Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™

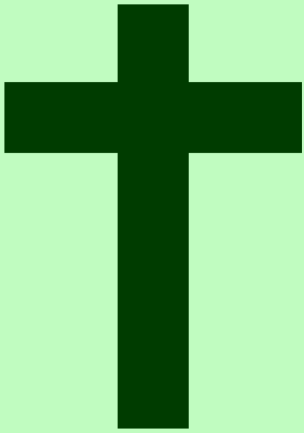

Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™ (Bible)

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™
Vietnamese: Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™ (Bible)

copyright © 2015 Biblica, Inc.

Language: Tiếng Việt

Translation by: Biblica, Inc.

Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™
Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.
Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™
Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.
“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.
This work is made available under the Creative Commons Attribution-ShareAlike 4.0 International License (CC BY-SA). To view a copy of this license, visit http://creativecommons.org/licenses/by-sa/4.0 or send a letter to Creative Commons, PO Box 1866, Mountain View, CA 94042, USA.
Biblica® is a trademark registered by Biblica, Inc., and use of the Biblica® trademark requires the written permission of Biblica, Inc. Under the terms of the CC BY-SA license, you may copy and redistribute this unmodified work as long as you keep the Biblica® trademark intact. If you modify a copy or translate this work, thereby creating a derivative work, you must remove the Biblica® trademark. On the derivative work, you must indicate what changes you have made and attribute the work as follows: “The original work by Biblica, Inc. is available for free at www.biblica.com and open.bible.”
Notice of copyright must appear on the title or copyright page of the work as follows:
Biblica® Thiên Ban Kinh Thánh Hiện Đại™
Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.
Biblica® Open Vietnamese Contemporary Bible™
Copyright © 1982, 1987, 1994, 2005, 2015 by Biblica, Inc.
“Biblica” is a trademark registered in the United States Patent and Trademark Office by Biblica, Inc. Used with permission.
You must also make your derivative work available under the same license (CC BY-SA).
If you would like to notify Biblica, Inc. regarding your translation of this work, please contact us at https://open.bible/contact-us.
This translation is made available to you under the terms of the Creative Commons Attribution Share-Alike license 4.0.
You have permission to share and redistribute this Bible translation in any format and to make reasonable revisions and adaptations of this translation, provided that:

- You include the above copyright and source information.
- If you make any changes to the text, you must indicate that you did so in a way that makes it clear that the original licensor is not necessarily endorsing your changes.
- If you redistribute this text, you must distribute your contributions under the same license as the original.

Pictures included with Scriptures and other documents on this site are licensed just for use with those Scriptures and documents. For other uses, please contact the respective copyright owners.
Note that in addition to the rules above, revising and adapting God's Word involves a great responsibility to be true to God's Word. See Revelation 22:18-19.

2021-04-12

PDF generated using Haiola and XeLaTeX on 25 Aug 2024 from source files dated 29 Jan 2022
653cd369-b5a5-59f3-bdc8-c5f5cbbaee8d

Contents

Sáng Thế Ký 1
Xuất Ai Cập 75
Lê-vi Ký 137
Dân Số Ký 181
Phục Truyền Luật Lệ Ký 244
Giô-suê 298
Thẩm Phán 333
Ru-tơ 369
Sa-mu-ên 374
Sa-mu-ên 420
Các Vua 459
Các Vua 503
Sử Ký 546
Sử Ký 593
E-xơ-ra 647
Nê-hê-mi 662
Ê-xơ-tê 684
Gióp 694
Thi Thiên 749
Châm Ngôn 898
Truyền Đạo 942
Nhã Ca 955
Y-sai 965
Giê-rê-mi 1075
Ai Ca 1182
Ê-xê-chi-ên 1195
Đa-ni-ên 1276
Ô-sê 1300
Giô-ên 1318
A-mốt 1325
Áp-đia 1339
Giô-na 1342
Mi-ca 1345
Na-hum 1355
Ha-ba-cúc 1360
Sô-phô-ni 1365
A-gai 1371
Xa-cha-ri 1374
Ma-la-chi 1388
Ma-thi-ơ 1393
Mác 1446
Lu-ca 1479

Giăng 1535
Công Vụ Các Sứ Đồ 1578
Rô-ma 1629
Cô-rinh-tô 1655
Cô-rinh-tô 1678
Ga-la-ti 1693
Ê-phê-sô 1702
Phi-líp 1711
Cô-lô-se 1718
Tê-sa-lô-ni-ca 1724
Tê-sa-lô-ni-ca 1729
Ti-mô-thê 1732
Ti-mô-thê 1738
Tích 1743
Phi-lê-môn 1746
Hê-bơ-rơ 1748
Gia-cơ 1766
Phi-e-rơ 1773
Phi-e-rơ 1781
1 Giăng 1785
2 Giăng 1792
3 Giăng 1793
Giu-đe 1794
Khải Huyền 1796

Sáng Thế Ký

Công Cuộc Sáng Tạo

1 Ban đầu, Đức Chúa Trời* sáng tạo trời đất.†
2 Lúc ấy, đất chỉ là một khối hỗn độn, không có hình dạng rõ rệt. Bóng
tối che mặt vực, và Linh Đức Chúa Trời vận hành‡ trên mặt nước.

3 Đức Chúa Trời phán: "Phải có ánh sáng." Ánh sáng liền xuất hiện.
4 Đức Chúa Trời thấy ánh sáng tốt đẹp nên Ngài phân biệt sáng với tối.
5 Đức Chúa Trời gọi sáng là "ngày," tối là "đêm." Đó là buổi tối và buổi
sáng ngày thứ nhất.

6 Đức Chúa Trời lại phán: "Phải có khoảng không§ để phân cách nước
với nước."
7 Vì thế, Đức Chúa Trời tạo ra khoảng không để phân cách nước dưới
khoảng không và nước trên khoảng không.
8 Đức Chúa Trời gọi khoảng không là "trời." Đó là buổi tối và buổi sáng
ngày thứ hai.
9 Kế đến, Đức Chúa Trời phán: "Nước dưới trời phải tụ lại, và đất khô
phải xuất hiện." Liền có như thế.
10 Đức Chúa Trời gọi chỗ khô là "đất" và chỗ nước tụ lại là "biển." Đức
Chúa Trời thấy điều đó là tốt đẹp.
11 Đức Chúa Trời phán: "Đất phải sinh thảo mộc—cỏ kết hạt tùy theo
loại, và cây kết quả có hạt tùy theo loại." Liền có như thế.
12 Đất sinh sản thảo mộc—cỏ kết hạt tùy theo loại, và cây kết quả có
hạt tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy vậy là tốt đẹp.
13 Đó là buổi tối và buổi sáng ngày thứ ba.

14 Tiếp theo, Đức Chúa Trời phán: "Phải có các thiên thể để soi sáng
mặt đất, phân biệt ngày đêm, chỉ định thời tiết, ngày, và năm.
15 Hãy có những vì sáng trên bầu trời để soi sáng mặt đất." Liền có
như thế.
16 Đức Chúa Trời làm ra hai thiên thể. Thiên thể lớn hơn trị vì ban ngày;
thiên thể nhỏ hơn cai quản ban đêm. Ngài cũng tạo nên các tinh tú.
17 Đức Chúa Trời đặt các thiên thể để soi sáng mặt đất,
18 cai quản ngày đêm, phân biệt sáng và tối. Đức Chúa Trời thấy điều
đó là tốt đẹp.
19 Đó là buổi tối và buổi sáng ngày thứ tư.

20 Đức Chúa Trời phán tiếp rằng: "Nước phải có thật nhiều cá và sinh
vật. Trên mặt đất dưới vòm trời phải có chim bay lượn."
21 Đức Chúa Trời tạo ra các giống cá lớn dưới biển, các loài cá khác tùy
theo loại, và các loài chim tùy theo loại.

* **1:1** Gi 1:1-2 † **1:1** Thi 90:2; Ysai 42:5; Công 17:24; Khải 4:11 ‡ **1:2** Nt chuyển động § **1:6** Nt khoảng rộng giữa nước

22 Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt đẹp. Ngài ban phước lành cho
chúng và phán: “Hãy sinh sản và tăng thêm cho đầy dẫy biển. Các loài
chim hãy tăng thêm nhiều trên đất.”
23 Đó là buổi tối và buổi sáng ngày thứ năm.

24 Đức Chúa Trời lại phán: “Đất phải có các sinh vật tùy theo loại—gia
súc, loài bò sát, và thú rừng mỗi loài tùy theo loại.” Liền có như thế.
25 Đức Chúa Trời tạo ra các loài dã thú tùy theo loại, các loài súc vật
tùy theo loại, và các loài bò sát tùy theo loại. Đức Chúa Trời thấy vậy là
tốt đẹp.
26 Đức Chúa Trời phán: “Chúng ta hãy tạo nên loài người theo hình ảnh
chúng ta, giống như chúng ta, để quản trị các loài cá dưới biển, loài chim
trên trời, cùng các loài súc vật, loài dã thú, và các loài bò sát trên mặt
đất.”
27 Vì thế, Đức Chúa Trời sáng tạo loài người theo hình ảnh Ngài. Dựa
theo hình ảnh Đức Chúa Trời, Ngài tạo nên loài người. Ngài sáng tạo
người nam và người nữ.
28 Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán cùng họ rằng: “Hãy
sinh sản và gia tăng cho đầy dẫy đất. Hãy chinh phục đất đai. Hãy quản
trị các loài cá dưới biển, loài chim trên trời, và loài thú trên mặt đất.”
29 Đức Chúa Trời phán: “Này, Ta cho các con mọi loài cỏ kết hạt trên
mặt đất và mọi loài cây kết quả có hạt để dùng làm lương thực.
30 Ta cũng ban cỏ xanh làm lương thực cho các loài thú dưới đất và loài
chim trên trời.” Liền có như vậy.
31 Đức Chúa Trời thấy mọi loài Ngài đã sáng tạo, tất cả đều tốt đẹp. Đó
là buổi tối và buổi sáng ngày thứ sáu.

2

1 Như thế, trời đất và vạn vật đều được sáng tạo xong.
2 Đến ngày thứ bảy, công trình hoàn tất, Đức Chúa Trời nghỉ mọi việc.
3 Đức Chúa Trời ban phước lành và thánh hóa ngày thứ bảy, vì là ngày
Ngài nghỉ mọi công việc sáng tạo.
4 Đó là gốc tích việc Đức Chúa Trời Hằng Hữu* sáng tạo trời đất.

Người Nam và Người Nữ trong Vườn Ê-đen

Khi Đức Chúa Trời Hằng Hữu mới sáng tạo trời đất,
5 chưa có bụi cây nào trên mặt đất, cũng chưa có ngọn cỏ nào mọc
ngoài đồng, và Đức Chúa Trời Hằng Hữu chưa cho mưa xuống đất, cũng
chưa có ai trồng cây ngoài đồng.
6 Tuy nhiên, hơi ẩm từ đất bay lên ngấm khắp mặt đất.
7 Đức Chúa Trời Hằng Hữu lấy bụi đất tạo nên người† và hà sinh khí
vào mũi, và người có sự sống.
8 Đức Chúa Trời Hằng Hữu lập một khu vườn tại Ê-đen, về hướng đông,
và đưa người Ngài vừa tạo nên đến ở.

---

* **2:4** Danh xưng đặc biệt của Chúa † **2:7** Ctd A-đam (theo tiếng Hê-bơ-rơ “A-đam” nghĩa là người)

9 Trong vườn, Đức Chúa Trời Hằng Hữu trồng các loại cây đẹp đẽ, sinh
quả ngon ngọt. Chính giữa vườn có cây sự sống và cây phân biệt thiện
ác.
10 Một con sông phát nguyên từ Ê-đen tưới khắp vườn; từ đó, sông chia
ra bốn nhánh.
11 Nhánh thứ nhất là Bi-sôn,‡ chảy quanh xứ Ha-vi-la.
12 Nơi ấy có vàng tinh khiết; nhũ hương và bích ngọc.
13 Nhánh thứ nhì là Ghi-hôn,§ chảy vòng xứ Cút.
14 Nhánh thứ ba là Ti-gơ,* chảy sang phía đông xứ A-sy-ri. Nhánh thứ
tư là Ơ-phơ-rát.†
15 Đức Chúa Trời Hằng Hữu đưa người vào vườn Ê-đen để trồng trọt và
chăm sóc vườn.
16 Đức Chúa Trời Hằng Hữu truyền nghiêm lệnh: "Con được tự do ăn
mọi thứ cây trái trong vườn,
17 trừ trái của cây phân biệt thiện ác. Một khi con ăn, chắc chắn con sẽ
chết."
18 Đức Chúa Trời Hằng Hữu phán: "Người sống đơn độc không tốt. Ta
sẽ tạo nên một người giúp đỡ thích hợp cho nó."
19 Đức Chúa Trời Hằng Hữu lấy đất tạo nên các loài thú rừng, loài chim
trời, và Ngài đem đến cho A-đam để xem người đặt tên thế nào. Tên
A-đam đặt cho mỗi sinh vật đều thành tên riêng cho nó.
20 Vậy, A-đam đặt tên cho tất cả loài gia súc, loài chim trời, và loài thú
rừng,‡ nhưng A-đam chẳng tìm thấy người giúp đỡ thích hợp cho mình.
21 Đức Chúa Trời Hằng Hữu làm cho A-đam ngủ mê, lấy một xương
sườn rồi lấp thịt lại.
22 Đức Chúa Trời Hằng Hữu dùng xương sườn đó tạo nên một người nữ
và đưa đến cho A-đam.
23 A-đam nói: "Đây là xương của xương tôi, thịt của thịt tôi, nên được
gọi là 'người nữ' vì từ người nam mà ra."
24 Vì thế, người nam sẽ rời cha mẹ để gắn bó với vợ, hai người trở thành
một.§
25 A-đam và vợ đều trần truồng, nhưng không hổ thẹn.

3

Người Nam và Người Nữ Phạm Tội

1 Trong các loài động vật Đức Chúa Trời Hằng Hữu tạo nên, rắn là loài
xảo quyệt hơn cả. Rắn nói với người nữ: "Có thật Đức Chúa Trời cấm anh
chị ăn bất cứ trái cây nào trong vườn không?"
2 Người nữ đáp: "Chúng tôi được ăn các thứ trái cây trong vườn chứ.
3 Chỉ mỗi một cây trồng giữa vườn là không được ăn. Đức Chúa Trời
phán dặn: 'Các con không được chạm đến cây ấy; nếu trái lệnh, các con
sẽ chết.' "
4 Con rắn nói với người nữ: "Chắc chắn không chết đâu!
5 Đức Chúa Trời biết rõ rằng khi nào ăn, mắt anh chị sẽ mở ra. Anh chị
sẽ giống như Đức Chúa Trời, biết phân biệt thiện ác."

‡ **2:11** Nt Pishon § **2:13** Nt Gihon * **2:14** Nt Tigris † **2:14** Nt Phrat (Euphrates) ‡ **2:20** Nt thú đồng § **2:24** Nt một xác thịt

6 Người nữ nhìn trái cây ấy, thấy vừa ngon, vừa đẹp, lại quý, vì mở
mang trí khôn. Bà liền hái và ăn. Rồi bà trao cho chồng đứng cạnh mình,
chồng cũng ăn nữa.
7 Lúc ấy, mắt hai người mở ra, họ biết mình trần truồng và liền kết lá
vả che thân.
8 Đến chiều, nghe tiếng Đức Chúa Trời Hằng Hữu đi qua vườn, A-đam
và vợ liền ẩn nấp giữa lùm cây trong vườn.
9 Đức Chúa Trời Hằng Hữu gọi: "A-đam, con ở đâu?"
10 A-đam thưa: "Con nghe tiếng Chúa trong vườn, nhưng con sợ, vì con
trần truồng nên đi trốn."
11 Đức Chúa Trời Hằng Hữu hỏi: "Ai nói cho con biết con trần truồng?
Con đã ăn trái cây Ta cấm phải không?"
12 A-đam nói: "Người nữ Chúa đặt bên con đã đưa trái cây ấy cho con,
và con đã ăn rồi."
13 Đức Chúa Trời Hằng Hữu hỏi người nữ: "Sao con làm như vậy?"
"Rắn lừa gạt con, nên con mới ăn," người nữ đáp.
14 Đức Chúa Trời Hằng Hữu quở rắn:
"Vì mày đã làm điều ấy, nên trong tất cả các loài gia súc và thú rừng, chỉ
có mày bị nguyền rủa.
Mày sẽ bò bằng bụng, và ăn bụi đất trọn đời.
15 Ta sẽ đặt hận thù giữa mày và người nữ, giữa hậu tự mày và hậu tự
người nữ.
Người* sẽ chà đạp đầu mày;
còn mày sẽ cắn† gót chân người."
16 Ngài phán cùng người nữ:
"Ta sẽ tăng thêm khốn khổ khi con thai nghén,
và con sẽ đau đớn khi sinh nở.
Dục vọng con sẽ hướng về chồng,
và chồng sẽ quản trị con."
17 Ngài phán với A-đam:
"Vì con nghe lời vợ và ăn trái cây Ta đã ngăn cấm, nên đất bị nguyền rủa.
Trọn đời con phải làm lụng vất vả mới có miếng ăn.
18 Đất sẽ mọc gai góc và gai độc; con sẽ ăn rau cỏ ngoài đồng.
19 Con phải đổi mồ hôi lấy miếng ăn,
cho đến ngày con trở về đất,
mà con đã được tạc nơi đó.
Vì con là bụi đất, nên con sẽ trở về bụi đất."

Đuổi Khỏi Vườn Ê-đen: Sự Trừng Phạt của Đức Chúa Trời

20 A-đam gọi vợ là Ê-va,‡ vì là mẹ của cả loài người.
21 Đức Chúa Trời Hằng Hữu lấy da thú làm áo và mặc cho A-đam và vợ
người.
22 Đức Chúa Trời Hằng Hữu nói: "Loài người đã biết phân biệt thiện ác
y như chúng ta. Nếu bây giờ họ hái trái cây sự sống để ăn, họ sẽ sống
vĩnh hằng!"

---

* **3:15** Hậu tự người nữ † **3:15** Nt đánh ‡ **3:20** Ê-va nghĩa là sống

23 Vì thế, Đức Chúa Trời Hằng Hữu đuổi họ khỏi vườn Ê-đen, để khai
khẩn đất mà Ngài đã dùng tạo nên loài người.
24 Khi đuổi hai người ra, Đức Chúa Trời Hằng Hữu đặt các thiên thần
cầm gươm chói lòa tại phía đông vườn Ê-đen, để canh giữ con đường dẫn
đến cây sự sống.

4

Ca-in và A-bên

1 A-đam ăn ở với Ê-va, vợ mình, và bà có thai. Khi sinh Ca-in, bà nói:
"Nhờ Chúa Hằng Hữu, tôi sinh được một trai!"
2 Bà lại sinh A-bên, em Ca-in.
Khi họ lớn lên, A-bên chăn nuôi gia súc, còn Ca-in làm nông.
3 Đến mùa, Ca-in lấy thổ sản làm lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu.
4 A-bên cũng dâng chiên đầu lòng với luôn cả mỡ. Chúa Hằng Hữu đoái
trông đến A-bên và nhận lễ vật,
5 nhưng Ngài không nhìn đến Ca-in và lễ vật của người, nên Ca-in giận
dữ và gằm mặt xuống.*
6 Chúa Hằng Hữu hỏi Ca-in: "Tại sao con giận? Sao mặt con gằm xuống?
7 Nếu con làm điều tốt thì lẽ nào không được chấp nhận? Nếu con
không làm điều phải,† thì hãy coi chừng! Tội lỗi đang rình rập ở cửa và
thèm con lắm, nhưng con phải khống chế nó."
8 Lúc ấy, Ca-in nói với A-bên: "Anh em mình ra ngoài đồng đi." Khi hai
anh em ra đó, Ca-in xông lại giết A-bên.
9 Chúa Hằng Hữu hỏi Ca-in: "A-bên, em con đâu?"
Ca-in đáp: "Con không biết! Con đâu phải người trông nom nó."
10 Chúa Hằng Hữu phán: "Con đã làm gì? Tiếng máu em con đổ dưới
đất, đã thấu tai Ta.
11 Từ nay, con bị đuổi khỏi mảnh đất đã nhuộm máu em của con.
12 Dù con trồng trọt, đất cũng không sinh hoa lợi cho con nữa. Con sẽ
là người chạy trốn, người lang thang trên mặt đất."
13 Ca-in thưa với Đức Chúa Trời Hằng Hữu: "Hình phạt ấy nặng quá
sức chịu đựng của con.
14 Ngày nay, Chúa đuổi con khỏi đồng ruộng này; con là người chạy
trốn, lang thang, và xa lánh mặt Chúa. Nếu có ai gặp con, họ sẽ giết con."
15 Chúa Hằng Hữu đáp: "Ai giết con sẽ bị phạt bảy lần án phạt của con."
Chúa Hằng Hữu đánh dấu trên người Ca-in, để ai gặp ông sẽ không giết.
16 Ca-in lánh mặt Chúa Hằng Hữu và đến sống tại xứ Nốt, về phía đông
Ê-đen.

Dòng Dõi Ca-in

17 Ca-in ăn ở với vợ, bà có thai và sinh Hê-nóc. Ca-in xây một thành và
gọi thành ấy là Hê-nóc theo tên con.
18 Hê-nóc sinh Y-rát. Y-rát sinh Mê-hu-gia-ên. Mê-hu-gia-ên sinh Mê-
tu-sa-ên. Mê-tu-sa-ên sinh Lê-méc.
19 Lê-méc lấy hai vợ. Vợ đầu tiên là A-đa và vợ sau là Si-la.

* **4:5** Nt cúi mặt xuống † **4:7** Nt không làm điều tốt

20 A-đa sinh Gia-banh. Gia-banh là tổ phụ của dân‡ ở lều và nuôi gia
súc.
21 Em Gia-banh là Giu-banh, tổ phụ của những người§ đàn thụ cầm và
thổi sáo.
22 Còn Si-la sinh Tu-banh-ca-in, người rèn các dụng cụ bằng đồng và
bằng sắt. Em gái Tu-banh-ca-in là Na-a-ma.*
23 Một hôm, Lê-méc nói với vợ:
"Này, A-đa và Si-la, hãy nghe tiếng ta;
hãy nghe ta, hỡi vợ của Lê-méc.
Ta đã giết một người, vì nó đánh ta,
và một người trẻ vì nó làm ta bị thương.
24 Ai giết Ca-in sẽ bị phạt bảy lần,
còn ai giết ta sẽ bị báo thù bảy mươi bảy lần!"

Sết Ra Đời

25 Sau đó, A-đam và Ê-va còn sinh một con trai nữa, đặt tên là Sết. Ê-va
nói: "Đức Chúa Trời cho tôi một con trai khác, thay cho A-bên mà Ca-in
đã sát hại."
26 Sết cũng sinh con trai và đặt tên là Ê-nót. Từ đời Ê-nót, người ta bắt
đầu cầu khẩn Danh Chúa Hằng Hữu.

5

Dòng Dõi A-đam

1 Đây là dòng dõi A-đam. Đức Chúa Trời đã sáng tạo A-đam như hình
ảnh Ngài.
2 Ngài tạo ra người nam và người nữ. Ngay từ đầu, Ngài ban phước lành
cho họ và gọi họ là "người."*
3 Khi A-đam 130 tuổi, ông sinh một con trai giống như mình và đặt tên
là Sết.
4 Sau khi sinh Sết, A-đam còn sống thêm 800 năm và sinh con trai con
gái.
5 Vậy, A-đam thọ 930 tuổi.
6 Khi Sết 105 tuổi, ông sinh Ê-nót.
7 Sau khi sinh Ê-nót, Sết còn sống thêm 807 năm và sinh con trai con
gái.
8 Vậy Sết thọ 912 tuổi.
9 Khi Ê-nót 90 tuổi, ông sinh Kê-nan.
10 Sau khi sinh Kê-nan, Ê-nót còn sống thêm 815 năm và sinh con trai
con gái.
11 Vậy Ê-nót thọ 905 tuổi.
12 Khi Kê-nan 70 tuổi, ông sinh Ma-ha-la-lê.
13 Sau khi sinh Ma-ha-la-lê, Kê-nan còn sống thêm 840 năm và sinh con
trai con gái.
14 Vậy Kê-nan thọ 910 tuổi.
15 Khi Ma-ha-la-lê 65 tuổi, ông sinh Gia-rết.

‡ **4:20** Ctd là người đầu tiên § **4:21** Ctd là nhạc sĩ đầu tiên * **4:22** Nhiều bản không có câu này * **5:2** Nt A-đam

16 Sau khi sinh Gia-rết, ông Ma-ha-la-lê còn sống thêm 830 năm và sinh
con trai con gái.
17 Ma-ha-la-lê thọ 895 tuổi.
18 Khi Gia-rết 162 tuổi, ông sinh Hê-nóc.
19 Sau khi sinh Hê-nóc, Gia-rết còn sống thêm 800 năm và sinh con trai
con gái.
20 Vậy Gia-rết thọ 962 tuổi.
21 Khi Hê-nóc 65 tuổi, ông sinh Mê-tu-sê-la.
22 Sau khi sinh Mê-tu-sê-la, Hê-nóc sống thêm 300 năm, đồng đi với Đức
Chúa Trời, và ông có thêm con trai con gái.
23 Hê-nóc sống được 365 năm,
24 ông đồng đi với Đức Chúa Trời, tận hưởng liên hệ gần gũi với Ngài.
Một ngày kia thình lình ông biến mất, vì Đức Chúa Trời đem ông đi.
25 Khi Mê-tu-sê-la 187 tuổi, ông sinh Lê-méc.
26 Sau khi sinh Lê-méc, Mê-tu-sê-la còn sống thêm 782 năm và sinh con
trai con gái.
27 Vậy, Mê-tu-sê-la thọ 969 tuổi.
28 Khi Lê-méc 182 tuổi, ông sinh một con trai.
29 Ông đặt tên con là Nô-ê, và nói: “Nó sẽ an ủi chúng ta lúc lao động
và nhọc nhằn, vì đất đã bị Chúa Hằng Hữu nguyền rủa, bắt tay ta phải
làm.”
30 Sau khi sinh Nô-ê, Lê-méc còn sống thêm 595 năm và sinh con trai
con gái.
31 Vậy, Lê-méc thọ 777 tuổi.
32 Nô-ê được 500 tuổi, ông có ba con trai: Sem, Cham, và Gia-phết.

6

Tội Ác của Loài Người

1 Loài người đông đúc thêm trên mặt đất và sinh nhiều con gái.
2 Các con trai Đức Chúa Trời thấy con gái loài người xinh đẹp, họ liền
cưới những người họ ưa thích.
3 Chúa Hằng Hữu phán: “Thần Linh của Ta sẽ chẳng ở với loài người
mãi mãi, vì người chỉ là xác thịt. Đời người chỉ còn 120 năm mà thôi.”
4 Đời đó và đời sau, trên mặt đất có người khổng lồ, do con trai Đức
Chúa Trời ăn ở với con gái loài người sinh ra. Đó là những người hùng
nổi danh thời cổ.
5 Chúa Hằng Hữu thấy loài người gian ác quá, tất cả ý tưởng trong lòng
đều xấu xa luôn luôn.
6 Chúa Hằng Hữu buồn lòng và tiếc vì đã tạo nên loài người.
7 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ xóa sạch khỏi mặt đất loài người Ta đã
sáng tạo, từ loài người cho đến loài thú, loài bò sát, và loài chim trời. Ta
tiếc đã tạo ra chúng nó.”
8 Dù vậy, Nô-ê được ơn phước của Đức Chúa Trời Hằng Hữu.

Câu Chuyện của Nô-ê

9 Đây là câu chuyện của Nô-ê: Nô-ê là người công chính, sống trọn vẹn
giữa những người thời đó, và đồng đi với Đức Chúa Trời.
10 Ông có ba con trai: Sem, Cham, và Gia-phết.

11 Lúc ấy, khắp đất đều đồi trụy, đầy tội ác và hung bạo trước mặt Đức
Chúa Trời.
12 Đức Chúa Trời nhìn xuống địa cầu và thấy nếp sống của cả nhân loại
đều hư hoại.
13 Đức Chúa Trời phán cùng Nô-ê: "Ta quyết định hủy diệt loài người,
vì mặt đất đầy dẫy tội ác* do chúng nó gây ra. Phải, Ta sẽ xóa sạch loài
người khỏi mặt địa cầu!
14 Con hãy đóng một chiếc tàu bằng gỗ bách, ngăn làm nhiều phòng,
và trét nhựa cả trong lẫn ngoài.
15 Chiều dài chiếc tàu là 138 mét, chiều rộng 23 mét, và chiều cao 13,8
mét.†
16 Con trổ cửa sổ chung quanh tàu, cách mái 0,46 mét,‡ và con đặt cửa
ra vào bên hông tàu. Con cũng đóng sàn ngăn tàu làm ba tầng—tầng
dưới, tầng giữa, và tầng trên.
17 Này, Ta sẽ cho nước lụt ngập mặt đất để hủy diệt mọi sinh vật dưới
trời. Tất cả đều bị hủy diệt.
18 Dù vậy, Ta lập giao ước với con. Con sẽ vào tàu cùng vợ con, các con
trai con, và các con dâu.
19 Con cũng đem vào tàu tất cả các loài sinh vật để chúng giữ được sự
sống với con.
20 Loài chim trời, loài gia súc, và loài bò sát, mỗi thứ một cặp, đực và
cái sẽ đến cùng con để được sống.
21 Con cũng trữ lương thực trong tàu cho con và cho loài vật."
22 Vậy, Nô-ê làm theo mọi điều Đức Chúa Trời phán dạy.

7

Nước Lụt Phủ Mặt Đất

1 Chúa Hằng Hữu phán cùng Nô-ê: "Con và cả gia đình hãy vào tàu, vì
trong đời này, Ta thấy con là người công chính duy nhất trước mặt Ta.
2 Con cũng đem theo các thú vật tinh sạch, mỗi loài bảy cặp, đực và
cái; các thú vật không tinh sạch, mỗi loài một cặp, đực và cái;
3 các loài chim trời, mỗi loài bảy cặp, trống và mái, để giữ dòng giống
trên mặt đất.
4 Bảy ngày nữa, Ta sẽ cho mưa trút xuống mặt đất suốt bốn mươi ngày
và bốn mươi đêm. Ta sẽ xóa sạch khỏi mặt đất mọi sinh vật Ta đã sáng
tạo."
5 Nô-ê làm theo mọi điều Chúa Hằng Hữu chỉ dạy.
6 Nô-ê được 600 tuổi khi nước lụt dâng lên.
7 Ông vào tàu tránh nước lụt cùng vợ, các con trai, và các con dâu.
8 Các thú vật tinh sạch và không tinh sạch, các loài chim, và loài bò sát,
từng cặp, đực và cái, trống và mái.
9 Chúng đều theo Nô-ê vào tàu, như lời Đức Chúa Trời chỉ dạy.
10 Bảy ngày sau, nước lụt dâng lên phủ mặt đất.
11 Vào năm Nô-ê được 600 tuổi, ngày thứ mười bảy tháng Hai, mưa từ
trời trút xuống như thác lũ, các mạch nước dưới đất đều vỡ tung.

* **6:13** Nt sự hung dữ † **6:15** Nt 300 cubits dài, 50 cubits rộng, và 30 cubits cao. ‡ **6:16** Nt 1 cubit.

12 Mưa liên tiếp bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.
13 Ngày ấy, Nô-ê, vợ, ba con trai—Sem, Cham, Gia-phết—và ba con dâu
vào tàu.
14 Cùng vào tàu với họ có các loài thú rừng, loài gia súc, loài bò sát, và
loài chim trời.
15 Từng đôi từng cặp đều theo Nô-ê vào tàu, đại diện mỗi loài vật sống
có hơi thở.
16 Tất cả các giống đực và cái, trống và mái, như lời Đức Chúa Trời đã
phán dạy Nô-ê. Sau đó, Chúa Hằng Hữu đóng cửa tàu lại.
17 Suốt bốn mươi ngày, nước lụt ào ạt lan tràn, bao phủ khắp nơi và
nâng chiếc tàu khỏi mặt đất.
18 Nước dâng lên cao; chiếc tàu nổi trên mặt nước.
19 Nước tiếp tục dâng cao hơn nữa; mọi đỉnh núi cao dưới trời đều bị
ngập.
20 Nước phủ các ngọn núi cao nhất; núi chìm sâu trong nước trên 6,9
mét.*
21 Tất cả các loài sống trên đất đều chết—loài chim trời, loài gia súc,
loài thú rừng, loại bò lúc nhúc, và loài người.
22 Mọi loài có hơi thở, sống trên mặt đất đều chết hết.
23 Mọi sinh vật trên mặt đất đều bị hủy diệt, từ loài người cho đến loài
thú, loài bò sát, và loài chim trời. Tất cả đều bị quét sạch khỏi mặt đất,
chỉ còn Nô-ê và gia đình cùng mọi loài ở với ông trong tàu được sống sót.
24 Nước ngập mặt đất suốt 150 ngày.

8

Nước Lụt Hạ Xuống

1 Đức Chúa Trời không quên Nô-ê và các loài sinh vật ở với ông trong
tàu. Ngài khiến cơn gió thổi ngang qua mặt nước,* nước lụt liền rút
xuống.
2 Các mạch nước dưới đất và các nguồn nước trên trời ngưng lại, cơn
mưa liền dứt.
3 Sau 150 ngày ngập lụt, nước hạ xuống, và dần dần rút khỏi mặt đất.
4 Năm tháng sau, chiếc tàu mắc cạn trên núi A-ra-rát.
5 Nước cứ hạ dần. Cho đến hai tháng rưỡi sau, các đỉnh núi mới ló
dạng.
6 Sau bốn mươi ngày, Nô-ê mở cửa sổ trên tàu
7 và thả một con quạ ra ngoài; nó bay lui bay tới cho đến khi nước rút
khô trên đất.
8 Nô-ê cũng thả một con chim bồ câu, để xem nước rút khỏi mặt đất
chưa.
9 Khi bồ câu không tìm được chỗ đáp xuống, nó liền bay trở về tàu với
Nô-ê, vì mực nước còn cao. Nô-ê đưa tay đỡ lấy bồ câu và đưa vào tàu.
10 Đợi bảy ngày nữa, Nô-ê lại thả bồ câu ra khỏi tàu.
11 Đến chiều, bồ câu bay về, trong mỏ ngậm một lá ô-liu vừa mới ngắt.
Nô-ê biết nước đã rút khỏi mặt đất.
12 Bảy ngày sau, Nô-ê lại thả bồ câu ra, nhưng lần này bồ câu không trở
lại.

* **7:20** Nt 15 cubits * **8:1** Nt đất

13 Vào ngày đầu tiên của năm mới, mười tháng rưỡi từ khi cơn nước lụt
bắt đầu, Nô-ê được 601 tuổi, ông mở cửa tàu nhìn ra và thấy nước đã rút
cạn.
14 Hai tháng sau,† cuối cùng đất cũng khô!
15 Đức Chúa Trời phán cùng Nô-ê:
16 "Con và gia đình hãy ra khỏi tàu.
17 Con cũng thả các sinh vật đã ở với con, nào loài chim, loài thú, và
loài bò sát, để chúng sinh sôi nẩy nở và tăng thêm nhiều trên mặt đất."
18 Nô-ê cùng vợ, các con, và các dâu đều ra khỏi tàu.
19 Tất cả các loài thú, loài chim, và loài bò sát sống trên mặt đất cũng
ra khỏi tàu với Nô-ê.
20 Nô-ê lập bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, và ông bắt các loài thú và chim
tinh sạch để dâng làm của lễ thiêu trên bàn thờ.
21 Chúa Hằng Hữu hưởng lấy mùi thơm‡ và tự nhủ: "Ta chẳng bao giờ
nguyền rủa đất nữa, cũng chẳng tiêu diệt mọi loài sinh vật như Ta đã
làm, vì ngay lúc tuổi trẻ, loài người đã có khuynh hướng xấu trong lòng.
22 Hễ đất còn thì mùa gieo và mùa gặt, tiết trời lạnh và nóng, mùa hè
và mùa đông, ngày và đêm sẽ không bao giờ chấm dứt."

9

Đức Chúa Trời Lập Giao Ước

1 Đức Chúa Trời ban phước cho Nô-ê và các con. Ngài phán: "Hãy sinh
sản thêm nhiều cho đầy mặt đất.
2 Các loài thú dưới đất, loài chim trên trời, loài cá dưới biển đều khiếp
sợ các con và phục quyền các con.
3 Ta cho các con mọi loài đó làm lương thực, cũng như Ta đã cho cây
trái.
4 Tuy nhiên, con không được ăn thịt còn máu.
5 Ta chắc chắn sẽ đòi máu của sinh mạng con hoặc từ nơi thú vật, hoặc
từ tay người, hoặc nơi tay của anh em con.
6 Kẻ giết người phải bị xử tử, vì Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người
theo hình ảnh Ngài.
7 Các con hãy sinh sản thêm nhiều và làm cho đầy mặt đất."
8 Đức Chúa Trời phán với Nô-ê và các con:
9 "Ta lập giao ước với các con và dòng dõi các con,
10 cùng mọi sinh vật ở với con—các loài chim, các loài súc vật, và các
loài dã thú.
11 Ta lập giao ước với các con và các sinh vật rằng chúng chẳng bao giờ
bị nước lụt giết hại nữa và cũng chẳng có nước lụt tàn phá đất nữa."
12 Đức Chúa Trời phán: "Đây là dấu chỉ về giao ước Ta lập cùng các con
và muôn loài trên đất trải qua các thời đại.
13 Ta sẽ đặt cầu vồng trên mây, biểu hiện lời hứa bất diệt của Ta với con
và muôn loài trên đất.
14 Khi nào Ta giăng mây trên trời,* và cầu vồng† xuất hiện trên mây,
15 Ta sẽ nhớ lại lời hứa với con và muôn loài: Nước lụt sẽ chẳng hủy
diệt mọi sinh vật nữa.

† **8:14** Nt tháng 2, ngày 27 ‡ **8:21** Nt ngửi mùi thơm * **9:14** Nt trên đất † **9:14** Mống

16 Khi Ta thấy cầu vồng trên mây, Ta sẽ nhớ lại lời hứa vĩnh viễn của Ta
với con và mọi sinh vật trên đất."
17 Đức Chúa Trời lại phán cùng Nô-ê: "Đó là dấu chỉ về giao ước Ta đã
lập giữa Ta và các sinh vật trên đất."

Các Con Trai của Nô-ê

18 Các con trai Nô-ê đã ra khỏi tàu là Sem, Cham, và Gia-phết. (Cham là
cha của Ca-na-an.)
19 Do ba con trai Nô-ê mà mọi dân tộc trên mặt đất được sinh ra.
20 Nô-ê bắt đầu cày đất và trồng nho.
21 Ông uống rượu say, nằm trần truồng trong trại.
22 Cham, cha Ca-na-an, thấy thế, liền ra ngoài thuật cho Sem và Gia-phết.
23 Sem và Gia-phết lấy áo choàng vắt vai, đi giật lùi vào trại và phủ cho
cha. Mặt họ quay ra bên ngoài, nên không nhìn thấy cha trần truồng.
24 Khi Nô-ê tỉnh rượu, biết được việc Cham đã làm cho mình,
25 ông nói:
"Nguyện Ca-na-an bị nguyền rủa,
Nó sẽ làm nô lệ thấp hèn nhất của anh em mình."
26 Ông tiếp:
"Tôn vinh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Sem,
nguyện Ca-na-an làm nô lệ cho nó!
27 Nguyện Đức Chúa Trời mở rộng bờ cõi của Gia-phết,
cho nó sống trong trại của Sem,
và Ca-na-an làm nô lệ cho nó."
28 Sau nước lụt, Nô-ê sống thêm 350 năm.
29 Ông qua đời năm 950 tuổi.

10

1 Sau nước lụt, ba con trai Nô-ê: Sem, Cham, và Gia-phết lần lượt sinh
con. Đây là dòng dõi của họ:

Dòng Dõi của Gia-phết

2 Con trai Gia-phết là Gô-me, Ma-gót, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siếc,
và Ti-ra.
3 Con trai Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.
4 Con trai Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Rô-đa-nim.
5 Dòng dõi họ là những dân tộc chia theo dòng họ sống dọc miền duyên
hải ở nhiều xứ, mỗi dân tộc có ngôn ngữ riêng biệt.

Dòng Dõi của Cham

6 Con trai Cham là Cút, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.
7 Con trai Cút là Xê-ba, Ha-vi-la, Xáp-ta, Ra-ma, và Sáp-tê-ca. Con trai
của Ra-ma là Sê-ba và Đê-đan.
8 Cút là tổ phụ* Nim-rốt, ông khởi xưng anh hùng đầu tiên trên mặt
đất.
9 Ông săn bắn dũng cảm trước mặt Chúa Hằng Hữu. Phương ngôn có
câu: "Anh hùng như Nim-rốt, săn bắn dũng cảm trước mặt Chúa Hằng
Hữu."

* **10:8** Ctd là cha

10 Lúc đầu, vương quốc của ông bao gồm Ba-bên, Ê-rết, A-cát, và Ca-ne
trong xứ Si-nê-a.
11 Kế đó, lãnh thổ của ông bành trướng sang xứ A-sy-ri. Ông xây thành
Ni-ni-ve, Rê-hô-bô-ti, Ca-la,
12 và Rê-sen (giữa Ni-ni-ve và Ca-la, thủ đô của vương quốc).
13 Mích-ra-im là tổ phụ† các dân tộc Lu-đim, A-na-mim, Lê-ha-bim, Náp-
tu-him,
14 Bát-ru-sim, Cách-lu-him (từ dân này sinh ra người Phi-li-tin), và Cáp-
tô-rim.
15 Ca-na-an sinh Si-đôn, con đầu lòng. Ca-na-an là tổ phụ dân tộc Hê-tít,
16 Giê-bu, A-mô-rít, Ghi-rê-ga,
17 Hê-vi, A-rê-kít, Si-nít,
18 A-va-đít, Xê-ma-rít, và Ha-ma-tít. Sau đó, dòng dõi Ca-na-an tản mác
19 từ Si-đôn cho đến Ghê-ra tận Ga-xa, và cho đến Sô-đôm, Gô-mô-rơ,
Át-ma, và Sê-bô-im tận Lê-sa.
20 Đó là con cháu Cham, phân chia theo dòng họ, ngôn ngữ, lãnh thổ,
và dân tộc.

Dòng Dõi của Sem

21 Sem, anh cả của Gia-phết, là tổ phụ Hê-be.
22 Con trai Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bác-sát, Lút, và A-ram.
23 Con trai A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mách.
24 A-bác-sát sinh Sê-lách; Sê-lách sinh Hê-be.
25 Hê-be sinh Bê-léc (Bê-léc nghĩa là “chia rẽ” vì sinh vào lúc các dân tộc
chia ra thành từng nhóm ngôn ngữ khác nhau). Người em tên Giốc-tan.
26 Giốc-tan sinh A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-ra,
27 Ha-đô-ram, U-xa, Điết-la,
28 Ô-ban, A-bi-ma-ên, Sê-ba,
29 Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp. Đó là các con trai Giốc-tan.
30 Họ định cư từ miền Mê-sa cho đến ngọn đồi Sê-pha ở phía đông.
31 Đó là con cháu Sem, phân chia theo dòng họ, ngôn ngữ, lãnh thổ, và
dân tộc.

Phần Kết

32 Trên đây là dòng dõi ba con trai Nô-ê qua nhiều thế hệ, chia ra nhiều
dân tộc. Cũng nhờ họ mà có các dân tộc phân tán trên mặt đất sau cơn
nước lụt.

11

Tháp Ba-bên

1 Lúc ấy, cả nhân loại đều nói một thứ tiếng.
2 Khi đến phương đông,* họ tìm thấy đồng bằng trong xứ Si-nê-a và
định cư tại đó.
3 Họ bảo nhau: “Chúng ta hãy làm gạch nung trong lửa, dùng nhựa†
làm hồ, và khởi công xây cất.”
4 Họ lại nói rằng: “Chúng ta hãy xây một thành phố vĩ đại, có cái tháp
cao tận trời, danh tiếng chúng ta sẽ tồn tại muôn đời. Như thế, chúng ta
sẽ sống đoàn tụ khỏi bị tản lạc khắp mặt đất.”

† **10:13** Nt sinh ra * **11:2** Nt đi từ phương Đông † **11:3** Hắc in hoặc nhựa chai

5 Chúa Hằng Hữu xuống xem thành phố và ngọn tháp loài người đang
xây.
6 Ngài nói: “Vì chỉ là một dân tộc, nói cùng một thứ tiếng, nên họ đã
bắt đầu công việc này, chẳng có gì ngăn cản được những việc họ định
làm.
7 Chúng Ta hãy xuống và làm xáo trộn ngôn ngữ, để họ không hiểu lời
nói của nhau.”
8 Chúa Hằng Hữu làm họ tản lạc khắp mặt đất, không tiếp tục xây thành
phố được.
9 Vì thế, thành phố đó gọi là Ba-bên (nghĩa là xáo trộn), vì Chúa Hằng
Hữu đã làm xáo trộn tiếng nói cả thế giới và phân tán loài người khắp
mặt đất.

Gia Phả của Sem đến Áp-ram

10 Đây là dòng dõi Sem:

Hai năm sau nước lụt, Sem được 100 tuổi, sinh A-bác-sát.
11 Sau khi sinh A-bác-sát, Sem còn sống thêm 500 năm và sinh con trai
con gái.
12 A-bác-sát được 35 tuổi, sinh Sê-lách.
13 Sau khi sinh Sê-lách, A-bác-sát còn sống thêm 403 năm và sinh con
trai con gái.
14 Khi Sê-lách được 30 tuổi, ông sinh Hê-be.
15 Sau khi sinh Hê-be, Sê-lách còn sống thêm 403 năm và sinh con trai
con gái.
16 Khi Hê-be được 34 tuổi, ông sinh Bê-léc.
17 Sau khi sinh Bê-léc, Hê-be còn sống thêm 430 năm và sinh con trai
con gái.
18 Khi Bê-léc được 30 tuổi, ông sinh Rê-hu.
19 Sau khi sinh Rê-hu, Bê-léc còn sống thêm 209 năm và sinh con trai
con gái.
20 Khi Rê-hu được 32 tuổi, ông sinh Sê-rúc.
21 Sau khi sinh Sê-rúc, Rê-hu còn sống thêm 207 năm và sinh con trai
con gái.
22 Khi Sê-rúc được 30 tuổi, ông sinh Na-cô.
23 Sau khi sinh Na-cô, Sê-rúc còn sống thêm 200 năm và sinh con trai
con gái.
24 Khi Na-cô được 29 tuổi, ông sinh Tha-rê.
25 Sau khi sinh Tha-rê, Na-cô còn sống thêm 119 năm và sinh con trai
con gái.
26 Khi Tha-rê được 70 tuổi, ông sinh Áp-ram, Na-cô, và Ha-ran.

Dòng Dõi của Tha-rê

27 Đây là dòng dõi Tha-rê: Tha-rê sinh Áp-ram, Na-cô, và Ha-ran. Ha-ran
sinh Lót.
28 Ha-ran mất sớm tại quê hương (xứ U-rơ của người Canh-đê), khi Tha-
rê hãy còn sống.
29 Áp-ram và Na-cô cưới vợ. Vợ Áp-ram là Sa-rai; vợ Na-cô là Minh-ca,
con gái Ha-ran. Em Minh-ca là Ích-ca.

30 Sa-rai son sẻ, không có con.
31 Tha-rê đem con trai là Áp-ram, con dâu Sa-rai (vợ của Áp-ram), và cháu nội là Lót (con trai Ha-ran) ra khỏi U-rơ của người Canh-đê, để đến xứ Ca-na-an. Khi đến xứ Ha-ran, họ định cư.
32 Tha-rê thọ 205 tuổi và qua đời tại Ha-ran.

12

Áp-ram Được Kêu Gọi

1 Chúa Hằng Hữu phán cùng Áp-ram: "Hãy lìa quê cha đất tổ, bỏ họ hàng thân thuộc, rời gia đình mình và đi đến xứ Ta sẽ chỉ định.
2 Ta sẽ cho con trở thành tổ phụ một dân tộc lớn. Ta sẽ ban phước lành, làm rạng danh con, và con sẽ thành một nguồn phước cho nhiều người.
3 Ta sẽ ban phước lành cho ai cầu phước cho con, nguyền rủa người nào nguyền rủa con. Tất cả các dân tộc trên mặt đất sẽ do con mà được hạnh phước."
4 Vậy, Áp-ram ra đi, như lời Chúa Hằng Hữu đã dạy. Lót cùng đi với ông. Khi rời khỏi Ha-ran, Áp-ram được bảy mươi lăm tuổi.
5 Áp-ram đem Sa-rai, vợ mình và Lót, cháu mình, cùng tất cả cơ nghiệp —đầy tớ và súc vật đã gây dựng tại Ha-ran—đi đến xứ Ca-na-an. Họ đều đến Ca-na-an.
6 Áp-ram vào sâu trong xứ Ca-na-an, đến gần Si-chem, và dựng trại bên cây sồi tại Mô-rê.
7 Chúa Hằng Hữu hiện ra và phán cùng Áp-ram: "Ta sẽ cho dòng dõi con xứ này." Áp-ram lập bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu.
8 Sau đó, Áp-ram xuống vùng đồi núi giữa Bê-tên và A-hi (Bê-tên ở phía đông, A-hi ở phía tây). Tại đó, ông dựng trại, lập bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, và cầu nguyện với Ngài.
9 Ông tiếp tục đi dần về hướng nam cho đến Nê-ghép.*

Áp-ram và Sa-rai tại Ai Cập

10 Lúc ấy, vì có nạn đói lớn xảy đến trong xứ, nên Áp-ram lánh sang Ai Cập.
11 Khi sắp vào lãnh thổ Ai Cập, Áp-ram bảo Sa-rai: "Tôi biết bà rất đẹp.
12 Nếu người Ai Cập nhìn thấy bà, lại biết bà là vợ tôi, họ sẽ giết tôi để cướp bà.†
13 Hãy nói bà là em gái tôi. Nhờ bà, họ sẽ hậu đãi và tha mạng cho tôi."
14 Quả nhiên, khi đến Ai Cập, mọi người đều trầm trồ về nhan sắc Sa-rai.
15 Triều thần Ai Cập thấy bà liền ca tụng với Pha-ra-ôn, vua mình, và bà bị đưa vào hậu cung.
16 Nhờ bà, vua hậu đãi Áp-ram, cho ông nhiều chiên, bò, lừa, lạc đà, và đầy tớ nam nữ.
17 Tuy nhiên, cũng vì Sa-rai, Chúa Hằng Hữu giáng tai họa khủng khiếp trên vua Pha-ra-ôn và cả hoàng cung Ai Cập.
18 Vua Pha-ra-ôn cho gọi Áp-ram vào trách: "Sao ngươi nỡ hại ta như thế?‡ Sao không nói người là vợ ngươi?

* **12:9** Nghĩa là phương nam † **12:12** Nt để cho bà sống ‡ **12:18** Nt ngươi đã làm gì cho ta

19 Sao lại nói người là em gái, nên ta đã lấy làm vợ? Bây giờ, vợ ngươi
đây, hãy nhận lại và đi đi!”
20 Vua Pha-ra-ôn ra lệnh cho quân sĩ hộ tống Áp-ram, vợ, đầy tớ, và tài
sản của ông ra khỏi Ai Cập.

13

Áp-ram và Lót Chia Rẽ Nhau

1 Áp-ram và vợ rời Ai Cập đến Nê-ghép, đem theo tất cả đầy tớ và tài
sản. Lót cùng đi với ông.
2 (Áp-ram có rất nhiều súc vật, bạc, và vàng.)
3 Từ Nê-ghép ông tiếp tục lên hướng bắc, đến gần Bê-tên, chỗ đóng trại
khi trước, giữa Bê-tên và A-hi.
4 Đây là nơi ông đã lập bàn thờ và cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu.
5 Lót, người cùng đi với Áp-ram, cũng có nhiều chiên, bò, và đầy tớ.*
6 Đất đai miền này không đủ chỗ cho súc vật của Áp-ram và Lót, vì
chiên, bò quá nhiều; họ không thể sống chung.
7 Lại có chuyện tranh chấp giữa bọn chăn chiên của Áp-ram và Lót. Lúc
ấy, người Ca-na-an và người Phê-rết sống trong xứ.
8 Áp-ram bảo Lót: “Nên tránh chuyện xung khắc giữa bác với cháu,
giữa bọn chăn chiên của bác và của cháu, vì chúng ta là ruột thịt.
9 Cháu hãy lựa chọn phần đất cháu ưa thích, và chúng ta chia tay. Nếu
cháu sang phía đông, bác sẽ ở phía tây; còn nếu cháu chọn phía tây, bác
sẽ qua phía đông.”
10 Lót ngắm nhìn vùng đồng bằng Giô-đan phì nhiêu, nước tưới khắp
nơi. Phần đất này giống như vườn của Chúa Hằng Hữu,† cũng giống miền
Xoa nước Ai Cập. (Lúc ấy Chúa Hằng Hữu chưa hủy diệt thành Sô-đôm
và thành Gô-mô-rơ.)
11 Lót liền chọn đồng bằng Giô-đan, đem bầy súc vật và đầy tớ mình
sang phía đông. Thế là bác cháu chia tay.
12 Áp-ram ở lại xứ Ca-na-an; còn Lót sống trong các thành phố vùng
đồng bằng và dựng trại gần Sô-đôm.
13 Người Sô-đôm vốn độc ác và phạm tội trọng đối với Chúa Hằng Hữu.
14 Sau khi Lót từ biệt, Chúa Hằng Hữu nói với Áp-ram: “Hãy phóng tầm
mắt nhìn khắp đông, tây, nam, và bắc:
15 Tất cả vùng đất con thấy được, Ta sẽ cho con và dòng dõi con vĩnh
viễn.
16 Ta sẽ làm cho dòng dõi con nhiều như cát bụi, không thể đếm được.
17 Con hãy đi dọc ngang và quan sát khắp nơi, vì Ta sẽ cho con vùng
đất này.”
18 Áp-ram liền dời trại đến chùm cây sồi của Mam-rê, tại Hếp-rôn, và
ông lập bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu.

14

Áp-ram Giải Cứu Lót

* **13:5** Trại † **13:10** Nt vườn Ê-đen

1 Lúc ấy, chiến tranh xảy ra trong xứ. Am-ra-phên, vua Si-nê-a; A-ri-óc,
vua Ê-la-sa; Kết-rô-lao-me, vua Ê-lam; và Ti-đanh, vua Gô-im
2 đem quân tấn công Bê-ra, vua Sô-đôm; Biệt-sa, vua Gô-mô-rơ; Si-náp,
vua Át-ma; Sê-mê-be, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la (tức là Xoa).
3 Năm vua này đóng quân tại thung lũng Si-đim (tức là Biển Chết).*
4 Trong mười hai năm, họ tùng phục Kết-rô-lao-me, nhưng sang năm
thứ mười ba, họ nổi loạn.
5 Một năm sau, Kết-rô-lao-me và các vua đồng minh đem quân chinh
phạt người Rê-pha-im tại Ách-ta-rốt Cát-na-im, người Xu-xim tại Cham,
người Ê-mim tại đồng bằng Ki-ri-a-ta-im,
6 người Hô-rít tại núi Sê-i-rơ cho đến Ên-Ba-ran gần hoang mạc.
7 Các vua quay lại Ên-mích-phát (tức là Ca-đe), xâm lược lãnh thổ người
A-ma-léc và người A-mô-rít tại Ha-xa-xôn Tha-ma.
8 Vua Sô-đôm, vua Gô-mô-rơ, vua Át-ma, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la
(tức là Xoa) đem quân dàn trận trong thung lũng Si-đim,
9 để chống lại Kết-rô-lao-me, vua Ê-lam; Ti-đanh, vua Gô-im; Am-ra-
phên, vua Si-nê-a; và A-ri-óc, vua Ê-la-sa—(năm vua chống bốn.)
10 Thung lũng Si-đim có nhiều hố nhựa. Quân của vua Sô-đôm và vua
Gô-mô-rơ thua chạy, một phần rơi xuống hố, phần còn lại trốn lên núi.
11 Quân thắng trận cướp và đem đi tất cả tài sản, lương thực trong thành
Sô-đôm và Gô-mô-rơ.
12 Họ cũng bắt Lót—cháu Áp-ram ở Sô-đôm—và cướp đoạt tài sản.
13 Một người chạy thoát và đến báo tin cho Áp-ram, người Hê-bơ-rơ,
ngụ tại chòm cây sồi của Mam-rê, người A-mô-rít. Mam-rê, bà con của
ông là Ếch-côn, và A-ne cùng kết ước với Áp-ram.
14 Khi Áp-ram hay tin Lót bị bắt, ông liền tập họp 318 gia nhân đã sinh
trưởng và huấn luyện trong nhà, đuổi theo địch quân cho đến Đan.
15 Đang đêm, ông chia quân tiến công, đánh đuổi quân địch cho đến
Hô-ba, về phía bắc Đa-mách.
16 Ông thu hồi tất cả tài sản đã mất, cũng đem Lót, cháu mình, tài sản,
cùng với phụ nữ và dân chúng.

Mên-chi-xê-đéc Chúc Phước cho Áp-ram

17 Sau khi chiến thắng Kết-rô-lao-me và các vua đồng minh, Áp-ram
quay về. Vua Sô-đôm ra đón người trong Thung lũng Các Vua.
18 Mên-chi-xê-đéc, vua Sa-lem cũng là thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí
Cao, đem bánh và rượu ra đón Áp-ram.
19 Mên-chi-xê-đéc chúc phước lành cho Áp-ram rằng:
“Cầu Đức Chúa Trời Chí Cao,
Ngài là Đấng sáng tạo trời đất ban phước lành cho Áp-ram.
20 Đức Chúa Trời Chí Cao đáng được ca ngợi,
vì Ngài đã giao nạp quân thù vào tay ngươi!”
Áp-ram dâng cho Mên-chi-sê-đéc một phần mười tài sản và chiến lợi
phẩm.†

* **14:3** Theo Hê-bơ-rơ: Biển Mặn † **14:20** Nt một phần mười mọi sự

21 Vua Sô-đôm yêu cầu Áp-ram: “Ông giao trả người ông bắt lại cho
chúng tôi. Còn tài vật thì ông có thể giữ lại.”
22 Nhưng Áp-ram trả lời với vua Sô-đôm: “Tôi đã thề trước Chúa Hằng
Hữu là Đức Chúa Trời Chí Cao—Đấng đã sáng tạo trời đất—
23 rằng tôi không lấy vật gì của vua cả, dù một sợi chỉ hay một sợi dây
giày cũng không, để vua đừng nói: ‘Nhờ ta mà nó giàu!’
24 Tôi không lấy gì cả, ngoại trừ số thực phẩm mà đám gia nhân‡ đã ăn
và phần chiến lợi phẩm chia cho các chiến sĩ đã theo tôi chiến đấu. Hãy
để cho A-ne, Ếch-côn, và Mam-rê lãnh phần của họ đi.”

15

Giao Ước của Chúa Hằng Hữu với Áp-ram

1 Sau đó, Chúa Hằng Hữu phán cùng Áp-ram trong giấc mộng: “Đừng
sợ Áp-ram. Ta sẽ bảo vệ con và cho con phần thưởng lớn.”
2 Áp-ram thổ lộ: “Thưa Chúa Hằng Hữu, Chúa sẽ cho con điều chi? Vì
không con nối dõi, con phải cho Ê-li-ê-se ở Đa-mách làm người kế nghiệp!”
3 Áp-ram tiếp: “Chúa chẳng ban cho con cái, nên một đầy tớ sinh trong
nhà con sẽ nối nghiệp con!”
4 Chúa Hằng Hữu đáp: “Người này sẽ không kế nghiệp con đâu, nhưng
một đứa con trai do con sinh ra sẽ kế nghiệp con.”
5 Ban đêm, Chúa Hằng Hữu đem Áp-ram ra sân ngắm khung trời đầy
sao và bảo: “Con nhìn lên bầu trời và thử đếm sao đi! Dòng dõi con sẽ
đông như sao trên trời, không ai đếm được!”
6 Áp-ram tin lời Chúa Hằng Hữu, nên Chúa Hằng Hữu kể ông là người
công chính.
7 Chúa Hằng Hữu kết luận: “Ta là Chúa Hằng Hữu, Ta đã đem con ra
khỏi thành U-rơ xứ Canh-đê, để cho con xứ này làm sản nghiệp.”
8 Áp-ram dè dặt: “Thưa Chúa Hằng Hữu, làm sao con biết chắc rằng
Chúa sẽ cho con xứ này?”
9 Chúa Hằng Hữu phán: “Con hãy đem đến đây một con bê cái, một
con dê cái, một con chiên đực—tất cả đều ba tuổi—một con chim cu gáy,
và một bồ câu non.”
10 Áp-ram đem dâng các sinh tế này lên cho Chúa, xẻ các thú vật làm
đôi, và sắp hai phần đối nhau; nhưng để nguyên các con chim.
11 Các loài chim săn mồi sà xuống các sinh tế, nhưng Áp-ram đuổi chúng
đi.
12 Mặt trời vừa lặn, Áp-ram chìm vào một giấc ngủ thật say. Bóng tối
dày đặc ghê rợn phủ xuống bao bọc ông.
13 Chúa Hằng Hữu phán cùng Áp-ram: “Con phải biết chắc chắn, dòng
dõi con sẽ kiều ngụ nơi đất khách quê người, phải phục dịch dân bản xứ,
và bị áp bức suốt 400 năm. Tuy nhiên, Ta sẽ đoán phạt nước mà dòng
dõi con phục dịch.
14 Cuối cùng dòng dõi con sẽ thoát ách nô lệ và đem đi rất nhiều của
cải.

‡ **14:24** Nt thanh niên

15 Còn con sẽ được về với tổ phụ bình an và được chôn cất sau khi sống
một đời trường thọ.
16 Đến đời thứ tư, dòng dõi con sẽ quay lại đất nước này, vì hiện nay,
tội ác người A-mô-rít chưa lên đến cực độ.*”
17 Khi mặt trời lặn và trời đã tối, bỗng có một lò lửa bốc khói, và một
ngọn lửa cháy giữa các sinh tế bị phân đôi.
18 Ngày hôm ấy, Chúa Hằng Hữu kết ước với Áp-ram rằng: “Ta đã cho
dòng dõi con đất nước này, từ sông A-rít† ở Ai Cập đến sông cái Ơ-phơ-rát,
19 đất của các dân Kê-nít, Kê-ni, Cát-mô-ni,
20 Hê-tít, Phê-rết, Rê-pha-im,
21 A-mô-rít, Ca-na-an, Ghi-rê-ga, và Giê-bu.”

16

Ích-ma-ên Được Sinh Ra

1 Sa-rai, vợ Áp-ram, vẫn chưa có con. Bà có nuôi một nữ tì Ai Cập tên
là A-ga.
2 Bà bảo Áp-ram: “Vì Chúa Hằng Hữu không cho tôi có con, nên ông
hãy ăn ở với nó, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con.” Áp-ram nghe theo lời vợ.
3 Thế là sau mười năm kiều ngụ tại xứ Ca-na-an, Sa-rai đưa A-ga, nữ tì
Ai Cập, làm hầu cho Áp-ram.
4 Áp-ram ăn ở với A-ga, và nàng có thai. Biết mình đã có thai, A-ga lên
mặt khinh bà chủ.
5 Sa-rai bực tức và trách cứ Áp-ram: “Điều hổ nhục tôi phải chịu là tại
ông cả! Tôi đưa vào vòng tay ông đứa nữ tì của tôi. Thế mà khi có thai,
nó lại lên mặt. Cầu Chúa Hằng Hữu phân xử giữa tôi với ông.”
6 Áp-ram đáp: “Bà nuôi nữ tì thì bà có quyền trên nó, bà muốn làm gì
thì làm.” Bị Sa-rai đối xử khắc nghiệt, A-ga bỏ nhà chủ trốn đi.
7 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu gặp A-ga bên dòng suối nước giữa đồng
hoang, trên đường đi Su-rơ, và hỏi:
8 “A-ga, nữ tì của Sa-rai, con từ đâu đến đây và định đi đâu?” Nàng đáp:
“Con trốn bà chủ Sa-rai!”
9 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu phán: “Con hãy về nhà bà chủ con và
phục tùng dưới tay người.”
10 Thiên sứ lại nói: “Ta sẽ làm cho dòng dõi con gia tăng đông đảo đến
nỗi không ai đếm được.”
11 Thiên sứ nói thêm: “Con đang mang thai và sẽ sinh con trai. Hãy đặt
tên nó là Ích-ma-ên (nghĩa là ‘Đức Chúa Trời nghe’), vì Chúa Hằng Hữu
đã đoái thương cảnh khốn khổ của con.
12 Con trai con sẽ như lừa rừng. Nó sẽ chống mọi người, và ai cũng
chống lại nó. Nó sẽ chống nghịch các anh em của nó.”
13 A-ga gọi Chúa Hằng Hữu, Đấng dạy nàng là “Đức Chúa Trời Thấy
Rõ.” Nàng tự nhủ: “Tôi đã thấy Chúa là Đấng đoái xem tôi!”
14 Nàng đặt tên suối nước là La-chai-roi nghĩa là “Suối của Đấng Hằng
Sống đã đoái xem tôi.” Dòng suối ấy chảy giữa Ca-đe và Bê-rết.
15 Nàng sinh một con trai. Áp-ram đặt tên con là Ích-ma-ên.

* **15:16** Nt đầy † **15:18** Có lẽ là sông Nin

16 Áp-ram đã tám mươi sáu tuổi khi Ích-ma-ên ra đời.

17

Áp-ram Được Đổi Tên Áp-ra-ham

1 Khi Áp-ram chín mươi chín tuổi, Chúa Hằng Hữu lại xuất hiện và
phán: "Ta là Đức Chúa Trời Toàn Năng, con hãy sống một cuộc đời hoàn
hảo trước mặt Ta.
2 Ta sẽ lập giao ước với con và làm cho dòng dõi con gia tăng bội phần."
3 Áp-ram sấp mặt xuống đất. Đức Chúa Trời phán với ông:
4 "Này là giao ước của Ta với con: Ta sẽ làm cho con trở nên tổ phụ của
nhiều dân tộc.
5 Ta sẽ đổi tên con. Người ta không gọi con là Áp-ram (nghĩa là cha tôn
quý) nữa; nhưng gọi là Áp-ra-ham (nghĩa là cha của các dân tộc)—vì Ta
cho con làm tổ phụ nhiều dân tộc.
6 Ta cho con sinh sôi nẩy nở ra nhiều dân tộc; hậu tự con gồm nhiều
vua chúa!
7 Ta lập giao ước này với con và hậu tự con từ đời này sang đời khác.
Giao ước này còn mãi đời đời: Ta sẽ luôn là Đức Chúa Trời của con và
Đức Chúa Trời của hậu tự con.
8 Ta sẽ cho con và hậu tự con đất mà con đang kiều ngụ, tức đất Ca-na-
an. Đó sẽ là cơ nghiệp đời đời, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ mãi
mãi."

Dấu của Giao Ước

9 Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham: "Phần con và hậu tự con từ đời
này sang đời kia phải giữ giao ước này của Ta: Tất cả người nam trong
dòng dõi con phải chịu cắt bì.
10 Đây là giao ước các con phải giữ, tức là giao ước lập giữa Ta và các
con cùng dòng dõi sau con. Các con phải chịu cắt bì; lễ đó là dấu hiệu
của giao ước giữa Ta và các con;
11 da quy đầu phải bị cắt đi để chứng tỏ rằng con và hậu tự con vâng
giữ giao ước này.
12 Từ đời nay về sau, mỗi bé trai phải chịu cắt bì sau khi sinh được tám
ngày; con cái sinh trong gia đình hoặc con cái của đầy tớ mua từ nước
ngoài, dù không phải hậu tự, cũng phải cắt bì.
13 Dù sinh ra trong gia đình hay mua bằng tiền, tất cả đều phải chịu cắt
bì. Giao ước Ta lập trong xác thịt con là giao ước vĩnh hằng.
14 Ai khước từ luật lệ đó sẽ bị khai trừ ra khỏi dân tộc, vì đã vi phạm
giao ước Ta."

Sa-rai Được Đổi Tên Là Sa-ra

15 Đức Chúa Trời dạy thêm: "Vợ của con cũng được đổi tên, không còn
gọi là Sa-rai nữa nhưng là Sa-ra (nghĩa là công chúa).
16 Ta sẽ ban phước lành cho người và cho người sinh con trai kế nghiệp.
Phải, Ta sẽ ban phước lành dồi dào cho Sa-ra, cho người làm tổ mẫu nhiều
dân tộc; và hậu tự người gồm nhiều vua chúa."
17 Áp-ra-ham sấp mình xuống đất, cười thầm, và tự nhủ: "Trăm tuổi
mà có con được sao? Sa-ra đã chín mươi còn sinh nở được ư?"

18 Kế đó, Áp-ra-ham thưa với Đức Chúa Trời: “Ước gì Ích-ma-ên được
sống dưới ơn phước của Ngài!”*
19 Đức Chúa Trời đáp: “Sa-ra, vợ con sẽ sinh con trai. Con sẽ đặt tên nó
là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước với nó và hậu tự nó đời đời.
20 Còn Ích-ma-ên, Ta đã nghe lời con xin. Ta ban phước lành cho nó và
cho nó sinh sôi nẩy nở đông đúc thành một dân tộc lớn. Nó sẽ làm tổ phụ
mười hai vua chúa.
21 Tuy nhiên, Ta sẽ lập giao ước với Y-sác, mà Sa-ra sẽ sinh ra cho con
vào độ này sang năm.”
22 Đến đây, Chúa chấm dứt nói chuyện với Áp-ra-ham và ngự lên trời.
23 Ngay hôm ấy, Áp-ra-ham làm lễ cắt bì cho Ích-ma-ên, con trai mình,
và tất cả những người nam sinh trong nhà hay nô lệ ông đã mua về, đúng
theo lời Chúa dạy.
24 Lúc chịu cắt bì, Áp-ra-ham đã chín mươi chín tuổi;
25 còn Ích-ma-ên mới mười ba.
26 Áp-ra-ham và Ích-ma-ên chịu cắt bì cùng trong một ngày,
27 luôn với tất cả những người nam sinh trong nhà, và nô lệ ông đã mua
về. Tất cả đều cùng chịu cắt bì với ông.

18

Đứa Con của Lời Hứa cho Sa-ra

1 Chúa Hằng Hữu lại xuất hiện cùng Áp-ra-ham tại cánh đồng Mam-rê.
Áp-ra-ham đang ngồi tại cửa trại dưới tàng cây sồi trong lúc trời nắng
nóng.
2 Vừa ngước nhìn lên, ông thấy ba người đang đứng phía trước mặt;
ông liền chạy ra nghênh đón và cúi rạp xuống đất.
3 Áp-ra-ham thưa: “Lạy Chúa tôi, nếu tôi được Chúa đoái thương, xin
đừng bỏ qua đầy tớ Chúa.
4 Xin cho tôi lấy nước rửa chân Chúa và kính mời Chúa nghỉ mát dưới
bóng cây.
5 Vì Chúa đã hạ cố đến thăm nhà đầy tớ Chúa, tôi xin đem bánh để Chúa
dùng trước khi lên đường.”
Họ đáp: “Được, cứ làm như ông nói.”
6 Áp-ra-ham vội vã vào trại và bảo Sa-ra: “Mau lên! Lấy ba đấu bột lọc
nhồi đi rồi làm bánh nhỏ.”
7 Áp-ra-ham chạy đến bầy gia súc, chọn một con bê béo, và bảo đầy tớ
nấu dọn gấp.
8 Áp-ra-ham đem sữa và bơ cùng thịt con bê đã nấu xong, dọn ra trước
mặt ba người ấy. Khi họ ăn, Áp-ra-ham đứng cạnh hầu bàn dưới tàng cây.
9 Các vị ấy hỏi: “Áp-ra-ham! Sa-ra, vợ con ở đâu?”
Áp-ra-ham thưa: “Dạ ở trong trại.”
10 Một vị bảo: “Độ một năm nữa, Ta sẽ trở lại đây thăm con; khi đó,
Sa-ra, vợ con, sẽ có một con trai!”
Sa-ra đứng sau lưng vị ấy tại cửa trại, nên nghe rõ lời hứa này.

* **17:18** Nt sống trước mặt Chúa

11 Áp-ra-ham và Sa-ra đều già yếu. Sa-ra không còn hy vọng sinh con
được nữa.
12 Nghe Chúa hứa, Sa-ra cười thầm và tự bảo: “Già cả như tôi, đâu còn
được niềm vui làm mẹ nữa! Tuổi chồng tôi cũng đã quá cao!”
13 Chúa Hằng Hữu hỏi Áp-ra-ham: “Tại sao Sa-ra cười và tự hỏi: ‘Già cả
như tôi mà còn sinh sản được sao?’
14 Có điều nào Chúa Hằng Hữu làm không được? Đúng kỳ ấn định,
trong một năm nữa, Ta sẽ trở lại thăm con; lúc ấy, Sa-ra sẽ có một con
trai.”
15 Sa-ra sợ hãi và chối: “Con có dám cười đâu!”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Thật, con đã cười.”

Áp-ra-ham Cầu Thay cho Sô-đôm

16 Ba vị đứng dậy lên đường qua Sô-đôm. Áp-ra-ham theo tiễn chân
một quãng đường.
17 Chúa Hằng Hữu hỏi: “Ta có nên giấu Áp-ra-ham chương trình Ta sắp
thực hiện không?
18 Vì Áp-ra-ham sẽ thành một dân tộc lớn và cường thịnh, và sẽ làm
nguồn phước cho các dân tộc trên thế giới.
19 Ta đã chọn Áp-ra-ham để người dạy dỗ con cháu và gia nhân vâng
giữ đạo Ta,* làm điều công chính và cương trực; nhờ đó,† Ta‡ có thể thực
thi các lời Chúa Hằng Hữu đã hứa với Áp-ra-ham.”
20 Chúa Hằng Hữu phán cùng Áp-ra-ham: “Ta đã nghe tiếng ai oán từ
Sô-đôm và Gô-mô-rơ, vì tội ác của chúng thật nặng nề.
21 Ta sẽ xuống đó xem có đúng như vậy không. Nếu không, Ta muốn
biết.”
22 Hai thiên sứ đi ngay qua Sô-đôm, nhưng Chúa Hằng Hữu còn nán lại
với Áp-ra-ham.
23 Áp-ra-ham đến gần và kính cẩn hỏi: “Chúa tiêu diệt người thiện
chung với người ác sao?
24 Nếu có năm mươi người công chính trong thành, Chúa có tiêu diệt
hết không? Chúa sẽ không dung thứ họ vì năm mươi người ấy sao?
25 Chắc chắn Chúa sẽ không làm việc ấy, diệt người công chính chung
với người ác! Không bao giờ Chúa đối xử người công chính và người ác
giống như nhau! Chắc chắn Chúa không làm vậy! Lẽ nào Vị Thẩm Phán
Chí Cao của cả thế giới lại không xử đoán công minh?”
26 Chúa Hằng Hữu đáp: “Nếu Ta tìm được năm mươi người công chính
trong Sô-đôm, Ta sẽ dung thứ cả thành vì thương số người đó.”
27 Áp-ra-ham tiếp lời: “Thưa Chúa, con mạo muội thưa với Chúa, dù
con chỉ là tro bụi.
28 Nhỡ thiếu mất năm người trong số năm mươi, vì thiếu mất năm người
Chúa có tiêu diệt cả thành chăng?” Chúa Hằng Hữu đáp: “Nếu Ta tìm
gặp bốn mươi lăm người công chính, Ta sẽ chẳng diệt hết đâu.”
29 Áp-ra-ham đánh bạo: “Thưa Chúa, nếu chỉ có bốn mươi người thì
sao?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Ta sẽ dung thứ cả thành vì bốn mươi người ấy.”

---

* **18:19** Nt Chúa Hằng Hữu † **18:19** Nt để ‡ **18:19** Nt Chúa Hằng Hữu

30 Áp-ra-ham năn nỉ: “Xin Chúa đừng giận, con xin thưa: Nếu chỉ có ba
mươi người thì sao?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Ta sẽ dung thứ cả thành vì ba mươi người ấy.”
31 Áp-ra-ham khẩn khoản: “Vì con đã đánh bạo nài xin Chúa, nên con
xin hỏi—nhỡ chỉ có hai mươi người thì sao?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Ta sẽ dung thứ thành vì hai mươi người ấy.”
32 Cố nài nỉ lần cuối, Áp-ra-ham thưa: “Xin Chúa đừng giận, con chỉ xin
thưa một lời nữa. Nhỡ chỉ có mười người thì sao?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Ta cũng dung thứ cả thành vì mười người ấy.”
33 Khi nói chuyện với Áp-ra-ham xong, Chúa Hằng Hữu ra đi. Áp-ra-
ham quay về trại.

19

Thành Sô-đôm và Gô-mo Bị Tiêu Diệt

1 Tối hôm ấy, hai thiên sứ đến cổng thành Sô-đôm và gặp Lót đang ngồi
tại đó. Thấy họ đến, Lót đứng dậy nghênh đón và sấp mình xuống đất.*
2 Lót mời: “Thưa hai ngài, kính mời hai ngài đến nhà tôi nghỉ tạm đêm
nay. Sáng mai, hai ngài có thể dậy sớm lên đường.”
Họ đáp: “Cám ơn ông, tối nay chúng tôi ở ngoài phố cũng được.”
3 Vì Lót sốt sắng mời mọc nên rốt cuộc họ về nhà Lót. Lót dọn tiệc lớn
khoản đãi, có cả bánh không men.
4 Nhưng trước khi họ chuẩn bị đi nghỉ thì những người đàn ông Sô-đôm,
từ trẻ đến già, của khắp thành lũ lượt kéo đến vây quanh nhà.
5 Chúng gọi Lót ra chất vấn: “Hai người khách vào nhà anh khi tối ở
đâu? Đem họ ra cho chúng ta hành dâm!”
6 Lót ra khỏi nhà, sập cửa lại,
7 và nói với họ: “Anh em ơi, đừng làm điều ác đó!
8 Tôi có hai con gái chưa chồng. Tôi sẽ dẫn chúng ra cho anh em muốn
làm gì mặc ý; nhưng xin đừng làm hại hai người kia, vì họ đã đến tá túc
dưới mái nhà tôi.”
9 Bọn chúng nói: “Lui ra! Tên này đến đây kiều ngụ mà nay dám giở
giọng quan tòa! Ta phải xử tội mày nặng hơn hai người kia!” Chúng xông
lên ép Lót vào cửa và làm cửa gần bật tung.
10 Nhưng hai thiên sứ đưa tay kéo Lót vào nhà, đóng cửa lại,
11 và làm cho đoàn dân Sô-đôm đang vây quanh bị mù mắt, tìm cửa vào
không được.
12 Hai thiên sứ hỏi Lót: “Gia đình ông đủ mặt ở đây chưa? Hãy đem
con rể, con trai, con gái, và người nhà ra khỏi đây lập tức.
13 Chúng ta sắp tiêu diệt thành, vì tiếng kêu ai oán đã thấu đến tai Chúa
Hằng Hữu nên Ngài sai chúng ta xuống thực thi án phạt.”
14 Lót chạy ra báo tin cho hai rể hứa: “Hai con phải đi khỏi thành ngay!
Chúa Hằng Hữu sắp tiêu diệt thành này.” Nhưng hai người ấy tưởng Lót
nói đùa.

* **19:1** Cúi sát mặt xuống đất

15 Trời gần sáng, hai thiên sứ hối thúc Lót: “Nhanh lên! Hãy đem vợ
và hai con gái ra khỏi đây lập tức, kẻo ông bị tiêu diệt chung với thành
này!”
16 Thấy Lót chần chờ, hai thiên sứ nắm tay Lót và vợ con ông, kéo ngay
ra khỏi thành, đưa đến chỗ an toàn, vì Chúa Hằng Hữu thương xót họ.
17 Một thiên sứ bảo họ: “Chạy nhanh lên kẻo mất mạng! Đừng ngoảnh
lại hay ngừng lại bất cứ đâu ở đồng bằng. Hãy trốn ngay lên núi, kẻo bị
vạ lây!”
18 Lót thưa: “Ôi, thưa ngài, không được đâu.
19 Hai ngài đã thương tình cứu mạng tôi, nhưng tôi sợ chạy lên núi
không kịp. Tai họa ấy xảy ra, tôi làm sao thoát chết?
20 Nhìn kìa, có một thành nhỏ gần đây. Xin cho tôi đến ẩn náu trong
thành nhỏ đó. Như thế, tôi mới mong bảo toàn mạng sống.”
21 Thiên sứ đáp: “Được, ta chấp thuận lời ông xin và không tiêu diệt
thành nhỏ đó đâu.
22 Phải nhanh lên, vì ta không hành động được cho đến khi ông vào
thành đó.” (Từ ngày ấy, người ta gọi thành này là Xoa, nghĩa là “thành
nhỏ.”)
23 Mặt trời vừa mọc, Lót chạy đến nơi và vào thành Xoa.
24 Chúa Hằng Hữu lập tức cho mưa lửa và diêm sinh từ trời đổ xuống
thiêu đốt Sô-đôm, Gô-mô-rơ, luôn cả các thành phố, làng mạc trong đồng
bằng đó.
25 Tất cả đều chết cháy: Người, cây cối, và súc vật.
26 Nhưng vợ ông Lót ngoảnh lại nhìn và biến thành một pho tượng
muối.
27 Áp-ra-ham dậy sớm và đi đến chỗ ông gặp Chúa Hằng Hữu† hôm
trước.
28 Ngước lên nhìn về phía Sô-đôm, Gô-mo, và vùng đồng bằng, ông thấy
khói đen kịt như khói lò lửa lớn cuồn cuộn tỏa lên trời.
29 Khi Đức Chúa Trời tiêu diệt các thành phố vùng đồng bằng, Ngài vẫn
nhớ đến Áp-ra-ham và cứu Lót thoát khỏi cái chết rùng rợn của người
Sô-đôm.‡

Lót và Các Con Gái của Ông

30 Sợ ở Xoa không yên, Lót dẫn hai con gái lên núi, tạm trú trong một
hang đá.
31 Một hôm, đứa chị bảo em: “Cha đã già và bây giờ trai tráng trong
vùng đều chết hết, không còn ai đến lập gia đình với chị em mình.
32 Ta chỉ còn cách chuốc rượu cho cha và thay nhau ngủ với cha để lưu
truyền dòng giống cho cha.”
33 Đêm ấy, hai cô chuốc rượu cho cha, và cô chị vào ngủ với cha; nhưng
cha say quá, không biết lúc nào nó nằm xuống và lúc nào nó trở dậy.
34 Hôm sau, cô chị bảo em: “Này, hôm qua chị đã ngủ với cha. Đêm nay
ta lại chuốc rượu cho cha, và em vào để làm việc lưu truyền dòng giống
cho cha!”

† **19:27** Nt đứng trước mặt Chúa ‡ **19:29** Ctd sự lật đổ các thành Lót đã cư ngụ

35 Đêm ấy, hai cô lại cho cha uống rượu, và cô em vào ngủ với cha,
nhưng cha không biết lúc nào nó nằm xuống và lúc nào nó trở dậy.
36 Vậy, hai con gái của Lót do cha ruột mà mang thai.
37 Cô chị sinh một con trai và đặt tên Mô-áp. Ông là tổ phụ của dân tộc
Mô-áp ngày nay.
38 Cô em cũng sinh con trai và đặt tên Bên Am-mi. Ông là tổ phụ của
dân tộc Am-môn ngày nay.

20

Áp-ra-ham Lừa Gạt A-bi-mê-léc

1 Từ đó, Áp-ra-ham tiến xuống phía nam, đến vùng Nê-ghép, cư ngụ
giữa Ca-đe và Su-rơ, sau đó, ông đi xuống thành Ghê-ra.
2 Trong khi tạm cư tại đó, ông giới thiệu Sa-ra là em gái mình. Vì thế,
Vua A-bi-mê-léc cho rước Sa-ra vào cung.
3 Đêm ấy, Đức Chúa Trời báo mộng cho vua: "Ngươi phải chết, vì người
đàn bà ngươi đem vào cung đã có chồng."
4 Vì A-bi-mê-léc chưa đụng đến Sa-ra nên vua tự bào chữa: "Không lẽ
Chúa diệt người vô tội?
5 Áp-ra-ham đã nói: 'Nàng là em gái tôi' cơ mà! Và nàng cũng xác
nhận: 'Áp-ra-ham là anh tôi.' Con thật tình không có ý làm điều sai trái."
6 Đức Chúa Trời đáp: "Phải, Ta biết, nên Ta ngăn ngươi phạm tội và
không cho ngươi đụng đến nàng.
7 Hãy giao trả nàng về nhà chồng. Chồng nàng sẽ cầu nguyện cho ngươi
khỏi chết, vì chồng nàng là nhà tiên tri. Nếu ngươi giữ nàng lại, chắc chắn
ngươi và toàn dân ngươi sẽ chết."
8 Vua dậy sớm, triệu tập quần thần, và thuật cho họ nghe mọi việc; ai
nấy đều khiếp sợ.
9 Vua gọi Áp-ra-ham đến và quở trách: "Ngươi gieo họa cho chúng ta
làm gì? Ta đã làm gì đến nỗi ngươi đối xử với ta như thế? Ngươi làm cho
ta và nước ta đều mắc tội. Ngươi thật là tệ bạc!
10 Ngươi có dụng ý gì mà lừa gạt ta* như thế?"
11 Áp-ra-ham đáp: "Tôi tưởng nơi này không có người kính sợ Chúa, e
có người sẽ giết tôi để cướp vợ tôi.
12 Thật tình, nàng cũng là em tôi, em một cha khác mẹ, nhưng tôi cưới
nàng làm vợ.
13 Khi Đức Chúa Trời sai tôi đi đây đó xa quê hương,† tôi bảo nàng: 'Dù
đi đâu, xin bà cũng hãy xưng bà là em gái tôi.' "
14 Vua A-bi-mê-léc ban tặng cho Áp-ra-ham nhiều chiên, bò, tôi trai, tớ
gái; và giao trả Sa-ra.
15 Vua bảo: "Cứ đi khắp nước ta, xem địa điểm nào ngươi thích, rồi
định cư ở đó."
16 Vua quay lại nói với Sa-ra: "Đây, ta trả cho anh ngươi 1.000 lạng bạc
để bồi thường danh dự. Thế là danh dự ngươi thật hoàn toàn, không chút
hề hấn."

---

* **20:10** Ctd làm một việc † **20:13** Nt nhà tôi ở thuở ấu thơ

17 Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời chữa lành cho vua, hoàng hậu, và
toàn nữ tì trong hoàng tộc để họ có thể sinh sản.
18 Vì Chúa Hằng Hữu đã phạt A-bi-mê-léc, không cho hoàng hậu và các
cung nữ có con, sau khi A-bi-mê-léc bắt vợ của Áp-ra-ham.

21

Y-sác Ra Đời

1 Chúa Hằng Hữu thăm viếng Sa-ra như lời Ngài đã hứa.
2 Sa-ra thụ thai và sinh cho Áp-ra-ham một con trai trong tuổi già nua,
đúng thời gian Đức Chúa Trời đã báo trước.
3 Áp-ra-ham đặt tên con là Y-sác
4 và làm lễ cắt bì cho Y-sác khi mới được tám ngày, như lời Đức Chúa
Trời phán dặn.
5 Lúc Y-sác ra đời, Áp-ra-ham đã được 100 tuổi.
6 Sa-ra nói: "Chúa cho tôi vui cười, ai nghe tin cũng vui cười với tôi.
7 Có ai dám nói với Áp-ra-ham rằng Sa-ra sẽ cho con bú đâu? Thế mà
tôi đã sinh được đứa con trai cho ông chồng già yếu."

A-ga và Ích-ma-ên Bị Đuổi Đi

8 Y-sác lớn lên; đến ngày dứt sữa, Áp-ra-ham đãi tiệc ăn mừng.
9 Sa-ra chợt thấy Ích-ma-ên—đứa con mà A-ga, người nữ tì Ai Cập, đã
sinh cho Áp-ra-ham—trêu chọc Y-sác,
10 liền nói với Áp-ra-ham: "Ông phải đuổi mẹ con nô lệ ấy đi! Tôi không
cho thằng bé đó hưởng gia tài với Y-sác con tôi đâu!"
11 Việc này làm Áp-ra-ham buồn phiền, vì Ích-ma-ên cũng là con trai
của ông.
12 Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham: "Con đừng buồn vì đứa con
hay vì A-ga. Cứ làm như Sa-ra nói, Nhờ Y-sác mà dòng dõi con sẽ sinh sôi
nẩy nở.
13 Vì Ích-ma-ên cũng là giống nòi con, nên Ta sẽ cho nó thành một
nước."
14 Sáng hôm sau, Áp-ra-ham dậy sớm, gói thức ăn và một bầu nước trao
cho A-ga, đặt trên vai nàng, và bảo mẹ con lên đường. A-ga dắt con đi
lang thang trong hoang mạc miền Bê-e-sê-ba.
15 Khi bình đã hết nước, A-ga để con dưới một bụi cây nhỏ.
16 Rồi nàng đi khỏi đó độ một khoảng tên bắn, vì nàng nghĩ: "Ta đâu
nỡ đứng nhìn con chết khát!"
17 Đức Chúa Trời nghe tiếng khóc của đứa nhỏ, nên thiên sứ của Đức
Chúa Trời từ trời gọi xuống: "A-ga! Có việc gì thế? Đừng sợ, vì Đức Chúa
Trời đã nghe tiếng khóc của đứa nhỏ ở ngay chỗ nó nằm rồi!
18 Hãy đứng dậy, đỡ lấy nó, và cầm tay nó vì Ta sẽ làm cho nó thành
một nước lớn."
19 Được Đức Chúa Trời mở mắt, A-ga thấy một dòng nước, liền đến múc
đầy bình nước cho con uống.
20 Chúa Trời phù hộ đứa trẻ. Nó lớn lên, sống giữa hoang mạc, và nổi
tiếng về tài bắn cung.

21 Khi cư ngụ tại hoang mạc Pha-ran, Ích-ma-ên được mẹ cưới cho một
cô vợ người Ai Cập.

Áp-ra-ham và A-bi-mê-léc Lập Giao Ước

22 Lúc ấy, Vua A-bi-mê-léc và Tướng Phi-côn, chỉ huy quân đội Ai Cập,
đến hội đàm với Áp-ra-ham. Họ nói: "Đức Chúa Trời ban phước cho ông
trong mọi việc.
23 Hãy nhân danh Chúa mà thề rằng ông chẳng bao giờ dối gạt ta, con
trai ta, hay người kế nghiệp ta cũng như hứa sẽ giao hảo với ta và nước
ta, như ta đã giao hảo với ông."
24 Áp-ra-ham đáp: "Tôi xin thề!"
25 Sau đó, Áp-ra-ham khiếu nại với vua về vụ cái giếng mà đầy tớ vua
đã dùng bạo lực chiếm đoạt.
26 Vua tỏ vẻ kinh ngạc: "Đây là lần đầu tiên ta nghe vụ ấy. Ta không
biết ai là thủ phạm. Sao ngươi không trình báo?"
27 Áp-ra-ham cung hiến chiên và bò cho vua để kết ước.
28 Áp-ra-ham bắt bảy con chiên tơ trong bầy và để riêng ra.
29 A-bi-mê-léc hỏi: "Ông để bảy con chiên đó riêng ra làm gì?"
30 Áp-ra-ham đáp: "Xin vua nhận bảy con chiên này nơi tay tôi, để xác
nhận tôi đã đào cái giếng này."
31 Vì thế, người ta gọi chỗ này là Bê-e-sê-ba,* vì tại đó hai người đã thề
với nhau.
32 Áp-ra-ham và A-bi-mê-léc kết ước với nhau tại Bê-e-sê-ba. Sau đó,
Vua A-bi-mê-léc và Tướng Phi-côn lên đường về xứ Phi-li-tin.
33 Áp-ra-ham trồng một cây me tại Bê-e-sê-ba và cầu khẩn Danh Chúa
Hằng Hữu tại đây.
34 Áp-ra-ham kiều ngụ lâu ngày trong xứ Phi-li-tin.

22

Đức Tin của Áp-ra-ham Được Thử Nghiệm

1 Sau đó, Đức Chúa Trời thử nghiệm Áp-ra-ham. Đức Chúa Trời gọi:
"Áp-ra-ham!"
Người thưa: "Có con đây."
2 Chúa phán: "Hãy bắt Y-sác, đứa con một mà con yêu quý, đem đến
vùng Mô-ri-a, và dâng nó làm tế lễ thiêu trên một ngọn núi Ta sẽ chỉ cho
con."
3 Vậy, Áp-ra-ham dậy sớm, thắng lừa, đem Y-sác, con mình và hai đầy
tớ đi theo. Ông chặt đủ củi để dâng tế lễ thiêu, lên đường đi đến địa điểm
Đức Chúa Trời đã chỉ dạy.
4 Ngày thứ ba, Áp-ra-ham ngước lên, nhìn thấy địa điểm ấy từ nơi xa,
5 liền bảo hai đầy tớ: "Hai đứa ở đây giữ lừa. Ta và Y-sác lên chỗ kia.
Thờ phượng xong, chúng ta sẽ trở lại."
6 Áp-ra-ham lấy bó củi để dâng tế lễ thiêu chất trên vai Y-sác, con mình,
và người cầm theo mồi lửa và một con dao. Hai cha con cùng đi.
7 Y-sác nói: "Cha ơi!"

---

* **21:31** Giếng thề nguyện

Áp-ra-ham đáp: “Có cha đây.”
Y-sác hỏi: “Củi và lửa có sẵn rồi, nhưng chiên con ở đâu mà dâng tế lễ thiêu?”
8 Áp-ra-ham đáp: “Con ơi, Đức Chúa Trời sẽ cung ứng chiên con làm tế lễ thiêu.” Hai cha con tiếp tục đi với nhau.
9 Đến chỗ Đức Chúa Trời đã chỉ định, Áp-ra-ham dựng một bàn thờ, sắp củi lên, trói Y-sác, con mình, và đem đặt lên lớp củi trên bàn thờ.
10 Áp-ra-ham đưa tay cầm dao để giết con.
11 Bỗng, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu từ trên trời gọi: “Áp-ra-ham! Áp-ra-ham!”
Ông thưa: “Có con đây.”
12 Thiên sứ bảo: “Đừng giết đứa trẻ, cũng đừng làm gì nó cả. Vì bây giờ Ta biết ngươi kính sợ Đức Chúa Trời và không tiếc con ngươi với Ta, dù là con một của ngươi!”
13 Áp-ra-ham ngước mắt nhìn thấy một con chiên đực, sừng đang mắc vào bụi gai rậm phía sau mình. Ông liền bắt nó dâng tế lễ thiêu thay thế con trai mình.
14 Áp-ra-ham gọi địa điểm này là “Chúa Hằng Hữu cung ứng.”* Vì thế, cho đến ngày nay, người ta có câu: “Trên núi của Chúa Hằng Hữu, điều ấy sẽ được cung ứng!”
15 Từ trời, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu lại gọi Áp-ra-ham lần thứ nhì,
16 mà bảo: “Ta đã lấy chính Ta mà thề—Chúa Hằng Hữu phán—vì con đã làm điều ấy, không tiếc sinh mạng đứa con, dù là con một,
17 nên Ta sẽ ban phước hạnh cho con, gia tăng dòng dõi con đông như sao trên trời, như cát bãi biển, và hậu tự con sẽ chiếm lấy cổng thành quân địch.
18 Tất cả các dân tộc trên thế giới sẽ nhờ hậu tự con mà được phước, vì con đã vâng lời Ta.”
19 Vậy, Áp-ra-ham trở lại cùng hai đầy tớ; tất cả lên đường quay về Bê-e-sê-ba. Áp-ra-ham cư trú tại đó.
20 Sau đó, có người báo cho Áp-ra-ham: “Minh-ca đã sinh con trai cho Na-cô, em ông!”
21 Con đầu lòng tên U-xơ, các con kế là Bu-xơ, Kê-mu-ên (tổ phụ của A-ram),
22 Kê-sết, Ha-xô, Phin-đát, Díp-láp, và Bê-tu-ên.
23 (Bê-tu-ên là cha của Rê-bê-ca). Tổng cộng được tám người con trai từ Minh-ca.
24 Rê-u-ma, vợ lẽ của Na-cô, sinh Tê-ba, Ga-ham, Ta-hách, và Ma-a-ca.

23

Việc An Táng của Sa-ra

1 Sa-ra qua đời hưởng thọ 127 tuổi,
2 bà qua đời tại Ki-ri-át A-ra-ba, tức Hếp-rôn, thuộc đất Ca-na-an. Áp-ra-ham để tang và than khóc vợ.

* **22:14** Nt Yehovah Jireh

3 Đứng bên thi hài Sa-ra, Áp-ra-ham nói với các trưởng lão người Hê-tít:*
4 "Tôi chỉ là một kiều dân, tuy sống giữa các anh, nhưng không có đất ruộng. Xin các anh bán cho tôi một miếng đất làm nghĩa trang để an táng vợ tôi."
5 Hê-tít đáp với Áp-ra-ham:
6 "Vâng, chúng tôi vẫn coi ông là một bậc vương hầu của Đức Chúa Trời. Ông muốn chọn nghĩa trang nào tùy ý, chúng tôi không từ khước đâu!"
7 Áp-ra-ham cúi đầu trước mặt họ và
8 nói: "Các anh đã có nhã ý như thế, xin làm ơn nói giúp Ép-rôn, con Xô-ha.
9 Vui lòng bán cho tôi hang núi Mạc-bê-la ở cuối khu đất của anh ta. Tôi xin trả đúng thời giá để mua hang ấy làm nghĩa trang cho gia đình."
10 Đang ngồi giữa các người Hê-tít, Ép-rôn trả lời trước mặt dân trong thành phố:
11 "Thưa ông, tôi xin biếu ông cả hang lẫn khu đất. Đây, có mọi người làm chứng, tôi xin tặng để ông an táng xác bà."
12 Áp-ra-ham lại cúi đầu trước mặt dân bản xứ
13 và đáp lời Ép-rôn trong khi dân chúng lắng tai nghe: "Không dám, tôi chỉ xin mua và trả giá sòng phẳng. Xin anh vui lòng nhận tiền, tôi mới dám an táng vợ tôi."
14 Ép-rôn đáp cùng Áp-ra-ham:
15 "Miếng đất trị giá 400 miếng† bạc, nhưng chỗ bà con quen biết có nghĩa gì đâu! Xin ông cứ an táng bà đi."
16 Nghe chủ đất định giá, Áp-ra-ham cân 400 miếng bạc theo cân lượng thị trường và trả cho Ép-rôn trước sự chứng kiến của người Hê-tít.
17 Vậy, Áp-ra-ham mua cánh đồng của Ép-rôn tại Mạc-bê-la, gần Mam-rê, gồm cánh đồng có hang đá và tất cả cây cối trong cánh đồng.
18 Tài sản đó thuộc quyền sở hữu của Áp-ra-ham có người Hê-tít chứng kiến tại cổng thành phố.
19 Áp-ra-ham an táng vợ, là Sa-rai, tại Ca-na-an, trong hang núi Mạc-bê-la, gần Mam-rê (còn gọi là Hếp-rôn).
20 Như vậy, Áp-ra-ham sử dụng khu đất và hang núi mua từ người Hê-tít để làm nghĩa trang cho dòng họ.

24

Cưới Vợ cho Y-sác

1 Tuổi tác cao, Áp-ra-ham được Chúa Hằng Hữu ban phước lành dồi dào.
2 Áp-ra-ham bảo người quản gia, một nô bộc lớn tuổi nhất trong nhà: "Con hãy đặt tay con trên đùi ta.

* **23:3** Nt các con trai của người Hê-tít † **23:15** Nt 400 siếc-lơ, khoảng 4,6 ký

3 Ta muốn con nhân danh Chúa Hằng Hữu, Chủ Tể trời đất, mà thề rằng
con sẽ không cưới người Ca-na-an làm vợ cho con ta là Y-sác, dù ta kiều
ngụ trong xứ họ;
4 con sẽ đi về quê hương ta, cưới cho Y-sác, con ta, một người vợ trong
vòng bà con ta."

5 Quản gia đáp: "Con chỉ ngại không có cô nào chịu bỏ quê hương để
đi đến xứ này lấy chồng. Con có nên đưa Y-sác về quê vợ không?"

6 Áp-ra-ham quả quyết: "Tuyệt đối không! Con không bao giờ được
đem Y-sác trở lại xứ ấy.
7 Chúa Hằng Hữu, Chủ Tể trời đất, đã đem ta ra khỏi nhà cha ta, nơi
chôn nhau cắt rốn, đã phán dạy ta, và thề với ta: 'Ta sẽ cho dòng giống
con đất này.' Chúa sẽ sai thiên sứ Ngài đi trước, dẫn dắt con qua đó để
cưới vợ cho Y-sác.
8 Nếu cô dâu nhất định không theo con về đây, con sẽ khỏi mắc lời thề
này. Dù sao, tuyệt đối không bao giờ được đem con ta về xứ ấy."

9 Quản gia đặt tay lên đùi Áp-ra-ham và thề nguyện như lời chủ dặn.
10 Quản gia chọn mười con lạc đà chuyên chở đủ các loại bảo vật của
chủ và lên đường. Đến thành phố của Na-cô, xứ Mê-sô-pô-ta-mi,
11 quản gia cho lạc đà dừng lại, và chúng quỳ xuống nghỉ chân bên
giếng, đúng vào giờ phụ nữ trong thành ra múc nước.

12 Quản gia cầu nguyện: "Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Áp-
ra-ham, chủ con: Xin cho cô ấy gặp con hôm nay, để chứng tỏ lòng nhân
từ của Chúa đối với Áp-ra-ham.
13 Con đang đứng đây, bên giếng, và các thiếu nữ trong thành sắp ra
múc nước.
14 Khi con xin cô nào cho con uống nước, mà cô ấy đáp: 'Ông cứ uống
đi; tôi sẽ cho bầy lạc đà ông uống nữa,' xin Chúa cho cô ấy đúng là người
Chúa chỉ định cho Y-sác, đầy tớ Chúa. Nhờ đó, con mới biết rõ Chúa đã
tỏ lòng nhân từ với chủ con."

15 Quản gia chưa dứt lời cầu nguyện thì Rê-bê-ca vác bình ra đến giếng.
Nàng là con của Bê-tu-ên, cháu bà Minh-ca. Bà này là vợ Na-cô, em của
Áp-ra-ham.
16 Rê-bê-ca là một thiếu nữ tuyệt đẹp và trinh trắng. Nàng xuống giếng,
múc đầy bình nước, đặt trên vai, rồi bước lên.
17 Quản gia chạy đến nói: "Xin cô vui lòng cho tôi uống ngụm nước
trong bình."

18 Nàng dịu dàng đáp: "Thưa vâng, mời ông tự nhiên." Vừa nói, nàng
vội vã đỡ bình nước xuống, bưng mời quản gia uống.
19 Quản gia uống xong, nàng sốt sắng: "Để tôi múc thêm nước cho lạc
đà ông uống nữa, cho đến khi nào chúng uống đã khát."
20 Nàng nhanh nhẹn trút bình vào máng nước rồi chạy xuống giếng,
và múc thêm nước cho cả đàn lạc đà uống.

21 Quản gia đứng lặng nhìn Rê-bê-ca, suy nghiệm xem đây có phải là
cách Chúa Hằng Hữu dẫn dắt mình hay không.

22 Khi đàn lạc đà uống nước xong, quản gia lấy ra một chiếc khoen
vàng* nặng khoảng năm chỉ và một đôi vòng vàng, mỗi chiếc khoảng
năm lạng.
23 Và hỏi: "Cô là con ai? Nhà cô† có chỗ cho tôi nghỉ tạm tối nay không?"
24 Nàng đáp: "Tôi là con gái ông Bê-tu-ên, cháu cụ Minh-ca. Ông nội tôi
là cụ Na-cô.
25 Nhà tôi có nhiều rơm với thức ăn cho lạc đà, và cũng có phòng trọ
cho khách nữa."
26 Quản gia cảm kích và cúi đầu thờ phượng Chúa Hằng Hữu.
27 Ông nói: "Cảm tạ Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham,
chủ con. Cảm tạ Chúa vì lòng nhân từ, thành tín đối với người, khi Ngài
dắt con đến đúng ngay gia đình bà con của Áp-ra-ham."
28 Trong khi đó, Rê-bê-ca chạy về nhà thuật mọi chuyện cho cả nhà mẹ
mình.
29 Bấy giờ Rê-bê-ca có một người anh tên là La-ban, và người vội ra chỗ
người quản gia, bên giếng nước.
30 La-ban, anh nàng, thấy chiếc khoen với đôi vòng vàng trên tay em,
và nghe em thuật chuyện, liền chạy ra giếng. Quản gia vẫn còn đứng đó
với bầy lạc đà. La-ban nói:
31 "Ông là người được Chúa Hằng Hữu ban phước. Xin mời vào, sao
đứng ngoài này vậy? Nhà tôi có sẵn phòng ngủ cho ông và chỗ cho lạc
đà."
32 Quản gia theo La-ban về nhà. La-ban đem rơm lót chỗ lạc đà nằm,
cho chúng ăn, và lấy nước cho mấy người đầy tớ rửa chân.
33 Thức ăn đã dọn ra rồi, nhưng quản gia còn lần lữa: "Tôi không dám
ăn uống trước khi nói ra điều tôi cần phải thưa."

La-ban giục: "Ông cứ nói đi."

34 Quản gia đáp: "Tôi là đầy tớ của Áp-ra-ham.
35 Chúa Hằng Hữu ban phước dồi dào cho chủ tôi, làm cho người ngày
càng cường thịnh. Chúa Hằng Hữu cho người nhiều gia súc, bạc vàng,
tôi trai tớ gái, lạc đà, và lừa.
36 Bà Sa-ra, chủ tôi, sinh một con trai trong tuổi già nua, và cậu con trai
được hưởng trọn gia tài.
37 Chủ tôi buộc tôi thề không được cưới cho cậu một người nào trong số
các thiếu nữ Ca-na-an, là xứ chủ tôi trú ngụ,
38 nhưng phải về quê cha đất tổ của chủ, và tìm cho cậu một người vợ
trong gia đình chủ tôi.
39 Tôi có thưa lại chủ: 'Nếu người thiếu nữ không chịu theo tôi về thì
sao?'
40 Chủ tôi bảo: 'Chúa Hằng Hữu sẽ sai thiên sứ đi với anh và giúp anh
thành công. Anh sẽ tìm cho con ta một người vợ trong họ hàng ta, con
cháu của cha ta.
41 Một khi anh đã đến thăm gia đình ta, nếu họ không chịu gả, anh khỏi
mắc lời thề nguyện này.'

---

* **24:22** Dùng để đeo trên mũi † **24:23** Nt nhà cha cô

42 Chiều nay, khi đến giếng nước, tôi đã cầu nguyện: ‘Lạy Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, chủ con, nếu Chúa cho con thành
công trong công tác này, xin Chúa hướng dẫn con:
43 Trong khi con đứng bên giếng và các thiếu nữ ra múc nước, nếu con
xin cô nào cho con uống nước trong bình,
44 mà cô ấy đáp: “Mời ông uống nước, và tôi cũng sẽ múc nước cho các
lạc đà ông uống nữa”—thì cô ấy đúng là người vợ Chúa chọn cho con trai
chủ con.’
45 Tôi chưa dứt lời thầm nguyện,‡ tôi đã thấy cô Rê-bê-ca ra đến giếng
và vác bình trên vai xuống giếng múc nước. Tôi hỏi cô: ‘Xin cô cho tôi
uống nước với.’
46 Cô lập tức hạ bình xuống khỏi vai và đon đả đáp: ‘Mời ông uống
nước, và tôi cũng sẽ múc nước cho các lạc đà ông uống nữa.’ Cho tôi
uống đã khát xong, cô lại múc nước cho các lạc đà tôi uống.
47 Tôi hỏi: ‘Cô con ai?’ Cô đáp: ‘Tôi là con của Bê-tu-ên, cháu hai cụ
Na-cô và Minh-ca.’ Tôi đã đeo vòng§ và đôi xuyến cho cô.
48 Tôi cúi đầu thờ phượng Chúa Hằng Hữu và ca ngợi Chân Thần của
chủ tôi, Áp-ra-ham, vì Ngài đã hướng dẫn tôi đi đúng đường, để cưới con
gái ông* về cho con trai chủ tôi.
49 Vậy, để tỏ lòng ưu ái và trung thành với chủ tôi, xin quý vị cứ thẳng
thắn trả lời được hay không, để tôi biết phải làm gì bây giờ.”
50 La-ban và Bê-tu-ên đáp: “Việc này do Chúa Hằng Hữu xếp đặt, chúng
tôi đâu dám nói được hay không.
51 Kìa, Rê-bê-ca đứng trước mặt anh đó. Anh hãy rước nó về làm vợ
cho con trai chủ anh, như Chúa Hằng Hữu đã phán bảo.”
52 Quản gia của Áp-ra-ham nghe vậy, liền quỳ xuống trước mặt Chúa
Hằng Hữu
53 và trao các lễ vật cho Rê-bê-ca là các nữ trang bằng vàng, bằng bạc,
và các bộ y phục quý giá. Quản gia cũng tặng bà Bê-tu-ên và La-ban nhiều
bảo vật.
54 Đoạn, họ đãi tiệc ăn mừng. Ê-li-ê-se và đoàn tùy tùng ở lại nhà Bê-
tu-ên đêm ấy.
Sáng hôm sau, họ dậy sớm. Ê-li-ê-se yêu cầu: “Xin cho phép tôi được
quay về nhà chủ tôi.”
55 Bà Bê-tu-ên và La-ban (anh của Rê-bê-ca) ngăn cản: “Gì mà vội thế!
Cứ để cho nó ở nhà với chúng tôi đã, độ mười ngày nữa hãy đi.”
56 Nhưng quản gia thưa: “Nhờ Chúa Hằng Hữu hướng dẫn tôi nên việc
đã thành công, xin thông cảm và cho phép tôi trở về trình chủ tôi.”
57 Họ đáp: “Để chúng tôi hỏi ý nó xem sao.”
58 Họ gọi Rê-bê-ca vào hỏi: “Con muốn đi theo ông này không?” Nàng
đáp: “Thưa vâng, con muốn đi.”
59 Vậy, họ đưa Rê-bê-ca với bà vú nuôi của nàng lên đường, đi theo quản
gia và các đầy tớ của Áp-ra-ham.
60 La-ban chúc phước cho Rê-bê-ca:

‡ **24:45** Nt trong lòng § **24:47** Đeo vòng vào mũi * **24:48** Nt con gái của em trai chủ tôi

“Cầu chúc cho dòng dõi của em
sẽ đông đảo hàng nghìn hàng vạn!
Nguyện dòng dõi em mạnh mẽ
và chiếm được cổng thành quân địch.”
61 Rê-bê-ca và các nữ tì đứng dậy, cưỡi lạc đà và đi theo quản gia. Quản
gia cùng Rê-bê-ca và các đầy tớ của Áp-ra-ham lên đường.
62 Y-sác đang ở Nê-ghép và từ giếng La-chai-roi† đến đây; vì ông đang
ở miền nam.‡
63 Một buổi tối, Y-sác ra ngoài đồng suy ngẫm, chợt thấy một đoàn lạc
đà.
64 Vừa trông thấy Y-sác, Rê-bê-ca vội vã xuống lạc đà và
65 hỏi Ê-li-ê-se: “Có người đang vượt qua cánh đồng đi đón chúng ta,
người đó là ai?”
Ông đáp: “Con trai chủ tôi đó!” Rê-bê-ca lập tức lấy tấm voan phủ mặt
mình.
66 Quản gia trình báo đầy đủ mọi việc cho Y-sác.
67 Y-sác đưa Rê-bê-ca vào trại của mẹ mình và cưới nàng làm vợ. Y-sác
yêu Rê-bê-ca và được an ủi phần nào sau những ngày chịu tang mẹ.

25

Áp-ra-ham Qua Đời

1 Áp-ra-ham tái hôn và cưới Kê-tu-ra.
2 Bà sinh cho người sáu đứa con: Xim-ran, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an,
Dích-bác, và Su-ách.
3 Giốc-chan sinh Sê-ba và Đê-đan; dòng dõi của Đê-đan là họ A-chu-rim,
họ Lê-tu-chim, và họ Lê-um-mim.
4 Ma-đi-an sinh năm con trai: Ê-pha, Ê-phe, Hê-nóc, A-bi-đa, và Ên-đa.
Đó là dòng dõi bà Kê-tu-ra.
5 Áp-ra-ham cho Y-sác hưởng trọn gia tài.
6 Ông cũng cho các con thứ mỗi người một số phẩm vật và bảo họ đi
qua đông phương, ở cách xa Y-sác.
7 Áp-ra-ham hưởng thọ 175 tuổi.
8 Áp-ra-ham trút hơi thở cuối cùng và qua đời khi tuổi đã cao, được mãn
nguyện trong cuộc sống; và ông trở về với tổ phụ mình
9 Y-sác và Ích-ma-ên, hai con trai người, an táng người trong hang Mạc-
bê-la, gần Mam-rê, thuộc cánh đồng của Ép-rôn, con trai Xô-ha, người
Hê-tít
10 Đây là cánh đồng mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn, con trai Xô-ha,
người Hê-tít. Đây cũng là mộ địa của Sa-ra, vợ Áp-ra-ham.
11 Sau khi Áp-ra-ham qua đời, Đức Chúa Trời ban phước dồi dào cho
Y-sác; lúc ấy Y-sác đã dời xuống La-chai-roi ở miền nam.

Dòng Dõi Ích-ma-ên

12 Đây là dòng dõi của Ích-ma-ên, con trai Áp-ra-ham và A-ga, người Ai
Cập, nữ tì của Sa-ra.

† **24:62** Nghĩa là: giếng của “Đấng Hằng Sống,” “Đấng nhìn xem” của tôi ‡ **24:62** Nt Nê-ghép

13 Các con trai của Ích-ma-ên là: Trưởng nam Nê-ba-giốt, Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,
14 Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa,
15 Ha-đa, Thê-ma, Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma.
16 Đó là mười hai con trai của Ích-ma-ên; họ được đặt tên theo địa điểm định cư và đóng trại. Đó là mười hai tộc trưởng* của dân tộc họ.
17 Ích-ma-ên hưởng thọ 137 tuổi, qua đời, và về với tổ phụ.
18 Dòng dõi của Ích-ma-ên định cư ở trước mặt anh em họ, từ Ha-vi-la đến Su-rơ đối ngang Ai Cập, trên đường đi A-sy-ri.

Ê-sau và Gia-cốp Được Sinh Ra

19 Đây là dòng dõi của Y-sác, con trai Áp-ra-ham.
20 Khi được 40 tuổi, Y-sác cưới Rê-bê-ca, con gái của Bê-tu-ên, em của La-ban, người A-ram ở xứ Pha-đan A-ram.†
21 Y-sác cầu thay cho vợ mình đang son sẻ, xin Chúa Hằng Hữu cho nàng sinh con. Chúa Hằng Hữu nhậm lời nên Rê-bê-ca thụ thai.
22 Dường như các bào thai đánh nhau trong bụng, đến nỗi nàng than rằng: "Tôi chịu không nổi." Nàng cầu hỏi Chúa Hằng Hữu.
23 Chúa Hằng Hữu đáp: "Hai con trai trong lòng ngươi sẽ trở thành hai nước chống đối nhau. Nước này mạnh hơn nước kia; đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ."
24 Quả nhiên, Rê-bê-ca sinh đôi.
25 Đứa đầu có nhiều lông đỏ hung hung, nên được đặt tên là Ê-sau.‡
26 Đứa sau nắm gót chân anh nó, Ê-sau, lúc lọt lòng, nên có tên là Gia-cốp.§ Năm ấy, Y-sác đã sáu mươi tuổi.

Ê-sau Bán Quyền Trưởng Nam

27 Hai đứa trẻ lớn lên. Ê-sau là một thợ săn tài giỏi, thường xông pha nơi đồng nội và rừng xanh; còn Gia-cốp thích sống trầm lặng trong nhà, quanh quẩn bên mẹ.
28 Vì thế, Ê-sau được Y-sác cưng, còn Gia-cốp được mẹ yêu chiều.
29 Một hôm, Ê-sau đi săn về, mệt lả, và thấy Gia-cốp đang nấu nồi xúp thơm ngào ngạt.
30 Ê-sau năn nỉ Gia-cốp: "Chao ôi, đói quá! Em cho anh ăn món súp đo đỏ đó với!" (Do đó mà Ê-sau có biệt danh là Ê-đôm, nghĩa là "đỏ.")
31 Gia-cốp đề nghị: "Được rồi, anh cứ trao quyền trưởng nam cho tôi, tôi cho anh ăn súp!"
32 Ê-sau đáp: "Khi người ta đói gần chết, người ta còn giữ quyền trưởng nam làm gì."
33 Gia-cốp nắm ngay cơ hội: "Vậy anh thề đi." Ê-Sau bèn thề và bán quyền trưởng nam cho em mình.
34 Gia-cốp liền cho Ê-sau ăn bánh, đậu đỏ, và xúp. Ăn xong, Ê-sau đứng dậy ra đi, không đếm xỉa gì đến quyền trưởng nam cả.

---

* **25:16** Nt người cai trị † **25:20** Vùng Lưỡng Hà ‡ **25:25** Gốc từ Hê-bơ-rơ có nghĩa "lòng"
§ **25:26** Nghĩa là "nó nắm gót chân" hoặc "nó chiếm chỗ"

26

Y-sác Lừa Dối A-bi-mê-léc

1 Trong xứ gặp nạn đói lớn, giống như trận đói thời Áp-ra-ham. Vì thế,
Y-sác dời xuống Ghê-ra, một thành phố thuộc lãnh thổ của Vua A-bi-mê-
léc, nước Phi-li-tin.
2 Chúa Hằng Hữu hiện ra và phán cùng Y-sác: "Con đừng xuống Ai Cập.
3 Con nên vâng lời Ta mà ở lại trong xứ này. Nếu con cứ ở lại đây, Ta sẽ
ở cùng con và ban phước lành cho con, vì Ta sẽ cho con và dòng dõi con
đất nước này. Ta sẽ thực hiện lời thề hứa với cha con là Áp-ra-ham.
4 Ta sẽ cho dòng dõi con gia tăng nhiều như sao trên trời, và Ta sẽ cho
dòng dõi con tất cả đất đai này. Nhờ dòng dõi con mà tất cả các dân tộc
trên thế giới đều được phước.
5 Ta sẽ thực hiện điều đó, vì Áp-ra-ham đã vâng giữ điều răn và luật lệ
Ta."
6 Vậy, Y-sác ở lại Ghê-ra.
7 Khi người dân hỏi thăm Rê-bê-ca, Y-sác giới thiệu: "Đây là em gái tôi."
Y-sác sợ rằng nếu nói "nàng là vợ tôi" thì họ sẽ giết ông đi để cướp nàng,
bởi vì Rê-bê-ca là một người đàn bà tuyệt sắc.
8 Sau một thời gian dài, A-bi-mê-léc, vua nước Phi-li-tin, nhìn qua cửa
sổ và chợt thấy Y-sác hôn Rê-bê-ca.
9 A-bi-mê-léc lập tức triệu Y-sác vào cung và quở trách: "Nàng quả là
vợ ngươi. Sao ngươi lại bảo là em gái?"
Y-sác đáp: "Vì tôi sợ người ta sẽ giết tôi đi để cướp nàng."
10 A-bi-mê-léc trách: "Sao ngươi tệ vậy! Ngươi nói thế lỡ có người nào
tưởng nàng chưa có chồng, đem lòng yêu say đắm mà không được đáp
ứng, rồi cuồng dại làm liều thì cả dân tộc ta sẽ bị họa lây."
11 Vua bèn ra thông cáo: "Ai làm hại vợ chồng Y-sác sẽ bị xử tử."

Sự Tranh Giành Quyền Dùng Nước

12 Y-sác làm ruộng và thu hoạch được gấp trăm lần trong năm đó. Chúa
Hằng Hữu ban phước cho Y-sác,
13 nên người trở nên giàu có; tài sản ngày càng gia tăng nhanh chóng.
14 Y-sác có nhiều đầy tớ và rất nhiều bầy chiên, bầy dê, và bầy bò đông
đảo. Người Phi-li-tin ganh tức,
15 nên tìm cách phá hoại; họ lấy đất lấp hết các giếng của Y-sác mà các
đầy tớ của cha người đã đào.
16 Chính Vua A-bi-mê-léc cũng trở mặt và đuổi Y-sác ra khỏi nước Phi-
li-tin: "Ngươi phải rời đất nước ta, vì ngươi giàu mạnh hơn dân ta."
17 Vậy, Y-sác ra đi và di cư đến thung lũng Ghê-ra.
18 Y-sác đào lại các giếng đã đào từ thời Áp-ra-ham, vì sau khi Áp-ra-
ham qua đời, người Phi-li-tin đã lấp các giếng ấy. Y-sác giữ nguyên tên
các giếng này đúng như cha mình đã đặt.
19 Đến khi các đầy tớ của Y-sác đào được một cái giếng phun nước giữa
thung lũng,
20 bọn chăn chiên ở Ghê-ra đến tranh giành: "Giếng này là của bọn tao."
Y-sác đặt tên giếng là "Giếng Tranh Giành."*

* **26:20** Nt Ê-séc

21 Các đầy tớ người đào được một giếng khác, bọn chăn chiên ấy cũng
giành nữa, nên Y-sác đặt tên là "Giếng Thù Hận."†
22 Y-sác dời qua một nơi khác và đào được một giếng mới, không bị ai
tranh giành, nên Y-sác đặt tên là "Giếng Khoảng Khoát,"‡ vì người nói:
"Chúa đã cho chúng ta ở nơi rộng rãi; chúng ta sẽ thịnh vượng trong xứ
này."
23 Từ đó, Y-sác lên Bê-e-sê-ba.
24 Một đêm, Chúa Hằng Hữu xuất hiện và phán cùng Y-sác: "Ta là Đức
Chúa Trời của Áp-ra-ham, cha con. Con đừng sợ, vì Ta ở với con và ban
phước lành cho con. Ta sẽ cho dòng dõi con gia tăng đông đảo vì cớ
Áp-ra-ham, đầy tớ Ta!"
25 Vậy, Y-sác xây một bàn thờ và thờ phượng Chúa Hằng Hữu. Ông định
cư tại đó và các đầy tớ của Y-sác lại bắt đầu đào giếng.

Giao Ước Giữa Y-sác và A-bi-mê-léc

26 Một hôm, Vua A-bi-mê-léc cùng với quân sư là A-hu-sát, và Phi-côn,
tướng chỉ huy của ông, từ Ghê-ra đến thăm Y-sác.
27 Y-sác trách: "Quý ngài đã ganh ghét tôi và đuổi tôi, mà bây giờ ngài
còn đến đây làm chi?"
28 Họ đáp: "Chúng tôi nhìn nhận rằng Chúa Hằng Hữu phù hộ ông, nên
chúng tôi bàn định lập kết ước với ông.
29 Xin ông cam kết đừng bao giờ làm hại chúng tôi, như chúng tôi cũng
đã không làm hại ông; trái lại, chúng tôi còn hậu đãi ông và để ông ra đi
bình an. Ông là người được Chúa Hằng Hữu ban phước lành!"
30 Y-sác chuẩn bị một bữa tiệc linh đình đãi khách, họ cùng ăn uống
với nhau.
31 Ngày hôm sau, họ dậy sớm, long trọng thề nguyện, và lập hiệp ước
bất xâm phạm. Sau đó, Y-sác tiễn họ ra về bình an.
32 Ngay hôm ấy, các đầy tớ báo cho Y-sác rằng họ đã đào được giếng
nước tốt.
33 Y-sác đặt tên giếng là "Giếng Thề Nguyện," và thành phố xây tại đó
được gọi là Bê-e-sê-ba (nghĩa là Giếng Thề Nguyện) cho đến ngày nay.
34 Ê-sau lập gia đình khi bốn mươi tuổi; ông cưới hai vợ: Giu-đi, con gái
của Bê-ê-ri, và Bách-mát, con gái của Ê-lôn; cả hai đều là người họ Hê-tít.
35 Các nàng dâu này gây lắm nỗi đắng cay cho ông bà Y-sác.§

27

Gia-cốp Đoạt Lời Chúc Phước của Ê-sau

1 Y-sác tuổi cao, mắt lòa và không thấy được nữa, ông gọi Ê-sau, con
trưởng nam, và nói: "Ê-sau, con!"
"Dạ!" Ê-sau trả lời.
2 Y-sác bảo: "Cha đã già cả rồi, không còn sống được bao nhiêu ngày
nữa.
3 Con hãy lấy cung tên, vào rừng săn bắn, đem thịt về, nấu nướng món
ăn mà cha thích nhất,

† **26:21** Nt Sít-na ‡ **26:22** Nt Rê-hô-bốt § **26:35** Nt Y-sác và Rê-bê-ca

4 và dọn ra đây cho cha ăn, để cha chúc phước lành cho con trước khi
qua đời."
5 Khi Y-sác và Ê-sau nói chuyện, Rê-bê-ca nghe được. Sau đó, Ê-sau đi
săn thú rừng.
6 Rê-bê-ca gọi Gia-cốp và bảo rằng: "Mẹ nghe cha con chuyện trò với
Ê-sau và bảo anh con đi săn thú rừng,
7 rồi về nấu dọn cho cha một món ăn mà cha ưa nhất, để trước khi qua
đời, cha chúc phước cho trước mặt Chúa Hằng Hữu.
8 Con hãy nghe mẹ dặn đây.
9 Con hãy ra chuồng dê, bắt cho mẹ hai con dê con, mẹ sẽ nấu một món
tuyệt ngon mà cha thích,
10 và con đem mời cha. Ăn xong, cha sẽ chúc phước lành cho con trước
khi cha qua đời."
11 Gia-cốp đáp: "Thưa mẹ, anh con Ê-sau, có lông, còn con không có
lông.
12 Nếu cha sờ vào con, cha sẽ biết ngay là con lừa gạt; chúc phước đâu
chẳng thấy, cha sẽ nguyền rủa cho thì có!"
13 Nhưng mẹ người trấn an: "Để mẹ chịu nguyền rủa cho, con trai! Cứ
nghe lời mẹ. Đi ra và bắt dê về cho mẹ!"
14 Gia-cốp nghe lời mẹ, ra chuồng bắt hai dê con để mẹ làm thịt. Rê-bê-
ca nấu nướng một món ngon lành, đúng như sở thích của Y-sác.
15 Rồi bà lấy áo tốt nhất của Ê-sau để tại nhà, bảo Gia-cốp mặc vào,
16 lại dùng da dê con bọc hai cánh tay và cổ của Gia-cốp.
17 Xong đâu đó, bà giao vào tay Gia-cốp món ăn ngon và bánh.
18 Gia-cốp đem vào cho cha và nói rằng: "Thưa cha!"
Y-sác hỏi: "Cha đây, con là đứa nào đó?"
19 Gia-cốp thưa: "Con là Ê-sau, con đầu lòng của cha. Con đã làm như
cha dặn bảo. Đây, món thịt rừng cha thích. Mời cha ngồi dậy và ăn, rồi
cha chúc phước lành cho con."
20 Y-sác hỏi Gia-cốp: "Sao con đi săn mau quá vậy?"
"Thưa cha, nhờ Đức Chúa Trời Hằng Hữu của cha giúp con gặp ngay
con mồi đó."
21 Y-sác nói với Gia-cốp: "Con lại gần đây, để cha sờ xem có phải Ê-sau,
con của cha, thật không."
22 Gia-cốp lại gần cho cha sờ tay mình. Y-sác lẩm bẩm: "Giọng nói thì
của Gia-cốp, mà tay lại của Ê-sau."
23 Y-sác không còn cách nào phân biệt nữa, vì rõ ràng hai tay đều có
nhiều lông giống như Ê-sau, nên ông chúc phước lành cho con.
24 Y-sác thử lại lần nữa: "Con có phải thật là Ê-sau không?"
Gia-cốp đáp: "Dạ thưa cha, chính con đây."
25 Y-sác bảo: "Vậy con hãy đem đĩa thịt rừng đến đây cho cha ăn, để
cha chúc phước cho con." Gia-cốp bưng đĩa thịt đến mời cha và rót rượu
cho cha uống.
26 Ăn xong, Y-sác bảo: "Con lại đây hôn cha đi."

27 Gia-cốp đến hôn cha. Y-sác ngửi mùi thơm của áo Ê-sau và long trọng
chúc phước: “Mùi hương của con trai ta chẳng khác nào hương hoa đồng
nội mà Chúa Hằng Hữu ban phước!
28 Cầu xin Đức Chúa Trời
ban cho con nhiều mưa móc,
cho con được mùa
và cất được nhiều rượu mới.
29 Nguyện nhiều dân tộc sẽ là đầy tớ con,
nguyện họ sẽ cúi đầu trước mặt con.
Nguyện con cai trị các anh em con,
tất cả bà con quyến thuộc đều phục dịch con.
Những ai nguyền rủa con sẽ bị nguyền rủa,
và những ai cầu phước cho con sẽ được ban phước.”

30 Y-sác vừa chúc phước xong, và Gia-cốp mới ra khỏi phòng, thì Ê-sau
đi săn trở về.
31 Ê-sau cũng nấu món ăn ngon cha thích nhất và dọn lên mời cha.
Ê-sau thưa: “Cha ơi, con đem thịt rừng về đây. Mời cha ngồi dậy, dùng
đĩa thịt, và cha sẽ chúc phước cho con.”
32 Y-sác hỏi: “Con là đứa nào?”
Ê-sau đáp: “Con là Ê-sau, con trưởng nam của cha.”
33 Y-sác run rẩy dữ dội hỏi: “Thế thì đứa nào mới dọn thịt rừng cho cha
ăn đó? Cha đã ăn rồi và cũng chúc phước lành cho nó rồi, làm sao đổi lại
được?”
34 Ê-sau bật khóc: “Cha ơi, cha cứ chúc phước cho con với.”
35 Y-sác đáp: “Em con đã vào đây gạt cha nên đã cướp được tất cả các
lời chúc lành cha dành cho con rồi.”
36 Ê-sau cay đắng nói: “Tên nó là Gia-cốp thật chẳng sai vì nó đã lừa
con hai lần. Lần đầu cướp quyền trưởng nam của con, bây giờ, nó lại
đánh cắp phước lành của con nữa. Cha ơi, cha còn dành cho con ít phước
lành nào không?”
37 Y-sác đáp Ê-sau: “Cha đã lập nó làm chủ con. Cha đã cho nó dùng bà
con quyến thuộc làm đầy tớ. Cha đã cho nó được mùa màng dư dật và
rượu nho dồi dào—còn chi nữa đâu con.”
38 Ê-sau năn nỉ: “Cha không còn để dành cho con một phước lành nào
sao? Cha ơi, xin cha cứ cho con một ít phước lành.” Ê-sau quỳ xuống và
khóc tức tưởi.
39 Cuối cùng, cha người là Y-sác nói:
“Con sẽ ở một nơi cằn cỗi, khô hạn,
và thiếu sương móc từ trời.
40 Con phải dùng gươm chiến đấu để sống còn,
và con phải phục dịch em con một thời gian.
Nhưng về sau con sẽ thoát ách nó và được tự do.”

Gia-cốp Chạy Trốn Đến Pha-đan A-ram

41 Từ đó, Ê-sau ghen ghét Gia-cốp, vì Gia-cốp đã lập mưu cướp phước
lành của mình. Ê-sau tự nhủ: “Cha ta gần qua đời rồi; chôn cất cha xong,
ta sẽ giết Gia-cốp!”

42 Rê-bê-ca biết được ý đồ đó của Ê-sau. Bà sai gọi Gia-cốp đến, tiết lộ
âm mưu của Ê-sau, và bảo:
43 "Bây giờ, con nghe lời mẹ và trốn qua nhà La-ban, cậu con, ở Ha-ran.
44 Con cứ ở đó cho đến khi nào anh con nguôi giận
45 và quên đi việc con đã làm. Lúc đó, mẹ sẽ tin cho con biết mà trở về
nhà. Không lẽ mẹ phải mất cả hai đứa con trong một ngày sao?"
46 Rồi Rê-bê-ca nói với Y-sác: "Tôi đã chán ngấy mấy đứa con dâu người
Hê-tít! Nếu Gia-cốp cưới một người vợ ngang ngược như thế, tôi thà chết
còn hơn."

28

1 Y-sác gọi Gia-cốp vào, chúc phước lành, và căn dặn: "Con đừng cưới
vợ người Ca-na-an.
2 Trái lại, con hãy lên đường, về xứ Pha-đan A-ram, đến nhà Bê-tu-ên,
ông ngoại con, và cưới một cô con gái của cậu La-ban làm vợ.
3 Cầu Đức Chúa Trời Toàn Năng ban phước cho con, cho con đông con,
cho dòng dõi con sinh sôi nẩy nở, và trở thành một nước lớn gồm nhiều
dân tộc.
4 Cầu Chúa cho con và dòng dõi con hưởng phước lành của Áp-ra-ham,
cho con làm chủ miền đất con đang kiều ngụ* mà Đức Chúa Trời đã ban
cho ông nội con."
5 Vậy, Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan A-ram và đến nhà La-ban,
cậu của Gia-cốp, con trai của Bê-tu-ên, người A-ram.
6 Ê-sau thấy Y-sác chúc phước cho Gia-cốp và bảo qua xứ Pha-đan A-
ram tìm vợ; trong lúc chúc phước, người dặn Gia-cốp rằng đừng cưới vợ
trong bọn con gái Ca-na-an.
7 Ê-sau thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ qua xứ Pha-đan A-ram,
8 Ê-sau biết rằng Y-sác không ưa con gái Ca-na-an.
9 Ê-sau đi đến Ích-ma-ên, bác mình, và cưới thêm cô vợ thứ ba. Nàng
tên là Ma-ha-lát, con Ích-ma-ên, cháu nội Áp-ra-ham, em của Nê-ba-giốt.

Giấc Mộng của Gia-cốp tại Bê-tên

10 Gia-cốp từ giã Bê-e-sê-ba và đi qua xứ Pha-đan Ha-ran.
11 Ông đến một chỗ kia dừng chân và nghỉ đêm tại đó vì mặt trời đã
lặn. Gia-cốp chọn một tảng đá gối đầu nằm ngủ.
12 Gia-cốp nằm mộng thấy một chiếc thang bắc liền từ đất lên trời, và
các thiên sứ của Chúa lên xuống trên thang ấy.
13 Chúa Hằng Hữu đứng trên đầu thang và gọi Gia-cốp: "Ta là Đấng Tự
Hữu Hằng Hữu, Chân Thần của ông nội con là Áp-ra-ham và của cha con
là Y-sác. Đất con đang nằm đây thuộc về con. Ta ban miền đất này cho
con và cho dòng dõi con.
14 Dòng dõi con sẽ đông như cát bụi trên mặt đất. Con sẽ mở rộng biên
cương ra bốn hướng đông, tây, nam, bắc. Các dân tộc† trên thế giới sẽ
nhờ con và hậu tự con mà được phước.

---

* **28:4** Nt du hành † **28:14** Nt gia đình

15 Này, Ta ở cùng con luôn, con đi đâu, Ta sẽ theo gìn giữ đó và đem con
về xứ này, vì Ta không bao giờ bỏ con cho đến khi Ta hoàn thành lời Ta
đã hứa với con.”
16 Gia-cốp thức giấc và tự nhủ: “Thật Chúa Hằng Hữu ngự tại đây mà
ta không biết.”
17 Ông sợ hãi nói: “Nơi này thật đáng kính sợ. Đây chính là Nhà của
Đức Chúa Trời, là cửa dẫn lên trời!”
18 Gia-cốp dậy sớm, lấy tảng đá gối đầu đêm qua dựng lên làm trụ kỷ
niệm, đổ dầu ô-liu trên đỉnh,
19 và đặt tên địa điểm này là Bê-tên (Nhà Chân Thần), thay tên cũ là
Lu-xơ.
20 Gia-cốp khấn nguyện: “Nếu Đức Chúa Trời ở với con, gìn giữ con trên
đường con đang đi, cho con đủ ăn đủ mặc,
21 và đưa con trở về nhà cha con bình an vô sự, con sẽ chọn Chúa Hằng
Hữu làm Đức Chúa Trời của con.
22 Còn tảng đá kỷ niệm này sẽ trở thành nơi thờ phượng Đức Chúa Trời,
và con sẽ dâng lại cho Đức Chúa Trời một phần mười mọi vật Chúa ban
cho.”

29

Gia-cốp Đến Pha-đan A-ram

1 Gia-cốp tiếp tục đi đường, cuối cùng đến một xứ ở phương đông.
2 Ông thấy phía xa có ba bầy chiên đang nằm bên giếng, giữa một cánh
đồng, là nơi chiên đến uống nước. Tuy nhiên, trên miệng giếng có một
tảng đá lớn đậy lại.
3 Vì theo lệ thường, phải đợi cho các bầy súc vật họp lại đông đủ, người
ta mới lăn tảng đá đi. Sau khi chúng uống xong, họ lại đặt tảng đá lên
miệng giếng như cũ.
4 Gia-cốp đến chào các bác chăn chiên và hỏi họ từ đâu đến đây. Họ
đáp: “Từ Pha-đan Ha-ran.”
5 Gia-cốp hỏi: “Các bác có biết ông La-ban, cháu cụ Na-cô không?”
Họ đáp: “Biết chứ.”
6 Gia-cốp tiếp: “Ông ấy có mạnh khỏe không?”
Họ đáp: “Ông ta vẫn khỏe mạnh. Kìa, cô Ra-chên, con ông ấy, đang
dẫn bầy chiên đến kia kìa!”
7 Gia-cốp gợi ý: “Trời hãy còn sớm, chưa đến giờ tập họp các bầy gia
súc để đem về. Sao các bác không cho chúng uống nước và thả chúng đi
ăn trở lại?”
8 Họ đáp: “Theo lệ, phải đợi các bầy súc vật tề tựu đông đủ mới lăn
tảng đá đi và cho chúng uống nước, không xé lẻ được.”
9 Lúc ấy, Ra-chên đã dẫn bầy chiên của cha đến giếng, vì cô cũng là
người chăn chiên.
10 Biết Ra-chên là em cô cậu với mình và bầy chiên này cũng của cậu
mình, nên Gia-cốp một mình đến lăn tảng đá trên miệng giếng, và múc
nước cho bầy chiên của cậu mình uống.
11 Gia-cốp hôn Ra-chên và khóc òa lên.

12 Gia-cốp cho nàng biết mình là bà con, cháu gọi La-ban bằng cậu ruột.
Ra-chên nghe xong, nàng vội vã chạy về báo tin cho cha.
13 La-ban được tin Gia-cốp, cháu mình, đã đến, liền chạy ra đón tiếp;
ông ôm chầm lấy Gia-cốp mà hôn và đưa về nhà. Gia-cốp kể lại mọi diễn
biến cho La-ban.
14 La-ban đáp: "Cháu đúng là cốt nhục của cậu."

Gia-cốp Cưới Lê-a và Ra-chên

Gia-cốp ở chơi nhà cậu một tháng và giúp việc cho cậu.
15 Một hôm, La-ban bảo Gia-cốp: "Không lẽ vì tình bà con ruột thịt mà
cháu làm việc không công sao? Cháu muốn cậu trả lương bao nhiêu?"
16 La-ban có hai con gái: Lê-a là chị và Ra-chên là em.
17 Lê-a, cô chị, mắt bị yếu;* còn cô em, Ra-chên, có nhan sắc.
18 Gia-cốp yêu Ra-chên nên đề nghị với cậu: "Cháu xin giúp việc cậu
bảy năm nếu cậu gả cho cháu Ra-chên, con gái út của cậu."
19 La-ban chấp thuận ngay: "Thà cậu gả nó cho cháu, còn hơn gả cho
người ngoài."
20 Vậy, Gia-cốp phục dịch cậu suốt bảy năm để được cưới Ra-chên;
nhưng vì yêu say đắm, nên Gia-cốp coi bảy năm chỉ bằng đôi ba ngày.
21 Hết bảy năm, Gia-cốp nhắc La-ban: "Cháu đã giữ đúng lời cam kết,
xin cậu cho cháu làm lễ cưới."
22 La-ban bèn đãi tiệc lớn, mời tất cả những người trong cộng đồng đến
dự lễ cưới.
23 Tuy nhiên, trong đêm ấy, La-ban đánh tráo Lê-a thay cho Ra-chên.
Trong đêm tối, Gia-cốp không nhận ra, bèn ngủ với Lê-a.
24 (La-ban cũng cho nữ tì Xinh-ba theo hầu Lê-a.)
25 Sáng hôm sau, Gia-cốp thức dậy mới biết sự thật; đó là Lê-a!
Gia-cốp nổi giận và trách La-ban: "Sao cậu gạt cháu chi vậy? Cháu phục
dịch cậu suốt bảy năm tròn chỉ vì Ra-chên. Sao cậu lật lọng thế?"
26 La-ban giả lả: "Phong tục đây là thế! Không được gả em trước chị
sau.
27 Cháu cứ đợi qua tuần trăng mật với Lê-a, cậu sẽ gả luôn Ra-chên cho,
với điều kiện cháu giúp việc thêm cho cậu bảy năm nữa."
28 Gia-cốp đồng ý. Sau tuần ấy, La-ban gả luôn Ra-chên cho Gia-cốp
29 và cho nữ tì Bi-la theo hầu Ra-chên.
30 Gia-cốp ăn ở với Ra-chên và yêu Ra-chên hơn Lê-a. Đúng theo giao
kèo, Gia-cốp phục dịch La-ban thêm bảy năm nữa.

Con Cái của Gia-cốp

31 Chúa Hằng Hữu thấy Lê-a bị ghét, Ngài bèn cho nàng sinh sản; còn
Ra-chên phải son sẻ.
32 Lê-a thụ thai, sinh con trai đầu lòng, đặt tên là Ru-bên,† và giải thích:
"Chúa Hằng Hữu đã lưu ý nỗi khó khăn của tôi. Bây giờ, chồng tôi sẽ yêu
tôi."
33 Lê-a thụ thai nữa, sinh con trai thứ nhì, đặt tên là Si-mê-ôn‡ và giải
thích: "Chúa Hằng Hữu đã nghe rằng tôi bị ghét bỏ, nên ban nó cho tôi."

---

* **29:17** Ctd cận thị † **29:32** Chúa Hằng Hữu để ý nỗi niềm tôi ‡ **29:33** Chúa Hằng Hữu nghe

34 Lê-a thụ thai lần thứ ba, sinh con trai, đặt tên là Lê-vi,§ và giải thích:
"Bây giờ, chồng tôi sẽ khắng khít với tôi, vì tôi sinh được ba con trai cho
người."
35 Lần thứ tư, Lê-a thụ thai, sinh con trai, đặt tên là Giu-đa,* và giải
thích: "Bây giờ, tôi ca ngợi Chúa Hằng Hữu!" Sau đó, nàng thôi sinh nở
một thời gian.

30

1 Ra-chên thấy mình son sẻ, nên ganh tức với chị, lại trách móc Gia-cốp:
"Anh phải cho tôi có con. Bằng không, tôi sẽ chết."
2 Gia-cốp nổi giận và quát: "Anh có thay quyền Đức Chúa Trời được
đâu. Chỉ một mình Ngài có quyền cho em có con."
3 Ra-chên đề nghị: "Anh cứ ngủ với nữ tì của em là Bi-la; nếu nó có con,
con trẻ đó là con của em đó."
4 Vậy, Ra-chên giao nữ tì Bi-la cho Gia-cốp làm hầu thiếp, và ông đi lại
với nàng.
5 Gia-cốp ngủ với Bi-la. Nàng thụ thai và sinh một con trai.
6 Ra-chên đặt tên nó là Đan* và giải thích: "Đức Chúa Trời đã minh oan
cho tôi, nghe lời tôi van nài, và ban cho tôi một con trai."
7 Bi-la thụ thai lần thứ nhì và sinh một con trai nữa cho Gia-cốp.
8 Ra-chên đặt tên nó là Nép-ta-li† và giải thích: "Tôi đã tranh đấu với
chị tôi và thắng cuộc!"
9 Trong khi đó, Lê-a thấy mình thôi sinh nở; nàng liền giao nữ tì Xinh-ba
để làm vợ cho chồng mình Gia-cốp.
10 Xinh-ba thụ thai và sinh một con trai cho Gia-cốp.
11 Lê-a đặt tên nó là Gát, vì nàng nói: "Tôi thật may mắn!"
12 Xinh-ba lại thụ thai và sinh con trai thứ nhì cho Gia-cốp.
13 Lê-a đặt tên nó là A-se‡ và giải thích: "Tôi vui sướng vô cùng! Các
phụ nữ sẽ nhìn nhận tôi là người có phước."
14 Một hôm, giữa mùa gặt lúa mì, Ru-bên ra đồng ruộng, hái được mấy
trái táo rừng,§ và đem về biếu mẹ. Ra-chên bèn xin Lê-a một vài trái.
15 Lê-a đáp: "Em cướp chồng tôi chưa đủ hay sao mà còn muốn cướp
táo của con tôi?"
Ra-chên nói: "Thôi được, em lấy trái táo rừng để anh ấy ngủ với chị
đêm nay."
16 Đến chiều tối, Gia-cốp từ ngoài đồng về nhà, Lê-a nói: "Anh phải
ngủ với em đêm nay, vì em đã lấy táo rừng của con em mà trao đổi đó."
Gia-cốp cũng chấp thuận.
17 Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của Lê-a và cho nàng thụ thai
trở lại. Nàng sinh con trai thứ năm cho Gia-cốp.
18 Nàng đặt tên là Y-sa-ca (nghĩa là tiền công), và giải thích rằng: "Đức
Chúa Trời đã trả công lại cho tôi vì tôi đã giao nữ tì tôi cho chồng."
19 Lê-a thụ thai nữa, sinh con trai thứ sáu cho Gia-cốp, đặt tên là Sa-bu-
luân (nghĩa là tặng phẩm),

§ **29:34** Khắng khít * **29:35** Ca ngợi * **30:6** Công lý † **30:8** Tranh đấu ‡ **30:13** Phước hạnh § **30:14** Một loại trái cây mà dân bản xứ tin rằng ăn vào sẽ dễ sinh con

20 và giải thích: “Đức Chúa Trời đã ban cho tôi nhiều tặng phẩm để đem
về cho chồng tôi. Bây giờ, chàng sẽ quý trọng tôi vì tôi đã sinh cho chàng
sáu con trai rồi.”
21 Sau hết, Lê-a sinh được một con gái và đặt tên là Đi-na.
22 Đức Chúa Trời nhớ lại Ra-chên, nhậm lời cầu nguyện của nàng, và
cho nàng sinh nở.
23 Nàng thụ thai và sinh một con trai, nên nàng ca ngợi Chúa: “Đức
Chúa Trời đã dẹp điều sỉ nhục của tôi rồi.”
24 Nàng đặt tên con là Giô-sép* và thầm nguyện: “Xin Chúa Hằng Hữu
cho con thêm một đứa nữa!”

Sự Giàu Có của Gia-cốp Gia Tăng

25 Sau khi Ra-chên sinh Giô-sép, Gia-cốp yêu cầu La-ban: “Xin cậu cho
cháu về quê.
26 Cháu đã tận tình phục vụ cậu đúng theo giao kèo, xin cậu cho cháu
đem vợ con lên đường.”
27 La-ban đáp: “Cháu đừng bỏ cậu. Cậu nhận định rằng bao nhiêu
phước lành cậu được hưởng bấy lâu nay đều là do Chúa Hằng Hữu ban
phước cho cháu cả.
28 Cháu muốn cậu tăng lương bao nhiêu, cậu cũng sẵn lòng!”
29 Gia-cốp đáp: “Cậu đã biết cháu làm việc trung tín và tận tâm phục vụ
cậu bao nhiêu năm nay. Các bầy gia súc của cậu gia tăng nhanh chóng.
30 Trước ngày cháu đến, cậu chỉ có ít tài sản; bây giờ, súc vật cậu gia
tăng gấp bội. Chúa Hằng Hữu đã ban phước lành dồi dào cho cậu qua
mọi việc cháu làm. Còn phần cháu thì sao? Bao giờ cháu mới có tài sản
để lo cho gia đình?”
31 La-ban lại hỏi: “Cháu đòi lương hướng bao nhiêu?”
Gia-cốp đáp: “Nếu cậu chấp thuận điều này, cháu sẽ trở lại làm việc cho
cậu.
32 Hôm nay, cậu để cháu đi kiểm soát các bầy gia súc của cậu. Những
con chiên, con dê nào có vằn, có đốm, hoặc lông đen thì cậu để riêng cho
cháu, kể là tiền công.
33 Từ nay về sau, nếu cậu bắt gặp con chiên, con dê nào lông trắng trong
bầy gia súc của cháu, cậu cứ kể là con ăn cắp.”
34 La-ban đáp: “Cháu đã nói thế, cậu cũng bằng lòng.”
35 Ngay hôm ấy, La-ban chọn riêng tất cả dê và chiên lông đen, có vằn,
hoặc có đốm—kể cả các con có đốm trắng—chia thành từng bầy và giao
cho các con trai mình chăn,
36 ông bảo chúng lùa tất cả đi, cách xa địa điểm La-ban và Gia-cốp đang
ở đến ba ngày đường. Gia-cốp chăn bầy gia súc còn lại của La-ban.
37 Gia-cốp lấy những cành bạch dương, cành bồ đào, và cành ngô đồng
mới nứt, lột bớt vỏ từng đường dài
38 và đặt cạnh các máng nước cho dê, chiên trông thấy mỗi khi chúng
đến uống nước và giao phối nhau.
39 Sau đó, chúng đẻ con, con nào cũng có vằn hoặc có đốm.

* **30:24** Nghĩa là xin cho thêm

40 Gia-cốp liền bắt các con này để riêng cho mình. Gia-cốp cũng đem
riêng các chiên cái của La-ban ra, cho chúng giao phối với chiên đực đen
của mình. Thế là Gia-cốp gầy được nhiều bầy dê và bầy chiên cho mình.
41 Khéo hơn nữa, Gia-cốp chỉ đặt các cành lột vỏ trước các dê và chiên
mập mạnh.
42 Các con ốm yếu vẫn tiếp tục đẻ con gầy guộc cho La-ban; chỉ những
đàn con mập mạnh mới về tay Gia-cốp.
43 Kết quả là bầy gia súc của Gia-cốp gia tăng nhanh chóng. Gia-cốp
ngày càng giàu; ông mua được nhiều nô lệ, lạc đà, lừa, và trở thành cự
phú.

31

Gia-cốp Trốn Khỏi La-ban

1 Gia-cốp nghe các con trai La-ban tố cáo mình sang đoạt tài sản của cha
chúng để làm giàu,
2 Gia-cốp để ý xem chừng nét mặt của La-ban và kết luận rằng ông gia
đã đổi hẳn thái độ với mình.
3 Chúa Hằng Hữu phán cùng Gia-cốp: “Con hãy về quê hương, nơi chôn
nhau cắt rốn. Ta sẽ bảo vệ con.”
4 Gia-cốp sai gọi Ra-chên và Lê-a ra đồng cỏ, nơi ông đang chăn bầy súc
vật,
5 và giãi bày tâm sự: “Anh thấy cha đã đổi hẳn thái độ với anh, nhưng
Đức Chúa Trời của cha anh vẫn phù hộ anh.
6 Hai em đã biết, anh cố sức phục vụ cha,
7 còn cha cứ lường gạt anh, hết gạt tiền công lại lừa đảo giao kèo, liên
tiếp cả mười lần. Dù vậy, Đức Chúa Trời đâu có để cha hại anh.
8 Cha lập giao kèo cho anh các chiên nào có đốm để cấn trừ tiền công;
thế là chiên cứ đẻ con có đốm. Cha hủy giao kèo, bảo chiên nào có sọc
anh mới được bắt; thế là chiên cứ đẻ con có sọc.
9 Như thế, Đức Chúa Trời đã lấy tài sản của cha mà cho anh đó.
10 Việc xảy ra thế này: Khi bầy vật giao phối, anh nằm mộng thấy các
con dê đực nhảy cỡn lên đều là những con có vằn, có đốm, và có vệt xám
cả.
11 Lúc ấy, thiên sứ của Đức Chúa Trời liền nói với anh trong giấc mộng:
‘Gia-cốp!’ Anh thưa: ‘Có con đây!’
12 Thiên sứ bảo: ‘Con hãy nhìn lên. Các dê đực đang giao phối kia đều
là những con có vằn, có đốm, và có vệt xám cả, vì Ta đã thấy cách La-ban
đối xử với con.
13 Ta là Chân Thần đã hiện ra và gặp con tại Bê-tên, nơi con xức dầu
trên trụ đá và hứa nguyện với Ta. Bây giờ, con hãy đứng dậy và bỏ xứ
này để trở về quê cha đất tổ.’ ”
14 Ra-chên và Lê-a đáp: “Chúng em đâu còn gia tài hoặc sản nghiệp gì
ở nhà cha nữa.
15 Cha đã coi chúng em như người dưng, vì gả bán chúng em được bao
nhiêu tiền thì cha tiêu xài hết.
16 Dĩ nhiên, tất cả tài sản Đức Chúa Trời lấy nơi cha là để cho mẹ con
chúng em. Bây giờ, anh cứ làm mọi điều Đức Chúa Trời dạy.”

17 Gia-cốp liền đứng dậy, đỡ vợ con lên lưng lạc đà,
18 lùa đi hết các bầy gia súc, di chuyển tất cả của cải đã thu trữ được
tại xứ Pha-đan A-ram, và đem về xứ Ca-na-an, nơi cha mình Y-sác cư ngụ.
19 Thừa dịp cha bận đi hớt lông chiên, Ra-chên đánh cắp các pho tượng
của gia đình.
20 Gia-cốp lập mưu đánh lạc hướng La-ban, người A-ram, không cho ông
biết ý định hồi hương của mình,
21 Gia-cốp đem cả gia đình và tài sản qua Sông Ơ-phơ-rát, đi thẳng về
núi Ga-la-át.

La-ban Đuổi Theo Gia-cốp

22 Ba ngày sau, được báo tin Gia-cốp đã trốn đi,
23 La-ban tập hợp bà con họ hàng đuổi theo Gia-cốp suốt bảy ngày, đến
tận núi Ga-la-át mới bắt kịp.
24 Đức Chúa Trời báo cho La-ban, người A-ram, trong giấc mộng: "Dù
lành hay dữ, hãy thận trọng, đừng nặng lời với Gia-cốp."
25 Đuổi đến núi Ga-la-át, La-ban thấy gia đình Gia-cốp cắm trại trên sườn
núi bên kia, nên La-ban và bà con họ hàng cắm trại bên này.
26 La-ban hỏi Gia-cốp: "Cháu làm gì vậy? Tại sao cháu gạt cậu và áp giải
các con gái cậu như tù binh?
27 Sao lại bí mật trốn đi và đánh lạc hướng? Sao không cho cậu biết,
để cậu đem ban hát, dàn nhạc tiễn đưa cho thêm phần long trọng?
28 Sao không để cho cậu hôn từ biệt con cháu của cậu? Việc cháu làm
thật là dại dột.
29 Cậu có quyền hại cháu, nhưng Đức Chúa Trời của cha cháu đã dặn
cậu tối qua: 'Dù lành hay dữ, hãy thận trọng, đừng nặng lời với Gia-cốp.'
30 Nay cháu mong mỏi về quê cha đất tổ nên đã ra đi, nhưng tại sao lại
đánh cắp các tượng thần của cậu?"
31 Gia-cốp đáp: "Vì cháu sợ cậu bắt lại hai con gái của cậu nên cháu
phải ra đi thình lình như thế.
32 Còn các tượng thần của cậu, cậu tìm thấy nơi ai, người đó phải chết.
Trước mặt đồng đủ anh em, cậu cứ vào soát các hành lý của cháu đi, xem
có vật gì thuộc về cậu, cậu cứ việc thu hồi." Thực tình Gia-cốp không biết
Ra-chên đã đánh cắp các tượng ấy.
33 Vậy, La-ban lần lượt vào lục soát các trại của Gia-cốp. Từ trại Lê-a,
La-ban bước qua trại Ra-chên.
34 Số là, Ra-chên đã đem giấu mấy pho tượng đó dưới bành lạc đà và
ngồi chận lên. La-ban soát khắp trại cũng chẳng tìm thấy tượng nào.
35 Ra-chên giải thích: "Thưa cha, vì con có tháng, nên không đứng dậy
đón rước cha được, xin cha tha thứ." La-ban lại lục soát nhưng cũng
chẳng tìm ra tượng thần đâu cả.
36 Gia-cốp đùng đùng nổi giận và cự La-ban: "Cháu có phải là đứa tù tội
hay sao mà cậu hầm hầm rượt bắt như thế?
37 Cậu lục soát tất cả hành lý của cháu, cậu có tìm ra vật gì thuộc quyền
sở hữu của cậu không? Cậu cứ đem tang vật ra đây cho bà con hai bên
xét xử.

38 Suốt hai mươi năm trọ tại nhà cậu, có khi nào cháu để cho chiên hoặc
dê của cậu bị sẩy thai; hay có khi nào cháu ăn thịt chiên đực trong bầy
cậu?
39 Cháu chẳng bao giờ đem về cho cậu một con súc vật nào bị thú dữ
cắn xé. Nếu có, cháu cũng đã bồi thường cho cậu. Thế mà cậu cứ cằn
nhằn đòi cháu bồi hoàn những con bị trộm cắp ban ngày và đêm khuya.
40 Ban ngày, cháu bị nắng nóng như thiêu; ban đêm, cháu chịu lạnh lẽo,
ngủ không an giấc.
41 Cháu chịu đựng gian khổ như thế suốt hai mươi năm: Cháu phải làm
lụng mười bốn năm chỉ vì muốn cưới hai con gái của cậu, cháu phải đầu
tắt mặt tối suốt sáu năm chỉ vì mấy bầy súc vật. Thế mà cậu còn tráo trở,
thay đổi giao kèo cả mười lần!
42 Nếu cháu không được sự phù hộ của Đức Chúa Trời của cha cháu,
Chân Thần của Áp-ra-ham và Y-sác mà cha cháu kính thờ, chắc hẳn bây
giờ cậu đuổi cháu đi với hai bàn tay trắng. Đức Chúa Trời đã thấy rõ nỗi
đau khổ của cháu và nhìn nhận công khó của cháu, nên đêm qua Ngài đã
xét xử công minh rồi."

Gia-cốp Kết Ước với La-ban

43 La-ban đáp cùng Gia-cốp: "Những phụ nữ này là con gái của cậu, các
đứa trẻ này là cháu của cậu. Các bầy gia súc cháu có đây cũng là của cậu.
Bất cứ vật gì cháu có ngày nay cũng là tài sản của cậu hết. Có lý nào cậu
lại làm hại con cháu của cậu sao.
44 Cháu hãy đến đây kết ước với cậu, để có một bằng chứng từ nay về
sau giữa đôi bên."
45 Gia-cốp liền chọn một tảng đá, dựng lên làm tấm bia,
46 và bảo bà con họ hàng lượm đá dồn lại làm một đống lớn quanh tấm
bia. Gia-cốp và La-ban ngồi ăn bên đống đá.
47 Hai người đều coi nó là "Đống Đá Làm Chứng," nhưng La-ban gọi
bằng tiếng A-ram là Giê-ga Sa-ha-đu-ta, còn Gia-cốp gọi bằng tiếng Hê-
bơ-rơ là Ga-lét.
48 La-ban nói: "Đống đá này sẽ làm chứng giữa cháu và cậu nếu bên
nào muốn xâm phạm địa giới này."
49 La-ban nói tiếp, "Vì thế, đống đá này cũng được gọi là 'Tháp Canh'
(Mích-pa)" vì La-ban giải thích: "Cầu Chúa Hằng Hữu canh giữ cháu và
cậu khi ta xa cách nhau.
50 Nếu cháu bạc đãi con gái cậu, mà lấy vợ khác, cháu nên nhớ rằng dù
cậu không biết đi nữa, Đức Chúa Trời vẫn biết rõ.
51 Đống đá này làm chứng giữa cháu và cậu
52 về lời cam kết rằng hai bên chẳng bao giờ được vượt qua giới hạn
này để tấn công nhau.
53 Nếu ai vi phạm giao ước này, nguyện Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham,
của Na-cô, và của tổ phụ họ tiêu diệt nó đi."
Vậy, Gia-cốp thề trước mặt Đức Chúa Trời Toàn Năng của Y-sác, cha
mình, rằng sẽ luôn luôn tôn trọng biên giới này.
54 Gia-cốp dâng lên Đức Chúa Trời một của lễ trên đỉnh núi, mời bà con
dự tiệc, và ở cả đêm với họ trên núi.

55 Hôm sau, La-ban dậy sớm, hôn từ biệt các con gái và các cháu mình,
chúc phước cho con cháu, và lên đường về quê nhà.

32

1 Gia-cốp và cả gia đình tiếp tục cuộc hành trình, thiên sứ của Đức Chúa
Trời đến gặp họ.
2 Khi Gia-cốp thấy họ, ông reo mừng: "Đức Chúa Trời ngự tại nơi này!"
Rồi ông gọi chỗ ấy là Ma-ha-na-im.*

Gia-cốp Gửi Quà cho Ê-sau

3 Gia-cốp sai người lên tận núi Sê-i-rơ trong xứ Ê-đôm, tìm Ê-sau
4 và thưa rằng: "Các ngươi hãy thưa với Ê-sau, chúa ta rằng Gia-cốp,
đầy tớ chúa, có nói: Tôi đã ngụ tại nhà cậu La-ban cho đến ngày nay.
5 Tôi có nhiều tôi trai, tớ gái, bò, lừa, và các bầy gia súc. Nay chúng tôi
sắp về tới quê nhà, xin kính tin anh rõ, mong anh vui lòng chấp thuận."†
6 Gia nhân quay về báo Gia-cốp: "Chúng tôi đã tìm gặp Ê-sau.‡ Ông ấy
đang đem một lực lượng 400 người đến đón chủ."
7 Gia-cốp được tin; ông phập phồng lo sợ. Để đề phòng mọi bất trắc,
ông chia gia nhân làm hai toán, cho mỗi toán coi sóc một nửa số súc vật.§
8 Ông tự bảo: "Nếu anh ta, Ê-sau, tấn công toán này, toán kia có thể
chạy thoát."
9 Gia-cốp cầu nguyện: "Lạy Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, ông nội con,
và của Y-sác, Chúa Hằng Hữu, cha con! Chúa đã phán: 'Con hãy trở về
quê hương, sống với bà con thân thích. Ta sẽ hậu đãi con.'
10 Thật ra, con chẳng xứng đáng gì, nhưng Chúa đã thương xót và giữ
đúng tất cả lời Ngài hứa. Khi con ra đi, và khi qua sông Giô-đan chỉ có
hai bàn tay trắng;* mà nay con có hai đoàn người† này với bao nhiêu tài
sản.
11 Con cầu xin Chúa Hằng Hữu giải thoát con khỏi tay Ê-sau, anh con.
Vì con sợ anh ấy đến đánh giết con và vợ con con.
12 Chúa đã hứa: 'Chắc chắn Ta sẽ hậu đãi con và cho dòng dõi con đông
như cát biển, không ai đếm được.' "
13 Tối hôm ấy, Gia-cốp ở lại Ma-ha-na-im và chọn các món quà để biếu
Ê-sau.
14 Quà tặng gồm có: 200 dê cái, 20 dê đực, 200 chiên cái, 20 chiên đực,
15 30 lạc đà cái, một đàn lạc đà con, 40 bò cái, 10 bò đực, 20 lừa cái, và
10 lừa đực.
16 Gia-cốp giao các bầy súc vật cho đám đầy tớ, mỗi người coi sóc một
bầy, và căn dặn họ: "Các anh đi trước và giữ một khoảng cách giữa các
bầy súc vật."
17 Gia-cốp cũng dặn người dẫn bầy thứ nhất: "Khi Ê-sau gặp anh và hỏi:
'Chủ anh là ai? Anh đi về đâu? Bầy vật này thuộc về ai?'
18 Anh cứ đáp: 'Bầy vật này của Gia-cốp, đầy tớ ngài, xin kính tặng ngài
Ê-sau. Gia-cốp đi sau, cũng sắp đến.' "

---

* **32:2** Ctd lãnh thổ của Chúa Hằng Hữu † **32:5** Nt Để tôi tìm được ơn trước mắt anh ‡ **32:6** Ê-sau, anh của ông § **32:7** Nt bầy gia súc, chiên, lạc đà * **32:10** Nt chỉ có một cây gậy † **32:10** Nt hai trại quân

19 Gia-cốp lại dặn các đầy tớ chăn bầy khác cũng nói với Ê-sau những
lời đó,
20 và thêm: “Này, Gia-cốp, đầy tớ ngài, đang theo sau chúng tôi.” Gia-
cốp tự nhủ: “Ta gửi các tặng phẩm này trước để làm Ê-sau nguôi giận.
Mong rằng nhờ đó, Ê-sau sẽ tiếp ta tử tế khi gặp mặt.”
21 Gửi các lễ vật đi trước, tối hôm ấy, Gia-cốp ở lại trong trại.

Gia-cốp Vật Lộn với Chúa

22 Giữa đêm khuya, Gia-cốp thức dậy, đưa hai vợ, hai nữ tì, và mười một
con trai qua suối Gia-bốc.
23 Sau khi ông đã đưa họ qua sông, ông gửi tất cả tài sản còn lại qua
sông.
24 Đang một thân một mình, Gia-cốp bỗng thấy một người xuất hiện và
đấu vật với mình cho đến rạng đông.
25 Thấy mình không thắng được, Người ấy liền đập vào hông của Gia-
cốp, làm trặc xương đùi,
26 và bảo rằng: “Trời đã sáng, hãy để Ta đi.”
Gia-cốp đáp: “Nếu Ngài không ban phước lành cho con, con không để
Ngài đi đâu.”
27 Người ấy hỏi: “Tên con là gì?”
Đáp rằng: “Gia-cốp.”
28 Người liền bảo: “Tên con không phải là Gia-cốp nữa nhưng sẽ đổi lại
là Ít-ra-ên, vì con đã tranh đấu với Đức Chúa Trời và người, và con đều
thắng cả.”
29 Gia-cốp thưa: “Xin cho con biết tên Ngài.”
Người ấy đáp: “Con hỏi tên Ta làm gì?” Rồi Người ban phước lành cho
Gia-cốp tại đó.
30 Gia-cốp gọi địa điểm này là Phê-niên (có nghĩa là “Đức Chúa Trời hiện
diện”) và giải thích rằng ông đã đối diện cùng Đức Chúa Trời mà vẫn còn
sống.
31 Gia-cốp khập khễnh bước ra khỏi Phê-ni-ên lúc trời rạng đông.
32 Về sau, người Ít-ra-ên không bao giờ ăn gân đùi của các thú vật vì
Gia-cốp đã bị trặc xương đùi trong cuộc lộn vật này.

33

Gia-cốp và Ê-sau Hòa Giải

1 Ngước mặt lên, Gia-cốp thấy Ê-sau chỉ huy lực lượng 400 người tiến
đến. Gia-cốp lập tức chia đàn con cho Lê-a, Ra-chên, và hai nữ tì.
2 Hai nữ tì dẫn con họ đi trước, kế đến là Lê-a và sáu con; Ra-chên và
Giô-sép đi sau cùng.
3 Gia-cốp vượt lên trước vợ con để đón Ê-sau và cúi rạp xuống đất bảy
lần trước mặt anh mình.
4 Ê-sau chạy đến ôm choàng Gia-cốp và bá lấy cổ mà hôn. Hai anh em
đều khóc.
5 Thấy vợ con Gia-cốp tiến đến, Ê-sau hỏi: “Những người đi theo em đó
là ai?”
Gia-cốp đáp: “Đó là con cái Chúa đã cho em.”

6 Hai nữ tì dẫn đàn con đến cúi xuống chào Ê-sau,
7 kế đến là Lê-a và các con, sau hết là Ra-chên và Giô-sép.
8 Ê-sau hỏi: “Các bầy súc vật đó em định làm gì?”
Gia-cốp đáp: “Em xin kính dâng cho anh để anh rủ lòng thương.”
9 Ê-sau từ khước: “Anh có đủ tài sản rồi; em cứ giữ các bầy súc vật đó.”
10 Gia-cốp khẩn khoản: “Không, em nài xin anh vui lòng nhận các lễ vật ấy. Vì gặp được anh cũng như gặp được Đức Chúa Trời rồi; anh đã vui lòng tiếp đón em.
11 Xin anh nhận lễ vật em dâng hiến, vì Đức Chúa Trời đã hậu đãi em và cho em đầy đủ mọi thứ.” Gia-cốp nài nỉ mãi cho đến khi Ê-sau nhận các lễ vật ấy.
12 Ê-sau nói: “Này, anh em ta hãy lên đường; anh sẽ hộ tống em.”
13 Gia-cốp đáp: “Anh biết đám trẻ con còn yếu; bầy chiên và bò có nhiều con đang bú. Nếu ép đi nhanh, chắc chỉ một ngày là chúng bỏ mạng.
14 Xin anh cứ đi trước, còn em sẽ chậm rãi theo sau, đi cho vừa sức của trẻ con và thú vật đang bú, cho đến chừng tới nhà anh trên núi Sê-i-rơ.”
15 Ê-sau lại nói: “Để anh bảo người ở lại dẫn đường cho em.”
Gia-cốp từ khước: “Không cần, anh ạ. Anh đã tỏ lòng thương em là quý lắm rồi.”
16 Ngay hôm ấy, Ê-sau quay về núi Sê-i-rơ.
17 Còn Gia-cốp đến Su-cốt, hạ trại, và dựng lều cho các bầy súc vật. Từ đó, người ta gọi địa điểm này là Su-cốt (nghĩa là nhà lều).
18 Kể từ ngày lìa xứ Pha-đan A-ram, Gia-cốp đi đường bình an đến xứ Ca-na-an, và hạ trại trước thành phố Si-chem.
19 Gia-cốp mua một miếng đất của anh em Si-chem, các con trai của Hê-mô, để cắm trại.
20 Gia-cốp lập một bàn thờ tại Si-chem và đặt tên bàn thờ là Ên-ên-ô-hê, tức là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.

34

Sự Báo Thù Si-chem

1 Một hôm, cô Đi-na (con gái của Lê-a và Gia-cốp) đi thăm các thiếu nữ trong thành phố.
2 Hoàng Tử Si-chem, con Vua Hê-mô của người Hê-vi, thấy nàng, liền bắt cóc và cưỡng hiếp.
3 Si-chem say đắm sắc đẹp của Đi-na con gái Gia-cốp và dùng đủ lời đường mật quyến rũ cô.
4 Si-chem lại xin Vua Hê-mô cho hắn cưới Đi-na làm vợ.
5 Gia-cốp được tin, lặng người, và không nói một lời trong lúc các con trai ông còn bận chăn bầy súc vật ngoài đồng.
6 Vua Hê-mô, cha Si-chem, đến thăm Gia-cốp để cầu hôn cho con.
7 Các con trai Gia-cốp đang làm việc ngoài đồng, rất buồn rầu và giận dữ khi nghe tin Si-chem cưỡng hiếp em và gây sỉ nhục cho gia đình mình.
8 Vua Hê-mô đến yêu cầu: “Si-chem, con trai tôi, đã yêu Đi-na tha thiết. Xin hãy gả cô ấy cho con trai tôi.

9 Xin quý quyến cứ làm thông gia với chúng tôi, hai bên cưới gả với
nhau.
10 Quý quyến cứ định cư tại đây. Đất nước chúng tôi sẵn sàng tiếp đón
quý vị. Xin quý vị ở đây buôn bán và mua tài sản đất ruộng."
11 Si-chem cũng thưa với Gia-cốp và các con trai ông: "Xin quý vị làm
ơn cho tôi. Quý vị thách cưới cao đến thế nào, tôi cũng xin vâng.
12 Quý vị cứ đòi lễ vật cho nhiều, tôi xin nạp đủ số, miễn là quý vị gả cô
ấy làm vợ tôi."
13 Vì Si-chem lừa dối em mình, các con trai Gia-cốp đáp lời dối với Hê-mô
và Si-chem cách mưu mẹo để trả thù cho em:
14 "Gả em gái cho người chưa chịu cắt bì là điều sỉ nhục, chúng tôi
không thể nào chấp thuận.
15 Nếu mỗi người nam của dân tộc các ông đều chịu cắt bì,
16 chúng tôi sẵn lòng cưới gả với dân tộc các ông; như thế, chúng ta sẽ
thành một dân tộc thống nhất.
17 Nếu các ông không chịu cắt bì, chúng tôi sẽ bắt em gái lại và dọn đi
xứ khác."
18 Nghe đề nghị ấy, Hê-mô và Si-chem đều đồng ý.
19 Quá say mê sắc đẹp của con gái Gia-cốp, Si-chem vội vã triệu tập dân
tại cổng thành,
20 để thúc đẩy mọi người chấp nhận đề nghị, vì Si-chem là người được
tôn trọng nhất trong hoàng tộc.
21 Hê-mô và Si-chem kêu gọi: "Anh chị em thân mến, gia đình Gia-cốp
đã sống chung hòa bình với chúng ta. Vậy, hãy cho họ cư ngụ trong xứ
để làm ăn buôn bán; vì xứ chúng ta đất rộng người thưa, đủ chỗ cho họ
định cư. Chúng ta hãy cưới gả với họ.
22 Họ chỉ đòi một điều kiện là tất cả các người nam của chúng ta đều
phải chịu cắt bì như họ. Chỉ như thế họ mới chịu đồng hóa với chúng ta
thành một dân tộc thống nhất.
23 Anh chị em cứ chấp thuận điều kiện đó, để họ định cư với chúng ta.
Tất nhiên, bao nhiêu tài sản, bầy chiên, và bầy bò của họ đều sẽ về tay
chúng ta hết."
24 Toàn dân có mặt ở cổng thành đều vâng theo lời của Hê-mô và Si-
chem, và họ chịu cắt bì.
25 Ngày thứ ba, khi họ còn đau, hai con trai Gia-cốp là Si-mê-ôn và Lê-vi,
tức là anh ruột của Đi-na, rút gươm mạo hiểm xông vào,
26 tàn sát tất cả người nam trong thành, luôn với Hê-mô và Si-chem, và
giải thoát Đi-na.
27 Các con trai của Gia-cốp thừa thắng xông lên và cướp phá thành phố
để báo thù cho em gái.
28 Họ bắt các bầy chiên, bò, lừa, và thu tất cả của cải, bảo vật trong
thành phố cũng như sản vật ngoài đồng ruộng.
29 Họ cũng bắt vợ con của người thành Si-chem và cướp đoạt tài sản
trong nhà họ.
30 Gia-cốp được tin liền trách mắng Si-mê-ôn và Lê-vi: "Chúng mày làm
hổ nhục cho cha giữa dân xứ này, giữa người Ca-na-an, và người Phê-rết.

Chúng ta chỉ có ít người, nếu người bản xứ liên minh tấn công cha, cả gia đình chúng ta đành bị tiêu diệt."

31 Họ phân trần: "Thưa cha, không lẽ để nó hành hạ em chúng con như gái mãi dâm sao?"

35

Gia-cốp Trở Về Bê-tên

1 Đức Chúa Trời phán cùng Gia-cốp: "Con hãy lên định cư tại Bê-tên và lập một bàn thờ cho Ta, Đấng đã hiện ra và gặp con lúc con đang chạy trốn Ê-sau, anh con."

2 Gia-cốp thuật lại điều này cho cả gia nhân quyến thuộc và căn dặn: "Hãy bỏ hết các thần tượng, dọn mình cho thánh sạch, và thay quần áo đi.

3 Chúng ta hãy đứng dậy và lên Bê-tên. Ta sẽ lập một bàn thờ cho Đức Chúa Trời, Đấng nhậm lời ta trong ngày hoạn nạn và ở cùng ta suốt các chặng đường đời."

4 Họ liền nạp cho Gia-cốp các pho tượng đang cất giấu và các đôi bông tai họ đang đeo. Gia-cốp đem chôn hết dưới gốc cây sồi tại Si-chem.

5 Gia đình Gia-cốp nhổ trại ra đi. Đức Chúa Trời làm cho dân các thành phố chung quanh khiếp sợ, và họ không dám đuổi theo các con trai Gia-cốp.

6 Gia-cốp và cả gia đình đến thành phố Bê-tên, mà người Ca-na-an gọi là Lu-xơ.

7 Gia-cốp xây dựng một bàn thờ và đặt tên nơi đó là Ên-bê-tên, vì Đức Chúa Trời đã xuất hiện và gặp ông tại đây trong ngày ông chạy trốn anh mình.

8 Đê-bô-ra, vú nuôi của Rê-bê-ca, qua đời và được an táng tại Bê-tên, dưới gốc một cây sồi mang tên là A-long-ba-cúc.

9 Đức Chúa Trời lại xuất hiện và gặp Gia-cốp lần thứ nhì, sau khi ông lìa xứ Pha-đan A-ram.

10 Ngài phán: "Tên cũ của con là Gia-cốp, nhưng đừng dùng tên ấy nữa. Tên con sẽ là Ít-ra-ên." Ngài gọi ông là Ít-ra-ên.

11 Đức Chúa Trời dạy tiếp: "Ta là Đức Chúa Trời Toàn Năng. Con hãy sinh sôi nẩy nở, không những thành một dân tộc, nhưng thành nhiều dân tộc. Dòng dõi con sẽ có nhiều vua chúa.

12 Ta sẽ cho con và dòng dõi con vùng đất Ta đã cho Áp-ra-ham và Y-sác."

13 Kế đó, Đức Chúa Trời ngự lên khỏi nơi này.

14 Gia-cốp liền dựng tại đó một cây trụ đá, dâng lễ quán, và đổ dầu vào.

15 Gia-cốp gọi địa điểm này là Bê-tên (nghĩa là "Nhà Đức Chúa Trời"), vì Đức Chúa Trời đã phán với ông tại đó.

Ra-chên và Y-sác Qua Đời

16 Gia-cốp cùng gia đình rời Bê-tên ra đi. Khi gần đến Ép-ra-ta, Ra-chên chuyển bụng và đau đớn dữ dội.

17 Trong cơn quặn thắt, Ra-chên nghe người nữ hộ sinh khích lệ: "Bà đừng sợ, vì bà sắp sinh một con trai nữa."

18 Ra-chên đang hấp hối và cố gắng đặt tên con là Bên-ô-ni (nghĩa là con
trai tôi sinh trong sự đau đớn). Gia-cốp đổi tên con là Bên-gia-min (nghĩa
là “con trai tay hữu ta”).
19 Ra-chên qua đời và được an táng tại Ép-ra-ta, (cũng gọi là Bết-lê-
hem).
20 Gia-cốp dựng bia tại ngôi mộ Ra-chên, đến ngày nay vẫn còn.
21 Ít-ra-ên tiếp tục cuộc hành trình, đi qua tháp Ê-đa, và cắm trại để
nghỉ chân.
22 Trong thời gian ở đó, Ru-bên vào ngủ với Bi-la, vợ lẽ của cha mình.
Có người báo lại cho Gia-cốp.
Đây là tên mười hai con trai của Gia-cốp:
23 Các con của Lê-a là Ru-bên (trưởng nam của Gia-cốp), Si-mê-ôn, Lê-vi,
Giu-đa, Y-sa-ca, và Sa-bu-luân.
24 Các con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min.
25 Các con của Bi-la, nữ tì của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li;
26 Các con của Xinh-ba, nữ tì của Lê-a là Gát và A-se.
Trừ Bên-gia-min, tất cả các con trai của Gia-cốp đều sinh tại xứ Pha-đan
A-ram.

27 Rốt cuộc, Gia-cốp về đến nhà cha mình Y-sác tại Mam-rê, thành phố
Ki-ri-át A-ra-ba (nay gọi là Hếp-rôn), cũng là nơi cư ngụ của Áp-ra-ham
ngày trước.
28 Y-sác gặp lại con trai được một thời gian ngắn.
29 Y-sác qua đời, hưởng thọ 180 tuổi, được hai con trai là Ê-sau và Gia-
cốp an táng.

36

Dòng Dõi Ê-sau

1 Đây là dòng dõi của Ê-sau (tức Ê-đôm):
2 Ê-sau cưới ba vợ, đều là người Ca-na-an: A-đa, con gái của Ê-lôn người
Hê-tít; Ô-hô-li-ba-ma, con gái của A-na, cháu của Xi-bê-ôn, người Hê-vi;
3 và Bách-mát, con gái của Ích-ma-ên, em của Nê-ba-giốt.
4 A-đa sinh Ê-li-pha cho Ê-sau. Bách-mát sinh Rê-u-ên.
5 Ô-hô-li-ba-ma sinh Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra. Tất cả con trai của Ê-sau
ấy đều sinh tại xứ Ca-na-an.
6 Ê-sau đưa vợ con, gia nhân, cùng đem các bầy súc vật—tất cả tài sản
gây dựng tại xứ Ca-na-an—cách xa gia đình Gia-cốp,
7 vì cả hai anh em đều có quá nhiều tài sản nên không thể sống chung
được nữa; và xứ họ đang cư ngụ cũng không cung ứng nỗi các nhu cầu
của hai gia đình đông đúc ấy.
8 Vậy, Ê-sau (tức là Ê-đôm) ở trên núi Sê-i-rơ.
9 Đây là hậu tự của Ê-sau, tức là người Ê-đôm, sinh tại núi Sê-i-rơ:

10 Các con trai Ê-sau: Ê-li-pha con trai của A-đa; và Rê-u-ên con trai của
Bách-mát.
11 Con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tam, và Kê-na.

12 Thim-na, vợ lẽ của Ê-li-pha sinh A-ma-léc. Đó là các cháu của A-đa,
vợ Ê-sau.
13 Gia tộc Rê-u-ên, con trai của Bách-mát gồm có Na-hát, Xê-rách, Sam-
ma, và Mích-xa. Ấy là các cháu của Bách-mát, cũng là vợ Ê-sau.
14 Ê-sau cũng còn những người con trai sinh bởi Ô-hô-li-ba-ma, vợ của
Ê-sau, con gái A-na, cháu ngoại Xi-bê-ôn. Tên của các con là Giê-úc,
Gia-lam, và Cô-ra.

15 Đây là các cháu nội của Ê-sau trở thành đại tộc trưởng:

Các đại tộc là hậu tự của Ê-li-pha, con trưởng nam của Ê-sau và A-đa:
Đại tộc Thê-man, đại tộc Ô-ma, đại tộc Xê-phô, đại tộc Kê-na,
16 đại tộc Cô-ra, đại tộc Ga-tam, và đại tộc A-ma-léc.
17 Các đại tộc do Rê-u-ên, thứ nam của Ê-sau và Bách-mát, sinh ra trong
xứ Ca-na-an: Đại tộc Na-hát, đại tộc Xê-rách, đại tộc Sam-ma, và đại
tộc Mích-xa.
18 Các đại tộc thuộc dòng thứ ba, là các con trai của Ê-sau và Ô-hô-li-
ba-ma, con gái A-na: Đại tộc Giê-úc, đại tộc Gia-lam, và đại tộc Cô-ra.
19 Ấy là các con trai của Ê-sau, tức là Ê-đôm, và đó là các đại tộc của
họ.

Nguồn Gốc Người Ê-đôm

20 Các sắc tộc bản xứ, là hậu tự của Sê-i-rơ, người Hô-rít gồm Lô-than,
Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na,
21 Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san. Đó là các con trai của Sê-i-rơ, trưởng gia tộc
người Hô-rít, trong đất Ê-đôm.
22 Con của Lô-than là Hô-ri và Hê-man. Em gái của Lô-than là Thim-na.
23 Con của Sô-banh là Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.
24 Con của Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na. (Cậu này đã tìm thấy các suối nước
nóng giữa hoang mạc trong lúc chăn lừa cho cha mình.)
25 Con của A-na là Đi-sôn và Ô-hô-li-ba-ma.
26 Con của Đi-sôn là Hem-đan, Êch-ban, Ích-ran, và Kê-ran.
27 Con của Ét-xe là Binh-han, Xa-van, và A-can.
28 Con của Đi-san là U-xơ và A-ran.
29 Còn đây là các trưởng tộc người Hô-rít: Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn,
A-na,
30 Đi-sôn, Ét-xe, Đi-san. Đó là các trưởng tộc của người Hô-rít, ở tại xứ
Sê-i-rơ.

Các Vua Ê-đôm

31 Đây là tên các vua đã cai trị xứ Ê-đôm, trước thời vương quốc Ít-ra-ên
được thành lập:

32 Bê-la, con Bê-ô, đặt ngai vua tại thủ đô Đin-ha-ba.
33 Sau khi Bê-la chết, Giô-báp, con Xê-rách, người Bốt-ra lên kế vị.
34 Sau khi Giô-báp chết, Hu-sam, người Thê-man lên kế vị.
35 Sau khi Hu-sam chết, Ha-đát, con Bê-đa lên kế vị. Vua này là người
chỉ huy quân đội đánh bại quân Ma-đi-an tại xứ Mô-áp và dời đô về
A-vít.

36 Sau khi Ha-đát chết, Sam-la, ở xứ Ma-rê-ca lên kế vị.
37 Sau khi Sam-la chết, Sau-lơ, ở xứ Rê-hô-bốt, gần Sông Cái lên kế vị.
38 Sau khi Sau-lơ chết, Ba-anh Ha-nan, con Ách-bô lên kế vị.
39 Sau khi Ba-anh Ha-nan chết, Ha-đát lên kế vị. Tên thành người là
Ba-u; hoàng hậu là Mê-hê-ta-bê-ên, con Mát-rết, cháu Mê-sa-háp.

40 Đây là tên các đại tộc của Ê-sau và xứ họ ở, được gọi theo tên từng đại tộc: Thim-na, Anh-va, Giê-hết,
41 Ô-hô-li-ba-ma, Ê-la, Phi-nôn,
42 Kê-na, Thê-man, Míp-xa,
43 Mác-đi-ên, và Y-ram. Tất cả các đại tộc ấy đều là dòng dõi của Ê-sau, tổ phụ của người Ê-đôm.

37

Giấc Mộng của Giô-sép

1 Gia-cốp định cư tại xứ Ca-na-an, nơi cha mình đã cư ngụ.
2 Giô-sép, con Gia-cốp, đã mười bảy tuổi, thường đi chăn bầy cho cha với các anh, là con của Bi-la và Xinh-ba. Giô-sép thường mách cho cha biết các việc xấu họ làm.
3 Gia-cốp yêu thương Giô-sép hơn các con khác vì Giô-sép sinh ra lúc ông đã cao tuổi. Một hôm, Gia-cốp cho Giô-sép món quà đặc biệt—một cái áo choàng nhiều màu sặc sỡ.
4 Các anh Giô-sép ganh tị vì thấy cha thiên vị, nên họ không còn dịu ngọt với Giô-sép nữa.
5 Một đêm, Giô-sép nằm mộng; sáng dậy, Giô-sép liền thuật cho các anh nghe, nên càng bị họ ganh ghét.
6 Giô-sép nói: “Xin các anh hãy nghe.
7 Tối qua, tôi nằm mộng và thấy anh em chúng ta đang bó lúa ngoài đồng. Bó lúa của tôi đứng thẳng lên, còn những bó lúa của các anh đều tập hợp chung quanh và cúi mọp xuống trước bó lúa tôi.”
8 Các anh mỉa mai: “Thế là mày muốn làm vua chúng tao sao?” Họ càng ganh ghét Giô-sép thêm vì câu chuyện chiêm bao và vì lời nói thiếu dè dặt của Giô-sép.
9 Giô-sép lại nằm mộng và thuật cho các anh: “Các anh hãy nghe chiêm bao này của tôi: Tôi thấy mặt trời, mặt trăng, và mười một ngôi sao đều cúi rạp trước mặt tôi!”
10 Lần này, cha quở trách Giô-sép: “Mộng mị gì kỳ lạ thế! Không lẽ cha mẹ, anh em đều phải cúi rạp trước mặt con sao?”
11 Các anh càng ganh tức, nhưng cha lại lưu ý tìm hiểu ý nghĩa giấc mộng ấy.
12 Một hôm, các anh Giô-sép dắt các bầy vật đến đồng cỏ Si-chem.
13 Gia-cốp bảo Giô-sép: “Các anh con đang chăn bầy tại Si-chem phải không? Con hãy sửa soạn, cha sẽ sai con đến chỗ các anh con.”
Giô-sép trả lời: “Thưa vâng, con sẽ đi ngay.”
14 Giô-cốp nói: “Con hãy đi thăm xem chúng nó mạnh khỏe thế nào, bầy súc vật ra sao, rồi về cho cha biết.” Từ Hếp-rôn, Giô-sép lên đường qua Si-chem.

15 Nhưng Giô-sép đi lạc vào một khu hoang mạc. Một người gặp được
và hỏi Giô-sép: "Cậu đi tìm ai?"
16 Giô-sép đáp: "Tôi đi tìm các anh tôi. Xin ông cho biết họ chăn bầy
tại đâu."
17 Người ấy nói: "Họ đi nơi khác rồi. Tôi nghe họ rủ nhau đi Đô-than."
Giô-sép tìm đến Đô-than để gặp các anh.

Giô-sép Bị Bán Làm Nô Lệ

18 Thấy Giô-sép còn ở đàng xa, các anh đã âm mưu giết cậu.
19 Họ bàn tính với nhau: "Kìa, thằng chuyên nằm mộng sắp đến đây.
20 Ta hãy giết nó đi, vứt xác dưới đáy giếng, và báo cho cha rằng nó bị
cọp ăn, để xem các giấc mộng của nó có thành không."
21 Ru-bên muốn cứu Giô-sép, ông liền bàn ra: "Đừng giết nó!
22 Đổ máu nó ra làm chi? Chỉ cần quăng nó vào giếng cạn là nó chết
rồi." Thật ra, Ru-bên lập mưu cứu Giô-sép để đưa nó về với cha an toàn.
23 Giô-sép vừa đến nơi, các anh xúm nhau lột chiếc áo choàng sặc sỡ
24 và quăng Giô-sép vào một cái giếng cạn, không có một giọt nước.
25 Khi các anh của Giô-sép đang ngồi ăn, họ chợt thấy một đoàn lái
buôn A-rập* cỡi lạc đà chở nhũ hương, dầu thơm, và nhựa thơm từ xứ
Ga-la-át thẳng tiến xuống Ai Cập.
26 Giu-đa đề nghị: "Đem bán nó đi cho bọn lái buôn A-rập là lợi nhất,
27 chứ giết nó, rồi tìm cách phi tang† khéo đến mấy cũng chẳng ích gì.
Anh em đừng giết nó, vì nó là đứa em ruột thịt của chúng ta." Họ đều
chấp thuận đề nghị ấy.
28 Khi các lái buôn A-rập đến nơi, họ kéo Giô-sép lên khỏi giếng và bán
em cho người A-rập được hai mươi lạng bạc. Giô-sép bị đem xuống Ai
Cập.
29 Ru-bên không hay biết vụ bán em, nên quay lại giếng cạn tìm Giô-sép.
30 Không thấy em đâu cả, Ru-bên thất vọng, xé áo, và chạy đến bảo các
em: "Đứa bé mất tích rồi. Biết làm sao bây giờ."‡
31 Các anh em giết một con dê, nhúng áo choàng của Giô-sép vào máu,
32 rồi gửi áo về cho cha với lời nhắn: "Chúng con tìm được chiếc áo này.
Xin cha xem có phải áo của Giô-sép không?"
33 Gia-cốp nhận ra áo của con nên than rằng: "Đúng là áo của con ta.
Một con thú dữ đã xé xác và ăn thịt nó rồi. Giô-sép chắc chắn đã bị xé ra
từng mảnh rồi!"
34 Gia-cốp xé áo xống, mặc bao gai, và để tang cho con mình một thời
gian dài.
35 Các con trai và con gái cố gắng an ủi cha, nhưng ông gạt đi: "Không!
Cha cứ khóc nó cho đến ngày xuôi tay nhắm mắt." Gia-cốp thương tiếc
Giô-sép vô cùng.
36 Trong khi đó, bọn lái buôn A-rập xuống Ai Cập, và họ bán Giô-sép
cho Phô-ti-pha, viên quan chỉ huy đoàn thị vệ của Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.

---

* **37:25** Nt Ích-ma-ên † **37:27** Nt giấu máu ‡ **37:30** Nt còn tôi sẽ đi đâu?

38

Giu-đa và Ta-ma

1 Giu-đa lìa gia đình,* xuống A-đu-lam và trọ tại nhà Hy-ra.
2 Phải lòng một thiếu nữ Ca-na-an, con gái của Su-a, Giu-đa lo ngay việc
cưới xin.
3 Hai vợ chồng sinh được con trai đặt tên là Ê-rơ.
4 Nàng thọ thai nữa, sinh một con trai, đặt tên là Ô-nan.
5 Nàng lại sinh thêm một con trai thứ ba và đặt tên là Sê-la. Lúc ấy, vợ
chồng Giu-đa đang ở Kê-xíp.
6 Khi Ê-rơ đến tuổi trưởng thành, Giu-đa thu xếp cho con cưới cô Ta-ma.
7 Ê-rơ là người gian ác, nên bị Chúa Hằng Hữu phạt chết sớm.
8 Giu-đa bảo Ô-nan: "Con phải cưới Ta-ma và sinh con nối dõi cho anh,
đúng theo luật định."
9 Nhưng Ô-nan biết rằng con sinh ra cũng không thuộc về mình, nên
cứ để xuất tinh ra ngoài, cho Ta-ma đừng thụ thai.
10 Hành động ấy không đẹp lòng Chúa Hằng Hữu, nên Ô-nan cũng chết
sớm.
11 Giu-đa bảo Ta-ma: "Con cứ về quê mẹ và thủ tiết đợi chờ một thời
gian, cho đến khi Sê-la khôn lớn" (vì ông sợ không khéo Sê-la cũng chết
luôn như hai anh). Ta-ma vâng lời về nhà cha mẹ.
12 Sau một thời gian, vợ Giu-đa† qua đời. Qua kỳ tang chế, Giu-đa rủ
Hy-ra đi Thim-na, thăm các nhân công chuyên hớt lông chiên của mình.
13 Có người nói với Ta-ma: "Kìa, ông gia sắp đến Thim-na để hớt lông
chiên."
14 Ta-ma liền bỏ áo quả phụ và mang mạng che mặt. Rồi nàng đến ngồi
bên cổng thành Ê-nam trên đường đi Thim-na. Ta-ma hy vọng được ông
gia cho mình kết tóc xe tơ với Sê-la vì chàng đã khôn lớn rồi.
15 Giu-đa đến nơi, thấy Ta-ma che mặt và không biết là dâu mình, tưởng
lầm là gái mãi dâm.
16 Ông liền đến gạ gẫm: "Hãy đến ngủ với ta," vì ông không nhận ra cô
chính là con dâu mình.
Ta-ma hỏi: "Ông cho tôi bao nhiêu?"
17 Giu-đa đáp: "Một con dê con từ bầy của tôi."
Ta-ma đề nghị: "Nhưng ông sẽ đặt cọc gì trước khi gửi dê con đến cho
tôi chứ?"
18 Ông đáp: "Nàng muốn ta đặt cọc gì đây?"

Ta-ma đáp: "Chiếc nhẫn, sợi dây chuyền, và cây gậy trên tay ông đó là
được rồi." Giu-đa đồng ý, và Ta-ma thụ thai.
19 Nàng đứng dậy về nhà, cởi mạng che mặt, và mặc lại chiếc áo quả
phụ.
20 Giu-đa nhờ Hy-ra đem dê con đến Ê-nam để thu lại các vật đặt cọc,
nhưng Hy-ra tìm mãi không thấy người đàn bà ấy.
21 Hy-ra hỏi người dân Ê-nam: "Cô gái mãi dâm thường ngồi bên lề
đường tại Ê-nam đi đâu rồi?"

* **38:1** Nt anh em † **38:12** Nt vợ Giu-đa, con gái của Su-a

Họ đáp: “Ở đây làm gì có gái mãi dâm.”
22 Hy-ra quay về và nói với Giu-đa: “Tôi tìm nó không được, khi tôi hỏi
dân chúng, họ quả quyết rằng trong thành phố không có gái mãi dâm.”
23 Giu-đa đáp: “Thôi, cứ để nó giữ các thứ ấy cũng được, đừng để người
ta bêu riếu chúng ta. Tôi đã đúng hẹn gửi dê con cho nó, mà anh tìm nó
không được, tôi đành chịu vậy.”
24 Ba tháng sau, có người đến báo tin cho Giu-đa: “Ta-ma, con dâu ông,
đã làm gái bán dâm lại còn chửa hoang nữa.”
Giu-đa nổi giận quát: “Đem nó ra thiêu sống đi!”
25 Khi Ta-ma bị bắt đem đi thiêu, cô liền nhờ người đem các vật đặt cọc
trình cho Giu-đa và phán: “Xin cha xét lại, xem các vật này của ai đây.
Con thụ thai do người đó.”
26 Giu-đa giật mình nhìn nhận: “Ta-ma đúng hơn ta rồi. Chỉ vì ta không
chịu cho Sê-la kết tóc xe tơ với nó như luật định.” Từ đó, Giu-đa kiêng nể
Ta-ma.‡
27 Đến ngày lâm bồn, Ta-ma sinh đôi.
28 Trong lúc bà đang sinh, một đứa đưa tay ra trước. Bà mụ nắm tay
nó cột sợi chỉ đỏ vào tay và nói: “Đứa này ra trước.”
29 Nhưng nó rút tay vào. Thấy đứa kia ra trước, bà đỡ ngạc nhiên:
“Gớm! Mày ở đâu mà xông ra đây.” Vì thế, người ta đặt tên nó là Phê-rết
(có nghĩa là xông ra.)
30 Em nó lọt lòng sau, tay vẫn còn sợi chỉ đỏ, được đặt tên là Xê-rách.

39

Giô-sép trong Nhà Phô-ti-pha

1 Xuống đến Ai Cập, Giô-sép bị các lái buôn A-rập bán cho Phô-ti-pha,
viên quan chỉ huy đoàn thị vệ của Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.
2 Chúa Hằng Hữu ở với Giô-sép, phù hộ người trong mọi công việc tại
nhà chủ Ai Cập, nên người làm gì cũng thành công tốt đẹp.
3 Phô-ti-pha đã nhìn nhận rằng Chúa Hằng Hữu phù hộ Giô-sép cách
đặc biệt,
4 nên ông nể vì, trọng dụng người, và cử người làm quản gia coi sóc
mọi việc trong nhà.
5 Từ ngày ông giao cho Giô-sép quản trị nhà cửa và mọi tài sản trong
nhà, Chúa Hằng Hữu vì Giô-sép ban phước lành cho gia đình, súc vật, và
tài sản của Phô-ti-pha,
6 vì thế ông giao trọn mọi việc cho Giô-sép, không cần bận tâm đến việc
nhà nữa, ông chỉ còn chọn món ăn thích khẩu mà thôi!
Giô-sép là một thanh niên rất đẹp trai,
7 khiến vợ của Phô-ti-pha mê mẩn. Bà dụ: “Hãy đến và nằm với tôi.”
8 Nhưng Giô-sép cự tuyệt: “Thưa bà, ông chủ đã ủy quyền cho tôi quản
lý mọi người, mọi vật trong nhà,
9 và bằng lòng giao hết cho tôi, chỉ trừ một mình bà, vì là vợ của chủ.
Tôi đâu dám phạm tội ác này và làm buồn lòng Đức Chúa Trời.”
10 Ngày này qua ngày khác, bà chủ cứ liên tiếp quyến rũ, nhưng Giô-sép
một mực chối từ.

‡ **38:26** Nt không ăn ở với nàng nữa

11 Một hôm, thấy Giô-sép làm việc trong nhà mà chung quanh chẳng có
ai.
12 Bà chủ nắm áo kéo chàng lại và đòi ăn nằm. Khi Giô-sép giật áo lại
không được, đành bỏ luôn chiếc áo và chạy trốn ra khỏi nhà.
13 Còn lại một mình, bẽ mặt,
14 bà chủ nham hiểm lại hô hoán lên để vu vạ: "Bọn gia nhân đâu? Ra
xem! Tên nô lệ người Hê-bơ-rơ dám lẻn vào phòng định hãm hiếp tao.
15 Tao tri hô lên, nên nó khiếp sợ chạy trốn và bỏ cả áo lại đây này."
16 Giữ chiếc áo làm tang vật, bà chủ đợi chồng về,
17 vu cáo: "Tên nô lệ người Hê-bơ-rơ ông mua về đó thật là phản trắc.
Nó định hãm hiếp tôi.
18 Tôi kêu cứu; nó mới khiếp sợ, chạy trốn, và bỏ lại cái áo!"

Giô-sép Bị Tù

19 Phô-ti-pha tức giận khi nghe vợ kể.
20 Ông ra lệnh tống giam Giô-sép và xiềng lại trong ngục của hoàng
triều.
21 Dù vậy, Chúa Hằng Hữu vẫn ở với Giô-sép trong ngục và khiến chàng
được giám ngục quý mến.
22 Chẳng bao lâu, giám ngục ủy quyền cho Giô-sép quản lý cả lao xá và
coi sóc tất cả phạm nhân.
23 Từ ngày ấy, giám ngục khỏi bận tâm, vì Giô-sép quản trị mọi việc
cách tốt đẹp hoàn hảo. Chúa Hằng Hữu cho bất cứ việc gì Giô-sép bắt tay
vào cũng đều thành công mỹ mãn.

40

Giô-sép Giải Hai Giấc Mộng

1 Sau đó, trong hoàng cung Ai Cập, quan chước tửu và quan hỏa đầu
phạm tội khi quân.
2 Vua Pha-ra-ôn tức giận hai viên chức
3 và tống giam hai viên chức vào ngục, thuộc dinh chỉ huy trưởng ngự
lâm, nơi Giô-sép đang bị tù.
4 Viên quan chỉ huy đoàn ngự lâm cử Giô-sép trông coi hai viên chức
ấy; họ bị giam tại đó lâu ngày.
5 Một đêm nọ, hai viên chức trong lao nằm mơ; giấc mơ mỗi người mỗi
khác.
6 Sáng hôm sau, Giô-sép gặp họ, thấy nét mặt rầu rĩ,
7 nên hỏi: "Hôm nay sao hai ông buồn bã thế?"
8 Họ đáp: "Chúng tôi thấy chiêm bao rất lạ, nhưng chẳng có ai giải
nghĩa cho chúng tôi cả."
Giô-sép nói: "Giải mộng là việc của Đức Chúa Trời. Xin hai ông cứ kể
cho tôi nghe."
9 Quan chước tửu kể lại giấc mơ cho Giô-sép: "Trong mơ, tôi thấy một
cây nho.
10 Cây nho có ba nhánh, bắt đầu nứt lộc trổ hoa, và hoa biến thành từng
chùm quả chín.
11 Đang cầm cái chén của vua Pha-ra-ôn trong tay, tôi liền hái nho, ép
nước vào chén, và dâng lên vua."

12 Giô-sép giải thích: “Đây là ý nghĩa: Ba nhánh là ba ngày.
13 Ba ngày nữa, vua Pha-ra-ôn sẽ tha ông ra khỏi ngục. Ông được phục
chức và sẽ dâng rượu cho vua như trước.
14 Khi sung sướng, xin ông đừng quên tôi; ông làm ơn tâu với vua Pha-
ra-ôn và xin cho tôi ra khỏi ngục.
15 Vì thật ra, tôi bị người ta bắt từ quê hương xứ Hê-bơ-rơ bán qua đây.
Ở Ai Cập tôi cũng chẳng phạm tội gì mà bị tù.”
16 Quan hỏa đầu nghe lời giải tốt, liền thuật cho Giô-sép: “Còn tôi, trong
giấc mơ, thấy ba giỏ bánh trắng đội trên đầu.
17 Giỏ trên cùng đựng đủ thứ bánh của vua Pha-ra-ôn, nhưng có chim
trời đáp xuống rỉa ăn.”
18 Giô-sép đáp: “Đây là lời giải: Ba giỏ là ba ngày.
19 Ba ngày nữa, ông sẽ bị vua Pha-ra-ôn xử tử, bị treo xác lên cây, và bị
chim ăn thịt.”
20 Ba ngày sau, nhằm sinh nhật vua Pha-ra-ôn, hoàng gia thết tiệc đãi
quần thần. Giữa tiệc, vua sai đem quan chước tửu và quan hỏa đầu ra
khỏi ngục.
21 Vua phục chức cho viên chước tửu, để tiếp tục dâng rượu cho vua
Pha-ra-ôn như trước.
22 Còn quan hỏa đầu bị vua treo cổ lên cây, như lời Giô-sép giải mộng.
23 Quan chước tửu quên bẵng Giô-sép, ông không nhớ chuyện trong
ngục nữa.

41

Giấc Mộng của Pha-ra-ôn

1 Hai năm sau, vua Pha-ra-ôn nằm mơ và thấy mình đang đứng bên bờ
sông Nin.
2 Từ dưới sông, bảy con bò béo tốt đẹp đẽ lên bờ ăn cỏ.
3 Tiếp đó, bảy con bò khác, gầy guộc xấu xí, từ sông Nin đi lên, đứng
cạnh bảy con kia bên bờ sông.
4 Bảy con bò gầy gò xấu xí nuốt bảy con bò béo tốt đẹp đẽ. Sau đó, vua
Pha-ra-ôn thức giấc.
5 Vua ngủ lại và mơ lần thứ hai. Này, bảy bông lúa rắn chắc trổ ra từ
một cây lúa.
6 Kế đó, bảy bông lúa lép mọc tiếp, bị gió đông thổi héo khô.
7 Bảy bông lúa lép khô nuốt bảy bông lúa rắn chắc. Vua Pha-ra-ôn thức
giấc, biết mình nằm mơ.
8 Sáng hôm sau, tinh thần xao động, vua sai mời tất cả thuật sĩ và học
giả Ai Cập vào hoàng cung. Vua Pha-ra-ôn thuật lại giấc mơ, nhưng chẳng
ai giải nghĩa được.
9 Quan chước tửu tâu với vua Pha-ra-ôn: “Hôm nay tôi mới nhớ ra, tôi
thật có lỗi.
10 Trước đây, lúc vua Pha-ra-ôn giận quan hỏa đầu và tôi, vua đã tống
giam chúng tôi vào trong dinh chỉ huy trưởng ngự lâm quân.
11 Một đêm kia, chúng tôi đều nằm mơ, giấc mơ mỗi người một khác.

12 Có một thanh niên Hê-bơ-rơ bị giam chung với chúng tôi, tên nô lệ
của chỉ huy trưởng ngự lâm quân. Khi nghe thuật chiêm bao, anh ấy giải
thích ý nghĩa theo giấc mơ mỗi người.
13 Quả nhiên, việc xảy ra đúng như lời anh ấy nói. Vua phục chức cho
tôi và treo cổ viên hỏa đầu."
14 Vua sai người gọi Giô-sép. Họ vội vã đem ông ra khỏi ngục. Sau khi
cạo râu và thay áo, ông vào chầu vua Pha-ra-ôn.
15 Vua Pha-ra-ôn nói cùng Giô-sép: "Ta thấy chiêm bao, nhưng chẳng
ai giải nghĩa được. Ta nghe nói ngươi có tài đoán mộng, nên ta cho gọi
đến đây."
16 Giô-sép đáp: "Không phải tôi có tài gì, nhưng Đức Chúa Trời sẽ giải
đáp thắc mắc cho vua."
17 Vua Pha-ra-ôn liền kể cùng Giô-sép: "Ta mơ thấy mình đứng bên bờ
sông Nin.
18 Này, dưới sông, bảy con bò béo tốt đẹp đẽ lên bờ ăn cỏ.
19 Lại có bảy con bò khác hết sức xấu xí gầy guộc lên theo bảy con trước.
Ta chưa hề thấy trong xứ Ai Cập có con bò nào xấu xí như thế.
20 Bảy con bò gầy guộc xấu xí liền nuốt bảy con béo tốt.
21 Ăn vào bụng rồi mà cũng như không vì vẫn gầy ốm như trước. Sau
đó, ta thức giấc.
22 Ta lại mơ thấy bảy bông lúa chắc mọc lên từ một cây lúa.
23 Kế theo đó, bảy bông lúa lép xấu xí cũng mọc lên; chúng bị gió đông
thổi héo.
24 Các bông lúa lép nuốt các bông lúa tốt. Ta đã kể cho các thuật sĩ
nghe, nhưng chẳng ai giải được ý nghĩa."
25 Giô-sép tâu: "Hai giấc mộng của vua Pha-ra-ôn có cùng một ý nghĩa.
Đức Chúa Trời cho vua biết những việc Ngài sắp thực hiện:
26 Bảy con bò béo tốt—cũng như bảy bông lúa chắc—là bảy năm thịnh
vượng được mùa.
27 Bảy con bò gầy gò lên sau—cũng như bảy bông lúa lép bị gió đông
thổi héo—là bảy năm đói kém.
28 Như tôi đã tâu, Đức Chúa Trời cho vua biết những việc Ngài sắp làm.
29 Khắp xứ Ai Cập sẽ thịnh vượng dư dật suốt bảy năm.
30 Sau đó là bảy năm đói kém, mọi cảnh phồn thịnh trước kia của Ai
Cập đều rơi vào quên lãng. Nạn đói sẽ làm cả xứ kiệt quệ.
31 Vì tai họa quá khủng khiếp, chẳng ai còn nhớ thời kỳ vàng son thịnh
vượng nữa.
32 Vua thấy chiêm bao hai lần, vì ý Đức Chúa Trời đã quyết định, Ngài
sẽ sớm thực hiện việc này.
33 Bây giờ, vua Pha-ra-ôn nên chọn một người khôn ngoan sáng suốt
làm tể tướng nước Ai Cập.
34 Vua Pha-ra-ôn cũng nên bổ nhiệm các viên chức trên khắp nước, để
thu thập một phần năm hoa lợi trong bảy năm được mùa.
35 Lúa thu góp trong những năm được mùa sẽ tồn trữ trong kho của
Vua Pha-ra-ôn tại các thành phố,
36 dùng làm lương thực cho dân chúng trong bảy năm đói kém. Có thế,
nước Ai Cập mới khỏi bị nạn đói tiêu diệt."

Giô-sép Được Làm Tể Tướng Nước Ai Cập

37 Vua Pha-ra-ôn và quần thần hài lòng về lời giải của Giô-sép.
38 Vua Pha-ra-ôn bảo họ: “Còn ai hơn Giô-sép, người có Thần Linh của
Đức Chúa Trời?”
39 Vua Pha-ra-ôn quay lại Giô-sép: “Đức Chúa Trời đã dạy cho ngươi biết
mọi việc này, còn ai khôn ngoan sáng suốt hơn ngươi nữa?
40 Ngươi sẽ lãnh đạo cả nước, toàn dân sẽ vâng theo mệnh lệnh ngươi.
Chỉ một mình ta lớn hơn ngươi mà thôi.”
41 Pha-ra-ôn lại nói với Giô-sép: “Này, ta lập ngươi cai trị toàn cõi Ai
Cập.”
42 Vua Pha-ra-ôn tháo nhẫn của mình đeo vào tay Giô-sép, cho mặc cẩm
bào, đeo dây chuyền vàng lên cổ, và bảo: “Này! Ta lập ngươi làm tể tướng
nước Ai Cập.”
43 Vua cho chàng ngồi xe thứ hai của vua; phía trước có người hô lớn:
“Hãy quỳ xuống.” Như thế, vua tấn phong Giô-sép làm tể tướng Ai Cập.
44 Vua bảo Giô-sép: “Ta làm vua Pha-ra-ôn, nhưng ngươi có toàn quyền
điều hành mọi việc trong nước Ai Cập.”
45 Vua Pha-ra-ôn đặt tên cho Giô-sép là “Người Cứu Mạng”* và gả A-
sê-na (con gái của Phô-ti-phê, thầy trưởng tế thành Ôn) cho chàng. Vậy,
Giô-sép nổi tiếng khắp nước Ai Cập.
46 Giô-sép được ba mươi tuổi khi nhậm chức. Từ cung vua Pha-ra-ôn
nước Ai Cập, ông ra đi kinh lý khắp nước.
47 Trong bảy năm được mùa, lúa gạo sản xuất đầy dẫy mọi nơi.
48 Giô-sép thu góp lương thực từ các đồng ruộng nước Ai Cập, chở về
các thành phố trung tâm của các vùng đó. Lúa gạo vùng nào đều trữ ở
thành phố vùng đó.
49 Giô-sép thu lúa nhiều như cát trên bờ biển, nhiều đến nỗi không thể
cân lường được.
50 Trước những năm đói kém, A-sê-na (vợ Giô-sép, con gái Phô-ti-phê,
thầy trưởng tế thành Ôn) sinh hai con trai.
51 Giô-sép đặt tên con đầu lòng là Ma-na-se,† vì ông nói: “Đức Chúa Trời
cho ta quên mọi nỗi gian khổ tha hương.”
52 Con thứ hai tên là Ép-ra-im,‡ vì ông nói: “Đức Chúa Trời cho ta thịnh
đạt trong nơi khốn khổ.”
53 Sau bảy năm được mùa tại Ai Cập,
54 đến bảy năm đói kém, đúng như lời Giô-sép đoán trước. Mọi quốc
gia chung quanh đều đói; chỉ riêng Ai Cập vẫn còn lương thực.
55 Khi người Ai Cập bị đói, họ kéo đến hoàng cung xin vua cấp gạo. Vua
bảo: “Cứ hỏi Giô-sép và làm mọi điều Giô-sép chỉ dạy.”
56 Khi nạn đói lan rộng khắp nước, Giô-sép mở kho bán lúa cho dân, vì
nạn đói thật trầm trọng trong cả nước Ai Cập.
57 Khi các nước bị đói lớn, tất cả các dân tộc đều đến Ai Cập mua lúa
từ Giô-sép.

---

* **41:45** Nt Xa-phơ-nát Pha-nê-ách. Ctd Đấng Cứu Tinh hay người cầm sự sống † **41:51** Nghĩa là “làm cho quên” ‡ **41:52** Nghĩa là “được thịnh vượng”

42

Các Anh của Giô-sép Xuống Ai Cập

1 Nghe nước Ai Cập có lúa, Gia-cốp bảo các con: “Sao các con cứ ngồi
đó, nhịn đói mà nhìn nhau?
2 Này, cha nghe bên Ai Cập có bán lúa, các con qua đó mua, để chúng
ta khỏi chết.”
3 Mười người anh Giô-sép lên đường qua Ai Cập mua lúa.
4 Gia-cốp không cho Bên-gia-min, em Giô-sép, đi theo các anh, vì sợ bị
nguy hiểm.
5 Vậy, các con trai Ít-ra-ên đến Ai Cập mua lúa cùng với bao nhiêu người
khác, vì xứ Ca-na-an cũng bị đói lớn.
6 Lúc ấy, Giô-sép làm tể tướng nước Ai Cập, kiêm việc bán lúa cho dân
chúng. Các anh Giô-sép đến quỳ gối, sấp mình xuống đất trước mặt ông.
7 Thấy họ, Giô-sép nhận ra ngay nhưng giả vờ không biết và gay gắt
hỏi: “Các anh ở đâu tới?”
Họ đáp: “Chúng tôi từ Ca-na-an đến mua lúa.”
8 Dù Giô-sép biết họ, họ vẫn không nhận ra ông.
9 Nhớ lại giấc mơ về các anh ngày trước, ông quát: “Các anh làm gián
điệp, đến đây do thám đất nước ta.”
10 Họ phân trần: “Thưa ngài, các đầy tớ ngài đây chỉ đến mua lương
thực.
11 Chúng tôi đều là anh em ruột, thuộc gia đình lương thiện, không
phải là gián điệp.”
12 Giô-sép quả quyết: “Không, các anh chỉ đến đây do thám để biết rõ
nhược điểm của đất nước này.”
13 Họ lại thưa: “Các đầy tớ ngài đây gồm mười hai người, anh em cùng
cha, quê tại Ca-na-an. Hiện người út ở nhà với cha, còn một người mất
tích.”
14 Giô-sép đáp: “Như ta đã nói, các anh làm gián điệp.
15 Đây là cách ta thử các anh. Ta thề trên mạng sống của vua Pha-ra-ôn,
các anh chẳng được rời khỏi Ai Cập nếu em út các anh không đến đây.
16 Một người trong các anh phải trở về đem em út đến, còn tất cả sẽ bị
giam vào ngục. Ta sẽ kiểm chứng lời khai của các anh. Nếu nói dối, chắc
hẳn các anh là gián điệp.”
17 Sau đó, Giô-sép giam họ trong ngục ba ngày.
18 Ngày thứ ba, Giô-sép bảo họ: “Ta kính sợ Đức Chúa Trời, nên ta sẽ
đối xử khoan hồng với các anh.
19 Nếu các anh lương thiện, ta chỉ giam giữ một người, còn tất cả được
về nhà, mang theo lương thực nuôi gia đình.
20 Sau đó, các anh phải trở lại đây với người em út để xác nhận lời khai
của các anh. Nếu các anh nói thật, các anh sẽ được trả tự do.” Họ vâng
lệnh Giô-sép.
21 Các anh em bảo nhau: “Chúng ta mắc họa vì có tội với em chúng ta.
Lúc nó đau khổ tuyệt vọng van xin, chúng ta đã chẳng thương xót.”
22 Ru-bên trách: “Tôi đã bảo đừng hại đứa trẻ mà các chú không nghe.
Bây giờ chúng ta phải trả nợ máu.”

23 Họ không ngờ Giô-sép nghe và hiểu, vì lúc nói chuyện ông vẫn dùng
người thông dịch.
24 Giô-sép bước ra ngoài khóc; sau đó ông quay lại và sai người trói
Si-mê-ôn trước mặt họ.
25 Ông ra lệnh cho đầy tớ đổ lúa vào bao các anh, để bạc lại trong mỗi
bao, cũng cấp thêm lương thực đi đường.
26 Các anh em chất lúa trên lưng lừa và lên đường.
27 Đến quán trọ, một người mở bao lúa cho lừa ăn, thấy bạc mình trong
miệng bao,
28 liền gọi các anh em: "Này, sao người ta để bạc của tôi lại trong bao?"
Họ kinh sợ, run rẩy, và bảo nhau: "Đức Chúa Trời làm gì cho chúng ta
vậy?"
29 Họ về nhà Gia-cốp, cha mình, tại xứ Ca-na-an, và tường trình mọi
việc:
30 "Tể tướng nước Ai Cập nói rất gay gắt, tình nghi chúng con làm gián
điệp.
31 Chúng con thưa: 'Chúng tôi là người lương thiện, không phải gián
điệp.
32 Chúng tôi có mười hai người, anh em cùng cha, một người mất tích,
người út ở nhà với cha, tại xứ Ca-na-an.'
33 Tể tướng bảo chúng con: 'Đây là cách ta xét lời khai các anh. Hãy
để một người ở đây làm con tin, còn các anh đem lương thực về nuôi gia
đình.
34 Sau đó, các anh đưa em út đến để chứng tỏ các anh lương thiện,
không làm gián điệp. Ta sẽ thả người kia và các anh được tự do đến xứ
này mua lúa.' "
35 Khi các anh em mở bao đổ lúa ra, họ thấy bạc mỗi người vẫn còn
trong bao; cả nhà đều sợ hãi.
36 Gia-cốp than trách: "Chúng mày làm mất con tao—Giô-sép và Si-mê-
ôn—bây giờ còn muốn đem Bên-gia-min đi nữa. Sao tao khổ quá thế
này!"
37 Ru-bên thưa: "Nếu con không đem em về, xin cha cứ giết hai đứa
con của con. Cha giao em cho con, con xin chịu trách nhiệm."
38 Gia-cốp đáp: "Con tao sẽ không đi với chúng mày đâu. Anh nó chết,
tao chỉ còn một mình nó. Nếu nó bị nguy hiểm dọc đường, lão già này sẽ
sầu khổ mà chết."

43

Các Anh của Gia-cốp Trở Lại Ai Cập

1 Nạn đói càng thêm trầm trọng.
2 Khi gia đình ăn hết lương thực đem từ Ai Cập về, Gia-cốp bảo các con:
"Hãy đi một chuyến nữa và mua ít lương thực về dùng."
3 Giu-đa thưa: "Tể tướng ấy đã nghiêm khắc bảo chúng con: 'Nếu không
đem đứa út theo, đừng trở lại gặp mặt ta nữa.'
4 Nếu cha bằng lòng cho em đi, chúng con mới mua lương thực được.
5 Nếu không, chúng con không đi, vì tể tướng ấy nói quả quyết lắm."

6 Ít-ra-ên trách: “Sao chúng mày hại tao mà mách với ông ấy chúng
mày còn một đứa em nữa.”
7 Họ đáp: “Ông ấy hỏi chúng con rất kỹ về gia đình: ‘Cha các anh còn
sống không? Còn người em nào nữa không?’ Chúng con cứ theo đó trả
lời. Làm sao biết trước ông ấy bảo phải đem em xuống?”
8 Giu-đa thưa với Ít-ra-ên: “Xin cha giao em cho con, chúng con xin lên
đường để tất cả chúng ta—cha, chúng con, và các cháu nhỏ—khỏi chết
đói.
9 Con xin bảo lãnh em và chịu hoàn toàn trách nhiệm. Nếu con không
đem em về cho cha, con sẽ mang tội với cha suốt đời.
10 Nếu không trì hoãn, chúng con đã đi được hai chuyến rồi.”
11 Ít-ra-ên nói: “Đã thế, các con phải chọn sản phẩm trong xứ làm lễ
vật dâng cho ông ấy—nhựa thơm, mật ong, hương liệu, hạt đào, và hạnh
nhân.
12 Các con cũng đem theo hai phần tiền để trả lại tiền trong miệng bao,
vì có lẽ họ nhầm lẫn.
13 Các con hãy đem em xuống đó.
14 Cầu Đức Chúa Trời Toàn Năng cho các con được ông ấy thương xót,
để tha cho Si-mê-ôn và Bên-gia-min về với các con. Còn cha nếu phải mất
con, cũng đành chịu chứ biết sao.”
15 Các anh em đem lễ vật, hai phần bạc, và dẫn Bên-gia-min xuống Ai
Cập; họ ra mắt Giô-sép.
16 Thấy Bên-gia-min đi với các anh, Giô-sép bảo quản gia: “Anh đưa
mấy người này vào nhà và chuẩn bị dọn tiệc, vì trưa nay họ sẽ ăn với ta.”
17 Quản gia vâng lệnh, dẫn các anh em vào tư dinh Giô-sép.
18 Thấy mình bị dẫn vào nhà Giô-sép, mấy anh em sợ hãi và bảo nhau:
“Vì số bạc để lại trong bao, mà họ dẫn chúng ta vào đây để bắt chúng ta
làm nô lệ và cướp lừa của chúng ta.”

Yến Tiệc tại Dinh của Giô-sép

19 Các anh em bước đến gần cửa và trình với quản gia của Giô-sép:
20 “Thưa ông, kỳ trước chúng tôi đến mua lương thực,
21 khi về quán trọ mở bao ra, chúng tôi thấy bạc mỗi người còn nguyên
trong miệng bao. Hiện chúng tôi có đem bạc ấy theo đây,
22 cùng với tiền mua lương thực kỳ này. Ai đã bỏ bạc vào bao, chúng
tôi chẳng biết.”
23 Quản gia đáp: “Các anh cứ an tâm, đừng sợ. Đức Chúa Trời của các
anh và cha của các anh đã cho các anh bạc đó. Còn bạc mua lúa, chúng
tôi đã nhận đủ.” Tiếp đó, quản gia thả Si-mê-ôn và đem anh ấy đến với
họ.
24 Tất cả anh em được vào dinh Giô-sép, được cho nước rửa chân, và
lừa được ăn.
25 Các anh em soạn lễ vật dâng Giô-sép trưa hôm ấy, vì họ được mời ăn
tiệc tại dinh.
26 Khi Giô-sép về, các anh em đem lễ vật đến dâng và quỳ gối sấp mình
trước mặt ông.
27 Ông chào thăm họ và hỏi: “Cha các anh còn sống không? Mạnh khỏe
không?”

28 Họ đáp: “Đầy tớ ông, thân phụ chúng tôi, vẫn còn sống mạnh khỏe.”
Họ sấp mình tỏ lòng tôn kính.
29 Giô-sép nhìn thấy Bên-gia-min, em ruột mình, liền hỏi: “Đây có phải
em út mà các anh đã hứa đem đến không?” Và tiếp: “Cầu xin Đức Chúa
Trời ban phước lành cho em.”*
30 Nhìn thấy em, Giô-sép vô cùng xúc động, vội đi vào phòng riêng mà
khóc.
31 Rửa mặt xong, ông bước ra, cố giữ vẻ điềm tĩnh, Giô-sép nói: “Dọn
thức ăn đi.”
32 Người nhà dọn cho Giô-sép ăn riêng, các anh em ngồi bàn khác, và
người Ai Cập dự tiệc cũng ngồi riêng, vì người Ai Cập ghê tởm người
Hê-bơ-rơ nên không bao giờ ăn chung.
33 Giô-sép xếp các anh em ngồi theo thứ tự, từ anh cả đến em út, khiến
họ kinh ngạc nhìn nhau.
34 Thức ăn từ bàn Giô-sép đưa qua bàn các anh em. Phần của Bên-
gia-min nhiều gấp năm lần của các anh. Ai nấy đều ăn uống vui vẻ với
Giô-sép.

44

Chén Bạc của Giô-sép

1 Giô-sép ra lệnh cho quản gia: “Hãy đổ thật nhiều lúa cho họ, sức họ
chở được bao nhiêu, cứ đổ đầy bấy nhiêu. Còn bạc mua lúa cứ trả lại vào
bao mỗi người.
2 Ngươi cũng hãy để chén bạc của ta vào miệng bao của người út, chung
với tiền mua lúa.” Quản gia vâng lệnh Giô-sép.
3 Sáng sớm hôm sau, các anh em và đoàn lừa lên đường.
4 Khi họ ra khỏi thành chưa xa, Giô-sép bảo quản gia: “Hãy đuổi theo
những người đó, chặn họ lại hỏi: ‘Tại sao các anh lấy oán trả ân như thế?
5 Sao nhẫn tâm đánh cắp cái chén bạc của chủ ta dùng uống rượu và
bói toán? Các anh đã làm một điều ác đó!’ ”
6 Quản gia đuổi kịp và nói với họ những lời của Giô-sép.
7 Họ ngạc nhiên: “Tại sao ông nói thế? Chúng tôi không phải hạng
người xấu như ông nghĩ đâu.
8 Số bạc trong các bao lúa, từ Ca-na-an chúng tôi còn đem xuống trả lại
cho ngài đầy đủ, lẽ nào còn ăn cắp vàng bạc trong nhà chủ ông?
9 Nếu ông tìm thấy chén bạc nơi ai, người ấy phải chết, còn chúng tôi
sẽ làm nô lệ cho chủ ông.”
10 Quản gia đáp: “Thôi được, chỉ người ăn cắp bị bắt làm nô lệ, còn tất
cả vô can.”
11 Các anh em vội vàng hạ các bao lúa trên lưng lừa xuống đất và mở
ra.
12 Quản gia lần lượt khám từ bao của anh cả đến bao của em út. Chén
bạc được tìm thấy trong bao của Bên-gia-min.
13 Các anh em thất vọng, xé áo, chất lúa lên lưng lừa, và trở lại thành.
14 Giu-đa và các anh em vào dinh Giô-sép; lúc ấy ông vẫn còn đó. Họ
quỳ dưới đất, trước mặt ông.

* **43:29** Nt con

15 Giô-sép hỏi: “Các anh làm gì thế? Không biết rằng ta có tài bói toán
sao?”
16 Giu-đa thưa: “Chúng tôi không biết phải nói năng thế nào, hay phải
tự biện hộ làm sao đây, vì Đức Chúa Trời đã phạt chúng tôi về những tội
ác của chúng tôi rồi. Chúng tôi và người lấy chén bạc xin trở lại làm nô
lệ cho ông.”
17 Giô-sép đáp: “Không, ta chỉ giữ người lấy chén bạc làm nô lệ cho ta,
còn các anh được tự do về nhà cha.”

Giu-đa Nài Xin cho Em Mình

18 Giu-đa bước đến gần và phân trần: “Xin cho đầy tớ ngài được biện
bạch đôi lời. Xin đừng nổi giận với kẻ hèn này, vì uy quyền ngài ngang
hàng với vua Pha-ra-ôn.
19 Trước đây, ngài hỏi chúng tôi còn cha hay anh em nào nữa không.
20 Chúng tôi thưa là còn cha già và đứa em út ra đời lúc cha đã cao tuổi.
Anh nó đã chết. Trong số các con cùng một mẹ, nó là đứa duy nhất còn
sống, nên cha cưng nó lắm.
21 Ngài dạy chúng tôi đem nó đến cho ngài thấy mặt.
22 Chúng tôi thưa: ‘Nó không thể lìa cha; nếu nó đi, cha sẽ chết.’
23 Ngài lại bảo nếu em út không đến, chúng tôi không được gặp ngài
nữa.
24 Chúng tôi về trình lại với cha những lời ngài dạy.
25 Sau đó, cha bảo chúng tôi trở lại mua ít lương thực.
26 Chúng tôi thưa: ‘Nếu em út không đi cùng, chúng con không thể
xuống đây. Vì chúng con không thể gặp tể tướng nếu không có nó.’
27 Cha chúng tôi than: ‘Vợ ta sinh cho ta hai con trai,
28 một đứa đi mất, chắc đã bị thú dữ xé xác, vì đến nay vẫn chưa thấy
về.
29 Nếu chúng bay đem đứa này đi nữa, rủi nó bị nguy hiểm, thân già
này sẽ sầu khổ mà chết.’
30 Thưa ngài, mạng sống cha tôi tùy thuộc nơi mạng sống đứa trẻ. Bây
giờ, nếu tôi không đem nó về nhà,
31 khi thấy tôi mà không thấy nó, chắc chắn cha tôi sẽ chết. Vậy, chính
chúng tôi làm cho cha già chết trong sầu khổ.
32 Kẻ hèn này đã xin cha cho bảo lãnh đứa trẻ: ‘Nếu không đem em về
cho cha, con sẽ mang tội với cha suốt đời.’
33 Vậy, xin ngài cho tôi ở lại làm nô lệ thay cho em tôi, để nó về nhà với
các anh nó.
34 Làm sao tôi có thể về với cha mà không có nó? Lẽ nào tôi phải chứng
kiến thảm họa xảy đến cho cha tôi sao?”

45

Giô-sép Bộc Lộ Chính Mình

1 Giô-sép không thể nào đè nén cảm xúc được nữa. Ông la lớn và đuổi
hết các gia nhân: “Tất cả hãy ra ngoài!” Vậy, trong phòng chỉ còn Giô-sép
và các anh em.
2 Ông khóc nức nở đến nỗi những người Ai Cập và cả hoàng cung Pha-
ra-ôn đều nghe.

3 Ông tỏ thật với các anh em: “Tôi là Giô-sép. Cha tôi còn sống không?”
Trước việc quá bất ngờ, các anh em kinh ngạc sửng sốt, không trả lời
được.
4 Ông ôn tồn: “Các anh em lại đây.” Họ bước lại gần. Ông tiếp: “Tôi là
Giô-sép, đứa em mà các anh đã bán qua xứ Ai Cập.
5 Bây giờ đừng buồn phiền trách móc nhau về việc ấy nữa, vì Đức Chúa
Trời sai tôi đến đây trước để bảo toàn mạng sống các anh.
6 Nạn đói đã hoành hành hai năm nay, và còn những năm năm mất mùa
nữa.
7 Đức Chúa Trời đưa tôi đến đây trước để giải cứu các anh khỏi nạn đói,
cho dòng dõi các anh được trường tồn.
8 Không phải tại các anh, nhưng Đức Chúa Trời xếp đặt cho tôi đến đây
làm cố vấn cho vua và làm tể tướng, cầm quyền cả nước Ai Cập.
9 Các anh hãy về nhà gấp và thưa với cha: ‘Giô-sép, con của cha, nhắn
rằng: Đức Chúa Trời đã lập con làm tể tướng nước Ai Cập. Xin cha xuống
đây với con, đừng trì hoãn.
10 Cha sẽ sống tại xứ Gô-sen, như thế, cha sẽ sống gần con cùng các anh
em, các cháu, bầy chiên, bầy bò, và mọi tài sản của cha.
11 Con sẽ cung cấp lương thực để cha và mọi người trong nhà ta khỏi
phải đói khổ, vì còn đến năm năm đói kém nữa.’
12 Này, các anh và Bên-gia-min, em tôi, đã chứng kiến chính tôi nói
chuyện với các anh em.
13 Các anh em hãy thuật cho cha nghe vinh quang và uy quyền của tôi
tại Ai Cập; hãy mau đưa cha đến đây.”
14 Giô-sép ôm choàng lấy Bên-gia-min, em mình, mà khóc. Bên-gia-min
cũng khóc.
15 Giô-sép hôn các anh và khóc. Kế đó, các anh em nói chuyện với
Giô-sép.

Vua Pha-ra-ôn Mời Gia-cốp sang Ai Cập

16 Vua Ai Cập được tin anh em của Giô-sép đã đến. Vua và quần thần
rất mừng.
17 Vua Pha-ra-ôn sốt sắng bảo Giô-sép: “Hãy bảo anh em ngươi chuẩn
bị lừa trở về xứ Ca-na-an,
18 rước cha ngươi và toàn gia đình đến đây. Ta sẽ cho các ngươi phần
đất tốt nhất của Ai Cập và các ngươi sẽ hưởng hoa màu của đất.
19 Ngươi hãy lấy xe ngựa Ai Cập để cho họ đem về chở vợ con và rước
cha ngươi đến đây.
20 Đừng tiếc tài sản mình, vì sản vật tốt nhất của Ai Cập sẽ thuộc về các
ngươi.”
21 Các con trai Ít-ra-ên liền sửa soạn lên đường. Theo lệnh vua, Giô-sép
cấp cho họ xe ngựa, cùng với lương thực đi đường.
22 Giô-sép cũng cấp y phục cho mỗi người, riêng Bên-gia-min thì được
năm bộ áo và 300 lạng bạc.
23 Giô-sép gửi về cho cha mười con lừa chở sản vật quý của Ai Cập cùng
với mười lừa cái chở gạo, bánh, và lương thực cho cha đi đường.
24 Giô-sép tiễn các anh em lên đường và căn dặn: “Xin đừng cãi nhau
dọc đường.”

25 Từ Ai Cập, các anh em hăm hở trở về nhà Gia-cốp, cha mình, tại xứ
Ca-na-an.
26 Họ hớn hở thưa: “Giô-sép hãy còn sống và làm tể tướng của nước Ai
Cập!” Gia-cốp vẫn thờ ơ, lạnh lùng, và không tin lời họ.
27 Khi nghe các con thuật những lời Giô-sép nhắn và nhìn thấy các cỗ
xe ngựa Giô-sép gửi về, tinh thần Gia-cốp liền hồi tỉnh.
28 Ông nói: “Đúng rồi, Giô-sép, con ta, còn sống. Ta sẽ đi thăm nó trước
khi qua đời.”

46

Cuộc Hành Trình của Gia-cốp Đến Ai Cập

1 Ít-ra-ên dọn tất cả đồ đạc lên đường. Đến Bê-e-sê-ba, ông dâng lễ vật
lên Đức Chúa Trời của Y-sác, cha mình.
2 Trong khải tượng ban đêm, Đức Chúa Trời gọi ông: “Gia-cốp, Gia-cốp!”
Ông đáp: “Thưa Chúa, con đây.”
3 Chúa dạy: “Ta là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của cha con. Đừng sợ
đi Ai Cập, vì Ta sẽ cho dòng dõi con thành một dân tộc lớn tại đó.
4 Ta sẽ xuống Ai Cập với con và sẽ đưa dòng dõi con trở về. Lúc con
qua đời, Giô-sép sẽ vuốt mắt con.”
5 Gia-cốp rời Bê-e-sê-ba. Các con trai Ít-ra-ên chở cha và vợ con họ trên
đoàn xe ngựa mà vua Pha-ra-ôn đã gửi đến.
6 Họ cũng đem theo súc vật và của cải đã gây dựng tại xứ Ca-na-an.
Gia-cốp và cả gia đình đi xuống Ai Cập,
7 gồm các con trai, con gái, cháu trai, và cháu gái—cả dòng dõi ông.
8 Đây là tên con cháu Ít-ra-ên—con trai của Gia-cốp— những người đã
đến Ai Cập:

Ru-bên, con trưởng nam của Gia-cốp.
9 Các con trai Ru-bên là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-rôn, và Cát-mi.
10 Các con trai của Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin, Xô-
ha, và Sau-lơ (mẹ Sau-lơ là người Ca-na-an).
11 Các con trai của Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
12 Các con trai của Giu-đa là Ê-rơ, Ô-nan, Sê-la, Phê-rết, và Xê-rách. Ê-
rơ và Ô-nan đã qua đời tại xứ Ca-na-an. Các con trai của Phê-rết là
Hết-rôn và Ha-mun.
13 Các con trai của Y-sa-ca là Thô-la, Phu-va, Giốp, và Sim-rôn.
14 Các con trai của Sa-bu-luân là Sê-rết, Ê-luân, và Gia-lê-ên.
15 Đây là các con trai của Lê-a sinh cho Gia-cốp tại Pha-đan A-ram, và
một con gái là Đi-na, cùng con cái họ. Tổng cộng là ba mươi ba người.

16 Các con trai của Gát: Xi-phi-ôn, Ha-ghi, Su-ni, Ét-bôn, Ê-ri, A-rô-đi, và
A-rê-li.
17 Các con trai của A-se là Im-na, I-sua, I-sui, Ích-vi, Bê-ri-a, và con gái
là Sê-ra. Các con trai Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên.
18 Đây là các con của Xinh-ba (nữ tì mà La-ban cho Lê-a) sinh cho Gia-
cốp, và con cái họ. Tổng cộng là mười sáu người.

19 Các con trai của Ra-chên (vợ Gia-cốp) là Giô-sép và Bên-gia-min.

20 A-sê-na (con gái của Phô-ti-phê, thầy trưởng tế thành Ôn) đã sinh cho
Giô-sép hai con trai tại nước Ai Cập là Ma-na-se và Ép-ra-im.
21 Các con trai của Bên-gia-min là Bê-la, Bê-ka, Ách-bên, Ghê-ra, Na-a-
man, Ê-hi, Rô-sơ, Mốp-bim, Hốp-bim, và A-rơ.
22 Đây là các con trai của Ra-chên sinh cho Gia-cốp, và con cái họ. Tổng
cộng là mười bốn người.
23 Con trai của Đan là Hu-sim.
24 Các con trai của Nép-ta-li là Gia-xên, Gu-ni, Giê-xe, và Si-lem.
25 Vậy, các con trai của Bi-la (nữ tì mà La-ban cho Ra-chên) sinh cho
Gia-cốp, và con cái họ. Tổng cộng là bảy người.

26 Tất cả con cháu Gia-cốp xuống Ai Cập, không kể con dâu, là sáu mươi
sáu người.
27 Giô-sép đã sinh hai con trai tại Ai Cập. Vậy, tổng cộng người nhà
Gia-cốp, đến Ai Cập là bảy mươi người.

Gia Đình Gia-cốp Đến Xứ Gô-sen

28 Gia-cốp sai Giu-đa đi trước gặp Giô-sép để Giô-sép dẫn đường cha
vào xứ Gô-sen. Vậy, họ đến Gô-sen.
29 Giô-sép lên xe đi đón Ít-ra-ên, cha mình, tại Gô-sen. Khi gặp nhau,
ông ôm cha khóc một hồi lâu.
30 Ít-ra-ên nói với Giô-sép: “Bây giờ cha chết thật an tâm, vì đã gặp mặt
con, thấy con còn sống.”
31 Giô-sép nói với các anh em và tất cả người nhà: “Tôi sẽ lên gặp vua
Pha-ra-ôn để báo tin là các anh em và toàn gia đình tôi đã từ xứ Ca-na-an
đến đây.
32 Tôi sẽ tâu: ‘Họ là mục đồng, chuyên nghề chăn nuôi gia súc. Họ đem
theo bầy chiên, bầy bò, và tất cả tài sản.’
33 Vậy, khi nào vua gọi và hỏi các anh: ‘Các ngươi làm nghề gì?’
34 Các anh hãy tâu: ‘Từ nhỏ đến giờ, chúng tôi chăn nuôi súc vật, cũng
như tổ tiên chúng tôi.’ Như thế, vua sẽ cho các anh em ở xứ Gô-sen, vì
người Ai Cập ghê tởm người chăn nuôi.”

47

Gia-cốp Chúc Phước cho Pha-ra-ôn

1 Giô-sép vào tâu vua Pha-ra-ôn: “Cha và anh em tôi đã từ xứ Ca-na-an
đến đây, với bầy chiên, bầy bò, và mọi tài sản. Hiện nay họ ở Gô-sen.”
2 Giô-sép đưa năm anh em đến yết kiến vua Pha-ra-ôn.
3 Vua Pha-ra-ôn hỏi: “Các ngươi làm nghề gì?”
Họ tâu: “Chúng tôi chăn nuôi súc vật, cũng như tổ tiên chúng tôi.
4 Xứ Ca-na-an bị đói lớn, chẳng còn đồng cỏ cho súc vật nên chúng tôi
đến đây cư trú. Xin vua cho chúng tôi ở xứ Gô-sen.”
5 Vua Pha-ra-ôn bảo Giô-sép: “Cha và anh em ngươi đã đến đây.
6 Trong cả nước Ai Cập, hãy chọn nơi nào tốt nhất cho họ. Ta nghĩ đất
Gô-sen rất thích hợp. Ngươi cũng hãy tuyển người tài giỏi trong vòng họ
để chăn bầy súc vật của ta.”
7 Giô-sép cũng đưa cha đến gặp vua. Gia-cốp chúc phước cho vua.

8 Vua hỏi thăm Gia-cốp về tuổi tác.
9 Gia-cốp đáp: “Thưa vua, tôi được 130 tuổi, đời du mục của tôi rất ngắn
ngủi và cực nhọc so với đời du mục của tổ tiên tôi.”
10 Trước khi từ giã, Gia-cốp lại chúc phước cho vua Pha-ra-ôn.
11 Giô-sép chọn chỗ tốt nhất trong nước Ai Cập cho cha và các anh em
định cư, tại miền Ram-se, đúng theo lệnh vua.
12 Tùy theo số khẩu phần, Giô-sép cung cấp lương thực cho cha và các
anh em.

Sự Lãnh Đạo của Giô-sép Qua Nạn Đói

13 Nạn đói trở nên quá trầm trọng. Cả xứ Ai Cập và xứ Ca-na-an đều
kiệt quệ, chẳng còn lương thực.
14 Giô-sép bán lúa, thu hết tiền bạc trong xứ Ai Cập, xứ Ca-na-an, và
chứa trong kho hoàng cung Pha-ra-ôn.
15 Khi tiền bạc đã hết, người Ai Cập và người Ca-na-an đến kêu cầu Giô-
sép: “Xin cấp lương thực cho chúng tôi, không lẽ vì hết tiền mà chúng
tôi phải chết đói sao?”
16 Giô-sép đáp: “Nếu hết tiền, các ngươi đem gia súc đến đổi lấy lương
thực.”
17 Vậy họ đem gia súc đến, nào là chiên, bò, ngựa, lừa, để đổi lấy lương
thực nơi Giô-sép.
18 Qua năm sau, người Ai Cập lại đến xin Giô-sép: “Ông thừa biết tiền
bạc chúng tôi đã cạn, gia súc ông cũng mua rồi, chúng tôi chẳng còn gì
ngoài bản thân và ruộng đất.
19 Tại sao ông để chúng tôi chết và đất ruộng hoang vu? Hãy mua chúng
tôi và ruộng đất bằng lương thực. Chúng tôi làm nô lệ cho vua Pha-ra-ôn
để đổi lấy lúa, nhờ đó chúng tôi thoát chết, đất ruộng khỏi hoang tàn.”
20 Vì nạn đói quá lớn, mọi người Ai Cập đều bán ruộng. Giô-sép mua
tất cả ruộng đất cho vua; ruộng đất Ai Cập trở thành tài sản của nhà vua;
21 và toàn dân Ai Cập từ nam đến bắc đều phải dọn về thành phố.
22 Tuy nhiên, Giô-sép không mua ruộng của các thầy tư tế, vì họ được
vua Pha-ra-ôn cấp phát lương thực, khỏi phải bán ruộng.
23 Giô-sép tuyên bố với dân: “Ngày nay, ta mua các ngươi và ruộng đất
cho vua Pha-ra-ôn. Đây, ta giao hạt giống để các ngươi gieo trồng.
24 Đến mùa gặt, hãy nạp một phần năm cho vua; còn bốn phần thuộc
về các ngươi, để làm hạt giống cho mùa sau và làm lương thực cho gia
đình các ngươi.”
25 Dân chúng đáp: “Ông đã cứu mạng chúng tôi. Được ông thương xót,
chúng tôi vui lòng làm nô lệ cho vua Pha-ra-ôn.”
26 Vậy, Giô-sép lập ra luật này cho nước Ai Cập (đến bây giờ hãy còn):
một phần năm hoa lợi của đồng ruộng phải nạp cho vua, ngoại trừ ruộng
của các thầy tư tế.
27 Ít-ra-ên định cư tại Gô-sen, nước Ai Cập, gây dựng sự nghiệp, và họ
sinh sôi nẩy nở nhanh chóng.
28 Gia-cốp sống mười bảy năm tại Ai Cập, thọ 147 tuổi.

29 Ngày gần qua đời, Gia-cốp sai gọi Giô-sép đến bảo: "Con vui lòng giúp
cha việc này: Con hãy đặt tay lên đùi cha, lấy lòng ngay thẳng thành thật
mà thề là sẽ không chôn cha tại Ai Cập.
30 Khi cha qua đời, hãy đem thi thể cha ra khỏi Ai Cập, và đem chôn
bên phần mộ của tổ tiên."
Giô-sép thưa: "Con sẽ làm mọi điều cha dặn."
31 Gia-cốp bảo: "Con hãy thề." Vậy Giô-sép thề, còn Ít-ra-ên quỳ bên
đầu giường.

48

Gia-cốp Chúc Phước cho Ma-na-se và Ép-ra-im

1 Sau đó ít lâu, Giô-sép hay tin cha bị đau, ông liền dẫn hai con là Ma-
na-se và Ép-ra-im đến thăm.
2 Nghe Giô-sép đến, Gia-cốp cố gắng ngồi dậy trên giường.
3 Gia-cốp bảo Giô-sép: "Đức Chúa Trời Toàn Năng đã hiện đến và ban
phước cho cha tại Lu-xơ, xứ Ca-na-an.
4 Ngài bảo: 'Ta sẽ làm cho con sinh sôi nẩy nở nhanh chóng và trở thành
một dân tộc đông đảo. Ta sẽ ban xứ này cho dòng dõi con làm cơ nghiệp
vĩnh viễn.'
5 Bây giờ, Ép-ra-im và Ma-na-se, hai đứa con trai con, đã sinh tại Ai
Cập trước khi cha đến, sẽ thuộc về cha, và hưởng cơ nghiệp của cha như
Ru-bên và Si-mê-ôn.
6 Còn những đứa con sinh sau sẽ thuộc về con và hưởng cơ nghiệp của
con thế cho Ép-ra-im và Ma-na-se.
7 Khi cha đi đường từ Pha-đan về Ca-na-an, gần đến Ép-ra-ta, mẹ con*
từ biệt cha, qua đời. Cha chôn mẹ bên con đường về Bết-lê-hem."
8 Thấy hai con Giô-sép, Ít-ra-ên liền hỏi: "Các cháu đó phải không?"
9 Giô-sép thưa: "Vâng, đây là hai con trai Đức Chúa Trời đã cho con tại
Ai Cập."
Gia-cốp bảo: "Dẫn lại đây để cha chúc phước lành cho hai cháu."
10 Vì tuổi già, Ít-ra-ên không nhìn thấy rõ, nên Giô-sép dắt hai con lại
gần cho cha ôm hôn chúng nó.
11 Ít-ra-ên nói với Giô-sép: "Trước kia, cha tưởng không bao giờ thấy
lại mặt con, mà bây giờ Đức Chúa Trời cho cha thấy được các cháu nữa."
12 Giô-sép đỡ hai con ra khỏi đầu gối và khom lưng cúi mặt xuống đất.
13 Tay phải ông nắm Ép-ra-im để đưa sang phía trái Ít-ra-ên; tay trái
ông nắm Ma-na-se để đưa sang phía tay phải của cha.
14 Ít-ra-ên đặt tay phải lên đầu Ép-ra-im, đứa nhỏ; và tay trái lên đầu
Ma-na-se, đứa lớn.
15 Ông chúc phước lành cho Giô-sép:
"Cầu xin Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham và Y-sác, mà tổ phụ con đã tôn
thờ,
là Đức Chúa Trời đã chăn dắt con từ khi ra đời cho đến nay,
16 là thiên sứ đã giải cứu con khỏi mọi tai họa,
xin ban phước lành cho hai đứa trẻ này,

* **48:7** Nt Ra-chên

nguyện chúng nó nối danh con, cũng như danh Áp-ra-ham và Y-sác là các
tổ phụ con,
nguyện dòng dõi chúng nó gia tăng đông đảo trên mặt đất.”

17 Khi thấy cha đặt tay phải lên đầu Ép-ra-im, Giô-sép không bằng lòng,
nên cầm tay ấy đặt qua đầu Ma-na-se.
18 Ông nói: “Thưa cha, cha nhầm rồi. Đứa này là con trưởng, cha nên
đặt tay phải lên đầu nó.”
19 Gia-cốp không chịu: “Cha biết chứ, không phải nhầm đâu con. Ma-
na-se sẽ thành một dân tộc lớn, nhưng em nó sẽ lớn hơn, dòng dõi sẽ
đông đảo vô cùng.”
20 Gia-cốp lại chúc phước cho hai đứa trẻ: “Vì hai cháu mà sau này
người Ít-ra-ên sẽ chúc nhau: Cầu Đức Chúa Trời ban cho anh được giống
như Ép-ra-im và Ma-na-se.” Vậy, Gia-cốp đặt Ép-ra-im trước Ma-na-se.
21 Ít-ra-ên nói với Giô-sép: “Cha sắp qua đời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ
ở với các con và đưa các con về quê hương Ca-na-an.
22 Cha sẽ cho con phần đất nhiều hơn các anh em, là đất người A-mô-rít
mà cha đã chiếm được bằng cung gươm.”

49

Lời Trối của Gia-cốp cho Các Con Trai

1 Gia-cốp bảo các con trai hội họp lại để nghe ông nói trước việc tương
lai của họ:
2 “Các con trai Gia-cốp, hãy họp lại đây;
để nghe lời của Ít-ra-ên, cha của các con.

3 Con trưởng nam Ru-bên,
là sinh lực và sức mạnh cha,
với vinh dự và quyền năng tột đỉnh.
4 Nhưng con bồng bột như thủy triều,
nên đánh mất quyền huynh trưởng.*
Vì con đã vào phòng cha;
làm ô uế giường cha.

5 Hai anh em Si-mê-ôn và Lê-vi;
sử dụng khí giới quá bạo tàn.
6 Linh hồn ta! Hãy tránh xa chúng nó;
tâm linh ta! Chớ tham gia việc bất nhân.
Trong căm hờn, gây cảnh thịt rơi máu đổ,
và vui chơi bằng cách bắt bò cắt gân.
7 Cơn giận chúng nó bị nguyền rủa;
vì quá độc địa và hung hăng.
Cha sẽ tách chúng ra trong nhà Gia-cốp và phân tán dòng dõi hai con
khắp lãnh thổ Ít-ra-ên.

* **49:4** Nt không còn xuất chúng nữa

8 Giu-đa! Con được các anh em ca tụng.
Vì con chiến thắng kẻ thù xâm lăng.
9 Sư tử tơ Giu-đa là chúa động.
Các con trai của cha gặp con đều quỳ xuống.
Oai hùng đem mồi về sau cuộc đi săn.
Ngồi hoặc nằm uy nghi như sư tử đực.
Như sư tử cái ai dám đánh thức.
10 Cây quyền trượng chẳng xa lìa Giu-đa,
gậy chỉ huy cũng không rời khỏi hai gối chúng nó,
cho đến chừng Đấng mọi người thần phục đến,
là Đấng được toàn dân vâng phục người.
11 Con sẽ buộc lừa vào cành nho,
dùng rượu nho giặt áo.
12 Mắt con đậm màu rượu đỏ,
sữa nhuộm trắng răng con.

13 Sa-bu-luân sẽ sống tại bờ biển,
có hải cảng cho tàu cập bến,
ranh giới con đến gần Si-đôn.

14 Y-sa-ca là con lừa lực lưỡng,
nằm cạnh các kiện hàng.
15 Đến nơi† tốt đẹp liền tận hưởng,
thấy cảnh vui tươi lại muốn giành,
nên đành chịu cúi vai chở nặng,
và buộc lòng phục dịch đàn anh.

16 Đan sẽ xử đoán dân mình,
như những tộc khác của Ít-ra-ên.
17 Đan là con rắn độc bên đường
rình cắn vào gót ngựa,
khiến kỵ sĩ nhào lăn!
18 Lạy Chúa Hằng Hữu!
Con chờ trông ơn Ngài giải cứu!

19 Gát sẽ bị quân thù đột kích,
nhưng con sẽ đuổi địch chạy dài.

20 A-se sản xuất nhiều thức ăn ngon,
và dọn yến tiệc cho vua chúa.

21 Nép-ta-li là nai cái thong dong,
sinh ra những nai con xinh đẹp.

22 Giô-sép là một cây sai trái,
mọc lên bên bờ suối trong xanh,
cành lá vượt vách thành.

† **49:15** Nt thấy một nơi nghỉ

23 Bị cung tên kẻ thù dọa ngăm,
tấn công và hãm hại.
24 Nhưng nhờ Chúa Toàn Năng của Gia-cốp,
Đấng Chăn Chiên, Vầng Đá của Ít-ra-ên,
cung tên con luôn luôn vững bền,
cánh tay con càng thêm lanh lợi.
25 Đức Chúa Trời của cha sẽ giúp đỡ;
Chúa Toàn Năng ban phước và phù hộ.
Con sẽ được phước hạnh dồi dào,
phước lành trên trời cao,
phước lành nơi đất thấp,
phước lành nuôi dưỡng và sinh sản.‡
26 Phước lành cha chúc cho con
sẽ cao hơn phước lành của tổ tông,
lên đến các ngọn núi trường tồn.
Các phước lành này sẽ ban trên Giô-sép,
trên đỉnh đầu người lãnh đạo.

27 Bên-gia-min là chó sói săn mồi,
buổi sáng con tiêu diệt kẻ thù,
đến chiều phân chia chiến lợi phẩm."

28 Đó là mười hai đại tộc Ít-ra-ên và lời chúc cho mười hai con trai của ông, mỗi người một lời chúc riêng biệt.

Gia-cốp Qua Đời và Được An Táng

29 Rồi Gia-cốp dặn bảo họ: "Cha sắp qua đời. Các con hãy chôn cha nơi phần mộ tổ tiên, trong hang đá ở cánh đồng của Ép-rôn, người Hê-tít.
30 Đây là hang đá trong núi của cánh đồng Mạc-bê-la, gần Mam-rê, xứ Ca-na-an, mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn người Hê-tít, để làm nghĩa trang.
31 Người ta đã an táng Áp-ra-ham và Sa-ra, Y-sác, và Rê-bê-ca, và cha cũng đã chôn Lê-a tại đó.
32 Cánh đồng và hang núi ấy do con cháu Hê-tít bán lại."
33 Gia-cốp dứt lời, nằm xuống giường, và nhắm mắt tắt hơi.

50

1 Giô-sép cúi xuống mặt cha, vừa hôn vừa khóc.
2 Ông bảo các y sĩ phụ mình ướp xác cho cha.
3 Họ vâng lệnh, ướp xác Ít-ra-ên bốn mươi ngày, và người Ai Cập than khóc bảy mươi ngày.
4 Kỳ hạn than khóc đã qua, Giô-sép nói với triều đình Ai Cập: "Xin các ông vui lòng tâu vua giúp tôi:
5 Lúc gần chết, cha buộc tôi thề phải chôn người trong phần mộ đã mua tại xứ Ca-na-an. Vậy, xin vua cho phép tôi đi chôn cất cha, rồi trở lại ngay."
6 Vua Pha-ra-ôn đáp: "Ngươi hãy lên đó an táng cha đúng theo lời thề."

‡ **49:25** Nt của vú và tử cung

7 Vậy, Giô-sép đi lên Ca-na-an mai táng cha. Các quan lớn nhỏ trong
triều Pha-ra-ôn, các trưởng lão trong nước Ai Cập,
8 người nhà Giô-sép, các anh em, và cả gia đình đều đi dự đám tang.
Chỉ còn trẻ con, bầy chiên, bầy bò ở lại Gô-sen mà thôi.
9 Đoàn kỵ binh và xe ngựa cũng theo hộ tống. Đám tang thật đông đảo.
10 Khi đến sân đạp lúa A-tát, bên kia sông Giô-đan, lễ an táng được cử
hành long trọng và vĩ đại. Lễ khóc than kéo dài bảy ngày.
11 Dân Ca-na-an, tức là dân xứ ấy, thấy khóc than nơi sân đạp lúa A-tát,
thì nói rằng; họ bảo nhau: "Đây là lễ khóc than vĩ đại của người Ai Cập"
và gọi nơi ấy là A-bên Mích-ra-im, ở gần sông Giô-đan.
12 Các con trai Gia-cốp làm theo lời cha dặn;
13 họ chôn cha tại xứ Ca-na-an, trong hang núi của cánh đồng Mạc-bê-la,
gần Mam-rê, mà Áp-ra-ham đã mua của Ép-rôn, người Hê-tít, để làm mộ
địa cho gia đình.

Giô-sép Trấn An Anh Em Mình

14 Việc chôn cất đã xong, Giô-sép, các anh em, và những người dự đám
tang đều trở lại Ai Cập.
15 Các anh Giô-sép thấy cha đã chết, họ lo sợ bảo nhau: "Có thể Giô-sép
còn hằn thù ác cảm với chúng ta và sẽ thẳng tay báo thù việc ác chúng
ta đã làm."
16 Họ sai người đến năn nỉ Giô-sép: "Trước khi qua đời, cha dặn chúng
tôi
17 nói lại với em: 'Xin hãy tha tội ác cho các anh con, vì chúng đã hại
con.' Bây giờ xin chú tha tội cho chúng tôi, đầy tớ Đức Chúa Trời của
cha." Nghe xong, Giô-sép khóc.
18 Các anh đến quỳ trước mặt Giô-sép: "Chúng tôi cũng chỉ là đầy tớ
của em."
19 Giô-sép trấn an: "Các anh đừng sợ. Tôi thay thế Đức Chúa Trời buộc
tội các anh sao?
20 Các anh định hại tôi, nhưng Đức Chúa Trời đã đổi họa ra phước và
đưa tôi đến đây để cứu bao nhiêu sinh mạng.
21 Vậy, các anh đừng sợ. Tôi sẽ tiếp tục cấp dưỡng cho các anh và gia
đình." Giô-sép an ủi các anh với lời lẽ thật dịu dàng.

Giô-sép Qua Đời

22 Giô-sép và cả gia đình Gia-cốp tiếp tục sống tại Ai Cập. Giô-sép thọ
110 tuổi,
23 trông thấy con cháu Ép-ra-im đến đời thứ ba, và bồng ẵm các con
trai của Ma-ki, cháu nội Ma-na-se.
24 Giô-sép nói với các anh: "Tôi sắp qua đời, nhưng Đức Chúa Trời sẽ
đến giúp các anh, đưa các anh ra khỏi Ai Cập, và trở về xứ Ngài đã thề
hứa cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp."
25 Giô-sép bảo các anh thề: "Khi Đức Chúa Trời cứu giúp các anh, xin
hãy dời hài cốt tôi khỏi Ai Cập."
26 Vậy Giô-sép qua đời, thọ 110 tuổi. Người ta ướp xác ông và đặt trong
quan tài tại Ai Cập.

Xuất Ai Cập

Người Ít-ra-ên tại Ai Cập

1 Sau đây là tên các con trai Gia-cốp đã đem gia đình theo cha vào Ai
Cập:
2 Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa,
3 Y-sa-ca, Sa-bu-luân, Bên-gia-min,
4 Đan, Nép-ta-li, Gát, và A-se.
5 Tổng số con cháu Gia-cốp theo ông lúc ấy là bảy mươi, còn Giô-sép đã
ở Ai Cập từ trước.
6 Giô-sép và các anh em lần lượt qua đời.
7 Nhưng con cháu họ sinh sôi nẩy nở rất nhanh chóng, trở thành một
dân tộc lớn mạnh, tràn lan khắp vùng.
8 Lúc đó, Ai Cập có một vua mới. Vua này không biết gì về Giô-sép cả.
9 Vua nói với dân chúng: "Người Ít-ra-ên có thể còn đông và mạnh hơn
dân ta nữa.
10 Nếu ta không khôn khéo đối phó và chặn đứng việc gia tăng dân số
của họ, một mai chiến tranh bùng nổ, họ sẽ theo địch chống ta rồi kéo
nhau đi hết."
11 Vậy, người Ai Cập đặt ra cấp cai dịch để đốc thúc việc sưu dịch, bắt
người Ít-ra-ên làm việc nặng nhọc, xây thành Phi-thông và Ram-se dùng
làm kho của Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.
12 Nhưng càng bị hành hạ, họ càng sinh sôi nảy nở.
13 Người Ai Cập lo hoảng, bắt họ làm việc càng thêm nhọc nhằn, làm
cho đời họ đắng cay.
14 Trong công việc nhồi đất, nung gạch và mọi việc đồng áng, họ bị đối
xử cách cay nghiệt, bạo tàn.
15 Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, ra lệnh cho các cô đỡ của người Hê-bơ-rơ là
Siếp-ra và Phu-a
16 phải giết tất cả các con trai sơ sinh của người Hê-bơ-rơ, còn con gái
thì tha cho sống.
17 Nhưng các cô đỡ kính sợ Đức Chúa Trời, bất tuân lệnh vua, không
sát hại các con trai sơ sinh nhưng vẫn cứ để cho chúng sống.
18 Vua Ai Cập đòi các cô đỡ đến để tra hỏi lý do.
19 Các cô tâu: "Đàn bà Hê-bơ-rơ sinh nở rất dễ, không như đàn bà Ai
Cập; khi chúng tôi đến nơi, họ đã sinh rồi."
20 Đức Chúa Trời ban phước cho các cô đỡ. Còn người Ít-ra-ên thì cứ
gia tăng, ngày càng đông đúc.
21 Và vì các cô đỡ kính sợ Đức Chúa Trời, Ngài cho họ có gia đình phước
hạnh.
22 Sau đó, Pha-ra-ôn truyền lệnh cho toàn dân Ai Cập: "Ném tất cả các
con trai sơ sinh của người Hê-bơ-rơ xuống sông Nin, nhưng tha cho con
gái được sống."

2

Môi-se Ra Đời

1 Bấy giờ, có một người thuộc đại tộc Lê-vi cưới một con gái Lê-vi làm vợ
2 Họ sinh được một con trai. Thấy con mình xinh đẹp, người mẹ đem giấu đi suốt ba tháng.
3 Đến khi không thể giấu lâu hơn nữa, người mẹ lấy một cái thúng cói, trét nhựa thông cho khỏi thấm nước, đặt đứa bé nằm bên trong, rồi đem thúng thả bên bờ sông Nin, trong đám lau sậy.
4 Chị đứa bé đứng xa xa để trông chừng.
5 Một hôm, công chúa Ai Cập ra sông Nin tắm, còn các nữ tì dạo chơi dọc bờ sông. Công chúa chợt thấy cái thúng trong đám sậy, liền gọi các nữ tì vớt lên.
6 Mở ra, thấy một bé trai đang khóc, công chúa động lòng thương, nói rằng: "Đây là con của người Hê-bơ-rơ."
7 Chị đứa bé liền tiến lại để nghị với công chúa: "Con đi tìm một người đàn bà Hê-bơ-rơ để nuôi em bé này cho công chúa nhá?"
8 Công chúa đáp: "Phải, đi đi." Cô bé chạy đi gọi mẹ.
9 Công chúa bảo mẹ đứa trẻ: "Đem em bé này về nuôi cho tôi, tôi trả công cho." Bà ẫm nó vào lòng, đem về nhà nuôi nấng.
10 Khi đứa trẻ đã khôn lớn, bà dẫn nó vào cung, công chúa Ai Cập nhận làm con, đặt tên là Môi-se,* vì nói rằng đã vớt nó ra khỏi nước.

Môi-se Trốn Đến Ma-đi-an

11 Thời gian thấm thoắt, Môi-se đã trưởng thành. Một hôm ông đi thăm các anh em đồng hương, thấy người Hê-bơ-rơ phải làm lụng cực nhọc. Ông cũng thấy một người Ai Cập đánh một người Hê-bơ-rơ, dân tộc của mình.
12 Nhìn quanh chẳng thấy ai, Môi-se liền giết người Ai Cập rồi đem vùi thây trong cát.
13 Ngày hôm sau, ông lại ra thăm. Lần này Môi-se thấy hai người Hê-bơ-rơ đánh nhau. Ông nói với người có lỗi: "Đã là anh em, sao còn đánh nhau?"
14 Người đó hỏi vặn: "Anh là người cai trị, xét xử chúng tôi đấy à? Anh muốn giết tôi như anh giết người Ai Cập hôm qua sao?"
Môi-se biết việc đã lộ, nên lo sợ lắm.
15 Việc đến tai Pha-ra-ôn, vua ra lệnh bắt Môi-se xử tử; nhưng ông trốn qua xứ Ma-đi-an.
Đến nơi, ông ngồi bên một cái giếng.
16 Vừa lúc ấy, có bảy cô con gái của thầy tế lễ Ma-đi-an đến múc nước đổ vào máng cho bầy gia súc uống.
17 Nhưng có một bọn chăn chiên đến đuổi các cô đi. Môi-se đứng ra bênh vực, rồi lấy nước cho bầy thú uống giùm các cô.
18 Khi Thầy Tế lễ Rê-u-ên thấy các con mình về, liền hỏi: "Sao hôm nay các con về sớm vậy?"

---

* **2:10** Tên Môi-se được phát âm giống như một chữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là vớt ra

19 Các cô thưa: “Có một người Ai Cập giúp chúng con chống bọn chăn
chiên, lại còn múc nước cho bầy thú uống nữa.”
20 Rê-u-ên hỏi: “Người ấy đâu? Sao các con bỏ đi như vậy? Ra mời anh
ấy về dùng bữa.”
21 Môi-se đến, nhận lời ở lại với Rê-u-ên. Ông gả một trong bảy con gái
là Sê-phô-ra cho Môi-se làm vợ.
22 Họ sinh được một con trai, đặt tên là Ghẹt-sôn,† vì Môi-se nói: “Tôi
ở nơi đất lạ quê người.”
23 Khi Môi-se ở Ma-đi-an, vua Ai Cập qua đời. Người Ít-ra-ên kêu ca ta
thán vì cuộc đời nô lệ cùng khổ và khóc than với Đức Chúa Trời.
24 Đức Chúa Trời nghe tiếng kêu cứu của họ, nhớ lại lời Ngài đã hứa với
Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.
25 Đức Chúa Trời đoái xem và thấu hiểu hoàn cảnh của con cháu Ít-ra-
ên.

3

Môi-se và Bụi Gai Cháy

1 Một hôm, trong lúc đang chăn bầy chiên của ông gia là Giê-trô (cũng
gọi là Rê-u-ên, thầy tế lễ Ma-đi-an), Môi-se đi sâu mãi cho đến phía bên
kia hoang mạc, gần Hô-rếp, núi của Đức Chúa Trời.
2 Bỗng, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu hiện ra với ông như một ngọn
lửa cháy giữa bụi cây. Môi-se thấy lửa phát ra từ bụi cây, nhưng bụi cây
không bị cháy tàn.
3 Môi-se tự nhủ: “Lạ thật, sao bụi cây vẫn không cháy tàn. Ta lại gần
xem thử.”
4 Chúa Hằng Hữu thấy ông từ giữa bụi cây gọi ông: “Môi-se! Môi-se!”
Ông thưa: “Dạ, con đây.”
5 Chúa Hằng Hữu phán: “Đừng lại gần. Hãy cởi dép ra, vì nơi con đứng
là đất thánh.
6 Ta là Đức Chúa Trời của tổ tiên con, của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.”
Môi-se liền lấy tay che mặt vì sợ nhìn thấy Đức Chúa Trời.
7 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta biết hết nỗi gian khổ của dân Ta tại Ai Cập,
cũng nghe thấu tiếng thở than của họ dưới tay người áp bức bạo tàn.
8 Ta xuống giải cứu họ khỏi ách nô lệ Ai Cập, đem họ đến một xứ tốt
đẹp, bao la, phì nhiêu, tức là đất của người Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít,
Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu hiện nay.
9 Tiếng kêu van của người dân Ít-ra-ên đã thấu tận trời, và Ta đã rõ
cách người Ai Cập áp bức dân Ta.
10 Bây giờ Ta sai con đến gặp Pha-ra-ôn, bảo vua ấy để cho Ít-ra-ên ra
khỏi Ai Cập.”
11 Môi-se thưa với Đức Chúa Trời: “Con là ai mà bảo được Pha-ra-ôn
phải để cho người Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập?”
12 Đức Chúa Trời hứa: “Ta sẽ đi với con, và đây là bằng cớ chứng tỏ Ta
sai con: Khi con đã đem dân Ta ra khỏi Ai Cập, con sẽ đến thờ lạy Ta trên
chính núi này.”

† **2:22** Người ngoại quốc

13 Môi-se hỏi lại: “Khi con đến nói với người Ít-ra-ên: ‘Đức Chúa Trời
của tổ tiên chúng ta sai tôi đến với anh em,’ nếu họ hỏi: ‘Tên Ngài là gì?’
Thì con sẽ trả lời thế nào?”
14 Đức Chúa Trời đáp cùng Môi-se: “Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu,
Đấng Tự Hữu đã sai con.”
15 Đức Chúa Trời phán tiếp cùng Môi-se: “Con nói với họ rằng: ‘Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đã
sai tôi đến với anh em.’
Chúa Hằng Hữu là tên vĩnh viễn của Ta,
tên được ghi tạc qua các thế hệ.”
16 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Con cũng mời các bô lão Ít-ra-ên
họp lại và nói với họ: Đức Chúa Trời của tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và
Gia-cốp đã hiện ra với tôi, sai tôi nói với các ông rằng: ‘Ta đã quan tâm
đến các con, và thấy rõ những điều người Ai Cập đối xử với các con.
17 Ta hứa chắc sẽ đem họ từ cảnh khổ nhục tại Ai Cập đến đất phì nhiêu
của người Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu.’
18 Họ sẽ nghe theo con. Các bô lão sẽ đi với con đến yết kiến vua Ai Cập
và nói với vua rằng: ‘Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-
rơ, đã hiện ra với chúng tôi. Vậy, xin cho chúng tôi đi đến một nơi trong
hoang mạc, cách đây chừng ba ngày đường, để chúng tôi dâng tế lễ lên
Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta.’
19 Nhưng Ta biết trước, trừ khi bị áp lực phi thường, vua Ai Cập sẽ
không để cho người Ít-ra-ên đi đâu.
20 Vì vậy, Ta sẽ vung tay hành hạ Ai Cập, làm nhiều phép lạ, rồi cuối
cùng họ mới để dân Ta đi.
21 Ta cũng sẽ khiến người Ai Cập rộng lòng, để khi ra đi, người Ít-ra-ên
chẳng đi tay trắng.
22 Phụ nữ Ít-ra-ên sẽ xin các người láng giềng và các bà chủ Ai Cập các
món nữ trang bằng vàng, bằng bạc, và áo xống để mặc cho con cái mình.
Như vậy, chính người Ai Cập lại bị người Ít-ra-ên tước đoạt của cải!”

4

Các Dấu Hiệu Bày Tỏ Quyền Năng của Chúa Hằng Hữu

1 Nhưng Môi-se nói: “Họ sẽ chẳng tin con, cũng chẳng nghe lời con, và
sẽ nói: ‘Chúa Hằng Hữu đâu có hiện ra với ông.’ ”
2 Chúa Hằng Hữu hỏi: “Con đang cầm gì trong tay đó?”
Môi-se thưa: “Dạ cây gậy.”
3 Chúa Hằng Hữu phán: “Ném gậy xuống đất xem.” Môi-se vâng lời.
Gậy liền biến thành con rắn. Môi-se chạy trốn nó.
4 Chúa Hằng Hữu phán: “Nắm lấy đuôi nó.” Môi-se nắm đuôi rắn, rắn
lại thành gậy trong tay ông.
5 Chúa Hằng Hữu tiếp: “Với phép lạ này, họ sẽ tin Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đã hiện ra với con.”
6 Chúa Hằng Hữu lại phán với Môi-se: “Đặt tay vào bụng con xem.”
Ông vâng lời, khi rút tay ra, thấy phong hủi nổi lên trắng như tuyết.

7 Chúa phán: “Đặt tay vào bụng lần nữa.” Lần này khi rút tay ra, Môi-se
thấy tay mình trở lại bình thường như cũ.
8 Chúa Hằng Hữu phán: “Nếu họ không tin phép lạ thứ nhất, họ sẽ tin
phép lạ thứ hai.
9 Cùng lắm, nếu họ không tin cả hai phép lạ này và không nghe lời con,
lúc ấy con hãy lấy nước sông Nin lên đổ tràn trên mặt đất, nước sẽ hóa
ra máu.”
10 Môi-se viện cớ với Chúa Hằng Hữu: “Chúa ơi, từ trước đến nay con
vốn là người không có tài ăn nói, vì miệng lưỡi con hay ấp a ấp úng.”
11 Chúa Hằng Hữu hỏi Môi-se: “Ai tạo ra miệng? Ai có thể làm cho một
người trở nên câm, điếc, hoặc mù? Có phải Ta không?”
12 Ngài tiếp: “Bây giờ, cứ vâng lời Ta mà đi, Ta sẽ giúp đỡ mỗi khi con
nói và dạy con từng lời.”
13 Nhưng Môi-se thưa: “Lạy Chúa, xin Chúa sai một người nào khác
làm việc này đi.”
14 Chúa Hằng Hữu nổi giận cùng Môi-se và phán: “Thế A-rôn, người
Lê-vi, anh con thì sao? Anh ấy là một người có tài ăn nói, đang đi tìm con
và sẽ mừng lắm khi thấy con.
15 Con sẽ kể lại cho A-rôn mọi điều Ta bảo con. Ta sẽ giúp hai anh em
con trong lời ăn tiếng nói, và sẽ dạy con những điều phải làm.
16 A-rôn sẽ thay con nói chuyện với dân, sẽ là phát ngôn viên của con;
còn con sẽ như là chúa của A-rôn vậy.
17 Con nhớ cầm theo cây gậy này để làm các phép lạ.”

Môi-se Trở Lại Ai Cập

18 Môi-se trở về nhà, thưa với ông gia mình là Giê-trô: “Xin cha cho con
trở lại Ai Cập thăm anh em con, chẳng biết họ sống chết ra sao.”
Giê-trô đáp: “Chúc con đi bình an.”
19 Trước khi ông rời Ma-đi-an, Chúa Hằng Hữu có cho Môi-se biết rằng:
“Về Ai Cập lần này, con đừng sợ gì cả, vì những người tìm giết con đã chết
hết rồi.”
20 Môi-se đỡ vợ con lên lưng lừa, lên đường về Ai Cập, cầm trong tay
cây gậy của Đức Chúa Trời.
21 Chúa Hằng Hữu nhắc Môi-se: “Đến Ai Cập, con sẽ đi gặp Pha-ra-ôn
để làm các phép lạ Ta cho, nhưng nên nhớ rằng Ta sẽ làm cho vua Ai Cập
cứng lòng, chưa cho dân Ta đi đâu.
22 Rồi, con sẽ nói với vua rằng: ‘Chúa Hằng Hữu phán: Ít-ra-ên là con
trưởng nam Ta,
23 Ta có bảo ngươi cho nó đi để phụng thờ Ta, nhưng ngươi từ chối. Bây
giờ, Ta sẽ giết con trưởng nam của ngươi.’ ”
24 Dọc đường, khi Môi-se và gia đình ông dừng chân tại một quán trọ,
Chúa Hằng Hữu hiện ra gặp ông, và định giết ông.
25 Nhưng vợ Môi-se là Sê-phô-ra lấy con dao đá cắt da qui đầu dương
vật của con trai mình, ném dưới chân Môi-se, la hoảng:
26 “Ông chồng đẫm máu của tôi ơi,” rồi Chúa Hằng Hữu để cho ông
được yên.

27 Về phần A-rôn, Chúa Hằng Hữu có phán bảo ông: “Đi vào hoang mạc
đón Môi-se.” A-rôn vâng lời, đi đến núi của Đức Chúa Trời thì gặp Môi-se.
Hai người mừng rỡ chào hỏi nhau.
28 Môi-se thuật hết cho A-rôn mọi điều Chúa Hằng Hữu phán bảo họ
phải làm, cũng cho A-rôn thấy các phép lạ họ sẽ thực hiện.
29 Sau đó, Môi-se cùng với A-rôn đi triệu tập các bô lão Ít-ra-ên.
30 A-rôn kể cho họ nghe mọi lời Chúa Hằng Hữu đã phán bảo Môi-se,
và cũng làm các phép lạ cho họ thấy.
31 Họ tin lời ông. Khi nghe rằng Chúa Hằng Hữu đã viếng thăm Ít-ra-ên,
thấu rõ nỗi đắng cay của họ, các bô lão liền cúi đầu thờ lạy.

5

Môi-se và A-rôn Hội Kiến Pha-ra-ôn

1 Sau đó, Môi-se đi với A-rôn đến yết kiến Pha-ra-ôn, thưa rằng: “Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của người Ít-ra-ên, có bảo chúng tôi thưa với
vua: ‘Hãy để cho dân Ta đi vào hoang mạc hành lễ phụng thờ Ta.’ ”
2 Pha-ra-ôn đáp: “Chúa Hằng Hữu là ai mà ra lệnh cho ta? Ta chẳng
biết Chúa Hằng Hữu nào hết, cũng chẳng cho người Ít-ra-ên đi đâu cả.”
3 Môi-se và A-rôn lại nói: “Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ có gặp
chúng tôi thật. Nếu vua không để cho chúng tôi đi chừng ba ngày đường
vào hoang mạc dâng tế lễ lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng
tôi, thì chúng tôi sẽ bị bệnh dịch hạch hoặc gươm đao tàn sát.”
4 Pha-ra-ôn gắt: “Môi-se và A-rôn, các ngươi định xúi cho dân đình công
phải không? Thôi, trở về làm việc đi.”
5 Pha-ra-ôn tiếp: “Dân số ngày càng gia tăng cao mà sao hai ông lại xúi
họ bỏ bê công việc.”

Làm Gạch Không Rơm

6 Ngay hôm ấy, Pha-ra-ôn ra lệnh cho các viên cai quản nô lệ và các đốc
công:
7 “Đừng cấp rơm cho người Ít-ra-ên như trước nữa, nhưng bắt chúng
phải tự kiếm lấy rơm để làm gạch.
8 Đồng thời cứ giữ đúng chỉ tiêu sản xuất gạch như cũ. Đừng để chúng
rảnh tay sinh lười, kiếm cớ đòi đi dâng tế lễ lên Đức Chúa Trời của chúng.
9 Cứ bắt chúng làm việc càng nặng nề hơn, để chẳng còn hơi sức đâu
mà nghe theo lời xúi giục dối trá.”
10 Vậy, các viên cai quản nô lệ và các đốc công báo cho người Ít-ra-ên:
“Pha-ra-ôn sẽ không cho cấp rơm như trước nữa,
11 mỗi người phải tự lo kiếm lấy. Nhưng lượng gạch sản xuất vẫn phải
đủ số như cũ.”
12 Mọi người phân tán khắp đất Ai Cập, kiếm rạ dùng thế cho rơm.
13 Trong khi đó các viên cai quản nô lệ một mực đốc thúc: “Ngày nào
cũng phải làm đủ số gạch ngày đó như trước kia, không được thiếu một
viên.”
14 Họ lại đánh đập những người Ít-ra-ên mà chính họ đã chỉ định làm
trưởng nhóm trông coi những người Ít-ra-ên khác làm việc. Họ thét:

“Chúng bây chẳng được việc gì hết. Cả hôm qua lẫn hôm nay đều không
đủ chỉ tiêu gạch.”
15 Các trưởng nhóm người Ít-ra-ên đến kêu than với Pha-ra-ôn: “Sao
vua cư xử ngặt nghèo với đầy tớ của vua quá.
16 Chúng tôi không được cấp rơm, nhưng lại được lệnh phải sản xuất
đủ số gạch như cũ. Chúng tôi bị đòn chỉ vì người của vua bất công, chứ
chúng tôi có lỗi gì?”
17 Vua thản nhiên đáp: “Chỉ vì lười biếng mà các ngươi đòi đi dâng lễ
vật lên Chúa Hằng Hữu chứ gì?
18 Về làm việc đi. Chẳng ai cấp rơm cho đâu, nhưng gạch vẫn phải làm
cho đủ số.”
19 Nghe xong những lời đó, các trưởng nhóm người Ít-ra-ên mới ý thức
được tình hình vô cùng đen tối của mình.
20 Khi lui ra khỏi hoàng cung, họ gặp Môi-se và A-rôn đang đứng đợi,
21 liền nói: “Xin Chúa Hằng Hữu xử đoán hai ông, vì hai ông đã làm
cho chúng tôi thành ra vật đáng tởm trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần.
Chính các ông đã trao giáo cho họ đâm chúng tôi.”
22 Môi-se trở về cùng Chúa Hằng Hữu, thưa: “Chúa ơi! Sao Chúa đối
xử tàn tệ với dân Ngài thế này? Tại sao Chúa sai con đến đây?
23 Vì từ lúc con đến gặp Pha-ra-ôn nói điều Chúa phán bảo, vua càng tỏ
ra tàn nhẫn với dân Ngài. Thế mà Chúa vẫn không giải cứu họ!”

6

Lời Hứa Giải Cứu

1 Chúa Hằng Hữu phán cùng Môi-se: “Bây giờ con xem Ta ra tay hành
hạ Pha-ra-ôn. Ta sẽ ra tay làm cho vua ấy không những để cho dân Ta đi,
mà còn sẽ đuổi họ đi gấp nữa.”
2 Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se: “Ta là Chúa Hằng Hữu
3 Ta đã hiện ra với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp với danh hiệu Đức Chúa
Trời Toàn Năng; tuy nhiên, về danh hiệu Chúa Hằng Hữu, Ta không hề
cho họ biết.
4 Ta có kết lập giao ước với họ, hứa cho họ xứ Ca-na-an, lúc đó họ còn
coi là nơi đất khách quê người.
5 Giờ đây, những lời thở than của con cháu Ít-ra-ên trong cảnh nô lệ đọa
đày dưới ách Ai Cập nhắc Ta nhớ lại lời Ta đã hứa.
6 Vậy, hãy nói cho con cháu Ít-ra-ên biết rằng: Ta là Chúa Hằng Hữu.
Ta sẽ đưa tay trừng phạt người Ai Cập, giải cứu Ít-ra-ên khỏi sự áp bức,
khỏi ách nô lệ.
7 Ta sẽ nhận họ làm dân Ta, và Ta làm Đức Chúa Trời họ. Họ sẽ biết Ta
là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ giải cứu họ khỏi tay người Ai
Cập.
8 Ta sẽ dẫn họ vào đất Ta hứa cho Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Đất ấy
sẽ thuộc về họ. Ta là Chúa Hằng Hữu!”
9 Môi-se nói lại với người Ít-ra-ên mọi lời của Chúa Hằng Hữu, nhưng
họ không nghe, vì tinh thần nặng nề buồn thảm, và thể xác bị hành hạ
rã rời.

10 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
11 “Con đi yết kiến Pha-ra-ôn, vua Ai Cập lần nữa, bảo vua ấy phải để
cho người Ít-ra-ên đi.”
12 Nhưng Môi-se thưa: “Thưa Chúa Hằng Hữu! Người Ít-ra-ên đã chẳng
nghe con, Pha-ra-ôn lại nghe con sao? Con đâu có tài thuyết phục ai.”
13 Lần này, Chúa Hằng Hữu phán với cả Môi-se lẫn A-rôn, bảo họ phải
đi gặp người Ít-ra-ên và Pha-ra-ôn vua Ai Cập, để dàn xếp việc đem người
Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.

Tổ Tiên của Môi-se và A-rôn

14 Sau đây là danh sách gia trưởng của một số đại tộc Ít-ra-ên:
Các con trai của Ru-bên, trưởng nam của Ít-ra-ên là Hê-nóc, Pha-lu,
Hết-rôn, và Cát-mi.
15 Các con trai Si-mê-ôn là Giê-mu-ên, Gia-min, Ô-hát, Gia-kin Xô-ha, và
Sau-lơ (mẹ ông này là người Ca-na-an.) Những con cháu này trở nên
gia tộc Si-mê-ôn.
16 Các con trai Lê-vi, theo thứ tự tuổi tác là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-
ri. Lê-vi thọ 137 tuổi.
17 Gia phả của Ghẹt-sôn gồm hai con trai là Líp-ni và Si-mê-i, về sau đều
là trưởng tộc.
18 Kê-hát có bốn con trai là Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên. Kê-
hát thọ 133 tuổi.
19 Mê-ra-ri có hai con trai là Mách-li và Mu-si. Đó là gia tộc của Lê-vi,
liệt kê theo từng gia đình.
20 Am-ram cưới Giô-kê-bết là cô mình, sinh A-rôn và Môi-se. Am-ram
thọ 137 tuổi.
21 Kê-hát có ba con trai là Cô-ra, Nê-phết, và Xiếc-ri.
22 U-xi-ên cũng có ba con trai là Mi-sa-ên, Ên-sa-phan, và Sít-ri.
23 A-rôn cưới Ê-li-sê-ba, con gái A-mi-na-đáp, em Na-ha-sôn; các con trai
là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.
24 Các con trai của Cô-ra là Át-si, Ên-ca-na, và A-bi-a-sáp. Đó là gia tộc
của Cô-ra.
25 Ê-lê-a-sa, con A-rôn, cưới con gái Phu-ti-ên; con trai của họ là Phi-nê-a.
Đó là các trưởng tộc Lê-vi và gia đình họ.
26 A-rôn và Môi-se là hai người đã nhận lệnh Chúa Hằng Hữu đem toàn
dân Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.
27 Chính họ đã đi yết kiến Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, để xin cho người Ít-
ra-ên ra đi.
28 Trong ngày Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se tại Ai Cập,
29 Ngài đã phán với Môi-se rằng: “Ta là Chúa Hằng Hữu. Hãy đi gặp
Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, truyền lại cho vua ấy mọi lời Ta đã phán bảo.”
30 Và lúc ấy, Môi-se có thưa Chúa Hằng Hữu: “Con ăn nói vụng về, làm
sao thuyết phục Pha-ra-ôn được?”

7

Cây Gậy của A-rôn Biến Thành Con Rắn

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Ta cho con làm chúa của Pha-ra-ôn, còn A-rôn làm phát ngôn viên* cho con.
2 Con thuật cho A-rôn mọi lời Ta phán; A-rôn sẽ nói lại cho Pha-ra-ôn, để vua này cho người Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.
3 Nhưng Ta sẽ khiến cho Pha-ra-ôn trở nên ương ngạnh, không cho dân Ta đi, nhân đó Ta càng thực hiện nhiều phép lạ hơn trong nước Ai Cập.
4 Tuy nhiên, Pha-ra-ôn vẫn tiếp tục ngoan cố, chẳng xiêu lòng. Ta sẽ ra tay đoán phạt Ai Cập một cách nặng nề để đem đạo quân Ta, là dân Ít-ra-ên, ra khỏi xứ đó.
5 Và Ta sẽ ra tay trừng trị Ai Cập nặng nề, rồi đem dân Ta ra. Lúc ấy, người Ai Cập mới ý thức được rằng Ta chính là Chúa Hằng Hữu.”
6 Môi-se và A-rôn làm đúng theo lời Chúa Hằng Hữu phán với họ.
7 Lúc yết kiến Pha-ra-ôn, Môi-se đã được tám mươi tuổi, còn A-rôn tám mươi ba.
8 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se và A-rôn:
9 “Khi nào Pha-ra-ôn đòi hỏi các con làm phép lạ để chứng tỏ các con được Đức Chúa Trời sai đến, A-rôn sẽ theo lời Môi-se quăng gậy xuống đất, gậy sẽ hóa ra rắn.”
10 Vậy hai ông đi yết kiến Pha-ra-ôn, làm những điều Chúa Hằng Hữu phán với họ. A-rôn quăng gậy xuống đất trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần. Gậy liền biến ra một con rắn.
11 Pha-ra-ôn ra lệnh triệu tập các thầy pháp và các thầy phù thủy Ai Cập. Họ đến, dùng pháp thuật, cũng làm được điều A-rôn đã làm.
12 Gậy họ cũng biến thành rắn. Nhưng rắn của A-rôn nuốt rắn của họ đi.
13 Với lòng vẫn không lay chuyển, Pha-ra-ôn không nghe lời hai ông, đúng như Chúa Hằng Hữu đã nói trước với Môi-se.

Tai Vạ Máu

14 Chúa Hằng Hữu nhắc lại cho Môi-se: “Pha-ra-ôn ngoan cố, sẽ tiếp tục từ khước không cho dân Ta đi.
15 Nhưng sáng mai, con cứ đi ra bờ sông Nin gặp vua. Đừng quên cầm theo cây gậy đã biến thành rắn.
16 Tại đó, con sẽ nói với Pha-ra-ôn: Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, có sai tôi bảo với vua để cho người Ít-ra-ên đi phụng thờ Ngài trong hoang mạc, nhưng vua đã từ chối.
17 Bây giờ, Chúa Hằng Hữu phán: ‘Ngươi sẽ biết chính Ta là Đức Chúa Trời, vì Ta sai Môi-se lấy gậy đập nước sông Nin, nước sẽ hóa ra máu.
18 Cá sẽ chết, sông sẽ thối, người Ai Cập sẽ kinh tởm khi uống phải nước sông Nin ấy.’ ”
19 Rồi Chúa Hằng Hữu phán dặn Môi-se: “Con bảo A-rôn cầm gậy đưa về hướng các sông, suối, hồ, và tất cả các nguồn nước của Ai Cập, kể cả nước đã chứa vào vại đất, vào bình đá. Tất cả nước sẽ biến ra máu.”
20 Môi-se và A-rôn tuân hành lệnh Chúa Hằng Hữu. Trước mặt Pha-ra-ôn và quần thần, A-rôn đưa cao gậy, đập xuống nước sông Nin, nước sông biến thành máu.

* **7:1** Nt tiên tri

21 Cá chết, nước thối. Người Ai Cập không uống nước sông được nữa.
Khắp Ai Cập, đâu cũng thấy máu.
22 Các thầy pháp Ai Cập dùng pháp thuật cũng biến nước thành máu,
cho nên Pha-ra-ôn vẫn ương ngạnh không nghe lời Môi-se và A-rôn, đúng
như Chúa Hằng Hữu đã nói.
23 Vua quay về cung, lòng dửng dưng.
24 Người Ai Cập phải đào giếng dọc bờ sông để lấy nước uống, vì không
uống nước sông Nin được.
25 Một tuần lễ trôi qua kể từ khi Chúa Hằng Hữu giáng tai vạ trên sông
Nin.

8

Tai Vạ Ếch Nhái

1 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se: "Con vào cung gặp Pha-ra-ôn,
thưa với vua như sau: 'Chúa Hằng Hữu phán bảo để cho dân Ta đi phụng
thờ Ta.
2 Nếu không, Ta sẽ sai ếch nhái đến, tràn khắp bờ cõi Ai Cập.
3 Sông Nin sẽ đầy lúc nhúc ếch nhái. Chúng sẽ nhảy vào cung, vào tận
phòng ngủ của vua, đầy cả giường. Trong nước Ai Cập, nhà nào cũng sẽ
đầy ếch nhái trong lò, trong bếp, trong cả thùng nhồi bột.
4 Ếch nhái sẽ bò lên người của mọi công dân Ai Cập, lên cả mình vua.' "
5 Rồi Chúa Hằng Hữu phán dặn Môi-se: "Hãy nói với A-rôn đưa gậy
hướng về các sông, suối, hồ, để ếch nhái từ các nơi đó tràn lên khắp Ai
Cập."
6 A-rôn vâng lời, và ếch nhái tràn lan khắp nơi trong nước của xứ Ai
Cập.
7 Các thầy pháp dùng pháp thuật cũng làm cho ếch nhái bò lên, chỉ
thêm chật đất Ai Cập.
8 Pha-ra-ôn liền cho đòi Môi-se và A-rôn đến, nói: "Cầu xin Chúa Hằng
Hữu đi, để Ngài cho ếch nhái lánh xa chúng ta, rồi ta sẽ để cho người
Hê-bơ-rơ đi phụng thờ Ngài."
9 Môi-se tâu: "Xin vua vui lòng cho biết vua muốn lúc nào ếch nhái rời
khỏi Ai Cập, để tôi cầu Đức Chúa Trời cho ếch nhái chết đi đúng lúc ấy,
chỉ còn lại ở dưới sông Nin mà thôi."
10 Pha-ra-ôn đáp: "Ngày mai."
Môi-se nói: "Thưa vâng. Như vậy để vua biết rằng chẳng có ai như
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng tôi.
11 Trừ dưới sông Nin ra, ếch nhái ở những nơi khác đều sẽ chết hết."
12 Môi-se và A-rôn rời cung vua Pha-ra-ôn, Môi-se liền cầu xin Chúa
Hằng Hữu về việc này.
13 Chúa Hằng Hữu thực hiện lời Môi-se xin. Ếch nhái chết la liệt từ
trong nhà đến tận ngoài đồng.
14 Người ta dồn xác chúng lại thành từng đống lớn, mùi hôi thối xông
lên khắp nơi.
15 Còn Pha-ra-ôn, khi thấy mình đã thoát nạn này, liền trở lòng, chai
lì, không chịu cho người Ít-ra-ên đi, đúng như Chúa Hằng Hữu đã báo
trước.

Tai Vạ Muỗi

16 Chúa Hằng Hữu lại phán dạy Môi-se: “Hãy bảo A-rôn lấy gậy đập
đất, cho bụi bay lên. Bụi sẽ biến thành muỗi dày đặc trong nước Ai Cập.”
17 Vậy, Môi-se và A-rôn làm theo lời Chúa phán; muỗi tràn lan khắp Ai
Cập, bu đầy người dân Ai Cập, và bu đầy mình súc vật của họ.
18 Các thầy pháp thử dùng pháp thuật hóa bụi ra muỗi, nhưng không
làm được.
19 Họ tâu Pha-ra-ôn: “Đây là ngón tay của Đức Chúa Trời.” Nhưng Pha-
ra-ôn ngoan cố, không nghe Môi-se và A-rôn, như lời Chúa Hằng Hữu đã
dạy.

Tai Vạ Ruồi Nhặng

20 Sau đó, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Sáng mai con dậy sớm,
đi ra bờ sông gặp Pha-ra-ôn, thưa với vua rằng: Chúa Hằng Hữu phán
bảo vua tha cho người Ít-ra-ên ra đi, để họ phụng thờ Ngài.
21 Nếu không, Ngài sẽ sai vô số ruồi nhặng đến. Nhà nào cũng đầy ruồi.
Ruồi sẽ bu khắp người vua, quần thần, và công dân Ai Cập.
22 Nhưng ngày đó, Ta sẽ để riêng đất Gô-sen là nơi dân Ta cư trú; nơi
đó sẽ không có ruồi nhặng để ngươi biết rằng Ta là Chúa Hằng Hữu đang
ngự giữa xứ này.
23 Chúa phân biệt người của Ngài với người của vua. Vua sẽ biết rằng
Chúa Hằng Hữu là Chúa của mọi lãnh thổ. Ngày mai, việc này sẽ xảy ra.”
24 Chúa Hằng Hữu thực hiện lời Ngài phán. Vô số ruồi nhặng đến thành
từng đàn, tàn hại đất Ai Cập, bay vào cung điện Pha-ra-ôn và nhà cửa của
quần thần. Khắp đất Ai Cập đều bị ruồi tàn phá.
25 Pha-ra-ôn liền cho đòi Môi-se và A-rôn đến. Vua nói: “Đem người
Hê-bơ-rơ đi dâng tế lễ lên Đức Chúa Trời của họ đi! Nhưng không được
ra khỏi Ai Cập.”
26 Môi-se đáp: “Không được. Chúng tôi dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của chúng tôi các lễ vật người Ai Cập ghê tởm. Nếu chúng tôi
dâng lễ trước mặt họ, họ sẽ giết chúng tôi sao?
27 Chúng tôi phải đi sâu vào hoang mạc chừng ba ngày đường, và dâng
lễ lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng tôi tại đó, như Ngài đã
bảo chúng tôi.”
28 Pha-ra-ôn nhượng bộ: “Thôi được, ta cho đi vào hoang mạc để dâng
lễ lên Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời của các ngươi. Nhưng không được
đi xa hơn nữa. Bây giờ nhanh lên và cầu nguyện cho ta.”
29 Môi-se hứa: “Tôi sẽ xin Chúa Hằng Hữu cho vô số ruồi nhặng rời Ai
Cập. Nhưng xin vua đừng đánh lừa chúng tôi như lần trước.”
30 Rời cung vua Pha-ra-ôn, Môi-se xin Chúa Hằng Hữu cho ruồi nhặng
rút đi hết.
31 Chúa Hằng Hữu nhậm lời Môi-se, làm cho ruồi đi hết, không còn lại
một con.
32 Nhưng lòng của Pha-ra-ôn lại trở nên chai lì, và ông không cho dân
Chúa đi.

9

Tai Vạ Súc Vật Bị Dịch

1 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se: “Hãy đi gặp Pha-ra-ôn, nói với
vua ấy: ‘Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, bảo vua
phải để cho họ đi phụng thờ Ngài.
2 Nếu không cho họ đi mà cứ cầm giữ lại,
3 thì Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho súc vật của người bị bệnh dịch, ngựa,
lừa, lạc đà, cùng các loài gia súc khác đều phải chết.
4 Nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ phân biệt giữa súc vật của dân Ít-ra-ên và
súc vật của người Ai Cập; không một con vật nào thuộc về dân Ít-ra-ên
bị chết cả.’ ”
5 Chúa Hằng Hữu ấn định thời hạn và phán: “Ngày mai, việc này sẽ xảy
ra.”
6 Đúng như lời Chúa Hằng Hữu, vừa sáng hôm sau, súc vật của người
Ai Cập chết la liệt; nhưng súc vật của người Ít-ra-ên không hề hấn gì cả.
7 Pha-ra-ôn sai người đi quan sát, xem thử có phải súc vật của người Ít-
ra-ên đều an toàn cả không. Ngay cả khi biết rõ điều ấy là đúng, Pha-ra-ôn
vẫn cứ cố chấp, không để cho người Ít-ra-ên đi.

Tai Vạ Ung Nhọt

8 Bấy giờ, Chúa Hằng Hữu phán cùng Môi-se và A-rôn: “Vốc tro trong
lò đầy tay, rồi Môi-se sẽ tung tro lên trời trước mặt Pha-ra-ôn.
9 Tro sẽ là bụi phủ khắp nước Ai Cập, gây nên mụt nhọt lở lói đầy mình,
cả người lẫn thú vật.”
10 Vậy hai ông hốt tro trong lò và đứng trước mặt Pha-ra-ôn; Môi-se
tung tro lên không, tro ấy sinh ra ung nhọt và cương mủ trên thân thể
người và súc vật.
11 Các thầy pháp cũng bị lở lói, không còn đứng trước mặt Môi-se được
nữa. Ung nhọt cũng nổi lên trên thân thể tất cả người Ai Cập.
12 Nhưng Chúa Hằng Hữu khiến lòng Pha-ra-ôn chai đá, không chịu
nghe lời Môi-se và A-rôn, như Chúa Hằng Hữu đã báo trước.

Tai Vạ Mưa Đá

13 Sau đó, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Sáng mai con dậy sớm,
đi gặp Pha-ra-ôn, nói rằng: Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của người
Hê-bơ-rơ, bảo vua để cho người Ít-ra-ên đi để họ phụng thờ Ngài.
14 Ngài nói: Lần này Ta sẽ giáng tai họa hiểm nghèo khiến cho ngươi,
quần thần và mọi công dân Ai Cập đều phải nhận thức rằng không có
thần nào khác như Ta trên khắp thế giới.
15 Ta có quyền tiêu diệt người Ai Cập ngay tức khắc.
16 Nhưng Ta không ra tay, vì muốn cho ngươi và cả thế gian biết quyền
năng của Ta.
17 Nếu ngươi còn dám ra mặt ngăn cản việc ra đi của dân Ta.
18 Đúng vào giờ này ngày mai, Ta sẽ giáng một trận mưa đá rất lớn,
trong lịch sử Ai Cập chưa hề có trận mưa đá nào lớn như vậy.
19 Bây giờ, ngươi nên cho người dắt súc vật ở ngoài đồng về, vì mưa đá
sẽ rơi, giết hại cả người lẫn súc vật còn ở ngoài đồng.”

20 Quần thần Pha-ra-ôn nghe những lời Chúa Hằng Hữu, có người lo sợ,
vội sai gọi đầy tớ đem súc vật về,
21 nhưng cũng có người dửng dưng, không đếm xỉa đến lời Chúa Hằng
Hữu, cứ để đầy tớ và súc vật ở ngoài đồng.
22 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Đưa tay lên trời, mưa đá sẽ rơi
xuống khắp nước Ai Cập, trên người, thú vật và cây cỏ."
23 Môi-se cầm gậy đưa lên trời, Chúa Hằng Hữu làm cho sấm động vang
trời, chớp nhoáng sáng rực và mưa đá trút xuống dữ dội trên toàn xứ Ai
Cập.
24 Thật là một cảnh khủng khiếp chưa hề thấy trong lịch sử Ai Cập.
25 Cả nước Ai Cập bị tàn phá. Người, súc vật, cây cỏ, mùa màng còn lại
ngoài đồng đều bị mưa đá hủy hoại.
26 Chỉ trừ Gô-sen, đất cư trú của người Ít-ra-ên, là không bị mưa đá
hôm ấy.
27 Pha-ra-ôn cho mời Môi-se và A-rôn vào, nói: "Bây giờ ta nhận biết lỗi
mình. Chúa Hằng Hữu công chính, còn ta với dân ta đều sai trái cả.
28 Xin cầu Chúa Hằng Hữu cho ta, để Ngài chấm dứt sấm sét và mưa
đá, rồi ta sẽ cho người Ít-ra-ên ra đi lập tức."
29 Môi-se đáp: "Ra khỏi thành, tôi sẽ đưa tay lên hướng về Chúa Hằng
Hữu, sấm sét sẽ lặn, mưa đá sẽ tan. Làm thế để vua ý thức được rằng
Chúa Hằng Hữu nắm quyền khắp hoàn vũ.
30 Tuy nhiên, tôi biết vua và quần thần vẫn chưa thật tâm kính sợ Chúa
Hằng Hữu."
31 Lúc ấy đúng vào mùa lúa mạch và cây gai trổ hoa, nên lúa mạch và
cây gai đều bị mưa đá vùi dập.
32 Còn lúa mì và tiểu mạch không bị hại, vì chưa mọc lên.
33 Như thế Môi-se rời Pha-ra-ôn, ra ngoài thành, đưa tay lên hướng về
Chúa Hằng Hữu. Tất cả sấm sét đều lặn, mưa đá ngừng, và mưa cũng
dứt.
34 Vừa thấy thế, Pha-ra-ôn và quần thần lại ương ngạnh, một lần nữa
phạm tội nuốt lời hứa.
35 Vậy, Pha-ra-ôn không để cho người Ít-ra-ên ra đi, đúng như lời Chúa
Hằng Hữu đã báo trước cùng Môi-se.

10

Tai Vạ Châu Chấu

1 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se: "Con cứ đi yết kiến Pha-ra-ôn
lần nữa, nhưng nên nhớ rằng Ta đã làm cho Pha-ra-ôn và quần thần chai
lì, nhân đó Ta sẽ làm thêm nhiều phép lạ khác nữa.
2 Như vậy sau này con được dịp kể lại cho con cháu mình nghe những
việc kỳ diệu của Ta, cùng cách Ta đối xử với người Ai Cập, để chúng nó
biết rằng Ta là Chúa Hằng Hữu."
3 Vậy Môi-se và A-rôn đi gặp Pha-ra-ôn, nói: "Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của người Hê-bơ-rơ, hỏi: Bao giờ ngươi mới chịu khuất phục
Ta? Ngươi nên để cho dân Ta đi phụng thờ Ta.
4 Nếu không, ngày mai Ta sẽ sai châu chấu đến,

5 phủ dày trên Ai Cập đến độ không còn thấy đất được nữa. Châu chấu
sẽ cắn phá những gì còn sót lại sau trận mưa đá.
6 Châu chấu sẽ tràn vào cung ngươi, nhà của bầy tôi ngươi và nhà của
mọi người Ai Cập. Đây là một tai nạn chưa hề thấy trong lịch sử nước
ngươi." Nói xong, Môi-se quay mặt đi ra.
7 Quần thần Pha-ra-ôn tâu: "Đến bao giờ dân này mới không còn là mối
đe dọa cho dân ta? Vua không thấy đất nước Ai Cập đã trở nên điêu tàn
hay sao? Xin vua, cứ cho họ đi phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của họ cho khuất mắt."
8 Sau đó, Môi-se và A-rôn được mời đến. Pha-ra-ôn nói: "Đi phụng thờ
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, đi! Nhưng phải nói cho ta biết
thành phần nào trong dân sẽ ra đi."
9 Môi-se đáp: "Tất cả nam, phụ, lão, ấu đều ra đi, cùng với cả bầy súc
vật, vì tất cả chúng tôi đều phải dự lễ của Chúa Hằng Hữu."
10 Nghe thấy thế, Pha-ra-ôn liền nói: "Xin Chúa Hằng Hữu chứng giám,
ta không thể nào để cho các ngươi đem theo tất cả con cái như thế được.
Ta hiểu rõ âm mưu trong trí các ngươi rồi.
11 Không! Chỉ đàn ông được đi phụng thờ Chúa Hằng Hữu mà thôi. Đó
là điều các ngươi đã xin." Vậy, họ đuổi Môi-se và A-rôn ra.
12 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Hãy dang tay con ra trên đất Ai
Cập, đem châu chấu đến. Châu chấu sẽ cắn phá những gì mưa đá còn để
lại."
13 Môi-se dang tay đưa gậy ra trên Ai Cập, Chúa Hằng Hữu làm cho gió
đông thổi suốt ngày và đêm đó. Gió đông đem châu chấu đến.
14 Qua sáng hôm sau, gió đông đem châu chấu đến đầy dẫy lãnh thổ Ai
Cập. Trong lịch sử nước này, chưa hề có nạn châu chấu nào tai hại đến
thế, và trong tương lai cũng sẽ không có như vậy.
15 Châu chấu quá nhiều đến nỗi chúng bay phủ mặt đất, bay rợp cả
trời, che hết ánh nắng. Chúng cắn hại rau cỏ và cây cối còn sót lại sau
trận mưa đá, làm cho không còn cây lá xanh tươi gì nữa trên xứ Ai Cập.
16 Pha-ra-ôn vội vã mời Môi-se và A-rôn đến, nói: "Ta có tội với Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, và cũng có tội với các ngươi nữa.
17 Xin tha lỗi cho ta lần này nữa mà thôi, và cầu giùm với Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, để Ngài thu tai họa hiểm nghèo này lại."
18 Môi-se rời Pha-ra-ôn, cầu khẩn Chúa Hằng Hữu.
19 Chúa Hằng Hữu cho gió tây thổi rất mạnh, đùa hết bầy châu chấu
xuống Biển Đỏ. Trên khắp đất nước Ai Cập không còn lại một con nào.
20 Nhưng Chúa Hằng Hữu lại làm cho lòng Pha-ra-ôn chai lì, không cho
người Ít-ra-ên đi.

Tai Vạ Tối Tăm

21 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Đưa tay con lên trời, Ai Cập sẽ
tối tăm."
22 Môi-se đưa tay lên, bóng tối dày đặc phủ khắp Ai Cập suốt ba ngày.
23 Trong ba ngày ấy, người Ai Cập không đi đâu được cả. Nhưng nơi
người Ít-ra-ên ở vẫn có ánh sáng như thường.

24 Pha-ra-ôn mời Môi-se đến, nói: “Đi thờ phụng Chúa Hằng Hữu đi!
Các ngươi được phép đem cả trẻ con đi nữa, nhưng phải để bầy súc vật
ở lại.”
25 Môi-se đáp: “Vua phải để cho chúng tôi đem theo các lễ vật và con
sinh làm tế lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng
tôi.
26 Cả bầy súc vật sẽ đi theo chúng tôi, dù một cái móng cũng không thể
để lại, vì chúng tôi sẽ dùng chúng làm lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời chúng tôi. Hiện nay chúng tôi chưa biết con nào sẽ được
chọn, chỉ khi đến nơi mới biết được.”
27 Vào lúc ấy, Chúa Hằng Hữu lại làm cho lòng Pha-ra-ôn chai đá, vua
không cho người Ít-ra-ên đi.
28 Pha-ra-ôn đuổi Môi-se: “Đi ra! Đừng bao giờ nhìn mặt ta nữa. Ngày
nào ngươi trở lại gặp ta, ngày đó ngươi sẽ chết.”
29 Môi-se đáp: “Đúng! Tôi sẽ chẳng thấy mặt vua nữa đâu.”

11

Trưởng Nam của Người Ai Cập Sẽ Chết

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Ta sẽ giáng một tai họa cuối cùng
trên Pha-ra-ôn và trên đất nước Ai Cập, rồi Pha-ra-ôn sẽ cho người Ít-ra-ên
ra đi; thật ra, không phải cho ra đi, mà sẽ đuổi đi gấp.
2 Con dặn bảo dân chúng, cả nam lẫn nữ, đều nhớ xin những người
láng giềng Ai Cập các vật phẩm và nữ trang bằng vàng và bằng bạc.”
3 (Chúa Hằng Hữu làm cho người Ai Cập quý mến người Ít-ra-ên, còn
Môi-se được quốc dân và quần thần Ai Cập xem là một vĩ nhân.)
4 Môi-se nói với Pha-ra-ôn: “Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vào
quãng giữa đêm nay, Ta sẽ tuần hành Ai Cập.
5 Tất cả con trưởng nam của người Ai Cập sẽ chết, từ thái tử cho đến
con của người nô lệ hèn mọn nhất; thậm chí con súc vật đầu lòng của họ
cũng chết hết.’
6 Tiếng khóc bi thương ai oán sẽ vang khắp Ai Cập; từ xưa, việc này
chưa xảy ra bao giờ, trong tương lai cũng sẽ chẳng xảy ra nữa.
7 Nhưng người Ít-ra-ên và thú vật của họ đều bình an vô sự, dù chó
cũng chẳng lên tiếng sủa, để vua thấy rõ rằng Chúa Hằng Hữu phân biệt
họ với người Ai Cập.”
8 Môi-se tiếp: “Quần thần của vua sẽ chạy đến, quỳ lạy van xin tôi: ‘Xin
các ông đi!’ Đến lúc ấy, tôi mới đi.” Nói xong, Môi-se bước ra khỏi cung
điện Pha-ra-ôn trong cơn nóng giận.
9 Trước đó, Chúa Hằng Hữu có phán bảo Môi-se: “Pha-ra-ôn sẽ không
chịu nghe lời con, chính vì thế mà Ta có dịp làm thêm nhiều phép lạ trong
xứ Ai Cập.”
10 Cho nên, dù Môi-se và A-rôn đã làm nhiều phép lạ ngay trước mắt
Pha-ra-ôn, vua vẫn không cho người Ít-ra-ên ra đi, vì Chúa Hằng Hữu
càng khiến cho lòng vua chai lì.

12

Thiết Lập Lễ Vượt Qua

1 Khi Môi-se và A-rôn còn ở Ai Cập, Chúa Hằng Hữu phán bảo họ:
2 "Từ nay về sau, tháng này sẽ được kể là tháng thứ nhất, tức là tháng
giêng trong năm.*
3 Phải công bố cho toàn dân Ít-ra-ên biết, vào ngày mồng mười tháng
này, mỗi gia đình sẽ bắt một con chiên hay một con dê.
4 Nếu gia đình có ít người, sẽ chung với một gia đình ít người khác trong
vòng láng giềng, tính thế nào cho có đủ người ăn hết thịt.
5 Con chiên hay con dê này phải là một con đực, một tuổi, hoàn toàn tốt
lành.
6 Đợi đến chiều tối ngày mười bốn tháng giêng, mỗi gia đình sẽ giết
con vật đã chọn, lấy máu nó bôi lên khung cửa (hai thanh dọc hai bên và
thanh ngang bên trên cửa).
7 Vậy, mỗi nhà phải lấy máu con chiên mình sẽ ăn thịt đem bôi lên khung
cửa nhà mình.
8 Đêm ấy, mỗi người sẽ ăn thịt chiên quay với bánh không men và rau
đắng.
9 Phải quay nguyên cả con chiên trên lửa, kể cả đầu, chân, và bộ lòng.
Đừng luộc thịt chín hoặc tái mà ăn.
10 Đừng để dành gì cả. Nếu ăn còn thừa, sáng hôm sau phải đốt đi.
11 Ngày ấy sẽ được gọi là ngày lễ Vượt Qua của Chúa Hằng Hữu. Người
ăn lễ phải thắt lưng gọn gàng, tay cầm gậy, chân mang giày, ăn vội vàng.
12 Đêm ấy, Ta sẽ lướt qua Ai Cập; tất cả các con trưởng nam của dân
này sẽ bị giết, luôn cả con đầu lòng của thú vật họ. Ta cũng sẽ trừng phạt
các thần của Ai Cập, vì Ta là Chúa Hằng Hữu!
13 Máu bôi trên khung cửa đánh dấu nhà các ngươi ở. Trong cuộc trừng
phạt Ai Cập, khi thấy máu ở trước nhà nào, Ta sẽ bỏ qua nhà ấy.
14 Từ nay trở đi, hằng năm các ngươi phải giữ lễ này để kỷ niệm ngày
Chúa Hằng Hữu giải cứu mình.
15 Thời gian hành lễ là bảy ngày. Trong suốt bảy ngày đó, phải ăn bánh
không men. Ai ăn bánh có men sẽ bị trục xuất khỏi cộng đồng Ít-ra-ên.
16 Trong ngày thứ nhất và ngày thứ bảy, sẽ có cuộc hội họp thánh. Không
ai được làm việc trong những ngày đó, trừ ra việc bếp núc.
17 Vậy, đây là ngày Lễ Bánh Không Men các ngươi phải giữ từ thế hệ này
sang thế hệ khác, để kỷ niệm ngày Ta giải thoát các ngươi khỏi Ai Cập.
18 Các ngươi chỉ ăn bánh không men từ tối ngày mười bốn cho đến tối
ngày hai mươi mốt tháng giêng.
19 Trong bảy ngày ấy, không ai được giữ bánh có men trong nhà, vì nếu
ai ăn bánh có men, dù là người Ít-ra-ên hay người ngoại kiều, sẽ bị trục
xuất khỏi cộng đồng Ít-ra-ên.
20 Vậy, nhớ ăn bánh không men, đừng đụng đến vật gì có men cả."

* **12:2** Tháng Giêng lịch mới (tức tháng Bảy lịch cũ của người Ít-ra-ên) tương đương với tháng Giêng (hoặc tháng Hai) Âm lịch

21 Môi-se họp các bô lão Ít-ra-ên lại, bảo họ: “Các ông lo chọn một số
chiên tùy theo số gia đình, để dân chúng giết chiên, cử hành lễ Vượt Qua.
22 Phải hứng máu chiên trong chậu, lấy một bó bài hương thảo nhúng
vào máu, đem bôi lên khung cửa (hai thanh dọc và một thanh ngang bên
trên cửa). Đêm đó, không ai được ra khỏi nhà.
23 Trong cuộc trừng trị Ai Cập, khi Chúa Hằng Hữu đi ngang qua nhà
nào có vết máu bôi trên khung cửa; Ngài sẽ vượt qua, không cho kẻ hủy
diệt vào nhà ấy.
24 Việc hành lễ này trở thành một luật vĩnh viễn, từ thế hệ này sang thế
hệ khác.
25 Về sau, khi Chúa Hằng Hữu đã cho các ông vào đất hứa, và khi các
ông kỷ niệm ngày này,
26 nếu con cháu có hỏi: ‘Ý nghĩa của lễ này là gì?’
27 Các ông sẽ đáp: Đây là ngày kỷ niệm Chúa Hằng Hữu giải cứu chúng
ta. Trong cuộc trừng phạt Ai Cập, Ngài đã bỏ qua nhà của người Ít-ra-ên,
không giết hại chúng ta.” Nghe Môi-se nói xong, họ cúi đầu thờ lạy.
28 Vậy, người Ít-ra-ên làm mọi điều Môi-se và A-rôn dạy bảo họ theo
lệnh Chúa Hằng Hữu.
29 Nửa đêm hôm ấy, Chúa Hằng Hữu đánh phạt các con trưởng nam
của người Ai Cập, từ thái tử cho đến con trưởng nam của tù nhân trong
ngục tối, luôn cả con đầu lòng của thú vật họ nữa.
30 Pha-ra-ôn, quần thần, và mọi công dân Ai Cập đều chợt thức giấc lúc
nửa đêm, vì có tiếng khóc than ai oán vang lên khắp nơi. Không nhà nào
trong cả nước mà không có người chết.

Ít-ra-ên Ra Khỏi Ai Cập

31 Ngay đêm ấy, Pha-ra-ôn đòi Môi-se và A-rôn đến, nói rằng: “Xin đi
khỏi chúng ta! Tất cả người Ít-ra-ên cứ đi hết đi, để thờ phụng Chúa Hằng
Hữu như các ông đã nói.
32 Cũng đem theo cả bầy súc vật đi nữa, nhưng đừng quên chúc phước
lành cho ta.”
33 Người Ai Cập hối thúc người Ít-ra-ên phải ra khỏi nước họ lập tức, vì
than rằng: “Chúng ta chết cả còn gì!”
34 Người Ít-ra-ên gói luôn cả thùng nhồi bột vào áo, trong thùng còn
nguyên cả bột đã nhồi không pha men, rồi vác lên vai đem đi.
35 Họ cũng làm theo lời Môi-se dặn bảo, xin người Ai Cập các món nữ
trang vàng và bạc cùng áo xống.
36 Chúa Hằng Hữu làm cho người Ai Cập quý mến, cho người Ít-ra-ên
những gì họ xin. Thế là lần này người Ai Cập bị người Ít-ra-ên tước đoạt
của cải!
37 Vậy người dân Ít-ra-ên ra đi, từ Ram-se hướng đến Su-cốt; tổng số
khoảng 600.000, không kể phụ nữ và trẻ con. Tất cả đều đi bộ.
38 Cũng có nhiều người ngoại tộc cùng đi với họ. Họ dẫn theo vô số súc
vật.
39 Dọc đường, họ lấy bột mang theo từ Ai Cập, nướng thành bánh mà
ăn. Đó là bột không men họ đã vội vàng bọc theo, khi bị đuổi khỏi Ai Cập,
vì lúc ấy không kịp dự bị lương thực gì cả.

40 Thời gian người Ít-ra-ên ở Ai Cập là 430 năm.
41 Đúng vào ngày cuối của năm thứ 430, toàn thể quân đội† của Chúa
Hằng Hữu bắt đầu rời Ai Cập.
42 Vào đêm ấy, chính Chúa Hằng Hữu đã giải thoát Ít-ra-ên khỏi Ai Cập.
Vậy mỗi năm cứ đến đêm này, người Ít-ra-ên tổ chức lễ tri ân Chúa Hằng
Hữu.

Quy Tắc về Lễ Vượt Qua

43 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se và A-rôn rằng: "Đây là các quy tắc
về lễ Vượt Qua: Người ngoại tộc không được ăn lễ.
44 Về các nô lệ người Ít-ra-ên đã mua, chỉ người nào chịu cắt bì mới
được phép ăn lễ.
45 Đầy tớ làm mướn và người ngoại tộc tạm trú không được ăn lễ.
46 Thịt phải ăn nội trong nhà, đừng đem ra ngoài, cũng đừng làm gãy
một cái xương nào.
47 Tất cả cộng đồng Ít-ra-ên đều dự lễ Vượt Qua.
48 Người đàn ông ngoại kiều sống chung trong xã hội Ít-ra-ên muốn dự
lễ Vượt Qua của Chúa Hằng Hữu thì phải chịu cắt bì, nếu không sẽ không
được ăn lễ.
49 Quy tắc này áp dụng chung cho người sinh ra trong đất Ít-ra-ên và
cho ngoại kiều tạm trú."
50 Người Ít-ra-ên tuân hành mọi huấn lệnh Chúa Hằng Hữu đã truyền
cho Môi-se và A-rôn.
51 Chính trong ngày đó, Chúa Hằng Hữu dẫn người Ít-ra-ên ra khỏi Ai
Cập theo đội ngũ.

13

Dâng Con Đầu Lòng

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Người Ít-ra-ên phải hiến dâng lên Ta tất cả con đầu lòng, kể cả con
đầu lòng của thú vật, vì chúng nó thuộc về Ta."
3 Sau đó, Môi-se nói với dân mình: "Chúng ta phải ghi nhớ ngày hôm
nay đến muôn đời, vì hôm nay là ngày Chúa Hằng Hữu ra tay toàn năng
giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ Ai Cập. Khi kỷ niệm ngày này, không
ai được ăn bánh có men.
4 Hằng năm phải nhớ kỷ niệm ngày này, là ngày mồng mười tháng
giêng,*
5 khi Chúa Hằng Hữu đã đem chúng ta vào đất của người Ca-na-an,
người Hê-tít, người A-mô-rít, người Hê-vi, và người Giê-bu rồi (đất này
rất phì nhiêu, là đất Chúa Hằng Hữu đã hứa với các tổ tiên).
6 Trong bảy ngày, anh em sẽ ăn bánh không men; đến ngày thứ bảy,
phải tổ chức ngày lễ cho Chúa Hằng Hữu.
7 Trong bảy ngày, phải ăn bánh không men. Bánh có men, hoặc men sẽ
không được xuất hiện ở bất cứ nơi nào trên khắp lãnh thổ.

† **12:41** Nt tất cả các đạo quân * **13:4** Nt A-bíp (tháng Giêng bông lúa xanh)

8 Nhân dịp này, nhớ nói cho con cháu biết rằng: ‘Ta giữ lễ để ghi nhớ
những việc Chúa Hằng Hữu đã làm cho ta khi ra khỏi Ai Cập.’
9 Việc giữ lễ này và việc nhắc nhở luật pháp của Chúa Hằng Hữu sẽ
chẳng khác gì dấu ghi trên trán và trên tay, để đừng ai quên rằng chính
Chúa Hằng Hữu đã dùng tay toàn năng Ngài đem chúng ta ra khỏi Ai Cập.
10 Vậy, hằng năm, phải nhớ giữ lễ đúng ngày giờ đã ấn định.
11 Khi Chúa Hằng Hữu đã đem toàn dân vào đất Ca-na-an rồi, như lời
Ngài đã hứa với các tổ tiên,
12 phải nhớ hiến dâng lên Chúa Hằng Hữu con trưởng nam và con đực
đầu lòng của súc vật mình, vì chúng nó thuộc về Ngài.
13 Phải dùng chiên hoặc dê con để chuộc lại các con lừa đầu lòng, nếu
lừa không được chuộc, nó phải bị giết. Dĩ nhiên, ai nấy phải chuộc con
trưởng nam mình.
14 Khi nào con cái hỏi cha mẹ: ‘Lệ này có ý nghĩa gì?’ Thì đáp rằng:
‘Chúa Hằng Hữu đã ra tay toàn năng giải thoát chúng ta khỏi ách nô lệ
Ai Cập.
15 Khi Pha-ra-ôn ngoan cố không chịu cho chúng ta ra đi, Chúa Hằng
Hữu đã đánh phạt các con đầu lòng của Ai Cập, cả con trưởng nam lẫn
con đầu lòng của súc vật. Vì thế cho nên ngày nay ta hiến dâng mọi con
đầu lòng lên Chúa Hằng Hữu, nhưng ta chuộc con trưởng nam lại.’
16 Lễ này chẳng khác gì dấu ghi trên tay và trên trán để chúng ta nhớ
luôn rằng Chúa Hằng Hữu đã dùng tay toàn năng Ngài giải thoát chúng
ta ra khỏi Ai Cập.”

Người Ít-ra-ên Vào Hoang Mạc

17 Sau khi Pha-ra-ôn để cho người Ít-ra-ên ra đi, Đức Chúa Trời không
dẫn họ qua đất Phi-li-tin, là đường ngắn nhất để vào đất hứa. Ngài phán:
“E khi dân chúng thấy chiến trận, họ sẽ đổi ý và quay lại Ai Cập chăng.”
18 Ngài biết rằng khi gặp chiến tranh, họ có thể đổi ý mà quay về Ai Cập,
mặc dù họ đã được trang bị khí giới khi rời Ai Cập. Do đó Chúa dẫn họ
qua Biển Đỏ, đi vào lối hoang mạc.
19 Môi-se đem hài cốt của Giô-sép theo, vì Giô-sép có buộc con cháu
Ít-ra-ên thề hứa dời hài cốt ông khi ông trối: “Chắc chắn Đức Chúa Trời
sẽ thăm viếng dân ta, vậy khi ra khỏi Ai Cập, phải nhớ đem hài cốt ta
theo.”
20 Rời Su-cốt, họ dừng chân đóng trại tại Ê-tam, ven hoang mạc.
21 Ban ngày Chúa Hằng Hữu dẫn lối họ bằng một trụ mây và ban đêm
bằng một trụ lửa. Như vậy, họ có thể ra đi bất kể đêm ngày.
22 Trụ mây và trụ lửa chẳng bao giờ cách xa họ.

14

1 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Ra lệnh cho người Ít-ra-ên quay lại về hướng Phi Ha-hi-rốt, giữa Mích-
đôn và biển, ngang Ba-anh Sê-phôn, rồi đóng trại dọc bờ biển tại đó.
3 Làm như thế để Pha-ra-ôn nghĩ rằng người Ít-ra-ên đã đi lòng vòng vì
hoang mạc mênh mông đã làm họ lạc hướng.

4 Ta sẽ làm cho Pha-ra-ôn lại ngoan cố, đuổi theo người Ít-ra-ên. Rồi Ta
sẽ rạng danh vì Pha-ra-ôn và quân đội của vua, và toàn dân Ai Cập sẽ biết
Ta là Chúa Hằng Hữu." Người Ít-ra-ên làm theo đúng như vậy.

Người Ai Cập Đuổi Theo Người Ít-ra-ên

5 Khi vua Ai Cập hay tin người Ít-ra-ên đã dứt khoát ra đi, Pha-ra-ôn và
quần thần liền thay đổi ý kiến đối với người Ít-ra-ên. Họ hỏi nhau: "Tại
sao ta dại dột như thế? Tại sao ta thả cho đám nô lệ ra đi?"
6 Pha-ra-ôn vội lên xe, dẫn quân đuổi theo.
7 Họ huy động 600 chiến xa tốt nhất của Ai Cập, do các tướng chỉ huy
điều khiển.
8 Chúa Hằng Hữu làm cho lòng Pha-ra-ôn, vua Ai Cập cứng cỏi, nhất
định đuổi theo người Ít-ra-ên, trong khi dân này ra đi dưới sự hướng dẫn
tối cao.
9 Người Ai Cập gồm ngựa, xe, lính kỵ, lính bộ cùng Pha-ra-ôn và quân
đội đuổi kịp người Ít-ra-ên, gặp họ đang cắm trại dọc bờ biển gần Phi
Ha-hi-rốt, ngang Ba-anh Sê-phôn.

10 Trông thấy Pha-ra-ôn dẫn quân Ai Cập đuổi theo gần kịp, người Ít-ra-
ên kêu la khiếp đảm, van xin Chúa Hằng Hữu cứu giúp.
11 Có người quay ra trách móc Môi-se: "Có phải vì Ai Cập không đủ đất
chôn nên ông mới đem chúng tôi vào hoang mạc để vùi xác không? Nếu
không, tại sao ông bắt chúng tôi bỏ Ai Cập?
12 Lúc còn ở Ai Cập, chúng tôi đã nói trước rằng thà cứ để chúng tôi ở
lại làm nô lệ còn hơn ra đi rồi chết trong hoang mạc."

13 Nhưng Môi-se nói với họ: "Đừng sợ! Cứ vững tâm chờ xem Chúa
Hằng Hữu hành động. Ngài sẽ ra tay giải cứu chúng ta. Những người Ai
Cập hôm nay anh em thấy đó, sẽ không bao giờ thấy lại nữa.
14 Chúa Hằng Hữu sẽ chiến đấu, còn anh em cứ yên lặng!"

Thoát qua Biển Đỏ

15 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Đừng kêu ca nữa, nhưng cứ ra
lệnh cho toàn dân tiếp tục đi tới.
16 Rồi con cầm gậy đưa ra trên mặt biển, nước sẽ vạch ra hai bên, chừa
lối khô ráo cho người Ít-ra-ên đi qua.
17 Ta sẽ làm cho người Ai Cập cứng lòng, một mực đuổi theo Ít-ra-ên
xuống biển, Ta sẽ được tôn vinh vì Pha-ra-ôn, vì cả quân đội, chiến xa, và
kỵ binh của ông ấy
18 Ta sẽ được hiển vinh chính vì họ, từ Pha-ra-ôn đến quân đội Ai Cập
và ngựa xe của họ. Rồi đây toàn dân Ai Cập sẽ biết tôn vinh Ta là Chúa
Hằng Hữu!"

19 Thiên sứ của Đức Chúa Trời đang đi trước hướng dẫn Ít-ra-ên liền
quay lại đi từ phía sau, còn trụ mây cũng từ phía trước dời ra sau,
20 đứng án ngữ giữa trại Ít-ra-ên và trại Ai Cập. Suốt đêm đó, trụ mây
đứng che bóng, làm cho người Ai Cập bị tối tăm, nhưng lại rọi sáng cho
người Ít-ra-ên. Vì thế hai bên không đến gần nhau được.

21 Môi-se đưa gậy trên biển, Chúa Hằng Hữu liền làm cho nước dồn lại,
mở một lối đi băng qua biển. Suốt đêm ấy, gió đông thổi mạnh, đáy biển
cạn khô,
22 người Ít-ra-ên đi qua biển như đi trên đất khô. Hai bên lối đi có hai
bức thành bằng nước dựng đứng thẳng tắp.
23 Người Ai Cập tiếp tục đuổi theo. Toàn đạo quân Pha-ra-ôn, gồm xe,
ngựa, kỵ binh, đều theo lối đi băng biển của người Ít-ra-ên mà tiến tới.
24 Trời gần sáng, từ trong trụ mây và trụ lửa, Chúa Hằng Hữu nhìn
xuống quân đội Ai Cập, và làm cho họ rối loạn.
25 Ngài tháo bánh xe chiến xa của họ, khiến họ kéo xe cực nhọc. Thấy
vậy, họ bảo nhau: "Tránh xa người Ít-ra-ên mau lên! Chúa Hằng Hữu
thay họ đánh người Ai Cập!"
26 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Bây giờ, con đưa tay trên biển,
nước sẽ ào lại chôn vùi người Ai Cập cùng với xe và ngựa của họ."
27 Môi-se vâng lời và vào lúc hừng đông, nước ào lại, mặt biển trở lại
như cũ. Người Ai Cập cố chạy trốn, nhưng đều bị Chúa Hằng Hữu dùa
vào lòng biển.
28 Nước nhận chìm người Ai Cập, cùng với ngựa, xe của họ. Trong các
quân đoàn của Pha-ra-ôn đuổi theo Ít-ra-ên xuống biển, không một ai
sống sót.
29 Nhưng người Ít-ra-ên đã đi qua biển như đi trên cạn, hai bên họ là
hai tường thành bằng nước.
30 Vậy, hôm ấy Chúa Hằng Hữu giải cứu người Ít-ra-ên khỏi tay người
Ai Cập. Người Ít-ra-ên nhìn thấy xác người Ai Cập tấp đầy bờ biển.
31 Chứng kiến phép lạ Chúa Hằng Hữu đã làm cho người Ai Cập, người
Ít-ra-ên đem lòng kính sợ và tin tưởng nơi Ngài và Môi-se, đầy tớ của
Ngài.

15

Bài Ca Giải Cứu

1 Bấy giờ, Môi-se và dân Ít-ra-ên hát lên bài ca này cho Chúa Hằng Hữu:
"Ta ca ngợi Chúa Hằng Hữu,
vì Ngài chiến thắng huy hoàng vẻ vang;
Ngài đưa tay ném vào biển cả đoàn ngựa chiến lẫn quân kỵ mã.
2 Chúa Hằng Hữu là sức mạnh ta, bài ca của ta;
Đấng giải cứu là Giê-hô-va.
Chúa là Đức Chúa Trời, ta hằng ca tụng—
là Đức Chúa Trời, tổ tiên ta thờ phụng!
3 Chúa là Danh Tướng anh hùng;
Tự Hữu Hằng Hữu* chính là Danh Ngài!
4 Các chiến xa và tướng sĩ của Pha-ra-ôn
bị Ngài ném xuống biển.
Các quan chỉ huy Ai Cập tinh luyện
đều chìm lỉm dưới Biển Đỏ.†

* **15:3** Nt Yahweh: Đức Giê-hô-va † **15:4** Nt Biển Sậy

5 Như đá sỏi chìm xuống đáy biển sâu.
6 Lạy Chúa Hằng Hữu,
cánh tay Ngài rạng ngời quyền uy.
Lạy Chúa Hằng Hữu, tay phải Ngài
đập quân thù tan nát.
7 Ngài đánh phá địch
bằng uy đức vô song.
Lửa giận Ngài thiêu chúng
cháy phừng như rơm rạ.
8 Nước biển dồn lại,
khí phẫn nộ Ngài thổi nhanh!
Khiến nước xây như bức thành;
ngay giữa lòng trùng dương man mác.
9 Địch quân nói: 'Ta sẽ đuổi theo chúng
và bắt được chúng.
Ta vung gươm chém giết tơi bời,
chia nhau cướp phá, hả hê cuộc đời.'
10 Nhưng Ngài thổi gió tới,
và biển vùi lấp họ đi.
Họ chìm lỉm như chì,
giữa làn nước mênh mông.
11 Có ai như Chúa Hằng Hữu—
Thần nào thánh khiết vô song như Ngài?
Quyền năng, phép tắc vô nhai.
12 Ngài dang tay phải ra,
đất nuốt ngay quân thù.
13 Với lòng thương xót Ngài dắt dẫn
và cứu chuộc dân Ngài.
Trong quyền năng, Ngài đưa họ
về nơi ở thánh của Ngài.
14 Các nước nghe tin đều khiếp kinh;
hãi hùng xâm chiếm cõi lòng Phi-li-tin.‡
15 Các lãnh đạo Ê-đôm kinh hoảng;
các dũng sĩ Mô-áp cũng run lay.
Người Ca-na-an hồn vía lên mây.
16 Chúa Hằng Hữu ơi, do quyền lực Chúa,
quân thù đứng trơ như đá
khi người Ngài cứu chuộc đi qua.
17 Được Chúa đem trồng trên đỉnh núi—
là nơi mà Chúa Hằng Hữu đã chọn để ngự trị,
là nơi thánh do tay Ngài thiết lập nên.
18 Chúa Hằng Hữu sẽ cai trị mãi mãi đời đời!"
19 Ngựa xe của vua Pha-ra-ôn cùng kỵ mã đã nằm yên trong lòng biển cả, nhưng người Chúa Hằng Hữu vẫn kéo quân vượt Biển Đỏ như qua đất bằng.

‡ **15:14** Pha-lê-tin

20 Nữ Tiên tri Mi-ri-am, là chị của A-rôn, đứng ra hướng dẫn các phụ
nữ; mỗi người tay cầm trống nhỏ và nhảy múa.
21 Mi-ri-am hát bài ca này:
“Hát lên, ca ngợi Chúa Hằng Hữu,
vì Ngài toàn thắng địch quân bạo tàn;
chiến đoàn kỵ mã kiêu căng
chôn vùi dưới lòng sâu của biển.”

Nước Đắng tại Ma-ra

22 Sau đó, Môi-se dẫn người Ít-ra-ên từ Biển Đỏ đi đến hoang mạc Su-rơ.
Trọn ba ngày đường họ không tìm được nước.
23 Khi đến Ma-ra, nước tuy có, nhưng quá đắng không uống được.
Chính vì thế mà nơi ấy có tên là Ma-ra (nghĩa là đắng).
24 Dân chúng phàn nàn với Môi-se: “Chúng tôi lấy gì để uống đây?”
25 Môi-se kêu cầu Chúa Hằng Hữu. Ngài chỉ cho ông một khúc cây, bảo
ông cầm lấy ném vào nước. Nước liền hóa ra ngọt.
Chính tại Ma-ra là nơi Chúa Hằng Hữu đã quy định nguyên tắc sau đây
cho người Ít-ra-ên theo, để thử thách họ:
26 “Nếu các ngươi chuyên tâm lắng nghe tiếng Ta là Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời ngươi, thi hành các điều ngay điều phải Ta truyền bảo, tức
là dưới mắt Ta vâng giữ điều răn Ta và luật lệ Ta thì các ngươi sẽ không
mắc phải một bệnh nào Ta đã giáng trên người Ai Cập, vì Ta là Chúa Hằng
Hữu, Đấng chữa bệnh các ngươi.”
27 Rồi họ đi đến Ê-lim, là nơi có mười hai suối nước và bảy mươi cây
chà là, và đóng trại bên cạnh các suối nước đó.

16

Bánh Ma-na và Chim Cút từ Trời

1 Rời Ê-lim, đoàn người Ít-ra-ên tiếp tục lên đường, đến hoang mạc Sin
(giữa Ê-lim và núi Si-nai) vào ngày mười lăm tháng hai, tính từ ngày ra
khỏi Ai Cập.
2 Ở đó, đoàn người Ít-ra-ên lại cằn nhằn Môi-se và A-rôn.
3 Họ than khóc: “Chẳng thà chúng tôi cứ ở lại Ai Cập mà ăn thịt bánh
no nê, rồi dù có bị Chúa Hằng Hữu giết tại đó đi nữa, cũng còn hơn theo
hai ông vào giữa hoang mạc này để chết đói.”
4 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Ta sẽ làm bánh rơi xuống từ trời
như mưa. Ngày ngày, mỗi người sẽ đi ra nhặt bánh; nhưng chỉ nhặt đủ
ăn trong ngày. Ta muốn thử xem họ có vâng lời Ta không.
5 Ngày thứ sáu họ phải nhặt gấp đôi số bánh hằng ngày.”
6 Vậy, Môi-se và A-rôn nói với đoàn người Ít-ra-ên: “Chiều hôm nay, mọi
người sẽ nhận biết chính Chúa Hằng Hữu đã dẫn anh chị em ra khỏi Ai
Cập;
7 rồi đến sáng, sẽ chiêm ngưỡng vinh quang của Chúa Hằng Hữu, vì
Ngài có nghe lời cằn nhằn oán trách rồi. Chúng tôi là ai, mà anh chị em
cằn nhằn chúng tôi?

8 Môi-se cũng nói với họ: Anh chị em sẽ nhận biết Chúa Hằng Hữu khi
Ngài ban cho thịt vào buổi chiều và bánh vào buổi sáng. Thật ra, anh chị
em đã oán trách Chúa chứ không phải oán trách chúng tôi."
9 Môi-se nói với A-rôn: "Hãy nói với toàn dân Ít-ra-ên rằng: 'Bây giờ,
toàn dân hãy đến đây trước mặt Chúa Hằng Hữu, vì Ngài đã nghe lời cằn
nhằn của anh chị em.' "
10 Trong khi A-rôn còn đang nói với toàn dân, bỗng, về phía hoang mạc,
vinh quang của Chúa Hằng Hữu chói lọi trong áng mây.
11 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
12 "Ta đã nghe lời họ cằn nhằn. Con cho họ hay rằng buổi chiều họ sẽ có
thịt, buổi sáng có bánh ăn dư dật để họ biết Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của họ."
13 Chiều hôm ấy, chim cút bay đến vô số, bao phủ cả trại. Đến sáng,
chung quanh trại có một lớp sương dày.
14 Lớp sương tan đi, để lại trên mặt cát hoang mạc những hạt nhỏ và
mịn.
15 Người Ít-ra-ên trông thấy, hỏi nhau: "Vật gì vậy?"
Môi-se nói: "Đó là bánh Chúa Hằng Hữu cho anh chị em."
16 Ông tiếp: "Chúa Hằng Hữu phán dạy mỗi người thu nhặt bánh ấy tùy
theo nhu cầu của gia đình mình, chừng hai lít mỗi đầu người."
17 Người Ít-ra-ên bắt đầu đi ra nhặt bánh, ước chừng hai lít cho mỗi
người.
18 Nhưng dù có ai nhặt nhiều cũng không thừa; ai nhặt ít cũng không
thiếu. Mỗi người nhặt đủ cho mình ăn.
19 Mặc dù Môi-se có căn dặn: "Đừng ai để dành bánh đến ngày mai,"
20 nhưng có người vẫn không vâng lời, để bánh lại đến sáng hôm sau,
bánh hóa giòi và hôi hám. Vì thế, Môi-se giận họ.
21 Cho nên, cứ sáng ra, mỗi người đi nhặt bánh vừa đủ ăn trong ngày;
và khi nắng chiếu nóng mặt đất, bánh liền tan đi.
22 Ngày thứ sáu, họ nhặt gấp đôi phần bánh ngày thường, mỗi người
chừng bốn lít. Các bậc huynh trưởng có đến hỏi Môi-se về việc này,
23 ông đáp: "Theo huấn thị của Chúa Hằng Hữu, ngày mai là ngày Sa-
bát thánh dành cho Chúa Hằng Hữu, mọi người đều nghỉ ngơi. Vậy, hôm
nay cứ nấu nướng dư dả, để dành một phần cho ngày mai."
24 Phần bánh người ta để dành qua hôm sau theo lời Môi-se dặn, vẫn
tốt lành, không sâu bọ, không hôi hám.
25 Môi-se nói: "Đó là phần ăn ngày hôm nay, vì hôm nay là ngày Sa-bát
của Chúa Hằng Hữu, sẽ không có bánh trên mặt đất.
26 Mọi người sẽ nhặt bánh trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy là lễ
Sa-bát sẽ không có bánh."
27 Tuy nhiên, cũng có vài người cứ đi nhặt bánh ngày thứ bảy, nhưng
chẳng được gì cả.
28 Chúa Hằng Hữu hỏi Môi-se: "Tại sao những người này không chịu
nghe lời Ta?

29 Hãy nhớ rằng Chúa Hằng Hữu đã cho các con ngày sa-bát, vì thế vào
ngày thứ sáu Ngài ban cho các con hai ngày bánh. Trong ngày thứ bảy,
không ai được ra khỏi nhà nhặt bánh."
30 Vậy, người ta đều nghỉ ngơi ngày thứ bảy.
31 Người Ít-ra-ên gọi bánh này là ma-na,* nó giống như hạt ngò, sắc
trắng, và có vị ngọt như bánh mật ong.
32 Môi-se truyền cho họ lệnh của Chúa Hằng Hữu: "Lấy hai lít ma-na để
cất giữ, lưu truyền lại cho hậu thế thấy thứ bánh Chúa Hằng Hữu dùng
để nuôi người Ít-ra-ên trong hoang mạc sau khi rút họ ra khỏi Ai Cập."
33 Vậy, Môi-se bảo A-rôn lấy một cái bình đổ hai lít ma-na vào, để giữ
lại trước mặt Chúa Hằng Hữu từ thế hệ này sang thế hệ khác.
34 A-rôn vâng lời, làm theo lệnh Chúa Hằng Hữu truyền cho Môi-se.
Bình ma-na vì thế được để trong "Hòm Giao Ước."
35 Người Ít-ra-ên ăn ma-na trong suốt bốn mươi năm cho đến khi vào
đất Ca-na-an, là nơi họ định cư.
36 Thùng chứa được dùng để do lường ma-na là một ô-me bằng một
phần mười ê-pha.†

17

Nước từ Tảng Đá Hô-rếp

1 Người Ít-ra-ên ra đi từng chặng một, theo lệnh của Chúa Hằng Hữu.
Từ hoang mạc Sin, họ dừng chân đóng trại tại Rê-phi-đim, nhưng ở đây
không có nước.
2 Họ gây chuyện với Môi-se: "Nước đâu cho chúng tôi uống?"
Môi-se hỏi: "Tại sao sinh sự với tôi? Anh chị em muốn thử Chúa Hằng
Hữu phải không?"
3 Nhưng vì khát quá, họ lại càu nhàu với Môi-se: "Tại sao ông đem
chúng tôi ra khỏi Ai Cập làm gì? Tại sao ông dẫn chúng tôi, con cái, và
súc vật chúng tôi đến đây để cùng nhau chết khát?"
4 Môi-se kêu cầu Chúa Hằng Hữu: "Con phải làm gì đây? Họ gần đến
độ lấy đá ném con rồi!"
5 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Hãy đi trước dân chúng, dẫn theo
một số trưởng lão Ít-ra-ên và cầm trong tay cây gậy mà con đã đập dưới
sông Nin.
6 Ta sẽ đứng trước mặt con trên tảng đá ở Hô-rếp. Hãy đập tảng đá,
nước sẽ chảy ra cho họ uống." Môi-se làm đúng lời Chúa phán, nước từ
tảng đá chảy vọt ra.
7 Ông đặt tên chỗ ấy là Ma-sa* và Mê-ri-ba,† vì tại nơi này người Ít-ra-
ên đã thử Chúa khi họ nói: "Xem thử Chúa Hằng Hữu có ở với chúng ta
không?" Và cũng chính tại đó, họ đã cãi nhau với ông.

Ít-ra-ên Đánh Bại Quân A-ma-léc

8 Lúc ấy, người A-ma-léc kéo quân đến Rê-phi-đim khiêu chiến với Ít-
ra-ên.

* **16:31** Ma-na nghĩa là "vật gì vậy?" † **16:36** Ê-pha: đơn vị đo lường chất rắn, tương đương 22 lít * **17:7** Thử † **17:7** Cãi vả

9 Môi-se nói với Giô-suê: “Tuyển chọn trong dân chúng một số người
ra chiến đấu với quân A-ma-léc. Ngày mai, tôi sẽ cầm gậy Đức Chúa Trời,
lên đứng trên đỉnh đồi.”
10 Vậy, trong khi Giô-suê dẫn đoàn quân ra chiến đấu với quân A-ma-léc,
Môi-se, A-rôn, và Hu-rơ trèo lên đỉnh đồi.
11 Suốt thời gian đôi bên giáp trận, hễ khi nào Môi-se cầm gậy đưa lên,
thì Ít-ra-ên thắng thế. Nhưng khi ông để tay xuống, bên A-ma-léc lại
thắng lợi.
12 Dần dần, tay Môi-se mỏi. A-rôn và Hu-rơ khuân một tảng đá đến cho
ông ngồi, rồi đứng hai bên đỡ tay ông lên cho đến khi mặt trời lặn.
13 Như thế, quân A-ma-léc bị đánh bại dưới lưỡi gươm Giô-suê.
14 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Con chép việc này vào sách để
ghi nhớ, và nói với Giô-suê rằng Ta sẽ tuyệt diệt người A-ma-léc, xóa sạch
vết tích của họ dưới trời.”
15 Môi-se xây một bàn thờ, đặt tên là “Chúa Hằng Hữu Ni-xi” (nghĩa là
“Chúa Hằng Hữu, ngọn cờ của tôi”).
16 Ông nói: “Giương cao ngọn cờ của Chúa Hằng Hữu lên! Vì Chúa
Hằng Hữu sẽ đánh A-ma-léc từ đời này sang đời khác.”

18

Giê-trô Viếng Thăm Môi-se

1 Ông gia Môi-se là Giê-trô, thầy tế lễ tại Ma-đi-an, có nghe về những
việc diệu kỳ Đức Chúa Trời đã làm cho Môi-se và người Ít-ra-ên, và về
cách Chúa Hằng Hữu đã đem họ ra khỏi Ai Cập.
2 Vậy, Giê-trô dẫn vợ Môi-se là Sê-phô-ra và hai con trai đến (vì trước
đó, Môi-se đã đưa vợ con về nhà ông gia).
3 Người con thứ nhất tên là Ghẹt-sôn* (vì lúc sinh, Môi-se nói: “Tôi là
ngoại kiều, ở nơi đất khách quê người”),
4 người thứ hai tên là Ê-li-ê-se† (vì Môi-se nói: “Đức Chúa Trời của tổ
tiên tôi đã giúp đỡ và cứu tôi thoát khỏi lưỡi gươm Pha-ra-ôn”).
5 Giê-trô, ông gia Môi-se, đem Sê-phô-ra và hai cháu đến nơi, khi người
Ít-ra-ên đang cắm trại tại núi của Đức Chúa Trời.
6 Giê-trô sai người báo tin cho Môi-se: “Có ông gia và vợ con anh đến.”
7 Môi-se ra đón ông gia mình, cung kính cúi đầu chào và hôn ông. Họ
hỏi thăm nhau sức khỏe rồi cùng nhau vào trại.
8 Môi-se kể cho ông gia mình nghe mọi việc Chúa Hằng Hữu đã làm
cho Pha-ra-ôn và người Ai Cập để cứu người Ít-ra-ên, cũng như tất cả nỗi
khó khăn dọc đường, và cách Chúa Hằng Hữu đã cứu giúp họ trong mỗi
trường hợp.
9 Sau khi nghe nói về những việc Chúa Hằng Hữu đã làm cho Ít-ra-ên,
và về việc Ngài giải cứu họ khỏi bạo quyền Ai Cập, lòng Giê-trô hân hoan
phấn khởi.
10 Ông nói với con rể: “Cảm tạ Chúa Hằng Hữu, vì Ngài đã cứu con và
toàn dân Ít-ra-ên khỏi quyền lực của Pha-ra-ôn và người Ai Cập.

* **18:3** Người ngoại quốc † **18:4** Chúa Hằng Hữu giúp đỡ

11 Bây giờ cha biết rằng Chúa Hằng Hữu vĩ đại hơn tất cả các thần, vì
đã giải thoát dân Ngài khỏi thế lực kiêu cường Ai Cập."
12 Giê-trô, ông gia của Môi-se dâng lên Đức Chúa Trời các lễ vật và một
của lễ thiêu. Sau đó, họ cùng dùng bữa trước mặt Đức Chúa Trời, có cả
A-rôn và các bô lão Ít-ra-ên tham dự.

Sự Góp Ý Khôn Ngoan của Giê-trô

13 Ngày hôm sau, Môi-se ra ngồi xét xử dân chúng từ sáng đến chiều
tối.
14 Giê-trô thấy thế, hỏi Môi-se: "Con làm gì mà ngồi một mình, còn dân
phải đứng đợi từ sáng đến tối thế?"
15 Môi-se đáp: "Trong dân chúng, nếu ai có điều gì thắc mắc, thì đến
thỉnh ý Đức Chúa Trời;
16 còn nếu ai có việc tranh chấp, con sẽ phân xử đôi bên căn cứ theo
luật Đức Chúa Trời, đồng thời dạy dỗ họ theo đường lối Ngài."
17 Nhưng Giê-trô, ông gia Môi-se nói: "Con làm như thế không tiện.
18 Công việc nặng nề quá, một mình con làm sao nổi? Con sẽ kiệt quệ
và dân cũng mỏi mòn.
19 Cầu xin Chúa Hằng Hữu phù hộ con, và xin con nghe cha khuyên một
lời: Con là người đại diện của dân trước mặt Đức Chúa Trời. Con sẽ trình
lên Đức Chúa Trời mọi việc khó khăn họ gặp để thỉnh ý Ngài.
20 Rồi con sẽ cho họ biết ý Đức Chúa Trời, và dạy dỗ họ dựa trên các
nguyên tắc, luật lệ của Đức Chúa Trời, để họ theo đúng đường lối Ngài.
21 Nhưng con nên chọn những người có khả năng, kính sợ Đức Chúa
Trời, chân thật, ghét hối lộ; rồi bổ nhiệm họ vào các cấp lãnh đạo, trông
coi hàng nghìn, hàng trăm, hàng năm mươi và hàng mười người.
22 Họ sẽ lấy công lý xử dân chúng hằng ngày. Trừ những việc quan
trọng họ trình lên con, còn các việc thông thường, họ sẽ xử lấy. Như thế
họ san sẻ gánh nặng với con.
23 Nếu con nghe lời cha khuyên và nếu Đức Chúa Trời cho phép, con
mới kham nổi trọng trách và dân mới an lòng, đi đến nơi đến chốn."
24 Môi-se nghe theo lời bàn của ông gia.
25 Ông chọn trong những người có khả năng, chỉ định họ trông coi hàng
nghìn, hàng trăm, hàng năm mươi, và hàng mười người.
26 Hằng ngày, họ giải quyết những việc thông thường, còn việc trọng
đại, họ trình lên cho Môi-se quyết định.
27 Sau đó ít lâu, Giê-trô từ giã Môi-se trở về xứ mình.

19

Chúa Hằng Hữu Bày Tỏ Ngài tại Si-nai

1 Từ Ai Cập ra đi đúng ba tháng, người Ít-ra-ên đến hoang mạc Si-nai.
2 Họ đi từ Rê-phi-đim đến hoang mạc Si-nai, rồi cắm trại đối diện núi.
3 Từ trên núi, Đức Chúa Trời gọi Môi-se, ông liền lên gặp Ngài. Chúa
Hằng Hữu phán bảo ông: "Con hãy nói với nhà Gia-cốp, và lặp lại cho
người Ít-ra-ên nghe những lời này:

4 Các ngươi đã thấy việc Ta làm cho người Ai Cập, cũng đã biết Ta đem
các ngươi đến với Ta bằng cách nào, chẳng khác gì dùng cánh đại bàng
chở các ngươi.
5 Vậy, nếu các ngươi vâng lời Ta và giữ lời giao ước Ta, các ngươi sẽ là
dân riêng của Ta giữa vòng muôn dân trên thế giới, vì cả thế giới đều
thuộc về Ta.
6 Các ngươi sẽ là người thánh, phụ trách việc tế lễ cho Ta. Đó là lời con
phải nói lại cho người Ít-ra-ên."

7 Môi-se từ núi trở về, mời các trưởng lão đến, lặp lại cho họ nghe mọi
lời Chúa Hằng Hữu đã phán dặn.
8 Họ đồng thanh đáp: "Chúng tôi xin làm mọi điều Chúa Hằng Hữu đã
dạy bảo." Môi-se trình lại các lời đó lên Chúa Hằng Hữu.

9 Chúa Hằng Hữu hứa với Môi-se: "Ta sẽ đến cùng con trong đám mây
dày đặc, để dân chúng sẽ nghe Ta nói với con, và sẽ tin tưởng nơi con
mãi mãi.
10 Bây giờ con về, bảo dân phải giặt áo xống, giữ mình thanh sạch hôm
nay và ngày mai,
11 đến ngày thứ ba phải sẵn sàng để chiêm ngưỡng Chúa Hằng Hữu khi
Chúa Hằng Hữu giáng lâm tại núi Si-nai.
12 Con cũng phải vạch đường ranh giới chung quanh núi, cấm không ai
được vượt qua, và căn dặn dân: Phải cẩn thận, tuyệt đối không được lên
núi. Người nào dù chỉ chạm đến chân núi cũng phải tội chết.
13 Đừng ai đụng đến người ấy, nhưng phải ném đá hoặc bắn tên cho
chết; dù thú vật cũng phải chết như vậy. Chỉ khi nào có tiếng kèn thổi,
mọi người mới có phép đến gần chân núi."

14 Vậy, Môi-se xuống núi, bảo dân giữ mình thanh sạch, giặt áo xống.
15 Ông căn dặn họ: "Phải giữ mình thanh sạch từ hôm nay cho đến ngày
thứ ba không được đến gần đàn bà."

16 Đến sáng hôm thứ ba, chớp nhoáng sấm sét nổi lên, một đám mây
dày đặc trùm lấy núi, tiếng kèn thổi vang động làm cho mọi người run
sợ.
17 Môi-se dẫn dân ra khỏi trại nghênh đón Đức Chúa Trời. Họ đứng lại
dưới chân núi.
18 Khắp Núi Si-nai đều có khói phủ kín, bay lên như từ lò lửa hực, vì
Chúa Hằng Hữu giáng lâm trên núi như lửa cháy. Cả ngọn núi rung động
dữ dội.
19 Trong khi tiếng kèn càng lúc càng vang động, Môi-se bắt đầu nói, và
Đức Chúa Trời đáp lại, tiếng vang như sấm.
20 Như vậy, Chúa Hằng Hữu giáng lâm trên đỉnh Núi Si-nai, gọi Môi-se
và ông liền lên gặp Ngài.

21 Sau đó, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Hãy xuống núi nghiêm
cấm người không được vượt ranh giới lên núi tìm xem Đức Chúa Trời, vì
như thế họ phải chết.
22 Ngay các thầy tế lễ muốn đến gần Chúa Hằng Hữu cũng phải giữ
mình thanh sạch, nếu không cũng phải chết."

23 Môi-se thưa: “Thưa Chúa Hằng Hữu, chẳng có ai dám lên Núi Si-nai
đâu, vì Chúa đã bảo con vạch ranh giới chung quanh núi để phân định
vùng đất thánh.”
24 Chúa Hằng Hữu phán: “Hãy xuống đem A-rôn lên đây. Đồng thời căn
dặn các thầy tế lễ và toàn dân không ai được lên núi. Nếu ai bất tuân, thì
phải chết.”
25 Môi-se xuống núi căn dặn mọi người theo lời Đức Chúa Trời.

20

Mười Điều Răn cho Cộng Đồng Giao Ước

1 Đức Chúa Trời ban cho dân chúng mọi lời này:

2 “Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng đã giải
cứu các ngươi khỏi ách nô lệ Ai Cập.

3 Các ngươi không được thờ thần nào khác ngoài Ta.
4 Các ngươi không được làm cho mình một hình tượng nào theo hình
dạng của những vật trên trời cao, hoặc trên đất, hoặc trong nước.
5 Các ngươi không được quỳ lạy hoặc phụng thờ các tượng ấy, vì Ta,
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, rất kỵ tà. Người nào ghét Ta,
Ta sẽ trừng phạt họ, và luôn cả con cháu họ cho đến ba bốn thế hệ.
6 Nhưng người nào yêu kính Ta và tuân giữ điều răn Ta, Ta sẽ thương
yêu săn sóc người ấy và con cháu họ cho đến nghìn đời.
7 Không được lạm dụng tên của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các
ngươi. Ai phạm tội này, Chúa Hằng Hữu sẽ trừng phạt.
8 Nhớ phải giữ ngày Sa-bát làm ngày thánh.
9 Các ngươi có sáu ngày để làm công việc,
10 nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát dành cho Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời ngươi. Trong ngày ấy, ngươi cũng như con trai, con gái, tôi
trai, tớ gái, súc vật, luôn cả khách ngoại kiều trong nhà ngươi, đều không
được làm việc gì cả.
11 Vì trong sáu ngày, Chúa Hằng Hữu tạo dựng trời, đất, biển, và muôn
vật trong đó; đến ngày thứ bảy, Ngài nghỉ. Vậy, Chúa Hằng Hữu ban
phước cho ngày Sa-bát và làm nên ngày thánh.
12 Phải hiếu kính cha mẹ, như vậy ngươi mới được sống lâu trên đất
mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ban cho.
13 Các ngươi không được giết người.
14 Các ngươi không được ngoại tình.
15 Các ngươi không được trộm cắp.
16 Các ngươi không được làm chứng dối hại người lân cận mình.
17 Không được tham muốn nhà cửa, vợ, tôi trai, tớ gái, bò, lừa, hoặc vật
gì khác của người lân cận mình.”
18 Toàn dân khi nghe tiếng sấm sét, tiếng kèn vang dội, và thấy chớp
nhoáng với khói bốc lên từ núi thì run rẩy sợ sệt, đứng xa ra.
19 Họ nói với Môi-se: “Xin truyền cho chúng tôi những gì Đức Chúa
Trời dạy, chúng tôi sẽ vâng lời. Xin Đức Chúa Trời đừng nói trực tiếp với
chúng tôi kẻo chúng tôi chết mất!”

20 Môi-se ân cần đáp: “Anh chị em đừng sợ! Đức Chúa Trời đến đây
để chứng tỏ uy quyền của Ngài, để anh chị em không dám phạm tội với
Ngài nữa.”
21 Khi đoàn người vẫn còn đứng từ xa, Môi-se đi khuất vào trong đám
mây dày đặc là nơi Đức Chúa Trời ngự.

Luật về Việc Lập Bàn Thờ

22 Chúa Hằng Hữu phán dặn Môi-se nói lại với người Ít-ra-ên như sau:
“Các ngươi đã nghe thấy rõ ràng Ta nói vọng xuống với các ngươi từ trên
trời.
23 Vậy, đừng làm cho mình tượng bằng vàng hay bằng bạc để thờ.
24 Nhưng phải làm một bàn thờ bằng đất để dâng lên cho Ta của lễ
thiêu và của lễ tri ân, dùng bò hoặc chiên làm sinh tế.
25 Nếu các ngươi muốn làm bàn thờ bằng đá, phải dùng đá nguyên tảng,
vì khi ngươi dùng các dụng cụ để đẽo đá, đá sẽ không còn tinh khiết nữa.
26 Không được leo bậc thang đi lên bàn thờ. Nếu ngươi làm vậy, vài
người có thể nhìn lên và thấy cơ thể ngươi trần truồng.”

21

Đối Xử Công Bằng với Nô Lệ

1 Sau đây là những luật lệ khác các ngươi phải tuân giữ:
2 “Nếu ai mua một người Hê-bơ-rơ làm nô lệ, người ấy sẽ phục vụ trong
sáu năm. Năm thứ bảy sẽ được tự do, không cần đóng tiền chuộc.
3 Nếu lúc bắt đầu làm nô lệ, người ấy còn độc thân, lúc ra sẽ ra một
mình. Nhưng nếu đã có vợ từ trước, cả hai vợ chồng đều được tự do.
4 Nếu người nô lệ được chủ cưới vợ cho và nếu họ có con cái, vợ con
người sẽ thuộc về chủ, chỉ có người được tự do.
5 Nhưng nếu người ấy công nhiên nói rằng: ‘Tôi thương chủ và vợ con
tôi, thà ở lại còn hơn ra đi tự do.’
6 Người chủ sẽ đem người nô lệ đến trước Đức Chúa Trời. Sau đó trình
người ấy trước mặt các thẩm phán, rồi dùng dùi xỏ tai người ấy. Người
ấy sẽ làm nô lệ trọn đời.
7 Nếu có người bán con gái mình làm nô lệ, đến năm thứ bảy, người nô
lệ sẽ không được tự do.
8 Nếu người chủ đã cưới nàng, sau lại không yêu thích nàng nữa, phải
để cho người nhà nàng chuộc lại, chứ không được bán nàng cho người
nước ngoài, vì chính chủ đã không trung thành với nàng.
9 Nếu chủ cưới người nô lệ cho con trai mình, chủ phải coi nàng như
con gái mình vậy.
10 Nếu chủ đã cưới một người nô lệ, sau lại cưới vợ khác nữa, chủ không
được giảm thức ăn, y phục và tình nghĩa vợ chồng với người vợ thứ nhất.
11 Nếu không làm theo ba điều này, chủ phải để cho nàng đi tự do,
không cần đóng tiền chuộc”.

Luật về Việc Gây Thương Tích

12 “Nếu ai ra tay đánh chết người khác, sẽ bị xử tử.
13 Nhưng nếu tai nạn là do Đức Chúa Trời cho xảy ra, chứ không phải
do kẻ sát nhân dự mưu, thì Ta có dự liệu một nơi cho kẻ sát nhân ẩn náu.

14 Nếu kẻ sát nhân có dự mưu giết người, thì dù có trốn nơi bàn thờ Ta,
Ta cũng bắt ra xử tử.
15 Ai đánh cha hay mẹ mình phải bị xử tử.
16 Ai bắt cóc một người, hoặc đem bán đi hoặc giữ lại, phải bị xử tử.
17 Ai chửi rủa cha mẹ phải bị xử tử.
18 Nếu hai người cãi nhau và một người lấy đá hay dùng tay đánh, làm
người kia tuy không chết nhưng bị thương, phải nằm liệt giường,
19 nếu nạn nhân đứng dậy chống gậy đi ra ngoài được, thì người gây
thương tích sẽ được tha, nhưng phải bồi thường thiệt hại, vì nạn nhân
không làm việc được trong lúc đau ốm, cùng bồi thường mọi phí khoản
khác cho đến khi nạn nhân lành mạnh.
20 Nếu một người chủ dùng gậy đánh người nô lệ nam hay nữ của mình,
và người nô lệ chết ngay tại chỗ, thì chủ phải bị trừng phạt.
21 Nhưng nếu người nô lệ còn sống vài ngày sau khi bị đánh, thì chủ
khỏi bị trừng phạt, vì người nô lệ thuộc quyền sở hữu của chủ.
22 Nếu hai người trong lúc đánh nhau, vô tình gây thương tích cho một
phụ nữ có mang khiến hư thai, nhưng không gây thiệt hại gì khác, thì
người gây thương tích phải bồi thường theo mức chồng phụ nữ này ấn
định và được phán quan chấp thuận.
23 Nhưng nếu phụ nữ này còn bị thiệt thòi gì khác, thì luật sau đây được
áp dụng: Mạng đền mạng,
24 mắt đền mắt, răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân,
25 phỏng đền phỏng, thương tích đền thương tích, vết đòn đền vết
đòn.*
26 Nếu chủ đánh mù mắt một người nô lệ, dù nam hay nữ, thì người nô
lệ sẽ được tự do vì mắt bị mù.
27 Nếu chủ đánh gãy răng một người nô lệ, dù nam hay nữ, thì người
nô lệ sẽ được tự do vì răng bị gãy.
28 Nếu một con bò húc chết người, dù đàn ông hay đàn bà, thì con bò
sẽ bị ném đá cho chết; còn người chủ sẽ được tha.
29 Nhưng nếu con bò có tật hay húc và chủ đã bị cảnh cáo nhưng vẫn
không chịu nhốt bò lại, nếu bò này đi húc chết người, dù đàn ông hay
đàn bà, thì con bò sẽ bị ném đá cho chết, và chủ bò sẽ bị xử tử.
30 Nếu thân nhân của người chết thuận cho chủ bò chuộc mạng, chủ bò
phải chuộc theo giá thân nhân định.
31 Luật trên cũng được áp dụng nếu bò húc chết một vị thành niên trai
hay gái.
32 Nếu bò húc chết một người nô lệ, dù nam hay nữ, thì chủ bò phải trả
cho chủ người nô lệ ba mươi miếng bạc, và con bò sẽ bị ném đá cho chết.
33 Nếu ai đào một cái hầm mà không đậy lại, và nếu có con bò hay lừa
ngã xuống đó,
34 thì chủ hầm phải trả tiền bồi thường cho chủ súc vật, và con vật chết
sẽ thuộc về chủ hầm.
35 Nếu bò người này húc chết bò người khác, thì hai người chủ sẽ bán
con bò sống chia tiền, và chia nhau con bò chết.

* **21:25** Lăn roi

36 Nhưng nếu ai đã biết bò mình có tật hay húc mà vẫn không nhốt nó
lại, thì người này phải đem bò đền bò, và được giữ con bò chết."

22

Bảo Vệ Tài Sản

1 "Người nào bắt trộm bò, chiên của người khác rồi đem giết hoặc bán
đi, thì phải bồi thường. Nếu là bò, một thường năm. Nếu là chiên, một
thường bốn.
2 Nếu kẻ trộm đang bẻ khóa, cạy cửa xông vào nhà và bị giết chết, thì
người giết không có tội.
3 Nhưng nếu việc xảy ra sau khi mặt trời mọc thì kẻ đánh chết người sẽ
mắc tội đổ máu.

Nếu kẻ trộm không có gì để bồi thường, thì phải bán mình, vì đã phạm
tội trộm.
4 Nếu kẻ trộm còn giữ con vật và nó còn sống, dù là bò, lừa, hay chiên,
thì chỉ phải thường gấp đôi.
5 Người nào thả thú vật cắn phá hoa quả mùa màng, làm hư hại đồng
ruộng hay vườn nho người khác, thì phải lấy hoa lợi tốt nhất trong đồng
ruộng hay vườn nho mình để bồi thường.
6 Người nào nổi lửa trong đồng ruộng, đốt bụi gai rồi lửa cháy lan sang
ruộng người khác, tàn hại mùa màng, dù đã gặt hay chưa gặt, thì phải
bồi thường mọi thiệt hại.
7 Người nào giao tiền bạc hay đồ vật cho người khác giữ, chẳng may bị
trộm và tên trộm bị bắt, thì nó phải thường gấp đôi.
8 Nhưng nếu không bắt được kẻ trộm, thì người giữ của phải được dẫn
đến trước mặt Đức Chúa Trời để phán định về việc người này có lấy của
mình giữ hay không.
9 Nếu có một người bị mất vật gì—dù là bò, lừa, chiên, áo xống hay bất
cứ vật gì khác—và nếu người này quyết đoán rằng một người khác đã
lấy, thì phải dẫn cả hai bên đến trước Đức Chúa Trời; người bị phán định
là có tội phải bồi thường người kia gấp đôi.
10 Người nào giao lừa, bò, chiên hay bất kỳ thú vật gì cho người khác
giữ, nếu con thú chết, bị thương hoặc chạy mất, và không có ai chứng
kiến việc xảy ra như thế nào,
11 thì người giữ con vật phải thề trước Chúa Hằng Hữu rằng mình không
chiếm hữu hoặc gây thiệt hại cho thú vật người kia. Như thế, sở hữu chủ
phải nhận lời thề đó, và không được đòi bồi thường.
12 Nhưng nếu con vật bị mất trộm, thì người giữ phải bồi thường cho
sở hữu chủ.
13 Nếu con vật bị thú rừng cắn xé, thì người giữ phải đem con vật bị xé
ra làm bằng chứng và không phải bồi thường.
14 Người nào mượn một con vật của người khác, chẳng may vật bị
thương hoặc chết trong lúc sở hữu chủ không có mặt tại đó, thì người
mượn phải bồi thường.

15 Nhưng nếu có mặt sở hữu chủ tại đó, thì người mượn không phải bồi
thường. Trường hợp con vật được cho mướn, thì tiền mướn được kể là
tiền bồi thường.”

Trách Nhiệm Xã Hội

16 “Người nào quyến dụ một người con gái còn trinh chưa kết hôn với
ai, và nằm với nàng, thì người ấy phải nộp sính lễ và cưới nàng làm vợ.
17 Nếu cha nàng nhất định từ chối việc hôn nhân này, thì người ấy phải
trả một số tiền tương đương với giá trị của sính lễ.
18 Người nào làm phù thủy phải bị xử tử.
19 Người nào nằm với một con vật phải bị xử tử.
20 Người nào dâng tế lễ cho một thần nào khác ngoài Chúa Hằng Hữu
phải bị xử tử.
21 Đừng áp bức ngoại kiều, phải nhớ rằng các ngươi đã là ngoại kiều tại
Ai Cập.
22 Đừng áp bức các góa phụ và trẻ mồ côi.
23 Nếu bị áp bức, họ sẽ kêu đến Ta. Khi nghe họ kêu ca,
24 lửa giận Ta sẽ nổi lên, Ta sẽ sai gươm đao diệt các ngươi, như vậy vợ
các ngươi sẽ thành góa phụ, con các ngươi thành mồ côi.
25 Người nào cho một người nghèo vay tiền, thì không được theo thói
cho vay lấy lãi.
26 Nếu ngươi cầm áo xống của người nghèo làm của thế chân, thì phải
trả áo lại trước khi mặt trời lặn.
27 Nếu đó là áo duy nhất của người ấy, thì lấy gì để người ấy che thân lúc
ngủ? Nếu người ấy kêu đến Ta, thì Ta sẽ động lòng thương, nghe tiếng
kêu xin.
28 Đừng nói xúc phạm đến Đức Chúa Trời, cũng đừng rủa sả các nhà
lãnh đạo dân chúng.
29 Đừng trì hoãn việc dâng lên Ta một phần mười hoa lợi ngũ cốc và
rượu nho. Phải phú dâng lên Đức Chúa Trời con trưởng nam của mình.
30 Con đầu lòng của chiên và bò cũng phải được dâng lên Ta vào ngày
thứ tám, sau khi đã để cho ở với mẹ nó bảy ngày.
31 Vì các ngươi đã dâng hiến đời mình cho Ta,* nên không được ăn thịt
của một con vật bị thú rừng cắn xé; thịt ấy phải đem cho chó ăn.”

23

Kêu Gọi Công Lý

1 “Đừng trình báo sai sự thật. Đừng hùa theo người ác để làm chứng
gian.
2 Đừng phụ họa theo số đông để làm việc ác. Khi làm nhân chứng trong
một vụ kiện, ngươi không được hùa theo số đông đi nghịch công lý;
3 cũng không được thiên vị người nghèo.
4 Nếu ai gặp bò hay lừa của kẻ thù đi lạc, thì phải dẫn nó về cho chủ nó.
5 Nếu ai thấy lừa chở nặng phải ngã quỵ, dù đó là lừa của một người
ghét mình, thì phải đỡ lừa dậy, không được làm ngơ.
6 Trong các vụ kiện liên hệ đến người nghèo, đừng bẻ cong công lý.

* **22:31** Nt vì các ngươi là dân thánh cho Ta

7 Không được cáo gian, đừng để cho người vô tội chịu án tử hình, vì Ta
không dung tha việc gian ác đâu.
8 Đừng nhận hối lộ. Của hối lộ làm mờ mắt người tinh tường, đánh đổ
lý lẽ của người ngay.
9 Đừng áp bức ngoại kiều. Các ngươi biết rõ tâm trạng họ như thế nào.
Vì các ngươi đã từng là ngoại kiều ở Ai Cập.
10 Hãy gieo và gặt trong sáu năm,
11 nhưng qua năm thứ bảy, phải ngưng canh tác, để đất nghỉ. Trong
thời gian ấy, những người nghèo khổ của ngươi sẽ lượm mót mà sống,
còn lại thú đồng được hưởng. Lệ này cũng áp dụng cho các vườn nho và
vườn ô-liu.
12 Các ngươi có sáu ngày để làm việc, qua ngày thứ bảy là ngày nghỉ.
Như thế, bò và lừa của các ngươi, cùng với mọi người khác trong nhà, kể
cả người làm, nô lệ và kiều dân, cũng được nghỉ.
13 Phải tuân theo mọi điều Ta đã dạy bảo. Nhớ không được nhắc đến
tên của các thần khác.*”

Ba Kỳ Lễ trong Năm

14 “Mỗi năm ba kỳ, các ngươi phải giữ lễ kính Ta.
15 Phải giữ Lễ Bánh Không Men vào tháng giêng,† kỷ niệm ngày các
ngươi thoát khỏi Ai Cập. Phải ăn bánh không men trong bảy ngày như Ta
đã dặn. Mỗi người phải mang một lễ vật dâng cho Ta.
16 Phải giữ Lễ Gặt Hái, các ngươi sẽ dâng hiến các hoa quả đầu mùa
của công lao mình.
Phải giữ Lễ Thu Hoạch vào cuối năm, sau mùa gặt.
17 Hằng năm trong ba kỳ lễ này, các người nam trong Ít-ra-ên phải đến
hầu trước Chúa Hằng Hữu Chí Cao.
18 Không được dâng máu sinh tế lên Ta chung với bánh có men. Không
được dâng mỡ sinh vật đã để qua đêm.
19 Phải đem dâng vào nhà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ngươi
các hoa quả đầu mùa chọn lọc.
Không được nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó.”

Lời Hứa của Chúa Hằng Hữu

20 “Đây, Ta sai một thiên sứ đi trước các ngươi, để phù hộ các ngươi lúc
đi đường, và đưa các ngươi vào nơi Ta đã dự bị.
21 Phải kính trọng và vâng lời thiên sứ. Không được nổi loạn chống đối.
Thiên sứ sẽ không bỏ qua tội ngươi đâu, vì vị này là đại diện của Ta.‡
22 Nhưng nếu các ngươi hết lòng nghe lời thiên sứ, làm mọi điều Ta dặn
bảo, thì Ta sẽ nghịch thù kẻ thù nghịch ngươi, chống đối người chống đối
ngươi.
23 Thiên sứ của Ta sẽ đi trước, đưa các ngươi vào đất của người A-mô-
rít, người Hê-tít, người Phê-rết, người Ca-na-an, người Hê-vi, và người
Giê-bu; còn Ta sẽ tiêu diệt các dân ấy.

---

* **23:13** Lúc thề, rủa † **23:15** Nt A-bíp ‡ **23:21** Ctd vị này sẽ hành động nhân danh Ta; Nt tên Ta trong thiên sứ

24 Các ngươi không được thờ lạy và phục vụ thần của các dân ấy, không
được bắt chước những điều họ làm. Phải nhất quyết đạp đổ và đập tan
thần tượng của họ.
25 Chỉ phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi mà thôi, rồi Ta sẽ
ban phước lành cho thức ăn nước uống, làm cho bệnh tật lánh xa ngươi.
26 Trong cả nước sẽ không thấy có phụ nữ son sẻ hoặc hư thai; người
người vui hưởng trường thọ.
27 Ta sẽ làm cho các dân tộc trước mặt ngươi kinh hãi, dân các nước
thù sẽ quay đầu chạy trốn.
28 Ta sẽ sai ong vò vẽ đánh đuổi người Hê-vi, người Ca-na-an, và người
Hê-tít khỏi trước mặt ngươi.
29 Nhưng Ta sẽ không đuổi họ khỏi xứ trong thời hạn một năm đâu. Nếu
như thế, đất sẽ thành hoang phế, thú rừng sẽ trở nên quá đông, ngươi
không kiểm soát nổi.
30 Ta sẽ đuổi họ từ từ, cho đến khi người Ít-ra-ên gia tăng đủ để choán
đất.
31 Biên giới nước ngươi sẽ chạy từ Biển Đỏ tới biển Phi-li-tin,§ từ hoang
mạc đến Sông Ơ-phơ-rát.* Ta sẽ giao những người sống trong phần đất
này vào tay ngươi, và ngươi sẽ đuổi họ ra.
32 Đừng lập ước với các dân đó hoặc dính líu gì đến các thần của họ.
33 Họ sẽ không được ở trong xứ sở của các ngươi, vì sống chung với họ,
ngươi sẽ bị nhiễm tội, phụng thờ tà thần của họ và bị họ lừa bẫy."

24

Ít-ra-ên Chấp Nhận Giao Ước của Chúa Hằng Hữu

1 Bấy giờ, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Hãy đem A-rôn, Na-đáp,
A-bi-hu, và bảy mươi trưởng lão Ít-ra-ên lên núi, rồi để họ đứng từ xa thờ
lạy.
2 Chỉ một mình con sẽ đến gần Chúa Hằng Hữu. Ngoài ra, không một
ai trong dân được lên núi."
3 Khi Môi-se tuyên cáo với quốc dân các luật lệ Chúa Hằng Hữu truyền
cho ông, toàn dân đồng thanh đáp: "Chúng tôi sẽ tuân theo mọi điều."
4 Môi-se ghi lại tất cả các điều luật Chúa Hằng Hữu phán. Sáng hôm
sau ông dậy sớm, dựng một bàn thờ dưới chân núi. Ông cũng dựng mười
hai trụ, tượng trưng cho mười hai đại tộc Ít-ra-ên.
5 Ông chỉ định một số thanh niên đi dâng tế lễ thiêu và tế lễ tri ân lên
Chúa Hằng Hữu.
6 Rồi Môi-se lấy phân nửa máu của các sinh vật đổ vào một cái chậu.
Phân nửa kia ông đem rảy trên bàn thờ.
7 Ông cầm Sách Giao Ước* đọc cho toàn dân nghe. Họ đáp: "Chúng tôi
sẽ tuân theo mọi điều luật của Chúa Hằng Hữu."
8 Môi-se lấy máu trong chậu rảy trên dân và nói: "Đây là máu của giao
ước Chúa Hằng Hữu đã lập với anh chị em khi Ngài ban bố luật này."

§ **23:31** Địa Trung Hải * **23:31** Nt Euphrates * **24:7** Sách ghi các điều luật ông vừa chép xong

9 Sau đó, Môi-se đi cùng với A-rôn, Na-đáp, A-bi-hu, và bảy mươi bô lão
Ít-ra-ên lên núi.
10 Họ được chiêm ngưỡng Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên. Dưới chân Ngài
như có cái bệ bằng ngọc xa-phia, trong như trời xanh.
11 Dù đã thấy Đức Chúa Trời, các lãnh đạo Ít-ra-ên không bị tiêu diệt,
mà lại còn được ăn uống tự nhiên!
12 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Lên đây với Ta và đợi cho đến
khi Ta giao cho bảng đá ghi khắc các luật lệ và điều răn để con dùng giáo
hóa dân chúng."
13 Vậy Môi-se cùng với người phụ tá là Giô-suê leo lên núi Đức Chúa
Trời.
14 Ông nói với các trưởng lão: "Các ông ở đây đợi chúng tôi trở lại. Nếu
có điều gì, xin cứ hỏi hai ông A-rôn và Hu-rơ đây."
15 Rồi, Môi-se lên núi, đi khuất vào đám mây.
16 Vinh quang của Chúa Hằng Hữu phát ra khắp Núi Si-nai. Trong suốt
sáu ngày, mây che phủ núi. Ngày thứ bảy, Chúa Hằng Hữu gọi Môi-se từ
trong đám mây.
17 Dân chúng đứng dưới núi nhìn lên, thấy vinh quang sáng chói của
Chúa Hằng Hữu chẳng khác gì một ngọn lửa hực trên đỉnh núi.
18 Môi-se vào khuất trong đám mây che đỉnh núi và ở trong đó suốt bốn
mươi ngày và bốn mươi đêm.

25

Dâng Hiến cho Đền Tạm

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy nói với người Ít-ra-ên dâng lễ vật cho Ta, và nhận lễ vật của
những người có lòng chân thành.
3 Đây là danh sách lễ vật:
Vàng, bạc, đồng;
4 chỉ xanh, tím, đỏ;
vải gai mịn, lông dê;
5 da chiên nhuộm đỏ, da dê
gỗ keo,*
6 dầu thắp;
chất liệu dùng làm dầu xức và hương thơm;
7 bạch ngọc, và các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phót và bảng đeo ngực.
8 Họ sẽ làm cho Ta một đền thánh, và Ta sẽ ở giữa họ.
9 Sau đây, Ta sẽ cho con kiểu mẫu Đền Tạm và các vật dụng trong đền
để con theo đó mà làm."

Sơ Đồ cho Hòm Giao Ước

10 "Hãy đóng một cái Hòm Giao Ước bằng gỗ keo, dài 1,15 mét, rộng
0,69 mét, cao 0,69 mét.†
11 Lấy vàng ròng bọc bên ngoài, lót bên trong, và viền chung quanh
Hòm.
12 Đúc bốn khoen vàng gắn vào bốn góc Hòm, mỗi bên hai cái.

* **25:5** Nt gỗ si-tim † **25:10** Nt 2,5 cubits dài, 1,5 cubits rộng, 1,5 cubits cao

13 Làm hai cây đòn bằng gỗ keo bọc vàng,
14 rồi xỏ đòn vào khoen hai bên Hòm dùng làm đòn khiêng.
15 Cứ giữ các đòn khiêng trong khoen của Hòm, đừng lấy ra.
16 Con sẽ cất trong Hòm các bảng Giao Ước‡ Ta sẽ cho con.
17 Hãy làm một nắp chuộc tội bằng vàng ròng dài 1,15 mét, rộng 0,69 mét.§
18 Làm hai chê-ru-bim* bằng vàng dát
19 dính liền với nắp chuộc tội, mỗi thiên thần đứng trên một đầu nắp.
20 Hai thiên thần đứng đối diện nhau, nhìn xuống nắp chuộc tội, xòe cánh che trên nắp.
21 Đặt nắp chuộc tội trên Hòm, trong Hòm có để các bảng Giao Ước Ta sẽ cho con.
22 Đây là nơi Ta sẽ gặp con trên nắp chuộc tội, giữa hai thiên thần trên Hòm Giao Ước. Tại đó Ta sẽ truyền cho con mọi giới luật áp dụng cho người Ít-ra-ên."

Sơ Đồ cho Bàn Thánh

23 "Hãy đóng một cái bàn bằng gỗ keo, dài 0,92 mét, rộng 0,46 mét, cao 0,69 mét.†
24 Dùng vàng ròng bọc bàn và viền chung quanh.
25 Đóng khung chung quanh mặt bàn. Bề rộng của khung bằng một bàn tay. Viền vàng quanh khung.
26 Làm bốn khoen vàng đính vào bốn chân, gần khung của mặt bàn, ở bốn góc.
27 Các khoen này dùng để giữ đòn khiêng.
28 Đòn khiêng làm bằng gỗ keo bọc vàng.
29 Cũng làm đĩa, muỗng, bát, và bình bằng vàng.
30 Phải luôn luôn có Bánh Thánh trên bàn trước mặt Ta."

Sơ Đồ cho Chân Đèn

31 "Hãy làm một chân đèn bằng vàng ròng, dát từ chân cho đến thân. Đài, bầu, và hoa của đèn đều dính liền nhau.
32 Từ thân mọc ra sáu cành, mỗi bên ba cành.
33 Mỗi cành mang ba hoa hạnh nhân.
34 Thân của chân đèn mang bốn hoa hạnh nhân.
35 Làm một cái đài bên dưới, mỗi hai cành mọc ra từ thân.
36 Đài và cành dính liền nhau, làm bằng vàng ròng dát nguyên miếng.
37 Làm bảy cái đèn, đem đặt trên chân đèn thế nào cho ánh sáng chiếu ra phía trước.
38 Kéo cắt tàn tim đèn và đĩa đựng tàn cũng làm bằng vàng ròng.
39 Dùng 34 ký‡ vàng ròng đủ để làm chân đèn và đồ phụ tùng.
40 Con nhớ làm mọi thứ đúng theo kiểu mẫu Ta cho con xem trên núi này."

26

Sơ Đồ cho Đền Tạm

---

‡ **25:16** Bảng đá có khắc điều răn luật lệ § **25:17** Nt 2,5 cubits dài, 1,5 cubits rộng * **25:18** Thiên sứ † **25:23** Nt 2 cubits dài, 1 cubit rộng, 1,5 cubits cao ‡ **25:39** Nt 1 ta-lâng

1 “Hãy dùng mười tấm màn vải gai mịn làm Đền Tạm. Trên màn có
thêu hình thiên thần bằng chỉ xanh, tím, và đỏ một cách tinh vi khéo léo.
2 Mỗi tấm màn dài 12,9 mét, rộng 1,8 mét.*
3 Nối năm tấm màn lại với nhau thành một tấm lớn. Vậy, trại gồm hai
tấm lớn, mỗi tấm một bên.
4 Kết vòng chỉ xanh dọc theo đường biên của hai tấm lớn,
5 mỗi bên năm mươi vòng, đối diện nhau.
6 Làm năm mươi cái móc bằng vàng để cài vào các vòng. Như vậy, hai
tấm lớn được kết lại thành một cái trại làm Đền Tạm.
7 Dệt mười một bức màn bằng lông dê để phủ lên trên nóc Đền Tạm.
8 Mỗi tấm dài 13,8 mét, rộng 1,8 mét.†
9 Nối năm tấm màn lông dê lại với nhau, còn lại sáu tấm cũng nối lại.
Riêng tấm thứ sáu được gập đôi lại, phân nửa cho phủ xuống trước Đền.
10 Kết năm mươi vòng dọc theo đường biên của hai tấm lông dê lớn.
11 Nối hai tấm này lại với nhau bằng năm mươi móc đồng.
12 Nửa tấm màn lông dê còn dư lại‡ sẽ cho phủ xuống phía sau Đền
Tạm.
13 Chiều dài dư ra của các tấm màn lông dê§ sẽ phủ xuống hai bên hông
đền, mỗi bên 0,46 mét.*
14 Phủ lên trên nóc trại một lớp da chiên nhuộm đỏ. Bên trên lớp này
lại có một lớp da dê.
15 Vách Đền Tạm làm bằng ván cây keo.
16 Mỗi tấm ván dài 4,6 mét, rộng 0,69 mét,† dựng thẳng đứng.
17 Mỗi tấm sẽ có hai cái mộng để ghép vào các lỗ mộng.
18 Dùng hai mươi tấm ván làm vách phía nam Đền Tạm.
19 Dưới mỗi tấm ván, làm hai lỗ mộng bằng bạc. Vậy, phía nam có bốn
mươi lỗ mộng.
20 Vách phía bắc cũng gồm hai mươi tấm ván.
21 Dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng bạc, cộng bốn mươi lỗ mộng.
22 Vách phía tây cũng gồm sáu tấm ván.
23 Tại góc của vách phía sau này, dựng thêm hai tấm ván nữa.
24 Hai tấm này sẽ được ghép vào nhau bằng móc cài ở dưới và ở trên.
25 Vậy, vách phía sau có tất cả tám tấm ván và mười sáu lỗ mộng bạc,
mỗi tấm hai lỗ.
26 Làm thanh ngang cho vách Đền Tạm cũng bằng gỗ keo,
27 mỗi phía có năm thanh ngang; phía sau, về hướng tây cũng có năm
thanh ngang.
28 Thanh chính giữa nằm ngay giữa vách, chạy dài từ đầu này đến đầu
kia của Đền Tạm.
29 Bọc vàng các tấm ván vách và các thanh ngang. Làm các vòng vàng
để xỏ thanh ngang.
30 Vậy, con hãy theo kiểu mẫu Ta cho xem trên núi này mà dựng Đền
Tạm.

---

* **26:2** Nt 28 cubits dài, 4 cubits rộng † **26:8** Nt 30 cubits dài, 4 cubits rộng ‡ **26:12** Xin xem câu 9 § **26:13** Màn vải gai mịn dài 12,9 mét (câu 2), màn lông dê dài 13,8 mét (câu 8), vậy màn lông dê dài hơn màn vải gai mịn 0,9 mét * **26:13** Nt 1 cubit † **26:16** Nt 10 cubits cao, 1,5 cubits rộng

31 May một bức màn bằng vải gai mịn. Dùng chỉ xanh, tím, và đỏ thêu
hình chê-ru-bim trên màn một cách tinh vi khéo léo.
32 Treo màn này trong đền. Trên bốn trụ gỗ keo bọc vàng có bốn móc
vàng. Trụ được dựng trên bốn lỗ trụ bằng bạc.
33 Màn được móc vào các móc vàng. Phía trong màn là nơi đặt Hòm
Giao Ước. Màn sẽ phân chia Nơi Thánh và Nơi Chí Thánh.
34 Hòm Giao Ước có nắp chuộc tội đậy bên trên được đặt ở Nơi Chí
Thánh.
35 Bên ngoài màn,‡ đặt cái bàn và chân đèn đối diện nhau, bàn về phía
bắc, chân đèn về phía nam.
36 Bức màn cửa đền§ may bằng vải gai mịn, dùng chỉ xanh, tím, và đỏ
thêu tinh vi khéo léo.
37 Màn được treo bằng năm móc vàng trên năm trụ cây keo bọc vàng,
trụ được dựng trên lỗ trụ bằng đồng."

27

Sơ Đồ cho Bàn Thờ Tế Lễ Thiêu

1 "Đóng một cái bàn thờ hình vuông bằng gỗ keo, mỗi bề 2,3 mét, cao
1,4 mét.*
2 Bốn góc có bốn sừng được gắn dính liền với bàn thờ. Bọc đồng chung
quanh bàn thờ và sừng.
3 Thùng đựng tro, xuổng, bồn chứa nước, đinh ba, và đĩa đựng than
lửa đều làm bằng đồng.
4 Làm một cái rá giữ than bằng lưới đồng, bốn góc rá có bốn khoen
đồng.
5 Đặt rá vào bàn thờ, mép nhô ra bên trong bàn thờ sẽ giữ rá cao đến
phân nửa bàn thờ.
6 Làm đòn khiêng bàn thờ bằng gỗ keo bọc đồng.
7 Xỏ đòn vào các khoen hai bên bàn thờ để khiêng.
8 Bàn thờ được đóng bằng ván, rỗng ở giữa, như kiểu mẫu Ta cho con
xem trên núi này."

Sơ Đồ cho Hành Lang

9 "Chung quanh Đền Tạm sẽ có hành lang bao bọc. Hành lang được tạo
thành bằng màn vải gai mịn treo trên các trụ đồng. Trụ đồng có các móc
bằng bạc và các đai cũng bằng bạc.
10 Hành lang phía nam, dài 46 mét,† có hai mươi trụ đồng dựng trên
hai mươi lỗ trụ cũng bằng đồng.
11 Hành lang phía bắc cũng được làm như ở phía nam, dài 46 mét, có
hai mươi trụ đồng dựng trên hai mươi lỗ trụ cũng bằng đồng
12 Hành lang phía tây dài 23 mét,‡ màn được treo trên mười trụ dựng
trên mười lỗ trụ.
13 Hành lang phía đông cũng dài 23 mét.§
14 Hai bên cửa Đền Tạm có hai bức màn bên phải dài 6,9 mét,
15 mỗi bức rộng 6,9 mét,* treo trên ba trụ dựng trên ba lỗ trụ.

‡ **26:35** Nơi thánh § **26:36** Nt trại * **27:1** Nt 5 cubits dài và rộng và 3 cubits cao † **27:10** Nt 100 cubits ‡ **27:12** Nt 50 cubits § **27:13** Nt 50 cubits * **27:15** Nt 15 cubits

16 Cửa vào hành lang có một bức màn dài 9,2 mét† bằng vải gai mịn
thêu chỉ xanh, tím, và đỏ. Màn được treo trên bốn trụ dựng trên bốn lỗ
trụ.
17 Tất cả các trụ chung quanh hành lang được viền bằng bạc, có móc
bằng bạc và lỗ trụ bằng đồng.
18 Vậy, chiều dài của hành lang là 46 mét, chiều rộng 23 mét, và chiều
cao 2,3 mét,‡ bao bọc bằng vải gai mịn.
19 Tất cả các dụng cụ dùng trong Đền Tạm, kể cả các cái móc, đều làm
bằng đồng."

Ánh Sáng cho Đền Tạm

20 "Hãy truyền cho người Ít-ra-ên đem dầu ô-liu nguyên chất đến để
đốt đèn trong đền, đèn này phải cháy sáng luôn.
21 A-rôn và các con trai người phải lo chăm sóc đèn cho sáng luôn cả
đêm lẫn ngày trong Đền Tạm, bên ngoài bức màn, trước mặt Chúa Hằng
Hữu. Đây là một quy lệ người Ít-ra-ên phải giữ mãi mãi."

28

Lễ Phục cho Thầy Tế Lễ

1 "Con hãy tấn phong cho A-rôn, anh con, và các con trai A-rôn—Na-đáp,
A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, Y-tha-ma làm chức thầy tế lễ để họ phụng thờ Ta.
2 Hãy may lễ phục thánh thật trang trọng và đẹp cho A-rôn.
3 Hãy truyền cho tất cả những người có tài năng, những người mà Ta
đã ban ơn khôn ngoan, may áo lễ cho A-rôn, để biệt riêng người cho chức
vụ thánh.
4 Bộ áo lễ này gồm có bảng đeo ngực, ê-phót, áo dài, áo lót ngắn tay
có kẻ ô vuông, khăn đội đầu và dây thắt lưng. Họ cũng sẽ may áo lễ cho
anh con A-rôn, và các con trai người mặc khi họ thi hành chức vụ tế lễ
cho Ta.
5 Họ sẽ dùng vải gai mịn, chỉ kim tuyến, chỉ xanh, tím, và đỏ."

Thiết Kế Ê-phót

6 "Thợ thủ công phải may Ê-phót bằng vải gai mịn, thêu kim tuyến chỉ
xanh, tím, và đỏ, một cách tinh vi khéo léo.
7 Ê-phót gồm hai vạt, nối liền nhau bằng hai cầu vai.
8 Dây để thắt ê-phót cũng được may bằng vải gai mịn, thêu bằng các
loại chỉ dùng để thêu ê-phót.
9 Lấy hai viên bạch ngọc khắc tên của các con trai Ít-ra-ên trên đó,
10 mỗi viên khắc sáu tên, theo thứ tự ngày sinh.
11 Khắc các tên này theo lối khắc con dấu, rồi đem nhận hai viên bạch
ngọc vào hai khung vàng.
12 Gắn hai viên ngọc này trên hai vai ê-phót để làm ngọc tưởng niệm
các con Ít-ra-ên. A-rôn sẽ mang tên của những người này để làm kỷ niệm
trước mặt Chúa Hằng Hữu.
13 Làm hai sợi dây chuyền bằng vàng ròng xoắn hình trôn ốc,

† **27:16** Nt 20 cubits ‡ **27:18** Nt 100 cubits dài, 50 cubits rộng, 5 cubits cao

14 đem nối vào các khung vàng trên vai ê-phót.”

Thiết Kế Bảng Đeo Ngực

15 “Bảng đeo ngực ‘Công Lý’ cũng được làm bằng vải gai mịn thêu kim
tuyến và chỉ xanh, tím, và đỏ một cách tinh vi khéo léo, như cách làm
ê-phót vậy.
16 Bảng này hình vuông, mỗi cạnh một gang tay, may bằng hai lớp vải.
17 Gắn bốn hàng ngọc trên bảng. Hàng thứ nhất gồm: Hồng mã não,
hoàng ngọc, và ngọc lục bảo.
18 Hàng thứ hai gồm: Bích ngọc, lam ngọc, và kim cương.
19 Hàng thứ ba gồm: Ngọc phong tín, ngọc mã não, và ngọc thạch anh
tím.
20 Hàng thứ tư gồm: Lục ngọc thạch, bạch ngọc, và vân ngọc. Các ngọc
này đều được nhận vào khung vàng.
21 Vậy, mười hai viên ngọc tượng trưng cho mười hai đại tộc Ít-ra-ên.
Tên của các đại tộc được khắc trên ngọc theo lối khắc con dấu.
22 Hãy làm hai sợi dây chuyền bằng vàng ròng xoắn hình trôn ốc.
23 Cũng làm hai khoen vàng, gắn vào hai góc của bảng đeo ngực.
24 Mỗi dây chuyền có một đầu nối với hai khoen vàng này
25 và một đầu nối với góc ngoài của hai khung vàng có nhận hai viên
bạch ngọc trên vai ê-phót.
26 Làm thêm bốn khoen vàng, hai khoen gắn ở góc trong, bên dưới của
bảng đeo ngực.
27 Hai khoen gắn ở phía trước, phần dưới của hai cầu vai ê-phót, gần
chỗ nối với vạt trước, bên trên thắt lưng.
28 Dùng dây màu xanh buộc bảng đeo ngực vào ê-phót tại các khoen
vàng vừa kể, để cho bảng đeo ngực sẽ không rời khỏi ê-phót.
29 Như vậy, khi vào Nơi Thánh, A-rôn sẽ mang trước ngực tên các đại
tộc Ít-ra-ên (trên bảng đeo ngực ‘Công Lý’), để làm một kỷ niệm thường
xuyên trước mặt Chúa Hằng Hữu.
30 Phải gắn U-rim và Thu-mim* vào bảng đeo ngực, để A-rôn đeo trước
ngực mình mỗi khi vào Nơi Thánh, trước mặt Chúa Hằng Hữu. Vậy, A-rôn
sẽ luôn luôn mang công lý cho người Ít-ra-ên mỗi khi vào cầu hỏi† Chúa
Hằng Hữu.”

Các Áo Lễ Khác cho Thầy Tế Lễ

31 “May áo khoác ngoài ê-phót bằng vải xanh.
32 Giữa áo có một lỗ để tròng đầu vào như cổ của áo giáp, phải viền cổ
kỹ càng cho khỏi xơ, rách.
33 Dùng chỉ xanh, tím, đỏ thắt trái lựu
34 kết dọc theo gấu áo, xen kẽ với chuông vàng.
35 A-rôn sẽ mặc áo đó mỗi khi vào Nơi Thánh phục vụ Chúa Hằng Hữu.
Tiếng chuông vàng sẽ khua khi người ra vào trước mặt Chúa Hằng Hữu.
Nếu không, người sẽ chết.

---

* **28:30** U-rim và Thu-nim: Vì đã lạc mất từ lâu nên không ai biết rõ hình dạng của U-rim và Thu-nim. Có thể là hai viên ngọc có ghi khắc chữ U-rim (nghĩa là rủa sả) và Thu-nim (nghĩa là thiện lành) để thầy tế lễ cầu hỏi phán quyết của Chúa Hằng Hữu † **28:30** Nt trước mặt

36 Làm một thẻ bằng vàng ròng và khắc trên thẻ theo lối khắc con dấu
như sau: 'Thánh cho Chúa Hằng Hữu.'
37 Dùng dây màu xanh buộc thẻ trước khăn đội đầu của A-rôn.
38 Vậy, A-rôn sẽ luôn luôn mang thẻ ngay trước trán mình, và như thế
người sẽ mang lấy trên mình những tội của người Ít-ra-ên khi họ dâng lễ
vật để chuộc lỗi. Lễ vật được nhận, tội được tha, khi A-rôn mang thẻ trên
trán lúc người ở trước mặt Chúa Hằng Hữu.
39 Dệt một áo lót ngắn tay bằng chỉ gai mịn, có kẻ ô vuông. Cũng làm
một khăn đội đầu bằng vải gai mịn và một dây thắt lưng thêu.
40 Cũng may cho các con trai A-rôn áo dài, dây thắt lưng và khăn đội
đầu cho trang trọng, lịch sự.
41 Sau khi lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn và các con trai người, con
phải làm lễ xức dầu, tấn phong chức tế lễ thánh cho họ để họ phục vụ Ta.
42 Cũng nhớ may quần lót bằng vải gai để họ mặc sát vào người từ bụng
đến đùi.
43 A-rôn và các con trai người phải mặc quần này mỗi khi vào Đền Tạm
hoặc đến gần bàn thờ trong Nơi Thánh; nếu không, họ sẽ mang tội và
chết. Đây là một quy lệ áp dụng cho A-rôn và con cháu người mãi mãi."

29

Tấn Phong Chức Tế Lễ

1 "Sau đây là nghi thức lễ tấn phong chức thầy tế lễ thánh cho A-rôn và
các con trai người: Bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì
vít.
2 Lấy bột mì làm bánh lạt không men, bánh ngọt pha dầu không men
và bánh kẹp tẩm dầu không men.
3 Để các bánh đó trong một cái giỏ để dâng lên cùng với con bò và hai
con chiên.
4 Sau đó đem A-rôn và các con trai người đến tại cửa Đền Tạm, lấy nước
tẩy rửa cho họ sạch sẽ.
5 Lấy bộ áo lễ gồm có áo dài, áo lót ngắn tay, ê-phót, bảng đeo ngực, và
dây thắt lưng mặc cho A-rôn.
6 Đội khăn lên đầu người, trên khăn có buộc thẻ vàng.
7 Lấy dầu thánh đổ lên đầu, xức cho người.
8 Cũng mặc áo dài cho các con trai A-rôn, thắt lưng và đội khăn lên đầu
cho họ.
9 Họ sẽ làm chức thầy tế lễ thánh trọn đời. Đó là nghi lễ tấn phong A-rôn
và các con trai người.
10 Dắt con bò tơ đực đến để A-rôn và các con trai người đặt tay trên đầu
nó,
11 rồi giết con bò trước mặt Chúa Hằng Hữu tại cửa Đền Tạm.
12 Lấy ngón tay nhúng vào máu bò, bôi lên sừng bàn thờ, phần máu còn
lại phải đem đổ dưới chân bàn thờ.
13 Lấy tất cả mỡ bọc bộ lòng, túi mật, hai trái thận, và mỡ bao quanh
thận đem đốt trên bàn thờ.
14 Thịt, da, và phân bò đều phải đem ra ngoài trại đốt đi. Đó là của lễ
chuộc tội.

15 Dắt con chiên đực thứ nhất đến để A-rôn và các con trai người đặt
tay trên đầu nó.
16 Con sẽ giết con chiên đó, lấy máu rảy khắp chung quanh bàn thờ,
17 còn thịt nó đem cắt ra từng miếng. Rửa sạch bộ lòng và chân, rồi
đem để chung với thịt và đầu,
18 và đem đốt tất cả các phần đó trên bàn thờ. Đó là của lễ thiêu, dùng
lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
19 Dắt con chiên đực thứ hai đến để A-rôn và các con trai người đặt tay
trên đầu nó.
20 Con sẽ giết con chiên đó, lấy máu bôi trên trái tai bên phải của A-rôn
và các con trai người, trên ngón cái tay phải và ngón cái chân phải của
họ. Phần máu còn lại đem rảy khắp chung quanh bàn thờ.
21 Lấy một ít máu trên bàn thờ trộn với dầu xức, đem rảy trên A-rôn và
các con trai người, cùng trên áo họ. A-rôn, các con trai, và áo xống họ sẽ
nên thánh.
22 Vì đây là con chiên dùng để tấn phong A-rôn và các con trai người,
nên con phải lấy mỡ chiên—gồm mỡ đuôi, mỡ bọc bộ lòng, với túi mật,
hai trái thận và mỡ bao quanh thận, cái đùi phải của con chiên;
23 cũng lấy một ổ bánh, một bánh ngọt pha dầu, và một bánh kẹp từ
trong giỏ đựng bánh không men ở trước mặt Chúa Hằng Hữu;
24 đem đặt các món này vào tay A-rôn và các con trai người, và cử hành
việc dâng tế lễ đưa qua đưa lại trước mặt Chúa Hằng Hữu.
25 Rồi lấy lại các món ấy trong tay họ, đem đốt trên bàn thờ, dùng lửa
dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
26 Lấy cái ức của con chiên dùng để tấn phong A-rôn, dâng lên như một
tế lễ đưa qua đưa lại trước mặt Chúa Hằng Hữu, sau đó phần này thuộc
về con.
27 Dành một phần dùng trong lễ tấn phong, phần này thuộc A-rôn và
các con trai người. Phần này bao gồm ức và đùi dâng lên tế lễ trước Chúa
Hằng Hữu.
28 Cứ theo lệ này trong tương lai khi người Ít-ra-ên dâng tế lễ bình an,
dành phần ức và đùi cho A-rôn và các con trai người, đó là những phần
của sinh tế được họ dâng lên Chúa Hằng Hữu.
29 Bộ áo thánh của A-rôn sẽ được truyền lại cho con cháu, người kế vị
sẽ mặc bộ áo đó trong lễ tấn phong và lễ xức dầu thánh.
30 Người ấy phải mặc bộ áo đó trong bảy ngày khi vào Nơi Thánh của
Đền Tạm để thi hành chức vụ.
31 Nấu con chiên dùng để tấn phong tại một nơi thánh.
32 A-rôn và các con trai người sẽ ăn thịt chiên với bánh trong giỏ tại cửa
Đền Tạm.
33 Họ ăn những thức dùng để chuộc tội cho mình trong cuộc lễ tấn
phong. Ngoài họ ra, không ai được ăn những thức đó, vì là thức ăn
thánh.
34 Nếu thịt và bánh còn thừa lại đến sáng hôm sau, đừng ăn nhưng phải
đem đốt đi, vì là thức ăn thánh.
35 Đó là những thủ tục con phải theo để tấn phong A-rôn và các con trai
người. Lễ tấn phong sẽ kéo dài trong bảy ngày.

36 Mỗi ngày phải dâng một con bò tơ đực làm lễ chuộc tội. Phải lau chùi
bàn thờ cho sạch sẽ, làm lễ chuộc tội cho bàn thờ và xức dầu thánh, để
thánh hóa bàn thờ.
37 Trong bảy ngày liền, con làm lễ chuộc tội và hiến dâng bàn thờ lên
Chúa. Bàn thờ sẽ trở nên rất thánh, vật gì đụng đến bàn thờ sẽ được
thánh hóa.
38 Mỗi ngày phải dâng trên bàn thờ hai con chiên một tuổi,
39 một con dâng vào buổi sáng, một con vào buổi tối.
40 Cùng với con chiên thứ nhất, dâng 2,2 lít bột mịn trộn với 1 lít dầu
ép và 1 lít rượu nho* dùng để làm tế lễ thức uống.
41 Con chiên thứ hai dâng vào buổi tối cùng với bột và dầu làm lễ chay,
và rượu nho làm tế lễ thức uống. Giống như của lễ buổi sáng, dùng lửa
dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
42 Tế lễ hằng ngày này phải được dâng liên tục từ thế hệ này sang thế
hệ khác, tại cửa Đền Tạm trước mặt Chúa Hằng Hữu, là nơi Ta sẽ gặp con
và nói chuyện với con.
43 Tại đó Ta cũng sẽ gặp người Ít-ra-ên, và vinh quang của Ta sẽ làm
cho nơi này nên thánh.
44 Ta sẽ làm cho Đền Tạm và bàn thờ nên thánh, A-rôn và các con trai
người cũng được nên thánh, để làm chức tế lễ phụng thờ Ta.
45 Ta sẽ ở giữa người Ít-ra-ên, làm Đức Chúa Trời của họ.
46 Họ sẽ biết rằng Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ. Ta đã
dẫn họ ra khỏi Ai Cập để ở với họ. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của họ."

30

Sơ Đồ cho Bàn Thờ Xông Hương

1 "Hãy đóng một bàn thờ xông hương bằng gỗ keo.
2 Mặt bàn vuông, mỗi bề 0,46 mét, cao 0,92 mét,* có các sừng được gắn
liền với bàn thờ.
3 Lấy vàng ròng bọc mặt bàn, cạnh bàn, các sừng và viền khắp chung
quanh bàn.
4 Làm mỗi bên hai khoen vàng gắn ngay bên dưới đường viền, để giữ
đòn khiêng.
5 Đòn khiêng được làm bằng gỗ keo bọc vàng.
6 Bàn thờ này được đặt ở trước bức màn che Hòm Giao Ước và nắp
chuộc tội trên Hòm, là nơi Ta gặp con.
7 Mỗi buổi sáng, lúc A-rôn sửa soạn đèn, người sẽ đốt hương thơm trên
bàn thờ.
8 Và mỗi buổi tối, khi A-rôn đốt đèn, người cũng sẽ đốt hương. Như
vậy, hương sẽ được đốt liên tục trước mặt Chúa Hằng Hữu, từ thế hệ này
sang thế hệ khác.
9 Trên bàn thờ này không được đốt hương lạ, cũng không dâng tế lễ
thiêu, tế lễ chay, hay tế lễ thức uống.

---

* **29:40** Nt 1/10 ê-pha bột; 1/4 hin dầu; 1/4 hin rượu nho * **30:2** Nt 1 cubit dài và rộng, 2 cubits cao

10 Hằng năm, A-rôn phải làm lễ chuộc tội tại bàn thờ, lấy máu con sinh
tế chuộc tội bôi trên sừng bàn thờ. Lễ này phải làm mỗi năm, từ thế hệ
này sang thế hệ khác, vì đây là một bàn thờ Chúa Hằng Hữu rất thánh."

Tiền cho Đền Tạm

11 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se:
12 "Khi nào con kiểm kê dân số Ít-ra-ên, mỗi công dân được kiểm kê
phải nộp cho Ta một món tiền đền mạng, như thế họ sẽ không bị tai nạn
gì trong cuộc kiểm kê này.
13 Mỗi người phải nộp nửa đồng bạc† theo tiêu chuẩn tiền tệ của Nơi
Thánh là lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu.
14 Các công dân từ hai mươi tuổi trở lên sẽ được kiểm kê và nộp tiền
này cho Chúa Hằng Hữu.
15 Người giàu không nộp hơn, nghèo không nộp kém, vì đây là một lễ
vật mỗi người dâng lên Chúa Hằng Hữu để chuộc tội cho chính mình.
16 Dùng tiền này vào công việc Đền Tạm, trước mặt Chúa Hằng Hữu,
để Ta lưu ý và tha tội cho họ."

Sơ Đồ Bồn Rửa

17 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
18 "Hãy làm một cái bồn bằng đồng có chân cũng bằng đồng. Đặt bồn
giữa Đền Tạm và bàn thờ, rồi đổ nước vào bồn.
19 A-rôn và các con trai người sẽ rửa tay, và rửa chân tại đó.
20 Họ phải rửa tay và chân mình trước khi vào Đền Tạm hoặc đến gần
bàn thờ để dâng tế lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu, nếu không họ sẽ chết.
21 Lệ này áp dụng cho A-rôn và con cháu người, từ thế hệ này sang thế
hệ khác."

Dầu Thánh

22 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
23 "Hãy lựa chọn các một dược thượng hạng, gồm có: 5,7 ký nhựa thơm
nguyên chất, 2,9 ký hương quế, 2,9 ký hương thạch xương bồ,‡
24 và 5,7 ký§ quế bì, theo cân Nơi Thánh, cùng với 3,8 lít* dầu ô-liu.
25 Dùng các hương liệu này chế ra một thứ dầu xức thánh, theo phép
hòa hương.
26 Dùng dầu này xức lên Đền Tạm, Hòm Giao Ước,
27 bàn, và dụng cụ của bàn, chân đèn và dụng cụ đốt đèn, bàn thờ xông
hương,
28 bàn thờ dâng tế lễ thiêu và dụng cụ của bàn thờ, bồn rửa và chân
bồn.
29 Như vậy, các vật này sẽ được thánh hóa, được dành riêng cho Chúa
Hằng Hữu, bất kỳ vật gì đụng đến chúng cũng đều được thánh hóa.
30 Hãy xức dầu đó cho A-rôn và các con trai người, đặc cử họ làm chức
tế lễ thánh phục vụ Ta.
31 Nói cho người Ít-ra-ên biết rằng dầu này là dầu xức thánh của Ta mãi
mãi.

† **30:13** Nt 1/2 siếc-lơ, khoảng 6 gam; 1 siếc-lơ bằng 20 ghê-ra ‡ **30:23** Nt 500 siếc-lơ nhựa thơm và 250 siếc-lơ hương quế và 250 siếc-lơ hương thạch xương bồ § **30:24** Nt 500 siếc-lơ quế bì
* **30:24** Nt 1 hin dầu ô-liu

32 Không được dùng dầu này xức cho người thường, cũng không ai
được chế dầu theo công thức này để dùng, vì đó là dầu thánh của Ta,
cũng là dầu thánh của các ngươi.
33 Người nào chế dầu theo công thức này hoặc dùng dầu này xức cho
một người thường sẽ bị trục xuất khỏi cộng đồng Ít-ra-ên."

Hương Thánh

34 Chúa Hằng Hữu lại phán dạy Môi-se: "Hãy dùng các hương liệu gồm
có tô hợp hương, loa yểm hương, phong tử hương, và nhũ hương nguyên
chất, phân lượng bằng nhau.
35 Theo phép hòa hợp hương liệu, chế ra một thứ hương để đốt có pha
muối. Hương này sẽ là thuần chất và thánh.
36 Đem một ít hương này nghiền ra bột, để một ít bột hương trước Hòm
Giao Ước, nơi Ta gặp con trong Đền Tạm. Hương này rất thánh.
37 Không ai được làm hương theo công thức này để dùng, vì đây là
hương thánh của Chúa Hằng Hữu, cũng là hương thánh của các ngươi.
38 Ai làm hương này cho mình sẽ bị trục xuất khỏi cộng đồng Ít-ra-ên."

31

Thợ Thủ Công: Bê-sa-lê và Ô-hô-li-áp

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Ta đã chọn* Bê-sa-lê (con trai U-ri, cháu Hu-rơ, thuộc đại tộc Giu-đa),
3 cho người này đầy dẫy Thần Linh của Đức Chúa Trời, có trí khôn, khả
năng, và khéo tay
4 để vẽ kiểu và chế tạo các vật bằng vàng, bạc và đồng,
5 để cắt ngọc, chạm gỗ, và làm mọi công tác nghệ thuật khác.
6 Ta cũng chọn Ô-hô-li-áp (con trai A-hi-sa-mạc, thuộc đại tộc Đan) làm
phụ tá cho Bê-sa-lê. Ngoài ra, Ta còn phú tài năng khéo léo cho một số
người khác để họ thực hiện các công tác Ta dặn con làm:
7 gồm có Đền Tạm;
Hòm Giao Ước;
nắp chuộc tội trên Hòm;
và mọi dụng cụ khác trong Đền Tạm;
8 bàn thờ và đồ phụ tùng;
chân đèn bằng vàng ròng và dụng cụ đốt đèn;
bàn thờ xông hương;
9 bàn thờ dâng của lễ thiêu và đồ phụ tùng, bồn rửa;
và chân bồn;
10 bộ áo lễ thánh của Thầy Tế lễ A-rôn và áo lễ của các con trai người
để họ mặc hành chức tế lễ;
11 dầu xức thánh và hương thơm dùng trong Nơi Thánh.
Các thợ thủ công phải theo đúng những chỉ thị Ta đã phán dạy con."

Hướng Dẫn cho Ngày Sa-bát

12 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:

* **31:2** Nt gọi đích danh

13 “Hãy bảo người Ít-ra-ên phải giữ ngày Sa-bát của Ta, vì đây là một
dấu hiệu của quy ước† giữa Ta và các ngươi, từ thế hệ này sang thế hệ
khác. Nhờ giữ ngày này, các ngươi sẽ ý thức được rằng Ta, Chúa Hằng
Hữu, đã dành riêng các ngươi cho Ta.‡
14 Phải giữ ngày Sa-bát vì là ngày thánh. Ai xúc phạm đến ngày đó, đều
sẽ bị tử hình; người nào làm bất cứ việc gì trong ngày đó sẽ bị loại trừ
khỏi dân chúng.
15 Làm việc trong sáu ngày, nhưng nghỉ ngày thứ bảy là ngày Sa-bát tức
là ngày yên nghỉ và ngày thánh cho Chúa Hằng Hữu. Ai làm bất cứ việc
gì trong ngày Sa-bát đều sẽ bị tử hình.
16 Vậy, người Ít-ra-ên phải giữ ngày Sa-bát, ngày thánh của Chúa Hằng
Hữu. Phải tôn trọng quy tắc này mãi mãi, từ thế hệ này sang thế hệ khác.
17 Đây là một dấu hiệu vĩnh viễn của quy ước giữa Ta và người Ít-ra-ên.
Vì Chúa Hằng Hữu đã sáng tạo trời đất trong sáu ngày, nhưng ngày thứ
bảy Ngài nghỉ ngơi và tĩnh dưỡng.”
18 Ở trên Núi Si-nai, sau khi đã dặn bảo Môi-se mọi điều, Chúa Hằng
Hữu trao cho ông hai bảng “Giao Ước,” tức là hai bảng đá, trên đó Đức
Chúa Trời đã dùng ngón tay Ngài viết các điều răn.

32

Bò Con Bằng Vàng

1 Ở dưới núi đợi mãi không thấy Môi-se xuống, dân chúng mới kéo nhau
đến gặp A-rôn và nói: “Xin ông tạo ra một vị thần để hướng dẫn chúng
tôi, vì Môi-se, người đã đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập, nay chẳng biết ra
sao.”
2 A-rôn nói với họ: “Anh chị em tháo các vòng vàng đeo tai của vợ con
rồi đem đến đây cho tôi.”
3 Vậy, họ đem đến cho A-rôn các vòng đeo tai bằng vàng.
4 A-rôn làm khuôn, nấu vàng, và đúc tượng một bò con. Dân chúng
thấy tượng bò con liền reo lên: “Ít-ra-ên ơi! Đây là vị thần đã đem chúng
ta ra khỏi Ai Cập!”
5 Thấy thế, A-rôn liền lập một bàn thờ trước tượng bò con, rồi tuyên bố:
“Ngày mai chúng ta ăn lễ mừng Chúa Hằng Hữu!”
6 Hôm sau họ dậy sớm, dâng của lễ thiêu và lễ vật tri ân, rồi ngồi xuống
ăn uống, và cùng nhau đứng dậy chơi đùa.
7 Vào lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se: “Bây giờ con phải xuống
núi, vì đám người con dẫn ra khỏi Ai Cập nay đã hư hỏng rồi.
8 Họ đã vội rời bỏ đường lối Ta dạy bảo, đúc một tượng bò con, thờ lạy
và dâng tế lễ cho nó, mà nói: ‘Ít-ra-ên ơi! Đây là vị thần đã đem chúng
ta ra khỏi Ai Cập.’ ”
9 Chúa Hằng Hữu lại phán: “Ta đã rõ dân này lắm, chúng chỉ là một
dân cứng đầu cứng cổ.
10 Vậy, con để mặc Ta tiêu diệt họ trong một cơn thịnh nộ, rồi Ta sẽ cho
con cháu con thành ra một dân tộc lớn.”

† **31:13** Xin xem câu 17 ‡ **31:13** Ctd làm cho các ngươi nên thánh

11 Nhưng Môi-se khẩn cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông:
“Lạy Chúa Hằng Hữu, vì đâu cơn thịnh nộ của Ngài lại nổi lên tiêu diệt
chính dân Chúa, là dân mà Chúa đã đưa tay toàn năng dẫn dắt ra khỏi
xứ Ai Cập?
12 Sao để cho người Ai Cập nói được rằng Đức Chúa Trời cố tình đem
họ đi để tiêu diệt họ khỏi mặt đất? Vậy, xin Chúa nguôi giận và bỏ ý định
trừng phạt dân Chúa.
13 Xin Chúa nghĩ đến các đầy tớ Chúa là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp;
Chúa có chỉ chính mình mà thề với họ rằng: ‘Ta sẽ làm cho con cháu các
ngươi đông như sao trời, Ta sẽ cho chúng nó tất cả đất này là đất Ta đã
hứa, và chúng nó sẽ hưởng đất này làm sản nghiệp mãi mãi.’ ”
14 Chúa Hằng Hữu liền đổi ý, không trừng phạt họ như Ngài đã phán.
15 Môi-se xuống núi, trên tay cầm hai bảng “Giao Ước” có viết cả hai
mặt.
16 Chính tay Đức Chúa Trời đã viết trên hai bảng đó.
17 Khi Giô-suê nghe tiếng huyên náo, liền thưa với Môi-se: “Có tiếng
quân giao chiến trong trại!”
18 Nhưng Môi-se đáp: “Đó không phải là tiếng reo hò chiến thắng, cũng
chẳng phải là tiếng rên la chiến bại, mà là tiếng hát xướng.”
19 Khi họ đến gần trại, Môi-se thấy tượng bò con và cảnh nhảy múa,
liền nổi giận, ném hai bảng đá vào chân núi vỡ tan tành.
20 Ông lấy tượng bò con đốt trong lửa, xong đem nghiền nát ra thành
bột, rắc trên nước, bắt người Ít-ra-ên uống.
21 Ông hỏi A-rôn: “Dân này đã làm gì anh mà anh khiến họ mang tội
nặng nề thế này?”
22 A-rôn đáp: “Xin ngài nguôi giận ngài biết dân này rõ quá, họ chỉ
chuyên làm điều ác.
23 Họ bảo tôi: ‘Xin tạo một vị thần hướng dẫn chúng tôi, vì Môi-se,
người đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập, nay chẳng biết ra sao.’
24 Tôi mới bảo họ: ‘Ai có vòng vàng, tháo ra.’ Vậy họ đưa vàng cho tôi,
tôi bỏ vào lửa, mới thành ra con bò con này.”
25 Khi Môi-se thấy tình hình không thể kiểm soát được nữa (vì A-rôn đã
để cho họ như vậy, tạo cơ hội cho quân thù chế giễu),
26 liền ra đứng ở cửa trại, kêu gọi: “Ai thuộc về Chúa Hằng Hữu, đến
đây với ta!” Tất cả người Lê-vi đều tập họp bên ông.
27 Ông nói với họ: “Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán:
Mỗi người phải đeo gươm vào, đi qua đi lại suốt từ cửa này đến cửa kia
trong trại, và giết sạch mọi người, bất luận anh em ruột, người thân thích,
láng giềng.”
28 Người Lê-vi vâng lời Môi-se, và hôm ấy có chừng 3.000 người chết.
29 Môi-se nói với người Lê-vi: “Hôm nay anh em đã hiến thân phục vụ
Chúa Hằng Hữu, chẳng sá chi đến cả con cái, anh em ruột mình; vậy
Chúa sẽ ban phước cho anh em.”

Môi-se Cầu Thay cho Ít-ra-ên

30 Ngày hôm sau, Môi-se bảo dân chúng: “Anh chị em đã phạm tội nặng
nề. Nhưng bây giờ tôi sẽ lên núi cầu khẩn Chúa Hằng Hữu, mong Ngài
tha tội cho anh chị em.”
31 Vậy, Môi-se trở lên gặp Chúa Hằng Hữu, thưa rằng: “Chúa ôi! Dân
này đã phạm tội rất nặng, đã tạo cho mình thần bằng vàng.
32 Nhưng xin Chúa tha tội cho họ, nếu không, xin xóa tên con trong
sách của Ngài đi.”*
33 Chúa Hằng Hữu đáp lời Môi-se: “Người nào phạm tội với Ta, tên
người ấy sẽ bị xóa khỏi sách Ta.
34 Còn hiện giờ, con phải dẫn dân đến nơi Ta đã bảo con. Có thiên sứ
của Ta đi trước con. Tuy nhiên, đến ngày hình phạt, Ta sẽ phạt tội dân
này.”
35 Thế rồi Chúa Hằng Hữu giáng tai họa† trên Ít-ra-ên, vì họ đã thờ lạy
tượng bò con do A-rôn làm ra.

33

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Hãy rời bỏ nơi đây, đem dân này
là dân mà con đã dẫn ra khỏi Ai Cập, đi đến đất Ta đã hứa với Áp-ra-ham,
Y-sác, và Gia-cốp sẽ cho con cháu họ.
2 Ta sẽ sai một thiên sứ đi trước, đuổi người Ca-na-an, người A-mô-rít,
người Hê-tít, người Phê-rết, người Hê-vi, và những người Giê-bu đi.
3 Đây là một vùng đất rất phì nhiêu. Tuy nhiên, Ta sẽ không cùng đi với
dân này; e có thể tiêu diệt họ dọc đường, vì họ là một dân ương ngạnh.”
4 Khi nghe Môi-se thuật lại những lời nghiêm khắc này, toàn dân đều
than khóc, tháo hết đồ trang sức đang đeo ra.*
5 Vì Chúa Hằng Hữu có phán dặn Môi-se nói với họ: “Các ngươi là một
dân rất ương ngạnh. Nếu Ta đi với các ngươi chỉ một thời gian ngắn, e Ta
phải tiêu diệt các ngươi mất. Bây giờ, tháo hết đồ trang sức ra, đợi xem
Ta phải quyết định số phận các ngươi thế nào.”
6 Thế nên, từ Núi Hô-rếp trở đi, người Ít-ra-ên không còn đeo đồ trang
sức nữa.
7 Môi-se dựng một lều ở bên ngoài và cách xa trại của dân, ông gọi lều
này là Lều Hội Kiến.† Trong dân chúng, nếu có ai muốn thỉnh ý Chúa
Hằng Hữu, thì đến nơi này.
8 Mỗi khi Môi-se đi ra Lều Hội Kiến này, mọi người đều đứng lên, từ
cửa trại mình nhìn theo cho đến khi ông vào trong.
9 Ngay lúc ông bước vào lều, trụ mây hạ xuống trước cửa trong khi
Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se.
10 Khi thấy trụ mây trước cửa lều, toàn dân đều thờ lạy từ cửa trại mình.
11 Chúa Hằng Hữu đối diện nói chuyện với Môi-se như một người nói
chuyện với bạn thân. Khi Môi-se về trại, Giô-suê, con trai Nun, phụ tá của
ông, vẫn ở lại trong Lều Hội Kiến.

---

* **32:32** Chứ đừng xóa tên họ † **32:35** Ctd bệnh dịch * **33:4** Khi than khóc tang chế, người Ít-ra-ên có lệ tháo gỡ hết trang sức † **33:7** Nơi hội kiến với Chúa Hằng Hữu (từ này có khi chỉ về một lều nhỏ để riêng tìm kiếm Chúa, có khi chỉ về cả Đền Tạm nên dịch là Lều Hội Kiến)

Môi-se Thấy Vinh Quang của Chúa Hằng Hữu

12 Môi-se thưa với Chúa Hằng Hữu: "Chúa bảo con dẫn dân này đi,
nhưng không cho con biết Chúa sẽ sai ai đi với con, tuy Chúa có nói rằng
Chúa biết rõ cá nhân con‡ và con được Chúa đoái hoài.
13 Nếu đúng vậy, con cầu xin Chúa hướng dẫn đường đi nước bước, cho
con hiểu Ngài và luôn tìm được ân huệ Chúa. Cũng xin Chúa coi dân này
là dân của Ngài."
14 Chúa Hằng Hữu đáp: "Chính Ta§ sẽ đi với con, và cho con được nghỉ
ngơi thanh thản nhẹ nhàng."
15 Môi-se thưa: "Nếu Chúa không đi cùng, xin đừng cho chúng con đi
nữa.
16 Làm sao người ta biết được rằng con và dân này được Chúa đoái
hoài? Nhưng khi có Chúa đi cùng, con và dân của Ngài sẽ khác hẳn mọi
dân tộc khác trên thế giới."
17 Chúa Hằng Hữu đáp cùng Môi-se "Ta sẽ làm theo điều con xin, vì cá
nhân con được Ta thấu rõ và đoái hoài."*
18 Môi-se lại thưa: "Xin cho con được thấy vinh quang Chúa."
19 Chúa Hằng Hữu đáp: "Ta sẽ làm cho lòng nhân ái của Ta bày tỏ trước
mặt con, tuyên hô Danh 'Chúa Hằng Hữu' trước con. Ta sẽ nhân từ với
người Ta chọn,
và Ta sẽ thương xót người Ta muốn thương xót.
20 Nhưng con sẽ không thấy được vinh quang của diện mạo Ta, vì
không ai thấy mặt Ta mà còn sống.
21 Tuy nhiên, con hãy đứng lên tảng đá này cạnh Ta.
22 Khi vinh quang Ta đi ngang qua, Ta sẽ đặt con vào khe đá, và lấy
tay che con. Cho đến khi Ta qua rồi,
23 Ta sẽ thu tay lại, và con sẽ thấy phía sau Ta chứ không thấy mặt
Ta."

34

Bảng Giao Ước Mới

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Hãy đục hai bảng đá như hai bảng
trước. Ta sẽ viết lại những lời đã viết trên hai bảng con đập vỡ.
2 Chuẩn bị sẵn sàng để sáng mai lên Núi Si-nai, gặp Ta tại đỉnh núi.
3 Không một người nào được đi theo con; cũng không ai được lảng vảng
quanh núi. Không được thả thú vật ăn cỏ gần núi."
4 Vậy, Môi-se đục hai bảng đá như hai bảng trước. Hôm sau ông dậy
sớm, lên Núi Si-nai như Chúa Hằng Hữu đã dặn, cầm theo hai bảng đá.
5 Chúa Hằng Hữu giáng xuống trong đám mây và đứng bên ông.
6 Chúa Hằng Hữu đi qua trước mặt Môi-se, tuyên hô danh hiệu:

"Giê-hô-va!* Ta là Chúa Hằng Hữu!
Đức Chúa Trời có lòng thương xót, từ ái,
chậm giận, đầy bác ái,† và thành tín.

‡ **33:12** Nt Ta biết đích danh con § **33:14** Nt sự hiện diện Ta sẽ đi cùng * **33:17** Nt con tìm được ân sủng dưới mắt Ta và Ta biết con bởi tên con * **34:6** Nt Yahweh † **34:6** Nt bác ái thủy chung

7 Ta giữ lòng bác ái hàng nghìn đời;
Ta sẽ tha thứ sự bất chính, vi phạm, và tội lỗi.
Nhưng Ta không để kẻ phạm tội thoát hình phạt.
Ta sẽ phạt con cháu họ đến ba bốn đời vì tội cha ông."

8 Môi-se vội vàng dập đầu xuống đất thờ lạy.
9 Ông thưa với Chúa: "Lạy Chúa Hằng Hữu, nếu con được Chúa đoái hoài, xin Chúa cùng đi với chúng con, dù dân này ương ngạnh. Xin Chúa thứ tha sự bất chính và tội lỗi chúng con, và chấp nhận chúng con làm dân của Chúa."
10 Chúa Hằng Hữu đáp: "Đây, Ta kết ước với con: Trước mắt dân này, Ta sẽ làm những phép lạ chưa hề thấy trên mặt đất; toàn dân Ít-ra-ên sẽ thấy những việc đáng sợ mà Chúa Hằng Hữu làm cho họ
11 Nhưng mọi người phải nhớ tuân theo những điều Ta truyền dạy đây, rồi Ta sẽ đuổi các dân tộc A-mô-rít, Ca-na-an, Hê-tít, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu, làm họ chạy dài trước mặt các ngươi.
12 Phải thận trọng, không được kết ước với các dân bản xứ, vì nếu làm vậy, họ sẽ sống chung và trở thành cạm bẫy dỗ dành các ngươi phạm tội.
13 Nhưng phải đập nát bàn thờ, trụ thờ, và thần tượng của họ.
14 Các ngươi không được thờ thần nào khác, vì Danh Ngài là Chúa Kỵ Tà. Đức Chúa Trời thật ghen trong mối liên hệ với các ngươi.
15 Tuyệt đối không được kết ước với người bản xứ, vì khi họ hành dâm chạy theo tà thần mình, cúng tế lễ vật, sẽ mời các ngươi ăn của cúng thần tượng.
16 Cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì con gái họ vốn hành dâm, chạy theo các thần của họ, và sẽ xúi con trai các ngươi thờ lạy các thần ấy.
17 Các ngươi không được đúc thần tượng.
18 Phải giữ lễ Bánh Không Men trong bảy ngày như Ta đã dạy con, vào những ngày đã định trong tháng giêng, là tháng Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.
19 Phải dâng các con đầu lòng cho Ta. Về thú vật như bò, chiên, dâng con đực đầu lòng.
20 Nếu là lừa, dâng một con chiên con để thay thế‡; nhưng nếu không thay thế, phải bẻ gãy cổ con lừa. Về con trưởng nam của các ngươi, tất cả phải được chuộc.
Không ai ra mắt Ta với hai tay trắng.
21 Phải nghỉ ngày Sa-bát, dù trong lúc đi cày hay trong mùa gặt, chỉ được làm việc sáu ngày.
22 Phải mừng Lễ Gặt Hái đầu mùa§ và Lễ Thu Hoạch vào cuối năm.
23 Vậy, mỗi năm ba lần, tất cả người nam Ít-ra-ên phải đến ra mắt Chúa Hằng Hữu.
24 Sẽ không có ai tranh chiếm đất đai các ngươi trong dịp ra mắt Chúa Hằng Hữu hằng năm ba lần như thế, vì Ta sẽ đuổi các dân tộc khác đi, mở rộng bờ cõi lãnh thổ các ngươi.

‡ **34:20** Ctd chuộc § **34:22** Gặt những bông lúa đầu tiên

25 Không được dâng máu sinh tế lên Ta chung với bánh có men. Cũng
không được để thịt sinh tế lễ Vượt Qua lại cho đến hôm sau.
26 Phải đem dâng vào nhà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ngươi
các hoa quả đầu mùa chọn lọc.
Không được nấu thịt dê con trong sữa mẹ nó."
27 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Ghi lại những điều Ta vừa ban
bố, vì dựa trên những điều này, Ta lập giao ước với con và với Ít-ra-ên."
28 Môi-se ở trên núi với Chúa Hằng Hữu trong bốn mươi ngày và bốn
mươi đêm. Suốt thời gian này, ông không ăn cũng không uống. Chúa
Hằng Hữu viết các quy ước,* tức là mười điều răn, vào bảng đá.
29 Sau đó, Môi-se xuống Núi Si-nai, tay cầm hai bảng đá, ông không biết
rằng mặt ông sáng rực vì đã hầu chuyện Đức Chúa Trời.
30 Khi thấy mặt Môi-se sáng như vậy, A-rôn và toàn dân Ít-ra-ên sợ
không dám đến gần.
31 Môi-se phải gọi A-rôn và các bậc lãnh đạo trong dân, họ mới dám
đến nói chuyện với ông.
32 Sau đó, toàn dân Ít-ra-ên cũng đến gần. Ông truyền lại cho họ các
lệnh Chúa Hằng Hữu đã ban bố trên Núi Si-nai.
33 Khi đã truyền xong mọi điều, Môi-se lấy màn che mặt mình lại.
34 Nhưng mỗi khi đi hầu chuyện Chúa Hằng Hữu, ông tháo màn đeo
mặt cho đến khi ông trở ra, và truyền lại cho dân những điều Chúa Hằng
Hữu dạy bảo.
35 Vì người Ít-ra-ên thấy mặt ông sáng rực, nên Môi-se phải lấy màn
che mặt cho đến khi trở lại hầu chuyện Chúa Hằng Hữu.

35

Luật Ngày Sa-bát

1 Môi-se triệu tập toàn dân họp lại và tuyên bố: "Đây là mệnh lệnh Chúa
Hằng Hữu truyền cho chúng ta vâng giữ:
2 Mọi người chỉ được làm việc trong sáu ngày, nhưng ngày thứ bảy phải
nghỉ vì là ngày Sa-bát, là ngày thánh để thờ phượng Chúa Hằng Hữu. Ai
làm việc trong ngày ấy phải bị xử tử.
3 Ngay cả lửa cũng không được nhóm lên trong ngày Sa-bát."

Lễ Vật cho Đền Tạm

4 Môi-se nói tiếp với toàn dân: "Chúa Hằng Hữu cũng truyền rằng:
5 Mỗi người tùy tâm, trích ra trong tài sản mình có, đem dâng lên Chúa
Hằng Hữu:

Vàng, bạc, đồng;
6 chỉ xanh, tím, đỏ;
vải gai mịn, lông dê;
7 da chiên nhuộm đỏ, da dê
gỗ keo;
8 dầu thắp;

* **34:28** Nt các lời giao ước

chất liệu dùng làm dầu xức và hương thơm;
9 bạch ngọc, và các thứ ngọc khác để gắn vào ê-phót và bảng đeo ngực.

10 Ai là người khéo tay trong toàn dân, phải đến làm Đền Tạm theo như
Chúa Hằng Hữu đã phán bảo:

11 Trại và nóc trại, móc, khung, thanh ngang, trụ và lỗ trụ;
12 Hòm Giao Ước và đòn khiêng;
nắp chuộc tội trên Hòm;
màn che Nơi Thánh,
13 cái bàn và đòn khiêng cùng với đồ phụ tùng;
Bánh Thánh;
14 chân đèn, đồ dụng cụ, đèn, và dầu thắp đèn;
15 bàn thờ xông hương và đòn khiêng;
dầu xức thánh, hương thơm;
màn che cửa Đền Tạm;
16 bàn thờ dâng của lễ thiêu;
rá đồng, đòn khiêng cùng đồ phụ tùng;
bồn nước và chân bồn;
17 màn che hành lang;
trụ và lỗ trụ;
màn che cửa hành lang;
18 móc và dây trong hành lang Đền Tạm;
19 bộ áo lễ của Thầy Tế lễ A-rôn và các con trai người mặc trong lúc thi
hành chức vụ trong Nơi Thánh.”

20 Nghe xong, ai nấy cáo từ Môi-se để về trại mình.
21 Những người được cảm động, liền tự nguyện trở lại, mang theo lễ vật
dâng lên Chúa Hằng Hữu để dùng cất Đền Tạm, làm dụng cụ và may áo
thánh.
22 Họ kéo nhau đến, cả nam lẫn nữ, với lòng tự nguyện, dâng lên Chúa
Hằng Hữu các món nữ trang bằng vàng như hoa tai, nhẫn, kiềng.
23 Những người khác mang đến chỉ xanh, tím, đỏ, chỉ gai mịn, lông dê,
da chiên nhuộm đỏ, và da dê.
24 Người khác lại đem dâng Chúa Hằng Hữu bạc và đồng. Người thì
dâng gỗ keo, tùy theo khả năng mình.
25 Các phụ nữ khéo tay kéo chỉ xanh, tím, đỏ, và dệt vải gai mịn.
26 Các bà khác tình nguyện dệt lông dê, theo khả năng mình.
27 Các nhà lãnh đạo dân chúng đem dâng bạch ngọc và các thứ ngọc
khác để gắn ê-phót và bảng đeo ngực.
28 Họ cũng dâng hương liệu để chế dầu xức thánh và hương thơm cùng
với dầu thắp.
29 Vậy trong toàn dân Ít-ra-ên, dù nam hay nữ, tất cả những người sẵn
lòng đóng góp để thực hiện công tác Chúa Hằng Hữu truyền bảo Môi-se,
đều tự nguyện mang lễ vật đến dâng lên Ngài.
30 Môi-se bảo mọi người: “Chúa Hằng Hữu đã chỉ định đích danh Bê-
sa-lê (con trai U-ri, cháu Hu-rơ, thuộc đại tộc Giu-đa)

31 làm thợ chính, vì Ngài đã cho người này đầy Thánh Linh của Đức
Chúa Trời, có tài năng, thông minh, và kiến thức.
32 Ông dùng vàng, bạc, và đồng làm ra các vật dụng tinh vi đẹp đẽ.
33 Ông còn cắt, khảm ngọc, và chạm gỗ. Chung qui để làm mọi công
việc nghệ thuật khéo léo.
34 Còn một người thứ hai là Ô-hô-li-áp (con trai A-hi-sa-mạc, thuộc đại
tộc Đan), cũng có tài để dạy lại cho người khác kiến thức của mình như
Bê-sa-lê vậy.
35 Chúa Hằng Hữu phú cho hai người này nhiều kỹ năng về nhiều ngành
như thợ bạc, thợ cắt ngọc, chạm trổ, thêu thùa (dùng chỉ xanh, tím, và
đỏ), dệt sợi (dùng các sợi gai mịn) và các công việc của nghệ nhân và
ngươi thiết kế."

36

1 "Bê-sa-lê, Ô-hô-li-áp cùng với những người khác được Chúa Hằng Hữu
phú cho tài năng và sự thông minh, để thực hiện công tác xây cất Đền
Tạm, và chế tạo các dụng cụ như Chúa Hằng Hữu đã phán dạy."
2 Vậy, Môi-se gọi Bê-sa-lê, Ô-hô-li-áp, và tất cả nghệ nhân khác đến làm
việc.
3 Môi-se trao cho họ các vật liệu dân chúng hiến dâng như của lễ thánh
để hoàn tất Đền Tạm. Nhưng dân chúng vẫn cứ tiếp tục đem dâng thêm
vào mỗi buổi sáng.
4 Cuối cùng các người thợ phải ngưng công việc xây cất.
5 Họ đến gặp Môi-se và nói: "Các vật liệu dân chúng đem dâng để thực
hiện công tác Chúa Hằng Hữu ấn định hiện dư nhiều quá."
6 Vì vậy, Môi-se ra lệnh cho người đi báo cho toàn dân hay rằng: "Mọi
người nam cũng như nữ, không ai được đem dâng vật liệu làm Đền Tạm
nữa. Chúng ta đã có đủ vật liệu!" Đến lúc bị cấm như vậy, người ta mới
thôi.
7 Dân chúng hiến dâng vật liệu nhiều hơn sự cần dùng để hoàn thành
toàn bộ công việc.

Dựng Đền Tạm

8 Một số thợ khéo trong nhóm xây dựng Đền Tạm bắt đầu dệt mười bức
màn bằng chỉ gai mịn, dùng chỉ xanh, tím, và đỏ, thêu hình chê-ru-bim
vô cùng tinh vi.
9 Mười bức màn đều bằng nhau, dài 12,9 mét, rộng 1,8 mét.*
10 Họ nối từng năm bức màn lại với nhau thành hai tấm lớn.
11 Họ dùng chỉ xanh kết các vòng dọc theo đường biên của hai tấm lớn,
12 năm mươi vòng mỗi bên, đối diện nhau.
13 Người ta làm năm mươi cái móc bằng vàng, cài vào các vòng chỉ,
như vậy hai tấm lớn được kết lại thành nóc Đền Tạm.
14 Họ cũng dệt mười một bức màn bằng lông dê để phủ lên trên nóc
Đền Tạm.
15 Mười một bức màn này đều bằng nhau, dài 13,8 mét, rộng 1,8 mét.†

* **36:9** Nt 28 cubits dài, 4 cubits rộng † **36:15** Nt 30 cubits dài, 4 cubits rộng

16 Năm bức màn lông dê nối lại thành một tấm lớn; còn lại sáu bức kia
nối thành một tấm lớn thứ hai.
17 Người ta làm năm mươi cái vòng dọc theo đường biên của mỗi tấm
lớn.
18 Họ dùng năm mươi cái móc đồng nối hai tấm lớn lại với nhau.
19 Lớp trên cùng của nóc đền làm bằng da chiên nhuộm đỏ và da dê.
20 Gỗ keo được dùng để làm vách Đền Tạm, dựng thẳng đứng.
21 Mỗi tấm ván dài 4,6 mét, rộng 0,69 mét,‡
22 có hai cái mộng để ghép vào các lỗ mộng.
23 Vách phía nam gồm hai mươi tấm ván;
24 dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng bằng bạc, cộng bốn mươi lỗ mộng.
25 Vách phía bắc Đền Tạm cũng gồm hai mươi tấm ván,
26 dưới mỗi tấm có hai lỗ mộng bạc, cộng bốn mươi lỗ mộng.
27 Vách phía tây tức là phía sau Đền Tạm gồm sáu tấm ván,
28 thêm vào hai tấm nữa ở hai góc phía sau.
29 Các tấm ván này sẽ được ghép vào nhau bằng móc cài cả dưới lẫn
trên.
30 Vậy, vách phía tây có tám tấm ván và mười sáu lỗ mộng bằng bạc,
hai lỗ mỗi tấm.
31 Họ cũng làm thanh ngang cho vách Đền Tạm cũng bằng gỗ keo,
32 mỗi phía năm thanh, vách phía tây cũng có năm thanh.
33 Thanh chính giữa nằm giữa vách, chạy dài từ đầu này chí đầu kia
của đền.
34 Người ta bọc vàng các tấm ván vách và các thanh ngang, làm các
vòng vàng để xỏ thanh ngang.
35 Người ta may một bức màn bằng vải gai mịn, rồi dùng chỉ xanh, tím,
và đỏ thêu hình chê-ru-bim vô cùng tinh vi.
36 Màn được móc vào bốn móc vàng của bốn trụ gỗ keo bọc vàng, trụ
được dựng trên lỗ trụ bằng bạc.
37 Người ta cũng làm một bức màn che cửa đền bằng vải gai mịn, thêu
chỉ xanh, tím, và đỏ rất tinh vi.
38 Màn này được treo bằng năm móc vàng trên năm trụ cây keo bọc
vàng. Các lỗ trụ này đều bằng đồng.

37

Đóng Hòm Giao Ước

1 Bê-sa-lê đóng một cái Hòm bằng gỗ keo dài 1,15 mét, rộng 0,69 mét,
cao 0,69 mét.*
2 Ông lấy vàng ròng bọc bên ngoài, lót bên trong và viền chung quanh.
3 Ông làm bốn cái khoen bằng vàng gắn vào bốn góc Hòm, mỗi bên hai
cái.
4 Ông cũng làm đòn khiên bằng cây keo bọc vàng,
5 và xỏ đòn vào các khoen ở hai bên để khiêng Hòm đi.
6 Bê-sa-lê cũng làm nắp chuộc tội bằng vàng ròng, dài 1,15 mét, rộng
0,69 mét.†

‡ **36:21** Nt 10 cubits cao, 1,5 cubits rộng * **37:1** Nt 2,5 cubits dài, 1,5 cubits rộng và cao † **37:6** Nt 2,5 cubits dài, 1,5 cubits rộng

7 Ông làm hai chê-ru-bim bằng vàng dát dính liền với nắp chuộc tội.
8 Ông làm mỗi chê-ru-bim đứng trên một đầu nắp, tất cả đều bằng vàng.
9 Hai chê-ru-bim đứng đối diện nhau, xòe cánh che trên Nắp Chuộc Tội, mặt nhìn xuống nắp.

Đóng Bàn Thánh

10 Bê-sa-lê lại đóng một cái bàn bằng gỗ keo, dài 0,92 mét, rộng 0,46 mét, cao 0,69 mét,‡
11 rồi lấy vàng ròng bọc bàn và viền chung quanh.
12 Ông đóng khung chung quanh mặt bàn, bề rộng của khung bằng một bàn tay, rồi viền vàng chung quanh khung.
13 Ông làm bốn cái khoen bằng vàng gắn vào bốn góc, chỗ có bốn chân bàn.
14 Cái khoen đó gắn gần khung của mặt bàn để xỏ đòn khiêng.
15 Đòn khiêng làm bằng gỗ keo bọc vàng.
16 Ông cũng lấy vàng ròng làm các dụng cụ để trên bàn: Đĩa, muỗng, bát, và bình.

Làm Chân Đèn

17 Bê-sa-lê làm một chân đèn bằng vàng ròng dát, từ chân cho đến thân, đài, bầu, và hoa của đèn đều dính liền nhau.
18 Từ thân mọc ra sáu cành, mỗi bên ba cành.
19 Mỗi cành có ba cái hoa hình hạnh nhân.
20 Thân của chân đèn có bốn hoa hình hạnh nhân.
21 Cứ mỗi hai cành mọc ra từ thân, ông làm một cái đài bên dưới.
22 Đài và cành được làm dính liền nhau bằng vàng dát nguyên miếng.
23 Ông cũng làm bảy cái đèn, kéo cắt tim đèn, và đĩa đựng tàn bằng vàng ròng.
24 Ông dùng hết 34 ký§ vàng ròng để làm chân đèn và đồ phụ tùng.

Làm Bàn Thờ Xông Hương

25 Ông đóng một bàn thờ xông hương bằng gỗ keo. Bàn thờ hình vuông, mỗi bề 0,46 mét, cao 0,92 mét.* Các sừng của bàn thờ được gắn liền với bàn thờ.
26 Ông lấy vàng ròng lót mặt bàn, bọc cạnh bàn, các sừng của bàn thờ, và viền chung quanh bàn.
27 Ông làm hai khoen vàng, gắn bên dưới đường viền của bàn, mỗi bên một cái, dùng xỏ đòn khiêng.
28 Đòn khiêng được làm bằng gỗ keo bọc vàng.
29 Ông cũng chế dầu xức thánh và hương thơm thuần túy theo đúng phương pháp hòa hợp hương liệu.

38

Làm Bàn Thờ Dâng Tế Lễ Thiêu

‡ **37:10** Nt 2 cubits dài, 1 cubit rộng, và 1,5 cubits cao § **37:24** Nt 1 ta-lâng * **37:25** Nt 1 cubit dài và rộng, 2 cubits cao

1 Bàn thờ dâng tế lễ thiêu cũng được làm bằng gỗ keo, hình vuông, 2,3
mét mỗi bề, cao 1,4 mét.*
2 Ông làm sừng ở bốn góc, dính liền với bàn thờ, rồi lấy đồng bọc bàn
thờ và sừng.
3 Ông cũng làm các đồ phụ tùng bàn thờ toàn bằng đồng: Thùng đựng
tro, xuổng, bồn chứa nước, đinh ba, và đĩa đựng than lửa.
4 Sau đó, ông làm một cái rá giữ than bằng đồng, đặt trong bàn thờ trên
mép nhô ra; rá cao đến phân nửa bề cao bàn thờ.
5 Ông làm bốn khoen đồng ở bốn góc rá để giữ đòn khiêng.
6 Đòn khiêng được làm bằng gỗ keo bọc đồng.
7 Ông xỏ đòn khiêng vào các khoen đồng hai bên bàn thờ để khiêng đi.
Bàn thờ được đóng bằng ván, rỗng ở giữa.

Làm Bồn Rửa

8 Ông cũng lấy mấy tấm gương soi bằng đồng do các phụ nữ hội họp
tại cửa Đền Tạm dâng lên, để làm ra bồn rửa và chân bồn.

Làm Hành Lang

9 Sau đó, ông làm hành lang. Hành lang phía nam dài 46 mét,† bao bọc
bằng vải gai mịn.
10 Có hai mươi trụ với hai mươi lỗ trụ bằng đồng, cùng với các móc và
đai để gắn vào trụ bằng bạc.
11 Hành lang phía bắc cũng dài 46 mét, có hai mươi trụ và hai mươi lỗ
trụ bằng đồng, các móc, và đai bằng bạc.
12 Hành lang phía tây dài 23 mét,‡ bao bọc bằng vải gai mịn, có mười
trụ và mười lỗ trụ bằng đồng, các móc, và đai bằng bạc.
13 Hành lang phía đông cũng dài 23 mét.
14 Lối vào hành lang phía đông có hai bức màn. Bức màn bên phải dài
6,9 mét,§ treo trên ba trụ được dựng trên ba lỗ trụ.
15 Bức màn bên trái cũng dài 6,9 mét, và treo trên ba trụ được dựng
trên ba lỗ trụ.
16 Chung quanh hành lang, tất cả các bức màn đều làm bằng vải gai
mịn.
17 Các lỗ trụ bằng đồng, các móc và đai trụ bằng bạc, và các trụ đều
viền bạc, đầu trụ bọc bạc.
18 Bức màn che cửa hành lang bằng vải gai mịn thêu xanh, tím, và đỏ,
dài 9,2 mét, rộng 2,3 mét,* tương xứng với màn bao bọc hành lang.
19 Màn được treo trên bốn trụ có bốn lỗ trụ làm bằng đồng, các móc
bằng bạc; các trụ viền bạc, đầu trụ bọc bạc.
20 Đinh dùng cho Đền Tạm và hành lang đều làm bằng đồng.

Tổng Kết Vật Dụng

21 Sau đây là một vài con số tổng kết các vật dụng xây cất Đền Tạm,
Trại Chứng Cớ, do tay các con cháu Lê-vi thực hiện, dưới quyền quản đốc
của Y-tha-ma, con Thầy Tế lễ A-rôn, theo lệnh truyền của Môi-se.

---

* **38:1** Nt 5 cubits dài và rộng, 3 cubits cao † **38:9** Nt 100 cubits; cũng vậy trong câu 11 ‡ **38:12** Nt 50 cubits; cũng vậy trong câu 13 § **38:14** Nt 15 cubits; cũng vậy trong câu 15 * **38:18** Nt 20 cubits dài, 5 cubits cao

22 Thợ chính là Bê-sa-lê, con U-ri, cháu Hu-rơ, thuộc đại tộc Giu-đa, làm
được tất cả mọi việc Chúa Hằng Hữu truyền bảo Môi-se.
23 Ô-hô-li-áp, con A-hi-sa-mạc, thuộc đại tộc Đan, là những người nhiều
tài năng, gồm tài chạm trổ, điêu khắc, thêu thùa, dệt chỉ xanh, tím, đỏ,
và chỉ gai mịn.
24 Tổng số vàng sử dụng trong công cuộc xây cất Đền Tạm là 994 ký,†
theo tiêu chuẩn cân đo Nơi Thánh. Số vàng này do mọi người hiến dâng.
25 Tổng số bạc là 3.420 ký,‡ theo tiêu chuẩn cân đo Nơi Thánh.
26 Số bạc này thu được trong cuộc kiểm kê dân số, theo nguyên tắc 6
gam§ bạc mỗi đầu người. Nam công dân từ hai mươi tuổi trở lên gồm có
603.550 người.
27 Bạc dùng làm các lỗ mộng của khung đền và lỗ mộng các trụ của
màn; một trăm lỗ mộng tốn 3.400 ký, mỗi lỗ mộng 34 ký.*
28 Số bạc còn lại chừng 20,2 ký† được dùng làm móc, đai, và dùng bọc
đầu trụ.
29 Tổng số đồng dâng lên là 2.407 ký.‡
30 Số đồng này dùng làm lỗ trụ cửa ra vào Đền Tạm, bàn thờ bằng đồng.
31 Rá của bàn thờ này và các đồ phụ tùng khác, các lỗ trụ hành lang,
các lỗ trụ cổng hành lang, và tất cả đinh dùng trong đền và hành lang.

39

Áo Lễ cho Thầy Tế Lễ

1 Bộ áo lễ thánh của A-rôn mặc trong lúc thừa hành chức vụ tại Nơi
Thánh được các tay thợ khéo may đúng theo kiểu mẫu Chúa Hằng Hữu
truyền cho Môi-se, đủ các màu sắc xanh, tím, và đỏ.

Chế Tạo Ê-phót

2 Họ chế tạo e-phót bằng vàng, sợi chỉ xanh, chỉ tím, chỉ đỏ.
3 Họ cán mỏng vàng, cắt thành sợi để thêu dặm vào với chỉ xanh, tím,
và đỏ trên vải gai mịn, và như thế, họ chế tạo ê-phót* một cách vô cùng
tinh vi.
4 Ê-phót được nối liền nhau ở bên trên bằng hai cầu vai, bên dưới có
dây thắt lưng.
5 Thắt lưng cũng được may bằng vải gai mịn, thêu kim tuyến, chỉ xanh,
tím, và đỏ vô cùng tinh vi cũng như ê-phót, đúng theo kiểu mẫu Chúa
Hằng Hữu truyền cho Môi-se.
6 Họ cắt các viên bạch ngọc, khắc tên các con trai Ít-ra-ên lên theo lối
khắc con dấu để tưởng niệm con cháu Ít-ra-ên;
7 rồi đem khảm trong khung vàng, đính nơi hai cầu vai của ê-phót các
viên ngọc đúng theo điều Chúa Hằng Hữu đã phán dặn Môi-se.

Làm Bảng Đeo Ngực

† **38:24** Nt 29 ta-lâng và 730 siếc-lơ ‡ **38:25** Nt 100 ta-lâng và 1.775 siếc-lơ § **38:26** Nt 1/2 siếc-lơ * **38:27** Nt 100 ta-lâng bạc, 1 ta-lâng cho mỗi lỗ mộng † **38:28** Nt 1.775 siếc-lơ ‡ **38:29** Nt 70 ta-lâng và 2.400 siếc-lơ * **39:3** Một thứ áo ngắn đặc biệt của thầy thượng tế

8 Bảng đeo ngực cũng như ê-phót được may bằng vải gai mịn thêu kim
tuyến, chỉ xanh, tím, và đỏ vô cùng tinh vi.
9 Bảng này hình vuông, mỗi cạnh một gang tay,† may bằng hai lớp vải.
10 Trên bảng đeo ngực có gắn bốn hàng ngọc. Hàng thứ nhất gồm:
Hồng mã não, hoàng ngọc, và ngọc lục bảo.
11 Hàng thứ hai gồm: Bích ngọc, lam ngọc, và kim cương.
12 Hàng thứ ba gồm: Ngọc phong tín, ngọc mã não, và ngọc thạch anh
tím.
13 Hàng thứ tư gồm: Lục ngọc thạch, bạch ngọc, và vân ngọc.
14 Trên mười hai viên ngọc này họ khắc tên mười hai đại tộc Ít-ra-ên
theo lối khắc con dấu.
15 Họ làm hai sợi dây chuyền xoắn tròn ốc bằng vàng ròng.
16 Họ cũng làm hai cái khuôn thẩm và hai cái khoen bằng vàng, rồi gắn
hai khoen đó vào hai cái góc của bảng đeo ngực.
17 Mỗi dây chuyền có một đầu nối với hai khoen vàng gắn trên đầu bảng
đeo ngực,
18 đầu kia nối với hai khung vàng trên hai cầu vai ê-phót.
19 Họ làm thêm bốn khoen vàng nữa, hai khoen gắn ở góc trong bên
dưới bảng đeo ngực, gần ê-phót.
20 Hai khoen kia gắn vào phần dưới của hai cầu vai ê-phót, về phía
trước, gần chỗ nối với vạt trước ê-phót, bên trên thắt lưng.
21 Họ dùng dây màu xanh nối các khoen này với nhau, như vậy bảng
đeo ngực sẽ nằm bên trên dây thắt lưng đã được dệt một cách tinh vi đẹp
đẽ, và sẽ không rời khỏi ê-phót, đúng theo điều Chúa Hằng Hữu phán dặn
Môi-se.

Các Áo Lễ Khác cho Thầy Tế Lễ

22 Áo khoác ngoài ê-phót được dệt toàn màu xanh.
23 Giữa áo có một lỗ để tròng đầu, giống như cổ của áo giáp, quanh cổ
được viền cẩn thận cho khỏi rách.
24 Họ dùng chỉ xanh, tím, đỏ và chỉ gai thắt trái lựu, kết dọc theo gấu
áo này.
25 Họ cũng làm chuông nhỏ bằng vàng ròng, kết xen kẽ với trái lựu trên
gấu áo.
26 Áo này sẽ được A-rôn mặc khi phụng sự Chúa Hằng Hữu, theo điều
Ngài dạy Môi-se.
27 Họ cũng dùng sợi gai mịn dệt áo dài cho A-rôn và các con trai người.
28 Họ còn dệt khăn, mũ, quần lót ngắn, toàn bằng sợi gai mịn.
29 Dây thắt lưng bằng vải gai mịn được thêu xanh, tím, và đỏ, như Chúa
Hằng Hữu đã phán dặn Môi-se.
30 Họ làm một thẻ vàng ròng, và khắc trên thẻ này theo lối khắc con
dấu dòng chữ: “THÁNH CHO CHÚA HẰNG HỮU.”
31 Họ dùng dây màu xanh buộc thẻ vào khăn đội đầu, như điều Chúa
Hằng Hữu phán dặn Môi-se.

Môi-se Kiểm Tra Công Việc

† **39:9** Nt 1 span, khoảng 0,23 mét

32 Vậy, công việc Đền Tạm tức là Lều Hội Kiến hoàn tất đúng theo mọi
điều Chúa Hằng Hữu dặn bảo Môi-se.
33 Họ đem tất cả mọi thứ đến cho Môi-se:

Lều và đồ phụ tùng, móc, khung, thanh ngang, trụ, và lỗ trụ;
34 lớp da chiên nhuộm đỏ và da dê;
các bức màn che trước Hòm;
35 Hòm Giao Ước với đòn khiêng;
36 nắp chuộc tội trên Hòm; bàn và đồ phụ tùng;
Bánh Thánh;
37 chân đèn bằng vàng ròng, đồ phụ tùng, và dầu thắp;
38 bàn thờ bằng vàng;
dầu xức thánh và hương thơm;
bức màn che cửa đền;
39 bàn thờ bằng đồng;
rá đồng, đòn khiêng, và đồ phụ tùng;
bồn rửa và chân bồn;
40 các bức màn che quanh hành lang;
dây và đinh;
cùng với tất cả đồ phụ tùng dùng trong công việc Đền Tạm;
41 bộ áo lễ của Thầy Tế lễ A-rôn và các con trai người mặc trong lúc thi
hành chức vụ trong Nơi Thánh.

42 Người Ít-ra-ên thực hiện mọi điều gì Chúa Hằng Hữu đã phán dặn
Môi-se.
43 Sau khi xem xét kiểm tra lại mọi vật, Môi-se thấy họ làm đúng theo
lời Chúa Hằng Hữu đã phán dạy, nên chúc phước cho họ.

40

Hoàn Tất Đền Tạm

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Vào ngày mồng một tháng giêng, con phải lo dựng Đền Tạm.
3 Con sẽ đặt Hòm Giao Ước trong đền, rồi dùng bức màn ngăn nơi để
Hòm lại.
4 Đem cái bàn vào, xếp các đồ phụ tùng trên bàn. Đem chân đèn vào,
thắp đèn lên.
5 Đặt bàn thờ xông hương bằng vàng trước Hòm Giao Ước. Treo bức
màn che cửa Đền Tạm lên.
6 Đặt bàn thờ dâng của lễ thiêu trước cửa đền.
7 Đặt bồn rửa giữa Đền Tạm và bàn thờ, đổ nước vào bồn.
8 Dựng hành lang chung quanh Đền Tạm và treo bức màn che cửa hành
lang lên.
9 Hãy lấy dầu thánh xức cho Đền Tạm và mọi vật ở trong đền, hiến
dâng đền và mọi vật ở trong đền, như vậy Đền Tạm sẽ được thánh hóa.
10 Con cũng xức dầu thánh cho bàn thờ dâng tế lễ thiêu và đồ phụ tùng,
hiến dâng bàn thờ. Bàn thờ sẽ nên rất thánh.
11 Xức dầu cho bồn rửa và chân bồn rồi hiến dâng bồn.

12 Sau đó, con đem A-rôn và các con trai người đến trước cửa Đền Tạm,
lấy nước tắm rửa họ.
13 Mặc bộ áo lễ thánh vào cho A-rôn, xức dầu cho người, và hiến dâng
người để người làm tế lễ phục vụ Ta.
14 Cũng đem các con trai A-rôn đến, mặc áo dài cho họ.
15 Xức dầu cho họ cũng như con đã xức dầu cho cha họ, để họ cũng
làm thầy tế lễ phục vụ Ta. Lễ xức dầu thánh này có hiệu lực vĩnh viễn,
con cháu họ sẽ làm thầy tế lễ phục vụ Ta đời đời.”
16 Môi-se vâng lời, làm tất cả mọi điều Chúa Hằng Hữu phán bảo ông.
17 Vậy, vào ngày đầu của tháng thứ nhất, năm thứ hai, Đền Tạm được
dựng lên.
18 Môi-se dựng Đền Tạm bằng cách đặt các lỗ trụ, dựng khung, đặt
thanh ngang và dựng các trụ.
19 Ông giăng vải trại lên trên, phủ các lớp kia bên trên vải trại, theo
điều Chúa Hằng Hữu đã phán bảo ông.
20 Môi-se để các bảng “Chứng Cớ”* vào Hòm Giao Ước, xỏ đòn khiêng,
và đặt nắp chuộc tội lên trên Hòm.
21 Ông đem Hòm vào Đền Tạm, rồi dùng bức màn che lại, như lời Chúa
Hằng Hữu đã dạy bảo.
22 Ông đặt cái bàn trong Đền Tạm, về phía bắc của Nơi Thánh, bên
ngoài bức màn.
23 Và để Bánh Thánh trên bàn trước mặt Chúa Hằng Hữu, như lời Ngài
phán dạy.
24 Ông để chân đèn đối diện với cái bàn trong Đền Tạm, về phía nam
của Nơi Thánh.
25 Thắp đèn lên trước mặt Chúa Hằng Hữu, như Ngài đã phán dặn ông.
26 Ông đặt bàn thờ bằng vàng trong Đền Tạm, phía trước bức màn trong
Nơi Thánh.
27 Đốt hương trên bàn thờ này, như Chúa Hằng Hữu đã phán dặn ông.
28 Ông treo bức màn che cửa Đền Tạm lên,
29 rồi đặt bàn thờ dâng tế lễ thiêu trước cửa ra vào Đền Tạm. Dâng lên
bàn thờ này một của lễ thiêu và của lễ chay, theo lời Chúa Hằng Hữu phán
bảo ông.
30 Ông đặt bồn rửa khoảng giữa Đền Tạm và bàn thờ. Rồi đổ nước vào.
31 Tại đây Môi-se, A-rôn, và các con trai A-rôn rửa tay chân.
32 Mỗi khi vào Đền Tạm hay đến gần bàn thờ, họ rửa tay chân sạch sẽ
theo lời Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se.
33 Ông dựng hành lang chung quanh Đền Tạm và bàn thờ, treo bức màn
che cửa hành lang lên. Vậy, Môi-se hoàn tất mọi việc.

Vinh Quang của Chúa Hằng Hữu Tràn Ngập Đền Tạm

34 Có một đám mây kéo đến bao bọc Đền Tạm, và vinh quang của Chúa
Hằng Hữu tràn ngập đền.
35 Môi-se không vào Đền Tạm được, vì đám mây dày đặc và vinh quang
của Chúa Hằng Hữu đầy dẫy trong đền.

* **40:20** Hai bảng đá trên đó co khắc các luật lệ của Chúa Hằng Hữu

36 Trong cuộc hành trình của người Ít-ra-ên, mỗi khi thấy trụ mây bay
lên từ nóc Đền Tạm, họ ra đi.
37 Nếu không thấy trụ mây bay lên, họ cứ ở lại cho đến khi trụ mây rời
chỗ.
38 Và trong suốt cuộc hành trình này, ban ngày có trụ mây của Chúa
Hằng Hữu ở trên Đền Tạm; ban đêm có lửa trong mây chiếu sáng cho
toàn dân Ít-ra-ên.

Lê-vi Ký

Phương Cách cho Tế Lễ Thiêu

1 Tại Đền Tạm, Chúa Hằng Hữu gọi Môi-se,
2 bảo ông hướng dẫn người Ít-ra-ên dâng tế lễ như sau: “Khi một người
muốn dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu, phải dâng bò hay chiên bắt từ
trong bầy gia súc.
3 Nếu ai muốn dâng bò làm tế lễ thiêu, thì phải chọn một con bò đực
không tì vít. Các thầy tế lễ sẽ nhận lễ vật tại cửa Đền Tạm, trước mặt
Chúa Hằng Hữu.
4 Khi người dâng đặt tay trên đầu con sinh, nó sẽ trở thành sinh tế chuộc
tội cho người đó.
5 Người dâng sẽ giết nó trước mặt Chúa Hằng Hữu. Các thầy tế lễ con
A-rôn sẽ lấy máu dâng lên và đem rưới trên bốn cạnh bàn thờ, tại cửa
Đền Tạm.
6 Người ấy sẽ lột da con sinh, chặt thịt ra từng miếng.
7 Các thầy tế lễ, con A-rôn, sẽ nhóm lửa, đốt củi trên bàn thờ,
8 rồi xếp các miếng thịt, cái đầu, và mỡ trên củi đang cháy trên bàn
thờ.
9 Riêng bộ lòng và bộ giò phải được rửa sạch trước khi đem thiêu chung
với những phần kia. Đó là tế lễ thiêu, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa
Hằng Hữu.
10 Nếu ai muốn dâng chiên hay dê làm tế lễ thiêu, thì phải chọn một con
đực không tì vít.
11 Người dâng sẽ giết con sinh tại phía bắc bàn thờ, trước mặt Chúa
Hằng Hữu. Các thầy tế lễ con A-rôn sẽ lấy máu rưới trên bốn cạnh bàn
thờ.
12 Người ấy sẽ chặt con sinh ra từng miếng. Các thầy tế lễ sẽ xếp thịt,
đầu và mỡ trên củi đang cháy trên bàn thờ.
13 Riêng bộ lòng và bộ giò phải được rửa sạch trước khi đem thiêu
chung với những phần kia. Đó là tế lễ thiêu, dùng lửa dâng hương thơm
lên Chúa Hằng Hữu.
14 Nếu ai muốn dâng chim làm tế lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu, thì phải
chọn chim cu đất hoặc bồ câu con.
15 Thầy tế lễ sẽ đem chim đến bàn thờ, vặn cổ cho máu chảy trên bàn
thờ.
16 Thầy tế lễ sẽ lấy cái diều và lông ném vào chỗ đổ tro phía đông bàn
thờ.
17 Thầy tế lễ sẽ nắm hai cánh xé chim ra, nhưng không cho hai phần
rời nhau hẳn, rồi đốt chim trên củi đang cháy trên bàn thờ. Đó là tế lễ
thiêu, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.”

2

Phương Cách cho Tế Lễ Chay

1 “Nếu có ai muốn dâng ngũ cốc lên Chúa Hằng Hữu, thì người ấy sẽ
lấy bột mịn chế dầu vào, rắc nhũ hương lên trên,
2 rồi đem đến cho các thầy tế lễ con A-rôn. Người ấy sẽ bốc một nắm
bột—tượng trưng cho toàn số bột đem dâng—trao cho thầy tế lễ đốt trên
bàn thờ. Đây là một lễ thiêu dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng
Hữu.
3 Phần bột còn lại sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người. Bột được đốt
dâng lên Chúa Hằng Hữu là lễ vật rất thánh.
4 Nếu ai muốn dâng lên Chúa Hằng Hữu bánh nướng trong lò, thì người
ấy có thể dâng bánh làm bằng bột mịn pha dầu không bỏ men, hoặc bánh
kẹp mỏng chế dầu không men.
5 Nếu dâng bánh nướng trên vỉ, bánh sẽ được làm bằng bột mịn pha
dầu không bỏ men.
6 Đem bánh bẻ vụn ra rồi đổ dầu lên trên, đây là một lối dâng ngũ cốc.
7 Nếu muốn dâng ngũ cốc rán trong chảo, thì phải dùng dầu với bột
mịn.
8 Các lễ vật ngũ cốc nói trên sẽ được đem đến cho thầy tế lễ để dâng
trên bàn thờ lên Chúa Hằng Hữu.
9 Nhưng thầy tế lễ chỉ lấy một phần lễ vật tượng trưng đốt trên bàn thờ,
dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
10 Phần ngũ cốc còn lại sẽ thuộc về A-rôn và các con người. Ngũ cốc
được đốt dâng lên Chúa Hằng Hữu là lễ vật rất thánh.
11 Đừng bỏ men vào lễ vật ngũ cốc, vì men cũng như mật, không được
đốt để dâng lên Chúa Hằng Hữu.
12 Tuy nhiên, người ta có thể dâng các món ấy* làm lễ vật trong dịp
dâng hoa quả đầu mùa lên Chúa Hằng Hữu, nhưng không được đốt trên
bàn thờ.
13 Phải bỏ muối vào tất cả các lễ vật, vì muối tiêu biểu cho giao ước của
Đức Chúa Trời.
14 Nếu muốn dâng ngũ cốc đầu mùa cho Chúa Hằng Hữu, thì phải giã
hạt ngũ cốc còn tươi rồi đem rang đi,
15 xong chế dầu vào và rắc nhũ hương lên trên.
16 Thầy tế lễ sẽ lấy một phần ngũ cốc này, đã chế dầu và nhũ hương,
đem đốt để dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.”

3

Phương Cách cho Tế Lễ Bình An

1 “Nếu ai muốn dâng lễ vật để tạ ơn Chúa Hằng Hữu, thì người ấy có
thể dâng một con bò, đực hay cái cũng được, nhưng phải là một con vật
hoàn toàn, không tì vít.
2 Người dâng sẽ đặt tay trên đầu con bò, rồi giết nó tại cửa Đền Tạm.
Các thầy tế lễ con A-rôn sẽ lấy máu rảy trên bốn cạnh bàn thờ.
3 Người dâng sẽ sử dụng những phần sau để dùng lửa dâng lên Chúa
Hằng Hữu: Mỡ bọc ruột, và tất cả mỡ phía trên ruột,
4 hai trái thận với mỡ của nó dính nơi sườn và túi mật,

* **2:12** Bánh có men và mật

5 rồi các con A-rôn sẽ đem đốt trên củi đang cháy trên bàn thờ, dâng
hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
6 Nếu lễ vật tạ ơn cho Chúa Hằng Hữu là một con chiên hay một con dê,
dù đực hay cái, thì cũng phải dâng một con vật hoàn toàn, không khuyết
tật.
7 Nếu là một con chiên, thì người dâng phải đem đến trước mặt Chúa
Hằng Hữu,
8 đặt tay trên đầu nó, rồi giết nó tại cửa Đền Tạm. Các thầy tế lễ con
A-rôn sẽ lấy máu rưới trên bốn cạnh bàn thờ.
9 Người dâng sẽ sử dụng những phần sau để dùng lửa dâng lên Chúa
Hằng Hữu: Mỡ con chiên, cái đuôi chặt gần xương sống, mỡ bọc ruột, tất
cả mỡ phía trên ruột,
10 hai trái thận với mỡ của nó dính nơi sườn và túi mật,
11 rồi thầy tế lễ sẽ đốt những phần này trên bàn thờ. Đây là một lễ thiêu
dâng lên Chúa Hằng Hữu.
12 Nếu lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu là một con dê,
13 thì người dâng sẽ đặt tay trên đầu nó, rồi giết nó tại cửa Đền Tạm.
Các thầy tế lễ con A-rôn sẽ lấy máu rưới trên bốn cạnh bàn thờ.
14 Người dâng sẽ sử dụng những phần sau để dùng lửa dâng lên Chúa
Hằng Hữu: Mỡ bọc ruột, tất cả mỡ phía trên ruột,
15 hai trái thận với mỡ của nó dính nơi sườn và túi mật đem đốt trên
bàn thờ,
16 rồi thầy tế lễ sẽ đốt những phần này trên bàn thờ. Đây là một lễ
thiêu dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu. Tất cả mỡ đều thuộc về
Chúa Hằng Hữu.
17 Đây là một quy lệ có tính cách vĩnh viễn, áp dụng trên toàn lãnh thổ:
Không ai được ăn mỡ và máu.”

4

Phương Cách cho Tế Lễ Chuộc Tội

1 Chúa Hằng Hữu lại truyền dạy cho Môi-se:
2 “Hãy dạy người Ít-ra-ên về trường hợp một người vô tình vi phạm luật
lệ của Chúa Hằng Hữu:
3 Nếu một thầy tế lễ vô tình vi phạm, gây cho dân mang lỗi, thì thầy tế
lễ đó phải dâng một con bò tơ không tì vít lên Chúa Hằng Hữu để chuộc
tội,
4 bằng cách dẫn con bò đến trước cửa Đền Tạm, đặt tay trên đầu nó,
rồi giết nó trước mặt Chúa Hằng Hữu.
5 Sau đó thầy tế lễ lấy một phần* máu bò đem vào Đền Tạm,
6 nhúng ngón tay vào máu, rảy bảy lần trước mặt Chúa Hằng Hữu, phía
trước bức màn ngăn cách Nơi Chí Thánh.
7 Xong, thầy tế lễ ấy sẽ bôi máu trên các sừng bàn thờ xông hương trước
mặt Chúa Hằng Hữu trong Đền Tạm. Máu còn lại đem đổ dưới chân bàn
thờ dâng lễ thiêu, tại cửa Đền Tạm.

* **4:5** Nt 1/10 ê-pha

8 Thầy tế lễ ấy sẽ lấy tất cả mỡ con bò, mỡ bọc ruột, tất cả mỡ trên bộ lòng,
9 hai trái thận với mỡ của nó dính nơi sườn và nơi túi mật, gỡ ra chung với hai trái thận,
10 rồi đem đốt trên bàn thờ dâng lễ thiêu, cũng như trường hợp dâng con bò làm lễ tạ ơn.
11 Nhưng phần còn lại gồm da, thịt, đầu, chân, bộ lòng, phân bò,
12 nghĩa là tất cả phần còn lại của nó, thầy tế lễ sẽ đem ra khỏi nơi đóng trại, tại một nơi sạch sẽ, là nơi đổ tro bàn thờ, xếp tất cả trên củi mà đốt đi.
13 Nếu toàn dân Ít-ra-ên vô tình vi phạm một điều gì Chúa Hằng Hữu cấm đoán,
14 và nhận biết lỗi mình, thì họ phải dâng một con bò tơ để chuộc tội. Bò sẽ được dẫn đến cửa Đền Tạm.
15 Các trưởng lão trong dân chúng sẽ đặt tay trên đầu con bò, rồi giết nó trước mặt Chúa Hằng Hữu.
16 Thầy tế lễ sẽ lấy một phần máu bò đem vào Đền Tạm,
17 nhúng ngón tay vào máu, rảy bảy lần trước mặt Chúa Hằng Hữu, phía trước bức màn ngăn cách Nơi Chí Thánh.
18 Thầy tế lễ cũng sẽ bôi máu trên các sừng bàn thờ xông hương trước mặt Chúa Hằng Hữu trong Đền Tạm. Máu còn lại đem đổ dưới chân bàn thờ dâng lễ thiêu, tại cửa Đền Tạm.
19 Thầy tế lễ cũng lấy tất cả mỡ bò đem đốt trên bàn thờ.
20 Nếu thầy tế lễ làm lễ chuộc tội cho dân đúng theo thủ tục, thì lỗi họ sẽ được tha.
21 Sau đó, thầy tế lễ đem con bò ra khỏi nơi đóng trại để thiêu như trường hợp tế lễ thiêu chuộc tội cho cá nhân. Đây là lễ chuộc tội cho toàn dân Ít-ra-ên.
22 Nếu một cấp lãnh đạo Ít-ra-ên vô tình vi phạm điều gì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ cấm đoán,
23 và nhận biết tội mình, thì phải dâng một con dê đực không tì vít để chuộc tội.
24 Người ấy sẽ đặt tay mình trên đầu con dê, rồi giết nó tại nơi người ta giết sinh tế lễ thiêu, trước mặt Chúa Hằng Hữu. Đây là lễ chuộc tội.
25 Thầy tế lễ sẽ lấy ngón tay nhúng vào máu dê, đem bôi lên các sừng bàn thờ dâng lễ thiêu, máu còn lại đem đổ dưới chân bàn thờ.
26 Tất cả mỡ dê sẽ được đốt trên bàn thờ, như trường hợp dâng lễ tạ ơn. Như vậy, khi thầy tế lễ làm lễ chuộc tội cho người này, lỗi người sẽ được tha.
27 Nếu một công dân Ít-ra-ên vô tình vi phạm một điều gì Chúa Hằng Hữu cấm đoán
28 và nhận biết tội mình, thì phải dâng một con dê cái không tì vít để chuộc tội.
29 Người ấy sẽ đặt tay trên đầu con dê, rồi giết nó tại nơi người ta giết sinh tế lễ thiêu.
30 Thầy tế lễ sẽ lấy ngón tay nhúng vào máu dê, đem bôi trên các sừng bàn thờ dâng lễ thiêu, máu còn lại đem đổ dưới chân bàn thờ.

31 Thầy tế lễ cũng lấy tất cả mỡ đem đốt trên bàn thờ dâng hương thơm
lên Chúa Hằng Hữu như trường hợp dâng lễ tạ ơn. Như vậy, khi thầy tế
lễ làm lễ chuộc tội cho người này, lỗi người sẽ được tha.
32 Nếu người này muốn dâng một con chiên để làm lễ chuộc tội, thì phải
chọn một con chiên cái không tì vít.
33 Người ấy sẽ đặt tay trên đầu con chiên, rồi giết nó tại nơi người ta
giết sinh tế lễ thiêu.
34 Thầy tế lễ lấy ngón tay nhúng vào máu chiên, đem bôi trên các sừng
bàn thờ dâng lễ thiêu, máu còn lại đem đổ dưới chân bàn thờ.
35 Thầy tế lễ cũng lấy mỡ chiên đốt trên bàn thờ, như trường hợp dâng
chiên làm lễ tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu. Như vậy, khi thầy tế lễ làm lễ
chuộc tội cho người này, lỗi người sẽ được tha."

5

Các Tế Lễ Chuộc Tội Khác

1 "Nếu một nhân chứng đã tuyên thệ, nhưng không chịu khai những
điều mình thấy và biết, thì nhân chứng đó mắc tội.
2 Nếu ai đụng phải một vật không sạch như xác của thú vật không sạch
(thú rừng hay gia súc) hoặc thây của một loại sâu bọ, dù không biết là
mình đã đụng, thì cũng mắc tội vì người ấy đã trở nên không sạch.
3 Nếu người ấy đụng phải vật không sạch của loài người, bất kỳ dưới
hình thức nào, thì khi biết mình đã đụng, người ấy sẽ mắc tội.
4 Nếu ai thề thốt—dù để làm một việc tốt hay xấu—mà không suy nghĩ
trước, khi biết được lời thề của mình là dại dột, thì người ấy sẽ mắc tội.
5 Người mắc tội trong các trường hợp kể trên phải xưng tội mình,
6 và đem một con chiên hoặc dê cái dâng lên Chúa Hằng Hữu làm sinh
tế chuộc tội, thầy tế lễ sẽ làm lễ chuộc tội cho người ấy.
7 Nhưng nếu người ấy không đủ sức dâng lên Chúa Hằng Hữu một con
chiên, thì có thể dâng một cặp chim cu đất hay bồ câu con; một con làm
tế lễ chuộc tội, một con làm tế lễ thiêu.
8 Thầy tế lễ sẽ nhận chim, dâng con thứ nhất làm lễ chuộc tội, vặn cổ
chim nhưng không cho đứt lìa,
9 lấy một phần máu rảy trên một cạnh của bàn thờ chuộc tội, phần còn
lại đổ dưới chân bàn thờ. Đó là lễ chuộc tội.
10 Thầy tế lễ dâng con chim thứ hai làm tế lễ thiêu, theo đúng thủ tục đã
ấn định. Như vậy, khi thầy tế lễ làm lễ chuộc tội cho người ấy, lỗi người
sẽ được tha.
11 Nếu người không đủ sức dâng một cặp bồ câu làm sinh tế chuộc tội,
thì có thể dâng 2,2 lít bột mịn, nhưng không đổ dầu vào, cũng không
được rắc nhũ hương lên, vì đây là một lễ vật chuộc tội.
12 Người ấy sẽ đem bột đến cho thầy tế lễ, thầy tế lễ sẽ bốc bột đầy một
nắm tay, tượng trưng cho toàn số bột, đem đốt trên bàn thờ cũng như
đốt các lễ thiêu khác, dâng lên Chúa Hằng Hữu. Đó là lễ chuộc tội.
13 Khi các thầy tế lễ làm lễ chuộc tội cho người đã phạm một trong các
trường hợp kể trên, lỗi người sẽ được tha. Phần bột còn lại sẽ thuộc về
thầy tế lễ, giống như trường hợp dâng ngũ cốc."

Phương Cách cho Tế Lễ Chuộc Tội

14 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
15 “Nếu có ai mắc tội vì lỡ lầm xúc phạm đến một vật thánh của Chúa
Hằng Hữu, người ấy phải dâng một con chiên đực không tì vít, giá trị con
chiên được định theo tiêu chuẩn tiền tệ nơi thánh. Đây là lễ chuộc lỗi.
16 Người ấy cũng phải sửa vật thánh lại đúng như tình trạng cũ, trả
thêm một phần năm giá trị của vật thánh ấy và giao số tiền này cho thầy
tế lễ. Thầy tế lễ sẽ nhận con chiên làm lễ chuộc lỗi cho người ấy; người
sẽ được tha.
17 Nếu có ai phạm luật Chúa Hằng Hữu đã ban hành mà không biết, thì
người ấy vẫn có tội.
18 Người ấy phải đem đến cho thầy tế lễ một con chiên đực không tì vít;
giá trị con chiên bằng giá định sẵn. Khi thầy tế lễ làm lễ chuộc lỗi cho
người ấy, người sẽ được tha.
19 Đó là lễ chuộc lỗi, vì người đã có tội với Chúa Hằng Hữu.”

6

Những Tội Cần Tế Lễ Chuộc Tội

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Nếu có ai phạm tội cùng Chúa Hằng Hữu vì gian dối trong các khoản
ký thác hoặc bảo chứng của người khác, hay vì trộm cắp hoặc bức hiếp
anh em láng giềng,
3 hay vì tìm được vật người khác đã mất nhưng chối đi, thề thốt dối trá,
hoặc vì một lỗi nào mà người ta thường phạm,
4 thì vào ngày tội trạng được xác nhận, đương sự phải hoàn trả vật
mình đã lấy, hoặc đã lừa gạt, hoặc vật được ký thác cho mình, hoặc vật
người khác mất mà mình tìm được,
5 hay bất cứ vật gì mình đã lấy do thề dối, đồng thời phải bồi thường
một số tiền bằng một phần năm giá trị của vật ấy cho sở hữu chủ.
6 Người có tội cũng phải đem đến cho thầy tế lễ một con chiên đực
không tì vít, làm sinh tế chuộc tội dâng lên Chúa Hằng Hữu; giá trị con
chiên bằng giá định sẵn.
7 Khi thầy tế lễ làm lễ chuộc tội với Chúa Hằng Hữu, lỗi người sẽ được
tha.”

Chỉ Dẫn Thêm về Tế Lễ Thiêu

8 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
9 “Hãy cho A-rôn và các con trai người biết các thể lệ về tế lễ thiêu sau
đây: Lễ vật phải được giữ giữa bàn thờ suốt đêm, lửa trên bàn thờ phải
cháy luôn cho đến sáng.
10 Thầy tế lễ sẽ mặc áo và quần ngắn vải gai vào, lấy tro của lễ vật đã
cháy tàn trên bàn thờ đem đổ bên cạnh bàn thờ.
11 Xong, thầy tế lễ sẽ thay áo, đem tro ra khỏi nơi đóng trại, đến một
nơi sạch sẽ.
12 Lửa trên bàn thờ phải cháy luôn, không được tắt. Mỗi buổi sáng,
thầy tế lễ phải đốt củi trên bàn thờ, đặt của lễ thiêu trên củi, và đốt mỡ
của sinh tế tạ ơn.

13 Lửa phải được cháy luôn trên bàn thờ, không lúc nào được tắt.”

Chỉ Dẫn Thêm về Lễ Dâng Ngũ Cốc

14 “Sau đây là thể lệ dâng ngũ cốc: Các con trai A-rôn sẽ dâng ngũ cốc
trên bàn thờ, trước mặt Chúa Hằng Hữu.
15 Thầy tế lễ sẽ bốc đầy một nắm tay bột mịn của ngũ cốc đem dâng,
luôn với dầu và nhũ hương đã rắc lên trên bột, đem đốt phần bột tượng
trưng này trên bàn thờ, dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
16 Phần ngũ cốc còn lại sẽ dùng làm thực phẩm cho A-rôn và các con
trai người, nhưng phải ăn ở một nơi thánh và không được ăn với men;
họ sẽ ăn tại sân Đền Tạm.
17 Tuyệt đối không được pha men vào bột này, ngay cả khi dùng bột để
nướng bánh. Ta cho họ một phần lễ vật dâng cho Ta bằng lửa, phần này
rất thánh, cũng như lễ vật chuộc tội và lễ vật chuộc lỗi.
18 Nam giới trong dòng họ A-rôn đều được phép ăn những lễ vật dâng
lên Chúa Hằng Hữu này. Đây là một quy luật áp dụng qua các thế hệ.
Chỉ người thánh, hiến dâng mình lên Chúa mới được đụng đến tế lễ thiêu
của Ngài.”*

Phương Cách cho Lễ Tấn Phong

19 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
20 “Vào ngày lễ xức dầu thánh cho A-rôn và các con trai người, họ sẽ
dâng lên Chúa Hằng Hữu một lễ vật ngũ cốc, thông thường gồm 2,2 lít
bột mịn, phân nửa dâng vào buổi sáng, phân nửa buổi tối.
21 Bột sẽ được pha với dầu, nướng thật kỹ trên vỉ, dâng hương thơm
lên Chúa Hằng Hữu.
22 Người được xức dầu thánh trong dòng họ A-rôn để kế vị A-rôn làm
thầy tế lễ sẽ dâng lễ vật như vậy lên Chúa Hằng Hữu. Đây là một quy lệ
áp dụng đời đời.
23 Toàn thể lễ vật ngũ cốc này sẽ được thiêu đốt, không ai được ăn.”

Chỉ Dẫn Thêm về Lễ Chuộc Tội

24 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
25 “Hãy cho A-rôn và các con trai người biết các thể lệ về tế lễ chuộc tội
sau đây: Phải giết con sinh tế chuộc tội trước mặt Chúa Hằng Hữu, tại
nơi dùng để giết sinh tế lễ thiêu. Sinh tế này rất thánh.
26 Thầy tế lễ đứng hành lễ chuộc tội sẽ ăn thịt con sinh tế ấy tại sân Đền
Tạm, một nơi thánh.
27 Chỉ người thánh được đụng đến thịt sinh tế.† Nếu máu sinh tế vấy
vào áo thầy tế lễ, thì áo phải được giặt tại một Nơi Thánh.
28 Nếu đã dùng chậu đất để ngâm áo, thì phải đập vỡ chậu. Nếu dùng
thùng đồng, thì phải chùi thùng và rửa cho sạch.
29 Nam giới trong nhà các thầy tế lễ đều được phép ăn thịt sinh tế rất
thánh này.

---

* **6:18** Nt ai dụng đến, sẽ nên thánh † **6:27** Nt vật gì, người nào đụng đến thịt sẽ nên thánh

30 Nhưng nếu máu của sinh tế chuộc tội được đem vào Đền Tạm để làm
lễ chuộc tội trong Nơi Thánh, thì sinh tế này phải được thiêu rụi bằng
lửa, không được ăn."

7

Chỉ Dẫn Thêm về Tế Lễ Chuộc Lỗi

1 "Đây là thể lệ về tế lễ chuộc lỗi:
2 Phải giết con sinh tế chuộc lỗi tại nơi dùng để giết sinh tế lễ thiêu.
Sinh tế này rất thánh. Máu nó được rảy khắp trên bàn thờ.
3 Phải dâng tất cả mỡ, gồm cả mỡ đuôi và mỡ bọc bộ lòng,
4 hai trái thận với mỡ của nó dính nơi sườn và túi mật.
5 Thầy tế lễ sẽ đốt tất cả trên bàn thờ, dùng lửa dâng lên Chúa Hằng
Hữu. Đó là lễ chuộc lỗi.
6 Nam giới trong nhà các thầy tế lễ được phép ăn thịt sinh tế rất thánh
này tại một nơi chí thánh, vì đó là một lễ vật rất thánh.
7 Thủ tục áp dụng cho lễ chuộc tội cũng áp dụng cho lễ chuộc lỗi. Thịt
sinh tế sẽ thuộc về thầy tế lễ đứng hành lễ.
8 Khi dâng tế lễ thiêu, thầy tế lễ đứng hành lễ sẽ được thêm bộ da của
con sinh tế.
9 Các lễ vật ngũ cốc được nướng trong lò, trên vỉ hay rán trong chảo sẽ
thuộc về thầy tế lễ đứng dâng.
10 Còn mọi lễ vật ngũ cốc khác, dù có pha dầu hay không, sẽ dùng làm
thực phẩm chung cho các con trai A-rôn."

Chỉ Dẫn Thêm về Tế Lễ Bình An

11 "Đây là thủ tục lễ tạ ơn Chúa Hằng Hữu:
12 Nếu một người dâng sinh tế để tỏ lòng biết ơn, phải dâng lễ vật ấy
cùng với bánh không men pha dầu, bánh kẹp không men tẩm dầu và
bánh bột mịn pha dầu.
13 Cùng với lễ tạ ơn, người ấy cũng sẽ dâng bánh pha men nữa.
14 Một phần các bánh này sẽ được thầy tế lễ nâng tay dâng lên Chúa
Hằng Hữu. Sau đó, phần này thuộc về thầy tế lễ đứng rảy máu của con
sinh tế tạ ơn.
15 Thịt của con sinh tế tạ ơn dâng lên để tỏ lòng biết ơn Chúa phải được
ăn nội trong ngày, không được để dành qua hôm sau.
16 Nhưng đối với lễ vật dâng tự nguyện hoặc dâng trong lúc thề nguyện,
nếu không ăn hết trong ngày, có thể để dành qua hôm sau.
17 Phần còn lại qua ngày thứ ba phải đem đốt đi.
18 Ăn lễ vật tạ ơn trong ngày thứ ba là một việc đáng tởm, người ăn phải
mang tội, người dâng lễ vật bị kể như không dâng, vì lễ vật đó không được
Chúa Hằng Hữu chấp nhận.
19 Không được ăn thịt đã đụng phải một vật không sạch. Thịt đó phải
đem đốt đi. Đối với thịt ăn được, chỉ người tinh sạch mới được ăn.
20 Người nào ăn thịt của sinh tế tạ ơn dâng lên Chúa Hằng Hữu trong
lúc mình không tinh sạch phải bị trục xuất khỏi cộng đồng dân chúng.

21 Nếu ai đã đụng phải một vật không sạch của loài người, loài thú hay
loài sâu bọ, sau đó lại ăn thịt của sinh tế tạ ơn dâng lên Chúa Hằng Hữu,
thì người ấy phải bị trục xuất khỏi cộng đồng dân chúng."

Cấm Ăn Máu và Mỡ

22 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
23 "Hãy dạy người Ít-ra-ên không được ăn mỡ, dù là mỡ bò, mỡ chiên,
hay mỡ dê.
24 Đối với mỡ của thú vật chết tự nhiên và thú vật bị thú dữ cắn xé,
người ta có thể đem dùng vào những việc khác, chứ không được ăn.
25 Người nào ăn mỡ của một loài thú người ta dùng làm sinh tế dâng
lên Chúa Hằng Hữu bằng lửa, sẽ bị trục xuất khỏi cộng đồng dân chúng.
26 Dù sống ở đâu, cũng không ai được ăn máu, dù máu chim hay máu
thú.
27 Ai ăn máu sẽ bị trục xuất khỏi cộng đồng dân chúng."

Phần Dành cho Thầy Tế Lễ

28 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
29 "Hãy cho dân chúng hay rằng nếu có ai dâng lễ vật tạ ơn lên Chúa
Hằng Hữu thì phải đem một phần lễ vật đó đến cho Ngài.
30 Người dâng lễ vật tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu phải chính tay đem mỡ
và cái ức của con sinh tế đến.
31 Thầy tế lễ sẽ dùng lửa đốt mỡ trên bàn thờ, còn cái ức sẽ được dâng
theo cách đưa qua đưa lại. Sau đó cái ức sẽ thuộc về A-rôn và các con
trai người.
32 Thầy tế lễ nào đứng ra dâng lễ vật tạ ơn—sẽ được cái đùi phải của
con sinh tế,
33 tức là thầy tế lễ đứng ra rảy máu và dâng mỡ của lễ vật tạ ơn.
34 Vậy, cái ức và cái đùi của con sinh tế tạ ơn người Ít-ra-ên dâng lên Ta
sẽ thuộc về A-rôn và các con trai người. Đây là một quy lệ áp dụng vĩnh
viễn.
35 Đó là phần của A-rôn và các con trai người, là những người được xức
dầu để thi hành chức vụ tế lễ phụng thờ Chúa Hằng Hữu, phần này trích
ra từ lễ vật dùng lửa dâng lên Chúa Hằng Hữu.
36 Vì đây là phần Chúa Hằng Hữu phán dạy người Ít-ra-ên dành cho họ
trong ngày họ được xức dầu tấn phong, nên cũng là phần của họ mãi mãi,
qua các thế hệ."
37 Đó là các thể lệ về lễ thiêu, lễ dâng ngũ cốc, lễ chuộc tội, lễ chuộc lỗi,
lễ tấn phong, và lễ tạ ơn.
38 Chúa Hằng Hữu đã phán dạy Môi-se các thể lệ này trên Núi Si-nai khi
Ít-ra-ên còn ở trong hoang mạc Si-nai—để họ biết cách dâng lễ vật cho
Ngài.

8

Tấn Phong cho Thầy Tế Lễ

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:

2 “Hãy đem A-rôn và các con trai người đến trước cửa Đền Tạm, cũng
mang theo các bộ áo lễ, dầu xức thánh, giỏ bánh không men, con bò đực
tơ làm sinh tế chuộc tội, và hai con chiên đực.
3 Đồng thời hãy triệu tập toàn dân tại đó.”

4 Môi-se vâng lời Chúa Hằng Hữu. Toàn dân tập họp tại cửa Đền Tạm.
5 Môi-se tuyên bố: “Những điều tôi sắp làm đây đều theo lệnh Chúa
Hằng Hữu!”
6 Môi-se lấy nước rửa cho A-rôn và các con trai người.
7 Ông mặc áo, thắt lưng cho A-rôn, lại mặc áo dài, ê-phót với thắt lưng
thêu đẹp đẽ.
8 Môi-se cũng đeo bảng đeo ngực vào cho A-rôn, đặt U-rim và Thu-mim
vào trong bảng đeo ngực,
9 đội khăn lên đầu, đeo thẻ vàng trên khăn về phía trước, đó là mão
miện thánh, đúng theo điều Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se.

10 Môi-se lấy dầu thánh xức cho Đền Tạm và mọi vật bên trong để thánh
hóa.
11 Ông rảy dầu bảy lần trên bàn thờ, ông cũng rảy dầu trên các dụng
cụ của bàn thờ, bồn nước, và chân bồn để thánh hóa và hiến dâng các
vật này.
12 Môi-se đổ dầu thánh trên đầu A-rôn, như vậy A-rôn hiến thân phục
vụ Chúa.
13 Môi-se cũng mặc áo dài cho các con trai A-rôn, thắt lưng, đội khăn
cho họ như Chúa Hằng Hữu đã phán bảo ông.

14 Rồi ông dắt con bò tơ đực dùng làm sinh tế chuộc tội đến, A-rôn và
các con trai người đặt tay trên đầu nó.
15 Môi-se giết con bò, dùng ngón tay bôi máu nó trên các sừng bàn thờ
để thánh hóa bàn thờ. Máu còn lại ông đem đổ dưới chân bàn thờ. Vậy,
ông làm lễ chuộc tội và thánh hóa bàn thờ.
16 Ông Môi-se lấy tất cả mỡ bọc bộ lòng, túi mật, hai trái thận, và mỡ
bao quanh thận đem đốt trên bàn thờ.
17 Phần còn lại của con bò gồm da, thịt, phân được ông đem ra khỏi nơi
đóng trại đốt đi, như Chúa Hằng Hữu đã phán bảo Môi-se.

18 Sau đó, Môi-se dắt con chiên dùng làm sinh tế lễ thiêu đến. A-rôn và
các con trai người đặt tay trên đầu nó.
19 Môi-se giết con chiên này, lấy máu rảy bốn cạnh bàn thờ.
20 Ông chặt con chiên ra từng miếng, rồi thiêu cái đầu và mỡ của nó
chung với các miếng thịt này.
21 Môi-se đem bộ lòng và chân chiên rửa sạch, đem thiêu trên bàn thờ.
Như vậy, cả con chiên được thiêu trên bàn thờ. Đó là tế lễ thiêu, dùng lửa
dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu, đúng theo điều Chúa Hằng Hữu
đã phán bảo ông.

22 Môi-se dắt con chiên dùng làm sinh tế tấn phong đến. A-rôn và các
con trai người đặt tay trên đầu nó.
23 Môi-se giết chiên, lấy máu bôi trên trái tai bên phải, ngón cái tay phải
và ngón cái chân phải của A-rôn.

24 Môi-se cũng bôi máu trên trái tai bên phải, trên ngón cái tay phải và
ngón cái chân phải của các con trai A-rôn. Máu còn lại, ông đem rảy khắp
bốn cạnh bàn thờ.
25 Môi-se lấy mỡ chiên, gồm mỡ đuôi, mỡ bọc bộ lòng, với túi mật, hai
trái thận và mỡ bao quanh thận, cái đùi phải của con chiên.
26 Ông cũng lấy từ trong giỏ đựng bánh ở trước mặt Chúa Hằng Hữu
một ổ bánh không men, một ổ bánh có pha dầu và một bánh kẹp, đem
để các bánh này bên trên mỡ và cái đùi phải của con chiên.
27 Ông đặt tất cả các món trên trong tay A-rôn và các con trai người để
họ dâng lên Chúa Hằng Hữu theo cách đưa qua đưa lại.
28 Xong, họ trao các món ấy lại cho Môi-se, để ông đem đốt trên bàn
thờ chung với sinh tế lễ thiêu, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng
Hữu.
29 Môi-se lấy cái ức con chiên dâng lên Chúa Hằng Hữu theo cách đưa
qua đưa lại. Cái ức chiên dâng làm lễ tấn phong sẽ thuộc về Môi-se, như
Chúa Hằng Hữu đã phán bảo ông.
30 Bấy giờ, Môi-se lấy dầu xức thánh và một ít máu trên bàn thờ đem
rảy trên A-rôn và trên áo ông, cũng rảy trên các con trai A-rôn và trên áo
họ. Như vậy A-rôn, các con trai người và các bộ áo lễ được thánh hóa.
31 Môi-se nói với A-rôn và các con trai người: “Nấu thịt tại cửa Đền Tạm
để ăn với bánh ở trong giỏ dùng trong lễ tấn phong, như tôi đã dặn trước.
32 Thịt và bánh còn thừa phải đem đốt đi.”
33 Ông cũng dặn họ không được ra khỏi cửa Lều Hội Kiến suốt trong
bảy ngày, cho đến ngày kỳ lễ tấn phong kết thúc, vì lễ này kéo dài bảy
ngày.
34 Ông cho họ biết, tất cả việc ông làm hôm nay đều do Chúa Hằng Hữu
truyền dạy để chuộc tội cho họ.
35 Vậy họ phải túc trực đêm ngày tại cửa Đền Tạm trong bảy ngày như
lời Chúa Hằng Hữu phán dạy, nếu không họ sẽ chết.
36 A-rôn và các con trai người vâng theo mọi lời Chúa Hằng Hữu đã
phán bảo Môi-se.

9

Các Thầy Tế Lễ Bắt Đầu Công Việc

1 Tám ngày sau lễ tấn phong, Môi-se triệu tập A-rôn, các con trai A-rôn,
cùng các vị trưởng lão của Ít-ra-ên.
2 Ông nói với A-rôn: “Anh hãy dâng lên Chúa Hằng Hữu một con bò
con đực làm tế lễ chuộc tội, một con chiên đực làm tế lễ thiêu; cả hai con
đều phải hoàn toàn, không tì vít.
3 Anh cũng bảo người Ít-ra-ên dâng một con dê đực làm tế lễ chuộc
tội; một con bò và một con chiên mỗi con một tuổi, không tì vít làm tế lễ
thiêu;
4 một con bò và một con chiên đực làm tế lễ tạ ơn, và bột có pha dầu. Tất
cả hãy dâng lên Chúa Hằng Hữu, vì hôm nay Ngài sẽ hiện ra với Ít-ra-ên.”
5 Theo lời Môi-se bảo, họ đem đến cửa Đền Tạm tất cả lễ vật trên. Toàn
dân đều đến, đứng ra mắt Chúa Hằng Hữu.

6 Môi-se nói với họ: “Đây là những điều Chúa Hằng Hữu phán bảo anh
chị em làm, để vinh quang Ngài bày tỏ cho anh chị em.”
7 Rồi Môi-se bảo A-rôn đến gần bàn thờ, dâng sinh tế chuộc tội và sinh
tế thiêu để chuộc tội cho chính mình; rồi dâng sinh tế để chuộc tội lên
Chúa Hằng Hữu cho dân, như lời Chúa dạy.
8 Vậy A-rôn đến gần bàn thờ, giết con bò con làm sinh tế chuộc tội cho
mình.
9 Sau khi các con A-rôn lấy máu bò, A-rôn nhúng ngón tay trong máu
bôi lên các sừng bàn thờ, rồi đổ phần còn lại dưới chân bàn thờ.
10 A-rôn đốt mỡ, than, và túi mật của con sinh tế chuộc tội trên bàn thờ,
như Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se.
11 Còn thịt và da, ông đem ra khỏi nơi đóng trại và đốt đi.
12 A-rôn giết con sinh tế lễ thiêu. Các con ông hứng lấy máu đem đến
cho ông rảy khắp trên bàn thờ.
13 Các con A-rôn cũng chặt thịt ra từng miếng đem cho ông, cùng với
cái đầu. A-rôn thiêu tất cả trên bàn thờ.
14 A-rôn lấy bộ lòng và chân con sinh tế rửa sạch, rồi cũng đem đốt trên
bàn thờ.
15 Đến phần lễ vật của dân chúng, A-rôn bắt con dê đực giết đi, dâng
lên làm lễ chuộc tội, cũng theo phương cách như trên.
16 Ông lại dâng lễ thiêu của dân, đúng theo điều Chúa đã dạy.
17 A-rôn cũng dâng ngũ cốc, bốc đầy nắm tay, đem đốt trên bàn thờ. Lễ
này khác với lễ thiêu dâng vào mỗi buổi sáng.
18 Sau đó, A-rôn giết con bò và con chiên; đây là lễ vật tạ ơn của dân
chúng. Các con ông hứng lấy máu để ông đem rảy khắp trên bàn thờ.
19 Họ cũng lấy mỡ của con bò và con chiên, gồm mỡ đuôi, mỡ bọc bộ
lòng, cùng hai trái thận, và túi mật,
20 để mỡ lên trên ức của hai con sinh tế. A-rôn đốt mỡ trên bàn thờ,
21 còn hai cái ức và đùi được A-rôn dâng theo cách đưa qua đưa lại
trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo lời Môi-se dặn.
22 Sau khi đã dâng tế lễ chuộc tội, tế lễ thiêu, và tế lễ tạ ơn, A-rôn đưa
tay về phía dân chúng, chúc phước cho họ, rồi ông đi xuống.
23 A-rôn theo Môi-se vào Đền Tạm. Khi trở ra, hai ông liền chúc phước
cho dân chúng lần nữa. Lúc ấy vinh quang của Chúa Hằng Hữu bày tỏ
trước sự chiêm ngưỡng của toàn dân.
24 Lửa lóe ra từ trước mặt Chúa Hằng Hữu, thiêu hóa sinh tế lễ thiêu
và mỡ trên bàn thờ. Thấy thế, toàn dân reo mừng và cung kính sấp mình
thờ lạy.

10

Tội Lỗi của Na-đáp và A-bi-hu

1 Na-đáp và A-bi-hu, hai con trai A-rôn, lấy lửa bỏ vào bình hương của
mình, rồi bỏ hương lên trên, dâng một thứ lửa lạ trước mặt Chúa Hằng
Hữu, trái với điều Ngài dặn bảo.
2 Lửa phát ra từ trước mặt Chúa Hằng Hữu thiêu họ chết ngay.
3 Môi-se nói với A-rôn: “Việc này xảy ra đúng theo lời Chúa Hằng Hữu
đã phán:

‘Ta sẽ bày tỏ đức thánh khiết
với những ai đến gần bên Ta.
Và trước mặt toàn dân,
Ta sẽ được tôn vinh.’ ”
A-rôn yên lặng.
4 Môi-se gọi hai con trai của U-xi-ên (chú của A-rôn) là Mi-sa-ên và Ên-sa-phan đến. Ông nói với họ: “Hai em lấy xác họ khỏi nơi thánh, đem khỏi trại dùm anh.”
5 Họ khiêng xác hai người còn mặc áo lễ ra khỏi nơi đóng trại như Môi-se đã bảo.
6 Môi-se nói với A-rôn và hai con trai còn lại của A-rôn là Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma: “Đừng xõa tóc, đừng xé áo* khóc than; nếu không nghe tôi, anh và hai cháu sẽ chết, và cơn giận của Chúa Hằng Hữu sẽ nổi lên cùng đoàn dân. Nhưng toàn dân Ít-ra-ên nên khóc than cái chết của Na-đáp và A-bi-hu vừa bị Chúa Hằng Hữu thiêu cháy.
7 Anh và hai cháu cũng nhớ đừng ra khỏi cửa Đền Tạm, nếu ai ra sẽ chết, vì dầu thánh của Chúa Hằng Hữu đã xức trên anh và hai cháu.” Họ vâng lời Môi-se.

Luật cho Tư Cách Thầy Tế Lễ

8 Chúa Hằng Hữu phán bảo A-rôn:
9 “Không được uống rượu nho hay rượu mạnh trước khi vào Đền Tạm. Nếu bất tuân ngươi sẽ chết. Lệnh này cũng áp dụng cho con cháu ngươi mãi mãi,
10 vì ngươi phải phân biệt giữa thánh và phàm, giữa thuần khiết và ô uế
11 và phải dạy người Ít-ra-ên các luật lệ Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se ban bố cho họ.”
12 Môi-se lại nói với A-rôn và hai con trai còn lại là Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma: “Lấy phần ngũ cốc còn lại sau khi đã đốt đặt trên bàn thờ dâng lên Chúa Hằng Hữu, ăn bên cạnh bàn thờ. Không được pha men vào thức ăn này. Vì lễ vật ngũ cốc này đã trở nên rất thánh,
13 nên phải được ăn tại một nơi thánh. Đó là phần của anh và con anh, trích ra từ lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu bằng lửa. Đây là những điều luật Ngài đã dạy tôi.
14 Nhưng còn cái ức và cái đùi của con sinh tế đã được dâng lên theo cách đưa qua đưa lại có thể ăn tại bất kỳ một nơi sạch sẽ nào. Đó là thực phẩm chung của anh, con trai và con gái anh; là phần của anh và các con trai anh trích ra từ lễ vật tạ ơn do người Ít-ra-ên dâng hiến.
15 Người dâng sẽ đem cái đùi và cái ức đến để dâng đưa qua đưa lại, cùng với mỡ để đốt trên bàn thờ. Sau khi đã dâng lên Chúa Hằng Hữu theo cách đưa qua đưa lại, cái đùi và cái ức sẽ thuộc về anh và các con anh. Thể thức này áp dụng mãi mãi, như Chúa Hằng Hữu đã dạy.”
16 Môi-se tìm mãi mới thấy con dê dùng làm sinh tế chuộc tội, nó đã cháy ra than. Ông giận lắm, gọi Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma—hai con trai còn lại của A-rôn—hỏi:

* **10:6** Những điều người Do Thái làm khi khóc thương người quá cố

17 “Sao hai cháu không ăn thịt sinh tế chuộc tội trong nơi thánh? Đó là
một vật rất thánh Chúa Hằng Hữu đã cho hai cháu, vì đã hành lễ chuộc
tội cho dân chúng trước mặt Ngài, để xóa tội lỗi họ đi.
18 Này, máu con sinh tế đã không được đem vào trong Nơi Thánh; đáng
lẽ hai cháu phải ăn thịt nó trong nơi thánh sạch, theo lời đã dặn.”
19 Nhưng A-rôn đáp lời Môi-se: “Hôm nay họ đem sinh tế chuộc tội và
sinh tế thiêu đến hiến dâng lên Chúa Hằng Hữu, đồng thời các việc kia†
cũng xảy đến cho tôi. Như vậy, không biết Chúa Hằng Hữu có vui lòng
nếu tôi ăn sinh tế chuộc tội ngày hôm nay không.”
20 Nghe điều này, Môi-se đồng ý.

11

Luật về Thú Vật Sạch và Không Sạch

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se và A-rôn:
2 “Hãy dạy cho người Ít-ra-ên biết họ được phép ăn các loại sinh vật
sống trên đất.
3 Các ngươi được ăn thịt con vật nào có móng chẻ đôi và nhai lại.
4 Nhưng có một số loài chỉ nhai lại hoặc chỉ có móng rời nhau, thì không
được ăn. Con lạc đà dù nhai lại nhưng không có móng rời, nên là loài
vật không sạch.
5 Con chồn sống trên đá, dù nhai lại, nhưng không có móng rời, nên là
loài không sạch.
6 Con thỏ rừng, dù nhai lại, nhưng không có móng rời nhau, cũng không
sạch.
7 Con heo tuy có chân chẻ hai nhưng không nhai lại, cũng không sạch.
8 Không được ăn thịt các loài kể trên, cũng không được đụng đến xác
chết của các loài ấy, vì đó là những loài không sạch.
9 Đối với những sinh vật sống trong nước, dù nước biển hay nước sông,
hễ loài nào có vây, có vảy thì ăn được.
10 Nhưng nếu không vây, không vảy thì không được ăn, dù sống theo
đàn hay giữa các loài khác dưới nước.
11 Không những không được ăn các sinh vật này lúc còn sống, nhưng
cũng không ai được đụng đến xác chết các loài ấy.
12 Vì tất cả các sinh vật sống trong nước không vây, không vảy là những
loài không sạch.
13 Đối với loài chim, không được ăn phượng hoàng, kên kên, ó biển,
14 diều hâu, các loại chim ưng,
15 các loại quạ,
16 đà điểu, ó đêm, hải âu, các loại chim ưng,
17 cú mèo, còng cọc, cò lửa,
18 chim hạc, bồ nông, kên kên,
19 các loại cò, các loại chim diệc, chim rẽ quạt, và dơi.
20 Tất cả loài bọ có cánh và có chân đều không sạch cho các ngươi.
21 Trong các loại bọ có cánh và nhân, các ngươi có thể ăn những con
nào chân có khớp để nhảy được,
22 gồm châu chấu, châu chấu nhẵn đầu, các loài dế, và cào cào.

† **10:19** “Các việc kia” có thể là việc hai con của A-rôn bị chết

23 Còn các loài bọ có cánh và bốn chân khác đều không sạch.

24 Ai đụng đến xác chết của các loài đó đều bị ô uế cho đến tối.
25 Ai nhặt xác các loài này phải giặt áo mình, và bị ô uế cho đến tối.

26 Loài vật nào có móng rời nhau nhưng bàn chân không chẻ hai hoặc không nhai lại là loài không sạch. Ai đụng đến xác chết các loài này phải bị ô uế.
27 Loài vật đi bốn chân, có vuốt là loài không sạch. Ai đụng đến xác chết các loài này phải bị ô uế cho đến tối.
28 Ai nhặt xác các loài đó phải giặt áo mình và bị ô uế cho đến tối.

29 Trong các sinh vật bò trên đất, những giống sau đây không sạch: Chuột chũi, chuột nhắt, rắn mối,
30 cắc ké, kỳ đà, thằn lằn, kỳ nhông, và tắc kè.
31 Ai đụng đến xác chết của các giống trên đều bị ô uế cho đến tối.
32 Vật gì bị xác của các giống ấy rơi trúng đều bị ô uế, dù là đồ gỗ, quần áo đồ da hay một cái bao. Phải đem vật ấy rửa, giặt đi, và vật ấy bị ô uế cho đến tối. Sau đó có thể dùng vật được thanh sạch ấy được.

33 Nếu xác rơi trúng một bình đất, thì đồ dùng trong bình bị ô uế, phải đập bể bình đi.
34 Nếu nước trong bình ấy rơi vào thức ăn, thì thức ăn bị ô uế. Thức uống đựng trong bình cũng bị ô uế.
35 Nếu xác rơi trúng bếp hoặc nồi niêu, thì vật ấy bị ô uế, và phải đập bể đi.
36 Nếu một suối nước, một hồ chứa nước sạch bị xác các giống ấy rơi vào, thì sẽ bị ô uế.
37 Nếu xác rơi trúng hạt giống chưa gieo ngoài đồng, thì hạt giống vẫn sạch.
38 Nhưng nếu hạt giống ngoài đồng đã được tưới nước và bị xác rơi lên, thì hạt giống bị ô uế.

39 Nếu ai đụng đến xác chết một sinh vật thuộc loại ăn được, cũng bị ô uế đến tối.
40 Ai ăn xác chết đó, cũng như người nhặt xác, phải giặt quần áo, và bị ô uế đến tối.

41 Mọi loài sâu bọ bò trên đất đều đáng kinh tởm, không được ăn,
42 dù bò bằng bụng, bằng bốn chân hay bằng nhiều chân, đều là những vật ô uế, nên không được ăn.
43 Đừng làm cho mình đáng kinh tởm vì đụng chúng. Đừng để các loài đó làm ô uế mình.
44 Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi. Phải giữ mình thánh sạch, vì Ta là Thánh. Đừng để các loài sâu bọ trên đất làm ô uế.
45 Vì Ta là Chúa Hằng Hữu, đã đem các ngươi ra khỏi Ai Cập để làm Đức Chúa Trời của các ngươi. Phải giữ mình thánh sạch, vì Ta là Thánh.

46 Đó là luật liên hệ đến các sinh vật sống trên đất, chim bay trên trời, sống dưới nước, và loài sâu bọ.
47 Luật này phân biệt giữa sinh vật sạch và không sạch, giữa loài ăn được và loài không ăn được.”

12

Thanh Tẩy Sau Khi Sinh Con

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Hãy dạy cho người Ít-ra-ên biết rằng khi một người đàn bà sinh con
trai, người ấy bị ô uế trong bảy ngày, như lúc có kinh.
3 Đến ngày thứ tám, phải làm lễ cắt bì cho đứa bé trai.
4 Trong thời gian ba mươi ba ngày sau đó, người ấy không được đụng
đến một vật thánh, cũng không được vào nơi thánh, vì đây là thời gian
để bà được sạch kinh.
5 Trường hợp sinh con gái, bà bị ô uế trong hai tuần lễ, như lúc có kinh,
và thời gian để sạch kinh là sáu mươi sáu ngày.
6 Khi thời gian sạch kinh chấm dứt, dù đã sinh con trai hay con gái,
người ấy phải đem đến cho thầy tế lễ tại cửa Đền Tạm một con chiên một
tuổi để làm lễ thiêu, và một con bồ câu hoặc chim cu con để làm lễ chuộc
tội.
7 Thầy tế lễ sẽ đem dâng lên Chúa Hằng Hữu để chuộc tội cho người,
và người trở nên tinh sạch sau lúc sinh sản. Đó là luật liên hệ đến trường
hợp sinh con trai hay gái.
8 Nếu những người phụ nữ không đủ sức dâng một con chiên thì phải
dâng hai chim cu hoặc hai bồ câu con, con này làm lễ thiêu, con kia làm lễ
chuộc tội. Thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người, và người sẽ được tinh sạch.”

13

Luật về Bệnh Da Trầm Trọng

1 Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se và A-rôn:
2 “Nếu người nào thấy trên da mình có chỗ sưng lên, hoặc nổi mụt nhọt,
hoặc nổi đốm trắng, thì người ấy phải đến trình với Thầy Tế lễ A-rôn hoặc
một thầy tế lễ con của A-rôn,
3 để vị này khám xem người ấy có mắc bệnh phong hủi không. Nếu
lông mọc trên chỗ ấy hóa trắng, và nếu chỗ ấy lõm xuống sâu hơn mặt
da, đó là bệnh phong hủi. Thầy tế lễ phải tuyên bố người ấy không sạch.
4 Nhưng nếu đốm trắng trên da người ấy không lõm sâu xuống so với
mặt da, và lông không hóa trắng, thầy tế lễ sẽ cho người này ở cách ly
trong bảy ngày.
5 Sau bảy ngày, thầy tế lễ sẽ khám lại. Nếu thấy vết thương không thay
đổi, không lan ra trên da, người ấy sẽ phải ở cách ly trong bảy ngày nữa.
6 Bảy ngày sau, thầy tế lễ lại khám người ấy một lần nữa. Nếu vết
thương tái đi, không lan ra trên da, thầy tế lễ sẽ tuyên bố người ấy sạch.
Vết thương chỉ là một mụt nhọt thường, người ấy chỉ cần giặt quần áo là
được sạch.
7 Nhưng nếu mụt nhọt ấy bắt đầu lan ra trên da sau khi đã được khám,
người ấy phải đến gặp thầy tế lễ một lần nữa.
8 Thầy tế lễ khám lại, nếu thấy mụt nhọt đã lan ra trên da, sẽ tuyên bố
người ấy không sạch, vì mắc bệnh phong hủi.
9 Một người bị bệnh phong hủi phải được đem đến thầy tế lễ.

10 Thầy tế lễ sẽ khám, nếu thấy trên da có chỗ sưng lên, màu trắng, lông
hóa trắng, và có thịt rữa tại chỗ sưng
11 thì bệnh phong hủi đã phát lâu ngày, và thầy tế lễ phải tuyên bố người
ấy không sạch. Không cần giữ người ấy riêng ra nữa, vì người ấy rõ ràng
đã mang bệnh và không sạch.

12 Nhưng nếu sau khi khám khắp người, thấy chứng bệnh lan trên da,
tràn khắp cơ thể từ đầu đến chân,
13 thì thầy tế lễ sẽ tuyên bố người ấy sạch, vì cả cơ thể đã trắng hết,
người ấy khỏi bệnh.
14 Nhưng bất cứ khi nào thịt rữa xuất hiện trên thân thể, thì người ấy
không sạch.
15 Nếu thầy tế lễ thấy như vậy, thì phải tuyên bố người ấy không sạch,
vì đã mắc bệnh phong hủi.
16 Nhưng nếu thịt rữa trở nên tái và hóa trắng, thì người này phải đến
gặp thầy tế lễ.
17 Thầy tế lễ khám, nếu thấy vết lở đã hóa màu trắng thật, thì sẽ tuyên
bố người ấy sạch.

18 Nếu một người bị mụt nhọt và khỏi rồi,
19 nhưng tại nơi vừa có mụt nhọt lại nổi lên một đốm trắng hay một
đốm đỏ tái, thì người này phải đem trình cho thầy tế lễ.
20 Thầy tế lễ sẽ khám, nếu thấy nơi ấy lõm xuống sâu hơn mặt da và
nếu lông hóa trắng, thì thầy tế lễ sẽ tuyên bố người ấy không sạch, vì đó
là bệnh phong hủi phát ra từ mụt nhọt.
21 Nhưng nếu thấy lông không hóa trắng, vết không lõm sâu hơn mặt
da và có màu tái, thì thầy tế lễ sẽ cho người ấy ở cách ly trong bảy ngày.
22 Sau đó, nếu thấy vết ấy lan ra trên da, thì thầy tế lễ sẽ tuyên bố người
ấy không sạch, vì mắc bệnh phong hủi.
23 Nhưng nếu vết không lan ra, thì thầy tế lễ sẽ tuyên bố người ấy sạch,
vì đó chỉ là vết sẹo của mụt nhọt.

24 Nếu một người bị bỏng và vết bỏng trở thành một đốm trắng hay
một đốm đỏ tái,
25 thì thầy tế lễ sẽ khám. Nếu thấy lông mọc trên vết bỏng hóa trắng
và vết ấy lõm xuống sâu hơn mặt da, thì đó là bệnh phong hủi phát ra từ
vết bỏng. Thầy tế lễ sẽ tuyên bố người ấy không sạch, vì mắc bệnh phong
hủi.
26 Nhưng nếu thấy lông mọc trên vết bỏng không hóa trắng, vết không
lõm sâu hơn mặt da nhưng có màu tái, thì thầy tế lễ sẽ cho người ấy ở
cách ly trong bảy ngày.
27 Sau bảy ngày, thầy tế lễ khám lại, nếu thấy vết ấy lan ra trên da, thì
sẽ tuyên bố người ấy không sạch, vì mắc bệnh phong hủi.
28 Nhưng nếu vết ấy không lan ra trên da mà có màu tái, thì thầy tế lễ
sẽ tuyên bố người ấy sạch, vì đó chỉ là sẹo của vết bỏng.

29 Nếu một người đàn ông hay đàn bà có ung nhọt trên đầu hoặc trên
cằm,

30 thì thầy tế lễ sẽ khám người ấy. Nếu thấy ung nhọt lõm sâu hơn mặt
da, lông mọc tại đó thưa và có màu vàng, thì thầy tế lễ sẽ tuyên bố người
ấy không sạch, vì phong hủi xuất hiện trên đầu hay trên cằm.
31 Nhưng nếu nơi ấy không lõm sâu hơn mặt da và có lông đen mọc tại
đó, thì thầy tế lễ sẽ cho người ấy ở cách ly trong bảy ngày.
32 Ngày thứ bảy, nếu thầy tế lễ khám thấy ung nhọt không lan ra, không
có lông vàng, và nơi ấy không lõm sâu hơn mặt da,
33 thì người ấy phải cạo lông, tóc chung quanh ung nhọt, nhưng không
đụng đến ung nhọt. Thầy tế lễ sẽ cho người ấy ở cách ly bảy ngày nữa.
34 Sau bảy ngày, thầy tế lễ khám lại, nếu thấy ung nhọt không lan ra
trên da, không lõm sâu hơn mặt da, thì sẽ tuyên bố người ấy sạch. Người
ấy chỉ cần giặt quần áo mình là được sạch.
35 Nhưng sau đó, nếu ung nhọt lại lan ra trên da,
36 thì thầy tế lễ sẽ khám lại. Nếu thấy ung nhọt đã lan ra thật, thì dù có
lông vàng hay không, người ấy không sạch vì bị bệnh phong hủi.
37 Nhưng nếu thầy tế lễ thấy ung nhọt không lan ra, lông đen mọc lên
tại nơi ấy, thì sẽ tuyên bố người ấy sạch, vì đã khỏi bệnh.
38 Nếu một người đàn ông hay đàn bà nổi đốm trắng trên da,
39 thì thầy tế lễ sẽ khám. Nếu thấy đốm trắng đục mờ, thì người ấy
sạch, vì đó chỉ là sự nhiễm độc thông thường của da.
40 Nếu một người bị rụng tóc, đầu hói, thì người ấy sạch.
41 Nếu một người bị tóc rụng trước trán, trán hói, thì người ấy sạch.
42 Nhưng nếu tại chỗ hói phát ra một đốm trắng hồng, thì trường hợp
này có thể là phong hủi.
43 Thầy tế lễ phải khám, nếu thấy có đốm trắng hồng nổi trên chỗ hói,
giống như phong hủi trên da thân thể,
44 thầy tế lễ sẽ tuyên bố người ấy không sạch, vì mắc bệnh phong hủi
trên đầu.
45 Người mắc bệnh phong hủi sẽ mặc áo rách, buông tóc xõa, che phần
dưới của mặt lại, kêu lên: ‘Không sạch, không sạch.’
46 Suốt thời gian mắc bệnh, người ấy không sạch, và phải ở bên ngoài,
cách khỏi nơi đóng trại.”

Giải Trừ Áo Quần Ô Uế

47 “Nếu có mốc xanh hay mốc đỏ xuất hiện trên quần áo bằng len hay
bằng vải,
48 dù trên sợi ngang hay sợi dọc của vải hoặc len, dù trên tấm da hay
trên bất cứ đồ bằng da nào.
49 Nếu vết mốc có màu đỏ, thì đó là chứng phong hủi của đồ vật, phải
mang đến trình cho thầy tế lễ.
50 Thầy tế lễ sẽ khám và cho giữ đồ vật riêng ra trong bảy ngày.
51 Ngày thứ bảy, nếu thầy tế lễ khám thấy vết mốc lan ra, thì đó là chứng
phong hủi ăn lan trên đồ vật, và đồ vật ấy không sạch.
52 Dù mốc trên sợi ngang hay sợi dọc của đồ len hay vải, hay mốc trên
đồ bằng da, thầy tế lễ sẽ đem đồ ấy đốt đi.

53 Nhưng nếu thầy tế lễ khám thấy vết mốc không lan ra (dù trên sợi
ngang, sợi dọc hay trên đồ bằng da),
54 thì sẽ cho đem đồ vật ấy đi giặt, và giữ đồ vật riêng ra trong bảy ngày
nữa.
55 Sau đó, nếu thầy tế lễ khám thấy vết mốc không đổi màu, dù mốc
không lan ra, dù mốc ở trên bề mặt hay bề trái của đồ vật, thì cũng phải
đem đồ vật ấy đốt đi vì không sạch.
56 Nhưng nếu khám thấy màu vết mốc phai đi sau khi giặt, thì thầy tế
lễ sẽ xé bỏ phần bị mốc đi.
57 Sau đó, nếu mốc lại xuất hiện, thì lần này phải đem đồ vật ấy đốt đi,
vì đó là chứng phong hủi ăn lan trên đồ vật.
58 Nhưng nếu sau khi đã giặt đồ vật, vết mốc biến đi, thì chỉ cần đem
giặt một lần nữa, đồ vật ấy sẽ sạch.
59 Đó là luật về chứng phong hủi xuất hiện trên quần áo bằng len, vải,
trên da, hay đồ bằng da. Luật này dùng để phân biệt giữa đồ vật sạch và
không sạch."

14

Tẩy Sạch Người Bệnh Da

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Khi một người phong hủi khỏi bệnh, phải làm các việc sau:
3 Thầy tế lễ sẽ ra khỏi nơi đóng trại để khám người bệnh. Nếu thấy
phong hủi biến hết,
4 thầy tế lễ sẽ bảo đem đến hai con chim còn sống thuộc loại ăn thịt
được,* gỗ bá hương, chỉ sợi màu đỏ và cây bài hương thảo.
5 Thầy tế lễ sẽ cho giết một con chim trong chậu bằng đất, trên dòng
nước chảy.
6 Sau đó, lấy con chim còn sống cùng với gỗ bá hương, chỉ sợi màu đỏ,
cây bài hương thảo, đem nhúng tất cả vào trong máu của con chim vừa
giết trên dòng nước,
7 rảy máu trên mình người phong hủi mới khỏi bảy lần để tẩy sạch.
Thầy tế lễ sẽ tuyên bố người này sạch, rồi thả con chim còn sống bay ra
ngoài đồng.
8 Người được tẩy sạch sẽ giặt quần áo mình, cạo sạch râu tóc, tắm và
được sạch. Sau đó, người này được vào nơi đóng trại, nhưng phải ở bên
ngoài lều mình bảy ngày.
9 Sau bảy ngày, người ấy lại cạo tóc, râu, lông mày, giặt quần áo, tắm
và được sạch.
10 Ngày thứ tám, người ấy sẽ đem đến cho thầy tế lễ hai con chiên đực
không tì vít, một chiên cái một tuổi không tì vít, 6,6 lít† bột mịn pha dầu
và một chén dầu‡ ô-liu.
11 Thầy tế lễ làm lễ tẩy sạch sẽ xếp các lễ vật cạnh bên người ấy trước
mặt Chúa Hằng Hữu, tại cửa Đền Tạm,

* **14:4** Nt sạch † **14:10** Nt 3/10 ê-pha ‡ **14:10** Nt 1 log chừng 0,3 lít; cũng vậy trong câu 21

12 rồi bắt một con chiên đực cùng với nửa lít dầu làm tế lễ chuộc lỗi,
dâng lên Chúa Hằng Hữu theo cách đưa qua đưa lại.
13 Xong, sẽ giết con chiên tại nơi người ta giết sinh vật dùng làm sinh tế
chuộc tội và sinh tế lễ thiêu, trong một nơi thánh. Lễ vật chuộc lỗi này là
một vật rất thánh; như lễ vật chuộc tội, nó sẽ thuộc về thầy tế lễ.
14 Thầy tế lễ sẽ lấy một ít máu của sinh tế chuộc lỗi, đem bôi trên trái
tai bên phải, trên ngón cái tay phải và ngón cái chân phải của người cần
được tẩy sạch.
15 Sau đó, thầy tế lễ đổ một ít dầu vào lòng bàn tay trái mình,
16 nhúng ngón tay phải vào dầu đó, rảy bảy lần trước mặt Chúa Hằng
Hữu.
17 Thầy tế lễ đem bôi một phần dầu trong tay lên trái tai bên phải, trên
ngón cái tay phải và ngón cái chân phải của người cần được tẩy sạch (tại
những nơi đã bôi máu của sinh tế chuộc lỗi).
18 Dầu còn lại trong tay, thầy tế lễ sẽ xức lên đầu của người cần được
tẩy sạch. Như vậy, thầy tế lễ chuộc lỗi cho người ấy trước mặt Chúa Hằng
Hữu.
19 Sau đó, thầy tế lễ dâng sinh tế để chuộc tội cho người phong hủi cần
được tẩy sạch, rồi giết sinh tế để làm lễ thiêu.
20 Thầy tế lễ dâng sinh tế lễ thiêu và lễ vật ngũ cốc trên bàn thờ. Như
thế, thầy tế lễ chuộc tội cho người ấy, và người sẽ được sạch.
21 Nhưng nếu người ấy nghèo, không đủ sức dâng như trên, người ấy
có thể đem đến một con chiên đực dùng làm sinh tế chuộc lỗi dâng theo
cách đưa qua đưa lại để chuộc lỗi cho mình, 2,2 lít§ bột mịn pha dầu, và
một chén dầu ô-liu.
22 Tùy theo khả năng, người có thể đem hai chim cu đất hay hai bồ câu
con, theo khả năng mình; một con dùng làm sinh tế chuộc tội, một con
làm sinh tế lễ thiêu.
23 Đó là các thứ người ấy sẽ đem đến cửa Đền Tạm vào ngày thứ tám,
để được thầy tế lễ làm lễ tẩy sạch trước mặt Chúa Hằng Hữu.
24 Thầy tế lễ sẽ lấy con chiên dùng làm sinh tế chuộc lỗi và nửa lít dầu
dâng lên Chúa Hằng Hữu theo cách đưa qua đưa lại.
25 Sau đó, thầy tế lễ sẽ giết con chiên làm sinh tế chuộc lỗi, lấy một ít
máu bôi trên trái tai bên phải, trên ngón cái tay phải và ngón cái chân
phải của người cần được tẩy sạch.
26 Thầy tế lễ cũng đổ một ít dầu vào lòng bàn tay trái mình.
27 Nhúng ngón tay phải vào dầu đó, rảy bảy lần trước mặt Chúa Hằng
Hữu.
28 Kế đó, thầy tế lễ sẽ bôi dầu trên trái tai bên phải, trên ngón cái tay
phải và ngón cái chân phải của người cần được tẩy sạch, tại những nơi
đã bôi máu của sinh tế chuộc lỗi.
29 Dầu còn lại trong tay, thầy tế lễ sẽ xức lên đầu của người cần được
tẩy sạch. Như thế, thầy tế lễ chuộc lỗi cho người ấy trước mặt Chúa Hằng
Hữu.
30 Sau đó, thầy tế lễ dâng hai chim cu hoặc hai bồ câu con, tùy khả năng
của người ấy;

§ **14:21** Nt 1/10 ê-pha

31 một con làm tế lễ chuộc tội, một con làm tế lễ thiêu, dâng cùng với
bột. Như thế, thầy tế lễ chuộc tội cho người trước mặt Chúa Hằng Hữu.
32 Đó là luật liên hệ đến trường hợp một người phong hủi khỏi bệnh,
nhưng không đủ khả năng dâng các lễ vật thông thường để được tẩy
sạch."

Giải Trừ Các Vết Mốc trong Nhà

33 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se và A-rôn:
34 "Khi các ngươi vào đất Ca-na-an là nơi Ta cho Ít-ra-ên chiếm hữu,
nếu có nhà nào Ta làm cho hư hại vì một loại bệnh phong hủi phát trên
nhà cửa.
35 Chủ nhà ấy phải đến báo với thầy tế lễ: 'Tôi thấy có một loại mốc
đang phát triển trong nhà tôi.'
36 Thầy tế lễ sẽ ra lệnh dọn dẹp đồ đạc ra khỏi nhà trước khi đến khám,
như vậy để tránh trường hợp đồ đạc trong nhà phải bị tuyên bố không
sạch chung với nhà.
37 Khi đến khám nhà, nếu thấy trên tường nhà có những đốm xanh
hoặc đỏ, trũng xuống sâu hơn mặt tường,
38 thầy tế lễ sẽ niêm phong cửa nhà này lại bảy ngày.
39 Sau bảy ngày, thầy tế lễ lại đến, nếu thấy những đốm ấy lan ra trên
tường nhà,
40 thầy tế lễ sẽ ra lệnh đục bỏ các tảng đá có đốm trên tường, khuân đá
ném vào một nơi không sạch bên ngoài thành.
41 Thầy tế lễ cũng cho người cạo sạch bên trong nhà, hồ cạo ra phải
đem đổ vào một nơi không sạch bên ngoài thành;
42 rồi cho người đem đá khác lấp vào chỗ đã bị đục đi, và lấy hồ tô nhà
lại.
43 Nhưng nếu sau khi đã đục đá, cạo và tô nhà lại rồi mà các đốm ấy
lại xuất hiện,
44 thì thầy tế lễ phải đến khám lại. Nếu thấy các đốm lan ra, thì đó là
chứng phong hủi phát triển trên nhà cửa, nhà ấy không sạch.
45 Thầy tế lễ sẽ cho phá dỡ nhà ấy, đá, gỗ, và hồ đều phải đem đổ vào
một nơi không sạch bên ngoài thành.
46 Ai vào nhà này trong thời gian nhà bị niêm phong sẽ bị ô uế cho đến
tối.
47 Còn ai nằm hoặc ăn trong nhà ấy phải giặt quần áo mình.
48 Nếu sau khi nhà được tô lại, thầy tế lễ đến khám, thấy các đốm ấy
không lan ra, thì sẽ tuyên bố nhà sạch, không còn bệnh nữa.
49 Để làm lễ tẩy sạch nhà, thầy tế lễ cần hai con chim nhỏ, gỗ bá hương,
chỉ sợi màu đỏ và bài hương thảo.
50 Thầy tế lễ sẽ giết một con chim trong chậu bằng đất, trên dòng nước
chảy.
51 Rồi lấy gỗ bá hương, cây bài hương thảo, chỉ sợi màu đỏ, và con chim
còn sống đem nhúng tất cả vào trong máu của con chim vừa giết trên
dòng nước, rảy máu trên nhà bảy lần.
52 Căn nhà sẽ được tẩy sạch theo cách như vậy.

53 Rồi thầy tế lễ sẽ thả con chim còn sống bay ra đồng, bên ngoài thành.
Vậy, sau khi thầy tế lễ làm lễ chuộc tội, nhà sẽ được sạch.
54 Đó là luật về chứng phong hủi, về ung nhọt,
55 về vết mốc trên quần áo hoặc trên nhà cửa,
56 và về chỗ sưng hay chỗ có đốm.
57 Luật này nhằm quy định các trường hợp được coi là sạch và các
trường hợp được coi là không sạch.”

15

Sự Tẩy Rửa Thân Thể

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se và A-rôn:
2 “Truyền cho người Ít-ra-ên biết rằng một người đàn ông di tinh sẽ bị
coi là không sạch.
3 Những điều sau đây áp dụng cho trường hợp một người di tinh, và
cũng áp dụng cho cả lúc người ấy ngưng di tinh nữa:
4 Giường người ấy nằm và bất kỳ vật gì người ấy ngồi lên đều không
sạch.
5 Ai đụng đến giường người ấy phải giặt quần áo mình, phải tắm, và bị
ô uế cho đến tối.
6 Ai ngồi trên vật gì người ấy đã ngồi lên, phải giặt quần áo mình, phải
tắm, và bị ô uế cho đến tối.
7 Ai đụng đến người ấy phải giặt quần áo mình, phải tắm, và bị ô uế
cho đến tối.
8 Nếu người ấy nhổ trúng phải một người sạch, người này phải giặt
quần áo mình, phải tắm, và bị ô uế cho đến tối.
9 Yên ngựa, yên xe người ấy ngồi lên sẽ không sạch.
10 Vậy, người nào đụng đến vật gì người ấy nằm hay ngồi lên sẽ bị ô uế
cho đến tối. Người có bổn phận mang những đồ vật ấy đi, phải giặt quần
áo mình, phải tắm, và bị ô uế cho đến tối.
11 Nếu người ấy đụng đến ai mà không rửa tay trước, thì người bị đụng
phải giặt quần áo mình, phải tắm, bị ô uế cho đến tối.
12 Nếu người ấy đụng đến đồ dùng bằng đất, thì đồ ấy phải bị đập vỡ,
nếu là đồ dùng bằng gỗ, thì phải đem rửa sạch.
13 Khi chứng di tinh chấm dứt, người ấy có bảy ngày để tẩy sạch mình,
phải giặt quần áo, phải tắm tại một dòng nước chảy, và được sạch.
14 Ngày thứ tám, người ấy sẽ đem đến cho thầy tế lễ tại cửa Đền Tạm,
trước mặt Chúa Hằng Hữu hai chim cu hoặc hai bồ câu con.
15 Thầy tế lễ sẽ dâng một con làm tế lễ chuộc tội, một con làm tế lễ
thiêu. Vậy, thầy tế lễ dâng sinh tế chuộc tội cho người ấy trước mặt Chúa
Hằng Hữu.
16 Khi một người đàn ông xuất tinh, người ấy phải tắm toàn thân trong
nước, và bị ô uế cho đến tối.
17 Quần áo, cùng đồ dùng bằng da bị dính phải, phải đem giặt đi và bị
ô uế cho đến tối.
18 Người đàn ông cũng như đàn bà phải tắm sau lúc giao hợp và bị ô uế
cho đến tối.

19 Một người đàn bà có kinh sẽ bị ô uế trong bảy ngày, ai đụng đến
người ấy sẽ bị ô uế cho đến tối.
20 Bất kỳ vật gì người ấy nằm hoặc ngồi lên đều không sạch.
21 Ai đụng đến giường người ấy nằm thì phải giặt quần áo mình, phải
tắm, và bị ô uế đến tối.
22 Ai đụng đến vật gì người ấy ngồi lên cũng vậy.
23 Bất kỳ là giường người ấy nằm hay vật gì người ấy ngồi lên, hễ ai
đụng vào, đều bị ô uế đến tối.
24 Nếu một người đàn ông giao hợp với người đàn bà trong thời gian bị
ô uế, sẽ bị ô uế trong bảy ngày, giường nào người đàn ông này nằm cũng
sẽ ô uế.
25 Nếu một người đàn bà ra máu nhiều ngày ngoài thời gian có kinh,
hoặc ra máu lâu quá thời kỳ có kinh thông thường, thì người ấy sẽ không
sạch suốt thời gian ra máu, cũng như lúc có kinh.
26 Giường nào người ấy nằm, vật gì người ấy ngồi lên sẽ không sạch,
cũng như lúc có kinh.
27 Ai đụng đến các vật ấy sẽ bị ô uế, phải giặt quần áo mình, tắm rửa,
và bị ô uế cho đến tối.
28 Bảy ngày sau khi chứng ra máu chấm dứt, người ấy sẽ được sạch.
29 Ngày thứ tám, người ấy sẽ đem đến cho thầy tế lễ tại cửa Đền Tạm
hai chim cu hoặc hai bồ câu con.
30 Thầy tế lễ sẽ dâng một con làm tế lễ chuộc tội, một con làm tế lễ thiêu.
Vậy thầy tế lễ làm lễ chuộc tội cho người ấy trước mặt Chúa Hằng Hữu.
31 Như vậy, các ngươi sẽ tẩy sạch người Ít-ra-ên khi họ bị ô uế, nếu
không, họ phải chết, vì làm ô uế Đền Tạm của Ta ở giữa họ.
32 Đó là luật liên hệ đến đàn ông vì chứng di tinh và xuất tinh trở nên
ô uế;
33 liên hệ đến đàn bà có kinh, hoặc ra máu, và trường hợp đàn ông giao
hợp với đàn bà đang bị ô uế.”

16

Ngày Lễ Chuộc Tội

1 Sau cái chết của hai con trai A-rôn trước mặt Chúa Hằng Hữu, Chúa
Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Hãy dặn A-rôn, anh con rằng không phải bất cứ lúc nào cũng có thể
vào Nơi Chí Thánh, bên trong bức màn, trước nắp chuộc tội trên Hòm
được. Nếu bất tuân sẽ chết, vì Ta hiện diện trong đám mây bên trên nắp
chuộc tội.
3 Nhưng mỗi khi vào nơi thánh, A-rôn phải đem theo một con bò đực
con dâng làm tế lễ chuộc tội, và một con chiên đực dâng làm tế lễ thiêu.
4 A-rôn cũng phải tắm sạch sẽ, mặc áo dài thánh và quần ngắn, thắt
lưng, đội khăn, các thứ này toàn bằng vải gai.
5 Người Ít-ra-ên cũng phải đem cho A-rôn hai con dê đực để dâng làm
tế lễ chuộc tội, một con chiên dâng làm tế lễ thiêu.
6 A-rôn phải dâng con bò đực làm tế lễ chuộc tội cho chính mình và cho
nhà mình.

7 Sau đó, người sẽ đem hai con dê đực đến cửa Đền Tạm, trước mặt
Chúa Hằng Hữu.
8 Người sẽ rút thăm xem con dê nào thuộc về Chúa Hằng Hữu, con nào
thuộc về A-xa-sên.
9 Con dê rút thăm về phần Chúa Hằng Hữu sẽ được A-rôn dâng lên Ngài
để làm sinh tế chuộc tội.
10 Còn con dê rút thăm để gánh tội sẽ được A-rôn đem trình lên Chúa
Hằng Hữu, còn sống, để chuộc tội. Sau đó, nó sẽ được thả vào hoang
mạc, mang theo tội của dân.
11 Sau khi dâng con bò đực làm lễ chuộc tội cho chính mình và nhà
mình,
12 A-rôn sẽ gắp than cháy đỏ trên bàn thờ, trước mặt Chúa Hằng Hữu,
bỏ đầy lư hương, rồi bốc hương bột đầy tay, đem vào bên trong bức màn.
13 Ở đó, A-rôn bỏ hương lên trên than đang cháy trước mặt Chúa Hằng
Hữu, để khói hương xông lên phủ kín nắp chuộc tội trên Hòm Giao Ước,
như vậy A-rôn mới khỏi chết.
14 A-rôn sẽ lấy một ít máu bò đực, dùng ngón tay rảy lên đầu hướng về
phía đông của nắp chuộc tội, rồi rảy phía trước nắp này bảy lần.
15 Sau đó, A-rôn giết con dê đực làm lễ chuộc tội cho dân, đem máu vào
trong màn, rảy bên trên và phía trước nắp chuộc tội như đã rảy máu bò
đực trước đây.
16 Như vậy, người làm lễ chuộc tội cho Nơi Chí Thánh đã bị tội lỗi của
người Ít-ra-ên làm cho ô uế; người cũng chuộc tội cho Đền Tạm, vì đền ở
ngay giữa quần chúng không sạch.
17 Không một ai được phép ở trong Lều Hội Kiến, trong lúc A-rôn vào
Nơi Chí Thánh làm lễ chuộc tội cho mình, nhà mình và cho toàn dân
Ít-ra-ên xong, cho đến khi người từ đó đi ra.
18 Sau đó A-rôn sẽ ra đến bàn thờ trước mặt Chúa Hằng Hữu, làm lễ
chuộc tội cho bàn thờ, lấy máu bò đực và máu dê đực bôi lên khắp các
sừng của bàn thờ.
19 Người cũng lấy ngón tay rảy máu trên bàn thờ bảy lần, tẩy sạch sự ô
uế của người Ít-ra-ên, và thánh hóa bàn thờ.
20 Sau khi làm xong lễ chuộc tội cho Nơi Chí Thánh, Đền Tạm, và bàn
thờ, A-rôn sẽ đem con dê đực đến.
21 Người đặt tay mình lên đầu nó, xưng tất cả tội của người Ít-ra-ên trên
đầu nó để nó mang tội của toàn dân, và một người được chỉ định sẵn sẽ
đem nó vào hoang mạc.
22 Người ấy sẽ thả nó ra, con dê sẽ mang tất cả tội lỗi của dân đi vào nơi
vắng vẻ, trong hoang mạc.
23 Xong, A-rôn vào Đền Tạm, cởi tất cả y phục vải gai mình đã mặc để
đi vào Nơi Chí Thánh, và bỏ tất cả ở đó.
24 Người sẽ tắm tại một nơi thánh, mặc áo, đi ra dâng tế lễ thiêu của
mình và của dân, để chuộc tội cho mình và cho dân.
25 Người cũng đốt mỡ của sinh tế chuộc tội trên bàn thờ.
26 Còn người đem con dê vào hoang mạc phải giặt quần áo, tắm rửa,
xong mới được vào nơi đóng trại.

27 Về con bò đực và dê đực dùng làm sinh tế chuộc tội, máu của nó sẽ
được A-rôn đem vào Nơi Chí Thánh làm lễ chuộc tội; còn da, thịt và phân
của nó sẽ được đem ra khỏi nơi đóng trại đốt đi.
28 Người đốt sẽ phải giặt quần áo, tắm rửa xong mới được trở vào nơi
đóng trại.
29 Luật sau đây có tính cách vĩnh viễn: Ngày mồng mười tháng bảy, mọi
người phải hạ mình tĩnh tâm, nghỉ mọi công việc. Luật này áp dụng cho
người dân bản xứ lẫn ngoại kiều.
30 Vì trong ngày hôm ấy, các ngươi được chuộc tội, tẩy sạch lỗi trước
mặt Chúa Hằng Hữu.
31 Đó là một ngày lễ cuối tuần* long trọng, một ngày nghỉ ngơi, mọi
người phải hãm mình tĩnh tâm. Luật này áp dụng đời đời.
32 Thầy tế lễ được xức dầu thánh để thay thế cha mình giữ chức trưởng
tế phải làm lễ chuộc tội. Người sẽ mặc áo vải gai thánh,
33 đứng ra làm lễ chuộc tội cho Nơi Chí Thánh, Đền Tạm, bàn thờ, cho
các thầy tế lễ khác và toàn dân.
34 Luật này không thay đổi qua các thời đại, liên hệ đến việc chuộc tội
cho người dân Ít-ra-ên hằng năm, vì tội họ phạm.”
Môi-se tuân theo mọi lời Chúa Hằng Hữu phán dạy.

17

Sự Cấm Ăn Máu

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Hãy truyền lại cho A-rôn, các con A-rôn, và toàn dân Ít-ra-ên những
luật sau. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo.
3 Người Ít-ra-ên nào giết một con bò, chiên hay dê làm sinh tế dâng lên
Chúa ở trong nơi đóng trại hay bên ngoài trại,
4 mà không đem đến cửa Đền Tạm để dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu,
người ấy mắc tội gây đổ máu và bị truất khỏi cộng đồng dân chúng.
5 Luật này nhằm chấm dứt việc người Ít-ra-ên giết sinh tế ở ngoài đồng,
và buộc họ đem sinh tế đến cửa Đền Tạm cho thầy tế lễ. Sinh tế sẽ bị giết
tại đó để dâng lên Chúa Hằng Hữu.
6 Thầy tế lễ sẽ rảy máu trên bàn thờ của Chúa Hằng Hữu, tại cửa Đền
Tạm, đốt mỡ dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
7 Như thế, họ sẽ không còn giết thú vật cúng tế các thần dâm dục và
liên lạc với chúng. Luật này áp dụng đời đời qua các thế hệ.
8 Nhắc cho họ nhớ luôn rằng, dù người Ít-ra-ên hay người ngoại kiều,
nếu ai dâng tế lễ thiêu hay dâng một sinh tế
9 tại một nơi nào khác, không phải tại cửa Đền Tạm nơi dâng lễ vật
lên Chúa Hằng Hữu, thì người ấy phải bị trục xuất khỏi cộng đồng dân
chúng.
10 Nếu một người Ít-ra-ên hay ngoại kiều ăn bất kỳ máu gì, Ta sẽ chống
đối người ấy và trục xuất người ấy khỏi cộng đồng.

* **16:31** Ngày Sa-bát

11 Ta cho các ngươi máu để rảy trên bàn thờ, chuộc tội linh hồn mình,
vì máu tiềm tàng sức sống của cơ thể sinh vật. Chính sự sống của sinh
vật ở trong máu, nên máu được dùng để chuộc tội.
12 Vì thế, Ta đã cấm người Ít-ra-ên và người ngoại kiều không được ăn
máu.
13 Trường hợp một người Ít-ra-ên hay ngoại kiều đi săn, giết một con
thú hay một con chim để ăn thịt, người ấy phải trút cho ráo hết máu và
lấy đất lấp máu lại.
14 Vậy, máu là sức sống của các sinh vật. Do đó Ta đã cấm người Ít-ra-ên
không được ăn máu của bất kỳ sinh vật nào, vì sự sống của một sinh vật
là máu của nó. Ai ăn máu, sẽ bị trục xuất.
15 Người nào, dù bản xứ hay ngoại kiều, ăn một con vật chết hoặc vì bị
thú rừng cắn xé, phải giặt quần áo, phải tắm, bị ô uế cho đến tối, sau đó
mới được sạch.
16 Nếu người ấy không giặt áo và không tắm, thì sẽ mang tội.”

18

Cấm Quan Hệ Tình Dục Bất Chính

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Hãy nói với người Ít-ra-ên: Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các
ngươi.
3 Vậy, đừng bắt chước nếp sống của người Ai Cập, nơi các ngươi từ đó
ra đi. Cũng đừng theo lối sống của người Ca-na-an, nơi Ta sẽ đem các
ngươi vào. Đừng để cho tập tục của họ ràng buộc mình.
4 Nhưng các ngươi phải tuân theo luật lệ Ta, làm theo mọi điều Ta dạy
bảo, vì Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi.
5 Hãy giữ luật lệ Ta, người nào tuân hành luật pháp Ta thì sống. Ta là
Chúa Hằng Hữu.
6 Không ai được quan hệ tình dục với một người bà con gần. Ta là Chúa
Hằng Hữu.
7 Không ai được quan hệ tình dục với cha mình, cũng không ai được
quan hệ tình dục với mẹ mình.
8 Không ai được quan hệ tình dục với vợ của cha mình.
9 Không ai được quan hệ tình dục với chị em ruột, chị em cùng cha
khác mẹ hay cùng mẹ khác cha, dù các chị em ấy được sinh ra trong nhà
mình hay nhà khác.
10 Không ai được quan hệ tình dục với cháu gái mình, dù cháu nội hay
cháu ngoại.
11 Không ai được quan hệ tình dục với con riêng của vợ của cha mình.
12 Không ai được quan hệ tình dục với cô mình, vì là chị em của cha
mình.
13 Không ai được quan hệ tình dục với dì mình, vì là chị em của mẹ
mình.
14 Không ai được quan hệ tình dục với bác gái hay thím mình, vì là vợ
của chú bác mình.
15 Không ai được quan hệ tình dục với con dâu mình, vì là vợ của con
trai mình.

16 Không ai được quan hệ tình dục với chị dâu hay em dâu mình, vì là
vợ của anh em mình.
17 Không ai được quan hệ tình dục với một người đàn bà luôn với con
gái hoặc cháu gái của người ấy, dù cháu nội hay cháu ngoại. Họ là cốt
nhục của nhau. Đó là một điều ác.
18 Không ai được lấy chị em của vợ khi vợ còn sống. Họ sẽ trở nên cừu
địch.
19 Không ai được giao hợp với một người đàn bà trong lúc không sạch
vì có kinh nguyệt.
20 Không ai được giao hợp với vợ người khác,* vì làm cho mình ô uế với
nàng.
21 Không được dâng con cái mình trên lửa cho Mô-lóc,† làm ô Danh Đức
Chúa Trời mình. Ta là Chúa Hằng Hữu.
22 Không được đồng tính luyến ái;‡ đó là một tội đáng ghê tởm.
23 Dù nam hay nữ, không ai được giao hợp với một con thú, làm cho
mình ô uế với nó; đó là một điều tà ác.
24 Vậy, không ai được phạm một trong các điều cấm đoán nói trên, làm
ô uế mình. Đó là những điều các dân tộc khác phạm, họ làm ô uế mình,
ô uế đất. Vì thế, Ta trừng phạt họ, đuổi họ ra khỏi đất mà họ đã làm ô uế
trước mặt các ngươi.
25 Ngay cả đất cũng bị ô uế, nên Ta trừng phạt đất, và nó sẽ mửa mọi
cư dân nó ra.
26 Các ngươi phải tuân giữ luật lệ Ta, không được làm một điều đáng
tởm nào trong các điều trên. Luật này áp dụng cho cả người bản xứ lẫn
ngoại kiều.
27 Vì các dân tộc ở trên lãnh thổ này trước đây đã từng làm những điều
ghê tởm đó.
28 Nếu không, Ta sẽ trục xuất các ngươi ra khỏi lãnh thổ,§ như Ta đã
trục xuất những dân tộc cư ngụ trong lãnh thổ trước các ngươi.
29 Ai phạm một trong các tội đáng ghê tởm này sẽ bị trục xuất khỏi cộng
đồng dân chúng.
30 Vậy, phải vâng lời Ta, không được làm một điều nào trong các thói
đáng tởm của các dân tộc ấy mà làm ô uế mình, vì Ta là Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của các ngươi."

19

Tư Cách Thánh

1 Chúa Hằng Hữu phán dặn Môi-se nói với toàn dân Ít-ra-ên:
2 "Phải thánh khiết, vì Ta, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi,
là thánh khiết.
3 Mọi người phải tôn kính cha mẹ mình, phải tuân giữ luật ngày Sa-bát,
vì Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
4 Không được thờ hình tượng, cũng không được đúc tượng các thần, vì
Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.

---

* **18:20** Nt vợ người láng giềng † **18:21** Molech là thần của người Am-môn ‡ **18:22** Tình dục đồng giới § **18:28** Đất sẽ mửa các ngươi ra khi các ngươi làm ô uế đất

5 Khi các ngươi dâng lễ vật tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu, phải dâng đúng
cách để được Ngài chấp nhận.
6 Lễ vật chỉ được ăn trong ngày dâng và ngày kế. Phần còn thừa qua
ngày thứ ba phải đem đốt đi.
7 Nếu có ai ăn trong ngày thứ ba, thì đó là một điều đáng ghê tởm, lễ
vật sẽ không được chấp nhận.
8 Người ăn sẽ mang tội vì đã xúc phạm vật thánh của Chúa Hằng Hữu
và người ấy phải bị trục xuất khỏi cộng đồng.
9 Khi thu hoạch thổ sản, đừng gặt sạch tận góc đồng, cũng đừng mót
lại phần đã sót.
10 Đừng vặt sạch vườn nho, đừng nhặt những trái nho đã rơi xuống
đất. Hãy để các phần ấy cho người nghèo và khách tạm trú. Ta là Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
11 Không được trộm cắp, lường gạt, dối trá.
12 Không được dùng tên Ta thề dối, làm xúc phạm Danh Đức Chúa Trời
của các ngươi. Ta là Chúa Hằng Hữu.
13 Không được bức hiếp, cướp giựt người khác. Đừng giữ tiền thù lao
của người giúp việc cho đến hôm sau.
14 Đừng rủa người điếc, cũng đừng đặt đá làm vấp chân người mù;
nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời. Ta là Chúa Hằng Hữu.
15 Không được bất công trong việc xét xử, không được phân biệt người
giàu người nghèo, nhưng phải phân xử công minh.
16 Không được ngồi lê đôi mách, nói xấu người khác, cũng không được
cáo gian làm nguy hại đến người khác, vì Ta là Chúa Hằng Hữu.
17 Đừng để lòng* oán ghét anh chị em mình, nhưng thẳng thắn trách
họ khi họ lầm lỗi: đừng để cho mình phải mang tội vì họ có lỗi.
18 Đừng trả thù, đừng mang oán hận, nhưng hãy yêu người khác như
chính mình, vì Ta là Chúa Hằng Hữu.
19 Phải giữ luật Ta.
Đừng cho thú vật khác giống giao hợp, đừng gieo hai thứ hạt giống
trong một đám ruộng, đừng mặc áo may bằng hai thứ vải.
20 Nếu có ai giao hợp với một nữ nô lệ đã đính hôn với một người khác,
và người nữ nô lệ chưa được chuộc, chưa tự do, thì người đó phải bị hình
phạt. Nhưng không phải tử hình, vì người đàn bà chưa được tự do.
21 Người đàn ông có lỗi phải đem đến cửa Đền Tạm một con chiên đực
làm lễ vật chuộc lỗi, dâng lên Chúa Hằng Hữu.
22 Thầy tế lễ sẽ dâng con chiên làm tế lễ chuộc lỗi người ấy đã phạm
trước mặt Chúa Hằng Hữu, thì tội ấy sẽ được tha.
23 Khi đã vào đất hứa và trồng các thứ cây ăn quả, các ngươi không
được ăn quả các cây ấy† trong ba năm đầu.
24 Quả thu được trong năm thứ tư phải hiến dâng lên Chúa Hằng Hữu
để tôn vinh Ngài.
25 Đến năm thứ năm, các ngươi bắt đầu được ăn quả, và lợi tức các
ngươi cũng sẽ gia tăng. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các
ngươi.

---

* **19:17** Tâm † **19:23** Nt trái cây không cắt bì

26 Không được ăn thịt chưa sạch máu. Không được làm thầy bói, thầy
pháp.
27 Đừng tỉa tóc vòng quanh đầu; đừng cắt mép râu.
28 Đừng cắt thịt mình lúc tang chế; cũng đừng xăm trên mình một dấu
hiệu nào, vì Ta là Chúa Hằng Hữu.
29 Không được bắt con gái mình hành nghề mãi dâm, làm ô nhục nó,
và khiến xã hội đầy người trụy lạc, tà ác.
30 Phải tuân giữ luật ngày nghỉ cuối tuần, tôn kính nơi thánh Ta, vì Ta
là Chúa Hằng Hữu.
31 Đừng cầu hỏi thầy pháp, đồng bóng, để khỏi bị họ làm ô uế mình, vì
Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
32 Phải kính trọng người già cả, đầu râu tóc bạc. Phải tôn kính Đức
Chúa Trời các ngươi. Ta là Chúa Hằng Hữu.
33 Không được bạc đãi khách lạ kiều dân.
34 Ngoại kiều phải được đối xử như người bản xứ, phải thương họ như
chính mình, vì các ngươi đã từng là kiều dân trong nước Ai Cập. Ta là
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
35 Đừng dùng các tiêu chuẩn gian dối khi cân, đo, và đếm.
36 Phải sử dụng các dụng cụ đo lường chân thật và chính xác. Ta là
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi, đã đem các ngươi ra khỏi
Ai Cập.
37 Phải tôn trọng và thi hành các luật lệ Ta, cùng mọi lời Ta dạy, vì Ta
là Chúa Hằng Hữu.”

20

Hình Phạt cho Tội Bất Tuân

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Hãy truyền dạy cho người Ít-ra-ên: Dù là người Ít-ra-ên hay ngoại
kiều, người nào dâng con mình cho Mô-lóc phải bị xử tử. Dân trong xứ
sẽ lấy đá ném vào người ấy cho chết đi.
3 Người dâng con mình cho Mô-lóc như vậy sẽ bị Ta chống nghịch, khai
trừ khỏi dân, vì làm ô uế nơi thánh, xúc phạm Danh Ta.
4 Nhưng nếu dân trong xứ che mắt làm ngơ trước việc dâng con cho
Mô-lóc, không xử tử người ấy,
5 thì chính Ta sẽ ra tay trừng phạt người ấy với cả gia đình họ, khai trừ
người ấy và những kẻ đồng lõa ra khỏi dân chúng về tội thông dâm với
Mô-lóc.*
6 Nếu ai cầu hỏi thầy pháp, đồng bóng,† thì Ta sẽ chống nghịch và khai
trừ người ấy khỏi dân.
7 Vậy, phải làm sạch mình, phải sống thánh khiết, vì Ta là Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
8 Phải tuân hành luật lệ Ta, vì Ta là Chúa Hằng Hữu, đã thánh hóa các
ngươi.

---

* **20:5** Nt làm trò đĩ điếm với Mô-lóc, hoặc thông dâm với Mô-lóc † **20:6** Nt thêm: thông dâm với chúng nó

9 Ai rủa cha hay mẹ mình phải bị xử tử. Người rủa cha mẹ mình chịu
trách nhiệm về mạng sống mình.‡
10 Nếu một người đàn ông thông dâm với vợ người khác, thì cả hai phải
bị xử tử.
11 Nếu một người đàn ông quan hệ tình dục với vợ của cha mình, thì cả
hai phải bị xử tử, họ chịu trách nhiệm về mạng sống mình.§
12 Nếu một người đàn ông quan hệ tình dục với con dâu mình, thì cả
hai phải bị xử tử. Họ phải chịu trách nhiệm về mạng sống mình.
13 Hai người đồng tính luyến ái phải bị xử tử. Họ phạm một tội đáng
ghê tởm, phải chịu trách nhiệm về mạng sống mình.
14 Nếu một người đàn ông lấy cả hai mẹ con, thì họ phạm tội ác. Cả ba
phải bị thiêu sống để tẩy trừ tội ác khỏi dân chúng.
15 Nếu một người đàn ông quan hệ tình dục với một con thú, thì người
bị xử tử, và thú bị giết.
16 Nếu một người đàn bà tìm đến quan hệ tình dục với một con thú, thì
người bị xử tử, và thú bị giết. Người ấy phải chịu trách nhiệm về mạng
sống mình.
17 Nếu một người đàn ông lấy chị em ruột hay chị em cùng cha khác
mẹ, cùng mẹ khác cha, thì đó là một điều nhục. Họ phải bị trục xuất khỏi
cộng đồng. Người đàn ông phải mang tội mình.
18 Nếu một người đàn ông nằm với một người đàn bà đang có kinh, thì
cả hai phải bị trục xuất khỏi cộng đồng, vì họ đã để lộ nguồn máu của
nàng.
19 Không ai được quan hệ tình dục với dì hay cô mình vì là bà con gần.
Họ phải mang tội mình.
20 Nếu một người đàn ông ăn nằm với thím mình, thì cả hai phải mang
tội mình và sẽ chết tuyệt tự.
21 Nếu một người đàn ông lấy vợ của anh em mình, thì đó là một điều
ô uế, họ sẽ chết tuyệt tự.
22 Vậy, phải tuân hành luật lệ Ta, vâng lời Ta dạy, để Ta không trục xuất
các ngươi ra khỏi lãnh thổ* mà Ta sẽ đem các ngươi vào.
23 Không được làm theo những thói tục của các dân tộc bị Ta đuổi ra
trước các ngươi. Vì họ đã làm những điều xấu xa ấy, khiến Ta ghê tởm
họ.
24 Ta hứa cho các ngươi lãnh thổ họ cư ngụ, là một vùng đất phì nhiêu.
Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi, đã phân rẽ các ngươi
với các dân tộc khác.
25 Vậy, các ngươi phải biết phân biệt giữa loài thú, loài chim sạch và
không sạch; đừng để cho loài thú, chim, sâu bọ trên đất—là những loài
vật Ta đã bảo cho các ngươi biết là không sạch—làm cho các ngươi ô uế.
26 Các ngươi phải sống thánh khiết cho Ta, vì Ta là Chúa Hằng Hữu
thánh khiết, đã phân rẽ các ngươi với các dân tộc khác, để các ngươi
thuộc về Ta.

---

‡ **20:9** Nt máu người ấy ở trên người ấy § **20:11** Nt máu họ ở trên họ * **20:22** Nt đất sẽ không mửa các ngươi ra

27 Người nào làm thầy pháp, đồng bóng, dù đàn ông hay đàn bà, đều
phải bị xử tử. Họ phải bị người ta ném đá cho chết, và phải chịu trách
nhiệm về mạng sống mình."

21

Những Chỉ Dẫn cho Thầy Tế Lễ

1 Chúa Hằng Hữu phán dặn Môi-se nói với các con trai A-rôn: "Các thầy
tế lễ không được đụng đến người chết để khỏi bị ô uế;
2 ngoại trừ trường hợp người chết là họ hàng gần—gồm cha, mẹ, con
trai, con gái, anh em,
3 chị em còn độc thân* sống gần với mình vì không có chồng.
4 Thầy tế lễ là người lãnh đạo của dân, nên không được để cho mình bị
ô uế.
5 Thầy tế lễ không được cạo tóc, cắt mép râu, hay cắt thịt mình.
6 Họ phải sống thánh khiết cho Đức Chúa Trời của họ, không được xúc
phạm đến Danh Ngài, để xứng đáng là người dâng tế lễ thiêu, dâng bánh
lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ. Vậy họ phải thánh khiết.
7 Thầy tế lễ không được kết hôn với gái mãi dâm hay đàn bà lăng loàn,
cũng không nên lấy đàn bà ly dị, vì thầy tế lễ là người thánh của Đức
Chúa Trời.
8 Thầy tế lễ được biệt riêng để dâng lễ vật lên Đức Chúa Trời, là người
thánh, vì Ta, Chúa Hằng Hữu thánh khiết, đã thánh hóa họ.
9 Nếu con gái của thầy tế lễ làm gái mãi dâm, xúc phạm cha mình, thì
người con gái ấy phải bị thiêu sống.
10 Thầy thượng tế là người đầu được xức dầu thánh, mình mặc áo lễ,
không có phép bỏ tóc xõa, không được xé áo mình,
11 cũng không được đến gần xác chết, làm ô uế mình, dù người chết là
cha hay mẹ mình.
12 Thầy thượng tế không được rời khỏi đền thánh của Đức Chúa Trời
hoặc xúc phạm nơi đó, vì người được hiến dâng cho Đức Chúa Trời bởi
sự xức dầu, Ta là Chúa Hằng Hữu.
13 Người chỉ được cưới gái đồng trinh làm vợ.
14 Người không được cưới đàn bà góa, đàn bà ly dị hay đàn bà lăng loàn,
gái mãi dâm, nhưng chỉ được cưới gái đồng trinh trong đại tộc Lê-vi;
15 vì người không được phàm tục hóa con cháu mình giữa dân chúng.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã thánh hóa người."
16 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
17 "Hãy nói với A-rôn: 'Không một ai trong con cháu ngươi—từ nay cho
đến các thế hệ sau—được đứng dâng lễ vật† lên Đức Chúa Trời nếu bị tật
nguyền.
18 Đó là những người bị khiếm thị, què, thân thể biến dạng,
19 những người gãy chân, gãy tay,
20 hoặc gù lưng, còi cọc, mắt có tật, ghẻ lở, và tinh hoàn dập.
21 Vậy, người có tật nguyền—dù là con cháu Thầy Tế lễ A-rôn—sẽ không
được đứng dâng lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu.

* **21:3** Nt còn đồng trinh † **21:17** Nt bánh

22 Tuy nhiên, họ được phép ăn lễ vật đã dâng lên Đức Chúa Trời, cả lễ
vật thánh và rất thánh.
23 Nhưng không được đến gần bức màn và bàn thờ, vì tật nguyền của
người ấy sẽ xúc phạm nơi thánh của Ta. Ta là Chúa Hằng Hữu đã thánh
hóa các nơi ấy.' "
24 Môi-se lặp lại các lời này cho A-rôn, các con trai A-rôn, và toàn dân
Ít-ra-ên.

22

1 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
2 "Hãy nói với A-rôn và các con A-rôn: Đối với các lễ vật thánh người
Ít-ra-ên đem dâng lên Ta, các ngươi phải rất thận trọng để khỏi làm xúc
phạm Danh Ta. Ta là Chúa Hằng Hữu.
3 Từ nay cho đến các thế hệ về sau, thầy tế lễ nào khi đang bị ô uế, mà
đến gần những lễ vật thánh người Ít-ra-ên đem dâng lên Ta, sẽ bị trục
xuất khỏi đền thờ.* Ta là Chúa Hằng Hữu.
4 Trong con cháu A-rôn, nếu ai mắc bệnh phong hoặc mắc chứng di
tinh, thì sẽ không được ăn những lễ vật thánh cho đến khi được sạch.
Nếu ai đụng phải xác chết, đụng phải một người xuất tinh,
5 hoặc đụng đến một loài sâu bọ, hay một người bị ô uế vì bất kỳ lý do
gì,
6 thì người ấy sẽ bị ô uế cho đến tối, và không được phép ăn lễ vật thánh
cho đến khi tắm rửa sạch sẽ.
7 Khi mặt trời lặn, người ấy mới được sạch, và sau đó được ăn lễ vật
thánh, vì các vật này là thực phẩm nuôi dưỡng họ.
8 Con cháu A-rôn không được ăn thịt súc vật chết† hay súc vật bị thú
dữ xé xác, vì sẽ làm cho mình ô uế. Ta là Chúa Hằng Hữu.
9 Vậy họ phải vâng lời Ta; nếu không, sẽ mắc tội và phải chết, vì vi
phạm luật Ta. Ta là Chúa Hằng Hữu đã thánh hóa họ.
10 Ngoài con cháu A-rôn,‡ không ai được ăn lễ vật thánh. Khách đến
thăm và đầy tớ trong nhà thầy tế lễ đều không được ăn.
11 Nhưng người nô lệ được thầy tế lễ mua đem về, và những người sinh
ra trong nhà sẽ được phép ăn lễ vật thánh.
12 Nếu con gái thầy tế lễ lấy chồng không phải là thầy tế lễ, thì sẽ không
được ăn lễ vật thánh.
13 Nhưng nếu con gái thầy tế lễ là một góa phụ hay đã ly dị, không con,
về ở với cha như thuở còn nhỏ, thì người ấy được phép ăn thực phẩm cha
mình ăn. Ngoài ra, không ai khác ngoài gia đình thầy tế lễ được phép ăn
cả.
14 Nếu có người vô tình ăn lầm lễ vật thánh, thì người này phải đền lại
cho thầy tế lễ vật mình đã ăn, cộng thêm một phần năm giá trị vật ấy.
15 Thầy tế lễ không được xúc phạm những lễ vật thánh của người Ít-ra-
ên đem dâng lên Chúa Hằng Hữu,

* **22:3** Nt bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Ta † **22:8** Nt chết tự nó ‡ **22:10** Nt người ngoài

16 mà cho người nào ăn những lễ vật thánh đó. Vì Ta là Chúa Hằng
Hữu, đã thánh hóa các lễ vật ấy. Ai vi phạm luật này sẽ phải mang tội."

Tế Lễ Có Giá Trị và Không Giá Trị

17 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
18 "Hãy nói với A-rôn, các con A-rôn, và toàn dân Ít-ra-ên: Nếu một
người Ít-ra-ên hay một ngoại kiều đem dâng sinh tế lễ thiêu lên Chúa
Hằng Hữu, dù là lễ vật hứa dâng trong lúc thệ nguyện hoặc lễ vật tình
nguyện hiến dâng, và muốn cho lễ vật mình được chấp nhận,
19 người ấy phải dâng một con bò, hoặc chiên, hoặc dê không tì vít, và
phải là con đực.
20 Một con vật không toàn vẹn sẽ không được chấp nhận.
21 Khi một người dâng bò hoặc chiên làm lễ vật tạ ơn lên Chúa Hằng
Hữu, dù là lễ vật thề nguyện hoặc lễ vật tình nguyện, sinh vật phải toàn
vẹn, không khuyết tật mới được chấp nhận.
22 Không được dâng lên Chúa Hằng Hữu và đem thiêu trên bàn thờ một
con vật mù, có tật, cụt chân, ghẻ, lở.
23 Một con bò hay chiên trong cơ thể có một bộ phận thừa hay thiếu§ có
thể dùng làm lễ vật tình nguyện, nhưng không được dâng làm lễ vật thề
nguyện.
24 Trong cả nước, không ai được dâng lên Chúa Hằng Hữu con vật có
bộ phận sinh dục bị bầm, dập, vỡ hay bị thiến.
25 Người ngoại kiều cũng không được dâng lên Đức Chúa Trời một lễ
vật không toàn vẹn, vì sẽ không được chấp nhận."
26 Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se:
27 "Một con bò, con chiên hay con dê lúc mới sinh ra phải được ở với
mẹ nó trong bảy ngày. Từ ngày thứ tám trở đi, nó có thể được dùng làm
sinh tế lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu.
28 Không ai được giết cả mẹ lẫn con—dù là bò hay chiên—trong cùng
một ngày.
29 Khi dâng lễ vật tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu, phải dâng đúng cách để
lễ vật được nhận,
30 sinh tế phải được ăn trong ngày, không được để thừa đến sáng mai.
Ta là Chúa Hằng Hữu.
31 Các ngươi phải tuân hành luật lệ Ta, vì Ta là Chúa Hằng Hữu.
32 Không được xúc phạm đến Danh Thánh Ta, vì Ta phải được tôn kính
giữa toàn dân Ít-ra-ên. Ta là Chúa Hằng Hữu, đã thánh hóa các ngươi,
33 đem các ngươi ra khỏi đất Ai Cập để các ngươi thuộc về Ta. Ta là
Chúa Hằng Hữu."

23

Các Đại Lễ Được Ấn Định

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy nói với người Ít-ra-ên: Đây là những ngày lễ Chúa Hằng Hữu ấn
định; các ngươi sẽ hội họp trong những ngày thánh đó.

§ **22:23** Ví như ngón chân

3 Ngày lễ Sa-bát là một ngày nghỉ long trọng, ngày nhóm họp thánh.
Làm công việc trong sáu ngày, nhưng nghỉ ngày thứ bảy. Dù các ngươi ở
đâu, ngày nghỉ cuối tuần cũng là ngày của Chúa Hằng Hữu.
4 Đây là những ngày lễ thánh hằng năm được Chúa Hằng Hữu ấn định,
mỗi dịp lễ phải thông báo cho toàn dân."

Lễ Vượt Qua và Lễ Bánh Không Men

5 "Lễ Vượt Qua của Chúa Hằng Hữu phải tổ chức vào tối ngày mười bốn
tháng giêng.*
6 Lễ Bánh Không Men dâng lên Chúa Hằng Hữu kéo dài bảy ngày, bắt
đầu ngày mười lăm tháng giêng.
7 Ngày đầu là ngày nhóm họp thánh, không ai được làm việc nặng nhọc.
8 Suốt bảy ngày, ngày nào cũng phải dâng lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu.
Đến ngày thứ bảy, hãy tổ chức nhóm họp thánh, và không được làm
những việc thông thường."

Lễ Hoa Quả Đầu Mùa

9 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
10 "Hãy nói với người Ít-ra-ên: Khi các ngươi vào lãnh thổ Ta cho, trong
vụ gặt đầu tiên, phải đem bó lúa đầu mùa đến cho thầy tế lễ.
11 Vào ngày sau ngày Sa-bát, thầy tế lễ sẽ đem bó lúa dâng lên Chúa
Hằng Hữu theo cách đưa qua đưa lại; lễ vật sẽ được chấp nhận.
12 Trong cùng ngày ấy, các ngươi phải đem một con chiên đực một tuổi
không tì vít làm tế lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu.
13 Đồng thời, cũng dâng ngũ cốc, gồm 4,4 lít bột mịn pha dầu, dùng lửa
dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu, cùng với một lít rượu nho.
14 Không ai được ăn bánh hoặc ngũ cốc—còn tươi hay đã phơi khô—
cho đến ngày hôm ấy là ngày dâng lễ vật lên Đức Chúa Trời. Luật này áp
dụng vĩnh viễn qua các thế hệ, trong khắp lãnh thổ."

Lễ Ngũ Tuần

15 "Từ ngày sau ngày Sa-bát, là ngày các ngươi sẽ đem dâng ngũ cốc
mới thu hoạch lên Chúa, hãy đếm đủ bảy tuần lễ,
16 tức là đếm năm mươi ngày cho đến sau ngày Sa-bát thứ bảy, và dâng
một tế lễ chay mới lên Chúa Hằng Hữu.
17 Lấy 4,4 lít bột mịn pha men, làm hai ổ bánh để dâng đưa qua đưa lại;
bánh này sẽ được nướng tại nhà đem tới, làm lễ vật đầu mùa lên Chúa
Hằng Hữu.
18 Cùng với bánh và rượu, các ngươi sẽ dâng bảy con chiên một tuổi
không tì vít, một bò tơ đực và hai chiên đực, dùng lửa dâng hương thơm
lên Chúa Hằng Hữu.
19 Các ngươi cũng sẽ dâng một dê đực làm lễ chuộc tội, hai chiên đực
một tuổi làm lễ tạ ơn.
20 Thầy tế lễ sẽ dâng các lễ vật này lên Chúa Hằng Hữu theo cách đưa
qua đưa lại, cùng với hai ổ bánh làm bằng ngũ cốc đầu mùa. Các lễ vật
này là thánh được dâng lên Chúa Hằng Hữu, và sẽ thuộc về thầy tế lễ.

* **23:5** Theo lịch Do Thái, vào khoảng cuối tháng Ba dương lịch

21 Ngày hôm ấy, phải thông báo triệu tập dân chúng đến dự thánh lễ,
không ai được làm việc nặng nhọc. Luật này áp dụng vĩnh viễn qua các
thế hệ, trong khắp lãnh thổ.
22 Khi gặt hái thổ sản, đừng gặt sạch tận góc đồng, cũng đừng mót lại
phần đã sót. Hãy để các phần đó cho người nghèo và khách tạm trú. Ta
là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi."

Lễ Thổi Kèn

23 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
24 "Hãy nói với người Ít-ra-ên: Ngày mồng một tháng bảy là ngày nghỉ
long trọng, một ngày kỷ niệm, phải thổi kèn triệu tập dân đến dự thánh
lễ.
25 Ngày ấy không ai làm việc nặng nhọc, nhưng sẽ dâng tế lễ thiêu lên
Chúa Hằng Hữu."

Lễ Chuộc Tội

26 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
27 "Ngày mồng mười tháng bảy là Ngày Chuộc Tội. Toàn dân phải họp
lại trong ngày thánh này, để ăn năn hối lỗi và dâng tế lễ thiêu lên Chúa
Hằng Hữu.
28 Không ai làm việc trong Ngày Chuộc Tội, chỉ lo chuộc tội mình trước
mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi.
29 Ai không xét mình hối lỗi hôm ấy sẽ bị trục xuất khỏi cộng đồng.
30 Ai làm bất kỳ việc gì trong ngày ấy, Ta sẽ khai trừ người ấy khỏi cộng
đồng.
31 Luật này áp dụng đời đời cho mọi thế hệ, trong khắp lãnh thổ.
32 Ngày ấy là một ngày nghỉ† long trọng, phải xét mình hối lỗi. Lễ này
bắt đầu tối ngày chín và chấm dứt tối ngày mười tháng bảy."

Lễ Lều Tạm

33 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
34 "Hãy nói với người Ít-ra-ên: Ngày rằm tháng bảy‡ sẽ là Lễ Lều Tạm
của Chúa Hằng Hữu. Phải giữ lễ này trong bảy ngày.
35 Ngày thứ nhất là ngày hội họp thánh, không ai được làm việc nặng
nhọc.
36 Trong suốt bảy ngày lễ này, ngày nào cũng phải dâng tế lễ thiêu lên
Chúa Hằng Hữu. Ngày thứ tám lại là ngày hội họp thánh long trọng, cũng
sẽ có lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu. Không ai được làm việc nặng
nhọc.
37 (Đó là những ngày lễ Chúa ấn định, phải thông báo triệu tập dân
chúng đến dự các buổi họp thánh, và dùng lửa dâng lễ vật lên Chúa
Hằng Hữu gồm có sinh tế, ngũ cốc, rượu—như đã ấn định.
38 Các ngày lễ này là những ngày nghỉ ngoài các ngày nghỉ cuối tuần
thông thường; các lễ vật dâng trong các ngày ấy là những lễ vật ngoài
các lễ vật thông thường, và cũng không tính đến các tế lễ khác như lễ
vật khấn nguyện, và mọi lễ vật tự nguyện dâng lên Chúa Hằng Hữu.)

† **23:32** Nt ngày Sa-bát ‡ **23:34** Cuối tháng Chín dương lịch

39 Ngày rằm tháng bảy, sau khi đã gặt hái xong, mọi người sẽ giữ lễ này
cho Chúa Hằng Hữu bảy ngày, họ sẽ nghỉ ngơi để hội họp trong ngày thứ
nhất và ngày thứ tám.
40 Vào ngày thứ nhất, các ngươi sẽ lấy nhánh cây đầy quả, cành chà là,
nhánh cây đầy lá, cành dương liễu,§ và vui mừng trong bảy ngày trước
mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi.
41 Bảy ngày lễ trong tháng bảy hằng năm này phải được tôn trọng mãi
mãi qua các thế hệ.
42 Mọi người Ít-ra-ên sẽ ở lều trong bảy ngày.
43 Như vậy, từ thế hệ này qua thế hệ khác, họ sẽ tưởng niệm thời kỳ ở
lều sau khi Ta đem họ ra khỏi Ai Cập. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của các ngươi."
44 Môi-se thông báo cho người Ít-ra-ên các ngày lễ Chúa Hằng Hữu đã
ấn định.

24

Dầu Nguyên Chất và Bánh Thánh

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy dặn người Ít-ra-ên đem dầu ô-liu nguyên chất đến để đốt đèn
cho cháy mãi.
3 A-rôn người phải lo chăm sóc đèn cho sáng luôn cả đêm lẫn ngày trong
Đền Tạm, bên ngoài bức màn, trước mặt Chúa Hằng Hữu. Đây là một quy
lệ các ngươi phải giữ mãi mãi.
4 Các đèn trên chân đèn vàng ròng này phải được chăm nom thường
xuyên cho cháy sáng luôn trước mặt Chúa Hằng Hữu.
5 Lấy bột mịn làm mười hai ổ bánh, mỗi ổ dùng 4,4 lít bột.
6 Xếp bánh trên bàn bằng vàng ròng trước mặt Chúa Hằng Hữu thành
hai hàng, mỗi hàng sáu ổ.
7 Lấy nhũ hương nguyên chất rắc lên mỗi hàng bánh. Đó là một lễ vật
tưởng niệm dùng lửa dâng lên Chúa Hằng Hữu.
8 Mỗi ngày lễ Sa-bát, A-rôn sẽ xếp mười hai ổ bánh mới trước mặt Chúa
Hằng Hữu, tượng trưng cho giao ước trường tồn đã thiết lập với người
Ít-ra-ên.
9 Bánh sẽ là thực phẩm của A-rôn và các con trai người, họ sẽ ăn tại
một nơi thánh, vì đây là những lễ vật rất thánh, dùng lửa dâng lên Chúa
Hằng Hữu."

Ví Dụ về Hình Phạt

10 Một người kia có mẹ là người Ít-ra-ên, cha là người Ai Cập cùng ra đi
với người Ít-ra-ên. Một hôm người này cãi nhau với một người Ít-ra-ên
trong nơi đóng trại.
11 Trong lúc cãi vã, con trai người đàn bà Ít-ra-ên ấy xúc phạm đến
Danh của Chúa Hằng Hữu. Người ta dẫn người ấy đến cho Môi-se. Người
này là con của bà Sê-lô-mít, cháu bà Điệp-ri, thuộc đại tộc Đan.
12 Họ giữ người ấy lại, cho đến khi ý của Chúa Hằng Hữu được tỏ ra.

§ **23:40** Dùng các cành đầy quả và lá này dựng lều tạm để ở

13 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
14 "Đem người đã xúc phạm Danh Ta ra khỏi nơi đóng trại, những ai đã
nghe người ấy nói sẽ đặt tay trên đầu người, rồi toàn dân sẽ lấy đá ném
vào người cho chết đi.
15 Cũng báo cho dân hay rằng, ai rủa Đức Chúa Trời mình phải chịu tội.
16 Ai xúc phạm Danh Chúa Hằng Hữu phải bị xử tử. Toàn dân sẽ ném
đá cho chết. Luật này áp dụng cho cả người Ít-ra-ên và ngoại kiều.
17 Ai giết người sẽ bị xử tử.
18 Ai giết thú vật phải bồi thường, vật sống đền vật sống.*
19 Ai gây thương tích cho người khác thế nào, phải chịu phạt bằng một
thương tích thế ấy:
20 Xương đền xương, mắt đền mắt, răng đền răng. Gây thương tích
nào đền thương tích ấy.
21 Ai giết thú vật phải bồi thường, nhưng ai giết người phải bị xử tử.
22 Luật này áp dụng chung cho người Ít-ra-ên và ngoại kiều. Ta là Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi."
23 Sau khi nghe lệnh của Chúa Hằng Hữu do Môi-se truyền lại, dân
chúng đem người đã xúc phạm đến Danh Đức Chúa Trời ra khỏi nơi
đóng trại và ném đá chết.

25

Năm An Nghỉ

1 Trên Núi Si-nai, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy truyền cho người Ít-ra-ên: Khi đã vào đất Ta cho, phải để cho
đất nghỉ vào năm thứ bảy.*
3 Các ngươi sẽ cày cấy đồng ruộng, trồng tỉa vườn nho, thu hoa quả
trong sáu năm.
4 Nhưng năm thứ bảy sẽ là năm đất hưu canh, năm An Nghỉ của Chúa
Hằng Hữu. Không ai được làm ruộng, tỉa nho trong vườn.
5 Cũng đừng thu chứa hoa quả tự mọc lên trong năm đất nghỉ ngơi này.
6 Trong năm An Nghỉ, đất vẫn cung cấp đầy đủ thực phẩm cho mọi
người: Cho ngươi, cho nô lệ, và người làm công của ngươi, cho khách
tạm trú trong nhà ngươi,
7 cho gia súc, và luôn cả các loài thú vật sống trong đất ngươi."

Năm Hân Hỉ

8 "Cứ bảy lần bảy năm, tức là bốn mươi chín năm.
9 Vào ngày mồng mười tháng bảy,† là Ngày Chuộc Tội, phải thổi kèn
vang lên khắp lãnh thổ.
10 Vì năm thứ năm mươi là năm thánh, mọi người trên toàn đất nước
sẽ được công bố tự do, hoan hỉ. Năm ấy mọi người có quyền lấy lại tài
sản mình, người nô lệ được tự do trở về với gia đình.
11 Đây là một năm đầy hân hoan, hạnh phước. Các ngươi sẽ không gieo,
không gặt, không hái.

---

* **24:18** Nt thêm: mạng đền mạng * **25:2** Nt đất sẽ giữ lễ Sa-bát cho Chúa Hằng Hữu † **25:9** Theo lịch Do Thái

12 Vì đất sẽ tự nó sinh sản hoa màu cho các ngươi dùng trong năm thánh
đầy hạnh phước này.
13 Trong năm ấy, mọi người sẽ chiếm lại quyền sở hữu tài sản mình.
14 Vậy, khi mua bán tài sản, đừng lợi dụng nhau.
15 Phải tính cho đến Năm Hân Hỉ sắp tới, mà mua đất từ người lân cận.
Còn người bán sẽ căn cứ vào số năm đến Năm Hân Hỉ sắp tới mà định giá.
16 Giá mua bán sẽ tăng giảm tùy theo số năm còn lại. Vì thật ra, đây chỉ
là một sự mua bán số vụ mùa còn lại mà thôi.
17 Vậy, đừng để cho bên nào bị thiệt thòi, phải kính sợ Đức Chúa Trời.
Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
18 Phải tuân hành luật pháp Ta, để có an ninh trật tự xã hội.
19 Đất sẽ sản xuất hoa quả, ngươi sẽ được no nê và sống yên lành.
20 Nếu ngươi hỏi: 'Chúng tôi sẽ lấy gì ăn trong năm thứ bảy khi không
được phép gieo và gặt?'
21 Ta sẽ ban phước cho các ngươi được mùa gấp ba lần trong năm thứ
sáu.
22 Khi các ngươi gieo trồng cho năm thứ tám, các ngươi vẫn ăn hoa lợi
của năm thứ sáu. Thực tế, các ngươi vẫn ăn từ hoa lợi dư dật từ mùa
màng cũ cho đến mùa gặt năm thứ chín."

Sự Chuộc Tài Sản

23 "Không được đoạn mãi đất đai, vì đất thuộc về Ta. Các ngươi chỉ là
kiều dân và người chiếm hữu tạm thời.
24 Quyền chuộc lại đất đã bán phải được tôn trọng trong toàn lãnh thổ.
25 Nếu một người túng thiếu, phải bán bớt một phần đất mình, thì một
người bà con gần của người này có quyền chuộc đất lại.
26 Nếu người này không còn bà con để chuộc đất cho mình, nhưng về
sau làm ăn khá ra, có đủ tiền để chuộc đất,
27 thì người ấy sẽ chiết tính tiền chuộc theo tỷ lệ thời gian, tính từ năm
bán,‡ và trả cho người đã mua một số tiền bằng giá trị những năm còn
lại, rồi lấy đất về.
28 Trong trường hợp người này không có khả năng chuộc đất, đất đã
bán sẽ thuộc về người mua cho đến Năm Hân Hỉ, rồi đất sẽ hoàn nguyên
chủ vào năm ấy.
29 Nếu một người bán một cái nhà trong thành, thì người ấy có một năm
tròn để chuộc nhà lại.
30 Nếu người bán không chuộc nhà trong thời hạn một năm nói trên,
thì nhà sẽ vĩnh viễn thuộc quyền sở hữu của người mua. Đến Năm Hân
Hỉ, nhà này sẽ không hoàn nguyên chủ.
31 Nhưng nhà trong làng xóm không có thành bao bọc sẽ được đồng
hóa với đất đai; như thế người bán có quyền chuộc lại và nhà sẽ hoàn lại
nguyên chủ vào Năm Hân Hỉ.
32 Tuy nhiên, đặc biệt đối với nhà của người Lê-vi, dù ở trong thành
cũng sẽ được chuộc bất kỳ lúc nào.
33 Nếu nhà không được chuộc vào Năm Hân Hỉ, thì nhà này vẫn thuộc
về người Lê-vi đã bán, vì người Lê-vi chỉ có nhà ở trong thành mà thôi.

‡ **25:27** Cho đến Năm Hân Hỉ

34 Ruộng đất ở chung quanh thành của người Lê-vi là những tài sản
vĩnh viễn của họ, họ không được phép bán."

Sự Chuộc Người Nghèo và Nô Lệ

35 "Nếu có người anh em nghèo nàn, không tự nuôi sống được, thì ngươi
phải giúp người ấy, cho họ sống chung với mình như người tạm trú vậy.
36 Không được cho người ấy vay tiền để lấy lãi, nhưng phải kính sợ Đức
Chúa Trời.
37 Cũng không được tính tiền ăn để kiếm lời, nhưng phải để cho người
ấy sống với mình.
38 Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ngươi, đã đem ngươi ra
khỏi Ai Cập, để cho ngươi đất Ca-na-an và để làm Đức Chúa Trời ngươi.
39 Nếu có người anh em nghèo quá, phải bán mình cho ngươi, ngươi sẽ
không được đãi người ấy như nô lệ.
40 Phải coi người ấy như một người làm công hay người tạm trú. Người
ấy sẽ giúp việc ngươi cho đến Năm Hân Hỉ.
41 Lúc ấy, người sẽ đem theo con cái ra khỏi nhà ngươi, để về với nhà
cửa đất đai của cha ông mình.
42 Vì mọi người Ít-ra-ên là đầy tớ Ta, được Ta đem ra khỏi Ai Cập, nên
không được bán mình làm nô lệ.
43 Và ngươi không được hà khắc với người anh em, nhưng phải kính sợ
Đức Chúa Trời.
44 Muốn nuôi nô lệ, ngươi được mua người ngoại quốc ở trong các nước
chung quanh,
45 hoặc mua con cái của những kiều dân sống chung với ngươi, dù họ
đã được sinh ra trong đất ngươi.
46 Họ sẽ làm nô lệ suốt đời, vì họ thuộc về ngươi, và ngươi được truyền
họ lại cho con mình. Còn giữa anh chị em người Ít-ra-ên với nhau, ngươi
không được hà khắc.
47 Nếu có kiều dân sống chung với ngươi trở nên giàu có, và một người
Ít-ra-ên trở nên nghèo cực, phải bán mình cho người ngoại quốc hay cho
con cái của người ngoại quốc ấy,
48 thì người Ít-ra-ên sẽ được chuộc bởi anh hay em mình,
49 chú, bác, anh em họ, hay một người bà con gần nào khác trong gia
đình. Người ấy cũng có thể tự chuộc mình nếu có đủ khả năng.
50 Người ấy sẽ tính với chủ đã mua mình xem còn lại bao nhiêu năm
cho đến Năm Hân Hỉ. Tiền chuộc sẽ bằng tiền mướn một người làm công
trong những năm còn lại.
51 Nếu còn lại nhiều năm, thì người ấy phải trả tiền chuộc gần bằng giá
bán mình.
52 Nếu chỉ còn ít năm nữa là tới Năm Hân Hỉ, thì tiền chuộc sẽ là một
số nhỏ tương xứng với số năm.
53 Vì người ấy được coi như người làm mướn hằng năm, chủ không
được cư xử hà khắc.
54 Nếu người ấy không được chuộc, thì người ấy và con cái mình sẽ
được tự do trong Năm Hân Hỉ.

55 Vì tất cả con dân Ít-ra-ên là đầy tớ của Ta, Ta đã đem họ ra khỏi Ai Cập. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.”

26

Phước Hạnh cho Người Vâng Lời

1 “Không được làm thần tượng, cũng không được thờ tượng chạm, trụ thờ hay tượng đá. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.
2 Phải tôn trọng luật ngày nghỉ cuối tuần và tôn trọng nơi thánh Ta. Ta là Chúa Hằng Hữu.
3 Nếu các ngươi tuân giữ luật lệ Ta,
4 Ta sẽ cho mưa thuận gió hòa, làm cho đất sinh sản hoa màu, và cây trái sum suê.
5 Mùa đập lúa kéo dài cho đến mùa hái nho, và mùa hái nho kéo dài đến mùa gieo mạ. Các ngươi sẽ no đầy, hưởng an ninh trong xứ.
6 Vì Ta cho các ngươi hòa bình, đi ngủ không phải lo sợ. Ta sẽ đuổi thú dữ khỏi đất ngươi và họa gươm đao sẽ không tàn hại xứ ngươi.
7 Nhưng các ngươi sẽ xua đuổi quân thù, họ sẽ ngã dưới lưỡi gươm ngươi.
8 Năm người đuổi một trăm, một trăm đuổi mười nghìn. Ngươi vung gươm, quân thù ngã rạp.
9 Ta sẽ săn sóc các ngươi, gia tăng dân số ngươi, thực hiện giao ước Ta đã kết với ngươi.
10 Thóc lúa mùa trước ăn chưa hết, đã phải dẹp chỗ cho hoa màu mùa sau.
11 Ta sẽ lập đền Ta để ở cùng ngươi; lòng Ta không ghét bỏ ngươi.
12 Ta sẽ đi lại giữa các ngươi, làm Đức Chúa Trời các ngươi, và các ngươi làm dân Ta.
13 Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, đã đem các ngươi ra khỏi Ai Cập, bẻ gãy ách nô lệ, làm cho các ngươi được ngước đầu lên.”*

Hình Phạt cho Người Bất Tuân

14 “Nhưng nếu các ngươi không nghe Ta, không làm theo lời Ta dạy,
15 phạm giao ước Ta, coi thường luật lệ Ta, không làm theo những điều răn và không vâng lời dạy của Ta
16 thì đây là những điều Ta sẽ làm: Ta sẽ cho các ngươi gặp sự khủng khiếp thình lình, mắc bệnh lao, bệnh sốt dữ dội, làm cho mắt hao mòn, người kiệt quệ. Các ngươi sẽ hoài công gieo giống, vì quân thù sẽ ăn quả.
17 Ta sẽ nghịch ngươi, quân thù sẽ đánh đuổi ngươi, những người ghét ngươi sẽ cai trị ngươi, và ngươi sẽ chạy trốn dù không người đuổi theo!
18 Nếu các ngươi vẫn chưa nghe Ta, thì Ta sẽ phạt tội các ngươi bảy lần nặng hơn.
19 Ta sẽ hạ sức mạnh kiên cường của các ngươi và làm cho trời như sắt, đất như đồng.
20 Các ngươi sẽ gắng sức hoài công vì đất không sinh hoa màu, cây không kết quả.

* **26:13** Nt làm cho các ngươi đi thẳng lên

21 Nếu các ngươi vẫn không nghe lời Ta, thì Ta sẽ gia tăng hình phạt
gấp bảy lần vì tội lỗi các ngươi.
22 Ta sẽ sai thú dữ bắt con cái các ngươi, tiêu diệt súc vật các ngươi,
làm giảm dân số và đường sá các ngươi sẽ vắng vẻ.
23 Nếu các ngươi vẫn cứ không chịu nghe lời Ta, vẫn trái lời dạy Ta dù
bị trừng phạt nặng nề như thế,
24 thì Ta sẽ ra tay trừng phạt tội lỗi các ngươi bảy lần nặng hơn nữa.
25 Ta sẽ giáng họa gươm đao để báo trả việc bội ước của các ngươi. Khi
các ngươi tụ tập vào các thành phố, Ta sẽ làm cho mắc bệnh dịch và rơi
vào tay quân thù.
26 Khi Ta giáng nạn đói, một cái lò chứa tất cả bánh do mười bà nội trợ
nấu, họ sẽ cân bánh trước khi trao cho các ngươi, các ngươi sẽ ăn mà
không no.
27 Đến tình trạng này, nếu các ngươi vẫn không nghe lời Ta,
28 Ta sẽ nổi giận, phạt tội các ngươi nặng gấp bảy lần.
29 Các ngươi sẽ ăn thịt con mình, cả trai lẫn gái.
30 Ta sẽ phá hủy các bàn thờ xông hương cho các thần tượng trên đồi
cao, bỏ xác các ngươi ngổn ngang trên tượng thần mình, vì lòng Ta sẽ ghê
tởm các ngươi.
31 Ta sẽ làm cho các thành phố hoang vắng, nơi thánh tiêu điều, vì Ta
không chấp nhận tế lễ dâng hương thơm của các ngươi nữa.
32 Ta sẽ làm cho lãnh thổ điêu tàn. Quân thù đồn trú trên ấy phải ngạc
nhiên.
33 Ta sẽ phân tán các ngươi khắp thiên hạ, và gươm giáo vẫn bám theo
sau các ngươi. Thành phố, đất đai các ngươi bị tàn phá, hoang vu.
34 Đến lúc ấy, đất đai sẽ được nghỉ ngơi, trong khi các ngươi ở trên đất
địch, đất sẽ được nghỉ ngơi.
35 Vì các ngươi đã không để cho đất nghỉ năm thứ bảy suốt thời gian
các ngươi còn ở trên đất mình.
36 Đối với những người sống sót tản mác trên đất địch, Ta sẽ làm cho
lòng họ bồn chồn sợ hãi, tiếng lá rơi cũng đủ làm cho họ chạy trốn, họ sẽ
chạy như chạy trốn người cầm gươm, và họ sẽ ngã dù chẳng ai rượt đuổi.
37 Dù không người rượt đuổi, họ sẽ chạy như chạy trốn người cầm gươm,
vấp vào nhau, ngã xuống, vì không có sức đương đầu với quân địch.
38 Các ngươi sẽ chết ở quê lạ xứ người, xác bị chôn vùi nơi đất địch.
39 Những ai còn sống sót sẽ xác xơ tiều tụy trên đất kẻ thù—vì tội lỗi
mình và tội lỗi của tổ tiên—cũng như tổ tiên mình trước kia đã tiều tụy
xác xơ.
40 Nhưng nếu họ xưng nhận tội mình và tội của tổ tiên phạm vì chống
nghịch Ta, đi ngược lại đường lối Ta,
41 khiến Ta chống cự họ, đưa họ vào đất địch, nếu tấm lòng đầy tội lỗi
của họ biết hạ xuống, chấp nhận hình phạt vì tội lỗi mình,
42 thì Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta đã kết với Gia-cốp, Y-sác, và Áp-ra-ham,
và Ta sẽ nghĩ đến đất đai của họ.
43 Đất đai được hưởng thời kỳ nghỉ ngơi suốt thời gian bị bỏ hoang. Còn
họ phải chịu trừng phạt vì đã từ khước luật Ta và coi thường lệnh Ta.

44 Tuy nhiên, khi họ ở trong đất địch, Ta không bỏ họ, không ghét họ
đến nỗi tận diệt họ đi, không hủy giao ước đã kết với họ. Ta là Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của họ.
45 Lúc ấy, Ta sẽ nhớ lại giao ước Ta đã lập với tổ phụ họ, khi được Ta
đem ra khỏi Ai Cập trước mắt các dân tộc lân bang, để làm Đức Chúa Trời
của họ. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ."
46 Trên đây là các luật lệ, mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu ban bố cho người
Ít-ra-ên trong lúc nói chuyện với Môi-se trên Núi Si-nai.

27

Sự Chuộc về Lễ Vật Hiến Dâng Lên Chúa Hằng Hữu

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy nói với người Ít-ra-ên: Nếu một người có lời thề nguyện đặc biệt,
hiến mình lên Chúa Hằng Hữu, thì người ấy sẽ trả số tiền quy định sau
đây:
3 Đàn ông từ hai mươi đến sáu mươi tuổi, 570 gam* bạc, theo cân nơi
thánh;
4 phụ nữ, 342 gam bạc.
5 Thanh thiếu niên từ năm đến hai mươi tuổi, 228 gam bạc; thiếu nữ
trong hạn tuổi này, 114 gam bạc.
6 Các em trai từ một tháng cho đến năm tuổi, 57 gam bạc; các em gái
trong hạn tuổi này, 34 gam bạc;
7 bậc lão thành nam giới trên sáu mươi tuổi, 171 gam bạc; bậc lão thành
nữ giới trên sáu mươi, 114 gam bạc.
8 Nếu có người nghèo quá, không theo nổi số quy định trên, thì người
ấy sẽ được đưa đến gặp thầy tế lễ, và thầy tế lễ sẽ ấn định số tiền phải trả
tùy theo khả năng của người này.
9 Nếu một người thề nguyện hiến dâng một con vật nào lên Chúa Hằng
Hữu, thì sinh lễ ấy sẽ là thánh.
10 Người ấy không cần thay thế, cũng không được trao đổi con vật hứa
dâng, dù đổi con tốt ra con xấu hay con xấu ra con tốt cũng vậy. Nếu đổi
được như thế, cả hai con đều thuộc về Chúa.
11 Trường hợp một người hứa dâng một con vật thuộc loại không sạch
(không được phép dâng lên Chúa Hằng Hữu), người ấy sẽ đem con vật
đến cho thầy tế lễ định giá,
12 và sẽ trả theo giá thầy tế lễ đã định.
13 Trường hợp một người muốn chuộc lại con vật đã hứa dâng, người
ấy phải trả thêm một phần năm giá trị con vật.
14 Nếu một người muốn dâng ngôi nhà của mình lên Chúa Hằng Hữu,
thầy tế lễ sẽ tùy theo nhà xấu tốt mà định giá. Giá ấy được giữ cố định.
15 Về sau, nếu người dâng muốn chuộc nhà lại, phải trả thêm một phần
năm giá đã định.
16 Nếu một người muốn dâng một phần đất của mình lên Chúa Hằng
Hữu, sự định giá đất sẽ tùy theo lượng hạt giống người ta có thể gieo trên

* **27:3** Nt siếc-lơ

đất ấy. Một miếng đất gieo hết mười gia hạt giống lúa mạch, được định
giá 570 gam† bạc.
17 Nếu đất được dâng từ Năm Hân Hỉ, giá trị đất sẽ bằng giá quy định.
18 Nhưng nếu dâng sau Năm Hân Hỉ, thầy tế lễ sẽ tính giá tùy theo số
năm còn lại cho đến Năm Hân Hỉ; vậy giá trị đất này sẽ nhỏ hơn giá quy
định.
19 Nếu một người muốn chuộc lại đất vừa dâng, người ấy phải trả thêm
một phần năm giá trị của đất.
20 Trường hợp người dâng không muốn chuộc đất hoặc đã bán đất cho
người khác,‡ đất sẽ không trở về với người ấy nữa.
21 Đến Năm Hân Hỉ, khi đất được hoàn lại nguyên chủ, phần đất này sẽ
thuộc về Chúa Hằng Hữu, vì đã hiến dâng cho Ngài làm đất thánh, và sẽ
được chia cho các thầy tế lễ.
22 Nếu một người muốn dâng lên Chúa Hằng Hữu một miếng đất người
ấy đã mua chứ không phải đất thừa hưởng của gia đình,
23 thầy tế lễ sẽ tính giá đất ấy cho đến Năm Hân Hỉ, và nội ngày ấy,
người dâng phải đem số tiền bằng giá đất vừa chiết tính đến dâng lên
Chúa Hằng Hữu.
24 Đến Năm hân Hỉ, đất này sẽ thuộc về nguyên chủ tức là người bán.
25 (Việc định giá phải theo tiêu chuẩn tiền tệ và cân nơi thánh.)§
26 Không ai được hiến dâng lên Chúa Hằng Hữu các con đầu lòng của
súc vật mình, dù là bò hay chiên, vì các con đầu lòng vốn thuộc về Chúa
Hằng Hữu.
27 Nhưng nếu con vật đem dâng thuộc loại không sạch (không được
phép dâng lên Chúa Hằng Hữu), thầy tế lễ sẽ định giá con vật, và người
dâng phải trả thêm một phần năm giá trị con vật ấy. Nếu người dâng
không chuộc theo lối trả tiền này, thì phải đem bán con vật theo giá đã
định.
28 Ngoài ra, những vật khác đã được hiến dâng lên Chúa Hằng Hữu rồi,
dù là người, thú vật, hay đất đai của gia đình, thì không được đem bán
hay cho chuộc, vì các lễ vật ấy đã trở nên rất thánh đối với Chúa Hằng
Hữu.
29 Không ai được hiến dâng, hoặc chuộc lại một người can tội tử hình.
30 Tất cả một phần mười thổ sản, dù là ngũ cốc hay hoa quả, đều thuộc
về Chúa Hằng Hữu, và là vật thánh.
31 Nếu ai muốn chuộc phần ngũ cốc hay hoa quả này, phải trả thêm một
phần năm giá trị của nó.
32 Đối với thú vật, dù là bò hay chiên, cứ dùng gậy mà đếm, mỗi con
thứ mười đều thuộc về Chúa Hằng Hữu.
33 Không ai được xét xem các con thứ mười xấu hay tốt, cũng không
được đổi các con ấy. Nếu đổi, cả con đổi lẫn con bị đổi đều xem như
thánh và thuộc về Chúa Hằng Hữu. Cũng không ai được chuộc các thú
vật này.”

† **27:16** Nt siếc-lơ ‡ **27:20** Việc bán này xảy ra trước khi dâng, lúc dâng người ấy chỉ dâng quyền sở hữu tương lai, vào Năm Hân Hỉ tới § **27:25** Nt thêm “một đồng siếc-lơ bằng 20 ghê-ra”

34 Trên đây là các mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu ban bố cho Môi-se tại Núi
Si-nai để truyền lại cho người Ít-ra-ên.

Dân Số Ký

Lập Thống Kê Quân Đội Ít-ra-ên

1 Vào ngày mồng một tháng hai, năm thứ hai, tính từ ngày Ít-ra-ên ra
khỏi Ai Cập, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se tại Đền Tạm trong hoang
mạc Si-nai:
2 "Hãy kiểm kê dân số của toàn dân Ít-ra-ên tùy theo họ hàng và gia
đình, liệt kê danh sách tất cả nam đinh từng người một.
3 Con và A-rôn phải đem tất cả người nam trong Ít-ra-ên theo từng đơn
vị, từ hai mươi tuổi trở lên, là những người có khả năng phục vụ trong
quân đội.
4 Các trưởng đại tộc sẽ đại diện cho đại tộc mình để cộng tác với con
và A-rôn.
5 Đây là danh sách những người đứng ra giúp các con:

Đại tộc Ru-bên, có Ê-li-sua, con của Sê-đêu.
6 Đại tộc Si-mê-ôn, có Sê-lu-mi-ên, con của Xu-ri-ha-đai.
7 Đại tộc Giu-đa, có Na-ha-sôn, con của A-mi-na-đáp.
8 Đại tộc Y-sa-ca, có Na-tha-na-ên, con của Xu-a.
9 Đại tộc Sa-bu-luân, có Ê-li-áp, con của Hê-lôn.
10 Con cháu Giô-sép:
Đại tộc Ép-ra-im, có Ê-li-sa-ma, con của A-mi-hút.
Đại tộc Ma-na-se, có Ga-ma-li-ên, con của Phê-đát-su.
11 Đại tộc Bên-gia-min, có A-bi-đan, con của Ghi-đeo-ni.
12 Đại tộc Đan, có A-hi-ê-xe, con của A-mi-sa-đai.
13 Đại tộc A-se, có Pha-ghi-ên, con của Óc-ran.
14 Đại tộc Gát, có Ê-li-a-sáp, con của Đê-u-ên.
15 Đại tộc Nép-ta-li, có A-hi-ra, con của Ê-nan."

16 Đó là những người được bổ nhiệm từ trong dân chúng, là trưởng các
đại tộc của tổ phụ mình và là những người chỉ huy các đơn vị quân đội
Ít-ra-ên.
17 Môi-se và A-rôn tiếp nhận các người đã được nêu danh,
18 và triệu tập toàn thể dân chúng vào ngày mồng một tháng hai theo
danh sách từng người một từ hai mươi tuổi trở lên, mỗi người đăng ký
theo họ hàng và gia đình mình,
19 như Chúa Hằng Hữu đã truyền lệnh cho Môi-se. Môi-se kiểm kê dân
số trong hoang mạc Si-nai:
20 Đây là số nam đinh từ hai mươi tuổi trở lên có thể phục vụ trong
quân đội, dòng dõi họ được liệt kê danh sách theo họ hàng và gia
đình mình: Đại tộc Ru-bên (trưởng nam của Ít-ra-ên) có
21 46.500 người.
22 Đại tộc Si-mê-ôn
23 có 59.300 người.
24 Đại tộc Gát

25 có 45.650 người.
26 Đại tộc Giu-đa
27 có 74.600 người.
28 Đại tộc Y-sa-ca
29 có 54.400 người.
30 Đại tộc Sa-bu-luân
31 có 57.400 người.
32 Đại tộc Ép-ra-im con của Giô-sép
33 có 40.500 người.
34 Đại tộc Ma-na-se, con của Giô-sép
35 Ma-na-se con trai của Giô-sép có 32.200 người.
36 Đại tộc Bên-gia-min
37 có 35.400 người.
38 Đại tộc Đan
39 có 62.700 người.
40 Đại tộc A-se
41 có 41.500 người.
42 Đại tộc Nép-ta-li
43 Nép-ta-li có 53.400 người.

44 Đó là những người mà Môi-se, A-rôn, và mười hai người lãnh đạo của Ít-ra-ên đã kiểm kê, mỗi trưởng đại tộc đại diện cho đại tộc mình.
45 Tất cả những người Ít-ra-ên từ hai mươi tuổi trở lên và có khả năng phục vụ trong quân đội Ít-ra-ên đều được kiểm kê theo gia đình mình.
46 Tổng số được 603.550 người.
47 Tuy nhiên, các gia đình của đại tộc Lê-vi không được kiểm kê như người các đại tộc khác.
48 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
49 “Đừng kiểm kê đại tộc Lê-vi, hoặc bao gồm họ trong cuộc kiểm kê dân số của người Ít-ra-ên.
50 Nhưng cử người Lê-vi đặc trách Đền Giao Ước, coi sóc tất cả vật dụng và những gì thuộc về đền. Họ phải khuân vác Đền Tạm và tất cả các vật dụng, chăm sóc và cắm trại chung quanh đền.
51 Khi nào cần di chuyển, người Lê-vi phải tháo gỡ Đền Tạm; và mỗi khi dân chúng cắm trại, người Lê-vi sẽ dựng đền lại. Bất cứ người nào khác đến gần Đền Tạm sẽ bị xử tử.
52 Người Ít-ra-ên phải cắm trại theo từng đơn vị, mỗi người ở trong trại riêng dưới ngọn cờ của đại tộc mình.
53 Tuy nhiên người Lê-vi phải dựng trại chung quanh Đền Giao Ước để cơn thịnh nộ không đổ xuống trên người Ít-ra-ên. Người Lê-vi phải chịu trách nhiệm chăm sóc Đền Tạm.”
54 Người Ít-ra-ên thực thi tất cả những điều Chúa Hằng Hữu truyền bảo Môi-se.

2

Cách Sắp Xếp Trại Quân Ít-ra-ên
1 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se và A-rôn:

2 “Người Ít-ra-ên phải cắm trại chung quanh nhưng cách xa Đền Tạm,
mỗi người phải cắm trại dưới ngọn cờ của đơn vị mình với bảng hiệu đại
tộc.
3 Trại quân Giu-đa, Y-ca-sa, và Sa-bu-luân sẽ cắm tại phía đông, hướng
mặt trời mọc với ngọn cờ và các đơn vị mình. Đây là danh sách các đại
tộc, người chỉ huy, và dân số của họ: Đại tộc Giu-đa, chỉ huy là Na-ha-sôn,
con A-mi-na-đáp.
4 Quân số của người được 74.600 người.
5 Đại tộc Y-sa-ca, chỉ huy là Na-tha-na-ên, con Xu-a.
6 Quân số của người được 54.400 người.
7 Đại tộc Sa-bu-luân, chỉ huy là Ê-li-áp, con Hê-lôn.
8 Quân số của người được 57.400 người.
9 Tất cả nhân số trong trại quân Giu-đa, chia từng đội ngũ, được 186.400
người. Họ sẽ đi tiên phong.
10 Trại quân Ru-bên, Si-mê-ôn, và Gát sẽ cắm tại phía nam, dưới ngọn
cờ mình. Đây là danh sách các đại tộc, người chỉ huy, và quân số của họ:
Đại tộc Ru-bên, chỉ huy là Ê-li-sua, con Sê-đêu.
11 Quân số của người được 46.500 người.
12 Đại tộc Si-mê-ôn, chỉ huy là Sê-lu-mi-ên, con Xu-ri-ha-đai.
13 Quân số của người được 59.300 người.
14 Đại tộc Gát, chỉ huy là Ê-li-a-sáp, con Đê-u-ên.
15 Quân số của người được 45.650 người.
16 Tất cả nhân số trong trại Ru-bên, chia từng đội ngũ, được 151.450
người. Họ sẽ đi thứ nhì.
17 Sau đó, Đền Tạm và trại quân Lê-vi sẽ ra đi chính giữa các trại quân
khác. Họ sẽ ra đi theo đúng thứ tự như họ đã cắm trại, mỗi người theo
hàng ngũ dưới ngọn cờ mình.
18 Trại quân Ép-ra-im, Ma-na-se, và Bên-gia-min sẽ cắm tại phía tây,
dưới ngọn cờ mình. Đây là danh sách các đại tộc, người chỉ huy, và quân
số của họ: Đại tộc Ép-ra-im, chỉ huy là Ê-li-sa-ma, con A-mi-hút.
19 Quân số của người được 40.500 người.
20 Đại tộc Ma-na-se, chỉ huy là Ga-ma-li-ên, con Phê-đát-su.
21 Quân số của người được 32.200 người.
22 Đại tộc Bên-gia-min, chỉ huy là A-bi-đan, con Ghi-đeo-ni.
23 Quân số của người được 35.400 người.
24 Tất cả nhân số trong trại quân Ép-ra-im, chia từng đội ngũ, được
108.100 người. Họ sẽ đi thứ ba.
25 Trại quân Đan, A-se, và Nép-ta-li sẽ cắm trại phía bắc, dưới ngọn cờ
mình. Đây là danh sách các đại tộc, người chỉ huy, và quân số của họ:
Đại tộc Đan, chỉ huy là A-hi-ê-xe, con A-mi-sa-đai.
26 Quân số của người được 62.700 người.
27 Đại tộc A-se, chỉ huy là Pha-ghi-ên, con Óc-ran.
28 Quân số của người được 41.500 người.
29 Đại tộc Nép-ta-li, chỉ huy là A-hi-ra, con Ê-nan.
30 Quân số của người được 53.400 người.

31 Tất cả nhân số trong trại quân Đan, chia từng đội ngũ, được 157.600
người. Họ sẽ đi hậu tập."
32 Đó là những người Ít-ra-ên được kiểm kê theo từng đại tộc. Tổng số
quân sĩ trong các trại quân, chia từng đội ngũ, là 603.550.
33 Tuy nhiên, người Lê-vi không được kiểm kê với những người Ít-ra-ên
khác, như Chúa Hằng Hữu đã truyền bảo Môi-se.
34 Như thế, người Ít-ra-ên thực thi mọi điều Chúa Hằng Hữu đã truyền
bảo Môi-se. Đó là cách mà họ bố trí các trại quân dưới ngọn cờ mình; đó
cũng là cách xuất quân mỗi người theo họ hàng và chi tộc mình.

3

Người Lê-vi Được Tấn Phong Để Phục Vụ

1 Đây là những người trong gia đình A-rôn và Môi-se trong thời gian
Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se trên Núi Si-nai.
2 Tên các con trai A-rôn là: Na-đáp, con trưởng nam, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa,
và Y-tha-ma.
3 Đó là tên các con trai A-rôn, tức các thầy tế lễ được xức dầu và tấn
phong để phục vụ trong chức tế lễ.
4 Tuy nhiên, Na-đáp và A-bi-hu đã ngã chết trước mặt Chúa Hằng Hữu
khi họ dâng hương lên Chúa Hằng Hữu trong hoang mạc Si-nai bằng một
thứ lửa Ngài không cho phép. Họ không có con trai nên chỉ có Ê-lê-a-sa
và Y-tha-ma phục vụ trong chức thầy tế lễ dưới sự hướng dẫn của A-rôn,
cha họ.
5 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
6 "Hãy đem đại tộc Lê-vi đến, đặt họ dưới quyền Thầy Tế lễ A-rôn để
họ giúp đỡ người.
7 Họ phải thi hành các nhiệm vụ thay cho A-rôn và toàn thể dân chúng
tại Đền Tạm bằng cách phục vụ trong Đền Tạm.
8 Họ phải chăm sóc tất cả vật dụng trong lều thánh, thi hành các bổn
phận của người Ít-ra-ên bằng cách phục vụ trong Đền Tạm.
9 Trong vòng người Ít-ra-ên họ là những người duy nhất được giao trọn
cho A-rôn.
10 Con hãy bổ nhiệm A-rôn và các con trai người làm thầy tế lễ. Bất cứ
người nào khác xâm phạm vào chức vụ này sẽ bị xử tử."
11 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
12 "Ta đã chọn người Lê-vi giữa những người Ít-ra-ên để thay thế cho
các con trai đầu lòng của người Ít-ra-ên. Người Lê-vi thuộc về Ta,
13 vì tất cả con trai đầu lòng đều thuộc về Ta. Khi Ta đánh hạ tất cả
con đầu lòng tại Ai Cập, Ta đã biệt riêng cho Ta tất cả con đầu lòng của
Ít-ra-ên, cả người lẫn thú vật. Họ phải thuộc về Ta. Ta là Chúa Hằng
Hữu."

Thống Kê Người Lê-vi

14 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se tại hoang mạc Si-nai:
15 "Hãy kiểm kê dân số người Lê-vi tùy theo gia tộc và họ hàng. Con
hãy kiểm kê tất cả người nam từ một tháng trở lên."

16 Như vậy, Môi-se kiểm kê họ đúng như lời Chúa Hằng Hữu truyền bảo
mình.

17 Đây là tên các con trai Lê-vi: Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
18 Đây là tên con trai Ghẹt-sôn: Líp-ni và Si-mê-i.
19 Gia tộc từ Kê-hát là: Am-ram, Dít-sa, Hếp-rôn, và U-xi-ên.
20 Con trai Mê-ra-ri là: Mách-li và Mu-si.
Đó là những tổ các thị tộc trong đại tộc Lê-vi.

21 Con cháu Líp-ni là Si-mê-i thuộc về Ghẹt-sôn; đó là dòng họ Ghẹt-sôn.
22 Tổng số người nam từ một tháng trở lên được 7.500 người.
23 Dòng họ Ghẹt-sôn phải cắm trại phía tây phía sau Đền Tạm.
24 Người lãnh đạo gia tộc Ghẹt-sôn là Ê-li-a-sáp, con La-ên.
25 Trách nhiệm của dòng họ Ghẹt-sôn tại Đền Tạm là trông coi lều, mái
phủ lều, bức màn nơi cửa,
26 các bức màn trong hành lang, bức màn tại cửa hành lang bao quanh
Đền Tạm và bàn thờ, và các sợi dây thừng cùng tất cả dịch vụ bảo quản
những thứ đó.
27 Dòng họ Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên thuộc về Kê-hát; đó
là dòng họ Kê-hát.
28 Tổng số người nam từ một tuổi trở lên được 8.600 người. Dòng họ
Kê-hát chịu trách nhiệm chăm sóc nơi thánh.
29 Dòng họ Kê-hát phải cắm trại phía nam Đền Tạm.
30 Người lãnh đạo gia tộc Kê-hát là Ê-li-sa-phan, con U-xi-ên.
31 Họ chịu trách nhiệm chăm sóc Hòm Giao Ước, cái bàn, chân đèn, các
bàn thờ, và bảo quản những thứ đó, cùng tấm màn, và các vật dụng phụ
thuộc.
32 Đứng đầu các vị lãnh đạo đại tộc Lê-vi là Ê-lê-a-sa, con trai Thầy Tế
lễ A-rôn; ông giám sát những người chịu trách nhiệm coi sóc nơi thánh.
33 Họ hàng Mách-li và họ hàng Mu-si thuộc về Mê-ra-ri; đó là dòng họ
Mê-ra-ri.
34 Tổng số người nam từ một tháng trở lên được 6.200 người.
35 Người lãnh đạo gia tộc Mê-ra-ri là Xu-ri-ên, con A-bi-hai: Họ phải cắm
trại phía bắc Đền Tạm.
36 Người Mê-ra-ri được bổ nhiệm coi sóc các khung của Đền Tạm, các
cây xà ngang, các cây cột, đế cột, cùng tất cả các vật dụng. Họ chịu trách
nhiệm bảo quản những thứ đó
37 cùng coi sóc các cây cột và đế cột chung quanh hành lang, các cây
cọc, và dây thừng.
38 Môi-se và A-rôn cùng các con trai người phải cắm trại ở phía đông
Đền Tạm, về phía mặt trời mọc ngay trước Trại Hội Kiến. Họ phải chịu
trách nhiệm coi sóc nơi thánh thay cho người Ít-ra-ên. Người nào xâm
phạm đến gần nơi thánh sẽ bị xử tử.
39 Tổng số người Lê-vi được kiểm kê theo lệnh Chúa Hằng Hữu truyền
cho Môi-se và A-rôn, chia theo từng họ hàng, tức là các con trai từ một
tháng trở lên, được 22.000 người.

Việc Chuộc Con Đầu Lòng

40 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se: “Con hãy kiểm kê tất cả con trai
đầu lòng người Ít-ra-ên từ một tháng trở lên, và lập bảng danh sách.
41 Con hãy thu nhận cho Ta người Lê-vi thay cho tất cả con đầu lòng
người Ít-ra-ên, và các bầy gia súc của người Lê-vi thay cho tất cả con đầu
lòng của gia súc người Ít-ra-ên. Ta là Chúa Hằng Hữu.”
42 Như thế, Môi-se kiểm kê tất cả con đầu lòng của người Ít-ra-ên, như
Chúa Hằng Hữu đã truyền bảo người.
43 Tổng số con trai đầu lòng liệt kê từng tên, được 22.273.
44 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
45 “Con hãy thu nhận người Lê-vi thay cho tất cả con đầu lòng người
Ít-ra-ên và gia súc của người Lê-vi thay cho gia súc của người Ít-ra-ên.
Người Lê-vi sẽ thuộc về Ta; Ta là Chúa Hằng Hữu.
46 Về phần 273 con đầu lòng Ít-ra-ên là số trội hơn tổng số người Lê-vi,
47 con hãy chuộc lại bằng cách thu mỗi người năm miếng* bạc theo tiêu
chuẩn cân đo trong nơi thánh.
48 Hãy giao số bạc chuộc các người Ít-ra-ên phụ trội đó cho A-rôn và các
con trai người.”
49 Như thế, Môi-se thu bạc chuộc của những người phụ trội đó.
50 Môi-se thu được 15,5 ký† bạc (theo tiêu chuẩn cân đo trong nơi thánh)
của mỗi con đầu lòng người Ít-ra-ên.
51 Môi-se giao bạc chuộc đó cho A-rôn và các con trai người, đúng như
lời Chúa Hằng Hữu đã truyền bảo mình.

4

Nhiệm Vụ của Dòng Họ Kê-hát

1 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se và A-rôn:
2 “Hãy kiểm kê dân số người Kê-hát, tức là một gia tộc trong đại tộc
Lê-vi, theo từng họ hàng và gia đình.
3 Con hãy kiểm kê tất cả người nam từ ba mươi đến năm mươi tuổi,
trong lứa tuổi phục vụ để họ đảm nhiệm công tác tại Đền Tạm.
4 Đây là công việc của người Kê-hát tại Đền Tạm: Chăm sóc các vật chí
thánh.
5 Khi nào trại quân dời đi, A-rôn và các con trai người phải vào gỡ bức
màn ngăn che nơi thánh và phủ lên Hòm Giao Ước,
6 rồi phủ lên trên các tấm da cá heo, trải tấm vải màu xanh lên trên
cùng, rồi sửa đòn khiêng cho ngay ngắn.
7 Họ sẽ trải lên bàn đựng Bánh Thánh tấm khăn xanh rồi đặt lên khăn
các đĩa, tô, chén, và các bình dùng dâng rượu; Bánh Thánh dâng liên tục
vẫn để y trên bàn.
8 Trên tất cả những vật ấy, họ phải trải một tấm khăn đỏ thẫm, và trên
cùng, phủ lên các tấm da cá heo, rồi xỏ đòn khiêng vào.
9 Họ phải lấy một tấm khăn xanh phủ lên giá đèn để thắp sáng và các
cây đèn, kéo cắt tim đèn và khay, và các bình đựng dầu để thắp đèn;

* **3:47** Nt 5 siếc-lơ, khoảng 57 gam † **3:50** Nt 1.365 siếc-lơ

10 rồi bọc giá đèn và các đồ phụ tùng bằng tấm da cá heo, rồi đặt lên
một đòn khiêng.
11 Họ cũng phải trải một tấm khăn xanh trên bàn thờ bằng vàng, và
phủ lên bằng các tấm da cá heo, rồi xỏ đòn khiêng vào.
12 Tất cả vật dụng trong việc phục vụ tại nơi thánh phải gói lại trong
một tấm vải xanh và phủ lên bằng các tấm da cá heo.
13 Họ phải hốt tro tại bàn thờ bằng đồng, trải lên bàn thờ một tấm vải
màu tím.
14 Đặt tất cả khí dụng tế lễ lên trên: Các lư hương, nĩa, vá và bát dùng
vào việc rảy nước, tất cả phụ tùng bàn thờ, rồi phủ lên các tấm da cá heo
và xỏ đòn khiêng vào.
15 Sau khi A-rôn và các con trai người đậy xong nơi thánh và các khí
dụng thánh, và khi trại quân sẵn sàng dời đi, dòng họ Kê-hát phải đến
khuân vác, nhưng họ không được chạm đến các vật thánh kẻo bị thiệt
mạng. Dòng họ Kê-hát phải khuân vác các vật dụng trong Đền Tạm.
16 Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, con trai A-rôn, có nhiệm vụ lo về dầu thắp đèn,
hương liệu, lễ vật chay hằng dâng và dầu xức; cũng phải coi sóc cả Đền
Tạm và các vật dụng bên trong, kể cả các đồ bạc và vật dụng thánh."
17 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se và A-rôn:
18 "Đừng để gia tộc Kê-hát phải bị tiêu diệt.
19 Đây là điều phải làm để giữ họ khỏi chết khi vào nơi thánh. A-rôn và
các con của người sẽ vào nơi đó với họ, chỉ cho mỗi người vật gì họ phải
khiêng.
20 Tuyệt đối không ai được vào nơi đó để nhìn các vật thánh, dù chỉ
trong giây lát, ai bất tuân đều phải chết."

Nhiệm Vụ của Dòng Họ Ghẹt-sôn

21 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
22 "Cũng hãy kiểm kê các con cháu Ghẹt-sôn, tùy theo gia tộc và họ hàng
họ.
23 Từ ba mươi tuổi đến năm mươi tuổi, gồm những người trong lứa tuổi
phục vụ, để họ đảm nhiệm công tác tại Đền Tạm.
24 Đây là công việc của gia tộc Ghẹt-sôn phải làm và khiêng:
25 Họ sẽ khiêng các bức màn của Đền Tạm, nóc của Đền Tạm, tấm da
phủ nóc đền, tấm màn che cửa Đền Tạm.
26 Các màn quanh hành lang, màn che cửa hành lang, hành lang bao
quanh Đền Tạm và bàn thờ, dây thừng và các dụng cụ khác. Những
người thuộc gia tộc Ghẹt-sôn có nhiệm vụ di chuyển các vật ấy.
27 Hết thảy công việc của con cháu Ghẹt-sôn, món chi họ phải khiêng
đi, và việc chi họ phải làm đều sẽ theo lệnh A-rôn và các con trai người
chỉ bảo. Họ phải giao cho người Ghẹt-sôn coi sóc các món chi phải khiêng
đi.
28 Trong Đền Tạm, ấy là công việc của các họ hàng con cháu Ghẹt-sôn.
Họ sẽ giữ chức phận mình dưới quyền cai trị của Y-tha-ma, con trai Thầy
Tế lễ A-rôn.

Nhiệm Vụ của Dòng Họ Mê-ra-ri

29 Ngươi phải kiểm kê con cháu Mê-ra-ri, tùy theo họ hàng và gia tộc của họ,
30 từ ba mươi tuổi đến năm mươi, tức là hết thảy những người trong lứa tuổi phục vụ, để họ đảm nhiệm công tác tại Đền Tạm.
31 Họ sẽ khiêng khung trại, các thanh ngang, trụ và đế trụ,
32 trụ hành lang, đế trụ, cọc lều, dây và các đồ phụ tùng. Khi phân công người nào khiêng vật gì phải lập danh sách rõ ràng.
33 Trên đây là nhiệm vụ của dòng họ Mê-ra-ri tại Đền Tạm dưới sự hướng dẫn của Y-tha-ma, con trai Thầy Tế lễ A-rôn."

Tổng Kết Việc Thống Kê

34 Vậy, Môi-se, A-rôn, và các nhà lãnh đạo dân chúng bắt đầu kiểm kê gia tộc Kê-hát,
35 gồm những người trong lứa tuổi phục vụ, từ ba mươi đến năm mươi tuổi, để đảm nhiệm công tác tại Đền Tạm,
36 có được 2.750 người.
37 Đó là tổng số người Kê-hát phục vụ tại Đền Tạm do Môi-se và A-rôn kiểm kê theo lời Chúa Hằng Hữu truyền cho Môi-se.
38 Còn con cháu Ghẹt-sôn đã được kiểm kê, tùy theo họ hàng và gia tộc của họ,
39 từ ba mươi đến năm mươi tuổi, tức là hết thảy những người trong lứa tuổi phục vụ đảm nhiệm công tác tại Đền Tạm,
40 cộng được 2.630.
41 Đó là những người về gia tộc Ghẹt-sôn đã được kiểm kê, tức là những người phục vụ trong Đền Tạm mà Môi-se và A-rôn tu bộ y theo lệnh của Chúa Hằng Hữu.
42 Còn những người thuộc về gia tộc Mê-ra-ri đã được kiểm kê, tùy theo gia tộc và họ hàng của họ,
43 từ ba mươi đến năm mươi tuổi, tức là mọi người có khả năng phục vụ trong trại,
44 cộng được 3.200 người.
45 Đó là những người về các gia tộc Mê-ra-ri đã được kiểm kê. Môi-se và A-rôn kiểm kê dân số, y theo lệnh của Chúa Hằng Hữu đã cậy Môi-se truyền dạy.
46 Hết thảy những người Lê-vi mà Môi-se, A-rôn, và các trưởng tộc Ít-ra-ên kiểm kê, tùy theo họ hàng và gia tộc của họ,
47 từ ba mươi đến năm mươi tuổi, tức là mọi người đến phục vụ và khuân vác đồ trong Đền Tạm,
48 cộng được 8.580 người.
49 Người ta kiểm kê người Lê-vi theo lệnh Chúa Hằng Hữu đã cậy Môi-se truyền dạy, cắt phần cho mỗi người việc mình phải làm, và vật chi mình phải khiêng đi; người ta kiểm kê dân số theo lời Chúa Hằng Hữu đã phán dạy Môi-se vậy.

5

Sự Tinh Sạch trong Trại Ít-ra-ên

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:

2 “Hãy dạy người Ít-ra-ên phải trục xuất những người phong hủi, người
mắc bệnh lậu, và người bị ô uế vì đụng vào xác người chết ra khỏi trại
quân.
3 Dù họ là đàn ông hay đàn bà cũng phải trục xuất để họ không làm ô
uế trại quân, vì Ta ở giữa trại dân Ta.”
4 Người Ít-ra-ên vâng lời Chúa Hằng Hữu phán cùng Môi-se.
5 Vậy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se dạy người Ít-ra-ên:
6 “Khi một người—dù đàn ông hay đàn bà—phạm tội mà vi phạm luật
Chúa Hằng Hữu,
7 người ấy phải xưng tội, bồi thường thiệt hại do mình gây ra, cộng
thêm một phần năm số ấy cho nạn nhân.
8 Trường hợp nạn nhân không còn bà con gần để nhận bồi thường, số
bồi thường phải nộp cho Chúa Hằng Hữu, và số ấy sẽ thuộc về thầy tế lễ,
cộng thêm một con chiên để làm lễ chuộc tội.
9 Như vậy, khi người Ít-ra-ên đem dâng lên Chúa vật gì, vật ấy sẽ thuộc
về các thầy tế lễ.
10 Những vật biệt riêng ra thánh mà mỗi người dâng sẽ thuộc về người;
vật chi mỗi người ban cho thầy tế lễ, chắc sẽ thuộc về người vậy.”

Bảo Vệ Sự Chung Thủy trong Hôn Nhân

11 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
12 “Hãy phán dạy người Ít-ra-ên rằng: Nếu một người đàn bà ngoại tình
13 nhưng nàng giấu kín, không bị bắt quả tang, cũng không có nhân
chứng,
14 và nếu người chồng đâm nghi, nổi ghen,
15 thì người ấy nên đưa vợ mình đến gặp thầy tế lễ, cũng đem theo một
lễ vật gồm 2,2 lít bột lúa mạch không pha dầu, không rắc nhũ hương lên
trên, vì là một tế lễ chay về sự ghen tuông, một tế lễ chay để ghi nhớ về
tội lỗi.*
16 Thầy tế lễ sẽ đem người đó đến trước Chúa Hằng Hữu,
17 đổ nước thánh vào một cái bình bằng đất, bốc bụi dưới sàn Đền Tạm
bỏ vào.
18 Thầy tế lễ sẽ bảo người đứng trước mặt Chúa Hằng Hữu, lột trần đầu
người, đặt lễ vật hồi tưởng vào tay; còn tay thầy tế lễ cầm bình nước đắng
nguyền rủa.
19 Thầy tế lễ bảo người ấy thề rồi nói: ‘Nếu không có ai nằm với ngươi
ngoài chồng ngươi thì ngươi sẽ không chịu ảnh hưởng của nước đắng
nguyền rủa này.
20 Nhưng nếu ngươi lỗi đạo với chồng và ngoại tình với người nam khác,
21 cầu Chúa Hằng Hữu khiến cho ngươi trở nên một mầm rủa sả và trù
ẻo giữa vòng dân tộc ngươi, làm cho ngươi ốm lòi hông và phình bụng
lên;
22 nước đắng rủa sả này khá chui vào ruột gan làm cho bụng ngươi
phình lên và ốm lòi hông.’ Nàng sẽ nói: ‘Xin cứ đúng như thế.’†

* **5:15** Một lễ vật về ghen tuông, một lễ vật gây hồi tưởng, gợi ký ức về tội lỗi đã phạm † **5:22** Nt A-men, a-men

23 Thầy tế lễ viết những lời nguyền rủa này vào sách, rồi rửa sách trong
nước đắng.
24 Khi người ấy uống nước đắng nguyền rủa, nó sẽ gây nhiều cay đắng
trong bụng.‡
25 Thầy tế lễ sẽ lấy lễ vật hồi tưởng khỏi tay người ấy, đem dâng đưa
qua đưa lại trước Chúa Hằng Hữu, rồi đem lễ vật đến trước bàn thờ,
26 bốc một nắm bột tượng trưng cho toàn thể lễ vật, đem đốt trên bàn
thờ, rồi bảo người ấy uống nước.
27 Nếu người đó ngoại tình, thì nước sẽ trở nên đắng trong bụng, bụng
phình lên, đùi rữa nát, dân chúng sẽ nhắc đến người ấy mỗi khi nguyền
rủa, thề thốt.
28 Nhưng nếu trong sạch, thì người ấy sẽ không bị hại mà vẫn có thể
sinh nở.§
29 Đó là luật trường hợp về sự ghen tuông khi một người đàn bà, ở dưới
quyền chồng mình, lỗi đạo và bị ô uế,
30 hoặc khi nào tính ghen phát sinh nơi người chồng mà ghen vợ mình:
Người phải đem vợ đến trước mặt Chúa Hằng Hữu và thầy tế lễ sẽ làm
cho nàng hết thảy điều chi luật lệ này đã truyền dạy.
31 Người chồng sẽ không có tội, mặc dù hậu quả tai hại xảy ra cho vợ
mình, trong trường hợp vợ ngoại tình thật.”

6

Luật về Người Na-xi-rê

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Khi một người—dù đàn ông hay đàn bà—có lời khấn nguyện để làm
người Na-xi-rê hiến dâng mình đặc biệt cho Chúa Hằng Hữu,
3 người ấy sẽ kiêng uống rượu và thức uống làm cho say, cũng không
được uống giấm làm bằng rượu hoặc bằng một chất lên men. Cả đến
nước ép nho cũng không được uống và không được phép ăn nho tươi
hay khô.
4 Suốt thời gian biệt mình riêng cho Chúa Hằng Hữu làm người Na-xi-rê,
người ấy không được ăn uống bất cứ món nào từ cây nho, kể cả hạt nho
và vỏ trái nho.
5 Suốt thời gian thề nguyện biệt mình làm người Na-xi-rê, người không
được cạo đầu. Trọn những ngày người biệt mình riêng cho Chúa Hằng
Hữu, làm người Na-xi-rê, tóc người cũng được biệt riêng ra thánh và
người phải để cho tóc mình mọc dài, không được cắt tỉa.
6 Cũng không được đến gần xác chết trong suốt thời gian dâng mình
cho Chúa Hằng Hữu.
7 Đừng vì cha hay mẹ, vì anh em hay chị em. Không được vì người chết
làm cho mình bị ô uế, vì lời khấn nguyện hiến dâng mình cho Đức Chúa
Trời vẫn ở trên đầu người ấy.
8 Suốt thời gian dâng mình, người ấy phải là người thánh cho Chúa Hằng
Hữu.

‡ **5:24** Nếu thật ngoại tình, xem câu 27, 28 § **5:28** Nt và sẽ mang thai

9 Nếu có người chết đột ngột bên cạnh làm cho người này bị ô uế, thì
bảy ngày sau, người ấy sẽ cạo đầu mình và được sạch lại.
10 Ngày thứ tám, người ấy sẽ đem đến cửa Đền Tạm cho thầy tế lễ hai
con chim cu đất hoặc hai con bồ câu con.
11 Thầy tế lễ dâng một con làm lễ chuộc tội, một con làm lễ thiêu để
chuộc tội cho người ấy, vì đã bị xác chết làm ô uế.
12 Cùng trong ngày đó, người ấy sẽ lập lại lời khấn nguyện dâng mình
với Chúa Hằng Hữu, và thời gian trước khi bị ô uế không được tính vào
thời gian thâm niên. Người ấy sẽ đem một con chiên đực một tuổi làm lễ
chuộc lỗi.
13 Đây là luật cho người Na-xi-rê. Đến ngày cuối cùng của thời hạn dâng
mình cho Chúa, người ấy sẽ đến trước cửa Đền Tạm,
14 dâng lễ vật lên Chúa Hằng Hữu gồm một con chiên đực một tuổi,
không tì vít, để làm lễ thiêu; một con chiên cái một tuổi, không tì vít, làm
lễ chuộc tội; một con chiên đực, không tì vít, làm lễ thù ân;
15 một giỏ bánh không men, gồm bánh làm bằng bột mịn pha dầu; bánh
kẹp không men tẩm dầu; lễ vật ngũ cốc và rượu.
16 Thầy tế lễ sẽ dâng các lễ vật này lên Chúa Hằng Hữu làm tế lễ chuộc
tội và tế lễ thiêu,
17 sau đó dâng con chiên đực, kèm theo giỏ bánh không men, ngũ cốc
và rượu, làm tế lễ thù ân dâng lên Chúa Hằng Hữu.
18 Người Na-xi-rê, tức người có lời khấn nguyện dâng mình đặc biệt cho
Chúa, sẽ cạo đầu mình tại cửa Đền Tạm, lấy tóc đốt trong lửa cháy bên
dưới lễ vật thù ân.
19 Thầy tế lễ sẽ lấy cái vai chiên (lúc ấy thịt đã chín), một cái bánh không
men, một cái bánh kẹp không men, đem đặt vào tay của người Na-xi-rê.
20 Xong, thầy tế lễ lấy lại các món đó để dâng đưa qua lại trước Chúa
Hằng Hữu (các món này cũng như cái ức dâng đưa qua đưa lại và cái đùi
dâng đưa lên, là những vật thánh, về sau sẽ về phần thầy tế lễ). Sau các
thủ tục trên, người Na-xi-rê lại được phép uống rượu.
21 Đó là luật quy định về người Na-xi-rê đã có lời khấn nguyện. Ngoài
các lễ vật quy định trên, nếu người ấy có khấn nguyện dâng thêm vật gì
lúc ban đầu, thì phải thực hiện đúng như vậy."

Lời Chúc Phước của Thầy Tế Lễ

22 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se:
23 "Hãy bảo A-rôn và các con trai người chúc phước cho người Ít-ra-ên
như sau:
24 'Cầu xin Chúa Hằng Hữu ban phước
và phù hộ anh chị em.
25 Cầu xin vinh quang của diện mạo Chúa Hằng Hữu
soi sáng anh chị em.
26 Cầu xin Chúa Hằng Hữu tỏ lòng nhân từ với anh chị em,
làm ơn và ban bình an cho anh chị em.'
27 Vậy, các thầy tế lễ đặt Danh Ta trên người Ít-ra-ên, và chính Ta sẽ ban
phước cho dân này."

7

Lễ Vật của Các Trưởng Tộc

1 Vào ngày dựng xong Đền Tạm, Môi-se xức dầu và thánh hóa đền, bàn
thờ, đồ phụ tùng, và mọi vật bên trong.
2 Vào hôm ấy, các nhà lãnh đạo của Ít-ra-ên—các trưởng tộc, những
người đã điều khiển cuộc kiểm kê dân số—đều đến.
3 Họ đem lễ vật đến trước Đền Tạm, dâng lên Chúa Hằng Hữu các lễ
vật, gồm có sáu cỗ xe và mười hai con bò kéo. Cứ hai tộc trưởng dâng
một cỗ xe và mỗi người dâng một con bò.
4 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
5 "Hãy nhận các xe của họ rồi đem phân phối cho người Lê-vi, để sử
dụng cho việc di chuyển Đền Tạm."
6 Môi-se nhận lễ vật rồi đem phân phối cho người Lê-vi.
7 Gia tộc Ghẹt-sôn: Hai cỗ xe và bốn con bò;
8 gia tộc Mê-ra-ri: Bốn cỗ xe và tám con bò. Gia tộc này đặt dưới quyền
điều khiển của Y-tha-ma, con Thầy Tế lễ A-rôn.
9 Môi-se không giao cho gia tộc Kê-hát xe cộ gì cả, vì họ có bổn phận
khuân vác các vật thánh của Đền Tạm trên vai.
10 Các trưởng tộc cũng đem lễ vật đến dâng trên bàn thờ trong ngày
bàn thờ được xức dầu.
11 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Hãy dành cho mỗi trưởng tộc
một ngày để họ dâng lễ vật trong dịp cung hiến bàn thờ."

12 Vậy, vào ngày thứ nhất, Na-ha-sôn, con A-mi-na-đáp, trưởng tộc Giu-
đa, đem dâng lễ vật.
13 Lễ vật gồm một đĩa bạc nặng khoảng 1,5 ký, một bát bạc nặng 0,8
ký,* cả đĩa và bát đều đựng đầy bột mịn trộn dầu—đó là lễ vật ngũ
cốc.
14 Một đĩa vàng nặng 114 gam† đựng đầy nhũ hương.
15 Một bò tơ đực, một chiên đực, một chiên con một tuổi dùng làm
sinh tế thiêu;
16 một dê đực dùng làm sinh tế chuộc tội;
17 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, năm chiên con một tuổi
—tất cả dùng làm lễ vật thù ân. Đó là lễ vật của Na-ha-sôn, con trai
A-mi-na-đáp.

18 Vào ngày thứ hai, Na-tha-na-ên, con Xu-a, trưởng đại tộc Y-sa-ca, dâng
lễ vật.
19 Các lễ vật của ông gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng
0,8 ký theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh: Cả hai cái đều đầy bột lọc
nhồi dầu, làm tế lễ chay.
20 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.

---

* **7:13** Nt đĩa bạc nặng 130 siếc-lơ và bát bạc nặng 70 siếc-lơ; tượng tự trong các câu 19, 25, 31, 37, 43, 49, 55, 61, 66, 73, 79, 85 † **7:14** Nt 10 siếc-lơ; tương tự trong các câu 20, 26, 32, 38, 44, 50, 56, 62, 68, 74, 80, 86

21 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
22 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
23 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Na-tha-na-ên, con của Xu-a.

24 Vào ngày thứ ba, Ê-li-áp con của Hê-lôn, trưởng đại tộc Sa-bu-luân, dâng lễ vật.
25 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
26 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
27 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
28 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
29 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Ê-li-áp, con của Hê-lôn.

30 Vào ngày thứ tư, Ê-li-sua, con của Sê-đêu, trưởng đại tộc Ru-bên, dâng lễ vật.
31 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
32 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
33 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
34 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
35 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Ê-li-sua, con của Sê-đêu.

36 Vào ngày thứ năm, Sê-lu-mi-ên, con Xu-ri-ha-đai, trưởng đại tộc Si-mê-ôn, dâng lễ vật.
37 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
38 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
39 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
40 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
41 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Sê-lu-mi-ên, con của Xu-ri-ha-đai.

42 Vào ngày thứ sáu, Ê-li-a-sáp, con Đê-u-ên, trưởng đại tộc Gát, dâng lễ vật.
43 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.

44 Một cái chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
45 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
46 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
47 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Ê-li-a-sáp, con của Đê-u-ên.

48 Vào ngày thứ bảy, Ê-li-sa-ma, con A-mi-hút, trưởng đại tộc Ép-ra-im, dâng lễ vật.
49 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
50 Một cái chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
51 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
52 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
53 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Ê-li-sa-ma, con của A-mi-hút.

54 Vào ngày thứ tám, Ga-ma-li-ên, con Phê-đát-su, trưởng đại tộc Ma-na-se, dâng lễ vật.
55 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
56 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
57 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
58 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
59 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Ga-ma-li-ên, con của Phê-đát-su.

60 Vào ngày thứ chín, A-bi-đan, con Ghi-đeo-ni, trưởng đại tộc Bên-gia-min, dâng lễ vật.
61 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
62 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
63 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
64 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
65 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của A-bi-đan, con của Ghi-đeo-ni.

66 Vào ngày thứ mười, A-hi-ê-xe, con của A-mi-sa-đai, trưởng đại tộc Đan, dâng lễ vật.
67 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc

nhồi dầu, làm tế lễ chay.
68 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
69 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
70 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
71 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của A-hi-ê-xe, con của A-mi-sa-đai.

72 Vào ngày thứ mười một, Pha-ghi-ên, con Óc-ran, trưởng đại tộc A-se, dâng lễ vật.
73 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
74 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
75 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
76 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
77 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của Pha-ghi-ên, con của Óc-ran.

78 Vào ngày thứ mười hai, A-hi-ra, con Ê-nan, trưởng tộc Nép-ta-li, dâng lễ vật.
79 Lễ vật người gồm có một đĩa bạc nặng 1,5 ký và một bát nặng 0,8 ký, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh. Cả hai cái đều đầy bột lọc nhồi dầu, làm tế lễ chay.
80 Một chén bằng vàng nặng 114 gam đựng đầy hương liệu.
81 Một bò đực tơ, một chiên đực, và một chiên con một tuổi làm tế lễ thiêu;
82 một dê đực làm tế lễ chuộc tội;
83 hai bò đực, năm chiên đực, năm dê đực, và năm chiên con đực một tuổi làm tế lễ cầu an. Đó là các lễ vật của A-hi-ra, con của Ê-nan.

84 Đó là các lễ vật của các trưởng đại tộc người Ít-ra-ên dâng hiến trong lễ khánh thành bàn thờ, khi bàn thờ được xức dầu: Mười hai đĩa bạc, mười hai chậu bạc, mười hai chén vàng.
85 Mỗi đĩa bạc nặng 1,5 ký và mỗi bát nặng 0,8 ký. Tổng cộng đĩa và bát được 27,6 ký‡ bạc, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh.
86 Mười hai chén vàng đựng dầu hương liệu, mỗi cái cân nặng 114 gam, theo tiêu chuẩn cân đo nơi thánh, tổng cộng được 1,4 ký§ vàng.
87 Ngoài ra, họ còn dâng mười hai bò đực, mười hai chiên đực, mười hai chiên con một tuổi làm sinh tế thiêu, dâng chung với lễ vật ngũ cốc; mười hai dê đực làm sinh tế chuộc tội.
88 Hai mươi bốn bò đực tơ, sáu mươi chiên đực, sáu mươi dê đực, sáu mươi chiên con một tuổi làm lễ vật thù ân.

‡ **7:85** Nt 2.400 siếc-lơ § **7:86** Nt 120 siếc-lơ

89 Khi Môi-se vào Đền Tạm thưa chuyện với Chúa Hằng Hữu, ông nghe
tiếng Chúa Hằng Hữu phán dạy vang ra từ trên nắp chuộc tội, trên Hòm
Giao Ước, giữa hai chê-ru-bim.

8

Cách Thắp Đèn

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se dặn A-rôn:
2 "Hãy sắp xếp bảy ngọn đèn trên chân đèn thế nào cho ánh sáng chiếu
thẳng ra phía trước."
3 A-rôn vâng lời, xếp cho đèn chiếu thẳng ra. Như lời Chúa Hằng Hữu
phán bảo.
4 Chân đèn làm bằng vàng dát, từ đế cho đến hoa, theo kiểu mẫu Chúa
Hằng Hữu cho Môi-se xem.

Biệt Riêng Người Lê-vi cho Chúa

5 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
6 "Hãy biệt riêng người Lê-vi ra khỏi toàn dân Ít-ra-ên và làm lễ thanh
tẩy họ,
7 lấy nước thanh tẩy rảy trên họ, rồi bảo họ tự cạo sạch mình mẩy và
giặt sạch áo xống.
8 Hãy bảo họ đem dâng một bò đực tơ và lễ vật ngũ cốc bột mịn trộn
dầu, cùng với một bò đực tơ khác làm sinh tế chuộc tội.
9 Sau đó, hãy dẫn người Lê-vi đến cửa Đền Tạm trước sự chứng kiến
của toàn dân.
10 Con sẽ trình diện người Lê-vi cho Chúa Hằng Hữu; và người Ít-ra-ên
sẽ đặt tay trên họ.
11 A-rôn sẽ dâng người Lê-vi cho Chúa Hằng Hữu như một lễ vật của
người Ít-ra-ên dâng lên, để thay dân phục vụ Chúa Hằng Hữu.
12 Người Lê-vi sẽ đặt tay trên đầu hai con bò: Một con làm sinh tế chuộc
tội, một con làm sinh tế thiêu, dâng lên Chúa Hằng Hữu để chuộc tội cho
họ.
13 Xong rồi, người Lê-vi sẽ được giao cho A-rôn và các con A-rôn, giống
như một lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu theo lối đưa qua đưa lại; sau khi
dâng, lễ vật thuộc về thầy tế lễ.
14 Như thế, con phân biệt người Lê-vi với những người Ít-ra-ên khác, vì
người Lê-vi thuộc về Ta.
15 Sau khi được làm lễ thanh tẩy và hiến dâng, người Lê-vi sẽ vào Đền
Tạm phục vụ Ta.
16 Họ được dâng cho Ta để thay thế các con trưởng nam Ít-ra-ên, và Ta
chấp nhận họ.
17 Vì vào ngày Ta đoán phạt các con đầu lòng Ai Cập, Ta đã dành cho
Ta tất cả con đầu lòng Ít-ra-ên, cả người lẫn gia súc.
18 Và bây giờ, Ta nhận người Lê-vi thay cho các con trưởng nam Ít-ra-ên.
19 Ta sẽ giao người Lê-vi cho A-rôn và các con trai (như một món quà
tặng), để họ phục vụ trong Đền Tạm thay cho người Ít-ra-ên, và làm lễ
chuộc tội cho người Ít-ra-ên; nhờ đó người Ít-ra-ên sẽ không bị tai họa.

Vì nếu ai trong người Ít-ra-ên vào nơi thánh, thì người ấy phải mang tai
họa.”
20 Môi-se, A-rôn, và toàn dân Ít-ra-ên thực hiện mọi lời Chúa Hằng Hữu
phán dạy Môi-se về người Lê-vi.
21 Người Lê-vi tẩy sạch mình, giặt áo xống, và A-rôn dâng họ như tế lễ
đưa qua đưa lại trước mặt Chúa Hằng Hữu. A-rôn cũng làm lễ chuộc tội
cho họ được thánh sạch.
22 Sau đó, họ vào Đền Tạm giúp A-rôn và các con A-rôn. Mọi việc đều
được thực hiện đúng theo lời Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se.
23 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
24 “Mỗi người Lê-vi sẽ bắt đầu cuộc đời công vụ trong Đền Tạm từ tuổi
hai mươi lăm,
25 đến tuổi năm mươi, họ sẽ mãn nhiệm vụ.
26 Đến tuổi đó, họ có thể phụ giúp anh em mình trong các việc tại Đền
Tạm, nhưng chính họ không được đảm trách công việc. Con phải áp
dụng luật lệ này khi phân công cho người Lê-vi.”

9

Lễ Vượt Qua Thứ Nhì

1 Khi người dân Ít-ra-ên còn ở trong hoang mạc Si-nai, vào tháng giêng,
năm thứ hai tính từ ngày họ rời đất Ai Cập, Chúa Hằng Hữu phán bảo
Môi-se:
2 “Người Ít-ra-ên sẽ ăn lễ Vượt Qua hằng năm vào thời gian ấn định,
3 tối ngày mười bốn tháng này, theo đúng luật định Ta truyền dạy.”
4 Vậy, Môi-se thông báo lễ Vượt Qua cho toàn dân.
5 Lễ Vượt Qua được cử hành bắt đầu tối ngày mười bốn tháng giêng
ngay tại hoang mạc Si-nai, như lời Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se.
6 Nhưng có mấy người đụng vào xác chết, bị ô uế, nên không được dự
lễ. Những người này đến xin Môi-se và A-rôn
7 giải thích vì sao họ bị ô uế, và khiếu nại về việc họ bị cấm dâng sinh
tế cho Chúa Hằng Hữu trong ngày đã định, là ngày toàn dân phải dự lễ.
8 Môi-se cho họ biết là ông sẽ cầu hỏi ý Chúa Hằng Hữu về việc này.
9 Chúa Hằng Hữu trả lời Môi-se:
10 “Từ nay về sau, nếu có một người Ít-ra-ên nào vì đụng vào người chết
mà bị ô uế, hay phải đi xa nhà trong ngày lễ, thì người ấy cũng vẫn giữ lễ
Vượt Qua cho Chúa Hằng Hữu.
11 Họ phải giữ lễ này vào chiều tối ngày mười bốn tháng hai và ăn bánh
không men cùng rau đắng.
12 Họ cũng ăn bánh không men và rau đắng với thịt chiên. Họ không
được để dành món gì đến sáng hôm sau, không được bẻ gãy một cái
xương chiên nào, và họ phải theo đúng mọi chỉ thị khác về lễ Vượt Qua.
13 Còn người nào tinh sạch, hay không phải đi xa nhà, nhưng không
chịu dự lễ, sẽ phải bị trục xuất khỏi cộng đồng Ít-ra-ên, vì đã không dâng
sinh tế cho Chúa Hằng Hữu trong thời gian ấn định; người ấy phải mang
tội mình.

14 Nếu có người ngoại quốc tạm trú muốn dự lễ Vượt Qua với người Ít-ra-
ên và dâng sinh tế cho Chúa Hằng Hữu, thì người ấy cũng phải theo đúng
mọi chỉ thị về lễ này, cùng một quy luật áp dụng cho cả người Ít-ra-ên và
người ngoại quốc."

Trụ Khói Mây

15 Vào ngày Đền Tạm được dựng lên, đám mây che phủ đền. Đến tối,
trên Đền Tạm như có lửa cháy rực cho đến sáng hôm sau.
16 Và cứ thế, mây che phủ Đền Tạm ban ngày, và lửa xuất hiện ban đêm.
17 Mỗi khi đám mây bay lên khỏi nóc đền, người Ít-ra-ên ra đi; đến nơi
nào đám mây dừng lại, họ cắm trại tại nơi ấy.
18 Như vậy, lúc ra đi cũng như lúc dừng lại, họ đều tuân lệnh Chúa
Hằng Hữu. Và khi nào đám mây còn dừng lại trên nóc đền, họ còn được
nghỉ chân trong trại mình.
19 Khi trụ mây cứ ở trên Đền Tạm một thời gian dài, người Ít-ra-ên cũng
vâng lệnh Chúa Hằng Hữu và không ra đi.
20 Đôi khi trụ mây dừng trên Đền Tạm chỉ một vài ngày; theo lệnh của
Chúa Hằng Hữu, dân chúng cắm trại. Và sau đó, theo lệnh của Ngài, họ
lại ra đi.
21 Có khi đám mây dừng lại vào buổi tối và sáng hôm sau đã bay lên,
họ phải lập tức ra đi; và dù đám mây bay lên ban đêm hay ban ngày, họ
cũng vẫn ra đi.
22 Nếu đám mây dừng lại trên nóc Đền Tạm vài ngày, một tháng hay
một năm, thời gian ấy người Ít-ra-ên cũng dừng chân đóng trại. Nhưng
bất kỳ lúc nào đám mây bay lên, họ liền ra đi.
23 Vậy, theo lệnh Chúa Hằng Hữu họ cắm trại; theo lệnh Chúa Hằng Hữu
họ ra đi; họ tuân theo mọi điều Ngài dạy bảo Môi-se.

10

Những Chiếc Kèn Bạc

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy làm hai chiếc kèn bằng bạc dát mỏng, dùng để triệu tập dân
chúng hội họp và báo hiệu tháo trại lên đường.
3 Khi muốn triệu tập toàn dân tại cửa Đền Tạm, thì thổi cả hai kèn.
4 Nếu có một loa thổi lên thì các nhà lãnh đạo tức các trưởng đại tộc
Ít-ra-ên sẽ họp trước mặt con.
5 Khi thổi kèn vang động dồn dập lần thứ nhất, đó là hiệu lệnh cho trại
phía đông ra đi.
6 Khi kèn thổi vang động lần thứ hai, trại phía nam ra đi.
7 Lúc triệu tập, không được thổi kèn vang động dồn dập. Thổi kèn vang
động dồn dập là hiệu lệnh xuất quân.
8 Người thổi kèn là các thầy tế lễ, con của A-rôn. Đây là một định lệ có
tính cách vĩnh viễn, áp dụng qua các thế hệ.
9 Khi các ngươi vào lãnh thổ mình rồi, mỗi khi xuất quân chống quân
thù xâm lăng, phải thổi kèn vang động dồn dập; Chúa Hằng Hữu sẽ nghe
và cứu các ngươi khỏi quân thù.

10 Cũng được thổi kèn trong những ngày vui mừng, những kỳ lễ, ngày
đầu tháng, lúc dâng lễ thiêu, và lễ thù ân. Tiếng kèn sẽ nhắc nhở Đức
Chúa Trời nhớ đến các ngươi. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
các ngươi."

Người Ít-ra-ên Rời Khỏi Si-nai

11 Vào ngày hai mươi tháng hai, năm thứ hai, đám mây bay lên khỏi nóc
Đền Giao Ước,
12 và người Ít-ra-ên từ hoang mạc Si-nai lên đường. Đi đến hoang mạc
Pha-ran, đám mây dừng lại.
13 Đây là lần đầu tiên họ ra đi sau khi nhận được huấn thị của Chúa
Hằng Hữu do Môi-se truyền lại.
14 Đại tộc Giu-đa ra đi trước tiên, dưới ngọn cờ của tộc mình, do Na-ha-
sôn, con A-mi-na-đáp chỉ huy.
15 Thứ đến là đại tộc Y-sa-ca, do Na-tha-na-ên, con Xu-a chỉ huy.
16 Sau đó đến đại tộc Sa-bu-luân, do Ê-li-áp, con Hê-lôn chỉ huy.
17 Đền Tạm được tháo gỡ, các gia tộc Ghẹt-sôn và Mê-ra-ri khiêng đi.
18 Đi sau đến là đại tộc Ru-bên, dưới ngọn cờ mình, do Ê-li-sua, con
Sê-đêu chỉ huy.
19 Kế sau là đại tộc Si-mê-ôn, do Sê-lu-mi-ên, con Xu-ri-ha-đai, chỉ huy;
20 rồi đến đại tộc Gát, do Ê-li-a-sáp, con Đê-u-ên chỉ huy.
21 Gia tộc Kê-hát ra đi, khiêng theo các vật thánh. Đền Tạm phải được
dựng xong trước khi gia tộc Kê-hát đến nơi.
22 Kế đến là đại tộc Ép-ra-im, do Ê-li-sa-ma, con A-mi-hút chỉ huy.
23 Rồi đến đại tộc Ma-na-se, do Ga-ma-li-ên, con Phê-đát-su chỉ huy.
24 Sau đó là đại tộc Bên-gia-min, do A-bi-đan, con Ghi-đeo-ni chỉ huy.
25 Đại tộc Đan hướng dẫn đạo quân hậu tập do A-hi-ê-xe, con A-mi-sa-
đai, chỉ huy, đi dưới ngọn cờ mình.
26 Sau đại tộc Đan là đại tộc A-se, do Pha-ghi-ên, con Óc-ran chỉ huy.
27 Đi sau cùng là đại tộc Nép-ta-li do A-hi-ra, con Ê-nan chỉ huy.
28 Đó là thứ tự đội ngũ của người Ít-ra-ên khi họ ra đi.
29 Một hôm, Môi-se nói với anh vợ mình là Hô-báp, con Rê-u-ên, người
Ma-đi-an, rằng: "Cuộc hành trình này sẽ đưa chúng ta đến đất hứa. Anh
cứ theo chúng tôi, chúng tôi sẽ hậu đãi anh, vì Chúa Hằng Hữu đã hứa
ban phước lành cho Ít-ra-ên."
30 Nhưng Hô-báp đáp: "Không được. Tôi phải về quê sống với bà con
thân quyến."
31 Môi-se năn nỉ: "Xin anh đừng bỏ về. Anh là người thông thạo việc
cắm trại trong hoang mạc nên anh sẽ giúp chúng tôi rất đắc lực.*
32 Nếu anh đi với chúng tôi, thì chúng tôi sẽ chia sẻ với anh mọi thứ
phước lành Chúa Hằng Hữu ban cho chúng tôi."
33 Vậy, họ rời núi Si-nai,† đi đường trong ba ngày; Hòm Giao Ước của
Chúa Hằng Hữu đi trước, tìm một nơi cho họ dừng chân.
34 Đám mây của Chúa Hằng Hữu che họ hằng ngày trong lúc đi đường.

* **10:31** Nt anh sẽ là mắt của chúng tôi † **10:33** Nt núi của Chúa Hằng Hữu

35 Cứ mỗi lần Hòm Giao Ước đi, Môi-se cầu khẩn: “Lạy Chúa Hằng Hữu,
xin đứng lên đánh kẻ thù tan tác! Đuổi kẻ ghét Ngài chạy dài!”
36 Và mỗi khi Hòm Giao Ước dừng lại, Môi-se cầu nguyện: “Xin Chúa
Hằng Hữu trở lại với toàn dân Ít-ra-ên!”

11

Dân Chúng Cằn Nhằn Môi-se

1 Người Ít-ra-ên bắt đầu phàn nàn, than trách. Chúa Hằng Hữu nghe
tất cả và nổi giận. Lửa của Chúa Hằng Hữu bắt đầu thiêu đốt những trại
ở ven ngoài cùng của họ.
2 Họ kêu cứu với Môi-se. Môi-se kêu cầu Chúa Hằng Hữu và lửa ngừng
cháy.
3 Môi-se đặt tên chỗ ấy là Tha-bê-ra, vì lửa của Chúa Hằng Hữu đốt
cháy họ.
4 Đã thế, những người ngoại quốc đi chung với người Ít-ra-ên lại đòi
hỏi, thèm thuồng, nên người Ít-ra-ên lại kêu khóc: “Làm sao được miếng
thịt mà ăn!
5 Nhớ ngày nào còn ở Ai Cập, tha hồ ăn cá, ăn dưa leo, dưa hấu, ăn kiệu,
hành, tỏi;
6 nhưng ngày nay sức lực tiêu tán vì chẳng có gì ăn ngoài ma-na trước
mắt!”
7 Ma-na mịn như hạt ngò, trong như nhựa cây.
8 Người ta chỉ cần nhặt lấy, đem xay hoặc giã rồi hấp chín đi để làm
bánh. Bánh ma-na có vị như bánh pha dầu ô-liu.
9 Đêm đêm, lúc sương rơi là lúc ma-na rơi xuống quanh trại.
10 Các gia đình Ít-ra-ên đều ra đứng khóc lóc ở cửa trại mình. Môi-se
nghe vậy, bất mãn lắm và Chúa Hằng Hữu cũng nổi giận.
11 Môi-se thưa với Chúa Hằng Hữu: “Sao Chúa làm cho người đầy tớ
này buồn khổ? Sao Chúa không ban ơn mà cứ bắt con phải gánh vác dân
này?
12 Họ có phải là con đẻ của con đâu mà Chúa bảo con ẵm họ vào lòng
như mẹ nuôi dưỡng con mình, đem họ vào đất Ngài đã hứa cho tổ tiên
họ?
13 Con lấy đâu ra thịt cho cả dân này ăn mà họ cứ khóc lóc đòi thịt?
14 Một mình con không gánh nổi dân này, trách nhiệm con nặng nề quá!
15 Nếu Chúa cư xử với con thế này, xin thà giết con ngay đi, để con khỏi
lâm vào cảnh khốn nạn, và như vậy là Chúa làm ơn cho con đó!”

Môi-se Chọn Bảy Mươi Trưởng Lão

16 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Hãy chọn bảy mươi trưởng lão
trong dân, đem họ vào Đền Tạm đứng với con.
17 Ta sẽ xuống nói chuyện với con tại đó, và lấy Thần Linh trong con
đặt trên những người ấy để họ chia sẻ trách nhiệm với con và con không
phải gánh vác một mình.
18 Cũng bảo dân chúng phải dọn mình thanh sạch, ngày mai họ sẽ được
ăn thịt. Chúa Hằng Hữu đã nghe lời khóc than của họ vì thèm thịt, vì
luyến tiếc những ngày đầy đủ ở Ai Cập. Chúa Hằng Hữu sẽ cho họ thịt.

19 Họ sẽ ăn, không phải chỉ một hai ngày, năm mười ngày, hay vài mươi
ngày.
20 Nhưng ăn suốt tháng, đến độ chán chê thịt, nôn cả ra lỗ mũi. Vì họ từ
khước Chúa Hằng Hữu đang ở giữa họ, mà khóc than tiếc nuối Ai Cập."
21 Môi-se thắc mắc: "Người Ít-ra-ên có đến 600.000 quân, thế mà Ngài
sẽ cho họ ăn thịt suốt tháng sao?
22 Nếu vậy phải giết hết bò, chiên, hoặc bắt hết cá dưới biển cho họ ăn
mới đủ."
23 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Tay của Chúa Hằng Hữu
đâu có ngắn? Con chờ xem lời Ta hứa có được thực hiện hay không."
24 Môi-se ra khỏi đền, kể cho dân chúng nghe mọi lời Chúa Hằng Hữu
phán dạy. Ông chọn bảy mươi trưởng lão, đem họ đến đứng quanh Đền
Tạm.
25 Chúa Hằng Hữu ngự xuống đám mây nói chuyện với Môi-se, và lấy
Thần Linh trong ông đặt trên bảy mươi trưởng lão. Khi Thần Linh ngự
trên họ, các trưởng lão bắt đầu nói tiên tri, nhưng không được lâu dài.
26 Lúc ấy có hai trưởng lão, là Ên-đát và Mê-đát, vẫn còn ở trong trại
chứ chưa đi đến Đền Tạm. Khi Thần Linh ngự trên họ, họ nói tiên tri ngay
trong trại.
27 Một thanh niên chạy đi báo tin cho Môi-se: "Ên-đát và Mê-đát đang
nói tiên tri trong trại."
28 Giô-suê, con của Nun, người phụ tá của Môi-se, lên tiếng: "Xin thầy
cấm họ."
29 Môi-se đáp: "Con ganh tị giùm cho ta sao? Ta chỉ ước mong mỗi con
dân của Chúa Hằng Hữu đều nói tiên tri, và Chúa Hằng Hữu đổ Thần
Linh của Ngài trên mọi người."
30 Sau đó, Môi-se và các trưởng lão Ít-ra-ên trở về trại.

Chúa Hằng Hữu Ban Chim Cút

31 Chúa Hằng Hữu sai gió thổi chim cút từ biển đến, sa vào trại Ít-ra-ên.
Chim nằm dày đặc cả một vùng, từ trại lan rộng ra khắp chung quanh,
mỗi phía rộng ước chừng một ngày đường, và từ mặt đất lên cao đến
quãng một thước.
32 Người ta lo bắt chim cút suốt cả ngày và đêm hôm ấy, và luôn cả ngày
hôm sau. Mỗi người ít nhất cũng bắt được hơn 10 hô-me.* Họ đem chim
phơi khắp quanh trại.
33 Nhưng khi người ta bắt đầu ăn thịt chim, cơn phẫn nộ của Chúa Hằng
Hữu nổi lên, Ngài giáng tai họa khủng khiếp trên họ.
34 Và nơi ấy được gọi là Kíp-rốt Ha-tha-va,† vì là nơi chôn xác của những
người tham ăn.‡
35 Từ Kíp-rốt Ha-tha-va, họ lại ra đi và dừng chân tại Hát-sê-rốt.

12

Sự Phàn Nàn của A-rôn và Mi-ri-am

* **11:32** Khoảng 1.800 lít † **11:34** Nghĩa là mồ chôn dục vọng ‡ **11:34** Ctd tham dục

1 Mi-ri-am và A-rôn nói hành Môi-se về người đàn bà ở xứ Cút mà Môi-se
cưới làm vợ.
2 Họ nói: “Có phải chỉ một mình Môi-se là người trung gian truyền đạt
sứ mệnh của Chúa Hằng Hữu cho dân chúng đâu? Ngài không phán qua
chúng ta sao?” Nhưng Chúa Hằng Hữu nghe những lời đó.
3 (Môi-se là một người khiêm tốn nhất trên đời.)
4 Ngay lập tức, Chúa Hằng Hữu truyền bảo Môi-se, A-rôn, và Mi-ri-am:
“Hãy đi ngay vào Đền Tạm!” Họ vâng lời.
5 Chúa Hằng Hữu ngự xuống trong trụ mây, đứng tại cửa Đền Tạm.
Ngài gọi: “A-rôn và Mi-ri-am!” Họ cùng bước tới.
6 Chúa Hằng Hữu phán với họ: “Lắng nghe điều Ta phán:
Nếu có những tiên tri ở giữa các con,
Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ bày tỏ Ta trong khải tượng,
Ta phán với họ trong giấc chiêm bao.
7 Nhưng với Môi-se, đầy tớ của Ta.
Trong nhà Ta, chỉ có người là trung tín.
8 Ta nói chuyện với người mặt đối mặt,
rõ ràng, không lời bí ẩn!
Người đã được chiêm ngưỡng Chúa Hằng Hữu.
Thế mà các con không sợ
mà nói hành Môi-se, đầy tớ của Ta sao?”
9 Cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu nổi lên cùng họ, rồi Ngài ngự đi.
10 Vừa khi đám mây bay khỏi nóc Đền Tạm, Mi-ri-am liền bị bệnh phong
hủi trắng như tuyết. A-rôn thấy thế,
11 liền van xin Môi-se: “Xin đừng trừng phạt chúng tôi, vì chúng tôi
phạm tội và hành động điên cuồng.
12 Đừng để cho chị ấy như người đã chết, như một hài nhi lọt lòng mẹ
với một thân thể rữa nát.”
13 Môi-se kêu xin Chúa Hằng Hữu: “Chúa ơi! Xin Ngài chữa lành chị
con.”
14 Chúa Hằng Hữu liền bảo Môi-se: “Nếu cha nàng nhổ vào mặt nàng,
thì nàng cũng phải chịu xấu hổ trong bảy ngày. Vậy nàng phải được giữ
bên ngoài trại quân bảy ngày, sau đó mới được vào trại.”
15 Và như thế, Mi-ri-am được giữ lại một nơi bên ngoài trại bảy ngày.
Dân chúng không lên đường cho đến ngày Mi-ri-am được trở vào trại.
16 Sau đó, họ từ Hát-sê-rốt ra đi. Đến hoang mạc Pha-ran, họ dừng chân
cắm trại.

13

Mười Hai Thám Tử Dọ Thám Xứ Ca-na-an

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 “Con chọn trong số các nhà lãnh đạo, mỗi đại tộc một người, sai họ đi
do thám Ca-na-an, đất Ta cho Ít-ra-ên.”
3 Vậy từ hoang mạc Pha-ran, Môi-se cử họ ra đi, theo lệnh Chúa Hằng
Hữu. Tất cả đều là những người lãnh đạo của người Ít-ra-ên.
4 Đây là danh sách của họ:
Đại tộc Ru-bên: Sam-mua, con của Xác-cua.

5 Đại tộc Si-mê-ôn: Sa-phát, con của Hô-ri.
6 Đại tộc Giu-đa: Ca-lép, con của Giê-phu-nê.
7 Đại tộc Y-sa-ca: Di-ganh, con của Giô-sép.
8 Đại tộc Ép-ra-im: Ô-sê, con của Nun.
9 Đại tộc Bên-gia-min: Phan-thi, con của Ra-phu.
10 Đại tộc Sa-bu-luân: Gát-đi-ên, con của Sô-đi.
11 Đại tộc Ma-na-se, con trai của Giô-sép: Ga-đi, con của Su-si.
12 Đại tộc Đan: A-mi-ên, con của Ghê-ma-li.
13 Đại tộc A-se: Sê-thu, con của Mi-ca-ên.
14 Đại tộc Nép-ta-li: Nách-bi, con của Vấp-si.
15 Đại tộc Gát: Gu-ên, con của Ma-ki.

16 Đó là danh sách các thám tử Môi-se sai đi trinh sát xứ Ca-na-an. Ông đổi tên Ô-sê, con của Nun, thành Giô-suê.
17 Môi-se dặn họ: "Các anh đi lên miền bắc ngang qua xứ Nê-ghép đến tận vùng đồi núi;
18 xem thử địa thế ra sao, dân tình thế nào, đông hay thưa, mạnh hay yếu,
19 đất tốt hay xấu, thành thị có hào lũy kiên cố hay trống trải,
20 đất đai màu mỡ hay khô cằn, có nhiều cây cối hay tiêu điều. Hãy cố gắng đem về một ít hoa quả, đừng ngại ngùng." (Lúc ấy đúng vào mùa hái nho đầu màu.)
21 Vậy, họ ra đi trinh sát đất này, từ hoang mạc Xin tới Rê-hốp, gần Lê-bô Ha-mát.
22 Họ đi lên miền bắc, ngang qua xứ Nê-ghép tới Hếp-rôn, nơi con cháu A-nác là A-hi-man, Sê-sai, và Thanh-mai sinh sống. (Thành Hếp-rôn được xây trước Xô-an ở Ai Cập bảy năm.)
23 Họ đến thung lũng Ếch-côn, cắt một chùm nho, hai người phải dùng đòn mới khiêng nổi. Họ cũng hái mấy trái thạch lựu và trái vả đem về.
24 Thung lũng ấy được gọi là Ếch-côn,* vì các thám tử Ít-ra-ên đã hái nho ở đó.

Lời Tường Trình của Các Thám Tử

25 Sau bốn mươi ngày do thám, họ trở về.
26 Họ quay về với Môi-se, A-rôn, và toàn thể người Ít-ra-ên trong hoang mạc Pha-ran. Các thám tử báo cho họ và toàn thể người Ít-ra-ên và cho xem hoa quả trong xứ.
27 Họ báo với Môi-se: "Chúng tôi đã vào đất ấy theo lệnh ông sai bảo chúng tôi; thật là đất tràn đầy sữa và mật. Đây là hoa quả của xứ ấy.
28 Tuy nhiên, dân ở đó rất cường tráng, thành thị rộng lớn, và hào lũy kiên cố. Ngoài ra, chúng tôi có thấy bọn khổng lồ, thuộc dòng dõi A-nác ở đó nữa.
29 Người A-ma-léc ở Nê-ghép, người Hê-tít, người Giê-bu, và người A-mô-rít ở vùng cao nguyên, còn người Ca-na-an ở miền biển† và dọc theo Thung lũng Giô-đan."

* **13:24** Nghĩa là chùm (chùm nho) † **13:29** Nt Địa Trung Hải

30 Ca-lép lên tiếng để trấn an dân chúng đang nghi hoặc trước mặt Môi-
se: “Chúng ta phải đi ngay vào chiếm lấy đất ấy, chúng ta thừa sức chinh
phục xứ này.”
31 Nhưng các thám tử khác nói: “Chúng ta không đủ sức đâu, vì họ
mạnh hơn chúng ta.”
32 Những người này thổi phồng những điểm bất lợi: “Đất này sẽ nuốt
chửng dân ta, vì dân cư chúng nó là giống khổng lồ.
33 Chúng tôi đã thấy bọn người khổng lồ‡ con cháu A-nác. Họ to lớn
đến độ chúng tôi cảm thấy mình bé nhỏ như những con cào cào khi đứng
trước mặt họ.”

14

Dân Chúng Phản Nghịch

1 Nghe thế, mọi người khóc lóc nức nở. Họ khóc suốt đêm ấy.
2 Họ cùng nhau lên tiếng trách Môi-se và A-rôn: “Thà chúng tôi chết ở
Ai Cập hay chết trong hoang mạc này còn hơn!
3 Tại sao Chúa Hằng Hữu đem chúng tôi đến đây để chịu đâm chém, và
vợ con chúng tôi làm mồi cho địch? Thà đi trở lại Ai Cập còn hơn!”
4 Họ quay lại bàn với nhau: “Chúng ta nên bầu một vị lãnh tụ để đem
chúng ta quay về Ai Cập!”
5 Môi-se và A-rôn sấp mình xuống trước mặt toàn thể người dân Ít-ra-
ên.
6 Giô-suê, con của Nun, và Ca-lép, con của Giê-phu-nê, là hai người trong
toán đi trinh sát Ca-na-an về, liền xé áo mình,
7 khích lệ mọi người: “Xứ chúng tôi đi do thám đất đai vô cùng màu
mỡ.
8 Nếu Chúa Hằng Hữu thương yêu giúp đỡ, Ngài sẽ đưa chúng ta vào
và cho chúng ta xứ ấy, là một xứ ‘đượm sữa và mật.’
9 Nhưng, xin anh chị em đừng nổi loạn cùng Chúa Hằng Hữu, cũng
đừng sợ dân của xứ ấy, vì họ chỉ là mồi cho chúng ta. Họ không thể
chống đỡ vì Chúa Hằng Hữu đứng bên chúng ta, không việc gì ta phải sợ
họ!”
10 Nhưng mọi người lại bảo nhau lấy đá ném cho hai ông chết. Bỗng
vinh quang của Chúa Hằng Hữu hiện ra tại Đền Tạm trước mặt toàn thể
người Ít-ra-ên.
11 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Dân này không tin Ta, khinh dể
Ta cho đến bao giờ, mặc dù Ta đã làm bao nhiêu phép lạ giữa họ?
12 Ta sẽ truất quyền thừa hưởng của họ, tiêu diệt họ bằng dịch lệ tai
ương, rồi sẽ làm cho dòng giống của con thành một nước lớn mạnh hơn
họ.”

Môi-se Van Xin cho Dân Chúng

13 Nhưng Môi-se thưa lên Chúa Hằng Hữu: “Nếu thế, người Ai Cập sẽ
nghe tin này. Vì Chúa đã dùng quyền lực phi thường đem Ít-ra-ên ra đi
từ Ai Cập,

‡ **13:33** Nt Nephilim

14 họ sẽ báo cho dân ở trong xứ này biết. Họ cũng có nghe rằng Chúa là
Chúa Hằng Hữu ở với người Ít-ra-ên, hiện diện giữa Ít-ra-ên. Đám mây
của Chúa dẫn đường Ít-ra-ên ngày và đêm.
15 Bây giờ nếu Chúa tiêu diệt Ít-ra-ên, những nước đã nghe danh tiếng
Chúa sẽ nói rằng:
16 'Vì Chúa Hằng Hữu không thể nào đem Ít-ra-ên vào đất Ngài thề hứa
cho họ, nên mới giết họ trong hoang mạc.'
17 Vậy con van nài Chúa, xin quyền năng của Chúa Hằng Hữu thể hiện
cách uy nghi,* như Chúa đã phán:
18 'Chúa Hằng Hữu đầy tình thương, chậm giận, hay thứ lỗi, nhưng
Chúa cũng không thể không trừng phạt người có tội và dòng dõi họ.'
19 Xin Chúa tha tội cho dân này, vì tình thương không hề thay đổi của
Chúa, cũng như Chúa đã bao lần tha thứ cho họ từ khi còn ở Ai Cập cho
đến ngày nay."
20 Chúa Hằng Hữu đáp: "Theo lời con xin, Ta đã tha cho họ.
21 Nhưng hiển nhiên như Ta hằng sống, vinh quang Chúa Hằng Hữu†
sẽ tràn ngập đất.
22 Trong tất cả những người thấy vinh quang Ta, sẽ không cho một ai
được thấy đất đai Ta đã hứa cho tổ tiên họ. Họ đã thấy các phép lạ Ta
làm tại Ai Cập cũng như
23 trong hoang mạc, nhưng đã mười lần không tin Ta, không vâng lời
Ta.
24 Nhưng đầy tớ Ta là Ca-lép, với một tinh thần khác biệt, đã hết lòng
theo Ta; nên Ta sẽ đưa Ca-lép vào đất người đã trinh sát, và con cháu
người sẽ hưởng chủ quyền đất ấy.
25 Lúc ấy người A-ma-léc và người Ca-na-an đang sống trong thung lũng.
Ngày mai, các ngươi sẽ quay lại, đi vào hoang mạc theo hướng Biển Đỏ."

Chúa Hằng Hữu Trừng Phạt Người Ít-ra-ên

26 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se và A-rôn:
27 "Những người tội lỗi này còn phàn nàn oán trách Ta cho đến bao giờ?
Ta đã nghe hết những lời của người Ít-ra-ên phàn nàn rồi.
28 Con bảo họ rằng: 'Hiển nhiên như Chúa Hằng Hữu hằng sống, Ta sẽ
làm cho những lời kêu ca của các ngươi thành sự thật.
29 Các ngươi đều phải chết trong hoang mạc; tất cả những ai đã oán
trách Ta, từ hai mươi tuổi trở lên,
30 đều không được vào đất hứa, trừ Ca-lép, con Giê-phu-nê và Giô-suê,
con Nun.
31 Đối với con cái của các ngươi, các ngươi nói rằng chúng nó sẽ làm
mồi cho địch, nhưng Ta sẽ đưa chúng nó vào đất các ngươi chê bỏ.
32 Còn về chính các ngươi thì thây các ngươi sẽ nằm rạp trong hoang
mạc này.
33 Vì các ngươi bất trung, nên con cái các ngươi phải lang thang trong
hoang mạc suốt bốn mươi năm, cho đến ngày những người sau cùng
trong các ngươi chết trong hoang mạc.

---

* **14:17** Nt vĩ đại † **14:21** Nt Giê-hô-va

34 Vì các ngươi đã trinh sát xứ trong bốn mươi ngày, nên các ngươi phải
lang thang trong hoang mạc suốt bốn mươi năm—mỗi ngày là một năm,
đó là thời gian các ngươi phải mang tội ác mình. Các ngươi sẽ ý thức được
hậu quả của việc toa rập nhau chống nghịch Ta.'
35 Ta là Chúa Hằng Hữu đã quyết định như vậy, họ phải chết trong hoang
mạc này vì tội phản nghịch Ta."
36 Riêng các thám tử mà Môi-se đã sai đi trinh sát xứ, khi trở về có xui
cho dân chúng lằm bằm cùng Môi-se,
37 những người cản trở, trình báo sai trật đều bị tai vạ hành chết ngay
trước mặt Chúa Hằng Hữu.
38 Trong những người đi trinh sát xứ chỉ có Giô-suê, con trai của Nun,
và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê còn sống được.
39 Môi-se thuật lại mọi lời của Chúa Hằng Hữu cho toàn dân Ít-ra-ên,
nên họ vô cùng sầu thảm.
40 Sáng hôm sau, họ dậy sớm, leo lên núi và nói: "Chúng tôi đã phạm
tội. Nhưng bây giờ chúng tôi sẵn sàng vào đất hứa. Thấy không, chúng
tôi đã lên đến tận đất mà Chúa Hằng Hữu đã hứa với chúng tôi."
41 Nhưng Môi-se nói: "Đã đến nước này sao còn cãi lệnh Chúa Hằng
Hữu? Làm vậy anh em chỉ có thất bại.
42 Tự ý ra đi khi không có Chúa Hằng Hữu đi cùng, anh em sẽ bị quân
thù đánh bại.
43 Anh em sẽ chết dưới lưỡi gươm của quân A-ma-léc và Ca-na-an, vì
anh em đã chối bỏ Chúa Hằng Hữu, nên Ngài cũng từ bỏ anh em."
44 Nhưng họ ngoan cố cứ tiến lên núi, mặc dù Môi-se và Hòm Giao Ước
của Chúa Hằng Hữu vẫn chưa rời trại.
45 Quân A-ma-léc và Ca-na-an ở trên đồi núi đổ xuống đánh giết họ và
đánh đuổi họ chạy dài cho đến Họt-ma.

15

Luật về Lễ Vật

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Hãy bảo với người Ít-ra-ên sau khi đã vào trong đất Ta cho,
3 và khi các ngươi dâng lên Chúa Hằng Hữu các tế lễ bằng lửa lấy từ bầy
bò và bầy chiên mình để có mùi thơm đẹp lòng Chúa Hằng Hữu, hoặc tế
lễ thiêu, hoặc sinh tế về những lời thề nguyện đặc biệt hay tự hiến, hoặc
lễ vật dâng lên nhân kỳ lễ
4 thì người đem dâng tế lễ phải dâng lên Chúa Hằng Hữu một tế lễ chay
là 2,2 lít* bột mì mịn trộn với 1 lít† dầu ô-liu.
5 Cứ mỗi con chiên dâng làm tế lễ thiêu, hoặc cứ mỗi sinh tế, con hãy
chuẩn bị 1 lít rượu nho làm lễ quán.
6 Nếu sinh tế là một chiên đực, lễ vật ngũ cốc là 4,4 lít‡ bột mịn trộn với
1,3 lít§ dầu ô-liu,
7 đồng thời cũng dâng 1,3 lít rượu nho. Đó là các lễ vật có hương thơm
dâng lên Chúa Hằng Hữu.

* **15:4** Nt 1/10 ê-pha † **15:4** Nt ¼ hin; tương tự trong câu 5 ‡ **15:6** Nt 2/10 ê-pha § **15:6** Nt 1/3 hin; tương tự trong câu 7

8 Nếu sinh tế là một bò đực tơ làm tế lễ thiêu hay làm sinh tế vì một lời
hứa nguyện đặc biệt, hay vì một tế lễ cầu an cho Chúa Hằng Hữu,
9 hãy đem theo con bò đực, một tế lễ chay bằng 6,6 lít* bột mì trộn với
2 lít† dầu ô-liu,
10 đồng thời cũng dâng 2 lít rượu nho. Đó là các lễ vật dùng lửa dâng
hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
11 Mỗi con bò đực hay chiên đực, mỗi con chiên con hay dê con đều
phải chuẩn bị dâng lễ theo cách đó.
12 Hãy chuẩn bị cách ấy cho từng con một, dâng bao nhiêu sinh tế đều
phải dâng theo bấy nhiêu tế lễ chay.
13 Luật lệ này áp dụng chung cho người Ít-ra-ên và
14 người ngoại kiều khi dâng lễ vật, dùng lửa dâng hương thơm lên
Chúa Hằng Hữu.
15 Chỉ có một luật áp dụng cho cả người Ít-ra-ên lẫn ngoại kiều. Nguyên
tắc này có tính cách vĩnh viễn, không thay đổi qua các thế hệ, vì trước
mặt Chúa Hằng Hữu, người Ít-ra-ên cũng như người ngoại kiều.
16 Các luật lệ và sắc lệnh áp dụng cho các ngươi cũng áp dụng cho ngoại
kiều sống giữa các ngươi y như vậy.”
17 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
18 “Hãy nói thêm những điều này với người Ít-ra-ên.
Khi đã vào trong đất Ta cho,
19 khi được ăn thực phẩm trong xứ đó, hãy dâng một phần thực phẩm
làm lễ vật cho Chúa Hằng Hữu.
20 Hãy dâng một chiếc bánh bằng bột đầu mùa làm một tế lễ từ sân đạp
lúa.
21 Suốt các thế hệ tương lai cũng thế, các ngươi phải dâng tế lễ này cho
Chúa Hằng Hữu lấy từ trong bột đầu mùa.
22 Nếu ngươi vô tình không giữ một điều răn nào Chúa Hằng Hữu đã
ban hành cho Môi-se,
23 tức là điều răn của Chúa Hằng Hữu dùng Môi-se mà ban cho các
ngươi từ ngày Chúa Hằng Hữu ban hành cho đến những thế hệ tương lai.
24 Nếu vô tình phạm tội mà cộng đồng không biết, thì cả cộng đồng
phải dâng một con chiên đực làm tế lễ thiêu có mùi thơm đẹp lòng Chúa
Hằng Hữu luôn với lễ chay và lễ quán như đã ấn định, và một con dê đực
làm tế lễ chuộc tội.
25 Thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho dân chúng và lỗi họ sẽ được tha, vì đây là
một sự lầm lỡ, và họ đã dâng lễ thiêu và lễ chuộc tội cho Chúa Hằng Hữu
để chuộc lỗi.
26 Toàn thể dân chúng đều được thứ tha, kể cả người ngoại kiều, vì mọi
người đều có phần trong sự lầm lỡ này.
27 Trường hợp cá nhân lầm lỡ, người ấy phải dâng một con dê cái một
tuổi làm lễ chuộc tội.
28 Thầy tế lễ sẽ chuộc tội cho người ấy trước mặt Chúa Hằng Hữu, lỗi
người ấy sẽ được tha.

* **15:9** Nt 3/10 ê-pha † **15:9** Nt 1/2 hin; tương tự trong câu 10

29 Luật về cá nhân lầm lỡ này áp dụng chung cho người Ít-ra-ên và ngoại
kiều.
30 Nhưng nếu một người cố tình vi phạm, dù là người Ít-ra-ên hay ngoại
kiều, thì người ấy phải bị khai trừ khỏi dân chúng, vì đã xúc phạm Chúa
Hằng Hữu.
31 Vì dám coi thường lời của Chúa Hằng Hữu, vi phạm luật lệ Ngài, nên
mạng người ấy phải bị khai trừ, và phải mang lấy tội mình."

Phạt Vi Phạm Ngày Sa-bát

32 Khi họ còn ở trong hoang mạc, một hôm người ta bắt gặp một người
đang nhặt củi trong ngày Sa-bát.
33 Người ta dẫn người ấy đến Môi-se, A-rôn, và dân chúng.
34 Nhưng vì chưa có điều luật áp dụng cho trường hợp này, người ta
giam người ấy lại.
35 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Người ấy phải bị xử tử, toàn dân
sẽ lấy đá ném cho người ấy chết đi bên ngoài trại."
36 Và đoàn dân dẫn người ấy ra ngoài trại, lấy đá ném chết theo lệnh
Chúa Hằng Hữu cùng Môi-se.

Các Tua Áo

37 Chúa Hằng Hữu lại phán dặn Môi-se dạy người Ít-ra-ên:
38 "Trên áo mỗi người phải kết tua. Các tua này được đính vào lai áo
bằng dây màu xanh. Lệ này áp dụng qua các thế hệ.
39 Mỗi khi nhìn thấy các tua, các ngươi sẽ nhớ lại các luật lệ của Chúa
Hằng Hữu, tuân hành luật lệ Ngài, chứ không làm theo điều lòng mình
ham muốn, mắt mình ưa thích, như các ngươi đã làm khi còn theo các
thần khác.
40 Vậy, các ngươi sẽ được nhắc nhở để thi hành lời Ta dạy, và trở nên
người thánh cho Đức Chúa Trời.
41 Đức Chúa Trời các ngươi là Chúa Hằng Hữu đã đem các ngươi ra khỏi
Ai Cập. Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi!"

16

Sự Nổi Loạn của Cô-rê

1 Một người tên Cô-ra, con Đít-sê-hu, cháu Kê-hát, chắt Lê-vi, âm mưu
với ba người thuộc đại tộc Ru-bên là Đa-than, A-bi-ram, hai con của Ê-li-
áp, và Ôn, con Phê-lết,
2 nổi loạn chống Môi-se. Có đến 250 người lãnh đạo Ít-ra-ên, là thành
viên của hội đồng dân chúng, tham dự cuộc nổi loạn này.
3 Họ đến gặp Môi-se và A-rôn, nói: "Các ông chuyên quyền và lạm
quyền quá! Toàn thể cộng đồng Ít-ra-ên đều là thánh và Chúa Hằng Hữu
ở cùng tất cả chúng ta. Tại sao riêng hai ông tự cho mình có quyền cai
trị dân của Chúa Hằng Hữu?"
4 Nghe vậy, Môi-se quỳ xuống đất.
5 Ông bảo Cô-ra và đồng bọn: "Sáng mai Chúa Hằng Hữu sẽ cho biết ai
là người của Ngài, ai là người thánh được gần gũi Ngài, người Ngài chọn
sẽ được phép đến gần Ngài.

6 Ông Cô-ra, và tất cả những người theo ông đều phải làm điều này:
Hãy cầm lấy lư hương,
7 và ngày mai, trước mặt Chúa Hằng Hữu, hãy để lửa và trầm hương
vào. Người nào Chúa Hằng Hữu chọn chính là người thánh. Những người
Lê-vi theo ngươi thật là quá quắt!"

8 Môi-se lại bảo Cô-ra: "Này, con cháu Lê-vi, nghe đây!
9 Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đã biệt riêng các ông khỏi cộng đồng Ít-
ra-ên và đem các ông đến gần Ngài để làm công việc tại Đền Tạm của
Chúa Hằng Hữu, và để các ông đứng trước mặt cộng đồng và phục vụ
họ, việc ấy chưa đủ sao?
10 Ngài đã đem ông và tất cả anh em người Lê-vi đến gần Ngài, thế mà
bây giờ các ông lại muốn chiếm đoạt chức tế lễ nữa.
11 Ông và những người theo ông đã toa rập nhau để chống đối Chúa
Hằng Hữu, chứ A-rôn có làm gì mà các ông oán trách?"

12 Nói xong, Môi-se sai người đi mời Đa-than và A-bi-ram, con Ê-li-áp,
nhưng họ nói: "Chúng tôi không thèm đến đâu!
13 Ông đã bắt chúng tôi bỏ một xứ phì nhiêu để vào chết trong hoang
mạc, thế mà ông còn muốn làm vua chúng tôi nữa sao?
14 Ông đâu có đem chúng tôi vào xứ phì nhiêu, cũng chẳng cho chúng
tôi đồng ruộng hay vườn nho. Ông còn đánh lừa chúng tôi nữa sao?" Họ
nhất định không đến gặp Môi-se.

15 Môi-se giận lắm nên thưa với Chúa Hằng Hữu: "Xin Chúa đừng nhậm
tế lễ của họ! Con chẳng hề lấy gì của họ cả, dù chỉ là một con lừa, cũng
không hề làm hại họ bao giờ."
16 Rồi Môi-se bảo Cô-ra: "Ngày mai, ông và những người theo ông sẽ
cùng với A-rôn đến trình diện Chúa Hằng Hữu.
17 Mỗi người phải lấy lư hương, bỏ hương vào, đem đến trước mặt
Chúa Hằng Hữu, 250 người cầm lư hương, cả ông và A-rôn cũng sẽ cầm
lư hương."

18 Vậy, họ bỏ lửa và hương vào lư, cầm đến đứng chung với Môi-se và
A-rôn tại cửa Đền Tạm.
19 Vì Cô-ra đã sách động dân chúng, nên họ kéo đến phản đối Môi-se
và A-rôn tại cửa Đền Tạm. Vinh quang của Chúa Hằng Hữu hiện ra trước
toàn dân.
20 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se và A-rôn:
21 "Hãy tránh xa họ ra, Ta sẽ tiêu diệt đám dân này tức khắc!"

22 Hai ông liền quỳ xuống, thưa: "Lạy Đức Chúa Trời, là Chúa Tể của
linh hồn mọi người, không lẽ vì một người phạm tội, mà Chúa giận toàn
dân sao?"
23 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
24 "Con ra lệnh cho dân chúng tránh xa trại của Cô-ra, Đa-than, và
A-bi-ram."
25 Môi-se đứng lên, đi đến trại của Đa-than và A-bi-ram, các trưởng lão
cũng đi theo.

26 Ông kêu gọi dân chúng: “Xin anh chị em tránh xa trại của những
người độc ác đó, đừng đụng đến một vật gì của họ hết, đừng để một ai
phải chết vì tội của họ.”
27 Vậy, dân chúng đều tránh xa trại của Cô-ra, Đa-than, và A-bi-ram.
Đa-than và A-bi-ram lì lợm ra đứng tại cửa trại, cùng với vợ và con cái
lớn nhỏ của mình.
28 Môi-se nói: “Bây giờ mọi người sẽ biết rằng Chúa Hằng Hữu đã sai
tôi làm công việc cho Ngài, vì những việc tôi đã làm không phải tự tôi
đâu.
29 Nếu những người này chết cách thông thường như tất cả người khác,
thì Chúa Hằng Hữu đã không sai tôi.
30 Nhưng nếu Chúa Hằng Hữu làm một điều lạ, nếu đất nứt ra nuốt
sống họ và mọi vật của họ, nếu họ còn sống mà đi xuống âm phủ, thì
trường hợp này có nghĩa là họ đã khinh bỉ Chúa Hằng Hữu.”
31 Môi-se vừa dứt lời, đất dưới chân họ liền nứt ra,
32 nuốt chửng lấy họ và gia đình họ, luôn những người theo phe đảng
Cô-ra. Tất cả tài sản họ đều bị đất nuốt.
33 Vậy họ xuống âm phủ trong lúc đang sống, đất phủ lấp họ, và như
vậy họ bị diệt trừ khỏi cộng đồng dân tộc.
34 Người Ít-ra-ên đứng chung quanh đó nghe tiếng thét lên, đều kinh
hoàng chạy trốn, sợ đất nuốt mình.
35 Lửa từ Chúa Hằng Hữu lóe ra thiêu cháy 250 người dâng hương.
36 Sau đó, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
37 “Hãy dặn Ê-lê-a-sa, con trai Thầy Tế lễ A-rôn, nhặt các lư hương từ
trong đám lửa ra, vì các lư hương ấy đã được thánh hóa. Cũng đem lửa
trong các lư hương đi đổ ngoài xa.
38 Rồi lấy các lư hương của những người đã chết vì tội mình đem dát
mỏng để bọc bàn thờ. Các lư hương trở nên thánh vì người ta đã dùng
nó trước mặt Chúa Hằng Hữu. Tấm đồng dát mỏng bọc bàn thờ này có
công dụng nhắc nhở, cảnh cáo người Ít-ra-ên.”
39 Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa vâng lời, lấy các lư hương đồng này, dát mỏng
thành một tấm đồng dùng để bọc bàn thờ.
40 Tấm đồng này dùng để nhắc nhở, cảnh cáo người Ít-ra-ên rằng: Ngoài
các thầy tế lễ là con cháu A-rôn ra, không ai được đến dâng hương trước
mặt Chúa Hằng Hữu. Nếu ai bất tuân thì sẽ phải chết như Cô-ra và đồng
bọn. Vậy Ê-lê-a-sa thi hành lệnh của Chúa Hằng Hữu do Môi-se truyền
lại.
41 Thế nhưng, qua sáng hôm sau, dân chúng lại nổi lên trách móc Môi-
se và A-rôn: “Các ông đã giết dân của Chúa Hằng Hữu.”
42 Họ họp nhau lại để chống nghịch Môi-se và A-rôn. Nhưng khi vừa
quay lại phía Đền Tạm, họ thấy đám mây bao phủ đền, đồng thời vinh
quang của Chúa Hằng Hữu xuất hiện.
43 Môi-se và A-rôn liền đi đến trước Đền Tạm.
44 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
45 “Hãy tránh xa dân này ra, Ta sẽ tiêu diệt họ tức khắc.” Môi-se và
A-rôn liền sấp mình xuống.

46 Môi-se giục A-rôn: “Anh lấy lư hương, gắp lửa trên bàn thờ vào, bỏ
hương lên trên, đem ngay đến chỗ dân đứng để làm lễ chuộc tội cho họ,
vì cơn phẫn nộ của Chúa Hằng Hữu đã phát ra, tai vạ đã khởi sự.”
47 A-rôn vâng lời Môi-se, chạy vào giữa đám dân. Vì tai vạ đã phát khởi
trong dân chúng, ông bỏ hương vào lư, làm lễ chuộc tội cho dân.
48 A-rôn đứng giữa người sống và người chết, thì tai vạ dừng lại.
49 Số người chết vì tai vạ này lên đến 14.700 người, không kể số người
chết với Cô-ra hôm trước.
50 Khi tai vạ đã dừng lại, A-rôn trở về trước cửa Đền Tạm, nơi Môi-se
đang đứng.

17

Cây Gậy của A-rôn Trổ Hoa

1 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se:
2 “Hãy nói với mỗi trưởng đại tộc Ít-ra-ên đem đến một cây gậy; nghĩa
là mười hai cây gậy của những người lãnh đạo mỗi đại tộc. Con phải đề
tên mỗi người trên cây gậy của mình.
3 Đề tên A-rôn trên cây gậy của Lê-vi; vì phải có một cây gậy cho mỗi
trưởng đại tộc.
4 Con đem các gậy này đặt trong Đền Tạm, trước Hòm Giao Ước, là nơi
Ta sẽ gặp con.
5 Gậy của người được Ta chọn sẽ trổ hoa, như vậy dân chúng sẽ không
còn lý do gì để phàn nàn con nữa.”
6 Môi-se nói lại với người Ít-ra-ên, và các trưởng tộc, bao gồm A-rôn,
vâng theo huấn thị, đem gậy đến.
7 Môi-se đem cất mười hai cây gậy trong Đền Giao Ước trước mặt Chúa
Hằng Hữu. Gậy của A-rôn nằm giữa các gậy khác.
8 Ngày hôm sau, khi Môi-se trở vào Đền Giao Ước, ông thấy cây gậy của
A-rôn—tượng trưng cho đại tộc Lê-vi—đã đâm chồi, trổ hoa và kết quả,
có trái hạnh nhân đã chín!
9 Môi-se đem các cây gậy từ trong đền Chúa Hằng Hữu cho mọi người
xem, họ sững sờ đứng nhìn, và cuối cùng các trưởng tộc lấy gậy mình về.
10 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Đem gậy của A-rôn đặt lại
trước Hòm Giao Ước, dùng nhắc nhở, cảnh cáo dân chúng về vụ nổi loạn
này, để họ khỏi chết vì tai vạ và không bao giờ dám phàn nàn Ta nữa.”
11 Môi-se vâng lời Chúa Hằng Hữu.
12 Người Ít-ra-ên hoảng sợ nói với Môi-se: “Chúng tôi bị diệt! Chúng
tôi bị chết hết!
13 Nếu ai đến gần Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu đều chết, thì chúng tôi
chết hết sao! Nguy quá, chúng tôi sẽ bị tiêu diệt mất!”

18

Trách Nhiệm của Thầy Tế Lễ và Người Lê-vi

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo A-rôn: “Con, các con trai con cùng cả gia
đình con phải chịu trách nhiệm về những tội xúc phạm nơi thánh. Cũng

vậy, con và các con trai con phải chịu trách nhiệm về những tội liên hệ đến chức vụ thầy tế lễ.

2 Tất cả những người trong đại tộc Lê-vi, họ hàng của con, là người giúp việc cho con. Tuy nhiên, chỉ có con và các con trai con được thi hành chức vụ trong Đền Giao Ước.

3 Các người Lê-vi khác không được đến gần các vật thánh hay bàn thờ, để họ và con khỏi phải chết.

4 Ngoài người Lê-vi ra, không ai được phụ giúp con trong các công việc tại Đền Tạm.

5 Và chỉ có các thầy tế lễ mới được thi hành chức vụ trong nơi thánh và trước bàn thờ. Nếu các nguyên tắc này được tôn trọng, cơn phẫn nộ của Ta sẽ không nổi lên với người Ít-ra-ên nữa.

6 Người Lê-vi đã được Chúa Hằng Hữu chọn trong người Ít-ra-ên; họ đã được dâng lên Chúa Hằng Hữu. Nay Ta giao họ cho con để giúp con trong công việc Đền Tạm.

7 Ta cũng ủy thác cho con chức vụ thầy tế lễ; chỉ có con và các con trai con thi hành chức vụ này trước bàn thờ và bên trong bức màn. Ngoài ra, người nào đụng đến các công việc này đều phải chết."

Phần Dành cho Thầy Tế Lễ và Người Lê-vi

8 Chúa Hằng Hữu phán tiếp với A-rôn: "Ngoài ra, Ta còn cho các con tất cả lễ vật của người Ít-ra-ên dâng theo lối nâng tay đưa lên trước Chúa. Các lễ vật thánh đều thuộc về con và con trai con. Lệ này áp dụng vĩnh viễn.

9 Trừ phần được đem đốt dâng lên, phần còn lại của các lễ vật ngũ cốc, lễ vật chuộc tội, và lễ vật chuộc lỗi—sẽ rất thánh, đều thuộc về con và các con trai con.

10 Con phải ăn phần ấy như lễ vật rất thánh. Mọi người nam phải ăn và đó như là lễ vật rất thánh cho con.

11 Còn các lễ vật được dâng lên theo lối đưa qua đưa lại cũng thuộc về con. Ta ban cho các con trai và con gái con. Mọi người trong gia đình đều được phép ăn, nếu họ tinh sạch.

12 Ta cũng cho con tất cả các lễ vật đầu mùa người ta đem dâng lên Chúa Hằng Hữu: Dầu, rượu, ngũ cốc tốt nhất.

13 Tất cả lễ vật đầu mùa của các thổ sản khác. Mọi người tinh sạch trong gia đình con đều được phép ăn.

14 Vậy, tất cả mọi vật người Ít-ra-ên dâng hiến cho Ta đều thuộc về con, kể cả các con trưởng nam và thú vật đầu lòng của họ.

15 Tuy nhiên, con trưởng nam và con đầu lòng của thú vật mà đã dâng lên Chúa Hằng Hữu đều sẽ thuộc về con. Nhưng con trưởng nam và con đầu lòng của thú vật không sạch phải được chuộc lại.

16 Giá chuộc là 57 gam* bạc theo cân nơi thánh, và phải chuộc lúc con trưởng nam hay con đầu lòng lên một tháng.

* **18:16** Nt 5 siếc-lơ, chừng 57 gam

17 Đối với con đầu lòng của các loài bò, chiên, và dê thì không được
chuộc, nhưng phải lấy máu rảy trên bàn thờ, lấy mỡ đem đốt, dùng lửa
dâng hương thơm lên Chúa. Đó là những sinh tế thánh.
18 Thịt của các sinh tế này thuộc về con, đặc biệt là cái ức được đưa
qua đưa lại và cái đùi bên phải.
19 Tóm lại, Ta cho con mọi lễ vật của người Ít-ra-ên dâng theo lối đưa
qua đưa lại trước mặt Chúa Hằng Hữu. Tất cả nam lẫn nữ trong gia đình
con đều được phép ăn. Đây là luật lệ vĩnh viễn, là một giao ước bất di
bất dịch† giữa Chúa Hằng Hữu với con và con cháu con."

20 Chúa Hằng Hữu tiếp: "Con sẽ không có sản nghiệp, cũng không có
quyền lợi‡ nào trong dân Ta. Vì Ta là nguồn lợi và sản nghiệp của con.
21 Tất cả những phần mười lợi tức của người Ít-ra-ên đem dâng lên Ta,
Ta ban cho người Lê-vi vì công khó phục dịch trong Đền Tạm.

22 Từ nay về sau, ngoại trừ các thầy tế lễ và người Lê-vi thì không người
Ít-ra-ên nào được vào Đền Tạm để khỏi mắc tội và khỏi chết.
23 Người Lê-vi sẽ chịu trách nhiệm về công việc Đền Tạm, và nếu có lỗi
lầm, họ sẽ mang tội. Đây là một luật có tính cách vĩnh viễn áp dụng qua
các thế hệ: Người Lê-vi sẽ không thừa hưởng tài sản trong Ít-ra-ên,
24 vì Ta đã cho họ một phần mười lợi tức của người Ít-ra-ên, là phần
dân chúng đem dâng (theo lối nâng tay dâng lên) cho Chúa Hằng Hữu,
đó là phần người Lê-vi thừa hưởng. Ngoài ra, họ không được hưởng sản
nghiệp nào trong dân cả."

25 Chúa Hằng Hữu cũng phán với Môi-se:
26 "Hãy bảo người Lê-vi rằng khi nhận được một phần mười lợi tức của
người Ít-ra-ên, phải lấy một phần mười dâng lên Chúa Hằng Hữu, theo
lối nâng tay dâng lên, một phần mười của một phần mười.
27 Lễ vật này sẽ được coi như lễ vật đầu mùa chọn lọc, như ngũ cốc
dâng từ sân đạp lúa, như rượu nho dâng từ bồn ép nho của họ vậy.
28 Vậy trong tất cả phần mười anh em nhận được từ người Ít-ra-ên, anh
em phải dành riêng một lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu, và anh em hãy
giao lễ vật ấy cho Thầy Tế lễ A-rôn.
29 Trong tất cả những món quà anh em nhận được, anh em hãy dành
riêng phần tốt nhất dâng lên Chúa Hằng Hữu; đó là phần biệt riêng ra
thánh cho Chúa Hằng Hữu.

30 Khi người Lê-vi chọn phần tốt nhất dâng lên như vậy, lễ vật của họ
mới được coi như thổ sản của họ dâng từ sân đập lúa, từ bồn ép nho
mình.
31 Vì đây là phần thưởng công khó phục dịch của họ trong Đền Tạm, họ
và gia đình họ được phép đem ăn bất kỳ nơi nào họ muốn.
32 Họ sẽ không có lỗi gì cả, miễn là họ dâng lên phần tốt nhất. Vậy, để
khỏi mang tội mà chết, họ không được xúc phạm lễ vật thánh của người
Ít-ra-ên đã dâng lên."

† **18:19** Nt "giao ước muối" ‡ **18:20** Nt phần

19

Nước Tẩy Uế

1 Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se và A-rôn:
2 "Đây là một luật khác phải được tuân hành: Hãy nói với người Ít-ra-ên
chọn một con bò cái tơ màu đỏ, không tì vít, chưa hề mang ách,
3 đem đến cho Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa. Thầy tế lễ sẽ đem con bò ra ngoài
trại, và chứng kiến việc người ta giết nó.
4 Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa sẽ lấy ngón tay nhúng vào máu bò, rảy bảy lần
phía trước Đền Tạm.
5 Sau đó, thầy tế lễ sẽ trông coi việc thiêu con bò; cả da, thịt, máu, và
phân bò đều phải thiêu hết.
6 Thầy tế lễ sẽ lấy cây bá hương, cành bài hương thảo, và chỉ đỏ ném
vào giữa con bò đang cháy.
7 Xong, thầy tế lễ phải giặt áo, tắm, rồi mới vào trại và phải chịu ô uế
cho đến tối hôm ấy.
8 Người đốt con bò cũng phải giặt áo, tắm, và chịu ô uế cho đến tối hôm
ấy.
9 Một người tinh sạch sẽ hốt tro con bò chứa vào một nơi sạch sẽ bên
ngoài trại. Tro này sẽ dùng làm nước tẩy uế cho người Ít-ra-ên, để tẩy
sạch tội.
10 Người hốt tro phải giặt áo và chịu ô uế cho đến tối hôm ấy. Luật này
có tính cách vĩnh viễn, áp dụng cho người Ít-ra-ên cũng như cho ngoại
kiều.
11 Ai đụng vào người chết, phải bị ô uế bảy ngày.
12 Người ấy phải dùng nước tẩy uế tẩy sạch mình vào ngày thứ ba và
ngày thứ bảy, thì mới được sạch. Nếu không, sẽ không được sạch.
13 Người nào đụng vào người chết mà không lo tẩy sạch mình là xúc
phạm Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu, và phải bị trục xuất khỏi cộng đồng
Ít-ra-ên. Vì nước tẩy uế chưa được rảy trên mình nên người ấy vẫn còn
ô uế.
14 Khi có người chết trong một trại, phải áp dụng quy tắc này: Người
nào vào trại và người nào ở trong trại đều bị ô uế bảy ngày.
15 Nếu trong trại ấy có bình hay đồ chứa nào không đậy nắp, vật ấy
cũng bị ô uế.
16 Ngoài trại quân,* nếu ai đụng vào một người chết vì đâm chém, hoặc
đụng vào một xác chết, xương người chết hay mồ mả, người ấy bị ô uế
bảy ngày.
17 Muốn tẩy sạch những người này, người ta phải lấy một ít tro của con
bò thiêu làm sinh tế chuộc tội bỏ vào một cái bình, rồi lấy nước sông hay
nước suối† đổ vào.
18 Một người tinh sạch sẽ lấy cành bài hương thảo nhúng vào bình, rảy
nước trên trại, trên tất cả đồ dùng trong trại, trên cả những người ở trại
đó, và người đã đụng vào xương hay đụng vào người bị giết, xác chết,
hay mồ mả.

---

* **19:16** Nt ngoài đồng † **19:17** Nt nước chảy

19 Phải làm như vậy vào ngày thứ ba và ngày thứ bảy, rồi người bị ô uế
phải giặt áo, tắm rửa, thì tối hôm ấy mới được sạch.
20 Một người ô uế không lo tẩy mình phải bị trục xuất khỏi cộng đồng
Ít-ra-ên, vì đã xúc phạm đến nơi thánh của Chúa Hằng Hữu. Nếu nước
tẩy uế không được rảy trên người ấy, người ấy không được sạch.
21 Đó là một luật có tính cách vĩnh viễn. Ngoài ra, người rảy nước sẽ
phải giặt áo mình, và người nào đụng vào nước này sẽ chịu ô uế cho đến
tối hôm ấy.
22 Bất kỳ vật gì đã bị người ô uế đụng vào đều thành ô uế, và ai đụng
vào vật ấy cũng bị ô uế cho đến tối hôm ấy."

20

Môi-se Đập Vào Đá

1 Toàn thể dân chúng Ít-ra-ên đi vào hoang mạc Xin vào tháng thứ nhất,
họ dừng chân tại Ca-đe. Mi-ri-am qua đời và được an táng tại đó.
2 Khi thấy không có nước uống, dân chúng họp nhau lại chống đối
Môi-se và A-rôn.
3 Họ hỏi Môi-se: "Thà chúng tôi chết cùng anh em chúng tôi trong lần
họ chết trước mặt Chúa Hằng Hữu vừa rồi.
4 Tại sao ông đem dân của Chúa Hằng Hữu vào hoang mạc cho chết
khát cả người lẫn súc vật?
5 Tại sao ông bắt chúng tôi bỏ Ai Cập để vào nơi khốn nạn này, là nơi
không có ai gieo giống, trồng cây vả, cây nho, cây lựu gì được, là nơi
không có nước uống?"
6 Môi-se và A-rôn liền bỏ họ, đi đến cửa Đền Tạm, quỳ mọp xuống.
Vinh quang của Chúa Hằng Hữu hiện ra,
7 và Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
8 "Cầm cây gậy này, rồi con và A-rôn triệu tập dân chúng lại. Trước mặt
họ, con sẽ bảo vầng đá kia phun nước ra, con sẽ cho họ và bầy gia súc
của họ uống nước chảy ra từ vầng đá."
9 Vậy Môi-se lấy cây gậy trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo lời Ngài phán
dạy.
10 Môi-se cùng với A-rôn triệu tập mọi người đến bên vầng đá, xong ông
nói: "Dân phản loạn, nghe đây! Chúng ta phải lấy nước từ trong vầng đá
này ra cho mọi người uống sao?"
11 Nói xong, Môi-se vung gậy đập vào vầng đá hai lần. Nước liền bắn
vọt ra lai láng. Vậy toàn dân và thú vật đều uống.
12 Nhưng Chúa Hằng Hữu trách Môi-se và A-rôn: "Vì các con không tin
Ta, không tôn thánh Ta trước mắt người Ít-ra-ên, nên các con sẽ không
dẫn họ vào đất Ta hứa cho!"
13 Nơi đó được gọi là nước Mê-ri-ba,* vì người Ít-ra-ên đã cãi lẽ với Chúa
Hằng Hữu tại đó, nhưng Ngài đã tỏ đức thánh khiết của Ngài cho họ thấy.

Ê-đôm Khước Từ Thông Điệp của Ít-ra-ên

* **20:13** Nghĩa là cãi cọ, chống đối

14 Sau đó, Môi-se sai sứ giả đi từ Ca-đe đến yêu cầu vua nước Ê-đôm
rằng:
"Chúng tôi là con cháu Ít-ra-ên, vào hàng em của vua. Chắc vua đã
biết qua nỗi gian khổ của chúng tôi rồi.
15 Tổ phụ chúng tôi đã xuống Ai Cập và ở lại đó lâu ngày; người Ai
Cập cư xử với chúng tôi rất bạo tàn.
16 Chúng tôi kêu đến Chúa Hằng Hữu; Ngài nghe, sai thiên sứ đem
chúng tôi ra khỏi Ai Cập, và bây giờ chúng tôi đang ở Ca-đe, một thị trấn
ở ngay biên giới quý quốc.
17 Xin cho chúng tôi đi nhờ qua đất của vua. Chúng tôi sẽ đi tránh
đồng ruộng, vườn nho, cũng không múc nước dưới giếng mà uống.
Chúng tôi sẽ đi trên đường cái, không rời khỏi chính lộ cho đến khi ra
khỏi biên giới."
18 Nhưng vua Ê-đôm đáp: "Không được đi qua đất nước ta. Nếu không
nghe, ta sẽ đem quân ra đánh!"
19 Sứ giả Ít-ra-ên thưa: "Chúng tôi chỉ đi trên đường cái. Dù nước cũng
không uống, nếu uống chúng tôi xin trả tiền. Chỉ xin cho chúng tôi đi
qua, ngoài ra chúng tôi không xin gì khác."
20 Vua Ê-đôm đáp cách cương quyết: "Không được! Các ngươi không
được đi qua vùng đất của ta." Rồi Ê-đôm kéo quân đội hùng hậu ra ngăn
chặn Ít-ra-ên.
21 Vì Ê-đôm từ chối không cho Ít-ra-ên đi qua đất mình, nên Ít-ra-ên
tránh đi nơi khác.

A-rôn Qua Đời

22 Toàn dân Ít-ra-ên từ Ca-đe kéo đến Núi Hô-rơ.
23 Tại núi Hô-rơ, cạnh biên giới Ê-đôm, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se
và A-rôn:
24 "A-rôn sẽ về với tổ phụ mình, không được vào đất hứa cho Ít-ra-ên,
vì hai con đã phản nghịch Ta tại Mê-ri-ba.
25 Môi-se, con hãy đem A-rôn và Ê-lê-a-sa lên Núi Hô-rơ.
26 Ở đó, con sẽ lấy áo lễ của A-rôn mặc cho Ê-lê-a-sa. A-rôn sẽ qua đời
tại đó."
27 Môi-se tuân lệnh Chúa Hằng Hữu. Ba người lên Núi Hô-rơ trước sự
chứng kiến của dân chúng.
28 Trên đỉnh núi, Môi-se lấy bộ áo lễ của A-rôn, mặc cho Ê-lê-a-sa, con
A-rôn. A-rôn qua đời trên đỉnh núi này. Sau đó, Môi-se và Ê-lê-a-sa xuống
núi.
29 Khi biết A-rôn mất, toàn thể dân chúng Ít-ra-ên khóc ông suốt ba
mươi ngày.

21

Chiến Thắng Người Ca-na-an

1 Khi Vua A-rát, người Ca-na-an, ở Nê-ghép, nghe tin người Ít-ra-ên kéo
đến theo lối A-tha-rim, liền đem quân ra đánh, bắt được mấy người làm
tù binh.

2 Lúc ấy, người Ít-ra-ên thề nguyện với Chúa Hằng Hữu rằng: “Nếu Ngài
cho chúng tôi chiến thắng dân này, chúng tôi xin tiêu diệt tất cả thành
của họ.”
3 Chúa Hằng Hữu nghe lời ngươi Ít-ra-ên cầu nguyện nên cho họ thắng
quân Ca-na-an. Người Ít-ra-ên tận diệt quân thù, tàn phá các thành, và
đặt tên vùng này là Họt-ma.*

Con Rắn Bằng Đồng

4 Từ Núi Hô-rơ, họ phải quay lại Biển Đỏ, đi vòng quanh để tránh đất
Ê-đôm, vì thế, họ cảm thấy rất chán nản.
5 Họ lại xúc phạm Đức Chúa Trời và cằn nhằn với Môi-se: “Vì sao ông
đem chúng tôi ra khỏi Ai Cập để chết trong hoang mạc này? Chúng tôi
chẳng có nước uống, chẳng có gì ăn ngoài loại bánh đạm bạc chán ngấy
này!”
6 Chúa Hằng Hữu sai rắn lửa đến, cắn nhiều người chết.
7 Người ta chạy đến với Môi-se nói: “Chúng tôi có tội, vì đã nói xúc
phạm đến Chúa Hằng Hữu và ông. Xin ông cầu với Chúa Hằng Hữu để
Ngài đuổi rắn đi.” Môi-se cầu thay cho dân chúng.
8 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Con làm một con rắn lửa, treo trên
một cây sào. Người nào bị rắn cắn chỉ cần nhìn nó là được sống.”
9 Vậy Môi-se làm một con rắn bằng đồng, treo trên một cây sào. Hễ ai
bị rắn cắn nhìn lên con rắn đồng, liền được thoát chết.

Hành Trình của Người Ít-ra-ên Đến Mô-áp

10 Người Ít-ra-ên tiếp tục lên đường, và dừng chân cắm trại tại Ô-bốt.
11 Từ Ô-bốt ra đi, họ cắm trại tại Y-giê A-ba-rim trong hoang mạc, về
phía đông Mô-áp.
12 Từ đó ra đi, họ cắm trại tại thung lũng Xê-rết.
13 Tiếp tục lên đường, họ dừng chân phía bên kia Sông Ạt-nôn, trong
hoang mạc, gần biên giới Am-môn. Sông Ạt-nôn là biên giới giữa Mô-áp
và A-mô-rít.
14 Vì thế, trong sách “Chiến Trận của Chúa Hằng Hữu” có nói đến Va-hép
ở Su-pha và triền thung lũng của Sông Ạt-nôn,
15 chạy dài đến đất A-rơ và biên giới Mô-áp.
16 Họ lại lên đường đi đến Bê-e (nghĩa là giếng nước). Tại giếng ấy,
Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Tập họp dân lại, Ta sẽ cho họ nước
uống.”
17 Và người Ít-ra-ên hát lên rằng:
“Trào nước lên, giếng hỡi!
Cho ta ca ngợi!
18 Giếng vua khơi bằng cây phủ việt,
quý tộc đào với gậy nơi tay.”
Rồi họ ra khỏi hoang mạc, đi đến Ma-tha-na.
19 Từ Ma-tha-na họ đến Na-ha-li-ên; từ Na-ha-li-ên đến Ba-mốt;
20 từ Ba-mốt đến thung lũng ở trong địa phận Mô-áp; qua đỉnh núi
Phích-ga—từ đó có thể nhìn thấy khắp hoang mạc.

* **21:3** Nghĩa là tận diệt

Đánh Bại Si-hôn và Óc

21 Người Ít-ra-ên sai sứ nói với vua A-mô-rít là Si-hôn rằng:
22 “Xin cho chúng tôi đi qua đất vua. Chúng tôi chỉ theo đường cái của
vua mà đi, không vào ruộng hay vườn nho, không uống nước giếng,
cho đến khi ra khỏi lãnh thổ của vua.”
23 Nhưng Vua Si-hôn khước từ. Ông triệu tập quân đội, kéo ra đón người
Ít-ra-ên trong hoang mạc, và tấn công họ tại Gia-hát.
24 Người Ít-ra-ên chém Vua Si-hôn, chiếm lấy đất từ Ạt-nôn đến Gia-bốc,
cho đến tận biên giới nước Am-môn, vì biên cương của Am-môn rất kiên
cố.
25 Ít-ra-ên chiếm hết các thành, làng mạc của người A-mô-rít cho dân
mình ở, kể cả thành Hết-bôn.
26 Hết-bôn là kinh đô của Si-hôn, vua A-mô-rít. Trước kia, Si-hôn đã
đánh bại vua Mô-áp, chiếm đoạt hết đất của vua này cho đến sông Ạt-
nôn.
27 Cho nên, một thi sĩ đã viết:
“Ta kéo đến Hết-bôn!
Xây thành của Si-hôn!
28 Vì có lửa từ Hết-bôn, một ngọn lửa từ thành của Si-hôn. Thiêu đốt
thành A-rơ của Mô-áp cháy rụi,
là thành ngự trị trên dòng Ạt-nôn.
29 Thống khổ cho người Mô-áp!
Ngày tàn của ngươi đã tới!
Này, Kê-mốt hỡi!
Con trai ngươi phải lưu lạc,
con gái ngươi bị tù đày,
bởi tay Si-hôn, vua người A-mô-rít.
30 Lính ngươi bị bắn ngã,
Hết-bôn bị hủy phá tàn tạ
Đi-bôn, Nô-phách, Mê-đê-ba:
Đều bị thiêu hủy cả.”
31 Trong khi Ít-ra-ên còn đóng quân trong đất của người A-mô-rít,
32 Môi-se sai người đi trinh sát Gia-ê-xe. Rồi Ít-ra-ên chiếm hết các làng
mạc miền Gia-ê-xe, trục xuất người A-mô-rít đi.
33 Sau đó, Ít-ra-ên quay lại đi lên hướng Ba-san. Vua Ba-san là Óc kéo
toàn dân mình ra chận đón Ít-ra-ên tại Ết-rê-i.
34 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Đừng sợ vua ấy, vì Ta đặt số phận
dân này vào tay con. Việc đã xảy ra cho Si-hôn, vua A-mô-rít, người cai
trị Hết-bôn cũng sẽ xảy ra cho vua Ba-san.”
35 Ít-ra-ên giết Vua Óc, và các con vua, thần dân của vua, không để một
ai sống sót, rồi chiếm đóng đất nước Ba-san.

22

Ba-lác Mời Ba-la-am

1 Sau đó, người Ít-ra-ên lại ra đi, đến đồng bằng Mô-áp, và cắm trại bên
kia Sông Giô-đan, đối diện Giê-ri-cô.

2 Ba-lác, vua Mô-áp, con Xếp-bô, thấy những việc người Ít-ra-ên làm
cho người A-mô-rít.
3 Mô-áp càng kinh hoàng vì thấy người Ít-ra-ên đông đảo quá.
4 Người Mô-áp bàn với các trưởng lão Ma-đi-an: “Dân này sẽ ăn nuốt
chúng ta như bò ăn cỏ vậy!”
Vì thế, Ba-lác, vua Mô-áp
5 gửi một phái đoàn đi tìm Ba-la-am, con của Bê-ô ở Phê-thô-rơ gần Sông
Ơ-phơ-rát, nói rằng:
“Một dân tộc đến từ Ai Cập đông như kiến, phủ đầy mặt đất, đang
đóng đối diện chúng tôi.
6 Xin ông đến nguyền rủa họ, vì họ mạnh hơn chúng tôi. Có lẽ nhờ
ông, chúng tôi có thể đuổi họ đi. Vì tôi biết rằng, ai được ông chúc phước
sẽ được phước, còn ai bị ông nguyền rủa sẽ bị tai họa.”
7 Các sứ giả của Ba-lác (gồm các trưởng lão Mô-áp và Ma-đi-an) bưng
lễ vật trong tay đến gặp Ba-la-am trình bày tự sự.
8 Ba-la-am nói: “Các ông nghỉ lại đây đêm nay. Tôi sẽ trả lời các ông tùy
theo điều Chúa Hằng Hữu phán dạy tôi.” Vậy họ ở lại.
9 Đức Chúa Trời hiện ra hỏi Ba-la-am: “Họ là ai?”
10 Ba-la-am thưa với Đức Chúa Trời: “Đó là những người được vua Mô-
áp—Ba-lác, con Xếp-bô—sai đến.
11 Vua ấy nói có một dân tộc đến từ Ai Cập, đông như kiến, phủ đầy
mặt đất. Vua ấy muốn tôi đến nguyền rủa dân đó để vua có thể đánh
đuổi họ đi.”
12 Nhưng Đức Chúa Trời phán với Ba-la-am: “Ngươi không được đi với
họ, không được nguyền rủa dân kia, vì đó là dân được chúc phước!”
13 Vậy sáng hôm sau, Ba-la-am thức dậy, nói với các trưởng lão Ba-lác:
“Các ông về đi! Chúa Hằng Hữu cấm tôi đi với các ông.”
14 Các trưởng lão ra về, trình với Vua Ba-lác: “Ba-la-am từ chối, không
đến.”
15 Tuy nhiên, Ba-lác cử một phái đoàn thứ hai đông hơn, gồm những
người chức cao tước trọng hơn phái đoàn trước.
16 Họ đến gặp Ba-la-am và chuyển lời cho ông rằng:
“Vua Ba-lác, con Xếp-bô khẩn khoản mời ông đến.
17 Vua hứa sẽ phong cho ông phẩm tước cao trọng và ban cho ông
mọi điều gì ông muốn, miễn là ông đến nguyền rủa dân tộc kia cho vua!”
18 Nhưng Ba-la-am đáp: “Dù Ba-lác có cho tôi cung điện chứa đầy vàng
bạc, tôi cũng không thể làm gì ngoài những điều Chúa Hằng Hữu tôi dạy
bảo.
19 Bây giờ, xin các ông nghỉ lại đêm nay nữa, để xem Chúa Hằng Hữu
có bảo thêm điều gì khác không.”
20 Đêm đó, Đức Chúa Trời phán dạy Ba-la-am: “Nếu họ đến mời, thì cứ
dậy đi với họ. Nhưng ngươi chỉ được nói điều gì Ta phán.”

Ba-la-am và Con Lừa của Mình

21 Ba-la-am dậy, thắng lừa, và ra đi với các trưởng lão Mô-áp lúc trời
sáng.

22 Việc ông ra đi làm cho Đức Chúa Trời buồn giận. Thiên sứ của Chúa
Hằng Hữu đứng trên đường cản ông. Khi Ba-la-am và hai người đầy tớ
cưỡi lừa đi qua,
23 con lừa thấy thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đứng trên đường, tay cầm
lưỡi gươm trần, liền đi tẽ xuống ruộng để tránh. Ba-la-am đánh nó, bắt
nó phải đi lên đường cái.
24 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đến đứng tại một khúc đường chạy qua
giữa hai vườn nho, hai bên đường đều có tường nên con đường hẹp lại.
25 Khi thấy thiên sứ của Chúa Hằng Hữu, con lừa nép vào tường, làm
kẹt chân Ba-la-am nên ông lại đánh nó.
26 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đi trước, đến đứng tại một khúc đường
rất hẹp, không có chỗ để quay đầu phía nào cả.
27 Lần này, con lừa chỉ còn cách nằm mọp xuống khi thấy thiên sứ của
Chúa Hằng Hữu. Ba-la-am nổi giận lấy gậy đánh con lừa.
28 Chúa Hằng Hữu mở miệng con lừa, nó nói với Ba-la-am: "Con đã làm
gì quấy mà ông đánh con đến ba lần?"
29 Ba-la-am nói: "Vì mày sỉ nhục ta! Nếu có gươm trong tay, ta đã giết
mày rồi."
30 Lừa lại hỏi: "Trước nay, con không phải là con lừa ông cưỡi suốt đời
sao? Có bao giờ con làm như vậy chưa?"
Ba-la-am đáp: "Chưa."
31 Bấy giờ, Đức Chúa Trời mở mắt Ba-la-am, ông thấy thiên sứ của Chúa
Hằng Hữu đứng trên đường, tay cầm gươm tuốt trần, liền vội cúi đầu,
sấp mặt xuống đất.
32 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu hỏi: "Tại sao ngươi đánh con lừa ba
lần? Ta đến để ngăn cản ngươi, vì đường ngươi đi dẫn đến chỗ diệt vong.*
33 Vì con lừa thấy ta nên nó tránh ta ba lần; nếu không, ta đã giết ngươi
và để cho nó sống."
34 Ba-la-am nói với Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu: "Tôi đã phạm tội. Tôi
đã không biết thiên sứ đứng trên đường cản lối tôi. Nếu thiên sứ không
vừa ý, tôi xin quay về."
35 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu phán bảo: "Cứ đi với họ, nhưng ngươi
chỉ được nói lời nào Ta bảo ngươi nói." Vậy Ba-la-am đi với các quan chức
của Ba-lác.
36 Nghe tin Ba-la-am đến, Ba-lác ra tận đầu biên giới tiếp đón, tại một
thành Mô-áp bên sông Ạt-nôn.
37 Vua Ba-lác hỏi Ba-la-am: "Ta đã gửi người đi mời lần trước, sao ông
không đến? Ta không đủ sức làm cho ông được vẻ vang nhất đời sao?"
38 Ba-la-am đáp: "Tôi đến đây rồi, nhưng tôi không được quyền nói gì
hết. Trừ những lời Đức Chúa Trời bảo tôi nói."
39 Và Ba-la-am đi với Ba-lác đến Ki-ri-át Hu-xốt.
40 Tại đó, Ba-lác sai giết bò, chiên để cúng tế. Vua cũng sai đem lễ vật
đến biếu Ba-la-am và các trưởng lão đi cùng ông.
41 Sáng hôm sau, Ba-lác đem Ba-la-am lên đỉnh Ba-mốt Ba-anh.† Từ đó
có thể trông thấy phía cuối trại quân Ít-ra-ên.

---

* **22:32** Nt để làm kẻ thù ngươi, vì đường ngươi đi nghịch với Ta † **22:41** Ctd các nơi cao thờ tự Ba-anh

23

Ba-la-am Chúc Phước Ít-ra-ên

1 Ba-la-am nói với Ba-lác: “Xin xây bảy bàn thờ tại đây, và đem đến cho
tôi bảy con bò đực và bảy con chiên đực.”
2 Ba-lác làm theo lời yêu cầu của Ba-la-am, cứ mỗi bàn thờ dâng một
con bò và một con chiên.
3 Rồi Ba-la-am tâu với Ba-lác: “Xin vua đứng đó, bên cạnh của lễ thiêu
mình. Tôi đi đằng này, xem có gặp Chúa Hằng Hữu không; may ra gặp
được, tôi sẽ cho vua biết những điều Ngài bảo tôi.” Ba-la-am đi lên một
hòn núi trọc,
4 Đức Chúa Trời gặp ông ở đó. Ba-la-am thưa: “Tôi có dọn bảy bàn thờ,
trên mỗi cái tôi dâng một con bò và một con chiên.”
5 Chúa Hằng Hữu phán bảo Ba-la-am về gặp Ba-lác, nói lại những lời
Ngài dặn.
6 Khi Ba-la-am về, thấy Ba-lác và các trưởng lão Mô-áp vẫn đứng bên
cạnh của lễ thiêu.
7 Ba-la-am nói tiên tri rằng:
“Ba-lác, vua Mô-áp mời tôi đến từ đất A-ram; từ các dãy núi miền đông.
Ông bảo tôi: ‘Hãy đến nguyền rủa Gia-cốp!
Nhục mạ Ít-ra-ên.’
8 Nhưng tôi đâu dám nguyền rủa
người mà Chúa Hằng Hữu không nguyền rủa!
Tôi đâu dám lăng mạ người mà Đức Chúa Trời không lăng mạ!
9 Tôi thấy họ từ đỉnh núi;
nhìn họ từ đồi cao.
Họ là một dân tộc sống riêng rẽ,
không chịu trà trộn với các nước khác.
10 Con cháu của Gia-cốp nhiều như bụi.
Ai có thể đếm được một phần tư dân số Ít-ra-ên?
Xin cho tôi chết cái chết của người công chính;
xin cho tôi qua đời giống như một người Ít-ra-ên.”
11 Vua Ba-lác sửng sốt hỏi Ba-la-am: “Ông làm gì vậy? Ta mời ông đến
nguyền rủa quân thù, ông lại đi chúc phước cho họ!”
12 Ba-la-am đáp: “Tôi đâu dám ngậm miệng không nói những gì Chúa
Hằng Hữu phán bảo tôi!”

Lời Tiên Tri Thứ Hai của Ba-la-am

13 Vua Ba-lác lại nói: “Thôi, ông đi với ta đến một nơi khác, từ đó ông
sẽ trông thấy một phần của dân ấy. Hãy đứng đó nguyền rủa họ cho ta!”
14 Rồi vua đem ông đến cánh đồng Xô-phim, lên đỉnh núi Phích-ga, xây
bảy bàn thờ, dâng trên mỗi bàn thờ một con bò và một con chiên.
15 Ba-la-am nói: “Xin vua đứng đây bên cạnh của lễ thiêu, để tôi đi gặp
Chúa Hằng Hữu.”
16 Chúa Hằng Hữu gặp Ba-la-am, bảo ông về nói lại cho Ba-lác nghe
những lời Ngài phán dặn.
17 Ông về, thấy Ba-lác vẫn đứng bên của lễ thiêu cùng với các trưởng
lão Mô-áp. Ba-lác hỏi: “Chúa Hằng Hữu dạy thế nào?”

18 Ba-la-am liền đáp:
“Ba-lác, đứng lên nghe đây!
Con trai Xếp-bô, lắng tai nghe lời này!
19 Đức Chúa Trời đâu phải loài người để nói dối,
hay để đổi thay ý kiến?
Có bao giờ Ngài nói điều gì rồi không làm không?
20 Và đây, tôi lại được lệnh chúc phước;
vì Đức Chúa Trời ban phước họ, tôi làm sao cãi được?
21 Ngài không bắt tội Gia-cốp;
cũng chẳng kể Ít-ra-ên là gian tà.
Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời ở với họ;
Ngài là Vua lãnh đạo họ.
22 Chúa dẫn họ ra khỏi Ai Cập;
họ thấy Ngài dũng mãnh như bò rừng.
23 Không ai bùa ếm Gia-cốp nổi;
không tà thuật nào khống chế được Ít-ra-ên.
Vì đây là lúc nói về:
‘Những việc lớn lao Đức Chúa Trời đã làm cho Ít-ra-ên!’
24 Như sư tử, họ vùng lên;
chỉ chịu nằm xuống*
khi nào đã ăn xong mồi bắt được,
và uống máu kẻ bị giết!”
25 Nghe thế, Ba-lác phàn nàn Ba-la-am: “Nếu ông không nguyền rủa thì cũng đừng chúc phước cho họ chứ!”
26 Ba-la-am đáp: “Tôi đã thưa trước rồi, tôi chỉ được quyền nói những điều Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi.”

Lời Tiên Tri Thứ Ba của Ba-la-am

27 Một lần nữa, Vua Ba-lác đề nghị Ba-la-am: “Để ta đem ông đến một nơi khác. Mong rằng lần này ta sẽ làm vừa ý Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ cho ông nguyền rủa họ tại đó.”
28 Vậy, Ba-lác đưa Ba-la-am lên đỉnh núi Phê-ô, từ đó nhìn thấy hoang mạc.
29 Ba-la-am lại yêu cầu Ba-lác xây bảy bàn thờ, đem đến bảy con bò và bảy con chiên.
30 Ba-lác làm theo lời yêu cầu Ba-la-am, và họ lại dâng một con bò, một con chiên trên mỗi bàn thờ.

24

1 Ngay lúc ấy, Ba-la-am nhận thức rằng Chúa Hằng Hữu chỉ muốn ông chúc phước người Ít-ra-ên, nên ông không đi một nơi khác như những lần trước để tìm Chúa,* nhưng quay nhìn về phía hoang mạc.
2 Xa xa, ông thấy các trại quân Ít-ra-ên, cắm riêng từng đại tộc. Được Thần của Đức Chúa Trời cảm thúc,
3 Ba-la-am nói tiên tri như sau:
“Lời tiên tri của Ba-la-am, con trai Bê-ô,

* **23:24** Nt kìa dân tộc này vùng dậy như sư tử cái, tựa như sư tử đực nhảy vọt lên cao * **24:1** Nt để tìm điềm báo

là người có đôi mắt mở ra,
4 người nghe được lời của Đức Chúa Trời,
thấy được khải tượng của Đấng Toàn Năng,
dù người ngã, mắt người vẫn mở:
5 Lều của Gia-cốp;
trại của Ít-ra-ên đẹp mắt thật!
6 Như thung lũng chạy dài, như vườn tược cạnh mé sông.
Như cây trầm hương được tay Chúa Hằng Hữu vun trồng,
như cây bá hương mọc bên dòng nước.
7 Họ sẽ có nước ngọt tràn trề dư dật;
con cháu họ không hề sống nơi khô hạn.
Vua họ có uy quyền cao hơn A-ga;
quốc vương họ hùng mạnh thăng tiến.
8 Đức Chúa Trời đem họ ra khỏi Ai Cập;
họ trở nên dũng mãnh như bò rừng.
Họ nuốt tươi các nước cừu địch.
9 Họ nghỉ ngơi như sư tử nằm ngủ;
ai dám đánh thức?
Ai chúc phước họ sẽ hưởng hạnh phước,
ai nguyền rủa họ sẽ bị tai ương.”

10 Đến đây, Vua Ba-lác không ngăn được cơn giận, hai tay đập vào nhau, lên giọng quở Ba-la-am: “Ta gọi ông đến để nguyền rủa kẻ thù cho ta, ông lại đi chúc phước họ ba lần.
11 Thôi ông về đi! Ta có hứa làm cho ông được vẻ vang, nhưng Chúa Hằng Hữu không cho ông hưởng vinh dự.”
12 Ba-la-am đáp Ba-lác: “Tôi đã bảo sứ giả của vua là,
13 dù Vua Ba-lác có cho tôi cung điện đầy vàng bạc, tôi cũng không tự mình làm điều gì được cả. Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi nói gì, tôi phải nói đúng như vậy!
14 Bây giờ, trước khi về, tôi xin nói trước những điều Ít-ra-ên sẽ làm cho thần dân của vua.”

Lời Tiên Tri Sau Cùng của Ba-la-am

15 Và Ba-la-am tiếp:
“Đây là lời tiên tri của Ba-la-am, con trai Bê-ô,
người có đôi mắt mở ra,
16 người nghe được lời của Đức Chúa Trời,
nhận thức được cao kiến của Đấng Chí Cao,
thấy được khải tượng của Đấng Toàn Năng,
dù người ngã, mắt người vẫn mở:
17 Tôi thấy trong tương lai có một Ngôi Sao
xuất phát từ nhà Gia-cốp;
một cây gậy xuất phát từ Ít-ra-ên này
sẽ đánh Mô-áp tan tành,
tận diệt dòng dõi loạn lạc của Sết.
18 Ít-ra-ên sẽ biểu dương lực lượng,
chiếm Ê-đôm và Sê-i-rơ.
19 Vì vua uy quyền xuất phát từ nhà Gia-cốp

sẽ tiêu diệt những người sống sót trong các thành thị.”
20 Sau đó, Ba-la-am nhìn về phía người A-ma-léc, nói những lời sau đây:
“A-ma-léc đứng đầu trong các quốc gia,
nhưng rốt cuộc phải chịu tàn phá.”
21 Ông nhìn về phía người Kê-nít, nói tiếp:
“Nơi ngươi ở thật là vững chắc;
như tổ lót trên vầng đá.
22 Thế mà Kê-nít sẽ phải điêu tàn;
người A-sy-ri sẽ bắt ngươi đem lưu đày.”
23 Để kết thúc, ông nói những lời này:
“Than ôi! Khi Đức Chúa Trời ra tay, còn ai sống nổi?
24 Chiến thuyền sẽ đến từ đảo Síp,
làm cho A-sy-ri và Hê-be khốn khổ,
rồi họ cũng bị tiêu diệt.”
25 Nói xong, Ba-la-am lên đường trở về quê mình. Ba-lác cũng về cung.

25

Người Nữ Mô-áp Quyến Rũ Người Ít-ra-ên

1 Khi người Ít-ra-ên đồn trú tại Si-tim, một số người thông dâm với các phụ nữ Mô-áp.
2 Các phụ nữ mời họ đi dự những buổi tế thần, rồi ăn của cúng và quỳ lạy các thần đó.
3 Dần dần người Ít-ra-ên kéo nhau thờ lạy Ba-anh Phê-ô. Vì vậy Chúa Hằng Hữu nổi giận,
4 phán với Môi-se:
“Bắt các trưởng tộc đem treo lên ngoài nắng trước mặt Chúa Hằng Hữu, để Ngài hết giận Ít-ra-ên.”
5 Môi-se ra lệnh cho các phán quan hành quyết tất cả những ai thờ lạy Ba-anh Phê-ô.
6 Có một người Ít-ra-ên ngang nhiên dẫn một phụ nữ Ma-đi-an về với gia đình mình,* đi ngang qua trước mặt Môi-se và toàn thể cộng đồng Ít-ra-ên, trong khi họ đang khóc than tại cửa Đền Tạm.
7 Phi-nê-a, con Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, là thầy tế lễ thấy thế, liền đứng lên ra khỏi cộng đồng, lấy một cây giáo,
8 chạy theo người kia vào trong trại, đâm xuyên qua thân người ấy, thấu bụng người phụ nữ. Tai họa liền chấm dứt.
9 Tuy nhiên đã có đến 24.000 người chết vì tai họa này.
10 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
11 “Phi-nê-a, con Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, là thầy tế lễ, đã làm cho Ta nguôi giận, người đã nhiệt tâm đố kỵ tà thần, nên Ta không tuyệt diệt người Ít-ra-ên dù họ bất trung.
12 Vậy, vì Phi-nê-a đã nhiệt thành với Đức Chúa Trời, và chuộc tội cho dân, nên Ta kết ước hòa bình với người.

* **25:6** Nt các anh em mình

13 Chức vị tế lễ sẽ thuộc về người và con cháu người mãi mãi vì người có
lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời mình và đã chuộc tội cho dân Ít-ra-ên.”
14 Tên của người đàn ông bị giết chung với phụ nữ Ma-đi-an ấy là Xim-ri,
con của Sa-lu, trưởng một tông tộc người Si-mê-ôn.
15 Và tên phụ nữ Ma-đi-an là Cốt-bi, con của Xu-rơ, một lãnh tụ người
Ma-đi-an.
16 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
17 “Hãy coi người Ma-đi-an là kẻ thù và đánh giết họ,
18 vì họ đã coi các ngươi là thù nghịch khi dùng mưu kế dụ dỗ các ngươi
thờ Phê-ô. Cốt-bi là con gái một nhà lãnh đạo Ma-đi-an, người phụ nữ bị
giết trong ngày tai họa, và tại họa này xảy ra vì việc cúng thờ Phê-ô.”

26

Lập Thống Kê Quân Ít-ra-ên Lần Hai

1 Sau tai họa này, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se và Ê-lê-a-sa, con
Thầy Tế lễ A-rôn, như sau:
2 “Hãy kiểm kê tất cả người Ít-ra-ên từ hai mươi tuổi trở lên, những
người có thể ra trận, theo thứ tự từng họ hàng, gia tộc.”
3 Vậy tại đồng bằng Mô-áp, bên Sông Giô-đan, đối diện Giê-ri-cô, Môi-
se, và Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa truyền lại lệnh ấy cho dân:
4 “Kiểm kê những người từ hai mươi tuổi trở lên, như Chúa Hằng Hữu
đã phán dặn Môi-se.” Đây là những người Ít-ra-ên đã ra khỏi xứ Ai Cập:

Đại Tộc Ru-bên

5 Con cháu Ru-bên là con trưởng nam của Ít-ra-ên.
Từ Hê-nóc sinh ra gia tộc Hê-nóc.
Từ Pha-lu sinh ra gia tộc Pha-lu.
6 Từ Hết-rôn sinh ra gia tộc Hết-rôn.
Từ Cạt-mi sinh ra gia tộc Cát-mi.

7 Đại tộc Ru-bên có 43.730 người.
8 Con trai Pha-lu là Ê-li-áp,
9 các con trai của Ê-li-áp là Nê-mu-ên, Đa-than, và A-bi-ram. Chính Đa-
than và A-bi-ram này đã cùng với Cô-ra lãnh đạo cuộc chống đối Môi-se,
A-rôn, và nghịch với Chúa Hằng Hữu.
10 Vì thế, đất đã nứt ra nuốt họ cùng với Cô-ra. Đồng thời, có 250 người
bị lửa thiêu chết, để cảnh cáo toàn dân Ít-ra-ên.
11 Tuy nhiên, các con của Cô-ra không chết trong ngày ấy.

Đại Tộc Si-mê-ôn

12 Con cháu Si-mê-ôn tính từng gia tộc:
Từ Nê-mu-ên sinh ra gia tộc Nê-mu-ên.
Từ Gia-min sinh ra gia tộc Gia-min.
Từ Gia-kin sinh ra gia tộc Gia-kin.
13 Từ Xê-rách sinh ra gia tộc Xê-rách.
Từ Sau-lơ sinh ra gia tộc Sau-lơ.
14 Đó là các gia tộc của đại tộc Si-mê-ôn, có 22.200 người.

Đại Tộc Gát

15 Con cháu Gát tính từng gia tộc:
Từ Xê-phôn sinh ra gia tộc Xê-phôn.
Từ Ha-ghi sinh ra gia tộc Ha-ghi.
Từ Su-ni sinh ra gia tộc Su-ni.
16 Từ Óc-ni sinh ra gia tộc Óc-ni.
Từ Ê-ri sinh ra gia tộc Ê-ri.
17 Từ A-rốt sinh ra gia tộc A-rốt.
Từ A-rê-li sinh ra gia tộc A-rê-li.
18 Đó là các gia tộc của đại tộc Gát, có 40.500 người.

Đại Tộc Giu-đa
19 Có hai con trai của Giu-đa là Ê-rơ và Ô-nan đã qua đời tại Ca-na-an.
20 Con cháu Giu-đa tính từng gia tộc:
Từ Sê-la sinh ra gia tộc Sê-la.
Từ Phê-rết sinh ra gia tộc Phê-rết.
Từ Xê-rách sinh ra gia tộc Xê-rách.
21 Con cháu của Phê-rết gồm có:
Từ Hết-rôn sinh ra gia tộc Hết-rôn.
Từ Ha-num sinh ra gia tộc Ha-mun.
22 Đó là các gia tộc của đại tộc Giu-đa, có 76.500 người.

Đại Tộc Y-sa-ca
23 Con cháu Y-sa-ca tính từng gia tộc:
Từ Thô-la sinh ra gia tộc Thô-la.
Từ Phu-va sinh ra gia tộc Phu-ra.
24 Từ Gia súp sinh ra gia tộc Gia-súp.
Từ Sim-rôn sinh ra gia tộc Sim-rôn.
25 Đó là các gia tộc của đại tộc Y-sa-ca, có 64.300 người.

Đại Tộc Sa-bu-luân
26 Con cháu Sa-bu-luân tính từng gia tộc:
Từ Sê-rết sinh ra gia tộc Se-rết.
Từ Ê-lôn sinh ra gia tộc Ê-lôn.
Từ Gia-lê-ên sinh ra gia tộc Gia-lê-ên.
27 Đó là các gia tộc của đại tộc Sa-bu-luân có 60.500 người.

Đại Tộc Ma-na-se
28 Riêng trường hợp Giô-sép, con cháu ông họp thành hai gia tộc mang tên hai con trai ông là Ma-na-se và Ép-ra-im.
29 Con cháu Ma-na-se:
Từ Ma-ki sinh ra gia tộc Ma-ki.
Từ Ga-la-át (con Ma-ki) sinh ra gia tộc Ga-la-át.
30 Con cháu của Ga-la-át là:
Từ Giê-xe sinh ra gia tộc Giê-xe.
Từ Hê-léc sinh ra gia tộc Hê-léc.
31 Từ Ách-ri-ên sinh ra gia tộc Ách-ri-ên.
Từ Si-chem sinh ra gia tộc Si-chem.
32 Từ Sê-mi-đa sinh ra gia tộc Sê-mi-đa.
Từ Hê-phe sinh ra gia tộc Hê-phe.

33 Xê-lô-phát, con trai Hê-phe, sinh toàn con gái là Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa, chứ không có con trai.
34 Đó là các gia tộc của đại tộc Ma-na-se có 52.700 người.

Đại Tộc Ép-ra-im

35 Con cháu Ép-ra-im:
Từ Su-tê-la sinh ra gia tộc Su-thê-lách.
Từ Bê-ka sinh ra gia tộc Bê-ka.
Từ Tha-chan sinh ra gia tộc Tha-han.
36 Con của Su-tê-la là Ê-ran.
Từ Ê-ran sinh ra gia tộc Ê-ran.
37 Tất cả thuộc gia tộc của đại tộc Ép-ra-im có 32.500 người.
Đó là đại tộc Ma-na-se vá Ép-ra-im, con cháu của Giô-sép.

Đại Tộc Bên-gia-min

38 Con cháu Bên-gia-min tính từng đại tộc:
Từ Bê-la sinh ra gia tộc Bê-la. Từ Ách-bên sinh ra gia tộc Ách-bên.
Từ A-chi-ram sinh ra gia tộc A-chi-ram.
39 Từ Sê-phu-pham sinh ra gia tộc Sê-phu-pham.
Từ Hu-pham sinh ra gia tộc Hu-pham.

40 Các con của Bê-la là A-rết và Na-a-man:
Từ A-rết sinh ra gia tộc A-rết.
Từ Na-a-man sinh ra gia tộc Na-a-man.
41 Đó là các gia tộc của đại tộc Bên-gia-min có 45.600 người.

Đại Tộc Đan

42 Con cháu Đan tính từng gia tộc:
Từ Su-cham sinh ra gia tộc Su-cham.
43 Đại tộc Đan chỉ có một gia tộc Su-cham có 64.400 người.

Đại Tộc A-se

44 Con cháu A-se tính từng gia tộc:
Từ Im-na sinh ra gia tộc Im-na.
Từ Ích-vi sinh ra gia tộc Ích-vi.
Từ Bê-ri-a sinh ra gia tộc Bê-ri-a.

45 Con trai Bê-ri-a là Hê-be và Manh-ki-ên:
Từ Hê-be sinh ra gia tộc Hê-be.
Từ Manh-ki-ên sinh ra gia tộc Manh-ki-ên.
46 A-se có một con gái tên là Sê-ra.
47 Đó là các gia tộc của đại tộc A-se có 53.400 người.

Đại Tộc Nép-ta-li

48 Con cháu Nép-ta-li tính từng gia tộc:
Từ Gia-xên sinh ra gia tộc Giát-sê-ên.
Từ Gu-ni sinh ra gia tộc Gu-ni.
49 Từ Giê-xe sinh ra gia tộc Giê-xe.
Từ Si-lem sinh ra gia tộc Si-lem.
50 Đó là các gia tộc của đại tộc Nép-ta-li có 45.400 người.

Kết Quả Thống Kê

51 Vậy tổng số những người được kiểm kê trong toàn dân Ít-ra-ên là
601.730 người.
52 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
53 “Chia đất cho các đại tộc căn cứ trên dân số.
54 Đại tộc đông dân sẽ được nhiều đất hơn đại tộc ít dân.
55 Hãy dùng lối bắt thăm định phần, trên mỗi thăm viết tên một đại tộc.
56 Nhưng các đại tộc đông dân sẽ bắt thăm chia nhau những phần đất
lớn, các đại tộc ít dân bắt thăm những phần đất nhỏ.”

Đại Tộc Lê-vi

57 Người Lê-vi được kiểm kê theo thứ tự các gia tộc:
Từ Ghẹt-sôn sinh ra gia tộc Ghẹt-sôn.
Từ Kê-hát sinh ra gia tộc Kê-rát.
Từ Mê-ra-ri sinh ra gia tộc Mê-ra-ri.

58 Các tộc khác thuộc đại tộc Lê-vi là: Líp-ni, Hếp-rôn, Mách-li, Mu-si,
và Cô-rê.
Kê-hát sinh Am-ram,
59 và vợ của Am-ram là Giô-kê-bết. Khi Lê-vi còn ở Ai Cập, ông sinh
Giô-kê-bết. Am-ram cưới Giô-kê-bết sinh A-rôn, Môi-se, và một con gái
tên Mi-ri-am.
60 A-rôn sinh Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.
61 Na-đáp và A-bi-hu chết khi dâng lửa lạ trước mặt Chúa Hằng Hữu.
62 Tổng số người Lê-vi là 23.000, gồm nam nhi từ một tháng trở lên. Họ
không được kiểm kê chung với những đại tộc Ít-ra-ên khác vì không có
phần trong cuộc chia đất ấy.
63 Đấy là kết quả cuộc kiểm kê do Môi-se và Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa phụ
trách, thực hiện trong đồng bằng Mô-áp, bên Sông Giô-đan, tại một nơi
đối diện Giê-ri-cô.
64 Không một ai trong số người được kiểm kê kỳ này có tên trong cuộc
kiểm kê trước được thực hiện tại hoang mạc Si-nai do Môi-se và A-rôn
phụ trách.
65 Những người xưa đều chết cả, đúng như lời Chúa Hằng Hữu: “Họ sẽ
chết trong hoang mạc.” Ngoại trừ Ca-lép, con của Giê-phu-nê, và Giô-suê,
con của Nun.

27

Các Con Gái của Xê-lô-phát

1 Xê-lô-phát có năm người con gái là: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và
Thiệt-sa. Cha họ là Xê-lô-phát con của Hê-phe, cháu Ga-la-át, chắt Ma-ki,
chít Ma-na-se. Ma-na-se là con Giô-sép.
2 Một hôm, các con gái của Xê-lô-phát đến gặp Môi-se, Thầy Tế lễ Ê-lê-
a-sa, các nhà lãnh tụ, và toàn thể dân chúng hiện diện tại cửa Đền Tạm.
Họ nói:
3 “Cha chúng tôi đã qua đời trong hoang mạc, nhưng không phải vì
phản nghịch Chúa Hằng Hữu. Người không chết như Cô-ra và đồng bọn,
nhưng qua đời tự nhiên,* và không có con trai.

* **27:3** Nt chết vì tội của chính mình

4 Chỉ vì không sinh con trai, cha chúng tôi phải bị xóa tên khỏi gia tộc
mình hay sao? Không, xin cho chúng tôi đại diện cha lãnh phần đất cùng
với các vị chú bác của chúng tôi.”
5 Môi-se trình việc này lên Chúa Hằng Hữu.
6 Chúa Hằng Hữu phán dạy ông:
7 “Các con gái Xê-lô-phát nói đúng. Hãy cho họ một phần đất cùng với
chú bác họ, là phần đáng lẽ cha họ được hưởng.
8 Nhân việc này, con cũng công bố cho dân chúng biết luật này. Nếu ai
chết không có con trai, con gái sẽ lãnh phần tài sản.
9 Nếu người ấy cũng không có con gái, tài sản sẽ thuộc về anh em ruột.
10 Nếu không có anh em ruột, tài sản về tay chú bác.
11 Nếu không có chú bác, tài sản thuộc về người trong gia tộc gần nhất
còn lại. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se.”

Giô-suê Được Chọn Lãnh Đạo Ít-ra-ên

12 Sau đó, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: “Con lên núi A-ba-rim
ngắm xem đất Ta cho người Ít-ra-ên.
13 Xem xong, con sẽ qua đời như A-rôn vậy,
14 vì con đã chống lại lệnh Ta trong hoang mạc Xin, khi dân chúng nổi
loạn. Con đã không tôn trọng† Ta trước mặt họ.” (Đây là vụ “nước Mê-ri-
ba” ở Ca-đe, trong hoang mạc Xin.)
15 Môi-se thưa lên Chúa Hằng Hữu:
16 “Lạy Chúa Hằng Hữu, là Chúa của linh hồn mọi người, xin chỉ định
một người thay con lãnh đạo dân chúng,
17 đối ngoại cũng như đối nội,‡ để dân của Chúa Hằng Hữu không phải
như chiên không người chăn.”
18 Chúa Hằng Hữu đáp: “Giô-suê, con của Nun là người có Thần ở cùng.
Trước hết, con đem người đến, đặt tay trên người.
19 Sau đó, dẫn người đến đứng trước mặt Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa với sự
chứng kiến của toàn dân, rồi con sẽ ủy thác trách nhiệm cho người.
20 Con sẽ trao quyền cho người, và như vậy toàn dân Ít-ra-ên sẽ tuân
lệnh người.
21 Giô-suê sẽ tham khảo với Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa để biết các quyết định
của Chúa Hằng Hữu (nhờ bảng U-rim). Người và toàn dân sẽ tuân theo
chỉ thị của Chúa Hằng Hữu trong mọi việc.”
22 Vâng lệnh Chúa Hằng Hữu, Môi-se đem Giô-suê đến đứng trước mặt
Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa và toàn dân.
23 Môi-se đặt tay trên Giô-suê, ủy thác trách nhiệm như lời Chúa Hằng
Hữu phán dạy ông.

28

Tế Lễ Hằng Ngày

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se

† **27:14** Nt tôn thánh ‡ **27:17** Nt đi trước dân lúc ra ngoài cũng như lúc vào trong, dẫn họ ra đem họ vào

2 truyền cho dân chúng chỉ thị sau: “Các lễ vật—các thức ăn đem đốt
để dâng hương thơm lên cho Ta—phải được dâng vào các thời điểm ấn
định.
3 Lễ thiêu dâng hằng ngày: Gồm hai chiên đực một tuổi, không tì vít,
dùng lửa dâng lên Chúa Hằng Hữu.
4 Dâng một con vào buổi sáng, một con vào buổi tối.
5 Đồng thời cũng dâng 2,2 lít* bột lễ vật ngũ cốc trộn với 1 lít† dầu ép
ô-liu.
6 Lễ thiêu dâng hằng ngày này là tế lễ dùng lửa dâng hương thơm lên
Chúa Hằng Hữu, như đã được quy định tại Núi Si-nai.
7 Ngoài ra, phải dâng chung với mỗi con chiên 1 lít rượu mạnh (lễ quán),
lấy rượu đổ ra trong Nơi Thánh trước mặt Chúa Hằng Hữu.
8 Con chiên dâng vào buổi tối cũng được dâng chung với lễ ngũ cốc và
lễ quán như con chiên buổi sáng vậy, và đây cũng là lễ vật dùng lửa dâng
hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.”

Tế Lễ Ngày Sa-bát

9 “Lễ thiêu dâng ngày Sa-bát gồm hai chiên đực một tuổi, không tì vít,
và 4,4 lít‡ bột mịn trộn với dầu (lễ vật ngũ cốc) cùng với rượu (lễ quán).
10 Lễ thiêu này dâng vào mỗi ngày Sa-bát, cộng thêm với lễ thiêu hằng
ngày và lễ quán.”

Tế Lễ Hằng Tháng

11 “Lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu đầu tháng gồm hai bò tơ đực,
một chiên đực, và bảy chiên con đực một tuổi, không tì vít.
12 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc gồm bột mịn trộn dầu: 6,6 lít§ bột mịn trộn
dầu chung với mỗi con bò, 4,4 lít bột mịn trộn dầu chung với chiên đực,
13 và 2,2 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên con. Đó là các sinh tế
thiêu, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
14 Cùng với mỗi con bò, dâng 2 lít rượu (lễ quán), cùng với chiên đực,
dâng 1,3 lít rượu; và 1 lít cùng với mỗi chiên con. Đó là lễ thiêu dâng
hằng tháng trong năm.
15 Cùng với lễ thiêu, cũng dâng lên Chúa Hằng Hữu một con dê đực làm
lễ chuộc tội, cộng thêm với lễ thiêu dâng hằng ngày và lễ quán.”

Tế Lễ Vượt Qua

16 “Lễ Vượt Qua của Chúa Hằng Hữu vào ngày mười bốn tháng giêng.
17 Kể từ ngày mười lăm, người ta sẽ dự lễ bánh không men trong suốt
bảy ngày.
18 Vào ngày lễ thứ nhất, sẽ có một cuộc hội họp thánh. Toàn dân được
mời đến dự, nên không ai làm việc nặng nhọc,
19 nhưng sẽ dâng lễ thiêu cho Chúa Hằng Hữu. Sinh tế gồm có: Hai bò
đực, một chiên đực và bảy chiên con đực một tuổi, không tì vít.

---

* **28:5** Nt 1/10 ê-pha; tương tự trong các câu 13,21,29 † **28:5** Nt ¼ hin; tương tự trong câu 7
‡ **28:9** Nt 2/10 ê-pha; tương tự trong các câu 12,20,28 § **28:12** Nt 3/10 ê-pha; tương tự trong các câu 20, 28

20 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc gồm bột mịn trộn dầu: 6,6 lít bột mịn trộn
dầu chung với mỗi con bò, 4,4 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên
đực,
21 và 2,2 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên con.
22 Ngoài ra, cũng dâng một dê đực làm lễ chuộc tội.
23 Các lễ vật này, (ngoài lễ thiêu dâng hằng ngày và lễ quán) dâng
thường xuyên vào mỗi buổi sáng.
24 Trong bảy ngày, mỗi ngày đều phải dâng tế lễ thiêu như thế. Đó là
những thức ăn đốt lên để dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
25 Đến ngày thứ bảy cũng có một cuộc hội họp thánh, toàn dân được
mời dự, nên không ai được làm các công việc thường ngày trong ngày
ấy."

Tế Lễ Các Tuần

26 "Vào ngày Hoa Quả Đầu Mùa (Lễ Các Tuần), phải dâng ngũ cốc lên
Chúa Hằng Hữu, gồm các hoa quả mới gặt hái được. Mọi người sẽ dự
cuộc hội họp thánh, và không ai làm việc nặng nhọc.
27 Lễ thiêu dâng vào dịp này gồm hai bò tơ đực, một chiên đực, bảy
chiên con đực một tuổi, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
28 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc gồm bột mịn trộn dầu: 6,6 lít bộn mịn trộn
dầu chung với mỗi con bò, 4,4 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên
đực,
29 và 2,2 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên con.
30 Ngoài ra, cũng dâng một dê đực làm lễ chuộc tội.
31 Các lễ vật này được dâng cùng với các lễ thiêu, ngũ cốc, và rượu
dâng hằng ngày. Sinh tế phải là những con vật không tì vít."

29

Tế Lễ Thổi Kèn

1 "Lễ thổi kèn được giữ vào ngày mồng một tháng bảy. Toàn dân sẽ dự
cuộc hội họp thánh, và trong ngày lễ không ai làm việc nặng nhọc.
2 Lễ thiêu dâng vào dịp này gồm một bò đực, một chiên đực, bảy chiên
con đực một tuổi không tì vít, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng
Hữu.
3 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc gồm bột mịn trộn dầu: 6,6 lít* bột mịn trộn
dầu chung với con bò, 4,4 lít† bột mịn trộn dầu chung với chiên đực,
4 và 2,2 lít‡ bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên con.
5 Ngoài ra cũng dâng con dê đực làm lễ chuộc tội.
6 Các lễ vật này được dâng cùng với lễ thiêu, ngũ cốc và rượu dâng
hằng ngày như đã quy định. Đó là những lễ vật dùng lửa dâng hương
thơm lên Chúa Hằng Hữu."

Tế Lễ Ngày Chuộc Tội

7 "Vào ngày mồng mười tháng bảy, lại sẽ có một cuộc họp thánh. Mọi
người phải hạ mình hối lỗi và không làm việc gì cả.

---

* **29:3** Nt 3/10 ê-pha; tương tự trong các câu 9,14 † **29:3** Nt 2/10 ê-pha; tương tự trong các câu 9,14 ‡ **29:4** Nt 1/10 ê-pha; tương tự trong các câu 10,15

8 Lễ thiêu dâng hôm ấy gồm bò tơ đực, chiên đực, và bảy chiên con đực
một tuổi không tì vít, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng Hữu.
9 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc gồm bột mịn trộn dầu: 6,6 lít bột mịn trộn
dầu chung với con bò, 4,4 lít bột mịn trộn dầu chung với chiên đực,
10 và 2,2 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên con.
11 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội. Lễ vật này
được dâng cùng với lễ chuộc tội dâng trong ngày chuộc tội, lễ thiêu dâng
hằng ngày, ngũ cốc, và rượu."

Tế Lễ Lều Tạm

12 "Vào ngày rằm tháng bảy sẽ có cuộc hội họp thánh; không ai làm việc
nặng nhọc, và toàn dân sẽ giữ lễ bảy ngày cho Chúa Hằng Hữu.
13 Lễ thiêu dâng vào ngày thứ nhất gồm mười ba bò tơ đực, hai chiên
đực, và mười bốn chiên đực một tuổi không tì vít, dùng lửa dâng hương
thơm lên Chúa Hằng Hữu.
14 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc gồm bột mịn trộn dầu: 6,6 lít bột mịn trộn
dầu chung với mỗi bò tơ đực, 4,4 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên
đực,
15 và 2,2 lít bột mịn trộn dầu chung với mỗi chiên con.
16 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội cùng với lễ thiêu
dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
17 Vào ngày thứ hai, phải dâng lễ thiêu gồm mười hai bò tơ đực, hai
chiên đực, và mười bốn chiên con đực một tuổi không tì vít.
18 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với bò, chiên đực, và chiên
con theo số lượng ấn định.
19 Ngoài ra, dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội, cùng với lễ thiêu
dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
20 Vào ngày thứ ba, dâng lễ thiêu gồm mười một bò tơ đực, hai chiên
đực, và mười bốn chiên con một tuổi không tì vít.
21 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với các sinh vật trên, theo
số lượng ấn định.
22 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội, cộng thêm với
lễ thiêu dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
23 Vào ngày thứ tư, dâng lễ thiêu gồm mười bò đực tơ, hai chiên đực và
mười bốn chiên con đực một tuổi không tì vít.
24 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với các sinh vật trên theo
số lượng ấn định.
25 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội, cộng thêm với
lễ thiêu dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
26 Vào ngày thứ năm, dâng lễ thiêu gồm chín bò tơ đực, hai chiên đực,
và mười bốn chiên con đực một tuổi không tì vít.
27 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với các sinh vật trên, theo
số lượng ấn định.
28 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội, cộng thêm với
lễ thiêu dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.

29 Vào ngày thứ sáu, dâng lễ thiêu gồm tám bò tơ đực, hai chiên đực, và
mười bốn chiên con đực một tuổi không tì vít.
30 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với các sinh vật theo số ấn
định.
31 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội cùng với lễ thiêu
dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
32 Vào ngày thứ bảy, dâng lễ thiêu gồm bảy bò tơ đực, hai chiên đực, và
mười bốn chiên con đực một tuổi không tì vít.
33 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với các sinh vật trên, theo
số lượng ấn định.
34 Ngoài ra, cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội cùng với lễ thiêu
dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
35 Vào ngày thứ tám sẽ có cuộc hội họp thánh, sẽ không ai được làm
những việc thường ngày vào ngày này.
36 Lễ thiêu dâng hôm ấy gồm một bò tơ đực, một dê đực, và bảy chiên
con đực một tuổi không tì vít, dùng lửa dâng hương thơm lên Chúa Hằng
Hữu.
37 Cũng dâng lễ vật ngũ cốc và rượu chung với các sinh vật trên, theo
số lượng ấn định.
38 Ngoài ra cũng dâng một con dê đực làm lễ chuộc tội cùng với lễ thiêu
dâng hằng ngày, ngũ cốc, và rượu.
39 Đó là các lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu gồm sinh tế thiêu, lễ vật
ngũ cốc, rượu, hay lễ vật thù ân trong các kỳ lễ hằng năm, ngoài các lễ
vật thề nguyện, và lễ vật tình nguyện.”
40 Môi-se truyền lại cho dân chúng mọi điều Chúa Hằng Hữu phán bảo
mình.

30

Luật về Hứa Nguyện

1 Môi-se nói với các vị lãnh đạo của các đại tộc Ít-ra-ên: “Chúa Hằng
Hữu có truyền dạy:
2 Nếu ai hứa nguyện với Chúa Hằng Hữu một điều gì, hoặc thề sẽ tuân
giữ một lời nguyền, thì người ấy phải làm theo lời mình đã thề hoặc hứa.
3 Nếu một người phụ nữ còn sống trong nhà cha mình, có hứa với Chúa
Hằng Hữu hoặc có thề làm một điều gì,
4 và khi người cha biết được lời thề của con mình nhưng không nói gì
cả, thì lời thề vẫn có hiệu lực.
5 Nhưng nếu vừa biết được lời thề, người cha liền cấm đoán con gái
mình ngay trong ngày hôm ấy, thì lời thề của nàng trở nên vô hiệu. Chúa
Hằng Hữu sẽ tha thứ cho nàng vì nàng bị cha mình cấm đoán.
6 Nếu một người phụ nữ đã thề hoặc đã buột miệng hứa điều gì, rồi về
sau có chồng,
7 mà người chồng biết được lời thề của vợ mình nhưng không nói gì,
thì lời thề vẫn có hiệu lực.
8 Nhưng nếu vừa biết được lời thề, người chồng liền cấm đoán vợ mình
ngay trong ngày hôm ấy, thì lời thề của nàng trở nên vô hiệu. Chúa Hằng
Hữu sẽ tha thứ cho nàng.

9 Nhưng lời thề của một bà góa hay một bà ly dị vẫn luôn có hiệu lực.
10 Giả sử một người phụ nữ phát thề khi đang sống trong nhà chồng.
11 Khi người chồng biết được lời thề của vợ mình nhưng không nói
năng, phản đối gì, thì lời thề vẫn có hiệu lực.
12 Nhưng nếu người chồng hủy bỏ lời thề ngay trong ngày mình biết
được, thì lời thề của người vợ trở thành vô hiệu, và Chúa Hằng Hữu sẽ
tha thứ cho nàng.
13 Vậy, người chồng có quyền chấp thuận hay hủy bỏ lời thề của vợ
mình.
14 Nếu người chồng giữ im lặng trong một ngày tròn, tức là bằng lòng
chấp thuận lời thề của vợ.
15 Còn nếu người chồng đợi một thời gian rồi mới tuyên bố hủy bỏ lời
thề, thì người ấy phải gánh chịu hình phạt theo như lời vợ mình đã thề."*
16 Trên đây là những quy tắc Chúa Hằng Hữu truyền cho Môi-se, để áp
dụng trong những mối liên hệ vợ chồng hoặc cha và con gái khi còn ở
trong nhà cha.

31

Chiến Thắng Ma-đi-an

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
2 "Trước ngày con qua đời, con sẽ báo thù người Ma-đi-an cho người
Ít-ra-ên."
3 Môi-se nói với dân chúng: "Một số người phải được trang bị khí giới
để đi báo thù người Ma-đi-an, theo lệnh Chúa Hằng Hữu.
4 Mỗi đại tộc tuyển 1.000 người."
5 Và như vậy, từ trong các đại tộc Ít-ra-ên chọn 12.000 người tham dự
trận này.
6 Môi-se ra lệnh tiến công, có Phi-nê-a, con Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa đem
theo các dụng cụ thánh và kèn đồng cầm nơi tay.
7 Trong trận này, họ giết sạch những người đàn ông Ma-đi-an, như Chúa
Hằng Hữu phán cùng Môi-se
8 kể cả năm vua Ma-đi-an là: Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ, và Rê-ba. Ba-
la-am, con trai Bê-ô cũng chung số phận.
9 Đạo quân Ít-ra-ên bắt đàn bà, trẻ con Ma-đi-an, thu chiến lợi phẩm
gồm bò, chiên, và của cải.
10 Họ đốt các thành và trang trại của người Ma-đi-an.
11 Họ lấy các chiến lợi phẩm, người, và súc vật,
12 đem tất cả người và của cải chiếm được đến trước Môi-se, Thầy Tế lễ
Ê-lê-a-sa và cộng đồng dân chúng Ít-ra-ên đang cắm trại tại đồng bằng
Mô-áp, bên Sông Giô-đan, đối diện Giê-ri-cô.
13 Môi-se, Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, và các nhà lãnh đạo cộng đồng Ít-ra-ên
ra tận bên ngoài trại tiếp đón đoàn quân chiến thắng trở về.
14 Nhưng Môi-se giận các cấp chỉ huy quân đội lắm (họ gồm những
quan chỉ huy hàng nghìn và hàng trăm quân).
15 Ông hỏi: "Tại sao các anh để cho tất cả phụ nữ Ma-đi-an sống?

* **30:15** Nt phải mang tội của vợ mình

16 Chính họ là những người đã vâng lời Ba-la-am, quyến rũ người Ít-ra-
ên cúng thờ Phê-ô, phạm tội trọng với Chúa Hằng Hữu, vì thế mà tai họa
đã xảy ra cho dân của Chúa Hằng Hữu.
17 Thế thì, ta phải giết hết những con trai và tất cả phụ nữ đã nằm với
đàn ông,
18 nhưng để cho các trinh nữ sống, và dân chúng được giữ những trinh
nữ này.
19 Bây giờ, ai đã giết người hoặc đụng vào xác chết phải ở lại bên ngoài
trại trong bảy ngày. Vào ngày thứ ba và ngày thứ bảy, phải tẩy sạch mình
và người mình bắt được.
20 Cũng tẩy sạch áo xống, đồ dùng bằng da, bằng lông dê, và bằng gỗ."
21 Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa cũng nhắc nhở các chiến sĩ: "Đây là quy tắc Chúa
Hằng Hữu truyền cho Môi-se:
22 Vật gì có thể đưa vào lửa được như vật bằng vàng, bạc, đồng, sắt,
thiếc, hoặc chì,
23 thì phải đưa vào lửa đốt cho sạch. Sau đó, cũng phải dùng nước tẩy
uế mà tẩy sạch nữa. Còn vật gì không chịu được lửa, thì dùng nước tẩy
uế mà thôi.
24 Phải giặt sạch áo vào ngày thứ bảy và như thế anh em sẽ được sạch.
Sau đó, anh em có thể vào trại."

Chia Các Chiến Lợi Phẩm

25 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
26 "Con sẽ cùng với Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa và các tộc trưởng lo kiểm kê
các chiến lợi phẩm, cả người lẫn súc vật.
27 Xong, chia chiến lợi phẩm ra làm hai phần, một phần thuộc về các
chiến sĩ đã ra trận, phần kia thuộc về dân chúng.
28 Trong phần của các chiến sĩ, phải đem một phần năm trăm để dâng
lên Chúa Hằng Hữu, gồm người, bò, lừa, và chiên.
29 Phần trích ra này sẽ đem giao cho Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa để dâng lên
Chúa Hằng Hữu.
30 Cũng lấy một phần năm mươi trong phân nửa của dân chúng để cho
người Lê-vi, là những người có trách nhiệm phục vụ Đền Tạm của Chúa
Hằng Hữu. Phần này cũng gồm có người, bò, lừa, và chiên."
31 Môi-se và Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa làm theo lời Chúa Hằng Hữu phán dạy.
32 Chiến lợi phẩm do các chiến sĩ thu được (không kể đến một số của
cải khác) gồm có: 675.000 con chiên và dê,
33 72.000 con bò,
34 61.000 con lừa,
35 và 32.000 trinh nữ.
36 Như thế, phân nửa thuộc phần các chiến sĩ gồm có: 337.500 con chiên
và dê,
37 trong đó trích ra nộp cho Chúa Hằng Hữu là 675 con;
38 36.000 con bò, trong đó trích ra nộp cho Chúa Hằng Hữu là 72 con;
39 30.500 con lừa, trong đó trích ra nộp cho Chúa Hằng Hữu là 61 con;
40 16.000 trinh nữ, trong đó trích ra nộp cho Chúa Hằng Hữu là 32 người

41 Môi-se vâng lời Chúa Hằng Hữu, đem nộp cho Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa
phần thuộc về Chúa Hằng Hữu.
42 Phân nửa chiến lợi phẩm thuộc về người Ít-ra-ên được Môi-se chi cho
(phân nửa kia thuộc các chiến sĩ,
43 phân nửa này chia cho dân chúng), gồm có: 337.000 con chiên và dê,
44 36.000 con bò,
45 30.500 con lừa,
46 và 16.000 trinh nữ.
47 Môi-se lấy hai phần trăm của phân nửa này, gồm cả người lẫn thú
vật, đem cho người Lê-vi như Chúa Hằng Hữu phán bảo ông.
48 Các quan chỉ huy hàng nghìn và hàng trăm quân đến thưa với Môi-se:
49 "Chúng tôi đã kiểm điểm quân số và thấy là không một ai thiệt mạng
cả.
50 Ngoài ra, chúng tôi mang đến đây các vật đã thu được: Nữ trang bằng
vàng, vòng đeo tay, vòng đeo chân, nhẫn, hoa tai, và dây chuyền. Xin
dâng lên Chúa Hằng Hữu làm lễ chuộc tội."
51 Môi-se và Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa nhận các lễ vật từ tay các chỉ huy.
52 Tổng số vàng dâng lên Chúa Hằng Hữu cân nặng 190 kg.
53 Các chiến sĩ đều có thu hoạch chiến lợi phẩm riêng cho mình.
54 Môi-se và Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa đem các lễ vật này cất vào Đền Tạm
để làm một kỷ niệm của dân chúng Ít-ra-ên trước mặt Chúa Hằng Hữu.

32

Những Đại Tộc Phía Đông Sông Giô-đan

1 Vì người thuộc đại tộc Ru-bên và Gát có rất nhiều súc vật, nên khi
thấy đất Gia-ê-xe và Ga-la-át là một vùng thích hợp cho việc chăn nuôi,
2 họ đến gặp Môi-se, Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, và các nhà lãnh đạo dân
chúng. Họ trình bày như sau:
3 "Chúa Hằng Hữu đã đánh bại dân của các địa phương A-ta-rốt, Đi-bôn,
Gia-ê-xe, Nim-ra, Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Sê-ham, Nê-bô, và Bê-ôn trước mặt
người Ít-ra-ên.
4 Chúa Hằng Hữu đã đánh bại các dân này cho người Ít-ra-ên. Các miền
này thật là nơi lý tưởng cho bầy gia súc của chúng tôi.
5 Nếu quý ông vui lòng, xin cho chúng tôi chiếm hữu đất này, không
cần phải đi qua Sông Giô-đan."
6 Nhưng Môi-se hỏi những người thuộc đại tộc Gát và Ru-bên: "Anh em
muốn ngồi nghỉ đây trong khi anh em mình phải tiếp tục chiến đấu sao?
7 Tại sao anh em làm cho người Ít-ra-ên nản lòng, không muốn đi vào
đất Chúa Hằng Hữu đã hứa cho?
8 Cha ông của anh em cũng đã làm y như vậy tại Ca-đê Ba-nê-a khi tôi
sai họ đi thám thính Ca-na-an.
9 Sau khi nhìn thấy đất ở thung lũng Ếch-côn, họ làm cho dân chúng
ngã lòng, không muốn đi vào nơi Chúa Hằng Hữu hứa cho họ nữa.
10 Lúc ấy Chúa Hằng Hữu nổi giận, thề rằng:

11 Không cho một người nào trong những người ra đi từ Ai Cập, từ hai
mươi tuổi trở lên, được hưởng đất Ngài đã hứa cho Áp-ra-ham, Y-sác, và
Gia-cốp, vì họ không hết lòng theo Ngài,
12 chỉ trừ Ca-lép, con Giê-phu-nê, người Kên, và Giô-suê, con của Nun,
là hai người hết lòng theo Chúa Hằng Hữu.
13 Và như thế, Chúa Hằng Hữu bắt chúng ta cứ đi lang thang trong hoang
mạc suốt bốn mươi năm, cho đến khi tất cả thế hệ tà ác chết hết.
14 Và bây giờ, anh em là một lũ tội lỗi, cũng phạm tội như cha ông mình,
làm gia tăng cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu.
15 Nếu anh em từ bỏ Ngài, Ngài sẽ để cho dân chúng ở lại trong hoang
mạc lâu hơn, và như vậy, chính anh em mang họa diệt vong đến cho dân
tộc mình!"
16 Nhưng họ bước đến bên Môi-se, thưa: "Chúng tôi chỉ xin lập chuồng
cho bầy gia súc và xây thành cho con cái chúng tôi tại đây,
17 nhưng chúng tôi sẽ mang khí giới đi trước toàn dân cho đến khi họ
vào chiếm hữu đất mình. Tuy nhiên, con cháu chúng tôi cần có thành lũy
bảo vệ để tránh khỏi hiểm họa dân địa phương có thể gây ra.
18 Chúng tôi hứa sẽ không về nhà cho đến khi toàn dân Ít-ra-ên đều an
cư lạc nghiệp.
19 Vì chúng tôi đã nhận đất bên này sông Giô-đan (phía đông), nên
chúng tôi sẽ không đòi gì thêm ở bên kia sông cả."
20 Nghe vậy, Môi-se nói: "Nếu anh em làm đúng như điều mình vừa
nói, mang khí giới ra trận trước mặt Chúa Hằng Hữu,
21 mỗi chiến sĩ đều qua sông Giô-đan, chiến đấu cho đến khi Chúa Hằng
Hữu đuổi hết quân thù đi,
22 sau đó anh em có thể trở về khi Chúa Hằng Hữu đã chinh phục xong
toàn lãnh thổ. Lúc ấy anh em mới chu toàn trách nhiệm với Chúa Hằng
Hữu và với người dân Ít-ra-ên. Đất bên phía đông sông Giô-đan sẽ thuộc
quyền sở hữu của anh em, có Chúa Hằng Hữu chứng giám.
23 Nhưng nếu anh em không làm như điều mình đã nói, thì anh em mắc
tội với Chúa Hằng Hữu, và anh em sẽ bị tội mình kết buộc.
24 Bây giờ, anh em cứ lo việc xây thành cho con cái mình ở, dựng chuồng
cho bầy gia súc, nhưng sau đó phải nhớ làm theo lời mình đã hứa."
25 Những người thuộc đại tộc Gát và Ru-bên thưa: "Chúng tôi xin làm
đúng theo mọi điều ông bảo.
26 Vợ con và súc vật của chúng tôi sẽ ở lại đây, trong những thành Ga-
la-át,
27 nhưng tất cả những người có nhiệm vụ quân dịch trong chúng tôi sẽ
mang khí giới qua sông theo đúng lời ông dạy, có Chúa Hằng Hữu chứng
giám."
28 Về việc này, Môi-se chỉ thị cho Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con của
Nun, và các trưởng tộc Ít-ra-ên
29 như sau: "Nếu tất cả những người có trách nhiệm quân sự trong hai
đại tộc Gát và Ru-bên cùng qua sông Giô-đan với các ông, trước mặt Chúa
Hằng Hữu, và khi toàn lãnh thổ đã bình định xong, thì các ông sẽ chia
cho hai đại tộc ấy đất Ga-la-át.

30 Nhưng nếu những người vũ trang của họ không qua sông, thì họ chỉ
được chia đất Ca-na-an với các đại tộc khác."
31 Người thuộc đại tộc Gát và Ru-bên đồng thanh: "Chúng tôi xin tuân
lệnh Chúa Hằng Hữu đã truyền.
32 Chúng tôi xin mang khí giới qua sông, vào đất Ca-na-an trước sự
chứng giám của Chúa Hằng Hữu, nhưng phần đất của chúng tôi sẽ ở bên
này sông Giô-đan."
33 Như vậy, Môi-se cấp cho đại tộc Gát, đại tộc Ru-bên, và phân nửa đại
tộc Ma-na-se, con Giô-sép, lãnh thổ của Si-hôn, vua A-mô-rít, của Óc, vua
Ba-san, gồm cả đất đai lẫn thành thị.
34 Đại tộc Gát xây các thành Đi-bôn, A-ta-rốt, A-rô-e,
35 Ạt-rốt Sô-phan, Gia-ê-xe, Giô-bê-ha,
36 Bết Nim-ra, và Bết Ha-ran. Đó là những thành có hào lũy kiên cố và
có chuồng cho gia súc.
37 Đại tộc Ru-bên xây các thành Hết-bôn, Ê-lê-a-lê, Ki-ri-a-ta-im,
38 Nê-bô, Ba-anh Mê-ôn, và Síp-ma. Về sau, người Ít-ra-ên đổi tên hầu
hết các thành này, là thành họ đã chiếm được và tái thiết.
39 Con cháu Ma-ki con Ma-na-se, vào xứ Ga-la-át, chiếm đất của người
A-mô-rít là dân đang cư ngụ tại đó.
40 Vậy, Môi-se cấp cho Ma-ki đất, con cháu Ma-na-se, Ga-la-át và họ lập
nghiệp tại đó.
41 Con cháu Giai-rơ, một con khác của Ma-na-se, đi chiếm một số thành
thị nhỏ, đổi tên vùng mình chiếm đóng thành Giai-rơ.*
42 Nô-bách đánh chiếm thành Kê-nát và các thôn ấp phụ cận, rồi lấy tên
mình đặt cho vùng ấy.

33

Sự Ghi Nhớ Hành Trình của Người Ít-ra-ên

1 Sau đây là lộ trình của người Ít-ra-ên từ ngày Môi-se và A-rôn dẫn họ
ra khỏi Ai Cập.
2 Môi-se đã ghi lại từng chặng một theo lệnh của Chúa Hằng Hữu.
3 Họ bắt đầu cuộc hành trình vào ngày rằm tháng giêng, ngay sau lễ
Vượt Qua từ Ram-se, ra đi cách ngang nhiên trước mắt mọi người Ai Cập.
4 Trong khi đó, các gia đình Ai Cập lo chôn cất con trưởng nam mình
vừa bị Chúa Hằng Hữu hình phạt. Chúa Hằng Hữu cũng đoán phạt các
thần Ai Cập thật nặng nề!

5 Rời Ram-se, họ đến Su-cốt, và dừng chân cắm trại tại đó.
6 Rời Su-cốt, họ đến cắm trại tại Ê-tam, ven hoang mạc.
7 Rời Ê-tam, họ đi vòng lại Phi Ha-hi-rốt về phía đông của Ba-an Sê-
phôn và cắm trại trước Mích-đôn.
8 Rời Phi Ha-hi-rốt, họ đi qua giữa Biển Đỏ, xuyên vào hoang mạc
Ê-tam suốt ba ngày đường rồi cắm trại tại Ma-ra.
9 Rời Ma-ra, họ đến cắm trại tại Ê-lim là nơi có mười hai suối nước và
bảy mươi cây chà là.

* **32:41** Nghĩa là thôn ấp của Giai-rơ

10 Rời Ê-lim, họ đến cắm trại bên bờ Biển Đỏ.
11 Rời Biển Đỏ, họ cắm trại trong hoang mạc Xin.
12 Rời hoang mạc Xin, họ cắm trại tại Đáp-ca.
13 Rời Đáp-ca, họ cắm trại tại A-lúc.
14 Rời A-lúc, họ cắm trại tại Rê-phi-đim, tại đó không có nước uống.
15 Rời Rê-phi-đim, họ cắm trại trong hoang mạc Si-nai.
16 Rời hoang mạc Si-nai, họ cắm trái tại Kíp-rốt Ha-tha-va.
17 Rời Kíp-rốt Ha-tha-va, họ cắm trại tại Hát-sê-rốt.
18 Rời Hát-sê-rốt, họ cắm trại tại Rít-ma.
19 Rời Rít-ma, họ cắm trại tại Ri-môn Phê-rết.
20 Rời Ri-môn Phê-rết, họ cắm trại tại Líp-na.
21 Rời Líp-na, họ cắm trại tại Ri-sa.
22 Rời Ri-sa, họ cắm trại tại Kê-hê-la-tha.
23 Rời Kê-hê-la-tha, họ cắm trại tại núi Sê-phe.
24 Rời núi Sê-phe, họ cắm trại tại Ha-ra-đa.
25 Rời Ha-ra-đa, họ cắm trại tại Mác-hê-lốt.
26 Rời Mác-hê-lốt, họ cắm trại tại Ta-hát.
27 Rời Ta-hát, họ cắm trại tại Ta-rách.
28 Rời Ta-rách, họ cắm trại tại Mít-ga.
29 Rời Mít-ga, họ cắm trại tại Hách-mô-na.
30 Rời Hách-mô-na, họ cắm trại tại Mô-sê-rốt.
31 Rời Mô-sê-rốt, họ cắm trại tại Bê-nê Gia-can.
32 Rời Bê-nê Gia-can, họ cắm trại tại Hô-ghi-gát.
33 Rời Hô-ghi-gát, họ cắm trại tại Dốt-ba-tha.
34 Rời Dốt-ba-tha, họ cắm trại tại Áp-rô-na.
35 Rời Áp-rô-na, họ cắm trại tại Ê-xi-ôn Ghê-be.
36 Rời Ê-xi-ôn Ghê-be, họ cắm trại tại Ca-đe trong hoang mạc Xin.
37 Rời Ca-đe, họ cắm trại tại Núi Hô-rơ cạnh biên giới Ê-đôm.
38 Tại đây, Chúa Hằng Hữu phán bảo Thầy Tế lễ A-rôn lên Núi Hô-rơ. Ông vâng lời, lên núi và qua đời trên đó. Hôm ấy là ngày mồng một tháng năm, vào năm thứ bốn mươi, kể từ ngày người Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.
39 A-rôn qua đời tại Núi Hô-rơ, thọ 123 tuổi.
40 Vào lúc này, Vua A-rát, người Ca-na-an ở Nê-ghép của đất Ca-na-an, nghe tin người Ít-ra-ên kéo đến.
41 Rồi người Ít-ra-ên lại ra đi, rời Núi Hô-rơ và cắm trại tại Xa-mô-na.
42 Rời Xa-mô-na, họ cắm trại tại Phu-nôn.
43 Rời Phu-nôn, họ cắm trại tại Ô-bốt.
44 Rời Ô-bốt, họ cắm trại tại Y-giê A-ba-rim cạnh biên giới Mô-áp.
45 Rời Y-giê A-ba-rim, họ cắm trại tại Đi-bôn Gát.
46 Rời Đi-bôn Gát, họ cắm trại tại Anh-môn Đíp-lát-tha-im.
47 Rời Anh-môn Đíp-lát-tha-im, họ cắm trại tại núi A-ba-rim, trước Nê-bô.
48 Rời núi A-ba-rim, họ cắm trại trong đồng bằng Mô-áp, bên Sông Giô-đan, đối diện Giê-ri-cô.
49 Tại đây, trại của họ chạy dài ven Sông Giô-đan, từ Bết-giê-si-mốt đến A-bên Si-tim trên cánh đồng Mô-áp.

50 Trong thời gian họ ở gần Sông Giô-đan, trong đồng bằng Mô-áp, đối
diện Giê-ri-cô Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
51 "Hãy nói với người Ít-ra-ên, khi qua Sông Giô-đan vào đất Ca-na-an
rồi,
52 các ngươi phải đuổi hết dân bản xứ đi và tiêu hủy các tượng thờ, cả
tượng đá lẫn tượng đúc, san bằng các nơi cúng tế tà thần trên đồi cao
của họ.
53 Các ngươi được chiếm hữu đất đai của họ và sống trên đó, vì Ta đã
cho các ngươi đất đó làm sản nghiệp.
54 Các ngươi sẽ bắt thăm chia đất với nhau. Trước hết, đất phải được
phân chia cho các đại tộc. Rồi trong mỗi đại tộc, tùy theo gia đình lớn
nhỏ mà phân chia, gia đình lớn được phần đất lớn, gia đình nhỏ phần đất
nhỏ. Thăm sẽ định phần đất mỗi gia đình được hưởng.
55 Nhưng nếu các ngươi không đuổi hết dân bản xứ đi, thì những người
còn lại sẽ như gai trong mắt, như chông nơi hông các ngươi, họ sẽ gây ra
bao điều phiền nhiễu sau này.
56 Và Ta sẽ hình phạt các ngươi như Ta đã định hình phạt họ vậy."

34

Ranh Giới Các Đại Tộc

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se nói với người Ít-ra-ên:
2 "Khi các ngươi vào Ca-na-an là đất Ta cho làm sản nghiệp, giới hạn
đất ấy sẽ được ấn định như sau:
3 Về phía nam, đất gồm có hoang mạc Xin, chạy dọc theo nước Ê-đôm.
Về phía nam, đất ấy sẽ từ hoang mạc Xin chạy dài theo Ê-đôm. Ranh giới
phía nam sẽ chạy từ cuối Biển Chết, về hướng đông.
4 Biên giới phía nam của dốc núi Ạc-ráp-bim, tiếp tục chạy dài đến
hoang mạc Xin, sâu xuống đến phía nam của Ca-đê Ba-nê-a, rồi từ đó
chạy đến Hát-sa-át-đa, ngang qua Át-môn.
5 Từ Át-môn, biên giới sẽ quay qua Suối Ai Cập và dừng lại ở biển Địa
Trung Hải.
6 Biên giới phía tây là bờ Địa Trung Hải.
7 Biên giới phía bắc chạy từ Địa Trung Hải cho đến Núi Hô-rơ.
8 Từ đó vạch một đường đến lối vào Ha-mát, qua sông Xê-đát,
9 Xíp-rôn, và chấm dứt ở Hát-sa-ê-nan.
10 Biên giới phía đông sẽ bắt đầu từ Hát-sa-ê-nan chạy đến Sê-pham.
11 Từ đó xuống Ríp-la về phía đông của A-in, rồi tiếp tục xuống nữa cho
đến khi giáp phía đông của Biển Ki-nê-rết,*
12 và tiếp tục chạy dọc theo Sông Giô-đan, và chấm dứt ở Biển Chết. Đó
là biên giới của các ngươi."
13 Rồi Môi-se nói với người Ít-ra-ên: "Đó là đất của chín đại tộc rưỡi.
Họ sẽ bắt thăm chia đất theo lệnh của Chúa Hằng Hữu,
14 vì đại tộc Ru-bên, Gát, và phân nửa đại tộc Ma-na-se

* **34:11** Tức Ga-li-lê

15 đã nhận phần đất mình bên bờ phía đông Sông Giô-đan, đối diện
Giê-ri-cô về hướng đông.”

Các Lãnh Đạo Phân Chia Đất

16 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo Môi-se:
17 “Sau đây là những người có trách nhiệm chia đất: Thầy Tế lễ Ê-lê-a-
sa, Giô-suê, con trai của Nun,
18 và mỗi đại tộc một nhà lãnh đạo.
19 Đây là danh sách các nhà lãnh đạo các đại tộc:

Ca-lép, con Giê-phu-nê, đại diện Giu-đa.
20 Sê-mu-ên, con A-mi-hút, đại diện Si-mê-ôn.
21 Ê-li-đát, con Kít-long, đại diện Bên-gia-min.
22 Bu-ki, con Giốc-đi, đại diện Đan.
23 Ha-ni-ên, con Ê-phát, đại diện Ma-na-se, con trai của Giô-sép.
24 Kê-mu-ên, con Síp-tan, đại diện Ép-ra-im.
25 Ê-li-sa-phan, con Phác-nát, đại diện Sa-bu-luân.
26 Pha-ti-ên, con A-xan, đại diện Y-sa-ca.
27 A-hi-hút, con Sê-lô-mi, đại diện A-se.
28 Phê-đa-ên, con A-mi-hút, đại diện Nép-ta-li.

29 Đó là những người Chúa Hằng Hữu chỉ định đứng ra chia đất Ca-na-an
cho người Ít-ra-ên.”

35

Các Thành Dành cho Người Lê-vi

1 Khi người Ít-ra-ên đang ở bên sông Giô-đan trong đồng bằng Mô-áp,
đối diện Giê-ri-cô, Chúa Hằng Hữu phán dạy Môi-se:
2 “Hãy bảo người Ít-ra-ên nhường cho người Lê-vi một số thành và đất
quanh thành trong phần tài sản họ nhận được.
3 Thành phố để người Lê-vi ở và đất để họ nuôi súc vật.
4 Đất này sẽ được nới rộng ra bên ngoài bức tường bao quanh thành
460 mét.*
5 Như vậy, hai bên đông tây của thành, đất được nới ra 920 mét,† hai
bên nam bắc, đất cũng được nới ra 920 mét, và thành ở chính giữa. Họ
sẽ được vùng đất ấy để chăn nuôi.
6 Trong số các thành các ngươi tặng người Lê-vi, phải dành sáu thành
làm nơi trú ẩn cho những người ngộ sát. Ngoài ra các ngươi hãy tặng họ
bốn mươi hai thành khác.
7 Như vậy các ngươi sẽ tặng người Lê-vi bốn mươi tám thành tất cả,
luôn cả đất chung quanh thành làm bãi cỏ chăn nuôi.
8 Mỗi đại tộc sẽ đóng góp vào số các thành này tùy theo diện tích tài
sản mình hưởng: Đại tộc có nhiều đất, nhiều thành, đóng góp nhiều; đại
tộc có ít đóng góp ít.”

Các Thành Ẩn Náu

9 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se nói với người Ít-ra-ên:

* **35:4** Nt 1.000 cubits † **35:5** Nt 2.000 cubits

10 “Một khi các ngươi đã qua sông Giô-đan vào đất Ca-na-an,
11 các ngươi sẽ chọn những thành làm nơi trú ẩn cho những người ngộ sát.
12 Những thành này là nơi họ ẩn náu tránh người báo thù, vì họ phải được sống còn đến ngày ra tòa.
13 Trong sáu thành trú ẩn,
14 phải có ba thành bên này Sông Giô-đan‡ và ba thành trong đất Ca-na-an.
15 Các thành này không những chỉ là nơi trú ẩn cho người Ít-ra-ên, mà cũng cho ngoại kiều và khách tạm trú khi họ lỡ tay giết người.
16 Nhưng nếu ai dùng khí cụ bằng sắt đánh chết người khác, thì người ấy phải bị xử tử vì tội sát nhân.
17 Hoặc nếu ai cầm đá đánh chết người khác, thì người ấy phải bị xử tử vì tội sát nhân.
18 Hoặc nếu ai dùng khí giới bằng gỗ đánh chết người khác, thì người ấy phải bị xử tử vì tội sát nhân.
19 Khi người báo thù tìm gặp sẽ tự tay giết chết kẻ sát nhân để trả nợ máu.
20 Nếu ai vì ghen ghét xô đẩy người khác, hoặc rình rập đợi chờ để ném vật gì giết chết người khác,
21 hoặc nếu ai vì thù hận vung tay đánh chết người khác, thì đều phải bị xử tử. Khi người báo thù tìm gặp, sẽ giết chết kẻ sát nhân.
22 Nhưng nếu ai giết người vì tình cờ, xô đẩy người khác không do ghen ghét, ném vật gì vào người khác không do dự mưu (rình rập),
23 hoặc ngẫu nhiên ném đá trúng phải người khác chứ không do hận thù, không cố tình hại người,
24 thì tòa án khi phân xử giữa người ngộ sát và người báo thù, sẽ căn cứ trên các nguyên tắc này
25 để giải cứu người ngộ sát khỏi tay người báo thù, và cho người ấy ở lại trong thành trú ẩn người ấy đã trốn đến. Người ấy cứ tiếp tục ở đó cho đến khi thầy thượng tế qua đời.
26 Nhưng nếu người ấy ra khỏi ranh giới của thành trú ẩn,
27 và nếu người báo thù bắt gặp, giết đi, người báo thù sẽ không mắc tội.
28 Người ấy phải ở lại trong thành ẩn náu, đến khi thầy thượng tế qua đời mới được trở về nhà mình.
29 Luật này sẽ áp dụng vĩnh viễn cho người Ít-ra-ên, bất kỳ họ ở đâu.
30 Kẻ sát nhân phải bị xử tử, nhưng phải có ít nhất hai nhân chứng. Một nhân chứng không đủ để kết án tử hình.
31 Người đã lãnh án tử hình vì giết người, không được chuộc mạng, nhưng phải đền tội.
32 Người chạy trốn trong thành trú ẩn, không được trả tiền chuộc mạng để về nhà trước ngày thầy thượng tế qua đời.
33 Đừng gây đổ máu khiến đất bị ô uế. Một khi đất đã ô uế, chỉ có máu của kẻ sát nhân mới chuộc tội cho đất được mà thôi.
34 Đừng làm ô uế đất mình, vì Ta, Chúa Hằng Hữu, ngự giữa các ngươi.”

‡ **35:14** Bên bờ phía đông

36

Những Phụ Nữ Được Thừa Hưởng Sản Nghiệp.

1 Những người đứng đầu họ Ga-la-át, là con Ma-ki, cháu Ma-na-se, chắt
Giô-sép, đến thưa với Môi-se và các trưởng tộc Ít-ra-ên:
2 “Tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, ông có chia đất cho Ít-ra-ên theo lối bốc
thăm, và cũng có giao tài sản đất đai của anh chúng tôi là Xê-lô-phát cho
các con của anh chúng tôi.
3 Nếu các cháu lấy chồng là người thuộc đại tộc khác, phần đất của các
cháu sẽ theo họ về đại tộc nhà chồng, và như vậy đất đai của chúng tôi
sẽ bị thu hẹp.
4 Đến Năm Hân Hỉ, đất cũng chẳng hoàn lại đại tộc chúng tôi, nhưng
vĩnh viễn bị sáp nhập vào đại tộc khác.”
5 Để giải quyết vấn đề này, Môi-se nhận lệnh Chúa Hằng Hữu, rồi nói
lại cho người Ít-ra-ên như sau: “Các con cháu đại tộc Giô-sép trình bày
hợp lý.
6 Đây là lệnh của Chúa Hằng Hữu về vụ các con gái Xê-lô-phát: Họ được
lấy ai làm chồng tùy ý, miễn là người chồng thuộc trong cùng một đại
tộc.
7 Như vậy đất đai sẽ không chuyển từ đại tộc này sang đại tộc khác,
nhưng mỗi người sẽ giữ đất cho đại tộc mình.
8 Mỗi người con gái nhận được đất đai làm tài sản, dù thuộc đại tộc
nào, nếu lấy chồng, thì chồng phải là người trong cùng đại tộc, như vậy
đất đai của đại tộc nào được giữ trong đại tộc ấy, chứ không chuyển sang
đại tộc khác.
9 Không một sản nghiệp nào được chuyển từ đại tộc này qua đại tộc
khác, vì mỗi đại tộc Ít-ra-ên phải giữ đất đai mình đã thừa hưởng.”
10 Các con gái Xê-lô-phát tuân theo lệnh của Chúa Hằng Hữu do Môi-se
truyền lại.
11 Các con gái của Xê-lô-phát là Mách-la, Thiệt-sa, Hốt-la, Minh-ca, và
Nô-a, đều kết hôn với anh em chú bác của mình.
12 Các cô lấy chồng trong cùng đại tộc Ma-na-se, con Giô-sép. Như vậy
đất của họ vẫn thuộc về đại tộc này.
13 Đó là những luật lệ của Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se truyền cho
Ít-ra-ên khi họ đang ở trong đồng bằng Mô-áp, bên Sông Giô-đan, đối
diện Giê-ri-cô.

Phục Truyền Luật Lệ Ký

Huấn Thị Thứ Nhất của Môi-se

1 Đây là huấn thị của Môi-se cho toàn dân Ít-ra-ên khi họ còn ở trong
hoang mạc, bên bờ phía đông Sông Giô-đan, trong đồng bằng đối diện
Su-phơ, khoảng giữa Pha-ran, Tô-phên, La-ban, Hát-sê-rốt, và Đi-xa-háp.
2 Theo đường Núi Sê-i-rơ, họ đi từ Núi Hô-rếp* tới Ca-đê Ba-nê-a mất
mười một ngày.
3 Ngày mồng một tháng mười một năm thứ bốn mươi,† Môi-se truyền
lại cho dân chúng tất cả những luật lệ, chỉ thị của Chúa Hằng Hữu.
4 Việc này xảy ra sau cuộc chiến thắng Si-hôn, vua A-mô-rít ở Hết-bôn
và Óc, vua Ba-san ở Ách-ta-rốt, và Ết-rê-i.
5 Khi người Ít-ra-ên ở trong đất Mô-áp, phía đông Sông Giô-đan, Môi-se
khởi sự giảng giải chỉ thị của Chúa Hằng Hữu.

Lệnh Rời Khỏi Si-nai

6 "Tại Hô-rếp, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, phán rằng:
'Các ngươi ở lại núi này đã khá lâu.
7 Bây giờ, đi vòng lại phía đồi núi của người A-mô-rít và những vùng
lân cận, gồm cả những vùng đồng bằng, đồi núi, thung lũng ở miền nam,
vùng ven biển, đất của người Ca-na-an, Li-ban, cho đến tận sông lớn tức
Sông Ơ-phơ-rát.
8 Ta cho các ngươi tất cả vùng ấy. Đó là đất Chúa Hằng Hữu đã hứa cho
Áp-ra-ham, Y-sác, Gia-cốp, và con cháu họ. Các ngươi đi vào và chiếm
lấy đi.' "

Môi-se Bổ Nhiệm Những Người Lãnh Đạo cho Các Đại Tộc

9 Môi-se tiếp tục: "Lúc ấy, tôi nói với anh em rằng: 'Trách nhiệm trước
dân tộc quá nặng nề, một mình tôi không gánh vác nổi.
10 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của cha chúng ta đã cho chúng ta
gia tăng dân số, và ngày nay dân ta đông như sao trời.'
11 Cầu xin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của cha ông ta, cứ gia tăng
dân số gấp nghìn lần, và ban phước lành cho anh em như Ngài đã hứa.
12 Nhưng một mình tôi làm sao giải quyết hết mọi vấn đề khó khăn và
tranh chấp của anh em?
13 Thế thì, anh em nên chọn những người khôn ngoan, hiểu biết và kinh
nghiệm trong đại tộc mình, để tôi cắt cử họ lãnh đạo toàn dân.
14 Anh em trả lời: 'Chúng ta nên thực hiện điều ông nói.'
15 Vậy, tôi bổ nhiệm những người được dân chúng chọn lựa làm lãnh
đạo, phụ trách hàng nghìn, hàng trăm, hàng năm chục, và hàng chục
người trong mỗi đại tộc.
16 Tôi dặn họ trong lúc xét xử phải công minh với mọi người, người
Ít-ra-ên cũng như ngoại kiều.

---

* **1:2** Hay Si-nai † **1:3** Ctd thêm: tính từ ngày rời Ai Cập

17 Không được thiên vị sang hèn, không nể người quyền quý; phải công
bằng xét lý lẽ đôi bên, vì việc xét xử vốn là việc của Đức Chúa Trời. Tôi
cũng dặn họ nếu thấy vụ nào khó xử, cứ mang đến cho tôi, tôi sẽ giải
quyết.
18 Đồng thời tôi cũng có truyền cho anh em mọi luật lệ, chỉ thị khác cần
phải tuân giữ.”

Thám Tử Khám Phá Vùng Đất

19 “Sau đó, chúng ta rời Hô-rếp đi xuyên hoang mạc khủng khiếp mênh
mông, để vào miền đồi núi của người A-mô-rít, theo lệnh Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời chúng ta, tiến đến Ca-đê Ba-nê-a.
20 Tôi nói với anh em: ‘Đồi núi của người A-mô-rít này là địa đầu của
lãnh thổ Chúa Hằng Hữu cho ta.
21 Anh em hãy tiến lên, chiếm lấy đất hứa như Chúa Hằng Hữu cho ta.
Đừng sờn lòng, nản chí!’
22 Nhưng anh em đề nghị: ‘Chúng ta nên sai do thám đi trước, họ sẽ
cho biết ta nên tiến lên theo lối nào, và thành nào cần phải chiếm trước.’
23 Lời đề nghị ấy hợp lý, tôi chọn trong mỗi đại tộc một người đi do
thám.
24 Họ đi lên vùng đồi núi, đến thung lũng Ếch-côn.
25 Họ hái một số hoa quả và đem về cho chúng ta. Họ báo rằng: ‘Vùng
đất mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta ban cho thật là phì
nhiêu.’ ”

Ít-ra-ên Chống Nghịch Chúa Hằng Hữu

26 “Nhưng anh em đã nổi loạn, chống lại lệnh của Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, không chịu tiến lên.
27 Ở nhà,‡ anh em nhỏ to phàn nàn với nhau: ‘Vì ghét ta nên Chúa Hằng
Hữu mới dẫn ta ra khỏi Ai Cập, đem đến đây cho người A-mô-rít tiêu diệt.
28 Chúng ta đi đâu bây giờ?’ Lòng tôi tan nát khi nghe các anh em nói
chuyện: ‘Dân ấy cao lớn hơn ta, thành của họ cao tận trời, hào lũy kiên
cố. Anh em còn cho biết họ có thấy người khổng lồ A-na-kim ở đó nữa!’
29 Nhưng tôi nói với anh em rằng: ‘Anh em đừng sợ!
30 Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của anh em, luôn luôn đi trước
anh em. Ngài sẽ chiến đấu cho anh em, như anh em đã thấy Ngài chiến
đấu tại Ai Cập.
31 Còn lúc ở trong hoang mạc, anh em cũng đã chứng kiến cảnh Chúa
Hằng Hữu săn sóc dân ta, như một người cha cõng con trai mình qua
từng chặng đường cho đến nơi này.’
32 Bất chấp những lời tôi nói, anh em không chịu tin tưởng Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
33 mặc dù Ngài vẫn đi trước anh em, tìm cho anh em một nơi để cắm
trại, dùng một trụ lửa ban đêm và một trụ mây ban ngày để dẫn đường
anh em.
34 Chúa Hằng Hữu nghe những lời phàn nàn của anh em, Ngài giận lắm,
thề rằng:
35 ‘Sẽ không một ai thuộc thế hệ này được thấy đất hứa,

‡ **1:27** Nt trong trại

36 trừ Ca-lép, con Giê-phu-nê, là người đã hết lòng theo Chúa Hằng Hữu.
Ca-lép và con cháu ông sẽ hưởng một phần đất chính bàn chân ông đã
đặt lên.'
37 Chúa Hằng Hữu cũng giận cả tôi vì lỗi của anh em, phán rằng: 'Con
cũng không được vào đất hứa!'
38 Còn Giô-suê, con của Nun, người đang đứng trước anh em đây, sẽ
được vào đó. Anh em nên khích lệ Giô-suê, vì ông sẽ lãnh đạo Ít-ra-ên
trong cuộc chiếm đóng đất hứa.
39 Chúa Hằng Hữu sẽ giao đất hứa cho con cái họ, lúc ấy là những em
bé chưa phân biệt thiện ác. Họ bảo rằng con cái mình sẽ làm mồi cho
địch; nhưng không, chính con cái họ sẽ vào chiếm đất hứa.
40 Còn anh em phải quay lại, đi vào hoang mạc hướng về Biển Đỏ.
41 Lúc ấy, anh em nói: 'Chúng tôi có tội với Chúa Hằng Hữu. Chúng tôi
xin tiến lên chiến đấu như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta,
đã bảo.' Và anh em tự ý trang bị khí giới, sẵn sàng tiến lên miền đồi núi.
42 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi nói với anh em rằng: 'Đừng tiến lên
chiến đấu; họ sẽ bị quân thù đánh bại vì Ta không đi với họ.'
43 Đây là điều tôi đã nói với anh em, nhưng anh em không nghe. Anh
em đã cãi lệnh Chúa Hằng Hữu, tùy tiện tiến lên vùng đồi núi.
44 Người A-mô-rít ở trên đồi núi đổ ra, đuổi anh em chạy như ong vỡ tổ,
đánh giết họ từ Sê-i-rơ cho đến Họt-ma.
45 Anh em chạy về kêu khóc với Chúa Hằng Hữu, nhưng Ngài không
nghe nữa.
46 Và anh em ở lại Ca-đe trong một thời gian dài."

2

Ghi Nhớ Sự Lang Thang của Ít-ra-ên

1 "Rồi chúng ta quay lại, đi vào hoang mạc hướng về Biển Đỏ như Chúa
Hằng Hữu đã bảo tôi, chúng ta phải đi vòng quanh vùng Núi Sê-i-rơ trong
một thời gian rất lâu.
2 Một hôm, Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi:
3 'Con cho dân biết là họ đi quanh vùng này đủ rồi; bây giờ hãy chuyển
lên hướng bắc.
4 Con hãy truyền lệnh này cho dân chúng: "Các ngươi sắp đi qua lãnh
thổ của một nước anh em. Dân nước này là con cháu Ê-sau, sinh sống ở
Sê-i-rơ, và họ sẽ sợ các ngươi, nhưng phải thận trọng,
5 không được gây hấn với họ. Ta sẽ không cho các ngươi đất của họ, dù
một mảnh lọt bàn chân cũng không, vì Ta đã cho Ê-sau vùng Núi Sê-i-rơ
này.
6 Khi cần thức ăn, nước uống, các ngươi phải mua của họ và trả tiền
hẳn hoi.
7 Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời đã ban phước cho mọi công việc
của các ngươi, trong suốt bốn mươi năm lang thang trong hoang mạc
mênh mông, Ngài vẫn ở với các ngươi, không để cho thiếu thốn gì cả." '
8 Vậy, chúng ta đi qua đất của anh em mình, là con cháu Ê-sau ở Sê-i-rơ,
theo đường cái A-ra-ba từ Ê-lát, và từ Ê-xi-ôn Ghê-be.

Vậy chúng ta rẽ lên hướng hoang mạc Mô-áp,
9 Chúa Hằng Hữu cảnh báo chúng ta: 'Đừng gây hấn với người Mô-áp.
Ta không cho các ngươi đất của họ, vì Ta đã cho con cháu của Lót vùng
A-rơ này.' "
10 (Trước kia người Ê-mim ở trong vùng ấy, họ là một giống dân hùng
mạnh, đông đúc, cao lớn như người A-na-kim.
11 Cũng như người A-na-kim, họ được gọi là Rê-pha-im, nhưng người
Mô-áp gọi họ là Ê-mim.
12 Còn Sê-i-rơ trước kia là đất của người Hô-rít, về sau con cháu Ê-sau
đến diệt người, chiếm đất. Đó cũng là điều Ít-ra-ên sắp làm cho vùng đất
Chúa Hằng Hữu cho họ.)
13 Môi-se tiếp: "Bây giờ Chúa Hằng Hữu phán bảo chúng ta: 'Hãy đứng
dậy. Đi qua Suối Xê-rết.' Vậy, chúng ta băng suối theo lệnh Chúa.
14 Từ ngày rời Ca-đe Ba-nê-a cho đến lúc băng Suối Xê-rết, tính đúng
ba mươi tám năm! Trong thời gian này, Chúa Hằng Hữu ra tay tiêu diệt
hết thế hệ phạm tội ở Ca-đê Ba-nê-a, từ lứa tuổi đầu quân trở lên, như lời
Ngài đã thề.
15 Tay Chúa Hằng Hữu chống lại họ cho đến khi Ngài loại bỏ tất cả
những người này.
16 Vậy, khi thế hệ ấy qua rồi,
17 Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi:
18 'Hôm nay, các ngươi sẽ đi qua biên giới Mô-áp ở vùng A-rơ.
19 Và khi đến gần đất của con cháu Am-môn, các ngươi không được gây
hấn, vì Ta sẽ không cho các ngươi đất của họ. Ta đã cho con cháu của
Lót đất ấy.' "
20 (Đất này trước kia thuộc người Rê-pha-im, là một giống dân hùng
mạnh, đông đúc, cao lớn như người A-na-kim; riêng người Am-môn gọi
họ là Xam-xu-mim.
21 Họ là một dân lớn, đông, cao to như người A-na-kim. Nhưng Chúa
Hằng Hữu diệt người Rê-pha-im, và người Am-môn chiếm chỗ của họ.
22 Đó cũng là điều Chúa làm để giúp con cháu Ê-sau, khi Ngài diệt người
Hô-rít, cho người Ê-đôm đất Sê-i-rơ.
23 Một trường hợp tương tự khác là người A-vim cư ngụ trong các làng
mạc xa xôi đến tận Ga-xa bị người ở Cáp-tô-rim đến tiêu diệt, chiếm đất.)
24 Môi-se nói tiếp: "Rồi Chúa Hằng Hữu phán: 'Bây giờ các ngươi lên
đường, băng Sông Ạt-nôn, vào đất của Si-hôn, người A-mô-rít, vua Hết-
bôn, đánh phá và chiếm cứ đất đai!
25 Từ hôm nay, Ta làm cho muôn dân hãi hùng khi nghe nói về các
ngươi, run rẩy khi đứng trước các ngươi.' "

Chiến Thắng Si-hôn, Vua Hết-bôn

26 Môi-se nói tiếp: "Từ hoang mạc Kê-đê-mốt, tôi sai sứ giả đến gặp
Si-hôn, vua Hết-bôn, để bàn chuyện hòa bình:
27 'Xin cho chúng tôi đi qua đất vua. Chúng tôi chỉ xin đi trên đường
cái, không rẽ ngang rẽ dọc.
28 Chúng tôi sẽ mua thức ăn nước uống, trả tiền sòng phẳng. Chỉ xin
cho chúng tôi mượn đường đi qua,

29 cũng như con cháu Ê-sau ở Sê-i-rơ và người Mô-áp ở A-rơ đã giúp
chúng tôi. Vì chúng tôi đang đi trên đường vào đất Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời chúng tôi cho chúng tôi, bên kia sông Giô-đan.'
30 Nhưng Vua Si-hôn của Hết-bôn từ chối, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của chúng ta, đã làm cho vua ấy trở nên ương ngạnh, để giao họ cho
chúng ta trừng phạt. Đó là việc đã xảy ra.
31 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: 'Ta đã nộp Vua Si-hôn và đất của vua
vào tay con. Hãy tấn công và chiếm lấy đi đất.'
32 Vua Si-hôn đem toàn lực ra giao chiến tại Gia-hát.
33 Nhưng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, nạp họ cho chúng
ta, cha con Si-hôn và toàn lực lượng của vua ấy bị đánh bại.
34 Chúng ta xâm chiếm mọi thành của họ, giết cả nam phụ lão ấu.
35 Chỉ giữ lại bầy gia súc và các chiến lợi phẩm đoạt được.
36 Vậy từ A-rô-e, một thành ở bên bờ Khe Ạt-nôn, cho đến Ga-la-át, một
thành trong thung lũng, chẳng có thành nào là kiên cố quá cho chúng
ta cả, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, đã nạp tất cả vào tay
chúng ta.
37 Tuy nhiên, theo lệnh Chúa, chúng ta không động đến đất của người
Am-môn ở dọc mé Sông Gia-bốc, các thành ở trên núi và những nơi nào
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã cấm."

3

Chiến Thắng Óc, Vua Ba-san

1 "Sau đó, chúng ta quay qua bắt đường Ba-san đi lên. Vua Ba-san là
Óc đem toàn lực ra nghênh chiến chúng ta tại Ết-rê-i.
2 Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: 'Đừng sợ vua ấy, Ta nạp cả vua, dân,
lẫn đất này vào tay các ngươi, các ngươi sẽ xử họ như xử Vua Si-hôn của
A-mô-rít, ở Hết-bôn.'
3 Vậy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã phó Vua Óc và toàn
quân của vua vào tay chúng ta, và chúng ta đã đánh bại, không để ai
sống sót.
4 Chúng ta chiếm trọn sáu mươi thành trong toàn vùng Ạt-gốp, đất
Ba-san.
5 Đó là những thành kiên cố, có lũy cao, cổng chấn song. Ngoài ra,
chúng ta còn chiếm nhiều thôn ấp không có thành lũy bao bọc.
6 Chúng ta tiêu diệt Ba-san hoàn toàn, cũng như tiêu diệt Vua Si-hôn
của Hết-bôn, hạ thành, giết hết nam phụ lão ấu.
7 Chỉ còn lại bầy gia súc và các chiến lợi phẩm đoạt được.
8 Như vậy, chúng ta chiếm hết đất của hai vua A-mô-rít, bên bờ phía
đông Sông Giô-đan, từ Khe Ạt-nôn đến Núi Hẹt-môn.
9 (Người Si-đôn gọi Núi Hẹt-môn là Si-ri-ôn, còn người A-mô-rít gọi là
Sê-nia.)
10 Tất cả các thành miền cao nguyên, miền Ga-la-át, miền Ba-san, cho
đến hai thành của Vua Óc là Sanh-ca và Ết-rê-i.
11 (Óc, vua Ba-san, là người Rê-pha-im sống sót sau cùng. Giường của
vua này bằng sắt dài 4,1 mét, rộng 1,8 mét,* nay còn tại Ráp-ba, một

* **3:11** Nt 9 cubits dài, 4 cubits rộng

thành của người Am-môn.)”

Phân Chia Lãnh Thổ Phía Đông Sông Giô-đan

12 “Lúc ấy, tôi chia một phần đất vừa chiếm được cho hai đại tộc Ru-bên
và Gát, từ A-rô-e bên Khe Ạt-nôn, và phân nửa núi Ga-la-át với các thành
thị trong ấy.
13 Phần còn lại gồm phân nửa kia của núi Ga-la-át, và toàn lãnh thổ
Ba-san của Óc, tức là vùng Ạt-gốp, tôi đem chia cho phân nửa đại tộc
Ma-na-se. (Toàn vùng Ba-san trước kia còn được gọi là đất của người
Rê-pha-im.
14 Giai-rơ thuộc đại tộc Ma-na-se chiếm toàn vùng Ạt-gốp tức Ba-san;
vùng này chạy dài đến biên giới đất Ghê-sua và Ma-ca-thít. Ông đặt tên
vùng này là Thôn Giai-rơ, tên này vẫn còn cho đến ngày nay.)
15 Tôi cũng chia đất Ga-la-át cho Ma-ki.
16 Hai đại tộc Ru-bên và Gát nhận phần đất Ga-la-át; ranh giới hai bên
là Khe Ạt-nôn và Sông Gia-bốc, sông này cũng là biên giới đất Am-môn.
17 Họ cũng nhận đất A-ra-ba với Sông Giô-đan làm giới hạn, từ Ki-nê-rết
cho tới Biển A-ra-ba tức Biển Chết, dưới triền phía đông của núi Phích-ga.
18 Lúc ấy, tôi có dặn: ‘Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời, đã cho anh em
đất này, nhưng tất cả chiến sĩ của anh em phải qua sông, đi tiên phong
chiến đấu cho tất cả các đại tộc khác.
19 Riêng vợ con và bầy gia súc của anh em sẽ ở lại trong các thành vừa
nhận được, vì anh em có nhiều gia súc.
20 Anh em chỉ trở về khi nào Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, đã cho các đại tộc khác chiếm đóng đất đai bên kia Sông Giô-đan!’ ”

Môi-se Bị Cấm Vào Đất Hứa

21 “Sau đó, tôi bảo Giô-suê: ‘Anh đã thấy điều Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh, làm cho hai vua ấy. Ngài cũng sẽ xử các vua khác ở
bên kia sông như vậy.
22 Đừng sợ họ, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh, sẽ chiến đấu
cho anh.’
23 Và lúc ấy, tôi cầu khẩn Chúa Hằng Hữu:
24 ‘Thưa Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, Chúa bắt đầu cho con thấy
tính cách cao cả và sức mạnh phi thường của Chúa. Vì dù trên trời hay
dưới đất, có thần nào uy dũng như Chúa, làm được các việc Chúa làm?
25 Xin Chúa cho con qua sông Giô-đan để tận mắt ngắm nhìn đất đai
phì nhiêu, núi đồi hùng vĩ, và cả dãy núi Li-ban.’
26 Nhưng vì lỗi anh em, nên Chúa Hằng Hữu giận, không chấp nhận lời
tôi xin. Ngài phán: ‘Đủ rồi! Đừng nhắc đến việc này nữa.
27 Nhưng cứ leo lên Đỉnh Phích-ga để chiêm ngưỡng đất hứa, vì trên ấy,
con có thể nhìn khắp nơi khắp hướng, không cần phải qua Sông Giô-đan.
28 Khi truyền giao chức vụ, con nên dùng lời khích lệ, củng cố tinh thần
Giô-suê, vì Giô-suê sẽ dẫn dân chúng qua sông, chiếm lấy đất con được
ngắm nhìn.’
29 Rồi, chúng ta ở lại trong thung lũng đối diện Bết Phê-o.”

4

Môi-se Khuyên Người Ít-ra-ên Vâng Giữ Lời Chúa

1 "Hỡi anh em! Bây giờ xin lắng tai nghe kỹ và tuân hành những luật lệ
tôi công bố. Nhờ vậy, dân ta mới mong sống còn, để đi chiếm vùng đất
Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của cha ông chúng ta ban cho.
2 Đừng thêm bớt điều gì vào luật này, chỉ việc tuân hành, vì đây là luật
của Chúa.
3 Anh em đã thấy tận mắt điều Chúa Hằng Hữu làm trong vụ Ba-anh
Phê-o. Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã tiêu diệt những
ai theo Ba-anh Phê-ô.
4 Còn ai trung thành với Chúa Hằng Hữu thì được sống cho đến hôm
nay.
5 Luật lệ tôi đang dạy anh em đây là luật Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của tôi truyền cho tôi, cũng là luật áp dụng trong lãnh thổ anh em
sẽ chiếm cứ.
6 Nếu triệt để tuân hành luật này thì anh em trở nên khôn ngoan, thấu
đáo. Những dân tộc khác khi nghiên cứu luật này sẽ trầm trồ: 'Đây là
một dân tộc khôn ngoan, trí tuệ!'
7 Vì làm gì có một nước nào—dù lớn đến đâu—có một vị thần ở gần bên
dân, như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, ở gần bên chúng ta,
nghe lời chúng ta cầu khẩn?
8 Có nước nào—dù lớn đến đâu—có được một bộ luật công chính như
bộ luật tôi ban hành hôm nay?
9 Phải hết lòng thận trọng, ghi khắc những điều mình đã thấy vào tâm
khảm, suốt đời đừng quên. Cũng kể lại cho con cháu mình những điều
tai nghe mắt thấy Chúa Hằng Hữu đã làm.
10 Như hôm tại Núi Hô-rếp, lúc anh em đứng trước mặt Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Ngài bảo tôi: 'Hãy triệu tập dân chúng
lại đây cho họ nghe lời Ta dạy, để họ biết kính sợ Ta suốt những ngày
sống trên đất, và họ sẽ dạy con cái họ kính sợ Ta.'
11 Anh em kéo đến đứng dưới chân núi, trong khi trên núi lửa cháy dữ
dội, ngọn cao tận trời, mây phủ đen kịt, bóng tối dày đặc.
12 Từ giữa đám lửa, Chúa Hằng Hữu nói với anh em. Anh em nghe tiếng
nói nhưng không thấy hình dáng Ngài.
13 Ngài ban bố Mười Điều Răn cho anh em tuân hành, và ghi các điều
răn lên hai bảng đá.
14 Đó là lúc Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi dạy cho anh em luật lệ áp
dụng trong lãnh thổ sắp chiếm cứ."

Cấm Thờ Thần Tượng

15 "Vậy phải thận trọng, vì hôm ấy trên Núi Hô-rếp, khi Chúa Hằng Hữu
nói với anh em từ trong đám lửa, anh em không thấy hình dáng của Ngài.
16 Nên đừng hành động một cách bại hoại mà làm tượng thờ theo bất
kỳ hình dáng nào, dù là hình dáng đàn ông, đàn bà,
17 hay thú vật trên đất, chim chóc trên trời,
18 hoặc bất cứ loài côn trùng nào bò trên đất, hay loài cá nào dưới nước.

19 Cũng phải coi chừng, đừng thờ mặt trời, mặt trăng, hay các ngôi sao
trên trời, vì đó chỉ là những vật Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em phân phối cho mọi người ở dưới trời.
20 Chúa Hằng Hữu đã cứu anh em ra khỏi cảnh dầu sôi lửa bỏng* ở Ai
Cập, cho anh em được làm dân của Ngài như ngày nay.
21 Nhưng Chúa Hằng Hữu giận tôi vì anh em phạm tội. Ngài nhất quyết
không cho tôi qua Sông Giô-đan, vào đất tốt đẹp Ngài hứa cho anh em
làm sản nghiệp.
22 Tôi phải qua đời ở bên này sông, còn anh em sẽ vượt sông Giô-đan,
chiếm hữu vùng đất tốt đẹp đó.
23 Vậy, phải thận trọng, không được quên giao ước Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, đã kết với anh em. Đừng làm tượng thờ dưới
bất kỳ hình thức nào, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã
cấm ngặt.
24 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em là lửa thiêu hủy; Ngài
là Thần kỵ tà.
25 Sau này, khi ai nấy đã có con cháu đầy đàn, đã ở trong đất hứa lâu
năm, nếu anh em hành động cách bại hoại, làm tượng thờ dù dưới hình
thức nào, tức là khiêu khích Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em
và chọc giận Ngài.
26 Xin trời đất chứng giám cho chúng ta hôm nay—nếu thế, anh em
chắc chắn phải bị tiêu diệt khỏi lãnh thổ bên kia Giô-đan mà anh em sắp
chiếm. Thời gian anh em cư trú tại đó sẽ thật ngắn ngủi.
27 Chúa Hằng Hữu sẽ phân tán anh em giữa các nước khác, và số người
sống sót sẽ thật ít ỏi.
28 Tại các nước ấy, anh em sẽ thờ các thần bằng gỗ, bằng đá do người ta
làm ra; các thần ấy không thấy, không nghe, không ăn, hay không ngửi.
29 Rồi anh em sẽ tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
Và nếu hết lòng, hết linh hồn tìm kiếm, anh em sẽ gặp Ngài.
30 Trong những ngày hoạn nạn khốn cùng ấy, anh em sẽ quay lại với
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, vâng theo lời Ngài.
31 Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của anh em, đầy lòng thương xót;
Ngài không từ bỏ, tuyệt diệt anh em, cũng không quên giao ước Ngài đã
lập với tổ tiên của anh em."

Đức Chúa Trời Là Đấng Duy Nhất

32 "Trong quá khứ, tính từ khi Đức Chúa Trời tạo dựng loài người, từ
góc trời này cho đến góc trời kia, có bao giờ có việc lạ thế này.
33 Một dân tộc nghe tiếng Đức Chúa Trời nói từ trong đám lửa, như
trường hợp anh em, mà vẫn còn sống?
34 Có bao giờ Đức Chúa Trời dùng phép lạ, hoạn nạn, chiến tranh, các
việc khủng khiếp để giải cứu một dân tộc nô lệ đang ở ngay trong nước
đô hộ, như trường hợp Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ra
tay trừng trị Ai Cập ngay trước mắt anh em hay không?

* **4:20** Nt lò luyện thép

35 Đó là những việc Ngài cho anh em thấy tận mắt, để anh em ý thức
được chính Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, ngoài ra không có thần
nào khác.
36 Chúa cho anh em nghe tiếng Ngài vang ra từ trời để anh em được
giáo hóa. Dưới đất, Ngài cho anh em thấy trụ lửa, và tiếng Ngài phát ra
từ trong đám lửa.
37 Vì thương yêu tổ tiên chúng ta và dòng giống của tổ tiên, Ngài đích
thân đem anh em ra khỏi Ai Cập bằng những phép lạ phi thường.
38 Ngài đánh đuổi dân các nước lớn mạnh hơn chúng ta, để đem anh
em vào chiếm lấy đất họ làm sản nghiệp, như anh em thấy ngày nay.
39 Vậy, anh em phải nhận thức và ghi khắc vào lòng rằng, trên trời,
dưới đất, chỉ có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, chẳng có thần linh
nào khác.
40 Anh em nhớ tuân theo các luật lệ tôi ban bố hôm nay, nhờ đó mà anh
em và con cháu mai sau sẽ được thịnh vượng, vui hưởng tuổi thọ trong
lãnh thổ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho vĩnh viễn."

Thành Trú Ẩn Phía Đông

41 Sau đó, Môi-se ra chỉ thị, dành riêng ba thành bên bờ phía đông Sông
Giô-đan
42 dùng làm nơi trú ẩn cho những ai lầm lỡ giết người, không có hiềm
khích trước.
43 Các thành đó là Bê-xe trên cao nguyên, trong hoang mạc, dành cho
đại tộc Ru-bên; Ra-mốt trong Ga-la-át, cho đại tộc Gát; và Gô-lan thuộc
Ba-san, cho đại tộc Ma-na-se.

Huấn Thị Thứ Hai của Môi-se

44 Sau đây là bộ luật Môi-se ban hành cho người Ít-ra-ên.
45 Đó là những quy định, phép tắc, luật lệ Môi-se trao cho họ sau khi ra
khỏi Ai Cập,
46 lúc họ đang ở trong thung lũng gần Bết-phê-o bên bờ phía đông Sông
Giô-đan. (Vùng đất này đối diện Bết Phê-o, là đất của Si-hôn, vua A-
mô-rít. Nhưng Môi-se và người Ít-ra-ên đánh bại vua và dân của vua ở
Hết-bôn khi họ ra khỏi Ai Cập.
47 Họ chiếm lấy lãnh thổ này và lãnh thổ của Óc, vua Ba-san, là hai vua
A-mô-rít ở phía đông Giô-đan,
48 vùng đất này kéo dài từ A-rô-e, bên bờ Khe Ạt-nôn, cho đến Núi
Si-ri-ôn, còn gọi là Núi Hẹt-môn,
49 và tất cả miền đồng bằng bên bờ phía đông Sông Giô-đan, cho đến
tận biển của đồng bằng, dưới triền núi Phích-ga.)

5

Mười Điều Răn cho Cộng Đồng Giao Ước

1 Môi-se kêu gọi toàn dân Ít-ra-ên tập hợp lại và nói: "Hỡi Ít-ra-ên, hãy
cẩn thận lắng nghe luật lệ tôi công bố, học tập, và thực hành luật ấy!
2 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, đã kết ước với chúng ta tại
Núi Hô-rếp.

3 Chúa Hằng Hữu kết ước với chúng ta, là những người đang sống, chứ
không phải với tổ tiên ta.
4 Từ trong đám lửa trên núi, Chúa Hằng Hữu đã đối diện nói chuyện
với anh em.
5 Lúc ấy, tôi đứng giữa Chúa Hằng Hữu và anh em, để truyền lại cho
anh em mọi lời của Ngài, vì anh em sợ đám lửa, không dám lên núi. Ngài
truyền dạy:

> 6 'Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, Đấng đã giải
> cứu các ngươi khỏi ách nô lệ Ai Cập.

7 Các ngươi không được thờ thần nào khác ngoài Ta.
8 Các ngươi không được làm cho mình một hình tượng nào theo hình
dạng của những vật trên trời cao, hoặc trên đất, hoặc trong nước.
9 Các ngươi không được quỳ lạy hoặc phụng thờ các tượng ấy, vì Ta,
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi, rất kỵ tà. Người nào ghét Ta,
Ta sẽ trừng phạt họ, và luôn cả con cháu họ cho đến ba bốn thế hệ.
10 Nhưng người nào yêu kính Ta và tuân giữ điều răn Ta, Ta sẽ thương
yêu săn sóc người ấy và con cháu họ cho đến nghìn đời.
11 Không được lạm dụng tên của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các
ngươi. Ai phạm tội này, Chúa Hằng Hữu sẽ trừng phạt.
12 Giữ ngày Sa-bát làm ngày thánh, như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
ngươi, đã dạy.
13 Các ngươi có sáu ngày để làm công việc,
14 nhưng ngày thứ bảy là ngày Sa-bát dành cho Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời ngươi. Trong ngày ấy, ngươi cũng như con trai, con gái, tôi trai,
tớ gái, bò, lừa và súc vật khác, luôn cả khách ngoại kiều trong nhà ngươi,
đều không được làm việc gì cả.
15 Nên nhớ rằng, ngươi cũng đã làm đầy tớ trong nước Ai Cập, nhưng
nhờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi ra tay giải thoát ngươi. Vậy,
phải giữ ngày lễ cuối tuần (Sa-bát).
16 Phải hiếu kính cha mẹ, như Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời dạy ngươi,
để ngươi được sống lâu và thịnh vượng trong đất Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời ngươi cho ngươi.
17 Không được giết người.
18 Các ngươi không được ngoại tình.
19 Các ngươi không được trộm cắp.
20 Các ngươi không được làm chứng dối hại người lân cận mình.
21 Không được tham muốn vợ, nhà cửa, đất đai, tôi trai, tớ gái, bò, lừa,
hoặc vật gì khác của người lân cận mình.'

22 Đó là mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu đã truyền cho anh em vang ra từ
trong đám lửa trên núi có mây đen bao bọc. Rồi Ngài viết những điều ấy
vào hai bảng đá, trao cho tôi.
23 Nhưng khi anh em nghe tiếng vang ra từ trong bóng đen dày đặc,
và trên đỉnh núi lại có lửa cháy dữ dội, các trưởng tộc và trưởng lão đều
đến tìm tôi.

24 Họ nói: ‘Hôm nay chúng tôi đã thấy vinh quang và sự vĩ đại của Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, đã nghe tiếng Ngài phát ra từ trong
đám lửa. Hôm nay chúng tôi thấy có người được nghe tiếng phán của
Đức Chúa Trời mà vẫn còn sống.
25 Nhưng nếu chúng tôi cứ tiếp tục nghe tiếng phán của Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, chúng tôi sẽ chết. Đám lửa kia sẽ thiêu
hủy chúng tôi. Tại sao chúng tôi phải chết?
26 Có ai là người trần như chúng tôi, đã nghe tiếng phán của Đức Chúa
Trời Hằng Sống phát ra từ trong đám lửa, mà vẫn còn sống hay không?
27 Vậy, xin ông đi nghe những gì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng
ta, dạy và truyền lại cho chúng tôi, chúng tôi xin vâng theo tất cả.’
28 Nghe những lời họ nói, Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Ta nghe
những điều họ trình bày với con rồi. Họ nói phải.
29 Nếu họ có lòng như vậy, hãy kính sợ Ta và vâng giữ các điều răn Ta,
tương lai họ và con cháu họ sẽ rất tốt đẹp.
30 Bây giờ con bảo họ về trại đi.
31 Còn con hãy ở đây với Ta, Ta sẽ truyền cho con mọi điều răn, luật lệ,
và chỉ thị; và con sẽ dạy lại họ, để họ đem ra áp dụng trong đất mà Ta
ban cho.’ ”
32 Vậy Môi-se nói với dân chúng: “Anh em phải thận trọng thi hành mọi
điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em truyền dạy, không sai
lệch.
33 Cứ theo đúng đường lối Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em
dạy, anh em sẽ được sống lâu, thịnh vượng, may mắn trong lãnh thổ anh
em sắp chiếm cứ.”

6

Kêu Gọi Cam Kết Hết Lòng

1 “Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, bảo tôi dạy anh em các
luật lệ sẽ được áp dụng trong lãnh thổ chúng ta sẽ chiếm cứ.
2 Nếu anh em, con cháu anh em suốt đời kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, tuyệt đối tuân hành luật lệ Ngài, thì anh em sẽ
được sống lâu.
3 Vậy, xin anh em lắng tai nghe kỹ các luật lệ Ngài và thận trọng tuân
hành. Nhờ đó, anh em sẽ được thịnh vượng, may mắn, dân số gia tăng
nhanh chóng trong vùng đất phì nhiêu, đúng như Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của tổ tiên đã hứa.
4 Xin anh em lắng nghe đây: Chỉ có một mình Chúa Hằng Hữu là Đức
Chúa Trời chúng ta mà thôi.
5 Phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em.
6 Phải ghi lòng tạc dạ những lời tôi truyền cho anh em hôm nay.
7 Cũng phải ân cần dạy dỗ những lời này cho con cái mình khi ở nhà,
lúc ra ngoài, khi đi ngủ, lúc thức dậy.
8 Buộc những lời ấy vào tay mình, đeo trên trán mình,
9 ghi những lời ấy trên cột nhà và trước cổng.

10 Khi Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đem anh
em vào đất Ngài đã hứa với tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, cho anh
em những thành to lớn tốt đẹp không do anh em kiến thiết,
11 những ngôi nhà đầy những vật dụng không do anh em mua sắm.
Những giếng nước không do anh em đào, vườn nho, vườn ô-liu không do
anh em trồng. Khi ăn uống no nê,
12 anh em phải thận trọng, đừng quên Chúa Hằng Hữu, Đấng đã giải
thoát anh em khỏi ách nô lệ Ai Cập.
13 Phải kính trọng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và phục
vụ Ngài. Khi anh em thề nguyện phải lấy Danh Ngài mà thề nguyện.
14 Không được theo các thần của các nước láng giềng,
15 vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ở giữa anh em là Đức
Chúa Trời kỵ tà. Nếu anh em thờ các thần đó, Chúa sẽ nổi giận, trừ diệt
anh em khỏi mặt đất.
16 Không được thử thách Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
như anh em đã làm ở Ma-sa.
17 Phải tuyệt đối tuân hành các điều răn, luật lệ của Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em.
18 Làm những điều phải, điều tốt dưới mắt Chúa Hằng Hữu; như vậy
anh em mới được may mắn, vào chiếm được đất Chúa đã hứa cho tổ tiên
chúng ta,
19 và đánh đuổi quân thù trước mặt như Chúa đã phán.
20 Sau này, khi con cái anh em thắc mắc: 'Ý nghĩa của điều răn, luật lệ
của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, phải tuân theo là gì?'
21 Anh em sẽ giải thích như sau: 'Ngày xưa, chúng ta là nô lệ của Pha-
ra-ôn ở Ai Cập, nhưng Chúa Hằng Hữu đã ra tay giải thoát chúng ta.
22 Chúa Hằng Hữu dùng nhiều phép lạ phi thường, những đòn khủng
khiếp trừng phạt Ai Cập, Pha-ra-ôn và hoàng gia, ngay trước mắt dân
chúng ta.
23 Ngài đem dân ta ra khỏi Ai Cập, và cho chúng ta đất này như Ngài
đã hứa với tổ tiên ta.
24 Chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã ban bố những
luật lệ này để chúng ta triệt để tuân hành, và kính sợ Ngài, và nhờ thế,
chúng ta mới được Ngài cho tồn tại đến ngày hôm nay.
25 Nếu cứ cẩn trọng tuân hành mọi luật lệ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của chúng ta đã truyền, chúng ta sẽ được kể là người công chính.' "

7

Đặc Ân Thánh

1 "Khi Chúa Hằng Hữu dẫn anh em vào đất hứa, Ngài sẽ đuổi các dân tộc
sau đây: Hê-tít, Ghi-rê-ga, A-mô-rít, Ca-na-an, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu.
2 Họ là dân của những nước lớn mạnh hơn chúng ta, nhưng Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ cho Ít-ra-ên đánh bại các dân ấy. Anh
em phải tận diệt họ không thương xót, không ký hòa ước gì cả.
3 Cũng không được kết sui gia với họ, đừng gả con gái mình cho con
trai họ, hoặc cưới con gái họ cho con trai mình,

4 vì họ sẽ dụ con cái anh em thờ các thần của họ mà bỏ Chúa Hằng Hữu.
Và nếu thế, Ngài sẽ nổi giận, tiêu diệt anh em tức khắc.
5 Anh em phải đập phá bàn thờ, nghiền nát trụ thờ, triệt hạ các tượng
của A-sê-ra, cắt trụi những lùm cây, đốt sạch các tượng chạm của họ.
6 Vì anh em là một dân thánh của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em; Ngài đã chọn anh em trong tất cả các dân tộc trên hoàn cầu làm
dân tộc đặc biệt của Ngài.
7 Không phải Chúa Hằng Hữu chọn lựa và thương yêu anh em vì dân
số đông. Không, so với những dân tộc khác, dân số anh em ít nhất.
8 Nhưng chỉ vì Chúa Hằng Hữu thương yêu anh em, và Ngài muốn giữ
lời hứa với tổ tiên chúng ta. Đó là lý do Ngài đã giải thoát Ít-ra-ên khỏi
ách nô lệ của Pha-ra-ôn, vua Ai Cập.
9 Vậy, phải ý thức rằng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời duy nhất, Đức
Chúa Trời thành tín. Ngài tôn trọng giao ước, và thương xót cả nghìn thế
hệ những người kính yêu Ngài, tôn trọng điều răn Ngài.
10 Nhưng Ngài sẽ tiêu diệt không nới tay những ai ghét bỏ Ngài.
11 Vậy, anh em phải thận trọng, tuân hành mọi điều răn, luật lệ tôi
truyền lại cho anh em hôm nay.
12 Nếu anh em tôn trọng pháp luật, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, sẽ thương yêu anh em và thi hành giao ước Ngài đã kết với các
tổ tiên.
13 Ngài sẽ yêu quý, ban phước lành cho anh em, gia tăng dân số Ít-ra-ên.
Ngài sẽ ban phước cho con cháu anh em,* cho mùa màng, ngũ cốc, rượu,
và dầu. Bầy gia súc sẽ được gia tăng trong lãnh thổ Ngài sắp cho anh em,
theo lời Ngài hứa với tổ tiên.
14 Ít-ra-ên sẽ được phước hơn mọi dân tộc khác. Trong dân, sẽ không
có ai son sẻ, và cho đến gia súc cũng vậy.
15 Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em không mắc bệnh tật, các bệnh hiểm
nghèo anh em đã thấy tại Ai Cập sẽ không ảnh hưởng gì đến anh em,
nhưng Ngài dành những bệnh ấy cho ai thù ghét anh em.
16 Về phần anh em, phải diệt các dân tộc Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em đặt dưới tay anh em, không thương xót. Cũng không
được thờ các thần của họ, vì đây là một cái bẫy.
17 Nếu anh em thắc mắc: 'Các dân tộc ấy đông hơn dân ta, làm sao diệt
họ được?'
18 Đừng sợ, cứ nhớ lại những việc Chúa đã làm cho Pha-ra-ôn và Ai Cập.
19 Anh em đã chứng kiến những cuộc thử thách kinh hồn, những phép
lạ, quyền lực uy dũng của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời khi Ngài ra tay
giải thoát anh em ra khỏi Ai Cập. Ngài cũng sẽ trừng trị các dân tộc anh
em đang sợ như thế.
20 Hơn nữa, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em cũng sẽ sai
ong vò vẽ làm cho những người trốn tránh phải lộ mặt ra cho anh em diệt
sạch.
21 Đừng sợ các dân ấy, vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời vĩ đại uy
nghiêm ở giữa anh em.

* **7:13** Nt chúc phước cho quả của thân thể và của đất đai

22 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ diệt dần dần các dân
tộc ấy. Không phải ngay tức khắc; nếu không, thú dữ sẽ gia tăng và đe
dọa anh em.
23 Dù sao, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em cũng sẽ tiêu diệt
họ hoàn toàn.
24 Ngài sẽ giao vua các nước ấy cho anh em, và anh em sẽ xóa tên họ
khỏi mặt đất. Không một ai cưỡng nổi anh em, tất cả đều bị tiêu diệt.
25 Anh em phải thiêu các tượng thần họ đi. Đừng thấy các tượng ấy làm
bằng vàng, bằng bạc mà ham muốn rồi giữ lại. Nếu giữ lại, các tượng ấy
sẽ như bẫy cài chờ đón anh em, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, ghê tởm các thần tượng.
26 Không ai được đem một vật ghê tởm vào nhà để hứng lấy họa tiêu
diệt.† Anh em phải tuyệt nhiên ghê tởm tượng thần, vì tượng thần là
những vật bị nguyền rủa."

8

Đừng Quên và Vâng Lời Chúa

1 "Anh em phải tôn trọng các luật lệ tôi truyền lại hôm nay để được
sống còn, dân số gia tăng và vào chiếm lấy đất Chúa Hằng Hữu hứa cho
các tổ tiên.
2 Nên nhớ rằng trong suốt cuộc hành trình bốn mươi năm nay, Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em dẫn anh em qua nhiều hoang mạc
mênh mông, để làm cho anh em khổ nhục, để thử thách anh em, dò tận
tâm khảm xem anh em có vâng lời Ngài hay không.
3 Ngài làm cho anh em khổ nhục bằng cách để cho anh em đói, rồi cho
ăn ma-na, một thức ăn anh em và các tổ tiên chưa hề biết. Ngài muốn
dạy anh em rằng người ta sống không chỉ nhờ bánh, nhưng còn nhờ lời
của Chúa Hằng Hữu.
4 Suốt bốn mươi năm, áo quần anh em không sờn rách, chân không
sưng, không dộp.
5 Vậy, phải nhận thức điều này: Chúa dạy dỗ anh em như cha dạy con.
6 Vậy anh em hãy thuận phục pháp luật của Ngài, đi theo đường Ngài
và kính sợ Ngài.
7 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đang dẫn anh em vào
một vùng đất tốt tươi, với những suối nước, nguồn sông tuôn chảy trên
các đồi, các thung lũng.
8 Một vùng đất mọc đầy lúa mì, lúa mạch, nho, vả, thạch lựu, ô-liu, và
mật ong.
9 Một nơi có mật ong, thực phẩm dư dật, người người ăn uống no nê,
không thiếu thốn gì cả. Đất chứa đầy quặng sắt, và mỏ đồng tìm thấy
trên các vùng đồi.
10 Anh em sẽ ăn no nê và chúc tụng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời,
vì Ngài cho mình vùng đất tốt lành.
11 Nhưng phải luôn thận trọng! Đừng quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, đừng bất tuân luật pháp Ngài.

† **7:26** (Hay là) để bị nguyền rủa cho tiêu diệt như các thần tượng bị nguyền rủa

12 Đừng để khi ăn uống no đầy, nhà cao cửa rộng,
13 gia súc đầy đàn, vàng bạc, tài sản gia tăng
14 mà sinh ra kiêu căng, quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã giải thoát anh em ra khỏi ách nô lệ Ai Cập.
15 Đừng quên Ngài đã dẫn anh em đi xuyên hoang mạc kinh khiếp, mênh mông, đầy rắn rết và bò cạp. Khi không nước uống, Ngài đã cho anh em nước chảy ra từ vầng đá!
16 Ngài cho ma-na làm lương thực, thứ lương thực trước kia chưa ai biết đến. Ngài muốn dạy dỗ, thử thách anh em, trước khi cho hưởng điều tốt lành.
17 Vậy, phải cẩn thận, đừng thầm nghĩ: 'Nhờ trí khôn và sức mạnh của ta, ta đã tạo dựng cơ nghiệp này.'
18 Nhưng phải tưởng nhớ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã cho anh em trí khôn, sức mạnh để tạo dựng cơ đồ, Ngài làm điều này để thực hiện lời hứa với tổ tiên ta.
19 Tuy nhiên, nếu anh em quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chạy theo thờ cúng các thần khác, tôi xin cảnh cáo rằng nhất định anh em sẽ bị diệt vong,
20 cũng như các quốc gia mà Chúa Hằng Hữu tiêu diệt để dành chỗ cho anh em, vì anh em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em."

9

Chiến Thắng bởi Ân Sủng của Đức Chúa Trời

1 "Xin anh em chú ý! Đã đến ngày anh em vượt Sông Giô-đan, sang chiếm đóng những nước lớn và mạnh hơn chúng ta. Đó là những nước có những thành lũy kiên cố, cao ngất,
2 có những giống dân khổng lồ là con cháu của A-na-kim, nổi tiếng vô địch.
3 Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ đi trước anh em. Như một ngọn lửa thiêu hủy, Ngài sẽ trấn áp, tiêu diệt họ, để anh em chinh phục và đuổi họ đi nhanh chóng như Chúa Hằng Hữu đã hứa.
4 Sau khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đuổi họ đi rồi, anh em đừng nghĩ rằng: 'Chúa Hằng Hữu đem chúng ta vào chiếm đất này vì chúng ta là người công chính.' Không, chính vì các dân tộc kia quái ác nên Ngài đuổi họ đi đó thôi.
5 Không phải vì sự công chính của anh em, mà vì sự gian ác của các dân ấy, nên Ngài đuổi họ ra, cho anh em chiếm đất họ, và cũng vì lời Ngài hứa với các tổ tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.
6 Đúng thế, không phải Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em vùng đất tốt tươi vì anh em là người công chính. Không, anh em chỉ là những người ương ngạnh."

Nhớ Lại Con Bò Vàng

7 "Anh em còn nhớ—đừng bao giờ quên điều này—anh em đã cả gan khiêu khích Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, trong hoang

mạc. Từ ngày ra khỏi Ai Cập cho đến nay, anh em vẫn thường nổi loạn
chống Ngài.
8 Lúc ở Núi Hô-rếp, khi anh em khiêu khích Chúa Hằng Hữu quá độ,
anh em suýt bị Ngài tiêu diệt.
9 Đó là lúc tôi lên núi để nhận hai bảng đá, là giao ước Chúa Hằng Hữu
đã lập với anh em. Tôi ở lại trên núi bốn mươi ngày đêm, không ăn không
uống.
10 Chúa Hằng Hữu trao cho tôi hai bảng đá, trên đó chính Đức Chúa
Trời dùng ngón tay viết những lời Ngài đã nói với toàn thể anh em từ
trong đám lửa trên núi, vào ngày hội hôm đó.
11 Cuối thời gian bốn mươi ngày đêm ấy. Chúa Hằng Hữu đã trao cho
tôi hai bảng đá, đó là giao ước vừa kết lập.
12 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: 'Con xuống núi nhanh lên, vì đoàn
dân con đem từ Ai Cập đến đây đã trở nên đồi bại rồi, họ đã vội vàng từ
bỏ chính đạo Ta truyền cho, đúc cho mình một tượng thần.'
13 Chúa Hằng Hữu cũng phán với tôi: 'Ta đã rõ dân này, họ thật là ương
ngạnh.
14 Để Ta diệt họ, xóa tên họ dưới trời, rồi làm cho con thành ra một dân
mạnh hơn, đông hơn họ.'
15 Tôi vội xuống núi với hai bảng đá trên tay. Lúc ấy lửa vẫn cháy rực
trên núi.
16 Cảnh anh em quây quần quanh tượng bò con vừa đúc đập vào mắt
tôi. Anh em thật đã phạm tội nặng nề cùng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, đã vội từ bỏ chính đạo Chúa Hằng Hữu vừa truyền cho!
17 Thấy thế, tôi ném hai bảng đá vỡ tan trước mắt mọi người.
18 Rồi, trong bốn mươi ngày đêm, tôi sấp mình xuống trước Chúa Hằng
Hữu, không ăn không uống, vì tội anh em. Anh em đã làm điều Chúa
Hằng Hữu ghê tởm để chọc giận Ngài.
19 Tôi chỉ sợ cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu nổi dậy tiêu diệt anh em.
Nhưng Ngài lại nghe lời cầu xin của tôi lần đó nữa.
20 Riêng phần A-rôn, vì ông đã làm cho Chúa Hằng Hữu giận quá nên
sắp bị giết. Tôi cầu thay cho và ông cũng được tha.
21 Tôi lấy vật tội lỗi, tức là tượng bò con anh em đã làm, đem đốt và
nghiền ra thật nhỏ như bụi, bỏ vào khe nước từ trên núi chảy xuống.
22 Anh em lại còn khiêu khích Chúa Hằng Hữu tại Tha-bê-ra, tại Ma-sa,
và tại Kíp-rốt Ha-tha-va.
23 Tại Ca-đê Ba-nê-a, khi Chúa Hằng Hữu phán bảo anh em vào chiếm
đất hứa, anh em cãi lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em vì
không tin Ngài. Anh em không chịu vâng lời Ngài.
24 Từ ngày tôi biết anh em đến nay, anh em vẫn thường xuyên nổi loạn
chống Chúa Hằng Hữu.
25 Vậy, tôi sấp mình xuống trước Chúa Hằng Hữu suốt bốn mươi ngày
đêm, vì lúc ấy Ngài sắp tiêu diệt anh em.
26 Tôi thưa: 'Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng tiêu diệt dân này, là dân
thuộc về Chúa. Chúa đã chuộc họ, đem họ ra khỏi Ai Cập bằng một quyền
lực cao cả, một sức mạnh phi thường.

27 Xin Chúa nhớ các đầy tớ Ngài là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, và
quên đi sự bướng bỉnh, tội lỗi xấu xa của dân này.
28 Nếu không, người Ai Cập sẽ nói: “Vì Chúa Hằng Hữu không thể nào
đem họ vào đất hứa, và cũng vì Ngài ghét họ, nên mới đem họ vào hoang
mạc để giết đi.”
29 Họ là dân Ngài, thuộc về Chúa, là dân được Chúa giải thoát khỏi Ai
Cập bằng quyền lực cao cả, bằng sức mạnh phi thường của Chúa.’ ”

10

Bảng Luật Pháp Mới

1 “Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: ‘Hãy đục hai bảng đá như hai
bảng trước, và làm một cái hòm đựng bằng gỗ, rồi lên núi gặp Ta,
2 Ta sẽ chép vào hai bảng này những điều đã được viết trên hai bảng
cũ, rồi đặt hai bảng này vào Hòm Giao Ước.’
3 Vâng lời Chúa, tôi đóng một cái hòm bằng gỗ keo, đục lại hai bảng đá
như hai bảng cũ, rồi cầm hai bảng đá lên núi.
4 Chúa Hằng Hữu lại viết Mười Điều Răn (những điều này đã được Ngài
công bố trên núi, từ trong đám lửa trước toàn thể chúng dân hôm ấy) vào
hai bảng đá rồi trao cho tôi.
5 Tôi quay xuống núi, đặt hai bảng đá vào Hòm Giao Ước đóng sẵn, nay
vẫn còn đó, đúng như lời Chúa Hằng Hữu phán dạy tôi.
6 (Sau đó, người Ít-ra-ên lại ra đi, từ Bê-rốt Bê-nê-gia-can đến Mô-sê-
rốt. Tại đây, A-rôn qua đời và được an táng. Con A-rôn là Ê-lê-a-sa thay
thế chức vụ tế lễ của cha mình.
7 Từ đó, toàn dân đi đến Gút-gô-đa, và từ Gút-gô-đa đến Dốt-ba-tha, là
nơi có nhiều suối nước.
8 Lúc ấy, Chúa bắt đầu biệt riêng người Lê-vi vào việc khiêng Hòm Giao
Ước của Chúa Hằng Hữu, đứng trước mặt Chúa Hằng Hữu để phục vụ
Ngài, và để nhân danh Ngài chúc phước, như họ đang làm ngày nay.
9 Vì thế, đại tộc Lê-vi không hưởng một phần đất nào như các đại tộc
khác, vì họ có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, làm cơ nghiệp,
như lời Ngài đã dạy.)
10 Trong dịp lên núi lần sau, tôi cũng ở lại bốn mươi ngày đêm như lần
trước, và Chúa Hằng Hữu nghe lời cầu khẩn của tôi, không tuyệt diệt anh
em.
11 Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Hãy đứng lên và đi trước toàn dân,
cho đến khi họ tới vùng đất Ta hứa với tổ tiên họ.’ ”

Kêu Gọi Yêu Thương và Vâng Lời

12 “Anh em ơi, điều Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời đòi hỏi anh em là
phải kính sợ Chúa, bước đi trong mọi đường lối Ngài, hết lòng, hết linh
hồn yêu mến, phụng sự Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
13 Tuân hành tất cả điều răn và luật lệ của Ngài. Những điều luật tôi
truyền lại cho anh em hôm nay là vì lợi ích của chính anh em đó.
14 Tất cả vũ trụ trời đất đều thuộc về Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em

15 Thế mà Ngài đem lòng yêu thương tổ tiên anh em, và nhân đó, chọn
anh em trong muôn dân, như anh em thấy ngày nay.
16 Vậy, hãy tẩy sạch lòng mình đi. Đừng ngoan cố nữa.
17 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, là Thần của các thần,
Chúa của các chúa, là Đức Chúa Trời vĩ đại, có quyền lực uy nghi đáng
sợ. Ngài không thiên vị, không nhận hối lộ.
18 Ngài thực thi công lý cho người mồ côi, góa bụa. Ngài yêu thương
ngoại kiều, cho họ thức ăn áo mặc.
19 Anh em cũng phải thương người tha hương ngoại kiều, vì chính anh
em đã từng kiều ngụ ở Ai Cập trước kia.
20 Phải kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, phụng sự
Ngài, khắng khít với Ngài, và chỉ thề nguyện bằng Danh Ngài.
21 Ngài là Đối Tượng tôn vinh ca ngợi, là Đức Chúa Trời của anh em.
Ngài đã làm những việc vĩ đại phi thường, chính mắt anh em đã chứng
kiến.
22 Ngày tổ tiên ta xuống Ai Cập, gia đình chỉ có vỏn vẹn bảy mươi người.
Thế mà ngày nay, Chúa đã làm cho anh em đông như sao trên trời!”

11

1 “Anh em phải kính yêu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
tuân hành mọi điều răn, luật lệ, và chỉ thị của Ngài.
2 Hôm nay tôi không nói với con cái anh em, vì chúng nó chưa biết,
chưa thấy sự vĩ đại, quyền lực siêu nhiên của Chúa,
3 không thấy những phép lạ Ngài làm ở Ai Cập để trừng phạt Pha-ra-ôn
và toàn lãnh thổ vua này,
4 những việc Ngài làm cho quân đội, kỵ binh, và chiến xa Ai Cập khi họ
đuổi theo Ít-ra-ên, Ngài xua nước Biển Đỏ vùi lấp, tiêu diệt họ.
5 Những việc Ngài làm cho anh em, từ lúc còn đi trong hoang mạc cho
đến khi vào tận nơi này,
6 việc Ngài làm cho Đa-than và A-bi-ram (con Ê-li-áp, cháu Ru-bên) khi
họ đang ở giữa toàn dân, đất đã nứt ra nuốt sống họ cùng với mọi người
trong gia đình họ, lều trại và súc vật của họ.
7 Những việc phi thường Chúa Hằng Hữu làm đó, anh em đã chứng
kiến tận mắt rồi!”

Phước Hạnh và Sự Vâng Lời

8 “Vì thế, anh em phải vâng giữ mọi mệnh lệnh của Ngài mà tôi truyền
lại hôm nay, để có đủ sức đi chiếm đất bên kia sông,
9 và được sống lâu dài trên đất phì nhiêu tốt đẹp mà Chúa Hằng Hữu
hứa cho các tổ tiên, và cho anh em là hàng con cháu.
10 Vì đất anh em sẽ chiếm cứ không giống như đất Ai Cập, nơi anh em
sống trước kia. Ở Ai Cập, khi gieo giống, người ta phải đạp nước và săn
sóc như chăm bón vườn rau vậy.
11 Trái lại, đất anh em sắp hưởng gồm những đồi cao và thung lũng, là
xứ có nhiều mưa,
12 là nơi được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chăm sóc,
trông nom quanh năm suốt tháng.

13 Và, nếu anh em hết lòng, hết linh hồn tuân theo mọi mệnh lệnh của
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em mà tôi truyền lại cho anh em
hôm nay, hết lòng yêu mến và phụng sự Ngài,
14 thì Ngài sẽ cho mưa thuận gió hòa, và anh em sẽ thu hoạch ngũ cốc,
rượu, dầu đầy vựa lẫm.
15 Ngài cũng làm cho đồng cỏ tốt tươi để nuôi bầy gia súc của anh em.
Như vậy, anh em sẽ thật no đủ.
16 Nhưng phải thận trọng, không được thay lòng đổi dạ, bỏ Chúa Hằng
Hữu, đi phụng sự và thờ các thần khác.
17 Nếu thế, cơn thịnh nộ của Ngài sẽ nổi lên, Ngài sẽ đóng trời lại, trời
sẽ không mưa, đất không sản xuất, và anh em sẽ chết đi nhanh chóng
trên đất lành Ngài vừa cho.
18 Vậy, phải ghi những mệnh lệnh này vào lòng dạ, khắc vào thẻ bài
đeo nơi tay làm dấu và đeo lên trán làm hiệu.
19 Đem những mệnh lệnh này dạy cho con cái mình am tường. Luôn
luôn nhắc nhở đến những mệnh lệnh này, dù lúc ngồi trong nhà, lúc đi
đường, khi ngủ cũng như khi thức.
20 Ghi những mệnh lệnh ấy lên cửa và trên cổng nhà,
21 như vậy, ngày nào đất còn ở dưới trời thì anh em và con cháu mình
sẽ được trường thọ, vui hưởng xứ tốt đẹp Chúa Hằng Hữu hứa cho.
22 Nếu anh em thận trọng tuân hành các mệnh lệnh này, kính yêu Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đi theo đường lối Ngài, khắng khít
với Ngài,
23 thì Ngài sẽ đuổi hết dân các nước kia đi, cho anh em chiếm hữu lãnh
thổ của những quốc gia lớn và mạnh hơn Ít-ra-ên.
24 Nơi nào anh em đặt chân đến sẽ thuộc về anh em, biên giới của lãnh
thổ Ít-ra-ên sẽ chạy từ hoang mạc cho đến Li-ban, từ Sông Ơ-phơ-rát cho
đến bờ tây Địa Trung Hải.
25 Không ai chống nổi anh em, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, gieo rắc sự khủng khiếp, hãi hùng vào lòng dân ở tất cả những
vùng đất anh em đặt chân đến, như Ngài đã hứa.
26 Hôm nay, tôi để anh em chọn lựa giữa phước lành và nguyền rủa:
27 Nếu anh em tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, thi hành luật lệ tôi truyền
hôm nay, thì anh em sẽ hưởng phước lành.
28 Nhưng nếu anh em không tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, lại đi phụng thờ các thần lạ, thì anh em sẽ bị nguyền rủa.
29 Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đem anh em vào
chiếm cứ đất hứa, anh em sẽ đặt lời chúc phước lành trên Núi Ga-ri-xim,
và lời nguyền rủa trên Núi Ê-banh.
30 (Hai núi này ở bên kia Sông Giô-đan, về phía tây của con đường cái,
nơi có người Ca-na-an ở, trong đồng bằng đối diện Ghinh-ganh, gần rặng
cây sồi của Mô-rê.)
31 Anh em sắp qua Sông Giô-đan, lập nghiệp trong đất mà Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, hứa ban. Khi anh em vào đất hứa và
sống tại đó,

32 anh em phải luôn luôn nhớ tuân hành mọi điều răn, luật lệ tôi truyền
hôm nay.”

12

Chúa Hằng Hữu Chọn Nơi Thờ Phụng

1 “Đây là các luật lệ, mệnh lệnh áp dụng vĩnh viễn trong lãnh thổ Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các tổ tiên, cho anh em chiếm hữu:
2 Phải phá hủy tất cả nơi thờ cúng của các dân bản xứ đang sống trong
lãnh thổ anh em sắp chiếm hữu, dù là trên núi cao, trên các đồi hay dưới
cây xanh.
3 Phải đập phá các bàn thờ, nghiền nát các tượng thờ, thiêu hủy các trụ
thờ A-sê-ra, đốt sạch các lùm cây, hạ các tượng thần chạm trổ tỉ mỉ. Như
vậy, danh tính của các thần ấy bị xóa bỏ khỏi các nơi đó.
4 Không được thờ phượng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
theo cách các dân khác thờ cúng thần của họ.
5 Nhưng anh em phải đến nơi duy nhất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, sẽ chọn trong lãnh thổ của các đại tộc, là nơi ngự của Ngài.
6 Phải đến dâng các lễ thiêu, các sinh tế, một phần mười hiến dâng, lễ
vật dâng theo lối nâng tay dâng lên, lễ vật thề nguyện, lễ vật tình nguyện,
chiên, và bò sinh đầu lòng.
7 Tại đó, mọi người sẽ cùng gia quyến mình ăn trước mặt Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, lòng hân hoan vì Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, cho công việc mình được ban phước và thịnh
vượng.
8 Anh em không được hành động như ngày nay nữa, ai nấy đều làm
những việc mình cho là phải,
9 vì anh em chưa vào vui hưởng sản nghiệp mà Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, sắp ban cho.
10 Khi đã sang Sông Giô-đan, vào sống trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em cho, được nghỉ ngơi, được an ninh vì không còn
tranh chiến với quân thù nữa,
11 anh em phải đến nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và
nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, chọn cho Danh Ngài, để
dâng các tế lễ thiêu, các sinh tế, một phần mười, lễ vật nâng tay dâng
lên, và lễ vật thề nguyện.
12 Vợ chồng, con cái, đầy tớ, mọi người sẽ hân hoan trước mặt Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cả người Lê-vi ở chung trong
thành với anh em sẽ cùng dự, vì họ sẽ không có một phần đất riêng như
các đại tộc khác.
13 Vậy, anh em sẽ không được dâng tế lễ thiêu tại bất cứ nơi nào khác.
14 Nhưng chỉ dâng tại nơi Chúa Hằng Hữu chọn. Nơi này sẽ ở trong
lãnh thổ của một đại tộc. Chính tại nơi ấy anh em sẽ làm theo mọi điều
tôi sắp truyền đây.
15 Tuy nhiên, đối với thú vật làm thịt để ăn, anh em có thể giết bất cứ
nơi nào như anh em giết hươu, giết linh dương ngày nay vậy. Anh em có

thể ăn thịt tùy thích, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em không thiếu gì. Cả người không tinh sạch cũng được phép ăn.
16 Nhưng phải nhớ không được ăn máu. Phải đổ máu xuống đất như đổ nước vậy.
17 Còn đối với các lễ vật đem dâng lên, anh em không được ăn ở nhà, dù đó là một phần mười của ngũ cốc, rượu, dầu, hay chiên, bò sinh đầu lòng, hay lễ vật thề nguyện, tình nguyện, hay bất cứ một lễ vật nào khác.
18 Anh em chỉ được ăn các lễ vật này trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tại nơi Ngài sẽ chọn, chung với con cái, đầy tớ mình và người Lê-vi ở trong thành. Mọi người đều hân hoan trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, vì kết quả của công việc mình.
19 Nhớ, không được bỏ quên người Lê-vi.
20 Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mở mang bờ cõi lãnh thổ Ít-ra-ên như Ngài đã hứa, anh em sẽ tha hồ ăn thịt theo sở thích.
21 Và nếu nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em chọn để đặt Danh Ngài ở xa quá, anh em được phép giết bò, chiên mà Chúa Hằng Hữu ban cho anh em như tôi đã dặn để ăn trong các thành mình bao nhiêu tùy ý anh em.
22 Cũng như ngày nay anh em giết hươu, giết linh dương để ăn thịt. Người không tinh sạch cũng được phép ăn.
23 Tuy nhiên, tuyệt đối không được ăn máu, vì máu là sự sống của sinh vật, và không ai được ăn sự sống của sinh vật chung với thịt của nó.
24 Phải đổ máu xuống đất như đổ nước vậy, đừng ăn.
25 Kiêng cữ máu là một điều chính đáng dưới mắt Chúa, và nhờ vậy anh em và con cháu mình sẽ được may mắn.
26 Riêng các sinh vật đem dâng lên cũng như các lễ vật thề nguyện và sinh lễ thiêu, phải đem đến địa điểm mà Chúa Hằng Hữu đã chọn.
27 Máu của các sinh vật này sẽ được đổ trên bàn thờ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, còn thịt thì anh em được ăn.
28 Phải thận trọng thi hành mọi điều tôi truyền cho anh em đây. Nếu anh em hành động chính đáng dưới mắt Chúa Hằng Hữu, anh em và con cháu mình sẽ được thịnh vượng mãi mãi.
29 Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã diệt các dân tộc kia, cho anh em chiếm đất rồi,
30 phải coi chừng, không được bắt chước các dân tộc ấy. Đừng hỏi: 'Các dân này thờ thần như thế nào?' để rồi làm theo họ.
31 Không được thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, như cách các dân tộc ấy thờ thần của họ, vì họ làm tất cả những điều Chúa Hằng Hữu ghê tởm, như thiêu sống con trai con gái mình để tế thần.
32 Phải thận trọng tuân giữ các điều này đúng như tôi truyền lại, không được thêm bớt gì cả."

13

Lời Răn Chống Lại Thờ Tà Thần

1 “Nếu trong dân chúng có người đứng ra nói tiên tri hay có người nằm
mơ đoán mộng, báo trước một điềm lạ,
2 và nếu khi điềm ứng rồi, người này nói: ‘Đi thờ các thần này,’ là những
thần anh em chưa biết,
3 thì anh em không được nghe lời người ấy, vì Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, muốn thử xem anh em có yêu kính Ngài hết lòng
không.
4 Anh em chỉ được thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mà
thôi; luôn luôn kính sợ, vâng lời, khắng khít với Ngài.
5 Còn người tiên tri, người nằm mơ đoán mộng kia phải bị xử tử, vì đã
dạy bảo anh em bỏ Chúa Hằng Hữu, Đấng đã giải thoát anh em khỏi ách
nô lệ Ai Cập. Vậy, anh em phải diệt trừ người ác trong dân chúng.
6 Nếu có một người thân, dù là anh em ruột, con trai, con gái, vợ yêu
quý hay bạn chí thân, thầm dụ anh em đi thờ thần lạ,
7 thần của các nước lân bang hay của các nước xa xôi,
8 anh em không được nghe lời người ấy, cũng không được thương tình
che chở.
9 Phải giết đi! Phải ra tay ném đá người ấy trước tiên, rồi dân chúng sẽ
tiếp tay sau.
10 Phải lấy đá ném vào người ấy cho chết đi, vì tội toan ly gián anh em
với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã giải thoát anh em
khỏi ách nô lệ Ai Cập.
11 Như thế, khi ai nấy trong nước nghe tin này đều phải khiếp sợ, không
dám phạm tội ác này nữa.
12 Nếu có tin đồn về một thành trong các thành mà Chúa Hằng Hữu Đức
Chúa Trời ban cho anh em,
13 có những người gian ác, dụ dỗ dân trong thành đi thờ thần lạ,
14 anh em phải điều tra thật kỹ lưỡng. Nếu đúng là cả thành đều phạm
tội kinh khủng ấy,
15 thì phải dùng gươm tuyệt diệt dân trong thành, luôn cả thú vật của
họ.
16 Xong rồi, phải thu góp tất cả đồ đạc của họ chất giữa phố chợ, đốt
đi. Đồng thời cũng phóng hỏa toàn thành, tất cả sẽ như một lễ thiêu cho
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Thành này sẽ vĩnh viễn là
một đống tro tàn, không ai được phép xây cất lại.
17 Không ai được lấy một vật gì trong thành ấy, như thế Ngài mới thương
tình, làm ơn cho anh em được gia tăng dân số, như Ngài đã hứa với các
tổ tiên.
18 Vì anh em đã vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
tuân hành mọi luật lệ tôi truyền hôm nay, làm điều phải dưới mắt Ngài.”

14

Thú Vật Sạch và Không Sạch

1 “Anh em là con dân của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
nên không được cắt da thịt mình hay cạo tóc phía trên trán trong dịp tang
chế.

2 Vì người Ít-ra-ên đã là dân thánh cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, và Ngài đã chọn Ít-ra-ên trong toàn thể các dân tộc trên toàn
cầu cho mình.
3 Không được ăn thịt thú vật ô uế.
4 Chỉ được ăn các loại thú vật sau đây: Bò, chiên, dê,
5 nai, linh dương, hươu, dê rừng, bò rừng, sơn dương, và chiên núi.
6 Anh em được ăn thịt con vật nào có móng chẻ đôi và nhai lại,
7 tuy nhiên, không được ăn thịt lạc đà, thỏ rừng, chồn núi, vì các loại
này nhai lại nhưng không có móng chẻ đôi. Vậy các loại này cũng không
sạch.
8 Con heo tuy có móng chẻ đôi nhưng không nhai lại, nên anh em không
được ăn thịt nó, cũng đừng đụng đến xác chết của loài này.
9 Trong các sinh vật sống dưới nước, anh em chỉ được ăn loài nào có vi
và có vảy.
10 Loài nào không vi và không vảy là không sạch, không được ăn.
11 Anh em được ăn các loài chim sạch.
12 Trừ ra phượng hoàng, kên kên, ó biển,
13 chim diều, các loại chim ưng,
14 các loại quạ,
15 đà điểu, ó đêm, hải âu, các loại diều,
16 các loại chim cú mèo, cò lửa, chim hạc,
17 bồ nông, kên kên, còng cọc,
18 các loại cò, chim diệc, chim rẽ quạt, và dơi.
19 Ngoài ra, anh em cũng không được ăn các loại côn trùng có cánh vì
không sạch.
20 Nhưng các loài chim có cánh sạch khác thì được ăn.
21 Đừng ăn một sinh vật chết tự nhiên, vì anh em đã hiến dâng mình
cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Tuy nhiên, anh em có
thể đem con vật ấy bán hoặc cho người ngoại kiều.
Đừng nấu thịt dê con chung với sữa của mẹ nó."

Dâng Một Phần Mười

22 "Phải nhớ dâng một phần mười mùa màng thu hoạch hằng năm.
23 Tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ chọn đặt Danh
Ngài, anh em sẽ ăn phần mười mình đem dâng trước mặt Ngài. Đó là lễ
vật phần mười của ngũ cốc, rượu, dầu, và các con sinh đầu lòng trong
bầy gia súc. Đây là cách anh em học kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, suốt đời.
24 Nếu nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đặt Danh Ngài
xa quá, không tiện đem theo lễ vật một phần mười,
25 anh em có thể đem bán các lễ vật ấy, rồi lấy tiền đem lên nơi Đức
Chúa Trời đã chọn.
26 Đến nơi, anh em sẽ dùng tiền ấy mua bò, chiên, rượu nho, rượu
mạnh, tùy sở thích, rồi ăn uống hân hoan trước mặt Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, cùng với cả gia đình mình.
27 Tuy nhiên, đừng quên người Lê-vi, nhớ mời họ dự chung với mình,
vì họ không có đất đai mùa màng như anh em.

28 Cuối mỗi ba năm, tại mỗi địa phương, anh em phải đem một phần
mười mùa màng thu được năm ấy vào thành, góp chung lại.
29 Những người Lê-vi (vì không có tài sản), người ngoại kiều, mồ côi,
quả phụ sống trong địa phương này sẽ đến, ăn uống thỏa mãn. Như vậy,
anh em sẽ được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban phước
lành, mọi việc mình làm sẽ được thịnh vượng."

15

Giải Trừ Nợ Nần

1 "Cuối mỗi bảy năm là thời kỳ giải trừ nợ nần.
2 Các chủ nợ sẽ hủy bỏ mọi món nợ đã cho anh em mình vay mượn,
không được đòi nữa, vì thời kỳ giải nợ được công bố theo lệnh Chúa
Hằng Hữu.
3 Việc giải nợ này chỉ áp dụng giữa người Ít-ra-ên với nhau, không áp
dụng cho ngoại kiều.
4 Tuy nhiên, sẽ không có một người Ít-ra-ên nào nghèo khổ, vì Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ ban phước cho anh em trong
vùng đất mà Ngài sẽ ban cho anh em,
5 nếu anh em vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình, tuân
hành các luật lệ tôi truyền hôm nay.
6 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ ban phước lành dồi
dào cho anh em trong đất hứa như Ngài đã nói. Ít-ra-ên sẽ cho các nước
khác vay chứ không cần vay mượn ai, sẽ cai trị các nước khác chứ không
phải bị trị.
7 Khi anh em đến đất mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ban cho anh
em, nếu trong lãnh thổ Ít-ra-ên có người nghèo, thì anh em không được
keo kiệt nhưng phải rộng lòng,
8 cho họ mượn rộng rãi để họ thỏa mãn mọi nhu cầu.
9 Phải cảnh giác, đừng để tư tưởng đê tiện xúi giục mình nghĩ rằng thời
kỳ giải nợ sắp đến, rồi lờ anh em mình đi, không cho mượn gì cả. Nếu
người nghèo kêu đến Chúa, anh em phải chịu tội.
10 Phải sẵn lòng cho mượn, đừng vừa cho vừa thầm tiếc, như thế mới
được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình, ban phước lành, và mọi
công việc của anh em mới được thịnh vượng.
11 Thế nào trong nước cũng có người nghèo nên tôi mới bảo anh em
phải rộng lòng cho mượn."

Phóng Thích Nô Lệ Hê-bơ-rơ

12 "Nếu anh em mua một người Hê-bơ-rơ khác, dù đàn ông hay đàn bà,
làm nô lệ, đến năm thứ bảy, người ấy phải được phóng thích.
13 Nhưng không được để người ấy ra đi với hai bàn tay trắng.
14 Khi người ấy ra đi phải cho người ấy gia súc, dầu, rượu dồi dào; phải
chia sẻ cho người ấy một phần hoa màu mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, đã cho anh em.
15 Phải nhớ rằng anh em đã làm nô lệ trong nước Ai Cập, và đã được
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, giải cứu. Vì vậy tôi mới
truyền cho anh em lệnh này.

16 Trong trường hợp người nô lệ không muốn đi vì có lòng mến gia đình
chủ, vì không khí hòa thuận,
17 anh em là chủ, phải lấy một cái dùi, kê tai người ấy vào cửa mà xỏ,
và như thế người ấy sẽ làm nô lệ trọn đời. Thể thức này cũng áp dụng
cho nữ nô lệ.
18 Trường hợp người nô lệ ra đi, đừng buồn tiếc. Vì trong sáu năm người
ấy phục dịch, anh em chỉ tốn chừng phân nửa số tiền dùng để mướn một
người làm công. Và như vậy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
còn ban phước lành cho mọi công việc của anh em nữa."

Dâng Con Thú Đầu Lòng

19 "Trong bầy gia súc, phải dành riêng các con đực đầu lòng ra cho
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em. Đừng bắt bò đực đầu lòng
làm việc, cũng đừng cắt lông chiên đực đầu lòng.
20 Nhưng anh em và gia đình mình sẽ ăn thịt các con vật ấy hằng năm
trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tại nơi Ngài chọn.
21 Nếu con vật đầu lòng này bị què, mù, hoặc có tật nguyền gì khác, thì
không được dâng nó cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
22 Nhưng để nó ở nhà làm thịt mà ăn, cả người không tinh sạch cũng
được ăn, như trường hợp người ta ăn thịt nai, thịt linh dương vậy.
23 Tuy nhiên, phải nhớ không được ăn máu, phải đổ máu xuống đất
như đổ nước."

16

Lễ Vượt Qua và Lễ Bánh Không Men

1 "Phải cử hành lễ Vượt Qua trong tháng A-bíp,* vì chính vào tháng này,
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã đem anh em ra khỏi Ai
Cập trong ban đêm.
2 Bắt bò hoặc chiên đem dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, trong lễ này tại nơi Ngài sẽ chọn đặt Danh Ngài.
3 Anh em sẽ ăn bánh không men với thịt bò hoặc chiên trong bảy ngày.
Ăn bánh không men sẽ nhắc nhở anh em luôn luôn nhớ đến bánh ăn lúc
ra khỏi Ai Cập một cách vội vàng.
4 Không ai được giữ men trong nhà suốt bảy ngày này, và phải ăn hết
thịt của sinh tế Vượt Qua trong ngày thứ nhất, không được để qua đêm.
5 Không được dâng sinh tế Vượt Qua tại bất kỳ nơi nào mà Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời ban cho anh em.
6 Nhưng phải dâng tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
sẽ chọn đặt Danh Ngài, vào lúc đêm xuống, vào giờ anh em ra khỏi Ai
Cập.
7 Anh em sẽ nấu thịt con sinh tế để ăn tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời, và đến sáng hôm sau anh em có thể trở về nhà.
8 Nhưng trong sáu ngày kế tiếp, phải ăn bánh không men. Đến ngày
thứ bảy, sẽ có một cuộc hội họp long trọng trước mặt Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, và không ai được làm việc trong ngày ấy."

---

* **16:1** Tháng Giêng theo lịch Do Thái, vào tháng Tư dương lịch

Lễ Các Tuần Lễ

9 “Tính bảy tuần kể từ ngày bắt đầu mùa gặt,
10 anh em sẽ mừng Lễ Các Tuần trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em. Lễ vật đem dâng trong dịp này là lễ vật tình nguyện, dâng
nhiều ít tùy theo mùa màng Chúa cho.
11 Anh em sẽ cùng gia đình, đầy tớ hân hoan trước Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, tại nơi Ngài sẽ chọn đặt Danh Ngài. Đừng
quên người Lê-vi, ngoại kiều, người mồ côi, quả phụ trong địa phương
mình. Nhớ mời họ chung dự.
12 Đừng quên rằng anh em đã từng làm nô lệ tại Ai Cập, vậy phải triệt
để tuân hành lệnh này.”

Lễ Lều Tạm

13 “Sau ngày lúa đã đập, nho đã ép xong, anh em sẽ ăn mừng Lễ Lều
Tạm trong bảy ngày.
14 Anh em cùng với cả gia đình, đầy tớ mình, và người Lê-vi, ngoại kiều,
người mồ côi, quả phụ trong địa phương mình hân hoan dự lễ.
15 Lễ này sẽ kéo dài bảy ngày tại nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, sẽ chọn đặt Danh Ngài, mọi người cùng nhau vui mừng vì
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban phước lành, cho được
mùa và cho mọi công việc anh em làm đều thịnh vượng.
16 Vậy, mỗi năm ba lần, tất cả nam giới sẽ ra mắt Chúa Hằng Hữu tại
nơi Ngài chọn vào dịp Lễ Bánh Không Men, Lễ Các Tuần, và Lễ Lều Tạm.
Họ sẽ đem lễ vật đến dâng lên Chúa Hằng Hữu.
17 Mỗi người sẽ dâng tùy theo khả năng, tương xứng với số lượng lợi
tức Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho họ.”

Phán Quan cho Dân Chúng

18 “Trong các thành Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ cho
các đại tộc Ít-ra-ên, anh em sẽ bổ nhiệm các phán quan, các chức quyền
hành chánh để điều hành công lý trong dân chúng.
19 Không được bóp méo công lý. Không được thiên vị. Không được ăn
hối lộ, vì của hối lộ làm mờ mắt người khôn, do đó lý lẽ của người ngay
có thể bị bác bỏ.
20 Phải tuyệt đối tôn trọng công lý, đó là bí quyết sinh tồn trong đất hứa
mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho.”
21 “Không được dựng tượng thần bằng gỗ để thờ thần A-sê-ra bên cạnh
bàn thờ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
22 Cũng không được lập một trụ thờ nào ở đó, vì đó là điều ghê tởm đối
với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.”

17

1 “Không được dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
một con bò hay một con chiên tật nguyền, vì đó là một điều ghê tởm đối
với Chúa.
2 Nếu có ai trong lãnh thổ Ít-ra-ên vi phạm giao ước của Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,

3 phạm các trọng tội như thờ phụng các thần khác, thờ mặt trời, mặt
trăng, hay ngôi sao, những điều này tôi đã nghiêm cấm.
4 Anh em phải thận trọng điều tra khi nghe được tin này, và nếu thấy
đúng như thế,
5 thì phải điệu tội nhân, dù đàn ông hay đàn bà, ra ngoài cổng thành,
lấy đá ném cho chết đi.
6 Tuy nhiên, ít nhất phải có hai hoặc ba nhân chứng buộc tội mới có
thể xử tử phạm nhân. Chỉ một nhân chứng thì không đủ.
7 Các nhân chứng phải lấy đá ném vào phạm nhân trước tiên, rồi dân
chúng sẽ tiếp tay. Như vậy, anh em diệt trừ người gian ác trong dân.
8 Nếu gặp trường hợp khó xử như liên hệ đến một vụ sát nhân, ngộ sát,
một vụ kiện rắc rối, hoặc một vụ bạo hành khác, thì anh em phải đến địa
điểm mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ chọn,
9 tìm gặp các thầy tế lễ, người Lê-vi, hoặc vị phán quan đương nhiệm
để trình bày nội vụ. Các vị ấy sẽ quyết định đường lối xét xử.
10 Anh em phải tuân hành bản án tại nơi mà Chúa Hằng Hữu chọn lựa,
11 tuyệt đối vâng theo mọi chỉ thị đã nhận, không được thay đổi gì cả.
12 Kẻ nào ngạo mạn không vâng theo chỉ thị của phán quan và thầy tế
lễ phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, thì phải bị xử tử.
Như vậy, người ác trong Ít-ra-ên sẽ bị diệt trừ.
13 Dân chúng thấy vậy mà sợ, không còn dám ngạo mạn nữa.”

Quyền Hạn của Vua

14 “Khi an cư lạc nghiệp trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em ban cho rồi, nếu anh em nghĩ đến việc lập một vị vua lên trị nước,
vì thấy các nước láng giềng đều có vua,
15 anh em nên nhớ lập người được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, chọn lựa. Người này đương nhiên sẽ là người Ít-ra-ên chứ không
phải người ngoại quốc.
16 Vua Ít-ra-ên không được chuyên lo gây dựng cho mình một đàn ngựa
đông đảo, vì nếu vậy thì sẽ đưa dân mình trở lại làm nô lệ cho Ai Cập một
lần nữa. Anh em đừng quên lời Chúa Hằng Hữu đã phán: ‘Các ngươi sẽ
không trở lại Ai Cập nữa.’
17 Vua cũng không được tuyển nhiều cung phi để lòng bị quyến dụ,
cũng không được gom góp cho mình nhiều vàng bạc.
18 Vừa lên ngôi, vua phải sao chép cho mình bộ luật này từ bản chính,
là bản do thầy tế lễ người Lê-vi giữ.
19 Vua phải luôn luôn giữ bản sao ấy bên mình, ngày đêm nghiền ngẫm
để được giáo huấn trong sự kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, tuân theo mọi điều răn luật lệ của Ngài.
20 Nhờ đó, vua mới khỏi kiêu căng, coi rẻ anh em, đồng thời cũng tránh
khỏi sự quên lãng luật pháp của Chúa. Được vậy, vua và con cháu sẽ trị
vì Ít-ra-ên lâu dài.”

18

Lễ Vật của Thầy Tế Lễ và Người Lê-vi

1 “Vì các thầy tế lễ và toàn thể đại tộc Lê-vi không có một phần đất như
các đại tộc khác của Ít-ra-ên, họ sẽ sinh sống bằng các lễ vật người ta
đem dâng lên Chúa Hằng Hữu, kể cả lễ vật thiêu trên bàn thờ.
2 Họ không có tài sản như các anh em mình, nhưng chính Chúa Hằng
Hữu là sản nghiệp của họ như Ngài đã hứa.
3 Khi người ta đem dâng một con bò hay một con chiên, phần của thầy
tế lễ sẽ gồm có vai, hai gò má, và bụng.
4 Ngoài ra, thầy tế lễ còn nhận được các lễ vật đầu mùa gồm ngũ cốc,
rượu, dầu, và lông chiên.
5 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đã chọn họ trong số
các đại tộc Ít-ra-ên để đứng phục vụ Ngài mãi mãi, hết thế hệ này đến
thế hệ khác.
6 Một người Lê-vi, dù đang sống tại bất kỳ một nơi nào trong lãnh thổ
Ít-ra-ên, nếu dời đến ở tại thành Chúa Hằng Hữu sẽ chọn.
7 Người ấy luôn luôn được phép phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời mình, như tất cả những người Lê-vi khác đang có sứ mệnh phục vụ
Chúa Hằng Hữu tại đó.
8 Người này sẽ được chia phần đồng đều với anh em mình, dù người ấy
có lợi tức riêng ở nhà.”

Kêu Gọi Sống Thánh Sạch

9 “Khi vào đến đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ban cho,
anh em không được bắt chước những hành động đáng tởm của các dân
bản xứ đang sống tại đó.
10 Tuyệt đối không ai được thiêu sống con mình để tế thần, không ai
được làm nghề thầy bói, giải điềm, phù thủy,
11 bỏ bùa mê, đồng cốt, thầy pháp, hay thầy chiêu hồn.
12 Ai làm những việc này đều bị Chúa Hằng Hữu ghê tởm. Chính vì thế
mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đuổi những dân tộc kia
đi.
13 Trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, anh em phải
là người hoàn hảo.
14 Các dân tộc kia bói toán đủ điều, nhưng Chúa không cho phép anh
em làm những điều đó.”

Tiên Tri Thật và Giả

15 “Nhưng, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời sẽ dấy lên một Tiên Tri như
tôi từ giữa vòng con dân Ít-ra-ên. Anh em phải nghe lời người đó.
16 Đây chính là điều anh em thỉnh cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, trong lúc hội họp tại Núi Hô-rếp. Vì sợ chết, nên anh em cầu
xin đừng cho nghe tiếng của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
đừng cho thấy lửa cháy hừng hực nữa.
17 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: ‘Họ đã xin một điều hợp lý.
18 Ta sẽ chọn một người trong Ít-ra-ên, đưa lên làm tiên tri như con. Ta
sẽ đặt lời Ta trong miệng người ấy, người ấy sẽ nói cho dân nghe những
lời Ta dạy.
19 Khi người ấy nhân danh Ta nói điều gì, ai không vâng lời sẽ bị Ta
trừng trị.

20 Nhưng nếu một tiên tri nhân danh Ta nói điều gì Ta không bảo nói,
hay nhân danh các thần khác để nói tiên tri, người ấy phải chết.'
21 Nếu anh em thắc mắc: 'Làm sao biết được lời nào của tiên tri nói
không phải là lời của Chúa Hằng Hữu?'
22 Thì đây, khi một tiên tri nhân danh Chúa Hằng Hữu nói điều gì, nếu
việc không xảy ra đúng như thế, lời tiên tri ấy dĩ nhiên không phải do
Chúa bảo nói, nhưng tiên tri chỉ nói vì tự phụ. Đừng sợ người ấy."

19

Các Thành Trú Ẩn

1 "Khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, tiêu diệt các dân tộc
kia để cho anh em chiếm cứ đất đai của họ, và khi anh em vào ở trong
các thành phố, nhà cửa của họ rồi,
2 anh em phải nhớ dành riêng ba thành nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, ban cho những người ngộ sát trú ẩn. Chia toàn lãnh thổ
ra làm ba phần và giữa mỗi phần sẽ có một thành trú ẩn.
3 Anh em phải đắp đường sá và chia lãng thổ mà Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em ban cho anh em làm sản nghiệp thành ba phần, để
kẻ giết người có thể ẩn náu tại đó.
4 Các thành này dùng để bảo vệ những ai vô ý giết người, chứ không
vì thù ghét. Chạy vào đó, người ấy được sống còn.
5 Thí dụ trường hợp một người vào rừng đốn củi với một người láng
giềng. Khi người này vung rìu đốn cây, chẳng may lưỡi rìu tuột khỏi cán
văng trúng người láng giềng gây thiệt mạng. Người này có thể chạy vào
một thành trú ẩn để bảo tồn mạng mình.
6 Ba thành trú ẩn phải được phân phối ra ba nơi cách nhau; nếu không,
khi có người nổi giận đuổi theo để báo thù, vì đường xa nên đuổi kịp
và giết người kia đi, mặc dù người ấy không đáng chết chỉ vì rủi ro giết
người chứ không do thù oán.
7 Đó là lý do vì sao tôi phán dặn anh em phải dành riêng ra ba thành
trú ẩn này.
8 Trường hợp Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, mở rộng bờ
cõi lãnh thổ, cho anh em tất cả đất đai Ngài hứa cho các tổ tiên,
9 bởi vì anh em có yêu kính Chúa, đi theo đường lối Ngài dạy, tuân hành
các điều răn luật lệ của Ngài—những điều tôi truyền lại cho anh em hôm
nay—thì anh em sẽ lập thêm ba thành trú ẩn nữa.
10 Nếu không, máu vô tội sẽ đổ trên đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, cho anh em chiếm hữu, thì anh em phải chịu trách nhiệm
các trường hợp đổ máu vô tội ấy.
11 Trong trường hợp có người thù ghét người khác, rình rập, giết nạn
nhân chết đi, rồi chạy vào một thành trú ẩn,
12 thì các trưởng lão nơi nguyên quán của kẻ sát nhân sẽ sai người đi
bắt người này về, giao cho người báo thù để giết đi.
13 Đừng thương hại, nhưng phải trừ những ai giết người vô tội đi. Như
vậy anh em mới được may mắn."

Quan Tâm Đến Công Lý

14 "Khi ai nấy đã nhận được phần đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, cho mình rồi, tuyệt đối không người nào được lấn đất bằng
cách di chuyển cột mốc ranh giới đã được trồng.
15 Một nhân chứng không đủ để buộc tội. Nếu có hai hoặc ba nhân
chứng, người có tội phải bị hình phạt.
16 Nếu có một người làm chứng gian đứng ra buộc tội một người khác,
17 cả bị cáo và nguyên cáo phải đến trước các thầy tế lễ và các phán
quan đương nhiệm, là những người thi hành nhiệm vụ trước mặt Chúa
Hằng Hữu.
18 Các phán quan phải điều tra kỹ lưỡng. Nếu xét thấy nhân chứng gian
dối vu cáo người khác,
19 nhân chứng ấy phải chịu hình phạt đúng như hình phạt nhân chứng
định gán cho người. Như vậy người gian ác bị loại trừ khỏi cộng đồng.
20 Khi nghe tin này, sẽ không còn ai dám làm chứng gian nữa.
21 Đừng thương hại người phạm tội, vì mạng đền mạng, mắt đền mắt,
răng đền răng, tay đền tay, chân đền chân."

20

Quy Định về Chiến Tranh

1 "Khi anh em ra chinh chiến với quân thù, nếu thấy nhiều ngựa, nhiều
xe, và thấy địch quân đông hơn mình thì đừng sợ. Vì Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, Đấng đã đem anh em ra khỏi Ai Cập, luôn ở
với anh em.
2 Khi sắp xông trận, thầy tế lễ sẽ ra đứng trước anh em, kêu gọi:
3 'Anh em Ít-ra-ên, xin lắng tai nghe tôi. Hôm nay quân ta ra trận chống
quân thù. Đừng ai lo sợ gì cả,
4 vì chúng ta có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, đi cùng! Ngài
chiến đấu thay chúng ta và đem lại chiến thắng cho chúng ta.'
5 Sau đó, các tướng sẽ nói với quân sĩ: 'Trong anh em có ai mới cất nhà
nhưng chưa kịp khánh thành? Người ấy được về, vì có thể bị tử trận rồi
người khác sẽ khánh thành nhà mình.
6 Có ai trồng vườn nho nhưng chưa ăn trái? Người ấy được về, nếu ngại
mình hy sinh, người khác sẽ hưởng hoa quả.
7 Có ai hỏi vợ chưa kịp cưới? Người ấy có thể về, nếu lo ngại người khác
cưới vợ hứa mình khi mình bỏ mạng trong chiến trận.
8 Có ai nhát gan run sợ thì cũng về đi, đừng làm cho người khác sợ lây.'
9 Khi các tướng nói xong, họ sẽ chọn và bổ nhiệm các quan chỉ huy trận
mạc.
10 Lúc kéo quân đến tấn công một thành nào, trước tiên anh em nên
điều đình với thành ấy.
11 Nếu người trong thành chấp nhận điều kiện ta đưa ra, mở cửa đầu
hàng, tất cả dân trong thành sẽ phải phục dịch người Ít-ra-ên.
12 Nếu họ ra mặt kháng cự, lúc ấy ta vây thành.
13 Và khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em hạ
thành được rồi, phải tiêu diệt đàn ông trong thành,

14 nhưng bắt đàn bà, trẻ con, súc vật, và chiếm giữ các chiến lợi phẩm
khác. Anh em được hưởng các chiến lợi phẩm thu được của quân thù, là
những gì mà Chúa Hằng Hữu ban cho anh em.
15 Quy tắc này chỉ áp dụng cho những thành bên ngoài quốc gia anh
em sắp chiếm cứ.
16 Bên trong lãnh thổ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban
cho anh em, phải diệt hết mọi sinh vật.
17 Phải tận diệt người Hê-tít, người A-mô-rít, người Ca-na-an, người Phê-
rết, người Hê-vi, và người Giê-bu như Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, đã truyền dạy.
18 Như vậy họ không sống còn để dụ dỗ anh em làm tội ác, thờ thần
của họ mà mang tội với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
19 Trong trường hợp phải vây và tìm cách công hãm một thành quá lâu,
anh em không được đốn các cây có trái, chỉ được hái trái ăn chứ không
được đốn.*
20 Tuy nhiên, anh em được đốn những cây không sinh quả để dùng làm
các dụng cụ tấn công thành."

21

Làm Sạch Tội Vì Không Tìm Ra Kẻ Sát Nhân

1 "Khi sống trong đất nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em
ban cho anh em, nếu anh em thấy xác một người bị giết nằm ngoài đồng,
nhưng không biết ai là thủ phạm,
2 thì các trưởng lão và phán quan sẽ đo đạc để tìm một thành gần tử
thi nhất.
3 Các trưởng lão của thành này sẽ bắt một con bò cái tơ chưa hề làm
việc, chưa mang ách,
4 dẫn nó xuống một thung lũng không ai cày cấy, tại nơi có dòng nước
chảy, vặn cổ con bò.
5 Sau đó, các thầy tế lễ sẽ đến, vì Chúa đã chọn con cháu Lê-vi để họ
phục vụ Ngài, nhân danh Ngài chúc phước lành cho dân, và xét xử dân
trong các vụ tranh tụng, nhất là các vụ gây thương tích, thiệt mạng.
6 Các trưởng lão trong thành gần tử thi này sẽ rửa tay mình trên xác
con bò cái tơ
7 và nói: 'Tay chúng con không làm đổ máu người ấy, mắt chúng con
không thấy án mạng này.
8 Xin Chúa Hằng Hữu tha tội cho Ít-ra-ên, dân Ngài đã chuộc. Xin đừng
buộc Ít-ra-ên tội giết người lành. Xin miễn xá tội này cho họ.'
9 Nếu làm đúng theo ý Chúa Hằng Hữu như thế, tội này sẽ được giải
trừ."

Cưới Tù Binh Làm Vợ

10 "Khi tranh chiến với quân thù, được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, cho chiến thắng, và anh em bắt giữ nhiều tù binh,

* **20:19** Nt thêm: các cây này ở ngoài đồng, đâu phải là người để anh em tấn công

11 nếu có ai thấy trong số người bị bắt giữ có một thiếu nữ xinh đẹp,
muốn lấy làm vợ,
12 thì người ấy được phép đem thiếu nữ về nhà. Thiếu nữ phải cạo đầu,
cắt móng tay,
13 thay áo tù. Khóc cha mẹ mình một tháng tròn. Sau đó, người ấy được
lấy thiếu nữ làm vợ.
14 Tuy nhiên, sau khi cưới, nếu người này không yêu nàng nữa, thì phải
để nàng ra đi tự do. Cấm không được bán hay đãi nàng như nô lệ, vì
người ấy đã làm nhục nàng."

Quyền Trưởng Nam

15 "Nếu một người có hai vợ, nhưng chỉ yêu một, dù cả hai đều sinh
con. Người vợ không được yêu lại sinh con trưởng nam.
16 Khi chia gia tài, người ấy không có quyền đặt con của vợ mình yêu
lên trên con của vợ mình không yêu.
17 Nhưng phải tôn trọng quyền trưởng nam của con người vợ không
được yêu mến. Phải cho người con trưởng nam này gấp đôi phần của
những con khác như thường lệ, vì trưởng nam là kết quả đầu tiên của
sức mạnh người làm cha."

Xử Sự với Con Ngỗ Nghịch

18 "Nếu ai có một người con cứng đầu, ngỗ nghịch, không vâng lời cha
mẹ, không nghe lời răn dạy;
19 thì cha mẹ nó phải dẫn nó đến trước các trưởng lão họp tại cổng
thành,
20 trình rằng: 'Chúng tôi có đứa con cứng đầu ngỗ nghịch, không nghe
lời răn dạy, chỉ ăn uống say sưa.'
21 Dân thành sẽ ném đá nó cho đến chết. Như thế anh em mới trừ được
người ác trong dân, toàn dân Ít-ra-ên nghe tin này sẽ khiếp sợ."

Các Luật Lệ Khác

22 "Khi một người phạm trọng tội, bị xử tử và bị treo trên cây,
23 không được để xác người ấy trên cây suốt đêm, phải đem chôn ngay
hôm ấy, vì Đức Chúa Trời rủa sả người bị treo. Đừng làm ô uế đất mà
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã ban cho anh em."

22

1 "Khi thấy bò, chiên của anh em mình đi lạc, không được làm ngơ,
phải dẫn nó về cho chủ nó.
2 Nếu không biết ai là chủ con vật, hoặc biết chủ nó nhưng người này
lại ở một nơi xa xôi, phải dẫn con vật về nhà, đợi khi chủ nó đến kiếm sẽ
giao trả.
3 Lệ này cũng áp dụng cho lừa đi lạc, cho áo xống hoặc một vật gì người
khác đánh mất.
4 Nếu thấy bò, lừa của anh em mình bị ngã bên đường, phải đỡ nó dậy,
đừng làm ngơ!

5 Đàn bà không được mặc quần áo của đàn ông; đàn ông không được
mặc quần áo của đàn bà. Đối với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, đây là một điều đáng ghét.
6 Nếu gặp một tổ chim trên cây hay dưới đất, có chim mẹ đang ấp con
hoặc ấp trứng, thì không được bắt cả mẹ lẫn con.
7 Phải thả chim mẹ, chỉ được bắt các chim con mà thôi. Như thế anh
em mới mong được may mắn và sống lâu.
8 Khi cất nhà mới, phải dựng lan can quanh mái nhà để tránh trường
hợp có người từ nóc nhà ngã xuống chết.
9 Đừng trồng các loại hạt giống khác trong vườn nho. Nếu bất tuân,
hoa quả của các hạt giống và trái nho trong vườn phải bị tịch thu, bỏ vào
kho Đền Thờ.
10 Đừng bắt một con bò và một con lừa mang chung ách để đi cày.
11 Đừng may mặc bằng vải pha sợi len và sợi gai với nhau.
12 Nhớ kết tua nơi bốn chéo áo choàng mình mặc.”

Các Luật về Trinh Tiết và Gian Dâm

13 “Nếu có người cưới vợ, ngủ với nàng rồi sau đâm ra khinh ghét,
14 buộc tội nặng nề, bảo nàng đã mất trinh từ trước,
15 thì cha mẹ người vợ sẽ trình bằng chứng trinh tiết của con mình cho
các trưởng lão họp tại cổng thành.
16 Người cha sẽ nói: ‘Tôi gả con tôi cho người này làm vợ. Bây giờ vì
chán ghét,
17 người này đặt điều buộc tội con tôi, bảo rằng nó đã mất trinh. Và đây
là bằng chứng nó còn trong trắng.’ Rồi cha mẹ người vợ trải chiếc áo của
nàng ra trước các trưởng lão.
18 Các trưởng lão trong thành sẽ truyền đánh đòn người chồng,
19 và bắt người này nộp cho cha người vợ một trăm đồng bằng bạc, vì
tội vu cáo một trinh nữ Ít-ra-ên. Nàng sẽ tiếp tục làm vợ người ấy suốt
đời, người ấy không được bỏ nàng.
20 Nhưng nếu lời buộc tội của người chồng là đúng, vì không tìm thấy
bằng chứng trinh tiết,
21 thì người ta sẽ đem người vợ đến trước nhà cha nàng, dân trong
thành sẽ lấy đá ném cho nàng chết đi, vì nàng đã phạm tội trong Ít-ra-ên
lúc còn ở trong nhà cha mình. Như thế, người ác trong dân chúng sẽ bị
diệt trừ.
22 Nếu bắt được một người đàn ông thông dâm với vợ người khác, thì
cả hai phải bị xử tử. Như thế, người ác trong dân chúng sẽ bị diệt trừ.
23 Nếu một người đàn ông ăn nằm với một gái trinh đã đính hôn, và
việc này xảy ra trong thành,
24 thì cả hai phải bị dẫn ra ngoài thành, bị ném đá cho chết. Người con
gái có tội vì đã không kêu cứu, dù việc xảy ra trong thành; còn người đàn
ông có tội, vì đã xúc phạm vợ hứa của anh em mình. Như thế, người ác
trong dân chúng sẽ bị diệt trừ.
25 Nhưng nếu việc xảy ra ngoài đồng, nếu người đàn ông cưỡng dâm
một thiếu nữ đã đính hôn, chỉ một mình người đàn ông bị xử tử.

26 Còn người thiếu nữ không phải chết; vì nàng chỉ là nạn nhân. Cũng
như trường hợp một người bị tấn công và sát hại vậy.
27 Hơn nữa, vì việc xảy ra ngoài đồng nên thiếu nữ dù có kêu cứu cũng
chẳng ai nghe.
28 Trường hợp một người cưỡng dâm một trinh nữ chưa đính hôn và bị
bắt gặp,
29 người đàn ông này phải nộp cho cha thiếu nữ năm mươi đồng bằng
bạc, rồi họ sẽ thành vợ chồng suốt đời, người này không được bỏ vợ mình,
vì đã xúc phạm nàng.
30 Tuyệt đối không ai được lấy vợ kế* của cha mình.”

23

Những Điều Lệ Liên Quan đến Sự Thờ Phụng

1 “Một người có tinh hoàn bị dập hay dương vật bị cắt thì không được
vào cộng đồng dân Chúa Hằng Hữu.
2 Một người con hoang không được vào cộng đồng dân Chúa Hằng Hữu.
Con cháu người này dù đến đời thứ mười cũng không được vào.
3 Người Am-môn, người Mô-áp không được vào cộng đồng dân Chúa
Hằng Hữu. Con cháu họ dù đến đời thứ mười cũng không được vào.
4 Vì họ đã không mang thực phẩm, nước uống ra tiếp đón Ít-ra-ên, khi
anh em mới từ Ai Cập ra đi. Họ còn mướn Ba-la-am, con Bê-ô, người
Phê-thô-rơ xứ A-ram Na-ha-ra-im, đi nguyền rủa anh em.
5 Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, đâu có nghe
Ba-la-am, Ngài đã biến lời nguyền rủa ra lời chúc phước, vì Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, yêu thương anh em.
6 Đừng bao giờ giúp họ kiến tạo hòa bình, thịnh vượng.
7 Đối với người Ê-đôm, không được khinh ghét, vì họ là anh em của anh
em. Cũng đừng khinh ghét người Ai Cập, vì anh em đã kiều ngụ trong
nước họ.
8 Cháu đời thứ ba của họ được phép vào cộng đồng dân Chúa Hằng
Hữu.”

Vài Điều Lệ Khác

9 “Trong lúc chiến tranh với quân thù, phải gìn giữ doanh trại cho được
tinh khiết.
10 Nếu có ai bị mộng tinh, không được vào trại.
11 Đến chiều, người ấy phải tắm rửa sạch sẽ, và chỉ vào lại doanh trại
lúc mặt trời lặn.
12 Dành một khu vực bên ngoài doanh trại để đi vệ sinh.
13 Mỗi người phải có một xuổng con trong bộ dụng cụ cá nhân của mình
mang theo. Khi đi đại tiện, phải đào lỗ, xong phải lấp đất lại.
14 Vậy, doanh trại phải được thánh, vì Chúa đi giữa doanh trại để cứu
giúp anh em, làm cho kẻ thù bại trận. Nếu doanh trại ô uế, Ngài sẽ bỏ đi.
15 Nếu có một người nô lệ trốn khỏi nhà chủ chạy đến với anh em, không
được giao trả người ấy cho chủ.

* **22:30** Ctd kế mẫu (hoặc người hầu)

16 Phải cho người ấy ở với anh em, tại thành nào tùy ý người ấy chọn,
không được bạc đãi.
17 Trong toàn dân Ít-ra-ên không được có mãi dâm nam hay mãi dâm
nữ.
18 Không được đem tiền công của họ vào nhà của Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, vì Ngài ghê tởm cả hai thứ này.
19 Không được cho anh em mình vay lấy lãi, dù cho vay tiền, thức ăn
hay bất cứ vật gì khác.
20 Đối với người ngoại quốc, anh em được phép cho vay lấy lãi, nhưng
không được lấy lãi người Ít-ra-ên. Như vậy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, sẽ ban phước cho anh em trong đất hứa.
21 Khi hứa nguyện điều gì với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, phải làm theo điều mình đã hứa nguyện, phải dâng vật mình đã hứa.
Vì Chúa đòi hỏi anh em thực hiện lời hứa nguyện mình. Nếu không, anh
em mang tội.
22 Nhưng nếu anh em dè dặt, không hứa nguyện, như thế không phải
là tội.
23 Khi hứa nguyện rồi, phải thận trọng làm theo lời mình, vì anh em đã
tự ý hứa nguyện với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
24 Khi vào vườn nho của người láng giềng, anh em có thể ăn bao nhiêu
cũng được, tùy ý, nhưng không được hái đem về.
25 Cũng thế, khi vào đồng lúa của người láng giềng, anh em được lấy
tay ngắt lúa, chứ không được dùng lưỡi liềm cắt lúa.”

24

1 “Khi biết được vợ mình không đoan chính* nên không yêu nàng nữa,
người chồng có thể làm giấy chứng nhận ly dị và cho nàng ra khỏi nhà
mình.
2 Nếu nàng đi lấy chồng khác
3 và nếu người chồng sau lại ly dị nàng hoặc chết đi,
4 thì người chồng trước không được cưới nàng lại, vì nàng đã lấy người
khác.† Chúa Hằng Hữu ghê tởm điều này. Đừng làm cho đất mang tội,
vì đất anh em chiếm hữu là của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em ban cho anh em.
5 Một người mới lập gia đình sẽ được miễn ra trận và mọi công tác khác
trong một năm tròn. Người này được ở nhà hưởng hạnh phúc với vợ
mình.
6 Không ai được nhận cầm một cái cối xay, vì như thế tức là nhận cầm
sinh mạng của người khác.
7 Ai bắt cóc một anh em Ít-ra-ên để làm nô lệ hay đem bán, người ấy
phải bị xử tử. Người ác như thế phải bị diệt trừ khỏi cộng đồng.
8 Trường hợp có người bị bệnh phong hủi, anh em phải thận trọng tuân
theo mọi sự chỉ bảo của các thầy tế lễ, vì tôi đã có huấn thị cho họ rồi.
9 Anh em nên nhớ lại việc Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
làm cho bà Mi-ri-am ngày anh em ra khỏi Ai Cập.

* **24:1** Nt có điều gì không tinh khiết † **24:4** Nt vì nàng đã bị ô uế

10 Khi một người cho anh em mình mượn bất kỳ vật gì, không được vào
nhà người ấy để lấy vật thế chân.
11 Nhưng người cho vay phải đứng bên ngoài, đợi người ấy đem vật thế
chân ra.
12 Trường hợp người ấy nghèo, người cho vay không được giữ vật thế
chân qua đêm.
13 Phải trả lại chiếc áo cho người nghèo kia để người ấy có áo đắp mình
lúc đi ngủ, và sẽ cầu phước cho người cho vay. Rồi Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, sẽ ghi nhận việc thiện này.
14 Đừng ức hiếp người làm thuê nghèo nàn, dù người ấy là Ít-ra-ên hay
ngoại kiều.
15 Phải trả tiền công cho người ấy mỗi ngày trước khi mặt trời lặn, vì
người nghèo túng mong chờ lúc lãnh lương; nếu không, người ấy sẽ kêu
thấu Chúa Hằng Hữu, lúc ấy người chủ phải mang tội.
16 Cha không bị xử tử vì tội của con, con không bị xử tử vì tội của cha.
Ai làm nấy chịu.
17 Không được xử bất công với người ngoại kiều hay người mồ côi trong
những vụ tranh chấp. Không được giữ chiếc áo của một bà góa làm vật
thế chân.
18 Phải nhớ rằng anh em đã làm nô lệ ở Ai Cập, và Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, đã cứu chuộc anh em, vì vậy tôi truyền lệnh này.
19 Khi gặt lúa, nếu ai bỏ sót một bó lúa ngoài đồng, đừng trở lại nhặt,
nhưng phải để đó cho người ngoại kiều, người mồ côi, góa bụa. Như thế,
Chúa sẽ cho anh em được may mắn trong mọi công việc.
20 Khi đập cây ô-liu để nhặt quả, đừng mót quả còn lại trên cành, nhưng
để đó cho người ngoại kiều, người mồ côi, góa bụa.
21 Cũng như khi hái nho, đừng nhặt nhạnh các trái còn sót, nhưng để
đó cho người ngoại kiều, người mồ côi, góa bụa.
22 Phải nhớ rằng anh em đã làm nô lệ ở Ai Cập. Vì vậy, tôi truyền lệnh
này.”

25

1 “Tại tòa án, phán quan sẽ phân xử những vụ tranh chấp, tuyên bố
người vô tội được trắng án và xử phạt người có tội.
2 Nếu xét thấy một người có tội đáng phạt đòn, thì phán quan sẽ truyền
cho người ấy nằm xuống, sai đánh đòn ngay trước mặt mình. Số đòn
nhiều hay ít tùy theo tội nặng hay nhẹ.
3 Nhưng bốn mươi roi là tối đa, đừng đánh quá, đừng làm nhục nhân
phẩm một người anh em mình.
4 Con đừng khớp miệng con bò đang đạp lúa.
5 Nếu hai anh em sống chung với nhau trong gia đình, một người chết
đi không có con trai, thì người còn lại sẽ lấy vợ góa của anh em mình làm
vợ, đừng để người đàn bà này đi lấy chồng ngoài gia đình.
6 Đứa con trai đầu tiên họ sinh được sẽ nối dõi cho người anh em đã
mất, và tên tuổi của người này sẽ được tồn tại.
7 Nhưng nếu người anh em còn sống không chịu lấy người đàn bà ấy
làm vợ, bà này sẽ đến trình với các trưởng lão trong thành: ‘Người anh

em chồng tôi từ khước việc lấy tôi làm vợ để có con trai nối dõi cho người
đã khuất.'
8 Các trưởng lão sẽ gọi người ấy đến khuyên bảo. Nếu người ấy vẫn
khăng khăng từ chối,
9 người đàn bà sẽ đến lột giày người ấy, nhổ vào mặt người ấy trước sự
hiện diện của các trưởng lão, và nói: 'Đây là điều mà người từ khước xây
dựng nhà anh em mình phải chịu!'
10 Và từ đó, người ta sẽ gọi nhà người ấy là 'nhà của ông bị lột giày!'
11 Khi hai người đàn ông đánh nhau, nếu vợ của một người xông vào
tiếp cứu chồng và nắm vào chỗ kín của người kia,
12 bà này phải bị chặt tay, đừng thương xót.
13 Trong việc cân lường, phải ngay thật. Không ai được dùng hai thứ
trái cân (một trái già, một trái non),
14 hoặc hai đơn vị đo lường (một già, một non).
15 Phải dùng trái cân và đơn vị đo lường chính xác. Như vậy anh em
mới được sống lâu trong đất Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
ban cho anh em.
16 Ai gian lận, sẽ bị Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em ghê
tởm.
17 Anh em còn nhớ việc người A-ma-léc tấn công khi anh em ra khỏi Ai
Cập?
18 Lúc ấy họ đánh cắt ngang đoàn người của anh em đang đi trên đường,
tấn công những người mỏi mòn, mệt lả đi phía sau. Họ chẳng kiêng nể
Đức Chúa Trời gì cả.
19 Vì thế, khi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho anh em
được rảnh tay, không còn phải lo đối địch kẻ thù trong đất hứa nữa, anh
em phải nhớ xóa tên A-ma-léc khỏi lịch sử nhân loại. Anh em không được
quên!"

26

Hoa Quả Đầu Mùa và Phần Mười

1 "Khi đã vào sống trong đất nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em ban cho rồi,
2 anh em sẽ chọn một số hoa quả đầu mùa, bỏ vào giỏ, đem lên nơi
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời anh em, sẽ chọn để đặt Danh Ngài,
3 trao cho thầy tế lễ đang thi hành nhiệm vụ tại đó, và nói: 'Hôm nay
tôi xin phép được thưa trình với Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, Đấng
đã đem tôi vào đất này như Ngài đã hứa với các tổ tiên.'
4 Thầy tế lễ sẽ lấy giỏ hoa quả để trước bàn thờ Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em.
5 Người đứng dâng lễ vật sẽ thưa với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em: 'Tổ tiên tôi là một người A-ram du mục. Người xuống Ai Cập
với một gia đình vỏn vẹn có mấy người, nhưng về sau họ trở thành một
dân tộc mạnh mẽ đông đúc.
6 Người Ai Cập ngược đãi chúng tôi, bắt chúng tôi làm nô lệ khổ nhục.

7 Chúng tôi kêu thấu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên, và Ngài
nghe tiếng kêu than, nhìn thấy cảnh khổ đau, cực nhọc, áp bức chúng tôi
phải chịu.
8 Với cánh tay đầy quyền năng, với nhiều phép lạ, Ngài đem chúng tôi
ra khỏi Ai Cập.
9 Ngài dắt chúng tôi vào đây, cho chúng tôi đất phì nhiêu này!
10 Chúa ôi, giờ đây tôi kính dâng lên Ngài các hoa quả đầu tiên của đất
đai Ngài cho tôi.' Xong, người này đặt hoa quả trước mặt Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, và thờ lạy Ngài.
11 Sau đó, gia đình người này sẽ cùng với người Lê-vi và ngoại kiều trong
thành ăn mừng, vì Chúa đã ban phước lành cho mình.
12 Cuối mỗi năm thứ ba, anh em sẽ lấy một phần mười của mùa màng
thu hoạch được trong năm ấy (gọi là năm dâng hiến một phần mười) đem
phân phối cho người Lê-vi, ngoại kiều, cô nhi, và quả phụ trong thành,
cho họ có đủ thực phẩm.
13 Và, anh em sẽ trình với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em:
'Tôi đã đem phần mười cho người Lê-vi, ngoại kiều, cô nhi, và quả phụ
đúng như lệnh Chúa truyền. Tôi không dám vi phạm hay lãng quên lệnh
Chúa.
14 Tôi không hề động đến phần mười khi tôi ở trong tình trạng ô uế,
không ăn của này lúc tang chế, cũng không dùng để lo cho người chết.
Tôi vâng theo lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em dạy, làm
mọi điều Ngài truyền bảo tôi.
15 Xin Chúa từ trời nhìn xuống, ban phước cho dân tộc Ít-ra-ên của
Ngài, chúc phước trên đất Ngài cho họ, cho đất này phì nhiêu như Ngài
đã hứa với các tổ tiên.' "

Kêu Gọi Vâng Giữ Mệnh Lệnh của Chúa Hằng Hữu

16 "Ngày nay anh em phải hết lòng vâng giữ tất cả các giới luật Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, truyền cho.
17 Hôm nay anh em đã công khai xác nhận Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa
Trời của anh em, đi theo đường lối Ngài, giữ các giới luật Ngài, vâng theo
lời Ngài.
18 Và hôm nay Chúa Hằng Hữu cũng công nhận anh em là dân Ngài như
Ngài đã hứa, nếu anh em vâng giữ mọi giới luật Chúa truyền.
19 Ngài sẽ làm cho Ít-ra-ên được vinh dự, danh tiếng, và được ca ngợi
hơn mọi dân tộc khác. Vì anh em là một dân thánh của Chúa—sống đúng
như lời Ngài phán dặn."

27

Bàn Thờ trên Núi Ê-banh

1 Sau đó, Môi-se và các trưởng lão Ít-ra-ên nói cùng toàn dân: "Anh em
phải tuân giữ mọi mệnh lệnh tôi truyền ngày nay.
2 Ngày qua Sông Giô-đan tiến vào đất nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, ban cho anh em, anh em phải lấy đá lớn, dùng hồ trét
lên

3 rồi khắc vào các bia đá này mọi luật lệ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời cho anh em đất đai phì nhiêu như Ngài đã hứa với các tổ tiên.
4 Và khi qua Giô-đan rồi, hãy dựng các bia đá này trên núi Ê-banh, như
tôi đã truyền dặn.
5 Anh em cũng phải xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, bằng đá nguyên tảng, không đục không đẽo.
6 Trên đó, anh em sẽ dâng lễ thiêu lên Ngài.
7 Anh em cũng dâng lễ vật tri ân và ăn mừng tại đó trước mặt Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
8 Nhớ viết tất cả luật lệ lên các bia đá thật rõ ràng."
9 Môi-se và các thầy tế lễ người Lê-vi cũng kêu gọi toàn dân: "Hỡi Ít-
ra-ên, hãy yên lặng, và chú ý! Hôm nay Đức Chúa Trời của anh em được
làm dân của Chúa Hằng Hữu rồi.
10 Vậy anh em phải vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, và tuân lệnh Ngài truyền."

Những Lời Nguyền Rủa trên Núi Ê-banh

11 Hôm ấy, Môi-se cũng buộc dân chúng làm điều này:
12 "Khi sang Sông Giô-đan rồi, người thuộc các đại tộc Si-mê-ôn, Lê-vi,
Giu-đa, Y-sa-ca, Giô-sép, và Bên-gia-min phải đứng trên Núi Ga-ri-xim để
chúc phước.
13 Còn người thuộc các đại tộc Ru-bên, Gát, A-se, Sa-bu-luân, Đan, và
Nép-ta-li phải đứng trên Núi Ê-banh để nguyền rủa.
14 Người Lê-vi sẽ lớn tiếng tuyên bố với toàn dân Ít-ra-ên như sau:
15 'Người nào làm và thờ hình tượng, là vật gớm ghiếc cho Chúa Hằng
Hữu, phải bị nguyền rủa, dù tượng được giấu tại một nơi kín, dù tượng
chạm hay tượng đúc cũng vậy.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
16 'Ai khinh bỉ cha mẹ mình phải bị nguyền rủa.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
17 'Ai dời trụ ranh giới để lấn đất láng giềng phải bị nguyền rủa.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
18 'Ai làm cho người mù lạc lối phải bị nguyền rủa.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
19 'Ai xử bất công với người ngoại kiều, cô nhi, hay quả phụ phải bị
nguyền rủa.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
20 'Ai ngủ với vợ kế* cha mình phải bị nguyền rủa, vì người ấy xúc
phạm vợ cha mình.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
21 'Ai ngủ với thú vật phải bị nguyền rủa.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
22 'Ai ngủ với chị em mình, dù chị em cùng cha khác mẹ, cùng mẹ
khác cha, phải bị nguyền rủa.'
Toàn dân sẽ đáp: 'A-men.'
23 'Ai ngủ với bà gia phải bị nguyền rủa.'

* **27:20** Ctd kế mẫu (hoặc người hầu)

Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’
24 ‘Ai ám sát người phải bị nguyền rủa.’
Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’
25 ‘Ai nhận của hối lộ để giết người vô tội phải bị nguyền rủa.’
Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’
26 ‘Ai không tuân hành luật này phải bị nguyền rủa.’
Toàn dân sẽ đáp: ‘A-men.’ ”

28

Phước Lành của Sự Vâng Lời

1 “Nếu toàn dân triệt để tuân hành mọi giới luật của Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, tôi truyền lại hôm nay, thì Ngài sẽ làm cho
Ít-ra-ên thành một quốc gia hùng cường hơn mọi quốc gia khác.
2 Anh em sẽ hưởng nhiều phước lành nếu anh em vâng phục Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em:
3 Phước lành trong thành thị,
phước lành ngoài đồng ruộng.
4 Phước lành trên con cái hậu tự,
phước lành trong việc trồng trọt, chăn nuôi.
5 Giỏ đầy trái, thùng đầy bột của anh em
sẽ được ban phước.
6 Bất cứ anh em đi đến đâu hay làm việc gì
cũng sẽ được phước.
7 Chúa Hằng Hữu sẽ đánh bại quân thù trước mặt anh em. Họ cùng
nhau kéo ra đánh anh em, nhưng rồi tán loạn tẩu thoát!*
8 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho vựa lẫm anh em tràn đầy, mọi công việc
đều thịnh vượng, khi anh em sống trong đất Ngài cho.
9 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em thành dân thánh của Ngài như
Ngài đã hứa, nếu anh em tuân giữ giới lệnh và đi trong đường lối Ngài.
10 Mọi dân tộc trên hoàn cầu sẽ nhận biết Ít-ra-ên và sẽ kính nể anh em,
vì anh em mang Danh Chúa Hằng Hữu.
11 Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em thịnh vượng trong đất Ngài ban, kể
cả con cháu đông đảo, súc vật đầy đàn, mùa màng phong phú, như Ngài
đã hứa với tổ tiên chúng ta.
12 Chúa Hằng Hữu sẽ mở cửa kho tàng kỳ diệu trên trời cho anh em,
mưa sẽ rơi đúng mùa, mọi việc anh em làm đều thành công mỹ mãn.
Anh em sẽ cho các nước khác vay, nhưng Ít-ra-ên không mượn của ai.
13 Vậy, nếu anh em vâng theo các giới lệnh của Chúa Hằng Hữu do tôi
truyền lại hôm nay, thì Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em đứng đầu chứ
không đứng cuối, anh em sẽ luôn luôn thăng tiến chứ không suy đồi.
14 Đừng bao giờ lìa khỏi các giới lệnh này, cũng đừng thờ các thần khác.”

Nguyền Rủa Vì Không Vâng Lời

15 “Nhưng nếu anh em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em, không tuân giữ các giới lệnh tôi truyền hôm nay, anh em phải
hứng chịu các lời nguyền rủa sau đây:

* **28:7** Nt chạy trốn theo bảy lối khác nhau

16 Thành thị và đồng ruộng của anh em sẽ bị nguyền rủa.
17 Bánh trái của anh em sẽ bị nguyền rủa.
18 Hậu tự và việc trồng trọt của anh em sẽ bị nguyền rủa.
Việc chăn nuôi gia súc của anh em sẽ bị nguyền rủa.
19 Anh em đi nơi nào hoặc làm điều gì cũng bị nguyền rủa.
20 Chính Chúa Hằng Hữu sẽ nguyền rủa anh em. Anh em sẽ hoang mang, thất bại trong mọi công việc mình làm, cho đến ngày bị tiêu diệt vì tội ác đã phạm khi từ bỏ Ngài.
21 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em mắc bệnh dịch cho đến lúc bị tiêu diệt hết, không còn ai sống trên đất Ngài cho nữa.
22 Chúa Hằng Hữu sẽ hành hại anh em bằng các bệnh như lao, sốt, phù thũng; và các thiên tai như nóng gắt, hạn hán; cây cỏ phải chết vì khô héo, vì nấm mốc. Tất cả những tai nạn này sẽ theo đuổi anh em cho đến khi anh em bị diệt sạch.
23 Đối với anh em, trời sẽ trở nên như đồng, đất trở nên như sắt.
24 Thay vì mưa, Chúa Hằng Hữu sẽ cho bụi rơi xuống, cho đến lúc anh em bị hủy diệt.
25 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em bị quân thù đánh bại. Anh em cùng nhau ra trận, nhưng rồi chạy trốn tán loạn. Anh em sẽ bị các dân tộc khác ghê tởm.
26 Xác chết của anh em sẽ bị chim rỉa thú ăn; anh em chẳng còn ai để đuổi chúng đi.
27 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em bị ung nhọt Ai Cập, bướu, hoại huyết, ghẻ ngứa—không cách nào chữa khỏi.
28 Ngài cũng bắt anh em phải mang bệnh điên, mù, và lảng trí.
29 Ngay giữa trưa, anh em đi quờ quạng như người mù trong đêm tối. Công việc anh em làm đều thất bại. Anh em sẽ bị áp bức, cướp giật thường xuyên mà không ai cứu giúp.
30 Vợ hứa của anh em sẽ bị người khác lấy. Anh em cất nhà mới nhưng không được ở. Trồng nho nhưng không được ăn trái.
31 Bò của anh em nuôi sẽ bị người khác giết trước mặt mình, mà anh em không được ăn thịt. Lừa sẽ bị cướp ngay trước mặt, người ta không bao giờ trả lại. Chiên sẽ bị giao nạp cho quân thù, nhưng chẳng có ai giúp đỡ anh em.
32 Con trai và con gái của anh em sẽ bị người nước khác bắt đi ngay trước mắt mình. Suốt ngày anh em chỉ mỏi mòn trông chờ con, nhưng không làm gì được vì bất lực.
33 Dân một nước xa lạ sẽ ăn hết mùa màng do công khó của anh em trồng trọt, suốt ngày anh em bị áp bức và chà đạp.
34 Anh em sẽ điên dại vì những điều trông thấy.
35 Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho anh em nổi ung nhọt từ đầu đến chân, không chữa khỏi được.
36 Chúa Hằng Hữu sẽ đày anh em cùng với vua mình sang một nước xa lạ, tên của nước này anh em cũng như các tổ tiên chưa hề biết đến. Tại đó, anh em sẽ thờ cúng các thần bằng đá, bằng gỗ.
37 Anh em sẽ bị ghớm ghiết, trở thành trò cười tại bất cứ nơi nào mà Chúa Hằng Hữu đưa anh em đến.

38 Anh em sẽ gieo giống thật nhiều nhưng gặt thật ít, vì châu chấu sẽ
ăn hết mùa màng.
39 Anh em trồng tỉa vườn nho nhưng không có nho ăn, rượu uống, vì
sâu sẽ ăn hết.
40 Mặc dù anh em có cây ô-liu khắp nơi trong lãnh thổ mình, anh em
không có dầu ô-liu để dùng, vì trái cây đã héo rụng cả.
41 Anh em sinh con nhưng sẽ không có con ở với mình, vì chúng nó bị
bắt đi làm nô lệ.
42 Châu chấu sẽ cắn phá cây cối, mùa màng.
43 Người ngoại kiều sống trong nước sẽ được tôn trọng, còn chính anh
em sẽ trở nên hèn mọn.
44 Họ sẽ cho anh em vay, chứ anh em đâu có cho ai vay được. Họ đứng
đầu, anh em đứng chót.

45 Những lời nguyền rủa trên sẽ theo đuổi và bắt kịp anh em, cho đến
khi anh em bị tuyệt diệt vì không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, không tuân theo giới lệnh của Ngài.
46 Những lời nguyền rủa này sẽ đổ trên anh em và con cháu anh em
mãi mãi, đó là một điềm dữ, một điều kinh khiếp hãi hùng.
47 Khi được thịnh vượng, anh em không hết lòng phục vụ Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
48 cho nên Ngài sẽ bắt anh em phục dịch quân thù trong cảnh đói khát,
trần truồng, thiếu thốn đủ mọi phương diện: Ngài tra ách bằng sắt vào
cổ anh em cho đến ngày anh em bị tiêu diệt.

49 Chúa Hằng Hữu sẽ dẫn một dân tộc từ nơi xa xôi đến đánh anh em
đột ngột như phượng hoàng tấn công. Họ nói một thứ tiếng anh em
không hiểu,
50 vẻ mặt họ hung dữ, họ không trọng người già, không quý người trẻ.
51 Họ sẽ ăn hết súc vật, mùa màng của anh em, chẳng để lại cho anh
em thứ gì cả, dù là ngũ cốc, rượu, dầu hay bò, chiên.
52 Họ sẽ vây hãm các thành, phá vỡ các tường thành cao và kiên cố, là
những tường thành anh em từng tin tưởng. Chúng sẽ vây hãm khắp xứ
mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời anh em ban cho anh em.

53 Trong cảnh bị vây hãm quẫn bách, có người phải ăn cả thịt con mình
là con Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, ban cho anh em.
54 Một người đàn ông dù mềm mỏng, tế nhị nhất cũng trở nên bủn xỉn,
keo cú với anh em, vợ con còn sống sót.
55 Trong cảnh bị vây hãm đói khổ, người ấy không muốn chia sẻ thức
ăn mình có, đó là thịt của con mình.
56 Một người đàn bà dù mềm mỏng, tế nhị đến nỗi không dám giẫm
chân lên đất, lúc ấy cũng phải từ chối, không chia thức ăn của mình cho
chồng con,
57 giấu kín đứa con mới sinh và cái nhau để ăn một mình, vì quân thù
vây thành quẫn bách quá.

58 Nếu anh em không tuân theo mọi luật lệ chép trong sách này, không
kính sợ uy danh vinh quang của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em,

59 thì Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em và con cháu anh em gặp những
tai họa, bệnh hoạn nặng nề và dai dẳng.
60 Ngài cũng để anh em mắc những bệnh người Ai Cập phải chịu trước
kia, là những bệnh anh em rất sợ và không ai chạy chữa gì nổi.
61 Chúa Hằng Hữu còn bắt anh em mang mọi thứ bệnh không được ghi
trong sách này, cho đến ngày anh em bị tiêu diệt.
62 Dù anh em vốn đông như sao trời, chỉ một ít người còn sống sót, vì
anh em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
63 Chúa Hằng Hữu đã vui lòng làm cho anh em gia tăng dân số và thịnh
vượng thế nào, lúc ấy Chúa Hằng Hữu cũng vui lòng tàn phá, tiêu diệt
anh em thế ấy, và anh em sẽ bị trừ tiệt khỏi đất mình đang chiếm hữu.
64 Chúa Hằng Hữu sẽ phân tán anh em khắp nơi trên mặt đất, cho sống
với những dân tộc khác. Tại những nơi ấy, anh em sẽ thờ cúng các thần
khác, những thần bằng gỗ, bằng đá trước kia anh em và các tổ tiên chưa
hề biết.
65 Tại những nước ấy, anh em không được yên nghỉ, nhưng Chúa sẽ cho
anh em trái tim run rẩy, đôi mắt mờ lòa, tinh thần suy nhược.
66 Mạng sống của anh em không được bảo toàn, đêm ngày phập phồng
lo sợ.
67 Buổi sáng, anh em sẽ nói: 'Ước gì đêm đến!' Buổi tối lại nói: 'Ước gì
trời sáng!' Vì lòng đầy lo sợ, vì những điều mắt mình chứng kiến.
68 Rồi, Chúa Hằng Hữu sẽ chở anh em trở lại Ai Cập bằng tàu bè, một
chuyến đi tôi đã bảo anh em chẳng bao giờ nên đi. Tại Ai Cập, anh em sẽ
bán mình cho kẻ thù làm nô lệ, nhưng chẳng ai mua."

29

1 Tại đất Mô-áp, Chúa Hằng Hữu truyền bảo Môi-se kết lập với Ít-ra-ên
một giao ước, ngoài giao ước đã kết lập tại Núi Hô-rếp. Sau đây là giao
ước tại Mô-áp.

Môi-se Tái Lập Giao Ước

2 Môi-se triệu tập toàn dân Ít-ra-ên và bảo rằng: "Anh em đã thấy tận
mắt tất cả những phép lạ lớn lao, những thử thách phi thường Chúa đã
làm tại Ai Cập để trừng trị Pha-ra-ôn và dân này.
3 Chính mắt anh em đã thấy những thử thách lớn lao, là những dấu lạ,
phép mầu phi thường.
4 Tuy nhiên cho đến ngày nay, Chúa vẫn chưa cho anh em trí tuệ để
hiểu biết, mắt để thấy, tai để nghe.
5 Suốt bốn mươi năm, Chúa Hằng Hữu dẫn anh em đi trong hoang mạc,
áo không rách, giày không mòn.
6 Anh em đã không phải làm bánh để ăn, cất rượu hay rượu mạnh để
uống, điều này cho anh em ý thức rằng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời
của anh em."
7 Khi chúng ta đến nơi này, Si-hôn, vua Hết-bôn và Óc, vua Ba-san đem
quân ra nghênh chiến, nhưng chúng ta đánh bại họ,
8 chiếm lấy đất của họ cho đại tộc Ru-bên, đại tộc Gát, và phân nửa đại
tộc Ma-na-se thừa hưởng.

9 Vậy, phải thận trọng tuân hành giao ước này, nhờ đó mọi việc anh em
làm mới được thành công.
10 Hôm nay, toàn thể anh em, gồm các đại tộc trưởng, các trưởng lão,
các viên chức, mọi người nam trong Ít-ra-ên đang đứng trước Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
11 cùng với vợ con mình, các ngoại kiều giúp việc đốn củi, múc nước,
đang đứng trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
12 sẵn sàng thề nguyện chấp nhận giao ước của Chúa Hằng Hữu kết lập
với anh em hôm nay.
13 Theo giao ước này, anh em được Chúa xác nhận là dân của Ngài, và
Ngài là Đức Chúa Trời của anh em, như Ngài đã hứa với anh em và các tổ
tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.
14 Giao ước này chẳng những có hiệu lực với những người đang đứng
đây,
15 nhưng cũng áp dụng cho mọi người Ít-ra-ên không có mặt hôm nay
nữa.*
16 Anh em còn nhớ ngày chúng ta sống ở Ai Cập như thế nào, còn nhớ
các nước chúng ta đi qua trên đường đến đây.
17 Anh em đã thấy các thần tượng bằng gỗ, đá, vàng, bạc của người
ngoại đạo.
18 Coi chừng, ngày nào có ai—dù đàn ông hay đàn bà, một gia đình hay
một đại tộc—thay lòng đổi dạ từ bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
anh em, mà đi thờ cúng thần của các nước kia, ngày ấy rễ độc sẽ mọc,
trái đắng sẽ nảy sinh.
19 Khi nghe những lời tuyên cáo này, đừng ai mừng thầm tự nhủ: "Ta
được an nhiên vô sự, mặc dù ta cứ tiếp tục đường lối ngoan cố mình."
Thà say khướt còn hơn khát khô!†
20 Chúa Hằng Hữu không tha hạng người ấy đâu. Cơn thịnh nộ và sự
kỵ tà của Ngài sẽ nổi lên cùng người ấy, những lời nguyền rủa trong sách
này sẽ ứng cho người ấy. Ngài sẽ xóa tên người ấy giữa thiên hạ.
21 Chúa Hằng Hữu sẽ tách người ấy ra khỏi các đại tộc Ít-ra-ên để một
mình hứng chịu mọi lời nguyền rủa chép trong Sách Luật Pháp này.
22 Ngày sau, khi con cháu anh em và các du khách từ viễn phương đến,
sẽ thấy những tai ương mà Chúa Hằng Hữu đã giáng trên đất cũng như
thấy bệnh hoạn của đất đai.
23 Đất đầy diêm sinh và muối, cháy rụi, không cây cỏ, mùa màng, giống
như cảnh Sô-đôm, Gô-mô-rơ, Át-ma, và Sê-bô-im, các thành đã bị Chúa
Hằng Hữu thiêu hủy trong cơn thịnh nộ.
24 Tất cả các nước sẽ hỏi: "Tại sao Chúa Hằng Hữu làm cho đất ra thế
này? Tại sao Ngài giận họ đến thế?"
25 Có người sẽ đáp: "Vì họ bội ước với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của tổ tiên họ, tức là giao ước Ngài kết với họ khi đem họ ra khỏi Ai Cập.
26 Họ đi thờ cúng các thần xa lạ, mặc dù Ngài đã nghiêm cấm.

* **29:15** Ctd mọi người Ít-ra-ên thuộc các thế hệ tương lai nữa † **29:19** Nt thêm say sưa cho người khác; Ctd chỉ mang tai họa đến cho ruộng nước cũng như đất khô

27 Đấy là lý do Chúa Hằng Hữu trút cơn thịnh nộ trên đất này, và đất
hứng chịu mọi lời nguyền rủa đã ghi trong sách.
28 Trong cơn lôi đình, Chúa Hằng Hữu đã bứng họ khỏi đất này, ném
họ ra đất khác, là nơi họ đang sống ngày nay!"
29 Có nhiều điều huyền nhiệm Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta
không cho chúng ta biết, nhưng Ngài tiết lộ những luật lệ này để chúng
ta và con cháu chúng ta tuân giữ đời đời.

30

Kêu Gọi Quay Về với Chúa Hằng Hữu

1 "Một khi các điều này xảy ra, hoặc phước hoặc họa như tôi đã trình
bày, nếu anh em hồi tâm tỉnh ngộ, giữa cảnh đất lạ quê người là nơi Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đuổi anh em đến.
2 Nếu anh em và con cháu mình quay lại với Chúa, đem hết lòng dạ
vâng theo lời Ngài, là những điều tôi truyền lại cho anh em hôm nay,
3 thì Chúa Hằng Hữu sẽ thương xót và cho anh em thoát cảnh lưu đày.
Ngài sẽ đem anh em về, thu góp anh em lại, mặc dù đã bị tản mác khắp
nơi.
4 Dù có người ở xa tận chân trời, Chúa Hằng Hữu của anh em cũng đem
người ấy về.
5 Chúa sẽ đem anh em về quê cha đất tổ, cho anh em chiếm lại quê
hương. Ngài sẽ cho anh em thịnh vượng, đông đúc hơn cả thời cha ông
mình.
6 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ làm cho anh em và con
cháu mình một lòng dứt khoát với tội lỗi,* yêu kính Ngài hết lòng, hết
linh hồn, và nhờ đó anh em sẽ được sống!
7 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em sẽ giáng các sự nguyền
rủa này trên những người thù nghịch, ghen ghét và bức hại anh em.
8 Nếu anh em hết lòng ăn năn, vâng giữ mọi giới luật của Chúa Hằng
Hữu mà tôi truyền lại hôm nay.
9 Chúa Hằng Hữu sẽ cho anh em thành công trong mọi công việc, con
cái đông đúc, thú vật đầy đàn, mùa màng sung mãn, vì Chúa Hằng Hữu
vui lòng làm cho anh em, cũng như Ngài đã vui lòng làm cho các tổ tiên,
10 miễn là anh em tuân theo mọi giới luật chép trong Sách Luật Pháp
này, hết lòng, hết linh hồn quay về với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của anh em."

Chọn Lựa Sống hay Chết

11 "Giới luật tôi truyền hôm nay không phải là những luật khó quá sức
anh em;
12 cũng không phải từ trời cao xa, đến nỗi anh em không với tới, không
nghe được để tuân hành;
13 cũng không phải từ bên kia đại dương xa vời, đến độ không ai tới
được, để đem về truyền lại cho anh em tuân giữ.
14 Nhưng nó ở ngay cạnh anh em, trong miệng, trong lòng anh em để
anh em làm theo.

---

* **30:6** Nt cắt bì tấm lòng

15 Đây, hôm nay tôi đặt trước anh em phước và họa, sống và chết.
16 Hôm nay, tôi khuyên anh em phải yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, đi theo đường lối Ngài, tuân giữ giới lệnh, luật
pháp của Ngài; như vậy anh em mới được sống, được gia tăng nhân số,
và Chúa mới ban phước lành cho anh em trong lãnh thổ anh em sắp chiếm
hữu.
17 Nhưng nếu anh em không chịu nghe tôi, đi thờ lạy các thần khác,
18 thì hôm nay tôi xin quả quyết rằng anh em sẽ bị diệt vong, chỉ được
sống một thời gian ngắn ngủi trên đất anh em sắp chiếm hữu bên kia
Giô-đan.
19 Tôi xin trời đất chứng giám, hôm nay tôi có đặt trước anh em phước
và họa, sống và chết. Tôi kêu gọi anh em chọn con đường sống, để anh
em và con cháu mình được sống.
20 Tôi kêu gọi anh em yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, vâng lời Ngài, khắng khít với Ngài, vì Ngài là nguồn sống của anh
em. Ngài sẽ làm cho anh em sống lâu dài trên đất Ngài hứa cho các tổ
tiên Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp."

31

Giô-suê Trở Nên Người Lãnh Đạo của Ít-ra-ên

1 Môi-se tiếp tục nói cùng dân Ít-ra-ên:
2 "Bây giờ tôi đã già, đã 120 tuổi, không còn đi lại như xưa được nữa,
và Chúa Hằng Hữu cũng đã bảo tôi không được qua Sông Giô-đan.
3 Nhưng chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ dẫn anh
em qua sông. Ngài sẽ tiêu diệt các dân tộc sống bên ấy để anh em chiếm
đất. Theo lệnh của Chúa Hằng Hữu, Giô-suê sẽ lãnh đạo anh em qua
sông.
4 Chúa Hằng Hữu sẽ tiêu diệt các dân tộc ấy, như Ngài đã tiêu diệt các
vua A-mô-rít là Si-hôn và Óc, cùng với vương quốc của họ.
5 Chúa sẽ giao các dân tộc ấy cho anh em, và anh em phải tận diệt họ
đúng theo lệnh tôi đã truyền.
6 Phải mạnh bạo và can đảm lên! Đừng sợ gì cả! Có Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, đi với anh em. Ngài không lìa bỏ anh em
đâu."
7 Nói xong, Môi-se cho mời Giô-suê đến, và nói với ông trước mặt toàn
dân: "Phải mạnh bạo, can đảm, vì anh sẽ dẫn dân ta vào đất Chúa cho
họ, theo lời Ngài hứa với các tổ tiên. Anh sẽ chỉ huy cuộc chinh phục này.
8 Chúa Hằng Hữu sẽ hướng dẫn đường đi. Chính Ngài sẽ ở cùng anh,
không quên, không bỏ anh đâu, đừng sợ!"

Tuyên Đọc Luật Pháp

9 Môi-se chép trọn bộ luật, đem đến cho các thầy tế lễ, con cháu Lê-vi,
những người khiêng Hòm Giao Ước của Chúa, các trưởng lão Ít-ra-ên và
giao cho họ giữ.
10 Rồi Môi-se truyền lệnh: "Bảy năm một lần, vào Năm Giải Trừ, trong
dịp Lễ Lều Tạm,

11 luật này phải được đem đọc cho toàn thể dân chúng nghe khi toàn
dân Ít-ra-ên kéo nhau lên nơi Ngài sẽ chọn để ra mắt Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em.
12 Phải tập họp toàn dân, nam phụ lão ấu, và người ngoại kiều sống
trong lãnh thổ, cho họ nghe đọc bộ luật này, để họ học tập kính sợ Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, và thận trọng tuân hành luật lệ
Ngài.
13 Nhờ vậy, con cháu anh em ai chưa nghe luật này sẽ được nghe và học
tập kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, suốt thời gian
sống trong đất ngang sông Giô-đan mà anh em sắp chiếm hữu."

Báo Trước Sự Bất Tuân của Ít-ra-ên

14 Hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán với Môi-se: "Này con, ngày qua đời
của con sắp đến. Con gọi Giô-suê đi với con vào Đền Tạm, tại đó Ta sẽ có
lời ủy nhiệm Giô-suê." Hai ông vâng lời.
15 Chúa Hằng Hữu hiện ra tại Đền Tạm, trong một trụ mây. Trụ mây
dừng lại tại cửa lều.
16 Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se: "Con sẽ an giấc cùng tổ tiên. Còn
dân này sẽ đi thờ các thần của những nơi họ sắp vào. Họ sẽ bỏ Ta, bội
ước với Ta.
17 Ta sẽ nổi giận và lìa bỏ họ. Khi Ta quay mặt làm ngơ, họ sẽ bị tiêu
vong, sẽ gặp nhiều tai họa khủng khiếp. Đến lúc ấy, họ sẽ thắc mắc: 'Chắc
Đức Chúa Trời không ở cùng ta, nên ta mới gặp hoạn nạn thế này!'
18 Nhưng Ta quay mặt đi vì những điều ác họ đã làm, bởi họ đi thờ các
thần khác.
19 Thế thì bây giờ, con viết một bài ca* và đem dạy cho toàn dân Ít-ra-ên.
Bài ca đó dùng để cảnh cáo họ.
20 Vì Ta sẽ đem họ vào đất Ta hứa cho tổ tiên họ, một vùng đất phì
nhiêu; nhưng khi họ đã no béo liền khinh bỏ Ta, bội ước với Ta, đi thờ
các thần khác.
21 Họ sẽ gặp tai họa khủng khiếp. Lúc ấy bài ca này (vì được truyền
tụng từ đời này qua đời kia) sẽ là những lời cảnh cáo† họ. Vì Ta biết họ,
biết cả tư tưởng họ, trước khi đem họ vào đất hứa."
22 Vậy hôm ấy, Môi-se chép bài ca này, đem dạy cho toàn dân Ít-ra-ên.
23 Chúa Hằng Hữu ủy nhiệm chức vụ cho Giô-suê, con của Nun, và phán
bảo ông: "Phải mạnh bạo, đầy lòng can đảm, vì con sẽ đem người Ít-ra-ên
vào đất Ta hứa cho họ. Ta sẽ luôn luôn ở cạnh bên con."
24 Khi Môi-se chép xong hết các luật lệ vào một cuốn sách,
25 ông bảo những người Lê-vi khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng
Hữu:
26 "Đem đặt Sách Luật Pháp này bên cạnh Hòm Giao Ước của Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, dùng để cảnh cáo‡ người Ít-ra-ên.
27 Vì tôi biết họ là một dân tộc ngoan cố và bướng bỉnh. Ngay lúc tôi
còn sống, họ đã dám nổi loạn chống Chúa Hằng Hữu, huống chi khi tôi
chết rồi, họ còn loạn đến đâu!

---

* **31:19** Nt viết bài ca này cho mình † **31:21** Nt dùng làm chứng cớ buộc tội ‡ **31:26** Nt dùng làm chứng cớ buộc tội

28 Xin các ông mời các trưởng lão và viên chức trong các đại tộc họp lại
để tôi có đôi lời nói với họ. Tôi cũng xin trời đất chứng giám cho những
lời này.
29 Tôi biết rằng, sau khi tôi chết đi, họ sẽ hư hỏng, từ bỏ đường lối tôi
đã dạy họ, và trong tương lai, tai ương sẽ xảy đến cho họ, vì họ làm điều
ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, chọc Ngài giận."

Bài Ca của Môi-se

30 Sau đó, Môi-se lặp lại từ đầu đến cuối bài ca này cho toàn dân Ít-ra-ên
nghe:

32

1 "Hỡi trời, hãy lắng nghe, ta sẽ nói!
Hỡi đất, hãy nghe lời ta nói!
2 Lời ta êm nhẹ như sương sa,
có lúc tầm tã như mưa móc.
Nhuần tưới đồng xanh và thảo mộc.
3 Ta tung hô Danh Chúa Vĩnh Hằng;
ca tụng công ơn Đức Chúa Trời vĩ đại.
4 Chúa là Vầng Đá hiên ngang.
Đường lối Ngài chính là công lý.
Tuyệt đối chính trực và công bằng;
luôn thành tín, không hề nhiễm tội!
5 Nhưng Ít-ra-ên phản phúc thình lình;
không tình nghĩa cha con.
Họ là một giống nòi lừa đảo, thông gian.
6 Phải chăng đây là cách báo đền ơn Chúa,
hỡi dân tộc khờ khạo, điên cuồng?
Có phải Chúa là Thiên Phụ từ nhân?
Đấng chăn nuôi dưỡng dục, tác thành con dân?
7 Thử nhớ lại những ngày dĩ vãng;
suy ngẫm về các thế hệ đã qua.
Thử hỏi xem các bậc trưởng lão.
Họ sẽ ân cần dạy bảo.
8 Khi Đấng Tối Cao phân chia lãnh thổ,
phân phối dòng dõi A-đam khắp thế gian,
cho mỗi dân tộc đều hưởng một phần,
thì Ngài căn cứ trên số dân
của cộng đồng con cái Chân Thần.
9 Nhưng Chúa là phần của Ít-ra-ên,
vì Gia-cốp thuộc về Ngài.
10 Chúa tìm thấy họ trong hoang mạc,
giữa tiếng gào thét của chốn hoang vu;
bảo vệ họ như con ngươi tròng mắt.
11 Như phụng hoàng lay động tổ,
bay quanh các con bé bỏng mình,
dang cánh ra hứng đỡ,
rồi cõng đàn con trên cánh.

12 Dân ta cũng được Ngài dắt dìu;
chỉ có Chúa, chẳng có thần nào khác.
13 Ngài cho họ ở trên đồi cao,
hưởng hoa màu của đất.
Đá lửa bỗng phun dầu,
khe núi tuôn dòng mật.
14 Họ được sữa bò, chiên dư dật,
lấy giống chiên, dê đực, dê Ba-san.
Gieo giống lúa mì thượng hạng,
và uống rượu nho thuần chất.
15 Nhưng khi Ít-ra-ên* vừa mập béo,
liền từ bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng Sáng Tạo,
coi rẻ Vầng Đá cứu chuộc họ.
16 Họ cúng thờ thần tượng xa lạ khiến Ngài ghen tức,
làm những việc ghê tởm để chọc giận Ngài.
17 Họ dâng lễ vật cho quỷ
chứ không thờ Đức Chúa Trời,
cúng tế các thần xa lạ
họ và tổ tiên chưa từng biết.
18 Họ không chú tâm đến Vầng Đá sáng tạo;
lãng quên Đức Chúa Trời sinh thành họ.
19 Thấy thế, Chúa Hằng Hữu buộc lòng ghét bỏ.
Vì con cái Chúa dám khiêu khích Ngài.
20 Chúa phán: 'Ta sẽ lánh mặt;
để xem cuối cùng họ ra sao!
Họ chỉ là một dòng giống bất trung gian tà.
21 Họ làm Ta gớm ghét các tượng họ thờ,
dù đó chỉ là tượng vô dụng, vô tri,
chứ chẳng phải là thần.
Ta sẽ làm cho họ ganh với nhiều dân;
làm cho họ tị hiềm những dân ngoại.
22 Vì lửa giận Ta bốc cháy
và thiêu đốt Âm Phủ đến tận đáy.
Đốt đất và hoa mầu ruộng đất,
thiêu rụi cả nền tảng núi non.
23 Tai họa sẽ chồng chất,
Ta bắn tên trúng vào người họ.
24 Họ sẽ bị tiêu hao vì đói khát,
thiêu nuốt vì nhiệt, và bệnh dịch độc địa.
Ta sẽ sai thú dữ cắn xé họ,
cùng với các loài rắn rít đầy nọc độc.
25 Bên ngoài, rừng gươm giáo vây quanh,
bên trong, nhung nhúc "kinh hoàng trùng,"
già trẻ lớn bé đều tiêu vong.
26 Ta định phân tán họ đến các nơi xa,†

* **32:15** Nt Jeshurun (một tên của Ít-ra-ên trong văn thơ) † **32:26** Nt đập tan

và xóa sạch tàn tích dân này.
27 Thế nhưng, Ta nghĩ rằng
kẻ thù sẽ hiểu lầm, tự phụ:
"Ta đánh Ít-ra-ên tan tành.
Chứ Chúa có giúp gì cho họ đâu!" '
28 Ít-ra-ên là một dân
có óc lại ngu đần, thiếu hiểu biết.
29 Ước gì họ khôn ngoan!
Ý thức được cuối cùng họ sẽ ra sao!
30 Vì sao một người đuổi nghìn người chạy trốn?
Hai tên địch đuổi nổi mười nghìn lính Ít-ra-ên?
Vì Vầng Đá đã bán họ, Chúa lìa bỏ họ.
31 Nhưng hòn đá của kẻ thù đâu sánh nổi
với Vầng Đá của chúng ta,
chính kẻ thù cũng phải nhìn nhận.
32 Quân thù trồng các loại nho
trong vườn Sô-đôm với cánh đồng Gô-mô-rơ.
Nhưng sinh toàn trái nho độc, chua, và đắng.
33 Rượu nho của họ là nọc độc rắn.
34 Chúa Hằng Hữu phán: 'Ta đã thu thập và tồn trữ
toàn dân như châu báu trong kho tàng.
35 Báo ứng là việc của Ta;
Ta sẽ làm cho kẻ thù trượt ngã.
Vì tai họa ào đến, diệt họ trong nháy mắt.'
36 Chúa sẽ xét xử dân Ngài cách công minh,
xót thương tôi trai tớ gái mình
khi thấy năng lực họ tàn tắt,
người tự do lẫn nô lệ.
37 Ngài phán: 'Các thần họ đâu rồi?
Các vầng đá họ ẩn thân đâu?
38 Thần được họ cúng tế rượu, mỡ,
bây giờ đã ở đâu?
Kêu chúng dậy giúp đỡ ngươi!
Và bảo bọc các ngươi đi!
39 Chỉ có một mình Ta là Chân Thần.
Ta giết và truyền cho sự sống,
gây thương tích, rồi chữa lành;
chẳng quyền lực nào của trần gian
giải thoát nổi người nào khỏi tay Ta!
40 Ta đưa tay lên thề:
"Thật như Ta Hằng Sống,
41 Ta sẽ mài gươm sáng loáng,
tay Ta cầm cán cân công lý,
xét xử công minh, đền báo lại,
báo ứng những người thù ghét Ta.
42 Mũi tên Ta say máu kẻ gian tà,
lưỡi gươm Ta nghiến nghiền xương thịt—

đẫm máu những người bị giết,
gom thủ cấp tướng lãnh địch quân.” ’
43 Này dân các nước thế gian!
Hãy cùng dân Chúa hân hoan ca mừng,
dù tiêu diệt‡ địch tàn hung,
Chúa thương xót mãi dân cùng nước ta.”
44 Môi-se và Giô-suê, con của Nun, đọc lại bài ca cho toàn dân nghe.
45 Sau khi Môi-se đọc xong,
46 ông căn dặn thêm: “Phải cố tâm ghi nhớ mọi điều tôi truyền lại cho anh em hôm nay, để rồi truyền lại cho con cháu mình.
47 Vì các luật lệ này không phải là những lời nhảm nhí mà là nguồn sống của anh em. Tuân hành các luật lệ này, anh em mới được sống lâu dài trên đất hứa, đất nước bên kia Sông Giô-đan mà anh em sắp chiếm hữu.”

Báo Trước Môi-se Qua Đời

48 Cùng ngày hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Môi-se:
49 “Hãy lên Núi Nê-bô thuộc dãy A-ra-rim trong đất Mô-áp, đối diện Giê-ri-cô để xem đất Ca-na-an là đất Ta cho Ít-ra-ên.
50 Con sẽ qua đời trên núi ấy, được về cùng các tổ tiên, như A-rôn đã qua đời trên Núi Hô-rơ.
51 Vì con đã không tôn kính Ta trước mặt người Ít-ra-ên, tại suối nước Mê-ri-ba, vùng Ca-đe trong hoang mạc Xin,
52 nên con không được vào đất Ta cho Ít-ra-ên, nhưng chỉ được nhìn đất ấy từ xa.”

33

Môi-se Chúc Phước cho Dân Chúng

1 Trước khi qua đời, Môi-se, người của Đức Chúa Trời, chúc phước lành cho Ít-ra-ên như sau:
2 “Chúa Hằng Hữu đến với dân mình
tại Núi Si-nai và Núi Sê-i-rơ,
Ngài chiếu sáng từ Núi Pha-ran.
Chúa đến với muôn nghìn vị thánh,
lửa bốc cháy từ tay phải Ngài.
3 Ngài yêu quý dân mình.
Các thánh của Chúa được tay Ngài bảo bọc.
4 Luật lệ Chúa do đầy tớ Ngài truyền lại,*
là một kho tàng của nhà Gia-cốp.
5 Khi các nhà lãnh đạo của dân hội họp,
khi các đại tộc quy tụ một nơi,
Chúa đã đăng quang trị vì
cả quốc dân Ít-ra-ên.”†

6 Môi-se nói về đại tộc Ru-bên:
“Xin cho Ru-bên sống mãi muôn đời,

‡ **32:43** Nt báo thù * **33:4** Nt Môi-se truyền cho chúng ta một đạo luật † **33:5** Nt Jeshurun (một tên của Ít-ra-ên trong văn thơ)

cho con cháu họ đông như sao trời.”
7 Môi-se nói về đại tộc Giu-đa:
“Chúa ôi! Xin nghe lời kêu cầu của Giu-đa,
đem họ về với dân mình,
dùng đôi tay bảo vệ mình;
giúp họ chiến đấu chống quân thù.”
8 Về đại tộc Lê-vi, Môi-se chúc:
“Xin giao Thu-mim của Chúa cho Lê-vi,
và U-rim cho những người đầy lòng tin kính,
vì Chúa đã thử họ tại Ma-sa và Mê-ri-ba.
9 Một lòng tôn trọng giao ước Chúa,
quyết tâm vâng giữ lời Ngài dạy.
Nên họ dám sẵn lòng coi nhẹ,
anh em, con cái, và cha mẹ.
10 Họ sẽ dạy cho Gia-cốp luật lệ,
thắp hương, dâng lễ thiêu trên bàn thờ Chúa.
11 Xin Chúa giúp cho họ thịnh vượng,
chấp nhận các công việc họ làm cho Ngài.
Xin đánh nát hông kẻ thù và người ghét họ,
khiến chúng nó không ngóc đầu lên nổi.”
12 Môi-se chúc đại tộc Bên-gia-min như sau:
“Người được Chúa yêu quý
sẽ sống an ninh bên Ngài.
Chúa bảo bọc người mãi mãi,
vì Ngài ngự trên người.”
13 Về đại tộc Giô-sép, Môi-se chúc:
“Đất họ được Chúa ban phước lành,
với những bổng lộc chọn lọc từ trời xanh,
và từ nơi sâu thẳm của lòng đất.
14 Xin cho họ các sản phẩm quý nhất,
dưới đôi vầng nhật nguyệt,
tháng tháng mùa màng thu hoạch đầy kho;
15 cho họ hưởng hoa màu tuyệt hảo,
tài vật nghìn năm của núi đồi,
16 và các thổ sản thượng hạng.
Xin ân sủng của Đấng hiện ra nơi bụi gai đang cháy,
đổ trên Giô-sép, ông hoàng của tất cả anh em.
17 Người lẫm liệt như bò đực đầu lòng;
với cặp sừng dũng mãnh của bò rừng,
người sẽ húc các dân tộc khác chạy đến cuối trời,
với hàng muôn người Ép-ra-im,
và hằng nghìn người Ma-na-se.”

18 Môi-se nói về đại tộc Sa-bu-luân và Y-sa-ca:
“Sa-bu-luân hân hoan lúc ra đi,
còn Y-sa-ca hớn hở khi ở trong trại.
19 Họ sẽ mời các dân lên núi

cùng nhau dâng lễ vật lên Chúa.
Họ hưởng hải sản phong phú
và các kho tàng chôn vùi trong cát.”
20 Môi-se nói về đại tộc Gát:
“Ngợi khen Đấng mở rộng bờ cõi Gát!
Như sư tử rình rập rồi xé nát,
đầu và tay chân các con mồi.
21 Người chọn cho mình phần tốt nhất,
là đất dành cho người lãnh đạo.
Người cùng các vị lãnh tụ của dân,
thực thi công lý của Chúa,
xét xử toàn dân cách công minh.”
22 Về đại tộc Đan, Môi-se nói:
“Đan là một sư tử con
từ Ba-san nhảy xổ tới.”
23 Ông chúc đại tộc Nép-ta-li:
“Nép-ta-li sẽ thỏa nguyện về các ân huệ,
hưởng phước lành của Chúa tràn đầy.
Người sẽ chiếm đóng vùng đất phía tây,
còn phía nam cũng nằm trong lãnh địa.”
24 Về đại tộc A-se, ông chúc:
“Cầu cho A-se được phước hơn con trai khác;
xin cho người được anh em yêu chuộng,
người sang đến độ lấy dầu rửa chân.
25 Then cửa người bằng đồng, bằng sắt,
tuổi càng cao, sức người càng tăng.”

26 “Nào có ai như Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.‡
Uy nghi ngự các tầng trời,
sẵn sàng cứu giúp khi ngươi kêu cầu.
27 Đức Chúa Trời ngươi là Thần Hằng Hữu
với cánh tay bao phủ đời đời
bất luận nơi nào ngươi trú ngụ.
Ngài đuổi kẻ thù trước mặt ngươi
và ra lệnh: Tiêu diệt đi cho rồi!
28 Nhờ thế, Ít-ra-ên sống riêng biệt, Gia-cốp
an cư lạc nghiệp một nơi
trong miền đầy rượu và ngũ cốc,
vì đất họ đượm nhuần sương móc.
29 Ít-ra-ên phước hạnh tuyệt vời!
Khắp muôn dân ai sánh kịp ngươi,
những người được Chúa thương cứu độ?
Ngài là thuẫn đỡ đần, che chở,
là lưỡi gươm thần tuyệt luân!
Kẻ thù khúm núm đầu hàng,

‡ **33:26** Nt Jeshurun (một tên của Ít-ra-ên trong văn thơ)

nhưng ngươi chà nát tượng thần§ địch quân.”

34

Môi-se Qua Đời

1 Từ đồng bằng Mô-áp, Môi-se leo lên Đỉnh Phích-ga của Núi Nê-bô, đối
diện Giê-ri-cô. Chúa Hằng Hữu chỉ cho ông xem toàn miền đất hứa, từ
Ga-la-át cho đến đất của Đan;
2 đất của Nép-ta-li; đất của Ép-ra-im và Ma-na-se; đất của Giu-đa chạy
dài tận Địa Trung Hải,
3 vùng Nê-ghép và miền đồng bằng, Thung lũng Giê-ri-cô—thành Cây
Chà Là—và cuối cùng là Xoa.
4 Chúa Hằng Hữu phán bảo ông: “Đây chính là đất Ta hứa cho con cháu
Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Ta đã cho con xem, nhưng con sẽ không
được vào đất ấy.”
5 Vậy Môi-se, đầy tớ Chúa, qua đời trong đất Mô-áp, như Chúa Hằng
Hữu đã phán.
6 Ngài chôn ông tại một thung lũng đối ngang Bết Phê-o, thuộc đất
Mô-áp. Nhưng không ai biết đích xác chỗ táng xác ông.
7 Môi-se qua đời lúc ông được 120 tuổi, nhưng mắt ông không làng,
sức ông không giảm.
8 Toàn dân Ít-ra-ên khóc thương Môi-se tại đó suốt ba mươi ngày.
9 Giô-suê, con của Nun, được đầy Thần khôn ngoan, vì Môi-se có đặt
tay trên ông. Dân chúng đều vâng phục ông và làm đúng theo mọi điều
Chúa Hằng Hữu truyền dạy Môi-se.
10 Về sau, trong toàn dân Ít-ra-ên chẳng bao giờ còn xuất hiện một nhà
tiên tri nào giống như Môi-se, được Đức Chúa Trời quen biết và thường
xuyên gặp mặt như thế.
11 Không ai sánh được với Môi-se, về các dấu kỳ phép lạ Chúa Hằng
Hữu sai ông thực hiện trong nước Ai Cập, trước mặt Pha-ra-ôn, tất cả
quần thần, và cả xứ.
12 Với năng quyền vĩ đại, Môi-se đã bày tỏ những việc lớn lao và đáng
sợ cho toàn dân Ít-ra-ên.

§ **33:29** Nt các nơi cao (nơi thờ tà thần)

Giô-suê

Huấn Lệnh của Chúa Hằng Hữu cho Giô-suê

1 Sau khi Môi-se, đầy tớ của Chúa Hằng Hữu, qua đời, Chúa Hằng Hữu
phán bảo Giô-suê, con của Nun, người phụ tá của Môi-se:
2 "Môi-se, đầy tớ Ta đã chết; bây giờ con đứng ra lãnh đạo dân tộc vượt
Sông Giô-đan tiến vào đất hứa.
3 Như Ta đã hứa với Môi-se, nơi nào con đặt chân đến, nơi ấy sẽ thuộc
về người Ít-ra-ên,
4 từ hoang mạc đến núi Li-ban, từ Biển Lớn chạy dài đến tận Sông Ơ-
phơ-rát, kể cả lãnh thổ của dân tộc Hê-tít.
5 Suốt đời con, quân thù đều phải khuất phục. Như Ta đã từng ở với
Môi-se, Ta cũng sẽ ở với con luôn, Ta sẽ không quên, và không lìa bỏ con
đâu.
6 Hãy can đảm, và bền chí; con sẽ thành công trong việc lãnh đạo dân
tộc Ít-ra-ên chinh phục vùng đất Ta đã hứa cho tổ tiên họ.
7 Chỉ cần can đảm và bền chí, nghiêm chỉnh tuân hành tất cả điều luật
mà Môi-se, đầy tớ Ta truyền lại, không tẽ tách chút nào, thì con sẽ thành
công trong mọi việc.
8 Đừng xao lãng việc đọc Sách Luật này. Phải ngày đêm suy niệm và
thận trọng tuân hành. Như vậy con mới thành công và được phước.
9 Ta đã dạy con phải can đảm và bền chí, đừng sợ gì cả, vì Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của con luôn luôn ở với con bất cứ nơi nào con đi."

Huấn Lệnh của Giô-suê cho Người Ít-ra-ên

10 Sau đó Giô-suê ra lệnh cho các cấp lãnh đạo:
11 "Hãy thông báo cho dân chúng chuẩn bị* sẵn sàng! Trong ba ngày
nữa chúng ta sẽ vượt Sông Giô-đan, tiến chiếm vùng đất Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời chúng ta dành cho chúng ta."
12 Riêng với người thuộc đại tộc Ru-bên, đại tộc Gát, và phân nửa đại
tộc Ma-na-se, Giô-suê nhắc lại lời của Môi-se, đầy tớ Chúa:
13 "Chúa Hằng Hữu đã cho anh em được an nghỉ và cũng ban cho phần
đất bên này sông.
14 Vợ, con cái, và bầy súc vật của anh em sẽ ở lại trong đất mà Môi-se
ban cho anh em ở bên này sông Giô-đan. Còn tất cả anh em là người dũng
cảm, được trang bị đầy đủ phải tiên phong vượt sông, chiến đấu cùng với
các đại tộc khác.
15 Anh em chỉ trở về đất mình ở bên bờ phía đông Sông Giô-đan do
Môi-se, đầy tớ Chúa cấp cho, khi nào các đại tộc kia hoàn tất cuộc chiếm
hữu đất đai."
16 Họ thưa với Giô-suê: "Chúng tôi xin tuân theo mọi điều ông dạy bảo,
đi bất cứ nơi nào ông sai.

* **1:11** Nt chuẩn bị lương thực

17 Chúng tôi sẽ vâng lời ông như đã vâng lời Môi-se. Cầu xin Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của ông ở cùng ông như Ngài đã ở cùng Môi-se trước
kia.
18 Người nào cãi lệnh ông, người đó phải chết. Xin ông hãy can đảm và
bền chí."

2

Ra-háp Bảo Vệ Các Thám Tử

1 Từ Si-tim, Giô-suê, con trai Nun, bí mật sai hai thám tử, dặn rằng:
"Hãy đi do thám xứ, đặc biệt là thành Giê-ri-cô." Họ ra đi, vào trú đêm
tại nhà của một cô gái mãi dâm tên là Ra-háp.
2 Có người hay tin, liền báo cho vua Giê-ri-cô: "Đêm nay có mấy người
Ít-ra-ên đến do thám thành này."
3 Vua Giê-ri-cô sai người đến nhà Ra-háp, ra lệnh: "Hãy đem nạp cho
ta mấy người mới vào nhà ngươi vì họ là những người do thám xứ."
4 Lúc ấy Ra-háp vừa giấu hai thám tử xong, nên thưa: "Có người đến
đây thật, nhưng tôi không biết họ từ đâu tới.
5 Lúc trời vừa tối, khi cổng thành sắp đóng, họ bỏ đi, tôi không rõ họ
đi đâu. Nếu nhanh chân, các ông có thể đuổi kịp họ."
6 (Nhưng thật ra, Ra-háp đã đem họ lên mái nhà, giấu dưới đống cây
gai phơi trên ấy).
7 Những người ấy tin lời, chạy ra Sông Giô-đan, đến những nơi nước
cạn truy tìm. Vừa lúc ấy, người ta đóng cửa thành.
8 Trước khi hai thám tử ngủ, Ra-háp lên mái nhà nói với họ:
9 "Tôi biết Chúa Hằng Hữu sắp cho các ông đất này, vì ở đây ai nấy đều
khiếp sợ, âu lo khi nghe tiếng các ông.
10 Chúng tôi có nghe tin khi các ông ra khỏi Ai Cập, Chúa Hằng Hữu
đã khiến Biển Đỏ bày ra khô trước mặt các ông! Chúng tôi cũng nghe
các ông tiêu diệt vua Si-hôn và vua Óc của người A-mô-rít ở bên kia sông
Giô-đan.
11 Những tin ấy làm lòng chúng tôi tan ra như nước, chẳng ai còn can
đảm chống lại các ông vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ông là
Đức Chúa Trời của trời cao đất thấp này.
12 Vì tôi đã thương giúp các ông, xin các ông cũng thương tình giúp lại.
Bây giờ các ông hãy nhân danh Chúa Hằng Hữu thề cùng tôi và cho một
dấu hiệu bảo đảm rằng,
13 các ông sẽ để cho cha mẹ, anh em tôi, và bà con chúng tôi được
sống."
14 Các thám tử đáp: "Chị đã cứu mạng chúng tôi, chúng tôi sẽ cứu
mạng gia đình chị. Nếu chị không tiết lộ công tác chúng tôi đang thi
hành, chúng tôi sẽ giữ lời và nhân hậu đối với chị khi Chúa Hằng Hữu
ban cho chúng tôi đất này."
15 Vì nhà của Ra-háp ở ngay bên tường thành nên chị dùng dây thừng
buộc vào cửa sổ cho hai thám tử tụt xuống, ra ngoài thành.
16 Trước khi họ đi, Ra-háp bảo: "Các ông chạy về phía núi, ẩn ở đó ba
ngày, đợi đến khi những người đuổi bắt các ông trở về thành rồi hãy đi."
17 Họ dặn Ra-háp: "Muốn chúng tôi khỏi vi phạm lời thề,

18 khi chúng tôi trở lại, chị nhớ buộc sợi dây màu đỏ này vào cửa sổ
chúng tôi dùng làm lối thoát đây. Đồng thời chị cũng phải tập họp cha
mẹ, anh em, và tất cả bà con của chị ở trong nhà mình.
19 Chúng tôi chỉ bảo đảm an ninh cho những ai ở trong nhà này mà thôi.
Ai ra khỏi nhà, chúng tôi không chịu trách nhiệm.
20 Ngoài ra, nếu chị tiết lộ công tác của chúng tôi, lời thề kia sẽ không
còn hiệu lực nữa."
21 Ra-háp nói: "Tôi xin thuận theo điều kiện các ông đặt ra." Họ thoát
đi. Ra-háp buộc sợi dây đỏ vào cửa sổ.
22 Hai người chạy lên núi, trốn tại đó ba ngày. Toán người đi tầm nã lục
lọi dọc đường, không tìm thấy các thám tử, nên đành quay về.
23 Bấy giờ, hai người xuống núi, sang sông về phúc trình cho Giô-suê,
con trai Nun mọi việc xảy ra.
24 Họ kết luận: "Chúa Hằng Hữu đã đặt trọn lãnh thổ vào tay chúng ta.
Dân địa phương đều khiếp đảm cả rồi."

3

Ít-ra-ên Vượt Sông Giô-đan

1 Trời vừa sáng, Giô-suê dẫn toàn dân Ít-ra-ên từ Si-tim đi đến bờ Sông
Giô-đan. Họ cắm trại chờ ngày sang sông.
2 Ngày thứ ba, các viên chức đi khắp các trại truyền chỉ thị:
3 "Khi thấy các thầy tế lễ và người Lê-vi khiêng Hòm Giao Ước của Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đi, anh em phải nhổ trại đi theo.
4 Vì anh em chưa đi đường này bao giờ, nên phải theo sự hướng dẫn
của họ. Nhưng đừng theo gần quá, phải giữ một khoảng cách chừng 920
mét."*
5 Giô-suê nói: "Anh em phải giữ mình thánh sạch, vì ngày mai Chúa
Hằng Hữu sẽ làm những việc lạ thường trước mắt anh em."
6 Theo lệnh Giô-suê, các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước ra đi; toàn dân
theo sau.
7 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Hôm nay Ta sẽ làm cho con được
vinh dự trước mặt toàn dân Ít-ra-ên, họ sẽ biết rằng Ta ở với con cũng
như Ta đã ở với Môi-se.
8 Con hãy truyền cho các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước: Khi đến mé
sông Giô-đan, họ phải dừng lại dưới sông."
9 Giô-suê nói với dân chúng, "Hãy lại gần, nghe lời của Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên."
10 Rồi người nói: "Việc xảy ra hôm nay sẽ cho anh em biết rằng Đức
Chúa Trời hằng sống đang ở giữa anh em. Chúa sẽ đuổi các dân tộc
sau đây đi: Người Ca-na-an, Hê-tít, Hê-vi, Phê-rết, Ghi-rê-ga, A-mô-rít và
Giê-bu.
11 Này, Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của cả
nhân loại, sẽ đi trước anh em qua Sông Giô-đan.
12 Vậy, bây giờ hãy chọn mười hai người, mỗi đại tộc một người.

* **3:4** Nt 2.000 cubits

13 Khi các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, Chúa
của cả nhân loại, giẫm chân vào nước sông, dòng sông sẽ bị chia đôi,
nước sông từ nguồn chảy xuống dồn lại thành một khối."
14 Vậy, khi dân chúng nhổ trại để sang sông Giô-đan thì các thầy tế lễ
khiêng Hòm Giao Ước đi trước họ.
15 Lúc ấy nhằm mùa gặt, nước sông Giô-đan tràn lên khắp bờ. Nhưng
khi những thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước vừa giẫm chân vào nước,
16 bỗng nhiên nước từ nguồn đổ xuống ngưng lại, dồn cao lên. Khúc
sông bị nước dồn lên như thế trải dài ra đến tận A-đam, một thành gần
Xát-than. Trong khi đó, nước sông phía dưới tiếp tục chảy ra Biển Chết,
lòng sông bắt đầu cạn. Toàn dân đi qua, ngang chỗ thành Giê-ri-cô.
17 Các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu dừng lại
giữa sông như trên đất khô trong khi toàn dân đi qua trên phần khô ráo
của lòng sông cho đến khi hết thảy người Ít-ra-ên đều vượt qua sông
Giô-đan.

4

Kỷ Niệm Vượt Sông Giô-đan

1 Khi toàn dân qua khỏi Giô-đan, Chúa Hằng Hữu phán dạy Giô-suê:
2 "Hãy chọn mười hai người từ mười hai đại tộc.
3 Dặn họ lấy đá từ giữa dòng sông Giô-đan nơi các thầy tế lễ đang đứng,
mỗi người một tảng, dựng thành một trụ đá tại nơi dân dừng chân đêm
nay."
4 Giô-suê gọi mười hai người đã chọn, mỗi đại tộc một người,
5 và bảo họ: "Hãy ra giữa lòng sông Giô-đan ngay trước Hòm Giao Ước
của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em dừng lại, mỗi người theo
số đại tộc Ít-ra-ên lấy một tảng đá vác lên vai,
6 mười hai tảng đá tượng trưng cho mười hai đại tộc Ít-ra-ên. Đây là
tảng đá để kỷ niệm. Về sau, khi con cháu hỏi: 'các tảng đá này có nghĩa
gì?'
7 Hãy giải thích rằng: 'Nước Sông Giô-đan đã rẽ ra trước Hòm Giao Ước
của Chúa Hằng Hữu khi hòm đi ngang qua sông.' Những tảng đá này làm
kỷ niệm đời đời cho người Ít-ra-ên."
8 Các người ấy vâng lời Giô-suê. Họ lấy mười hai tảng đá từ giữa lòng
Sông Giô-đan, mỗi đại tộc một tảng, đem đặt tại nơi họ nghỉ chân đêm
ấy, theo lời Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê.
9 Giô-suê cũng lấy mười hai tảng đá trên bờ đem xếp giữa lòng sông
Giô-đan tại nơi các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước dừng lại. Đá ấy vẫn
còn cho đến ngày nay.
10 Các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước tiếp tục đứng giữa lòng sông
cho đến khi Giô-suê thi hành xong mọi chỉ thị của Chúa Hằng Hữu, kể cả
những chỉ thị Giô-suê nhận được qua Môi-se. Vậy dân chúng qua sông
một cách vội vàng.
11 Khi mọi người đã qua hết, họ đứng nhìn Hòm Giao Ước của Chúa
Hằng Hữu và các thầy tế lễ đi qua.

12 Người thuộc đại tộc Ru-bên, đại tộc Gát, và phân nửa đại tộc Ma-na-se
đều mang vũ khí đi trước đoàn dân, như Môi-se đã bảo họ.
13 Họ gồm chừng 40.000 người, dẫn đầu toàn dân ra trận, dưới sự chứng
giám của Chúa Hằng Hữu. Họ kéo vào đồng bằng Giê-ri-cô.
14 Vậy, hôm ấy Chúa Hằng Hữu đã làm cho Giô-suê được toàn dân kính
phục. Cũng như Môi-se, Giô-suê suốt đời được dân kính phục.
15 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê:
16 "Hãy truyền cho các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước lên khỏi sông."
17 Vậy, Giô-suê ra lệnh cho các thầy tế lễ: "Hãy đi lên khỏi sông."
18 Vừa lúc các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu từ
giữa lòng sông bước lên đất khô rồi, thì nước sông Giô-đan lại chảy như
cũ và tràn ra khắp nơi như trước.
19 Người Ít-ra-ên sang sông Giô-đan ngày mười tháng giêng. Họ đóng
trại tại Ghinh-ganh, một địa điểm phía đông thành Giê-ri-cô.
20 Đó là nơi Giô-suê xếp mười hai tảng đá đem từ giữa Sông Giô-đan
lên.
21 Ông nhắc lại với mọi người: "Về sau, khi con cháu chúng ta muốn
biết ý nghĩa của trụ đá này,
22 chúng ta sẽ kể cho chúng nghe việc 'qua sông Giô-đan như trên đất
cạn' của dân ta.
23 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã làm cho một khúc
sông cạn ráo để anh em đi qua, cũng giống như lúc Ít-ra-ên vượt Biển
Đỏ.
24 Những việc này khiến cho các dân tộc khác trên đất biết rằng tay
của Chúa Hằng Hữu rất mạnh, và khiến cho anh em luôn luôn kính sợ
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em."

5

1 Khi vua các dân tộc sống bên bờ phía tây Giô-đan (gồm người A-mô-
rít và người Ca-na-an sống dọc miền biển) nghe tin Chúa Hằng Hữu làm
nước Sông Giô-đan khô cạn cho người Ít-ra-ên đi qua, họ mất tinh thần,
không còn nhuệ khí để đương đầu với người Ít-ra-ên.

Lễ Cắt Bì

2 Trong lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Lấy dao bằng đá để
làm lễ cắt bì lần thứ hai cho người Ít-ra-ên."
3 Giô-suê vâng lời, sắm dao, cắt bì cho dân chúng tại Ghi-bê-át A-ra-lốt.
4 Lý do Giô-suê phải hành lễ cắt bì lần này là khi người Ít-ra-ên ra khỏi
Ai Cập, những người đàn ông đủ tuổi ra trận đều đã được cắt bì, nhưng
họ đều bỏ mạng trong hoang mạc.
5 Tất cả dân chúng đã ra khỏi Ai Cập đều được cắt bì, còn những người
sinh ra trong hoang mạc sau khi rời Ai Cập thì chưa từng được làm cắt
bì.
6 Vì người Ít-ra-ên không vâng lời Chúa Hằng Hữu, nên cuộc hành trình
của họ phải kéo dài suốt bốn mươi năm trong hoang mạc, cho đến khi
toàn thế hệ ấy—những người đủ tuổi chiến đấu lúc ra khỏi Ai Cập—chết
đi. Chúa đã thề không cho họ vào đất hứa, một vùng đất phì nhiêu màu

mỡ, là đất mà Chúa Hằng Hữu đã long trọng hứa ban cho tổ phụ họ và dân Chúa.
7 Lần này Giô-suê làm lễ cắt bì cho thế hệ sau, gồm những người mới
lớn lên thay thế cha mình, vì họ chưa được cắt bì trong hành trình tiến
vào Đất Hứa.
8 Sau khi chịu cắt bì, các người nam nghỉ trong trại cho đến khi vết cắt
được lành.
9 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Hôm nay, Ta đẩy xa khỏi các ngươi
nỗi ô nhục tại Ai Cập."* Và như thế, chỗ ấy được gọi là Ghinh-ganh† cho
đến ngày nay.
10 Trong thời gian cắm trại tại Ghinh-ganh trên đồng bằng Giê-ri-cô, họ
ăn lễ Vượt Qua vào tối ngày mười bốn tháng giêng như thường lệ.
11 Ngay sau ngày lễ, họ bắt đầu dùng thổ sản làm thực phẩm, lấy hạt
ngũ cốc làm bánh không men;
12 vào ngày kế tiếp, ma-na không rơi xuống nữa. Từ đó, họ không còn
thấy ma-na, nhưng sống bằng mùa màng của đất Ca-na-an.

Vị tư lệnh Quân Đội của Chúa Hằng Hữu

13 Đến gần thành Giê-ri-cô, Giô-suê chợt nhìn lên thấy một người cầm
gươm trần đứng trước mặt. Giô-suê bước tới, hỏi: "Ông là bạn của chúng
tôi hay phe địch?"
14 Người ấy đáp: "Ta không thuộc phe nào cả, nhưng ta đến lãnh đạo
quân đội của Chúa Hằng Hữu." Giô-suê vội sấp mình xuống lạy và thưa:
"Chúa muốn dạy con điều gì?"
15 Vị chỉ huy Quân Đội của Chúa Hằng Hữu phán bảo: "Hãy cởi giày
con ra, vì đây là đất thánh." Giô-suê vâng lời.

6

Giê-ri-cô Sụp Đổ

1 Lúc ấy, các cổng thành Giê-ri-cô đều đóng chặt vì sự hiện diện của
người Ít-ra-ên. Không một ai được phép ra vào.
2 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Đây, Ta giao nạp cho con thành
Giê-ri-cô với vua và lính chiến dũng mãnh của nó.
3 Trong sáu ngày, toàn thể chiến sĩ Ít-ra-ên sẽ đi quanh thành mỗi ngày
một vòng.
4 Bảy thầy tế lễ cầm kèn bằng sừng đi trước Hòm Giao Ước. Đến ngày
thứ bảy, toàn quân sẽ đi quanh thành bảy vòng trước khi các thầy tế lễ
thổi kèn.
5 Rồi đến khi họ thổi một tiếng kèn dài vang động, toàn dân phải hô lên
thật lớn, tường thành sẽ đổ xuống. Lúc ấy, mọi người sẽ tiến thẳng vào."
6 Vậy, ông Giô-suê, con trai ông Nun, gọi các thầy tế lễ bảo rằng: "Hãy
khiêng Hòm Giao Ước của Chúa có bảy thầy tế lễ cầm kèn đi trước."
7 Ông ra lệnh cho dân chúng: "Hãy tiến lên! Đi chung quanh thành,
những người được vũ trang đi trước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu."

---

* **5:9** Nt ngày nay Ta lăn xa khỏi con sự nhục nhã của Ai Cập † **5:9** Nghĩa là lăn tròn (như bánh xe)

8 Khi Giô-suê truyền lệnh cho dân chúng xong, bảy thầy tế lễ cầm kèn
vừa đi vừa thổi trước mặt Chúa Hằng Hữu và Hòm Giao Ước theo sau.
9 Những người được vũ trang đi trước các thầy tế lễ thổi kèn, còn dân
chúng theo sau Hòm, đoàn người vừa đi vừa thổi kèn.
10 Nhưng Giô-suê truyền lệnh: "Đừng la lớn, đừng lên tiếng, đừng nói
một lời nào cho đến ngày nào Ta bảo rằng hãy hô lớn lên. Bấy giờ, các
ngươi hãy hô to."
11 Hôm ấy, Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu được khiêng quanh thành
một vòng. Sau đó mọi người về trại nghỉ ngơi qua đêm.
12 Sáng hôm sau, Giô-suê dậy sớm và các thầy tế lễ lại khiêng Hòm của
Chúa Hằng Hữu.
13 Bảy thầy tế lễ cầm kèn vừa đi vừa thổi trước mặt Chúa Hằng Hữu và
Hòm Giao Ước theo sau. Những người có vũ trang đi trước thầy tế lễ thổi
kèn, còn dân chúng theo sau Hòm Giao Ước. Các thầy tế lễ vừa đi vừa
thổi kèn.
14 Ngày thứ nhì, họ lại đi một vòng chung quanh thành và trở về trại.
Họ tiếp tục làm như thế trong sáu ngày.
15 Ngày thứ bảy, mọi người dậy thật sớm lúc tinh sương và đi chung
quanh thành bảy lần. Chỉ ngày hôm ấy, họ đi chung quanh thành bảy lần
mà thôi.
16 Đến vòng thứ bảy, khi các thầy tế lễ thổi tiếng kèn dài vang động,
Giô-suê ra lệnh: "Hãy hô to lên! Chúa Hằng Hữu cho ta thành này rồi!
17 Thành Giê-ri-cô và mọi vật trong thành phải bị tiêu diệt để dâng lên
Chúa Hằng Hữu. Ngoại trừ Ra-háp, cô gái mãi dâm và tất cả những người
ở trong nhà chị này, vì chị đã bảo vệ cho các thám tử.
18 Nhưng phải cẩn thận về các vật đã diệt để dâng lên Chúa. Vì nếu đã
diệt rồi, mà còn lấy đem về trại, là mang họa diệt vong cho dân ta và gây
rối loạn.
19 Nhưng tất cả bạc, vàng và các dụng cụ bằng đồng, bằng sắt trong
thành phải được hiến dâng lên Chúa, đem trữ vào kho của Ngài."
20 Vừa nghe kèn lệnh thổi, toàn dân hô to, tường thành đổ xuống. Quân
Ít-ra-ên xông vào, mọi người nhắm thẳng phía trước tiến lên, chiếm
thành.
21 Họ dùng gươm giết cả người lẫn vật—nam, phụ, lão, ấu; bò, chiên,
lừa.
22 Giô-suê bảo hai thám tử: "Hãy vào nhà Ra-háp, dẫn chị ấy và mọi
người trong nhà ra, các con hãy giữ lời thề."
23 Hai thám tử trai trẻ vâng lời Giô-suê, đem Ra-háp và cha mẹ, anh em
cùng tất cả người nhà chị này ra, cho họ trú ngụ tại một nơi bên ngoài
trại Ít-ra-ên.
24 Sau đó, người Ít-ra-ên phóng hỏa đốt thành, thiêu sạch tất cả, chỉ trừ
bạc vàng, dụng cụ bằng đồng, bằng sắt được đem vào kho tàng của nhà
Chúa.
25 Giô-suê tha chết cho Ra-háp và tất cả những người trong nhà chị, vì
đã bảo vệ cho các thám tử được sai đi do thám Giê-ri-cô. Gia đình này
tiếp tục sống giữa vòng người Ít-ra-ên cho đến ngày nay.
26 Lúc ấy, Giô-suê cầu khẩn rằng:

“Xin Chúa Hằng Hữu chứng giám,
nếu có ai xây lại thành Giê-ri-cô này,
người ấy phải bị nguyền rủa.
Con trưởng nam sẽ chết
khi đặt nền móng thành.
Con trai út sẽ chết
khi dựng cổng thành.”
27 Vậy Chúa Hằng Hữu ở với Giô-suê, và danh tiếng ông vang lừng khắp nơi.

7

A-hi Đánh Bại Ít-ra-ên

1 Người Ít-ra-ên mang tội bất trung với Chúa Hằng Hữu, vì có người phạm luật liên hệ đến các vật phải bị tiêu hủy. Người ấy là A-can, con trai Cát-mi, cháu Xáp-đi, chắt Xê-rách, thuộc đại tộc Giu-đa; hắn đã lấy một vài thứ trong thành Giê-ri-cô. Vì thế Chúa Hằng Hữu giận Ít-ra-ên lắm.
2 Từ Giê-ri-cô, Giô-suê sai người đi do thám thành A-hi. Thành này gần Bết-a-ven, về phía đông Bê-tên.
3 Đi A-hi về, các thám tử đề nghị với Giô-suê: “Ta chỉ cần gửi vài nghìn quân đi đánh A-hi là đủ. Không cần xuất toàn lực vì thành này nhỏ và ít dân.”
4 Vậy, chừng 3.000 quân ra đi, nhưng họ bị đánh bại và phải bỏ chạy trốn người A-hi.
5 Người A-hi đánh đuổi họ từ cổng thành đến tận Sê-ba-rim, tấn công lúc xuống đồi và giết chừng ba mươi sáu người. Lòng người Ít-ra-ên tan ra như nước.
6 Giô-suê và các trưởng lão Ít-ra-ên xé áo mình, bốc bụi đất bỏ lên đầu, quỳ sấp mặt xuống đất trước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu cho đến tối.
7 Giô-suê thưa: “Đức Chúa Trời Hằng Hữu ôi! Ngài đem chúng con qua sông Giô-đan làm gì? Để cho người A-mô-rít tiêu diệt chúng con sao? Nếu thế, chúng con thà ở lại bên kia sông cho xong.
8 Chúa Hằng Hữu ôi! Khi Ít-ra-ên phải quay lưng chạy trốn quân địch, con còn nói gì được nữa?
9 Người Ca-na-an và các dân địa phương khác khi nghe tin này, sẽ kéo đến bao vây và xóa tên Ít-ra-ên khỏi lịch sử nhân loại. Còn Danh cao cả của Chúa thì sao?”
10 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: “Đứng lên! Tại sao con sấp mình xuống đất như vậy?
11 Ít-ra-ên có tội. Họ đã không tuân lệnh Ta, lấy trộm vật đáng bị hủy diệt, dối trá đem giấu trong trại.
12 Vì lý do đó, Ít-ra-ên bị bại trận. Họ bị quân thù đuổi chạy vì đã phạm luật về các vật phải hủy diệt. Nếu các vật ấy không đem ra tiêu hủy, Ta sẽ không ở cùng Ít-ra-ên nữa.
13 Con đứng lên! Hãy bảo dân chúng phải dọn mình thánh sạch, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán: ‘Trong dân chúng, có

người đang giấu vật đáng hủy diệt. Ít-ra-ên sẽ không cự nổi địch quân nếu không loại trừ các vật ấy.
14 Sáng ngày mai, các đại tộc sẽ được gọi đến trước Chúa. Đại tộc nào
bị Chúa Hằng Hữu chỉ ra, các họ trong đại tộc ấy phải được gọi đến. Họ
nào bị Chúa Hằng Hữu chỉ ra, các gia đình thuộc họ ấy phải được gọi đến.
Gia đình nào bị Ngài chỉ ra, những người trong gia đình ấy phải được gọi
đến.
15 Người bị chỉ ra là người đã trộm của đáng bị hủy diệt, sẽ bị hỏa thiêu
chung với tất cả những gì thuộc về người ấy, vì đã vi phạm giao ước Chúa
Hằng Hữu và làm điều xấu xa, nhơ nhuốc cho Ít-ra-ên.' "

Tội của A-can

16 Ngày hôm sau, Giô-suê dậy sớm, gọi các đại tộc đến ra mắt Chúa
Hằng Hữu. Đại tộc Giu-đa bị chỉ ra.
17 Giô-suê gọi các họ thuộc đại tộc Giu-đa đến, họ Xê-rách bị chỉ ra. Ông
gọi các gia đình thuộc họ Xê-rách đến, gia đình Xáp-đi bị chỉ ra.
18 Ông gọi những người trong gia đình Xáp-đi đến, A-can, con Cát-mi,
cháu Xáp-đi, chắt Xê-rách, đại tộc Giu-đa, bị chỉ ra.
19 Giô-suê nói với A-can: "Con hãy tôn cao Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên, ngợi khen Ngài và thú tội đi. Đừng giấu giếm gì cả, hãy
khai ra mọi điều con đã làm."
20 A-can thú nhận: "Thưa đúng, con đã phạm tội với Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên và đây là việc con đã làm.
21 Con đã sinh lòng tham khi thấy chiếc áo choàng lộng lẫy hàng Ba-by-
lôn, 2,3 ký* bạc, và một thỏi vàng nặng chừng 570 gam.† Con lấy các vật
ấy đem giấu dưới đất trong trại, bạc để dưới cùng."
22 Giô-suê liền sai mấy người đến trại A-can. Họ tìm thấy các vật chôn
trong trại, bạc ở dưới cùng.
23 Họ đem tất cả về đặt dưới đất trước mặt Giô-suê và mọi người, có
Chúa Hằng Hữu chứng giám.
24 Giô-suê và mọi người có mặt tại đó bắt A-can, con Xê-rách dẫn đến
thung lũng A-cô. Họ cũng đem theo bạc, áo choàng, vàng, con trai, con
gái của A-can, cùng với bò, lừa, chiên, trại, và tất cả những gì thuộc về
A-can.
25 Giô-suê nói: "Vì sao con gây họa cho Ít-ra-ên, Chúa Hằng Hữu sẽ
giáng họa cho con hôm nay." Mọi người lấy đá ném, lấy lửa đốt A-can và
tất cả những gì thuộc về hắn.
26 Sau đó, họ lấy đá chất thành một đống lớn trên người và vật vừa bị
hỏa thiêu. Cho đến ngày nay, đống đá ấy vẫn còn, và nơi ấy vẫn được gọi
là thung lũng A-cô. Sau việc ấy, Chúa Hằng Hữu nguôi giận.

8

Ít-ra-ên Đánh Bại A-hi

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Đừng sợ, hãy đem toàn quân đi
đánh A-hi, vì Ta cho con cả vua lẫn dân, cả thành lẫn đất này.

* **7:21** Nt 200 siếc-lơ † **7:21** Nt 50 siếc-lơ

2 Con hãy đối xử với A-hi và vua thành này như con đã đối xử với Giê-ri-cô, chỉ có điều khác là được giữ chiến lợi phẩm và súc vật bắt được. Hãy mai phục phía sau thành này."

3 Vậy, Giô-suê đem toàn quân đến A-hi, Ông chọn 30.000 chiến sĩ dũng cảm sai đi trong đêm ấy.

4 Ông dặn họ: "Hãy mai phục phía sau thành. Đừng ở quá xa, tất cả phải trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

5 Ta và tất cả quân còn lại sẽ tiến đến trước thành. Địch quân sẽ kéo ra nghênh chiến, và như lần trước, chúng ta sẽ chạy.

6 Chúng sẽ đuổi theo, bảo rằng: 'Chúng nó lại chạy như lần trước rồi.' Và như thế, chúng ta dụ họ ra khỏi thành.

7 Lúc ấy, phục binh hãy xông lên chiếm thành, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã cho chúng ta thành này.

8 Phải phóng hỏa đốt thành theo lệnh Chúa Hằng Hữu. Tất cả phải nhớ lời dặn."

9 Đêm ấy, phục binh đến mai phục tại khoảng giữa Bê-tên và phía tây A-hi, còn Giô-suê và đạo quân còn lại vẫn ở nguyên trong trại tại Giê-ri-cô.

10 Sáng hôm sau, Giô-suê dậy sớm kiểm điểm quân đội, rồi cùng các trưởng lão Ít-ra-ên dẫn quân đi đánh A-hi.

11 Họ đến khá gần thành, chỉ cách một thung lũng nữa là đến A-hi. Họ cắm trại tại đó, về phía bắc của thành.

12 Giô-suê cắt thêm 5.000 quân nữa đi mai phục giữa Bê-tên và phía tây A-hi.

13 Vậy, toán chủ lực đóng ở phía bắc, còn phục binh nằm ở phía tây thành. Đêm ấy, Giô-suê một mình đi vào giữa thung lũng.

14 Khi thấy người Ít-ra-ên, vua A-hi vội vàng đốc thúc quân sĩ dậy sớm. Họ kéo nhau ra khỏi thành, tiến về phía đồng bằng, đến một điểm tập trung định sẵn để nghênh chiến. Nhưng vua A-hi không ngờ có một cánh quân mai phục phía sau thành.

15 Giô-suê và chủ lực quân Ít-ra-ên giả thua, bỏ chạy về phía hoang mạc.

16 Người A-hi gọi nhau rượt đuổi quân thù và càng lúc họ càng ra xa thành.

17 Và như thế, thành A-hi và Bê-tên đều bỏ trống, không còn một người canh giữ.

18 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Hướng mũi giáo của con về thành A-hi, vì Ta cho con thành ấy." Giô-suê vâng lời.

19 Ngay khi ông đưa giáo chỉ thành A-hi, phục binh nhanh chóng rời vị trí, xông vào chiếm thành, rồi nổi lửa đốt thành.

20 Quân A-hi quay lại, thấy thành đang cháy, đồng thời quân Ít-ra-ên quay lại phản công, người A-hi lại vào thế tiến thoái lưỡng nan.

21 Giô-suê và quân sĩ theo ông thấy khói, biết rằng cánh phục binh đã chiếm thành, liền quay lại phản công người A-hi.

22 Quân Ít-ra-ên từ thành xông ra, quân phía trước thành phản công lại. Người Ít-ra-ên hai mặt xáp lại, chém giết đến nỗi không còn một người A-hi nào sống sót hay chạy thoát được.

23 Họ bắt sống vua A-hi và giải đến cho Giô-suê.

24 Khi quân Ít-ra-ên đã giết hết người A-hi bên ngoài thành, họ quay vào
thành giết những người còn lại.
25 Toàn dân A-hi, cả đàn ông lẫn đàn bà gồm chừng 12.000 người, đều
bị tiêu diệt hôm ấy.
26 Giô-suê tiếp tục chỉ mũi giáo vào thành cho đến khi mọi người A-hi
bị giết hết.
27 Người Ít-ra-ên bắt súc vật, thu chiến lợi phẩm cho mình, vì Chúa
Hằng Hữu có bảo Giô-suê cho phép.
28 Vậy, thành A-hi bị Giô-suê thiêu hủy, đến nay chỉ còn một đống gạch
vụn.
29 Giô-suê treo vua A-hi lên cây cho đến mặt trời lặn. Tối đó ông cho
người gỡ xác xuống, ném ra ngoài cổng thành, rồi lấy đá chất lên thành
một đống lớn, còn cho đến ngày nay.

Tái Lập Giao Ước của Chúa Hằng Hữu

30 Sau đó, Giô-suê xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên trên Núi Ê-banh,
31 đúng theo lệnh của Môi-se, đầy tớ Chúa Hằng Hữu. Bàn thờ này được
xây bằng đá nguyên tảng, không đục đẽo, như đã chép trong Sách Luật
của Môi-se. Trên bàn thờ ấy, người ta dâng tế lễ thiêu và tế lễ cảm tạ cho
Chúa.
32 Giô-suê khắc trên đá bàn thờ bộ luật Môi-se, trước sự chứng kiến của
dân chúng Ít-ra-ên.
33 Vì Môi-se có dặn trước về việc chúc phước cho người Ít-ra-ên, nên
hôm ấy, toàn dân kể cả các trưởng lão, viên phán quan, công dân, và
ngoại kiều đều chia nhau ra làm hai nhóm: Phân nửa đứng trước núi
Ga-ri-xim, phân nửa đứng trước Núi Ê-banh. Giữa hai nhóm ấy có Hòm
Giao Ước của Chúa Hằng Hữu với các thầy tế lễ người Lê-vi, những người
khiêng Hòm Giao Ước.
34 Giô-suê đọc tất cả những lời chúc phước và những lời nguyền rủa đã
được ghi trong Sách Luật.
35 Mọi người, gồm cả nam phụ lão ấu và khách ngoại kiều, đều nghe
Giô-suê đọc tất cả luật lệ của Môi-se.

9

Người Ga-ba-ôn Lừa Gạt Ít-ra-ên

1 Khi nghe được tin này, các vua của người Hê-tít, A-mô-rít, Ca-na-an,
Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu là vua của các dân tộc sống bên bờ phía tây sông
Giô-đan, ở dưới đồng bằng cũng như ở trên núi, cho đến tận núi Li-ban
2 đều liên minh với nhau để kháng cự Giô-suê và người Ít-ra-ên.
3 Khi người Ga-ba-ôn nghe tin Giô-suê phá thành Giê-ri-cô và A-hi,
4 thì dùng mưu kế để đối phó. Họ sai mấy sứ giả lên đường. Những
người này mặc áo quần tả tơi, mang giày mòn đế.
5 Họ chất lên lưng lừa những bao cũ nát và các bình da đựng rượu rách
được vá lại. Lương thực của họ là những mẩu bánh vụn.

6 Họ đến trại của người Ít-ra-ên đóng ở Ghinh-ganh, gặp Giô-suê, nói
với ông và người Ít-ra-ên: “Chúng tôi đến từ một xứ xa xôi để xin kết hòa
ước với các ông.”
7 Nhưng người Ít-ra-ên hỏi mấy người Hê-vi đó: “Các anh chắc là người
địa phương? Làm sao kết hòa ước được?”
8 Họ nói với Giô-suê: “Chúng tôi là đầy tớ của ông.”
Giô-suê hỏi: “Các anh là ai? Từ đâu tới?”
9 Họ đáp: “Chúng tôi đến từ một xứ rất xa. Chúng tôi được nghe uy
danh Đức Chúa Trời của các ông qua những việc tại Ai Cập,
10 và qua những điều Ngài làm cho hai vua A-mô-rít là Si-hôn, vua Hết-
bôn, và Óc, vua Ba-san ở Ách-ta-rốt, bên kia sông Giô-đan (người sống
với Ách-ta-rốt.)
11 Vì vậy, các trưởng lão và dân chúng sai chúng tôi đến gặp các ông,
trình rằng: Dân tộc chúng tôi cam phận đầy tớ, không dám kháng cự, chỉ
xin được kết hòa ước.
12 Này, các ông xem, bánh lúc chúng tôi ra đi còn nóng hổi, nhưng bây
giờ đã khô đét, vỡ vụn.
13 Các bầu đựng rượu này vốn là bầu mới, nhưng nay đã rách. Áo quần,
giày dép chúng tôi cũng cũ mòn vì hành trình lâu ngày.”
14 Các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên nghe theo lời họ, không cầu xin chỉ thị của
Chúa Hằng Hữu.
15 Giô-suê kết ước với họ, hứa cho họ sống còn. Các nhà lãnh đạo của
dân thề tôn trọng hòa ước.
16 Nhưng chỉ ba ngày sau, người ta khám phá ra rằng những người ấy
là dân địa phương.
17 Người Ít-ra-ên liền lên đường lùng kiếm. Sau ba ngày, họ tìm ra các
thành của những người ấy ở, gồm thành Ga-ba-ôn, Kê-phi-ra, Bê-ê-rốt, và
Ki-ri-át Giê-a-rim.
18 Nhưng vì các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên đã có lời thề trước Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, nên quân đội không ra tay được.
Vì thế, trong cộng đồng Ít-ra-ên, ai cũng phàn nàn các nhà lãnh đạo.
19 Các nhà lãnh đạo trả lời: “Vì chúng tôi đã thề với họ trước Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, nên bây giờ không ai được đụng đến
họ.
20 Chúng ta phải để cho họ sống. Nếu chúng ta không giữ lời thề, cơn
thịnh nộ của Đức Chúa Trời sẽ trút trên chúng ta.”
21 Vậy, dân các thành ấy trở nên những người giúp việc cho Ít-ra-ên, lo
việc đốn củi xách nước.
22 Giô-suê gọi dân các thành ấy đến trách: “Tại sao các anh đánh lừa
chúng tôi, nói rằng ở cách đây rất xa trong khi chỉ là người địa phương?
23 Thế nên bây giờ các anh sẽ bị nguyền rủa, không một ai sẽ thoát khỏi
ách nô dịch. Mọi người phải lo đốn củi xách nước, làm nô dịch cho nhà
của Đức Chúa Trời chúng tôi.”
24 Họ đáp lời Giô-suê: “Vì chúng tôi biết rằng Đức Chúa Trời các ông
đã ra lệnh cho đầy tớ Ngài là Môi-se phải chiếm trọn đất này và tiêu diệt
mọi người. Chúng tôi sợ các ông và lo mạng sống mình nên mới làm như
vậy.

25 Bây giờ, chúng tôi ở trong tay các ông, các ông muốn đối xử thế nào tùy ý."
26 Vì thế, Giô-suê không cho người Ít-ra-ên giết họ.
27 Từ đó, họ trở thành nô dịch, phải cung cấp củi, nước cho người Ít-ra-ên và cho bàn thờ của Chúa Hằng Hữu—tại nơi Chúa Hằng Hữu sẽ chọn. Đó là việc họ làm cho đến ngày nay.

10

Ít-ra-ên Đánh Bại Các Đội Quân Miền Nam

1 A-đô-ni-xê-đéc, vua Giê-ru-sa-lem khiếp sợ khi nghe Giô-suê chiếm và tiêu diệt A-hi, giết vua thành ấy như Giô-suê đã làm tại Giê-ri-cô, lại được tin Ga-ba-ôn đã kết hòa ước và đứng về phía Ít-ra-ên.
2 Ga-ba-ôn là một thành lớn vào loại đế đô, lớn hơn A-hi nhiều, lại có nhiều người dũng cảm.
3 Thế nên, A-đô-ni-xê-đéc, vua Giê-ru-sa-lem sai người đến nói với Hô-ham, vua Hếp-rôn, Phi-ram, vua Giạt-mút, Gia-phia, vua La-ki, và Đê-bia, vua Éc-lôn:
4 "Xin đến đây giúp tôi đánh Ga-ba-ôn vì họ đã kết hòa ước với Giô-suê và người Ít-ra-ên."
5 Vậy, năm vua người A-mô-rít (vua Giê-ru-sa-lem, Hếp-rôn, Giạt-mút, La-ki, và Éc-lôn) liên minh kéo quân đến đánh thành Ga-ba-ôn.
6 Người Ga-ba-ôn sai người đến Ghinh-ganh cầu cứu với Giô-suê: "Xin đừng bỏ chúng tôi! Xin đến cứu chúng tôi, vì tất cả các vua A-mô-rít ở miền đồi núi đang liên minh kéo đến tấn công."
7 Từ Ghinh-ganh, Giô-suê dẫn toàn quân ra đi.
8 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Đừng sợ, vì Ta nạp tính mạng họ vào tay con, không ai kháng cự với con được."
9 Vậy, Giô-suê rời Ghinh-ganh, đi suốt đêm, đến tấn công đột ngột.
10 Chúa Hằng Hữu khiến địch quân hoảng hốt. Vì thế, quân Ít-ra-ên chém giết vô số địch quân ở Ga-ba-ôn, và đuổi theo đám tàn quân chạy xuống dốc Bết-hô-rôn, chận giết họ tại A-xê-ca và Ma-kê-đa.
11 Khi quân địch bị đuổi chạy xuống dốc Bết-hô-rôn, Chúa Hằng Hữu giáng một trận mưa đá rất lớn trên họ từ đó cho đến A-xê-ca. Số người chết vì mưa đá nhiều hơn cả số chết vì lưỡi gươm của người Ít-ra-ên.
12 Trong ngày Chúa Hằng Hữu phó dân A-mô-rít vào tay dân Ít-ra-ên, Giô-suê cầu nguyện trước toàn quân. Ông nói:
"Cầu xin Chúa Hằng Hữu cho mặt trời dừng lại trên Ga-ba-ôn,
mặt trăng dừng lại trên thung lũng A-gia-lôn."
13 Bóng mặt trời không di động, mặt trăng không chuyển vần cho đến lúc quân Ít-ra-ên tiêu diệt xong quân thù.
Việc này được chép trong Sách Gia-sa. Người ta thấy ánh dương vẫn tiếp tục chiếu sáng vòm trời thêm chừng một ngày nữa, chưa vội tắt.
14 Trong quá khứ cũng như tương lai, không có một ngày nào như hôm ấy; vì Chúa Hằng Hữu đã nhậm lời cầu nguyện của một người, và Ngài chiến đấu cho Ít-ra-ên.
15 Sau đó, Giô-suê rút quân về Ghinh-ganh.

Giô-suê Giết Năm Vua Miền Nam

16 Trong lúc giao tranh, năm vua trốn vào một hang đá tại Ma-kê-đa.
17 Người ta báo tin cho Giô-suê rằng: “Năm vua đã trốn trong một hang
đá tại Ma-kê-đa.”
18 Giô-suê ra lệnh: “Hãy lăn đá lấp miệng hang rồi cử người canh gác
cẩn thận.
19 Những người khác cứ tiếp tục đuổi theo địch quân, tấn công từ phía
sau vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã giao tính mạng họ
vào tay chúng ta.”
20 Giô-suê và người Ít-ra-ên đã đánh chúng đại bại đến nỗi tuyệt diệt,
chỉ còn một số ít chạy thoát vào các thành kiên cố mà thôi.
21 Quân Ít-ra-ên rút về với Giô-suê tại trại Ma-kê-đa, an toàn. Sau các
việc đó không ai dám mở miệng nói lời nào chống lại Ít-ra-ên.
22 Giô-suê hạ lệnh mở cửa hang, đem năm vua ra.
23 Họ tuân lệnh, đưa năm vua ra khỏi hang, dẫn đến cho Giô-suê. Đó là
các Vua Giê-ru-sa-lem, Hếp-rôn, Giạt-mút, La-ki, và Éc-lôn.
24 Giô-suê bảo các tướng của quân đội: “Hãy đến đây, giẫm chân lên cổ
các vua này.” Họ tuân lệnh.
25 Và Giô-suê nói tiếp: “Đừng sợ, hãy can đảm và bền chí vì Chúa Hằng
Hữu sẽ làm như vậy cho kẻ thù của các anh em là những người mà các
anh em phải chống cự.”
26 Nói xong, Giô-suê giết chết năm vua ấy, đem xác treo trên năm cây
cột cho đến tối.
27 Lúc mặt trời lặn, Giô-suê cho người gỡ xác từ trên cột xuống, đem
ném vào hang nơi họ đã trốn trước đó. Người ta lấy đá lớn lấp miệng
hang lại, và đá ấy vẫn còn cho đến nay.

Ít-ra-ên Phá Hủy Các Thành Ở Miền Nam

28 Cùng ngày hôm ấy, Giô-suê chiếm thành Ma-kê-đa, dùng gươm giết
cả vua lẫn dân thành ấy không sót một người. Vậy, vua Ma-kê-đa cũng
chịu đồng số phận như vua Giê-ri-cô.
29 Sau đó, Giô-suê đem quân tấn công Líp-na.
30 Chúa Hằng Hữu giao vua và thành Líp-na cho Ít-ra-ên, họ không để
một ai sống sót. Vua Líp-na cũng chịu chung số phận với vua Giê-ri-cô.
31 Từ Líp-na, Giô-suê kéo quân đến La-ki. Sau khi cắm trại, họ tấn công
thành.
32 Vào ngày thứ hai, Chúa Hằng Hữu ban cho người Ít-ra-ên thành La-ki.
Ở đây, họ cũng tàn sát như tại Líp-na.
33 Hô-ram vua Ghê-xe đem quân cứu viện La-ki, nhưng cũng bị quân
của Giô-suê tiêu diệt.
34 Giô-suê kéo quân từ La-ki đến Éc-lôn. Hạ trại xong, họ tấn công
thành.
35 Quân Ít-ra-ên chiếm thành Éc-lôn ngay hôm ấy, giết hết mọi người
cũng như ở La-ki.
36 Từ Éc-lôn, Giô-suê kéo quân đi tấn công Hếp-rôn.
37 Họ chiếm Hếp-rôn và các thành phụ cận, giết hết dân cư ở đó cũng
như ở Éc-lôn, không sót một người.

38 Sau đó, Giô-suê đem quân về tấn công thành Đê-bia.
39 Ít-ra-ên chiếm Đê-bia và các thành phụ cận, không để cho một ai
sống sót cũng như tại Hếp-rôn và Líp-na.
40 Vậy, Giô-suê bình định lãnh thổ, từ miền núi Nê-ghép cho đến đồng
bằng và chân đồi, cả miền nam, tiêu diệt các vua, không để cho một
người dân sống sót, đúng theo lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên.
41 Giô-suê bình trị từ Ca-đê Ba-nê-a đến Ga-xa, từ Gô-sen đến Ga-ba-ôn.
42 Giô-suê bắt các vua này và lãnh thổ của họ đồng loạt bị chinh phục,
vì chính Chúa chiến đấu cho Ít-ra-ên.
43 Sau đó, Giô-suê rút quân về trại Ghinh-ganh.

11

Ít-ra-ên Đánh Bại Các Đội Quân Miền Bắc

1 Khi Gia-bin, vua Hát-so, nghe các tin này, liền liên minh với các vua
sau đây: Vua Giô-báp ở Ma-đôn, vua Sim-rôn, vua Ạc-sáp,
2 các vua miền núi phía bắc, các vua miền đồng bằng phía nam Ki-nê-
rết, miền thung lũng và miền biên giới Đô-rơ ở phía tây,
3 các vua Ca-na-an ở miền đông và miền tây, các vua A-mô-rít, Hê-tít,
Phê-rết, vua Giê-bu ở miền núi, vua Hê-vi ở chân Núi Hẹt-môn trong xứ
Mích-pa.
4 Các vua này động viên toàn lực—chiến sĩ, chiến xa và chiến mã—kéo
ra đông như cát biển.
5 Họ liên minh với nhau, đem quân đến đóng ở các dòng nước Mê-rôm
để tranh chiến với Ít-ra-ên.
6 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giô-suê: "Đừng sợ họ. Vì ngày mai, vào giờ
này, họ đều là những xác không hồn. Con phải cắt nhượng chân ngựa và
đốt xe của chúng."
7 Giô-suê liền đem toàn lực đến tấn công bất ngờ gần Mê-rôm.
8 Chúa Hằng Hữu nạp tính mạng quân thù vào tay Ít-ra-ên; họ chém
giết một phần, đuổi theo phần còn lại cho đến Si-đôn Lớn, Mít-rê-phốt
Ma-im, và thung lũng Mích-pê ở phía đông, rồi giết không để thoát một
ai.
9 Theo lệnh Chúa Hằng Hữu, Giô-suê cho cắt nhượng chân ngựa và
thiêu hủy xe của chúng.
10 Giô-suê quay về chiếm Hát-so, và giết Vua Gia-bin. (Hát-so vốn là
kinh đô của các vương quốc kia.)
11 Người Ít-ra-ên giết tất cả dân trong thành, không để một vật có hơi
thở nào còn sống sót, và Giô-suê đốt thành.
12 Giô-suê cũng chiếm và tàn phá thành của các vua kia, giết hết các
vua ấy theo đúng lệnh Môi-se, đầy tớ Chúa đã truyền.
13 Nhưng Giô-suê không đốt những thành xây trên đồi, trừ thành Hát-
so.
14 Người Ít-ra-ên tịch thu chiến lợi phẩm, kể cả súc vật, và tàn sát dân
các thành ấy.
15 Tất cả những điều Chúa Hằng Hữu phán dặn Môi-se, đầy tớ Ngài, đều
được Môi-se truyền lại cho Giô-suê, và Giô-suê nghiêm chỉnh thi hành.

16 Vậy Giô-suê chinh phục toàn vùng đất hứa gồm miền cao nguyên,
đất Gô-sen và Nê-ghép, miền thung lũng, miền đồng bằng, vùng núi đồi
và thung lũng Ít-ra-ên;
17 từ núi Ha-lác đối diện Sê-i-rơ, đến Ba-anh Gát trong thung lũng Li-
ban, dưới chân núi Hẹt-môn. Tất cả vua của các miền này đều bị hạ
sát.
18 Giô-suê phải mất một thời gian khá dài để tiêu diệt chúng.
19 Ngoại trừ thành Ga-ba-ôn của người Hê-vi, các thành khác đều bị
Ít-ra-ên chinh phục bằng quân lực, không bằng hòa ước.
20 Vì Chúa Hằng Hữu khiến cho các dân tộc ấy trở nên ngoan cố, quyết
định chiến đấu với Ít-ra-ên, và Ít-ra-ên có dịp tận diệt họ như lời Chúa
Hằng Hữu phán bảo Môi-se.
21 Đồng thời, Giô-suê cũng chinh phạt người A-na-kim trên các đồi núi
Hếp-rôn, Đê-bia, A-náp, Giu-đa và Ít-ra-ên.
22 Ngoại trừ một số ít còn sót ở Ga-xa, Gát, và Ách-đốt, người A-na-kim
và thành trì của họ nằm trong lãnh thổ Ít-ra-ên đều bị tiêu diệt.
23 Như thế, Giô-suê chiếm toàn lãnh thổ, thực hiện lời Chúa Hằng Hữu
hứa với Môi-se. Ông đem đất chia cho người Ít-ra-ên, mỗi đại tộc chiếm
một vùng. Trong khắp vùng, chiến tranh không còn nữa.

12

Các Vua Bại Trận Ở Phía Đông Sông Giô-đan

1 Đây là danh sách các vua phía đông Sông Giô-đan bị người Ít-ra-ên
đánh bại và lãnh thổ của họ đã bị Ít-ra-ên chiếm hữu. Đất của họ chạy
dài từ thung lũng Sông Ạt-nôn đến Núi Hẹt-môn, gồm cả các đồng bằng
miền đông.
2 Si-hôn, vua người A-mô-rít, đóng đô ở Hết-bôn, cai trị một vùng từ
thành A-rô-e bên bờ Sông Ạt-nôn, và từ giữa thung lũng này cho đến
Sông Gia-bốc (biên giới của đất Am-môn), gồm phân nửa đất Ga-la-át.
3 Đất vua này còn gồm các đồng bằng miền đông, từ bờ phía đông biển
Ki-nê-rốt chạy cho đến Biển Chết (đường đi về Bết-giê-si-mốt) và triền núi
Phích-ga về phía nam.
4 Óc, vua Ba-san, người khổng lồ còn sót lại của người Rê-pha-im, đóng
đô ở Ách-ta-rốt Ết-rê-i,
5 cai trị vùng Núi Hẹt-môn, vùng Sanh-ca, toàn đất Ba-san, giáp giới với
đất của người Ghê-sua và người Ma-ca và phân nửa đất Ga-la-át, giáp giới
với đất của Si-hôn, vua Hết-bôn.
6 Môi-se, đầy tớ của Chúa, và người Ít-ra-ên đã tiêu diệt toàn dân của
Vua Si-hôn và Vua Óc. Môi-se lấy phần đất này chia cho đại tộc Ru-bên,
đại tộc Gát, và phân nửa đại tộc Ma-na-se.

Các Vua Bại Trận Ở Phía Tây Sông Giô-đan

7 Và đây là danh sách các vua phía tây Giô-đan bị Giô-suê và người Ít-ra-
ên đánh bại: Đất của họ chạy dài từ Ba-anh Gát trong thung lũng Li-ban
cho đến Núi Ha-lác ngang Sê-i-rơ. (Đất này được Giô-suê đem chia cho
các đại tộc còn lại,

8 gồm cả vùng cao nguyên, thung lũng, đồng bằng, triền núi, hoang
mạc, và vùng Nê-ghép. Đó là đất của người Hê-tít, A-mô-rít, Ca-na-an,
Phê-rết, Hê-vi và Giê-bu).
9 Vua Giê-ri-cô.
Vua A-hi gần Bê-tên.
10 Vua Giê-ru-sa-lem.
Vua Hếp-rôn.
11 Vua Giạt-mút.
Vua La-kí.
12 Vua Éc-lôn.
Vua Ghê-xe.
13 Vua Đê-bia.
Vua Ghê-đe.
14 Vua Họt-ma.
Vua A-rát.
15 Vua Líp-na.
Vua A-đu-lam.
16 Vua Ma-kê-đa.
Vua Bê-tên.
17 Vua Tháp-bu-a.
Vua Hê-phe.
18 Vua A-phéc.
Vua La-sa-rôn,
19 Vua Ma-đôn.
Vua Hát-so.
20 Vua Sim-rôn-Mê-rôn.
Vua Ạc-sáp.
21 Vua Tha-a-nác.
Vua Mê-ghi-đô.
22 Vua Kê-đe.
Vua Giốc-nê-am ở Cát-mên.
23 Vua Đô-rơ ở Na-phát-đo.
Vua Gô-im ở Ghinh-ganh.
24 Vua Tia-xa.
Tổng cộng ba mươi mốt vua bị bại trận.

13

Những Vùng Đất Chưa Đánh Chiếm

1 Thời gian trôi qua, Giô-suê đã cao tuổi. Chúa Hằng Hữu phán với ông:
"Tuổi con đã cao, đất chưa chiếm còn nhiều.
2 Đó là vùng đất của người Phi-li-tin, của người Ghê-sua
3 từ sông Si-ho gần Ai Cập chạy về phía bắc cho đến biên giới Éc-rôn (tất
cả được coi như người Ca-na-an), đất của năm lãnh chúa Phi-li-tin gồm
Ga-xa, Ách-đốt, Ách-kê-lôn, Gát, và Éc-rôn, đất của người A-vim
4 ở phía nam, đất của người Ca-na-an từ Mê-a-ra gần Si-đôn cho đến
A-phéc gần biên giới A-mô-rít,
5 đất của người Ghi-ba, đất Li-ban từ Ba-anh Gát ở phía đông, dưới chân
Núi Hẹt-môn cho đến lối vào Ha-mát,
6 các vùng núi non của người Si-đôn từ Li-ban cho đến Mích-rê-phốt
Ma-im.

Chính Ta sẽ đuổi các dân này ra, họ sẽ bị Ít-ra-ên đánh bại. Con sẽ theo
lời Ta dặn, chia đất cho người Ít-ra-ên.
7 Đất này sẽ thuộc về chín đại tộc và nửa đại tộc Ma-na-se còn lại.”

Phân Chia Phần Đất Vùng Phía Đông Sông Giô-đan

8 Trước đó Môi-se, đầy tớ Chúa, đã chia đất bên bờ phía đông Giô-đan
cho đại tộc Ru-bên, đại tộc Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se.
9 Vùng đất này chạy dài từ A-rô-e trên triền thung lũng Ạt-nôn, gồm
các thành ở giữa thung lũng này và miền cao nguyên Mê-đê-ba cho đến
tận Đi-bôn.
10 Đất này cũng gồm các thành của Si-hôn, vua A-mô-rít, có kinh đô
ở Hết-bôn, cho đến biên giới người Am-môn;
11 gồm cả đất Ga-la-át; đất của người Ghê-sua, người Ma-a-cát; vùng
Núi Hẹt-môn; đất Ba-san và Sanh-ca;
12 đất của Óc, vua Ba-san, người còn sót lại của dân Rê-pha-im, có
kinh đô ở Ách-ta-rốt và Ết-rê-i. Vua này là vua người khổng lồ cuối cùng
còn lại, vì Môi-se đã đánh đuổi họ đi.
13 Còn người Ghê-sua và Ma-a-cát không bị Ít-ra-ên đuổi đi nên cho
đến nay họ vẫn sống chung với người Ít-ra-ên trong địa phương này.

Chia Phần cho Đại Tộc Lê-vi

14 Khi chia đất cho các đại tộc, Môi-se đã không chia cho người Lê-vi,
vì phần của họ là các lễ vật do người Ít-ra-ên đem dâng lên Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên. Ngài đã truyền cho họ như thế.

Phần Đất Chia cho Đại Tộc Ru-bên

15 Môi-se chia cho đại tộc Ru-bên một phần đất tương xứng với số gia
đình của đại tộc này.
16 Đất của họ chạy từ A-rô-e trên triền thung lũng Ạt-nôn, gồm có
thành ở giữa thung lũng này và cao nguyên Mê-đê-ba
17 cho đến Hết-bôn với các thành trong đồng bằng: Đi-bôn, Ba-mốt
Ba-anh, Bết-ba-anh-mê-ôn,
18 Gia-xa, Kê-đê-mốt, Mê-phát,
19 Ki-ri-a-ta-im, Síp-ma, Xê-rết-sa-ha trên ngọn đồi đứng giữa thung
lũng,
20 Bết Phê-o, triền núi Phích-ga, và Bết-giê-si-mốt.
21 Như vậy, đất của họ gồm tất cả các thành trong đồng bằng và toàn
giang san của Si-hôn, vua A-mô-rít có kinh đô là Hết-bôn. Vua này cùng
với các tù trưởng Ma-đi-an: Ê-vi, Rê-kem, Xu-rơ, Hu-rơ và Rê-ba (các
chư hầu của Si-hôn) đều bị Môi-se đánh bại.
22 Lúc ấy người Ít-ra-ên cũng giết luôn thuật sĩ Ba-la-am, con của Bê-ô.
23 Sông Giô-đan là biên giới phía tây của đất Ru-bên. Vậy, người Ru-
bên chia nhau chiếm hữu các thành với các thôn ấp phụ cận trong giới
hạn đất mình.

Phần Đất Chia cho Đại Tộc Gát

24 Môi-se chia cho đại tộc Gát một phần đất tương xứng với số gia đình
của đại tộc này.

25 Đất của họ gồm có Gia-ê-xe, các thành Ga-la-át, phân nửa đất của
người Am-môn cho đến A-rô-e đối diện Ráp-ba,
26 và từ Hết-bôn đến Ra-mát Mít-bê, Bê-tô-nim, từ Ma-ha-na-im đến
biên giới Đê-bia;
27 các thành trong thung lũng: Bết Ha-ram, Bết Nim-ra, Su-cốt, Xa-
phôn; phần đất còn lại của Si-hôn, vua Hết-bôn; và đất dọc theo Sông
Giô-đan bên bờ phía đông, cho đến biển Ki-nê-rết. Sông này là biên giới
phía tây.
28 Người Gát chia nhau chiếm hữu các thành với các thôn ấp phụ cận
theo từng gia tộc trong giới hạn đất mình.

Phần Đất Chia cho Phân Nửa Đại Tộc Ma-na-se

29 Môi-se cũng chia cho phân nửa đại tộc Ma-na-se một phần đất tương
xứng với số gia đình của họ.
30 Đất của họ chạy từ Ma-ha-na-im qua toàn lãnh vực Ba-san—đất của
Óc, vua Ba-san—và Giai-rơ trong vùng Ba-san được sáu mươi thành;
31 phân nửa đất Ga-la-át; các thành của Óc, vua Ba-san là Ách-ta-rốt,
và Ết-rê-i. Vậy các con cháu Ma-ki* gồm phân nửa đại tộc Ma-na-se chia
nhau chiếm hữu phần đất này.

32 Đó là cách Môi-se phân phối đất đai bên bờ phía đông Sông Giô-đan.
Lúc ấy Ít-ra-ên đang ở trong đồng bằng Mô-áp đối diện Giê-ri-cô.
33 Môi-se không chia cho đại tộc Lê-vi phần đất nào cả, vì Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên là phần của Lê-vi, như Ngài đã bảo họ.

14

Phân Chia Phần Đất Vùng Phía Tây Sông Giô-đan

1 Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con của Nun, và các trưởng tộc Ít-ra-ên
phân chia đất Ca-na-an ra,
2 và chín đại tộc rưỡi rút thăm lấy đất làm sản nghiệp như lời Chúa
Hằng Hữu dặn Môi-se.
3 Còn hai đại tộc rưỡi kia, Môi-se đã chia cho họ đất bên bờ phía đông
Sông Giô-đan rồi.
4 Riêng đại tộc Lê-vi không nhận được một phần đất riêng biệt như
những đại tộc khác; họ chỉ được cấp các thành để ở và đất để nuôi súc
vật. Đặc biệt có đại tộc Giô-sép được kể là hai đại tộc: Ma-na-se và Ép-
ra-im.
5 Vậy, việc chia đất được thực hiện đúng theo chỉ thị của Chúa Hằng
Hữu truyền cho Môi-se.

Ca-lép Yêu Cầu Chia Đất cho Mình

6 Một số người Giu-đa do Ca-lép, con của Giê-phu-nê, người Kên, hướng
dẫn đến gặp Giô-suê tại Ghinh-ganh và trình bày như sau: “Ông còn nhớ
Chúa Hằng Hữu dặn Môi-se, đầy tớ Chúa tại Ca-đê Ba-nê-a về trường hợp
của ông và tôi chứ?

* **13:31** Ma-ki là con của Ma-na-se

7 Tại Ca-đê Ba-nê-a, Môi-se, đầy tớ Chúa sai chúng ta đi trinh sát đất
hứa. Khi trở về, tôi phúc trình đúng sự thật.
8 Trong khi các người khác nói những lời làm nhục chí anh em, tôi vẫn
một lòng trung thành với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời tôi.
9 Vì vậy, hôm ấy Môi-se có thề sẽ cho tôi và con cháu tôi nơi nào tôi đặt
chân đến, vì tôi đã hết lòng theo Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tôi.
10 Từ đó đến nay đã ngót bốn mươi lăm năm. Từ ngày dân ta còn lang
thang trong hoang mạc, Chúa cho tôi sống còn cho đến ngày nay, và bây
giờ tôi đã tám mươi lăm tuổi.
11 Tôi vẫn mạnh khỏe như ngày Môi-se sai tôi đi, khả năng chiến đấu
và di chuyển của tôi vẫn như ngày nào.
12 Vậy, theo lời Chúa ngày ấy, xin ông cho tôi vùng đồi núi này. Mặc dù
ngày ấy ông cũng đã nghe rằng đây là đất của người khổng lồ A-na-kim
với nhiều thành trì vững chắc. Nhưng nếu Chúa Hằng Hữu ở cùng tôi,
tôi sẽ đuổi họ đi.”
13 Giô-suê chúc phước lành cho Ca-lép con trai Giê-phu-nê và chia cho
ông đất Hếp-rôn.
14 Vậy Hếp-rôn trở thành tài sản của nhà Ca-lép (con Giê-phu-nê, người
dòng Kên) cho đến ngày nay, vì ông đã hết lòng theo Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
15 (Xưa kia Hếp-rôn được gọi là thành Ki-ri-át A-ra-ba, theo tên của một
anh hùng người A-na-kim).
Và từ đó, chiến tranh chấm dứt.

15

Phần Đất Chia cho Đại Tộc Giu-đa

1 Phần đất của đại tộc Giu-đa chạy dài từ biên giới Ê-đôm, ngang qua
hoang mạc Xin đến tận cuối miền nam.

2 Biên giới phía nam của Giu-đa chạy từ vịnh phía nam của Biển Chết,
3 trải dài về phương nam qua đèo Ạc-ráp-bim, dọc theo hoang mạc
Xin, vòng qua Ca-đê Ba-nê-a ở cực nam, qua Hết-rôn, lên Át-đa, vòng qua
Cát-ca,
4 qua Át-môn, lên đến Suối Ai Cập, ra đến biển. Đó sẽ là ranh giới
phía nam của anh em.
5 Biên giới phía đông chạy dài từ Biển Chết cho đến cửa Sông Giô-đan.
Biên giới phía bắc chạy từ vịnh nơi Sông Giô-đan đổ vào Biển Mặn,
6 qua Bết-hốt-la, dọc theo phía bắc Bết-a-ra-ba, lên phía tảng đá Bô-
han (con của Ru-bên),
7 qua Đê-bia trong thung lũng A-cô, chạy lên phía bắc đến Ghinh-
ganh, đối diện dốc A-đu-mim ở phía nam thung lũng này, rồi chạy qua
mé nước Ên-sê-mết, đến Ên-rô-ghên.
8 Biên giới này tiếp tục chạy qua thung lũng Hi-nôm đến phía nam
đất Giê-bu (Giê-ru-sa-lem), lên đến đỉnh núi đối diện phía tây thung lũng
Hi-nôn, đến bờ phía bắc thung lũng Rê-pha-im.

9 Từ đó, biên giới chạy từ đỉnh núi đến suối Nép-thô-ách, qua các
thành trên núi Ép-rôn, vòng quanh Ba-la tức Ki-ri-át Giê-a-rim.
10 Rồi biên giới vòng qua phía tây Ba-la, đến núi Sê-i-rơ, qua Kê-sa-
long bên triền phía bắc núi Giê-a-rim, xuống Bết-sê-mết, qua Thim-na,
11 qua góc phía bắc của Éc-rôn, quanh Siếc-rôn, qua núi Ba-la, đến
Giáp-nê-ên và chấm dứt ở biển.
12 Biên giới phía tây là bờ Biển Lớn.

Đây là biên giới dành cho con cháu của đại tộc Giu-đa.

Phần Đất Chia cho Đại Tộc Ca-lép

13 Giô-suê tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, cho Ca-lép con Giê-phu-nê một
phần đất Giu-đa. Đó là thành Ki-ri-át A-ra-ba (tên của tổ tiên A-nác), nay
gọi là Hếp-rôn.
14 Có ba người con trai của A-nác (Sê-sai, A-hi-man, và Thanh-mai) đang
ở trong thành, nhưng họ đều bị Ca-lép đuổi đi.
15 Từ đó Ca-lép tiến đánh Đê-bia (tên cũ là Ki-ri-át Sê-phe).
16 Ca-lép nói: "Tôi sẽ gả con gái tôi là Ạc-sa cho người nào có công đánh
chiếm Ki-ri-át Sê-phe."
17 Ốt-ni-ên, con của Kê-na, em Ca-lép, lập công đầu, chiếm thành, và
được Ca-lép gả con gái là Ạc-sa cho người làm vợ.
18 Khi Ạc-sa đã lấy Ốt-ni-ên, nàng có giục chồng xin cha mình một sở
ruộng. Lúc sắp lên đường theo chồng, nàng xuống lừa. Thấy thế, Ca-lép
hỏi: "Con muốn gì?"
19 Nàng thưa: "Con xin cha một ân huệ. Vì cha đã cho con vùng đất
Nê-ghép khô cằn, xin cha cho con thêm mấy suối nước nữa." Ca-lép cho
nàng các suối nước thượng và hạ.

Những Thành Được Chia cho Giu-đa

20 Vậy, sản nghiệp của đại tộc Giu-đa gồm có:

21 Các thành miền cực nam Giu-đa, gần biên giới Ê-đôm: Cáp-xê-ên,
Ê-đe, Gia-gu-a,
22 Ki-na, Đi-mô-na, A-đa-đa,
23 Kê-đe, Hát-so, Ích-nan,
24 Xíp, Tê-lem, Bê-a-lốt,
25 Hát-so Ha-đa-ta, Kê-ri-giốt Hếp-rôn (tức Hát-so),
26 A-mam, Sê-ma, Mô-la-đa,
27 Hát-sa Ga-đa, Hết-môn, Bết Pha-lết,
28 Hát-sa-su-anh, Bê-e-sê-ba, Bi-sốt-gia,
29 Ba-la, Y-im, Ê-xem,
30 Ê-thô-lát, Kê-sinh, Họt-ma,
31 Xiếc-lác, Mát-ma-na, San-sa-na,
32 Lê-ba-ốt, Si-lim, A-in, và Rim-môn—tất cả là hai mươi chín thành
với các thôn ấp phụ cận.
33 Các thành trong đồng bằng: Ết-tha-ôn, Xô-ra, Át-na,
34 Xa-nô-a, Ên-ga-nim, Tháp-bu-a, Ê-nam,
35 Giạt-mút, A-đu-lam, Sô-cô, A-xê-ca,

36 Sa-a-ra-im, A-đi-tha-im, Ghê-đê-ra, và Ghê-đê-rô-tha-im—cộng là
mười bốn thành với các thôn ấp phụ cận.
37 Xê-nan, Ha-đa-sa, Mích-đanh-gát,
38 Đi-lan, Mít-bê, Giốc-thê-ên,
39 La-ki, Bốt-cát, Éc-lôn,
40 Cáp-bôn, La-mam, Kít-lít,
41 Ghê-đê-rốt, Bết-đa-gôn, Na-a-ma, và Ma-kê-đa—cộng là mười sáu
thành với các thôn ấp phụ cận.
42 Líp-na, Ê-the, A-san,
43 Díp-tách, Át-na, Nê-xíp,
44 Kê-i-la, Ách-xíp, và Ma-rê-sa—cộng là chín thành với các thôn ấp
phụ cận.
45 Éc-rôn với các thành và các thôn ấp phụ cận.
46 Các thành giữa Éc-rôn và biển gồm cả các thành gần Ách-đốt với
các thôn ấp phụ cận,
47 Ách-đốt với các thành và thôn ấp phụ cận, Ga-xa với các thành và
thôn ấp phụ cận chạy dài cho đến suối Ai Cập và bờ Biển Lớn.
48 Các thành trên đồi núi: Sa-mia, Gia-tia, Sô-cô,
49 Đa-na, Ki-ri-át Sa-na cũng gọi là Đê-bia,
50 A-náp, Ết-tê-mô, A-nim,
51 Gô-sen, Hô-lôn, và Ghi-lô—cộng là mười một thành với các thôn ấp
phụ cận.
52 Cũng bao gồm các thành A-ráp, Đu-ma, Ê-sau,
53 Gia-nim, Bết-ta-bu-a, A-phê-ca,
54 Hum-ta, Ki-ri-át A-ra-ba cũng gọi là Hếp-rôn, và Si-lô—cộng là chín
thành với các thôn ấp phụ cận.
55 Ma-ôn, Cát-mên, Xíp, Giu-ta,
56 Giê-rê-ên, Giốc-đê-am, Xa-nô-a,
57 Ca-in, Ghi-bê-a, và Thim-na—cộng là mười thành với các thôn ấp
phụ cận.
58 Hanh-hun, Bết-sua, Ghê-đô,
59 Ma-a-rát, Bết-a-nốt, và Ên-tê-côn—cộng là sáu thành với các thôn
ấp phụ cận.
60 Ki-ri-át Ba-anh cũng gọi là Ki-ri-át Giê-a-rim, và Ráp-ba, hai thành
với các thôn ấp phụ cận.
61 Các thành trong hoang mạc: Bết-A-ra-ba, Mi-đin, Sê-ca-na,
62 Níp-san, thành Muối, và Ên-ghê-đi—cộng là sáu thành và các thôn
ấp phụ cận.

63 Nhưng người Giu-đa không đuổi người Giê-bu ra khỏi thành Giê-ru-
sa-lem, nên họ vẫn còn sống chung với người Giu-đa cho đến ngày nay.

16

Phần Đất Chia cho Ép-ra-im và Ma-na-se Ở Phía Tây

1 Phần đất của con cháu Giô-sép có biên giới chạy từ Sông Giô-đan
ngang Giê-ri-cô (phía đông của suối Giê-ri-cô) xuyên qua hoang mạc,
lên miền đồi núi cho đến Bê-tên.

2 Biên giới này tiếp tục từ Bê-tên chạy đến Lu-xơ, qua A-ta-rốt (thuộc
đất người Ạt-kít),
3 xuống phía tây giáp đất người Giáp-lê-ti, cho đến đất Bết-hô-rôn Hạ,
Ghê-xe, và dừng lại ở biển.

4 Vậy, con cháu Giô-sép gồm đại tộc Ép-ra-im và đại tộc Ma-na-se lãnh
phần đất mình.

Phần Đất Chia cho Ép-ra-im

5 Đất của đại tộc Ép-ra-im có biên giới phía đông chạy từ A-ta-rốt A-đa
đến Bết-hô-rôn thượng,
6 và từ đó chạy ra đến biển gặp phía bắc của Mít-mê-thát. Biên giới
lại vòng qua phía đông tại Ta-a-nát Si-lô và tiếp tục về phía đông cho đến
Gia-nô-a.
7 Từ Gia-nô-a biên giới chạy xuống A-ta-rốt, Na-a-ra, đụng Giê-ri-cô
rồi gặp Sông Giô-đan.
8 Từ Tháp-bu-a, biên giới chạy về hướng tây đến Suối Ca-na và chấm
dứt ở biển. Đó là sản nghiệp của đại tộc Ép-ra-im.
9 Ngoài ra, một số gia đình người Ép-ra-im nhận được mấy thành nằm
trong đất của người Ma-na-se và các thôn ấp phụ cận của mấy thành
ấy.
10 Tuy nhiên người Ca-na-an ở Ghê-xe không bị đuổi đi, và họ vẫn còn
đó, làm nô lệ cho người Ép-ra-im cho đến ngày nay.

17

Phần Đất Chia cho Ma-na-se Ở Phía Tây

1 Phần đất của đại tộc Ma-na-se (con trưởng nam của Giô-sép) được
phân chia như sau: Họ Ma-ki, con trưởng nam của Ma-na-se, cha của
Ga-la-át và là một chiến sĩ, lãnh đất Ga-la-át và Ba-san.
2 Các họ còn lại của đại tộc này gồm có A-bi-ê-xe, Hê-léc, Ách-ri-ên, Si-
chem, Hê-phe, và Sê-mi-đa cũng lãnh phần đất mình. Đó là các con trai
của Ma-na-se, cháu Giô-sép.
3 Riêng trường hợp của Xê-lô-phát, con Hê-phe, cháu Ga-la-át, chắt Ma-
ki, chít Ma-na-se, ông này không có con trai, chỉ sinh được năm cô con
gái: Mách-la, Nô-a, Hốt-la, Minh-ca, và Thiệt-sa.
4 Các cô này đến gặp Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê con trai Nun, và các
nhà lãnh đạo Ít-ra-ên, thưa rằng: “Chúa Hằng Hữu có phán dặn Môi-se
cho chúng tôi một phần đất đồng đều cũng như các anh em khác.”
Và họ lãnh được phần đất mình theo lệnh của Chúa Hằng Hữu.
5 Có mười phần đất được chia cho đại tộc Ma-na-se, ngoài Ga-la-át và
Ba-san phía đông Sông Giô-đan,
6 vì các con gái của đại tộc Ma-na-se cũng được nhận phần đất như các
con trai. Xứ Ga-la-át thuộc về các con cháu khác của Ma-na-se.

7 Biên giới phía bắc của Ma-na-se chạy từ A-se đến Mít-mê-thát ở phía
đông Si-chem, rồi chạy về phía nam cho đến đất của người Tháp-bu-a.

8 Đất Tháp-bu-a thuộc đại tộc Ma-na-se, nhưng thành Tháp-bu-a ở
biên giới lại thuộc về đại tộc Ép-ra-im.
9 Biên giới tiếp tục xuống cho đến Suối Ca-na, (trong số các thành Ma-
na-se ở phía nam của suối này, có các thành thuộc về đại tộc Ép-ra-im)
chạy lên phía bắc của suối này rồi chấm dứt ở biển.
10 Đất phía nam sông thuộc về Ép-ra-im, phía bắc thuộc Ma-na-se.
Đất Ma-na-se còn giáp bờ Biển Lớn, đất A-se ở phía bắc và đất Y-sa-ca ở
phía đông.
11 Ngoài ra, trong đất Y-sa-ca và A-se, người Ma-na-se lại được thêm
các thành Bết-sê-an, Íp-lê-am, Na-phát và các thôn ấp phụ cận của các
thành này; người Đô-rơ, Ên-đô-rơ, Tha-a-nác, Mê-ghi-đô và các thôn ấp
của họ.

12 Nhưng con cháu Ma-na-se không đuổi nổi các dân này, không chiếm
được các thành trên nên dân Ca-na-an cứ ở trong xứ đó.
13 Về sau, khi người Ít-ra-ên hùng mạnh hơn, họ bắt người Ca-na-an làm
nô dịch cho mình, chứ vẫn không đuổi đi.
14 Con cháu Giô-sép đến thưa với Giô-suê: "Chúng tôi là một dân đông
vì Chúa Hằng Hữu ban phước cho chúng tôi. Vậy tại sao chúng tôi chỉ
được có một phần đất thôi?"
15 Giô-suê đáp: "Nếu anh em có đông người, miền đồi núi Ép-ra-im
không đủ chỗ sống, sao anh em không đi khai phá rừng của người Phê-
rết và Rê-pha-im?"
16 Con cháu Giô-sép trả lời: "Miền đồi núi thì hẹp, còn miền đồng bằng
thì đầy người Ca-na-an hùng mạnh; ở Bết-sê-an và thung lũng Gít-rê-ên
họ có cả xe sắt!"
17 Giô-suê nói với nhà Giô-sép, tức là Ép-ra-im và Ma-na-se rằng: "Đúng
đó, đông đúc và hùng cường như anh em không thể chỉ có một phần đất
được.
18 Anh em sẽ có cả miền rừng núi nữa. Dù người Ca-na-an có xe sắt và
mạnh đến đâu, anh em cũng sẽ đuổi họ đi, chiếm toàn miền ấy."

18

Phân Chia Phần Đất Còn Lại

1 Toàn dân Ít-ra-ên họp nhau tại Si-lô, dựng Đền Tạm lên.
2 Tuy đất đã chinh phục xong, nhưng vẫn còn bảy đại tộc chưa lãnh
phần mình.
3 Giô-suê hỏi họ: "Đến bao giờ anh em mới đi chiếm đất Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của anh em cho?
4 Bây giờ mỗi đại tộc hãy chọn cho tôi ba người. Họ có nhiệm vụ đi khắp
đất còn lại, khảo sát địa hình rồi trở về đây trình báo với tôi.
5 Họ phải chia đất này thành bảy phần dựa theo địa lý—Giu-đa vẫn tiếp
tục ở phía nam, Giô-sép phía bắc.
6 Và tôi sẽ bắt thăm cho bảy đại tộc trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của chúng ta.

7 Người Lê-vi sẽ không có phần, vì phần của họ là tế lễ phụng sự Chúa
Hằng Hữu. Đại tộc Gát, Ru-bên, và phân nửa đại tộc Ma-na-se đã được
Môi-se, đầy tớ của Chúa, cấp đất ở phía đông Sông Giô-đan rồi."
8 Vậy, những người ấy phải đi khắp phần đất còn lại, vẽ bản đồ, đem
về trình báo cho Giô-suê, và dựa vào đó ông sẽ bắt thăm chia cho các đại
tộc trước mặt Chúa Hằng Hữu tại Si-lô.
9 Họ theo đúng chỉ thị, chia đất ra làm bảy phần, vẽ bản đồ của mỗi
phần và các thành trong phần đất ấy, rồi trở về trại quân ở Si-lô phúc
trình cho Giô-suê.
10 Tại Si-lô, Giô-suê bắt thăm chia đất cho bảy đại tộc trước mặt Chúa
Hằng Hữu, kết quả như sau:

Phần Đất Chia cho Bên-gia-min

11 Thăm thứ nhất chỉ định đất cho con cháu của đại tộc Bên-gia-min.
Lô đất này nằm giữa đất của Giu-đa và Giô-sép.

12 Biên giới phía bắc chạy từ Sông Giô-đan lên phía bắc Giê-ri-cô rồi
về phía tây qua miền đồi núi và hoang mạc Bết-a-ven.
13 Từ đó biên giới chạy về phía nam đến Lu-xơ (tức Bê-tên) rồi tiếp
tục xuống đến A-ta-rốt A-đa trên cao nguyên, phía nam Bết-hô-rôn hạ.
14 Biên giới đổi hướng chạy về phía tây nam qua hòn núi đối diện
mặt nam Bết-hô-rôn, rồi chấm dứt ở Ki-ri-át Ba-anh tức Ki-ri-át Giê-a-
rim của Giu-đa. Đó là biên giới phía tây.
15 Biên giới phía nam chạy từ ngoại ô Ki-ri-át Giê-a-rim qua phía tây,
thẳng đến suối Nép-thô-ách,
16 xuống đến chân hòn núi cạnh thung lũng của con trai Hi-nôm,
phía bắc thung lũng Rê-pha-im. Từ đó, biên giới chạy xuống thung lũng
Hi-nôm, qua phía nam đất Giê-bu, rồi tiếp tục xuống đến Ên-rô-ghên.
17 Biên giới chuyển lên hướng bắc đến Ên-sê-mết, qua Ghê-li-lốt ở
ngang dốc A-đu-mim, rồi chạy xuống đến Đá Bô-han (Bô-han là con Ru-
bên).
18 Từ đó biên giới chạy về góc bắc của A-ra-ba, rồi chạy qua A-ra-ba.
19 Biên giới tiếp tục chạy qua góc bắc của Bết-hốt-la, rồi chấm dứt ở
vịnh bắc của Biển Mặn, ở cửa Sông Giô-đan. (Sông này chảy từ bắc xuống
nam, đổ vào Biển Chết). Đó là biên giới phía nam.
20 Biên giới phía đông là Sông Giô-đan.

Đó là biên giới phần đất chia cho con cháu của đại tộc Bên-gia-min.

Những Thành Được Chia cho Bên-gia-min

21 Các thành trong lô đất của đại tộc Bên-gia-min gồm có:

Giê-ri-cô, Bết-hốt-la, Ê-méc-kê-sít,
22 Bết-a-ra-ba, Xê-ma-ra-im, Bê-tên,
23 A-vim, Pha-ra, Óp-ra,
24 Kê-pha, A-mô-rai, Óp-ni, và Ghê-ba,
25 Ga-ba-ôn, Ra-ma, Bê-ê-rốt,
26 Mít-bê, Kê-phi-ra, Mô-sa

27 Rê-kem I-ê-bê-ên, Ta-ra-la,
28 Xê-la, Ha-ê-lép, Giê-bu (tức Giê-ru-sa-lem), Ghi-bê-a, và Ki-ri-át Giê-a-rim—gồm hai mươi sáu thành với các thôn ấp phụ cận.

Đó là phần đất cho con cháu của đại tộc Bên-gia-min.

19

Phần Đất Chia cho Si-mê-ôn

1 Thăm thứ hai chỉ định lô đất của con cháu của đại tộc Si-mê-ôn. Lô này nằm trong đất Giu-đa.

2 Các thành trong đất Si-mê-ôn gồm có: Bê-e-sê-ba, Sê-ba, Mô-la-đa,
3 Hát-sa-su-anh, Ba-la, Ê-xem,
4 Ên-thô-lát, Bê-thu, Họt-ma,
5 Xiếc-lác, Bết-ma-ca-bốt, Hát-sa-su-sa,
6 Bết-lê-ba-ốt, và Sa-ru-hên;
7 A-in, Rim-môn, Ê-the, và A-san, bốn thành và các thôn ấp phụ cận.
8 Phần của con cháu Si-mê-ôn gồm có mười bảy thành và các thôn ấp phụ cận. Ngoài ra, còn có các thành ở xa xôi, Ba-lát Bê-e, Ra-ma ở miền nam.

Đó là cơ nghiệp của chi tộc Si-mê-ôn theo từng họ hàng.
9 Vậy, đất của đại tộc Si-mê-ôn được trích ra từ trong lô đất của đại tộc Giu-đa, vì đất Giu-đa quá rộng.

Phần Đất Chia cho Sa-bu-luân

10 Thăm thứ ba chỉ định lô đất cho con cháu của đại tộc Sa-bu-luân.

Biên giới của Sa-bu-luân bắt đầu từ Sa-rít,
11 một hướng chạy về phía tây đến Ma-rê-anh, đụng Đáp-bê-sết và suối nước ở phía đông Giốc-nê-am;
12 hướng kia (cũng từ Sa-rít) chạy về phía đông cho đến biên giới Kít-lốt Tha-bô, từ đó đến Đa-bê-rát, rồi lên Gia-phia.
13 Biên giới tiếp tục chạy về phía đông Gát-hê-phe, đến Ết-cát-sin, thẳng đến Rim-môn rồi quay về Nê-a,
14 quay lên hướng bắc đến Ha-na-thôn và chấm dứt ở thung lũng Díp-tha-ên.
15 Các thành của lô này còn có Cát-tát, Na-ha-la, Sim-rôn, Y-đa-la, và Bết-lê-hem. Tổng cộng là mười hai thành và các thôn ấp phụ cận.

16 Phần đất này thuộc về con cháu của đại tộc Sa-bu-luân, gồm các thành và những vùng phụ cận.

Phần Đất Chia cho Y-sa-ca

17 Thăm thứ tư chỉ định lô đất cho con cháu của đại tộc Y-sa-ca.

18 Biên giới của lô này chạy qua Gít-rê-ên, Kê-su-lốt, Su-nem,
19 Ha-pha-ra-im, Si-ôn, A-na-ha-rát,
20 Ra-bít, Ki-si-ôn, Ê-bết,

21 Rê-mết, Ên-ga-nim, Ên Ha-đa, Bết-phát-sết,
22 Tha-bô, Sa-ha-su-ma, và Bết-sê-mết rồi biên giới chấm dứt ở Sông Giô-đan. Vậy, lô này gồm mười sáu thành với các thôn ấp phụ cận.

23 Phần đất này thuộc về con cháu của đại tộc Y-sa-ca, gồm các thành và những vùng phụ cận.

Phần Đất Chia cho A-se
24 Thăm thứ năm chỉ định lô đất cho con cháu của đại tộc A-se.

25 Biên giới của lô này chạy qua Hên-cát, Ha-li, Bê-tên, Ạc-sáp,
26 A-lam-mê-léc, A-mát, Mi-sanh; về phía tây, biên giới chạy từ Cát-mên đến Si-ho Líp-nát,
27 rồi chuyển về hướng đông, chạy qua Bết-đa-gôn, Sa-bu-luân, thung lũng Díp-tha-ên, chuyển lên hướng bắc qua Bết-ê-méc và Nê-i-ên, chạy thẳng lên Ca-bun,
28 Hếp-rôn, Rê-hốp, Ham-môn, Ca-na, và Si-đôn Lớn,
29 qua Ra-ma, đến thành có hào lũy kiên cố Ty-rơ, chạy qua Hô-sa và chấm dứt ở biển. Lô này còn gồm các thành Ma-ha-láp, Ách-xíp,
30 U-ma, A-phéc, và Rê-hốp. Tổng cộng là mười hai thành với các thôn ấp phụ cận.

31 Phần đất này thuộc về con cháu của đại tộc A-se, gồm các thành và những vùng phụ cận.

Phần Đất Chia cho Nép-ta-li
32 Thăm thứ sáu chỉ định lô đất cho con cháu của đại tộc Nép-ta-li.

33 Biên giới của lô này chạy từ Hê-lép, từ cây sồi ở Sa-na-nim, qua A-đa-mi, Nê-hép, Giáp-nê-ên, chạy đến tận Lạc-cum rồi chấm dứt ở Sông Giô-đan.
34 Biên giới phía tây chạy qua Át-nốt-tha-bô, Hục-cốc, phía nam giáp giới Sa-bu-luân, phía tây giáp giới A-se, và phía đông giáp Sông Giô-đan.
35 Lô này gồm các thành có hào lũy kiên cố: Xi-đim-xe, Ha-mát, Ra-cát, Ki-nê-rết,
36 A-đa-ma, Ra-ma, Hát-so,
37 Kê-đe, Ết-rê-i, Ên-hát-so,
38 Di-rôn, Mít-đa-ên, Hô-rem, Bết-a-nát, và Bết-sê-mết. Tổng cộng là mười chín thành với các thôn ấp phụ cận.

39 Phần đất này thuộc về con cháu của đại tộc Nép-ta-li, gồm những thành và các vùng phụ cận.

Phần Đất Chia cho Đan
40 Thăm thứ bảy chỉ định lô đất cho con cháu của đại tộc Đan.

41 Lô này gồm có các thành Xô-ra, Ết-tha-ôn, Y-sê-mết,
42 Sa-a-la-bin, A-gia-lôn, Ích-la,
43 Ê-lôn, Thim-na, Éc-rôn,
44 Ên-thê-kê, Ghi-bê-thôn, Ba-lát,

45 Giê-hút, Bê-nê Bê-rác, Gát-rim-môn,
46 Mê-giạt-côn, và Ra-côn cùng phần đất chung quanh Giốp-ba.
47 Ngoài lô đất được Giô-suê bắt thăm chỉ định, con cháu Đan còn
đi đánh Lê-sem, giết dân, chiếm thành cho dân mình ở, lấy tên ông tổ
mình là Đan đặt cho thành.

48 Phần đất này thuộc về con cháu của đại tộc Đan, gồm những thành
và các vùng phụ cận.

Phần Đất Chia cho Giô-suê

49 Khi đất đai đã phân chia cho các đại tộc, người Ít-ra-ên lấy một phần
đất cấp cho Giô-suê, con của Nun.
50 Theo lệnh Chúa Hằng Hữu, họ cấp cho ông thành ông chọn. Đó là
thành Thim-nát Sê-ra trên cao nguyên Ép-ra-im. Ông xây lại thành và cư
ngụ tại đó.
51 Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa, Giô-suê, con của Nun, và những nhà lãnh đạo
các đại tộc Ít-ra-ên thực hiện việc chia đất tại Si-lô, trước cửa Đền Tạm,
dưới sự chứng giám của Chúa Hằng Hữu.

20

Thành Trú Ẩn

1 Chúa Hằng Hữu phán dạy Giô-suê:
2 "Hãy dạy người Ít-ra-ên chọn một số thành làm nơi trú ẩn như ta đã
chỉ thị Môi-se.
3 Người ngộ sát có thể chạy đến một trong các thành này để tránh khỏi
tay người báo thù.
4 Tại cổng thành, người này sẽ trình bày nội vụ cho các trưởng lão của
thành. Họ sẽ đem người ấy vào, cho ở trong thành.
5 Nếu người báo thù đến tìm, họ không được giao nạp người ngộ sát,
vì người này đã không chủ tâm giết người, không hành động vì thù hận
nạn nhân.
6 Người ngộ sát sẽ ở lại trong thành, được dân chúng xét xử, và chỉ được
về nhà mình khi nào thầy thượng tế đương nhiệm qua đời."
7 Vậy, các thành sau đây được chọn làm nơi trú ẩn: Kê-đe thuộc Ga-li-lê,
trên đồi núi Nép-ta-li; Si-chem trên đồi núi Ép-ra-im; và Ki-ri-át A-ra-ba
tức Hếp-rôn trên đồi núi Giu-đa.
8 Bên bờ phía đông Sông Giô-đan (đối diện Giê-ri-cô) cũng có ba thành:
Bết-se trong hoang mạc thuộc đất đại tộc Ru-bên; Ra-mốt thuộc Ga-la-át
trong đất Gát; và Gô-lan thuộc Ba-san trong đất Ma-na-se.
9 Các thành trú ẩn này đều cho người Ít-ra-ên và ngoại kiều sử dụng.
Ai rủi ro giết người sẽ chạy đến một nơi trong những thành ấy để tránh
người báo thù, chờ ngày ra tòa cho dân chúng xét xử.

21

Những Thành Được Cấp cho Người Lê-vi

1 Các trưởng lão người Lê-vi đến trình bày với Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa,
Giô-suê con trai Nun, và các trưởng tộc Ít-ra-ên

2 tại Si-lô, trong đất Ca-na-an: “Chúa Hằng Hữu có chỉ thị Môi-se cấp
cho chúng tôi các thành để ở và đất để nuôi súc vật.”
3 Tuân lệnh Chúa, người Ít-ra-ên trích trong phần mình các thành và
đất để nuôi gia súc, cấp cho người Lê-vi (theo lối bắt thăm).
4 Mười ba thành trong đất đại tộc Giu-đa, Si-mê-ôn, và Bên-gia-min
được cấp cho con cháu Thầy Tế lễ A-rôn thuộc họ Kê-hát.
5 Còn những gia đình khác trong họ Kê-hát nhận được mười thành trong
đất Ép-ra-im, Đan, và phân nửa đại tộc Ma-na-se.
6 Họ Ghẹt-sôn nhận được mười ba thành trong đất Y-sa-ca, A-se, Nép-
ta-li, và phân nửa đại tộc Ma-na-se ở Ba-san.
7 Họ Mê-ra-ri nhận được mười hai thành trong đất đại tộc Ru-bên, Gát,
và Sa-bu-luân.
8 Vậy, chỉ thị của Chúa truyền cho Môi-se trước kia được thực hiện,
người Ít-ra-ên cắt đất và thành mình, người Lê-vi nhận phần theo lối bắt
thăm.
9 Đại tộc Giu-đa và Si-mê-ôn dành ra các thành có tên như sau:
10 Con cháu Thầy Tế lễ A-rôn thuộc họ Kê-hát trong đại tộc Lê-vi bắt
thăm được nhận phần trước tiên.
11 Họ nhận được Ki-ri-át A-ra-ba (A-ra-ba là cha A-nác) còn gọi là Hếp-
rôn, cùng với những đồng cỏ chung quanh, và các vùng đồi của Giu-đa.
12 Nhưng các đồng ruộng và thôn ấp phụ cận thành này được cấp cho
Ca-lép, con Giê-phu-nê.
13 Vậy, họ phân cho con cháu Thầy Tế lễ A-rôn vùng Hếp-rôn (là một
thành trú ẩn), Líp-na,
14 Gia-tia, Ê-thê-mô-a,
15 Hô-lôn, Đê-bia,
16 A-in, Giu-ta, và Bết-sê-mết, cùng với các đồng cỏ xanh—chín thành
lấy từ hai đại tộc này.
17 Đại tộc Bên-gia-min nhượng cho họ bốn thành sau đây: Ga-ba-ôn,
Ghê-ba,
18 A-na-tốt, và Anh-môn, cùng với đất phụ cận để nuôi súc vật.
19 Vậy, các thầy tế lễ, con cháu A-rôn được tất cả mười ba thành và đất
quanh thành để chăn nuôi.
20 Những người còn lại trong họ Kê-hát thuộc đại tộc Lê-vi nhận được
bốn thành do đại tộc Ép-ra-im trích nhượng:
21 Si-chem (một thành trú ẩn của người ngộ sát trên cao nguyên Ép-ra-
im), Ghê-xe,
22 Kíp-sa-im, và Bết-hô-rôn, cùng với đất phụ cận để nuôi súc vật.
23 Đại tộc Đan nhượng cho họ bốn thành sau đây: Ên-thê-ên, Ghi-bê-
thôn,
24 A-gia-lôn, và Gát-rim-môn, cùng với đất phụ cận để nuôi súc vật.
25 Nửa đại tộc Ma-na-se nhượng cho họ hai thành Tha-a-nác và Gát-rim-
môn với đất quanh thành.
26 Vậy, những người còn lại trong họ Kê-hát được tất cả mười thành và
đất phụ cận để chăn nuôi.

27 Con cháu Ghẹt-sôn, một họ khác trong đại tộc Lê-vi, nhận hai thành
và đất phụ cận từ nửa đại tộc Ma-na-se: Gô-lan thuộc Ba-san (một thành
trú ẩn của người ngộ sát) và Bết-tê-ra.
28 Đại tộc Y-sa-ca nhường cho họ bốn thành Ki-si-ôn, Đa-bê-rát,
29 Giạt-mút, và Ên-ga-nim cùng với đất phụ cận để nuôi súc vật.
30 Đại tộc A-se nhượng bốn thành Mi-sanh, Áp-đôn,
31 Hên-cát, và Rê-hốp cùng với đất phụ cận để nuôi gia súc.
32 Đại tộc Nép-ta-li nhượng ba thành và đất phụ cận: Kê-đe ở Ga-li-lê
(một thành trú ẩn), Ha-mốt Đô-rơ, và Cạt-than.
33 Vậy họ Ghẹt-sôn được tất cả mười ba thành và đất để chăn nuôi.
34 Họ Mê-ra-ri, họ còn lại của đại tộc Lê-vi, nhận bốn thành do đại tộc
Sa-bu-luân nhường lại: Giốc-nê-am, Cát-ta,
35 Đim-na, và Na-ha-la cùng với đất phụ cận để nuôi súc vật.
36 Đại tộc Ru-bên nhượng cho họ bốn thành và đất Ba-san, Gia-xa,
37 Kê-đê-mốt, và Mê-phát, cùng với đất phụ cận để nuôi gia súc.
38 Đại tộc Gát nhượng bốn thành và đất phụ cận: Ra-mốt ở Ga-la-át
(thành trú ẩn), Ma-ha-na-im,
39 Hết-bôn, và Gia-ê-xe cùng với đất phụ cận để nuôi gai súc.
40 Vậy, họ Mê-ra-ri thuộc Lê-vi được tất cả mười hai thành.
41 Cả đại tộc Lê-vi được tổng số bốn mươi tám thành, ở rải rác trong
đất Ít-ra-ên. Mỗi thành đều gồm luôn đất bao bọc chung quanh, dùng để
chăn nuôi.
42 Tất các thành này đều có đất phụ cận để chăn nuôi.
43 Như thế, Chúa Hằng Hữu thực hiện lời Ngài hứa với các tổ tiên, cho
Ít-ra-ên lãnh thổ này. Họ chiếm lấy và lập nghiệp tại đó.
44 Chúa Hằng Hữu cũng cho họ hưởng thái bình như đã hứa, không ai
chống nổi họ, vì Ngài giao hết kẻ thù vào tay họ.
45 Tất cả những lời hứa tốt lành của Chúa Hằng Hữu với Ít-ra-ên đều
được Ngài thực hiện.

22

Các Đại Tộc Phía Đông Trở Về Xứ Cũ

1 Giô-suê triệu tập các đại tộc Ru-bên, Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se.
2 Ông nói: “Anh em đã tuân lệnh Môi-se, đầy tớ Chúa và vâng lời tôi.
3 Anh em đã không bỏ rơi bà con mình tức các đại tộc khác trong một
thời gian dài đằng đẵng. Như vậy anh em đã nghiêm chỉnh tuân hành
mệnh lệnh của chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình.
4 Ngày nay, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, cho các đại
tộc kia nghỉ ngơi như Ngài đã hứa; nên bây giờ anh em được về cùng gia
đình, đất đai mình ở bên kia Sông Giô-đan, nơi Môi-se, đầy tớ Chúa cấp
cho anh em.
5 Nhưng anh em phải luôn luôn hết lòng tuân giữ mệnh lệnh và luật lệ
Môi-se đã truyền, yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em,
theo đúng đường lối Ngài, khắng khít với Ngài, đem hết tâm hồn phụng
sự Ngài.”
6 Rồi Giô-suê chúc phước lành cho họ, và tiễn họ về trại.

7 Trước kia, Môi-se cấp đất Ba-san cho nửa đại tộc Ma-na-se. (Nửa đại
tộc còn lại được Giô-suê chia cho đất bên phía tây Giô-đan). Trong lúc
tiễn đưa, sau khi chúc phước lành xong,
8 Giô-suê tiếp: "Anh em ra về với bao nhiêu của cải trong tay: Súc vật,
vàng, bạc, đồng, sắt, áo xống đầy dẫy. Xin nhớ chia sẻ chiến lợi phẩm
với các anh em mình."
9 Như thế, đại tộc Ru-bên, Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se từ giã Si-lô trong
đất Ca-na-an để về Ga-la-át là đất mà Chúa Hằng Hữu cho họ theo lệnh
Môi-se.

Các Đại Tộc Phía Đông Lập Bàn Thờ

10 Khi đến vùng Giô-đan, còn thuộc về Ca-na-an, đại tộc Ru-bên, Gát, và
nửa đại tộc Ma-na-se lập một bàn thờ rất lớn gần sông Giô-đan.
11 Người Ít-ra-ên hay tin đại tộc Ru-bên, Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se
đã lập một bàn thờ ở phía tây của Sông Giô-đan còn thuộc Ca-na-an, ngay
sát nơi cư trú của người Ít-ra-ên.
12 Nghe tin này, toàn thể hội chúng Ít-ra-ên liền họp nhau tại Si-lô và
định đi đánh hai đại tộc rưỡi kia.
13 Nhưng, trước tiên họ phái Phi-nê-a con trai Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa đến
Ga-la-át để nói chuyện với đại tộc Ru-bên, Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se.
14 Phi-nê-a dẫn đầu một phái đoàn gồm mười nhà lãnh đạo, mỗi người
đại diện một đại tộc Ít-ra-ên; họ đều thuộc hàng trưởng tộc.
15 Khi phái đoàn đến Ga-la-át, họ chất vấn người thuộc đại tộc Ru-bên,
Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se:
16 "Toàn thể dân của Chúa Hằng Hữu muốn biết tại sao anh em dám
phạm tội với Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên. Từ bỏ Chúa Hằng Hữu, xây một
bàn thờ để tỏ lòng phản nghịch Ngài.
17 Tội ác chúng ta gây ra tại Phê-ô còn chưa đủ sao? Tội ác đã gây tai
họa cho cả hội chúng của Chúa Hằng Hữu đến nay vẫn chưa rửa sạch,
mặc dù chúng ta đã chịu tai họa nặng nề.
18 Bây giờ anh em còn gây thêm tội, từ bỏ Chúa Hằng Hữu. Nếu anh
em phản nghịch Chúa Hằng Hữu hôm nay, ngày mai Ngài sẽ nổi giận với
toàn dân Ít-ra-ên.
19 Nếu đất của anh em không tinh sạch, thì dọn qua ở với chúng tôi
trong đất của Chúa Hằng Hữu, nơi có Đền Tạm Ngài, chúng tôi sẽ chia
đất cho anh em. Chỉ xin anh em đừng phản nghịch Chúa Hằng Hữu, làm
cho chúng tôi cũng ra người phản nghịch. Xin đừng xây một bàn thờ
khác với bàn thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta.
20 Trường hợp A-can, con Xê-rách phạm luật về các vật phải bị hủy diệt
đã làm cho toàn dân phải chịu tai họa do cơn giận của Chúa Hằng Hữu.
A-can đâu chỉ bị tiêu diệt một mình."
21 Người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se đáp lời các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên:
22 "Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Toàn Năng! Đức Chúa Trời Toàn
Năng biết rõ! Xin Ít-ra-ên cũng biết cho.
23 Nếu chúng tôi xây bàn thờ vì phản nghịch, vì lòng bất trung với Chúa
Hằng Hữu, thì xin Ngài đừng tha chúng tôi. Nếu chúng tôi xây bàn thờ

để dâng tế lễ thiêu, lễ vật ngũ cốc, tế lễ cảm tạ, thì xin chính Chúa Hằng Hữu trừng phạt.

24 Sự thật là chúng tôi đã làm như thế chỉ vì lo sợ cho tương lai, một ngày nào con cháu của anh em sẽ bảo con cháu chúng tôi: 'Các người đâu có liên hệ gì với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên?

25 Chúa Hằng Hữu đã đặt sông Giô-đan làm biên giới ngăn cách đôi đường, các người chẳng có phần gì nơi Chúa Hằng Hữu cả.' Và như thế, con cháu anh em sẽ làm cho con cháu chúng tôi thôi phụng thờ Chúa Hằng Hữu.

26 Vì thế, chúng tôi mới bảo nhau xây một bàn thờ, không phải để dâng tế lễ thiêu hay lễ vật gì khác,

27 nhưng để chứng minh cho đôi bên và cho hàng con cháu, là chúng tôi có phụng thờ Chúa Hằng Hữu, có dâng trước mặt Ngài tế lễ thiêu, tế lễ cảm tạ, và các lễ vật khác, để con cháu anh em không nói được rằng con cháu chúng tôi không có phần gì nơi Chúa Hằng Hữu.

28 Vậy nếu có ai nói với chúng tôi hay con cháu chúng tôi như thế, con cháu chúng tôi sẽ trả lời: 'Đây, hãy xem bàn thờ cha ông chúng tôi đã xây, nó giống hệt bàn thờ của Chúa Hằng Hữu. Bàn thờ này không dùng để dâng tế lễ thiêu hay lễ vật gì khác, nhưng để chứng tỏ mối quan hệ giữa đôi bên.'

29 Tuyệt nhiên không có việc chúng tôi phản nghịch Chúa Hằng Hữu, từ bỏ Ngài, xây một bàn thờ để dâng tế lễ thiêu, ngũ cốc, hay các lễ vật khác ngoài bàn thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, trước Đền Tạm."

30 Thầy Tế lễ Phi-nê-a và các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên rất hài lòng khi nghe xong lời giải thích của người Ru-bên, Gát và Ma-na-se.

31 Phi-nê-a con trai Ê-lê-a-sa đáp lời họ như sau: "Chúng ta biết chắc có Chúa Hằng Hữu ở giữa chúng ta hôm nay, vì anh em đã không phạm tội với Ngài, nhưng đã cứu Ít-ra-ên khỏi bị Chúa Hằng Hữu trừng phạt."

32 Sau đó, Phi-nê-a, con Thầy Tế lễ Ê-lê-a-sa và các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên từ giã người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se, từ Ga-la-át trở về Ca-na-an để phúc trình.

33 Nghe lời phúc trình, người Ít-ra-ên rất thỏa lòng về mọi việc, dâng tiếng ngợi tôn Đức Chúa Trời. Họ không còn nói tới việc đi đánh Ru-bên và Gát nữa.

34 Người Ru-bên và Gát gọi bàn thờ này là "Bàn Thờ Minh Chứng" vì nó chứng minh cho đôi bên rằng chỉ có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời.

23

Những Lời Cuối của Giô-suê cho Ít-ra-ên

1 Sau một thời gian dài, Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên được hưởng thái bình, và Giô-suê đã cao tuổi.

2 Một hôm, ông triệu tập toàn dân và các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên—trưởng lão, phán quan, và các cấp chỉ huy—và bảo họ: "Ta đã già lắm rồi.

3 Chính anh em đã chứng kiến những việc Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của anh em, làm cho các dân tộc này vì Ít-ra-ên: Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của anh em, đã đánh các nước ấy cho anh em.
4 Tôi có chia cho các đại tộc Ít-ra-ên đất đai của những nước đã chinh
phục cũng như những nước chưa chinh phục, từ Sông Giô-đan cho đến
Đại Trung Hải phía tây.
5 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ đuổi các dân tộc trong
các miền chưa chinh phục để cho anh em chiếm đất, như Ngài đã hứa.
6 Vậy, anh em phải vững lòng vâng giữ mọi điều đã chép trong Sách
Luật Môi-se, đừng sai phạm.
7 Đừng pha giống với các dân còn sót lại trong đất này, đừng nhắc đến
tên thần của họ, đừng lấy các tên ấy mà thề, đừng thờ lạy các thần ấy.
8 Nhưng phải bám chặt lấy Đức Chúa Trời mình, như anh em đã làm từ
trước đến nay.
9 Vì Chúa đã đánh đuổi nhiều dân tộc hùng mạnh giúp anh em; và cho
đến nay, không ai cự nổi Ít-ra-ên.
10 Một người Ít-ra-ên đánh đuổi nghìn người, vì có Chúa Hằng Hữu chiến
đấu cho, như Ngài đã hứa.
11 Phải cẩn thận: Yêu kính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em.
12 Nhưng nếu anh em làm trái lại, đi kết hôn với những dân còn sót lại
trong đất này,
13 thì anh em nên biết chắc rằng Chúa sẽ không đánh đuổi các dân tộc
ấy nữa. Họ sẽ trở thành bẫy bủa giăng, thành roi đánh bên hông, thành
gai chông trước mắt anh em, cho đến ngày anh em bị trừ khỏi đất tốt
lành Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh em đã ban cho.
14 Ta sắp đi con đường nhân loại phải trải qua. Còn anh em, ai nấy đều
phải nhận thức trong lòng rằng mọi lời hứa của Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của anh em, đều được thực hiện.
15 Như những lời hứa lành của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, đã được thực hiện, những điều dữ cũng sẽ xảy ra nếu anh em bất
tuân.
16 Ngài sẽ đổ trên anh em tai họa, cho đến khi anh em bị tiêu diệt khỏi
đất lành này, nếu anh em vi phạm giao ước của Ngài đã lập, đi thờ lạy
các thần khác, cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của anh
em, sẽ nổi lên, anh em sẽ bị tiêu diệt nhanh chóng, bị khai trừ khỏi đất
tốt lành Ngài ban cho."

24

Tái Lập Giao Ước của Chúa Hằng Hữu

1 Giô-suê lại triệu tập tất cả đại tộc Ít-ra-ên và các nhà lãnh đạo của
họ—trưởng lão, phán quan, và các cấp chỉ huy. Mọi người họp lại trước
mặt Đức Chúa Trời tại Si-chem.
2 Giô-suê nói với toàn dân: "Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-
ên phán: Tổ tiên các ngươi là Tha-rê, cha Áp-ra-ham và Na-cô, trước kia
sống bên kia Sông Ơ-phơ-rát, thờ các thần khác.

3 Nhưng Ta đem Áp-ra-ham là ông tổ các ngươi từ bên kia sông, dẫn
vào đất Ca-na-an. Ta cho Áp-ra-ham vô số hậu tự, bắt đầu là Y-sác.
4 Ta cho Y-sác hai con: Gia-cốp và Ê-sau. Ta cho Ê-sau vùng núi Sê-i-rơ,
còn Gia-cốp và các con người lại đi xuống Ai Cập.
5 Rồi Ta sai Môi-se và A-rôn đem nhiều tai họa đến cho Ai Cập, đưa dân
Ta ra khỏi đó.
6 Từ Ai Cập, Ta dẫn họ đến Biển Đỏ. Người Ai Cập đem chiến xa và kỵ
binh đuổi theo.
7 Khi tổ phụ các con kêu cầu Chúa Hằng Hữu, Ta đem bóng tối che giữa
họ và quân Ai Cập, cho nước biển chôn vùi địch quân. Họ chứng kiến
việc Ta làm cho Ai Cập. Sau đó, Ít-ra-ên ở trong hoang mạc một thời gian
dài.
8 Cuối cùng, Ta đem họ đến đất của người A-mô-rít, bên kia Giô-đan.
Người A-mô-rít kháng cự nhưng bị Ta tiêu diệt, đất họ đã vào tay Ít-ra-ên.
9 Ba-lác, con Xếp-bô, vua Mô-áp đứng ra chiến đấu với Ít-ra-ên. Vua ấy
mời Ba-la-am, con Bê-ô đến để nguyền rủa Ít-ra-ên.
10 Nhưng Ta không nghe lời Ba-la-am, nên người ấy phải chúc phước
lành cho Ít-ra-ên, như vậy thì Ta cứu các ngươi khỏi tay Ba-lác.
11 Sau đó, Ít-ra-ên qua Sông Giô-đan, đến Giê-ri-cô. Người Giê-ri-cô
kháng chiến. Đồng thời, các dân tộc khác cũng chiến đấu chống lại
các ngươi—người A-mô-rít, Phê-rết, Ca-na-an, Hê-tít, Ghi-rê-ga, Hê-vi, và
người Giê-bu—nhưng Ta cho các ngươi chiến thắng cả.
12 Ta sai ong vò vẽ xua đuổi hai vua A-mô-rít trốn chạy. Chiến thắng
như vậy đâu phải nhờ cung gươm của các ngươi?
13 Ta cho các ngươi được đất không cần khai phá, được thành không
do tay mình xây—ngày nay là nơi ở của các ngươi. Ta cho các ngươi được
vườn nho và ô-liu không do tay mình trồng, nhưng lại có quả ăn.
14 Vậy, anh em phải kính sợ Chúa Hằng Hữu, thành tâm trung tín phục
sự Ngài; dẹp bỏ hết các thần tổ tiên mình thờ lúc còn ở bên kia Sông
Ơ-phơ-rát và ở Ai Cập. Chỉ thờ phụng Chúa Hằng Hữu mà thôi.
15 Nhưng nếu anh em không muốn thờ Chúa Hằng Hữu, thì hôm nay
anh em phải quyết định thờ thần nào—thần các tổ tiên thờ bên kia sông
trước kia, hay thần của người A-mô-rít trong đất này. Nhưng ta và gia
đình ta sẽ phụng thờ Chúa Hằng Hữu.”
16 Dân chúng đáp: “Chúng tôi quyết tâm không từ bỏ Chúa Hằng Hữu
mà đi thờ các thần khác.
17 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng tôi đã cứu cha ông
chúng tôi khỏi xiềng xích nô lệ Ai Cập. Ngài đã làm nhiều phép lạ trước
mắt chúng tôi, bảo vệ chúng tôi suốt đường dài, cả những lúc đi xuyên
qua đất địch.
18 Và cũng chính Chúa Hằng Hữu đã đuổi người A-mô-rít cùng các dân
khác sống trong đất này đi. Chúng tôi cương quyết phụng thờ Chúa Hằng
Hữu, vì Ngài là Đức Chúa Trời của chúng tôi.”
19 Nhưng Giô-suê nói: “Anh em không thể phụng sự Chúa Hằng Hữu
được vì Ngài là Đức Chúa Trời Chí Thánh. Ngài rất kỵ tà thần, không thứ
tha người phản nghịch và tội lỗi.

20 Nên nếu anh em bỏ Chúa Hằng Hữu, đi thờ thần các nước khác, thì
thay vì ban phước cho anh em, Chúa sẽ giáng họa, tiêu diệt anh em."
21 Họ đáp với Giô-suê: "Không đâu, chúng tôi sẽ thờ Chúa Hằng Hữu!"
22 Giô-suê nói: "Lần này chính anh em làm chứng cho mình rằng anh
em quyết tâm chọn Chúa Hằng Hữu để phụng thờ."
Toàn dân Ít-ra-ên đồng thanh: "Chúng tôi xin làm chứng."
23 Giô-suê nói: "Dẹp bỏ các thần khác chung quanh anh em đi. Hãy
hướng lòng mình về Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên."
24 Họ đáp với Giô-suê: "Chúng tôi xin thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của chúng tôi. Chúng tôi xin vâng lời Ngài."
25 Vậy, tại Si-chem hôm ấy, Giô-suê kết ước với người Ít-ra-ên và truyền
cho họ một luật pháp và điều răn.
26 Giô-suê cũng chép tất cả những điều này vào Sách Luật của Đức Chúa
Trời. Xong, ông lấy một tảng đá lớn dựng dưới gốc cây sồi cạnh Đền Tạm
của Chúa Hằng Hữu.
27 Giô-suê nói: "Hòn đá này sẽ làm chứng cho chúng ta vì nó đã nghe
hết mọi lời Chúa Hằng Hữu phán dạy. Vậy nếu anh em từ bỏ Ngài, đá này
sẽ làm chứng."
28 Rồi Giô-suê cho mọi người trở về sản nghiệp.

Các Lãnh Đạo Được Chôn trong Đất Hứa

29 Sau các việc này, Giô-suê, con của Nun, đầy tớ của Chúa Hằng Hữu,
qua đời, thọ 110 tuổi.
30 Ông được an táng trong đất mình tại Thim-nát Sê-ra trên cao nguyên
Ép-ra-im về phía bắc Núi Ga-ách.
31 Ít-ra-ên thờ phụng Chúa Hằng Hữu suốt đời Giô-suê và đời của các
trưởng lão còn sống sau Giô-suê, là những người đã được chứng kiến các
công việc phi thường Chúa Hằng Hữu làm cho Ít-ra-ên.
32 Hài cốt của Giô-sép được người Ít-ra-ên đem theo từ lúc rời Ai Cập,
được chôn ở Si-chem, trong miếng đất trước kia Gia-cốp mua của con
cháu Hê-mô giá 100 miếng bạc.* Miếng đất này nằm trong lãnh thổ của
con cháu Giô-sép.
33 Ê-lê-a-sa, con của A-rôn cũng qua đời. Ông được an táng tại Ghi-
bê-át, một thành chia cho Phi-nê-a, con ông. Thành này ở trên vùng đồi
Ép-ra-im.

* **24:32** Nt 100 kesitahs

Thẩm Phán

Giu-đa và Si-mê-ôn Tiến Chiếm Đất

1 Sau khi Giô-suê qua đời, người Ít-ra-ên cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Xin
chỉ dạy chúng con, ai sẽ đi đánh người Ca-na-an trước nhất?”
2 Chúa Hằng Hữu đáp: “Giu-đa, Ta đã giao đất Ca-na-an vào tay họ.”
3 Người Giu-đa nói với anh em mình từ đại tộc Si-mê-ôn: “Xin hãy giúp
chúng tôi đánh người Ca-na-an trong phần đất chúng tôi, rồi chúng tôi
sẽ giúp anh em đánh chiếm phần đất của anh em.” Người Si-mê-ôn liền
theo người Giu-đa.
4 Người Giu-đa xuất trận, Chúa Hằng Hữu cho họ chiến thắng người
Ca-na-an và người Phê-rết, giết 10.000 người ở Bê-xéc.
5 Cũng tại Bê-xéc, họ đánh A-đô-ni Bê-xéc, người Ca-na-an, và người
Phê-rết.
6 Vua A-đô-ni Bê-xéc chạy trốn, bị quân Giu-đa đuổi theo bắt được, chặt
đứt ngón tay cái và ngón chân cái của vua.
7 A-đô-ni Bê-xéc nói: “Ta từng chặt ngón cái tay chân của bảy mươi vua,
cho họ ăn thức ăn rơi rớt dưới bàn ta, ngày nay ta bị Đức Chúa Trời báo
ứng.” Người ta giải vua lên Giê-ru-sa-lem, và vua chết tại đó.
8 Người Giu-đa đánh chiếm Giê-ru-sa-lem, tàn sát dân rồi đốt thành.
9 Sau đó, họ quay xuống phía nam, đánh người Ca-na-an sống trên rừng
núi và trong đồng bằng.
10 Giu-đa lại đánh người Ca-na-an ở Hếp-rôn (tên cũ là Ki-ri-át A-ra-ba),
hạ các thành Sê-sai, A-hi-man, và Thanh-mai.
11 Từ đó, họ tiến đánh Đê-bia (tên cũ là Ki-ri-át Sê-phe).
12 Ca-lép nói: “Tôi sẽ gả con gái tôi là Ạc-sa cho người nào có công đánh
chiếm Ki-ri-át Sê-phe.”
13 Ốt-ni-ên, con của Kê-na, em Ca-lép, lập công đầu, chiếm thành, và
được Ca-lép gả con gái là Ạc-sa cho người làm vợ.
14 Khi Ạc-sa đã lấy Ốt-ni-ên, nàng có giục chồng xin cha mình một sở
ruộng. Lúc sắp lên đường theo chồng, nàng xuống lừa. Thấy thế, Ca-lép
hỏi: “Con muốn gì?”
15 Nàng thưa: “Xin cho con một ân huệ. Vì cha đã cho con vùng đất
Nê-ghép khô cằn, xin cha cho con thêm mấy suối nước nữa.” Ca-lép cho
nàng các suối nước thượng và hạ.
16 Con cháu của ông gia Môi-se, là người Kê-nít, từ thành Cây Chà Là
dời đến sống chung với người Giu-đa trong miền đồng hoang Giu-đa, phía
nam A-rát.
17 Người Giu-đa đi cùng với người Si-mê-ôn, đánh và tận diệt người Ca-
na-an ở Xê-phát. Vì thế thành này được gọi là Họt-ma.*
18 Người Giu-đa còn chiếm Ga-xa, Ách-ca-lôn, Éc-rôn, và các thôn ấp
phụ cận của thành ấy.

Ít-ra-ên Thất Bại khi Tiến Chiếm Đất

* **1:17** Nghĩa là tận diệt

19 Chúa Hằng Hữu giúp người Giu-đa đánh chiếm toàn miền núi rừng.
Tuy nhiên, họ không đuổi được dân ở đồng bằng vì dân này có xe sắt.
20 Theo lệnh Môi-se đã truyền, Hếp-rôn được giao cho Ca-lép. Ông đánh
đuổi ba con trai của A-nác đi.
21 Người Bên-gia-min không đuổi người Giê-bu ở Giê-ru-sa-lem; nên
đến nay, dân này vẫn còn ở đó, sống chung với người Bên-gia-min.
22 Nhà Giô-sép cũng tiến đánh Bê-tên và được Chúa Hằng Hữu phù hộ.
23 Trước khi đánh Bê-tên (tên cũ là Lu-xơ), họ sai người do thám.
24 Các thám tử gặp một người ở trong thành đi ra, liền điều đình với
người này: "Nếu anh chỉ cho chúng tôi lối vào thành, chúng tôi sẽ thương
xót cho anh."
25 Người này chỉ cho họ lối vào thành. Giô-sép tiêu diệt dân trong thành,
nhưng tha cho cả nhà người kia sống.
26 Người ấy đem gia đình chạy qua đất của người Hê-tít, xây lên một
thành để ở, đặt tên là Lu-xơ, và cho đến nay, tên thành vẫn không đổi.
27 Đại tộc Ma-na-se không đuổi người trong các thành Bết-sê-an, Tha-
a-nác, Đô-rơ, Íp-lê-am, Mê-ghi-đô, và trong các thôn ấp phụ cận của các
thành ấy đi, vì người Ca-na-an trong những nơi này quyết ở lại.
28 Về sau, khi người Ít-ra-ên hùng mạnh hơn, liền bắt người Ca-na-an
làm nô dịch, chứ không đuổi họ đi.
29 Người Ép-ra-im cũng không đuổi người Ca-na-an ở Ghê-xe đi, nên họ
ở lại đó, sống chung với người Ép-ra-im.
30 Đại tộc Sa-bu-luân không đuổi dân thành Kít-rôn và Na-ha-lô đi, nên
người Ca-na-an ở lại làm việc nô dịch.
31 Đại tộc A-se không đuổi dân thành A-cô, Si-đôn, Ách-láp, Ách-xíp,
Hên-ba, A-phéc, và Rê-hốp đi;
32 vậy, người A-se sống chung với người Ca-na-an, thổ dân của các thành
ấy.
33 Người Nép-ta-li không đuổi dân thành Bết-sê-mết và Bết-a-nát đi,
nhưng sống chung với dân Ca-na-an là dân bản địa. Tuy nhiên, dân Bết
Sê-mết và dân Bết A-nát phải phục dịch bộ tộc Nép-ta-li.
34 Người Đan không chinh phục được miền đồng bằng, phải dừng lại ở
miền núi rừng, vì người A-mô-rít kháng cự.
35 Người A-mô-rít cố thủ các thành Ha-hê-rết, A-gia-lôn, và Sa-an-bim,
nhưng họ bị nhà Giô-sép chế ngự, bắt làm nô lệ.
36 Biên giới đất A-mô-rít chạy từ dốc Ạc-ráp-bim, từ Sê-la trở lên.

2

Thiên Sứ của Chúa Hằng Hữu tại Bô-kim

1 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đi từ Ghinh-ganh đến Bô-kim, xuất hiện
và nói cùng người Ít-ra-ên: "Ta đã giải thoát các ngươi khỏi Ai Cập, đem
vào đất này, đất Ta hứa cho tổ tiên các ngươi. Ta có nói: Ta sẽ không bao
giờ hủy bỏ giao ước Ta đã kết với các ngươi,
2 còn các ngươi không được lập hòa ước với dân bản xứ, và phải hủy
phá bàn thờ của chúng. Nhưng các ngươi đã không nghe lời Ta. Tại sao
các ngươi hành động như vậy được?

3 Vì thế, Ta sẽ không đuổi các dân ấy đi nữa. Họ sẽ như gai chông đâm
bên hông các ngươi, và thần của họ trở thành lưới bẫy gài dưới chân các
ngươi."
4 Nghe thiên sứ của Chúa Hằng Hữu trách, người Ít-ra-ên đều lên tiếng
khóc.
5 Vì vậy, nơi ấy được gọi là Bô-kim (nghĩa là "khóc lóc"), rồi họ dâng lễ
vật lên Chúa Hằng Hữu tại đó.

Giô-suê Qua Đời

6 Khi Giô-suê cho dân chúng về, mọi người Ít-ra-ên đều vào nhận sản
nghiệp của mình và, vào vùng đất đai mình chiếm cứ.
7 Dân tộc Ít-ra-ên phụng thờ Chúa Hằng Hữu suốt đời Giô-suê và đời
của các trưởng lão còn sống sau Giô-suê, là những người đã được chứng
kiến những việc phi thường Chúa Hằng Hữu làm cho Ít-ra-ên.
8 Rồi, Giô-suê, con của Nun, đầy tớ Chúa Hằng Hữu, qua đời lúc 110
tuổi.
9 Ông được chôn cất ngay trong đất mình, tại Thim-nát Hê-re, trên sườn
núi Ép-ra-im về phía bắc Núi Ga-ách.

Ít-ra-ên Bất Tuân Chúa Hằng Hữu

10 Mọi người thuộc thời ấy lần lượt qua đời. Một thế hệ mới lên thay
thế, không biết gì đến Chúa Hằng Hữu cũng như các công việc Ngài đã
làm cho Ít-ra-ên.
11 Người Ít-ra-ên phạm tội ác với Chúa: Họ thờ phượng thần tượng
Ba-anh.
12 Họ bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên mình, Đấng đã giải
thoát họ khỏi Ai Cập. Họ đi thờ thần của các dân sống quanh mình, quỳ
lạy các thần tượng đó, làm cho Chúa giận.
13 Họ bỏ Chúa Hằng Hữu, đi phục vụ Ba-anh và các hình tượng Át-tạt-tê.
14 Cơn phẫn nộ của Chúa nổi lên cùng Ít-ra-ên. Ngài để cho họ bị quân
thù chung quanh bóc lột, vô phương tự cứu. Ngài bán họ cho các thù
nghịch chung quanh nên Ít-ra-ên không còn chống cự nổi kẻ thù.
15 Mỗi lần ra trận, tay Chúa Hằng Hữu giáng trên họ, đúng như lời cảnh
cáo và lời thề của Ngài. Họ ở trong cảnh khốn cùng tuyệt vọng.

Chúa Hằng Hữu Giải Cứu Dân Ngài

16 Chúa Hằng Hữu dấy lên các phán quan để giải cứu họ khỏi tay quân
thù áp bức.
17 Thế nhưng họ không chịu nghe lời các phán quan; mà còn đi thông
dâm, thờ lạy các thần khác. Họ bỏ con đường cha ông mình đã theo, là
con đường tin kính Chúa Hằng Hữu. Họ bất tuân mệnh lệnh của Ngài.
18 Mỗi lần Chúa dấy lên một phán quan, Ngài phù hộ người ấy, và suốt
đời ông ta, Ít-ra-ên được giải cứu khỏi tay quân thù, vì Chúa động lòng
xót thương khi nghe tiếng thở than của dân chúng dưới sự đè nén, áp
bức.
19 Nhưng khi phán quan đó chết đi, họ trở lại đường cũ, còn tệ hơn cả
tổ phụ nữa. Họ đi theo các thần khác, thờ lạy các thần ấy, không từ bỏ
một việc xấu nào, nhưng cứ tiếp tục ngoan cố.

20 Vì thế, Ít-ra-ên làm cho Chúa Hằng Hữu giận. Ngài phán: “Vì dân
này vi phạm giao ước Ta đã lập với cha ông họ, không nghe lời Ta,
21 nên Ta sẽ không đuổi các dân tộc Giô-suê còn để sót lại lúc người qua
đời.
22 Ta dùng các dân này để thử nghiệm Ít-ra-ên, xem họ có thận trọng
đi theo đường lối của Chúa Hằng Hữu như cha ông họ hay không.”
23 Đó là lý do Chúa Hằng Hữu để các dân ấy còn đó, không đuổi họ đi,
cũng không cho quân Giô-suê diệt họ.

3

Những Dân Tộc Còn Lại trong Ca-na-an

1 Chúa Hằng Hữu giữ lại các dân tộc để thử luyện người Ít-ra-ên là
những người chưa có kinh nghiệm chiến đấu tại Ca-na-an.
2 Chúa làm vậy để dạy cách chiến đấu cho các thế hệ Ít-ra-ên sau này,
là những người chưa có kinh nghiệm nơi trận mạc.
3 Các dân tộc này gồm: Người Phi-li-tin (sống dưới sự cai trị của năm
lãnh chúa), người Ca-na-an, người Si-đôn, và người Hê-vi ở trên núi Li-ban,
từ Núi Ba-anh Hẹt-môn đến lối vào Ha-mát.
4 Các dân tộc này được Chúa dùng để thử người Ít-ra-ên, xem họ có
tuân theo các giáo lệnh Ngài đã truyền dạy họ qua Môi-se hay không.
5 Như thế, người Ít-ra-ên sống chung với người Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-
rít, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu,
6 họ cưới con gái của các dân ấy làm vợ và gả con gái mình cho con trai
các dân ấy. Hơn nữa, người Ít-ra-ên còn thờ phụng thần của các dân ấy.

Ốt-ni-ên Làm Phán Quan Ít-ra-ên

7 Người Ít-ra-ên phạm tội với Chúa Hằng Hữu, quên Ngài là Đức Chúa
Trời mình. Họ đi thờ Ba-anh và các trụ A-sê-ra.
8 Vì thế, Chúa Hằng Hữu nổi giận, cho Vua Cu-san Ri-sa-tha-im của A-
ram Na-ha-ra-im đô hộ họ trong tám năm.
9 Đến khi người Ít-ra-ên kêu khóc với Chúa Hằng Hữu, Ngài cho Ốt-ni-
ên, con Kê-na, cháu Ca-lép, đứng lên giải cứu họ khỏi ách nô lệ.
10 Thần Linh của Chúa Hằng Hữu ngự trên Ốt-ni-ên, rồi ông trở thành
phán quan của Ít-ra-ên. Ông tiến quân chống lại Vua Cu-san Ri-sa-tha-im,
của A-ram, Chúa Hằng Hữu cho Ốt-ni-ên chiến thắng vua ấy.
11 Đất nước được thái bình bốn mươi năm. Rồi Ốt-ni-ên, con Kê-na, qua
đời.

Ê-hút Làm Phán Quan Ít-ra-ên

12 Người Ít-ra-ên lại phạm tội với Chúa Hằng Hữu. Ngài cho Vua Éc-lôn
của Mô-áp được cường thịnh và chống lại Ít-ra-ên.
13 Éc-lôn liên kết với quân Am-môn và quân A-ma-léc, đánh bại quân
Ít-ra-ên, chiếm thành Cây Chà Là.
14 Ít-ra-ên phải phục dịch Éc-lôn, vua Mô-áp mười tám năm.

15 Nhưng khi người Ít-ra-ên kêu khóc với Chúa Hằng Hữu, Ngài dùng Ê-hút, con Ghê-ra, thuộc đại tộc Bên-gia-min, một người thuận tay trái, để giải cứu họ. Ông vốn là sứ thần đi triều cống Éc-lôn, vua Mô-áp.
16 Lúc ấy, ông rèn một thanh gươm hai lưỡi, dài nửa thước* buộc vào đùi bên phải, khuất dưới lớp áo,
17 và đi cống vua Mô-áp như thường lệ. Vua Éc-lôn là một người rất to béo.
18 Xong việc triều cống, Ê-hút cho các người khuân vác lễ vật về.
19 Ông cũng lên đường về, nhưng khi đến tảng đá chạm gần Ghinh-ganh, liền trở lại, nói với Éc-lôn: "Tôi xin tâu kín với vua một điều." Vua truyền cho những người hầu cận đi ra.
20 Lúc vua chỉ còn lại một mình, ngồi trong một phòng nghỉ mát trên lầu cung điện, Ê-hút lại gần Éc-lôn nói: "Tôi xin tâu lại lời của Đức Chúa Trời dành cho vua." Nghe thế, vua liền đứng dậy.
21 Ê-hút dùng tay trái rút gươm ở đùi phải ra, đăm vào bụng Éc-lôn.
22 Gươm đâm lút cán, mỡ dày phủ chung quanh gươm; vì người không rút ra, nên gươm đâm thấu tới sau lưng.
23 Ê-hút đi ra khóa cửa phòng lại, và thoát qua cổng.
24 Khi Ê-hút đã đi xa rồi, những người hầu cận Éc-lôn trở lại, thấy cửa phòng khóa chặt, liền nghĩ: "Chắc vua đang nghỉ ngơi trên phòng nghỉ mát."
25 Nhưng đứng đợi lâu quá đến nỗi hổ thẹn mà vẫn không thấy vua mở cửa, họ lấy chìa khóa mở cửa phòng ra, mới thấy vua nằm chết dưới sàn nhà.
26 Trong khi họ còn chần chờ, Ê-hút đã băng qua tảng đá chạm, thoát về Sê-i-ra.
27 Về đến vùng cao nguyên Ép-ra-im, Ê-hút thổi kèn chiêu tập nghĩa quân và toàn dân Ít-ra-ên đều cùng người đi xuống khỏi núi và ông dẫn đầu họ.
28 Ê-hút nói với họ rằng: "Anh em theo tôi! Chúa Hằng Hữu giao nạp quân thù Mô-áp vào tay ta rồi." Họ theo ông, chiếm những chỗ cạn của Sông Giô-đan trên đường dẫn đến Mô-áp, và không cho ai qua lại.
29 Rồi họ đánh quân Mô-áp, giết chừng 10.000 người, toàn là chiến sĩ, không ai thoát nổi.
30 Và hôm ấy, Ít-ra-ên khắc phục Mô-áp. Đất nước thái bình trong tám mươi năm.

Sam-ga Làm Phán Quan Ít-ra-ên

31 Sau Ê-hút, có Sam-ga, con A-nát, giải cứu người Ít-ra-ên. Ông từng giết 600 người Phi-li-tin với một cây gậy có đầu nhọn dùng để thúc bò.

4

Đê-bô-ra Làm Phán Quan Ít-ra-ên

1 Sau khi Ê-hút qua đời, người Ít-ra-ên lại phạm tội với Chúa Hằng Hữu.

* **3:16** Nt cubit

2 Chúa Hằng Hữu để cho vua Ca-na-an là Gia-bin ở Hát-so chinh phục
Ít-ra-ên. Tư lệnh quân đội Ca-na-an là Si-sê-ra ở Ha-rô-sết Ha-gô-im.
3 Gia-bin có đến 900 chiến xa bằng sắt. Họ áp bức người Ít-ra-ên suốt
hai mươi năm, nên Ít-ra-ên kêu xin Chúa Hằng Hữu cứu giúp.

4 Lúc bấy giờ, Tiên tri Đê-bô-ra, vợ của Láp-bi-đốt, làm phán quan cho
Ít-ra-ên.
5 Bà thường ngồi xét xử dân dưới cây chà là Đê-bô-ra, ở giữa Ra-ma và
Bê-tên, trên núi Ép-ra-im.
6 Một hôm, bà sai người mời Ba-rác, con A-bi-nô-am ở Kê-đe thuộc Nép-
ta-li đến. Bà nói: "Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên có ra
lệnh cho ông: Hãy chiêu tập 10.000 người Nép-ta-li và Sa-bu-luân tại Núi
Tha-bô.
7 Ta sẽ dụ Si-sê-ra, tướng chỉ huy quân đội của Gia-bin, đem toàn quân
và chiến xa bằng sắt ra đánh ngươi tại Sông Ki-sôn. Ta sẽ cho ngươi chiến
thắng hắn."

8 Ba-rác nói với bà: "Tôi sẽ đi, nhưng chỉ khi nào bà đi với tôi."

9 Bà đáp: "Được rồi, tôi sẽ đi với ông. Nhưng công đầu sẽ không về
tay ông, vì Chúa Hằng Hữu sẽ nạp Si-sê-ra vào tay một người nữ." Rồi
Đê-bô-ra cùng đi với Ba-rác đến Kê-đe.
10 Ba-rác triệu tập hai đại tộc Sa-bu-luân và Nép-ta-li tại Kê-đe, có 10.000
lính theo ông. Đê-bô-ra cũng đi với họ.

11 Lúc ấy, Hê-be, người Kê-nít, con cháu của Hô-báp, anh vợ của Môi-se,
sống biệt lập với bà con mình, đi cắm lều ở tận một nơi xa gọi là cây sồi
Sa-na-im, gần Kê-đe.

12 Người ta báo cho Si-sê-ra hay rằng Ba-rác, con trai A-bi-nô-am, dấy
binh ở Núi Tha-bô,
13 Si-sê-ra liền huy động quân đội, từ Ha-rô-sết Ha-gô-im đem hết 900
chiến xa bằng sắt đến Sông Ki-sôn.

14 Sau đó, Đê-bô-ra nói với Ba-rác: "Hãy đứng lên, hôm nay là ngày
Chúa Hằng Hữu cho ông chiến thắng Si-sê-ra. Đứng lên! Có Chúa Hằng
Hữu đi trước ông đó." Ba-rác liền kéo 10.000 quân xuống Núi Tha-bô.
15 Chúa Hằng Hữu dùng gươm của dân Ngài chiến thắng Si-sê-ra và
đánh tan quân đội Ca-na-an, kể cả quân đi chiến xa bằng sắt. Si-sê-ra
nhảy ra khỏi chiến xa, chạy thoát.
16 Ba-rác đuổi theo chiến xa và quân địch đến tận Ha-rô-sết Ha-gô-im,
tiêu diệt toàn bộ quân Si-sê-ra. Không chừa một ai.

17 Tướng Si-sê-ra chạy bộ đến lều của Gia-ên, vợ Hê-be, người Kê-nít, vì
Vua Gia-bin, ở Hát-so, vẫn hòa hiếu với gia đình Hê-be.
18 Gia-ên ra đón Si-sê-ra, nói: "Mời ngài vào đây, đừng lo gì hết." Hắn
vào lều của bà, và bà lấy một cái chăn đắp lên người hắn.

19 Hắn nói: "Tôi khát quá, xin cho tôi nước uống." Gia-ên mở bầu sữa
cho hắn uống, rồi đắp chăn lại như trước.

20 Hắn lại nói: "Xin hãy đứng ở cửa lều, nếu có người đến hỏi rằng, có
ai ở trong lều không, xin nói là không."

21 Rồi Si-sê-ra ngủ thiếp đi vì mệt. Gia-ên lấy một cây cọc dùng để cắm
lều với một cái búa, khẽ đến bên Si-sê-ra, đóng cây cọc xuyên màng tang
hắn lút xuống đất, vậy, hắn chết.
22 Khi Ba-rác đuổi đến, Gia-ên ra đón và nói: "Ông vào đây, tôi chỉ cho
ông người ông tìm." Ông vào lều, thấy Si-sê-ra nằm chết, cây cọc cắm ở
màng tang.
23 Vậy hôm ấy, Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên khắc phục Gia-bin, vua
Ca-na-an.
24 Thế lực Ít-ra-ên ngày càng mạnh, và cuối cùng họ tiêu diệt Vua Gia-
bin.

5

Bài Ca của Đê-bô-ra

1 Trong ngày ấy, Đê-bô-ra và Ba-rác, con A-bi-nô-am hát bài này:
2 "Hãy ngợi ca Chúa Hằng Hữu!
Vì các lãnh đạo Ít-ra-ên cầm quân,
và dân chúng vui mừng đi theo!
3 Hỡi các vua, hãy nghe!
Hỡi các nhà lãnh đạo, hãy chú ý!
Vì tôi sẽ hát cho Chúa Hằng Hữu
Tôi sẽ ca ngợi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
4 Lạy Chúa Hằng Hữu, khi Ngài từ Sê-i-rơ* đi ra
và băng ngang qua đồng bằng Ê-đôm,
thì đất rung chuyển,
và mây từ các tầng trời trút đổ cơn mưa
5 Các núi rúng động trước mặt Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của núi Si-nai—
trước mặt Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
6 Trong những ngày của Sam-ga, con trai A-nát,
trong những ngày của Gia-ên,
dân chúng tránh xa những đường cái,
khách bộ hành lần theo các lối quanh co.
7 Chỉ còn vài người sót lại trong các làng mạc Ít-ra-ên,
cho đến khi Đê-bô-ra chỗi dậy như một người mẹ của Ít-ra-ên,
8 Khi Ít-ra-ên chọn các thần mới,
thì chiến tranh đến trước cổng thành
Trong số bốn mươi nghìn quân lính Ít-ra-ên,
chẳng thấy có khiên, cũng chẳng có giáo.
9 Tôi hòa lòng với các tướng lãnh của Ít-ra-ên,
với những người tình nguyện tham gia chiến trận.
Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

10 Hãy suy ngẫm việc này, hỡi những người cưỡi lừa trắng,
những người ngồi trên yên bọc nhung,

* **5:4** Nt Seir (xứ Ê-đôm)

và những người đi bộ trên đường cái!
11 Hãy lắng nghe các nhạc công trong làng mạc
cùng hòa điệu bên giếng nước.
Họ đếm lại những chiến thắng công chính của Chúa Hằng Hữu
và chiến công của dân Ngài trong Ít-ra-ên.
Bấy giờ, con dân Chúa Hằng Hữu
tuần hành xuống các cổng thành.

12 Hãy tỉnh thức, hỡi Đê-bô-ra, hãy tỉnh thức!
Hãy tỉnh thức, tỉnh thức và hát một bài ca!
Hãy chỗi dậy, hỡi Ba-rác!
Đứng lên lãnh đạo dân ta.
Hãy dẫn các tù binh của mình đi, hỡi con trai A-bi-nô-am!

13 Bấy giờ, vài người từ Ta-bô đi xuống với các thủ lĩnh.
Con dân Chúa Hằng Hữu đến đánh các dũng sĩ
14 Họ kéo đến từ Ép-ra-im—
một vùng đất từng thuộc về A-ma-léc;
theo sau Bên-gia-min và quân đội người.
Các tướng lãnh từ Ma-ki đi xuống,
và những người cầm gậy chỉ huy đến từ Sa-bu-luân.
15 Các hoàng tử Y-sa-ca đều theo Đê-bô-ra và Ba-rác.
Họ theo Ba-rác xông vào thung lũng.
Nhưng trong đại tộc Ru-bên
còn có kẻ do dự trong lòng.
16 Tại sao anh nán lại bên chuồng chiên—
để nghe người chăn huýt sáo gọi đàn?
Phải, trong đại tộc Ru-bên
còn có kẻ do dự trong lòng.
17 Ga-la-át đã ở phía đông sông Giô-đan.
Còn Đan, sao cứ ở lại nhà?
A-se cứ ngồi nơi bờ biển,
an nghỉ trong các hải cảng của mình.
18 Nhưng Sa-bu-luân đã liều thân,
giống như Nép-ta-li, trên các gò nổng của chiến trường.

19 Các vua Ca-na-an kéo đến tấn công,
tại Tha-a-nác, gần suối Mê-ghi-đô,
nhưng chẳng cướp được của cải bạc tiền.
20 Các ngôi sao từ trời tham chiến
những ngôi sao theo đường mình tiến đánh Si-sê-ra.
21 Sông Ki-sôn cuốn trôi quân thù,
tức dòng thác Ki-sôn ngày xưa.
Hỡi linh hồn ta, hãy bước đi can đảm!
22 Bấy giờ, tiếng vó ngựa giẫm đạp mặt đất
những chiến mã dũng mãnh của Si-sê-ra phi nước đại.
23 Sứ giả của Chúa Hằng Hữu truyền: ‘Hãy nguyền rủa Mê-rô;

hãy nguyền rủa thậm tệ cư dân nó,
vì chúng không đến giúp Chúa Hằng Hữu—
không trợ giúp Chúa Hằng Hữu đánh các dũng sĩ.’

24 Nguyện cho Gia-ên, vợ Hê-be, người Kê-nít
được phước nhất trong các người nữ!
Nguyện nàng được phước giữa các người nữ sống trong các lều trại.
25 Si-sê-ra xin nước,
nhưng nàng cho sữa.
Nàng dùng chén sang trọng
mà thết đãi sữa chua.
26 Tay trái nàng nắm cây cọc lều,
còn tay phải cầm búa của người thợ,
Nàng đánh Si-sê-ra, bổ đầu hắn ra,
với một nhát, nàng đâm thủng màng tang.
27 Hắn ngã gục,
nằm sóng sượt dưới chân nàng.
Hắn ngã gục,
chết ngay tại chỗ.

28 Mẹ của Si-sê-ra nhìn qua cửa sổ.
Từ sau rèm thưa, bà trông chờ con trở lại, hỏi rằng:
‘Vì sao xe của con chậm trễ?
Cớ sao chúng ta không nghe tiếng vó ngựa?’

29 Những nàng hầu khôn ngoan trả lời,
và chính mẹ hắn cũng nhủ thầm:
30 ‘Chẳng phải họ đang chia chiến lợi phẩm hay sao?
Một hoặc hai thiếu nữ cho mỗi chiến binh.
Chiến lợi phẩm bằng vải nhuộm dành cho Si-sê-ra,
và chiến lợi phẩm bằng vải nhuộm thêu cho ta.
Phải, hai tấm vải nhuộm thêu,
trên cổ người thắng trận.’

31 Lạy Chúa Hằng Hữu, nguyện mọi kẻ thù của Ngài bị diệt như Si-sê-ra!
Còn những người yêu kính Ngài sẽ giống như mặt trời mọc lên rực rỡ!”

Sau đó, xứ sở được bình an trong bốn mươi năm.

6

Ghi-đê-ôn Làm Phán Quan Ít-ra-ên

1 Thế rồi, người Ít-ra-ên lại phạm tội với Chúa Hằng Hữu. Ngài cho người Ma-đi-an hành hạ họ trong bảy năm.
2 Thế lực người Ma-đi-an mạnh quá, nên người Ít-ra-ên phải vào sống trong núi, trong hang, và những nơi kiên cố.

3 Khi người Ít-ra-ên đi ra gieo giống, người Ma-đi-an, người A-ma-léc,
và các dân ở miền đông kéo lên tấn công.
4 Chúng đóng quân ngay tại địa phương và phá hủy mùa màng đến tận
Ga-xa, không chừa cho người Ít-ra-ên gì cả, dù lương thực hay súc vật.
5 Các dân ấy kéo đến nhiều như châu chấu, mang theo lều trại, bò,
ngựa, lạc đà, tàn phá nơi nào họ đi qua.
6 Người Ít-ra-ên bị người Ma-đi-an bóc lột đến cùng cực, nên họ kêu xin
Chúa Hằng Hữu cứu giúp.
7 Vì người Ít-ra-ên kêu cầu Chúa Hằng Hữu về việc người Ma-đi-an,
8 nên Chúa Hằng Hữu sai một tiên tri đến, bảo người Ít-ra-ên: "Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Ta đã giải cứu các ngươi
khỏi ách nô lệ Ai Cập.
9 Ta đã giải cứu các ngươi khỏi thế lực người Ai Cập, cũng như các dân
tộc từng áp bức các ngươi, đuổi quân thù đi và cho các ngươi đất của họ.
10 Ta đã bảo các ngươi rằng Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các
ngươi. Các ngươi không được thờ kính các thần của thổ người A-mô-rít,
nhưng các ngươi không nghe lời Ta."
11 Một hôm, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đến ngồi dưới cây sồi ở Óp-
ra, trong đất của Giô-ách, người A-bi-ê-xe. Con của Giô-ách là Ghi-đê-ôn
đang đập lúa trong hầm ép rượu để tránh người Ma-đi-an.
12 Thiên sứ của Chúa hiện ra, nói với Ghi-đê-ôn: "Hỡi dũng sĩ, Chúa
Hằng Hữu ở với ngươi!"
13 Ghi-đê-ôn thưa: "Nếu Chúa Hằng Hữu ở với chúng tôi, tại sao những
việc này xảy ra được? Cha ông chúng tôi vẫn thường kể lại các công
việc phi thường Chúa Hằng Hữu làm khi đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập, nay
chúng tôi có thấy gì đâu? Ngày nay Chúa Hằng Hữu bỏ chúng tôi, để cho
người Ma-đi-an hành hạ chúng tôi."
14 Nhưng Chúa Hằng Hữu quay lại, bảo ông: "Hãy dùng năng lực ngươi
đang có để giải thoát Ít-ra-ên khỏi tay người Ma-đi-an. Chính Ta sai bảo
ngươi!"
15 Ghi-đê-ôn đáp: "Lạy Chúa, làm sao tôi giải thoát Ít-ra-ên được? Gia
đình tôi hèn mọn nhất trong đại tộc Ma-na-se, còn tôi là con út trong nhà!"
16 Chúa Hằng Hữu phán: "Ta ở với ngươi, nên ngươi sẽ đánh bại dân
tộc Ma-đi-an như đánh một người vậy."
17 Ghi-đê-ôn lại thưa: "Nếu thật Ngài đoái hoài đến tôi, xin cho tôi thấy
một điềm lạ, chứng tỏ chính Chúa Hằng Hữu đã nói với tôi.
18 Xin Chúa ở đây chờ tôi đi lấy lễ vật dâng lên Ngài."
Chúa đáp: "Ta sẽ ở đây chờ ngươi trở lại."
19 Ghi-đê-ôn về nhà. Ông làm thịt một con dê con, và lấy một giỏ* bột
làm bánh không men. Ông để thịt vào giỏ, đổ nước thịt vào nồi, đem ra
cây sồi, dâng lên Chúa.
20 Thiên sứ của Đức Chúa Trời nói: "Ngươi lấy thịt và bánh không men
để trên tảng đá này. Đem nước thịt đổ lên trên." Ông vâng lời.

* **6:19** Nt 1 ê-pha, khoảng 22 lít

21 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đưa cây gậy cầm nơi tay, chạm đầu gậy
vào thịt và bánh. Lửa từ đá bốc lên thiêu cháy thịt và bánh không men.
Sau đó, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu biến đi.
22 Bấy giờ Ghi-đê-ôn mới nhận ra rằng đó là thiên sứ của Chúa Hằng
Hữu. Ông liền kêu lên: "Ô lạy Đức Chúa Trời Hằng Hữu! Tôi đã thấy
thiên sứ của Ngài mặt đối mặt!"
23 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán: "Cứ an tâm. Đừng sợ. Ngươi không
chết đâu."
24 Ghi-đê-ôn xây một bàn thờ tại nơi ấy cho Chúa Hằng Hữu và đặt tên
là Giê-hô-va Sa-lôm† (nghĩ là "Chúa Hằng Hữu Bình An"). Đến nay, bàn
thờ này vẫn còn ở Óp-ra, trong đất A-bi-ê-xe.
25 Tối hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Ghi-đê-ôn: "Hãy bắt con bò đực
thứ nhì của cha ngươi, là một con bò đực bảy tuổi, dùng chúng kéo sập
bàn thờ Ba-anh của cha ngươi, và hạ trụ A-sê-ra bên bàn thờ ấy xuống.
26 Sau đó, xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
ngươi trên tảng đá này, theo cách đã ấn định. Rồi dâng con bò đực làm
tế lễ thiêu, lấy gỗ của tượng thần A-sê-ra làm củi đốt."
27 Ghi-đê-ôn gọi mười người đầy tớ giúp mình làm mọi điều Chúa Hằng
Hữu phán dạy. Nhưng ông hành động trong đêm tối, chứ không dám làm
giữa ban ngày, vì sợ người nhà và dân trong thành trông thấy.
28 Sáng hôm sau, người trong thành dậy thấy bàn thờ Ba-anh sụp đổ,
trụ A-sê-ra đã bị triệt hạ, và một cái bàn thờ mới được dựng lên, trên có
dâng một con bò.
29 Mọi người xôn xao hỏi nhau: "Ai làm các việc này?" Dò hỏi một hồi,
họ kết luận đó là Ghi-đê-ôn, con Giô-ách.
30 Họ nói với Giô-ách: "Hãy đem con ông ra đây. Nó phải chết vì tội phá
đổ bàn thờ thần Ba-anh và triệt hạ trụ A-sê-ra."
31 Nhưng Giô-ách cứng rắn trả lời đám người chống nghịch ấy rằng:
"Các người định biện hộ cho Ba-anh phải không? Các người muốn cứu
hắn sao? Ai bênh vực Ba-anh phải bị xử tử sáng hôm nay. Nếu hắn là
thần, cứ để hắn tự bênh vực và diệt người phá đổ bàn thờ thần ấy!"
32 Từ hôm ấy, người ta gọi Ghi-đê-ôn là Giê-ru Ba-anh, nghĩa là "để Ba-
anh tự biện hộ lấy," vì ông đã phá sập bàn thờ Ba-anh.

Ghi-đê-ôn Cầu Hỏi Dấu Lạ

33 Một hôm, người Ma-đi-an, người A-ma-léc, và các dân miền đông
lại cùng nhau kéo đến. Họ vượt sông Giô-đan, đóng trại ở thung lũng
Gít-rê-ên.
34 Thần Linh của Chúa Hằng Hữu cảm hóa‡ Ghi-đê-ôn. Ông thổi kèn
chiêu binh và người A-bi-ê-xe kéo theo ông.
35 Ông sai người đến các đại tộc Ma-na-se, A-se, Sa-bu-luân, và Nép-ta-li
kêu gọi; và họ đều theo ông.
36 Ghi-đê-ôn thưa với Đức Chúa Trời: "Nếu Chúa dùng tôi giải cứu Ít-
ra-ên như Ngài đã nói,

† **6:24** Nt Jahveh Shalom ‡ **6:34** Nt phủ lên (như cái áo phủ lên người mặc)

37 thì đây, tôi có để một tấm lông chiên trên sân đập lúa: Nếu sương làm
ướt tấm lông chiên, còn chung quanh sân đều khô, thì tôi sẽ biết Chúa
dùng tôi giải thoát Ít-ra-ên."
38 Việc xảy ra đúng như thế. Sáng sớm hôm sau, ông dậy, vắt tấm lông
chiên, nước chảy đầy một bát.
39 Ghi-đê-ôn lại thưa với Đức Chúa Trời: "Xin Ngài đừng giận, nhưng
cho tôi thử một lần nữa. Lần này xin cho lông chiên khô, còn toàn sân bị
sương thấm ướt."
40 Đêm ấy, Đức Chúa Trời làm đúng như lời ông xin. Tấm lông chiên
khô ráo, còn cả sân đều ướt đẫm sương đêm.

7

Ghi-đê-ôn Đánh Bại Quân Ma-đi-an

1 Giê-ru Ba-anh (tứ Ghi-đê-ôn) và tất cả thuộc hạ dậy sớm, kéo ra đóng
bên suối Ha-rốt. Lúc ấy quân Ma-đi-an đóng ở phía bắc quân Ít-ra-ên,
trong thung lũng, bên đồi Mô-rê.
2 Chúa Hằng Hữu phán bảo Ghi-đê-ôn: "Quân ngươi đông quá! Ta
không cho họ thắng Ma-đi-an đâu, kẻo họ tự phụ, cho rằng: 'Chính tự
sức họ đã cứu họ.'
3 Ngươi phải truyền lệnh: 'Ai lo, sợ, thì hãy về đi.' " Vậy có 22.000 người
bỏ về, còn lại 10.000 người.
4 Nhưng Chúa Hằng Hữu lại phán với Ghi-đê-ôn: "Vẫn còn đông quá!
Hãy đem họ xuống dưới suối, Ta sẽ thử họ để định đoạt người nào sẽ đi
với ngươi và người nào không phải đi."
5 Khi Ghi-đê-ôn dẫn họ xuống nước, Chúa Hằng Hữu phán bảo ông:
"Ngươi để những người dùng tay vốc nước, rồi lấy lưỡi liếm như chó
sang một bên, và những người quỳ xuống để uống sang một bên khác."
6 Có 300 người liếm nước trong tay, còn những người khác đều quỳ
xuống để uống.
7 Chúa Hằng Hữu phán bảo Ghi-đê-ôn: "Ta sẽ dùng 300 người này giải
thoát Ít-ra-ên khỏi quyền lực Ma-đi-an. Còn những người khác, hãy cho
họ ra về."
8 Ghi-đê-ôn cho tất cả người Ít-ra-ên về, chỉ giữ lại 300 người mà thôi.
Những người này lấy lương thực và cầm kèn trong tay.
Quân Ma-đi-an đóng trại trong thung lũng, phía dưới trại của Ghi-đê-ôn.
9 Ngay đêm ấy, Chúa Hằng Hữu ra lệnh: "Hãy chỗi dậy! Tấn công trại
quân Ma-đi-an. Ta sẽ cho các ngươi chiến thắng chúng!
10 Nhưng nếu ngươi còn lo sợ, thì dẫn theo Phu-ra, đầy tớ ngươi, đến
trại quân.
11 Lắng nghe những điều Ma-đi-an bàn tán, rồi ngươi sẽ vững tâm. Khi
ấy ngươi sẽ mạnh bạo đem quân tấn công."
Ghi-đê-ôn cùng với Phu-ra đến tận tiền đồn của quân địch.
12 Quân đội Ma-đi-an, A-ma-léc, và quân của các dân miền đông đóng
dưới thung lũng đông như châu chấu. Bầy lạc đà của họ cũng đông như
cát biển—đếm không xuể!

13 Vừa lúc Ghi-đê-ôn đến, ông nghe một người đang kể giấc mơ của
mình cho bạn: "Tôi thấy có một cái bánh lúa mạch lăn vào trại quân Ma-
đi-an, cái bánh này lăn vào một trại, làm cho trại đổ sập xuống lật ngược
trên xuống dưới!"
14 Người bạn bàn: "Điều đó khác nào gươm của Ghi-đê-ôn, con Giô-ách,
người Ít-ra-ên. Chúa đã phó Ma-đi-an vào tay người rồi!"
15 Khi Ghi-đê-ôn nghe câu chuyện về giấc mơ và lời bàn xong, ông cúi
đầu tạ ơn Chúa Hằng Hữu. Rồi ông trở về trại Ít-ra-ên và gọi lớn: "Hãy
thức dậy! Vì Chúa Hằng Hữu cho ta thắng quân Ma-đi-an rồi."
16 Ông chia quân làm ba đội, mỗi đội 100 người và đưa cho mỗi người
một cây kèn, một cái bình, trong bình có một cây đuốc.
17 Ông dặn họ: "Khi đến ngoài trại địch, anh em hãy làm theo những
điều tôi làm.
18 Khi tôi và những người đi với tôi thổi kèn, anh em ở quanh trại cũng
thổi kèn lên, rồi hô to: 'Vì Chúa Hằng Hữu và vì Ghi-đê-ôn!' "
19 Vào nửa đêm*, Ghi-đê-ôn dẫn 100 quân lẻn đến bên ngoài trại quân
Ma-đi-an. Ngay lúc lính canh vừa đổi phiên, họ thổi kèn, đập vỡ bình
cầm nơi tay.
20 Bấy giờ cả ba đội quân Ít-ra-ên đồng loạt thổi kèn, đập vỡ bình. Mỗi
người tay trái cầm đuốc, tay phải cầm kèn thổi vang trời. Họ đồng thanh
hô to: "Lưỡi gươm vì Chúa Hằng Hữu và vì Ghi-đê-ôn!"
21 Họ cứ đứng tại chỗ quanh trại và nhìn quân Ma-đi-an chạy tán loạn,
vừa kêu la vừa tìm đường tẩu thoát.
22 Tiếng kèn của 300 người Ít-ra-ên vang động, Chúa Hằng Hữu khiến
cho quân địch quay lại chém giết lẫn nhau. Số còn lại chạy dài cho đến
Bết Si-ta gần Xê-xa-ra, và đến tận biên giới A-bên Mê-hô-la, gần Ta-bát.
23 Người thuộc đại tộc Nép-ta-li, A-se, và Ma-na-se được huy động đi
truy nã quân Ma-đi-an.
24 Ghi-đê-ôn cũng sai người đi khắp núi Ép-ra-im hô hào: "Hãy xuống
đánh quân Ma-đi-an. Hãy chận đường qua Sông Giô-đan của chúng tại
Bết Ba-ra."
Vậy quân Ép-ra-im làm theo những lời ấy.
25 Họ bắt Ô-rép và Xê-ép, hai tướng chỉ huy của Ma-đi-an, họ giết Ô-rép
tại tảng đá Ô-rép, và Xê-ép tại máy ép rượu Xê-ép. Họ vẫn tiếp tục đuổi
theo quân Ma-đi-an. Sau đó người Ít-ra-ên đem đầu của Ô-rép và Xê-ép
đến cho Ghi-đê-ôn phía bên kia Sông Giô-đan.

8

Ghi-đê-ôn Giết Xê-bách và Xanh-mu-na

1 Lúc ấy người Ép-ra-im hỏi Ghi-đê-ôn: "Tại sao ông đối xử với chúng
tôi như vậy? Sao ông không gọi chúng tôi ngày ông khởi binh đánh Ma-
đi-an?" Và họ trách móc Ghi-đê-ôn nặng nề.
2 Nhưng Ghi-đê-ôn đáp: "Những gì tôi làm có thể sánh với anh em sao?
Cả mùa nho của người A-bi-ê-xe cũng không bằng nho mót trong vườn
người Ép-ra-im.

* **7:19** Nt đầu canh hai

3 Đức Chúa Trời đã cho anh em bắt được Ô-rép và Xê-ép là hai thủ lĩnh
của Ma-đi-an, công của anh em lớn lắm, chúng tôi đâu có công trạng gì
sánh nổi?" Nghe thế, họ mới nguôi giận.
4 Ghi-đê-ôn qua Sông Giô-đan với 300 quân, dù mệt mỏi lắm, nhưng
vẫn đuổi theo quân địch.
5 Đến Su-cốt, ông yêu cầu dân chúng: "Xin cấp cho quân ta một ít bánh,
vì họ đói lả, trong khi đó tôi phải đuổi theo hai vua Ma-đi-an là Xê-bách
và Xanh-mu-na."
6 Nhưng các thủ lãnh người Su-cốt đáp: "Hãy bắt Xê-bách và Xanh-mu-
na trước, rồi chúng tôi sẽ đem bánh cho quân của ông ăn."
7 Ghi-đê-ôn đáp: "Thế thì khi Chúa Hằng Hữu cho ta bắt được Xê-bách
và Xanh-mu-na, ta sẽ trở lại, rồi lấy gai hoang mạc đánh xé thịt các người
ra."
8 Rồi ông tiếp tục đến Phê-ni-ên, ông cũng hỏi xin bánh cho quân,
nhưng cũng nhận được câu trả lời giống như vậy.
9 Ông nói với người Phê-ni-ên: "Khi ta chiến thắng trở về, ta sẽ phá đổ
cái tháp này."
10 Lúc ấy Xê-bách, Xanh-mu-na, và quân lính đang đóng ở Ca-co với
15.000 quân—đó là tàn quân của các dân miền đông, vì có đến 120.000
người có tài cầm gươm đã tử trận.
11 Ghi-đê-ôn theo đường của bọn du mục ở phía đông Nô-bách và Giô-
bê-ha, bất ngờ tấn công địch quân.
12 Xê-bách và Xanh-mu-na, hai vua Ma-đi-an, chạy trốn; Ghi-đê-ôn đuổi
theo bắt được, còn quân của hai vua ấy bị đánh tan.
13 Chiến thắng xong, Ghi-đê-ôn theo đường đèo Hê-re quay về.
14 Ông bắt một thanh niên người Su-cốt và bắt người này viết ra tên của
bảy mươi bảy người lãnh đạo Su-cốt.
15 Ghi-đê-ôn trở lại Su-cốt và nói với các thủ lãnh: "Đây là Xê-bách và
Xanh-mu-na. Khi trước chúng tôi đến đây, các người có mắng ta, rằng:
'Hãy bắt Xê-bách và Xanh-mu-na trước, rồi chúng tôi sẽ đem bánh cho
quân của ông ăn.' "
16 Rồi Ghi-đê-ôn bắt các trưởng lão của thành, cho họ một bài học, dùng
gai gốc hoang mạc đánh phạt một trận.
17 Ông cũng phá đổ tháp Phê-ni-ên và giết tất cả trai tráng trong thành.
18 Ghi-đê-ôn hỏi Xê-bách và Xanh-mu-na: "Những người bị các ngươi
giết ở Tha-bô hình dáng như thế nào?"
Họ đáp: "Họ trông giống như ông, như các hoàng tử vậy."
19 Ghi-đê-ôn nói: "Họ là anh em ta, là con của mẹ ta. Thật như Chúa
Hằng Hữu Hằng Sống, ta sẽ không giết các người nếu các người không
giết họ."
20 Rồi quay sang Giê-the, con trưởng nam mình, ông nói: "Hãy giết họ
đi!" Nhưng Giê-the sợ nên không dám rút gươm, vì cậu chỉ là một thiếu
niên.
21 Xê-bách và Xanh-mu-na nói với Ghi-đê-ôn: "Hãy là một người đàn
ông! Tự ông hãy giết chúng tôi đi!" Vậy Ghi-đê-ôn giết Xê-bách và Xanh-
mu-na, rồi lấy những vật hình trăng lưỡi liềm đeo nơi cổ lạc đà của họ.

Ghi-đê-ôn Dựng Tượng Ê-phót

22 Người Ít-ra-ên nói với Ghi-đê-ôn: “Xin cai trị chúng tôi! Vì ông và
con cháu ông đã giải cứu chúng tôi khỏi quyền lực Ma-đi-an.”
23 Nhưng Ghi-đê-ôn từ chối: “Tôi và con tôi sẽ không quản trị Ít-ra-ên
đâu. Chính Chúa Hằng Hữu sẽ cai trị anh em!
24 Tuy nhiên, tôi xin anh em một điều: Hãy đem cho tôi các vòng đeo
tai anh em lấy được của địch.” (Quân địch là người Ích-ma-ên, tất cả đều
đeo vòng vàng nơi tai.)
25 Họ đáp: “Chúng tôi sẵn lòng!” Rồi họ trải một cái áo ra, bỏ tất cả
vòng vàng thu được vào đó.
26 Tổng số vàng nặng tương đương với 19,4 ký,* không kể các vòng cổ,
đồ trang sức, áo màu tím của các vua Ma-đi-an mặc, cùng đồ đeo nơi cổ
lạc đà họ cưỡi.
27 Ghi-đê-ôn dùng vàng ấy làm thành một ê-phót† để tại Óp-ra, thành
ông đang ở. Người Ít-ra-ên kính thờ ê-phót ấy, và nó trở thành nguyên
nhân gây cho Ghi-đê-ôn và gia đình ông vấp ngã.‡
28 Vậy, Ma-đi-an bị Ít-ra-ên trấn áp, không còn ngất đầu lên được. Và đất
nước Ít-ra-ên được thái bình trong bốn mươi năm, trong đời Ghi-đê-ôn.
29 Ghi-đê-ôn, con Giô-ách, quay về nhà mình.
30 Ông có bảy mươi con trai, vì nhiều vợ.
31 Ông còn có vợ bé ở Si-chem, bà này cũng sinh được một con trai tên
là A-bi-mê-léc.
32 Ghi-đê-ôn qua đời vào lúc tuổi cao, được chôn trong mộ của cha mình
là Giô-ách, tại Óp-ra, địa phận của đại tộc A-bi-ê-xe.
33 Nhưng Ghi-đê-ôn vừa chết đi, người Ít-ra-ên trở lại phạm tội tà dâm
bởi thờ cúng Ba-anh, chọn Ba-anh Bê-rít làm thần mình.
34 Họ không còn nhớ đến Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời, Đấng đã giải
cứu họ khỏi tay quân thù sống chung quanh.
35 Họ cũng không tỏ lòng thuận thảo§ với gia đình Giê-ru Ba-anh (tức
Ghi-đê-ôn), không nhớ ơn ông gì nữa bất kể những điều tốt đẹp ông đã
làm cho Ít-ra-ên.

9

A-bi-mê-léc Cai Trị Si-chem

1 A-bi-mê-léc, con Giê-ru Ba-anh, về quê mẹ ở Si-chem. Ông bàn với các
cậu và gia đình bên ngoại mình:
2 “Hãy đi hỏi người Si-chem, xem họ muốn cả bảy mươi con trai Giê-ru
Ba-anh lãnh đạo, hay chỉ một người làm vua là hơn. Cũng xin nhắc họ
rằng tôi cũng là người đồng cốt nhục!”
3 Vậy, các cậu của A-bi-mê-léc đi nói với tất cả người dân ở Si-chem, và
dĩ nhiên người Si-chem sẵn lòng ủng hộ A-bi-mê-léc, vì coi ông như anh
em.
4 Họ lấy bảy mươi miếng bạc trong miếu Ba-anh Bê-rít cho A-bi-mê-léc.
Ông dùng tiền đó mướn bọn vô loại, du đãng theo mình.

---

* **8:26** Nt 1.700 siếc-lơ † **8:27** Áo ngắn mặc bên trong của thầy tế lễ (Xuất 28:6-8) ‡ **8:27** Nt trở nên cạm bẫy của Ghi-đê-ôn và gia đình ông § **8:35** Nt thương xót

5 Ông quay lại Óp-ra, về nhà cha mình, giết bảy mươi con trai của Giê-ru
Ba-anh trên một tảng đá. Nhưng người con út là Giô-tham đi trốn, nên
thoát chết.
6 Người Si-chem và Bết-mi-lô họp tại bia đá bên gốc cây sồi ở Si-chem,
tôn A-bi-mê-léc làm vua.

Ẩn Dụ của Giô-tham

7 Khi Giô-tham nghe tin này, ông lên đỉnh Núi Ga-ri-xim và la to:
"Hãy lắng nghe tôi, hỡi người Si-chem!
Hãy nghe lời tôi nếu các người muốn Đức Chúa Trời nghe các người!
8 Xưa kia, cây cối muốn có vua.
Chúng nói với cây ô-liu:
'Xin làm vua chúng tôi.'
9 Nhưng cây ô-liu đáp:
'Không lẽ ta bỏ việc cung cấp dầu,
một thứ dầu được cả Đức Chúa Trời lẫn loài người quý chuộng,
để đi dao động cành lá mình trên các cây khác sao?'

10 Cây cối nói với các cây vả:
'Xin làm vua chúng tôi!'
11 Nhưng cây vả đáp:
'Không lẽ ta bỏ việc cung cấp trái ngọt,
để đi dao động cành lá mình trên các cây khác?'

12 Cây cối quay sang cây nho:
'Xin làm vua chúng tôi!'
13 Nhưng cây nho cũng từ chối:
'Lẽ nào ta bỏ việc cung cấp rượu nho,
làm cho cả Đức Chúa Trời và loài người phấn khởi,
để đi dao động cành lá mình trên các cây khác?'

14 Cuối cùng, cây cối phải nói với bụi gai:
'Xin hãy cai trị chúng tôi!'
15 Bụi gai đáp lời cây cối:
'Nếu anh em thật lòng muốn tôn ta làm vua,
tất cả phải đến nấp dưới bóng ta.
Nếu không, nguyện lửa từ bụi gai
đốt cháy cả các cây bá hương ở Li-ban.' "
16 Giô-tham tiếp: "Bây giờ các người có thật lòng muốn tôn A-bi-mê-léc
làm vua không? Thử hỏi các người có hậu đãi Giê-ru Ba-anh và gia đình
ông ấy không? Các người có báo đáp công ơn của ông ấy không?
17 Vì cha tôi đã hy sinh tính mạng chiến đấu cho các người, cứu các
người khỏi tay Ma-đi-an.
18 Nhưng bây giờ, các người lại phản cha tôi, giết bảy mươi con trai của
ông trên tảng đá, để tôn con của người nữ tì của cha tôi là A-bi-mê-léc
lên làm vua Si-chem, chỉ vì A-bi-mê-léc là bà con.
19 Nếu các người đã cư xử trung hậu với Giê-ru Ba-anh và nhà ông, thì
các người cứ vui vẻ với A-bi-mê-léc, và hãy để ông ấy vui vẻ với các người.

20 Nếu không, lửa của A-bi-mê-léc sẽ thiêu đốt người Si-chem và Bết-mi-lô, và ngược lại lửa của Si-chem và Bết-mi-lô thiêu cháy A-bi-mê-léc!”
21 Nói xong, Giô-tham trốn chạy và đến ẩn thân ở Bê-a, vì sợ A-bi-mê-léc, anh mình.

Si-chem Phản Nghịch A-bi-mê-léc

22 Sau khi A-bi-mê-léc cai trị Ít-ra-ên được ba năm.
23 Đức Chúa Trời sai một ác thần chia rẽ A-bi-mê-léc với người Si-chem, khiến họ phản A-bi-mê-léc.
24 Và như vậy, Đức Chúa Trời trừng phạt A-bi-mê-léc và các thủ lãnh của Si-chem về tội giết bảy mươi con trai của Giê-ru-ba-anh.
25 Người Si-chem mai phục trên đỉnh núi, chờ đợi A-bi-mê-léc. Nhưng vì họ cướp bóc những người đi ngang qua vùng ấy, nên tin này đến tai A-bi-mê-léc.
26 Trong khi ấy, Ga-anh, con Ê-bết, cùng với anh em mình đến sinh sống ở Si-chem. Người địa phương tín nhiệm Ga-anh lắm.
27 Đến mùa nho, họ cùng nhau vào vườn hái trái, ép rượu. Họ tổ chức hội hè trong miếu thần, ăn uống no say, rồi bắt đầu chửi rủa A-bi-mê-léc.
28 Ga-anh lên tiếng: “A-bi-mê-léc là ai mà người Si-chem chúng ta phải thần phục? Hắn là con của Giê-ru Ba-anh, và quan viên của hắn là Xê-bun. Hãy phụng thờ người Hê-mô, tổ tiên của người Si-chem. Thế thì tại sao chúng ta là người phải phục vụ hắn?
29 Nếu được dân ủng hộ*, tôi sẽ đuổi A-bi-mê-léc đi. Tôi sẽ thách hắn: ‘Hãy tăng cường quân lính mà ra trận!’ ”
30 Khi Xê-bun, quan đầu thành Si-chem, nghe những lời Ga-anh nói, rất nổi giận.
31 Ông sai người đến A-ru-ma, báo với A-bi-mê-léc: “Ga-anh, con Ê-bết, và anh em hắn đến Si-chem xúi dân chúng phản vua.
32 Bây giờ, xin vua xuất quân vào lúc đêm tối, phục sẵn ngoài đồng.
33 Chờ lúc mặt trời mọc, xin vua kéo vào đánh thành. Khi Ga-anh và những người theo hắn kéo ra, thì vua tùy nghi đối phó.”
34 A-bi-mê-léc đốc thúc quân sĩ theo mình ra đi đêm ấy, rồi chia làm bốn đội mai phục bên ngoài thành Si-chem.
35 Khi Ga-anh ra đứng ở cổng thành, A-bi-mê-léc dẫn quân từ chỗ mai phục xông ra.
36 Thấy họ, Ga-anh nói với Xê-bun: “Xem kìa! Có đoàn người từ trên núi xuống.”
Xê-bun: “Đó là bóng núi, không phải người đâu.”
37 Nhưng Ga-anh lại nói: “Không, trông kìa! Có một toán từ trên núi đi xuống. Và một toán khác theo lối Cây Sồi Thầy Bói tiến đến.”
38 Đến lúc ấy, Xê-bun la lên: “Không phải ông đã khoác lác nói rằng: A-bi-mê-léc là ai mà ta phải phục vụ, hay sao? Những người ông thấy đó là những người ông đã sỉ nhục! Bây giờ ông ra đánh với họ đi!”
39 Ga-anh dẫn người Si-chem ra nghênh chiến với A-bi-mê-léc.
40 Nhưng A-bi-mê-léc đuổi Ga-anh chạy, đánh nhiều người Si-chem bị thương, nằm dài đến tận cổng thành.

* **9:29** Nếu tôi có dân này trong tay

41 Rồi, A-bi-mê-léc về A-ru-ma. Tại Si-chem, Xê-bun đuổi Ga-anh và anh
em người ra khỏi thành.
42 Qua ngày hôm sau, người Si-chem lại kéo ra ngoài thành. Khi A-bi-
mê-léc được tin,
43 ông liền chia quân làm ba đội, kéo đến phục ngoài đồng. Khi thấy
người trong thành ra, phục binh liền ra chém giết.
44 A-bi-mê-léc dẫn một đội tiến lên chặn cổng thành, trong khi hai đội
kia ở lại tiếp tục càn quét.
45 A-bi-mê-léc tấn công suốt ngày mới chiếm được thành. Mọi người
trong thành đều bị giết, thành bị san bằng. A-bi-mê-léc còn sai rải muối
lên thành đã sụp đổ.
46 Nghe tin này, các cấp lãnh đạo tháp Si-chem kéo nhau lên trốn trên
đồn của đền thần Bê-rít, vì đồn này kiên cố.
47 Khi A-bi-mê-léc nghe rằng người Si-chem tụ lại trong đền,
48 liền kéo toàn quân lên Núi Sanh-môn. Tại đó, A-bi-mê-léc lấy rìu đốn
một nhánh cây vác lên vai, rồi ra lệnh cho mọi người theo mình: “Hãy
làm đúng như ta làm. Nhanh lên!”
49 Mọi người chặt cây, vác đi theo A-bi-mê-léc. Họ chất cây quanh đồn†
rồi châm lửa đốt. Như thế, tất cả những người ở tháp Si-chem chết hết,
tổng số đến chừng 1.000 người, cả nam lẫn nữ.
50 Sau đó, A-bi-mê-léc tấn công Thê-bết và chiếm thành.
51 Nhưng, trong thành ấy có một cái tháp kiên cố, và mọi người chạy
vào trốn trong đó. Họ đóng chặt cửa lại rồi leo lên nóc tháp.
52 A-bi-mê-léc đuổi và tấn công tháp. Nhưng khi hắn đến tận bên cửa
để đốt tháp
53 thì có một phụ nữ ném xuống một thớt cối đá, trúng đầu A-bi-mê-léc,
làm vỡ sọ.
54 Hắn vội vàng gọi thanh niên mang khí giới cho mình và bảo: “Lấy
gươm giết ta đi! Đừng để họ nói rằng một người phụ nữ đã giết A-bi-mê-
léc.” Thanh niên này liền đâm hắn chết.
55 Những người theo A-bi-mê-léc thấy hắn chết rồi, họ liền giải tán, ai
về nhà nấy.
56 Như vậy, Đức Chúa Trời trừng phạt A-bi-mê-léc vì tội ông đã phạm
với cha mình khi giết bảy mươi anh em mình.
57 Đức Chúa Trời cũng báo trả người Si-chem về tội ác của họ. Như thế
lời nguyền rủa của Giô-tham đã thành sự thật.

10

Thô-la Làm Phán Quan của Ít-ra-ên

1 Sau khi A-bi-mê-léc chết, có Thô-la, con Phu-a, cháu Đô-đô, thuộc đại
tộc Y-sa-ca, quê ở Sa-mia trên núi Ép-ra-im đã đứng ra giải cứu Ít-ra-ên.
2 Ông làm phán quan Ít-ra-ên trong hai mươi ba năm. Khi qua đời, ông
được chôn ở Sa-mia.

Giai-rơ Làm Phán Quan của Ít-ra-ên

† **9:49** Nt nơi kiên cố

3 Sau khi Thô-la chết, có Giai-rơ, người Ga-la-át, làm phán quan Ít-ra-ên
trong hai mươi hai năm.
4 Ông có ba mươi con trai, mỗi người có một con lừa để cưỡi và một
thành để ở. Các thành này ở trong đất Ga-la-át, và cho đến ngày nay vẫn
còn được gọi là Các Thành của Giai-rơ.
5 Giai-rơ qua đời và được chôn ở Kha-môn.

Người Am-môn Áp Bức Người Ít-ra-ên

6 Một lần nữa, người Ít-ra-ên lại phạm tội trước mặt Chúa Hằng Hữu.
Họ thờ phụng tượng thần Ba-anh, Át-tạt-tê, và các thần của người A-ram,
Si-đôn, Mô-áp, Am-môn, và Phi-li-tin. Không chỉ vậy, họ còn bội đạo và
không phụng thờ Chúa Hằng Hữu nữa.
7 Vì vậy, Chúa Hằng Hữu nổi giận, cho phép người Phi-li-tin và Am-môn
ra tay áp bức Ít-ra-ên
8 ngay trong năm ấy. Và suốt trong mười tám năm, người Ít-ra-ên sống
bên bờ phía đông Sông Giô-đan, trong đất A-mô-rít (đất của người Ga-la-át
trước kia) bị áp bức.
9 Quân Am-môn còn vượt sông, sang bờ phía tây Giô-đan để tấn công
Giu-đa, Bên-gia-min, và Ép-ra-im.
Người Ít-ra-ên vô cùng khốn khổ.
10 Bấy giờ, người Ít-ra-ên kêu cầu với Chúa Hằng Hữu: "Chúng tôi đã
phạm tội với Chúa, bỏ Đức Chúa Trời để thờ tượng thần Ba-anh."
11 Chúa Hằng Hữu đáp: "Không phải Ta đã giải cứu các ngươi khỏi
người Ai Cập, A-mô-rít, Am-môn, Phi-li-tin,
12 Si-đôn, A-ma-léc, và Ma-ôn khi các ngươi than khóc kêu cầu Ta để
giải cứu các ngươi ra khỏi tay chúng?
13 Thế mà, các ngươi bỏ Ta, đi thờ các thần khác. Lần này Ta sẽ không
cứu các ngươi nữa.
14 Cứ đi kêu cầu thần các ngươi đã chọn! Để các thần ấy cứu các ngươi
trong lúc hoạn nạn!"
15 Nhưng người Ít-ra-ên cầu xin Chúa Hằng Hữu: "Chúng tôi có tội. Xin
trừng phạt chúng tôi tùy theo ý Ngài, chỉ xin giải cứu chúng tôi một lần
nữa."
16 Họ bắt đầu dẹp bỏ thần của các dân tộc khác và trở lại thờ Chúa Hằng
Hữu. Ngài xót xa cho cảnh khốn khổ của Ít-ra-ên.
17 Lúc ấy, người Am-môn tập trung quân đội, kéo đến đóng ở Ga-la-át,
trong khi người Ít-ra-ên đang tập họp tại Mích-pa.
18 Các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên ở Ga-la-át bảo nhau: "Ai tình nguyện đánh
người Am-môn trước sẽ được làm cai trị Ga-la-át."

11

Giép-thê Làm Phán Quan của Ít-ra-ên

1 Bấy giờ có Giép-thê, người Ga-la-át, nổi danh là một dũng sĩ. Cha ông
là người Ga-la-át, nhưng mẹ vốn là một kỹ nữ.

2 Vợ của Ga-la-át cũng sinh được nhiều con trai; và khi những người
này lớn lên, liền đuổi Giép-thê đi. Họ nói: “Mày không được chia tài sản
của cha để lại, vì mày là con khác mẹ.”
3 Vì vậy, Giép-thê phải lánh xa anh em, đến ở trong đất Tóp. Một số du
đãng kết hợp lại, theo ông.
4 Vào lúc ấy, người Am-môn bắt đầu chống nghịch người Ít-ra-ên.
5 Khi người Am-môn tấn công, các trưởng lão xứ Ga-la-át đến Tóp để
mời Giép-thê về.
6 Các trưởng lão đề nghị: “Xin hãy làm thủ lãnh chúng tôi. Xin giúp
chúng tôi chống lại người Am-môn!”
7 Nhưng Giép-thê nói với họ: “Các anh không phải là người ghét tôi, rồi
đuổi tôi ra khỏi nhà cha tôi sao? Nay gặp khó khăn, còn tìm tôi làm gì?”
8 Các trưởng lão đáp: “Chính vì thế chúng tôi mới đến với anh. Nếu
anh lãnh đạo chúng tôi trong cuộc chiến cống quân Am-môn, chúng tôi
sẽ tôn anh lên cai trị người Ga-la-át.”
9 Giép-thê hỏi lại các trưởng lão: “Tôi xin hỏi thẳng. Nếu tôi về với các
anh và nếu Chúa Hằng Hữu cho tôi đánh thắng quân Am-môn, có phải
các anh sẽ tôn tôi lên cai trị toàn dân phải không?”
10 Các trưởng lão đáp: “Có Chúa Hằng Hữu chứng giám. Chúng tôi xin
giữ đúng lời anh vừa nói.”
11 Vậy Giép-thê cùng đi với các trưởng lão Ga-la-át, và dân chúng đưa
ông lên cai trị họ và làm tướng chỉ huy quân đội. Tại Mích-pa, Giép-thê
lặp lại những lời ông giao kết với các trưởng lão Ga-la-át trước mặt Chúa
Hằng Hữu.
12 Giép-thê sai sứ giả đi chất vấn vua Am-môn: “Tại sao vua đem quân
tấn công đất nước tôi?”
13 Vua Am-môn trả lời sứ giả của Giép-thê: “Khi Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập,
họ đã chiếm đất của ta từ Sông Ạt-nôn đến Sông Gia-bốc và Giô-đan. Bây
giờ hãy trả đất lại cho chúng tôi trong tinh thần hòa hiếu.”
14 Giép-thê lại sai sứ giả nói với vua Am-môn:
15 “Đây là điều Giép-thê nói: Ít-ra-ên không cướp đất của Mô-áp và
Am-môn.
16 Nhưng, sau khi ra khỏi Ai Cập, người Ít-ra-ên băng hoang mạc, qua
Biển Đỏ và đến Ca-đe.
17 Tại Ca-đe, Ít-ra-ên sai sứ giả xin vua Ê-đôm cho phép họ đi băng
qua đất vua này, nhưng bị từ chối. Họ lại xin vua Mô-áp cũng không
được, nên Ít-ra-ên phải ở lại Ca-đe.
18 Về sau, họ đi vòng đất Ê-đôm và Mô-áp, trong hoang mạc, đến cạnh
biên giới phía đông đất Mô-áp, bên Sông Ạt-nôn. Nhưng họ không hề
băng qua sông Ạt-nôn của Mô-áp, vì Ạt-nôn là biên giới của Mô-áp.
19 Lúc ấy Ít-ra-ên sai sứ đến Hết-bôn xin Si-hôn, vua A-mô-rít, cho họ
đi băng qua đất vua này.
20 Chẳng những không cho, vì không tin Ít-ra-ên, Vua Si-hôn còn thu
thập toàn lực tại Gia-xa, đánh Ít-ra-ên.
21 Nhưng Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, đã cho họ
thắng Vua Si-hôn. Vậy nên Ít-ra-ên chiếm đất A-mô-rít,

22 từ Sông Ạt-nôn đến Sông Gia-bốc, và từ hoang mạc phía đông đến
Giô-đan.
23 Nếu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, lấy đất của người
A-mô-rít cho Ít-ra-ên, thì vua có quyền gì lấy lại?
24 Vua có từ chối những gì thần Kê-mốt cho vua không? Cũng thế,
chúng tôi nhận tất cả đất Chúa Hằng Hữu cho chúng tôi.
25 Ngoài ra, vua có hơn gì Ba-lác, con Xếp-bô, vua Mô-áp không? Vua
ấy đâu có dám tranh chấp, chiến đấu với Ít-ra-ên?
26 Hơn nữa, Ít-ra-ên đã định cư trong vùng này suốt 300 năm nay, từ
Hết-bôn cho đến A-rô-e và dọc Sông Ạt-nôn. Tại sao đợi đến bây giờ
vua mới đòi đất?
27 Tóm lại, tôi chẳng có lỗi gì với vua cả. Nhưng vua lại làm điều trái,
gây chiến với chúng tôi. Nguyện xin Chúa Hằng Hữu, là Đấng Quan Án,
xét xử vụ này giữa Ít-ra-ên và Am-môn."
28 Nhưng, vua Am-môn không quan tâm đến thông điệp Giép-thê.

Lời Thề của Giép-thê

29 Lúc ấy, Thần của Chúa Hằng Hữu ngự trên Giép-thê, ông kéo quân
băng qua đất Ga-la-át và Ma-na-se, vượt thành Mích-pa ở Ga-la-át, và tại
đó ông tấn công người Am-môn.
30 Giép-thê khẩn nguyện với Chúa Hằng Hữu: "Nếu Chúa cho tôi chiến
thắng quân Am-môn,
31 thì lúc trở về, tôi sẽ dâng tế lễ thiêu lên Chúa bất kỳ người hay vật
nào từ trong nhà ra đón tôi trước tiên."
32 Vậy Giép-thê lãnh đạo quân mình tấn công quân Am-môn, Chúa Hằng
Hữu cho ông chiến thắng.
33 Ông tàn phá hai mươi thành từ A-rô-e đến Mi-nít và cho đến tận
A-bên Kê-a-mim. Vậy, Ít-ra-ên đánh bại quân Am-môn.
34 Khi Giép-thê về nhà ở Mích-pa, con gái ông chạy ra đón, vừa đánh
trống con, vừa nhảy múa. Cô là con duy nhất của ông; ông không có con
trai hay con gái nào khác.
35 Khi thấy con, ông xé áo mình đang mặc, than thở: "Ôi, con gái ta ơi!
Con làm cho cha đau xót vô cùng! Con đặt cha trong tình trạng khó xử
quá! Vì cha đã có lời thề nguyện với Chúa Hằng Hữu, cha không thể đổi
lại được."
36 Cô nói: "Thưa cha, nếu cha đã thề nguyện với Chúa Hằng Hữu, xin
cha làm theo lời hứa nguyện, vì Chúa Hằng Hữu đã cho cha chiến thắng
quân Am-môn.
37 Nhưng xin cho con làm việc này trước: Xin cha cho con hai tháng,
để con cùng các bạn lên miền đồi núi, khóc than cho thân phận trinh nữ
của con."
38 Giép-thê nói: "Được, con cứ đi." Và như vậy, cô và các bạn gái mình
than khóc suốt hai tháng trên các đồi núi.
39 Sau hai tháng, cô trở về gặp cha. Ông thực hiện lời đã thề nguyện.
Như thế, cô sống trọn đời trinh nữ. Từ đó trong Ít-ra-ên có tục lệ,
40 hằng năm các thiếu nữ Ít-ra-ên đi khóc than con gái của Giép-thê
trong bốn ngày.

12

Người Ép-ra-im Đánh Giép-thê

1 Người Ép-ra-im huy động quân đội rồi vượt Sông Giô-đan đến Xa-phôn. Họ gửi thông điệp này cho Giép-thê: “Tại sao khi đi đánh Am-môn, ông không gọi chúng tôi tham chiến? Chúng tôi sẽ đốt nhà ông, luôn cả ông trong ấy!”

2 Giép-thê trả lời: “Tôi đã xin các anh tiếp viện từ lúc bắt đầu cuộc chiến, nhưng các anh đã từ chối! Các anh đã không giúp chúng tôi chống lại quân Am-môn.

3 Khi thấy các anh không đến, tôi đã liều mạng ra trận, và được Chúa Hằng Hữu cho thắng quân Am-môn. Thế mà, hôm nay các anh còn muốn đánh tôi?”

4 Người Ép-ra-im nhục mạ: “Người Ga-la-át chỉ là một bọn người sống chui sống nhủi giữa Ép-ra-im và Ma-na-se.” Nghe thế, Giép-thê triệu tập toàn dân Ga-la-át tấn công người Ép-ra-im và đánh bại họ.

5 Giép-thê trấn đóng dọc Sông Giô-đan ở những khúc cạn, khi có người Ép-ra-im đào tẩu, muốn thoát qua sông, người Ga-la-át phải thử người ấy. Họ sẽ hỏi: “Anh có phải là người thuộc đại tộc Ép-ra-im không?” Nếu người ấy nói “Không,”

6 thì họ sẽ bảo người ấy nói: “Si-bô-lết.” Nếu người ấy đến từ Ép-ra-im, người ấy sẽ nói “Xi-bô-lết,” vì người Ép-ra-im không thể phát âm chính xác. Rồi họ sẽ bắt và giết người ấy tại chỗ cạn của sông Giô-đan. Có tổng cộng 42.000 người Ép-ra-im bị giết trong thời gian ấy.

7 Giép-thê làm phán quan Ít-ra-ên trong sáu năm. Ông qua đời, được chôn trong thành ở Ga-la-át.

Íp-san Làm Phán Quan của Ít-ra-ên

8 Sau khi Giép-thê chết, Íp-san ở Bết-lê-hem làm phán quan của Ít-ra-ên.

9 Ông có ba mươi trai và ba mươi gái. Ông dựng vợ gả chồng cho các con với các gia đình bên ngoài tộc. Íp-san làm phán quan Ít-ra-ên được bảy năm.

10 Khi qua đời, ông được chôn ở Bết-lê-hem.

Ê-lôn Làm Phán Quan của Ít-ra-ên

11 Sau khi Íp-san chết, Ê-lôn, người Sa-bu-luân, làm phán quan Ít-ra-ên được mười năm.

12 Khi qua đời, ông được chôn tại A-gia-lôn trong đất Sa-bu-luân.

Áp-đôn Làm Phán Quan của Ít-ra-ên

13 Sau khi Ê-lôn chết, Áp-đôn, con Hi-lên, ở Phi-ra-thôn, làm phán quan Ít-ra-ên.

14 Ông có bốn mươi con trai và ba mươi cháu trai, mỗi người cưỡi một con lừa. Ông làm phán quan Ít-ra-ên được tám năm.

15 Khi qua đời, ông được chôn tại Phi-ra-thôn trong đất Ép-ra-im, thuộc vùng cao nguyên A-ma-léc.

13

Sam-sôn Ra Đời

1 Người Ít-ra-ên lại phạm tội trước mặt Chúa Hằng Hữu, nên Ngài để
cho người Phi-li-tin áp bức họ trong bốn mươi năm.
2 Lúc ấy có một người tên Ma-nô-a từ đại tộc Đan sống ở Xô-ra. Vợ
người son sẻ, không con.
3 Một hôm, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu hiện ra, nói với vợ Ma-nô-a:
"Bà không con đã lâu, nhưng rồi bà sẽ thụ thai và sinh một con trai.
4 Vì vậy, từ nay phải thận trọng, đừng uống rượu hay chất gì làm cho
say, cũng đừng ăn vật không sạch.
5 Vì bà sẽ có thai và sinh một con trai, dao cạo sẽ không được đưa qua
đầu nó. Vì nó là người Na-xi-rê* biệt riêng cho Đức Chúa Trời từ lúc sơ
sinh. Sau này nó sẽ giải thoát Ít-ra-ên khỏi ách thống trị Phi-li-tin."
6 Bà Ma-nô-a liền chạy đi nói cho chồng hay: "Một người của Đức Chúa
Trời hiện ra với tôi! Vị ấy trông như một thiên sứ của Đức Chúa Trời,
đáng kính đáng sợ quá! Tôi không dám hỏi xem vị ấy đến từ đâu, và vị
này cũng không nói tên mình!
7 Nhưng vị này chỉ bảo cho biết rằng tôi sẽ thụ thai, sinh một con trai.
Vị ấy còn dặn tôi kiêng cữ rượu và các vật không sạch, vì đứa con này
là người Na-xi-rê sẽ được dâng cho Đức Chúa Trời từ khi sinh ra cho đến
khi qua đời."
8 Ma-nô-a khẩn cầu Chúa Hằng Hữu: "Lạy Chúa, xin cho người của Đức
Chúa Trời sai đến lần trước trở lại gặp chúng con một lần nữa, để dạy
chúng con những điều phải làm cho đứa con sắp chào đời."
9 Đức Chúa Trời nhậm lời, cho thiên sứ đến gặp vợ Ma-nô-a một lần
nữa, khi bà đang ngồi nơi đồng ruộng. Lúc ấy chồng bà không có ở đó.
10 Bà vội vàng chạy tìm chồng, nói: "Người đến đây hôm nọ vừa hiện
ra lần nữa!"
11 Ma-nô-a theo vợ chạy đến, hỏi: "Có phải ông là người nói chuyện với
vợ tôi hôm trước không?"
Người ấy đáp: "Phải, chính ta."
12 Ma-nô-a hỏi: "Khi lời ông được ứng nghiệm, chúng tôi phải nuôi đứa
nhỏ như thế nào, phải làm gì cho nó?"
13 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đáp: "Vợ ngươi phải nhớ làm theo
những điều ta đã dặn.
14 Bà ấy không được ăn nho tươi hay nho khô, uống rượu nho hay thức
uống nào có chất làm cho say, không được ăn vật gì không sạch."
15 Ma-nô-a nói với thiên sứ của Chúa Hằng Hữu: "Mời ông ở lại, để
chúng tôi làm thịt dê con khoản đãi."
16 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đáp: "Ta sẽ ở lại, nhưng không ăn gì
cả. Nếu muốn dâng vật gì, nên dâng tế lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu."
(Ma-nô-a vẫn chưa biết vị này là thiên sứ của Chúa Hằng Hữu.)
17 Ma-nô-a hỏi thiên sứ của Chúa Hằng Hữu: "Xin cho biết ông tên gì?
Vì khi mọi việc được ứng nghiệm, chúng tôi muốn tỏ lòng kính trọng
ông."

---

* **13:5** Người được dâng hiến, được biệt riêng ra

18 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đáp: “Sao hỏi tên ta? Tên ta thật diệu
kỳ, quá sức hiểu biết của các ngươi.”
19 Vậy, Ma-nô-a làm thịt dê con, dọn lễ vật ngũ cốc dâng lên Chúa Hằng
Hữu trên một tảng đá. Bấy giờ Chúa Hằng Hữu làm một việc phi thường
trước mắt Ma-nô-a và vợ.
20 Lửa từ bàn thờ bốc cao lên, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu thăng lên
theo ngọn lửa. Khi Ma-nô-a và vợ thấy thế, họ vội quỳ sấp mặt xuống
đất.
21 Từ đó, thiên sứ không hiện ra với Ma-nô-a và vợ ông lần nào nữa. Về
sau, Ma-nô-a mới công nhận vị ấy chính là thiên sứ của Chúa Hằng Hữu,
22 ông nói với vợ: “Chúng ta chắc phải chết vì đã thấy Đức Chúa Trời!”
23 Nhưng vợ ông đáp: “Nếu Chúa Hằng Hữu định giết chúng ta, Ngài
đã không nhậm tế lễ thiêu và ngũ cốc của chúng ta. Hơn nữa, Ngài cũng
đã không cho chúng ta thấy và nghe những điều dị thường này.”
24 Rồi, bà sinh một con trai, đặt tên là Sam-sôn. Em bé lớn lên, được
Chúa Hằng Hữu ban phước lành.
25 Thần của Chúa Hằng Hữu bắt đầu chiếm hữu lòng Sam-sôn trong trại
Đan, giữa Xô-ra và Ê-ta-ôn.

14

Câu Đố của Sam-sôn

1 Một hôm, Sam-sôn xuống Thim-na, gặp một cô gái Phi-li-tin.
2 Trở về, ông thưa với cha mẹ: “Con tìm được một cô gái Phi-li-tin tại
Thim-na. Xin cha mẹ đi hỏi cưới cho con.”
3 Nhưng cha mẹ phản đối: “Trong họ hàng, dân tộc ta không có con gái
hay sao mà con phải đi cưới con của người Phi-li-tin không chịu cắt bì?”
Nhưng Sam-sôn nói với cha: “Xin cha cứ cưới cho con! Cô này vừa ý
con lắm.”
4 Cha mẹ Sam-sôn đâu ngờ rằng việc này đến từ Chúa Hằng Hữu, vì
Ngài muốn tạo cơ hội cho Sam-sôn đối đầu với người Phi-li-tin vì lúc ấy
Ít-ra-ên đang bị Phi-li-tin cai trị.
5 Sam-sôn cùng cha mẹ xuống Thim-na, bất ngờ một con sư tử tơ tấn
công Sam-sôn gần một vườn nho.
6 Ngay lúc ấy, Thần của Chúa Hằng Hữu giáng trên ông mạnh mẽ phi
thường. Với hai tay không, Sam-sôn xé con sư tử làm đôi như xé một con
dê con vậy. Nhưng ông không cho cha mẹ hay việc ấy.
7 Sau đó, Sam-sôn đi gặp cô gái, chuyện trò và lấy làm đắc ý.
8 Ít lâu sau, Sam-sôn trở lại Thim-na để cưới cô gái, ông ghé lại xem xác
con sư tử. Ông thấy một đàn ong và mật trên xác.
9 Ông vốc mật vào tay, vừa đi vừa ăn. Gặp cha mẹ, ông mời họ cùng
ăn. Nhưng ông không cho cha mẹ biết mật ong này lấy từ trong xác sư
tử.
10 Cha Sam-sôn đến nhà cô gái để lo việc cưới xin, và theo tục lệ, Sam-sôn
mở tiệc tại Thim-na.
11 Người ta giới thiệu cho ông ba mươi người để làm bạn rể.

12 Sam-sôn nói với họ: “Tôi có một câu đố. Nếu các anh giải được câu
đố của tôi trong vòng bảy ngày tiệc cưới, thì tôi sẽ thưởng cho ba mươi
áo vải gai và ba mươi áo lễ.
13 Nhưng nếu các anh không giải nổi, thì các anh phải nạp cho tôi ba
mươi áo vải gai và ba mươi áo lễ.”
Họ đồng ý: “Được thôi, hãy ra câu đố đi.”
14 Ông liền ra câu đố:
“Từ vật ăn ra thức ăn;
từ giống mạnh ra thức ngọt.”
Trong ba ngày, họ không tìm được câu giải đáp.
15 Ngày thứ tư, họ nói với vợ Sam-sôn: “Nếu chị không dụ chồng tiết lộ
lời giải cho chúng tôi, chị và nhà cha chị sẽ bị đốt. Có phải các người mời
chúng tôi đến đây để bóc lột phải không?”
16 Vợ Sam-sôn khóc lóc với chồng: “Anh ghét em chứ có thương yêu gì
đâu! Sao anh ra câu đố cho người đồng hương của em mà không cho em
biết câu đáp?”
Sam-sôn nói: “Này em, ngay cả cha mẹ anh, anh còn không cho biết,
làm sao nói cho em được?”
17 Cô vợ cứ khóc lóc suốt mấy ngày tiệc còn lại. Chịu không nổi, Sam-sôn
nói cho vợ nghe vào ngày thứ bảy. Cô đem nói lại cho mấy người kia.
18 Vậy, trước khi mặt trời lặn vào ngày thứ bảy, những người này đến
với Sam-sôn đưa ra câu giải:
“Có gì ngọt hơn mật?
Có gì mạnh hơn sư tử?”
Sam-sôn nói: “Nếu các anh không dùng bò cái tơ của tôi để cày ruộng,
làm sao giải được câu đố của tôi.”
19 Thần của Chúa Hằng Hữu giáng trên Sam-sôn. Ông xuống Ách-ca-
lôn giết ba mươi người Phi-li-tin, lấy áo thưởng cho mấy người giải được
câu đố. Nhưng Sam-sôn quá tức giận về những việc vừa xảy ra nên ông
trở về sống với cha mẹ.
20 Vợ của Sam-sôn bị đem gả cho một trong ba mươi người bạn rể của
Sam-sôn.

15

Sự Trả Thù của Sam-sôn trên Người Phi-li-tin

1 Ít lâu sau, vào mùa gặt lúa, Sam-sôn đi thăm vợ có đem theo một con
dê con để làm quà. Ông nói: “Con muốn vào phòng của vợ con và nằm
với nàng.” Nhưng cha nàng không cho phép ông vào.
2 Cha nàng nói: “Cha tưởng con ghét nó lắm, nên đã gả nó cho bạn của
con rồi. Nhưng này, em gái nó còn đẹp hơn nó nữa. Con hãy cưới em thế
cho chị.”
3 Sam-sôn đáp: “Lần này con làm hại người Phi-li-tin, con cũng vô tội”
4 Sam-sôn bắt 300 con chồn, buộc đuôi của từng cặp lại với nhau và
buộc một bó đuốc giữa hai đuôi chồn.
5 Ông đốt đuốc, thả chồn vào đồng ruộng người Phi-li-tin. Lửa thiêu
hủy hết lúa đã bó, lúa chưa gặt, vườn nho và cây ô-liu của họ.
6 Người Phi-li-tin hỏi nhau: “Ai đã làm việc này?”

Có người đáp: “Sam-sôn, con rể của một người Thim-na, vì người này
đem vợ Sam-sôn gả cho bạn hắn.” Một số người Phi-li-tin kéo đến bắt vợ
Sam-sôn và cha nàng đem thiêu sống.
7 Hay tin, Sam-sôn thề: “Vì các người đã làm vậy, ta quyết không nghỉ
tay cho đến khi nào báo thù xong!”
8 Vậy, ông ra tay đánh giết người Phi-li-tin một trận tơi bời. Rồi ông vào
sống trong một hang đá tại Ê-tam.
9 Quân Phi-li-tin kéo đến đóng trong địa phận Giu-đa, tràn ra đến Lê-hi.
10 Người Giu-đa hỏi người Phi-li-tin: “Tại sao các ông đến đánh chúng
tôi?”
Người Phi-li-tin đáp: “Chúng ta tìm bắt Sam-sôn để báo thù những điều
hắn đã làm cho chúng ta.”
11 Vậy 3.000 người Giu-đa kéo nhau đến hang đá Ê-tam. Họ hỏi Sam-sôn:
“Ông không biết người Phi-li-tin đang cai trị chúng ta sao, mà còn hành
động như thế để chúng tôi phải liên lụy?”
Sam-sôn giải thích: “Tôi chỉ báo trả những điều họ làm cho tôi.”
12 Nhưng người Giu-đa trả lời Sam-sôn: “Chúng tôi đến để bắt ông trói
lại, giải nạp cho người Phi-li-tin.”
Sam-sôn nói: “Được rồi. Nhưng các ông phải thề sẽ không giết tôi.”
13 Họ hứa: “Được, chúng tôi chỉ trói ông lại, đem nạp cho người Phi-li-
tin, chứ không giết ông đâu.” Vậy, họ lấy hai sợi dây thừng còn mới trói
Sam-sôn và dẫn ông ra khỏi hang đá.
14 Khi họ dẫn Sam-sôn về đến Lê-hi, người Phi-li-tin nghe tin reo hò
mừng rỡ. Nhưng Thần của Chúa Hằng Hữu giáng trên Sam-sôn, ông giựt
đứt dây thừng trói tay như một sợi chỉ gai gặp lửa.
15 Thấy một cái xương hàm lừa, ông nhặt lên đánh chết 1.000 người
Phi-li-tin.
16 Rồi, Sam-sôn nói:
“Với một cái hàm lừa,
ta giết thây chất thành đống!
Với một cái hàm lừa,
ta giết cả nghìn người.”
17 Nói xong, ông ném cái hàm lừa đi. Từ đó, nơi này được gọi là “Đồi
Hàm Lừa.”
18 Lúc ấy ông cảm thấy khát nước quá, nên xin Chúa Hằng Hữu: “Chúa
vừa dùng con giải thoát dân Ngài, nay đầy tớ Chúa phải chết khát và rơi
vào tay quân thù không cắt bì này sao?”
19 Vì vậy, Đức Chúa Trời làm vỡ một bộng đá ở Lê-hi, nước chảy ra.
Sam-sôn uống và tinh thần phục hồi, phấn chấn. Và như thế, tại Lê-hi,
Sam-sôn gọi suối ấy là “Suối Nước của Người Cầu Nguyện,” và suối ấy vẫn
còn tại Lê-hi cho đến ngày nay.
20 Sam-sôn làm phán quan Ít-ra-ên suốt hai mươi năm, trong thời thế
lực Phi-li-tin cường thịnh.

16

Sam-sôn Vác Cổng của Ga-xa

1 Một ngày nọ, Sam-sôn đến Ga-xa, và qua đêm với một gái điếm.

2 Người trong thành bảo nhau rằng Sam-sôn đang ở đây, vậy người Ga-
xa bao vây và canh gác cổng thành. Suốt đêm, họ im lặng, thầm bảo
nhau: “Khi trời sáng chúng ta sẽ giết hắn.”
3 Nhưng Sam-sôn chỉ nằm đến nửa đêm. Ông thức dậy, đi ra cổng
thành, nắm cửa của cổng thành, bao gồm cả hai trụ, nhổ bật lên. Ông
đặt chúng lên vai và vác lên đỉnh đồi đối diện Hếp-rôn.

Sam-sôn và Đa-li-la

4 Sau đó, Sam-sôn yêu một cô gái tên là Đa-li-la, sống tại thung lũng
Sô-réc.
5 Các lãnh tụ Phi-li-tin tìm nàng và nói: “Hãy dụ Sam-sôn nói ra từ đâu
hắn có sức mạnh phi thường ấy và cách gì để chế ngự và đánh bại hắn.
Rồi mỗi người chúng tôi sẽ tặng chị 12,5* ký bạc.”
6 Đa-li-la hỏi Sam-sôn: “Nhờ đâu anh có sức mạnh hơn người như thế?
Chắc chẳng có cách nào trói anh để bắt anh phục được nhỉ?”
7 Sam-sôn trả lời: “Nếu trói anh bằng bảy sợi dây cung tươi† và còn ướt,
anh sẽ trở nên yếu đuối như người thường vậy.”
8 Các lãnh tụ Phi-li-tin đem cho nàng bảy sợi dây cung tươi và còn ướt
để trói Sam-sôn.
9 Họ cũng cho người phục sẵn trong nhà. Trói xong, nàng gọi Sam-sôn
dậy: “Sam-sôn ơi, người Phi-li-tin đến tấn công anh.” Nhưng ông bứt dây
trói đứt như chỉ gai gặp lửa vậy. Như thế, họ chưa khám phá ra bí quyết
của sức mạnh Sam-sôn.
10 Sau đó, Đa-li-la nói với ông: “Anh đánh lừa em, dối gạt em! Bây giờ,
xin cho em biết cách trói anh đi.”
11 Sam-sôn đáp: “Nếu trói anh bằng dây thừng mới nguyên, anh sẽ yếu
như người thường vậy.”
12 Đa-li-la lấy dây thừng mới trói ông, rồi gọi: “Sam-sôn ơi! Người Phi-
li-tin đến tấn công anh.” Cũng như lần trước, người Phi-li-tin đã phục sẵn
trong nhà, nhưng Sam-sôn bứt dây thừng dễ dàng như bứt chỉ.
13 Đa-li-la lại nói: “Anh vẫn lừa gạt, dối trá với em! Xin chỉ cho em cách
trói anh đi.”
Sam-sôn đáp: “Nếu em dệt bảy lọn tóc của anh vào khung cửi, rồi lấy
ghim gài chặt chúng vào thì anh sẽ yếu đi như bao người khác.”
Vậy khi ông ngủ, Đa-li-la lấy bảy lọn tóc của ông dệt vào khung cửi.
14 Rồi lấy ghim gài chặt lại. Nàng gọi một lần nữa: “Sam-sôn ơi! Người
Phi-li-tin tấn công anh.” Sam-sôn thức dậy, kéo tóc, làm gãy chốt khung
cửi và đứt hết chỉ.
15 Đa-li-la hờn dỗi: “Anh nói ‘anh yêu em’ mà sao không nói thật với
em? Anh gạt em ba lần, không cho em biết căn nguyên của sức mạnh
anh!”
16 Mỗi ngày cô gái cứ gạn hỏi làm ông rất bực bội, cầu cho được chết.
17 Cuối cùng, Sam-sôn đành nói ra bí mật của mình: “Dao cạo sẽ không
được qua đầu anh, từ khi còn trong lòng mẹ, anh đã được dâng làm người
Na-xi-rê của Đức Chúa Trời. Nếu anh bị cạo đầu, sức mạnh sẽ mất, và
anh sẽ yếu như một người thường.”

---

* **16:5** Nt 1.100 siếc-lơ † **16:7** Loại dây đặc biệt làm cung nỏ

18 Đa-li-la biết Sam-sôn đã nói hết sự thật, vội cho người đi gọi các lãnh
tụ Phi-li-tin đến. Cô gái nhắn: "Quý ông đến đi, vì lần này hắn đã dốc hết
tâm sự cho tôi rồi." Họ kéo đến, mang theo tiền thưởng.
19 Đa-li-la dụ Sam-sôn ngủ trên đùi mình, rồi bảo một người cạo hết bảy
chùm tóc trên đầu ông; như vậy cô gái đã chế ngự được ông, vì sức mạnh
trong ông không còn nữa.
20 Nàng gọi: "Sam-sôn ơi! Người Phi-li-tin tấn công anh."
Ông tỉnh giấc, tự nhủ: "Ta sẽ vùng dậy, thoát thân như những lần
trước." Nhưng ông nhận ra Chúa Hằng Hữu đã từ bỏ mình.
21 Người Phi-li-tin đến bắt và khoét mắt ông. Họ giải ông xuống Ga-xa,
tại đó, ông bị xiềng bằng dây đồng đôi và bắt xay cối trong ngục.
22 Tuy nhiên, tóc ông lần lần mọc dài ra.

Chiến Thắng Cuối Cùng của Sam-sôn

23 Các lãnh tụ Phi-li-tin tổ chức đại tiệc liên hoan và dâng lễ vật trong
đền thần Đa-gôn của họ. Họ nói: "Thần của chúng ta đã phó kẻ thù của
chúng ta là Sam-sôn vào tay chúng ta."
24 Dân chúng vừa thấy người, cũng lên tiếng ca ngợi thần của họ: "Thần
chúng ta đã cho chúng ta bắt được Sam-sôn, một kẻ thù phá hoại xứ sở,
giết hại nhiều người."
25 Ai nấy đều hân hoan, họ bảo: "Gọi Sam-sôn đến giúp vui!" Vậy, họ
dẫn Sam-sôn từ ngục đến để làm trò mua vui, cho ông đứng giữa các cây
cột chính của đền.
26 Sam-sôn nói với đầy tớ trẻ dắt tay mình: "Cho ta sờ các cây cột để ta
tựa mình vào đó."
27 Lúc ấy, đền thờ Đa-gôn dày đặc người. Toàn thể lãnh tụ Phi-li-tin đều
ở đó, có chừng 3.000 người cả nam lẫn nữ đang ngồi trên gác thượng xem
Sam-sôn làm trò.
28 Sam-sôn kêu cầu Chúa Hằng Hữu: "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, xin
nhớ đến con lần nữa. Lạy Đức Chúa Trời, xin cho con sức mạnh một lần
nữa thôi. Với một hơi thổi để con báo thù người Phi-li-tin đã khoét hai
mắt con."
29 Rồi Sam-sôn dùng hai tay nắm hai cột chính nâng đỡ đền thờ. Dồn
hết sức vào hai tay,
30 ông cầu nguyện: "Xin cho con cùng chết với người Phi-li-tin." Sam-
sôn dùng toàn lực đẩy hai cây cột, đền thờ Đa-gôn đổ xuống, đè chết các
lãnh tụ và người Phi-li-tin ở đó. Như thế, lúc chết, Sam-sôn giết nhiều
người hơn lúc sống.
31 Sau đó, anh em và người nhà ông đến lấy xác. Họ mang xác ông
về nhà và chôn tại một nơi giữa Xô-ra và Ê-ta-ôn, nơi chôn Ma-nô-a, cha
ông. Sam-sôn làm phán quan Ít-ra-ên trong hai mươi năm.

17

Tượng Chạm của Mai-ca

1 Có một người sống trong miền cao nguyên Ép-ra-im tên là Mi-ca.

2 Một hôm, người này thưa với mẹ mình: “Con đã nghe mẹ nguyền rủa
độc hại người đã lấy 12,5 ký* bạc của mẹ, thật ra là con lấy.”
Bà nói: “Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho con.”
3 Mai-ca trao số bạc lại cho mẹ, rồi bà nói: “Mẹ dâng số bạc này để đúc
một cái tượng cho Chúa Hằng Hữu. Nhưng coi như của con dâng. Như
thế, bạc lại trở về con.”
4 Vậy người mẹ lấy 200 đồng bạc giao cho một người thợ bạc. Người
này đúc một cái tượng, chạm trổ tỉ mỉ. Tượng được đặt trong nhà Mi-ca.
5 Thế là nhà Mai-ca thành một cái miếu thờ. Ông cũng làm một cái
ê-phót và các tượng thần, cử một con trai mình làm chức tế lễ.
6 Lúc ấy Ít-ra-ên không có vua. Ai nấy làm những điều mình cho là
phải.
7 Cũng có một thanh niên người Lê-vi sống tại Bết-lê-hem thuộc đất
Giu-đa.
8 Nhưng người này bỏ Bết-lê-hem, đi tìm một nơi sinh sống. Trên
đường, người ấy qua núi Ép-ra-im, dừng chân trước nhà Mai-ca.
9 Mai-ca hỏi: “Ông từ đâu đến đây?”
Ông đáp: “Tôi là người Lê-vi, từ Bết-lê-hem thuộc Giu-đa, tôi đi tìm một
nơi sinh sống.”
10 Mai-ca đề nghị: “Mời ông ở lại đây làm thầy tế lễ. Tôi sẽ trả ông mỗi
năm 114 gam† bạc, một bộ áo, và cung phụng mọi thức cần dùng.”
11 Người Lê-vi bằng lòng ở lại và về sau trở nên như một người con
trong nhà Mai-ca.
12 Mai-ca phong người ấy làm thầy tế lễ của mình, và người ấy sống
trong nhà Mai-ca.
13 Mai-ca nói: “Bây giờ Chúa sẽ ban phước lành cho ta, vì ta có một thầy
tế lễ người Lê-vi.”

18

Tượng Chạm trong Đại Tộc Đan

1 Đến lúc ấy, Ít-ra-ên vẫn chưa có vua, và đại tộc Đan vẫn chưa chiếm
được phần đất mình nên họ đang đi tìm một nơi lập nghiệp.
2 Đại tộc này chọn năm người dũng cảm ở Xô-ra và Ê-ta-ôn, sai đi do
thám đất.
Họ đến miền núi Ép-ra-im và nghỉ đêm tại nhà Mai-ca.
3 Ở đó, họ nhận ra giọng nói quen thuộc của người Lê-vi, nên đem người
này ra một nơi, và hỏi: “Ai đem ông đến đây? Ông đến có việc gì?”
4 Người này kể cho họ nghe việc Mai-ca mướn mình làm thầy tế lễ.
5 Nghe thế, họ yêu cầu: “Xin hãy cầu hỏi Đức Chúa Trời, xem thử chúng
tôi đi chuyến này thành công không?”
6 Thầy tế lễ đáp: “Các ông cứ an tâm, vì Chúa Hằng Hữu chăm sóc các
ông trong chuyến đi này.”
7 Vậy năm người ấy tiếp tục đi, đến La-ích, họ thấy dân ở đó sống lặng
lẽ, an ổn, không phòng bị. Nếp sống của họ giống người Si-đôn; các nhà

* **17:2** Nt 1.100 siếc-lơ † **17:10** Nt 10 siếc-lơ, khoảng 114 gam

lãnh đạo không phiền nhiễu dân chúng. Tuy nhiên, họ sống xa cách
người Si-đôn và không giao hảo với các dân tộc khác.
8 Khi năm người trở về Xô-ra và Ê-ta-ôn, anh em hỏi họ: “Công việc do
thám ra sao?”
9 Họ đáp: “Chúng ta hãy lên đánh lấy xứ vì đây là một vùng đất rất tốt.
Anh em tính sao? Đừng ngần ngại đi lên chiếm xứ làm sản nghiệp.
10 Khi anh em đến đó, sẽ thấy một vùng đất phì nhiêu, rộng rãi, dân
cư sống không phòng bị gì cả. Đức Chúa Trời cho ta đất này, một miền
không thiếu thứ gì cả!”
11 Vậy, 600 người thuộc đại tộc Đan có trang bị khí giới, khởi hành từ
Xô-ra và Ê-ta-ôn.
12 Họ đến đóng trại phía tây Ki-ri-át Giê-a-rim trong đất Giu-đa, vì thế,
đến nay nơi này vẫn được gọi là Trại Quân Đan.
13 Họ tiếp tục ra đi đến miền núi Ép-ra-im, đến nhà Mai-ca.
14 Năm thám tử nói: “Trong nhà này có ê-phót, tượng thần, tượng đúc,
và tượng chạm. Anh em biết phải hành động thế nào rồi chứ?”
15 Sau đó, năm thám tử rẽ vào nhà Mai-ca, chào hỏi người Lê-vi trẻ tuổi
tử tế.
16 Còn 600 người lính thuộc đại tộc Đan đứng bên ngoài cổng.
17 Sau đó, người Lê-vi đi ra, đứng với 600 lính ở ngoài cổng, còn năm
thám tử cướp lấy tượng đúc, ê-phót, và tượng thần đem ra.
18 Thấy năm người này cướp các vật ấy, thầy tế lễ người Lê-vi hỏi: “Các
ông làm gì thế?”
19 Họ bảo: “Im đi! Cứ theo chúng tôi, làm cha và thầy tế lễ cho chúng
tôi. Làm thầy tế lễ cho cả một đại tộc Ít-ra-ên không hơn làm cho một
nhà, một người sao?”
20 Thầy tế lễ mừng quá, mang cả ê-phót, tượng thần, và tượng chạm,
đi theo đám người ấy.
21 Vậy họ tiếp tục lên đường. Trẻ con, gia súc, và hàng hóa được đưa
đi trước.
22 Khi những người thuộc đại tộc Đan rời nhà Mai-ca một khoảng khá
xa, dân chúng sống gần Mai-ca cùng nhau đuổi theo.
23 Nghe tiếng kêu la phía sau, người Đan quay lại, hỏi Mai-ca: “Có việc
gì vậy? Ông dẫn những người này đuổi theo chúng tôi làm gì?”
24 Mai-ca đáp: “Sao các người còn hỏi: ‘Có việc gì?’ Các người lấy đi
thần tượng và cả thầy tế lễ của tôi, chẳng để lại gì cả!”
25 Người Đan nói: “Im miệng đi! Nếu không, sẽ có người nổi giận, giết
ông và cả nhà bây giờ.”
26 Nói xong, người Đan tiếp tục đi. Mai-ca thấy họ đông và mạnh hơn
bên mình nhiều quá, nên đành quay về.
27 Như vậy, người Đan đoạt thần tượng và mọi thứ của Mai-ca, luôn cả
thầy tế lễ người Lê-vi nữa, rồi họ đến La-ích, một thành có dân sống an
ổn và không phòng bị. Họ xông vào chém giết và đốt thành.
28 Chẳng có ai tiếp cứu người La-ích, vì họ ở khá xa Si-đôn và cũng
không giao hảo với dân nào khác. Chuyện xảy ra trong thung lũng gần
Bết-rê-hóp.
Rồi người Đan xây lại thành và sống ở đó.

29 Họ lấy tên tổ tiên mình là Đan, con của Ít-ra-ên, đặt cho thành thay
tên La-ích.
30 Họ dựng tượng lên, bổ nhiệm Giô-na-than, con Ghẹt-sôn, cháu Môi-
se, và các con ông ấy làm thầy tế lễ cho đại tộc mình. Gia đình này tiếp
tục giữ chức tế lễ trong đại tộc Đan cho đến ngày bị lưu Đày.
31 Như vậy, trong khi có Đền Tạm của Đức Chúa Trời ở tại Si-lô, người
Đan lại đi thờ thần tượng của Mai-ca làm ra.

19

Người Lê-vi và Vợ Bé của Người

1 Trong thời kỳ Ít-ra-ên chưa có vua. Một người từ đại tộc Lê-vi đến ngụ
tại một vùng xa xôi hẻo lánh thuộc vùng núi Ép-ra-im. Người này cưới
vợ bé quê ở Bết-lê-hem thuộc Giu-đa.
2 Người vợ bé ngoại tình, rồi bỏ về Bết-lê-hem, sống tại nhà cha.
Sau bốn tháng,
3 người chồng đem theo một người đầy tớ và hai con lừa, lên đường tìm
vợ, dùng lời ngọt ngào khuyên bảo để đem vợ về. Nàng đưa chồng vào
nhà gặp cha. Thấy con rể, người cha chào đón niềm nở lắm.
4 Ông ép con rể ở lại, nên người này nán lại ba ngày, mọi người cùng
nhau ăn uống vui vẻ.
5 Ngày thứ tư, họ dậy sớm, sửa soạn lên đường. Nhưng người cha bảo
con rể: "Ăn một miếng bánh lót lòng đã rồi hãy đi."
6 Vậy họ ngồi xuống cùng nhau ăn uống, người cha lại nài ép: "Xin con
ở lại thêm đêm nay nữa cho thoải mái vui vẻ."
7 Mặc dù muốn đứng dậy lên đường, nhưng vì cha vợ nằn nì, người ấy
đành ở lại.
8 Ngày thứ năm, người Lê-vi dậy sớm để đi, lại bị cha vợ mời mọc: "Con
ngồi đây điểm tâm đã, đến chiều hãy đi." Và họ lại cùng nhau ăn uống.
9 Chiều hôm ấy, khi người Lê-vi cùng vợ bé và đầy tớ mình sắp lên
đường, người cha vợ nói: "Ngày đã gần tàn. Xin con ở lại nghỉ đêm cho
thoải mái vui vẻ. Sáng con sẽ dậy sớm lên đường về nhà."
10 Nhưng lần này người Lê-vi đã quyết định, cứ bắt lừa, đem vợ bé ra
đi, theo hướng Giê-bu (tức Giê-ru-sa-lem).
11 Khi đến Giê-bu thì trời sắp tối, người đầy tớ nói với chủ: "Thưa ông,
đã trễ rồi, chúng ta hãy ở lại thành của người Giê-bu-sít tối nay."
12 Nhưng người Lê-vi nói: "Ta không nên vào thành của người ngoại
quốc, nơi không có người Ít-ra-ên. Chúng ta sẽ đến Ghi-bê-a.
13 Cố lên, chúng ta hãy mau đến Ghi-bê-a hoặc Ra-ma, chúng ta sẽ nghỉ
đêm ở một trong hai thành đó."
14 Vậy họ tiếp tục đi. Đến gần Ghi-bê-a, xứ Bên-gia-min, trời tối hẳn.
15 Họ vào Ghi-bê-a để nghỉ đêm, nhưng không được ai mời vào nhà,
nên đành ngồi ngoài phố.
16 Lúc ấy, có một cụ già đi làm ruộng về. Ông này quê ở núi Ép-ra-im,
nhưng đến ngụ tại Ghi-bê-a, là đất của người Bên-gia-min.
17 Trông thấy người bộ hành bên phố, cụ già hỏi họ từ đâu đến và định
đi đâu.

18 Người Lê-vi đáp: “Chúng tôi khởi hành từ Bết-lê-hem đất Giu-đa trên
đường về nhà, ở miền hẻo lánh bên kia núi Ép-ra-im và chúng tôi định
đi đến Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu. Nhưng không ai cho chúng tôi trọ
qua đêm cả,
19 dù chúng tôi có đủ mọi thứ cần dùng. Chúng tôi có cỏ rơm cho lừa,
cũng như bánh và rượu cho chúng tôi.”
20 Cụ già nói: “Mời các ông ở đây với tôi. Tôi sẽ cung cấp mọi thứ các
ông cần. Ngủ đêm ngoài phố thế này không tiện.”
21 Rồi ông dẫn họ về nhà mình và cho lừa ăn cỏ. Sau khi mọi người rửa
chân xong, họ ngồi lại ăn chung với nhau.
22 Khi đang ăn uống vui vẻ, có một nhóm người tà ác trong thành kéo
đến vây nhà, đập cửa, thét bảo cụ già: “Hãy đem ông khách của ông ra
đây cho chúng tôi hành dâm.”
23 Cụ già bước ra nói với họ: “Không được đâu, xin các ông đừng làm
điều đại ác như vậy. Vì những người này là khách của tôi, đừng làm
chuyện đồi bại thế.
24 Tôi có một đứa con gái còn trinh và người ấy cũng có một cô vợ bé,
để tôi đem họ ra, các ông làm nhục hay làm gì tùy ý. Nhưng với người
ấy, xin đừng làm điều đồi bại này.”
25 Nhưng họ không chịu nghe lời cụ già. Người Lê-vi bắt vợ bé và đẩy
nàng ra ngoài. Những người trong thành lăng nhục nàng suốt đêm, thay
phiên nhau hãm hiếp nàng đến rạng sáng. Cuối cùng, họ thả nàng ra.
26 Người đàn bà về, ngã lăn trước cửa nhà chồng mình trọ, nằm đó cho
đến khi trời sáng hẳn.
27 Khi người chồng thức dậy, mở cửa ra để lên đường, thấy vợ lẽ nằm
úp mặt ở đó, hai tay ở trên ngưỡng cửa.
28 Ông bảo: “Hãy đứng dậy! Chúng ta lên đường!” Nhưng người vợ
không trả lời. Thấy thế, người ấy mới đặt vợ nằm trên lưng lừa, lên đường
về nhà.
29 Về đến nhà, người ấy lấy dao chặt tay chân vợ lẽ ra làm mười hai
mảnh. Rồi ông gửi mỗi mảnh đến mỗi đại tộc trong khắp cõi Ít-ra-ên.
30 Mọi người thấy vậy đều nói: “Từ ngày Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập, người
ta chưa hề thấy một việc như thế. Hãy suy xét điều đó! Chúng ta phải
làm gì? Ai sẽ phản kháng?”

20

Cuộc Chiến của Ít-ra-ên với Người Bên-gia-min

1 Toàn dân Ít-ra-ên hiệp thành một, từ phía bắc của Đan cho đến phía
nam của Bê-e-sê-ba, cả xứ Ga-la-át, kéo đến họp tại Mích-pa trước mặt
Chúa Hằng Hữu.
2 Tất cả lãnh đạo của các đại tộc Ít-ra-ên có 400.000 quân có gươm đều
hiện diện đông đủ trong đại hội của con dân Đức Chúa Trời.
3 Người Bên-gia-min cũng nghe tin người Ít-ra-ên kéo lên Mích-pa.
Người Ít-ra-ên hỏi tội ác kinh khiếp này đã xảy ra thể nào.
4 Người Lê-vi có vợ bị giết được gọi đến và trình bày như sau: “Đêm
hôm ấy, chúng tôi ghé lại nghỉ chân ở Ghi-bê-a thuộc xứ Bên-gia-min.

5 Người Ghi-bê-a kéo đến vây nhà, định giết tôi. Họ hãm hiếp vợ lẽ tôi
cho đến chết.
6 Tôi cắt vợ tôi ra làm mười hai mảnh và gửi đi khắp xứ Ít-ra-ên, vì
những người kia đã phạm tội trọng, gây sỉ nhục.
7 Vậy, xin cộng đồng Ít-ra-ên quyết định phải giải quyết việc này như
thế nào!"
8 Mọi người đồng loạt đứng dậy, nói: "Không một ai trong chúng ta sẽ
trở về nhà! Không, dù một người trong chúng ta!
9 Chúng ta phải xử lý việc Ghi-bê-a cho xong. Thứ tự tiến quân của các
đại tộc sẽ được định đoạt bằng cách bắt thăm.
10 Một phần mười quân số sẽ lo việc tiếp tế lương thực, để chín phần
còn lại rảnh tay trừng trị Ghê-ba của Bên-gia-min về tội xấu xa họ đã
phạm."
11 Vậy, toàn dân Ít-ra-ên đồng tâm hợp nhất trong việc chinh phạt thành.
12 Các đại tộc Ít-ra-ên sai sứ giả rao khắp đất Bên-gia-min: "Có thể nào
một việc xấu xa như thế lại xảy ra giữa vòng anh chị em được!
13 Vậy, chỉ yêu cầu giao nạp những người đồi bại ở Ghi-bê-a cho chúng
tôi giết đi để giải tội cho Ít-ra-ên."
Nhưng người Bên-gia-min không chịu nghe lời.
14 Họ động viên chiến sĩ trong các thành thị kéo đến Ghi-bê-a để tranh
chiến với Ít-ra-ên.
15 Ngay lập tức, người Bên-gia-min huy động được 26.000 người cầm
gươm từ các thành của họ. Riêng tại Ghi-bê-a, số người được chọn để
tham gia cuộc chiến là 700.
16 Trong quân Bên-gia-min, có 700 người thuận tay trái, có tài bắn ná,
bách phát bách trúng, không hề sai lệch.
17 Quân đội Ít-ra-ên có 400.000 quân thiện chiến, có tài dùng gươm,
không kể người Bên-gia-min.
18 Trước cuộc chiến, người Ít-ra-ên kéo đến Bê-tên để cầu hỏi Đức Chúa
Trời: "Đại tộc nào sẽ đi tiên phong đánh người Bên-gia-min?"
Chúa Hằng Hữu phán: "Giu-đa đi tiên phong."
19 Hôm sau, quân đội Ít-ra-ên lên đường sớm và hạ trại gần Ghi-bê-a.
20 Họ dàn quân tại Ghi-bê-a để đánh người Bên-gia-min,
21 quân Bên-gia-min từ Ghi-bê-a kéo ra, đánh giết 22.000 quân Ít-ra-ên
trong ngày ấy.
22 Nhưng quân Ít-ra-ên khích lệ nhau và lại kéo nhau ra dàn quân tại
chỗ cũ.
23 Người Ít-ra-ên khóc lóc với Chúa Hằng Hữu cho đến tối hôm ấy. Họ
cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: "Chúng tôi có nên chiến đấu với người Bên-gia-
min anh em chúng tôi nữa không?"
Chúa Hằng Hữu phán: "Hãy đi và đánh lại chúng."
24 Vậy, ngày hôm sau quân Ít-ra-ên lại kéo đến đánh người Bên-gia-min.
25 Nhưng quân Bên-gia-min lại kéo ra tấn công, giết thêm 18.000 quân
cầm gươm của Ít-ra-ên.
26 Toàn dân Ít-ra-ên kéo lên Bê-tên khóc lóc trước mặt Chúa Hằng Hữu
và không ăn uống gì cả cho đến tối. Họ dâng tế lễ thiêu và tế lễ cầu an.

27 Người Ít-ra-ên kéo lên để tìm kiếm sự chỉ dẫn từ Chúa Hằng Hữu. (Lúc ấy, Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời ở tại Bê-tên,
28 và Phi-nê-a, con Ê-lê-a-sa, cháu A-rôn, làm thầy tế lễ). Người Ít-ra-ên cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: "Chúng tôi nên tiếp tục chiến đấu với người Bên-gia-min, anh em chúng tôi hay nên đình chiến?"

Chúa Hằng Hữu đáp: "Hãy đi! Ngày mai Ta sẽ cho các ngươi chiến thắng."

29 Vậy, Ít-ra-ên đem quân phục kích quanh Ghi-bê-a.
30 Họ lại dàn trận ngày thứ ba cũng như những lần trước.
31 Khi quân Bên-gia-min kéo ra tấn công, quân Ít-ra-ên rút lui, dụ họ ra xa thành. Quân Bên-gia-min bắt đầu chém giết như những ngày trước. Họ giết chừng ba mươi người Ít-ra-ên giữa đồng và dọc theo đường cái nối liền Bê-tên với Ghi-bê-a.
32 Quân Bên-gia-min reo hò: "Chúng nó lại thua nữa rồi!" Trong khi đó người Ít-ra-ên bảo nhau: "Dụ chúng nó ra cho xa thành. Cứ theo đường cái mà chạy."

33 Khi cánh quân chủ lực Ít-ra-ên đến Ba-anh Tha-ma, họ quay lại, dàn trận. Đồng thời, cánh phục binh Ít-ra-ên từ đồng bằng Ghê-ba đổ ra.
34 Có 10.000 quân Ít-ra-ên chặn phía trước Ghi-bê-a. Trận chiến trở nên ác liệt, nhưng người Bên-gia-min vẫn chưa ý thức được nguy cơ sắp đến.
35 Chúa Hằng Hữu trừng phạt Bên-gia-min trước mặt người Ít-ra-ên và hôm ấy, quân Ít-ra-ên giết 25.100 quân cầm gươm của Bên-gia-min, họ đều là những quân thiện chiến, có tài dùng gươm.
36 Người Bên-gia-min biết mình đã bại trận.

Trong trận này, quân Ít-ra-ên rút lui vì tin tưởng ở cánh quân phục kích bên ngoài Ghi-bê-a.
37 Cánh quân này về sau xông vào thành, chém giết hết mọi người bên trong.
38 Người Ít-ra-ên định cho một trụ khói bay lên từ thành để làm dấu hiệu liên lạc giữa hai cánh quân.
39 Khi người Ít-ra-ên thấy cột khói, họ quay lại và tấn công quân Bên-gia-min.

Khi người Bên-gia-min giết được chừng ba mươi người Ít-ra-ên, họ bảo nhau: "Chúng ta đã đánh bại chúng như trong trận chiến đầu tiên rồi!"
40 Nhưng khi quân Bên-gia-min nhìn lại phía sau, thì thấy thành bị cháy, khói lửa ngập trời,
41 vừa lúc ấy cánh chủ lực Ít-ra-ên quay lại tấn công. Tại thời điểm ấy, người Bên-gia-min khiếp đảm, vì nhận thấy tai họa diệt vong đã gần kề.
42 Họ quay lưng bỏ chạy về phía hoang mạc, người Ít-ra-ên đuổi theo. Nhưng họ không thể chạy khỏi vì cánh phục binh từ thành đổ ra đánh giết.
43 Vậy, người Bên-gia-min bị lọt vào giữa quân Ít-ra-ên, bị rượt đuổi và bị tàn sát ở phía đông Ghi-bê-a.
44 Tại đó có 18.000 quân mạnh mẽ nhất của Bên-gia-min bị giết.

45 Số còn lại chạy vào hoang mạc về hướng đá Rim-môn, nhưng người
Ít-ra-ên đuổi theo và giết được 5.000 người trên con đường cái. Họ đuổi
theo tiếp cho đến khi giết thêm 2.000 người nữa ở gần Ghi-đê-ôn.
46 Vậy, trong ngày ấy đại tộc Bên-gia-min có 25.000 người bị giết, họ đều
là chiến sĩ dũng cảm, trang bị bằng gươm.
47 Tuy nhiên, trên đường chạy vào hoang mạc, có 600 quân Bên-gia-min
chạy thoát vào khu đá Rim-môn, họ trốn ở đó trong bốn tháng.
48 Quân Ít-ra-ên quay về và tàn sát tất cả vật sống trong thành—dân
chúng, súc vật, và mọi thứ họ tìm thấy. Họ cũng phóng hỏa đốt tất cả
thành mà họ đến.

21

Ít-ra-ên Cưới Vợ cho Người Bên-gia-min

1 Tại Mích-pa, người Ít-ra-ên có lời thề này: “Chúng ta sẽ không gả con
gái mình cho người Bên-gia-min.”
2 Khi đến Bê-tên lần này, dân chúng ngồi đó, khóc lóc thật đắng cay
cho đến tối, trước sự chứng giám của Đức Chúa Trời.
3 Họ than: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên! Vì đâu
xui khiến cho việc này xảy ra, làm cho Ít-ra-ên thiếu mất một đại tộc?”
4 Hôm sau, họ dậy sớm, xây lên một bàn thờ rồi dâng lễ thiêu và lễ vật
cầu an.
5 Sau đó, họ hỏi nhau: “Có đại tộc nào vắng mặt trong đại hội trước
mặt Chúa Hằng Hữu tại Mích-pa không?” Vì họ đã thề rằng ai không đến
dự đại hội này phải bị xử tử.
6 Người Ít-ra-ên cứ ân hận, thương tiếc anh em mình, là người Bên-gia-
min. Họ nhắc đi nhắc lại: “Hôm nay Ít-ra-ên mất đi một đại tộc rồi!
7 Tìm đâu ra vợ cho những người Bên-gia-min sống sót, vì chúng ta đã
thề trước Chúa Hằng Hữu sẽ không gả con gái cho họ?”
8 Rồi họ hỏi: “Trong các đại tộc Ít-ra-ên, có ai không đến trình diện
Chúa Hằng Hữu tại Mích-pa không?” Họ thấy rằng không có người nào
từ Gia-be Ga-la-át có mặt trong đại hội.
9 Vì sau khi kiểm tra, họ biết được, chẳng có người nào từ người Gia-be
Ga-la-át đến.
10 Vậy họ sai 12.000 quân tinh nhuệ đến Gia-be Ga-la-át giết mọi người
tại đó, cả đàn ông, đàn bà, và trẻ con.
11 Họ nói: “Đây là điều anh em phải làm: Tận diệt mọi người nam và
phụ nữ đã có chồng.”
12 Trong khu dân cư của Gia-be Ga-la-át, họ tìm được 400 trinh nữ, chưa
bao giờ nằm với người nam nào, rồi đem tất cả dẫn về trại Si-lô, trong xứ
Ca-na-an.
13 Người Ít-ra-ên sai sứ giả đi giảng hòa với những người Bên-gia-min
trốn ở vùng đá Rim-môn.
14 Khi những người Bên-gia-min trở về, được người Ít-ra-ên cho cưới
các cô gái ở Gia-be Ga-la-át làm vợ. Tuy nhiên, số người nữ không đủ cho
người Bên-gia-min còn lại này.

15 Vì thế, dân chúng xót thương người Bên-gia-min, vì Chúa Hằng Hữu
đã làm cho một đại tộc bị khiếm khuyết trong vòng các đại tộc Ít-ra-ên.
16 Các trưởng lão của đại hội lên tiếng: “Chúng ta phải làm sao tìm vợ
cho số người Bên-gia-min còn lại, vì đàn bà trong đại tộc này chết hết rồi.
17 Người Bên-gia-min phải truyền hậu tự; nếu không, một đại tộc của
Ít-ra-ên sẽ bị diệt chủng.
18 Nhưng, chúng ta không thể gả con gái mình cho họ được, vì Ít-ra-ên
đã thề hễ ai gả con cho người Bên-gia-min đều phải bị nguyền rủa.”
19 Họ tìm ra được một kế: Mỗi năm có ngày lễ của Chúa Hằng Hữu tại
Si-lô, ở nam Lê-bô-na và phía bắc Bê-tên, dọc phía đông đường cái chạy
từ Bê-tên đến Si-chem.
20 Họ nói với những người Bên-gia-min đang cần vợ: “Hãy đi trốn trong
các vườn nho.
21 Khi thấy những cô gái Si-lô ra nhảy múa, mỗi người chạy ra bắt một
cô đem về làm vợ.
22 Khi cha mẹ của họ khiếu nại với chúng tôi, chúng tôi sẽ nói: Xin vì
chúng tôi làm ơn cho họ. Chúng tôi đã cố gắng tìm vợ cho họ, nhưng vẫn
không đủ. Trường hợp này, anh em không mắc tội gì cả, vì không tự ý
đem gả con gái cho họ.”
23 Vậy người Bên-gia-min làm theo những gì họ nói. Mỗi người nam bắt
các cô gái nhảy múa trong ngày lễ đem làm vợ. Họ quay về quê hương
mình, dựng lại các thành rồi sống ở đó.
24 Người Ít-ra-ên khởi hành theo từng đại tộc và gia đình, ai nấy đều
trở về nhà mình.
25 Thuở ấy, Ít-ra-ên chưa có vua; nên ai nấy cứ làm theo điều mình cho
là phải.

Ru-tơ

Ê-li-mê-léc Đưa Gia Đình Đến Mô-áp

1 Trong thời các phán quan, Ít-ra-ên gặp một nạn đói. Có một người ở
Bết-lê-hem, xứ Giu-đa đem vợ và hai con trai đến kiều ngụ tại Mô-áp.
2 Người ấy là Ê-li-mê-léc, có vợ là Na-ô-mi, hai con trai là Mạc-lôn và
Ki-li-ôn thuộc về dân tộc Ê-phơ-rát, Bết-lê-hem, xứ Giu-đa.
3 Ê-li-mê-léc qua đời để lại Na-ô-mi và hai con.
4 Hai người con lập gia đình với hai cô gái Mô-áp. Một cô tên là Ọt-ba,
một cô là Ru-tơ. Sau chừng mười năm sống trong đất Mô-áp,
5 Mạc-lôn và Ki-li-ôn cũng chết. Na-ô-mi ở lại không chồng không con.

Na-ô-mi và Ru-tơ Trở Về

6 Na-ô-mi nghe tin Chúa Hằng Hữu ban phước cho dân Ngài tại Giu-đa
và cho họ sống no đủ. Vậy Na-ô-mi cùng hai dâu chuẩn bị rời Mô-áp trở
về quê hương của bà.
7 Từ nơi bà từng sống với hai con dâu, họ lên đường trở về Giu-đa.
8 Nhưng, Na-ô-mi nói với hai con dâu: “Các con nên quay về nhà mẹ
mình thay vì đi với mẹ. Xin Chúa Hằng Hữu đối xử tốt với hai con như
hai con đã hết lòng với chồng và với mẹ.
9 Cầu xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho hai con nơi nhà chồng
mới và sống hạnh phúc.” Rồi bà hôn họ, họ khóc nức nở.
10 Họ nói: “Không, chúng con muốn đi với mẹ đến dân tộc của mẹ.”
11 Nhưng Na-ô-mi đáp: “Các con về đi. Theo mẹ làm gì? Mẹ còn con
trai nữa đâu để làm chồng hai con?
12 Về đi, các con ơi! Mẹ quá già không lấy chồng được nữa. Nhưng cho
dù mẹ còn tái giá được và sinh con trai
13 hai con có chờ được đến ngày con trai mẹ khôn lớn không? Không
đâu, hai con ơi! Mẹ xót xa cho các con, vì mẹ bị Chúa Hằng Hữu trừng
phạt mới nên nỗi này.”
14 Họ khóc lớn lên một lần nữa, rồi Ọt-ba hôn bà từ biệt. Còn Ru-tơ
nhất định ở lại với Na-ô-mi.
15 Na-ô-mi lại nói: “Chị con đã trở về với dân tộc và với thần mình, con
cũng nên theo chị con đi.”
16 Nhưng Ru-tơ đáp: “Xin đừng ép con lìa mẹ, vì mẹ đi đâu, con đi đó;
mẹ ở nơi nào, con sẽ ở nơi đó; dân tộc của mẹ là dân tộc của con; Đức
Chúa Trời của mẹ là Đức Chúa Trời của con;
17 nơi nào mẹ qua đời, con muốn được qua đời và chôn nơi ấy. Trừ cái
chết ra, nếu con lìa bỏ mẹ vì bất cứ lý do nào, xin Chúa Hằng Hữu phạt
con nặng nề.”
18 Thấy Ru-tơ quyết tâm, Na-ô-mi thôi không ép nữa.
19 Hai mẹ con tiếp tục hành trình. Khi đến Bết-lê-hem, mọi người trong
thành thấy đều động lòng thương. Các bà hỏi: “Có đúng là Na-ô-mi đó
không?”

20 Bà đáp lời họ: “Xin đừng gọi tôi là Na-ô-mi* nữa; hãy gọi tôi là Ma-ra†
thì đúng hơn, vì Đấng Toàn Năng đã xử tôi thật cay đắng.
21 Tôi ra đi đầy đủ; nhưng Chúa Hằng Hữu đem tôi về tay không. Tại
sao phải gọi tôi là Na-ô-mi khi Chúa Hằng Hữu đã làm tôi khốn khổ‡ và
Đấng Toàn Năng đã giáng họa trên tôi.”
22 Vậy, Na-ô-mi trở về từ Mô-áp, cùng dâu mình là Ru-tơ, một người nữ
Mô-áp. Họ đến Bết-lê-hem đúng vào ngày đầu của mùa gặt lúa mạch.

2

Ru-tơ Làm Việc trong Đồng Lúa của Bô-ô

1 Bấy giờ, Na-ô-mi có một người bà con bên chồng, có quyền thế và giàu
có, thuộc họ Ê-li-mê-léc, tên là Bô-ô.
2 Một hôm, Ru-tơ thưa với Na-ô-mi: “Xin cho phép con ra đồng mót lúa.
Con sẽ theo sau người thợ gặt nào tử tế với con.”
Na-ô-mi nói: “Con hãy đi, con gái ta.”
3 Vậy Ru-tơ đi theo sau thợ gặt và thợ mót lúa. Tình cờ nàng vào đồng
lúa của Bô-ô, người bà con của cha chồng, thuộc họ Ê-li-mê-léc.
4 Trong khi nàng đang ở đó, Bô-ô từ Bết-lê-hem về, nói với những người
thợ: “Cầu Chúa Hằng Hữu ban phước các anh chị em!”
Những người thợ đáp: “Cầu Chúa Hằng Hữu cũng ban phước cho ông!”
5 Rồi Bô-ô quay sang hỏi người cai thợ: “Cô gái ở phía kia là ai vậy?”
6 Người cai thợ thưa: “Đó là một thiếu phụ người Mô-áp vừa theo bà
Na-ô-mi về đây.
7 Chị ấy xin tôi cho chị theo sau thợ gặt để mót lúa. Chị mót từ sáng
sớm đến giờ, chỉ nghỉ tay vài phút.”
8 Bô-ô đi đến và nói với Ru-tơ: “Hãy nghe, con gái ta. Hãy ở đây mót
lúa với chúng ta; đừng đến đám ruộng khác. Hãy theo sát các cô thợ gặt
trong đám ruộng của ta. Hãy để ý họ gặt ở đám ruộng nào, rồi theo họ
đến đó.
9 Ta đã dặn các thanh niên đừng làm phiền con rồi. Khi nào khát, cứ
đến uống nước với thợ gặt.”
10 Ru-tơ quỳ xuống cúi chào và nói: “Sao ông tốt với tôi như thế, mặc
dù tôi chỉ là một người ngoại quốc?”
11 Bô-ô đáp: “Ta có nghe từ ngày chồng con chết đi, con đã tận tình
phụng sự bà gia. Ta biết con đã từ bỏ cha mẹ, quê hương để đến đây
sống giữa những người xa lạ.
12 Cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên ban thưởng cho con
dồi dào vì con đã tìm đến nấp dưới cánh Ngài.”
13 Ru-tơ cảm kích: “Thưa ông, tôi mong được tiếp tục làm vui lòng. Ông
đã an ủi tôi bằng những lời tử tế, dù tôi không đáng là đầy tớ ông.”
14 Đến giờ ăn, Bô-ô gọi Ru-tơ: “Đến đây ăn với chúng tôi. Nếu con thích,
con có thể chấm bánh vào nước rượu này.” Vậy nàng đến, ngồi chung với
các thợ gặt. Bô-ô đem cho nàng thức ăn—nàng ăn no nê mà vẫn còn
thừa.

---

* **1:20** Nghĩa là ngọt ngào † **1:20** Nghĩa là cay đắng ‡ **1:21** Nt làm chứng nghịch tôi

15 Khi Ru-tơ trở lại làm việc, Bô-ô dặn các thanh niên giúp việc: “Hãy
để nàng mót tự do, dù có nhặt giữa các bó lúa cũng đừng nói gì.
16 Thỉnh thoảng, rút ra trong bó ít bông lúa, bỏ cho nàng nhặt.”
17 Ru-tơ cứ mót nhặt lúa mạch. Đến tối, sau khi đập các bó lúa đã mót,
nàng được một giỏ đầy.*
18 Nàng đem lúa về cho bà gia. Ru-tơ cũng đưa cho bà phần thức ăn
còn lại từ bữa trưa của nàng.
19 Bà gia hỏi: “Hôm nay con mót lúa ở đâu? Cầu Chúa Hằng Hữu ban
phước lành cho người đối xử tử tế với con!”
Nàng kể cho bà gia nghe mọi việc, rồi nói: “Người chủ ruộng tên là
Bô-ô.”
20 Na-ô-mi thốt lên: “Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho ông ấy!
Ngài vẫn tiếp tục làm ơn cho người sống và người chết. Ông ấy là họ hàng
với chúng ta, một người bà con rất gần.”
21 Ru-tơ nói: “Ông ta còn bảo con cứ đến mót lúa cho đến cuối mùa
gặt.”
22 Na-ô-mi khuyến khích con dâu: “Thế thì tốt lắm! Hãy làm điều ông
ấy nói. Hãy theo các cô thợ gặt của ông ấy cho đến hết mùa gặt. Con sẽ
an toàn, không bị quấy nhiễu như những đám ruộng khác.”
23 Vậy, ngày ngày Ru-tơ theo sau các cô thợ gặt của Bô-ô để mót lúa cho
đến cuối vụ gặt lúa mạch. Rồi cô tiếp tục làm việc với họ cho đến vụ gặt
lúa mì đầu mùa hè. Suốt thời gian ấy cô vẫn sống với bà gia của mình.

3

Ru-tơ trong Sân Đập Lúa

1 Một hôm Na-ô-mi nói với Ru-tơ: “Mẹ phải lo việc lập gia thất cho con,
để con được hạnh phúc.
2 Bô-ô là bà con gần của chúng ta, và con cũng đã làm chung với thợ gặt
của ông ấy. Đêm nay ông ấy sẽ đi sảy lúa trong sân đập lúa.
3 Bây giờ, con đi tắm gội, xức dầu thơm và mặc chiếc áo đẹp nhất vào.
Rồi đi xuống sân đạp lúa, nhưng đừng để Bô-ô thấy con trước khi ông ăn
uống xong.
4 Để ý xem ông ta nằm ngủ nơi nào; rồi đến giở chăn đắp chân ra mà
nằm xuống đó. Ông ấy sẽ bảo con những điều phải làm.”
5 Ru-tơ thưa: “Con xin vâng lời mẹ.”
6 Vậy, nàng đi xuống sân đạp lúa, làm đúng theo mọi điều mẹ chồng
dặn.
7 Sau khi ăn uống xong và lòng đầy vui vẻ, Bô-ô đến nằm ngủ bên đống
lúa. Ru-tơ rón rén đến giở chăn đắp chân ông ra, rồi nằm xuống.
8 Nửa đêm, ông giật mình tỉnh giấc, quay sang thấy một phụ nữ nằm
dưới chân mình.
9 Ông hỏi: “Chị là ai?”
Nàng đáp: “Tôi là Ru-tơ, đầy tớ ông. Xin ông kéo chăn đắp đầy tớ ông,
vì ông là bà con gần* có quyền chuộc sản nghiệp tôi.”

* **2:17** Nt 1 ê-pha, khoảng 22 lít * **3:9** Xem Phục 25:5,6

10 Ông nói: “Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho con. Hành động
này của con còn tốt hơn các hành động trước, vì con không theo những
người trẻ, dù giàu hay nghèo.
11 Vậy, con đừng lo, ta sẽ thu xếp mọi việc theo lời con, vì mọi người ở
đây đều biết đức hạnh của con.
12 Ta là bà con gần, đúng thế! Nhưng có một người gần hơn ta.
13 Con ở đây đêm nay. Sáng mai ta sẽ nói chuyện với người ấy. Nếu
người ấy bằng lòng chuộc sản nghiệp của con thì tốt. Người ấy sẽ cưới
con làm vợ. Nếu người ấy không chịu, ta chỉ Chúa Hằng Sống mà thề,
ta sẽ chuộc sản nghiệp lại cho con! Hãy nằm xuống đây cho đến khi trời
sáng.”
14 Vậy, Ru-tơ ngủ dưới chân Bô-ô, nhưng Ru-tơ dậy sớm trước khi người
ta có thể nhận mặt nhau. Vì ông dặn: “Đừng để ai biết có đàn bà vào sân
đạp lúa.”
15 Ông bảo: “Trải khăn quàng của con ra.” Nàng vâng lời. Ông đong
sáu đấu† lúa mạch, bọc lại, đặt lên vai nàng. Rồi Bô-ô trở vào thành.
16 Ru-tơ về đến nhà, Na-ô-mi hỏi: “Việc xảy ra như thế nào đó con?”
Ru-tơ kể cho bà nghe mọi việc,
17 rồi tiếp: “Ông ấy cho sáu đấu lúa mạch này vì bảo rằng con không
nên đi tay không về nhà với mẹ.”
18 Bà nói: “Hãy đợi xem con gái ta, xem mọi việc diễn tiến ra sao. Người
này sẽ không nghỉ ngơi nếu chưa giải quyết xong việc này hôm nay.”

4

Bô-ô Cưới Ru-tơ

1 Bô-ô đến cổng thành, kiếm một chỗ ngồi xuống. Tại đó, người bà con
có quyền chuộc sản nghiệp vừa đi tới. Bô-ô mời người đó đến ngồi cạnh
mình.
2 Ông cũng mời mười trưởng lão trong thành tới, ngồi chung với họ.
3 Bô-ô bắt đầu câu chuyện với người bà con: “Sau khi ở Mô-áp về, chị
Na-ô-mi quyết định bán miếng đất thuộc quyền sở hữu của Ê-li-mê-léc,
người anh chúng ta.
4 Vậy, thiết nghĩ nên trình bày với anh để anh quyết định. Nếu anh
định mua đất này, thì xin mua trước sự chứng kiến của các trưởng lão
đây. Nếu không, thì xin nói cho tôi biết, vì anh là người đầu tiên có quyền
chuộc đất này, thứ đến là tôi. Ngoài ra không còn ai trong họ hàng cả.”
Người ấy nói: “Được, để tôi chuộc.”
5 Bô-ô nhắc: “Một khi anh chuộc đất của chị Na-ô-mi, anh cũng phải
cưới Ru-tơ người Mô-áp, vợ góa của người bà con quá cố, để có người nối
dõi và thừa hưởng di sản của người đã khuất.”
6 Nghe thế, người ấy đổi ý: “Như vậy không được, vì tôi không muốn
gia sản tôi bị thiệt hại vì vụ này; chú thay tôi chuộc đất ấy đi.”
7 Trong thời ấy, người Ít-ra-ên theo tục lệ cổ truyền, khi một người
muốn chuyển nhượng quyền gì cho người khác, như quyền chuộc đất

† **3:15** Trong nguyên văn không cho biết đơn vị đo lường

chẳng hạn, người này chỉ việc cởi giày mình trao cho người kia để xác nhận quyền chuyển nhượng.
8 Cho nên người ấy vừa cởi giày ra vừa nói: “Chú hãy thay tôi chuộc đất.”
9 Bô-ô trình với các trưởng lão và các người có mặt tại đó: “Hôm nay xin quí vị làm chứng cho, tôi đứng ra chuộc tài sản của Na-ô-mi, gồm tất cả những gì thuộc quyền sở hữu của Ê-li-mê-léc, Ki-li-ôn và Mạc-lôn.
10 Kể cả Ru-tơ người Mô-áp, vợ góa của Mạc-lôn, tôi cũng cưới làm vợ, để có người nối dõi, thừa hưởng di sản của người đã khuất. Được như vậy tên tuổi của người quá cố mới khỏi bị xóa giữa vòng anh em họ hàng ở quê hương.”
11 Các vị trưởng lão và dân chúng đang có mặt tại cổng đáp lời: “Chúng tôi xin làm chứng cho ông. Cầu xin Chúa Hằng Hữu làm cho người sắp nhập gia đình ông được như Ra-chên và Lê-a, là hai vị tổ mẫu của Ít-ra-ên. Cũng cầu cho ông được thịnh vượng ở Ép-ra-ta, nổi danh tại Bết-lê-hem.
12 Và xin Chúa Hằng Hữu cho ông có nhiều con với người này để nhà ông được như nhà tổ Phê-rết, con Ta-ma và Giu-đa.”

Con Cháu của Bô-ô

13 Vậy, Bô-ô đem Ru-tơ về nhà mình, cưới nàng làm vợ. Khi họ sống với nhau, Chúa Hằng Hữu cho nàng có thai và sinh được một trai.
14 Phụ nữ trong thành nói với Na-ô-mi: “Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đấng đã ban một người chuộc lại sản nghiệp cho bà. Cầu Chúa cho cậu bé mới sinh được nổi tiếng trong Ít-ra-ên.
15 Nhờ có cậu, mong rằng bà được phục hồi sinh lực trong hiện tại, và trong tương lai, cậu sẽ phụng dưỡng bà. Vì cậu là con của dâu bà, người yêu kính bà vô cùng và có nàng còn tốt hơn có bảy con trai!”
16 Na-ô-mi ẵm bồng, săn sóc đứa bé như con của mình.
17 Các bà láng giềng nói: “Cháu bé này được sinh ra vì Na-ô-mi!” Họ đặt tên nó là Ô-bết. Ô-bết là cha của Gie-sê và là ông nội của Đa-vít.
18 Đây là gia phả của Đa-vít tính từ đời Phê-rết:

Phê-rết sinh Hết-rôn.
19 Hết-rôn sinh Ram.
Ram sinh A-mi-na-đáp.
20 A-mi-na-đáp sinh Na-ha-sôn.
Na-ha-sôn sinh Sanh-môn.
21 Sanh-môn sinh Bô-ô.
Bô-ô sinh Ô-bết.
22 Ô-bết sinh Giê-se.
Gie-sê sinh Đa-vít.

Sách Thứ Nhất của Sa-mu-ên

Ên-ca-na và Gia Đình của Ông

1 Có một người Ép-ra-im tên là Ên-ca-na, quê ở Ra-ma-tha-im Xô-phim,
thuộc vùng đồi núi Ép-ra-im. Ông là con của Giê-rô-ham, cháu Ê-li-hu,
chắt Tô-hu, chít Xu-phơ.
2 Ên-ca-na có hai vợ, An-ne và Phê-ni-a. Phê-ni-a có con, còn An-ne thì
son sẻ.
3 Hằng năm, Ên-ca-na lên Si-lô thờ phụng và dâng lễ vật lên Chúa Hằng
Hữu Vạn Quân tại Đền Tạm. Thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu lúc ấy là hai
con trai của Hê-li tên là Hóp-ni và Phi-nê-a.
4 Vào ngày dâng sinh tế, Ên-ca-na chia cho Phê-ni-a và các con mỗi
người một phần lễ vật đã dâng.
5 Nhưng ông cũng chỉ cho An-ne một phần như những người khác dù
ông thương yêu nàng vì Chúa Hằng Hữu cho nàng son sẻ.
6 Phê-ni-a thường mang việc Chúa Hằng Hữu không cho An-ne có con
ra để trêu chọc.
7 Và việc cứ xảy ra như thế năm này sang năm khác mỗi khi họ lên Đền
Tạm. Phê-ni-a cứ trêu tức An-ne đến độ An-ne phải khóc và bỏ ăn.
8 Ên-ca-na tìm lời an ủi vợ: "Tại sao em khóc, An-ne? Tại sao em không
ăn? Có phải em buồn bực vì không có con? Em đã có anh đây này—anh
không đáng giá hơn mười đứa con trai sao?"

An-ne Cầu Nguyện Xin Con

9 Một hôm, tại Si-lô, sau khi ăn uống, An-ne đi lên Đền Tạm của Chúa
Hằng Hữu. Lúc ấy, Thầy Tế lễ Hê-li đang ngồi bên cửa đền.
10 Lòng nặng sầu đau, An-ne cầu nguyện, khóc với Chúa Hằng Hữu.
11 Nàng khấn nguyện: "Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, nếu Ngài thấy
nỗi khổ đau của con, không quên con, và cho con có một đứa con trai, thì
con sẽ dâng nó cho Chúa. Trọn đời nó sẽ thuộc về Ngài, tóc nó sẽ không
bao giờ bị cạo."
12 Khi bà đang cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu, thì Hê-li quan sát bà.
13 Thấy môi bà mấp máy, không phát thành tiếng, nên ông tưởng bà
đang say.
14 Ông nói: "Chị say quá rồi phải không? Đi dã rượu đi!"
15 Nàng đáp: "Thưa ông, tôi không say! Tôi không bao giờ uống rượu
hay những thứ làm cho say. Nhưng tôi rất buồn và đang dốc nỗi khổ tâm
của tôi ra trước Chúa Hằng Hữu.
16 Xin ông đừng nghĩ tôi là một phụ nữ hư hỏng! Tôi cầu nguyện vì sầu
khổ và buồn phiền quá đỗi."
17 Hê-li nói: "Chúc chị bình an! Cầu Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên ban cho
chị những điều chị thỉnh cầu."
18 Nàng đáp: "Xin ông đoái thương phận hèn mọn tôi." Nói xong nàng
trở về và ăn uống, và nỗi buồn được vơi đi.

Sa-mu-ên Ra Đời và Được Biệt Riêng

19 Hôm sau cả gia đình dậy sớm, lên Đền Tạm thờ phụng Chúa Hằng
Hữu. Xong lễ, họ trở về nhà tại Ra-ma. Ên-ca-na ăn ở với An-ne, Chúa
Hằng Hữu đoái thương đến lời thỉnh cầu của nàng,
20 và đến kỳ sinh nở, nàng sinh một con trai. Nàng đặt tên là Sa-mu-ên,
vì nàng nói: "Tôi đã cầu xin nó nơi Chúa Hằng Hữu."
21 Năm sau, gia đình Ên-ca-na lại lên Đền Tạm dâng lễ vật hằng năm
và lễ vật khấn nguyện lên Chúa Hằng Hữu,
22 Nhưng lần này An-ne không đi. Nàng nói với chồng: "Đợi đến ngày
con dứt sữa, tôi sẽ đem nó lên trình diện Chúa Hằng Hữu và để nó ở luôn
tại Đền Tạm."
23 Ên-ca-na đồng ý: "Em nghĩ việc nào phải thì cứ làm. Cứ ở lại nhà,
cầu xin Chúa Hằng Hữu giúp em giữ lời mình đã hứa nguyện." Vậy, An-ne
ở nhà săn sóc con, cho đến ngày nó dứt sữa.
24 Con vừa dứt sữa, An-ne đem nó lên Đền Tạm tại Si-lô. Bà cùng chồng
mang theo lễ vật gồm một con bò đực ba tuổi, một giạ bột và một bầu
rượu.
25 Sau khi dâng con bò, nàng đem con đến gặp Hê-li.
26 Nàng nói: "Thưa thầy, tôi chính là người phụ nữ trước đây đứng nơi
này cầu nguyện Chúa Hằng Hữu, có ông chứng kiến.
27 Tôi đã cầu xin Chúa Hằng Hữu cho tôi một đứa con, và Ngài đã chấp
nhận lời tôi cầu xin.
28 Nay, tôi xin dâng nó lên Chúa, để nó sẽ thuộc về Chúa Hằng Hữu suốt
đời." Rồi họ thờ phụng Chúa Hằng Hữu tại đó.

2

Lời Cầu Nguyện Ngợi Tôn của An-ne

1 An-ne cầu nguyện:
"Lòng con tràn ngập niềm vui trong Chúa Hằng Hữu!
Chúa Hằng Hữu ban năng lực mạnh mẽ cho con!
Bây giờ con có thể đối đáp kẻ nghịch;
vì Ngài cứu giúp nên lòng con hớn hở.
2 Không ai thánh thiện như Chúa Hằng Hữu,
Không ai cả, chỉ có Ngài;
không có Vầng Đá nào như Đức Chúa Trời chúng ta.

3 Đừng lên giọng kiêu kỳ!
Đừng nói lời ngạo mạn!
Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời thông biết mọi điều;
Ngài suy xét mọi hành động.
4 Cây cung của dũng sĩ bị gãy,
nhưng người suy yếu được trang bị bằng sức mạnh.
5 Người vốn no đủ nay đi làm mướn kiếm ăn,
còn người đói khổ nay được có thức ăn dư dật.
Người son sẻ nay có bảy con,
nhưng người đông con trở nên cô đơn, hiu quạnh.

6 Chúa Hằng Hữu cầm quyền sống chết trong tay;
cho người này xuống mồ, người kia sống lại.
7 Chúa Hằng Hữu khiến người này nghèo, người khác giàu;
Ngài hạ người này xuống, nâng người khác lên
8 Ngài nhắc người nghèo lên từ bụi đất,
đem người ăn xin lên từ nơi dơ bẩn.
Ngài đặt họ ngang hàng với các hoàng tử,
cho họ ngồi ghế danh dự.
Vì cả thế giới đều thuộc về Chúa Hằng Hữu,
và Ngài sắp xếp thế gian trong trật tự.

9 Ngài gìn giữ người trung thành với Ngài,
nhưng người ác bị tiêu diệt nơi tối tăm.
Không ai nhờ sức mình mà thắng thế.
10 Ai chống đối Chúa Hằng Hữu sẽ bị nát thân.
Từ trời Ngài giáng sấm sét trên họ;
Chúa Hằng Hữu xét xử toàn thế giới,
Ngài ban sức mạnh cho các vua;
gia tăng thế lực người được Ngài xức dầu."
11 Sau đó, gia đình Ên-ca-na trở về Ra-ma; còn Sa-mu-ên ở lại phục vụ Chúa Hằng Hữu dưới sự hướng dẫn của Thầy Tế lễ Hê-li.

Các Con Trai Gian Ác của Hê-li

12 Các con Hê-li là những người gian tà, không biết kính sợ Chúa Hằng Hữu.
13 Mỗi khi có người đến dâng sinh tế, họ thường sai đầy tớ cầm chĩa ba.
Trong khi thịt đang sôi,
14 chích vào nồi thịt. Miếng nào dính vào chĩa ba, họ lấy miếng đó. Họ làm như vậy đối với tất cả những người Ít-ra-ên tới Si-lô dâng tế lễ.
15 Có lần, trước khi mỡ được đốt để dâng lên, đầy tớ của thầy tế lễ đòi lấy thịt sống để quay chứ không chịu lấy thịt chín.
16 Nếu người dâng sinh lễ nói: "Để dâng mỡ trước đã, rồi muốn lấy bao nhiêu cũng được." Thì đầy tớ đáp: "Không, đưa ngay cho ta bây giờ, nếu không, ta giật lấy."
17 Tội lỗi của những thầy tế lễ trẻ này thật lớn trước mặt Chúa Hằng Hữu, vì họ khinh thường các lễ vật người ta đem dâng lên Chúa Hằng Hữu.
18 Trong khi đó Sa-mu-ên chăm lo phục vụ Chúa Hằng Hữu. Cậu mặc một ê-phót bằng vải gai.
19 Mẹ cậu may áo dài nhỏ, mỗi năm đem cho cậu vào dịp theo chồng dâng sinh tế hằng năm.
20 Và trước khi họ ra về, Hê-li chúc vợ chồng Ên-ca-na được Chúa Hằng Hữu cho sinh thêm con cái để bù lại đứa con họ đã dâng cho Ngài.
21 Chúa Hằng Hữu cho An-ne sinh thêm được ba trai và hai gái nữa. Còn Sa-mu-ên lớn khôn trước mặt Chúa Hằng Hữu.
22 Bấy giờ, Hê-li đã già lắm. Ông nghe hết những điều con ông làm cho người Ít-ra-ên, và cả việc họ ăn nằm với các phụ nữ phục dịch Đền Tạm.

23 Hê-li trách con: “Sao các con tệ như thế? Cha nghe dân chúng nói về
công việc xấu xa của các con.
24 Không được! Các con khiến dân của Chúa Hằng Hữu mang tội.
25 Nếu người này có tội với người khác, thì đã có thẩm phán phân xử.
Nhưng nếu một người phạm tội với Chúa Hằng Hữu, thì ai dám xen vào?”
Nhưng họ không nghe lời cha cảnh cáo, vì Chúa Hằng Hữu đã có ý định
giết họ.
26 Sa-mu-ên ngày càng khôn lớn, càng được Chúa Hằng Hữu và mọi
người hài lòng.

Lời Cảnh Cáo cho Gia Đình Hê-li

27 Một hôm, có người của Đức Chúa Trời đến gặp Hê-li, truyền sứ điệp
của Chúa Hằng Hữu: “Ta đã hiện ra với ông tổ của gia đình ngươi, khi
Ít-ra-ên đang làm nô lệ cho Pha-ra-ôn ở Ai Cập.
28 Ta đã chọn ông tổ ngươi là A-rôn trong các đại tộc để làm chức tế lễ
cho Ta. Ta cho nhà người tất cả những lễ vật người Ít-ra-ên dâng làm của
lễ thiêu.
29 Thế sao ngươi còn tham lam các lễ vật khác đã dâng cho Ta, coi trọng
con mình hơn Ta, ăn những miếng ngon nhất trong các lễ vật người Ít-
ra-ên dâng hiến, ăn cho béo mập?
30 Dù Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, có hứa cho nhà ngươi
cũng như nhà tổ tiên ngươi được vĩnh viễn phục vụ Ta, nhưng bây giờ,
không thể nào tiếp tục nữa; vì Ta chỉ trọng người nào trọng Ta, còn người
nào coi thường Ta sẽ bị Ta coi thường.
31 Đây, trong những ngày sắp tới, Ta sẽ chấm dứt chức tế lễ của dòng
họ ngươi. Trong gia đình ngươi không còn ai sống lâu được nữa.
32 Ngươi sẽ thèm thuồng khi thấy dân tộc Ít-ra-ên được thịnh vượng,
trong khi chính mình khổ sở và không một ai trong gia đình hưởng được
tuổi thọ.
33 Người nào trong gia đình ngươi được Ta còn để cho sống sẽ phải
đau thương, sầu muộn, nhưng phần đông đều phải chết trong tuổi thanh
xuân.
34 Và đây là điềm khởi đầu loạt tai nạn, Ta sẽ để hai con ngươi, Hóp-ni
và Phi-nê-a sẽ chết trong cùng một ngày!
35 Rồi Ta sẽ tấn phong một thầy tế lễ trung thành với Ta, người này sẽ
thực hiện mọi điều theo ý định Ta. Ta sẽ xây dựng nhà người bền vững,
người sẽ phục vụ Ta mãi mãi, trước mặt những ai được Ta xức dầu.
36 Những người sống sót trong gia đình ngươi sẽ đến cúi mọp trước mặt
người để xin tiền xin bánh, giọng khẩn khoản: ‘Xin làm ơn cho tôi chức
tế lễ để kiếm ăn.’ ”

3

Chúa Hằng Hữu Phán với Sa-mu-ên

1 Sa-mu-ên trong tuổi thơ ấu phục vụ Chúa Hằng Hữu dưới sự hướng
dẫn của Hê-li. Lúc ấy Chúa Hằng Hữu ít khi phán trực tiếp hay dùng khải
tượng để dạy bảo loài người.

2 Nhưng một đêm nọ, khi Hê-li đang nằm trên giường, bấy giờ mắt ông
làng, không thấy rõ.
3 Ngọn đèn của Đức Chúa Trời đang cháy, và Sa-mu-ên đang ngủ trong
Đền Tạm, là nơi đặt Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời.
4 Thình lình có tiếng của Chúa Hằng Hữu gọi: “Sa-mu-ên!”
Sa-mu-ên thưa: “Dạ, con đây!”
5 Rồi cậu chạy đến cạnh Hê-li: “Ông vừa gọi con?”
Hê-li đáp: “Ta không có gọi con. Hãy ngủ đi!” Vậy cậu lại đi nằm.
6 Chúa Hằng Hữu lại gọi lần nữa: “Sa-mu-ên!”
Sa-mu-ên vùng dậy, chạy đến Hê-li: “Dạ, con đây, ông gọi con có chuyện
gì?”
Hê-li nói: “Ta có gọi con đâu, con đi ngủ đi!”
7 Sa-mu-ên chưa nhận biết Chúa Hằng Hữu vì cậu chưa bao giờ nhận
sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu.
8 Chúa Hằng Hữu lại gọi lần thứ ba. Sa-mu-ên lại chạy đến Hê-li thưa:
“Dạ, ông gọi con có việc gì?”
Bây giờ, Hê-li mới hiểu chính Chúa Hằng Hữu gọi Sa-mu-ên.
9 Vậy ông nói với Sa-mu-ên: “Con đi nằm lại đi. Nếu Chúa gọi lần nữa,
con thưa: ‘Lạy Chúa Hằng Hữu, xin Ngài dạy; đầy tớ Ngài đang lắng
nghe.’ ” Sa-mu-ên vâng lời, trở lại nằm tại chỗ mình.
10 Chúa Hằng Hữu đến gọi như những lần trước: “Sa-mu-ên! Sa-mu-
ên!”
Sa-mu-ên thưa: “Xin Chúa phán dạy, đầy tớ Ngài đang lắng nghe.”
11 Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: “Ta sắp làm một việc cho Ít-ra-
ên, ai nghe đến việc này tai phải lùng bùng.
12 Ta sẽ thực hiện những điều Ta đã phán với Hê-li về gia đình người.
13 Vì Ta đã cảnh cáo Hê-li là Ta sẽ trừng phạt gia đình người vì tội các
con của người đã phạm với Ta. Chính Hê-li thừa biết nhưng không cấm
đoán.
14 Vì vậy, Ta thề rằng tội của Hê-li và gia đình người sẽ không bao giờ
chuộc được, dù bằng sinh tế hay lễ vật.”

Sa-mu-ên Nói Lời của Chúa Hằng Hữu

15 Sa-mu-ên nằm cho đến sáng mới dậy và mở cửa Đền Tạm như thường
lệ, vì sợ phải kể cho Hê-li việc Chúa Hằng Hữu nói với ông.
16 Nhưng Hê-li gọi: “Sa-mu-ên, con ơi!”
Sa-mu-ên thưa: “Dạ, con đây.”
17 Hê-li nói: “Kể cho ta nghe mọi lời Chúa Hằng Hữu đã nói, đừng giấu
gì cả, nếu con giấu một lời nào, xin Đức Chúa Trời trừng phạt con.”
18 Vậy, Sa-mu-ên kể lại cho ông nghe tất cả. Ông nói: “Đó là ý muốn của
Chúa Hằng Hữu. Xin Chúa làm điều gì Ngài thấy là tốt.”
19 Sa-mu-ên lớn lên, Chúa Hằng Hữu ở cùng người và không để cho một
lời nào người nói thành ra vô ích.
20 Toàn dân Ít-ra-ên từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba đều biết rằng Sa-mu-ên
được chọn làm tiên tri của Chúa Hằng Hữu.
21 Chúa Hằng Hữu đã hiện ra tại Si-lô, và truyền dạy lời Ngài cho Sa-
mu-ên trong Đền Tạm.

4

Người Phi-li-tin Chiếm Hòm Giao Ước

1 Sứ điệp của Sa-mu-ên được loan truyền khắp Ít-ra-ên. Lúc bấy giờ,
Ít-ra-ên đang huy động quân đội để giao chiến với người Phi-li-tin. Họ
kéo quân đến đóng ở Ê-bên-ê-xe, trong khi quân Phi-li-tin đóng ở A-phéc.
2 Quân Phi-li-tin xuất trận và đánh bại Ít-ra-ên, giết chừng 4.000 người.
3 Khi đoàn quân chiến bại trở về căn cứ, các trưởng lão Ít-ra-ên nói:
"Tại sao Chúa Hằng Hữu để cho quân Phi-li-tin đánh bại chúng ta? Có lẽ
chúng ta phải đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu từ Si-lô đến đây,
như vậy Ngài sẽ ở giữa chúng ta và cứu chúng ta khỏi tay quân địch."
4 Vậy, họ sai người đi Si-lô khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu
Vạn Quân, Đấng ngự giữa các chê-ru-bim về. Hai con trai của Hê-li là
Hóp-ni và Phi-nê-a đi theo Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời.
5 Khi Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu vào đến trại, tất cả người
Ít-ra-ên ở đó vui mừng, reo hò vang động!
6 Người Phi-li-tin nghe tiếng reo hò liền hỏi nhau: "Vì sao có tiếng reo
vang động trong trại Hê-bơ-rơ?" Và khi hay Hòm Giao Ước của Chúa Hằng
Hữu vừa đến,
7 họ hoảng sợ, bảo nhau: "Đức Chúa Trời vừa đến trại quân địch. Chúng
ta nguy rồi! Chưa bao giờ có việc như thế này xảy ra cho chúng ta.
8 Nguy rồi! Ai sẽ cứu chúng ta khỏi tay vị Thần oai nghi này? Đây là
Thần đã tàn hại người Ai Cập bằng các tai họa khủng khiếp trong hoang
mạc.
9 Hỡi người Phi-li-tin, can đảm lên! Phải anh dũng chiến đấu! Nếu
không, anh em sẽ trở thành nô lệ cho người Hê-bơ-rơ như họ đã từng làm
nô lệ cho anh em!"
10 Và người Phi-li-tin tận lực chiến đấu đánh người Ít-ra-ên thảm bại, và
giết 30.000 quân Ít-ra-ên. Số tàn quân chạy thoát về trại.
11 Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời bị cướp mất, hai con của Hê-li là
Hóp-ni và Phi-nê-a cũng bị giết.

Hê-li Qua Đời

12 Một người thuộc đại tộc Bên-gia-min từ trận địa chạy thoát về Si-lô
nội trong ngày đó, quần áo tả tơi, đầu đầy bụi đất.
13 Hê-li đang ngồi trên một cái ghế đặt bên đường để trông tin, vì lo sợ
cho Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời. Khi người kia chạy vào thành báo
tin bại trận, dân trong thành đều la hoảng lên.
14 Hê-li hỏi: "Việc gì náo động vậy?"
Vừa lúc ấy, người Bên-gia-min chạy đến báo tin cho Hê-li.
15 Bấy giờ Hê-li đã chín mươi tám tuổi và mắt không còn thấy.
16 Người kia nói: "Tôi rời trận địa hôm nay, thoát về đây."
Hê-li hỏi: "Việc như thế nào, con kể ta nghe."
17 Người đem tin kể: "Người Ít-ra-ên đã bị thảm bại dưới tay quân Phi-
li-tin. Vô số người bị giết, hai con trai của ông, Hóp-ni và Phi-nê-a, cũng
bị giết. Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đã bị cướp mất."

18 Nghe đến Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời, Hê-li từ trên ghế đặt bên
cổng, ngã ngửa ra sau, gãy cổ mà chết, vì ông già cả, nặng nề. Ông làm
phán quan Ít-ra-ên trong bốn mươi năm.
19 Lúc ấy, con dâu của Hê-li, là vợ của Phi-nê-a, đang có thai gần ngày
sinh. Khi nghe tin Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời bị cướp, ông gia, và
chồng đều chết, nàng gập người xuống vì cơn đau đẻ đến bất ngờ.
20 Lúc nàng hấp hối, cô đỡ nói: "Đừng sợ, bà vừa sinh một con trai!"
Nhưng nàng không trả lời hay chú ý gì cả.
21 Nàng đặt tên cho con là Y-ca-bốt (nghĩa là "Vinh quang ở đâu?"), vì
nàng nói: "Vinh quang của Ít-ra-ên không còn nữa!" Nàng đặt tên con
như thế vì Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đã bị cướp và cả ông gia lẫn
chồng cũng qua đời.
22 Rồi nàng nói: "Vinh quang đã từ bỏ Ít-ra-ên, vì Hòm Giao Ước của
Đức Chúa Trời đã bị cướp."

5

Hòm Giao Ước tại Phi-li-tin

1 Sau khi cướp được Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời, người Phi-li-tin
đem Hòm từ Ê-bên-ê-xe về Ách-đốt.
2 Họ đặt Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời trong miếu thờ thần Đa-gôn,
bên cạnh tượng thần này.
3 Sáng sớm hôm sau, khi dân thành Ách-đốt thức dậy, thấy tượng Đa-
gôn nằm sấp dưới đất trước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu! Họ dựng
tượng lại vào chỗ cũ.
4 Nhưng sáng hôm sau, họ lại thấy Đa-gôn nằm mọp dưới đất trước
Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu. Lần này, đầu và hai tay đứt lìa, văng
ra tận ngưỡng cửa, chỉ còn cái thân nằm đó.
5 Vì thế, cho đến ngày nay, các tế sư của Đa-gôn và tất cả những người
vào miếu thần này đều tránh không giẫm lên ngưỡng cửa của miếu Đa-
gôn tại Ách-đốt.
6 Chúa Hằng Hữu ra tay trừng trị dân thành Ách-đốt và dân các miền
phụ cận, khiến họ đau đớn vì mắc bệnh trĩ.
7 Thấy thế, người Ách-đốt nói: "Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên không thể ở lại đây được nữa, vì Ngài đang trừng phạt chúng ta
và thần Đa-gôn chúng ta."
8 Vậy, họ mời các lãnh đạo Phi-li-tin đến và hỏi: "Chúng ta phải làm gì
với Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên?"
Các nhà lãnh đạo đáp: "Đem Hòm Giao Ước đến Gát." Và họ đem Hòm
Giao Ước của Đức Chúa Trời Ít-ra-ên đến Gát.
9 Nhưng khi Hòm Giao Ước đến Gát, Chúa Hằng Hữu lại ra tay trừng
trị dân thành này, cả già lẫn trẻ đều bị bệnh trĩ, dân trong thành vô cùng
hoảng sợ.
10 Vậy họ đem Hòm Giao Ước đến Éc-rôn, nhưng khi Hòm Giao Ước vừa
đến, dân thành Éc-rôn la hoảng lên: "Người ta đem Hòm Giao Ước của
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đến đây để giết dân ta!"

11 Dân chúng vội mời các lãnh đạo Phi-li-tin họp lại và nài nỉ: “Xin đem
trả Hòm Giao Ước về cho Ít-ra-ên, nếu không, dân thành chúng tôi bị diệt
mất.” Vì Đức Chúa Trời đã bắt đầu ra tay trừng phạt người Éc-rôn nặng
nề, làm họ vô cùng khiếp đảm.
12 Những ai chưa chết đều bị bệnh trĩ nặng; tiếng kêu la thấu trời.

6

Người Phi-li-tin Giao Trả Hòm Giao Ước

1 Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu ở trong đất Phi-li-tin đã được bảy
tháng.
2 Người Phi-li-tin mời các thầy tế lễ và thầy bói của mình đến, hỏi: “Xin
cho chúng tôi biết cách thức trả Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu về.”
3 Họ đáp: “Đừng trả Hòm về không. Phải gửi theo Hòm Giao Ước của
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên lễ vật chuộc lỗi. Lúc đó mọi người sẽ được
khỏi bệnh, và sẽ biết vì sao Ngài đã ra tay trừng trị chúng ta.”
4 Họ hỏi: “Lễ vật chuộc lỗi gồm những gì?”
Đáp: “Năm hình bướu trĩ bằng vàng và năm con chuột bằng vàng theo
số các nhà lãnh đạo Phi-li-tin, vì bệnh dịch này gây tai hại cho toàn dân
và các nhà lãnh đạo.
5 Vậy, phải làm hình bướu trĩ nổi sưng lên và hình của chuột phá hại
đất đai làm lễ vật. Phải tôn vinh Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, chắc Ngài
sẽ nới tay cho dân ta, thần thánh và đất đai ta.
6 Đừng ương ngạnh và phản loạn như Pha-ra-ôn và người Ai Cập. Khi
Đức Chúa Trời đã ra tay hình phạt, họ phải để cho người Ít-ra-ên ra đi.
7 Bây giờ phải đóng một cỗ xe mới, dùng hai con bò sữa chưa hề mang
ách để kéo xe, nhưng nhớ giữ mấy con bê, con của hai con bò sữa ở nhà.
8 Đặt Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu trên xe, bên cạnh để một cái
hộp đựng các hình vàng làm lễ vật chuộc lỗi, rồi thả cho bò kéo xe đi.
9 Nhớ quan sát hướng xe đi. Nếu đi về biên giới theo hướng Bết-sê-mết,
các ông sẽ biết đó là Đức Chúa Trời đã giáng tai họa. Nếu xe đi hướng
khác, thì không phải Ngài đã ra tay, nhưng tai họa chỉ ngẫu nhiên xảy
đến.”
10 Người Phi-li-tin theo lời chỉ dẫn, bắt hai con bò sữa thắng vào xe, và
nhốt mấy con bê lại.
11 Họ đặt Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu cùng cái hộp đựng chuột
vàng và hình bướu trĩ lên xe.
12 Hai con bò theo đường cái đi thẳng hướng Bết-sê-mết, không quay
qua quay lại nhưng vừa đi vừa rống. Các lãnh đạo Phi-li-tin theo tiễn cho
đến biên giới Bết-sê-mết.
13 Người Bết-sê-mết đang gặt lúa trong thung lũng, thấy Hòm Giao Ước
đến, lòng hớn hở vui mừng.
14 Chiếc xe vào đến đồng ruộng của Giô-suê rồi dừng lại bên cạnh một
tảng đá lớn. Người Bết-sê-mết chẻ xe làm củi, giết bò làm lễ thiêu dâng
lên Chúa Hằng Hữu.

15 Người Lê-vi đặt Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu và cái hộp đựng
các lễ vật bằng vàng trên tảng đá. Hôm ấy người Bết-sê-mết còn dâng
nhiều lễ thiêu và lễ vật khác lên Chúa Hằng Hữu.
16 Năm lãnh tụ Phi-li-tin chứng kiến mọi việc xong, cùng nhau trở về
Éc-rôn nội trong hôm ấy.
17 Năm hình bướu trĩ người Phi-li-tin dâng lên Chúa Hằng Hữu làm lễ
vật chuộc lỗi cho năm thành Ách-đốt, Ga-xa, Ách-ca-lôn, Gát, và Éc-rôn.
18 Số hình chuột vàng cũng vậy, theo số các thành Phi-li-tin thuộc quyền
năm lãnh tụ, kể cả các thành có hào lũy vững chắc và các thôn ấp. Tảng
đá lớn trên đó người ta đặt Hòm Giao Ước của Chúa đến nay vẫn còn
trong cánh đồng của Giô-suê, người Bết-sê-mết.

Hòm Giao Ước Được Dời đến Ki-ri-át Giê-a-rim

19 Nhưng Chúa Hằng Hữu đánh giết bảy mươi người Bết-sê-mết vì họ
tò mò nhìn vào trong Hòm Giao Ước.
20 Người ta khóc than vì có nhiều người chết và họ than thở: “Ai đứng
được trước mặt Đức Chúa Trời Hằng Hữu thánh khiết? Chúng ta sẽ rời
Hòm Giao Ước của Chúa sẽ đi đâu?”
21 Rồi họ sai người đến Ki-ri-át Giê-a-rim, nói với dân ở đó: “Người
Phi-li-tin đã trả Hòm Giao Ước của Chúa về đây. Xin xuống đem Hòm về!”

7

1 Người Ki-ri-át Giê-a-rim đến đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu
về nhà A-bi-na-đáp ở trên đồi. Người ta cử Ê-lê-a-sa con A-bi-na-đáp coi
giữ Hòm.
2 Hòm ở lại Ki-ri-át Giê-a-rim suốt hai mươi năm. Suốt thời gian đó,
toàn dân Ít-ra-ên đều than khóc vì Chúa Hằng Hữu đã từ bỏ họ.

Sa-mu-ên Lãnh Đạo Ít-ra-ên

3 Bấy giờ, Sa-mu-ên kêu gọi toàn dân Ít-ra-ên: “Nếu anh chị em thật
lòng quay về với Chúa Hằng Hữu, thì anh chị em phải phế bỏ các thần
lạ và tượng Át-tạt-tê, hết lòng hướng về Chúa Hằng Hữu, chỉ phụng sự
Ngài mà thôi; như vậy Ngài sẽ cứu anh chị em khỏi tay người Phi-li-tin.”
4 Người Ít-ra-ên vâng lời phá hủy tượng Ba-anh và Át-tạt-tê, chỉ phụng
sự Chúa Hằng Hữu mà thôi.
5 Sa-mu-ên nói với họ: “Hãy triệu tập đại hội toàn dân tại Mích-pa. Tôi
sẽ cầu xin Chúa Hằng Hữu cho anh chị em.”
6 Trong đại hội Mích-pa, họ múc nước đổ tràn ra trước Chúa Hằng Hữu,
kiêng ăn trọn ngày, rồi xưng tội: “Chúng tôi có tội với Chúa Hằng Hữu.”
(Và tại đó, Sa-mu-ên làm phán quan của Ít-ra-ên.)
7 Nghe tin người Ít-ra-ên họp tại thành Mích-pa, các nhà lãnh đạo Phi-
li-tin kéo quân đến đánh. Người Ít-ra-ên run sợ khi được tin này.
8 Họ khẩn khoản với Sa-mu-ên: “Xin ông tiếp tục cầu nguyện Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, để Ngài cứu chúng ta khỏi tay
người Phi-li-tin.”

9 Sa-mu-ên bắt một con chiên non còn bú, dâng làm lễ thiêu cho Chúa
Hằng Hữu và kêu cầu Ngài cứu giúp Ít-ra-ên. Chúa Hằng Hữu liền nhận
lời.
10 Khi Sa-mu-ên đang dâng của lễ thiêu, thì quân Phi-li-tin kéo đến tấn
công Ít-ra-ên. Nhưng Chúa Hằng Hữu phát sấm sét rầm trời, làm quân
Phi-li-tin hỗn loạn và bị Ít-ra-ên đánh bại hôm ấy.
11 Người Ít-ra-ên đuổi quân Phi-li-tin chạy từ Mích-pa cho đến quá Bết-
ca và chém giết vô số.
12 Sa-mu-ên lấy một tảng đá dựng quãng giữa Mích-pa và Sen, đặt tên
đá là Ê-bên-ê-xe, (nghĩa là "đá giúp đỡ"), vì ông nói: "Chúa Hằng Hữu đã
cứu giúp chúng ta."
13 Vậy, người Phi-li-tin chịu khuất phục, không còn xâm lấn địa phận
Ít-ra-ên nữa. Trọn đời Sa-mu-ên, tay Chúa Hằng Hữu khống chế người
Phi-li-tin.
14 Các thành bị người Phi-li-tin chiếm, từ Éc-rôn đến Gát, đều được trả
lại cho người Ít-ra-ên, kể cả các vùng phụ cận của các thành ấy. Giữa
Ít-ra-ên và người A-mô-rít cũng được hòa bình.
15 Sa-mu-ên làm phán quan Ít-ra-ên trọn đời.
16 Mỗi năm ông đi đến Bê-tên, Ghinh-ganh, và Mích-pa để xét xử dân
tại các nơi ấy.
17 Sau đó, ông trở về Ra-ma, là nơi ông cư ngụ, và tiếp tục xét xử các
vụ kiện tụng của dân. Sa-mu-ên xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu tại
Ra-ma.

8

Người Ít-ra-ên Xin Có Vua

1 Khi đã già, Sa-mu-ên bổ nhiệm các con mình làm phán quan Ít-ra-ên.
2 Tên người con trưởng là Giô-ên; người con thứ là A-bi-gia. Họ làm
phán quan tại Bê-e-sê-ba.
3 Nhưng họ không theo gương cha mình, họ tham lợi, ăn hối lộ, và bóp
méo công lý.
4 Cuối cùng, các trưởng lão Ít-ra-ên cùng nhau đến Ra-ma hội kiến với
Sa-mu-ên,
5 và thỉnh cầu: "Ông đã cao tuổi, còn các con ông không theo gương
ông. Vậy xin ông chỉ định một người làm vua để cai trị chúng tôi cũng
như các nước khác."
6 Những lời họ nói làm Sa-mu-ên buồn lòng, vì họ muốn có vua để cai
trị họ. Ông đem việc trình lên Chúa Hằng Hữu.
7 Chúa Hằng Hữu phán: "Con cứ thực hiện mọi lời dân thỉnh cầu. Không
phải họ từ khước con, nhưng họ từ khước Ta, là Vua họ.
8 Từ ngày Ta đem họ ra khỏi Ai Cập đến nay, họ vẫn đối xử với Ta như
thế, họ chối bỏ Ta để thờ các thần khác. Nay họ cũng đối xử với con cách
ấy.
9 Thế nên con cứ làm theo lời họ xin, chỉ cần long trọng cảnh cáo, cho
họ thấy trước cách thức vua cai trị sẽ ra làm sao."

Sa-mu-ên Cản Trở Việc Thành Lập Vương Quốc

10 Vậy Sa-mu-ên lặp lại mọi lời cảnh cáo của Chúa Hằng Hữu cho dân
chúng nghe vì đã đòi Ngài cho một vua.
11 Ông nói: "Đây là cách vua cai trị dân: Vua sẽ bắt con của anh chị em
làm người đánh xe, làm kỵ binh hoặc để chạy trước xe vua.
12 Có người sẽ được làm sĩ quan chỉ huy một nghìn binh sĩ hay năm
mươi binh sĩ, nhưng cũng có người phải đi cày ruộng, gặt hái, rèn khí
giới và dụng cụ xe cộ cho vua.
13 Vua sẽ bắt con gái anh chị em làm bếp, làm bánh, pha chế nước hoa.
14 Đồng ruộng, vườn nho, vườn ô-liu tốt nhất của anh chị em sẽ bị vua
lấy để cấp cho đầy tớ mình.
15 Vua cũng lấy một phần mười ngũ cốc và nho của anh chị em cho các
quan và bầy tôi của vua.
16 Các đầy tớ nam nữ của anh chị em, cũng như các thanh thiếu niên
ưu tú nhất sẽ bị vua trưng dụng, cho đến bầy lừa của anh chị em cũng
bị đem đi làm việc cho vua.
17 Anh chị em phải nộp phần mười đàn chiên và chính mình cũng thành
nô lệ của vua.
18 Có ngày anh chị em sẽ phải kêu khóc vì vua mà anh chị em đã chọn,
nhưng lúc ấy Chúa Hằng Hữu sẽ không giúp anh chị em đâu."
19 Dù vậy, dân chúng không chịu nghe lời Sa-mu-ên, nhất quyết đòi hỏi:
"Dù sao, chúng tôi cũng phải có vua,
20 vì chúng tôi muốn được như các nước khác; vua sẽ cai trị chúng tôi
và lãnh đạo chúng tôi ra trận."
21 Nghe họ nói xong, Sa-mu-ên đem thưa lại với Chúa Hằng Hữu,
22 Ngài phán: "Hãy thực hiện điều họ xin và lập cho họ một vua." Vậy,
Sa-mu-ên đồng ý và cho mọi người trở về nhà.

9

Sau-lơ Gặp Sa-mu-ên

1 Lúc ấy, có một người tên Kích trong đại tộc Bên-gia-min. Ông là con
của A-bi-ên, cháu Xê-rô, chắt Bê-cô-rát, chít A-phia.
2 Sau-lơ, con trai ông, là người đẹp trai nhất trong Ít-ra-ên—người khác
chỉ đứng đến vai Sau-lơ là cùng.
3 Một hôm, mấy con lừa của Kích bị lạc. Ông bảo Sau-lơ dẫn một người
đầy tớ đi tìm.
4 Họ tìm khắp vùng đồi núi Ép-ra-im, qua đất Sa-li-sa, đất Sa-lim, đất
Bên-gia-min, nhưng vẫn không thấy.
5 Khi qua đến đất Xu-phơ, Sau-lơ bàn với người đầy tớ theo mình: "Ta
về đi. Bây giờ chỉ sợ cha tôi không còn lo mất lừa nữa, nhưng lại lo cho
chúng ta!"
6 Người đầy tớ đưa ý kiến: "Trong thành này có một người của Đức
Chúa Trời là người ai cũng tôn trọng, vì việc gì người ấy nói trước đều
ứng nghiệm. Chúng ta nên đến gặp người, có lẽ người sẽ chỉ cho ta đường
nào phải đi."
7 Sau-lơ nói: "Nếu đi, chúng ta phải có gì đem biếu người của Đức Chúa
Trời chứ. Nhưng ta có còn gì đâu? Cả bánh đem theo cũng ăn hết rồi."

8 Người đầy tớ thưa: “Tôi chỉ có một miếng bạc nhỏ,* để tôi đem tặng
cho người của Đức Chúa Trời, mong rằng người sẽ chỉ cho chúng ta lối
đi.”
9 (Thuở ấy, người Ít-ra-ên vẫn gọi tiên tri là tiên kiến. Vì vậy, khi thỉnh
ý Đức Chúa Trời, người ta nói: “Hãy đi cầu hỏi vị tiên kiến.”)
10 Sau-lơ đồng ý: “Được đó. Chúng ta đi đi!” Họ đi về hướng thành có
người của Đức Chúa Trời ở.
11 Trên đường, khi đang leo đồi, họ gặp mấy cô gái đang đi lấy nước,
liền hỏi: “Có phải vị tiên kiến ở đây không?”
12 Các cô đáp: “Phải. Vị tiên kiến đang đi đàng kia, trước các ông đó.
Hôm nay ông ấy về thành vì có cuộc tế lễ trên đồi.
13 Nếu nhanh chân các ông sẽ gặp được nhà tiên kiến khi vào thành,
trước khi ông lên đồi dự lễ. Mọi người chờ vị tiên kiến đến chúc phước
cho lễ vật rồi mới ăn.”
14 Họ vội vàng vào thành. Vừa vào họ thấy Sa-mu-ên đi ra, trên đường
đi lên đồi.
15 Trước hôm Sau-lơ đến, Chúa Hằng Hữu có tỏ cho Sa-mu-ên hay:
16 “Ngày mai, vào giờ này, Ta sẽ sai một người từ Bên-gia-min đến gặp
con, con sẽ xức dầu cho người ấy làm vua Ít-ra-ên Ta. Người ấy sẽ giải
thoát dân Ta khỏi tay quân Phi-li-tin; vì Ta nhìn thấy nỗi khổ của họ, tiếng
kêu của họ đã thấu đến Ta.”
17 Khi Sa-mu-ên thấy Sau-lơ, Chúa Hằng Hữu phán: “Đó là người mà Ta
đã nói với con! Người ấy sẽ cai trị dân Ta.”
18 Sau-lơ bước đến hỏi Sa-mu-ên: “Xin ông cho biết nhà của vị tiên kiến
ở đâu?”
19 Sa-mu-ên đáp: “Tôi là tiên kiến đây! Hãy đi lên nơi thờ phụng ở phía
trước tôi. Chúng ta sẽ ăn chung với nhau tại đó, tôi sẽ nói với ông mọi
điều muốn biết rồi ông hãy lên đường.
20 Ông đừng lo lắng về mấy con lừa mất ba hôm trước, vì đã tìm được
chúng rồi. Tuy nhiên, mọi của cải được người ta quý chuộng nhất sẽ
thuộc về ông và đại gia đình ông.”
21 Sau-lơ nói: “Nhưng tôi thuộc đại tộc Bên-gia-min, một tộc nhỏ nhất
trong Ít-ra-ên, gia đình tôi lại nhỏ nhất trong các gia đình của đại tộc
Bên-gia-min! Tại sao ông lại nói với tôi những lời này?”
22 Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ và người đầy tớ vào phòng họp lớn, đặt họ ngồi
chỗ danh dự trước ba mươi quan khách khác.
23 Sa-mu-ên bảo người đầu bếp: “Dọn ra đây phần tôi đã đưa và dặn
anh để riêng.”
24 Người đầu bếp đem miếng thịt vai dọn cho Sau-lơ. Sa-mu-ên nói:
“Mời ông dùng. Tôi đã để dành phần ấy cho ông trước khi mời khách.”
Vậy Sau-lơ cùng ăn với Sa-mu-ên hôm ấy.
25 Khi họ đã rời nơi dự lễ và trở vào thành, Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ lên sân
thượng để chuyện trò.
26 Sáng sớm hôm sau, Sa-mu-ên gọi Sau-lơ, lúc đó ở trên sân thượng, và
nói: “Tôi sẽ đưa ông lên đường.” Họ cùng nhau đi ra.

* **9:8** Nt 1/4 siếc-lơ, khoảng 3 gam

27 Khi đi đến cuối thành, Sa-mu-ên bảo Sau-lơ cho người đầy tớ đi trước.
Sau khi đầy tớ đi rồi, Sa-mu-ên nói: “Hãy đứng lại, vì tôi có sứ điệp đặc
biệt của Đức Chúa Trời truyền cho ông.”

10

Sa-mu-ên Xức Dầu cho Sau-lơ Làm Vua

1 Sa-mu-ên lấy một lọ nhỏ đựng dầu đổ lên đầu Sau-lơ, hôn người và
nói: “Chúa Hằng Hữu xức dầu cho ông làm vua Ít-ra-ên.
2 Hôm nay, sau khi chia tay tôi, ông sẽ gặp hai người bên mộ Ra-chên
tại Xên-xa thuộc đất Bên-gia-min. Họ sẽ báo tin lừa tìm được rồi, và hiện
nay cha ông không lo cho lừa nữa, nhưng chỉ lo cho ông. Người hỏi: ‘Ông
có thấy con tôi không?’
3 Khi ông đến cây sồi ở Tha-bô, ông sẽ gặp ba người trên đường đi Bê-
tên thờ phụng Đức Chúa Trời. Một người đem theo ba con dê con, một
người mang ba ổ bánh, và người thứ ba đeo một bầu da đựng rượu.
4 Họ sẽ chào ông, cho ông hai ổ bánh và ông sẽ nhận bánh.
5 Rồi ông sẽ đến Ghi-bê-a Ê-lô-im, nơi có đồn lính của người Phi-li-tin.
Vừa đến thành này, ông sẽ gặp một đoàn tiên tri từ trên đồi cao đi xuống.
Họ sẽ chơi đàn hạc, trống nhỏ, sáo, và đàn lia, họ vừa đi vừa nói tiên tri.
6 Lúc ấy, Thần Linh của Chúa Hằng Hữu sẽ giáng mạnh mẽ trên ông,
ông sẽ nói tiên tri với họ. Ông sẽ biến thành một người khác.
7 Khi những việc này xảy ra, ông cứ tùy cơ hành động, vì Đức Chúa
Trời ở với ông.
8 Xin ông đến Ghinh-ganh trước tôi, vì tôi cũng sẽ đến đó dâng của lễ
thiêu và lễ tạ ơn. Ông phải đợi bảy ngày cho đến khi tôi đến để hướng
dẫn ông những điều phải làm.”

Những Dấu Chỉ của Sa-mu-ên Được Ứng Nghiệm

9 Khi Sau-lơ từ giã Sa-mu-ên, quay lưng ra đi, Đức Chúa Trời đổi mới
lòng ông. Chỉ trong hôm ấy, tất cả những điều Sa-mu-ên nói trước đều
xảy ra.
10 Khi Sau-lơ và người đầy tớ đến Ghi-bê-a, họ gặp một đoàn tiên tri.
Thần Linh của Đức Chúa Trời giáng trên Sau-lơ và ông nói tiên tri với
những người kia.
11 Những người quen biết Sau-lơ thấy thế, ngạc nhiên hỏi nhau: “Có
việc gì xảy ra cho người con của Kích vậy? Sau-lơ cũng thuộc vào hàng
các tiên tri sao?”
12 Một người ở đó phụ họa: “Nhưng cha họ là ai kia chứ?” Từ đó, có
ngạn ngữ: “Sau-lơ cũng thuộc hàng các tiên tri sao?”
13 Nói tiên tri xong, Sau-lơ đi lên đồi cao.
14 Chú của Sau-lơ hỏi ông và người đầy tớ: “Cháu đi đâu vậy?”
Sau-lơ đáp: “Chúng tôi đi tìm lừa, nhưng không tìm được. Vì vậy chúng
tôi đến gặp Sa-mu-ên để hỏi lừa ở đâu.”
15 Chú ông lại hỏi: “Thế ông ấy nói gì?”
16 Sau-lơ thưa: “Ông ấy nói với chúng tôi rằng đã tìm được lừa rồi.”
Nhưng Sau-lơ không nói với chú mình những lời Sa-mu-ên đã nói về việc
nước.

Sau-lơ Được Tôn Làm Vua

17 Sa-mu-ên triệu tập dân chúng đông đảo trước mặt Chúa Hằng Hữu
tại Mích-pa.
18 Ông tuyên bố với toàn dân Ít-ra-ên: "Đây là lời của Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời Ít-ra-ên: 'Ta đã đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập, giải cứu các
ngươi khỏi tay người Ai Cập và khỏi quyền lực các nước áp bức các ngươi.
19 Thế nhưng ngày nay các ngươi từ chối Đức Chúa Trời, là Đấng đã
cứu các ngươi khỏi mọi tai ương hiểm nghèo, để đòi lập một vua cai trị
mình.' Vậy, bây giờ anh chị em sửa soạn trình diện Chúa Hằng Hữu theo
thứ tự từng đại tộc và từng họ hàng."
20 Sa-mu-ên bảo các đại tộc Ít-ra-ên đến trước mặt Chúa Hằng Hữu, đại
tộc Bên-gia-min được chỉ danh.
21 Ông bảo các họ hàng thuộc đại tộc Bên-gia-min đến, họ Mát-ri được
chỉ danh. Và cuối cùng, Sau-lơ, con của Kích được thăm chỉ danh. Nhưng
khi tìm Sau-lơ, người ta không thấy ông đâu cả!
22 Người ta cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: "Thưa Chúa, người ấy đã đến đây
chưa?"
Chúa Hằng Hữu đáp: "Người ấy đang trốn trong đống đồ đạc kia."
23 Người ta chạy đến, đem ông ra. Giữa đám đông ông đứng cao hơn
mọi người từ vai trở lên.
24 Sa-mu-ên nói với dân chúng: "Đây là người Chúa Hằng Hữu đã chọn
làm vua của anh chị em. Chẳng ai trong Ít-ra-ên bằng người cả!"
Toàn dân tung hô: "Vua vạn tuế!"
25 Sa-mu-ên trình bày cho toàn dân rõ quyền hạn và trách nhiệm của
một vị vua. Rồi ông chép những điều ấy vào một cuộn sách và đặt trước
mặt Chúa Hằng Hữu. Sau đó, ông cho dân chúng giải tán.
26 Khi Sau-lơ về đến nhà ở Ghi-bê-a, có những dũng sĩ được Đức Chúa
Trời cảm động theo ông.
27 Tuy nhiên vài người ăn không ngồi rồi nói: "Người này có thể giải
cứu chúng ta sao!" Bọn ấy khinh dể ông, không đem lễ vật gì cho ông cả.
Nhưng Sau-lơ làm như không nghe.

11

Sau-lơ Đánh Bại Người Am-môn

1 Khoảng một tháng sau, Vua Na-hách của Am-môn dẫn quân tiến đánh
Ít-ra-ên tại Gia-be Ga-la-át. Người Ít-ra-ên trong thành Gia-be cầu xin hòa
bình: "Xin kết hòa ước với chúng tôi, chúng tôi sẽ phục vụ ông."
2 Na-hách trả lời: "Được, nhưng với điều kiện. Mọi người phải bị ta
móc mắt bên phải để làm sỉ nhục toàn dân Ít-ra-ên!"
3 Các trưởng lão Gia-be đáp: "Xin hoãn cho bảy ngày để chúng tôi sai
người đi các nơi cầu cứu. Nếu không được, chúng tôi sẽ đồng ý điều kiện
của ông."
4 Khi sứ giả đi đến Ghi-bê-a, quê của Sau-lơ, báo tin này, mọi người nghe
đều òa lên khóc.

5 Vừa lúc đó Sau-lơ đi cày ngoài đồng về, ông hỏi: “Chuyện gì thế? Vì
sao mọi người khóc lóc như vậy?” Họ kể cho ông nghe việc xảy ra ở
Gia-be.
6 Sau-lơ nghe tin này, Thần Linh của Đức Chúa Trời giáng mạnh trên
ông và cơn giận ông nổi lên.
7 Ông bắt một cặp bò sả ra từng miếng, rồi sai sứ giả đem đi khắp lãnh
thổ Ít-ra-ên, rao rằng: “Ai không theo Sa-mu-ên và Sau-lơ ra trận, bò của
người ấy sẽ bị chặt nát ra như thế này.” Chúa Hằng Hữu khiến dân chúng
sợ hãi trước cơn giận của Sau-lơ, họ cùng nhau răm rắp đi theo.
8 Tại Bê-xéc, Sau-lơ kiểm tra quân số thấy có 300.000 người Ít-ra-ên và
30.000 người Giu-đa.
9 Người ta bảo các sứ giả trở về Gia-be Ga-la-át báo tin: “Trưa mai, anh
em sẽ được tiếp cứu.” Khi nghe tin này, người Gia-be mừng lắm.
10 Người Gia-be nói với quân địch: “Ngày mai chúng tôi xin ra đầu hàng,
và ông sẽ đối xử chúng tôi thế nào tùy ý.”
11 Sáng sớm hôm sau, Sau-lơ chia quân ra làm ba đạo, xông vào tấn
công quân Am-môn và đánh giết cho đến trưa. Tàn quân chạy tản mác
mỗi người một ngả.
12 Có người đề nghị với Sa-mu-ên: “Xin đem xử tử những ai đã dám
phản đối việc Sau-lơ lên ngôi!”
13 Nhưng Sau-lơ nói: “Không một ai phải bị xử tử hôm nay cả, vì là ngày
Chúa Hằng Hữu giải cứu Ít-ra-ên!”
14 Sa-mu-ên nói với dân chúng: “Chúng ta đến Ghinh-ganh để lập lại
vương quốc.”
15 Vậy mọi người đi đến Ghinh-ganh và trước sự chứng giám của Chúa
Hằng Hữu, họ làm lễ tấn phong Sau-lơ làm vua. Họ dâng tế lễ bình an lên
Chúa Hằng Hữu, Sau-lơ và toàn dân Ít-ra-ên đều vô cùng hân hoan.

12

Bài Giảng Từ Giã của Sa-mu-ên

1 Sa-mu-ên nói với người Ít-ra-ên: “Tôi đã làm theo lời anh chị em yêu
cầu, lập lên một vua cai trị anh chị em.
2 Từ nay, vua sẽ lãnh đạo anh chị em, còn tôi đã già, tóc đã bạc, nhưng
các con tôi vẫn ở gần anh chị em. Tôi đã lãnh đạo anh chị em từ khi tôi
còn trẻ cho đến nay.
3 Bây giờ, trước mặt Chúa Hằng Hữu và trước mặt vua được Ngài xức
dầu tấn phong, xin anh chị em làm chứng cho: Tôi có bắt bò hay lừa của
ai không? Tôi có lường gạt áp bức ai không? Tôi có nhận hối lộ của ai để
bịt mắt làm ngơ trước một việc gì không? Nếu có, tôi sẵn sàng đền bù.”
4 Họ đáp: “Không, ông không hề lường gạt, áp bức chúng tôi, cũng
không bao giờ lấy của ai vật gì.”
5 Sa-mu-ên tiếp: “Hôm nay xin Chúa Hằng Hữu chứng giám, và xin vua
được Ngài xức dầu chứng tri, tôi không hề lấy của ai vật gì.”
Toàn dân đồng thanh: “Xin Ngài chứng giám cho.”
6 Sau đó, Sa-mu-ên khuyến cáo dân chúng: “Chúa Hằng Hữu đã chọn
Môi-se và A-rôn. Ngài đã đem tổ tiên anh chị em ra khỏi Ai Cập.

7 Bây giờ xin anh chị em đứng yên lặng trước mặt Chúa Hằng Hữu, để
nghe tôi nhắc lại những việc tốt lành Chúa Hằng Hữu đã thực hiện cho
anh chị em và tổ tiên của anh chị em.
8 Khi Gia-cốp đến Ai Cập và bị người ta ức hiếp, tổ tiên ta kêu cứu với
Chúa Hằng Hữu, Ngài sai Môi-se và A-rôn đem họ ra khỏi Ai Cập, đưa họ
vào sinh sống trong đất này.
9 Nhưng rồi dân chúng quên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ,
nên Ngài đã nộp họ vào tay Si-sê-ra, tướng chỉ huy quân đội của Hát-so,
cả quân Phi-li-tin và quân Mô-áp cũng đánh bại họ.
10 Họ lại kêu cứu cùng Chúa Hằng Hữu: 'Chúng tôi có tội, từ bỏ Chúa
Hằng Hữu, thờ Ba-anh và Át-tạt-tê. Nay xin giải cứu chúng tôi khỏi tay
quân thù, thì chúng tôi sẽ thờ phụng Ngài và chỉ một mình Ngài.'
11 Chúa Hằng Hữu sai Giê-ru-ba-anh, Ba-rác, Giép-thê, và Sa-mu-ên giải
cứu anh chị em, cho anh chị em sống an ổn.
12 Nhưng khi thấy Na-hách, vua Am-môn kéo quân đến đánh, anh chị
em đến với tôi và đòi một vua cai trị anh chị em, dù Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời vẫn là Vua của anh chị em.
13 Được thôi, đây là vua mà anh chị em đã chọn. Anh chị em đòi vua
thì Chúa Hằng Hữu ban cho theo đòi hỏi của anh chị em.
14 Nếu anh chị em kính sợ, thờ phụng Chúa Hằng Hữu, vâng theo lời
Ngài, và nếu anh chị em không phản nghịch mệnh lệnh của Chúa Hằng
Hữu, thì anh chị em và vua của anh chị em phải tỏ rằng anh chị em xưng
nhận Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của anh chị em.
15 Nhưng nếu anh chị em không vâng lời Chúa Hằng Hữu, phản nghịch
Ngài, thì Ngài sẽ ra tay hành hạ anh chị em như Ngài đã hành hạ tổ tiên
anh chị em vậy.
16 Bây giờ, mọi người đứng yên để xem việc kỳ diệu Chúa Hằng Hữu
sắp thực hiện.
17 Anh chị em biết hiện tại không có mưa trong mùa gặt lúa mì. Tôi sẽ
cầu xin Chúa Hằng Hữu cho có sấm sét và mưa hôm nay, rồi anh chị em
sẽ nhận biết mình mang tội rất nặng vì đòi phải có vua!"
18 Sa-mu-ên kêu cầu Chúa Hằng Hữu; ngay hôm ấy Chúa Hằng Hữu liền
cho sấm sét vang rền và mưa trút xuống. Mọi người khiếp sợ Chúa Hằng
Hữu và Sa-mu-ên.
19 Họ năn nỉ Sa-mu-ên: "Xin cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
ông cho chúng tôi; nếu không, chắc chúng tôi phải chết! Chúng tôi đã
gia tăng tội mình vì đòi có vua."
20 Thấy thế, Sa-mu-ên trấn an dân chúng: "Đừng sợ. Anh chị em đã
phạm tội thật, nhưng từ nay nhớ thờ phụng Chúa Hằng Hữu hết lòng,
đừng từ bỏ Ngài.
21 Đừng theo các thần tượng vì thần tượng vô dụng, không cứu giúp
được anh chị em.
22 Vì danh tính cao cả của Chúa Hằng Hữu, Ngài sẽ không từ bỏ dân của
Ngài đâu. Ngài cho anh chị em làm dân của Ngài theo ý muốn Ngài.
23 Phần tôi, tôi sẽ tiếp tục cầu nguyện cho anh chị em; nếu không, tôi
có tội với Chúa Hằng Hữu. Tôi cũng sẽ chỉ dẫn anh chị em đường ngay lẽ
phải.

24 Nhớ kính sợ Chúa Hằng Hữu và trung tín phục vụ Ngài. Hãy luôn
nghĩ đến những công việc diệu kỳ Ngài đã làm cho anh chị em.
25 Nhưng nếu anh chị em cứ làm điều ác, anh chị em và vua mình sẽ bị
diệt vong."

13

Tiếp Tục Giao Chiến với Người Phi-li-tin

1 Sau-lơ lên ngôi vua lúc ba mươi tuổi và trị vì tại Ít-ra-ên bốn mươi hai
năm.*
2 Sau-lơ tuyển chọn 3.000 quân tinh nhuệ trong đội quân Ít-ra-ên, và
cho số quân còn lại về nhà. Ông đem 2.000 người được chọn cùng với
mình đến Mích-ma và núi Bê-tên. Còn 1.000 người khác đi với con trai
Sau-lơ là Giô-na-than đến Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min.
3 Giô-na-than đem quân tấn công và đánh bại đồn Phi-li-tin ở Ghê-ba.
Tin này được loan báo cho toàn thể người Phi-li-tin biết. Thấy vậy, Sau-lơ
cho thổi kèn khắp lãnh thổ để kêu gọi dân chúng: "Hỡi người Hê-bơ-rơ,
hãy nghe đây! Hãy đứng lên ra trận!"
4 Toàn dân Ít-ra-ên nghe tin rằng Sau-lơ đã đánh bại đồn quân Phi-li-tin
tại Ghinh-ganh, và người Phi-li-tin càng căm ghét người Ít-ra-ên hơn. Vì
vậy toàn quân Ít-ra-ên tập trung tại Ghinh-ganh, cùng theo Sau-lơ chiến
đấu.
5 Người Phi-li-tin cũng huy động quân lực gồm 3.000 chiến xa, 6.000
kỵ binh, còn quân lính thì đông như cát biển! Đoàn quân này đóng ở
Mích-ma, phía đông Bết-a-ven.
6 Thấy lực lượng địch quá hùng hậu, người Ít-ra-ên hoảng sợ, đi trốn
trong hang, trong bụi rậm, gành đá, mồ mả, và hầm hố.
7 Cũng có người vượt Sông Giô-đan và trốn chạy vào vùng đất của Gát
và Ga-la-át.

Sự Bất Tuân của Sau-lơ và Sự Khiển Trách của Sa-mu-ên

Lúc ấy, Sau-lơ vẫn còn ở Ghinh-ganh; quân sĩ theo ông đều run sợ.
8 Sau-lơ chờ đợi bảy ngày theo lời Sa-mu-ên dặn, nhưng vẫn chưa thấy
Sa-mu-ên đến Ghinh-ganh, còn quân sĩ thì dần dần bỏ trốn.
9 Ông quyết định tự mình đứng ra dâng tế lễ thiêu và lễ tạ ơn.
10 Nhưng khi Sau-lơ vừa dâng xong lễ thiêu, Sa-mu-ên đến. Sau-lơ đi ra
đón chào ông,
11 nhưng Sa-mu-ên hỏi: "Ông vừa làm gì vậy?"
Sau-lơ đáp: "Tôi thấy quân lính kéo nhau bỏ chạy, và ông không đến
đúng hẹn, trong khi quân Phi-li-tin chuẩn bị cuộc chiến tại Mích-ma.
12 Tôi tự nghĩ: 'Quân Phi-li-tin sắp kéo đến tấn công tại Ghinh-ganh, mà
ta chưa cầu xin Chúa Hằng Hữu phù hộ!' Nên tôi đành miễn cưỡng dâng
tế lễ thiêu."
13 Sa-mu-ên nói: "Ông thật điên rồ! Ông đã không tuân lệnh Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của mình. Đáng lẽ Chúa Hằng Hữu cho triều đại của
ông được vững bền trên Ít-ra-ên mãi mãi.

* **13:1** Theo Công 13:21 Sau-lơ trị vì bốn mươi năm cộng với hai năm trong nguyên văn

14 Nhưng bây giờ ngôi nước ông sẽ phải kết thúc, vì Chúa Hằng Hữu đã
chọn được một người Ngài rất vừa ý. Chúa Hằng Hữu sẽ cho người ấy cai
quản dân của Ngài, vì ông đã dám trái lệnh Chúa Hằng Hữu."

Đội Quân Ít-ra-ên Bị Tổn Thất

15 Nói xong Sa-mu-ên đứng dậy rời khỏi Ghinh-ganh và đi đến Ghi-bê-a
thuộc đất Bên-gia-min. Sau-lơ kiểm lại số quân còn ở với mình, chỉ chừng
600 người!
16 Sau-lơ cùng với Giô-na-than thu thập số quân còn lại, đến đóng ở
Ghê-ba thuộc đất Bên-gia-min. Quân Phi-li-tin vẫn đóng ở Mích-ma.
17 Từ đồn Phi-li-tin, có ba toán quân đột kích kéo ra. Một toán đi về
hướng bắc đến Óp-ra thuộc Su-anh,
18 một toán đi về hướng tây đến Bết-hô-rôn, và toán thứ ba đi về hướng
biên giới gần hoang mạc, phía trên thung lũng Sê-bô-im.
19 Lúc ấy, trong khắp đất Ít-ra-ên không có một người thợ rèn. Vì người
Phi-li-tin sợ họ rèn gươm giáo, nên cấm ngặt không để cho người Hê-bơ-rơ
rèn gươm và giáo.
20 Cho nên, mỗi khi người Ít-ra-ên muốn rèn lưỡi cày, dao, lưỡi rìu, lưỡi
liềm, đều phải đi mướn người Phi-li-tin.
21 (Tiền công mài một lưỡi cày hay dao là 8 gam† bạc, mài một lưỡi rìu,
lưỡi liềm, hay mũi dót là 4 gam‡ bạc.)
22 Vì thế, đám quân theo Sau-lơ và Giô-na-than chẳng ai có gươm giáo
gì cả, chỉ cha con Sau-lơ có mà thôi.
23 Một đơn vị quân Phi-li-tin kéo đến trấn đóng ngọn đèo Mích-ma.

14

Kế Hoạch Táo Bạo của Giô-na-than

1 Hôm sau, Giô-na-than nói với người vác khí giới cho mình: "Nào,
chúng ta hãy đi qua bên đồn Phi-li-tin." Nhưng Giô-na-than không cho
cha mình hay.
2 Lúc ấy, Sau-lơ và 600 quân đang đóng ở ngoại ô thành Ghi-bê-a, dưới
cây lựu ở Mi-gơ-rôn.
3 Trong nhóm người của Sau-lơ có A-hi-gia, làm chức tế lễ, ông mặc ê-
phót, áo của thầy tế lễ. A-hi-gia là con A-hi-túp, anh Y-ca-bốt, cháu nội
của Phi-nê-a, chắt của Hê-li, thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu tại Si-lô.
Không người nào biết việc Giô-na-than rời khỏi trại Ít-ra-ên.
4 Trên đường đến đồn Phi-li-tin, Giô-na-than phải qua một cái đèo nằm
giữa hai rặng núi đá dốc đứng, tên là Bết-sốt và Sê-nê.
5 Núi đá ở phía bắc đèo đối diện Mích-ma, còn núi phía nam đối diện
Ghê-ba.
6 Giô-na-than nói với người mang khí giới cho mình: "Chúng ta hãy tiến
đến đồn của những người vô tín kia. Có lẽ Chúa Hằng Hữu sẽ giúp chúng
ta, vì không điều gì có thể giấu Chúa Hằng Hữu. Chúa vẫn chiến thắng
dù Ngài có nhiều đội quân hay chỉ có vài đội quân!"

† **13:21** Nt 1 pim ‡ **13:21** Nt 1/3 siếc-lơ

7 Người vác khí giới đáp: “Xin cứ làm theo điều ông cho là phải. Tôi xin
theo ông hết lòng.”
8 Giô-na-than tiếp: “Trước tiên ta sẽ để cho địch thấy ta.
9 Nếu họ nói: ‘Hãy dừng lại đó nếu không chúng ta sẽ giết ông,’ thì
chúng ta phải dừng lại và thôi không tiến lên đánh họ nữa.
10 Nhưng nếu họ nói: ‘Hãy lên đây và chiến đấu,’ thì chúng ta sẽ lên.
Đó là dấu hiệu Chúa Hằng Hữu sẽ giúp chúng ta đánh bại họ.”
11 Khi thấy hai người đến, quân Phi-li-tin trong đồn la lên: “Kìa! Người
Hê-bơ-rơ đang chui ra khỏi hang trú ẩn.”
12 Rồi họ lớn tiếng gọi Giô-na-than: “Lên đây, ta sẽ dạy cho các anh một
bài học!”
Giô-na-than nói với người vác khí giới: “Hãy trèo theo sau tôi, vì Chúa
Hằng Hữu sẽ giúp chúng ta đánh bại họ.”
13 Vậy hai người dùng cả tay và chân leo lên, Giô-na-than đánh quân
Phi-li-tin ngã gục, người vác khí giới giết những ai đến phía sau họ.
14 Và họ giết chừng hai mươi người, nằm la liệt trên một khoảnh đất
rộng chừng nửa mẫu.
15 Sự kinh hoàng lan tràn trong đội quân Phi-li-tin, từ trong trại cho đến
ngoài đồng, quân trong đồn và các toán quân đột kích. Như một trận
động đất vừa giáng xuống, mọi người đều khiếp đảm.

Ít-ra-ên Đánh Bại Phi-li-tin

16 Lính trên vọng canh của Sau-lơ ở tại Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min đều
nhìn thấy cảnh quân địch chạy tới chạy lui hỗn loạn.
17 Sau-lơ ra lệnh: “Hãy điểm lại số quân rời khỏi hàng ngũ.” Khi kiểm
lại, họ thấy thiếu Giô-na-than và người vác khí giới cho ông.
18 Sau-lơ hét to với A-hi-gia: “Hãy đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời
đến đây.” Vì lúc ấy Hòm của Đức Chúa Trời đang ở giữa người Ít-ra-ên.
19 Trong khi Sau-lơ còn đang nói với thầy tế lễ, tiếng ồn ào từ đồn Phi-
li-tin càng lúc càng tăng. Vì vậy Sau-lơ nói với thầy tế lễ: “Hãy ngừng
lại!”
20 Sau-lơ tập họp quân sĩ, kéo ra trận. Một cảnh hỗn loạn đập vào mắt
ông: Địch quân đang chém giết lẫn nhau.
21 Những người Hê-bơ-rơ bị địch chiêu dụ trước kia, đang ở trong đồn
Phi-li-tin, nay chạy qua phía Sau-lơ và Giô-na-than.
22 Đồng thời, những người lánh nạn trên đồi núi Ép-ra-im hay được tin
quân Phi-li-tin vỡ chạy, liền cùng nhau đuổi đánh quân địch.
23 Và như vậy, Chúa Hằng Hữu giải cứu Ít-ra-ên hôm ấy, chiến trận lan
ra cho đến Bết-a-ven.

Lời Thề Dại Dột của Sau-lơ

24 Hôm ấy, quân sĩ Ít-ra-ên bị kiệt sức vì Sau-lơ có thề: “Từ nay cho đến
tối, là khi ta trả thù xong quân địch, nếu ai ăn một vật gì, người ấy phải
bị nguyền rủa.” Vậy không ai dám ăn gì hết,
25 dù họ vào một khu rừng, thấy mật ong nhỏ giọt xuống đất.
26 Họ không dám đụng đến mật ong, vì sợ lời thề.

27 Nhưng Giô-na-than không biết cha mình có buộc quân sĩ tôn trọng
lời thề trên, nên ông chấm đầu gậy vào mật, đưa lên miệng, và mắt ông
sáng lên.
28 Nhưng một người thấy ông và nói: “Cha của ông đã buộc quân lính
thề rằng bất cứ ai ăn trong ngày hôm nay sẽ bị nguyền rủa. Đó là lý do
mọi người đều kiệt sức.”
29 Giô-na-than nói: “Cha tôi đã gây khó khăn cho chúng ta! Nhờ nếm tí
mật này, tôi thấy tỉnh người.
30 Nếu mọi người được tự do ăn những thực phẩm lấy được của quân
thù, thì quân ta có thể giết nhiều quân Phi-li-tin hơn nữa.”
31 Hôm ấy, mặc dù đói mệt, quân Ít-ra-ên vẫn đánh giết quân Phi-li-tin
nằm dài từ Mích-ma đến A-gia-lôn.
32 Cuối cùng vì đói quá, họ xông vào bắt bò, chiên lấy được của địch,
giết vội, ăn thịt chưa khô máu.
33 Có người báo với Sau-lơ: “Quân ta phạm tội với Chúa Hằng Hữu, ăn
thịt vẫn còn máu.”
Sau-lơ nói: “Tội này nặng lắm! Hãy tìm một khối đá lớn và lăn lại đây.
34 Rồi cho người đi truyền cho quân lính khắp nơi: ‘Đem bò, chiên, và
dê đến cho ta. Hãy giết chúng, cho máu chảy ra hết rồi mới được ăn.
Không được ăn thịt còn máu vì làm vậy là phạm tội với Chúa Hằng Hữu.’
”
Vậy, tối ấy quân lính đem súc vật của mình đến và giết chúng tại đó.
35 Sau-lơ lập một bàn thờ Chúa Hằng Hữu; đó là bàn thờ thứ nhất ông
lập cho Chúa Hằng Hữu.
36 Rồi Sau-lơ truyền lệnh: “Ta nên đuổi theo quân Phi-li-tin suốt đêm,
và cướp phá họ cho đến sáng sớm. Không để một ai sống sót.”
Quân lính tán thành: “Chúng tôi xin làm điều gì vua cho là phải.”
Nhưng thầy tế lễ nói: “Chúng ta nên cầu hỏi Đức Chúa Trời trước.”
37 Sau-lơ cầu hỏi Đức Chúa Trời: “Chúng con có nên đuổi theo người
Phi-li-tin không? Ngài có cho chúng con thắng họ không?” Nhưng Đức
Chúa Trời không đáp lời.
38 Thấy thế, Sau-lơ nói với các vị lãnh đạo: “Có điều gì sai trật sao! Hãy
triệu tập tất cả tướng chỉ huy đến đây. Chúng ta phải tra cứu để tìm xem
ai đã phạm tội hôm ấy.
39 Ta đã nhân danh Chúa Hằng Hữu, Đấng cứu giúp Ít-ra-ên, mà thề
rằng ai phạm tội chắc chắn phải chết, dù đó là Giô-na-than, con ta.”
Nhưng không một ai đáp lời ông cả.
40 Sau-lơ nói: “Giô-na-than và ta sẽ đứng bên này, còn mọi người đứng
bên kia.”
Mọi người đáp lời Sau-lơ: “Chúng tôi xin làm theo điều vua cho là phải.”
41 Rồi Sau-lơ cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên, xin dạy cho chúng con biết ai có tội và ai vô tội.” Sau-lơ và
Giô-na-than bị chỉ ra, còn những người khác vô can.
42 Sau-lơ lại cầu: “Xin chỉ định giữa con và Giô-na-than.” Giô-na-than
bị chỉ danh.
43 Sau-lơ hỏi Giô-na-than: “Con đã làm điều gì vậy?”

Giô-na-than thưa: “Con đã nếm một chút mật trên đầu gậy. Con xin
chịu chết.”
44 Sau-lơ nói: “Giô-na-than, con phải chết! Nếu không, xin Đức Chúa
Trời phạt cha chết hay nặng hơn thế nữa.”
45 Nhưng dân chúng nói với Sau-lơ: “Giô-na-than đã mang lại chiến
thắng vĩ đại cho Ít-ra-ên. Lẽ nào người phải chết sao? Nhất định không!
Chúng tôi thề trước Chúa Hằng Hữu Hằng Sống, Giô-na-than sẽ không
mất một sợi tóc, vì chính người đã thực hiện công việc của Đức Chúa Trời
hôm nay.” Như thế, dân chúng đã cứu Giô-na-than, và ông không phải
chết.
46 Sau-lơ bỏ ý định đuổi theo quân Phi-li-tin, và người Phi-li-tin trở về
xứ mình.

Thắng Lợi Quân Sự của Sau-lơ

47 Từ ngày lên làm vua Ít-ra-ên, Sau-lơ chiến đấu với địch khắp bốn bề:
Quân Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, các vua của Xô-ba, và quân Phi-li-tin. Xuất
quân phía nào vua dẹp yên phía ấy.
48 Vua anh dũng chiến thắng quân A-ma-léc, và giải cứu Ít-ra-ên khỏi
các nước đã cướp phá họ.
49 Sau-lơ có ba con trai là Giô-na-than, Ích-vi, và Manh-ki-sua. Ông cũng
có hai con gái là Mê-ráp và Mi-canh.
50 Vợ Sau-lơ là A-hi-nô-am, con gái A-hi-mát. Tướng chỉ huy quân đội
của Sau-lơ là Áp-ne, con của Nê-rơ, chú Sau-lơ.
51 Kích, cha Sau-lơ và Nê-rơ, cha Áp-ne đều là con của A-bi-ên.
52 Ít-ra-ên chiến đấu với quân Phi-li-tin dai dẳng suốt đời Sau-lơ. Mỗi
khi Sau-lơ thấy người trai trẻ nào can đảm và mạnh mẽ, ông liền chiêu
mộ vào đội quân của mình.

15

Sau-lơ Tiêu Diệt Người A-ma-léc

1 Một hôm, Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: “Tôi đã vâng lời Chúa Hằng Hữu
xức dầu cho ông làm vua Ít-ra-ên. Vậy, bây giờ ông nên thận trọng nghe
lời Chúa Hằng Hữu!
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân công bố: Ta sẽ trừng phạt
A-ma-léc vì đã cản đường Ít-ra-ên khi họ rời Ai Cập.
3 Bây giờ, ngươi phải đi đánh người A-ma-léc, tận diệt cả nam phụ lão
ấu, bò, chiên, lạc đà, và lừa của họ.”
4 Vậy, tại Tê-la-im, Sau-lơ triệu tập quân lính được 200.000 người chưa
kể 10.000 quân Giu-đa.
5 Ông kéo quân đến gần thành của người A-ma-léc, dàn trận trong thung
lũng.
6 Sau-lơ sai người cảnh cáo người Kê-nít: “Hãy tránh xa người A-ma-léc
để khỏi bị vạ lây, vì anh em đã cư xử tử tế với Ít-ra-ên khi chúng tôi rời
Ai Cập.” Vậy người Kê-nít thu dọn mọi thứ rồi rời khỏi.
7 Sau-lơ đánh bại người A-ma-léc từ Ha-vi-la đến Su-rơ, về phía đông Ai
Cập.
8 Ông bắt sống A-ga, vua A-ma-léc, và tàn sát tất cả dân chúng.

9 Nhưng Sau-lơ và quân lính tha chết cho A-ga, cũng không giết những
chiên, bò tốt nhất, và những chiên con béo mập nhất, thật ra họ giữ lại
những gì tốt cho mình. Họ chỉ tiêu diệt những thứ gì xấu hoặc không giá
trị mà thôi.

Chúa Hằng Hữu Từ Bỏ Sau-lơ

10 Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên:
11 "Ta rất tiếc là đã cho Sau-lơ làm vua, vì người đã không vâng lời Ta."
Sa-mu-ên vô cùng đau buồn khi nghe điều này nên ông đã khóc với Chúa
Hằng Hữu suốt đêm.
12 Sáng sớm hôm sau, Sa-mu-ên đi tìm Sau-lơ. Có người nói với ông:
"Sau-lơ đã đi lên núi Cát-mên dựng cho mình một đài kỷ niệm; sau đó
người đi xuống Ghinh-ganh."
13 Khi Sa-mu-ên tìm được người, Sau-lơ lên tiếng trước: "Xin Chúa Hằng
Hữu ban phước lành cho ông. Tôi thi hành lệnh Chúa Hằng Hữu xong
rồi!"
14 Nhưng Sa-mu-ên hỏi: "Thế sao tôi còn nghe tiếng chiên kêu và tiếng
bò rống?"
15 Sau-lơ đáp: "Đúng vậy, quân lính có giữ lại những con bò và chiên
tốt nhất của người A-ma-léc để dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của ông. Chúng tôi đã giết sạch phần còn lại."
16 Sa-mu-ên nói với Sau-lơ: "Xin đừng nói nữa! Xin lắng nghe những
điều Chúa Hằng Hữu phán dạy tôi tối qua!"
Sau-lơ hỏi: "Chúa đã phán gì với ông?"
17 Sa-mu-ên tiếp: "Trong lúc ông tự biết mình thấp hèn, Chúa Hằng
Hữu đã cho ông lãnh đạo các đại tộc, xức dầu cho ông làm vua Ít-ra-ên.
18 Chúa Hằng Hữu đã sai ông đi với sứ mệnh rằng: 'Hãy tận diệt người
A-ma-léc không để lại một ai.'
19 Nhưng tại sao ông không vâng lời Chúa Hằng Hữu? Tại sao ông lấy
của cướp, làm điều xấu xa trước mặt Chúa Hằng Hữu?"
20 Sau-lơ đáp: "Tôi có vâng lời Chúa Hằng Hữu, tôi có thi hành sứ mệnh
Chúa Hằng Hữu giao đó chứ. Tôi chỉ dẫn Vua A-ga về, còn giết sạch người
A-ma-léc.
21 Nhưng quân lính có giữ lại những con chiên, dê, và bò tốt nhất để
dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông, tại Ghinh-ganh."
22 Sa-mu-ên nói:
"Điều gì Chúa Hằng Hữu vui lòng hơn:
của lễ thiêu và các sinh tế,
hay sự vâng lời Ngài?
Này! Sự vâng lời tốt hơn sinh tế,
và sự nghe theo tốt hơn dâng mỡ chiên đực.
23 Phản nghịch còn tệ hơn tà thuật,
ương ngạnh còn tệ hơn thờ tà thần.
Vì ông dám cãi lệnh Chúa Hằng Hữu,
nên Ngài cũng từ khước không cho ông làm vua nữa!"

Sau-lơ Nài Xin Tha Tội

24 Sau-lơ thú nhận với Sa-mu-ên: “Tôi có tội! Tôi không tuân lệnh Chúa
Hằng Hữu, tôi không nghe lời ông vì tôi sợ dân và làm theo điều họ muốn.
25 Xin tha tội cho tôi và về với tôi để tôi thờ phụng Chúa Hằng Hữu.”
26 Nhưng Sa-mu-ên đáp: “Tôi sẽ không về với ông! Vì ông dám cãi lệnh
Chúa Hằng Hữu, nên Ngài không còn cho ông làm vua Ít-ra-ên nữa!”
27 Khi Sa-mu-ên quay mình bước đi, Sau-lơ nắm áo giữ ông lại, làm chiếc
áo rách ra.
28 Sa-mu-ên nói: “Hôm nay Chúa Hằng Hữu cũng xé nước Ít-ra-ên khỏi
tay ông như thế và đem giao nước cho một người thân cận với ông là
người xứng đáng hơn ông.
29 Chúa là Đấng Vinh Quang của Ít-ra-ên không bao giờ nói dối, hay đổi
ý, vì Ngài không phải là loài người có thể đổi ý!”
30 Sau-lơ lại van nài: “Tôi biết tôi có tội. Nhưng trước mặt các trưởng
lão và toàn dân Ít-ra-ên, xin cùng đi về để tôi thờ phụng Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của ông.”
31 Cuối cùng Sa-mu-ên đồng ý và đi về với vua, và Sau-lơ thờ phụng
Chúa Hằng Hữu.

Sa-mu-ên Xử Tử Vua A-ga

32 Sau đó, Sa-mu-ên nói: “Hãy đem Vua A-ga đến đây.” Khi được dẫn
đến, A-ga mặt mày hớn hở, mừng thầm: “Chắc ta được thoát chết rồi!”
33 Nhưng Sa-mu-ên nói: “Vì lưỡi gươm của ngươi đã làm cho nhiều bà
mẹ mất con, mẹ ngươi cũng phải mất con như vậy.” Rồi Sa-mu-ên giết
A-ga trước mặt Chúa Hằng Hữu tại Ghinh-ganh.
34 Sau đó, Sa-mu-ên về Ra-ma, còn Sau-lơ về Ghi-bê-a.
35 Sa-mu-ên không còn gặp Sau-lơ nữa cho đến ngày người chết, vì quá
đau đớn về việc Sau-lơ. Còn Chúa Hằng Hữu tiếc vì đã lập Sau-lơ làm vua
Ít-ra-ên.

16

Sa-mu-ên Xức Dầu cho Đa-vít Làm Vua

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: “Con đau buồn vì Sau-lơ quá đủ
rồi. Ta đã từ bỏ hắn, không cho làm vua Ít-ra-ên nữa, bây giờ hãy đổ đầy
một sừng dầu, rồi đi đến Bết-lê-hem. Tìm một người tên Gie-sê, sống tại
đó, vì Ta đã chọn một trong các con trai người làm vua.”
2 Sa-mu-ên thưa: “Con đi sao được? Nếu Sau-lơ nghe tin, sẽ giết con
thôi.”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Con dẫn theo một con bò cái tơ và nói rằng con
đi dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu.
3 Con sẽ mời Gie-sê dự tế lễ, và lúc ấy Ta sẽ bảo con việc phải làm, cho
biết phải xức dầu cho người nào.”
4 Sa-mu-ên làm theo như điều Chúa Hằng Hữu phán dạy. Khi đến Bết-
lê-hem, các trưởng lão trong thành ra đón ông. Họ run rẩy hỏi: “Ông
đem tin bình an đến chăng?”
5 Sa-mu-ên đáp: “Phải. Tôi đến dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu. Các
ông hãy dọn mình thánh sạch và đến dự tế lễ.” Sa-mu-ên làm lễ tẩy sạch
cho Gie-sê và các con trai của người rồi mời họ đi dự lễ.

6 Khi các con Gie-sê đến, Sa-mu-ên nhìn Ê-li-áp, tự nghĩ: “Chắc đây là
người được Chúa Hằng Hữu chọn!”
7 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-mu-ên: “Đừng chú ý diện mạo
hoặc tầm vóc cao lớn, Ta không chọn người này. Loài người nhìn bề ngoài,
còn Chúa Hằng Hữu xem xét trong lòng.”
8 Gie-sê nói với A-bi-na-đáp, con trai mình, đi qua trước mặt Sa-mu-ên.
Nhưng Sa-mu-ên nói: “Đây không phải là người Chúa Hằng Hữu chọn.”
9 Gie-sê bảo Sam-ma đi qua, nhưng Sa-mu-ên nói: “Chúa Hằng Hữu
cũng không chọn người này.”
10 Cứ thế bảy con trai của Gie-sê tuần tự đi qua trước mặt Sa-mu-ên.
Nhưng Sa-mu-ên nói với Gie-sê: “Chúa Hằng Hữu không chọn ai trong
những người này cả.”
11 Sau đó, Sa-mu-ên hỏi: “Ông còn người con nào nữa không?”
Gie-sê đáp: “Còn đứa con út, nhưng nó đang ở ngoài đồng chăn chiên
và dê.”
Sa-mu-ên bảo: “Cho người gọi nó về. Chúng ta sẽ không ngồi ăn cho
đến khi nó về.”
12 Vậy, Gie-sê cho gọi người con út về. Người này có nước da hồng hào,
đôi mắt trong sáng, dung mạo khôi ngô.
Chúa Hằng Hữu phán: “Đây là người Ta chọn; hãy xức dầu cho nó.”
13 Sa-mu-ên lấy sừng dầu xức cho Đa-vít, trong khi Đa-vít đang đứng
giữa các anh mình. Kể từ hôm đó, Thần Linh của Chúa Hằng Hữu tác
động mạnh mẽ trên Đa-vít. Sau đó, Sa-mu-ên trở về Ra-ma.

Đa-vít Phục Vụ Sau-lơ

14 Bấy giờ Thần của Chúa Hằng Hữu đã rời Sau-lơ, và Chúa Hằng Hữu
sai một ác thần quấy rối ông.
15 Mấy người hầu của Sau-lơ tâu: “Có một ác thần từ Đức Chúa Trời đến
để quấy rối vua.
16 Xin vua cho phép chúng tôi tìm một người chơi đàn hạc giỏi, để mỗi
khi ác thần quấy rối vua. Người ấy sẽ chơi đàn để vua khuây khỏa.”
17 Sau-lơ đồng ý: “Được rồi. Hãy tìm một nhạc công giỏi đem về đây
cho ta.”
18 Một người hầu nói với Sau-lơ: “Tôi biết một người con của Gie-sê ở
Bết-lê-hem chơi đàn hạc rất hay. Không chỉ vậy—người ấy rất dũng cảm,
nói năng cẩn trọng. Người ấy có hình dung lịch sự, và được Chúa Hằng
Hữu ở cùng.”
19 Sau-lơ cho người nói với Gie-sê: “Hãy gửi người chăn chiên Đa-vít,
con ngươi đến đây cho ta.”
20 Gie-sê bắt một con dê con, lấy một bầu rượu, với bánh, chất đầy lưng
một con lừa và gửi Đa-vít đem tặng Sau-lơ.
21 Vậy Đa-vít đến với Sau-lơ và phục vụ người. Sau-lơ rất thương mến
Đa-vít, và Đa-vít trở thành người vác khí giới của Sau-lơ.
22 Sau-lơ nhắn với Gie-sê: “Hãy để Đa-vít ở lại đây giúp việc ta, vì ta rất
hài lòng về nó.”
23 Mỗi khi ác thần quấy phá Sau-lơ, Đa-vít khảy đàn hác thì ác thần bỏ
đi. Nhờ vậy, Sau-lơ được khuây khỏa.

17

Gô-li-át Thách Thức Người Ít-ra-ên

1 Người Phi-li-tin tập họp quân đội tại Sô-cô, thuộc đất Giu-đa, để đánh
Ít-ra-ên. Họ kéo đến đóng ở Ê-phe Đa-nhim, giữa Sô-cô và A-xê-ca.
2 Sau-lơ kiểm số binh lính Ít-ra-ên tại thung lũng Ê-la.
3 Người Phi-li-tin dàn quân bên sườn núi này, Ít-ra-ên bên sườn núi kia.
Hai bên cách nhau một thung lũng.
4 Gô-li-át, một dũng sĩ Phi-li-tin ở đất Gát, từ phía quân Phi-li-tin đi ra,
đối diện với quân Ít-ra-ên. Gô-li-át cao khoảng 3 mét!*
5 Người đội mũ đồng, mặc áo giáp đồng nặng ngót 57 ký.†
6 Chân người quấn xà cạp, vai đeo một cây lao đồng.
7 Mũi giáo của người ấy bằng sắt nặng 6,8 ký,‡ cán giáo lớn bằng trục
cuốn chỉ của máy dệt. Đi trước Gô-li-át có một người mang khiên.
8 Gô-li-át hướng về phía quân Ít-ra-ên la lớn: "Tại sao phải bày binh bố
trận? Ta là dũng sĩ Phi-li-tin, còn các ngươi chỉ là đầy tớ của Sau-lơ. Hãy
chọn một người ra đấu với ta!
9 Nếu người ấy giết được ta, chúng ta sẽ làm nô lệ cho các ngươi. Nhưng
nếu ta giết được hắn, các ngươi phải làm nô lệ cho chúng ta.
10 Ta thách quân Ít-ra-ên đó! Hãy chọn một người ra đấu với ta!"
11 Sau-lơ và quân Ít-ra-ên nghe thế đều kinh hãi.

Gie-sê Sai Đa-vít Đến Trại của Sau-lơ

12 Bấy giờ Đa-vít, con một người tên Gie-sê, người ở Ê-phơ-rát thuộc
Bết-lê-hem đất Giu-đa, lúc ấy Gie-sê đã già, ông có tám con trai.
13 Ba người con lớn của Gie-sê là Ê-li-áp, A-bi-na-đáp, và Sam-ma đều
tham gia trong quân đội của Sau-lơ chống lại quân Phi-li-tin.
14 Đa-vít là con trai út. Ba người anh lớn của Đa-vít ở trong đội quân
của Sau-lơ,
15 còn Đa-vít trông coi đàn chiên của cha mình ở Bết-lê-hem, nên thường
đi đi về về.
16 Trong bốn mươi ngày liên tiếp, mỗi sáng và mỗi chiều, dũng sĩ Phi-
li-tin cứ ra oai như vậy trước quân Ít-ra-ên.
17 Một hôm, Gie-sê nói với Đa-vít: "Hãy lấy một giỏ§ đầy hột rang với
mười ổ bánh này đem cho các anh con.
18 Cũng nhớ lấy mười miếng phó-mát đem cho viên chỉ huy. Để ý xem
các anh con có mạnh không và đem về bằng chứng cho cha thấy chúng
nó được an toàn."
19 Lúc đó Sau-lơ, các anh Đa-vít, và quân đội Ít-ra-ên đang đóng ở thung
lũng Ê-la để đương đầu với quân Phi-li-tin.
20 Đa-vít giao bầy chiên lại cho một người khác giữ, sáng hôm sau lên
đường thật sớm, mang theo các thức ăn như Gie-sê đã căn dặn. Vừa đến
trại, Đa-vít thấy quân Ít-ra-ên kéo ra dàn trận với tiếng hò reo vang dậy.
21 Quân Phi-li-tin cũng kéo ra, quân đội hai bên dàn trận đối nhau.

---

* **17:4** Nt 6 cubits và 1 gang tay † **17:5** Nt 5.000 siếc-lơ ‡ **17:7** Nt 600 siếc-lơ § **17:17** Nt ê-pha, khoảng 22 lít

22 Đa-vít nhờ một người giữ các thức ăn mang theo, rồi chạy vào đoàn
quân gặp các anh mình.
23 Khi đang nói chuyện với các anh, Đa-vít thấy Gô-li-át, quê ở Gát, từ
hàng ngũ Phi-li-tin bước ra. Đa-vít nghe rõ hắn lên giọng thách thức như
những lần trước.
24 Vừa thấy Gô-li-át, quân Ít-ra-ên khiếp sợ, ùa nhau bỏ chạy.
25 Họ bảo nhau: "Thấy người ấy thách đố và nhục mạ dân ta chưa?
Nghe nói vua hứa trọng thưởng cho ai giết được nó, lại còn gả công chúa
cho, và cho cả nhà người ấy được miễn sưu thuế!"
26 Đa-vít hỏi người lính đứng cạnh: "Người giết được người Phi-li-tin
này và cất bỏ sự sỉ nhục khỏi Ít-ra-ên sẽ được thưởng gì? Người Phi-li-tin
vô đạo này là ai sao dám coi thường quân đội của Đức Chúa Trời Hằng
Sống?"
27 Những người lính lập lại những lời trên với Đa-vít. Họ nói: "Phải, ai
giết nó sẽ được thưởng như thế."
28 Ê-li-áp, anh cả của Đa-vít, nghe em nói chuyện như thế, nổi giận,
mắng: "Mày đến đây làm gì? Đàn chiên bỏ cho ai trông? Tao biết mày là
đứa tự phụ, ranh mãnh. Mày chỉ muốn đến xem đánh nhau chứ gì?"
29 Đa-vít đáp: "Em có làm gì đâu, chỉ hỏi một câu thôi."
30 Nói xong, Đa-vít đến hỏi một người khác cùng một câu như trước, và
cũng được trả lời như thế.
31 Có người nghe Đa-vít hỏi chuyện, đem tâu trình cho Vua Sau-lơ, rồi
vua cho đòi Đa-vít đến.

Đa-vít Giết Gô-li-át

32 Đa-vít nói với Sau-lơ: "Xin đừng lo lắng về người Phi-li-tin này. Tôi sẽ
ra đánh với hắn!"
33 Sau-lơ can: "Đừng làm trò lố bịch! Con không thể thắng nổi người
Phi-li-tin này đâu! Con chỉ là một thiếu niên, còn người ấy là một chiến sĩ
đầy kinh nghiệm từ thời niên thiếu."
34 Đa-vít giải thích: "Khi đi chăn bầy cho cha, nếu có sư tử hay gấu đến
bắt chiên,
35 tôi đuổi theo đánh ác thú, giằng chiên ra khỏi miệng nó. Nếu nó quay
sang tấn công tôi, tôi nắm râu, đập nó chết.
36 Tôi đã giết sư tử, giết gấu; tôi cũng sẽ giết người Phi-li-tin vô đạo kia,
vì nó dám coi thường quân đội của Đức Chúa Trời Hằng Sống!
37 Chúa Hằng Hữu đã cứu tôi khỏi nanh vuốt của sư tử, của gấu, cũng
sẽ cứu tôi khỏi tay người Phi-li-tin vô đạo kia!"
Cuối cùng Sau-lơ bằng lòng: "Thôi được, hãy đi đi. Nguyện Chúa Hằng
Hữu ở cùng con!"
38 Sau-lơ lấy binh giáp mình trang bị cho Đa-vít, đội lên đầu một mũ
đồng, mặc vào người một áo giáp,
39 đeo vào hông một thanh gươm. Xong, Đa-vít thử bước đi, vì chưa
bao giờ mang bộ binh giáp như thế.
Đa-vít nói: "Tôi không quen nên đi đứng không được tự nhiên." Rồi
Đa-vít cởi bỏ mọi thứ ra.

40 Người cầm trong tay một cây gậy và một cái ná, Đa-vít nhặt bên suối
năm hòn sỏi nhẵn bóng bỏ vào túi chăn chiên vẫn đeo theo bên mình, rồi
tiến về phía người Phi-li-tin.
41 Gô-li-át cũng tiến đến gần Đa-vít, có người vác binh khí đi trước.
42 Khi thấy Đa-vít còn trẻ, nước da đỏ hồng, mặt mày khôi ngô nên
Gô-li-át tỏ vẻ khinh bỉ,
43 nói với Đa-vít: "Ta có phải chó đâu mà mầy cầm gậy?" Rồi nhân danh
các thần mình, Gô-li-át nguyền rủa Đa-vít.
44 Gô-li-át la lên: "Đến đây, ta sẽ lấy thịt mày cho chim chóc và thú rừng
ăn."
45 Đa-vít đáp: "Ngươi mang gươm giáo đến đánh ta, nhưng ta nhân
Danh Chúa Hằng Hữu Vạn Quân—Đức Chúa Trời của quân đội Ít-ra-ên,
Đấng ngươi dám nhục mạ, mà đến cùng ngươi.
46 Hôm nay Chúa Hằng Hữu sẽ lấy mạng ngươi, ta sẽ giết ngươi và chặt
đầu ngươi. Hôm nay ta cũng lấy thây quân sĩ Phi-li-tin cho chim chóc và
thú rừng ăn, cả thế giới sẽ biết rằng Ít-ra-ên có Đức Chúa Trời!
47 Những ai có mặt tại đây sẽ hiểu rằng khi Chúa Hằng Hữu cứu giúp
dân Ngài, mà không cần đến gươm giáo. Đây là cuộc chiến của Chúa
Hằng Hữu, Ngài sẽ nạp mạng các ngươi cho chúng ta!"
48 Gô-li-át xông về phía Đa-vít. Đa-vít cũng vội vàng tiến lên.
49 Đưa tay vào túi lấy viên sỏi đặt vào ná, Đa-vít bắn ngay vào trán người
Phi-li-tin. Viên sỏi đâm thủng trán, Gô-li-át ngã xuống, sấp mặt trên đất.
50 Như thế, Đa-vít dùng ná thắng người Phi-li-tin, không có gươm trong
tay.
51 Đa-vít chạy đến rồi rút gươm của Gô-li-át ra khỏi vỏ. Đa-vít dùng
gươm ấy đâm hắn và chặt đầu hắn.

Ít-ra-ên Đánh Tan Quân Phi-li-tin

Quân Phi-li-tin thấy dũng sĩ của mình chết, vội vàng bỏ chạy.
52 Quân Ít-ra-ên và Giu-đa thừa thắng xông lên, hò la đuổi theo quân
địch cho đến Gát và cửa thành Éc-rôn. Vì thế, xác người Phi-li-tin nằm
ngổn ngang dọc đường từ Sa-a-ra-im cho đến Gát và Éc-rôn.
53 Sau đó, người Ít-ra-ên quay lại cướp phá doanh trại Phi-li-tin.
54 (Đa-vít đem đầu của tên Phi-li-tin về Giê-ru-sa-lem; còn binh giáp
người này Đa-vít đem để trong lều mình.)
55 Sau-lơ theo dõi Đa-vít đi ra đánh người Phi-li-tin, ông hỏi Áp-ne, tướng
chỉ huy quân đội: "Áp-ne, người thanh niên này là con ai?"
Áp-ne thưa: "Tôi thật sự không biết."
56 Vua nói: "Hãy hỏi xem người ấy là ai!"
57 Khi Đa-vít giết xong Gô-li-át và xách đầu y trên tay, Áp-ne dẫn Đa-vít
đến với Sau-lơ.
58 Sau-lơ nói: "Này người trai trẻ, hãy cho ta biết về cha con."
Đa-vít đáp: "Cha con tên Gie-sê, chúng tôi sống ở Bết-lê-hem."

18

Sau-lơ Ganh Tị với Đa-vít

1 Sau khi Đa-vít trò chuyện với Sau-lơ xong, người gặp Giô-na-than, con
trai của vua. Lập tức có mối thâm tình giữa họ, vì Giô-na-than yêu mến
Đa-vít lắm.
2 Từ đó Sau-lơ giữ Đa-vít ở lại, không để ông trở về nhà cha nữa.
3 Giô-na-than kết nghĩa với Đa-vít và yêu thương Đa-vít hết lòng.
4 Giô-na-than cởi áo mình mặc cho Đa-vít, và còn cho Đa-vít áo giáp,
gươm, cung, và đai thắt lưng của mình nữa.

5 Mỗi khi Sau-lơ giao cho Đa-vít việc gì, công việc đều kết quả tốt đẹp.
Vì thế, Sau-lơ phong Đa-vít làm tướng chỉ huy quân đội. Đa-vít được lòng
mọi người, từ dân cho đến quần thần trong triều Sau-lơ.

6 Sau khi Đa-vít giết người Phi-li-tin và đoàn quân Ít-ra-ên chiến thắng
trở về, phụ nữ trong khắp các thành thị Ít-ra-ên kéo ra múa hát chào
mừng Vua Sau-lơ. Họ vui vẻ hát hò và nhảy múa theo tiếng trống cơm và
chập chõa.
7 Bài hát như sau:
“Sau-lơ giết hàng nghìn,
Đa-vít giết hàng vạn!”

8 Nghe thế, Sau-lơ giận lắm. Vua nói: “Người ta tán tụng Đa-vít giết
hàng vạn, còn ta chỉ có hàng nghìn. Kế đến họ sẽ tôn nó làm vua của
mình!”
9 Từ hôm ấy, Sau-lơ thường nhìn Đa-vít với con mắt ganh tị.

10 Hôm sau, Đức Chúa Trời sai ác thần quấy phá Sau-lơ, và vua nói lảm
nhảm trong lúc mê sảng. Đa-vít đến khảy đàn như những lần trước.
11 Cầm một cây giáo, Sau-lơ phóng, định ghim Đa-vít vào tường. Nhưng
Đa-vít tránh được hai lần như thế.

12 Sau-lơ sợ Đa-vít, vì Chúa Hằng Hữu ở với Đa-vít và từ bỏ Sau-lơ.
13 Cuối cùng, Sau-lơ đẩy Đa-vít đi xa và cho ông chỉ huy 1.000 quân,
Đa-vít trung thành dẫn quân vào trận mạc.

14 Đa-vít thành công trong mọi việc, vì Chúa Hằng Hữu ở với ông.
15 Sau-lơ thấy Đa-vít thành công như thế lại càng thêm sợ.
16 Trong khi đó Đa-vít càng được người Ít-ra-ên và Giu-đa cảm mến vì
ông rất thành công khi chỉ huy họ ngoài trận mạc.

Đa-vít Cưới Con Gái của Sau-lơ

17 Một hôm, Sau-lơ nói với Đa-vít: “Ta sẽ gả con gái lớn của ta là Mê-ráp
cho con làm vợ. Nhưng con phải can đảm giúp ta và chiến đấu cho Chúa
Hằng Hữu.” Nói thế vì Sau-lơ nghĩ: “Ta sai nó chống lại quân Phi-li-tin
để họ giết hắn hơn là ta phải ra tay.”

18 Nhưng Đa-vít đáp: “Tôi là ai và thân phận của tôi có là gì trong Ít-ra-
ên đâu mà được làm phò mã của vua? Gia tộc của cha tôi cũng chẳng là
gì!”
19 Tuy nhiên, đến ngày Sau-lơ gả Mê-ráp, con gái mình cho Đa-vít, thì
vua lại gả nàng cho Át-ri-ên, người Mê-hô-la.

20 Khi ấy, Mi-canh, con gái của Sau-lơ, lại yêu Đa-vít. Khi nghe điều này
Sau-lơ lấy làm thích thú.

21 Ông nhủ thầm: “Gả con cho hắn để rồi dùng con ta hại hắn, như vậy
hắn dễ bị người Phi-li-tin giết hơn!” Nhưng ông lại nói với Đa-vít: “Hôm
nay con có thể làm phò mã thật rồi.”
22 Sau-lơ cũng sai bầy tôi mình nói với Đa-vít: “Ông được lòng vua lắm,
và quần thần đều mến yêu ông. Tại sao ông không chấp nhận lời để nghị
của vua và làm phò mã?”
23 Khi các bầy tôi của Sau-lơ nói những điều này với Đa-vít xong, chàng
trả lời: “Làm thế nào một người nghèo mọn thấp hèn có thể cưới con gái
của vua?”
24 Các bầy tôi của Sau-lơ đem chuyện trình lại với vua,
25 ông dặn họ: “Hãy nói với Đa-vít rằng, sính lễ ta muốn là 100 dương
bì của người Phi-li-tin! Ta chỉ muốn trả thù quân địch mà thôi.” Nói thế
vì Sau-lơ nghĩ đây là dịp cho người Phi-li-tin giết Đa-vít.
26 Nghe điều kiện này, Đa-vít vui vẻ chấp nhận. Trước khi hết thời hạn,
27 Đa-vít dẫn thuộc hạ đi đánh giết 200 người Phi-li-tin, đem dương bì
của họ nộp cho vua để được làm phò mã. Vậy Sau-lơ gả Mi-canh cho
Đa-vít.
28 Khi ý thức rõ ràng Chúa Hằng Hữu ở cùng Đa-vít và thấy Mi-canh
thật tình yêu quý chồng,
29 Sau-lơ càng thêm sợ và căm thù Đa-vít không nguôi.
30 Mỗi lần có chuyện chinh chiến với quân Phi-li-tin, Đa-vít lập được
nhiều chiến công hơn mọi tướng khác của Sau-lơ. Vì vậy, danh tiếng ông
càng lừng lẫy.

19

Sau-lơ Tìm Cách Giết Đa-vít

1 Sau-lơ bảo Giô-na-than và thuộc hạ mình tìm cách giết Đa-vít. Nhưng
vì quý mến Đa-vít,
2 nên Giô-na-than tiết lộ kế hoạch của cha cho bạn. Ông cảnh báo Đa-
vít: “Sáng mai, anh phải ra đồng trốn vào một nơi kín đáo.
3 Tôi sẽ đi với cha tôi ra gần nơi anh nấp và sẽ thưa chuyện về anh. Biết
thêm điều gì tôi sẽ cho anh hay.”
4 Như đã định, Giô-na-than thưa chuyện với cha và bênh vực Đa-vít:
“Xin vua đừng phạm tội giết Đa-vít, đầy tớ mình. Anh ấy không có tội gì
cả, mà còn giúp ích cho cha rất nhiều.
5 Anh ấy đã liều mạng sống mình mà giết tên Phi-li-tin kia, và nhờ vậy
Chúa Hằng Hữu đã cho Ít-ra-ên chiến thắng. Lúc ấy cha vui mừng lắm,
phải không? Tại sao cha lại giết một người vô tội như Đa-vít? Thật vô lý
quá!”
6 Sau-lơ nghe lời Giô-na-than và thề rằng: “Thật như Chúa Hằng Hữu
hằng sống, Đa-vít sẽ không bị giết.”
7 Giô-na-than gọi Đa-vít, kể lại cho bạn cuộc đàm đạo với cha. Sau đó,
Giô-na-than đem Đa-vít đến gặp Sau-lơ, và Đa-vít tiếp tục phục vụ Sau-lơ
như trước.
8 Chiến tranh lại nổi lên. Đa-vít cầm quân kháng địch, và giết vô số
người Phi-li-tin, quân địch bỏ chạy tán loạn.

9 Nhưng Chúa Hằng Hữu sai ác thần nhập vào Sau-lơ khi vua đang ngồi
trong nhà, tay cầm giáo, còn Đa-vít đang khảy đàn.
10 Sau-lơ phóng giáo, định ghim Đa-vít vào tường nhưng Đa-vít né khỏi,
mũi giáo cắm trên tường. Đa-vít bỏ chạy, thoát thân trong đêm tối.

Mi-canh Cứu Mạng Đa-vít

11 Sau-lơ sai người đến canh giữ nhà Đa-vít, chờ đến sáng sẽ giết. Nhưng
Mi-canh bảo chồng: "Nếu không trốn thoát đêm nay, sáng mai anh sẽ bị
giết."
12 Bà dòng chồng xuống qua cửa sổ để Đa-vít chạy trốn.
13 Mi-canh lấy một cái tượng đặt nằm trên giường, tấn một chiếc gối
bông dưới đầu tượng, rồi lấy chăn đắp lại.
14 Khi những người của Sau-lơ vào tìm Đa-vít, Mi-canh nói với họ rằng
chồng mình đang bệnh, không thể ra khỏi giường.
15 Sau-lơ lại sai người đi bắt Đa-vít lần thứ hai. Ông dặn họ: "Khiêng
hắn trên giường về đây cho ta giết hắn."
16 Nhưng khi họ đến để đem Đa-vít đi, họ phát hiện trên giường chỉ là
một hình tượng, đầu phủ một tấm lông dê.
17 Sau-lơ hỏi Mi-canh: "Sao con dám lừa cha, để cho kẻ thù của cha trốn
mất?"
Mi-canh thưa: "Anh ấy dọa rằng nếu không để anh ấy đi thoát, anh ấy
sẽ giết con."
18 Vậy, Đa-vít trốn thoát và chạy đến Ra-ma tìm Sa-mu-ên, kể cho ông
nghe mọi việc Sau-lơ làm. Rồi hai người tới tạm trú tại Na-giốt.
19 Khi được tin Đa-vít đang ở Na-giốt thuộc Ra-ma,
20 Sau-lơ sai người đi bắt Đa-vít. Những người này đến nơi, thấy Sa-mu-
ên và một đoàn tiên tri đang nói tiên tri. Thần của Đức Chúa Trời giáng
trên họ, họ cũng nói tiên tri.
21 Tin này được báo lên Sau-lơ. Vua sai một toán người khác đến, những
người này cũng nói tiên tri. Sau-lơ lại sai một toán thứ ba đến, họ cũng
nói tiên tri nốt.
22 Lần này Sau-lơ đích thân đi Ra-ma. Đến một cái giếng lớn tại Sê-cư,
vua hỏi: "Sa-mu-ên và Đa-vít ở đâu?"
Một người đáp: "Họ ở Na-giốt thuộc Ra-ma."
23 Vua đi đến Na-giốt, thuộc Ra-ma; Thần của Đức Chúa Trời cũng giáng
trên Sau-lơ, vua vừa đi vừa nói tiên tri cho đến khi tới Na-giốt!
24 Hôm ấy Sau-lơ cởi áo và nằm trần dưới đất như vậy trọn ngày đêm.
Sau-lơ nói tiên tri trước mặt Sa-mu-ên cũng như những người khác. Vì
thế trong dân gian có câu: "Sau-lơ cũng là một tiên tri sao?"

20

Giô-na-than Che Chở Đa-vít

1 Đa-vít vội rời Na-giốt thuộc Ra-ma, đến gặp Giô-na-than, hỏi bạn: "Tôi
có làm gì nên tội? Sao cha anh muốn giết tôi?"
2 Giô-na-than đáp: "Đâu có chuyện ấy! Cha tôi không giết anh đâu; vì
mỗi khi làm việc gì, dù lớn hay nhỏ cha tôi cũng cho tôi hay, đâu có lý do
gì cha tôi lại giấu tôi việc này. Không có đâu!"

3 Đa-vít thề trước Giô-na-than, rồi nói: “Vì biết rõ anh có cảm tình với
tôi, nên vua tự nghĩ: ‘Đừng cho Giô-na-than hay việc này, kẻo nó buồn.’
Nhưng sự thật là tôi chỉ cách cái chết có một bước. Tôi chỉ Chúa Hằng
Hữu và sinh mạng anh mà thề như thế!”
4 Giô-na-than hỏi: “Bây giờ anh cần điều gì, tôi sẵn sàng giúp.”
5 Đa-vít nói: “Mai là ngày lễ trăng mới,* đáng lẽ tôi phải đến dự tiệc
với vua. Nhưng xin anh giúp cho, để tôi cứ trốn ngoài đồng cho đến ngày
hôm sau.
6 Nếu vua có hỏi, xin anh nói giúp: ‘Đa-vít có xin phép về quê ở Bết-lê-
hem để làm lễ dâng hiến hàng năm của cả gia đình.’
7 Nếu vua nói: ‘Tốt,’ tức là tôi không việc gì. Nhưng nếu vua nổi giận,
đó là bằng cớ có ý định giết tôi.
8 Vậy, xin anh hết lòng giúp cho, vì chúng ta đã kết nghĩa trước mặt
Chúa. Nếu tôi có tội, thà chính anh giết tôi chứ đừng đem nộp tôi cho
vua.”
9 Giô-na-than quả quyết: “Không có chuyện ấy đâu. Nếu biết cha tôi
định giết anh, làm sao tôi không cho anh hay được?”
10 Đa-vít hỏi: “Giả sử vua nổi giận thì ai sẽ cho tôi hay?”
11 Giô-na-than nói: “Xin hãy ra ngoài đồng với tôi.” Và hai người cùng
đi.
12 Giô-na-than nói với Đa-vít: “Có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên, chứng giám, vào giờ này ngày mai hoặc ngày mốt, tôi sẽ dọ ý
cha tôi. Nếu mọi sự tốt lành, tôi sẽ báo cho anh hay.
13 Trong trường hợp cha tôi có ý định giết anh, xin Chúa Hằng Hữu giết
tôi nếu tôi không cho anh hay, để anh trốn đi bình an vô sự; và xin Chúa
Hằng Hữu phù hộ anh như Ngài đã phù hộ cha tôi.
14 Về phần anh, xin anh tỏ lòng nhân ái của Chúa Hằng Hữu với tôi,
không những với tôi khi tôi còn sống,
15 nhưng cả với gia đình tôi khi tôi chết đi, và khi Chúa Hằng Hữu tiêu
diệt mọi kẻ thù của anh.”
16 Vậy, Giô-na-than kết ước với Đa-vít và thề có Chúa Hằng Hữu chứng
giám.
17 Giô-na-than lại bắt Đa-vít thề nữa, lần này trên tình thương của ông
đối với bạn, vì Giô-na-than thương Đa-vít như bản thân.
18 Sau đó, Giô-na-than nói: “Trong buổi lễ trăng mới ngày mai, người
ta sẽ để ý đến sự vắng mặt của anh vì ghế anh bỏ trống.
19 Đến ngày mốt, anh nhớ tới chỗ anh đã ẩn trước kia, đợi bên đống đá.
20 Tôi sẽ bắn ba mũi tên vào cạnh nơi ấy, làm như bắn bia vậy,
21 và sẽ bảo một thiếu niên đi nhặt tên. Nếu tôi nói: ‘Tên ở bên này,’
có nghĩa hãy nhặt lấy đi! Bấy giờ anh hãy đến; thật như Chúa Hằng Hữu
hằng sống, anh vô sự.
22 Nhưng nếu tôi nói: ‘Tên ở bên kia,’ nghĩa là anh phải trốn đi, vì Chúa
Hằng Hữu phán bảo anh đi.
23 Còn về lời thề của chúng ta, có Chúa Hằng Hữu chứng giám muôn
đời.”

* **20:5** Ngày mồng một theo lịch Do Thái

24 Vậy Đa-vít đi trốn trong cánh đồng. Đến ngày trăng mới, vua ngồi
vào bàn tiệc.
25 Ghế vua đặt cạnh tường như thường lệ. Giô-na-than ngồi đối diện
cha, Áp-ne ngồi cạnh vua, còn ghế Đa-vít bỏ trống.
26 Nhưng hôm ấy, Sau-lơ không đá động gì đến chuyện này, vì vua nghĩ:
"Chắc có việc gì đã xảy ra cho Đa-vít, chắc nó không sạch."
27 Qua ngày hôm sau, khi thấy ghế Đa-vít vẫn trống, Sau-lơ hỏi Giô-na-
than: "Tại sao hôm nay cũng như hôm qua, con của Gie-sê không đến
ăn?"
28 Giô-na-than thưa: "Đa-vít có xin phép đi Bết-lê-hem.
29 Anh ấy nói: 'Gia đình tôi có tổ chức lễ dâng hiến và anh tôi bảo tôi
phải về. Vậy xin anh vui lòng cho phép tôi đi.' Vì thế Đa-vít không đến
dự tiệc với vua được."
30 Sau-lơ giận dữ, mắng Giô-na-than: "Mày là đứa con hư đốn, phản
nghịch! Ta biết việc mày chọn con Gie-sê làm bạn sẽ gây xấu hổ cho mày,
nhục nhã cho mẹ mày.
31 Ngày nào con trai Gie-sê còn sống, mày phải mất ngôi. Bây giờ phải
lo đi bắt nó đem về đây cho ta. Nó phải chết."
32 Giô-na-than hỏi: "Tại sao Đa-vít phải chết? Anh ấy đã làm gì?"
33 Sau-lơ lấy giáo phóng Giô-na-than. Lúc ấy, Giô-na-than mới ý thức
cha mình định giết Đa-vít thật.
34 Giô-na-than nổi giận rời bàn tiệc. Hôm ấy ông không ăn gì cả, vì đau
buồn cho Đa-vít bị cha sỉ nhục.
35 Sáng hôm sau, Giô-na-than ra chỗ hẹn với Đa-vít ở ngoài đồng cùng
với một thiếu niên.
36 Giô-na-than bảo thiếu niên: "Chạy đi nhặt những mũi tên ta bắn ra."
Thiếu niên chạy đi. Giô-na-than bắn một mũi tên quá chỗ thiếu niên đang
chạy.
37 Khi thiếu niên đến khoảng đất tên rơi xuống, Giô-na-than nói lớn:
"Tên ở bên kia kìa."
38 Ông nói thêm: "Nhanh lên đừng trì hoãn." Thiếu niên nhặt mũi tên
đem lại cho Giô-na-than.
39 Dĩ nhiên cậu không hiểu mật hiệu của Giô-na-than, chỉ có Đa-vít hiểu
mà thôi.
40 Giô-na-than trao cung tên cho thiếu niên và bảo: "Đem vào thành
cho ta."
41 Thiếu niên vừa đi khỏi, Đa-vít từ sau đống đá đi ra, sấp mình dưới
đất, lạy ba lạy. Họ hôn nhau, khóc lóc, rồi nói lời tạm biệt, Đa-vít khóc
nhiều hơn.
42 Giô-na-than nói với Đa-vít: "Chúc anh đi bình an. Vì chúng ta đã
nhân danh Chúa thề nguyện, xin Ngài chứng giám cho đôi bên, giữa anh
và tôi, giữa con cháu anh và con cháu tôi muôn đời." Vậy Đa-vít ra đi,
còn Giô-na-than trở vào thành.

21

Đa-vít Chạy Trốn Sau-lơ

1 Đa-vít đến thành Nóp để gặp Thầy Tế lễ A-hi-mê-léc. Thầy tế lễ run
rẩy hỏi: "Tại sao ông đi một mình, không có ai với ông cả?"

2 Đa-vít đáp: “Vua giao cho tôi một việc và dặn: ‘Đừng tiết lộ gì về việc
này cả. Tôi đã bảo các thanh niên đến chỗ hẹn rồi.’
3 Bây giờ ông có gì ăn không? Cho tôi năm ổ bánh hay thức ăn gì có sẵn
cũng được.”
4 Thầy tế lễ nói: “Tôi không có bánh thường, chỉ có bánh thánh mà thôi.
Nếu các thanh niên theo ông không gần đàn bà họ mới được ăn.”
5 Đa-vít đáp: “Ông an tâm. Mỗi khi đi công tác, dù là công tác thông
thường, chúng tôi không gần đàn bà. Huống chi đi công tác đặc biệt này,
người của tôi dĩ nhiên phải tinh sạch!”
6 Nghe thế, thầy tế lễ trao bánh thánh cho Đa-vít, vì không có bánh
thường—đây là Bánh Thánh, đã được đem bày trước mặt Chúa Hằng
Hữu trong Đền Tạm. Hằng ngày được thay thế bằng bánh mới.
7 Vào hôm ấy, Đô-e, người Ê-đôm, trưởng nhóm chăn cừu của Sau-lơ, có
mặt tại đó vì người ấy bị giữ lại trước mặt Chúa Hằng Hữu.
8 Đa-vít hỏi A-hi-mê-léc: “Ông có cây giáo hay thanh gươm nào không?
Tôi chẳng đem khí giới gì theo cả, vì nhận công tác của vua cấp bách
quá.”
9 Thầy tế lễ đáp: “Có thanh gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin bị ông
giết tại thung lũng Ê-la ngày nọ, được gói vải, đặt phía sau ê-phót kia kìa.
Nếu ông muốn, thì lấy mà dùng, vì ở đây không có khí giới nào khác.”
Đa-vít nói: “Thế thì còn gì bằng! Xin đưa nó cho tôi!”
10 Ngày hôm ấy, Đa-vít tiếp tục chạy trốn vì sợ Sau-lơ, ông đến gặp Vua
A-kích của đất Gát.
11 Nhưng các cận thần của A-kích không vui về việc ông đến đây. Họ
hỏi: “Có phải đây là Đa-vít, một vị vua được người ta ca tụng trong lúc
nhảy múa, hát hò:
‘Sau-lơ giết hàng nghìn,
còn Đa-vít giết hàng vạn’ không?”
12 Đa-vít ghi lòng các lời này vì sợ Vua A-kích của đất Gát.
13 Vậy nên, ông giả điên giả khùng, vạch dấu lên cửa, và để nước bọt
chảy xuống râu.
14 Thấy thế, Vua A-kích nói với cận thần: “Nó là một thằng điên, tại sao
đem nó về đây?
15 Các ngươi đem thằng điên đến làm trò cho ta xem, vì ở đây thiếu
người điên phải không? Một người như thế không được vào cung ta.”

22

Đa-vít tại Hang A-đu-lam

1 Đa-vít bỏ Gát ra đi, đến trốn trong hang A-đu-lam. Được tin này, các
anh và bà con trong gia đình đều đến với ông.
2 Ngoài ra cũng có nhiều người khác theo ông—họ là những người ở
trong hoàn cảnh khó khăn, nợ nần, bất mãn. Dần dần, Đa-vít có trong
tay khoảng 400 người.
3 Một hôm, Đa-vít đi Mít-bê thuộc xứ Mô-áp để xin vua: “Xin cho cha
mẹ tôi được ở lại với vua, cho đến khi tôi biết được điều Đức Chúa Trời
sẽ làm cho mình.”

4 Vậy cha mẹ Đa-vít ở lại với vua Mô-áp suốt thời gian ông trốn tránh
trong các hang động.
5 Một hôm Tiên tri Gát nói với Đa-vít: “Hãy rời khỏi hang và trở về xứ
Giu-đa.” Vậy Đa-vít đi đến khu rừng Hê-rết.
6 Có người thấy Đa-vít và toán người theo ông, liền báo tin cho Sau-lơ.
Lúc ấy Sau-lơ đang ngồi trên một ngọn đồi cao tại Ghi-bê-a, dưới gốc một
cây me; chung quanh vua có đoàn tùy tùng chầu chực.
7 Vua kêu gọi họ: “Nghe đây, những người Bên-gia-min! Có phải con
trai của Gie-sê hứa hẹn cho các ngươi đồng ruộng, vườn nho, chức tước,
quyền hành không,
8 mà các ngươi âm mưu phản ta? Tại sao chẳng một ai cho ta hay việc
con ta kết ước với con Gie-sê? Tại sao chẳng người nào thương hại ta, báo
tin con ta xúi giục Đa-vít làm phản, để tìm cách ám hại ta thế này?”
9 Trong đoàn tùy tùng của Sau-lơ lúc ấy có Đô-e, người Ê-đôm. Hắn lên
tiếng: “Ngày nọ ở Nóp, tôi thấy con trai của Gie-sê đến gặp Thầy Tế lễ
A-hi-mê-léc, con A-hi-túp.
10 A-hi-mê-léc có cầu hỏi Chúa Hằng Hữu và cung cấp lương thực, cùng
thanh gươm của Gô-li-át, người Phi-li-tin, cho Đa-vít.”

Tàn Sát Thầy Tế Lễ

11 Vua Sau-lơ sai người gọi A-hi-mê-léc, cả gia đình, và các thầy tế lễ
khác ở Nóp đến.
12 Khi họ đến, Sau-lơ hét lớn: “Nghe đây, con của A-hi-túp!”
A-hi-mê-léc đáp: “Thưa Vua, có tôi đây.”
13 Sau-lơ hỏi: “Tại sao ngươi và con của Gie-sê âm mưu phản ta? Ngươi
đã cung cấp bánh, gươm, và cầu hỏi Đức Chúa Trời cho hắn, giúp hắn
làm phản và chống nghịch ta?”
14 A-hi-mê-léc đáp: “Thưa vua, trong số các đầy tớ của vua, có ai trung
thành như Đa-vít, con rể vua. Người vừa là chỉ huy cận vệ, vừa là người
được trọng vọng của hoàng gia!
15 Hơn nữa, có phải đây là lần đầu tiên tôi cầu vấn Đức Chúa Trời cho
Đa-vít đâu! Xin vua đừng buộc tội tôi cùng gia đình tôi như thế, vì tôi
không biết gì về vụ mưu phản cả.”
16 Vua tuyên bố: “A-hi-mê-léc, ngươi và cả nhà ngươi phải chết!”
17 Rồi vua ra lệnh cho các cận vệ: “Hãy giết các thầy tế lễ của Chúa Hằng
Hữu cho ta, vì họ đã theo Đa-vít! Họ biết Đa-vít chạy trốn mà không báo
với ta!” Nhưng người của Sau-lơ không dám giết các thầy tế lễ của Chúa
Hằng Hữu.
18 Vua nói với Đô-e: “Ngươi giết họ đi.” Đô-e, người Ê-đôm, xông lại
giết các thầy tế lễ, và hôm ấy có tất cả tám mươi lăm vị mặc ê-phót bị sát
hại.
19 Rồi hắn đến Nóp, thành của thầy tế lễ, giết tất cả gia đình của các
thầy tế lễ—gồm đàn ông, phụ nữ, trẻ con, và trẻ sơ sinh—cả bò, lừa, và
chiên của họ cũng chịu chung số phận.
20 Nhưng A-bia-tha, một trong những người con của A-hi-mê-léc, thoát
nạn và chạy đến với Đa-vít.

21 A-bia-tha kể cho Đa-vít việc Sau-lơ giết các thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu.
22 Nghe xong, Đa-vít nói: “Tôi biết! Khi tôi thấy Đô-e, người Ê-đôm hôm ấy, tôi biết thế nào hắn cũng báo với Sau-lơ. Tuy nhiên chính tôi là người đã gây nên cái chết cho gia đình anh.
23 Vậy, hãy ở đây với tôi, đừng lo sợ gì cả. Ai muốn giết anh, phải giết tôi trước. Ở với tôi, anh được an toàn.”

23

Đa-vít Bảo Vệ Thành Kê-i-la

1 Đa-vít được tin người Phi-li-tin kéo đến Kê-i-la và cướp phá các sân đạp lúa.
2 Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con có nên đi đánh những người Phi-li-tin này không?”
Chúa Hằng Hữu phán với ông: “Nên. Hãy đi và cứu Kê-i-la.”
3 Tuy nhiên, các thuộc hạ của Đa-vít bàn: “Ở ngay đây, trong đất Giu-đa, chúng ta còn sợ, huống hồ gì đi Kê-i-la đánh quân Phi-li-tin!”
4 Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu lần nữa, Chúa Hằng Hữu đáp: “Hãy đi xuống Kê-i-la đi, Ta sẽ cho con thắng người Phi-li-tin.”
5 Vậy, Đa-vít cùng thuộc hạ kéo xuống Kê-i-la, đánh tan quân Phi-li-tin, giết vô số địch, bắt hết súc vật của họ và cứu người Kê-i-la.
6 Khi trốn đến với Đa-vít và theo ông đi Kê-i-la, A-bia-tha, con A-hi-mê-léc có mang theo ê-phót bên mình.
7 Khi Sau-lơ được tin Đa-vít đến Kê-i-la, vua nói: “Đức Chúa Trời giao mạng hắn cho ta đây, vì hắn tự giam mình trong một thành nhỏ có nhiều cổng và chấn song.”
8 Sau-lơ huy động toàn lực kéo đến Kê-i-la để vây Đa-vít và thuộc hạ.
9 Nhưng Đa-vít biết được Sau-lơ tính kế hại mình, nên bảo A-bia-tha đem ê-phót đến.
10 Đa-vít cầu hỏi: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, con có nghe Sau-lơ định đến Kê-i-la phá thành bắt con.
11 Người Kê-i-la sẽ nạp con cho Sau-lơ không? Sau-lơ sẽ đến như con đã nghe không? Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, xin cho con biết.”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Sau-lơ sẽ đến.”
12 Đa-vít hỏi nữa: “Người Kê-i-la sẽ nạp con cho Sau-lơ không?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Có, họ sẽ nạp con.”

Đa-vít Trốn trong Hoang Mạc

13 Vậy, Đa-vít cùng thuộc hạ chừng 600 người, bỏ Kê-i-la, đi rải ra khắp nơi. Và khi nghe tin Đa-vít bỏ Kê-i-la, Sau-lơ không đi đến đó nữa.
14 Sau đó, Đa-vít hoạt động trong vùng đồi núi thuộc hoang mạc Xíp. Sau-lơ vẫn tiếp tục săn đuổi Đa-vít hằng ngày, nhưng Đức Chúa Trời không để vua gặp Đa-vít.
15 Lúc đang ở Hô-rết thuộc hoang mạc Xíp, Đa-vít được tin Sau-lơ sắp đến để giết mình.

16 Nhưng một hôm, Giô-na-than đến kiếm Đa-vít và khích lệ ông vững
lòng tin cậy Đức Chúa Trời.
17 Giô-na-than nói: "Anh đừng lo, cha tôi sẽ không bắt được anh đâu.
Anh sẽ làm vua Ít-ra-ên và tôi sẽ làm tể tướng; cha tôi biết rõ như thế."
18 Hai người lại lập ước trước mặt Chúa Hằng Hữu, rồi Giô-na-than về
nhà, còn Đa-vít ở lại Hô-rết.
19 Người Xíp đến Ghi-bê-a báo với Sau-lơ: "Đa-vít đang ẩn trong đất
chúng tôi tại Hô-rết, trên đồi Ha-chi-la ở phía nam hoang mạc.
20 Nếu vua xuống đó, chúng tôi sẽ bắt hắn nạp cho vua!"
21 Sau-lơ nói: "Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho các ngươi vì đã
có lòng thương ta.
22 Bây giờ các ngươi hãy trở về dò lại cho kỹ xem nó đang ở nơi nào, và
ai đã trông thấy hắn, vì nghe nói hắn rất mưu mô quỷ quyệt.
23 Các ngươi nhớ tìm cho ra tất cả nơi hắn trú ẩn, rồi trở lại trình báo
rõ ràng hơn. Lúc ấy ta sẽ đi với các ngươi. Nếu hắn ở trong vùng ấy, ta
sẽ tìm được, dù phải truy tìm khắp mọi nơi trong lãnh thổ Giu-đa."
24 Họ vâng lời, trở về Xíp.
Trong khi Đa-vít và thuộc hạ của ông ở trong hoang mạc Ma-ôn, thuộc
Thung Lũng A-ra-ba, phía nam Giê-si-môn.
25 Đa-vít hay tin Sau-lơ và thuộc hạ người lùng bắt mình, ông liền trốn
đến vầng đá trong hoang mạc Ma-ôn. Nhưng Sau-lơ hay được nên cũng
đi đến đó.
26 Sau-lơ đi phía bên này một triền núi, trong lúc Đa-vít cùng các thuộc
hạ ở phía bên kia. Mặc dù cố gắng di chuyển thật nhanh, Đa-vít vẫn không
thoát vòng vây của quân Sau-lơ. Ngay lúc họ tiến lên để bắt Đa-vít,
27 có một người đem tin chạy đến nói với Sau-lơ: "Xin vua về ngay. Quân
Phi-li-tin đang kéo đến đánh ta."
28 Sau-lơ thôi đuổi theo Đa-vít, quay về đánh Phi-li-tin. Từ lúc ấy, nơi
này được gọi là Tảng Đá Phân Rẽ.
29 Rồi Đa-vít đến ẩn trú trong vùng Ên-ghê-đi.

24

Đa-vít Tha Mạng Sống cho Sau-lơ

1 Sau khi đánh đuổi quân Phi-li-tin trở về, Sau-lơ được tin Đa-vít đang
ở hoang mạc Ên-ghê-đi.
2 Ông dẫn theo 3.000 quân tinh nhuệ nhất Ít-ra-ên, đến tảng đá dê rừng,
tìm Đa-vít và thuộc hạ.
3 Đến một nơi có chuồng chiên, Sau-lơ thấy một cái hang nên vào đó đi
vệ sinh. Lúc ấy Đa-vít cùng các thuộc hạ đang ẩn nấp trong góc hang.
4 Một người thì thầm với Đa-vít: "Hôm nay là ngày Chúa Hằng Hữu có
nói trước với ông: 'Ta sẽ giao kẻ thù vào tay con, con xử nó ra sao tùy
ý.' " Đa-vít nhẹ nhàng đứng dậy, đến cắt vạt áo ngoài của Sau-lơ.
5 Nhưng ngay sau đó, Đa-vít tự trách về việc này.
6 Ông nói với thuộc hạ: "Chúa Hằng Hữu biết điều ta đã không làm với
vua ta. Chúa Hằng Hữu cấm ta ra tay ám hại vua, là người được Chúa
Hằng Hữu xức dầu, vì Chúa Hằng Hữu đã lựa chọn người."

7 Những lời Đa-vít thuyết phục đám thuộc hạ, làm họ không còn ý định
giết Sau-lơ nữa.
Sau-lơ ra khỏi hang tiếp tục lên đường,
8 Đa-vít ra theo, lớn tiếng gọi: "Thưa vua!" Sau-lơ quay lại nhìn, Đa-vít
cung kính cúi gập người xuống.
9 Ông nói lớn với Sau-lơ: "Tại sao vua nghe lời dân chúng nói rằng, tôi
muốn hại vua?
10 Ngày hôm nay, chính vua thấy rõ. Vì lúc nãy trong hang, Chúa Hằng
Hữu có giao mạng vua vào tay tôi; có người bảo tôi sát hại, nhưng tôi
không nỡ, vì tự nghĩ: 'Ta không được giết vua, vì là người được Chúa
Hằng Hữu xức dầu.'
11 Cha thấy không, con có vạt áo của cha trong tay đây này. Con cắt vạt
áo chứ không giết cha. Như thế đủ cho cha thấy rằng con không định hại
vua, phản chủ. Con không có lỗi gì cả, trong khi cha lại tìm mọi cách giết
con!
12 Xin Chúa Hằng Hữu xét xử cha và con. Chúa Hằng Hữu sẽ trừng phạt
cha vì những gì cha đã làm với con, còn con sẽ không bao giờ hại cha.
13 Người xưa có nói: 'Từ người ác sẽ ra điều ác.' Xin cha tin chắc rằng
con sẽ không bao giờ hại cha.
14 Là vua của Ít-ra-ên mà lại đem quân đuổi bắt một con chó chết, một
con bọ chét hay sao?
15 Xin Chúa Hằng Hữu phân xử giữa cha với con. Xin Ngài biện hộ và
giải cứu con khỏi tay cha!"
16 Nghe xong, Sau-lơ hỏi: "Có phải con đó không, Đa-vít?" Và vua khóc
lớn tiếng.
17 Vua nói với Đa-vít: "Con tốt hơn cha, vì con lấy thiện trả ác.
18 Hôm nay con đã lấy lòng nhân đãi cha, vì Chúa Hằng Hữu nạp cha
vào tay con mà con không giết.
19 Không ai bắt được kẻ thù rồi thả cho đi, nhưng hôm nay con đã làm
như thế với cha. Xin Chúa Hằng Hữu ân thưởng cho con.
20 Ta biết chắc rồi đây con sẽ làm vua, và vương quốc Ít-ra-ên sẽ được
lập vững bền trong tay con.
21 Chỉ xin con nhân danh Chúa Hằng Hữu thề sẽ không tuyệt diệt con
cháu của cha, làm cho cha không còn người mang danh, nối dõi!"
22 Vậy Đa-vít lập lời thề với Sau-lơ. Rồi Sau-lơ trở về hoàng cung, còn
Đa-vít và thuộc hạ lại trở về chỗ ẩn trú.

25

Sa-mu-ên Qua Đời

1 Sau đó, Sa-mu-ên qua đời. Toàn dân Ít-ra-ên họp lại khóc thương và
an táng thi hài ông tại quê hương Ra-ma.

Na-banh Nổi Giận Cùng Đa-vít

Vào lúc ấy, Đa-vít dời đến hoang mạc Ma-ôn.
2 Cũng trong vùng ấy, tại Ma-ôn, có một người nhà giàu nuôi đến 3.000
con chiên và 1.000 con dê. Người ấy đang cắt lông chiên trong trại chăn
nuôi mình tại Cát-mên.

3 Tên người này là Na-banh, dòng dõi Ca-lép, tính tình thô lỗ vụng về,
nhưng người vợ, tên A-bi-ga-in, lại thông minh và lịch sự.

4 Đa-vít được tin Na-banh đang cắt lông chiên,
5 nên sai mười chàng trai trẻ đến Cát-mên, chuyển những lời này đến
Na-banh:
6 “Chúc ông và quý quyến bình an. Cầu cho tài sản ông được bảo toàn!
7 Nghe tin ông đang cắt lông chiên, tôi chợt nhớ đến các người chăn
chiên của ông ở đây với chúng tôi. Trọn thời gian ở Cát-mên, chúng tôi
không hề phiền nhiễu họ. Họ không mất mát gì cả.
8 Ông cứ hỏi họ, tất sẽ biết mọi sự. Vậy xin ông rộng lòng với các thanh
niên này, vì họ đến vào một ngày lễ. Xin cho họ và Đa-vít bất kỳ món gì
ông có sẵn.”
9 Các thanh niên đến gặp Na-banh, chuyển lời Đa-vít, rồi đứng chờ.

10 Nhưng Na-banh lên giọng: “Đa-vít nào? Con Gie-sê là ai? Sao dạo
này lắm đứa đầy tớ trốn chủ thế?
11 Ta dại gì lấy bánh, nước và thịt dành cho thợ cắt lông mà đem đãi
những đứa chẳng biết từ đâu đến.”
12 Các thanh niên quay về, thuật cho Đa-vít nghe tất cả.
13 Đa-vít ra lệnh: “Anh em đeo gươm vào!” Ông dẫn theo 400 người,
để đồ đạc lại cho 200 người khác giữ.

14 Trong lúc đó, một người giúp việc trong nhà Na-banh mách với A-bi-
ga-in: “Từ trong hoang mạc, Đa-vít sai mấy người đến gặp chủ, nhưng họ
bị chủ mắng chửi,
15 mặc dù khi ở ngoài đồng, họ rất tốt đối với chúng tôi. Chúng tôi
không bị quấy nhiễu hay mất mát gì khi chúng tôi liên lạc với họ,
16 vì họ bảo bọc, che chở chúng tôi và đàn chiên an toàn ngày cũng như
đêm.
17 Vậy tôi xin cho bà hay để bà ứng phó, vì nguy cơ sắp đến cho chủ và
cả nhà ta. Vì chủ dữ tợn quá nên không ai dám nói gì cả!”

18 A-bi-ga-in vội vàng lấy 200 ổ bánh, hai bầu rượu, năm con chiên quay,
30 lít hạt rang, 100 bánh nho khô, 200 bánh trái vả, chất tất cả lên lưng
lừa.
19 Bà bảo người đầy tớ: “Cứ đi trước, ta sẽ theo sau.” Bà không cho
chồng Na-banh hay việc mình làm.

20 Khi đang cưỡi lừa đi xuống dốc đồi, bà thấy Đa-vít và đoàn người đi
tới.
21 Đa-vít đã tự nhủ: “Ta bảo vệ tài sản của nó trong hoang mạc không
mất mát gì cả, thế mà nó lại lấy oán trả ân. Phí công thật!
22 Xin Đức Chúa Trời phạt kẻ thù Đa-vít cách nặng nề. Từ giờ đến sáng
mai, ta sẽ giết sạch chúng nó, không tha một người đàn ông nào hết.”

A-bi-ga-in Cứu Na-banh

23 Vừa thấy Đa-vít, A-bi-ga-in vội vàng xuống lừa, cúi lạy.
24 Bà nói: “Lỗi tại tôi, thưa ông! Tuy nhiên xin nghe tôi trình bày.

25 Xin ông đừng kể gì đến Na-banh, một con người thô lỗ, vì ông ấy thật
ngu ngốc, đúng như nghĩa của tên ông ấy.* Nhưng tiếc vì tôi đã không
gặp những người ông sai đến.
26 Mặc dù Chúa đã ngăn cản ông tự tay giết chóc để báo thù, tôi xin
cam đoan trước Chúa Hằng Hữu hằng sống và trước sinh mạng của ông
rằng mọi kẻ thù ông đều sẽ trở nên như Na-banh.
27 Và đây là chút quà mọn tôi có mang theo, xin ông chấp nhận để phân
phát cho các anh em theo ông,
28 và xin thứ lỗi cho tôi. Chúa Hằng Hữu sẽ thiết lập ngôi nước ông
vững bền, vì ông chiến đấu cho Chúa Hằng Hữu. Suốt đời ông không
làm điều ác.
29 Dù bị săn đuổi, sinh mạng ông sẽ được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của ông bảo bọc, săn sóc; còn mạng của kẻ thù ông sẽ mất, như sỏi
từ ná bắn ra.
30 Và ngày nào Chúa Hằng Hữu thực hiện mọi điều đã hứa, cho ông làm
vua Ít-ra-ên,
31 lúc ấy ông sẽ không bị lương tâm cắn rứt vì đã giết người vô cớ, tự
ý báo thù. Và ngày ấy, khi Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho ông, xin
nhớ đến tôi, đầy tớ ông!"
32 Đa-vít đáp lời A-bi-ga-in: "Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên, vì đã cho bà gặp tôi hôm nay và
33 cho bà hành động sáng suốt. Xin Chúa Hằng Hữu ban phước lành
cho bà vì đã ngăn tôi giết người báo oán.
34 Vì tôi thề trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng
đã ngăn cản tôi hại bà, nếu bà không đến gặp tôi, không một người nam
nào trong nhà Na-banh sống sót đến sáng mai."
35 Rồi Đa-vít nhận những quà biếu và nói: "Bà an tâm về đi. Tôi nghe
lời bà, chấp nhận điều bà thỉnh cầu."
36 A-bi-ga-in trở về, thấy Na-banh đang tiệc tùng linh đình, vui vẻ, say
sưa, nên bà không nói gì cả.
37 Sáng hôm sau, khi Na-banh tỉnh rượu, bà mới kể cho ông nghe mọi
việc. Ông kinh hoảng và không biết phải xử sự ra sao.
38 Và chừng mươi hôm sau, Na-banh chết bởi tay Chúa Hằng Hữu.

Đa-vít Cưới A-bi-ga-in

39 Khi Đa-vít nghe Na-banh chết, ông nói: "Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu đã
trừng phạt Na-banh và đã ngăn tôi làm điều ác. Hắn chửi rủa tôi, nhưng
bị Chúa báo ứng." Rồi Đa-vít sai người đi hỏi A-bi-ga-in làm vợ.
40 Người của Đa-vít tới Cát-mên, họ nói với A-bi-ga-in: "Đa-vít sai chúng
tôi đến đây để hỏi bà làm vợ."
41 A-bi-ga-in đứng lên, rồi sấp mình cung kính và nói: "Vâng, tôi xin
làm người rửa chân cho các đầy tớ của Đa-vít."
42 Rồi A-bi-ga-in vội vã lên lừa, cùng với năm nữ tì, theo người của Đa-vít
để về làm vợ ông.
43 Đa-vít còn có một vợ khác là A-hi-nô-am từ Giê-rê-ên.

* **25:25** Nghĩa là điên dại

44 Còn Mi-canh, tuy trước là vợ Đa-vít, nhưng đã bị Sau-lơ bắt gả cho
Phan-ti, con của La-ích, người Ga-lim.

26

Đa-vít Lại Tha Mạng Sống cho Sau-lơ

1 Người Xíp lại đến Ghi-bê-a báo với Sau-lơ: "Đa-vít đang trốn trên đồi
Ha-chi-la, đối diện Giê-si-môn."
2 Được tin, Sau-lơ lại kéo đoàn quân tinh nhuệ gồm 3.000 người Ít-ra-ên
đi xuống hoang mạc Xíp tìm Đa-vít.
3 Sau-lơ cắm trại trên đồi Ha-chi-la, cạnh bên đường, đối diện Giê-si-môn
là nơi Đa-vít đang ẩn. Nghe tin Sau-lơ đến,
4 Đa-vít cho người đi dò la, và biết Sau-lơ đến thật.
5 Đêm xuống Đa-vít đến gần trại quân Sau-lơ để quan sát. Sau-lơ và
Áp-ne, con Nê-rơ, tướng chỉ huy quân đội, đang ngủ trong lều, có quân
lính đóng trại chung quanh.
6 Đa-vít quay sang A-hi-mê-léc, người Hê-tít, và A-bi-sai, con Xê-ru-gia,
em Giô-áp, hỏi: "Ai muốn vào trại quân Sau-lơ với tôi?"
A-bi-sai đáp: "Tôi sẽ đi với ông."
7 Đa-vít cùng A-bi-sai lẻn vào trại quân Sau-lơ, thấy vua đang ngủ, có
cây giáo cắm dưới đất ngang bên đầu. Họ cũng thấy Áp-ne và quan quân
chung quanh Sau-lơ.
8 A-bi-sai nói với Đa-vít: "Đức Chúa Trời giao mạng kẻ thù cho ông đây.
Cho tôi lấy giáo phóng, ghim hắn xuống đất, không cần phóng đến lần
thứ hai!"
9 Nhưng Đa-vít đáp: "Không được! Người giết vua phải chịu tội, vì vua
được Chúa Hằng Hữu xức dầu.
10 Ngày nào đó, Chúa Hằng Hữu sẽ cho Sau-lơ chết, ông sẽ chết già hoặc
chết trong chiến trận.
11 Chúa Hằng Hữu cấm tôi giết người được Ngài xức dầu! Bây giờ, ta
chỉ lấy cây giáo và bình nước này, rồi đi!"
12 Nói xong, Đa-vít lấy cây giáo cắm gần đầu Sau-lơ với bình nước, rồi
cùng A-bi-sai bỏ đi. Chẳng ai hay biết gì cả, vì Chúa Hằng Hữu làm họ
ngủ say.
13 Khi đã qua đến đỉnh đồi bên kia, cách xa trại quân,
14 Đa-vít mới quay lại gọi binh lính và Áp-ne, con Nê-rơ: "Hãy thức dậy,
Áp-ne!"
Áp-ne hỏi: "Ai đó?"
15 Đa-vít đáp: "Áp-ne, ông là một vị tướng tài giỏi, phải vậy không?
Những người tài giỏi trong Ít-ra-ên đâu hết rồi? Tại sao ông không lo giữ
an toàn cho vua khi có người đến ám sát vua?
16 Thật quá tệ! Tôi nhân danh Chúa Hằng Hữu mà thề rằng ông và
thuộc hạ của ông sẽ bị chết, vì ông đã thất trách trong việc bảo vệ chủ
của mình, người đã được Chúa Hằng Hữu xức dầu! Cây giáo và bình
nước để cạnh vua bây giờ ở đâu."
17 Sau-lơ nhận ra giọng Đa-vít, liền hỏi: "Có phải con đó không, Đa-vít?"
Đa-vít đáp: "Dạ phải, thưa chúa tôi.

18 Nhưng tại sao vua đuổi bắt con? Con có làm gì nên tội đâu?
19 Xin vua nghe đầy tớ người trình bày. Nếu Chúa Hằng Hữu đã thúc giục vua hại con, Ngài sẽ chấp nhận của lễ. Nhưng nếu do người xúi giục, họ đáng bị Chúa Hằng Hữu nguyền rủa. Vì họ đuổi con ra khỏi đất đai Chúa Hằng Hữu dành cho dân Ngài, họ nói với con: 'Hãy đi thờ các thần của người ngoại quốc.'
20 Tại sao con phải chết một nơi xa cách Chúa Hằng Hữu, đổ máu trên đất lạ quê người? Tại sao vua Ít-ra-ên kéo quân ra để tìm một con bọ chét? Tại sao người ta săn mạng con như săn gà rừng trên núi?"
21 Sau-lơ thú nhận: "Ta có lỗi! Đa-vít con ơi, trở về với ta, ta sẽ không hại con nữa, vì hôm nay con đã coi trọng mạng ta, còn ta chỉ hành động điên rồ, lỗi lầm quá mức."
22 Đa-vít nói: "Đây cây giáo của vua, xin cho người sang lấy.
23 Chúa Hằng Hữu sẽ thưởng cho người công bằng, trung thành. Hôm nay Chúa Hằng Hữu giao mạng vua cho con nhưng con không ra tay, vì vua được Ngài xức dầu.
24 Vì con coi trọng mạng vua, cầu xin Chúa Hằng Hữu bảo vệ mạng con, cứu con khỏi những nguy khốn hiểm nghèo."
25 Sau-lơ nói: "Đa-vít con ơi! Cầu cho con được phước lành. Con sẽ thành công trong mọi công việc." Rồi Đa-vít lại ra đi, còn Sau-lơ quay trở về.

27

Đa-vít Giữa Vòng Người Phi-li-tin

1 Đa-vít nghĩ thầm: "Rồi sẽ có ngày Sau-lơ hại được ta. Chi bằng ta trốn sang đất Phi-li-tin, để khi Sau-lơ tìm mãi trong nước không thấy, sẽ chán nản, bỏ cuộc và ta được thoát nạn."
2 Vậy, Đa-vít cùng 600 thuộc hạ đi đến Gát sống với A-kích, con của Ma-óc, vua Gát.
3 Đa-vít cùng các thuộc hạ và gia quyến sống với A-kích tại Gát. Hai vợ Đa-vít là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, người Cát-mên, vợ góa của Na-banh, đều theo ông.
4 Khi nghe tin Đa-vít chạy đến đất Gát, Sau-lơ thôi không săn đuổi nữa.
5 Đa-vít nói với A-kích: "Nếu vua thương tình, xin cho chúng tôi đến ở một tỉnh miền quê, chứ chúng tôi không đáng ở giữa đế đô thế này."
6 A-kích cho Đa-vít ở Xiếc-lác (cho đến nay Xiếc-lác vẫn còn thuộc quyền các vua Giu-đa),
7 và họ ở đó với người Phi-li-tin một năm bốn tháng.
8 Lúc ấy, Đa-vít thường dẫn thuộc hạ tấn công đột ngột các dân Ghê-sua, Ghiệt-xi, và A-ma-léc, là những dân từ lâu đời sống gần Su-rơ và rải rác cho đến biên giới Ai Cập.
9 Mỗi lần tấn công nơi nào, Đa-vít không để một ai sống sót, nhưng bắt hết chiên, bò, lừa, lạc đà, và quần áo trước khi trở về nhà với Vua A-kích.
10 Nếu A-kích hỏi: "Hôm nay ông đi đánh miền nào?"
Đa-vít trả lời: "Miền nam Giu-đa," hoặc "Miền nam Giê-ra-mên," hoặc "Miền nam đất Kê-nít."

11 Nhưng không có ai sống sót đâu để đến Gát báo việc Đa-vít làm? Và
suốt thời gian ở trong đất Phi-li-tin, ông cứ tiếp tục hành động như thế.
12 A-kích vẫn tín nhiệm Đa-vít, vì nghĩ rằng: "Dân tộc nó chắc phải ghê
tởm nó lắm rồi; và như thế, nó sẽ ở đây làm đầy tớ cho ta suốt đời!"

28

Sau-lơ Cầu Đồng Bóng

1 Vào lúc ấy, người Phi-li-tin tập trung lực lượng đi đánh Ít-ra-ên. Vua
A-kích nói với Đa-vít: "Ngươi dẫn thuộc hạ theo ta ra trận."
2 Đa-vít đáp: "Vâng, vua sẽ thấy khả năng chiến đấu của chúng tôi."
A-kích nói: "Được lắm. Rồi ngươi sẽ làm vệ sĩ cho ta suốt đời."
3 Khi Sa-mu-ên qua đời, toàn dân Ít-ra-ên khóc thương và chôn ông
trong thành Ra-ma, quê hương ông. Sau-lơ đã diệt trừ những người làm
nghề đồng bóng và phù thủy trong nước.
4 Quân Phi-li-tin đóng đồn ở Su-nem; còn Sau-lơ và quân Ít-ra-ên tập
trung ở Ghinh-bô-a.
5 Khi thấy đoàn quân Phi-li-tin, Sau-lơ hoảng sợ.
6 Vua cầu hỏi Chúa Hằng Hữu, nhưng Ngài không đáp dù dưới hình
thức báo mộng, dùng bảng U-rim, hay qua các tiên tri.
7 Sau-lơ nói với các quân sư: "Hãy tìm cho ta một bà bóng để ta hỏi vài
điều."
Các quân sư của vua đáp: "Có một bà bóng ở Ên-đô-rơ."
8 Sau-lơ cải trang và đang đêm dẫn hai người đi đến nhà bà bóng, Ông
nói: "Xin bà cầu hồn một người cho tôi."
9 Bà bóng đáp: "Chắc ông biết việc vua giết các người làm nghề đồng
bóng và phù thủy trong Ít-ra-ên. Sao ông còn cài bẫy để giết tôi?"
10 Sau-lơ chỉ Danh Chúa Hằng Hữu mà thề: "Thật như Chúa Hằng Hữu
hằng sống, sẽ không có điều gì xấu xảy đến cho bà."
11 Nghe thế, bà bóng hỏi: "Ông muốn cầu hồn ai?"
Sau-lơ đáp: "Sa-mu-ên."
12 Khi thấy Sa-mu-ên hiện lên, bà bóng la hoảng, nói với Sau-lơ: "Tại
sao vua lừa tôi? Vua là Sau-lơ!"
13 Vua trấn an: "Đừng sợ! Ngươi thấy gì?"
Bà nói: "Tôi thấy một vị thần từ dưới đất lên."
14 Sau-lơ hỏi: "Hình dáng vị ấy như thế nào?"
Bà đáp: "Một ông già khoác chiếc áo choàng." Sau-lơ biết đó là Sa-mu-
ên, nên sấp mình dưới đất, vái lạy.
15 Sa-mu-ên hỏi Sau-lơ: "Sao vua quấy rầy tôi, gọi tôi lên làm gì?"
Sau-lơ thưa: "Tôi ở trong tình cảnh nguy khốn. Quân Phi-li-tin đến
đánh, nhưng Đức Chúa Trời bỏ tôi, không đáp lời tôi cầu hỏi dù qua lời
tiên tri hay qua giấc mộng, nên túng thế tôi phải cầu ông, mong ông dạy
tôi điều phải làm."
16 Sa-mu-ên nói: "Vua còn hỏi tôi làm gì nữa, một khi Chúa Hằng Hữu
bỏ và chống nghịch vua?
17 Chúa Hằng Hữu sẽ thực hiện những điều Ngài đã phán dặn tôi nói
trước đây, lấy ngôi nước khỏi tay vua, trao cho Đa-vít, láng giềng của vua.

18 Nguyên do vì vua không tuân lệnh Chúa Hằng Hữu, không cho người
A-ma-léc nếm lửa giận của Ngài.
19 Hơn thế nữa, Chúa Hằng Hữu sẽ phó vua, và quân Ít-ra-ên vào tay
người Phi-li-tin; và ngày mai, vua với các con vua sẽ ở một nơi với tôi."
20 Nghe thế, Sau-lơ kinh hoàng, ngã nằm dài dưới đất. Phần vì cả ngày
hôm ấy vua không ăn gì hết nên kiệt sức.
21 Thấy cảnh Sau-lơ bối rối như thế, bà bóng bước tới nói: "Tôi đã liều
mạng để làm theo lời vua.
22 Bây giờ xin nghe tôi, cho tôi dọn chút gì vua ăn để lấy sức đi đường."
23 Sau-lơ từ chối: "Ta không ăn." Nhưng hai người theo vua và bà bóng
cứ nài nỉ mãi, cuối cùng vua đành đứng dậy và ngồi trên giường.
24 Bà bóng vội bắt con bò con béo tốt đem làm thịt, và lấy bột làm bánh
không men,
25 dọn lên cho Sau-lơ và thuộc hạ vua ăn. Ăn xong, họ ra đi khi trời
chưa sáng.

29

Quân Phi-li-tin Khước Từ Đa-vít

1 Quân Phi-li-tin dồn lực lượng đến A-phéc, trong khi quân Ít-ra-ên đóng
ở Gít-rê-ên, bên một suối nước.
2 Khi các lãnh tụ Phi-li-tin dẫn các đoàn quân gồm cả trăm, cả nghìn
người đi trước, Đa-vít dẫn thuộc hạ theo Vua A-kích đi sau.
3 Các tướng Phi-li-tin hỏi: "Những người Hê-bơ-rơ này làm gì ở đây."
A-kích đáp: "Đây là Đa-vít, đầy tớ của Sau-lơ, vua Ít-ra-ên, đã bỏ chủ
theo ta cả năm nay. Từ ngày đến với ta, người này không làm gì sai trái
cả."
4 Nhưng các tướng Phi-li-tin giận dữ, yêu cầu: "Đuổi nó về đi! Bảo nó
về Xiếc-lác ngay! Nó không ra trận với chúng ta được đâu, vì nó có thể
phản, lấy đầu quân ta đem nộp để làm hòa với chủ cũ.
5 Có phải đây là Đa-vít, được những người nữ Ít-ra-ên ca tụng trong câu
hát hò lúc nhảy múa:
'Sau-lơ giết hàng nghìn,
còn Đa-vít giết hàng vạn' không?"
6 Buộc lòng A-kích gọi Đa-vít đến nói: "Ta chỉ Chúa Hằng Hữu thề rằng
ta thật lòng muốn có ngươi sát cánh chiến đấu với ta, vì ngươi là người
thành thật, từ ngày đến ở với ta, ngươi không làm điều gì sai trái cả.
Nhưng các tướng Phi-li-tin không chịu.
7 Vì vậy, xin ngươi hãy về đi, để khỏi mất lòng họ."
8 Đa-vít hỏi: "Tôi có lỗi gì? Từ ngày tôi giúp việc vua đến nay vua có
thấy tôi làm gì sai không? Sao không cho tôi đi đánh quân thù của vua?"
9 A-kích đáp: "Ngươi không có lỗi gì cả. Với ta, ngươi trọn vẹn như một
sứ giả của Đức Chúa Trời. Tuy nhiên các tướng Phi-li-tin không muốn
ngươi ra trận với họ.
10 Vậy, sáng mai ngươi nên dậy sớm, dẫn thuộc hạ ra về khi trời vừa
sáng."

11 Vậy Đa-vít về đất Phi-li-tin khi trời hửng sáng, còn quân Phi-li-tin kéo đến Gít-rê-ên.

30

Đa-vít Tiêu Diệt Người A-ma-léc

1 Ba ngày sau, Đa-vít và thuộc hạ về đến Xiếc-lác, thấy thành cháy sạch. Người A-ma-léc đã đến đánh phá Nê-ghép, kể cả Xiếc-lác,
2 bắt tất cả phụ nữ và trẻ con lớn nhỏ đem đi, không giết ai cả.
3 Trước cảnh nhà bị đốt, vợ con bị bắt,
4 Đa-vít và thuộc hạ đều khóc cho đến không còn nước mắt.
5 Hai vợ của Đa-vít, là A-hi-nô-am ở Gít-rê-ên và A-bi-ga-in, trước làm vợ của Na-banh tại Cát-mên cũng ở trong số những người bị bắt.
6 Nghĩ đến con cái, lòng quá đắng cay, các thuộc hạ bàn cả đến chuyện ném đá Đa-vít. Tuy ở trong cảnh cùng cực như vậy, nhưng nhờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, Đa-vít được thêm nghị lực.
7 Ông nói với Thầy Tế lễ A-bia-tha: "Hãy đem ê-phót đến đây."
8 Rồi Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: "Con nên đuổi theo họ không? Con sẽ đuổi kịp không?"

Chúa Hằng Hữu đáp: "Nên, con sẽ đuổi kịp và cứu những người bị bắt!"
9 Vậy Đa-vít dẫn 600 thuộc hạ đuổi theo người A-ma-léc đến suối Bê-sô.
10 Nhưng 200 người dừng tại suối vì quá mỏi mệt, 400 người kia vẫn tiếp tục theo Đa-vít.
11 Các thuộc hạ bắt gặp một người Ai Cập ngoài đồng, liền dẫn đến cho Đa-vít.
12 Họ cho người ấy một miếng bánh trái vả và hai chùm nho. Ăn xong, tinh thần người ấy tỉnh táo vì đã nhịn đói ba ngày ba đêm.
13 Đa-vít hỏi: "Anh là ai, và từ đâu đến?"

Người ấy đáp: "Tôi là người Ai Cập, nô lệ của một người A-ma-léc. Chủ bỏ tôi lại đây ba ngày rồi vì tôi có bệnh.
14 Chúng tôi có đánh phá đất Kê-rết, Nê-ghép, xứ Giu-đa, miền nam đất Ca-lép và đất Xiếc-lác."
15 Đa-vít hỏi: "Anh dẫn tôi đi tìm những người A-ma-léc kia được không?"

Người ấy đáp: "Được, với điều kiện ông phải thề trước Đức Chúa Trời sẽ không giết tôi hoặc trả tôi lại cho chủ cũ."
16 Người Ai Cập dẫn Đa-vít đi, chẳng bao lâu, ông thấy người A-ma-léc tràn lan khắp nơi, ăn uống, nhảy múa, hân hoan vì chiến lợi phẩm thu được trong đất Phi-li-tin và đất Giu-đa.
17 Đa-vít và thuộc hạ xông vào chém giết, từ sáng sớm hôm ấy cho đến tối hôm sau. Trừ 400 thanh niên cưỡi lạc đà trốn thoát, tất cả những người khác đều bị giết.
18 Đa-vít thu hồi mọi thứ người A-ma-léc đã cướp được, kể cả hai vợ mình.
19 Họ không thấy mất một ai từ trẻ đến già, nam hay nữ. Đa-vít cũng thu hồi được tất cả những gì bị cướp.

20 Ngoài ra, Đa-vít còn bắt được vô số chiên và bò. Các thuộc hạ cùng
nhau lùa đàn súc vật là chiến lợi phẩm của Đa-vít đem về.
21 Về đến suối Bê-sô, 200 thuộc hạ bị bỏ lại vì quá mỏi mệt ra đón Đa-vít
và 400 người kia. Đa-vít chào hỏi họ.
22 Nhưng có mấy người hung dữ trong số thuộc hạ Đa-vít lên tiếng: "Vì
họ không đi với chúng ta nên không được chia chiến lợi phẩm. Ta chỉ trả
vợ con cho họ rồi đuổi họ đi."
23 Đa-vít nói: "Làm vậy không được đâu, anh em! Trong khi Chúa Hằng
Hữu mới cho chúng ta thắng kẻ thù, bình an vô sự trở về,
24 anh em lại nói như thế nghe sao được? Chúng ta phải chia đồng đều
mọi thứ cho mọi người, dù là người đi đánh giặc, hay là người ở lại giữ
của cải đồ đạc."
25 Từ đó về sau, Đa-vít lập nguyên tắc này thành luật áp dụng trong
Ít-ra-ên; và cho đến nay, luật này vẫn hiện hành.
26 Về đến Xiếc-lác, Đa-vít lấy một phần chiến lợi phẩm gửi biếu các
trưởng lão Giu-đa và các bạn ông, bảo rằng: "Chiến lợi phẩm lấy được
từ kẻ thù nghịch Chúa Hằng Hữu."
27 Quà được gửi cho các trưởng lão tại Bê-tên, nam Ra-mốt, Gia-tia,
28 A-rô-e, Síp-mốt, Ê-thê-mô-a,
29 Ra-canh, thành của người Giê-ra-mên và Kê-nít,
30 Họt-ma, Bô-ra-san, A-thạch,
31 Hếp-rôn, và tất cả nơi nào Đa-vít cùng thuộc hạ đã ghé qua.

31

Sau-lơ Qua Đời

1 Khi quân Phi-li-tin tấn công Ít-ra-ên, một số người Ít-ra-ên bỏ chạy,
một số khác bị giết trên Núi Ghinh-bô-a.
2 Quân Phi-li-tin đuổi theo Sau-lơ, giết ba con ông là Giô-na-than, A-bi-
na-đáp và Manh-ki-sua.
3 Thế trận càng gay cấn khi Sau-lơ bị các xạ thủ địch đuổi bắn. Vua bị
trúng tên và trọng thương.
4 Sau-lơ nói với người vác khí giới cho mình: "Lấy gươm giết ta đi, đừng
để những người vô tín kia đến, đâm chém, hành hạ ta."
Nhưng người ấy sợ, không dám giết. Sau-lơ dựng gươm lên rồi sấn
mình trên lưỡi gươm.
5 Khi người vác khí giới của Sau-lơ thấy vua chết rồi, cũng sấn mình
trên gươm tự sát bên vua.
6 Vậy trong ngày hôm ấy, Sau-lơ với ba con trai, người vác khí giới, và
các thuộc hạ ông cùng chết.
7 Người Ít-ra-ên ở bên kia thung lũng và bên kia sông Giô-đan nghe tin
quân Ít-ra-ên chạy trốn, Sau-lơ và ba con trai đã chết, liền bỏ thành trốn
đi. Người Phi-li-tin chiếm các thành ấy.
8 Hôm sau, người Phi-li-tin trở lại chiến trường để vơ vét đồ đạc của
những người tử trận. Họ thấy xác Sau-lơ và ba con vua nằm trên Núi
Ghinh-bô-a.

9 Họ cắt đầu Sau-lơ, tước lột khí giới vua, rồi sai người đi khắp lãnh thổ
Phi-li-tin báo tin mừng chiến thắng trong các đền thờ thần tượng và trong
dân.
10 Họ để khí giới vua trong miếu thờ Át-tạt-tê, còn xác vua họ treo trên
tường thành Bết-san.
11 Các dũng sĩ ở Gia-be Ga-la-át hay được những điều người Phi-li-tin
làm,
12 liền cùng nhau ra đi suốt đêm, đến Bết-san gỡ xác Sau-lơ và các con
ông khỏi tường thành, đem về Gia-be hỏa táng.
13 Rồi họ lấy cốt chôn cạnh gốc một cây me ở Gia-be, và họ kiêng ăn
suốt bảy ngày để tang Sau-lơ.

Sách Thứ Hai của Sa-mu-ên

Đa-vít Hay Tin Sau-lơ Qua Đời

1 Ba ngày sau khi Vua Sau-lơ tử trận và Đa-vít trở về Xiếc-lác sau khi
đánh thắng người A-ma-léc,
2 có một người từ đồn quân của Sau-lơ trở về, áo quần rách rưới, đầu
dính bụi đất, đến trước Đa-vít, sấp mình dưới đất vái lạy.
3 Đa-vít hỏi: "Anh từ đâu đến đây?"
Người ấy đáp: "Thưa, tôi từ đồn quân Ít-ra-ên chạy thoát về đây."
4 Đa-vít hỏi tiếp: "Tình hình thế nào?"
Người ấy trả lời: "Dạ, quân ta thua chạy khỏi chiến trường, rất nhiều
người chết, Vua Sau-lơ và con trai là Giô-na-than cũng tử trận."
5 Nghe thế, Đa-vít gạn hỏi: "Sao anh biết Sau-lơ và Giô-na-than đã chết?"
6 Người ấy đáp: "Tình cờ đang đi trên Núi Ghinh-bô-a, tôi thấy Vua Sau-
lơ đang nương trên cây giáo, trong khi chiến xa và kỵ binh địch đuổi theo
gần tới.
7 Quay lại thấy tôi, vua liền bảo: 'Đến đây!' Tôi vâng lời.
8 Vua hỏi: 'Ngươi là ai?'
Tôi đáp: 'Một người A-ma-léc.'
9 Vua bảo: 'Giết ta đi, vì ta bị thương nặng, nhưng mãi vẫn chưa chết!'
10 Tôi đến bên cạnh, giết vua vì biết chắc thế nào vua cũng chết. Rồi
tôi lấy vương miện và vòng đeo tay của vua đem đến đây cho ngài."
11 Đa-vít xé áo và thuộc hạ cũng làm theo.
12 Họ cư tang, nhịn đói, than khóc suốt ngày hôm ấy vì Vua Sau-lơ và
Giô-na-than, vì dân của Chúa Hằng Hữu và vì những chiến sĩ Ít-ra-ên vừa
tử trận.
13 Đa-vít hỏi người đưa tin: "Gốc gác anh ở đâu?"
Người ấy đáp: "Tôi là con một ngoại kiều người A-ma-léc."
14 Đa-vít hỏi: "Sao anh dám giết người được Chúa Hằng Hữu xức dầu?"
15 Rồi Đa-vít bảo một thuộc hạ của mình: "Giết hắn đi!" Thuộc hạ vâng
lời và đánh người ấy chết.
16 Đa-vít nói: "Máu anh đổ trên đầu anh! Vì chính miệng anh đã làm
chứng, vì anh nói rằng chính anh đã giết chết người mà Chúa Hằng Hữu
xức dầu."

Bài Ai Ca của Đa-vít về Sau-lơ và Giô-na-than

17 Rồi Đa-vít sáng tác bài ai ca sau đây để khóc Sau-lơ và Giô-na-than:
18 Về sau, ai ca này được đem dạy cho người Giu-đa theo chỉ thị của
Đa-vít, và được chép vào Sách Người Công Chính.
19 Ôi Ít-ra-ên!
Vinh quang ngươi vụt tắt trên núi đồi!
Vì đâu các anh hùng ngã chết?
20 Đừng loan tin này trong đất Gát,
chớ thông báo tại Ách-ca-lôn,

giữa các phố phường,
kẻo người Phi-li-tin hân hoan,
và người vô tín vui mừng.

21 Dãy Ghinh-bô-a ơi,
cầu cho sương không đọng,
mưa không rơi trên các sườn núi ngươi,
ngươi không sinh sản hoa màu làm lễ vật.
Vì tại đây các khiên của bậc anh hùng bị chà dưới đất,
cái khiên của Sau-lơ đâu còn được xức dầu.
22 Cung tên của Giô-na-than
chưa hề trở về không vấy máu quân thù,
Lưỡi gươm của Sau-lơ
chưa hề trở về không dính mỡ dũng sĩ.

23 Sau-lơ và Giô-na-than thật đáng yêu đáng quý!
Khi sống, lúc chết, cha con chẳng xa nhau bao giờ.
Họ nhanh hơn phụng hoàng,
mạnh hơn sư tử tơ.
24 Chúng dân hỡi! Hãy khóc thương Sau-lơ,
vì người đã làm cho dân ta giàu có,
cho ăn mặc sang trọng,
trang sức bằng vàng.

25 Vì đâu bậc anh hùng ngã gục giữa chiến trường!
Giô-na-than ngã chết trên đồi cao.
26 Nhắc đến anh, lòng tôi quặn thắt! Ôi Giô-na-than!
Anh từng đem hứng khởi cho tâm hồn tôi.
Tình anh đối với tôi quá tuyệt vời,
thắm thiết hơn tình nam nữ.

27 Than ôi, các anh hùng đã ngã gục!
Khí giới gãy trên chiến trường.

2

Đa-vít Được Xức Dầu Làm Vua Giu-đa

1 Sau đó, Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con có nên đến thành nào
trong đất Giu-đa không?”
Chúa Hằng Hữu phán: “Nên.”
Đa-vít hỏi: “Thưa, con phải đến thành nào?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Đến Hếp-rôn.”
2 Vậy ông đến Hếp-rôn với hai vợ là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên và A-
bi-ga-in, người Cát-mên, trước kia là vợ của Na-banh,
3 cùng các thuộc hạ và gia đình họ.
4 Người Giu-đa đến yết kiến Đa-vít rồi xức dầu tôn ông làm vua Giu-đa.
Được biết người Gia-be xứ Ga-la-át đã mai táng Sau-lơ,

5 Đa-vít sai người đến bày tỏ lòng biết ơn: “Xin Chúa Hằng Hữu ban
phước lành cho anh em vì đã trung thành với vua, táng xác người.
6 Xin Chúa Hằng Hữu lấy tình thương và sự chân thành đối xử với anh
em. Ta cũng sẽ hậu đãi anh em vì việc anh em làm.
7 Bây giờ, anh em mạnh bạo can đảm lên, vì dù Vua Sau-lơ đã mất,
nhưng người Giu-đa đã xức dầu cho ta làm vua.”

Ích-bô-sết Lên Ngôi Vua Ít-ra-ên

8 Trong lúc đó, Áp-ne, con Nê-rơ, tướng chỉ huy quân đội Sau-lơ, hộ
tống một người con Sau-lơ là Ích-bô-sết chạy qua Ma-ha-na-im.
9 Tại đây, Ích-bô-sết được tôn làm vua cai trị các xứ Ga-la-át, A-sua,
Gít-rê-ên, Ép-ra-im, Bên-gia-min, và những phần đất còn lại của Ít-ra-ên.
10 Khi lên ngôi Ích-bô-sết được bốn mươi tuổi và trị vì Ít-ra-ên được hai
năm. Chỉ có nhà Giu-đa theo Đa-vít mà thôi.
11 Trong lúc đó Đa-vít cai trị Giu-đa và tiếp tục đóng đô tại Hếp-rôn bảy
năm rưỡi.

Chiến Tranh Giữa Ít-ra-ên và Giu-đa

12 Một hôm, Áp-ne từ Ma-ha-na-im chỉ huy quân đội của Ích-bô-sết hành
quân tới Ga-ba-ôn.
13 Giô-áp, con Xê-ru-gia, cũng kéo quân Đa-vít tới địa phương này. Hai
bên đóng quân đối diện nhau gần hồ nước Ga-ba-ôn; mỗi phe một bên
hồ.
14 Áp-ne đề nghị với Giô-áp: “Ta cho các thanh niên ra đấu võ làm trò
đi!”
Giô-áp đồng ý.
15 Vậy mỗi bên chọn mười hai người ra đấu. Mười hai người Bên-gia-
min, phe Ích-bô-sết, con trai Sau-lơ ra đối địch với mười hai bộ hạ của
Đa-vít.
16 Mỗi người nắm đầu đối thủ, đâm gươm vào hông, tất cả cùng nhau
ngã xuống. Từ đó, nơi này ở Ga-ba-ôn mang tên là Cánh Đồng Gươm.
17 Sau đó hai bên bắt đầu trận chiến. Cuộc chiến hôm ấy vô cùng ác
liệt. Cuối cùng Áp-ne và quân đội Ít-ra-ên bị quân đội Đa-vít đánh bại.

A-sa-ên Qua Đời

18 Cả ba con trai Xê-ru-gia đều có mặt hôm ấy: Giô-áp, A-bi-sai, và A-sa-
ên. A-sa-ên có tài chạy nhanh như linh dương
19 nên đuổi theo sát Áp-ne, không rời một bước.
20 Áp-ne quay lại, hỏi: “A-sa-ên đó phải không?”
Ông đáp: “Thưa phải.”
21 Áp-ne cảnh cáo: “Hãy đi đánh một người khác! Chọn một trong đám
thanh niên rồi tước khí giới của hắn.” Nhưng A-sa-ên không chịu rời
Áp-ne.
22 Áp-ne cảnh cáo: “Đừng theo ta nữa. Ta không muốn giết ngươi đâu,
vì nếu thế làm sao còn nhìn mặt anh ngươi là Giô-áp được?”
23 Nhưng A-sa-ên vẫn không chịu nghe, nên bị Áp-ne lấy cán giáo đâm
vào bụng, xuyên thấu lưng. A-sa-ên ngã xuống và chết tại đó. Mọi người
khi đến chỗ A-sa-ên nằm đều dừng lại.

24 Nhưng Giô-áp và A-bi-sai tiếp tục đuổi theo Áp-ne. Khi họ đến đồi
A-ma gần Ghi-a, trên đường đi hoang mạc Ga-ba-ôn, mặt trời bắt đầu lặn.
25 Lúc ấy, lính Bên-gia-min theo Áp-ne bắt đầu chấn chỉnh lại hàng ngũ,
trấn giữ đỉnh đồi này.
26 Áp-ne nói vọng xuống cho Giô-áp nghe: "Gươm đao tiếp tục cho đến
bao giờ? Kết quả cuộc tàn sát này sẽ thảm hại cay đắng đến đâu? Đến
bao giờ ông mới thu quân không đuổi theo anh em mình nữa?"
27 Giô-áp đáp: "Tôi thề có Đức Chúa Trời, nếu ông không yêu cầu, chúng
tôi sẽ tiếp tục cuộc săn đuổi này cho đến sáng mai."
28 Giô-áp thổi kèn và quân ông không đuổi theo quân Ít-ra-ên nữa. Trận
chiến chấm dứt.
29 Áp-ne dẫn quân đi suốt đêm, vượt Thung Lũng A-ra-ba, băng sông
Giô-đan, qua miền Bít-rôn, và về đến Ma-ha-na-im.
30 Giô-áp kiểm kê quân số, thấy phe Đa-vít chỉ thiếu 19 người cộng với
A-sa-ên.
31 Nhưng phía Áp-ne có đến 360 người bị giết, tất cả là người Bên-gia-
min.
32 Giô-áp và thuộc hạ đem xác A-sa-ên về Bết-lê-hem, chôn vào khu mộ
của cha ông, rồi đi thâu đêm và về đến Hếp-rôn vừa lúc rạng đông.

3

1 Cuộc nội chiến giữa hai phe Sau-lơ và Đa-vít tiếp diễn lâu ngày nhưng
triều Đa-vít ngày càng mạnh, còn triều Sau-lơ ngày càng suy yếu.

Các Con Trai của Đa-vít Sinh tại Hếp-rôn

2 Tại Hếp-rôn, Đa-vít sinh được các con trai sau đây:
Trưởng nam là Am-nôn, mẹ là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên.
3 Con thứ hai là Chi-lê-áp, mẹ là A-bi-ga-in, trước là vợ của Na-banh ở
Cát-mên.
Con thứ ba là Áp-sa-lôm, mẹ là Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua xứ
Ghê-sua.
4 Con thứ tư là A-đô-ni-gia, mẹ là Hà-ghi.
Con thứ năm là Sê-pha-tia, mẹ là A-bi-tan.
5 Con thứ sáu là Ích-rê-am, mẹ là Éc-la, vợ của Đa-vít.
Đó là các con trai được sinh cho Đa-vít tại Hếp-rôn.

Áp-ne Điều Đình với Đa-vít

6 Trong thời gian chiến tranh với Đa-vít, Áp-ne đã củng cố địa vị mình
giữa những người theo phe Sau-lơ.
7 Sau-lơ có để lại một cung nữ tên là Rít-ba, con gái của Ai-gia. Ích-bô-sết
nói với Áp-ne: "Sao ông dám ngủ với vợ bé của cha ta?"
8 Áp-ne giận lắm, nói: "Tôi có phải là chó Giu-đa đâu mà ai nói sao
cũng được vậy? Cho đến nay, tôi vẫn tỏ lòng trung thành với triều vua
cha Sau-lơ, với anh em, bạn bè của vua cha, bảo vệ cho vua không rơi vào
tay Đa-vít, thế mà ngày nay vua hạch lỗi tôi phạm với một người phụ nữ?
9 Xin Đức Chúa Trời phạt tôi nặng nề nếu tôi không giúp Đa-vít, thể
hiện lời Chúa Hằng Hữu đã hứa với ông ấy

10 chuyển vương quyền từ nhà Sau-lơ sang nhà Đa-vít, lập Đa-vít làm
vua cả Ít-ra-ên và Giu-đa, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba."
11 Ích-bô-sết không dám nói một lời vì sợ Áp-ne.

12 Áp-ne sai người thay mình thưa cùng Đa-vít: "Thực tế thì đất nước
thuộc về ai ngài hẳn biết? Nếu ngài lập ước với tôi, thì tôi xin giúp ngài
thống nhất Ít-ra-ên."

13 Đa-vít đáp: "Được, ta sẽ lập ước với ông, với điều kiện ông phải đem
Mi-canh, con Sau-lơ đến cho ta, nếu không, đừng gặp mặt ta."

14 Đa-vít cũng sai người đến yêu cầu Ích-bô-sết: "Phải trả Mi-canh vợ
ta lại cho ta, vì ta đã cưới nàng với sính lễ 100 dương bì Phi-li-tin."

15 Ích-bô-sết cho người đi bắt Mi-canh trong nhà chồng là Pha-ti-ên con
của La-ích.
16 Mặc cho Pha-ti-ên theo sau Mi-canh, vừa đi vừa khóc cho đến tận
Ba-hu-rim. Đến lúc ấy, Áp-ne mới bảo: "Ông về đi!" Pha-ti-ên đành quay
về.

17 Áp-ne bàn với các trưởng lão Ít-ra-ên: "Lâu nay, các ông vẫn mong
muốn Đa-vít làm vua.
18 Bây giờ là lúc ta thực hiện ý muốn ấy, vì Chúa Hằng Hữu có hứa với
Đa-vít: 'Ta sẽ dùng đầy tớ Ta là Đa-vít giải cứu Ít-ra-ên khỏi quyền lực
Phi-li-tin và các nước thù nghịch.' "

19 Áp-ne cũng vận động trong vòng người Bên-gia-min. Sau đó, ông đi
Hếp-rôn trình lên Đa-vít nguyện vọng của người Ít-ra-ên và Bên-gia-min.

20 Áp-ne đi Hếp-rôn chuyến này với một phái đoàn hai mươi người. Họ
được Đa-vít mở tiệc khoản đãi.

21 Mãn tiệc, Áp-ne nói: "Bây giờ tôi xin phép lên đường kêu gọi toàn
dân họp lại trước mặt vua. Họ sẽ lập ước với vua và vua sẽ cai trị toàn
quốc như điều hằng ao ước." Vậy Đa-vít cho Áp-ne ra về bình an.

Giô-áp Giết Áp-ne

22 Áp-ne vừa đi khỏi, Giô-áp dẫn một toán quân về, mang theo nhiều
chiến lợi phẩm thu được trong một trận đột kích.

23 Khi Giô-áp trở về, người được tin Áp-ne đến bệ kiến Đa-vít, và vua
cho ông ta về bình an.

24 Giô-áp tức tốc vào chầu Đa-vít và hỏi: "Vua làm gì vậy? Áp-ne đến
đây, sao vua lại cho ông ta về?

25 Vua biết Áp-ne đó chứ! Ông ta chỉ lừa gạt vua. Ông ta đến chỉ với
mục đích dò xem đường đi nước bước của vua và mọi chương trình kế
hoạch vua đang thi hành."

26 Nói xong, Giô-áp quay ra, sai quân đuổi theo Áp-ne. Đến hồ chứa
nước Si-ra, họ bắt kịp và điệu Áp-ne về Hếp-rôn. Đa-vít không biết gì về
việc này cả.

27 Khi Áp-ne về đến Hếp-rôn, Giô-áp dẫn ông ra ngoài cổng thành như
để nói chuyện riêng, rồi bất ngờ đâm gươm vào bụng giết chết Áp-ne để
trả thù cho em mình là A-sa-ên.

28 Khi nghe được chuyện này, Đa-vít nói: “Trước mặt Chúa Hằng Hữu,
ta và toàn dân trong nước ta đều vô tội về cái chết của Áp-ne con của
Nê-rơ.
29 Giô-áp và gia đình ông ta phải chịu trách nhiệm. Cầu cho nhà Giô-áp
không thiếu người bị ung nhọt, phung hủi, què quặt, bị chém giết, và chết
đói!”
30 Như vậy, hai anh em Giô-áp và A-bi-sai trả thù cho em mình, vì Áp-ne
đã giết A-sa-ên trong trận Ga-ba-ôn.

Đa-vít Than Khóc Áp-ne

31 Đa-vít ra lệnh cho Giô-áp và tất cả những người có mặt ở đó xé rách
áo mình, mặc áo tang bằng vải thô, khóc thương Áp-ne. Và trong đám
tang, chính vua đi sau linh cữu.
32 Vậy, Áp-ne được an táng ở Hếp-rôn. Trước cửa mộ, vua và mọi người
đều khóc lớn tiếng.
33 Vua đọc bài ai ca cho Áp-ne:
“Sao Áp-ne phải chết như một người khờ dại?
34 Trong lúc tay không bị trói;
chân không bị còng?
Chỉ vì có người ám hại—
nên ông ngã chết cách đau thương.”
Mọi người lại khóc.
35 Ngày hôm ấy, người ta cố khuyên Đa-vít ăn, nhưng vua thề với Đức
Chúa Trời không ăn gì trước khi mặt trời lặn.
36 Thấy thế, mọi người rất hài lòng. Mọi việc vua làm đều được mọi
người vừa ý.
37 Vậy, những người có mặt hôm ấy và toàn dân Ít-ra-ên đều hiểu rằng
vua không chủ trương việc giết Áp-ne.
38 Đa-vít nói với mấy người thân cận: “Một nhà lãnh đạo, một vĩ nhân
của Ít-ra-ên vừa tạ thế hôm nay.
39 Mặc dù ta là vua được xức dầu, nhưng ngày nay thế còn yếu, trong
khi hai con của Xê-ru-gia—Giô-áp và A-bi-sai—quá bạo tàn; nhưng Chúa
Hằng Hữu sẽ lấy ác báo ác.”

4

Ích-bô-sết Bị Giết

1 Nghe tin Áp-ne chết tại Hếp-rôn, Ích-bô-sết, con của Sau-lơ, bủn rủn
tay chân, và những người Ít-ra-ên theo vua đều kinh hoàng.
2 Ích-bô-sết có hai quan trưởng tên là Ba-a-na và Rê-cáp, đều là con trai
của Rim-môn ở Bê-ê-rốt thuộc đại tộc Bên-gia-min. Người Bê-ê-rốt được
kể là vào tộc Bên-gia-min,
3 mặc dù người Bê-ê-rốt đã trốn vào Ghi-tha-im và ở vẫn đó cho đến
nay.
4 (Giô-na-than, con Sau-lơ, có một con trai tên là Mê-phi-bô-sết bị bại
chân do lúc được tin Sau-lơ và Giô-na-than tử trận ở Gít-rê-ên, bà nhũ
mẫu vội vàng bế nó chạy, lúc ấy mới năm tuổi, chẳng may, làm nó ngã
nên nó bị bại chân.)

5 Rê-cáp và Ba-a-na, con của Rim-môn xứ người Bê-ê-rốt, đến nhà Ích-bô-sết vào một buổi trưa trong khi vua đang ngủ.
6 Họ vào nhà trong, lấy cớ đi lấy lúa mì, rồi lẻn vào phòng ngủ,
7 đâm thủng bụng và chặt đầu Ích-bô-sết, lấy đầu chạy trốn, theo đường đồng bằng đi suốt đêm.
8 Đến Hếp-rôn, họ dâng đầu cho Đa-vít và nói: "Đây là thủ cấp của Ích-bô-sết, con của Sau-lơ kẻ thù của vua, người săn mạng vua. Ngày nay Chúa Hằng Hữu trả thù Sau-lơ và con cháu của hắn cho vua."
9 Nhưng, Đa-vít trả lời Rê-cáp và Ba-a-na: "Ta thề trước Chúa Hằng Hữu, là Đấng đã cứu ta khỏi mọi nghịch cảnh,
10 rằng ta sẽ giết người nào báo cho ta tin Sau-lơ chết, tưởng đã báo cho ta tin mừng. Đó là phần thưởng ta cho hắn lúc ở Xiếc-lác.
11 Thế mà bây giờ, có những kẻ hung ác giết một người vô tội đang ngủ trong nhà mình. Lẽ nào ta tha cho họ, không đòi đền mạng Ích-bô-sết hay sao?"
12 Rồi Đa-vít ra lệnh cho các thuộc hạ giết hai người ấy. Họ bị chặt tay, chặt chân và bị treo thây bên hồ Hếp-rôn.

5

Đa-vít Làm Vua trên Toàn Cõi Ít-ra-ên

1 Ngày nọ, những đại diện của tất cả đại tộc Ít-ra-ên đến Hếp-rôn, trình bày với Đa-vít: "Chúng tôi là cốt nhục của vua.
2 Ngay lúc Sau-lơ còn làm vua chúng tôi, chính ông là người dẫn chúng tôi ra trận và đưa chúng tôi về. Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu có phán bảo ông: 'Ngươi sẽ chăn dắt dân Ta là Ít-ra-ên. Ngươi sẽ lãnh đạo dân Ta, là Ít-ra-ên.' "
3 Vậy, Đa-vít kết giao ước với các trưởng lão trước mặt Chúa Hằng Hữu, và được họ xức dầu làm vua Ít-ra-ên.
4 Đa-vít làm vua năm 30 tuổi, và ông cai trị tất cả là bốn mươi năm.
5 Ông cai trị Giu-đa tại Hếp-rôn được bảy năm rưỡi, và làm vua tại Giê-ru-sa-lem, cai trị cả Ít-ra-ên và Giu-đa được ba mươi ba năm.

Đa-vít Chiếm Thành Giê-ru-sa-lem

6 Đa-vít đem quân đi Giê-ru-sa-lem đánh người Giê-bu, thổ dân địa phương này. Họ nói với Đa-vít: "Ông không vào đây được đâu. Người khiếm thị và người tàn tật cũng đủ sức đánh đuổi ông." Vì họ nghĩ rằng Đa-vít không đủ sức tấn công thành.
7 Nhưng Đa-vít tấn công, chiếm đồn Si-ôn. Đồn này ngày nay được gọi là thành Đa-vít.
8 Hôm ấy Đa-vít ra lệnh: "Cứ theo suối nước ngầm vào tấn công bọn 'mù' và 'què' Giê-bu, là bọn lòng ta ghét hận." Và từ đó có câu: người mù, kẻ què sẽ không được vào nhà.
9 Vậy Đa-vít ở trong đồn Si-ôn, vì thế nơi ấy được gọi là Thành Đa-vít. Vua thực hiện một chương trình kiến trúc chung quanh nơi này bắt đầu từ Mi-lô, cho đến trung tâm thành phố.
10 Thế lực Đa-vít càng ngày càng tăng, vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân ở cùng ông.

11 Hi-ram, vua Ty-rơ, ngoài việc gửi sứ giả đến, còn gửi gỗ bá hương,
thợ mộc, thợ hồ để xây cung điện cho Đa-vít.
12 Đa-vít nhận thức rằng việc Chúa Hằng Hữu lập ông làm vua Ít-ra-
ên và cho nước cường thịnh chứng tỏ Ngài đã ban phước vì lợi ích của
Ít-ra-ên, dân Ngài.
13 Từ ngày ở Hếp-rôn dời về Giê-ru-sa-lem, Đa-vít cưới thêm nhiều vợ
bé khác, sinh thêm nhiều con.
14 Và đây là tên các con ông sinh tại Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp,
Na-than, Sa-lô-môn,
15 Gi-ba, Ê-li-sua, Nê-phết, Gia-phia,
16 Ê-li-sa-ma, Ê-li-a-đa, và Ê-li-phê-lết.

Đa-vít Chiến Thắng Quân Phi-li-tin

17 Nghe tin Đa-vít đã lên ngôi làm vua nước Ít-ra-ên, quân Phi-li-tin kéo
toàn lực tấn công để bắt ông. Nhưng Đa-vít biết được, nên vào đồn.
18 Quân Phi-li-tin kéo đến, tràn ra trong thung lũng Rê-pha-im.
19 Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu: “Con nên ra đánh quân Phi-li-tin
không? Chúa cho con thắng không?”
Chúa Hằng Hữu đáp lời Đa-vít: “Nên. Ta sẽ cho con thắng.”
20 Đa-vít đến Ba-anh Phê-rát-sim, đánh bại quân địch. Ông nói: “Như
một dòng nước lũ, Chúa Hằng Hữu đánh thủng phòng tuyến địch trước
mặt tôi.” Và ông đặt tên nơi ấy là Ba-anh Phê-rát-sim.
21 Người Phi-li-tin chạy trốn, bỏ cả tượng thần mình lại. Quân Đa-vít lấy
các tượng đem đi.
22 Nhưng quân Phi-li-tin quay lại, tràn ra trong thung lũng Rê-pha-im
như trước.
23 Đa-vít lại cầu hỏi Chúa. Lần này Ngài phán: “Đừng tấn công thẳng
tới, nhưng đi vòng sau lưng địch để tấn công chúng gần rừng dâu.
24 Khi nào nghe tiếng bước trên ngọn cây dâu, con sẽ tấn công địch, vì
Chúa Hằng Hữu đang đi trước con, đánh quân Phi-li-tin.”
25 Đa-vít vâng lời Chúa Hằng Hữu, đánh bại quân Phi-li-tin từ Ghê-ba
đến Ghê-xe.

6

Rước Hòm Giao Ước Về Giê-ru-sa-lem

1 Đa-vít tuyển chọn 30.000 người Ít-ra-ên,
2 dẫn họ đến Ba-lê, thuộc Giu-đa để dời Hòm Giao Ước của Đức Chúa
Trời, Đấng ngự giữa các chê-ru-bim, có danh hiệu là Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân.
3 Từ ngôi nhà của A-bi-na-đáp trên đồi, người ta đặt Hòm của Đức Chúa
Trời trên một cỗ xe mới. Hai con của A-bi-na-đáp là U-xa và A-hi-ô dẫn xe
đi.
4 Họ đưa xe cùng với Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đi khỏi nhà
A-bi-na-đáp ở trên đồi. A-hi-ô đi trước Hòm Giao Ước.
5 Đa-vít và cả nhà Ít-ra-ên hân hoan nhảy múa trước Chúa Hằng Hữu,
và chơi đủ loại nhạc cụ bằng gỗ bá hương—đàn lia, đàn hạc, trống cơm,
phách, và chập chõa.

6 Khi đến sân đạp lúa của Na-côn, bò kéo xe bị sẩy chân nên U-xa đưa
tay ra đỡ Hòm của Đức Chúa Trời.
7 Chúa Hằng Hữu nổi giận, phạt tội U-xa xúc phạm đến Hòm, và ông
chết ngay bên cạnh Hòm của Đức Chúa Trời.
8 Đa-vít buồn phiền vì Chúa Hằng Hữu nổi giận với U-xa nên gọi nơi ấy
là Phê-rết U-xa (nghĩa là "Chúa nổi thịnh nộ trên U-xa"), tên này đến nay
vẫn còn.
9 Vì sợ Chúa Hằng Hữu, hôm ấy Đa-vít nói: "Làm thế nào đem Hòm của
Chúa Hằng Hữu về với ta được?"
10 Vậy Đa-vít không đem Hòm của Chúa Hằng Hữu vào thành Đa-vít
như đã dự tính, nhưng đem đến nhà của Ô-bết Ê-đôm, người quê ở đất
Gát.
11 Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu ở trong nhà của Ô-bết Ê-đôm ba
tháng. Chúa ban phước lành cho Ô-bết Ê-đôm và cả gia đình ông.
12 Nghe Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho gia đình Ô-bết Ê-đôm,
Đa-vít hân hoan rước Hòm về thành Đa-vít.
13 Khi những người khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đi được
sáu bước, Đa-vít dâng một con bò và một con thú béo tốt làm sinh tế.
14 Ông mặc một ê-phót bằng vải gai, ra sức nhảy múa trước Chúa Hằng
Hữu.
15 Và như thế, Đa-vít cùng cả nhà Ít-ra-ên rước Hòm Giao Ước của Chúa
Hằng Hữu giữa tiếng reo hò và tiếng kèn vang dậy.

Mi-canh Khinh Bỉ Đa-vít

16 Khi Hòm đến thành Đa-vít, Mi-canh, con gái Sau-lơ đứng bên cửa sổ
thấy Vua Đa-vít nhảy múa trước Chúa Hằng Hữu, thì khinh bỉ Đa-vít.
17 Người ta đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đặt trong lều Đa-vít
vừa cất, rồi vua dâng lễ thiêu và lễ tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu.
18 Dâng tế lễ xong, Đa-vít nhân danh Chúa Hằng Hữu Vạn Quân chúc
phước lành cho dân,
19 và phát quà cho họ, đàn ông cũng như đàn bà. Mỗi người nhận được
một ổ bánh, một miếng thịt, và một bánh trái nho khô. Sau đó, mọi người
về nhà.
20 Đa-vít cũng về nhà chúc phước lành cho gia đình mình. Mi-canh, con
gái Sau-lơ, ra đón vua, mỉa mai: "Hôm nay vua Ít-ra-ên trông vẻ vang
thật, ở trần trước mặt bọn nữ tì của thần dân, như một người hạ cấp
vậy!"
21 Đa-vít trả lời: "Trước mặt Chúa Hằng Hữu, là Đấng đã bỏ cha nàng
và cả hoàng tộc để chọn ta làm vua dân tộc Ít-ra-ên của Ngài, nhất định
ta phải hân hoan nhảy múa.
22 Ta sẽ làm cho mình ra hèn mọn hơn nữa, coi thường chính mình,
nhưng bọn nữ tì kia vẫn tôn trọng ta!"
23 Vì vậy, Mi-canh không có con cho đến ngày qua đời.

7

Giao Ước của Chúa Hằng Hữu Hứa Ban cho Đa-vít

1 Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên hưởng thái bình. Đa-vít không còn phải
chinh chiến với các nước lân bang.
2 Sau khi dọn vào sống trong cung điện, một hôm Đa-vít nói với Tiên
tri Na-than: “Nay ta sống trong cung cất bằng gỗ bá hương, còn Hòm của
Đức Chúa Trời lại ở trong một cái lều.”
3 Na-than đáp: “Xin vua cứ làm điều mình muốn, vì Chúa Hằng Hữu ở
cùng vua.”
4 Nhưng đêm hôm ấy, Chúa Hằng Hữu phán với Na-than:
5 “Hãy đi và nói với Đa-vít, đầy tớ Ta: ‘Đây là lời Chúa Hằng Hữu
phán: Con sẽ cất một cái đền cho Ta ngự sao?
6 Vì từ khi Ta đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập đến ngày nay, Ta không ngự
trong đền thờ. Ta ở trong trại và đi đó đây.
7 Trong suốt cuộc hành trình với người Ít-ra-ên, có bao giờ Ta hỏi
người lãnh đạo, người nhận lệnh Ta chăn dắt dân rằng: “Tại sao không
cất cho Ta một cái đền bằng gỗ bá hương,” hay không?’
8 Bây giờ hãy đi và nói cho Đa-vít, đầy tớ Ta: ‘Đây là lời của Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân rằng: Ta đã chọn con làm vua Ít-ra-ên trong lúc
con còn đi chăn chiên nơi đồng cỏ.
9 Ta đã ở với con trong mọi nơi con đi, Ta đã tiêu diệt tất cả thù nghịch
của con trước mặt con. Bây giờ, Ta sẽ làm cho con nổi danh trên đất!
10 Ta sẽ chuẩn bị một chỗ ở cho người Ít-ra-ên Ta, họ an cư lạc nghiệp,
không còn bị quấy rối nữa. Các dân tộc gian ác sẽ không còn chinh phục
họ như ngày xưa,
11 ta sẽ cho họ hưởng thái bình.
Hơn nữa, Chúa Hằng Hữu sẽ xây dựng cho con một triều đại trường
tồn.
12 Khi con qua đời, con của con sẽ nối ngôi, và Ta sẽ cho vương quốc
nó cường thịnh.
13 Nó sẽ cất cho Ta một Đền Thờ. Ta sẽ củng cố ngôi nước nó mãi
mãi.
14 Ta làm Cha nó, nó làm con Ta. Nếu nó có lỗi, thì Ta sẽ trừng phạt
như loài người dùng roi dạy con.
15 Nhưng Ta vẫn thương xót nó, không bỏ nó như trường hợp Sau-lơ
đâu.
16 Vậy triều đại và vương quốc con sẽ tồn tại, ngôi con sẽ vững bền
mãi mãi.’ ”
17 Na-than thuật cho Đa-vít đúng từng lời Chúa Hằng Hữu đã phán trong
khải tượng này.

Bài Cầu Nguyện Tạ Ơn của Đa-vít

18 Vua Đa-vít đến hầu trước mặt Chúa Hằng Hữu và cầu nguyện:
“Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, con là ai, gia đình con là gì mà Chúa
đưa con lên địa vị này?
19 Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao! Như thế Chúa còn cho là chưa đủ
sao? Ngài còn nói về tương lai lâu dài về triều đại con. Lạy Chúa Hằng
Hữu Chí Cao, đây đâu phải là cách đối xử của loài người?
20 Con còn nói gì hơn nữa? Ôi lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Chúa biết
con.

21 Chúa làm những việc trọng đại này và đồng thời tiết lộ cho con
hay, chỉ vì Chúa đã hứa và vì đó là những điều Ngài muốn.
22 Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Ngài thật cao cả. Theo điều chúng
con đã nghe, ngoài Ngài không có thần nào như Đức Chúa Trời.
23 Có dân tộc nào trên đất giống người Ít-ra-ên? Lạy Đức Chúa Trời,
một dân tộc mà Ngài đã cứu chuộc làm con dân của Ngài: Chúa đã làm
vang Danh Ngài khi Chúa cứu dân Ngài khỏi Ai Cập. Ngài làm những phép
lạ vĩ đại và đáng sợ để đuổi các dân tộc và các thần khác trước mặt dân
Ngài.
24 Chúa chọn Ít-ra-ên làm dân Ngài mãi mãi, và Ngài, Chúa Hằng Hữu
là Đức Chúa Trời của họ.
25 Và bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời, con xin nhận lời
Chúa hứa cho con và dòng dõi con. Chứng thực lời Chúa hứa được dài
lâu mãi mãi.
26 Xin Danh Chúa được ca tụng muôn đời: 'Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên!' Xin cho nhà Đa-vít, là đầy tớ Chúa được
vững bền mãi mãi.
27 Vì Chúa đã tiết lộ cho đầy tớ Ngài hay rằng, Ngài sẽ xây dựng cho
con một triều đại, nên lạy Chúa Toàn Năng, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
con mới dám dâng lên những lời cầu nguyện này.
28 Lạy Chúa, Ngài là Đức Chúa Trời, Chúa Hằng Hữu Chí Cao. Lời Ngài
là chân lý, và Chúa đã hứa cho đầy tớ Ngài những điều tốt lành.
29 Xin Chúa ban phước lành trên triều đại của đầy tớ Ngài, cho được
tồn tại trước mặt Ngài mãi mãi. Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Ngài đã
hứa như thế, được Chúa ban phước, triều đại đầy tớ Ngài chắc chắn sẽ
hưởng phước lành mãi mãi!"

8

Chiến Thắng Khải Hoàn của Đội Quân Đa-vít

1 Sau đó, Đa-vít đánh người Phi-li-tin và chinh phục họ, chiếm quyền
kiểm soát các đô thị.
2 Vua cũng đánh bại người Mô-áp, bắt tù binh nằm từng hàng dưới đất
rồi lấy dây đo, cứ hai dây giết, một dây tha cho sống. Từ đó, người Mô-áp
phục dịch và triều cống Đa-vít.
3 Đa-vít còn đánh bại Ha-đa-đê-xe, con của Rê-hốp, vua Xô-ba, khi Ha-
đa-đê-xe đang lo khôi phục quyền hành ở miền Ơ-phơ-rát.
4 Đa-vít bắt được 1.000 chiến xa, 7.000 kỵ binh, và 20.000 bộ binh. Ông
cho cắt nhượng chân ngựa kéo xe, chỉ chừa lại 100 con mà thôi.
5 Khi quân A-ram từ Đa-mách kéo đến tiếp viện cho Ha-đa-đê-xe, vua
Xô-ba, Đa-vít giết 22.000 lính.
6 Sau đó, vua đặt một đoàn quân trú phòng tại Đa-mách, thủ đô nước
A-ram. Vậy, người A-ram cũng phải triều cống cho Đa-vít. Bất luận Đa-vít
đi đến đâu, Chúa Hằng Hữu cũng cho vua chiến thắng.
7 Đa-vít thu các áo giáp bằng vàng của các tướng sĩ của Ha-đa-đê-xe,
đem về Giê-ru-sa-lem,
8 luôn với một số lượng đồng rất lớn thu tại các thành phố Ti-hát và
Bê-rô-tôi của Vua Ha-đa-đê-xe.

9 Nghe tin Đa-vít đánh bại quân đội của Ha-đa-đê-xe,
10 vua Ha-mát là Thôi sai Hoàng tử Giô-ram đi mừng Đa-vít, vì giữa
Ha-đa-đê-xe với Thôi vẫn chiến tranh liên miên. Giô-ram đem biếu Đa-vít
những tặng vật bằng vàng, bạc và đồng.
11 Đa-vít lấy những phẩm vật này đem dâng hiến lên Chúa Hằng Hữu,
cùng tất cả vàng bạc vua lấy được
12 từ Sy-ri, Mô-áp, Am-môn, Phi-li-tin, A-ma-léc, và chiến lợi phẩm thu
được của Ha-đa-đê-xe, con của Rê-hốp, vua Xô-ba.
13 Sau trận chiến thắng quân Sy-ri ở Thung Lũng Muối trở về, danh tiếng
Đa-vít vang lừng. Trong trận này vua giết 18.000 quân địch.
14 Ông còn sai quân chiếm đóng Ê-đôm, dân nước này phải phục dịch
Đa-vít. Chúa Hằng Hữu cho Đa-vít chiến thắng khải hoàn bất cứ nơi nào
ông đến.
15 Vậy, Đa-vít cai trị Ít-ra-ên, thực thi công lý và bình đẳng cho mọi
người.
16 Giô-áp, con của Xê-ru-gia, làm tướng chỉ huy quân đội, Giê-hô-sa-
phát, con của A-hi-lút, làm ngự sử.
17 Xa-đốc, con của A-hi-túp, và A-hi-mê-léc, con của A-bia-tha làm thầy
tế lễ. Sê-ra-gia, làm tổng thư ký.
18 Bê-na-gia, con của Giê-hô-gia-đa chỉ huy đoàn vệ binh người Kê-rê-
thít và Phê-lết. Còn các con trai Đa-vít đều làm quan trong triều.

9

Đa-vít Hậu Đãi Mê-phi-bô-sết

1 Một hôm, Đa-vít hỏi: “Có ai trong nhà Sau-lơ còn sống không? Ta
muốn vì Giô-na-than mà giúp đỡ người còn lại ấy.”
2 Một người tên là Di-ba, trước kia làm đầy tớ trong nhà Sau-lơ được gọi
vào chầu vua. Vua hỏi: “Ông là Di-ba phải không?”
Di-ba thưa: “Dạ phải.”
3 Vua tiếp: “Trong gia đình Sau-lơ có ai còn sống không? Ta muốn chia
sẻ ân huệ của Đức Chúa Trời ban cho với người ấy.”
Di-ba đáp “Còn một người con trai của Giô-na-than. Người này bị què.”
4 Đa-vít hỏi tiếp: “Người ấy ở đâu?”
Di-ba thưa: “Ở trong nhà của Ma-ki, con của A-mi-ên, tại Lô-đê-ba.”
5 Vua Đa-vít sai đem người ấy đến.
6 Mê-phi-bô-sết; con Giô-na-than, cháu Sau-lơ—đến sấp mình dưới đất
cúi lạy Đa-vít. Đa-vít hỏi: “Mê-phi-bô-sết?”
Mê-phi-bô-sết thưa: “Dạ, có đầy tớ vua đây.”
7 Đa-vít vỗ về: “Đừng sợ. Vì Giô-na-than cha cậu, ta muốn giúp cậu, trả
lại cho cậu tất cả đất đai của Sau-lơ ông nội cậu, và cậu sẽ ăn cùng bàn
với ta mãi mãi.”
8 Mê-phi-bô-sết cúi lạy và nói: “Tôi là ai? Tại sao vua lại ưu đãi một con
chó chết như tôi?”
9 Vua gọi Di-ba, là đầy tớ của Sau-lơ, căn dặn: “Ta đã cho cháu nội của
chủ ông tất cả tài sản của gia đình Sau-lơ trước kia.

10 Vậy ông sẽ cùng các con và đầy tớ mình cày cấy đất này, lấy hoa lợi
phụng dưỡng nhà chủ. Tuy nhiên, Mê-phi-bô-sết sẽ luôn luôn ăn cùng
bàn với ta." (Di-ba có mười lăm con trai và hai mươi đầy tớ.)
11 Di-ba thưa: "Tôi xin tuân theo mọi điều vua truyền." Và như thế,
Mê-phi-bô-sết ăn cùng bàn với vua như một hoàng tử.
12 Mê-phi-bô-sết có một con trai nhỏ là Mai-ca. Cả nhà Di-ba trở thành
đầy tớ của Mê-phi-bô-sết.
13 Còn Mê-phi-bô-sết, người bị què cả hai chân, lên sống ở Giê-ru-sa-lem
và được ăn chung với vua.

10

Đa-vít Đánh Bại Quân Am-môn

1 Sau đó, Na-hách, vua nước Am-môn, qua đời. Hoàng tử Ha-nun lên
ngôi kế vị.
2 Đa-vít nói: "Ta muốn đền ơn cho Na-hách bằng cách yểm trợ Ha-nun,
con trai người vì Na-hách đã đối xử tốt đối với ta." Vua sai sứ giả đi
chia buồn với Ha-nun về cái chết của cha người. Nhưng khi sứ giả đến
Am-môn,
3 các lãnh đạo trong triều đình Am-môn tâu với Vua Ha-nun: "Vua tưởng
Đa-vít thật lòng tôn kính cha vua nên sai sứ giả đến phân ưu sao? Thật
ra hắn sai sứ giả đi do thám thành để tiêu diệt đất nước ta!"
4 Nghe thế, Ha-nun bắt các sứ giả đem cạo nửa bộ râu, cắt áo dài họ
ngắn đến dưới lưng, rồi thả về.
5 Khi biết tin, Đa-vít sai người đi bảo các sứ giả tạm ở lại Giê-ri-cô, chờ
râu mọc ra đều rồi sẽ về, vì họ hổ thẹn lắm.
6 Khi người Am-môn ý thức được việc chọc giận Đa-vít đã tác hại thế
nào, họ mướn 20.000 quân Sy-ri ở Bết-rê-hóp và Xô-ba, 1.000 quân của
Ma-a-ca, và 12.000 quân ở Tóp.
7 Hay tin này, Đa-vít ra lệnh cho Giô-áp đem toàn lực quân đội gồm các
chiến sĩ can đảm ra nghênh chiến.
8 Người Am-môn kéo ra dàn quân tại cổng thành; còn người Sy-ri ở Xô-ba
và Rê-hốp, người Tóp, và người Ma-a-ca dàn quân riêng rẽ ngoài đồng.
9 Giô-áp thấy địch định bao vây quân Ít-ra-ên, liền chia quân làm hai,
đem các đội chủ lực chống đánh quân A-ram.
10 Ông giao hết quân còn lại cho em mình là A-bi-sai để đối phó với
người Am-môn.
11 Giô-áp bảo A-bi-sai: "Nếu quân A-ram mạnh hơn anh, em hãy chia
quân giúp anh. Nếu quân Am-môn áp đảo em, anh sẽ chia quân yểm trợ
em.
12 Can đảm lên! Chúng ta vì dân tộc và thành trì của Đức Chúa Trời mà
chiến đấu dũng cảm. Xin Chúa Hằng Hữu thực hiện ý Ngài."
13 Giô-áp đem quân tấn công, quân A-ram bỏ chạy.
14 Thấy quân Sy-ri chạy trốn, người Am-môn cũng bỏ chạy vào thành.
Giô-áp rút quân về Giê-ru-sa-lem.
15 Sau khi bị quân Ít-ra-ên đánh bại, người Sy-ri tập trung toàn lực
lượng. Vua Ha-đa-đê-xe sai người triệu tập quân Sy-ri ở bên kia Ơ-phơ-
rát.

16 Lực lượng này đặt dưới quyền điều khiển của Sô-bác, chỉ huy trưởng
quân đội Ha-đa-đê-xe.
17 Nhận được tin này, Đa-vít thu thập toàn lực, vượt sông Giô-đan, kéo
đến Hê-lam. Quân Sy-ri dàn trận nghênh chiến.
18 Nhưng một lần nữa, quân A-ram bị Ít-ra-ên đánh bại phải bỏ chạy.
Đa-vít tiêu hủy 700 cỗ xe, giết 40.000 quân Sy-ri, kể cả Sô-bác là tướng chỉ
huy địch.
19 Thấy Ít-ra-ên chiến thắng, tất cả các chư hầu của Ha-đa-đê-xe liền
cầu hòa, và chịu phải phục dịch Đa-vít. Vậy người Sy-ri không còn dám
giúp người Am-môn nữa.

11

Đa-vít và Bát-sê-ba

1 Đầu năm mới, khi vua các nước dấy binh chinh chiến, Đa-vít sai Giô-áp
chinh phạt Am-môn và vây thành Ráp-ba. Còn Đa-vít ở lại Giê-ru-sa-lem.
2 Một hôm, vào lúc chiều tối, Đa-vít ra khỏi giường và đi dạo trên sân
thượng cung điện. Khi đang nhìn khắp thành trì, vua thấy một người đàn
bà tuyệt đẹp đang tắm.
3 Đa-vít sai người dọ hỏi, mới hay rằng nàng tên là Bát-sê-ba, con của
Ê-li-am, vợ U-ri, người Hê-tít.
4 Đa-vít cho người gọi nàng đến. Khi nàng đến, vua ngủ với nàng.
Bết-sê-ba tẩy uế xong liền về nhà.
5 Khi biết mình có thai, nàng sai người báo tin cho Đa-vít.
6 Đa-vít nhắn bảo Giô-áp: “Sai U-ri người Hê-tít về gặp ta.”
7 Khi U-ri đến, Đa-vít hỏi thăm tin tức về Giô-áp, về quân sĩ và tình hình
chiến trận.
8 Rồi vua bảo U-ri về nhà nghỉ ngơi. Đa-vít còn gửi quà đến nhà cho
U-ri.
9 Nhưng U-ri không về nhà, chỉ ở ngoài cổng cung vua với các cận vệ
của Đa-vít đêm ấy.
10 Có người báo cho Đa-vít hay việc này, Đa-vít hỏi U-ri: “Đi vắng lâu
ngày, tại sao ông không muốn về nhà?”
11 U-ri thưa: “Trong khi Hòm Giao Ước, quân đội Ít-ra-ên và Giu-đa, từ
Tướng Giô-áp đến anh em binh sĩ, đều cắm trại ngoài đồng, lẽ nào tôi về
nhà, ăn uống thỏa thuê và ngủ với vợ sao? Tôi xin thề với vua: Tôi chẳng
bao giờ làm như thế.”
12 Đa-vít nói: “Anh ở lại đây hôm nay, ngày mai hãy đi.” Vậy U-ri ở lại
Giê-ru-sa-lem ngày hôm đó và hôm sau.
13 Đa-vít mời U-ri ăn và ép uống say. Nhưng đêm ấy cũng vậy, U-ri ngủ
lại với các cận vệ của Đa-vít, chứ không chịu về nhà.

Đa-vít Khiến U-ri Bị Chết

14 Sáng hôm sau, Đa-vít viết thư cho Giô-áp, nhờ U-ri cầm đi.
15 Trong thư chỉ thị Giô-áp rằng: “Hãy đặt U-ri vào vị trí nguy hiểm nhất
của trận chiến, rồi rút quân bỏ rơi U-ri cho hắn bị địch đánh chết.”
16 Vậy trong lúc vây thành, Giô-áp xếp U-ri vào nơi có thành phần giữ
thành mạnh nhất.

17 Khi quân trong thành xông ra giao chiến, có một số chiến sĩ Ít-ra-ên
tử trận, U-ri, người Hê-tít cũng chết.
18 Rồi Giô-áp sai người báo tin chiến trận cho Đa-vít.
19 Ông dặn người đem tin: "Báo xong,
20 nếu vua nổi giận hỏi: 'Sao lại tiến gần thành mà chiến đấu? Không
biết địch sẽ từ thành bắn xuống sao?
21 Không phải A-bi-mê-léc, con Giê-ru-ba-anh ở Thê-bết bị một người
đàn bà từ trên thành ném thớt cối xuống sao? Tại sao vẫn còn đến gần
thành?' Lúc ấy anh hãy nói: 'Cả U-ri, người Hê-tít cũng tử trận.' "
22 Vậy, người ấy theo lời Giô-áp dặn, báo mọi việc cho Đa-vít.
23 Người ấy còn giải thích: "Ban đầu địch quân thắng thế, xông ra tấn
công tận ngoài đồng, nhưng sau bị ta đánh lui. Ta dồn địch về đến cổng
thành,
24 nhưng lúc ấy, địch từ trên thành bắn tên xuống, giết mất mấy người
của vua, cả U-ri người, Hê-tít cũng chết nữa."
25 Đa-vít bảo người đưa tin trấn an Giô-áp: "Đừng lo gì về việc này, vì
gươm giáo sát hại người này người kia vô chừng. Cứ công hãm ráo riết
rồi sẽ chiếm được thành."
26 Khi được tin U-ri tử trận, Bát-sê-ba than khóc chồng.
27 Qua thời kỳ cư tang, Đa-vít rước Bát-sê-ba về cung, và cưới làm vợ.
Nàng sinh một con trai. Tuy nhiên, việc Đa-vít đã làm là một điều ác
trước mắt Chúa Hằng Hữu.

12

Na-than Trách Đa-vít

1 Chúa Hằng Hữu sai Na-than đến gặp Đa-vít. Ông kể cho Đa-vít nghe
câu chuyện này: "Trong thành kia có hai người, một giàu một nghèo.
2 Người giàu có vô số bò và chiên;
3 còn người nghèo chẳng có gì ngoài một con chiên cái người ấy mua
được và nuôi nó lớn lên trong nhà cùng với con cái mình. Người cho nó
ăn thứ gì mình ăn, uống thứ gì mình uống, và cho ngủ trong lòng mình,
như con gái nhỏ của mình vậy.
4 Hôm nọ, người giàu có khách đến thăm. Người này không muốn bắt
bò, chiên mình đãi khách, nên bắt con chiên của người nghèo làm thịt
khoản đãi."
5 Nghe chuyện, Đa-vít rất tức giận người giàu, và nói: "Ta thề trước Chúa
Hằng Hữu hằng sống, một người hành động tàn nhẫn như thế đáng chết
lắm.
6 Ngoài ra người ấy còn phải bồi thường bốn con chiên cho người kia."
7 Na-than nói: "Vua chính là người ấy. Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên, phán: 'Ta xức dầu cho ngươi làm vua Ít-ra-ên, cứu ngươi
khỏi tay Sau-lơ,
8 cho ngươi nhà và cả vợ của chủ ngươi, cho ngươi cai trị cả Giu-đa và
Ít-ra-ên. Nếu vẫn chưa đủ, Ta còn sẽ cho thêm nhiều thứ nữa.
9 Tại sao ngươi dám coi thường điều răn của Chúa Hằng Hữu, làm điều
tà ác, mượn lưỡi gươm người Am-môn giết U-ri, người Hê-tít, rồi cướp vợ
người.

10 Vậy, vì ngươi coi thường Ta, cướp vợ U-ri, người Hê-tít, nên gươm sẽ
không tha gia đình ngươi.
11 Chúa Hằng Hữu còn cho chính người trong gia đình ngươi nổi lên làm
hại ngươi. Vợ ngươi sẽ bị bắt đi làm vợ người khác, người ấy sẽ ngủ với
vợ ngươi giữa thanh thiên bạch nhật.
12 Ngươi làm chuyện này thầm kín, nhưng Ta sẽ phạt ngươi công khai,
trước mắt mọi người Ít-ra-ên.' "

Đa-vít Ăn Năn Tội

13 Đa-vít thú tội với Na-than: "Ta có tội với Chúa Hằng Hữu."
Na-than nói: "Chúa Hằng Hữu tha tội cho vua, vua không chết đâu.
14 Tuy nhiên, vì vua đã tạo cơ hội cho kẻ thù xúc phạm Danh Chúa, nên
đứa bé vừa sinh phải chết."
15 Nói xong, Na-than ra về. Chúa Hằng Hữu khiến con Bát-sê-ba mới
sinh bị đau ốm.
16 Đa-vít cầu xin Đức Chúa Trời chữa cho đứa bé. Vua nhịn ăn, suốt
đêm nằm dưới đất.
17 Những người lớn tuổi trong hoàng gia đến đỡ vua dậy, nhưng vua cứ
nằm dưới đất và không chịu ăn.
18 Đến ngày thứ bảy, đứa bé chết. Các cận thần không dám cho Đa-vít
hay, vì họ bảo nhau: "Khi đứa bé còn sống, ta nói, vua quay lưng đi. Nay
ta nói nó chết rồi, không biết vua còn phản ứng thế nào, sợ có hại cho
vua."
19 Nhưng khi Đa-vít thấy họ thầm thì bàn tán, vua biết đứa bé đã chết,
liền hỏi: "Nó chết rồi phải không?"
Họ thưa: "Dạ, phải."
20 Đa-vít dậy tắm rửa, xức dầu, thay áo, lên Đền Tạm thờ lạy Chúa Hằng
Hữu, rồi về cung, bảo dọn thức ăn cho mình.
21 Các cận thần ngạc nhiên, hỏi: "Vua hành động như thế có nghĩa gì?
Khi đứa bé còn sống, vua nhịn ăn, khóc lóc; nhưng khi nó chết, vua dậy,
ăn uống."
22 Vua đáp: "Khi nó còn sống, ta nhịn ăn, khóc lóc vì nghĩ rằng biết
đâu Chúa Hằng Hữu sẽ thương tình, cho nó sống.
23 Nay nó chết rồi, ta còn nhịn ăn làm gì? Có đem nó trở lại được đâu?
Ta sẽ đến với nó, chứ nó không về với ta."
24 Đa-vít an ủi Bát-sê-ba vợ mình, ăn ở với nàng, nàng thụ thai và sinh
một đứa con trai khác. Vua đặt tên nó là Sa-lô-môn. Chúa Hằng Hữu
thương yêu đứa bé
25 nên sai Tiên tri Na-than đến thăm và đặt tên đứa bé là Giê-đi-đia,
(nghĩa là "Chúa Hằng Hữu thương yêu").

Đa-vít Chiếm Thành Ráp-ba

26 Lúc ấy, Giô-áp đang tấn công thành Ráp-ba, đế đô của người Am-môn.
27 Ông sai sứ giả về trình với Đa-vít: "Tôi đánh thành Ráp-ba, và chiếm
được nguồn nước.
28 Bây giờ, xin vua đem quân còn lại đến chiếm nốt thành để tôi khỏi
chiếm thành và người ta khỏi lấy tên tôi đặt cho thành."

29 Đa-vít đem quân tới chiếm thành Ráp-ba, thu được vô số chiến lợi
phẩm.
30 Đa-vít còn lấy vương miện của vua Am-môn đang đội, đặt lên đầu
mình. Vương miện này bằng vàng chạm ngọc, rất nặng.
31 Đa-vít bắt dân thành này về làm lao công, sử dụng cưa, cuốc, và làm
việc trong lò gạch. Dân các thành khác của người Am-môn cũng chịu
chung số phận. Rồi Đa-vít kéo quân về Giê-ru-sa-lem.

13

Ta-ma Bị Cưỡng Hiếp

1 Hoàng tử Áp-sa-lôm, con Vua Đa-vít có một em gái rất đẹp tên là
Ta-ma. Am-nôn, anh cùng cha khác mẹ của nàng, say mê nàng.
2 Nhưng vì Công chúa Ta-ma là một trinh nữ nên Am-nôn khó lòng tiếp
xúc với nàng. Am-nôn sinh ra tương tư đến bệnh.
3 Am-nôn có một người bạn rất khôn lanh tên là Giô-na-đáp, con Si-mê-i,
anh Đa-vít.
4 Một hôm Giô-na-đáp hỏi Am-nôn: "Sao hoàng tử mỗi ngày một tiều
tụy vậy? Có chuyện gì không?"
Am-nôn tâm sự: "Tôi yêu say mê Ta-ma, em của Áp-sa-lôm."
5 Giô-na-đáp bàn kế: "Này nhá, hoàng tử giả bệnh, nằm trên giường,
khi vua cha đến thăm, hoàng tử nói: 'Xin cho Ta-ma đến đây nấu nướng,
săn sóc miếng ăn cho con.' "
6 Vậy, Am-nôn theo kế thi hành. Khi vua đến, Am-nôn xin vua cho Ta-ma
em gái mình đến làm bánh cho mình ăn.
7 Đa-vít sai người gọi Ta-ma, bảo nàng đến nhà Am-nôn, nấu ăn cho
anh.
8 Ta-ma đến, lấy bột nhồi, làm bánh đem nướng trước mặt anh mình.
Lúc ấy Am-nôn đang nằm trên giường.
9 Nhưng khi nàng đem bánh lên, Am-nôn từ chối không ăn, bảo: "Mọi
người khác ra đi khỏi đây." Họ vâng lời, ra khỏi nhà.
10 Am-nôn nói với Ta-ma: "Bưng bánh vào phòng cho anh ăn." Ta-ma
vâng lời anh.
11 Nhưng khi nàng đem bánh tới, Am-nôn nắm lấy nàng, nói: "Ngủ với
anh."
12 Nàng phản đối: "Đừng anh, đừng ép tôi. Trong Ít-ra-ên không ai làm
chuyện ô nhục điên rồ như thế.
13 Phần tôi, tôi sẽ mang nhục này đi đâu? Còn anh, sẽ bị coi là phường
phóng đãng. Vậy, xin anh hãy thưa với vua, chắc vua sẽ không cấm anh
cưới tôi đâu."
14 Nhưng Am-nôn không chịu nghe nàng và dùng sức mạnh cưỡng hiếp
nàng.
15 Rồi bỗng nhiên, Am-nôn đổi yêu ra ghét. Bây giờ Am-nôn ghét nàng
còn hơn khi say mê nàng nữa, nên quay sang đuổi nàng: "Đi ra khỏi đây!"
16 Ta-ma nói: "Đừng anh, đừng làm một việc xấu hơn việc anh vừa mới
làm."
Nhưng Am-nôn không nghe,
17 gọi đầy tớ bảo đuổi nàng ra rồi đóng cửa lại.

18 Vậy, đầy tớ kéo nàng ra ngoài và đóng cửa lại. Lúc ấy nàng mặc một
chiếc áo dài có tay cũng như các công chúa trinh trắng khác thường mặc.
19 Ta-ma lấy tro bỏ lên đầu, xé rách áo dài đang mặc, hai tay ôm đầu,
vừa đi vừa khóc.
20 Áp-sa-lôm, anh Ta-ma, hỏi nàng: "Am-nôn cưỡng hiếp em phải
không? Từ giờ em hãy giữ im lặng. Dù sao người ấy cũng là anh của
em. Không cần phải lo lắng." Từ đó, Ta-ma sống cô đơn buồn thảm trong
nhà Áp-sa-lôm, anh mình.
21 Vua Đa-vít nghe được chuyện này, rất tức giận.
22 Còn Áp-sa-lôm ghét cay ghét đắng Am-nôn về việc người ấy đã làm
với em mình.

Áp-sa-lôm Trả Thù Am-môn

23 Hai năm sau, nhân dịp Áp-sa-lôm có cuộc xén lông chiên ở Ba-anh
Hát-so, gần Ép-ra-im, Áp-sa-lôm sai mời tất cả các hoàng tử đến dự.
24 Ông đến thưa với vua: "Nhân ngày con tổ chức xén lông chiên, xin
mời vua và quần thần đến chơi."
25 Vua đáp: "Không nên, nếu mọi người kéo tới thì con sẽ không lo xuể."
Dù Áp-sa-lôm nằn nì, vua chỉ chúc phước cho chứ không nhận lời.
26 Áp-sa-lôm lại thưa: "Nếu cha không đi, xin cho anh Am-nôn đi vậy."
Vua hỏi: "Tại sao Am-nôn phải đi?"
27 Nhưng Áp-sa-lôm nằn nì mãi cho đến khi vua bằng lòng cho Am-nôn
và các hoàng tử đi.
28 Áp-sa-lôm dặn các đầy tớ mình: "Hãy đợi khi Am-nôn uống say; ta sẽ
ra dấu thì các ngươi giết hắn! Đừng sợ, vì các ngươi chỉ vâng theo lệnh
ta."
29 Vậy, các đầy tớ Áp-sa-lôm giết Am-nôn theo lệnh chủ. Các hoàng tử
khác vội vàng cưỡi la chạy trốn.
30 Họ chưa về tới, Đa-vít được tin báo "Áp-sa-lôm giết hết các hoàng tử,
không sót một người."
31 Vua đứng dậy, xé áo mình, rồi phủ phục dưới đất. Quần thần có mặt
tại đó cũng đều xé áo mình.
32 Lúc ấy, Giô-na-đáp, con Si-mê-i, anh Đa-vít, lên tiếng: "Không phải
tất cả các hoàng tử đều bị giết đâu. Chỉ một mình Am-nôn chết mà thôi.
Vì Áp-sa-lôm đã chủ tâm xếp đặt việc này từ ngày Ta-ma bị Am-nôn cưỡng
hiếp.
33 Vậy xin đừng buồn phiền quá về chuyện ấy vì tưởng rằng các con
trai vua đều chết hết. Chỉ một mình Am-nôn chết mà thôi"
34 Lúc ấy, Áp-sa-lôm bỏ trốn.
Người lính đứng trên vọng canh nhìn ra, thấy một đám đông từ xa đi
tới theo lối ven đồi.
35 Giô-na-đáp thưa với Đa-vít: "Các hoàng tử về đó! Đúng như tôi vừa
nói."
36 Vừa lúc ấy các hoàng tử chạy vào, khóc lóc. Vua và quần thần cũng
khóc.
37 Đa-vít ngày ngày khóc thương con mình là Am-nôn.
Còn Áp-sa-lôm chạy đến Ghê-sua, ở với vua Thanh-mai, con A-mi-hút.

38 Áp-sa-lôm ở lại Ghê-sua ba năm.
39 Lúc ấy, Vua Đa-vít bắt đầu nguôi ngoai việc Am-nôn mất, ông chạnh
nhớ đến Áp-sa-lôm.

14

Giô-áp Xếp Đặt cho Áp-sa-lôm Trở Về

1 Giô-áp thấy vua có lòng thương nhớ Áp-sa-lôm,
2 Giô-áp sai người đi Thê-cô-a, mời một người đàn bà khôn khéo đến,
bảo bà: "Bà phải mặc tang phục, không xức dầu, giả làm một người để
tang lâu ngày,
3 và đi nói với vua những lời tôi dặn." Và Giô-áp dặn bà những lời phải
nói.
4 Đến trước mặt vua, người đàn bà phủ phục dưới đất, rồi nói: "Xin
vua giúp tôi một việc!"
5 Vua hỏi: "Ngươi có việc gì cần ta giúp?"
Bà thưa: "Tôi ở góa từ ngày chồng tôi mất để nuôi hai đứa con trai.
6 Một hôm, chúng nó cãi nhau ở ngoài đồng. Vì không có ai can gián
nên đứa này đánh đứa kia chết.
7 Bây giờ, mọi người trong gia đình đòi tôi giao đứa con còn lại cho họ
giết đi, để trả thù cho đứa chết. Như vậy, họ định dập tắt cụm than hồng
còn lại, không chừa ai nối danh nối dõi chồng tôi cả."
8 Vua nói: "Ngươi cứ an tâm về nhà đi. Ta sẽ truyền lệnh về việc này."
9 Người đàn bà Thê-cô-a lại thưa: "Xin đội ơn vua; tôi và gia đình nhà
cha tôi gánh chịu trách nhiệm, còn vua và ngôi vua vô tội."
10 Vua dặn: "Nếu có ai nói năng điều gì, thì dẫn người ấy đến đây. Như
vậy họ sẽ không động đến ngươi nữa."
11 Bà ấy năn nỉ: "Xin vua thề trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
vua rằng con tôi sẽ không bị người nào báo thù giết hại."
Vua thề: "Con ngươi sẽ không mất một sợi tóc."
12 Đến đây, người đàn bà nói: "Xin vua cho tôi thưa thêm một lời."
Vua bảo: "Nói đi."
13 Bà ấy tiếp: "Tại sao vua không xử mọi người dân Đức Chúa Trời như
nhau? Quyết định việc tôi như thế, vua đã kết án chính mình, vì vua
không đem người con bị đày về.
14 Người nào rồi cũng có ngày chết, như nước đổ trên đất, không hốt
lại được. Nhưng Đức Chúa Trời không cất mạng sống đi; Ngài có cách
đem những người bị đày đọa trở về.
15 Hôm nay, sở dĩ tôi đến đây xin vua cứu mạng con tôi khỏi tay những
người đe dọa tiêu diệt chúng tôi,
16 không cho chúng tôi hưởng cơ nghiệp Đức Chúa Trời ban cho
17 vì tôi nghĩ rằng vua có quyền đem lại bình an cho chúng tôi, và vua
giống như thiên sứ của Đức Chúa Trời, phân biệt thiện ác. Cầu Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua ở với vua."
18 Vua nói: "Ta muốn hỏi một điều, đừng giấu ta."
Người ấy thưa: "Xin vua cứ hỏi."
19 Vua hỏi: "Có phải Giô-áp xếp đặt việc này không?"

Bà thưa: “Không ai chối cãi gì với vua được. Đúng thế, chính Tướng
Giô-áp đã sai tôi, dặn tôi những lời phải nói.
20 Vì muốn đặt sự việc dưới hình thức khác, nên Giô-áp đã làm như thế.
Nhưng vua khôn ngoan như một thiên sứ của Đức Chúa Trời, biết hết mọi
việc xảy ra chung quanh chúng ta!”
21 Vua bảo Giô-áp: “Thôi được! Hãy đưa Áp-sa-lôm về đây.”
22 Giô-áp phủ phục dưới đất vái lạy, chúc phước lành cho vua và nói:
“Hôm nay tôi biết được vua có thiện cảm với tôi, nên mới thỏa mãn điều
tôi thỉnh cầu.”
23 Nói xong, Giô-áp đứng lên đi Ghê-sua, đem Áp-sa-lôm về Giê-ru-sa-
lem.
24 Vua ra lệnh: “Áp-sa-lôm phải ở nhà, không được thấy mặt ta.” Vậy
Áp-sa-lôm không được diện kiến vua.

Áp-sa-lôm Hòa Giải với Đa-vít

25 Lúc ấy trong cả nước Ít-ra-ên không có người nào đẹp bằng Áp-sa-
lôm, thân thể không có một khuyết điểm nào cả, được nhiều người khen
chuộng.
26 Mỗi năm ông phải cắt tóc một lần vì tóc nhiều quá. Số tóc cắt đem
cân được 2,3 ký theo cân hoàng gia.
27 Ông có ba trai và một gái. Cô con gái rất xinh đẹp tên là Ta-ma.
28 Sau hai năm ở Giê-ru-sa-lem nhưng không được thấy mặt vua cha,
29 Áp-sa-lôm cho mời Giô-áp đến, định nhờ tâu giùm với vua, nhưng
Giô-áp không đến. Mời lần thứ hai cũng không thấy Giô-áp,
30 nên Áp-sa-lôm bảo đầy tớ: “Đi đốt ruộng lúa mạch của Giô-áp ở bên
cạnh ruộng ta đi.” Các đầy tớ vâng lời.
31 Giô-áp đến, hỏi Áp-sa-lôm: “Tại sao đầy tớ của hoàng tử đốt ruộng
tôi?”
32 Áp-sa-lôm đáp Giô-áp: “Vì tôi muốn gặp mặt để nhờ ông đi nói với
vua giùm: ‘Tại sao đem tôi về đây làm gì? Thà cứ để cho tôi ở Ghê-sua
còn hơn. Bây giờ, xin vua cho tôi được diện kiến. Nếu xét thấy tôi có tội,
vua cứ việc giết tôi đi.’ ”
33 Vậy, Giô-áp nói lại với vua. Vua đòi Áp-sa-lôm vào. Ông cúi gập mình,
đầu chấm đất trước mặt vua, và vua hôn Áp-sa-lôm.

15

Áp-sa-lôm Mưu Phản

1 Sau đó, Áp-sa-lôm sắm một cỗ xe ngựa; có năm mươi người chạy trước
xe.
2 Áp-sa-lôm cũng thường dậy sớm, đi ra đứng bên cổng thành, đợi có
ai đi kiện, xin vua xét xử, thì gọi đến hỏi: “Ông từ đâu đến?” Khi người
kia đáp: “Từ thành nọ, đại tộc kia,”
3 Áp-sa-lôm liền nói: “Trong việc này, tôi xét thấy ông hoàn toàn phải.
Nhưng tiếc thay, người của vua đâu có nghe ông.”
4 Áp-sa-lôm tiếp: “Nếu tôi làm phán quan, ai có vụ thưa kiện gì đến với
tôi, tôi sẽ công minh xét xử cho người ấy!”

5 Và, hễ có người nào cung kính vái chào Áp-sa-lôm, ông liền dang tay
ôm lấy người ấy mà hôn.
6 Hành động như thế, Áp-sa-lôm lấy lòng được nhiều người Ít-ra-ên.
7 Bốn năm sau, một hôm Áp-sa-lôm thưa với vua: "Xin cho phép con đi
Hếp-rôn dâng lễ vật thề nguyện lên Chúa Hằng Hữu.
8 Vì lúc còn ở Ghê-sua thuộc xứ A-ram, con có khấn nguyện: 'Nếu Chúa
Hằng Hữu đem con về Giê-ru-sa-lem, con sẽ dâng lễ vật lên Ngài.' "
9 Vua nói: "Chúc con đi bình an."
Vậy, Áp-sa-lôm đi Hếp-rôn.
10 Tại đây, ông bí mật sai người đi khắp các đại tộc Ít-ra-ên xúi giục
dân nổi loạn và căn dặn: "Khi nghe tiếng kèn thổi, anh em sẽ la lên:
'Áp-sa-lôm làm vua ở Hếp-rôn.' "
11 Khi rời Giê-ru-sa-lem, Áp-sa-lôm có mời 200 quan khách cùng đi với
mình, nhưng họ không biết gì về mưu phản của ông.
12 Lúc dâng lễ, Áp-sa-lôm cho mời cả A-hi-tô-phe người Ghi-lô, là một
cố vấn của Đa-vít, về với mình. Vậy cuộc nổi loạn lan rộng, số người theo
ngày càng đông.

Đa-vít Trốn Khỏi Thành Giê-ru-sa-lem

13 Có người đến báo cho Đa-vít: "Lòng dân ngả qua ủng hộ Áp-sa-lôm."
14 Đa-vít bảo quần thần đang ở với mình tại Giê-ru-sa-lem: "Chúng ta
phải chạy ngay; nếu đợi Áp-sa-lôm đến, cả chúng ta và dân trong thành
đều bị tàn sát."
15 Quần thần thưa: "Bất kỳ điều gì vua quyết định, chúng tôi xin thi
hành."
16 Vậy, vua và toàn thể hoàng gia vội vàng ra đi, chỉ có mười cung phi
ở lại để giữ cung.
17 Vua đi trước, mọi người theo sau. Ra đến cuối thành,
18 vua dừng lại cho mọi người đi trước. Có tất cả 600 người từ đất Gát
theo Đa-vít cùng tất cả thị vệ của vua.
19 Vua bảo Y-tai người Ghi-tít: "Ông theo chúng tôi làm gì? Tôi nghĩ ông
nên quay lại với vua mới, vì ông là người ngoại quốc bỏ quê hương.
20 Ông vừa đến với chúng tôi hôm qua, hôm nay tôi không muốn ông
theo chúng tôi lang thang chưa biết về đâu. Ông nên dẫn anh em người
Ghi-tít quay về đi thôi. Cầu cho ông giữ được lòng nhân ái và trung thực."
21 Nhưng Y-tai đáp: "Tôi thề trước Đức Chúa Trời và trên mạng sống
vua, vua đi đâu tôi theo đó, dù chết hay sống cũng không màng."
22 Vua nói: "Đã thế thì đi!" Vậy Y-tai cùng toán quân mình với con cái
đều đi lên trước.
23 Thấy vua và mọi người đi qua, ai cũng phải mủi lòng rơi lệ. Đoàn
người băng suối Kít-rôn tiến về phía hoang mạc.
24 Có A-bia-tha, Xa-đốc và người Lê-vi đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa
Trời đi nữa. Họ đặt Hòm xuống, chờ cho đoàn người đi qua trước.
25 Nhưng vua nói với Xa-đốc: "Ông hãy đem Hòm của Đức Chúa Trời
trở vào thành. Nếu tôi được Chúa Hằng Hữu đoái hoài, Ngài sẽ cho tôi về
để thấy Hòm và Đền Tạm Ngài ngự.

26 Nhưng nếu Chúa không ưa thích tôi nữa, xin Ngài làm cho tôi điều
Ngài muốn."
27 Vua thì thầm với Thầy Tế lễ Xa-đốc: "Chắc ông hiểu ý tôi: Ông và
A-bia-tha trở về thành với A-hi-mát con ông và Giô-na-than con A-bia-tha.
28 Tôi sẽ chờ tin ông bên sông nơi nước cạn."
29 Vậy Xa-đốc và A-bia-tha đem Hòm của Đức Chúa Trời về Giê-ru-sa-lem
rồi ở lại đó.
30 Đa-vít lên Núi Ô-liu, đi chân không, trùm đầu lại, vừa đi vừa khóc.
Những người khác cũng khóc lóc, trùm đầu.
31 Khi nghe tin A-hi-tô-phe theo Áp-sa-lôm, Đa-vít cầu: "Lạy Chúa Hằng
Hữu xin làm cho lời khuyên của A-hi-tô-phe ra ngớ ngẩn."
32 Lên đến đỉnh núi, nơi người ta thờ phụng Đức Chúa Trời, Đa-vít thấy
Hu-sai người Ạt-kít đầu phủ bụi đất, áo xé rách, đến tìm mình.
33 Đa-vít rỉ tai Hu-sai: "Đi với tôi, ông chỉ thêm gánh nặng cho tôi;
34 nhưng nếu ông trở về Giê-ru-sa-lem, nói với Áp-sa-lôm: 'Tôi xin cố
vấn vua như đã cố vấn cha vua,' ông sẽ vì tôi phá hỏng mưu kế của
A-hi-tô-phe.
35 Bên ông còn có hai Thầy Tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha. Nếu ông biết được
tin gì trong cung vua, cứ cho họ hay.
36 Họ sẽ sai con là A-hi-mát (con Xa-đốc) và Giô-na-than (con A-bia-tha)
đi báo tin cho tôi."
37 Vậy Hu-sai, là bạn của Đa-vít, về đến Giê-ru-sa-lem đúng ngay lúc
Áp-sa-lôm vào thành.

16

Đa-vít và Di-ba

1 Vừa đi quá đỉnh núi, Đa-vít gặp Di-ba, đầy tớ của Mê-phi-bô-sết. Di-ba
dẫn hai con lừa trên lưng chất 200 ổ bánh, 100 bánh nho khô, 100 trái
cây mùa hè, và 100 bầu rượu.
2 Vua hỏi: "Ông đem các thức ăn này đi đâu?"
Di-ba thưa: "Đem lừa cho người nhà của vua cưỡi, bánh và các trái
mùa hè cho các thanh niên ăn, rượu cho người ngất xỉu giữa hoang mạc
uống."
3 Vua lại hỏi: "Mê-phi-bô-sết ở đâu?"
Di-ba thưa: "Ông ấy ở lại Giê-ru-sa-lem, vì nói rằng: 'Ngày nay nhà
Ít-ra-ên sẽ trả lại cho ta ngôi nước của ông cha ta.' "
4 Nghe thế vua nói: "Thế thì tất cả tài sản của Mê-phi-bô-sết về phần
ông."
Di-ba thưa: "Xin cúi lạy vua. Chỉ cầu được vua thương tình."

Si-mê-i Nguyền Rủa Đa-vít

5 Khi Vua Đa-vít đến Ba-hu-rim, có một người từ nơi này đi ra chửi rủa
vua. Người này là Si-mê-i, con Ghê-ra, họ hàng với Sau-lơ.
6 Si-mê-i nhặt đá ném Đa-vít và quần thần. Các dũng sĩ và mọi người
đứng quanh để bảo vệ vua.
7 Người ấy luôn miệng chửi rủa: "Quân sát nhân, phường đê tiện, cút
đi nơi khác!

8 Đức Chúa Trời báo oán cho gia đình Sau-lơ, máu họ đổ trên đầu ngươi.
Ngươi cướp ngôi Sau-lơ, nhưng Đức Chúa Trời lấy ngôi lại đem cho Áp-
sa-lôm con ngươi. Bây giờ ngươi bị hoạn nạn vì ngươi là đứa sát nhân."
9 A-bi-sai, con Xê-ru-gia nói với vua: "Phường chó chết này sao dám
chửi vua. Xin cho tôi đi lấy đầu nó!"
10 Vua nói: "Hỡi các con của Xê-ru-gia, không việc gì đến ông. Nếu
Chúa phán người này nguyền rủa, ta là ai mà dám phản đối?
11 Con ruột ta còn muốn giết ta huống hồ người Bên-gia-min này. Cứ để
cho người ấy nguyền rủa, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo người ấy làm.
12 Biết đâu Chúa Hằng Hữu sẽ trông thấy nỗi khổ của ta, ban phước
lành cho ta vì ta đã chịu những lời chửi rủa này."
13 Vậy Đa-vít và đoàn người tiếp tục đi, còn Si-mê-i đi vòng qua sườn
đồi bên kia, vừa đi vừa rủa, vừa ném đá và hất tung bụi đất.
14 Đến Sông Giô-đan, vua và đoàn người đều mỏi mệt, nên dừng lại
nghỉ ngơi.

A-hi-tô-phe Khuyên Áp-sa-lôm

15 Áp-sa-lôm, những người Ít-ra-ên theo ông và A-hi-tô-phe vào Giê-ru-
sa-lem.
16 Hu-sai, người Ạt-kít, bạn của Đa-vít, đến với Áp-sa-lôm, và tung hô:
"Hoàng đế vạn tuế, Hoàng đế vạn tuế!"
17 Áp-sa-lôm hỏi: "Đây là cách ông tỏ lòng chân thành với bạn mình
sao? Tại sao ông không đi theo bạn ông?"
18 Hu-sai thưa: "Người được Chúa Hằng Hữu và toàn dân Ít-ra-ên chọn
lựa là người tôi theo.
19 Hơn nữa, tôi nên giúp con của bạn tôi chứ. Tôi xin phò vua như đã
phò cha của vua vậy."
20 Áp-sa-lôm quay sang nói với A-hi-tô-phe: "Vậy, ông góp ý cho biết ta
nên làm gì?"
21 A-hi-tô-phe bàn: "Vua nên đến cùng các cung phi của vua cha để lại
giữ cung. Khi mọi người thấy vua công khai sỉ nhục cha như vậy, người
phe vua mới mạnh bạo lên."
22 Vậy, người ta che một cái lều trên nóc cung và trước mặt mọi người,
Áp-sa-lôm vào lều với các cung phi của vua cha.
23 Lúc ấy, lời bàn của A-hi-tô-phe được coi như lời Đức Chúa Trời, vì thế
A-hi-tô-phe bàn điều gì, Áp-sa-lôm làm điều ấy, cũng như Đa-vít trước kia
vậy.

17

1 A-hi-tô-phe lại đề nghị với Áp-sa-lôm: "Để tôi chọn 12.000 quân, đuổi
theo Đa-vít ngay đêm nay.
2 Trong lúc ông ấy đang mỏi mệt, chán nản, tôi sẽ xông đến tấn công,
thế nào ông ấy cũng hoảng hốt, mọi người sẽ bỏ chạy, tôi sẽ giết một mình
Đa-vít,
3 còn mọi người khác tôi sẽ đem về với vua. Chỉ giết một người, mà mọi
người được hưởng thái bình."
4 Áp-sa-lôm và các trưởng lão Ít-ra-ên đều cho lời bàn này là chí lý.

Hu-sai Chống Lại Ý Kiến của A-hi-tô-phe

5 Nhưng Áp-sa-lôm nói: “Mời Hu-sai, người Ạt-kít đến đây, xem thử ông
ta có ý kiến gì không.”
6 Khi Hu-sai đến, Áp-sa-lôm kể cho ông nghe lời A-hi-tô-phe bàn, rồi
hỏi: “Ta có nên làm như thế không? Nếu không, ông cho biết ý kiến.”
7 Hu-sai đáp: “Lần này mưu của A-hi-tô-phe không hay.
8 Vua biết rõ, cha của vua và thuộc hạ toàn là dũng sĩ, nay họ đang giận
dữ khác nào gấu cái bị bắt mất con. Ngoài ra, cha của vua là người thạo
việc chiến trường, ông ấy không ngủ đêm giữa đám ba quân đâu.
9 Có lẽ ông đang ẩn trong hang hố hoặc một nơi nào đó. Nếu ngay trận
đầu, một số quân ta bị chém ngã, ai nghe cũng sẽ nói: ‘Phe Áp-sa-lôm bị
tàn sát vô số.’
10 Lúc ấy, dù người can đảm, có lòng dạ như sư tử cũng phải khiếp vía,
vì ai trong Ít-ra-ên cũng biết cha của vua là một dũng sĩ và thuộc hạ ông
đều là người gan dạ.
11 Vậy tôi đề nghị ta nên kêu gọi toàn quốc, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba.
Quân số sẽ đông như cát biển, và vua thân hành cầm quân ra trận.
12 Như thế, nếu biết được Đa-vít đang ở nơi nào, ta sẽ bủa vây tấn công,
trùm kín đối phương như sương phủ đất và giết sạch không chừa một
người.
13 Nếu ông ấy rút vào một thành nào, đại quân Ít-ra-ên sẽ lấy dây thừng
kéo đổ thành, đùa cả xuống thung lũng, không chừa một viên sỏi.”
14 Áp-sa-lôm và mọi người nói: “Mưu của Hu-sai hay hơn kế của A-hi-
tô-phe,” vì Chúa Hằng Hữu đã làm cho mưu của A-hi-tô-phe bị bác bỏ để
giáng họa lên Áp-sa-lôm.

Hu-sai Báo cho Đa-vít Trốn Thoát

15 Hu-sai báo cho hai Thầy Tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha hay lời bàn của
A-hi-tô-phe và lời đề nghị của mình trước mặt Áp-sa-lôm và các trưởng
lão.
16 Ông dặn họ: “Lập tức sai người đi nói với Vua Đa-vít: ‘Đêm nay đừng
ở bên khúc sông cạn nữa, nhưng phải qua sông ngay, nếu không vua và
mọi người sẽ bị hại.’ ”
17 Vì sợ bại lộ nên Giô-na-than và A-hi-mát không vào thành, nhưng
chờ ở Ên-rô-ghên cho đến khi một đầy tớ gái mang tin đến, để họ đi báo
lại cho Đa-vít.
18 Nhưng có một thiếu niên thấy họ, báo cho Áp-sa-lôm. Hai người liền
trốn đến Ba-hu-rim, vào nhà một người kia. Nhà này có một cái giếng
ngoài sân, họ leo xuống giếng.
19 Vợ người chủ nhà lấy vải phủ miệng giếng, rải thóc lên trên để không
ai nghi ngờ.
20 Khi người của Áp-sa-lôm đến hỏi: “Chị có thấy Giô-na-than và A-hi-
mát không?”

Người ấy đáp: “Họ đi qua suối rồi.” Người của Áp-sa-lôm tìm một hồi
chẳng thấy, nên quay về Giê-ru-sa-lem.
21 Sau khi họ đi khỏi, hai người ở dưới giếng leo lên, đi báo tin cho
Đa-vít, kể lại lời bàn của A-hi-tô-phe và nói: “Xin vua sang sông ngay.”

22 Đa-vít và những người theo ông qua đến bờ bên kia Sông Giô-đan
trước khi trời sáng.

23 A-hi-tô-phe thấy kế mình bàn không ai theo, liền thắng lừa về quê.
Sau khi xếp đặt mọi việc trong nhà, ông treo cổ tự tử. Người ta chôn
A-hi-tô-phe cạnh mộ cha ông.

24 Đa-vít đến Ma-ha-na-im trong khi Áp-sa-lôm kéo đại quân Ít-ra-ên
qua Sông Giô-đan.

25 Áp-sa-lôm chỉ định A-ma-sa làm tướng chỉ huy quân đội thay thế Giô-
áp (Giô-áp là chú họ của A-ma-sa, vì mẹ A-ma-sa, bà A-bi-ga-in, có chồng là
Ích-ra, người Ít-ra-ên, con của bà Na-hách, bà này là chị của mẹ Giô-áp,
tên là Xê-ru-gia.)

26 Áp-sa-lôm và quân đội Ít-ra-ên dừng lại đóng trại trong đất Ga-la-át.

27 Khi Đa-vít tới Ma-ha-na-im, Sô-bi, con của Na-hách ở Ráp-ba, thành
của người Am-môn, Ma-ki, con của A-mi-ên ở Lô-đê-ba, và Bát-xi-lai, người
Ga-la-át ở Rô-ghê-lim,

28 đem tiếp tế cho Đa-vít và những người theo ông chăn chiếu, nồi, chén
bát, lúa mì, lúa mạch, bột mì, hạt rang, đậu, đậu lăng,

29 mật ong, bơ (lấy từ sữa chiên), và phó mát (lấy từ sữa bò). Họ nói:
“Chắc ai cũng mệt mỏi, đói khát vì phải vượt hoang mạc.”

18

Áp-sa-lôm Tử Trận

1 Đa-vít kiểm kê quân binh theo mình, chỉ định tướng chỉ huy nhóm
trăm người và nghìn người.

2 Vua chuẩn bị xuất quân, giao cho Giô-áp, A-bi-sai, con Xê-ru-gia, em
Giô-áp, và Y-tai, người Ghi-tít, mỗi người chỉ huy một phần ba quân đội.
Khi vua tuyên bố: “Ta sẽ thân hành ra trận với anh em.”

3 Nhưng các quan quân liền can gián: “Không, vua không nên đi. Nếu
chẳng may chúng tôi thua chạy, hay có chết đến phân nửa cũng không
quan trọng. Còn vua, vua quý bằng vạn lần chúng tôi. Nên xin vua cứ ở
trong thành lo việc cứu viện thì hơn.”

4 Vua đành chịu: “Nếu mọi người cho như vậy là hơn thì ta ở lại vậy.”
Nói xong, vua ra đứng bên cổng thành. Quân sĩ theo đội ngũ diễn hành
qua cổng trước mặt vua.

5 Vua truyền lệnh cho các Tướng Giô-áp, A-bi-sai, và Y-tai: “Phải vì ta
nương tay cho Áp-sa-lôm trẻ người non dạ!” Lệnh vua truyền cho ba vị
chỉ huy toàn quân đều nghe rõ.

6 Vậy họ kéo ra nghênh chiến quân Ít-ra-ên, và hai bên giao tranh trong
rừng Ép-ra-im.

7 Quân Đa-vít đánh bại quân Ít-ra-ên. Số người bị giết hôm ấy lên đến
20.000.

8 Chiến tranh lan rộng khắp miền, và hôm ấy số người chết trong rừng
sâu nhiều hơn số người bị gươm chém.

9 Quân sĩ Đa-vít gặp Áp-sa-lôm đang cưỡi một con la. Con la đâm đầu
chạy dưới những cành cây chằng chịt của một cây sồi thật lớn; tóc Áp-
sa-lôm vướng vào cành; con la tiếp tục chạy và ông bị treo chơi vơi trên
không.
10 Thấy thế, một thuộc hạ Đa-vít cấp báo với Tướng Giô-áp.
11 Giô-áp hỏi: "Sao? Anh thấy Áp-sa-lôm à? Tại sao không giết đi? Đáng
lẽ anh đã được tôi thưởng mười miếng bạc và một dây thắt lưng rồi!"
12 Người ấy đáp Giô-áp: "Dù được một nghìn miếng bạc trong tay, tôi
cũng không giết hoàng tử, vì chúng tôi đều nghe lệnh vua truyền cho
ông, A-bi-sai, và Y-tai: 'Phải vì ta, đừng hại Áp-sa-lôm.'
13 Nếu tôi có phản phúc giết hoàng tử, rồi thế nào cũng không giấu
được vua, và chính ông là người tố cáo tôi."
14 Giô-áp nói: "Ta không phí thì giờ đứng đây nghe anh nữa đâu." Rồi
ông lấy ba mũi giáo đâm vào tim Áp-sa-lôm, trong khi Áp-sa-lôm đang
còn sống và bị treo trên cây.
15 Mười thanh niên mang khí giới của Giô-áp vây quanh Áp-sa-lôm và
đánh ông chết.
16 Giô-áp thổi kèn hiệu thu quân. Quân Giô-áp quay lại, không đuổi theo
quân Ít-ra-ên nữa.
17 Họ lấy xác Áp-sa-lôm ném xuống một hố lớn giữa rừng, rồi chất một
đống đá lớn phủ lên trên. Quân Ít-ra-ên chạy trốn, ai về nhà nấy.
18 Trước kia, khi Áp-sa-lôm thấy mình chưa có con trai để lưu danh nên
có xây một cái bia đá trong Thung Lũng Vua, đặt tên bia theo tên mình.
Và cho đến nay bia này vẫn được gọi là Bia Kỷ Niệm Áp-sa-lôm.

Đa-vít Khóc Thương Áp-sa-lôm Qua Đời

19 A-hi-mát con Xa-đốc nói: "Để tôi chạy đi báo tin mừng cho vua, vì
Chúa Hằng Hữu đã cứu vua khỏi tay quân thù."
20 Nhưng Giô-áp đáp: "Hôm khác con sẽ làm người đem tin mừng. Tin
hôm nay không phải là tin mừng vì hoàng tử chết."
21 Giô-áp gọi một người Cút, bảo: "Đi thuật cho vua điều anh thấy."
Người Cút cúi chào Giô-áp rồi chạy đi.
22 A-hi-mát lại nói với Giô-áp: "Dù thế nào cũng xin cho tôi chạy theo
anh người Cút."
Giô-áp hỏi: "Tại sao con muốn đi? Con chẳng được khen thưởng gì
đâu."
23 A-hi-mát năn nỉ: "Dù thế nào đi nữa, xin để tôi đi."
Giô-áp đành cho đi. A-hi-mát liền theo đường đồng bằng, chạy vượt
qua mặt người Cút.
24 Đa-vít ngồi tại một nơi giữa hai cổng thành. Lính canh leo lên nóc
một cổng thành, thấy một người đang chạy đến.
25 Lính canh lớn tiếng báo tin cho vua. Vua nói: "Nếu chạy một mình,
tức là người ấy đem tin."
Khi người kia chạy gần tới,
26 lính canh thấy một người khác cũng chạy đến, liền gọi người gác
cổng, nói: "Có một người khác chạy đến nữa!"
Vua nói: "Người này cũng đem tin."

27 Người lính canh nói: “Người trước có lối chạy giống A-hi-mát, con
Xa-đốc.”
Vua nói: “Đó là một người tốt. Chắc người ấy đem tin lành.”
28 A-hi-mát chạy đến trước vua, nói lớn: “Mọi việc tốt đẹp,” rồi cúi lạy
vua và tiếp: “Tôn vinh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua, Đấng đã
trừng phạt kẻ phản nghịch.”
29 Vua hỏi: “Người trai trẻ Áp-sa-lôm thế nào, vô sự chứ?”
A-hi-mát thưa: “Khi Giô-áp sai tôi đi, tôi nghe có tiếng huyên náo,
nhưng không biết việc gì xảy ra.”
30 Vua truyền: “Đứng sang một bên.” A-hi-mát vâng lời.
31 Người Cút chạy đến, nói: “Xin báo tin mừng cho vua. Hôm nay Chúa
Hằng Hữu giải cứu vua khỏi tay bọn phản loạn.”
32 Vua hỏi: “Còn Áp-sa-lôm bình an không?”
Người Cút thưa: “Cầu cho kẻ thù vua và những ai nổi dậy làm loạn đều
chịu chung số phận như người ấy.”
33 Vua rất xúc động, bỏ đi lên phòng trên cổng thành, vừa đi vừa khóc
than: “Áp-sa-lôm con ơi, con ta ơi! Áp-sa-lôm ơi! Ước gì ta được chết
thay con. Áp-sa-lôm ơi! Con ơi! Con ta ơi!”

19

Giô-áp Trách Vua

1 Có người cho Giô-áp hay việc vua khóc than thương tiếc Áp-sa-lôm.
2 Hôm ấy ngày vui mừng chiến thắng trở thành ngày quốc tang, khi dân
chúng nghe tin vua đau đớn vì cái chết của Hoàng tử Áp-sa-lôm.
3 Quân sĩ trở vào thành lén lút như một đoàn quân bại trận nhục nhã
trở về.
4 Vua che mặt, lớn tiếng khóc than: “Áp-sa-lôm, con ơi! Áp-sa-lôm ơi!
Con ơi! Con ta ơi!”
5 Giô-áp vào cung, nói với vua: “Hôm nay vua làm hổ mặt bầy tôi vua,
những người vừa cứu mạng vua và mạng các hoàng tử, công chúa, hoàng
hậu, và cung phi.
6 Hóa ra vua thương người ghét mình và ghét người thương mình. Hôm
nay vua tỏ cho mọi người thấy rằng tướng sĩ đối với vua không giá trị gì
cả. Và bây giờ tôi biết được rằng nếu Áp-sa-lôm còn sống và tất cả chúng
tôi đều chết, thì chắc vua hài lòng lắm.
7 Thôi, xin vua đứng dậy, đi ra nói vài lời vỗ về quân sĩ; nếu không, tôi
thề có Chúa Hằng Hữu, không một ai ở lại với vua nội trong đêm nay;
và như thế, đây là tai họa lớn nhất vua chưa từng gặp từ thuở niên thiếu
đến bây giờ.”
8 Vua đứng dậy, ra ngồi ở cổng thành. Khi dân nghe tin này, liền kéo
nhau đến với vua.
Quân Ít-ra-ên đã thua trận, ai về nhà nấy.
9 Bây giờ, trong các đại tộc Ít-ra-ên, người ta bàn luận sôi nổi về việc
rước Vua Đa-vít về kinh đô, vì vua đã cứu nước khỏi thế lực quân thù,
khỏi ách người Phi-li-tin.

10 Còn Áp-sa-lôm, người vừa được dân chọn làm vua và vì việc này
Đa-vít phải bỏ chạy, nay đã tử trận.
11 Được tin này Đa-vít cử hai Thầy Tế lễ Xa-đốc và A-bia-tha đi nói với
các trưởng lão đại tộc Giu-đa: "Các đại tộc Ít-ra-ên đều tỏ ý muốn đón
vua về. Tại sao Giu-đa là đại tộc chót ủng hộ việc này?
12 Anh em là máu mủ ruột thịt của vua, không nên chậm trễ như thế."
13 Họ cũng nói với A-ma-sa: "Ông là cốt nhục của vua. Vua thề sẽ cử
ông làm tổng tư lệnh thay thế Giô-áp."
14 Và như vậy, Đa-vít được lòng người Giu-đa. Họ đồng lòng cử đại diện
đi đón vua và bầy tôi của vua về.

Đa-vít Trở Về Giê-ru-sa-lem

15 Trên đường trở về, khi đến Sông Giô-đan, người Giu-đa kéo đến
Ghinh-ganh nghênh đón và hộ tống vua sang sông.
16 Si-mê-i con Ghê-ra, người Bên-gia-min, ở Ba-hu-rim vội vàng chạy
theo người Giu-đa để đón Vua Đa-vít.
17 Cùng đi với người này có cả nghìn người Bên-gia-min. Cũng có Di-ba,
đầy tớ của nhà Sau-lơ, dẫn theo mười lăm con trai và hai mươi đầy tớ, vội
vàng đến sông Giô-đan trước khi vua tới.
18 Họ lội qua khúc sông cạn để giúp người nhà Đa-vít sang sông Giô-đan
và để làm bất kỳ việc gì vua cần.

Đa-vít Thương Xót Si-mê-i

Khi vua sắp sang sông, Si-mê-i phủ phục trước mặt Đa-vít.
19 Ông tâu rằng: "Xin vua xá tội cho tôi. Xin bỏ qua lỗi lầm tôi phạm
khi vua rời Giê-ru-sa-lem ngày nọ, đừng nhớ đến nữa.
20 Vì biết mình có tội, nên hôm nay tôi mới đến đây trước mọi người
khác trong đại tộc Giô-sép để nghênh đón vua."
21 A-bi-sai, con Xê-ru-gia, hỏi: "Si-mê-i đã nguyền rủa người được Chúa
Hằng Hữu xức dầu, không đáng tội chết hay sao?"
22 Nhưng Đa-vít đáp: "Con trai Xê-ru-gia ơi! Việc gì đến ông? Sao ông
lại xung khắc với tôi hôm nay là ngày tôi khôi phục ngôi nước Ít-ra-ên?
Trong một ngày như thế này, không một người nào trong nước phải bị xử
tử cả."
23 Quay sang Si-mê-i, vua thề: "Ngươi không chết đâu."

Đa-vít Nhân Từ với Mê-phi-bô-sết

24 Mê-phi-bô-sết, cháu Sau-lơ cũng đến đón vua. Ông không cắt móng
chân cũng không tỉa râu, hay giặt áo, từ ngày vua ra đi đến ngày vua trở
về bình an.
25 Khi ông đi từ thành Giê-ru-sa-lem đến đón vua, vua hỏi Mê-phi-bô-
sết: "Tại sao anh không đi với ta?"
26 Ông đáp: "Tôi bị người đầy tớ đánh lừa. Tôi có bảo nó: 'Thắng lừa
để ta đi theo vua,' vì tôi què.
27 Nhưng nó lại đi vu cáo tôi với vua. Tuy nhiên, vua như thiên sứ của
Đức Chúa Trời, nên xin cứ xử tôi cách nào vua cho là phải.
28 Vì số phận của đại gia đình tôi đáng lẽ chết cả, thế mà vua cho tôi
ngồi ăn chung bàn, vậy tôi còn gì để phàn nàn nữa?"

29 Vua trả lời: “Thôi, nói đến việc này nữa làm gì, vì ta đã quyết định
cho anh với Di-ba chia nhau đất đai.”
30 Nhưng Mê-phi-bô-sết nói: “Cho Di-ba tất cả đi, vì vua trở về bình an
là quý rồi.”

Đa-vít Nhân Từ với Bát-xi-lai

31 Bát-xi-lai, người Ga-la-át, cũng từ Rô-ghê-lim đến, tiễn vua qua sông
Giô-đan.
32 Ông ta là người đã cung cấp thực phẩm cho Đa-vít khi vua còn ở
Ma-ha-na-im. Bát-xi-lai rất giàu và nay đã tám mươi tuổi.
33 Vua đề nghị với Bát-xi-lai: “Ông về Giê-ru-sa-lem với ta, ta sẽ săn sóc
ông.”
34 Bát-xi-lai đáp: “Tôi còn sống bao lâu mà lên Giê-ru-sa-lem với vua?
35 Nay tôi đã tám mươi tuổi, đâu còn biết thưởng thức rượu ngon vật lạ
hay giọng ca trầm bổng? Thế thì tôi còn ăn hại của vua làm gì?
36 Tôi chỉ cần được đi với vua qua sông Giô-đan, thế thôi. Còn chuyện
đền đáp ân thưởng xin đừng nói đến làm gì!
37 Tôi xin phép được về để chết trong thành mình, bên mộ của cha mẹ
mình. Tuy nhiên có Kim-ham đây, xin cho nó theo vua, và vua đãi nó thế
nào tùy ý.”
38 Vua đáp: “Được, Kim-ham đi với ta. Ta sẽ đãi Kim-ham theo ý ông
muốn. Ngoài ra, ông muốn ta giúp gì, ta cũng sẵn sàng.”
39 Vậy, vua và mọi người qua sông Giô-đan. Vua hôn và chúc phước
lành cho Bát-xi-lai. Ông quay lại trở về nhà mình.
40 Vua tiếp tục đi tới Ghinh-ganh, đem Kim-ham theo. Cả đại tộc Giu-đa
và phân nửa các đại tộc Ít-ra-ên tham dự việc rước vua về.

Sự Tranh Cãi về Vua

41 Người Ít-ra-ên phàn nàn với vua: “Tại sao anh em người Giu-đa chỉ
muốn làm một mình việc rước đón vua và mọi người sang sông Giô-đan?”
42 Nhưng người Giu-đa đáp: “Vì vua là người đồng tộc với chúng tôi.
Tại sao anh em bất bình? Vua có cho chúng tôi ăn gì hoặc quà cáp gì cho
chúng tôi đâu?”
43 Người Ít-ra-ên đáp lời người Giu-đa: “Chúng tôi có đến mười đại tộc,
tức có hơn anh em nhiều. Vậy sao anh em coi thường chúng tôi? Không
phải chính chúng tôi nói đến việc đón vua về trước tiên sao?” Lời qua
tiếng lại và người Giu-đa còn nặng lời hơn người Ít-ra-ên.

20

Sê-ba Nổi Loạn

1 Lúc ấy có một người trong đám hạ cấp tên là Sê-ba, con của Bích-ri
người Bên-gia-min, đứng ra thổi kèn kêu gọi người Ít-ra-ên:
“Triều đình Đa-vít tan rã rồi!
Con của Gie-sê chẳng giúp ích gì cho chúng ta đâu.
Con dân Ít-ra-ên ơi!
Ai về trại nấy đi thôi!”
2 Tất cả người Ít-ra-ên bỏ Đa-vít, theo Sê-ba. Còn người Giu-đa cứ theo
vua, hộ tống vua từ sông Giô-đan về Giê-ru-sa-lem.

3 Về đến cung Giê-ru-sa-lem, vua bắt mười cung phi đã ở lại giữ cung
trước kia, cầm giữ tại một nơi, cung cấp vật thực cần thiết, nhưng không
đi lại với họ nữa. Vậy họ bị giam giữ như ở góa cho đến ngày chết.
4 Vua ra lệnh cho A-ma-sa tập họp quân đội Giu-đa và trình diện vua
trong hạn ba ngày.
5 A-ma-sa lo việc triệu tập quân đội Giu-đa, nhưng quá ba ngày mà vẫn
chưa hoàn tất sứ mệnh.
6 Đa-vít bảo A-bi-sai: “Sê-ba có thể nguy hiểm hơn cả Áp-sa-lôm. Vậy
ông dẫn anh em thuộc hạ của ta đuổi theo người ấy, đừng để nó rút vào
thành kiên cố thì tai hại lắm.”
7 Vậy A-bi-sai và Giô-áp từ Giê-ru-sa-lem ra đi, dẫn theo đoàn vệ binh
người Kê-rê-thít, Phê-lết và cả các dũng sĩ khác, đuổi theo Sê-ba.
8 Đi đến Ga-ba-ôn, nơi có tảng đá lớn, họ gặp A-ma-sa. Lúc ấy Giô-áp
mặc binh phục, đeo gươm nơi đai lưng. Khi ông bước tới, lưỡi gươm đã
được rút ra khỏi vỏ.
9 Giô-áp nói: “Chào anh. Mọi việc bình an chứ?” Tay phải ông nắm lấy
râu A-ma-sa để hôn;
10 A-ma-sa không để ý đến lưỡi gươm trong tay kia của Giô-áp, nên bị
đâm vào bụng, ruột đổ ra trên đất. Giô-áp không cần phải đâm lần thứ
hai, và A-ma-sa chết liền. Giô-áp và A-bi-sai tiếp tục cuộc săn đuổi Sê-ba.
11 Một người của Giô-áp đứng bên xác của A-ma-sa, kêu gọi: “Ai chuộng
Giô-áp, ai phò Đa-vít, xin tiến lên theo Giô-áp!”
12 Nhưng xác của A-ma-sa đẫm máu nằm bên đường làm cho ai đến
nơi, nhìn thấy cũng đều dừng lại. Người của Giô-áp phải kéo xác khỏi
đường cái, đem để trong đồng, rồi lấy áo đắp lại.
13 Sau khi xác được dẹp khỏi đường, mọi người tiến lên theo Giô-áp,
truy nã Sê-ba, con Bích-ri.
14 Sê-ba đến A-bên Bết-ma-ca* sau khi đi khắp các đại tộc Ít-ra-ên.
Những người Bích-ri đều theo Sê-ba.
15 Quân đội Giô-áp đến, vây thành A-bên Bết-ma-ca, đắp một lũy đất
ngoài thành, đối diện đồn phòng thủ. Họ bắt đầu phá thành.
16 Có một người đàn bà khôn ngoan ở trong thành gọi lớn tiếng: “Nghe
đây! Nghe đây! Xin mời tướng Giô-áp đến cho tôi thưa vài lời.”
17 Giô-áp đến, người ấy hỏi: “Ông là Giô-áp phải không?”
Ông đáp: “Phải.”
Người ấy tiếp: “Xin nghe tôi thưa vài lời.”
Ông bảo: “Nói đi!”
18 Người ấy nói: “Thuở xưa người ta thường nói: ‘Phải hỏi ý kiến người
A-bên mới nên việc được.’
19 Tôi là một người dân của thành A-bên hiếu hòa và trung hậu ấy. Còn
ông, ông đi triệt hạ một thành phố cổ kính của Ít-ra-ên, tiêu hủy sản
nghiệp của Chúa Hằng Hữu sao?”
20 Giô-áp đáp: “Không phải thế! Ta không chủ tâm phá hủy.

* **20:14** Hai thành phố sát cạnh nhau

21 Nhưng, có một người tên là Sê-ba, gốc miền đồi núi Ép-ra-im, đang
ở trong thành. Hắn dám nổi loạn chống Vua Đa-vít. Chỉ cần bà giao nạp
Sê-ba là tôi sẽ rút quân ngay."
Người ấy nói Giô-áp: "Chúng tôi sẽ ném đầu nó qua tường cho ông."
22 Rồi người ấy khéo léo thuyết phục dân trong thành. Họ bắt Sê-ba chặt
đầu, ném ra cho Giô-áp. Giô-áp thổi kèn lui quân. Tướng sĩ rời thành,
quay về Giê-ru-sa-lem.
23 Lúc ấy, Giô-áp làm tổng tư lệnh quân đội Ít-ra-ên. Bê-na-gia, con
Giê-hô-gia-đa là chỉ huy đoàn vệ binh người Kê-rê-thít và Phê-lết;
24 A-đô-ram chỉ huy đoàn lao công. Giê-hô-sa-phát, con A-hi-lút, làm
ngự sử.
25 Sê-va làm tổng thư ký. Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.
26 Và Y-ra, người Giai-rơ làm tể tướng dưới triều Đa-vít.

21

Đa-vít Trả Thù Người Ga-ba-ôn

1 Có một nạn đói kéo dài suốt trong ba năm dưới triều Đa-vít, vì vậy
Đa-vít cầu hỏi Chúa Hằng Hữu. Chúa Hằng Hữu phán: "Nguyên do vì
Sau-lơ và người nhà đã sát hại người Ga-ba-ôn."
2 Vậy, vua gọi người Ga-ba-ôn đến để nói chuyện. Họ không phải là
người Ít-ra-ên, nhưng là người A-mô-rít còn sống sót. Tuy Ít-ra-ên đã có
lời thề không giết họ, nhưng Sau-lơ, vì sốt sắng đối với dân Ít-ra-ên và
Giu-đa, đã tìm cách tiêu diệt họ.
3 Đa-vít hỏi người Ga-ba-ôn: "Ta phải làm gì cho anh em để chuộc tội,
để anh em chúc phước lành cho người của Chúa Hằng Hữu?"
4 Người Ga-ba-ôn đáp: "Chúng tôi không đòi hỏi vàng bạc gì cả trong
việc này, cũng không muốn giết ai trong Ít-ra-ên."
Đa-vít lại hỏi: "Vậy thì ta phải làm gì?"
5 Họ đáp: "Đối với Sau-lơ, người đã chủ trương tiêu diệt chúng tôi,
không cho chúng tôi tồn tại trên lãnh thổ Ít-ra-ên như thế,
6 chỉ xin vua giao cho chúng tôi bảy người trong các con trai của Sau-lơ
để chúng tôi treo họ trước Chúa Hằng Hữu trên núi Ngài tại Ghi-bê-a,*
núi của Chúa Hằng Hữu."
Vua nói: "Được, ta sẽ giao họ cho anh em."
7 Vua tránh không đụng đến Mê-phi-bô-sết, con Giô-na-than, cháu Sau-
lơ, vì vua đã có lời thề với Giô-na-than trước Chúa Hằng Hữu.
8 Nhưng vua bắt Ạt-mô-ni và Mê-phi-bô-sết, là hai con trai của Rít-ba
(bà này là con của Sau-lơ và bà Ai-gia). Vua cũng bắt năm con trai của
Mê-ráp, bà này là con của Sau-lơ, chồng là Át-ri-ên con ông Bát-xi-lai ở
tại Mê-hô-la.
9 Vua giao họ cho người Ga-ba-ôn và họ đem những người này treo trên
núi trước mặt Chúa Hằng Hữu. Cả bảy người đều chết vào ngày đầu mùa
gặt lúa mạch.

* **21:6** Heb: tại thành Ghi-bê-a của Sau-lơ, người được Chúa chọn

10 Rít-ba lấy bao bố trải trên một tảng đá và ở lại đó canh xác từ đầu
mùa gặt cho đến khi mưa đổ xuống. Ban ngày bà đuổi chim chóc, ban
đêm canh không cho thú rừng đến gần xác.
11 Có người báo cho Đa-vít biết được những điều Rít-ba, vợ bé của Sau-
lơ, đã làm,
12 Đa-vít đi Gia-be Ga-la-át thu nhặt hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than.
(Vì những người ở địa phương này đã cướp xác họ đem về. Trước đó
người Phi-li-tin treo xác Sau-lơ và Giô-na-than tại công trường Bết-san,
sau khi họ tử trận tại Ghinh-bô-a).
13 Đồng thời với việc thu nhặt hài cốt của Sau-lơ và Giô-na-than, người
ta cũng lấy xương cốt của bảy người bị treo.
14 Vua ra lệnh đem tất cả về Xê-la trong đất Bên-gia-min và chôn trong
khu mộ của Kích, cha Sau-lơ. Sau khi thi hành xong các điều vua truyền,
Đức Chúa Trời nghe lời cầu nguyện và thôi trừng phạt lãnh thổ.

Cuộc Chiến Chống Người Khổng Lồ Phi-li-tin

15 Ít-ra-ên lại có chiến tranh với người Phi-li-tin.
Đa-vít thân hành ra trận cùng các thuộc hạ, nhưng vua cảm thấy mỏi
mệt lắm.
16 Lúc ấy Ích-bi-bê-nốp, một người thuộc dòng khổng lồ, sử dụng cây
thương đồng nặng 3,4 ký, lưng đeo thanh gươm còn mới, tấn công Đa-vít
và suýt giết được vua.
17 Nhưng A-bi-sai, con của Xê-ru-gia, đến cứu kịp và giết người Phi-li-
tin ấy. Nhân dịp này, tướng sĩ xin vua thề sẽ không ra trận nữa, vì họ sợ
“ngọn đèn của Ít-ra-ên bị dập tắt.”
18 Sau đó, trong một trận tấn công quân Phi-li-tin ở Góp, Si-bê-cai, người
Hu-sa giết Sáp, cũng là người thuộc dòng khổng lồ.
19 Trong một trận khác với người Phi-li-tin, cũng tại Góp, Ên-ha-nan, con
Gia-a-rê Ô-ri-ghim, người Bết-lê-hem giết được em của Gô-li-át, người Gát.
Người Phi-li-tin này sử dụng một cây thương có cán lớn như cây trục máy
dệt!
20 Tại Gát, trong một trận khác nữa, có một người khổng lồ có sáu ngón
trên mỗi bàn tay và mỗi bàn chân, tổng cộng hai mươi bốn ngón.
21 Khi người này nhục mạ Ít-ra-ên, liền bị Giô-na-than, con của Si-mê-i,
anh Đa-vít, giết.
22 Bốn người kể trên đều thuộc dòng khổng lồ sống ở Gát, và đều bị các
tướng sĩ của Đa-vít giết chết!

22

Bài Ca của Đa-vít

1 Đa-vít hát bài ca sau đây để ca tụng Chúa Hằng Hữu đã giải cứu mình
khỏi tay quân thù:
2 “Chúa Hằng Hữu là vầng đá và đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi;
3 Chúa Hằng Hữu là vầng đá tôi, nơi tôi được bảo vệ.
Chúa là tấm khiên, là sừng cứu tôi.
Lạy Đấng che chở tôi! Chính Ngài giải cứu tôi khỏi cơn hung bạo.
4 Tôi sẽ cầu xin với Chúa Hằng Hữu,

là Đấng đáng ca ngợi,
lập tức, Ngài ra tay giải cứu khỏi mọi kẻ thù.
5 Lưới tử vong giăng mắc quanh tôi:
thác hủy diệt hung hăng gào thét.
6 Âm phủ thắt chặt dây oan nghiệt;
lưới tử thần chằng chịt dưới chân.
7 Trong lúc hiểm nguy, tôi gọi Chân Thần;
kêu van Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.
Từ Thiên Đàng* nghe tôi kêu cứu;
Chúa Toàn Năng lập tức ra tay:
8 Núi rung chuyển, lung lay.
Đất bằng nổi địa chấn;
vì Chúa đang cơn giận.
9 Khói bay từ mũi Chúa;
Miệng Ngài phun ngọn lửa.
Làm than cháy đỏ hực.†
10 Chúa xé các tầng trời và ngự xuống;
chân đạp mây đen dày đặc.
11 Chúa cưỡi thiên thần‡ hộ giá
bay trên cánh gió tây.§
12 Ngài dùng bóng tối của nước mưa và mây đen mù mịt,
làm màn trướng bao quanh Ngài.
13 Từ hào quang rực rỡ trên mặt Ngài,
than hồng cháy rực.
14 Ngài cho sấm sét rền trời;
tiếng của Đấng Chí Cao vang dội,
tạo mưa đá, lửa hừng, gió thổi.
15 Chúa bắn tên, quân thù tán loạn;
hàng ngũ vỡ tan vì chớp nhoáng.
16 Chúa Hằng Hữu quở to,
nước biển rút cạn khô,
hơi thở tốc địa cầu,
phô bày đáy vực.
17 Chúa xuống từ trời cao;
kéo tôi khỏi nước sâu.
18 Thoát kẻ thù kiêu ngạo,
cường bạo và hỗn hào.*
19 Chúng tấn công con trong ngày gian truân,
nhưng Chúa Hằng Hữu đã đưa tay phù hộ.
20 Chúa đem tôi vào chỗ an toàn;
chỉ vì tôi được Ngài ưa thích.
21 Chúa thưởng tôi với đức công bằng;†
báo đền các hành vi trong sạch.
22 Tôi tuân hành điều răn Chúa dạy;

---

* **22:7** Nt Đền thờ † **22:9** Ctd nhúm lửa cho đống than ‡ **22:11** Nt cherub § **22:11** Ctd bay đến như trận gió * **22:18** Ctd thù ghét tôi † **22:21** Ctd công chính

không phạm tội để rồi lẩn quất.
23 Luật pháp Ngài gần tôi mãi mãi;
không một điều nào tôi sơ suất.
24 Trước mặt Đức Chúa Trời, tôi chẳng gì đáng trách;
tôi đã giữ tôi khỏi tội lỗi trong đời.
25 Chúa luôn tưởng thưởng người ngay.
Những ai trong sạch được Ngài ban ân.
26 Chúa thành tín đối với ai trung tín,
trọn vẹn đối với ai thanh liêm.
27 Chúa ban phước cho người thánh sạch,
giáng tai ương cho kẻ tham gian.
28 Chúa cứu vớt nhân dân khốn khổ,
nhưng hình phạt những kẻ kiêu căng.
29 Chúa Hằng Hữu thắp đèn tôi sáng.
Đức Chúa Trời luôn dẫn lối soi đàng.
30 Nhờ sức Chúa, tôi dẹp tan quân địch;
cùng với Đức Chúa Trời tôi vượt tường thành.
31 Đức Chúa Trời thật muôn phần hoàn hảo.
Lời Ngài toàn Chân lý tinh thuần.
Chúa vẫn là Tấm Khiên che chở, cho những ai nương náu nơi Ngài.
32 Ngoài Chúa ra, chẳng có Chân Thần.
Ai là Vầng Đá an toàn, ngoài Đức Chúa Trời chúng con?
33 Chúa trang bị cho tôi năng lực,
Vạch con đường thẳng tắp‡ cho tôi.
34 Chân tôi bước vững vàng lanh lẹ,
leo lên đỉnh núi cao an toàn.
Chúa vạch cho con đường thẳng tắp,
đưa tôi vào rạng rỡ vinh quang.§
35 Chúa luyện tay tôi sành chinh chiến,
cánh tay tôi giương nổi cung đồng.
36 Chúa trao tôi tấm khiên cứu rỗi;
tay phải Ngài bảo vệ ẵm bồng.
Chúa* hạ mình nâng tôi lên hàng cao cả.
37 Trước chân tôi, mở một con đường.
Nên tôi chẳng bao giờ vấp ngã.
38 Tôi đuổi theo, bắt kịp quân thù;
chỉ trở về sau khi tận diệt.
39 Tôi thấy chúng chết nằm la liệt,
không tên nào cựa quậy, ngóc đầu.
40 Chúa trang bị con sức mạnh cho chiến trận,
khiến quân thù phục dưới chân con.
41 Chúa khiến địch quay lưng trốn chạy.
Bọn ghét tôi bị đánh tan hoang.
42 Chúng van xin, không ai tiếp cứu.
Chúng kêu cầu, Chúa có nghe chăng?

‡ **22:33** Nt hoàn hảo § **22:34** Nt sự nhân từ Chúa * **22:36** Nt sự nhân từ Chúa

43 Tôi nghiền chúng ra như cám bụi;
ném chúng như bùn đất ngoài đồng.
44 Chúa cứu con khỏi sự công kích của con người,
nâng con lên làm đầu các nước,
cho những dân tộc xa lạ thần phục con.
45 Tôi ra lệnh, chúng theo răm rắp;
người nước ngoài, gọi dạ, bảo vâng.
46 Chúng mất hết tinh thần, sức lực
bỏ thành trì kiên cố quy hàng.
47 Chúa Hằng Hữu trường tồn bất biến!
Vầng Đá muôn đời được ca vang!
Duy Đức Chúa Trời ra tay cứu rỗi,
một mình Ngài là Đấng Chân Quang!
48 Chúa công minh báo oán ban ơn;†
Ngài bắt các dân thần phục tôi.
49 Cứu thoát tôi hỏi tay quân địch,
nâng con lên cao hơn mọi kẻ thù,
cứu con khỏi người tàn bạo.
50 Vì thế nên, tôi hằng ca ngợi,
tôn vinh Cứu Chúa giữa các dân;
Danh Ngài, tôi hân hoan chúc tụng,
51 Với người Ngài chọn, Chúa khoan nhân.
Lòng từ ái ban ơn cứu rỗi
Chúa thương dòng dõi tôi vô ngần,
muôn đời chẳng bao giờ dời đổi.”

23

Lời Sau Cùng của Đa-vít

1 Đây là những lời cuối cùng của Đa-vít:
“Lời của Đa-vít con trai Gie-sê,
một người được cất nhắc lên cao,
được Đức Chúa Trời của Gia-cốp xức dầu,
người viết thánh thi dịu dàng.
2 Thần Linh Chúa dùng miệng tôi bảo ban;
lời Ngài ở nơi lưỡi tôi.
3 Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán dạy:
Vầng Đá dân ta có lời hay lẽ phải:
Người nào cai trị công minh,
biết lãnh đạo trong tinh thần tin kính,
4 người sẽ như ánh sáng bình minh,
vào một ngày trời quang mây tạnh,
như ánh dương sau cơn mưa lạnh,
làm cỏ non mọc lên xanh mởn.
5 Chính gia đình tôi Ngài đã chọn,
và kết ước vĩnh viễn với tôi.
Mọi điều quy định Chúa không đổi dời.

† **22:48** Ctd thêm: Bọn xâm lăng đến ngày tận diệt

Ngài luôn cứu giúp, cho tôi thành công,
như điều tôi ước mong.
6 Trái lại, kẻ vô đạo sẽ bị vứt bỏ,
như gai gốc, chẳng ai muốn động tay sờ mó.
7 Như đồ sắt rỉ hoặc cán thương,
bị nhặt hết và đốt tan trong lửa hừng.”

Chiến Sĩ Anh Dũng của Đa-vít

8 Sau đây là các chiến sĩ anh dũng trong đội quân Đa-vít: Trước hết là Giô-sép Ba-sê-bết người Tách-kê-môn, còn gọi là A-đô-nô ở Ê-xen, đứng đầu nhóm tam hùng. Ông ta đã giết 800 địch quân trong cùng một trận.
9 Người thứ hai là Ê-lê-a-sa, con của Đô-đô người A-hô-hi, một trong ba dũng sĩ đã cùng với Đa-vít cầm chân đạo quân Phi-li-tin để cho người Ít-ra-ên rút lui.
10 Ông xông vào chém giết người Phi-li-tin cho đến khi tay rã rời, dính chặt vào cán gươm, và Chúa Hằng Hữu cho ông chiến thắng vẻ vang. Người Ít-ra-ên quay lại theo sau ông, nhưng chỉ để thu chiến lợi phẩm!
11 Người thứ ba là Sa-ma, con Hà-ghi, người Ha-ra. Khi quân Phi-li-tin lũ lượt kéo đến Lô-hi, tại một cánh đồng trồng đậu lăng, quân ông bỏ chạy.
12 Ông đứng giữa đồng đơn thân cự địch, giết vô số người Phi-li-tin. Và Chúa Hằng Hữu cho ông đại thắng.
13 Ba người này (cũng thuộc nhóm ba mươi dũng tướng) đã đến hang đá A-đu-lam theo Đa-vít vào mùa gặt. Lúc ấy quân Phi-li-tin đang đóng quân tại thung lũng Rê-pha-im.
14 Còn Đa-vít ở trong đồn, vì quân Phi-li-tin vừa chiếm đóng Bết-lê-hem.
15 Đa-vít ước ao rằng: “Ôi, ước gì ta uống được nước giếng bên cổng Bết-lê-hem.”
16 Vậy, nhóm Bộ Ba băng đồn Phi-li-tin, múc nước giếng bên cổng thành Bết-lê-hem đem về cho Đa-vít. Nhưng ông không chịu uống, ông đổ nước ra dâng lên Chúa Hằng Hữu.
17 Ông nói: “Chúa Hằng Hữu ơi! Tôi không uống được, vì nước đây khác nào máu của những người đã liều mạng đến nơi đó múc về.”

Ba Mươi Dũng Sĩ của Đa-vít

18 Cũng có A-bi-sai, em Giô-áp, con Xê-ru-gia, là người chỉ huy Nhóm Ba Mươi dũng tướng. Có lần ông múa thương cự 300 địch một lúc, cuối cùng ông giết hết những người đó. Vì thế A-bi-sai tạo được thanh thế ngang với Nhóm Tam Hùng.
19 Tuy A-bi-sai được trọng vọng hơn ba vị anh hùng và chỉ huy họ, nhưng vẫn không có chân trong Nhóm Tam Hùng.
20 Ngoài ra còn có Bê-na-gia, con của Giê-hô-gia-đa, ở Cáp-xê-ên là một dũng sĩ đã tạo được nhiều thành tích oanh liệt. Ông giết hai người Mô-áp có sức mạnh như sư tử. Một hôm khác, khi tuyết đang rơi, ông xuống một cái hầm gặp sư tử liền giết đi.
21 Một hôm khác nữa, trong tay chỉ có một cây gậy, Bê-na-gia đấu với một người Ai Cập khổng lồ, trang bị bằng một cây thương. Ông giật thương khỏi tay người Ai Cập, giết địch bằng khí giới của nó.

22 Những thành tích này làm cho tên tuổi Bê-na-gia chẳng kém gì Nhóm
Tam Hùng.
23 Ông được trọng vọng trong Nhóm Ba Mươi dũng tướng, nhưng không
được vào Nhóm Tam Hùng. Đa-vít cử ông chỉ huy đoàn vệ binh.
24 Trong Nhóm Ba Mươi dũng tướng gồm có:
A-sa-ên, em Giô-áp;
Ên-ha-nan, con Đô-đô, ở Bết-lê-hem;
25 Sa-ma và Hê-li-ca đều ở Ha-rốt;
26 Hê-lết ở Phan-ti;
Y-ra, con Y-ke, ở Thê-cô-a;
27 A-bi-ê-xe ở A-na-tốt;
Mê-bu-nai ở Hu-sa;
28 Sanh-môn ở A-hô-hi;
Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha-tít;
29 Hê-lép, con Ba-a-na, ở Nê-tô-pha;
Y-tai, con Ri-bai, ở Ghi-bê-a thuộc Bên-gia-min;
30 Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn;
Hi-đai ở suối Ga-ách;
31 A-bi-anh-bôn ở A-ra-ba;
Ách-ma-vết ở Ba-hu-rim;
32 Ê-li-a-ba ở Sa-anh-bôn;
các con trai Gia-sen, Giô-na-than;
33 Sa-ma và A-hi-am, con Sa-ra, đều ở Ha-ra;
34 Ê-li-phê-lết, con A-ha-bai, ở Ma-a-ca;
Ê-li-am, con A-hi-tô-phe ở Ghi-lô;
35 Hết-rai ở Cát-mên;
Pha-rai ở A-ráp;
36 Y-ganh, con Na-than ở Xô-ba;
Ba-ni ở Gát;
37 Xê-lác ở Am-môn;
Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là người mang khí giới cho Giô-áp;
38 Y-ra và Ga-rép đều ở Ích-rơ;
39 U-ri người Hê-tít.
Tổng cộng có ba mươi bảy chiến sĩ anh dũng.

24

Đa-vít Kiểm Kê Dân Số

1 Một lần nữa Chúa Hằng Hữu nổi giận người Ít-ra-ên, nên Ngài khiến
Đa-vít kiểm kê dân số để hại họ. Chúa Hằng Hữu phán: “Hãy đi và kiểm
kê dân số Ít-ra-ên và Giu-đa.”
2 Vua bảo Giô-áp, tướng chỉ huy quân đội đang ở với ông: “Hãy đi kiểm
kê dân số các đại tộc Ít-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba và cho ta biết
tổng số.”
3 Nhưng Giô-áp đáp: “Cầu xin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua
cho vua thấy gia tăng dân số gấp trăm lần dân số hiện hữu. Nhưng tại
sao vua muốn làm việc này?”
4 Tuy nhiên lệnh vua mạnh hơn ý kiến của Giô-áp và các quan chỉ huy,
nên họ đành từ giã vua đi kiểm kê dân số.

5 Họ qua sông Giô-đan, cắm trại phía nam A-rô-e, một thành giữa thung
lũng Gát, rồi từ đó đi Gia-ê-xe.
6 Kế đó, họ đi Ga-la-át, miền Ta-tim Hốt-si, Đan, vòng đến Si-đôn,
7 đồn Ty-rơ, các thành của người Hê-vi và người Ca-na-an. Xuống miền
nam đến Giu-đa, tận Bê-e-sê-ba.
8 Sau chín tháng hai mươi ngày, họ hoàn tất công tác và trở về Giê-ru-
sa-lem.
9 Giô-áp dâng bản phúc trình lên vua, theo đó Ít-ra-ên có 800.000 người
lính chiến* có tài cầm gươm, còn Giu-đa có 500.000.

Sự Trừng Phạt vì Tội của Đa-vít

10 Kiểm kê dân số xong, Đa-vít bị lương tâm cắn rứt, và thưa với Chúa
Hằng Hữu: "Lạy Chúa Hằng Hữu! Con đã phạm trọng tội vì kiểm kê dân
số. Xin Chúa Hằng Hữu tha tội cho con, vì con thật điên rồ!"
11 Sáng hôm sau, Chúa Hằng Hữu phán bảo Tiên tri Gát là người phục
vụ trong triều Đa-vít, rằng:
12 "Hãy đi nói với Đa-vít rằng Chúa Hằng Hữu phán thế này: 'Ta đưa
cho ngươi ba điều. Hãy chọn một trong ba, rồi ta sẽ theo đó mà sửa trị
ngươi.' "
13 Vậy, Gát đến gặp Đa-vít và hỏi: "Vua chọn ba năm đói kém trong nước,
hoặc ba tháng bị quân thù rượt đuổi, hoặc ba ngày bệnh dịch hoành hành
trong lãnh thổ. Vua cân nhắc và quyết định để tôi thưa lại với Chúa, Đấng
đã sai tôi."
14 Đa-vít đáp: "Ta buồn khổ quá! Nhưng, thà rơi vào tay Chúa Hằng
Hữu còn hơn vào tay người ta, bởi Ngài rộng lòng thương xót."
15 Vậy, Chúa Hằng Hữu cho bệnh dịch hoành hành trong khắp nước
Ít-ra-ên, từ Đan cho đến Bê-e-sê-ba. Bắt đầu từ sáng hôm ấy cho đến hết
thời gian ấn định, có đến 70.000 người chết.
16 Khi thiên sứ ra tay hủy diệt Giê-ru-sa-lem, Chúa Hằng Hữu đổi ý về
tai họa này, nên ra lệnh cho thiên sứ chấm dứt cuộc hủy diệt. Lúc ấy
thiên sứ đang ở ngang sân đạp lúa của A-rau-na, người Giê-bu.
17 Khi Đa-vít thấy thiên sứ giết hại dân, ông kêu xin Chúa Hằng Hữu:
"Con mới chính là người có tội, còn đàn chiên này có làm gì nên tội đâu?
Xin Chúa ra tay hành hạ con và gia đình con."

Đa-vít Dựng Bàn Thờ

18 Ngay hôm ấy, Tiên tri Gát đến và nói với Đa-vít: "Vua xây ngay cho
Chúa Hằng Hữu một bàn thờ tại sân đạp lúa A-rau-na, người Giê-bu."
19 Theo lời Gát, Đa-vít thi hành lệnh Chúa Hằng Hữu.
20 Khi A-rau-na thấy vua và các thuộc hạ vua đi tới, vội ra đón, phủ
phục sát đất,
21 hỏi: "Vua đến có việc gì?"
Đa-vít đáp: "Để mua sân đạp lúa của ông và xây trên ấy một bàn thờ
cho Chúa Hằng Hữu; mong rằng tai họa sẽ chấm dứt, không hành hại
dân nữa."
22 A-rau-na thưa: "Xin vua cứ tự nhiên sử dụng vật gì để tế, tùy ý. Đây
sẵn có bò để dâng lễ thiêu, cũng có xe chở lúa và ách bò dùng làm củi.

* **24:9** Nt người rút gươm

23 Tôi xin dâng cho vua tất cả. Chỉ cầu xin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của vua nhậm lời vua."
24 Đa-vít đáp lời A-rau-na: "Không. Ta muốn mua của ông, chứ không
muốn dùng vật không mất tiền dâng lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của ta làm lễ thiêu như thế." Vậy Đa-vít trả năm mươi miếng bạc,† để
mua sân đạp lúa và mấy con bò,
25 Đa-vít xây tại đó một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, dâng lễ thiêu và
lễ cảm tạ cho Ngài. Chúa Hằng Hữu nhậm lời cầu nguyện và bệnh dịch
không hoành hành nữa.

† **24:24** Nt Sheqels

Sách Thứ Nhất về Các Vua

Vua Đa-vít trong Tuổi Già

1 Vua Đa-vít đã già, tuổi cao; mặc dù người ta đắp bao nhiêu lớp áo, vua
vẫn không thấy ấm.
2 Các cận thần vua tâu: “Xin cho phép chúng tôi đi tìm một trinh nữ để
hầu hạ, săn sóc vua. Nàng sẽ nằm trong lòng vua làm cho vua ấm.”
3 Vậy, người ta tìm khắp nước, và họ thấy A-bi-sác, ở Su-nem, là một
trinh nữ trẻ đẹp, nên đem nàng về cho vua.
4 Nàng rất đẹp, lo săn sóc, hầu hạ vua; nhưng vua không chăn gối với
nàng.

A-đô-ni-gia Tự Tôn Làm Vua

5 Lúc ấy, con của Đa-vít, Hoàng tử A-đô-ni-gia, mẹ là Hà-ghi, tuyên bố:
“Ta sẽ làm vua,” rồi sắm xe ngựa và tuyển năm mươi người chạy trước
mở đường.
6 Bấy giờ, cha người là Vua Đa-vít, chẳng trách cứ hoặc hỏi xem con
mình muốn làm gì. A-đô-ni-gia, em kế Áp-sa-lôm, là người rất đẹp trai.
7 A-đô-ni-gia thuyết phục Tướng Giô-áp con bà Xê-ru-gia, Thầy Tế lễ
A-bia-tha, họ bằng lòng theo giúp ông.
8 Tuy nhiên, Thầy Tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa, Tiên tri
Na-than, Si-mê-i, Rê-i, và các dũng tướng của Đa-vít không theo A-đô-ni-
gia.
9 A-đô-ni-gia đi Ên-rô-ghên dâng chiên, bò, và thú vật béo tốt làm tế lễ
trên Hòn đá Xô-hê-lết. Ông mời các anh em mình, là những con trai khác
của Vua Đa-vít—và tất cả quan chức Giu-đa trong triều đình đến dự.
10 Tuy nhiên, ông không mời Tiên tri Na-than, Bê-na-gia, các dũng
tướng, và Hoàng tử Sa-lô-môn.
11 Khi ấy, Tiên tri Na-than đến nói với Bát-sê-ba, mẹ Sa-lô-môn: “Bà có
nghe việc A-đô-ni-gia, con Hà-ghi, lên làm vua trong khi vua cha không
biết gì không?
12 Bây giờ, tôi xin hiến kế để cứu mạng bà và mạng Sa-lô-môn, con bà.
13 Bà đi ngay vào cung tâu với Vua Đa-vít như sau: ‘Có phải vua đã
thề với tôi rằng: “Sa-lô-môn, con bà, sẽ kế vị ta và sẽ ngồi trên ngôi ta”
không? Thế sao bây giờ A-đô-ni-gia lại làm vua?’
14 Trong khi bà đang nói, tôi sẽ vào xác nhận với vua những lời bà nói
là đúng.”
15 Bát-sê-ba vào phòng vua nằm. (Lúc ấy vua Đa-vít rất già yếu, và có
A-bi-sác ở đó săn sóc vua.)
16 Bát-sê-ba cúi lạy vua.
Vua hỏi: “Bà muốn gì?”
17 Bà thưa: “Thưa vua, có phải vua thề trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của vua, rằng: ‘Sa-lô-môn, con bà, sẽ kế vị ta và ngồi trên ngôi ta’
không?

18 Thưa vua, bây giờ hóa ra A-đô-ni-gia làm vua, trong khi chúa tôi
chẳng biết gì cả.
19 A-đô-ni-gia tổ chức tế lễ, dâng bò, thú béo, và chiên vô số, đồng thời
mời các hoàng tử, Thầy Tế lễ A-bia-tha, và Tướng Giô-áp đến dự, nhưng
không mời Sa-lô-môn.
20 Bây giờ, toàn dân đang ngóng trông, xem vua chỉ định ai lên ngôi kế
vị.
21 Còn nếu cứ để thế này, đến ngày vua an giấc với tổ tiên, con tôi là
Sa-lô-môn và tôi sẽ bị đối xử như tội nhân."
22 Khi bà đang nói chuyện với vua thì Tiên tri Na-than đến.
23 Cận thần của vua báo: "Tiên tri Na-than xin gặp vua."
Na-than vào, phủ phục cúi chào cung kính.
24 Na-than nói: "Muôn tâu, có phải vua đã truyền ngôi cho A-đô-ni-gia
không?
25 Vì hôm nay hoàng tử đã làm lễ đăng quang và dâng tế những thú vật
béo tốt, cùng mời các hoàng tử, Tướng Giô-áp, và Thầy Tế lễ A-bia-tha
đến dự. Hiện nay họ đang cùng nhau ăn uống với A-đô-ni-gia và tung
hô: 'Vua A-đô-ni-gia vạn tuế!'
26 Tuy nhiên, tôi cũng như Thầy Tế lễ Xa-đốc, Bê-na-gia, và Sa-lô-môn
đều không được mời.
27 Có phải vua chủ trương việc này không? Vì không thấy vua cho
chúng tôi biết ai là người kế vị và ngồi trên ngôi của vua cả."

Đa-vít Chọn Sa-lô-môn Làm Vua

28 Vua Đa-vít bảo: "Gọi Bát-sê-ba cho ta." Bà trở vào đứng trước mặt
vua.
29 Vua thề: "Trước Chúa Hằng Hữu hằng sống, Đấng đã cứu ta khỏi
mọi điều nguy hiểm,
30 ta xác nhận có thề với bà, nhân danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên rằng: 'Sa-lô-môn, con bà, sẽ kế vị ta, ngồi trên ngôi thay ta,'
và hôm nay ta thực hiện điều ấy."
31 Bát-sê-ba phủ phục, cúi mặt sát đất, và tung hô: "Đức Vua Đa-vít vạn
tuế."
32 Vua truyền: "Gọi Thầy Tế lễ Xa-đốc, Tiên tri Na-than, và Bê-na-gia
con Giê-hô-gia-đa vào đây." Khi họ vào,
33 vua ra lệnh: "Các ông dẫn Sa-lô-môn và các bầy tôi ta xuống Ghi-hôn.
Sa-lô-môn sẽ cưỡi con la của ta mà đi.
34 Tại đó, Thầy Tế lễ Xa-đốc và Tiên tri Na-than sẽ xức dầu cho Sa-lô-môn
làm vua Ít-ra-ên; và thổi kèn tung hô:
35 'Vua Sa-lô-môn vạn tuế!' Xong rồi, các ông sẽ theo Sa-lô-môn về đây.
Sa-lô-môn sẽ lên ngồi trên ngôi ta, vì được ta chỉ định làm vua Ít-ra-ên và
Giu-đa."
36 Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa, đáp lời vua: "A-men! Cầu xin Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúa tôi cũng phán định như thế.
37 Cầu Chúa Hằng Hữu ở với Sa-lô-môn như đã ở với chúa tôi. Xin Ngài
làm cho ngôi nước của Sa-lô-môn lớn hơn cả ngôi nước của Vua Đa-vít!"

38 Vậy, Thầy Tế lễ Xa-đốc, Tiên tri Na-than, Bê-na-gia, những người Kê-rê-thít, và Phê-lết nâng Sa-lô-môn lên lưng con la của Vua Đa-vít và rước ông xuống Ghi-hôn.
39 Tại đó, Xa-đốc cầm cái sừng đựng dầu lấy từ lều thánh, xức cho Sa-lô-môn. Họ thổi kèn và mọi người tung hô: “Vua Sa-lô-môn vạn tuế!”
40 Sau đó, mọi người theo Sa-lô-môn trở về. Họ thổi sáo, hân hoan reo hò vang dậy cả đất.
41 A-đô-ni-gia và đoàn tân khách nghe tiếng hò reo khi vừa dự tiệc xong. Tướng Giô-áp nghe tiếng kèn liền hỏi: “Trong thành có gì xảy ra ồn ào như thế?”
42 Vừa lúc đó Giô-na-than, con Thầy Tế lễ A-bia-tha đến. A-đô-ni-gia liền bảo: “Vào ngay. Anh là một dũng sĩ chắc đem tin tốt đẹp.”
43 Giô-na-than nói: “Vua Đa-vít đã truyền ngôi cho Sa-lô-môn!
44 Chính vua đã bảo Thầy Tế lễ Xa-đốc, Tiên tri Na-than, Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa, và Phê-lết đỡ Sa-lô-môn lên cưỡi con la của vua.
45 Thầy Tế lễ Xa-đốc và Tiên tri Na-than đã xức dầu cho Sa-lô-môn làm vua tại Ghi-hôn. Sau đó, họ trở về ăn mừng, làm náo động cả thành. Đó là tiếng vang các ông đã nghe.
46 Sa-lô-môn lên ngồi trên ngôi,
47 còn các quần thần của vua đều đến mừng Vua Đa-vít rằng: ‘Cầu xin Đức Chúa Trời làm cho Sa-lô-môn nổi danh hơn cả vua, cho ngôi nước người lớn hơn ngôi nước vua.’ Vua vẫn ở trên giường đáp lễ:
48 ‘Ca ngợi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, vì ngày nay Ngài cho có một người ngồi trên ngôi ta, trong khi ta còn đây để được thấy tận mắt.’ ”
49 Bấy giờ, Các tân khách của A-đô-ni-gia đều sợ hãi và bỏ chạy.
50 A-đô-ni-gia vì sợ Sa-lô-môn giết, nên chạy vào nắm lấy sừng bàn thờ.
51 Người ta báo cho Sa-lô-môn hay: “A-đô-ni-gia vì sợ Vua Sa-lô-môn nên đã chạy đến nắm sừng bàn thờ và cầu xin: ‘Hôm nay vua vui lòng thề sẽ không giết tôi bằng gươm.’ ”
52 Sa-lô-môn nói: “Nếu anh ta chứng tỏ là một người xứng đáng, một sợi tóc cũng không mất; nhưng nếu làm điều sai trái, anh ta sẽ chết.”
53 Vua Sa-lô-môn sai người đem A-đô-ni-gia ra khỏi bàn thờ. Ông đến cúi lạy trước mặt Vua Sa-lô-môn rồi vua bảo: “Anh về nhà đi.”

2

Lời Đa-vít Trối với Sa-lô-môn

1 Khi sắp qua đời, Vua Đa-vít ban huấn lệnh cho Sa-lô-môn, con mình, như sau:
2 “Ta sắp đi vào con đường chung của thế nhân. Phần con, phải mạnh dạn tỏ ra đáng bậc nam nhi.
3 Phải tuân giữ mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con, đi theo đường lối Ngài, tuân giữ tất cả những điều răn, luật lệ, quy tắc, và chỉ thị đã ghi trong Luật Môi-se. Như thế, dù đi đến đâu hay làm việc gì, con sẽ được thành công;

4 và Chúa Hằng Hữu sẽ thực hiện lời Ngài đã phán hứa: ‘Nếu con cháu
ngươi bước đi thận trọng, hết lòng, hết linh hồn, trung thành với Ta,
chúng nó sẽ tiếp tục làm vua Ít-ra-ên mãi mãi.’*
5 Ngoài ra, con cũng biết Giô-áp, con Xê-ru-gia đã đối xử với ta như thế
nào. Hắn đã sát hại hai tướng Ít-ra-ên là Áp-ne, con Nê-rơ và A-ma-sa,
con Giê-the. Hắn gây đổ máu trong thời bình cũng như thời chiến, còn
máu chiến tranh vẫn dính đầy thắt lưng và giày hắn.
6 Con phải hành động khôn khéo, đừng để cho lão già ấy an ổn xuống
mồ.
7 Còn đối với các con Bát-xi-lai, người Ga-la-át, con phải tử tế, cho họ
ăn cùng bàn với con, vì họ đã giúp đỡ ta khi ta chạy trốn Áp-sa-lôm, anh
con.
8 Riêng về Si-mê-i, con Ghê-ra, người Bên-gia-min ở Ba-hu-rim, người
này đã nguyền rủa ta thậm tệ lúc ta đi Ma-ha-na-im ngày ấy, nhưng khi
người này xuống sông Giô-đan gặp ta, ta có nhân danh Chúa Hằng Hữu
thề sẽ không giết nó.
9 Tuy nhiên, con đừng kể nó là vô tội. Là người khôn ngoan, con biết
phải xử sự thế nào. Phải cho đầu bạc nó vấy máu khi xuống mồ.”
10 Đa-vít an nghỉ với các tổ tiên, được chôn trong Thành Đa-vít.
11 Đa-vít trị vì Ít-ra-ên bốn mươi năm, bảy năm ở Hếp-rôn và ba mươi
ba năm ở Giê-ru-sa-lem.
12 Sa-lô-môn ngồi trên ngôi Đa-vít, cha mình, và ngôi nước được vững
bền.

Sa-lô-môn Thiết Lập Vương Quyền

13 A-đô-ni-gia, con Hà-ghi đến tìm Bát-sê-ba, mẹ Sa-lô-môn. Bà hỏi:
“Anh đến với tinh thần hiếu hòa chứ?”
Thưa: “Vâng, hiếu hòa.”
14 A-đô-ni-gia tiếp: “Con có lời xin thưa với bà.”
Bà bảo: “Nói đi.”
15 A-đô-ni-gia nói: “Bà biết nước vốn thuộc về con, cả Ít-ra-ên đều mong
con làm vua, nhưng nay nước lại về tay em con, vì Chúa Hằng Hữu muốn
thế.
16 Bây giờ, con có một lời thỉnh cầu, xin bà đừng từ chối.”
Bà đáp: “Cứ nói.”
17 A-đô-ni-gia nói: “Nhờ bà xin phép Vua Sa-lô-môn giúp—vì vua không
từ khước bà—cho con được cưới A-bi-sác, người Su-nem, làm vợ.”
18 Bát-sê-ba nhận lời: “Được. Ta hứa sẽ xin với vua điều đó cho con.”
19 Vậy, Bát-sê-ba đến gặp vua Sa-lô-môn để nói giúp cho A-đô-ni-gia.
Vua đứng lên đón và cúi mình chào mẹ; rồi ngồi lại trên ngai. Vua sai đặt
ghế cho mẹ ngồi bên phải.
20 Bà nói: “Mẹ có một việc nhỏ xin con, đừng từ chối mẹ.”
Vua đáp: “Mẹ nói đi, con không từ chối đâu.”
21 Bà tiếp: “Con cho phép A-đô-ni-gia, anh con, được cưới A-bi-sác,
người Su-nem, làm vợ.”

---

* **2:4** Nt trung thành đi trước mặt Ta, ngươi sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai Ít-ra-ên

22 Vua Sa-lô-môn trả lời mẹ: “Tại sao mẹ xin A-bi-sác cho A-đô-ni-gia? Sao không xin cả vương quốc cho anh ấy một thể, vì là anh con? Nếu mẹ đã xin cho anh ấy, sao mẹ không xin luôn cho Thầy Tế lễ A-bia-tha và Giô-áp con Xê-ru-gia nữa cho xong!”
23 Vua lại nhân danh Chúa Hằng Hữu thề rằng: “Nguyện Đức Chúa Trời phạt con nặng nề nếu yêu sách của A-đô-ni-gia không làm cho anh ta mất mạng.
24 Con thề có Chúa Hằng Hữu—Đấng đã đặt con làm vua thế cho Đa-vít, cha con, và lập triều đại này† như Ngài đã hứa—rằng A-đô-ni-gia phải chết hôm nay!”
25 Vua Sa-lô-môn sai Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa giết A-đô-ni-gia.
26 Sau đó vua bảo Thầy Tế lễ A-bia-tha: “Hãy hồi hương về sống ở A-na-tốt. Tội ông đáng chết, nhưng bây giờ ta không giết ông vì ông đã khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu Chí Cao trước mặt Đa-vít, cha ta, và ông cũng đã chia sẻ hoạn nạn với cha ta.”
27 Thế là Sa-lô-môn cách chức A-bia-tha, không cho làm chức tế lễ của Chúa Hằng Hữu nữa. Việc này làm ứng nghiệm lời Chúa Hằng Hữu đã phán về nhà Hê-li ở Si-lô.
28 Khi Giô-áp nghe những tin này, Giô-áp là người ủng hộ A-đô-ni-gia dù không theo Áp-sa-lôm, ông liền chạy đến lều tạm của Chúa Hằng Hữu, nắm lấy sừng bàn thờ.
29 Người ta tâu trình cho Sa-lô-môn: “Giô-áp đã trốn vào lều tạm và đang nắm sừng bàn thờ.” Vua sai Bê-na-gia con trai Giê-hô-gia-đa đi giết Giô-áp.
30 Bê-na-gia đến lều tạm của Chúa Hằng Hữu và nói với Giô-áp: “Vua truyền lệnh cho ông đi ra!”
Nhưng Giô-áp đáp: “Không, ta chết tại đây.”
Bê-na-gia tâu lại với vua những điều Giô-áp nói.
31 Vua đáp: “Cứ làm như lời hắn nói. Giết và chôn hắn đi! Như vậy mới gỡ cho ta và nhà cha ta khỏi huyết vô tội mà Giô-áp đã giết người vô cớ.
32 Vì hắn làm đổ máu người khác, nên Chúa Hằng Hữu khiến máu đổ lại trên đầu hắn. Hắn đã sát hại hai người trung thực và tốt hơn hắn; đó là Áp-ne con Nê-rơ, tư lệnh quân đội Ít-ra-ên; và A-ma-sa, con Giê-the, tư lệnh quân đội Giu-đa, trong khi Đa-vít, cha ta, không hề hay biết.
33 Nguyền máu của họ đổ trên đầu Giô-áp và con cháu hắn đời đời. Còn đối với Đa-vít, con cháu, gia đình, và ngôi nước người sẽ được Chúa Hằng Hữu cho bình an mãi mãi.”
34 Vậy, Bê-na-gia con trai Giê-hô-gia-đa trở lại giết Giô-áp. Ông được chôn tại nhà riêng trong hoang mạc.
35 Vua chỉ định Bê-na-gia con trai Giê-hô-gia-đa làm tướng chỉ huy quân đội thay cho Giô-áp; Xa-đốc làm thầy tế lễ thay cho A-bia-tha.
36 Vua đòi Si-mê-i đến và bảo: “Ngươi phải cất một cái nhà tại Giê-ru-sa-lem và ở đó, không được đi đâu cả.
37 Ngày nào ngươi đi qua Trũng Kít-rôn, ngươi phải chết. Máu ngươi sẽ đổ lại trên đầu ngươi.”

† **2:24** Nt lập một nhà cho tôi

38 Si-mê-i đáp: “Vua nói phải lắm. Tôi xin làm theo lời phán ấy.” Vậy,
Si-mê-i ở lại Giê-ru-sa-lem trong một thời gian dài.
39 Ba năm sau, hai người nô lệ của Si-mê-i chạy trốn đến với A-kích, con
Ma-a-ca, vua đất Gát. Có người báo cho Si-mê-i hay.
40 Ông thắng lừa đi đến Gát gặp A-kích, tìm được hai người nô lệ và
dẫn họ về.
41 Khi Sa-lô-môn nghe Si-mê-i rời Giê-ru-sa-lem và đi Gát về,
42 liền đòi đến tra hỏi: “Ta đã bảo ngươi thề nhân danh Chúa và cảnh
cáo ngươi rằng: ‘Ngày nào ngươi bỏ đi bất kỳ nơi đâu, ngươi phải chết,’
và ngươi có đáp: ‘Vua nói đúng. Tôi xin vâng lời.’
43 Tại sao ngươi không giữ lời thề với Chúa Hằng Hữu và không tuân
lệnh ta?”
44 Vua tiếp lời: “Những điều ác ngươi chủ tâm làm cho Đa-vít cha ta
ngươi còn nhớ đó chứ! Chúa Hằng Hữu sẽ khiến những điều ác ấy quay
lại đổ lên đầu ngươi.
45 Ngược lại, ta sẽ được phước lành, và ngôi nhà Đa-vít sẽ được vững
bền trước mặt Chúa Hằng Hữu đời đời.”
46 Vua ra lệnh cho Bê-na-gia con trai Giê-hô-gia-đa giết Si-mê-i.
Như vậy, Sa-lô-môn củng cố được vương quốc mình.

3

Sa-lô-môn Cầu Xin Sự Khôn Ngoan

1 Sa-lô-môn kết thân với Pha-ra-ôn, vua Ai Cập và cưới con gái của ông.
Ông đưa nàng về sống tại Thành Đa-vít cho đến khi cung điện, Đền Thờ
của Chúa Hằng Hữu, và tường thành chung quanh Giê-ru-sa-lem cất xong.
2 Trong thời gian chờ đợi Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu xây cất xong,
dân chúng vẫn dâng tế lễ trên những đồi cao.
3 Sa-lô-môn kính yêu Chúa Hằng Hữu và vâng theo những huấn lệnh
của Đa-vít, cha mình, tuy nhiên, vua vẫn tế lễ và đốt hương tại các đồi
cao.
4 Một hôm, vua đi Ga-ba-ôn dâng sinh tế, vì tại đó có một ngọn đồi nổi
tiếng. Trên bàn thờ, vua dâng 1.000 sinh vật làm lễ thiêu.
5 Đêm ấy, Chúa Hằng Hữu hiện ra với Sa-lô-môn trong giấc mộng, và
Đức Chúa Trời hỏi: “Con muốn điều gì? Hãy xin, Ta sẽ ban cho con!”
6 Sa-lô-môn thưa: “Chúa đã tỏ lòng thương xót dồi dào đối với cha con
là Đa-vít, vì người đã hết lòng trung thành, công bằng, và ngay thẳng
trước mặt Ngài. Chúa vẫn tiếp tục thương xót, cho người có một con trai
nối ngôi.
7 Bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con, Chúa đã cho con
làm vua kế vị Đa-vít, cha con, dù con chỉ là một đứa trẻ chưa rõ đường đi
nước bước.
8 Con đang ở giữa tuyển dân Ngài, một dân tộc quá đông đúc!
9 Vậy, xin Chúa cho con có sự hiểu biết để cai trị dân Ngài, và để biết
phân biệt tốt xấu, đúng sai. Vì ai có thể tự mình cai trị nổi một dân tộc
đông đảo như thế này?”
10 Nghe Sa-lô-môn xin như vậy, Chúa Hằng Hữu rất hài lòng.

11 Đức Chúa Trời đáp: “Vì con đã không xin sống lâu, giàu sang, hoặc
sinh mạng của kẻ thù, nhưng xin sự khôn ngoan để lãnh đạo dân ta trong
công lý—
12 Ta chấp nhận điều con xin, cho con có trí khôn ngoan sáng suốt chẳng
ai bằng, kể cả người đời trước và sau con.
13 Ta cũng cho cả những điều con không xin là giàu có và danh vọng.
Trong suốt đời con, không vua nước nào sánh nổi.
14 Ta sẽ gia tăng năm tháng đời con nếu con theo đường lối Ta, tuân
hành điều răn và luật lệ Ta như cha con, Đa-vít, đã làm.”
15 Sa-lô-môn thức giấc và nhận biết đó là một giấc mộng. Vua về Giê-
ru-sa-lem, đứng trước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu dâng lễ thiêu
và lễ cầu an. Sau đó, vua mở tiệc khoản đãi toàn thể quần thần.

Vua Sa-lô-môn Xét Xử Khôn Ngoan

16 Một hôm, có hai phụ nữ mãi dâm xin vào bệ kiến vua để được phân
xử.
17 Một người nói: “Thưa chúa tôi. Chị này với con ở chung một nhà.
Con sinh con trong nhà đó.
18 Sau ba ngày, chị ta cũng sinh con. Trong nhà chỉ có hai chúng con,
chẳng có người nào khác.
19 Đứa con của chị này chết, vì đang đêm chị ấy nằm đè lên.
20 Nửa đêm, khi con đang ngủ, chị ta dậy, lấy đứa con nằm bên cạnh
con mang sang bên chị ta, và đem đứa con chết của chị ta đặt vào lòng
con.
21 Sáng hôm sau, khi thức dậy cho con bú, thấy con đã chết, nhưng nhìn
kỹ mới biết nó không phải là con trai con của mình.”
22 Người đàn bà kia cãi: “Nó đúng là con chị, còn đứa sống là con tôi.”
Chị thứ nhất nói: “Không. Đứa chết là con chị, đứa sống mới là con
tôi.” Họ cãi qua cãi lại trước mặt vua.
23 Vua bảo: “Chị này nói ‘Con trai tôi là đứa sống, con trai chị là đứa
chết.’ Chị kia nói ‘Không, con trai chị là đứa chết, con trai tôi là đứa sống.’
24 Hãy đem cho ta một cây gươm.” Người ta dâng gươm cho vua.
25 Vua ra lệnh: “Hãy chặt đứa con còn sống ra làm hai và cho mỗi người
một nửa.”
26 Người phụ nữ thật sự là mẹ của đứa bé còn sống xót thương con, vội
nói: “Xin vua đừng giết nó! Cho chị ấy đi!”
Ngược lại, chị kia đáp: “Nó không thuộc về tôi, cũng không thuộc về
chị. Cứ chia đôi nó đi!”
27 Vua ra lệnh: “Giao đứa bé còn sống ấy cho người thứ nhất. Đừng giết
đứa bé, vì chị ta đúng là mẹ nó.”
28 Nghe vua xử án như thế, toàn dân Ít-ra-ên đều kính sợ, vì biết rằng
Đức Chúa Trời cho vua trí khôn để cầm cân công lý.

4

Triều Đình của Sa-lô-môn

1 Vua Sa-lô-môn trị vì trên toàn cõi Ít-ra-ên.
2 Triều thần Sa-lô-môn gồm có:
A-xa-ria, con Xa-đốc, làm thầy tế lễ.

3 Ê-li-Hô-rếp và A-hi-gia, con Si-sa, làm tổng thư ký.
Giê-hô-sa-phát, con A-hi-lút, giữ chức ngự sử.
4 Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa, làm tướng chỉ huy quân đội.
Xa-đốc và A-bia-tha làm thầy tế lễ.
5 A-xa-ria, con Na-than, làm thống đốc.
Xa-bút, con Na-than, là thầy tế lễ và quân sư của vua.
6 A-hi-sa là quản đốc hoàng cung.
A-đô-ni-ram, con Áp-đa chỉ huy đoàn lao công.

7 Sa-lô-môn còn chỉ định mười hai tổng đốc cai trị toàn cõi Ít-ra-ên. Trách nhiệm của mỗi trấn phải tuần tự cung cấp một tháng lương thực cho vua và hoàng gia mỗi tháng.
8 Đây là tên của mười hai tổng đốc:
Bên-hu-rơ cai trị miền đồi núi Ép-ra-im.
9 Bên-đê-ke cai trị các miền Đa-kát, Sa-an-bim, Bết-sê-mết, và Ê-lôn Bết-ha-nan.
10 Bên-hê-sết cai trị miền A-ru-bốt, kể cả Sô-cô và đất Hê-phe.
11 Bên A-bi-na-đáp (có vợ là Ta-phát, con gái Sa-lô-môn) cai trị đồi núi Đô-rơ.
12 Ba-a-na con A-hi-lút cai trị miền Tha-a-nác, và Mơ-ghít-đô, cả xứ Bết-sê-an ở gần Xát-than, dưới Gít-rê-ên, và cả miền từ Bết-sê-an đến A-bên Mê-hô-la, cho đến bên kia Giốc-mê-am.
13 Bên-ghê-be cai trị miền Ra-mốt Ga-la-át kể cả Thôn Giai-rơ (Giai-rơ là con Ma-na-se) thuộc Ga-la-át, miền Ạt-gốp thuộc Ba-san và sáu mươi thành lớn có tường thành và then cửa đồng kiên cố.
14 A-hi-na-đáp, con Y-đô, cai trị miền Ma-ha-na-im.
15 A-hi-mát cai trị miền Nép-ta-li (có vợ là Bách-mát, con gái Sa-lô-môn) cai trị miền Náp-ta-li.
16 Ba-a-na, con Hu-sai, cai trị miền A-se và A-lốt.
17 Giê-hô-sa-phát, con Pha-ru-a, cai trị miền Y-sa-ca.
18 Si-mê-i, con Ê-la, cai trị miền Bên-gia-min.
19 Ghê-be, con U-ri, cai trị miền Ga-la-át gồm cả đất trước kia thuộc quyền của Si-hôn, vua A-mô-rít và Óc, vua Ba-san.
Cả khu vực này cũng chỉ có một tổng đốc trong lãnh thổ Giu-đa.

Sự Hưng Thịnh và Khôn Ngoan của Sa-lô-môn

20 Người Ít-ra-ên và Giu-đa đông như cát biển, ăn uống no đủ và sung sướng.
21 Vương quốc của Sa-lô-môn chạy từ Sông Ơ-phơ-rát đến đất của người Phi-li-tin, xuống phía nam cho đến biên giới Ai Cập. Các nước chư hầu phải tiến cống và phục dịch Sa-lô-môn suốt đời vua trị vì.
22 Mỗi ngày hoàng gia cần số lương thực gồm 150 giạ bột mịn, 300 giạ bột thường,
23 10 con bò béo tốt, 20 con bò nuôi ngoài đồng cỏ, 100 con chiên, chưa kể nai, hoàng dương, mang, và gà vịt béo tốt.
24 Lãnh thổ của Sa-lô-môn lan rộng đến tận phía tây Ơ-phơ-rát, từ Típ-sắc tới Ga-xa; vì vua giữ hòa khí với các nước lân bang,

25 nên suốt đời Sa-lô-môn, cả Giu-đa và Ít-ra-ên hưởng thái bình; từ Đan
cho đến Bê-e-sê-ba, người người sống an vui bên vườn nho, cây vả.
26 Sa-lô-môn có 4.000 ngựa kéo xe với 12.000 kỵ sĩ.
27 Mỗi tháng, các tổng đốc thay phiên cung cấp thực phẩm cho Vua
Sa-lô-môn và hoàng gia* không thiếu sót gì cả.
28 Họ cũng đem lúa mạch và rơm đến nơi được chỉ định để nuôi ngựa
và lạc đà.
29 Đức Chúa Trời cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan, hiểu biết sâu xa, và một
kiến thức uyên bác vô kể như cát bờ biển.†
30 Sa-lô-môn khôn ngoan hơn cả những nhà thông thái đông phương,
kể cả Ai Cập.
31 Ông khôn hơn mọi người, hơn cả Ê-than người Ết-ra, Hê-man, Canh-
côn, và Đạt-đa (các con của Ma-hôn). Danh tiếng vua đồn sang cả các
nước chung quanh.
32 Vua sáng tác 3.000 châm ngôn và 1.005 bài thơ.
33 Vua cũng viết khảo luận về cây cối, từ cây bá hương ở Li-ban cho đến
cây cỏ bài hương mọc trên tường; luận về các loài thú vật, chim chóc,
các loài bò sát, và các loài cá.
34 Sa-lô-môn nổi tiếng khôn ngoan đến nỗi vua của các nước khác gửi
sứ giả đến xin thọ giáo.

5

Chuẩn Bị Xây Cất Đền Thờ

1 Hi-ram, vua Ty-rơ, vốn có nhiều thiện cảm với Đa-vít, nên khi nghe
Sa-lô-môn lên ngôi kế vị vua cha, liền gửi sứ giả* đến chúc mừng.
2 Sa-lô-môn cũng sai sứ đến trình bày với Hi-ram:
3 “Như vua đã biết, Đa-vít, cha tôi, không thể cất Đền Thờ cho Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình, vì phải chinh chiến với các dân
tộc chung quanh, cho đến khi Chúa Hằng Hữu cho người chế ngự hết
cừu địch.
4 Ngày nay, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tôi, cho tôi được hòa
bình, an ổn mọi phía, không còn bóng dáng quân thù hay loạn nghịch.
5 Nay tôi định cất một Đền Thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
tôi, như Ngài đã bảo Đa-vít, cha tôi: ‘Con trai con, người được Ta cho lên
ngôi kế vị con, sẽ cất cho Ta một Đền Thờ cho Danh Ta.’
6 Vậy, xin vua cho người đốn gỗ bá hương ở Li-ban cho tôi. Tôi sẽ gửi
nhân công đến giúp họ, và trả lương cho công nhân của vua theo mức
vua ấn định. Vì như vua biết, không ai trong Ít-ra-ên thạo đốn gỗ bằng
người Si-đôn!”
7 Nghe xong lời này, Hi-ram vui mừng nói: “Cảm tạ Chúa Hằng Hữu, vì
Ngài đã cho Đa-vít người con khôn ngoan để cai trị một nước đông dân
như thế.”
8 Sau đó, vua sai sứ đáp lời Sa-lô-môn như sau:

* **4:27** Nt: và những người ăn tại bàn vua † **4:29** Nt thêm: như cát bờ biển * **5:1** Nt đầy tớ

"Tôi đã nhận được lời vua sai nói với tôi. Tôi sẵn lòng làm theo điều
vua yêu cầu về gỗ bá hương và trắc bá.
9 Nhân công của tôi sẽ kéo gỗ từ núi Li-ban xuống biển, kết gỗ thành
bè, thả biển cho đến vị trí vua định. Tại đó chúng tôi sẽ rã bè, giao gỗ cho
vua; tôi mong vua sẽ cung cấp thực phẩm cho công nhân của tôi."
10 Vậy, Hi-ram cung cấp tất cả số gỗ bá hương và trắc bá mà Sa-lô-môn
cần.
11 Đồng thời, Sa-lô-môn trả cho Hi-ram hằng năm ba triệu sáu trăm bốn
mươi nghìn lít† lúa mì làm lương thực cho các nhân công, cộng thêm
110.000 thùng dầu nguyên chất.
12 Vậy, Chúa Hằng Hữu cho Sa-lô-môn sự khôn ngoan như Ngài đã hứa.
Hi-ram và Sa-lô-môn cùng ký hòa ước hữu nghị.
13 Vua Sa-lô-môn trưng dụng 30.000 nhân công trong toàn cõi Ít-ra-ên
14 và gửi đi Li-ban mỗi tháng 10.000 người. Các nhân công luân phiên
nhau, một tháng làm việc tại Li-ban, hai tháng ở nhà. A-đô-ni-ram điều
khiển đoàn công nhân này.
15 Sa-lô-môn có 70.000 nhân công khuân vác, 80.000 thợ đẽo đá trên núi,
16 và 3.300 đốc công trông coi phu thợ làm việc.
17 Theo chỉ thị của vua, họ đào và đẽo những tảng đá lớn rất quý, dùng
làm nền Đền Thờ.
18 Thợ của Sa-lô-môn và Hi-ram được những người Ghi-ba giúp đỡ trong
việc đào núi đẽo đá và chuẩn bị cây gỗ sẵn sàng để xây Đền Thờ.

6

Sa-lô-môn Xây Cất Đền Thờ

1 Nhằm tháng Xíp, tức tháng thứ hai, năm thứ tư đời Sa-lô-môn trị vì,
vua khởi công xây Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Tức vào năm 480, tính từ
khi người Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.
2 Đền Thờ mà Sa-lô-môn xây cất cho Chúa Hằng Hữu dài 27,6 mét, rộng
9,2 mét và cao 13,8 mét.*
3 Phía trước Đền Thờ có một hành lang dài 9,2 mét, bằng bề ngang của
Đền Thờ, rộng 4,6 mét.†
4 Sa-lô-môn cũng làm nhiều cửa sổ hẹp cho đền thờ.
5 Sát vách Đền Thờ, còn có nhiều phòng ốc vây quanh Đền Thờ và nơi
thánh.
6 Tầng dưới của kiến trúc rộng 2,3 mét, tầng giữa rộng 2,8 mét, tầng
thứ ba rộng 3,2 mét.‡ Những tầng lầu này cất dựa trên những cây đà
đóng dính vào mặt ngoài tường đền thờ, như thế tránh được việc dùng
những cây xà đâm thẳng vào vách đền.
7 Đá dùng trong công tác xây cất này đều được chuẩn bị tại hầm đá,
cho nên trong lúc cất Đền Thờ, không có tiếng búa, rìu, hay tiếng của
một dụng cụ bằng sắt nào.

† **5:11** Nt cô-rơ; 1 cô-rơ=182 lít * **6:2** Nt 60 cubits dài, 20 cubits rộng và 30 cubits cao † **6:3** Nt 20 cubits dài và 10 cubits rộng ‡ **6:6** Nt tầng dưới rộng 5 cubits, tầng giữa rộng 6 cubits và tầng cao nhất rộng 7 cubits.

8 Cửa ra vào phòng tầng dưới đặt phía bên phải Đền Thờ. Từ tầng này
có thang trôn ốc đi lên tầng giữa, và từ tầng giữa lên tầng thứ ba cũng có
thang trôn ốc.
9 Xây Đền Thờ xong, Sa-lô-môn đóng đà và lót ván bá hương khắp mặt
trong tường.
10 Về các kiến trúc sát vách Đền Thờ, mỗi tầng cao 2,3 mét§ và các
phòng được nối với tường Đền Thờ nhờ những cây đà bá hương.
11 Lời của Chúa Hằng Hữu được truyền lại cho Sa-lô-môn như sau:
12 "Về Đền Thờ con đang cất, nếu con vâng theo tất cả những điều răn,
luật lệ, và quy tắc của Ta, Ta sẽ thực hiện những điều Ta hứa với Đa-vít,
cha con.
13 Ta sẽ ở giữa người Ít-ra-ên, không bỏ họ đâu."

Nội Thất của Đền Thờ

14 Vậy, Sa-lô-môn hoàn tất công việc xây cất Đền Thờ.
15 Mặt trong đền, từ tường đến trần, đều lót ván bá hương, còn nền
được đóng ván thông.
16 Sa-lô-môn ngăn phần cuối của đền một khoảng dài 9,2 mét*, lót ván
bá hương từ nền đến trần. Đó là Nơi Chí Thánh trong Đền Thờ.
17 Phần của Đền còn lại ở phía trước dài 18,4 mét,†
18 khắp mặt trong của tường Đền Thờ đều được lót ván bá hương nên
không thấy đá. Ván này được chạm hình hoa nở và nụ.
19 Phần trong của Đền Thờ, tức nơi thánh, được chuẩn bị để đặt Hòm
Giao Ước của Chúa Hằng Hữu.
20 Tất cả mặt trong của nơi thánh dài 9,2 mét, rộng 9,2 mét, và cao 9,2
mét đều được bọc bằng vàng ròng. Bàn thờ đóng bằng gỗ bá hương cũng
được bọc vàng.
21 Sa-lô-môn cũng bọc mặt trong của phần Đền Thờ còn lại bằng vàng
ròng, và phía trước Nơi Chí Thánh có dây xích bằng vàng giăng ngang.
22 Khắp mặt bàn thờ tại Nơi Chí Thánh đều được bọc bằng vàng.
23 Trong nơi thánh, Sa-lô-môn làm hai chê-ru-bim bằng gỗ ô-liu, có hình
dáng và kích thước như nhau, cao 4,5 mét.‡
24 Chê-ru-bim thứ nhất có hai cánh dang thẳng ra, mỗi cánh dài 2,3
mét.§ Từ đầu cánh này đến đầu cánh kia của chê-ru-bim dài 4,6 mét.
25 Vậy, từ đầu cánh này đến đầu cánh kia của chê-ru-bim thứ hai cũng
dài 4,6 mét.
26 Mỗi chê-ru-bim cao 4,6 mét.
27 Hai chê-ru-bim được đặt trong nơi thánh của Đền Thờ để cho một
cánh của chê-ru-bim thứ nhất đụng vách này, một cánh của chê-ru-bim
thứ hai đụng vách kia; hai cánh còn lại đụng nhau ở chính giữa nơi thánh.
28 Hai chê-ru-bim được bọc bằng vàng.
29 Trên tường đền thờ, cả trong lẫn ngoài, đều được chạm hình chê-ru-
bim, hình cây chà là, và hình hoa nở.
30 Còn nền của đền đều được lót vàng cả trong lẫn ngoài.

---

§ **6:10** Nt 5 cubits * **6:16** Nt 20 cubits † **6:17** Nt 40 cubits ‡ **6:23** Nt 10 cubits cũng như trong câu 24, 25 § **6:24** Nt 5 cubits

31 Cửa vào nơi thánh làm bằng gỗ ô-liu; rầm đỡ cửa và trụ cửa có hình
năm góc.
32 Hai cánh cửa bằng gỗ ô-liu được chạm hình chê-ru-bim, cây chà là,
và hoa nở. Cửa được bọc vàng, hình chê-ru-bim và cây chà là được tráng
vàng.
33 Sa-lô-môn cũng làm cửa vào Đền Thờ. Trụ cửa bằng gỗ ô-liu, có hình
vuông;
34 hai cánh cửa bằng gỗ thông, mỗi cánh gồm hai miếng gấp lại được.
35 Cửa có chạm hình chê-ru-bim, cây chà là, và hoa nở. Cửa được bọc
vàng, các hình chạm được tráng vàng.
36 Tường sân trong được xây bằng ba hàng đá chạm và một hàng cây
xà bằng gỗ bá hương.
37 Như vậy, nền móng của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu được đặt vào tháng
hai (tháng Xíp), năm thứ tư đời Sa-lô-môn trị vì.
38 Đến tháng tám (tháng Bu-lơ), năm thứ mười một, công trình xây cất
hoàn tất. Thời gian cất Đền Thờ là bảy năm.

7

Công Tác Xây Cất Cung Điện

1 Sau đó, Sa-lô-môn xây cất cung điện, mất mười ba năm để hoàn tất.
2 Vua cất cung "Rừng Li-ban" dài 46 mét, rộng 23 mét, cao 13,5 mét,*
có bốn hàng cột bá hương chống đỡ.
3 Các xà ngang cũng bằng gỗ bá hương, mỗi hàng có mười lăm cột,
cộng là bốn mươi lăm cây. Trần được đóng bằng ván bá hương.
4 Có ba dãy cửa sổ. Các cửa sổ đối diện nhau.
5 Các khung cửa và cửa sổ đều có hình vuông.
6 Vua cũng làm hành lang nhiều trụ, dài 23 mét, rộng 13,5 mét, phía
trước có hành lang với nhiều trụ và mái hiên.
7 Ngoài ra, Sa-lô-môn còn cất đại sảnh có ngai vàng là Đại Sảnh Pháp
Đình, nơi vua phán xét dân. Đại sảnh này lót ván bá hương từ nền đến
trần.
8 Cung vua trong khu vực pháp đình, có sân, và cách kiến trúc cũng
tương tự như pháp đình. Sa-lô-môn dành cung này cho công chúa, con
Pha-ra-ôn, vợ mình.
9 Toàn bộ các công trình này đều xây bằng đá quý, đục và cưa cả hai
mặt theo kích thước định sẵn, từ nền lên đến mái, từ ngoài vào cho đến
sân lớn.
10 Các tảng đá làm nền thật to lớn, cỡ 4,6 mét hoặc 3,7 mét.†
11 Đá xây tường trên cái nền này được đục theo kích thước nhất định.‡
12 Tường sân lớn được xây bằng ba hàng đá chạm và một hàng cây xà
bằng gỗ bá hương, giống như sân trong và tiền sảnh của Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu.

Trang Bị Đền Thờ

13 Vua Sa-lô-môn sai mời Hu-ram từ Ty-rơ đến.

---

* **7:2** Nt 100 cubits dài, 50 cubits rộng và 30 cubits cao; cũng vậy trong câu 6. † **7:10** Nt 10 cubits hoặc 8 cubits ‡ **7:11** Nt thêm: và trên tường có xà bằng cây bá hương

14 Mẹ Hu-ram là một bà góa thuộc đại tộc Nép-ta-li, còn cha là người
Ty-rơ, làm thợ đồng. Hi-ram là một người thợ đồng có tài khéo và giàu
kinh nghiệm. Vậy, ông đến làm việc cho Vua Sa-lô-môn.
15 Ông đúc hai trụ đồng, cao 8,3 mét, chu vi 5,55 mét.§ (Hai trụ này
rỗng, có thành dày bốn đốt ngón tay).
16 Ông cũng đúc hai đầu trụ bằng đồng để đặt trên hai trụ. Mỗi đầu
trụ cao 2,3 mét,*
17 được trang trí bằng lưới có hình bàn cờ và hình vòng dây xích.
18 Mỗi đầu trụ có bảy dãy lưới và hai dãy trái lựu.
19 Đầu trụ được dựng trong hành lang rộng 1,8 mét,† được đúc theo
hình hoa huệ.
20 Hai trăm trái lựu xếp thành hai dãy bên trên phần nhô ra của đầu
trụ. Phần nhô ra này ở ngay bên lưới.
21 Ông dựng hai trụ đồng nơi hành lang Đền Thờ, đặt tên trụ bên phải
là Gia-kin, trụ bên trái là Bô-ô.
22 Phần trên trụ có hình hoa huệ. Như thế, hai trụ đồng được hoàn tất.
23 Sau đó, Hu-ram đúc hồ chứa nước, đường kính 4,6 mét, gọi là Biển.
Hồ có chiều sâu là 2,3 mét, chu vi 13,8 mét.‡
24 Quanh miệng hồ có hai hàng nụ hoa, cứ nửa thước mười nụ. Hình
các nụ hoa này được đúc ngay từ ban đầu.
25 Hồ kê trên mười hai con bò bằng đồng, tất cả đều quay mặt ra ngoài.
Ba con hướng về phía bắc, ba con hướng về phía tây, ba con hướng về
phía nam, và ba con hướng về phía đông, và hồ được đặt trên các tượng
bò ấy.
26 Thành Hồ dày bằng bề ngang bàn tay,§ miệng hồ như miệng tách,
như cánh hoa huệ; sức chứa của hồ chừng 42.000 lít.*
27 Hu-ram cũng làm mười cái bục đồng, mỗi bục dài 1,8 mét, rộng 1,8
mét, và cao 1,4 mét.†
28 Họ dùng những tấm gỗ đặt vào trong khung.
29 Trên mặt tấm gỗ có chạm hình sư tử, bò, và chê-ru-bim. Trên khung,
bên trên và dưới hình sư tử và bò có chạm tràng hoa.
30 Ngoài ra, mỗi bục có bốn bánh xe và trục bánh xe bằng đồng. Bốn
góc bục có phần chống đỡ nhô ra, được đúc dính vào bục, mỗi bên có
hình tràng hoa.
31 Trên bục có một đoạn tròn nhô lên 0,46 mét, giữa đoạn tròn này
khuyết vào, sâu 0,69 mét,‡ được trang trí nhờ hình chạm trên tấm gỗ.
Tấm gỗ dùng ở đây là hình vuông, không phải tròn.
32 Bục được đặt trên bốn bánh xe. Trục bánh xe được đúc dính liền với
bục. Bánh xe cao 0,69 mét,
33 giống như bánh xe ngựa. Trục, vành, căm, và nắp bánh xe đều được
đúc ra.
34 Phần chống đỡ bốn góc bục được đúc liền với bục.

---

§ **7:15** Nt 18 cubit cao và chu vi là 12 cubits * **7:16** Nt 5 cubits † **7:19** Nt 4 cubits, giống như 7:38 ‡ **7:23** Nt đường kính 10 cubits, sâu 5 cubits và có chu vi là 30 cubits § **7:26** Khoảng chừng 8 cm * **7:26** Nt 2.000 baths † **7:27** Nt 4 cubits dài và rộng, 3 cubits cao ‡ **7:31** Nt 1 cubits, và 1,5 cubits; cũng vậy trong câu 32

35 Trên bục còn có một đường viền cao 0,23 mét.§ Thành hai bên bục
được đúc liền với bục.
36 Trên mặt các thành này có chạm hình chê-ru-bim, sư tử, và cây chà
là, bao bọc quanh các hình ấy có những tràng hoa.
37 Ông làm mười cái bục bằng nhau, giống nhau, vì được đúc ra từ một
khuôn.
38 Sau đó, ông làm mười cái thùng đồng để đặt trên mười cái bục. Mỗi
thùng rộng 1,8 mét, chứa chừng 840 lít.*
39 Ông đặt năm cái bục bên phải Đền Thờ, năm cái bên trái; còn cái hồ,
ông đặt bên phải Đền Thờ về phía đông nam.
40 Ngoài ra, ông còn làm nồi, xuổng, và chậu.
Như vậy, Hi-ram hoàn tất mọi công tác tại Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu
do Vua Sa-lô-môn giao cho, gồm có:
41 hai trụ;
bầu trụ với hai đầu trụ đặt trên đỉnh;
hai tấm lưới bọc hai bầu của đầu trụ;
42 bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới (mỗi tấm có hai hàng trái lựu);
43 mười cái bục, mười cái thùng đặt trên bục;
44 hồ chứa nước, mười hai con bò đội hồ nước;
45 nồi, xuổng, và chậu.
Theo lời yêu cầu của Vua Sa-lô-môn, Hi-ram A-bi làm các dụng cụ thờ
phượng đó bằng đồng mặt láng bóng cho Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
46 Tất cả được đúc tại một nơi có nhiều đất sét giữa Su-cốt và Xát-than,
trong Đồng bằng Giô-đan.
47 Sa-lô-môn không tính trọng lượng của các vật này, vì đồng nhiều và
nặng quá, không cân nổi.
48 Sa-lô-môn làm tất cả các vật dụng trong Đền Thờ của Chúa Hằng
Hữu:
Bàn thờ bằng vàng;
bàn để Bánh Thánh bằng vàng;
49 chân đèn bằng vàng, năm cái đặt bên phải, năm cái bên trái, trước
Nơi Chí Thánh;
hoa đèn và kẹp gắp lửa đều bằng vàng;
50 tách, kéo cắt tàn tim đèn, chậu, đĩa đựng tro, đĩa đựng than hồng
đều bằng vàng;
bản lề cửa vào Nơi Chí Thánh và cửa Đền Thờ cũng làm bằng vàng.
51 Sa-lô-môn hoàn tất các chương trình kiến thiết Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu. Vua đem các bảo vật mà cha vua là Đa-vít đã biệt riêng—gồm bạc,
vàng, và các khí dụng cất vào kho tàng Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.

8

Đem Hòm Giao Ước Vào Đền Thờ

1 Sa-lô-môn triệu tập các trưởng lão Ít-ra-ên—trưởng các đại tộc và
trưởng các gia tộc—họp tại Giê-ru-sa-lem để thỉnh Hòm Giao Ước của
Chúa Hằng Hữu từ Si-ôn, Thành Đa-vít, lên Đền Thờ.

§ **7:35** Nt rộng 0,5 cubit * **7:38** Nt 40 baths

2 Tất cả người nam của Ít-ra-ên đều tập họp trước vua Sa-lô-môn để cử
hành đại lễ vào tháng mười đúng vào dịp Lễ Đền Tạm hằng năm.
3 Khi tất cả trưởng lão của Ít-ra-ên đến, các thầy tế lễ khiêng Hòm Giao
Ước lên.
4 Các thầy tế lễ người Lê-vi đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đi
cùng với cả lều và các dụng cụ thánh trong lều.
5 Người Ít-ra-ên đến dự lễ đứng quanh Vua Sa-lô-môn, trước Hòm Giao
Ước, cùng dâng tế vô số chiên và bò!
6 Các thầy tế lễ đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu vào đặt trong
nơi thánh của Đền Thờ—Nơi Chí Thánh—và đặt dưới cánh chê-ru-bim.
7 Hai chê-ru-bim có cánh dang ra che phủ bên trên Hòm và đòn khiêng.
8 Đòn khiêng rất dài, nên từ Đền Thờ—Nơi Thánh—có thể trông thấy
đầu cây đòn, nhưng từ bên ngoài không thấy được. Các đòn khiêng nay
vẫn còn tại đó.
9 Lúc ấy trong Hòm chỉ có hai bảng đá do Môi-se đặt vào lúc còn ở Núi
Hô-rếp khi Chúa Hằng Hữu kết ước với người Ít-ra-ên sau khi họ rời Ai
Cập.
10 Khi các thầy tế lễ vừa ra khỏi Nơi Thánh, mây tràn vào Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu,
11 nên họ không thể tiếp tục đứng lại hành lễ. Vinh quang của Chúa
Hằng Hữu tràn ngập Đền Thờ.

Sa-lô-môn Ngợi Tôn Chúa Hằng Hữu

12 Sa-lô-môn kính cẩn cầu nguyện: “Chúa Hằng Hữu có phán: ‘Ngài ngự
nơi tối tăm dày đặc.’
13 Tuy nhiên, con đã cất một Đền Thờ cho Chúa, một nơi để Ngài ngự
đời đời!”
14 Sau đó, vua quay lại và chúc phước lành cho dân trong khi mọi người
đều đứng.
15 “Hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng
đã thực hiện lời hứa với cha ta là Đa-vít. Vì Ngài đã phán với cha ta:
16 ‘Từ ngày đem dân tộc Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập, Ta không chọn nơi nào
trong lãnh thổ* Ít-ra-ên để dựng Đền Thờ cho Danh Ta, nhưng Ta chọn
Đa-vít cai trị dân Ta.’
17 Đa-vít, cha ta, muốn cất một đền thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên.
18 Chúa Hằng Hữu nói với Đa-vít: ‘Ta biết con muốn cất một Đền Thờ
cho Danh Ta. Dù ý muốn ấy là phải,
19 nhưng con trai con mới là người thực hiện công tác ấy, chứ không
phải con.’
20 Và bây giờ, Chúa Hằng Hữu đã thực hiện điều Ngài hứa, vì ta đã lên
ngôi kế vị cha ta là Đa-vít, trị vì Ít-ra-ên, đúng như Chúa đã phán. Ta
cũng đã xây cất xong Đền Thờ cho Danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên.
21 Ta chuẩn bị nơi đặt Hòm, trong đó có giao ước Chúa Hằng Hữu mà
Ngài đã lập với tổ tiên chúng ta khi Ngài đem họ ra khỏi Ai Cập.”

* **8:16** Nt một thành nào trong các đại tộc

Sa-lô-môn Cầu Nguyện Cung Hiến Đền Thờ

22 Trước mặt dân chúng, Sa-lô-môn đứng trước bàn thờ Chúa Hằng
Hữu, đưa hai tay lên trời,
23 và cầu nguyện:

"Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, không có thần nào
trên trời hay dưới đất giống như Đức Chúa Trời. Chúa giữ giao ước và
tỏ lòng nhân từ với người hết lòng theo đường lối Chúa.
24 Chúa đã giữ đúng lời hứa với Đa-vít, đầy tớ Chúa, là cha con. Thật
thế, miệng Chúa phán dạy thì tay Chúa đã làm ứng nghiệm như hiện có
ngày nay.
25 Bây giờ, lạy Chúa là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, xin Chúa giữ lời
hứa với Đa-vít, là đầy tớ Chúa và là cha con. Vì Ngài đã phán: 'Nếu con
cháu con thận trọng trong nếp sống, và đi theo đường lối Ta như con
đã đi, thì trước mặt Ta, con sẽ chẳng bao giờ thiếu người ngồi trên ngôi
Ít-ra-ên.'
26 Lạy Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, xin Chúa cho lời hứa này cũng
được thực hiện.
27 Phải chăng Đức Chúa Trời sẽ ngự trên mặt đất? Kìa, bầu trời, ngay
cả trời của các tầng trời cũng không đủ chỗ cho Chúa ngự, huống chi
cái Đền Thờ con đã xây cất!
28 Tuy nhiên, lạy Chúa là Đức Chúa Trời của con, Chúa đã xây lại nghe
lời cầu nguyện của đầy tớ Chúa. Chúa đã lắng nghe tiếng nài xin của đầy
tớ Ngài đang cầu xin trước mặt Ngài.
29 Xin Chúa đêm ngày để mắt trông chừng Đền Thờ này, nơi Ngài
có nói đến: 'Danh Ta ngự tại đây,' để mỗi khi con hướng về nơi ấy cầu
nguyện, Chúa sẽ nghe con.
30 Xin Chúa lắng nghe lời khẩn cầu con và toàn thể dân Ít-ra-ên khi
chúng con hướng về nơi này mà cầu nguyện. Vâng, từ trên trời cao xin
Chúa lắng nghe và tha thứ cho chúng con.
31 Nếu có người đứng thề trước bàn thờ của nơi này để thanh minh
một tội trạng,
32 xin Chúa lắng nghe từ trời và xét xử giữa các đầy tớ Chúa—Người
buộc tội và người bị buộc tội. Phạt người có tội theo điều họ làm. Ban
thưởng người vô tội vì sự vô tội của họ.
33 Nếu Ít-ra-ên, dân Chúa vì phạm tội với Chúa bị thất trận trước quân
thù, rồi quay về và nhìn nhận Danh Chúa, cầu xin với Chúa trong Đền
Thờ này,
34 xin Ngài từ trời lắng nghe, tha tội cho họ, đem họ về đất này, đất
Ngài đã ban cho tổ tiên họ.
35 Khi bầu trời đóng chặt và không có mưa trên đất vì dân Ngài phạm
tội với Ngài; và nếu họ hướng về Đền Thờ này, nhìn nhận Danh Chúa,
và từ bỏ tội lỗi sau khi bị Chúa hình phạt,
36 thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha tội cho đầy tớ Ngài, cho Ít-ra-
ên, dân Chúa. Xin dạy họ con đường chính đáng, cũng cho mưa sa xuống
đất này mà Chúa đã ban cho dân Chúa làm sản nghiệp.

37 Khi trong nước có nạn đói, nạn dịch, thóc lúa cây cối bị cằn cỗi, bị
nấm mốc, bị cào cào cắn phá, hoặc lúc bị quân thù vây hãm, hay bị bất
cứ tai nạn, bệnh tật gì khác,
38 nếu có một người hoặc mọi người Ít-ra-ên nhận tội mình, đưa tay
hướng về Đền Thờ này cầu nguyện,
39 xin Ngài từ trời lắng nghe, tha tội cho, đối xử với mỗi người tùy
theo cách sống của họ, vì chỉ có Chúa biết lòng người.
40 Như thế, họ sẽ kính sợ Chúa trọn đời khi họ sống trong miền đất
Chúa ban cho tổ tiên họ.
41 Trong tương lai, dân nước ngoài không thuộc về con dân Ít-ra-ên
của Chúa sẽ nghe về Ngài.
42 Họ sẽ đến đây từ xa khi nghe Danh vĩ đại của Ngài, bàn tay mạnh
mẽ của Ngài, và cánh tay quyền năng của Ngài. Và khi họ đưa tay hướng
về Đền Thờ cầu nguyện,
43 xin Chúa từ trời lắng nghe, nhậm lời họ kêu cầu. Như thế, dân
chúng khắp thế giới sẽ nhận biết và kính sợ Chúa cũng như người Ít-ra-
ên, và cả thế giới đều biết rằng Danh Chúa được kêu cầu nơi Đền Thờ mà
con đã dựng nên.†
44 Khi Chúa sai dân Ngài ra trận chiến đấu với quân thù, họ sẽ hướng
về thành Chúa Hằng Hữu chọn và Đền con cất cho Ngài để cầu nguyện,
45 xin Chúa từ trời nghe lời cầu nguyện của họ và bênh vực họ.
46 Nếu họ phạm tội với Chúa—vì nào ai không phạm tội—khiến Chúa
giận, và cho phép quân thù bắt họ làm tù binh dẫn về đất địch, dù xa
hay gần.
47 Nếu họ hồi tâm, tỏ lòng ăn năn, và kêu xin với Chúa: 'Chúng con
có tội, làm điều tà ác.'
48 Nếu họ hết lòng thống hối trong khi còn ở trên đất quân thù, hướng
về quê hương—xứ Chúa đã cho tổ tiên họ—hướng về thành Chúa chọn và
Đền Thờ con xây cất để cầu nguyện với Chúa,
49 xin Chúa từ trời lắng nghe lời cầu nguyện nài xin của họ,
50 tha hết mọi lỗi lầm của họ, bênh vực họ, khiến quân thù có lòng
thương xót họ,
51 vì họ là dân, là cơ nghiệp của Ngài và được Ngài giải thoát khỏi lò
lửa hực của Ai Cập.
52 Xin Chúa mở mắt nhìn xem và lắng tai nghe họ mỗi khi họ kêu cầu
với Chúa.
53 Vì khi đem tổ tiên chúng con ra khỏi Ai Cập, Chúa Hằng Hữu Chí
Cao có phán bảo Môi-se, đầy tớ Ngài, là Chúa biệt riêng Ít-ra-ên ra khỏi
mọi dân tộc để làm tuyển dân của Chúa."

Lễ Cung Hiến Đền Thờ

54 Lúc cầu nguyện, Sa-lô-môn quỳ gối trước bàn thờ Chúa Hằng Hữu,
hai tay đưa thẳng lên trời.
55 Cầu nguyện xong, vua đứng dậy và lớn tiếng chúc phước lành cho
toàn thể hội chúng Ít-ra-ên:

† **8:43** Nt nhà này con vừa cất, được gọi bằng danh Chúa

56 “Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, vì Ngài cho Ít-ra-ên hưởng thái bình.
Mọi lời Chúa hứa qua Môi-se, đầy tớ Ngài, đều được Ngài thực hiện,
không sót một điều nào.
57 Cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ở với chúng ta như đã ở với tổ
tiên ta; cầu Chúa đừng rời, đừng bỏ chúng ta.
58 Cầu cho lòng ta hướng về Chúa, đi theo lối Ngài, tuân giữ các điều
răn, luật lệ, và quy tắc Chúa truyền cho tổ tiên ta.
59 Cầu cho những lời cầu nguyện của ta được ngày đêm ở trước mặt
Chúa Hằng Hữu, để mỗi ngày Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta,
giúp chúng ta trong mọi nhu cầu.
60 Như vậy, khắp đất mới biết Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời,
chẳng có Đức Chúa Trời nào khác.
61 Về phần anh chị em, phải hết lòng trung thành với Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời chúng ta, tuân giữ luật lệ và điều răn của Ngài, như anh
chị em hiện đang tuân giữ.”
62 Sau đó, vua và người Ít-ra-ên dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu.
63 Sa-lô-môn dâng sinh tế lên Chúa Hằng Hữu gồm 22.000 con bò và
120.000 con chiên làm lễ vật tạ ơn Ngài.
64 Hôm ấy, vua để riêng phần giữa sân, ngay trước Đền Thờ của Chúa
Hằng Hữu làm nơi dâng lễ thiêu, ngũ cốc, và mỡ của lễ vật tạ ơn, vì bàn
thờ đồng không đủ chứa các lễ vật này.
65 Vậy, Sa-lô-môn và người Ít-ra-ên từ khắp nơi, từ cổng Ha-mát cho đến
Suối Ai Cập, lũ lượt kéo đến trước mặt Chúa Hằng Hữu trong bảy ngày,
và họ kéo dài thêm bảy ngày nữa.
66 Ngày thứ tám, vua cho dân về. Họ chúc phước lành cho vua và lên
đường. Trên đường về, lòng họ rộn rã vui mừng về mọi điều tốt đẹp
Chúa Hằng Hữu làm cho Đa-vít, đầy tớ Ngài, và cho Ít-ra-ên, dân Ngài.

9

Đức Chúa Trời Hiện Ra với Sa-lô-môn

1 Sau khi Sa-lô-môn xây dựng xong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, cung
điện, và những công trình kiến trúc khác,
2 Chúa Hằng Hữu hiện ra với Sa-lô-môn lần thứ hai, giống như lần thứ
nhất Ngài hiện ra ở Ga-ba-ôn.
3 Chúa Hằng Hữu phán:
“Ta có nghe lời con cầu xin. Ta đã thánh hóa Đền Thờ con vừa xây và
đặt Danh Ta tại đó đời đời. Mắt và lòng Ta sẽ hướng đến nơi này mãi
mãi.
4 Nếu con noi gương Đa-vít, cha con, đi trước mặt Ta với lòng chân
thành, ngay thẳng, tuân giữ tất cả điều Ta truyền bảo, những luật lệ và
quy tắc của Ta,
5 Ta sẽ làm cho triều đại của dòng họ con tồn tại vĩnh cửu trong Ít-
ra-ên, theo như lời Ta hứa với Đa-vít, cha con: ‘Con cháu con sẽ ngồi trên
ngai Ít-ra-ên mãi mãi.’
6 Ngược lại, nếu con hoặc con cháu con không theo Ta, không tuân
giữ các điều răn, luật lệ Ta, đi phụng thờ các thần khác,

7 Ta sẽ đày người Ít-ra-ên ra khỏi đất Ta đã cho họ. Còn Đền Thờ Ta
đã thánh hóa sẽ bị phá bỏ khỏi mắt Ta. Ít-ra-ên sẽ trở nên một trò cười,
một câu tục ngữ, một thành ngữ để cảnh cáo thế nhân.
8 Đền thờ này sẽ đổ nát, mọi người đi ngang qua sẽ trố mắt kêu lên:
‘Vì sao Chúa Hằng Hữu làm cho đất nước Ít-ra-ên và Đền Thờ ra nông
nỗi này?’
9 Có người sẽ đáp: ‘Vì họ chối bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
mình, Đấng đã cứu họ ra khỏi Ai Cập, để theo thờ phụng các thần
khác. Vì thế, Chúa Hằng Hữu giáng trên họ các tai họa này.’ ”

Khế Ước của Sa-lô-môn với Hi-ram

10 Sa-lô-môn phải mất hai mươi năm mới xây cất xong Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu và cung điện.
11 Sa-lô-môn nhượng cho Hi-ram, vua Ty-rơ, hai mươi thành trong đất
Ga-li-lê, vì Vua Hi-ram đã cung ứng đầy đủ các nhu cầu về gỗ bá hương,
trắc bá, và vàng cho Sa-lô-môn.
12 Nhưng khi Hi-ram từ Ty-rơ đến xem các thành mà Sa-lô-môn đã trao
cho mình thì không hài lòng về các thành đó,
13 nên nói: “Anh ơi, anh cho tôi những thành gì thế này?” Người gọi
các thành ấy “Thành của Hoang Địa.” Ngày nay tên ấy vẫn còn.
14 Tổng số vàng Hi-ram gửi cho Sa-lô-môn lên đến gần bốn tấn rưỡi.

Các Công Tác Khác của Sa-lô-môn

15 Vua Sa-lô-môn trưng dụng nhân công để xây Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu, cung điện, căn cứ Mi-lô, tường thành Giê-ru-sa-lem, và các thành
Hát-so, Mơ-ghít-đô, và Ghê-xe.
16 (Ghê-xe trước kia là một thành của người Ca-na-an, bị Pha-ra-ôn, vua
Ai Cập, đánh chiếm, đốt thành, giết dân, và đem thành cho con gái mình
làm của hồi môn lúc thành hôn với Sa-lô-môn.
17 Sa-lô-môn xây lại Ghê-xe). Ông còn xây thêm các thành Bết-hô-rôn
Hạ,
18 Ba-lát, và Ta-ma trong hoang mạc.
19 Vua cũng xây các thành làm kho trữ lương thực, thành chứa chiến
xa, thành dành cho kỵ binh ở, cùng tất cả kiến trúc Sa-lô-môn muốn thiết
lập tại Giê-ru-sa-lem, Li-ban cũng như tại các nơi trong lãnh thổ mình.
20 Những người còn sống sót không phải là người Ít-ra-ên gồm các dân
tộc A-mô-rít, Hê-tít, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu.
21 Con cháu của những dân tộc này còn sót lại sau khi bị người Ít-ra-ên
chinh phục. Vì vậy, Sa-lô-môn đã bắt họ phục dịch cho đến ngày nay.
22 Nhưng Sa-lô-môn không bắt người Ít-ra-ên phục dịch lao động mà
chỉ chọn họ làm binh sĩ, công chức, quan chỉ huy, thủ lãnh chiến xa, và
kỵ binh.
23 Có tất cả 550 người Ít-ra-ên điều khiển lao công thực hiện các công
trình xây cất của Vua Sa-lô-môn.
24 Sa-lô-môn đưa vợ mình, con gái Pha-ra-ôn, từ Thành Đa-vít lên cung
điện ông vừa cất cho bà. Sau đó, ông xây thành Mi-lô.

25 Mỗi năm ba lần, Sa-lô-môn dâng lễ thiêu và lễ cầu an trên bàn thờ
vua đã xây cho Chúa Hằng Hữu. Vua dâng hương trước mặt Chúa Hằng
Hữu. Và vua chu toàn công trình xây cất Đền Thờ.
26 Sa-lô-môn cũng cho đóng một đoàn tàu tại cảng Ê-xi-ôn Ghê-be, gần
Ê-lát, bên bờ Biển Đỏ thuộc đất Ê-đôm.
27 Hi-ram gửi những người thành thạo ngành hàng hải đến giúp các
thủy thủ của Sa-lô-môn.
28 Họ thực hiện nhiều chuyến đi tìm vàng tại Ô-phia, và đem về cho
Sa-lô-môn đến gần mười sáu tấn vàng.

10

Cuộc Viếng Thăm của Nữ Hoàng Sê-ba

1 Nữ hoàng nước Sê-ba nghe Sa-lô-môn được Chúa Hằng Hữu ban cho
khôn ngoan và nhiều phước lành, nên đến Giê-ru-sa-lem để thử tài Sa-lô-
môn bằng những câu hỏi khúc mắc.
2 Bà đến Giê-ru-sa-lem với một đoàn tùy tùng đông đảo, có nhiều lạc
đà chở hương liệu và một số lượng rất lớn vàng cùng đá quý. Bà đến gặp
vua Sa-lô-môn và nói với vua tất cả những gì bà suy nghĩ trong lòng.
3 Sa-lô-môn giải đáp tất cả những câu hỏi của bà; chẳng câu nào quá
ẩn bí đối với vua.
4 Khi thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn, cùng thấy cung điện vua xây,
5 cao lương mỹ vị trên bàn vua, người hầu bàn, cách họ ăn mặc, các
triều thần, và các lễ thiêu vua dâng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, nữ
hoàng vô cùng sửng sốt.
6 Bà nói với vua: “Tất cả những điều tôi nghe trong nước tôi về sự khôn
ngoan và công việc vua làm đều đúng cả!
7 Nhưng tôi không tin cho đến khi tôi đến đây và thấy tận mắt. Đúng
ra, tôi chỉ mới nghe có phân nửa. Sự khôn ngoan và giàu có của vua còn
hơn xa những điều tôi nghe.
8 Dân của vua có phước thật; đầy tớ của vua cũng có phước lắm, vì
hằng ngày họ được đứng đây để nghe những lời khôn sáng của vua.
9 Ngợi khen Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua, vì Ngài hài lòng
đặt vua lên ngôi Ít-ra-ên. Chúa Hằng Hữu luôn thương yêu Ít-ra-ên, nên
mới đặt vua cai trị họ và xét xử họ cách công minh.”
10 Kế đó, bà tặng vua gần 4 tấn vàng, cùng vô số ngọc ngà, và hương
liệu. Không ai tặng Vua Sa-lô-môn nhiều hương liệu bằng Nữ hoàng Sê-
ba.
11 (Khi đoàn tàu của Hi-ram đi chở vàng Ô-phia, cũng đem về rất nhiều
gỗ bạch đàn và ngọc.
12 Vua dùng gỗ bạch đàn làm trụ Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và cung điện,
làm đàn thất huyền và thụ cầm cho các ca đoàn. Ít-ra-ên chưa bao giờ có
nhiều gỗ bạch đàn như thế).
13 Để đáp lễ, Vua Sa-lô-môn tặng cho Nữ hoàng Sê-ba tất cả bảo vật
bà thích và xin, ngoài những tặng vật bình thường của mà vua đã hào
phóng ban tặng. Sau đó, nữ hoàng và đoàn tùy tùng lên đường về nước.

Sự Giàu Có và Huy Hoàng của Sa-lô-môn

14 Mỗi năm Sa-lô-môn thu được khoảng 25 tấn vàng
15 ngoài số vàng thu được do quan hệ ngoại thương với các vua A-rập,
và do các tổng đốc trong nước đem nộp.
16 Sa-lô-môn sai thợ lấy vàng gò thành khiên, 200 cái lớn, mỗi cái dùng
hơn 6,8 ký vàng,
17 và 300 cái nhỏ, mỗi cái dùng hơn 1,8 ký vàng. Những khiên này được
đặt tại cung "Rừng Li-ban."
18 Vua cũng sai làm một cái ngai bằng ngà thật lớn, bọc vàng ròng.
19 Ngai có sáu bậc, thân ngai có đỉnh tròn, cạnh chỗ gác tay, mỗi bên có
một con sư tử.
20 Ngoài ra, có mười hai con sư tử khác đứng trên sáu bậc; mỗi con
đứng ở một góc bậc. Không nước nào có được một chiếc ngai như thế.
21 Các ly uống nước của Sa-lô-môn đều được làm bằng vàng ròng, cũng
như các dụng cụ trong Cung Rừng Li-ban làm bằng vàng ròng. Họ không
làm bằng bạc vì trong đời Sa-lô-môn, bạc là loại tầm thường!
22 Cứ ba năm một lần, đoàn tàu hoàng gia cùng đoàn tàu của Hi-ram
vượt biển đi Ta-rê-si đem về vàng, bạc, ngà, cùng dã nhân, và con công.
23 Vua Sa-lô-môn giàu có và khôn ngoan hơn tất cả các vua trên thế giới.
24 Thiên hạ đều mong được gặp Sa-lô-môn để lãnh hội tư tưởng khôn
ngoan mà Đức Chúa Trời đã phú cho vua.
25 Hằng năm người ta đến, đem theo vô số lễ vật, gồm những vật bằng
vàng và bạc, y phục, binh giáp, hương liệu, ngựa, và la.
26 Sa-lô-môn lập đoàn kỵ binh, gồm 1.400 chiến xa và 12.000 chiến mã.
Vua để chiến xa trong các thành chứa chiến xa, và gần bên vua tại Giê-
ru-sa-lem.
27 Tại Giê-ru-sa-lem, bạc trở nên tầm thường như đá, gỗ bá hương như
cây sung mọc đầy trong thung lũng.
28 Sa-lô-môn mua ngựa từ Ai Cập. Toán thương gia của vua đi mua từng
bầy với giá phải chăng.
29 Một cỗ xe mua từ Ai Cập mang về bán với giá chưa tới 600 miếng
bạc, một con ngựa khoảng chừng 150 miếng bạc. Đó là giá các vua người
Hê-tít và vua A-ram trả cho các thương gia của vua.

11

Các Hoàng Hậu và Cung Phi của Sa-lô-môn

1 Ngoài con gái Pha-ra-ôn, Sa-lô-môn còn thương yêu nhiều cô gái ngoại
quốc từ Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, Si-đôn, và Hê-tít.
2 Chúa Hằng Hữu đã nghiêm cấm người Ít-ra-ên không được kết thông
gia với người các nước ấy, vì họ sẽ quyến rũ Ít-ra-ên thờ thần của họ. Tuy
nhiên, Sa-lô-môn vẫn say mê các mỹ nữ này.
3 Vua có 700 hoàng hậu và 300 cung phi. Các vợ của vua đã khiến lòng
vua rời xa Chúa Hằng Hữu.
4 Các bà quyến rũ vua thờ thần của họ, nhất là lúc Sa-lô-môn về già.
Lòng vua không trung thành với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua,
như Đa-vít, cha vua, trước kia.

5 Sa-lô-môn thờ nữ thần Át-tạt-tê của người Si-đôn và thần Minh-côm,
một thần đáng ghê tởm của người Am-môn.
6 Như thế, Sa-lô-môn đã làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không
hết lòng theo Chúa Hằng Hữu như Đa-vít, cha vua.
7 Sa-lô-môn còn cất miếu thờ Kê-mốt, thần đáng ghê tởm của người
Mô-áp và một cái miếu nữa để thờ thần Mô-lóc đáng ghê tởm của người
Am-môn trên ngọn đồi phía đông Giê-ru-sa-lem.
8 Như thế, Sa-lô-môn đã tiếp tay với các bà vợ ngoại quốc, để họ đốt
hương dâng sinh tế cho thần của họ.
9 Chúa Hằng Hữu rất giận Sa-lô-môn, vì lòng vua chối bỏ Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, mặc dù đã hai lần Ngài hiện ra cho vua
thấy,
10 bảo vua không được thờ thần khác, nhưng vua vẫn không vâng lời
Chúa Hằng Hữu.
11 Vì thế Chúa Hằng Hữu phán: "Vì con đã hành động như thế, không
giữ lời ước, không tuân hành luật Ta, Ta sẽ tước quyền trị nước khỏi tay
con, đem giao cho đầy tớ con.
12 Tuy nhiên, vì Đa-vít cha con, Ta sẽ không làm việc này trong đời con,
nhưng Ta sẽ tước quyền khỏi tay con của con.
13 Dù vậy, Ta vẫn không tước đoạt hết, và Ta sẽ để lại một đại tộc cho
con của con, vì Đa-vít, đầy tớ Ta, và vì Giê-ru-sa-lem, thành Ta đã chọn."

Những Đối Thủ của Sa-lô-môn

14 Chúa Hằng Hữu khiến Ha-đát, một người thuộc hoàng gia Ê-đôm, trở
thành đối thủ của Sa-lô-môn.
15 Vào thời Đa-vít chinh phục Ê-đôm, trong dịp Tướng Giô-áp đi lo việc
chôn cất những người bị giết,
16 Giô-áp đã đóng quân tại Ê-đôm sáu tháng và giết sạch đàn ông trong
nước này.
17 Lúc đó Ha-đát còn nhỏ, cùng với mấy người đầy tớ cha mình sống
sót, chạy trốn qua Ai Cập.
18 Họ chạy từ Ma-đi-an đến Pha-ran; tại đó, có một số người theo. Đến
Ai Cập, Pha-ra-ôn cho họ nhà cửa, thực phẩm, và đất đai.
19 Ha-đát chiếm được cảm tình của Pha-ra-ôn, nên Pha-ra-ôn gả em vợ
mình cho ông, tức em Hoàng hậu Tác-bê-ne.
20 Vợ ông sinh con trai, tên Giê-nu-bát. Cậu này được Hoàng hậu Tác-
bê-ne nuôi dưỡng trong cung cùng với các hoàng tử, con của Pha-ra-ôn.
21 Khi đang ở Ai Cập, Ha-đát nghe tin Đa-vít và Giô-áp đã qua đời, liền
xin Pha-ra-ôn cho phép về nước.
22 Pha-ra-ôn hỏi: "Ở đây có gì thiếu thốn đâu mà ngươi muốn trở về
nước?"
Ông đáp: "Không thiếu gì, nhưng xin cứ cho tôi đi."
23 Đức Chúa Trời cũng bắt Sa-lô-môn đương đầu với một đối thủ thứ
hai là Rê-xôn, con Ê-li-a-đa. Khi Đa-vít đánh giết người Xô-ba, Rê-xôn bỏ
chủ là Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba và chạy trốn.
24 Rê-xôn chiêu tập thuộc hạ, cầm đầu đảng cướp, kéo sang Đa-mách
và trở thành vua Đa-mách.

25 Suốt đời Sa-lô-môn, Rê-xôn chống lại Ít-ra-ên, gây bao thảm họa chẳng
kém gì Ha-đát. Khi đã làm vua A-ram, Rê-xôn lại càng ghét Ít-ra-ên cách
cay đắng.

Giê-rô-bô-am Chống Nghịch Sa-lô-môn

26 Ngoài ra cũng có một người Ít-ra-ên đã từng phục vụ Sa-lô-môn nổi
lên chống vua. Đó là Giê-rô-bô-am, con của Nê-bát, người ở Xê-rê-đa,
thuộc đất Ép-ra-im. Mẹ ông là một góa phụ tên Xê-ru-a.
27 Đây là lý do khiến Giê-rô-bô-am làm phản: Sa-lô-môn xây dựng các
công sự phòng thủ và tu bổ thành Đa-vít mà cha vua đã xây.
28 Khi thấy Giê-rô-bô-am là một người trẻ tuổi, vừa có khả năng, vừa
làm việc cần mẫn, vua giao cho ông trông coi đoàn nhân công của đại
tộc Giô-sép.
29 Một hôm Giê-rô-bô-am từ trong thành Giê-ru-sa-lem đi ra, giữa đường
gặp Tiên tri A-hi-gia, người Si-lô. A-hi-gia đang mặc một cái áo mới—lúc
ấy chỉ có hai người ở ngoài đồng.
30 A-hi-gia nắm chiếc áo mới đang mặc, xé ra làm mười hai mảnh.
31 Rồi người bảo Giê-rô-bô-am: “Ông lấy mười mảnh, vì Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên có phán: ‘Ta sẽ xé nước trong tay Sa-lô-
môn, cho ngươi mười đại tộc,
32 nhưng Ta sẽ để lại cho con của Sa-lô-môn một đại tộc, vì Đa-vít, đầy
tớ Ta, và Giê-ru-sa-lem, thành Ta chọn trong khắp Ít-ra-ên,
33 vì Sa-lô-môn đã chối bỏ Ta, đi thờ nữ thần Át-tạt-tê của người Si-đôn,
thần Kê-mốt của người Mô-áp, và thần Minh-côm của người Am-môn. Nó
không theo đường lối Ta, không làm điều phải trước mặt Ta, và không
tuân giữ luật lệ và quy tắc Ta như Đa-vít, cha nó, trước kia.
34 Dù thế, Ta cho nó cứ làm vua suốt đời, vì Đa-vít, đầy tớ Ta đã chọn,
là người đã tuân theo mọi điều răn và luật lệ Ta. Ta sẽ không tước quyền
khỏi tay nó ngay bây giờ
35 nhưng đợi đến đời con nó, và Ta sẽ cho ngươi mười đại tộc.
36 Ta chỉ cho con của Sa-lô-môn được giữ lại một đại tộc, để Đa-vít có
người nối ngôi mãi mãi trước mặt Ta tại Giê-ru-sa-lem, thành Ta chọn để
mang tên Ta.
37 Ta sẽ cho ngươi làm vua Ít-ra-ên, ngươi sẽ cai trị như lòng mình mong
muốn.
38 Nếu ngươi nghe lệnh Ta, đi theo lối Ta, làm điều phải trước mắt Ta,
giữ điều răn, luật lệ Ta như đầy tớ Đa-vít Ta trước kia, Ta sẽ ở cùng ngươi,
lập triều đại ngươi vững chắc như triều đại Đa-vít, vì Ta cho ngươi nước
Ít-ra-ên.
39 Vì tội của Sa-lô-môn, Ta hình phạt con cháu Đa-vít, nhưng hình phạt
này không kéo dài mãi.’ ”
40 Sa-lô-môn định giết Giê-rô-bô-am, nhưng ông chạy trốn sang Ai Cập,
ở với Vua Si-sắc cho đến ngày Sa-lô-môn qua đời.

Tóm Tắt Triều Đại Sa-lô-môn

41 Các công việc khác của Sa-lô-môn và những lời khôn ngoan của vua
đều được chép trong sách Công Việc của Sa-lô-môn.

42 Sa-lô-môn cai trị Ít-ra-ên bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem
43 và an nghỉ cùng tổ tiên, được chôn trong Thành Đa-vít là thành của
cha mình. Con trai người là Rô-bô-am lên ngôi kế vị.

12

Các Đại Tộc Miền Bắc (Ít-ra-ên) Tách Khỏi Nhà Đa-vít

1 Rô-bô-am đến Si-chem và toàn dân tập họp tại đó để cử hành lễ đăng
quang.
2 Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, nhận được tin này khi đang ở Ai Cập, nơi
ông chạy trốn Vua Sa-lô-môn.
3 Các lãnh đạo của Ít-ra-ên mời Giê-rô-bô-am về nước, và ông hướng
dẫn các đại diện dân chúng đến gặp Rô-bô-am và trình bày như sau:
4 "Vua cha đã bắt chúng tôi làm việc nặng nề. Bây giờ, nếu vua giảm
nhẹ trách nhiệm cho chúng tôi, chúng tôi xin phục vụ vua."
5 Rô-bô-am đáp: "Ba ngày nữa trở lại đây, ta sẽ trả lời." Mọi người ra
về.
6 Vua Rô-bô-am hỏi ý kiến những người cao niên trước kia làm cố vấn
cho Sa-lô-môn, cha mình: "Các ông nghĩ tôi nên trả lời thế nào?"
7 Họ đáp: "Nếu bây giờ vua chịu khó phục vụ dân, đối xử tử tế với họ,
họ sẽ thần phục vua mãi mãi."
8 Vua không nghe lời khuyên của những bậc cao niên, nhưng đi bàn
với những người trẻ, đồng trang lứa và thân cận với mình.
9 Rô-bô-am hỏi: "Dân chúng muốn ta giảm bớt gánh nặng cho họ, các
anh em nghĩ sao?"
10 Nhóm trẻ đáp: "Vua nên trả lời thế này: 'Ngón tay út của ta còn lớn
hơn lưng cha ta.
11 Nếu cha ta bắt các ngươi làm việc nặng nề, ta sẽ gia tăng công tác
cho nặng nề hơn. Cha ta dùng roi để trừng trị, ta sẽ dùng bò cạp!' "
12 Ba ngày sau, Giê-rô-bô-am và dân chúng trở lại gặp Rô-bô-am.
13 Vua không theo lời khuyên của những người cao tuổi, nhưng giở
giọng gay gắt, trả lời theo cách
14 những người trẻ cố vấn: "Cha ta bắt các ngươi làm việc nặng nề, ta
sẽ bắt các ngươi làm nặng nề hơn nữa. Cha ta dùng roi để trừng trị, ta
sẽ dùng bò cạp!"
15 Vua không nghe lời thỉnh cầu của dân, vì Chúa Hằng Hữu tể trị các
diễn biến để làm ứng nghiệm lời Ngài đã dùng A-hi-gia, người Si-lô, nói
với Giê-rô-bô-am, con Nê-bát.
16 Khi thấy vua từ khước thỉnh cầu của họ, người Ít-ra-ên nói:
"Chúng ta chẳng có phần gì với Đa-vít!
Không thừa hưởng gì nơi con trai Gie-sê cả.
Anh em Ít-ra-ên ơi, về đi thôi!
Từ nay Đa-vít ơi, hãy liệu lấy việc nhà của ông!"
Vậy, người Ít-ra-ên ai nấy trở về trại mình.
17 Chỉ còn lại những người ở trong đại tộc Giu-đa thần phục Rô-bô-am.
18 Vậy, Rô-bô-am sai A-đô-ram đi tái lập trật tự của nhóm lao công,
nhưng A-đô-ram bị dân chúng Ít-ra-ên ném đá chết. Vua Rô-bô-am vội
vàng lên xe chạy trốn về Giê-ru-sa-lem.

19 Từ đó về sau, người Ít-ra-ên tiếp tục chống lại các vua dòng Đa-vít.

20 Khi hay tin Giê-rô-bô-am từ Ai Cập trở về, dân chúng Ít-ra-ên liền tổ chức đại hội, mời ông đến dự, và tôn ông làm vua Ít-ra-ên. Chỉ có đại tộc Giu-đa trung thành với nhà Đa-vít.

Lời Tiên Tri của Sê-ma-gia

21 Về đến Giê-ru-sa-lem, Rô-bô-am triệu tập quân sĩ thuộc đại tộc Giu-đa và Bên-gia-min, chọn 180.000 người định đem đi đánh các đại tộc khác của Ít-ra-ên để khôi phục vương quyền.

22 Đức Chúa Trời phán bảo Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời, như sau:

23 "Hãy nói với Rô-bô-am, con Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và người thuộc hai đại tộc Giu-đa, Bên-gia-min cùng mọi người khác rằng:

24 Chúa Hằng Hữu cấm các ngươi đi đánh anh em mình là người Ít-ra-ên. Mỗi người phải trở về nhà mình, vì việc này do Ta định liệu." Mọi người vâng lời Chúa; ai về nhà nấy.

Giê-rô-bô-am Đặt Tượng Bò Vàng

25 Giê-rô-bô-am xây thành Si-chem trên núi Ép-ra-im và đóng đô tại đó. Sau đó, vua xây thành Phê-ni-ên.

26 Giê-rô-bô-am tự nghĩ: "Không khéo nước lại rơi về tay nhà Đa-vít.

27 Chừng nào dân chúng còn đi lên Giê-ru-sa-lem dâng lễ vật lên Chúa Hằng Hữu trong Đền Thờ, họ sẽ trở lòng theo chủ cũ, quay lại giết ta để phục vụ Rô-bô-am, vua Giu-đa."

28 Sau khi tham khảo ý kiến với các cố vấn, vua quyết định làm hai tượng bò con bằng vàng. Vua nói với dân chúng: "Các ngươi phải đi Giê-ru-sa-lem thật xa xôi vất vả. Bây giờ có thần của Ít-ra-ên đây, thần đã đem các ngươi ra khỏi Ai Cập."

29 Vua đặt một tượng ở Bê-tên và một ở Đan.

30 Vua làm cho dân phạm tội, vì họ thờ các tượng ấy.*

31 Vua còn xây đền miếu trên các ngọn đồi, bổ nhiệm thầy tế lễ trong hàng thường dân chứ không chọn người Lê-vi.

32 Giê-rô-bô-am lập một kỳ lễ vào ngày rằm tháng tám như lễ tổ chức tại Giu-đa. Tại Bê-tên vua cũng dâng sinh tế như ông đã làm và lập những thầy tế lễ của các miếu mà vua đã xây.

33 Vào dịp này, vua dâng sinh tế trên bàn thờ và dâng hương cho tượng bò con mình làm ở Bê-tên. Vua cũng bổ nhiệm các thầy tế lễ phụ trách các miếu trên đồi.

13

Tiên Tri Quở Trách Giê-rô-bô-am

1 Khi Giê-rô-bô-am đang đứng dâng hương trước bàn thờ, có một người của Đức Chúa Trời vâng lời Chúa Hằng Hữu từ Giu-đa đến Bê-tên.

2 Người này vâng lệnh của Chúa Hằng Hữu và quở trách bàn thờ: "Bàn thờ! Bàn thờ! Nghe đây, lời Chúa Hằng Hữu phán: 'Một con trai sinh trong dòng Đa-vít tên là Giô-si-a, người sẽ thiêu trên mầy các thầy tế lễ

* **12:30** Nt Điều này trở nên tội lỗi, vì dân đến trước tượng xa tận Đan

của các đền miếu trên đồi cao, những người hiện đang dâng hương nơi đây, và đốt trên mầy hài cốt của người chết.’ ”
3 Cùng ngày đó, người của Đức Chúa Trời cho biết một dấu hiệu: “Đây là dấu lạ Chúa Hằng Hữu cho thấy: Bàn thờ sẽ vỡ ra, tro trên bàn thờ sẽ đổ xuống.”
4 Khi nghe lời người của Đức Chúa Trời kêu la chống nghịch với bàn thờ ở Bê-tên, Vua Giê-rô-bô-am đưa tay từ phía bàn thờ và truyền lệnh: “Bắt nó đi!” Cánh tay vua đưa về phía nhà tiên tri liền khô cứng, không co lại được.
5 Ngay lúc đó, bàn thờ bể ra, tro trên bàn thờ đổ xuống, đúng như lời người của Đức Chúa Trời đã vâng theo lời Chúa Hằng Hữu báo.
6 Thấy vậy, nhà vua lên tiếng, nói với người của Đức Chúa Trời: “Hãy kêu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông, và cầu nguyện cho cánh tay ta có thể co lại như cũ!” Người của Đức Chúa Trời liền cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu, và vua co tay lại được như cũ.
7 Vua liền nói với người của Đức Chúa Trời: “Mời ông về cùng ta để nghỉ ngơi cho lại sức, và ta sẽ tặng ông một món quà.”
8 Người của Đức Chúa Trời đáp: “Dù vua có cho tôi phân nửa tài sản, tôi cũng không thể về với vua, và cũng không ăn bánh hay uống nước tại chỗ này.
9 Vì Chúa Hằng Hữu có bảo tôi: ‘Con không được ăn bánh uống nước, và cũng không được theo con đường đã đến Bê-tên mà trở về.’ ”
10 Vậy, người của Đức Chúa Trời theo một con đường khác, chứ không đi trở lại con đường đã dẫn ông đến Bê-tên.
11 Lúc đó có một tiên tri già đang sinh sống ở Bê-tên. Con trai ông về thuật lại cho ông những việc người của Đức Chúa Trời đã làm tại Bê-tên và các lời người đã nói với vua.
12 Tiên tri già hỏi các con trai: “Người đó đi đường nào?” Họ liền chỉ cho cha con đường người của Đức Chúa Trời đi.
13 Vị tiên tri già bảo con: “Thắng lừa cho cha.” Họ thắng lừa và ông liền lên cỡi.
14 Tiên tri già đuổi theo người của Đức Chúa Trời, thấy người đang ngồi nghỉ dưới gốc cây sồi, nên lên tiếng hỏi: “Ông có phải là người của Đức Chúa Trời từ Giu-đa đến không?”
Người đáp: “Phải, tôi đây.”
15 Tiên tri già tiếp: “Mời ông về nhà dùng bữa với tôi.”
16 Người của Đức Chúa Trời từ chối: “Tôi không thể trở về với ông, cũng không vào nhà ông hay ăn bánh uống nước với ông tại chỗ này.
17 Vì có lời của Chúa Hằng Hữu phán với tôi rằng: ‘Con sẽ không ăn bánh uống nước ở đó, cũng không theo con đường con đi đến Bê-tên để trở về.’ ”
18 Nhưng vị tiên trì già đáp: “Tôi cũng là tiên tri như ông. Có một thiên sứ đã vâng lệnh Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi rằng: ‘Đem người ấy về nhà, để người ấy ăn bánh uống nước.’ ” Ông này đã nói dối.
19 Nghe vậy, người của Đức Chúa Trời về nhà với tiên tri và ăn bánh uống nước trong nhà ông ta.

20 Khi họ đang ngồi ăn, có lời của Chúa Hằng Hữu phán với tiên tri già.
21 Vị tiên tri hét lớn với người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa rằng: “Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vì ngươi kháng cự lời của Chúa Hằng Hữu và không vâng theo mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi, truyền cho ngươi.
22 Ngươi trở lại ăn bánh uống nước tại chỗ này, nơi Chúa cấm ngươi không được ăn uống, nên xác ngươi sẽ không được chôn trong mộ địa của ông cha ngươi.’ ”
23 Sau khi ăn uống xong, tiên tri già thắng lừa và mời người của Đức Chúa Trời ở Giu-đa lên cỡi.
24 Trên đường về, người của Đức Chúa Trời gặp một con sử tử, và bị sư tử giết chết. Xác người này nằm bên đường, con lừa đứng một bên, và sư tử cũng đứng bên xác chết.
25 Có mấy người đi qua đó, thấy xác chết trên đường, và sư tử đứng kề bên, nên vào thành vị tiên tri già ở và thuật lại điều họ thấy.
26 Nghe tin này, vị tiên tri già liền nói: “Đó là người của Đức Chúa Trời mà đã phản nghịch lời Chúa Hằng Hữu, nên Chúa sai sư tử xé xác, đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã phán.”
27 Sau đó, ông bảo các con trai thắng lừa và họ liền vâng lời.
28 Tiên tri già ra đi, thấy xác chết và thấy sư tử đứng một bên. Sư tử chẳng những không ăn thịt người chết mà cũng không giết con lừa.
29 Ông liền ôm xác người của Đức Chúa Trời, đặt lên lưng lừa, và đem về nhà.
30 Khi đã vào thành, ông chôn xác người của Đức Chúa Trời trong ngôi mộ đã chuẩn bị cho mình và than khóc: “Than ôi! Anh ơi!”
31 Sau đó, ông căn dặn các con trai: “Khi cha qua đời, các con đem chôn cha vào ngôi mộ cha vừa chôn người của Đức Chúa Trời, đặt cha bên cạnh xác người ấy.
32 Vì sứ điệp người ấy đã loan báo theo lệnh của Chúa Hằng Hữu về đền thờ ở Bê-tên và về các đền miếu trong các thành phố xứ Sa-ma-ri chắc chắn sẽ ứng nghiệm.”
33 Mặc dù đã nghe lời Chúa Hằng Hữu cảnh cáo, Giê-rô-bô-am vẫn không lìa bỏ con đường tà ác của mình. Ngược lại, vua lại lo tuyển mộ từ trong số thường dân những thầy tế lễ cho các đền miếu trên đồi cao. Ai muốn làm thầy tế lễ đều được vua tấn phong để phục vụ tại các đền miếu đó.
34 Chính tội ác này khiến triều đại của Giê-rô-bô-am bị tiêu diệt khỏi mặt đất.

14

A-hi-gia Nói Tiên Tri về Sự Diệt Vong của Nhà Giê-rô-bô-am

1 Lúc ấy, A-bi-gia, con Giê-rô-bô-am, bị bệnh nặng,
2 Giê-rô-bô-am nói với vợ: “Bà cải trang để không ai biết là vợ tôi, rồi đi Si-lô gặp Tiên tri A-hi-gia—người báo trước việc tôi làm vua.
3 Nhớ mang theo mười ổ bánh, vài bánh ngọt, và một hũ mật ong. Khi gặp tiên tri, ông sẽ cho biết con ta có khỏi không.”

4 Vợ Giê-rô-bô-am vâng lời và đi đến nhà A-hi-gia tại Si-lô. Lúc ấy, A-hi-
gia đã già lắm, đôi mắt mù lòa.
5 Chúa Hằng Hữu phán bảo A-hi-gia: "Vợ của Giê-rô-bô-am đến kia, bà
ấy cải trang thành một người khác. Bà muốn hỏi thăm về tình trạng đứa
con đang ốm. Hãy nói với bà những điều Ta đã dặn con."
6 Nghe tiếng chân bước qua cửa, A-hi-gia nói vọng ra: "Vợ Giê-rô-bô-am
đó à, mời bà vào. Tại sao bà phải giả dạng? Đây, tôi có một tin chẳng
lành cho bà.
7 Bà về nói với Giê-rô-bô-am lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên, phán như sau: 'Từ một thường dân, ngươi được Ta cất nhắc làm
vua Ít-ra-ên.
8 Ta đã tước quyền trị nước khỏi tay nhà Đa-vít và đem giao cho ngươi.
Tuy nhiên, ngươi không được như Đa-vít, đầy tớ Ta, người đã tuân lệnh
Ta, theo Ta hết lòng, làm điều công chính trước mặt Ta.
9 Thêm vào đó, ngươi lại làm điều ác hơn cả những người sống trước
ngươi. Ngươi tạo cho mình thần khác, đúc tượng để thờ, chọc giận Ta, và
chối bỏ Ta.
10 Vì thế, Ta sẽ giáng tai họa trên nhà ngươi, giết hết đàn ông trong nhà,
kể cả nô lệ. Ta sẽ đốt nhà Giê-rô-bô-am như người ta đốt rác rưởi, cho
đến khi tuyệt diệt.
11 Trong số người nhà Giê-rô-bô-am, ai chết trong thành sẽ bị chó ăn, ai
chết ngoài đồng bị chim ăn. Đó là lời Chúa Hằng Hữu.' "
12 Rồi A-hi-gia nói với vợ Giê-rô-bô-am: "Bây giờ, bà hãy về nhà đi. Khi
bà bước vào thành, con bà sẽ chết.
13 Ít-ra-ên sẽ than khóc và chôn cất nó. Nó là người duy nhất trong nhà
Giê-rô-bô-am được mồ êm mả đẹp, vì Chúa Hằng Hữu thấy nó có được
vài điều Ngài vừa ý.
14 Chúa Hằng Hữu sẽ cất nhắc một người lên làm vua Ít-ra-ên, người
này sẽ tiêu diệt nhà Giê-rô-bô-am.
15 Từ nay, Chúa Hằng Hữu sẽ đày đọa Ít-ra-ên như cây sậy bị sóng vỗ
dập dồi, bị nhổ gốc khỏi đất lành Ngài đã cho tổ tiên họ, bị rải tản mác
bên kia sông Ơ-phơ-rát, vì họ đi thờ thần tượng và chọc giận Chúa Hằng
Hữu.
16 Ngài sẽ từ bỏ Ít-ra-ên, vì Giê-rô-bô-am phạm tội và lôi kéo Ít-ra-ên
cùng phạm tội."
17 Vậy, vợ Giê-rô-bô-am trở về Tia-xa. Khi bà bước qua ngưỡng cửa nhà
thì con bà chết.
18 Người Ít-ra-ên chôn cất và khóc thương nó, đúng như lời Chúa Hằng
Hữu dùng Tiên tri A-hi-gia, đầy tớ Ngài, báo trước.
19 Mọi công việc khác của Giê-rô-bô-am—các cuộc chiến tranh và công
cuộc trị dân—đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
20 Giê-rô-bô-am cai trị Ít-ra-ên được hai mươi hai năm. Giê-rô-bô-am
qua đời, con trai ông là Na-đáp lên ngôi kế vị.

Rô-bô-am Làm Vua Giu-đa

21 Trong khi ấy, Rô-bô-am, con Sa-lô-môn, làm vua Giu-đa. Rô-bô-am
bốn mươi mốt tuổi lúc lên ngôi và cai trị mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem,

thành được Chúa Hằng Hữu chọn trong khắp nước Ít-ra-ên làm nơi Ngài ngự. Mẹ Rô-bô-am là Na-a-ma, người Am-môn.
22 Người Giu-đa làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, chọc giận Ngài
còn hơn tổ tiên họ đã làm trước kia.
23 Họ cất miếu thờ trên đồi cao, lập trụ thờ, dựng tượng A-sê-ra trên
các ngọn đồi và dưới các tàng cây xanh.
24 Trong xứ còn có cả nạn tình dục đồng giới. Họ làm những điều bỉ ổi
chẳng khác gì thổ dân trước kia đã bị Chúa Hằng Hữu đuổi đi để người
Ít-ra-ên chiếm xứ.
25 Vào năm thứ năm đời Vua Rô-bô-am; Si-sắc, vua Ai Cập, tấn công
Giê-ru-sa-lem.
26 Ông vơ vét kho tàng của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và của cung vua
đem về Ai Cập, kể cả các khiên vàng Sa-lô-môn đã làm.
27 Vua Rô-bô-am làm những khiên đồng để thay thế, rồi giao khiên cho
các quan chỉ huy đội ngự lâm canh gác cung vua.
28 Mỗi khi vua lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, lính cận vệ mang khiên
vào, sau đó, đem trả khiên về đồn gác.
29 Tất cả các công việc khác của Rô-bô-am đều được chép trong Sách
Lịch Sử Các Vua Giu-đa.
30 Chiến tranh giữa Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am xảy ra liên tục.
31 Rô-bô-am an nghỉ với tổ tiên, được chôn trong Thành Đa-vít. Mẹ vua
là Na-a-ma, người Am-môn. A-bi-giam, con trai vua, lên ngôi kế vị.

15

A-bi-giam Cai Trị Giu-đa

1 Năm thứ mười tám đời Vua Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, A-bi-giam lên
làm vua Giu-đa
2 và cai trị ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người là Ma-a-ca, con gái A-bi-
sa-lôm.
3 Vua theo đường tội lỗi của cha mình, không hết lòng trung thành với
Đức Chúa Trời Hằng Hữu như Đa-vít, tổ tiên mình.
4 Dù vậy, vì Đa-vít, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông, cho con
cháu ông tiếp tục làm vua, như một ngọn đèn thắp ở Giê-ru-sa-lem trong
thời gian thành này còn tồn tại.
5 Đa-vít đã làm điều thiện lành trước mặt Chúa Hằng Hữu, suốt đời
vâng theo lệnh Ngài, chỉ trừ ra vụ U-ri, người Hê-tít, mà thôi.
6 Cuộc chiến giữa Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am vẫn tiếp diễn qua suốt triều
đại A-bi-giam.
7 Các công việc khác của A-bi-giam đều được chép trong Sách Lịch Sử
Các Vua Giu-đa. A-bi-giam và Giê-rô-bô-am cũng tranh chiến nhau.
8 A-bi-giam an nghỉ cùng tổ tiên, được chôn trong Thành Đa-vít. A-sa,
con trai vua, lên ngôi kế vị.

A-sa Cai Trị Giu-đa

9 Vào năm thứ hai mươi đời Giê-rô-bô-am, vua Ít-ra-ên, A-sa lên ngôi
làm vua Giu-đa
10 và cai trị bốn mươi mốt năm tại Giê-ru-sa-lem. Bà nội vua là Ma-a-ca,
con gái của A-bi-sa-lôm.

11 A-sa làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo gương Đa-vít, tổ
tiên ông.
12 Vua đuổi bọn nam mãi dâm—tình dục đồng giới—ra khỏi xứ, phá bỏ
các thần tượng do vua cha để lại.
13 Vua cũng cách chức Thái hậu Ma-a-ca, vì bà lập tượng thần A-sê-ra.
Tượng này bị A-sa hạ xuống và đem thiêu tại Trũng Kít-rôn.
14 Mặc dù miếu thờ trên các đồi cao không bị phá dỡ, trọn đời A-sa vẫn
một lòng trung thành với Chúa Hằng Hữu.
15 Vua đem vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu những dụng cụ bằng bạc và
vàng của cha mình và của chính mình hiến dâng lên Ngài.
16 A-sa, vua Giu-đa, chinh chiến với Ba-ê-sa, vua Ít-ra-ên, trọn đời.
17 Vua Ba-ê-sa, nước Ít-ra-ên, kéo quân đến vây thành Ra-ma, không
cho ai ra vào lãnh thổ của A-sa, của Giu-đa.
18 Thấy thế, A-sa lấy hết vàng bạc còn lại trong kho Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu và kho hoàng gia, giao cho sứ giả đem sang Đa-mách tặng Bên Ha-
đát,* vua A-ram, với những lời sau:
19 “Hai nước chúng ta hãy lập giao ước với nhau như cha ông và cha
tôi đã làm. Đây, tôi xin gửi tặng nhà vua bạc vàng. Vậy xin bãi bỏ minh
ước với Ba-ê-sa, vua Ít-ra-ên, để ông ấy rút quân khỏi đất nước tôi!”
20 Bên Ha-đát đồng ý với vua A-sa, sai các tướng kéo quân đi đánh
Ít-ra-ên, tấn công các thành Ít-ra-ên là Đan, A-bên Bết-ma-ca, cả vùng
Ki-nê-rốt, và đất Nép-ta-li.
21 Nghe tin bị tấn công, Ba-ê-sa liền bỏ dở việc xây Ra-ma và rút về
Tia-xa.
22 A-sa kêu gọi toàn dân Giu-đa đến tháo gỡ gỗ và đá của Ba-ê-sa đang
xây thành Ra-ma còn dang dở, đem xây thành Ghê-ba trong đất Bên-gia-
min và thành Mích-pa.
23 Các công việc khác của A-sa, quyền lực vua, và các thành vua xây
đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa. Lúc già, vua bị đau
chân.
24 A-sa an nghỉ và được chôn với tổ tiên trong Thành Đa-vít. Giô-sa-phát,
con trai của A-sa, lên ngôi kế vị.

Na-đáp Cai Trị Ít-ra-ên

25 Na-đáp, con trai Giê-rô-bô-am, lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ
hai đời A-sa, vua Giu-đa, và trị vì được hai năm.
26 Nhưng Na-đáp làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo gót cha
mình phạm tội và lôi kéo Ít-ra-ên cùng phạm tội.
27 Ba-ê-sa, con A-hi-gia, người thuộc đại tộc Y-sa-ca mưu phản, giết Na-
đáp trong khi ông đang cầm quân vây thành Ghi-bê-thôn của người Phi-
li-tin.
28 Việc xảy ra vào năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa. Ba-ê-sa lên ngôi làm
vua Ít-ra-ên.
29 Vừa lên nắm quyền, Ba-ê-sa giết sạch người nhà Vua Giê-rô-bô-am,
không tha một ai, đúng như lời Chúa Hằng Hữu dùng đầy tớ Ngài là
A-hi-gia, người Si-lô, báo trước.

* **15:18** Nt Bên-ha-đát con Táp-ri-môn, cháu Hê-xi-ôn

30 Lý do là Giê-rô-bô-am phạm tội và lôi kéo Ít-ra-ên cùng phạm tội,
chọc giận Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
31 Các công việc khác của Na-đáp đều được chép trong Sách Lịch Sử
Các Vua Ít-ra-ên.

Ba-ê-sa Cai Trị Ít-ra-ên

32 Chiến tranh giữa Giu-đa và Ít-ra-ên xảy ra liên tục trong đời A-sa và
Ba-ê-sa.
33 Ba-ê-sa, con A-hi-gia, làm vua Ít-ra-ên tại Tia-xa hai mươi bốn năm,
bắt đầu từ năm thứ ba đời A-sa, vua Giu-đa.
34 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo gót Giê-rô-bô-am,
phạm tội, và lôi kéo Ít-ra-ên cùng phạm tội.

16

1 Chúa Hằng Hữu có lời khiển trách Ba-ê-sa, và lời này được phán qua
Tiên tri Giê-hu, con Ha-na-ni:
2 “Ta đã cất nhắc ngươi từ trong đất bụi, cho ngươi lãnh đạo dân tộc
Ít-ra-ên. Ngược lại, ngươi theo gót Giê-rô-bô-am, lôi kéo người Ít-ra-ên
của Ta phạm tội, chọc giận Ta,
3 nên Ta sẽ tận diệt ngươi và cả gia đình ngươi. Nhà ngươi sẽ như nhà
Giê-rô-bô-am, con Nê-bát;
4 ai chết trong thành sẽ bị chó ăn, ai chết ngoài đồng sẽ bị chim ăn.”
5 Các công việc khác của Ba-ê-sa và quyền lực vua đều được chép trong
Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
6 Ba-ê-sa an nghỉ với các tổ tiên, được chôn trong thành Tia-xa. Ê-la,
con trai vua, lên kế vị.
7 Như vậy, Chúa Hằng Hữu dùng Tiên tri Giê-hu, con Ha-na-ni, khiển
trách Ba-ê-sa và gia đình vì các điều ác vua làm, chọc giận Chúa Hằng
Hữu, giống như nhà Giê-rô-bô-am, dù chính tay vua đã tiêu diệt nhà ấy.

Ê-la Cai Trị Ít-ra-ên

8 Vào năm thứ hai mươi sáu đời A-sa, Ê-la, con Ba-ê-sa, lên ngôi làm vua
Ít-ra-ên xứ Giu-đa hai năm tại Tia-xa.
9 Trong số bầy tôi vua, có Xim-ri mưu phản. Một hôm, Ê-la đến nhà
Ạt-sa, quản đốc hoàng cung tại Tia-xa uống rượu say sưa.
10 Xim-ri bước vào đánh Ê-la ngã xuống, giết chết, và cướp ngôi. Việc
này xảy ra vào năm thứ hai mươi bảy đời A-sa, vua Giu-đa.
11 Vừa lên ngôi, Xim-ri giết hết nhà Ba-ê-sa, không sót một người đàn
ông, cùng những người họ hàng và quen biết với gia đình này.
12 Như vậy, Xim-ri tiêu diệt nhà Ba-ê-sa, đúng như lời Chúa Hằng Hữu
dùng Tiên tri Giê-hu phán trước.
13 Vì tội của Ba-ê-sa và của Ê-la, con vua, và vì họ lôi kéo Ít-ra-ên vào
đường cúng thờ thần tượng, chọc giận Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên.
14 Các công việc khác của Ê-la đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Ít-ra-ên.

Xim-ri Cai Trị Ít-ra-ên

15 Xim-ri lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ hai mươi bảy đời A-sa,
vua Giu-đa, và làm vua bảy ngày tại Tia-xa. Lúc ấy, quân Ít-ra-ên đang
tấn công thành Ghi-bê-thôn của người Phi-li-tin.
16 Nghe tin Xim-ri phản loạn, ám sát vua, toàn thể quân sĩ trong trại
hôm ấy tôn Ôm-ri, tướng chỉ huy quân đội, lên làm vua Ít-ra-ên.
17 Ôm-ri bỏ Ghi-bê-thôn, kéo quân về vây Tia-xa.
18 Khi Xim-ri thấy kinh thành bị chiếm, liền chạy vào thành, phóng hỏa
đốt hoàng cung và chết theo trong đó.
19 Xim-ri nhận lấy hậu quả vì làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu,
theo gót Giê-rô-bô-am phạm tội và lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội theo.
20 Các công việc khác của Xim-ri, việc phản loạn của vua đều được chép
trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

Ôm-ri Cai Trị Ít-ra-ên

21 Bấy giờ, dân chúng Ít-ra-ên chia làm hai nhóm. Phân nửa theo Ôm-ri,
phân nửa theo Típ-ni, con Ghi-nát.
22 Phe Ôm-ri đánh bại phe Tip-ni. Vậy, Típ-ni chết và Ôm-ri lên làm vua.
23 Ôm-ri bắt đầu làm vua vào năm thứ ba mươi mốt đời A-sa, vua Giu-đa.
Ông làm vua mười hai năm, sáu năm đầu tại Tia-xa.
24 Sau đó, Ôm-ri mua ngọn đồi của Sê-me với giá 68 ký bạc và xây trên
ấy một thành, đặt tên là Sa-ma-ri, theo tên chủ đất.
25 Nhưng Ôm-ri làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, còn hơn những
vua trước.
26 Vua theo gót Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, phạm tội và lôi kéo Ít-ra-ên
cùng phạm tội. Vua thờ hình tượng, chọc giận Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên.
27 Các công việc khác của Ôm-ri và quyền lực của vua đều được chép
trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
28 Ôm-ri an giấc với tổ tiên mình, được chôn tại Sa-ma-ri. Con vua là
A-háp lên kế vị.

A-háp Cai Trị Ít-ra-ên

29 A-háp, con Ôm-ri lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ ba mươi tám
đời A-sa, vua Giu-đa, và A-háp làm vua hai mươi hai năm tại Sa-ma-ri.
30 A-háp con trai Ôm-ri làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, còn hơn
những vua trước.
31 Cho rằng việc theo gót Giê-rô-bô-am phạm tội vẫn còn chưa đủ, nên
A-háp cưới Giê-sa-bên, con gái Ết-ba-an, vua Si-đôn, làm vợ, phụng sự và
thờ lạy thần Ba-anh.
32 Vua cất miếu và bàn thờ cho Ba-anh tại Sa-ma-ri,
33 và dựng tượng A-sê-ra. Vậy, vua chọc giận Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên hơn cả các vua Ít-ra-ên trước.
34 Vào đời A-háp, Hi-ên, người Bê-tên, xây lại thành Giê-ri-cô. Khi ông
đặt nền, con trưởng là A-bi-ram chết; lúc dựng cổng, con út là Sê-gúp
chết, đúng như lời Chúa Hằng Hữu dùng Giô-suê con của Nun đã báo
trước.

17

Ê-li Được Quạ Nuôi

1 Bấy giờ, Ê-li người Tích-bê, thuộc Ga-la-át nói với A-háp: “Tôi đứng
trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Hằng Sống của Ít-ra-ên, quả
quyết rằng trong những năm sắp tới sẽ không có sương cũng không có
mưa, cho đến khi tôi tuyên bố lại!”
2 Chúa Hằng Hữu phán cùng Ê-li:
3 “Hãy đi về hướng đông, ẩn mình tại Suối Cơ-rít, phía đông Sông Giô-
đan.
4 Tại đó, con sẽ uống nước suối, còn thức ăn, Ta sẽ sai quạ đem đến.”
5 Ê-li vâng lời Chúa Hằng Hữu, đi trú bên Suối Cơ-rít, về phía đông Sông
Giô-đan.
6 Quạ mang bánh và thịt cho ông mỗi buổi sáng và buổi chiều. Khi khát,
ông uống nước suối.
7 Một thời gian sau, dòng suối cạn khô, vì trong xứ không có mưa.

Góa Phụ Ở Sa-rép-ta

8 Chúa Hằng Hữu lại bảo Ê-li:
9 “Đi đến Sa-rép-ta, thuộc Si-đôn, và cư ngụ tại đó. Ta sẽ sai một phụ
nữ cung cấp thực phẩm cho con.”
10 Vậy, Ê-li đi Sa-rép-ta. Khi tới cổng thành này, ông thấy một góa phụ
đang nhặt củi, liền nói: “Chị vui lòng đem một ít nước cho tôi uống với.”
11 Khi người sắp đem nước tới, ông lại nói: “Cho tôi xin một miếng
bánh nữa.”
12 Người ấy đáp: “Tôi thề trước Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
ông, rằng tôi không có bánh, chỉ còn lại vỏn vẹn một nắm bột trong bình
và một chút dầu trong chai. Bây giờ, tôi đi nhặt mấy que củi đem về nấu
nướng cho hai mẹ con tôi ăn, và sau đó chỉ còn chờ chết.”
13 Ê-li bảo bà: “Đừng sợ! Hãy về nấu nướng, nhưng trước hết, hãy làm
một cái bánh nhỏ đem ra đây cho ta. Sau đó, hãy làm bánh cho chị và
con trai chị.
14 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: ‘Bột sẽ không
hết, dầu sẽ không cạn cho đến ngày Chúa Hằng Hữu cho mưa rơi xuống
đất.’ ”
15 Người ấy làm theo lời Ê-li dạy. Như thế qua nhiều ngày, Ê-li cùng hai
mẹ con đó vẫn có lương thực.
16 Bình bột không hết, chai dầu không cạn, đúng như lời Chúa Hằng
Hữu dùng Ê-li báo trước.
17 Một hôm, con trai của góa phụ lâm bệnh. Bệnh ngày càng nặng, và
cuối cùng qua đời.
18 Góa phụ hỏi Ê-li: “Người của Đức Chúa Trời ơi! Sao ông hại tôi? Ông
đến để bới tội tôi rồi giết con tôi phải không?”
19 Nhưng Ê-li bảo: “Hãy trao nó cho tôi.” Ông bế đứa con từ tay mẹ nó,
đem nó lên gác chỗ ông ở, và đặt nó lên giường.
20 Ông kêu cầu Chúa Hằng Hữu: “Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
con! Sao Chúa giáng họa trên bà góa này, người đã mở cửa tiếp con, gây
ra cái chết cho con bà?”

21 Ông nằm dài trên mình đứa bé ba lần, và kêu xin Chúa Hằng Hữu:
“Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con! Xin cho hồn đứa bé trở lại
với nó.”
22 Chúa Hằng Hữu nghe lời Ê-li cầu xin và cho đứa bé sống lại.
23 Ê-li bế nó xuống nhà, giao cho mẹ nó, và nói: “Hãy xem! Con chị vẫn
sống!”
24 Rồi góa phụ nói với Ê-li: “Bây giờ tôi nhận ra rằng ông thật là người
của Đức Chúa Trời, và lời của Chúa Hằng Hữu phán qua miệng ông là
chân thật.”

18

Cuộc Đối Đầu trên Núi Cát-mên

1 Ba năm sau, Chúa Hằng Hữu phán bảo Ê-li: “Hãy đi gặp A-háp và bảo
rằng Ta sẽ cho mưa trở lại.”
2 Ê-li vâng lời đi gặp A-háp.
Lúc ấy, nạn đói đang hoành hành khắp xứ Sa-ma-ri.
3 Ngày nọ, A-háp gọi viên quản đốc hoàng cung là Áp Đia đến. (Áp Đia
là người hết lòng kính sợ Chúa.
4 Khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Chúa, Áp Đia đem 100 tiên tri giấu
trong hai hang đá, mỗi hang năm mươi người, và đem bánh và nước nuôi
họ.)
5 Vua A-háp bảo Áp Đia: “Chúng ta chia nhau đi khắp nơi, đến các suối,
các khe, tìm xem nơi nào có cỏ, may ra có thể cứu được một số ngựa và
la khỏi chết.”
6 Vậy, họ lên đường; mỗi người đi một hướng.
7 Trên đường, Áp Đia gặp Ê-li. Khi nhận ra Ê-li, ông sấp mình dưới đất
và hỏi: “Có đúng ông là Ê-li không?”
8 Ê-li đáp: “Vâng, ta là Ê-li. Ngươi hãy đi báo với Vua A-háp là ta đang
ở đây.”
9 Áp Đia thắc mắc: “Tôi có tội gì mà ông cho A-háp giết tôi?
10 Tôi thề trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tôi, rằng A-háp
đã sai người đi lùng ông khắp nơi. Khi dân một địa phương nào nói: ‘Ê-li
không có ở đây,’ Vua A-háp buộc họ phải thề rằng khắp địa phương ấy
không ai gặp ông.
11 Bây giờ, ông bảo tôi đi báo với A-háp rằng ông đang ở đây.
12 Nếu tôi bỏ đây ra đi, và Thần Linh của Chúa Hằng Hữu đem ông đi
nơi nào chẳng biết. Khi A-háp đến đây không tìm thấy ông, vua sẽ giết
tôi, mặc dù tôi vẫn một lòng tôn kính Chúa ngay từ thời thơ ấu.
13 Ông không biết việc tôi làm khi Giê-sa-bên giết các tiên tri của Chúa
Hằng Hữu sao? Tôi đã đem 100 vị giấu trong hai hang đá, đem bánh và
nước nuôi họ.
14 Thế mà, bây giờ ông bảo tôi đi nói với A-háp rằng: ‘Ê-li ở đây.’ Nếu
tôi làm vậy, thế nào tôi cũng bị giết.”
15 Ê-li đáp: “Trước Chúa Hằng Hữu Toàn Năng, ta thề với ông rằng ta
sẽ gặp A-háp hôm nay.”
16 Vậy, Áp Đia đi báo cho A-háp, và A-háp đến gặp Ê-li.

17 Khi thấy Ê-li, A-háp hỏi: “Có phải đây là người gây rối loạn cho Ít-ra-
ên không?”
18 Ê-li đáp: “Không phải tôi là người gây rối loạn Ít-ra-ên, nhưng chính
vua và nhà cha vua, vì đã chối bỏ điều răn của Chúa, theo thờ thần Ba-anh.
19 Bây giờ, tôi yêu cầu vua triệu tập toàn dân Ít-ra-ên tại Núi Cát-mên,
cùng với 450 tiên tri của Ba-anh và 400 tiên tri của A-sê-ra là những người
ăn chung bàn với Giê-sa-bên.”
20 Vậy, A-háp triệu tập toàn dân và các tiên tri tại Núi Cát-mên.
21 Ê-li đến, trách cứ toàn dân: “Anh chị em còn phân vân giữa ngã ba
đường cho đến bao giờ? Nếu Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, hãy theo
Ngài! Nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn!” Nhưng dân chúng
không nói gì cả.
22 Ê-li tiếp: “Trong số những nhà tiên tri của Chúa Hằng Hữu, chỉ có
một mình tôi là tiên tri còn lại, nhưng tiên tri của Ba-anh có đến 450
người.
23 Hãy đem đến đây hai con bò để các tiên tri Ba-anh chọn lấy một con,
chặt ra từng miếng, chất trên củi, nhưng không được châm lửa. Tôi sẽ
làm thịt con kia, chất trên củi và cũng không châm lửa.
24 Họ sẽ cầu thần của họ; còn tôi sẽ cầu Chúa Hằng Hữu. Thần nào trả
lời bằng lửa làm cho sinh tế bốc cháy là Đức Chúa Trời.” Toàn dân đều
cho lời Ê-li nói là hợp lý.
25 Ê-li bảo các tiên tri của Ba-anh: “Các ông chọn lấy một con bò, làm
thịt trước đi vì bên các ông đông. Nhớ cầu thần mình nhưng đừng châm
lửa vào củi.”
26 Họ làm thịt con bò, và từ sáng đến trưa, họ khấn vái Ba-anh: “Lạy
Ba-anh, xin đáp lời chúng tôi!” Nhưng chẳng có tiếng đáp. Họ bắt đầu
nhảy chung quanh bàn thờ mới dựng.
27 Đến trưa, Ê-li chế giễu họ: “Chắc các ông phải la lớn hơn. Ba-anh là
thần mà! Có lẽ Ba-anh đang suy niệm, hoặc bận việc, hoặc đi đường xa,
có khi đang ngủ, các ông phải đánh thức dậy chứ!”
28 Họ kêu thật lớn và lấy gươm giáo rạch mình cho đến khi máu đổ ra
như họ thường làm.
29 Họ nói lảm nhảm suốt buổi trưa cho đến giờ dâng sinh tế buổi chiều.
Dù vậy, chẳng có tiếng nói, không ai trả lời, tuyệt nhiên không một thần
nào lưu ý.
30 Lúc ấy, Ê-li nói với toàn dân: “Hãy lại gần ta!” Họ đến gần ông. Ê-li
sửa lại bàn thờ của Chúa Hằng Hữu đã bị phá hủy.
31 Ông lấy mười hai viên đá theo số mười hai đại tộc của các con Gia-cốp
người được Chúa đổi tên thành Ít-ra-ên,
32 xây dựng một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu. Chung quanh bàn thờ,
ông đào một cái mương rộng có thể chứa được mười hai lít hạt giống.
33 Ông chất củi lên bàn thờ, chặt con bò ra từng miếng, đem sắp trên
củi.
Rồi ông nói: “Múc đầy bốn bình nước, đem tưới lên sinh lễ và củi.”
34 Khi người ta làm xong, ông bảo họ làm như thế lần thứ hai. Ông lại
bảo làm lần thứ ba. Họ vâng lời,

35 nước từ bàn thờ chảy ra ngập cả mương.
36 Đến giờ dâng sinh tế buổi chiều, Tiên tri Ê-li đến bên bàn thờ và cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, hôm nay xin chứng minh cho mọi người biết Chúa là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, cho họ biết con là đầy tớ Ngài, và con làm những việc này theo lệnh Chúa.
37 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đáp lời con. Ngài đáp lời con để dân này biết Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, và Chúa dẫn họ trở về với Ngài.”
38 Lập tức, Chúa Hằng Hữu cho lửa xuống thiêu đốt cá sinh tế, củi, đá, bụi, và đốt cạn nước trong mương.
39 Dân chúng thấy thế, đồng loạt quỳ rạp xuống đất, và tung hô: “Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời! Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời!”
40 Ê-li ra lệnh: “Bắt hết các tiên tri Ba-anh, đừng để ai trốn thoát!” Dân chúng vâng lời và bắt họ. Ê-li đem họ xuống Trũng Ki-sôn và giết tất cả.

Ê-li Cầu Xin Mưa
41 Ê-li nói với A-háp: “Vua lo ăn và uống đi, vì tôi nghe có tiếng mưa lớn!”
42 Vậy, A-háp đi ăn và uống. Còn Ê-li lên đỉnh Núi Cát-mên, gập mình xuống đất, và cúi mặt giữa hai đầu gối.
43 Ông bảo người đầy tớ: “Đi nhìn về hướng biển xem.”
Người ấy vâng lời, đi nhìn rồi thưa: “Con chẳng thấy gì cả.”
Ông bảo: “Cứ tiếp tục đi bảy lần như thế.”
44 Lần thứ bảy người đầy tớ nói: “Có một cụm mây nhỏ bằng bàn tay hiện ra từ biển lên.”
Ê-li nói: “Đi bảo A-háp lên xe chạy xuống núi ngay, nếu không sẽ bị mưa cầm chân!”
45 Trong khoảnh khắc, bầu trời bị mây đen phủ kín. Gió kéo mưa lớn đến; và A-háp vội vàng lên xe về Gít-rê-ên.
46 Lúc đó quyền năng Chúa Hằng Hữu giáng trên Ê-li, người quấn áo ở thắt lưng và chạy trước xe A-háp cho đến thành Gít-rê-ên.

19

Ê-li Trốn Chạy Đến Hô-rếp
1 Khi Vua A-háp thuật cho Hoàng hậu Giê-sa-bên nghe các việc Ê-li đã làm, kể cả việc Ê-li chém chết các tiên tri Ba-anh,
2 Giê-sa-bên sai người nói với Ê-li: “Nếu giờ này vào ngày mai mà ta không làm cho mạng sống ngươi như mạng sống của một người trong bọn chúng, nguyện các thần linh trừng phạt ta.”
3 Ê-li sợ, nên chạy trốn. Đến Bê-e-sê-ba thuộc Giu-đa, ông để đầy tớ mình ở lại,
4 rồi đi suốt ngày vào trong hoang mạc. Ông đến ngồi dưới bóng một giếng giêng, cầu cho được chết: “Lạy Chúa Hằng Hữu, đủ rồi, xin cất mạng con đi, vì con chẳng khá gì hơn cha ông con cả!”
5 Sau đó, ông nằm xuống ngủ dưới cây giếng giêng. Một thiên sứ đụng vào người ông, bảo ông dậy và ăn.

6 Ông mở mắt, thấy một cái bánh nướng trên than nóng và một bình
nước đặt cạnh đầu mình. Ông dậy, ăn, uống, và lại nằm xuống.
7 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu lại đến, đụng vào người ông một lần
nữa và bảo: "Dậy, ăn thêm đi để lấy sức vì đường còn xa lắm."
8 Ông ngồi dậy ăn uống; nhờ vậy, ông có đủ sức đi bốn mươi ngày đêm
đến Hô-rếp, ngọn núi của Đức Chúa Trời.
9 Đến nơi, ông trú trong một hang đá và nghỉ đêm tại đó.

Chúa Hằng Hữu Hiện Ra với Ê-li

Tại đó Chúa Hằng Hữu hỏi ông: "Con làm gì ở đây, Ê-li?"
10 Ông thưa: "Con vẫn giữ lòng nhiệt thành với Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời Toàn Năng. Nhưng người Ít-ra-ên đã phạm giao ước của Chúa,
phá dỡ bàn thờ, và chém giết các tiên tri của Ngài. Bây giờ chỉ có một
mình con còn lại, và họ đang truy nã để giết con."
11 Chúa Hằng Hữu phán bảo: "Con đi ra, đứng trên núi trước mặt Ta.
Vì Ta sắp đi qua." Lúc ấy, một ngọn gió mạnh xé núi ra, làm những tảng
đá vỡ vụn bắn tung tóe, nhưng không có Chúa Hằng Hữu trong ngọn gió.
Sau ngọn gió, có một trận động đất, nhưng không có Chúa Hằng Hữu
trong trận động đất.
12 Sau trận động đất, có một đám lửa bùng cháy, nhưng không có Chúa
Hằng Hữu trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng nói êm dịu nhẹ
nhàng.
13 Khi nghe tiếng ấy, Ê-li lấy chiếc áo choàng phủ kín mặt và đi ra đứng
tại cửa hang.
Có tiếng hỏi: "Con làm gì ở đây, Ê-li?"
14 Ông thưa: "Con vẫn giữ lòng nhiệt thành với Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời Toàn Năng. Nhưng người Ít-ra-ên đã vi phạm giao ước của
Chúa, phá dỡ bàn thờ, và chém giết các tiên tri của Ngài. Bây giờ chỉ có
một mình con còn lại, và họ đang truy nã để giết con."
15 Chúa Hằng Hữu phán bảo ông: "Con trở lại con đường con đã đi
và đến vùng hoang mạc Đa-mách. Đến nơi, con sẽ xức dầu tấn phong
Ha-xa-ên làm vua A-ram.
16 Rồi xức dầu tấn phong Giê-hu, con Nim-si, làm vua Ít-ra-ên, và xức
dầu cho Ê-li-sê, con Sa-phát, ở A-bên Mê-hô-la làm tiên tri thay con.
17 Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm
của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết.
18 Tuy nhiên, trong Ít-ra-ên vẫn còn 7.000 người không hề quỳ gối trước
Ba-anh và môi họ không hề hôn nó!"

Ê-li-sê Được Gọi

19 Vậy, Ê-li lên đường và thấy Ê-li-sê, con Sa-phát, đang cày ruộng. Có
mười hai cặp bò đang kéo cày và Ê-li-sê cày cặp thứ mười hai. Ê-li đi qua,
ném áo choàng mình trên Ê-li-sê.
20 Ê-li-sê bỏ bò, chạy theo Ê-li, và nói: "Xin cho tôi về từ giã* cha mẹ tôi
đã, rồi tôi sẽ theo ông!"

---

* **19:20** Nt hôn

Ê-li bảo: “Cứ đi về rồi trở lại đây! Ta có làm gì đâu?”
21 Khi trở về, Ê-li-sê bắt đôi bò làm thịt, lấy cày làm củi nấu nướng, và
mời mọi người ăn tiệc. Ăn xong, ông đi theo phụ giúp Ê-li.

20

Bên Ha-đát Tấn Công Sa-ma-ri

1 Bên Ha-đát, vua A-ram, huy động quân lực, liên kết với ba mươi hai
vua khác, đem theo vô số chiến xa và kỵ mã, đi vây đánh Sa-ma-ri.
2 Vua Bên Ha-đát sai sứ giả vào thành nói với A-háp, vua Ít-ra-ên, như
sau:
3 “Vàng bạc của vua nay thuộc về ta, cả những người vợ và con giỏi
nhất của vua cũng thuộc về ta!”
4 A-háp đáp: “Vua chúa tôi ơi! Đúng thế. Tôi và những gì của tôi đều
thuộc về vua cả.”
5 Bên Ha-đát lại sai sứ giả đến nói: “Ngoài vàng, bạc, vợ và con như ta
đã nói,
6 ngày mai vào giờ này, ta sẽ sai người đến xét cung vua và nhà dân, họ
sẽ lấy bất kỳ vật gì họ thích.”
7 Vua Ít-ra-ên triệu tập các trưởng lão trong nước lại và nói: “Các ông
xem, người này thật tình muốn gây rối. Người ấy đã đòi vợ con, vàng bạc
của ta, ta có từ chối gì đâu.”
8 Các trưởng lão và mọi người ở đó đồng tình đáp: “Vua đừng nhượng
bộ.”
9 Nghe thế, A-háp nói với sứ giả của Bên Ha-đát: “Tâu với vua chúa tôi
rằng tất cả điều vua đòi hỏi lần trước, tôi xin làm theo, còn về điều sau
này, tôi không làm được.” Sứ giả trở về phúc trình cho Bên Ha-đát.
10 Bên Ha-đát lại sai sứ giả nói với A-háp: “Xin các thần trừng phạt ta,
nếu bụi đất còn lại tại Sa-ma-ri đủ lấp đầy bàn tay của chiến binh theo
ta.”
11 Vua Ít-ra-ên đáp: “Người mặc áo giáp đừng vội khoe mình như người
cởi áo ra.”
12 Bên Ha-đát đang uống rượu với các vua trong trại, vừa nghe được
những lời này, liền ra lệnh: “Chuẩn bị tấn công.” Họ liền chuẩn bị tấn
công thành.

A-háp Chiến Thắng Bên Ha-đát

13 Lúc ấy, có một tiên tri đến gặp A-háp, vua Ít-ra-ên, và nói: “Chúa
Hằng Hữu phán: Ngươi có thấy đạo quân đông đảo ấy không? Hôm nay
Ta sẽ ban nó vào tay ngươi. Rồi ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.”
14 A-háp hỏi: “Chúa sẽ làm thế nào?”
Tiên tri đáp: “Đây là lời của Chúa Hằng Hữu phán: Thuộc hạ của các
quan đầu tỉnh sẽ làm việc đó.”
A-háp lại hỏi: “Có phải chúng ta sẽ tấn công trước?”
Tiên tri đáp: “Đúng vậy.”
15 Vậy A-háp huy động thuộc hạ của các quan đầu tỉnh, chỉ được 232
người. Đi sau các người này có 7.000 quân tuyển chọn trong toàn dân
Ít-ra-ên.

16 Giữa trưa, khi Bên Ha-đát và ba mươi hai vua đang uống rượu say
trong trại, Ít-ra-ên kéo quân ra,
17 thuộc hạ của các quan đầu tỉnh đi trước.
Đội do thám của Bên Ha-đát thấy được, trình báo: "Có người từ Sa-ma-ri
kéo ra."
18 Bên Ha-đát ra lệnh: "Bắt sống tất cả cho ta, dù chúng nó đầu hàng
hay chống cự cũng bắt hết."
19 Vừa lúc ấy quân sĩ theo sau thuộc hạ các quan đầu tỉnh kéo đến.
20 Ai nấy thẳng tay chém giết địch quân. Quân A-ram bỏ chạy, và quân
Ít-ra-ên đuổi theo. Vua Bên Ha-đát lên ngựa chạy thoát với một đám kỵ
binh.
21 Vua Ít-ra-ên kéo quân tiêu diệt rất nhiều chiến xa và chiến mã cùng
vô số quân A-ram.
22 Tiên tri đến gần A-háp và nói: "Vua phải chuẩn bị sẵn sàng cho cuộc
tấn công lần thứ hai của địch quân, vì mùa xuân sang năm, vua A-ram
lại kéo quân đến."

Bên Ha-đát Tấn Công Lần Thứ Hai

23 Các thuộc hạ của vua A-ram bàn kế với chủ: "Sở dĩ Ít-ra-ên thắng trận
vì thần của họ là thần núi. Nếu đánh họ dưới đồng bằng, ta sẽ thắng.
24 Lần này ta sẽ dùng các tướng thay thế các vua.
25 Tuyển mộ một đạo quân như đạo quân vua đã mất, số chiến xa và
kỵ mã cũng bằng lần trước. Chỉ có điều lần này ta sẽ đánh họ trong đồng
bằng, chắc chắn ta sẽ thắng." Vua A-ram làm theo lời họ bàn.
26 Mùa xuân năm sau, Bên Ha-đát điểm quân A-ram và kéo đến tấn công
Ít-ra-ên tại A-phéc
27 Ít-ra-ên cũng tập họp quân sĩ, chuẩn bị lương thực, và kéo ra nghênh
chiến. Quân Ít-ra-ên đóng quân đối diện với địch, giống như hai đàn dê
nhỏ trước đạo quân A-ram đông như kiến.
28 Người của Đức Chúa Trời đến và truyền cho Ít-ra-ên lời Chúa: "Vì
người A-ram nói: 'Chúa Hằng Hữu là thần núi chứ không phải thần thung
lũng, nên Ta sẽ ban đạo quân đông đảo này vào tay ngươi để ngươi biết
Ta là Chúa Hằng Hữu.' "
29 Hai bên đóng quân đối nhau như vậy trong bảy ngày, và đến ngày
thứ bảy, trận chiến khởi sự. Trong một ngày, quân Ít-ra-ên giết 100.000
người A-ram.
30 Tàn quân A-ram chạy vào thành A-phéc, nhưng tường thành đổ
xuống, đè bẹp 27.000 người. Bên Ha-đát cũng chạy vào thành, trốn trong
một phòng kín.
31 Các thuộc hạ tâu: "Nghe nói các vua Ít-ra-ên vốn nhân từ, vì vậy, xin
cho chúng tôi thắt bao bố vào lưng, quấn dây thừng trên đầu, ra xin vua
Ít-ra-ên tha cho vua."
32 Sau đó, họ thắt bao bố, quấn dây thừng, và đến tâu với vua Ít-ra-ên:
"Đầy tớ vua là Bên Ha-đát cầu xin vua tha mạng cho!"
A-háp hỏi: "Người còn sống à? Người là em ta đấy!"
33 Những người ấy cho đó là dấu hiệu tốt đẹp nên vội vàng đáp: "Bên
Ha-đát đúng là em vua."

A-háp bảo: “Đem người đến đây.” Khi Bên Ha-đát đến, A-háp mời lên
ngồi xe với mình.
34 Bên Ha-đát thương lượng: “Tôi xin hoàn trả các thành cha tôi đã
chiếm của cha vua. Ngoài ra, vua có thể lập thành nơi giao thương tại
Đa-mách, như cha tôi đã làm tại Sa-ma-ri.”
A-háp đáp: “Ta chấp thuận các đề nghị này và bằng lòng tha vua.” Thế
rồi họ kết ước với nhau và Bên Ha-đát được tha về.

Một Tiên Tri Kết Tội A-háp

35 Lúc đó trong số các tiên tri, có một người vâng lệnh Chúa Hằng Hữu
nói với bạn mình: “Hãy đánh tôi đi!” Người kia không chịu đánh.
36 Tiên tri nói với bạn: “Vì không nghe lời Chúa Hằng Hữu, anh sẽ bị
sư tử giết ngay sau khi anh rời khỏi tôi.” Khi người bạn rời vị tiên tri thì
bị một con sư tử tấn công và giết.
37 Rồi tiên tri lại nói với người khác: “Hãy đánh tôi đi!” Người này đánh
tiên tri bị thương.
38 Tiên tri lấy vải che mặt, giả dạng, đứng bên đường chờ vua đi qua.
39 Khi vua đi qua, tiên tri nói lớn tiếng cho vua nghe: “Lúc tôi ở trong
chiến trận, có một người lính giao cho tôi giữ một tù binh và dặn: ‘Giữ
người này. Nếu để cho nó chạy thoát, anh phải đền mạng hay thường
năm lượng vàng.’
40 Tôi bận công việc, nên để tên tù chạy mất.”
Vua Ít-ra-ên nói: “Tội ngươi đã quá rõ rệt, tự ngươi lên án ngươi đó
thôi!”
41 Tiên tri vội kéo vải che mặt xuống. Vua Ít-ra-ên nhận ra đó là một
trong các tiên tri.
42 Tiên tri nói tiếp: “Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vì ngươi tha một kẻ Ta định
cho chết, nên mạng ngươi phải đền mạng nó, dân ngươi chịu số phận dân
nó.’ ”
43 Vua Ít-ra-ên về Sa-ma-ri, vừa giận, vừa buồn.

21

Vườn Nho của Na-bốt

1 Na-bốt, người Gít-rê-ên, có một vườn nho tại thành Ghít-rê-ên, gần
cung điện Vua A-háp của xứ Sa-ma-ri.
2 Một hôm, A-háp đề nghị với Na-bốt: “Nhường cho ta vườn nho ấy để
ta làm vườn rau đi, vì nó ở ngay bên cung ta. Ta sẽ đổi cho ngươi một
vườn nho tốt hơn, hoặc nếu ngươi muốn, ta sẽ trả tiền cho.”
3 Na-bốt đáp: “Luật Chúa Hằng Hữu cấm tôi nhường cho vua di sản của
cha ông để lại.”
4 A-háp về cung, lòng phiền giận lắm vì lời Na-bốt người Gít-rê-ên đã
nói với vua. Vua nằm quay mặt vào tường và không chịu ăn.
5 Hoàng hậu Giê-sa-bên vào và hỏi A-háp: “Tại sao vua buồn phiền và
không chịu ăn?”
6 A-háp đáp: “Vì ta có bảo Na-bốt bán hoặc đổi vườn nho cho ta, nhưng
nó không chịu!”

7 Giê-sa-bên hỏi: “Không phải vua đang cầm quyền cả nước Ít-ra-ên
sao? Dậy, ăn uống và vui vẻ lên! Tôi sẽ hiến cho vua vườn nho của
Na-bốt, người Gít-rê-ên.”
8 Giê-sa-bên nhân danh vua Ít-ra-ên viết một bức thư, rồi lấy con dấu
của A-háp đóng lên, gửi cho chính quyền* thành Ghít-rê-ên, nơi Na-bốt
đang cư ngụ.
9 Trong thư bà bảo họ: “Truyền cho dân trong thành dự lễ kiêng ăn,
cầu nguyện, và đặt Na-bốt lên ngồi hàng đầu.
10 Khi đó hãy cho hai đứa vô lại đứng ra làm chứng, buộc Na-bốt vào
tội nguyền rủa Đức Chúa Trời và đức vua, rồi mang ra ném đá cho chết.”
11 Các trưởng lão và nhà cầm quyền ở Ghít-rê-ên thi hành lệnh Giê-sa-
bên.
12 Họ thông báo cho dân chúng đến dự lễ kiêng ăn cầu nguyện, đặt
Na-bốt lên ngồi hàng đầu.
13 Hai đứa vô lại đến ngồi đối diện Na-bốt và vu cáo ông trước công
chúng: “Na-bốt nguyền rủa Đức Chúa Trời và đức vua.” Sau lời buộc tội,
người ta lôi Na-bốt ra ngoài thành và ném đá chết.
14 Các nhà cầm quyền thành ấy sai tâu với Giê-sa-bên: “Na-bốt bị ném
đá chết rồi.”
15 Được tin Na-bốt đã chết, Giê-sa-bên nói với A-háp: “Vườn nho của
Na-bốt của Gít-rê-ên mà vua vẫn mong muốn, nay đã thuộc về vua, vì
Na-bốt đã chết rồi. Dậy, đi chiếm vườn nó đi.”
16 A-háp liền ngồi dậy, đi xuống chiếm vườn nho của Na-bốt.
17 Bấy giờ, Chúa Hằng Hữu phán bảo Ê-li, người Tích-bê:
18 “Con đi Sa-ma-ri gặp A-háp, vua Ít-ra-ên, hiện đang ở trong vườn nho
mà nó vừa chiếm đoạt của Na-bốt,
19 và bảo A-háp: ‘Chúa Hằng Hữu phán: Vì ngươi đã giết người lại còn
cướp của, nên chó sẽ liếm máu ngươi tại chính nơi chúng đã liếm máu
Na-bốt!’ ”
20 A-háp kinh ngạc: “Kẻ thù ta ơi! Ngươi đã bắt gặp ta làm điều gì sai
trái chăng!”
Ê-li đáp: “Phải, tôi đã bắt gặp vua đã cả gan làm việc ác trước mặt Chúa
Hằng Hữu.
21 Ngài sẽ giáng tai họa trên vua, quét sạch dòng họ vua, không chừa
cho vua một người đàn ông sống sót trong Ít-ra-ên, dù là con trai của
người nô lệ trong nhà vua.
22 Vì vua đã làm cho Chúa giận và xúi cho người Ít-ra-ên phạm tội, Chúa
sẽ làm cho gia đình vua giống như gia đình của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát,
và gia đình Ba-ê-sa, con A-hi-gia.
23 Về phần Gít-rê-ên, Chúa Hằng Hữu báo trước rằng: ‘Chó sẽ cắn xé
thây Giê-sa-bên trong thành Ghít-rê-ên.’
24 Trong dòng họ A-háp, ai chết trong thành sẽ bị chó xé xác, ai chết
ngoài đồng, bị chim rỉa thây.”
25 (Không ai dám làm điều ác trước mắt Chúa Hằng Hữu như A-háp, vì
bị vợ là Giê-sa-bên xúi giục.

* **21:8** Nt các trưởng lão và các người cao quý trong thành

26 Việc ác đáng tởm của A-háp là thờ thần tượng giống như người A-mô-rít, dân đã bị Chúa đuổi khỏi xứ, lấy đất cho Ít-ra-ên.)
27 Nghe xong những lời ấy, A-háp liền xé áo, mặc bao bố, kiêng ăn, đắp bao bố khi ngủ, tỏ vẻ hạ mình khiêm tốn.
28 Chúa Hằng Hữu phán bảo Ê-li:
29 "Con có thấy A-háp tỏ vẻ hạ mình trước mặt Ta không? Vì thế, Ta không giáng họa trong đời nó; nhưng đến đời con nó, Ta sẽ tiêu diệt dòng họ này."

22

Giô-sa-phát và A-háp

1 Suốt ba năm giữa Ít-ra-ên và vua A-ram không có chiến tranh.
2 Vào năm thứ ba, trong dịp Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đến thăm,
3 vua Ít-ra-ên nói khích quần thần: "Các ngươi có biết Ra-mốt Ga-la-át là đất Ít-ra-ên không? Thế mà ta cứ lặng lẽ chịu nhục để cho A-ram chiếm đóng."
4 Vua Ít-ra-ên quay sang hỏi Giô-sa-phát: "Vua có sẵn lòng cùng tôi đánh Ra-mốt Ga-la-át không?"
Giô-sa-phát đáp: "Tôi sẵn sàng đi với vua, dân tôi và ngựa tôi sẵn sàng cho vua huy động.*
5 Nhưng trước tiên, ta nên cầu hỏi ý Chúa Hằng Hữu."
6 Vua Ít-ra-ên gọi chừng 400 tiên tri đến hỏi: "Ta có nên đi đánh Ra-mốt Ga-la-át không?"
Họ tâu: "Nên, Chúa Hằng Hữu sẽ ban thành ấy cho vua."
7 Giô-sa-phát hỏi: "Ở đây không có tiên tri nào của Chúa Hằng Hữu để ta cầu hỏi sao?"
8 Vua Ít-ra-ên trả lời Giô-sa-phát: "Có một người có thể cầu hỏi Chúa Hằng Hữu cho chúng ta tên là Mi-chê, con Giêm-la, nhưng tôi ghét hắn lắm. Vì chẳng nói lời tiên tri tốt nào cho tôi, chỉ toàn là điều xấu."
Giô-sa-phát nói: "Xin vua đừng nói thế! Hãy nghe thử ông ấy sẽ nói gì."
9 Vua Ít-ra-ên gọi một viên chức bảo: "Mời Mi-chê, con Giêm-la, đến đây, nhanh lên!"

Tiên Tri Mi-chê Nói Nghịch cùng A-háp

10 A-háp, vua Ít-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mặc vương bào, ngồi trên hai ngai đặt nơi sân rộng bên cửa thành Sa-ma-ri. Trước mắt hai vua là các tiên tri của A-háp đang nói tiên tri.
11 Tiên tri Sê-đê-kia, con Kê-na-na, làm những sừng bằng sắt và nói: "Chúa Hằng Hữu phán: 'Với các sừng này, ngươi sẽ húc người A-ram cho đến khi tiêu diệt họ!' "
12 Các tiên tri khác cũng hùa theo: "Đi đánh Ra-mốt Ga-la-át, vua sẽ thắng, vì Chúa sẽ ban thành ấy cho vua."
13 Sứ giả của vua nói với Mi-chê: "Lời các tiên tri đều nói chiến thắng sẽ thuộc về vua, xin ông làm giống như họ và nói lời lành cho vua."

* **22:4** Nt tôi như vua, dân tôi như dân vua, ngựa tôi như ngựa vua

14 Mi-chê đáp: “Ta thề trước Chúa Hằng Hữu hằng sống, ta chỉ nói
những lời Ngài bảo ta thôi.”
15 Khi Mi-chê đến, vua hỏi: “Chúng ta có nên đánh Ra-mốt Ga-la-át
không?”
Ông đáp: “Vua sẽ thắng, vì Chúa Hằng Hữu sẽ ban thành ấy cho vua.”
16 Vua dè dặt: “Đã bao lần ta yêu cầu ngươi phải nhân danh Chúa thề
chỉ nói sự thật mà thôi.”
17 Mi-chê nói: “Tôi thấy người Ít-ra-ên tản mác trên núi như chiên không
người chăn. Chúa Hằng Hữu lại phán: ‘Họ không có vua, hãy cho họ về
nhà bình an.’ ”
18 Vua Ít-ra-ên nói với Vua Giô-sa-phát: “Tôi đã nói với vua là người này
chẳng bao giờ tiên đoán điều lành cho tôi, mà chỉ nói toàn điều dữ thôi.”
19 Mi-chê tiếp: “Xin lắng tai nghe lời Chúa Hằng Hữu. Tôi thấy Chúa
Hằng Hữu ngồi trên ngôi và thiên binh đứng chung quanh Ngài.
20 Chúa Hằng Hữu hỏi: ‘Ai sẽ dụ A-háp đi Ra-mốt Ga-la-át cho nó chết
tại đó?’
Người đề nghị thế này, người đề nghị khác,
21 cuối cùng một thần đến đứng trước Chúa Hằng Hữu và thưa: ‘Tôi
xin đi dụ hắn.’
22 Chúa Hằng Hữu hỏi: ‘Dùng cách gì?’ Thần ấy thưa: ‘Tôi sẽ đặt thần
nói dối trong miệng các tiên tri của A-háp.’
Chúa Hằng Hữu phán: ‘Được. Ngươi sẽ dụ được nó. Đi làm như ngươi
đã nói.’
23 Thế là, Chúa Hằng Hữu đã đặt thần nói dối trong miệng các tiên tri
này vì Ngài định tâm giáng họa trên vua.”
24 Sê-đê-kia, con Kê-na-na, đến gần tát vào mặt Mi-chê, mắng: “Thần
của Chúa Hằng Hữu ra khỏi tôi khi nào để phán dạy ngươi?”
25 Mi-chê đáp: “Ngày nào ông phải trốn chui trốn nhủi trong phòng kín,
ngày ấy ông sẽ biết.”
26 Vua Ít-ra-ên ra lệnh: “Bắt Mi-chê, đem giao cho quan cai thành là
A-môn và Hoàng tử Giô-ách,
27 và dặn họ: Vua bảo bỏ tù người này, cho ăn bánh uống nước mà thôi
cho đến ngày ta trở về bình an.”
28 Mi-chê nói: “Nếu vua trở về bình an, Chúa Hằng Hữu đã không phán
bảo tôi!” Ông thêm: “Mọi người hãy nhớ lời tôi.”

A-háp Tử Trận

29 Thế rồi, vua Ít-ra-ên và vua Giô-sa-phát của Giu-đa kéo quân đi đánh
Ra-mốt Ga-la-át.
30 Vua Ít-ra-ên bảo Giô-sa-phát: “Lúc ra trận, để tôi cải trang, còn vua
cứ mặc vương bào.” Như thế, khi lâm trận, vua Ít-ra-ên cải trang cho
mình.
31 Vua A-ram ra lệnh cho ba mươi hai tướng chỉ huy chiến xa: “Đừng
đánh ai cả, lớn hay nhỏ cũng vậy, chỉ tìm giết vua Ít-ra-ên mà thôi.”
32 Khi các tướng chỉ huy chiến xa thấy Giô-sa-phát mặc vương bào, liền
bảo nhau: “Đó đúng là vua Ít-ra-ên rồi,” và xông vào tấn công. Giô-sa-
phát la lên.

33 Lúc ấy, các chỉ huy mới nhận ra đó không phải là vua Ít-ra-ên, nên
thôi không đuổi theo nữa.
34 Có một người lính tình cờ giương cung bắn, mũi tên trúng ngay đường
nối của áo giáp Vua A-háp đang mặc. Vua bảo người đánh xe: “Hãy quay
lại, đem ta ra khỏi đây! Ta đã bị thương nặng.”
35 Vì chiến trận càng lúc càng khốc liệt, nên Vua A-háp phải gắng gượng
chống người đứng trong xe, tiếp tục chống cự với quân A-ram. Đến chiều
hôm ấy, Vua A-háp chết. Máu từ vết thương chảy ướt sàn xe.
36 Lúc mặt trời lặn, có tiếng loan báo trong hàng quân: “Ai về nhà nấy!”
37 Vậy, vua qua đời, và xác vua được đem về Sa-ma-ri an táng.
38 Khi xe vua được đem đi rửa tại ao Sa-ma-ri, nơi gái mãi dâm thường
tắm, chó đến liếm máu A-háp đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã phán.
39 Các công trình A-háp thực hiện, cũng như cung điện bằng ngà và các
thành vua xây, đều được ghi trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
40 A-háp qua đời, và A-cha-xia, con vua, lên ngôi kế vị.

Giô-sa-phát Cai Trị Giu-đa

41 Giô-sa-phát, con A-sa, lên ngôi làm vua Giu-đa vào năm thứ tư đời
A-háp, vua Ít-ra-ên.
42 Lúc ấy, Giô-sa-phát được ba mươi lăm tuổi và cai trị hai mươi lăm
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là A-xu-ba, con Si-chi.
43 Giô-sa-phát đi theo đường của A-sa, cha mình, hết lòng làm điều thiện
lành trước mắt Chúa Hằng Hữu. Tuy nhiên, các miếu thờ trên đồi vẫn
chưa được phá dỡ, và tại đó, người ta vẫn còn dâng lễ vật và đốt hương
cho các thần tượng.
44 Giô-sa-phát thiết lập bang giao với vua Ít-ra-ên.
45 Những công trình của Giô-sa-phát, cùng thế lực vua, các cuộc chiến
vua tham dự đều được ghi lại trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.
46 Vua quét sạch khỏi xứ bọn nam mãi dâm—tình dục đồng giới—còn
sót lại từ đời Vua A-sa.
47 (Lúc ấy nước Ê-đôm không có vua, chỉ có quan nhiếp chánh.)
48 Giô-sa-phát đóng một đoàn tàu để đi Ô-phia lấy vàng, nhưng không
thành công vì tàu bị đắm ở Ê-xi-ôn Ghê-be.
49 A-cha-xia, con A-háp, đề nghị với Giô-sa-phát cho các đầy tớ mình
vượt biển cùng các thủy thủ của vua Giu-đa, nhưng Giô-sa-phát từ chối.
50 Giô-sa-phát qua đời, được an táng với tổ phụ mình trong Thành Đa-
vít. Con ông là Giô-ram lên ngôi kế vị cha.

A-cha-xia Làm Vua Ít-ra-ên

51 Năm thứ mười bảy đời Giô-sa-phát, vua Giu-đa; A-cha-xia, con A-háp,
lên ngôi làm vua Ít-ra-ên và cai trị hai năm tại Sa-ma-ri.
52 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo đường của cha
mẹ mình và đường của Giê-rô-bô-am con trai Nê-bát, người đã xui cho
Ít-ra-ên phạm tội.
53 A-cha-xia phụng sự và thờ lạy thần Ba-anh, chọc giận Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, như cha vua đã làm.

Sách Thứ Hai về Các Vua

Ê-li Đối Đầu với Vua A-cha-xia

1 Sau khi Vua A-háp qua đời, người Mô-áp nổi dậy chống lại Ít-ra-ên.
2 Một ngày nọ tại kinh đô Sa-ma-ri, Vua A-cha-xia ngã từ thang gác
xuống, thương tích trầm trọng. Vua sai sứ đi cầu thần Ba-anh Xê-bụt
ở Éc-rôn xem thử mình có khỏi bệnh không.
3 Lúc ấy, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu phán bảo Tiên tri Ê-li người Tích-
bê đi đón các sứ của vua Sa-ma-ri và bảo họ: "Ít-ra-ên không có Đức Chúa
Trời hay sao mà lại phải đi cầu Ba-anh Xê-bụt ở Éc-rôn?
4 Bởi thế, Chúa Hằng Hữu phán: 'A-cha-xia phải nằm liệt giường cho
đến chết.' " Ê-li vâng lời ra đi.
5 Nghe xong những lời của Ê-li, các sứ quay về. Vua hỏi: "Tại sao trở
về?"
6 Họ đáp: "Có một người đón đường chúng tôi, bảo trở về tâu với vua
như sau: 'Chúa Hằng Hữu phán: Ít-ra-ên không có Đức Chúa Trời hay
sao, mà phải đi cầu Ba-anh Xê-bụt ở Éc-rôn? Bởi thế ngươi sẽ không rời
giường bệnh; chắc chắn ngươi sẽ chết.' "
7 Vua hỏi: "Người đón các ngươi trông như thế nào?"
8 Họ đáp: "Người ấy mặc áo lông, thắt lưng bằng giây da."
Vua nói: "Đó là Ê-li, người Tích-bê."
9 Vua sai một viên quan dẫn năm mươi lính đi bắt Ê-li. Lúc ấy ông đang
ngồi trên một đỉnh đồi. Viên quan bảo: "Thưa người của Đức Chúa Trời!
Vua truyền lệnh cho ông đi xuống."
10 Nhưng Ê-li đáp: "Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, thì lửa trời sẽ
thiêu đốt anh và lính của anh." Tức thì có lửa từ trời rơi xuống thiêu cháy
họ tất cả.
11 Vua lại sai một viên quan dẫn năm mươi người lính khác đến. Viên
quan nói: "Thưa người của Đức Chúa Trời! Vua ra lệnh bảo ông xuống
ngay."
12 Ê-li đáp: "Nếu ta là người của Đức Chúa Trời, thì lửa trời sẽ thiêu đốt
anh và lính của anh." Lửa của Đức Chúa Trời từ trời xuống thiêu họ luôn.
13 Vua lại sai một viên quan thứ ba với năm mươi lính khác đi. Đến
nơi, viên quan quỳ xuống trước Ê-li, khẩn khoản: "Thưa người của Đức
Chúa Trời! Xin ông tha mạng tôi và mạng của năm mươi người đầy tớ
ông đây.*
14 Lửa từ trời đã thiêu hai toán trước; nhưng bây giờ, xin tha mạng
tôi!"†
15 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu nói với Ê-li: "Xuống với người ấy đi,
đừng sợ." Ông xuống, đi với viên quan đến gặp vua.

* **1:13** Nt: xin coi quý mạng tôi và mạng năm mươi người đầy tớ ông đây † **1:14** Nt: xin coi quý mạng tôi

16 Ê-li nói với A-cha-xia: “Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vì ngươi sai sứ giả đi
cầu thần Ba-anh Xê-bụt ở Éc-rôn, chẳng lẽ Ít-ra-ên không có Đức Chúa
Trời để cầu hỏi sao? Nên ngươi sẽ không rời khỏi giường bệnh; chắc chắn
ngươi sẽ chết.’ ”
17 Vậy, A-cha-xia chết, đúng theo lời Chúa Hằng Hữu dùng Ê-li tuyên
phán. Vì A-cha-xia không có con trai, nên em vua là Giô-ram lên ngôi kế
vị vào năm thứ hai đời Giô-ram, con Giô-sa-phát vua Giu-đa.
18 Các việc khác của A-cha-xia đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Ít-ra-ên.

2

Ê-li Được Cất Lên Trời

1 Đã đến lúc Chúa Hằng Hữu đem Ê-li lên trời trong một trận gió lốc,
Ê-li bảo Ê-li-sê khi sắp rời Ghinh-ganh:
2 “Con ở lại đây, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo thầy đi Bê-tên.”
Nhưng Ê-li-sê đáp: “Con thề với Chúa Hằng Hữu và với thầy rằng con
sẽ không rời thầy.” Vậy, hai thầy trò đi Bê-tên.
3 Môn đệ các tiên tri ở Bê-tên đi đón thầy trò Ê-li và nói với Ê-li-sê: “Anh
có biết hôm nay Chúa Hằng Hữu sẽ đem thầy của anh lên trời không?”
Ê-li-sê đáp: “Tôi biết chứ! Không cần các anh nói.”
4 Ê-li lại bảo Ê-li-sê: “Con ở lại đây, vì Chúa Hằng Hữu phán bảo thầy
đi Giê-ri-cô.”
Ê-li-sê cương quyết: “Con không rời thầy. Con thề với Chúa Hằng Hữu
và với thầy như thế.” Và thế là hai thầy trò cùng đi Giê-ri-cô.
5 Môn đệ các tiên tri ở Giê-ri-cô ra đón, nói với Ê-li-sê: “Hôm nay là
ngày Chúa Hằng Hữu đem thầy của anh lên trời, anh biết đó chứ?”
Ê-li-sê đáp: “Tôi biết chứ. Các anh không cần nói.”
6 Ê-li nói với Ê-li-sê lần thứ ba: “Con ở lại đây, vì Chúa Hằng Hữu phán
bảo thầy đến Sông Giô-đan.”
Ê-li-sê vẫn khăng khăng: “Con không rời thầy. Con thề với Chúa Hằng
Hữu và với thầy như thế.” Vậy, hai thầy trò tiếp tục đi.
7 Họ đến đứng bên bờ sông Giô-đan. Có năm mươi người trong số các
môn đệ của các tiên tri đi theo, đến đứng cách hai người một quãng.
8 Ê-li lấy chiếc áo choàng cuộn lại, cầm áo đập xuống nước, nước rẽ ra
hai bên. Hai người đi qua trên đất khô.
9 Qua bờ bên kia, Ê-li nói với Ê-li-sê: “Con muốn xin thầy điều gì trước
khi thầy được đem đi?”
Ê-li-sê thưa: “Xin thần của thầy tác động gấp đôi trên con để con tiếp
nối chức vụ của thầy.”
10 Ê-li nói: “Con xin một việc khó. Nhưng nếu con thấy ta lúc ta được
cất lên, thì con sẽ toại nguyện; nếu không, việc sẽ không thành.”
11 Trong lúc hai người vừa đi vừa nói chuyện, đột nhiên có một chiếc
xe bằng lửa do một đoàn ngựa cũng bằng lửa kéo, phân rẽ hai người ra
hai bên, và một cơn gió lốc đem Ê-li lên trời.

12 Thấy cảnh tượng ấy, Ê-li-sê la lớn lên: “Cha ơi! Cha ơi! Xe và kỵ
binh của Ít-ra-ên!” Đến lúc không còn thấy bóng thầy nữa, Ê-li-sê nắm
áo mình, xé ra trong tâm trạng sầu não.
13 Ông nhặt chiếc áo choàng của Ê-li rơi xuống, quay về bờ sông Giô-
đan,
14 vừa cầm áo đập xuống nước, vừa kêu lên: “Chúa Hằng Hữu, Thần
của Ê-li ở đâu?” Nước sông rẽ ra hai bên và Ê-li-sê đi qua.
15 Nhóm môn đệ các tiên tri ở lại Giê-ri-cô, bên kia sông, thấy thế bảo
nhau: “Thần của Ê-li đã ở lại với Ê-li-sê.” Họ đi ra đón Ê-li-sê, cung kính
cúi chào,
16 và nói: “Các đầy tớ thầy có năm mươi người lực lưỡng nhất tại đây.
Nếu thầy muốn, chúng tôi sẽ sai họ đi tìm chủ thầy. Biết đâu Thần Linh
của Chúa đem chủ thầy lên, rồi đặt xuống trên một ngọn núi, hoặc tại
một thung lũng nào chăng?”
Ê-li-sê đáp: “Đừng bảo họ đi.”
17 Nhưng họ cứ ép nài, đến độ ông khó xử, phải nói: “Thì bảo họ đi đi!”
Năm mươi người đi tìm suốt ba ngày nhưng chẳng thấy Ê-li đâu cả.
18 Họ trở về khi Ê-li-sê vẫn còn ở Giê-ri-cô. Ông nói: “Tôi đã bảo đừng
đi mà!”

Những Phép Lạ Đầu Tiên của Ê-li-sê

19 Bây giờ dân thành Giê-ri-cô đến trình bày với Ê-li-sê: “Như thầy thấy
đó, thành này ở vào một vị trí rất tốt. Chỉ tiếc vì nước độc, đất không
sinh sản hoa màu.”
20 Ông bảo: “Đem cho tôi một cái bát mới đựng đầy muối.” Người ta
vâng lời.
21 Ông đi ra suối nước, đổ muối xuống suối và nói: “Chúa Hằng Hữu
phán: ‘Ta cho nước này hóa lành, từ nay nước sẽ không gây chết chóc
nhưng sẽ làm cho đất sinh sản hoa màu.’ ”
22 Và từ đó đến nay, nước hóa lành như lời Ê-li-sê đã nói.
23 Rời Giê-ri-cô, Ê-li-sê đi Bê-tên. Dọc đường có bọn trẻ con trong thành
kéo ra chế giễu ông: “Lên đi, lão sói đầu ơi! Lên đi, lão sói đầu ơi!”
24 Ông quay lại nhìn, rồi nhân danh Chúa Hằng Hữu nguyền rủa chúng
nó. Có hai con gấu cái trong rừng ra, xé xác bốn mươi hai đứa trong bọn
ấy.
25 Ông tiếp tục đi đến Núi Cát-mên, rồi quay lại Sa-ma-ri.

3

Chiến Tranh Giữa Ít-ra-ên và Mô-áp

1 Giô-ram, con A-háp lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ mười tám đời
Giô-sa-phát vua Giu-đa, và cai trị mười hai năm tại Sa-ma-ri.
2 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, nhưng có điểm khá hơn
cha mẹ mình là vua dẹp trụ thờ Ba-anh do vua cha dựng lên.
3 Tuy nhiên, Giô-ram không từ bỏ tội Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, đã phạm
và tội lôi kéo dân chúng phạm tội theo.
4 Lúc ấy, Mê-sa vua Mô-áp nuôi rất nhiều chiên. Hằng năm vua nạp
cống cho vua Ít-ra-ên 100.000 con chiên và lông của 100.000 chiên đực.

5 Nhưng từ ngày A-háp mất, vua Mô-áp nổi lên chống lại Ít-ra-ên.
6 Vua Giô-ram, Ít-ra-ên từ Sa-ma-ri đi khắp nơi trong nước chiêu mộ
quân sĩ.
7 Đồng thời, vua sai sứ giả hỏi Giô-sa-phát, vua Giu-đa: "Vua Mô-áp
phản loạn. Vua sẵn lòng cùng tôi đi đánh Mô-áp không?"
Vua Giu-đa đáp: "Vâng, tôi ra trận với vua. Dân tôi và ngựa tôi sẵn sàng
cho vua điều động.*
8 Ta sẽ tiến quân theo lối nào?"
Giô-ram đáp: "Lối hoang mạc Ê-đôm."
9 Vậy, vua Ít-ra-ên và vua Giu-đa, có cả vua Ê-đôm theo, kéo quân đi
vòng trong hoang mạc bảy ngày. Trong cuộc hành quân, họ thiếu nước
cho người và thú vật uống.
10 Vua Ít-ra-ên than: "Chúa Hằng Hữu gọi ba chúng ta đến đây để nạp
cho người Mô-áp rồi!"
11 Giô-sa-phát hỏi: "Ở đây không có tiên tri nào của Chúa Hằng Hữu
cho chúng ta cầu hỏi Ngài sao?"
Một cận thần của vua Ít-ra-ên lên tiếng: "Có Ê-li-sê, con Sa-phát, là môn
đệ của Ê-li trước kia."†
12 Giô-sa-phát nói: "Người ấy sẽ nói lời của Chúa Hằng Hữu cho chúng
ta." Vậy, cả ba vua đi đến gặp Ê-li-sê.
13 Ê-li-sê nói với vua Ít-ra-ên: "Vua đến đây làm gì? Sao không đi tìm
các tiên tri của cha mẹ vua?"
Vua Ít-ra-ên đáp: "Không! Vì Chúa Hằng Hữu có gọi chúng ta đến đây
để nạp cho người Mô-áp."
14 Ê-li-sê nói: "Tôi thề trước Chúa Hằng Hữu Toàn Năng là Đấng tôi
phục vụ, nếu không nể Giô-sa-phát vua Giu-đa, tôi chẳng nhìn vua đâu.
15 Bây giờ, xin đem đến đây một nhạc sĩ."
Khi nhạc sĩ tấu nhạc, quyền năng của Chúa Hằng Hữu đến với Ê-li-sê.
16 Ông nói: "Chúa Hằng Hữu phán bảo đào thật nhiều hào hố trong
thung lũng này.
17 Vì Chúa Hằng Hữu có phán rằng người ta sẽ không thấy mưa gió,
nhưng cả thung lũng sẽ đầy nước cho người và thú vật uống.
18 Việc này đối với Chúa Hằng Hữu chỉ là chuyện nhỏ, vì Ngài sẽ cho
Ít-ra-ên thắng quân Mô-áp!
19 Các vua sẽ chiếm hết các thành kiên cố và phồn thịnh nhất của họ, sẽ
đốn ngã cây có trái, chận các dòng nước và lấy đá phá hủy những đồng
ruộng phì nhiêu."
20 Sáng hôm sau, vào giờ dâng tế lễ, nước từ hướng Ê-đôm chảy đến,
cho đến khi khắp miền ấy ngập cả nước.
21 Khi người Mô-áp nghe tin các vua liên minh kéo quân đánh, liền kêu
gọi tất cả những người đến tuổi có thể mang binh khí. Và họ kéo quân ra
trấn giữ biên giới.

---

* **3:7** Nt: Tôi như vua, dân tôi như dân vua, ngựa tôi như ngựa vua † **3:11** Nt người đổ nước trên tay Ê-li

22 Nhưng hôm sau, khi mặt trời mọc, người Mô-áp thức dậy thấy nước
phản chiếu ánh mặt trời đỏ rực, tưởng là máu.
23 Họ nói với nhau: “Chắc các vua ấy đánh giết lẫn nhau rồi. Bây giờ
anh em ta chỉ việc đi thu chiến lợi phẩm!”
24 Nhưng khi quân Mô-áp đến doanh trại Ít-ra-ên, người Ít-ra-ên xông
ra chém giết. Quân Mô-áp bỏ chạy. Ít-ra-ên đuổi theo đến đất địch
25 phá tan các thành phố, lấy đá lấp các đồng ruộng phì nhiêu, chận các
dòng nước, đốn cây có trái. Cuối cùng, chỉ còn vách thành Kiệt Ha-rê-sết
trơ trọi, nhưng rồi cũng bị đội quân bắn đá vây quanh triệt hạ.
26 Vua Mô-áp thấy không cự địch nổi, mới đem theo 700 kiếm thủ, định
chọc thủng phòng tuyến của vua Ê-đôm để thoát thân, nhưng không
thành công.
27 Túng thế, vua Mô-áp bắt trưởng nam của mình là người sẽ lên ngôi
kế vị đem lên tường thành tế sống. Quân Ít-ra-ên cảm thấy ghê rợn nên
rút về nước.

4

Ê-li-sê Giúp Một Góa Phụ Nghèo

1 Có một môn đệ của các tiên tri qua đời. Vợ người ấy đến khóc lóc với
Ê-li-sê: “Ông biết chồng tôi là một người kính sợ Chúa Hằng Hữu. Thế
mà, khi anh ấy vừa chết, chủ nợ đã đến đòi bắt hai đứa con tôi làm nô lệ
để trừ nợ.”
2 Ê-li-sê hỏi: “Tôi có thể giúp chị điều gì? Chị có gì trong nhà không?”
Người đàn bà đáp: “Tôi chẳng có gì trừ một bình dầu.”
3 Ê-li-sê bảo: “Chị đi mượn thật nhiều bình trống không của những
người láng giềng,
4 đem về nhà, đóng cửa lại, cùng với các con chị đổ dầu vào các bình
không này, bình nào đầy hãy để riêng ra.”
5 Chị ấy vâng lời, làm theo những điều được chỉ bảo. Các con mang
bình đến cho chị đổ dầu vào, hết bình này đến bình khác,
6 chẳng bao lâu các bình đều đầy! Chị bảo con: “Đem cho mẹ một bình
nữa.”
Đứa con đáp: “Không còn bình nào nữa cả.” Dầu liền ngừng chảy.
7 Chị đến trình lại cho người của Đức Chúa Trời, Ê-li-sê nói: “Hãy đem
dầu đi bán để trả nợ, số còn thừa lại cứ để chi dùng trong gia đình.”

Ê-li-sê Giúp Người Phụ Nữ từ Su-nem

8 Một hôm Ê-li-sê đi đến thành Su-nem, tại đó có một người đàn bà giàu
có mời ông dùng bữa. Về sau, mỗi lần đi qua nơi ấy, ông ghé lại nhà bà
dùng bữa.
9 Bà nói với chồng: “Tôi biết chắc người vẫn thường ghé lại nhà mình
là người thánh của Đức Chúa Trời.
10 Ta nên cất một cái phòng nhỏ trên gác rồi để một cái giường, một
cái bàn, một cái ghế và một cây đèn trong ấy. Phòng này dành riêng cho
ông ấy mỗi khi ông ghé lại nhà ta.”
11 Ngày nọ, Ê-li-sê đến, nghỉ trong phòng.

12 Ông bảo Ghê-ha-si, đầy tớ mình: “Mời bà chủ nhà* vào đây.” Khi bà vào,
13 ông bảo Ghê-ha-si nói với bà: “Vì bà đã lo lắng sắm sửa cho chúng tôi mọi thứ này, chúng tôi có thể làm gì cho bà? Bà muốn tôi nói giùm với vua hoặc với tổng tư lệnh quân đội cho bà điều gì không?”

Bà đáp: “Không. Tôi vẫn sống bình thường giữa dân tộc tôi.”

14 Sau đó, Ê-li-sê lại hỏi Ghê-ha-si: “Như thế, chúng ta phải làm gì cho bà ấy?”

Ghê-ha-si gợi ý: “Bà ấy không con mà chồng thì cao tuổi.”

15 Ê-li-sê nói: “Hãy gọi ấy bà lại.” Bà vào đứng ở ngưỡng cửa.

16 Tiên tri nói: “Sang năm, vào lúc này bà sẽ có một con trai.”

Bà kêu lên: “Người của Đức Chúa Trời ơi! Xin đừng dối tôi!”

17 Sau đó, bà mang thai, quãng một năm sau, sinh một con trai như lời Ê-li-sê đã nói.

18 Đứa bé lớn lên. Một ngày kia, khi người cha đang ở ngoài đồng với thợ gặt thì nó đến,

19 nói với cha: “Đầu con đau quá! Đầu con đau quá!”

Ông bảo người đầy tớ đem nó về cho mẹ nó.

20 Người đầy tớ đem nó về. Nó ngồi trên gối mẹ cho đến trưa rồi chết.

21 Bà mang nó đặt trên giường của người Đức Chúa Trời, và đi ra, đóng cửa lại.

22 Bà gọi chồng: “Xin cho tôi một người đầy tớ và một con lừa để đi ngay đến gặp người của Đức Chúa Trời.”

23 Người chồng hỏi: “Hôm nay đâu phải ngày trăng non hay ngày Sa-bát, tại sao bà muốn đi?”

Bà đáp: “Không sao, để tôi đi.”†

24 Bà thắng lừa và dặn người đầy tớ: “Đánh lừa đi cho nhanh, lúc nào tôi bảo mới đi chậm lại.”

25 Và bà đi tận Núi Cát-mên tìm người của Đức Chúa Trời. Thấy bà từ xa, người của Đức Chúa Trời bảo Ghê-ha-si: “Người đàn bà ở Su-nem đến kia kìa.

26 Chạy ra đón và hỏi bà ấy: ‘Mọi việc bình thường chứ? Chồng bà có sao không? Con bà thì sao?’ ”

Người ấy đáp: “Bình an.”

27 Nhưng khi lên núi gặp người của Đức Chúa Trời, bà ôm chặt lấy chân ông. Ghê-ha-si đến định xô bà ra, nhưng người của Đức Chúa Trời nói: “Để mặc bà, vì bà đang khổ tâm điều gì đó. Về điều này, Chúa Hằng Hữu chưa cho ta biết.”

28 Bà nói: “Tôi đâu có dám cầu xin một con trai? Tôi chẳng bảo ông đừng làm tôi hy vọng quá hay sao?”

29 Ê-li-sê quay sang bảo Ghê-ha-si: “Hãy thắt lưng, cầm gậy này đi ngay! Dọc đường, đừng chào hỏi ai cả. Đem gậy đặt lên mặt đứa bé.”

30 Bà mẹ nói: “Tôi thề với Chúa Hằng Hữu và với ông, nếu ông không xuống, tôi sẽ không rời khỏi đây.” Vậy, Ê-li-sê đi theo bà.

---

* **4:12** Nt người đàn bà Su-nem † **4:23** Nt công việc tốt lành

31 Ghê-ha-si đi trước, đặt gậy lên trên mặt đứa bé, nhưng chẳng nghe
hoặc thấy dấu hiệu gì chứng tỏ nó sống, nên quay lại thưa với Ê-li-sê: "Nó
không tỉnh lại."
32 Vào nhà, Ê-li-sê thấy đứa bé nằm chết trên giường.
33 Ông vào phòng, đóng cửa lại, cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu.
34 Sau đó, ông nằm sấp trên mình đứa bé, đặt miệng mình trên miệng
nó, mắt mình trên mắt nó, tay mình trên tay nó. Khi ông nằm trên mình
đứa bé như thế thì người nó ấm dần lại.
35 Ông đứng lên, đi qua đi lại trong phòng một lúc, rồi lại lên nằm trên
mình đứa bé như trước. Đứa bé hắt hơi bảy lần và mở mắt ra.
36 Ông bảo Ghê-ha-si mời người mẹ vào. Khi bà vào, ông bảo: "Con bà
đó!"
37 Bà đến, sấp mình xuống dưới chân Ê-li-sê, rồi đứng lên bế con đi ra.

Các Phép Lạ trong Nạn Đói

38 Ê-li-sê trở lại Ghinh-ganh vào lúc đang có nạn đói. Một hôm, các
môn đệ đang ngồi trước mặt ông, ông bảo người đầy tớ: "Lấy nồi lớn
nấu canh cho các môn đệ ăn."
39 Một người đi ra đồng hái rau, gặp dây bí dại, hái trái, bọc đầy vạt áo
đem về, cắt ra bỏ vào nồi, chẳng cần biết trái ấy là trái gì.
40 Nấu xong họ múc canh ra, nhưng có người nếm thử, kêu lên: "Thưa
người của Đức Chúa Trời, canh này độc chết người!" Và không ai dám ăn
nữa.
41 Ê-li-sê nói: "Đem bột lại đây." Ông bỏ bột vào nồi rồi bảo: "Múc ra
cho mọi người ăn." Nồi canh không còn độc nữa.
42 Có một người ở Ba-anh Sa-li-sa đem đến biếu người của Đức Chúa
Trời một số hoa lợi đầu mùa, gồm hai mươi ổ bánh lúa mạch và một bao
bắp tươi. Ê-li-sê bảo: "Đem dọn cho mọi người ăn."
43 Ghê-ha-si hỏi: "Có ngần này đâu đủ cho một trăm người ăn?"
Tiên tri lặp lại: "Đem dọn cho mọi người ăn. Vì Chúa Hằng Hữu phán:
'Mọi người sẽ ăn no đủ và còn thừa lại nữa.' "
44 Ghê-ha-si vâng lời, và đúng theo lời Chúa Hằng Hữu đã phán, ai nấy
đều no nê và còn thừa lại.

5

Na-a-man Được Chữa Lành

1 Đức Chúa Trời dùng Na-a-man, là tướng chỉ huy quân đội A-ram, để
giải cứu dân tộc này. Ông đã lập được nhiều chiến công nên rất được vua
quý chuộng. Tuy là một chiến sĩ dũng cảm, nhưng chẳng may Na-a-man
lại mắc bệnh phong hủi.
2 Vợ Na-a-man có nuôi một bé gái giúp việc người Ít-ra-ên. Cô bé này
đã bị quân A-ram bắt trong một cuộc đột kích vào đất Ít-ra-ên.
3 Cô nói với bà chủ: "Nếu ông chủ đến gặp vị tiên tri ở Sa-ma-ri, tiên tri
sẽ chữa sạch bệnh cho ông liền."
4 Na-a-man đem lời cô nói tâu với vua.

5 Vua A-ram bảo: “Thế thì ông nên đi và ta sẽ viết thư cho vua Ít-ra-ên.”
Vậy, Na-a-man lên đường, mang theo 340 ký bạc, 68 ký vàng, và mười bộ
áo.
6 Ông đến trình vua Ít-ra-ên lá thư của vua A-ram, viết như sau: “Người
cầm thư này là Na-a-man, cận thần tôi. Xin vua chữa cho người khỏi bệnh
phong hủi.”
7 Đọc xong thư, vua Ít-ra-ên xé áo, và nói: “Ta có phải Đức Chúa Trời
đâu để định việc sống chết? Thế mà vua ấy bảo ta chữa cho người phong
hủi này! Đúng là chỉ muốn kiếm cớ để gây hấn.”
8 Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, nghe vua Ít-ra-ên xé áo, liền sai
người đến tâu với vua: “Tại sao vua phải xé áo? Bảo người ấy đến gặp
tôi, rồi sẽ biết trong Ít-ra-ên có một tiên tri.”
9 Vậy Na-a-man đến nhà Ê-li-sê, xe ngựa dừng lại trước cửa.
10 Ê-li-sê cho người ra bảo Na-a-man: “Xuống sông Giô-đan tắm bảy lần
thì các vết phong hủi sẽ lành.”
11 Na-a-man nổi giận bỏ đi, sừng sộ: “Ta nghĩ ông ấy phải ra đón ta,
đứng đó kêu cầu Danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông ấy, đưa
tay qua lại trên vết phong hủi và chữa cho ta.
12 Chẳng lẽ hai con sông A-ba-na và Bạt-ba ở Đa-mách không hơn các
sông ở Ít-ra-ên sao? Tắm sông nhà không sạch được hay sao?” Vậy, Na-
a-man bỏ đi và tức giận lắm.
13 Các đầy tớ đến bên ông, nói: “Nếu tiên tri bảo cha làm việc gì khó
khăn to tát, cha còn có thể làm thay, huống hồ ông ấy chỉ bảo: Tắm thì
được sạch.”
14 Nghe thế, Na-a-man xuống Sông Giô-đan, hụp xuống nước bảy lần,
theo lời người của Đức Chúa Trời. Thịt ông trở thành lành lặn, mịn màng
như da thịt một em bé, và bệnh phong hủi lành hẳn.
15 Na-a-man và đoàn tùy tùng quay lại nhà người của Đức Chúa Trời.
Đứng trước mặt tiên tri, Na-a-man nói: “Bây giờ tôi nhận biết rằng trừ
Ít-ra-ên, thế gian không có Đức Chúa Trời. Vậy xin tiên tri vui lòng nhận
món quà mọn này.”
16 Ê-li-sê đáp: “Tôi thề trước Chúa Hằng Hữu, Đấng tôi phụng sự, tôi
không nhận gì cả.” Na-a-man lại nằn nì, nhưng Ê-li-sê một mực từ khước.
17 Cuối cùng, Na-a-man nói: “Thế thì, xin tiên tri cho tôi một ít đất đủ
để hai con la chở về. Vì từ nay, tôi sẽ không dâng lễ thiêu hoặc lễ vật gì
khác cho một thần nào cả, trừ Chúa Hằng Hữu.
18 Tuy nhiên, xin Chúa tha thứ cho tôi điều này: Mỗi khi chủ tôi vào thờ
lạy trong miếu thần Rim-môn, vua tựa mình trên tay tôi, và khi vua lạy,
tôi phải cúi mình theo. Xin Chúa tha thứ cho điều ấy.”
19 Ê-li-sê nói: “Chúc ông về bình an.” Na-a-man lên đường trở về.

Lòng Tham của Ghê-ha-si

20 Nhưng Ghê-ha-si, đầy tớ của Ê-li-sê, nghĩ thầm: “Thầy ta chẳng nhận
món gì của người A-ram này cả. Ta thề với Chúa Hằng Hữu hằng sống ta
sẽ chạy theo, bắt người ấy phải biếu quà gì mới phải chứ.”
21 Nghĩ xong, Ghê-ha-si đuổi theo Na-a-man.

Thấy Ghê-ha-si chạy theo, Na-a-man nhảy xuống xe, quay lại đón, hỏi:
"Mọi việc đều bình an chứ?"
22 Ghê-ha-si đáp: "Bình an. Thầy tôi bảo tôi nói với ông: Có hai tiên tri
từ núi Ép-ra-im mới đến, xin ông cho họ 34 ký bạc và hai bộ áo."
23 Na-a-man năn nỉ: "Xin nhận 68 ký bạc." Rồi ông lấy số bạc và hai bộ
áo để trong hai cái bao, buộc lại, giao cho hai người đầy tớ. Họ quay lại,
đi trước Ghê-ha-si.
24 Gần đến nơi, Ghê-ha-si lấy hai cái bao và cho hai người kia về, rồi
đem bao vào cất trong nhà.
25 Khi Ghê-ha-si vào đứng hầu thầy, Ê-li-sê hỏi: "Ghê-ha-si, con vừa đi
đâu về?"
Ghê-ha-si chối: "Con không đi đâu cả."
26 Nhưng Ê-li-sê nói: "Con không biết khi người ấy xuống xe đón con
thì thần ta có ở đó* sao? Bây giờ có phải lúc nhận tiền bạc, áo quần, vườn
ô-liu, vườn nho, chiên, bò, và đầy tớ hay sao?
27 Bệnh phong của Na-a-man sẽ dính vào mình con và dòng dõi con mãi
mãi." Vừa khi rời khỏi Ê-li-sê, Ghê-ha-si mắc bệnh phong hủi, trắng như
tuyết.

6

Lưỡi Rìu Nổi

1 Ngày nọ, các môn đệ của tiên tri thưa với Ê-li-sê:
"Thưa thầy, nhà chúng ta chật hẹp quá.
2 Xin cho chúng con đến bên Sông Giô-đan đốn gỗ, cất tại đó một cái
nhà để ở." Ê-li-sê đồng ý.
3 Một môn đệ thưa: "Xin thầy cùng đi với chúng con."
Ông đáp: "Được, ta cùng đi."
4 Họ đến bên sông Giô-đan, bắt đầu đốn cây.
5 Đang đốn, lưỡi rìu của một người sút cán văng xuống nước. Người
ấy kêu lên: "Thầy ơi! Rìu này con mượn của người ta!"
6 Người của Đức Chúa Trời hỏi: "Rơi chỗ nào?" Môn đệ chỉ nơi nó văng
xuống. Ê-li-sê chặt một khúc gỗ, ném xuống nơi ấy, lưỡi rìu nổi lên.
7 Ê-li-sê bảo: "Nhặt lên." Môn đệ ấy với tay nắm lấy lưỡi rìu.

Ê-li-sê Gài Bẫy Quân A-ram

8 Khi chiến tranh xảy ra giữa A-ram với Ít-ra-ên, vua A-ram bàn với các
tướng: "Ta sẽ phục quân tại địa điểm này, địa điểm kia."
9 Nhưng lập tức người của Đức Chúa Trời liền sai người đến dặn vua
Ít-ra-ên: "Đừng đi đến địa điểm ấy, vì có quân A-ram mai phục."
10 Vua Ít-ra-ên sai trinh sát đến nơi dò xét, quả đúng như lời người của
Đức Chúa Trời. Tiên tri Ê-li-sê đã cứu mạng vua Ít-ra-ên nhiều lần như
thế.
11 Vua A-ram thắc mắc lắm, gọi các tướng đến, hỏi: "Ai đã tiết lộ cho
vua Ít-ra-ên biết?"

* **5:26** Nt lòng ta ra đi

12 Một tướng đáp: “Không ai trong chúng tôi cả. Chỉ có Ê-li-sê, là tiên tri
Ít-ra-ên, cho vua ấy biết, ngay cả những điều vua nói riêng trong phòng
ngủ mình!”
13 Vua A-ram ra lệnh: “Đi tìm xem người ấy ở đâu để ta cho quân đến
bắt.”
Khi nhận được tin Ê-li-sê đang ở Đô-than,
14 vua sai một đạo quân hùng hậu ra đi, đem theo nhiều xe và ngựa.
Đạo quân đến Đô-than vào lúc trời tối và bao vây thành.
15 Sáng hôm sau, người đầy tớ của Đức Chúa Trời thức dậy sớm, đi ra
thấy quân lính, ngựa, xe vây chặt quanh thành. Đầy tớ này vội quay về,
cuống cuồng: “Thầy ơi! Chúng ta làm sao đây?”
16 Ê-li-sê ôn tồn bảo: “Con đừng sợ. Lực lượng bên ta đông hơn bên
chúng.”
17 Nói xong, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Chúa xin mở mắt cho nó thấy.”
Chúa mở mắt cho người thanh niên và anh thấy vô số ngựa và xe bằng
lửa vây quanh Ê-li-sê.
18 Khi ấy, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, xin làm cho họ mù.”
Chúa Hằng Hữu nhậm lời.
19 Ê-li-sê nói với quân A-ram: “Đây không phải là đường các ông muốn
đi, thành các ông muốn đến. Cứ theo tôi, tôi sẽ dẫn các ông đến người
các ông tìm.” Và ông dẫn họ đến Sa-ma-ri.
20 Khi họ vào trong thành rồi, Ê-li-sê cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu,
bây giờ xin mở mắt cho họ thấy.” Chúa Hằng Hữu nhậm lời ông. Họ mở
mắt ra, thấy đang ở giữa Sa-ma-ri.
21 Thấy vậy, vua Ít-ra-ên hỏi Ê-li-sê: “Thưa cha, có nên đánh giết họ
không?”
22 Tiên tri đáp: “Không. Khi bắt được tù binh vua có giết không? Hãy
dọn bánh cho họ ăn, nước cho họ uống, rồi tha họ về.”
23 Vua Ít-ra-ên mở tiệc đãi họ, và khi ăn uống xong, họ được thả về với
vua A-ram. Từ đó, quân A-ram không còn quấy nhiễu đất Ít-ra-ên như
trước nữa.

Bên Ha-đát Bao Vây Sa-ma-ri

24 Tuy nhiên về sau, Vua Bên Ha-đát, nước A-ram, động viên toàn lực,
kéo lên vây Sa-ma-ri.
25 Thành Sa-ma-ri bị nạn đói trầm trọng, đến cả một cái đầu lừa cũng
bán được tám mươi miếng bạc, chừng 0,3 lít phân bồ câu bán năm miếng
bạc.*
26 Một hôm, khi vua Ít-ra-ên đang đi thị sát trên thành, có một người
đàn bà kêu lên: “Cứu tôi với, vua ơi!”
27 Vua hỏi: “Nếu Chúa Hằng Hữu không cứu, ta cứu sao được? Vì ta
đâu còn đập lúa, ép nho để có mà giúp chị?”
28 Vua tiếp: “Chị có việc gì đó?”
Người đàn bà thưa: “Chị này đề nghị ăn thịt con tôi ngày trước, qua
ngày sau sẽ ăn thịt con chị ta.

* **6:25** Nt 80 siếc-lơ (0,9 ký), 1/4 kab, và 5 siếc-lơ (57 gam)

29 Chúng tôi đã nấu thịt con tôi ăn rồi; qua ngày sau tôi đòi ăn con chị,
nhưng chị ấy đem giấu biệt."
30 Nghe xong, vua xé áo mình. Vì vua đang đứng trên thành, nên mọi
người thấy vua có mặc vải bố bên trong.
31 Vua thề: "Xin Đức Chúa Trời trừng phạt ta nếu ta không chém đầu
Ê-li-sê hôm nay."
32 Đang lúc Ê-li-sê ngồi trong nhà với các trưởng lão, vua sai người đến
tìm ông. Trước khi sứ giả đến nơi, Ê-li-sê nói với các trưởng lão: "Con
của tên sát nhân sai người đến chém đầu tôi. Khi người ấy đến, chúng ta
đóng cửa lại, đừng cho vào, vì có tiếng chân chủ người ấy đi theo sau."
33 Khi ông còn đang nói, sứ giả đến, vua cũng đến và than trách: "Chúa
Hằng Hữu đã giáng họa này. Ta còn trông đợi Chúa Hằng Hữu làm chi!"

7

1 Ê-li-sê đáp: "Xin lắng tai nghe lời Chúa Hằng Hữu phán: 'Ngày mai,
vào giờ này, một đấu bột lọc bán một miếng bạc,* hai đấu lúa mạch cũng
bán một miếng bạc ngay tại cửa thành Sa-ma-ri.' "
2 Cận thần của vua nói với người của Đức Chúa Trời: "Dù cho Chúa
Hằng Hữu có mở các cửa sổ trên trời, việc ấy cũng không thể nào xảy ra
được."
Ê-li-sê đáp: "Mắt ông sẽ thấy việc ấy, nhưng ông sẽ không ăn được gì
cả."

Bốn Người Bệnh Phong Vào Trại Quân Thù

3 Lúc ấy có bốn người phong ngồi ngoài cửa thành Sa-ma-ri. Họ bàn với
nhau: "Tại sao chúng ta đành ngồi đây chờ chết?
4 Ngồi đây cũng chết đói, mà vào thành cũng chết đói. Chi bằng cứ liều
qua trại quân A-ram. Nếu họ tha cho, chúng ta sẽ sống; nếu không, đằng
nào cũng chết!"
5 Vậy, vào lúc hoàng hôn, họ qua trại quân A-ram. Đến nơi, họ chẳng
thấy ai cả!
6 Vì Chúa Hằng Hữu có cho quân A-ram nghe tiếng chiến xa, tiếng vó
ngựa và tiếng quân đội di chuyển nên họ bảo nhau: "Vua Ít-ra-ên thuê
quân Hê-tít và quân Ai Cập đến tấn công ta!"
7 Thế rồi, họ vùng chạy vào bóng đêm để mong thoát thân, bỏ lại trại,
ngựa, lừa, và tất cả mọi thứ.
8 Mấy người phong hủi đến một trong mười trại quân, ăn uống rồi lấy
vàng bạc, áo quần đem đi giấu. Họ trở lại, vào trại khác lấy đồ đạc đem
đi giấu nốt.
9 Sau đó, họ bảo nhau: "Làm thế này thật không phải. Hôm nay có
tin mừng, nếu chúng ta không chịu đi báo tin, đợi đến sáng thì trễ mất,
chúng ta sẽ bị đoán phạt. Bây giờ chúng ta đi báo cho mọi người."
10 Và họ đi gọi những người canh cổng thành, nói: "Chúng tôi đến trại
quân A-ram, thấy không có ai ở đó cả. Trại bỏ không, ngựa và lừa còn
buộc cả đó!"
11 Lính canh cho người vào cung vua trình báo.

* **7:1** Nt 1 seah (6 lít) bột giá 1 siếc-lơ

Người Ít-ra-ên Cướp Trại Quân

12 Vua choàng thức dậy, nghe tin tỏ ý ngờ vực: "Ta biết đây là mưu của
người A-ram. Họ thấy ta đang đói, nên vờ bỏ trại, ra phục ngoài đồng
và dặn: 'Khi địch quân ra khỏi thành, ta sẽ bắt sống họ, rồi vào chiếm
thành.' "
13 Một cận thần của vua đề nghị: "Xin vua sai vài người bắt năm con
ngựa trong số còn lại, đi xem thử. Nếu họ quay về, họ sẽ như những
người Ít-ra-ên còn sống sót tại đây; còn nếu có việc gì xảy ra, họ cũng
chết như những người Ít-ra-ên đã chết mà thôi."
14 Và như thế, hai cỗ xe ngựa được chuẩn bị cho những người được vua
sai đi để dò xem chuyện gì đã xảy ra với quân A-ram.
15 Họ theo dấu quân A-ram đến tận Sông Giô-đan, thấy dọc đường áo
quần, đồ đạc bỏ ngổn ngang. Đó là những vật quân A-ram bỏ lại trong
lúc vội vàng thoát thân. Họ quay về phúc trình vua Ít-ra-ên.
16 Dân chúng đổ ra cướp trại người A-ram. Và vì thế, một đấu bột lọc
bán một miếng bạc, hai đấu lúa mạch cũng bán một miếng bạc, đúng
như lời Chúa Hằng Hữu đã phán.
17 Vua có chỉ định người hầu cận mình phụ trách việc kiểm soát cổng
thành, nhưng sĩ quan này bị đám đông giẫm chết tại đó.
Sự việc này đã được người của Đức Chúa Trời nói trước khi vua đến
tìm ông.
18 Lúc ấy, người của Đức Chúa Trời nói trước về giá cả của bột lọc và
lúa mạch đem bán tại cổng thành Sa-ma-ri ngày hôm sau.
19 Nghe xong, quan hầu cận có nói: "Cho dù Chúa Hằng Hữu có mở các
cửa sổ trên trời, việc ấy cũng không thể nào xảy ra được!" Và người của
Đức Chúa Trời đáp: "Ông sẽ thấy việc ấy tận mắt, nhưng không được ăn
gì cả."
20 Và việc đã xảy ra đúng như thế, đám đông đè bẹp vị quan ấy tại cổng
thành khi họ đổ xô đi tìm thực phẩm!

8

Phụ Nữ Su-nem Được Trả Lại Sản Nghiệp

1 Ê-li-sê bảo người phụ nữ có con đã được ông cứu sống lại: "Bà nên
đem gia đình đi một nơi khác, vì Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho nước Ít-ra-ên
bị nạn đói trong bảy năm."
2 Người phụ nữ vâng lời người của Đức Chúa Trời dạy, đem gia đình
đến đất Phi-li-tin sống trong bảy năm.
3 Sau đó, người phụ nữ ấy từ đất Phi-li-tin trở về và đến xin vua phục
hồi chủ quyền nhà cửa đất đai cho mình.
4 Vào lúc ấy, vua đang nói chuyện với Ghê-ha-si, đầy tớ của Đức Chúa
Trời. Vua bảo Ghê-ha-si kể cho mình những việc lớn lao Tiên tri Ê-li-sê
đã làm.
5 Vừa lúc Ghê-ha-si thuật đến việc Ê-li-sê cứu người chết sống lại, mẹ
con bà kia bước vào.
Ghê-ha-si nói ngay: "Đây là hai mẹ con tôi vừa mới nói đến. Cậu này
chính là người được Tiên tri Ê-li-sê cứu sống lại."

6 Vua hỏi bà ấy việc xảy ra thế nào, và bà kể lại cho vua nghe mọi sự.
Sau đó, vua bảo một quan chức lo việc phục hồi tài sản cho bà, kể cả hoa
màu thu được suốt thời gian bà đi vắng.

Ha-xa-ên Giết Bên Ha-đát

7 Ê-li-sê đi đến Đa-mách nhằm lúc Bên Ha-đát, vua A-ram đang bệnh.
Hay tin người của Đức Chúa Trời đến,
8 vua bảo tướng Ha-xa-ên: "Đem lễ vật đi tặng người của Đức Chúa
Trời, và xin người cầu hỏi Đức Chúa Trời xem ta có khỏi bệnh không?"
9 Ha-xa-ên lấy các phẩm vật giá trị của Đa-mách, chất đầy trên bốn
mươi con lạc đà làm lễ vật, đi đến đứng trước mặt Ê-li-sê, thưa: "Con
ngài là Bên Ha-đát vua A-ram sai tôi đến cầu hỏi ngài; xem vua có được
khỏi bệnh không?"
10 Ê-li-sê đáp: "Hãy về nói với vua: 'Vua sẽ khỏi,' thế nhưng, Chúa Hằng
Hữu lại cho tôi biết: 'Vua chắc chắn phải chết.' "
11 Ê-li-sê nhìn Ha-xa-ên chằm chặp, đến độ người này phải ngượng
ngùng; rồi tiên tri khóc.
12 Ha-xa-ên hỏi: "Sao ngài khóc?"
Ê-li-sê đáp: "Vì tôi biết những điều tai hại ông sẽ làm cho người Ít-ra-
ên. Ông sẽ thiêu hủy đồn lũy, chém giết thanh niên, chà nát trẻ con, mổ
bụng đàn bà có thai!"
13 Ha-xa-ên hỏi: "Nhưng đầy tớ ông chỉ là một con chó, sao có thể làm
được những việc lớn thế?"
Ê-li-sê trả lời: "Chúa cho tôi biết ông sẽ làm vua A-ram."
14 Ha-xa-ên từ giã Ê-li-sê. Về đến nơi, vua hỏi: "Ê-li-sê nói thế nào?"
Ha-xa-ên đáp: "Ông ấy nói thế nào vua cũng khỏi bệnh."
15 Nhưng qua hôm sau, Ha-xa-ên lấy một cái chăn nhúng nước, đắp lên
mặt Bên Ha-đát làm vua chết ngạt. Ha-xa-ên lên ngôi làm vua.

Giô-ram Cai Trị Giu-đa

16 Vào năm thứ năm đời Giô-ram, con A-háp, vua Ít-ra-ên, Giô-ram, con
Giô-sa-phát lên làm vua Giu-đa.
17 Giô-ram được ba mươi hai tuổi khi lên ngôi và trị vì tám năm tại
Giê-ru-sa-lem.
18 Vua đi theo đường lối các vua Ít-ra-ên và gian ác như Vua A-háp, vì
vua cưới con gái A-háp làm vợ. Vậy, Giô-ram làm điều ác trước mặt Chúa
Hằng Hữu.
19 Nhưng vì Đa-vít, đầy tớ Ngài, Chúa không tiêu diệt Giu-đa; Ngài đã
hứa cho Đa-vít có người nối ngôi mãi mãi.*
20 Trong đời Giô-ram, người Ê-đôm nổi dậy chống chính quyền Giu-đa,
tôn lên cho mình một vua.
21 Giô-ram kéo quân sang Xai-rơ, đem theo tất cả chiến xa mình. Nhưng
vua bị quân Ê-đôm bao vây. Đang đêm, vua và các quan chỉ huy chiến
xa xông ra, phá vòng vây và giết nhiều quân sĩ Ê-đôm. Tuy nhiên, địch
quân thoát được về trại.

* **8:19** Nt Ngài hứa cho Đa-vít và con cháu ông một ngọn đèn sáng mãi mãi

22 Từ đó đến nay, Ê-đôm không còn thần phục Giu-đa nữa. Líp-na cũng
nổi dậy vào dịp ấy.
23 Các việc khác của Giô-ram đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Giu-đa.
24 Giô-ram an giấc với tổ tiên, được chôn với họ trong Thành Đa-vít.
A-cha-xia, con vua lên ngôi kế vị.

A-cha-xia Cai Trị Giu-đa

25 Vào năm thứ mười hai đời Giô-ram, con A-háp, vua Ít-ra-ên, A-cha-xia,
con Giô-ram lên làm vua Giu-đa.
26 Lúc ấy vua được hai mươi hai tuổi, và cai trị một năm tại Giê-ru-sa-
lem. Mẹ là A-tha-li, cháu nội của Ôm-ri, vua Ít-ra-ên.
27 Vua theo đường của nhà A-háp, làm điều ác trước mặt Chúa Hằng
Hữu, vì vua là rể của nhà A-háp.
28 Vua liên minh với Giô-ram, con A-háp đi đánh Ha-xa-ên, vua A-ram
tại Ra-mốt Ga-la-át. Trong trận này, Giô-ram bị thương,
29 ông liền quay về Gít-rê-ên để chữa các vết thương. A-cha-xia, vua
Giu-đa xuống Gít-rê-ên thăm Giô-ram đang bị thương.

9

Giê-hu Được Xức Dầu Làm Vua Ít-ra-ên

1 Tiên tri Ê-li-sê gọi một môn đệ đến bảo: "Con sửa soạn* đi Ra-mốt
Ga-la-át. Cầm lọ dầu này,
2 đi tìm Giê-hu, con Giô-sa-phát, cháu Nim-si. Con sẽ gặp ông ấy đang
ngồi với anh em mình. Bảo người theo con vào một phòng kín,
3 lấy lọ dầu đổ trên đầu người và nói: 'Chúa Hằng Hữu phán: Ta xức
dầu cho ngươi làm vua Ít-ra-ên.' Xong, con phải nhanh chân chạy thoát!"
4 Vậy, môn đệ tiên tri đến Ra-mốt Ga-la-át.
5 Khi đến nơi, ông thấy Giê-hu đang họp với các quan chỉ huy của quân
đội. Môn đệ ấy nói với Giê-hu:
"Tôi có chuyện nói với ông."
Giê-hu: "Với ai trong chúng tôi?"
Môn đệ trả lời: "Với ông, thưa tướng chỉ huy."
6 Giê-hu đứng lên, đi vào nhà. Người ấy theo vào, đổ dầu lên đầu Giê-hu
và nói: "Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán: 'Ta xức dầu
cho ngươi làm vua Ít-ra-ên, dân Ta.
7 Ngươi sẽ tiêu diệt nhà A-háp, chủ ngươi, báo thù cho các tiên tri và
các đầy tớ của Chúa Hằng Hữu đã bị Giê-sa-bên tàn sát.
8 Cả nhà A-háp phải bị diệt sạch, mọi người đàn ông trong nhà, cả tự
do lẫn nô lệ đều phải bị giết.
9 Ta sẽ làm cho nhà A-háp giống như nhà Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, và
nhà Ba-ê-sa, con A-hi-gia.
10 Giê-sa-bên sẽ bị chó ăn thịt tại Gít-rê-ên, thây nó không ai chôn cất.' "
Nói xong, môn đệ ấy mở cửa chạy đi.
11 Giê-hu trở ra với các tướng chỉ huy.† Họ hỏi: "Mọi sự tốt đẹp chứ?
Gã khùng ấy đến có việc gì thế?"

---

* **9:1** Nt thắt lưng † **9:11** Nt với các đầy tớ của chủ mình

Giê-hu đáp: “Các ông biết người ấy, và cũng biết những điều người ấy
nói rồi.”
12 Họ nhao nhao: “Anh đang giấu vài điều! Anh nói cho chúng tôi biết
đi.”
Giê-hu kể cho họ nghe những điều Chúa Hằng Hữu nói, và cho họ biết
mình đã được xức dầu làm vua Ít-ra-ên.
13 Lập tức, mọi người tại đó lấy áo trải dưới chân Giê-hu, nơi các bực
thang rồi thổi kèn, tung hô: “Vua Giê-hu vạn tuế!”

Giê-hu Giết Giô-ram và A-cha-xia

14 Và như thế, Giê-hu, con Giô-sa-phát, cháu Nim-si, làm phản Vua Giô-
ram. Lúc ấy, quân Ít-ra-ên đang lo chống giữ Ra-mốt Ga-la-át trước lực
lượng của Ha-xa-ên, vua A-ram.
15 Nhưng khi lâm chiến, Giô-ram đã bị thương và phải trở về Gít-rê-ên
chữa trị. Giê-hu nói với mọi người ở đó: “Nếu anh em đồng ý, ta sẽ giữ
không cho một ai ra khỏi thành để về Ghít-rê-ên báo tin.”
16 Nói xong, Giê-hu lên xe đi Gít-rê-ên, nơi Giô-ram đang nằm điều trị
thương tích. Lúc ấy, A-cha-xia, vua Giu-đa đến thăm Giô-ram, và cũng có
mặt tại Ghít-rê-ên.
17 Người lính gác trên vọng canh thành Gít-rê-ên trông thấy Giê-hu và
những người đi theo tiến đến, liền lớn tiếng báo tin: “Tôi thấy một đoàn
người đang đi tới!”
Giô-ram ra lệnh: “Sai một người cưỡi ngựa ra xem thử họ có ý hòa hảo
hay không.”
18 Một người phi ngựa ra gặp Giê-hu, hỏi: “Vua muốn biết các ông đến
với tinh thần hòa bình hay không.”
Giê-hu nói: “Hòa hay chiến có liên hệ gì với ngươi? Tránh ra phía sau!”
Người lính canh loan báo: “Sứ giả đến gặp họ rồi nhưng không quay
về.”
19 Vua sai một người thứ hai phóng ngựa ra, nói: “Vua muốn biết các
ông đến với hòa khí hay không?”
Giê-hu nói: “Hòa hay bất hòa có việc gì đến ngươi? Tránh ra phía sau!”
20 Người lính canh lại loan báo: “Sứ giả gặp họ rồi, nhưng cũng không
quay về! Còn người đang tới chắc là Giê-hu con trai Nim-si, vì người ấy
đánh xe một cách hung hăng.”
21 Giô-ram ra lệnh: “Chuẩn bị xe cộ sẵn sàng cho ta.”
Thế rồi, Giô-ram, vua Ít-ra-ên và A-cha-xia, vua Giu-đa, mỗi người lên
xe, ra đón Giê-hu. Họ gặp nhau trong cánh đồng của Na-bốt ở Gít-rê-ên.
22 Giô-ram hỏi: “Ngươi đến trong hòa khí phải không, Giê-hu?”
Giê-hu hỏi vặn: “Hòa thế nào được trong khi Giê-sa-bên, mẹ vua vẫn
sống trong dâm loạn, tà thuật?”
23 Giô-ram quay xe chạy trốn, đồng thời gọi A-cha-xia, báo: “Có âm mưu
phản loạn!”
24 Giê-hu lắp tên, kéo cung, bắn vào giữa hai vai Giô-ram, mũi tên xuyên
thấu tim. Giô-ram ngã chết trong xe.
25 Giê-hu bảo Bích-ca, người phụ tá: “Đem thây hắn ném vào cánh đồng
của Na-bốt. Vì chắc ông còn nhớ, lúc ông với tôi cùng cưỡi ngựa theo sau
A-háp cha hắn, Chúa Hằng Hữu có phán với A-háp những lời này:

26 ‘Hôm qua, Ta có thấy máu của Na-bốt và các con người ấy, và ngươi
sẽ chịu quả báo ngay trong cánh đồng này.’ Vậy, ném hắn xuống cánh
đồng của Na-bốt đi, theo như lời Chúa Hằng Hữu đã phán.”
27 Thấy việc xảy ra, vua A-cha-xia của Giu-đa bỏ chạy về hướng Bết-ha-
gan. Giê-hu đuổi theo ra lệnh: “Đánh chết nó luôn trong xe nó!” A-cha-xia
bị tấn công lúc đang ngồi trong xe tại Dốc Gu-rơ, gần Íp-lê-am. Vua chạy
đến Mê-ghi-đô, và chết tại đó.
28 Các đầy tớ A-cha-xia đặt xác vua trên một cỗ xe, chở về Giê-ru-sa-lem,
chôn trong mộ cùng với tổ tiên vua tại Thành Đa-vít.
29 A-cha-xia bắt đầu làm vua Giu-đa vào năm thứ mười một đời Giô-ram,
con A-háp.

Giê-sa-bên Chết

30 Khi Hoàng hậu Giê-sa-bên nghe Giê-hu đến Gít-rê-ên, liền vẽ mắt,
sửa lại mái tóc, rồi đứng bên cửa sổ lâu đài nhìn ra.
31 Thấy Giê-hu đến trước cổng, Giê-sa-bên nói: “Này Xim-ri! Kẻ giết
chủ, còn đến đây làm gì?”
32 Giê-hu ngước đầu nhìn lên cửa sổ, hỏi: “Ai thuộc về phe ta?” Vài ba
thái giám nhìn xuống về phía Giê-hu.
33 Giê-hu la lên: “Ném bà ấy xuống đây!” Họ liền ném Giê-sa-bên
xuống, máu văng lên tường, vấy cả lên ngựa. Ngựa giẫm lên xác Giê-
sa-bên.
34 Giê-hu vào cung vua. Ăn uống xong, ông nói: “Bây giờ lo đi chôn
người đàn bà bị nguyền rủa kia, dù sao bà ta cũng là con gái của vua.”
35 Nhưng những người được sai đi chôn Giê-sa-bên chỉ thấy cái sọ, hai
chân và hai bàn tay nằm đó.
36 Họ quay lại trình báo. Giê-hu nói: “Đúng như lời Chúa Hằng Hữu
phán qua đầy tớ Ngài là Ê-li người Tích-bê: ‘Chó sẽ ăn thịt Giê-sa-bên
trong đất Gít-rê-ên.
37 Thây nó sẽ như phân trong đồng ruộng Gít-rê-ên đến nỗi chẳng ai
còn nhận ra đó là Giê-sa-bên.’ ”

10

Giê-hu Xử Tử Các Con Trai A-háp

1 Giê-hu viết thư cho các nhà chức trách, các trưởng lão của thành Sa-
ma-ri, và các giám hộ của bảy mươi con trai Vua A-háp đang ở tại đó, như
sau:
2 “Vì các con trai của chủ các ông đang ở với các ông, và các ông sẵn
có xe và chiến mã, thành lũy kiên cố và khí giới đầy đủ.
3 Nhận được thư này, các ông hãy chọn trong số các con trai của chủ
mình một người tài giỏi nhất lập lên làm vua, và lo chiến đấu cho nhà chủ
mình.”
4 Đọc thư xong, họ khiếp sợ, bảo nhau: “Hai vua còn không chống nổi
ông ấy, huống chi chúng ta!”
5 Thế rồi, quản lý cung điện, các nhà chức trách địa phương, các trưởng
lão, và các giám hộ con A-háp sai người đi nói với Giê-hu: “Chúng tôi là
đầy tớ của ông, sẵn sàng tuân lệnh ông. Chúng tôi không muốn tôn người
nào lên làm vua cả. Xin ông cứ tùy ý hành động.”

6 Giê-hu viết cho họ một thư thứ hai, nói: “Nếu các ông đứng về phe tôi,
sẵn sàng tuân lệnh tôi, các ông phải lấy đầu các con trai của chủ mình,
đem đến Gít-rê-ên cho tôi ngày mai, vào giờ này.” Bảy mươi người con
trai của A-háp lúc ấy đang được các nhân sĩ trong thành nuôi nấng và
dạy dỗ.
7 Được thư ấy, họ bắt bảy mươi con trai A-háp giết đi, lấy đầu để trong
giỏ, gửi đến Gít-rê-ên cho Giê-hu.
8 Nghe tin thủ cấp các con A-háp đã đến, Giê-hu ra lệnh cho chất đầu
thành hai đống trước cổng thành, để đó cho đến qua đêm.
9 Sáng hôm sau, Giê-hu ra đứng trước mọi người, tuyên bố: “Anh em
vô tội. Chỉ có tôi phản loạn và giết chủ. Nhưng ai đã giết những người
này?
10 Đó là để ứng nghiệm lời Chúa Hằng Hữu đã loan báo về nhà A-háp.
Chúa Hằng Hữu thực hiện những lời Ngài do Ê-li, đầy tớ Ngài đã báo
trước.”
11 Giê-hu cũng giết tất cả người thân trong gia đình A-háp tại Gít-rê-ên,
tất cả đại thần, bạn hữu, và các tế sư của A-háp, không tha một người.
12 Sau đó, Giê-hu đi Sa-ma-ri. Trên đường, ông ghé qua một nhà xén
lông chiên.
13 Tại đó, ông gặp họ hàng của A-cha-xia, vua Giu-đa. Giê-hu hỏi xem
họ là ai.
Họ đáp: “Chúng tôi là bà con của A-cha-xia. Chúng tôi đi thăm các
hoàng tử và hoàng thân.”
14 Giê-hu ra lệnh bắt sống những người ấy và giết họ tại một cái hố gần
nhà xén lông chiên, tất cả là bốn mươi hai người. Không một ai chạy
thoát.
15 Rời nơi ấy ra đi, ông gặp Giô-na-đáp, con của Rê-cáp. Thấy người này
ra đón, Giê-hu chào hỏi và nói: “Ông có chân thành với tôi như tôi chân
thành với ông không?”
Giô-na-đáp trả lời: “Chân thành.”
Giê-hu bảo: “Nếu thế, ông đưa tay ra. Giê-hu nắm lấy, kéo ông lên xe
ngồi với mình,
16 và nói: Đi với tôi, ông sẽ thấy lòng nhiệt thành của tôi với Chúa Hằng
Hữu.” Vậy Giô-na-đáp cùng ngồi xe với Giê-hu.
17 Khi đến Sa-ma-ri, Giê-hu giết nốt những người thuộc nhà A-háp còn
sót lại, không chừa một người, đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã phán với
Ê-li.

Giê-hu Tàn Diệt Những Người Thờ Thần Ba-anh

18 Giê-hu triệu tập toàn thể dân chúng và tuyên bố: “A-háp phụng thờ
Ba-anh, còn quá ít, ta sẽ phụng thờ tích cực hơn!
19 Hãy mời đến đây cho ta tất cả các tiên tri, người phụng thờ và các tế
sư của Ba-anh, đừng thiếu sót một ai, vì ta sẽ dâng lễ vật long trọng cho
Ba-anh. Ai vắng mặt sẽ bị giết.” Đây chỉ là mưu của Giê-hu để diệt các
người phụng thờ Ba-anh.
20 Sau đó Giê-hu ra lệnh: “Chuẩn bị lễ thờ cúng Ba-anh!” Vậy họ tuân
lệnh.

21 Giê-hu ra lệnh tuyên cáo cho toàn dân về buổi lễ long trọng thờ cúng
Ba-anh và tin tức về buổi lễ này được truyền ra khắp nước Ít-ra-ên. Tất
cả người phụng thờ của Ba-anh đều được mời đến, không thiếu một ai.
Họ tụ tập chật đền Ba-anh.
22 Giê-hu ra lệnh cho người giữ áo lễ, phát áo cho những người phụng
thờ Ba-anh.
23 Sau đó, Giê-hu đi cùng Giô-na-đáp, con Rê-cáp vào đền. Ông bảo
những người phụng thờ Ba-anh đừng để cho một môn đệ nào của Chúa
Hằng Hữu lọt vào đền. Chỉ những người phụng thờ Ba-anh mà thôi.
24 Khi người ta dâng lễ vật và lễ thiêu, Giê-hu đặt tám mươi người mai
phục bên ngoài đền, và dặn dò: "Ai sơ suất, để một người chạy thoát,
người ấy phải đền mạng."
25 Vừa dâng lễ thiêu xong, Giê-hu ra lệnh các quan chỉ huy và lính mai
phục: "Vào giết hết chúng nó đi!" Họ vào, dùng gươm giết hết mọi người
và ném thây ra ngoài; rồi vào giữa đền Ba-anh,
26 kéo trụ thờ cho đổ xuống, nổi lửa đốt.
27 Họ cũng đánh đổ tượng Ba-anh, phá hủy đền thần ấy tan tành, biến
nơi ấy thành một nhà xí cho đến ngày nay.
28 Như thế, Giê-hu trừ diệt Ba-anh khỏi Ít-ra-ên.
29 Tuy nhiên, Giê-hu không phá hủy tượng bò vàng của Giê-rô-bô-am
đặt tại Bê-tên và Đan. Đây là một trọng tội của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát,
vì người này đã tạo cơ hội cho Ít-ra-ên phạm tội.
30 Chúa Hằng Hữu phán bảo Giê-hu: "Vì ngươi đã thi hành đúng theo ý
Ta trong việc tiêu diệt nhà A-háp, con cháu ngươi sẽ được làm vua Ít-ra-ên
cho đến đời thứ tư."
31 Nhưng Giê-hu không hết lòng tuân theo luật lệ của Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, không từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, là tội
đã tạo cơ hội cho Ít-ra-ên phạm tội.

Giê-hu Qua Đời

32 Vào thời ấy, Chúa Hằng Hữu thu hẹp bờ cõi Ít-ra-ên, và cho phép
Ha-xa-ên chiếm đóng nhiều nơi trong nước:
33 phía đông Sông Giô-đan, tất cả miền Ga-la-át, đất Gát, đất Ru-bên, và
một phần của đất Ma-na-se, từ A-rô-e trong Thung lũng Ạt-nôn cho đến
Ga-la-át và Ba-san.
34 Các việc khác của Giê-hu và thế lực của vua đều được chép trong
Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
35 Giê-hu an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri. Giô-a-cha, con trai
Giê-hu lên ngôi kế vị.
36 Giê-hu cai trị Ít-ra-ên tại Sa-ma-ri hai mươi tám năm.

11

A-tha-li Cai Trị Giu-đa

1 Khi A-tha-li, mẹ Vua A-cha-xia, thấy con mình đã chết, vội ra tay giết
hết các hoàng tử.
2 Nhưng chị của A-cha-xia là Giô-sê-ba, con gái vua Giô-ram, đem giấu
Giô-ách, con A-cha-xia, và cứu cậu thoát khỏi số phận dành cho các hoàng

tử. Nàng giấu Giô-ách và người vú nuôi vào trong phòng ngủ. Bằng cách
này, Giô-sê-bết, vợ Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa và là chị của A-cha-xia giấu
được Giô-ách, nên đứa trẻ không bị giết.
3 Giô-ách trốn trong đền thờ Chúa sáu năm trong khi A-tha-li cai trị
Giu-đa.

Cuộc Nổi Dậy Chống A-tha-li

4 Qua năm thứ bảy, Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa mời các tướng chỉ huy,
quân đội Ca-rít và các cận vệ vào gặp mình trong Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu, bắt họ thề giữ bí mật, rồi cho họ gặp con của vua.*
5 Giê-hô-gia-đa truyền chỉ thị cho các quan: "Một phần ba của lính cận
vệ không có phận sự trong ngày Sa-bát sẽ đi gác cung vua,
6 một phần ba sẽ canh cổng Su-rơ, và một phần ba sẽ giữ cổng ở phía
sau trụ sở cận vệ. Như vậy cung vua sẽ được canh gác cẩn mật.
7 Còn hai đội cận vệ có nhiệm vụ túc trực trong ngày Sa-bát sẽ canh gác
Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, vây chung quanh vua,
8 vũ khí cầm tay, sẵn sàng giết chết những ai muốn xông vào. Họ phải
theo sát vua."
9 Các tướng chỉ huy làm theo chỉ thị của Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa. Họ
dẫn lính đến trước thầy tế lễ, cả lính không có phận sự trong ngày Sa-bát,
cũng như lính trực trong ngày ấy.
10 Thầy tế lễ lấy vũ khí trong kho Đền Thờ Chúa Hằng Hữu phát cho họ,
gồm những giáo và khiên từ đời Vua Đa-vít.
11 Các cận vệ cầm vũ khí đứng dài từ góc phải sang góc trái Đền Thờ,
và chung quanh bàn thờ.
12 Giê-hô-gia-đa rước Giô-ách, con vua ra, đội vương miện lên đầu, và
trao bộ luật của Đức Chúa Trời cho người. Họ xức dầu cho người và tuyên
bố người là vua, mọi người vỗ tay và cùng tung hô: "Vua vạn tuế!"

A-tha-li Qua Đời

13 Nghe tiếng huyên náo của quân lính, A-tha-li chạy vào Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu xem việc gì đang xảy ra.
14 Khi bà đến, thấy vua đứng bên cột trụ theo nghi thức đăng quang.
Các tướng và những người thổi kèn đứng quanh đó, mọi người hân hoan,
trỗi nhạc. A-tha-li xé áo, la lên: "Phản loạn! Phản loạn!"
15 Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa ra lệnh cho các tướng chỉ huy quân đội: "Hãy
giải bà ấy đến những người lính phía ngoài Đền Thờ, và giết ai muốn cứu
bà ấy." Vì thầy tế lễ có nói: "Không thể giết bà ấy trong Đền Thờ của Chúa
Hằng Hữu."
16 Người ta lôi bà trở về cung vua theo lối đi của ngựa và giết bà tại đó.

Giê-hô-gia-đa Cải Cách Tôn Giáo

17 Giê-hô-gia-đa lập giao ước giữa Chúa Hằng Hữu, vua và toàn dân,
quy định họ là dân của Chúa Hằng Hữu. Ông cũng lập quy ước cho vua
với dân.
18 Sau đó, mọi người kéo đến đền Ba-anh, phá đổ đền, đập nát tượng
và bàn thờ, giết tế sư của Ba-anh là Ma-than ngay trước bàn thờ.

* **11:4** Nt hoàng tử

Sau khi đặt lính canh Đền Thờ Chúa Hằng Hữu,
19 Giê-hô-gia-đa cùng các tướng chỉ huy, lính Ca-rít, cận vệ và cả dân
chúng rước vua từ Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu qua cổng của cận vệ để
vào cung vua. Giô-ách lên ngồi trên ngai.
20 Dân chúng khắp nơi đều vui mừng, và thành phố trở lại yên tĩnh sau
cái chết của A-tha-li.
21 Lúc lên làm vua, Giô-ách mới được bảy tuổi.

12

Giô-ách Tu Sửa Đền Thờ
1 Giô-ách lên ngôi vào năm thứ bảy đời Vua Giê-hu nước Ít-ra-ên, và cai
trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua tên là Xi-bia, quê ở Bê-e-sê-
ba.
2 Nhờ được Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa dạy dỗ nên trọn đời Giô-ách làm
điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu.
3 Tuy nhiên các miếu trên đồi vẫn không bị phá dỡ, và người ta vẫn tiếp
tục cúng tế, đốt hương tại các nơi ấy.
4 Một hôm Vua Giô-ách nói với các thầy tế lễ: "Hãy trưng thu tất cả tiền
được đem làm tế lễ thánh trong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, gồm tiền
đóng góp cá nhân được quy định cho mỗi người và tiền tự nguyện dâng
hiến.
5 Các thầy tế lễ hãy dùng một phần số tiền đó để tu sửa những chỗ hư
hại trong Đền Thờ."
6 Nhưng, cho đến năm thứ hai mươi ba, đời Giô-ách, các thầy tế lễ vẫn
chưa xúc tiến việc sửa chữa Đền Thờ.
7 Vì thế, Giô-ách cho mời Giê-hô-gia-đa và các thầy tế lễ khác đến, hỏi:
"Sao các ông chưa lo việc tu bổ Đền Thờ? Từ giờ trở đi, các ông đừng
lo việc thu tiền nữa, nhưng đem số đã thu được giao cho người có trách
nhiệm lo việc tu bổ Đền Thờ."
8 Vậy, các thầy tế lễ đồng ý không thu tiền từ người dâng hiến, và họ
cũng đồng ý giao trách nhiệm sửa Đền cho người khác.
9 Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa lấy một cái rương, đục lỗ trên nắp, đặt bên
phải bàn thờ tại cổng vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu. Thầy tế lễ giữ
cổng đền bỏ tất cả tiền người ta đem dâng vào rương ấy.
10 Khi thấy rương đầy tiền, thư ký của vua và thầy thượng tế đến đếm
tiền là tiền được dâng vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, bỏ vào bao và
cột lại.
11 Sau khi họ đã định giá, họ đem giao cho các đốc công trông coi việc
sửa chữa để trả công cho thợ mộc và thợ xây cất, là những thợ làm việc
nơi Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
12 Họ cũng trả cho thợ hồ, thợ đẽo đá; hoặc để mua gỗ, đá và dùng vào
các chi phí khác trong công cuộc sửa Đền của Chúa Hằng Hữu.
13 Tiền này không dùng vào việc sắm sửa các dụng cụ bằng vàng, bằng
bạc như bát, kéo cắt tim đèn, chậu, kèn hay dụng cụ nào khác dùng trong
Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
14 Tiền được giao cho những người phụ trách công việc dùng để sửa
sang Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

15 Người ta không bắt các đốc công phải tính sổ vì họ là những người
ngay thực.
16 Tuy nhiên, tiền dâng làm lễ chuộc lỗi và lễ chuộc tội vẫn thuộc về
các thầy tế lễ, không để chung với tiền sửa chữa Đền Thờ của Chúa Hằng
Hữu.

Cuối Đời Trị Vì của Giô-ách

17 Vào lúc ấy, Ha-xa-ên, vua A-ram đem quân chiếm đất Gát và tiến về
Giê-ru-sa-lem.
18 Giô-ách, vua Giu-đa thu tóm các vật thánh của cha ông mình, là các
Vua Giô-sa-phát, Giô-ram và A-cha-xia, đã dâng hiến, cùng với những
vật thánh chính Giô-ách đã dâng, tất cả vàng trong kho Đền Thờ của
Chúa Hằng Hữu và trong cung vua, đem triều cống cho Ha-xa-ên. Vì thế
Ha-xa-ên không đánh Giê-ru-sa-lem.
19 Các việc khác của Giô-ách đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua
Giu-đa.
20 Các cận thần của Giô-ách nổi lên làm phản. Giô-xa-ca, con Si-mê-át
cùng với Giô-sa-bát, con Sô-mê giết Giô-ách tại cung Mi-lô, trên đường đi
Si-la.
21 Hai thuộc hạ đã đánh giết vua là Giô-xa-bát, (a)con của Si-mê-át, và
Giê-hô-sa-bát, con của Sô-mê. Giô-ách được chôn với các tổ tiên trong
Thành Đa-vít. A-ma-xia, con Giô-ách lên ngôi kế vị.

13

Giô-a-cha Cai Trị Ít-ra-ên

1 Con của Giê-hu là Giô-a-cha lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ hai
mươi ba đời Giô-ách, con A-cha-xia, vua Giu-đa. Giô-a-cha làm vua được
mười bảy năm tại Sa-ma-ri.
2 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo đường tội lỗi của
Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội. Vua không hề từ bỏ
tội lỗi mình.
3 Vì thế, Chúa Hằng Hữu rất giận Ít-ra-ên. Ngài để cho Ha-xa-ên, vua
A-ram và Bên Ha-đát, con Ha-xa-ên liên tục đánh phá Ít-ra-ên.
4 Nhưng đến khi Giô-a-cha cầu cứu Chúa Hằng Hữu, Ngài nhậm lời vua,
vì Ngài thấy cảnh vua A-ram áp bức Ít-ra-ên.
5 Chúa Hằng Hữu đã dấy lên một người giải thoát Ít-ra-ên khỏi quyền
lực A-ram, và họ lại được sống an hòa như xưa.
6 Nhưng rồi, họ lại tiếp tục phạm tội, không từ bỏ đường lối của Giê-rô-
bô-am, người đã lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội. Họ vẫn thờ cúng thần A-sê-ra
tại Sa-ma-ri.
7 Lúc ấy, quân của Giô-a-cha chỉ còn có 50 kỵ binh, 10 chiến xa, và 10.000
bộ binh, vì phần lớn đã bị vua A-ram tiêu diệt như cám trong sân đập lúa.
8 Các việc khác của Giô-a-cha và thế lực vua đều được chép trong Sách
Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
9 Giô-a-cha an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri. Con vua là Giô-
ách lên kế vị.

Giô-ách Cai Trị Ít-ra-ên

10 Con của Giô-a-cha là Giô-ách lên ngôi làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ
ba mươi bảy đời Giô-ách vua Giu-đa, và cai trị mười sáu năm tại Sa-ma-ri.
11 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ tội của Giê-
rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội, nhưng cứ một mực theo
đường lối ấy.
12 Các việc khác của Giô-ách, cùng các trận chiến với A-ma-xia, vua
Giu-đa, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
13 Giô-ách an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri cùng với các vua
Ít-ra-ên khác. Con Giô-ách là Giê-rô-bô-am II, lên ngôi kế vị.

Lời Tiên Tri Cuối Cùng của Ê-li-sê

14 Ê-li-sê mắc bệnh nặng và qua đời. Trước khi Ê-li-sê qua đời, Giô-ách,
vua Ít-ra-ên có đến thăm. Nhìn vị tiên tri, vua khóc lóc thở than: “Cha
ơi! Cha! Xe và kỵ binh của Ít-ra-ên!”
15 Ê-li-sê bảo Giô-ách: “Lấy cung và tên.” Giô-ách vâng lời.
16 Tiên tri tiếp: “Mở cửa sổ phía đông.” Vua làm theo. Tiên tri bảo vua
giương cung. Giô-ách giương cung. Tiên tri đặt tay mình trên tay vua.
17 Ê-li-sê ra lệnh: “Bắn.” Giô-ách bắn tên đi. Tiên tri nói: “Đó là mũi
tên của Chúa Hằng Hữu, tức mũi tên sẽ chiến thắng quân A-ram. Vì vua
sẽ đánh tan lực lượng A-ram tại A-phéc.”
18 Tiên tri lại bảo: “Cầm cây tên đập xuống đất.” Vua lấy cây tên đập
xuống đất ba lần.
19 Người của Đức Chúa Trời nổi giận, nói: “Đáng lẽ vua phải đập năm
sáu lần, như thế vua mới đánh quân A-ram tiêu tan được. Nhưng thế này
vua chỉ thắng họ ba trận thôi.”
20 Ê-li-sê qua đời và được an táng.
Trong thời ấy, quân cướp Mô-áp thường đến cướp phá vào mùa xuân.
21 Một hôm, người ta đang đi chôn một người chết, thấy quân cướp đến,
họ vội quẳng xác vào mồ Ê-li-sê. Xác vừa đụng xương Ê-li-sê, liền vùng
sống lại và đứng lên.
22 Suốt thời gian Giô-a-cha cai trị, Vua Ha-xa-ên, nước A-ram, áp bức
người Ít-ra-ên.
23 Nhưng Chúa Hằng Hữu vẫn làm ơn cho họ. Vì lòng thương xót và vì
giao ước Ngài đã kết với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, Ngài vẫn không từ
bỏ họ và không để họ bị tiêu diệt.
24 Khi Vua Ha-xa-ên, nước A-ram chết, Bên Ha-đát, con Ha-xa-ên lên kế
vị.
25 Giô-ách đem quân đánh Bên Ha-đát, con trai Ha-xa-ên, thắng ba trận
lớn, chiếm lại các thành Bên Ha-đát đã chiếm của Ít-ra-ên dưới triều Vua
Giô-a-cha cha mình.

14

A-ma-xia Cai Trị Giu-đa

1 Năm thứ hai đời Giô-ách, con Giô-a-cha, vua Ít-ra-ên, A-ma-xia, con
Giô-ách lên ngôi làm vua Giu-đa.

2 A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi lúc lên ngôi, và cai trị hai mươi chín
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Giô-a-đan quê ở Giê-ru-sa-lem.
3 A-ma-xia làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, nhưng không
sánh bằng Đa-vít, tổ tiên vua. Vua noi gương cha mình là Giô-ách.
4 Tuy nhiên vua vẫn không phá hủy các miếu thờ trên đồi, nên dân
chúng vẫn còn cúng tế, và đốt hương tại những nơi ấy.
5 Khi đã bình định lãnh thổ và củng cố thế lực, A-ma-xia đem xử tử
những người đã ám sát cha mình.
6 Nhưng vua không giết con của những người ấy, đúng theo lệnh của
Chúa Hằng Hữu được chép trong Sách Luật Môi-se: "Cha sẽ không bị xử
tử vì tội của con, và con cũng không bị xử tử vì tội của cha mẹ, nhưng
mỗi người chỉ bị xử tử vì tội của mình."
7 Trong một trận chiến tại thung lũng Muối, A-ma-xia giết 10.000 quân
Ê-đôm và chiếm Sê-la, đổi tên thành là Giốc-then, tên này đến nay vẫn
còn.
8 Sau đó, A-ma-xia sai sứ giả đến thách thức Giô-ách, con của Giô-a-cha,
cháu Giê-hu, vua Ít-ra-ên: "Chúng ta thử giao chiến với nhau xem sao."
9 Nhưng Giô-ách vua Ít-ra-ên sai sứ giả trả lời với A-ma-xia, vua Giu-đa:
"Tại Li-ban, có một cây gai nhắn lời với cây bá hương: 'Gả con gái anh
cho con trai tôi đi!' Nhưng có thú rừng đi qua giẫm nát cây gai.
10 Ngươi đánh bại Ê-đôm rồi sinh lòng kiêu căng. Sao không chịu ở nhà,
mãn nguyện với chiến công ấy, lại còn muốn gây họa cho mình và cả nước
Giu-đa, để cùng nhau suy sụp?"
11 Nhưng A-ma-xia không chịu nghe lời, nên Giô-ách kéo quân lên, giao
chiến và đánh bại quân A-ma-xia ở Bết-sê-mết, thuộc đất Giu-đa.
12 Quân Giu-đa bỏ chạy về nhà.
13 Giô-ách, vua Ít-ra-ên bắt được A-ma-xia, vua Giu-đa, con Giô-ách,
cháu A-cha-xia tại Bết-sê-mết. Rồi Giô-ách tiến đến Giê-ru-sa-lem, phá đổ
tường thành dài khoảng 180 mét từ cổng Ép-ra-im cho đến cổng Góc.
14 Giô-ách lấy hết vàng bạc, vật dụng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
Và trong cung vua, bắt nhiều người làm con tin rồi trở về Sa-ma-ri.
15 Các việc khác của Giô-ách, thế lực của vua, các trận chiến với vua
A-ma-xia của Giu-đa đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
16 Giô-ách an giấc với tổ tiên, được chôn tại Sa-ma-ri cùng các vua Ít-
ra-ên. Giê-rô-bô-am II, con Giô-ách lên kế vị.
17 Sau khi Giô-ách, con Giô-a-cha, vua Ít-ra-ên mất, A-ma-xia, vua Giu-
đa còn sống mười lăm năm nữa.
18 Các việc khác của A-ma-xia đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Giu-đa.
19 Tại Giê-ru-sa-lem có âm mưu phản loạn, nên A-ma-xia bỏ chạy đi
La-ki. Người ta đuổi theo đến La-ki, giết A-ma-xia tại đó.
20 Xác vua được đặt lên lưng ngựa chở về Giê-ru-sa-lem và được chôn
tại Thành Đa-vít cùng với tổ tiên.
21 Toàn dân Giu-đa tôn A-xa-ria lên làm vua thế cho A-ma-xia, cha vua.
Lúc ấy A-xa-ria được mười sáu tuổi.

22 Sau khi vua cha an giấc với tổ tiên, A-xa-ria xây thành Ê-lát và khôi
phục chủ quyền thành này về cho nước Giu-đa.

Giê-rô-bô-am II Cai Trị Ít-ra-ên

23 Vào năm thứ mười lăm đời A-ma-xia, con Giô-ách, vua Giu-đa, Giê-rô-
bô-am II, con Giô-ách lên làm vua Ít-ra-ên và cai trị bốn mươi mốt năm
tại Sa-ma-ri.
24 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không chịu từ bỏ tội lỗi
của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội theo.
25 Giê-rô-bô-am khôi phục bờ cõi Ít-ra-ên từ Ha-mát đến Biển Chết, đúng
như lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, đã dùng đầy tớ Ngài
là Tiên tri Giô-na, con trai A-mi-tai, người Gát-hê-phe loan báo trước.
26 Chúa Hằng Hữu thấy cảnh Ít-ra-ên bị hoạn nạn cay đắng, chẳng còn
ai giúp đỡ,
27 nên Ngài dùng Giê-rô-bô-am II, con Giô-ách, giải cứu họ, và Chúa
Hằng Hữu không hề có ý định xóa tên Ít-ra-ên trên đất.
28 Các việc khác của Giê-rô-bô-am II, thế lực người, các trận chiến, công
cuộc khôi phục chủ quyền Đa-mách và Ha-mát, trước kia bị Giu-đa chiếm,
đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.
29 Giê-rô-bô-am II an giấc với tổ tiên, được chôn cùng các vua Ít-ra-ên.
Xa-cha-ri, con vua lên ngôi kế vị.

15

A-xa-ria Cai Trị Giu-đa

1 Vào năm thứ hai mươi bảy đời Giê-rô-bô-am II, vua Ít-ra-ên, A-xa-ria,
con A-ma-xia, lên làm vua Giu-đa
2 lúc được mười sáu tuổi, và cai trị năm mươi hai năm tại Giê-ru-sa-lem.
Mẹ A-xa-ria là Giê-cô-lia, người Giê-ru-sa-lem.
3 A-xa-ria làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, noi gương A-ma-
xia, cha mình.
4 Tuy nhiên vua vẫn không phá hủy các miếu thờ trên đồi và dân chúng
vẫn tiếp tục cúng tế, đốt hương tại các nơi ấy.
5 Vì thế vua bị Chúa Hằng Hữu phạt* bị bệnh phong cho đến ngày chết.
Vua A-xa-ria phải sống cách biệt trong một nhà riêng, và ủy quyền cho
Hoàng tử Giô-tham trông coi việc triều chính.
6 Các việc khác của A-xa-ria đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua
Giu-đa.
7 A-xa-ria an giấc cùng tổ tiên, được chôn với tổ tiên trong Thành Đa-vít.
Giô-tham con vua lên kế vị.

Xa-cha-ri Cai Trị Ít-ra-ên

8 Vào năm thứ ba mươi tám đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Xa-cha-ri, con Giê-
rô-bô-am II lên làm vua Ít-ra-ên, và cai trị sáu tháng tại Sa-ma-ri.
9 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như cha vua đã làm; không
từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên cùng phạm tội.
10 Sa-lum, con Gia-be làm phản, giết chết Vua Xa-cha-ri tại Íp-lê-am và
chiếm ngôi.

* **15:5** Nt đánh

11 Các việc khác của Xa-cha-ri đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Ít-ra-ên.
12 Như thế, việc đã xảy ra đúng như lời của Chúa Hằng Hữu phán về
Giê-hu: “Con cháu ngươi sẽ làm vua Ít-ra-ên đến đời thứ tư.”

Sa-lum Cai Trị Ít-ra-ên

13 Sa-lum, con Gia-be lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ ba mươi chín
đời Ô-xia, vua Giu-đa. Sa-lum cai trị tại Sa-ma-ri chỉ được một tháng,
14 vì bị Mê-na-hem, con Ga-đi, ở Tia-xa đến Sa-ma-ri ám sát và cướp
ngôi.
15 Các việc khác của Sa-lum, việc phản loạn của vua, đều được chép
trong Sách Lịch Sử Các Vua Ít-ra-ên.

Mê-na-hem Cai Trị Ít-ra-ên

16 Mê-na-hem đánh Típ-sắc, giết sạch dân trong thành và miền phụ
cận, từ Tia-xa trở đi. Lý do là vì người ta không chịu mở cổng thành cho
Mê-na-hem. Đàn bà có thai đều bị mổ bụng.
17 Mê-na-hem, con Ga-đi lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ ba mươi chín
đời A-xa-ria, vua Giu-đa, và cai trị mười năm tại Sa-ma-ri.
18 Mê-na-hem làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, trọn đời không
từ bỏ tội lỗi của Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội theo.
19 Vua A-sy-ri là Bun kéo quân đến đánh. Mê-na-hem phải nạp cho Bun
37 tấn bạc để cứu vãn ngôi nước.
20 Mê-na-hem bắt dân đóng góp số tiền này, mỗi người khá giả phải
đóng năm mươi miếng† bạc. Vua A-sy-ri quay về nước.
21 Các việc khác của Mê-na-hem đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Ít-ra-ên.
22 Mê-na-hem an giấc với tổ tiên, Phê-ca-hia, con vua lên kế vị.

Phê-ca-hia Cai Trị Ít-ra-ên

23 Vào năm thứ năm mươi đời A-xa-ria, vua Giu-đa, Phê-ca-hia, con Mê-
na-hem lên làm vua Ít-ra-ên, và cai trị hai năm tại Sa-ma-ri.
24 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ tội lỗi của
Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, làm gương xấu cho Ít-ra-ên phạm tội theo.
25 Tướng chỉ huy quân đội là Phê-ca, con Rê-ma-lia cùng với năm mươi
người Ga-la-át làm phản, giết Phê-ca-hia trong thành nội hoàng cung tại
Sa-ma-ri, giết luôn Ạt-gốp và A-ri-ên, rồi chiếm lấy ngôi.
26 Các việc khác của Phê-ca-hia đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Ít-ra-ên.

Phê-ca Cai Trị Ít-ra-ên

27 Phê-ca, con Rê-ma-lia lên làm vua Ít-ra-ên vào năm thứ năm mươi
hai đời A-xa-ria, vua Giu-đa, và cai trị hai mươi năm tại Sa-ma-ri.
28 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ tội lỗi của
Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, lôi kéo Ít-ra-ên phạm tội.
29 Dưới đời Phê-ca, Tiếc-la Phi-lê-se, vua A-sy-ri đánh Ít-ra-ên, chiếm
Đan, A-bên Bết-ma-ca, Gia-nô-a, Kê-đe, Hát-so, Ga-la-át, Ga-li-lê, và đất
Nép-ta-li, bắt dân đem về A-sy-ri.

† **15:20** Nt 50 siếc-lơ

30 Vào năm thứ hai mươi đời Vua Giô-tham, con Ô-xia, Ô-sê, con Ê-la,
nổi lên làm phản, giết Phê-ca và chiếm ngôi.
31 Các việc khác của Phê-ca đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua
Ít-ra-ên.

Giô-tham Cai Trị Ít-ra-ên

32 Vào năm thứ hai đời Phê-ca, con Rê-ma-lia, vua Ít-ra-ên, Giô-tham,
con Ô-xia lên làm vua Giu-đa.
33 Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, và cai trị mười sáu
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ Giô-tham, là Giê-ru-sa con gái Xa-đốc.
34 Vua làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, noi theo mọi điều cha
Ô-xia mình đã làm.
35 Nhưng các miếu thờ trên đồi vẫn không bị phá dỡ, dân chúng vẫn
cúng tế, và đốt hương tại các nơi ấy. Dưới đời Giô-tham, cổng trên của
Đền Thờ Chúa Hằng Hữu được xây cất.
36 Các việc khác của Giô-tham đều được chép trong Sách Lịch Sử Các
Vua Giu-đa.
37 Vào thời ấy, Chúa Hằng Hữu bắt đầu cho phép Vua Rê-xin, nước A-
ram và Vua Phê-ca, nước Ít-ra-ên, đánh phá Giu-đa.
38 Giô-tham an giấc với tổ tiên, được chôn với tổ tiên trong Thành Đa-vít.
Con trai ông là A-cha lên ngôi kế vị.

16

A-cha Cai Trị Giu-đa

1 Vào năm thứ mười bảy đời Phê-ca, con Rê-ma-lia, A-cha, con Giô-tham
lên làm vua Giu-đa
2 A-cha được hai mươi tuổi khi lên ngôi, và trị vì mười sáu năm tại Giê-
ru-sa-lem. Vua không làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời mình, như Đa-vít tổ phụ mình đã làm.
3 Nhưng lại theo đường lối các vua Ít-ra-ên. Hơn nữa, A-cha còn dâng
con mình làm của lễ thiêu, theo thói tục tồi tệ của những dân tộc ngoại
đạo bị Chúa Hằng Hữu đuổi ra khỏi đất này để dành chỗ cho Ít-ra-ên.
4 A-cha cúng tế, và đốt hương tại các miếu trên đồi, dưới các cây xanh.
5 Lúc ấy, Vua Rê-xin, nước A-ram và Vua Phê-ca, nước Ít-ra-ên, kéo
quân lên đánh A-cha, vây Giê-ru-sa-lem, nhưng không hạ thành được.
6 Cũng vào dịp này, Rê-xin, vua A-ram chiếm lại thành Ê-lát, đuổi người
Giu-đa khỏi thành, đem người Ê-đôm đến định cư và ở đó cho đến nay.
7 A-cha sai sứ đến cầu cứu Tiếc-la Phi-lê-se, vua A-sy-ri: “Tôi là đầy tớ
và là con của vua. Xin vua cứu tôi khỏi tay vua A-ram và vua Ít-ra-ên.”
8 A-cha lấy bạc, vàng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và trong kho hoàng
cung gửi cho vua A-sy-ri.
9 Theo lời yêu cầu của A-cha, vua A-sy-ri kéo quân đi đánh Đa-mách,
chiếm thành, giết Vua Rê-xin, và bắt dân đem sang Ki-rơ.
10 Vua A-cha đi Đa-mách để hội kiến với Tiếc-la Phi-lê-se, vua A-sy-ri.
Tại đó, A-cha thấy một cái bàn thờ, liền lấy kiểu mẫu và ghi chú các chi
tiết, rồi gửi về cho Thầy Tế lễ U-ri.
11 U-ri theo đó chế tạo một cái bàn thờ, để sẵn chờ A-cha về.

12 Vừa từ Đa-mách về, A-cha đến xem xét bàn thờ mới,
13 rồi đứng dâng lễ thiêu, lễ vật ngũ cốc; đổ lễ quán và máu của lễ vật thù ân trên đó.
14 A-cha cho dời bàn thờ đồng của Chúa Hằng Hữu—vốn đặt trước Đền Thờ, giữa lối ra vào và bàn thờ mới—đến đặt ở phía bắc bàn thờ mới.
15 Vua A-cha ra lệnh cho Thầy Tế lễ U-ri dâng trên bàn thờ mới này lễ thiêu buổi sáng, lễ vật ngũ cốc buổi tối, lễ thiêu và lễ vật ngũ cốc của vua, lễ thiêu, lễ vật ngũ cốc, và lễ quán của dân, tất cả máu của sinh vật dâng làm lễ thiêu và máu của các sinh vật dâng trong các lễ khác. Còn bàn thờ bằng đồng cũ, vua dành riêng cho mình để cầu hỏi thần linh.
16 Thầy Tế lễ U-ri nhất nhất vâng lệnh vua A-cha.
17 Vua A-cha còn phá bỏ bờ thành của cái bệ trong đền, dẹp bỏ các chậu, hạ cái hồ trên lưng con bò bằng đồng xuống, và đem hồ đặt trên nền đá.
18 Vì sợ vua A-sy-ri, A-cha cũng phá dỡ mái hiên xây từ Đền Thờ Chúa Hằng Hữu ra đến cổng dành cho vua đi trong ngày Sa-bát.
19 Các việc khác của A-cha đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua Giu-đa.
20 A-cha an giấc với tổ tiên, được chôn với tổ tiên trong thành Đa-vít. Ê-xê-chia, con A-cha lên kế vị.

17

Ô-sê Cai Trị Ít-ra-ên

1 Vào năm thứ mười hai đời A-cha, vua Giu-đa, Ô-sê, con Ê-la lên làm vua Ít-ra-ên, cai trị chín năm tại Sa-ma-ri.
2 Ô-sê làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu nhưng không đến nỗi như các vua Ít-ra-ên trước.
3 Sanh-ma-na-sa, vua A-sy-ri đem quân đánh Ít-ra-ên. Ô-sê thua, phải thần phục và nạp cống lễ cho A-sy-ri.
4 Nhưng Ô-sê mưu phản, sai sứ giả đi Ai Cập nhờ vua Sô giúp đỡ. Hành động này không qua khỏi mắt vua A-sy-ri. Ngoài ra, Ô-sê bắt đầu ngưng nạp cống thuế hằng năm cho A-sy-ri, nên vua A-sy-ri bắt Ô-sê xiềng lại, đem bỏ tù.

Sa-ma-ri Rơi Vào Tay A-sy-ri

5 Quân A-sy-ri đánh phá khắp nơi và vây Sa-ma-ri suốt ba năm.
6 Vào năm thứ chín đời Ô-sê, Sa-ma-ri thất thủ. Người Ít-ra-ên bị bắt đày qua A-sy-ri, bị tập trung tại Cha-la, và trên bờ Sông Cha-bo ở Gô-xan, và các thành trong nước Mê-đi.
7 Những việc này xảy ra vì người Ít-ra-ên phạm tội với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ, Đấng đã đem họ ra khỏi Ai Cập, đã cứu họ khỏi quyền lực của Pha-ra-ôn. Họ đi thờ các thần khác,
8 theo thói tục xấu xa của các thổ dân bị Chúa Hằng Hữu đuổi đi để lấy đất cho họ ở, và theo quy lệ sai lầm của các vua Ít-ra-ên mới lập ra.
9 Dân chúng lén lút làm những việc bất chính và việc không đẹp lòng Chúa Hằng Hữu Đức Chúa Trời của họ; xây miếu thờ tà thần trên các chỗ cao khắp nơi, ngay cả trên vọng canh, thành lũy;
10 dựng trụ thờ, tượng nữ thần A-sê-ra trên đồi núi, dưới cây xanh;

11 đốt hương trong các miếu trên đồi giống như các dân đã bị Chúa
Hằng Hữu đuổi đi. Các hành động gian ác này đã làm Chúa nổi giận.
12 Họ thờ thần tượng, mặc dù Chúa Hằng Hữu đã ngăn cấm.
13 Chúa Hằng Hữu sai các tiên tri cảnh cáo Ít-ra-ên và Giu-đa để họ bỏ
đường tội ác, tuân giữ điều răn, luật lệ Ngài đã dùng các tiên tri truyền
cho tổ tiên họ thuở xưa.
14 Nhưng họ nào có nghe, lại cứ ngoan cố chẳng kém gì tổ tiên, không
tin Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình.
15 Họ coi thường luật lệ và giao ước Ngài đã kết với tổ tiên họ, và những
lời cảnh cáo của Ngài. Họ theo các thần nhảm nhí, và chính họ trở nên
người xằng bậy. Mặc dù Chúa cấm đoán, họ vẫn bắt chước những dân
tộc sống chung quanh.
16 Họ khước từ tất cả các điều răn của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
mình, đúc hai tượng bò con, tượng A-sê-ra, thờ lạy Ba-anh, và các tinh tú
trên trời.
17 Họ đem con trai, con gái thiêu sống để tế thần. Họ tin bói toán, phù
thủy, và chuyên làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, khiến Ngài giận
vô cùng.
18 Ngài đuổi họ đi nơi khác, chỉ để cho đại tộc Giu-đa ở lại.
19 Giu-đa cũng chẳng tuân giữ các điều răn của Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời mình, nhưng theo gương Ít-ra-ên.
20 Vì thế, Chúa Hằng Hữu từ bỏ tất cả con cháu Gia-cốp,* trừng phạt
họ, và để cho kẻ thù bóc lột họ. Cuối cùng Ngài đuổi họ đi nơi khác.
21 Khi Ít-ra-ên tách ra khỏi chủ quyền nhà Đa-vít, họ tôn Giê-rô-bô-am,
con Nê-bát, làm vua. Giê-rô-bô-am khiến Ít-ra-ên bỏ Chúa Hằng Hữu,
phạm tội nặng nề.
22 Người Ít-ra-ên phạm tất cả tội Giê-rô-bô-am phạm. Họ không từ một
tội nào,
23 cho đến khi Chúa Hằng Hữu đuổi họ đi, như Ngài đã bảo đầy tớ
Ngài là các tiên tri cảnh cáo họ trước. Như vậy, người Ít-ra-ên bị đày qua
A-sy-ri, và họ ở đó cho đến ngày nay.

Dân Ngoại Định Cư trong Đất Ít-ra-ên

24 Vua A-sy-ri đem dân ở Ba-by-lôn, Cư-tha, A-va, Ha-mát, và Sê-phạt-
va-im đến định cư ở trong các thành của Sa-ma-ri và các thành khác của
Ít-ra-ên.
25 Khi mới đến đất Ít-ra-ên, những người này không kính sợ Chúa Hằng
Hữu, nên Ngài cho sư tử đến giết một số.
26 Khi vua A-sy-ri nhận được phúc trình: “Những người được đem qua
Sa-ma-ri không biết luật của Thần địa phương, nên Thần ấy sai sư tử vồ
họ chết.”
27 Vua ra lệnh đem một thầy tế lễ Ít-ra-ên đã bị đày trở về Sa-ma-ri, để
dạy những người định cư luật lệ của Thần địa phương.
28 Vậy, một thầy tế lễ từ Sa-ma-ri được đưa về Bê-tên, dạy những người
mới đến cách phụng thờ Chúa Hằng Hữu.

* **17:20** Nt Ít-ra-ên

29 Tuy nhiên, những người này vẫn thờ thần của nước họ. Họ để tượng
thần trong miếu trên đồi gần thành mình ở. Các miếu này đã được người
Ít-ra-ên xây cất trước kia.
30 Người Ba-by-lôn thờ thần Su-cốt Bê-nốt; người Cúc thờ Nẹt-ganh;
người Ha-mát thờ A-si-ma;
31 người A-va thờ Nếp-hát và Tạt-tác; người Sê-phạt-va-im thiêu con tế
thần A-tra-mê-léc và A-na-mê-léc.
32 Tuy kính sợ Chúa Hằng Hữu, họ vẫn chỉ định người của mình làm
chức tế lễ tại các miếu trên đồi để dâng lễ vật cho thần mình.
33 Như thế, họ vừa kính sợ Chúa, vừa thờ thần mình theo nghi thức
cúng thờ của dân tộc mình.
34 Cho đến nay họ vẫn theo nghi thức cũ chứ không thật sự thờ phụng
Chúa Hằng Hữu vì họ không theo đúng chỉ thị, luật lệ, điều răn của Chúa
truyền cho con cháu Gia-cốp, người được Ngài đổi tên là Ít-ra-ên.
35 Chúa Hằng Hữu đã kết ước với Ít-ra-ên, theo đó họ không được thờ
phụng, phục vụ, cúng tế các thần khác,
36 Nhưng chỉ phụng sự thờ lạy và dâng lễ vật lên Chúa Hằng Hữu, Đấng
đã đem họ ra khỏi Ai Cập với quyền năng và phép lạ.
37 Họ phải tuân giữ điều răn, luật lệ, và quy tắc của chính Ngài truyền
cho. Họ không được thờ thần khác.
38 Chúa Hằng Hữu đã cảnh cáo họ không được quên lãng giao ước này,
không được thờ thần nào khác.
39 Họ chỉ thờ một mình Chúa Hằng Hữu là Chân Thần mình. Chỉ như
thế, họ mới được Chúa cứu khỏi quyền lực kẻ thù.
40 Nhưng những người ấy không nghe, cứ thờ lạy theo lối cũ.
41 Họ kính sợ Chúa Hằng Hữu, đồng thời cũng thờ thần tượng mình.
Và cứ thế, đến nay con cháu họ vẫn theo đường lối ấy.

18

Ê-xê-chia Cai Trị Giu-đa

1 Vào năm thứ ba, đời Ô-sê, con Ê-la, vua Ít-ra-ên, Ê-xê-chia, con A-cha
lên ngôi làm vua Giu-đa
2 lúc hai mươi lăm tuổi, và trị vì hai mươi chín năm tại Giê-ru-sa-lem.
Mẹ vua là A-bi, con gái Xa-cha-ri.
3 Ê-xê-chia làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu theo gương Đa-vít
tổ tiên vua.
4 Vua phá hủy các miếu trên đồi, đập gãy các trụ thờ, đốn ngã các tượng
A-sê-ra, bẻ nát con rắn đồng Môi-se đã làm, vì lúc ấy, người Ít-ra-ên dâng
hương thờ nó, gọi nó là Nê-hu-tan.
5 Ê-xê-chia hết lòng tin cậy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
hơn bất cứ một vua Giu-đa nào khác, kể cả các vua đời trước lẫn đời sau.
6 Vua giữ lòng trung tín với Chúa Hằng Hữu, tuân giữ các điều răn Ngài
truyền cho Môi-se.
7 Vì thế, Chúa Hằng Hữu ở với vua, cho vua thành công trong mọi công
việc. Một mặt, Ê-xê-chia chống nghịch vua A-sy-ri, không chịu thần phục
nữa;

8 mặt khác, vua đi đánh quân Phi-li-tin đến tận Ga-xa và vùng phụ cận,
hủy phá các thành lũy kiên cố cho đến các vọng canh.
9 Việc Sanh-ma-na-sa, vua A-sy-ri vây thành Sa-ma-ri xảy ra vào năm
thứ tư đời Ê-xê-chia, tức năm thứ bảy đời Ô-sê, vua Ít-ra-ên.
10 Ba năm sau, vào năm thứ sáu đời Ê-xê-chia, năm thứ chín đời Ô-sê,
Sa-ma-ri thất thủ.
11 Đó là lúc vua A-sy-ri bắt người Ít-ra-ên đem qua A-sy-ri, đày họ đến
Cha-la, đến bờ sông Cha-bo ở Gô-xan và các thành trong nước Mê-đi.
12 Lý do vì họ không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, vi
phạm giao ước đã kết với Ngài, bất chấp luật lệ Môi-se, đầy tớ Ngài.

A-sy-ri Tấn Công Giu-đa

13 Vào năm thứ mười bốn đời Ê-xê-chia, San-chê-ríp, vua A-sy-ri đem
quân đánh chiếm tất cả thành kiên cố của Giu-đa.
14 Ê-xê-chia sai sứ giả đến La-ki nói với vua A-sy-ri: “Tôi có lỗi. Thỉnh
cầu vua rút quân, tôi xin thực hiện mọi điều khoản vua đòi hỏi.” Vua
A-sy-ri đòi mười một tấn bạc và một tấn vàng.
15 Ê-xê-chia đem nạp tất cả số bạc trong đền thờ của Chúa Hằng Hữu
và trong kho hoàng gia.
16 Ê-xê-chia phải bóc vàng chính vua đã bọc cửa và trụ cửa Đền Thờ
của Chúa Hằng Hữu trước kia, để nạp cho vua A-sy-ri.
17 Tuy nhiên, vua A-sy-ri vẫn sai các tướng lãnh của mình từ La-ki kéo
một đạo quân hùng mạnh đến giao chiến cùng Vua Ê-xê-chia tại Giê-ru-
sa-lem. Họ dừng chân cạnh cống cho ngựa uống nước trong ao trên, gần
con đường dẫn đến đồng thợ giặt.
18 Họ đòi hội kiến Vua Ê-xê-chia, nhưng vua không tiếp mà lại sai thuộc
hạ của mình là Quan Quản lý hoàng cung Ê-li-a-kim, con Hinh-kia, Tổng
Thư ký Sép-na; và Ngự sử Giô-a, con A-sáp, ra gặp họ.

San-chê-ríp Đe Dọa Giê-ru-sa-lem

19 Quan chỉ huy của Vua A-sy-ri bảo họ nói thông điệp này với Ê-xê-chia:
“Đây là điều đại đế A-sy-ri sai ta truyền lệnh với vua Ê-xê-chia: Điều
gì khiến ngươi tin tưởng chắc chắn như thế?
20 Ngươi nghĩ rằng chỉ vào lời nói có thể thay thế đội quân tinh nhuệ
và hùng mạnh sao? Vua dựa vào ai để chống lại ta?
21 Dựa vào Ai Cập chăng? Này, ngươi dựa vào Ai Cập, như dựa vào
cây sậy đã gãy, ai dựa vào sẽ bị đâm lủng tay. Pha-ra-ôn, vua Ai Cập cũng
như vậy đối với người nhờ cậy hắn!
22 Có lẽ vua sẽ nói: ‘Chúng tôi trông cậy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa
Trời chúng tôi!’ Nhưng chẳng lẽ Chúa không biết người lăng mạ Ngài
là Ê-xê-chia sao? Không phải Ê-xê-chia đã phá bỏ các nơi thờ phượng
và các bàn thờ của Ngài và bắt mọi người trong Giu-đa và Giê-ru-sa-lem
chỉ được quỳ lạy trước một bàn thờ duy nhất trong Giê-ru-sa-lem sao?
23 Ta cho người biết việc này! Hãy đánh cuộc với chủ của ta, là vua
nước A-sy-ri. Ta sẽ cho vua 2.000 con ngựa nếu ngươi có thể tìm được
2.000 kỵ binh!

24 Với quân đội nhỏ bé của ngươi, lẽ nào ngươi nghĩ ngươi có thể
chống lại dù là một tướng yếu nhất trong thuộc hạ của chủ ta, hay dù
ngươi cậy vào các quân xa và các kỵ binh của Ai Cập?
25 Còn nữa, ngươi nghĩ rằng nếu không có lệnh của Chúa Hằng Hữu,
chúng ta dám xâm chiếm xứ này sao? Chính Chúa Hằng Hữu đã bảo
chúng ta rằng: 'Hãy tấn công xứ này và tiêu diệt nó!' "
26 Nghe đến đây, Ê-li-a-kim, con của Hinh-kia, cùng với Sép-na và Giô-
a nói với trưởng quan A-ry-si: "Xin ông làm ơn nói với chúng tôi bằng
tiếng A-ram, chúng tôi hiểu tiếng ấy. Xin đừng nói tiếng Hê-bơ-rơ, e
rằng những người trên thành nghe được."
27 Nhưng trưởng quan San-chê-ríp đáp: "Ngươi nghĩ rằng chủ ta chỉ gửi
thông điệp này cho ngươi và chủ ngươi thôi sao? Người còn muốn tất cả
dân chúng đều nghe được, vì khi chúng ta vây hãm thành này thì họ sẽ
cũng chịu khổ với ngươi. Các ngươi sẽ đói và khát đến nỗi ăn phân và
uống nước tiểu của chính mình."
28 Rồi vị trưởng quan đứng dậy và dùng tiếng Hê-bơ-rơ nói lớn cho dân
trên tường thành nghe: "Hãy nghe thông điệp từ đại đế A-sy-ri!
29 Đây là điều vua nói: Đừng để Ê-xê-chia đánh lừa các ngươi. Ông ấy
không có khả năng bảo vệ các ngươi đâu.
30 Đừng để ông ấy dụ các ngươi trông cậy vào Chúa Hằng Hữu bằng
cách nói rằng: 'Chắc chắn Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu chúng ta. Thành
này sẽ không bao giờ rơi vào tay vua A-sy-ri.'
31 Đừng nghe theo Ê-xê-chia! Đây là điều vua A-sy-ri cam kết: Hãy thiết
lập hòa bình với ta—hãy mở cửa thành và bước ra ngoài. Mỗi người trong
các ngươi vẫn được tiếp tục ăn trái nho và trái vả của mình, cùng uống
nước giếng của mình.
32 Ta sẽ sắp đặt cho các ngươi một vùng đất khác giống như vậy—là
xứ sở của thóc lúa và rượu mới, bánh mì, những vườn nho, ô-liu và mật
ong. Các ngươi sẽ có bánh ăn, rượu uống, sống không thiếu thứ gì, lại
còn khỏi vạ diệt vong!

Đừng tin lời Ê-xê-chia gạt gẫm, bảo rằng: 'Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu
chúng ta!'
33 Thử nhìn các nước khác xem có thần nào cứu họ khỏi tay vua A-sy-ri
được đâu.
34 Thần của các dân tộc Ha-mát, Ạt-bát, Sê-phạt-va-im, Hê-na, và Y-va
đã làm được gì? Các thần ấy có tiếp cứu Sa-ma-ri được không?
35 Có thần của nước nào đã cứu nước ấy khỏi tay ta chưa? Như thế làm
sao Chúa Hằng Hữu cứu Giê-ru-sa-lem được?"
36 Một số thường dân nghe Ráp-sa-kê nói, nhưng giữ yên lặng, vì vua
ra lệnh không ai được đối đáp với người A-sy-ri.
37 Rồi Ê-li-a-kim, con Hinh-kia, quản đốc hoàng cung; Sép-na, quan ký
lục; và Giô-a, con A-sáp, quan ngự sử, trở về cung Ê-xê-chia. Họ xé áo
mình rồi đến gặp vua và kể lại những gì các trưởng quan của A-sy-ri đã
nói.

19

Ê-xê-chia Cầu Xin Chúa Giúp Đỡ

1 Nghe xong phúc trình, Vua Ê-xê-chia xé áo, lấy vải bố quấn mình, đi
lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
2 Vua cũng sai Ê-li-a-kim, quản đốc hoàng cung, Sép-na, quan ký lục,
và các lãnh đạo thầy tế lễ, tất cả đều mặc áo vải gai, đến gặp Tiên tri
Y-sai, con A-mốt.
3 Họ nói với ông rằng: "Đây là điều Vua Ê-xê-chia nói: Hôm nay là ngày
rối loạn, lăng mạ, và sỉ nhục. Nó như một đứa trẻ sắp ra đời, mà người
mẹ không có sức lực để sinh con.
4 Nhưng có lẽ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông đã nghe lời của
các trưởng quan A-sy-ri được sai đến để nói lời nhạo báng Đức Chúa Trời
hằng sống, và sẽ phạt vua vì những lời vua ấy đã nói. Ôi, xin ông cầu
nguyện cho chúng tôi là những người còn lại đây!"
5 Khi các cận thần của Vua Ê-xê-chia sai đến gặp Y-sai,
6 vị tiên tri đáp: "Hãy nói với chủ của ngươi rằng: 'Đây là lời Chúa Hằng
Hữu phán: Đừng sợ vì những lời nhạo báng chống nghịch Ta từ thuộc hạ
của vua A-sy-ri.
7 Hãy nghe đây! Chính Ta sẽ chống nghịch nó, và vua sẽ nhận một tin
khẩn cấp tại quê hương mình. Vì vậy, nó sẽ quay về, là nơi Ta sẽ khiến
nó bị gươm giết chết.' "
8 Trong khi ấy, các trưởng quan A-sy-ri rời Giê-ru-sa-lem và đến hội
kiến với vua A-sy-ri tại Líp-na, vì hay tin vua vừa rời khỏi La-ki và tiến
đánh thành này.
9 Ngay sau đó, Vua San-chê-ríp nhận được tin Vua Tiệt-ha-ca, nước
Ê-thi-ô-pi, đang lãnh đạo đội quân tiến đánh mình. Trước khi nghênh
chiến, vua bèn sai các sứ giả trở lại gặp Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem với
thông điệp:
10 "Đây là thông điệp cho Vua Ê-xê-chia, nước Giu-đa. Đừng để Đức
Chúa Trời của vua, là Đấng mà vua tin cậy, lừa gạt vua với lời hứa rằng
Giê-ru-sa-lem sẽ không bị vua A-sy-ri xâm chiếm.
11 Vua đã biết những chiến thắng hiển hách của các vua A-sy-ri đã làm
tại những nơi họ đi qua. Họ đã tiêu diệt hoàn toàn nước nào họ đến!
Chẳng lẽ chỉ có vua thoát khỏi?
12 Có thần nào—tức các thần của các dân tộc: Gô-xan, Ha-ran, Rê-sép,
và Ê-đen tại Tê-la-sa—cứu được họ chăng? Cha ông của ta đã diệt họ tất
cả!
13 Vua Ha-mát và vua Ác-bác đã làm gì? Còn vua của Sê-phạt-va-im,
Hê-na, và Y-va bây giờ ở đâu?"
14 Sau khi Ê-xê-chia nhận thư từ tay các sứ giả và đọc xong, vua lập tức
lên Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, và trải thư ra trước mặt Chúa Hằng
Hữu.
15 Ê-xê-chia khẩn thiết cầu nguyện trước mặt Chúa Hằng Hữu: "Ôi, lạy
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Ngài đang ngự
giữa các thiên thần! Chỉ có Chúa là Đức Chúa Trời của các vương quốc
trên thế gian. Chính Chúa đã tạo nên trời và đất.

16 Lạy Chúa Hằng Hữu xin đoái nghe! Xin mở mắt Ngài, Lạy Chúa Hằng
Hữu, xin nhìn! Xin nghe những lời San-chê-ríp đã phỉ báng Đức Chúa
Trời Hằng Sống.
17 Lạy Chúa Hằng Hữu, các vua A-sy-ri quả có tàn phá đất đai của các
quốc gia ấy.
18 Và họ ném các thần của các nước này vào lò lửa để thiêu hủy chúng.
Nhưng dĩ nhiên người A-sy-ri đã tiêu diệt chúng! Vì chúng không phải là
thần—mà chỉ là những tượng bằng gỗ và bằng đá do tay người làm ra.
19 Vì thế, bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng con,
xin Chúa cứu giúp chúng con khỏi tay San-chê-ríp; để tất cả các nước
khắp thế giới đều biết rằng chỉ có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời!”

Y-sai Tiên Tri về Sự Giải Cứu Giu-đa

20 Y-sai, con A-mốt nhắn lời với Ê-xê-chia như sau: “Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: ‘Ta đã nghe lời con cầu nguyện về việc
San-chê-ríp vua A-sy-ri rồi.’ ”
21 Và đây là lời Chúa Hằng Hữu phán về việc ấy:
“Các trinh nữ ở Si-ôn coi thường ngươi.
Các cô gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu, khinh bỉ.
22 Ngươi phỉ báng, nhục mạ ai.
Lên giọng, nhướng mắt với ai?
Với Đấng Thánh của Ít-ra-ên sao?
23 Ngươi đã dùng các thuộc hạ để phỉ báng Chúa.
Ngươi nói rằng: ‘Nhờ vô số chiến xa,
ta đã chinh phục các đỉnh núi cao nhất—
phải, những mỏm núi hẻo lánh của Li-ban.
Ta đã đốn hạ các cây bá hương cao vút
và các cây bách tốt nhất.
Ta sẽ lên đến tột đỉnh
và thám hiểm những khu rừng sâu nhất.
24 Ta đào giếng, uống nước xứ người
và ta giẫm nát, làm cạn khô các dòng sông Ai Cập.’
25 Tất cả những điều này,
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã định trước,
ngươi không biết sao?
Ta đã quyết định từ xưa
cho phép ngươi biến các thành lũy kiên cố
thành đống gạch vụn.
26 Dân các thành này không sức chống cự
mà chỉ kinh hoàng, bối rối.
Họ giống như cây cỏ ngoài đồng,
trên nóc nhà, khô héo khi còn non.
27 Nhưng Ta biết rõ ngươi—
nơi ngươi ở
và khi ngươi đến và đi.
Ta biết cả khi ngươi nổi giận nghịch cùng Ta.
28 Và vì ngươi giận Ta,

những lời ngạo mạn của ngươi đã thấu tai Ta,
Ta sẽ tra khoen vào mũi ngươi
và đặt khớp vào miệng ngươi.
Ta sẽ khiến ngươi trở về
bằng con đường ngươi đã đến.”
29 Rồi Y-sai nói với Ê-xê-chia: “Đây là dấu hiệu cho những gì tôi nói là đúng:
Năm nay, ngươi sẽ ăn những gì tự nó mọc lên,
sang năm ngươi cũng ăn những gì mọc ra từ mùa trước.
Nhưng đến năm thứ ba, ngươi hãy gieo trồng rồi gặt hái;
ngươi hãy trồng nho rồi ăn trái của chúng.
30 Và ai còn sót trong Giu-đa,
những người thoát khỏi những hoạn nạn,
sẽ châm rễ mới xuống chính đất của ngươi
rồi sẽ lớn lên và thịnh vượng.
31 Vì dân sót của Ta sẽ tràn ra từ Giê-ru-sa-lem,
là nhóm người sống sót từ Núi Si-ôn.
Lời hứa nhiệt thành của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ làm thành các điều ấy!”
32 Và đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về vua A-sy-ri:
“Vua ấy sẽ không được vào Giê-ru-sa-lem.
Không đến trước thành đắp lũy tấn công.
Không đeo khiên, bắn tên vào thành.
33 Nhưng sẽ theo đường cũ, quay về nước. Vua không vào thành này được đâu.” Chúa Hằng Hữu phán vậy:
34 “Ta sẽ vì Danh Ta và vì Đa-vít, đầy tớ Ta,
bảo vệ và cứu giúp thành này.”

35 Ngay đêm ấy, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đến các đồn trại A-sy-ri giết 185.000 người A-sy-ri. Sáng hôm sau, khi người A-sy-ri thức dậy, chúng thấy xác chết nằm ngổn ngang khắp nơi.

36 Rồi Vua San-chê-ríp, nước A-sy-ri, bỏ trại và quay về xứ sở mình. Vua về quê hương mình là thành Ni-ni-ve và ở luôn tại đó.

37 Một hôm, khi vua đang quỳ lạy trong đền thờ Hít-róc, thần của mình, thì bị hai con trai là A-tra-mê-léc và Sa-rết-sê giết chết bằng gươm. Rồi chúng trốn qua xứ A-ra-rát, một con trai khác là Ê-sạt-ha-đôn lên ngôi vua A-sy-ri.

20

Ê-xê-chia Bị Bệnh Nặng và Được Chữa Lành

1 Trong thời gian Ê-xê-chia bị bệnh nặng gần chết thì Tiên tri Y-sai, con A-mốt đến thăm vua. Ông truyền cho vua sứ điệp này: “Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: ‘Vua nên xếp đặt mọi việc trong gia đình vì vua sắp qua đời. Vua không sống được nữa.’ ”

2 Khi Ê-xê-chia nghe điều này, ông quay mặt vào tường và khẩn thiết cầu xin Chúa Hằng Hữu:

3 “Lạy Chúa Hằng Hữu, xin Chúa nhớ cho, con đã hết lòng trung thành
với Chúa, làm điều ngay trước mặt Ngài.” Rồi, vua khóc nức nở.
4 Trước khi Y-sai ra khỏi hoàng cung, Chúa Hằng Hữu phán bảo ông:
5 “Quay lại, nói với Ê-xê-chia, vua của dân Ta, như sau: ‘Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Đa-vít, ông tổ của con, đã nghe lời con cầu nguyện
và đã thấy nước mắt con. Ta sẽ chữa con khỏi bệnh. Ba ngày nữa, con sẽ
lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
6 Ta sẽ cho con sống thêm mười lăm năm nữa. Ta sẽ cứu con và thành
này khỏi tay vua A-sy-ri. Vì Danh Ta và vì Đa-vít, đầy tớ Ta, Ta sẽ bảo vệ
thành này.’ ”
7 Y-sai bảo người ta lấy một cái bánh trái vả đem đắp lên mụt nhọt của
Ê-xê-chia, thì vua lành bệnh.
8 Ê-xê-chia hỏi Y-sai: “Có điều gì chứng tỏ Chúa Hằng Hữu sẽ chữa lành
cho tôi, và ba ngày nữa tôi được lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu?”
9 Y-sai đáp: “Có. Chúa Hằng Hữu sẽ làm điều này để chứng tỏ Ngài sắp
thực hiện lời hứa. Vua muốn bóng trên bàn trắc ảnh mặt trời tới mười
bậc hay lui lại mười bậc?”
10 Ê-xê-chia đáp: “Bóng mặt trời tới thì có gì là lạ. Xin cho nó lui mười
bậc.”
11 Tiên tri Y-sai kêu xin Chúa Hằng Hữu, và Ngài cho bóng mặt trời lùi
lại mười bậc trên bàn trắc ảnh của A-cha.

Phái Đoàn Ba-by-lôn

12 Nghe tin vua Giu-đa khỏi bệnh, Mê-rô-đác Ba-la-đan, con trai Ba-la-
đan, vua Ba-by-lôn, sai sứ giả mang thư và lễ vật đến chúc mừng Ê-xê-
chia.
13 Ê-xê-chia nồng nhiệt đón tiếp, và đưa họ đi xem các kho tàng chứa
vàng, bạc, hương liệu, dầu quý, khí giới và mọi thứ khác, không chừa
một thứ nào cả.
14 Tiên tri Y-sai đến, hỏi Ê-xê-chia: “Những người này từ đâu đến? Họ
nói gì với vua?”

Ê-xê-chia trả lời: “Họ đến từ một nước xa xăm là Ba-by-lôn.”
15 Y-sai hỏi tiếp: “Vua cho họ xem những gì trong cung?”

Ê-xê-chia đáp: “Tất cả. Chẳng có thứ gì trong kho mà ta không cho họ
xem.”
16 Đến đây Y-sai nói: “Xin vua lắng nghe lời Chúa Hằng Hữu:
17 ‘Sẽ đến lúc mọi vật trong cung vua phải bị chở sang Ba-by-lôn, kể cả
những vật tích lũy từ đời các tiên vương đến nay, không sót một món.
18 Một số hoàng tử sẽ bị bắt đi làm thái giám cho vua Ba-by-lôn.’ ”
19 Ê-xê-chia nói: “Lời của Chúa Hằng Hữu do tiên tri thuật là lời lành.”
Vì vua tự nghĩ: “Ít ra trong đời ta cũng được hòa bình an ổn.”
20 Các việc khác của Ê-xê-chia, thế lực của vua, việc xây hồ chứa nước,
lập hệ thống dẫn nước vào kinh thành, đều được chép trong Sách Lịch
Sử Các Vua Giu-đa.
21 Ê-xê-chia an giấc với tổ tiên, Ma-na-se, và con trai vua lên kế vị.

21

Ma-na-se Cai Trị Giu-đa

1 Ma-na-se được mười hai tuổi lúc lên ngôi, và cai trị năm mươi lăm
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Hép-si-ba.
2 Ma-na-se làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo con đường tội
lỗi của các thổ dân đã bị Chúa đuổi ra khỏi đất này để lấy đất cho người
Ít-ra-ên ở.
3 Vua dựng lại các miếu trên đồi đã bị Ê-xê-chia, cha mình phá hủy.
Vua xây bàn thờ Ba-anh, dựng tượng A-sê-ra như A-háp vua Ít-ra-ên đã
làm, và thờ tất cả các tinh tú trên trời.
4 Vua xây bàn thờ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, là nơi Chúa Hằng
Hữu phán: "Ta chọn Giê-ru-sa-lem là nơi đặt Danh Ta mãi mãi."
5 Vua xây bàn thờ các tinh tú trong hành lang của Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu.
6 Vua đem con mình thiêu sống tế thần; học coi bói, coi điềm, nghe lời
đồng bóng, phù thủy. Vua làm điều xấu ác, chọc giận Chúa Hằng Hữu.
7 Ma-na-se còn chạm tượng A-sê-ra, đem vào đặt trong Đền Thờ, bất
tuân lời Chúa Hằng Hữu đã phán với Đa-vít và Sa-lô-môn: "Đền Thờ này
và thành Giê-ru-sa-lem là nơi được Ta chọn giữa các đại tộc Ít-ra-ên để
mang Danh Ta mãi mãi.
8 Nếu người Ít-ra-ên tuân theo lệnh Ta, tức các luật lệ Môi-se, đầy tớ Ta
đã truyền cho họ, thì Ta sẽ không bắt họ phải bị lưu lạc nữa."
9 Nhưng họ không nghe lời Ta. Ngoài ra, Ma-na-se còn xúi giục họ làm
nhiều điều ác hơn cả các thổ dân ở đây trước kia, là các dân đã làm ác
nên bị Chúa Hằng Hữu tiêu diệt và lấy đất này cho Người Ít-ra-ên ở.
10 Vì thế Chúa Hằng Hữu phán qua các đầy tớ phát ngôn viên Ngài rằng:
11 "Vì Ma-na-se, vua Giu-đa, đã làm những điều đáng ghê tởm này, là
những điều thất nhân ác đức còn hơn cả thổ dân A-mô-rít trước kia, và
xúi người Giu-đa thờ thần tượng.
12 Nên Ta, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, sẽ giáng họa
trên Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, khiến cho ai nghe tin này cũng phải bàng
hoàng.
13 Ta sẽ lấy dây đo Sa-ma-ri và dây dò* nhà A-háp giăng trên Giê-ru-sa-
lem. Ta sẽ quét sạch Giê-ru-sa-lem như một người chùi sạch cái đĩa, rồi
úp nó xuống.
14 Ta sẽ từ bỏ những người còn lại, mặc dù họ vốn thuộc về Ta, và giao
họ cho quân thù. Họ trở thành miếng mồi, và chiến lợi phẩm của địch.
15 Vì họ làm điều ác trước mặt Ta, chọc Ta giận từ ngày tổ tiên họ được
đem ra khỏi Ai Cập đến nay."
16 Ngoài tội xúi giục Giu-đa thờ thần tượng trước mặt Chúa Hằng Hữu,
Ma-na-se còn giết nhiều người vô tội, làm cho máu họ tràn ngập Giê-ru-
sa-lem.
17 Các việc khác của Ma-na-se, tội lỗi vua làm, đều được chép trong Sách
Lịch Sử Các Vua Giu-đa.
18 Ma-na-se chết, và được chôn trong ngự uyển U-xa. Con Ma-na-se là
A-môn lên kế vị.

---

* **21:13** Dây chì, dây dọi

A-môn Cai Trị Giu-đa

19 A-môn lên ngôi lúc hai mươi tuổi, và cai trị hai năm tại Giê-ru-sa-lem.
Mẹ vua là Mê-su-lê-mết, con Ha-rút ở Giô-ba.
20 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu cũng như Ma-na-se cha
mình.
21 Vua theo đúng vết chân cha mình, thờ các thần tượng cha mình đã
thờ.
22 Ông bỏ Đức Chúa Trời Hằng Hữu của tổ tiên mình, không theo đường
lối của Ngài.
23 Các đầy tớ A-môn làm phản, giết A-môn ngay trong cung vua.
24 Nhưng dân chúng nổi lên giết hết những người phản loạn, rồi lập
Giô-si-a, con A-môn lên làm vua.
25 Các việc khác của A-môn đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua
Giu-đa.
26 A-môn được chôn trong mộ tại vườn U-xa. Giô-si-a lên kế vị.

22

Giô-si-a Cai Trị Giu-đa

1 Lúc lên làm vua, Giô-si-a chỉ mới tám tuổi, và làm vua ba mươi mốt
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ Giô-si-a là Giê-đi-đa, con của A-đa-gia ở Bốt-
cát.
2 Vua làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, noi gương Đa-vít tổ
tiên mình không sai lạc.
3 Năm thứ mười tám đời Giô-si-a, vua sai Thư ký Sa-phan, con A-xa-lia,
cháu Mê-su-lam, đến Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và dặn rằng:
4 Hãy đi gặp thầy thượng tế Hinh-kia và nói với ông ta: “Kiểm tra số
bạc dân chúng đem lên Đền Thờ dâng lên Chúa Hằng Hữu;
5 rồi đem bạc này giao cho các giám thị Đền Thờ để họ sửa sang Đền
Thờ Chúa Hằng Hữu.
6 Đó là những thợ mộc, thợ xây cất, và thợ hồ để họ mua gỗ và đá mà
sửa chữa Đền.
7 Vì các giám thị là những người trung thực, nên đừng buộc họ giữ sổ
sách chi tiêu.”

Hinh-kia Tìm Được Kinh Luật

8 Một ngày nọ, thầy thượng tế Hinh-kia báo cho Thư ký Sa-phan hay:
“Tôi tìm được quyển Kinh Luật trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu rồi!” Nói
xong, ông trao sách cho Sa-phan. Sa-phan lấy đọc.
9 Khi trở về, Sa-phan phúc trình với vua như sau: “Chúng tôi đã thu
thập số bạc, đem giao cho các giám thị Đền thờ của Chúa Hằng Hữu như
lời vua dặn.”
10 Ông nói tiếp: “Thầy Tế lễ Hinh-kia có đưa cho tôi quyển sách này.”
Và ông đọc cho vua nghe.
11 Nghe xong các lời của sách Luật Pháp, vua xé áo mình.
12 Rồi ra lệnh cho Thầy Tế lễ Hinh-kia, Thư ký Sa-phan, A-hi-cam, con
Sa-phan, Ách-bô, con Mi-ca-gia, và A-sa-gia, tôi tớ mình như sau:
13 “Xin các ông vì tôi, vì dân chúng, vì đất nước Giu-đa, đi cầu hỏi Chúa
Hằng Hữu về những lời chép trong sách mới tìm được này. Chắc Chúa

Hằng Hữu giận chúng ta lắm, vì từ đời tổ tiên ta đến nay, sách luật này
đã không được tôn trọng."
14 Vậy, Thầy Tế lễ Hinh-kia cùng đi với Sa-phan, A-hi-cam, Ách-bô, và
A-sa-gia đến Quận Nhì thành Giê-ru-sa-lem tìm nữ Tiên tri Hun-đa, vợ
Sa-lum, người giữ áo lễ, con Tiếc-va, cháu Hạt-ha, để trình bày sự việc.
15 Bà truyền lại cho họ lời của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên như sau: "Hãy nói với người sai các ngươi đến đây:
16 Ta sẽ giáng họa trên đất và dân này, đúng theo điều được ghi trong
sách luật của Giu-đa.
17 Vì dân Ta đã từ bỏ Ta, đốt hương cho các thần khác, chọc Ta giận, và
Ta sẽ giận đất này không nguôi.
18 Còn về vua của Giu-đa, là người đã sai các ông đi cầu hỏi Chúa Hằng
Hữu, hãy nói với người ấy rằng: Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên phán thế này:
19 Riêng phần ngươi, vì ngươi nhận biết lỗi lầm, hành động khiêm nhu
trước mặt Chúa Hằng Hữu khi nghe đọc lời Ta nói về đất này sẽ bị bỏ
hoang và nguyền rủa, ngươi đã xé áo mình, khóc lóc trước mặt Ta, nên
Ta nghe lời cầu nguyện ngươi.
20 Ta sẽ cho ngươi qua đời trong lúc còn hòa bình, và không thấy tai
họa Ta giáng xuống đất này."
Rồi, họ trình lại những lời này cho vua.

23

Cuộc Cải Cách Tôn Giáo của Giô-si-a

1 Vua triệu tập tất cả trưởng lão Giu-đa và kinh thành Giê-ru-sa-lem lại.
2 Họ theo vua lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu với các thầy tế lễ, tiên tri,
và với tất cả người Giu-đa, cả dân cư Giê-ru-sa-lem, cả lớn lẫn bé. Vua
đọc cho họ nghe quyển Sách Giao Ước vừa tìm được trong Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu.
3 Vua đứng bên trụ cột, hứa nguyện trung thành với Chúa Hằng Hữu,
hết lòng tuân giữ điều răn, luật lệ chép trong sách. Toàn dân cũng hứa
nguyện như thế.
4 Vua ra lệnh cho thầy thượng tế Hinh-kia, các thầy tế lễ, và những
người coi giữ đền của Chúa Hằng Hữu lấy những vật dùng cho việc cúng
tế Ba-anh, A-sê-ra, và các tinh tú trên trời đem ra Đồng Kít-rôn, bên ngoài
thành Giê-ru-sa-lem, thiêu hủy hết, rồi lấy tro bỏ tại Bê-tên.
5 Vua cũng phế bỏ chức tế lễ cho các tà thần do các vua đời trước lập
lên để lo việc cúng tế, đốt hương trong các miếu trên đồi, khắp nước
Giu-đa và chung quanh Giê-ru-sa-lem, là những người đã đốt hương cho
Ba-anh, mặt trời, mặt trăng, và các tinh tú.
6 Vua sai đem tượng A-sê-ra trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu ra bên Suối
Kít-rôn, ngoài thành Giê-ru-sa-lem, thiêu hủy, nghiền nát, rồi đem tro bỏ
trên mồ thường dân.
7 Giô-si-a phá các nhà chứa mãi dâm nam và nữ trong khuôn viên Đền
Thờ Chúa Hằng Hữu, là nơi các phụ nữ đã dệt áo cho thần A-sê-ra.

8 Giô-si-a tập trung các thầy tế lễ tà thần từ khắp nơi trong xứ Giu-đa lại
một chỗ, triệt hạ các miếu trên đồi, nơi trước kia họ đã từng đốt hương, từ
Ghê-ba cho đến Bê-e-sê-ba. Vua cũng phá hủy các miếu nơi cổng ra vào
dinh Giô-suê, tổng trấn Giê-ru-sa-lem. Dinh này ở bên trái cổng thành,
nếu nhìn từ bên ngoài vào.
9 Tuy các thầy tế lễ của các miếu trên đồi không được đến gần bàn thờ
của Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem, nhưng họ được ăn bánh không
men với các anh em mình.
10 Giô-si-a phá hủy bàn thờ Tô-phết tại thung lũng Bên Hi-nôm, để không
ai còn thiêu sống con trai mình làm của lễ tế thần Mô-lóc nữa.
11 Vua bỏ đi các tượng ngựa dựng gần cổng đền thờ của Chúa Hằng
Hữu, trước dinh của Thái giám Nê-than Mê-léc; còn các xe ngựa vua
cũng đốt hết. Tượng ngựa và các xe này được các vua Giu-đa đời trước
dâng cho thần mặt trời.
12 Vua phá những bàn thờ các vua Giu-đa đời trước xây trên nóc lầu
A-cha; còn các bàn thờ Ma-na-se đã xây trong hai hành lang Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu vua cũng đập tan nát rồi đem bụi đổ xuống Trũng Kít-rôn.
13 Vua cũng phá hủy các miếu trên đồi về phía đông Giê-ru-sa-lem và
phía nam đồi Tham Nhũng. Các miếu này được Vua Sa-lô-môn cất để
thờ Át-tạt-tê, Kê-mốt, Minh-côm, là các thần đáng tởm của người Si-đôn,
Mô-áp, và Am-môn,
14 Vua nghiền nát các trụ thờ, đốn ngã tượng A-sê-ra, lấy xương người
chết bỏ đầy các nơi này.
15 Giô-si-a phá tan bàn thờ và miếu trên đồi Bê-tên do Giê-rô-bô-am,
con Nê-bát, là người đã khiến cho Ít-ra-ên phạm tội, xây lên. Vua nghiền
tượng đá nát ra như cám, còn tượng A-sê-ra vua đốt đi.
16 Khi Giô-si-a nhìn quanh thấy trên đồi có những nấm mồ, liền sai
người đào lấy xương, đem đốt trên bàn thờ để làm nó ô uế. (Đúng như
lời Chúa Hằng Hữu dùng người của Đức Chúa Trời loan báo trước khi
Giê-rô-bô-am đứng bên bàn thờ trong kỳ lễ).
17 Rồi Giô-si-a quay lại nhìn mộ người của Đức Chúa Trời. Vua hỏi:
“Đằng kia có cái bia gì thế?”
Những người ở thành này đáp: “Đó là mộ người của Đức Chúa Trời,
từ Giu-đa đến, nói tiên tri về những việc vua vừa mới làm cho bàn thờ
Bê-tên này!”
18 Vua ra lệnh: “Không ai được đụng đến mộ ấy.” Vì thế không ai đụng
đến mồ này cũng như mồ của tiên tri già ở Sa-ma-ri.
19 Ngoài ra, Giô-si-a còn phá hủy các miếu trên đồi tại các thành thuộc
xứ Sa-ma-ri mà các vua Ít-ra-ên trước kia đã xây cất và chọc Chúa Hằng
Hữu giận. Cũng như các miếu tại Bê-tên, các miếu ấy bị Giô-si-a phá tan
sạch.
20 Vua bắt các thầy tế lễ tà thần phục vụ tại các miếu này và đem giết
hết trên bàn thờ của họ. Ngoài ra, vua còn lấy xương người chết đốt trên
bàn thờ. Xong việc, vua trở về Giê-ru-sa-lem.

Giô-si-a Giữ Lễ Vượt Qua

21 Vua truyền cho toàn dân phải giữ lễ Vượt Qua theo đúng lệnh của
Chúa Hằng Hữu được chép trong Sách Giao Ước.
22 Từ đời các phán quan cũng như dưới đời các vua Ít-ra-ên và vua
Giu-đa từ trước đến nay mới có một lễ Vượt Qua cử hành long trọng như
thế.
23 Lễ Vượt Qua này được cử hành cho Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem
vào năm thứ mười tám đời vua Giô-si-a.
24 Ngoài ra, Giô-si-a còn trừ diệt những bọn đồng bóng, phù thủy, cấm
thờ các thần trong nhà, các thần tượng khác trong thành Giê-ru-sa-lem,
và cả nước Giu-đa. Vua triệt để thi hành từng điều khoản chép trong sách
luật mà Thầy Tế lễ Hinh-kia đã tìm thấy trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
25 Những đời vua trước cũng như các đời vua sau, không một vua nào
hết lòng, hết tâm hồn, hết sức, hướng về Chúa Hằng Hữu và triệt để tuân
hành luật Môi-se như Giô-si-a.
26 Tuy nhiên, vì tội lỗi của Ma-na-se đã khiêu khích Chúa Hằng Hữu quá
độ, nên Ngài vẫn không nguôi cơn thịnh nộ trên Giu-đa.
27 Ngài phán: “Ta sẽ đuổi Giu-đa đi khỏi mặt Ta, như Ta đã đuổi Ít-ra-ên.
Ta sẽ loại bỏ Giê-ru-sa-lem Ta đã chọn, loại bỏ cả Đền Thờ, nơi Danh Ta
được tôn vinh.”
28 Các việc khác của Giô-si-a đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua
Giu-đa.
29 Lúc ấy, Nê-cô, Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập đi đánh vua A-sy-ri tại
Sông Ơ-phơ-rát. Vua Giô-si-a đến gặp vua Ai Cập. Nhưng khi vừa trông
thấy, Nê-cô liền giết chết Giô-si-a tại chỗ.
30 Các bầy tôi chở xác Giô-si-a từ Mê-ghi-đô về Giê-ru-sa-lem, và chôn
trong ngôi mộ của vua. Toàn dân tôn Giô-a-cha, con Giô-si-a, lên làm vua
kế vị.

Giô-a-cha Cai Trị Giu-đa

31 Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi lúc lên ngôi, và cai trị ba tháng tại
Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Ha-mu-ta, con Giê-rê-mi, ở Líp-na.
32 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu giống như các vua đời
trước.
33 Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập bắt Giô-a-cha giam tại Ríp-la thuộc đất
Ha-mát, không cho làm vua tại Giê-ru-sa-lem, và bắt Giu-đa phải nạp
cống 3.400 ký bạc và 34 ký vàng.

Giê-hô-gia-kim Cai Trị Giu-đa

34 Pha-ra-ôn Nê-cô lập một người con khác của Giô-si-a là Ê-li-a-kim lên
làm vua, và đổi tên ra Giê-hô-gia-kim. Nê-cô cũng đem Giô-a-cha về Ai
Cập, và giam giữ cho đến chết.
35 Giê-hô-gia-kim đánh thuế dân, lấy vàng, bạc, nạp cho Pha-ra-ôn Nê-
cô, vua Ai Cập.
36 Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi lúc lên ngôi, và cai trị mười
một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Xê-bu-đa, con Phê-đa-gia, ở Ru-ma.
37 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như các vua đời trước đã
làm.

24

1 Lúc ấy, Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn đem quân đến đánh Giu-đa.
Sau ba năm chịu thần phục, Giê-hô-gia-kim nổi lên chống lại Ba-by-lôn.
2 Chúa khiến các nước Canh-đê, A-ram, Mô-áp, và Am-môn đem quân
đến tàn phá Giu-đa theo lời Chúa Hằng Hữu đã dùng các tiên tri đầy tớ
Ngài phán trước.
3 Hiển nhiên việc Giu-đa gặp tai họa là do Chúa Hằng Hữu xếp đặt. Ngài
muốn đuổi họ đi khỏi mặt Ngài, vì tội lỗi tràn ngập của Ma-na-se,
4 người đã làm cho Giê-ru-sa-lem đầy dẫy máu vô tội, đến độ Chúa Hằng
Hữu không tha thứ được nữa.
5 Các việc khác của Giê-hô-gia-kim đều được chép trong Sách Lịch Sử
Các Vua Giu-đa.
6 Giê-hô-gia-kim an giấc với tổ tiên, và Giê-hô-gia-kin con vua lên kế vị.
7 Từ khi vua Ba-by-lôn chiếm cả vùng, từ suối Ai Cập cho đến sông Ơ-
phơ-rát, là vùng trước kia thuộc Ai Cập, vua Ai Cập không còn lai vãng
đến đất Giu-đa nữa.

Giê-hô-gia-kin Cai Trị Giu-đa

8 Giê-hô-gia-kin được mười tám tuổi lúc lên ngôi, cai trị ba tháng tại
Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Nê-hu-ta, con Ên-na-than, ở Giê-ru-sa-lem.
9 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, như các vua đời trước.
10 Khi quân Ba-by-lôn do Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, đích thân chỉ
huy kéo đến vây Giê-ru-sa-lem,
11 Vua Nê-bu-cát-nết-sa của Ba-by-lôn đến trước thành, đang khi quân
đội của vua đang bao vây nó.
12 Vua Giê-hô-gia-kin của Giu-đa cùng với mẹ vua, các cận thần, các
tướng lãnh, và các triều thần ra đầu hàng vua Ba-by-lôn.
Vua Ba-by-lôn bắt Giê-hô-gia-kin sau khi lên ngôi được tám năm.
13 Người Ba-by-lôn chở về nước tất cả bảo vật của Đền Thờ và hoàng
cung. Họ bóc hết vàng bọc các dụng cụ trong Đền Thờ từ đời Sa-lô-môn.
Những việc này xảy ra đúng như lời Chúa Hằng Hữu phán trước.
14 Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt đi mọi người dân Giê-ru-sa-lem, tất cả tướng
lãnh, và những chiến sĩ dũng mãnh, thợ mộc, và thợ rèn—gồm tất cả là
10.000 người bị đem đi lưu đày. Ngoại trừ những người nghèo khổ cùng
cực trong xứ.
15 Vậy Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt vua Giê-hô-gia-kin đem về Ba-by-lôn
cùng với thái hậu, hoàng hậu, các thái giám, và hoàng tộc trong thành
Giê-ru-sa-lem,
16 luôn cả 7.000 lính thiện chiến và 1.000 thợ đủ loại, kể cả thợ mộc và
thợ rèn. Đó là những người mà vua Ba-by-lôn bắt lưu đày sang Ba-by-lôn
17 Vua Ba-by-lôn đặt Mát-ta-nia, chú của Giê-hô-gia-kin, lên làm vua và
đổi tên là Sê-đê-kia.

Sê-đê-kia Cai Trị Giu-đa

18 Sê-đê-kia được mười tám tuổi lúc lên ngôi, cai trị mười một năm tại
Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Ha-mu-ta, con Giê-rê-mi ở Líp-na.
19 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như Giê-hô-gia-kim đã
làm.

20 Những việc này xảy ra vì Chúa Hằng Hữu nổi giận cùng người Giê-ru-sa-lem ra và Giu-đa, cho đến khi Chúa đuổi họ khỏi nơi Ngài ngự và đem họ đi lưu đày.

Sê-đê-kia nổi loạn chống vua Ba-by-lôn.

Giê-ru-sa-lem Thất Thủ

Sau đó, Sê-đê-kia nổi lên chống lại vua Ba-by-lôn.

25

1 Ngày mười tháng mười của năm thứ chín đời Sê-đê-kia trị vì, Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đem quân tấn công Giê-ru-sa-lem. Họ đóng quân chung quanh thành và xây đồn lũy để chống phá tường thành.

2 Giê-ru-sa-lem bị bao vây cho đến năm mười một đời Vua Sê-đê-kia trị vì.

3 Ngày chín tháng tư của năm thứ mười một đời Sê-đê-kia cai trị, nạn đói trong thành ngày càng trầm trọng, thực phẩm không còn.

4 Tường thành bị phá vỡ, tất cả binh lính đều bỏ chạy. Từ khi thành bị quân Ba-by-lôn bao vây, binh lính đều trông chờ đến đêm tối. Họ trốn qua cổng thành giữa hai bức tường phía sau vườn ngự uyển và chạy về hướng A-ra-ba.

5 Một số quân Canh-đê đang vây thành đuổi theo và bắt kịp vua Giu-đa tại Đồng bằng Giê-ri-cô. Quân Giu-đa bỏ vua, chạy tán loạn.

6 Sê-đê-kia bị bắt giải vềRíp-la để chịu xét xử trước mặt vua Ba-by-lôn.

7 Người Ba-by-lôn đem các con Sê-đê-kia ra giết ngay trước mặt vua, rồi móc mắt vua và xiềng vua lại, giải về Ba-by-lôn.

Đền Thờ Bị Phá Hủy

8 Ngày mồng bảy tháng năm, năm thứ mười chín đời Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, Nê-bu-xa-ra-đan, là tướng chỉ huy quân thị vệ Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem.

9 Viên tướng này đốt Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, cung điện, và các dinh thự ở Giê-ru-sa-lem.

10 Rồi ra lệnh cho quân đội phá đổ bức tường thành bao quanh Giê-ru-sa-lem.

11 Nê-bu-xa-ra-đan bắt những người còn lại trong thành Giê-ru-sa-lem và những người đào ngũ đã đầu hàng vua Ba-by-lôn trước kia đem đi đày.

12 Chỉ một số ít những người nghèo khổ nhất được để lại để trồng nho, làm ruộng.

13 Người Canh-đê triệt hạ các trụ đồng trước Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, cái Hồ đựng nước và chân Hồ, lấy đồng đem về Ba-by-lôn.

14 Họ lấy nồi, xuổng, kéo cắt tim đèn, muỗng và tất cả những dụng cụ bằng đồng khác trong Đền Thờ,

15 kể cả cái đĩa đựng than hồng và bát chén. Những món gì bằng vàng, bằng bạc, đều bị tướng chỉ huy thị vệ là Nê-bu-xa-ra-đan tóm thu cả.

16 Không ai tính nổi số đồng họ lấy từ hai cây trụ, cái Hồ và chân Hồ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu làm từ đời Sa-lô-môn.

17 Về chiều cao của trụ, mỗi trụ cao đến 8,1 mét.* Bên trên trụ có đầu
trụ cũng bằng đồng, cao 1,4 mét.† Quanh đầu trụ có lưới kết trái lựu
đồng.
18 Tướng chỉ huy thị vệ Nê-bu-xa-ra-đan bắt thầy thượng tế Sê-ra-gia,
Phó tế Sê-pha-nia, ba người canh cửa đền thờ,
19 một quan chỉ huy quân đội Giu-đa, năm người trong các cận thần của
vua, thư ký của tướng chỉ huy quân đội phụ trách chiêu mộ quân lính
trong nước, và sáu mươi thường dân tìm thấy trong thành,
20 Quan chỉ huy vệ binh Nê-bu-xa-ra-đan giải họ đến cho vua Ba-by-lôn
tại Ríp-la, thuộc Ha-mát.
21 Vua Ba-by-lôn ra lệnh xử tử tất cả các nhà lãnh đạo Giu-đa ấy tại
Ríp-la, xứ Ha-mát. Vậy, người Giu-đa bị lưu đày biệt xứ.

Ghê-đa-lia Làm Tổng Trấn Giu-đa

22 Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn bổ nhiệm Ghê-đa-lia, con A-hi-cam,
cháu Sa-phan làm tổng đốc cai trị những người còn lại trong nước Giu-đa.
23 Nghe tin vua Ba-by-lôn phong Ghê-đa-lia làm tổng đốc, các quan chỉ
huy quân đội phản kháng dẫn anh em binh sĩ đến Mích-pa gặp Ghê-đa-lia.
Nhóm này gồm có Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, Giô-ha-nan, con Ka-rê-át,
Sê-ra-gia, con Tan-hu-mết, ở Nê-tô-pha-tít, và Gia-xa-nia, con Ma-ca-thít.
24 Ghê-đa-lia thề với nhóm quan và binh sĩ ấy như sau: "Anh em đừng
sợ những viên chức người Canh-đê. Nếu anh em bằng lòng phục vụ vua
Ba-by-lôn, anh em sẽ được ở lại trong nước bình an vô sự."
25 Nhưng bảy tháng sau, Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma,
người thuộc hoàng tộc, dẫn theo mười người đến Mích-pa giết Ghê-đa-lia
và tất cả người Canh-đê, cùng với người Do Thái đang ở với Ghê-đa-lia.
26 Sau đó, các quan này cùng với những người Giu-đa khác sang Ai Cập
tị nạn, vì sợ người Canh-đê.

Hy Vọng cho Hoàng Tộc Ít-ra-ên

27 Vừa lên ngôi làm vua Ba-by-lôn, Ê-vinh-mê-rô-đác tha Giê-hô-gia-kin,
vua Giu-đa ra khỏi ngục. Việc này xảy ra vào ngày hai mươi bảy tháng
mười hai, năm thứ ba mươi bảy, tính từ lúc vua Giu-đa bị bắt.
28 Vua Ba-by-lôn nói lời hòa nhã với Giê-hô-gia-kin, và cất nhắc người
lên hàng cao trọng hơn các vua khác cũng đang bị giam giữ ở Ba-by-lôn
với Giê-hô-gia-kin.
29 Từ hôm ấy, Giê-hô-gia-kin không còn phải mặc áo tù nữa, nhưng mỗi
ngày được ăn uống tại bàn của vua,
30 được vua cấp dưỡng thức ăn đầy đủ hằng ngày cho đến khi qua đời.

* **25:17** Nt 18 cubits † **25:17** Nt 3 cubits

Sách
Sử Ký
Thứ Nhất

Gia Phả các Tổ Phụ

1 A-đam, Sết, Ê-nót,
2 Kê-nan, Ma-ha-la-lê, Gia-rết,
3 Hê-nóc, Mê-tu-sê-la, Lê-méc,
4 và Nô-ê.
Con trai của Nô-ê là Sem, Cham, và Gia-phết.

Dòng Dõi của Gia-phết

5 Con trai của Gia-phết là Gô-me, Ma-gót, Ma-đai, Gia-van, Tu-banh, Mê-siếc, và Ti-ra.
6 Con trai của Gô-me là Ách-kê-na, Ri-phát, và Tô-ga-ma.
7 Con trai của Gia-van là Ê-li-sa, Ta-rê-si, Kít-tim, và Rô-đa-nim.

Dòng Dõi của Cham

8 Con trai của Cham là Cút, Mích-ra-im, Phút, và Ca-na-an.
9 Con trai của Cút là Xê-ba, Ha-vi-la, Xấp-ta, Ra-ma, và Sáp-tê-ca. Con trai của Ra-ma là Sê-ba và Đê-đan.
10 Một con trai khác của Cút là vị anh hùng nổi danh Nim-rốt.
11 Dòng dõi Mích-ra-im gồm các đại tộc: Họ Lu-đim, họ A-na-mim, họ Lê-ha-bim, họ Náp-tu-him,
12 họ Bát-ru-sim, họ Cách-lu-him (tổ phụ của người Phi-li-tin), và họ Cáp-tô-rim.
13 Ca-na-an sinh Si-đôn là trưởng nam, Hê-tít và
14 các tộc trưởng các đại tộc Giê-bu, A-mô-rít, Ghi-rê-ga,
15 Hê-vi, A-rê-kít, Si-nít,
16 A-va-đít, Xê-ma-rít, và Ha-ma-tít.

Dòng Dõi của Sem

17 Con trai của Sem là Ê-lam, A-su-rơ, A-bác-sát, Lút, A-ram. Con trai của A-ram là U-xơ, Hu-lơ, Ghê-te, và Mách.
18 A-bác-sát sinh Sê-lách.
Sê-lách sinh Hê-be.
19 Hê-be sinh Bê-léc (Bê-léc nghĩa là “chia rẽ” vì sinh vào lúc các dân tộc chia ra thành từng nhóm ngôn ngữ khác nhau). Người em tên Giốc-tan.
20 Con trai của Giốc-tan là A-mô-đát, Sê-lép, Ha-sa-ma-vết, Giê-ra
21 Ha-đô-ram, U-xa, Điết-la,
22 Ô-ban, A-bi-ma-ên, Sê-ba,
23 Ô-phia, Ha-vi-la, và Giô-báp.* Tất cả những người đó là con trai của Giốc-tan.
24 Vậy, con trai của Sem là: A-bác-sát. A-bác-sát sinh Sê-lách. Sê-lách sinh Hê-be.
25 Hê-be sinh Bê-léc. Bê-léc sinh Rê-hu. Rê-hu sinh Sê-rúc.

* **1:23** Giô-báp có nghĩa Giốp là cha

26 Sê-rúc sinh Na-cô. Na-cô sinh Tha-rê,
27 và Tha-rê sinh Áp-ram cũng gọi là Áp-ra-ham.

Dòng Dõi Áp-ra-ham

28 Áp-ra-ham sinh Y-sác và Ích-ma-ên.
29 Con trai của Ích-ma-ên là:
Nê-ba-giốt (trưởng nam), Kê-đa, Át-bê-ên, Mi-bô-sam,
30 Mích-ma, Đu-ma, Ma-sa, Ha-đa, Thê-ma,
31 Giê-thu, Na-phích, và Kết-ma. Đó là các con trai của Ích-ma-ên.
32 Bà Kê-tu-ra, hầu thiếp của Áp-ra-ham, cũng sinh năm con trai là Xim-ran, Giốc-chan, Mê-đan, Ma-đi-an, Dích-bác, và Su-ách.
Giốc-chan sinh Sê-ba và Đê-đan.
33 Con trai của Ma-đi-an là Ê-pha, Ê-phe, Hê-nóc, A-bi-đa, và Ên-đa.
Tất cả những người này là con cháu của Áp-ra-ham và Kê-tu-ra, hầu thiếp của ông.

Dòng Dõi của Y-sác

34 Y-sác, con trai của Áp-ra-ham, sinh Ê-sau và Ít-ra-ên.

Dòng Dõi của Ê-sau

35 Con trai của Ê-sau là Ê-li-pha, Rê-u-ên, Giê-úc, Gia-lam, và Cô-ra.
36 Con trai của Ê-li-pha là Thê-man, Ô-ma, Xê-phô, Ga-tam, Kê-na, và A-ma-léc. A-ma-léc do Thim-na sinh ra.
37 Con trai của Rê-u-ên là Na-hát, Xê-rách, Sam-ma, và Mích-xa.

Những Người Ê-đôm Đầu Tiên

38 Ngoài ra, Ê-sau† còn sinh các con trai khác là Lô-than, Sô-banh, Xi-bê-ôn, A-na, Đi-sôn, Ét-xe, và Đi-san.
39 Con trai của Lô-than là Hô-ri và Hê-man. Em gái của Lô-than là Thim-na.
40 Con trai của Sô-banh là Anh-van, Ma-na-hát, Ê-banh, Sê-phô, và Ô-nam.
Con trai của Xi-bê-ôn là Ai-gia và A-na.
41 Con trai của A-na là Đi-sôn.
Con trai của Đi-sôn là Hem-đan, Ếch-ban, Ích-ran, và Kê-ran.
42 Con trai của Ét-xe là Binh-han, Xa-van, và A-can.
Con trai của Đi-san là U-xơ và A-ran.

Những Người Cai Trị Vùng Ê-đôm

43 Đây là tên các vua nước Ê-đôm trị vì lúc Ít-ra-ên chưa có vua:
Bê-la, con Bê-ô, đóng đô tại thành Đin-ha-ba.
44 Khi Bê-la chết, Giô-báp, con trai Xê-rách, ở Bốt-ra lên ngôi kế vị Bê-la.
45 Khi Giô-báp chết, Hu-sam, người xứ Thê-man, kế vị Giô-báp.
46 Khi Hu-sam chết, Ha-đát con trai Bê-đa, người đã đánh tan quân đội Ma-đi-an ở đồng bằng Mô-áp, lên ngôi kế vị Hu-sam và đóng đô tại A-vít.
47 Khi Ha-đát chết, Sam-la, quê ở Ma-rê-ca, kế vị Ha-đát.
48 Khi Sam-la chết, Sau-lơ, quê ở Rê-hô-bốt, kế vị Sam-la.
49 Khi Sau-lơ chết, Ba-anh Ha-nan, con trai Ách-bô, kế vị Sau-lơ.

† **1:38** Nt Sê-i-rơ

50 Khi Ba-anh Ha-nan chết, Ha-đát kế vị Ba-anh Ha-nan và đóng đô tại
Pha-i. Hoàng hậu tên là Mê-hê-ta-bê-ên, con gái Mát-rết, cháu ngoại
Mê-xa-háp.
51 Sau đó Ha-đát băng hà.
Ê-đôm có các trưởng tộc là Thim-na, Anh-va, Giê-hết,
52 Ô-hô-li-ba-ma, Ê-la, Phi-nôn,
53 Kê-na, Thê-man, Míp-xa,
54 Mác-đi-ên, và Y-ram. Đó là các trưởng tộc của Ê-đôm.

2

Dòng Dõi của Ít-ra-ên

1 Con trai của Ít-ra-ên là:
Ru-bên, Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca, Sa-bu-luân,
2 Đan, Giô-sép, Bên-gia-min, Nép-ta-li, Gát, và A-se.

Dòng Dõi của Giu-đa

3 Giu-đa cưới vợ là Ba-sua, người Ca-na-an, sinh ba con trai là Ê-rơ, Ô-
nan, và Sê-la. Nhưng Ê-rơ gian ác đến nỗi bị Chúa Hằng Hữu giết.
4 Ta-ma, con dâu của Giu-đa, sinh cho ông hai con sinh đôi là Phê-rết
và Xê-rách. Vậy Giu-đa được năm con trai.
5 Con trai của Phê-rết là Hết-rôn và Ha-mun.
6 Con trai của Xê-rách là Xim-ri, Ê-than, Hê-man, Canh-côn, và Đa-ra,
tất cả là năm người.
7 Con trai của Cát-mi là A-can (người ăn cắp thánh vật và gây đại nạn
cho người Ít-ra-ên).
8 Con trai của Ê-than là A-xa-ria.

Từ Con Cháu của Hết-rôn đến Đa-vít

9 Con trai của Hết-rôn là Giê-rác-mê-ên, Ram, và Ca-lép.
10 Ram sinh A-mi-na-đáp.
A-mi-na-đáp sinh Na-ha-sôn, là một lãnh tụ của người Giu-đa.
11 Na-ha-sôn sinh Sanh-ma.
Sanh-ma sinh Bô-ô.
12 Bô-ô sinh Ô-bết.
Ô-bết sinh Gie-sê.
13 Giê-se sinh con đầu lòng là Ê-li-áp, con thứ nhì là A-bi-na-đáp, con
thứ ba là Si-mê-a,
14 con thứ tư là Na-tha-na-ên, con thứ năm là Ra-đai,
15 con thứ sáu là Ô-xem, con thứ bảy là Đa-vít.
16 Chị em của họ là Xê-ru-gia và A-bi-ga-in. Xê-ru-gia sinh A-bi-sai, Giô-
áp, và A-sa-ên.
17 A-bi-ga-in lấy chồng là Giê-the, người Ích-ma-ên, sinh A-ma-sa.

Dòng Dõi Khác của Hết-rôn

18 Ca-lép, con Hết-rôn, cưới hai vợ tên A-xu-ba và Giê-ri-ốt. A-xu-ba sinh
Giê-sê, Sô-báp, và Ạt-đôn.
19 Sau khi A-xu-ba qua đời, Ca-lép cưới Ê-phơ-rát, sinh một con trai tên
Hu-rơ.
20 Hu-rơ sinh U-ri. U-ri sinh Bê-sa-lê.

21 Hết-rôn được sáu mươi tuổi, cưới con gái của Ma-ki, cha của Ga-la-át.
Ông bà có một con trai đặt tên là Sê-gúp.
22 Sê-gúp sinh Giai-rơ, là người cai trị hai mươi ba thành xứ Ga-la-át.
23 (Nhưng người Ghê-sua và A-ram chiếm đoạt các thành phố Giai-rơ,
đồng thời cũng chiếm luôn thành phố Kê-nát và sáu mươi làng quanh
thành phố này.) Tất cả những người này là con cháu Ma-ki, cha của Ga-
la-át.
24 Sau khi Hết-rôn vừa qua đời tại Ca-lép Ép-ra-ta, vợ người là A-bi-gia
sinh A-sua (cha Thê-cô-a).

Dòng Dõi của Giê-rác-mê-ên, Con Hết-rôn

25 Con trai của Giê-rác-mê-ên, trưởng nam của Hết-rôn, là Ram (trưởng
nam), Bu-na, Ô-ren, Ô-xem, và A-hi-gia.
26 Giê-rác-mê-ên cưới thêm A-ta-ra và sinh Ô-nam.
27 Con trai của Ram, trưởng nam của Giê-rác-mê-ên là Ma-ách, Gia-min,
và Ê-ke.
28 Các con trai của Ô-nam là Sha-mai và Gia-đa.
Con trai của Sam-mai là Na-đáp và A-bi-su
29 A-bi-su cưới A-bi-hai và sinh Ạc-ban và Mô-lít.
30 Na-đáp sinh Sê-lê và Áp-ba-im. Sê-le qua đời, không có con,
31 nhưng Áp-ba-im có một con trai tên Di-si. Di-si sinh Sê-san. Sê-san
sinh Ạc-lai.
32 Các con trai của Gia-đa, em Sha-mai là Giê-the và Giô-na-than. Giê-
the qua đời, không con,
33 nhưng Giô-na-than có hai con trai là Phê-lết và Xa-xa. Đó là con cháu
của Giê-rác-mê-ên.
34 Sê-san* không có con trai, chỉ có con gái. Ông cũng có một đầy tớ từ
Ai Cập tên Gia-ra.
35 Sê-san gả con cho Gia-ra, và họ sinh được một con trai tên Ạt-tai.
36 Ạt-tai sinh Na-than.
Na-than sinh Xa-bát.
37 Xa-bát sinh Êp-la.
Êp-la sinh Ô-bết.
38 Ô-bết sinh Giê-hu.
Giê-hu sinh A-xa-ria.
39 A-xa-ria sinh Hê-lết.
Hê-lết sinh Ê-la-xa.
40 Ê-la-xa sinh Sít-mai.
Sít-mai sinh Sa-lum.
41 Sa-lum sinh Giê-ca-mia.
Giê-ca-mia sinh Ê-li-sa-ma.

Dòng Dõi của Ca-lép, Con Hết-rôn

42 Dòng dõi của Ca-lép, em của Giê-rác-mê-ên, là Mê-sa (trưởng nam),
tổ phụ của Xíp. Dòng dõi của Ca-lép cũng gồm Ma-rê-sa, tổ phụ của
Hếp-rôn.
43 Hếp-rôn sinh Cô-rê, Tháp-bu-a, Rê-kem, và Sê-ma.
44 Sê-ma sinh Ra-cham. Ra-cham sinh Giô-kê-am. Rê-kem sinh Sa-mai.
45 Sa-mai sinh Ma-ôn. Ma-ôn sinh Bết-sua.

* **2:34** Có lẽ khác với Sê-san ở câu 31

46 Ca-lép cưới thêm Ê-pha, sinh Ha-ran, Một-sa, và Ga-xe. Ha-ran sinh
Ga-xe.
47 Gia-đai sinh Rê-ghem, Giô-tham, Ghê-san, Phê-lết, Ê-pha, và Sa-áp.
48 Ca-lép lại cưới Ma-a-ca và sinh Sê-be và Ti-ra-na,
49 Nàng còn sinh thêm Sa-áp (tổ phụ của Mát-ma-na) và Sê-va (tổ phụ
của Mát-bê-na và Ghi-bê-a). Ca-lép cũng có một con gái tên Ạc-sa.
50 Đây là dòng dõi của Ca-lép.

Dòng Dõi của Hu-rơ, Con Hết-rôn

Hu-rơ, trưởng nam của Ê-phơ-rát, vợ Ca-lép, sinh các con trai là Sô-
banh, (người sáng lập Ki-ri-át Giê-a-rim),
51 Sanh-ma, (người sáng lập Bết-lê-hem), và Ha-rếp (người sáng lập Bết
Ga-đe).
52 Dòng dõi của Sô-banh (người sáng lập Ki-ri-át Giê-a-rim) là Ha-rô-ê,
tổ phụ một nửa dân tộc Mê-nu-hốt,
53 và gia đình Ki-ri-át Giê-a-rim gồm họ Ga-rép, họ Phu-tít, họ Su-ma-tít,
và họ Mích-ra-ít; cũng từ đó mà có họ Xô-ra-tít và họ Ếch-tao-lít.
54 Dòng dõi của Sanh-ma là dân tộc Bết-lê-hem, họ Nê-tô-pha-tít, họ
Ạt-rốt Bết Giô-áp, nửa họ Ma-na-ha-tít, và họ Xô-rít,
55 và họ của các thầy ký lục ở Gia-bê gồm họ Ti-ra-tít, họ Si-ma-tít, và họ
Su-ca-tít. Đây là người Kê-nít dòng dõi của Ha-mát, tổ phụ nhà Rê-cáp.

3

Dòng Dõi của Đa-vít

1 Tại Hếp-rôn, Đa-vít sinh được các con trai sau đây:
Trưởng nam là Am-nôn, mẹ là A-hi-nô-am, người Gít-rê-ên.
Thứ hai là Đa-ni-ên, mẹ là A-bi-ga-in, người Cát-mên.
2 Thứ ba là Áp-sa-lôm, mẹ là Ma-a-ca, con gái của Thanh-mai, vua xứ
Ghê-sua.
Con thứ tư là A-đô-ni-gia, mẹ là Hà-ghi.
3 Con thứ năm là Sê-pha-tia, mẹ là A-bi-tan.
Thứ sáu là Ích-rê-am, mẹ là Éc-la, vợ Đa-vít.
4 Cả sáu con của Đa-vít đều sinh tại Hếp-rôn, nơi Đa-vít cai trị bảy năm
rưỡi.
Sau đó, về Giê-ru-sa-lem, vua trị vì thêm ba mươi ba năm nữa.
5 Các con trai Đa-vít sinh tại Giê-ru-sa-lem là Si-mê-a, Sô-báp, Na-than,
và Sa-lô-môn. Mẹ của cả bốn người là Bát-sê-ba, con A-mi-ên.
6 Ngoài ra, Đa-vít còn có thêm chín con trai khác: Gi-ba, Ê-li-sa-ma,
Ê-li-phê-lết,
7 Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia,
8 Ê-li-sa-ma, Ê-li-a-đa, và Ê-li-phê-lết.
9 Đó là tên các con trai Đa-vít, chưa kể con trai của những cung phi.
Đa-vít cũng có một con gái tên là Ta-ma.

Dòng Dõi của Sa-lô-môn

10 Dòng dõi của Sa-lô-môn là Rô-bô-am, A-bi-gia, A-sa, Giô-sa-phát,
11 Giê-hô-ram,* A-cha-xia, Giô-ách,

* **3:11** Cũng gọi là Giô-ram

12 A-ma-xia, A-xa-ria,† Giô-tham,
13 A-cha, Ê-xê-chia, Ma-na-se,
14 A-môn, Giô-si-a.
15 Con trai của Giô-si-a là Giô-ha-nan (trưởng nam), Giê-hô-gia-kim (thứ hai), Sê-đê-kia (thứ ba), và Sa-lum‡ (thứ tư).
16 Con trai của Giê-hô-gia-kim là Giê-chô-nia§ và Sê-đê-kia.

Dòng Dõi của Giê-chô-nia

17 Trong thời gian bị lưu đày, Giê-chô-nia sinh bảy con trai là Sa-anh-thi-ên,
18 Manh-ki-ram, Phê-đa-gia, Sê-na-xa, Giê-ca-mia, Hô-sa-ma, và Nê-đa-mia.
19 Con trai của Phê-đa-gia là Xô-rô-ba-bên và Si-mê-i.
Con trai của Xô-rô-ba-bên là Mê-su-lam, Ha-na-nia. Chị em của họ là Sê-lô-mít.
20 Năm người con khác là Ha-su-ba, Ô-hên, Bê-rê-kia, Ha-sa-đia, và Du-sáp Hê-sết.
21 Con trai của Ha-na-nia là Phê-la-tia và Ê-sai. Con trai của Ê-sai là Rê-pha-gia. Con trai của Rê-pha-gia là Ạc-nan. Con trai của Ạc-nan là Ô-ba-đia. Con trai của Ô-ba-đia là Sê-ca-nia.
22 Con trai của Sê-ca-nia là Sê-ma-gia. Các con trai khác là Hát-túc, Di-ganh, Ba-ria, Nê-a-ria, và Sa-phát—tất cả là sáu người.
23 Con của Nê-a-ria là: Ê-li-ô-ê-nai, Ê-xê-chia, và A-ri-kham—tất cả là ba người.
24 Con trai của Ê-li-ô-ê-nai là Hô-đa-via, Ê-li-a-síp, Phê-la-gia, A-cúp, Giô-ha-nan, Đê-la-gia, và A-na-ni—tất cả là bảy người.

4

Dòng Dõi Khác của Giu-đa

1 Con cháu của Giu-đa là Phê-rết, Hết-rôn, Cát-mi, Hu-rơ, và Sô-banh.
2 Rê-a-gia, con trai của Sô-banh, sinh Gia-hát. Gia-hát sinh A-hu-mai và La-hát. Đó là các gia tộc của người Xô-ra-tít.
3 Dòng dõi của Ê-tam là Gít-re-ên, Dít-ma, Di-ba, và em gái của họ là Ha-sê-lê-bô-ni,
4 Phê-nu-ên (tổ phụ của Ghê-đô), và Ê-xe (tổ phụ của Hu-sa). Những người này là hậu tự của Hu-rơ (trưởng nam của Ê-phơ-rát), tổ phụ của Bết-lê-hem.
5 A-sua (cha của Thê-cô-a) cưới hai vợ là Hê-la-a và Na-a-ra.
6 Na-a-ra sinh A-hu-xam, Hê-phe, Thê-mê-ni, và A-hách-tha-ri.
7 Hê-la-a sinh Xê-rết, Xô-ha, Ết-nan,
8 và Cốt, là tổ phụ của A-núp, Hát-xô-bê-ba, và họ A-ha-hên, con trai Ha-rum.
9 Gia-bê được trọng hơn các anh em. Mẹ người đặt tên là Gia-bê vì nói rằng: “Ta sinh nó với nhiều đau đớn.”
10 Gia-bê cầu nguyện với Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên: “Xin Chúa ban phước lành cho con, mở rộng biên cương, phù hộ con trong mọi công

† **3:12** Cũng gọi là Ô-xia ‡ **3:15** Cũng gọi là Giô-a-cha § **3:16** Cũng gọi là Giê-hô-gia-kin hay Cô-nia

việc con làm, và giữ gìn con khỏi mọi điều ác, đừng để điều ác gây buồn thảm cho con!" Đức Chúa Trời nhậm lời cầu nguyện của Gia-bê.

11 Kê-lúp (em Su-ha) sinh Mê-hia. Mê-hia sinh Ê-tôn.

12 Ê-tôn sinh Ra-pha, Pha-sê-a, và Tê-hi-na. Tê-hi-na sinh I-na-hách. Đây là những người thuộc dòng họ Rê-ca.

13 Con trai của Kê-na là Ốt-ni-ên và Sê-ra-gia. Con trai của Ốt-ni-ên là Ha-thát và Mê-ô-nô-thai.

14 Mê-ô-nô-thai sinh Óp-ra. Sê-ra-gia sinh Giô-áp, sáng lập vùng Ghê Ha-ra-shim, dân cư vùng này đều làm nghề thủ công.

15 Con trai của Ca-lép, cháu Giê-phu-nê là Y-ru, Ê-la, và Na-am. Con trai của Ê-la là Kê-na.

16 Con trai của Giê-ha-lê-le là Xíp, Xi-pha, Thi-ria, và A-sê-rên.

17 Con trai của Ê-xơ-ra là Giê-the, Mê-rết, Ê-phe, và Gia-lôn. Một trong những người vợ của Mê-rết sinh Mi-ri-am, Sa-mai, và Dít-bác (cha của Ết-tê-mô-a).

18 Ết-tê-mô-a cưới vợ người Giu-đa, sinh Gia-rết (tổ phụ người Ghê-đô), Hê-be (tổ phụ người Sô-cô), và Giê-cu-ti-ên (tổ phụ người Xa-nô-a). Mê-rết cũng cưới Bi-tha, con gái Pha-ra-ôn, và nàng sinh con cho ông.

19 Vợ của Hô-đia là em gái của Na-ham. Một người con của nàng là tổ phụ của Kê-i-la, người Gạc-mít, và một người con khác là tổ phụ của Ết-tê-mô-a, người Ma-ca-thít.

20 Con trai của Si-môn là Am-nôn, Ri-na, Bên Ha-nan, và Ti-lôn.
Dòng dõi của Di-si là Xô-hết và Bên Xô-hết.

Dòng Dõi của Sê-la, con của Giu-đa

21 Sê-la là một trong những con trai của Giu-đa. Dòng dõi của Sê-la là Ê-rơ (cha của Lê-ca); La-a-đa (cha của Ma-rê-sa); gia đình thợ dệt vải gai ở vùng Bết Ách-bê-a;

22 Giô-kim; gia đình Cô-xê-ba; Giô-ách và Sa-ráp, người cai trị xứ Mô-áp và Gia-su-bi Lê-chem. Đó là các tên ghi trong gia phả rất cổ.

23 Các gia đình sau đây làm thợ gốm cư ngụ tại Nê-ta-im và Ghê-đê-ra. Họ ở đó làm việc cho các vua.

Dòng Dõi của Si-mê-ôn

24 Con trai của Si-mê-ôn là Nê-mu-ên, Gia-min, Gia-ríp, Xê-rách, và Sau-lơ.

25 Dòng dõi của Sau-lơ là Sa-lum, Míp-sam, và Mích-ma.

26 Dòng dõi của Mích-ma là Ham-mu-ên, Xác-cua, và Si-mê-i.

27 Si-mê-i sinh mười sáu con trai và sáu con gái, nhưng anh em ông không ai có nhiều con. Vì vậy, đại tộc Si-mê-i không lớn bằng đại tộc Giu-đa.

28 Họ cư trú tại Bê-e-sê-ba, Mô-la-đa, Hát-sa-su-anh,

29 Bi-la, Ê-xem, Tô-lát,

30 Bê-tu-ên, Họt-ma, Xiếc-lác,

31 Bết-ma-ca-bốt, Ha-sa-su-sim, Bết-bi-rê, và Sa-a-ra-rim. Họ cai quản các thành phố ấy cho đến đời Vua Đa-vít.

32 Dòng dõi họ cũng ở trong vùng Ê-tam, A-in, Rim-môn, Tô-ken, và A-san

33 và các làng chung quanh, kéo dài cho đến Ba-anh. Đây là lãnh thổ
của họ, và những tên này được chép trong gia phả của họ.
34 Dòng dõi khác của Si-mê-ôn là Mê-sô-báp, Giam-léc, Giô-sa, con A-
ma-xia,
35 Giô-ên và Giê-hu, con Giê-xơ-bia, cháu Sê-ra-gia, chắt A-si-ên.
36 Ê-li-ô-ê-nai, Gia-cô-ba, Giê-sô-hai-gia, A-sa-gia, A-đi-ên, Giê-si-mi-ên,
Bê-na-gia,
37 và Xi-xa, con Si-phi, cháu A-lôn, chắt Giê-đa-gia, chít Sim-ri, con Sê-
ma-gia.
38 Những người có tên trên là những người lãnh đạo trong dòng tộc của
Si-mê-ôn. Dòng tộc của họ gia tăng rất nhiều.
39 Họ đi qua vùng phụ cận của Ghê-đô đến phía đông của thung lũng
tìm đồng cỏ cho bầy súc vật mình.
40 Họ đã tìm được các đồng cỏ tốt để chăn nuôi, xứ ấy bình an và yên
tĩnh. Trước kia một số hậu tự của Cham sinh sống ở vùng đất ấy.
41 Đời Vua Ê-xê-chia, nước Giu-đa, các tộc trưởng của Si-mê-ôn tấn công
vào xứ ấy, phá đổ nhà cửa, nông trại, tàn sát dòng dõi Cham và những
người Mê-u-nim, và chiếm cứ cả xứ.
42 Về sau, 500 người thuộc nhóm các tộc trưởng người Si-mê-ôn này lại
tiến lên Núi Sê-i-rơ, dưới quyền lãnh đạo của Phê-la-tia, Nê-a-ria, Rê-pha-
gia, và U-xi-ên, tất cả đều là con trai của Di-si.
43 Họ tiêu diệt những người A-ma-léc còn sống sót, và định cư tại đó
cho đến ngày nay.

5

Dòng Dõi của Ru-bên

1 Ru-bên là trưởng nam của Ít-ra-ên. Nhưng từ khi ông làm xúc phạm
cha mình vì đã ngủ với một trong các vợ lẽ của cha, quyền trưởng
nam của ông được giao cho Giô-sép.* Vì lý do đó, Ru-bên không được
ghi vào gia phả như là con trưởng.
2 Về sau, dòng dõi Giu-đa trở nên cường thịnh nhất, vua chúa cũng từ
ông mà ra, nhưng quyền trưởng nam vẫn thuộc về Giô-sép.
3 Các con của Ru-bên, trưởng nam của Ít-ra-ên, là Hê-nóc, Pha-lu, Hết-
rôn, và Cát-mi.
4 Dòng dõi của Giô-ên là Sê-ma-gia, Gót, Si-mê-i,
5 Mi-ca, Rê-a-gia, Ba-anh,
6 và Bê-ê-ra. Bê-rê-a là một nhà lãnh đạo đại tộc Ru-bên, về sau bị
Tiết-lát Phi-nê-se, vua A-sy-ri bắt đem đi đày.
7 Họ hàng của Bê-ê-ra cũng được ghi vào gia phả: Trưởng tộc Giê-i-ên,
Xa-cha-ri,
8 và Bê-la là con của A-xa, cháu Sê-ma, chắt Giô-ên.
Họ ở trong một miền từ A-rô-e cho đến Nê-bô và Ba-anh Mê-ôn.
9 Vì họ có quá nhiều gia súc trên đất Ga-la-át nên họ phải chiếm đất từ
phía đông hoang mạc đến tận Sông Ơ-phơ-rát.
10 Dưới đời Sau-lơ, người Ru-bên chiến thắng người Ha-ga-rít, chiếm cứ
lều trại của dân này tại các vùng phía đông Ga-la-át.

* **5:1** Nt giao cho các con Giô-sép

Dòng Dõi của Gát

11 Sống cạnh người Ru-bên có người Gát ở từ Ba-san cho đến Sanh-ca.
12 Tại Ba-san có Giô-ên làm trưởng tộc, Sa-pham làm phụ tá, rồi đến
Gia-nai và Sa-phát.
13 Trong vòng họ hàng của những người này còn có bảy nhà lãnh đạo
là Mi-ca-ên, Mê-su-lam, Sê-ba, Giô-rai, Gia-can, Xia, và Ê-be.
14 Tổ tiên của những người này từ đời Bu-xơ, theo thứ tự Giác-đô, Giê-
si-sai, Mi-ca-ên, Ga-la-át, Gia-rô-a, Hu-ri, và A-bi-hai.
15 A-hi, con Áp-đi-ên, cháu Gu-ni, là trưởng họ.
16 Họ này ở tại Ga-la-át thuộc Ba-san và các miền đồng cỏ Sa-rôn.
17 Tên của những người này được chép trong gia phả vào đời Giô-tham,
vua Giu-đa và đời Giê-rô-bô-am, vua Ít-ra-ên.

Các Đại Tộc Phía Đông Sông Giô-đan

18 Đại tộc Ru-bên, Gát, và nửa đại tộc Ma-na-se có 44.760 lính tinh nhuệ.
Họ là những người có khả năng chiến đấu, tinh thần dũng cảm, được
trang bị cung, gươm, và khiên đầy đủ.
19 Họ tranh chiến với các dân tộc Ha-ga-rít, Giê-thu, Na-phích, và Nô-
đáp.
20 Họ kêu cầu Đức Chúa Trời suốt trận chiến và được Ngài giúp đỡ vì họ
có đức tin. Họ đánh bại người Ha-ga-rít và liên minh địch.
21 Họ bắt được 50.000 lạc đà, 250.000 chiên, 2.000 lừa và 100.000 người.
22 Nhiều người Ha-ga-rít bị giết trong trận chiến vì Đức Chúa Trời chống
lại họ. Vậy, người Ru-bên, Gát, và Ma-na-se chiếm cứ đất, ở đó cho đến
ngày bị đày.
23 Người của nửa đại tộc Ma-na-se ở từ Ba-san cho đến tận Ba-anh Hẹt-
môn, Sê-nia, và Núi Hẹt-môn. Họ đông vô số.
24 Người Ma-na-se có các tộc trưởng sau đây: Ê-phe, Di-si, Ê-li-ên, Ách-
ri-ên, Giê-rê-mi, Hô-đa-via, và Giắc-đi-ên. Họ đều là những chiến sĩ dũng
mãnh, những nhà lãnh đạo danh tiếng.
25 Nhưng họ bất trung cùng Đức Chúa Trời của tổ tiên, thờ các thần của
những thổ dân đã bị Đức Chúa Trời tiêu diệt và lấy đất cho họ ở.
26 Vì thế, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên xui khiến vua A-sy-ri là Bun, cũng
gọi là Tiếc-lát Phi-nê-se, đến đánh, bắt người Ru-bên, Gát và nửa đại tộc
Ma-na-se đày sang Ha-la, Cha-bo, Ha-ra, và bên Sông Gô-xan, họ còn ở đó
cho đến nay.

6

Dòng Thầy Tế Lễ

1 Các con Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
2 Các con Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên.
3 Các con Am-ram là A-rôn, Môi-se, và Mi-ri-am.
Các con A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.
4 Ê-lê-a-sa sinh Phi-nê-a.
Phi-nê-a sinh A-bi-sua.
5 A-bi-sua sinh Bu-ki.
Bu-ki sinh U-xi.
6 U-xi sinh Xê-ra-hi-gia.

Xê-ra-hi-gia sinh Mê-ra-giốt.
7 Mê-ra-giốt sinh A-ma-ria.
A-mi-ra sinh A-hi-túp.
8 A-hi-túp sinh Xa-đốc.
Xa-đốc sinh A-hi-mát.
9 A-hi-mát sinh A-xa-ria.
A-xa-ria Giô-ha-nan.
10 Giô-ha-nan sinh A-xa-ria, là thầy tế lễ trong Đền Thờ mà Vua Sa-lô-môn đã dựng tại Giê-ru-sa-lem.
11 A-xa-ria sinh A-ma-ria.
A-ma-ria sinh A-hi-túp.
12 A-hi-túp sinh Xa-đốc.
Xa-đốc sinh Sa-lum.
13 Sa-lum sinh Hinh-kia.
Hinh-kia sinh A-xa-ria.
14 A-xa-ria sinh Sê-ra-gia.
Sê-ra-gia sinh Giô-sa-đác,
15 là người bị bắt lưu đày khi Chúa Hằng Hữu dùng Nê-bu-cát-nết-sa bắt người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem dẫn đi.

Dòng Họ Lê-vi
16 Các con Lê-vi là Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.
17 Các con Ghẹt-sôn là Líp-ni và Si-mê-i.
18 Các con Kê-hát là Am-ram, Dích-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên.
19 Các con Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si.

Đó là gốc gác của các dòng họ nhà Lê-vi, theo tổ phụ họ.

20 Con cháu của Ghẹt-sôn gồm Líp-ni, Gia-hát, Xim-ma,
21 Giô-a, Y-đô, Xê-ra, và Giê-a-trai.
22 Con cháu của Kê-hát gồm A-mi-na-đáp, Cô-ra, Át-si,
23 Ên-ca-na, Ê-bi-a-sáp, Át-si,
24 Ta-hát, U-ri-ên, U-xi-gia, và Sau-lơ.
25 Con cháu của Ên-ca-na gồm A-ma-sai, A-hi-mốt,
26 Ên-ca-na, Xô-phai, Na-hát,
27 Ê-li-áp, Giê-rô-ham, Ên-ca-na, và Sa-mu-ên.
28 Con trai của Sa-mu-ên là Va-sê-ni (trưởng nam), và A-bi-gia (con thứ).
29 Con cháu của Mê-ra-ri gồm Mách-li, Líp-ni, Si-mê-i, U-xa,
30 Si-mê-a, Ha-ghi-gia, và A-sa-gia.

Nhạc Công tại Đền Thờ
31 Vua Đa-vít chỉ định những người hướng dẫn việc ca hát trong nhà của Chúa Hằng Hữu sau khi Hòm Giao Ước được đặt tại đó.
32 Những người này tiếp tục công việc ca hát tại Đền Tạm cho đến ngày Sa-lô-môn xây xong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu ở Giê-ru-sa-lem. Họ cứ theo thứ tự mà làm việc.
33 Đây là tên của những người ấy và dòng họ của họ:

Hê-man, một nhạc công thuộc dòng Kê-hát. Tổ tiên của Hê-man theo thứ tự từ dưới lên như sau: Giô-ên, Sa-mu-ên,

34 Ên-ca-na, Giê-rô-ham, Ê-li-ên, Thô-a,
35 Xu-phơ, Ên-ca-na, Ma-hát, A-ma-sai,
36 Ên-ca-na, Giô-ên, A-xa-ria, Sô-phô-ni,
37 Ta-hát, Át-si, Ê-bi-a-sáp, Cô-ra,
38 Dít-sê-na, Kê-hát, Lê-vi, và Ít-ra-ên.
39 Phụ tá thứ nhất của Hê-man là A-sáp, thuộc dòng dõi Ghẹt-sôn. Tổ
tiên của A-sáp theo thứ tự từ dưới lên như sau: Bê-rê-kia, Si-mê-a,
40 Mi-ca-ên, Ba-sê-gia, Manh-ki-gia,
41 Ét-ni, Xê-ra, A-đa-gia,
42 Ê-than, Xim-ma, Si-mê-i,
43 Gia-hát, Ghẹt-sôn, và Lê-vi.
44 Phụ tá thứ hai của Hê-man là Ê-than, người thuộc dòng Mê-ra-ri. Tổ
tiên của Ê-than theo thứ tự từ dưới lên như sau: Ki-si, Áp-đi, Ma-lúc,
45 Ha-sa-bia, A-ma-xia, Hinh-kia,
46 Am-si, Ba-ni, Sê-me,
47 Mách-li, Mu-si, Mê-ra-ri, và Lê-vi.

48 Các người Lê-vi khác, là anh em của họ, đều phục vụ trong Đền Tạm,
nhà của Đức Chúa Trời.

Con Cháu của A-rôn

49 Chỉ có A-rôn và các con ông làm thầy tế lễ. Họ lo việc dâng lễ thiêu,
xông hương trên bàn thờ và mọi công việc khác trong Nơi Chí Thánh. Họ
làm lễ chuộc tội cho Ít-ra-ên, theo như mọi điều Môi-se, đầy tớ của Đức
Chúa Trời, đã truyền dạy họ.
50 Con cháu A-rôn là: Ê-lê-a-sa, Phi-nê-a, A-bi-sua,
51 Bu-ki, U-xi, Xê-ra-hi-gia,
52 Mê-ra-giốt, A-ma-ria, A-hi-túp,
53 Xa-đốc, và A-hi-mát.

Đất Đai của Người Lê-vi

54 Sau đây là sự phân phối các thành và đất đai cho các con cháu A-rôn
thuộc dòng Kê-hát:
55 Dòng Kê-hát nhận được thành Hếp-rôn và các đồng cỏ chung quanh
thành này trong đất Giu-đa,
56 trừ các đồng ruộng và hương thôn ngoại thành, là phần đã chỉ định
cho Ca-lép, con Giê-phu-nê.
57 Ngoài ra, con cháu A-rôn còn có các thành trú ẩn với đồng cỏ chung
quanh sau đây: Thành Hếp-rôn, Líp-na, Gia-tia, Ết-tê-mô-a,
58 Hi-lên, Đê-bia,
59 A-san, và Bết-sê-mết.
60 Trong đất Bên-gia-min, họ có Ghê-ba, A-lê-mết, A-na-tốt, và đồng cỏ
chung quanh. Có mười ba thành được giao cho con cháu của A-rôn.
61 Những người còn lại thuộc dòng Kê-hát nhận được mười thành trong
đất của phân nửa đại tộc Ma-na-se.
62 Dòng Ghẹt-sôn nhận được mười ba thành, thuộc các đại tộc Y-sa-ca,
A-se, Nép-ta-li, và Ma-na-se trong đất Ba-san, phía đông sông Giô-đan.
63 Dòng Mê-ra-ri nhận được mười hai thành trong đất của các đại tộc
Ru-bên, Gát, và Sa-bu-luân.

64 Vậy, người Ít-ra-ên cấp thành và đồng cỏ chung quanh cho con cháu
Lê-vi.
65 Các thành thuộc đại tộc Giu-đa, Si-mê-ôn, và Bên-gia-min là được kể
tên trên đây được chỉ định cho Người Lê-vi.
66 Một số gia đình thuộc dòng Kê-hát nhận được thành từ đại tộc Ép-
ra-im các thành trú ẩn với đồng cỏ chung quanh sau đây:
67 Si-chem (thành trú ẩn trên cao nguyên Ép-ra-im), Ghê-xe,
68 Giốc-mê-am, Bết-hô-rôn,
69 A-gia-lôn, và Gát-rim-môn.
70 Các gia đình này còn nhận được từ phân nửa đại tộc Ma-na-se hai
thành với đồng cỏ chung quanh là A-ne và Ba-la-am.
71 Phân nửa đại tộc Ma-na-se còn cấp cho dòng Ghẹt-sôn hai thành với
đồng cỏ chung quanh là Gô-lan (thuộc Ba-san) và Ách-ta-rốt.
72 Đại tộc Y-sa-ca cấp cho họ các thành với đồng cỏ chung quanh là:
Kê-đe, Đa-bê-rát,
73 Ra-mốt, và A-nem.
74 Đại tộc A-se cấp các thành Ma-sanh, Áp-đôn,
75 Hu-cô, và Rê-hốp với đồng cỏ chung quanh.
76 Đại tộc Nép-ta-li cấp các thành Kê-đe, thuộc Ga-li-lê, Ham-môn, và
Ki-ri-a-ta-im với đồng cỏ chung quanh.
77 Những người còn lại thuộc dòng Mê-ra-ri nhận được hai thành Rim-
môn và Tha-bô với đồng cỏ chung quanh từ đại tộc Sa-bu-luân.
78 Từ đại tộc Ru-bên, phía đông Sông Giô-đan, đối diện Giê-ri-cô, họ
nhận các thành Ba-san (thuộc hoang mạc), Gia-xa,
79 Kê-đê-mốt, và Mê-phát với đồng cỏ chung quanh.
80 Và từ đại tộc Gát, họ nhận các thành Ra-mốt, thuộc Ga-la-át, Ma-ha-
na-im,
81 Hết-bôn, và Gia-ê-xe, với đồng cỏ chung quanh.

7

Dòng Dõi của Y-sa-ca

1 Y-sa-ca có bốn người con là Thô-la, Phu-va, Gia-súp, và Sim-rôn.
2 Các con Thô-la là U-xi, Rê-pha-gia, Giê-ri-ên, Giác-mai, Díp-sam, và
Sa-mu-ên. Thế hệ này gồm những tay anh dũng, và đều trở thành
trưởng họ của dòng tộc. Dưới thời Vua Đa-vít, tổng số chiến sĩ thuộc
dòng này lên đến 22.600.
3 Con U-xi là Dích-ra-hia. Các con Dích-ra-hia là Mi-ca-ên, Ô-ba-đia,
Giô-ên, và Di-si-gia. Cả năm người đều trở thành trưởng họ.
4 Các gia đình này có nhiều vợ, đông con, nên số con cháu họ gia nhập
binh ngũ lên tới 36.000 người.
5 Tổng số chiến sĩ trong tất cả dòng họ của đại tộc Y-sa-ca, là 87.000. Tất
cả người này đều được ghi vào sách gia phả của họ.

Dòng Dõi của Bên-gia-min

6 Bên-gia-min có ba người con là Bê-la, Bê-ka, và Giê-đi-a-ên.
7 Các con Bê-la là Ét-bôn, U-xi, U-xi-ên, Giê-ri-mốt, và Y-ri. Cả năm người
này đều là trưởng họ. Tất cả chiến sĩ trong các họ này là 22.034 người,
tính theo gia phả của họ.

8 Các con Bê-ka là Xê-mi-ra, Giô-ách, Ê-li-ê-se, Ê-li-ô-ê-nai, Ôm-ri, Giê-rê-mốt, A-bi-gia, A-na-tốt, và A-lê-mết.
9 Họ đều là trưởng họ, số con cháu họ làm chiến sĩ lên đến 20.200 người theo gia phả.
10 Con Giê-đi-a-ên là Binh-han. Các con Binh-han là Giê-úc, Bên-gia-min, Ê-hút, Kê-na-na, Xê-than, Ta-rê-si, và A-hi-sa-ha.
11 Họ đều là trưởng họ. Số con cháu họ làm chiến sĩ lên tới 17.200 người.
12 Các con Y-rơ là Súp-bim và Hốp-bim. Hu-sim là con A-he.

Dòng Dõi của Nép-ta-li

13 Nép-ta-li có bốn con là Gia-si-ên, Gu-ni, Giê-xe, và Sa-lum. Họ là cháu nội của bà Bi-la, vợ lẽ của Gia-cốp.

Dòng Dõi của Ma-na-se

14 Ma-na-se có với bà vợ lẽ người A-ram hai con: Ách-ri-ên và Ma-ki. Ma-ki là cha Ga-la-át.
15 Ma-ki cưới vợ là Ma-a-ca, em gái của Hốp-bim và Súp-bim. Vợ thứ của ông là Xê-lô-phát chỉ sinh được con gái.
16 Ma-a-ca, vợ Ma-ki sinh được một người con, đặt tên là Phê-rết. Em Phê-rết là Sê-rết. Con Phê-rết là U-lam và Rê-kim.
17 Con U-lam là Bê-đan. Đó là con cháu Ga-la-át, con Ma-ki, cháu Ma-na-se.
18 Ha-mô-lê-kết, em gái Ga-la-át sinh Y-sốt, A-bi-ê-xe, và Mách-la.
19 Các con Sê-mi-đa là A-hi-an, Si-chem, Li-khi, và A-ni-am.

Dòng Dõi của Ép-ra-im

20 Con trai Ép-ra-im là Su-tê-la, Bê-re, Ta-hát, Ê-lê-a-đa, Ta-hát,
21 Xa-bát, Su-tê-la, Ê-xe, và Ê-lê-át. Hai người trong số này bị người địa phương đánh chết khi xuống đất Gát cướp súc vật.
22 Cha của họ, Ép-ra-im thương khóc con nhiều ngày, cho đến khi các anh em ông đến an ủi, ông mới nguôi.
23 Sau đó, vợ Ép-ra-im thụ thai, sinh một trai. Ép-ra-im đặt tên là Bê-ri-a, để đánh dấu gia biến vừa xảy ra.
24 Ép-ra-im có một con gái tên Sê-ê-ra, là người xây Bết-hô-rôn Thượng, Bết Hô-rôn Hạ, và U-xên Sê-ê-ra.
25 Con cháu của Ép-ra-im còn có Rê-pha, Rê-sép, Tê-la, Tha-han,
26 La-ê-đan, A-mi-hút, Ê-li-sa-ma,
27 Nun, và Giô-suê.
28 Vùng đất con cháu Ép-ra-im chiếm cứ để sinh sống được giới hạn một mặt bởi Bê-tên và các thôn ấp phụ cận, Na-a-ran ở phía đông, Ghê-xe và các thôn ấp phụ cận ở phía tây, mặt khác bởi Si-chem và các thôn ấp phụ cận, chạy dài cho đến A-đa và các thôn ấp phụ cận.
29 Con cháu Ma-na-se ở trong các thành Bết-sê-an, Tha-a-nác, Mê-ghi-đô, và Đô-rơ, kể cả các thôn ấp phụ cận các thành ấy. Đó là nơi con cháu Giô-sép, con của Ít-ra-ên, sống.

Dòng Dõi của A-se

30 Các con A-se là: Im-na, Dích-va, Ích-vi, và Bê-ri-a. Em gái của họ là Sê-ra.

31 Các con Bê-ri-a là: Hê-be và Manh-ki-ên (tổ phụ của Biếc-xa-vít).
32 Con Hê-be gồm có Giáp-phơ-lết, Sô-me, và Hô-tham. Họ có em gái
tên Su-a.
33 Con Giáp-phơ-lết gồm có Pha-sác, Binh-hanh, và A-vát.
34 Con Sô-me gồm có A-hi, Rô-hê-ga, Hu-ba, và A-ram.
35 Con Hê-lem gồm có Xô-pha, Dim-na, Sê-lết, và A-manh.
36 Con Xô-pha gồm có Su-a, Hạt-nê-phe, Su-anh, Bê-ri, Dim-ra,
37 Ba-san, Hốt, Sa-ma, Sinh-sa, Dít-ran, và Bê-ê-ra.
38 Con Giê-the gồm có Giê-phu-nê, Phít-ba, và A-ra.
39 Con U-la gồm có A-ra, Ha-ni-ên, và Ri-xi-a.
40 Các con cháu A-se đều làm trưởng họ. Họ là những chiến sĩ anh
dũng, lãnh đạo các quan tướng. Theo gia phả của họ, con cháu A-se
có đến 26.000 người phục vụ trong quân đội.

8

Dòng Dõi của Bên-gia-min

1 Con trưởng của Bên-gia-min là Bê-la, thứ hai là Ách-bên, thứ ba là
A-ha-ra,
2 thứ tư là Nô-ha, và thứ năm là Ra-pha.
3 Các con Bê-la là Át-đa, Ghê-ra, A-bi-hút,
4 A-bi-sua, Na-a-man, A-hô-a,
5 Ghê-ra, Sê-phu-phan, và Hu-ram.
6 Các con của Ê-hút đều làm trưởng họ trong gia đình Ghê-ba, nhưng
về sau, họ bị bắt đày sang Ma-na-hát.
7 Các con của A-bi-hút là Na-a-man, A-hi-gia, và Ghê-ra (còn gọi là Hê-
lam) là cha của U-xa và A-hi-hút.
8 Còn một người nữa là Sa-ha-ra-im, có vợ con ở trong xứ Mô-áp. Sau
khi ly dị hai vợ là Hu-sim và Ba-ra, ông cưới Hô-đe và sinh được
9 Giô-báp, Xi-bia, Mê-sa, Manh-cam,
10 Giê-út, Sô-kia, và Mít-ma. Các con của Sa-ha-ra-im đều làm trưởng
họ.
11 Bà Hu-sim cũng đã sinh được A-hi-túp và Ên-ba-anh.
12 Các con Ên-ba-anh là Ê-be, Mi-sê-am, Sê-mết (người xây thành Ô-nô,
Lót và các thôn ấp phụ cận),
13 Bê-ri-a, và Sê-ma. Hai người này làm trưởng họ trong cộng đồng
A-gia-lôn và có công đánh đuổi thổ dân ở đất Gát.
14 Các con trai của Bê-ri-a là A-hi-ô, Sa-sác, Giê-rê-mốt,
15 Xê-ba-đia, A-rát, Ê-đe,
16 Mi-ca-ên, Dít-pha, và Giô-ha.
17 Các con Ên-ba-anh là Xê-ba-đia, Mê-su-lam, Hi-ki, Hê-be,
18 Gít-mê-rai, Gít-lia, và Giô-báp.
19 Các con Si-mê-i là Gia-kim, Xiếc-ri, Xáp-đi,
20 Ê-li-ê-nai, Xi-lê-thai, Ê-li-ên,
21 A-đa-gia, Bê-ra-gia, và Sim-rát.
22 Các con Sa-sác là Gít-ban, Ê-be, Ê-li-ên,
23 Áp-đôn, Xiếc-ri, Ha-nan,
24 Ha-na-nia, Ê-lam, An-tô-ti-gia,
25 Gíp-đê-gia, và Phê-nu-ên.

26 Các con Giê-rô-ham là Sam-sê-rai, Sê-ha-ria, A-tha-li-a,
27 Gia-rê-sia, Ê-li, và Xiếc-ri.
28 Họ là người đứng đầu dòng tộc; tất cả đều được ghi vào sổ gia phả,
và họ sống tại Giê-ru-sa-lem.

Gia Tộc của Sau-lơ

29 Giê-i-ên (ông tổ của dân thành Ga-ba-ôn) có vợ là bà Ma-a-ca,
30 và các con: Áp-đôn (con trưởng), Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Na-đáp,
31 Ghê-đô, A-hi-ô, Xê-ke,
32 và Mích-lô là cha Si-mê-a. Các gia đình này ở cạnh nhau gần Giê-ru-
sa-lem.
33 Nê-rơ sinh Kích; Kích sinh Sau-lơ.
Các con Sau-lơ là Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Ếch-ba-anh.
34 Giô-na-than sinh Mi-ri Ba-anh.
Mê-ri Ba-anh sinh Mi-ca.
35 Các con Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha.
36 A-cha sinh Giê-hô-a-đa.
Giê-hô-a-đa sinh A-lê-mết, Ách-ma-vết, và Xim-ri.
Xim-ri sinh Một-sa.
37 Một-sa sinh Bi-nê-a.
Bi-nê-a sinh Ra-pha.
Ra-pha sinh Ê-lê-a-sa.
Ê-lê-a-sa sinh A-xên.
38 A-xên có sáu con: A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đia,
và Ha-nan.
39 Ê-sết, em A-xên, có các con sau đây: U-lam con trưởng, Giê-úc thứ
hai, và Ê-li-phê-lết thứ ba.
40 Các con của U-lam đều là những chiến sĩ anh dũng, có tài bắn cung.
Tổng số con và cháu nội của họ là 150 người.
Tất cả những người này là dòng dõi Bên-gia-min.

9

1 Như thế, tên các con cháu Ít-ra-ên đều được ghi vào gia phả, và gia
phả lại được ghi vào Sách Các Vua Ít-ra-ên.

Người Lưu Đày Hồi Hương

Người Giu-đa bị đày sang Ba-by-lôn vì họ không trung thành với Đức
Chúa Trời.
2 Những người đầu tiên trở về sinh sống trong đất mình là một số
thường dân Ít-ra-ên, cùng với một số thầy tế lễ, người Lê-vi và những
người phục dịch Đền Thờ.
3 Cũng có một số người thuộc các đại tộc Giu-đa, Bên-gia-min, Ép-ra-im,
và Ma-na-se trở về Giê-ru-sa-lem.

4 Trong số những người ấy có U-thai, con A-mi-hút, cháu Ôm-ri, chắt
Im-ri, chít Ba-ni, thuộc tộc Phê-rết, con Giu-đa.
5 Một số khác trở về từ họ Si-lô, gồm A-sa-gia (con trưởng) và các con.
6 Con cháu Xê-rách, gồm có Giê-u-ên và những người khác, cộng được
690 người từ đại tộc Giu-đa trở về.

7 Những người thuộc đại tộc Bên-gia-min có Sa-lu, con Mê-su-lam, cháu
Hô-đa-via, chắt A-sê-nu-a,
8 Gíp-ni-gia, con Giê-rô-ham; Ê-la, con U-xi, cháu Mi-cơ-ri; Mê-su-lam,
con Sê-pha-tia, cháu Rê-u-ên, chắt Gíp-ni-gia.
9 Những người ấy đều làm trưởng họ. Có tất cả 956 người từ đại tộc
Bên-gia-min trở về.

Các Thầy Tế Lễ Hồi Hương

10 Trong số các thầy tế lễ bị lưu đày nay được hồi hương gồm có Giê-đa-
gia, Giê-hô-gia-ríp, Gia-kin,
11 và A-xa-ria, con Hinh-kia, cháu Mê-su-lam, chắt Xa-đốc, chút Mê-ra-
giốt con A-hi-túp, là cai quản thầy tế lễ của nhà Đức Chúa Trời.
12 Cũng có A-đa-gia, con Giê-rô-ham, cháu Pha-sua, chắt Manh-ki-gia,
và Mê-ê-sai, con A-đi-ên, cháu Gia-xê-ra; chắt Mê-su-lam, chít Mê-si-
lê-mít, chút Y-mê.
13 Những người thân thuộc của các thầy tế lễ ấy làm trưởng họ, và
những người khác, đều có khả năng phục vụ trong nhà Đức Chúa
Trời, tổng số 1.760 người.

Người Lê-vi Hồi Hương

14 Trong số những người Lê-vi trở về cố hương có Sê-ma-gia, con Ha-
súp, cháu A-ri-kham, chắt Ha-sa-bia, thuộc dòng Mê-ra-ri;
15 Bát-ba-cát; Hê-re; Ga-la; Mát-ta-nia là con Mai-ca, cháu Xiếc-ri, chắt
A-sáp;
16 Ô-ba-đia là con Sê-ma-gia, cháu Ga-la, chắt Giê-đu-thun; và Bê-rê-kia
là con A-sa, cháu Ên-ca-na, họ ở sinh sống trong đất của người Nê-tô-pha-
tít.
17 Những người canh cổng gồm có Sa-lum (trưởng ban), A-cúp, Tanh-
môn, A-hi-man, và những người thân thuộc của họ.
18 Những người này phụ trách cửa đông của hoàng cung. Trước kia, họ
canh cổng trại người Lê-vi.
19 Sa-lum là con của Cô-rê, cháu Ê-bi-a-sáp, chắt Cô-ra. Những người
thân thuộc của ông trong dòng Cô-ra đều lo việc canh cổng ra vào nơi
thánh, cũng như tổ tiên họ trước kia canh cổng Đền Tạm trong trại của
Chúa Hằng Hữu.
20 Phi-nê-a, con Ê-lê-a-sa, là người đầu tiên trông coi việc này, và ông
được Chúa Hằng Hữu ở cùng.
21 Kế đến, có Xa-cha-ri, con Mê-sê-lê-mia, chịu trách nhiệm việc canh
cổng Đền Tạm.

22 Lúc ấy, số người canh gác lên đến 212 người. Tên họ được ghi vào
gia phả theo từng hương thôn, nơi họ cư trú. Họ được Đa-vít và Tiên tri*
Sa-mu-ên chỉ định làm chức vụ.
23 Và như thế, họ chịu trách nhiệm coi giữ các cửa nhà Chúa Hằng Hữu,
cha truyền con nối.
24 Họ canh gác bốn phía đền thờ, đông, tây, nam, và bắc.

* **9:22** Nt tiên kiến

25 Anh em của họ trong làng thỉnh thoảng được phân công đến cộng
tác với họ, theo từng phiên bảy ngày một.
26 Bốn người đứng đầu của họ, đều là người Lê-vi, còn có trách nhiệm
canh giữ các phòng ốc và kho tàng nhà của Đức Chúa Trời.
27 Vì có trách nhiệm nặng nề như thế, nên họ phải cư trú ngay bên ngoài
nhà của Đức Chúa Trời và phải mở cổng mỗi buổi sáng.
28 Một số người có trách nhiệm giữ gìn các dụng cụ trong nơi thánh; họ
phải kiểm kê mỗi khi các dụng cụ được mang ra dùng, rồi cất vào kho.
29 Người khác có trách nhiệm giữ gìn bàn ghế, dụng cụ thánh, bột mịn,
rượu, dầu, nhũ hương và hương liệu.
30 Việc pha chế hương liệu là công việc của các thầy tế lễ.
31 Ma-ti-thia, con trưởng của Sa-lum, dòng Cô-rê, người Lê-vi, lo việc
làm bánh dẹp.†
32 Có mấy người khác thuộc dòng Kê-hát phụ trách việc làm bánh thánh
cho mỗi ngày Sa-bát.
33 Những người giữ nhiệm vụ ca hát đều là các trưởng họ trong đại tộc
Lê-vi, họ sống tại Đền Thờ. Họ thi hành chức vụ ngày cũng như đêm, nên
được miễn các công việc khác.
34 Tất cả những người này đều ở tại Giê-ru-sa-lem. Họ là người đứng
đầu dòng Lê-vi và được ghi vào gia phả.

Gia Phả của Vua Sau-lơ

35 Giê-i-ên (ông tổ của dân thành Ga-ba-ôn) có vợ là bà Ma-a-ca.
36 Các con họ là Áp-đôn (con trưởng), Xu-rơ, Kích, Ba-anh, Nê-rơ, Na-
đáp,
37 Ghê-đô, A-hi-ô, Xa-cha-ri, và Mích-lô.
38 Mích-lô sinh Si-mê-am sống gần anh em họ hàng tại Giê-ru-sa-lem.
39 Nê-rơ sinh Kích.
Kích sinh Sau-lơ.
Các con Sau-lơ là Giô-na-than, Manh-ki-sua, A-bi-na-đáp, và Ếch-ba-anh.
40 Giô-na-than sinh Mê-ri Ba-anh.
Mê-ri-ba-anh sinh Mi-ca.
41 Các con Mi-ca là Phi-thôn, Mê-léc, Ta-rê-a, và A-cha.
42 A-cha sinh Gia-ê-ra.
Gia-ê-ra sinh A-lê-mết, Ách-ma-vết, và Xim-ri.
Xim-ri sinh Một-sa.
43 Một-sa sinh Bi-nê-a.
Bi-nê-a sinh Rê-pha-gia.
Rê-pha-gia sinh Ê-lê-a-sa.
Ê-lê-a-sa sinh A-xên.
44 A-xên có sáu con là A-ri-kham, Bốc-ru, Ích-ma-ên, Sê-a-ria, Ô-ba-đia,
và Ha-nan. Những người này đều là dòng con của A-xên.

10

Vua Sau-lơ Qua Đời

1 Khi quân Phi-li-tin tấn công Ít-ra-ên, một số người Ít-ra-ên bỏ chạy,
một số khác bị giết trên Núi Ghinh-bô-a.

† **9:31** Ctd việc son chảo

2 Quân Phi-li-tin đuổi theo Sau-lơ, giết ba con ông là Giô-na-than, A-bi-na-đáp và Manh-ki-sua.
3 Thế trận càng gay cấn khi Sau-lơ bị các xạ thủ địch đuổi bắn. Vua bị trúng tên và bị thương.
4 Sau-lơ nói với người vác khí giới cho mình: “Lấy gươm giết ta đi, đừng để những người vô tín kia đâm chém, hành hạ ta.” Nhưng người ấy sợ, không dám giết. Sau-lơ dựng gươm lên rồi sấn mình trên lưỡi gươm.
5 Khi người vác khí giới của Sau-lơ thấy vua chết rồi, cũng sấn mình trên gươm tự sát.
6 Như vậy Sau-lơ cùng ba con, và tất cả người nhà đều chết chung, chấm dứt triều đại của ông.
7 Người Ít-ra-ên ở dưới thung lũng thấy quân mình thua chạy, Sau-lơ và ba con trai đã chết, liền bỏ thành trốn đi. Người Phi-li-tin chiếm các thành ấy.
8 Hôm sau, người Phi-li-tin trở lại chiến trường để vơ vét đồ đạc của những người tử trận. Họ thấy xác Sau-lơ và các con nằm trên Núi Ghinh-bô-a.
9 Họ lột binh giáp của Sau-lơ và chém đầu ông. Rồi họ sai sứ giả đi khắp xứ Phi-li-tin loan tin cho các thần tượng và dân chúng.
10 Họ đặt bộ giáp của Sau-lơ trong miếu thần, và treo đầu vua trong đền Đa-gôn.
11 Khi người ở Gia-be Ga-la-át nghe những điều người Phi-li-tin đã làm với Sau-lơ,
12 những chiến sĩ dũng cảm của họ đi thu xác Sau-lơ và các con vua đem về Gia-be. Rồi họ chôn dưới cây sồi, và kiêng ăn bảy ngày.
13 Vậy, Sau-lơ chết vì không trung thành với Chúa Hằng Hữu. Ông bất tuân lệnh Chúa Hằng Hữu. Ngoài ra, vua còn có tội cầu hỏi đồng bóng
14 chứ không cầu hỏi Chúa Hằng Hữu. Vì thế, Chúa Hằng Hữu khiến ông chết và trao đất nước cho Đa-vít, con của Gie-sê.

11

Đa-vít Làm Vua Ít-ra-ên

1 Lúc ấy, toàn dân Ít-ra-ên kéo đến Hếp-rôn, nói với Đa-vít: “Chúng tôi với ông là anh em ruột thịt.
2 Ngay lúc Sau-lơ còn làm vua, chính ông là người dẫn chúng tôi ra trận và đưa chúng tôi về. Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ông, có phán bảo ông: ‘Ngươi sẽ chăn dắt dân Ta là Ít-ra-ên. Ngươi sẽ lãnh đạo dân Ta, là Ít-ra-ên.’ ”
3 Sau khi các trưởng lão Ít-ra-ên họp với Đa-vít tại Hếp-rôn lần ấy, Đa-vít kết giao ước với họ trước mặt Chúa Hằng Hữu. Và họ xức dầu tôn Đa-vít làm vua Ít-ra-ên, đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã hứa qua Sa-mu-ên.

Đa-vít Chiếm Giê-ru-sa-lem

4 Sau đó, Đa-vít cùng đi với người Ít-ra-ên lên Giê-ru-sa-lem (lúc ấy gọi là Giê-bu vì là đất của thổ dân Giê-bu.)
5 Nhưng người ở Giê-bu chống cự, không chịu cho Đa-vít vào thành, nên Đa-vít chiếm đồn Si-ôn, về sau đổi tên gọi là Thành Đa-vít.

6 Ông bảo thuộc hạ: “Ai đánh giết thổ dân Giê-bu trước tiên sẽ được
làm tướng chỉ huy quân đội của ta!” Giô-áp, con Xê-ru-gia, là người đầu
tiên tấn công địch, nên được phong tướng chỉ huy quân đội của Đa-vít.
7 Đa-vít ở trong đồn Si-ôn, vì thế nơi ấy được gọi là Thành Đa-vít.
8 Ông xây thành lũy bắt đầu từ Mi-lô, còn Giô-áp lo sửa sang phần còn
lại của thành.
9 Thế lực Đa-vít càng ngày càng tăng, vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân ở
cùng ông.

Các Dũng Sĩ của Đa-vít

10 Trong hàng thuộc hạ của Đa-vít có những anh hùng đứng đầu các
dũng sĩ. Cùng với toàn dân Ít-ra-ên, họ phò Đa-vít lên ngôi, đúng như lời
của Chúa Hằng Hữu phán về Ít-ra-ên.
11 Đây là danh sách các dũng sĩ của Đa-vít: Gia-sô-bê-am, con trai Hác-
mô-ni, đứng đầu nhóm Bộ Ba. Ông dùng giáo đánh giết 300 người trong
một trận chiến.
12 Người thứ hai thuộc nhóm Bộ Ba là Ê-lê-a-sa, con Đô-đô, người A-hô-
hi.
13 Trong một trận chiến nơi cách đồng lúa mạch với quân Phi-li-tin ở
Pha-đa-mim, Ê-lê-a-sa chiến đấu bên cạnh Đa-vít. Lúc ấy, người Ít-ra-ên
bắt đầu chạy trốn.
14 Nhưng ông đứng giữa một khoảnh ruộng lúa mạch cự địch, chém
giết quân Phi-li-tin. Và Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên thắng lớn.
15 Trong nhóm Ba Mươi có ba người đi xuống hang đá A-đu-lam để gặp
Đa-vít, còn quân đội Phi-li-tin đóng ở thung lũng Rê-pha-im.
16 Lúc ấy, Đa-vít ở trong đồn, và tiền đồn Phi-li-tin ở Bết-lê-hem.
17 Đa-vít ước ao rằng: “Ôi, ước gì ta uống được nước giếng bên cổng
Bết-lê-hem.”
18 Vậy, nhóm Bộ Ba băng đồn Phi-li-tin, múc nước giếng bên cổng thành
Bết-lê-hem đem về cho Đa-vít. Nhưng Đa-vít không chịu uống, ông đổ
nước ra dâng lên Chúa Hằng Hữu.
19 Ông nói: “Xin Đức Chúa Trời ngăn cản, đừng cho con uống nước này!
Vì đây là máu quý giá của những người này, họ đã liều mạng đi lấy nước
về cho con.” Vậy Đa-vít không uống nước. Đây là việc mà nhóm Bộ Ba
đã làm.

Nhóm Ba Mươi của Đa-vít

20 A-bi-sai, em Giô-áp, đứng đầu nhóm Ba Mươi. Ông dùng giáo đâm
chết 300 người trong chỉ một trận chiến. Nhờ thế danh tiếng ông cũng
nổi tiếng như nhóm Bộ Ba.
21 Ông đứng đầu và nổi tiếng nhất trong nhóm Ba Mươi, nhưng không
có chân trong nhóm Bộ Ba.
22 Bê-na-gia, con Giê-hô-gia-đa ở Cáp-xê-ên, một chiến sĩ anh dũng đã
thực hiện nhiều việc lớn, giết hai người Mô-áp có sức mạnh như sư tử.
Trong một ngày tuyết rơi, ông đánh chết một con sư tử dưới một cái hố.
23 Ông còn giết một người Ai Cập cao 2,3 mét,* sử dụng một cây thương
lớn như cái trục máy dệt. Lúc đánh người này, trong tay Bê-na-gia chỉ có

* **11:23** Nt 5 cubits

một cây gậy. Ông giật thương từ tay người Ai Cập này, rồi lấy thương đó giết hắn.
24 Đây là việc Bê-na-gia đã làm, nổi tiếng như ba dũng sĩ giỏi nhất
25 Bê-na-gia được vinh danh hơn người khác trong nhóm Ba Mươi,
nhưng ông vẫn không thuộc trong nhóm Bộ Ba. Đa-vít đặt ông chỉ huy
đoàn cận vệ.
26 Các dũng sĩ của Đa-vít còn có:

A-sa-ên, em Giô-áp;
Ên-ha-nan, con Đô-đô ở Bết-lê-hem;
27 Sa-mốt, người Ha-rô;
Hê-lết, người Pha-lôn;
28 Y-ra, con Y-kết ở Thê-cô-a;
A-bi-ê-xe ở A-na-tốt;
29 Si-bê-cai, người Hu-sa;
Y-lai, người A-hô-hi;
30 Ma-ha-rai ở Nê-tô-pha;
Hê-lết, con Ba-a-na ở Nê-tô-pha;
31 Y-tai, con Ri-bai, (một người Bên-gia-min ở Ghi-bê-a);
Bê-na-gia ở Phi-ra-thôn;
32 Hu-rai ở bên suối Ga-ách;
A-bi-ên người A-ra-ba;
33 Ách-ma-vết ở Ba-hu-rum;
Ê-li-a-ba ở Sa-anh-bôn;
34 Bê-nê-ha-sem,† người Ghi-xôn;
Giô-na-than, con Sa-ghê, người Ha-ra;
35 A-hi-gia, con Sa-ca, người Ha-ra;
Ê-li-pha, con U-rơ;
36 Hê-phe ở Mê-kê-ra;
A-hi-gia ở Pha-lôn;
37 Hết-rô ở Cát-mên;
Na-a-rai, con Ê-bai;
38 Giô-ên, em của Na-than;
Mi-bê-ha, con Ha-gơ-ri;
39 Xê-léc, người Am-môn;
Na-ha-rai ở Bê-ê-rốt, là người cận vệ của Giô-áp, con trai Xê-ru-gia;
40 Y-ra và Ga-rép đều ở Giê-the;
41 U-ri người Hê-tít; Xa-bát, con Ạc-lai;
42 A-đi-na, con Si-xa, người Ru-bên, một lãnh tụ của đại tộc Ru-bên, ông
có ba mươi thuộc hạ;
43 Ha-nan, con Ma-a-ca;
Giô-sa-phát, ở Mê-then;
44 U-xia, ở Ách-ta-rốt;
Sa-ma và Giê-i-ên, con của Hô-tham ở A-rô-e;
45 Giê-đi-a-ên, con Sim-ri, và Giô-ha, em người ở Thi-sít;
46 Ê-li-ên ở Ma-ha-vim;
Giê-ri-bai và Giô-sa-via, con Ên-na-am;
Gít-ma, người Mô-áp;

† **11:34** Các con của Ha-sem

47 Ê-li-ên, Ô-bết, và Gia-a-xi-ên, người Mết-sô-ba.

12

Các Chiến Sĩ Theo Phò Đa-vít

1 Có những người theo Đa-vít lúc ông đang lánh ở Xiếc-lác vì Sau-lơ,
con của Kích, lùng bắt. Họ là những chiến sĩ anh dũng chiến đấu bên
cạnh ông sau này.
2 Những người ấy toàn là tay thiện xạ, cầm cung, và ná bằng tay trái
cũng thiện nghệ như tay phải. Họ đều là người Bên-gia-min, đồng tộc với
Sau-lơ.
3 Người chỉ huy là A-hi-ê-xe, con Sê-ma ở Ghi-bê-a, với em là Giô-ách, là
phó chỉ huy. Sau đây là tên những chiến sĩ khác:

Giê-xi-ên và Phê-lết, con Ách-ma-vết; Bê-rê-ca; Giê-hu ở A-na-tốt;
4 Gít-mai-gia ở Ga-ba-ôn, anh dũng ngang hàng hoặc còn hơn cả nhóm
Ba Mươi;
Giê-rê-mi, Gia-ha-xi-ên, Giô-ha-nan, và Giô-xa-bát ở Ghê-đê-ra;
5 Ê-lu-xai, Giê-ri-mốt, Bê-a-lia, Sê-ma-ri-a, và Sê-pha-tia ở Ha-rốp;
6 Ên-ca-na, Di-si-gia, A-xa-rên, Giô-ê-xe, và Gia-sô-bê-am người Cô-rê;
7 Giô-ê-la và Xê-ba-đia, con Giê-rô-ham ở Ghê-đô.

8 Cũng có những chiến sĩ từ đất Gát đến theo Đa-vít lúc ông đang ẩn
náu giữa một vùng hoang vu. Họ là những người dũng cảm, thiện chiến,
chuyên sử dụng khiên và thương, diện mạo như sư tử, nhanh nhẹn như
nai rừng.

9 Người lãnh đạo thứ nhất là Ê-xe. Ô-ba-đia, thứ hai.
Ê-li-áp, thứ ba.
10 Mích-ma-na, thứ tư.
Giê-rê-mi, thứ năm.
11 Ạt-tai, thứ sáu.
Ê-li-ên, thứ bảy.
12 Giô-ha-nan, thứ tám.
Ên-xa-bát, thứ chín.
13 Giê-rê-mi, thứ mười.
Mác-ba-nai, thứ mười một.

14 Đó là mười một tướng chỉ huy trong quân đội đến từ Gát. Những
người cấp dưới chỉ huy hàng trăm, người cấp trên chỉ huy hàng nghìn!*
15 Họ vượt Sông Giô-đan vào giữa tháng giêng, lúc nước dâng ngập bờ,
đánh chiếm các thung lũng miền đông và miền tây.
16 Có những người từ đại tộc Bên-gia-min và Giu-đa đến nơi Đa-vít ẩn
náu để gặp ông.
17 Ông ra chào đón, bảo họ: “Nếu anh em đến với tình thân hữu để giúp
tôi, tôi sẽ tận tình với anh em. Nhưng nếu có ai định tâm phản trắc, tiết
lộ bí mật của tôi cho địch, mặc dù tôi không làm điều gì sai trái với anh

* **12:14** Ctd những người cấp dưới đấu nổi trăm quân, những người cấp trên đấu nổi nghìn quân

em, xin Đức Chúa Trời của tổ tiên ta chứng giám và trừng phạt những
người ấy.”
18 Lúc ấy, Chúa Thánh Linh đến cùng† A-ma-sai, người đứng đầu nhóm
Ba Mươi. Ông đáp lời:

“Chúng tôi là người của Đa-vít!
Chúng tôi về phe ông, Gie-sê.
Cầu chúc ông và những người giúp ông đều được bình an,
vì Đức Chúa Trời là Đấng giúp đỡ ông.”

Vậy, Đa-vít thu nhận họ làm quan chỉ huy trong quân đội.
19 Lại có những người Ma-na-se bỏ hàng ngũ Ít-ra-ên theo Đa-vít khi
ông cùng với người Phi-li-tin đi đánh Sau-lơ. Nhưng về sau, các nhà lãnh
đạo Phi-li-tin hội thảo, rồi bảo Đa-vít quay về, vì họ nói rằng: “Chúng ta
sẽ trả giá bằng đầu của mình nếu Đa-vít quay về với Sau-lơ và chống lại
chúng ta.”
20 Những người Ma-na-se theo Đa-vít lúc ông trên đường về Xiếc-lác
gồm có: Át-na, Giô-xa-bát, Giê-đi-a-ên, Mi-ca-ên, Giô-sa-bát, Ê-li-hu, và
Xi-lê-thai. Mỗi người là tướng chỉ huy hàng nghìn quân từ đại tộc Ma-na-
se.
21 Họ đã giúp Đa-vít dẹp bọn giặc cướp, vì họ là những người can đảm
và trở nên tướng chỉ huy trong quân đội của ông.
22 Và cứ thế, ngày nào cũng có người theo Đa-vít, cho đến khi ông có
một quân đội hùng mạnh như quân của Đức Chúa Trời.
23 Sau đây là các đơn vị chiến đấu tập họp quanh Đa-vít tại Hếp-rôn,
vì tin tưởng vương quốc của Sau-lơ sẽ về tay Đa-vít, theo lời Chúa Hằng
Hữu đã hứa.
24 Từ đại tộc Giu-đa có 6.800 người trang bị bằng khiên và giáo.
25 Từ đại tộc Si-mê-ôn có 7.100 chiến sĩ dũng cảm.
26 Từ đại tộc Lê-vi có 4.600 người.
27 Cũng có đạo quân của Giê-hô-gia-đa con cháu A-rôn, gồm 3.700 người.
28 Lại có Xa-đốc, một thanh niên anh dũng, và 22 người khác trong gia
đình ông đều là những quan chỉ huy.
29 Từ đại tộc Bên-gia-min, họ hàng của Sau-lơ, có 3.000 người. Tuy
nhiên, cho đến lúc ấy, đa số người Bên-gia-min vẫn trung thành với
Sau-lơ.
30 Từ đại tộc Ép-ra-im, 20.800 chiến sĩ dũng cảm, là những người có
tiếng trong gia tộc.
31 Từ nửa đại tộc Ma-na-se, phía tây Giô-đan có 18.000 chiến sĩ. Họ theo
Đa-vít để ủng hộ ông lên ngôi làm vua.
32 Từ đại tộc Y-sa-ca, có 200 nhà lãnh đạo những anh em đồng tộc. Họ
là những người biết thời cơ, am hiểu đường tiến thoái của dân.
33 Từ đại tộc Sa-bu-luân, có 50.000 binh sĩ thiện chiến. Họ được trang
bị đầy đủ khí giới và hết lòng trung thành với Đa-vít.
34 Từ đại tộc Nép-ta-li, có 1.000 quan chỉ huy và 37.000 binh sĩ trang bị
bằng khiên và giáo.

† **12:18** Nt bao bọc

35 Từ đại tộc Đan, có 28.600 binh sĩ, tất cả được trang bị sẵn sàng ra
trận.
36 Từ đại tộc A-se có 40.000 binh sĩ được huấn luyện sẵn sàng ra trận.
37 Từ phía đông Sông Giô-đan—nơi của đại tộc Ru-bên, đại tộc Gát, và
phân nửa đại tộc Ma-na-se sống, có 120.000 binh sĩ được trang bị đủ
loại khí giới.
38 Tất cả những người này kéo đến Hếp-rôn theo đội ngũ, một lòng phò
Đa-vít làm vua Ít-ra-ên. Đồng thời, lòng dân nghiêng về Đa-vít.
39 Họ ở lại với Đa-vít ba ngày. Cuộc họp mặt này được chuẩn bị trước,
và ai nấy ăn uống no nê vui vẻ.
40 Từ những miền lân cận cũng như những nơi xa xôi tận đất Y-sa-ca,
Sa-bu-luân, và Nép-ta-li, người ta dùng lừa, lạc đà, la và bò chở lương
thực đến, gồm bột mì, bánh trái vả, nho, rượu, dầu, và cả bò và chiên vô
số. Niềm hân hoan lan tràn khắp Ít-ra-ên.

13

Đa-vít Cố Gắng Dời Hòm Giao Ước

1 Đa-vít hội ý với các quan viên, bao gồm các tướng và các thủ lĩnh.*
2 Rồi ông truyền bảo đoàn dân Ít-ra-ên đang tập họp: “Nếu anh chị em
muốn tôi lên ngôi, và nếu đó là ý Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, hãy cử sứ
giả đi triệu tập dân khắp đất nước Ít-ra-ên, kể cả các thầy tế lễ và người
Lê-vi, để mời họ đến hiệp với chúng ta.
3 Đó là lúc rước Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời về đây với chúng ta,
vì chúng ta đã bỏ bê Hòm ấy dưới triều Vua Sau-lơ.”
4 Toàn dân đồng thanh tán thành đề nghị ấy, vì ai cũng thấy là việc nên
làm.
5 Vậy, Đa-vít triệu tập người Ít-ra-ên khắp đất nước cùng đi lên Ba-a-la,
tức là Ki-ri-át Giê-a-rim thuộc Ai Cập về dự lễ rước Hòm Giao Ước của
Đức Chúa Trời.†
6 Đa-vít và toàn dân kéo đến Ba-la (tức Ki-ri-át Giê-a-rim) trong xứ Giu-
đa để rước Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời, là Đấng đang ngự trên các
thiên thần.‡
7 Người ta đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời ra khỏi nhà A-bi-na-
đáp trên một chiếc xe đẩy mới. U-xa và A-hi-ô hướng dẫn kéo xe.
8 Đa-vít và dân chúng nhảy múa trước mặt Chúa vô cùng hân hoan, ca
hát, và chơi tất cả loại nhạc cụ—đàn lia, đàn hạc, trống nhỏ, chập chõa,
và kèn.
9 Khi họ đến sân đạp lúa của Ki-đôn, U-xa đưa tay nắm giữ Hòm Giao
Ước vì bò trượt bước.
10 Cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu nổi phừng cùng U-xa và đánh ông
chết tại chỗ vì ông đã chạm đến Hòm. Vì vậy, U-xa chết trước mặt Đức
Chúa Trời.
11 Đa-vít buồn phiền vì Chúa Hằng Hữu nổi giận với U-xa nên gọi nơi
ấy là Phê-rết U-xa (nghĩa là “Chúa nổi thịnh nộ trên U-xa”), tên này đến
nay vẫn còn.

---

* **13:1** Xem Xuất 25:10Gọi là Hòm “Chứng Cớ” † **13:5** Hàm ý ‡ **13:6** Nt cherubim

12 Bấy giờ, Đa-vít sợ Đức Chúa Trời và tự hỏi: “Làm sao ta rước Hòm
của Đức Chúa Trời về nhà ta được?”
13 Vậy, Đa-vít quyết định rước Hòm về nhà của Ô-bết Ê-đôm, người Gát,
thay vì đem về Thành Đa-vít.
14 Hòm của Đức Chúa Trời ở lại với gia đình Ô-bết Ê-đôm ba tháng và
Chúa Hằng Hữu ban phước cho nhà Ô-bết Ê-đôm và mọi thứ đều thuộc
về ông.

14

Cung Điện của Đa-vít và Gia Đình

1 Hi-ram, vua Ty-rơ, sai sứ giả đem một đoàn thợ nề, thợ mộc, chở theo
nhiều gỗ bá hương để giúp xây cất một cung điện cho Vua Đa-vít.
2 Đa-vít nhận thức rằng việc Chúa Hằng Hữu lập ông làm vua Ít-ra-ên
và cho nước cường thịnh chứng tỏ Ngài đã ban phước dồi dào vì lợi ích
của Ít-ra-ên, dân Ngài.
3 Tại Giê-ru-sa-lem, Đa-vít cưới thêm mấy vợ khác và sinh thêm nhiều
con trai, con gái.
4 Đây là tên các con trai Đa-vít sinh tại Giê-ru-sa-lem: Sa-mua, Sô-báp,
Na-than, Sa-lô-môn,
5 Gi-ba, Ê-li-sua, Ên-bê-lết,
6 Nô-ga, Nê-phết, Gia-phia,
7 Ê-li-sa-ma, Bê-ên-gia-đa, và Ê-li-phê-lết.

Đa-vít Đánh Bại Quân Phi-li-tin

8 Nghe tin Đa-vít đã lên ngôi làm vua nước Ít-ra-ên, quân Phi-li-tin kéo
toàn lực tấn công để bắt Đa-vít. Được tin báo, Đa-vít lập tức đem quân
nghênh chiến.
9 Thấy quân Phi-li-tin đang tràn vào thung lũng Rê-pha-im,
10 Đa-vít cầu hỏi Đức Chúa Trời: “Con có nên tiến đánh quân Phi-li-tin
không? Chúa có cho con chiến thắng quân địch không?”
Chúa Hằng Hữu đáp: “Con cứ tấn công! Ta sẽ cho con chiến thắng!”
11 Vậy, Đa-vít và quân của ông kéo lên Ba-anh Phê-ra-xin và tiêu diệt
quân Phi-li-tin tại đó. Ông nói: “Đức Chúa Trời đã dùng ta quét sạch địch
quân như nước phá vỡ bờ đê.” Vì thế, họ gọi địa điểm này là Ba-anh
Phê-rát-sim (phá vỡ).
12 Quân Phi-li-tin bỏ lại nhiều thần tượng của chúng tại đó, nên Đa-vít
ra lệnh đem đốt tất cả trong lửa.
13 Người Phi-li-tin lại đem quân tràn vào thung lũng ấy một lần nữa.
14 Đa-vít lại cầu hỏi Đức Chúa Trời để biết cách ứng phó. Đức Chúa
Trời phán: “Đừng tấn công thẳng tới, nhưng đi vòng sau lưng địch để
tấn công chúng gần rừng dâu.
15 Khi nào con nghe tiếng chân bước trên các ngọn dâu, con hãy khai
chiến vì Đức Chúa Trời sẽ đi ra trước mặt con để đánh quân Phi-li-tin.”
16 Đa-vít vâng lời Đức Chúa Trời, và đánh tan quân đội Phi-li-tin từ
Ga-ba-ôn đến Ghê-xe.
17 Danh tiếng của Đa-vít lan tràn khắp nơi và Chúa Hằng Hữu khiến các
quốc gia đều kính sợ người.

15

Chuẩn Bị Dời Hòm Giao Ước

1 Đa-vít xây cung điện trong Thành Đa-vít, và chuẩn bị một lều đặc biệt*
để rước Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời.
2 Vua ra lệnh: "Không ai được khiêng vác ngoại trừ người Lê-vi, vì Đức
Chúa Trời đã chọn họ khiêng Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu và họ
sẽ phục vụ Chúa đời đời!"
3 Đa-vít triệu tập toàn dân về Giê-ru-sa-lem để rước Hòm Giao Ước của
Chúa Hằng Hữu vào nơi ông đã chuẩn bị.
4 Đây là số các con cháu A-rôn và người Lê-vi hiện diện:

5 Từ tộc Kê-hát, 120 người dưới quyền lãnh đạo của U-ri-ên.
6 Từ tộc Mê-ra-ri, 220 người dưới quyền lãnh đạo của A-sa-gia.
7 Từ tộc Ghẹt-sôn, 130 người dưới quyền lãnh đạo của Giô-ên.
8 Từ tộc Ê-li-sa-phan, 200 người dưới quyền lãnh đạo của Sê-ma-gia.
9 Từ tộc Hếp-rôn, 80 người dưới quyền lãnh đạo của Ê-li-ên.
10 Từ tộc U-xi-ên, 112 người dưới quyền lãnh đạo của A-mi-na-đáp.

11 Đa-vít triệu tập hai thầy tế lễ là Xa-đốc và A-bia-tha, các trưởng tộc
người Lê-vi là U-ri-ên, A-sa-gia, Giô-ên, Sê-ma-gia, Ê-li-ên, và A-mi-na-đáp.
12 Ông nói với họ: "Các ngươi là cấp lãnh đạo người Lê-vi. Bây giờ, hãy
cùng với các anh em thanh tẩy mình, để được xứng đáng khiêng Hòm
Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đến nơi ta đã
chuẩn bị.
13 Lần trước, vì các ngươi không làm như vậy và vì chúng ta không
vâng giữ các mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta, đã
truyền dạy, nên Ngài đã nổi thịnh nộ với chúng ta."
14 Vậy, các thầy tế lễ và người Lê-vi làm lễ tẩy uế, dọn mình thánh sạch
để dời Hòm của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
15 Các người Lê-vi dùng đòn khiêng Hòm của Đức Chúa Trời trên vai
mình, đúng như lời Chúa Hằng Hữu đã truyền bảo Môi-se.
16 Vua Đa-vít ra lệnh cho các nhà lãnh đạo người Lê-vi tổ chức các ca
đoàn và ban nhạc. Các ca sĩ và các nhạc công hân hoan ca hát và cử nhạc
vang lừng bằng đàn hạc, đàn cầm, và chập chõa.
17 Người Lê-vi cử Hê-man, con Giô-ên, A-sáp, con Bê-rê-kia, và Ê-than,
con Cu-sa-gia thuộc tộc Mê-ra-ri.
18 Những người sau đây được chọn làm phụ tá cho họ: Xa-cha-ri, Bên,
Gia-xi-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia,
Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, và những người canh cửa là Ô-bết
Ê-đôm, và Giê-i-ên.
19 Các nhạc công Hê-man, A-sáp và Ê-than được chọn đánh chập chõa.
20 Xa-cha-ri, A-xiên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, U-ni, Ê-li-áp, Ma-a-xê-gia,
và Bê-na-gia được chọn đệm đàn hạc.
21 Ma-ti-thia, Ê-li-phê-lê, Mích-nê-gia, Ô-bết Ê-đôm, Giê-i-ên, và A-xa-ria
được chọn chơi đàn cầm.

* **15:1** Trại

22 Kê-na-nia, trưởng tộc người Lê-vi, vì có tài âm nhạc nên được cử điều
khiển ban nhạc.
23 Bê-rê-kia và Ên-ca-na được chọn canh giữ Hòm.
24 Các Thầy Tế lễ Sê-ba-nia, Giô-sa-phát, Na-tha-na-ên, A-ma-sai, Xa-cha-
ri, Bê-na-gia, và Ê-li-ê-se làm đội kèn đi đầu Hòm Giao Ước của Đức Chúa
Trời. Ô-bết Ê-đôm và Giê-hi-gia cũng được chọn canh giữ Hòm Giao Ước.

Dời Hòm Giao Ước về Giê-ru-sa-lem

25 Vậy, Đa-vít, cùng các trưởng lão Ít-ra-ên, và các tướng lãnh, đến
nhà của Ô-bết Ê-đôm rước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu cách long
trọng.
26 Vì Đức Chúa Trời phù hộ những người Lê-vi khiêng Hòm Giao Ước
của Chúa Hằng Hữu, nên người ta dâng bảy con bò đực và bảy con chiên
đực.
27 Đa-vít, các người Lê-vi khiêng hòm giao ước, ca đoàn và nhạc trưởng
Kê-na-nia đều mặc áo dài vải gai mịn. Đa-vít cũng mặc chiếc áo choàng†
bằng vải gai.
28 Vậy, các cấp lãnh đạo Ít-ra-ên rước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng
Hữu về Giê-ru-sa-lem với tiếng tung hô mừng rỡ, với điệu kèn và tù và,
với chập chõa vang rền, với đàn hạc và đàn cầm réo rắt.
29 Khi Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu vào Thành Đa-vít, Mi-canh,
con gái Sau-lơ, nhìn qua cửa sổ thấy Vua Đa-vít nhảy múa vui mừng thì
trong lòng khinh bỉ vua.

16

1 Họ đem Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời đặt trong lều đặc biệt mà
Đa-vít đã dựng lên. Rồi họ dâng các tế lễ thiêu và tế lễ bình an trước mặt
Đức Chúa Trời.
2 Dâng tế lễ xong, Đa-vít nhân danh Chúa chúc phước lành cho dân.
3 Ông phân phát mỗi người, nam lẫn nữ trong Ít-ra-ên, một ổ bánh, một
miếng thịt, và một chiếc bánh nho.
4 Đa-vít cử một số người Lê-vi phục vụ trước Hòm Giao Ước của Chúa
để cầu nguyện, cảm tạ, và ca ngợi Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên.
5 A-sáp, trưởng ban, đánh chập chõa. Kế đến là Xa-cha-ri, tiếp theo
là Giê-i-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giê-hi-ên, Ma-ti-thia, Ê-li-áp, Bê-na-gia, Ô-bết
Ê-đôm, và Giê-i-ên là các nhạc công đàn hạc và đàn lia.
6 Hai Thầy Tế lễ Bê-na-gia và Gia-ha-xi-ên thổi kèn liên tục trước Hòm
Giao Ước của Đức Chúa Trời.

Bài Ngợi Ca Tôn Vinh của Đa-vít

7 Trong ngày đó, Đa-vít đưa cho A-sáp và những người Lê-vi theo ông
bài hát tạ ơn Chúa Hằng Hữu:

8 Ôi, hãy cảm tạ, kêu cầu Danh Chúa,
hãy thuật lại cho các dân tộc khắp thế gian.
Về những công việc vĩ đại Ngài thực hiện.

† **15:27** Ephod

9 Hãy hát xướng, ca ngợi Chân Thần,
kể hết các thành tích kỳ diệu của Ngài.
10 Hãy lấy Danh Thánh Ngài làm vinh,
tất cả những người tìm kiếm Chúa, hãy hân hoan.
11 Hãy tìm kiếm Chúa và thần năng lực,
hãy tìm kiếm mặt Ngài mãi mãi.
12 Hãy ghi nhớ những công trình vĩ đại,
các việc kỳ diệu Chúa hoàn thành,
và lời phán xét vô cùng cao cả.
13 Hỡi các đầy tớ Chúa, hậu tự Ít-ra-ên,
các dòng dõi được chọn của Gia-cốp!
14 Ngài là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta.
Ngài phán xét khắp cả nhân gian.
15 Chúa lưu ý giao ước Ngài mãi mãi,
nhớ Lời Ngài truyền phán suốt muôn năm.
16 Nhớ giao ước Ngài lập với Áp-ra-ham,
cùng lời Ngài thề hứa với Y-sác.
17 Gia-cốp được Ngài ban
một giao ước đời đời:
18 “Ta sẽ cho ngươi đất Ca-na-an
làm phần cơ nghiệp.”
19 Khi họ còn là một thiểu số,
một nhóm người không đáng kể
đang kiều ngụ trong xứ Ca-na-an.
20 Lưu lạc giữa các dân tộc
từ nước này qua nước khác, lang thang.
21 Chúa không cho ai được ra tay áp bức,
Ngài quở trách các vua để bênh vực tuyển dân:
22 “Đừng động đến những người Ta xức dầu,
đừng làm hại các tiên tri Ta chọn!”
23 Thế giới hỡi, hãy hát mừng Thiên Chúa!
Ngày lại ngày, hãy thuật lại cứu ân.
24 Hãy tôn cao vinh quang Ngài giữa các nước.
Công bố việc diệu kỳ Ngài cho mọi dân.
25 Vì Đấng Hằng Hữu thật là vĩ đại!
Ngài đáng kính sợ ca ngợi hơn các thần.
26 Vì thần của các dân chỉ là thần tượng,
còn Chúa Hằng Hữu sáng tạo vũ trụ.
27 Trước mặt Chúa, rực rỡ vinh quang;
nơi Chúa ngự đầy uy nghi quyền lực.
28 Hỡi các khối dân tộc, hãy tôn vinh
Chúa Hằng Hữu vinh quang và quyền năng.
29 Hãy tôn vinh Chúa cho xứng đáng!
Đem lễ vật cung hiến trước mặt Ngài.
Hãy quỳ lạy khi đức thánh khiết Ngài chiếu rạng.
30 Hỡi cả thế giới, hãy run rẩy trước Chân Thần!
Địa cầu vẫn vững bền, không sụp đổ.

31 Các tầng trời, cũng hãy hân hoan!
Nhân gian hãy vui mừng, hớn hở.
Tất cả các dân, hãy tung hô rằng:
“Chúa Hằng Hữu ngự trị khắp vũ trụ và thế nhân!”
32 Các đại dương và cá biển hãy gầm thét!
Các đồng ruộng hãy liên hoan!
33 Các cây cối trên rừng thẳm,
hãy hát mừng trước mặt Ngài,
vì Chúa ngự đến xét xử thế gian.
34 Ô! Hãy cảm tạ Chúa vì Ngài chí thiện!
Lòng từ ái Chúa tồn tại muôn năm.
35 Hãy kêu xin Ngài: “Lạy Đấng Cứu Rỗi!
Từ các quốc gia khắp thế gian,
xin cứu vớt, tập họp, và giải thoát,
để chúng con ghi ân cảm tạ,
và được vinh dự ca ngợi Thánh Danh.”
36 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
Ngài đáng chúc tụng đời đời mãi mãi!

Tất cả dân đều đồng thanh đáp: “A-men!” và ngợi tôn Chúa Hằng Hữu.

Thờ Phượng tại Giê-ru-sa-lem và Gi-bê-ôn

37 Vua Đa-vít chỉ định A-sáp và các anh em người giữ nhiệm vụ coi sóc Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, để chia phiên phục vụ hằng ngày.
38 Ô-bết Ê-đôm (con Giê-đu-thun), Hô-sa và sáu mươi tám người Lê-vi được cắt canh gác cửa.
39 Thầy Tế lễ Xa-đốc và đoàn thể các thầy tế lễ phục vụ tại Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu, tại nơi thờ phượng trong Ga-ba-ôn.
40 Mỗi buổi sáng và buổi chiều, họ dâng tế lễ thiêu trên bàn thờ cho Chúa, đúng theo Luật Lệ Chúa Hằng Hữu truyền dạy người Ít-ra-ên.
41 Đa-vít cũng chỉ định Hê-man, Giê-đu-thun, và những người được chọn đích danh để hát cảm tạ Chúa Hằng Hữu, vì “lòng thương xót Ngài còn đến đời đời.”
42 Họ cũng thổi kèn và đánh chập chõa, hòa tấu với dàn nhạc cử các bài thánh ca ngợi tôn Đức Chúa Trời. Các con trai của Giê-đu-thun được chỉ định giữ nhiệm vụ gác cửa.
43 Xong buổi lễ, dân chúng chia tay, ai về nhà nấy. Đa-vít cũng về cung để chúc phước lành cho hoàng tộc.

17

Lời Hứa Giao Ước của Chúa Hằng Hữu Không cho Đa-vít

1 Sau khi Đa-vít vào ở trong cung điện mới xây, vua bàn với Tiên tri Na-than: “Này, ta đang ở trong cung bằng gỗ bá hương, còn Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu thì để ngoài trại!”
2 Na-than tâu: “Xin vua cứ thực thi mọi điều mình dự định, vì Đức Chúa Trời ở với vua.”
3 Nhưng ngay tối hôm ấy, có lời Đức Chúa Trời phán với Na-than rằng:

4 “Hãy đi và nói với Đa-vít, đầy tớ Ta: ‘Chúa Hằng Hữu phán: Con sẽ
không cất nhà cho Ta ngự đâu.
5 Vì từ khi Ta đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập đến ngày nay, Ta không ngự
trong đền thờ* nào cả. Ta đi từ trại này qua trại khác, từ đền tạm nọ tới
đền tạm kia.
6 Khi Ta qua lại† giữa Ít-ra-ên, có bao giờ Ta bảo các lãnh đạo của
Ít-ra-ên, những người Ta ủy thác nhiệm vụ‡ chăn dân Ta, rằng: “Tại sao
ngươi không làm nhà bằng gỗ bá hương cho Ta?” ’
7 Bây giờ con hãy nói với Đa-vít, đầy tớ Ta: ‘Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
phán: Ta đã đem con ra khỏi nhà con, từ địa vị chăn chiên; Ta lập con
làm vua người Ít-ra-ên Ta.
8 Ta đã ở với con trong mọi nơi con đi, Ta đã tiêu diệt tất cả thù nghịch
của con trước mặt con. Bây giờ, Ta sẽ làm cho con nổi danh trên đất!
9 Ta sẽ chuẩn bị một chỗ ở cho người Ít-ra-ên Ta, họ an cư lạc nghiệp,
không còn bị quấy rối nữa. Các dân tộc gian ác sẽ không còn chinh phục
họ như ngày xưa,
10 từ ngày Ta lập các phán quan để lãnh đạo Ít-ra-ên, dân Ta. Ta sẽ
đánh bại tất cả các thù nghịch của con.
Ta tuyên bố rằng Chúa Hằng Hữu sẽ xây dựng cho con một triều đại.§
11 Vì khi con qua đời sẽ trở về với tổ phụ, Ta sẽ lập dòng dõi con,
là một trong các con trai con, lên kế vị. Ta sẽ làm vương quốc nó vững
mạnh.
12 Chính nó sẽ xây cất cho Ta một đền thờ. Và Ta sẽ cho dòng dõi nó
làm vua đời đời.
13 Ta sẽ làm Cha nó, nó sẽ làm con Ta. Ta sẽ chẳng bao giờ hết thương
xót nó như Ta đã hết thương xót kẻ tiền nhiệm con.
14 Ta sẽ đặt nó trong nhà Ta và trong vương quốc Ta cho đến đời đời.
Ngôi nước nó sẽ vững lập đời đời.’ ”
15 Na-than thuật cho Đa-vít đúng từng lời Chúa Hằng Hữu đã phán trong
khải tượng này.

Lời Cầu Nguyện Tạ Ơn của Đa-vít

16 Vua Đa-vít đến hầu trước mặt Chúa Hằng Hữu và cầu nguyện:

“Lạy Đức Chúa Trời, Chúa Hằng Hữu, con là ai, gia đình con là gì mà
Chúa đưa con lên địa vị này?
17 Và giờ đây, lạy Đức Chúa Trời ôi, Ngài còn ban mọi điều khác nữa,
Ngài còn hứa ban cho đầy tớ Ngài ngôi nước lâu dài. Ngài lại xem con là
hạng người cao trọng, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời!
18 Con có thể nói gì khi Chúa tôn trọng đầy tớ Chúa thế này? Chúa
biết đầy tớ Chúa.
19 Lạy Chúa, vì đầy tớ Chúa và theo ý muốn của Ngài, Ngài đã thực
hiện những việc vĩ đại này và bày tỏ những điều kỳ diệu.
20 Lạy Chúa, chẳng ai giống như Ngài. Chúng con chưa bao giờ nghe
có Đức Chúa Trời khác ngoài Ngài!

---

* **17:5** Nt nhà † **17:6** Nt đi lên đi xuống ‡ **17:6** Nt truyền lệnh § **17:10** Nt một nhà

21 Có dân tộc nào trên đất giống người Ít-ra-ên? Lạy Đức Chúa Trời,
một dân tộc mà Ngài đã cứu chuộc làm con dân của Ngài: Chúa đã làm
vang Danh Ngài khi Chúa cứu dân Ngài khỏi Ai Cập. Ngài làm những phép
lạ vĩ đại và đáng sợ để đuổi các dân tộc khác trước mặt dân Ngài.
22 Chúa đã chọn người Ít-ra-ên thuộc về Ngài mãi mãi, và Ngài, Chúa
Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của họ.
23 Và bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, con là đầy tớ Ngài; con xin nhận
lời Chúa hứa cho con và dòng dõi con. Nguyện lời Chúa hứa được dài
lâu mãi mãi.
24 Nguyện Danh Chúa được vững chắc và tán dương mãi mãi vì mọi
người sẽ ca tụng Chúa rằng: 'Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên, là Đức Chúa Trời cho Ít-ra-ên!' Xin cho nhà Đa-vít, là đầy tớ
Chúa được vững bền mãi mãi.
25 Lạy Đức Chúa Trời, Chúa đã mạc khải cho đầy tớ Chúa là Chúa sẽ
xây một ngôi nhà cho người, vì thế, con mạnh dạn cầu nguyện với Chúa.
26 Vì Ngài là Đức Chúa Trời, Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa đã hứa ban
điều tốt đẹp này cho đầy tớ Ngài!
27 Nguyện Chúa ban phước lành cho triều đại đầy tớ Ngài được tồn
tại đời đời trước mắt Chúa. Vì lạy Chúa Hằng Hữu, khi Chúa ban phước
lành cho gia đình con thì chúng con sẽ được hưởng phước mãi mãi!"

18

Đa-vít Chiến Thắng

1 Sau đó, Đa-vít chiến thắng Phi-li-tin và bắt họ quy phục, chiếm lấy Gát
và các thành phụ cận.
2 Đa-vít cũng chiến thắng người Mô-áp, bắt dân ấy phục dịch và triều
cống.
3 Đa-vít còn đánh bại Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba, cho đến tận Ha-mát, khi
Ha-đa-đê-xe đang lo khôi phục quyền hành ở miền Ơ-phơ-rát.
4 Đa-vít bắt được 1.000 chiến xa, 7.000 kỵ binh, và 20.000 bộ binh. Ông
cho cắt nhượng chân ngựa kéo xe, chỉ chừa lại 100 con mà thôi.
5 Khi quân A-ram từ Đa-mách kéo đến tiếp viện cho Ha-đa-đê-xe, vua
Xô-ba, Đa-vít giết 22.000 lính.
6 Sau đó, vua đặt một đoàn quân trú phòng tại Đa-mách, thủ đô nước
A-ram. Vậy, người A-ram cũng phải triều cống cho Đa-vít. Bất luận Đa-vít
đi đến đâu, Chúa Hằng Hữu cũng cho vua chiến thắng.
7 Đa-vít thu các áo giáp bằng vàng của các tướng sĩ của Ha-đa-đê-xe,
đem về Giê-ru-sa-lem,
8 luôn với một số lượng đồng rất lớn thu tại các thành phố Ti-hát và
Cum của Vua Ha-đa-đê-xe. Về sau Sa-lô-môn nấu số đồng này để kiến
thiết Đền Thờ, như chế tạo cái hồ nước, các cột trụ và các dụng cụ dâng
sinh tế trên bàn thờ.
9 Khi Tô-hu, vua Ha-mát, được tin Đa-vít đã đánh tan tất cả quân đội
của Ha-đa-đê-xe, vua Xô-ba,
10 vua Ha-mát là Thôi sai Hoàng tử Giô-ram đi mừng Đa-vít, vì giữa
Ha-đa-đê-xe với Thôi vẫn chiến tranh liên miên. Giô-ram đem biếu Đa-vít
những tặng vật bằng vàng, bạc và đồng.

11 Đa-vít biệt ra thánh cho Chúa Hằng Hữu tất cả bạc vàng đã thu được
trong các nước: Ê-đôm, Mô-áp, Am-môn, Phi-li-tin, và A-ma-léc.
12 A-bi-sai, con Xê-ru-gia, đã tiêu diệt 18.000 quân Ê-đôm tại Trũng Muối.
13 Ông còn sai quân chiếm đóng Ê-đôm, dân nước này phải phục dịch
Đa-vít. Chúa Hằng Hữu cho Đa-vít chiến thắng khải hoàn bất cứ nơi nào
ông đến.
14 Vậy, Đa-vít cai trị Ít-ra-ên, thực thi công lý và bình đẳng cho mọi
người.*
15 Giô-áp, con của Xê-ru-gia, làm tướng chỉ huy quân đội, Giê-hô-sa-
phát, con của A-hi-lút, làm ngự sử.
16 Xa-đốc, con A-hi-túp, và A-bi-mê-léc, con A-bia-tha, hành chức tế lễ.
Sa-vê-sa làm tổng thư ký.
17 Bê-na-gia, con của Giê-hô-gia-đa chỉ huy đoàn vệ binh người Kê-rê-
thít và Phê-lết. Các hoàng tử đều phò tá cho vua.

19

Đa-vít Đánh Bại Am-môn

1 Sau đó, Na-hách, vua nước Am-môn, qua đời. Hoàng tử Ha-nun lên
ngôi kế vị.
2 Đa-vít nói: "Ta muốn đền ơn cho Na-hách bằng cách yểm trợ Ha-nun,
con trai người vì Na-hách đã đối xử tốt đối với ta." Đa-vít cử các sứ giả
đến phân ưu với Ha-nun về cái chết của cha người.
Khi các sứ giả của Đa-vít qua nước Am-môn, xin yết kiến Ha-nun để
phân ưu,
3 các lãnh đạo trong triều đình Am-môn tâu với Vua Ha-nun: "Vua tưởng
Đa-vít thật lòng tôn kính cha vua nên sai sứ giả đến phân ưu sao? Thật
ra hắn sai sứ giả đi do thám đất để tiêu diệt đất nước ta!"
4 Vì vậy, Ha-nun ra lệnh bắt các sứ giả của Đa-vít, cạo râu, và cắt phân
nửa áo của họ đến ngang lưng, rồi đuổi về.
5 Khi biết tin, Đa-vít sai người đi bảo các sứ giả tạm ở lại Giê-ri-cô, chờ
râu mọc ra đều rồi sẽ về, vì họ hổ thẹn lắm.
6 Người Am-môn biết rằng Đa-vít khinh tởm họ, nên đem 34 tấn* bạc
qua xứ A-ram Na-ha-ra, đến tận A-ram Ma-a-ca và Xô-ba, để thuê chiến
xa và kỵ binh.
7 Họ thuê được 32.000 chiến xa do người Ma-a-ca điều khiển, đặt dưới
quyền chỉ huy của vua nước Ma-a-ca. Đoàn chiến xa kéo qua đóng tại
trước Mê-đê-ba. Đồng thời, quân đội Am-môn từ tất cả các thành phố
đều tập họp, sẵn sàng ra trận.
8 Hay tin này, Đa-vít ra lệnh cho Giô-áp đem toàn lực quân đội gồm các
chiến sĩ can đảm ra nghênh chiến.
9 Người Am-môn xuất quân, trấn thủ trước cổng thành, còn quân đồng
minh trấn thủ giữa đồng.
10 Giô-áp thấy địch định bao vây quân Ít-ra-ên, liền chia quân làm hai,
đem các đội chủ lực chống đánh quân A-ram.

* **18:14** Ctd ngay thẳng * **19:6** Nt 1.000 ta-lâng

11 Còn lực lượng kia đặt dưới quyền chỉ huy của Tướng A-bi-sai, em
mình, để đối phó với quân Am-môn.
12 Giô-áp bảo A-bi-sai: “Nếu quân A-ram mạnh hơn anh, em hãy chia
quân giúp anh. Nếu quân Am-môn áp đảo em, anh sẽ chia quân yểm trợ
em.
13 Can đảm lên! Chúng ta vì dân tộc và thành trì của Đức Chúa Trời mà
chiến đấu dũng cảm. Xin Chúa Hằng Hữu thực hiện ý Ngài.”
14 Giô-áp đem quân tấn công, quân A-ram bỏ chạy.
15 Thấy quân A-ram đã bỏ chạy, quân Am-môn cũng khiếp đảm tháo lui
trước A-bi-sai và rút về thành phố. Rồi Giô-áp kéo quân về Giê-ru-sa-lem.
16 Sau cuộc thất trận ấy, quân A-ram sai người đi cầu viện các lực lượng
A-ram đóng ở bên kia Sông Ơ-phơ-rát, đặt dưới quyền chỉ huy của Tướng
Sô-phác, thuộc quân đội của Ha-đa-đê-xe.
17 Được tin, Đa-vít liền kêu gọi toàn quân Ít-ra-ên đem quân vượt qua
Sông Giô-đan để chống đánh quân A-ram. Bị quân đội của Đa-vít chận
đánh, quân A-ram phản công.
18 Nhưng một lần nữa, quân A-ram bị Ít-ra-ên đánh bại phải bỏ chạy.
Đa-vít tiêu hủy 7.000 cỗ xe, giết 40.000 quân Sy-ri, kể cả Sô-phác là tướng
chỉ huy địch.
19 Sau cuộc đại bại, triều đình của Vua Ha-đa-đê-xe xin lập hòa ước với
Đa-vít và phục dịch vua. Từ đó, người A-ram không còn muốn tiếp viện
người Am-môn nữa.

20

Đa-vít Chiếm Ráp-ba

1 Vào mùa xuân, là mùa các vua thường mở các cuộc chinh chiến, Giô-
áp chỉ huy quân Ít-ra-ên tấn công và tàn phá đất Am-môn, trong khi Vua
Đa-vít còn ở lại Giê-ru-sa-lem. Giô-áp cũng tấn công và hủy phá thành
Ráp-ba.
2 Đa-vít lấy vương miện trên đầu vua Am-môn đội trên đầu mình.
Vương miện này nặng khoảng 34 ký vàng, có cẩn nhiều châu ngọc. Đa-vít
thu được rất nhiều chiến lợi phẩm.
3 Ông bắt dân trong thành Ráp-ba phải làm việc bằng cưa, rìu, hoặc
bừa sắt. Đa-vít đối xử như thế với dân các thành khác trong xứ Am-môn.
Xong cuộc viễn chinh, Đa-vít và toàn quân trở về Giê-ru-sa-lem.

Chiến Đấu với Những Người Khổng Lồ Phi-li-tin

4 Sau đó, chiến tranh lại bùng nổ tại Ghê-xe với Phi-li-tin. Si-bê-cai,
người Hu-sa giết được một người khổng lồ của Phi-li-tin tên là Síp-bai nên
Phi-li-tin chịu hàng phục.
5 Trong một cuộc chiến với Phi-li-tin, Ên-ha-nan, con Giai-rơ, giết được
Lác-mi, em Gô-li-át, ở Gát. Cán giáo của người khổng lồ này to bằng cây
trục lớn của máy dệt!
6 Tại Gát, trong một trận khác nữa, có một người khổng lồ có sáu ngón
trên mỗi bàn tay và mỗi bàn chân, tổng cộng hai mươi bốn ngón.

7 Nhưng người này nhục mạ Ít-ra-ên, rốt cuộc bị Giô-na-than, con Si-mê-a, cháu Đa-vít, giết.
8 Những người này thuộc giống khổng lồ ở Gát, xứ Phi-li-tin, đều bị Đa-vít và các tướng lãnh của vua tiêu diệt.

21

Đa-vít Kiểm Kê Dân Số

1 Sa-tan nổi lên chống lại người Ít-ra-ên, nên xúi giục Đa-vít kiểm kê dân số.
2 Đa-vít ra lệnh cho Giô-áp và các tướng chỉ huy quân đội: "Hãy đi kiểm kê dân số Ít-ra-ên từ Bê-e-sê-ba đến Đan, rồi đem bảng thống kê về cho ta biết dân số toàn quốc."
3 Giô-áp thưa: "Cầu Chúa Hằng Hữu tăng số dân gấp trăm lần! Tất cả dân không phải là đầy tớ vua sao? Tại sao vua muốn kiểm kê dân số? Tại sao vua gây cho Ít-ra-ên mắc tội?"
4 Tuy nhiên, vua bác bỏ lời can gián của Giô-áp, nên Giô-áp ra đi khắp đất nước Ít-ra-ên, thi hành phận sự rồi quay về Giê-ru-sa-lem,
5 và trình bảng thống kê dân số cho Đa-vít. Ít-ra-ên được 1.100.000 chiến sĩ có thể cầm gươm* và Giu-đa được 470.000 chiến sĩ.
6 Tuy nhiên, Giô-áp không kiểm kê dân số hai đại tộc Lê-vi và Bên-gia-min vì ông không thích lệnh vua bảo ông làm.

Hình Phạt cho Tội của Đa-vít

7 Kiểm kê dân số trong trường hợp này là một tội ác dưới mắt Đức Chúa Trời, nên Ngài hình phạt Ít-ra-ên.
8 Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời: "Con đã phạm tội nặng quá, vì con làm việc này. Bây giờ, con xin Chúa bỏ qua tội ác của đầy tớ Chúa, vì con đã hành động cách điên dại!"
9 Chúa Hằng Hữu liền bảo Gát, người tiên kiến của Đa-vít:
10 "Hãy đi bảo Đa-vít rằng: 'Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ cho con ba điều. Hãy chọn một trong ba hình phạt, Ta sẽ thi hành điều con chọn.' "
11 Gát yết kiến Đa-vít, và thưa rằng: "Đây là sự chọn lựa Chúa Hằng Hữu dành cho anh
12 Ba năm đói kém, ba tháng bị địch quân đánh bại bằng lưỡi gươm, hoặc ba ngày bị lưỡi gươm của Chúa Hằng Hữu hình phạt, tức là ba ngày dịch hạch trong đất nước, và thiên sứ Chúa Hằng Hữu phá hoại suốt cả lãnh thổ Ít-ra-ên. Vậy, vua chọn điều nào, xin cho tôi biết để về thưa lại với Chúa Hằng Hữu, Đấng đã sai tôi."
13 Đa-vít đáp lời Gát: "Ta gặp hoạn nạn lớn. Nhưng bây giờ, hãy để ta sa† vào tay Chúa Hằng Hữu, vì lòng thương xót của Ngài thật vĩ đại,‡ xin đừng để ta sa vào tay loài người."
14 Vậy Chúa Hằng Hữu sai trận dịch hình phạt Ít-ra-ên làm 70.000 người thiệt mạng.
15 Đức Chúa Trời sai một thiên sứ đến Giê-ru-sa-lem để hủy diệt. Nhưng khi thiên sứ đang ra tay hành hại, Chúa Hằng Hữu liền đổi ý về tai họa

* **21:5** Nt người rút gươm † **21:13** Nt rơi ‡ **21:13** Nt thật là nhiều

nên Ngài ra lệnh cho thiên sứ: “Đủ rồi! Hãy ngưng tay!” Lúc ấy, thiên sứ
của Chúa Hằng Hữu đang đứng tại sân đạp lúa của Ọt-nan, người Giê-bu.
16 Đa-vít ngước mắt nhìn, bỗng thấy thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đang
đứng giữa không trung, tuốt gươm cầm sẵn, tay vươn ra trên Giê-ru-sa-
lem. Đa-vít và các trưởng lão đều sấp mặt xuống đất, lấy áo tang phủ
trên đầu.
17 Đa-vít thưa với Đức Chúa Trời: “Con chính là người đã bảo kiểm kê
dân số. Vâng, chính con đã phạm tội, thật đã làm việc ác. Còn đàn chiên
này có làm gì đâu? Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con, con nài
xin Chúa hãy đưa tay đánh phạt con và nhà cha con, nhưng xin đừng để
dân Chúa bị tai họa.”

Đa-vít Dựng Bàn Thờ

18 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu liền sai Gát đi bảo Đa-vít rằng ông hãy
lên đây và dựng một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu tại sân đạp lúa của
Ọt-nan, người Giê-bu.
19 Vậy, Đa-vít vâng lời Chúa Hằng Hữu mà Gát đã nhân danh Ngài truyền
lại, và đi lên địa điểm này.
20 Ọt-nan xây lại, chợt thấy thiên sứ. Bốn con trai của Ọt-nan đang ở
bên cạnh liền đi trốn.
21 Lúc ấy, Ọt-nan nhìn thấy vua liền ra khỏi sân đạp lúa, rạp mình cúi
chào.
22 Đa-vít bảo Ọt-nan: “Ngươi hãy nhường cho ta khuôn viên sân đạp
lúa này, ta sẽ trả đúng giá tiền, để ta xây một bàn thờ cho Chúa Hằng
Hữu ngõ hầu Ngài ngưng tai họa cho dân.”
23 Ọt-nan đáp: “Muôn tâu, xin vua cứ thu dụng sân đạp lúa này mà sử
dụng theo ý muốn. Tôi cũng xin hiến thêm các con bò dùng làm tế lễ
thiêu, các dụng cụ đập lúa làm củi, cùng lúa mì để dâng lễ chay. Tôi xin
hiến dâng tất cả.”
24 Nhưng Vua Đa-vít bảo Ọt-nan: “Không đâu! Ta chỉ muốn mua đúng
giá. Ta không muốn lấy của cải của ngươi, để dâng lên Chúa Hằng Hữu.
Cũng sẽ không dâng một của lễ thiêu mà chẳng tốn kém gì.”
25 Vậy, Đa-vít trả cho Ọt-nan 6,8 ký§ vàng để mua miếng đất.
26 Rồi Đa-vít xây một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, dâng tế lễ thiêu và
tế lễ bình an. Đa-vít kêu cầu Chúa Hằng Hữu. Chúa liền đáp lời vua bằng
cách giáng lửa từ trời xuống bàn thờ dâng tế lễ thiêu.
27 Rồi Chúa Hằng Hữu ra lệnh cho thiên sứ thu gươm vào vỏ.
28 Bấy giờ, khi nhận thấy Chúa Hằng Hữu đã nhậm lời, Đa-vít liền tiếp
tục dâng tế lễ tại sân đạp lúa của Ọt-nan, người Giê-bu.
29 Trong khi đó, Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu mà Môi-se đã làm tại
hoang mạc và bàn thờ dâng tế lễ thiêu vẫn còn để trên nơi cao tại Ga-ba-
ôn.
30 Nhưng Đa-vít không thể đi đến đó để tìm kiếm Đức Chúa Trời, vì vua
khiếp sợ thanh gươm của thiên sứ của Chúa Hằng Hữu.

§ **21:25** Nt 600 siếc-lơ

22

1 Đa-vít tuyên bố: “Đây sẽ là Đền Thờ của Đức Chúa Trời và là bàn thờ
để Ít-ra-ên dâng tế lễ thiêu!”

Chuẩn Bị Xây Đền Thờ

2 Đa-vít ra lệnh tập họp các ngoại kiều đang ở trong đất nước Ít-ra-ên,
và cắt đặt các thợ chẻ đá để xây cất Đền Thờ Đức Chúa Trời.
3 Đa-vít cung cấp đủ thứ vật liệu: Một số lượng sắt dồi dào để làm đinh,
bản lề, và rất nhiều đồng đến nỗi không thể cân hết được.
4 Ông còn cho thêm gỗ bá hương nhiều vô kể mà người Si-đôn và Ty-rơ
chở đến cho Đa-vít cách dư dật.
5 Đa-vít thưa với Chúa: “Sa-lô-môn, con trai con, hãy còn thơ dại, mà
Đền Thờ xây cất cho Chúa Hằng Hữu phải vĩ đại, nguy nga, đẹp đẽ nhất
trên thế gian. Vậy, con xin Chúa cho phép con chuẩn bị cho công trình
kiến thiết này.” Vậy, Đa-vít tồn trữ vật liệu thật dồi dào trước ngày qua
đời.
6 Đa-vít cho gọi con trai là Sa-lô-môn đến và truyền bảo Sa-lô-môn xây
cất Đền Thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
7 Đa-vít nói với Sa-lô-môn: “Con ạ! Cha dự định xây cất một Đền Thờ
cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của cha,
8 nhưng Chúa Hằng Hữu phán bảo cha: ‘Ngươi đã làm máu chảy nhiều
trong các trận chiến lớn, vì thế, ngươi không được cất Đền Thờ cho Danh
Ta.
9 Nhưng con trai ruột ngươi sẽ là người hiếu hòa, Ta sẽ cho nó hưởng
thái bình. Các nước thù nghịch chung quanh sẽ không tấn công vào nước
nó. Tên nó là Sa-lô-môn, và Ta sẽ cho Ít-ra-ên hưởng thái bình suốt đời
nó.
10 Chính nó sẽ xây cất Đền Thờ cho Danh Ta. Nó sẽ là con Ta và Ta sẽ là
cha nó. Ta sẽ củng cố ngôi nước nó trên Ít-ra-ên mãi mãi.’
11 Con ơi, bây giờ cầu xin Chúa Hằng Hữu ở cùng con và giúp con thành
công. Con sẽ xây cất Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con,
đúng như lời Ngài phán dặn.
12 Cầu Chúa Hằng Hữu ban cho con đủ khôn ngoan và hiểu biết, giúp
con lãnh đạo quốc dân, để con vâng giữ Luật của Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời con.
13 Nếu con cẩn thận tuân hành luật pháp và mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu
đã truyền cho Ít-ra-ên qua Môi-se, thì con sẽ thành công rực rỡ. Con hãy
bền tâm vững chí; đừng sợ sệt kinh hãi!
14 Cha đã chịu biết bao gian khổ để thu trữ cho việc xây cất Đền Thờ
cho Chúa Hằng Hữu—gần 4.000 tấn vàng* và 40.000 tấn bạc,† vô số đồng,
sắt, với một số lớn gỗ và đá, nhưng con cũng cần đóng góp thêm.
15 Hơn nữa, con có đầy đủ nhân công, thợ đá, thợ nề, thợ mộc, và
chuyên viên đủ các ngành,
16 và vô số vàng, bạc, đồng, sắt. Hãy bắt tay vào việc thì Chúa Hằng
Hữu sẽ ở cùng con!”

---

* **22:14** Nt 100.000 ta-lâng vàng † **22:14** Nt 1.000.000 ta-lâng bạc

17 Vua Đa-vít cũng dặn các đại thần trong triều hết lòng ủng hộ Sa-lô-môn, con mình:
18 "Đức Chúa Trời Hằng Hữu ở với các ngươi, ban cho các ngươi sự thái bình với các nước lân bang. Tất cả dân tộc trong nước đều suy phục ta, toàn quốc đều phục Chúa Hằng Hữu và dân Ngài.
19 Vậy, bây giờ hãy hết lòng, hết ý tìm cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi. Hãy xây cất Đền Thánh cho Đức Chúa Trời Hằng Hữu, để rước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu, và các dụng cụ thánh của Đức Chúa Trời, vào Đền Thờ được xây vì Danh Chúa Hằng Hữu."

23

Nhiệm Vụ của Người Lê-vi

1 Khi đã già yếu vì cao tuổi, Đa-vít lập Sa-lô-môn lên ngôi làm vua nước Ít-ra-ên.
2 Vua triệu tập các lãnh tụ của Ít-ra-ên, cùng các thầy tế lễ và người Lê-vi.
3 Tất cả người Lê-vi từ ba mươi tuổi trở lên được 38.000 người.
4 Đa-vít nói: "Trong số ấy, 24.000 người chia nhau cai quản công việc trong Đền Tạm của Chúa Hằng Hữu, 6.000 làm quan chức và phán quan,
5 4.000 giữ việc gác cổng, và 4.000 ca ngợi Chúa Hằng Hữu với các nhạc khí mà ta đã chế tạo để dùng vào việc thờ phượng."
6 Đa-vít chia người Lê-vi làm ba, theo tên ba con trai của Lê-vi—Ghẹt-sôn, Kê-hát, và Mê-ra-ri.

Dòng Ghẹt-sôn

7 Dòng Ghẹt-sôn chia làm hai nhóm mang tên La-ê-đan và Si-mê-i, con của Ghẹt-sôn.
8 Ba hậu tự của La-ê-đan là Giê-hi-ên (trưởng gia tộc), Xê-tham, Giô-ên.
9 Đó là những trưởng tộc của La-ê-đan.
Ba hậu tự của Si-mê-i là Sê-lô-mít, Ha-xi-ên, và Ha-ran.
10 Bốn hậu tự khác của Si-mê-i: Gia-hát, Xi-xa, Giê-úc, và Bê-ri-a.
11 Gia-hát làm trưởng tộc; kế đến là Xi-xa. Riêng Giê-úc và Bê-ri-a ít con cháu nên trong sổ bộ hai gia đình được kể là một.

Dòng Kê-hát

12 Con trai Kê-hát là Am-ram, Dít-sê-ha, Hếp-rôn, và U-xi-ên.
13 Con trai Am-ram là A-rôn và Môi-se. A-rôn và dòng dõi được biệt riêng ra cho Chúa Hằng Hữu để sử dụng các vật chí thánh và vĩnh viễn dâng hương, phục vụ Chúa Hằng Hữu và nhân danh Ngài mà chúc phước lành cho dân.
14 Trong khi đó, các con trai của Môi-se, người của Đức Chúa Trời, đều được liệt kê trong sổ bộ đại tộc Lê-vi.
15 Hai con trai của Môi-se là Ghẹt-sôn và Ê-li-ê-se.
16 Con trai của Ghẹt-sôn là Sê-bu-ên, trưởng tộc.
17 Con trai độc nhất của Ê-li-ê-se là Rê-ha-bia, trưởng tộc, nhưng Rê-ha-bia lại sinh rất nhiều con.
18 Con trai của Kê-hát là Sê-lô-mít, trưởng tộc.

19 Con trai của Hếp-rôn là Giê-ri-gia (trưởng tộc), A-ma-ria (thứ hai),
Gia-ha-xi-ên (thứ ba), và Giê-ca-mê-am (thứ tư).
20 Con trai của U-xi-ên là Mi-ca (trưởng tộc) và Di-si-gia (thứ hai).

Dòng Mê-ra-ri

21 Con trai của Mê-ra-ri là Mách-li và Mu-si. Con trai của Mác-li là Ê-lê-
a-sa và Kích.
22 Ê-lê-a-sa không có con trai, chỉ có con gái. Các cô này kết hôn với các
con trai của Kích.
23 Ba con trai của Mu-si là Mách-li, Ê-đe, và Giê-rê-mốt.
24 Dòng họ Lê-vi chia từng tộc do các trưởng tộc cầm đầu. Mọi người
từ hai mươi tuổi trở lên đều phục vụ trong nhà của Chúa Hằng Hữu.
25 Đa-vít nhận định: "Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đã
cho dân Ngài hưởng thái bình, còn Ngài ngự tại Giê-ru-sa-lem mãi mãi.
26 Như thế, người Lê-vi không cần khuân vác Đền Tạm và các dụng cụ
trong đền nữa."
27 Người ta kiểm kê dân số người Lê-vi từ hai mươi tuổi trở lên đúng
theo lệnh Đa-vít ban hành trước khi qua đời.
28 Nhiệm vụ người Lê-vi là phục vụ trong nhà của Chúa Hằng Hữu bên
cạnh các thầy tế lễ, dòng A-rôn, canh gác hành lang và phòng ốc trong
nhà của Chúa Hằng Hữu, lau chùi các dụng cụ thánh cho sạch sẽ, coi sóc
các công tác trong nhà của Đức Chúa Trời.
29 Họ chuẩn bị bánh thánh, bột mịn tế lễ chay, bánh không men, các
thức lễ vật nướng trên vỉ, các hương liệu để pha với dầu tế và các dụng
cụ đo lường.
30 Mỗi ngày hai lần, họ phải đứng trước Chúa Hằng Hữu để cảm tạ và
ca ngợi.
31 Còn ngày Sa-bát, ngày đầu tháng và các ngày lễ lớn, họ phải phụ giúp
việc dâng tế lễ thiêu liên tục trước mặt Chúa Hằng Hữu, đúng theo luật
lệ.
32 Họ cũng chịu trách nhiệm giữ an ninh trật tự tại Đền Tạm và Đền
Thờ cùng phụ giúp các thầy tế lễ phục vụ trong nhà của Chúa Hằng Hữu.

24

Nhiệm Vụ của Thầy Tế Lễ

1 Con cháu A-rôn được phân chia thành những nhóm phục vụ. Các con
trai của A-rôn là Na-đáp, A-bi-hu, Ê-lê-a-sa, và Y-tha-ma.
2 Nhưng Na-đáp và A-bi-hu chết trước cha, và không có con. Vì vậy,
Ê-lê-a-sa và Y-tha-ma giữ chức tế lễ.
3 Xa-đốc, dòng dõi Ê-lê-a-sa và A-hi-mê-léc, dòng dõi Y-tha-ma, giúp
Đa-vít phân chia con cháu A-rôn làm nhiều toán phục vụ.
4 Vì dòng Ê-lê-a-sa có nhiều trưởng nhóm hơn dòng Y-tha-ma nên họ
phân chia dòng Ê-lê-a-sa làm mười sáu nhóm, và dòng Y-tha-ma tám
nhóm.
5 Họ bắt thăm phân công cho các nhóm, hết nhóm này đến nhóm khác,
vì các viên chức danh tiếng, các viên chức phục dịch Đức Chúa Trời nơi
thánh đều do con cháu Ê-lê-a-sa và con cháu Y-tha-ma đảm trách.

6 Sê-ma-gia, con trai Na-tha-na-ên, người Lê-vi làm thư ký ghi chép trước
mặt vua và các vị lãnh đạo, Thầy Tế lễ Xa-đốc, A-hi-mê-léc, con trai A-bia-
tha, các trưởng nhóm tế lễ và người Lê-vi. Họ bắt thăm cứ hai toán cho
dòng Ê-lê-a-sa, thì một nhóm cho dòng Y-tha-ma.

7 Thăm thứ nhất thuộc về Giê-hô-gia-ríp.
Thăm thứ hai thuộc về Giê-đa-ê-gia.
8 Thăm thứ ba thuộc về Ha-rim.
Thăm thứ tư thuộc về Sê-ô-rim.
9 Thăm thứ năm thuộc về Manh-ki-gia.
Thăm thứ sáu thuộc về Mi-gia-min.
10 Thăm thứ bảy thuộc về Ha-cốt.
Thăm thứ tám thuộc về A-bi-gia.
11 Thăm thứ chín thuộc về Giê-sua.
Thăm thứ mười thuộc về Sê-ca-nia.
12 Thăm thứ mười một thuộc về Ê-li-a-síp.
Thăm thứ mười hai thuộc về Gia-kim.
13 Thăm thứ mười ba thuộc về Húp-ba.
Thăm thứ mười bốn thuộc về Giê-sê-báp.
14 Thăm thứ mười lăm thuộc về Binh-ga.
Thăm thứ mười sáu thuộc về Y-mê.
15 Thăm thứ mười bảy thuộc về Hê-xia.
Thăm thứ mười tám thuộc về Phi-xết.
16 Thăm thứ mười chín thuộc về Phê-ta-hia.
Thăm thứ hai mươi thuộc về Ê-xê-chi-ên.
17 Thăm thứ hai mươi mốt thuộc về Gia-kin.
Thăm thứ hai mươi hai thuộc về Ga-mun.
18 Thăm thứ hai mươi ba thuộc về Đê-la-gia.
Thăm thứ hai mươi bốn thuộc về Ma-a-xia.

19 Mỗi nhóm lãnh phận sự phục dịch trong nhà của Chúa Hằng Hữu
như A-rôn, tổ phụ họ đã quy định, theo mệnh lệnh của Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.

Các Trưởng Tộc Khác của Đại Tộc Lê-vi

20 Sau đây là các trưởng tộc khác trong dòng dõi Lê-vi:

Con cháu Am-ram, trưởng tộc là Su-ba-ên.
Con cháu Su-ba-ên, trưởng tộc là Giê-đia.
21 Con cháu Rê-ha-bia, trưởng tộc là Di-si-gia.
22 Con cháu Dít-sê-ha, trưởng tộc là Sê-lô-mốt.
Con cháu Sê-lô-mít, trưởng tộc là Gia-hát.
23 Con cháu Hếp-rôn, trưởng tộc là Giê-ri-gia, A-ma-ria là thứ hai, Gia-
ha-xi-ên là thứ ba, và Gia-ca-mê-am là thứ tư.
24 Con cháu U-xi-ên, trưởng tộc là Mi-ca.
Con cháu Mi-ca, trưởng tộc là Sa-mia.
25 Em Mi-ca là Di-si-gia.
Con cháu Dít-si-gia, trưởng tộc là Xa-cha-ri.
26 Con cháu Mê-ra-ri, trưởng tộc là Mách-li và Mu-si.

Con cháu Gia-a-xi-gia, trưởng tộc là Bê-nô.
27 Con cháu Mê-ra-ri, theo dòng Gia-a-xi-gia, các trưởng tộc là Bê-nô,
Sô-ham, Xác-cua, và Y-bê-ri.
28 Con cháu Mách-li, trưởng tộc là Ê-lê-a-sa, người này không có con
trai.
29 Con cháu của Kích, trưởng tộc là Giê-rác-mê-ên.
30 Con cháu Mu-si, các trưởng tộc là Mách-li, Ê-đe, và Giê-ri-mốt.

Đó là dòng dõi Lê-vi, theo nhiều dòng họ.
31 Cũng như dòng dõi A-rôn, các trưởng tộc dòng lớn và dòng nhỏ đều
được phân công theo lối bắt thăm trước mặt Vua Đa-vít, Xa-đốc, A-hi-mê-
léc, các trưởng tộc tế lễ và người Lê-vi.

25

Nhiệm Vụ của Nhạc Công

1 Đa-vít và các tướng chỉ huy quân đội cũng chỉ định người từ gia tộc A-
sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun rao truyền sứ điệp của Đức Chúa Trời bằng
tiếng đàn lia, đàn hạc, và chập chõa. Danh tính và chức vụ của họ như
sau:
2 Các con trai của A-sáp là Xác-cua, Giô-sép, Nê-tha-nia, và A-sa-rê-la.
Họ làm việc dưới quyền điều khiển của cha họ là A-sáp, người công
bố sứ điệp của Đức Chúa Trời theo lệnh vua.
3 Các con trai của Giê-đu-thun là Ghê-đa-lia, Xê-ri, Y-sai, Ha-sa-bia, Ma-
ti-thia, và Si-mê-i. Họ làm việc dưới quyền điều khiển của cha là
Giê-đu-thun, người công bố sứ điệp của Đức Chúa Trời theo đàn lia,
dâng lời tạ ơn và ngợi tôn Chúa Hằng Hữu.
4 Các con trai của Hê-man là Búc-ki-gia, Ma-tha-nia, U-xi-ên, Sê-bu-ên,
Giê-ri-mốt, Ha-na-nia, Ha-na-ni, Ê-li-a-tha, Ghi-đanh-thi, Rô-mam-ti-
ê-xe, Giốt-bê-ca-sa, Ma-lô-thi, Hô-thia, và Ma-ha-xi-ốt.
5 Họ đều là con trai Hê-man, tiên kiến của vua. Đức Chúa Trời đã ban
đặc ân cho ông được mười bốn con trai và ba con gái.

6 Tất cả những người này đều ở dưới sự điều khiển của cha mình, họ
lo việc ca hát tại nhà của Chúa Hằng Hữu. Nhiệm vụ của họ gồm chơi
đàn chập chõa, đàn hạc, và đàn lia tại nhà của Đức Chúa Trời. A-sáp,
Giê-đu-thun và Hê-man đều dưới quyền của vua.
7 Họ luôn luôn tập luyện với nhau dưới quyền điều khiển của các nhạc
sư, để ca ngợi Chúa Hằng Hữu, tổng số được 288 người.
8 Họ đều bắt thăm chia phiên phục vụ, không phân biệt tuổi tác hay
thầy trò.

9 Thăm thứ nhất thuộc về Giô-sép, họ A-sáp, và mười hai con trai của
ông cùng bà con.
Thăm thứ hai thuộc về Ghê-đa-lia, mười hai con trai, và bà con.
10 Thăm thứ ba thuộc về Xác-cua, mười hai con trai của ông, và bà con
11 Thăm thứ tư thuộc về Dít-sê-ri, mười hai con trai, và bà con.
12 Thăm thứ năm thuộc về Nê-tha-nia, mười hai con trai, và bà con.
13 Thăm thứ sáu thuộc về Búc-ki-gia, mười hai con trai, và bà con.

14 Thăm thứ bảy thuộc về Giê-sa-rê-la, mười hai con trai, và bà con.
15 Thăm thứ tám thuộc về I-sai, mười hai con trai, và bà con.
16 Thăm thứ chín thuộc về Ma-tha-nia, mười hai con trai, và bà con.
17 Thăm thứ mười thuộc về Si-mê-i, mười hai con trai, và bà con.
18 Thăm thứ mười một thuộc về A-xa-rên, mười hai con trai, và bà con.
19 Thăm thứ mười hai thuộc về Ha-sa-bia, mười hai con trai, và bà con.
20 Thăm thứ mười ba thuộc về Su-ba-ên, mười hai con trai, và bà con.
21 Thăm thứ mười bốn thuộc về Ma-ti-thia, mười hai con trai, và bà con.
22 Thăm thứ mười lăm thuộc về Giê-rê-mốt, mười hai con trai, và bà con.
23 Thăm thứ mười sáu thuộc về Ha-na-nia, mười hai con trai, và bà con.
24 Thăm thứ mười bảy thuộc về Giốt-bê-ca-sa, mười hai con trai, và bà con.
25 Thăm thứ mười tám thuộc về Ha-na-ni, mười hai con trai, và bà con.
26 Thăm thứ mười chín thuộc về Ma-lô-thi, mười hai con trai, và bà con.
27 Thăm thứ hai mươi thuộc về Ê-li-gia-ta, mười hai con trai, và bà con.
28 Thăm thứ hai mươi mốt thuộc về Hô-thia, mười hai con trai, và bà con.
29 Thăm thứ hai mươi hai thuộc về Ghi-đanh-thi, mười hai con trai, và bà con.
30 Thăm thứ hai mươi ba thuộc về Ma-ha-xi-ốt, mười hai con trai, và bà con.
31 Thăm thứ hai mươi bốn thuộc về Rô-mam-ti-ê-xe, mười hai con trai, và bà con.

26

Nhiệm Vụ của Người Canh Gác Đền Thờ

1 Số người giữ cửa được chia như sau:

Mê-sê-lê-mia, con Cô-rê, cháu A-sáp, thuộc dòng Cô-re.
2 Các con trai của Mê-sê-lê-mia là Xa-cha-ri (trưởng nam), Giê-đi-a-ên (thứ hai), Xê-ba-đia (thứ ba), Giát-ni-ên (thứ tư),
3 Ê-lam (thứ năm), Giô-ha-nan (thứ sáu), và Ê-li-ô-nai (thứ bảy).
4 Từ Ô-bết Ê-đôm có con trai là Sê-ma-gia (trưởng nam), Giê-hô-sa-bát (thứ hai), Giô-a (thứ ba), Sa-ca (thứ tư), Na-tha-na-ên (thứ năm),
5 A-mi-ên (thứ sáu), Y-sa-ca (thứ bảy), và Phu-lê-thai (thứ tám), vì Đức Chúa Trời ban phước lành cho Ô-bết Ê-đôm.
6 Riêng Sê-ma-gia, con Ô-bết Ê-đôm, có nhiều con trai làm chỉ huy trưởng.
7 Tên họ là Ốt-ni, Rê-pha-ên, Ô-bết, Ên-xa-bát. Anh em họ là Ê-li-hu và Sê-ma-kia, họ cũng là dũng sĩ.
8 Dòng họ Ô-bết Ê-đôm kể trên đều là dũng sĩ thông thạo việc canh gác đền thờ, tổng cộng sáu mươi hai người.
9 Anh em và con trai của Mê-sê-lê-mia gồm mười tám người cũng đều là dũng sĩ.
10 Hê-sa, dòng Mê-ra-ri, do Sim-ri làm chỉ huy, dù Sim-ri không phải là trưởng nam.
11 Các con trai khác của ông gồm Hinh-kia (thứ hai), Tê-ba-lia (thứ ba), và Xa-cha-ri (thứ tư). Các con trai và bà con của Hô-sa lo việc canh giữ cửa, tổng cộng là mười ba người.

12 Các nhóm canh gác cổng do các trưởng tộc điều khiển, thay phiên
phục vụ trong nhà Chúa Hằng Hữu.
13 Tất cả lớn nhỏ đều bắt thăm theo gia tộc để canh gác các cổng đền
thờ.
14 Sê-lê-mia bắt thăm được cổng đông; Xa-cha-ri, con Sê-lê-mia, một
mưu sĩ khôn ngoan, bắt thăm được cổng bắc;
15 Ô-bết Ê-đôm bắt thăm được cổng nam; còn các kho tàng lại về phần
các con trai người.
16 Súp-bim và Hô-sa bắt thăm được cổng tây và cổng Sê-lê-kết, gần con
đường lên dốc, hai nhóm canh gác đối mặt nhau.
17 Mỗi ngày cổng đông có sáu người Lê-vi canh gác, cổng bắc bốn người,
cổng nam bốn người, và các kho tàng mỗi cửa hai người.
18 Tại Bạt-ba về phía tây, có hai người, còn đường dốc có bốn người.
19 Đó là các nhóm gác cổng, đều là dòng dõi Cô-rê và Mê-ra-ri.

Những Người Cai Quản Kho Báu và Những Viên Chức Khác

20 Trong nhóm người Lê-vi, có A-hi-gia cai quản các kho báu của nhà
Đức Chúa Trời và kho tàng các phẩm vật thánh.
21 Trong họ La-ê-đan, thuộc dòng Ghẹt-sôn, có Giê-hi-ên làm trưởng tộc.
22 Xê-tham và Giô-ên, con trai của Giê-hi-ên, canh giữ kho tàng của nhà
Chúa Hằng Hữu.

23 Đây là những trưởng tộc thuộc họ Am-ram, họ Dít-sê-ha, họ Hếp-rôn,
và họ U-xi-ên:
24 Sê-bu-ên, con Ghẹt-sôn, cháu nội Môi-se, cai quản các kho báu.
25 Các người kế nghiệp*, thuộc họ Ê-li-ê-se, gồm có: Rê-ha-bia, Y-sai,
Giô-ram, Xiếc-ri, và Sê-lô-mít.
26 Sê-lô-mít và bà con của ông cai quản kho tàng các phẩm vật mà Vua
Đa-vít, các trưởng tộc và các tướng lãnh dâng hiến lên Chúa Hằng Hữu.
27 Họ biệt riêng ra thánh các chiến lợi phẩm để bảo trì nhà của Chúa
Hằng Hữu.
28 Tất cả các phẩm vật do Nhà Tiên kiến Sa-mu-ên, Vua Sau-lơ, con của
Kích, Tướng Áp-ne, con Nê-rơ, Tướng Giô-áp, con Xê-ru-gia, và bất luận
ai dâng hiến đều đặt dưới quyền cai quản của họ.
29 Trong họ Dít-sê-ha, có Cô-na-nia và các con trai người được cử làm
phán quan và viên chức đặc trách về ngoại vụ của nước Ít-ra-ên.
30 Ha-sa-bia, thuộc họ Hếp-rôn, và các cấp lãnh đạo đều là các dũng
sĩ, gồm 1.700 người, phân công cai trị Ít-ra-ên vùng hữu ngạn Sông
Giô-đan. Họ chịu trách nhiệm coi sóc việc Đức Chúa Trời và phục vụ
vua.
31 Trong dòng họ Hếp-rôn, có Giê-ri-gia là trưởng tộc như được ghi trong
gia phả. (Năm thứ bốn mươi đời Đa-vít trị vì, theo ghi chép trong ký
lục, những dũng sĩ thuộc dòng Hếp-rôn đến từ Gia-ê-xe trong xứ
Ga-la-át.)
32 Có 2.700 dũng sĩ trong vòng bà con của Giê-ri-gia. Vua Đa-vít cử họ
đến phía tây Sông Giô-đan và cai trị các đại tộc Ru-bên, Gát và nửa

* **26:25** Nt anh em

đại tộc Ma-na-se. Họ chịu trách nhiệm coi sóc việc của Đức Chúa Trời và phục vụ vua.

27

Chỉ Huy Quân Đội và Các Quân Đoàn

1 Đây là danh sách người Ít-ra-ên gồm các tướng lãnh, chỉ huy, và viên chức chỉ huy đơn vị nghìn người và trăm người cũng như các quan viên phục vụ vua trong việc giám sát các quân đoàn làm nhiệm vụ mỗi năm một tháng. Mỗi quân đoàn phục vụ một tháng và có 24.000 binh sĩ.

2 Gia-sô-bê-am, con của Xáp-đi-ên, là tướng chỉ huy quân đoàn thứ nhất với 24.000 binh sĩ, có trách nhiệm vào tháng giêng.

3 Ông thuộc dòng dõi Phê-rết, và đứng đầu các quan trong đoàn quân phục vụ vào tháng giêng.

4 Đô-đai, thuộc dòng A-hô-hi, là tướng chỉ huy quân đoàn thứ hai với 24.000 binh sĩ phục vụ vào tháng hai. Tham mưu trưởng là Mích-lô.

5 Bê-na-gia, con Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa, là tướng chỉ huy quân đoàn thứ ba với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng ba.

6 Bê-na-gia là tướng chỉ huy nhóm Ba Mươi, một đội quân ưu tú của Đa-vít. A-mi-xa-đáp, con Bê-na-gia, cũng là chỉ huy trưởng trong quân đoàn.

7 A-sa-ên, em của Giô-áp, là tướng chỉ huy quân đoàn bốn với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng tư. Xê-ba-đia, con A-sa-ên, được cử làm tướng chỉ huy thay thế cha.

8 Sa-mê-hút, quê ở Ích-la, là tướng chỉ huy quân đoàn năm với 24.000 binh sĩ phục vụ vào tháng năm.

9 Y-ra, con Y-khê, quê ở Thê-cô-a, là tướng chỉ huy quân đoàn sáu với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng sáu.

10 Hê-lết, quê ở Pha-lôn, xứ Ép-ra-im, là tướng chỉ huy quân đoàn bảy với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng bảy.

11 Si-bê-cai, quê ở Hu-sa, dòng dõi Xê-rách, là tướng chỉ huy quân đoàn tám với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng tám.

12 A-bi-ê-xe, quê ở A-na-tốt, xứ Bên-gia-min, là tướng chỉ huy quân đoàn chín với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng chín.

13 Ma-ha-rai, quê ở Nê-tô-pha, dòng dõi Xê-rách, là tướng chỉ huy quân đoàn mười với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng mười.

14 Bê-na-gia, quê ở Phi-ra-thôn, người Ép-ra-im, là tướng chỉ huy quân đoàn mười một với 24.000 binh sĩ, phục vụ vào tháng mười một.

15 Hiên-đai, quê ở Nê-tô-pha, dòng dõi của phán quan Ốt-ni-ên, là tướng chỉ huy quân đoàn mười hai với 24.000 binh sĩ phục vụ vào tháng mười hai.

Các Đại Tộc Trưởng

16 Đây là danh sách các đại tộc Ít-ra-ên và các trưởng tộc của họ:

Ê-li-ê-se, con Xiếc-ri, lãnh đạo đại tộc Ru-bên.
Sê-pha-tia, con Ma-a-ca, lãnh đạo đại tộc Si-mê-ôn.
17 Ha-sa-bia, con Kê-mu-ên, lãnh đạo đại tộc Lê-vi.

Xa-đốc lãnh đạo các thầy tế lễ thuộc dòng dõi A-rôn.
18 Ê-li-hu (anh Vua Đa-vít) lãnh đạo đại tộc Giu-đa.
Ôm-ri, con Mi-ca-ên, lãnh đạo đại tộc Y-sa-ca.
19 Dít-ma-hia, con Áp-đia, lãnh đạo đại tộc Sa-bu-luân.
Giê-ri-mốt, con Ách-ri-ên, lãnh đạo đại tộc Nép-ta-li.
20 Ô-sê, con A-xa-ria, lãnh đạo đại tộc Ép-ra-im.
Giô-ên, con Phê-đa-gia, lãnh đạo nửa đại tộc Ma-na-se (ở phía tây).
21 Ghi-đô, con Xa-cha-ri, lãnh đạo nửa đại tộc Ma-na-se tại xứ Ga-la-át (phía đông).
Gia-a-xi-ên, con Áp-ne, lãnh đạo đại tộc Bên-gia-min.
22 A-xa-rên, con Giê-rô-ham, lãnh đạo đại tộc Đan.
Đó là những nhà lãnh đạo các đại tộc của Ít-ra-ên.
23 Vua Đa-vít không kiểm kê dân số dưới hai mươi tuổi vì Chúa Hằng Hữu đã hứa sẽ tăng gia dân số Ít-ra-ên đông như sao trên trời.
24 Giô-áp, con Xê-ru-gia, bắt đầu kiểm kê dân số nhưng không hoàn tất được, vì do cuộc kiểm kê này mà Đức Chúa Trời giáng cơn thịnh nộ trên dân tộc Ít-ra-ên. Số thống kê ấy không được ghi vào biên niên sử của Vua Đa-vít.

Các Cấp Lãnh Đạo trong Vương Quốc của Đa-vít

25 Ách-ma-vết, con A-đi-ên, cai quản các kho tàng hoàng gia.
Giô-na-than, con U-xi-gia, cai quản các kho tàng trong các thành phố, thôn làng và các pháo đài của Ít-ra-ên.
26 Ết-ri, con Kê-lúp, cai quản nông dân làm nghề canh nông trên đất của vua.
27 Si-mê-i, quê ở Ra-ma, cai quản các vườn nho của vua.
Xáp-đi, quê ở Xê-pham, cai quản kho rượu nho.
28 Ba-anh Ha-nan, quê ở Ghê-đe, cai quản các vườn ô-liu của vua và các vườn sung trên đồi của Giu-đa.
Giô-ách chịu trách nhiệm cung cấp dầu ô-liu.
29 Sít-trai, quê ở Sa-rôn, cai quản các trại chăn nuôi* ở Đồng bằng Sa-rôn.
Sa-phát, con Át-lai, cai quản các trại chăn nuôi trong các thung lũng.
30 Ô-binh, người Ích-ma-ên,† cai quản các đàn lạc đà.
Giê-đia, quê ở Mê-rô-nốt, cai quản các đàn lừa.

31 Gia-xít, người Ha-ga-rít, cai quản các đàn chiên.
Đó là những người cai quản các sản nghiệp của Vua Đa-vít.
32 Ngoài ra, Giô-na-than, cậu của Đa-vít, là cố vấn của vua, một người khôn ngoan, từng đảm trách nhiệm vụ ghi chép sử sách của triều đình. Giê-hi-ên, con Hác-mô-ni, chịu trách nhiệm dạy dỗ các hoàng tử.
33 A-hi-tô-phe, làm quân sư. Hu-sai, người Ạt-kít, cố vấn đặc biệt của vua.
34 Giê-hô-gia-đa, con Bê-na-gia, và A-bia-tha phụ tá. Giô-áp, là tướng chỉ huy quân đội của vua.

---

* **27:29** Ctd cơ sở chăn nuôi bò † **27:30** Ctd người A-rập

28

Huấn Thị của Vua Đa-vít cho Sa-lô-môn

1 Đa-vít hội họp tất cả các lãnh đạo Ít-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem—các
trưởng tộc, các tướng chỉ huy quân đoàn, các quan chỉ huy quân đội,
các thủ lãnh, những người cai quản tài sản và gia súc hoàng gia, những
người có quyền, và những dũng sĩ trong nước.
2 Vua đứng dậy và nói: "Hỡi anh em và toàn dân của ta! Ta ước muốn
xây cất đền thờ làm nơi an nghỉ cho Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu,
nơi Đức Chúa Trời ngự trị. Ta đã chuẩn bị đầy đủ vật liệu,
3 nhưng Đức Chúa Trời bảo ta: 'Con không được xây đền thờ cho Ta, vì
con là chiến sĩ, từng làm đổ máu người.'

4 Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đã chọn ta
trong gia đình cha ta, cho ta làm vua Ít-ra-ên, triều đại ta sẽ trị vì mãi
mãi. Vì Ngài đã chọn đại tộc Giu-đa để cai trị, trong đại tộc ấy lại chọn
gia đình cha ta. Trong các con trai cha ta, Chúa Hằng Hữu vui chọn ta
làm vua Ít-ra-ên.
5 Trong các con trai ta—Chúa Hằng Hữu cho ta rất đông con—Ngài chọn
Sa-lô-môn kế vị ta trên ngôi Ít-ra-ên và cai trị nước của Chúa Hằng Hữu.
6 Ngài bảo ta: 'Sa-lô-môn, con trai con sẽ xây Đền Thờ Ta, vì Ta đã chọn
nó làm con Ta, và Ta làm Cha nó.
7 Nếu nó cứ tiếp tục vâng giữ điều răn và luật lệ như ngày nay, Ta sẽ
cho nước nó vững bền mãi mãi.'

8 Bây giờ, trước các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên, là dân của Đức Chúa Trời,
và trước mặt Chúa Hằng Hữu, ta giao con trách nhiệm này. Hãy cẩn thận
vâng giữ mọi điều răn của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, nhờ đó
con tiếp tục trị vì đất nước này và truyền ngôi lại cho con cháu mãi mãi.

9 Sa-lô-môn, con trai ta, con hãy học biết Đức Chúa Trời của tổ phụ cách
thâm sâu. Hết lòng, hết ý thờ phượng, và phục vụ Ngài. Vì Chúa Hằng
Hữu thấy rõ mỗi tấm lòng và biết hết mọi ý tưởng. Nếu tìm kiếm Chúa,
con sẽ gặp Ngài. Nhưng nếu con từ bỏ Chúa, Ngài sẽ xa lìa con mãi mãi.
10 Vậy, con hãy cẩn thận. Vì Chúa Hằng Hữu đã chọn con để xây Đền
Thánh của Ngài. Hãy mạnh dạn tuân hành mệnh lệnh Ngài."

11 Đa-vít trao cho Sa-lô-môn sơ đồ Đền Thờ và các vùng phụ cận, gồm
ngân khố, các phòng tầng trên, phòng bên trong và nơi chí thánh để nắp
chuộc tội.
12 Đa-vít cũng trao Sa-lô-môn sơ đồ về hành lang Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu, các phòng bên ngoài, kho đền thờ, và kho chứa các vật dâng hiến,
đó là các sơ đồ được bày tỏ cho Đa-vít.
13 Vua cũng ban huấn thị về việc phân công cho các thầy tế lễ và người
Lê-vi, về việc phục dịch Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, và về tất cả vật dụng
trong Đền Thờ dùng trong việc thờ phượng.

14 Đa-vít cho cân đủ số lượng vàng và bạc để chế các vật dụng đó.
15 Ông dặn Sa-lô-môn dùng vàng để làm chân đèn và đèn, bạc để làm
chân đèn và đèn, tùy theo cách sử dụng mỗi chân đèn.

16 Vua cho cân vàng để chế các bàn để Bánh Hiện Diện, cân bạc để chế
các bàn bằng bạc.
17 Đa-vít cân vàng ròng để làm nĩa, chậu và ly; cân vàng để làm chén
vàng; và cân bạc làm chén bạc.
18 Vua cũng cân vàng tinh chế để làm bàn thờ xông hương. Cuối cùng,
vua đưa cho Sa-lô-môn sơ đồ làm xe với các chê-ru-bim có cánh xòe ra
trên Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu.
19 Đa-vít bảo Sa-lô-môn: "Tất cả các sơ đồ này, chính tay Chúa Hằng
Hữu đã ghi lại cho ta."
20 Rồi Đa-vít tiếp: "Hãy mạnh dạn và can đảm thực hiện chương trình.
Đừng sợ hãi hay sờn lòng, vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của cha ở
với con. Ngài chẳng lìa con, chẳng bỏ con cho đến khi hoàn tất việc xây
cất Đền Thờ.
21 Các nhóm thầy tế lễ và người Lê-vi sẽ thực hiện mọi việc cho Đền Thờ
Đức Chúa Trời. Những thợ lành nghề sẽ vui lòng giúp con kiến thiết, các
vị lãnh đạo và toàn dân sẽ tuân hành mệnh lệnh con."

29

Dâng Hiến Xây Cất Đền Thờ

1 Vua Đa-vít bảo toàn thể hội chúng: "Sa-lô-môn, con trai ta là người
duy nhất mà Đức Chúa Trời chọn, hãy còn trẻ tuổi, thiếu kinh nghiệm.
Công việc trước mắt người thật to lớn, vì đây không phải Đền Thờ cho
người, nhưng cho chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời!
2 Ta đã cố gắng hết sức chuẩn bị vật liệu cần thiết để xây cất Đền Thờ
cho Đức Chúa Trời ta. Nào vàng, bạc, đồng, sắt, và gỗ, rất nhiều ngọc mã
não, ngọc khảm, ngọc chiếu sáng, ngọc đủ màu, các thứ đá quý và cẩm
thạch.
3 Do lòng sốt sắng của ta đối với Đền Thờ Đức Chúa Trời, ngoài vật liệu
đã chuẩn bị, ta dâng vào vàng bạc riêng của ta cho việc xây cất.
4 Ta sẽ dâng 112 tấn vàng ô-phia, 262 tấn bạc* tinh chế để lát tường.
5 Và vàng bạc này còn dùng để chế dụng cụ do các nghệ nhân thực hiện.
Bây giờ, ai là người theo gương ta và hiến dâng lên Chúa Hằng Hữu?"
6 Lúc ấy, các trưởng gia tộc, trưởng đại tộc của Ít-ra-ên, các tướng lãnh
và thủ lãnh quân đội, và các lãnh đạo chính quyền tự nguyện
7 dâng vào Đền Thờ của Đức Chúa Trời 188 tấn vàng, 10.000 đồng tiền
vàng, 375 tấn bạc, 675 tấn đồng, 3.750 tấn sắt.†
8 Họ cũng dâng nhiều ngọc và đá quý vào kho ngân khố Chúa Hằng
Hữu, do Giê-hi-ên, dòng dõi Ghẹt-sôn thu giữ.
9 Mọi người đều vui mừng vì đã tự nguyện và hết lòng dâng hiến lên
Chúa Hằng Hữu, Vua Đa-vít cũng hết sức vui mừng.

Đa-vít Cầu Nguyện Ngợi Tôn Chúa

10 Trước mặt toàn thể hội chúng, Đa-vít dâng lời ngợi tôn Chúa Hằng
Hữu: "Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, tổ tiên chúng
con, đời đời mãi mãi!

---

* **29:4** Nt 3.000 ta-lâng vàng, 7.000 ta-lâng bạc † **29:7** Nt 5.000 ta-lâng vàng, 10.000 đê-na-ri, 10.000 ta-lâng bạc, 18.000 ta-lâng đồng, 100.000 ta-lâng sắt

11 Lạy Chúa Hằng Hữu, sự cao trọng, quyền năng, vinh quang, chiến
thắng, uy nghi đều thuộc về Ngài. Mọi vật trên trời và dưới đất đều là
của Ngài. Lạy Chúa Hằng Hữu, đây là nước của Ngài. Chúng con ngợi
tôn Ngài là Chúa Tể muôn vật.
12 Giàu có và vinh quang đều đến từ Chúa, vì Chúa quản trị trên muôn
loài. Tay Chúa ban phát quyền năng và sức mạnh, Chúa cho tất cả được
cao trọng và hùng mạnh.
13 Lạy Đức Chúa Trời chúng con, chúng con xin cảm tạ và ngợi tôn Danh
vinh quang của Ngài!
14 Nhưng con là ai, dân tộc con là gì mà chúng con dám tự nguyện dâng
tài vật cho Chúa? Mọi vật đều thuộc về Chúa, chúng con chỉ dâng cho
Ngài vật sở hữu của Ngài!
15 Chúng con chỉ là kẻ tạm trú, là khách lạ trên mảnh đất này như tổ tiên
chúng con khi trước. Những ngày chúng con sống trên đất như bóng,
không hy vọng gì.
16 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con, tất cả những vật liệu
chúng con gom góp để xây Đền Thờ cho Danh Thánh Chúa đều đến từ
Chúa! Tất cả đều là của Ngài!
17 Lạy Đức Chúa Trời, con biết Chúa dò xét lòng người, hài lòng vì con
dân Ngài ngay thật. Con chân thành tự nguyện dâng hiến các vật này, và
biết rõ dân Chúa vui vẻ tự nguyện dâng lên Ngài.
18 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Ít-ra-
ên, tổ phụ chúng con, xin hãy giữ cho dân Chúa luôn luôn có ý hướng, tư
tưởng tốt đẹp như thế, và lòng họ luôn luôn yêu mến Chúa.
19 Cũng cho Sa-lô-môn, con trai con có lòng chính trực để vâng giữ trọn
vẹn điều răn, luật lệ Chúa, và xây cất Đền Thờ mà con đã sắm sửa vật
liệu.”
20 Đa-vít kêu gọi cả hội chúng: “Hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời chúng ta!” Mọi người đều ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, là Đức
Chúa Trời của tổ tiên họ, họ cúi đầu và sấp mình trước Chúa Hằng Hữu
và vua.

Sa-lô-môn Được Làm Vua

21 Ngày hôm sau, họ dâng 1.000 con bò đực, 1.000 con chiên đực và 1.000
con chiên con làm tế lễ thiêu cho Chúa Hằng Hữu. Họ cũng dâng lễ quán
và các lễ vật khác cho toàn dân Ít-ra-ên.
22 Hôm ấy, họ ăn uống vui vẻ trước mặt Chúa Hằng Hữu. Một lần nữa,
họ lập Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, làm vua. Trước mặt Chúa Hằng Hữu,
họ xức dầu tôn ông làm người lãnh đạo họ, và Xa-đốc làm thầy tế lễ.
23 Như thế, Chúa Hằng Hữu đặt Sa-lô-môn lên ngôi vua, kế vị Đa-vít.
Vua được thịnh vượng và toàn dân Ít-ra-ên đều thuận phục vua.
24 Các quan tướng, các quân nhân, và các con trai của Vua Đa-vít đều
trung thành với Vua Sa-lô-môn.
25 Chúa Hằng Hữu cho Sa-lô-môn được toàn dân Ít-ra-ên tôn trọng, được
giàu mạnh và rực rỡ hơn các vua trước trong Ít-ra-ên.

Tóm Tắt Triều Đại của Đa-vít

26 Đa-vít, con trai Gie-sê, cai trị trên cả Ít-ra-ên.

27 Ông cai trị trên Ít-ra-ên được bốn mươi năm, bảy năm tại Hếp-rôn,
và ba mươi ba năm tại Giê-ru-sa-lem.
28 Vua qua đời lúc về già, đầy giàu sang, vinh quang. Con trai ông là
Sa-lô-môn kế vị.
29 Các việc làm của Vua Đa-vít, từ đầu đến cuối, đều được chép trong
Các Sách của Nhà Tiên Kiến Sa-mu-ên, Các Sách của Tiên Tri Na-than, và
Các Sách của Nhà Tiên Kiến Gát.
30 Các sách này ghi chép các chính sách, mô tả sự hùng cường, và tường
thuật các diễn biến và sinh hoạt dưới triều đại Đa-vít trong nước Ít-ra-ên
và các nước láng giềng.

Sách
Sử Ký
Thứ Hai

Sa-lô-môn Cầu Xin Sự Khôn Ngoan

1 Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, được vững trên ngôi nước, vì Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của vua, ở với vua và cho vua rất cường thịnh.
2 Vua triệu tập tất cả lãnh đạo của Ít-ra-ên—các cấp chỉ huy nghìn người
và trăm người, các phán quan, nhà lãnh đạo trong dân, và các trưởng tộc.
3 Sau đó vua hướng dẫn tất cả lên đồi cao tại Ga-ba-ôn, nơi Đền Tạm
của Đức Chúa Trời. (Đây là nơi mà Môi-se, đầy tớ Chúa đã dựng trong
hoang mạc.)
4 Vua Đa-vít đã dời Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời từ Ki-ri-át Giê-a-
rim về Giê-ru-sa-lem, đặt trong chiếc lều vua đã dựng tại Giê-ru-sa-lem.
5 Trước Đền Tạm có bàn thờ đồng mà Bê-sa-lê, con U-ri, cháu Hu-rơ đã
làm. Sa-lô-môn và toàn dân đều đến đó để cầu hỏi Chúa Hằng Hữu.
6 Sa-lô-môn đến bàn thờ đồng tại Đền Tạm, dâng 1.000 lễ thiêu lên Chúa
Hằng Hữu.
7 Đêm ấy, Đức Chúa Trời hiện đến với Sa-lô-môn và phán: “Hãy xin điều
gì con muốn? Ta sẽ cho con.”
8 Sa-lô-môn thưa với Đức Chúa Trời: “Chúa đã tỏ lòng thương xót bao
la đối với Đa-vít, cha con, và nay Chúa đặt con lên ngôi thay cho người.
9 Thưa Chúa, xin hoàn thành lời hứa với Đa-vít, cha con, vì Chúa đã lập
con làm vua dân tộc đông như bụi đất.
10 Xin Chúa ban cho con khôn ngoan tri thức để cai trị toàn dân, vì ai
đủ khả năng chăn dắt dân tộc vĩ đại của Chúa?”
11 Đức Chúa Trời phán với Sa-lô-môn: “Vì ước nguyện của con không
phải là xin giàu sang, của cải, vinh dự, sống lâu, hay sinh mạng kẻ thù,
nhưng xin khôn ngoan và tri thức để cai trị toàn dân Ta,
12 nên Ta sẽ ban cho con khôn ngoan và tri thức như con cầu xin, Ta
cũng sẽ cho con giàu sang của cải, vinh dự đến nỗi trước con chẳng có
vua nào bằng, và sau này cũng không ai sánh được với con!”
13 Vậy Sa-lô-môn từ Đền Tạm, trên đồi Ga-ba-ôn, trở về Giê-ru-sa-lem,
và cai trị Ít-ra-ên.
14 Sa-lô-môn lập đoàn kỵ binh, gồm 1.400 chiến xa và 12.000 chiến mã.
Vua để chiến xa trong các thành chứa chiến xa, và gần bên vua tại Giê-
ru-sa-lem.
15 Trong đời vua, vàng bạc tại Giê-ru-sa-lem nhiều như đá cuội. Và gỗ
bá hương thường như gỗ sung ở miền Sô-phô-la!
16 Những con ngựa của Sa-lô-môn được nhập từ Ai Cập và Si-li-si; các
thương buôn của vua đã mua được từ Si-li-si với giá phải chăng.
17 Xe ngựa từ Ai Cập đem về Giê-ru-sa-lem giá 6,8 ký bạc một chiếc và
ngựa gần 1,7 ký bạc một con. Họ cũng xuất khẩu ngựa và xe cho các vua
Hê-tít và vua A-ram.

2

Chuẩn Bị Xây Đền Thờ

1 Đã đến lúc Sa-lô-môn quyết định xây Đền Thờ cho Chúa Hằng Hữu và
cung điện cho mình.
2 Vua tuyển 70.000 phu khuân vác, 80.000 thợ đẽo đá trên núi, và 3.600
đốc công.
3 Sa-lô-môn gửi một thông điệp tới Vua Hi-ram tại Ty-rơ:

"Vua đã gửi gỗ bá hương đến Vua Đa-vít, cha tôi xây cung điện. Vậy
xin vua cũng cung cấp cho tôi như thế.
4 Tôi dự định xây cất Đền Thờ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của tôi, để dâng hương, bày bánh thánh, dâng lễ thiêu buổi sáng buổi
chiều, lễ Sa-bát, ngày trăng mới, và những ngày lễ khác cho Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời chúng tôi. Đó là những nghi lễ đời đời cho dân tộc
chúng tôi.
5 Đức Chúa Trời chúng tôi vô cùng siêu việt, cao cả hơn các thần, nên
Đền Thờ tôi xây cất phải nguy nga tráng lệ.
6 Thật ra không ai có khả năng xây nhà cho Chúa. Nếu tầng trời bao
la kia còn không đủ chỗ cho Ngài ngự, thì tôi là ai mà xây cất được Đền
Thờ cho Ngài? Tôi chỉ mong xây cất được một nơi để dâng hương lên
Chúa mà thôi.
7 Vậy, xin vua chỉ định một người vừa giỏi luyện kim để chế tạo khí
cụ vàng bạc, đồng, sắt, vừa khéo dệt hàng đủ các màu sắc.* Người
ấy phải có tài điêu khắc để hợp tác với các thợ thủ công tại Giu-đa và
Giê-ru-sa-lem, tức là những người mà Đa-vít, cha tôi, đã tuyển chọn.
8 Xin vua cũng cho đốn từ Li-ban các loại bá hương, tùng, bạch đàn
hương để gửi cho tôi, vì vua có nhiều thợ gỗ chuyên việc hạ cây rừng
Li-ban. Tôi cũng sẽ gửi người đến phụ họ.
9 Số lượng gỗ cần dùng sẽ rất nhiều, vì Đền Thờ tôi dự định xây cất
thật nguy nga tráng lệ.
10 Tôi sẽ cung cấp đầy đủ thực phẩm cho thợ gỗ của vua, gồm 3.640.000
lít bột mì, 3.640.000 lít lúa mạch, 420.000 lít rượu và 420.000 lít dầu ô-liu."
11 Vua Hi-ram phúc đáp lời yêu cầu của Sa-lô-môn:

"Chúa Hằng Hữu thật yêu thương dân Ngài, nên mới lập vua lên ngôi
nước họ!
12 Đáng ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, là Đấng
sáng tạo trời và đất, vì Ngài đã ban cho Vua Đa-vít một con trai khôn
ngoan, có tài khéo léo và hiểu biết, để kiến thiết một Đền Thờ cho Chúa
Hằng Hữu và một cung điện cho mình.
13 Bây giờ, tôi sai một người khéo léo, thông minh để phục vụ vua tên
là Hi-ram A-bi.
14 Mẹ ông là người đại tộc Đan trong Ít-ra-ên, cha là người Ty-rơ.
Người ấy có tài chế các khí cụ bằng vàng, bạc, đồng, sắt, đá và gỗ, thạo
nghề dệt hàng đủ các màu sắc, cũng thạo nghề điêu khắc nữa. Và người

* **2:7** Nt tím, đỏ, xanh

ấy có thể tạo đủ các dụng cụ tinh vi cho vua. Người ấy sẽ cùng làm việc
với các thợ thủ công của vua, là những người đã được chúa tôi là Đa-vít,
tức cha vua chỉ định.
15 Vậy, xin vua hãy cấp cho họ lúa mì, lúa mạch, dầu ô-liu, và rượu
như vua đã hứa.
16 Chúng tôi sẽ đốn gỗ từ núi Li-ban đủ số vua cần, rồi kết bè, thả ra
biển, đưa đến Giốp-ba. Khi ấy, vua sẽ cho chở về Giê-ru-sa-lem."

17 Sa-lô-môn kiểm kê số ngoại kiều trong Ít-ra-ên, căn cứ theo sổ sách
làm từ thời cha người: Tổng số được 153.600 người.
18 Sa-lô-môn phân công cho 70.000 người khiêng gánh, 80.000 người lên
núi đẽo đá, và 3.600 đốc công để điều khiển mọi công tác.

3

Sa-lô-môn Kiến Thiết Đền Thờ

1 Sa-lô-môn khởi công xây cất Đền Thờ Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-
lem trên Núi Mô-ri-a là nơi Chúa Hằng Hữu đã hiện ra gặp Đa-vít, cha vua.
Đền Thờ được xây cất ngay tại khuôn viên mà Đa-vít đã chuẩn bị—tức là
sân đạp lúa của Ọt-nan, người Giê-bu.
2 Ngày mồng hai tháng hai, năm thứ tư triều Sa-lô-môn, công cuộc kiến
thiết bắt đầu.
3 Đây là kích thước Sa-lô-môn quy định xây Đền Thờ của Đức Chúa Trời.
Chiều dài 27,6 mét, chiều rộng 9,2 mét.*
4 Hiên cửa phía trước Đền Thờ dài 9,2 mét tức là bằng chiều rộng của
Đền Thờ, và cao 9,2 mét bên trong bọc vàng ròng.
5 Ông đóng ván cho phòng chính của Đền Thờ làm bằng gỗ bá hương,
bọc vàng có chạm hình nổi cây chà là và dây xích.
6 Ông trang trí Đền Thờ với đá quý thật lộng lẫy và vàng ở Pha-va-im.
7 Ông bọc vàng các xà ngang, ngạch cửa, vách và cửa của Đền Thờ và
chạm hình thiên thần† trên vách.
8 Nơi Chí Thánh dài 9,2 mét, rộng 9,2 mét, được bọc bằng vàng ròng
cân nặng 23 tấn vàng.‡
9 Mỗi đỉnh bằng vàng cân nặng 50 siếc-lơ. Các phòng cao cũng được
bọc bằng vàng.
10 Hai thiên thần được điêu khắc bằng gỗ, rồi bọc vàng, đặt trong Nơi
Chí Thánh.
11 Tổng cộng các cánh của hai thiên thần dài 9,2 mét. Một cánh của
hình thứ nhất dài 2,3 mét và chạm vào vách Đền Thờ. Cánh còn lại cũng
dài 2,3 mét và chạm vào một cánh của hình thứ hai.
12 Cũng như vậy, một cánh của hình thứ hai dài 2,3 mét và chạm vào
vách đối diện. Cánh còn lại cũng dài 2,3 mét và chạm vào cánh của hình
thứ nhất.
13 Cánh thiên thần đều dang ra, dài 9,2 mét. Hai thiên thần đứng thẳng
hướng mặt về phòng chính của Đền Thờ.

* **3:3** Nt 60 cubits dài và 20 cubits rộng † **3:7** Ctd chê-ru-bim ‡ **3:8** Nt 600 ta-lâng

14 Đối diện lối ra vào của Nơi Chí Thánh, ông treo một bức màn bằng
chỉ gai thật mịn màu xanh, tím, đỏ được dệt rất tỉ mỉ, trên mặt thêu hình
thiên thần.
15 Phía trước của Đền Thờ, ông xây hai trụ cao 8,3 mét. Trên đỉnh lại
xây đầu trụ cao 2,3 mét.
16 Ông làm một màn lưới theo hình dây xích đan vào nhau, dùng để
mắc lên đỉnh trụ. Ông cũng làm 100 trái lựu để trang trí và gắn vào dây
xích.
17 Hai trụ được dựng ở lối ra vào của Đền Thờ, một cái tại hướng nam
của lối ra và một cái tại hướng bắc. Ông đặt tên cho trụ hướng nam là
Gia-kin,§ và trụ hướng bắc là Bô-ô.*

4

Trang Bị cho Đền Thờ

1 Sa-lô-môn cũng làm một bàn thờ bằng đồng vuông vức, mỗi bề 9,2
mét, cao 4,6 mét.*
2 Rồi ông đúc một cái hồ hình tròn, đường kính 4,6 mét, sâu 2,3 mét,
và chu vi chừng 13,8 mét,† gọi là Biển.
3 Vòng quanh chân hồ có các hình bò điêu khắc sắp thành hai hàng, cứ
mỗi thước có mười con, đúc luôn một lần với hồ.
4 Hồ kê trên mười hai con bò bằng đồng, tất cả đều quay mặt ra ngoài.
Ba con hướng về phía bắc, ba con hướng về phía tây, ba con hướng về
phía nam, và ba con hướng về phía đông, và hồ được đặt trên các tượng
bò ấy.
5 Hồ dày một gang tay, mép hồ giống mép chén, theo hình hoa huệ nở.
Hồ có thể chứa được 63.000 lít.‡
6 Vua cũng làm mười cái thùng, đặt năm cái về hướng nam và năm cái
về hướng bắc, để rửa các phần tế lễ thiêu. Còn các thầy tế lễ được tắm
rửa trong hồ.
7 Vua làm mười giá đèn bằng vàng theo kiểu đã ấn định, rồi đặt trong
Đền Thờ. Năm cái hướng nam, năm cái hướng bắc.
8 Vua đóng mười cái bàn, đặt trong Đền Thờ, năm cái hướng nam và
năm cái hướng bắc. Rồi vua đúc 100 chậu bằng vàng.
9 Vua xây sân trong cho các thầy tế lễ, và một sân rộng. Vua cho trổ
cửa ra sân và bọc đồng các cánh cửa.
10 Vua đặt cái hồ bằng đồng phía góc đông nam của Đền Thờ.
11 Hu-ram A-bi cũng làm những bình đựng tro, vá, và chậu. Hu-ram
A-bi hoàn tất các công tác trong Đền Thờ Đức Chúa Trời theo lời yêu cầu
của Vua Sa-lô-môn:

12 hai trụ;
bầu trụ với hai đầu trụ đặt trên đỉnh;
hai tấm lưới bọc hai bầu của đầu trụ;
13 bốn trăm trái lựu gắn vào hai tấm lưới (mỗi tấm có hai hàng trái lựu);

§ **3:17** Gia kinh có nghĩa: Chúa sẽ lập vững vàng * **3:17** Bô-ô có nghĩa: Sức mạnh trong Đền
* **4:1** Nt 10 cubits dài, 20 cubits rộng và 10 cubits cao † **4:2** Nt 10 cubits đường kính, 5 cubits sâu và 30 cubits chu vi ‡ **4:5** Nt 3.000 baths

14 cái bệ và thùng đặt trên bệ;
15 hồ bằng đồng và mười hai con bò bên dưới,
16 các bình đựng tro, vá, nĩa, và các đồ phụ tùng.

Theo lời yêu cầu của Vua Sa-lô-môn, Hi-ram A-bi làm các dụng cụ thờ phượng đó bằng đồng mặt láng bóng cho Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
17 Vua ra lệnh đúc các dụng cụ ấy trong khuôn đất sét tại Thung lũng Giô-đan, nằm giữa Su-cốt và Xê-rê-đa.
18 Sa-lô-môn cho làm rất nhiều dụng cụ bằng đồng như thế, không ai tính số lượng là bao nhiêu.
19 Sa-lô-môn cũng cho làm tất cả dụng cụ thờ phượng trong Đền Thờ của Đức Chúa Trời:

bàn thờ vàng;
những chiếc bàn sắp Bánh Hiện Diện;
20 giá đèn và đèn cũng bằng vàng ròng để thắp trước Nơi Chí Thánh theo luật định;
21 các hoa, đèn và nĩa—tất cả đều bằng vàng ròng;
22 các kéo cắt tin đèn, chậu, đĩa, và lư hương cũng bằng vàng ròng;
tất cả cửa ra vào Nơi Chí Thánh và phòng chính của Đền Thờ cũng đều bọc vàng.

5

1 Sa-lô-môn hoàn tất các chương trình kiến thiết Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Vua đem các bảo vật mà cha vua là Đa-vít đã biệt riêng—gồm bạc, vàng, và các khí dụng cất vào kho tàng Đền Thờ của Đức Chúa Trời.

Rước Hòm Giao Ước Vào Đền Thờ

2 Sa-lô-môn triệu tập về Giê-ru-sa-lem các trưởng lão Ít-ra-ên, các trưởng đại tộc, và các trưởng tộc của Ít-ra-ên. Họ rước Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu từ Si-ôn, Thành Đa-vít, lên Đền Thờ.
3 Tất cả người nam của Ít-ra-ên đều tập họp quanh cung vua để cử hành đại lễ vào tháng mười đúng vào dịp Lễ Đền Tạm hằng năm.
4 Khi tất cả trưởng lão Ít-ra-ên đến, những người Lê-vi khiêng Hòm đi.
5 Các thầy tế lễ cùng người Lê-vi khiêng Hòm khỏi Đền Tạm, luôn với các khí cụ thánh.
6 Vua Sa-lô-môn và toàn dân họp quanh vua trước Hòm Giao Ước dâng vô số chiên và bò làm tế lễ, không ai đếm nổi!
7 Thầy tế lễ đem Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đặt vào giữa Đền Thờ, gọi là Nơi Chí Thánh, dưới cánh các chê-ru-bim.
8 Hai chê-ru-bim có cánh dang ra che phủ bên trên Hòm và đòn khiêng.
9 Đòn khiêng dài nên đứng tại phòng chính của đền thờ là Nơi Thánh có thể thấy hai đầu mút đòn nhô ra, người đứng bên ngoài không trông thấy được. Hòm còn tại đó cho đến ngày nay.*

* **5:9** Ngày tác giả viết bộ Sử Ký này

10 Trong Hòm chỉ có hai bảng đá mà Môi-se đã khắc† tại Hô-rếp, là nơi
Chúa Hằng Hữu lập giao ước với người Ít-ra-ên khi đem họ ra khỏi Ai
Cập.
11 Rồi các thầy tế lễ ra khỏi Nơi Chí Thánh. Tất cả thầy tế lễ hiện diện
phải dọn mình thánh sạch, dù không phải đến phiên họ hành lễ.
12 Các nhạc công người Lê-vi là A-sáp, Hê-man, Giê-đu-thun, cùng tất
cả con cái và anh em của họ đều mặc lễ phục bằng vải gai mịn, đứng tại
phía đông bàn thờ chơi chập chõa, đàn lia, và đàn hạc. Họ cùng với 120
thầy tế lễ hòa tấu bằng kèn.
13 Những người thổi kèn và người ca hát cùng nhau hợp xướng tụng
ngợi và cảm tạ Chúa Hằng Hữu. Hòa với tiếng kèn, tiếng chập chõa, cùng
các nhạc cụ khác, họ cất cao giọng ngợi tôn Chúa Hằng Hữu rằng:

"Chúa thật toàn thiện!
Đức nhân từ Ngài thể hiện đời đời!"

Ngay lúc ấy, một đám mây phủ đầy Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
14 Các thầy tế lễ không thể tiếp tục phục vụ trong Đền Thờ được, vì vinh
quang của Chúa Hằng Hữu đầy dẫy trên Đền Thờ của Đức Chúa Trời.

6

Sa-lô-môn Ngợi Tôn Chúa Hằng Hữu

1 Vua Sa-lô-môn liền cầu nguyện: "Lạy Chúa, Chúa đã phán rằng: Ngài
sẽ ngự trong đám mây đen.
2 Nhưng con đã xây một Đền Thờ tráng lệ để Chúa ngự đời đời!"
3 Vua quay lại, chúc phước cho toàn dân Ít-ra-ên, trong khi mọi người
đều đứng:
4 "Hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng
đã thực hiện lời hứa với cha ta là Đa-vít. Vì Ngài đã phán với cha ta:
5 'Từ ngày Ta đem dân Ta ra khỏi Ai Cập, Ta chưa chọn một thành nào
giữa các đại tộc của Ít-ra-ên để xây Đền Thờ cho Danh Ta. Ta cũng chưa
hề chọn một người nào làm vua dân Ta, Ít-ra-ên.
6 Nhưng nay Ta đã chọn Giê-ru-sa-lem để Danh Ta ngự tại đó, và Ta
cũng chọn Đa-vít làm vua Ít-ra-ên, dân Ta!'
7 Cha ta là Đa-vít có lòng mong ước xây cất một Đền Thờ cho Danh Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
8 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán bảo cha ta: 'Lòng con mong ước xây cất
một Đền Thờ cho Danh Ta. Ước muốn đó thật tốt,
9 nhưng con không phải là người làm điều đó. Một trong con trai của
con sẽ xây cất Đền Thờ cho Danh Ta.'
10 Và bây giờ, Chúa Hằng Hữu đã thực hiện điều Ngài hứa, vì ta đã lên
ngôi kế vị cha ta là Đa-vít, trị vì Ít-ra-ên, đúng như Chúa đã phán. Ta
cũng đã xây cất xong Đền Thờ cho Danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của Ít-ra-ên.

† **5:10** Nt cho

11 Ta đã rước vào đây Hòm Giao Ước của Chúa, tượng trưng giao ước
Chúa Hằng Hữu đã lập với người Ít-ra-ên."

Sa-lô-môn Cầu Nguyện Dâng Đền Thờ

12 Sa-lô-môn đến trước bàn thờ Chúa Hằng Hữu, trước mặt toàn dân
Ít-ra-ên và đưa tay lên cầu nguyện.
13 Bấy giờ, Sa-lô-môn đã cho làm một cái bệ bằng đồng, vuông vức mỗi
bề 2,3 mét, cao 1,4 mét,* đặt giữa sân trong Đền Thờ. Ông đứng lên bệ,
rồi quỳ gối xuống trước toàn dân Ít-ra-ên, đưa hai tay hướng lên trời.
14 Ông cầu nguyện:

"Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, trên các tầng trời
và dưới đất, không có thần nào giống như Đức Chúa Trời. Ngài luôn
giữ giao ước và lòng nhân từ với những người hết lòng đi trước mặt
Chúa.
15 Chúa đã giữ đúng lời hứa với Đa-vít, đầy tớ Chúa, là cha con. Thật
thế, miệng Chúa phán dạy thì tay Chúa đã làm ứng nghiệm như hiện có
ngày nay.
16 Bây giờ, lạy Chúa là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, xin Chúa giữ lời
hứa với Đa-vít, là đầy tớ Chúa và là cha con. Vì Ngài đã phán: 'Nếu con
cháu con thận trọng trong nếp sống, và đi theo đường lối Ta như con
đã đi, thì trước mặt Ta, con sẽ chẳng bao giờ thiếu người ngồi trên ngôi
Ít-ra-ên.'
17 Bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, nguyện
lời Chúa phán hứa với Đa-vít, đầy tớ Ngài, được ứng nghiệm.
18 Phải chăng Đức Chúa Trời sẽ ngự giữa loài người trên mặt đất? Kìa,
bầu trời, ngay cả trời của các tầng trời cũng không đủ chỗ cho Chúa
ngự, huống chi cái Đền Thờ con đã xây cất!
19 Tuy nhiên, lạy Chúa là Đức Chúa Trời của con, Chúa đã xây lại nghe
lời cầu nguyện của đầy tớ Chúa. Chúa đã lắng nghe tiếng nài xin của đầy
tớ Ngài đang cầu xin trước mặt Ngài.
20 Xin mắt Chúa đoái xem Đền Thờ này ngày đêm, là nơi Chúa hứa sẽ
đặt Danh Ngài tại đó, để nghe con cầu nguyện mỗi khi con hướng về nơi
này.
21 Xin Chúa lắng nghe lời khẩn cầu con và toàn thể dân Chúa khi
chúng con hướng về nơi này mà cầu nguyện. Vâng, từ trên trời cao xin
Chúa lắng nghe và tha thứ cho chúng con.
22 Khi có người phạm tội, buộc phải thề trước bàn thờ tại Đền Thờ
này,
23 xin Chúa lắng nghe từ trời và xét xử giữa các đầy tớ Chúa—Người
buộc tội và người bị buộc tội. Báo trả người có tội theo điều họ làm. Ban
thưởng người vô tội vì sự vô tội của họ.
24 Nếu Ít-ra-ên, dân Chúa vì phạm tội với Chúa bị thất trận trước quân
thù, rồi quay về và nhìn nhận Danh Chúa, cầu xin với Chúa trong Đền
Thờ này,

* **6:13** Nt 5 cubits dài và rộng và 3 cubits cao

25 thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha thứ tội ác cho Ít-ra-ên, dân
Ngài và ban lại cho họ đất nước này mà Ngài đã ban cho tổ phụ họ.
26 Khi bầu trời đóng chặt và không có mưa trên đất vì dân Ngài phạm
tội với Ngài; và nếu họ hướng về Đền Thờ này, nhìn nhận Danh Chúa,
và từ bỏ tội lỗi sau khi bị Chúa hình phạt,
27 thì xin Chúa từ trời lắng nghe và tha tội cho đầy tớ Ngài, cho Ít-ra-
ên, dân Chúa. Xin dạy họ con đường chính đáng, cũng cho mưa sa xuống
đất này mà Chúa đã ban cho dân Chúa làm sản nghiệp.
28 Nếu trong xứ gặp nạn đói, dịch hạch, mất mùa, hoặc bị cào cào và
sâu bọ phá hoại hoa lợi, hoặc nếu quân thù xâm lăng đất nước này, bao
vây các thành, hoặc gặp bất cứ tai họa nào,
29 và nếu Ít-ra-ên, dân Chúa cầu nguyện về các nan đề hay các sự
buồn phiền của họ, đưa tay họ về phía Đền Thờ này,
30 xin Chúa từ trời lắng nghe, và tha thứ, báo trả cho mỗi người cách
công minh, vì Chúa biết rõ lòng dạ của loài người.
31 Như thế, họ sẽ kính sợ Chúa đời đời và mãi mãi đi theo đường lối
Chúa hướng dẫn suốt thời gian họ sống trên đất mà Ngài đã ban cho tổ
phụ chúng con.
32 Trong tương lai, dân nước ngoài không thuộc về con dân Ít-ra-ên
của Chúa sẽ nghe về Ngài. Họ sẽ đến đây từ xa khi nghe Danh vĩ đại
của Ngài, bàn tay mạnh mẽ của Ngài, và cánh tay quyền năng của Ngài.
Và khi họ đưa tay hướng về Đền Thờ cầu nguyện,
33 xin Chúa từ trời lắng nghe và thực hiện những điều họ cầu xin.
Như thế, tất cả dân tộc trên đất đều sẽ biết và kính sợ Chúa như Ít-ra-ên,
dân Ngài đã làm. Họ cũng sẽ biết Đền Thờ này con đã xây cất hầu cho
Danh Chúa được vinh quang.
34 Nếu dân Chúa vâng lệnh Chúa ra đi chống đánh quân thù, khi họ
hướng về thành này mà Chúa đã chọn và về Đền Thờ này mà con đã
xây cất cho Danh Chúa,
35 thì xin Chúa từ trời lắng nghe lời cầu nguyện của họ và cho dân
Ngài chiến thắng.
36 Nếu họ phạm tội với Chúa—vì có ai mà chẳng bao giờ phạm tội?
—và khi Chúa nổi giận cùng họ, cho phép quân thù đánh bại họ rồi bắt
họ làm phu tù, lưu đày ra một nước ngoài, hoặc gần hoặc xa.
37 Nếu họ hồi tâm, tỏ lòng ăn năn, và kêu xin với Chúa: ‘Chúng con
có tội, làm điều tà ác.’
38 Nếu từ nơi họ bị lưu đày, họ hết lòng, hết linh hồn quay trở lại cùng
Chúa, cầu nguyện hướng về đất nước mà Chúa đã ban cho tổ phụ họ—về
thành này Ngài đã chọn, và Đền Thờ này mà con xây cất cho Danh Chúa
—
39 xin Chúa lắng nghe lời cầu nguyện của họ và nài xin của họ từ trời,
nơi Ngài đang ngự, và giải cứu họ. Xin tha thứ cho dân Chúa, là dân đã
phạm tội với Ngài.
40 Lạy Đức Chúa Trời của con, bây giờ xin Chúa đoái nhìn và lắng
nghe các lời cầu nguyện tại nơi này.

41 Lạy Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời, xin hãy chỗi dậy và ngự vào
nơi an nghỉ của Chúa,
là nơi đã đặt chiếc Hòm tượng trưng sức mạnh của Chúa.
Lạy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, xin cho các thầy tế lễ của Chúa
mặc lấy sự cứu rỗi;
cho các thánh đồ Ngài vui mừng vì các việc nhân từ Chúa thực
hiện.
42 Lạy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, xin đừng xây mặt khỏi vua đã
được Chúa xức dầu.
Xin ghi nhớ lòng yêu thương và nhân từ Ngài đối với Đa-vít, là đầy
tớ Ngài."

7

Cung Hiến Đền Thờ

1 Khi Sa-lô-môn cầu nguyện xong, lửa từ trời đổ xuống đốt các tế lễ thiêu
và sinh tế, và vinh quang của Chúa Hằng Hữu đầy dẫy Đền Thờ.
2 Các thầy tế lễ không vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu được vì vinh
quang của Chúa Hằng Hữu tràn ngập nơi ấy.
3 Toàn dân Ít-ra-ên đều ngắm nhìn quang cảnh lửa đổ xuống và vinh
quang Chúa Hằng Hữu đầy dẫy Đền Thờ, họ úp mặt xuống đất trên nền
lát đá, thờ phượng và ngợi tôn Chúa Hằng Hữu:

"Chúa thật toàn thiện!
Lòng thương xót Ngài tồn tại đời đời!"

4 Rồi vua và toàn dân dâng tế lễ trước mặt Chúa Hằng Hữu.
5 Vua Sa-lô-môn dâng sinh tế gồm 22.000 con bò và 120.000 chiên. Và
vua cùng toàn dân khánh thành Đền Thờ của Đức Chúa Trời.
6 Các thầy tế lễ vào đúng vị trí ấn định. Các nhạc công người Lê-vi cử
nhạc ca ngợi Chúa, dùng các nhạc cụ Vua Đa-vít đã làm để ngợi tôn Chúa
Hằng Hữu, họ ca ngợi rằng: "Lòng thương xót Chúa còn đến đời đời!"
Khi các thầy tế lễ thổi kèn, hội chúng đều đứng.
7 Sa-lô-môn biệt ra thánh khoảng giữa sân trước Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu. Đó là nơi vua đã dâng các tế lễ chay và mỡ tế lễ bình an, vì bàn thờ
đồng được Sa-lô-môn làm để dâng tế lễ thiêu và các lễ vật khác không
chứa hết vì sinh tế quá nhiều.
8 Sa-lô-môn cùng toàn dân Ít-ra-ên cử hành lễ suốt bảy ngày. Đoàn dân
rất đông từ hướng bắc Ha-mát đến hướng nam Suối Ai Cập.*
9 Ngày thứ tám, họ làm lễ bế mạc, vì họ có lễ cung hiến bàn thờ trong
bảy ngày và dự lễ trong bảy ngày nữa.
10 Ngày hai mươi ba tháng bảy, Sa-lô-môn cho hội chúng về nhà. Lòng
mọi người đều hân hoan vui mừng vì sự nhân từ của Chúa Hằng Hữu đối
với Đa-vít, Sa-lô-môn, và toàn dân Ít-ra-ên của Ngài.

Chúa Hằng Hữu Phán Dạy Sa-lô-môn

* **7:8** Nt từ Ha-mát đến sông Ai Cập

11 Sa-lô-môn hoàn thành cuộc xây cất Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và cung
điện. Tất cả mọi điều vua định thực hiện trong Đền Thờ hoặc cung điện
đều thành công mỹ mãn.
12 Một đêm, Chúa Hằng Hữu hiện ra với Sa-lô-môn và phán dạy:
"Ta đã nghe lời cầu nguyện con, và đã chọn Đền Thờ này cho Ta làm
nơi dâng sinh tế.
13 Có lúc Ta đóng các tầng trời, không cho mưa sa xuống, hay ra lệnh
cho cào cào phá hại đất đai, hoặc giáng bệnh dịch giữa dân Ta.
14 Và nếu dân Ta, tức là dân được gọi bằng Danh Ta, hạ mình xuống,
cầu nguyện, tìm kiếm mặt Ta, lìa bỏ con đường gian ác, khi ấy từ trên
trời Ta sẽ lắng nghe, và sẽ tha thứ tội lỗi họ và chữa lành đất nước họ.
15 Bấy giờ, mắt Ta sẽ đoái xem, tai Ta sẽ lắng nghe lời cầu nguyện tại
nơi này.
16 Vì Ta đã chọn và thánh hóa nhà này cho Danh Ta ngự đời đời. Phải,
mắt Ta và lòng Ta sẽ chú vào đó mãi mãi.
17 Còn con, nếu con trung tín theo Ta như Đa-vít, cha con đã làm, tuân
theo những điều Ta truyền bảo con, giữ gìn các giới răn và điều luật của
Ta,
18 thì Ta sẽ lập vững ngôi con trên đất nước này, như Ta đã giao ước
với cha con là Đa-vít: 'Con sẽ không bao giờ thiếu người ngồi trên ngai
Ít-ra-ên.'
19 Nhưng nếu con xoay lại, lìa bỏ giới răn, mệnh lệnh Ta đã đặt trước
mặt con, nếu các con đi thờ lạy và phụng sự các thần khác,
20 thì Ta sẽ nhổ các con ra khỏi đất nước mà Ta đã ban cho các con.
Ta sẽ bỏ Đền Thờ này, dù đã thánh hóa cho Danh Ta. Ta sẽ làm cho nó
thành một đề tài chế giễu trong các câu ca dao tục ngữ của các dân tộc.
21 Đền Thờ này, dù cất trên núi cao, cũng sẽ sụp đổ, đến nỗi ai đi
ngang cũng đều kinh ngạc, nhún vai tự hỏi: 'Tại sao Chúa Hằng Hữu để
cho đất nước này và Đền Thờ này bị phá hoại như thế?'
22 Rồi người ta sẽ đáp: 'Vì dân này đã lìa bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của tổ phụ họ, là Đấng đã đem họ ra khỏi Ai Cập, và theo
đuổi các thần khác, quỳ lạy và phụng sự các thần ấy. Nên Chúa giáng
các tai họa này trên dân ấy.' "

8

Những Công Trình của Sa-lô-môn

1 Vua Sa-lô-môn hoàn tất chương trình kiến thiết Đền Thờ của Chúa
Hằng Hữu và cung điện của ông trong hai mươi năm. Vào cuối thời kỳ
đó,
2 vua bắt đầu xây lại các thành mà Vua Hi-ram đã tặng và cho một số
con dân Ít-ra-ên định cư tại đó.
3 Sa-lô-môn cũng tấn công và chiếm đóng Ha-mát Sô-ba.
4 Vua xây cất thành Tát-mốt trong hoang mạc và nhiều thành quanh
Ha-mát làm trung tâm tiếp tế.
5 Vua tăng cường các thành Thượng Bết-hô-rôn và Hạ Bết-hô-rôn, xây
thành lũy, và đặt cổng giữ thành.

6 Vua cũng kiến thiết thành Ba-lát, các trung tâm tiếp tế và các thành
chứa chiến xa và kỵ binh. Vua hoàn thành các dự án kiến thiết tại Giê-
ru-sa-lem, trong xứ Li-ban và khắp đất nước thuộc quyền của ông.
7 Vẫn còn vài người sống sót trong xứ nhưng không thuộc Ít-ra-ên, là
người Hê-tít, A-mô-rít, Phê-rết, Hê-vi, và Giê-bu.
8 Họ là con cháu còn sót lại của các dân tộc mà người Ít-ra-ên không
diệt. Vì vậy, Sa-lô-môn bắt họ làm sưu dịch và họ vẫn còn phục dịch cho
đến ngày nay.
9 Nhưng Sa-lô-môn không bắt người Ít-ra-ên phải làm sưu dịch, mà
được phân công phục vụ như các binh sĩ, quan chỉ huy quân đội, chỉ huy
chiến xa, và kỵ binh.
10 Sa-lô-môn cũng bổ nhiệm 250 người để điều khiển các sinh hoạt của
toàn dân.
11 Vua rước hoàng hậu, là con gái Pha-ra-ôn, từ Thành Đa-vít lên cung
điện mới xây cất cho bà. Vua nói: "Vợ ta không nên ở trong cung Vua
Đa-vít vì Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu đã ở đó và là nơi đã được
thánh hóa."
12 Lúc ấy, Sa-lô-môn dâng các tế lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu trên bàn
thờ vua đã lập trước hiên cửa Đền Thờ.
13 Như luật pháp Môi-se đã ấn định, vua dâng các tế lễ trong ngày Sa-
bát, ngày trăng mới, và ba ngày lễ lớn hằng năm là lễ Vượt Qua, lễ Các
Tuần, và lễ Lều Tạm.
14 Theo lệnh Đa-vít, cha vua, các thầy tế lễ được phân công và chia
thành từng ban. Người Lê-vi cũng được phân công tôn ngợi Chúa và giúp
các thầy tế lễ trong các nhiệm vụ hằng ngày. Ông cũng phải canh gác các
cổng theo từng ban thứ như lệnh của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời.
15 Sa-lô-môn không dám làm sai lệch bất cứ lệnh nào của Đa-vít liên
quan đến các thầy tế lễ, người Lê-vi, và các kho tàng.
16 Mọi công tác của Sa-lô-môn, từ ngày khởi công cho đến ngày hoàn
thành, đều được chuẩn bị chu đáo, nên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu được
hoàn tất cách tuyệt hảo.
17 Sa-lô-môn cũng xuống Ê-xi-ôn Ghê-be và Ê-lát, hai hải cảng trong đất
Ê-đôm.
18 Hi-ram sai những người thông thạo nghề biển và các thủy thủ đem
tàu đến cho Sa-lô-môn. Những tàu này cùng với người của Sa-lô-môn đi
Ô-phia lấy vàng. Và họ lấy được 75 tấn vàng,* chở về cho Sa-lô-môn.

9

Cuộc Viếng Thăm của Nữ Vương Sê-ba

1 Khi Nữ vương Sê-ba nghe danh tiếng của Sa-lô-môn, bà bèn đến Giê-
ru-sa-lem; đặt nhiều câu hỏi khó để thử tài Sa-lô-môn. Bà đến với một
đoàn tùy tùng đông đảo, cùng đoàn lạc đà chở rất nhiều hương liệu,
vàng, và ngọc. Khi gặp Sa-lô-môn, bà nói với vua tất cả những nghi vấn
trong lòng.

* **8:18** Bằng 16 tấn (metric ton)

2 Sa-lô-môn giải đáp các thắc mắc, không có điều gì là khó khăn cho
vua.
3 Nữ vương Sê-ba thấy sự khôn ngoan của Sa-lô-môn và cung điện ông
xây cất,
4 bà vô cùng thán phục. Bà cũng rất ngạc nhiên về những thức ăn
trên bàn vua, thứ tự uy nghi của các đại thần và áo quần lộng lẫy của
họ, các quan tửu chánh cùng áo choàng của họ, và những tế lễ thiêu mà
Sa-lô-môn dâng tại đền thờ của Chúa Hằng Hữu.
5 Nữ vương nói với vua: "Thật đúng như lời người ta đồn đại trong
nước tôi về thành tựu và sự khôn ngoan của vua!
6 Tuy nhiên, trước kia tôi không tin, mà nay thấy tận mắt rồi, tôi phải
nhìn nhận người ta chỉ kể cho tôi một nửa sự thật thôi! Vua thật khôn
ngoan bội phần!
7 Con dân của vua thật có phước! Các cận thần ngày ngày chầu chực và
nghe các lời châu ngọc của vua thật có phước!
8 Đáng chúc tụng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời vua, vì Ngài vui lòng
đặt vua trên ngôi báu để thay Ngài cai trị. Vì Đức Chúa Trời yêu thương
dân tộc Ít-ra-ên, lập vững dân này đến đời đời, và vì Ngài đặt vua lên cai
trị họ để xét xử công minh và thi hành sự công chính."
9 Nữ vương tặng vua 4.000 ký vàng,* rất nhiều hương liệu, và ngọc quý.
Từ trước đến nay, chưa có ai có loại hương liệu nào quý như hương liệu
của Nữ vương Sê-ba tặng Vua Sa-lô-môn.
10 (Trong chuyến đi Ô-phia lấy vàng, các thủy thủ của Hi-ram và Sa-lô-
môn cũng chở về nhiều gỗ bạch đàn hương và bảo thạch.
11 Vua dùng gỗ này làm các bực thềm trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu
và cung điện, cùng làm các đàn thụ cầm và đàn hạc. Trước kia ở nước
Giu-đa chưa bao giờ có loại gỗ quý này.)
12 Vua Sa-lô-môn tặng Nữ vương Sê-ba tất cả những gì nữ vương yêu
cầu—những tặng phẩm này còn giá trị hơn những thứ nữ vương đem
đến tặng vua. Rồi bà cùng đoàn tùy tùng trở về nước.

Sự Giàu Có và Sang Trọng của Sa-lô-môn

13 Mỗi năm, Sa-lô-môn thu được 25 tấn vàng.†
14 Chưa kể số vàng các thương gia và người bán dạo mang vào nước.
Các vua A-rập và các tổng trấn trong nước đều đem vàng và bạc đến nạp
cho Sa-lô-môn.
15 Vua Sa-lô-môn cho làm 200 chiếc khiên lớn bằng vàng gò, mỗi chiếc
nặng 6,8 ký.
16 Ông cũng cho làm 300 chiếc khiên nhỏ bằng vàng gò, mỗi chiếc nặng
3,4 ký. Tất cả các khiên ấy đều tồn trữ trong Cung Rừng Li-ban.
17 Rồi Vua cho làm một chiếc ngai lớn bằng ngà bọc vàng ròng.
18 Ngai có sáu bậc thang, và một cái bệ bằng vàng gắn chặt vào ngai và
hai bên ngai có tay dựa, mỗi bên có hình sư tử bằng vàng.
19 Trên sáu bậc thang có đúc mười hai sư tử, mỗi bên có sáu con. Đây
là chiếc ngai đặc biệt không nước nào có cả!

* **9:9** Bằng 4 tấn (metric ton) † **9:13** Bằng 23 tấn (metric ton)

20 Các ly uống nước của Sa-lô-môn đều được làm bằng vàng ròng, cũng
như các dụng cụ trong Cung Rừng Li-ban làm bằng vàng ròng. Họ không
làm bằng bạc vì trong đời Sa-lô-môn, bạc là loại tầm thường!
21 Đoàn tàu của vua vượt biển qua Ta-rê-si với các thủy thủ của Hi-ram,
cứ ba năm một lần, chở về cho Sa-lô-môn rất nhiều vàng, bạc, ngà, dã
nhân, và công.
22 Vua Sa-lô-môn nổi danh là giàu có và khôn ngoan hơn hết các vua
trên đất.
23 Vua các nước đều tìm dịp đến thăm vua và nghe những lời khôn
ngoan Chúa đã đặt trong lòng vua.
24 Hằng năm, các vua cũng tiến cống nhiều lễ vật, các khí cụ bằng bạc
và vàng, các y phục, khí giới, hương liệu, ngựa, và la.
25 Sa-lô-môn có 4.000 tàu ngựa và chiến xa. Số kỵ binh của vua lên đến
12.000 chia nhau đóng giữ các căn cứ quân sự, bảo vệ vua và phòng thủ
Giê-ru-sa-lem.
26 Sa-lô-môn cai trị trên các vua chư hầu từ Sông Ơ-phơ-rát đến lãnh
thổ Phi-li-tin và xuống tận biên giới Ai Cập.
27 Tại Giê-ru-sa-lem, vua làm cho bạc bị xem thường như đá, và gỗ bá
hương, tùng bách như gỗ cây sung.
28 Ngựa của Vua Sa-lô-môn được nhập từ Ai Cập và các nước khác.

Tóm Lược Đời Trị Vì của Sa-lô-môn

29 Các việc khác của Sa-lô-môn, từ đầu đến cuối đều ghi vào Sách của
Tiên Tri Na-than và Sách Tiên Tri của A-hi-gia từ Si-lô, và cũng ghi trong
Sách Khải Tượng của Nhà Tiên Kiến Y-đô, là sách ghi chép các biến cố
liên hệ đến Giê-rô-bô-am, con Nê-bát.
30 Sa-lô-môn trị vì tại Giê-ru-sa-lem trên toàn dân Ít-ra-ên được bốn
mươi năm.
31 Vua qua đời và được an táng trong Thành Đa-vít. Con trai ông là
Rô-bô-am lên ngôi kế vị.

10

Các Đại Tộc Phía Bắc Nổi Dậy

1 Rô-bô-am đến Si-chem vì toàn dân Ít-ra-ên đã tập họp tại đó để tôn
người lên làm vua.
2 Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, nghe được tin này, vội từ Ai Cập trở về, vì
ông đã chạy sang Ai-Cập để tránh Sa-lô-môn.
3 Các lãnh đạo của Ít-ra-ên cũng đã tự động gọi Giê-rô-bô-am về. Vậy,
Giê-rô-bô-am hợp với toàn dân trình thỉnh nguyện này lên Rô-bô-am:
4 "Cha vua* đặt chiếc ách nặng nề trên cổ dân. Bây giờ kính xin vua
giảm bớt sưu dịch hà khắc và cái ách trên cổ chúng tôi, chúng tôi sẽ phục
vụ vua."
5 Rô-bô-am đáp: "Ba ngày nữa, các ngươi trở lại đây, ta sẽ trả lời." Toàn
dân giải tán về nhà.

* **10:4** Chỉ về Sa-lô-môn

6 Vua Rô-bô-am thảo luận vấn đề này với những quân sư lớn tuổi là
những đại thần từng phục vụ Sa-lô-môn, cha vua: "Các ông góp ý xem ta
nên trả lời dân cách nào?"
7 Các lão thần tâu: "Nếu vua đối đãi nhân hậu với dân, thỏa mãn nguyện
vọng của họ, và nói những lời dịu dàng với họ, họ sẽ làm tôi vua mãi mãi."
8 Nhưng Rô-bô-am không nghe lời khuyên của các lão thần, lại đi hỏi ý
kiến những người trẻ tuổi là bạn đồng trang lứa và đang phục vụ mình.
9 Vua hỏi: "Các bạn khuyên ta nên giải quyết cách nào lời thỉnh nguyện
của dân xin giảm nhẹ ách mà vua cha đặt trên cổ họ?"
10 Bọn trẻ tuổi cùng trang lứa với vua tâu: "Vua hãy trả lời những người
nói xin làm cho ách ấy nhẹ hơn rằng: 'Ngón tay út của ta còn lớn hơn
lưng của cha ta!
11 Cha ta đã đặt trên cổ các ngươi một cái ách nặng nề, ta sẽ làm cho
cái ách đó còn nặng hơn nữa! Cha ta đánh phạt các ngươi bằng roi, ta sẽ
đánh phạt các ngươi bằng bò cạp!' "
12 Ba ngày sau, Giê-rô-bô-am và toàn dân lại kéo đến gặp Rô-bô-am như
lời vua dặn.
13 Nhưng Rô-bô-am trả lời họ một cách gay gắt, vì vua bác bỏ lời khuyên
của khôn ngoan của các bậc lão thần
14 để nghe theo cố vấn của bọn trẻ tuổi. Vua nói với dân chúng: "Cha ta
đã đặt cái ách nặng nề trên cổ các ngươi, ta sẽ làm cho cái ách đó nặng
hơn nữa! Cha ta đã đánh phạt các ngươi bằng roi, ta sẽ đánh phạt các
ngươi bằng bò cạp!"
15 Thế là vua bác bỏ lời thỉnh nguyện của toàn dân. Sự việc xảy ra như
thế là do Đức Chúa Trời khiến để ứng nghiệm lời Chúa Hằng Hữu đã phán
với Giê-rô-bô-am, con trai Nê-bát, qua Tiên tri A-hi-gia, người Si-lô.†
16 Khi toàn dân Ít-ra-ên nhận thấy vua bác bỏ lời thỉnh nguyện của
mình, họ trả lời:
"Dân ta có chia phần gì với Đa-vít!
Sự nghiệp của dân ta có liên hệ gì với sự nghiệp con trai Gie-sê đâu.‡
Ít-ra-ên! Mỗi người hãy trở về nhà!§
Nhà Đa-vít! Từ rày về sau hãy coi chừng!"
Vậy, toàn dân Ít-ra-ên đều bỏ ra về.
17 Chỉ có số người Ít-ra-ên trú ngụ trong lãnh thổ Giu-đa vẫn còn phục
dưới quyền cai trị của Rô-bô-am.
18 Trong một cố gắng cuối cùng, Vua Rô-bô-am bảo Ha-đô-ram, người
phụ trách sưu dịch, ra nói chuyện với Ít-ra-ên, nhưng bị họ ném đá chết.
Thấy thế, Vua Rô-bô-am vội vã lên chiến xa trốn về Giê-ru-sa-lem.
19 Thế là từ đó các đại tộc phía bắc của Ít-ra-ên chống nghịch nhà Đa-vít.

11

Lời Tiên Tri của Sê-ma-gia

† **10:15** Xin xem 1 Vua 11:1-40 ‡ **10:16** Chỉ về Đa-vít § **10:16** Nt trại

1 Khi Rô-bô-am về kinh đô Giê-ru-sa-lem, ông ra lệnh tập họp những
người nam của Giu-đa và Bên-gia-min—quân số lên tới 180.000 chiến sĩ—
tấn công Ít-ra-ên để lấy lại vương quốc của ông.
2 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán với Sê-ma-gia, người của Đức Chúa Trời
rằng:
3 “Hãy bảo Rô-bô-am, con Sa-lô-môn, vua Giu-đa, và người Ít-ra-ên
thuộc Giu-đa và Bên-gia-min:
4 ‘Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán: “Các ngươi không được tấn công
anh em mình. Tất cả hãy đi về nhà, vì việc này xảy ra do Ta sắp đặt!” ’ ”
Vậy, họ vâng lời Chúa Hằng Hữu, quay về nhà và bỏ ý định chinh phạt
Giê-rô-bô-am.

Rô-bô-am Củng Cố Giu-đa

5 Rô-bô-am trị vì tại Giê-ru-sa-lem và củng cố các thành lũy phòng thủ
trên khắp đất Giu-đa.
6 Ông xây Bết-lê-hem, Ê-tam, Thê-cô-a,
7 Bết-sua, Sô-cô, A-đu-lam,
8 Gát, Ma-rê-sa, Xíp,
9 A-đô-rim, La-ki, A-xê-ca
10 Xô-ra, A-gia-lôn, và Hếp-rôn. Đó là các thành lũy vững chắc trong
Giu-đa và Bên-gia-min.
11 Rô-bô-am củng cố các căn cứ, đặt các tướng chỉ huy, và ông dự trữ
thực phẩm, dầu ô-liu, và rượu.
12 Trong mỗi thành, vua cũng tăng cường khiên và giáo trong các thành
này để củng cố việc phòng thủ. Vậy, chỉ có Giu-đa và Bên-gia-min thuộc
quyền kiểm soát của vua.
13 Các thầy tế lễ và người Lê-vi thuộc các đại tộc phía Bắc của Ít-ra-ên
đều ủng hộ Rô-bô-am.
14 Người Lê-vi bỏ đồng cỏ và sản nghiệp, kéo về xứ Giu-đa và Giê-ru-
sa-lem, vì Giê-rô-bô-am và các con trai vua không cho họ làm thầy tế lễ
phục vụ Chúa Hằng Hữu nữa.
15 Giê-rô-bô-am cử các thầy tế lễ của ông để tế tự các miếu thờ tà giáo,
nơi họ thờ phượng các thần bò con và thần dê mà Giê-rô-bô-am đã làm.
16 Tuy nhiên, trong tất cả các đại tộc Ít-ra-ên, những người nào có lòng
tìm kiếm Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đều theo người
Lê-vi lên Giê-ru-sa-lem để dâng tế lễ cho Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
của tổ phụ mình.
17 Họ làm vững mạnh vương quốc Giu-đa và ủng hộ Rô-bô-am, con
Sa-lô-môn, suốt ba năm và đi theo đường lối của Đa-vít và Sa-lô-môn.

Gia Đình của Rô-bô-am

18 Rô-bô-am cưới Ma-ha-lát, con Giê-ri-mốt, cháu Đa-vít và A-bi-ga-in,
con Ê-li-áp, cháu Gie-sê.
19 Ma-ha-lát sinh được ba con trai: Giê-úc, Sê-ma-ria, và Xa-ham.
20 Về sau, Rô-bô-am cũng cưới Ma-a-ca, con Áp-sa-lôm. Ma-a-ca sinh
bốn con là A-bi-gia, Ạt-tai, Xi-xa, và Sê-lô-mít.

21 Rô-bô-am yêu Ma-a-ca hơn bất cứ các bà vợ và cung phi nào khác của
vua. Vua có tất cả mười tám vợ và sáu mươi cung phi, và họ sinh cho ông
hai mươi tám con trai và sáu mươi con gái.
22 Rô-bô-am lập A-bi-gia, con Ma-a-ca, làm thái tử, rõ ràng ông muốn
đưa con ấy lên kế vị.
23 Rô-bô-am khéo léo phân tán các hoàng tử khắp các tỉnh trong xứ
Giu-đa và Bên-gia-min, đặt họ trong các thành có thành lũy kiên cố. Vua
cung cấp lương thực dồi dào cho họ và cưới cho họ nhiều vợ.

12

Ai Cập Xâm Lăng Giu-đa

1 Khi vương quyền Rô-bô-am vừa được củng cố vững vàng thì cả vua
và toàn dân Ít-ra-ên đều bỏ Luật của Chúa Hằng Hữu.
2 Vì họ bất trung với Chúa Hằng Hữu, nên Chúa cho Si-sắc, vua Ai Cập
kéo quân tấn công Giê-ru-sa-lem vào năm thứ năm triều Vua Rô-bô-am.
3 Quân đội Ai Cập gồm có 1.200 chiến xa, 60.000 kỵ binh, và vô số quân
binh, gồm Ly-bi, Su-ki, và Ê-thi-ô-pi.
4 Si-sắc chiếm các thành có thành lũy kiên cố của Giu-đa, rồi tấn công
Giê-ru-sa-lem.
5 Tiên tri Sê-ma-gia yết kiến Rô-bô-am và gặp các lãnh đạo Giu-đa, đang
tị nạn tại Giê-ru-sa-lem vì Si-sắc. Sê-ma-gia nói với họ: “Chúa Hằng Hữu
phán: Vì các ngươi lìa bỏ Ta, nên Ta cũng lìa bỏ các ngươi vào tay Si-sắc.”
6 Vua và các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên liền ăn năn và la lên rằng: “Chúa
Hằng Hữu là Đấng công minh!”
7 Thấy họ hạ mình, Chúa Hằng Hữu liền phán bảo Sê-ma-gia: “Họ đã
hạ mình, nên Ta sẽ không tiêu diệt họ. Ta sẽ giải cứu họ một phần. Ta sẽ
không dùng quân đội Si-sắc để đổ cơn thịnh nộ Ta trên Giê-ru-sa-lem.
8 Nhưng họ phải thần phục và nạp cống thuế cho Si-sắc, để họ biết phục
vụ Ta và phục vụ các vua trần gian khác nhau thế nào.”
9 Vậy Si-sắc, vua Ai Cập, tấn công Giê-ru-sa-lem, chiếm đoạt các kho
tàng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và trong cung điện; cướp hết các
bảo vật, kể cả các chiếc thuẫn bằng vàng mà Sa-lô-môn đã làm.
10 Về sau, Vua Rô-bô-am đúc các thuẫn bằng đồng thay thế và giao cho
các chỉ huy đội thị vệ sử dụng.
11 Mỗi khi vua vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, các đội thị vệ mang thuẫn
theo hầu; sau đó, họ đem cất thuẫn vào kho.
12 Vì Rô-bô-am hạ mình xuống, nên Chúa Hằng Hữu nguôi cơn thịnh nộ
và Ngài không tiêu diệt vua hoàn toàn, và trên đất Giu-đa vẫn còn hưởng
những điều tốt lành.

Tóm Lược Đời Trị Vì của Rô-bô-am

13 Vua Rô-bô-am lên ngôi năm bốn mươi mốt tuổi, củng cố quyền hành
và trị vì mười bảy năm tại Giê-ru-sa-lem, là thành đã được Đức Chúa Trời
chọn giữa các đại tộc Ít-ra-ên để đặt Danh Ngài. Mẹ Rô-bô-am là Na-a-ma,
người Am-môn.
14 Nhưng vua làm điều ác và không hết lòng tìm kiếm Chúa Hằng Hữu.

15 Các chi tiết về cuộc trị vì của Rô-bô-am đều được ghi chép đầy đủ
trong Sách của Nhà Tiên Tri Sê-ma-gia và Sách của Nhà Tiên Kiến Y-đô.
Chiến tranh giữa Rô-bô-am và Giê-rô-bô-am diễn ra liên tục.
16 Vua Rô-bô-am qua đời, được an táng trong Thành Đa-vít. Con ông là
A-bi-gia lên ngôi kế vị cha.

13

Cuộc Chiến giữa A-bi-gia và Giê-rô-bô-am

1 Tại Giê-ru-sa-lem, A-bi-gia lên ngôi cai trị nước Giu-đa vào năm thứ
mười tám triều Vua Giê-rô-bô-am.
2 Ông chỉ trị vì được ba năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là Mi-ca-gia,
cháu của U-ri-ên ở Ghi-bê-a.
Rồi chiến tranh bùng nổ giữa A-bi-gia và Giê-rô-bô-am.
3 A-bi-gia chỉ huy lực lượng Giu-đa gồm 400.000 quân, còn Giê-rô-bô-am
điều động 800.000 quân. Lực lượng hai bên đều gồm những tướng sĩ tinh
nhuệ.
4 Khi quân đội Giu-đa đến vùng đồi Ép-ra-im, A-bi-gia lên đỉnh Núi Xê-
ma-ra-im và la lớn với Giê-rô-bô-am và cùng toàn dân Ít-ra-ên: "Hãy nghe
ta!
5 Các ngươi không biết rằng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-
ên, đã vĩnh viễn ban vương quốc Ít-ra-ên cho Đa-vít và dòng họ người
hay sao?*
6 Giê-rô-bô-am, con Nê-bát, đầy tớ của Sa-lô-môn, con Đa-vít, đã nổi lên
phản nghịch vua,
7 được những kẻ vô lại theo phò để phản bội Rô-bô-am, con Sa-lô-môn,
khi Rô-bô-am còn trẻ người non dạ, không đủ sức chống lại.
8 Các ngươi tưởng các ngươi sẽ chiến thắng được vương quốc của Chúa
Hằng Hữu do con cháu của Đa-vít lãnh đạo sao? Dù quân đội các ngươi
đông gấp đôi, nhưng các ngươi bị rủa sả vì thờ thần tượng bò con vàng
Giê-rô-bô-am đã đúc ra, mà hắn dám gọi là thần của các ngươi.
9 Các ngươi đã trục xuất các thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu, (là con cháu
của A-rôn), và các người Lê-vi, để rồi đặt các thầy tế lễ của mình lên thay
thế, theo lối các dân tộc khác. Ngươi cho bất cứ người nào tình nguyện
và dâng một con bò đực tơ và bảy con dê đực là được phong chức tế lễ
cho thần bò con vàng hư không!
10 Còn đối với chúng ta, Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của chúng
ta, chúng ta không lìa bỏ Ngài. Chỉ có các thầy tế lễ thuộc dòng A-rôn và
người Lê-vi vẫn đang phục vụ Chúa Hằng Hữu trong mọi công tác.
11 Họ dâng các tế lễ thiêu và dâng hương lên Chúa Hằng Hữu mỗi sáng
và mỗi chiều. Họ dâng Bánh Hiện Diện trên bàn thánh sạch, và thắp các
ngọn đèn đặt trên giá mỗi đêm. Chúng ta vâng giữ mệnh lệnh của Chúa
Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chúng ta, nhưng các ngươi đã dứt khoát lìa
bỏ Ngài.
12 Này, Đức Chúa Trời ở với chúng ta. Ngài là Đấng Lãnh Đạo chúng
ta. Các thầy tế lễ của Ngài sẽ thổi kèn cho quân đội chúng ta xông trận.

* **13:5** Nt bởi một giao ước bằng muối

Hỡi toàn dân Ít-ra-ên, đừng chiến đấu chống lại Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi, vì chắc chắn các ngươi sẽ bại trận!”
13 Trong khi đó, Giê-rô-bô-am bí mật điều động một cánh quân bọc phía sau quân Giu-đa để phục kích.
14 Khi quân Giu-đa nhận ra họ bị tấn công từ phía sau, họ liền kêu cầu Chúa Hằng Hữu. Rồi các thầy tế lễ nhất loạt thổi kèn,
15 quân lính Giu-đa bắt đầu hô to. Ngay thời điểm họ hò hét xung trận, Đức Chúa Trời đánh bại Giê-rô-bô-am và toàn thể Ít-ra-ên cách thảm hại trước mặt A-bi-gia và quân đội Giu-đa.
16 Quân Ít-ra-ên chạy trốn quân Giu-đa, và Đức Chúa Trời phó họ vào tay quân Giu-đa.
17 A-bi-gia và quân đội của ông đánh bại họ thảm hại nặng nề; có 500.000 lính Ít-ra-ên tử trận trong ngày đó.
18 Vậy, Giu-đa đã chiến thắng Ít-ra-ên vì họ đã nương cậy nơi Chúa, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.
19 Vua A-bi-gia và quân đội của ông đánh đuổi quân Giê-rô-bô-am và chiếm đóng các thành gồm: Bê-tên, Giê-sa-na, Ép-rôn, và các vùng phụ cận.
20 Vậy, Giê-rô-bô-am, vua Ít-ra-ên, không thể nào khôi phục quyền lực được trong đời A-bi-gia, cuối cùng Giê-rô-bô-am bị Chúa Hằng Hữu phạt nên qua đời.
21 A-bi-gia, vua Giu-đa, ngày càng cường thịnh. Ông cưới mười bốn vợ, sinh hai mươi hai con trai và mười sáu con gái.
22 Các công việc, chính sách, và huấn lệnh trong thời trị vì của A-bi-gia đều được ghi trong Ký Lục của Tiên Tri Y-đô.

14

Những Năm Đầu Trị Vì của A-sa

1 Sau khi A-bi-gia qua đời và được an táng trong Thành Đa-vít, con ông là A-sa lên ngôi trị vì. Đất nước được thái bình suốt mười năm.
2 Vua A-sa làm điều thiện và ngay thẳng trước mặt Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của mình.
3 Ông phá hủy các bàn thờ ngoại bang và miếu thờ tà thần. Ông lật đổ các trụ cột và triệt hạ các pho tượng A-sê-ra.
4 Vua truyền bảo toàn dân Giu-đa tìm kiếm Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ, vâng giữ luật pháp và điều răn của Ngài.
5 A-sa cũng dẹp sạch các miếu thờ tà thần và các bàn thờ dâng hương trong tất cả các thành Giu-đa. Vậy, vương quốc của A-sa được hưởng thái bình an lạc.
6 Trong thời kỳ hòa bình đó, Chúa Hằng Hữu cho vua được nghỉ ngơi và lo kiến thiết các thành trong xứ Giu-đa có công sự phòng thủ kiên cố.
7 A-sa kêu gọi toàn dân Giu-đa: “Ta hãy kiến thiết các thành này, xây dựng các thành lũy bao bọc với tháp canh, các cổng thành với hai tấm cửa đóng có then gài kiên cố. Đất nước này vẫn còn thuộc về chúng ta vì chúng ta đã tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta, và Ngài

cho chúng ta hưởng thái bình thịnh trị." Vậy, họ bắt đầu kiến thiết và đã
hoàn thành.
8 Vua A-sa có một đạo quân 300.000 người từ đại tộc Giu-đa, được trang
bị khiên lớn và giáo. Ông cũng có một đạo quân 280.000 người từ đại tộc
Bên-gia-min, được trang bị khiên nhỏ và cung. Tất cả đều là những binh
sĩ tinh nhuệ.
9 Một người Ê-thi-ô-pi, tên Xê-ra, chỉ huy 1.000.000 quân và 300 chiến
xa bất ngờ tấn công vào Giu-đa. Họ tiến đánh vào thành Ma-rê-sa,
10 A-sa vội vã đưa quân ra ứng chiến và dàn quân tại thung lũng Xép-
pha-ta gần Ma-rê-sa.
11 Nhưng A-sa kêu cầu với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình: "Lạy
Chúa Hằng Hữu, ngoài Ngài không có ai có thể giúp người yếu chống lại
người mạnh! Lạy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, xin phù hộ chúng
con, vì chúng con tin cậy một mình Chúa. Chúng con nhân danh Chúa
chống lại đạo quân đông như kiến cỏ này. Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài là
Đức Chúa Trời chúng con; xin đừng để loài người chiến thắng Chúa!"
12 Vậy Chúa Hằng Hữu đánh bại quân Ê-thi-ô-pi trước mặt A-sa và quân
đội Giu-đa, địch quân phải tháo chạy.
13 A-sa và quân của ông rượt đuổi địch đến tận Ghê-ra, quân đội Ê-thi-
ô-pi bị giết chết nhiều đến nỗi không còn gượng lại được. Họ bị Chúa
Hằng Hữu và quân đội của Ngài đánh bại, quân sĩ Giu-đa thu về một số
chiến lợi phẩm khổng lồ.
14 Quân Giu-đa cũng tấn công những thành quanh vùng Ghê-ra, Chúa
Hằng Hữu làm cho dân cư vùng ấy khiếp sợ. Quân Giu-đa cũng thu nhiều
chiến lợi phẩm trong vùng.
15 Họ còn tiêu diệt các trại gia súc, bắt được vô số chiên và lạc đà rồi
trở về Giê-ru-sa-lem.

15

Cuộc Cải Cách Tôn Giáo của A-sa

1 Thần của Đức Chúa Trời cảm thúc A-xa-ria, con trai Ô-đết,
2 đi nghênh đón Vua A-sa và tâu trình: "Xin vua cùng toàn thể người
Giu-đa và Bên-gia-min hãy nghe lời tôi! Vua và toàn dân theo Chúa Hằng
Hữu đến mức nào thì Chúa phù hộ* vua và toàn dân đến mức nấy! Nếu
vua và toàn dân tìm kiếm Chúa, tất sẽ gặp Ngài. Nhưng nếu vua và toàn
dân lìa bỏ Chúa, tất bị Chúa lìa bỏ.
3 Đã từ lâu, Ít-ra-ên vắng bóng Đức Chúa Trời, không có thầy tế lễ giáo
huấn, cũng chẳng có luật pháp hướng dẫn!
4 Tuy nhiên, trong cơn khốn khổ, toàn dân quay về cùng Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, tìm kiếm Chúa nên được gặp Ngài.
5 Trong thời gian đen tối này, toàn dân loạn lạc, đất nước nhiễu nhương.
6 Nước này giày đạp nước kia, thành này áp bức thành nọ, vì Đức Chúa
Trời khiến họ bị tai họa và loạn lạc.
7 Tuy nhiên, xin vua và toàn dân hãy vững lòng, đừng sợ hãi,† vì công
việc mình sẽ được ban thưởng!"

* **15:2** Nt ở với † **15:7** Nt tay đừng sợ

8 Khi A-sa nghe lời khích lệ của Tiên tri A-xa-ria, con trai Ô-đết, ông vô
cùng phấn khởi, liền dẹp bỏ tất cả thần tượng ghê tởm khắp đất nước
Giu-đa và Bên-gia-min cũng như khắp các thành miền núi Ép-ra-im mà
vua đã chiếm đóng. Vua sửa lại bàn thờ của Chúa Hằng Hữu trước hiên
cửa Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
9 A-sa ra lệnh triệu tập toàn dân Giu-đa và Bên-gia-min, các kiều dân
người Ép-ra-im, Ma-na-se, và Si-mê-ôn. Vì nhiều người Ít-ra-ên đến Giu-
đa trong thời A-sa trị vì khi thấy rõ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
vua, phù hộ‡ vua.
10 Tháng ba năm thứ mười lăm triều đại A-sa, toàn dân tập họp tại
Giê-ru-sa-lem.
11 Lúc ấy, họ dâng 700 bò đực và 7.000 chiên trong số chiến lợi phẩm
làm tế lễ lên Chúa Hằng Hữu.
12 Toàn dân kết ước hết lòng, hết linh hồn tìm kiếm Chúa Hằng Hữu là
Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.
13 Họ quyết nghị xử tử người nào không tìm kiếm Ngài, dù nhỏ hay lớn,
nam hay nữ.
14 Họ mạnh mẽ thề nguyện với Chúa Hằng Hữu, rồi reo mừng, thổi kèn
và còi vang dậy.
15 Toàn dân trong Giu-đa đều hoan hỉ vì họ hết lòng thề nguyện. Họ
mong muốn tìm kiếm Đức Chúa Trời, và họ tìm được Ngài. Chúa Hằng
Hữu cho đất nước họ hưởng thái bình, các nước lân bang không quấy
phá họ nữa.
16 Khi Vua A-sa phát giác việc bà nội mình là Ma-a-ca lập tượng thần
A-sê-ra, ông cách chức thái hậu của bà. Ông chặt ngã thần tượng, đập
cho bể nát, rồi đem đốt đi bên Thung lũng Kít-rôn.
17 Tuy các nơi thờ tà thần vẫn chưa bị phá bỏ khỏi Ít-ra-ên, nhưng Vua
A-sa vẫn giữ lòng trung thành§ với Chúa suốt đời.
18 Vua đem vào Đền Thờ Đức Chúa Trời các bảo vật mà vua và cha vua
đã biệt ra thánh gồm vàng, bạc và các khí dụng.
19 Vậy không có chiến tranh cho đến năm thứ ba mươi lăm triều Vua
A-sa.

16

Cuối Đời Trị Vì của A-sa

1 Năm thứ ba mươi sáu, triều Vua A-sa, Ba-ê-sa, vua Ít-ra-ên đem quân
tấn công vào Giu-đa, rồi xây đồn lũy Ra-ma để không cho ai ra vào lãnh
thổ của A-sa, vua Giu-đa.
2 A-sa lấy bạc vàng trong kho tàng Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và trong
ngân khố hoàng cung gửi tặng Bên Ha-đát, vua A-ram, tại thủ đô Đa-mách
và yêu cầu:

3 “Hai nước chúng ta hãy lập giao ước với nhau như cha ông và cha tôi
đã làm. Đây, tôi xin gửi tặng nhà vua bạc vàng. Vậy xin bãi bỏ minh ước
với Ba-ê-sa, vua Ít-ra-ên, để ông ấy rút quân khỏi đất nước tôi!”

‡ **15:9** Nt ở với § **15:17** Nt trọn lành

4 Bên Ha-đát chấp thuận đề nghị của Vua A-sa, và ra lệnh cho các tướng
chỉ huy đem quân tấn công vào đất Ít-ra-ên, chiếm đóng các thành Y-giôn,
Đan, A-bên Ma-im, và các thành dùng làm kho tàng trong xứ Nép-ta-li.
5 Được tin dữ ấy, Ba-ê-sa liền ngưng ngay công tác xây đồn lũy Ra-ma
và ngưng tất cả công việc.
6 Vua A-sa huy động toàn dân Giu-đa đi chở đá và gỗ mà Ba-ê-sa bỏ lại
tại Ra-ma đem về kiến thiết hai thành Ghê-ba và Mích-pa.
7 Lúc ấy, Tiên tri* Ha-na-ni đến yết kiến A-sa, vua Giu-đa và trách rằng:
"Vì vua nhờ cậy vua A-ram thay vì nương cậy Chúa Hằng Hữu là Đức
Chúa Trời của vua, nên quân đội A-ram đã thoát khỏi tay vua.
8 Vua không nhớ quân đội Ê-thi-ô-pi và quân đội Ly-bi† hùng cường và
đông đảo với chiến xa và kỵ binh nhiều và mạnh sao? Khi vua nương
nhờ Chúa Hằng Hữu, Ngài liền nạp chúng vào tay vua.
9 Vì mắt‡ Chúa Hằng Hữu nhìn qua nhìn lại khắp thế giới, sẵn sàng bày
tỏ quyền lực vô song của Ngài cho những người giữ lòng trung thành§
với Ngài. Trong việc này vua hành động thật dại dột! Từ nay vua sẽ phải
lâm vào nhiều cuộc chiến tranh!"
10 Vua A-sa nổi giận khi nghe lời trách móc của Ha-na-nia nên bắt nhà
tiên tri* đưa vào ngục tra tấn. Đồng thời, A-sa cũng đàn áp một số người
khác trong dân chúng.

Tóm Lược Đời Trị Vì của A-sa

11 Tất cả các sự kiện trị vì của A-sa từ đầu đến cuối đều được ghi vào
Sách Các Vua Giu-đa và Ít-ra-ên.
12 A-sa bị đau chân trầm trọng vào năm thứ ba mươi chín cầm quyền.
Trong cơn bệnh tật, A-sa không tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, mà nhờ các y
sĩ cứu chữa.
13 A-sa qua đời vào năm thứ bốn mươi mốt đời trị vì.
14 Người ta chôn cất vua trong lăng tẩm phần mộ vua đã xây cất cho
mình trong Thành Đa-vít. Trước khi an táng, người ta đặt linh cửu vua
trên giường phủ đầy hương liệu với hương thảo và nhiều loại dầu thơm,
đốt nhiều hương liệu trong một buổi lễ rất long trọng.

17

Giô-sa-phát Cai Trị Giu-đa

1 Giô-sa-phát, con A-sa, lên kế vị cha mình. Vua củng cố Giu-đa vững
chắc để chống lại Ít-ra-ên.
2 Ông bố trí nhiều lực lượng phòng thủ tại các thành kiên cố trong đất
nước Giu-đa, và đặt thêm nhiều đồn lũy trên toàn cõi Giu-đa, kể cả các
thành trong xứ Ép-ra-im mà A-sa, cha vua đã chiếm đóng.
3 Chúa Hằng Hữu phù hộ Giô-sa-phát vì vua theo đúng đường lối đầu
tiên của Đa-vít, tổ phụ mình, không chịu thờ các thần Ba-anh.
4 Giô-sa-phát tìm kiếm Đức Chúa Trời của tổ phụ, và vâng giữ các mệnh
lệnh Ngài, không bắt chước Ít-ra-ên làm điều tà ác.

* **16:7** Ctd tiên kiến † **16:8** Nt Lubim ‡ **16:9** Từ "mắt" ở đây dùng số nhiều § **16:9** Nt trọn lành * **16:10** Ctd tiên kiến

5 Chúa Hằng Hữu củng cố vương quốc của Giô-sa-phát. Toàn dân Giu-đa dâng phẩm vật cho vua, và vua được của cải dồi dào, và rất được kính trọng.
6 Vua hăng hái đi theo đường lối Chúa Hằng Hữu. Ông mạnh dạn dỡ bỏ các miếu thờ tà thần và tiêu diệt các tượng thần A-sê-ra khắp đất nước Giu-đa.
7 Năm thứ ba triều Giô-sa-phát, vua sai các đại thần Bên-hai, Ô-ba-đia, Xa-cha-ri, Na-tha-na-ên, và Mi-ca-gia đi khắp các thành Giu-đa để dạy lời Chúa cho toàn dân.
8 Cũng có một số người Lê-vi tháp tùng, đó là Sê-ma-gia, Nê-tha-nia, Xê-ba-đia, A-sa-ên, Sê-mi-ra-mốt, Giô-na-than, A-đô-ni-gia, Tô-bi-gia, và Tô-ba-đô-ni-gia. Ngoài ra, cũng có hai thầy tế lễ tên là Ê-li-sa-ma và Giô-ram trong phái đoàn.
9 Họ đem theo Sách Luật Pháp của Chúa Hằng Hữu, đi khắp các thành Giu-đa để dạy dỗ toàn dân.
10 Chúa Hằng Hữu khiến các nước lân bang đều nể sợ, không nước nào dám khai chiến với Giô-sa-phát.
11 Một số người Phi-li-tin cũng đem phẩm vật và bạc đến triều cống Giô-sa-phát, và người A-rập cũng đem tặng vua các bầy gia súc: 7.700 chiên đực và 7.700 dê đực.
12 Vậy Giô-sa-phát ngày càng cường thịnh và vua xây cất các chiến lũy và các thành dùng làm kho tàng trong đất nước Giu-đa.
13 Vua phát động nhiều dự án trong các thành Giu-đa và đem các đơn vị chiến sĩ ưu tú về trấn đóng tại Giê-ru-sa-lem.
14 Danh sách quân đội của ông theo gia tộc mình như sau:

Từ Giu-đa có 300.000 quân chia thành đơn vị 1.000 người, dưới sự chỉ huy của Át-na.
15 Kế tiếp là Giô-ha-nan chỉ huy 280.000 quân.
16 Kế nữa A-ma-xia, con Xiếc-ri, người tình nguyện phục vụ Chúa Hằng Hữu, chỉ huy 200.000 quân.
17 Từ Bên-gia-min có Ê-li-a-đa, một chiến sĩ anh dũng,* chỉ huy 200.000 quân cầm cung và khiên.
18 Kế đến là Giê-hô-sa-bát, chỉ huy 180.000 quân sẵn sàng xuất trận.
19 Các quân đoàn ấy là những người phục vụ vua, không kể các đơn vị mà Giô-sa-phát đã bố trí tại các thành kiên cố trong khắp nước Giu-đa.

18

Giô-sa-phát và A-háp

1 Giô-sa-phát được giàu có và vinh dự lớn, vua kết thông gia với A-háp, vua Ít-ra-ên để thắt chặt liên hệ giữa hai nước.
2 Vài năm sau, vua đến Sa-ma-ri viếng A-háp. A-háp giết nhiều chiên bò đãi Giô-sa-phát và đoàn tùy tùng, rồi thuyết phục Giô-sa-phát đem quân đánh Ra-mốt Ga-la-át.

* **17:17** Nt người mạnh mẽ

3 A-háp, vua Ít-ra-ên hỏi Giô-sa-phát, vua Giu-đa: “Vua có đi Ra-mốt
Ga-la-át với tôi không?” Giô-sa-phát đáp: “Tôi là đồng minh của vua,
quân đội tôi là quân đội vua. Chúng tôi sẽ cùng vua ra trận!”
4 Giô-sa-phát đáp: “Nhưng trước hết, chúng ta phải cầu hỏi Chúa Hằng
Hữu.”
5 Vua Ít-ra-ên tập họp 400 tiên tri, và hỏi: “Chúng ta có nên đi đánh
Ra-mốt Ga-la-át hay không?”
Các tiên tri đáp: “Nên đi! Đức Chúa Trời sẽ cho vua thắng vẻ vang.”
6 Giô-sa-phát hỏi: “Có tiên tri nào khác của Chúa Hằng Hữu ở đây
không?”
7 Vua Ít-ra-ên trả lời Giô-sa-phát: “Có một người có thể cầu hỏi Chúa
Hằng Hữu cho chúng ta tên là Mi-chê, con Giêm-la, nhưng tôi ghét hắn
lắm. Vì chẳng nói lời tiên tri tốt nào cho tôi, chỉ toàn là điều xấu.”
Giô-sa-phát bảo: “Vua chẳng nên nói thế! Hãy nghe thử hắn sẽ nói gì.”
8 Vậy, vua Ít-ra-ên bảo một người hầu cận: “Đi gọi Mi-chê, con Giêm-la,
đến đây ngay.”

Mi-chê Nói Tiên Tri Chống Nghịch A-háp

9 A-háp, vua Ít-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mặc vương bào, ngồi
trên hai ngai đặt nơi sân rộng bên cửa thành Sa-ma-ri. Trước mắt hai vua
là các tiên tri của A-háp đang nói tiên tri.
10 Sê-đê-kia, con Kê-na-na, làm những sừng bằng sắt và nói: “Chúa
Hằng Hữu phán: Với các sừng này, vua sẽ húc người A-ram cho đến
chết.”
11 Tất cả các tiên tri đều nói như thế: “Phải, hãy đi đánh Ra-mốt Ga-la-át,
và chiến thắng, vì Chúa Hằng Hữu cho vua chiến thắng vẻ vang.”
12 Sứ giả của vua nói với Mi-chê: “Lời các tiên tri đều nói chiến thắng
sẽ thuộc về vua, xin ông làm giống như họ và nói lời lành cho vua.”
13 Nhưng Mi-chê đáp: “Trước mặt Chúa Hằng Hữu hằng sống, ta quả
quyết: Đức Chúa Trời phán điều gì, ta nói điều ấy.”
14 Khi Mi-chê đến, A-háp hỏi: “Mi-chê, chúng ta có nên đi đánh Ra-mốt
Ga-la-át hay không?”
Mi-chê đáp: “Cứ đi, vua sẽ đắc thắng vẻ vang!”
15 Vua nói: “Đã bao nhiêu lần ta buộc ngươi nhân danh Chúa thề chỉ
nói đúng sự thật mà thôi.”
16 Mi-chê đáp: “Tôi thấy toàn dân Ít-ra-ên tản lạc trên núi, như chiên
không có người chăn. Và Chúa Hằng Hữu phán: ‘Dân không có người
lãnh đạo, hãy cho họ về nhà bình an.’ ”
17 Vua Ít-ra-ên nói với Giô-sa-phát: “Vua thấy không, người này chẳng
nói tiên tri lành về tôi, chỉ toàn nói điều dữ.”
18 Mi-chê nói tiếp: “Hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu! Tôi thấy Chúa Hằng
Hữu ngồi trên ngai, tất cả thiên binh đều đứng hai bên Ngài.
19 Chúa Hằng Hữu hỏi: ‘Ai có thể thuyết phục A-háp, vua Ít-ra-ên đi
đánh Ra-mốt Ga-la-át để bị ngã chết tại đó?’
Có nhiều ý kiến được đưa ra,
20 nhưng cuối cùng, một thần bước tới trước mặt Chúa Hằng Hữu thưa:
‘Tôi sẽ đi thuyết phục A-háp!’

Chúa Hằng Hữu hỏi: ‘Bằng cách nào?’
21 Thần đáp: ‘Tôi sẽ làm thần nói dối trong miệng các tiên tri của A-háp.’
Chúa Hằng Hữu phán: ‘Ngươi có thể thuyết phục được, hãy đi, làm như thế.’
22 Bây giờ, Chúa Hằng Hữu đã đặt thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, vì Chúa Hằng Hữu đã định việc dữ cho vua.”
23 Sê-đê-kia, con Kê-na-na, đến gần tát vào mặt Mi-chê, mắng: “Thần của Chúa Hằng Hữu ra khỏi tôi khi nào để phán dạy ngươi?”
24 Mi-chê đáp: “Lúc ngươi trốn trong phòng kín, ngươi sẽ biết!”
25 Vua Ít-ra-ên truyền lệnh: “Hãy bắt Mi-chê giao cho A-môn, tổng trấn thành, và con trai ông là Giô-ách.
26 Hãy nói với họ lệnh của vua: ‘Giam người này trong ngục, chỉ cho ăn bánh và nước cho đến ngày ta trở về bình an.’ ”
27 Mi-chê nói: “Nếu vua trở về bình an, tất Chúa Hằng Hữu không phán dạy qua tôi!” Rồi ông nói với những người đứng chung quanh: “Hãy ghi nhớ lời ta!”

A-háp Qua Đời

28 Vậy, A-háp, vua Ít-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa cùng kéo quân lên Ra-mốt Ga-la-át.
29 Vua Ít-ra-ên bàn với Giô-sa-phát: “Tôi sẽ cải trang ra trận để không ai nhận ra, còn vua cứ mặc vương bào.” Thế rồi, Vua Ít-ra-ên cải trang và họ cùng xuất trận.
30 Trước đó, vua A-ram đã ra lệnh cho các tướng chỉ huy chiến xa: “Các ngươi đừng đánh ai hết. Chỉ lo hạ cho được vua Ít-ra-ên mà thôi!”
31 Vừa thấy Giô-sa-phát, các tướng A-ram chỉ huy chiến xa tưởng là vua Ít-ra-ên liền tấn công vua, nhưng nghe Giô-sa-phát kêu cứu, Đức Chúa Trời liền cứu vua thoát chết.
32 Khi các tướng chiến xa thấy không phải là vua Ít-ra-ên, họ không đuổi đánh nữa.
33 Nhưng ngay lúc đó, một người lính A-ram tình cờ giương cung bắn trúng vua Ít-ra-ên giữa nơi hai phần áo giáp hở ra. A-háp nói với người đánh xe rằng “Hãy quay lại, đưa ta ra khỏi đây! Ta đã bị thương nặng!”
34 Chiến sự càng lúc càng ác liệt, vua Ít-ra-ên đứng vịn trên xe nhìn về phía quân A-ram. Và đến chiều, lúc mặt trời lặn thì vua chết.

19

Giô-sa-phát Bổ Nhiệm Các Phán Quan

1 Giô-sa-phát, vua Giu-đa bình an trở về cung điện tại Giê-ru-sa-lem.
2 Tiên tri Giê-hu, con Ha-na-ni, đi ra nghênh đón vua. Ông hỏi vua: “Tại sao vua đi giúp người gian ác và thương người ghét Chúa Hằng Hữu? Vì những việc vua đã làm, Chúa Hằng Hữu giáng cơn thịnh nộ trên vua.
3 Nhưng vua còn có lòng lành vì đã quét sạch các thần tượng A-sê-ra khỏi đất nước và chuyên tâm tìm kiếm Đức Chúa Trời.”
4 Giô-sa-phát ở tại Giê-ru-sa-lem, rồi đi thị sát dân tình khắp cả nước từ Bê-e-sê-ba cho đến Ép-ra-im, dìu dắt dân chúng quay về với Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.

5 Vua bổ nhiệm các phán quan tại các thành phố chiến lược khắp đất
nước Giu-đa,
6 và bảo họ: “Hãy suy nghĩ cẩn thận trước khi phán xét. Hãy nhớ rằng
ngươi xét xử không phải để làm thỏa lòng người mà là để làm vui lòng
Chúa Hằng Hữu. Ngài sẽ ở với các ngươi trong khi xét xử.
7 Vậy, các ngươi hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu, và phân xử liêm minh, vì
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta không dung túng bất công,
thiên vị, hay nhận hối lộ!”
8 Giô-sa-phát cũng chọn một số người Lê-vi, thầy tế lễ, và tộc trưởng
trong dân chúng Ít-ra-ên vì Chúa Hằng Hữu mà đảm nhận việc xử đoán
và phán quyết các vụ án.
9 Vua căn dặn các phán quan này: “Các ngươi hãy kính sợ Chúa Hằng
Hữu, phục vụ Ngài cách trung kiên với lòng trọn thành.
10 Nếu anh em các ngươi từ các thành đến thưa kiện, dù là vụ án mạng,
điều răn, mệnh lệnh, hay điều lệ của Đức Chúa Trời, thì các ngươi phải
cảnh cáo họ đừng phạm tội với Chúa Hằng Hữu, nếu không Chúa sẽ nổi
cơn thịnh nộ đoán phạt các ngươi và anh em các ngươi. Làm như thế các
ngươi sẽ khỏi mắc tội.
11 Thầy thượng tế A-ma-ria sẽ làm phán quan về các việc thuộc về Chúa
Hằng Hữu. Xê-ba-đia, con Ích-ma-ên, lãnh đạo đại tộc Giu-đa, làm phán
quan về các việc thuộc về dân sự. Một số người Lê-vi sẽ được bổ nhiệm
phụ giúp các ngươi. Các ngươi hãy can đảm trong phận sự của mình,
Chúa Hằng Hữu luôn ở cùng người thiện hảo công minh.”

20

Chiến Tranh với Các Dân Tộc Chung Quanh

1 Sau đó, người Mô-áp và người Am-môn kéo một số dân tộc khác đem
quân tấn công Giô-sa-phát.
2 Có người đến tâu với vua Giô-sa-phát rằng: “Có một quân đội rất đông
từ bên kia Biển Chết và A-ram kéo đến tấn công. Đạo quân tiền phong đã
đến Ha-xa-xôn Tha-ma.” (Tức là Ên-ghê-đi.)
3 Giô-sa-phát sợ hãi về tin này nên cầu khẩn Chúa Hằng Hữu. Ông còn
ra lệnh cho toàn dân trong nước Giu-đa phải kiêng ăn.
4 Toàn dân từ khắp các thành xứ Giu-đa đều tụ tập về Giê-ru-sa-lem để
cầu hỏi Chúa Hằng Hữu.
5 Giô-sa-phát đứng trước hội chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem trong Đền
Thờ Chúa Hằng Hữu trước sân mới.
6 Ông cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ
chúng con, chỉ mình Ngài là Đức Chúa Trời của cả vũ trụ. Chúa tể trị tất
cả vương quốc trên đất. Tay Chúa đầy sức mạnh và năng lực; không ai
chống cự nổi!
7 Lạy Đức Chúa Trời chúng con, không phải Chúa đã tống đuổi dân cư
xứ này trước mặt Ít-ra-ên là dân Chúa sao? Và không phải Ngài đã ban
đất nước này vĩnh viễn cho dòng dõi Áp-ra-ham, người được Chúa xem
như bạn sao?
8 Dân Chúa đã định cư tại đây và xây cất một Đền Thờ cho Danh Chúa.

9 Họ nói: ‘Nếu tai họa đổ trên chúng con, hoặc chiến tranh, đoán phạt,
dịch lệ hoặc đói kém, chúng con sẽ đứng trước Đền Thờ này và trước
mặt Chúa vì Danh Chúa ở trong Đền Thờ—chúng con sẽ kêu cứu với Chúa
trong cơn gian truân, thì Chúa sẽ nghe và cứu giúp chúng con.’
10 Kìa, ngày nay, xin xem quân Am-môn, Mô-áp, và Sê-i-rơ đang làm gì.
Ngài không cho tổ phụ chúng con đi vào xứ đó khi người Ít-ra-ên rời khỏi
Ai Cập, vậy họ đi vòng đường khác và không tiêu diệt các dân ấy.
11 Bây giờ, xin hãy xem họ báo ơn chúng con!
12 Ôi, lạy Đức Chúa Trời của chúng con, Chúa không đoán phạt họ sao?
Vì chúng con không có năng lực nào chống cự đoàn dân rất đông đảo này.
Chúng con cũng không biết phải làm gì, nhưng chúng con đều hướng về
Chúa!”
13 Toàn thể người Giu-đa đều đứng trước mặt Chúa Hằng Hữu, với vợ
và con, kể cả các ấu nhi.
14 Lúc ấy, giữa hội chúng, Thần của Chúa Hằng Hữu ngự xuống trên
Gia-ha-xi-ên, con Xa-cha-ri, cháu Bê-na-gia, chắt Giê-i-ên, chít Mát-ta-nia,
người Lê-vi, thuộc tộc A-sáp.
15 Ông nói: “Toàn dân Giu-đa, Giê-ru-sa-lem, và Vua Giô-sa-phát, hãy
nghe! Chúa Hằng Hữu phán bảo các ngươi: Đừng khiếp sợ trước đoàn
quân đông đảo này, vì đây là cuộc chiến tranh của Đức Chúa Trời, không
phải của các ngươi.
16 Ngày mai, các ngươi hãy kéo quân xuống, vì địch sẽ tiến quân lên
dốc Xích. Các ngươi sẽ gặp địch ở cuối thung lũng và đầu hoang mạc
Giê-ru-ên.
17 Trong trận này, các ngươi không phải đánh gì cả, chỉ đóng quân và
đứng xem sự giải cứu của Chúa Hằng Hữu. Toàn dân Giu-đa và Giê-ru-
sa-lem, đừng sợ sệt, kinh hãi! Ngày mai, hãy xuất quân, Chúa Hằng Hữu
sẽ ở với các ngươi!”
18 Rồi Vua Giô-sa-phát cúi mặt xuống đất. Toàn dân Giu-đa và Giê-ru-
sa-lem cũng phủ phục trước mặt Chúa Hằng Hữu.
19 Người Lê-vi thuộc tộc Kê-hát và Cô-rê đều nhất loạt đứng dậy, và lớn
tiếng hát vang ca ngợi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
20 Sáng sớm hôm sau, quân đội Giu-đa tiến vào hoang mạc Thê-cô-a.
Khi xuất quân, Vua Giô-sa-phát đứng điểm binh và kêu gọi: “Hãy lắng
nghe! Hỡi toàn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem! Hãy tin cậy Chúa Hằng Hữu
là Đức Chúa Trời các ngươi, thì các ngươi sẽ đứng vững. Hãy tin các tiên
tri Ngài, thì các ngươi sẽ thành công.”
21 Vua tham khảo ý kiến toàn dân và cử các ca sĩ đi trước quân đội, hát
mừng ca ngợi Chúa Hằng Hữu, là Đấng vinh quang thánh khiết. Họ ca
hát vang lừng:

“Hãy cảm tạ Chúa Hằng Hữu;
vì sự thương xót của Ngài còn đời đời!”

22 Ngay khi họ bắt đầu hát vang ca ngợi, Chúa Hằng Hữu khiến quân
Am-môn, Mô-áp, và Sê-i-rơ tự đánh lẫn nhau.

23 Quân Am-môn và quân Mô-áp trở mặt tấn công quân Sê-i-rơ. Sau khi
tiêu diệt quân Sê-i-rơ, họ bắt đầu đánh lẫn nhau.
24 Khi quân đội Giu-đa tiến đến tháp canh trong hoang mạc, nhìn về
phía địch thấy vô số xác chết nằm la liệt khắp mặt đất. Không một người
sống sót.
25 Vua Giô-sa-phát và toàn dân tiến quân vào thu chiến lợi phẩm. Họ
tìm thấy rất nhiều bảo vật và đồ trang sức trên xác quân địch. Họ lấy cho
đến khi không còn mang nổi nữa. Số chiến lợi phẩm nhiều đến nỗi phải
mất ba ngày họ mới thu lượm hết!
26 Ngày thứ tư, họ tập họp tại Thung lũng Bê-ra-ca (tức Phước Lành) để
ngợi tôn và cảm tạ Chúa Hằng Hữu. Vì vậy, nơi đó được gọi là Bê-ra-ca
cho đến ngày nay.
27 Sau đó họ kéo quân về Giê-ru-sa-lem, Giô-sa-phát dẫn đầu toàn dân
với niềm vui vì Chúa Hằng Hữu đã cho họ chiến thắng kẻ thù.
28 Họ diễn binh qua cổng thành Giê-ru-sa-lem trong tiếng đàn hạc, đàn
cầm, và kèn trận, và họ lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
29 Khi được nghe về cuộc chiến của chính Chúa Hằng Hữu với các dân
thù nghịch Ít-ra-ên, dân các vương quốc lân bang đều kính sợ Đức Chúa
Trời.
30 Vậy, vương quốc của Giô-sa-phát được hưởng thái bình vì Đức Chúa
Trời của vua cho toàn dân an cư lạc nghiệp.

Tóm Lược Đời Trị Vì của Giô-sa-phát

31 Giô-sa-phát được ba mươi lăm tuổi khi lên ngôi, và trị vì nước Giu-đa
hai mươi lăm năm tại Giê-ru-sa-lem. Vua là con bà A-xu-ba, con gái của
Si-chi.
32 Giô-sa-phát là một vua tốt, đi đúng đường lối của A-sa, cha mình.
Ông làm điều công chính trước mặt Chúa Hằng Hữu.
33 Trong thời trị vì của mình, vua không phá vỡ các miếu tà thần và
toàn dân chưa quyết tâm đi theo Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.
34 Các việc khác của Vua Giô-sa-phát, từ đầu đến cuối, đều ghi chép
trong Ký Lục của Giê-hu, Con Ha-na-ni, được trích dẫn trong Sách Các
Vua Ít-ra-ên.
35 Sau đó, Giô-sa-phát, vua Giu-đa liên kết với A-cha-xia, vua Ít-ra-ên là
một người gian ác.
36 Hai vua hợp tác đóng tàu tại Ê-xi-ôn Ghê-be để đi Ta-rê-si tìm vàng.
37 Ê-li-ê-se, con Đô-đa-va ở Ma-rê-sa, nói tiên tri lên án Giô-sa-phát: “Vì
vua hợp tác với Vua A-cha-xia, Chúa Hằng Hữu sẽ hủy phá các công việc
của vua.” Vì vậy, các chiếc tàu đều vỡ nát và không bao giờ đến được
Ta-rê-si.

21

Giô-ram Cai Trị Giu-đa

1 Giô-sa-phát qua đời, được an táng với tổ phụ mình trong Thành Đa-vít.
Con ông là Giô-ram lên ngôi kế vị cha.

2 Anh em của Giô-ram—con trai của Giô-sa-phát—là A-xa-ria, Giê-hi-ên, Xa-cha-ri, A-xa-ra, Mi-ca-ên, và Sê-pha-tia; tất cả họ là con trai của Giô-sa-phát, vua Giu-đa.
3 Vua cha đã cho họ nhiều tặng phẩm bằng bạc, vàng, bảo vật, với các thành kiên cố trong nước Giu-đa, nhưng giao vương quyền cho Giô-ram vì là trưởng nam.
4 Vì muốn củng cố quyền hành, Giô-ram sát hại tất cả em ruột mình cùng một số lãnh đạo Ít-ra-ên.
5 Giô-ram được ba mươi hai tuổi khi lên ngôi và trị vì tám năm tại Giê-ru-sa-lem.
6 Vua đi theo đường lối các vua Ít-ra-ên và gian ác như Vua A-háp, vì vua cưới con gái A-háp làm vợ. Vậy, Giô-ram làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu.
7 Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu không muốn tiêu diệt gia tộc Đa-vít, vì giao ước Ngài đã lập với Đa-vít, và hứa rằng con cháu của ông sẽ tiếp tục cai trị và chiếu sáng như ngọn đèn mãi mãi.
8 Dưới đời trị vì của Giô-ram, người Ê-đôm nổi dậy chống Giu-đa và lập vua cho riêng mình.
9 Giô-ram cùng toàn đội quân và các đoàn chiến xa, ban đêm thức dậy kéo quân tấn công quân đội Ê-đôm đang dùng chiến xa bao vây quân Giu-đa.
10 Dù vậy, Ê-đôm vẫn thoát ách thống trị của Giu-đa cho đến ngày nay. Cùng lúc đó, Líp-na cũng phản nghịch với Giô-ram. Tất cả điều này xảy ra vì vua đã lìa bỏ Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.
11 Giô-ram cũng lập các miếu thờ tà thần trên các đỉnh đồi núi xứ Giu-đa, gây cho dân chúng Giê-ru-sa-lem và Giu-đa phạm tội thờ tà thần và đi vào con đường sai lạc.
12 Tiên tri Ê-li gửi thông điệp cho Giô-ram như sau:

"Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Đa-vít tổ phụ của vua, đã phán: Ngươi không đi theo đường lối của Giô-sa-phát, cha ngươi, cũng chẳng đi theo đường lối của ông nội ngươi là A-sa, vua Giu-đa,
13 nhưng lại đi theo đường lối của vua Ít-ra-ên, xúi giục người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem phạm tội thờ hình tượng như Vua A-háp đã làm trong Ít-ra-ên. Hơn nữa, ngươi tàn sát các em ruột ngươi là những người tốt hơn ngươi.
14 Này, Chúa Hằng Hữu sẽ đổ tai họa lớn trên dân tộc ngươi, trên các con ngươi, trên các vợ ngươi, và trên tài sản ngươi.
15 Còn chính ngươi sẽ mắc bạo bệnh trong gan ruột, ngày càng trầm trọng cho đến khi gan ruột ngươi đứt rời ra."

16 Chúa Hằng Hữu lại thúc giục người Phi-li-tin và người A-rập, sống ở gần nước Ê-thi-ô-pi, kéo quân tấn công Giô-ram.
17 Họ chiếm đóng Giu-đa, cướp đoạt các tài sản trong cung điện, bắt các con trai và các vợ của vua. Chỉ còn lại người con út là A-cha-xia.*

* **21:17** Giô-a-cha về sau được gọi là A-cha-xia (chương 22)

18 Sau hết, Chúa Hằng Hữu hành hạ Giô-ram, phạt vua bị bạo bệnh
trong ruột.
19 Ngày tháng trôi qua, bệnh càng trầm trọng; đến năm thứ nhì, ruột
gan của Giô-ram đứt rời ra và vua qua đời trong một cơn đau khủng
khiếp. Dân chúng không xông thuốc thơm để ướp xác vua như họ đã
làm cho tổ phụ của vua.
20 Giô-ram được ba mươi hai tuổi khi lên ngôi và trị vì tám năm tại Giê-
ru-sa-lem. Khi vua qua đời, chẳng một người thương tiếc. Người ta an
táng vua trong Thành Đa-vít, chứ không đặt trong khu lăng mộ các vua.

22

A-cha-xia Cai Trị Giu-đa

1 Dân chúng Giê-ru-sa-lem tôn A-cha-xia, con út của Giô-ram, lên ngôi
kế vị cha người, vì các con trai lớn của vua bị một toán cướp bóc từ A-rập
giết hại. Vậy, A-cha-xia, con Giô-ram, làm vua nước Giu-đa.
2 A-cha-xia, con Giô-ram, được hai mươi hai tuổi khi lên ngôi và cai trị
một năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ ông là A-tha-li, cháu của Ôm-ri.
3 A-cha-xia cũng đi theo đường lối của gia tộc Vua A-háp, vì bị mẹ xúi
giục làm điều ác.
4 Vua làm ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, đúng như gia tộc A-háp đã
làm. Họ còn làm quân sư cho vua sau khi cha vua qua đời, và họ đưa vua
vào chỗ diệt vong.
5 Nghe theo lời gian ác của họ, A-cha-xia kéo quân theo Vua Giô-ram, con
A-háp, vua Ít-ra-ên để tấn công Ha-xa-ên, vua A-ram tại Ra-mốt Ga-la-át.
Bị thương trong trận đánh tại Ra-ma,
6 Giô-ram liền quay về Gít-rê-ên để chữa các vết thương. A-xa-ria, vua
Giu-đa xuống Gít-rê-ên thăm Giô-ram đang bị thương.
7 Sự sụp đổ của A-cha-xia đều do ý định của Đức Chúa Trời. Khi A-cha-
xia đến thăm bệnh, vua cũng theo Giô-ram ra gặp Giê-hu, con Nim-si, là
người Chúa Hằng Hữu đã xức dầu để tiêu diệt gia tộc A-háp.
8 Vì thế, khi thi hành án phạt nhà A-háp, Giê-hu cũng gặp các nhà lãnh
đạo Giu-đa cùng các con trai, anh em, và các đầy tớ của A-cha-xia. Giê-hu
liền giết sạch những người này.
9 Giê-hu cũng cho người tìm kiếm A-cha-xia, và họ tìm được ông đang
trốn tại Sa-ma-ri. Họ mang ông đến gặp Giê-hu và ông bị xử tử. Nhưng
A-cha-xia được chôn cất tử tế vì họ bảo: "Ông ấy là con cháu của Giô-sa-
phát, người hết lòng tìm kiếm Chúa Hằng Hữu." Khi A-cha-xia qua đời,
trong hoàng tộc không còn người nào có đủ uy quyền để lên kế vị.

Hoàng Hậu A-tha-li Cai Trị Giu-đa

10 Khi A-tha-li, mẹ của A-cha-xia, thấy con mình đã chết liền ra tay tàn
sát tất cả dòng dõi vua Giu-đa.
11 Nhưng chị của A-cha-xia là Giô-sê-bết, con gái vua Giô-ram, đem giấu
Giô-ách, con A-cha-xia, và cứu cậu thoát khỏi số phận dành cho các hoàng
tử. Nàng giấu Giô-ách và người vú nuôi vào trong phòng ngủ. Bằng cách
này, Giô-sê-bết, vợ Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa và là chị của A-cha-xia giấu
được Giô-ách, không cho A-tha-li giết.

12 Giô-ách trốn trong Đền Thờ Đức Chúa Trời suốt thời gian A-tha-li cai
trị sáu năm.

23

Cuộc Nổi Dậy Chống A-tha-li

1 Bảy năm sau,* Giê-hô-gia-đa quyết định hành động. Ông lấy hết can
đảm và liên kết với năm tướng chỉ huy quân đội:† A-xa-ria, con Giê-rô-
ham, Ích-ma-ên, con Giô-ha-nan, A-xa-ria, con Ô-bết, Ma-a-xê-gia, con
A-đa-gia, và Ê-li-sa-phát, con Xiếc-ri.
2 Họ đi khắp đất Giu-đa, triệu tập cấp lãnh đạo người Lê-vi và các trưởng
tộc của người Ít-ra-ên về Giê-ru-sa-lem.
3 Họ tập trung tại Đền Thờ Đức Chúa Trời, họ trân trọng kết ước với
Giô-ách, vị vua trẻ.
Giê-gô-gia-đa tuyên bố: "Đây là con trai của vua. Thời gian đã đến cho
người lên cai trị! Chúa Hằng Hữu đã hứa con cháu Đa-vít sẽ làm vua
chúng ta.
4 Đây là điều các ngươi sẽ làm. Trong số các thầy tế lễ và người Lê-vi đến
phiên trực ngày Sa-bát, một phần ba có nhiệm vụ canh gác cổng thành.
5 Một phần ba trấn giữ cung vua, và một phần ba đóng tại Cổng Giê-sốt.
Những người khác sẽ ở tại sân Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
6 Hãy nhớ chỉ trừ các thầy tế lễ và người Lê-vi có công tác được vào Đền
Thờ Chúa Hằng Hữu, vì họ là những người đã được thánh hóa. Những
người còn lại phải tuân lệnh của Chúa Hằng Hữu và đứng bên ngoài.
7 Người Lê-vi phải xếp thành đoàn bảo vệ quanh vua và giữ khí giới
trong tay. Ai đột nhập vào Đền Thờ sẽ bị giết. Hãy theo sát từng bước
mỗi khi vua di chuyển."
8 Mọi người Lê-vi và Giu-đa đều vâng theo lệnh của Thầy Tế lễ Giê-hô-
gia-đa. Các tướng chỉ huy hướng dẫn anh em thuộc nhóm ngày Sa-bát
cũng như nhóm nghỉ việc ngày Sa-bát. Vì Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa không
cho phép ai về nhà sau phiên trực của mình.
9 Giê-hô-gia-đa lấy các giáo và khiên, cả nhỏ lẫn lớn, từ trong kho Đền
Thờ Đức Chúa Trời ra phát cho các tướng chỉ huy. Đây là khí giới của Vua
Đa-vít ngày trước.
10 Ông sắp đặt người đứng quanh vua, với khí giới sẵn sàng. Họ sắp
thành hàng dài từ phía nam đến phía bắc của Đền Thờ và chung quanh
các bàn thờ.
11 Giê-hô-gia-đa và các con mình rước Giô-ách, con vua ra, đội vương
miện lên đầu, và trao bộ luật của Đức Chúa Trời cho người. Họ xức dầu
cho người và tuyên bố người là vua, mọi người cùng tung hô: "Vua vạn
tuế!"

A-tha-li-a qua đời

12 Khi A-tha-li nghe tiếng chân người chạy và tiếng chúc tụng vua, bà
vội vã đến Đền Thờ Chúa Hằng Hữu để xem việc đang xảy ra.

---

* **23:1** Ctd năm thứ bảy triều A-tha-li † **23:1** Nt quan chỉ huy hàng trăm quân

13 Khi đến nơi bà thấy vua đứng trên bệ đặt gần cổng ra vào của Đền
Thờ. Các tướng chỉ huy và các nhạc sĩ thổi kèn đứng chung quanh vua,
dân chúng các nơi kéo đến, hân hoan và thổi kèn. Những người ca hát
với các nhạc công hòa điệu dưới quyền điều khiển của người hướng dẫn.
Thấy thế, A-tha-li xé áo kêu la: "Phản loạn! Phản loạn!"
14 Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa ra lệnh cho các tướng chỉ huy quân đội: "Hãy
giải bà ấy đến những người lính phía ngoài Đền Thờ, và giết ai muốn cứu
bà ấy." Vì thầy tế lễ có nói: "Không thể giết bà ấy trong Đền Thờ của Chúa
Hằng Hữu."
15 Họ giải bà đến lối ra vào của Cổng Ngựa trong hoàng cung, rồi giết
bà tại đó.

Giê-hô-gia-đa Cải Cách Tôn Giáo

16 Giê-hô-gia-đa lập giao ước giữa ông với vua và toàn dân rằng họ cam
kết làm dân Chúa Hằng Hữu.
17 Sau đó, toàn dân kéo đến miếu Ba-anh và phá bỏ nó. Họ đập nát bàn
thờ và tượng Ba-anh, giết Ma-than, là thầy tế lễ của Ba-anh, trước bàn thờ
tà thần.
18 Bấy giờ Giê-hô-gia-đa giao nhiệm vụ coi sóc Đền Thờ Chúa Hằng Hữu
cho các thầy tế lễ và người Lê-vi, theo như các chỉ dẫn của Đa-vít. Ông
cũng ra lệnh họ dâng tế lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu, như lệnh truyền
trong Luật Môi-se, hát và ngợi tôn như Đa-vít đã chỉ thị.
19 Giê-hô-gia-đa cũng đặt người gác cổng kiểm soát nghiêm nhặt, không
cho những người ô uế vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
20 Ông hướng dẫn các tướng chỉ huy, các nhà quý tộc, các nhà lãnh đạo,
và toàn thể dân chúng rước vua từ Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Họ đi qua
cổng trên để vào hoàng cung và họ đặt vua ngồi trên ngai hoàng tộc.
21 Toàn dân trong xứ đều vui mừng, và kinh thành trở nên an bình sau
khi A-tha-li bị giết.

24

Giô-ách Trùng Tu Đền Thờ

1 Giô-ách lên ngôi lúc bảy tuổi, và cai trị bốn mươi năm tại Giê-ru-sa-
lem. Mẹ vua là Xi-bia, quê ở Bê-e-sê-ba.
2 Giô-ách làm điều ngay thẳng trước mặt Chúa Hằng Hữu trong suốt
thời gian Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa còn sống.
3 Giê-hô-gia-đa cưới cho Giô-ách hai người vợ, và họ sinh cho vua nhiều
con trai và con gái.
4 Về sau, Giô-ách quyết định trùng tu Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
5 Vua họp các thầy tế lễ và người Lê-vi lại và bảo: "Các ông đi khắp các
thành trong nước Giu-đa, thu tiền dâng hiến hằng năm của dân, để có
thể thực hiện chương trình tu bổ Đền Thờ Đức Chúa Trời. Hãy mau xúc
tiến việc này!" Nhưng người Lê-vi cứ trì hoãn.
6 Vậy vua mời thầy thượng tế Giê-hô-gia-đa vào và hỏi: "Sao ông không
bảo người Lê-vi đi thu thuế Đền Thờ từ các thành trong nước Giu-đa và

Giê-ru-sa-lem? Môi-se, đầy tớ Chúa Hằng Hữu có ấn định việc toàn dân Ít-ra-ên đóng góp cho Lều Chứng Ước."
7 Trước đó, thuộc hạ của bà A-tha-li tà ác đã vơ vét Đền Thờ Đức Chúa Trời, và họ đã dùng tất cả vật cống hiến từ Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu để thờ phượng thần miếu Ba-anh.
8 Vua ra lệnh đóng một cái rương đặt bên ngoài cửa Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
9 Và truyền lệnh khắp nước Giu-đa, cả thành Giê-ru-sa-lem bảo mọi người phải đem nạp cho Chúa Hằng Hữu khoản thuế đã được Môi-se, đầy tớ Đức Chúa Trời, quy định từ ngày Ít-ra-ên còn ở trong hoang mạc.
10 Điều này làm hài lòng các nhà lãnh đạo và dân chúng, họ vui mừng đem tiền bỏ vào rương cho tới khi đầy.
11 Bất cứ khi nào rương đầy tràn, người Lê-vi đem rương tiền đến cho các viên chức nhà vua. Thư ký của vua và người của thầy thượng tế sẽ đến và thu giữ tiền, sau đó đem rương trở lại Đền Thờ. Cứ thế, ngày này qua ngày khác, người ta thu được vô số tiền bạc.
12 Vua và Giê-hô-gia-đa đem tiền ấy giao cho những người coi sóc việc xây cất, những người này thuê thợ nề và thợ mộc để trùng tu Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Họ cũng thuê thợ sắt và thợ đồng để sửa chữa Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
13 Như vậy, công việc tiến hành, Đền Thờ Đức Chúa Trời trở nên tốt đẹp và vững chắc như xưa.
14 Khi công cuộc tu bổ hoàn tất, người ta đem số tiền còn lại đến cho vua và Giê-hô-gia-đa. Tiền này được dùng để sắm các dụng cụ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu gồm những đĩa, bình bằng vàng, và bằng bạc dùng vào việc phục vụ thờ phượng và dâng tế lễ thiêu. Trọn đời Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa, người ta liên tục dâng lễ thiêu trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
15 Giê-hô-gia-đa ngày càng già, rồi qua đời, thọ 130 tuổi.
16 Người ta chôn ông trong Thành Đa-vít, nơi chôn các vua, vì ông có công với Ít-ra-ên, phục vụ Đức Chúa Trời và coi sóc Đền Thờ.

Giô-ách Phạm Tội Thờ Hình Tượng

17 Sau khi Giê-hô-gia-đa qua đời, các nhà lãnh đạo Giu-đa đến xu nịnh Vua Giô-ách, và thuyết phục vua nghe lời họ.
18 Họ bỏ bê Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên mình, để thờ thần A-sê-ra và các thần khác. Vì tội lỗi này, cơn giận của Đức Chúa Trời nổi lên cùng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
19 Chúa Hằng Hữu sai các tiên tri đến khuyên bảo họ về với Ngài, nhưng họ không nghe.
20 Thần Linh Đức Chúa Trời cảm động Xa-cha-ri, con Thầy Tế lễ Giê-hô-gia-đa. Ông đứng trước toàn dân và tuyên bố: "Đây là điều Đức Chúa Trời cảnh cáo: Tại sao các ngươi phạm các điều răn của Ngài? Các ngươi không thể nào thịnh đạt được. Các ngươi chối bỏ Chúa, bây giờ Ngài từ bỏ các ngươi."
21 Rồi các lãnh đạo mưu hại ông, và khi được lệnh Vua Giô-ách, họ lấy đá ném ông chết ngay trong sân Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.

22 Như thế, Vua Giô-ách trả ơn Giê-hô-gia-đa cho những việc ông làm
bằng cách giết con ông. Lúc sắp chết, Xa-cha-ri nói: “Xin Chúa Hằng Hữu
chứng giám và báo ứng cho!”

Chấm Dứt Triều Đại Giô-ách

23 Vào cuối năm ấy, quân A-ram kéo đến đánh quân Giô-ách. Chúng
tiến đến Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, giết hết các nhà lãnh đạo trong nước.
Rồi họ gửi chiến lợi phẩm về cho vua mình ở Đa-mách.
24 Chúa Hằng Hữu cho quân A-ram thắng, mặc dù quân số rất ít so với
quân Giu-đa. Vì người Giu-đa chối bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
tổ tiên họ nên Giô-ách bị Chúa hình phạt.
25 Quân A-ram bỏ đi, để lại Giô-ách thương tích nặng nề. Nhưng Giô-
ách bị các thuộc hạ mình mưu sát, vì vua đã giết con của Thầy Tế lễ
Giê-hô-gia-đa. Họ giết vua ngay trên giường bệnh. Người ta đem chôn
vua trong Thành Đa-vít thay vì trong lăng mộ hoàng gia.
26 Những người âm mưu giết Giô-ách là Xa-bát, con của bà Si-mê-át,
người Am-môn, và Giê-hô-sa-bát, con của bà Sim-rít, người Mô-áp.
27 Về các con trai của Giô-ách, các lời tiên tri về vua này, và về việc tu bổ
Đền Thờ Đức Chúa Trời đều được chép trong Sách Các Vua. Con Giô-ách
là A-ma-xia lên ngôi kế vị.

25

A-ma-xia Cai Trị Giu-đa

1 A-ma-xia được hai mươi lăm tuổi lúc lên ngôi, và cai trị hai mươi chín
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Giô-a-đan quê ở Giê-ru-sa-lem.
2 A-ma-xia làm điều ngay thẳng trước mặt Chúa Hằng Hữu nhưng không
hết lòng.
3 Khi A-ma-xia đã nắm vững quyền hành trong tay, vua liền xử tử những
thuộc hạ đã ám sát cha mình.
4 Nhưng vua không giết con cái của họ, vì vua tuân giữ lệnh Chúa Hằng
Hữu được chép trong Sách Luật Môi-se: “Cha mẹ sẽ không chết vì tội của
con, con cũng không chết vì tội của cha mẹ. Ai có tội, người ấy chịu hình
phạt.”
5 A-ma-xia tổ chức quân đội, chỉ định các quan chỉ huy hàng nghìn và
hàng trăm người cho toàn dân Giu-đa và Bên-gia-min. Ông kiểm kê dân
số và tìm thanh niên từ hai mươi tuổi trở lên, chọn lọc 300.000 quân có
tài sử dụng giáo và khiên.
6 Vua còn bỏ ra 3.400 ký* bạc để thuê 100.000 người có kinh nghiệm
chiến đấu trong Ít-ra-ên.
7 Nhưng có một người của Đức Chúa Trời đến nói với A-ma-xia: “Đừng
dùng lính Ít-ra-ên, vì Chúa Hằng Hữu không ở cùng Ít-ra-ên. Ngài cũng
không giúp Ép-ra-im!
8 Nhưng nếu vua để họ cùng lính vua ra trận, thì vua sẽ bị quân thù
đánh bại, dù vua có chiến đấu mạnh mẽ đến đâu. Đức Chúa Trời sẽ lật
đổ vua, vì Ngài có quyền cho vua thắng hay bại.”

* **25:6** Nt 100 ta-lâng

9 A-ma-xia hỏi người của Đức Chúa Trời: “Nhưng còn số bạc tôi đã trả
để thuê đoàn quân Ít-ra-ên này thì sao?”
Người của Đức Chúa Trời đáp: “Chúa Hằng Hữu có quyền cho vua nhiều
hơn số ấy!”
10 Nghe lời, A-ma-xia cho lính đánh thuê về Ép-ra-im. Điều này làm họ
tức giận với Giu-đa, và trở về với lòng căm phẫn.
11 A-ma-xia lấy hết can đảm kéo quân đến Thung lũng Muối, tại đó,
quân Giu-đa giết 10.000 người Sê-i-rơ.
12 Quân Giu-đa cũng bắt 10.000 người khác, đem lên một mỏm núi rồi
xô xuống cho nát thây.
13 Những người lính đánh thuê bị A-ma-xia cho về, tấn công một số
thành Giu-đa nằm giữa đất Sa-ma-ri và Bết-hô-rôn. Họ giết 3.000 người
và cướp nhiều của cải.
14 Sau cuộc chém giết người Ê-đôm, Vua A-ma-xia trở về và đem theo
các thần của người Sê-i-rơ. Vua lập lên làm thần mình, rồi thờ lạy và cúng
tế chúng!
15 Chúa Hằng Hữu nổi giận, sai một tiên tri đến hỏi A-ma-xia: “Tại sao
ngươi đi cầu các thần mà chính nó không cứu nổi dân mình khỏi tay
ngươi?”
16 Vua ngắt lời: “Ta có bảo ngươi làm quân sư cho ta đâu? Im đi, đừng
buộc ta phải giết ngươi!”
Tiên tri im, nhưng rồi nói: “Tôi biết Đức Chúa Trời quyết định diệt vua
vì vua đã phạm tội ấy, và lại không chịu nghe lời tôi.”
17 Sau khi nghe lời bàn của các quân sư, A-ma-xia, vua Giu-đa, tuyên
chiến với vua Ít-ra-ên là Giô-ách, con Giô-a-cha, cháu Giê-hu, rằng: “Hãy
đến gặp ta trong trận chiến!”
18 Nhưng Giô-ách, vua Ít-ra-ên, sai sứ giả nói câu chuyện này với A-ma-
xia, vua Giu-đa: “Tại Li-ban, một cây gai sai mai mối tới nói với một cây
bá hương: ‘Gả con gái ngươi cho con trai ta.’ Lúc ấy có thú rừng đi qua,
giẫm nát cây gai!
19 Ngươi nói: ‘Ta đã đánh bại Ê-đôm,’ và ngươi sinh ra kiêu ngạo. Nay
ta khuyên ngươi chịu khó ở nhà. Tại sao phải gây họa cho chính mình và
làm cho cả nước Giu-đa bị họa lây?”
20 Nhưng A-ma-xia không nghe, vì Đức Chúa Trời xếp đặt cho quân thù
tiêu diệt vua, vì vua thờ các thần Ê-đôm.
21 Giô-ách, vua Ít-ra-ên, kéo quân dàn trận đối diện quân A-ma-xia, vua
Giu-đa. Hai đội quân dàn trận tại Bết-sê-mết, đất Giu-đa.
22 Giu-đa bị quân Ít-ra-ên đánh bại, bỏ chạy về nhà.
23 Giô-ách, vua Ít-ra-ên, bắt A-ma-xia, con Giô-ách, cháu Giô-a-cha tại
Bết-sê-mết, vua Giu-đa, giải về Giê-ru-sa-lem. Giô-ách còn phá đổ tường
thành Giê-ru-sa-lem từ Cổng Ép-ra-im đến Cổng Góc, một đoạn dài 180
mét.†
24 Ông thu tóm vàng bạc, dụng cụ trong Đền Thờ Đức Chúa Trời do
Ô-bết Ê-đôm coi giữ. Ông cũng chiếm đoạt các báu vật hoàng cung, cùng
các con tin đem về Sa-ma-ri.

† **25:23** Nt 400 cubits

25 A-ma-xia, vua Giu-đa còn sống mười lăm năm sau khi Giô-ách, vua
Ít-ra-ên, qua đời.
26 Tất cả công việc khác của triều đại A-ma-xia đều được chép trong
Sách Các Vua Giu-đa và Ít-ra-ên.
27 Sau khi A-ma-xia chối bỏ Chúa, có một vụ phản loạn chống A-ma-xia
tại Giê-ru-sa-lem nên A-ma-xia chạy đến La-ki lánh nạn. Nhưng kẻ thù
của vua đuổi theo và giết vua tại đó.
28 Họ dùng ngựa chở xác vua đem về chôn trong Thành Đa-vít cùng với
tổ tiên.

26

Ô-xia Cai Trị Giu-đa

1 Toàn dân Giu-đa tôn con trai của A-ma-xia là Ô-xia lên kế vị vua cha,
lúc ấy Ô-xia được mười sáu tuổi.
2 Sau khi cha vua chết, Ô-xia xây Ê-lát và khôi phục thành này cho
Giu-đa.
3 Ô-xia lên ngôi vua lúc mười sáu tuổi và cai trị năm mươi hai năm tại
Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Giê-cô-lia, quê ở Giê-ru-sa-lem.
4 Vua làm điều ngay trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo gương A-ma-xia,
cha vua.
5 Vua tìm cầu Đức Chúa Trời suốt đời Xa-cha-ri, là người dạy vua kính
sợ Đức Chúa Trời. Vua tìm cầu Chúa Hằng Hữu bao lâu, Đức Chúa Trời
cho vua thành công hưng thịnh bấy lâu.
6 Ô-xia xuất quân đánh Phi-li-tin, hạ thành Gát, thành Giáp-nê, và thành
Ách-đốt. Vua xây các thành mới trên đất Ách-đốt và những nơi khác
thuộc Phi-li-tin.
7 Đức Chúa Trời giúp vua, không những trong cuộc chiến tranh với
người Phi-li-tin, nhưng cả trong cuộc chiến tranh với người A-rập tại Gu-
rơ Ba-anh và với người Mê-u-nim.
8 Người Am-môn phải cống nạp cho vua. Danh tiếng vua lan đến tận Ai
Cập, vì vua rất hùng mạnh.
9 Ô-xia xây các tháp kiên cố quanh Giê-ru-sa-lem tại Cửa Góc, Cửa Thung
Lũng, và tại các góc tường.
10 Vua cũng xây tháp canh trong miền hoang dã, đào nhiều giếng vì vua
có nhiều súc vật trong vùng Sơ-phê-la và trong đồng bằng. Vua chuộng
việc canh tác đất đai, nên nuôi nhiều nông phu và người trồng nho trên
các đồi núi và vùng phì nhiêu.
11 Ô-xia có một đạo quân tài giỏi, sẵn sàng chiến đấu, theo từng đơn
vị. Đội quân này được tuyển mộ và thiết lập bởi Giê-i-ên, thư ký quân
đội và người phụ tá là Ma-a-xê-gia. Họ được đặt dưới quyền chỉ huy của
Ha-na-nia, là một đại thần của vua.
12 Có 2.600 trưởng tộc, toàn là người mạnh bạo, chỉ huy các đội ngũ này.
13 Quân số lên đến 307.500 người, toàn quân thiện chiến. Họ sẵn sàng
giúp vua chống lại quân thù.
14 Ô-xia cung cấp đủ khiên, giáo, nón trận, giáp, cung, và ná bắn đá cho
quân mình.

15 Tại Giê-ru-sa-lem, Ô-xia cho dựng các máy gắn trên tường do những
người thạo nghề thiết kế để bảo vệ người bắn tên và đá lớn từ các tháp
và các góc thành. Danh tiếng vua đồn khắp nơi, vì vua được Chúa Hằng
Hữu giúp đỡ cách diệu kỳ, cho đến khi trở nên cường thịnh.

Ô-xia Phạm Tội và Bị Hình Phạt

16 Nhưng khi được cường thịnh, Ô-xia trở nên kiêu căng, khiến vua bại
hoại. Vua phạm tội với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, vì tự đi vào
nơi thánh của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và dâng hương trên bàn thờ.
17 Thầy thượng tế A-xa-ria đem theo tám mươi thầy tế lễ can đảm của
Chúa Hằng Hữu theo sau vua.
18 Họ đối diện Vua Ô-xia và nói: "Việc xông hương cho Chúa Hằng Hữu
không phải việc của vua. Đó là việc của các thầy tế lễ, con cháu A-rôn,
đã được biệt cử vào chức vụ này. Vua phải ra khỏi nơi thánh này ngay vì
vua đã phạm tội. Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời sẽ không cho vua vẻ
vang vì việc này đâu!"
19 Lúc ấy tay đang cầm bình hương, Ô-xia nổi giận với các thầy tế lễ.
Lập tức, phong hủi nổi trắng trên trán vua, ngay trước mặt các thầy tế lễ,
lúc vua đang đứng bên bàn thờ xông hương trong Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu.
20 Khi thầy thượng tế A-xa-ria và các thầy tế lễ khác thấy phong hủi, vội
đuổi Ô-xia ra. Chính vua cũng tất tả đi ra vì bị Chúa Hằng Hữu trừng trị.*
21 Vua Ô-xia tiếp tục mang bệnh phong hủi cho đến ngày chết. Vua phải
sống cách biệt với mọi người, bị cấm vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Con
vua là Giô-tham đứng ra lo việc triều chính và cai trị dân trong nước.
22 Tiên tri Y-sai, con A-mốt có ghi lại tất cả công việc của Ô-xia từ đầu
đến cuối.
23 Ô-xia an giấc với tổ tiên; mộ của vua được chôn gần khu lăng mộ các
vua, vì người ta nói rằng: "Vua bị phong hủi." Con vua là Giô-tham lên
ngôi kế vị.

27

Giô-tham Cai Trị Giu-đa

1 Giô-tham được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, và trị vì mười sáu năm
tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là Giê-ru-sa, con Xa-đốc.
2 Giô-tham làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu. Ông làm mọi
điều giống như Ô-xia, cha vua đã làm. Nhưng Giô-tham không dám vào
Đền Thờ Chúa Hằng Hữu như cha mình. Tuy nhiên, toàn dân vẫn tiếp
tục suy đồi.
3 Vua xây lại cổng trên của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và nhiều công sự
trên tường thành Ô-phên.
4 Vua cũng xây nhiều thành trong miền đồi núi Giu-đa, với những đồn
lũy và tháp trên rừng.

---

* **26:20** Nt đánh

5 Giô-tham tuyên chiến với vua nước Am-môn và chiến thắng. Trong
suốt ba năm, người Am-môn phải cống thuế cho vua 100 ta-lâng bạc,
1.820.000 lít lúa miến, 1.820.000 lít lúa mạch.
6 Vậy, Vua Giô-tham rất cường thịnh, vì vua cẩn thận sống trong sự
vâng lời Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của mình.
7 Các công việc khác của triều đại Giô-tham, các cuộc chiến tranh và
chính sách cai trị đều được ghi vào Sách Các Vua Ít-ra-ên và Giu-đa.
8 Giô-tham lên ngôi lúc hai mươi lăm tuổi và cai trị mười sáu năm tại
Giê-ru-sa-lem.
9 Ông qua đời và được chôn trong Thành Đa-vít. A-cha, con Giô-tham
lên ngôi kế vị.

28

A-cha Cai Trị Giu-đa

1 A-cha được hai mươi tuổi khi lên ngôi, và trị vì mười sáu năm tại Giê-
ru-sa-lem. Vua không làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, như
Đa-vít tổ phụ mình đã làm.
2 Thay vào đó, vua theo các vua Ít-ra-ên đúc tượng Ba-anh để thờ lạy.
3 Vua dâng hương cho tà thần trong thung lũng Bên Hi-nôm và thiêu
sống các con trai mình để tế thần, giống như thói tục ghê tởm của các
dân tộc mà Chúa Hằng Hữu đã trục xuất trước mắt người Ít-ra-ên ngày
trước.
4 Vua cũng dâng hương và sinh tế tại các miếu trên các đỉnh đồi và
dưới gốc cây xanh.
5 Vì thế, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua, bỏ mặc A-cha cho
quân đội A-ram đánh bại, bắt đi rất nhiều tù binh và thường dân, giải
qua Đa-mách. A-cha cũng bị bại dưới tay vua Ít-ra-ên, khiến quân đội
vua tổn thất nặng nề.
6 Trong một ngày, Phê-ca, con Rê-ma-lia, vua Ít-ra-ên, giết 120.000 lính
Giu-đa, họ đã lìa bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.
7 Rồi Xiếc-ri, một dũng sĩ người Ép-ra-im, giết được Ma-a-xê-gia, con
của vua; A-ri-kham, quan cai quản hoàng cung; và Ên-ca-na, tể tướng của
vua.
8 Quân đội Ít-ra-ên còn bắt đi 200.000 người gồm phụ nữ và trẻ con từ
Giu-đa, và cướp rất nhiều của cải, đem về Sa-ma-ri.
9 Khi quân đội Ít-ra-ên kéo về đến Sa-ma-ri, Ô-đết, một nhà tiên tri của
Chúa Hằng Hữu, ra đón và cảnh cáo: “Kìa, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của tổ phụ các ngươi đã nổi giận cùng Giu-đa, nên Ngài đã phó họ
vào tay các ngươi. Trong cơn giận quá độ, các ngươi đã tàn sát họ đến
nỗi tiếng kêu van thấu trời!
10 Thế mà các ngươi còn định bắt người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem
làm nô lệ? Còn các ngươi lại không phạm tội cùng Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời các ngươi sao?
11 Vậy bây giờ, hãy nghe lời ta mà phóng thích tất cả tù nhân đó, vì họ
là anh em các ngươi. Hãy coi chừng vì Chúa Hằng Hữu đã nổi cơn thịnh
nộ vì việc ác của các ngươi!”

12 Lúc ấy, có vài người lãnh đạo người Ép-ra-im—A-xa-ria, con Giô-ha-
nan, Bê-rê-kia, con Mê-si-lê-mốt, Ê-xê-chia, con Sa-lum, và A-ma-sa, con
Hát-lai—đồng ý với những người đánh trận trở về.
13 Họ ra lệnh: "Đừng đem các tù nhân về đây! Chúng ta không thể tạo
thêm tội ác và tội lỗi cho chúng ta. Tội của chúng ta quá lớn, và cơn giận
mãnh liệt của Chúa Hằng Hữu đang giáng trên Ít-ra-ên!"
14 Vậy, các quân sĩ liền thả các tù nhân và bỏ lại của cải họ đã cướp giật
trước mặt các nhà lãnh đạo và toàn dân.
15 Rồi bốn người đã kể tên trên đây liền đứng dậy, dẫn các tù nhân ra lấy
áo quần từ chiến lợi phẩm, mặc lại cho những người trần truồng, mang
giày vào chân họ, đãi các tù nhân ăn uống, xức dầu các vết thương, cho
những người yếu đuối cỡi lừa, rồi đưa họ về nước đến tận Giê-ri-cô, thành
chà là. Sau đó các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên mới quay về Sa-ma-ri.

A-cha Đóng Cửa Đền Thờ

16 Lúc ấy, A-cha, vua Giu-đa, cầu cứu với vua A-sy-ri.
17 Vì quân Ê-đôm lại xâm lăng đất Giu-đa và bắt một số dân đem về
nước.
18 Quân đội Phi-li-tin cũng tràn ngập trong miền Sơ-phê-la và Nê-ghép
của Giu-đa. Họ chiếm đóng Bết-sê-mết, A-gia-lôn, Ghê-đê-rốt, Sô-cô và
vùng phụ cận, Thim-na và vùng phụ cận, Ghim-xô và vùng phụ cận, rồi
cho người Phi-li-tin đến định cư tại các nơi đó.
19 Vì tội ác của A-cha, vua Giu-đa, và vì A-cha xúi giục dân mình phạm
tội và vô cùng bất trung với Chúa Hằng Hữu nên Ngài hạ nhục người
Giu-đa.
20 Nhưng khi Tiếc-lát Phi-nê-se, vua A-sy-ri đến, ông đã tấn công A-cha
thay vì cứu giúp vua.
21 A-cha liền thu góp các bảo vật trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, trong
cung điện, và từ nhà các quan viên để làm lễ vật cống hiến cho vua A-sy-ri.
Nhưng điều này cũng không giúp được vua.
22 Trong cảnh hoạn nạn, Vua A-cha vẫn tiếp tục phạm tội cùng Chúa
Hằng Hữu.
23 Vua cúng tế các tà thần của người Đa-mách, là những người đã đánh
bại vua, vua nói rằng: "Các thần ấy đã phù hộ vua A-ram nên khi được
ta cúng tế, các thần ấy cũng sẽ phù hộ ta!" Thế nhưng, chính các tà thần
ấy đã dẫn vua và toàn cõi Giu-đa đến chỗ diệt vong.
24 A-cha lại còn lấy các khí cụ thờ phượng trong Đền Thờ Đức Chúa Trời
và đập ra từng mảnh. Vua đóng các cửa ra vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu
để không ai vào đó thờ phượng nữa, rồi vua lập những bàn thờ cho các
tà thần khắp các góc đường Giê-ru-sa-lem.
25 Trong mỗi thành Giu-đa, vua cũng xây các đài cao để dâng hương
cho các tà thần. Trong việc này, vua đã chọc giận Chúa Hằng Hữu của tổ
phụ mình.
26 Các chi tiết khác về cuộc đời và hoạt động của Vua A-cha đều được
ghi vào Sách Các Vua Giu-đa và Ít-ra-ên.
27 A-cha qua đời và được an táng tại Giê-ru-sa-lem, nhưng ở ngoài khu
lăng mộ các vua Giu-đa. Con vua là Ê-xê-chia lên ngôi trị vì.

29

Ê-xê-chia Cai Trị Giu-đa

1 Ê-xê-chia được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, và trị vì hai mươi chín
năm tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ vua là A-bi-gia, con Xa-cha-ri.
2 Vua làm điều thiện trước mặt Chúa Hằng Hữu, giống Đa-vít tổ phụ
mình đã làm.

Ê-xê-chia Mở Cửa Đền Thờ

3 Vừa lên ngôi, vào tháng giêng năm thứ nhất triều Ê-xê-chia, vua cho
mở các cửa Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và sửa chữa lại.
4 Vua triệu tập các thầy tế lễ và người Lê-vi tại sân phía đông của Đền
Thờ.
5 Vua nói với họ: "Hỡi người Lê-vi, hãy nghe ta! Hãy thánh hóa thân
mình và thánh hóa Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của tổ
phụ chúng ta. Hãy tống khứ những gì ô uế trong nơi thánh.
6 Vì tổ phụ chúng ta đã bất trung và làm điều ác trước mặt Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta. Họ đã chối bỏ Chúa Hằng Hữu và nơi Ngài
ngự; họ xoay lưng lại với Chúa.
7 Họ cũng đóng cửa ra vào Đền Thờ và tắt các đèn. Họ còn ngưng dâng
hương và dâng tế lễ thiêu trong nơi thánh của Đức Chúa Trời của người
Ít-ra-ên.
8 Đó là lý do cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu đổ xuống trên Giu-đa
và Giê-ru-sa-lem. Ngài khiến dân ta bị người ta ghê tởm và khinh bỉ, như
các người đang thấy tận mắt.
9 Vì lẽ ấy, ông cha chúng ta ngã chết trong cuộc chiến, vợ và con trai,
con gái chúng ta đều bị bắt.
10 Nay, với tấm lòng thành, ta muốn lập giao ước với Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, để cơn thịnh nộ Ngài xây khỏi chúng ta.
11 Các con ơi, đừng khinh xuất! Vì Chúa Hằng Hữu đã chọn các con
để đứng chầu trước mặt Ngài, phụng sự Ngài, hướng dẫn toàn dân thờ
phượng và dâng hương cho Ngài."
12 Các người Lê-vi đều đứng dậy:

Từ đại tộc Kê-hát: Ma-hát, con A-ma-sai và Giô-ên, con A-sa-ria.
Từ đại tộc Mê-ra-ri: Kích, con Áp-đi và A-xa-ria, con Giê-ha-lê-le.
Từ đại tộc Ghẹt-sôn: Giô-a, con Xim-ma và Ê-đen, con Giô-a.
13 Từ gia tộc Ê-li-sa-phan: Sim-ri và Giê-i-ên.
Từ gia tộc A-sáp: Xa-cha-ri và Ma-tha-nia.
14 Từ gia tộc Hê-man: Giê-hi-ên và Si-mê-i.
Từ gia tộc Giê-đu-thun: Sê-ma-gia và U-xi-ên.

15 Những người này tập họp anh em mình và dọn mình thánh sạch. Họ
vâng lệnh vua và bắt đầu thanh tẩy Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Họ cẩn
thận làm theo mọi điều Chúa Hằng Hữu phán dạy.
16 Các thầy tế lễ cũng vào nơi thánh Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, dọn cho
sạch sẽ, vất bỏ ra ngoài hành lang tất cả những vật ô uế trong Đền Thờ

Chúa Hằng Hữu. Người Lê-vi lượm các vật đó đem ném xuống Thung
lũng Kít-rôn.
17 Họ bắt đầu công việc vào ngày mồng một tháng giêng, đến ngày
mồng tám họ dọn đến sân ngoài của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Rồi họ
thanh tẩy Đền Thờ Chúa Hằng Hữu thêm tám ngày nữa. Vậy mọi việc
được hoàn tất vào ngày mười sáu tháng ấy.

Tái Cung Hiến Đền Thờ

18 Sau đó người Lê-vi vào cung Vua Ê-xê-chia và báo: "Chúng tôi đã
thanh tẩy cả Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, bàn thờ tế lễ thiêu và các đồ phụ
tùng, bàn Bánh Hiện Diện và các đồ phụ tùng.
19 Những khí cụ mà Vua A-cha đã vất bỏ lúc vua bất tín và đóng cửa
Đền Thờ, chúng tôi đều tìm lại được, tẩy uế, và xếp đặt ngăn nắp trước
bàn thờ Chúa Hằng Hữu."
20 Vua Ê-xê-chia dậy sớm, tập họp các quan viên trong thành Giê-ru-sa-
lem và vùng phụ cận lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
21 Họ đem theo bảy bò đực, bảy chiên đực, bảy chiên con dâng tế lễ
thiêu, và bảy dê đực dâng tế lễ chuộc tội cho vương quốc, cho Đền Thờ,
và cho Giu-đa. Vua bảo các thầy tế lễ thuộc dòng dõi A-rôn, dâng các sinh
tế ấy trên bàn thờ Chúa Hằng Hữu.
22 Vậy, họ giết bò và các thầy tế lễ lấy máu rảy trên bàn thờ. Họ cũng
giết chiên đực và chiên con rồi rảy máu trên bàn thờ.
23 Họ đem các dê đực làm sinh tế chuộc tội đến trước mặt vua và hội
chúng để những người này đặt tay trên chúng.
24 Các thầy tế lễ giết dê để dâng tế lễ chuộc tội cho toàn dân Ít-ra-ên,
và rảy máu trên bàn thờ. Vì vua đã truyền lệnh rõ ràng rằng tế lễ thiêu
và tế lễ chuộc tội được dâng lên cho toàn dân Ít-ra-ên.
25 Vua Ê-xê-chia tổ chức các người Lê-vi trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu
thành một dàn nhạc gồm chập chõa, đàn cầm, và đàn hạc. Ông làm đúng
theo lệnh của Chúa Hằng Hữu đã truyền cho Vua Đa-vít qua Nhà Tiên kiến
Gát và Tiên tri Na-than.
26 Các người Lê-vi sử dụng các nhạc cụ của Đa-vít, còn các thầy tế lễ
thổi kèn.
27 Vua Ê-xê-chia ra lệnh dâng tế lễ thiêu trên bàn thờ. Cuộc tế lễ bắt
đầu cùng lúc với bài ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, hòa với tiếng kèn và các
nhạc cụ khác của Đa-vít, vua Ít-ra-ên.
28 Cả hội chúng đều thờ lạy Chúa trong tiếng ca hát vang lừng theo điệu
kèn cho đến khi buổi dâng tế lễ thiêu chấm dứt.
29 Rồi vua và mọi người quanh vua đều cúi đầu thờ lạy Chúa.
30 Vua Ê-xê-chia và các quan viên bảo người Lê-vi hát các bài ca của
Đa-vít và A-sáp, nhà tiên kiến, để ngợi tôn Chúa Hằng Hữu. Họ hân hoan
ca hát rồi sấp mình thờ phượng.
31 Ê-xê-chia dặn bảo: "Các ngươi đã dọn mình nên thánh cho Chúa Hằng
Hữu, vậy hãy đem các sinh tế và lễ vật cảm tạ vào Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu!" Hội chúng bèn đem các sinh tế và các lễ vật cảm tạ cùng những
người tình nguyện dâng các tế lễ thiêu.

32 Hội chúng đem đến 70 bò đực, 100 chiên đực, và 200 chiên con dâng
tế lễ thiêu cho Chúa Hằng Hữu.
33 Ngoài ra còn có 600 bò đực và 3.000 chiên được dâng làm tế lễ thánh.
34 Tuy nhiên, số thầy tế lễ còn ít, không làm kịp các sinh tế, nên người
Lê-vi phải giúp họ cho đến khi hoàn tất và có thêm số thầy tế lễ dọn mình
nên thánh, vì trong việc dọn mình nên thánh, người Lê-vi hăng hái hơn
các thầy tế lễ.
35 Cũng có nhiều tế lễ thiêu, mỡ tế lễ bình an, các lễ quán dâng kèm
theo mỗi tế lễ thiêu.
Vậy, các chức việc trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu được tái lập.
36 Ê-xê-chia và toàn dân đều vui mừng vì những điều Đức Chúa Trời đã
làm cho dân chúng và vì mọi việc được hoàn tất cách nhanh chóng.

30

Chuẩn Bị Lễ Vượt Qua

1 Vua Ê-xê-chia gửi thông điệp cho toàn dân Giu-đa và Ít-ra-ên, vua cũng
viết thư cho người Ép-ra-im và Ma-na-se. Vua mời họ đến Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem để giữ lễ Vượt Qua cho Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của Ít-ra-ên.
2 Vua và các quan viên cùng toàn thể dân chúng Giê-ru-sa-lem bàn định
giữ lễ Vượt Qua vào tháng hai.
3 Họ không thể giữ lễ đúng thời gian đã định vì số thầy tế lễ dọn mình
nên thánh chưa đủ và toàn dân cũng không kịp về Giê-ru-sa-lem.
4 Vua và toàn dân thấy việc giữ ngày lễ Vượt Qua này là đúng.
5 Vậy họ ra thông báo khắp Ít-ra-ên, từ hướng nam của Bê-e-sê-ba đến
hướng bắc của Đan, mời toàn dân về Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua của
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên. Từ nhiều năm qua, toàn
dân không giữ lễ như Luật Pháp đã ghi.
6 Các sứ giả đem thông điệp này theo lệnh Ê-xê-chia cho cả Ít-ra-ên và
Giu-đa. Thư nói rằng:

> "Toàn dân Ít-ra-ên! Hãy quay về với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
> của Áp-ra-ham, Y-sác, và Ít-ra-ên, Chúa sẽ đem về nước các anh em
> chúng ta còn sống sót sau cuộc lưu đày của vua A-sy-ri.
> 7 Đừng giống như tổ phụ và anh em mình mà phản nghịch Chúa Hằng
> Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ ta, để rồi bị Ngài hình phạt, như các ngươi
> đã thấy.
> 8 Bây giờ, đừng ngoan cố như người xưa, nhưng hãy đưa tay hướng
> về Chúa Hằng Hữu. Hãy về Đền Thờ mà Chúa đã biệt riêng ra thánh đời
> đời. Hãy thờ phượng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi, thì
> cơn thịnh nộ đáng sợ của Ngài sẽ xây khỏi chúng ta.
> 9 Vì khi các ngươi quay về với Chúa Hằng Hữu, anh em và con cái các
> ngươi sẽ được quân thù thương xót và cho hồi hương. Vì Chúa Hằng
> Hữu, Đức Chúa Trời của chúng ta đầy nhân từ và thương xót. Ngài sẽ
> không ngoảnh mặt khỏi chúng ta nếu chúng ta quay về với Ngài."

Cử Hành Lễ Vượt Qua

10 Các sứ giả chạy từ thành này qua thành khác, đi khắp xứ Ép-ra-im,
Ma-na-se, đến tận Sa-bu-luân. Nhưng đa số dân chúng chế giễu và cười
nhạo họ.
11 Tuy nhiên, cũng có vài người trong A-se, Ma-na-se, và Sa-bu-luân hạ
mình xuống và đến Giê-ru-sa-lem.
12 Khắp nước Giu-đa, tay Đức Chúa Trời khiến toàn dân đồng tâm vâng
lệnh của vua và các quan viên truyền ra theo lời của Chúa Hằng Hữu.
13 Một đoàn dân rất đông tập họp tại Giê-ru-sa-lem để giữ lễ Bánh
Không Men vào tháng hai.
14 Họ sốt sắng tháo gỡ các bàn thờ tế lễ và bàn thờ dâng hương cho các
tà thần tại Giê-ru-sa-lem, đem vứt bỏ dưới Thung lũng Kít-rôn.
15 Họ giết con chiên lễ Vượt Qua ngày mười bốn tháng hai. Các thầy tế
lễ và người Lê-vi thấy lòng sốt sắng của toàn dân cũng phải tự thẹn. Họ
liền biệt mình nên thánh và đem các tế lễ thiêu vào Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu.
16 Mỗi thầy tế lễ và người Lê-vi thi hành nhiệm vụ đã phân công cho
mình tại Đền Thờ theo Luật Pháp Môi-se, người của Đức Chúa Trời. Các
người Lê-vi mang máu thánh đến các thầy tế lễ để rảy trên bàn thờ.
17 Trong dân chúng, có một số người chưa dọn mình thánh sạch nên
người Lê-vi phải dâng một sinh tế Vượt Qua cho họ để thánh hóa họ cho
Chúa Hằng Hữu.
18 Trong đoàn dân đến từ Ép-ra-im, Ma-na-se, Y-sa-ca, và Sa-bu-luân có
nhiều người chưa thanh tẩy chính mình. Nhưng Vua Ê-xê-chia cầu thay
cho họ nên họ được phép ăn lễ Vượt Qua, dù điều này trái với Luật Pháp.
Ê-xê-chi-ên cầu nguyện: “Cầu xin Chúa Hằng Hữu là Đấng nhân từ tha
tội cho
19 những người có lòng tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của
tổ phụ họ, mặc dù họ chưa kịp tẩy uế theo nghi thức.”
20 Chúa Hằng Hữu nhậm lời cầu nguyện của Ê-xê-chia và không hình
phạt họ.
21 Người Ít-ra-ên có mặt tại Giê-ru-sa-lem giữ lễ Bánh Không Men suốt
bảy ngày cách hân hoan. Ngày nào người Lê-vi và các thầy tế lễ cũng ca
hát tôn vinh Chúa Hằng Hữu, hòa cùng tiếng nhạc vang lừng.
22 Ê-xê-chia khích lệ những người Lê-vi vì họ đã tỏ ra thạo việc trong
các lễ nghi thờ phượng Chúa Hằng Hữu. Họ ăn lễ suốt bảy ngày, dâng
các tế lễ bình an, và cảm tạ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ
mình.
23 Cả hội chúng quyết định cử hành lễ thêm bảy ngày nữa, vậy họ hân
hoan giữ lễ thêm bảy ngày nữa.
24 Vua Ê-xê-chia ban tặng dân chúng 1.000 bò đực và 7.000 chiên, và
các quan viên cũng tặng thêm 1.000 bò đực và 10.000 chiên. Trong lúc
ấy, số thầy tế lễ dọn mình thánh sạch cũng tăng lên đông đảo.
25 Cả hội chúng Giu-đa cùng các thầy tế lễ và người Lê-vi, hội chúng
Ít-ra-ên và các người nước ngoài kiều ngụ ở Giu-đa và Ít-ra-ên

26 đều vô cùng hân hoan trong ngày đại lễ tại Giê-ru-sa-lem. Vì từ đời
Sa-lô-môn, con Đa-vít, vua Ít-ra-ên đến nay, chưa từng có quốc lễ nào vĩ
đại và đầy ý nghĩa như thế.
27 Các thầy tế lễ và người Lê-vi đứng dậy chúc phước lành cho toàn dân,
và Đức Chúa Trời từ ngôi thánh trên trời đã nghe lời cầu nguyện của họ.

31

Cuộc Cải Cách Tôn Giáo của Ê-xê-chia

1 Khi lễ kết thúc, tất cả người Ít-ra-ên có mặt tại Giê-ru-sa-lem đều kéo
ra các thành Giu-đa, Bên-gia-min, Ép-ra-im, và Ma-na-se đập phá các trụ
thờ, các thần tượng A-sê-ra, các miếu tà thần, và bàn thờ. Sau đó, người
Ít-ra-ên trở về nhà mình.*
2 Ê-xê-chia tổ chức các thầy tế lễ và người Lê-vi thành những phân ban
để lo việc dâng tế lễ thiêu và tế lễ bình an, và lo việc thờ phượng, cảm
tạ, và ngợi tôn Chúa Hằng Hữu tại các cổng Đền Thờ.
3 Vua cũng ấn định số tài sản vua dâng vào việc tế lễ hằng ngày trong
Đền Thờ,† như các tế lễ thiêu dâng buổi sáng và buổi chiều; dâng ngày
lễ Sa-bát, ngày trăng mới, và các ngày lễ lớn, như Luật Pháp Chúa Hằng
Hữu đã ghi.
4 Vua cũng bảo dân chúng Giê-ru-sa-lem dâng hiến phần mười cho các
thầy tế lễ và người Lê-vi, để họ dâng trọn mình phục vụ theo như Luật
Pháp Chúa Hằng Hữu đã ghi.
5 Người Ít-ra-ên lập tức hưởng ứng và đem dâng rất nhiều nông sản
đầu mùa, ngũ cốc, rượu, dầu, mật, và các sản phẩm khác. Họ cũng dâng
rất dồi dào phần mười mọi lợi tức.
6 Người Ít-ra-ên và Giu-đa, cùng những người ở khắp các thành Giu-đa,
cũng dâng phần mười về các bầy bò, bầy chiên và phần mười các phẩm
vật biệt riêng ra thánh cho Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của họ, và
họ chất thành từng đống.
7 Họ bắt đầu đem phẩm vật đến dâng từ tháng ba, mãi đến tháng bảy
mới xong.
8 Vua Ê-xê-chia và các quan viên thấy các phẩm vật ấy, bèn ngợi tôn
Chúa Hằng Hữu và chúc phước cho con dân Ít-ra-ên của Ngài.
9 Ê-xê-chia hỏi các thầy tế lễ và người Lê-vi: "Tất cả phẩm vật này từ
đâu đến?"
10 Thầy thượng tế A-xa-ria, thuộc họ Xa-đốc, tâu rằng: "Từ khi toàn dân
bắt đầu dâng lễ vật vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, chẳng những chúng
tôi đủ ăn mà cũng còn dư lại rất nhiều. Chúa Hằng Hữu đã ban phước
dồi dào cho dân Ngài, và đây là các phẩm vật còn thừa."
11 Ê-xê-chia ra lệnh dọn các phòng chứa trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
Khi đã dọn xong
12 họ trung tín mang các lễ vật, phần mười, và các vật thánh vào Đền
Thờ. Cô-na-nia, người Lê-vi, được cử chức cai quản kho tàng, em ông là
Si-mê-i làm phụ tá.

---

* **31:1** Nt về thành phố mình, sản nghiệp mình † **31:3** Nt các cổng, các trại

13 Những giám sát viên dưới quyền của họ gồm Giê-hi-ên, A-ra-ria, Na-hát, A-sa-ên, Giê-ri-mốt, Giô-xa-bát, Ê-li-ên, Gít-ma-kia, Ma-hát, và Bê-na-gia. Những người này đều do Vua Ê-xê-chia và A-xa-ria, người cai quản Đền Thờ Đức Chúa Trời, bổ nhiệm.
14 Cô-rê, con Im-na, người Lê-vi, người gác cổng tại Cửa Đông, giữ nhiệm vụ phân phối các lễ vật tự nguyện cho Đức Chúa Trời, các phẩm vật, và các lễ vật biệt riêng cho Chúa Hằng Hữu.
15 Cô-rê có các phụ tá trung tín là Ê-đen, Min-gia-min, Giê-sua, Sê-ma-gia, A-ma-ria, và Sê-ca-nia. Họ phân phối những phẩm vật cho gia đình các thầy tế lễ trong thành, tùy theo ban thứ của họ, phẩm vật được chia đồng đều cho cả già lẫn trẻ.
16 Họ chia phẩm vật cho những người nam từ ba tuổi trở lên, không kể ban thứ của họ trong gia phả. Phẩm vật cũng được chia cho những ai hằng ngày vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu phục vụ theo ban thứ của mình.
17 Họ chia phẩm vật cho các thầy tế lễ có tên trong gia phả theo từng tộc họ, và người Lê-vi từ hai mươi tuổi trở lên được ghi danh theo công việc và ban thứ.
18 Thực phẩm cũng được phân phát cho các gia đình có tên trong gia phả, bao gồm con nhỏ, vợ, con trai, và con gái. Vì họ đã trung tín trong việc thánh hóa mình.
19 Trong mỗi thành dành cho các thầy tế lễ, con cháu A-rôn, một thầy được chỉ định phân phối thực phẩm và vật dụng cho các thầy tế lễ và người Lê-vi có tên trong gia phả.
20 Vua Ê-xê-chia giải quyết thỏa đáng các vấn đề trong cả nước Giu-đa cách công minh chân thật trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của vua.
21 Trong tất cả công tác từ việc phục vụ trong Đền Thờ Đức Chúa Trời, đến các vấn đề pháp luật và điều răn, Ê-xê-chia đều hết lòng tìm cầu Đức Chúa Trời, nên được thành công mỹ mãn.

32

A-sy-ri Xâm Chiếm Giu-đa

1 Sau khi Ê-xê-chia trung tín các việc này, San-chê-ríp, vua A-sy-ri, xâm lăng nước Giu-đa. Ông bao vây các thành kiên cố và ra lệnh cho quân đội đánh phá thành.
2 Ê-xê-chia nhận thấy San-chê-ríp sắp sửa đem quân tấn công Giê-ru-sa-lem,
3 Ê-xê-chia liền triệu tập các quan chỉ huy và các quân sư quân đội, họ quyết định chận các ngọn suối bên ngoài thành.
4 Toàn dân rất ủng hộ việc chận các khe suối chảy xuống các đồng bằng. Vì họ nói: “Tại sao để vua A-sy-ri đến đây và tìm được nhiều nước?”
5 Vua Ê-xê-chia củng cố thành lũy, tu bổ những chỗ đổ nát, kiến thiết thêm các công sự phòng thủ và xây thêm một vòng đai bọc quanh thành. Vua cũng tăng cường đồn lũy Mi-lô trong Thành Đa-vít và cho làm thêm một số lớn khí giới và khiên.

6 Vua chỉ định nhiều quan chỉ huy quân đội trên dân chúng và triệu tập
họ đến quảng trường tại cổng thành. Rồi Ê-xê-chia khích lệ họ:
7 “Hãy mạnh dạn, anh dũng chiến đấu! Đừng sợ vua A-sy-ri và quân
đội hùng mạnh của nó, vì có một năng lực vĩ đại hơn đang ở với chúng
ta!
8 Quân đội chúng đông đảo thật, nhưng cũng chỉ là con người. Còn
chúng ta có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chúng ta, Ngài sẽ chiến
đấu thay chúng ta!” Lời của Ê-xê-chia đã khích lệ dân chúng cách mạnh
mẽ.

San-chê-ríp Đe Dọa Giê-ru-sa-lem

9 Trong khi San-chê-ríp, vua A-sy-ri, còn đang chỉ huy cuộc bao vây
thành phố La-ki, ông sai thuộc hạ đến Giê-ru-sa-lem đe dọa Vua Ê-xê-
chia của Giu-đa và toàn dân trong thành:

10 “Đây là điều San-chê-ríp, vua A-sy-ri nói: Các ngươi còn trông cậy
và nương dựa vào ai một khi Giê-ru-sa-lem bị bao vây như thế?
11 Vua Ê-xê-chia dùng mưu độc để tàn sát các ngươi, vì nếu ở lại trong
thành các ngươi sẽ chết đói, chết khát! Vua ấy lừa bịp các ngươi rằng:
‘Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ giải cứu chúng ta khỏi tay
vua A-sy-ri!’
12 Các ngươi quên rằng chính Ê-xê-chia đã tiêu diệt các miếu thờ và
bàn thờ của Chúa Hằng Hữu sao? Vua còn ra lệnh cho cả Giu-đa và Giê-
ru-sa-lem chỉ được thờ phượng và dâng tế lễ tại một bàn thờ duy nhất
hay sao?
13 Các ngươi phải biết một khi ta và các vua A-sy-ri trước ta đã đem
quân đánh nước nào, thì quân đội ta sẽ toàn thắng nước đó! Các thần
của các nước đó không thể giải cứu đất nước họ khỏi tay ta.
14 Có thần nào trong các nước mà tổ phụ ta quyết định tiêu diệt có
khả năng giải cứu dân tộc mình khỏi tay ta? Điều gì khiến các ngươi nghĩ
rằng Đức Chúa Trời có thể giải cứu các ngươi khỏi tay ta?
15 Đừng để Ê-xê-chia lừa bịp hoặc gạt gẫm các ngươi! Đừng tin lời
láo khoét của nó vì không có thần nào của dân tộc nào hay vương quốc
nào có khả năng giải cứu dân mình khỏi tay ta và các tổ phụ, chắc chắn
Chúa các ngươi không thể giải cứu các ngươi khỏi tay ta đâu!”

16 Các thuộc hạ San-chê-ríp cũng nói phạm thượng đến Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời và nhục mạ đầy tớ Ngài là Ê-xê-chia.
17 Vua cũng viết nhiều thư báng bổ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên. Ông viết: “Các thần của các nước đã không giải cứu được dân
tộc mình khỏi tay ta, thì Đức Chúa Trời của Ê-xê-chia cũng không thể giải
cứu dân tộc mình thể ấy.”
18 Các quan chỉ huy A-sy-ri dùng tiếng Hê-bơ-rơ nói lớn cho dân chúng
đang ở trên thành lũy nghe khiến dân chúng sợ hãi để thừa cơ hội chiếm
đóng thành.
19 Họ báng bổ Đức Chúa Trời của Giê-ru-sa-lem, coi Ngài như các thần
của các nước khác và do tay con người làm ra.

20 Vua Ê-xê-chia và Tiên tri Y-sai, con A-mốt, cùng cầu nguyện, kêu la
thấu nơi ngự của Đức Chúa Trời trên trời.
21 Chúa Hằng Hữu sai một thiên sứ tiêu diệt quân đội A-sy-ri cùng các
tướng và các quan chỉ huy. San-chê-ríp nhục nhã rút lui về nước. Khi
vua vào đền thờ thần mình để thờ lạy, vài con trai của vua giết vua bằng
gươm.
22 Chúa Hằng Hữu đã giải cứu Ê-xê-chia và toàn dân Giê-ru-sa-lem khỏi
tay San-chê-ríp, vua A-sy-ri và tất cả thù nghịch. Vậy, đất nước được
hưởng thái bình, thịnh trị.
23 Từ ngày đó, nhiều người trong các dân tộc dâng lễ vật lên Chúa Hằng
Hữu tại Giê-ru-sa-lem và đem nhiều tặng phẩm quý giá cho Vua Ê-xê-chia.
Tất cả các dân tộc lân bang đều tôn trọng Vua Ê-xê-chia.

Ê-xê-chia Mắc Bệnh và Bình Phục

24 Vào lúc ấy, Ê-xê-chia đau nặng gần chết. Vua cầu khẩn Chúa Hằng
Hữu, Chúa liền đáp lời và cứu vua bằng một phép lạ.
25 Tuy nhiên, Ê-xê-chia không nhớ ơn lớn của Chúa, lại còn lên mặt
kiêu ngạo. Vì thế Chúa Hằng Hữu nổi giận cùng vua, toàn dân Giu-đa, và
Giê-ru-sa-lem.
26 Nhưng vì Ê-xê-chia và Giê-ru-sa-lem hạ mình xuống trước mặt Chúa,
nên cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu không đổ xuống trong đời Ê-xê-
chia.
27 Ê-xê-chia trở nên rất giàu có, danh tiếng vẻ vang khắp nơi. Vua xây
cất nhiều kho tàng để chứa các bảo vật bằng vàng, bạc, ngọc, và hương
liệu, cùng các khiên và khí dụng quý giá.
28 Vua cũng dựng nhiều kho chứa ngũ cốc, rượu mới, và dầu ô-liu, cùng
nhiều chuồng để nuôi đủ loại súc vật.
29 Vua cũng có rất nhiều bầy chiên, bầy dê. Vua xây cất nhiều thành,
và Đức Chúa Trời ban phước cho vua rất dồi dào.
30 Vua xây đập nước Ghi-hôn, để dẫn nước vào khu vực phía tây Thành
Đa-vít qua hệ thống dẫn thủy. Việc nào vua làm cũng thành công tốt đẹp.
31 Tuy nhiên, khi các sứ giả Ba-by-lôn đến chầu Vua Ê-xê-chia vì nghe
nói vua đau nặng rồi được chữa lành bằng một phép lạ thì Đức Chúa Trời
để cho vua một mình đối phó với tình thế, nhằm mục đích thử lòng vua.

Tóm Lược Đời Trị Vì của Vua Ê-xê-chia

32 Các công việc của Vua Ê-xê-chia với các thành quả tốt đẹp, đều được
ghi trong Sách Khải Tượng của Tiên Tri Y-sai, Con A-mốt và Sách Sử Ký
Các Vua Giu-đa và Ít-ra-ên.
33 Ê-xê-chia qua đời, được an táng trong lăng mộ hoàng gia, toàn dân
Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều ca tụng vua trong lễ quốc táng. Con trai vua
là Ma-na-se lên ngôi kế vị.

33

Ma-na-se Cai Trị Giu-đa

1 Ma-na-se được mười hai tuổi khi lên ngôi và cai trị năm mươi lăm năm
tại Giê-ru-sa-lem.

2 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu và bắt chước các thói tục
ghê tởm của các dân tộc nên bị Chúa trục xuất trước mắt người Ít-ra-ên.
3 Vua xây cất lại các miếu tà thần mà Ê-xê-chia, cha mình đã phá đổ.
Vua lập bàn thờ thần Ba-anh, tạc tượng các thần A-sê-ra. Vua cũng thờ
lạy và phụng sự các ngôi sao trên trời.
4 Vua xây các bàn thờ tà thần ngay trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, là
nơi Chúa Hằng Hữu đã phán: "Ta sẽ đặt Danh Ta tại Giê-ru-sa-lem mãi
mãi."
5 Vua xây bàn thờ cho tất cả tinh tú trên trời trong hai hành lang Đền
Thờ Chúa Hằng Hữu.
6 Ma-na-se còn dâng các con trai mình cho tà thần qua ngọn lửa trong
thung lũng Bên Hi-nôm. Vua cũng theo quỷ thuật, bói khoa, phù phép,
và dùng các đồng cốt và thầy phù thủy. Vua tiếp tục làm đủ thứ tội ác
trước mặt Chúa Hằng Hữu để chọc giận Ngài.
7 Vua đặt một tượng tà thần mà vua đã tạc vào Đền Thờ Đức Chúa Trời,
dù Đức Chúa Trời đã phán bảo Đa-vít và con người là Sa-lô-môn: "Ta sẽ
mãi mãi đặt Danh Ta tại Đền Thờ này trong thành Giê-ru-sa-lem mà Ta
đã chọn giữa các đại tộc Ít-ra-ên.
8 Ta sẽ không trục xuất dân này khỏi đất nước Ta đã ban cho tổ phụ
họ, nếu họ cẩn thận tuân hành mọi điều Ta dạy trong luật pháp, các giới
răn, và mệnh lệnh do Môi-se truyền lại."
9 Nhưng Ma-na-se lôi kéo toàn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem phạm tội ác
còn ghê tởm hơn các dân tộc mà Chúa Hằng Hữu đã tiêu diệt trước khi
người Ít-ra-ên tiến vào vùng đất đó.
10 Chúa Hằng Hữu cảnh cáo Ma-na-se và toàn dân nhưng họ không chịu
nghe.
11 Vì thế, Chúa Hằng Hữu sai các tướng chỉ huy quân đội A-sy-ri đến
bắt Ma-na-se làm tù binh. Chúng dùng móc sắt, xiềng lại bằng xích đồng
và dẫn vua qua Ba-by-lôn.
12 Gặp hoạn nạn khủng khiếp, Ma-na-se mới tìm kiếm Chúa Hằng Hữu
là Đức Chúa Trời của mình và hết sức hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời
của tổ phụ mình.
13 Khi vua cầu nguyện, Chúa Hằng Hữu nhậm lời, lắng nghe lời van nài
của vua. Vậy, Chúa Hằng Hữu đem vua về Giê-ru-sa-lem và vương quốc
của vua. Ma-na-se nhìn biết rằng chỉ có Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa
Trời!
14 Sau đó, Ma-na-se xây tường lũy rất cao quanh Thành Đa-vít, phía tây
Ghi-hôn trong Thung lũng Kít-rôn cho đến tận Cổng Cá, bọc quanh Ô-
phên. Vua bổ nhiệm các tướng chỉ huy quân đội để phòng thủ các thành
kiên cố trong nước Giu-đa.
15 Ma-na-se dẹp bỏ các thần nước ngoài, các hình tượng vua đã dựng
trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và phá bỏ các bàn thờ tà thần vua đã xây
trên đồi thuộc khu vực của Đền Thờ và tại Giê-ru-sa-lem, rồi vứt hết ra
bên ngoài thành.
16 Rồi vua xây bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu, dâng các tế lễ bình an cùng
cảm tạ và bảo toàn dân Giu-đa phụng sự Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên.

17 Tuy nhiên, dân chúng vẫn còn dâng tế lễ trên các đỉnh núi đồi, dù
chỉ có Chúa, là Đức Chúa Trời của họ.
18 Các việc trị vì của Ma-na-se, lời vua cầu nguyện với Đức Chúa Trời,
các sứ điệp của các nhà tiên tri nhân danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên nói với vua đều được chép trong Sách Các Vua Ít-ra-ên.
19 Bài cầu nguyện của Ma-na-se, cách Đức Chúa Trời nhậm lời, cũng
như các tội ác, vi phạm của vua, các địa điểm vua lập các miếu thờ, các
hình tượng, tượng thần A-sê-ra và tượng chạm trong thời gian vua chưa
hạ mình đầu phục Chúa đều được chép trong Ký Lục của Nhà Tiên Kiến.
20 Ma-na-se qua đời, được an táng ngay trong hoàng cung. Con vua là
A-môn lên ngôi kế vị cha.

A-môn Cai Trị Giu-đa

21 A-môn được hai mươi hai tuổi khi lên ngôi và chỉ trị vì được hai năm
tại Giê-ru-sa-lem.
22 A-môn làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu như Ma-na-se, cha
mình đã làm trước kia. A-môn dâng tế lễ và phục vụ các tượng chạm mà
Ma-na-se, cha mình đã làm.
23 Nhưng không như vua cha Ma-na-se, vua ngoan cố không chịu hạ
mình* trước mặt Chúa Hằng Hữu. A-môn phạm tội còn nặng hơn cha
mình.
24 Các đại thần âm mưu phản nghịch và ám sát vua ngay trong hoàng
cung.
25 Nhưng dân trong xứ nổi lên giết hại tất cả những ai chống lại Vua
A-môn rồi tôn con vua là Giô-si-a lên ngôi kế vị.

34

Giô-si-a Cai Trị Giu-đa

1 Giô-si-a được tám tuổi khi lên ngôi và trị vì được ba mươi mốt năm
tại Giê-ru-sa-lem.
2 Vua làm điều công chính thiện lành trước mặt Chúa Hằng Hữu, theo
đúng đường lối của Đa-vít, tổ phụ mình, không sai lệch chút nào.
3 Vào năm thứ tám thời trị vì của vua, dù còn thiếu niên, Giô-si-a bắt
đầu tìm kiếm Đức Chúa Trời của tổ phụ mình là Đa-vít. Năm thứ mười
hai, vua quét sạch đất nước Giu-đa và Giê-ru-sa-lem không còn một miếu
thần trên các đồi núi, cũng không còn tượng nữ thần A-sê-ra, hoặc tượng
chạm và tượng đúc nào.
4 Trước mặt vua, người ta đập phá các bàn thờ thần Ba-anh. Vua cũng
triệt hạ các hình tượng thần A-sê-ra, các miếu thần, tượng đúc; nghiền
nát ra bụi và rải bên mồ mả của những ai đã tế lễ cho các tượng ấy.
5 Vua thiêu hài cốt các thầy tế lễ tà thần trên bàn thờ của họ và tẩy sạch
Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
6 Vua cũng làm như vậy trong các thành của Ma-na-se, Ép-ra-im, Si-mê-
ôn, và cả Nép-ta-li, cùng những miền chung quanh đó.
7 Vua hủy phá các bàn thờ, các tượng A-sê-ra, nghiền nát các tượng
chạm, và triệt hạ tất cả hình tượng khắp đất nước Ít-ra-ên. Sau đó, vua
trở về Giê-ru-sa-lem.

* **33:23** Nt cúi đầu

8 Năm thứ mười tám đời trị vì của vua, sau khi thanh tẩy xứ và Đền
Thờ, Giô-si-a sai Sa-phan, con A-xa-lia, Ma-a-xê-gia, tổng trấn của Giê-ru-
sa-lem, và Giô-a, con Ngự sử Giô-a-cha, sửa chữa Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu là Đức Chúa Trời của mình.
9 Họ đến yết kiến thầy thượng tế Hinh-kia, giao số tiền dâng vào Đền
Thờ Đức Chúa Trời và số tiền mà người Lê-vi gác cổng Đền Thờ đã thu
của người Ma-na-se, Ép-ra-im, và những người Ít-ra-ên khác,* cũng như
toàn dân Giu-đa, Bên-gia-min, và Giê-ru-sa-lem.
10 Họ giao số tiền ấy cho các đốc công coi sóc việc sửa chữa Đền Thờ
Chúa Hằng Hữu. Những người này trả công cho các thợ sửa chữa và các
thợ trùng tu Đền Thờ.
11 Họ cũng giao tiền cho các thợ mộc, các thợ nề để mua đá, gỗ tái thiết
các cơ sở mà các vua Giu-đa thời trước đã phá hủy.
12 Tất cả đều chuyên cần làm việc dưới quyền lãnh đạo của Gia-hát
và Áp-đia, người Lê-vi, thuộc dòng họ Mê-ra-ri, Xa-cha-ri và Mê-su-lam,
thuộc dòng họ Kê-hát. Cùng những người Lê-vi khác, tất cả đều có khả
năng sử dụng nhạc cụ,
13 họ chịu trách nhiệm coi sóc các nhân công trong mỗi công tác. Còn
những người khác cũng làm việc với chức vụ như thư ký, nhân viên, và
người gác cổng.

Hinh-kia Tìm Thấy Bộ Kinh Luật của Đức Chúa Trời

14 Khi họ đem ra số tiền đã dâng vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, thầy
thượng tế Hinh-kia tìm được bộ Kinh Luật của Chúa Hằng Hữu do Môi-se
truyền lại.
15 Hinh-kia nói với Tổng Thư ký Sa-phan: “Tôi đã tìm được bộ Kinh Luật
trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu!” Rồi Hinh-kia giao sách ấy cho Sa-phan.
16 Sa-phan đem sách về trình cho vua và nói: “Tất cả các công tác vua
ủy thác đều đang được thực hiện.
17 Họ xuất tiền bạc trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu ra giao cho các đốc
công và các nhân công.”
18 Sa-phan tiếp: “Thầy Tế lễ Hinh-kia cũng giao bộ sách này cho tôi.”
Rồi Sa-phan đọc sách ấy cho vua nghe.
19 Nghe lời được viết trong Kinh Luật, vua liền xé vương bào.
20 Vua ra lệnh cho Hinh-kia, A-hi-cam, con Sa-phan, Áp-đôn, con Mi-ca,
Tổng Thư ký Sa-phan, và A-sa-gia, quân sư riêng của vua:
21 “Các ngươi hãy đi đến Đền Thờ và cầu vấn Chúa Hằng Hữu cho ta và
cho toàn dân Ít-ra-ên và Giu-đa. Hãy cầu hỏi về những lời được ghi trong
bộ sách mới tìm được. Vì cơn phẫn nộ Chúa Hằng Hữu đang đổ ra trên
chúng ta thật dữ dội vì tổ phụ chúng ta không vâng giữ lời Chúa Hằng
Hữu. Chúng ta cũng không làm theo những điều đã ghi trong sách này!”
22 Vậy, Hinh-kia và những người khác đến yết kiến nữ Tiên tri Hun-đa,
vợ của Sa-lum, con Tích-va, cháu Ha-sơ-ra, người giữ áo lễ. Bà đang ngụ
tại Quận Nhì, thuộc Giê-ru-sa-lem.
23 Bà nói: “Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên có phán: Hãy
nói với người đã sai các ông rằng:

* **34:9** Nt còn lại

24 ‘Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán: Này, Ta sẽ đổ tai họa trên đất nước
này và trên toàn dân. Tất cả lời nguyền rủa đã ghi trong sách mà người
ta đọc cho vua Giu-đa nghe sẽ thành sự thật.
25 Vì chúng đã lìa bỏ Ta mà dâng hương cho các tà thần, để chọc giận
Ta bằng các vật tay chúng làm ra nên cơn thịnh nộ Ta sẽ đổ xuống đất
nước này không ngớt.’†
26 Các ngươi hãy trình lại cho vua Giu-đa, là người đã sai các ngươi cầu
hỏi Chúa Hằng Hữu, rằng: ‘Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên
phán về sứ điệp con đã nghe:
27 Vì lòng con mềm mại và hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời khi con
nghe lời Ngài phán dạy về đất nước này và về toàn dân. Con đã phủ phục
trước mặt Ta, xé áo và khóc lóc trước mặt Ta nên Ta cũng nghe con, Chúa
Hằng Hữu phán vậy.
28 Này, Ta sẽ không giáng họa như đã hứa cho đến khi con qua đời và
được chôn bình an. Chính con sẽ không thấy những tai họa Ta sẽ đổ
xuống đất nước và toàn dân này!’ ”
Vậy, họ trở về và tâu trình thông điệp của bà với vua.

Cuộc Cải Cách Tôn Giáo của Giô-si-a

29 Vua ra lệnh triệu tập tất cả trưởng lão Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
30 Vua lên Đền Thờ với toàn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, cùng các thầy
tế lễ, và những người Lê-vi—tất cả dân chúng từ già đến trẻ. Tại đó, vua
đọc cho họ nghe mọi lời trong Sách Giao Ước đã tìm thấy trong Đền Thờ
Chúa Hằng Hữu.
31 Vua đứng trên bệ dành cho mình và lập giao ước trước mặt Chúa
Hằng Hữu. Vua hứa nguyện theo Chúa Hằng Hữu hết lòng, hết linh hồn,
vâng giữ các điều răn, luật lệ, và quy luật Ngài. Vua cũng hứa thi hành
các giao ước đã ghi trong sách này.
32 Vua ra lệnh cho toàn dân ở Giê-ru-sa-lem và Bên-gia-min vâng giữ
giao ước ấy. Dân cư Giê-ru-sa-lem cũng làm như vậy, họ cam kết vâng
theo giao ước với Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của tổ phụ họ.
33 Giô-si-a dẹp sạch tất cả thần tượng trong Ít-ra-ên và khiến mọi người
đều phụng sự Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ. Suốt đời Giô-si-a,
toàn dân không lìa bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ mình.

35

Giô-si-a Giữ Lễ Vượt Qua

1 Giô-si-a cử hành lễ Vượt Qua cho Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem,
và giết con chiên của lễ Vượt Qua vào ngày mười bốn tháng giêng.
2 Giô-si-a phân công cho các thầy tế lễ và tăng cường nhân số để phục
vụ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
3 Vua ban lệnh cho các người Lê-vi đã từng dạy dỗ cho người Ít-ra-ên
và đã được biệt riêng cho Chúa Hằng Hữu: “Các ngươi hãy đặt Hòm Giao
Ước thánh trong Đền Thờ mà Sa-lô-môn, con Đa-vít, vua Ít-ra-ên, đã xây

† **34:25** Nt không dập tắt

cất. Các ngươi không cần phải khiêng trên vai. Bây giờ, hãy phục vụ
Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời các ngươi và con dân Ít-ra-ên của Ngài.
4 Hãy chuẩn bị trong nhà tổ phụ mình, theo ban thứ các ngươi, đúng
như sắc lệnh của Đa-vít, vua Ít-ra-ên và sắc lệnh của con ông là Sa-lô-môn.
5 Hãy đứng trong nơi thánh, theo các phân ban trong gia đình tổ phụ
anh em các ngươi và dân tộc mình như khi dâng tế lễ trong Đền Thờ.
6 Hãy giết con chiên của lễ Vượt Qua, hãy tự biệt mình ra thánh, chuẩn
bị lễ Vượt Qua cho anh em mình để thi hành đúng lời Chúa Hằng Hữu đã
truyền cho Môi-se."
7 Giô-si-a cấp cho toàn dân 30.000 chiên và dê con để dâng sinh tế Vượt
Qua cho mỗi người có mặt,* và 3.000 bò đực, bắt trong các bầy súc vật
của vua.
8 Các quan viên của vua cũng tặng lễ vật cho toàn dân, các thầy tế lễ,
và người Lê-vi để dâng tế lễ. Hinh-kia, Xa-cha-ri, và Giê-hi-ên là những
người cai quản Đền Thờ Đức Chúa Trời, cấp cho các thầy tế lễ 2.600 chiên
và dê con để dâng lễ Vượt Qua, cộng thêm 300 bò đực.
9 Cô-na-nia và các em là Sê-ma-gia, Na-tha-na-ên, Ha-sa-bia, Giê-i-ên,
và Giô-xa-bát tức là các trưởng tộc Lê-vi, cung cấp cho người Lê-vi 5.000
chiên và dê con để dâng lễ Vượt Qua, cộng thêm 500 bò đực.
10 Tất cả công việc đều được chuẩn bị sẵn sàng cho lễ Vượt Qua, các
thầy tế lễ và người Lê-vi đều đứng tại chỗ được quy định và theo ban thứ
mình mà phục vụ đúng theo lệnh của vua.
11 Người Lê-vi giết các con chiên của lễ Vượt Qua và đưa máu cho các
thầy tế lễ là những người sẽ dùng tay rảy máu sinh tế, còn người Lê-vi thì
lột da các sinh tế.
12 Họ lấy các tế lễ thiêu mà phân phối cho toàn dân theo từng nhóm
trong tông tộc của họ, vậy họ dâng lên Chúa Hằng Hữu đúng theo Sách
Môi-se đã ghi. Họ cũng làm như vậy với bò đực.
13 Rồi họ nướng con chiên của lễ Vượt Qua theo luật lệ, luộc thịt thánh
trong nồi, vạc, chảo, và phân phát cho toàn dân.
14 Sau đó, người Lê-vi dọn cho họ và các thầy tế lễ—con cháu A-rôn—vì
những thầy tế lễ đã bận rộn từ sáng đến tối để dâng các sinh tế thiêu
và mỡ sinh tế. Người Lê-vi phải nhận phần trách nhiệm chuẩn bị những
việc này.
15 Những nhạc công, thuộc dòng A-sáp, đứng tại chỗ của mình theo
như luật lệ Đa-vít, A-sáp, Hê-man, và Giê-đu-thun, nhà tiên kiến của vua,
đã ấn định. Các ban gác cổng cũng tiếp tục đứng tại chỗ mà canh gác, vì
anh em họ là người Lê-vi cũng dọn sẵn sinh tế Vượt Qua cho họ.
16 Trong ngày ấy, tất cả nghi lễ đều chuẩn bị sẵn sàng để cử hành lễ Vượt
Qua, tế lễ thiêu trên bàn thờ Chúa Hằng Hữu, theo lệnh Vua Giô-si-a.
17 Trong dịp này, toàn dân Ít-ra-ên hiện diện tại Giê-ru-sa-lem đều dự
lễ Vượt Qua và Lễ Bánh Không Men suốt bảy ngày.
18 Từ thời Tiên tri Sa-mu-ên, chưa bao giờ người Ít-ra-ên giữ lễ Vượt Qua
trọng thể như vậy. Chưa có vua nào cử hành lễ Vượt Qua như Giô-si-a với

* **35:7** Nt tìm thấy được

các thầy tế lễ, người Lê-vi, dân cư tại Giê-ru-sa-lem, và toàn dân Giu-đa và Ít-ra-ên đã làm.
19 Lễ Vượt Qua được cử hành vào năm thứ mười tám triều Giô-si-a.

Giô-si-a Tử Trận

20 Sau khi Giô-si-a hoàn thành việc trùng tu Đền Thờ, Vua Nê-cô, nước Ai Cập đem quân tấn công Cát-kê-mít bên Sông Ơ-phơ-rát, Giô-si-a đem quân nghênh chiến.
21 Nhưng Vua Nê-cô sai sứ giả mang sứ điệp đến Giô-si-a:
"Này, vua Giu-đa, tôi với vua có việc gì tranh chấp đâu! Ngày nay tôi không tấn công Giu-đa! Tôi chỉ đánh quân thù của nước tôi và Đức Chúa Trời phán bảo tôi phải đánh gấp! Nếu vua không chống cự Đức Chúa Trời là Đấng đang ở với tôi thì Ngài sẽ không diệt vua đâu."

22 Tuy nhiên, Giô-si-a không nghe theo lời Nê-cô đã nói theo lệnh Đức Chúa Trời, và vua không rút quân. Trái lại, vua còn cải trang và đem quân tiến đánh tại đồng bằng Mê-ghi-đô.
23 Các xạ thủ Ai Cập bắn tên trúng Vua Giô-si-a. Vua bảo các quan hầu cận: "Hãy đem ta ra khỏi trận địa này vì ta đã bị thương nặng!"
24 Họ đưa vua Giô-si-a ra khỏi chiến xa của vua và đem qua một chiến xa khác rồi đưa vua về Giê-ru-sa-lem. Vua qua đời, được an táng trong lăng mộ hoàng gia. Toàn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem đều khóc lóc chịu tang vua.
25 Tiên tri Giê-rê-mi đọc bài ai ca cho Giô-si-a, cho đến nay ban hợp xướng vẫn hát bài ai ca về cái chết của Giô-si-a. Những bài ai ca này đã trở thành truyền thống và được ghi trong Sách Ai Ca.
26 Các công việc trong thời Giô-si-a và lòng trung thành của ông với Luật Pháp Chúa Hằng Hữu,
27 từ đầu đến cuối, đều ghi chép trong Sách Các Vua Ít-ra-ên và Giu-đa.

36

Giô-a-cha Cai Trị Giu-đa

1 Toàn dân tôn con Giô-si-a là Giô-a-cha lên ngôi kế vị tại Giê-ru-sa-lem.
2 Giô-a-cha được hai mươi ba tuổi khi lên ngôi và cai trị Giê-ru-sa-lem chỉ được ba tháng.
3 Vua Ai Cập truất ngôi Giô-a-cha và bắt Giu-đa cống nạp 3,4 tấn bạc và 34 ký vàng.

Giê-hô-gia-kim Cai Trị Giu-đa

4 Vua Ai Cập lập Ê-li-a-kim, em Giô-a-cha, làm vua Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, và đổi tên vua là Giê-hô-gia-kim. Rồi Nê-cô bắt Giô-a-cha giải qua Ai Cập.
5 Giê-hô-gia-kim được hai mươi lăm tuổi khi lên ngôi, và trị vì được mười một năm tại Giê-ru-sa-lem. Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của mình.
6 Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, tấn công Giê-ru-sa-lem rồi Giu-đa, bắt vua xiềng lại bằng xích đồng và giải về Ba-by-lôn.

7 Nê-bu-cát-nết-sa cũng chiếm đoạt một số dụng cụ trong Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu đem về và trưng bày trong miếu thờ ở Ba-by-lôn.
8 Các việc khác trong thời trị vì của Giê-hô-gia-kim, những việc ác vua
đã làm và tâm địa xấu xa của vua đều được chép trong Sách Các Vua
Ít-ra-ên và Giu-đa. Con ông là Giê-hô-gia-kin lên ngôi kế vị.

Giê-hô-gia-kin Cai Trị Giu-đa

9 Giê-hô-gia-kin được mười tám* tuổi khi lên ngôi, và trị vì chỉ được ba
tháng mười ngày tại Giê-ru-sa-lem. Giê-hô-gia-kin làm điều ác trước mặt
Chúa Hằng Hữu.
10 Đến đầu năm sau, vua Nê-bu-cát-nết-sa sai bắt giải Giê-hô-gia-kin
qua Ba-by-lôn, cùng cướp đi nhiều dụng cụ quý giá trong Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu, rồi lập Sê-đê-kia, chú của Giê-hô-gia-kin, làm vua Giu-đa và
Giê-ru-sa-lem.

Sê-đê-kia Cai Trị Giu-đa

11 Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi lên ngôi và trị vì mười một năm
tại Giê-ru-sa-lem.
12 Vua làm điều ác trước mặt Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình,
và không chịu hạ mình trước mặt Tiên tri Giê-rê-mi, người đã truyền đạt
cho vua lời của Chúa Hằng Hữu.
13 Vua cũng nổi loạn chống lại Vua Nê-bu-cát-nết-sa, trái với lời thề
trong Danh Đức Chúa Trời. Sê-đê-kia ngoan cố† và cứng lòng, không chịu
quay về với Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
14 Hơn nữa, tất cả lãnh đạo của thầy tế lễ và toàn dân ngày càng bất
trung. Họ theo các thần tượng ghê tởm của các dân tộc lân bang, làm
hoen ố Đền Thờ Chúa Hằng Hữu đã được thánh hóa tại Giê-ru-sa-lem.
15 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ họ đã nhiều lần sai các
tiên tri của Ngài đến kêu gọi họ vì lòng thương xót dân Ngài và Đền Thờ
Ngài.
16 Tuy nhiên, họ chế giễu các sứ giả của Đức Chúa Trời và khinh bỉ lời
Ngài. Họ đối xử cách lừa dối với các tiên tri cho đến khi cơn phẫn nộ
Chúa Hằng Hữu đổ xuống không phương cứu chữa.

Giê-ru-sa-lem Sụp Đổ

17 Chúa Hằng Hữu khiến vua Ba-by-lôn‡ tấn công họ, tàn sát các thanh
niên của Giu-đa, đuổi theo họ đến Đền Thờ. Họ thật không chút thương
xót, giết cả thanh niên nam nữ, người già, và người ốm yếu.
Đức Chúa Trời giao nạp họ vào tay Nê-bu-cát-nết-sa.
18 Vua lấy tất cả dụng cụ trong Đền Thờ Đức Chúa Trời về Ba-by-lôn,
bất luận lớn nhỏ, các bảo vật trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và trong
kho của vua và các quan viên.
19 Quân địch phóng lửa Đền Thờ Đức Chúa Trời, phá vỡ các tường lũy
Giê-ru-sa-lem, thiêu rụi các cung điện, dinh thự, và phá hủy tất cả vật
dụng quý giá.

---

* **36:9** Trong nhiều bản Hê-bơ-rơ đọc là tám † **36:13** Nt cứng cổ ‡ **36:17** Nt Canh-đê

20 Những người còn sống sót sau cuộc tàn sát bằng gươm đều bị bắt
qua Ba-by-lôn làm nô lệ cho vua và con của vua cho đến thời đế quốc Ba
Tư nắm quyền.
21 Vậy, sứ điệp của Chúa Hằng Hữu đã phán truyền qua Giê-rê-mi đã
được ứng nghiệm. Cuối cùng, đất cũng được nghỉ những năm Sa-bát,§
tức trọn những ngày bị hoang tàn đến bảy mươi năm như lời tiên tri đã
loan báo.

Vua Si-ru Cho Phép Dân Lưu Đày Hồi Hương

22 Vào năm thứ nhất triều Si-ru, vua Ba Tư, lời tiên tri của Giê-rê-mi được
ứng nghiệm. Chúa Hằng Hữu giục lòng vua ra tuyên cáo trong khắp đế
quốc, nội dung như sau:

23 “Đây là điều Vua Si-ru, nước Ba Tư tuyên bố:
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời trên trời, đã ban cho ta tất cả vương
quốc trên đất. Ngài ủy thác cho ta nhiệm vụ kiến thiết Đền Thờ cho
Ngài tại Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đa. Trong tất cả thần dân, ai là con dân
Chúa Hằng Hữu, hãy quay về đất nước mình. Cầu Chúa Hằng Hữu là
Đức Chúa Trời ngươi ở cùng các ngươi!”

§ **36:21** Theo luật Chúa, cứ sáu năm phải để đất nghỉ một năm, gọi là năm Sa-bát

E-xơ-ra

Si-ru Cho Phép Dân Lưu Đày Hồi Hương

1 Vào năm thứ nhất triều Si-ru, vua Ba Tư, lời tiên tri của Giê-rê-mi được
ứng nghiệm. Chúa Hằng Hữu giục lòng vua ra tuyên cáo trong khắp đế
quốc, nội dung như sau:
2 "Si-ru, vua Ba Tư, tuyên cáo:
Đức Chúa Trời Hằng Hữu đã cho ta các vương quốc tại trần gian này.
Nay Chúa phán ta xây Đền Thờ Ngài tại Giê-ru-sa-lem, thuộc Giu-đa.
3 Các con dân của Chúa đều được phép trở về Giê-ru-sa-lem tại Giu-
đa cất lại Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, và của
Giê-ru-sa-lem. Cầu xin Đức Chúa Trời ban phước lành cho tất cả con dân
Chúa.
4 Những người Giu-đa sinh sống rải rác khắp nơi phải được dân bản
xứ giúp đỡ, bằng cách cung cấp vàng, bạc, của cải và súc vật; cùng những
lễ vật người địa phương tự nguyện dâng hiến cho Đền Thờ của Đức Chúa
Trời tại Giê-ru-sa-lem."
5 Đức Chúa Trời làm cho tinh thần của các trưởng tộc Giu-đa và Bên-
gia-min, cùng các thầy tế lễ người Lê-vi, được phấn chấn; họ đứng lên,
trở về Giê-ru-sa-lem xây lại Đền Thờ của Đức Chúa Trời.
6 Dân bản xứ đem những vật bằng vàng, bạc, của cải, súc vật, và những
vật quý khác—cùng những lễ vật tự nguyện hiến dâng cho đền thờ—cho
người Giu-đa.
7 Vua Si-ru cũng giao lại cho người Giu-đa các dụng cụ từ Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem đã bị Nê-bu-cát-nết-sa lấy đem về Ba-by-lôn
và để trong đền thần mình.
8 Vua Si-ru còn ra lệnh cho Mít-rê-đát, thủ quỹ của Ba Tư, trích kho một
số bảo vật đem biếu Sết-ba-xa, nhà lãnh đạo Giu-đa.
9 Các bảo vật gồm có:
đĩa vàng lớn 30 cái
đĩa bạc lớn 1.000 cái
lư hương 29 cái
10 bát vàng 30 cái
bát bạc 410 cái
các bảo vật khác 1.000 cái.
11 Tất cả có đến 5.400 bảo vật vàng và bạc. Sết-ba-xa đem các bảo vật
này theo khi cùng đoàn người lưu đày từ Ba-by-lôn trở về Giê-ru-sa-lem.

2

Danh Sách Những Người Hồi Hương

1 Đây là danh sách những người Giu-đa trở về Giê-ru-sa-lem và các
thành phố Giu-đa khác, sau những năm tháng bị vua Nê-bu-cát-nết-sa
lưu đày qua Ba-by-lôn.
2 Các nhà lãnh đạo gồm có: Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, Sê-ra-gia,
Rê-ê-gia, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-bạt, Biết-vai, Rê-hum, và Ba-a-na.

Các nam đinh Ít-ra-ên gồm có:
3 Họ Pha-rốt 2.172 người.
4 Họ Sê-pha-ti-gia 372 người.
5 Họ A-ra 775 người.
6 Họ Pha-hát Mô-áp (con cháu của Giê-sua và Giô-áp) 2.812 người.
7 Họ Ê-lam 1.254 người.
8 Họ Xát-tu 945 người.
9 Họ Xác-cai 760 người.
10 Họ Ba-ni 642 người.
11 Họ Bê-bai 623 người.
12 Họ A-gát 1.222 người.
13 Họ A-đô-ni-cam 666 người.
14 Họ Biết-vai 2.056 người.
15 Họ A-đin 454 người.
16 Họ A-te (con cháu Ê-xê-chia) 98 người.
17 Họ Bết-sai 323 người.
18 Họ Giô-ra 112 người.
19 Họ Ha-sum 223 người.
20 Họ Ghi-ba 95 người.
21 Họ Bết-lê-hem: 123 người.
22 Người Nê-tô-pha 56 người.
23 Người A-na-tốt 128 người.
24 Người Ách-ma-vết 42 người.
25 Người Ki-ri-át Giê-a-rim, Kê-phi-ra, và Bê-ê-rốt 743 người.
26 Người Ra-ma và Ghê-ba 621 người.
27 Người Mích-ma 122 người.
28 Người Bê-tên và A-hi 223 người.
29 Công dân Nê-bô 52 người.
30 Công dân Mác-bích 156 người.
31 Công dân Ê-lam khác 1.254 người.
32 Công dân Ha-rim 320 người.
33 Công dân Lô-đơ, Ha-đi, và Ô-nô 725 người.
34 Công dân Giê-ri-cô 345 người.
35 Công dân Sê-na 3.630 người.
36 Các thầy tế lễ gồm có:
Họ Giê-đa-gia (thuộc nhà Giê-sua) 973 người.
37 Họ Y-mê 1.052 người.
38 Họ Pha-su-rơ 1.247 người.
39 Họ Ha-rim 1.017 người.
40 Người Lê-vi gồm có:
Họ Giê-sua và Cát-mi-ên (con cháu Hô-đa-via) 74 người.
41 Các ca sĩ thuộc họ A-sáp 128 người.
42 Con cháu những người gác cổng thuộc họ Sa-lum, họ A-te, họ Thanh-môn, họ A-cúp, họ Ha-ti-ta, và họ Sô-bai 139 người.
43 Những người phục dịch Đền Thờ gồm có:
Họ Xi-ha, họ Ha-su-pha, họ Ta-ba-ốt,
44 họ Kê-rốt, họ Sia-ha, họ Ba-đôn,

45 họ Lê-ba-na, họ Ha-ga-ba, họ A-cúp,
46 họ Ha-gáp, họ Sam-lai, họ Ha-nan,
47 họ Ghi-đên, họ Ga-cha, họ Rê-a-gia,
48 họ Rê-xin, họ Nê-cô-đa, họ Ga-xam,
49 họ U-xa, họ Pha-sê-a, họ Bê-sai,
50 họ A-sê-na, họ Mê-u-nim, họ Nê-phu-sim,
51 họ Bác-búc, họ Ha-cu-pha, họ Ha-rua,
52 họ Ba-lút, họ Mê-hi-đa, họ Hạc-sa,
53 họ Bạt-cô, họ Si-sê-ra, họ Tha-mác,
54 họ Nê-xia, và họ Ha-ti-pha.
55 Con cháu các cựu thần của Sa-lô-môn gồm có:
Họ Sô-tai, họ Hát-sô-phê-rết, họ Phê-ru-đa,
56 họ Gia-a-la, họ Đạt côn, họ Ghi-đên,
57 họ Sê-pha-tia, họ Hát tinh, họ Bô-kê-rết Ha-xê-ba-im, và họ A-mi.
58 Tính chung những người phục dịch Đền Thờ và con cháu cựu thần Sa-lô-môn là 392 người.
59 Có một số người từ các thành Tên Mê-la, Tên Hạt-sa, Kê-rúp, A-đan, và Y-mê trở về Giê-ru-sa-lem, nhưng họ không còn gia phả hay bằng cớ về nguồn gốc tông tộc, để chứng minh họ là người Ít-ra-ên. Những người này gồm có:
60 Họ Đê-la-gia, họ Tô-bia, và họ Nê-cô-đa, tổng cộng 652 người.
61 Cũng có con cháu của các thầy tế lễ trong ba họ Ha-ba-gia, Ha-cốt, và Bát-xi-lai. (Ông này cưới con gái của Bát-xi-lai, người Ga-la-át, và người ta gọi ông theo tên cha vợ.)
62 Những người này cũng không tìm được gia phả, nên bị ngưng chức tế lễ.*
63 Các nhà lãnh đạo cấm họ không được hưởng phần ăn thánh, vì các nhà lãnh đạo muốn chờ đến lúc cầu hỏi Chúa Hằng Hữu bằng cách dùng U-rim và Thu-mim† để xem họ có thuộc dòng họ thầy tế lễ không.
64 Tổng số các nhóm kể trên lên đến 42.360 người.
65 Ngoài ra, có 7.337 gia nhân và 200 ca sĩ, cả nam lẫn nữ.
66 Họ đem theo 736 con ngựa, 245 con la,
67 435 con lạc đà, và 6.720 con lừa.
68 Khi đến Đền Thờ Chúa Hằng Hữu tại Giê-ru-sa-lem, các trưởng tộc tùy khả năng cung hiến tài vật để thực hiện công tác tái thiết Đền Thờ Đức Chúa Trời.
69 Số tài vật dâng hiến gồm 500 ký‡ vàng, 3 tấn§ bạc, và 100 bộ lễ phục cho các thầy tế lễ.
70 Như vậy, các thầy tế lễ, người Lê-vi, các ca sĩ, người gác cổng, người phục dịch đền thờ và tất cả những người khác về sống tại Giê-ru-sa-lem và miền phụ cận. Các thường dân lưu đày còn lại cũng hồi hương về sống trong thành mình.

3

Bàn Thờ Được Xây Lại

* **2:62** Nt thêm: vì không sạch † **2:63** Xem Xuất 28:30 ‡ **2:69** Nt đa-riếc § **2:69** Nt mi-na

1 Đến tháng bảy, người Ít-ra-ên vừa hồi hương từ các nơi kéo về Giê-ru-sa-lem.
2 Thầy Tế lễ Giê-sua, con Giô-xa-đác, các thầy tế lễ khác, Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, và các anh em ông cùng nhau xây lại bàn thờ cho Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên. Họ dâng lễ thiêu trên ấy, đúng theo Luật Môi-se, người của Đức Chúa Trời quy định.
3 Họ dựng bàn thờ đúng vào vị trí cũ, dâng lễ thiêu buổi sáng và buổi chiều cho Chúa Hằng Hữu. Tuy nhiên họ cũng lo ngại các dân tộc khác đến quấy nhiễu.
4 Họ cử hành lễ Lều Tạm như sách Luật dạy, dâng đúng số lễ thiêu phải dâng mỗi ngày.
5 Sau đó, họ dâng lễ thiêu thường lệ, lễ vật ngày trăng non và các ngày lễ khác của Chúa Hằng Hữu. Lễ vật tự nguyện của toàn dân cũng được dâng lên Chúa Hằng Hữu.
6 Như thế họ bắt đầu dâng lễ thiêu lên Chúa Hằng Hữu, mặc dù lúc ấy nền đền thờ chưa đặt.

Xây Lại Đền Thờ

7 Họ dùng tiền mướn thợ nề, thợ mộc; dùng thức ăn, thức uống, và dầu trả cho người Si-đôn và Ty-rơ, để những người này chở gỗ bá hương từ Li-ban đến cảng Giốp-ba, như được quy định trong sắc lệnh của Si-ru, hoàng đế Ba Tư.
8 Công cuộc kiến trúc Đền Thờ của Đức Chúa Trời thực sự bắt đầu vào tháng hai, hai năm sau khi họ trở về Giê-ru-sa-lem. Mọi người đều bắt tay vào việc, từ Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, Giê-sua, con Giô-xa-đác, với các anh em thầy tế lễ, và người Lê-vi, cùng tất cả những người Ít-ra-ên đã hồi hương. Những người Lê-vi từ hai mươi tuổi trở lên được chỉ định trông coi thợ làm việc.
9 Còn Giê-sua với các con và anh em ông, Cát-mi-ên và các con, con cháu Giu-đa, con cháu Hê-na-đát và bà con ông là người Lê-vi đều cùng chịu trách nhiệm tổng quát điều hành công cuộc tái thiết đền thờ của Đức Chúa Trời.
10 Khi đặt nền Đền Thờ của Đức Chúa Trời, các thầy tế lễ mặc lễ phục đứng thổi kèn; người Lê-vi thuộc dòng A-sáp đánh chập chõa tôn vinh Chúa Hằng Hữu theo nghi thức đã được Vua Đa-vít quy định.
11 Họ hát đối đáp để tôn vinh, cảm tạ Chúa Hằng Hữu:
“Chúa là thiện mỹ!
Ngài thương yêu Ít-ra-ên đến muôn đời!”
Rồi toàn dân đồng thanh reo lớn lên, tôn vinh Chúa Hằng Hữu vì nền móng Đền Thờ Chúa Hằng Hữu đã đặt.
12 Nhưng có nhiều thầy tế lễ, người Lê-vi, trưởng tộc, và những bậc lão thành đã từng thấy Đền Thờ trước kia trên nền cũ, đó mới chính thật là Đền Thờ theo mắt họ, khóc lớn tiếng, trong khi nhiều người khác reo lớn tiếng vui mừng.
13 Cho nên người ta không thể phân biệt tiếng reo vui với tiếng khóc, vì dân chúng kêu lớn tiếng, từ xa vẫn nghe được.

4

Kẻ Thù Chống Đối Việc Tái Thiết

1 Khi các kẻ thù nghe tin những người Giu-đa và Bên-gia-min đi đày
đã trở về và đang xây lại Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên,
2 thì họ đến nói với Xô-rô-ba-bên và các trưởng tộc: "Xin để chúng
tôi cộng tác với các ông, vì chúng tôi cũng thờ Đức Chúa Trời các ông.
Chúng tôi vẫn dâng lễ vật lên Ngài từ ngày Ê-sạt-ha-đôn, vua A-sy-ri đem
chúng tôi đến đây."
3 Nhưng Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, và các trưởng tộc Ít-ra-ên đáp: "Không.
Các ông không được dự phần vào công tác này. Chỉ người Ít-ra-ên chúng
tôi mới có nhiệm vụ xây cất Đền Thờ Chúa Hằng Hữu mà thôi, đúng theo
sắc lệnh của Vua Si-ru, nước Ba Tư."
4 Vì muốn làm nản lòng người Giu-đa trong việc xây cất đền thờ,
5 dân trong xứ mướn các mưu sĩ bàn ra để phá hoại công tác. Họ làm
như vậy suốt triều Si-ru, và luôn cho đến thời Vua Đa-ri-út cai trị Ba Tư.

Sự Chống Đối Dưới Triều Vua A-suê-ru và Ạt-ta-xét-xe

6 Đến lúc A-suê-ru lên ngôi, họ viết một bản cáo trạng tố cáo người
Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem.
7 Dưới đời Vua Ạt-ta-xét-xe, nước Ba Tư, Bích-lam, Mít-rê-đát, Ta-bê-ên,
và những người cộng tác với họ viết sớ tâu lên Ạt-ta-xét-xe. Sớ viết bằng
tiếng A-ram, được dịch ra cho vua.
8 Tổng trấn Rê-hum và Thư ký Sim-sai cũng viết sớ dâng lên Vua Ạt-ta-
xét-xe chống đối Giê-ru-sa-lem, như sau:
9 Tổng trấn Rê-hum và Thư ký Sim-sai với sự đồng tình của các phán
quan và chính quyền của người Đinh-ni, người A-phát-sa, người Tạt-bên,
người A-phát, người Ạt-kê,
10 và những sắc dân khác được nhà quyền quý cao trọng Ô-náp-ba đem
đến cho lập nghiệp ở Sa-ma-ri và các nơi khác phía tây Sông Ơ-phơ-rát.
11 Nội dung sớ này như sau:

"Vua Ạt-ta-xét-xe vạn tuế! Chúng tôi là đầy tớ của vua ở phía tây
Sông Ơ-phơ-rát.

12 Xin tâu vua rõ về việc bọn Do Thái từ Ba-by-lôn về Giê-ru-sa-lem
đang xây lại thành ấy, một thành độc ác, chuyên phản loạn. Chúng nó
đã đặt lại nền móng đền thờ và sẽ sớm hoàn thành vách thành.

13 Xin vua hiểu rằng, nếu thành này được cất lại, vách thành được
xây xong, chúng nó sẽ không nạp cống, đóng thuế cho vua nữa; ngân khố
triều đình sẽ suy giảm.

14 Vì chúng tôi hưởng lộc* triều đình, không thể khoanh tay đứng
nhìn việc vua bị xúc phạm như vậy, nên mới dâng sớ này.

15 Vua tra xét sách sử đời các tiên đế, thì biết rằng thành này là một
thành hay phản nghịch. Đúng thế, thành này bị phá đổ hoang tàn, chính
vì dân thành liên tục nổi loạn chống các vua, các nước từ bao nhiêu đời.

* **4:14** Nt ăn muối

16 Xin vua biết cho rằng, nếu thành này được cất lại, vách thành được
xây xong, thì vua sẽ mất phần đất phía bên này Sông Ơ-phơ-rát."
17 Vua Ạt-ta-xét-xe trả lời như sau:
"Gửi Tổng trấn Rê-hum, Thư ký Sim-sai, các viên chức khác ở Sa-ma-
ri, và các miền phía tây Sông Ơ-phơ-rát:
Chúc các người bình an.
18 Tờ sớ các người dâng lên đã được đọc cho ta nghe.
19 Ta đã ra lệnh tra cứu, và thấy rằng từ xưa thành này vẫn nổi lên
chống các vua. Sự phản nghịch và xúi giục dấy loạn thường xảy ra tại đó.
20 Ngoài ra, tại Giê-ru-sa-lem đã có những vua lớn, cai trị cả miền bên
kia sông, thu cống phẩm và các loại thuế (thuế quan, thuế đường, cầu,
chợ).
21 Vì thế, ta ban lệnh chấm dứt việc xây cất này, cho đến khi có lệnh
mới.
22 Các người cẩn trọng thi hành, đừng để cho hoàng triều phải bị thiệt
hại."
23 Sau khi đọc chiếu của Vua Ạt-ta-xét-xe, Rê-hum, Sim-sai, và các viên
chức khác vội vàng đến Giê-ru-sa-lem, dùng cường quyền và bạo lực
buộc người Giu-đa chấm dứt việc kiến thiết.

Công Cuộc Tái Thiết Bị Đình Trệ

24 Vậy công tác xây cất Đền Thờ Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem đình
lại cho đến năm thứ hai triều Vua Đa-ri-út, nước Ba Tư.

5

1 Bấy giờ, các Tiên tri A-gai và Xa-cha-ri, con Y-đô, rao truyền lời Chúa
để giục giã lòng người Do Thái ở Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
2 Với sự giúp đỡ của các tiên tri này, Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, và
Giê-sua, con Giô-xa-đác, đồng lòng đứng lên lo việc xây lại Đền Thờ của
Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.
3 Lúc ấy, Tác-tê-nai, là tổng trấn lãnh thổ phía tây Sông Ơ-phơ-rát, Sê-ta
Bô-xê-nai, và các viên chức khác đến Giê-ru-sa-lem tra vấn: "Ai cho phép
các ông xây Đền Thờ và vách thành này?"
4 Họ cũng hỏi tên tuổi tất cả những người tham gia việc xây cất Đền
Thờ.
5 Nhưng trong sự quan phòng của Đức Chúa Trời, những người lãnh
đạo Giu-đa không ra lệnh đình chỉ công tác, mà chỉ báo lên Đa-ri-út để
quyết định.

Sớ của Tác-tê-nai Gửi Vua Đa-ri-út

6 Đây là sớ của Tác-tê-nai, là tổng trấn phía tây Sông Ơ-phơ-rát, Sê-ta
Bô-xê-nai, và các viên chức khác tâu lên Vua Đa-ri-út như sau:
7 "Vua Đa-ri-út vạn tuế!
8 Thưa vua, chúng tôi đã đến tận nơi xây cất Đền Thờ của Đức Chúa
Trời vĩ đại trong tỉnh Giu-đa. Đền này được xây bằng đá tảng lớn, xà
gỗ được gác trên vách tường. Họ làm việc cần mẫn và công trình đang
tiến triển nhanh chóng.
9 Chúng tôi đã hỏi các trưởng lão ở đó để biết ai cho phép họ xây Đền
và vách thành này,

10 cùng lấy danh tính của những người chủ xướng để trình lên vua.
11 Họ trả lời: ‘Chúng tôi là đầy tớ của Đức Chúa Trời, Chủ Tể trời và
đất. Chúng tôi đang cất lại Đền Thờ mà một vị vua Ít-ra-ên vĩ đại đã
xây.
12 Vì tổ tiên chúng tôi chọc giận Đức Chúa Trời, nên Ngài giao dân tộc
chúng tôi cho Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, người đã phá hủy
Đền Thờ này, lưu đày chúng tôi qua Ba-by-lôn.
13 Vào năm thứ nhất triều Vua Si-ru, nước Ba-by-lôn ra lệnh cất lại
Đền Thờ của Đức Chúa Trời.
14 Vua Si-ru cũng đem trả lại cho người Giu-đa các dụng cụ bằng vàng
và bằng bạc trước kia để trong Đền Thờ Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem,
nhưng đã bị Nê-bu-cát-nết-sa tịch thu đem về Ba-by-lôn và để trong các
đền miếu. Vua Si-ru lấy các dụng cụ này giao cho Sết-ba-xa, người được
vua chỉ định làm tổng trấn Giu-đa, và dặn:
15 Đem các vật dụng này về đặt trong đền thờ Giê-ru-sa-lem sau khi
xây cất lại Đền Thờ của Đức Chúa Trời tại chỗ cũ.
16 Sết-ba-xa đến Giê-ru-sa-lem, đặt nền Đền Thờ Đức Chúa Trời. Từ
đó đến nay, công trình xây cất tiếp tục nhưng vẫn chưa hoàn tất.’
17 Bây giờ xin vua vui lòng cho người tra cứu hồ sơ trong hoàng cung
tại Ba-by-lôn, xem thử Vua Si-ru có ban sắc lệnh cho xây lại Đền Thờ
Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem không. Sau đó xin vua cho chúng tôi
biết ý chỉ.”

6

Đa-ri-út Chấp Thuận Việc Tái Thiết

1 Vua Đa-ri-út ra lệnh lục tìm nơi tàng trữ văn kiện trong văn khố tại
Ba-by-lôn.
2 Người ta tìm được trong cung Éc-ba-tan thuộc tỉnh Mê-đi một văn kiện
ghi chép như sau:
“Sắc lệnh:
3 Năm thứ nhất triều Vua Si-ru, ban sắc lệnh bảo xây lại Đền Thờ Đức
Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, nơi người ta dâng các lễ vật cho Ngài.
Nền của Đền phải xây cho vững chắc. Chiều cao Đền sẽ là 27,6 mét,*
và chiều dài 27,6 mét.
4 Có ba dãy đá tảng và một dãy xà gỗ mới. Phí tổn xây cất do công
khố đài thọ.
5 Còn các dụng cụ bằng vàng và bạc trong Đền Thờ Đức Chúa Trời
tại Giê-ru-sa-lem bị Nê-bu-cát-nết-sa tịch thu đem về Ba-by-lôn phải được
trả lại để đem về Giê-ru-sa-lem đặt vào Đền Thờ Đức Chúa Trời như cũ.”
6 Căn cứ vào văn kiện này, Vua Đa-ri-út ra lệnh:
“Vì thế, Tác-tê-nai, là tổng trấn lãnh thổ phía tây Sông Ơ-phơ-rát,
Sê-ta Bô-xê-nai, và chính quyền tại đó:
7 Phải để yên cho người Giu-đa xây lại Đền Thờ Đức Chúa Trời tại chỗ
cũ.

* **6:3** Nt 60 cubits chiều cao và chiều rộng

8 Ngoài ra, phải lấy thuế bên kia Sông Ơ-phơ-rát trả tất cả chi phí xây
cất Đền Thờ cho người Giu-đa, không được chậm trễ.
9 Hằng ngày, phải cung cấp cho các thầy tế lễ tại Giê-ru-sa-lem những
sinh tế cần thiết để họ dâng lên Đức Chúa Trời: bò tơ đực, chiên đực,
chiên con, lúa mì, muối, rượu, và dầu ô-liu.
10 Như thế, họ có thể dâng những lễ vật đẹp ý Đức Chúa Trời và cầu
nguyện cho ta và các hoàng tử.
11 Nếu ai thay đổi lệnh này, phải rút một cây đòn tay từ nhà nó ra,
trồng xuống đất, rồi treo nó lên.† Nhà nó sẽ thành một đống rác dơ
bẩn.
12 Xin Đức Chúa Trời, Đấng ngự trong Đền Thờ ấy, hủy diệt bất kỳ vua
hoặc dân nào dám cãi lệnh này, hoặc dám phá hoại Đền Thờ Đức Chúa
Trời tại Giê-ru-sa-lem.
Ta, Đa-ri-út ban hành sắc lệnh này. Tất cả phải chấp hành nghiêm
chỉnh."

Lễ Cung Hiến Đền Thờ

13 Tổng trấn Tác-tê-nai, Sê-ta Bô-xê-nai, và các viên chức khác triệt để
thi hành mệnh lệnh của Vua Đa-ri-út.
14 Vì thế, các trưởng lão Giu-đa tiếp tục xây cất đền thờ tốt đẹp, đúng
như lời các Tiên tri A-gai và Xa-cha-ri, con Y-đô. Họ thực hiện công tác
theo mệnh lệnh của Đức Chúa Trời Ít-ra-ên và sắc lệnh của các vua Ba Tư
là Si-ru, Đa-ri-út, và Ạt-ta-xét-xe.
15 Ngày mùng ba tháng A-đa, vào năm thứ sáu triều Đa-ri-út, công cuộc
xây cất hoàn tất.
16 Người Ít-ra-ên gồm các thầy tế lễ, người Lê-vi và tất cả những người
lưu đày hồi hương hân hoan dự lễ khánh thành Đền Thờ của Đức Chúa
Trời.
17 Trong lễ này, họ dâng 100 con bò đực, 200 chiên đực, 400 chiên con,
và 12 dê đực làm tế lễ chuộc tội cho mười hai đại tộc Ít-ra-ên.
18 Các thầy tế lễ và người Lê-vi được chia thành từng ban để phụng sự
Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, như đã được quy định trong Sách của
Môi-se.

Dự Lễ Vượt Qua

19 Những người lưu đày hồi hương cũng dự lễ Vượt Qua vào ngày mười
bốn tháng giêng.
20 Các thầy tế lễ và người Lê-vi cùng nhau dọn mình thanh sạch, rồi giết
chiên con lễ Vượt Qua cho mọi người lưu đày về, cho anh em thầy tế lễ
và cho chính họ.
21 Người Ít-ra-ên ăn lễ Vượt Qua này cùng với những người ngoại quốc
đã bỏ lối thờ cúng cũ để theo người Ít-ra-ên thờ Đức Chúa Trời.
22 Họ hân hoan giữ lễ Bánh Không Men trong bảy ngày. Họ vui mừng
vì Chúa Hằng Hữu khiến cho vua A-sy-ri giúp đỡ họ xây cất Đền Thờ của
Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.

† **6:11** Hoặc: rút một cây đòn tay từ nhà người ấy, đâm xuyên qua mình nó. (Cả hai trường hợp
đều nói về cách xử tử của người Ba Tư)

7

E-xơ-ra Trở Về Giê-ru-sa-lem

1 Dưới triều Vua Ạt-ta-xét-xe, nước Ba Tư, có một người kia tên E-xơ-ra.
Ông là con Sê-ra-gia, Sê-ra-gia con A-xa-ria, A-xa-ria con Hinh-kia,
2 Hinh-kia con Sa-lum, Sa-lum con Xa-đốc, Xa-đốc con A-hi-túp,
3 A-hi-túp con A-ma-ria, A-ma-ria con A-xa-ria, A-xa-ria con Mê-ra-giốt,
4 Mê-ra-giốt con Xê-ra-hi-gia, Xê-ra-hi-gia con U-xi, U-xi con Bu-ki,
5 Bu-ki con A-bi-sua, A-bi-sua con Phi-nê-a, Phi-nê-a con Ê-lê-a-sa, Ê-lê-a-sa con A-rôn, A-rôn là thầy tế lễ đầu tiên.*
6 E-xơ-ra là một trong những người lưu đày từ Ba-by-lôn về. Ông là văn sĩ, thông thạo Luật Môi-se do chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, ban bố cho Ít-ra-ên. Nhờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình giúp đỡ, nên mọi điều E-xơ-ra thỉnh cầu đều được vua chấp thuận.
7 Vào năm thứ bảy đời vua Ạt-ta-xét-xe, ông hồi hương cùng một số thường dân Ít-ra-ên, một số thầy tế lễ, người Lê-vi, ca sĩ, người gác cổng và người phục dịch Đền Thờ.
8 E-xơ-ra về đến Giê-ru-sa-lem vào tháng năm trong năm thứ bảy triều vua.
9 Họ rời Ba-by-lôn ngày mùng một tháng giêng năm thứ bảy đời Ạt-ta-xét-xe, và đến Giê-ru-sa-lem ngày mồng một tháng năm, trong sự dẫn dắt và ban ơn của Đức Chúa Trời.
10 E-xơ-ra được Chúa phù hộ vì ông chuyên tâm nghiên cứu, thực hành, và dạy Luật Pháp của Chúa Hằng Hữu cho người Ít-ra-ên.

Thư của Vua Ạt-ta-xét-xe Gửi E-xơ-ra

11 Vua Ạt-ta-xét-xe có gửi một bức thư cho E-xơ-ra, là thầy tế lễ và văn sĩ đã học và dạy những điều răng và luật lệ của Chúa Hằng Hữu truyền cho Ít-ra-ên:
12 “Ạt-ta-xét-xe, vua các vua, gửi cho E-xơ-ra, là thầy tế lễ và thầy dạy luật của Đức Chúa Trời trên trời. Chúc ngươi bình an.
13 Ta ban hành sắc lệnh cho phép tất cả thường dân Ít-ra-ên, thầy tế lễ, và người Lê-vi ở trong nước ta được trở về Giê-ru-sa-lem cùng với ngươi, nếu họ muốn.
14 Ta và bảy quân sư của ta sai ngươi đi thăm dò cho biết người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem có tuân giữ luật pháp của Đức Chúa Trời đúng như bản sao luật ấy hiện ngươi đang có trong tay hay không.
15 Ngươi cũng sẽ chở về Giê-ru-sa-lem số vàng bạc của ta, để các vị quân sư tự ý cung hiến cho Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng đang ngự tại Giê-ru-sa-lem.
16 Ngươi hãy lấy vàng bạc thu thập được tại đất Ba-by-lôn, cũng như những lễ vật của kiều dân Ít-ra-ên và các thầy tế lễ tự nguyện hiến dâng lên Đền Thờ Đức Chúa Trời mình tại Giê-ru-sa-lem.
17 Ngươi sẽ dùng tiền này mua bò, chiên đực, chiên con, lễ vật cho lễ chay, lễ quán, để dâng trên bàn thờ trong Đền Thờ Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem.

* **7:5** Ctd thầy tế lễ chính, thầy tế lễ đứng đầu

18 Vàng bạc còn lại ngươi và anh em ngươi có thể dùng vào việc khác,
miễn là hợp với thánh ý Đức Chúa Trời ngươi.
19 Ngươi sẽ đem về Giê-ru-sa-lem các dụng cụ đền thờ được giao lại
cho ngươi, đặt trong Đền, trước mặt Đức Chúa Trời.
20 Nếu Đền Thờ Đức Chúa Trời cần gì khác, ngươi được phép sử dụng
công quỹ cho các chi phí ấy.
21 Ta, Vua Ạt-ta-xét-xe, ra sắc lệnh truyền cho các thủ quỹ ngân khố
miền tây Sông Ơ-phơ-rát: Bất kỳ những gì E-xơ-ra, thầy tế lễ và thầy
dạy luật của Đức Chúa Trời, cần các ngươi phải sẵn sàng cung cấp,
22 cho đến giới hạn 3.400 ký† bạc, 18.200 lít‡ lúa mì, 2.100 lít§ rượu,
2.100 lít dầu; còn muối, không cần giới hạn.
23 Hơn nữa, bất cứ điều gì Đức Chúa Trời bảo là cần cho Đền Thờ,
các ngươi phải cung cấp chu đáo. Nếu không, Ngài sẽ giáng họa trên đất
nước, trên vua, và các hoàng tử.
24 Ta cũng nói rõ là các thầy tế lễ, người Lê-vi, ca sĩ, người gác cổng,
người phục dịch Đền Thờ và tất cả những người khác làm việc trong Đền
Thờ của Đức Chúa Trời không phải đóng thuế gì cả.
25 Còn ngươi, E-xơ-ra, theo sự khôn ngoan Đức Chúa Trời ban cho
ngươi, hãy chỉ định phán quan và các viên chức, là những người hiểu
biết luật Đức Chúa Trời, để họ cai trị, xét xử toàn dân ở phía tây Sông
Ơ-phơ-rát. Nếu có ai không biết luật Đức Chúa Trời, ngươi sẽ dạy cho
họ.
26 Có ai bất tuân luật Đức Chúa Trời và sắc lệnh của vua, phải lập
tức xử trị bằng án tử hình, lưu đày, tịch biên tài sản, hoặc giam giữ tùy
trường hợp."

E-xơ-ra Ngợi Tôn Chúa Hằng Hữu

27 E-xơ-ra thưa: "Tôn vinh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ tiên
chúng ta, Ngài đã giục giã lòng vua lo sửa sang Đền Thờ Chúa Hằng Hữu
tại Giê-ru-sa-lem cho tốt đẹp!
28 Và cho tôi được lòng vua, các quân sư, và quần thần! Nhờ Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời giúp đỡ, tôi phấn khởi kêu gọi các nhà lãnh
đạo Ít-ra-ên xúc tiến việc trở về Giê-ru-sa-lem với tôi."

8

Những Người Cùng Hồi Hương với E-xơ-ra

1 Đây là tên và gia phả các nhà lãnh đạo cùng về nước với tôi từ Ba-by-
lôn dưới triều Vua Ạt-ta-xét-xe: *
2 Ghẹt-sôn thuộc dòng Phi-nê-a.
Đa-ni-ên thuộc dòng Y-tha-ma.
Hát-túc, con Sê-ca-nia, thuộc dòng Đa-vít.
3 Xa-cha-ri thuộc dòng Pha-rốt và 150 người nam† khác thuộc dòng Phu-
rốt và dòng Sê-ca-nia.
4 Ê-li-hô-ê-nai, con Xê-ra-hi-gia, thuộc dòng Pha-hát Mô-áp và 200 người
nam khác.

† **7:22** Nt 100 ta-lâng ‡ **7:22** Nt 100 cô-rơ § **7:22** Nt 100 baths * **8:1** Nt thêm: từ Ba-by-lôn,
dưới đời Ạt-ta-xét-xe † **8:3** Nt người đàn ông

5 Một người con của Gia-ha-xi-ên thuộc dòng Sê-ca-nia và 300 người
nam khác.
6 Từ gia đình của Ga-anh: Ê-bết, con Giô-na-than, thuộc dòng A-đin và
50 người nam khác.
7 Ê-sai, con A-tha-li-a, thuộc dòng Ê-lam và 70 người nam khác.
8 Xê-ba-đia, con Mi-ca-ên, thuộc dòng Sê-pha-tia và 80 người nam khác.
9 Áp-đia, con Giê-hi-ên, thuộc dòng Giô-áp và 218 người nam khác.
10 Một người con của Giô-si-phia, thuộc dòng Sê-lô-mít và 160 người
nam khác.
11 Xa-cha-ri, con Bê-bai, thuộc dòng Bê-bai và 28 người nam khác.
12 Giô-ha-nan, con Ha-ca-tan, thuộc dòng A-gát và 100 người nam khác.
13 Ê-li-phê-lết, Giê-u-ên Sê-ma-gia thuộc dòng A-đô-ni-cam và 60 người
nam khác, những người này đến sau.
14 U-thai và Xác-cua thuộc dòng Biết-vai và 70 người nam khác.

Hành Trình Hồi Hương Về Giê-ru-sa-lem của E-xơ-ra

15 Tôi tập họp họ bên dòng sông A-ha-va và cắm trại tại đó trong ba
ngày. Khi kiểm kê dân số, tôi chỉ thấy có thường dân và thầy tế lễ; không
có người Lê-vi.
16 Vì thế tôi cho mời những nhà lãnh đạo Ê-li-ê-se, A-ri-ên, Sê-ma-gia, Ê-
na-than, Gia-ríp, Ên-na-than, Na-than, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam. Tôi cũng
mời Giô-gia-ríp và Ên-na-than, là hai người có kiến thức sâu rộng.
17 Tôi cử họ đến gặp Y-đô, một nhà lãnh đạo tại Ca-si-phia, để xin Y-đô,
các anh em ông, và những người phục dịch đền thờ gửi đến cho chúng
tôi những người có thể đảm nhiệm các chức vụ trong Đền Thờ Đức Chúa
Trời tại Giê-ru-sa-lem.
18 Nhờ Đức Chúa Trời phù hộ, họ đưa đến cho chúng tôi một người
khôn ngoan, tên là Sê-rê-bia, thuộc dòng Mách-li, con Lê-vi, cháu Ít-ra-
ên. Cùng đến với ông có các con và anh em ông, gồm mười tám người,
19 Ha-sa-bia và Ê-sai thuộc dòng Mê-ra-ri, các con và anh em của họ
gồm hai mươi người,
20 và 220 người phục dịch Đền Thờ. Quy chế của những người phục
dịch Đền Thờ được Vua Đa-vít và các quan trong triều thiết lập; mục
đích là để họ phụ tá người Lê-vi. Tên những người này đều được ghi vào
danh sách.
21 Bên bờ Kênh A-ha-va, tôi yêu cầu mọi người kiêng ăn, tỏ lòng khiêm
tốn trước Đức Chúa Trời, xin Ngài cho chúng tôi và con cái, cùng của cải
được bình an trong lúc đi đường.
22 Tôi nghĩ xin vua cho quân đội theo hộ tống là một điều xấu hổ, vì tôi
có nói với vua: Đức Chúa Trời chúng tôi phù hộ những ai tìm cầu Ngài,
nhưng trừng trị‡ những ai từ bỏ Ngài.
23 Vì thế chúng tôi kiêng ăn để cầu xin Chúa cho thượng lộ bình an, và
Đức Chúa Trời đã nhậm lời.
24 Trong số các thầy tế lễ, tôi chọn mười hai người đứng đầu: Sê-rê-bia,
Ha-sa-bia, và mười người khác.

‡ **8:22** Nt uy quyền và thịnh nộ của Ngài chống lại

25 Tôi giao cho họ bạc, vàng, dụng cụ đền thờ, và những phẩm vật mà
hoàng đế, các quân sư Ba-by-lôn, các nhà lãnh đạo và toàn dân Ít-ra-ên
dâng vào Đền Thờ Đức Chúa Trời.
26 Tôi cân các vật ấy và đưa cho họ như sau:
24 tấn§ bạc,
3,4 tấn các dụng cụ bằng bạc,
3,4 tấn các dụng cụ bằng vàng,
27 20 cái bát vàng nặng khoảng 8,6 ký,*
2 dụng cụ bằng đồng thượng hạng, có giá trị như vàng.
28 Tôi nói với các thầy tế lễ: "Các ông là người thánh của Chúa. Vàng
bạc và các dụng cụ này cũng là thánh, vì đã được dâng cho Đức Chúa
Trời Hằng Hữu của các tổ tiên.
29 Xin các ông giữ cẩn thận, giao lại đầy đủ cho các thầy tế lễ lãnh đạo,
người Lê-vi, và các trưởng tộc Ít-ra-ên trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu tại
Giê-ru-sa-lem."
30 Vậy các thầy tế lễ và người Lê-vi nhận vàng bạc, và các dụng cụ Đền
Thờ Đức Chúa Trời để đem về Giê-ru-sa-lem.
31 Ngày mười hai tháng giêng, từ Kênh A-ha-va chúng tôi lên đường đi
Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa Trời gìn giữ chúng tôi khỏi tay kẻ thù rình rập
dọc đường.
32 Chúng tôi đến Giê-ru-sa-lem, ở đó ba ngày.
33 Qua ngày thứ tư, chúng tôi đem vàng, bạc và các dụng cụ vào Đền
Thờ Đức Chúa Trời, cân lại rồi giao cho Mê-rê-mốt, con Thầy Tế lễ U-ri.
Bên cạnh ông có những người Lê-vi là Ê-lê-a-sa, con Phi-nê-a, Giô-xa-bát,
con Giê-sua, và Nô-a-đia, con Bin-nui.
34 Mọi món đều được cân kỹ lưỡng và trọng lượng được ghi lại rõ ràng.
35 Chúng tôi, những người lưu đày hồi hương, dâng lễ thiêu lên Đức
Chúa Trời của Ít-ra-ên, gồm có mười hai con bò cho tất cả người Ít-ra-ên,
chín mươi sáu chiên đực, bảy mươi bảy chiên con, và mười hai dê đực
làm lễ vật chuộc tội.
36 Chiếu chỉ của hoàng đế được trao cho các tỉnh trưởng và các tổng
trấn ở phía tây Sông Ơ-phơ-rát; và họ đã giúp đỡ người Ít-ra-ên lo công
việc Đền Thờ Đức Chúa Trời.

9

E-xơ-ra Cầu Nguyện về Vấn Đề Hôn Nhân với Người Ngoại Giáo

1 Một hôm, các nhà lãnh đạo Do Thái đến nói với tôi: "Có những người
Ít-ra-ên, ngay cả một số thầy tế lễ và người Lê-vi, bắt chước các thói tục
xấu xa của những dân tộc nước ngoài sống trong lãnh thổ người Ca-na-an,
Hê-tít, Phê-rết, Giê-bu, Am-môn, Mô-áp, Ai Cập, và A-mô-rít.
2 Họ cưới con gái của người ngoại giáo cho chính mình hoặc cho con
mình, làm cho dòng giống thánh bị pha trộn. Những người phạm tội
trước tiên lại là một số các lãnh đạo nòng cốt."
3 Nghe thế, tôi xé cả áo trong lẫn áo ngoài, nhổ tóc bứt râu, ngồi xuống,
lòng bàng hoàng.

§ **8:26** Nt ta-lâng * **8:27** Nt đa-riếc, 1 đa-riếc nặng khoảng 8,6 gam

4 Có những người kính sợ Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đến bao quanh
tôi, lo sợ vì tội của những người kia. Còn tôi, cứ ngồi như thế cho đến giờ
dâng lễ thiêu buổi chiều.
5 Lúc ấy, tôi đứng lên, lòng nặng trĩu, áo xống tả tơi. Tôi quỳ xuống,
dang tay hướng về Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời tôi.
6 Tôi thưa:
"Lạy Đức Chúa Trời, con xấu hổ quá, không dám ngước mặt lên, vì
chúng con tội chất ngập đầu, lỗi chúng con tăng đến trời cao.
7 Từ đời tổ tiên đến nay, tội lỗi chúng con đầy dẫy. Vì thế, chúng con,
các vua, các thầy tế lễ bị các vua ngoại giáo chém giết, bức hại, cướp bóc,
làm sỉ nhục như tình cảnh hiện nay.
8 Nhưng bây giờ, trong một thời gian ngắn ngủi, Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời chúng con có làm ơn cho một số người sống sót trở về đất
thánh. Chúng con sáng mắt lên, vì Đức Chúa Trời cho hưởng một cuộc
đời mới trong kiếp nô lệ.
9 Đức Chúa Trời đã không bỏ mặc chúng con trong cảnh nô lệ. Chúa
đã thương xót chúng con, mở rộng lòng vua Ba Tư cho chúng con trở về
dựng lại Đền Thờ Đức Chúa Trời, sửa lại những nơi đổ nát, cho chúng
con có nơi cư trú* trong Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
10 Và giờ đây, Đức Chúa Trời ơi, chúng con còn biết nói gì được nữa
sau những việc vừa xảy ra. Chúng con đã phạm điều răn của Chúa!
11 Các tiên tri có cảnh cáo chúng con: 'Đất chúng con sẽ chiếm hữu
là một đất ô uế, vì dân ở đó đã làm những điều đại ác, cả xứ đầy ngập
tội lỗi.
12 Cho nên đừng gả con gái mình cho con trai họ, đừng cưới con gái
họ cho con trai mình, cũng đừng cầu an cầu lợi với họ. Như thế các ngươi
mới được hùng cường, hưởng sản vật của đất để lại làm di sản cho con
cháu thừa hưởng mãi mãi.'
13 Bây giờ, sau khi chúng con bị hình phạt vì phạm tội nặng nề, thật
ra, hình phạt hãy còn nhẹ nhàng so với tội trạng, Đức Chúa Trời cho
một số chúng con trở về.
14 Thế mà chúng con còn dám phạm điều răn Chúa, kết thông gia với
các dân tộc phạm những tội đáng tởm kia. Thế nào Chúa không giận,
không tiêu diệt nốt những người còn lại?
15 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, là Đấng công
bằng. Chúng con, một nhóm nhỏ sống sót trước mặt Chúa, mang tội
nặng nề. Có ai đứng được trước mặt Chúa như vậy đâu!"

10

Dân Chúng Xưng Nhận Tội Lỗi Mình

1 Trong khi E-xơ-ra phủ phục trước Đền Thờ Đức Chúa Trời, cầu nguyện,
xưng tội, khóc lóc, một đám đông người Ít-ra-ên gồm cả đàn ông, đàn bà
và trẻ con họp lại chung quanh ông, cũng khóc lóc nức nở.

* **9:9** Nt tường thành

2 Sê-ca-nia, con Giê-hi-ên, thuộc dòng Ê-lam, nói với E-xơ-ra: “Chúng
tôi bất trung với Đức Chúa Trời, cưới vợ ngoại tộc. Dù thế, Ít-ra-ên vẫn
còn hy vọng.
3 Chúng tôi xin cam kết với Đức Chúa Trời bỏ vợ ngoại tộc và con cái do
họ sinh ra. Chúng tôi xin vâng lời ông và những người kính sợ Đức Chúa
Trời dạy bảo. Xin cứ chiếu luật thi hành.
4 Xin ông đứng lên, can đảm hành động, vì đây là trách nhiệm của ông.
Chúng tôi sẽ ủng hộ ông.”
5 E-xơ-ra đứng lên, xin các thầy trưởng tế, người Lê-vi, và toàn thể dân
Ít-ra-ên thề sẽ làm theo lời Sê-ca-nia vừa nói. Mọi người đều thề.
6 Sau đó, E-xơ-ra rời đền của Đức Chúa Trời, vào phòng của Giô-ha-nan
(con Ê-li-a-síp), không chịu ăn uống gì cả, lòng buồn phiền vì tội bất trung
của những người lưu đày trở về.
7 Người ta truyền rao khắp đất Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, gọi tất cả những
ai lưu đày trở về phải đến Giê-ru-sa-lem.
8 Trong ba ngày, tài sản của những người không đến sẽ bị tịch thu, và
chính người ấy phải bị khai trừ, theo lệnh của các nhà lãnh đạo và trưởng
lão.
9 Trong vòng ba ngày, mọi người Giu-đa và Bên-gia-min đều đến họp
tại Giê-ru-sa-lem. Lúc ấy nhằm ngày hai mươi tháng chín. Người ta đến
ngồi tại tường thành trước Đền Thờ Đức Chúa Trời, lòng run sợ vì sự việc
này, và vì trời mưa rất lớn.
10 Thầy Tế lễ E-xơ-ra đứng lên tuyên bố với mọi người: “Anh em có tội
vì cưới vợ ngoại giáo. Tội này làm gia tăng tội lỗi của Ít-ra-ên.
11 Bây giờ anh em hãy thú tội với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ
tiên, và làm theo điều Ngài dạy, phân ly với người ngoại giáo đang sống
trong xứ và với vợ ngoại giáo.”
12 Mọi người lớn tiếng đáp: “Chúng tôi xin làm theo điều ông nói.
13 Tuy nhiên, bây giờ trời mưa quá lớn, một đám đông đứng ngoài trời
thế này không tiện. Hơn nữa, vì có rất nhiều người trong chúng tôi liên
hệ trong vụ này, một hai ngày làm sao giải quyết xong?
14 Xin các nhà lãnh đạo đứng ra tra xét vụ này cho toàn dân. Người nào
có vợ ngoại giáo phải đến gặp các trưởng lão và phán quan của thành
mình, vào một giờ ấn định để giải quyết vụ này, cho đến khi cơn giận của
Đức Chúa Trời nguôi đi.”
15 Vậy, những người lưu đày thực hành quyết định trên. Chỉ có Giô-na-
than, con A-sa-ên, và Gia-xi-gia, con Tiếc-va, phản đối việc này, và ý kiến
của họ được Mê-su-lam và Sa-bê-thai, người Lê-vi ủng hộ.
16 Thầy Tế lễ E-xơ-ra và một số trưởng tộc được chỉ định đích danh để
tra xét vụ này. Ngày mồng một tháng mười họ bắt tay vào việc;
17 đến ngày mồng một tháng giêng cuộc điều tra hoàn tất.

Những Người Phạm Tội Cưới Vợ Ngoại Giáo

18 Và đây là danh sách các thầy tế lễ cưới vợ ngoại giáo:
Ma-a-xê-gia, Ê-li-ê-se, Gia-ríp, và Ghê-đa-lia, thuộc dòng Giê-sua, con
cháu Giô-xa-đác và anh em ông này.
19 Họ thề bỏ vợ và dâng chiên đực làm lễ chuộc tội.

20 Thuộc dòng Y-mê có: Ha-na-ni và Xê-ba-đia.
21 Thuộc dòng Ha-rim có: Ma-a-xê-gia, Ê-li, Sê-ma-gia, Giê-hi-ên, và Ô-xia.
22 Thuộc dòng Pha-su-rơ có: Ê-li-ô-ê-nai, Ma-a-xê-gia, Ích-ma-ên, Na-tha-na-ên, Giô-xa-bát, và Ê-lê-a-sa.
23 Danh sách những người Lê-vi: Giô-xa-bát, Si-mê-i, Kê-la-gia (tức Kê-li-ta), Phê-ta-hia, Giu-đa, và Ê-li-ê-se.
24 Trong số các ca sĩ có: Ê-li-a-síp.
Trong số những người gác cổng có: Sa-lum, Tê-lem, và U-ri.
25 Sau cùng là danh sách các thường dân cưới vợ ngoại tộc:
Thuộc dòng Pha-rốt có: Ra-mia, Y-xia, Manh-ki-gia, Mi-gia-min, Ê-lê-a-sa, Manh-ki-gia, và Bê-na-gia.
26 Thuộc dòng Ê-lam có: Mát-ta-nia, Xa-cha-ri, Giê-hi-ên, Áp-đi, Giê-rê-mốt, và Ê-li.
27 Thuộc dòng Xát-tu có: Ê-li-ô-ê-nai, Ê-li-a-síp, Mát-ta-nia, Giê-rê-mốt, Xa-bát, và A-xi-xa.
28 Thuộc dòng Bê-bai có: Giô-ha-nan, Ha-na-nia, Xáp-bai, và Át-lai.
29 Thuộc dòng Ba-ni có: Mê-su-lam, Ma-lúc, A-đa-gia, Gia-sút, Sê-anh, và Ra-mốt
30 Thuộc dòng Pha-hát Mô-áp có: Át-na, Kê-lanh, Bê-na-gia, Ma-a-xê-gia, Mát-ta-nia, Bê-sa-lê, Bin-nui, và Ma-na-se.
31 Thuộc dòng Ha-rim có: Ê-li-ê-se, Di-si-gia, Manh-ki-gia, Sê-ma-gia, Si-mê-ôn,
32 Bên-gia-min, Ma-lúc và Sê-ma-ria.
33 Thuộc dòng Ha-sum có: Mát-tê-nai, Mát-ta-ta, Xa-bát, Ê-li-phê-lết, Giê-rê-mai, Ma-na-se, và Si-mê-i.
34 Thuộc dòng Ba-ni có: Ma-a-đai, Am-ram, U-ên,
35 Bê-na-gia, Bê-đia, Kê-lu-hu,
36 Va-nia, Mê-rê-mốt, Ê-li-a-síp,
37 Mát-ta-nia, Mát-tê-nai, và Gia-a-su.
38 Thuộc dòng Bin-nui có: Si-mê-i,
39 Sê-lê-mia, Na-than, A-đa-gia,
40 Mác-na-đê-bai, Sa-sai, Sa-rai,
41 A-xa-rên, Sê-lê-mia, Sê-ma-ria,
42 Sa-lum, A-ma-ria, và Giô-sép.
43 Thuộc dòng Nê-bô có: Giê-i-ên, Ma-ti-thia, Xa-bát, Xê-bi-na, Giát-đai, Giô-ên, và Bê-na-gia.
44 Đó là những người có vợ ngoại giáo, và một số đã sinh con.

Nê-hê-mi

1 Đây là lời tự thuật của Nê-hê-mi, con Ha-ca-lia:

Lời Cầu Nguyện

Vào tháng Kít-lê năm thứ hai mươi triều Ạt-ta-xét-xe, vua Ba Tư, khi
tôi đang ở tại cung Su-sa,
2 có một anh em tên Ha-na-ni cùng vài người từ Giu-đa đến thăm. Tôi
hỏi thăm họ về tình hình những người Giu-đa không bị bắt đi đày, và tình
hình thành Giê-ru-sa-lem.
3 Họ cho biết những anh em thoát nạn tù đày, ở lại trong xứ hiện nay
sống trong cảnh hoạn nạn, nhục nhã. Tường thành Giê-ru-sa-lem đổ nát,
cổng thành cháy rụi.
4 Nghe thế, tôi ngồi khóc suốt mấy ngày, kiêng ăn, kêu cầu với Đức
Chúa Trời trên trời.
5 Tôi thưa:
"Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời trên trời, Đức Chúa Trời vĩ đại,
uy nghi, Đấng luôn giữ lời hứa, thương yêu người nào kính mến và tuân
hành điều răn Ngài,
6 xin Chúa nhìn thấy con đang ngày đêm cầu nguyện cho người Ít-ra-
ên của Ngài; xin Chúa lắng tai nghe lời con. Con thú nhận rằng chúng
con đã phạm tội với Chúa. Đúng thế, con và tổ tiên con có tội.
7 Chúng con làm điều rất gian ác, không tuân hành điều răn và luật
lệ Chúa truyền cho Môi-se, đầy tớ Chúa.
8 Nhưng xin Chúa nhớ lại lời Ngài truyền cho Môi-se, đầy tớ Ngài:
'Nếu các ngươi phạm tội, Ta sẽ rải các ngươi ra khắp nơi.
9 Nhưng nếu các ngươi trở lại cùng Ta, tuân hành các điều răn, dù
các ngươi có bị tản mác ở tận phương trời xa xăm, Ta cũng sẽ đem các
ngươi về đất Ta chọn, nơi Ta ngự.'
10 Chúng con là đầy tớ, là dân Chúa, đã được Chúa dùng quyền năng
giải cứu.
11 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin lắng nghe lời cầu nguyện của con và của
các đầy tớ Chúa vẫn hết lòng kính sợ Danh Ngài. Hôm nay, xin cho con
được may mắn, được vua đoái thương."

Lúc ấy tôi là người dâng rượu* cho vua.

2

Nê-hê-mi Đến Giê-ru-sa-lem

1 Vào tháng Ni-san năm thứ hai mươi triều Ạt-ta-xét-xe, một hôm tôi
đang dâng rượu cho vua,
2 vua hỏi: "Sao mặt ngươi buồn rười rượi như thế? Ngươi không đau
ốm chứ? Hay là ngươi có điều sầu muộn trong lòng?" Từ trước đến nay,
tôi chưa hề tỏ vẻ phiền muộn trước mặt vua bao giờ.
Tôi sợ quá,

* **1:11** Một chức quan lớn thời phong kiến

3 thưa: “Vua vạn tuế! Tôi không buồn sao được khi quê cha đất tổ trở
nên hoang tàn, cổng thành bị thiêu hủy.”
4 Vua hỏi: “Ngươi muốn xin điều gì?”
Tôi vội cầu nguyện thầm với Đức Chúa Trời trên trời,
5 rồi đáp: “Nếu vua vừa ý, và nếu tôi được vua đoái thương, xin sai tôi
về Giu-đa để xây lại thành có mồ mả của tổ tiên tôi.”
6 Lúc ấy có hoàng hậu ngồi bên cạnh, vua hỏi: “Ngươi đi bao lâu?
Chừng nào trở lại?” Tôi định thời hạn, và vua bằng lòng cho tôi đi.
7 Tôi lại nói: “Nếu vua vừa ý, xin giao cho tôi những bức thư vua viết
cho các tổng trấn bên kia Sông Cái cho phép tôi đi qua đất họ trên đường
về Giu-đa.
8 Và một thư gửi A-sáp, người cai quản rừng hoàng gia, truyền người
cho tôi gỗ để làm cổng đồn bên Đền Thờ, làm tường thành, và làm nhà
cho tôi tạm trú.” Nhờ Đức Chúa Trời giúp đỡ, vua chấp thuận mọi điều
tôi thỉnh cầu.
9 Khi đến các tỉnh phía tây Sông Ơ-phơ-rát, tôi trao chiếu chỉ vua cho
các tổng trấn. Vua cũng có sai một toán kỵ binh và các quan chỉ huy đi
theo tôi.
10 Nhưng San-ba-lát, người Hô-rôn và Tô-bia, là đầy tớ Am-môn, nghe
tôi đến thì tỏ vẻ rất bất bình, vì thấy có người muốn giúp cho Ít-ra-ên
hưng thịnh.

Nê-hê-mi Kiểm Tra Tường Thành Giê-ru-sa-lem

11 Đến Giê-ru-sa-lem được ba ngày,
12 giữa đêm, tôi và vài người thức dậy. Tôi chẳng tiết lộ với ai chương
trình Đức Chúa Trời đặt vào lòng tôi để thực hiện tại Giê-ru-sa-lem. Tôi
cưỡi lừa, còn những người khác đi bộ.
13 Trong bóng đêm, chúng tôi ra Cổng Thung Lũng, đi về hướng Giếng
Chó Rừng, đến Cổng Phân để quan sát tường thành Giê-ru-sa-lem đổ nát
và cổng thành bị đốt cháy.
14 Rồi chúng tôi đến Cổng Suối và Ao Vua, nhưng con lừa tôi cưỡi không
đi qua được.
15 Vì thế, chúng tôi leo lên dọc bờ suối để tiếp tục quan sát tường thành,
rồi quay lại, vào Cổng Thung Lũng, đoạn trở về. Lúc ấy trời vẫn chưa
sáng.
16 Chính quyền không biết gì về việc tôi đi quan sát đêm ấy, vì tôi không
tiết lộ việc này với ai cả, dù với người Do Thái, thầy tế lễ, quý tộc, chính
quyền, ngay cả những người sẽ cộng tác trong việc này.
17 Về sau, tôi nói với họ: “Anh em biết rõ tình trạng kinh thành hiện
nay. Giê-ru-sa-lem đổ nát hoang tàn; cổng thành cháy thiêu. Nào, chúng
ta cùng nhau xây lại vách thành để khỏi mang tủi nhục.”
18 Tôi cũng thuật lại cho họ cách Đức Chúa Trời phù hộ* việc tôi thỉnh
cầu vua.
Mọi người tán đồng việc phân công xây lại vách thành, và chuẩn bị bắt
tay vào việc.

* **2:18** Nt cánh tay Chúa Hằng Hữu

19 Khi San-ba-lát, người Hô-rôn, Tô-bia người Am-môn, bề tôi triều đình,
và Ghê-sem, người A-rập nghe được việc này, liền chế giễu: "Các ông định
làm gì thế? Định phản vua phải không?"
20 Tôi đáp: "Chúng tôi sẽ xây lại thành này, và Đức Chúa Trời trên trời
sẽ cho chúng tôi là các đầy tớ Ngài thành công. Còn các ông chẳng liên
hệ gì đến Giê-ru-sa-lem cả."†

3

Xây Lại Tường Thành Giê-ru-sa-lem

1 Thầy thượng tế Ê-li-a-síp cùng các thầy tế lễ khác đứng lên cất lại
Cổng Chiên, rồi hiến dâng lên Đức Chúa Trời. Họ cũng làm lại cánh cổng,
và xây lại vách thành từ Tháp Mê-a cho đến Tháp Ha-na-nên.
2 Bên cạnh nhóm Giê-ri-cô có nhóm Xác-cua, con Im-ri, sát cánh cùng
nhau xây cất.
3 Con cháu Hát-sê-na lo xây Cổng Cá. Họ đặt khung, tra cánh, đóng
chốt, cài then cổng.
4 Bên cạnh họ có nhóm Mê-rê-mốt, con U-ri, cháu Ha-cốt, lo việc sửa
sang thành, kế đến có nhóm Mê-su-lam, con Bê-rê-kia, cháu Mê-sê-xa-
bên, nhóm Xa-đốc, con Ba-a-na, cũng lo sửa sang thành.
5 Bên cạnh họ, người Thê-cô-a lo tu bổ, nhưng giới quý tộc không chịu
tham gia công việc của người lãnh đạo.
6 Giô-gia-đa, con Pha-sê-a, và Mê-su-lam, con Bê-si-đia, lo sửa sang Cổng
Cũ. Họ đặt khung, tra cánh, đóng chốt, gài then cổng.
7 Bên cạnh họ có Mê-la-tia, người Ga-ba-ôn, Gia-đôn, người Mê-rô-nốt,
cùng những người ở Ga-ba-ôn và Mích-pa, dân trong tỉnh phía tây Sông
Ơ-phơ-rát, lo việc sửa sang thành.
8 Kế đến, có U-xi-ên, thợ vàng, con Hạt-ha-gia, và Ha-na-nia, người chế
hương phẩm, lo việc sửa sang. Họ cùng nhau tu bổ tường thành Giê-ru-
sa-lem cho đến vách Rộng.
9 Kế đến, có Rê-pha-gia, con Hu-rơ cai trị phân nửa thành Giê-ru-sa-lem,
lo việc sửa sang thành.
10 Rồi đến Giê-đa-gia, con Ha-ru-máp tu bổ phần tường thành đối diện
nhà mình, và Hát-túc, con Ha-sáp-nia, lo sửa sang thành.
11 Manh-ki-gia, con Ha-rim, và Ha-súp, con Pha-hát Mô-áp, tu bổ phần
tường thành kế tiếp và Tháp Lò.
12 Kế họ có Sa-lum, con Ha-lô-hết, và các con gái ông lo việc sửa sang
thành. Ông là người cai trị phân nửa kia của thành Giê-ru-sa-lem.
13 Ha-nun và những người ở Xa-nô-a sửa sang Cổng Thung Lũng, tra
cánh, đóng chốt, cài then, và tu bổ một đoạn tường thành dài 450 mét*
cho đến tận Cổng Phân.
14 Manh-ki-gia, con Rê-cáp, quận trưởng quận Bết Hát-kê-rem, sửa sang
Cổng Phân, tra cánh, đóng chốt và cài then cổng này.

† **2:20** Nt chẳng có phần gì, quyền gì hoặc kỷ niệm gì trong Giê-ru-sa-lem * **3:13** Nt 1.000 cubits

15 Sa-lum con Côn-hô-xe, quận trưởng quận Mích-pa, sửa sang Cổng
Suối, lợp mái, tra cánh, đóng chốt, cài then, và xây tường thành từ ao
Si-lô-ê trong vườn vua cho đến chân thang từ Thành Đa-vít xuống.
16 Bên ông, có Nê-hê-mi, con A-búc, quận trưởng phân nửa quận Bết-
sua, tu bổ tường thành cho đến lăng Vua Đa-vít, hồ chứa nước và cả đến
dinh tướng lãnh.
17 Cùng với Nê-hê-mi có những người Lê-vi lo sửa sang tường thành
dưới sự hướng dẫn của Rê-hum, con Ba-ni. Bên họ có Ha-sa-bia, quận
trưởng phân nửa quận Kê-i-la, sửa sang tường thành thuộc quận mình.
18 Bên Ha-sa-ba có anh em ông, đứng đầu là Ba-vai, con Hê-na-đát, quận
trưởng phân nửa quận Kê-i-la còn lại.
19 Phần tường thành đối diện dốc đi lên kho khí giới, nơi thành uốn
quanh, được Ê-xe, con Giê-sua, quận trưởng quận Mích-pa, sửa chữa.
20 Từ khúc thành uốn quanh cho đến cổng nhà thầy thượng tế Ê-li-a-síp
được Ba-rúc, con Xáp-bai sửa chữa.
21 Tường thành từ cổng nhà Ê-li-a-síp cho đến cuối nhà thầy tế lễ được
Mê-rê-mốt, con U-ri, cháu Ha-cốt, sửa chữa.
22 Phần kế tiếp do các thầy tế lễ ở đồng bằng sửa chữa.
23 Kế đó, Bên-gia-min và Ha-súp sửa phần tường thành ngang nhà họ;
A-xa-ria, con Ma-a-xê-gia, cháu A-na-nia, sửa phần tường thành bên hông
nhà mình.
24 Bin-nui, con Hê-na-đát sửa phần từ nhà A-xa-ria cho đến nơi thành
uốn khúc.
25 Pha-lanh, con U-xai, sửa từ nơi thành uốn khúc đến cung trên của vua,
cung có tháp cao nhô lên, ngang sân của thị vệ.† Kế đến có Phê-đa-gia,
con Pha-rốt, và
26 những người phục dịch Đền Thờ, những người này sống ở Ô-phên,
sửa sang phần tường thành cho đến đoạn đối diện Cổng Nước phía đông
và tháp cao nhô lên.
27 Người Thê-cô-a sửa phần tường thành từ tháp cao nhô lên cho đến
Ô-phên.
28 Các thầy tế lễ phụ trách sửa sang phần tường thành phía trên Cổng
Ngựa, mỗi vị sửa phần ngang nhà mình.
29 Kế họ có Xa-đốc, con Y-mê, sửa phần tường thành ngang nhà mình.
Cạnh Xa-đốc có Sê-ma-gia, con Sê-ca-nia, người giữ Cổng Đông, lo sửa
chữa.
30 Cạnh Sê-ma-gia có Ha-na-nia, con Sê-lê-mia và Ha-nun, con thứ sáu
của Xa-láp, sửa phần kế tiếp. Rồi đến Mê-su-lam, con Bê-rê-kia, sửa phần
ngang nhà mình.
31 Cạnh Mê-su-lam có Manh-ki-gia, một người thợ vàng, sửa phần tường
thành cho đến nhà của những người phục dịch Đền Thờ và của các
thương gia, đối diện Cổng Míp-cát, và cho đến góc thành trên dốc cao.
32 Các người thợ vàng khác cùng với các thương gia sửa sang phần
tường thành còn lại, từ góc thành trên dốc cao cho đến Cổng Chiên.

† **3:25** Ctd ngang sân của nhà giam

4

Kẻ Thù Chống Đối Việc Xây Lại Tường Thành

1 Nghe chúng tôi xây lại tường thành, San-ba-lát giận dữ vô cùng. Ông
giận dữ và chế nhạo người Do Thái.
2 Trước mặt anh em bạn bè và quân nhân Sa-ma-ri, ông ấy chế nhạo
chúng tôi: “Bọn Do Thái yếu nhược này làm gì đây? Chúng nó tưởng có
thể xây lại tường thành ấy trong một ngày ư? Chúng nó muốn có dịp
dâng tế lễ ư! Chúng nó định dùng lại những viên đá đã cháy rụi từ trong
đống đổ nát kia à?”
3 Tô-bia, người Am-môn đứng bên cạnh San-ba-lát, phụ họa: “Tường
thành như thế thì con chồn leo lên cũng sẽ sụp!”
4 Tôi cầu nguyện: “Lạy Đức Chúa Trời, xin nghe lời con cầu xin. Người
ta khinh bỉ chúng con. Xin cho những lời chế nhạo của họ đổ lại lên đầu
họ, và cho họ bị tù đày sang một nước xa lạ.
5 Xin đừng bỏ qua tội họ, đừng xóa lỗi họ, vì họ dám chọc Chúa giận
trước mặt chúng con, những người xây tường thành.”
6 Nhờ mọi người quyết tâm làm việc, nên toàn thể vách thành được nối
liền từ đầu đến cuối, và cao bằng phân nửa bức thành cũ.
7 Khi San-ba-lát, Tô-bia, người A-rập, người Am-môn, và người Ách-đốt
biết được công việc sửa thành tại Giê-ru-sa-lem tiến triển khả quan, phần
tường thành Giê-ru-sa-lem bị thủng được vá lành, liền nổi giận,
8 cùng nhau bàn mưu tính kế tấn công Giê-ru-sa-lem để gây rối loạn.
9 Chúng tôi cầu nguyện Đức Chúa Trời, rồi cắt người canh gác ngày đêm
để phòng thủ.
10 Giữa lúc ấy, có người Giu-đa báo: “Những người khuân vác đều mỏi
mệt. Chúng tôi chưa bắt tay vào việc xây thành được vì còn quá nhiều
đá gạch vụn phải được dọn dẹp.”
11 Trong khi đó quân thù đang trù tính việc đột ngột tấn công, chém
giết để chấm dứt công việc chúng tôi.
12 Những người Do Thái có nhà ở rải rác cạnh quân thù cho chúng tôi
biết là: “Quân thù sẽ tấn công ta từ mọi hướng.”
13 Để đối phó với tình huống, tôi tổ chức canh gác tại những nơi trống
trải, sau phần tường thành thấp nhất. Mỗi gia đình đều tham gia việc
canh gác, trang bị bằng gươm, thương, cung.
14 Sau khi quan sát tình hình, tôi đứng ra tuyên bố với mọi người từ cấp
lãnh đạo cho đến thường dân: “Chúng ta không sợ họ. Xin anh chị em
nhớ cho, Chúa Hằng Hữu, Đấng vĩ đại, uy nghi, sẽ chiến đấu cho anh em
ta, con ta, vợ ta và nhà ta.”
15 Lúc ấy quân thù mới biết rằng âm mưu họ bị bại lộ. Chính Đức Chúa
Trời đã tiết lộ và phá hỏng âm mưu ấy. Tất cả chúng tôi trở lại công việc
xây tường thành.
16 Tuy nhiên, từ đó về sau, phân nửa số người trong chúng tôi làm việc,
còn phân nửa, trang bị gươm, giáo, cung, và áo giáp, đứng canh gác phía
sau những người xây tường Giu-đa.
17 Ngay những người phụ xây cất, những người khiêng gánh đều phải
làm việc với một tay, còn tay kia cầm khí giới;

18 còn những người thợ chính làm việc với hai tay phải đeo gươm ngang
hông. Bên cạnh tôi có người cầm kèn sẵn sàng báo động.
19 Tôi nói với mọi người: “Chúng ta phải làm việc cách xa nhau, tản
mác quanh tường thành.
20 Vậy, mỗi khi nghe tiếng kèn, mọi người khắp nơi phải tập họp tại nơi
tôi đứng. Đức Chúa Trời chúng ta sẽ chiến đấu cho chúng ta!”
21 Chúng tôi làm việc từ rạng đông cho đến lúc sao mọc. Phân nửa số
người lúc nào cũng cầm khí giới sẵn sàng chiến đấu.
22 Tôi còn chỉ thị mọi người, kể cả những người đầy tớ, phải ngủ lại đêm
trong thành Giê-ru-sa-lem để ai nấy có thể làm việc ban ngày, canh gác
ban đêm.
23 Và như thế, suốt trong thời gian xây thành, không một ai trong chúng
tôi, kể cả tôi, anh em, đầy tớ, và lính hộ vệ tôi, cởi áo ra. Tất cả chúng tôi
luôn luôn sẵn sàng chiến đấu.

5

Nê-hê-mi Bênh Vực Người Bị Áp Bức

1 Lúc ấy, có một số người và gia đình họ kêu ca về hành động bóc lột
của một số người Do Thái khác.
2 Có người nói: “Gia đình chúng tôi đông đảo, nhưng không đủ thức
ăn.”
3 Người khác nói: “Chúng tôi đã đem đồng ruộng, vườn nho, nhà cửa
cầm cố hết để lấy thóc ăn cho khỏi đói.”
4 Người khác nữa phàn nàn: “Chúng tôi phải cầm đợ ruộng, và vườn
nho, lấy tiền đóng thuế cho vua.
5 Chúng tôi cũng là người như họ, con cái chúng tôi cũng như con cái
họ. Thế mà chúng tôi phải bán con chúng tôi để làm nô lệ cho họ. Thật ra,
chúng tôi đã có mấy đứa con gái làm nô lệ rồi, nhưng không còn phương
cách chuộc chúng, vì vườn ruộng cũng đã đem cầm cho họ hết!”
6 Nghe những lời kêu ca này, tôi rất giận dữ.
7 Sau khi suy nghĩ kỹ càng, tôi mạnh dạn tố cáo những người cao quý
và quyền cao chức trọng đã bóc lột và áp bức người nghèo: “Tại sao các
ông lấy lãi nơi chính anh em mình?” Tôi cũng triệu tập một ủy ban điều
tra để chất vấn họ.
8 Tôi nói: “Chúng ta đã từng cố gắng chuộc lại những người Giu-đa bị
bán làm nô lệ cho người ngoại quốc. Thế mà bây giờ các ông lại đi mua
bán anh em mình. Các ông còn muốn bán họ giữa vòng chúng ta sao?”
Họ im lặng, không trả lời gì được cả.
9 Tôi tiếp: “Điều các ông làm không tốt đẹp chút nào! Đáng lẽ các ông
phải kính sợ Đức Chúa Trời, để khỏi bị quân thù từ các dân tộc sỉ nhục.
10 Tôi, anh em tôi, và đầy tớ tôi cũng cho anh chị em khác mượn tiền,
mượn thóc vậy. Tôi yêu cầu các ông chấm dứt ngay việc cho mượn lấy lãi
này.
11 Xin các ông trả lại cho họ đồng ruộng, vườn nho, vườn ô-liu, nhà cửa
ngay hôm nay, cùng với số lãi một phần trăm mà các ông đã thu bằng
tiền, thóc, rượu, và dầu của họ.”

12 Họ đáp: “Chúng tôi xin vâng lời ông và trả tất cả lại cho họ, không
đòi hỏi gì nữa cả.” Tôi mời các thầy tế lễ đến chấp nhận lời thề của những
người này.
13 Tôi giũ áo, nói: “Đức Chúa Trời sẽ giũ sạch khỏi nhà và sản nghiệp
người nào không thực hiện lời hứa này, và làm cho người ấy trắng tay.”
Mọi người đều nói “A-men” và ca tụng Chúa. Các người ấy làm theo lời
họ đã hứa.
14 Trong suốt mười hai năm tôi giữ chức tổng trấn Giu-đa từ năm thứ
hai mươi cho đến năm thứ ba mươi hai triều Vua Ạt-ta-xét-xe, tôi và anh
em cộng tác với tôi không nhận lương bổng hay phụ cấp nào.
15 Các tổng trấn trước tôi đều bắt người dân cấp dưỡng thức ăn và rượu,
ngoài số lương 456 gam* bạc. Ngoài ra, bọn đầy tớ các tổng trấn còn đi
quấy nhiễu toàn dân nữa. Nhưng tôi không làm như họ được vì kính sợ
Đức Chúa Trời.
16 Tôi cũng không lo thu thập đất đai, nhưng cùng anh em cộng sự
chuyên tâm vào công tác xây dựng tường thành.
17 Hơn nữa, lúc nào cũng có đến 150 viên chức Do Thái cùng ăn với tôi,
chưa kể những người ngoại quốc!
18 Mỗi ngày phải làm một con bò, sáu con chiên béo tốt, và một số gà
vịt. Cứ mười ngày một lần, nhà bếp còn phải mua thêm đủ thứ rượu. Thế
nhưng tôi vẫn không đòi khoản phụ cấp ẩm thực dành cho tổng trấn, vì
dân chúng đã phải gánh vác nhiều khoản nặng nề rồi.
19 Lạy Đức Chúa Trời, xin ghi nhận những điều con làm cho toàn dân.

6

Sự Chống Đối Tiếp Diễn

1 Khi San-ba-lát, Tô-bia, Ghê-sem người A-rập và những kẻ thù khác
của chúng tôi nghe tin tường thành đã xây xong, không còn nơi nào hư
thủng nữa, mặc dù lúc ấy chúng tôi chưa tra các cánh cổng,
2 Vậy San-ba-lát và Ghê-sen sai người đến nói với chúng tôi: “Mời ông
đến dự buổi họp tại một làng trong đồng bằng Ô-nô.”
Nhưng thật ra, họ âm mưu ám hại tôi.
3 Tôi cho người trả lời: “Tôi đang thực hiện công tác lớn lao, không thể
bỏ việc để đi gặp các ông được.”
4 Họ tiếp tục sai người đến, cả thảy là bốn lần, đòi tôi đến gặp họ như
thế, nhưng bốn lần tôi đều từ chối.
5 Lần thứ năm, San-ba-lát sai người đến, và cũng như trước, người này
cầm một phong thư không niêm.
6 Thư viết:
“Tiếng đồn về ông lan khắp các nước, và chính Ghê-sem cũng trình
báo rằng ông âm mưu cùng người Giu-đa làm phản, vì thế các ông mới
xây tường thành này. Ông trù tính làm vua Giu-đa nên
7 sai người nói tiên tri về mình tại Giê-ru-sa-lem rằng: ‘Có một vua ở
Giu-đa!’ Và dĩ nhiên, những lời này sẽ được báo lên vua. Vậy tốt hơn ta
nên thảo luận với nhau.”

* **5:15** Nt sheqels

8 Tôi sai người đáp: “Không hề có những chuyện như thế. Ông chỉ khéo
tưởng tượng.”
9 Họ tưởng có thể dọa chúng tôi sợ để chúng tôi bỏ việc đang làm. Vậy
xin Đức Chúa Trời làm cho con vững chí!
10 Sau đó, tôi đến thăm Sê-ma-gia, con Đê-la-gia, cháu Mê-hê-ta-bê-ên,
một ẩn sĩ. Ông ấy nói: “Chúng ta phải vào Đền Thờ của Đức Chúa Trời,
cài cửa lại, vì tối nay họ sẽ đến giết ông.”
11 Tôi trả lời: “Một người như tôi thế này mà chạy trốn sao? Hơn nữa,
tôi đâu được vào Đền Thờ để lánh nạn.* Tôi không vào đâu.”
12 Tôi biết người này không phải là người của Đức Chúa Trời, nhưng
nói tiên tri chống nghịch tôi vì họ đã bị Tô-bia và San-ba-lát mua chuộc.
13 Ông được mướn để hù dọa tôi, xúi tôi vào trốn trong đền thờ, và như
thế phạm tội và họ sẽ có cớ buộc tội tôi.
14 Cầu xin Đức Chúa Trời đừng quên những điều Tô-bia và San-ba-lát
đã làm; xin cũng đừng quên nữ Tiên tri Nô-a-đia và các tiên tri khác, là
những người định làm cho con khiếp đảm.

Hoàn Tất Việc Xây Lại Tường Thành

15 Ngày hai mươi lăm tháng Ê-lun, tường thành sửa xong. Công tác này
thực hiện trong năm mươi hai ngày.
16 Khi nghe tin này kẻ thù chúng tôi và những dân tộc láng giềng đều
chán nản, hổ thẹn, vì biết rằng công tác này hoàn tất được là nhờ Đức
Chúa Trời của chúng tôi giúp đỡ.
17 Tuy nhiên, trong thời gian ấy, một số người Giu-đa có địa vị lại thường
liên lạc thư từ với Tô-bia.
18 Trong Giu-đa có nhiều người thề giúp Tô-bia, vì Tô-bia là con rể của
Sê-ca-nia, con A-ra, và con của Tô-bia là Giô-ha-nan, lại cưới con gái của
Mê-su-lam, con Bê-rê-kia.
19 Những người này hùa theo Tô-bia trước mặt tôi, đồng thời họ đem
những lời tôi nói học lại hết cho Tô-bia. Tô-bia gửi cho tôi nhiều thư đe
dọa.

7

1 Sau khi tường thành đã xây xong, các cánh cổng được lắp vào, và
những người gác cổng, ca sĩ, người Lê-vi được cắt cử vào nhiệm vụ,
2 tôi giao cho Ha-na-ni là em tôi, và Ha-na-nia, là quan trấn thủ thành
lũy lo việc cai trị Giê-ru-sa-lem. Ha-na-nia là một người trung thực và
kính sợ Đức Chúa Trời hơn nhiều người khác.
3 Tôi dặn họ chỉ mở cổng thành khi mặt trời đã lên cao,* đóng cổng cài
then khi lính còn đang còn đứng gác. Phải chọn người dân Giê-ru-sa-lem
làm lính gác, cắt đặt phiên gác cho mỗi người, và cho ai nấy được gác
đoạn tường thành gần nhà mình.

Nê-hê-mi Đăng Bộ Dân Số

4 Vào thời gian đó, thành thì rộng lớn, dân cư ít ỏi, nhà cửa thưa thớt.†

---

* **6:11** Nt để cứu mạng mình, hoặc, để được sống * **7:3** Nt mặt trời đã nóng † **7:4** Nt Nhà cửa chưa xây cất xong

5 Đức Chúa Trời giục lòng tôi triệu tập các nhà lãnh đạo và toàn dân
lại để đăng bộ. Và tôi cũng tìm được một sách chép gia phả của những
người trở về Giu-đa đợt thứ nhất. Sách ấy có ghi:
6 Đây là tên những người trở về Giê-ru-sa-lem và Giu-đa, sau thời gian
bị Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, bắt đi lưu đày:
7 Các nhà lãnh đạo gồm có: Xô-rô-ba-bên, Giê-sua, Nê-hê-mi, A-xa-ria,
Ra-a-nia, Na-ha-ma-ni, Mạc-đô-chê, Binh-san, Mích-bê-rết, Biết-vai, Nê-
hum, và Ba-a-na.
Những người Ít-ra-ên hồi hương gồm có:
8 Họ Pha-rốt 2.172 người.
9 Họ Sê-pha-ti-gia 372 người.
10 Họ A-ra 652 người.
11 Họ Pha-hát Mô-áp (con cháu của Giê-sua và Giô-áp) 2.818 người.
12 Họ Ê-lam 1.254 người.
13 Họ Xát-tu 845 người.
14 Họ Xác-cai 760 người.
15 Họ Bin-nui 648 người.
16 Họ Bê-bai 628 người.
17 Họ A-gát 2.322 người.
18 Họ A-đô-ni-cam 667 người.
19 Họ Biết-vai 2.067 người.
20 Họ A-đin 655 người.
21 Họ A-te (con cháu Ê-xê-chia) 98 người.
22 Họ Ha-sum 328 người.
23 Họ Bết-sai 324 người.
24 Họ Ha-ríp 112 người.
25 Họ Ghi-ba 95 người.
26 Người Bết-lê-hem và Nê-tô-pha 188 người.
27 Người A-na-tốt 128 người.
28 Người Bết-Ách-ma-vết 42 người.
29 Người Ki-ri-át Giê-a-rim, người Kê-phi-ra và người Bê-ê-rốt 743 người.
30 Người Ra-ma và Ghê-ba 621 người.
31 Người Mích-ma 122 người.
32 Người Bê-tên và A-hi 123 người.
33 Người Nê-bô 52 người.
34 Công dân Ê-lam 1.254 người.
35 Công dân Ha-rim 320 người.
36 Công dân Giê-ri-cô 345 người.
37 Công dân Lô-đơ, Ha-đi và Ô-nô 721 người.
38 Công dân Sê-na 3.930 người.
39 Các thầy tế lễ gồm có: họ Giê-đa-gia thuộc nhà Giê-sua 973 người.
40 Họ Y-mê 1.052 người.
41 Họ Pha-su-rơ 1.247 người.
42 Họ Ha-rim 1.017 người.
43 Người Lê-vi gồm có: Họ Giê-sua và Cát-mi-ên (con cháu Hô-đê-va) 74
người.
44 Các ca sĩ thuộc họ A-sáp 148 người.

45 Những người gác cổng thuộc họ Sa-lum, họ A-te, họ Thanh-môn, họ
A-cúp, họ Ha-ti-ta, và họ Sô-bai 138 người.
46 Những người phục dịch Đền Thờ gồm có: Họ Xi-ha, họ Ha-su-pha, họ
Ta-ba-ốt,
47 họ Kê-rốt, họ Sia, họ Ba-đôn,
48 họ Lê-ba-na, họ Ha-ga-ba, họ Sam-lai,
49 họ Ha-nan, họ Ghi-đên, họ Ga-ha,
50 họ Rê-a-gia, họ Rê-xin, họ Nê-cô-đa,
51 họ Ga-xam, họ U-xa, họ Pha-sê-a,
52 họ Bê-sai, họ Mê-u-nim, họ Nê-phi-sê-sim,
53 họ Bác-búc, họ Ha-cu-pha, họ Ha-rua,
54 họ Bát-lít, họ Mê-hi-đa, họ Hạc-sa,
55 họ Bạt-cô, họ Si-sê-ra, họ Tha-mác,
56 họ Nê-xia, và họ Ha-ti-pha.
57 Con cháu các cựu thần của Sa-lô-môn gồm có: Họ Sô-tai, họ Sô-phê-
rết, họ Phi-ri-đa,
58 họ Gia-a-la, họ Đạt-côn, họ Ghi-đên,
59 họ Sê-pha-tia, họ Hát-tinh, họ Bô-kê-rết Hát-xê-ba-im, và họ A-môn.
60 Tính chung những người phục dịch Đền Thờ và con cháu cựu thần
của Sa-lô-môn là 392 người.
61 Có một số người từ Tên Mê-la, Tên Hạt-sa, Kê-rúp, A-đôn, và Y-mê trở
về Giê-ru-sa-lem, nhưng không còn gia phả hay bằng cớ về căn nguyên
tông tộc để chứng minh mình là người Ít-ra-ên. Những người này gồm
có:
62 Họ Đê-la-gia, họ Tô-bia, và họ Nê-cô-đa, tổng cộng 642 người.
63 Con cháu của các thầy tế lễ trong ba họ Ha-ba-gia, Ha-cốt, và Bát-xi-
lai. (Ông này cưới con gái của Bát-xi-lai người Ga-la-át, nên người ta gọi
ông theo tên cha vợ.)
64 Những người này cũng không tìm được gia phả, nên bị ngưng chức
tế lễ‡ và không được hưởng phần ăn thánh,
65 vì vị tổng trấn muốn chờ đến khi có một thầy tế lễ có thể dùng U-rim
và Thu-mim để cầu hỏi Đức Chúa Trời.
66 Tổng số các nhóm kể trên lên đến 42.360 người.
67 Ngoài ra, có 7.337 gia nhân, và 245 ca sĩ, cả nam lẫn nữ.
68 Họ đem theo 736 con ngựa, 245 con la,
69 435 con lạc đà, và 6.720 con lừa.
70 Các nhà lãnh đạo đã hiến dâng của cải vào quỹ đài thọ công tác. Tổng
trấn dâng 8,6 ký vàng, 50 cái chậu, và 530 bộ lễ phục cho các thầy tế lễ.
71 Một số trưởng tộc dâng 170 ký vàng, 1.300 ký bạc.
72 Dân đóng góp 170 ký§ vàng, 1.200 ký* bạc, và 67 bộ lễ phục cho các
thầy tế lễ.
73 Vậy, các thầy tế lễ, người Lê-vi, người gác cổng, ca sĩ, người phục
dịch Đền Thờ, và tất cả những người Ít-ra-ên khác trở về sinh sống trong
thành mình. Đến tháng bảy, người Ít-ra-ên từ các thành về tụ họp tại
Giê-ru-sa-lem.

‡ **7:64** Nt thêm: vì không sạch § **7:72** Nt 20.000 đa-riếc vàng * **7:72** Nt 2.000 mi-na

8

E-xơ-ra Tuyên Đọc Kinh Luật

1 Họ kéo về họp tại công trường trước cổng Nước. Họ xin văn sĩ* E-xơ-ra
đem kinh luật Môi-se đến, tức luật Chúa Hằng Hữu truyền cho Ít-ra-ên.
2 Ngày mồng một tháng bảy, Thầy Tế lễ E-xơ-ra đem Kinh Luật ra trước
toàn dân, gồm cả nam lẫn nữ và tất cả những người có thể nghe và hiểu
được.
3 Vậy, tại công trường trước Cổng Nước, Ê-xơ-ra đọc trước mặt toàn
dân, bắt đầu từ sáng sớm cho đến trưa. Mọi người chăm chú lắng nghe
đọc Kinh Luật.
4 E-xơ-ra đứng trên một cái bục gỗ mới đóng để dùng trong dịp này.
Đứng bên phải ông có Ma-ti-thia, Sê-ma, A-na-gia, U-ri, Hinh-kia, và Ma-
a-xê-gia; bên trái có Phê-đa-gia, Mi-sa-ên, Manh-ki-gia, Ha-sum, Hách-ba-
đa-na, Xa-cha-ri, và Mê-su-lam.
5 Vì E-xơ-ra đứng cao hơn mọi người, nên khi ông mở sách ra, ai nấy
đều thấy và đứng lên.
6 E-xơ-ra tôn ngợi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời vĩ đại, toàn dân đưa
tay lên trời, đáp ứng: "A-men!" Rồi họ quỳ mọp xuống đất thờ lạy Chúa
Hằng Hữu.
7 Sau đó, dân chúng vẫn ở tại chỗ để nghe người Lê-vi—Giê-sua, Ba-ni,
Sê-rê-bia, Gia-min, A-cúp, Sa-bê-thai, Hô-đia, Ma-a-xê-gia, Kê-li-ta, A-xa-
ria, Giô-xa-bát, Ha-nan, Bê-la-gia—đọc từng điều luật và giải thích rõ
ràng.
8 Họ đọc Kinh Luật của Đức Chúa Trời, đọc và giải nghĩa từng phân
đoạn cho nên dân chúng hiểu được ý nghĩa.
9 Vì cả dân chúng đều khóc nức nở. Thấy thế, Tổng trấn Nê-hê-mi,
Thầy Tế lễ E-xơ-ra, và những người Lê-vi đang giảng giải luật pháp bảo
họ: "Xin anh chị em đừng than khóc, vì hôm nay là một ngày thánh dành
cho Chúa Hằng Hữu.
10 Nhưng anh chị em nên đem thịt béo, rượu ngọt ra ăn mừng, và chia
sẻ thịt rượu với những người nghèo thiếu, vì nguồn vui đến từ Chúa là
năng lực của chúng ta. Đừng ai phiền muộn nữa."
11 Như thế, người Lê-vi an ủi toàn dân; và họ thôi khóc lóc.
12 Mọi người chuẩn bị ăn mừng và gửi một phần thực phẩm cho người
nghèo thiếu. Họ cùng nhau hoan hỉ vì đã hiểu được lời Đức Chúa Trời.

Lễ Lều Tạm

13 Qua ngày hôm sau, các trưởng tộc họ, thầy tế lễ và người Lê-vi đến
gặp E-xơ-ra để học hỏi luật lệ cặn kẽ hơn.
14 Họ thấy trong đoạn quy định về lễ Lều Tạm, Chúa Hằng Hữu có
truyền dạy Môi-se bảo người Ít-ra-ên phải ở trong nhà lều khi cử hành lễ
vào tháng bảy
15 và phải truyền dân chúng trong khắp các thành thị cũng như trong
Giê-ru-sa-lem lên đồi chặt cành lá ô-liu, lá sim, lá chà là, và những cành
cây có nhiều lá khác để làm lều.

---

* **8:1** Nt Saphar, scribe = người thông thạo Thánh Kinh, làm việc sao chép Thánh Kinh, dạy thánh luật

16 Ai nấy đổ xô đi lấy lá. Người ta dựng lều trên mái nhà, trong sân nhà
mình, ngay sân Đền Thờ Đức Chúa Trời, tại công trường bên Cổng Nước
và công trường bên Cổng Ép-ra-im.
17 Những người Ít-ra-ên lưu đày trở về đều dựng lều dự lễ. Họ khấp
khởi vui mừng, vì từ thời Giô-suê, con của Nun, đến nay, người Ít-ra-ên
không có dịp ăn mừng lễ Lều Tạm như thế.
18 Suốt bảy ngày lễ, E-xơ-ra tiếp tục đọc Kinh Luật Đức Chúa Trời. Đến
ngày thứ tám, có một lễ trọng thể, đúng theo luật định.

9

Dân Chúng Xưng Nhận Tội Lỗi Mình

1 Ngày hai mươi bốn tháng ấy, người Ít-ra-ên họp lại, kiêng ăn, mặc vải
bố, bỏ bụi đất lên đầu.
2 Sau khi đã phân ly với người ngoại giáo, họ đứng lên xưng tội của
chính mình và của cha ông mình.
3 Luật Đức Chúa Trời được đọc lớn tiếng suốt ba giờ. Sau đó, dân chúng
xưng tội và thờ phụng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình chừng ba
giờ nữa.
4 Có những người Lê-vi như Giê-sua, Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-
ni, Sê-rê-bia, Bu-ni, và Kê-na-ni đứng trên một cái bệ, lớn tiếng kêu cầu
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ.
5 Kế đến, tất cả lãnh đạo người Lê-vi là Giê-sua, Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-
nia, Sê-rê-bia, Hô-đia, Sê-ba-nia, và Phê-ta-hia—kêu gọi dân: "Xin toàn
dân đứng lên tôn vinh Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời vĩnh hằng!" Họ
cầu nguyện:
"Ngài đáng được tôn vinh, trổi vượt cả hơn mọi lời chúc tụng!
6 Chỉ một mình Chúa là Chúa Hằng Hữu. Chúa sáng tạo vũ trụ, các tầng
trời, thiên binh; đất và mọi vật trên đất; biển và mọi vật trong biển. Chúa
bảo tồn tất cả. Các thiên binh tôn thờ Chúa.
7 Chúa là Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Đấng đã chọn Áp-ram, và đem
người ra khỏi U-rơ xứ Canh-đê rồi đổi tên người ra Áp-ra-ham.
8 Chúa thấy người trung thành với Ngài nên kết ước với người, hứa cho
con cháu người đất của người Ca-na-an, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-rết, Giê-bu,
và Ghi-rê-ga. Chúa thực hiện lời hứa, vì Chúa là công chính.
9 Chúa thông suốt nỗi khổ đau của các tổ phụ chúng con tại Ai Cập,
nghe tiếng kêu la của họ bên Biển Đỏ.
10 Chúa làm phép lạ giải cứu họ khỏi tay Pha-ra-ôn, quần thần và người
Ai Cập, vì Chúa biết người Ai Cập cư xử với các tổ phụ cách bạo tàn ngang
ngược. Cho đến bây giờ, thiên hạ vẫn còn khiếp sợ uy Danh Chúa.
11 Chúa phân rẽ nước Biển Đỏ, cho họ đi qua lòng biển như đi trên đất
khô. Quân thù đuổi theo họ thì bị Chúa ném vào biển sâu, như ném đá
vào dòng nước lũ.
12 Chúa dùng trụ mây dẫn họ ban ngày; trụ lửa soi đường trong đêm
tối.
13 Chúa giáng lâm tại Núi Si-nai, từ trời cao Chúa phán cùng họ, ban
cho họ điều răn tốt lành, luật lệ chân thật, nghiêm minh.

14 Luật lệ về ngày Sa-bát thánh cũng được Ngài công bố qua Môi-se,
đầy tớ Ngài.
15 Lúc họ đói, Chúa cho họ bánh từ trời; lúc họ khát, Chúa cho nước
văng ra từ tảng đá. Chúa truyền bảo họ vào chiếm lấy đất Chúa thề cho
họ.
16 Nhưng tổ tiên chúng con kiêu căng, ương ngạnh, không tuân giữ điều
răn Chúa.
17 Họ không chịu vâng lời, cũng không lưu ý đến các phép lạ Chúa thực
hiện ngay giữa họ; nhưng lại bướng bỉnh chọn người hướng dẫn mình
quay về Ai Cập sống đời nô lệ. Tuy nhiên, Chúa là Đức Chúa Trời sẵn lòng
thứ tha, đầy khoan dung, thương xót, chậm giận, và giàu lòng nhân từ;
Chúa không từ bỏ họ.
18 Ngay cả lúc họ làm tượng bò con rồi tuyên bố: 'Đây là vị thần đã đem
ta ra khỏi Ai Cập.' Họ còn làm nhiều điều tội lỗi khác.
19 Nhưng Chúa vẫn không bỏ họ trong nơi hoang mạc, vì lòng thương
xót của Chúa vô bờ bến. Ban ngày, trụ mây vẫn dẫn lối; ban đêm, trụ lửa
vẫn soi đường, không rời họ.
20 Chúa cho Thần Linh Chân Thiện dạy dỗ họ, thay vì ngừng ban bánh
ma-na và nước uống.
21 Trong bốn mươi năm nơi hoang mạc, Chúa nuôi họ. Họ không thiếu
thốn gì cả. Áo họ không sờn rách; chân họ không sưng phù.
22 Rồi Chúa cho họ chiếm các vương quốc, thắng các dân tộc, phân chia
đất cho họ ở từ đầu này đến góc nọ. Họ chiếm hữu đất của Si-hôn, vua
Hết-bôn, của Óc, vua Ba-san.
23 Chúa cho họ có con cháu đông như sao trời, rồi đem thế hệ mới này
vào đất hứa.
24 Chúa chinh phục các dân tộc địa phương, kể cả vua và người Ca-na-
an, rồi giao nạp các dân tộc này cho họ để họ muốn đối xử thế nào mặc
ý.
25 Họ chiếm thành kiên cố, đất phì nhiêu, nhà có đầy vật dụng tốt đẹp,
có sẵn giếng, vườn nho, vườn ô-liu và nhiều cây ăn quả khác. Họ ăn no
nê, béo tốt, lòng hân hoan vì được Ngài ưu đãi.*
26 Tuy thế, họ vẫn bất tuân lệnh Chúa, phản nghịch Ngài. Họ bỏ Luật
Pháp Chúa,† giết các tiên tri Ngài sai đến cảnh cáo để đem họ về với Chúa.
Họ còn phạm nhiều tội lỗi khác.
27 Vì vậy, Chúa để mặc kẻ thù làm cho họ khốn đốn. Trong lúc gian
truân, họ kêu xin Chúa; và Chúa nghe họ. Với lòng thương xót vô biên,
Chúa dùng những vị anh hùng đến giải cứu họ khỏi tay quân thù.
28 Sau một thời gian hòa bình, họ lại phạm tội với Chúa. Chúa lại cho
kẻ thù xâm chiếm đất họ. Thế mà, khi họ kêu cầu, từ trời cao Chúa nghe
họ; và vì lòng nhân từ, Chúa giải cứu họ nhiều lần nữa.
29 Chúa cảnh cáo họ vì muốn họ quay về với Luật Pháp Chúa như xưa;
nhưng họ kiêu căng, bất tuân điều răn, luật lệ Chúa, là luật nếu ai vâng
giữ, sẽ nhờ đó mà được sống. Họ cứng đầu, cứng cổ không chịu vâng lời.

* **9:25** Nt hân hoan trong sự nhân từ lớn lao của Chúa † **9:26** Nt thêm: ra sau lưng

30 Trải bao năm tháng nhẫn nhục với họ, Chúa vẫn thường sai các vị
tiên tri được Thần Linh cảm ứng đến cảnh cáo họ, nhưng họ khước từ.
Vì thế, Chúa lại giao họ vào tay người ngoại quốc.
31 Dù vậy, vì lòng thương xót vô biên, Chúa vẫn không tiêu diệt họ,
không từ bỏ họ. Chúa thật nhân từ và đầy tình thương.
32 Lạy Chúa—Đức Chúa Trời vĩ đại, uy dũng, đáng sợ; Đấng luôn giữ
lời hứa, giàu tình thương—bây giờ xin đừng coi những sự hoạn nạn của
chúng con là không đáng kể. Hoạn nạn đã xảy ra cho tất cả chúng con—
từ nhà vua đến quan, từ thầy tế lễ, các vị tiên tri cho đến thường dân—từ
đời tổ tiên chúng con, thời các vua A-sy-ri đến đánh phá, cho tới ngày nay.
33 Các hoạn nạn Chúa dùng để trừng phạt chúng con đều đích đáng
với tội ác chúng con, vì Chúa rất công bằng.
34 Từ vua quan đến các thầy tế lễ và cha ông chúng con đều đã không
tuân giữ Luật Chúa, cũng không nghe lời cảnh cáo.
35 Sống trong đất nước phì nhiêu với những phước lành đầy dẫy, nhưng
họ không chịu thờ Chúa, không chịu từ bỏ công việc tà ác mình.
36 Thế nên, ngày nay chúng con làm nô lệ ngay trong miền đất màu mỡ
Chúa cho cha ông chúng con để thụ hưởng.
37 Ngày nay hoa màu của đất này về tay các vua ngoại quốc, là những
người Chúa cho phép thống trị chúng con, vì chúng con có tội. Các vua
này có quyền trên thân thể chúng con và súc vật chúng con; họ sử dụng
tùy thích. Chúng con khổ nhục vô cùng.”

Dân Chúng Đồng Lòng Vâng Phục

38 “Vì thế, chúng con một lần nữa xin cam kết phục vụ Chúa; xin viết
giao ước này trên giấy trắng mực đen với ấn chứng của các nhà cầm
quyền, người Lê-vi, và các thầy tế lễ của chúng con.”

10

1 Đây là tên những người đóng ấn trên giao ước:
Tổng Trấn: Nê-hê-mi, con của Ha-ca-lia và Sê-đê-kia.
2 Thầy tế lễ gồm có: Sê-ra-gia, A-xa-ria, Giê-rê-mi,
3 Pha-su-rơ, A-ma-ria, Manh-ki-gia,
4 Hát-túc, Sê-ba-nia, Ma-lúc,
5 Ha-rim, Mê-rê-mốt, Áp-đia,
6 Đa-ni-ên, Ghi-nê-thôn, Ba-rúc,
7 Mê-su-lam, A-bi-gia, Mi-gia-min,
8 Ma-a-xia, Binh-gai, và Sê-ma-gia. Những người kể trên đều là thầy tế
lễ.
9 Những người Lê-vi gồm có:
Giê-sua, con A-xa-nia, Bin-nui, con Hê-na-đát, Cát-mi-ên
10 và các anh em Sê-ba-nia, Hô-đia, Kê-li-ta, Bê-la-gia, Ha-nan,
11 Mai-ca, Rê-hốp, Ha-sa-bia,
12 Xác-cua, Sê-rê-bia, Sê-ba-nia,
13 Hô-đia, Ba-ni, và Bê-ni-nu.
14 Các nhà lãnh đạo gồm có:
Pha-rốt, Pha-hát Mô-áp, Ê-lam, Xát-tu, Ba-ni,
15 Bu-ni, A-gát, Bê-bai,

16 A-đô-ni-gia, Biết-vai, A-đin,
17 A-te, Ê-xê-chia, A-xu-rơ,
18 Hô-đia, Ha-sum, Bết-sai,
19 Ha-ríp, A-na-tốt, Nê-bai,
20 Mác-bi-ách, Mê-su-lam, Hê-xia,
21 Mê-sê-xa-bên, Xa-đốc, Gia-đua,
22 Phê-la-tia, Ha-nan, A-na-gia,
23 Ô-sê, Ha-na-nia, Ha-súp,
24 Ha-lô-hết, Phi-la, Sô-béc,
25 Rê-hum, Ha-sáp-na, Ma-a-xê-gia,
26 A-hi-gia, Ha-nan, A-nan,
27 Ma-lúc, Ha-rim, và Ba-a-na.

Dân Chúng Thề Nguyện

28 Những người còn lại gồm cả thường dân, thầy tế lễ, người Lê-vi, người
gác cổng, ca sĩ, người phục dịch Đền Thờ, cùng với vợ, con đã lớn khôn
là những người đã tách mình ra khỏi nếp sống của người ngoại tộc chung
quanh để theo Đức Chúa Trời.
29 Họ đều cùng với anh em mình và các nhà lãnh đạo thề nguyện tuân
giữ Luật Pháp Đức Chúa Trời do Môi-se, đầy tớ Chúa ban hành. Họ xin
Đức Chúa Trời nguyền rủa nếu họ bất tuân Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời mình:
30 "Chúng tôi thề không gả con mình cho người ngoại giáo; không cưới
con gái ngoại giáo cho con trai mình.
31 Chúng tôi thề không mua của ngoại giáo thóc lúa hay hàng hóa gì
khác trong ngày Sa-bát và các ngày lễ; không cày cấy vào năm thứ bảy,
nhưng tha hết nợ cho người khác.
32 Chúng tôi hứa mỗi người hằng năm dâng một phần bốn gam bạc* để
dùng vào công việc Đền Thờ của Đức Chúa Trời,
33 gồm các chi phí về bánh Thánh, về lễ vật chay, và lễ thiêu dâng thường
lệ, lễ thiêu dâng vào ngày Sa-bát, ngày trăng mới, và các ngày lễ khác;
chi phí về các vật thánh, về lễ vật chuộc tội cho Ít-ra-ên; và các chi phí
khác trong Đền Thờ Đức Chúa Trời.
34 Chúng tôi cũng bắt thăm giữa các gia đình thầy tế lễ người Lê-vi và
thường dân, để định phiên mỗi gia đình cung cấp củi đốt trên bàn thờ.
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta vào những ngày nhất định trong
năm, theo Luật Pháp quy định.
35 Chúng tôi hứa đem dâng vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu tất cả hoa
quả đầu mùa hằng năm, kể cả trái cây lẫn mùa màng thu hoạch ở ruộng
vườn.
36 Ngoài ra, con trưởng nam và thú vật đầu lòng, chiên và bò, của chúng
tôi sẽ được đem dâng lên Đức Chúa Trời, trình cho các thầy tế lễ phục vụ
trong Đền Thờ Ngài, như luật định.
37 Chúng tôi cũng sẽ đem vào kho Đền Thờ Đức Chúa Trời, trình cho
các thầy tế lễ bột thượng hạng và những lễ vật khác gồm hoa quả, rượu,
và dầu; sẽ nộp cho người Lê-vi một phần mười hoa màu của đất đai, vì

* **10:32** Bằng 1/3 siếc-lơ

người Lê-vi vẫn thu phần mười của anh chị em sống trong các miền thôn quê.
38 Khi người Lê-vi thu nhận phần mười, sẽ có một thầy tế lễ—con cháu
A-rôn—hiện diện, và rồi người Lê-vi sẽ đem một phần mười của phần
mười thu được vào kho Đền Thờ của Đức Chúa Trời.
39 Toàn dân và người Lê-vi sẽ đem các lễ vật, ngũ cốc, rượu, và dầu vào
kho đền thờ; những vật này được chứa trong các bình thánh để dành cho
các thầy tế lễ người gác cổng và ca sĩ sử dụng.
Chúng tôi hứa sẽ không dám bỏ bê Đền Thờ Đức Chúa Trời của chúng
tôi.”

11

Dân Số tại Giê-ru-sa-lem

1 Vào thời ấy, chỉ có một số các nhà lãnh đạo dân tộc cư trú trong thành
Giê-ru-sa-lem mà thôi, còn dân đều ở trong các thành khác. Vì thế người
ta bắt thăm để chọn một phần mười dân số đem vào Giê-ru-sa-lem.
2 Tuy nhiên, nếu có ai tình nguyện vào sống trong thành thánh Giê-ru-
sa-lem, thì họ rất được hoan nghênh.
3 Sau đây là danh sách các nhà lãnh đạo cấp tỉnh sống tại Giê-ru-sa-lem.
(Mặc dù đa số các nhà lãnh đạo toàn dân Ít-ra-ên, các thầy tế lễ người
Lê-vi, người phục dịch Đền Thờ, và con cháu quần thần Sa-lô-môn vẫn
sống trong đất mình tại các thành khác thuộc Giu-đa,
4 nhưng có vài người Giu-đa và Bên-gia-min vẫn sống tại Giê-ru-sa-lem.)
Người thuộc đại tộc Giu-đa:
A-tha-gia, con Ô-xia, cháu Xa-cha-ri, chắt A-ma-ria, chút Sê-pha-tia,
chít Ma-ha-la-lê, thuộc dòng Phê-rết.
5 Ma-a-xê-gia, con Ba-rúc, cháu Côn-hô-xe, chắt Ha-xa-gia, chút A-đa-
gia, chít Giô-a-ríp; Giô-gia-ríp là con Xa-cha-ri, cháu Si-lô-ni.
6 Con cháu Phê-rết có 468 người sống ở Giê-ru-sa-lem, toàn là người
dũng cảm.
7 Người thuộc đại tộc Bên-gia-min:
Sa-lu, con Mê-su-lam, cháu Giô-ết, chắt Phê-đa-gia, chút Cô-loa-gia,
chít Ma-a-xê-gia; Ma-a-xê-gia là con Y-thi-ên, cháu Ê-sai.
8 Sau ông có Gáp-bai, Sa-lai và 928 người khác.
9 Đứng đầu những người này có Giô-ên, con Xiếc-ri, và Giu-đa, con
Ha-sê-nua, làm phó thị trưởng.
10 Các thầy tế lễ:
Giê-đa-gia, con Giô-gia-ríp, Gia-kin;
11 và Sê-ra-gia, con Hinh-kia, cháu Mê-su-lam, chắt Xa-đốc, chút Mê-
ra-giốt, chít A-hi-túp, cai quản Đền Thờ Đức Chúa Trời.
12 Và 822 thầy tế lễ khác phục vụ trong Đền Thờ. A-đa-gia, con Giê-
rô-ham, cháu Phê-la-lia, chắt Am-si, chút Xa-cha-ri, chít Pha-sua; Pha-sua
là con Manh-ki-gia,
13 và 242 thầy tế lễ khác đều là trưởng họ; A-ma-sai, con A-xa-rên,
cháu Ạc-xai, chắt Mê-si-lê-mốt, chút Y-mê,
14 và 128 thầy tế lễ khác đều là người dũng cảm. Đứng đầu những
người này có Xáp-đi-ên, con Hát-ghê-đô-lim.

15 Những người Lê-vi:
Sê-ma-gia, con Ha-súp, cháu A-ri-kham, chắt Ha-sa-bia, chút Bun-ni.
16 Sa-bê-thai, Giô-xa-bát, là những nhà lãnh đạo Lê-vi trông coi các
công việc bên ngoài Đền Thờ của Đức Chúa Trời.
17 Mát-ta-nia, con Mai-ca cháu Xáp-đi, chắt A-sáp, trách nhiệm việc
khởi xướng cầu nguyện cảm tạ. Bác-bu-kia, con thứ hai trong gia đình,
và Áp-đa, con Sa-mua, cháu Ga-la, chắt Giê-đu-thun.
18 Có tất cả 284 người Lê-vi ở trong thành thánh.
19 Những người gác cổng:
A-cúp, Tanh-môn và những người khác, tổng cộng 172 người.
20 Những người còn lại gồm các thầy tế lễ người Lê-vi, và các thường
dân và ở rải rác trong các thành khác thuộc Giu-đa. Họ sống trong phần
đất thừa hưởng của cha ông.
21 Còn những người phục dịch Đền Thờ và hai người đứng đầu nhóm
này, Xi-ha và Ghít-ba, đều ở tại Ô-phên.
22 U-xi, con Ba-ni, cháu Ha-sa-bia, chắt Mát-ta-nia, chút Mai-ca, thuộc
dòng A-sáp là dòng các ca sĩ, đứng đầu những người Lê-vi làm công việc
trong Đền Thờ Đức Chúa Trời.
23 Vua Đa-vít có ấn định quy chế về việc cung lương hướng và chi phí
hằng ngày cho các ca sĩ người Lê-vi này.
24 Phê-ta-hia, con Mê-sê-xa-bên thuộc dòng Xê-rách con Giu-đa, được
vua ủy thác mọi công việc liên hệ đến toàn dân.
25 Có những người Giu-đa sống trong các thành sau đây: Ki-ri-át A-ra-ba
và các thôn ấp phụ cận, Đi-bôn và các thôn ấp phụ cận, Giê-cáp Xê-ên và
các thôn ấp phụ cận,
26 Giê-sua, Mô-la-đa, Bết-pha-lê,
27 Hát-sa-su-anh, Bê-e-sê-ba và các thôn ấp phụ cận,
28 Xiếc-lác, Mê-cô-na và các thôn ấp phụ cận,
29 Ên-rim-môn, Xô-ra, Giạt-mút,
30 Xa-nô-a, A-đu-lam và các thôn ấp phụ cận, La-ki và đồng ruộng chung
quanh, A-xê-ca và các thôn ấp phụ cận. Như thế, người ta ở rải rác từ
Bê-e-sê-ba cho đến thung lũng Hi-nôm.
31 Người Bên-gia-min sống trong các thành Ghê-ba, Mích-ma, A-gia, Bê-
tên và các thôn ấp phụ cận,
32 A-na-tốt, Nóp, A-na-nia,
33 Hát-so, Ra-ma, Ghi-tha-im,
34 Ha-đi, Xê-bô-im, Nê-ba-lát,
35 Lô-đơ, Ô-nô tức thung lũng của thợ thủ công.
36 Có một số người Lê-vi vốn ở Giu-đa đến sống với người Bên-gia-min.

12

Kiểm Tra Số Thầy Tế Lễ

1 Cùng hồi hương với Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, và Giê-sua, có
các thầy tế lễ và người Lê-vi sau đây:
Thầy Tế lễ Sê-ra-gia, Giê-rê-mi, E-xơ-ra,
2 A-ma-ria, Ma-lúc, Hát-túc,
3 Sê-ca-nia, Rê-hum, Mê-rê-mốt,

4 Y-đô, Ghi-nê-thôn, A-bi-gia,
5 Mi-gia-min, Ma-a-đia, Binh-ga,
6 Sê-ma-gia, Giô-gia-ríp, Giê-đa-gia,
7 Sa-lu, A-mốt, Hinh-kia, và Giê-đa-gia.
Đó là các thầy tế lễ vào đời Giê-sua.
8 Người Lê-vi: Giê-sua, Bin-nui, Cát-mi-ên, Sê-rê-bia, Giu-đa, Mát-ta-nia, là người hướng dẫn việc ca hát cảm tạ Đức Chúa Trời.
9 Anh em họ là Bác-bu-kia và U-ni giúp họ trong khi thi hành chức vụ.
10 Giê-sua, thầy thượng tế, là cha Giô-gia-kim.
Giô-gia-kim là cha Ê-li-a-síp.
Ê-li-a-síp là cha Giô-gia-đa.
11 Giô-gia-đa là cha Giô-na-than.
Giô-na-than là cha Gia-đua.
12 Vào đời Giô-gia-kim làm thầy thượng tế, có các trưởng họ sau đây làm thầy tế lễ:
Mê-ra-gia, trưởng họ Sê-ra-gia.
Ha-na-nia, trưởng họ Giê-rê-mi.
13 Mê-su-lam, trưởng họ E-xơ-ra.
Giô-ha-nan, trưởng họ A-ma-ria.
14 Giô-na-than, trưởng họ Mê-lu-ki.
Giô-sép, trưởng họ Sê-ba-nia.
15 Át-na, trưởng họ Ha-rim,
Hên-cai, trưởng họ Mê-ra-giốt,
16 Xa-cha-ri, trưởng họ Y-đô.
Mê-su-lam, trưởng họ Ghi-nê-thôn.
17 Xiếc-ri, trưởng họ A-bi-gia.
Phinh-tai, trưởng họ Min-gia-min và Mê-a-đia.
18 Sa-mua, trưởng họ Binh-ga.
Giô-na-than, trưởng họ Sê-ma-gia
19 Mát-tê-nai, trưởng họ Giô-gia-ríp.
U-xi, trưởng họ Giê-đa-gia.
20 Ca-lai, trưởng họ Sa-lu.
Ê-be, trưởng họ A-mốt.
21 Ha-sa-bia, trưởng họ Hinh-kia.
Na-tha-na-ên, trưởng họ Giê-đa-gia.
22 Các trưởng họ người Lê-vi đều được đăng ký vào đời Ê-li-a-síp, Giô-gia-đa, Giô-ha-nan, và Gia-đua; còn tên các thầy tế lễ được đăng ký vào đời Đa-ri-út, vua Ba Tư.
23 Sách Lịch Sử có ghi tên các trưởng tộc Lê-vi cho đến đời Giô-ha-nan, con cháu Ê-li-a-síp.
24 Những nhà lãnh đạo người Lê-vi thời ấy là Ha-sa-bia, Sê-rê-bia, và Giê-sua, con Cát-mi-ên. Những người Lê-vi khác giúp họ trong khi lo việc ca ngợi, cảm tạ Đức Chúa Trời theo thể lệ của Đa-vít, người Đức Chúa Trời đặt ra.
25 Những người gác cổng phụ trách kho đền thờ là Mát-ta-nia, Bác-bu-kia, Áp-đia, Mê-su-lam, Thanh-môn và A-cúp.

26 Những người này sống vào đời Giô-gia-kim, con Giê-sua, cháu Giô-xa-đác, và thời Nê-hê-mi làm tổng trấn, E-xơ-ra làm thầy tế lễ và văn sĩ.

Cung Hiến Tường Thành Giê-ru-sa-lem

27 Vào dịp khánh thành vách tường Giê-ru-sa-lem, người Lê-vi ở khắp nơi được mời về tham gia phần nghi lễ. Lễ khánh thành tổ chức trong tinh thần hân hoan, cảm tạ với tiếng ca hát, hòa với tiếng chập chõa, đàn hạc, và đàn lia.
28 Những anh em trong gia đình ca sĩ cũng từ các vùng phụ cận Giê-ru-sa-lem, từ giữa người Nê-tô-pha-tít,
29 từ Bết Ghinh-ganh, từ miền Ghê-ba và Ách-ma-vết (vì các ca sĩ đã dựng làng mạc chung quanh Giê-ru-sa-lem) trở về thành thánh.
30 Các thầy tế lễ người Lê-vi trước hết thanh tẩy chính mình, rồi thanh tẩy toàn dân, tẩy sạch các cổng và tường thành.
31 Tôi đưa các nhà lãnh đạo Giu-đa lên trên vách thành, và chỉ định hai toán người dâng lời cảm tạ Chúa trong khi đi diễn hành trên thành: Toán thứ nhất đi về phía bên phải, tới Cổng Phân.
32 Theo sau toán này có Giô-ha-nan và phân nửa số các nhà lãnh đạo Giu-đa,
33 gồm A-xa-ria, E-xơ-ra, Mê-su-lam,
34 Giu-đa, Bên-gia-min, Sê-ma-gia, Giê-rê-mi.
35 Cũng có mấy người con các thầy tế lễ thổi kèn đồng: Xa-cha-ri, con Giô-na-than, cháu Sê-ma-gia, chắt Mát-ta-nia, chút Mai-cai, chít Xác-cua; Xác-cua là con của A-sáp,
36 Sê-ma-gia, A-xa-rên, Mi-la-lai, Ghi-la-lai, Ma-ai, Na-tha-na-ên, Giu-đa, Ha-na-ni. Họ sử dụng nhạc khí của Đa-vít, người của Đức Chúa Trời, để lại. Có văn sĩ E-xơ-ra đi đầu những người này.
37 Đến Cổng Suối, họ leo lên các nấc thang bên Thành Đa-vít, (vì tại đây, nơi gần nhà cũ của Đa-vít, tường thành cao vụt lên) để tới Cổng Nước phía đông.
38 Toán thứ hai đi về phía bên trái. Phân nửa số người còn lại cùng tôi đi theo họ. Toán này đi từ Tháp Lò đến Vách Rộng,
39 đi qua trên Cổng Ép-ra-im, Cổng Cũ, Cổng Cá, qua Tháp Ha-na-nên, Tháp Mê-a, Cổng Chiên, và dừng lại tại Cổng Ngục.
40 Cả hai toán cảm tạ rồi đến Đền Thờ của Đức Chúa Trời. Tôi và phân nửa số các nhà lãnh đạo với tôi cũng vậy.
41 Các thầy tế lễ thổi kèn đồng gồm Ê-li-a-kim, Ma-a-xê-gia, Min-gia-min, Mai-cai, Ê-li-ô-ê-nai, Xa-cha-ri, và Ha-na-nia.
42 Các ca sĩ gồm Ma-a-xê-gia, Sê-ma-gia, Ê-lê-a-sa, U-xi, Giô-ha-nan, Manh-ki-gia, Ê-lam, và Ê-xe hát lớn tiếng theo sự hướng dẫn của Giê-ra-hia.
43 Hôm ấy, người ta dâng rất nhiều sinh tế vì Đức Chúa Trời làm cho mọi người hân hoan phấn khởi. Phụ nữ, trẻ em cũng hớn hở vui mừng. Từ Giê-ru-sa-lem tiếng reo vui vang đến tận miền xa.

Trách Nhiệm với Đền Thờ

44 Trong ngày ấy, một số người được cử trông coi kho tàng, là nơi chứa
các lễ vật dâng theo cách đưa lên, lễ vật đầu mùa, một phần mười. Họ
đứng ra thu góp các lễ vật trên từ các trang trại, theo khoản luật quy định
về phần của các thầy tế lễ và người Lê-vi. Người Giu-đa hài lòng về sự
phục vụ của những thầy tế lễ và người Lê-vi.
45 Người Giu-đa ý thức được giá trị công việc của các thầy tế lễ, người
Lê-vi, họ phục vụ Đức Chúa Trời, và lo việc tẩy thanh theo lệ định của
Đa-vít và Sa-lô-môn, cũng như công việc của các ca sĩ và người gác cổng.
46 Đến thời Đa-vít và A-sáp mới bắt đầu có lệ cắt cử người điều khiển
ban hát và soạn các bản nhạc ca ngợi, cảm tạ Đức Chúa Trời.
47 Như vậy, vào thời Xô-rô-ba-bên và Nê-hê-mi, mọi người Ít-ra-ên đều
đóng góp để cung cấp nhu yếu hằng ngày cho các ca sĩ và người gác cổng.
Họ cũng đóng góp cho người Lê-vi và người Lê-vi chia phần cho các thầy
tế lễ, là con cháu A-rôn.

13

Cuộc Cải Cách của Nê-hê-mi

1 Vào hôm ấy, Sách Luật Môi-se được đem đọc cho mọi người nghe, trong
đó có đoạn cấm người Am-môn và Mô-áp vào đền thờ của Đức Chúa Trời.
2 Lý do vì họ đã không mang bánh nước ra tiếp đón người Ít-ra-ên trong
hoang mạc mà lại còn mướn Ba-la-am dùng lời nguyền rủa, nhưng Đức
Chúa Trời đổi lời nguyền rủa thành lời chúc phước người Ít-ra-ên.
3 Nghe đến quy luật này người Ít-ra-ên lập tức trục xuất tất cả những
người ngoại tộc kia.
4 Trước đó, Thầy Tế lễ Ê-li-a-síp, người có trách nhiệm trông coi kho
tàng Đền Thờ Đức Chúa Trời, liên lạc với Tô-bia,
5 và thầy tế lễ dành cho Tô-bia một phòng rộng. Phòng này trước kia
chứa lễ vật chay, trầm hương, bình lọ, cùng những phần đóng góp cho
người Lê-vi, ca sĩ, người gác cổng—khoảng phần mười lúa mì, rượu—và
những lễ vật dâng lên dành cho các thầy tế lễ.
6 Lúc việc này xảy ra, tôi không có mặt ở Giê-ru-sa-lem, vì vào năm thứ
ba mươi hai đời Ạt-ta-xét-xe, tôi phải về Ba-by-lôn bệ kiến vua, và sau đó
lại được vua cho phép rời Ba-by-lôn.
7 Trở về Giê-ru-sa-lem tôi mới hay điều xấu xa Ê-li-a-síp làm, dọn cho
Tô-bia một phòng ngủ ngay trong khuôn viên Đền Thờ Đức Chúa Trời.
8 Tôi nổi giận, ném tất cả đồ đạc của Tô-bia ra khỏi phòng.
9 Tôi ra lệnh lau chùi phòng sạch sẽ, rồi tự tay đem đặt lại vào phòng các
vật dụng của Đền Thờ Đức Chúa Trời, cùng lễ vật chay, và trầm hương.
10 Tôi còn được biết người Lê-vi không nhận được phần lương thực
đáng được cấp theo luật định, vì thế họ và các ca sĩ bỏ chức vụ về nhà
làm ruộng.
11 Tôi trách cứ các nhà lãnh đạo: “Tại sao để cho Đền Thờ Đức Chúa
Trời bị bỏ bê như vậy?” Rồi, tôi gọi người Lê-vi trở lại chức vụ.
12 Và toàn dân Giu-đa tiếp tục đem một phần mười lúa mì, rượu, và dầu
vào kho Đền Thờ.

13 Tôi chỉ định Thầy Tế lễ Sê-lê-mia, Thư ký Xa-đốc, và Phê-đa-gia, một
người Lê-vi, cùng nhau lo việc cai quản kho tàng, còn Ha-nan, con Xác-
cua, cháu Mát-ta-nia, được chỉ định làm phụ tá cho họ, vì họ là những
người đáng tín nhiệm. Họ có bổn phận phân phối các lễ vật thu được cho
người có quyền hưởng dụng.
14 Cầu Đức Chúa Trời ghi nhận việc này cho con, và cũng đừng quên
những điều con đã làm cho Đền Thờ Chúa, để phục vụ Ngài.
15 Vào một ngày Sa-bát, tôi bắt gặp một số người Giu-đa đang ép nho,
chất những bó lúa lên lưng lừa; rồi chở vào Giê-ru-sa-lem cùng với rượu,
trái vả, nho, và nhiều sản vật khác trong ngày Sa-bát. Tôi liền cảnh cáo
họ khi họ bán các sản vật ấy.
16 Lại có những người Ty-rơ đem cá và các thứ hàng hóa bán cho người
Giu-đa ở Giê-ru-sa-lem vào ngày Sa-bát!
17 Tôi trách móc các nhà quý tộc Giu-đa: "Sao các ông xúc phạm ngày
Sa-bát?
18 Tổ tiên các ông cũng đã hành động như thế, và hậu quả là chúng ta
và thành này chịu tai họa từ Đức Chúa Trời ngày nay. Các ông còn muốn
Ít-ra-ên mang họa vì để cho ngày Sa-bát bị xúc phạm nữa sao?"
19 Tôi ra lệnh đóng cổng thành Giê-ru-sa-lem vào mỗi thứ sáu, lúc trời
vừa tối; và chỉ mở cổng lại khi ngày Sa-bát đã qua. Tôi cũng chỉ định gia
nhân lo việc kiểm soát cổng thành, không cho ai đem hàng hóa vào trong
ngày Sa-bát.
20 Thấy có một số người buôn bán ngủ lại bên ngoài thành tại Giê-ru-
sa-lem một vài lần,
21 tôi liền cảnh cáo: "Lần sau, nếu ai còn ngủ lại ngoài thành sẽ bị bắt."
Và từ đó, họ không đến vào ngày Sa-bát nữa.
22 Tôi cũng ra lệnh cho người Lê-vi thanh tẩy chính mình để gác cổng
thành và giữ ngày Sa-bát thánh khiết.
Lạy Đức Chúa Trời, xin ghi nhận điều này, và xin thương xót con theo
lòng nhân từ vô biên của Ngài.
23 Cũng vào thời gian ấy, tôi thấy có những người Giu-đa cưới phụ nữ
Ách-đốt, Am-môn, Mô-áp,
24 và một số con cái của họ nói tiếng Ách-đốt chứ không nói được tiếng
Do Thái.
25 Tôi quở trách, nguyền rủa họ, thậm chí đánh hoặc bứt tóc một vài
người, buộc họ nhân danh Đức Chúa Trời thề sẽ không gả con gái mình
cho người nước ngoài, không cưới con gái nước ngoài cho con trai mình
hoặc cho chính mình.
26 Tôi giải thích: "Vua Sa-lô-môn cũng đã phạm tội vì phụ nữ nước
ngoài. Có vua nước nào như Sa-lô-môn, được Đức Chúa Trời yêu, cho cai
trị cả Ít-ra-ên không? Thế mà, vua bị phụ nữ nước ngoài xui giục phạm
tội.
27 Các ngươi tưởng chúng ta sẽ nghe lời các ngươi, để cho các ngươi
hành động gian tà, cưới vợ ngoại giáo, phạm tội với Đức Chúa Trời sao?"
28 Một người con trai của Giê-hô-gia-đa, con thầy thượng tế Ê-li-a-síp,
cưới con gái San-ba-lát, người Hô-rôn, nên bị tôi đuổi đi.

29 Xin Đức Chúa Trời nhớ cho, họ đã làm ô uế chức vụ và phạm lời thề
của thầy tế lễ và người Lê-vi.
30 Như thế, tôi thanh lọc họ để họ không còn vương vấn với người nước
ngoài. Tôi quy định trách nhiệm cho các thầy tế lễ, người Lê-vi, và
31 định phiên để họ cung cấp củi và lo thu nhận hoa quả đầu mùa.
Lạy Đức Chúa Trời, xin nhớ đến con và làm ơn cho con!

Ê-xơ-tê

Yến Tiệc Của Vua

1 Những sự kiện này xảy ra vào thời Vua A-suê-ru. Vua thống trị trên
127 tỉnh trải dài từ Ấn Độ đến Ê-thi-ô-pi.
2 Vào năm thứ ba đời vua A-suê-ru trị vì, tại kinh đô* Su-sa,
3 vua cho mở yến tiệc thết đãi các thượng quan, triều thần, tướng lãnh,
và tổng trấn của cả đế quốc. Các tư lệnh quân đội Ba Tư và Mê-đi, các
nhà quý tộc cùng các quan đầu tỉnh đều được mời.
4 Đây là dịp vua phô trương sự giàu có, vinh quang của đế quốc, cùng
uy nghi, vinh dự của mình. Yến tiệc kéo dài suốt 180 ngày.
5 Tiếp theo đó, vua lại mở tiệc khoản đãi toàn thể người dân kinh đô
Su-sa, cả lớn lẫn nhỏ, tại sân vườn ngự uyển trong bảy ngày.
6 Chung quanh vườn giăng màn trắng và xanh, với băng lụa tím buộc
vào các vòng bạc đính trên trụ cẩm thạch. Những chiếc trường kỷ bằng
vàng và bạc đặt trên nền lát cẩm thạch đủ màu, đen, đỏ, trắng, vàng.
7 Ly uống rượu toàn bằng vàng, gồm nhiều kiểu khác nhau. Rượu thết
đãi rất dồi dào theo lòng rộng rãi của vua.
8 Vua ra lệnh cho triều thần cho phép mọi người uống bao nhiêu tùy ý,
không giới hạn.
9 Hoàng hậu Vả-thi cũng thết đãi các phụ nữ trong hoàng cung vua
A-suê-ru.

Hoàng Hậu Vả-thi Bị Truất Phế

10 Ngày thứ bảy, khi men rượu làm nhà vua A-suê-ru cao hứng, vua
truyền lệnh cho các thái giám Mê-hu-nan, Bích-tha, Hạc-bô-na, Biếc-tha,
A-bác-tha, Xê-tha, và Cát-na
11 đưa Hoàng hậu Vả-thi, đầu đội vương miện, đến ra mắt vua để mọi
người có thể chiêm ngưỡng sắc đẹp của hoàng hậu.
12 Nhưng Hoàng hậu Vả-thi không chịu đến theo lệnh vua do các thái
giám chuyển đạt. Điều này làm vua vô cùng tức giận.
13 Vua liền hội ý với các học sĩ hiểu biết thời vận, vì vua có lệ tham khảo
ý kiến những người thông thạo pháp luật.
14 Tên của những người này là: Cát-sê-na, Sê-thát, Át-ma-tha, Ta-rê-si,
Mê-ra, Mát-sê-na, và Mê-mu-can. Họ là những người lịch lãm, thông thạo
pháp luật và đứng đầu việc hành chính trong nước.
15 Vua hỏi: "Hoàng hậu Vả-thi không vâng lệnh ta, do các thái giám
chuyển đạt, vậy chiếu theo luật pháp, chúng ta phải xét xử thế nào?"
16 Thay mặt các thượng thư, Mê-mu-can đáp: "Hoàng hậu Vả-thi chẳng
những có lỗi với vua, nhưng với cả các quan văn võ và người dân toàn
cõi đế quốc.
17 Một khi phụ nữ khắp nơi hay biết việc này, họ sẽ không vâng phục
chồng lấy cớ rằng: Hoàng hậu Vả-thi đã không tuân lệnh Vua A-suê-ru.

* **1:2** Nt cung điện, hoàng cung

18 Ngày hôm nay, các bà vợ của thượng quan chúng tôi trong đế quốc
Ba Tư và Mê-đi sẽ nghe về hành động của hoàng hậu, cũng sẽ đối xử với
chồng, là các thượng quan của vua theo cách ấy, rồi nhà nào cũng sẽ dấy
đầy sự khinh bỉ và xào xáo.
19 Nếu vua đẹp ý, chúng tôi xin vua ra sắc lệnh, chép thành đạo luật
bất di bất dịch của người Ba Tư và Mê-đi, cấm Hoàng hậu Vả-thi không
được đến ra mắt vua nữa, và sẽ chọn hoàng hậu khác xứng đáng hơn.
20 Khi sắc lệnh này được công bố ra khắp đế quốc rộng lớn của vua,
mọi người vợ đều sẽ kính phục chồng, bất luận cao sang hay nghèo hèn."
21 Lời bàn này được vua và quần thần chấp thuận. Vua thực hiện mọi
việc đúng theo lời đề nghị của Mê-mu-can,
22 gửi sắc lệnh đến khắp các tỉnh, theo ngôn ngữ từng địa phương, chỉ
thị người đàn ông phải nắm quyền làm chủ gia đình mình.

2

Ê-xơ-tê Lên Ngôi Hoàng Hậu

1 Sau khi nguôi cơn giận, Vua A-suê-ru nhớ lại Vả-thi, hành động của
bà và sắc lệnh vua đã ký.
2 Các cận thần đề nghị: "Chúng tôi sẽ tìm các thiếu nữ trẻ đẹp cho vua,
3 tại mỗi tỉnh sẽ chỉ định những viên chức lo tuyển chọn các cô gái trẻ
đẹp để đưa về kinh đô Su-sa. Hê-gai, là thái giám của vua, sẽ phụ trách
việc coi sóc, và phân phối mỹ phẩm cho các thiếu nữ.
4 Sau đó, cô gái nào vua ưa thích nhất sẽ được làm hoàng hậu thay cho
Vả-thi." Nghe thế vua rất hài lòng và cho thi hành ngay.
5 Tại kinh đô Su-sa, có một người Do Thái tên Mạc-đô-chê, con trai Giai-
rơ, cháu Si-mê-i, chắt của Kích, thuộc đại tộc Bên-gia-min,
6 bị Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn bắt tại Giê-ru-sa-lem đem lưu đày
cùng một lần với Giê-cô-nia, vua Giu-đa, và nhiều người khác.
7 Mạc-đô-chê có nuôi Ha-đa-sa, cũng có tên là Ê-xơ-tê, con gái của chú
mình, làm con. Vì cha mẹ Ê-xơ-tê mất sớm nên nàng được Mạc-đô-chê
bảo dưỡng.
8 Chiếu theo sắc lệnh của vua, nhiều thiếu nữ, có cả Ê-xơ-tê, được đem
về kinh đô Su-sa, dưới quyền quản đốc của Hê-gai.
9 Hê-gai có thiện cảm với Ê-xơ-tê, và ban cho cô nhiều đặc ân. Ông vội
vàng cung cấp mỹ phẩm và thức ăn đặc biệt, rồi chọn cho cô bảy nữ tì
trong cung, đưa Ê-xơ-tê và các nữ tì vào căn phòng tốt nhất trong hậu
cung.
10 Ê-xơ-tê không nói cho ai biết cô là người Do Thái, vì Mạc-đô-chê đã
bảo cô không được nói.
11 Hằng ngày, Mạc-đô-chê đến trước sân hậu cung để hỏi thăm tin tức
Ê-xơ-tê và những việc xảy đến cho cô.
12 Trước khi đến với Vua A-suê-ru, các thiếu nữ phải chăm sóc sắc đẹp
suốt mười hai tháng, sáu tháng với dầu một dược, sáu tháng với các
hương liệu và dầu thơm.
13 Khi đến phiên vào cung vua, mỗi cô gái được tự ý lựa chọn những
vật dụng cô muốn đem theo từ hậu cung.

14 Buổi tối cô đến với vua, sáng hôm sau trở về hậu cung thứ nhì, nơi
các cung nữ ở, dưới quyền quản đốc của Sa-ách-ga, thái giám của vua.
Cô không bao giờ vào với vua nữa, trừ trường hợp vua ưa thích cô và cho
gọi đích danh.
15 Đến phiên Ê-xơ-tê, con gái A-bi-hai, con nuôi Mạc-đô-chê, đến với
vua, cô không xin gì hết, ngoại trừ những vật dụng thái giám quản đốc
hậu cung Hê-gai chỉ định. Ai gặp Ê-xơ-tê cũng mến chuộng nàng.
16 Ê-xơ-tê được đưa vào cung vua vào tháng mười, năm thứ bảy đời Vua
A-suê-ru.
17 Vua yêu thương Ê-xơ-tê hơn các cô gái khác. Vua yêu thương triều
mến cô nên đội vương miện cho cô, lập cô làm hoàng hậu thay cho Vả-thi.
18 Nhân dịp này, vua cho mở tiệc gọi là yến tiệc của Ê-xơ-tê thết đãi các
thượng quan và triều thần, rộng rãi ban phát tặng phẩm và giảm thuế
cho tất cả tỉnh, thành trong đế quốc.
19 Khi các thiếu nữ được tập họp lần thứ hai, Mạc-đô-chê đã trở thành
một quan chức trong triều đình.
20 Theo lời dặn của Mạc-đô-chê, Ê-xơ-tê vẫn không nói cho ai biết cô là
người Do Thái, vì cô vâng lời ông như ngày còn ở nhà.

Mạc-đô-chê Trung Thành với Vua

21 Trong khi Mạc-đô-chê làm việc tại hoàng cung, Bích-than và Tê-rết,
hai thái giám của vua có phận sự gác cổng cung điện, đem lòng thù hận
vua A-suê-ru và mưu toan ám hại vua.
22 Mạc-đô-chê biết được tin này, liền báo cho Hoàng hậu Ê-xơ-tê; hoàng
hậu tâu lên vua, và Mạc-đô-chê được ghi công.
23 Sau khi điều tra và thấy đúng sự thật, hai thái giám bị treo cổ. Vụ án
này được ghi vào Biên Niên Sử để trong hoàng cung.

3

Tể Tướng Ha-man Âm Mưu Tiêu Diệt Người Do Thái

1 Sau đó, Vua A-suê-ru thăng chức Ha-man, con Ha-mê-đa-tha, người
A-gát, lên làm tể tướng, quyền hành trên tất cả các thượng quan trong
triều.
2 Theo lệnh vua, các quan chức trong hoàng cung đều phải kính cẩn
chào Ha-man. Nhưng Mạc-đô-chê không chịu khom mình tôn kính Ha-
man.
3 Quần thần nói với Mạc-đô-chê: “Sao ông dám coi thường lệnh vua?”
4 Họ nhắc đi nhắc lại mỗi ngày, nhưng ông không nghe. Cuối cùng họ
trình Ha-man, để xem thái độ Mạc-đô-chê như thế có được chấp nhận
không, vì ông cho họ biết ông là người Do Thái.
5 Khi Ha-man không thấy Mạc-đô-chê khom lưng chào kính mình thì
giận dữ vô cùng.
6 Ông nghĩ rằng giết một mình Mạc-đô-chê chưa đủ, nên phải tiêu diệt
cả dân tộc Mạc-đô-chê—tức người Do Thái—trong toàn thể đế quốc Vua
A-suê-ru.

7 Theo lệnh Ha-man, vào tháng giêng năm thứ mươi hai đời Vua A-suê-ru, hằng ngày người ta bắt đầu bốc thăm* để chọn ngày hình phạt—và tiếp tục cho đến tháng chạp năm ấy.
8 Ha-man tâu cùng Vua A-suê-ru: “Có một dân vong quốc sống tản mác trong các tỉnh của đế quốc vua. Luật pháp chúng nó chẳng giống luật của dân tộc nào, chúng chẳng tuân hành luật pháp vua, để cho chúng sống chẳng lợi cho vua chút nào.
9 Nếu vua đẹp lòng, xin ra sắc lệnh tiêu diệt dân đó. Tôi xin dành 375 tấn bạc vào ngân khố hoàng gia để trang trải phí tổn về việc thanh lọc này.”
10 Vua đồng ý, tháo nhẫn khỏi tay trao cho Ha-man, con Ha-mê-đa-tha, người A-gát, kẻ thù của người Do Thái.
11 Vua nói với Ha-man: “Khanh hãy giữ số bạc ấy và xử trí với dân tộc ấy tùy theo ý khanh.”
12 Ngày mười ba tháng giêng, theo lệnh Ha-man, các thư ký của vua thảo văn thư, gửi đến các thống đốc, tổng trấn và quan chức trong cả đế quốc, theo ngôn ngữ từng dân tộc ở mỗi địa phương. Thư này ký tên Vua A-suê-ru và đóng ấn bằng nhẫn vua.
13 Lính trạm vội vã đem thư đến khắp các tỉnh trong đế quốc, định ngày mười ba tháng mười hai là ngày tàn sát, tiêu diệt người Do Thái từ trẻ đến già, luôn cả phụ nữ trẻ em, và cướp đoạt tài sản của họ.
14 Một bản sao của văn thư được ban hành thành đạo luật thông tri cho mọi dân tộc, để sẵn sàng hành động trong ngày ấy.
15 Theo lệnh vua, lính trạm khẩn cấp lên đường. Đồng thời, văn thư được công bố tại kinh đô Su-sa. Sau đó, vua và Ha-man ngồi uống rượu, trong khi cả thành Su-sa đều xôn xao.

4

Mạc-đô-chê Yêu Cầu Ê-xơ-tê Cứu Dân

1 Khi tin này đến tai Mạc-đô-chê, ông liền xé áo, mặc bao gai và phủ tro lên đầu, ra giữa thành phố, lớn tiếng than khóc đắng cay.
2 Ông đến đứng bên ngoài cổng hoàng cung, vì người mặc bao gai không được phép vào cổng.
3 Tại các tỉnh, khi tiếp nhận sắc lệnh của vua, người Do Thái đều thảm sầu, bỏ ăn, khóc lóc, than thở; nhiều người mặc bao gai và phủ tro lên đầu.
4 Các nữ tì và thái giám báo tin lên Ê-xơ-tê. Hoàng hậu rất đau buồn, gửi áo đến Mạc-đô-chê để ông đừng mặc bao gai nữa, nhưng ông không nhận.
5 Ê-xơ-tê sai Ha-thác, là quan thái giám của vua hầu cận hoàng hậu, đến thăm Mạc-đô-chê để tìm hiểu sự tình.
6 Ha-thác đi gặp Mạc-đô-chê ngoài đường phố, đối ngang cổng hoàng cung.
7 Mạc-đô-chê kể hết mọi chuyện cho Ha-thác, cùng số bạc mà Ha-man dành cho ngân khố hoàng gia để tàn sát người Do Thái.

* **3:7** Nt Pur (gốc danh từ Phu-rim ch. 9), Ctd gieo thăm

8 Ông cũng trao Ha-thác bản sao sắc lệnh về việc tiêu diệt người Do
Thái, dặn Ha-thác đưa Ê-xơ-tê đọc, để bà hiểu rõ tình hình, và bảo bà
phải đến ra mắt vua, van xin cho dân tộc.
9 Ha-thác về thuật lại bà Ê-xơ-tê mọi lời của Mạc-đô-chê.
10 Ê-xơ-tê sai Ha-thác trở lại nói với Mạc-đô-chê:
11 "Mọi người trong hoàng cung cũng như ngoài dân gian đều biết rằng,
bất luận đàn ông hay đàn bà, nếu không được vua đòi mà tự ý vào nội
điện, thì đều bị xử tử, trừ trường hợp vua đưa vương trượng bằng vàng
ra, người ấy mới được toàn mạng. Phần tôi, cả tháng nay không có lệnh
đòi vào hầu vua."
12 Ha-thác chuyển lại Mạc-đô-chê lời bà Ê-xơ-tê.
13 Mạc-đô-chê bảo đáp lại bà Ê-xơ-tê: "Đừng tưởng ở trong cung vua
mà hoàng hậu được thoát nạn khi tất cả người Do Thái bị giết.
14 Nếu hoàng hậu lặng yên lúc này, người Do Thái sẽ được giải cứu
bằng cách khác, nhưng hoàng hậu và cả gia đình sẽ bị diệt vong. Biết
đâu hoàng hậu ở địa vị ấy cũng chỉ vì cơ hội này?"
15 Hoàng hậu Ê-xơ-tê nhắn với Mạc-đô-chê:
16 "Xin tập họp tất cả người Do Thái ở Su-sa lại, và vì tôi kiêng ăn cầu
nguyện ba ngày đêm. Phần tôi và các nữ tì cũng sẽ kiêng ăn như thế. Sau
đó, tôi sẽ vào gặp vua dù trái luật và nếu bị xử tử, thì tôi cũng vui lòng."
17 Mạc-đô-chê thực hiện mọi điều Ê-xơ-tê yêu cầu.

5

Ê-xơ-tê Thỉnh Cầu Vua

1 Ba ngày sau, Hoàng hậu Ê-xơ-tê mặc triều phục đi vào nội điện, phía
bên trong đại sảnh. Lúc ấy vua đang ngồi trên ngai đối ngang cổng vào.
2 Khi thấy Hoàng hậu Ê-xơ-tê đứng trong nội điện, vua nhìn bà đầy
thiện cảm và đưa vương trượng ra. Ê-xơ-tê bước lại chạm vào đầu vương
trượng.
3 Vua hỏi: "Hoàng hậu Ê-xơ-tê, ái khanh muốn gì, cầu xin điều gì? Dù
xin phân nửa đế quốc, ta cũng cho."
4 Ê-xơ-tê đáp: "Nếu được vua đẹp lòng, xin mời vua và Ha-man đến dự
tiệc tối nay thần thiếp thết đãi."
5 Vua ra lệnh: "Hãy bảo Ha-man chuẩn bị gấp, để thực hiện ý muốn
của hoàng hậu." Vậy, vua và Ha-man đến dự tiệc do Ê-xơ-tê mời.
6 Khi đang uống rượu, vua hỏi Ê-xơ-tê: "Nàng muốn xin gì ta cũng cho,
dù xin phân nửa đế quốc ta cũng bằng lòng."
7 Ê-xơ-tê đáp: "Điều tôi ao ước và thỉnh cầu là:
8 Nếu vua rộng lòng thương và chấp thuận, xin vua và Ha-man ngày
mai quá bước đến dự tiệc do thần thiếp khoản đãi. Lúc ấy thần thiếp xin
nói rõ ước nguyện."

Ha-man Âm Mưu Giết Mạc-đô-chê

9 Ha-man ra về, lòng đầy vui mừng, sung sướng. Nhưng khi thấy Mạc-
đô-chê ngồi tại cổng hoàng cung, không đứng lên, cũng không tỏ vẻ run
sợ trước mặt mình, Ha-man vô cùng giận dữ.

10 Ông cố dằn lòng về nhà, mời các bạn và Xê-rết, vợ ông đến.
11 Ông khoe khoang với họ về sự giàu có, đông con, nhiều bổng lộc, được vua cất lên địa vị tột đỉnh trong hàng thượng quan triều đình.
12 Ông tiếp: "Ngay cả Hoàng hậu Ê-xơ-tê cũng chỉ mời một mình ta với vua đến dự tiệc. Ngày mai đây, ta lại được hoàng hậu mời dự tiệc với vua nữa.
13 Nhưng tất cả chẳng có nghĩa gì hết, khi ta nhìn thấy thằng Do Thái Mạc-đô-chê khinh khỉnh ngồi trước cổng hoàng cung."
14 Xê-rết vợ ông và các bạn đáp: "Hãy sai người đóng cái giá cao 22,5 mét,* rồi sáng mai xin vua treo cổ Mạc-đô-chê lên đó, hẳn ông sẽ vui vẻ đi ăn tiệc với vua." Lời bàn này rất vừa ý Ha-man; ông lập tức sai người đóng giá treo cổ.

6

Vinh Danh Mạc-đô-chê

1 Đêm ấy vua trằn trọc khó ngủ, nên truyền hầu cận đem sách biên niên sử ra đọc cho vua nghe.
2 Khi đọc đến đoạn Mạc-đô-chê phát giác âm mưu Bích-than và Thê-rết, là hai thái giám gác cổng hoàng cung, toan ám hại Vua A-suê-ru.
3 Vua hỏi: "Về việc này, Mạc-đô-chê có được thưởng vinh dự hay chức tước gì không?"
Các cận thần đáp: "Tâu không có gì hết!"
4 Vua hỏi: "Ai đang đứng nơi ngoại điện?" Lúc ấy, Ha-man vừa đến ngoại điện hoàng cung để xin lệnh vua để treo Mạc-đô-chê lên giá ông vừa dựng.
5 Các cận thần tâu: "Muôn tâu, Tể tướng Ha-man đang ở ngoài đó."
Vua bảo: "Gọi tể tướng vào đây."
6 Ha-man bước vào. Vua hỏi: "Nên ban vinh dự gì cho người làm hài lòng ta?"
Ha-man nghĩ thầm: "Ngoài ta, ai là người đáng được vua ban vinh dự,"
7 Vì thế ông tâu: "Người vua ban vinh dự
8 phải được mặc vương bào, cỡi vương mã và đội vương miện.
9 Vị đại thần cao cấp nhất sẽ nhận áo bào và ngựa vua, rồi mặc vương bào cho người ấy, nâng người lên lưng ngựa, dẫn đi khắp các đường phố kinh thành và hô lớn: Đây là vinh dự vua ban cho người mà vua muốn vinh danh!"
10 Vua liền bảo Ha-man: "Hãy mau mau lấy áo và ngựa của ta trao cho Mạc-đô-chê, người Do Thái, đang ngồi tại cổng hoàng cung, và làm đúng theo mọi điều ngươi vừa nói, không bỏ sót chi tiết nào!"
11 Vậy Ha-man lấy vương bào mặc cho Mạc-đô-chê, dắt ngựa vua cho Mạc-đô-chê lên cỡi, rồi chính người dẫn đi khắp các đường phố, hô lớn: "Đây là vinh dự vua ban cho người mà vua muốn vinh danh."
12 Sau đó, Mạc-đô-chê trở lại cổng hoàng cung; còn Ha-man vội vàng quay về nhà, âu sầu nhục nhã vô cùng.
13 Ha-man kể cho Xê-rết, vợ ông và các bạn nghe chuyện vừa xảy ra. Họ nói: "Đối với Mạc-đô-chê, ông bắt đầu thất thế rồi. Nếu nó đúng là

* **5:14** Nt 50 cubits

người Do Thái, ông chẳng bao giờ thắng được nó đâu, nhưng chắc chắn
sẽ bị thảm bại."
14 Khi họ còn đang nói, các thái giám đã đến, mời Ha-man đi dự tiệc do
Hoàng hậu Ê-xơ-tê khoản đãi.

7

Vua Xử Tử Ha-man

1 Vậy, vua và Ha-man đến dự tiệc với Hoàng hậu Ê-xơ-tê.
2 Khi đang uống rượu, vua lại hỏi bà Ê-xơ-tê lần nữa: "Hoàng hậu Ê-
xơ-tê, nàng muốn xin gì ta cũng cho. Dù xin phân nửa đế quốc, ta cũng
vui lòng."
3 Hoàng hậu Ê-xơ-tê đáp: "Nếu vua rộng lòng thương xót, và nếu được
vua đẹp lòng, thì cầu xin vua cứu mạng sống tôi, và mạng sống dân tộc
của tôi.
4 Vì tôi và dân tộc tôi đã bị bán cho những người sắp tàn sát, diệt chủng.
Dân tộc tôi đã bị họ lên án tử hình. Nếu chỉ bị bán làm nô lệ, chắc tôi đã
nín lặng, mặc dù vua bị tổn thất nặng nề, không thể nào đền bù được."
5 Vua A-suê-ru hỏi hoàng hậu: "Kẻ to gan dám làm những việc như thế
là ai? Nó ở đâu?"
6 Ê-xơ-tê đáp: "Kẻ thù địch đó chính là Ha-man ác độc này đây!" Ha-
man run sợ trước mặt vua và hoàng hậu.
7 Vua giận dữ đứng dậy ra khỏi bàn tiệc, bước ra ngoài ngự viên.
Còn Ha-man ở lại cầu khẩn Hoàng hậu Ê-xơ-tê cứu mạng, vì ông thấy
rõ vua sắp giáng họa cho mình.
8 Khi vua trở lại bàn tiệc, thấy Ha-man ngả sấp người trên ghế dài Hoàng
hậu Ê-xơ-tê đang ngồi.
Vua quát: "Trong cung điện, ngay trước mắt ta, mà nó dám xúc phạm
đến hoàng hậu sao?" Lập tức, Ha-man bị bịt mặt lại.
9 Hạc-bô-na, một thái giám hầu cận, thưa: "Ha-man có dựng cái giá cao
hai mươi lăm thước trong sân nhà, để định treo cổ Mạc-đô-chê, người đã
cứu mạng sống vua." Vua ra lệnh: "Hãy treo cổ Ha-man lên đó!"
10 Vậy, người ta treo Ha-man lên giá treo cổ mà Ha-man đã dựng cho
Mạc-đô-chê. Vua liền nguôi cơn giận.

8

Chiếu Chỉ Giải Cứu Người Do Thái

1 Cũng trong ngày đó, Vua A-suê-ru ban cho Hoàng hậu Ê-xơ-tê tất cả tài
sản của Ha-man, là kẻ thù người Do Thái. Ê-xơ-tê cho vua biết Mạc-đô-chê
là bà con và cha nuôi của bà, nên Mạc-đô-chê được vào cung gặp vua.
2 Vua tháo chiếc nhẫn đã lấy lại từ Ha-man, trao cho Mạc-đô-chê. Hoàng
hậu Ê-xơ-tê lập Mạc-đô-chê làm quản đốc tài sản của Ha-man.
3 Hoàng hậu Ê-xơ-tê lại vào nội điện quỳ dưới chân vua khóc lóc, cầu
xin vua hủy bỏ kế hoạch Ha-man, người A-gát, định tiêu diệt người Do
Thái.
4 Vua đưa vương trượng bằng vàng ra cho Ê-xơ-tê, bà đứng dậy trước
mặt vua.

5 Ê-xơ-tê tâu: “Nếu điều tôi cầu xinh đẹp ý vua và được vua chấp thuận,
nếu phận hèn này được vua thương xót, xin ban sắc lệnh hủy bỏ công
văn của Ha-man con Ha-mê-đa-tha, người A-gát, định tiêu diệt người Do
Thái trong toàn quốc.
6 Làm sao tôi chịu đựng nổi thảm họa xảy đến cho dân tộc tôi, và đứng
nhìn cảnh gia đình tôi bị tận diệt?”
7 Vua A-suê-ru bảo Hoàng hậu Ê-xơ-tê và Mạc-đô-chê, người Do Thái:
“Ta đã cho Ê-xơ-tê tài sản của Ha-man, còn nó đã bị treo cổ vì âm mưu
tiêu diệt người Do Thái.
8 Bây giờ hãy viết thư cho người Do Thái, nàng muốn viết gì tùy ý. Thư
sẽ ký tên ta, đóng dấu bằng nhẫn của ta, như thế sẽ không thể nào thay
đổi được.”
9 Theo lệnh Mạc-đô-chê, các thư ký của vua lập tức được triệu tập vào
ngày hai mươi ba tháng ba, để thảo văn thư gửi cho người Do Thái, cho
các thống đốc, tổng trấn, và quan chức các tỉnh từ Ấn Độ đến Ê-thi-ô-pi,
gồm 127 tỉnh. Thư viết theo ngôn ngữ từng dân tộc ở mỗi địa phương,
thư cho người Do Thái theo ngôn ngữ của họ.
10 Thư này ký tên Vua A-suê-ru và đóng dấu bằng nhẫn vua, do lính
trạm của vua cỡi ngựa, lừa, lạc đà đem đi khắp nơi.
11 Theo văn thư này, vua cho phép người Do Thái tại mỗi đô thị được tập
họp lại để bảo vệ sinh mạng mình; đánh giết, tiêu diệt tất cả lực lượng
của các dân thù địch và cướp đoạt tài sản của họ.
12 Ngày ấn định để thực hiện việc này trong tất cả các tỉnh của Vua
A-suê-ru là ngày mười ba tháng chạp.
13 Bản sao sắc lệnh này cũng được gửi đến cho mỗi tỉnh trong đế quốc
để công bố cho mọi nước biết, và để người Do Thái chuẩn bị sẵn sàng
báo thù kẻ chống nghịch.
14 Vâng lệnh vua, các lính trạm hỏa tốc tống đạt sắc lệnh này đi khắp
nơi, cũng như tại kinh đô Su-sa.
15 Mạc-đô-chê, mặc triều phục xanh và trắng, đầu đội mão miện bằng
vàng với chiếc áo dài màu tím, từ hoàng cung bước ra đường phố, được
dân thành Su-sa hoan hô nhiệt liệt.
16 Người Do Thái khắp nơi đều vui mừng, sung sướng, rạng rỡ, hãnh
diện.
17 Tại các tỉnh và đô thị, khi đạo luật của vua gửi đến, người Do Thái
mở tiệc ăn mừng, liên hoan như ngày hội. Nhiều người dân bản xứ cũng
tự xưng là Do Thái, vì họ quá sợ người Do Thái.

9

Chiến Thắng của Người Do Thái

1 Ngày mười ba tháng chạp là ngày thi hành đạo luật của vua—ngày
các dân thù địch mong áp đảo người Do Thái—đã đổi thành ngày người
Do Thái khắc phục kẻ thù.
2 Người Do Thái tập họp tại các đô thị trong khắp các tỉnh của Vua A-
suê-ru, đánh giết những người định hại mình, không một ai chống lại
được, vì mọi người đều sợ người Do Thái.

3 Nhà cầm quyền tại các tỉnh, các thống đốc, các tổng trấn và các viên
chức hoàng gia—đều giúp đỡ người Do Thái vì kính nể Mạc-đô-chê.
4 Mạc-đô-chê được tôn kính tại hoàng cung, tiếng tăm lừng lẫy khắp
các tỉnh, uy quyền ngày càng mạnh.
5 Người Do Thái dùng gươm tàn sát kẻ thù, đối xử với họ cách nào tùy
ý.
6 Tại kinh đô Su-sa, người Do Thái giết 500 người.
7 Họ cũng xử tử Phạt-san-đa-tha, Đanh-phông, A-ba-tha,
8 Phô-ra-tha, A-đa-lia, A-ri-đa-tha,
9 Phạt-ma-sa-ta, A-ri-sai, A-ri-đai, và Va-giê-xa-tha,
10 tức mười con trai của Ha-man, con Ha-mê-đa-tha, là kẻ thù của người
Do Thái. Nhưng họ không tịch thu tài sản.
11 Trong ngày đó, số người chết tại kinh đô Su-sa được tâu trình lên vua.
12 Vua nói với Hoàng hậu Ê-xơ-tê: “Riêng tại Su-sa, người Do Thái đã
giết 500 người, và mười con trai của Ha-man. Còn số tổn thất tại các tỉnh,
ta chưa rõ. Bây giờ, nàng muốn gì, ta cũng chấp thuận; xin thêm gì nữa,
ta cũng bằng lòng.”
13 Hoàng hậu Ê-xơ-tê thưa: “Nếu đẹp ý vua, xin vua cho người Do Thái
tại Su-sa ngày mai được phép hành động như ngày hôm nay, và xin vua
cho treo mười con trai Ha-man lên giá treo cổ.”
14 Vua chấp thuận cho thi hành. Sắc lệnh được công bố tại Su-sa, và
người ta treo mười con trai Ha-man lên giá treo cổ.
15 Ngày mười bốn tháng chạp, người Do Thái tại Su-sa tập họp và giết
thêm 300 người, nhưng không tịch thu tài sản của họ.
16 Người Do Thái tại các tỉnh trong đế quốc hội họp ngày mười ba tháng
mười hai để tự bảo vệ tính mạng và tiêu diệt thù địch, giết 75.000 người,
nhưng không tịch thu tài sản của họ.
17 Qua ngày mười bốn họ nghỉ ngơi và ăn mừng chiến thắng.
18 Còn người Do Thái tại Su-sa tập họp giết kẻ thù hai ngày, mười ba và
mười bốn; ngày mười lăm mới nghỉ ngơi và ăn mừng chiến thắng.
19 Vì thế, người Do Thái sống ở thôn quê vẫn giữ ngày mười bốn tháng
chạp làm ngày lễ ăn mừng và tặng quà cho nhau.

Lễ Phu-rim

20 Mạc-đô-chê ghi chép các điều này, và gửi thư cho người Do Thái trong
khắp các tỉnh xa gần của đế quốc Vua A-suê-ru,
21 bảo họ hàng năm giữ hai ngày mười bốn và mười lăm tháng chạp
làm ngày lễ,
22 ăn mừng vui vẻ, gửi quà cho nhau và cho người nghèo khổ, vì đó là
những ngày người Do Thái được giải thoát khỏi kẻ thù, đổi buồn ra vui,
khổ đau thành sung sướng.
23 Người Do Thái vẫn tiếp tục giữ ngày lễ này, theo yêu cầu của Mạc-đô-
chê.
24 Vì Ha-man, con Ha-mê-đa-tha người A-gát, kẻ thù người Do Thái, đã
lập mưu tiêu diệt họ, bỏ thăm định ngày tàn sát,

25 nhưng khi Hoàng hậu Ê-xơ-tê đến gặp vua, thì vua ban hành sắc lệnh
trút lên đầu Ha-man âm mưu ác độc ông toan hại người Do Thái, nên ông
và các con trai đều bị treo cổ.
26 Vì thế ngày lễ này gọi là "Phu-rim," tiếng Ba Tư có nghĩa là "Gieo súc
sắc."
Qua biến cố đã xảy ra và nhiều sự kiện được chứng kiến tận mắt,
27 cũng như theo lời yêu cầu của Mạc-đô-chê, người Do Thái trong toàn
đế quốc đã ấn định cho họ, cho dòng dõi và cho những người nhập tịch
Do Thái, mỗi năm phải giữ đúng ba ngày lễ ấy.
28 Tại mỗi tỉnh, mỗi thành phố, từ thế hệ này qua thế hệ khác, mỗi gia
đình Do Thái đều phải giữ kỷ niệm ngày lễ Phu-rim, mãi mãi về sau con
cháu cũng không hề quên.
29 Hoàng hậu Ê-xơ-tê, con gái A-bi-hai và Mạc đô-chê, người Do Thái
một lần nữa lại gửi công văn chính thức xác nhận ngày lễ Phu-rim.
30 Văn kiện này gửi cho tất cả người Do Thái ở 127 tỉnh trong đế quốc
của Vua A-suê-ru, với lời lẽ hòa khí,
31 xác nhận ngày lễ Phu-rim phải được giữ hàng năm theo chỉ thị của
Mạc-đô-chê người Do Thái và Hoàng hậu Ê-xơ-tê, và theo như toàn dân
Do Thái đã ấn định cho họ và cho con cháu về lễ tưởng niệm ngày toàn
dân kiêng ăn cầu nguyện.
32 Công văn của Hoàng hậu Ê-xơ-tê xác nhận ngày lễ Phu-rim đã được
chép vào sách sử.

10

Mạc-đô-chê Được Tuyên Dương

1 Vua A-suê-ru buộc các nước thuộc đế quốc, trong lục địa cũng như
hải đảo, đều phải nộp thuế.
2 Các công trình và uy quyền của vua, việc vua thăng chức cho Mạc-
đô-chê lên địa vị cao trọng, đều được chép trong Sách Lịch Sử Các Vua
Mê-đi và Ba Tư.
3 Mạc-đô-chê người Do Thái làm tể tướng dưới triều Vua A-suê-ru, là vị
anh hùng của dân tộc Do Thái, được toàn dân quý mến, vì ông luôn luôn
bảo vệ và bênh vực quyền lợi dân tộc.

Gióp

Lời Mở Đầu

1 Có một người tên Gióp sống tại đất U-xơ. Ông là người không chê
trách vào đâu được—một người hoàn toàn chính trực. Ông kính sợ Đức
Chúa Trời và tránh xa tội ác.
2 Ông có bảy con trai và ba con gái.
3 Tài sản gồm 7.000 chiên, 3.000 lạc đà, 500 cặp bò, và 500 lừa cái. Ông
có rất nhiều đầy tớ. Ông là người giàu có nhất Đông phương.
4 Các con trai của Gióp thường luân phiên mở tiệc tại nhà riêng và mời
ba chị em gái tham dự.
5 Sau khi các ngày tiệc kết thúc—có khi kéo dài nhiều ngày—Gióp sai
gọi các con về để làm lễ thanh tẩy. Ông thức dậy sớm dâng tế lễ thiêu cho
mỗi người con vì Gióp thầm nghĩ rằng: "Có thể con cái ta phạm tội và xúc
phạm Đức Chúa Trời trong lòng!" Gióp thường làm lễ thanh tẩy như vậy.

Thử Thách Thứ Nhất

6 Một hôm, các thiên sứ đến chầu Chúa Hằng Hữu, Sa-tan cùng đến với
họ.
7 Chúa Hằng Hữu hỏi Sa-tan: "Ngươi từ đâu đến đây?"
Sa-tan trả lời Chúa Hằng Hữu "Tôi lang thang trên đất, ngắm nhìn mọi
việc xảy ra."
Chúa Hằng Hữu hỏi Sa-tan:
8 "Ngươi có thấy Gióp, đầy tớ Ta không? Khắp đất không ai bằng Gióp.
Đó là một người trọn lành—một người hoàn toàn chính trực, kính sợ Đức
Chúa Trời, và tránh xa điều ác."
9 Sa-tan đáp lời Chúa Hằng Hữu: "Đúng, nhưng Gióp kính sợ Đức Chúa
Trời không phải là vô cớ?
10 Vì Chúa đã làm hàng rào bảo vệ chung quanh ông, nhà cửa, và mọi
tài sản. Chúa ban phước lành cho công việc của tay ông. Hãy xem ông
giàu thế nào!
11 Nếu Chúa thử đưa tay hủy hoại tài sản, chắc chắn ông sẽ nguyền rủa
Chúa ngay!"
12 Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-tan: "Được, ngươi có thể thử người, tất
cả những gì người có thuộc quyền ngươi, nhưng đừng đụng vào thân xác
người!" Vậy Sa-tan rời khỏi Chúa Hằng Hữu.
13 Một hôm, khi các con trai và con gái của Gióp đang tiệc tùng tại nhà
người anh cả,
14 bỗng một đầy tớ đến báo tin cho Gióp: "Đàn bò của ông đang cày,
đàn lừa đang ăn cỏ,
15 thì người Sê-ba tấn công. Họ cướp hết bò lừa, và giết tất cả đầy tớ.
Chỉ một mình con thoát khỏi chạy về đây trình báo với ông."
16 Trong khi người này đang nói, thì một đầy tớ khác chạy đến báo:
"Một ngọn lửa của Đức Chúa Trời từ trời rơi xuống, thiêu chết cả bầy

chiên và các mục đồng. Chỉ một mình con thoát khỏi chạy về đây trình báo với ông."
17 Trong khi người ấy chưa dứt, thì một đầy tớ thứ ba đến thưa: "Ba đội quân Canh-đê đã đánh cướp hết lạc đà và giết tất cả nô bộc. Chỉ có một mình con thoát khỏi chạy về đây trình báo với ông."
18 Trong khi người ấy còn đang nói, thì một đầy tớ nữa chạy đến báo: "Các con trai và con gái của ông đang dự tiệc trong nhà anh cả.
19 Bất thình lình, một trận cuồng phong thổi từ hoang mạc đến và quật vào bốn góc nhà. Nhà sập xuống, và tất cả con cái của ông đều chết. Chỉ còn một mình con sống sót về báo tin cho ông."
20 Giốp đứng dậy, xé rách chiếc áo choàng. Rồi ông cạo đầu và phủ phục dưới đất mà thờ lạy.
21 Ông nói:
"Con trần truồng lọt lòng mẹ,
con sẽ trần truồng khi trở về.
Chúa Hằng Hữu cho con mọi sự,
nay Chúa Hằng Hữu lại lấy đi.
Danh Chúa Hằng Hữu đáng tôn ngợi biết bao!"
22 Trong các tai họa ấy, Giốp đã không phạm tội xúc phạm Đức Chúa Trời.

2

Thử Thách Thứ Hai
1 Một ngày kia, các thiên sứ lại đến chầu Chúa Hằng Hữu, Sa-tan cũng đến với họ.
2 Chúa Hằng Hữu hỏi Sa-tan: "Ngươi từ đâu đến đây?"
Sa-tan trả lời Chúa Hằng Hữu: "Tôi lang thang trên đất, ngắm nhìn mọi việc xảy ra."
3 Chúa Hằng Hữu hỏi Sa-tan: "Ngươi có thấy Giốp, đầy tớ Ta không? Đó là người tốt nhất trên đất. Là người trọn lành—một người hoàn toàn chính trực. Là người kính sợ Đức Chúa Trời và tránh xa điều ác. Dù ngươi xin Ta hại người vô cớ, Giốp vẫn cương quyết sống trọn lành."
4 Sa-tan đáp lời Chúa Hằng Hữu: "Da đền cho da! Người ta chịu mất tất cả để đổi lấy sinh mạng mình.
5 Nếu Chúa đưa tay hại đến xương thịt ông ta, chắc chắn Giốp sẽ nguyền rủa Chúa ngay!"
6 Chúa Hằng Hữu phán bảo Sa-tan: "Được, hãy làm điều ngươi muốn, nhưng không được hại đến mạng sống người."
7 Vậy Sa-tan lui khỏi mắt Chúa, và khiến cho Giốp bị ung nhọt đau đớn từ đầu đến chân.
8 Giốp gãi da mình bằng mảnh sành và ngồi giữa đống tro.
9 Vợ ông nói: "Ông vẫn cương quyết sống đạo đức sao? Hãy nguyền rủa Đức Chúa Trời rồi chết đi."
10 Nhưng Giốp đáp: "Bà nói năng như người đàn bà khờ dại. Tại sao chúng ta chỉ nhận những điều tốt từ tay Đức Chúa Trời, mà không dám nhận tai họa?" Trong mọi việc này, Giốp đã không làm một điều nào sai trái.

Ba Bạn của Giốp Chia Sẻ Nỗi Đau với Ông

11 Khi ba bạn của Giốp nghe tin ông bị tai họa, họ liền họp lại rồi từ quê
nhà đến thăm để chia buồn và an ủi ông. Ba người đó là Ê-li-pha, người
Thê-man, Binh-đát, người Su-a, và Sô-pha, người Na-a-ma.
12 Khi thấy Giốp từ xa, họ không thể nhận ra ông. Họ khóc lớn tiếng,
xé áo mình, và ném bụi lên không để bụi rơi xuống đầu họ.
13 Rồi họ ngồi xuống đất bên cạnh Giốp suốt bảy ngày và bảy đêm.
Không ai nói một lời nào với Giốp, vì họ thấy nỗi đau khổ của ông quá
lớn.

3

Lời Thứ Nhất của Giốp

1 Cuối cùng Giốp cũng mở miệng, và ông nguyền rủa ngày sinh của
mình.
2 Ông nói:
3 "Ước gì ngày sinh của ta tan mất đi,
và đêm ta được thai dựng không có.
4 Nguyện ngày ấy là ngày tăm tối.
Đức Chúa Trời trên cao cũng chẳng đoái hoài,
và không có ánh sáng chiếu trên nó.
5 Nguyện bóng tối và tử vong chuộc ngày ấy lại.
Nguyện mây đen phủ lên nó,
và bóng tối làm nó kinh hoàng.
6 Nguyện đêm ấy bị lấy ra khỏi lịch,
không bao giờ được kể giữa các ngày trong năm nữa,
cũng không bao giờ xuất hiện giữa các tháng.
7 Nguyện đêm ấy ra hoang vu tẻ lạnh;
không lời vui, không một tiếng cười.
8 Nguyện những ai hay báng bổ—
những ai có thể chọc giận Lê-vi-a-than—
hãy nguyền rủa ngày ấy.
9 Nguyện những sao mai cứ tối tăm mãi.
Nguyện đêm trông chờ ánh sáng, nhưng vô ích;
cũng không bao giờ thấy chút rạng đông.
10 Ngày đáng nguyền rủa cho mẹ hoài thai
để rồi tôi ra đời chịu mọi đắng cay.

11 Sao tôi không chết đi khi sinh ra?
Sao tôi không chết khi vừa mới lọt lòng?
12 Sao tôi được nằm trên lòng của mẹ tôi?
Sao người cho tôi bú sữa nơi vú của người?
13 Nếu tôi chết khi sinh, thì nay tôi được bình yên.
Tôi đã an giấc và nghỉ ngơi mãi mãi.
14 Tôi có thể an nghỉ với các vua và các vương hầu thế gian,
nơi thành trì của họ nay nằm trong đổ nát.
15 Tôi có thể an nghỉ với các hoàng tử có đầy vàng,
cung điện của họ được phủ đầy bạc.

16 Sao tôi không được chôn như đứa trẻ sơ sinh,
như em bé không được sống để thấy ánh sáng?
17 Vì trong cõi chết, kẻ ác thôi gây phiền muộn,
và người mỏi mệt được nghỉ ngơi.
18 Ngay cả tù nhân cũng được thảnh thơi trong cõi chết,
không còn gì tai ương áp bức.
19 Người giàu và người nghèo đều ở đó,
và người nô lệ được tự do khỏi chủ mình.

20 Ôi, tại sao ban ánh sáng cho người khốn khổ,
và sự sống cho người đắng cay?
21 Họ trông mong chết, nhưng cái chết không đến.
Họ tìm sự chết còn hơn của cải giấu kín.
22 Lòng tràn đầy mừng vui khi cuối cùng được chết,
và hân hoan khi được nằm trong huyệt mộ!
23 Sao ban sự sống cho người không có tương lai,
những người Đức Chúa Trời đã đặt đau khổ chung quanh?
24 Tôi không thể ăn được vì than thở;
tiếng kêu rên của tôi tuôn đổ như nước.
25 Những gì tôi sợ đã phủ lên tôi.
Những gì tôi kinh hãi đã xảy đến.
26 Tôi không có bình an, không yên tịnh.
Tôi không được nghỉ ngơi; mà chỉ đến toàn điều phiền muộn.”

4

Ê-li-pha Đáp Lời Gióp Lần Thứ Nhất

1 Ê-li-pha, người Thê-man, đáp lời Gióp:
2 “Anh có thể kiên nhẫn để nghe tôi nói vài lời chứ?
Vì ai có thể yên lặng mãi được?

3 Bấy lâu nay anh từng khuyên dạy nhiều người;
anh đã giúp người yếu trở nên mạnh mẽ.
4 Lời anh nói đã nâng đỡ người bị vấp ngã;
anh đã làm vững mạnh những đầu gối run rẩy.
5 Nhưng nay khi tai họa xảy ra, anh đã nản lòng.
Anh đã hoảng kinh khi nó vừa chạm đến anh.
6 Chẳng phải lòng kính sợ Đức Chúa Trời giúp anh tự tin sao?
Chẳng lẽ đời sống trọn lành của anh không còn là niềm hy vọng?

7 Hãy dừng lại và suy nghĩ! Có người vô tội nào bị chết mất không?
Có ai vô tội mà bị hư vong?
Có khi nào người công chính bị hủy diệt?
8 Theo như tôi thấy chỉ những ai trồng tai họa
và nuôi dưỡng tội ác mới bị hủy diệt.
9 Họ tiêu tan trước hơi thở của Đức Chúa Trời.
Và hư vong lúc thịnh nộ Ngài tuôn ra.
10 Tiếng gầm thét hung hăng của sư tử im bặt,

nanh của sư tử cũng sẽ bị bẻ gẫy.
11 Sư tử hung mạnh sẽ chết vì thiếu mồi,
và đàn sư tử con sẽ tan tác.

12 Một sự thật đến với tôi trong bí mật,
như tiếng thì thầm trong tai tôi.
13 Nó đến với tôi trong khải tượng lo âu lúc đêm khuya
khi mọi người đang chìm sâu trong giấc ngủ.
14 Nỗi sợ hãi kềm chặt tôi,
và xương cốt tôi run lẩy bẩy.
15 Có một vị thần đi ngang qua mặt tôi,
và tôi khiếp đảm đến dựng tóc gáy.
16 Thần dừng lại, nhưng tôi không thấy rõ dạng hình.
Chỉ là một hình thể trước mắt tôi.
Trong yên lặng, tôi nghe một giọng nói:
17 'Người phàm có thể công chính trước mặt Đức Chúa Trời chăng?
Liệu có ai trong sạch trước mặt Đấng Sáng Tạo?'

18 Nếu Đức Chúa Trời không tin tưởng các thiên sứ của Ngài,
và phạt các sứ giả của Ngài vì ngu dại,
19 thì làm sao Ngài tin được vào loài người vốn được tạo nên bằng đất sét!
Họ được làm từ cát bụi, và dễ bị nghiền nát như loài sâu mọt.
20 Họ sống buổi rạng đông và chết mất lúc hoàng hôn,
tan biến vĩnh viễn không ai biết đến!
21 Dây lều của họ bị kéo đứt và lều sụp xuống,
và họ chết mà chẳng được chút khôn ngoan."

5

Ê-li-pha Tiếp Tục Đáp Lời

1 "Hãy kêu khóc xin giúp, xem có ai sẽ trả lời anh không?
Trong các thần thánh có vị nào giúp đỡ anh?
2 Chắc chắn sự oán giận sẽ hủy diệt người dại,
và lòng ghen tị sẽ giết người đơn sơ.
3 Tôi đã thấy người dại được thành công trong chốc lác,
nhưng rồi thình lình xảy đến tai ương.
4 Con cái họ bị ruồng bỏ không ai giúp;
bị nghiền nát không ai che chở.
5 Người đói ăn mùa màng của họ,
ngay cả khi dành giựt giữa bụi gai.
Người khát thèm muốn của cải mình.
6 Vì sự gian tà không ra từ cát bụi,
khốn khó chẳng từ đất nảy sinh.
7 Người ra đời để chịu khổ,
như tàn lửa lúc nào cũng bay lên cao.

8 Nếu là tôi, tôi sẽ kêu cầu Đức Chúa Trời,
và giãi bày duyên cớ tôi với Ngài.

9 Chúa làm việc lớn ai lường được.
Các việc diệu kỳ, ai đếm cho xuể.
10 Ngài ban mưa cho đất
và nước cho ruộng đồng.
11 Ngài cất nhắc người thấp kém
và bảo vệ người sầu khổ.
12 Chúa phá tan mưu người xảo trá
khiến công việc của tay chúng chẳng thành công.
13 Ngài bắt kẻ khôn ngoan trong mưu chước mình,
khiến mưu đồ xảo trá của chúng bị phá tan.
14 Chúng gặp bóng tối giữa ban ngày,
và giữa trưa chúng mò mẫm như trong đêm tối.
15 Chúa cứu người nghèo khổ khỏi lời sắc bén mạnh mẽ,
và cứu họ khỏi tay kẻ hung tàn áp bức.
16 Nên người khổ nẩy sinh hy vọng,
và hàm kẻ bất công đành im tiếng.

17 Phước cho người được Đức Chúa Trời khuyên dạy!
Đừng khinh thường kỷ luật của Đấng Toàn Năng.
18 Vì Ngài gây thương tích, rồi Ngài lại băng bó,
Ngài đánh đau, rồi Ngài lại chữa lành.
19 Ngài sẽ ra tay giải cứu anh khỏi sáu cơn hoạn nạn;
ngay đến cơn thứ bảy, Ngài cũng sẽ giữ anh khỏi tai họa.
20 Gặp nạn đói, Ngài cứu anh khỏi chết,
trong chiến trận khỏi sức mạnh gươm đao.
21 Bị vu oan nhưng chẳng nao núng,
dù tàn phá, lòng không kinh sợ.
22 Anh cười trong lúc hoang tàn và đói kém;
thú rừng hung dữ không làm anh khiếp kinh.
23 Anh kết ước với đá ngoài đồng,
và thú rừng sẽ thuận hòa với anh.
24 Anh sẽ thấy nhà anh bình an vô sự.
Khi anh kiểm soát bầy súc vật, không mất mát con nào.
25 Anh sẽ có rất nhiều con cái;
dòng dõi anh sẽ như cỏ ngoài đồng!
26 Anh sẽ vào phần mộ lúc tuổi cao,
như bó lúa gặt hái đúng hạn kỳ!

27 Chúng tôi tìm hiểu như thế và thấy hoàn toàn đúng.
Hãy lắng nghe lời khuyên của tôi, và áp dụng cho bản thân.”

6

Lời Thứ Hai của Giób: Đáp Lời Ê-li-pha

1 Rồi Giób đáp lại rằng:
2 “Ước gì nỗi khổ này đem đo lường được
và tai ương của tôi được để lên cân,
3 hẳn chúng sẽ nặng hơn cát biển.

Đó là tại sao tôi nói chẳng nên lời.
4 Mũi tên Đấng Toàn Năng bắn hạ tôi,
chất độc ăn sâu đến tâm hồn.
Đức Chúa Trời dàn trận chống lại tôi khiến tôi kinh hoàng.
5 Tôi không có quyền phàn nàn chăng?
Có phải lừa rừng kêu khi không tìm thấy cỏ
hay bò đực rống lúc không có thức ăn?
6 Có ai không than phiền khi thức ăn nhạt nhẽo?
Có ai muốn lòng trắng trứng vô vị chăng?
7 Tôi không muốn đụng đến thức ăn;
nghĩ tới thôi, tôi đã thấy buồn nôn!

8 Ôi ước chi tôi được dâng lời thỉnh nguyện,
rằng Đức Chúa Trời sẽ ban cho điều tôi mong mỏi.
9 Tôi ước gì được Ngài nghiền nát.
Ước gì Ngài đưa tay chấm dứt đời tôi.
10 Ít nhất tôi cũng được vui thỏa trong việc này:
Dù đau đớn không nguôi,
tôi cũng không chối bỏ lời của Đấng Thánh.
11 Nhưng tôi không còn sức chịu đựng.
Tôi không còn gì để kéo dài cuộc sống.
12 Có phải tôi có sức của đá?
Chẳng lẽ thân tôi được tạo bằng đồng?
13 Không, tôi hoàn toàn bất lực,
không có cơ hội nào thành công.

14 Người tuyệt vọng cần bạn bè thương xót,
nhưng anh lại buộc tội tôi không kính sợ Đấng Toàn Năng.
15 Anh em tôi ơi, anh thay đổi thất thường như dòng suối
chảy tràn ngập bờ vào mùa xuân
16 khi nước dâng lên vì đá chảy và tuyết tan.
17 Nhưng khi mùa nắng hạn đến, nước sẽ không còn.
Dưới sức nóng lòng khe thành khô cạn.
18 Đoàn bộ hành rẽ đường tìm nước,
nhưng họ chết khát vì không còn gì để uống.
19 Khách bộ hành Thê-ma đi tìm nước;
đoàn thương gia Sê-ba tràn đầy hy vọng.
20 Họ trông mong nhưng lại thất vọng.
Khi đến nơi, niềm hy vọng liền tan biến.
21 Nay các anh cũng chẳng giúp gì tôi.
Mới thấy điều kinh khủng đã sợ hại đến bản thân.
22 Nhưng tại sao? Có bao giờ tôi hỏi xin anh cung cấp nhu cầu?
Tôi có cầu xin bất cứ điều gì của anh đâu?
23 Tôi có nhờ anh cứu tôi khỏi tay kẻ thù,
hay chuộc tôi khỏi kẻ hà hiếp?
24 Hãy chỉ dạy, tôi sẽ im lặng lắng nghe,
xin vạch ra những gì tôi đã làm sai.

25 Tôi vốn biết lời thành thật nhiều khi gây đau đớn,
nhưng lời biện luận của anh chứng tỏ được gì?
26 Có phải anh chê trách lời tôi nói,
và xem lời một người khốn khổ như gió thoảng ngoài tai?
27 Thật sự các anh như đã rút thăm chia chác với người mồ côi,
còn nhẫn tâm bán đứng bạn bè.
28 Hãy nhìn tôi!
Có lẽ nào tôi nói dối trước mặt anh?
29 Xin đừng cho rằng do tội của tôi,
vì tôi không làm điều gì sai trái.
30 Anh nghĩ rằng tôi nói dối sao?
Chẳng lẽ nào tôi không biết phân biệt điều sai trái?”

7

1 “Có phải loài người phục dịch gian khổ?
Đời sống chúng ta chẳng khác đời người làm thuê,
2 như người làm công ngóng chờ đêm tối,
như đầy tớ trông đợi lãnh lương.
3 Tôi cũng vậy, chỉ được những tháng ngày vô nghĩa,
những đêm dài mệt mỏi chán chường.
4 Nằm dài trên giường, tôi nghĩ: ‘Khi nào trời sẽ sáng?’
Nhưng đêm kéo dài mãi, và tôi trằn trọc đến hừng đông.
5 Thân tôi phủ đầy bọ giòi và đất bụi.
Da tôi nứt nẻ, ung nhọt chảy mủ.”

Gióp Kêu Khóc Cùng Đức Chúa Trời

6 “Ngày của con bay nhanh hơn thoi đưa.
Rồi chấm dứt không một niềm hy vọng.
7 Lạy Đức Chúa Trời, xin nhớ đời con chỉ là hơi thở,
và con sẽ không bao giờ còn thấy hạnh phúc nữa.
8 Chúa nhìn con bây giờ, nhưng sẽ không bao lâu nữa,
Chúa tìm con, nhưng con sẽ không còn.
9 Như mây tan và tiêu mất thể nào,
thì người chết cũng sẽ không trở lại.
10 Họ sẽ rời xa nhà mình mãi mãi—
không bao giờ thấy lại.

11 Vì thế nên, con sẽ không nín lặng.
Con sẽ kêu lên với cõi lòng đau đớn.
Con sẽ than van trong cay đắng của linh hồn.
12 Có phải con là quái vật trong biển,
mà đêm ngày Chúa đặt người giữ canh?
13 Con nghĩ: ‘Giường con sẽ an ủi con,
và giấc ngủ sẽ giúp con vơi nhẹ nỗi thương đau,’
14 nhưng khi Chúa làm tan vỡ giấc chiêm bao,
và con kinh khiếp trong ác mộng.
15 Đến nỗi con thà bị nghẹt thở—
còn hơn kéo lê kiếp sống này.

16 Con chán ghét cuộc sống con và không muốn sống nữa.
Xin Chúa để mặc con vì những ngày hiện tại của con như hơi thở.

17 Loài người là chi mà Chúa xem quan trọng,
có là gì đâu mà Chúa quá bận tâm?
18 Cứ mỗi sáng, Chúa đem tra vấn
thử thách từng phút giây.
19 Tại sao Chúa không buông tha con,
ít nhất đủ để con nuốt nước dãi!
20 Nếu con phạm tội, thì tội ấy đối với Chúa là gì,
lạy Đấng Quan Phòng của loài người?
Sao Chúa bắt con làm mục tiêu để bắn?
Con là gánh nặng cho Chúa sao?
21 Tại sao Chúa không tha thứ tội con
và bỏ qua gian ác của con?
Vì con sắp nằm yên trong cát bụi.
Khi Chúa tìm, con đã không còn.”

8

Binh-đát Đáp Lời Gióp Lần Thứ Nhất

1 Kế đến, Binh-đát, người Su-a, trả lời Gióp:
2 “Anh nói mãi những điều ấy cho đến khi nào?
Tiếng của anh ào ào như gió.
3 Có khi nào Đức Chúa Trời bẻ cong công lý?
Hay là Đấng Toàn Năng làm sai lệch điều ngay thẳng?
4 Con cái anh chắc đã phạm tội với Chúa,
nên Ngài đã phó giao chúng cho án phạt của tội lỗi.
5 Nhưng nếu anh kêu cầu Đức Chúa Trời
và tìm kiếm Đấng Toàn Năng,
6 nếu anh trong sạch và sống ngay lành,
hẳn Chúa sẽ vực anh dậy và phục hồi gia đình của anh.
7 Dù mới đầu chẳng có bao nhiêu,
nhưng về sau sẽ gia tăng gấp bội.

8 Hãy hỏi các thế hệ đi trước.
Hãy suy ngẫm kinh nghiệm của bậc tổ tiên.
9 Vì chúng ta mới ra đời hôm qua nên chẳng biết chi.
Ngày chúng ta sống trên đất như cái bóng.
10 Nhưng những người đến trước chúng ta sẽ dạy dỗ anh.
Họ sẽ dạy anh những lời hiểu biết của họ.

11 Có thể nào cây cói giấy mọc nơi không đầm lầy?
Chẳng lẽ cây sậy có thể phát triển không cần nước?
12 Trong khi chúng vẫn còn xanh tươi, chưa bị cắt bỏ,
thì chúng bắt đầu héo khô nhanh hơn các loài cỏ.
13 Số phận người quên Đức Chúa Trời cũng thế,
bao hy vọng của họ rồi cũng tiêu tan.

14 Những điều họ tin tưởng thật mong manh.
Những điều họ tin cậy chỉ như mạng nhện.
15 Họ níu lấy nhà mình, nhưng nó không vững.
Họ cố bám chặt, nhưng nó chẳng chịu nổi.
16 Người vô thần như cây xanh tốt trong nắng ấm,
cành lá sum suê phủ cả vườn.
17 Rễ cây ăn sâu quanh đống đá;
mọc chìa giữa đám sỏi.
18 Nhưng khi cây bị nhổ lên,
nó bị xem như chưa bao giờ tồn tại,
19 Đó là luật chung của muôn loài,
chết cây này, cây khác mọc lên.

20 Nhưng kìa, Đức Chúa Trời chẳng bỏ người ngay lành,
và Ngài cũng không đưa tay giúp kẻ ác.
21 Chúa sẽ cho miệng anh đầy tiếng cười
và môi anh tuôn tràn suối reo vui.
22 Những ai ghét anh sẽ hổ thẹn cúi đầu,
và nhà của kẻ gian ác sẽ bị phá hủy.”

9

Lời Thứ Ba của Giób: Đáp Lời Binh-đát

1 Bấy giờ Giób trả lời:
2 “Phải, tôi biết mọi điều này là đúng.
Nhưng có ai dám công bố vô tội trước mặt Đức Chúa Trời không?
3 Nếu có ai muốn tranh luận với Đức Chúa Trời,
một nghìn câu chẳng đối đáp được một.
4 Vì Đức Chúa Trời khôn ngoan và mạnh mẽ vô cùng.
Có ai từng thách thức Chúa mà được thành công chăng?

5 Chúa dời núi, núi không hay biết,
cơn giận Ngài lật đổ núi non.
6 Chính tay Chúa làm rung chuyển đất,
các trụ nền nó cũng lung lay.
7 Nếu Chúa ra lệnh, mặt trời sẽ không mọc
và những vì sao chẳng dám hiện ra.
8 Chỉ một mình Chúa giăng trải các tầng trời
và giẫm đạp trên từng cơn sóng biển.
9 Ngài tạo dựng tất cả vì sao—sao Bắc Đẩu và sao Thiên Lang,
sao Thất Tinh và những chòm sao của phương nam.
10 Chúa làm những việc vĩ đại, không sao hiểu thấu.
Ngài thực hiện những diệu kỳ, không sao đếm xuể.

11 Chúa đến gần, tôi không thể thấy.
Khi Ngài đi qua, tôi cũng chẳng hay.
12 Nếu Chúa bắt ai phải chết, ai dám ngăn lại?
Ai dám hỏi: ‘Chúa đang làm gì?’

13 Vì Đức Chúa Trời không ngừng cơn thịnh nộ.
Ngay cả kẻ cùng phe với Ra-háp cũng nằm rạp dưới chân Ngài.

14 Vậy tôi là ai mà dám đối đáp cùng Đức Chúa Trời
hay tìm lời tranh luận cùng Ngài?
15 Nếu tôi đúng, tôi cũng không dám nói.
Tôi chỉ có thể cầu xin Chúa xót thương.
16 Dù nếu tôi cầu xin và được Chúa đáp lời,
tôi cũng không chắc Ngài chịu lắng nghe tôi.
17 Vì Ngài diệt tôi trong bão tố
và gia tăng thương tích cho tôi vô cớ.
18 Ngài không cho tôi kịp lấy lại hơi thở,
nhưng chồng chất lên tôi bao nỗi đắng cay.
19 Nếu hỏi về năng lực, Ngài là Đấng mạnh mẽ.
Nếu nói về công lý, ai dám cáo kiện Ngài?
20 Dù tôi vô tội, chính miệng tôi sẽ lên án tôi có tội.
Dù tôi có trọn lành, Chúa cũng sẽ chứng minh tôi gian ác.

21 Dù tôi vô tội,
nhưng có gì khác cho tôi đâu—
tôi khinh khi cuộc sống mình.
22 Người vô tội hay người gian ác, tất cả đều như nhau trước mặt Đức Chúa Trời.
Thế cho nên tôi nói: ‘Ngài diệt người trọn lành cùng người gian ác,’
23 Khi tai họa quét ngang,
Chúa cười nhạo sự chết của người vô tội.
24 Khi đất nước rơi vào tay kẻ ác,
Đức Chúa Trời che mắt quan tòa.
Nếu không phải Chúa, còn ai làm được?

25 Ngày đời con qua mau hơn người chạy.
Chúng trôi đi không thấy một niềm vui.
26 Nó lướt nhanh như thuyền nan,
như đại bàng lao xuống con mồi.
27 Nếu con quyết định không than phiền trách móc,
cố đổi mặt âu sầu nên vui vẻ,
28 con cũng phải nhận thêm nhiều đau khổ,
vì con biết con sẽ không được kể là vô tội, lạy Đức Chúa Trời.
29 Con sẽ bị kết án.
Còn nhọc công cố gắng làm gì?
30 Ngay cả nếu con tắm trong tuyết
và rửa tay con bằng thuốc tẩy,
31 thì Chúa cũng dìm con xuống hố bùn,
quần áo con cũng sẽ ghê tởm con.

32 Đức Chúa Trời đâu phải là loài người như con,
nên con không thể tranh luận với Ngài hay đưa Ngài ra xét xử.
33 Ước gì có người trung gian giữa Chúa với con,

là người có thể mang con gần với Chúa.
34 Người trung gian có thể can ngăn Đức Chúa Trời thôi đánh con,
để con không còn khiếp sợ trước hình phạt của Ngài.
35 Bấy giờ con có thể thưa chuyện với Ngài không sợ sệt,
nhưng bây giờ con không được như thế.”

10

Giób Trình Bày Sự Cầu Xin Cùng Đức Chúa Trời

1 Tôi đã chán ghét cuộc đời tôi.
Hãy cho tôi tự do than trách.
Nói lời cay đắng tự trong tim.
2 Tôi sẽ thưa với Đức Chúa Trời: “Xin đừng lên án con—
xin cho con biết Chúa buộc con tội gì?
3 Chúa có vui không khi Ngài đàn áp con?
Sao Chúa từ bỏ con, là công trình của tay Chúa,
trong khi Ngài mỉm cười trước mưu đồ kẻ ác?
4 Không lẽ Chúa nhìn bằng con mắt của loài người?
Chúa cũng thấy như người phàm thấy sao?
5 Phải chăng đời Chúa chỉ dài bằng đời chúng con?
Phải chăng cuộc sống Chúa quá ngắn
6 nên Ngài nhanh chóng truy tội ác con,
và tìm kiếm tội lỗi con?
7 Cho dù Chúa biết con vô tội,
không ai có thể giải thoát con khỏi tay Ngài.

8 Chúa đã nắn con với đôi tay Ngài; Chúa tạo ra con,
mà bây giờ sao Ngài lại đang tâm hủy diệt con.
9 Xin Chúa nhớ rằng Ngài đã tạo con từ bụi đất—
Chúa lại cho con trở về cát bụi sớm như vậy sao?
10 Chúa đã chỉ dẫn sự thai nghén con
và tạo hình dạng con trong tử cung.
11 Chúa đã bọc con bằng da và thịt,
và kết chặt con lại bằng xương và gân.
12 Chúa cho con mạng sống và tình thương của Ngài.
Sự chăm sóc của Ngài gìn giữ đời sống con.

13 Tuy vậy, Chúa đã giấu những điều này trong lòng—
con biết là dụng ý của Ngài—
14 là để trông chừng con, nếu con phạm tội,
Chúa sẽ không tha thứ tội con.
15 Nếu con làm ác, thật khốn cho con;
dù nếu con thiện lành, con cũng không dám ngước mặt,
vì con thấy toàn nhục nhã và đớn đau.
16 Nếu con đứng lên, Chúa sẽ vồ con như sư tử
và dùng sức mạnh Ngài trừ diệt con.
17 Một lần rồi một lần nữa, Chúa đưa bằng chứng chống lại con.
Chúa gia tăng cơn giận đổ trên con

và thêm quân hùng mạnh tấn công con.

18 Vậy sao Chúa để con lọt lòng mẹ?
Sao không cho con chết lúc vừa sinh?
19 Được vậy con đã khỏi sống trên đời,
từ lòng mẹ đi luôn xuống mộ phần.
20 Con chỉ còn vài ngày còn lại, xin để con yên,
xin cho con được an thân chốc lát,
21 Trước khi con rời khỏi—không bao giờ trở lại—
đến nơi tối tăm và vô cùng ảm đạm.
22 Đó là cõi mịt mù như nửa đêm,
u ám và hỗn loạn,
nơi đó ánh sáng chẳng khác gì bóng đêm.”

11

Sô-pha Đáp Lời Giốp Lần Thứ Nhất

1 Sô-pha, người Na-a-ma đáp lời Giốp:
2 “Phải chăng những lời này không ai dám đối đáp?
Phải chăng người lắm lời này có lý?
3 Tôi có thể giữ im lặng trong khi anh khoa trương sao?
Khi anh chế nhạo Đức Chúa Trời, không ai dám quở anh sao?
4 Anh nói: ‘Niềm tin của con hoàn hảo,’
và ‘Con trong sạch trước mặt Đức Chúa Trời.’
5 Nếu Đức Chúa Trời phán dạy;
nếu Chúa nói với anh điều Ngài nghĩ suy!
6 Nếu Chúa tỏ anh biết bí mật của sự khôn ngoan,
vì sự khôn ngoan thật không phải là chuyện đơn giản.
Hãy nhớ! Vì độ lượng nhân từ,
tội anh nặng, Đức Chúa Trời đã hình phạt nhẹ.

7 Làm sao anh có thể hiểu thấu sự huyền nhiệm của Đức Chúa Trời?
Và khám phá giới hạn của Đấng Toàn Năng?
8 Sự hiểu biết ấy cao hơn các tầng trời—
anh nghĩ anh là ai?
Những điều ấy sâu hơn âm phủ—
anh biết được gì?
9 Những điều ấy dài rộng hơn mặt đất,
và mênh mông hơn đại dương.
10 Nếu Đức Chúa Trời đến và bắt người ta cầm tù
hay lập tòa xét xử, ai có thể cản ngăn Ngài?
11 Vì Chúa biết những người giả dối,
Ngài ghi xuống tất cả tội lỗi chúng.
12 Chừng nào lừa hoang sinh ra con là người,
Thì kẻ u mê mới nên thông sáng.

13 Nếu anh dọn lòng trong sạch
và đưa tay hướng về Chúa kêu cầu!

14 Nếu anh lìa xa tội lỗi,
không chứa chấp gian tham.
15 Anh sẽ ngẩng mặt lên, không hổ thẹn.
Sống vững vàng, không sợ hãi lo âu.
16 Anh sẽ quên đi thời khổ nạn;
như dòng nước đã chảy xa.
17 Đời anh sẽ rực rỡ như ban ngày.
Ngay cả tăm tối cũng sẽ sáng như bình minh.
18 Anh sẽ tin tưởng và hy vọng.
Sống thảnh thơi và ngơi nghỉ an bình.
19 Anh sẽ nằm yên không kinh hãi,
và nhiều người đến xin anh giúp đỡ.
20 Nhưng người ác sẽ bị mù lòa.
Chúng sẽ không thấy lối thoát thân.
Chỉ hy vọng thử hơi cuối cùng.”

12

Lời Thứ Tư của Giób: Đáp Lời Sô-pha

1 Rồi Giób đáp lời:
2 “Anh cho rằng mình biết mọi thứ, có phải không?
Và khi anh chết, sự khôn ngoan sẽ chết theo anh!
3 Nhưng tôi cũng biết như các anh—
thật, anh chẳng có gì hơn tôi.
Ai lại không biết những điều anh vừa nói?
4 Bạn bè của tôi nhạo cười tôi,
vì tôi kêu cầu Đức Chúa Trời và được Ngài đáp trả.
Tôi là người công chính và không gì chê trách,
nên họ cười chê tôi.
5 Người nhàn hạ chế giễu người bạc phước,
khinh bỉ kẻ lỡ bước sa cơ.
6 Còn kẻ trộm cướp được hưng thịnh,
và người chọc giận Đức Chúa Trời sống an vui—
lại được Đức Chúa Trời gìn giữ trong tay Ngài.

7 Hãy hỏi loài thú, và chúng sẽ dạy anh.
Hỏi loài chim, và chim sẽ trả lời.
8 Hãy hỏi đất, và đất sẽ hướng dẫn.
Hãy để loài cá trong đại dương nói với anh.
9 Vì tất cả chúng đều biết rằng
thảm họa của tôi đến từ tay Chúa Hằng Hữu.
10 Vì hồn mọi sinh vật trong tay Chúa,
và cả hơi thở của con người.
11 Tai biết phân biệt lời nói
như miệng biết nếm thức ăn ngon.
12 Già cả thêm khôn ngoan,
và sống lâu thêm hiểu biết.

13 Nhưng khôn ngoan thật và sức mạnh thuộc về Đức Chúa Trời;
Chúa biết mọi người và hiểu thấu.
14 Chúa đã phá hủy thì không ai xây lại được.
Khi Ngài bắt giữ, chẳng ai thoát thân.
15 Nếu Chúa cầm giữ mưa, đất đai liền khô hạn.
Nếu Ngài trút đổ mưa, lũ lụt tràn khắp đất.
16 Phải, sức mạnh và sự khôn ngoan thuộc về Chúa;
Chúa nắm gọn trong tay kẻ lừa gạt lẫn người bị lừa.
17 Chúa khiến các mưu sĩ đi chân đất;
các phán quan ra ngu dại.
18 Chúa tháo bỏ áo bào của các vua.
Họ bị dẫn đi với dây buộc nơi lưng.
19 Chúa dẫn các thầy tế lễ đi khỏi, tước mọi địa vị;
Ngài lật đổ kẻ đã cầm quyền lâu năm.
20 Chúa khiến kẻ cố vấn đáng tin cậy im lặng,
và lấy đi trí phán đoán của các trưởng lão.
21 Chúa giáng điều sỉ nhục trên người cao sang quý tộc,
và tước đoạt sức mạnh của kẻ nắm quyền hành.

22 Chúa đem việc tối tăm ra ánh sáng;
Ngài chiếu rạng cả bóng tử vong.
23 Chúa gây dựng các dân tộc, rồi Ngài hủy diệt họ.
Chúa mở rộng bờ cõi, rồi Ngài từ bỏ chúng.
24 Chúa tước đoạt sự hiểu biết của các vua
cho họ lạc lõng bơ vơ trong hoang vu không lối.
25 Họ quờ quạng trong bóng tối không ánh sáng.
Chúa khiến họ lảo đảo như người say.”

13

Giốp Muốn Trình Bày Cùng Đức Chúa Trời

1 “Này, mắt tôi đã thấy mọi điều ấy
tai đã nghe, và trí hiểu rõ ràng.
2 Tôi cũng hiểu biết như các anh.
Các anh cũng chẳng có gì hơn tôi.
3 Nhưng tôi muốn trình lên Đấng Toàn Năng.
Tôi muốn trình bày duyên cớ mình lên Đức Chúa Trời.
4 Các anh bôi nhọ tôi với những lời giả dối.
Như hạng lang băm, các anh đều vô dụng.
5 Ước gì các anh giữ im lặng!
Để tỏ mình còn đôi chút khôn ngoan.
6 Xin các anh lắng nghe lời tôi biện luận;
xin chú ý nghe lời tôi bào chữa.

7 Các anh dám nhân danh Đức Chúa Trời nói lời giả dối sao?
Hay thay Chúa nói lời dối trá?
8 Phải chăng các anh định chứng tỏ Chúa thiên vị?
Hay cố công để bào chữa cho Ngài?

9 Nếu Chúa dò xét các anh, liệu các anh có đứng vững hay không?
Gạt được người, nhưng sao gạt được Chúa?
10 Chắc chắn Ngài sẽ quở trách các anh
nếu các anh thiên vị Ngài, dù ngấm ngầm bí mật.
11 Không lẻ uy nghiêm Ngài, không làm các anh khiếp sợ?
Quyền năng Ngài không làm các anh kinh hoàng?
12 Châm ngôn các anh vô dụng như tro bụi.
Lập luận của các anh chỉ như đất sét.

13 Xin hãy im lặng và để cho tôi yên.
Hãy để tôi nói, và tôi sẽ bày tỏ nỗi niềm.
14 Phải, tôi sẽ đặt mạng sống trong tay mình,
và nói ra mọi điều tôi suy nghĩ.
15 Dù Đức Chúa Trời giết tôi, tôi vẫn hy vọng nơi Ngài.
Trước mặt Ngài vẫn trình dâng lý lẽ.
16 Nhưng đây là điều sẽ cứu tôi—tôi không phải là kẻ vô đạo.
Nếu không, tôi không thể đứng trước Chúa.

17 Xin lắng nghe những lời tôi sắp nói.
Xin cho tư tưởng này lọt vào tai.
18 Tôi đã chuẩn bị trường hợp mình;
tôi sẽ chứng minh sự vô tội.
19 Ai có thể tranh luận cùng tôi?
Nếu anh chứng minh tôi sai, thì tôi sẽ cam tâm chịu chết.”

Giób Hỏi Mình Phạm Tội Thế Nào

20 “Lạy Đức Chúa Trời cho con xin hai điều,
thì con sẽ không tránh mặt Ngài.
21 Xin Chúa rút tay khỏi con,
và đừng gieo kinh hãi triền miên trên con.
22 Bấy giờ Chúa gọi, con xin thưa!
Khi con lên tiếng, xin Chúa trả lời.
23 Xin nói với con, con đã làm gì sai trái?
Xin cho con biết vi phạm con và tội lỗi con.
24 Sao Chúa quay mặt khỏi con?
Sao Chúa coi con như thù nghịch của Ngài?
25 Chúa sẽ dày vò một chiếc lá đã bị gió vùi dập sao?
Chúa vẫn còn đuổi theo cọng rơm khô sao?

26 Chúa đã viết cáo trạng buộc tội con bằng lời cay đắng.
Bắt con hứng chịu hậu quả con phạm từ thuở thanh xuân.
27 Chúa cũng đặt chân con vào xiềng.
Theo dõi mỗi bước đường con đi.
Và ghi dấu trên gót chân con.
28 Con bị tiêu hao như gỗ mục,
như chiếc áo bị sâu mọt cắn nát.”

14

1 “Con người thật yếu đuối mong manh!
Đời sống thật ngắn ngủi, nhưng đầy phiền muộn!
2 Chúng con như hoa sớm nở tối tàn.
Như bóng câu vụt qua, chúng con vội vàng khuất bóng.
3 Chúa cần gì phải theo dõi gắt gao,
và rồi đưa con ra xét xử?
4 Ai có thể đem điều trong sạch ra từ người ô uế?
Không một người nào!
5 Chúa đã an bài số ngày của đời sống chúng con.
Chúa biết rõ chúng con sống bao nhiêu tháng,
và giới hạn không thể vượt qua.
6 Xin Chúa ngoảnh mặt để chúng con yên thân!
Chúng con như người làm thuê, được nghỉ ngơi sau ngày làm việc.

7 Ngay cả cây cũng còn hy vọng!
Nếu bị đốn xuống, nó vẫn mọc lại
và nứt ra nhiều cành lá xanh tươi.
8 Dù rễ nó già cỗi trong đất
và gốc thối rữa mụt nát,
9 vừa có hơi nước, nó sẽ nẩy chồi
và cây liền nứt đọt như hạt giống mới.

10 Nhưng khi người chết, sức họ liền tan biến.
Tắt hơi rồi người đến nơi đâu?
11 Như nước bốc hơi khỏi hồ,
như sông cạn khô nứt nẻ,
12 con người nằm xuống và không trỗi dậy nữa.
Cho dù bầu trời cao tan biến, họ cũng sẽ không dậy,
không gì đánh thức họ giữa giấc ngủ triền miên.

13 Ước gì Chúa đem con giấu nơi âm phủ,
và quên hẳn con cho đến khi cơn giận Ngài nguôi.
Nhưng đến kỳ định, xin Ngài nhớ lại con!
14 Người chết đi có thể sống lại chăng?
Trọn những ngày lao khổ của đời con,
con sẽ đợi cho đến kỳ giải thoát.
15 Bấy giờ Chúa gọi, con sẽ lên tiếng đáp lời,
Chúa nhớ mong con, tạo vật của tay Chúa.
16 Bấy giờ Chúa sẽ canh giữ bước chân con,
thay vì canh chừng tội lỗi con.
17 Tội lỗi con phạm sẽ được niêm phong trong túi,
và Ngài sẽ che đậy gian ác của con.

18 Nhưng, như núi lở tan tành từng mảnh,
như đá lăn ra muôn phía,
19 như nước chảy đá mòn,
như thác lũ cuốn trôi bùn đất,

vì Chúa phá tan hy vọng của con người.
20 Chúa đè bẹp con người, rồi người phải qua đi.
Chúa thay sắc diện người và đuổi người đi khuất.
21 Họ không bao giờ biết con cháu* họ sẽ được tôn trọng
hay thất bại ê chề,
Nào ai biết được.
22 Họ chỉ biết thân mình đau đớn;
đời sống họ đầy dẫy khổ đau."

15

Ê-li-pha Đáp Lời Giób Lần Thứ Hai

1 Rồi Ê-li-pha, người xứ Thê-man đáp:
2 "Người khôn ngoan không đối đáp vu vơ!
Anh chẳng có gì ngoài ba hoa rỗng tuếch.
3 Người khôn không lập luận vô bổ.
Lời anh bào chữa chẳng ra gì.
4 Lẽ nào anh không sợ Đức Chúa Trời,
không kính trọng Ngài?
5 Tội lỗi anh dạy miệng anh nói.
Anh chọn lời của kẻ xảo quyệt điêu ngoa.
6 Miệng anh lên án anh, không phải tôi.
Môi anh tự tố cáo chống lại anh.

7 Phải chăng anh là người sinh ra đầu tiên?
Lẽ nào anh sinh trước khi đồi núi hình thành?
8 Có phải anh nghe được cuộc luận bàn của Đức Chúa Trời?
Và một mình riêng anh thu tóm hết khôn ngoan?
9 Có gì anh biết mà chúng tôi không rõ?
Có gì anh hiểu, chúng tôi lại u mê?
10 Giữa chúng ta có người cao tuổi, có người tóc bạc,
cao tuổi hơn cả cha anh!

11 Lời an ủi của Đức Chúa Trời quá ít cho anh sao?
Có lẽ nào lời dịu dàng của Chúa không đủ?
12 Vì sao lòng anh bấn loạn?
Và mắt anh long sòng sọc
13 đến nỗi anh chống lại Đức Chúa Trời
và nói lên những lời gian ác?
14 Có thể nào loài người được kể là thanh sạch?
Lẽ nào người sinh ra từ người nữ được xem là công chính?
15 Này! Đức Chúa Trời không tin cậy dù là thiên sứ.
Ngay cả bầu trời cũng dơ bẩn dưới mắt Ngài.
16 Huống chi con người thối nát và tội lỗi
uống gian ác mình như nước lã!

17 Nếu anh có nghe thì tôi mới trình bày.

* **14:21** Nt con trai

Tôi sẽ trả lời anh từ kinh nghiệm bản thân.
18 Cũng là điều các hiền triết đã xác nhận
và tổ tiên họ cũng đã lưu truyền*
19 từ những người được ban cho đất
trước khi có dân ngoại đến.

20 Vì kẻ gian ác suốt đời luôn sầu khổ.
Tuổi càng cao càng chồng chất đớn đau.
21 Tai thường nghe những tiếng dữ dằn,
dù đang yên bình, cũng sợ kẻ hủy diệt tấn công.
22 Chúng không dám đi vào nơi tăm tối
vì sợ hãi mình sẽ bị giết hại.
23 Chúng chạy lang thang và nói: 'Tôi tìm bánh ở đâu?'
Chúng biết những ngày hủy diệt gần kề.
24 Ngày đen tối làm chúng hoảng kinh.
Chúng sống trong đau sầu và khổ não,
như vị vua bị bao vây nơi trận mạc.
25 Vì chúng đã đưa tay ra chống Đức Chúa Trời,
cả gan khinh dể Đấng Toàn Năng,
26 Nắm chặt chiếc khiên cứng cáp,
chúng ương ngạnh chống lại Ngài.

27 Che phủ mặt mình bằng lớp mỡ;
bọc hông mình với tấm mỡ phồng căng.
28 Nhưng thành chúng sẽ bị đổ nát.
Chúng sống trong nhà bỏ hoang
chỉ chờ đến ngày sẽ đổ sập.
29 Dù có của, cũng không bền giữ,
chẳng bao giờ hưởng cảnh giàu sang.
Tài sản dồn chứa, phút chốc tiêu tan.

30 Chúng sẽ chẳng hề thoát được cảnh tối tăm.
Sức nóng mặt trời sẽ cháy khô bao chồi lộc,
và hơi thở của Đức Chúa Trời sẽ tiêu diệt chúng.
31 Đừng lừa dối mình bằng sự tin cậy vào điều hư ảo,
vì điều hư ảo sẽ là phần thưởng của chúng.
32 Như cây sẽ bị đốn xuống trước kỳ hạn;
cành lá sẽ không bao giờ xanh tốt.
33 Chúng sẽ như cây nho rụng trái non,
như cây ô-liu không đơm hoa kết trái.
34 Vì kẻ vô đạo không có hậu tự.
Nhà của kẻ giàu nhờ hối lộ, sẽ bị thiêu đốt.
35 Chúng cưu mang tội ác và sinh điều tàn bạo,
Lòng dạ chúng bày kế gian tà."

* **15:18** Nt không giấu đi với các bậc tổ tiên

16

Lời Thứ Năm của Gióp: Đáp Lời Ê-li-pha

1 Gióp đáp rằng:
2 “Tôi đã nghe những lời này trước đó.
Các anh an ủi chỉ gây thêm phiền não!
3 Lời vô bổ đến chừng nào mới dứt?
Động lực nào thúc đẩy lời nói dai?
4 Tôi cũng nói như vậy nếu các anh ở trong hoàn cảnh của tôi.
Tôi cũng có thể trách móc thậm tệ và lắc đầu ngao ngán.
5 Nhưng nếu là tôi, tôi sẽ nói lời khích lệ các anh.
Tôi sẽ cố gắng xoa dịu nỗi thương đau của các anh.
6 Dù lên tiếng, khổ đau tôi nào thuyên giảm,
nếu nín thinh cũng chẳng bớt sầu cay.

7 Nhưng tay Đức Chúa Trời khiến thân tôi mòn mỏi,
gia đình tôi, Chúa hủy phá tan tành.
8 Để chứng tỏ tôi có tội, Chúa làm da tôi nhăn, thân tôi gầy.
Thân xác gầy còm của tôi làm chứng chống lại tôi.
9 Đức Chúa Trời ghét tôi và giận dữ xé tôi từng phần.
Ngài nghiến răng nghịch tôi,
và quắc mắt nhìn tôi.
10 Người ta chế giễu và cười nhạo tôi.
Họ tát vào má tôi.
Rồi họp nhau đồng loạt tấn công tôi.
11 Đức Chúa Trời giải nạp tôi cho người tội lỗi.
Ngài ném tôi vào tay kẻ gian ác xấu xa.

12 Tôi đang yên vui bỗng bị Ngài vùi dập,
Ngài nắm lấy cổ và bẻ tôi ra từng mảnh.
Rồi dựng tôi làm bia chắn đỡ,
13 các xạ thủ Ngài vây quanh tôi.
Mũi tên Ngài bắn thủng tôi không thương xót.
Trên đất ướt đẫm mật tôi.
14 Chúa liên tiếp gây bao thương tích,
như một dũng sĩ xông đánh tôi.
15 Tôi mặc áo vải gai để tỏ bày sầu khổ.
Và chôn vùi sức mạnh trong bụi đất.
16 Mắt tôi đỏ bừng vì khóc lóc;
bóng sự chết đã hiện trên mí mắt tôi,
17 Dù tôi không làm điều gì sai trái,
và lời cầu nguyện tôi thật trong sạch.

18 Hỡi đất, đừng che lấp máu tôi.
Đừng ngăn chặn tiếng tôi kêu than.
19 Dù bây giờ Đấng làm chứng cho tôi ở trên trời.
Đấng biện hộ của tôi ở trên nơi chí cao.

20 Khi bạn bè thân yêu chế nhạo tôi,
nước mắt tôi tuôn đổ trước mặt Đức Chúa Trời.
21 Tôi cần một người biện hộ giữa Đức Chúa Trời và tôi,
như con người vẫn biện hộ cho bạn thân.
22 Vì chẳng bao lâu tôi sẽ đi con đường,
đến nơi mà tôi sẽ không bao giờ trở lại.”

17

Giốp Tiếp Tục Khẳng Định Mình Vô Tội

1 “Tâm hồn con tan vỡ,
và cuộc đời con ngắn lại.
Huyệt mộ đón chờ con.
2 Con bị bọn người vây quanh chế giễu.
Mắt con luôn thấy họ khiêu khích con.

3 Xin Chúa bào chữa cho sự vô tội của con, ôi Đức Chúa Trời,
vì ngoài Chúa còn ai bảo vệ con.
4 Chúa khiến tâm trí họ tối tăm,
nên họ không thể nào vượt thắng.
5 Ai phủ nhận bạn bè để được thưởng,
mắt con cái người ấy sẽ mù lòa.

6 Đức Chúa Trời khiến tôi bị đàm tiếu giữa mọi người;
Họ phỉ nhổ vào mặt tôi.
7 Hai mắt tôi làn vì đau buồn,
tay chân tôi rã rời như chiếc bóng.
8 Người ngay thẳng sẽ ngạc nhiên nhìn tôi.
Còn người vô tội sẽ chống lại kẻ vô đạo.
9 Người công chính giữ vững đường lối mình,
người có bàn tay trong sạch ngày càng mạnh mẽ.

10 Tôi mời các bạn lại đây biện luận một lần nữa,
vì các bạn đây* chẳng ai khôn sáng.
11 Đời tôi đã qua.
Hy vọng đã mất.
Ước vọng lòng tôi cũng tiêu tan.
12 Những người này bảo đêm là ngày;
họ cho rằng bóng đêm là ánh sáng.
13 Nếu tôi chờ đợi, âm phủ sẽ là nhà tôi ở,
tôi trải giường ra trong bóng tối thì sao?
14 Nếu tôi gọi mộ địa là cha tôi,
và gọi giòi bọ là mẹ hay là chị tôi thì thế nào?
15 Nào còn hy vọng gì cho tôi?
Có ai tìm được cho tôi niềm hy vọng?
16 Không, hy vọng tôi sẽ theo tôi vào âm phủ.
Và cùng tôi trở về cát bụi!”

* **17:10** Nt trong các anh

18

Lời Đáp Thứ Hai của Binh-đát

1 Binh-đát, người Su-a, đáp:
2 “Anh cứ luận điệu này cho đến bao giờ?
Hãy bình tâm để cùng nhau trò chuyện.
3 Sao chúng tôi bị kể vào hàng thú vật?
Sao anh coi chúng tôi là kẻ dại khờ?
4 Anh tự xé nát thân mình trong cơn giận,
không lẽ vì anh mà mặt đất thành hoang vắng?
Lẽ nào tảng đá phải dời đi nơi khác?

5 Vâng, ánh sáng kẻ gian ác sẽ bị dập tắt.
Tia lửa của nó không còn chiếu rạng.
6 Ánh sáng trong trại nó sẽ tối om.
Ngọn đèn sẽ vụt tắt trên đầu nó.
7 Bước chân mạnh mẽ của kẻ ác sẽ yếu đi.
Mưu kế nó sẽ làm nó sụp đổ.
8 Nó bị chân mình đưa* vào lưới rập.
Dẫn nó bước ngay vào cạm bẫy
9 Gót chân nó bị mắc vào tròng.
Bị thòng lọng thắt chặt hết phương vùng vẫy.
10 Vòng dây chờ sẵn trên mặt đất.
Hầm chông gài sẵn trên đường nó đi.

11 Nỗi khủng khiếp vây bọc nó tư bề
và bám đuổi theo gót chân nó.
12 Vì cơn đói, nó suy tàn sức lực,
tai họa đang chờ chực nó thường xuyên.
13 Từng mảng da tai họa tàn phá;
con trưởng của tử thần ăn nuốt toàn thân.
14 Nó bị đuổi ra ngoài lều trại
và bị áp giải đến trước vua của những kinh hoàng.
15 Nó sẽ bị giam giữ trong căn nhà xa lạ;
còn nhà nó bị trận mưa diêm sinh thiêu hủy.
16 Rễ của nó sẽ bị khô cằn,
và các cành của nó sẽ héo tàn.
17 Kỷ niệm nó bị xóa nhòa trên đất,
ngoài phố phường chẳng ai nhắc đến tên.
18 Nó bị đuổi từ vùng ánh sáng vào bóng tối,
bị trục xuất ra khỏi trần gian.
19 Nó chẳng còn con cháu,
không một ai sống sót nơi quê hương nó sống.
20 Người phương tây kinh ngạc về số phận của nó;
người phương đông khiếp đảm.
21 Nó sẽ nói: ‘Đây là nơi ở của kẻ ác,

* **18:8** Nt ném

là nơi của những kẻ không nhận biết Đức Chúa Trời.’ ”

19

Lời Thứ Sáu của Giốp: Đáp Lời Binh-đát

1 Giốp đáp:
2 “Các anh dày vò tôi cho đến bao giờ?
Các anh dùng lời nói chà nát tôi đến khi nào?
3 Đã mười lần các anh sỉ nhục tôi.
Các anh chẳng hổ thẹn khi công kích tôi vô cớ sao?
4 Dù thật tôi có tội,
đó là lỗi của tôi không phải của anh.
5 Các anh nghĩ các anh hơn tôi,
dùng sự bẻ mặt tôi làm bằng chứng của tội lỗi tôi.
6 Xin biết rằng chính Đức Chúa Trời đánh hạ tôi,
và bủa lưới Ngài vây tôi tứ phía.

7 Tôi kêu khóc: ‘Cứu tôi!’ nhưng chẳng ai thèm đáp.
Tôi kêu oan, nhưng không thấy công lý.
8 Đức Chúa Trời dựng rào ngăn chặn tôi tiến bước.
Phủ tối tăm khiến đường tôi mù mịt.
9 Vinh quang tôi, Chúa tước đoạt,
và mão miện tôi, Chúa cất khỏi đầu.
10 Chúa nghiền tôi tứ phía, làm tôi ra điêu tàn.
Chúa cất niềm hy vọng tôi như nhổ cây trốc gốc.
11 Lửa thịnh nộ Chúa bùng cháy;
Ngài coi tôi như kẻ nghịch thù.
12 Đại binh Chúa ùn ùn kéo tới.
Mở đường khai lối tấn công tôi,
Vây hãm lều tôi đang trú ẩn.

13 Do Chúa khiến, anh em đều xa lánh,
người quen tôi, nay đều ngoảnh mặt.
14 Gia đình tôi bỏ rơi không thèm ngó,
còn bạn thân cũng đã lãng quên tôi.
15 Đầy tớ nam lẫn nữ kể tôi là khách lạ.
Coi tôi như ngoại kiều.
16 Tôi gọi đầy tớ mình, nó không đến;
tôi đành mở miệng van nài nó!
17 Hơi thở tôi, vợ tôi không chịu nổi.
Anh em một mẹ cũng kinh tởm tôi!
18 Cả bọn trẻ con cũng khinh tôi.
Chúng quay lưng, khi tôi xuất hiện.
19 Các bạn thân đều gớm ghiếc tôi,
Những người tôi yêu đều trở mặt chống lại tôi.
20 Thân thể tôi chỉ còn da bọc xương,
tôi thoát chết với hai bàn tay trắng.

21 Hãy thương xót tôi, các bạn ơi, xin thương xót,
vì tay Đức Chúa Trời đã đánh tôi.
22 Sao các anh săn đuổi tôi như Đức Chúa Trời?
Các anh chưa chán thịt tôi sao?
23 Ôi, ước gì các lời tôi được ghi lại
Ôi, ước gì nó được khắc vào bia đá,
24 được chạm với bút bằng sắt, bằng chì,
được khắc vào đá đời đời.
25 Vì tôi biết Đấng Cứu Chuộc tôi vẫn sống,
đến ngày cuối cùng, Ngài sẽ đặt chân trên đất.
26 Mặc dù thân thể tôi rữa nát,
nhưng bên trong thể xác này, tôi sẽ thấy Đức Chúa Trời!
27 Chính tôi sẽ thấy Ngài.
Phải, chính mắt tôi nhìn ngắm Ngài.
Lòng tôi mong chờ đến mỏi mòn!

28 Sao các anh dám hành hạ tôi,
rồi nói rằng: 'Đó là do lỗi của chính hắn'?
29 Các anh hãy coi chừng lưỡi gươm,
vì cơn giận các anh sẽ đưa đến trừng phạt.
Lúc ấy các anh sẽ biết rằng đã đến ngày phán xét."

20

Sô-pha Đáp Lời Giób Lần Thứ Hai

1 Sô-pha, người Na-a-ma, đáp:
2 "Tôi phải trả lời
vì tôi rất bối rối.
3 Tôi đã nghe lời trách móc sỉ nhục tôi,
nhưng sự hiểu biết đã giục tôi đáp lại.

4 Anh có biết: Từ thuở khai thiên lập địa
khi loài người mới có mặt trên thế gian,
5 kẻ ác dù có hân hoan chỉ tạm thời,
và niềm vui của kẻ vô đạo sớm tàn tắt?
6 Dù kiêu hãnh của nó lên đến tận trời
đầu chạm tới các tầng mây,
7 nó cũng sẽ bị tiêu diệt đời đời,
bị ném đi giống như phân của nó.
Ai từng quen biết nó sẽ hỏi:
'Nó ở đâu?'
8 Nó tiêu tan như giấc mơ.
Bị xóa đi như cơn mộng ban đêm.
9 Vừa thấy đó, nó liền mất hút.
Chốn quê hương chẳng biết nó là ai.
10 Con cái nó sẽ xin ân huệ từ người nghèo khổ,
chính tay nó phải trả lại của cải nó đã chiếm.
11 Xương cốt nó đầy sinh lực thanh xuân,

nhưng cũng phải nằm dưới cát bụi với nó.

12 Dù miệng nó cho tội ác là ngọt bùi,
và giấu nọc độc dưới ba tấc lưỡi.
13 Dẫu nó cưu mang tội ác, không lìa bỏ,
ngậm trong miệng, chẳng nhả ra.
14 Thức ăn nó nuốt vào bụng sẽ sình thối,
trở thành mật rắn hổ* trong người.
15 Nó nuốt của cải vào rồi phải mửa ra.
Của phi nghĩa Đức Chúa Trời không cho tiêu hóa.
16 Nó sẽ mút nọc độc rắn hổ.
Lưỡi rắn lục sẽ giết chết nó.
17 Nó chẳng bao giờ được thấy các dòng sông dầu ô-liu
hay dòng suối mật ong và dòng mỡ sữa.
18 Những gì nó bon chen kiếm được phải trả lại.
Nó chẳng được hưởng lợi gì trong những cuộc bán buôn.
19 Vì nó áp bức và bỏ bê người nghèo khổ.
Cướp đoạt nhà cửa nó không xây.
20 Nó luôn tham lam và không bao giờ thấy đủ.
Thứ gì nó đã muốn mà có thể thoát được.
21 Chẳng thứ gì còn sót lại khi nó đã ăn.
Nên cuộc giàu sang nó thật chóng qua.

22 Đang dư dật, nó bỗng ra túng ngặt
và tai họa đổ xuống liên miên.
23 Đức Chúa Trời trút lên nó cơn thịnh nộ.
Tuôn tràn như mưa ngàn thác lũ.
24 Dù nó thoát khỏi gươm giáo sắt,
mũi tên đồng sẽ đâm thủng nó.
25 Khi rút mũi tên ra khỏi người nó,
đầu mũi tên sáng loáng đã cắm vào gan.
Nỗi kinh hoàng của sự chết chụp lấy nó.
26 Tối tăm mờ mịt rình rập tài sản nó.
Lửa thiên nhiên sẽ thiêu cháy nó,
tiêu diệt những gì sót lại trong lều nó.
27 Tội ác nó các tầng trời tố giác,
và đất nổi phong ba chống đối kẻ gian tà.
28 Một cơn lũ cuốn trôi nhà nó với của cải.
Trong ngày Đức Chúa Trời nổi giận.
29 Số phận ấy Đức Chúa Trời đã dành cho kẻ ác.
Là cơ nghiệp Ngài dành cho nó.”

21

Lời Thứ Bảy của Gióp: Đáp Lời Sô-pha

1 Gióp đáp lại:

* **20:14** Một loại rắn độc ở Phi Châu, Trung Đông

2 “Xin lắng nghe những gì tôi nói.
Đó là cách các anh an ủi tôi.
3 Xin nhẫn nại, để nghe tôi thổ lộ.
Chờ tôi nói xong rồi các anh cứ chê cười.

4 Thật ra, tôi đâu có phiền trách loài người.
Tâm trí tôi thật là bấn loạn!
5 Xin các anh quay mặt nhìn tôi.
Các anh sẽ sững sờ, lấy tay che miệng.
6 Chính tôi cũng sợ hãi khi nhìn bản thân.
Toàn thân phải run lên cầm cập.

7 Tại sao bọn gian ác sống lâu,
càng về già càng quyền thế?
8 Chính mắt chúng được chứng kiến rõ ràng,
con cháu đông đúc và cường thịnh.
9 Nhà cửa chúng an ninh, không có gì phải sợ,
và Đức Chúa Trời cũng không trừng phạt chúng.
10 Bò đực chúng tăng gia, không mất mát.
Bò cái cũng sinh sôi, không sẩy.
11 Chúng đưa đàn con ra như bầy chiên.
Con cái chúng mặc sức nô đùa nhảy múa.
12 Chúng ca hát theo tiếng trống và tiếng đàn hạc.
Reo hò theo ống tiêu, ống sáo.
13 Chúng sống những ngày giàu sang thịnh vượng,
rồi yên lành đi vào âm phủ.
14 Chúng dám nói với Đức Chúa Trời: ‘Xin hãy lìa xa.
Chúng tôi chẳng muốn học biết đường lối Chúa!
15 Đấng Toàn Năng là ai mà chúng tôi phải vâng phục?
Cầu nguyện cùng Chúa có ích lợi gì đâu?’
16 (Chúng nghĩ sự hưng thịnh đang nằm trong tay chúng,
nhưng tôi sẽ tránh xa âm mưu kẻ ác).

17 Dường như ánh sáng của kẻ ác chưa bao giờ tắt.
Có bao giờ chúng gặp tai ương đâu?
Chẳng lẽ Đức Chúa Trời vẫn chưa nổi giận hình phạt chúng?
18 Chúng chẳng bị cuốn theo chiều gió như rơm rác sao?
Hay chẳng như tro trấu bị bão đùa đi tan tác?

19 Các anh bảo: ‘Đức Chúa Trời sẽ phạt con cái chúng về sau?’
Nhưng tôi nói Ngài sẽ phạt chính người có tội,
để chúng hiểu sự phán xét của Ngài.
20 Xin cho chúng chứng kiến cảnh diệt vong.
Xin để chúng uống chén thịnh nộ của Đấng Toàn Năng.
21 Vì một khi đã xuôi tay nhắm mắt,
nó không còn hưởng được lạc thú gia đình.

22 Nhưng ai dám lên mặt dạy khôn Đức Chúa Trời,

từ khi Ngài đoán xét kẻ tự tôn tự đại.
23 Có người chết khi đang sung sức,
lúc thoải mái và thanh nhàn,
24 lúc thân thể còn tráng kiện,
và tủy xương đang hồi cực thịnh.
25 Người khác lại qua đời trong đắng cay,
chưa bao giờ tận hưởng đời sống tốt lành.
26 Lòng đất lạnh cả hai cùng nằm xuống,
bị bọ giòi bao phủ như nhau.

27 Này, tôi biết rõ các anh đang nghĩ gì.
Tôi biết cạm bẫy các anh định gài tôi.
28 Các anh bảo tôi bọn cường hào ác bá,
đều bị họa cửa nhà tan nát vì tội của chúng.
29 Nhưng sao không hỏi những người chung quanh,
họ sẽ cho các anh biết sự thật.
30 Kẻ ác thường được tai qua nạn khỏi
và nó vẫn an nhiên thoát khỏi diệt vong.
31 Chẳng ai đem việc ác nó ra nguyền rủa
hay báo trả những tội ác nó gây ra.
32 Khi chết, nó được an táng linh đình,
nghĩa địa nó có người canh gác.
33 Kẻ ác vẫn được mồ yên mả đẹp.
Mọi người kéo nhau đưa đám tang,
người trước người sau nhiều vô kể.

34 Vậy, sao các anh còn phí công an ủi tôi?
Những giải thích của các anh chỉ là giả dối.”

22

Ê-li-pha Đáp Lời Gióp Lần Thứ Ba

1 Ê-li-pha, người Thê-man lên tiếng:
2 “Con người có ích gì cho Đức Chúa Trời không?
Như người khôn ngoan cũng chỉ lợi cho mình.
3 Có ích gì cho Đấng Toàn Năng nếu anh sống công chính?
Có lợi gì cho Ngài nếu nếp sống anh trong sạch?
4 Có phải vì anh thiện hảo nên Ngài phạt anh
và phán xét nghịch cùng anh chăng?
5 Không, nhưng chính vì anh gian ác!
Tội lỗi anh nhiều vô kể!

6 Anh cho bạn bè mượn tiền
rồi đòi hỏi thế chấp quần áo.
Phải, anh đã lột trần họ đến phải trần truồng.
7 Anh từ chối cho nước người đang khát,
và cho lương thực người đang đói.
8 Còn người quyền thế được sở hữu đất đai

và chỉ người ưu đãi được sống chỗ an lành.
9 Người góa bụa anh đuổi đi tay trắng,
và bẻ gãy niềm hy vọng của người mồ côi.
10 Vì thế, chung quanh anh có đầy cạm bẫy
và nỗi kinh hoàng bất chợt tấn công.
11 Tăm tối phủ bao nên mắt anh không thấy,
nước dâng lên nhận anh chìm xuống.

12 Đức Chúa Trời vô cùng oai vệ—cao hơn các tầng trời,
cao vời vợi hơn các vì sao.
13 Nhưng anh đáp: 'Vì vậy mà Đức Chúa Trời không thấy những việc tôi làm!
Làm sao Ngài xét đoán qua bức màn đêm dày đặc?
14 Mây đen bao phủ quanh Ngài nên Ngài chẳng thấy chúng ta.
Chúa ngự trên trời cao, bước đi trên tột đỉnh vòm trời.'

15 Anh sẽ tiếp tục theo lề lối cũ
mà kẻ ác từng đi qua chăng?
16 Chúng đều bị tống khứ trước kỳ hạn,
Nền tảng cuộc đời chúng bị nước cuốn trôi.
17 Chúng nói với Đức Chúa Trời: 'Hãy bỏ mặc chúng tôi!
Đấng Toàn Năng có thể làm gì cho chúng tôi?'
18 Thế mà Chúa vẫn cho nhà chúng đầy vật tốt,
vì thế tôi vẫn đứng xa mưu chước của kẻ ác.

19 Người công chính vui mừng khi kẻ ác bị phạt,
và đoàn người vô tội nhạo cười chúng.
20 Họ sẽ nói: 'Hãy xem kẻ thù nghịch ta bị quét sạch.
Kẻ nào còn sót lại lửa sẽ thiêu cháy.'

21 Hãy quy phục Đức Chúa Trời, và anh sẽ được bình an;
rồi hưng thịnh sẽ đến với anh.
22 Hãy lắng nghe luật miệng Ngài tuyên phán,
ghi lòng tạc dạ lời Chúa dạy khuyên.
23 Nếu anh trở về với Đấng Toàn Năng, anh sẽ được phục hồi—
vậy, hãy làm sạch đời sống mình,
24 Nếu anh chịu ném bảo vật xuống cát bụi
và ném vàng quý giá xuống sông,
25 thì Đấng Toàn Năng sẽ thành kho báu của anh.
Ngài sẽ là bạc quý cho anh.

26 Trong Đấng Toàn Năng, anh được niềm vui sướng vô biên,
anh mới biết ngưỡng vọng nơi Đức Chúa Trời.
27 Khi ấy, anh cầu xin Chúa mới nhậm lời,
và anh sẽ hoàn thành điều anh hứa nguyện.
28 Khi ấy, anh ước gì được nấy,
và ánh hừng đông soi sáng mọi nẻo đường.
29 Nếu có người gặp hoạn nạn, anh nói: 'Xin giúp họ,'

thì Đức Chúa Trời sẽ cứu kẻ bị khốn cùng.
30 Dù kẻ có tội cũng sẽ được cứu;
chúng được cứu nhờ đôi tay thanh sạch của anh.”

23

Lời Thứ Tám của Giốp: Đáp Lời Ê-li-pha

1 Giốp đáp:
2 “Đến nay tiếng tôi than vẫn đượm nhiều cay đắng,
tay Chúa vẫn đè nặng trên tôi dù tôi rên rỉ.
3 Ước gì tôi biết nơi tìm gặp Đức Chúa Trời,
hẳn tôi sẽ đến chầu trước ngai Ngài.
4 Tôi sẽ phơi bày lý lẽ tôi,
và trình bày lời lập luận của mình.
5 Rồi tôi sẽ nghe lời Chúa giải đáp
và hiểu được điều Ngài phán dạy tôi.
6 Chẳng lẽ Chúa lấy quyền năng lớn lao mà chống đối tôi?
Không, Ngài sẽ lắng nghe tôi công bằng.
7 Người ngay thẳng có thể trình bày tự sự,*
và tôi sẽ được quan tòa tôi khoan hồng mãi mãi.
8 Tôi đi về hướng đông, Chúa không ở đó.
Tôi đi về hướng tây, nhưng cũng không tìm thấy Ngài.
9 Tôi không thấy Chúa ở hướng bắc, vì Ngài đã giấu mặt.
Tôi nhìn về hướng nam, nhưng Ngài đã ẩn mình.

10 Nhưng Chúa biết rõ con đường tôi đi.
Khi Ngài thử nghiệm tôi, tôi sẽ trở nên như vàng.
11 Chân tôi theo sát bước Đức Chúa Trời,
Tôi giữ đúng đường Ngài và không trở bước.
12 Cũng không tẻ tách mệnh lệnh Ngài,
nhưng tôi quý lời Ngài hơn món ăn ngon.
13 Chúa không hề sai lời, ai làm Chúa đổi thay?
Khi đã quyết định điều gì, Chúa thực hiện quyết định ấy.
14 Chúa đã thực hiện ý muốn của Ngài đối với tôi.
Ngài nắm giữ số phận tôi.
15 Vì vậy, tôi kinh hoảng trước mặt Ngài.
Càng suy nghiệm, tôi càng sợ Chúa.
16 Đức Chúa Trời khiến lòng tôi bủn rủn;
và hãi hùng trước Đấng Toàn Năng.
17 Tuy vậy, tôi không bị bóng tối làm cho câm nín,
hay đêm tối dày đặc phủ mặt tôi.”

24

Giốp Hỏi Tại Sao Kẻ Ác Không Bị Trừng Phạt

1 “Sao Đấng Toàn Năng không mang kẻ ác ra xét đoán?
Tại sao để người biết Chúa phải mòn mỏi chờ trông?

* **23:7** Nt lý luận với Ngài

2 Có kẻ gian dời đá ngăn ranh giới.
Cướp bầy chiên rồi đem chúng về đồng cỏ mình.
3 Họ trộm lừa của người mồ côi
và bắt bò của người góa bụa làm của thế chấp.
4 Họ đẩy người nghèo khổ khỏi đường họ đi;
bắt người khốn cùng trên đất phải chạy trốn.
5 Như lừa rừng trong hoang mạc,
người nghèo nai lưng làm lụng kiếm ăn,
tìm kiếm thức ăn cho con mình dù trong hoang mạc.
6 Họ gặt hái trong đồng mình không làm chủ,
và mót trái trong vườn nho của kẻ ác.
7 Suốt đêm họ trần truồng trong giá lạnh,
không áo quần cũng chẳng có chăn mền.
8 Họ ướt sũng trong mưa núi,
chạy ẩn nơi núi đá* vì không chỗ trú thân.

9 Kẻ ác giật con côi khỏi vú mẹ,
bắt giữ trẻ thơ làm con tin.
10 Bắt người nghèo khổ ra đi không manh áo.
Vác lúa nặng mà bụng vẫn đói.
11 Bắt họ ép dầu ô-liu mà không được nếm dầu,
ép nho lúc khát khô cổ mà không được uống nước nho.
12 Người hấp hối rên la trong thành phố,
hồn người bị thương kêu khóc liên hồi,
nhưng Đức Chúa Trời làm ngơ tiếng than van của họ.

13 Có kẻ ác nổi lên chống ánh sáng.
Họ không biết hướng
cũng không đi trên đường ánh sáng.
14 Buổi sáng, kẻ giết người thức dậy
tàn sát người nghèo thiếu;
ban đêm, họ trở thành tay trộm cướp.
15 Mắt kẻ dâm loạn trông chờ bóng tối,
nói rằng: ‘Nào ai thấy được ta.’
Họ che mặt để không ai biết họ.
16 Tên trộm đột nhập vào nhà ban đêm
còn ban ngày thì nằm ngủ.
Họ không bao giờ hành động dưới ánh sáng.
17 Đối với họ, đêm tối là bình minh.
Vì họ làm bạn với hãi hùng của bóng tối.

18 Nhưng họ sẽ biến mất như bọt trên mặt nước.
Mọi thứ của họ sẽ bị nguyền rủa,
và họ sợ hãi không bước vào vườn nho.
19 Như nắng hạn nuốt hết nước chứa trong kho tuyết,
âm phủ cũng nuốt bọn người tội ác.

* **24:8** Nt ôm tảng đá

20 Chính mẹ của họ cũng sẽ quên họ.
Giòi bọ ăn nuốt thịt họ.
Không ai còn tưởng nhớ họ nữa.
Kẻ bất công, áp bức sẽ gãy đổ như cây khô.
21 Họ bạc đãi người đàn bà son sẻ,
từ chối giúp đỡ các góa phụ yếu đuối.

22 Trong năng quyền Đức Chúa Trời, Ngài tiêu diệt kẻ bạo tàn.
Khi Ngài ra tay, họ không còn hy vọng sống.
23 Chúa cho họ được an ninh,
nhưng thật ra, Đức Chúa Trời vẫn để mắt theo dõi họ.
24 Họ được trọng vọng trong chốc lát,
nhưng rồi bị tiêu diệt như muôn nghìn người khác,
như lúa bị cắt trong mùa gặt.
25 Ai có thể bảo đây là lời dối?
Ai có thể đánh đổ lý luận của tôi?”

25

Binh-đát Đáp Lời Gióp Lần Thứ Ba

1 Binh-đát, người Su-a, đáp:
2 “Đức Chúa Trời vẫn cầm quyền tể trị và đáng khiếp sợ.
Chúa lập trật tự tại các nơi cao trên trời.
3 Ai có thể đếm được đạo quân của Chúa?
Có phải ánh sáng Ngài soi khắp đất?
4 Làm sao loài người được kể là vô tội trước mắt Đức Chúa Trời?
Có ai từ người nữ sinh ra được xem là tinh sạch?
5 Đức Chúa Trời vinh quang hơn mặt trăng,
Ngài chiếu sáng hơn các vì sao.
6 Huống chi con người, một loài giòi bọ;
con cái loài người, một giống côn trùng.”

26

Lời Thứ Chín của Gióp: Đáp Lời Binh-đát

1 Gióp đáp:
2 “Anh khéo bênh vực người cô thế!
Cứu giúp người yếu đuối!
3 Khuyên bảo người dại dột!
Đưa ra nhiều ý kiến khôn ngoan!
4 Ai đã giúp anh nói những lời này?
Thần linh nào phán bảo qua môi miệng anh?

5 Người chết quằn quại đau thương—
dưới nước sâu cũng như các sinh vật ở đó.
6 Trước mắt Đức Chúa Trời, âm phủ lộ nguyên hình.
Tử thần không che khuất.
7 Đức Chúa Trời trải phương bắc của bầu trời trên không gian trống trải
và treo địa cầu lơ lửng trong khoảng không.

8 Chúa dồn chứa nước mưa trong các đám mây,
nhưng mây không vỡ tan vì lượng nước nhiều.
9 Chúa che phủ mặt trăng tròn,
và trải mây ra trên đó.
10 Chúa tạo dựng chân trời khi Ngài phân rẽ nước;
làm ranh giới giữa ngày và đêm.
11 Cột trụ của các tầng trời run rẩy;
sửng sốt khi Ngài quở trách.
12 Quyền năng làm đại dương dậy sóng.
Tri thức Ngài đánh gục Ra-háp.
13 Thần Linh Chúa điểm tô các tầng trời,
bàn tay Ngài đâm thủng con rắn đang trốn chạy.
14 Đây mới là bắt đầu của tất cả việc Ngài làm,
chỉ là tiếng thì thầm của năng quyền Ngài.
Vậy thử hỏi ai hiểu được tiếng sấm của quyền năng Ngài?”

27

Lời Đáp Cuối Cùng của Giób

1 Giób tiếp tục biện luận:
2 “Thật như Đức Chúa Trời Hằng Sống, Đấng tước lấy công chính tôi,
Đấng Toàn Năng làm cho linh hồn tôi cay đắng—
3 Ngày nào tôi còn sự sống,
và hơi thở Đức Chúa Trời còn trong mũi tôi,
4 môi miệng tôi sẽ không nói lời nào gian ác,
và lưỡi tôi sẽ không dối trá gạt lừa.
5 Hẳn tôi không thể nào cho các anh là phải;
cho đến chết, tôi vẫn coi mình liêm chính.
6 Tôi vẫn giữ vững sự công chính, không rời bỏ.
Suốt đời, tôi không bị lương tâm tố cáo.

7 Ước gì thù nghịch tôi giống như kẻ gian ác,
người chống đối tôi như kẻ bất nghĩa.
8 Kẻ vô đạo còn hy vọng gì
khi bị Đức Chúa Trời cất mạng sống đi?
9 Đức Chúa Trời có nghe tiếng nó kêu to
khi nó gặp tai họa bất ngờ?
10 Nó có thể vui thích trong Đấng Toàn Năng,
và thường xuyên kêu cầu Đức Chúa Trời không?
11 Tôi sẽ dạy các anh về quyền năng Đức Chúa Trời.
Không giấu các anh điều gì về Đấng Toàn Năng.
12 Nhưng những điều ấy các anh đều biết cả,
mà sao các anh vẫn nói những lời vô nghĩa với tôi.

13 Đây là số phận Đức Chúa Trời dành cho người gian tà;
đây là cơ nghiệp kẻ độc ác nhận từ Đấng Toàn Năng:
14 Dù nó có đông con cái,
nhưng con cái nó sẽ chết vì chiến tranh và vì đói khát.

15 Những đứa sống sót cũng chết vì bệnh tật,
ngay cả vợ góa của nó cũng chẳng buồn khóc than.

16 Kẻ ác gom góp bạc tiền như núi,
và sắm sửa áo quần đầy tủ,
17 Nhưng người công chính sẽ mặc quần áo,
và người vô tội sẽ chia nhau tiền bạc nó.
18 Nhà kẻ ác cất giống như tổ sâu tằm,
chẳng khác gì chòi của người canh.
19 Khi đi ngủ kẻ ác vẫn giàu có,
nhưng lúc thức dậy sự nghiệp tan tành.
20 Kinh hoàng chụp lấy nó như nước lụt
và ban đêm cơn lốc cuốn nó đi.
21 Trận gió đông đùa nó bay đi mất.
Ngọn trốt bốc hắn ra khỏi chỗ hắn.
22 Sức mạnh ấy quật vào mình hắn không thương xót.
Nó vùng vẫy chạy trốn trận cuồng phong.
23 Nhưng mọi người nhạo cười
và chế giễu nó.”

28

Giốp Ca Ngợi Sự Khôn Ngoan và Hiểu Biết

1 “Loài người biết nơi để đào lấy bạc,
và biết cách luyện vàng.
2 Họ biết cách lấy sắt lấy ra từ đất,
và biết cách làm đồng chảy ra từ quặng.
3 Họ biết chiếu rọi ánh sáng trong bóng tối,
dò tìm trong nơi sâu nhất
để kiếm quặng kim loại trong chỗ tối đen nhất.
4 Người ta đào đường hầm trong đất,
cách xa nơi người ở.
Họ dòng dây đong đưa lui tới.
5 Đất sinh ra lương thực,
nhưng lòng đất đang bị lửa biến đổi.
6 Ở đó lam ngọc ra từ đá,
trong bụi nó có mạt vàng.
7 Đây là những kho báu chim trời không hề bay tới,
mắt chim ưng cũng không hề nhìn thấy.
8 Không một dã thú nào bén mảng;
cả sư tử cũng chưa đặt chân.
9 Con người chẻ được đá lửa
và khai hoang chân núi.
10 Họ đào hầm xuyên núi,
mắt thấy được mọi kho tàng quý bên trong.
11 Người tìm cho ra nguồn của sông suối
và khám phá ra nhiều điều bí ẩn.

12 Nhưng loài người tìm khôn ngoan ở đâu?
Nơi nào họ có thể tìm tri thức?
13 Thật ra không ai biết tìm nó ở đâu,
vì không thể tìm tại nơi người sống.
14 Vực sâu rằng: ‘Nó không có trong tôi.’
Biển nói: ‘Nó cũng không ở với tôi.’
15 Khôn ngoan không thể mua bằng vàng ròng.
Giá nó cũng không thể lấy bạc mà lường.
16 Giá trị nó hơn cả vàng ô-phia,
ngọc mã não, ngọc lam cũng không mua được.
17 Vàng hay pha lê không so được với khôn ngoan.
Không đổi được bằng bình vàng ròng.
18 Ngọc san hô hoặc các bảo vật bằng thủy tinh cũng vô giá trị,
Vì khôn ngoan còn đắt giá hơn hồng ngọc.
19 Hoàng ngọc Ê-thi-ô-pi không so được với nó.
Dù có vàng ròng cũng không tài nào mua được.

20 Vậy, loài người tìm khôn ngoan ở đâu?
Họ có thể tìm tri thức ở nơi nào?
21 Nó ẩn giấu khỏi mắt mọi sinh vật.
Kể cả mắt tinh của chim trời cũng không thể tìm được nó.
22 Âm Phủ và Sự Chết nói rằng:
‘Tiếng đồn về nó có đến tai chúng tôi.’

23 Chỉ Đức Chúa Trời hiểu con đường đến sự khôn ngoan;
Ngài biết tìm nó ở nơi đâu,
24 vì Ngài thấu suốt đầu cùng đất,
và thấy rõ mọi vật dưới tầng trời.
25 Chúa ấn định sức mạnh cho gió,
và đo lường mưa đổ bao nhiêu.
26 Khi Chúa định luật lệ cho mưa
và vạch đường cho sấm chớp.
27 Lúc ấy Chúa tìm và thẩm định giá trị của khôn ngoan.
Ngài xác nhận và thử nghiệm nó.
28 Đây là điều Chúa phán bảo con người:
‘Kính sợ Chúa đó là sự khôn ngoan;
tránh xa tội ác đó là điều tri thức.’ ”

29

Gióp Nói về Ơn Phước Ngày Trước

1 Gióp tiếp lời:
2 “Ước gì tôi được trở về những ngày tháng trước,
khi Đức Chúa Trời còn chăm sóc tôi,
3 khi ngọn đèn Chúa còn soi sáng trên đầu tôi
và tôi bước đi an toàn trong tối tăm.
4 Khi tôi còn tráng kiện*

* **29:4** Ctd trong ngày gặt hái

tình bạn của Đức Chúa Trời thân thiết trong nhà tôi.†
5 Khi Đấng Toàn Năng còn ở với tôi,
và con cái quây quần bên tôi.
6 Khi lối tôi đi ngập kem sữa,
và đá tuôn ra suối dầu ô-liu cho tôi.

7 Thời ấy, khi tôi ra cổng thành
và chọn ngồi giữa những lãnh đạo danh dự.
8 Người trẻ tuổi đứng sang một bên khi thấy tôi,
còn người lớn tuổi đứng lên chào đón.
9 Các hoàng tử đứng lên im tiếng,
và lấy tay che miệng lại.
10 Các quan chức cao của thành đứng yên lặng,
giữ lưỡi mình trong kính trọng.

11 Ai nghe tôi nói đều khen ngợi,
Ai thấy tôi đều nói tốt cho tôi.
12 Vì tôi giải cứu người nghèo khổ khi họ cần đến,
và trẻ mồ côi cần nơi nương tựa.
13 Những người đang hấp hối cũng chúc tụng tôi.
Và người góa bụa nhờ tôi mà tâm hồn ca hát.
14 Mọi thứ tôi làm là chân thật.
Tôi mặc lấy công chính như áo,
và công lý như khăn quấn trên đầu tôi.
15 Tôi là mắt cho người mù
và chân cho người què
16 Tôi là cha của người nghèo khó,
và tra xét hoàn cảnh cho khách lạ.
17 Tôi bẻ nanh vuốt bọn gian manh vô đạo
và rứt các nạn nhân ra khỏi răng chúng nó.

18 Tôi tự bảo: ‘Chắc tôi sẽ được chết trong nhà tôi,
khi những ngày của tôi đã nhiều như cát.
19 Vì tôi như rễ sẽ ăn ra cho đến dòng nước,
cả đêm sương đọng trên cành lá tôi.
20 Vinh quang tôi sẽ mãi sáng chói trong tôi,
và sức mạnh tôi tiếp tục mới mẻ.’

21 Mọi người lắng tai nghe ý kiến tôi.
Họ im lặng nghe tôi khuyên nhủ.
22 Sau khi tôi nói, họ không còn gì để thêm,
vì lời tôi nói làm hài lòng họ.
23 Họ mong tôi nói như người ta đợi mưa.
Họ uống lời tôi như uống nước mưa xuân.
24 Khi họ nản lòng tôi cười với họ.
Mặt tôi rạng rỡ làm khích lệ họ.
25 Như một thủ lãnh, tôi chỉ dẫn điều họ phải làm.

† **29:4** Nt trại

Tôi sống như nhà vua giữa đạo binh mình
và an ủi những ai sầu khổ.”

30

Gióp Nói về Nỗi Đau Đớn Mình

1 “Thế mà bây giờ người trẻ hơn tôi dám khinh nhạo tôi,
dù cha họ ngày trước chẳng đáng xếp ngang với chó chăn chiên của tôi.
2 Nhưng họ có giúp ích gì cho tôi đâu—
một khi họ đã sức tàn lực cạn!
3 Họ gầy đét vì đói khát
và bỏ trốn vào trong hoang mạc,
gặm đất khô trong nơi đổ nát và tiêu điều.
4 Họ ăn cả rễ lẫn lá
của các loại cây giếng giêng.*
5 Họ bị gạt khỏi xã hội loài người,
bị hô hoán như họ là trộm cướp.
6 Họ bị dồn vào khe núi hãi hùng,
xuống hang sâu, hầm đá hoang liêu.
7 Họ kêu la như thú giữa các bụi cây,
nằm chen nhau bên lùm gai gốc.
8 Họ là cặn bã xã hội,
đất nước cũng khai trừ.

9 Thế mà nay họ đặt vè giễu cợt!
Đem tôi ra làm đề tài mỉa mai nhạo báng.
10 Họ khinh miệt tôi, tránh né tôi,
và không ngại nhổ vào mặt tôi.
11 Vì Đức Chúa Trời tước khí giới † tôi.
Chúa làm khổ tôi,
nên thấy tôi, họ không thèm nể mặt.
12 Bên phải tôi, một đám tạp dân xuất hiện.
Xô đẩy chân tôi
và dồn tôi vào đường chết.‡
13 Họ phá hoại con đường tôi đi,
và làm mọi điều để có thể diệt tôi.
Họ biết tôi không còn ai giúp đỡ.
14 Họ kéo ùa vào từ mọi ngõ ngách.
Tràn qua tôi khi tôi ngã gục.
15 Bây giờ, tôi sống trong cơn khủng khiếp.
Linh hồn tôi bị gió thổi bay,
và sự thịnh vượng tôi tan biến như mây.

16 Và bây giờ đời sống tôi tan chảy.
Những ngày tai họa hãm bắt tôi.
17 Những đêm trường đầy dẫy đau thương,

* **30:4** Ctd lá cẩm quỳ, cây chổi † **30:11** Ctd tháo dây cung ‡ **30:12** Nt con đường hủy diệt

làm cho tôi nhức nhối không ngừng nghỉ.
18 Với đôi tay mạnh mẽ, Đức Chúa Trời nắm áo tôi.
Ngài túm chặt cổ áo tôi.
19 Chúa đã quăng tôi xuống bùn đen.
Tôi không khác gì bụi đất và tro tàn.

20 Lạy Đức Chúa Trời, con kêu cầu, nhưng Ngài không đáp lại.
Con đứng trước Chúa, nhưng Chúa chẳng đoái hoài.
21 Chúa trở thành tàn nhẫn với con.
Ngài dùng quyền năng Ngài đánh con liên tiếp.
22 Chúa bốc con lên trước ngọn gió
và làm con tan tác trước cuồng phong.
23 Vì con biết Chúa sắp đưa con vào cõi chết—
đến nơi dành sẵn cho mọi sinh linh.

24 Thật không ai có thể trở mặt chống người nghèo thiếu
khi họ kêu xin giúp đỡ lúc lâm nguy.
25 Có phải tôi từng khóc vì người khốn khổ?
Tôi không chia sẻ buồn đau với người nghèo khó sao?
26 Thế mà khi mong phước, tôi chỉ gặp họa.
Khi đợi ánh sáng, lại chỉ thấy tối tăm.
27 Lòng dạ tôi sùng sục không chịu lặng yên.
Tai họa tới tấp như ba đào dồn dập.
28 Tôi bước đi trong tăm tối, không ánh mặt trời.
Tôi đứng trước đám đông và kêu xin giúp đỡ.
29 Thay vào đó, tôi trở thành anh em của chó rừng
và bạn bè cùng đà điểu.
30 Da tôi đen cháy và bong ra,
xương tôi nóng hực như lên cơn sốt.
31 Tiếng đàn hạc tôi trở giọng bi ai,
và tiếng sáo tôi như tiếng ai than khóc.”

31

Lời Biện Hộ Cuối Cùng của Giốp

1 “Tôi đã lập giao ước với mắt tôi,
là đừng nhìn các thiếu nữ.
2 Đức Chúa Trời trên trời cao ban gì cho chúng ta?
Chúng ta được cơ nghiệp gì từ Đấng Toàn Năng cao cả?
3 Há chẳng phải là họa cho kẻ gian tà
và tai nạn cho người độc ác sao?
4 Chẳng lẽ Chúa không thấy mọi việc tôi làm
và mỗi bước tôi đi sao?

5 Tôi có dối trá ai
hay lừa gạt người nào không?
6 Xin Đức Chúa Trời đem tôi cân trên bàn cân công bằng,
vì Chúa biết lòng tôi ngay thẳng.

7 Nếu tôi tẻ tách đường lối Chúa,
hay nếu lòng tôi nổi lên thèm khát những gì mắt tôi thấy,
hoặc nếu tay tôi dính dấp vào tội ác,
8 nguyện người khác gặt hái hết hoa lợi tôi gieo.
Và cây cối trong vườn tôi trồng đều bật gốc.

9 Nếu lòng tôi còn bị phụ nữ mê hoặc,
hay nếu tôi rình rập vợ người lân cận,
10 thì nguyện vợ tôi thuộc về người khác;
và người khác ngủ với nàng.
11 Vì dục tình là một điều sỉ nhục,
là tội nặng đáng bị tòa án hình phạt.
12 Nó là lửa đốt cháy mọi lối địa ngục.
Và phá đổ cả công trình tôi thu góp.

13 Nếu tôi khinh thường quyền của tôi trai tớ gái,
khi họ đến than phiền khiếu nại,
14 làm sao tôi còn dám đối mặt Đức Chúa Trời?
Nếu Chúa tra hỏi, tôi biết trả lời sao?
15 Vì Đức Chúa Trời dựng nên tôi và đầy tớ tôi.
Chúa tạo cả hai chúng tôi từ lòng mẹ.

16 Tôi có từ khước giúp đỡ người nghèo,
hay nghiền nát hy vọng của góa phụ không?
17 Tôi có dành ăn một mình
và không chia sẻ thực phẩm cho cô nhi không?
18 Không, từ thuở thiếu niên, tôi đã chăm sóc các cô nhi như một người cha,
và cả đời tôi đã nâng đỡ góa phụ.
19 Bất cứ khi nào tôi thấy người vô gia cư không quần áo,
và người nghèo không mảnh áo che thân,
20 chẳng lẽ họ không chúc phước cho tôi,
vì đã cung cấp cho họ quần áo len giữ được ấm áp sao?

21 Nếu tôi đưa tay hại các cô nhi,
và ỷ lại quyền thế giữa phiên tòa,
22 nguyện vai tôi lìa khỏi thân!
Và cánh tay đứt rời nơi cùi chõ!
23 Thà bị tật nguyền như thế còn hơn bị Đức Chúa Trời phạt.
Vì nếu uy nghi Ngài chống lại tôi, tôi còn gì hy vọng?

24 Tôi để lòng tin cậy nơi bạc tiền,
hay cảm thấy an toàn vì vàng của tôi không?
25 Có phải tôi hân hoan vì nhiều của cải,
và mọi thứ tôi tạo nên không?
26 Chẳng phải tôi thấy ánh mặt trời trên cao,
hay nhìn ánh trăng chiếu sáng đường đi,
27 mà hồn tôi bị mê hoặc

đưa tay tôi gửi cho chúng cái hôn gió sao?
28 Nếu vậy, thì tội tôi đáng bị tòa xét xử,
vì như thế là chối bỏ Đức Chúa Trời của các tầng trời.

29 Tôi có vui mừng khi thấy kẻ thù bị lâm nạn,
hay đắc chí khi tai họa đến trong đường họ không?
30 Không, tôi không cho phép miệng tôi hành tội bất cứ ai
hay nguyền rủa sinh mạng họ.

31 Đầy tớ tôi chẳng bao giờ nói:
'Ông ấy để người khác phải đói.'
32 Tôi chưa bao giờ quay lưng với người xa lạ
nhưng luôn mở rộng cửa đón tiếp mọi người.

33 Tôi có che giấu tội mình như người khác làm,
chôn chặt gian ác tận đáy lòng không?
34 Chẳng lẽ tôi phải sợ hãi đám đông,
hoặc run rẩy vì họ chê cười,
nên tôi phải im lặng và trốn sau cánh cửa sao?

35 Ước gì có ai chịu lắng nghe tôi!
Tôi sẽ ký tên vào bản bào chữa của tôi.
Xin Đấng Toàn Năng vui lòng giải đáp.
Hay cho kẻ cáo tội tôi viết cáo trạng!
36 Nếu được thế, tôi sẽ xin đeo cáo trạng ấy trên vai.
Hoặc đội trên đầu như cái mão.
37 Tôi sẽ xin khai với Chúa những việc tôi đã làm.
Tôi sẽ đến trước Chúa như một hoàng tử.

38 Nếu đất vườn tôi lên tiếng tố cáo
và tất cả luống cày cùng nhau than khóc,
39 hay nếu tôi đã cướp đoạt hoa lợi
hay gây ra cái chết cho chủ nó,
40 thì xin cho gai gốc mọc lên thay cho lúa mì
và cỏ dại thay chỗ của lúa mạch."
Lời của Gióp đến đây là hết.

32

Ê-li-hu Đáp Lời Ba Bạn của Gióp

1 Lúc ấy, ba bạn của Gióp không còn luận cứ nào để bài bác Gióp, vì ông cho mình là người công chính.

2 Nhưng Ê-li-hu, con Ba-ra-kê-ên, người Bu-xi, dòng họ Ram, giận Gióp. Ông giận vì Gióp không nhận mình có tội và Đức Chúa Trời hình phạt ông là đúng.

3 Ê-li-hu cũng giận ba bạn của Gióp, vì họ không có khả năng để trả lời những lý lẽ của Gióp.

4 Ê-li-hu phải đợi đến phiên mình đối đáp với Gióp vì những người kia
lớn tuổi hơn ông.
5 Nhưng khi ông thấy họ không biết trả lời thế nào nữa thì ông nổi giận.
6 Ê-li-hu, con trai Ba-ra-kê-ên, người Bu-xi, nói:
“Tôi còn trẻ và các anh đã có tuổi,
nên tôi dè dặt, không dám nói ra điều mình nghĩ.
7 Tôi vẫn tự bảo: ‘Hãy nghe các vị cao niên nói,
vì càng cao tuổi càng khôn ngoan.’
8 Nhưng thật ra, chính tâm linh con người,
hơi thở của Đấng Toàn Năng trong họ,
mới ban cho họ sự khôn ngoan.
9 Người lớn tuổi chưa chắc đã khôn.
Bậc trưởng lão chưa hẳn nắm vững công lý.
10 Vậy nên, xin hãy lắng nghe tôi,
cho phép tôi được trình bày ý kiến.

11 Kìa, tôi vẫn chờ đợi suốt thời gian,
lắng nghe thật kỹ những lý lẽ của các anh,
lắng nghe các anh cân nhắc từng lời.
12 Vâng, tôi đã chú tâm lắng nghe,
nhưng không một ai bác bẻ được Gióp
hay đáp trả lý lẽ của ông ấy.
13 Xin đừng nói với tôi: ‘Ông ấy cũng khôn ngoan như chúng ta.
Chỉ có Đức Chúa Trời mới có thể thuyết phục ông ấy’
14 Nếu Gióp tranh luận với tôi,
tôi sẽ không dùng lý lẽ của các anh mà đối đáp!
15 Các anh hãy ngồi yên đó,
không phải nói thêm gì.
16 Lẽ nào tôi cứ phải đợi chờ, bây giờ các anh có thể yên lặng không?
Chẳng lẽ tôi phải tiếp tục im tiếng sao?
17 Không, tôi sẽ phân giải phần của mình.
Tôi sẽ trình bày ý kiến của mình.
18 Vì miệng tôi đã đầy tràn lời nói,
và tâm linh thúc đẩy tôi phát ngôn;
19 Tôi bị dồn ép như rượu chưa khui,
như bầu rượu mới sẵn sàng nổ tung!
20 Tôi phải lên tiếng để xả hơi,
vì thế tôi xin mở miệng để đáp lời.
21 Tôi xin nói không vị nể,
không bợ đỡ, nịnh hót một ai.
22 Vì nếu tôi cố gắng xu nịnh,
Đấng Tạo Hóa tôi sẽ sớm tiêu diệt tôi.”

33

Ê-li-hu Trình Bày Lý Lẽ Chống Lại Gióp

1 “Vậy, xin lắng nghe lời tôi, thưa ông Gióp;

xin chú ý những gì tôi trình bày.
2 Bây giờ, tôi đã bắt đầu nói,
xin để tôi tiếp tục.
3 Tôi xin nói với tất cả lời chân thành;
những lời thành thật từ đáy lòng.
4 Vì Thần Linh Đức Chúa Trời tạo dựng tôi,
và hơi thở Đấng Toàn Năng truyền cho tôi sự sống.
5 Nếu có thể, xin anh vui lòng giải đáp;
xin sắp xếp lý lẽ và giữ vững lập trường.
6 Đây, anh và tôi đều thuộc về Đức Chúa Trời.*
Tôi cũng từ đất sét mà ra.
7 Vậy anh không cần phải sợ hãi tôi.
Tôi sẽ không áp lực anh đâu.†

8 Hẳn nhiên anh đã nói rõ ràng,
và tôi đã nghe mỗi lời anh nói.
9 Anh nói: 'Tôi là người trong sạch; tôi không có tội;
tôi là người vô tội; không phạm một lỗi lầm nào.
10 Tuy nhiên, Đức Chúa Trời tìm dịp tố cáo tôi,
Ngài đối xử với tôi như thù nghịch.
11 Chúa đặt hai chân tôi vào cùm,
và theo dõi mọi bước đường tôi.'

12 Nhưng ông đã sai, và tôi sẽ cho anh biết tại sao.
Vì Đức Chúa Trời vĩ đại hơn loài người.
13 Tại sao anh mang lý lẽ chống nghịch Chúa?
Tại sao nói Ngài không đáp lời phàn nàn của loài người?
14 Vì Đức Chúa Trời vẫn phán dạy nhiều lần nhiều cách,
nhưng loài người chẳng để ý nghe.
15 Chúa phán trong giấc mơ, trong khải tượng ban đêm,
khi người ta chìm sâu trong giấc ngủ
nằm mê mãi trên giường mình.
16 Chúa thì thầm vào tai họ
và làm họ kinh hoàng vì lời cảnh cáo.‡
17 Ngài khiến người quay lưng khỏi điều ác;
Ngài giữ họ khỏi thói kiêu căng.
18 Ngài cứu người khỏi huyệt mộ,
cứu mạng sống họ khỏi gươm đao.
19 Đức Chúa Trời sửa trị con người bằng nỗi đau trên giường bệnh,
xương cốt hằng đau đớn rã rời.
20 Làm cho người ngao ngán thức ăn,
và chán chê cao lương mỹ vị.
21 Thân thể ngày càng suy nhược,
ốm o gầy mòn, chỉ còn da bọc xương.

---

* **33:6** Ctd Kìa, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi cũng như ông: tôi cũng được dựng nên bằng đất sét (ML) † **33:7** Ctd tôi không nặng tay với ông đâu ‡ **33:16** Nt ấn chứng, niêm phong

22 Linh hồn đã đến cửa âm phủ;
mạng sống sắp sửa bị tử thần rước đi.

23 Nhưng nếu có một thiên sứ từ trời xuất hiện—
một sứ giả đặc biệt can thiệp cho người
và dạy bảo người điều chính trực—
24 thương xót người và nói:
'Hãy giải thoát người khỏi tử vong
vì tôi đã tìm ra giá chuộc tội cho người.'
25 Rồi thân thể người lại mịn màng như con trẻ,
sức mạnh phục hồi như thuở xuân xanh.
26 Người sẽ cầu khẩn với Đức Chúa Trời,
Ngài sẵn lòng ban ơn rộng lượng.
Người vui mừng khi nhìn ngắm Đức Chúa Trời
và Ngài khôi phục sự công chính cho người.
27 Người sẽ ra trước mặt mọi người và nói:
'Tôi đã phạm tội và bẻ cong sự thật,
nhưng không bị trừng phạt như tôi đáng phải lãnh.
28 Đức Chúa Trời cứu chuộc linh hồn tôi khỏi âm phủ
và bây giờ tôi được sống để thấy ánh sáng.'

29 Đúng vậy, Đức Chúa Trời làm những việc này
lặp đi lặp lại cho loài người.
30 Chúa giải cứu họ khỏi diệt vong
để họ thấy ánh sáng của sự sống.
31 Xin để ý, thưa Giób, xin lắng nghe tôi,
vì tôi còn vài điều để nói nữa.
32 Nếu vẫn còn lý lẽ, xin anh cứ đưa ra,
Cứ nói, vì tôi muốn chứng tỏ anh là người công chính.
33 Nhưng nếu không, xin lắng nghe tôi.
Xin yên lặng và tôi sẽ dạy cho anh điều khôn ngoan!"

34

Ê-li-hu Buộc Tội Giób Kiêu Ngạo

1 Ê-li-hu tiếp lời:
2 "Xin lắng nghe tôi, hỡi những người khôn ngoan.
Xin lưu ý, hỡi những người tri thức.
3 Giób nói: 'Tai thử lời nó nghe
như miệng phân biệt giữa các thức ăn.'
4 Vậy chúng ta hãy cùng nhận thức điều nào phải,
hãy cùng học điều gì tốt lành.
5 Vì Giób đã nói: 'Tôi vô tội,
nhưng Đức Chúa Trời từ khước lẽ công chính tôi.
6 Tôi vô tội, nhưng họ cho tôi là dối trá.
Thương tích tôi không chữa được, dù tôi không có tội.'

7 Hãy nói với tôi, có ai giống như Giób,

uống lời mỉa mai như nước lã?
8 Anh ấy chọn làm bạn với kẻ gian.
Và dành thời gian cho kẻ ác.
9 Anh ấy còn cho rằng: 'Tại sao phải tốn thời gian
để làm vui lòng Đức Chúa Trời?'

10 Xin lắng nghe tôi, thưa những người thông hiểu.
Mọi người biết rằng Đức Chúa Trời không làm điều ác!
Đấng Toàn Năng không hề làm điều sai.
11 Chúa thưởng phạt loài người tùy công việc họ làm.
Chúa đối xử loài người tùy theo cách họ sống.
12 Thật Đức Chúa Trời không làm điều sai.
Đấng Toàn Năng chẳng uốn cong công lý.
13 Ai ủy quyền cho Ngài quản trị địa cầu?
Giao trách nhiệm cho Ngài điều khiển thế giới?
14 Nếu Đức Chúa Trời lấy lại Thần Linh Ngài
và thu hồi hơi thở Ngài,
15 thì chúng sinh đều chết chung nhau
và loài người trở về cát bụi.

16 Xin hãy nghe, nếu anh là người khôn ngoan.
Xin chú ý những điều tôi nói.
17 Đức Chúa Trời có thể thống trị nếu Ngài ghét công lý không?
Anh dám lên án quyền năng công chính sao?
18 Vì có ai nói với vua: 'Ông là kẻ ác,'
và với người quý tộc: 'Ông là kẻ bất công.'
19 Huống chi Chúa không nể vì vua chúa,
hoặc quan tâm đến người giàu hơn người nghèo.
Vì tất cả đều do Ngài tạo dựng.
20 Trong khoảnh khắc, họ chết.
Giữa đêm khuya họ qua đời;
đều khuất bóng, không bàn tay người động đến.

21 Vì Đức Chúa Trời xem xét cách sống của loài người;
Ngài theo dõi từng việc làm của họ.
22 Dù bóng tối mù mịt
cũng không giấu nỗi việc ác trước mắt Chúa.
23 Không cần chờ đợi lâu,
chúng ta sẽ đến trước Đức Chúa Trời trong ngày phán xét.
24 Chúa dùng sức mạnh đập tan người quyền thế, không cần tra hỏi,
rồi lập người khác lên thay thế.
25 Chúa biết rõ việc họ làm,
và ban đêm, Ngài đánh đổ họ và họ bị hủy diệt.
26 Chúa kéo họ xuống vì họ làm ác,
trước mắt mọi người.
27 Vì họ trở mặt quay lưng với Chúa.
Không quan tâm đến đường lối Ngài.

28 Họ khiến người nghèo khó khóc than thấu tận Đức Chúa Trời.
Chúa nghe tiếng kêu van của người nghèo khó.
29 Nhưng khi Chúa im lặng,
ai dám khuấy động Ngài?
Còn khi Ngài ẩn mặt, không ai có thể tìm được Ngài,
dù cá nhân hay một quốc gia.
30 Chúa ngăn kẻ vô đạo cầm quyền,
và cho dân đen khỏi bị sập bẫy.

31 Tại sao con người không thưa với Đức Chúa Trời rằng:
'Con hối hận, con không làm ác nữa'?
32 Hay 'Con không biết con đã làm điều ác—xin cho con biết.
Con còn gian ác nào, nguyện xin chừa từ đây'?

33 Có phải Đức Chúa Trời thưởng phạt theo điều kiện của anh không?
Nhưng anh chẳng chịu ăn năn!
Anh quyết định không phải tôi.
Vậy nên hãy nói ra điều anh biết.
34 Những người thông sáng sẽ nói với tôi,
cả những bậc khôn ngoan cũng sẽ nghe tôi nói:
35 'Gióp đã nói lời vô ý thức;
lời lẽ anh ấy thiếu sự hiểu biết'
36 Nguyện Gióp bị thử thách đến cùng
vì đã nói như người gian ác.
37 Đã phạm tội, anh còn phản loạn;
vỗ tay khinh nhạo,
và gia tăng lời chống Đức Chúa Trời!"

35

Ê-li-hu Nhắc Nhở Gióp về Công Lý của Đức Chúa Trời

1 Ê-li-hu tiếp lời:
2 "Có phải anh nghĩ mình đúng khi nói rằng:
'Tôi công chính trước mặt Đức Chúa Trời'?
3 Anh thắc mắc: 'Tôi được lợi gì?
Tôi được ích gì khi không phạm tội?'
4 Tôi xin trình bày cho anh biết
cùng tất cả bạn bè của anh.
5 Xin ngước mặt lên trời, nhìn cho rõ,
ngắm mây bay lớp lớp tận trên cao.
6 Nếu anh phạm tội, có hại gì cho Đức Chúa Trời không?
Dù nếu anh cứ gia tăng tội ác,
thì có ảnh hưởng gì đến Ngài?
7 Nếu anh sống công chính, thì đó có phải là tặng phẩm dâng Chúa?
Anh sẽ dâng lên Chúa điều gì?
8 Không, tội ác anh chỉ có thể hại người,
và công đức anh có thể giúp tha nhân được ích.

9 Loài người kêu ca khi bị áp bức quá nhiều.
Họ kêu cứu vì tay kẻ cường quyền.
10 Nhưng không ai hỏi: ‘Đức Chúa Trời, Đấng tạo nên tôi,
Đấng cho những bài ca vang lên trong đêm tối, ở đâu?
11 Đấng khiến tôi thông minh hơn loài thú,
và khôn ngoan hơn các chim trời ở nơi nào?’
12 Khi họ kêu cứu, Đức Chúa Trời không đáp lại
vì lòng kiêu căng ngạo mạn của họ.
13 Đức Chúa Trời không nghe lời cầu nguyện hư không
Đấng Toàn Năng chẳng đoái nhìn lòng giả dối.
14 Thế mà anh dám nói anh không thấy Chúa,
nhưng Ngài vẫn đem công lý đến, anh chỉ hãy chờ đợi.
15 Nhưng nay Chúa chưa nổi giận mà đoán phạt,
vì Ngài bỏ qua những lời nói dại khờ.
16 Nhưng anh cứ luôn miệng nói lời vô nghĩa, thưa anh Giốp.
Anh cứ lải nhải như người dại.”

36

1 Ê-li-hu lại tiếp lời:
2 “Xin hãy kiên nhẫn, tôi sẽ tỏ cho anh sự thật.
Vì tôi có lời bênh vực Đức Chúa Trời!
3 Tôi sẽ vận dụng mọi nguồn tri thức
vì công chính của Đấng Tạo Hóa tôi.
4 Tôi chỉ dùng những lời chân thật,
vì tôi là người tri thức đang ở với ông.

5 Đức Chúa Trời thật quyền năng, Ngài không khinh bỉ một ai!
Ngài thấu triệt ngọn nguồn mọi sự,
6 Ngài không bảo trì mạng sống kẻ ác,
nhưng bảo vệ quyền lợi người khổ đau.
7 Chúa chăm sóc những người công chính,
đặt họ ngồi với bậc quân vương,
vào địa vị cao sang bền vững.
8 Nếu có ai mắc vòng tù tội
hoặc bị cơn hoạn nạn đau thương,
9 Ngài chỉ cho họ biết lý do,
Ngài chỉ những tội lỗi kiêu căng của họ.
10 Họ được Chúa quan tâm,
và truyền họ mau lìa bỏ đường tà.

11 Nếu biết lắng nghe và đầu phục Đức Chúa Trời,
họ sẽ được hưởng phước hạnh suốt đời sống mình.
12 Nhưng nếu cứ khước từ, ngoan cố,
họ sẽ chết trong cuộc binh đao
và chết như loài vô tri thức.
13 Lòng vô đạo tích trữ cơn thịnh nộ.
Dù khi Chúa hình phạt họ,
họ không tiếng kêu la xin Ngài cứu giúp.

14 Giữa chừng xuân, họ ra người thiên cổ,
chấm dứt cuộc đời với bọn dâm ô!
15 Nhưng Chúa dùng tai ách cứu người gặp nạn.
Dùng nghịch cảnh tỉnh thức con người.

16 Đức Chúa Trời đưa anh ra khỏi nơi nguy hiểm, thưa anh Giób,
đưa anh đến chốn thảnh thơi.
Cho anh hưởng cao lương mỹ vị.
17 Nhưng anh cứ biện luận điêu ngoa.
Nên anh phải mang hình, chịu phạt.
18 Xin thận trọng, đừng để bị giàu sang lôi cuốn
Cũng đừng trở bước vì tiền hối lộ hậu hĩnh.
19 Liệu tất cả của cải
hay nỗ lực của anh
có thể bảo vệ anh khỏi hoạn nạn được không?
20 Đừng mong ước đêm tối,
vì đó là lúc con người bị hủy diệt.
21 Xin coi chừng! Đừng tẻ bước vào đường gian ác,
vì Đức Chúa Trời sẽ sai cơn hoạn nạn đến
để giữ anh khỏi đời sống gian tà.”

Ê-li-hu Nhắc Nhở Giób về Quyền Năng của Đức Chúa Trời

22 “Kìa, quyền năng Đức Chúa Trời thật cao cả.
Có thầy nào như Ngài chăng?
23 Ai dám chỉ bảo Chúa phải làm gì,
hoặc cả gan bảo: ‘Chúa đã làm điều sai trái.’
24 Hãy nhớ tôn cao công việc quyền năng Ngài,
và hát xướng bài ca chúc tụng,
25 Mọi người đã nhìn thấy những việc này,
dù người ở những xứ xa xôi.

26 Kìa, Đức Chúa Trời vĩ đại hơn sự hiểu biết của chúng ta.
Niên tuế Ngài không ai tính được.
27 Chúa hút các giọt nước lên trời,
lọc hơi nước, làm mưa rơi xuống,
28 Các chòm mây tuôn đổ những cơn mưa,
nhuần tưới cho mọi người được hưởng.
29 Ai hiểu được mây bủa giăng trên bầu trời như thế nào,
và tiếng sấm vang rúng chuyển vòm trời?
30 Chúa trải rộng các lằn chớp nhoáng,
và phủ che các đáy đại dương.
31 Đó là cách Chúa quản trị các nước,
Ngài cung cấp lương thực dồi dào.
32 Tay Ngài phát ra sấm chớp
và phóng tầm sét ra trúng mục tiêu.
33 Tiếng sấm rền báo tin giông bão đến;
bầy gia súc cũng đoán biết tai ương.”

37

1 “Tim tôi run rẩy trước cảnh tượng uy nghiêm.
Như muốn nhảy vọt khỏi lồng ngực.
2 Hãy lắng nghe tiếng Đức Chúa Trời vang rền như sấm,
nghe kỹ âm thanh phát ra từ miệng Ngài
3 Chúa phát tiếng vang dội khắp các tầng trời,
phóng chớp nhoáng đến tận cùng mặt đất.
4 Rồi có tiếng ầm ầm dữ dội,
Chúa cất giọng uy nghiêm như sấm nổ,
Ngài lên tiếng, cho chớp nhoáng mặc sức tung hoành.
5 Tiếng sấm kỳ diệu ấy là giọng nói của Đức Chúa Trời.
Chúng ta không thể tưởng tượng được năng quyền vĩ đại của Ngài.

6 Chúa ra lệnh tuyết rơi khắp đất
và truyền cho mưa rơi như thác đổ.
7 Chúa đóng dấu trên mỗi bàn tay
để mọi người đều biết công việc Ngài
8 Lúc ấy, thú rừng rút lui về động
và ở trong hang hố của mình.
9 Chúa sai bão tố thổi từ phương nam,
và lạnh giá đến từ hướng bắc.
10 Hơi thở Đức Chúa Trời tạo ra nước đá,
mặt hồ ao đông cứng thành băng.
11 Chúa chứa nước đầy ắp trong mây đen kịt,
phân tán các cụm mây mang theo chớp nhoáng,
12 Chúa hướng dẫn các đám mây,
vận hành khắp đất để thực thi mệnh lệnh Ngài.
13 Chúa khiến những việc xảy ra để sửa phạt loài người
hay Ngài ban phước hạnh tuôn tràn.

14 Xin chú ý điều này, thưa anh Giốp.
Hãy đứng yên, chiêm ngưỡng phép lạ diệu kỳ của Đức Chúa Trời!
15 Anh có biết làm thế nào Đức Chúa Trời điều khiển bão tố
và cho sấm chớp rực sáng trong mây không?
16 Anh có hiểu cách Đức Chúa Trời giữ quân bình các áng mây bay,
công tác diệu kỳ của Đấng Toàn Tri không?
17 Khi quần áo anh nóng ấm,
và mặt đất yên tịnh dưới ngọn gió nam,
18 Chúa khiến mặt trời phản chiếu sức nóng như tấm gương đồng.
Anh có thể làm được điều đó không?

19 Hãy dạy chúng tôi biết phải thưa gì với Đức Chúa Trời.
Chúng tôi quá u mê, chẳng biết trình bày cớ sự.
20 Tôi nào dám thưa chuyện với Đức Chúa Trời?
Phải chăng ai mở miệng sẽ bị nuốt mất?
21 Chúng ta không thể nhìn thẳng mặt trời,
chiếu rọi trong bầu trời

khi gió dẹp tan các đám mây.
22 Từ phương bắc ánh hoàng kim xuất phát,
Đức Chúa Trời đến cách uy nghi đáng sợ.
23 Chúng ta không thể đến gần Đấng Toàn Năng;
Đấng Siêu Việt, đầy uy lực,
Đấng Chí Công, không làm điều bất chính.
24 Vì thế, cả nhân loại kính sợ Ngài!
Ngài không lưu ý đến người tự cho mình khôn ngoan.”

38

Đức Chúa Trời Thách Thức Giób

1 Rồi giữa cơn bão tố, Chúa Hằng Hữu đáp lời Giób:
2 “Ngươi là ai mà dám dùng lời vô ý thức
làm mờ ám kế hoạch Ta?
3 Hãy nai nịt như dũng sĩ,
vì Ta sẽ hỏi con,
và con phải trả lời.

4 Con ở đâu khi Ta đặt móng nền quả đất?
Thử nói đi, nếu con đủ tri thức.
5 Ai đã định kích thước địa cầu
và ai đo đạc mặt đất?
6 Nền địa cầu tựa trên gì,
và ai đặt tảng đá móng cho nó
7 trong lúc các sao mai hợp ca
và các thiên thần reo mừng?

8 Ai đặt cửa để khóa các đại dương
khi chúng tràn lan từ vực thẳm,
9 và Ta dùng mây làm áo dài cho chúng,
bọc chúng bằng bóng tối như tấm khăn?
10 Ta đặt ranh giới cho các đại dương
với bao nhiêu cửa đóng, then gài.
11 Ta phán: ‘Đây là giới hạn, không đi xa hơn nữa.
Các đợt sóng kiêu căng phải dừng lại!’

12 Có bao giờ con ra lệnh cho ban mai xuất hiện
và chỉ chỗ đứng cho bình minh rạng rỡ?
13 Có bao giờ con bảo ánh dương trải ra đến tận cuối chân trời,
để chấm dứt đêm trường tội ác?
14 Khi ánh sáng đến gần,
mặt đất đổi thay như đất sét dưới con dấu đồng;
như chiếc áo vừa nhuộm màu sặc sỡ.
15 Ánh sáng tố cáo hành tung bọn gian tà,
và chận đứng những cánh tay hung hãn.

16 Có khi nào con tìm đến tận nguồn biển cả?

Và dò tìm đến đáy vực sâu?
17 Con có biết cổng âm phủ ở đâu?
Có bao giờ con thấy cổng tử thần?
18 Con có nhận thức khoảng rộng của quả đất?
Nếu con biết hãy trả lời Ta!

19 Con có biết cội nguồn ánh sáng,
và tìm xem bóng tối đi đâu?
20 Con có thể đem nó trở về nhà không?
Con có biết làm sao để đến đó?
21 Dĩ nhiên con biết tất cả điều này!
Vì con đã sinh ra trước khi nó được tạo,
và hẳn con có nhiều kinh nghiệm!

22 Con có vào được kho chứa tuyết
hoặc tìm ra nơi tồn trữ mưa đá?
23 (Ta dành nó như vũ khí cho thời loạn,
cho ngày chinh chiến binh đao).
24 Đường nào dẫn đến nơi tỏa ra ánh sáng?
Cách nào gió đông tỏa lan trên mặt đất?

25 Ai đào kênh cho mưa lũ?
Ai chỉ đường cho sấm chớp?
26 Ai khiến mưa tưới tràn đất khô khan,
trong hoang mạc không một người sống?
27 Ai cho đất tiêu sơ thấm nhuần mưa móc,
và cho cỏ mọc xanh rì cánh đồng hoang?

28 Phải chăng mưa có cha?
Ai sinh ra sương móc?
29 Ai là mẹ nước đá?
Ai sinh ra những giọt sương từ trời?
30 Nước đông cứng như đá tảng,
mặt vực thẳm cũng đóng băng.

31 Con có thể di chuyển các vì sao—
buộc chặt chòm sao Thất Tinh?
Hoặc cởi dây trói chòm sao Thiên Lang không?
32 Con có thể khiến các quần tinh di chuyển theo mùa* không
hay dẫn đường chòm Hùng Tinh với đàn con nó?
33 Con có biết các định luật của trời?
Và lập quyền thống trị trên khắp đất?

34 Con có thể gọi mây
để tạo thành mưa không?
35 Con có quyền truyền bảo sấm sét,
cho chúng đi và trình lại: 'Có chúng tôi đây!'

* **38:32** Ctd con có thể đem các tinh tú ra cho đúng thì tiết không?

36 Ai đặt sự khôn ngoan trong tâm hồn
và ban sự thông sáng cho tâm trí?
37 Ai đủ trí khôn để đếm các cụm mây?
Ai có thể nghiêng đổ các vò nước trên trời,
38 khi bụi kết cứng lại,
và đất thịt dính chặt với nhau.

39 Con có thể đi săn mồi cho sư tử,
hoặc cung ứng thức ăn cho con nó no nê,
40 khi chúng nằm trong hang động
hoặc rình mồi trong rừng sâu không?
41 Ai cung cấp lương thực nuôi đàn quạ,
lúc quạ con kêu cầu Đức Chúa Trời,
và lang thang kiếm chẳng ra mồi?”

39

Đức Chúa Trời Tiếp Tục Thách Thức

1 “Con có biết mùa nào dê rừng sinh nở?
Có quan sát hoàng dương đẻ con không?
2 Con có biết chúng mang thai mấy tháng?
Có biết giờ chúng chuyển bụng sinh con?
3 Rồi chúng cúi mình sinh đàn con nhỏ,
mong thoát cơn đau quặn thắt.
4 Đàn con lớn lên giữa đồng hoang,
rồi rời nhà đi chẳng bao giờ trở lại.

5 Ai cho lừa rừng được tự do?
Ai cho nó thoát khỏi vòng cương tỏa?
6 Ta ban cho nó hoang mạc làm nhà;
đất mặn đồng chua làm chỗ ở.
7 Ồn ào đô thị nó cười chê,
tiếng hò hét của người đánh xe, nó không để ý.
8 Các ngọn núi nó coi là đồng cỏ,
là nơi nó tìm các ngọn lá non xanh.

9 Bò rừng có bao giờ phục vụ con?
Hoặc chịu ngủ suốt đêm trên máng cỏ?
10 Bò rừng có chịu cho con cột vào cày không?
Hoặc ngoan ngoãn kéo bừa trong trũng?
11 Mặc dù sức nó mạnh, nhưng con có tin cậy không?
Con có tin cậy để giao việc nặng nhọc cho nó không?
12 Con có tin rằng nó sẽ trở lại,
và đem ngũ cốc về sân đạp lúa của con không?

13 Đà điểu đập cánh oai hùng,
nhưng không xứng bằng bộ cánh con cò.
14 Vì nó bỏ mặc trứng mình dưới đất,

để sức nóng của đất ấp trứng.
15 Nó không lo lắng có một bàn chân có thể đạp trúng
hoặc thú rừng có thể giẫm lên.
16 Đà điểu thật tàn nhẫn với đàn con,
như chúng không phải là con mình.
Chẳng đoái hoài nếu chúng chết đi.
17 Vì Đức Chúa Trời tước đi sự khôn ngoan của nó.
Ngài không cho nó sự hiểu biết nào.
18 Nhưng bất cứ khi nào nó phóng chạy,
nó cười nhạo cả ngựa lẫn người cưỡi ngựa.

19 Con có ban sức mạnh cho ngựa,
hay phủ lên cổ nó bằng một cái bờm không?
20 Con có khiến nó nhảy như châu chấu không?
Tiếng hí uy oai nghiêm thật kinh hoàng!
21 Vó ngựa xoáy sâu trong đất và tự hào về sức mạnh
khi nó xung phong ra chiến trường
22 Nó coi thường đe dọa, bất chấp hiểm nguy.
Trước lưỡi gươm nó chẳng hề né tránh.
23 Phía trên nó, bao tên kêu lách tách,
giáo và lao sáng ngời dưới ánh nắng.
24 Nó hầm hầm dậm nát đất như điên
và nó liền xông tới khi nghe kèn hiệu lệnh.
25 Nó hí vang khi nghe tiếng thổi kèn.
Nó đánh hơi cuộc xáp chiến từ xa.
Tiếng chỉ huy ra lệnh và tiếng ồn của đoàn quân.

26 Có phải nhờ khôn ngoan của con mà diều hâu bay vút lên
và tung cánh trực chỉ phương nam không?
27 Phải chăng con ra lệnh cho đại bàng,
vượt trên các vách núi cao để làm tổ?
28 Dùng vầng đá làm nơi cư ngụ,
lót tổ tận trên vách đá vững vàng
29 Từ trên ấy, nó rình mồi săn bắt,
mắt nó nhìn bao quát thật xa.
30 Đàn con nó cũng quen hút máu.
Vì nơi đâu có xác chết là nó đến ngay.”

40

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo Gióp:
2 “Phải chăng con vẫn muốn đấu lý với Đấng Toàn Năng?
Con có câu trả lời không mà dám tranh luận với Đức Chúa Trời?”

Gióp Đáp Lời Chúa Hằng Hữu

3 Bấy giờ, Gióp kính cẩn thưa với Chúa Hằng Hữu:

4 “Con chẳng ra gì—làm sao con có thể tìm được lời đối đáp?
Con chỉ biết lấy tay che miệng.

5 Con đã nói quá nhiều lời rồi.
Con không còn gì để nói nữa.”

Chúa Hằng Hữu Thách Thức Gióp Lần Nữa

6 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán bảo Gióp trong cơn lốc:
7 “Con hãy nai nịt gọn gàng như dũng sĩ*
vì Ta có vài câu hỏi cho con,
và con phải trả lời.

8 Con dám phủ nhận công lý Ta,
và lên án Ta để tự minh oan sao?
9 Có phải con mạnh như Đức Chúa Trời?
Và giọng nói ầm ầm như tiếng sấm vang?
10 Hãy trang sức bằng vinh quang và huy hoàng,
trang điểm bằng vinh dự và uy nghi.
11 Hãy cho nộ khí con bùng nổ.
Hãy để cơn giận dâng lên chống lại những kẻ kiêu căng.
12 Hãy nhận dạng và hạ nhục những kẻ kiêu căng;
chà đạp bọn gian tà trong sào huyệt chúng.
13 Chôn vùi chúng xuống bùn đen.
Dìm mặt chúng vào nơi tăm tối.
14 Lúc ấy, Ta sẽ khen ngợi con,
vì chính sức mạnh con đã cứu con.

15 Con hãy nhìn con tê giác,†
mà Ta đã tạo dựng, như Ta đã tạo dựng con.
Nó ăn cỏ như trâu bò.
16 Hãy xem sức mạnh nó dồn vào hai hông
và năng lực nó tập trung trong các bắp thịt bụng.
17 Nó quật đuôi mạnh như cây bá hương.
Gân bắp đùi đan chặt với nhau.
18 Xương nó mạnh như ống đồng.
Cứng cáp như các thanh sắt.
19 Nó là tạo vật hàng đầu của tay Đức Chúa Trời,
và chỉ có Đấng Tạo Hóa mới diệt được nó.
20 Các núi đồi cung cấp lương thực cho nó,
tại nơi các dã thú chơi đùa.
21 Nó nằm nấp dưới hoa sen,
ẩn mình dưới bụi lau sậy trong đầm lầy.
22 Lùm sen rậm rạp phủ bóng che,
giữa cành liễu bên suối bao bọc nó.
23 Nó không bối rối bởi nước lụt dâng lên,
cũng không hề gì khi nước Giô-đan chảy rốc vào miệng.
24 Không ai có thể dùng lưỡi câu mà bắt được,
hoặc gài bẫy mà đâm thủng mũi nó và dẫn đi.”

* **40:7** Nt như một người † **40:15** Có người dịch ra là trâu nước

41

Chúa Hằng Hữu Tiếp Tục Thách Thức

1 "Con có thể bắt Lê-vi-a-than* bằng móc câu
hay dùng dây kéo lưỡi nó được không?
2 Con có thể dùng dây bện bằng sậy mà xâu mũi,
hoặc lấy chông mà chọc thủng hàm nó không?
3 Lẽ nào nó sẽ không xin con thương xót
hay van nài lòng trắc ẩn của con?
4 Nó có bằng lòng lập giao ước với con,
hoặc nép mình làm nô lệ cho con mãi?
5 Con có dám chơi với nó như loài chim,
hoặc buộc nó lại cho trẻ con đùa giỡn?
6 Bạn bè con có mặc cả với nhau mua bán nó,
và chia da xẻ thịt nó cho các nhà buôn?
7 Con có thể lấy sắt có ngạnh cắm đầy mình nó,
hay lấy lao phóng cá mà đâm thủng đầu nó không?
8 Nếu con thử nắm lấy nó,
con sẽ nhớ mãi và chẳng còn dám chơi dại như thế nữa.
9 Kìa trước mặt nó, hy vọng liền tan biến.
Vừa thấy nó, người ta liền ngã gục.
10 Không có ai dám trêu chọc thủy quái,
thì còn ai dám đương đầu với Ta?
11 Ai cho Ta vay mượn để đòi Ta hoàn trả?
Vạn vật dưới vòm trời đều thuộc về Ta.

12 Ta phải nhắc đến sức mạnh nó,
với các chân và thân hình đẹp đẽ.
13 Ai dám thử lột bộ da nó,
hoặc mon men đến gần quai hàm nó không?
14 Ai dám cạy miệng nó ra?
Vì hám răng nó thật đáng khiếp sợ!
15 Vảy trên lưng nó sắp lớp giống một hàng khiên,
gắn liền nhau khin khít.
16 Chúng khớp chặt với nhau,
không khí chẳng thể lọt qua.
17 Chúng kết dính vào nhau, bám sát lấy nhau.
Không thể tách rời được.

18 Nó nhảy mũi, lóe ra tia sáng!
Mắt nó rạng rỡ như ánh mắt rạng đông.
19 Miệng nó phun ngọn lửa cháy như đuốc;
với những tia lửa rợn người.
20 Khói xông lên nghi ngút từ lỗ mũi,
như nồi nước sôi trên ngọn lửa lau sậy.
21 Hơi thở nó nhóm lửa cho than cháy rực,
vì miệng nó phun ra từng ngọn lửa.

* **41:1** Đây là con quái vật trong truyền thuyết phương Đông

22 Cổ nó chứa đầy năng lực,
muôn loài khủng khiếp trước mặt nó.
23 Các bắp thịt nó cứng và chắc nịch,
không tài nào lay chuyển nổi.
24 Quả tim nó cứng như đá,
như thớt cối bằng hoa cương.
25 Khi nó đứng dậy, dũng sĩ liền khiếp đảm,
tiếng nó khua động làm họ phách lạc hồn xiêu.
26 Không kiếm nào có thể chém đứt,
giáo, đao, hay ngọn lao cũng không sờn.
27 Cây sắt trở thành cọng rơm
và đồng đen biến ra gỗ mục.
28 Trước cung tên nó không hề chạy trốn.
Đá bắn rào rào, nó coi như rơm khô.
29 Còn phi tiêu nó coi như cỏ rác
và cười chê khinh miệt các mũi lao.
30 Vảy bụng nó nhọn bén như mảnh sành.
Tạo những đường cày nơi vùng đồng lầy.

31 Nó khuấy động vực thẳm như nồi nước sôi sục.
Biến đại dương ra lọ dầu thơm.
32 Nó đi qua còn để lại hào quang,
khiến mặt biển trông như đầu tóc bạc.
33 Khắp địa cầu, không sinh vật nào sánh kịp,
một tạo vật chẳng biết sợ là gì
34 Nó khinh dể những giống thú cao lớn.
Nó là vua của những loài thú kiêu hãnh.”

42

Gióp Đáp Lời Chúa Hằng Hữu

1 Bấy giờ, Gióp thưa với Chúa Hằng Hữu:
2 “Con biết Chúa có quyền làm mọi việc
và không ai có thể cản Ngài.
3 Chúa hỏi: ‘Người này là ai, mà dám dùng lời thiếu hiểu biết làm lu mờ
ý của Ta?’
Lạy Chúa, con thật đã luận bàn những việc con không hiểu,
những điều quá diệu kỳ vượt tầm tri thức loài người.
4 Chúa phán: ‘Hãy nghe và Ta sẽ phán!
Ta có vài câu hỏi cho con,
và con phải trả lời.’
5 Trước kia tai con chỉ nghe nói về Chúa,
nhưng bây giờ, con được thấy Ngài tận mắt.
6 Vì vậy, con xin rút lại mọi lời con đã nói,
và ngồi trong tro bụi để tỏ lòng ăn năn.”

Lời Kết: Chúa Hằng Hữu Ban Phước cho Gióp

7 Sau khi Chúa Hằng Hữu phán dạy Giốp, Ngài phán với Ê-li-pha, người
Thê-man: “Cơn giận Ta nổi lên cùng ngươi và hai bạn ngươi, vì các ngươi
không nói về Ta đúng đắn như Giốp, đầy tớ Ta, đã nói.
8 Vậy bây giờ, các ngươi hãy bắt bảy con bò đực và bảy con chiên đực
đem đến Giốp, đầy tớ Ta, và dâng tế lễ thiêu cho chính các ngươi. Giốp,
đầy tớ Ta, sẽ cầu thay cho các ngươi. Ta sẽ nhậm lời Giốp và không đối
xử với các ngươi theo sự điên dại của các ngươi, khi các ngươi không nói
về Ta đúng đắn như Giốp, đầy tớ Ta, đã nói.”
9 Vậy, Ê-li-pha, người Thê-man, Binh-đát, người Su-a, và Sô-pha, người
Na-a-ma, đều đi làm đúng những điều Chúa Hằng Hữu đã phán dạy, và
Chúa nhậm lời cầu xin của Giốp.
10 Ngay khi Giốp cầu thay cho các bạn hữu, Chúa Hằng Hữu liền phục
hồi vận mệnh của Giốp. Chúa Hằng Hữu ban cho ông gấp đôi lúc trước.
11 Bấy giờ, tất cả anh em, chị em của ông, và tất cả bà con quen biết
đều đến thăm và ăn mừng trong nhà ông. Họ chia buồn và an ủi ông về
những thử thách tai ương Chúa Hằng Hữu đã đem lại. Mỗi người đều
tặng ông một nén bạc và một chiếc nhẫn vàng.
12 Như thế, Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho Giốp trong tuổi già còn
nhiều hơn trong lúc thanh xuân. Bây giờ, tài sản của ông gồm có 14.000
chiên, 6.000 lạc đà, 1.000 đôi bò, và 1.000 lừa cái.
13 Chúa cũng cho ông sinh thêm bảy con trai và thêm ba con gái.
14 Ông đặt tên cho con gái đầu là Giê-mi-ma, thứ hai là Kê-xia, và thứ
ba là Kê-ren Ha-búc.*
15 Trong khắp vùng, không có ai đẹp bằng ba cô con gái của Giốp. Giốp
cho ba con gái hưởng gia tài sản nghiệp như các con trai.
16 Giốp còn sống thêm 140 năm nữa, ông được thấy đến đời con, cháu,
chắt, chít, tức đến thế hệ thứ tư.
17 Rồi ông qua đời, tuổi rất cao, hưởng trọn đời sống.

* **42:14** Trong tiếng Hê-bơ-rơ, tên của ba con gái ông Giốp rất đẹp và ý nghĩa. Giê-mi-ma nghĩa là “Bồ câu”; Kê-xia nghĩa là “Quế hương”; và Kê-ren ha-búc nghĩa là “Hợp phấn diệp.”

Thi Thiên
Quyển Thứ Nhất

1

(Thi Thiên 1–41)

Hai Hạng Người: Thiện và Ác

1 Phước cho những người
không theo mưu ác của kẻ dữ,
không đứng trong đường của tội nhân,
không ngồi với phường phỉ báng.
2 Nhưng ưa thích luật pháp của Chúa Hằng Hữu,
ngày và đêm suy nghiệm luật pháp Ngài.
3 Những người như thể ấy như cây bên dòng suối,
sinh hoa trái thơm lành.
Lá xanh mãi không tàn,
và mọi việc người làm đều hưng thịnh.
4 Còn người ác thì ngược lại!
Chúng như rơm rác theo làn gió cuốn đi.
5 Vì vậy, người ác không đứng nổi trong ngày phán xét.
Tội nhân cũng chẳng ngồi trong hội người tin kính.
6 Vì Chúa Hằng Hữu biết đường người tin kính,
còn đường người ác dẫn đến hư vong.

Thi Thiên 2

Triều Đại của Đấng Được Xức Dầu

1 Sao muôn dân cuồng loạn?
Sao các nước toan tính chuyện hão huyền?
2 Vua trần gian cùng nhau cấu kết;
âm mưu chống nghịch Chúa Hằng Hữu
và Đấng được Ngài xức dầu.
3 Chúng nói: "Chúng ta hãy bứt đứt dây họ trói buộc,
quăng xa mọi xích xiềng."
4 Đấng ngự trên trời sẽ cười,
Chúa nhạo báng khinh thường chúng nó.
5 Cơn giận Chúa làm chúng kinh hoàng,
Ngài khiển trách trong cơn thịnh nộ.
6 Vì Chúa công bố: "Ta* đã chọn và lập Vua Ta,
trên ngai Si-ôn, núi thánh Ta."
7 Vua công bố sắc lệnh của Chúa Hằng Hữu:
"Chúa Hằng Hữu phán bảo ta: 'Ngươi thật là Con Ta.
Ngày nay Ta đã trở nên Cha của ngươi.
8 Hãy cầu xin, Ta sẽ cho con các dân tộc làm sản nghiệp,
toàn thế gian thuộc quyền sở hữu của con.

* **Thi Thiên 2:6** Nt Jahweh

9 Con sẽ cai trị với cây gậy sắt
và đập chúng nát tan như chiếc bình gốm.’ ”

10 Vì vậy các vua hãy khôn ngoan!
Các lãnh tụ khá nên cẩn trọng!
11 Phục vụ Chúa Hằng Hữu với lòng kính sợ,
và hân hoan trong run rẩy.
12 Hãy khuất phục Con Trời, trước khi Ngài nổi giận,
và kẻo các ngươi bị diệt vong,
vì cơn giận Ngài sẽ bùng lên trong chốc lát.
Nhưng phước thay cho ai nương náu nơi Ngài!

Thi Thiên 3

Lời Cầu Nguyện Buổi Sáng

(Thơ của Đa-vít khi đi trốn Áp-sa-lôm, con trai mình)
1 Ôi Chúa Hằng Hữu, sao kẻ thù con vô số;
biết bao người nổi dậy chống con.
2 Họ cầu mong rằng:
“Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ giải cứu nó!”

3 Nhưng, lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài là khiên thuẫn chở che con,
Ngài là vinh quang con, Đấng cho con ngước đầu lên.
4 Tôi lớn tiếng kêu cầu cùng Chúa Hằng Hữu,
Ngài đáp lời tôi từ núi thánh Ngài.

5 Tôi nằm xuống và ngủ yên giấc,
rồi thức giấc trong an toàn,
vì Chúa Hằng Hữu đỡ nâng tôi.
6 Tôi chẳng sợ sệt, kinh hoàng,
dù vạn người vây hãm chung quanh.

7 Chúa Hằng Hữu ôi, xin xuất hiện!
Xin giải cứu tôi, lạy Đức Chúa Trời tôi!
Xin vả mặt đoàn quân thù nghịch!
Xin bẻ nanh vuốt phường ác gian!
8 Chiến thắng đến từ Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu.
Xin ban phước trên con dân Ngài.

Thi Thiên 4

Lời Cầu Nguyện Buổi Tối

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn dây)
1 Xin lắng nghe tiếng con kêu cầu,
lạy Đức Chúa Trời, Đấng xem con là vô tội.
Con lâm nguy, Chúa từng cứu giúp.
Xin thương xót và nghe lời cầu nguyện của con.

2 Loài người các ngươi sỉ nhục thanh danh ta cho đến bao giờ?

Đến khi nào các ngươi thôi kết tội vẫn vơ?
Và ngưng đuổi theo những điều dối trá?
3 Các ngươi nên chắc chắn điều này:
Chúa Hằng Hữu biệt riêng người tin kính cho Ngài.
Chúa Hằng Hữu đáp lời khi ta kêu cầu Ngài.

4 Trong cơn giận tránh đừng phạm tội.
Suy nghĩ kỹ càng và yên lặng suy tư.

5 Hãy dâng sinh tế xứng đáng,
và tin cậy nơi Chúa Hằng Hữu.
6 Nhiều người hỏi: “Ai sẽ cho chúng ta thấy phước?”
Xin mặt Ngài rạng rỡ trên chúng con, lạy Chúa Hằng Hữu.
7 Chúa cho lòng con đầy hân hoan
hơn những người có đầy tràn lúa mùa và rượu mới.
8 Con sẽ được nằm yên ngon giấc,
vì chỉ trong Ngài, con mới tìm được sự bình an.

Thi Thiên 5

Xin Chúa Bảo Vệ

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, dùng ống sáo)
1 Lạy Chúa, xin nghiêng tai nghe tiếng con,
lưu ý đến điều con thầm nguyện.
2 Xin nghe con kêu xin cứu giúp, lạy Vua của con và Đức Chúa Trời của con,
vì con chỉ cầu khẩn với Ngài.
3 Xin nghe tiếng con vào buổi sáng, lạy Chúa Hằng Hữu.
Mỗi sáng con kêu cầu Ngài cứu giúp và tin chắc Ngài sẽ nhậm lời.

4 Ôi Đức Chúa Trời, Chúa không ưa việc gian ác;
kẻ dữ làm sao sống với Ngài.
5 Người kiêu ngạo chẳng đứng nổi trước mặt Chúa,
vì Chúa ghét mọi người làm điều ác.
6 Chúa diệt trừ người điêu ngoa dối trá.
Chúa Hằng Hữu kinh tởm bọn sát nhân và lừa đảo.

7 Về phần con, nhờ thiên ân vô hạn, sẽ được vào nhà Chúa;
cung kính thờ phượng tại Đền Thờ Ngài.
8 Xin dẫn con theo đường công chính, lạy Chúa Hằng Hữu,
vì kẻ thù con lấn lướt con.
Xin san bằng đường lối trước mặt con.

9 Lời nói họ không thể nào tin được.
Vì lòng họ chứa đầy mưu ác.
Cổ họng mở ra như cửa mộ.
Miệng lưỡi chúng chỉ chuyên dua nịnh.
10 Ôi Đức Chúa Trời, xin tuyên án họ có tội.

Cho họ sa vào mưu chước họ gài.
Loại trừ họ vì tội họ nhiều vô kể,
vì họ phạm tội phản loạn chống lại Ngài.

11 Nhưng những ai nương mình trong Chúa;
thì được an vui, mãi mãi hát mừng.
Xin trải sự che chở Ngài trên họ,
để những người yêu Danh Chúa mừng rỡ hân hoan.
12 Vì Chúa ban phước cho người tin kính, lạy Chúa Hằng Hữu;
ân huệ Ngài như khiên thuẫn chở che.

Thi Thiên 6

Lời Cầu Nguyện trong Cơn Hoạn Nạn

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn dây, theo điệu Sê-mi-ni)
1 Chúa Hằng Hữu ôi, xin đừng quở trách con khi Chúa giận,
hay phạt con trong cơn giận của Ngài.
2 Xin xót thương con, lạy Chúa Hằng Hữu, vì con kiệt sức.
Xin chữa lành con, lạy Chúa Hằng Hữu, vì xương cốt tiêu hao.
3 Linh hồn con vô cùng bối rối.
Lạy Chúa Hằng Hữu, đến bao giờ Ngài chữa lành con?

4 Xin trở lại, lạy Chúa Hằng Hữu, và đưa tay giải thoát con.
Cứu vớt con vì tình thương không dời đổi của Ngài.
5 Người đã chết làm sao nhớ Chúa.
Dưới âm ty, ai ca tụng Ngài?

6 Con mòn mỏi vì than thở.
Suốt đêm trường dòng lệ đầm đìa,
cả gối giường ướp đầy nước mắt.
7 Mắt mờ lòa vì sầu muộn khôn nguôi;
và hao mòn vì bao người thù nghịch.

8 Hãy lìa xa, hỡi người gian ác,
vì Chúa Hằng Hữu đã nghe tiếng ta khóc than.
9 Ta kêu xin, Chúa Hằng Hữu nhậm lời,
Chúa Hằng Hữu trả lời khi ta cầu khẩn.
10 Nguyện kẻ thù tôi bị sỉ nhục và ruồng bỏ.
Nguyện chúng thình lình phải bỏ chạy nhục nhã.

Thi Thiên 7

Lời Cầu Xin Được Bênh Vực Trước Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít, ca ngợi Chúa về Cút, người Bên-gia-min, theo điệu Sít-gai-on)
1 Con ẩn trú nơi Chúa, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con.
Xin cứu con khỏi những người đuổi bắt con—xin giải cứu con!
2 Kẻo chúng nó vồ con như sư tử,
xé nát con, không ai giải thoát cho.

3 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, nếu con làm việc dữ
hay nếu tay con làm điều tội ác,
4 nếu con xử tệ với người sống thuận hòa,
hoặc vô cớ cướp bóc kẻ thù,
5 thì con đáng bị kẻ thù rượt bắt.
Chà đạp mạng sống con dưới chân,
và khiến con vùi thây trong đất bụi.

6 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nổi cơn thịnh nộ!
Đối với cơn giận của những kẻ hại con!
Xin thức dậy, lạy Đức Chúa Trời con, Xin Ngài thi hành công lý!
7 Các dân tộc sẽ tụ họp quanh Chúa.
Trên ngôi cao Ngài phán xét loài người.
8 Chúa Hằng Hữu sẽ xét xử muôn dân.
Xin đem con ra phán xét, ôi Chúa Hằng Hữu,
theo lòng con thẳng ngay và liêm khiết, ôi Đấng Chí Cao!
9 Xin chấm dứt việc hung tàn người ác,
và che chở người ngay lành.
Vì Ngài dò xét sâu xa tâm trí loài người,
lạy Đức Chúa Trời công minh.

10 Đức Chúa Trời là khiên thuẫn chở che tôi,
giải cứu người có lòng chính trực.
11 Đức Chúa Trời là Thẩm Phán công minh.*
Hằng ngày Ngài nổi giận về tội ác.

12 Nếu không hối cải ăn năn,
Đức Chúa Trời đành mài kiếm;
và Ngài giương cung sẵn sàng.
13 Bày ra khí giới hủy diệt,
lắp tên lửa cháy phừng phừng bắn ra.
14 Người gian ác cưu mang độc kế;
nên bày ra đủ thế gạt lường.
15 Họ đào hầm toan để hại người,
nhưng chính họ lại rơi vào đấy.
16 Điều tàn hại họ gây ra lại giáng trên họ.
Mưu gian ác lại đổ lên đầu họ.†
17 Tôi sẽ cảm tạ Chúa Hằng Hữu vì Ngài công chính;
Tôi sẽ hát tôn thờ Danh Chúa Hằng Hữu Chí Cao.

Thi Thiên 8

Vinh Quang của Chúa và Giá Trị của Con Người

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu Gít-ti)

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa của chúng con, uy danh Chúa vang lừng khắp
đất!

* **Thi Thiên 7:11** Nt Chúa sẽ xét đoán công minh cả thế giới † **Thi Thiên 7:16** Nt việc tàn bạo của nó giáng trên đầu nó

Vinh quang Ngài chiếu rạng trời cao.
2 Từ môi miệng trẻ thơ và hài nhi,
Chúa đã đặt vào lời ca ngợi,
khiến quân thù câm nín.

3 Khi con nhìn bầu trời lúc đêm và thấy các công trình của ngón tay Chúa
—
mặt trăng và các tinh tú mà Chúa sáng tạo—
4 con không thể nào hiểu thấu,
con loài người là chi mà Chúa phải nhọc lòng?
5 Chúa tạo người chỉ kém Đức Chúa Trời một chút,
đội lên đầu danh dự và vinh quang.
6 Cho người cai quản toàn vũ trụ,
khiến muôn loài đều phải phục tùng—
7 gia súc và bầy vật
cùng tất cả thú rừng,
8 đến các loại chim trên trời, cá dưới biển,
và mọi sinh vật dưới đại dương.

9 Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa chúng con, uy danh Chúa vang lừng khắp
đất!

Thi Thiên 9

Chúc Tạ Chúa Công Minh

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu Mút-la-ben)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, con sẽ hết lòng tôn vinh Chúa
và kể ra các việc huyền diệu của Ngài.
2 Trong Chúa, con rạng rỡ vui mừng.
Ca ngợi chúc tôn Thánh Danh, lạy Đấng Chí Cao.

3 Khi kẻ thù con quay lại
trước mặt Ngài, chúng vấp ngã và bị diệt vong.
4 Vì Chúa đã bênh vực quyền lợi chính đáng của con;
từ trên ngai Chúa phán xét công bình.
5 Chúa khiển trách các dân tộc và hủy diệt người ác;
tên tuổi chúng vĩnh viễn bị xóa bôi.
6 Kẻ thù con mãi mãi điêu linh;
thị thành hoang phế, ký ức về chúng cũng phôi pha.

7 Nhưng Chúa Hằng Hữu cai trị muôn đời,
Ngài đã lập ngôi để ngồi phán xét,
8 Chúa phân xử cả thế gian cách công minh,
và quản trị các dân tộc cách ngay thẳng.
9 Chúa Hằng Hữu là nơi nương cho người bị áp bức,
là nơi ẩn náu lúc gian nan.
10 Ai biết Danh Chúa sẽ tin cậy Ngài,
vì Ngài, Chúa Hằng Hữu, không từ bỏ một ai tìm kiếm Chúa.

11 Hãy ca ngợi Chúa Hằng Hữu, Đấng trị vì tại Si-ôn.
Truyền ra công việc Ngài khắp các dân.
12 Vì Đấng báo thù huyết chăm sóc người đau thương.
Chúa không quên tiếng kêu của người cùng khốn.
13 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin thương xót con.
Xin hãy xem con bị kẻ thù hành hạ.
Và kéo con khỏi các cửa tử vong.
14 Để tại các cổng thành* của dân Chúa,
con ca ngợi Chúa và rao mừng ân cứu chuộc.

15 Các dân rơi ngay vào hầm hố họ đã đào.
Chân họ sa vào lưới họ đã giăng.
16 Công lý Chúa làm Danh Ngài sáng tỏ.
Ác nhân sa vào cạm bẫy tay họ gài.

17 Người tội ác sẽ bị lùa vào âm phủ.
Cùng với các dân tộc từ khước Đức Chúa Trời.
18 Nhưng người khốn khó sẽ chẳng mãi bị bỏ quên;
người nghèo cũng không tiêu tan hy vọng.

19 Xin trỗi dậy, lạy Chúa Hằng Hữu!
Xin đừng để con người thắng thế!
Trước Thiên nhan, xin phán xét các dân!
20 Xin khiến họ khiếp sợ, ôi Chúa Hằng Hữu.
Xin cho họ biết rằng họ chỉ là người phàm.

Thi Thiên 10

Chúa Là Nơi Nương Náu

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Chúa Hằng Hữu, Ngài ở tận nơi đâu?
Khi nguy khốn sao Ngài đành giấu mặt?
2 Vì kiêu ngạo, người ác hăm hở đuổi theo người bị hại.
Nhưng xin cho họ sa vào mưu chước họ đã bày ra.
3 Bọn người ác khoe khoang về dục vọng;
theo kẻ tham lam, nguyền rủa, khinh Chúa Hằng Hữu.

4 Người ác kiêu ngạo không tìm kiếm Đức Chúa Trời.
Dường như họ nghĩ Đức Chúa Trời không hiện hữu.
5 Vì đường lối họ thành công luôn.
Họ tự cao và luật lệ Chúa quá xa xôi với họ.
Họ nhạo cười tất cả kẻ thù.
6 Họ tự nhủ: “Chẳng bao giờ ta bị chao đảo!
Hạnh phúc luôn luôn và chẳng gặp tai ương!”

7 Miệng đầy lời chửi rủa, dối trá, và đe dọa.
Lưỡi họ toàn lời gây rối và độc ác.

* **Thi Thiên 9:14** Nt cổng con gái Si-ôn

8 Họ rình rập nơi thôn làng,
mai phục ám sát người vô tội.
Bí mật rình mò chờ nạn nhân.
9 Họ nằm yên như sư tử ngụy trang,
để bắt người khốn cùng.
Họ bắt được người ấy và gỡ ra khỏi lưới.
10 Các nạn nhân cô thế bị chà nát;
trước sức mạnh đành phải chịu đầu hàng.
11 Người ác nhủ thầm: "Chúa chẳng xem việc chúng ta đâu!
Ngài che mặt, chẳng bao giờ trông thấy!"

12 Chúa Hằng Hữu, xin trỗi dậy!
Xin trừng phạt người ác, lạy Đức Chúa Trời!
Xin đừng quên cứu giúp người khốn cùng!
13 Sao để cho ác nhân phỉ báng Đức Chúa Trời?
Rồi thầm nghĩ: "Chúa không bao giờ tra hỏi."
14 Nhưng lạy Chúa, Chúa thấy rõ những khó khăn sầu khổ.
Xin Chúa ghi vào và hình phạt ác nhân.
Nạn nhân chỉ trông chờ nơi Chúa.
Vì Chúa là Đấng bênh vực người mồ côi.

15 Xin bẻ gãy cánh tay người độc hại và gian ác!
Và bắt chúng khai hết những hành vi bạo tàn.
16 Chúa Hằng Hữu là Vua muôn đời!
Các dân sẽ bị diệt khỏi nước Ngài.
17 Chúa Hằng Hữu đã nghe ước nguyện người khốn khổ.
Ngài lắng nghe và an ủi tâm hồn.
18 Ngài bênh vực người bị áp bức và mồ côi,
để những người sinh ra từ đất không còn gây sợ hãi.

Thi Thiên 11

Chúa Là Nơi Nương Náu

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Tôi đã ẩn mình trong Chúa Hằng Hữu.
Sao các anh cứ nói:
"Hãy như chim bay về núi để an toàn!
2 Vì người ác đang giương cung
trong bóng tối, sẵn sàng tra tên vào cung,
để bắn giết người tâm hồn ngay thẳng.
3 Nếu các nền tảng của luật pháp và trật tự bị phá hủy.
Người công chính biết phải làm gì?"

4 Chúa Hằng Hữu ngự trong Đền Thánh;
Chúa Hằng Hữu cai trị từ ngôi cao.
Chúa quan sát con người,
mắt Chúa tra xét chúng.
5 Chúa Hằng Hữu thử nghiệm người công chính.

Ngài gớm ghê phường gian ác, bạo tàn.
6 Giáng trên họ mưa lửa với lưu huỳnh,
thiêu đốt họ trong cơn gió cháy.
7 Vì Chúa công chính yêu điều ngay thẳng.
Người lành ngay sẽ nhìn thấy Thiên nhan.

Thi Thiên 12

Xin Cứu Khỏi Người Gian Tà

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu Sê-mi-ni)
1 Chúa Hằng Hữu ôi, xin cứu giúp,
vì người yêu mến Ngài không còn nữa!
Kẻ trung tín cũng biến mất giữa loài người!
2 Thiên hạ chỉ nói lời dối gạt,
miệng tuôn ra câu tán tỉnh lọc lừa.
3 Nguyện Chúa cắt các môi nào nịnh hót
và làm câm những cái lưỡi khoe khoang.
4 Là những người từng bảo: "Ta sẽ thắng nhờ ba tấc lưỡi.
Ta làm chủ môi ta, ta còn khiếp sợ ai!"

5 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán: "Vì người cô thế bị áp bức,
và người đói khổ rên la,
Ta sẽ trỗi dậy bảo vệ chúng khỏi những người tác hại."
6 Lời Chúa Hằng Hữu là lời tinh khiết,
như bạc luyện trong lò gốm,
được thanh tẩy bảy lần.
7 Chúa Hằng Hữu ôi, xin bảo vệ gìn giữ,
chở che chúng con khỏi những người như vậy mãi mãi,
8 dù người ác chỉ tự do thao túng,
và việc đê hèn được loài người ca tụng.

Thi Thiên 13

Xin Cứu Giúp trong Hoạn Nạn

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Chúa quên con mãi mãi sao?
Ngài lánh mặt con đến khi nào?
2 Bao lâu con còn lo lắng buồn phiền,
và sao hằng ngày lòng con buồn thảm?
Đến bao giờ kẻ thù thôi lấn lướt?

3 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, xin đoái thương và trả lời con!
Xin cho mắt con được luôn sáng, nếu không, con sẽ chết.
4 Kẻo kẻ thù con nói: "Ta đã thắng rồi!"
Cũng xin đừng để chúng vui mừng khi con ngã.
5 Con vững tin nơi tình thương cao cả.
Tim hân hoan trong ân đức cứu sinh.
6 Con sẽ luôn ca hát tôn vinh

vì Chúa Hằng Hữu cho con dồi dào ân phước.

Thi Thiên 14

Ngu Dại và Gian Ác của Loài Người

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Người ngu dại tự nhủ:
“Không có Đức Chúa Trời.”
Chúng đều hư hoại, hành vi của chúng đáng ghê tởm;
chẳng một ai làm điều thiện lành!

2 Chúa Hằng Hữu từ trời nhìn xuống loài người
xem có ai sáng suốt khôn ngoan,
quyết tâm tìm kiếm Đức Chúa Trời.
3 Nhưng tất cả đều từ chối Chúa;
cùng nhau trở nên băng hoại.
Chẳng ai trong số chúng làm điều thiện lành,
dù một người cũng không.

4 Người gian ác không bao giờ học hỏi sao?
Chúng vồ xé dân Ta như ăn bánh,
và chẳng kêu cầu Chúa Hằng Hữu.
5 Chúng sẽ chìm trong khiếp sợ, kinh hoàng,
vì Chúa có mặt giữa người công chính.
6 Người làm ác phá hỏng dự tính của người nghèo,
nhưng Chúa là nơi nương thân của người khốn khó.

7 Ôi ước gì sự cứu rỗi cho Ít-ra-ên sẽ từ Si-ôn đến.
Khi Chúa khôi phục sự hưng thịnh của dân Ngài,
con cháu Gia-cốp sẽ reo vui mừng rỡ.

Thi Thiên 15

Điều Kiện Để Làm Công Dân Si-ôn

(Thơ của Đa-vít)

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, ai có thể thờ phượng trong đền thánh Chúa?
Ai có thể bước vào sự hiện diện trên núi thánh Ngài?
2 Đó là người bước đi ngay thẳng,
sống thiện lành, suy niệm chân lý trong lòng.
3 Người không hại bạn, không vu oan,
không đối xử sai trái với hàng xóm, láng giềng,
không nói lời phỉ báng.
4 Người ấy coi khinh người xấu xa tội ác,
nhưng tôn quý người kính thờ Chúa Hằng Hữu.
Người giữ lời hứa, dù bị tổn hại.
5 Người không cho vay tiền lấy lãi,
không ăn hối lộ hại dân lành.
Người như thế sẽ đứng vững vàng mãi mãi.

Thi Thiên 16

Tin Cậy và An Ninh trong Chúa

(Thơ của Đa-vít, theo điệu Mít-tam)

1 Lạy Chúa, xin phù hộ con,
vì con trú ẩn trong Ngài.

2 Con từng thưa với Chúa Hằng Hữu:
"Ngài là Chủ của con!
Bên ngoài Ngài con chẳng tìm được phước nơi nào khác."
3 Còn các người thánh trên đất,
họ là những bậc cao trọng mà tôi rất quý mến.
4 Còn những người thờ phượng tà thần,
chỉ thấy phiền muộn gia tăng.
Con quyết không dâng lễ bằng máu cho tà thần
cũng không đọc tên chúng trên môi.

5 Chúa Hằng Hữu là phần thưởng* và cơ nghiệp của con.
Ngài bảo vệ phần thuộc về con.
6 Phần đất Ngài ban cho con là nơi tốt đẹp.
Phải, cơ nghiệp con thật tuyệt vời.
7 Con ca ngợi Chúa Hằng Hữu, Đấng khuyên bảo con;
Đêm đêm, lòng con hằng nhắc nhở.
8 Con hằng để Chúa Hằng Hữu trước mặt con.
Con không nao sờn vì Ngài ở bên cạnh con.

9 Vì thế lòng vui vẻ, hồn mừng rỡ.
Thân xác con nghỉ ngơi trong bình an.
10 Vì Chúa không bỏ linh hồn con trong âm phủ
không để người thánh Ngài rữa nát.
11 Chúa sẽ chỉ cho con, con đường sự sống,
trong sự hiện diện của Chúa, con tràn đầy niềm vui,
bên phải Ngài là sự hoan hỉ muôn đời.

Thi Thiên 17

Lời Cầu Nguyện của Đa-vít Cầu Chúa Phù Hộ

1 Chúa ôi, xin nghe lời cầu nguyện chân thành.*
Lắng tai nghe tiếng kêu cứu của con.
Xin chú ý những lời con cầu khẩn,
vì chúng xuất phát từ môi miệng chẳng dối gian.
2 Xin chính Chúa minh oan cho con,
vì Ngài luôn xét xử công minh.
3 Dù Chúa dò xét lòng con
khảo hạch con lúc đêm tối,
hay thử nghiệm con, Chúa sẽ không tìm thấy gì.
Vì con đã quyết định miệng con không phạm tội.

* **Thi Thiên 16:5** Nt cái chén * **Thi Thiên 17:1** Nt xin nghe sự công chính

4 Còn hành động của loài người,
con nhờ lời Chúa giữ mình
không theo đường lối bạo tàn.
5 Bước chân con bám chặt trên đường Chúa;
Con không hề trượt bước.

6 Lạy Đức Chúa Trời,
Con cầu khẩn vì biết Ngài sẽ đáp.
Xin nghiêng tai nghe tiếng con kêu van.
7 Xin tỏ rõ tình yêu thương cao cả.
Lạy Chúa, là Đấng luôn đưa tay hữu che chở
cho những người nương náu nơi Ngài thoát khỏi quân thù.
8 Xin bảo vệ con như con ngươi của mắt.
Giấu con dưới bóng cánh quyền năng.
9 Cho khỏi tay ác nhân đang đuổi theo,
và khỏi tử thù vây quanh.
10 Chúng đã đóng chặt lòng chai đá.
Miệng nói lời khoác lác kiêu căng!
11 Con đi đâu cũng gặp bọn hung tàn,
mắt sẵn sàng chờ xem con sa ngã.
12 Thật chẳng khác sư tử đói mồi,
sư tử tơ phục nơi kín rình mồi.
13 Chúa ôi, xin trỗi dậy, đón và đánh hạ chúng!
Dùng gươm giải cứu con khỏi người ác!
14 Lạy Chúa,
bằng quyền năng của tay Ngài,
hủy diệt những ai mong đợi thế gian này làm phần thưởng họ.
Nhưng cho những ai đói trông của cải Ngài được thỏa mãn.
Nguyện con cái họ được sung túc,
thừa hưởng gia tài của tổ tiên.
15 Về phần con, nhờ công chính, sẽ nhìn thấy Thiên nhan.
Khi thức giấc, con sẽ đối mặt với Ngài và được thỏa lòng.

Thi Thiên 18

Cảm Tạ Chúa Vì Thắng Được Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít, đầy tớ Chúa viết khi được cứu khỏi tay kẻ thù và tay Sau-lơ, soạn cho nhạc trưởng)
1 Chúa Hằng Hữu là nguồn năng lực,
con kính yêu Ngài.
2 Chúa Hằng Hữu là vầng đá và đồn lũy tôi, Đấng giải cứu tôi;
Chúa Hằng Hữu là vầng đá tôi, nơi tôi được bảo vệ.
Ngài là tấm khiên, là nguồn cứu rỗi của con
và nơi con được che chở.
3 Con kêu cầu Chúa Hằng Hữu, Đấng đáng ca ngợi,
và được Ngài giải cứu khỏi quân thù.

4 Dây tử vong đã quấn lấy con;

những dòng thác hủy diệt tràn ngập con,
5 Âm phủ thắt chặt dây oan nghiệt;
lưới tử thần chằng chịt dưới chân.
6 Trong lúc hiểm nguy, con kêu cầu Chúa Hằng Hữu;
khóc xin Đức Chúa Trời cứu con.
Từ đền thánh Ngài nghe tiếng con;
tiếng con kêu đã thấu đến tai Ngài.

7 Bỗng nhiên đất động và rung chuyển.
Nền các núi cũng rúng động;
vì Chúa nổi giận.
8 Từ mũi Chúa, khói bay;
miệng Ngài phun ngọn lửa.
Làm than cháy đỏ hực.
9 Chúa rẽ trời ngự giá;
mây đen kịt phủ chân Ngài.
10 Ngài cỡi chê-ru-bim và bay,
Ngài bay lượn trên cánh gió.
11 Ngài lấy bóng tối làm màn bao quanh,
trướng phủ Ngài là những đám mây đen chứa nước mưa trên trời.
12 Bỗng nhiên, mặt Chúa chiếu hào quang rực rỡ
xuyên qua mây như tên lửa sáng ngời.
13 Chúa Hằng Hữu cho sấm sét rền trời;
tiếng của Đấng Chí Cao vang dội
tạo mưa đá, lửa hừng, gió thổi.
14 Chúa bắn tên, quân thù tán loạn;
hàng ngũ vỡ tan vì chớp nhoáng.
15 Đáy biển lộ ra,
các nền của trái đất trần trụi,
vì lời Chúa Hằng Hữu quở mắng và hơi thở từ mũi Ngài toát ra.

16 Chúa xuống từ trời cao;
kéo con khỏi nước sâu.
17 Giải thoát con khỏi kẻ thù cường bạo,
kẻ ghét con mạnh sức hơn con.
18 Chúng tấn công con trong ngày gian truân,
nhưng Chúa Hằng Hữu đã đưa tay phù hộ.
19 Chúa đem con vào chỗ khoảng khoát;
giải cứu con vì Ngài ưa thích con.
20 Chúa Hằng Hữu đối đãi với con theo đức công chính,
thưởng cho con vì tay con trong sạch.
21 Con tuân hành hết cả điều răn,
không dám phạm tội, từ bỏ Đức Chúa Trời.
22 Luật lệ Chúa hằng ở trước mặt con,
mệnh lệnh Ngài con không sơ suất.
23 Trước mặt Đức Chúa Trời, con chẳng gì đáng trách;
con đã giữ con khỏi tội lỗi trong đời.

24 Chúa Hằng Hữu đối đãi với con theo đức công chính,
thưởng cho con vì tay con trong sạch.
25 Chúa thành tín đối với ai trung tín,
trọn vẹn đối với ai thanh liêm.
26 Chúa thánh sạch đối với ai trong trắng,
nhưng nghiêm minh đối với kẻ gian ngoa.
27 Chúa cứu vớt những người khiêm tốn,
nhưng hạ thấp người có mắt tự cao.
28 Xin cho đèn con sáng mãi,
lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, chiếu rọi nơi tối tăm của con.
29 Nhờ sức Chúa, con dẹp tan quân địch;
cùng với Đức Chúa Trời con vượt tường thành.

30 Đức Chúa Trời thật muôn phần hoàn hảo.
Lời Ngài toàn chân lý tinh thuần.
Chúa vẫn là tấm khiên che chở,
cho những ai nương náu nơi Ngài.
31 Ngoài Chúa Hằng Hữu, ai là Đức Chúa Trời?
Ngoài Chúa ra, ai là Vầng Đá muôn đời?
32 Đức Chúa Trời trang bị cho con năng lực,
làm cho đường lối con trọn vẹn.
33 Chân con nhanh nhẹn như chân nai,
đứng trên đỉnh núi cao an toàn.
34 Chúa luyện tay con chinh chiến,
cánh tay con giương nổi cung đồng.
35 Chúa trao con tấm khiên cứu rỗi,
tay phải Ngài bảo vệ ẵm bồng con,
Chúa hạ mình* cho con được tôn cao.
36 Trước chân con, Chúa mở con đường,
nên con chẳng bao giờ vấp ngã.

37 Con đuổi theo bắt kịp quân thù;
chỉ trở về sau khi tận diệt.
38 Con đánh chúng đến khi ngưng đứng dậy;
chúng ngã dài bên dưới chân con.
39 Chúa trang bị con sức mạnh cho chiến trận,
khiến quân thù phục dưới chân con.
40 Chúa khiến địch quay lưng trốn chạy,
bọn ghét con bị đánh tan hoang.
41 Họ van xin, không ai tiếp cứu,
họ kêu cầu, Chúa chẳng trả lời.
42 Con nghiền nát chúng ra như bụi,
ném họ như bùn đất ngoài đường.
43 Chúa cứu con khỏi sự công kích của con người,
nâng con lên làm đầu các nước,
cho những dân tộc xa lạ thần phục con.

* **Thi Thiên 18:35** Nt sự nhân từ Chúa

44 Vừa nghe tiếng con họ vội vàng quy phục,
người nước ngoài, gọi dạ, bảo vâng.
45 Chúng mất hết tinh thần, sức lực
bỏ thành trì kiên cố quy hàng.

46 Chúa Hằng Hữu hằng sống! Ngợi tôn Vầng Đá của con!
Nguyện Đức Chúa Trời, Đấng Cứu Rỗi của con được tôn cao!
47 Ngài là Đấng công minh báo oán cho con.
Khiến các dân tộc quy phục con.
48 Cứu thoát con khỏi tay quân địch,
nâng con lên cao hơn mọi kẻ thù,
cứu con khỏi người tàn bạo.
49 Chính vì thế, con hằng ca ngợi,
tôn vinh Chúa Hằng Hữu giữa muôn dân.
Chúc tụng Thánh Danh Ngài khắp chốn.
50 Chúa ban cho vua chiến thắng lớn lao
và làm ơn cho người được xức dầu,
cho Đa-vít và dòng dõi người mãi mãi.

Thi Thiên 19

Công Việc và Lời của Chúa

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Bầu trời phản ánh vinh quang của Đức Chúa Trời,
không gian chứng tỏ quyền năng của Ngài.
2 Ngày ngày rao giảng về vinh quang Chúa,
đêm đêm truyền thông chân lý của Ngài,
3 không lên tiếng nói, không dùng thanh âm,
không gian như thinh lặng.
4 Thế nhưng ý tưởng của vạn vật được loan đi mọi miền,
loan xa đến cuối khung trời.

Trên từng cao Đức Chúa Trời đã căn lều cho mặt trời.
5 Mặt trời trông như tân lang
ra khỏi loan phòng.
Như chàng lực sĩ hân hoan
trong ngày tranh tài.
6 Mặt trời mọc lên từ chân trời này
chạy vòng đến tận chân trời kia
không gì tránh khỏi sức nóng mặt trời.

7 Luật Chúa Hằng Hữu trọn vẹn, phục hưng tâm linh,*
chứng cớ Chúa Hằng Hữu là chắc chắn,
khiến cho người dại nên người khôn ngoan.†
8 Thánh chỉ Chúa Hằng Hữu ngay thẳng làm tâm hồn hoan hỉ,

* **Thi Thiên 19:7** Nt luật pháp Jahweh là trọn vẹn, cải hoán linh hồn † **Thi Thiên 19:7** Nt chứng cớ Jahweh là trong sạch, khiến người đơn sơ nên khôn ngoan

điều răn Chúa Hằng Hữu trong sạch, làm sáng mắt,‡ sáng lòng.
9 Sự kính sợ Chúa Hằng Hữu là tinh khiết muôn đời,
mệnh lệnh Chúa Hằng Hữu vững bền và công chính.
10 Vàng ròng đâu quý bằng,
mật ong nào sánh được.
11 Những lời răn giới giãi bày khôn ngoan
ai tuân giữ được, Ngài ban thưởng.

12 Người khôn nhanh chóng nhìn nhận lỗi lầm§
xin tha những lỗi mình không biết.*
13 Xin Chúa giữ con khỏi tội "cố tình làm sai."
Không đam mê tái phạm,
tránh xa cạm bẫy quanh con.
Cho con thoát khỏi lưới tròng
và con được Chúa kể là toàn hảo.

14 Kính lạy Chúa Hằng Hữu, Vầng Đá của con, Đấng cứu vớt con,
nguyện lời nói của miệng con, và suy ngẫm của lòng con đẹp ý Ngài.

Thi Thiên 20

Xin Thắng Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Nguyện Chúa Hằng Hữu đáp lời người lúc khó khăn.
Cầu Đức Chúa Trời của Gia-cốp phù hộ.
2 Từ đền thánh, xin Chúa đưa tay vùa giúp,
từ Si-ôn, người được đỡ nâng.
3 Xin Chúa nhớ mọi lễ vật người dâng,
hài lòng về những tế lễ thiêu của người.

4 Nguyện Ngài cho người những điều mong ước
và hoàn thành kế hoạch người dự trù.
5 Chúng con reo mừng nghe người được cứu,
nhân danh Đức Chúa Trời, giương cao ngọn cờ.
Xin Ngài đáp ứng mọi lời người cầu nguyện.

6 Giờ con biết Chúa Hằng Hữu cứu người được chọn.*
Từ trời cao, Ngài đáp lời người cầu xin
người đắc thắng nhờ tay Chúa nâng đỡ.
7 Người ta cậy binh xa, chiến mã
chúng con nhờ Danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con.
8 Thế nên, họ thất bại và tử trận
còn chúng con, vùng dậy, đứng vững vàng.

‡ **Thi Thiên 19:8** Nt cương lĩnh Jahweh là đúng, làm cho lòng vui; mệnh lệnh Jahweh rõ ràng, rọi ánh sáng cho mắt § **Thi Thiên 19:12** Nt Ai có thể biện biệt tất cả những sai lầm của mình
* **Thi Thiên 19:12** Nt bí mật * **Thi Thiên 20:6** Nt người được xức dầu

9 Xin cứu vua chúng con, ôi Chúa Hằng Hữu!
Xin đáp lời khi chúng con khẩn cầu.

Thi Thiên 21

Ca Ngợi Vì Được Cứu

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, vua vui mừng nhờ năng lực Chúa,
được đắc thắng, người hân hoan biết bao.
2 Chúa ban điều lòng người mơ ước,
không từ chối lời môi miệng cầu xin.

3 Chúa đãi người thật dồi dào hạnh phước,
đưa lên ngôi, đội cho vương miện vàng.
4 Người cầu xin được sống dài lâu,
Chúa cho đời người dài đến vô tận.
5 Nhờ chiến thắng Chúa ban,
người quang vinh tuyệt đỉnh,
được bao phủ trong vinh dự, và uy nghiêm.
6 Ngài tặng người những ơn phước vĩnh hằng,
cho người hân hoan bởi Ngài hiện diện.
7 Vì vua đặt niềm tin nơi Chúa Hằng Hữu,
nơi Đấng Chí Cao đầy dẫy nhân từ,
vua sẽ không lay chuyển, không suy vong.

8 Chúa sẽ ra tay tìm bắt kẻ thù.
Tay hữu Chúa sẽ nắm lấy họ.
9 Chúa xuất hiện, sẽ khiến họ như lò lửa,
trong cơn giận họ bị Ngài nuốt,
ngọn lửa hừng sẽ đốt họ tiêu tan.
10 Con cháu họ tuyệt diệt khỏi mặt đất,
không còn ai sống sót giữa cõi đời.
11 Chống đối Chúa, họ mưu toan ác kế,
chẳng bao giờ hy vọng được thành công.
12 Chúa sẽ khiến họ quay lưng chạy trốn,
khi thấy tay Chúa giương cung.
13 Nguyện Chúa Hằng Hữu được tán dương về năng lực của Ngài.
Chúng con xin ca tụng Chúa quyền oai.

Thi Thiên 22

Tiếng Than Vãn và Bài Ca Ngợi

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu “Con nai buổi bình minh”)
1 Đức Chúa Trời ôi, Đức Chúa Trời ôi, sao Ngài đành bỏ con?
Đứng xa không cứu, không nghe tiếng con kêu nài?
2 Đức Chúa Trời con ôi, con kêu cứu mỗi ngày Ngài không đáp.
Con nài xin mỗi đêm, nào được yên nghỉ.

3 Chúa vẫn ở trên ngôi,
Ngài là đối tượng ngợi tôn của Ít-ra-ên.
4 Các tổ phụ ngày xưa tin tưởng Chúa.
Ngài đưa tay giải thoát lúc nguy nan.
5 Họ kêu xin liền được Ngài cứu giúp.
Tin cậy Chúa chẳng thất vọng bao giờ.

6 Nhưng con đây chỉ là sâu bọ, chẳng phải người,
là ô nhục của con người và bị thế nhân khinh bỉ.
7 Ai thấy con cũng buông lời chế giễu.
Người này trề môi, người khác lắc đầu:
8 "Có phải nó giao thác đời mình cho Chúa Hằng Hữu?
Hãy để Chúa Hằng Hữu cứu giúp cho!
Nếu Chúa Hằng Hữu yêu quý vui lòng về nó,
hãy để Chúa Hằng Hữu đến giải thoát cho!"

9 Chúa đã đem con ra khỏi lòng mẹ
khiến con tin cậy Chúa khi còn bú mẹ.
10 Từ lòng mẹ, con được giao cho Chúa.
Ngài là Đức Chúa Trời con trước lúc con ra đời.

11 Tai ương cận kề không ai cứu giúp,
Chúa ôi, xin đừng lìa bỏ con.
12 Kẻ thù địch đang vây quanh hung hãn;
dữ dằn như bò đực Ba-san!
13 Há rộng miệng muốn ăn tươi nuốt sống,
như sư tử gầm thét xông vào mồi.
14 Thân con bủn rủn,
xương cốt con rã rời.
Trái tim con như sáp,
tan chảy trong con.
15 Năng lực con cằn cỗi như mảnh sành.
Lưỡi dán chặt, khô trong cổ họng.
Chúa đặt con trong cát bụi tử vong.
16 Bầy chó săn lố nhố vây bọc con;
lũ hung ác tiến lại đứng vây quanh.
Tay chân con đều bị họ đâm thủng.
17 Con có thể đếm xương, từng chiếc.
Mắt long sòng sọc, họ nhìn chăm con,
18 Y phục con, họ lấy chia làm phần,
bắt thăm để lấy chiếc áo choàng của con.*

19 Chúa Hằng Hữu ơi, xin đừng lìa xa con!
Ngài là nguồn năng lực của con, xin cứu giúp con!
20 Xin cứu thân con thoát khỏi lưỡi gươm;
mạng sống con khỏi sư sài lang nanh vuốt của những con chó.

* **Thi Thiên 22:18** Ctd rút thăm định phần

21 Cho con thoát sư tử mồm đang há,
hẳn Ngài cứu con thoát khỏi sừng bò rừng.

22 Con sẽ truyền Danh Chúa cho anh chị em con.
Giữa hội chúng dâng lời ca ngợi Chúa.
23 Hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, hỡi những người kính sợ Chúa!
Hãy tôn vinh Ngài, hỡi con cháu Gia-cốp!
24 Vì Chúa không khinh ghét người cùng khốn.†
Ngài không xây mặt khỏi họ,
nhưng nghe tiếng họ nài xin.

25 Tôi sẽ ca tụng Chúa giữa kỳ đại hội.
Và làm trọn lời thề trước tín dân.
26 Người khốn khổ sẽ ăn uống thỏa thuê.
Người tìm kiếm Chúa Hằng Hữu sẽ tôn ngợi Ngài.
Lòng họ tràn ngập niềm vui bất tận.
27 Cả địa cầu sẽ nhớ Chúa Hằng Hữu và quay về với Ngài.
Dân các nước sẽ cúi đầu thờ lạy Chúa.

28 Vì việc thống trị là quyền Chúa Hằng Hữu.
Ngài làm vua cai quản hết muôn dân.

29 Tất cả người giàu trên thế gian ăn uống và thờ phượng.
Mọi người có đời sống ngắn ngủi,
thân xác sẽ chôn vào cát bụi,
tất cả đều phải quỳ lạy Ngài.
30 Con cháu chúng ta cũng sẽ phục vụ Ngài.
Các thế hệ tương lai sẽ được nghe về những việc diệu kỳ của Chúa.
31 Thế hệ tương lai sẽ rao truyền sự công chính của Chúa.
Rằng chính Chúa đã làm mọi điều đó.

Thi Thiên 23

Người Chăn và Con Chiên

(Thơ của Đa-vít)
1 Chúa Hằng Hữu là Đấng dắt chăn con;
nên con chẳng thấy thiếu thốn.
2 Chúa cho an nghỉ giữa đồng cỏ xanh tươi;
Ngài dẫn đưa đến bờ suối trong lành.
3 Ngài phục hồi linh hồn con.
Dìu dắt con vào đường ngay thẳng,
vì Danh Thánh Chúa.
4 Dù khi con bước đi
trong thung lũng của bóng sự chết,
con sẽ chẳng sợ điều nào ác hại,
vì Chúa ở bên con.
Cây trượng và cây gậy của Chúa

† **Thi Thiên 22:24** Nt ghét hoạn nạn của người bị hoạn nạn

bảo vệ và an ủi con.
5 Chúa dọn tiệc đãi con
trước mặt những người thù nghịch con.
Ngài xức dầu cho đầu con.
Cho ly con tràn đầy.
6 Chắc chắn phước hạnh và tình thương sẽ theo con trọn đời,
con sẽ sống trong nhà Chúa Hằng Hữu mãi mãi.

Thi Thiên 24

Vua Vinh Quang vào Si-ôn

(Thơ của Đa-vít)
1 Địa cầu của Chúa và vạn vật trong đó.
Thế gian và mọi người trên đất đều thuộc về Ngài.
2 Chúa đã tạo đất khô gần đại dương
và bên cạnh sông ngòi, lập đồng bằng.

3 Ai sẽ được lên núi của Chúa Hằng Hữu?
Ai có thể đứng nơi thánh địa Ngài?
4 Chỉ những người tay sạch lòng ngay,
không thờ phượng các thần tượng
và không thề nguyền gian dối.
5 Họ sẽ nhận phước từ Chúa Hằng Hữu
và có mối tương giao mật thiết với Đức Chúa Trời, Đấng cứu rỗi mình.
6 Đó là dòng dõi của người tìm kiếm Chúa,
chiêm ngưỡng Thiên nhan, lạy Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

7 Hỡi các cửa hãy ngước đầu lên!
Hỡi các cánh cổng xưa hãy tung mở,
để Vua Vinh Quang vào.
8 Vua Vinh Quang là ai?
Là Chúa Hằng Hữu đầy sức mạnh và quyền năng;
Chúa Hằng Hữu vô địch trong chiến trận.
9 Hỡi các cửa hãy ngước đầu lên!
Hỡi các cánh cổng xưa hãy tung mở,
để Vua Vinh Quang vào.
10 Vua Vinh Quang là ai?
Là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân—
Ngài là Vua Vinh Quang.

Thi Thiên 25

Xin Phù Hộ và Xóa Tội

(Thơ của Đa-vít)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, linh hồn con hướng về Chúa.
2 Đức Chúa Trời ôi, con tin cậy Ngài luôn!
Xin đừng để con hổ thẹn,
đừng cho kẻ thù thắng con.
3 Không ai hy vọng nơi Chúa mà bị hổ thẹn,

chỉ những kẻ phản trắc phải tủi nhục đau buồn.

4 Xin chỉ cho con đường lối, lạy Chúa Hằng Hữu;
và dạy con nẻo đường Ngài.
5 Xin dẫn con đi vào chân lý và khuyên bảo con,
vì Ngài là Đức Chúa Trời, Đấng cứu rỗi con.
Suốt ngày con hy vọng trong Ngài.
6 Xin nhớ lại, ôi Chúa Hằng Hữu, đức nhân từ thương xót của Ngài,
như nghìn xưa Chúa vẫn làm.
7 Xin đừng nhớ hành vi nổi loạn của con thời tuổi trẻ.
Xin nhớ đến con tùy theo lòng nhân từ
và thương xót của Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu.

8 Chúa Hằng Hữu thiện lành và chính trực;
Ngài giáo huấn những người lạc đường.
9 Dẫn người khiêm cung theo chân lý,
dạy họ thánh luật kỷ cương.
10 Đường lối Chúa Hằng Hữu là nhân từ chân thật
cho người nào vâng giữ mệnh lệnh Ngài.

11 Ôi Chúa Hằng Hữu, vì Danh Ngài,
xin tha thứ tội con, dù rất nặng.
12 Ai là người kính sợ Chúa Hằng Hữu?
Ngài sẽ giúp con chọn đường đúng.
13 Người sẽ sống đời mình trong hưng thịnh.
Con cháu người sẽ thừa hưởng đất đai.
14 Chúa Hằng Hữu là bạn của người tin kính.
Giao ước Ngài, Chúa hé lộ cho hay.
15 Mắt con mòn mỏi trông Chúa Hằng Hữu đến,
gỡ chân con ra khỏi lưới gài.

16 Xin xót thương, trở lại với con,
vì con quá nguy khốn cô đơn.
17 Nỗi đau thương sao gia tăng mãi.
Xin cứu con khỏi mọi cảnh khổ đau!
18 Xin Chúa xem cảnh lầm than, khốn khó.
Xin tha thứ tội ác của con.
19 Quân thù nghịch gia tăng gấp bội
chúng căm thù, cay đắng, ghét con.
20 Xin bảo vệ con! Xin gìn giữ linh hồn con!
Nương cậy Chúa, con không hổ thẹn.
21 Xin Ngài bảo vệ con trong nếp sống,
với tấm lòng thanh khiết, ngay thẳng,
vì con luôn ngưỡng vọng Chân Thần.

22 Lạy Đức Chúa Trời, xin cứu chuộc Ít-ra-ên,
cho thoát khỏi mọi gian truân hoạn nạn.

Thi Thiên 26

Tự Xưng Thanh Liêm và Xin Phù Hộ

(Thơ của Đa-vít)

1 Chúa Hằng Hữu ôi, bào chữa cho con,
vì con sống thanh liêm;
và con tin cậy Ngài, không nao núng.
2 Chúa Hằng Hữu ôi, xin tra xét và thử thách con,
Xin dò xét lòng dạ và tâm trí con.
3 Vì con ngưỡng mộ đức nhân từ Chúa,
và sống theo chân lý Ngài.
4 Con không hòa mình với người dối trá,
cũng chẳng kết giao cùng bọn đạo đức giả.
5 Con thù ghét phường ác nhân,
cũng chẳng giao du với người tội lỗi.
6 Con sẽ rửa tay, tỏ lòng trong sạch.
Con bước đến bàn thờ, Chúa Hằng Hữu ôi,
7 và lớn tiếng cảm tạ Ngài,
cùng kể lại công việc kỳ diệu của Ngài.
8 Chúa Hằng Hữu ôi, con yêu mến đền thánh Chúa,
nơi Ngài hiện diện, rạng rỡ vinh quang.

9 Xin đừng cất mạng con cùng với bọn người ác.
Đừng giết con chung với lũ sát nhân.
10 Bàn tay họ bẩn thỉu nhuốc nhơ,
tay phải họ vơ đầy của hối lộ.
11 Còn con sẽ sống liêm khiết trong sạch.
Xin cứu con và ban ân huệ cho con.
12 Nơi đất bằng, chân con đứng vững vàng,
giữa hội chúng, con luôn ca tụng Chúa Hằng Hữu.

Thi Thiên 27

Vững Tâm Vì Chúa Bảo Vệ

(Thơ của Đa-vít)

1 Chúa Hằng Hữu là ánh sáng và cứu tinh của tôi—
vậy tôi sẽ sợ ai?
Chúa Hằng Hữu là thành lũy của sinh mạng tôi,
tôi còn kinh khiếp ai?
2 Khi người ác xông vào tôi, hòng ăn nuốt tôi,
khi quân thù và người cừu địch tấn công tôi,
họ sẽ đều vấp chân và té ngã.
3 Dù cả đạo quân vây quanh tôi,
lòng tôi cũng không sợ hãi.
Dù bị chiến tranh uy hiếp,
tôi vẫn vững tâm tin cậy Ngài.

4 Tôi xin Chúa Hằng Hữu một điều—
điều lòng tôi hằng mong ước—

là được sống trong nhà Chúa trọn đời tôi
để chiêm ngưỡng sự hoàn hảo của Chúa Hằng Hữu,
và suy ngẫm trong Đền Thờ Ngài.
5 Trong ngày hoạn nạn, Chúa sẽ che chở tôi,
Ngài giấu tôi nơi kín đáo trong đền thánh Ngài,
nâng tôi lên, đặt trên tảng đá.
6 Đầu tôi được nâng cao hơn kẻ thù,
trong nơi thánh Ngài, tôi sẽ dâng lễ vật tạ ơn,
và vui mừng ca hát tôn vinh Chúa.

7 Lạy Chúa Hằng Hữu ôi, xin nghe con kêu cầu.
Xin thương xót đáp lời khẩn nguyện!
8 Con đã nghe Chúa phán: “Hãy đến và trò chuyện cùng Ta.”
Và lòng con thưa rằng: “Lạy Chúa Hằng Hữu, con đang đến.”
9 Lạy Chúa, Đấng cứu rỗi của con!
Cầu xin Ngài đừng lánh mặt.
Đừng nổi giận xua đuổi người tôi trung.
Đã bao lần Chúa hằng cứu giúp.
Đừng lìa xa, đừng từ bỏ con.
10 Cho dù cha mẹ con giận bỏ, từ khước con,
Chúa vẫn thương yêu, vẫn tiếp nhận con.

11 Chúa Hằng Hữu ôi, xin dạy con đường lối Chúa,
xin dẫn con vào lối an lành,
vì kẻ thù vây quanh chờ đợi con.
12 Xin đừng giao con cho họ.
Vì họ hung hăng bạo tàn,
định vu cáo buộc tội con.
13 Con tin chắc sẽ thấy ân lành của Chúa Hằng Hữu,
ngay trong đất người sống.

14 Cứ trông đợi Chúa Hằng Hữu.
Hãy vững tâm và can đảm.
Phải, kiên nhẫn đợi trông Chúa Hằng Hữu.

Thi Thiên 28

Cầu Xin Cứu Giúp và Cảm Tạ Vì Được Nhậm Lời
(Thơ của Đa-vít)
1 Con kêu cầu Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu, Vầng Đá của con.
Xin đừng bịt tai cùng con.
Vì nếu Chúa vẫn lặng thinh im tiếng,
con sẽ giống như người đi vào mồ mả.
2 Xin vì lòng thương xót nghe lời cầu nguyện con,
khi con kêu khóc xin Ngài cứu giúp,
khi con đưa tay lên đền thánh của Ngài.
3 Xin đừng phạt con chung với kẻ dữ—
là những người làm điều gian ác—

miệng nói hòa bình với xóm giềng
nhưng trong lòng đầy dẫy gian tà.
4 Xin Chúa phạt họ theo hành vi của họ!
Theo cách cư xử gian ác của họ.
Phạt họ theo việc làm,
báo trả xứng đáng điều họ đã gây ra.
5 Vì họ chẳng quan tâm đến công việc Chúa Hằng Hữu,
chẳng chú ý đến công trình Ngài.
Vậy họ sẽ bị Ngài tiêu diệt,
chẳng bao giờ cho xây dựng lại.

6 Ngợi ca Chúa Hằng Hữu!
Vì Ngài đã nghe lời con nguyện cầu.
7 Chúa Hằng Hữu là năng lực và tấm khiên của con.
Con tin cậy Ngài trọn cả tấm lòng,
Ngài cứu giúp con, lòng con hoan hỉ.
Con sẽ dâng lời hát cảm tạ Ngài.

8 Chúa Hằng Hữu là năng lực của dân Ngài.
Ngài là đồn lũy cho người Chúa xức dầu.
9 Xin Chúa cứu dân Ngài!
Ban phước lành cho cơ nghiệp của Ngài,
Xin chăn dắt
và bồng bế họ mãi mãi.

Thi Thiên 29

Tiếng Chúa trong Bão Tố

(Thơ của Đa-vít)
1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, hỡi các con của Đức Chúa Trời;
hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì vinh quang và quyền năng Ngài.
2 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì vinh quang của Danh Ngài.
Hãy thờ phượng Chúa Hằng Hữu trong hào quang của thánh khiết Ngài.

3 Tiếng Chúa Hằng Hữu vang dội trên các dòng nước.
Đức Chúa Trời của vinh quang vang rền như sấm.
Chúa Hằng Hữu nổi sấm sét trên nước lũ.
4 Tiếng Chúa Hằng Hữu đầy quyền năng;
tiếng Chúa Hằng Hữu quá oai nghiêm.
5 Tiếng Chúa Hằng Hữu bẻ gãy cây hương nam;
phải, tiếng Chúa Hằng Hữu làm gãy nát cây bá hương Li-ban.
6 Ngài khiến núi Li-ban nhảy như bò con;
Ngài khiến núi Si-ri-ôn nhảy như bê rừng.
7 Tiếng Chúa Hằng Hữu phát chớp nhoáng.
8 Tiếng Chúa Hằng Hữu khiến chấn động vùng hoang mạc;
Chúa Hằng Hữu chấn động hoang mạc Ca-đe.
9 Tiếng Chúa Hằng Hữu vặn đổ cây sồi,

làm cho cây rừng trụi lá.
Trong Đền Thờ Ngài, tất cả tung hô: “Vinh quang!”

10 Chúa Hằng Hữu ngự trên nước lụt,
Chúa Hằng Hữu cai trị trên ngôi vua muôn đời.
11 Chúa Hằng Hữu ban sức mạnh cho dân Ngài.
Chúa Hằng Hữu ban phước bình an cho họ.

Thi Thiên 30

Cảm Tạ Chúa Cứu Khỏi Chết

(Thơ của Đa-vít, hát vào dịp khánh thành Đền Thờ)
1 Con tôn vinh Chúa Hằng Hữu, vì Ngài nâng con lên.
Chúa Không để kẻ thù vui mừng đắc chí.
2 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, con kêu cầu Chúa,
và Ngài chữa lành con.
3 Chúa đã đem con lên khỏi âm phủ, lạy Chúa Hằng Hữu.
Ngài cho con sống, khỏi nằm dưới huyệt sâu.

4 Các thánh ơi, hãy ngợi ca Chúa Hằng Hữu!
Ngợi tôn Danh Thánh Ngài.
5 Chúa chỉ giận con trong giây phút,
nhưng ban ân huệ suốt cuộc đời!
Khóc than chỉ trọ qua đêm ngắn,
nhưng bình minh rộn rã reo vui.

6 Lúc hưng thịnh, tâm con tự nhủ:
“Ta sẽ tồn tại, không ai lay chuyển nổi!”
7 Nhưng, nhờ ơn Chúa, núi con mới vững bền,
Ngài lánh mặt, con liền bối rối.

8 Con kêu xin Chúa, lạy Chúa Hằng Hữu.
Con khẩn nài Chúa thương xót con:
9 “Để con chết, ích gì cho Chúa,
dưới mộ sâu, làm sao phục vụ Ngài?
Cát bụi nào đâu biết ngợi tôn Chúa?
Làm sao biết rao truyền đức thành tính của Ngài?
10 Xin nghe con, lạy Chúa Hằng Hữu, thương xót con.
Xin cứu giúp con, lạy Chúa Hằng Hữu.”

11 Từ sầu muộn, Chúa cho con nhảy nhót.
Cởi áo tang, mặc áo hân hoan,
12 nên con ngợi tôn Ngài, không thể câm nín.
Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, con tạ ơn Ngài mãi mãi!

Thi Thiên 31

Nhờ Chúa Tiếp Cứu

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Chúa Hằng Hữu ôi, con nương tựa nơi Ngài;
xin đừng để con bị nhục nhã.
Xin giải thoát con, vì Ngài rất công minh.
2 Xin lắng tai nghe con cầu nguyện;
xin sớm đến cứu giúp con.
Xin làm vầng đá cho con nương tựa,
làm đồn lũy cứu mạng sống con.
3 Vì Chúa là vầng đá và đồn lũy con.
Xin dẫn dắt con để Danh Ngài rạng rỡ.
4 Xin gỡ con khỏi lưới chúng giăng,
vì Ngài là nơi con ẩn núp.
5 Con xin giao thác linh hồn trong tay Chúa.
Xin cứu con, lạy Chúa Hằng Hữu, vì Ngài là Đức Chúa Trời thành tín.

6 Con ghét người thờ thần tượng hư ảo,
nhưng con tin cậy nơi Chúa Vĩnh Hằng.
7 Con sẽ hân hoan vui mừng trong tình yêu của Chúa,
vì Chúa đã thấy sự đau đớn của con,
và biết nỗi thống khổ của linh hồn con.
8 Chúa không giao nạp con vào tay kẻ địch,
nhưng đặt chân con lên chốn an toàn.

9 Xin thương xót, lạy Chúa Hằng Hữu, vì con khốn đốn.
Mắt yếu mờ dâng lệ buồn đau.
Linh hồn con cùng thân xác mỏi mòn.
10 Đời con tiêu hao trong thống khổ,
tháng ngày qua đầy tiếng thở than.
Sức suy tàn vì tội lỗi bủa vây;
xương cốt con rồi cũng hao mòn.
11 Với kẻ thù, con chỉ là sỉ nhục,
láng giềng bạn hữu đều kinh khiếp—
ai thấy con đi cũng tránh xa.
12 Con bị quên như người đã chết,
như chiếc bình khi đã vỡ tan.
13 Con nghe nhiều kẻ thù phỉ báng,
chung quanh con vây phủ nỗi kinh hoàng.
Kẻ thù con họp nhau hội ý
tìm âm mưu kế hoạch thủ tiêu con.
14 Chúa Hằng Hữu ôi, lòng con tin cậy Chúa.
Con trình thưa: “Ngài là Đức Chúa Trời của con!”
15 Tương lai con ở trong tay Chúa.
Xin giải thoát con khỏi những người săn đuổi tính mạng con.
16 Xin Thiên nhan sáng soi đầy tớ Chúa.
Giải cứu con tùy lượng xót thương.
17 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng để con bị hổ thẹn,
vì con đã kêu cầu đến Ngài.
Xin cho người ác ê chề nhục nhã;

lặng lẽ nằm yên dưới âm ty.
18 Cho câm nín đôi môi dối trá—
theo thói quen láo xược kiêu căng xúc phạm người công chính.

19 Thật lớn thay tình thương của Chúa,
dành cho ai kính sợ phục tùng.
Ngài ban ơn cho người tựa nương,
tỏ công khai trước mặt mọi người.
20 Chúa giấu họ vào nơi kín đáo,
khỏi âm mưu hãm hại của loài người.
Trong lều trại Ngài che phủ họ
khỏi tiếng thị phi của thế gian.

21 Đáng chúc tụng Chúa Hằng Hữu,
vì Ngài tỏ lòng thương xót diệu kỳ.
Ngài che chở con an toàn khi tường thành con bị bao vây.
22 Lúc thiếu suy xét, con đã nói:
"Con bị truất khỏi Chúa Hằng Hữu!"
Nhưng Chúa đã nghe lời con cầu nguyện
con kêu cầu Ngài cứu giúp con.

23 Các người thánh, hãy yêu mến Chúa Hằng Hữu!
Vì Chúa Hằng Hữu bảo vệ người trung tín với Ngài,
nhưng phạt nặng người tự kiêu cao ngạo.
24 Hỡi tất cả những người trông cậy Chúa Hằng Hữu!
Hãy anh dũng, can đảm, và bền lòng.

Thi Thiên 32

Phước Hạnh của Người Được Tha Tội
(Giáo huấn ca của Đa-vít)
1 Phước cho người có tội được tha thứ,
vi phạm được khỏa lấp.
2 Phước cho người không bị Chúa kể tội,
hồn sạch trong, không chút gian trá.
3 Khi con không chịu xưng nhận tội
xương cốt hao mòn,
suốt ngày rên rỉ.
4 Ngày và đêm tay Chúa đè trên con nặng nề.
Sức lực con tan như sáp dưới nắng hạ.

5 Cho đến lúc con nhận tội với Chúa,
không che giấu gian ác con.
Con tự bảo: "Ta sẽ xưng tội với Chúa Hằng Hữu."
Và Chúa đã tha thứ con! Mọi tội ác đã qua.

6 Vì thế, mọi người tin kính Chúa hãy cầu nguyện với Chúa khi còn gặp được,
để họ không bị chìm trong nước lũ của ngày phán xét.

7 Vì Chúa là nơi con ẩn náu;
Chúa bảo vệ con lúc gian nan.
Ngài bao bọc con trong tiếng ca giải thoát.

8 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ dạy con, chỉ cho con đường lối phải theo.
Mắt Ta sẽ dõi theo và hướng dẫn.
9 Đừng dại dột cứng cổ* như la, như ngựa,
phải dùng hàm thiếc, dây cương mới chịu vâng phục.”

10 Người ác chịu nhiều khổ đau,
nhưng ai tin cậy Chúa Hằng Hữu sẽ được tràn đầy ân huệ.
11 Những người công chính, hãy vui vẻ và mừng rỡ trong Chúa Hằng Hữu!
Những người có lòng ngay thẳng, hãy reo vui!

Thi Thiên 33

Đấng Tạo Hóa Phù Hộ Bảo Vệ Muôn Vật

1 Người công chính, hãy hân hoan trong Chúa Hằng Hữu;
xứng hợp thay, người ngay thẳng ca tụng Ngài.
2 Hãy ca ngợi Chúa bằng đàn hạc;
hãy tấu nhạc cho Ngài bằng đàn thập huyền.
3 Hãy hát cho Chúa một bài ca mới;
hòa tấu tuyệt diệu và reo mừng.
4 Vì lời Chúa Hằng Hữu là chân lý,*
Chúa thành tín trong mọi việc Ngài làm.
5 Chúa ưa điều công minh chính đáng;
khắp đất tràn ngập tình thương không phai tàn của Ngài.

6 Lời Chúa Hằng Hữu sáng lập vũ trụ,
hơi thở Ngài tạo muôn triệu tinh tú.
7 Ngài góp nước thành đại dương,
chứa đầy các bể sâu.
8 Cả thế giới hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu,
mọi người trần gian phải khiếp kinh.
9 Chúa phán, vũ trụ liền xuất hiện!
Vạn vật tồn tại theo lệnh Ngài.

10 Chúa Hằng Hữu phá hỏng kế hoạch các nước,
Ngài tiêu diệt dự định muôn dân.
11 Nhưng kế hoạch Chúa Hằng Hữu tồn tại mãi mãi;
ý định Ngài bất diệt muôn đời.

12 Phước cho nước nào tôn Đức Chúa Trời là Chúa Hằng Hữu,
và dân tộc được Ngài chọn làm cơ nghiệp Ngài.

13 Chúa Hằng Hữu từ trời nhìn xuống
thấy tất cả loài người.

* **Thi Thiên 32:9** Nt không hiểu biết * **Thi Thiên 33:4** Nt đúng

14 Từ ngai Chúa ngự Ngài quan sát
tất cả dân trên thế gian.
15 Chúa tạo linh hồn nhân loại,
vậy Ngài biết mọi việc họ làm.
16 Không vua nào nhờ binh hùng tướng mạnh mà thắng trận;
sức mạnh nào cứu được anh hùng.
17 Lúc lâm nguy chiến mã thành vô dụng—
dù mạnh đến đâu cũng chẳng giải thoát được ai.

18 Nhưng mắt Chúa Hằng Hữu nhìn người tin kính
và người trông mong đức nhân từ không phai tàn của Ngài.
19 Chúa giải thoát họ khỏi chết
và cho họ sống sót qua cơn đói kém.

20 Chúng con trông đợi Chúa Hằng Hữu.
Đấng cứu hộ, khiên thuẫn chở che.
21 Lòng chúng con hân hoan trong Chúa,
vì chúng con tin cậy Danh Thánh Ngài.
22 Nguyện tình thương Chúa Hằng Hữu bao phủ chúng con,
như chúng con hằng hy vọng nơi Ngài.

Thi Thiên 34

Chúa Dự Bị Nhu Cầu và Giải Cứu

(Thơ của Đa-vít, lúc người giả điên trước mặt Vua A-bi-mê-léc và bị đuổi đi)

1 Tôi luôn luôn chúc tụng Chúa Hằng Hữu,
miệng tôi chỉ biết ca ngợi Ngài.
2 Tôi sẽ khoe mọi ân lành của Chúa Hằng Hữu;
cho người khốn khó nghe và vui mừng.
3 Hãy cùng tôi tôn vinh Chúa Hằng Hữu;
chúng ta hãy suy tôn Danh Ngài.

4 Tôi tìm kiếm Chúa Hằng Hữu và Ngài đáp ứng.
Ngài giải thoát tôi khỏi cảnh hãi hùng.
5 Ai ngửa trông nơi Chúa được Ngài chiếu sáng,
mặt tươi vui, không hổ thẹn cúi đầu.
6 Người cùng khổ này kêu xin, và Chúa Hằng Hữu lắng nghe,
Ngài giải cứu người khỏi hoạn nạn.
7 Vì thiên sứ của Chúa Hằng Hữu là người canh giữ;
đóng trại chung quanh và giải cứu người kính thờ Chúa.

8 Hãy nếm thử cho biết Chúa Hằng Hữu là thiện lành.
Phước cho người ẩn náu nơi Ngài!
9 Các người thánh, hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu,
vì người kính sợ Chúa chẳng thiếu thốn bao giờ.
10 Dù sư tử tơ có khi thiếu thốn và đói,
nhưng người tìm kiếm Chúa Hằng Hữu chẳng thiếu điều lành nào.

11 Các con, hãy đến nghe ta,
ta sẽ dạy các con sự kính sợ Chúa Hằng Hữu.
12 Có ai là người yêu thích cuộc đời,
muốn sống lâu dài, hạnh phúc?
13 Phải giữ miệng lưỡi mình,
đừng nói lời độc hại, dối gian!
14 Phải tránh xa điều ác và làm việc lành.
Hãy tìm kiếm hòa bình, và theo đuổi nó.

15 Vì mắt Chúa Hằng Hữu nhìn người công chính;
tai Ngài nghe tiếng họ kêu cầu.
16 Chúa Hằng Hữu đối nghịch người ác;
xóa kỷ niệm họ trên thế gian.
17 Người công chính kêu xin, Chúa lắng nghe.
Ngài giải thoát họ khỏi mọi gian khổ.
18 Chúa Hằng Hữu ở gần người có lòng tan vỡ;
Ngài cứu người biết hối hận ăn năn.

19 Người công chính gặp nhiều tai nạn,
nhưng Chúa Hằng Hữu cho tai qua nạn khỏi.
20 Chúa Hằng Hữu giữ gìn xương cốt người công chính;
không để cho một cái nào phải gãy!

21 Tai ương đến tiêu diệt người ác,
ai ghét người ngay bị Chúa phạt.
22 Nhưng Chúa Hằng Hữu chuộc người phục vụ Chúa.
Người nào ẩn núp nơi Chúa không bị lên án.

Thi Thiên 35

Xin Cứu Khỏi Kẻ Thù
(Thơ của Đa-vít)
1 Chúa Hằng Hữu ôi, xin tranh cãi cùng người tranh cãi lại con.
Ra tay chiến đấu chống người chiến đấu hại con.
2 Xin cầm khiên mộc,
đứng lên đến cứu giúp con.
3 Xin lấy giáo và lao cản đường người đuổi con.
Xin nói với tâm hồn con:
“Ta sẽ cho con chiến thắng!”
4 Cho người tìm giết con ê chề nhục nhã;
người mưu hại con lui bước và hổ thẹn.
5 Xin thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đuổi xua họ—
như trấu rơm trong gió tơi bời
6 Cho đường họ tối tăm, trơn trợt,
khi thiên thần của Chúa Hằng Hữu đuổi theo họ.
7 Họ giăng lưới hại con vô cớ
không lý do, đào hố săn người.
8 Nguyện họ gặp tai ương khủng khiếp!

Bị diệt vong trong bẫy họ gài!
Và sa vào hố họ đào cho con.

9 Con hân hoan trong Chúa Hằng Hữu,
mừng rỡ vì Ngài giải cứu con.
10 Mỗi xương cốt trong thân thể con ngợi tôn Chúa:
“Chúa Hằng Hữu ôi, ai sánh được với Ngài?”

11 Bọn chứng gian tiến lên cật vấn,
những việc con không biết không làm.
12 Họ lấy ác báo trả việc lành.
Tâm hồn con đơn côi, bất hạnh.
13 Thế mà khi chúng bệnh hoạn, con mặc áo gai,
khắc khổ, nhịn ăn vì họ,
nhưng lời cầu thay chưa được đáp ứng.
14 Con khóc chúng như anh em, bạn thiết,
cúi đầu buồn bã như than khóc mẹ.
15 Thế mà khi con khốn đốn, họ liên hoan
cáo gian lúc con vắng mặt.
Bêu riếu con không ngừng.
16 Như bọn vô đạo, họ chế nhạo con;
họ nghiến răng giận dữ chống lại con.

17 Chúa Hằng Hữu ôi, Chúa cứ lặng nhìn đến bao giờ?
Xin cứu con khỏi bị diệt vong.
Rút mạng sống con khỏi nanh vuốt sư tử.
18 Con sẽ cảm tạ Chúa giữa đại hội.
Ca tụng Chúa trước tất cả chúng dân.
19 Xin chớ để kẻ thù reo vui,
người vô cớ thù ghét con, nheo mắt trêu chọc.
20 Vì họ không nói lời hòa hảo,
nhưng âm mưu lừa gạt lương dân.
21 Họ la to: “Ha! Ha!
Chính chúng ta đã thấy tận mắt!”

22 Chúa Hằng Hữu ôi, Ngài biết mọi việc.
Xin đừng yên lặng.
Xin đừng rời bỏ con, lạy Chúa.
23 Xin thức giấc! Xin trỗi dậy bênh vực con!
Xin tranh cãi cho con, Đức Chúa Trời con và Chúa con.
24 Xin Chúa Công Chính xét xử công minh,
đừng để họ reo mừng đắc thắng.
25 Đừng để họ nói rằng: “Hay quá, việc xảy ra như ta ao ước!
Bây giờ ta đã nuốt gọn nó rồi!”

26 Nguyện những ai vui mừng khi con khốn đốn
bị hổ thẹn và bối rối.
Nguyện những ai khoác lác kiêu căng

sẽ mặc lấy nhục nhã và thẹn thùng.
27 Những ai mong con được minh oan,
xin cho họ reo vui không dứt tiếng:
“Chúa Hằng Hữu thật vĩ đại,
Ngài vui lòng ban sự thịnh vượng cho đầy tớ Ngài.”
28 Lưỡi con sẽ nói về đức công chính của Chúa,
và suốt ngày ca tụng Thánh Danh.

Thi Thiên 36

Lòng Ác của Loài Người và Đức Nhân Từ của Chúa

(Thơ của Đa-vít, đầy tớ Chúa, soạn cho nhạc trưởng)
1 Một lời nói trong lòng tôi về tội lỗi của người ác rằng:
Nó không để tâm đến việc kính sợ Đức Chúa Trời.
2 Nó chỉ lo tâng bốc bản thân,
đến nỗi không thấy tội cũng không ghét tội.
3 Miệng lưỡi nó đầy lời xảo trá,
không chút khôn ngoan, chẳng tốt lành.
4 Nằm trên giường tính toan điều ác,
quyết tâm theo con đường gian trá,
không từ bỏ hành vi sai trái.

5 Chúa Hằng Hữu ôi, lượng nhân từ bao la trời biển;
lòng thành tín vượt quá mây ngàn.
6 Đức công chính sừng sững non cao,
sự xét đoán sâu hơn vực thẳm.
Ngài bảo tồn loài người, loài vật, lạy Chúa Hằng Hữu.
7 Lòng nhân từ Chúa quý biết bao, ôi Đức Chúa Trời!
Con cái loài người nương tựa mình
dưới bóng cánh của Ngài.
8 Được thỏa mãn thức ăn dư dật trong nhà Chúa,
uống nước sông phước lạc từ trời.
9 Vì Chúa chính là nguồn sống
và ánh sáng soi chiếu chúng con.

10 Xin cứ thương yêu người biết Chúa;
xử công minh với người ngay thật.
11 Xin đừng cho người kiêu ngạo giẫm chân con
hay người ác xô đùa con xuống hố.
12 Kìa! Người làm ác ngã rạp!
Họ bị xô ngã không trở dậy nổi.

Thi Thiên 37

An Ninh cho Ai Tin Chúa và Bất An cho Người Ác

(Thơ của Đa-vít)
1 Đừng bực tức vì người bất lương
hay ghen tị người làm điều phi pháp.
2 Vì họ sẽ như cỏ héo úa.

Và tàn tạ như cỏ xanh bị cắt.

3 Hãy tin cậy Chúa Hằng Hữu và làm điều thiện.
Hãy ở trong xứ và vui hưởng cỏ xanh yên lành.
4 Hãy vui thỏa trong Chúa Hằng Hữu,
Ngài sẽ cho ngươi điều ước mơ.

5 Hãy giao phó mọi việc cho Chúa Hằng Hữu.
Hết lòng tin cậy Ngài, Ngài sẽ giúp đỡ ngươi.
6 Ngài sẽ khiến sự công chính ngươi tỏa sáng như rạng đông,
và công lý ngươi chiếu sáng như ban trưa.

7 Hãy yên lặng trước Chúa Hằng Hữu,
và bền lòng chờ đợi Ngài.
Đừng bực bội vì người ác thành công,
khi họ thực hiện mưu sâu kế độc.

8 Hãy kìm hãm cơn nóng nảy!
Hãy xoay khỏi cơn giận cuồng!
Đừng để mất sự bình tĩnh—
vì nó dẫn con vào điều ác!
9 Vì người ác rồi sẽ bị diệt vong,
còn ai trông chờ Chúa Hằng Hữu sẽ hưởng được đất.

10 Chẳng bao lâu, người ác sẽ biến mất.
Dù muốn tìm, cũng chẳng bao giờ thấy.
11 Nhưng người khiêm nhu sẽ thừa hưởng đất đai
và sẽ sống trong cảnh thái bình.

12 Người ác âm mưu hại người tin kính;
họ giận dữ nghiến răng với người.
13 Nhưng Chúa cười nhạo chúng,
vì Ngài biết ngày tàn chúng đã gần.

14 Người ác tuốt gươm và giương cung
để hại người nghèo thiếu và cùng khốn,
và giết người làm điều ngay thẳng.
15 Nhưng gươm sẽ đâm ngược vào tim họ,
và cung tên họ cũng sẽ gãy tan.

16 Chút đỉnh tài vật của người tin kính,
còn quý hơn của cải dư dật của nhiều người ác.
17 Vì tay người ác sẽ gãy nát,
nhưng Chúa Hằng Hữu nâng đỡ người hiền lương.

18 Chúa Hằng Hữu biết số ngày người thiện lành,
Ngài cho họ cơ nghiệp vĩnh cửu.
19 Trong ngày tai họa họ không héo hắt;

giữa nạn đói kém vẫn no đủ.

20 Nhưng người ác sẽ hư mất.
Những kẻ thù của Chúa Hằng Hữu sẽ như hoa ngoài đồng—
chúng sẽ tàn rụi và tan như mây khói.

21 Người ác mượn mà không bao giờ trả,
nhưng người tin kính rộng lòng cho không.
22 Ai được Chúa Hằng Hữu ban phước sẽ thừa hưởng đất đai;
Còn Ngài nguyền rủa ai thì nấy họ sẽ bị tiêu diệt.

23 Chúa Hằng Hữu xếp đặt bước đi của người tin kính,
Ngài ưa thích đường lối người.
24 Dù vấp chân, họ cũng không té ngã,
vì có Chúa Hằng Hữu giữ họ trong tay.

25 Trước kia tôi còn trẻ, nay đến tuổi già.
Tôi chưa thấy Chúa bỏ rơi người công chính
hoặc để con cháu họ đi ăn mày.
26 Họ luôn luôn rộng rãi cho vay,
dòng dõi họ hưởng đầy ơn phước.

27 Người bỏ điều ác và làm điều lành,
thì sẽ sống trên đất mãi mãi.
28 Vì Chúa Hằng Hữu yêu công lý,
nên sẽ không từ bỏ người thánh của Ngài.

Chúa sẽ bảo vệ họ luôn luôn,
còn dòng dõi người ác bị diệt vong.
29 Người tin kính sẽ thừa hưởng đất đai,
và sống tại đó mãi mãi.

30 Người tin kính nói lời khôn ngoan;
miệng lưỡi luôn thật thà đoan chính,
31 Người gìn giữ luật pháp Đức Chúa Trời trong lòng,
sẽ bước đi vững vàng.

32 Những người ác rình rập đợi chờ,
tìm phương giết người công chính,
33 Nhưng Chúa Hằng Hữu không để họ được thành công,
cũng không để người bị kết tội khi bị đem ra xét xử.

34 Hãy chờ đợi Chúa Hằng Hữu.
Vâng giữ đường lối Ngài,
Ngài sẽ nhắc ngươi lên, cho ngươi thừa hưởng đất đai,
ngươi sẽ thấy người ác bị hủy diệt.

35 Ta đã chứng kiến người độc ác, bạo tàn

thịnh vượng như cây xanh tươi trong đất tốt
36 Nhưng chẳng bao lâu qua đi, không còn nữa!
Ta tìm kiếm, nhưng chẳng thấy họ đâu!

37 Hãy nhìn người thiện hảo và ngay lành,
cuộc đời họ kết thúc trong bình an.
38 Còn người phạm tội ác cùng nhau bị diệt;
họ đâu còn con cháu, tương lai.

39 Chúa Hằng Hữu cứu người tin kính;
Ngài là nơi ẩn trú lúc gian nan.
40 Chúa Hằng Hữu đưa tay cứu giúp,
giải thoát họ khỏi phường ác gian.
Chúa cứu họ,
vì họ nương náu nơi Ngài.

Thi Thiên 38

Lời Thống Hối

(Thơ của Đa-vít, để tưởng nhớ)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng quở trách con trong cơn giận,
lúc Ngài thịnh nộ, xin chớ sửa phạt con.
2 Mũi tên Chúa bắn sâu vào thịt,
bàn tay Ngài đè nặng trên con.
3 Vì Chúa giận, thân con yếu ớt;
do tội con, xương cốt mỏi mòn.
4 Tội ác con ngập đầu—
nặng nề đè bẹp cả tâm thân,
5 Vết thương lòng lở loét thối tha,
vì khờ dại đòn roi con chịu.
6 Con cúi mặt khom mình trong tủi nhục.
Phiền muộn ngày đêm rục cõi lòng.
7 Đòn vọt, lưng con đau như bỏng,
những lằn roi cày nát thịt da.
8 Con gập người, kiệt lực, nhược suy.
Vì đau đớn nát lòng, con rên rỉ.

9 Chúa Hằng Hữu ôi, Chúa biết mọi điều con ao ước;
tiếng thở than chẳng giấu được Ngài.
10 Tim đập dồn, sức tàn lực kiệt,
đôi mắt lòa, bóng tối tràn lan.
11 Bạn hữu, thân sơ đều lảng tránh.
Gia đình thân thích cũng dang xa.
12 Người săn mạng lo chăng bẫy lưới.
Bọn ác nhân mưu kế hại người.
Suốt ngày lo tính chuyện dối gian.

13 Con như người điếc, chẳng nghe, chẳng biết,

như người câm, không mở miệng.
14 Phải, con như người điếc chẳng nghe,
miệng không có lời đối đáp.
15 Lạy Chúa Hằng Hữu, con đang trông đợi.
Xin đáp lời, lạy Chúa, Đức Chúa Trời con.
16 Con cầu nguyện: "Xin đừng để kẻ thù con hả hê
hay vui mừng vì chân con trượt ngã."

17 Con kiệt lực, chân không đứng vững,
nỗi đau thương đeo đẳng không rời.*
18 Con xưng ra tội lỗi con;
con ăn năn thống hối về những việc con đã làm.
19 Quân thù đông vây bọc trong ngoài,
người vô cớ ghét con chẳng hiếm.
20 Họ lấy điều dữ trả điều lành cho con,
chỉ vì con làm theo ý Chúa.
21 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin chớ bỏ rơi con.
Đức Chúa Trời của con, xin đừng ngoảnh mặt.
22 Xin mau cứu giúp con,
Lạy Chúa Hằng Hữu, Đấng Cứu Rỗi con.

Thi Thiên 39

Hư Không của Trần Gian

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng Giê-đu-thun)
1 Tôi tự nhủ: "Tôi sẽ cố giữ gìn nếp sống,
giữ cho miệng lưỡi không sai phạm,
và khi người ác xuất hiện,
tôi bịt chặt miệng như phải ngậm tăm."
2 Nhưng khi tôi âm thầm, câm nín—
việc phải cũng chẳng nói ra—
thì nỗi đau xót trào dâng.
3 Lòng bồn chồn nóng nảy,
như lửa đốt cháy thiêu
lúc trầm mặc đăm chiêu.
Tôi liền mở miệng:
4 "Chúa Hằng Hữu ôi, xin cho con biết hồi chung kết.
Đời con thắm thoắt được bao lâu—
thân phận mong manh đến bực nào.
5 Đời con dài lắm độ gang tay,
khác chi hư không trước mặt Chúa;
đời người đều ví như hơi thở."

6 Chúng con chập chờn như chiếc bóng,
chen chúc lợi danh trò ảo mộng,
tiền tài tích trữ để cho ai.

* **Thi Thiên 38:17** Nt luôn ở trước con

7 Lạy Chúa, có ai đáng cho con hy vọng?
Hy vọng con chỉ đặt nơi Ngài.
8 Xin cứu con khỏi mọi điều vi phạm.
Đừng để người ngu si sỉ nhục.
9 Miệng con vẫn khép chặt, lặng yên.
Vì Chúa đã khiến nên như vậy.
10 Xin Chúa thương, ngừng tay đánh phạt!
Vì con kiệt sức và mỏi mòn.
11 Khi Chúa quở trách trừng phạt ai vì tội lỗi,
Ngài làm cho ước vọng họ phai tàn.
Thật đời người chỉ là hơi thở.

12 Chúa Hằng Hữu ôi, xin nghe lời con khẩn nguyện!
Xin lắng tai nghe tiếng kêu van!
Đừng thờ ơ khi lệ con tuôn tràn.
Vì con chỉ là kiều dân—
phiêu bạt khắp mọi miền,
là lữ hành như tổ phụ con.
13 Xin Chúa tha tội để con phấn khởi, vui tươi
trước khi con qua đời và không còn nữa!

Thi Thiên 40

Mong Chúa Cứu Khỏi Khổ Nạn

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Tôi kiên nhẫn đợi chờ Chúa Hằng Hữu cứu giúp,
Ngài cúi xuống nghe tiếng tôi kêu xin.
2 Ngài cứu tôi từ lòng hố diệt vong,
đem tôi lên khỏi vũng bùn lầy.
Ngài đặt chân tôi trên vầng đá
và cho bước tôi vững vàng.
3 Ngài cho tôi một bài hát mới,
để tôi ca ngợi Đức Chúa Trời chúng ta.
Nhiều người sẽ thấy và kinh sợ.
Họ sẽ đặt lòng tin cậy trong Chúa Hằng Hữu.

4 Phước cho người tin cậy Chúa Hằng Hữu,
không khuất phục trước người kiêu căng,
không về phe với bọn thờ thần tượng.
5 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, công ơn kỳ diệu vẫn trường tồn.
Lòng ưu ái Ngài còn muôn thuở.
Chẳng thần nào sánh được với Ngài.
Nếu con muốn nhắc ân huệ,
thật quá nhiều, không sao đếm xuể.

6 Chúa chẳng thích lễ vật, sinh tế.

Ngài chỉ muốn con nhất mực vâng lời,*
Chúa không đòi lễ thiêu chuộc tội.
7 Con xin xác nhận: "Này, con đến.
Trong Kinh Sách đã chép về con.
8 Lạy Đức Chúa Trời, con hoan hỉ làm theo ý Chúa,
luật pháp Ngài ghi khắc tận tâm can."

9 Con đã rao truyền cho dân Chúa về công chính của Ngài.
Thật con không thể nào nín lặng âm thầm,
như Ngài đã biết, lạy Chúa Hằng Hữu.
10 Con không giấu tin mừng của Chúa trong lòng con;†
nhưng công bố đức thành tín và sự cứu rỗi của Ngài.

Con đã nói với mọi người giữa hội chúng
về tình thương và thành tính của Ngài.

11 Chúa Hằng Hữu, xin tiếp tục thương xót, khoan nhân.
Xin bảo vệ con trong chân lý của Ngài.
12 Tai họa chung quanh con—
nhiều vô kể!
Tội con ngập đầu,
đâu dám ngước nhìn lên.
Chúng nhiều hơn tóc trên đầu con.
Khiến con mất hết lòng can đảm.

13 Chúa Hằng Hữu ôi, xin giải thoát con!
Xin mau mau đến cứu giúp con.
14 Xin cho người săn mạng con
phải bối rối và hổ thẹn.
Xin cho kẻ vui về hoạn nạn của con
phải cúi đầu trơ trẽn.
15 Xin cho họ khiếp đảm vì tủi thẹn,
vì họ nói: "Ha! Chúng ta đã bắt được hắn!"

16 Nguyện những người tìm kiếm Chúa
tràn ngập hân hoan và mừng rỡ trong Ngài.
Nguyện những ai yêu mến sự cứu rỗi của Chúa
luôn nói rằng: "Chúa Hằng Hữu thật vĩ đại!"
17 Thân phận con nghèo hèn, thiếu thốn,
nhưng Chúa vẫn hết lòng ưu ái, thương yêu.
Ngài là Đấng giúp đỡ và giải cứu con.
Lạy Đức Chúa Trời con, xin đừng trì hoãn.

* **Thi Thiên 40:6** Nt Chúa mở tai con † **Thi Thiên 40:10** Phúc Âm thiên thượng

Thi Thiên 41

Lời Than trong Cơn Bệnh Vì Kẻ Thù và Bạn Giả Dối

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Phước cho ai giúp người khốn khó!
Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu lúc lâm nguy.
2 Chúa Hằng Hữu bảo vệ họ
và che chở mạng sống họ.
Ngài cho họ được phước trên đất
và không để rơi vào bẫy kẻ thù.
3 Lúc ốm đau có Chúa Hằng Hữu giữ gìn,
giường bệnh thành nơi Chúa viếng thăm.*

4 Tôi kêu xin: "Lạy Chúa Hằng Hữu, xin thương xót.
Xin chữa lành con, vì con đã phạm tội chống nghịch Chúa."
5 Kẻ thù tôi nói những lời độc địa về tôi.
Họ hỏi: "Chừng nào hắn qua đời, bao giờ tên tuổi hắn mai một?"
6 Người thăm hỏi dùng lời dịu ngọt,
bao ý gian chứa chất trong lòng,
chờ lúc ra ngoài mới rêu rao.
7 Bọn ghét tôi xì xào bàn tán,
mong cho điều bất hạnh đến cùng tôi.
8 Họ nói: "Nó nhiễm ác tật rồi;
sẽ nằm luôn không dậy nữa đâu!"
9 Bạn chí thân, từng chia mẩu bánh,
cũng trở lòng, quay gót nghịch tôi.

10 Chúa Hằng Hữu ôi, xin thương xót.
Xin nâng con dậy, cho con được báo trả!
11 Thấy kẻ địch không thắng hơn con,
con biết mình được Chúa hài lòng.
12 Chúa hộ trì con vì con vô tội,
cho con đứng trước mặt Ngài luôn.
13 Chúc tụng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
từ muôn đời trước đến muôn đời sau.
A-men! A-men!

Quyển Thứ Hai

42

(Thi Thiên 42–72)

Lòng Khát Khao Chúa trong Cảnh Lưu Đày

(Giáo huấn ca của con cháu Cô-ra, soạn cho nhạc trưởng)

1 Như nai khát khao tìm suối nước,
linh hồn con mơ ước Đức Chúa Trời.
2 Hồn linh con khao khát Đấng Vĩnh Sinh,
bao giờ con được đi gặp Chúa?

* **Thi Thiên 41:3** Ctd Chúa biến đổi giường người trong khi ốm đau

3 Thức ăn của con ngày đêm là dòng lệ,
khi kẻ thù suốt ngày mỉa mai:
"Đức Chúa Trời của ngươi ở đâu?"

4 Nhớ xưa con cùng cả đoàn người
hành hương đến nhà Đức Chúa Trời,
giữa những tiếng hoan ca cảm tạ,
người dự lễ đông vui!
Giờ nhớ lại những điều ấy
lòng con tan nát xót xa.

5 Hồn ta hỡi, sao còn buồn bã?
Sao còn bối rối trong ta?
Cứ hy vọng nơi Đức Chúa Trời!
Ta sẽ còn ngợi tôn Chúa—
Đấng Cứu Rỗi và Đức Chúa Trời của ta!

6 Khi hồn con thất vọng,
con nhớ Chúa,
dù ở Giô-đan, Núi Hẹt-môn,
hay Núi Mi-sa, con vẫn nhớ Ngài.
7 Vực thẳm gọi nhau trong thác lũ ầm ầm,
sóng thần lớp lớp phủ tràn thân xác.
8 Tình thương Chúa Hằng Hữu vẫn phủ con khi ngày đến,
và ban đêm, con dâng tiếng ngợi ca Ngài,
như lời nguyện cầu Đức Chúa Trời của đời con.

9 Con kêu khóc: "Lạy Đức Chúa Trời, Vầng Đá của con.
Sao Ngài nỡ quên con?
Sao con phải đau buồn
vì kẻ thù áp đảo?"
10 Xương cốt con như gãy vụn.
Họ suốt ngày mỉa mai: "Đức Chúa Trời ngươi ở đâu?"

11 Hồn ta hỡi, sao còn buồn bã?
Sao mãi bối rối trong ta?
Ta sẽ đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời!
Ta sẽ còn ngợi tôn Chúa—
Đấng Cứu Rỗi và Đức Chúa Trời của ta!

Thi Thiên 43

Cầu Xin Chúa Giải Cứu

1 Lạy Đức Chúa Trời! Xin xét xử cho con.
Xin biện hộ cho con chống lại dân vô đạo.
Xin giải cứu con khỏi người lừa đảo xấu xa.
2 Vì Ngài là Đức Chúa Trời, là đồn lũy kiên cố của con.
Sao nỡ khước từ con?
Sao con phải đau buồn

vì kẻ thù áp bức?
3 Xin chiếu rọi thần quang chân lý;
để soi đường dẫn lối cho con.
Xin dìu dắt con lên núi thánh,
đến nơi Ngài ngự.
4 Con sẽ vào trước bàn thờ Đức Chúa Trời,
đến với Đức Chúa Trời—là niềm vui và hạnh phúc của con.
Con sẽ ca ngợi Chúa bằng tiếng hạc cầm.
Ôi lạy Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của con!

5 Hồn ta hỡi, sao còn buồn bã?
Sao vẫn còn bối rối trong ta?
Ta sẽ đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời!
Ta sẽ còn ngợi tôn Chúa—
Đấng Cứu Rỗi và Đức Chúa Trời của ta.

Thi Thiên 44

Nhắc Lại Ơn Xưa, Trình Bày Tai Ương Hiện Tại

(Giáo huấn ca của con cháu Cô-ra, soạn cho nhạc trưởng)
1 Lạy Chúa, tai chúng con đã nghe lời tổ phụ kể,
những việc vĩ đại Chúa làm ngày xưa.
2 Tay Chúa đánh đuổi nhiều dân tộc,
nhưng định cư ông cha chúng con;
hủy diệt nhiều nước,
nhưng cho tổ tiên chúng con phát triển.
3 Họ không nhờ gươm chiếm đất,
thắng trận không do sức mạnh của bàn tay.
Nhưng họ chỉ nhờ tay* Chúa,
nhờ cánh tay và Thiên nhan rạng ngời của Ngài;
chỉ vì Chúa rủ lòng thương họ.

4 Lạy Chúa là Vua Cao Cả,
xin ban chiến thắng cho nhà Gia-cốp.
5 Nhờ sức Chúa chúng con đẩy lui quân địch xâm lăng.
Nhân danh Chúa, chúng con chà đạp người chống nghịch.
6 Con không ỷ lại nơi cung đồng, tên sắt,
lưỡi gươm con cũng không chiến thắng được ai.
7 Nhưng Chúa giúp chúng con đánh bại kẻ thù,
bọn ghét con phải cúi đầu nhục nhã.
8 Chúng con mãi mãi tự hào về Chúa,
và ca tụng thánh Danh suốt đời.

9 Nhưng ngày nay Chúa khước từ, và hạ nhục chúng con,
không còn ra trận với quân đội chúng con.
10 Để chúng con lùi bước trước quân thù,
cho chúng cướp sạch của chúng con.

* **Thi Thiên 44:3** Nt bàn tay mặt

11 Chúa bỏ mặc chúng con cho bị vồ xé như chiên,
để chúng con lưu tán trong các nước.
12 Chúa bán dân Ngài rẻ như bèo bọt,
bán mà chẳng lợi lộc gì.
13 Chúa khiến lân bang có cớ phỉ nhổ chúng con,
khiến người láng giềng có đề tài nhạo báng chúng con.
14 Chúa khiến chúng con bị châm biếm giữa các nước,
chúng lắc đầu khi thấy chúng con.
15 Suốt ngày dài con mang tủi hổ,
nhục nhã ghi sâu những vết hằn.
16 Vẳng bên tai, lời sỉ nhục, mắng la,
vì kẻ thù địch quyết tâm báo oán.

17 Dù chúng con tín trung cùng giao ước,
không phút nào quên Chúa Toàn Năng,
nhưng hoạn nạn sao vẫn đến gần.
18 Lòng chúng con không hề dời đổi,
chân chẳng hề tẻ tách đường Ngài.
19 Dù bị Ngài đánh tan nơi tử địa,†
cho lạc vào‡ bóng tối tử vong.
20 Nếu chúng con quên Danh Thánh Chúa,
hoặc đưa tay cầu cứu tà thần,
21 hẳn Đức Chúa Trời đã khám phá ra lập tức,
vì Ngài biết rõ lòng thế nhân.
22 Vì Chúa, mạng sống chúng tôi bị đe dọa suốt ngày; chúng tôi chẳng
khác gì bầy chiên tại lò thịt.

23 Lạy Chúa, lẽ nào Ngài ngủ?
Xin thức tỉnh! Xin đừng bỏ chúng con mãi mãi.
24 Sao Chúa đành che mặt giấu tay,
Chúa đâu quên hoạn nạn người cùng bần?
25 Chúng con bị hạ xuống hàng cát bụi,
xác thân này dính sát dưới bùn đen.
26 Xin Chúa vùng dậy, ra tay tiếp cứu,
giải thoát chúng con vì tình yêu bất biến của Ngài.

Thi Thiên 45

Bài Hát Mừng Hôn Lễ Vua

(Giáo huấn ca của con cháu Cô-ra, theo điệu “Hoa huệ”)
1 Tâm hồn ta xúc động với lời hay ý đẹp,
cảm tác bài thơ ca tụng đức vua,
lưỡi tôi thanh thoát như ngọn bút của một văn tài.

2 Vua là người cao quý nhất,

† **Thi Thiên 44:19** Nt nơi ở của loài quái vật, hoặc hang chó rừng ‡ **Thi Thiên 44:19** Nt phủ trên chúng con

môi miệng đầy ân huệ đượm nhuần;*
Đức Chúa Trời ban phước cho người mãi mãi.
3 Ôi đấng anh hùng! Xin đeo gươm báu,
mặc uy nghiêm, vinh quang rạng ngời.
4 Trong uy nghi chiến thắng, cưỡi xe lướt tới,
vì chân lý, khiêm nhường, và thánh thiện,
tay phải vua thực hiện những công tác phi thường.
5 Mũi tên vua nhọn bén, hãy xuyên vào tim các vua quân nghịch,†
các dân tộc nghịch thù hãy ngã rạp dưới chân.

6 Lạy Chúa, ngôi nước vua bền vững đời đời,
công chính là quyền trượng nước vua.‡
7 Vua yêu chuộng công bằng, ghét gian ác.
Vì thế Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của vua đã cất nhắc vua,
xức dầu hân hoan cho vua nhiều hơn các vua khác.§
8 Áo vua ngào ngạt một dược, lô hội, và nhục quế.*
Từ cung điện ngà ngọc, đàn dây chúc tụng vua.
9 Các công chúa đứng trong hàng tôn quý.†
Hoàng hậu đứng bên phải vua,
trang sức bằng vàng từ vùng Ô-phia!

10 Hỡi quý nương, hãy nghe lời thỉnh giáo.
Hãy quên đi dân tộc, và nhà cha nàng.
11 Vua ái mộ nhan sắc nàng;
hãy tôn kính người, vì là chúa của nàng.
12 Quý nương Ty-rơ sẽ cung hiến lễ vật cho con.
Người quyền quý sẽ đến cầu cạnh ân huệ nơi con.
13 Công nương vinh hạnh tuyệt vời trong cung điện,
vương bào nàng có dệt sợi vàng.
14 Trong y phục gấm vóc triều kiến vua,
theo sau có các trinh nữ cùng ra mắt vua.
15 Đoàn mỹ nữ vào cung điện
hân hoan và khoái lạc!

16 Các hoàng nam thay thế các tổ phụ.
Được phong vương cai trị khắp đất nước.
17 Tôi sẽ làm cho hậu thế ghi nhớ danh tiếng vua.
Nên các dân tộc sẽ chúc tụng vua mãi mãi.

Thi Thiên 46

Chúa Là Nơi Trú Ẩn
(Thơ của con cháu Cô-ra, theo điệu A-la-mo, soạn cho nhạc trưởng)
1 Chúa là nơi ẩn náu, và năng lực tôi,
Ngài sẵn sàng phù hộ lúc gian nan.

* **Thi Thiên 45:2** Ctd đôi môi duyên dáng † **Thi Thiên 45:5** Nt kẻ thù của vua ‡ **Thi Thiên 45:6** Nt cây phủ việt § **Thi Thiên 45:7** Ctd đồng bạn * **Thi Thiên 45:8** Nt thêm: một dược, lô hội và nhục quế † **Thi Thiên 45:9** Ctd danh dự

2 Vì thế, tôi sẽ chẳng sợ hãi, lo âu,
cho dù đất sụt, núi chìm vào lòng biển,
3 Dù biển gầm và sôi bọt,*
làm núi lay động vì nước dâng lên.

4 Có một dòng sông mang vui vẻ cho thành của Đức Chúa Trời,
là nơi thánh của Đấng Chí Cao.
5 Đức Chúa Trời ngự giữa thành ấy; không thể bị hủy diệt.
Vì từ rạng đông, Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ.
6 Các dân tộc náo loạn,
các vương quốc suy vi!
Đức Chúa Trời lên tiếng,
và đất tan chảy ra!
7 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân† ở với chúng ta,
Đức Chúa Trời của Gia-cốp là thành lũy kiên cố.

8 Hãy đến, ngắm nhìn công tác Chúa Hằng Hữu:
Mặt đất tan nát vì tay Chúa đoán phạt.
9 Chúa chấm dứt chiến tranh khắp hoàn vũ,
Ngài bẻ cung, đập tan gươm giáo,
Chúa đốt rụi các chiến xa.

10 “Hãy yên lặng, và nhìn biết Ta là Đức Chúa Trời!
Ta sẽ được tôn vinh giữa các dân.
Ta sẽ được tôn cao trên đất.”

11 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân ở với chúng ta;
Đức Chúa Trời của Gia-cốp là tường thành kiên cố.

Thi Thiên 47

Chúa Là Vua Khắp Đất

(Thơ của con cháu Cô-ra, soạn cho nhạc trưởng)
1 Hỡi muôn dân, hãy vỗ tay!
Hãy reo mừng ca ngợi Chúa.
2 Vì Chúa Hằng Hữu Chí Cao thật đáng kinh sợ.
Ngài là Vua lớn của cả hoàn vũ.
3 Ngài khắc phục các dân tộc,
đặt các quốc gia dưới chân chúng ta.
4 Ngài chọn Đất Hứa cho cơ nghiệp đời đời của chúng ta,
con cháu Gia-cốp hãnh diện vì được Ngài yêu mến.

5 Đức Chúa Trời ngự lên giữa tiếng reo mừng rộn rã.
Chúa Hằng Hữu ngự lên trong tiếng kèn vang dội.
6 Hãy ca ngợi Đức Chúa Trời, hãy hát lên;
hãy ca ngợi Vua chúng ta, hãy hát lên!
7 Vì Đức Chúa Trời là Vua trị vì khắp đất.

* **Thi Thiên 46:3** Ctd sóng đánh sôi bọt † **Thi Thiên 46:7** Nt Chúa tể các quân đội

Hãy hát thi thiên ngợi tôn Ngài!
8 Đức Chúa Trời cai trị trên các dân tộc,
Ngài ngự trên ngai chí thánh.
9 Người cao quý trong các nước họp nhau
như con dân Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham.
Vì các vua trên đất thuộc quyền Đức Chúa Trời.
Ngài được tôn cao vô cùng khắp mọi nơi.

Thi Thiên 48

Vinh Quang của Si-ôn

(Thơ của con cháu Cô-ra)
1 Chúa Hằng Hữu thật vĩ đại,
đáng tôn đáng kính,
trong thành của Đức Chúa Trời chúng ta,
là nơi trên đỉnh núi thánh!
2 Núi thánh cao ngất, đẹp đẽ;
là niềm vui của toàn trái đất!
Núi Si-ôn nổi bật trên đỉnh Sa-phan,
là thành của Vua Vĩ Đại!
3 Chính Đức Chúa Trời ngự trong các thành lũy,
Ngài chính là tường thành kiên cố.

4 Kìa, các vua liên minh họp lại,
cùng kéo quân tiến đánh.
5 Nhưng họ sửng sốt, đứng nhìn,
rồi khiếp sợ bỏ chạy,
6 Tại đó, chúng run rẩy rụng rời,
đau đớn như đàn bà sắp sinh nở.
7 Chúa đánh tan họ, như các chiến thuyền Ta-rê-si
bị gió đông đánh vỡ tan tành.

8 Những điều chúng tôi nghe về vinh quang của thành,
nhưng nay chúng tôi được thấy—
thành Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
Đó là thành của Đức Chúa Trời chúng tôi;
Ngài bảo vệ thành thánh muôn đời.

9 Lạy Đức Chúa Trời, trong Đền Thờ Ngài,
chúng con suy niệm về tình thương không dời đổi của Chúa.
10 Lạy Đức Chúa Trời, như Danh Ngài,
tiếng ca ngợi Chúa vang đến tận cùng trái đất.
Tay phải Ngài tràn đầy vinh quang.
11 Núi Si-ôn, hãy hớn hở.
Thôn làng Giu-đa, hãy vui mừng
vì sự công bằng của Chúa.

12 Hãy đi đến và dạo quanh Si-ôn.
Hãy đếm các ngọn tháp.

13 Hãy nhìn kỹ các thành lũy phòng vệ,
ngắm xem các lâu đài, cung điện
để mai sau thuật lại cho hậu thế.
14 Chúa là Đức Chúa Trời của chúng tôi mãi mãi,
Ngài lãnh đạo chúng tôi cho đến cuối cùng.

Thi Thiên 49

Nương Nhờ Của Cải Là Dại Dột

(Thơ của con cháu Cô-ra, soạn cho nhạc trưởng)
1 Hãy nghe đây, tất cả các dân tộc!
Hỡi những ai sống trên đất hãy chú ý!
2 Người sang hay hèn,
Người giàu hay nghèo—hãy lắng nghe!
3 Miệng tôi sẽ nói lời khôn ngoan,*
từ tâm hồn tôi sẽ ban tri thức.
4 Tôi sẽ lắng tai nghe nhiều châm ngôn,
và giải câu đố bí hiểm qua tiếng đàn hạc.

5 Tại sao ta còn sợ ngày tai nạn
khi kẻ thù lừa đảo vây quanh?
6 Họ là người đặt lòng tin nơi của cải mình
và khoe khoang về sự giàu có dư tràn.
7 Không ai chuộc được sinh mạng của người khác,
hay trả tiền chuộc mạng người cho Đức Chúa Trời.
8 Tiền chuộc mạng quá đắt,
biết giá nào trả đủ
9 để người ấy được sống mãi mãi,
và không thấy cái chết.

10 Con người sẽ nhận thấy người khôn chết,
người ngu dại và khờ khạo cũng chết như nhau,
để tài sản lại cho người khác.
11 Mồ mả sẽ là nhà ở của họ mãi mãi,
nơi cư trú cho nhiều thế hệ.
Dù đã lấy tên mình đặt cho tài sản ruộng đất,
12 nhưng con người, dù vinh hoa cũng chẳng lâu dài.
Họ sẽ đi mất chẳng khác gì loài dã thú.
13 Đó là số phận của những người tự phụ,
và những ai theo họ, vì chấp nhận lý thuyết của họ.

14 Họ như đàn chiên bị định xuống âm phủ,†
sự chết sẽ chăn giữ họ.
Buổi sáng, người công chính sẽ quản trị họ.
Thân xác họ sẽ rữa nát trong nấm mồ,‡
xa khỏi những cung đền lộng lẫy.

* **Thi Thiên 49:3** Nt tri thức † **Thi Thiên 49:14** Nt thêm: và ngu ngốc ‡ **Thi Thiên 49:14** Nt Sheol

15 Nhưng, Đức Chúa Trời sẽ chuộc linh hồn tôi khỏi âm phủ.
Và đem tôi lên với Ngài.§

16 Đừng kinh sợ khi một người trở nên giàu có
khi vinh hoa phú quý hắn cứ gia tăng
17 Vì khi người ấy xuôi tay nhắm mắt, chẳng đem theo được gì.
Vinh hoa cũng chẳng theo người xuống mồ;*
18 Dù khi còn sống tự coi mình là hạnh phúc,
vì hưng thịnh, nên được đời ca tụng.
19 Nhưng người sẽ về với các thế hệ đi trước
và mãi mãi không thấy được ánh sáng.
20 Người được vinh hoa, lại thiếu hiểu biết;
người cũng sẽ chết như loài cầm thú.

Thi Thiên 50

Chúa Phán Xét Người Ác và Người Lành

(Thơ của A-sáp)

1 Chúa Hằng Hữu, Đấng Toàn Năng, là Đức Chúa Trời,
và Ngài đã phán;
Ngài kêu gọi cả toàn cầu,
từ khắp cõi đông, tây.
2 Từ Núi Si-ôn, kinh thành đẹp đẽ tuyệt vời,
Đức Chúa Trời chiếu rực hào quang.
3 Đức Chúa Trời chúng ta quang lâm,
không lặng lẽ, âm thầm.
Lửa ăn nuốt mọi thứ trong đường Ngài,
và bão tố gầm chung quanh Chúa.
4 Ngài bảo trời đất làm nhân chứng
khi Chúa phán xét dân Ngài.
5 Ngài ra lệnh triệu tập đoàn dân thánh,
đã từng tế lễ, lập ước với Ngài.
6 Trời xanh thẳm tuyên rao Ngài công chính,
Đức Chúa Trời sẽ xét xử thế gian.

7 "Hỡi dân Ta, lắng nghe lời Ta nói.
Đây là chứng cớ Ta buộc tội ngươi, hỡi Ít-ra-ên:
Ta là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của ngươi.
8 Ta không trách các ngươi vì tế lễ,
hoặc sinh tế thiêu dâng hiến trên bàn thờ.*
9 Nhưng Ta không cần bò giữa trại,
cũng chẳng đòi dê trong chuồng.
10 Vì tất cả thú rừng thuộc về Ta,
cũng như muông thú trên nghìn đồi cao.
11 Ta quen biết từng con chim trên các núi,

§ **Thi Thiên 49:15** Nt vì Ngài tiếp tôi về * **Thi Thiên 49:17** Nt vinh quang không theo người xuống đó * **Thi Thiên 50:8** Nt hằng ở trước mặt Ta

và các loài thú nơi đồng xanh thuộc về Ta.
12 Nếu Ta đói, cũng không cần cho ngươi biết,
vì Ta làm chủ vũ trụ muôn loài.
13 Ta há ăn thịt bò tế lễ chăng?
Ta có uống máu dê non rồi sao?
14 Hãy dâng lời tạ ơn làm tế lễ lên Đức Chúa Trời,
trả điều khấn nguyện cho Đấng Chí Cao.
15 Hãy kêu cầu Ta trong lúc gian truân,
Ta sẽ giải cứu con,
và con sẽ tôn vinh Ta."
16 Nhưng Đức Chúa Trời trách những người gian ác:
"Sao ngươi được trích dẫn các điều răn
và miệng ngươi luôn nhắc lời giao ước?
17 Ngươi vốn ghét thi hành mệnh lệnh,
bỏ sau lưng các huấn thị Ta.
18 Thấy kẻ trộm, ngươi tán thành hành động của chúng,
ngươi đồng mưu với người ngoại tình.
19 Miệng ngươi tuôn những lời ác độc,
lưỡi ngươi thêu dệt chuyện dối lừa,
20 Đặt chuyện cáo gian em ruột,
ngồi lê đôi mách hại anh mình.
21 Ngươi tác hại người khi Ta thinh lặng;†
ngươi tưởng Ta bỏ mặc làm ngơ.‡
Nhưng đến ngày Ta sẽ quở phạt,
đặt cáo trạng ngay trước mặt ngươi.
22 Bọn người quên Chúa nên lưu ý,
kẻo Ta xé nát ngươi từng mảnh,
không ai giải cứu được.
23 Ai dâng lời cảm tạ làm tế lễ là tôn kính Ta.
Người nào theo đường ngay thẳng,
Ta sẽ cho thấy sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời."§

Thi Thiên 51

Lời Cầu Nguyện Sám Hối

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng khi Tiên tri Na-than cảnh cáo Đa-vít về tội gian dâm với Bát-sê-ba)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin xót thương con,
vì Chúa nhân từ.
Xin xóa tội con,
vì Chúa độ lượng từ bi.
2 Xin rửa sạch tì vít gian tà.
Cho con thanh khiết khỏi tội lỗi.
3 Con xưng nhận những điều vi phạm,
tội ác con trước mắt nào quên.*

† **Thi Thiên 50:21** Nt đấy là những công việc ngươi làm ‡ **Thi Thiên 50:21** Nt ngươi tưởng Ta cũng giống như ngươi § **Thi Thiên 50:23** Ctd Ta sẽ tỏ ra sự cứu rỗi cho người nào nói chuyện cách đúng đắn * **Thi Thiên 51:3** Nt luôn ở trước mặt con

4 Con đã phạm tội chống lại một mình Chúa;
và làm điều ác đức ngay trước mắt Ngài.
Vì thế Chúa lên án là hoàn toàn đúng,
và Chúa phán xét rất công minh.
5 Con sinh ra vốn người tội lỗi—
mang tội từ khi mẹ mang thai.†
6 Chúa muốn tâm hồn con chân thật,
Ngài sẽ dạy con khôn ngoan trong sâu kín cõi lòng.‡

7 Xin tẩy con với chùm kinh giới,
rửa lòng con trắng trong như tuyết.
8 Xin cho con nghe lại tiếng hân hoan;
xương cốt con Chúa đã bẻ gãy—
nay được hoan lạc.
9 Xin Chúa ngoảnh mặt khỏi tội con đã phạm.
Xóa ác gian sạch khỏi lòng con.
10 Lạy Đức Chúa Trời, xin dựng trong con tấm lòng trong sạch.
Xin khôi phục trong con một tâm linh ngay thẳng.
11 Xin đừng loại con khỏi sự hiện diện Chúa,§
cũng đừng cất Thánh Linh Chúa khỏi lòng con.

12 Xin phục hồi niềm vui cứu chuộc cho con,
cho con tinh thần sẵn sàng,* giúp con đứng vững.
13 Khi ấy, con sẽ chỉ đường cho người phản loạn,
và họ sẽ quay về với Chúa.
14 Xin tha con tội làm đổ máu, lạy Đức Chúa Trời, Đấng cứu rỗi;
để lưỡi con ca ngợi đức công bằng của Chúa.
15 Lạy Chúa, xin mở môi con,
cho miệng con rao truyền lời ca tụng.

16 Tế lễ có nghĩa gì với Chúa, dù con dâng hiến mãi.
Sinh tế thiêu Chúa có nhậm đâu.
17 Sinh tế Chúa ưa thích là tâm hồn tan vỡ.
Lạy Đức Chúa Trời, lòng con tan vỡ thống hối ăn năn.
18 Xin vui lòng cho Si-ôn phước hạnh;
xin trùng tu tường lũy Giê-ru-sa-lem;
19 Khi ấy, Chúa mới nhậm tế lễ công chính,
cùng sinh tế thiêu và các sinh tế.
Rồi người ta sẽ dâng bò đực trên bàn thờ của Chúa.

Thi Thiên 52

Luận Điệu Khoe Khoang của Người Ác

(Giáo huấn ca của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng khi Đô-e người Ê-đôm đến báo Sau-lơ: “Đa-vít vào nhà A-hi-mê-léc”)

† **Thi Thiên 51:5** Nt mẹ hoài thai ‡ **Thi Thiên 51:6** Nt Chúa sẽ làm cho con biết sự khôn ngoan trong nơi bí mật của lòng con § **Thi Thiên 51:11** Nt đừng bỏ con khỏi mặt Ngài * **Thi Thiên 51:12** Nt tâm linh sẵn sàng

1 Này, người mạnh sức, sao cả ngày cứ khoe khoang việc ác?
Người không nhớ sự nhân từ của Đức Chúa Trời còn mãi sao?
2 Cả ngày người âm mưu hủy diệt.
Lưỡi ngươi không khác gì dao cạo bén,
làm điều tội ác và lừa dối.
3 Ngươi thích làm ác hơn làm lành,
chuộng dối trá hơn thành thật.

4 Ngươi thích dùng lời độc hại, ngươi dối trá!
5 Nhưng Đức Chúa Trời sẽ khiến ngươi tàn bại.
Ngài sẽ kéo bật ngươi khỏi nhà,*
và nhổ ngươi khỏi chốn nhân gian.

6 Người công chính sẽ nhìn và run sợ.
Họ sẽ cười và nói rằng:
7 "Hãy nhìn việc xảy ra cho người mạnh mẽ,
là người không nương cậy Đức Chúa Trời.
Chỉ cậy trông nơi tiền bạc của mình,
và giàu mạnh nhờ tiêu diệt người khác."

8 Nhưng, tôi như cây ô-liu, tươi tốt trong nhà Đức Chúa Trời.
Tôi luôn nương nhờ lòng nhân từ Ngài.
9 Tôi sẽ ca ngợi Chúa mãi, lạy Đức Chúa Trời,
về những gì Chúa đã làm.
Tôi sẽ đặt hy vọng nơi Danh Chúa vì thật tốt lành,
tôi ca ngợi Chúa giữa những người thánh.

Thi Thiên 53

Ngu Dại và Tội Ác của Loài Người

(Giáo huấn ca của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu Ma-ha-la)
1 Người ngu dại thầm nhủ:
"Không làm gì có Đức Chúa Trời."
Chúng đều hư hỏng và hành động gian ác,
chẳng một ai làm điều thiện lành!*

2 Đức Chúa Trời từ trời cao,
nhìn xuống loài người;
Ngài xem có ai khôn ngoan,
hướng lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời.
3 Nhưng tất cả đều từ chối Chúa;
cùng nhau trở nên hư hỏng.
Chẳng ai làm điều thiện lành,
dù một người cũng không!

4 Người gian ác không bao giờ học hỏi sao?
Chúng vồ xé dân Ta như ăn bánh,

* **Thi Thiên 52:5** Nt lều trại * **Thi Thiên 53:1** Nt làm những việc ghen ghét

và chẳng kêu cầu Đức Chúa Trời bao giờ.
5 Chúng sẽ chìm trong khiếp sợ, kinh hoàng,
nơi chẳng có gì phải sợ.
Đức Chúa Trời sẽ rãi rắc xương cốt của những người hại con.
Con làm chúng hổ nhục, vì Đức Chúa Trời khinh bỏ chúng.†
6 Ai sẽ giải cứu cho Ít-ra-ên từ Núi Si-ôn?
Khi Đức Chúa Trời khôi phục dân Ngài,
Gia-cốp sẽ reo vui, và Ít-ra-ên sẽ mừng rỡ.

Thi Thiên 54

Xin Chúa Bênh Vực

(Giáo huấn ca của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn dây, khi người Xíp đến báo Sau-lơ: "Đa-vít đang trốn trong xứ chúng tôi")
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin cứu con vì Danh Chúa!
Xin bảo vệ* con với sức mạnh toàn năng.
2 Lạy Đức Chúa Trời, xin nghe lời con khẩn nguyện.
Xin lắng tai nghe lời kêu cầu của con.
3 Người xa lạ nổi lên chống đối;
bọn bạo tàn tìm hại sinh mạng con.
Họ chẳng lưu tâm đến Đức Chúa Trời.

4 Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng cứu giúp con.
Chúa nâng đỡ nuôi dưỡng hồn con!
5 Theo đức thành tín, xin Ngài tiêu diệt.
Báo trả công minh những kẻ ác thù.

6 Con tự nguyện dâng lên Ngài tế lễ;
con sẽ luôn ca tụng Danh Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu,
vì Danh Chúa thật tốt lành, đẹp đẽ.
7 Chúa giải cứu con khỏi hết gian truân,
trong khi con chứng kiến kẻ thù thất bại.

Thi Thiên 55

Xin Chúa Diệt Người Gian Ác

(Giáo huấn ca của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn dây)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin lắng nghe con cầu nguyện.
Xin đừng làm ngơ lời khẩn nài của con!
2 Xin Chúa nghe và đáp lời con,
con bối rối, bồn chồn, và quẫn trí.
3 Khi nghe tiếng quân thù,
khi đối diện cái nhìn của bọn gian ác.
Họ tuôn đổ đau thương trên con,
vì họ bắt bớ con trong cơn giận dữ.

4 Lòng con đau xót, hoang mang,

† **Thi Thiên 53:5** Nt thế hệ công chính * **Thi Thiên 54:1** Nt xét xử

như lạc bước sa chân vào chỗ chết.
5 Con khiếp sợ và run rẩy,
nỗi kinh hoàng tràn ngập trên con.
6 Ước gì con có đôi cánh như bồ câu;
cao bay xa chạy tìm đường an thân!
7 Để chạy thoát đi xa,
ở tận vùng hoang mạc.
8 Con vội vàng tìm nơi ẩn náu—
để lánh xa bão tố căm thù.

9 Lạy Chúa, xin khiến chúng hoang mang, cho ngôn ngữ bất đồng,
vì thành phố đầy bạo động và tội ác.

10 Ngày đêm, họ lảng vảng quanh thành,*
dân cư bị loạn ly, gian khổ,
11 Tai ương, áp bức, hủy hoại khắp nơi,
đường phố đầy hăm dọa và gian dối.

12 Giá tôi bị quân thù thách đố—
thì tôi cũng ráng chịu.
Hoặc địch thủ ra mặt tranh giành—
tôi đã biết tìm đường lẩn tránh.
13 Nhưng người hại tôi chính là bạn thân,
người gần gũi, ngang hàng với tôi.
14 Họ đã cùng tôi thân mật chuyện trò,
chúng tôi cùng dự lễ nơi nhà Đức Chúa Trời.
15 Xin sự chết thình lình đến trên họ;
khiến họ phải vào âm phủ,†
vì cưu mang gian ác trong lòng.

16 Nhưng con kêu cứu Đức Chúa Trời,
và được Chúa Hằng Hữu giải thoát.
17 Cả sáng, tối, lẫn trưa,
lòng con luôn khẩn nguyện,
và Chúa Hằng Hữu nghe tiếng con thở than.
18 Chúa giải cứu con và giữ con an toàn
khi quân thù gây chiến với con.
19 Đức Chúa Trời, Đấng cai trị vĩnh viễn,
sẽ lắng nghe và báo trả công minh.
Kẻ thù con không thay đổi đường mình,
cũng không biết kính sợ Đức Chúa Trời.

20 Bạn thân con phản bội bạn bè;
họ bội ước điều mình đã hứa.
21 Ngoài miệng nói toàn lời êm ái,‡

---

* **Thi Thiên 55:10** Nt trên tường thành † **Thi Thiên 55:15** Nt còn sống mà xuống âm phủ
‡ **Thi Thiên 55:21** Nt miệng trơn hơn bơ

mà trong lòng thì chuẩn bị chiến tranh.
Lưỡi đẩy đưa lời hứa hẹn hòa bình,§
nhưng thâm tâm lưỡi gươm trần giấu sẵn.

22 Hãy trao gánh nặng mình cho Chúa Hằng Hữu,
và Ngài sẽ đỡ nâng,
Ngài không để người tin kính bị vấp ngã.

23 Nhưng lạy Đức Chúa Trời, xin cho bọn người gian ác rơi xuống hố hủy diệt.
Kẻ sát nhân và bọn dối trá sẽ chết yểu;
còn riêng con, suốt đời tin cậy Ngài.

Thi Thiên 56

Xin Giải Cứu và Dâng Lời Cảm Tạ

(Thơ của Đa-vít viết khi bị người Phi-li-tin bắt giữ tại thành Gát)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con,
vì kẻ thù đang đuổi gắt sau con.
Hằng ngày họ theo sát tấn công con.
2 Ngày nào họ cũng săn đuổi,
hung hãn xua quân tấn công con.
3 Những khi con sợ hãi,
con sẽ nương cậy nơi Ngài.
4 Con ngợi tôn Đức Chúa Trời vì lời Ngài đã hứa.
Con tin cậy Đức Chúa Trời, vậy tại sao con phải sợ lo?
Có thể nào con người hại được con?
5 Suốt ngày họ bắt bẻ từng lời,
vắt óc tìm phương kế giết hại con.

6 Họ luôn họp nhau, rình rập,
theo con từng bước, nóng lòng giết hại con.
7 Xin đừng để họ thoát bất cứ vì lý do nào,
lạy Đức Chúa Trời xin nổi giận tiêu diệt họ.

8 Xin Chúa ghi nhận tiếng con than thở,
giữ nước mắt con trong chai của Ngài.
Những giọt lệ này lẽ nào Ngài không ghi nhớ?

9 Kẻ thù con lập tức bị đẩy lui khi con kêu cầu Chúa.
Con biết rõ rằng: Đức Chúa Trời ở bên cạnh con!
10 Con ngợi tôn Đức Chúa Trời vì lời Ngài đã hứa;
Phải, con ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì lời Ngài phán hứa.
11 Con tin cậy Đức Chúa Trời, vậy tại sao con phải sợ lo?
Có thể nào con người hại được con?

12 Lạy Đức Chúa Trời, con không quên những lời hứa nguyện,

§ **Thi Thiên 55:21** Nt lời nói dịu dàng hơn dầu

và dâng lên Ngài tế lễ tạ ơn.
13 Vì Chúa giải thoát con khỏi tay thần chết;
giữ chân con khỏi ngã, nằm dài.
Trước mặt Ngài cho con vững bước, lạy Đức Chúa Trời,
ánh sáng Ngài là sự sống của con.

Thi Thiên 57

Cầu Xin Chúa Cứu Thoát Khỏi Tay Giặc

(Thơ Đa-vít viết trong hang đá khi bị Sau-lơ tầm nã, soạn cho nhạc trưởng)
1 Xin thương xót con, lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài thương xót!
Con tin cậy Chúa, con nương náu nơi Ngài
cho đến ngày tai qua nạn khỏi.
2 Con kêu van Đức Chúa Trời Chí Cao,
Đức Chúa Trời, Đấng thực hiện mục đích của Ngài cho con.
3 Từ trời Ngài gửi đến sự cứu chuộc,
khiến bọn áp bức con đều hổ thẹn.
Đức Chúa Trời con tỏ* lòng thành tín, yêu thương.

4 Linh hồn con lạc vào hang sư tử,
giữa những con người giống như thú dữ,†
nhe nanh vuốt như tên, như giáo,
ngọn lưỡi sắc bén tựa gươm dao.

5 Lạy Đức Chúa Trời, nguyện Ngài được tôn cao hơn các tầng trời!
Nguyện vinh quang Chúa bao trùm trái đất.

6 Họ giăng lưới rình rập vây bắt.‡
Con hoang mang cúi mặt âu sầu.
Họ đào hầm hố mưu hại con,
nhưng chính họ lại sa vào đó.

7 Lạy Đức Chúa Trời, lòng con kiên định;
lòng con kiên định.
Con cất giọng chúc tạ, hoan ca.
8 Vùng dậy, hồn ta hỡi!
Đàn hạc ơi,§ trỗi nhạc lên đi.
Để kêu gọi bình minh thức giấc.
9 Lạy Chúa, con sẽ cảm tạ Chúa giữa toàn dân,
chúc tụng Danh Ngài giữa các nước.
10 Vì lòng thương Ngài cao như các tầng trời;
Đức thành tín vượt trên các tầng mây.

11 Lạy Đức Chúa Trời, nguyện Ngài được tôn cao trên các tầng trời.
Nguyện vinh quang Ngài tỏa lan khắp đất.

---

* **Thi Thiên 57:3** Nt sai đi † **Thi Thiên 57:4** Nt thở ra lửa ‡ **Thi Thiên 57:6** Nt chăng lưới cho bước chân con § **Thi Thiên 57:8** Nt thụ cầm và huyền cầm

Thi Thiên 58

Xin Chúa Trừng Phạt Người Ác

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Các giới cầm quyền cũng nói chuyện công lý sao?
Các ông* có xét xử chính trực chăng?
2 Không! Lòng các ông chỉ tính chuyện bất công.
Còn tay cân nhắc hành động bạo tàn trong xứ.†
3 Người ác vừa sinh ra đã lầm lạc,
từ trong lòng mẹ đã sai quấy và gian dối.
4 Họ phun nọc độc như rắn,
họ như rắn hổ mang không chịu lắng nghe,
5 phớt lờ tiếng người dụ rắn,
dù tiếng sáo huyền hoặc‡ đến đâu.

6 Xin bẻ răng loài rắn độc, lạy Đức Chúa Trời!
Xin nhổ nanh vuốt sư tử tơ, lạy Chúa Hằng Hữu!
7 Xin cho họ tan ra như nước chảy.
Xin khiến vũ khí của họ vô dụng trong tay mình.§
8 Như con sên rỉ nước tan dần,
như thai sinh non, không thấy ánh dương.
9 Đức Chúa Trời sẽ quét sạch họ đi, cả già lẫn trẻ,
nhanh hơn nồi nước nóng trên đống lửa gai.
10 Người công chính vui mừng khi được báo thù.
Họ sẽ chùi chân trong máu người ác.
11 Khi ấy người ta sẽ nói:*
"Thật có phần thưởng cho người công chính sống vì Đức Chúa Trời;
thật có Đức Chúa Trời là quan tòa công bằng trên đất."

Thi Thiên 59

Xin Chúa Cứu Khỏi Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng khi Sau-lơ sai người vây nhà để giết Đa-vít)

1 Lạy Đức Chúa Trời, xin giải thoát con khỏi tay quân thù nghịch.
Bảo vệ con giữa bọn người chống nghịch con.
2 Xin cứu con khỏi phường gian ngoa;
và bọn người khát máu bạo tàn.
3 Lạy Chúa Hằng Hữu, họ phục kích, rình rập,
tụ tập những người hung dữ để giết hại con,
dù con không làm điều gì phạm pháp.
4 Con không làm gì sai trái,
họ vẫn chuẩn bị tấn công.
Xin Chúa tỉnh thức! Sẵn sàng phù hộ và tra xét.

---

* **Thi Thiên 58:1** Nt xét xử con loài người † **Thi Thiên 58:2** Nt trên đất ‡ **Thi Thiên 58:5** Nt người mê hoặc tài giỏi § **Thi Thiên 58:7** Ctd như cỏ khô bị đạp nát * **Thi Thiên 58:11** Nt sẽ nói lên

5 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
xin trỗi dậy trừng phạt các dân.
Xin đừng thương xót bọn vô đạo bạo tàn.

6 Đến tối, họ quay lại,
gầm gừ như chó,
hùng hổ kéo quanh thành.
7 Miệng chửi rủa như gươm giáo;
lời họ như những thanh gươm.
Họ châm chọc: Có ai nghe đâu nào!
8 Nhưng Chúa Hằng Hữu nhạo cười chúng.
Ngài chế giễu các dân tộc.
9 Chúa là sức mạnh con; con trông đợi Ngài giải cứu,
vì Ngài, lạy Đức Chúa Trời, là pháo đài kiên cố.
10 Đức Chúa Trời đón con vào vòng tay từ ái,
cho con vui mừng thấy số phận người hại* con.

11 Xin đừng giết họ vội, e dân con quên bài học;
nhưng xin dùng quyền năng phân tán, đánh đổ họ.
Lạy Chúa, là cái thuẫn phù hộ của chúng con,
12 Tội của môi miệng chúng nó,
tội của miệng họ là cái lưỡi xảo quyệt,
xin cho họ mắc bẫy kiêu căng,
vì lời nguyền rủa và dối gạt.
13 Xin hủy phá trong cơn thịnh nộ!
Xóa bôi họ trên mặt địa cầu!
Rồi cho cả thế giới biết rằng
Đức Chúa Trời trị vì Gia-cốp.

14 Đến tối, họ quay lại,
gầm gừ như chó,
hùng hổ kéo quanh thành.
15 Chúng sục sạo tìm mồi đây đó,
rình† suốt đêm vì bụng chưa no.

16 Nhưng con sẽ ca ngợi sức mạnh Chúa.
Mỗi buổi sáng, con sẽ hát vang về lòng thương xót của Ngài.
Vì Chúa là chiến lũy kiên cố,
là nơi bảo vệ con trong ngày hoạn nạn.
17 Lạy Đấng Sức Mạnh của con, con ca ngợi Ngài,
vì Ngài, lạy Đức Chúa Trời, là nơi ẩn náu.
Đức Chúa Trời đầy lòng thương xót.

---

* **Thi Thiên 59:10** Nt rình rập † **Thi Thiên 59:15** Nt ở lại

Thi Thiên 60

Than Thở Vì Thua Trận Xin Cứu Giúp

(Giáo huấn ca của Đa-vít, khi quân Ít-ra-ên đánh quân của hai Tướng A-ram Na-ha-ra-im và A-ram Xô-ba; và trong trận phản công của Tướng Giô-áp tại Thung lũng Muối, đánh bại 12.000 quân Ê-đôm)

1 Lạy Đức Chúa Trời, Ngài lìa bỏ chúng con.
Trong cơn giận, Chúa đuổi chúng con tản lạc,
nay xin cho chúng con quay về.
2 Chúa làm đất chấn động, mặt đất nứt ra.
Xin hàn gắn lại vì đất đổ vỡ.
3 Chúa khiến dân* chịu nhiều gian khổ,
xây xẩm quay cuồng như say rượu mạnh.
4 Nhưng những ai kính sợ Chúa, được ban một ngọn cờ,
để xổ tung ra chống lại cung tên.

5 Để giải cứu dân Chúa yêu.
Xin đáp lời và đưa tay† giúp họ chiến thắng.
6 Giữa nơi thánh Đức Chúa Trời từng phán:
"Lúc hân hoan, Ta chia đất Si-chem,
Ta sẽ đo đạc thung lũng Su-cốt.
7 Ga-la-át là của Ta,
và Ma-na-se cũng vậy.
Ép-ra-im, mão trụ Ta, sẽ cho ra những dũng sĩ.
Giu-đa, quyền trượng Ta, sẽ lập nên vua chúa.
8 Nhưng Mô-áp, bệ rửa chân Ta, sẽ là đầy tớ Ta,
Ta sẽ chùi chân Ta trên đất Ê-đôm,
và tại Phi-li-tin, Ta thổi kèn chiến thắng."

9 Ai sẽ dẫn con vào thành lũy?
Ai cho con chiến thắng Ê-đôm?
10 Lạy Đức Chúa Trời, chẳng phải Ngài đã từ bỏ chúng con sao?
Lẽ nào Ngài không ra trận với đạo quân của chúng con nữa?
11 Xin giúp chúng con chống lại quân thù,
vì loài người vô dụng, làm sao giúp đỡ.
12 Nhưng nhờ Đức Chúa Trời, chúng con sẽ chiến đấu anh dũng,
vì dưới chân Chúa, quân thù chúng con bị chà đạp.

Thi Thiên 61

Tin Cậy Chúa Phù Hộ

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn dây)

1 Lạy Đức Chúa Trời, xin nghe con cầu khẩn!
Xin lắng nghe tiếng con kêu nài!
2 Từ tận cùng trái đất,
con van xin, khẩn nguyện,

* **Thi Thiên 60:3** Nt dân Chúa † **Thi Thiên 60:5** Nt tay phải

khi con khốn cùng tan nát cõi lòng.*
Xin cho con tựa vầng đá muôn đời.†
3 Chúa vốn là nơi con trú ẩn,
là tháp kiên cố náu nương, khỏi quân thù.
4 Xin cho con được sống mãi trong nơi thánh Ngài,
đời đời nương náu dưới cánh Ngài!

5 Vì Ngài nghe con cầu khẩn, lạy Đức Chúa Trời.
Chúa cho con chung cơ nghiệp với người kính sợ Danh Chúa.
6 Chúa cho vua được trường thọ!
Nguyện vua mãi trị vì đời nọ đời kia!
7 Trước mặt Đức Chúa Trời, người được sống mãi.
Xin chân lý, nhân từ bảo vệ vua.
8 Mãi mãi con sẽ ca ngợi Danh Ngài,
giữ trọn lời khấn hứa ngày đêm.

Thi Thiên 62

Nhờ Chúa Không Sợ Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít)
1 Linh hồn tôi chỉ an nghỉ trong Đức Chúa Trời,
Ngài là cội nguồn sự cứu rỗi tôi.
2 Chỉ có Chúa là tảng đá và sự giải cứu tôi.
Ngài là thành lũy tôi, tôi sẽ không bao giờ rúng động.

3 Các anh trấn áp một người bao lâu nữa—
hợp với nhau để đánh đổ người,
ngay cả khi người như tường xiêu, giậu đổ sao?
4 Từ nơi cao họ hiệp nhau lật đổ người.
Họ chỉ thích dối trá.
Ngoài miệng chúc phước,
nhưng trong lòng lại nguyền rủa.

5 Hồn ta hỡi, chỉ an nghỉ trong Đức Chúa Trời,
hy vọng ta chỉ phát khởi từ Ngài.
6 Chỉ Ngài là vầng đá và sự cứu rỗi của ta,
là thành lũy vững bền ta nương dựa,
ta sẽ chẳng bao giờ nao núng.
7 Việc giải cứu và danh dự của ta đều do Chúa.
Ngài là vầng đá của sức mạnh, là nơi trú ẩn an toàn của ta.
8 Hỡi chúng dân, hãy tin cậy Chúa mãi mãi.
Hãy dốc đổ lòng ra với Ngài,
vì Đức Chúa Trời là nơi trú ẩn của chúng ta.

9 Người hạ lưu khác nào hư không,
người thượng lưu cũng chỉ dối lừa.

---

* **Thi Thiên 61:2** Nt lòng con yếu đuối † **Thi Thiên 61:2** Ctd xin đưa con đến tảng đá cao hơn con

Nếu đem họ đặt lên cân,
họ nhẹ như hơi thở.

10 Đừng trông nhờ vào tham nhũng,
hay kiêu hãnh vì trộm cắp.
Dù giàu sang gia tăng nhanh,
cũng đừng để hết tâm hồn vào đó.*

11 Một lần Đức Chúa Trời đã phán dạy,
nhiều lần tôi nghe được tận tai:
Tình thương và uy quyền thuộc về Chúa;
12 Chúa là Đấng Nhân Từ,
thưởng phạt mọi người thật công minh.†

Thi Thiên 63

Linh Hồn Khát Khao Được Thỏa Nguyện

(Thơ của Đa-vít, khi đi lánh nạn vùng hoang mạc Giu-đa)

1 Lạy Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của con;
vừa sáng con tìm kiếm Chúa.
Linh hồn con khát khao Ngài;
toàn thân con mơ ước Chúa
giữa vùng đất khô khan,
nứt nẻ, không nước.*
2 Nên con nhìn lên nơi thánh Ngài,
chiêm ngưỡng thần quyền và vinh quang.
3 Vì lòng nhân từ Chúa quý hơn mạng sống;
con sẽ mở miệng ngợi tôn Ngài.
4 Con sẽ chúc tụng Chúa suốt đời con,
đưa tay hướng về Ngài, cầu nguyện.†
5 Linh hồn con thỏa mãn như ăn miếng ngon.‡
Miệng lưỡi con vui mừng ca ngợi.

6 Nằm trên giường, con nhớ đến Chúa,
liền suy tư về Chúa suốt đêm thâu.
7 Vì Chúa phù hộ con,
con vui mừng ẩn nấp dưới cánh che chở của Ngài.
8 Linh hồn con bấu víu Chúa;
tay phải Chúa nâng đỡ con.

9 Những người tìm kế tiêu diệt con sẽ tiêu tan.
Họ sẽ sa vào hố thẳm diệt vong.
10 Họ sẽ bị giáo đâm gươm chém,
bị sài lang cấu xé làm mồi.
11 Nhưng vua sẽ vui mừng trong Đức Chúa Trời.

---

* **Thi Thiên 62:10** Nt đừng đặt lòng vào đó † **Thi Thiên 62:12** Nt báo trả mỗi người tùy theo công việc của họ * **Thi Thiên 63:1** Nt trong đất khô và tiêu điều không có nước † **Thi Thiên 63:4** Nt đưa tay lên trong Danh Chúa ‡ **Thi Thiên 63:5** Nt tủy và mỡ

Ai nhân danh Chúa mà thề, sẽ ngợi khen Ngài,
còn bọn dối trá sẽ câm miệng lại.

Thi Thiên 64

Xin Cứu Khỏi Âm Mưu Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Lạy Đức Chúa Trời, xin lắng tai nghe tiếng con than thở.
Bảo vệ mạng sống con khỏi quân thù đe dọa.*
2 Xin che giấu con khi người ác mật bàn,
khi bọn gian tà nổi loạn trong cuồng nộ.
3 Họ mài lưỡi sắc như gươm,
tung lời nói như bắn cung tên.
4 Bắn lén người vô tội,†
không ngại ngùng, bất chợt nhả tên.
5 Chúng ngoan cố theo đuổi điều ác độc,
bàn mưu đặt bẫy cách âm thầm.
Tưởng rằng: "Chẳng ai biết được.
6 Ai dò được tội ác ta làm.
Ta hoạch định mưu kế thần sầu."
Tâm trí con người thật hiểm sâu.

7 Nhưng Chúa sẽ giương cung bắn trúng,
họ bị thương, ngã xuống bất ngờ.
8 Lưỡi họ gây họa cho họ,
ai thấy họ cũng đều lắc đầu chạy trốn.
9 Mọi người sẽ kinh hoàng, thuật lại,
các công tác Đức Chúa Trời vừa thực hiện,
suy tư, tìm hiểu việc Ngài làm.
10 Người công chính sẽ vui mừng trong Chúa Hằng Hữu,
và ẩn náu trong Ngài.
Người có lòng ngay thẳng
sẽ ca ngợi Ngài.

Thi Thiên 65

Chúa Ban Ơn cho Đất Đai và Loài Người

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Lạy Đức Chúa Trời, ở Si-ôn người ta mong đợi,
sẵn sàng ca ngợi và thực hiện lời thề,
2 vì Chúa nghe lời cầu nguyện.
Nhân loại* sẽ đến với Ngài.
3 Khi con bị tội ác chi phối đè bẹp,
nhưng Chúa tẩy sạch mọi lỗi lầm.
4 Phước cho người được Chúa chọn, cho đến gần,
và cư trú trong tiền đình nhà Chúa.

---

* **Thi Thiên 64:1** Ctd giữ mạng sống con khỏi sự sợ hãi quân thù † **Thi Thiên 64:4** Ctd người trọn vẹn * **Thi Thiên 65:2** Nt mọi loài xác thịt

Chúng con sẽ thỏa mãn trong nơi tốt đẹp,
tức là Đền Thờ Thánh của Ngài.

5 Chúa nhậm lời, giải cứu chúng con bằng những công việc đáng sợ,
lạy Đức Chúa Trời, Đấng Giải Cứu chúng con.
Ngài là hy vọng của các dân khắp địa cầu,
và của các dân ở miền biển xa xăm.
6 Sức mạnh† Chúa lập các núi cao,
và Ngài lấy uy dũng mà thắt ngang lưng.
7 Làm im tiếng gào của biển cả
và tiếng sóng ồn ào.
Cũng như rối loạn của các dân.
8 Các dân ở những vùng đất xa xôi,
đều kinh sợ thấy dấu lạ lớn lao.
Khi rạng đông đến và hoàng hôn biến,
đều thúc giục reo vui.

9 Chúa viếng thăm, tưới nước địa cầu,
làm cho đất phì nhiêu màu mỡ.
Các sông suối tràn nước,
cho đất màu mỡ, lúa thóc dồi dào.‡
10 Nhuần gội luống cày, cho đất nhuyễn,
ban phước lành cho hoa thắm, quả tươi.
11 Đức nhân từ Ngài như vương miện
đội trên đầu năm tháng thời gian,
cho xe chở đầy dư dật.
12 Sương móc nhỏ giọt trên đồng nội,
núi đồi nịt lưng thắt bằng hân hoan.
Dấu chân Chúa in hằn màu mỡ,
13 Bò, chiên phủ khắp trên đồng cỏ,
thung lũng tràn đầy ngũ cốc.
Khắp nơi dậy tiếng reo mừng.

Thi Thiên 66

Tạ Ơn Vì Chúa Nhậm Lời

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)

1 Khắp đất hãy ca mừng chúc tụng Đức Chúa Trời!*
2 Hãy tôn vinh Danh Chúa!
Hãy hát cho thế giới biết vinh quang của Ngài.
3 Hãy thưa với Đức Chúa Trời: “Việc Chúa làm vô cùng vĩ đại!
Bọn thù nghịch phải suy phục trước quyền năng vĩ đại của Ngài.
4 Mọi tạo vật trên đất sẽ thờ phượng Chúa;
họ sẽ hát ca chúc tụng Chúa,
họ dâng khúc chúc tôn Danh Ngài.”

† **Thi Thiên 65:6** Nt sức mạnh Ngài, khi Ngài thắt lưng bằng sức mạnh ‡ **Thi Thiên 65:9** Nt Chúa đã chuẩn bị nó như thế nào * **Thi Thiên 66:1** Nt làm ồn ào cách vui mừng

5 Hãy đến xem việc Đức Chúa Trời làm,
vì loài người, Ngài làm những việc lạ đáng kinh.
6 Chúa biến Biển Đỏ ra đất khô
cho con người đi bộ qua lòng sông.
Vì thế chúng ta hãy hân hoan trong Ngài.
7 Chúa dùng quyền năng cai trị đời đời.
Mắt Chúa quan sát các dân tộc;
bọn phản nghịch đừng tự tôn tự đại.

8 Hỡi cả trái đất, hãy chúc tụng Đức Chúa Trời
và reo hò vang dội tung hô Ngài.
9 Mạng sống chúng con trong tay Ngài
và Ngài giữ chân chúng con không trợt ngã.
10 Lạy Đức Chúa Trời, Ngài từng thử nghiệm chúng con;
luyện chúng con như luyện bạc.
11 Chúa để chúng con sa lưới,
và chất hoạn nạn trên lưng.
12 Rồi Ngài khiến người ta cỡi trên đầu chúng con.
Chúng con gặp cảnh dầu sôi, lửa bỏng,
nhưng Chúa đưa chúng con vào chỗ an ninh.†

13 Con sẽ đem tế lễ thiêu lên Đền Thờ Chúa,
con sẽ làm trọn các con lời hứa nguyện—
14 phải, là những điều con hứa nguyện
trong những giờ con gặp gian truân.
15 Đó là tại sao con dâng lên Chúa tế lễ thiêu—
nào chiên đực béo tốt,
và những bò và dê đực.

16 Hãy đến và nghe, hỡi những người kính sợ Đức Chúa Trời,
tôi sẽ thuật lại những việc Chúa thực hiện.
17 Miệng tôi kêu cầu và tôn cao Chúa,
lưỡi tôi chúc tụng và ca ngợi Ngài.
18 Nếu lòng tôi xu hướng về tội ác,
Chúa hẳn đã không nhậm lời tôi.
19 Nhưng Đức Chúa Trời đã lắng nghe!
Ngài nhậm lời tôi cầu nguyện.
20 Ngợi tôn Đức Chúa Trời, Đấng không khước từ lời cầu nguyện,
và tiếp tục thương xót tôi không ngừng.

Thi Thiên 67

Kêu Gọi Các Dân Tộc Ca Ngợi Chúa

(Thơ soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn dây)
1 Nguyện Đức Chúa Trời thương xót và ban phước.
Xin Thiên nhan rạng rỡ trên chúng con.

2 Nguyện đường lối Chúa được khai mở trên đất,

† **Thi Thiên 66:12** Nt rộng rãi

và ơn cứu rỗi nhiều người biết đến.
3 Nguyện các dân tộc ca ngợi Chúa, lạy Đức Chúa Trời.
Toàn thể nhân loại tôn vinh Ngài.
4 Nguyện các nước mừng vui ca hát,
vì Chúa xét xử công bằng cho dân,
và chỉ đạo mọi dân tộc trên đất.

5 Nguyện các dân tộc ca ngợi Chúa, lạy Đức Chúa Trời.
Phải, toàn thể nhân loại tôn vinh Ngài.
6 Khi ấy, đất sẽ gia tăng hoa lợi,
và Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời chúng con, sẽ ban phước lành.
7 Phải, Đức Chúa Trời sẽ ban phước cho chúng con,
và khắp đất loài người sẽ kính sợ Chúa.

Thi Thiên 68

Chúa của Si-nai và Nơi Thánh
(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Xin Đức Chúa Trời vùng dậy, đánh tan thù nghịch.
Để bọn người ghét Đức Chúa Trời phải tán loạn.
2 Xin thổi họ lan như làn khói.
Khiến họ tan như sáp chảy trong lửa.
Để bọn gian ác tàn lụi khi Đức Chúa Trời hiện diện.
3 Nhưng xin cho người công chính vui mừng.
Xin cho họ hân hoan trước mặt Đức Chúa Trời.
Xin cho họ trào dâng niềm hoan lạc.
4 Hãy ngợi tôn Đức Chúa Trời và chúc tụng Danh Chúa,
Hãy tôn cao Chúa, Đấng trên các tầng mây.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu—
hãy hoan hỉ trước mặt Ngài.

5 Đức Chúa Trời ngự trong nơi thánh,
Ngài là Cha trẻ mồ côi, Đấng bênh vực người quả phụ,
6 Đức Chúa Trời là nơi cho người cô đơn có tổ ấm gia đình;
Ngài giải cứu người bị gông cùm xiềng xích
và lưu đày bọn phản nghịch tới nơi đồng khô cỏ cháy.

7 Lạy Đức Chúa Trời, khi Chúa dắt dân Ngài ra khỏi Ai Cập,
và vào vùng hoang mạc,
8 thì đất động, mưa to như thác đổ
trước mặt Ngài, Đức Chúa Trời của Si-nai,
trước Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
9 Chúa đã cho mưa dồi dào, lạy Đức Chúa Trời,
đem tươi mát cho cơ nghiệp cằn cỗi.
10 Dân Chúa tìm được nơi an định,
và hưởng nhiều vụ mùa phong phú, lạy Đức Chúa Trời,
Ngài cung ứng đủ nhu cầu cho người nghèo khổ.

11 Chúa ra lệnh, vô số người tuân phục,
loan tin mừng như đạo quân đông đảo.
12 Các vua chúa và tướng lãnh đều bỏ chạy,
các phụ nữ Ít-ra-ên chia nhau chiến lợi phẩm.
13 Khi họ an nghỉ giữa chuồng chiên,
sẽ như bồ câu cánh dát bạc,
bộ lông nạm vàng ròng.*
14 Khi Đấng Toàn Năng đánh tan các vua,
thì tuyết sa phủ trắng Núi Sanh-môn.

15 Hỡi các dãy núi Ba-san hùng vĩ,
với nhiều ngọn lởm chởm trong không trung.
16 Sao ngươi nổi cơn ghen tị, hỡi các núi ghồ ghề,
tại Núi Si-ôn, nơi Đức Chúa Trời chọn để ngự,
phải, Chúa Hằng Hữu sẽ ở tại đó đời đời?

17 Số chiến xa của Chúa nhiều hằng nghìn, hằng vạn,
nghênh giá Chúa từ Núi Si-nai vào nơi thánh.
18 Chúa đã lên nơi cao,
dẫn đầu những người bị tù.
Chúa đã nhận tặng vật của loài người,
kể cả của bọn nổi loạn.
Bây giờ, Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời sẽ ngự giữa họ.

19 Ngợi tôn Chúa; chúc tụng Đức Chúa Trời, Đấng Cứu Độ chúng con!
Vì mỗi ngày Chúa mang gánh nặng của chúng con.
20 Đức Chúa Trời chúng con là Đức Chúa Trời Cứu Rỗi!
Chúa Hằng Hữu Chí Cao giải cứu chúng con khỏi nanh vuốt tử thần.

21 Đức Chúa Trời giẫm nát đầu kẻ thù,
nghiền nát sọ của người tiếp tục vi phạm.†
22 Chúa phán: "Ta sẽ đem dân Ta trở về
từ núi Ba-san, từ đáy biển sâu.
23 Các con, dân Ta, sẽ rửa chân mình trong máu quân thù,
và ngay cả đàn chó cũng được chia phần thắng lợi!"‡

24 Họ đã thấy Chúa uy nghi diễu hành, lạy Đức Chúa Trời,
Cuộc diễu hành của Đức Chúa Trời và Vua con đi vào nơi thánh.
25 Ban hợp ca đi trước, theo sau là các dàn nhạc;
giữa là các thiếu nữ đánh trống cơm.
26 Hãy chúc tụng Đức Chúa Trời, hỡi toàn dân Ít-ra-ên;
hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu của Ít-ra-ên.
27 Kìa, đại tộc nhỏ nhất Bên-gia-min đi trước.
Rồi với tất cả các hoàng tử § Giu-đa,

* **Thi Thiên 68:13** Nt vàng nguyên chất
† **Thi Thiên 68:21** Ctd người cứ đi con đường tội lỗi
‡ **Thi Thiên 68:23** Ctd dự phần trong đó
§ **Thi Thiên 68:27** Ctd hội đồng

và các vương tử Sa-bu-luân và Nép-ta-li.

28 Lạy Đức Chúa Trời, xin triệu tập lực lượng.
Xin biểu dương sức mạnh, ôi Đức Chúa Trời, như Ngài đã từng thi thố.*
29 Vì Đền Thờ của Chúa đặt tại Giê-ru-sa-lem,
các vua sẽ đem phẩm vật dâng hiến lên Ngài.
30 Xin quở trách đội quân các nước—
là những thú dữ trong lau sậy,
và đàn bò rừng giữa bò con của các dân tộc.
Xin hạ nhục bọn người dâng bạc.
Xin đánh tan các đoàn dân hiếu chiến.
31 Những phái đoàn sẽ đến từ Ai Cập;
và Ê-thi-ô-pi để thần phục Ngài.
32 Hãy ngợi tôn Đức Chúa Trời, hỡi các vương triều trên đất.
Hãy hát mừng ca tụng Chúa không thôi.
33 Ngài cưỡi trên các tầng trời từ vạn cổ,
tiếng phán Ngài vang động khắp nơi.
34 Hãy rao ra quyền năng của Đức Chúa Trời.
Oai nghi Ngài tỏa sáng trên Ít-ra-ên;
sức mạnh Chúa uy nghi trên các tầng trời.
35 Đức Chúa Trời thật đáng kính sợ trong nơi thánh.
Chính Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên ban quyền năng và sức mạnh cho dân Ngài.

Chúc tụng Đức Chúa Trời!

Thi Thiên 69

Lời Cầu Nguyện trong Cơn Hoạn Nạn

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu “Hoa huệ”)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin ra tay cứu vớt,
các dòng nước đã ngập đến cổ con.
2 Con bị lún trong bùn sâu;
con không thể tìm được chỗ bám.
Con rơi xuống nước sâu,
và nước phủ ngập con.
3 Con khản tiếng vì kêu van,
cổ họng con khô cháy.
Mắt con hao mòn sầu khổ
vì mãi trông chờ Đức Chúa Trời con.
4 Người ghét con vô lý
nhiều hơn tóc trên đầu con.
Nhiều kẻ thù vô cớ tìm hại con,
bắt con đền bù những gì con chẳng lấy.
5 Lạy Đức Chúa Trời, Chúa biết con khờ dại;
tội lỗi con đâu che giấu được Ngài.

* **Thi Thiên 68:28** Nt cho

6 Xin đừng để người trông đợi Chúa phải xấu hổ vì con,
lạy Đấng Chí Cao, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
Xin đừng để người tìm kiếm Chúa phải thẹn thùng vì con,
lạy Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
7 Vì Chúa, con bị người đời khinh bỉ;
nỗi nhục nhã bao trùm cả mặt con.
8 Ngay cả anh em ruột cũng giả bộ không biết con,
họ đối xử với con như người xa lạ.

9 Lòng sốt sắng về nhà Chúa nung nấu con,
và lời sỉ nhục của những người sỉ nhục Chúa đổ trên con.
10 Khi con khóc lóc nhịn ăn,
con bị người đời khinh khi coi rẻ.
11 Khi con mặc áo gai với lòng thống hối,
con bị người ta nhạo báng cười chê.
12 Bọn ngồi ở cửa thành đem con ra giễu cợt,
con là câu hát chế nhạo của bọn say sưa.

13 Nhưng con chỉ biết cầu xin Chúa Hằng Hữu,
con tin đây là thời điểm Chúa ban ơn.
Trong tình thương bao la cao cả, ôi Đức Chúa Trời,
xin đáp lời con và giải cứu con.
14 Xin vớt con khỏi vũng lầy;
xin đừng để con lún sâu trong chốn nhuốc nhơ!
Xin cứu con thoát khỏi người ghen ghét,
và kéo con khỏi dòng nước thẳm hố sâu.
15 Xin đừng để nước lũ phủ lấp con,
cũng đừng cho vực sâu nhận chìm con,
và miệng hầm kia đóng lại.

16 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đáp lời con
vì tình yêu bao la Ngài là thiện hảo.
Xin quay lại đoái hoài đến con,
vì lòng thương xót Ngài thật dào dạt.
17 Xin đừng ngoảnh mặt khỏi đầy tớ Chúa;
xin mau đáp lời, vì con đang chìm sâu trong khốn khổ!
18 Xin lại gần và đưa tay giải cứu,
chuộc hồn con khỏi bọn ác nhân.

19 Chúa biết con phải hổ thẹn, bị khinh khi, và nhục nhã.
Ngài biết kẻ thù nghịch đang làm hại con.
20 Họ khinh miệt đập lòng con tan nát,
và con đầy nỗi tuyệt vọng
Chẳng có ai thông cảm cho con,
chẳng có ai an ủi con.
21 Họ trộn mật độc cho con ăn*

* **Thi Thiên 69:21** Nt thức ăn của con

đưa dấm chua, khi con kêu khát.

22 Nguyện bàn tiệc trước mặt họ thành cái bẫy,
và sự bình an của họ là giả dối.
23 Nguyện mắt họ tối đen không thấy được,
lưng họ cúi khom cho đến đời đời.
24 Xin Chúa trút trên họ cơn giận,
dù trốn tránh thế nào cũng chẳng thoát.
25 Nguyện nơi họ ở trở thành hoang địa,
không còn ai lai vãng nhà† họ nữa.
26 Vì họ bức hại người bị Chúa trừng trị;‡
thuật lại đau thương người bị Chúa gây đau thương.
27 Xin buộc cho họ tội này đến tội khác,
đừng cho họ hưởng ơn cứu rỗi Ngài.
28 Trong Sách Sự Sống, tên họ bị bôi xóa,
trong danh sách người công chính, họ chẳng có tên.
29 Con đang đau ê ẩm và kiệt sức,
Đức Chúa Trời con ôi, xin đem ân cứu rỗi Ngài bảo vệ con.

30 Lấy lời thánh ca, con ngợi khen Đức Chúa Trời,
với lòng cảm tạ, con tôn vinh Ngài.
31 Hành động ấy vui lòng Chúa Hằng Hữu, hơn tế lễ bằng bò,
hơn cả bò có sừng với móng rẽ ra.
32 Người khiêm tốn sẽ thấy công việc của Đức Chúa Trời và vui mừng.
Ai là người tìm kiếm Đức Chúa Trời sẽ thấy lòng đầy sức sống.
33 Vì Chúa Hằng Hữu nhậm lời người thiếu thốn;
không khinh dể khi bị dân Chúa lưu đày.

34 Hỡi trời và đất, hãy ca tụng Chúa,
cùng với biển và muôn loài đang sống dưới đại dương.
35 Vì Đức Chúa Trời sẽ giải cứu Si-ôn,
sẽ tái thiết các thành của Giu-đa.
Dân Chúa sẽ sinh sống tại đó
và chiếm hữu làm đất của mình.§
36 Dòng dõi của những ai vâng phục Chúa sẽ hưởng được đất,
và những ai yêu mến Ngài sẽ được an cư lạc nghiệp.

Thi Thiên 70

Xin Cứu Giúp Khỏi Bị Hà Hiếp và Sỉ Nhục

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng, lời cầu nguyện trong dịp Tế Lễ Kỷ Niệm)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin giải cứu con!
Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nhanh chóng phù hộ.
2 Nguyện những người tìm hại mạng sống con
đều bị hổ nhục.

† **Thi Thiên 69:25** Nt trại ‡ **Thi Thiên 69:26** Nt người bị Chúa gây thương tích § **Thi Thiên 69:35** Nt cư trú và làm sản nghiệp

Nguyện những người muốn thấy con bị tàn hại,
phải rút lui và nhục nhã.
3 Nguyện những người cười nhạo con phải hổ thẹn,
vì họ đã nói: “A ha! Chúng ta đã bắt được hắn rồi!”*
4 Nguyện tất cả những ai tìm Chúa,
đều hân hoan sung sướng trong Ngài.
Nguyện những ai yêu mến ân cứu độ,
mãi mãi tụng ca: “Đức Chúa Trời thật vĩ đại!”
5 Nhưng con cùng túng, nghèo khổ,
xin nhanh chóng đưa tay giải cứu, lạy Đức Chúa Trời.
Ngài là Đấng giúp đỡ và Đấng giải cứu con;
lạy Chúa Hằng Hữu, xin Ngài đừng chậm trễ.

Thi Thiên 71

Lời Cầu Nguyện Xin Chúa Bảo Vệ và Giúp Đỡ Trọn Đời

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, con hoàn toàn nương cậy Chúa;
xin đừng để con cúi đầu nhục nhã.
2 Xin cứu con và giải thoát con
vì Ngài là công chính.
Xin lắng tai nghe tiếng con
và cho con được tự do.
3 Nguyện Chúa làm vầng đá che chở
để con có thể ẩn náu luôn luôn.
Xin hãy ra lệnh cứu vớt con,
vì Chúa là vầng đá và thành lũy.
4 Lạy Đức Chúa Trời, xin giải thoát con
khỏi bàn tay người hung ác.
5 Lạy Chúa, chỉ có Ngài là nguồn hy vọng của con.
Là niềm tin của con từ tuổi ấu thơ.
6 Con nương cậy Ngài từ giờ phút lọt lòng;
Chúa đỡ con ra khỏi lòng mẹ.
Con sẽ ca ngợi Ngài mãi mãi.

7 Nhiều người kinh ngạc khi nhìn vào đời sống phước hạnh của con,
vì Chúa là Đấng bảo vệ* con.
8 Suốt ngày, miệng con ca ngợi,
và hân hoan chúc tụng Ngài.
9 Xin Chúa đừng bỏ con trong tuổi già.
Đừng lìa con khi tóc bạc răng long.
10 Vì kẻ thù rỉ tai nói xấu.
Họ lập mưu hãm hại linh hồn con.
11 Họ bảo nhau: “Đức Chúa Trời bỏ hắn rồi.
Cứ săn bắt nó,
vì không còn ai giải cứu.”

12 Lạy Đức Chúa Trời, xin đừng xa con,

* **Thi Thiên 70:3** Ctd bị đẩy lùi * **Thi Thiên 71:7** Nt chỗ trú ẩn vững vàng

Đức Chúa Trời con ơi, xin nhanh chóng giúp con.
13 Kẻ thù con hổ thẹn, tiêu tan,
người hãm hại cúi đầu, nhục nhã.
14 Hy vọng con lại càng tươi sáng
ca tụng Chúa ngày càng gia tăng.
15 Hằng ngày thuật† những điều công chính
và vô số công ơn cứu chuộc.
16 Con sẽ loan báo việc quyền năng, lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao.
Con sẽ quảng bá đức công chính tuyệt vời của Chúa.

17 Lạy Đức Chúa Trời, Ngài dạy con từ tuổi ấu thơ,
đến nay con vẫn rao truyền công tác diệu kỳ của Ngài.
18 Chúa ơi, xin đừng bỏ con khi tóc bạc,
xin ở với con cho đến khi
con truyền cho thế hệ mới biết năng lực Chúa,
tỏ uy quyền Ngài cho thế hệ mai sau.

19 Lạy Đức Chúa Trời, Đấng chí công chí thánh
Đấng thực hiện bao công tác vĩ đại.
Ai sánh được với Ngài, lạy Đức Chúa Trời!
20 Chúa đã đưa chúng con qua nhiều gian khổ,
cũng sẽ phục hồi chúng con trong tương lai,
cứu chúng con ra khỏi huyệt mộ thẳm sâu.‡
21 Chúa sẽ cho con thêm vinh dự,
an ủi vỗ về con sau nỗi đắng cay.

22 Lạy Chúa, con sẽ gảy đàn hạc ca ngợi Chúa,
tụng ca đức thành tín của Ngài, Đức Chúa Trời con ơi.
Con sẽ đánh đàn lia tán tụng Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
23 Linh hồn được cứu chuộc sẽ mở môi
hoan hỉ ngợi ca chúc tụng Ngài.
24 Suốt ngày, con thuật việc công minh
Chúa đã thực hiện cho con bao lần.
Bọn người mưu hại con cúi đầu, hổ thẹn.

Thi Thiên 72

Cuộc Trị Vì của Vua Công Chính

(Thơ của Sa-lô-môn)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin ban cho vua công lý của Chúa,
và cho hoàng tử sự công chính của Ngài.
2 Để vua xét dân cách công bằng,
và liêm chính đối với người cùng khổ.
3 Nguyện núi đồi cũng phải thắm tươi,
khi dân cư an lạc, trị vì công minh.
4 Vua minh oan cho những ai khốn cùng,

† **Thi Thiên 71:15** Miệng tôi thuật ‡ **Thi Thiên 71:20** Nt đáy vực thẳm của đất

giải thoát con cái của những người nghèo khổ,
dày xéo bọn bạo hành áp bức.
5 Nguyện khi nào còn mặt trời, mặt trăng,
thì người nghèo khổ vẫn còn thờ kính Chúa.
Phải, cho đến muôn đời!

6 Nguyện ơn mưa móc của nhà vua,
như trận mưa xuân* trên đồng cỏ,
nhuần tưới đất đai hoa mầu.
7 Nguyện dưới triều vua, người công chính hưng thịnh
và hòa bình trường cửu như trăng sao.
8 Vua cai trị từ biển đông đến biển tây,
từ Sông Ơ-phơ-rát đến tận cùng trái đất.
9 Dân du mục sẽ vái chào trong hoang mạc
và quân thù sẽ liếm bụi dưới chân vua.
10 Vua Ta-rê-si và các hải đảo sẽ cống hiến lễ vật cho vua,
các vua phương đông từ Sê-ba và Sa-ba
cũng sẽ dâng lễ vật của mình.
11 Tất cả vua chúa sẽ quỳ lạy,
các dân tộc sẽ phục vụ vua.

12 Vì vua sẽ giải cứu người cùng túng
và giúp đỡ người không còn nơi nương tựa.
13 Vua sẽ thương xót người cùng cực,
và giải cứu mạng sống người nghèo khó.
14 Vua sẽ cứu chuộc họ khỏi bạo quyền áp bức,
vì trước mắt vua, máu của họ thật quý giá.

15 Nguyện vua được trường thọ!
Nguyện vàng Sê-ba sẽ được dâng lên vua.
Nguyện chúng dân mãi cầu nguyện cho vua
và chúc phước cho vua suốt ngày.
16 Nguyện ngũ cốc tràn đầy khắp đất,
dồi dào thịnh vượng trên các đỉnh núi đồi.
Nguyện cây trái sinh hoa lợi bội phần như rừng Li-ban,
dân cư các thành thị đông như kiến cỏ.
17 Nguyện vua sẽ được lưu danh mãi mãi;
như mặt trời chiếu sáng muôn đời.
Nguyện các dân sẽ nhân danh vua để chúc lành,
các nước nhìn nhận người có hồng phước.

18 Hãy ngợi tôn Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
chỉ có Chúa làm những việc diệu kỳ.
19 Hãy chúc tụng Danh vinh quang Ngài mãi!
Cả thế gian đầy dẫy vinh quang Ngài.
A-men và A-men!

* **Thi Thiên 72:6** Ctd mưa trên cỏ mới cắt

20 (Đến đây kết thúc lời cầu nguyện của Đa-vít, con trai Gie-sê).

Quyển Thứ Ba

73

(Thi Thiên 73–89)

Chung Cuộc của Người Ác và Người Lành

(Thơ của A-sáp)

1 Đức Chúa Trời thật nhân từ với Ít-ra-ên,
với những ai có lòng trong sạch.
2 Nhưng riêng con, gần như đã mất niềm tin.
Chân con suýt trượt ngã bao lần.
3 Vì con ganh tị người kiêu ngạo,
khi thấy bọn gian ác thành công.
4 Lúc chết, họ không đau đớn;
họ luôn luôn mạnh khỏe tráng kiện.
5 Họ không bị hoạn nạn như người khác;
lúc nào họ cũng tai qua nạn khỏi.
6 Vì thế họ lấy kiêu ngạo làm vòng đeo cổ,
lấy bạo tàn làm áo mặc.*
7 Tâm trí đầy mưu sâu kế độc,
lòng dạ chai lì phát sinh bao tội ác!†
8 Họ nhạo cười, chế giễu thâm độc;
kiêu căng, giăng cạm bẫy hại người.
9 Miệng khoác lác chống nghịch các tầng trời,
lưỡi xấc xược nói nghịch thế nhân.
10 Thậm chí dân Chúa cũng về hùa,
tin tất cả những lời họ nói.
11 Họ bảo nhau: “Đức Chúa Trời không biết đâu?
Làm sao Đấng Tối Cao hiểu hết mọi việc?”
12 Những người ác bình an vô sự—
cứ hanh thông, của cải gia tăng.

13 Có phải con đã luyện tâm hồn tinh khiết cách vô ích?
Có phải con hoài công rửa tay cho trong trắng?
14 Con không được gì, chỉ suốt ngày gian nan;
mỗi buổi sáng bị đớn đau hành hạ.

15 Nếu con cứ than phiền trách móc,
con sẽ trở nên bất trung với Ngài.
16 Con cúi đầu suy nghiệm sâu xa.
Nan đề ấy con không sao hiểu được!
17 Cho đến khi con đi vào nơi thánh,
mới chợt hiểu ra chung cuộc của người ác.
18 Thật Chúa đặt họ đứng nơi trơn trợt,

---

* **Thi Thiên 73:6** Nt họ đeo kiêu ngạo như vòng đeo cổ, và tàn bạo bao phủ họ như chiếc áo
† **Thi Thiên 73:7** Nt lòng họ tuôn trào độc ác

bỏ họ vào đáy vực hư vong.
19 Trong khoảnh khắc, họ bị hủy diệt,
lao mình vào hố thẳm kinh hoàng.‡
20 Lạy Chúa, Ngài khinh dể những ý tưởng khờ dại của họ§
như một người nhạo cười giấc mơ vào ban sáng.

21 Khi lòng con đau buồn,
tinh thần con cay đắng.*
22 Con trở nên ngu si, dốt nát—
như thú hoang trước thánh nhan.
23 Nhưng con vẫn luôn thuộc về Chúa;
Chúa nắm lấy tay hữu con.
24 Chúa dạy bằng lời huấn thị,
để rồi đưa con vào bến vinh quang.
25 Trên trời, con không có ai ngoài Chúa.
Được ở với Chúa, con còn ước ao gì hơn trên đất này.
26 Thân xác và tâm hồn con tàn tạ,
nhưng Đức Chúa Trời là sức mạnh lòng con;
Ngài là phần của con mãi mãi.

27 Những ai cách xa Chúa sẽ hư vong,
Chúa hủy diệt những người chối bỏ Chúa.
28 Nhưng riêng con, được gần Đức Chúa Trời thật phước hạnh thay!
Nhờ Chúa Hằng Hữu Chí Cao làm nơi ẩn trú,
và con sẽ thuật lại tất cả việc kỳ diệu Ngài làm.

Thi Thiên 74

Than Thở Vì Kẻ Thù Phá Hoang Xứ

(Thơ của A-sáp—Giáo huấn ca)
1 Lạy Đức Chúa Trời, tại sao Chúa ruồng rẫy chúng con?
Sao cơn giận Chúa vẫn âm ỉ với đàn chiên của đồng cỏ Ngài?
2 Xin nhớ lại dân mà Chúa đã chọn từ xưa,
đại tộc mà Ngài đã chuộc làm cơ nghiệp!
Và ngọn núi Si-ôn, nơi Ngài ngự trị trên đất.
3 Xin Chúa quang lâm thị sát cảnh điêu tàn;
quân thù đã phá tan nơi thánh Chúa.

4 Quân thù gào thét giữa nơi Chúa gặp gỡ chúng con;
họ ngạo nghễ trương cờ lên làm hiệu.
5 Họ tung hoành như người tiều phu triệt hạ
để phá hoang rừng cây rậm rạp.
6 Chúng phá nát những đồ chạm trổ
không nương tay, bằng rìu và búa.
7 Họ châm lửa đốt nơi thánh Chúa.
Biến nơi Danh Ngài ngự ra ô uế.

‡ **Thi Thiên 73:19** Ctd bị kinh hoàng đốt tiêu
§ **Thi Thiên 73:20** Nt khinh chê hình dạng họ
* **Thi Thiên 73:21** Nt tôi bị đâm vào thận

8 Họ bảo: "Bọn ta sẽ diệt phá mọi thứ!"
Rồi thiêu hủy những nơi thờ phượng Đức Chúa Trời.

9 Chúng con không còn thấy những dấu lạ.
Các nhà tiên tri cũng đều vắng bóng,
không ai biết thảm cảnh này bao giờ chấm dứt.
10 Lạy Đức Chúa Trời, quân thù còn chế giễu đến bao giờ?
Sao phe địch còn sỉ nhục Danh Chúa mãi?
11 Sao Chúa cầm giữ sức mạnh trong tay phải?
Xin vung tay ra và tiêu diệt họ đi.

12 Chúa, Đức Chúa Trời, là Vua của tôi từ nghìn xưa,
đem ơn cứu rỗi xuống trần thế.
13 Dùng sức mạnh rạch biển ra,
và nhận đầu quái vật trong biển xuống nước sâu.
14 Chúa chà nát đầu thủy quái Lê-vi-a-than,
đem thịt nó cho muông thú trong hoang mạc.
15 Chúa chẻ núi, tạo dòng suối ngọt,
khiến các sông chảy xiết phải khô cạn.
16 Cả ngày lẫn đêm đều thuộc về Chúa;
Ngài tạo mặt trời, dựng mặt trăng.
17 Quy định giới hạn địa cầu,
Ngài ấn định mùa đông và mùa hạ.

18 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nhớ lại lời quân thù chế nhạo.
Đám dân ngu dại xúc phạm Danh Ngài.
19 Xin đừng để dã thú hủy diệt bồ câu của Ngài.
Xin đừng quên người khốn khổ mãi mãi.

20 Xin nhớ đến giao ước Ngài hứa,
vì các nơi tối tăm nhung nhúc lũ người bạo ngược!
21 Xin đừng để người bị áp bức phải hổ nhục quay về.
Nguyện người khốn cùng tụng ca Danh Chúa.

22 Lạy Đức Chúa Trời, xin vùng dậy, bênh vực chính nghĩa Ngài.
Xin nhớ lời sỉ nhục hằng ngày của người vô đạo.*
23 Xin đừng quên tiếng la hét của quân thù,
tiếng la, gào thét thường xuyên chống Chúa.

Thi Thiên 75

Chúa Hạ Người Kiêu Ngạo, Nâng Người Công Chính

(Thơ của A-sáp, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu: "Xin đừng hủy diệt")
1 Chúng con cảm tạ Chúa, Đức Chúa Trời ôi!
Chúng con cảm tạ, vì Danh Chúa ở gần.
Mọi người thuật lại các công trình kỳ diệu của Chúa.
2 Đức Chúa Trời phán: "Ta chọn thời gian đã định,

* **Thi Thiên 74:22** Ctd người ngu dại

Ta sẽ xét xử nghịch lại người ác.
3 Khi địa cầu và nhân loại rúng động,
Ta chính là Đấng nắm vững các cột chống nó.

4 Ta cảnh báo người kiêu ngạo: 'Đừng khoe khoang nữa!'
Và bảo người ác: 'Đừng giương sừng lên cao!*
5 Đừng dùng sừng chống lại các tầng trời,
hay ra sức cãi bướng.' "†
6 Vì không một ai trên đất—từ đông hay tây
hay ngay cả từ nơi hoang mạc—
có thể nâng sừng lên cao.
7 Chỉ có Đức Chúa Trời, Đấng phán xét,‡
quyết định hạ người này xuống và nâng người khác lên.
8 Vì Chúa Hằng Hữu cầm ly trong tay mình,
là ly rượu đầy bọt pha nhiều hương liệu.
Ngài rót rượu phán xét ra,
và mọi người gian ác phải uống,
uống cho đến khi cạn.
9 Nhưng riêng con, con sẽ luôn kể lại sự việc Đức Chúa Trời thực hiện;
con sẽ ngợi ca Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
10 Vì Đức Chúa Trời phán: "Ta sẽ bẻ gãy các sừng của người ác,
nhưng sừng của người công chính sẽ được tôn cao."

Thi Thiên 76

Quyền Oai của Chúa Thắng Cừu Địch

(Thơ của A-sáp, soạn cho nhạc trưởng, dùng đàn hạc)
1 Trong Giu-đa người dân biết Đức Chúa Trời;
Danh Ngài được Ít-ra-ên tôn quý.
2 Sa-lem là nơi Chúa ngự;
Núi Si-ôn là nhà Ngài.
3 Tại đó, Chúa bẻ gãy mũi tên quân thù,
phá khiên, bẻ gươm, tiêu diệt khí giới.

4 Chúa rực rỡ vinh quang và oai nghi
hơn các núi đầy của cướp.
5 Người dũng mãnh nhất cũng tàn sát.
Họ nằm la liệt trong giấc ngủ nghìn thu.
Không một người lính nâng nổi cánh tay.
6 Lạy Đức Chúa Trời của Gia-cốp, khi Ngài quở trách
ngựa và chiến xa đều bất động.

7 Chỉ mình Chúa thật đáng kính sợ!
Ai có thể đứng nổi trước mặt Chúa khi Ngài thịnh nộ?
8 Từ tầng trời xanh thẳm Chúa tuyên án;

---

* **Thi Thiên 75:4** Nt ngước sừng lên † **Thi Thiên 75:5** Nt nói cách cứng cổ ‡ **Thi Thiên 75:7** Ctd nhưng do Thượng Đế, là Đấng xét xử

khắp đất đều kinh khiếp, lặng yên như tờ.
9 Ngài đứng dậy phán xét ác nhân, ôi Đức Chúa Trời,
và giải cứu những người bị đàn áp trên đất.

10 Cơn giận của loài người chỉ thêm chúc tụng Chúa,
còn cơn giận dư lại Ngài sẽ ngăn cản.

11 Hãy hứa nguyện và giữ lời với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi.
Hỡi các dân tộc, hãy mang lễ vật dâng lên Đấng đáng kính sợ.
12 Vì Ngài phá vỡ khí thế của các bậc cầm quyền,
và các vua khắp đất phải kính sợ Ngài.

Thi Thiên 77

Nhớ Lại Công Ơn Chúa

(Thơ của A-sáp, soạn cho nhạc trưởng, cho Giê-đu-thun)
1 Con kêu cầu Đức Chúa Trời; phải, con kêu la.
Ôi, Đức Chúa Trời xin lắng nghe con!
2 Khi lâm cảnh nguy nan,
con tìm kiếm Chúa.
Suốt đêm con cầu nguyện với đôi tay hướng về Chúa,
nhưng linh hồn con vẫn chưa được an ủi.
3 Khi nghĩ đến Đức Chúa Trời, và con rên rỉ,
càng suy tư, con càng ngã lòng.

4 Chúa khiến con thức thâu đêm.
Con bối rối ngay cả khi cầu nguyện!
5 Con nghĩ đến những ngày dĩ vãng,
và những năm tháng đã trôi qua,
6 suốt đêm con nhớ lại các bài hát.
Lòng tự vấn và hồn linh trăn trở.
7 Chúng con sẽ bị Ngài loại bỏ mãi sao?
Chúa không còn tỏ ân huệ nữa sao?
8 Phải chăng tình thương không dời đổi của Ngài đã biến mất?
Lời hứa Ngài không còn hiệu lực nữa sao?
9 Hay Đức Chúa Trời đã quên ban ân phước?
Thịnh nộ chặn đứng lòng xót thương của Chúa được sao?
10 Rồi con nói: “Đây là số phận của con;
tay hữu Đấng Chí Cao đã nghịch lại con.”
11 Nhưng rồi con nhắc lại các công việc Chúa, lạy Chúa Hằng Hữu;
vâng, con nhớ lại phép lạ Chúa đã làm ngày xa xưa.
12 Con sẽ suy nghiệm về tất cả kỳ công.
Và chiêm ngưỡng những việc kinh thiên động địa.

13 Lạy Đức Chúa Trời, những việc Chúa làm đều thánh khiết.
Có thần nào vĩ đại như Chúa của con?
14 Chúa là Đức Chúa Trời vĩ đại diệu kỳ!
Chúa bày tỏ năng lực Ngài giữa các dân.

15 Với cánh tay mạnh mẽ, Chúa cứu chuộc dân Ngài,
là con cháu của Gia-cốp và Giô-sép.

16 Khi thấy Chúa, lạy Đức Chúa Trời,
các dòng nước lặng nhìn và run rẩy!
Biển sâu rúng động trước mặt Ngài.
17 Các áng mây vội vã trút cơn mưa;
tiếng sét nổ rung khung trời thẳm.
Tia chớp chiếu sáng khắp bốn phương.
18 Sấm nổi ầm ầm trong gió trốt;
ánh sáng thắp rực rỡ thế gian.
Đất run lên và chấn động.
19 Con đường Chúa ngang qua biển cả,
lối Chúa trong nước sâu—
nhưng không ai tìm được dấu chân Ngài.
20 Chúa dẫn dắt dân Ngài như đàn chiên,
qua bàn tay của Môi-se và A-rôn.

Thi Thiên 78

Chúa Hướng Dẫn Dân Chúa Dù Họ Bất Trung

(Giáo huấn ca của A-sáp)
1 Dân ta hỡi, hãy nghe lời ta dạy.
Hãy mở tai lưu ý lời ta,
2 vì ta sẽ nói về các ẩn dụ.
Ta sẽ dạy về những điều giấu kín từ xưa—
3 những bài học dân ta đã nghe biết,
do tổ phụ truyền dạy chúng ta.
4 Chúng ta sẽ không giấu sự thật này với con cháu;
nhưng sẽ nói cho thế hệ sau
về những việc vinh quang của Chúa Hằng Hữu,
về quyền năng và những phép lạ Ngài đã làm.
5 Chúa ban hành luật pháp cho Gia-cốp;
Ngài ban truyền chỉ thị cho Ít-ra-ên.
Chúa ra lệnh cho tổ phụ chúng ta
truyền dạy mọi điều cho con cháu,
6 để các thế hệ mai sau biết đến—
tức con cháu sẽ sinh ra—
sẽ học hỏi và dạy lại cho dòng dõi họ.
7 Theo cách ấy, mọi thế hệ sẽ tin cậy Đức Chúa Trời,
ghi nhớ công tác vĩ đại Ngài làm,
và vâng giữ mệnh lệnh Ngài mãi mãi.
8 Để họ sẽ không như tổ tiên họ—
cứng đầu, phản nghịch, và bất trung,
không chịu đặt lòng tin cậy Đức Chúa Trời.

9 Các lính chiến Ép-ra-im trang bị cung tên,
đã chạy trốn trong ngày chinh chiến.

10 Họ không giữ giao ước với Đức Chúa Trời
và không chịu tuân theo luật pháp Chúa.
11 Họ đã quên các công việc Ngài làm—
là những phép lạ họ thấy Ngài thực hiện,
12 những phép lạ Ngài đã làm cho tổ phụ họ,
trên đồng bằng Xô-an, xứ Ai Cập.
13 Chúa rạch đôi biển cả, dẫn họ đi qua,
làm cho nước dựng lên như thành vách.
14 Ban ngày, Chúa dìu dắt họ qua trụ mây,
suốt đêm, trụ lửa tỏa ánh sáng soi đường.
15 Chúa chẻ vầng đá giữa hoang mạc,
ban cho họ dòng nước ngọt từ vực sâu.
16 Chúa cho suối phun ra từ tảng đá,
khiến nước chảy cuồn cuộn như dòng sông!

17 Nhưng họ tiếp tục phạm tội cùng Chúa,
giữa hoang mạc, họ nổi loạn chống Đấng Chí Cao.
18 Lòng ngang bướng, họ cố tình thử Đức Chúa Trời,
đòi món ăn theo dục vọng trần gian.
19 Họ nói nghịch, thách thức Đức Chúa Trời rằng:
“Đức Chúa Trời không thể ban thức ăn trong hoang mạc.
20 Phải, Chúa có thể đập vầng đá cho nước trào tuôn
nhưng Ngài không thể ban dân Ngài bánh và thịt.”
21 Chúa Hằng Hữu nghe lời ấy liền nổi giận,
Lửa thịnh nộ của Ngài hình phạt nhà Gia-cốp.
Phải, Ngài trút đổ cơn giận trên nhà Ít-ra-ên,
22 vì họ không đặt niềm tin nơi Đức Chúa Trời,
không tin vào quyền giải cứu của Ngài.
23 Nhưng Chúa ra lệnh bầu trời mở ra,
Ngài mở toang các cửa trên trời.
24 Chúa ban mưa ma-na xuống cho họ ăn.
Ngài ban bánh cho họ từ trời.
25 Họ được ăn thực phẩm thiên thần!
Đức Chúa Trời cho họ ăn no nê.
26 Chúa cũng cho gió đông thổi tới,
và dùng quyền năng khuấy động gió nam.
27 Đem chim cút xuống cho dân,
nhiều như cát trải trên bờ biển.
28 Đàn chim sà xuống giữa trại quân,
rơi rào rào quanh các lều trại.
29 Dân ăn uống thỏa thuê.
Chúa đã cho họ tùy sở thích.
30 Nhưng trước khi họ thỏa mãn ham mê,
trong khi miệng vẫn còn đầy thịt,
31 thì cơn thịnh nộ Đức Chúa Trời nổi lên,
Ngài giết những người mập béo nhất.
Ngài triệt hạ các trai tráng Ít-ra-ên.

32 Thế mà họ vẫn cứ phạm tội.
Hoài nghi các phép lạ Ngài.
33 Nên Chúa làm ngày của họ sút giảm,
và trải qua những năm tháng kinh hoàng.
34 Cho đến khi bị Đức Chúa Trời hình phạt,
họ mới quay đầu tìm kiếm Chúa.
Họ ăn năn và bước theo Đức Chúa Trời.
35 Rồi họ nhớ Đức Chúa Trời là Vầng Đá,
là Đức Chúa Trời Chí Cao là Đấng cứu chuộc mình.
36 Nhưng họ mở miệng nịnh hót Chúa;
và uốn lưỡi dối gạt Ngài.
37 Lòng họ chẳng ngay thật với Chúa,
Họ cũng không vâng giữ giao ước với Ngài.
38 Nhưng Chúa vẫn thương xót và tha thứ tội họ
và Ngài không tuyệt diệt họ tất cả.
Bao lần Chúa dằn cơn thịnh nộ,
và đã không buông lỏng sự giận mình.
39 Vì Chúa nhớ rằng họ là người phàm,
như hơi thở thoáng qua, không bao giờ trở lại.

40 Ôi, bao lần họ nổi loạn trong hoang mạc,
và làm buồn lòng Ngài giữa đồng hoang.
41 Họ dại dột thử sự nhẫn nại của Đức Chúa Trời,
và trêu chọc Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
42 Họ quên bàn tay quyền năng Chúa,
và ngày Chúa giải thoát khỏi quân thù.
43 Họ đã quên Chúa làm các phép lạ ở Ai Cập,
và các việc diệu kỳ ở đồng bằng Xô-an.
44 Ngài đã biến nước sông ra máu
nên các dòng nước không còn uống được.
45 Chúa sai vô số ruồi nhặng cắn họ,
và ếch nhái bò lên, phá hoại.
46 Chúa bỏ mùa màng họ cho sâu cắn;
và hoa lợi cho cào cào.
47 Chúa phá vườn nho bằng mưa đá
và cây sung bằng tuyết giá.
48 Ngài để mưa đá giết hại bầy súc vật,
sấm sét đốt chết các bầy chiên.
49 Chúa đổ trút trên họ cơn giận—
tất cả thịnh nộ, bất mãn, và hoạn nạn.
Chúa sai đến với họ
một đoàn thiên binh hủy diệt.
50 Chúa mở đường cho cơn giận Ngài;
không cho người Ai Cập được sống
nhưng nạp mạng họ cho dịch bệnh.
51 Chúa đánh hạ các trưởng nam Ai Cập,
là tinh hoa sức mạnh của Cham.

52 Nhưng Chúa hướng dẫn dân Ngài như đàn chiên,
dìu dắt họ an toàn giữa hoang mạc.
53 Chúa phù trì, bảo vệ nên họ không sợ gì;
còn nước biển vùi dập quân thù nghịch.
54 Chúa đưa họ vào bờ cõi thánh,
đến vùng đồi núi Ngài dành cho họ.
55 Chúa đuổi các sắc dân trong xứ;
bắt thăm chia đất cho đoàn dân.
Cho các đại tộc Ít-ra-ên vào trong trại của mình.

56 Nhưng họ lại nổi loạn, thử Đức Chúa Trời Chí Cao.
Họ không vâng giữ luật pháp Ngài.
57 Họ phản bội, tráo trở như tổ phụ.
Gian tà như mũi tên cong.
58 Họ xây đền miếu, chọc giận Đức Chúa Trời;
và thờ thần tượng làm cho Ngài ghen tức.
59 Trước những việc chướng tai gai mắt,
Đức Chúa Trời khước từ, loại bỏ Ít-ra-ên,
60 Chúa lìa bỏ nơi ngự Ngài ở Si-lô,
là Đền Tạm của Ngài giữa loài người.
61 Chúa cho phép quân thù chiếm Hòm Giao Ước;
vinh quang Ngài bị giao vào tay kẻ thù.
62 Chúa để cho dân Ngài bị quân thù chém giết,
vì Ngài nổi giận với dân Ngài—là dân Ngài tuyển chọn.
63 Những trai trẻ của họ bị lửa thiêu đốt,
các thiếu nữ không còn được nghe hát mừng hôn lễ.
64 Các thầy tế lễ bị gươm đâm,
các quả phụ không được quyền than khóc.

65 Thế rồi như người ngủ, Chúa thức dậy,
và như người say tỉnh dậy.
66 Ngài đánh bật quân thù ra khỏi bờ cõi,
sỉ nhục địch quân đến đời đời.
67 Nhưng Chúa khước từ dòng dõi Giô-sép;
Ngài không chấp nhận đại tộc Ép-ra-im.
68 Nhưng Ngài chọn đại tộc Giu-đa
và Núi Si-ôn mà Ngài yêu mến.
69 Chúa xây cất nơi thánh Ngài trên núi cao,
nhà Ngài lập nền vững vàng trên đất.
70 Chúa chọn Đa-vít làm đầy tớ,
gọi ông từ các chuồng chiên,
71 Ngài đem ông ra khỏi nơi bầy chiên được chăm sóc,
Ngài đặt ông chăn giữ nhà Gia-cốp—
Ít-ra-ên là cơ nghiệp của Đức Chúa Trời.
72 Ông chăn giữ dân cách thanh liêm, chính trực
và khôn khéo lãnh đạo dân của Ngài.

Thi Thiên 79

Than Thở Vì Giê-ru-sa-lem Bị Phá Hủy

(Thơ của A-sáp)

1 Lạy Đức Chúa Trời, các dân ngoại đã chiếm cơ nghiệp Chúa.
Họ làm cho Đền Thờ Chúa ra hoen ố,
và biến Giê-ru-sa-lem thành nơi đổ nát điêu tàn.
2 Họ bỏ thây đầy tớ Chúa
làm thức ăn cho chim trời.
Xác những người tin kính Ngài
trở thành thức ăn cho thú rừng cắn nuốt.
3 Máu đổ như nước tưới Giê-ru-sa-lem;
không còn ai mai táng xác người.
4 Các nước lân bang đã nhạo cười,
các dân tộc mỉa mai, chế nhạo.

5 Lạy Chúa Hằng Hữu, đến bao giờ Chúa nguôi cơn giận? Mãi mãi sao?
Đến bao giờ lửa ghen tức của Chúa mới tàn?
6 Xin đổ thịnh nộ trên các dân khước từ tìm biết Ngài—
trên các vương quốc không kêu cầu Danh Chúa.
7 Vì họ đã cắn nuốt nhà Gia-cốp,
khiến đất đai trở nên hoang tàn.
8 Xin Chúa đừng quy tội tổ phụ cho chúng con!
Xin mau mau mở lòng thương xót,
vì chúng con đã tàn mạt tận bùn đen.

9 Xin ra tay phù hộ, lạy Đức Chúa Trời, Đấng cứu rỗi chúng con!
Xin giúp chúng con vì Danh vinh quang Chúa.
Vì Danh cao cả của Ngài,
xin giải cứu, tẩy sạch tội lỗi chúng con.
10 Sao Chúa để các dân kia chế nhạo:
"Nào Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu?"
Ngay trước mắt chúng tôi, nguyện các nước được biết
sự báo thù máu vô tội của các đầy tớ Ngài.
11 Nguyện tiếng rên la của tù nhân thấu tai Chúa.
Xin Chúa cứu mạng những người bị án tử hình.

12 Xin báo trả gấp bảy lần cho người thù nghịch*
vì họ dám thách thức Ngài, lạy Chúa.
13 Khi ấy, dân của Chúa, bầy chiên trong đồng cỏ Ngài,
sẽ cảm tạ Ngài mãi mãi,
chúng con sẽ chúc tụng Ngài đời đời.

Thi Thiên 80

Xin Chúa Cứu Dân Khỏi Hoạn Nạn

(Thơ của A-sáp, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu "Hoa huệ")

1 Xin lắng nghe, lạy Đấng chăn giữ Ít-ra-ên,

* **Thi Thiên 79:12** Nt người láng giềng

Đấng đã chăm sóc Giô-sép như bầy chiên.
Lạy Đức Chúa Trời, Đấng ngự trị trên chê-ru-bim,
xin tỏa sáng
2 trước mặt Ép-ra-im, Bên-gia-min, và Ma-na-se.
Xin bày tỏ quyền năng Ngài.
Xin đến cứu chúng con!

3 Lạy Đức Chúa Trời, xin phục hưng dân Chúa.
Xin Thiên nhan chói sáng trên chúng con.
Chỉ khi ấy chúng con mới được cứu.
4 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân,
Chúa còn giận lời cầu nguyện của chúng con đến bao giờ?
5 Chúa nuôi chúng con bằng than khóc
và khiến chúng con uống nước mắt quá nhiều lần.
6 Ngài khiến chúng con thành đề tài chế giễu cho các nước lân bang.
Quân thù cười nhạo chúng con.

7 Lạy Đức Chúa Trời Vạn Quân, xin phục hưng dân Chúa.
Xin Thiên nhan chói sáng trên chúng con.
Chỉ khi ấy chúng con mới được cứu.
8 Chúa đã mang chúng con ra từ Ai Cập như cây nho;
Chúa đã đuổi các dân khác đi và trồng cây nho ấy thay vào.
9 Chúa đào đất, khai quang rừng núi,
cho rễ nó đâm sâu tràn khắp đất.
10 Các núi cao được tàng nho che phủ;
và cành nho như cành bá hương của Chúa.
11 Cành nó vươn ra đến phía tây của biển,
chồi nó lan rộng tận phía đông của sông.
12 Nhưng bây giờ, tại sao Chúa phá vỡ tường rào,
đến nỗi khách qua đường hái trái tự do?
13 Heo rừng phá phách vườn nho
và thú đồng mặc sức ăn nuốt.

14 Lạy Đức Chúa Trời Vạn Quân, xin quay lại.
Từ trời cao, xin đoái nhìn chúng con.
Xin lưu ý đến cây nho thảm hại
15 do chính tay Chúa đã vun trồng,
là đứa con Chúa nuôi dưỡng lớn khôn.
16 Nay đã bị kẻ thù đốn chặt, rồi thiêu đốt trong lửa.
Nguyện họ bị tiêu diệt khi Ngài ra mặt.
17 Xin đặt tay lên người bên phải Chúa,
là người được Chúa ban cho dũng lực.
18 Vậy, chúng con sẽ chẳng bao giờ rời bỏ Chúa.
Xin cho chúng con được sống, để chúng con kêu cầu Danh Chúa.
19 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân, xin phục hưng dân Chúa.
Xin Thiên nhan chói sáng trên chúng con.

Chỉ khi ấy chúng con mới được cứu.

Thi Thiên 81

Ơn Chúa và Lầm Lỗi của Ít-ra-ên

(Thơ của A-sáp, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu Ghít-tít)

1 Hãy ca tụng Đức Chúa Trời, sức mạnh của chúng ta.
Hãy lớn tiếng ngợi tôn Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
2 Hãy hát! Hãy đánh trống cơm.
Hãy gãy đàn lia và đàn hạc.
3 Hãy thổi kèn trong ngày trăng mới,
lúc trăng rằm, và các ngày lễ hội.
4 Đây là một định lễ cho Ít-ra-ên;
là lệnh truyền từ Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
5 Một luật pháp Ngài lập với Giô-sép,
khi Chúa ra tay chống Ai Cập, giải cứu chúng ta.

Tôi nghe một thứ tiếng tôi không biết:
6 "Ta đã cất gánh nặng khỏi vai các con;
Bàn tay các con khỏi mang xách nặng nề.
7 Trong gian truân các con kêu cầu, Ta đã giải cứu;
Ta đáp lời từ trong mây vang tiếng sấm
và Ta thử các con tại suối Mê-ri-ba.

8 Hỡi dân Ta, hãy lắng tai nghe lời cảnh cáo.
Hỡi Ít-ra-ên, nếu các con chỉ nghe lời Ta!
9 Giữa xứ các con, đừng có tà thần;
đừng quỳ lạy các thần ngoại giáo.
10 Vì Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các con,
Đấng đã đem các con ra khỏi Ai Cập.
Hãy hả miệng, Ta sẽ cho no đầy.

11 Nhưng không, dân Ta không chịu nghe.
Ít-ra-ên chẳng thuận phục lời Ta.
12 Vì vậy Ta bỏ mặc họ theo lòng chai lì,
theo mưu ý riêng của mình.
13 Ôi, ước gì dân Ta nghe tiếng Ta!
Và Ít-ra-ên đi theo đường lối Ta!
14 Ta sẽ nhanh chóng đánh bại quân thù họ!
Và Ta sẽ trở tay nghịch cùng kẻ địch!
15 Những người ghét Chúa Hằng Hữu sẽ thuận phục Ngài;
họ sẽ được hưởng thời thịnh trị lâu dài.
16 Ta sẽ nuôi các con bằng lúa thượng hạng.
Và Ta sẽ cho các con no nê mật ong từ vầng đá."

Thi Thiên 82

Nghiêm Trách Quan Án Bất Công

(Thơ của A-sáp)

1 Đức Chúa Trời chủ trì trong hội đồng của Ngài;
Ngài tuyên phán trên thiên đàng:
2 “Các ngươi phân xử bất công
và thiên vị người gian tà mãi đến bao giờ?

3 Hãy xử công minh cho những người cô thế và trẻ mồ côi;
bảo vệ quyền lợi người bị áp bức và tuyệt vọng.
4 Giải cứu người nghèo khổ và khốn cùng;
đưa họ ra khỏi tay người ác.
5 Nhưng bọn áp bức không biết gì,
cũng chẳng hiểu gì!
Chúng cứ mò mẫm trong bóng tối,
tất cả nền móng trên đất đều rúng động.
6 Ta xác nhận: ‘Các ngươi là thần;
Tất cả đều là con trai của Đấng Chí Cao.’
7 Nhưng các ngươi sẽ chết như người phàm,
và ngã xuống như những người cầm quyền khác.”

8 Lạy Đức Chúa Trời, xin vùng dậy xét xử thế gian,
vì tất cả các dân tộc đều thuộc về Chúa.

Thi Thiên 83

Xin Chúa Khiến Quân Thù Hổ Thẹn

(Thơ của A-sáp)
1 Lạy Đức Chúa Trời, xin đừng nín lặng!
Xin đừng điềm nhiên!
Xin đừng bất động, ôi Đức Chúa Trời.
2 Chẳng lẽ Ngài không nghe tiếng quân thù nổi loạn?
Lẽ nào Ngài không thấy những dân ghét Chúa đang vùng lên sao?
3 Họ âm mưu lập kế diệt dân Ngài;
họ đặt chương trình chống người được Ngài bảo vệ.
4 Họ nói: “Hãy đến tiêu diệt nước này,
để tên Ít-ra-ên không còn ai nhớ đến nữa.”
5 Họ đồng thanh chấp thuận kế hoạch.
Kết liên minh quân sự chống Ngài—
6 dân tộc Ê-đôm và các sắc dân Ích-ma-ên;
dân tộc Mô-áp và dân tộc Ha-ga-rít;
7 người Ghê-banh, Am-môn, và A-ma-léc;
những người từ Phi-li-tin và Ty-rơ.
8 A-sy-ri cũng gia nhập liên minh,
để trợ lực con cháu của Lót.

9 Xin Chúa phạt họ như dân tộc Ma-đi-an,
Si-sê-ra, và Gia-bin bên Sông Ki-sôn.
10 Là đoàn quân bị tiêu diệt tại Ên-đô-rơ,
và trở thành như phân trên đất.
11 Xin đối xử với các quý tộc của họ như Ô-rép và Xê-ép.

Xin cho vua quan họ chết như Xê-ba và Xanh-mu-na,
12 vì họ nói: “Chúng ta hãy chiếm đất cỏ xanh của Đức Chúa Trời
làm tài sản của chúng ta.”
13 Lạy Đức Chúa Trời, xin làm họ như cỏ rác,
như trấu bị gió cuốn tung bay!
14 Như lửa đốt trụi rừng
và đốt cháy núi thể nào,
15 thì xin phóng bão tố đánh đuổi họ,
cho giông tố làm họ kinh hoàng thể ấy.
16 Xin Chúa cho mặt họ bị sỉ nhục,
cho đến khi họ biết tìm đến Danh Chúa.
17 Nguyện họ bị hổ thẹn và kinh hoàng mãi mãi.
Xin cho họ chết giữa cảnh nhục nhằn.
18 Xin cho họ học biết chỉ có Ngài là Chúa Hằng Hữu,
chỉ có Ngài là Đấng Tối Cao,
cai trị trên khắp đất.

Thi Thiên 84

Hy Vọng Được Thờ Phượng trong Đền Thờ

(Thơ của gia đình Cô-ra, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu Git-tít)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
nơi Chúa ngự đáng yêu biết bao.
2 Linh hồn con mong ước héo hon
được vào các hành lang của Chúa Hằng Hữu.
Với cả tâm hồn con lẫn thể xác,
con sẽ cất tiếng ngợi tôn Đức Chúa Trời Hằng Sống.
3 Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Vua và Đức Chúa Trời của con!
Ngay cả chim sẻ còn được chỗ ấm,
chim yến kiếm được nơi làm tổ và đẻ trứng, nuôi con,
tại một nơi gần bàn thờ của Chúa.
4 Phước hạnh thay cho ai được ở trong nhà Chúa,
họ sẽ luôn ca ngợi Ngài mãi mãi.

5 Phước cho ai có sức mạnh từ nơi Chúa Hằng Hữu,
và tâm trí luôn nghĩ đến hành trình về Giê-ru-sa-lem.
6 Khi đi qua Thung Lũng Khóc Lóc,
họ biến nó thành những dòng suối mát.
Mưa thu cũng phủ phước cho nó.
7 Họ càng đi sức lực càng gia tăng,
cho đến khi mọi người đều ra mắt Đức Chúa Trời tại Si-ôn.

8 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân, xin rủ nghe lời con cầu
nguyện.
Xin lắng nghe, ôi Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

9 Lạy Đức Chúa Trời, là tấm khiên che chở.
Xin cúi nhìn gương mặt người Chúa xức dầu.

10 Một ngày trong sân hành lang Chúa,
quý hơn nghìn ngày ở nơi khác!
Con thà làm người gác cửa cho nhà Đức Chúa Trời con,
còn hơn sống sung túc trong nhà của người gian ác.
11 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời là mặt trời và khiên thuẫn.
Ngài ban ân huệ và vinh quang.
Chúa Hằng Hữu không tiếc điều tốt lành
cho những ai làm điều công chính.
12 Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
ai nương cậy Chúa đều được phước lành.

Thi Thiên 85

Cầu Xin Phước Lành cho Dân
(Thơ của con cháu Cô-ra, soạn cho nhạc trưởng)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa đã đổ phước lành cho đất nước!
Ngài cho người lưu đày của Gia-cốp được hồi hương.
2 Chúa tha thứ tội ác của dân Ngài—
và xóa bỏ lỗi lầm của họ.
3 Chúa đã rút lại cơn giận.
Thịnh nộ Ngài cũng đã nguôi ngoai.

4 Lạy Đức Chúa Trời, Đấng giải cứu chúng con, xin phục hưng chúng con.
Xin xóa bỏ các bất mãn đối với chúng con.
5 Lẽ nào Chúa giận chúng con mãi?
Hay thịnh nộ Chúa kéo dài từ thế hệ này sang thế hệ khác sao?
6 Chẳng lẽ Chúa không muốn chúng con phục hưng,
để dân thánh vui mừng trong Chúa?
7 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin tỏ lòng thương xót không dời đổi,
xin ra tay cứu chuộc chúng con.

8 Con lắng lòng nghe Đức Chúa Trời, Chúa Hằng Hữu phán,
vì Chúa phán bình an với những người trung tín của Ngài.
Nhưng xin đừng để họ quay về lối ngu dại.
9 Sự cứu rỗi của Chúa chắc chắn ở gần những ai kính sợ Ngài,
cho đất nước này được tràn đầy vinh quang Chúa.

10 Thương yêu và thành tín gặp nhau.
Công chính và bình an đã hôn nhau!
11 Chân lý mọc lên từ đất,
và công chính từ thiên đàng nhìn xuống.
12 Vâng, Chúa Hằng Hữu sẽ đổ phước lành.
Đất nước chúng ta sẽ gặt hái nhiều mùa lúa.
13 Công chính đi trước Chúa,
sửa soạn đường cho các bước chân của Ngài.

Thi Thiên 86

Lời Cầu Nguyện của Kẻ Khốn Cùng

(Bài cầu nguyện của Đa-vít)

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nghiêng tai nghe lời con cầu nguyện;
xin cứu giúp con giữa cảnh cùng khốn.
2 Xin bảo vệ mạng sống con, vì con được biệt riêng cho Chúa.
Xin Chúa giải cứu con, vì con phục vụ và tin cậy nơi Ngài.
3 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin thương xót con,
vì suốt ngày, con kêu cầu Chúa.
4 Xin cho lòng con vui vẻ, lạy Chúa,
vì tâm hồn con vươn lên Chúa.
5 Lạy Chúa, Ngài là thiện hảo và sẵn sàng tha thứ,
chan hòa nhân ái cho người cầu xin.
6 Xin lắng tai, nghe con cầu nguyện, lạy Chúa Hằng Hữu;
xin lưu ý nghe tiếng con khẩn nài.
7 Trong ngày gian khổ, con kêu cầu
và Chúa chắc chắn sẽ trả lời.

8 Lạy Chúa, không có thần nào giống Chúa.
Chẳng ai làm nổi công việc Ngài.
9 Tất cả dân tộc Chúa tạo dựng
sẽ đến quỳ lạy trước mặt Chúa;
và ca tụng tôn vinh Danh Ngài.
10 Vì Chúa vĩ đại và làm những việc kỳ diệu.
Chỉ có Chúa là Đức Chúa Trời.

11 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin dạy con đường lối Chúa,
để con đi theo chân lý của Ngài!
Xin cho con tấm lòng trong sạch,
để con một lòng tôn kính Ngài.
12 Lạy Chúa, Đức Chúa Trời con, con hết lòng cảm tạ Chúa.
Con xin tôn vinh Danh Ngài mãi mãi
13 vì lòng nhân ái Chúa dành cho quá lớn.
Chúa đã cứu linh hồn con khỏi vực thẳm âm ty.

14 Lạy Đức Chúa Trời, bọn kiêu ngạo nổi lên;
bọn hung bạo tìm kế giết con.
Họ chẳng cần đếm xỉa đến Chúa.*
15 Nhưng Ngài là Chúa,
là Đức Chúa Trời đầy lòng thương xót và làm ơn,
chậm nóng giận,
đầy lòng yêu thương và thành tín.
16 Xin nhìn xuống và thương xót con.
Ban sức mạnh cho đầy tớ Chúa;
cứu giúp đứa con của tớ gái Ngài.
17 Xin cho con dấu hiệu phước lành.

* **Thi Thiên 86:14** Nt chẳng để Chúa trước mặt họ

Để những ai ghét con sẽ hổ thẹn,
vì Ngài, ôi Chúa Hằng Hữu, đã giúp đỡ và an ủi con.

Thi Thiên 87

Đặc Ân của Cư Dân Si-ôn

(Thơ của con cháu Cô-ra)

1 Chúa Hằng Hữu xây nền móng Ngài
trên núi thánh.
2 Chúa mến chuộng thành Si-ôn,
hơn bất cứ thành nào của Gia-cốp.
3 Ôi thành trì của Đức Chúa Trời
vinh quang thành Chúa được đề cao!

4 Ta sẽ nói đến Ra-háp và Ba-by-lôn là những nơi biết Ta—
Phi-li-tin, Ty-rơ, và ngay cả Ê-thi-ô-pi xa xôi.
Tất cả họ sẽ trở nên công dân của Giê-ru-sa-lem!
5 Phải người ta sẽ nói về Si-ôn rằng:
"Người này người nọ sinh tại đó."
Và Đấng Chí Cao sẽ ban phước cho thành này.
6 Khi Chúa Hằng Hữu kiểm kê dân số, sẽ ghi rõ:
"Tất cả họ là công dân của Giê-ru-sa-lem."

7 Người ta sẽ thổi sáo và hát mừng:
"Các nguồn cảm hứng của ta xuất phát từ Giê-ru-sa-lem!"

Thi Thiên 88

Cầu Xin Được Thoát Chết

(Thơ của con cháu Cô-ra. Giáo huấn ca của Hê-man ở Ê-than, soạn cho nhạc trưởng, theo điệu "Đau thương")

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của sự cứu rỗi con,
con kêu cầu Chúa* suốt ngày.
Con đến với Chúa suốt đêm.
2 Xin nghe lời con cầu nguyện,
xin lắng nghe tiếng con kêu khóc.
3 Vì linh hồn con tràn đầy khổ đau,
và mạng sống con gần kề âm phủ.
4 Con bị xem như người thiệt mạng,†
như một người sức cùng lực tận.
5 Họ để con giữa những người chết,
và con nằm như xác chết trong mồ mả.
Con bị lãng quên,
bị dứt khỏi sự chăm sóc của Ngài.
6 Chúa đã đặt con vào đáy mộ,
trong vùng sâu tăm tối tử vong.
7 Cơn thịnh nộ Chúa đè ép con;

* **Thi Thiên 88:1** Nt kêu cầu trước mặt Chúa † **Thi Thiên 88:4** Nt người xuống vực sâu

các lượn sóng Ngài phủ con ngập lút.

8 Chúa khiến bạn bè con xa lánh,
ghê tởm con như thấy người bị phong hủi.‡
Con bị vây khốn, không lối thoát.
9 Mắt con mờ đi vì khổ nạn.
Chúa Hằng Hữu ơi, con kêu cầu Chúa mỗi ngày.
Tay con đưa lên hướng về Chúa.
10 Chúa có làm phép mầu cho người chết sao?
Người chết có vùng dậy ca ngợi Chúa ư?
11 Ai truyền bá nhân ái Chúa dưới mộ?
Âm phủ§ có nghe nói đến lòng thành tín Chúa chăng?
12 Cõi u minh sao biết việc diệu kỳ?
Ai còn nhắc đức công chính Ngài trong đất quên lãng?
13 Lạy Chúa Hằng Hữu, con kêu xin Ngài.
Từ sáng sớm, tiếng nguyện cầu thấu đến Chúa.
14 Chúa Hằng Hữu ơi, sao Ngài từ bỏ con?
Sao Chúa giấu mặt không cho con thấy?

15 Từ tuổi thanh xuân, con đã bị hoạn nạn hiểm nghèo.
Chúa làm con kinh hãi nên con đành tuyệt vọng.
16 Thịnh nộ Chúa như sóng cồn vùi dập,
Nỗi kinh hoàng của Chúa tiêu diệt con.
17 Chúng nó bao phủ con hằng ngày.
Chúng nó vây bọc con hàng hàng, lớp lớp.
18 Chúa khiến người yêu và bạn hữu tránh né con.
Con chỉ còn làm bạn với bóng tối.

Thi Thiên 89

Giao Ước của Chúa với Đa-vít
(Giáo huấn ca của Ê-than, người Ếch-ra-hít)
1 Con sẽ luôn ca ngợi tình thương của Chúa Hằng Hữu!
Từ đời này sang đời kia con sẽ truyền rao đức thành tín của Ngài.
2 Con sẽ công bố tình thương muôn đời.
Và đức thành tín vững bền của Chúa.

3 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta đã lập giao ước với Đa-vít,
đầy tớ Ta đã chọn.
Ta đã lập lời thề này với người rằng:
4 ‘Ta sẽ thiết lập dòng dõi con trên ngôi vua mãi mãi;
và khiến ngôi nước con vững bền qua mọi thế hệ.’ ”

5 Các tầng trời hát mừng những việc Chúa làm, lạy Chúa Hằng Hữu;
hàng nghìn thiên sứ sẽ ngợi tôn sự thành tín Chúa.
6 Vì có ai trên các tầng trời có thể sánh với Chúa Hằng Hữu?

‡ **Thi Thiên 88:8** Nt một vật đáng ghê sợ § **Thi Thiên 88:11** Nt A-ba-đôn (chỗ tra tấn và hủy diệt)

Trong vòng các thiên sứ có ai giống như Chúa Hằng Hữu?
7 Đức Chúa Trời đáng được tôn kính trong hội các thánh.
Họ đứng quanh ngai Ngài chiêm ngưỡng và khâm phục.
8 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân!
Ai có dũng lực giống như Ngài, ôi Chúa Hằng Hữu?
Ngài bọc mình trong đức thành tín.

9 Chúa khiến mặt biển cuồng loạn lặng yên.
Ngài dẹp yên sóng gió phũ phàng.
10 Chúa chà nát Ra-háp như cái thây.
Đưa tay dũng mãnh tung quân thù tán loạn.
11 Các tầng trời và đất thuộc quyền của Chúa;
mọi vật trong thế gian là của Ngài—Chúa tạo dựng vũ trụ muôn loài.
12 Phương bắc, phương nam đều do Chúa tạo ra.
Núi Tha-bô và Núi Hẹt-môn hoan ca Danh Ngài.
13 Cánh tay Chúa vô cùng mạnh mẽ!
Bàn tay* hùng dũng Chúa đưa cao,
14 Công chính và công lý là nền móng của ngôi Chúa
Nhân ái và chân thật đi trước mặt Ngài.
15 Phước cho người biết vui vẻ reo hò,
vì họ sẽ đi trong ánh sáng của Thiên nhan, lạy Chúa Hằng Hữu.
16 Suốt ngày, hân hoan trong Danh Chúa.
Được đề cao trong đức công chính Ngài.
17 Vì Chúa là vinh quang và sức mạnh của họ,
Nhờ ơn Chúa, uy lực† họ vươn cao.
18 Thuẫn khiên chúng con thuộc về Chúa Hằng Hữu,
và Ngài, Đấng Thánh của Ít-ra-ên là Vua chúng con.
19 Từ xưa, Chúa dạy người thành tín của Chúa qua khải tượng.
Ngài phán: "Ta đã dấy lên một người uy dũng.
Tôn cao người được Ta chọn làm vua giữa dân chúng.
20 Ta đã tìm thấy Đa-vít, đầy tớ Ta.
Ta đã lấy dầu thánh xức cho người.
21 Bàn tay Ta đặt trên người mãi mãi;
cánh tay Ta tăng cường sức mạnh người.
22 Quân thù sẽ không áp đảo,
hay bọn gian ác sẽ không làm nhục người.
23 Trước mặt người, Ta chà nát quân thù,
những ai ghét người, Ta đánh hạ.
24 Người hưởng trọn nhân ái và thành tín Ta mãi mãi,
trong Danh Ta, uy lực người vươn cao.
25 Ta cho tay người cai trị biển cả,
tay hữu người thống lãnh các dòng sông.
26 Người sẽ gọi Ta rằng: 'Chúa là Cha con,
là Đức Chúa Trời con, và Vầng Đá cứu rỗi con.'
27 Ta sẽ lập người làm trưởng tử,‡

* **Thi Thiên 89:13** Nt bàn tay mặt † **Thi Thiên 89:17** Nt sừng ‡ **Thi Thiên 89:27** Nt con đầu lòng

làm vua tối cao giữa các vua trên đất.
28 Ta mãi mãi giữ lòng nhân ái với người;
giao ước Ta với người không bao giờ thay đổi.
29 Dòng dõi người sẽ được vững lập đời đời;
ngôi người còn mãi như tuổi các tầng trời.
30 Nếu con cháu người quên lãng điều răn Ta,
và không thực thi điều lệ Ta,
31 nếu họ vi phạm các sắc lệnh Ta,
không giữ các mệnh lệnh Ta,
32 khi ấy Ta sẽ trừng phạt tội ác họ,
bằng cây gậy và cây roi.
33 Nhưng Ta vẫn thương xót người,
Ta vẫn luôn luôn giữ lòng thành tín.
34 Ta không bao giờ bội ước;
hoặc sửa đổi lời Ta hứa hẹn.
35 Ta đã thề với Đa-vít một lần dứt khoát,
và chẳng bao giờ lừa dối người.
36 Dòng dõi người còn đến đời đời;
ngôi người tồn tại như mặt trời.§
37 Như mặt trăng, xoay vần vĩnh viễn,
kiên lập mãi mãi như các tầng trời!”

38 Nhưng Chúa lại khước từ, loại bỏ.
Nổi giận cùng người Chúa đã tấn phong.*
39 Phế bỏ giao ước Ngài lập với người;
dày xéo vương miện người dưới chân.
40 Chúa lật đổ các hàng rào che chở
và tiêu diệt các chiến lũy người xây cất.
41 Người qua đường tranh nhau cướp giật,
các lân bang sỉ nhục, chê cười.
42 Chúa gia tăng sức mạnh của kẻ thù người,
cho quân thù vui mừng hớn hở.
43 Chúa khiến gươm người bị đánh bật,
bỏ rơi người giữa chiến trận kinh hoàng.
44 Chúa cất quyền trượng khỏi tay người,
lật đổ ngai vàng xuống đất đen.
45 Chúa rút ngắn cuộc đời của người,
đắp lên thân người tấm chăn ô nhục.

46 Lạy Chúa Hằng Hữu, việc này xảy ra bao lâu nữa?
Ngài vẫn ẩn mặt mãi sao?
Cơn thịnh nộ Ngài còn cháy đến bao giờ?
47 Lạy Chúa, xin đừng quên đời con quá ngắn,
con người sinh vào cõi hư không!
48 Không ai có thể sống mãi; tất cả sẽ chết.

§ **Thi Thiên 89:36** Nt mặt trời trước mặt Ta * **Thi Thiên 89:38** Nt xức dầu

Không ai có thể thoát được quyền uy của nấm mồ.

49 Lạy Chúa, lòng nhân ái Ngài ở đâu?
Là sự thành tín mà Ngài hứa cùng Đa-vít ngày xưa.
50 Lạy Chúa, xin đừng quên đầy tớ Ngài chịu nhục!
Lòng con mang lời nguyền rủa của các dân.
51 Lạy Chúa Hằng Hữu, sỉ nhục ấy do quân thù đem lại;
để nhục mạ người Chúa xức dầu.†

52 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu đời đời!
A-men! A-men!

Quyển Thứ Tư

90

(Thi Thiên 90–106)

Đời Người Phù Du Trước Mặt Chúa Hằng Hữu

(Bài cầu nguyện của Môi-se, người của Đức Chúa Trời)
1 Lạy Chúa, từ thế hệ này sang thế hệ khác,
Chúa là nơi chúng con cư trú!
2 Trước khi núi non chưa sinh ra,
khi trái đất và thế gian chưa xuất hiện,*
từ đời đời cho đến đời đời, Ngài là Đức Chúa Trời.

3 Chúa khiến con người trở về cát bụi, và Ngài truyền:
"Con cái loài người hãy trở về bụi đất!"
4 Vì một nghìn năm đối với Chúa như một ngày vừa đi qua,
như hay một canh đêm ngắn ngủi.
5 Chúa đưa loài người trôi vào giấc ngủ tử vong.
Đời người như cỏ mới mọc ban mai.
6 Dù sáng nở hoa và tốt tươi,
chiều đã khô héo và tàn úa.
7 Chúng con tiêu hao vì cơn giận của Chúa;
cơn giận của Chúa làm chúng con kinh hoàng.
8 Chúa vạch trần tội ác chúng con ra trước mặt Chúa—
phơi bày tội thầm kín—ra ánh sáng của Thiên nhan.
9 Ngày chúng con trôi qua theo dòng thịnh nộ,
năm tháng tiêu tan như hơi thở.

10 Tuổi tác chúng con may mắn thì được bảy mươi!
Mạnh khỏe lắm thì tám mươi.
Nhưng ngay trong những năm hanh thông nhất cũng đầy những khó khăn và đau buồn;
vì ngày tháng qua nhanh, rồi chúng con bay mất đi.
11 Ai biết được cơn giận Chúa mạnh đến đâu?
Vì thịnh nộ của Chúa lớn như nỗi sợ hãi do Chúa tạo nên.

† **Thi Thiên 89:51** Nt để sỉ nhục các bước đi của người chịu xức dầu của Chúa * **Thi Thiên 90:2** Nt được Ngài sáng tạo

12 Xin Chúa dạy chúng con biết đếm các ngày chúng con,
để chúng con có được lòng khôn ngoan.

13 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin vui lòng trở lại!
Ngài còn chậm trễ đến bao giờ?
Xin rủ lòng xót thương các đầy tớ của Chúa!
14 Vừa sáng, xin cho chúng con thỏa nguyện với lòng nhân từ Chúa,
để cuộc đời còn lại của chúng con mãi hoan ca.
15 Xin Chúa cho chúng con hưởng được số ngày vui mừng!
Bằng với số năm mà chúng con đã gặp khốn đốn.
16 Nguyện công việc Chúa được giãi bày cho các đầy tớ Chúa;
và con cháu họ được chiêm ngưỡng vinh quang Chúa.
17 Nguyện ân sủng Chúa, Đức Chúa Trời chúng con, đổ trên chúng con,
và cho việc của tay chúng con được vững bền.
Phải, xin cho việc của tay chúng con được vững bền!

Thi Thiên 91

Ai Trông Cậy Chúa Được Bình An Vô Sự

1 Ai trú ẩn nơi bí mật của Đấng Chí Cao
sẽ được an nghỉ dưới bóng của Đấng Toàn Năng.
2 Đây là điều con công bố về Chúa Hằng Hữu:
Chỉ mình Chúa là nơi trú ẩn và chiến lũy của con,
Ngài là Đức Chúa Trời của con, con tin cậy Ngài.
3 Vì Chúa sẽ giải thoát ngươi khỏi cạm bẫy
và bảo vệ ngươi khỏi dịch bệnh độc hại.
4 Chúa phủ lông cánh Ngài che cho ngươi.
Và dưới cánh Ngài là chỗ ngươi nương náu.
Đức thành tín Ngài làm thuẫn mộc đỡ che ngươi.
5 Ngươi sẽ không sợ sự khủng khiếp ban đêm,
cũng không lo mũi tên bay ban ngày.
6 Hoặc khiếp sợ bệnh dịch lây lan trong bóng tối,
hay tàn phá hủy diệt giữa ban trưa.
7 Hàng nghìn người sẽ ngã gục bên ngươi,
và vạn người nằm xuống ngay bên hữu ngươi,
nhưng tai họa sẽ chẳng đến gần ngươi.
8 Ngươi chỉ cần quan sát,
và sẽ thấy tận mắt cảnh trừng phạt người gian ác.

9 Nếu ngươi đã nhờ Chúa Hằng Hữu làm nơi ẩn trú,
và Đấng Chí Cao làm nơi ở,
10 thì tai họa chẳng đến với ngươi,
không có việc tàn hại nào đến gần nhà ngươi.
11 Vì Chúa sẽ truyền lệnh cho các thiên sứ
bảo vệ ngươi trên mọi nẻo đường.
12 Thiên sứ sẽ nâng ngươi trên bàn tay,
giữ chân ngươi khỏi vấp vào đá.

13 Ngươi sẽ đạp chân lên sư tử và rắn hổ;
sư tử tơ và rắn độc sẽ bị chân ngươi giày xéo.

14 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ giải cứu những ai yêu kính Ta
Ta sẽ bảo vệ những ai tôn trọng Danh Ta.
15 Khi họ kêu cầu Ta, Ta sẽ đáp lời;
trong cơn hoạn nạn, Ta sẽ ở cùng họ,
Ta sẽ giải cứu và cho họ được vinh dự.
16 Ta sẽ cho người mãn nguyện sống lâu,
và cho thấy ơn cứu độ của Ta.”

92

Thi Thiên. Bài Ca Dùng trong Ngày Sa-bát

1 Còn gì hơn cảm tạ Chúa Hằng Hữu,
có chi bằng ca ngợi Đấng Chí Cao.
2 Công bố lòng nhân ái Ngài khi trời vừa sáng,
rao truyền đức thành tín Chúa lúc đêm vừa buông,
3 với đàn hạc, tiếng tơ thánh thót,
với đàn lia, âm điệu du dương.

4 Lạy Chúa Hằng Hữu, lòng con hớn hở vì việc Chúa làm cho con!
Dâng hoan ca khi thấy rõ việc Ngài thực hiện.
5 Lạy Chúa Hằng Hữu, công việc Ngài quá vĩ đại!
Tư tưởng Chúa thật vô cùng sâu sắc.
6 Người điên dại không sao biết được,
người ngu dốt không hiểu được điều này:
7 Người ác có khi tràn lan như cỏ dại,
người gian tham hưng thịnh một thời,
rốt cuộc họ cũng điêu tàn tan tác.

8 Nhưng chỉ Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu, vẫn cầm quyền tối cao đời đời.
9 Chúng con biết kẻ thù Ngài, Chúa Hằng Hữu, sẽ hư vong;
và tất cả người gian ác sẽ thất bại.
10 Chúa thêm sức cho con mạnh như bò rừng.
Ngài xức dầu cho con bằng dầu mới.
11 Mắt con đã chứng kiến cảnh quân thù bại trận;
tai con nghe tiếng rên la của bọn ác gian.
12 Người công chính sẽ mọc lên như cây chà là,
xanh tốt như cây bá hương Li-ban.
13 Vì người được trồng trong nhà Chúa Hằng Hữu.
Sẽ trổ hoa trong hành lang của Đức Chúa Trời chúng ta.
14 Ngay cả khi đến tuổi già vẫn luôn sai trái;
đầy nhựa sống và mãi mãi tươi xanh.
15 Người sẽ công bố: “Chúa Hằng Hữu là công chính!
Ngài là Vầng Đá của con!
Trong Ngài không có điều gian ác!”

Thi Thiên 93

Oai Nghi của Chúa

1 Chúa Hằng Hữu là Vua! Ngài mặc vẻ uy nghiêm.
Chúa Hằng Hữu khoác áo bào, sức mạnh uy nghi.
Thế giới luôn bền vững,
và không hề lay chuyển.

2 Từ sáng thế, ngôi Chúa vững lập, lạy Chúa Hằng Hữu.
Ngài hiện hữu từ trước vô cùng.
3 Lạy Chúa Hằng Hữu, sóng biển dâng tràn.
Từ vực thẳm, đại dương gào thét như sấm;
tiếng sóng thần ồ ạt dâng lên.
4 Chúa Hằng Hữu tể trị trên các tầng trời,
tiếng Ngài đánh bạt tiếng sóng gầm,
trấn át tiếng ầm ầm đại dương.
5 Lạy Chúa Hằng Hữu, luật pháp Chúa không hề dời đổi.
Vương quyền Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu, là thánh mãi đến đời đời.

Thi Thiên 94

Xin Chúa Báo Thù

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời báo ứng,
ôi Đức Chúa Trời báo ứng, xin hiển lộ vinh quang Ngài!*
2 Xin trỗi dậy, lạy Thẩm Phán Tối Cao của thế gian.
Xin ra tay báo trả người kiêu căng.
3 Bao lâu, lạy Chúa Hằng Hữu?
Đến bao giờ người ác thôi đắc chí?
4 Họ tuôn ra những lời xấc xược đến khi nào?
Bao lâu những luận điệu khoe khoang mới chấm dứt?
5 Lạy Chúa Hằng Hữu, họ giẫm nát dân Chúa,
giày đạp cơ nghiệp Chúa dưới gót chân.
6 Họ giết quả phụ và kiều dân,
tàn sát đám trẻ con côi cút.
7 Rồi tự nhủ: “Chúa Hằng Hữu có thấy đâu,
Đức Chúa Trời của Gia-cốp có bao giờ để ý?”

8 Kẻ hung ác, hãy nghe đây và mở trí!†
Người điên rồ, hãy học điều khôn ngoan!
9 Đấng sáng tạo ra tai, chẳng lẽ không nghe?
Đấng làm ra mắt, lẽ nào không thấy rõ?
10 Đấng đoán phạt muôn dân, lẽ nào không trừng trị?
Đấng hiểu biết mọi thứ lẽ nào không biết Ngài đang làm gì?
11 Chúa Hằng Hữu biết tư tưởng thầm kín của con người;
Ngài biết bản chất nó chỉ là hư ảo!

---

* **Thi Thiên 94:1** Ctd xin bày tỏ chính mình Ngài † **Thi Thiên 94:8** Ctd hãy hiểu biết

12 Lạy Chúa Hằng Hữu, phước cho người được Ngài sửa dạy,
và những ai được học luật pháp với Ngài.
13 Ngài cho họ nghỉ ngơi sau những ngày hoạn nạn,
cho đến khi huyệt người ác đã đào xong.
14 Chúa Hằng Hữu không hề quên dân Chúa;
Ngài cũng chẳng bao giờ bỏ cơ nghiệp Ngài.
15 Vì công lý sẽ trở lại với người công chính,
và tất cả người ngay sẽ theo chính đạo.‡

16 Ai sẽ bảo vệ tôi khỏi tay bọn gian ác?
Ai đứng lên vì tôi chống lại người dữ?
17 Nếu Chúa Hằng Hữu không giúp tôi,
thì linh hồn tôi đã phải câm nín.
18 Khi tôi kêu: "Con trượt ngã!"
Thì tay nhân từ Chúa nâng đỡ tôi.
19 Khi lòng tôi trăm mối ngổn ngang,
niềm an ủi Chúa là nguồn phấn khởi.

20 Có thể nào Chúa liên kết với các lãnh đạo bất chính—
ban luật lệ làm hại dân lành?
21 Họ liên minh ám hại người công chính,
và toa rập giết oan người vô tội.
22 Nhưng Chúa Hằng Hữu là đồn lũy tôi;
Đức Chúa Trời tôi là vầng đá, nơi tôi ẩn náu.
23 Đức Chúa Trời sẽ báo trả công việc ác họ làm.
Ngài sẽ tiêu diệt họ vì mưu ác họ.
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta sẽ quét sạch người gian ác.

Thi Thiên 95

Kêu Gọi Đặt Niềm Tin Nơi Chúa

1 Hãy đến cùng ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!
Hãy lớn tiếng chúc tôn Vầng Đá cứu chuộc của chúng ta.
2 Hãy đến trước mặt Chúa với lời cảm tạ.
Hãy chúc tụng Ngài với nhã nhạc và bài ca.
3 Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời vĩ đại,
là Vua cao cả trên mọi chư thần.
4 Các vực thẳm đều nằm trong tay Chúa,
và đỉnh núi cao cũng đều thuộc về Ngài.
5 Ngài sáng tạo và thống trị các đại dương.
Lục địa mênh mông* đều do Ngài làm ra cả.

6 Hãy cùng đến cúi đầu thờ phượng Chúa
Hãy phủ phục trước Chúa, Đấng đã dựng chúng ta,
7 vì Ngài là Đức Chúa Trời chúng ta.
Chúng ta là công dân nước Ngài,
là đàn chiên trong đồng cỏ Ngài chăm sóc.

‡ **Thi Thiên 94:15** Nt sẽ theo nó * **Thi Thiên 95:5** Nt đất khô

Ngày nay, hãy lắng nghe tiếng Ngài!
8 Chúa Hằng Hữu phán: “Chớ cứng lòng như Ít-ra-ên tại Mê-ri-ba,
hoặc như điều họ đã làm tại Ma-sa trong hoang mạc.
9 Vì tại đó tổ phụ ngươi thử thách và khiêu khích Ta,
dù họ đã thấy mọi việc Ta làm.
10 Suốt bốn mươi năm, Ta kinh tởm họ, và Ta đã phán:
‘Chúng đã xa Ta từ tư tưởng đến tấm lòng.
Cố tình gạt bỏ† đường lối Ta.’
11 Nên Ta đã thề trong cơn thịnh nộ:
‘Chúng sẽ chẳng bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta.’ ”

Thi Thiên 96

Khuyên Dân Kính Thờ Chúa

1 Hãy dâng lên Chúa Hằng Hữu một bài ca mới!
Hỡi cả thế gian hãy chúc tôn Chúa Hằng Hữu!
2 Hãy ngợi ca Chúa Hằng Hữu, chúc tụng Danh Ngài.
Ngày lại ngày tường thuật ân cứu độ.
3 Tuyên dương vinh quang Ngài giữa các nước.
Rao truyền việc diệu kỳ của Chúa cho các dân.
4 Vĩ đại thay Chúa Hằng Hữu! Ngài là Đấng đáng ca tụng bật nhất!
Phải kính sợ Ngài hơn mọi thánh thần.
5 Thần của các dân khác chỉ là hình tượng,
nhưng Chúa Hằng Hữu dựng nên các tầng trời.
6 Vinh dự và uy nghiêm tỏa ra trước Chúa;
tuyệt mỹ và hùng mạnh ở nơi thánh Ngài.

7 Hỡi các dân trên thế giới, hãy công nhận Chúa Hằng Hữu;
hãy công nhận vinh quang và quyền năng Chúa Hằng Hữu.
8 Hãy dâng lên Chúa Hằng Hữu vinh quang tuyệt đối!*
Hãy đem tế lễ vào hành lang Ngài.
9 Hãy thờ phượng Chúa Hằng Hữu trong hào quang thánh.
Hỡi cả thế giới hãy run sợ trước mặt Ngài.
10 Hãy nói với các dân tộc: “Chúa Hằng Hữu tể trị!”
Cả thế gian vững bền và không hề lay chuyển.
Chúa sẽ xét xử công minh mọi dân tộc.

11 Hỡi tầng trời hãy vui mừng, hỡi đất hãy hớn hở!
Hỡi biển và mọi sinh vật dưới nước hãy ca vang!
12 Hỡi đồng xanh với các mọi vật trong đó cùng nhảy múa!
Hỡi cây rừng trỗi giọng hát hòa thanh
13 trước mặt Chúa Hằng Hữu, vì Ngài đang đến!
Chúa đến để phán xét thế gian.
Chúa sẽ xét xử thế giới bằng công bình,
và các dân tộc bằng chân lý Ngài.

† **Thi Thiên 95:10** Ctd họ đã không biết
* **Thi Thiên 96:8** Ctd xứng đáng cho Danh Ngài

Thi Thiên 97

Uy Quyền và Thống Trị của Chúa

1 Chúa Hằng Hữu là Vua!
Thế gian hãy reo mừng!
Muôn nghìn hải đảo khá hân hoan.
2 Mây đen vây quanh Chúa.
Công chính và công lý đặt làm nền móng ngai Ngài.
3 Lửa bùng cháy trước Ngài
và thiêu đốt thù nghịch bốn phía.
4 Ánh sáng Ngài chiếu rạng thế gian.
Khắp đất trông thấy liền run rẩy.
5 Núi đồi tan như sáp trước Chúa Hằng Hữu,
trước vị Chủ Tể của trái đất.
6 Các tầng trời truyền rao đức công chính;
mọi dân tộc chiêm ngưỡng ánh vinh quang.
7 Những người thờ hình tượng đều bị sỉ nhục—
tức người khoe khoang về thần tượng vô quyền của mình—
vì mọi thần phải thờ lạy Chúa.
8 Si-ôn đã nghe và hân hoan,
các làng của Giu-đa mừng rỡ,
vì công minh Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu!
9 Vì Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu, là Đấng Chí Tôn trên hoàn vũ;
Ngài vĩ đại hơn tất cả các thần.

10 Ai kính yêu Chúa Hằng Hữu, ghét gian tà!
Chúa bảo toàn sinh mạng người thánh của Ngài,
và giải thoát họ khỏi tay bọn hung bạo.
11 Ánh sáng bao bọc người công chính,
lòng trong sạch tràn ngập hân hoan.
12 Nguyện những ai tin kính hãy vui mừng trong Chúa Hằng Hữu
và ngợi tôn Danh Thánh của Ngài!

Thi Thiên 98

Khuyên Dân Ca Tụng Chúa Công Chính

1 Hãy dâng lên Chúa Hằng Hữu một bài ca mới,
vì Chúa đã thực hiện nhiều việc diệu kỳ.
Sử dụng quyền uy và năng lực thánh*
chiến thắng bạo lực giải cứu dân Ngài.†
2 Chúa Hằng Hữu cho thấy ơn cứu rỗi,
bày tỏ đức công chính Ngài cho muôn dân.
3 Chúa nhớ lại lòng nhân từ và đức thành tín với Ít-ra-ên.
Khắp đất đều thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng ta.

4 Hỡi nhân loại, hãy reo mừng cho Chúa Hằng Hữu;

* **Thi Thiên 98:1** Nt bàn tay và cánh tay thánh † **Thi Thiên 98:1** Ctd để làm sự giải cứu

hãy hát bài ca mới chúc tụng Ngài.
5 Đàn hạc réo rắt mừng Chúa Hằng Hữu,
đàn lia tấu nhạc khúc du dương,
6 với kèn đồng cùng tiếng tù và trầm bổng.
Đồng thanh ca ngợi trước Chúa Hằng Hữu, là Vua!

7 Biển và sinh vật trong biển hãy ca tụng Chúa!
Đất và sinh vật trên đất hãy cất tiếng vang rền.
8 Sông và suối hãy vỗ tay tán thưởng!
Núi đồi hãy trổi giọng hoan ca
9 trước mặt Chúa Hằng Hữu.
Chúa đến để phán xét thế gian.
Chúa sẽ xét xử thế giới bằng đức công chính,
và các dân tộc theo lẽ công bằng.

Thi Thiên 99

Ca Ngợi Chúa Thành Tín

1 Chúa Hằng Hữu là Vua!
Mọi dân tộc hãy run sợ!
Ngài ngự trên ngôi giữa các chê-ru-bim.
Hỡi đất hãy rúng động!
2 Giữa Si-ôn, Chúa Hằng Hữu oai nghi,
trước muôn dân, Ngài cao cả vô cùng.
3 Hãy ngợi tôn sự vĩ đại và Danh đáng sợ của Ngài.
Vì Danh Ngài là thánh!
4 Vua rất uy dũng, Đấng yêu công lý,
Ngài thiết lập vững lẽ công bằng.
Cầm cân nẩy mực với công lý
và công chính giữa các đại tộc của Gia-cốp.
5 Hãy tán dương Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta!
Dưới chân Chúa, cúi đầu thờ phượng, vì Ngài là Thánh!

6 Môi-se và A-rôn ở giữa các thầy tế lễ của Chúa;
Sa-mu-ên cũng được gọi trong Danh Ngài.
Họ thiết tha cầu khẩn Chúa Hằng Hữu,
và Ngài liền đáp lời họ.
7 Từ trụ mây Chúa phán với Ít-ra-ên,
họ tuân theo các luật pháp và mệnh lệnh Ngài.
8 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con đã đáp lời họ.
Chúa là Đức Chúa Trời hay thứ tha,
nhưng giới luật kỷ cương, Ngài không thể bỏ qua.*

9 Hãy suy tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta,
và tôn thờ trên núi thánh trong Giê-ru-sa-lem,
vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta là Thánh!

* **Thi Thiên 99:8** Ctd Chúa báo trả việc họ làm

Thi Thiên 100

Thi Thiên Cảm Tạ Chúa

1 Bài ca cảm ta. Hỡi cả trái đất, hãy cất tiếng ca mừng cho Chúa Hằng Hữu!
2 Phục vụ Chúa Hằng Hữu với lòng vui sướng.
Đến trước mặt Ngài với tiếng hoan ca.
3 Hãy nhận biết Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời!
Đấng đã tạo dựng chúng ta, chúng ta thuộc về Ngài.
Chúng ta là dân Ngài, là chiên của đồng cỏ Ngài.
4 Hãy vào các cửa của Ngài với lời cảm tạ;
vào hành lang Ngài với tiếng ngợi ca.
Cảm tạ tôn vinh Danh Đấng Cao Cả.
5 Vì Chúa Hằng Hữu là Đấng toàn thiện.
Đức bác ái Ngài hằng còn mãi,
và đức thành tín Ngài còn đến đời đời.

Thi Thiên 101

Quyết Tâm Theo Đường Trọn Vẹn

(Thơ của Đa-vít)
1 Con sẽ ca ngợi sự nhân từ và đức công chính Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu.
Con xin dâng tiếng tụng ca Ngài.
2 Con sẽ sống cẩn thận theo con đường thiện hảo.
Khi nào Chúa sẽ đến giúp con?
Con sẽ cư xử trong gia đình con
bằng tâm hồn trọn vẹn.
3 Mắt con sẽ không
nhìn vào những cảnh hèn hạ, xấu xa.
Lòng con ghê tởm sự gian tà;
con sẽ không dính dấp vào điều ác.
4 Con sẽ loại trừ lòng hư hoại
và xa lánh loài gian ác.
5 Người nào nói xấu người thân cận, con sẽ làm cho họ câm lại.
Con không chấp nhận mắt kiêu căng và lòng tự đại.

6 Nhưng con để mắt tìm người thành tín trong xứ,
cho họ sống chung với con.
Chỉ những ai sống đời trong sạch
sẽ phục vụ con.
7 Con không dung nạp người phản trắc trong nhà,
cũng không thứ tha miệng môi dối gạt.
8 Mỗi buổi sáng, con diệt trừ người ác,*
thành của Chúa Hằng Hữu không còn bọn gian tà.

* **Thi Thiên 101:8** Người ác trong xứ

Thi Thiên 102

Lời Cầu Xin Khi Gặp Hoạn Nạn, Sầu Khổ

Lời cầu nguyện của người bị hoạn nạn, dốc đổ nỗi buồn thảm của mình
trước Chúa Hằng Hữu

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nghe con cầu nguyện!
Xin lắng nghe tiếng con van xin!
2 Xin đừng ngoảnh mặt
trong ngày con khủng hoảng.
Xin nghiêng tai lắng nghe tiếng,
và đáp ứng nhanh khi con cầu khẩn.
3 Ngày tháng đời con tan như khói,
xương cốt con cháy như củi đốt.
4 Lòng con đau đớn héo mòn như cỏ,
vì con quên cả ăn uống.
5 Vì con rên siết mãi,
con chỉ còn da bọc xương.
6 Con như chim cú nơi hoang mạc,
như chim cú mèo giữa cảnh điêu tàn.
7 Con mất ngủ, suốt đêm trằn trọc,
như chim sẻ cô đơn góc mái nhà.
8 Bao kẻ thù chẳng ngớt lời sỉ nhục.
Miệng thô tục mắng chửi ngày đêm.
9 Thay vì bánh, con nuốt tro tàn.
Nước con uống pha dòng lệ mặn
10 vì Chúa đã nổi cơn giận.
Ngài nâng con lên rồi ném cho xa.
11 Ngày tháng đời con như bóng xế chiều.
Thân con héo hắt như cỏ dại.

12 Nhưng Chúa Hằng Hữu vẫn bất diệt trường tồn.
Đời nọ, đời kia vẫn suy tôn ghi nhớ.
13 Chúa sẽ trỗi dậy, thương xót Si-ôn—
vì thời điểm nó được khoan hồng đã đến.
14 Vì người của Chúa mến yêu từng tảng đá nó,
cát bụi Si-ôn cũng khiến họ động lòng.
15 Các dân tộc trần gian sẽ sợ trước Chúa Hằng Hữu.
Các vua trên đất khiếp đảm trước vinh quang Ngài.
16 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ tái thiết Si-ôn,
Ngài sẽ xuất hiện trong vinh quang rực rỡ.
17 Chúa quay lại, nghe người khốn cùng cầu khẩn.
Chúa không khinh dể tiếng họ nài xin.

18 Sự kiện này sẽ được ghi cho hậu thế,
các thế hệ tương lai sẽ ngợi tôn Chúa Hằng Hữu.
19 Từ nơi thánh trên trời
Chúa Hằng Hữu nhìn xuống.
Từ trời cao Ngài đoái nhìn thế gian,

20 để tai nghe lời tù nhân than thở,
để phóng thích cả những tên tử tù.
21 Như thế, người ta sẽ tuyên xưng Danh Chúa tại Si-ôn,
ca ngợi Ngài giữa Giê-ru-sa-lem,
22 khi muôn dân muôn nước tập họp
cùng đến phụng sự Chúa Hằng Hữu.

23 Sức lực con, Chúa giảm giữa dòng đời,
cắt ngắn chuỗi ngày trần thế.
24 Nhưng con thưa: "Lạy Đức Chúa Trời, Đấng sống đời đời,
xin đừng cất con đi khi con còn quá trẻ!
25 Từ vạn cổ, Chúa đặt nền quả đất,
các tầng trời do tay Chúa tạo nên.
26 Trời đất sẽ tiêu tan nhưng Chúa hằng còn.
Vạn vật sẽ rách nát như áo cũ.
Chúa thay vũ trụ như người thay áo
và nó bị đổi thay.
27 Nhưng Chúa vẫn là Chúa Hằng Hữu,
năm tháng Chúa vẫn đời đời bất tận.
28 Con cháu của đầy tớ Chúa
sẽ sống bình an.
Dòng dõi của họ
sẽ được lập vững trước mặt Ngài."

Thi Thiên 103

Ca Ngợi Chúa Vì Ân Huệ Ngài Ban

(Thơ của Đa-vít)
1 Hồn ta hỡi, hãy dâng tiếng ngợi ca Chúa Hằng Hữu;
hết lòng hết sức tôn vinh Thánh Danh Ngài.
2 Hồn ta hỡi, hãy dâng tiếng ngợi ca Chúa Hằng Hữu;
đừng bao giờ quên các công ơn của Ngài.
3 Chính Chúa tha thứ các tội ác
và chữa lành mọi bệnh tật.
4 Chúa cứu khỏi chốn diệt vong
và đội lên đầu mão triều * nhân từ và thương xót.
5 Ngài cho thỏa mãn điều tốt lành khao khát.
Đến nỗi tuổi xuân phục hồi như đại bàng!

6 Chúa Hằng Hữu đem công chính
và công lý đến cho người bị áp bức.

7 Chúa hiển lộ cho Môi-se biết đường lối Chúa
và cho Ít-ra-ên thấy công trình vĩ đại của Ngài.
8 Chúa Hằng Hữu xót thương và nhân ái,
khoan nhẫn, và mãi mãi yêu thương.
9 Ngài không buộc tội luôn luôn,

* **Thi Thiên 103:4** Nt đội vương miện

cũng không căm giận đến đời đời.
10 Chúa không phạt tương xứng với tội chúng ta phạm;
cũng chẳng gia hình theo lỗi chúng ta làm.
11 Vì nhân từ Chúa rộng lớn đối với người kính sợ Ngài,
khác nào trời với đất.
12 Vi phạm chúng ta Chúa bỏ xa ta,
như phương đông xa cách phương tây.
13 Chúa Hằng Hữu thương xót người kính sợ Ngài,
như cha thương con cái.
14 Vì Ngài biết rõ bản chất chúng ta;
Ngài nhớ rõ chúng ta hình thành từ cát bụi.
15 Ngày của chúng ta như cỏ dại;
như hoa dại ngoài đồng, nở rồi chết.
16 Chỉ một ngọn gió thoảng đủ làm cho úa tàn—
chỗ nó mọc cũng chẳng nhận ra nó nữa.
17 Nhưng Chúa Hằng Hữu vẫn mãi nhân từ với những ai biết kính sợ Ngài.
Chúa vẫn công chính với dòng dõi họ,
18 với những ai vâng giữ giao ước Ngài,
và thực thi nghiêm chỉnh mệnh lệnh Ngài!

19 Chúa Hằng Hữu vững lập ngôi trên trời;
vương quyền Ngài bao trùm hoàn vũ.

20 Các thiên sứ, hãy ca ngợi Chúa Hằng Hữu,
các anh hùng uy dũng thi hành lệnh Ngài,
hãy vâng theo tiếng Ngài truyền dạy.
21 Hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu, hỡi cả thiên binh,
là các thiên sứ phục vụ ý muốn Chúa!
22 Hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu, hỡi các loài được Ngài tạo dựng,
cùng hết thảy tạo vật trong vương quốc Ngài.

Hồn ta hỡi, hãy dâng tiếng ngợi ca Chúa Hằng Hữu.

Thi Thiên 104

Chúa Phù Hộ Tạo Vật của Ngài

1 Hồn ta hỡi, hãy dâng tiếng ca ngợi Chúa Hằng Hữu.

Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, Ngài thật vĩ đại vô cùng!
Chúa mặc vinh quang và uy nghi.
2 Ánh sáng bọc quanh Ngài như chiếc áo.
Chúa giương các tầng trời như căng trại;
3 đặt các xà ngang của lâu đài Ngài trên nước,
dùng mây làm xa giá;
và cỡi trên cánh gió.
4 Ngài sai gió ra đi làm sứ giả*

* **Thi Thiên 104:4** Ctd Đấng làm cho thiên sứ Ngài như các thiên thần

dùng lửa hừng làm bầy tôi.†
5 Chúa đặt vững trụ nền trái đất
để nó không bao giờ chuyển lay.
6 Chúa phủ mặt đất bằng vực thẳm,‡
nước dâng ngập các ngọn núi cao.
7 Nghe Chúa quở nước liền chạy trốn;
tiếng sấm Ngài làm nước cuốn xa.
8 Nước phủ ngập trên núi cao, tràn vào thung lũng,
đến đúng nơi Chúa đã ấn định.
9 Chúa đặt ranh giới cho nước,
để nó không còn bao phủ mặt đất.

10 Chúa làm suối tuôn trào trong thung lũng,
các dòng sông lượn khúc giữa rặng đồi.
11 Suối, sông cung cấp nước ngọt§ cho thú đồng,
bầy lừa rừng giải khát bên dòng sông.
12 Chim chóc quần tụ quanh bờ suối
và ca hát líu lo giữa cành cây.
13 Từ lầu cao, Chúa cho mưa khắp núi,
đất thỏa mãn vì bông trái là thành quả của tay Chúa.
14 Chúa khiến cỏ mọc lên nuôi gia súc,
tạo nên các loại rau đậu cho loài người.
Chúa bảo lòng đất sản sinh thực phẩm—
15 ban rượu làm phấn chấn tâm hồn,
dầu ô-liu làm mặt mày rạng rỡ
và bánh làm cho con người mạnh mẽ.
16 Cây cối của Chúa Hằng Hữu được dầm thấm nước—
là bá hương Li-ban được Ngài trồng.
17 Nơi có chim làm tổ,
và loài cò làm nhà trên cây bách.
18 Các ngọn núi cao dành cho dê rừng
và dốc núi cheo leo cho loài chuột đồng ẩn.

19 Chúa dùng mặt trăng phân định bốn mùa,
và mặt trời biết đúng giờ phải lặn.
20 Tay Chúa kéo bức màn đêm xuống,
các thú rừng từ nơi ẩn trú kéo ra.
21 Sư tử tơ gầm thét đuổi theo mồi,
xin Đức Chúa Trời ban cho thực phẩm.
22 Bình minh chiếu rực, thú rừng lui,
kéo nhau về nằm trong hang, động.
23 Loài người đi ra đồng canh tác,
cần cù lao động đến chiều hôm.

24 Lạy Chúa Hằng Hữu, công việc Chúa vô biên, huyền diệu!

† **Thi Thiên 104:4** Ctd làm cho đầy tớ Ngài như ngọn lửa ‡ **Thi Thiên 104:6** Nt thêm: như chiếc áo § **Thi Thiên 104:11** Ctd nước uống

Sự khôn ngoan Ngài thực hiện lắm kỳ công.
Khắp đất đầy dẫy các tạo vật của Ngài.
25 Lòng đại dương sâu rộng mênh mông,
chứa vô số sinh vật,
nhỏ lớn đủ loại.
26 Tàu bè qua lại,
loài Lê-vi-a-than mà Ngài tạo cũng thỏa thích nô đùa.

27 Vạn vật sống đều do tay Chúa,
Ngài cấp thực phẩm đúng nhu cầu.
28 Chúa phân phối, chúng liền ăn uống
đến no nê thực phẩm Ngài ban.
29 Chúa ngoảnh mặt, chúng đều sợ hãi.
Chúa vừa rút hơi thở, chúng lăn ra chết,
và trở về bụi đất là cội nguồn.
30 Khi Chúa truyền sinh khí, sự sống được dựng nên,
và Chúa đem tươi mới cho muôn loài trên đất.

31 Vinh quang Chúa sáng rực đời đời!
Nguyện Chúa Hằng Hữu hài lòng về công việc Ngài!
32 Chúa nhìn địa cầu, đất liền rung chuyển;
Ngài sờ núi, núi liền bốc khói.

33 Con sẽ ca ngợi Chúa suốt đời con.
Con sẽ chúc tụng Đức Chúa Trời con mãi mãi!
34 Nguyện mọi suy nghĩ con vui lòng Chúa,
hẳn con sẽ hân hoan trong Ngài.
35 Ước gì bọn tội ác bị tiêu diệt khỏi đất;
và bóng bọn gian tà biến mất mãi mãi.

Hồn ta hỡi, hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu.
Hãy hân hoan ngợi tôn Ngài.

Thi Thiên 105

Ơn Chúa Đối Với Ít-ra-ên

1 Hãy cảm tạ Chúa Hằng Hữu và công bố sự vĩ đại Ngài.
Hãy cho cả thế giới biết việc Ngài làm.
2 Hát khen Chúa; phải, hãy hát ngợi tôn Ngài.
Đồn ra các kỳ công vĩ đại của Chúa.
3 Hãy tự hào trong Danh Thánh Chúa;
người thờ phượng Chúa Hằng Hữu hãy hân hoan.
4 Hãy tìm kiếm Chúa Hằng Hữu và sức mạnh Ngài;
hãy tiếp tục tìm kiếm Ngài mãi mãi.
5 Hãy ghi nhớ công việc Ngài thực hiện,
những phép lạ, những phán quyết Ngài ban
6 cho dòng dõi Áp-ra-ham, đầy tớ Chúa,
con cháu Gia-cốp, người Ngài đã chọn.

7 Ngài là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con.
Vị Chánh Án tối cao của địa cầu.
8 Chúa ghi nhớ giao ước Ngài mãi mãi—
không quên các mệnh lệnh Ngài truyền.*
9 Là giao ước Chúa lập với Áp-ra-ham
và lời Ngài thề hứa với Y-sác.
10 Rồi Chúa xác nhận với Gia-cốp như một sắc lệnh,
và cho người Ít-ra-ên một giao ước đời đời:
11 "Ta sẽ ban đất Ca-na-an cho con
làm cơ nghiệp vĩnh viễn."

12 Lúc ấy họ chỉ là một số ít người,
những khách lạ tạm cư trong xứ Ca-na-an.
13 Nước này, xứ khác, họ lang thang,
quốc gia nọ, lãnh thổ kia, ở tạm bợ.
14 Nhưng Chúa không cho ai áp bức họ.
Vì họ, Chúa cảnh cáo các vua:
15 "Người Ta xức dầu, không ai được xâm phạm,
tiên tri Ta chọn, chẳng ai được chạm tay vào."†

16 Chúa đem nạn đói đến xứ Ca-na-an,
tiêu hủy hết các kho lương thực.
17 Chúa sai một người đến Ai Cập làm tiên phong—
là Giô-sép, người bị bán làm nô lệ.
18 Họ tra chân ông vào cùm
và xích xiềng quanh cổ.
19 Đến khi điều người tiên đoán xảy ra,
lời Chúa Hằng Hữu chứng tỏ người ngay lành.
20 Pha-ra-ôn sai thả Giô-sép ra khỏi ngục;
người cai trị đất nước đã trả tự do cho ông.
21 Giô-sép được giao trách nhiệm cai quản mọi việc trong triều vua;
ông là người quản trị tài sản của vua.
22 Ông có quyền chỉ dẫn các triều thần,
và dạy những điều khôn ngoan cho bậc trưởng lão.

23 Ít-ra-ên từng cư ngụ tại Ai Cập;
Gia-cốp làm kiều dân tại đất Cham.
24 Chúa Hằng Hữu cho người Ít-ra-ên sinh sôi nhiều
cho đến khi họ mạnh hơn kẻ thù của họ.
25 Chúa khiến người Ai Cập ghét người Ít-ra-ên,
và âm mưu hãm hại các đầy tớ Ngài.

26 Nhưng Chúa sai Môi-se, đầy tớ Ngài,
và A-rôn, người được Ngài chọn.
27 Họ làm các phép lạ giữa Ai Cập,

* **Thi Thiên 105:8** Nt cho đến nghìn đời † **Thi Thiên 105:15** Nt chẳng ai được làm hại

và các việc diệu kỳ trên lãnh thổ Cham.
28 Chúa Hằng Hữu bao trùm Ai Cập trong bóng tối,
vì họ dám chống lệnh Chúa, không cho dân Ngài đi.
29 Chúa biến nước thành máu,
làm cho cá chết sạch.
30 Ếch nhái sinh ra nhung nhúc,
nhảy cả vào phòng ngủ của vua.
31 Chúa Hằng Hữu phán, ruồi mòng tràn đến Ai Cập,
muỗi vo ve khắp cả mọi miền.
32 Thay vì mưa, Chúa cho mưa đá,
trút ào ào, sấm chớp dậy vang,
33 Làm vườn nho, cây vả đều ngã rạp,
cây cối gãy đổ, nằm ngổn ngang.
34 Theo lệnh Chúa, cào cào ào ạt đến—
châu chấu bay đến nhiều vô vàn.
35 Chúng cắn xả mọi cây xanh trong xứ,
ngấu nghiến ăn, chẳng để lại chút gì.
36 Rồi Chúa giết mọi con trưởng của nhà Ai Cập,
là con sinh ra khi họ đầy sinh lực.

37 Chúa Hằng Hữu đem dân Ngài khỏi Ai Cập, tay đầy bạc và vàng;
không một ai trong các đại tộc Ít-ra-ên chùn bước.
38 Ai Cập vui mừng khi họ rời đi,
vì quá nhiều tai ương thống khổ.
39 Chúa Hằng Hữu giăng mây che chở họ
và ban đêm cho trụ lửa sáng soi.
40 Khi họ cầu xin, Chúa cho chim cút đến,
và ban ma-na từ trời cho họ no nê.
41 Chúa mở đá cho nước tuôn trào,
như dòng sông trong hoang mạc mênh mông.
42 Lời hứa thánh Chúa luôn ghi nhớ
với Áp-ra-ham, đầy tớ Ngài.
43 Đưa dân Ngài vui mừng rời Ai Cập,
tuyển dân Ngài ra đi với tiếng hát vui mừng.
44 Chúa ban dân Ngài đất các nước làm sản nghiệp,
họ được hưởng vụ mùa của các dân tộc trồng,
45 Mọi việc xảy ra để họ vâng giữ giới răn Ngài,
và tuân hành theo luật lệ Chúa ban.

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 106

Ơn Chúa trong Hoạn Nạn

1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Tạ ơn Chúa Hằng Hữu, vì Ngài là thiện!
Sự nhân từ Ngài còn mãi đời đời.

2 Ai có thể tường thuật phép lạ Chúa Hằng Hữu làm?
Ai có đủ lời tôn ngợi Chúa Hằng Hữu?
3 Phước cho người giữ theo đường ngay thẳng
và luôn luôn tôn trọng phép công bằng.

4 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nhớ đến con, khi Chúa làm ơn cho dân Ngài;
xin Chúa thăm viếng và giải cứu con.
5 Xin cho con thấy tuyển dân được hưng thịnh.
Xin cho con chia sẻ niềm vui cùng dân Chúa;
và cùng họ vui hưởng cơ nghiệp Ngài.

6 Chúng con với tổ tiên đều mang trọng tội.
Chúng con đã làm điều sai! Chúng con hành động quá độc ác!
7 Khi tổ tiên chúng con ở Ai Cập
đã không quan tâm các phép lạ của Chúa Hằng Hữu.
Họ không ghi tạc đức nhân ái vô biên.
Nên sinh tâm phản loạn bên Biển Đỏ.
8 Dù vậy, Chúa vẫn cứu họ—
vì Danh Ngài
và cho muôn dân nhìn nhận quyền oai Ngài.
9 Chúa ra lệnh, Biển Đỏ liền khai lối,
Ngài dẫn Ít-ra-ên qua đại dương như đất khô.
10 Chúa cứu họ khỏi kẻ thù của họ,
và chuộc tuyển dân thoát chốn oán thù.
11 Nước đổ xuống nhận chìm quân địch;
không còn ai sống sót quay về.
12 Khi ấy dân Chúa mới tin lời Ngài hứa.
Và mở miệng hát tôn vinh Ngài.

13 Nhưng rồi họ quên thật nhanh những việc Ngài làm!
Không chờ đợi lời Chúa răn dạy!
14 Tại hoang mạc dân Chúa để dục vọng mình nổi dậy không kiềm chế,
thách thức Ngài giữa chốn đồng hoang.
15 Vậy, Chúa ban cho điều họ mong ước,
nhưng sai bệnh tật hủy phá linh hồn.
16 Trong trại quân, họ ganh ghét Môi-se
cùng A-rôn, thầy tế lễ thánh của Chúa Hằng Hữu;
17 Vì thế, đất liền há miệng;
nuốt chửng Đa-than
và chôn vùi toàn trại A-bi-ram.
18 Rồi lửa thiêu luôn cả bè đảng;
lửa thiêng tiêu diệt bọn ác gian.

19 Tại Hô-rếp, dân chúng đúc tượng thần;
họ thờ lạy bò con vàng đó.
20 Từ bỏ Đức Chúa Trời vinh quang hằng sống,
đổi lấy hình tượng con bò, loài ăn cỏ.

21 Họ quên Đức Chúa Trời, Đấng giải cứu họ,
Đấng làm mọi việc vĩ đại tại Ai Cập—
22 những việc diệu kỳ trong đất nước Cham,
cùng những việc đáng kinh nơi Biển Đỏ.
23 Chúa tỏ ý muốn tiêu diệt hết.
Nhưng Môi-se, người Chúa chọn, đã đứng giữa Chúa Hằng Hữu và dân.
Kêu cầu Chúa xin ngưng hình phạt hủy diệt họ.

24 Dân coi thường việc vào đất hứa
vì không tin lời Chúa hứa.
25 Thay vào đó họ oán than trong trại,
không lắng tai nghe tiếng Chúa Hằng Hữu.
26 Vì tội ác, Chúa đã thề nguyền
cả thế hệ vùi thây nơi hoang mạc,
27 và làm cho dòng dõi họ tản mác khắp nơi,
bị lưu đày đến những xứ xa xôi.

28 Tổ phụ chúng con cùng thờ lạy Ba-anh tại Phê-ô;
họ còn ăn lễ vật dâng thần tượng!
29 Họ khiêu khích Chúa Hằng Hữu qua nhiều việc,
nên bệnh dịch phát khởi lan tràn.
30 Cho đến lúc Phi-nê-a cầu xin
Chúa cho chứng bệnh nguy nan chấm dứt.
31 Việc ông làm được xem là công chính
nên ông được ghi nhớ muôn đời.

32 Tại Mê-ri-ba, họ chọc giận Chúa Hằng Hữu,
vì họ mà Môi-se hứng chịu tai họa.
33 Ông quẫn trí khi dân chúng gây rối,
miệng thốt ra những lời nông nổi.
34 Họ không tiêu diệt dân địa phương,
theo lệnh Chúa Hằng Hữu đã phán dạy.
35 Nhưng đồng hóa với các dân ấy,
và bắt chước các thói tục xấu xa của họ.
36 Thậm chí thờ phượng các tượng thần,
ngày càng lìa xa Chúa Hằng Hữu.*
37 Nhẫn tâm sát hại chính con mình
làm lễ vật dâng cho các quỷ.
38 Máu vô tội tràn lan khắp đất,
giết con mình, cả gái lẫn trai.
Đem dâng cho tượng thần người Ca-na-an,
làm cho cả xứ bị ô uế.
39 Chăm điều ác nên toàn dân nhơ nhuốc,
lầm lạc tà dâm với tà thần.

* **Thi Thiên 106:36** Nt nó là cái bẫy của họ

40 Chúa Hằng Hữu nổi giận vô cùng,
và Ngài ghê tởm cơ nghiệp mình.
41 Ngài phó họ cho người ngoại quốc,
Ngài khiến kẻ thù cai trị họ.
42 Và kẻ thù họ áp bức họ,
họ cúi đầu vâng phục.
43 Nhiều lần Chúa ra tay giải cứu,
nhưng họ luôn phản nghịch cứng đầu,
họ ngày càng chìm sâu trong biển tội.
44 Dù vậy khi dân Ngài kêu la thảm thiết
Chúa chợt nhìn xuống cảnh lầm than.
45 Ngài nhớ lại những lời giao ước của Ngài,
Ngài động lòng thương bởi đức nhân ái.
46 Ngài khiến quân thù sinh lòng trắc ẩn,
người nắm cường quyền cũng phải xót xa.

47 Xin cứu chúng con, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con ôi!
Tụ họp chúng con từ các dân tộc,
để dâng lời tạ ơn Danh Thánh Chúa
và vui mừng hát ngợi khen Ngài.

48 Chúc tụng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
Đấng đáng được tôn ngợi từ muôn đời trước đến muôn đời sau!
Nguyện muôn dân đồng nói: “A-men!”

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Quyển Thứ Năm

107

(Thi Thiên 107–150)

Chúa Cứu Dân Ngài Thoát Khỏi Nhiều Khổ Nạn

1 Hãy cảm tạ Chúa Hằng Hữu, vì Ngài là thiện!
Sự thành tín Ngài còn mãi đời đời.
2 Có phải Chúa Hằng Hữu đã cứu không? Hãy nói lớn!
Cho mọi người biết Chúa giải cứu khỏi bọn nghịch thù.
3 Chúa đã hội họp dân lưu đày từ các nước,
từ đông sang tây,
từ bắc chí nam.

4 Họ lưu lạc giữa hoang mạc hoang vu,
họ lang thang, không nơi trú ẩn.
5 Đói và khát,
họ gần như chết.
6 Lúc gian nan, họ kêu cầu: “Lạy Chúa Hằng Hữu, xin cứu giúp!”
Ngài liền cứu họ khỏi cảnh đớn đau.
7 Chúa dẫn họ theo đường ngay thẳng,
đến một thành có thể định cư.

8 Nguyện con người ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì tình yêu quá lớn của Ngài,
và những việc kỳ diệu Ngài đã thực hiện.*
9 Chúa thỏa mãn tâm hồn khao khát
và cho lòng đói được no nê mãn nguyện.

10 Có người đang ngồi trong bóng tối tử vong,
bị xiềng xích gông cùm tuyệt vọng.
11 Họ từng nổi loạn chống đối lời Đức Chúa Trời,
khinh miệt sự khuyên dạy của Đấng Chí Cao.
12 Nên Ngài dùng gian khổ để kỷ luật họ,
họ gục ngã, không người giúp đỡ.
13 "Lạy Chúa Hằng Hữu, xin cứu giúp!" Họ kêu cầu trong lúc gian nan,
và Ngài giải cứu khỏi cơn hoạn nạn.
14 Đem họ thoát vùng bóng tối tử vong;
và đập tan xiềng xích cùm gông.
15 Nguyện con người ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì tình yêu quá lớn của Ngài,
và những việc diệu kỳ Ngài thực hiện.
16 Vì Ngài bẻ gông, xiềng bằng đồng,
và cắt đứt song sắt giam cầm họ.

17 Người dại dột theo đường tội lỗi,
gặp hoạn nạn, khốn khổ vì ác gian.
18 Họ không thiết ăn uống,
đến gần cửa tử vong.
19 Bấy giờ trong lúc nguy khốn, họ kêu cầu Chúa,
Ngài liền cứu họ khỏi cảnh gian nan.
20 Ngài ra lệnh chữa lành bệnh tật,
rút khỏi vòm cửa mộ âm u.†
21 Nguyện con người ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì tình yêu quá lớn của Ngài
và những việc diệu kỳ Ngài thực hiện.
22 Nguyện họ dâng tế lễ tạ ơn
và hát ca, thuật lại công việc Ngài.

23 Những ai làm ăn trên biển,
những doanh thương xuôi ngược đại dương.
24 Đều nhận ra năng quyền Chúa Hằng Hữu,
các việc diệu kỳ Ngài thực hiện tại biển sâu.
25 Ngài truyền lệnh nổi cơn gió bão,
cho biển sâu sôi động cuồng lan.
26 Nâng tàu lên cao tận trời xanh,
rồi chìm xuống đáy vực tan tành;
làm ai nấy hồn tan ra nước.
27 Như người say quay cuồng lảo đảo,

* **Thi Thiên 107:8** Nt Ngài làm cho con cái loài người † **Thi Thiên 107:20** Mộ người Ít-ra-ên ngày xưa thường là một phòng có vòm đào trong sườn núi đá

không còn phương cách.
28 Trong lúc gian nan họ kêu cầu:
“Lạy Chúa Hằng Hữu, xin cứu giúp!”
Và Ngài giải cứu khỏi cơn hoạn nạn.
29 Ban lệnh trên gió nước đại dương,
cho yên bão lớn, cho ngừng sóng to.
30 Họ vui mừng vì tai qua nạn khỏi,
Chúa dẫn họ về đến bến bờ ước mong.
31 Nguyện con người ngợi tôn Chúa Hằng Hữu vì tình yêu quá lớn của Ngài,
và những việc diệu kỳ Ngài thực hiện.
32 Hãy vinh danh Chúa cùng hội chúng,
trước mặt các lãnh đạo các nước.

33 Chúa biến sông xanh thành hoang mạc,
suối tươi mát ra đất khô khan.
34 Do lòng gian dối của cư dân,
vườn ruộng phì nhiêu thành bãi mặn.
35 Nhưng, Chúa cũng biến hoang mạc thành hồ ao,
đất khô tuôn dòng suối ngọt ngào.
36 Ngài đem người đói đến cư trú tại đó
và xây dựng thành phố cho dân.
37 Họ gieo giống trong ruộng và trồng nho,
rồi bội thu mùa màng gặt hái.
38 Chúa ban phước cho họ biết bao!
Ngài cho dân số họ gia tăng,
và súc vật cũng gia tăng không kém.

39 Khi họ bị suy giảm dân số và sa sút,
vì áp bức, tai ương, và khổ não.
40 Chúa Hằng Hữu đổ sự khinh miệt trên các vua chúa,
vì khiến họ lang thang trong hoang mạc không lối thoát.
41 Nhưng Ngài giải cứu người nghèo khổ khỏi hoạn nạn
và cho con cháu họ thêm đông như bầy chiên.
42 Những người công chính sẽ thấy điều này và vui mừng,
còn bọn ác nhân đành im hơi nín tiếng.
43 Nguyện người khôn ngoan ghi nhận việc này,
để hiểu rõ lòng Chúa Hằng Hữu chí nhân chí ái.

Thi Thiên 108

Ca Ngợi Chúa và Xin Giúp Chiến Thắng

(Thơ của Đa-vít)

1 Lạy Đức Chúa Trời, lòng con vững chắc;*
con sẽ hát mừng, trỗi nhạc với trọn tâm hồn.
2 Hãy bừng tỉnh, hỡi đàn lia và đàn hạc!
Ta vùng dậy đánh thức hừng đông.

* **Thi Thiên 108:1** Ctd lòng con sẵn sàng

3 Con sẽ cảm tạ Chúa trong các dân tộc.
Ca ngợi Ngài giữa các quốc gia.
4 Vì đức nhân ái Chúa lớn hơn bầu trời.
Sự thành tín Ngài vượt quá mây xanh.
5 Hãy tán dương Ngài lên tận các tầng trời cao.
Và vinh quang Ngài khắp địa cầu.

6 Xin giải cứu người Chúa thương yêu.
Đưa tay† cứu vớt, nhận lời cầu xin.‡
7 Đức Chúa Trời đã phán trong nơi thánh:
"Ta hân hoan chia đất Si-chem.
Đo đạc thung lũng Su-cốt.
8 Ga-la-át là của Ta,
và Ma-na-se cũng vậy.
Ép-ra-im, mũ Ta, sẽ cho ra những dũng sĩ Ta,
và Giu-đa, vương trượng Ta, sẽ tạo nên các vua Ta.
9 Nhưng Mô-áp, bồn rửa Ta, sẽ trở nên đầy tớ Ta,
Ta sẽ chùi chân Ta trên Ê-đôm,
Phi-li-tin là nơi Ta hát khúc khải hoàn."

10 Ai sẽ đưa con đến thành chiến đấu?
Ai dẫn con vào rừng núi Ê-đôm?
11 Lạy Đức Chúa Trời, chẳng phải Ngài đã từ bỏ chúng con sao?
Lẽ nào Ngài không ra trận với chúng con nữa?
12 Ôi, xin giúp chúng con chống lại kẻ thù của chúng con,
vì loài người vô năng, chẳng giúp được gì.
13 Nhờ sức Đức Chúa Trời, chúng con đấu tranh anh dũng,
vì chính Ngài chà nát quân thù chúng con.

Thi Thiên 109

Cầu Chúa Báo Thù Kẻ Địch

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Lạy Đức Chúa Trời, Đấng con ca tụng,
xin đừng im tiếng và tránh xa
2 vì bọn ác và quân lừa đảo đang chống lại con,
dối gạt con bằng miệng lưỡi láo xược.
3 Phủ đầu con với những câu thù hận,
đả kích và sỉ nhục con vô cớ.
4 Họ vu cáo con dù con thương yêu họ
nên con chỉ biết cầu nguyện!
5 Họ luôn luôn lấy ác báo thiện,
lấy hận thù đáp lại tình thương.

6 Xin Chúa đặt người bạo ngược xét xử họ.
Cử người buộc tội họ trước phiên tòa.*
7 Trước vành móng ngựa, họ bị kết án,

† **Thi Thiên 108:6** Nt tay phải ‡ **Thi Thiên 108:6** Ctd trả lời cho con * **Thi Thiên 109:6** Nt để Sa-tan đứng bên phải nó

lời cầu khẩn họ bị coi là lời buộc tội.
8 Cuộc đời họ bị rút ngắn lại;
tài sản họ bị người khác tước đoạt.
9 Con cái họ trở thành côi cút,
vợ họ lâm vào cảnh góa bụa.
10 Dòng dõi† họ lang thang khất thực,
bị đuổi khỏi căn nhà xiêu vẹo.‡
11 Bọn chủ nợ cướp mất tài sản,
và người lạ tước đoạt tiền công họ.
12 Không còn ai tỏ chút lòng thương xót;
không một người chạnh thương đàn con côi cút.
13 Con cái họ bị tuyệt tự.
Thế hệ tiếp, tên họ bị gạch bỏ.
14 Nguyện Chúa Hằng Hữu không bao giờ quên tội ác cha ông họ;
không xóa bôi lỗi lầm của mẹ họ.
15 Nguyện Chúa Hằng Hữu luôn nhớ tội lỗi họ,
xóa kỷ niệm của họ khỏi đất.
16 Vì họ chẳng bao giờ thương xót ai,
chỉ bức hại người nghèo và khốn khó,
săn bắt người nản lòng để giết đi.
17 Họ thích chửi rủa người khác;
nên bị người đời nguyền rủa.
Họ chẳng bao giờ cầu phước;
nên phước lánh xa.
18 Chúng lấy nguyền rủa phủ thân mình như mặc áo,
lời rủa sả tràn ngập chúng như nước,
dầm thấm xương tủy chúng như dầu.
19 Nguyện lời nguyền rủa như chiếc áo bao bọc họ,
như giây nịt mang luôn dưới hông.

20 Nguyện quân thù bị Chúa Hằng Hữu báo trả xứng đáng
và bọn nói hành tôi bị hình phạt công bằng.
21 Nhưng, Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, xin can thiệp,
vì con mang danh là con cái Chúa!
Xin giải cứu con
vì Ngài thật thành tín và nhân từ.
22 Vì con khốn khổ và nghèo thiếu,
tâm hồn con đang bị thương tổn.
23 Đời con qua nhanh như chiếc bóng chiều tà;
con bị giũ sạch như loài châu chấu.
24 Con đói khát nên đầu gối rã rời,
thân hình tiều tụy và gầy guộc.
25 Con trở thành biểu tượng con người thất bại,
dân chúng thấy con đều lắc đầu phỉ nhổ.

† **Thi Thiên 109:10** Nt con cái ‡ **Thi Thiên 109:10** Ctd để chúng từ nhà mục vách xiêu ra đi kiếm ăn

26 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, xin ra tay cứu giúp!
Giải cứu con vì Chúa nhân từ.
27 Xin cho họ biết bàn tay Chúa,
chính Ngài đã can thiệp giải nguy.
28 Dù họ nguyền rủa thế nào con cũng chịu,
miễn sao con được Chúa ban phước lành!
Khi họ nổi lên, họ sẽ bị hổ thẹn!
Nhưng con, đầy tớ Chúa, sẽ hân hoan!
29 Nguyện bọn người cáo gian bị ô danh;
sự sỉ nhục như áo choàng bao trùm người họ.
30 Con sẽ reo mừng cảm tạ Chúa Hằng Hữu,
con sẽ ca tụng Ngài, giữa toàn dân,
31 Vì Chúa luôn đứng bên người nghèo khổ,
sẵn sàng giải cứu người khỏi tay bọn sát nhân.

Thi Thiên 110

Chúa Ban Quyền cho Vua

(Thơ của Đa-vít)
1 Chúa Hằng Hữu đã phán về Chúa của con rằng:
"Hãy ngồi bên phải Ta,
cho đến kỳ Ta cho kẻ thù Con làm bệ chân cho Con."

2 Từ Si-ôn Chúa Hằng Hữu sẽ đưa đến quyền trượng sức mạnh cho Chúa.
Chúa sẽ cai trị giữa những kẻ thù.
3 Đến ngày Chúa biểu dương quyền bính trên núi thánh,
dân Chúa sẽ sẵn lòng hiến thân.
Từ trong lòng rạng đông,
những thanh niên sẽ đến với Ngài như sương móc.
4 Chúa Hằng Hữu đã thề hứa và sẽ không đổi ý rằng:
"Con làm thầy tế lễ đời đời
theo phẩm trật Mên-chi-xê-đéc."

5 Chúa ngồi bên phải Chúa Hằng Hữu.
Ngài sẽ đánh tan các vua trong ngày thịnh nộ.
6 Chúa sẽ xét đoán các dân
và khắp đất sẽ chất cao xác chết;
Ngài sẽ đánh tan các lãnh tụ của thế gian.
7 Ngài sẽ uống nước nơi dòng suối bên đường.
Ngài sẽ chiến thắng khải hoàn.*

Thi Thiên 111

Ca Ngợi Chúa vì Hay Làm Ơn

1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Con sẽ hết lòng tạ ơn Chúa Hằng Hữu,

* **Thi Thiên 110:7** Nt như thế Ngài sẽ ngước đầu lên

giữa hội chúng và cộng đồng người công chính.
2 Công ơn Chúa vô cùng vĩ đại!
Những người ham thích đáng nên học hỏi.
3 Công tác Chúa uy nghi trác tuyệt.
Công nghĩa Ngài còn mãi muôn đời.
4 Kỳ công Chúa đáng nên ghi nhớ.
Ngài đầy tràn ân lành và trắc ẩn biết bao!
5 Chúa nuôi dưỡng những người tin kính;
và nhớ giao ước Ngài mãi mãi.
6 Chúa phô bày quyền năng kỳ diệu,
cho dân Ngài cơ nghiệp của các nước.
7 Tay Chúa thực thi chân thật, công bằng,
mệnh lệnh Ngài thật đáng tin cậy.
8 Được kiên lập đời đời vĩnh cửu,
một cách công bằng và chân thật.
9 Chúa đem cứu rỗi cho toàn dân.
Xác nhận giao ước Ngài mãi mãi.
Danh Chúa thật thánh và đáng sợ!
10 Kính sợ Chúa Hằng Hữu là nền của sự khôn ngoan.
Ai vâng lời Ngài sẽ lớn lên trong khôn ngoan.

Tán dương Chúa đời đời vĩnh cửu!

Thi Thiên 112

Người Kính Sợ Chúa Được Thành Công

1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Phước hạnh cho người kính sợ Chúa Hằng Hữu,
và hết lòng vui thích tuân hành mệnh lệnh Ngài.
2 Hạt giống người gieo nứt mầm mạnh mẽ;
dòng dõi công chính được phước lành.
3 Nhà người tích lũy nhiều của cải,
đức công chính người còn mãi mãi.
4 Ánh sáng soi đường giữa tối tăm.
Cho người nhân từ, trắc ẩn và công bằng.
5 Có lòng hào phóng, sẵn lòng cho mượn
nên được minh oan trong ngày xử đoán.
6 Người chẳng bao giờ rúng động.
Cuộc đời người công chính được ghi nhớ.
7 Người không sợ tiếng đồn, tin dữ;
lòng dạ vững vàng tin cậy Chúa,
8 Người kiên tâm và không sợ hãi
cho đến lúc quân thù tan rã.
9 Người phân chia của cải, cứu tế người có cần.
Đức công chính người còn mãi mãi.
Người được hãnh diện và tôn cao.*

* **Thi Thiên 112:9** Nt sừng người được đưa cao lên cách vinh dự

10 Bọn gian ác thấy thế liền thất vọng.
Nghiến răng giận dữ rồi suy tàn;
ước vọng của người ác sẽ tiêu tan.

Thi Thiên 113

Ca Ngợi Chúa Cất Nhắc Người Khiêm Nhượng

1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Hãy ca ngợi Chúa, các đầy tớ Chúa Hằng Hữu.
2 Hãy chúc tụng Danh Thánh Ngài
hôm nay và mãi mãi.
3 Khắp mọi nơi—từ đông sang tây—
hãy ca tụng Danh Chúa Hằng Hữu.
4 Vì Chúa Hằng Hữu cầm quyền tối cao trên các dân;
vinh quang Ngài rực rỡ hơn các tầng trời.

5 Ai có thể sánh với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta,
Đấng ngự trên cao?

6 Ngài khom mình xuống
nhìn xem mọi vật trong bầu trời và trên đất.
7 Ngài nâng người nghèo khổ từ tro bụi
và cứu người đói khát khỏi rác rơm.
8 Ngài đặt họ ngang hàng các hoàng tử,
chung với các hoàng tử của dân Ngài.
9 Chúa ban con cái cho người hiếm muộn,
cho họ làm người mẹ hạnh phúc.

Chúc tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 114

Chúa Giải Cứu Dân Ngài Khỏi Ai Cập

1 Khi Ít-ra-ên rời khỏi Ai Cập—
nhà Gia-cốp lìa bỏ dân nói tiếng nước ngoài—
2 đất Giu-đa biến thành nơi thánh Đức Chúa Trời,
và Ít-ra-ên làm vương quốc của Ngài.

3 Biển chợt thấy, liền chạy trốn!
Sông Giô-đan nước chảy ngược dòng.
4 Núi cao run rẩy chạy như dê,
đồi xanh nhảy nhót như chiên con.
5 Biển Đỏ, vì sao ngươi chạy trốn
Giô-đan chảy xiết, sao lùi lại?
6 Núi lớn, vì sao mà run rẩy?
Đồi xanh sao lại nhảy như chiên con?

7 Trái đất hỡi, hãy run sợ trước thánh nhan Chúa,

tại nơi Đức Chúa Trời nhà Gia-cốp hiện diện.
8 Ngài biến đá tảng ra ao hồ;
đổi đá cứng thành suối nước.

Thi Thiên 115

So Sánh Thần Tượng với Chúa

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, không thuộc về chúng con,
nhưng nguyện vinh quang thuộc về Danh Chúa,
vì Chúa đầy tình thương và thành tín.
2 Sao các dân tộc hỏi nhau:
"Đức Chúa Trời chúng nó ở đâu?"
3 Đức Chúa Trời chúng con ngự trên trời,
Ngài muốn làm việc gì tùy thích.*
4 Còn thần chúng nó bằng bạc vàng,
chế tạo do bàn tay loài người;
5 Có miệng không nói năng,
và mắt không thấy đường.
6 Có tai nhưng không nghe được,
có mũi nhưng không ngửi.
7 Tay lạnh lùng vô giác,
chân bất động khô cằn,
họng im lìm cứng ngắt.
8 Người tạo ra hình tượng và người thờ tà thần
đều giống như hình tượng.

9 Ít-ra-ên, khá tin cậy Chúa Hằng Hữu!
Ngài là Đấng cứu trợ và thuẫn che chở họ.
10 Nhà A-rôn, hãy tin cậy Chúa Hằng Hữu!
Ngài là Đấng cứu trợ và là thuẫn che chở họ.
11 Những ai kính sợ Chúa Hằng Hữu, hãy tin cậy Chúa Hằng Hữu!
Ngài là Đấng cứu trợ và thuẫn che chở cho người.

12 Chúa Hằng Hữu ghi nhớ chúng ta và ban phước dồi dào.
Ngài ban phước cho người Ít-ra-ên,
và thầy tế lễ, dòng họ A-rôn.
13 Chúa sẽ ban phước cho người kính sợ Chúa Hằng Hữu,
bất luận lớn nhỏ.

14 Nguyện cầu Chúa Hằng Hữu ban phước
cho anh chị em và cho con cháu.
15 Nguyện anh chị em được hưởng phước Chúa ban,
Đấng dựng nên trời và đất.
16 Trời thuộc về Chúa Hằng Hữu,
nhưng Ngài ban đất cho loài người.
17 Người đã chết làm sao ca tụng Chúa Hằng Hữu,

* **Thi Thiên 115:3** Nt việc Ngài hài lòng

an giấc rồi, nín lặng cả thiên thu.
18 Nhưng chúng con luôn chúc tụng Chúa Hằng Hữu,
từ nay cho đến muôn đời về sau!

Tán dương Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 116

Cảm Tạ Chúa vì Được Cứu Khỏi Chết

1 Tôi yêu mến Chúa Hằng Hữu vì Ngài nghe tiếng tôi cầu cứu.*
2 Suốt đời, tôi sẽ kêu cầu Chúa,
vì Ngài lắng nghe tôi khẩn nguyện.
3 Tôi mắc vào cạm bẫy tử thần;
thống khổ âm phủ chụp đầu tôi.
Gieo nỗi niềm đau thương, sầu muộn.
4 Lúc ấy, tôi kêu cầu Danh Chúa Hằng Hữu:
"Chúa Hằng Hữu ôi, xin Ngài giải cứu con."
5 Chúa Hằng Hữu đầy ân sủng và công chính!
Đức Chúa Trời rủ lòng xót thương!
6 Chúa Hằng Hữu bảo tồn người chân chất;
khi tôi sụp xuống, Chúa liền đỡ nâng.
7 Hồn ta hỡi, hãy về nơi an nghỉ,
vì Chúa Hằng Hữu hậu đãi tôi.
8 Chúa đã cứu linh hồn tôi khỏi chết,
mắt tôi khỏi rơi lệ đầm đìa,
chân tôi không hề vấp ngã.
9 Trọn đời tôi sẽ tiến bước theo Chúa Hằng Hữu,
suốt hành trình của tôi trên trần thế.
10 Tôi vững tin nơi Ngài, nên nói:
"Con đau khổ vô ngần, lạy Chúa Hằng Hữu."
11 Trong cơn bối rối, tôi kêu khóc với Ngài:
"Tất cả mọi người đều nói dối!"
12 Giờ đây, Chúa đã ra tay cứu độ,
tôi làm sao báo đáp ân Ngài?†
13 Tôi sẽ nâng chén cứu rỗi lên
và khẩn cầu trong Danh Chúa Hằng Hữu.
14 Tôi sẽ trung tín giữ điều hứa nguyện với Chúa Hằng Hữu,
trước mặt toàn dân của Ngài.

15 Chúa Hằng Hữu quý trọng mạng sống
của người trung tín với Chúa khi họ qua đời.
16 Lạy Chúa Hằng Hữu, con là đầy tớ Ngài;
phải, thân phận như con cái của nô tỳ Ngài;
nhưng Chúa đã giải cứu con khỏi xiềng xích.
17 Con sẽ hiến dâng lễ vật tạ ơn Ngài
và kêu cầu Danh Chúa Hằng Hữu.

* **Thi Thiên 116:1** Ctd nghe tiếng nói và lời nài xin của tôi † **Thi Thiên 116:12** Ctd tôi sẽ lấy gì báo đáp tất cả ân lành Ngài ban cho tôi

18 Con sẽ trung tín giữ điều hứa nguyện với Chúa Hằng Hữu,
trước mặt dân của Ngài—
19 tại hành lang của Chúa Hằng Hữu,
giữa Giê-ru-sa-lem.

Tung hô Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 117

Khuyên Muôn Dân Ca Ngợi Chúa

1 Tất cả các nước, hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu!
Tất cả các dân, hãy ca ngợi Ngài!
2 Vì Ngài thiết tha yêu chúng ta mãi mãi;
đức thành tín của Chúa Hằng Hữu vững chãi muôn đời.

Đáng chúc tụng thay Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 118

Đức Nhân Từ Chúa Còn Đời Đời

1 Hãy cảm tạ Chúa Hằng Hữu, vì Ngài là thiện!
Đức thành tín Ngài còn đến đời đời.

2 Hỡi nhà Ít-ra-ên hãy xưng tụng:
"Đức thành tín Chúa còn đến đời đời."
3 Hỡi con cháu A-rôn, thầy tế lễ, hãy tung hô:
"Đức thành tín Chúa còn đến đời đời."
4 Hỡi những người kính sợ Chúa, hãy đồng thanh:
"Đức thành tín Chúa còn đến đời đời."

5 Trong tuyệt vọng, tôi kêu cầu Chúa Hằng Hữu,
Ngài nhậm lời đặt tôi lên chỗ vững vàng.
6 Chúa Hằng Hữu đứng với tôi, tôi không sợ hãi?
Loài người có thể làm gì tôi?
7 Phải, Chúa Hằng Hữu đứng bên; Ngài cứu giúp tôi.
Nên tôi nhìn người ghét tôi với cái nhìn chiến thắng.
8 Thà ẩn náu trong Chúa Hằng Hữu
còn hơn nương cậy loài người,
9 Nương thân trong Chúa Hằng Hữu
còn hơn cậy vào vua chúa.

10 Các dân tộc bao vây tôi tràn ngập,
tôi nhân danh Chúa Hằng Hữu mà tiêu diệt họ.
11 Họ tiến quân vây chặt quanh tôi,
nhưng bị quét sạch bởi uy quyền Chúa Hằng Hữu.
12 Họ vây tôi như ong vỡ tổ;
nhưng họ bị tàn tắt như ngọn lửa gai.
Tôi tiêu diệt họ với uy quyền Chúa Hằng Hữu.
13 Người ta đặt cạm bẫy cho tôi vấp ngã,

nhưng Chúa Hằng Hữu giải cứu tôi.
14 Chúa Hằng Hữu là nguồn sinh lực và bài ca của tôi;
Ngài đã thành sự cứu rỗi của tôi.
15 Bài hát vui mừng và chiến thắng vang dội trong trại người công chính.
Tay hữu Chúa Hằng Hữu làm những việc vinh quang!
16 Tay Chúa Hằng Hữu đưa cao làm việc lớn.
Tay hữu Chúa Hằng Hữu làm những vinh quang!
17 Tôi không chết; nhưng còn sống mạnh,
để nói ra việc Chúa Hằng Hữu đã làm.
18 Chúa Hằng Hữu trừng phạt tôi nặng biết bao,
nhưng không để cho tôi phải chết.

19 Cửa công chính xin hãy mở ra,
cho tôi vào ngợi ca Chúa Hằng Hữu.
20 Các cửa này dẫn vào nơi Chúa Hằng Hữu ngự,
tất cả người tin kính sẽ vào đây.
21 Lạy Chúa, con cảm tạ Chúa vô cùng
vì Chúa nhậm lời, giải cứu con!

22 Tảng Đá bị thợ nề loại bỏ,
đã trở thành đá móng vững vàng.
23 Chỉ có Chúa Hằng Hữu làm việc ấy,
việc diệu kỳ dưới mắt loài người.
24 Đây là ngày Chúa Hằng Hữu tạo nên.
Chúng con đều hân hoan tận hưởng.
25 Lạy Chúa Hằng Hữu, con xin Ngài giải cứu.
Lạy Chúa Hằng Hữu, xin cho con thành công.

26 Phước hạnh cho người đến trong Danh Chúa Hằng Hữu.
Chúng con chúc mừng người từ nhà Chúa Hằng Hữu.
27 Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, soi sáng chúng con.
Hãy lấy dây cột sinh tế vào các sừng bàn thờ.
28 Ngài là Đức Chúa Trời của con, con sẽ ngợi tôn Ngài!
Ngài là Đức Chúa Trời của con, con sẽ tán dương Ngài!

29 Hãy cảm tạ Chúa Hằng Hữu, vì Ngài là thiện!
Đức thành tín Ngài còn đến đời đời.

Thi Thiên 119

Giữ Điều Răn Luật Lệ Chúa Hằng Hữu

1

1 Hạnh phước thay con người toàn hảo*
thực hành thánh luật Chúa công minh.
2 Hạnh phước thay những người vâng lệnh†
và tìm cầu Chúa với tất cả tấm lòng.

* **Thi Thiên 119:1** Nt toàn hảo trong đường lối † **Thi Thiên 119:2** Ctd không lầm lỗi

3 Họ không làm những điều bất nghĩa
chỉ đi theo đường lối Ngài thôi.
4 Chúa đã cho ban hành thánh luật,
xin dạy chúng con nghiêm chỉnh‡ vâng theo.
5 Con muốn sống một đời kiên định,
luôn vâng theo quy tắc của Ngài!
6 Nên con chẳng bao giờ hổ thẹn,
vì con luôn tuân hành mệnh lệnh của Chúa.
7 Ca ngợi Chúa với lòng ngay thật,
khi học theo luật pháp công minh.
8 Con sẽ luôn vâng giữ giới luật.
Xin đừng bao giờ từ bỏ con!

2

9 Người trẻ tuổi làm sao giữ lòng trong sạch?
Phải chuyên tâm sống theo lời Chúa.
10 Với nhiệt tâm, con tìm kiếm Chúa—
đừng để con đi sai huấn thị.
11 Con giấu kỹ lời Chúa trong lòng con,
để con không phạm tội cùng Chúa.
12 Chúc tụng Chúa, ôi Chúa Hằng Hữu;
xin dạy con luật lệ của Ngài.
13 Con xin lấy môi miệng thuật lại
các phán quyết Chúa đã truyền ra.
14 Luôn vui mừng vì lời Chúa phán,
như người được trân châu bảo vật.
15 Con suy nghiệm nguyên tắc Chúa,
mắt chăm nhìn đường lối Ngài.
16 Luật lệ Chúa làm con vui thỏa,
con chẳng bao giờ dám quên lời Ngài.

3

17 Xin ban ơn cho đầy tớ Chúa,
cho con sống để giữ kim ngôn.§
18 Xin Chúa mở mắt cho con nhìn thấy,
những điều kỳ diệu trong luật Ngài.
19 Con là khách lữ hành trên đất.
Xin đừng giấu con mệnh lệnh Ngài!
20 Tâm hồn con khao khát
lời tuyên huấn* Chúa ban.
21 Chúa quở trách những người kiêu ngạo;†
hay đi xa các mệnh lệnh của Ngài.
22 Xin cho sỉ nhục và khinh nhạo xa con,
vì con vâng giữ luật pháp Chúa.
23 Dù vua chúa họp nhau chống đối con,‡
con vẫn chuyên tâm suy nghiệm luật Ngài.
24 Chứng ngôn Chúa làm con vui sướng;

‡ **Thi Thiên 119:4** Ctd trung tín § **Thi Thiên 119:17** Chỉ về lời Chúa phán quyết * **Thi Thiên 119:20** Ctd † **Thi Thiên 119:21** Nt người kiêu ngạo, người đáng rủa ‡ **Thi Thiên 119:23** Ctd hội họp bàn luận chống đối con

luôn luôn là người cố vấn của con.

4

25 Con bị chìm sâu trong bụi đất,
xin làm mới lại đời con theo lời Chúa.§
26 Con kể lể bước đường lưu lạc
Chúa đáp lời, dạy luật Chúa cho con.*
27 Xin cho con hiểu mệnh lệnh của Chúa,
để con suy nghiệm việc nhiệm mầu của Ngài.
28 Tâm hồn con chán nản với ưu sầu;
xin cho con can đảm theo lời Chúa.
29 Đưa con tránh xa con đường lừa dối;
rủ lòng thương, đặt luật thánh trong lòng.†
30 Con đã chọn con đường chân lý;
hướng lòng con về luật lệ của Ngài.
31 Lạy Chúa Hằng Hữu, con bám chặt mối giềng, cương lĩnh,
xin đừng để con phải xấu hổ!
32 Một khi được Chúa khai tâm,
con sẽ theo đúng mệnh lệnh Chúa.

5

33 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin dạy con đường lối Chúa;
con sẽ gìn giữ đến cuối cùng.
34 Xin cho con tri thức để con vâng phục luật lệ Chúa;
con sẽ giữ luật Ngài và hết lòng vâng theo.
35 Xin dắt con trên đường điều răn của Chúa,‡
vì tại đó con tìm được hoan lạc.
36 Xin cho lòng con yêu chuộng chứng ngôn,
đừng hướng về tham lam ích kỷ.
37 Xin cho mắt đừng chăm những việc vô nghĩa,
nhưng con được sống lại§ theo lời Chúa.
38 Xin hoàn thành lời hứa Chúa cho con,
như Chúa làm cho người kính sợ Ngài.
39 Cho con thoát sỉ nhục con lo ngại;
vì luật pháp Chúa thật tuyệt vời.
40 Con hằng mong mỏi mệnh lệnh Chúa!
Cho con được sống trong công lý Ngài.

6

41 Lạy Chúa Hằng Hữu, nguyện tình yêu Ngài đến với con,
giải cứu con theo lời Chúa hứa.
42 Khi ấy, con có thể đáp lời bọn người sỉ nhục con,
chỉ vì con tin vào lời Chúa.
43 Xin đừng rút lời chân thật khỏi miệng con,
vì con hy vọng nơi luật Chúa.
44 Con luôn vâng giữ luật lệ Chúa cho đến đời đời vô cùng.
45 Nên sẽ bước đi tự do,
vì đã tìm đến các nguyên tắc của Chúa.

---

§ **Thi Thiên 119:25** Ctd theo lời Ngài xin làm cho con hồi sinh * **Thi Thiên 119:26** Ctd xin hãy dạy con giới luật Ngài † **Thi Thiên 119:29** Ctd xin cho con luật pháp Ngài ‡ **Thi Thiên 119:35** Nt đường điều răn § **Thi Thiên 119:37** Ctd làm cho con hồi sinh hoặc xin ban cho con sự sống

46 Con sẽ công bố thánh lệnh cho các vua,
không chút rụt rè hổ thẹn.
47 Con vui thích vâng theo lệnh Chúa!
Con yêu chuộng lời Ngài biết bao!
48 Con tôn kính, mến yêu mệnh lệnh Chúa.
Con luôn suy gẫm chỉ thị Ngài.

7

49 Xin Chúa nhớ lời hứa cùng đầy tớ Chúa,
vì Chúa đã cho con hy vọng.
50 Giữa khổ đau, con được an ủi;
vì lời Chúa hứa làm đời con tươi mới.
51 Người kiêu ngạo không ngớt chế giễu,
nhưng con không bỏ luật lệ Chúa.
52 Con nhớ lời phán của Chúa từ xưa;
lời ấy an ủi con, lạy Chúa Hằng Hữu.
53 Thấy người ác phế bỏ luật Thánh,
lòng con đầy phẫn nộ, bất bình.
54 Luật lệ Chúa là bài ca của con,
là nơi con cư trú trong cuộc đời lữ khách.
55 Đêm thanh vắng, con luôn nhớ Chúa Hằng Hữu,
mãi suy nghiệm luật pháp Ngài ban.
56 Con đã tìm được hạnh phước;
khi nghiêm chỉnh theo mệnh lệnh Ngài.

8

57 Chúa Hằng Hữu là cơ nghiệp con!
Con hứa vâng giữ luật pháp Ngài!
58 Con hết lòng nài xin ơn Ngài ban phước.
Xin thương xót như Chúa đã phán tuyên.
59 Con tự xét hành vi cử chỉ,
nguyền làm theo đúng ý thánh Chúa.
60 Con chẳng muốn trì hoãn,
nhưng vâng ngay lệnh Ngài truyền ra.
61 Dù bọn gian ác trói con bằng dây
con cũng không bỏ luật lệ Chúa.*
62 Đêm khuya thanh vắng con bừng tỉnh,
ca ngợi Ngài xét xử công minh.
63 Con kết bạn với người kính sợ Chúa—
là những ai vâng giữ nguyên tắc Ngài.
64 Cả địa cầu ngập tràn tình thương Chúa Hằng Hữu;
xin giúp con học điều răn Ngài.

9

65 Chúa đã hậu đãi đầy tớ Chúa,
đúng như lời Ngài phán hứa.
66 Xin dạy con hiểu biết và phán đoán,
vì con tin các mệnh lệnh của Ngài.
67 Trước khi hoạn nạn con thường lạc lối;
nhưng hiện nay con vâng giữ lời Ngài.

* **Thi Thiên 119:61** Nt nhưng con không quên luật pháp Ngài

68 Chúa nhân lành chuyên làm việc thiện;
xin cho con học tập bước theo Ngài.†
69 Người vô đạo thêu dệt lời vu cáo,
nhưng con hết lòng giữ lời Chúa dạy.
70 Lòng ác họ chai lì và vô cảm,
còn lòng con vui thích luật Ngài.
71 Hoạn nạn trở thành lợi ích cho con,
tạo cho con cơ hội học luật lệ của Ngài.
72 Luật pháp Chúa dạy‡ thật là bảo vật,
còn quý hơn hàng nghìn miếng bạc hay vàng.

10

73 Tay Chúa đã tạo dựng, uốn nắn con.
Xin cho con sáng suốt học lời Ngài.§
74 Nguyện những người kính sợ Chúa vui mừng khi thấy con,
vì con đặt niềm hy vọng nơi lời Chúa.
75 Lạy Chúa, phán quyết Ngài thật đúng,
và Ngài thành tín khi sửa phạt con.
76 Cúi xin Chúa từ ái an ủi con,
theo lời Ngài đã từng tuyên hứa.
77 Xin Chúa thương cho con được sống,
vì con vui thích luật pháp Ngài.
78 Nguyện người kiêu căng phải hổ thẹn vì họ vô cớ tráo trở lừa gạt con;
nhưng con sẽ nghiền ngẫm giới luật Ngài.
79 Xin cho những người kính sợ Chúa,
đến cùng con để học chứng ngôn.
80 Xin giúp con yêu mến mệnh lệnh Chúa,
để con không bao giờ hổ thẹn.

11

81 Linh hồn con mòn mỏi chờ giải cứu,
hy vọng giải thoát con là lời Ngài.
82 Mắt con mờ đi vì trông đợi lời hứa.*
Đến bao giờ Chúa mới an ủi con?
83 Dù con như bầu da† đóng khói bếp,
nhưng không bao giờ quên luật Ngài.
84 Con phải chờ đợi đến bao giờ?
Ngày nào Chúa xử bọn bức hại con?
85 Bọn kiêu ngạo đào hầm hại con,
trái hẳn với luật lệ Chúa.
86 Toàn bộ điều răn Chúa đều đáng tin cậy.
Xin cứu con, vì người ta bức hại con vô cớ.
87 Con gần mất mạng về tay họ,
nhưng con không từ bỏ luật Ngài.
88 Xin bảo toàn mạng sống con theo lòng nhân từ Chúa,
thì con sẽ vâng theo chứng cớ Chúa ban truyền.

12

† **Thi Thiên 119:68** Ctd xin dạy con giềng mối định lệ của Ngài ‡ **Thi Thiên 119:72** Nt từ miệng Chúa § **Thi Thiên 119:73** Nt điều răn * **Thi Thiên 119:82** Ctd trông đợi lời Chúa † **Thi Thiên 119:83** Bầu đựng rượu bằng da

89 Lạy Chúa Hằng Hữu, lời Ngài vững lập trên trời,
muôn đời vĩnh cửu.
90 Lòng thành tín Chúa trải qua bao thế hệ,
như địa cầu kiên lập do tay Ngài.
91 Theo luật Ngài, chúng tồn tại đến ngày nay,
và tất cả đều phục vụ Chúa.
92 Nếu con không yêu thích luật lệ Chúa,
ắt con đã chết mất trong khổ nạn.
93 Con chẳng bao giờ quên lời Chúa dạy,
vì Ngài dùng nó hồi sinh con.
94 Con thuộc về Chúa; xin giải cứu con!
Vì con phục tùng mệnh lệnh của Ngài.
95 Bọn gian tà rình chờ tiêu diệt con,
nhưng con chiêm nghiệm chứng cớ Chúa.
96 Những gì gọi là trọn vẹn cũng có giới hạn,
nhưng luật Ngài thật vô hạn, vô biên.

13

97 Con yêu mến lời Chúa biết bao!
Trọn ngày con chiêm nghiệm lời ấy.
98 Mệnh lệnh Chúa làm cho con khôn hơn kẻ nghịch,
vì ấy là lời mãi mãi hướng dẫn con.
99 Phải, nhờ chiêm nghiệm lời Chúa,
con khôn sáng hơn thầy dạy con.
100 Con hiểu biết hơn bậc lão thành;
vì theo sát các nguyên tắc Chúa.
101 Con giữ chân không bước vào đường ác,
để tuân theo lời thánh của Ngài.
102 Nhờ Chúa răn dạy con chu đáo,
con chẳng đi tẻ tách đường ngay.
103 Lời Chúa ngọt ngào trong miệng con;
ngọt hơn cả mật ong hảo hạng.
104 Nhờ lời Chúa, con thành người thông sáng,
con ghét cay ghét đắng nẻo gian tà.

14

105 Lời Chúa là đèn soi bước chân con,
là ánh sáng cho đường con bước.
106 Con đã thề nguyền và xác nhận rằng:
Con sẽ tuân theo luật lệ công chính của Ngài.
107 Con đau khổ nhiều trong hoạn nạn;
xin lời Ngài làm sống lại đời con.
108 Cúi xin Chúa Hằng Hữu nghe lời chúc tụng,
và dạy con các huấn lệnh của Ngài.
109 Mạng sống con hằng bị đe dọa,
nhưng con không quên luật lệ của Chúa.
110 Bọn ác độc gài bẫy sập con,
nhưng con không làm sai mệnh lệnh Ngài.
111 Chứng ngôn Chúa là gia sản muôn đời;
làm cho lòng con cảm kích hân hoan.

112 Con quyết tâm thực thi mệnh lệnh Chúa,
suốt đời con và mãi mãi vô cùng.

15

113 Những người hai lòng thật đáng ghét,
riêng con yêu mến luật lệ Ngài.
114 Chúa là nơi trú ẩn và cái khiên của con;
lời Chúa truyền hy vọng cho con.
115 Người ác hiểm, hãy tránh xa ta,
Để ta giữ các điều răn của Đức Chúa Trời ta.
116 Xin lời Chúa cho con được sống!
Xin đừng để con thất vọng não nề.
117 Xin Chúa nâng đỡ, con sẽ được giải cứu;
rồi chuyên tâm gìn giữ luật Ngài.
118 Chúa từ khước những ai tách xa mệnh lệnh Chúa.
Họ chỉ âm mưu lường gạt mà thôi.
119 Chúa quét sạch người ác trên trần gian như rác;
Vì thế con càng mến yêu lời Ngài.
120 Con run rẩy trong sự kính sợ Chúa;
án lệnh Ngài làm con kinh hãi.

16

121 Con làm điều công bằng thiện hảo,
đừng bỏ con cho quân thù chế nhạo.
122 Xin đưa tay phù trì đầy tớ Chúa.
Đừng để cho bọn cường bạo áp bức!
123 Con đợi ngày Chúa đến giải vây,
và mong mỏi chờ ân cứu độ.
124 Xin lấy lòng nhân từ hà hải,
dạy dỗ con gìn giữ luật Ngài.
125 Xin cho đầy tớ Ngài sáng suốt,
để thấu triệt lời dạy sâu xa.
126 Lạy Chúa Hằng Hữu, đã đến lúc Ngài ra tay hành động,
vì nhiều người phá vỡ luật Ngài.
127 Thật, con yêu quý điều răn của Chúa,
hơn vàng, ngay cả vàng ròng.
128 Tất cả nguyên tắc của Chúa là công chính.
Nên con ghét mọi sai lạc, giả dối.

17

129 Chứng ngôn Chúa diệu kỳ phong phú.
Nên con dốc lòng vâng giữ!
130 Lối vào lời Chúa đem ánh sáng,
ban tri thức cho người đơn sơ.
131 Con mở miệng, sẵn sàng uống cạn,
những điều răn, mệnh lệnh Chúa ban.
132 Xin đoái nhìn, rủ lòng thương xót,
như Ngài thường ưu đãi con dân.
133 Cho con bước theo lời Chúa,
đừng để ác tâm ngự trong con.

134 Xin giải thoát con khỏi người áp bức;
để con tự do tuân hành thánh chỉ.
135 Xin chiếu sáng mặt Ngài trên con;
và giúp con học đòi nguyên tắc Chúa.
136 Mắt con tuôn lệ như dòng thác
vì người đời bất chấp luật lệ Ngài.

18

137 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đấng công chính
và tuyên phán điều ngay thẳng.
138 Chứng ngôn Ngài trung thực, công bằng,
và rất đáng tin cậy.
139 Lòng nhiệt thành nung đốt tâm can,
vì kẻ thù con quên lời Chúa.
140 Lời của Chúa vô cùng tinh luyện;
nên con yêu mến lời ấy vô ngần.
141 Thân phận con đáng khinh, hèn kém,
nhưng lời Ngài, con vẫn nhớ ghi.
142 Đức công chính Ngài còn mãi mãi,
luật pháp Ngài là chân lý muôn đời.
143 Con gặp cảnh hoang mang rối loạn,
nhưng vẫn vui thích hoài điều răn Chúa ban.
144 Luật pháp Chúa công minh vĩnh cửu;
xin cho con hiểu biết để con được sống còn.

19

145 Con hết lòng kêu lên Chúa, lạy Chúa Hằng Hữu!
Con xin vâng theo mệnh lệnh Ngài.
146 Con kêu cứu, Chúa ơi, xin giải thoát,
để cho con tiếp tục giữ chứng ngôn.
147 Dậy trước hừng đông, con cầu cứu,
vì con hy vọng nơi lời Ngài.
148 Mắt con không chớp giữa canh khuya,
để con tỉnh táo suy ngẫm lời Ngài hứa.
149 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nghe con tùy lượng nhân từ Chúa;
và cho con hồi sinh nhờ lời sống của Ngài.
150 Người vô đạo đến gần xông hãm;
nhưng họ cách xa luật pháp Ngài.
151 Chúa Hằng Hữu ơi, xin Ngài ở bên con,
điều răn Ngài hoàn toàn chân thật.
152 Từ xa xưa, con biết qua chứng ước Chúa,
rằng luật pháp Ngài lập vững muôn đời.

20

153 Xin nhìn con trong vòng hoạn nạn,
giải cứu con vì con giữ luật Ngài.
154 Xin biện hộ và đưa tay cứu độ!
Dùng lời Ngài cứu sống tâm linh.
155 Bọn gian tà đi xa nguồn cứu rỗi,
không quan tâm đến luật pháp Ngài.
156 Lòng từ ái Chúa vô cùng vĩ đại;

xin lời Ngài truyền sức hồi sinh.
157 Bọn thù nghịch, đông như kiến cỏ,
nhưng con không nao núng vẫn giữ luật pháp Ngài.
158 Con đau xót nhìn người gian ác,
vì họ luôn bất chấp luật lệ Ngài.
159 Chúa nhìn thấy lòng con yêu mến mệnh lệnh Ngài.
Xin đoái thương,‡ để con được sống.
160 Từ khởi thủy, lời Ngài luôn chân thật;
các phán quyết của Ngài công chính, trường tồn.

21

161 Quan quyền bức hại con vô cớ,
nhưng lòng con luôn kính sợ lời Ngài.
162 Con vui thích trong lời Chúa,
như một người tìm được kho tàng.
163 Con ghét tởm những điều dối trá,
nhưng con yêu luật pháp của Ngài.
164 Mỗi ngày con ca tụng Chúa bảy lần,
vì luật lệ của Chúa công chính.
165 Người yêu luật Chúa được thái an,
không vấp ngã dù cuộc đời đầy bất trắc.
166 Lạy Chúa Hằng Hữu, con hy vọng Ngài giải cứu,
và thường xuyên nghiêm chỉnh giữ điều răn.
167 Con vâng theo luật Chúa,
vì yêu thích vô cùng lời Chúa.
168 Chúa thấy rõ suốt đường con tiến bước,
vì con luôn luôn gìn giữ mọi lời vàng.

22

169 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin lắng nghe tiếng con kêu cầu;
xin cho con thông hiểu như lời Ngài dạy.
170 Nguyện lời nài xin bay đến tai Ngài;
xin giải cứu con như lời Ngài hứa.
171 Môi miệng con tuôn lời ca ngợi,
khi Ngài dạy con sắc lệnh của Ngài.
172 Lưỡi con cũng tuyên rao lời Chúa,
vì các điều răn Chúa rất công bằng.
173 Xin đưa tay nâng đỡ phù trì,
vì con đã chọn kỷ cương Ngài.
174 Lạy Chúa Hằng Hữu, con trông đợi Ngài giải cứu,
và luật pháp Ngài làm vui thỏa tâm hồn con.
175 Xin cho con được sống để con hết lòng ngợi tôn Chúa,
và xin các luật lệ của Ngài giúp đỡ con.
176 Con lang thang như chiên lạc lối;
xin Chúa tìm kiếm con về,
vì con vẫn không quên mệnh lệnh Chúa.

‡ **Thi Thiên 119:159** Xin tùy nhân từ

Thi Thiên 120

Cầu Chúa Cứu Khỏi Tay Người Giả Ngụy

(Bài ca lên Đền Thờ)

1 Lúc khốn cùng, tôi kêu cầu Chúa Hằng Hữu;
tôi kêu khóc, Ngài đáp lời tôi.
2 Xin Chúa Hằng Hữu cứu con khỏi môi dối trá
và khỏi lưỡi lừa gạt.
3 Này, lưỡi lừa dối, Đức Chúa Trời sẽ làm gì cho ngươi?
Ngài còn thêm cho ngươi điều gì nữa?
4 Hẳn là mũi tên nhọn của lính chiến,*
với những viên than hồng từ lá chổi.†

5 Khốn cho tôi vì ngụ tại Mê-siếc,
và trú trong lều Kê-đa.
6 Tôi ở đó quá lâu,
với những người ghét hòa bình,
7 Tôi chuộng hòa bình;
nhưng khi tôi nói ra, họ lại muốn chiến tranh!

Thi Thiên 121

Chúa Bảo Vệ Dân Chúa

(Bài ca lên Đền Thờ)

1 Tôi ngước nhìn đồi núi—
ơn cứu giúp đến từ đâu?
2 Ơn cứu giúp từ Chúa Hằng Hữu,
Đấng sáng tạo đất trời!

3 Chúa không để chân ngươi trơn trợt;
Đấng canh giữ ngươi không bao giờ ngủ.
4 Phải, Đấng canh giữ Ít-ra-ên luôn tỉnh thức,
Ngài không bao giờ ngủ.

5 Chúa Hằng Hữu là Đấng canh giữ ngươi!
Chúa Hằng Hữu đứng bên ngươi như chiếc bóng che chở.
6 Ban ngày, mặt trời sẽ không thiêu đốt ngươi,
ban đêm ánh trăng cũng không làm hại.

7 Chúa Hằng Hữu gìn giữ ngươi khỏi mọi tai họa
và bảo vệ mạng sống ngươi.
8 Chúa Hằng Hữu che chở ngươi khi ra khi vào,
từ nay đến muôn đời.

Thi Thiên 122

Cầu Phước cho Giê-ru-sa-lem

(Thơ của Đa-vít. Bài ca lên Đền Thờ)

---

* **Thi Thiên 120:4** Nt của người mạnh † **Thi Thiên 120:4** Nt thân cây kim tước

1 Tôi vui khi người ta giục giã:
“Chúng ta cùng đi lên nhà Chúa Hằng Hữu.”
2 Hỡi Giê-ru-sa-lem,
chúng ta dừng chân tại cửa ngươi.
3 Thành Giê-ru-sa-lem được xây cất;
liên kết nhau chặt chẽ vô cùng.
4 Các đại tộc Ít-ra-ên—con dân Chúa—
đều lên đây.
Y theo tục lệ Ít-ra-ên,
để cảm tạ Danh Chúa Hằng Hữu.
5 Vì tại đây, ngôi xét xử được thiết lập,
là ngôi vua nhà Đa-vít.

6 Hãy cầu hòa bình cho Giê-ru-sa-lem.
Nguyện ai yêu ngươi sẽ được hưng thịnh.
7 Hỡi Giê-ru-sa-lem, nguyện cho hòa bình trong thành
và thịnh vượng trong lâu đài.
8 Vì gia đình và bè bạn tôi, tôi nguyện cầu:
“Nguyện ngươi được an lạc.”
9 Vì nhà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta,
Tôi cầu xin phước lành cho ngươi, hỡi Giê-ru-sa-lem.

Thi Thiên 123

Tin Cậy Chúa và Cầu Xin Phù Trợ

(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Con ngước mắt lên nhìn Chúa,
lạy Đức Chúa Trời, Đấng ngự trị trên cao.
2 Chúng con trông mong Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con thương xót,
như mắt đầy tớ trông chờ tay chủ, như mắt tớ gái nhìn tay bà chủ.
3 Xin thương xót chúng con, lạy Chúa Hằng Hữu, xin thương xót,
vì chúng con bị khinh bỉ quá nhiều.
4 Chúng con chịu đựng ê chề vì người tự cao chế nhạo,
và người kiêu ngạo khinh khi.

Thi Thiên 124

Ca Ngợi Chúa Cứu Dân Ra Khỏi Tay Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít. Bài ca lên đền thờ)
1 Nếu Chúa Hằng Hữu không bênh vực chúng ta, thì thế nào?
Hỡi Ít-ra-ên hãy lên tiếng:
2 Nếu Chúa Hằng Hữu không bênh vực chúng ta,
khi người ta dấy nghịch, sẽ ra sao?
3 Hẳn họ đã nuốt sống chúng ta
trong cơn giận phừng phừng.
4 Nước hẳn đã tràn ngập;
dòng nước đã cuốn lấp chúng ta.
5 Phải, thác lũ đã nhận chìm

sinh mạng chúng ta.

6 Chúc tụng Chúa Hằng Hữu,
vì Ngài không nộp chúng ta làm miếng mồi ngon cho họ!
7 Chúng ta đã thoát như chim thoát khỏi bẫy.
Bẫy gãy tan tành, chúng ta bay thoát!
8 Ân cứu giúp đến từ Chúa Hằng Hữu,
Đấng sáng tạo cả trời và đất.

Thi Thiên 125

Chúa Bảo Vệ Dân Chúa

(Bài ca lên đền thờ)
1 Ai tin cậy Chúa Hằng Hữu sẽ giống Núi Si-ôn;
không dao động, nhưng bất diệt trường tồn.
2 Núi non bao bọc Giê-ru-sa-lem,
như Chúa Hằng Hữu chở che dân Ngài, từ nay cho đến muôn đời.
3 Vì người ác không còn cầm quyền* trên phần đất người công chính,
để chúng ta khỏi bị ép buộc nhúng tay vào việc bất lương.
4 Chúa Hằng Hữu ôi, xin ban phước cho người hiền đức,
là những người có lòng công chính.
5 Còn người đi theo đường cong queo, lạy Chúa Hằng Hữu.
Xin phạt họ chung với những ai làm điều ác.

Nguyện cầu thanh bình cho Ít-ra-ên!

Thi Thiên 126

Cảm Tạ Chúa Dẫn Dân Lưu Đày Hồi Hương

(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Khi Chúa Hằng Hữu đem dân lưu đày Si-ôn trở về,
thật như một giấc mơ!
2 Miệng chúng ta đầy tiếng vui cười,
lưỡi chúng ta vang khúc nhạc mừng vui.
Người nước ngoài đều nhìn nhận:
"Chúa Hằng Hữu đã làm những việc vĩ đại cho họ."
3 Phải, Chúa Hằng Hữu đã làm những việc vĩ đại cho chúng ta!
Nên chúng ta vui mừng!

4 Chúa Hằng Hữu, xin đưa dẫn dân lưu đày chúng con trở về,
như các dòng suối làm cho hoang mạc xanh tươi trở lại.
5 Người gieo với nước mắt
sẽ gặt trong tiếng cười.
6 Khi mang hạt giống đi gieo thì đầy nước mắt,
nhưng lúc gánh lúa về thì đầy tiếng reo vui.

* **Thi Thiên 125:3** Nt quyền trượng người ác sẽ không đặt

Thi Thiên 127

Hưng Thịnh Do Chúa Ban

(Thơ của Sa-lô-môn. Bài ca lên Đền Thờ)
1 Nếu Chúa Hằng Hữu không xây nhà,
người xây cất tốn công vô ích.
Nếu Chúa Hằng Hữu không giữ thành,
người canh gác thức đêm hoài công.
2 Thật vô ích cho người thức khuya dậy sớm,
lao nhọc kiếm ăn;
trong khi Chúa ban giấc ngủ êm đềm cho người Chúa thương.

3 Con cái là phần cơ nghiệp Chúa Hằng Hữu cho;
bông trái của lòng mẹ là phần thưởng.
4 Con sinh trong tuổi thanh xuân
như mũi tên trong tay chiến sĩ.
5 Phước cho người đông con!*
Vì sẽ không bị thua sút,† khi
tranh chấp với kẻ thù tại cửa thành.

Thi Thiên 128

Kính Thờ Chúa Được Phước

(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Phước cho người kính sợ Chúa Hằng Hữu—
và vâng giữ đường lối Ngài.
2 Họ sẽ hưởng kết quả công lao mình.
Được hạnh phúc, an lành biết bao!
3 Vợ đảm đang vui việc gia thất,
như giàn nho tươi ngọt trong vườn.
Bên bàn ăn con cái quây quần,
vươn sức sống như chồi ô-liu, xanh mướt.
4 Người nào kính sợ Chúa Hằng Hữu,
hẳn được phước dồi dào như thế.

5 Nguyện từ Si-ôn, Chúa Hằng Hữu tiếp tục ban phước.
Trọn đời ngươi thấy ân lành từ Giê-ru-sa-lem.
6 Nguyện ngươi sẽ thấy cháu chắt mình.
Nguyện cầu bình an cho Giê-ru-sa-lem!

Thi Thiên 129

Xin Chúa Trừ Người Phá Hại Si-ôn

(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Khi tôi còn trẻ, nhiều lần họ gây khốn khổ cho tôi.
Bây giờ, Ít-ra-ên hãy lập lại:
2 Khi tôi còn trẻ, nhiều lần họ gây khốn khổ cho tôi,
nhưng không thắng nổi tôi.

---

* **Thi Thiên 127:5** Nt túi đầy tên † **Thi Thiên 127:5** Nt xấu hổ

3 Họ kéo cày trên lưng tôi,
rạch dài thành luống.
4 Chúa Hằng Hữu rất công minh;
Ngài cắt đứt dây trói của người ác.

5 Nguyện những ai ghen ghét Si-ôn
phải thất bại xấu hổ.
6 Nguyện họ như cỏ cây mọc trên mái nhà,
khô héo trước khi bị nhổ.
7 Người gặt cũng như người bó,
thu hoạch ít ỏi, không đầy bàn tay.
8 Nguyện người qua lại
từ chối nói lời chúc phước này:
“Xin Chúa Hằng Hữu ban phước cho các anh;
cầu phước lành cho các anh nhân danh Chúa Hằng Hữu.”

Thi Thiên 130

Hy Vọng Chúa Thương Xót Tha Tội

(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Từ vực thẳm, lạy Chúa Hằng Hữu,
con kêu van cứu giúp.
2 Xin lắng tai nghe, lạy Chúa.
Xin lưu ý lời con nguyện cầu.

3 Lạy Chúa Hằng Hữu, nếu Ngài ghi nhớ tội ác chúng con,
ai có thể đứng nổi trước mặt Ngài?
4 Nhưng Chúa có lòng thứ tha,
nên Ngài đáng kính sợ.

5 Con mong đợi Chúa Hằng Hữu;
linh hồn con ngóng trông Ngài.
Con hy vọng nơi lời hứa Ngài.
6 Linh hồn con trông mong Chúa
hơn người gác đêm chờ đợi bình minh.

7 Hỡi Ít-ra-ên, hãy hy vọng nơi Chúa Hằng Hữu;
vì Ngài có lòng nhân từ.
Ban ân cứu chuộc dồi dào.
8 Ngài sẽ cứu chuộc Ít-ra-ên,
khỏi mọi tội lỗi.

Thi Thiên 131

Nhờ Chúa Khác Nào Con Nhờ Mẹ

(Bài ca lên Đền Thờ của Đa-vít)
1 Chúa Hằng Hữu ôi, lòng con không kiêu ngạo;
mắt con không kiêu hãnh.
Con không mơ việc cao xa,

vượt quá tài sức mình.
2 Con đã làm lắng dịu linh hồn,
như trẻ thôi bú nằm yên bên mẹ.
Linh hồn an tĩnh trong con.

3 Hỡi Ít-ra-ên ơi, hãy hy vọng nơi Chúa Hằng Hữu—
từ nay đến muôn đời.

Thi Thiên 132

Xin Ban Phước cho Nơi Thánh
(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nhớ đến Đa-vít
cùng mọi nỗi khốn khổ người chịu.
2 Người đã thề với Chúa Hằng Hữu.
Người đã khấn với Chúa Toàn Năng của Gia-cốp:
3 "Con sẽ chẳng vào nhà;
cũng chẳng lên giường nằm.
4 Không để cho mắt ngủ,
mí mắt không khép lại
5 cho đến khi tìm được chỗ cho Chúa Hằng Hữu ngự,
một nơi thánh* cho Chúa Toàn Năng của Gia-cốp."

6 Chúng con nghe Hòm Giao Ước ở Ép-ra-ta,
và tìm được tại cánh đồng Gia-a.
7 Chúng con sẽ vào nơi Chúa Hằng Hữu ngự;
quỳ lạy dưới bệ chân Ngài.
8 Lạy Chúa Hằng Hữu! Xin vào nơi an nghỉ Ngài,
cùng với Hòm Giao Ước, biểu hiệu quyền năng của Ngài.
9 Nguyện các thầy tế lễ được khoác áo công chính;
nguyện dân thánh Chúa reo vui.
10 Vì Đa-vít, đầy tớ Chúa,
xin đừng từ chối người chịu xức dầu của Ngài.
11 Chúa Hằng Hữu đã thề với Đa-vít,
hẳn Ngài sẽ không đổi lời:
"Ta sẽ đặt dòng dõi con
lên ngôi kế vị.
12 Nếu con cháu con vâng giữ giao ước Ta
và luật pháp Ta truyền dạy,
thì dòng dõi con sẽ ngồi trên ngôi
vua mãi mãi."

13 Vì Chúa Hằng Hữu đã chọn Si-ôn;
Ngài muốn đó là nơi Ngài ngự.
14 Chúa phán: "Đây vĩnh viễn sẽ là nhà Ta,
Ta ở đây, vì Ta ưa thích.
15 Ta cho Si-ôn dồi dào thực phẩm;

* **Thi Thiên 132:5** Nt nhà

Ta sẽ cho người nghèo ăn bánh no nê.
16 Ta sẽ cho thầy tế lễ mặc áo cứu rỗi;
những đầy tớ tin kính của nó sẽ cất tiếng reo vui.
17 Ta sẽ cho sừng Đa-vít vươn lên mạnh;
Ta sửa soạn đèn cho Đấng được xức dầu;
18 Ta sẽ cho kẻ thù người áo xống bị nhơ nhuốc,
còn người thì được đội vương miện vinh quang.”

Thi Thiên 133

Sự Hòa Thuận Tốt Đẹp

(Thơ của Đa-vít. Bài ca lên Đền Thờ)
1 Anh em chung sống thuận hòa,
còn gì tốt đẹp êm đềm hơn!
2 Thuận hòa quý báu như dầu,
được rót trên đầu A-rôn
chảy xuống râu ông
và thấm ướt vạt áo dài.
3 Thuận hòa tươi mát như sương,
trên đỉnh Núi Hẹt-môn,
rơi xuống đồi núi Si-ôn.
Vì Chúa Hằng Hữu ban phước,
vĩnh sinh bất diệt cho Si-ôn.

Thi Thiên 134

Người Canh Nhà Chúa Hãy Ca Ngợi Ngài

(Bài ca lên Đền Thờ)
1 Hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu, hỡi các đầy tớ Ngài,
ban đêm phục vụ trong nhà Chúa Hằng Hữu.
2 Tại nơi thánh, khá đưa tay cầu nguyện
và chúc tụng Chúa Hằng Hữu.

3 Nguyện Chúa Hằng Hữu, Đấng sáng tạo trời đất,
từ Si-ôn ban phước cho anh em.

Thi Thiên 135

So Sánh Công Trình của Chúa với Thần Tượng Vô Tri

1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Hãy ca ngợi Danh Chúa Hằng Hữu!
Hãy chúc tôn Ngài, hỡi các đầy tớ của Chúa Hằng Hữu,
2 là những người phục vụ trong nhà Chúa Hằng Hữu,
tại hành lang của nhà Đức Chúa Trời.

3 Hãy ca ngợi Chúa Hằng Hữu, vì Chúa Hằng Hữu là toàn thiện;
hãy hát tôn vinh Danh Chúa vì Danh Ngài diệu kỳ.
4 Chúa Hằng Hữu đã chọn Gia-cốp,
Ngài tuyển Ít-ra-ên làm cơ nghiệp.

5 Tôi biết Chúa Hằng Hữu vĩ đại—
Chúa chúng ta lớn hơn mọi thần linh.
6 Việc đẹp ý Chúa Hằng Hữu, Ngài đều thực hiện,
tại mặt đất và trên trời cao,
trong đại dương và dưới vực sâu.
7 Chúa dẫn hơi nước bay lên từ địa cực.
Làm chớp nhoáng báo hiệu cơn mưa,
đem gió lại từ kho chứa của Ngài.
8 Chúa đánh giết con đầu lòng Ai Cập,
từ loài người đến loài súc vật,
9 Làm nhiều phép lạ, diệu kỳ trong xứ Ai Cập,
trừng phạt Pha-ra-ôn, và đầy tớ của người.
10 Ngài đánh hạ các dân tộc lớn
và giết các vua hùng cường—
11 Si-hôn, vua người A-mô-rít,
Óc, vua Ba-san,
và tất cả vua xứ Ca-na-an.
12 Ngài ban xứ họ cho Ít-ra-ên,
cho dân Ngài làm cơ nghiệp.

13 Lạy Chúa Hằng Hữu, Danh Ngài luôn tồn tại,
kỷ niệm Ngài còn mãi đến muôn đời.
14 Chúa Hằng Hữu sẽ xét xử dân Ngài,
và rộng lòng xót thương đầy tớ Ngài.

15 Thần tượng các dân tộc bằng vàng và bạc,
vật do tay con người tạo ra.
16 Tượng ấy có miệng nhưng không nói,
có mắt nhưng không nhìn,
17 Có tai nhưng nào biết nghe,
và mũi chẳng có chút hơi thở.
18 Người tạo thần tượng và người tin tưởng hắn,
sẽ trở nên giống như hắn.

19 Hỡi Ít-ra-ên hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu!
Hỡi các thầy tế lễ—con cháu A-rôn—hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!
20 Hỡi nhà Lê-vi, hãy tán dương Chúa Hằng Hữu!
Hỡi những ai kính sợ Chúa Hằng Hữu hãy chúc tụng Chúa Hằng Hữu!
21 Chúc tụng Chúa Hằng Hữu từ Si-ôn,
Ngài ở tại Giê-ru-sa-lem.

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 136

Cảm Tạ Chúa vì Nhân Từ Chúa Còn Đời Đời

1 Hãy cảm tạ Chúa Hằng Hữu vì Ngài là thiện!
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.

2 Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời của các thần.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
3 Hãy cảm tạ Chúa của các chúa.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.

4 Chỉ một mình Chúa làm phép lạ vĩ đại.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
5 Với óc khôn ngoan, Chúa sáng tạo bầu trời.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
6 Chúa trải đất ra bên biển cả.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
7 Chúa làm ra các thể sáng vĩ đại.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
8 Mặt trời cai quản ban ngày.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
9 Mặt trăng cai quản ban đêm.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.

10 Chúa đánh giết con đầu lòng Ai Cập.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
11 Chúa giải thoát dân chúng Ít-ra-ên.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
12 Do cánh tay mạnh mẽ quyền năng của Ngài.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
13 Chúa chia Biển Đỏ làm đôi.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
14 Cho dân chúng Ít-ra-ên đi ngang qua.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
15 Xua Pha-ra-ôn và đạo quân xuống Biển Đỏ.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
16 Chúa đưa dân Ngài qua hoang mạc.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
17 Chúa đánh hạ các vua lớn.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
18 Chúa giết các vua danh tiếng.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
19 Si-hôn vua người A-mô-rít.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
20 Và Óc vua Ba-san.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
21 Chúa ban lãnh thổ họ làm cơ nghiệp.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
22 Cơ nghiệp cho Ít-ra-ên, đầy tớ Ngài.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.

23 Chúa nhớ chúng con trong cảnh khốn cùng.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.

24 Ngài giải cứu chúng con khỏi kẻ thù.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
25 Chúa ban lương thực cho mọi sinh vật.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.
26 Hãy cảm tạ Đức Chúa Trời trên trời.
Vì lòng nhân từ Ngài tồn tại muôn đời.

Thi Thiên 137

Nỗi Buồn của Người Bị Lưu Đày

1 Bên bờ sông Ba-by-lôn, chúng ta ngồi khóc
khi nhớ đến Si-ôn.
2 Chúng ta đã treo đàn hạc,
trên cành liễu ven sông.
3 Vì những người bắt chúng ta bảo phải ca hát.
Bọn tra tấn đánh đập chúng ta,
truyền lệnh bắt hoan ca
"Hát một ca khúc Si-ôn đi!"
4 Nhưng làm sao ca hát được bài ca của Chúa Hằng Hữu
trong khi ở nơi đất khách?

5 Nếu ta quên ngươi, hỡi Giê-ru-sa-lem,
nguyện tay ta sẽ mất hết tài năng.
6 Nguyện lưỡi ta sẽ bất động* không còn ca hát nữa.
Nếu ta không nhớ Giê-ru-sa-lem,
Không yêu Giê-ru-sa-lem hơn mọi điều vui thú nhất.

7 Cầu xin Chúa Hằng Hữu, nhớ việc quân Ê-đôm đã làm
trong ngày Giê-ru-sa-lem thất thủ.
Chúng reo hò: "Phá hủy!
San thành bình địa!"
8 Hỡi con gái Ba-by-lôn, các ngươi đã bị định cho diệt vong.
Phước cho người báo phạt Ba-by-lôn,
vì những gì các ngươi đã làm cho chúng ta.
9 Phước cho người bắt hài nhi ngươi
và đập chúng vào núi đá.

Thi Thiên 138

Cảm Tạ Chúa Nhân Từ và Thành Tín

(Thơ của Đa-vít)
1 Con hết lòng cảm tạ Chúa Hằng Hữu;
ca tụng Ngài trước các thần linh.
2 Hướng về Đền Thờ, con thờ lạy Chúa.
Nguyện tri ân thành tín, nhân từ
vì Danh Chúa được đề cao;
lời Chúa được tôn trọng vô cùng.
3 Khi con kêu xin, Chúa đáp lời;

* **Thi Thiên 137:6** Nt dính nơi khẩu cái

ban sinh lực, phấn khởi tâm linh.
4 Mọi vua trần gian sẽ cảm tạ Chúa Hằng Hữu,
vì họ được nghe lời Ngài.
5 Phải, họ sẽ ca tụng công việc Chúa Hằng Hữu,
vì vinh quang Ngài quá rực rỡ.
6 Dù Chúa Hằng Hữu cao cả, Ngài vẫn đoái thương người hèn mọn,
nhưng ai kiêu ngạo, Chúa liền tránh xa.

7 Lúc tai ương dồn dập,
Chúa sẽ bảo vệ con khỏi kẻ thù giận dữ.
Chúa đưa tay Ngài ra,
và quyền năng của tay phải Ngài giải cứu con.
8 Chúa Hằng Hữu sẽ chu toàn mọi việc cho con—
vì lòng nhân từ Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu, tồn tại muôn đời.
Xin đừng bỏ công việc của tay Ngài.

Thi Thiên 139

Chúa Toàn Tri và Hiện Diện Mọi Nơi
(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Chúa Hằng Hữu ôi, Ngài đã tra xét lòng con
và biết mọi thứ về con!
2 Chúa biết khi con ngồi hay đứng.
Chúa thấu suốt tư tưởng con từ xa.
3 Chúa nhìn thấy lối con đi,
và khi con nằm ngủ.
Ngài biết rõ mọi việc con làm.
4 Lời con nói chưa ra khỏi miệng
Ngài đã biết rồi, lạy Chúa Hằng Hữu.
5 Chúa che chở phía sau phía trước.
Bàn tay của Ngài, Ngài đặt trên con.
6 Tri thức của Ngài, con vô cùng kinh ngạc,
vì quá cao siêu con không với tới.

7 Con sẽ đi đâu cho xa Thần Chúa!
Con sẽ trốn đâu khỏi mặt Ngài?
8 Nếu con lên trời, Chúa ngự tại đó;
nếu con xuống âm phủ, Chúa cũng ở đó.
9 Nếu con chắp cánh hừng đông,
bay qua tận cùng biển cả,
10 Chúa cũng đưa tay ra dẫn dắt,
tay hữu Chúa vẫn nắm chặt lấy con.
11 Con có thể xin bóng tối che giấu con
và ánh sáng chung quanh trở thành đêm tối—
12 nhưng dù trong bóng tối, con cũng không thể giấu con khỏi Ngài.
Với Chúa, đêm tối cũng sáng như ban ngày.
Với Chúa đêm tối và ánh sáng đều như nhau.

13 Chúa tạo nên tâm thần con,
dệt thành con trong lòng mẹ.
14 Cảm tạ Chúa đã tạo nên con đáng sợ và lạ lùng!
Công việc Chúa tuyệt diệu, con hoàn toàn biết rõ.
15 Xương cốt hình hài con không giấu Chúa được,
ngay từ khi con được tạo ra nơi kín đáo,
được dệt thành trong nơi sâu của đất.
16 Mắt Chúa đã thấy con trước khi con sinh ra.
Số các ngày định cho đời con Chúa đã ghi rõ
khi chưa có ngày nào trong các ngày ấy.

17 Lạy Đức Chúa Trời, đối với con, tư tưởng của Chúa thật quý báu.
Không thể nào đếm được!
18 Con miên man đếm không xuể,
vì nhiều hơn cát!
Lúc con tỉnh lại,
Ngài vẫn ở với con!

19 Lạy Đức Chúa Trời, hẳn Chúa sẽ giết người gian ác!
Bọn khát máu, hãy xa khỏi ta!
20 Lời quỷ quyệt, họ nhắc đến Chúa;
kẻ thù Ngài nói lời dối gian.*
21 Chúa Hằng Hữu ôi, lẽ nào con không ghét người ghét Chúa?
Lẽ nào con không ghê tởm người chống nghịch Ngài sao?
22 Con ghét họ thậm tệ,
vì kẻ thù của Chúa là kẻ thù của con.

23 Lạy Đức Chúa Trời, xin dò xét và biết lòng con;
xin thử nghiệm và biết tư tưởng con.
24 Xem lòng con có đường lối nào tà ác,
xin dẫn con vào đường lối vĩnh sinh.

Thi Thiên 140

Xin Chúa Phù Hộ Khỏi Người Bức Hại

(Thơ của Đa-vít, soạn cho nhạc trưởng)
1 Cúi lạy Chúa Hằng Hữu, xin cứu con khỏi bọn gian ác.
Xin bảo vệ con khỏi tay bọn bạo tàn,
2 là những người mưu toan việc ác
và hội họp gây chiến mỗi ngày.
3 Lưỡi họ nhọn như lưỡi rắn;
nọc rắn độc ẩn dưới môi.

4 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin gìn giữ con khỏi tay người ác.
Xin bảo vệ con khỏi bọn bạo tàn,
là những người âm mưu chống lại con.
5 Bọn kiêu ngạo đặt bẫy bắt con;

* **Thi Thiên 139:20** Nt lời hư không

họ giăng dây, căng lưới;
họ gài bẫy dọc bên đường.

6 Con thưa với Chúa Hằng Hữu: “Ngài là Đức Chúa Trời con!”
Xin lắng nghe, ôi Chúa Hằng Hữu, xin thương xót tiếng con kêu cầu!
7 Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, là năng lực cứu rỗi con,
Ngài che chở mạng sống con giữa trận mạc.
8 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng cho mưu mô người ác thành tựu.
Đừng cho họ thỏa mãn ước mơ,
kẻo họ lên mặt kiêu ngạo.

9 Nguyện kẻ thù con bị tiêu diệt
vì mỗi điều ác họ đã làm với con.
10 Xin cho than hồng rơi trên họ.
Cho họ bị quăng vào lò lửa,
hay vào vực thẳm nơi họ không ngóc dậy nữa.
11 Xin đừng để người nói lời độc hại sống trong đất chúng con.
Tai ương săn bắt tiêu diệt kẻ hung tàn.

12 Con biết Chúa Hằng Hữu sẽ biện hộ cho người khốn cùng;
Ngài bênh vực quyền lợi người nghèo khổ.
13 Người công chính sẽ cảm tạ Danh Chúa;
người ngay thẳng sẽ sống trước mặt Ngài.

Thi Thiên 141

Xin Chúa Giữ cho Thánh Sạch Khỏi Tội Ác
(Thơ của Đa-vít)
1 Lạy Chúa Hằng Hữu, con kêu cầu Ngài. Xin mau đến!
Xin Chúa lắng nghe khi con kêu nài.
2 Xin cho lời cầu nguyện con bay đến Ngài như khói hương,
và tay đưa cao xin coi như sinh tế ban chiều.

3 Xin canh chừng miệng con, lạy Chúa Hằng Hữu,
xin giữ gìn môi con.
4 Xin đừng cho lòng con hướng về điều xấu,
hay làm việc ác với người bất lương.
Xin đừng để con ăn thức ngon
với người làm điều gian trá.

5 Xin cho người công chính đánh con!
Vì đó là lòng nhân từ!
Xin để họ sửa dạy con, vì đó là dầu tốt nhất cho con.
Dầu ấy sẽ không làm hại đầu con.

Nhưng con vẫn cầu nguyện
trong khi chịu kỷ luật.
6 Khi các phán quan của họ bị ném vào tảng đá,

người ác sẽ nghe lời con và thấy đúng.
7 Khi người ta cày đất,
xương người ác sẽ bị phân tán nơi cửa mộ.

8 Con hướng mắt về Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao.
Chúa là nơi con nương náu; xin đừng để họ giết con.
9 Xin giữ con khỏi sa bẫy họ gài,
khỏi cạm bẫy bọn gian manh.
10 Xin cho người ác mắc vào lưới họ đã giăng,
riêng con được tránh thoát.

Thi Thiên 142

Cầu Xin Chúa Phù Hộ trong Hoạn Nạn

(Lời cầu nguyện của Đa-vít trong hang đá. Giáo huấn ca)
1 Con lớn tiếng kêu xin Chúa Hằng Hữu;
con nài xin Chúa Hằng Hữu đoái thương.
2 Con bộc bạch nỗi niềm trước mặt Chúa,
trình Ngài cảnh khốn khổ của con.
3 Khi tinh thần con nao núng,
Chúa biết đường lối con.
Trên đường con đang đi tới,
kẻ thù gài cạm bẫy chờ con.
4 Con nhìn bên phải và trông chừng,
nhưng chẳng ai nhìn nhận con.
Con chẳng còn lối thoát;
cũng không ai đoái hoài sinh mạng con.
5 Con kêu cầu Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu.
Con thưa rằng: "Ngài là nơi con nương tựa.
Là phần con trong cõi hồng trần.
6 Xin Chúa lắng nghe tiếng con,
vì con bị đày đọa khốn khổ.
Xin cứu con khỏi người bức hại con,
vì họ mạnh sức hơn con.
7 Xin đem con khỏi chốn giam cầm,
để con cảm tạ Chúa.
Người công chính sẽ đứng quanh con,
vì Chúa sẽ tưởng thưởng con."

Thi Thiên 143

Xin Chúa Cứu Khỏi Kẻ Thù

(Thơ của Đa-vít)
1 Xin nghe con cầu nguyện, lạy Chúa Hằng Hữu;
xin nghe con khẩn nài!
Do đức thành tín và công chính, xin đáp lời con.
2 Xin đừng phán xét đầy tớ Chúa,
vì chẳng người sống nào là công chính trước mặt Ngài.
3 Kẻ thù con săn đuổi con.

Họ đè bẹp con dưới đất,
bắt con sống trong bóng đêm như xác người nơi cổ mộ.
4 Tinh thần con nao núng;
lòng dạ con sầu não.
5 Con nhớ những ngày xa xưa.
Hồi tưởng công trình của Chúa
và suy ngẫm việc tay Ngài làm.
6 Con đưa tay hướng về Chúa nguyện cầu.
Lòng con khát khao Ngài như đất khô hạn.

7 Xin mau đến, lạy Chúa Hằng Hữu, xin đáp lời con,
vì tâm hồn con tàn tạ.
Xin đừng tránh mặt con,
kẻo con như người xuống huyệt sâu.
8 Buổi sáng, xin cho con nghe giọng nhân từ Chúa,
vì con tin cậy Ngài.
Xin cho con biết đường lối phải theo,
vì con hướng lòng đến Chúa.
9 Xin Chúa Hằng Hữu giải thoát con khỏi kẻ thù;
vì con đến ẩn nấp nơi Ngài.
10 Xin dạy con làm theo ý Chúa,
vì Ngài là Đức Chúa Trời con.
Thần Linh Ngài toàn thiện,
xin dắt con vào lối công chính.
11 Vì Danh Chúa Hằng Hữu, xin cho con sống.
Do đức công chính Chúa, xin cứu con khỏi gian nan.
12 Do lòng nhân từ, xin giết sạch kẻ thù,
và tiêu diệt người làm con khốn khổ,
vì con là đầy tớ Ngài.

Thi Thiên 144

Xin Chúa Giải Cứu
(Thơ của Đa-vít)
1 Chúc tụng Chúa Hằng Hữu, Vầng Đá của con.
Ngài dạy tay con đánh giặc
tập ngón tay con quen trận mạc.
2 Chúa là Đấng Nhân Từ và là đồn lũy,
pháo đài an toàn, Đấng giải cứu.
Chúa là tấm khiên che chở con, con ẩn nấp nơi Ngài.
Ngài khiến toàn dân đầu phục con.

3 Lạy Chúa Hằng Hữu, loài người là gì mà Chúa lưu ý,
con loài người là chi mà Chúa yêu mến?
4 Loài người khác nào hơi thở,
đời người như bóng bay qua.

5 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin hạ thấp màn trời và bước xuống.

Ngài đụng đến núi, khói bốc lên.
6 Xin phát chớp nhoáng cho quân thù tan vỡ!
Bắn tên cho họ rối loạn!
7 Từ trời cao, xin đưa tay cứu con;
giải thoát con khỏi những dòng nước sâu,
và khỏi dân các nước.
8 Miệng họ đầy lời dối gian;
họ thề nói điều thật, nhưng chỉ toàn lời giả dối.

9 Lạy Đức Chúa Trời, con sẽ hát bài ca mới cho Chúa!
Con sẽ ca tụng Chúa với đàn hạc mười dây.
10 Chúa đã cứu các vua!
Giải thoát Đa-vít, đầy tớ Chúa khỏi gươm tai hại.
11 Xin cứu con!
Xin giải cứu con khỏi tay kẻ thù con.
Miệng họ đầy lời dối gian;
họ thề nói điều thật, nhưng chỉ toàn lời giả dối.

12 Nguyện con trai chúng con sẽ như cây non phát triển mạnh mẽ,
Nguyện con gái chúng con như đá móng đẽo mài xây cất đền đài.
13 Nguyện các kho vựa chúng con sẽ đầy tràn
lương thực đủ loại.
Nguyện bầy chiên chúng con sinh sản đầy đồng,
hàng nghìn hàng vạn,
14 và nguyện đàn bò chúng con sinh sôi nẩy nở.
Nguyện cướp giựt, tranh chấp không xảy ra trong xóm làng.
15 Phước cho dân tộc sống như thế!
Phước cho dân tộc có Chúa Hằng Hữu làm Đức Chúa Trời mình.

Thi Thiên 145

Bài Ca Chúa Hằng Hữu

(Thơ của Đa-vít)
1 Con sẽ tôn vinh Vua, là Đức Chúa Trời con,
chúc tụng Danh Ngài mãi mãi.
2 Con sẽ chúc tụng Chúa mỗi ngày;
phải, con sẽ ca tụng Ngài mãi mãi.
3 Chúa Hằng Hữu thật cao cả! Ngài thật đáng tán dương!
Không ai có thể so sánh sự vĩ đại của Ngài.

4 Đời này sang đời kia sẽ ca tụng công đức Chúa,
tuyên dương những việc diệu kỳ.
5 Con sẽ nói về vinh quang Chúa uy nghi rực rỡ,
và những việc diệu kỳ.
6 Người ta sẽ nói về những việc phi thường của Chúa,
còn con sẽ tuyên dương sự cao cả của Ngài.
7 Họ sẽ nhắc nhở đức từ ái lớn lao;
họ sẽ hát khen đức công chính của Chúa.

8 Chúa Hằng Hữu ban ơn, giàu lòng thương,
chậm giận và vô cùng nhân từ.
9 Chúa Hằng Hữu ban phước cho mọi người.
Ngài nhân từ dịu dàng trong mọi việc.
10 Các công việc Chúa sẽ cảm tạ Chúa Hằng Hữu,
và con cái Chúa sẽ chúc tụng Ngài.
11 Họ sẽ nói về vinh quang vương quốc Chúa;
họ sẽ nói về năng lực Ngài.
12 Để loài người biết năng lực Chúa,
và vinh quang uy nghiêm của ngôi nước Ngài.
13 Vương quốc Chúa tồn tại vĩnh cửu.
Quyền lực Chúa còn muôn đời.

14 Chúa Hằng Hữu đỡ người ngã,
và người khòm xuống được Ngài nâng lên.
15 Mắt muôn loài trông mong Chúa;
Chúa ban lương thực đúng kỳ.
16 Chúa mở rộng tay,
làm thỏa mãn ước muốn của mọi sinh vật.
17 Chúa Hằng Hữu công chính mọi đường,
Ngài rộng lòng trong mọi việc.
18 Chúa Hằng Hữu ở gần người cầu khẩn,
những người chân thành cầu khẩn Ngài.
19 Chúa làm cho những người kính sợ Chúa thỏa nguyện;
Ngài nghe họ kêu xin và giải cứu.
20 Chúa Hằng Hữu bảo vệ người yêu mến Ngài,
nhưng Ngài hủy diệt mọi người ác.

21 Miệng con sẽ ca tụng Chúa Hằng Hữu,
mọi tạo vật hãy chúc tụng Danh Thánh Ngài đời đời mãi mãi.

Thi Thiên 146

Cảm Tạ Chúa vì Được Chúa Phù Trợ

1 Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Linh hồn con ca tụng Chúa Hằng Hữu.
2 Con sẽ ca tụng Chúa trọn đời con,
Còn sống bao lâu con sẽ tôn vinh Đức Chúa Trời bấy lâu.

3 Đừng tin tưởng vua chúa hay con loài người,
vì họ không thể cứu rỗi ai.
4 Hơi thở dứt, họ trở về cát bụi,
chính ngày ấy, những kế hoạch của họ tiêu tan.
5 Phước cho người có Đức Chúa Trời của Gia-cốp giúp đỡ,
đặt hy vọng nơi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình.
6 Chúa sáng tạo trời và đất,
biển, và mọi vật trong biển,

Ngài thành tín muôn đời.
7 Chúa minh oan người bị áp bức,
Ngài ban lương thực cho người đói khổ.
Chúa Hằng Hữu giải thoát người bị giam cầm.
8 Chúa Hằng Hữu mở mắt người mù.
Chúa Hằng Hữu làm thẳng người cong khom.
Chúa Hằng Hữu yêu thương người công chính.
9 Chúa Hằng Hữu bảo vệ khách lạ.
Ngài cứu trợ người mồ côi và góa bụa,
nhưng lật đổ đường lối người ác.

10 Chúa Hằng Hữu cai trị vĩnh viễn,
Ngài sẽ là Đức Chúa Trời ngươi, Si-ôn hỡi, là Đấng cầm quyền muôn đời.

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 147

Cảm Tạ Chúa vì Giê-ru-sa-lem Được Tái Thiết

1 Tán dương Chúa Hằng Hữu!

Chúc tụng Đức Chúa Trời là việc tốt đẹp biết bao!
Tôn vinh Ngài thật làm vui thích, thỏa lòng!
2 Chúa Hằng Hữu thiết lập Giê-ru-sa-lem
và Ngài tập họp những người lưu đày trở về Ít-ra-ên.
3 Chúa chữa lành tấm lòng tan vỡ
và băng bó những vết thương.
4 Chúa đếm các tinh tú
và gọi đích danh.
5 Chúa chúng ta vĩ đại! Quyền năng Ngài cao cả!
Sự thông sáng của Ngài vô cùng vô tận!
6 Chúa Hằng Hữu nâng cao người khiêm tốn,
nhưng đánh ngã người ác xuống đất.

7 Hãy hát cảm tạ Chúa Hằng Hữu;
hãy dùng đàn hạc mà ca tụng Đức Chúa Trời.
8 Chúa giăng mây che phủ bầu trời,
chuẩn bị mưa xuống đất,
và cho cỏ mọc lên xanh núi đồi.
9 Chúa ban lương thực cho thú hoang,
và cho các loài chim quạ.
10 Chúa không thích sức mạnh của ngựa
không ưa đôi chân của loài người.
11 Nhưng Chúa hài lòng những ai kính sợ Ngài,
là những người trông cậy lòng nhân từ Ngài.

12 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Hỡi Si-ôn, hãy chúc tụng Đức Chúa Trời!
13 Chúa làm kiên cố then cửa ngươi,
và ban phước cho con cái ở giữa ngươi.
14 Chúa ban thanh bình nơi biên cương
và cho đầy dẫy lúa mì thượng hạng.
15 Chúa ra lệnh cho cả thế giới—
lời Ngài loan truyền nhanh chóng!
16 Chúa làm tuyết rơi, trắng như lông chiên;
Ngài rải sương xám như tro.
17 Chúa ném từng mảng băng giá xuống.
Ai có thể chịu nổi cái lạnh thấu xương?
18 Rồi Chúa truyền lệnh, băng tuyết tan ra.
Ngài sai gió thổi, nước chảy ra thành sông.
19 Chúa công bố lời Ngài cho Gia-cốp,
phép tắc và luật lệ cho Ít-ra-ên.
20 Chúa không làm như thế cho dân tộc nào khác;
Họ không biết các luật lệ của Ngài.

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 148

Kêu Gọi Muôn Vật Ngợi Tôn Chúa

1 Tán dương Chúa Hằng Hữu!

Trên thiên cung hãy ca tụng Chúa Hằng Hữu!
Hãy ngợi tôn Ngài từ trời cao!
2 Tất cả thiên sứ, hãy chúc tụng Chúa!
Tất cả thiên binh, hãy tán dương Ngài!
3 Mặt trời và mặt trăng, hãy ngợi khen Chúa!
Các tinh tú sáng láng, hãy chúc tôn Ngài.
4 Các tầng trời, hãy ca tụng Chúa!
Các nguồn nước trên mây, hãy ca tụng Ngài!
5 Hỡi các tạo vật, hãy tôn ngợi Chúa Hằng Hữu,
vì do lệnh Ngài, tất cả được dựng nên.
6 Chúa đã thiết lập các tạo vật vững chãi đời đời.
Sắc luật Ngài không hề đổi thay.

7 Hãy ngợi tôn Chúa Hằng Hữu
hỡi các loài dã thú trên đất và dưới vực thẳm,
8 lửa và nước đá, hơi nước và tuyết giá,
lẫn cuồng phong vũ bão đều vâng lệnh Ngài,
9 tất cả núi và đồi,
các loài cây ăn quả và mọi loài bá hương,
10 thú rừng và gia súc,
loài bò sát và chim chóc,
11 các vua trần gian và mọi dân tộc,
mọi vương hầu và phán quan trên địa cầu,

12 thanh thiếu niên nam nữ,
người già cả lẫn trẻ con.

13 Tất cả hãy tán dương Danh Chúa Hằng Hữu,
Vì Danh Ngài thật tuyệt diệu;
vinh quang Ngài hơn cả đất trời!
14 Ngài gia tăng sức mạnh* toàn dân,
để những người trung tín của Ngài ca ngợi Ngài—
họ là con cháu Ít-ra-ên, là dân tộc thân yêu của Ngài.

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 149

Kêu Gọi Dân Tôn Vinh Chúa

1 Tán dương Chúa Hằng Hữu!

Hãy hát cho Chúa Hằng Hữu bài ca mới.
Ca tụng Ngài giữa đại hội đồng dân Chúa.

2 Ít-ra-ên hoan hỉ nơi Đấng Sáng Tạo mình.
Con cái Si-ôn vui mừng vì Vua mình.
3 Họ chúc tụng Danh Chúa bằng vũ điệu,
ca ngợi Ngài bằng trống cơm và đàn hạc.
4 Vì Chúa Hằng Hữu hài lòng con dân Ngài;
ban ơn cứu vớt cho người khiêm cung.
5 Người tin kính vui mừng, vinh dự.
Trổi giọng hoan ca trên giường.

6 Hãy dùng môi miệng tung hô Đức Chúa Trời,
tay cầm gươm hai lưỡi—
7 để báo thù các nước
và hình phạt các dân tộc,
8 dùng xích trói các vua
và còng tay bọn quý tộc,
9 thi hành bản án đã được ghi.
Đó là vinh quang cho các người thánh của Chúa.

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Thi Thiên 150

Ca Ngợi Chúa Bằng Nhạc Khí

1 Tán dương Chúa Hằng Hữu!

Hãy ca tụng Đức Chúa Trời trong nơi thánh Ngài;
ca tụng Chúa trên khung trời uy linh.
2 Hãy ca tụng Chúa vì các việc kỳ diệu;

* **Thi Thiên 148:14** Nt sừng

ca tụng Ngài vì lòng cao cả vô biên.
3 Ca tụng Chúa bằng tiếng kèn rộn rã;
ca tụng Ngài với đàn lia và đàn hạc.
4 Ca tụng Chúa bằng trống cơm và điệu vũ,
ca tụng Ngài với đàn dây và ống tiêu.
5 Ca tụng Chúa bằng tiếng chập chõa,
ca tụng Ngài với phèng la vang rền.
6 Hỡi mọi sinh vật có hơi thở, hãy ca tụng Chúa Hằng Hữu!

Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!

Châm Ngôn

Mục Đích của Châm Ngôn

1 Đây là những châm ngôn của Sa-lô-môn, con trai Đa-vít, vua Ít-ra-ên.
2 Để người ta tìm đến khôn ngoan và tiếp thu lời khuyên dạy,
cùng phân biện được tri thức.
3 Để đạt đến một đời sống kỷ luật và cẩn trọng,
hành động phải lẽ, công bằng, và ngay thẳng.
4 Để giúp người đơn sơ được sáng suốt,
và người trẻ tuổi hiểu biết và thận trọng.

5 Người khôn học hỏi châm ngôn để thêm khôn.
Người hiểu biết thấy được đường đi nước bước
6 nếu biết ứng dụng châm ngôn, ngụ ngôn
dùng những lời khôn ngoan và những câu đố thâm trầm của hiền nhân.

7 Kính sợ Chúa Hằng Hữu là khởi đầu của mọi tri thức,
chỉ có người dại mới coi thường khôn ngoan và huấn thị.

Lời Khuyên của Người Cha: Tìm Kiếm Sự Khôn Ngoan

8 Con ơi, phải nghe lời cha khuyên dạy.
Đừng bỏ khuôn phép của mẹ con.
9 Đó là trang sức duyên dáng trên đầu con
và dây chuyền xinh đẹp nơi cổ con.

10 Con ơi, khi người tội lỗi quyến rũ,
con đừng nghe theo!
11 Khi họ bảo: “Hãy đến với chúng ta.
Rình rập và giết người!
Lén hại người lương thiện vô tội!
12 Ta sẽ nuốt sống nó như âm phủ;
nuốt trọn như người xuống huyệt sâu.
13 Ta sẽ lấy đủ mọi của báu.
Chất của cướp đầy nhà.
14 Bạn sẽ cùng chúng ta rút thăm chia của;
rồi tất cả đều chung một túi tiền.”

15 Thì con ơi, đừng nghe theo họ!
Chân con phải tránh xa đường họ đi.
16 Vì họ nhanh chân theo điều ác.
Vội vàng ra tay đổ máu.
17 Khi người giăng lưới bắt chim,
chim khôn bay thoát.
18 Nhưng bọn người này tự giăng bẫy;

rồi sa vào bẫy do chính mình giăng ra.
19 Đó là số phận người ham lợi bất nghĩa;
lợi ấy sẽ tiêu diệt mạng sống họ.

Sự Khôn Ngoan Kêu Lên Ngoài Đường

20 Khôn ngoan lên tiếng ngoài đường.
Loan truyền khắp phố phường.
21 Kêu gọi nơi công cộng,
tại cổng thành, trong đô thị:
22 "Hỡi người khờ dại, đến bao giờ
ngươi mới thôi chìm đắm u mê?
Đến khi nào người chế nhạo mới bỏ thói khinh khi?
Và người dại thù ghét tri thức đến chừng nào?
23 Hãy đến và nghe ta sửa dạy.
Ta sẽ ban thần trí khôn ngoan
để con thông suốt lời ta.

24 Nhưng, dù ta kêu gọi, các ngươi vẫn từ nan.
Ta đưa tay chờ đợi, cũng không ai quan tâm.
25 Không ai để ý lời ta khuyên răn
hay chịu nghe lời ta quở trách.
26 Nên khi các người lâm nạn, ta sẽ cười!
Và chế giễu khi các người kinh hãi—
27 khi kinh hoàng vụt đến tựa phong ba,
khi tai ương xâm nhập như bão tố,
và nguy nan cùng khổ ngập tràn.

28 Họ sẽ kêu cầu ta, nhưng ta chẳng đáp lời.
Họ sẽ tìm kiếm ta, nhưng không sao gặp được.
29 Chính vì họ thù ghét tri thức
và không chịu kính sợ Chúa Hằng Hữu.
30 Họ không muốn nghe ta khuyên dạy
và khinh bỉ mọi lời quở trách.
31 Vì thế, họ sẽ hứng chịu kết quả công việc mình,
lãnh trọn quả báo mưu mô mình.
32 Người ngây thơ chết vì lầm đường lạc lối.
Người dại dột bị diệt vì tự thị tự mãn.
33 Nhưng ai nghe ta sẽ sống bình an,
không lo tai họa."

2

Ích Lợi của Khôn Ngoan

1 Con ơi, nếu con nghe lời ta dạy,
và gìn giữ các mệnh lệnh ta.
2 Lắng tai nghe điều khôn ngoan,
và hướng lòng về điều thông sáng.
3 Nếu con cầu xin sáng suốt,

và khát khao hiểu biết.
4 Nếu con kiếm nó như bạc,
tìm tòi nó như kho tàng giấu kín.
5 Lúc ấy, con sẽ am hiểu sự kính sợ Chúa Hằng Hữu,
và sẽ tìm được tri thức về Đức Chúa Trời.
6 Vì Chúa Hằng Hữu ban khôn ngoan!
Từ miệng Ngài ra điều tri thức và thông sáng.
7 Chúa dành khôn ngoan thật cho người công chính.
Ngài là thuẫn cho người làm điều ngay thật.
8 Ngài bảo vệ con đường của công lý
và che chở đường lối của các thánh Ngài.

9 Lúc ấy con sẽ hiểu công chính, công bình, và ngay thẳng,
con sẽ biết mọi đường lối tốt đẹp.
10 Khi khôn ngoan vào lòng con,
tri thức sẽ thỏa mãn tâm hồn.
11 Tính thận trọng bảo vệ con.
Thông sáng gìn giữ con luôn.

12 Khôn ngoan sẽ cứu con khỏi đường tà,
và khỏi người nói lời gian trá.
13 Những người bỏ lối ngay thẳng
mà đi theo đường tối tăm.
14 Họ vui thích làm điều xấu,
và ham mê sự đồi trụy của người ác.
15 Lối họ quanh co,
và họ lầm lạc trong đường mình.

16 Khôn ngoan cứu con khỏi dâm phụ,
khỏi đàn bà ngoại tình với lời quyến rũ.
17 Ả đã lìa bỏ bạn đời của ả lúc thiếu thời
và quên lời giao ước thiêng liêng trước Đức Chúa Trời.
18 Nhà của ả đưa vào cõi chết;
đường của ả dẫn đến âm ty,
19 Ai đến với ả đều không trở về.
Không ai tìm được nẻo của sự sống.

20 Khôn ngoan giúp người lương thiện,
gìn giữ lối người công chính.
21 Vì người ngay thẳng sẽ sống trong xứ,
và người trong sạch* sẽ ở đó luôn.
22 Nhưng người ác bị dứt khỏi mặt đất,
người bất trung cũng sẽ bị nhổ đi.

3

Tin Cậy Chúa Hằng Hữu

* **2:21** Nt hoàn hảo

1 Con ơi, đừng quên lời ta dạy.
Nhưng giữ những mệnh lệnh ta trong lòng con.
2 Nếu con làm vậy, con sẽ được gia tăng tuổi thọ,
và cho đời sống con thịnh vượng.
3 Đừng để nhân từ, chân thật xa lìa con!
Hãy đeo vào cổ để nhắc nhớ.
Hãy ghi sâu vào lòng mình.
4 Như thế, trước mặt Đức Chúa Trời và loài người,
con được ân huệ và sự hiểu biết chính đáng.

5 Hãy hết lòng tin cậy Chúa Hằng Hữu;
đừng nương vào sự hiểu biết của riêng con.
6 Trong các việc làm của con, hãy cầu xin Ngài,
và Ngài sẽ hướng dẫn con trong các nẻo con đi.
7 Đừng khôn ngoan theo mắt mình.
Hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu, xa lánh điều ác.
8 Như thế, thân xác con sẽ mạnh khỏe
và xương con được cứng cáp.

9 Hãy dùng tài sản và hoa lợi đầu mùa
mà tôn vinh Chúa Hằng Hữu.
10 Như thế, kho thóc con đầy dẫy,
thùng chứa rượu mới tràn đầy.

11 Con ơi, đừng coi thường sự sửa phạt của Chúa Hằng Hữu,
đừng bực mình khi Ngài trừng trị.
12 Vì Chúa Hằng Hữu sửa dạy người Ngài yêu,
như cha đối với con yêu dấu.

13 Phước cho người tìm được khôn ngoan,
vì nhận được sự thông sáng.
14 Vì được nó có ích hơn được bạc,
và sinh lợi hơn vàng.
15 Khôn ngoan quý hơn hồng ngọc;
không có gì con ao ước sánh kịp.
16 Tay phải của khôn ngoan có trường thọ,
còn tay trái có giàu sang và vinh dự.
17 Các đường của khôn ngoan đều thích thú;
mọi nẻo của nó đều an vui.
18 Nó là cây vĩnh sinh cho người nắm lấy;
và hạnh phúc cho ai giữ chặt.

19 Chúa Hằng Hữu do khôn ngoan sáng tạo đất;
và do thông sáng thiết lập trời.
20 Do tri thức Ngài, biển sâu mở toang,
và mây đọng thành sương.
21 Con ơi, hãy giữ khôn ngoan thật và thận trọng.
Đừng để nó xa tầm mắt con.

22 Nó là sức sống trong tâm hồn,
là trang sức duyên dáng nơi cổ con.
23 Nhờ đó, con tiến bước an toàn,
chân con không vấp ngã.
24 Khi nằm, con không phải lo lắng,
vừa ngã lưng, con đã ngon giấc.
25 Khi thấy người ác gặp tai họa hay hủy diệt bất ngờ,
con không hoang mang lo sợ,
26 vì Chúa Hằng Hữu là Đấng con tin cậy.
Ngài sẽ giữ chân con khỏi cạm bẫy.
27 Đừng từ chối làm lành cho người xứng đáng
khi con có năng lực làm việc ấy.
28 Nếu hiện tại con có thể giúp người láng giềng, thì đừng nói:
“Ngày mai hãy trở lại, tôi sẽ giúp anh.”

29 Đừng mưu đồ ám hại láng giềng,
vì họ vẫn có lòng tin cậy nơi con.
30 Đừng vô cớ cáo tội ai,
khi người ấy không gây cho con thiệt hại.

31 Đừng thèm muốn địa vị người dữ dằn,
cũng đừng bước theo con đường họ đi.
32 Vì Chúa Hằng Hữu ghét người hư hoại,
nhưng thổ lộ tâm tình với ai ngay lành.

33 Chúa Hằng Hữu nguyền rủa nhà của người ác,
nhưng đổ phước lành trên nhà người công chính.

34 Chúa Hằng Hữu cười chê người kiêu căng báng bổ,
nhưng ban ơn phước trên người khiêm nhu.

35 Vinh dự là gia tài Chúa dành cho người khôn,
còn xấu hổ nhuốc nhơ là phần của người dại dột.

4

Lời Khuyên Khôn Ngoan của Người Cha

1 Con ơi, hãy nghe cha khuyên dạy.
Lắng tai để có sự hiểu biết,
2 vì ta cho con bài học tốt.
Đừng bỏ phép tắc của ta.
3 Vì ta cũng vậy, vốn là con của cha ta,
là đứa con một yêu quý của mẹ ta.

4 Cha ta cũng dạy ta rằng:
“Lòng con ghi tạc lời ta.
Giữ gìn mệnh lệnh ta và sống.
5 Tìm cầu khôn ngoan và thông sáng.

Đừng từ khước, đừng xây bỏ lời ta,
6 Đừng lìa bỏ sự khôn ngoan, vì nó sẽ bảo vệ con.
Hãy yêu mến sự khôn ngoan, vì nó sẽ gìn giữ con.
7 Khôn ngoan là cần yếu, hãy tìm cầu sự khôn ngoan!
Tận dụng khả năng cho được thông sáng.
8 Nếu tôn trọng sự khôn ngoan, nó sẽ đưa con lên cao.
Nắm giữ sự khôn ngoan, nó sẽ đem cho con vinh dự.
9 Nó sẽ ban vòng hoa xinh đẹp trên đầu con;
và đội cho con vương miện vinh quang.”

10 Con ơi, hãy nghe và tiếp nhận lời ta,
thì con sẽ sống thêm được nhiều năm.
11 Ta đã dạy con biết đường khôn ngoan
và dẫn con theo lối ngay thẳng.
12 Khi con đi, con sẽ không bị vướng chân;
lúc con chạy, con sẽ không vấp ngã.
13 Hãy nắm chặt lời khuyên dạy; đừng bỏ qua điều ta dạy.
Phải nắm giữ, vì là chìa khóa của đời sống con.

14 Đừng bước vào đường người ác,
và đừng theo lối bọn gian manh.
15 Phải tránh xa; đừng bước ngang qua.
Phải quay lưng, thẳng bước mà đi.
16 Khi chưa làm ác, họ không thể chợp mắt.
Họ cố thức để gây vấp ngã cho người.
17 Họ ăn bánh gian ác
và uống rượu bạo tàn!
18 Nhưng đường người công chính càng thêm sáng sủa,
rực rỡ như mặt trời lúc giữa trưa.
19 Đường người ác ngập tràn bóng tối.
Họ vấp ngã cũng chẳng biết vì đâu.

20 Con ơi, lưu ý lời ta dạy.
Lắng tai nghe lời ta giải bày.
21 Đừng để lời ta xa tầm mắt con.
Nhưng phải giữ chặt trong tâm hồn.
22 Vì lời ta đem sinh lực cho ai tìm được nó,
và chữa lành cho toàn thân họ.

23 Phải lo giữ tấm lòng con trước hết,
vì là nguồn nước sống tuôn tràn.

24 Con hãy tránh xa miệng lưỡi dối trá;
và bỏ cách xa con môi gian tà.

25 Mắt con phải nhìn thẳng,
và hướng tầm nhìn về phía trước mặt con.
26 Nếu con thận trọng mọi đường lối;

thì bước chân con sẽ vững vàng.
27 Đừng quay sang phải hay trái;
phải giữ chân con khỏi chỗ gian tà.

5

Khuyên Tránh Những Dâm Phụ

1 Con ơi, để ý nghe lời khôn ngoan ta;
lắng nghe cẩn thận những tư tưởng sáng suốt của ta.
2 Để con e dè thận trọng,
và môi con đọng lời tri thức.
3 Vì môi dâm phụ ngọt như mật ong,
miệng lưỡi nó trơn tru hơn dầu.
4 Nhưng về sau nó đắng như ngải cứu,
nguy hiểm như gươm hai lưỡi.
5 Chân nó đưa xuống âm ty;
bước nó dẫn vào mộ địa.
6 Nó không nghĩ đến con đường sống.
Lối nó cong queo, nhưng nó không hay biết.

7 Vậy, hỡi các con, hãy nghe ta.
Đừng bỏ qua lời ta khuyên dạy:
8 Hãy tránh dâm phụ thật xa!
Đừng đến gần cửa nhà nó.
9 Kẻo con sẽ trao cả thanh danh cho người khác,
và năm tuổi con vào tay bọn bạo tàn.
10 Kẻo người lạ no nê tài sản con,
và công lao con làm giàu cho người khác.
11 Kẻo đến cuối cùng của đời con, con than van rên rỉ
khi thịt xương con bị tiêu mòn.
12 Con sẽ nói: “Sao ta coi khinh sự khuyên răn!
Và xem thường sự sửa phạt!
13 Sao ta không chịu vâng lời thầy?
Không lắng tai nghe người dạy dỗ ta?
14 Hầu như ta bị mọi tai ương,
giữa cộng đồng và hội chúng.”

15 Hãy uống nước nơi bể con chứa—
nước chảy trong giếng của con,
16 Lẽ nào dòng suối con để chảy tràn trên đường phố?
Những dòng nước con tuôn ra nơi công cộng đông người?
17 Nước ấy là của riêng con.
Đừng chia sớt cho người lạ.

18 Nguyện suối nước của con được hưởng phước.
Con hãy vui với vợ cưới lúc thanh xuân.
19 Nàng như nai tơ dễ thương, hươu con duyên dáng.
Ngực nàng làm con mãn nguyện luôn luôn,

Tình yêu nàng, con đắm say mãi mãi.
20 Con ơi, sao dại dột mê dâm phụ,
sao con ôm ấp người nữ xa lạ?

21 Vì đường lối con người, Chúa Hằng Hữu đều thấy rõ,
Ngài xem xét mọi hướng người đi.
22 Người ác sẽ bị chính việc ác mình sập bẫy;
họ sẽ bị tội lỗi mình trói buộc.
23 Hắn sẽ chết vì không nghe răn dạy;
hắn sẽ bị lầm lạc vì quá điên rồ.

6

Những Bài Học cho Cuộc Sống Hằng Ngày

1 Con ơi, nếu con bảo lãnh bạn sơ giao,
hay đưa tay cam kết với người lạ mặt.
2 Nếu con vướng mắc lời thề,
bị miệng lưỡi con ràng buộc—
3 hãy nghe lời ta khuyên và tự cứu mình,
vì con đã rơi vào tay của bạn con.
Hãy hạ mình xuống;
đi xin họ hủy lời cam kết.
4 Đừng trì hoãn; con phải đi ngay!
Không được nghỉ ngơi cho đến khi xong việc.
5 Phải lo giải thoát lấy thân, như nai thoát tay thợ săn,
như chim thoát bẫy.
6 Này người lười biếng, hãy quan sát sinh hoạt loài kiến.
Hãy rút tỉa bài học để khôn ngoan!
7 Tuy không có thủ lãnh,
quan chức, hay người cai trị,
8 nhưng mùa hè, chúng biết dự trữ lương thực,
mùa gặt chúng biết gom góp thóc lúa.
9 Nhưng người lười biếng kia, còn ngủ mãi sao?
Đến bao giờ mới thức giấc?
10 Ngủ một chút, mơ màng thêm một chút,
khoanh tay nghỉ một chút nữa thôi—
11 cảnh nghèo đến như kẻ trộm;
bạo tàn, đột ngột như phường cướp tấn công.
12 Bọn vô lại độc ác thích điều gì?
Họ không ngớt nói lời dối trá,
13 nháy mắt, khều chân
hay tay ngầm ra dấu.
14 Lòng đầy gian tà, mưu toan điều ác,
xui cạnh tranh, bất hòa.
15 Nhưng họ sẽ bị tai họa bất ngờ,
bị diệt không phương cứu thoát.
16 Sáu điều Chúa Hằng Hữu ghét—
hay bảy điều làm Ngài gớm ghê:

17 Mắt kiêu căng,
lưỡi gian dối,
bàn tay đẫm máu vô tội,
18 lòng mưu toan những việc hung tàn,
chân phóng nhanh đến nơi tội ác,
19 làm chứng gian khai mang hại người,
xúi giục anh chị em tranh chấp.
20 Con ơi, phải nghe lời cha khuyên dạy,
và đừng bỏ khuôn phép mẹ con.
21 Phải luôn luôn ghi lòng tạc dạ.
Đeo những lời ấy vào cổ con.
22 Nó sẽ dẫn dắt con khi đi.
Gìn giữ con lúc ngủ.
Trò chuyện khi con thức dậy.
23 Vì sự khuyên dạy là ngọn đèn,
khuôn phép là ánh sáng;
Quở trách khuyên dạy
là vạch đường sống cho con.
24 Gìn giữ con khỏi đàn bà tội lỗi,
khỏi lưỡi dụ dỗ của dâm phụ.
25 Lòng con đừng thèm muốn nhan sắc nó.
Chớ để khóe mắt nó chinh phục con.
26 Mê kỹ nữ thì sẽ lâm cảnh vong gia bại sản,*
lấy vợ người thì mất cả hồn linh.
27 Có ai mang lửa trong lòng,
mà áo quần không bốc cháy?
28 Có ai bước trên than hồng,
mà khỏi bị phỏng chân chăng?
29 Ai ngoại tình với vợ người cũng vậy.
Người đụng đến nàng hẳn không tránh khỏi hình phạt.

30 Người ta có thể khoan hồng cho kẻ trộm,
vì hắn phạm tội ăn cắp do đói.
31 Nhưng nếu bị bắt nó phải bồi thường gấp bảy lần,
phải lấy hết tài vật trong nhà để trang trải.
32 Nhưng người phạm tội ngoại tình thật ngu dại,
vì tự hủy diệt chính mình.
33 Danh liệt, thân bại.
Hổ thẹn nhục nhã suốt đời.
34 Người chồng sẽ ghen tuông giận dữ,
báo thù chẳng chút nương tay.
35 Anh ta không nhận tiền chuộc lỗi,
dù con nộp bao nhiêu cũng không bằng lòng.

* **6:26** Nt chỉ còn một mẩu bánh

7

Lời Khuyên Tránh Cám Dỗ về Ngoại Tình

1 Con ơi, hãy giữ lời ta;
phải chôn sâu vào lòng.
2 Vâng giữ mệnh lệnh ta và sống!
Coi khuôn phép ta như con ngươi của mắt con.
3 Buộc chặt nó nơi ngón tay để nhắc nhớ.
Khắc ghi nó vào bia lòng con.

4 Phải thương yêu đức khôn ngoan như chị em mình;
Gọi thông sáng là người bà con.
5 Để con tránh được sự cám dỗ của dâm phụ,
khỏi sự quyến rũ của vợ người khác.

6 Vì một hôm ở trong nhà,
ta nhìn qua song cửa,
7 thấy trong bọn ngây thơ,
trong nhóm trai trẻ, có một người thiếu suy xét.
8 Hắn đi ngang đường gần khu dâm phụ ở,
rồi tiến về hướng nhà dâm phụ,
9 Nhằm lúc hoàng hôn tối trời,
giữa đêm hôm khuya khoắt.
10 Kìa, dâm phụ ra đón chào,
trang điểm lố lăng, mưu mô quỷ quyệt.
11 Tính tình ngang bướng, nói năng sỗ sàng;
đôi chân không chịu ở yên trong nhà.
12 Cứ thả lang thang ngoài hè phố,
rình rập đợi chờ ở các góc đường.
13 Người đàn bà ôm hắn mà hôn,
mặt người trơ trẽn dụ dỗ:
14 “Em vừa dâng lễ cầu an
và đã trả xong các lời thề nguyện.
15 Anh là người mà em tìm kiếm!
Em ra đây tìm và gặp được anh!
16 Em đã trải mền Ai Cập
màu sặc sỡ lên giường.
17 Và rắc một dược, lô hội, và nhục quế
để xông thơm cho giường mình.
18 Hãy đến, chúng ta cùng tận hưởng khoái lạc yêu đương.
Cùng vui thú ái ân đến sáng,
19 vì chồng em vắng nhà.
Anh ấy đã lên đường đi xa.
20 Người mang theo rất nhiều tiền bạc,
đến cuối tháng mới trở về.”

21 Dùng lời đường mật, nàng quyến rũ,

với miệng môi dua nịnh, nàng khiến hắn xiêu lòng.
22 Lập tức hắn đi theo nàng,
như trâu bò đến lò sát sinh.
Như con nai chui đầu vào thòng lọng,
23 cho đến chừng mũi tên xuyên vào tim.
Hắn như chim bay mau vào lưới,
không ngờ đó là cạm bẫy sập bắt linh hồn mình.

24 Thế thì, con ơi, phải lắng tai,
chăm chú nghe lời ta dạy bảo.
25 Đừng để lòng con bị mê hoặc bởi người đàn bà ấy.
Hãy tránh xa, đừng lại gần đường nó đi.
26 Vì nó đã đánh gục nhiều người;
vô số người trở thành nạn nhân của nó.
27 Nhà nó là đường đi địa ngục.
Phòng nó dẫn xuống chốn tử vong.

8

Tiếng của Sự Người Khôn Ngoan

1 Hãy lắng nghe tiếng Khôn Ngoan kêu gọi!
Lắng nghe sự thông sáng lên tiếng!
2 Sự khôn ngoan ở trên các đỉnh cao,
nơi các góc đường, và tại các giao lộ.
3 Nơi cổng thành, đường vào đô thị,
bên thềm cửa, khôn ngoan kêu lớn tiếng:
4 “Ta gọi ngươi, tất cả các ngươi!
Ta gọi toàn thể loài người.
5 Người đơn sơ nên hiểu lẽ khôn ngoan.
Người dại phải có tâm sáng suốt.
6 Hãy lắng nghe! Ta có điều quan trọng nói với ngươi.
Mọi điều ta nói là lẽ phải,
7 miệng ta truyền chân lý,
môi ta ghét gian tà.
8 Mọi lời ta đều ngay thật.
Không có chút gian dối;
9 Người thông sáng hiểu ra ngay,
người tri thức chấp nhận liền.
10 Đón nhận kiến thức, khuyên dạy ta,
quý cho con hơn bắt được bạc vàng.
11 Vì khôn ngoan quý hơn hồng ngọc.
Không bảo vật nào có thể sánh với nó.

12 Ta, Khôn Ngoan, đi chung với trí phán đoán.
Ta biết sự tri thức và thận trọng.
13 Kính sợ Chúa Hằng Hữu thì ghét điều ác.
Vì thế, ta ghét kiêu căng và ngạo ngược,
lối ác và miệng gian tà.

14 Mưu lược và khôn khéo thuộc về ta.
Ta thông sáng và đầy năng lực.
15 Nhờ ta mà các vua cầm quyền,
và những người cai trị ban sắc lệnh công bằng.
16 Nhờ ta, nhà cầm quyền chăn dân,
và các quý tộc xét xử công chính.

17 Ta yêu những người yêu ta.
Ai sớm tìm kiếm ta hẳn sẽ gặp.
18 Ta có giàu sang và tôn trọng,
công chính, và thịnh vượng lâu dài.
19 Bông trái ta quý hơn vàng mười,
hoa lợi ta hơn bạc vàng nguyên chất.
20 Ta bước đi trong công chính,
trên đường nẻo công bình.
21 Ta cho người yêu ta hưởng giàu sang.
Ta sẽ cho kho báu người luôn đầy dẫy.

22 Chúa Hằng Hữu đã có ta từ buổi ban đầu,
trước cả khi khai thiên lập địa.
23 Ta hiện hữu, đời đời trong quá khứ,
từ ban đầu, khi chưa có địa cầu.
24 Ta hiện hữu khi chưa có đại dương vực thẳm,
nước chưa tuôn từ nguồn suối mạch sông.
25 Trước khi núi non được hình thành,
đồi cao góp mặt, thì đã có ta—
26 trước khi Chúa dựng trời xanh và đồng ruộng
cùng cao nguyên trùng điệp.
27 Ta đã hiện diện, khi Chúa dựng trời xanh,
khi Ngài đặt vòng tròn trên mặt biển.
28 Ta hiện diện khi Ngài giăng mây trời,
đặt nguồn nước lớn dưới vực đại dương,
29 Ta hiện diện khi Ngài định giới ranh biển cả,
ban lệnh cho nước không được tràn khỏi bờ.
Và khi Ngài dựng nền của đất,
30 ta đã hiện diện bên Ngài, làm thợ cả.
Với Chúa, ta là niềm vui hằng ngày,
ta luôn hân hoan trước mặt Chúa.
31 Vui mừng trong thế giới địa đàng,
với loài người, ta thích thú vô cùng.

32 Cho nên các con hãy nghe ta,
phước cho ai theo đường lối ta.
33 Chịu dạy dỗ, sống khôn ngoan.
Đừng từ chối lời giáo huấn.
34 Phước cho người nghe lời ta,
ngày ngày trông ngoài cổng,

chờ đợi trước cửa nhà!
35 Vì ai tìm ta thì được sự sống,
và hưởng ân huệ Chúa Hằng Hữu.
36 Ai xúc phạm ta là tự hủy mình.
Người ghét ta là yêu sự chết.”

9

1 Khôn ngoan xây cất nhà mình;
chạm bảy cột trụ.
2 Giết chiên bò, pha rượu nho,
chuẩn bị dọn tiệc lớn.
3 Khôn ngoan sai tớ gái mời mọi người đến dự.
Từ các nơi cao của thành, sự khôn ngoan kêu gọi.
4 “Hãy đến cùng ta,” khôn ngoan mời người đơn sơ.
Và nhắn với người ngu muội rằng:
5 “Cứ đến ăn bánh,
và uống rượu ta pha.
6 Bỏ đường lối dại khờ, thì con sẽ được sống;
và bước đi trên đường thông sáng.”

7 Ai quở người chế nhạo sẽ bị nhục nhã.
Ai trách người độc ác sẽ mang nhuốc nhơ.
8 Đừng quở người chế nhạo;
vì họ sẽ ghét con.
Nhưng khiển trách người khôn ngoan,
thì con sẽ được yêu kính.
9 Hướng dẫn người khôn,
họ sẽ thêm khôn.
Dạy bảo người ngay,
họ sẽ thêm hiểu biết.

10 Kính sợ Chúa Hằng Hữu là khởi đầu sự khôn ngoan.
Hiểu biết Đấng Thánh, ấy cội nguồn tri thức.

11 Nhờ sự khôn ngoan, ngày con thêm nhiều
và tuổi đời con gia tăng.
12 Nếu khôn ngoan, chính con được nhờ.
Còn chế nhạo, riêng con gánh chịu.

Tiếng Gọi của Sự Điên Dại
13 Đàn bà điên dại ăn nói sỗ sàng.
Thiếu suy nghĩ và không hiểu biết.
14 Nó ngồi trước cửa nhà,
tại nơi góc đường đô thị.
15 Kêu gọi khách bộ hành,
đang bận rộn qua lại.
16 “Hãy đến với tôi,” nó mời người đơn sơ.
Và bảo người thiếu suy xét:

17 “Nước uống trộm thật ngọt ngào,
bánh ăn vụng thật ngon thay!”
18 Người ấy chẳng biết nhà nó là mồ chôn người chết.
Và khách nó mời đều ở nơi vực thẳm âm ty.

10

Các Châm Ngôn của Sa-lô-môn

1 Đây là các châm ngôn của Sa-lô-môn:
Con khôn ngoan làm cha vui thỏa;
con khờ dại khiến mẹ buồn đau.
2 Của phi nghĩa chẳng ích lợi gì,
nhưng đức công chính cứu người thoát chết.
3 Chúa Hằng Hữu không để người công chính đói khổ,
nhưng Ngài khước từ ước vọng người ác.
4 Tay lười biếng suốt đời nghèo khó;
tay siêng năng giàu có không xa.
5 Con khôn thu lúa tháng hè,
con lười nằm ngủ ngày mùa nhục thay.
6 Phước lành trên đầu người công chính;
còn miệng ác nhân đầy dẫy bạo tàn.
7 Kỷ niệm tin kính, nguồn hạnh phước,
tên tuổi kẻ ác chóng tàn phai.
8 Người khôn ngoan vui nghe mệnh lệnh,
người dại miệng hay bị ngã đau.
9 Ai liêm chính vững vàng tiến bước,
đứa gian tham bại lộ có ngày.
10 Người châm biếm* ưa gây phiền muộn,
người dại miệng hay bị ngã đau.
11 Miệng người công chính như nguồn sống;
còn miệng ác nhân giấu diếm bạo tàn.
12 Tính ganh ghét phát sinh tranh chấp,
lòng yêu thương che đậy tội lỗi.
13 Khôn ngoan ra từ môi người thông sáng,
roi vọt giáng trên lưng người u mê.
14 Người khôn ngoan trau dồi trí thức,
nhưng miệng ngu dại đem hủy diệt đến gần.
15 Tiền của là sức mạnh người giàu có,
nghèo nàn là thảm cảnh người lầm than
16 Người thiện sử dụng tiền lương nuôi dưỡng sự sống,
người ác xài phí lợi tức gây ra tội lỗi.
17 Vâng lời khuyên dạy đi đường sống,
chối bỏ khuyên răn bước lạc lầm.
18 Ai nuôi dưỡng lòng ganh ghét có môi giả dối;
buông lời phỉ báng là người điên rồ.
19 Nói năng nhiều, vi phạm càng lắm.

* **10:10** Nt nheo mắt

Cầm giữ miệng lưỡi, ấy người khôn ngoan.
20 Lưỡi người công chính như bạc quý;
Tâm kẻ tiểu nhân rẻ hơn bèo.
21 Môi người công chính nuôi dưỡng nhiều người,
nhưng người dại ngã chết vì thiếu suy xét.
22 Hạnh phước Chúa Hằng Hữu cho ta giàu có,
và đuổi xa những nỗi ưu phiền.
23 Người rồ dại tìm vui trong việc ác,
người thông sáng khoái lạc với khôn ngoan.
24 Người ác ghét của nào bị trao của ấy;
người tin kính nhận lấy điều mình ước ao.
25 Bão thổi qua, ác nhân tan tác,
người lành tin kính vững mạnh đời đời.
26 Người biếng nhác nhọc lòng khổ chủ,
như ăn phải giấm, như dầm khói cay.
27 Kính sợ Chúa: Ngài gia tăng tuổi thọ,
đời ác nhân bị rút ngắn đi.
28 Ước vọng tin kính, niềm vui lớn,
hoài bão ác nhân sớm tàn phai.
29 Đường lối Chúa Hằng Hữu là pháo đài cho người trong sạch,
nhưng là chỗ diệt vong cho người làm ác.
30 Người công chính trường tồn bất diệt,
nhưng người ác không còn đất dung thân.
31 Miệng người công chính nở hoa khôn,
còn lưỡi người dối gian bị cắt mất.
32 Môi công chính nói lời chính đáng,
miệng ác nhân cứ mãi gian tà.

11

1 Chúa Hằng Hữu ghê tởm chiếc cân gian,
nhưng hài lòng với quả cân đúng.
2 Kiêu ngạo đến trước, nhục nhã theo sau,
nhưng ai khiêm tốn mới là khôn ngoan.
3 Lòng trung chính dẫn đưa người ngay thẳng;
tính gian tà tiêu diệt người phản lừa.
4 Của cải ích gì trong ngày phán xét,
công chính cứu người thoát tử vong.
5 Đức công chính đưa đường người toàn thiện;
kẻ dữ suy vong vì tội ác mình.
6 Đức công chính cứu người ngay thẳng;
Lòng tham lam của kẻ gian đánh bẫy họ.
7 Người ác chết, mộng ước nó suy tàn,
hy vọng người gian cũng tiêu tan.
8 Người công chính được thoát khỏi tai nạn,
tai nạn giáng trên người gian tà.
9 Miệng gian hiểm phá hoại đồng loại,
nhờ tri thức, người ngay thoát hiểm.

10 Người hiền thành công, cả thành vui vẻ;
người ác bại vong, dân chúng hoan hô.
11 Thành hưng thịnh nhờ phước người hiền,
thành sụp đổ do miệng kẻ ác.
12 Người thiếu suy xét khinh chê bạn hữu;
người thông sáng kín miệng không nói năng.
13 Đứa mách lẻo rêu rao điều kín giấu,
người tín trung giữ kín chuyện riêng tư.
14 Lãnh đạo kém, dân tình khốn khổ;
mưu sĩ tài, làng nước an ninh.
15 Bảo lãnh người lạ thường mang họa;
còn ai từ chối được yên thân.
16 Đàn bà mềm mỏng được tôn trọng,
đàn ông hung bạo chỉ được tài sản.
17 Người nhân ái được ban phước,
quân ác ôn tự hại lấy thân.
18 Đứa gian ác lãnh đồng lương hư ảo,
người thẳng ngay hưởng bổng lộc lâu bền.
19 Tìm nhân đức là vào nẻo sống;
đeo đuổi tội khiên sẽ mạng vong.
20 Chúa Hằng Hữu ghét người có tâm địa gian tà,
nhưng ưa thích người đi đường ngay thẳng.
21 Người ác chắc chắn lãnh lấy hình phạt,
con cháu người lành thế nào cũng nạn khỏi tai qua.
22 Người phụ nữ đẹp nhưng không thận trọng
giống vòng vàng đeo nơi mũi heo.
23 Ước mong của người công chính đưa đến điều thiện,
còn hy vọng của kẻ ác đem lại cơn thịnh nộ.
24 Người rộng rãi lại thu hoạch nhiều,
người keo kiệt lại gặp túng quẫn.
25 Người hào phóng sẽ thịnh vượng;
ai rộng rãi với người, chính mình sẽ hưởng phước.
26 Ai đầu cơ trục lợi sẽ bị dân chúng nguyền rủa,
nhưng ai buôn bán lương thiện sẽ được tiếng khen.
27 Người tìm thiện sẽ gặp phước lành;
người kiếm ác gặp ác chẳng sai!
28 Tin cậy tiền của sẽ suy bại!
Tin cậy Đức Chúa Trời sẽ như cây tốt tươi.
29 Ai làm gia đình xáo trộn chỉ còn hai bàn tay trắng.*
Người điên dại sẽ làm tôi mọi người khôn ngoan.
30 Ai kính sợ Chúa trồng cây sự sống;
ai khôn ngoan chinh phục nhiều linh hồn.
31 Chúa ban thưởng người công chính ngay trên trần thế,
còn người gian ác bị hình phạt nhãn tiền.

* **11:29** Nt thừa hưởng gió

12

1 Ai yêu kỷ luật yêu tri thức;
ai ghét sửa dạy là người ngây ngô.
2 Chúa Hằng Hữu ban phước cho người ngay thẳng,
nhưng đoán phạt người mưu đồ việc ác.
3 Gian ác không đem lại hạnh phước bền lâu,
nhưng người công chính sẽ đâm rễ vững vàng.
4 Vợ hiền đức là mão miện cho chồng,
vợ gây xấu hổ làm chồng tàn cốt mục xương.
5 Người công chính giữ tâm tư hướng thiện;
người ác gian nghĩ mưu kế gạt lừa.
6 Lời người ác như cạm bẫy hại người,
miệng người lành mở con đường giải thoát.
7 Người ác bị lật đổ và tiêu tan,
nhà người công chính luôn đứng vững vàng.
8 Càng khôn càng được tiếng khen,
người gian phải nhận lấy lời gièm chê.
9 Thà vô danh mà có người hầu người hạ,
còn hơn vênh váo tự tôn mà thiếu thức ăn.
10 Người lành chăm lo cho gia súc mình,
còn người ác dù tỏ ra yêu thương vẫn là ác.
11 Ai cày sâu cuốc bẩm thu hoạch nhiều hoa lợi,
ai đuổi theo ảo mộng là người thiếu suy xét.
12 Người gian muốn đoạt cả vật đã chia cho đồng bọn,
còn người công chính chỉ muốn giúp đỡ lẫn nhau.
13 Người ác bị lời dối trá mình sập bẫy,
người thiện nhờ ngay thật mà được thoát nguy.
14 Miệng nói thật tạo ra nhiều phước hạnh,
tay siêng năng đem lại lắm thỏa lòng.
15 Người dại tự cho đường lối mình công chính,*
nhưng người khôn biết lắng nghe lời khuyên dạy.
16 Người dại để lộ lòng giận dữ,
người khôn giữ được bình tĩnh dù bị sỉ nhục.
17 Nhân chứng thật nói ra lời ngay thẳng;
nhân chứng gian chỉ lừa gạt mưu đồ.
18 Lời khinh suất đâm chém như gươm bén,
lưỡi khôn ngoan chữa trị giống thuốc hay.
19 Môi chân thật sẽ lưu truyền mãi mãi,
lưỡi điêu ngoa phút chốc đã qua rồi.
20 Lòng dạ người mưu ác chứa đầy lừa dối;
tâm can người giải hòa tràn ngập vui tươi.
21 Hoạn nạn lánh xa người công chính,
tai vạ tìm đến người gian tà.
22 Chúa Hằng Hữu ghê tởm môi gian trá,
người thành thật luôn được Chúa mến yêu.

* **12:15** Tự cho đường mình là đúng

23 Người khôn chẳng khoe khoang tri thức,
người khờ thường bộc lộ dại dột.
24 Tay siêng năng sẽ nắm quyền cai trị,
tay biếng lười sẽ chịu cảnh tôi đòi.†
25 Lòng lo lắng làm người nản chí;
lời nói lành phấn chấn tâm can.
26 Người công chính cậy bạn làm cố vấn;
người gian tà tự chọn nẻo hư vong.
27 Người làm biếng không nấu nướng thịt mình săn được,
nhưng tính siêng năng là gia tài quý báu của một người.
28 Đường công chính dẫn đến chốn vĩnh sinh,
trên đường ấy tử thần không ló dạng.

13

1 Con khôn ngoan để ý nghe cha khuyên dạy,
đứa nhạo cười bỏ lời khiển trách ngoài tai.
2 Người lành thắng kiện nhờ nói năng dè dặt,
người ác chỉ ước ao toàn chuyện bạo tàn.
3 Người tự chủ biết hãm cầm miệng lưỡi;
người hở môi gặt lấy thất bại hoài.
4 Người làm biếng mong muốn mà chẳng được,
người siêng năng ước gì có nấy.
5 Người công chính ghét những gì không ngay thật,
người ác ôn dối trá rồi gặt nhuốc nhơ.
6 Đức công chính bảo vệ người ngay thẳng,
tội lỗi luôn tiêu diệt bọn tà tâm.
7 Có người tỏ vẻ giàu mà chẳng có chi;
có người làm bộ nghèo mà giàu nứt vách.
8 Người giàu mới có tiền chuộc mạng,
còn người nghèo đâu sợ ai bắt cóc.
9 Đèn người lành sáng choang,
đèn người ác tắt ngấm.
10 Tính kiêu căng chỉ sinh ra tranh chấp;
nhưng ai khiêm tốn phục thiện mới là khôn ngoan.
11 Của phi nghĩa sớm tan biến;
tiền mồ hôi nước mắt mới còn bền lâu.
12 Hy vọng trì hoãn khiến lòng đau ê ẩm,
mộng được thành làm phấn chấn tâm can.*
13 Người coi thường khuyên dạy, lãnh hậu họa chẳng sai;
người tôn trọng mệnh lệnh nhận phần thưởng chắc chắn.
14 Lời dạy của người khôn như nguồn sự sống;
hướng dẫn người nghe thoát cạm bẫy tử thần.
15 Lương tri đem lại lòng mến phục;
nhưng đường xảo trá dẫy đầy gian nan.
16 Người khôn† suy tính kỹ càng;

† **12:24** Phải phục dịch * **13:12** Như cây sự sống † **13:16** Người thận trọng

người dại hấp tấp tỏ mình ngây ngô.
17 Sứ giả gian ác ngã vào tội ác,
khâm sai trung tín đem lại chữa lành.
18 Khước từ kỷ luật gây ra bần cùng nhục nhã;
ai đón nhận khiển trách sẽ thấy ngày quang vinh.
19 Ước muốn thành công làm linh hồn khoan khoái,
vì vậy, người ác bám chặt lấy ước muốn lầm sai.
20 Gần đèn thì sáng, gần người khôn trở nên khôn;
gần mực thì đen, gần người dại phải mang họa.
21 Tai họa đuổi theo người gian ác,
phước hạnh bám sát người thiện lành.
22 Của cải người lành để lại cho con cháu hưởng,
gia tài người ác dành cho người công chính dùng.
23 Ruộng người nghèo có thể sản xuất nhiều hoa lợi,
nhưng ăn ở bất lương sẽ thành công dã tràng.
24 Ai kiêng roi vọt ghét con trai mình,
người biết thương con không quên sửa trị nó.
25 Người công chính ăn thì được ấm lòng,
người gian tà ăn mà vẫn đói meo.

14

1 Người nữ khôn ngoan xây dựng cửa nhà,
đàn bà khờ dại vung tay hủy phá.
2 Ai đi đường ngay thẳng kính sợ Chúa Hằng Hữu,
ai theo nẻo cong quẹo ghét bỏ Ngài.
3 Miệng người ngu là con roi quất vào lưng nó,
nhưng người khôn dùng môi bảo vệ mình.
4 Chuồng không bò, máng cỏ vắng tanh,
có bò cày ruộng mới sinh hoa lợi.
5 Nhân chứng đáng tin không hề dối trá;
nhân chứng gian tà nói chuyện điêu ngoa.
6 Người nhạo báng kiếm khôn ngoan mà chẳng gặp,
người sáng suốt tiếp nhận tri thức cách dễ dàng.
7 Nếu muốn được nghe dạy bảo,
hãy lánh xa người dại khờ.
8 Cái khôn của người thận trọng là tính toan đường lối,
cái dại của người ngây ngô là tự dối lòng mình.
9 Người điên dại nhạo cười tội lỗi,
nhưng người ngay được Chúa ban ơn.
10 Chỉ lòng mới thấu rõ nỗi cay đắng con tim,
niềm vui tận thâm tâm, ai người chia sẻ được.
11 Nhà người ác sẽ bị tiêu diệt,
lều người ngay sẽ được dựng cao.
12 Con đường bạn chọn có vẻ phải,
nhưng cuối nẻo đường là hố diệt vong.
13 Miệng cười lòng vẫn tái tê,
nụ cười tắt ngấm, lòng sầu mênh mang.

14 Lòng vô tín lãnh hậu quả đau thương;
tâm trong sạch nhận phần thưởng xứng đáng.
15 Người ngây ngô tin hết mọi điều!
Người thận trọng dè dặt từng đường đi nước bước.
16 Người khôn kính Chúa, lánh tội;
người dại mù quáng làm liều.
17 Người nóng tính hành động điên rồ,
người mưu đồ việc ác chẳng được ai ưa.
18 Người ngây ngô khoác áo dại khờ,
người thận trọng đội vòng hoa tri thức.
19 Người ác phải quỵ lụy trước người lành;
người dữ phải chầu chực trước nhà người công chính.
20 Vì nghèo mà hàng xóm cũng lánh xa,
nhờ giàu nên nhiều bạn bè tìm đến.
21 Ai khinh bỉ người láng giềng là mắc tội;
ai thương xót người khốn khổ được nhiều phước.
22 Người mưu gian đi con đường lầm lạc;
người hướng thiện hưởng tình thương và trung tín.
23 Siêng năng làm việc đem lại nhiều lợi lộc,
chỉ nói suông dẫn đến cảnh nghèo hèn!
24 Người khôn được ca tụng vì khôn ngoan;
người dại bị khinh bỉ bởi điên cuồng.
25 Nhân chứng chân thật cứu người thoát chết,
nhân chứng giả dối âm mưu lừa gạt.
26 Người kính sợ Chúa Hằng Hữu tìm được thành lũy;
Ngài là nơi ẩn trú an toàn cho con cái Ngài.
27 Kính sợ Chúa Hằng Hữu là nguồn sự sống;
giải cứu con người thoát bẫy tử vong.
28 Dân số càng đông là vinh quang của vua;
dân số giảm dần, quan chức cũng suy vong.
29 Người kiên nhẫn tỏ mình thông sáng;
người mau giận lộ bản chất dại dột.
30 Tâm thanh thản đem sinh lực vào thể xác;
lòng ghen tuông làm xương mục cốt tàn.
31 Ai ức hiếp người nghèo là nguyền rủa Đấng Tạo Hóa,
ai nâng đỡ người cùng túng là tôn vinh Ngài.
32 Tai họa đến, người ác bị sụp đổ vì hành vi gian trá,
dù khi hấp hối, người công chính vẫn còn chỗ cậy trông.
33 Khôn ngoan nằm sẵn trong lòng người sáng suốt;
điều người điên dại giấu rồi cũng lộ ra.
34 Đức công chính làm cho quốc gia được tán tụng,
nhưng tội lỗi đem lại sỉ nhục cho toàn dân.
35 Nhà vua dành ân huệ cho quần thần thông sáng,
nhưng trút thịnh nộ trên bầy tôi ương ngạnh.

15

1 Đối đáp êm dịu làm nguôi cơn giận,

trả lời xẳng xớm như lửa thêm dầu.
2 Lưỡi người khôn truyền thông tri thức,
miệng người dại tuôn chảy điên rồ.
3 Mắt Chúa Hằng Hữu ở khắp mọi nơi,
xét xem người ác lẫn người thiện lành.
4 Lưỡi hiền lành là cây sự sống;
lưỡi gian ngoa phá hại tâm linh.
5 Con cãi lời cha là con ngu dại;
con nghe sửa dạy mới là con ngoan.
6 Nhà người công chính là kho tàng quý giá,
lợi tức người gian tà đem lại đủ thứ rối ren.
7 Môi người khôn truyền rao tri thức;
lòng người dại thì chẳng được gì.
8 Tế lễ người ác là vật Chúa Hằng Hữu chán ghét,
nhưng lời người ngay cầu nguyện được Chúa hài lòng.
9 Đường người ác bị Chúa Hằng Hữu chán ghét,
nhưng người theo đường công chính được Chúa yêu thương.
10 Bỏ đường chính bị cực hình chắc chắn,
ghét khuyên răn bị tiêu diệt chẳng sai.
11 Âm Phủ và Hỏa Ngục, Chúa Hằng Hữu còn thấy suốt.
Huống hồ chi lòng dạ loài người!
12 Người nhạo báng không đến gần người khôn,
vì sợ phải nghe lời quở trách.
13 Lòng khoái lạc làm mặt mày vui vẻ;
dạ ưu phiền làm héo hắt tâm linh.
14 Lòng thông sáng đi tìm tri thức,
miệng người ngu ăn nói điên rồ.
15 Lòng ưu sầu thấy ngày nào cũng ngày hoạn nạn;
lòng vui mừng lúc nào cũng yến tiệc liên miên.
16 Thà ít của mà kính sợ Chúa Hằng Hữu,
hơn là có nhiều tài sản mà bối rối cặp theo.
17 Thà một bát rau mà yêu thương nhau,
hơn là ăn thịt bò với lòng ganh ghét.
18 Người nóng tính thường gây xung đột;
người ôn hòa dàn xếp đôi bên.
19 Đường người biếng nhác như có rào gai ngăn chặn,
đường người ngay lành luôn quang đãng hanh thông.
20 Con khôn vui lòng cha;
con ngu khinh dể mẹ.
21 Người dại dột cho u mê là hay;
nhưng người khôn lúc nào cũng chọn đường ngay.
22 Kế hoạch thất bại, vì không có người tính kế;
kế hoạch thành công, nhờ có mưu sĩ tài cao.
23 Lời khéo đáp khiến lòng vui vẻ;
lời đúng lúc quý giá biết bao!
24 Đường sống của người khôn dẫn lên cao;
lánh xa âm phủ ở dưới thấp.

25 Chúa Hằng Hữu phá nhà người kiêu ngạo,
nhưng Ngài giữ vững ranh giới người góa bụa.
26 Chúa Hằng Hữu ghê tởm mưu gian ác,
nhưng lời trong sạch được Chúa hài lòng.
27 Người tham lợi đem rối rắm vào nhà,
người khước từ hối lộ được sống an vui.
28 Người công chính lựa câu đối đáp cách thận trọng;
người gian tà thốt lời độc địa không đắn đo.
29 Chúa Hằng Hữu lánh xa người mưu ác,
nhưng nghe người công chính cầu xin.
30 Mắt thấy cảnh đẹp khiến lòng vui vẻ;
tai nghe tin lành xương cốt nở nang.
31 Ai chịu nghe phê bình xây dựng,
sẽ ở giữa đám người khôn ngoan.
32 Ai khước từ khuyên răn, ghét chính linh hồn mình;
người nghe lời sửa dạy sẽ trở nên thông sáng.
33 Kính sợ Chúa Hằng Hữu thật là khôn ngoan,
đức tính khiêm nhu mang lại vinh dự.

16

1 Lòng người nghĩ lắm mưu hay,
nhưng thành hay bại đều do tay Chúa Hằng Hữu.
2 Người tự thấy công việc mình toàn hảo,
nhưng Chúa Hằng Hữu biết rõ động cơ.
3 Hãy phó thác công việc con cho Chúa Hằng Hữu,
chương trình con sẽ được thành công.
4 Chúa Hằng Hữu tạo mỗi loài đều có mục đích,
người ác, Ngài dành cho ngày đoán phạt.
5 Người kiêu căng bị Chúa Hằng Hữu kinh tởm;
dù chạy đi đâu cũng chẳng thoát lưới trời.
6 Nhân ái chân thật phủ che tội lỗi.
Nhờ kính sợ Chúa Hằng Hữu mà bỏ lối ác gian.
7 Khi ai sống đẹp lòng Chúa Hằng Hữu,
dù kẻ thù cũng sẽ hòa thuận với người.
8 Thà nghèo mà công bằng liêm chính,
còn hơn bất công, thất đức để làm giàu.
9 Con người dùng trí vạch đường đi,
nhưng Chúa dìu dắt từng li từng tí.
10 Vua đưa ra những lời phán quyết;
vua không bao giờ xử đoán bất công.
11 Chúa Hằng Hữu sắp đặt các loại cân công bình chính xác;
mọi quả cân trong bao là công việc của tay Ngài.
12 Vua làm ác bị người phỉ nhổ,
đức công minh củng cố ngai vàng.
13 Lời người công chính là niềm vui của các vua;
vua biệt đãi những người nói năng ngay thẳng.
14 Vua giận dữ là có người mất mạng;

nhưng người khôn làm cơn giận tiêu tan.
15 Vua tươi tắn, mặt chiếu ra sự sống;
người ban ơn như mưa móc mùa xuân.
16 Tìm được khôn ngoan còn quý hơn vàng,
thu thập tri thức còn hơn gom góp bạc!
17 Con đường công chính đi xa hố gian tà;
ai giữ đường ngay thẳng là bảo toàn sinh mạng.
18 Kiêu ngạo dẫn đường cho diệt vong,
tự tôn đi trước sự vấp ngã.
19 Thà khiêm nhượng ở với người nghèo,
còn hơn chia của với người kiêu căng.
20 Ai giữ chính đạo sẽ thành công;
ơn phước thuộc người trông cậy Chúa.
21 Người khôn ngoan thận trọng hiểu sâu biết rộng,
ăn nói ngọt ngào càng thuyết phục nhiều người.
22 Túi khôn là nguồn sống của người thông sáng,
còn điên rồ là hình phạt của người dại khờ.
23 Người khôn thận trọng trong lời nói;
điều gì đưa ra cũng chứa đựng sự hiểu biết.
24 Lời nói ân hậu giống như mật ong—
ngọt ngào cổ họng, bổ dưỡng tâm thân.
25 Con đường bạn chọn có vẻ phải,
nhưng cuối nẻo đường là hố diệt vong.
26 Bụng cồn cào thúc đẩy nhân công làm việc;
miệng đói meo thúc đẩy họ kiếm miếng ăn.
27 Người vô đạo cưu mang tội ác;
nói những lời như châm lửa đốt nhà.
28 Người tà vạy gieo mầm xung đột;
người rỉ tai chia rẽ bạn thân.
29 Người hung dữ quyến dụ láng giềng,
lôi kéo họ vào đường bất chính.
30 Người chớp mắt lòng mưu toan việc ác;
người mím môi bụng chất chứa gian tà.
31 Tóc bạc là vương miện vinh quang,
của con người theo đường công chính.
32 Người chậm giận thắng hơn dũng sĩ;
ai biết tự chủ thắng hơn người chiếm thành.
33 Loài người rút thăm cầu may,
nhưng quyết định đến từ Chúa Hằng Hữu.

17

1 Thà một miếng bánh khô mà thuận thảo,
còn hơn nhà đầy thịt tế lễ mà xung đột.
2 Chủ để nô lệ khôn ngoan quản trị đứa con ngỗ nghịch*
cho nó đồng hưởng gia tài giữa các anh em.
3 Lửa dùng thử bạc, thử vàng,

* **17:2** Nt con gây điều sỉ nhục

Chúa Hằng Hữu thử lòng người.
4 Người làm ác thích nghe lời phỉnh dối;
người giả trá mê theo lời xảo quyệt.
5 Ai chế giễu người nghèo, xúc phạm Đấng Tạo Hóa;
ai vui mừng thấy người bị nạn sẽ bị hình phạt.
6 Cháu chắt là vương miện của người già;
tổ phụ là vinh dự cho con cháu.
7 Lời trang nhã không xứng người ngu;
bậc lãnh tụ không nói câu xảo trá.
8 Của hối lộ như cái bùa trong tay người cầu cạnh;
đi đến đâu hắn cũng được thành công!
9 Bỏ qua lỗi cho nhau đem lại tình yêu mến,
nhắc lại mãi lỗi lầm làm phân rẽ bạn bè.
10 Một lời quở trách thức tỉnh người khôn,
hơn cả trăm roi đánh người ngu muội.
11 Người hung ác chỉ thích nổi loạn,
sứ giả bạo tàn sẽ đi dẹp nó.
12 Thà đương đầu với gấu cái mất con,
còn hơn gặp người dại nổi khùng.
13 Người nỡ lấy ác báo thiện,
chẳng hề thoát hậu quả khốc hại.
14 Tranh chấp khởi đầu như khơi nguồn nước chảy,
thà nên dứt lời trước khi cãi lộn.
15 Tha cho người có tội và lên án người vô tội—
cả hai đều ghê tởm trước mặt Chúa Hằng Hữu.
16 Người khờ ôm bạc đi học khôn,
lòng không chuyên, bạc cũng vô hiệu.
17 Tình thân hữu bền chặt mãi mãi,
nghĩa anh em quý lúc khổ nguy.
18 Người dại dột bảo lãnh vội vàng,
đem ách giữa đàng mang vào cổ.†
19 Ai ưa tranh cạnh chuốc điều tội ác;
phô trương cửa đẹp rước họa vô nhà.
20 Lòng xảo trá không hề thành đạt;
lưỡi gian ngoa rước lấy họa tai.
21 Con khờ khạo làm cha phiền lụy;
người ưu sầu, vì con cái khùng điên.
22 Niềm vui thỏa như thang thuốc bổ,
nỗi thảm sầu phá hoại tủy xương.
23 Người tham nhũng nhận hối lộ vụng trộm,
làm cán cân công lý lệch nghiêng.
24 Người khôn sáng đeo đuổi khôn ngoan,
mắt người dại nhìn chân trời góc bể.
25 Con khờ dại làm buồn lòng cha
và gây đắng cay cho mẹ đã sinh nó.

† **17:18** Ctd trở thành người bảo lãnh khi có mặt bạn hữu

26 Phạt vạ người vô tội và trừng phạt viên chức thanh liêm,
cả hai đều không đúng.
27 Người khôn ngoan thường ít lời;
người thông sáng biết tự chủ.
28 Biết im lặng, dại cũng thành khôn;
biết kiềm chế miệng lưỡi được xem là sáng suốt.

18

1 Người sống tách biệt theo đường vị kỷ
Chẳng buồn nghe lý luận khôn ngoan.
2 Người điên dại không nghe lời tri thức;
nhưng rêu rao ý kiến điên rồ.
3 Tội ác cùng đi với khinh rẻ,
sỉ nhục đồng hành với nhuốc nhơ.
4 Lời từ miệng người, như nước vực sâu;
nhưng nguồn khôn ngoan là suối tuôn tràn.
5 Vị nể người ác là điều chẳng phải,
khước từ công lý với người vô tội là đại bất công.
6 Lời người dại tạo nên tranh chấp;
khiến người ta lấy cớ đánh mình.
7 Miệng ngu muội làm mình thất bại,
đôi môi thành cạm bẫy linh hồn.
8 Lời rỉ tai như của ngon vật lạ,
nuốt vào, thỏa lòng mát dạ.
9 Làm việc mà cứ biếng nhác,
là anh em của người phá hoại.
10 Danh Chúa Hằng Hữu là pháo đài kiên cố;
người công chính đến được nơi trú ẩn an toàn.
11 Người giàu coi tài sản là thành kiên cố;
như tường thành không thể vượt qua.
12 Tự cao dẫn đến suy bại;
khiêm nhường đem lại tôn trọng.
13 Đáp lời mà chẳng chịu nghe,
là mang sỉ nhục, để cho chúng cười.
14 Bệnh thuyên giảm nhờ tinh thần phấn khởi,
xuống tinh thần, thân thể hết cậy trông.
15 Lòng người thận trọng đón nhận tri thức.
Tai người khôn ngoan tìm kiếm hiểu biết.
16 Tặng phẩm có tác dụng dọn đường mở lối;
dẫn đưa người đến trước mặt yếu nhân.
17 Nghe một bên chỉ thấy vài khía cạnh—
nghe cả hai mới biết trọn vấn đề.
18 Bắt thăm hòa giải đôi đường;
hai bên quyền thế không còn chống nhau.
19 Đánh chiếm pháo đài còn dễ hơn lấy lòng anh em bị xúc phạm.
Vì mối giận như cửa khóa then gài.
20 Bông trái của miệng làm dạ dày no đủ;

hoa lợi của môi làm thỏa thích tâm can.
21 Quyền sống chết nằm nơi cái lưỡi;
ai nuông chiều, lãnh hậu quả tày đình.
22 Ai tìm được vợ là tìm ra phước hạnh,
và hưởng ân lành của Chúa ban.
23 Người nghèo xin rủ lòng thương;
người giàu hách dịch nói năng phũ phàng.
24 Nhiều bè bạn có thể là điều tai hại,
nhưng có một bạn chí thân hơn cả anh em ruột.

19

1 Thà nghèo mà sống đời thanh bạch,
còn hơn giàu lại sống cách bất lương.
2 Hăng say mà vô ý thức;
cũng hỏng việc như người quá vội vàng.
3 Đường lối người hư hỏng bởi sự ngu dại mình,
nhưng nó lại u mê oán hận Chúa Hằng Hữu.
4 Khi giàu có thu hút nhiều bè bạn;
lúc khốn cùng, bạn thân cũng lánh xa.
5 Nhân chứng gian chắc chắn mang hình phạt,
người dối gạt không sao thoát lưới trời.
6 Bậc cao quý được lắm người cầu cạnh;
ai cũng ưa làm bạn với người hay ban tặng.
7 Khi nghèo ngặt, ruột thịt còn xa lánh;
Huống hồ chi là bè bạn thân sơ!
Muốn xin họ rủ chút lòng thương,
họ tránh đâu mất, tìm hoài không ra.
8 Người khôn ngoan yêu mến linh hồn mình;
người thông sáng tìm được nhiều phước hạnh.
9 Nhân chứng gian lãnh hình phạt chắc chắn,
người dối trá bị tiêu diệt chẳng sai.
10 Người ngu dại sống giàu sang không thích hợp
khác nào nô lệ cại trị các hoàng tử!
11 Người khôn ngoan kiềm hãm cơn giận dữ;
người khoan dung* thường được tiếng ngợi khen.
12 Khi giận dữ, vua nạt nộ như sư tử rống,
còn ân huệ vua đổ như sương móc trên đồng xanh.
13 Con ngỗ nghịch là tai họa cho cha;
vợ mè nheo như nhà dột cho chồng.
14 Tài sản do cha ông để lại,
nhưng vợ hiền, Chúa Hằng Hữu ban cho.
15 Vì làm biếng mà người ta mê ngủ,
người lười nhác sẽ bị đói khát.
16 Ai giữ điều răn, giữ lấy linh hồn mình;
ai bỏ đường Chúa chọn lấy cảnh diệt vong.
17 Ai giúp người nghèo, tức cho Chúa Hằng Hữu vay mượn—

* **19:11** Không bắt lỗi

và được Ngài ban thưởng chẳng sai!
18 Sửa dạy con khi còn hy vọng.
Đừng để con sa chốn diệt vong.
19 Người nóng tính sẽ mang hậu họa.
Ai giúp người, còn phải giúp kiên trì.
20 Biết nghe lời khuyên răn chỉ giáo,
sẽ khôn ngoan suốt cả cuộc đời.
21 Lòng con người lo bày mưu tính kế,
nhưng Chúa Hằng Hữu định thành bại của người.
22 Nhân hậu khiến mọi người mến phục.
Thà chịu nghèo còn hơn sống gian ngoa.
23 Kính sợ Chúa Hằng Hữu là nguồn sự sống,
làm thỏa lòng và ngăn cản họa tai.
24 Người biếng nhác đặt tay mình vào đĩa,
nhưng rồi thôi, không đưa lên miệng mình.
25 Trừng phạt người nhạo báng, người chân chất sẽ học khôn;
trách cứ người thông sáng, sự thông sáng người gia tăng.
26 Hành hung cha và xô đuổi mẹ,
gây xấu hổ và sỉ nhục gia đình.
27 Con ơi, chớ nên nghe tà thuyết,
để con không lạc lối lầm đường.
28 Nhân chứng gian nhạo cười công lý;
miệng ác nhân ăn nuốt tội ô.
29 Hình phạt để dành cho người nhạo báng,
roi vọt sắm sẵn cho người khùng điên.

20

1 Rượu xúi người nhạo báng, thức uống say gây tiếng ồn.
Ai để rượu hành là người mất khôn.
2 Vua thịnh nộ như sư tử rống;
làm vua giận là hại chính mình!
3 Tránh được tranh cạnh là điều vinh dự;
chỉ dại dột mới sinh sự cãi nhau.
4 Người lười biếng không cày lúc mùa đông,
đến mùa gặt đi xin, chẳng được gì.
5 Mưu kế lòng người như giếng nước sâu,
người thông sáng chỉ việc múc lấy.
6 Bao nhiêu người khoe nhân khoe nghĩa,
nhưng kiếm đâu ra một người trung thành.
7 Một người ngay có lòng chân thật;
để lại phước lành cho cháu cho con.
8 Vua ngồi xử đoán, mắt tinh vi,
phân biệt sàng sảy điều gian ác.
9 Ai dám bảo: "Tôi có lòng trong sạch,
lương tâm tôi đã tẩy sạch tội rồi"?
10 Người dùng cân lường gian trá—
bị Chúa Hằng Hữu miệt khinh.

11 Dù còn niên thiếu, tính tình đã bộc lộ,
qua hành vi, biết nó thật hay không.
12 Tai để nghe và mắt nhìn thấy—
ấy là quà Chúa Hằng Hữu ban cho.
13 Mê ngủ quá, con sẽ nên nghèo khó.
Siêng năng lên, con sẽ được no nê.
14 Người mua luôn miệng chê: "Xấu, Xấu!"
Trên đường về lại tự khen mình.
15 Vàng bạc ngọc ngà không khó kiếm,
nhưng lời khôn ngoan quý giá biết bao.
16 Phải nắm áo hắn vì hắn bảo lãnh cho người không quen,
Hãy giữ vật làm tin vì hắn bảo lãnh cho đàn bà xa lạ.
17 Bánh gian lận mới ăn thì ngon ngọt,
nhưng vào miệng rồi, thành sỏi đá chai khô.
18 Chỉ nhờ hội bàn mới thành kế hoạch;
khi có cao kiến mới động binh đao.
19 Người mách lẻo tiết lộ điều bí mật,
con đừng nên giao dịch với người hở môi.
20 Ngọn đèn của người chửi cha mắng mẹ,
phụt tắt đi giữa đêm tối âm u.
21 Gia tài hưởng hấp tấp,
phước hạnh chẳng bền lâu.
22 Đừng vội nói: "Thù tôi, tôi trả."
Nhưng hãy chờ Chúa Hằng Hữu giải cứu cho.
23 Trái cân non, chiếc cân giả,
cả hai đều bị Chúa Hằng Hữu ghét bỏ.
24 Chúa Hằng Hữu dẫn đưa từng bước một,
là người trần, ai hiểu được đường mình?
25 Khấn nguyện với Đức Chúa Trời mà không suy xét
là cạm bẫy cho chính mình.
26 Vua khôn ngoan áp dụng trọng hình,
tẩy thanh phường gian tà.
27 Tâm linh con người là ngọn đèn của Chúa Hằng Hữu,
soi thấu đến những nơi sâu kín trong lòng.
28 Chỉ có lòng bác ái, chân thành, độ lượng,
mới bảo đảm được ngôi nước quân vương.
29 Trai tráng nhờ sức mạnh được vẻ vang;
bậc lão thành vinh quang vì tóc bạc.
30 Những thương tích làm sạch điều ác,
còn roi vọt làm tinh khiết tấm lòng.

21

1 Lòng vua như nước trong tay Chúa Hằng Hữu;
Ngài nghiêng tay bên nào, nước chảy về bên ấy.
2 Xét việc làm, tự cho ta phải,
nhưng Chúa Hằng Hữu xét lòng dạ ta.
3 Chúa Hằng Hữu muốn ta chính trực, công bằng,

hơn là đem tế lễ hằng dâng.
4 Lòng tự đại, mắt kiêu cường,
cũng là tội lỗi như phường bất lương.
5 Trù liệu và chăm chỉ thì no nê thịnh vượng;
bất cẩn vội vàng, thì nghèo đói đương nhiên.
6 Gia tài xây dựng bằng lưỡi dối trá,
như hơi nước mau tan, như cạm bẫy tử thần.
7 Bọn bất lương chối việc công bằng,
lòng gian tà cuốn đùa chúng đi.
8 Đường lối người phạm tội là quanh co;
việc làm người chân thật là ngay thẳng.
9 Thà ở nơi góc mái nhà,
còn hơn ở chung nhà với đàn bà hay sinh sự.
10 Người dữ chuyên làm ác,
dù láng giềng, nó chẳng thương xót.
11 Khi người nhạo báng bị hình phạt, người dại trở thành khôn ngoan;
lúc người khôn được giáo huấn, tri thức người càng tăng.
12 Đấng Công Chính quan sát nhà người ác,
Ngài ném người ác vào tai họa.
13 Bịt tai khi người nghèo khổ kêu ca,
lúc ta gào khóc gào, nào ai đoái hoài.
14 Quà biếu âm thầm làm nguôi cơn giận;
hối lộ kín giấu khiến thịnh nộ tan.
15 Công lý đem vui mừng cho người lành,
nhưng gây khiếp sợ cho người ác.
16 Người từ bỏ lương tri,
sẽ rơi vào cõi chết.
17 Vui chơi khiến con nghèo nàn;
rượu chè xa xỉ không đưa đến giàu có.
18 Người ác lãnh tai nạn thay cho người lành,
người bất nghĩa lãnh tai nạn thay cho người ngay thẳng.
19 Thà ở nơi hoang mạc,
còn hơn ở chung nhà đàn bà rầy rà, nóng nảy.
20 Trong tay người khôn, tài sản còn lại,
người dại hễ có là ăn tiêu hết ngay.
21 Hãy công bằng và nhân từ,
con sẽ được trường sinh, công lý, và danh dự.
22 Người khôn tấn công thành trì người mạnh,
triệt hạ pháo đài phòng thủ đối phương.
23 Ai kiểm soát miệng, cầm giữ lưỡi,
là người giữ mình thoát khỏi rối reng.
24 Người nhạo báng luôn kiêu căng, xấc xược;
thái độ lúc nào cũng hợm hĩnh khinh khi.
25 Dục vọng của người lười biếng sẽ giết chết nó,
vì đôi tay của nó không chịu làm việc.
26 Người gian tham suốt ngày thèm thuồng
nhưng người công chính chia sẻ rời rộng.

27 Của lễ người ác đã là điều đáng ghét;
tà tâm nó còn ghê tởm đến đâu!
28 Lời chứng dối tự nó triệt tiêu,
ai nghe theo sẽ bị hủy diệt đời đời!
29 Người ác làm cho mặt mày chai đá,
người công chính làm cho đường lối mình vững chãi luôn.
30 Chẳng ai chống lại được Chúa Hằng Hữu,
dù khôn ngoan hay thông sáng, dù thương nghị mưu kế.
31 Người ta chuẩn bị ngựa cho ngày chinh chiến,
nhưng chiến thắng thuộc về Chúa Hằng Hữu.

22

1 Danh thơm tiếng tốt hơn giàu có;
còn ân huệ quý hơn bạc vàng.
2 Chúa Hằng Hữu tạo nên người nghèo lẫn người giàu,
dưới mắt Ngài, họ chẳng khác gì nhau.
3 Người khôn tránh né nguy nan.
Người dại đâm đầu hướng tới họa tai.
4 Ai kính sợ Chúa Hằng Hữu và khiêm nhường
được hưởng danh dự, công lý, và trường thọ.
5 Trên đường người gian tà đầy gai góc và cạm bẫy;
người muốn giữ hồn mình phải tránh cho xa.
6 Dạy trẻ thơ nẻo chính đường ngay,
cho dù đến già, nó chẳng đổi thay.
7 Giàu cai trị nghèo,
người vay làm nô lệ cho người cho vay.
8 Người gieo bất công sẽ gặt tai họa,
cây gậy thịnh nộ của nó chắc sẽ tiêu tan.
9 Ai rộng lòng nuôi dưỡng người cơ cực
sẽ luôn hưởng được nhiều phước dồi dào.
10 Đuổi người kiêu cường đi, xung đột sẽ dứt.
Cũng không còn những tiếng cãi cọ xấu xa.
11 Lòng trong sạch, môi thanh nhã,
đức tính ấy, làm bạn của vua.
12 Chúa Hằng Hữu bảo vệ người thông sáng,
người dối gian bị Chúa tảo trừ.
13 Người lười nói: “Sư tử ngoài kia!
Nếu ra ngoài, ta sẽ bị giết!”
14 Miệng dâm phụ là cái hố sâu;
chôn vùi người Chúa Hằng Hữu nguyền rủa.
15 Nghiêm trị, răn dạy trẻ thơ,
giải thoát lòng chúng khỏi điều khờ dại.
16 Làm giàu bằng cách bóc lột người nghèo hay bằng hối lộ,
đều đưa đến túng thiếu cơ hàn.

Lời Nói của Người Khôn Ngoan

17 Con lắng tai nghe lời khôn sáng;

mở lòng con đón nhận tri thức ta.
18 Con sẽ vui thích khi giữ nó trong lòng,
và tập trung nó trên đôi môi con.
19 Ngày nay ta đã dạy cho con biết điều đó,
để con đặt hết niềm tin vào Chúa Hằng Hữu.
20 Ta há chẳng viết cho con ba mươi lần,
trình bày lời khuyên dạy và tri thức.
21 Để con tiếp nhận lời chân thật,
và đem lời đó về cho người sai phái con.
22 Đừng bóc lột người nghèo vì họ túng quẫn,
cũng đừng áp bức người khốn khổ nơi tòa.
23 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ đứng ra bênh vực.
Ngài sẽ diệt trừ những ai ức hiếp họ.
24 Thấy ai giận, con đừng phụ họa,
khi người nổi nóng, con đừng tiếp tay,
25 để con khỏi học tính nóng nảy
và làm hại cho linh hồn con.
26 Chớ như người ra tay bảo đảm
hoặc bảo lãnh nợ cho ai.
27 Vì nếu con không có gì để trả
thì chủ nợ sẽ xiết cả đến cái giường của con.
28 Chớ dời ranh giới cũ
do tổ phụ thiết lập.
29 Con có thấy người nào cần mẫn trong việc mình không?
Người ấy sẽ phục vụ trước các vua,
chứ không phải trước người tầm thường đâu.

23

1 Khi con ngồi ăn uống với người quyền thế,
hãy để ý cẩn thận người ngồi trước mặt con.
2 Nếu con ham ăn,
hãy để con dao nơi họng con.
3 Chớ thèm các món cao lương mỹ vị,
vì của ngon rượu ngọt là cạm bẫy giăng.
4 Đừng nhọc công khổ trí làm giàu.
Hãy sáng suốt khôn ngoan biết lúc phải dừng lại.
5 Con có liếc mắt nhìn sự giàu sang,
thì giàu có phù du hết rất mau,
như đại bàng vỗ cánh bay mất.
6 Chớ ăn của người có lòng keo kiệt;
cũng đừng thèm cao lương mỹ vị họ mời.
7 Miệng mời nhưng lòng họ chẳng muốn con ăn,
điều họ nghĩ mới chính thật con người của họ.
8 Con sẽ phải nôn hết món ăn ra,
và phí cả lời khen tặng con đã nói.
9 Đừng tốn công nói với người dại,
vì hắn sẽ khinh thường lời khôn ngoan của con.

10 Chớ dời ranh giới cũ;
và đừng chiếm đoạt đất người mồ côi.
11 Vì Đấng Cứu Chuộc họ là Đấng năng quyền;
sẽ bênh vực họ và khép tội con.
12 Chuyên lòng tiếp nhận dạy dỗ;
lắng tai đón nghe tri thức.
13 Đừng bỏ qua việc sửa dạy con cái.
Roi vọt không làm nó chết đâu.
14 Người dùng roi sửa dạy con,
là cứu linh hồn nó khỏi hư vong.
15 Con ơi, nếu lòng con khôn ngoan,
thì chính lòng ta cũng vui mừng;
16 Phải, lòng dạ ta sẽ mừng rỡ,
khi miệng con nói điều ngay thẳng.
17 Chớ hiềm tị vì người gian được may mắn,
nhưng đem lòng kính sợ Chúa Hằng Hữu ngày đêm.
18 Tương lai con sẽ trong sáng;
hy vọng thành đạt là điều chắc chắn.

19 Con ơi, hãy lắng nghe và trở nên khôn ngoan:
Hãy hướng lòng con vào đường chính đáng.
20 Chớ kết bạn với người nghiện rượu,
hoặc với người ham ăn,
21 vì tương lai họ khó khăn, cơ hàn,
và người mê ngủ sẽ rách rưới tơi bời.
22 Lắng tai nghe lời khuyên dạy của cha,
khi mẹ yếu già, con chớ khinh khi.
23 Phải mua chân lý và đừng bao giờ bán nó;
cũng đừng bán khôn ngoan, học thức, và lương tri.
24 Có con ngay lành, lòng cha mừng rỡ.
Có con khôn ngoan, vui lòng hớn hở.
25 Nguyện cha và mẹ con vui mừng!
Nguyện người sinh ra con được rạng rỡ vui mừng.
26 Con hãy dâng lòng con cho cha.
Để mắt con chăm chú đường lối cha.
27 Vì gái điếm là hố sâu,
dâm phụ là giếng thẳm.
28 Nó rình rập mồi ngon,
gây cho số người bất nghĩa gia tăng.
29 Ai phiền muộn? Ai đau khổ?
Ai tranh cạnh? Ai thở than?
Mắt đỏ ngầu, mình thương tích?
30 Đó là người chè chén, la cà,
nhấm nháp các thứ rượu pha.
31 Chớ mê mẩn nhìn ly rượu hồng, nó đỏ đẹp thật,
nó óng ánh làm sao; tuôn chảy dễ dàng.
32 Nhưng rồi ra con sẽ bị rượu cắn như rắn;

nọc độc nó như rắn lục.
33 Mắt con sẽ thấy những điều kỳ lạ,
và lòng con đầy dẫy điều xấu xa.
34 Con sẽ như người đi giữa biển cả,
dập dồi như thể leo lên cột buồm.
35 Con nói: “Họ đánh tôi, nhưng sao tôi chẳng đau.
Tôi không cảm biết khi bị họ đánh.
Bao giờ tôi tỉnh lại đây
để tôi còn tìm uống nữa?”

24

1 Chớ ganh tị người ác,
cũng đừng mong kết bạn với họ.
2 Vì lòng chúng đầy âm mưu bạo tàn,
môi nói ra toàn lời nguy hại.
3 Nhà cửa xây trên nền khôn ngoan
và được vững vàng do hiểu biết.
4 Do tri thức các phòng
được đầy vật quý hiếm.
5 Người khôn ngoan là người có sức lớn,
người tri thức lại càng thêm năng lực.
6 Đánh giặc phải nhờ mưu khôn ngoan;
muốn chiến thắng, cần nhiều mưu sĩ.
7 Với người dại, khôn ngoan là điều cao xa quá.
Nơi cổng thành, nó chẳng dám hé miệng ra.
8 Ai mưu tính điều ác,
sẽ nổi danh là người gian xảo.
9 Âm mưu của người dại là tội lỗi;
người nhạo báng bị người ta ghê tởm.
10 Chỉ người yếu hèn
mới sờn lòng trong ngày hoạn nạn.
11 Hãy cứu người bị đưa đến cõi chết;
hãy ngăn bước người lảo đảo đi đến chỗ tử vong.
12 Đừng tự nói: “Chúng tôi chẳng biết chuyện gì cả.”
Vì Đức Chúa Trời hiểu rõ lòng người, và Ngài nhìn thấy.
Đấng canh giữ mạng sống con biết rõ con đã biết.
Ngài sẽ báo trả mỗi người tùy việc họ đã làm.
13 Con ơi, hãy ăn mật ong vì nó tốt,
mật của tàn ong ngon ngọt cho miệng con.
14 Cũng hãy biết rằng khôn ngoan ngọt ngào cho linh hồn con.
Nếu con tìm được khôn ngoan, con sẽ tràn đầy hy vọng,
và hy vọng của con sẽ không bị cắt đứt.
15 Đừng rình rập nhà người công chính,
cũng đừng cướp phá nơi ở của người,
16 Vì người công chính vẫn đứng dậy, dù bị ngã bảy lần.
Nhưng chỉ một tai vạ, người ác đã bại liệt ngay.
17 Khi kẻ địch sa cơ, con chớ mừng;

khi nó ngã, lòng con đừng hớn hở.
18 Kẻo e Chúa Hằng Hữu không bằng lòng
và ngưng ra tay trừng phạt nó chăng.
19 Chớ nóng lòng vì công việc người ác,
đừng ganh tị khi người dữ thành đạt.
20 Đời người ác không có tương lai;
đèn người dữ nay mai sẽ tắt.
21 Con ơi, phải kính sợ Chúa và tôn trọng vua.
Đừng liên kết với bọn người phản loạn,
22 vì họa tai sẽ đến bất ngờ.
Ai lường được hình phạt của Chúa Hằng Hữu và vua?

Một Vài Châm Ngôn Khác

23 Đây là lời của người khôn ngoan:
Khi xét xử, đừng thiên vị ai cả.
24 Ai tuyên bố với người ác rằng "Anh vô tội,"
sẽ bị mọi người nguyền rủa không thôi.
25 Ai trách phạt người ác, sẽ được mọi người ưa thích;
và tràn đầy phước hạnh.
26 Lời nói thẳng
xuất phát từ tình thương.
27 Lo làm ăn trong ngoài chu tất,
rồi hãy tính đến việc cất nhà.
28 Đừng vô cớ làm chứng hại láng giềng;
môi miệng con đừng thốt ra lời dối trá.
29 Chớ nói: "Tôi báo trả lại điều nó làm cho tôi!
Tôi chỉ tốt với người tốt với tôi thôi!"
30 Ta có qua ruộng một người kém siêng năng,
và vườn nho của người ngu dại.
31 Cỏ mọc um tùm, gai phủ giăng.
Rào dậu điêu tàn nghiêng ngửa đổ.
32 Quan sát cảnh ấy, ta để ý,
suy xét, và học được rằng:
33 Ngủ một chút, mơ màng thêm một chút,
khoanh tay nghỉ một chút nữa thôi—
34 cảnh nghèo đến như kẻ trộm;
bạo tàn, đột ngột như phường cướp tấn công.

25

Những Châm Ngôn Khác của Sa-lô-môn

1 Sau đây là những châm ngôn của Sa-lô-môn, do triều thần của Vua Ê-xê-chia, nước Giu-đa sưu tầm và sao chép:
2 Vinh quang của Đức Chúa Trời là giữ kín một điều gì,
tìm tòi, khám phá là vinh quang của các vua.
3 Không ai biết trời cao, đất thấp bao nhiêu,
lòng vua chúa cũng khó dò như vậy!
4 Khi khử sạch cáu cặn khỏi bạc,

con có vật liệu để chế tạo vật quý.
5 Khi trừ diệt người xấu trước mặt vua,
ngôi nước ngươi sẽ vững mạnh nhờ công lý.
6 Trước mặt vua, con chớ phô trương,
cũng đừng tranh địa vị với hàng cao trọng,
7 Thà ngồi thấp, rồi được nhấc lên cao,
còn hơn bị hạ trước bao nhiêu người.
8 Đừng hấp tấp kiện thưa ai cả,
vì biết đâu con phải bị thua.
Khi danh dự tổn thương, con sẽ làm gì?
9 Tốt hơn cả là hai bên ngồi đối chất,
nhưng đừng tiết lộ điều gì cho người khác,
10 Kẻo đối phương nghe được, lên án con nói xấu,
và con không thể rút lại được lời mình.
11 Lời bàn đúng lúc,
chẳng khác gì trái táo vàng trên đĩa bạc.
12 Nghe lời chỉ trích của người khôn ngoan,
là giá trị hơn đeo nữ trang bằng vàng.
13 Một sứ giả trung tín làm thỏa dạ chủ mình.
Như tuyết mát lạnh giữa mùa gặt với nắng hè gay gắt.
14 Hứa cho, nhưng chẳng giữ lời,
giống như có mây, có gió, rồi lại chẳng mưa.
15 Lòng kiên nhẫn thắng hơn cường lực,
lưỡi dịu dàng bẻ gãy cả xương.
16 Con có thích mật ong?
Cũng đừng ăn nhiều quá, kẻo con phải mửa ra!
17 Chớ đến nhà láng giềng thường quá,
e nhàm mặt, người sẽ chán ghét con.
18 Lời chứng gian vô cùng hiểm nguy,
hại người chẳng khác nào gươm, tên, và dùi cui.
19 Đặt lòng tin vào một người không đáng tin cậy,
chẳng khác gì nhai với răng bị gãy, hay đi với chân khập khiễng.
20 Hát xướng trước người đang âu sầu buồn bã,
cũng như lột áo người ngày đông tháng giá,
như đổ giấm vào vết thương.
21 Đói cho ăn, khát cho uống,
săn sóc kẻ thù, cho nước họ uống.
22 Làm như vậy con sẽ chất than lửa đỏ trên đầu họ,
và Chúa Hằng Hữu sẽ thưởng cho con.
23 Gió bấc đem mưa,
nói hành sinh giận.
24 Thà ở nơi góc mái nhà,
còn hơn ở chung nhà với đàn bà hay sinh sự.
25 Được tin lành từ xứ xa đưa vào,
như được nước mát lúc khát khao.
26 Người công chính ngã quỵ trước người gian ác,
sẽ như suối nước bị dấy đục một nguồn nước bị hư.

27 Ăn nhiều mật có hại,
tìm vinh quang cá nhân quá cũng không tốt.
28 Ai không chế ngự lòng mình, chẳng lo tự chủ,
như thành bỏ ngỏ không có tường.

26

1 Vinh dự đến với người khờ dại,
cũng hiếm như mưa ngày mùa, như tuyết tháng hạ.
2 Lời nguyền rủa vô cớ chẳng tới đâu,
như chim sẻ bay đi, chim én liệng lại.
3 Roi dành cho ngựa, cương cho lừa,
đòn vọt cho lưng đứa ngu si.
4 Đừng đối đáp người khờ dại như sự khờ dại của nó,
kẻo con cũng giống như nó.
5 Phải dùng lý luận ngớ ngẩn đáp người khờ dại,
để nó đừng thấy như là nó khôn.
6 Dùng một đấn truyền tin tức,
chẳng khác gì tự đầu độc, tự chặt chân.
7 Châm ngôn trong miệng người khờ dại,
khác nào chân bại trong thân thể người què.
8 Ca tụng người khờ dại
như cột đá vào ná.
9 Châm ngôn trong miệng người ngu dại,
như cành gai trong tay người say.
10 Mướn người dại, người lang thang làm lụng,
họ sẽ như người cầm cung bắn phá tứ tung.
11 Người ngu lặp lại điều khờ dại nó đã trót làm,
như chó mửa ra rồi liếm lại.
12 Một người tự phụ cho mình là khôn,
còn tệ hại hơn một người đần độn.
13 Người lười biếng nói rằng: "Có con sư tử ngoài đường!
Một con sư tử gầm thét ngoài phố!"
14 Cửa xoay trên bản lề thể nào,
người lười biếng cũng xoay trở trên giường thể ấy.
15 Người biếng nhác đặt tay mình vào đĩa,
nhưng rồi thôi, không đưa lên miệng mình.
16 Tuy nhiên, hắn tự cho rằng mình khôn ngoan
hơn bảy người thông sáng khác.
17 Người đi ngoài đường thấy đám cãi nhau,
vô cớ mà can thiệp, khác nào kéo tai con chó vậy.
18 Người nào lừa gạt bạn mình
rồi nói rằng: "Tôi chỉ đùa thôi."
19 Cũng như người điên ném than lửa,
bắn tên gây chết chóc.
20 Không có lửa nếu không củi, không dầu,
không bất bình nếu không nói hành, nói xấu.
21 Người nhanh giận nhạy chuyện rầy rà,

như than, như củi, mau cháy bùng ra.
22 Lời rỉ tai như của ngon vật lạ,
nuốt vào, thỏa lòng mát dạ.
23 Lời hoa mỹ che đậy lòng độc ác,
như lớp men bóng bẩy bao ngoài bình đất rẻ tiền.
24 Người quỷ quyệt dùng lời xảo trá,
nhưng trong lòng chất chứa gian manh.
25 Khi nó nói lời dịu ngọt đừng tin,
vì lòng nó chứa bảy điều gớm ghiếc.
26 Chúng nói nhân nói nghĩa đủ điều,
nhưng bộ mặt thật sẽ phô bày nơi công chúng.
27 Ai gài bẫy sẽ rơi vào bẫy,
lăn đá hại người, lại bị đá đè nát thân.
28 Nói dối, nói nịnh người nó chẳng thương,
gây nên tai hại khôn lường?

27

1 Chớ khoe khoang về ngày mai,
vì con đâu biết được việc gì sẽ xảy ra trong tương lai.
2 Hãy để người khác khen con, miệng con chẳng nên làm;
hãy để người ngoài khen, môi con đừng làm thế.
3 Đá thì nặng và cát cũng nặng,
nhưng cơn nóng giận của người dại nặng hơn cả đá và cát.
4 Sự phẫn nộ thật độc ác, cơn giận thật bạo tàn,
nhưng sự ghen tương còn nguy hiểm bội phần.
5 Ra mặt quở trách tỏ tường
hơn là yêu thương lặng lẽ.
6 Thương tổn do bạn gây ra, ấy là bởi lòng thành;
còn đáng tin hơn vô số cái hôn của kẻ thù.
7 Khi no, chê cả mật,
lúc đói, đắng hóa ngọt.
8 Người lưu lạc xa quê hương,
giống như chim lạc bầy bay xa tổ.
9 Dầu và thuốc thơm làm khoan khoái tâm hồn,
lời khuyên ngọt ngào của bằng hữu cũng êm dịu dường ấy.
10 Chớ từ bỏ bạn—dù bạn mình hoặc bạn của cha.
Lúc hoạn nạn, đừng lo đi kiếm anh em họ hàng.
Vì láng giềng gần hơn họ hàng ở xa.
11 Con ơi, hãy khôn ngoan, và làm cho lòng cha sung sướng.
Vì khi đó cha có thể đáp lại những lời chỉ trích xem thường.
12 Người khôn tránh né nguy nan.
Người dại đâm đầu hướng tới tai họa.
13 Phải nắm lấy áo ai bảo lãnh cho người không quen.
Giữ vật làm tin của hắn vì hắn bảo lãnh cho người đàn bà xa lạ.
14 Lớn tiếng chúc phước người hàng xóm lúc sáng sớm,
họ sẽ xem câu chúc đó như lời nguyền rủa.
15 Nhà dột trong ngày mưa tháng gió

cũng làm khổ như người đàn bà cãi cọ.
16 Bịt miệng nàng, khác chi đưa tay cản gió
hay ngửa tay đựng dầu.
17 Sắt mài sắt,
bạn rèn bạn.
18 Săn sóc cây vả sẽ được ăn quả;
phục vụ hết lòng, chủ sẽ thưởng công.
19 Nước phản chiếu khuôn mặt,
tấm lòng biểu lộ chân tướng con người.
20 Mắt đầy tham vọng, chẳng bao giờ chán;
âm ty nuốt người không hề thỏa mãn.
21 Lửa dùng thử bạc, thử vàng,
lời khen thử con người.
22 Dùng chày giã người dại như giã thóc,
cũng không làm tróc ngu si của nó.
23 Hãy biết rõ tình trạng bầy chiên của con,
và phải chịu khó chăm nom đàn súc vật,
24 vì giàu có chóng qua,
và mão miện chẳng trường tồn.
25 Khi cỏ khô đã cắt và cỏ non lại mọc,
và cỏ xanh trên đồi núi được gom về,
26 thì chiên cung cấp cho con quần áo che thân,
và dê sẽ giúp con tiền mua đất ruộng.
27 Sữa dê sẽ dồi dào để nuôi con, nuôi cả gia đình
và luôn cả các tớ gái con nữa.

28

1 Dù không người đuổi, người ác cắm đầu chạy,
còn người ngay như sư tử can trường.
2 Khi đất nước loạn lạc, sẽ có nhiều quan chức.
Nhưng nhờ một người hiểu biết và sáng suốt, nước bền vững dài lâu.
3 Quan chức bóc lột người nghèo nàn,
khác nào mưa lụt quét sạch mùa màng.
4 Người bỏ pháp luật đề cao tội ác;
người giữ pháp luật chống lại người gian.
5 Người ác chẳng lưu tâm đến công lý,
người tôn thờ Chúa Hằng Hữu biết rõ công lý là gì.
6 Thà nghèo mà ngay thật,
còn hơn giàu mà bất chính.
7 Con khôn ngoan tôn trọng luật pháp;
đứa kết bạn côn đồ, gây nhục cho cha.
8 Tài sản của người cho vay nặng lãi
lại rơi vào tay người biết thương hại người nghèo.
9 Người coi thường, xây tai không nghe luật lệ,
lời cầu nguyện người sẽ chẳng được nghe.
10 Ai quyến rũ người lành làm ác,
sẽ rơi vào bẫy chính mình đã giăng,

còn người ngay lành vẫn hưởng phước lạc.
11 Người giàu thường tự thấy mình khôn ngoan,
nhưng người nghèo sáng dạ nhìn suốt thực hư.
12 Khi người liêm chính nắm quyền, mọi người đều hân hoan.
Khi người ác nổi dậy, ai nấy lo ẩn trốn.
13 Người che giấu lỗi mình sẽ không được may mắn
nhưng nếu thú nhận và từ bỏ tội, sẽ tìm được xót thương.
14 Người kính sợ Chúa luôn hưởng hạnh phước,
người rắn lòng bất chính thường bị họa tai.
15 Người ác cai trị làm dân nghèo khốn khổ,
như bị gấu đuổi, như sư tử vồ.
16 Một cai quản ngu dốt lo bóc lột dân mình,
một lãnh tụ muốn tồn tại phải liêm chính.
17 Kẻ sát nhân luôn bị lương tâm dày vò, chạy trốn nơi vực thẳm.
Đừng ai ngăn nó!
18 Người ngay được cứu khỏi tai vạ,
còn người gian tà phải bị sa ngã.
19 Ai cày sâu cuốc bẩm thu hoạch nhiều hoa lợi,
ai đuổi theo ảo mộng, đói nghèo xác xơ.
20 Người trung tín hưởng nhiều phước hạnh,
vội lo làm giàu, hình phạt chẳng thoát đâu.
21 Thiên vị là xấu, bất kể lý do gì,
có người chỉ vì một miếng bánh mà thiên vị.
22 Người tham lam chạy theo của cải làm giàu,
chẳng ngờ nghèo khó bất chợt theo sau.
23 Đến cuối cùng, người ta sẽ phân định
và biết ơn người nói thẳng hơn là dua nịnh.
24 Ăn cắp cha mẹ mà nói: “Đâu tội vạ gì,”
chẳng khác đồng lõa với người phá hại.
25 Kiêu căng gây tranh cạnh,
tin cậy Chúa Hằng Hữu sẽ được hưng thịnh.
26 Người ngu xuẩn tự thị tự mãn,
ai khôn sáng mới được an toàn.
27 Người phân phát tài sản cho người nghèo chẳng hề thiếu thốn,
nhưng miệng đời nguyền rủa người nhắm mắt làm ngơ.
28 Khi người ác cầm quyền, người lành ẩn tránh.
Khi người ác suy đổi, người lành gia tăng.

29

1 Người cứng lòng cứng cổ trước lời răn dạy
sẽ suy sụp thình lình không phương chữa chạy.
2 Người liêm chính cai trị, dân chúng hân hoan.
Nhưng người ác nắm quyền, dân chúng lầm than.
3 Con khôn ngoan khiến cha vui lòng,
người nuôi gái điếm phá hoại gia phong.
4 Vua công minh, nước cường thịnh,

vua tham nhũng, nước mạt vận.
5 Ai nịnh bợ hàng xóm láng giềng,
là giăng lưới dưới chân.
6 Người ác bị tội mình sập bẫy,
nhưng người ngay ca hát vui mừng.
7 Người ngay tôn trọng quyền lợi của người nghèo khó;
còn người ác chẳng biết đến quyền lợi đó.
8 Người kiêu cường khua mép làm cả thành náo động xôn xao,
người khôn ngoan làm lắng dịu cơn thịnh nộ cuồng bạo.
9 Người khôn chẳng cần tranh luận với kẻ dại dột,
vì nó sẽ nổi giận, hoặc cười ngạo nghễ không thôi.
10 Người trọn vẹn bị bọn khát máu ghen ghét,
nhưng được người công chính quý chuộng.
11 Người dại để cơn giận mình bùng nổ,
nhưng người khôn chế ngự nó.
12 Nếu vua nghe lời giả dối, dối gạt,
bầy tôi người chỉ là phường gian ác.
13 Người nghèo và người giàu đều giống nhau ở điểm này:
Chúa Hằng Hữu cho ánh sáng để thấy.
14 Vua nào xử công minh cho người nghèo nàn,
sẽ được tồn tại với năm tháng.
15 Giáo huấn, đòn vọt rèn luyện trẻ thơ,
đứa trẻ phóng túng làm nhục mẹ nó.
16 Số người ác càng nhiều, tội phạm càng gia tăng,
nhưng người công chính sẽ chứng kiến cảnh chúng suy tàn.
17 Muốn hưởng hạnh phước và tâm hồn được an tịnh,
hãy sửa phạt con mình.
18 Nước nào không được Chúa hướng dẫn sẽ bị xáo trộn.
Quốc gia nào theo luật lệ Chúa, hạnh phước trường tồn.
19 Lời nói suông không đủ điều khiển người giúp việc,
vì dù hiểu biết, chưa chắc họ đã lưu tâm.
20 Con có thấy người nói quá hấp tấp?
Người ngu đần còn khá hơn người nói hấp tấp.
21 Nếu nuông chiều người giúp việc từ thuở bé,
lớn lên nó sẽ đòi được kể như người thừa kế.
22 Người dễ giận suốt ngày gây gổ;
người nóng tính lầm lỗi liên miên.
23 Tính kiêu căng đưa người xuống dốc,
lòng khiêm tốn đem lại vinh dự.
24 Người đồng lõa với kẻ trộm, là gây hại cho bản thân.
Dù đã thề trước tòa, mà ngậm miệng không tố giác,
25 Lo sợ người phàm là một cạm bẫy,
tin cậy Chúa sẽ được an toàn.
26 Muốn công lý, cầu xin Chúa Hằng Hữu,
đừng mong tìm ân huệ của hoàng gia.
27 Người ngay ghét việc gian tà;

người gian ghen ghét việc làm của người ngay.

30

Lời của A-gu-ra

1 Lời của A-gu-ra, con trai Gia-kê, nói với Y-thi-ên và U-can:
2 Tôi là người ngu dốt nhất,
và cũng không hiểu biết như người thường.
3 Tôi chưa được học sự khôn ngoan,
cũng không có sự hiểu biết về Đấng Thánh.
4 Ai đã lên trời, rồi xuống đất?
Ai đã góp gió trong tay, bọc biển trong áo, tạo nên vũ trụ?
Đấng ấy là Ai? Và Con Trai Ngài tên gì?
Xin nói giúp tôi, nếu ngươi biết!
5 Mọi lời của Đức Chúa Trời đều tinh luyện;
Ngài là tấm khiên bảo vệ người nương cậy Ngài.
6 Đừng thêm gì vào lời của Ngài, kẻo Ngài bắt tội,
vì người thêm thắt là người nói dối.
7 Đức Chúa Trời ôi, trước khi con chết,
xin cho con hai điều:
8 Giúp con khỏi dối trá, giả hình.
Đừng để con nghèo khổ, cũng đừng cho con giàu có.
Xin cho con lương thực vừa đủ cần dùng.
9 Nếu giàu có dư dật, con sẽ khước từ Chúa và hỏi: "Chúa Hằng Hữu là ai?"
Nếu nghèo khổ, con sẽ trộm cắp, làm ô nhơ Danh Đức Chúa Trời.
10 Chớ vu khống người đầy tớ với chủ,
người sẽ nguyền rủa con vì lỗi con tạo lấy.
11 Có người rủa cha,
và không chúc phước cho mẹ.
12 Có người tự thấy mình trong trắng,
nhưng chưa được rửa sạch ô uế.
13 Có người đôi mắt kiêu căng,
với cái nhìn khinh người.
14 Có người răng sắc như gươm,
hàm răng như dao cạo.
Họ nhai ngấu nghiến người nghèo,
ăn nuốt người thiếu thốn.
15 Con đỉa có hai miệng hút,
chúng kêu gào "Hãy cho, Hãy cho!"
Có ba vật chẳng hề thỏa mãn,
và bốn loài không biết nói "Đủ rồi!"
16 Âm phủ,
lòng dạ son sẻ,
đất không bao giờ đủ nước,
và ngọn lửa hừng.
17 Mắt của người chế nhạo cha, khinh bỉ mẹ,
sẽ bị quạ móc đi và phụng hoàng nuốt sống.

18 Có ba điều quá lạ lùng—
không, bốn việc dị kỳ tôi không hiểu thấu:
19 Đường đại bàng bay trên không,
lối rắn bò trên đá,
đường tàu chạy trên biển,
và đường tình ái giữa nam nữ.
20 Còn thêm một điều nữa: Người đàn bà ngoại tình,
phạm tội xong, chùi miệng nói: “Tôi có làm gì đâu.”
21 Có ba điều làm đất rung chuyển—
không, bốn việc khiến đất không chịu nổi:
22 Người nô lệ làm vua,
người ngu xuẩn no đầy, thịnh vượng,
23 người đàn bà ghen ghét lấy được chồng,
đứa tớ gái lên làm bà chủ.
24 Có bốn loài vật tuy nhỏ bé
nhưng lại khôn ngoan lạ đời:
25 Con kiến là loài yếu ớt,
dự trữ thực phẩm suốt mùa hạ.
26 Con chồn ít năng lực,
nhưng lại biết ẩn mình trong hốc đá.
27 Con châu chấu tuy không có vua,
nhưng chúng bay thành đội ngũ.
28 Con thằn lằn mà người ta lấy tay bắt được,
lại ở trong cung vua.
29 Có ba dã thú dáng đi hùng dũng đẹp đẽ—
không, bốn loài có nước bước oai phong lẫm liệt:
30 Con sư tử, chúa sơn lâm, chẳng lùi bước trước loài nào cả,
31 con công,
con dê đực,
và vị vua khi đi duyệt binh.
32 Nếu con vì ngu dại mà tự kiêu hoặc mưu đồ việc ác,
phải biết xấu hổ, lấy tay che miệng lại.
33 Đánh sữa ra bơ
và đấm mũi gây chảy máu,
cũng vậy, chọc giận sinh cãi nhau.

31

Lời của Vua Lê-mu-ên

1 Châm ngôn của Vua Lê-mu-ên, do
mẹ vua truyền lại.

2 Con ơi! Đứa con mà lòng dạ mẹ đã cưu mang,
đứa con mà mẹ đã khấn hứa,
3 đừng vì đàn bà mà tiêu hao năng lực,
đừng theo vết xe đổ của các vua chúa.
4 Lê-mu-ên, con ơi, vua chúa không nên ham rượu.
Các quan chức đừng đam mê thức uống có men.
5 Uống vào, con sẽ quên hết luật lệ,

xâm phạm quyền lợi, công lý của người cùng khổ.
6 Hãy đem chất men cho người hấp hối
và đem rượu cho người có tâm hồn sầu thảm.
7 Họ uống cho quên đi nỗi khổ,
và cũng chẳng bận tâm đến mọi mối sầu.
8 Hãy lên tiếng bênh vực người cô thế;
và biện hộ cho quyền lợi của người bất hạnh.
9 Con hãy phán xét công minh,
bảo đảm công lý cho người nghèo yếu.

Người Vợ Tài Đức

10 Một người vợ hiền đức, ai có thể tìm được?
Giá trị nàng còn quý hơn châu ngọc.
11 Nàng được chồng tín nhiệm,
và thu hoa lợi không thiếu thốn.
12 Nàng chẳng làm thương tổn,
nhưng suốt đời đem hạnh phước cho chồng.
13 Nàng bận bịu quay sợi,
dệt dạ và vải gai.
14 Nàng giống như con tàu
chở thực phẩm về từ xa.
15 Thức giấc khi trời chưa sáng,
nàng sửa soạn thức ăn cho gia đình,
sắp đặt công việc cho các tớ gái.
16 Nàng lưu ý một thửa ruộng và mua nó,
với lợi tức làm ra, nàng lập một vườn nho.
17 Nàng đảm đang, chịu khó,
và hết sức làm công việc gia đình.
18 Thức làm việc đến khuya;
theo dõi giá hàng hóa, để mua bán kịp thời.
19 Nàng tra tay vào guồng kéo sợi,
nàng cần cù kéo chỉ dệt tơ.
20 Nàng đưa tay giúp người khốn khó,
rộng rãi chăm lo, giúp đỡ người nghèo.
21 Không sợ gia đình gặp tuyết giá,
vì sắm sẵn áo ấm bằng dạ.
22 Nàng dệt lấy chăn mền,
áo xống nàng bằng vải gai mịn.
23 Chồng nàng được nổi danh,
thuộc hàng nhân vật cao cấp trong xứ.
24 Nàng sản xuất áo quần,
đem bán cho con buôn.
25 Là người có nghị lực và duyên dáng,
nàng hớn hở nhìn vào tương lai tươi sáng.
26 Nàng ăn nói khôn ngoan,
lấy nhân từ làm kim chỉ nam.
27 Nàng chăm sóc mọi việc trong nhà,
không bao giờ biếng nhác.

28 Con cái chúc nàng hạnh phước.
Chồng nàng tấm tắc ngợi khen:
29 “Có nhiều phụ nữ tài đức,
nhưng nàng trỗi hơn tất cả.”
30 Duyên dáng thường giả trá, sắc đẹp cũng tàn phai;
nhưng ai kính sợ Chúa Hằng Hữu sẽ được ngợi ca mãi.
31 Cùng được hưởng thành quả của công việc do tay mình làm ra.
Nàng đáng được ca ngợi giữa nơi công cộng.

Truyền Đạo

1 Lời của Người Truyền Đạo, con Vua Đa-vít, cai trị tại Giê-ru-sa-lem.

Cuộc Đời Hư Ảo

2 Người Truyền Đạo nói: “Mọi thứ đều vô nghĩa! Hoàn toàn vô nghĩa!”
3 Con người làm lụng khó nhọc dưới ánh mặt trời để hưởng được gì?
4 Thế hệ đến và thế hệ đi, nhưng trái đất vẫn không bao giờ thay đổi.
5 Mặt trời mọc và mặt trời lặn, xoay vần không dứt.
6 Gió thổi hướng nam rồi thổi hướng bắc. Quanh đi vòng lại, gió thổi không ngừng.
7 Sông đổ mãi vào biển nhưng biển chẳng hề đầy. Nước trở về các sông và lại đổ vào biển.
8 Vạn vật mỏi mòn không tả xiết. Chúng ta thấy nhiều nhưng vẫn không hài lòng. Chúng ta nghe nhiều nhưng vẫn không mãn nguyện.
9 Việc gì đã xảy ra, sẽ còn tái diễn. Điều gì làm ngày nay, người xưa cũng đã làm rồi. Chẳng có gì mới dưới mặt trời.
10 Thỉnh thoảng có người nói: “Có vài điều mới!” Nhưng thật ra nó đã có; không có gì thật sự mới.
11 Chúng ta không nhớ những việc xảy ra thời trước, và trong thế hệ mai sau, cũng chẳng ai hồi tưởng việc chúng ta làm hôm nay.

Sự Vô Nghĩa của Khôn Ngoan

12 Tôi, Người Truyền Đạo, là vua của Ít-ra-ên tại Giê-ru-sa-lem.
13 Tôi chuyên tâm tìm hiểu và dùng sự khôn ngoan để khảo sát những sự việc dưới trời. Tôi sớm khám phá rằng Đức Chúa Trời đã giao mọi việc lao khổ cho loài người.
14 Tôi nhận thấy mọi công trình dưới mặt trời, và thật, tất cả đều vô nghĩa—như đuổi theo luồng gió.
15 Vật gì đã bị cong vẹo không thể uốn thẳng được?
Đã thiếu hụt, làm sao có thể đếm được?
16 Tôi tự nhủ: “Kìa, tôi khôn ngoan hơn các vị vua cai trị tại Giê-ru-sa-lem trước tôi. Tôi có kiến thức và sự hiểu biết hơn bất cứ ai trong họ.”*
17 Vậy, tôi cố gắng học hỏi từ sự khôn ngoan đến sự điên rồ và dại dột. Nhưng qua kinh nghiệm, tôi phải nhìn nhận điều đó cũng chẳng khác gì đuổi theo luồng gió.
18 Càng khôn ngoan càng nhiều sầu khổ.
Càng hiểu biết càng nhiều buồn đau.

2

Mọi Việc Vui Thú Đều Vô Nghĩa

* **1:16** Nt các tiên đế tại Giê-ru-sa-lem

1 Tôi lại tự bảo: “Hãy đến, tận hưởng khoái lạc. Hãy xem thử ‘những
điều tốt’ trong cuộc sống.” Nhưng tôi khám phá rằng đó là điều vô nghĩa.
2 Vậy, tôi nói: “Cười là điên rồ. Tìm kiếm thú vui đem lại được gì chăng?”
3 Sau nhiều suy nghĩ, tôi quyết định dùng men rượu cho lòng phấn khởi.
Và trong khi tìm kiếm sự khôn ngoan, tôi thử làm theo điều dại dột. Trong
cách này, tôi cố gắng để thấy điều gì là vui vẻ cho con người trong cuộc
đời phù du trên đất.
4 Tôi cố gắng tìm ý nghĩa bằng cách xây nhiều nhà rộng lớn cho mình
và vun trồng những vườn nho xinh đẹp.
5 Tôi lập cho mình những vườn hoa và vườn cây đủ mọi loài cây ăn trái.
6 Tôi đào cho mình những hồ chứa nước để tưới ruộng vườn.
7 Tôi lại mua nhiều nô lệ, cả nam lẫn nữ, và có nhiều nô lệ đã sinh trong
nhà tôi. Tôi cũng làm chủ nhiều bầy súc vật và bầy chiên, nhiều hơn
những vua đã sống trước tôi tại Giê-ru-sa-lem.
8 Tôi thu góp vô số bạc và vàng, của cải của các vua và các tỉnh. Tôi
thuê nhiều những ca sĩ tuyệt vời, cả nam lẫn nữ, và có nhiều thê thiếp và
cung nữ. Tôi có mọi lạc thú mà đàn ông ước muốn!
9 Như thế, tôi trở nên vượt trội hơn tất cả ai sống trước tôi tại Giê-ru-
sa-lem, và sự khôn ngoan của tôi không bao giờ phản lại tôi.
10 Tôi chẳng từ một điều gì lòng mình ưa thích, hoặc mắt mình thèm
muốn. Tôi thích thú khi chịu khó làm lụng. Sự thích thú này là phần
thưởng của công khó tôi.
11 Nhưng khi nhìn lại mỗi việc mình làm với bao nhiêu lao khổ, tôi thấy
tất cả đều vô nghĩa—như đuổi theo luồng gió. Không có gì thật sự giá trị
trên cõi đời này.

Khôn Ngoan và Rồ Dại

12 Tôi lại so sánh về khôn ngoan với dại dột và điên rồ. Vua kế vị sẽ làm
được gì hay hơn chẳng qua làm những điều người trước đã làm?
13 Tôi nghĩ: “Khôn ngoan trội hơn dại dột, như ánh sáng trội hơn tối
tăm.
14 Vì người khôn ngoan thấy nơi họ đi, nhưng người dại dột bước đi
trong bóng tối.” Tuy nhiên, tôi thấy người khôn và người dại cùng chung
số phận.
15 Cả hai đều sẽ chết. Rồi tôi tự nhủ: “Kết cuộc của tôi cũng sẽ như
người dại, giá trị sự khôn ngoan của tôi là gì? Tất cả điều này cũng là vô
nghĩa!”
16 Người khôn ngoan và người dại dột đều sẽ chết. Sẽ không ai nhớ họ
mãi bất kể là người khôn hay dại. Trong những ngày đến, cả hai rồi sẽ bị
lãng quên.
17 Vậy, tôi chán ghét cuộc sống vì mọi việc tôi làm dưới ánh mặt trời
đều là xấu xa. Mọi thứ đều vô nghĩa—như đuổi theo luồng gió.

Sự Vô Nghĩa của Việc Làm

18 Tôi chán ghét những công trình tôi đã khó nhọc làm trên đất, vì tôi
phải để lại tất cả cho người khác.

19 Ai biết được người thừa kế sẽ là người khôn hay người dại? Thế
nhưng người ấy có quyền trên mọi việc mà tôi đã dùng sự khôn ngoan và
làm việc lao khổ dưới mặt trời. Thật là vô nghĩa!
20 Lòng tôi tràn đầy thất vọng về mọi công việc khó nhọc mình đã làm
trong thế giới này.
21 Vài người đã làm việc cách khôn ngoan với tri thức và tài năng để
tạo dựng cơ nghiệp, rồi cuối cùng phải để lại tất cả cho người chẳng hề
lao nhọc gì cả. Thật là bất công, vô nghĩa.
22 Vậy, con người làm lụng vất vả suốt đời sẽ được gì?
23 Họ đã phải lao khổ buồn rầu suốt ngày, trằn trọc suốt đêm để làm
giàu, nhưng rồi cuối cùng tất cả đều vô nghĩa.
24 Vậy, tôi nghĩ không có gì tốt hơn là cứ ăn uống và hưởng thụ công
khó mình. Rồi tôi nhận thấy những thú vui này đều đến từ Đức Chúa
Trời.
25 Vì ai có thể ăn hay hưởng thụ mọi điều mà không do Ngài ban cho?
26 Đức Chúa Trời ban khôn ngoan, tri thức, và hạnh phúc cho người
nào sống đẹp lòng Ngài. Nhưng nếu một người tội lỗi trở nên giàu có,
rồi Đức Chúa Trời lấy lại tất cả của cải và đem cho người sống đẹp lòng
Ngài. Điều này cũng là vô nghĩa—như đuổi theo luồng gió.

3

Định Kỳ cho Mọi Sự

1 Vì mọi sự đều có thời kỳ,
mọi hành động ở dưới trời đều có lúc.
2 Có lúc sinh, có lúc chết.
Có lúc gieo, có lúc gặt.
3 Có lúc giết hại, có lúc chữa lành.
Có lúc phá đổ, có lúc dựng lên.
4 Có lúc khóc, có lúc cười.
Có lúc đau buồn, có lúc nhảy nhót.
5 Có lúc ném đá, có lúc nhặt đá lại.
Có lúc ôm ấp, có lúc ruồng rẫy.
6 Có lúc tìm kiếm, có lúc bỏ qua.
Có lúc giữ gìn, có lúc loại bỏ.
7 Có lúc xé, có lúc vá.
Có lúc câm nín, có lúc lên tiếng.
8 Có lúc yêu, có lúc ghét.
Có lúc chiến tranh, có lúc hòa bình.
9 Người ta làm việc khó nhọc có ích gì không?
10 Tôi đã thấy công việc mà Đức Chúa Trời ban cho loài người.
11 Vì Đức Chúa Trời tạo ra mọi sự chỉ tốt đẹp vào đúng thời của nó.
Ngài gieo rắc ý niệm vĩnh cửu vào trí óc loài người, nhưng dù vậy, người
ta vẫn không ý thức được công việc Ngài làm từ đầu đến cuối.
12 Cho nên, tôi kết luận rằng không có gì tốt hơn cho chúng ta là cứ an
hưởng và vui vẻ làm việc.
13 Và con người cứ ăn uống và hưởng thụ công khó của mình, vì đây là
những tặng phẩm từ Đức Chúa Trời.

14 Tôi biết rằng mọi quy luật Đức Chúa Trời đã định đều bất di bất dịch.
Không thể thêm hoặc bớt được. Mục đích của Đức Chúa Trời là để loài
người kính sợ Ngài.
15 Điều gì đang xảy ra bây giờ cũng đã xảy ra từ trước, và điều gì sẽ xảy
ra trong tương lai cũng đã xảy ra từ trước, vì Đức Chúa Trời khiến những
điều đã xảy ra cứ lặp đi lặp lại.

Đời Sống Đầy Những Bất Công

16 Tôi còn thấy rằng dưới mặt trời lại có việc gian ác nơi công đường.
Phải, dù tại tòa án cũng có điều bất công!
17 Tôi tự nhủ: "Đến ngày đã định, Đức Chúa Trời sẽ xét xử mọi người,
cả người ngay lẫn người gian, vì tất cả những việc họ làm".
18 Tôi cũng nghĩ về tình trạng của loài người—cách Đức Chúa Trời thử
thách loài người rằng họ chẳng hơn gì loài thú.
19 Vì cả người lẫn thú cùng chung số phận—cả hai đều thở và đều phải
chết. Vậy con người có hơn gì loài thú? Thật vô nghĩa làm sao!
20 Cả hai đều quy về một nơi—họ đến từ bụi đất và họ trở về bụi đất.
21 Có ai bảo được rằng linh của loài người sẽ bay lên, còn linh của loài
thú sẽ sa xuống đất bụi?
22 Vậy, tôi thấy rằng chẳng có gì tốt hơn cho loài người là vui vẻ làm
việc, vì họ được sinh ra để làm việc. Đó là tại sao chúng ta ở đây. Không
ai có thể khiến chúng ta sống lại để hưởng thụ cuộc sống sau khi chúng
ta qua đời.

4

1 Một lần nữa, tôi quan sát những sự áp bức ở dưới mặt trời. Tôi thấy
nước mắt của người bị áp bức, chẳng ai an ủi họ. Trong khi người áp bức
có thế lực mạnh mẽ và người bị áp bức không được giúp đỡ.
2 Nên tôi kết luận rằng người đã chết có phước hơn người còn sống.
3 Nhưng có phước nhất là người chưa sinh ra. Vì họ chưa hề thấy những
việc gian ác xảy ra dưới mặt trời.
4 Rồi tôi lại thấy rằng hầu hết con người cố gắng để thành công đều
xuất phát từ lòng ganh tị. Nhưng điều này cũng là vô nghĩa—như chạy
theo luồng gió.
5 "Người dại ngồi khoanh tay lười biếng,
dẫn họ vào sự hủy hoại bản thân."
6 Và còn:
"Thà đầy một bàn tay với lòng thanh thản
còn hơn đầy hai tay làm việc nhọc nhằn
như chạy theo luồng gió."

Ích Lợi Khi Có Bạn Đồng Hành

7 Tôi lại quan sát một điều vô nghĩa khác dưới mặt trời.
8 Đây là trường hợp của người kia sống một mình, không có con hay
anh em, nhưng người ấy cứ làm việc khổ nhọc để tạo ra nhiều của cải.
Nhưng rồi người ấy tự hỏi: "Vì ai tôi phải khổ nhọc? Tại sao tôi phải bỏ
mọi thứ vui hiện có?" Tất cả thật vô nghĩa và gây sầu não.
9 Hai người tốt hơn một, vì họ có thể giúp nhau thành công.

10 Nếu một người ngã, người kia đỡ. Nhưng ở một mình mà bị ngã thì
ai đỡ mình lên?
11 Cũng vậy, hai người nằm chung sẽ giữ ấm lẫn nhau. Còn một người
nằm thì làm sao ấm được?
12 Người đứng lẻ một mình dễ bị tấn công và đánh hạ, nhưng hai người
sát vai chống trả sẽ chiến thắng. Ba người càng tốt hơn, như một sợi dây
ba tao thật khó đứt.

Sự Vô Nghĩa của Quyền Thế Chính Trị

13 Một người trẻ nghèo mà khôn còn hơn một ông vua giàu mà dại,
chẳng nghe lời khuyên can.
14 Như một người trẻ lớn lên trong một gia đình nghèo nàn, vẫn thành
công. Dù người từng ở tù vẫn có thể làm vua.
15 Nhưng sau đó mọi người lại sốt sắng giúp đỡ một người trẻ khác, rồi
đặt người ấy kế vị vua trước.
16 Những đám đông đứng quanh người ấy nhiều vô kể, nhưng rồi một
thế hệ khác tiếp nối và loại bỏ người. Vậy, vương quyền cũng vô nghĩa
—như chạy theo luồng gió.

5

Cẩn Trọng trong Đường Lối Đức Chúa Trời

1 Khi con vào nhà Đức Chúa Trời, hãy lắng nghe và im lặng hơn là dâng
của lễ ngu dại lên Đức Chúa Trời mà không nhận biết lỗi lầm mình.
2 Đừng hấp tấp hứa nguyện, và đừng vội vàng trình những sự việc
trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời ở trên trời, còn con ở dưới đất.
Vậy hãy nói lời ngắn gọn.
3 Nhiều lo nghĩ khiến con chiêm bao; quá nhiều lời khiến con thành ngu
dại.
4 Khi con hứa nguyện với Đức Chúa Trời, phải thực hiện ngay, vì Đức
Chúa Trời không hài lòng những người dại dột. Hãy làm trọn điều đã hứa
với Ngài.
5 Thà không nói gì còn hơn là hứa rồi không làm.
6 Đừng để miệng con gây cho con phạm tội. Cũng đừng biện bạch với
sứ giả Đền Thờ rằng lời con hứa nguyện là lầm lẫn. Điều đó sẽ làm Đức
Chúa Trời nổi giận, và Ngài sẽ quét sạch mọi thứ con đã làm.
7 Đừng mơ mộng xa vời, không thực tế và cũng đừng nói năng rườm
rà, rỗng tuếch. Phải kính sợ Đức Chúa Trời.

Của Cải Hư Ảo

8 Đừng ngạc nhiên nếu con thấy cảnh người nghèo bị áp bức và công
lý bị chà đạp trong xứ. Vì mỗi công chức đều phục vụ người cao cấp hơn
mình, cấp này lại phục vụ cấp khác cao hơn nữa.
9 Ngay cả một vị vua cày cấy ruộng đất cũng vì ích lợi của mình!
10 Người tham tiền bạc chẳng bao giờ thấy đủ. Thật vô nghĩa biết bao
khi nghĩ rằng của cải mang lại hạnh phúc thật!
11 Càng có nhiều tiền, càng có nhiều người tiêu xài. Vậy có của cải ích
lợi gì—ngoại trừ việc ngắm nhìn nó.

12 Người làm lụng nặng nhọc được giấc ngủ ngon, dù ăn ít hay nhiều.
Còn người giàu vì lo nghĩ đến của cải nên ngủ chẳng yên giấc.
13 Có một tai họa nghiêm trọng tôi thấy dưới mặt trời. Tài sản tích trữ
quay lại làm hại người thu góp tài sản.
14 Vì người để tiền kinh doanh vào nơi mạo hiểm, và của mọi thứ đều
tiêu tan. Cuối cùng, chẳng còn gì để lại cho con cái.
15 Tất cả chúng ta lìa đời trần truồng với hai bàn tay trắng như trong
ngày chúng ta sinh ra. Chúng ta không thể mang gì theo được.
16 Cái họa này thật rất nghiêm trọng. Con người ra đời thể nào thì khi
lìa đời cũng thể ấy. Tất cả việc làm khó nhọc của họ là hư không—như
làm việc cho gió.
17 Suốt đời người ấy sống trong tăm tối—thất vọng, chán nản, và giận
dữ.
18 Tuy nhiên, tôi thấy một điều, ít nhất có một điều tốt. Thật tốt cho
người ăn, uống, và tận hưởng công khó của mình dưới mặt trời trong
cuộc đời ngắn ngủi Đức Chúa Trời ban cho họ, và đó là phần họ được
hưởng.
19 Vậy thì còn gì tốt hơn nếu nhận được của cải từ Đức Chúa Trời và có
sức khỏe tốt để sử dụng nó. Tận hưởng của cải do mình làm ra và nhận
lấy phần mình—đây quả thật là món quà từ Đức Chúa Trời.
20 Đức Chúa Trời khiến đời sống người đầy an vui để người không còn
thời gian lo nghĩ về quá khứ.

6

1 Tôi lại thấy một điều tai hại trầm trọng khác xảy ra dưới mặt trời, và
đó là tai họa lớn cho loài người.
2 Có người được Đức Chúa Trời cho giàu có, danh dự, và mọi điều người
ấy mong muốn, nhưng Ngài không cho người cơ hội để vui hưởng những
điều này. Người chết, của cải của người để lại cho một người xa lạ khác
hưởng! Đây là điều vô nghĩa—một hoàn cảnh bi thương.
3 Giả sử có người sinh được trăm con và sống trường thọ. Nhưng người
ấy không thấy thỏa nguyện trong đời sống và khi chết chẳng được chôn
cất tử tế, tôi cho rằng người ấy chết ngay lúc mới sinh ra còn sướng hơn.
4 Vì đứa trẻ đến từ hư vô, và trở về trong bóng tối. Ngay cả tên đứa trẻ
cũng chưa được đặt,
5 nó cũng chưa hề thấy ánh mặt trời và cũng không biết gì về đời sống.
Thà như đứa trẻ được bình an còn hơn lớn lên trở nên người không vui
vẻ.
6 Người có thể sống đến vài nghìn năm nhưng vẫn không thấy thỏa
nguyện. Người ấy cũng sẽ chết như mọi người—vậy, người hưởng được
lợi ích gì?
7 Mọi người dành hết đời sống mình vì miếng ăn, thế mà họ vẫn không
được thỏa mãn.
8 Vậy người khôn ngoan có thật sự tốt hơn người ngu dại? Người nghèo
được lợi gì khi khôn ngoan và biết cách xử sự trước mặt những người
khác?

9 Tận hưởng những gì đang có còn hơn mong muốn những điều không
có. Mơ mộng hảo huyền là vô nghĩa—như chạy theo luồng gió.

Tương Lai Được Định Sẵn Nhưng Không Ai Biết

10 Mọi thứ hiện hữu đã được định sẵn. Số phận một người ra sao đã
được biết trước từ lâu. Vậy nên không ai cưỡng lại số mệnh Đức Chúa
Trời đã định cho mình.
11 Cứ lắm điều, nhiều lời, càng thêm vô nghĩa. Vậy nói nhiều có ích gì?
12 Trong những ngày vô nghĩa chóng tàn của đời người, ai biết được
rằng sống thế nào mới hữu ích? Đời sống chúng ta chỉ là cái bóng. Ai
nói trước được điều gì sẽ xảy ra sau khi chúng ta lìa đời?

7

Sống Khôn Ngoan

1 Danh tiếng tốt hơn dầu quý giá.
Ngày qua đời hơn hẳn ngày sinh.
2 Thà dành thời gian tại tang chế hơn tại yến tiệc. Ai rồi cũng phải chết
—vậy người sống hãy để tâm suy nghĩ điều này.
3 Buồn bã hơn cười vui,
vì buồn bã luyện lọc lòng chúng ta.
4 Người khôn ngoan nghiền ngẫm về sự chết,
trong khi người dại chỉ nghĩ đến vui chơi.
5 Thà bị người khôn ngoan chỉ trích
còn hơn được người ngu dại ngợi khen.
6 Tiếng cười của người dại chóng qua,
như tiếng nổ lách tách trong lửa.
Đây cũng thật là điều vô nghĩa.
7 Của hối lộ khiến người khôn hóa dại,
và nó làm hư hỏng lòng người.
8 Kết thúc việc hơn khởi đầu một việc.
Lòng kiên nhẫn hơn tính kiêu căng.
9 Đừng vội để lòng mình nóng giận,
vì cơn giận sẵn trong lòng người dại.
10 Đừng ước ao “những ngày quá khứ tốt đẹp.”
Vì như thế chẳng phải khôn ngoan chút nào.
11 Sự khôn ngoan như kế thừa gia sản.
Cả hai đều ích lợi cho đời sống của người.
12 Khôn ngoan và tiền bạc có thể giúp mình có mọi thứ,
nhưng chỉ có khôn ngoan mới cứu được mạng sống mình.
13 Hãy suy ngẫm công việc của Đức Chúa Trời,
vì ai có thể làm cho thẳng vật Ngài đã bẻ cong?
14 Lúc thịnh vượng hãy nên vui hưởng,
nhưng khi tai biến ập đến, nên biết rằng Đức Chúa Trời cho cả hai
điều đó xảy ra.
Nên nhớ rằng ở đời không có gì là chắc chắn.

Khôn Ngoan của Con Người Có Giới Hạn

15 Tôi đã thấy mọi điều trong cuộc đời vô nghĩa này, kể cả người tốt chết
sớm và người ác sống lâu.
16 Vậy, đừng tỏ ra quá tốt hoặc quá khôn! Sao phải tự hại mình?
17 Mặt khác, đừng theo đường gian ác. Cũng đừng sống dại khờ! Tại
sao phải chết trước hạn kỳ?
18 Hãy chú ý những điều chỉ dẫn này, vì bất cứ ai kính sợ Đức Chúa Trời
sẽ tránh được cả hai.
19 Một người khôn ngoan mạnh hơn mười người lãnh đạo thành.
20 Chẳng có một người nào suốt đời làm điều phải mà không phạm tội.
21 Đừng chú tâm đến lời nhỏ to—kẻo con sẽ nghe lời của đầy tớ nguyền
rủa mình.
22 Vì lòng con biết rằng chính con cũng hay nguyền rủa người khác.
23 Tôi cố gắng hết sức để trí khôn hướng dẫn mọi suy nghĩ và hành
động mình. Tôi tự nói: “Tôi kiên quyết trở nên khôn ngoan.” Nhưng sự
khôn ngoan vẫn ở quá xa.
24 Sự khôn ngoan ở nơi xa thẳm và khó tìm được?
25 Tôi tìm kiếm khắp nơi, quyết tâm tìm kiếm sự khôn ngoan và tìm hiểu
nguyên lý muôn vật. Tôi đã quyết tâm để chứng tỏ rằng gian ác là ngu
dốt và dại dột là điên rồ.
26 Tôi nhận thấy một người đàn bà quyến rũ là một cái bẫy cay đắng
hơn sự chết. Tình nàng là bẫy lưới, và đôi tay mềm của nàng là dây xích.
Những ai đẹp lòng Đức Chúa Trời sẽ thoát khỏi tay nàng, còn người tội
lỗi sẽ rơi vào bẫy của nàng.
27 Người Truyền Đạo nói: “Đây là kết luận của tôi. Tôi nhận thấy điều
này sau khi xem xét kỹ lưỡng từ nhiều khía cạnh.
28 Dù tôi đã tìm kiếm nhiều lần, tôi vẫn không tìm được điều mình
đang tìm kiếm. Trong một nghìn người đàn ông, chỉ có một người là ngay
thẳng, còn trong tất cả người đàn bà, chẳng có một người nào!
29 Nhưng tôi tìm được điều này: Đức Chúa Trời tạo dựng con người
ngay thẳng, nhưng loài người lại đi theo con đường xấu của riêng mình.”

8

1 Sự khôn ngoan biết bao kỳ diệu,
phân tích cùng giải lý mọi điều.
Sự khôn ngoan làm mặt người sáng lên,
xóa tan vẻ khó khăn, làm cho nét mặt ra dịu dàng.

Tuân Lệnh Vua

2 Phải tuân lệnh vua, như lời con đã thề với Đức Chúa Trời.
3 Đừng tránh né bổn phận, dù phải làm việc mình không thích, vì vua
có quyền làm điều gì vua muốn.
4 Lệnh của vua có quyền tối hậu. Không ai có thể chống lại hay nghi
ngờ.
5 Người tuân lệnh vua sẽ không bị trừng phạt. Người khôn ngoan sẽ tìm
thời cơ và cách làm đúng,
6 vì việc gì cũng có thời hạn và cách thức để thực hiện, dù khi người
đang gặp khó khăn.

7 Thật vậy, làm sao loài người có thể tránh được điều họ không biết sẽ
xảy ra?
8 Không ai trong chúng ta có thể giữ lại linh hồn mình khi hồn lìa khỏi
xác. Không ai trong chúng ta có quyền để ngăn trở ngày chúng ta chết.
Không một người nào được miễn trừ trong cuộc chiến này. Và khi đối
mặt với sự chết, chắc chắn sự gian ác sẽ không cứu được điều ác.

Người Gian Ác và Người Công Chính

9 Tôi suy nghĩ sâu xa về mọi việc xảy ra dưới mặt trời, nơi loài người có
quyền thế hãm hại nhau.
10 Tôi cũng thấy người ác qua đời, được chôn cất tử tế. Họ là người
thường ra vào Đền Thờ và bây giờ được ca ngợi trong chính thành mà họ
từng làm điều ác! Đây cũng là một điều vô nghĩa.
11 Vì điều ác không bị trừng phạt ngay, nên người đời vẫn tiếp tục làm
điều sai trật.
12 Nhưng dù có người làm cả trăm điều ác lại được sống lâu, thì tôi vẫn
biết rằng những ai kính sợ Đức Chúa Trời sẽ được phước.
13 Còn người ác sẽ không được phước, vì họ không kính sợ Đức Chúa
Trời. Những ngày của họ sẽ qua nhanh như bóng buổi chiều tà.
14 Còn một điều vô nghĩa nữa xảy ra trong thế giới chúng ta. Trong cuộc
đời này, có những người thiện bị đối xử như thể họ làm điều ác, lại có
những người ác được đối xử như thể họ làm điều thiện. Đây cũng là điều
vô nghĩa!
15 Vậy, tôi cho rằng ở đời cứ hưởng vui sướng, vì không có gì tốt hơn
cho loài người trong thế giới này là ăn, uống, và tận hưởng cuộc sống.
Như vậy, họ sẽ kinh nghiệm được sự vui thỏa trong các việc khó nhọc mà
Đức Chúa Trời ban cho họ dưới mặt trời.
16 Trong cuộc tìm kiếm sự khôn ngoan và trong sự quan sát của tôi về
những gánh nặng của loài người trên đất này, tôi thấy rằng họ làm việc
không ngừng, ngày cũng như đêm.
17 Tôi lại nhận ra rằng không ai có thể hiểu được mọi việc Đức Chúa
Trời làm dưới mặt trời. Dù là người khôn ngoan tuyệt mức, tưởng mình
biết cả, cũng không thể hiểu nổi.

9

Mọi Người Đều Có Chung Số Phận

1 Tôi lại cẩn thận nghiền ngẫm điều này: Người công chính và khôn
ngoan cùng những việc họ làm đều ở trong tay Đức Chúa Trời, không ai
biết Đức Chúa Trời sẽ tỏ cho họ ân huệ thế nào.
2 Mọi người đều nhận chung một số phận, dù là người công chính hay
gian ác, tốt hay xấu, tinh sạch hay ô uế, có tín ngưỡng hay không tín
ngưỡng. Người nhân đức nhận cùng sự đối đãi như người tội lỗi, và người
thề nguyện cùng Đức Chúa Trời cũng được đối xử như người không dám
thề nguyện.
3 Sự kiện này thật tệ hại, vì mọi người dưới mặt trời đều có chung một
số phận. Nên người ta chẳng cần lo làm điều thiện, nhưng suốt đời cứ
hành động điên cuồng. Vì rốt cuộc, ai cũng phải chết.

4 Còn sống thì còn hy vọng. Như có nói: “Một con chó sống còn hơn
một con sư tử chết!”
5 Người sống ít ra cũng còn biết mình sẽ chết, nhưng người chết không
còn biết gì nữa. Cả trí nhớ cũng chẳng còn.
6 Bất cứ việc gì họ làm khi còn sống—yêu, ghét, đố kỵ—đều đi vào hư
vô từ lâu. Họ chẳng còn phần nào trong mọi việc xảy ra trên đời.
7 Cho nên, hãy ăn với lòng vui vẻ, và uống rượu với lòng hớn hở, vì
Đức Chúa Trời chấp thuận việc này!
8 Lúc nào cũng ăn mặc tử tế, và đừng quên xức tí nước hoa.
9 Sống hạnh phúc với người nữ mình yêu trong những ngày vô nghĩa
của cuộc đời mà Đức Chúa Trời đã ban cho con dưới mặt trời. Người vợ
mà Đức Chúa Trời cho con là phần thưởng vì những khổ nhọc của con
trên đời.
10 Bất cứ điều gì con làm, hãy làm hết sức mình. Vì khi con đến trong
cõi chết, sẽ không có công việc, kế hoạch, tri thức, hay khôn ngoan.
11 Tôi lại quan sát các việc khác xảy ra dưới mặt trời. Không phải lúc
nào người chạy nhanh nhất cũng thắng cuộc đua, và người mạnh mẽ
nhất cũng thắng trận. Cũng không phải người khôn ngoan luôn no đủ,
và người giỏi luôn giàu có. Người trí thức cũng không mãi đắc dụng. Vì
thời thế và cơ hội xảy đến cho mọi người.
12 Loài người không thể biết lúc nào tai họa đến. Như cá mắc lưới hay
như chim mắc bẫy, loài người cũng bị tai họa thình lình.

Suy Ngẫm về Sự Khôn Ngoan và Dại Dột

13 Một điều nữa ghi sâu vào trí tôi khi tôi nghiên cứu các công việc của
người đời.
14 Có một thành nhỏ có ít dân cư, bị một vua hùng mạnh đem quân vây
hãm.
15 Trong thành có một người nghèo khôn ngoan, bày mưu cứu được
thành. Nhưng sau đó không ai nhắc đến người nghèo ấy.
16 Vậy dù sự khôn ngoan tốt hơn sức mạnh, nhưng sự khôn ngoan của
người nghèo lại bị coi rẻ. Lời nói của người nghèo không được ai quý
chuộng.
17 Lời nói êm dịu của một người khôn
còn hơn tiếng gào thét của một vị vua khờ dại.
18 Sự khôn ngoan mạnh hơn khí giới,
nhưng chỉ một người phạm tội hủy phá nhiều điều tốt lành.

10

1 Như một con ruồi chết làm hôi thối dầu thơm,
một phút điên dại làm mất khôn ngoan và danh dự.
2 Lòng người khôn ngoan hướng về điều phải;
lòng người dại dột nghiêng về điều trái.
3 Con có thể nhận ra người dại
qua cách đi đứng của họ trên đường!
4 Nếu chủ nổi giận với con, đừng bỏ việc!
Thái độ mềm mỏng có thể ngăn ngừa tội nặng.

Cuộc Sống Đầy Những Trớ Trêu

5 Tôi có thấy một điều tệ hại khác dưới mặt trời. Các vua và những
người lãnh đạo đã tạo lỗi lầm
6 khi họ cất nhắc người ngu dại lên chức vụ cao, và người có nhiều khả
năng phải giữ địa vị thấp kém.
7 Tôi còn thấy cảnh đầy tớ đi ngựa như các hoàng tử—và hoàng tử lại
đi bộ như đầy tớ!
8 Ai đào hố phải sa xuống hố.
Ai phá vách nhà cũ sẽ bị rắn rết cắn.
9 Người lăn đá bị đá đè.
Người bổ củi bị củi gây thương tích.
10 Dùng một cái rìu cùn sẽ phí nhiều sức,
vậy phải mài lưỡi rìu trước.
Đó là giá trị của sự khôn ngoan;
nó sẽ giúp cho sự thành công.
11 Nếu rắn cắn trước khi bị ếm,
thì thầy bùa rắn có ích lợi gì?
12 Lời nói của người khôn đem lại thắng lợi,
nhưng miệng lưỡi người dại đem lại tai họa hiểm nghèo.
13 Người dại khởi đầu bằng những lời dại khờ,
rồi kết thúc bằng những lời điên cuồng, độc hại;
14 họ khoác lác, rườm rà nói mãi.
Không ai biết được việc gì sẽ xảy ra;
không ai có thể đoán được việc tương lai.
15 Người dại phí sức khi làm việc
đến độ không còn biết đường về thành.
16 Thật khốn cho quốc gia có vua còn trẻ,
có người lãnh đạo đãi tiệc lúc hừng đông.
17 Phước cho quốc gia có vua thuộc dòng quý tộc,
và cấp lãnh đạo chỉ ăn uống để bổ sức chứ không phải để say sưa.
18 Sự biếng nhác làm mái nhà xiêu vẹo;
lười chảy thây làm nhà dột khắp nơi.
19 Tiệc tùng tạo tiếng cười,
rượu nồng thêm vui vẻ,
và tiền bạc giải quyết mọi vấn đề!
20 Đừng nhục mạ vua, dù chỉ trong tư tưởng.
Và đừng nguyền rủa người giàu có, dù ở trong phòng ngủ mình.
Vì chim trời có thể loan truyền lời con
và loài có cánh có thể thuật điều con nói.

11

Cuộc Sống Bấp Bênh

1 Hãy rải bánh con trên mặt nước,
rồi sau này, con sẽ thu lại.
2 Khi bố thí, nên phân phát rộng rãi cho nhiều người,
vì biết đâu sẽ có ngày mình gặp tai nạn.
3 Khi mây ngưng đọng, nước mưa rơi xuống.

Khi cây ngã về hướng bắc hay nam, nó sẽ nằm ngay nơi đã ngã.
4 Ai lo xem gió sẽ không bao giờ gieo.
Ai mãi ngắm mây sẽ không bao giờ gặt.
5 Con không thể hiểu hướng bay của gió hay sự huyền nhiệm của bào thai
lớn lên trong lòng mẹ, thì
cũng vậy, con không thể hiểu được công việc của Đức Chúa Trời,
Đấng sáng tạo muôn loài vạn vật.
6 Con hãy đi gieo giống vào buổi sáng và tiếp tục công việc buổi chiều,
vì con không biết hạt giống gieo buổi sáng hay buổi chiều sẽ mọc lên
—hoặc có thể cả hai.

Lời Khuyên Người Già và Người Trẻ

7 Ánh sáng thật ngọt ngào; thật vui thỏa khi được nhìn thấy một ngày
mới!
8 Nếu một người được sống lâu, cứ vui hưởng những ngày còn sống.
Nhưng hãy nhớ sẽ có nhiều ngày đen tối, mọi việc xảy đến đều là vô
nghĩa.
9 Hỡi các bạn trẻ, cứ vui trong tuổi thanh xuân! Hãy hân hoan trong
từng giây phút. Hãy làm những gì lòng ao ước; và những gì mắt ưa thích.
Nhưng phải nhớ rằng Đức Chúa Trời sẽ phán xét mọi việc các con làm.
10 Vậy đừng lo âu, và giữ thân thể con khỏe mạnh. Nên nhớ rằng tuổi
trẻ và thời xuân xanh là vô nghĩa.

12

1 Hãy nghĩ đến Đấng Tạo Hóa trong những ngày thanh xuân. Hãy tôn
ngợi Chúa khi còn niên thiếu, trước những ngày khó khăn chưa đến và
nói: “Đời sống không còn gì vui thú.”
2 Hãy nhớ đến Chúa trước khi ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, và các
tinh tú tối dần trong đôi mắt già nua, và mây đen che kín bầu trời.
3 Hãy nhớ đến Chúa trước khi chân con—như người canh giữ nhà—bắt
đầu run rẩy; và trước khi đôi vai con—như người cường tráng—khom
lưng. Hãy nhớ đến Chúa trước khi răng con—như người xay cối—ngừng
nhai; và trước khi mắt con—như người đàn bà ngóng nhìn qua cửa sổ—bị
làng mắt.
4 Hãy nhớ đến Chúa trước khi cửa bên ngoài đóng lại và tiếng cối xay
giảm dần. Lúc ấy, con thức giấc vì tiếng chim hót, nhưng rồi các âm
thanh ấy đều nín lặng.
5 Hãy nhớ đến Chúa trước khi con lo sợ té ngã và lo lắng về những nguy
hiểm trên đường; trước khi tóc con chuyển bạc như cây hạnh nhân trổ
hoa, và con lê bước nặng nề như cào cào sắp chết, cùng những dục vọng
không còn thôi thúc nữa. Hãy nhớ đến Chúa trước khi con vào phần mộ,
là nơi ở đời đời của con, lúc những người đưa đám sẽ than khóc trong
tang lễ của con.
6 Vâng, hãy nhớ đến Đấng Tạo Hóa trong khi còn thanh xuân, trước khi
dây bạc đứt và bát vàng bể. Đừng đợi đến khi vò vỡ ra bên suối và bánh
xe gãy bên giếng.

7 Vì khi ấy, tro bụi trở về cùng đất, còn linh hồn quay về với Đức Chúa
Trời, là Đấng đã ban nó cho.

Kết Luận

8 Người Truyền Đạo nói: “Mọi thứ đều hư ảo. Hoàn toàn hư ảo.”
9 Hãy giữ đều này trong trí: Người Truyền Đạo là người rất khôn ngoan,
và dạy dỗ dân mọi điều mình biết. Người tìm tòi, cân nhắc, và xếp loại
nhiều câu châm ngôn.
10 Người Truyền Đạo đã dày công sưu tầm những lời hay lẽ đẹp để diễn
tả tư tưởng mình cách trung thực.
11 Lời của người khôn như gậy nhọn của người chăn. Những lời truyền
lại vững như đinh đóng cột, những lời ấy đều do Đấng Chăn Chiên dạy
bảo.
12 Nhưng con ơi, ngoài những lời này: Phải cảnh giác, vì có nhiều sách
sẽ được viết ra không bao giờ dứt, học hỏi nhiều chỉ gây kiệt sức khổ
thân.
13 Đây là lời kết luận cho mọi điều đã nghe: Phải kính sợ Đức Chúa Trời
và tuân giữ các điều răn Ngài, vì đây là phận sự của con người.
14 Đức Chúa Trời sẽ xét xử chúng ta căn cứ trên việc chúng ta làm, bao
gồm những việc kín giấu nhất, bất kể tốt hay xấu.

Nhã Ca

1 Đây là bài ca trong các bài ca của Sa-lô-môn, tuyệt vời hơn bất cứ bài ca nào khác.
Thiếu Nữ
2 Hãy hôn em và hôn em lần nữa,
vì tình chàng ngọt hơn rượu.
3 Mùi thơm chàng ngào ngạt quyến rũ;
tên chàng tỏa ngát như hương.
Chẳng trách các thiếu nữ mê say!
4 Xin cho em theo chàng; nào, chúng ta cùng chạy!
Vua đã đưa em vào phòng người.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
Ôi vua, chúng em hân hoan vì chàng biết bao.
Chúng em thấy tình chàng nồng nàn hơn rượu.
Thiếu Nữ
Họ say mê chàng lắm!
5 Da em đen nhưng rất đẹp xinh,
các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem hỡi—
đen như các lều trại Kê-đa,
đen như màn lều trại Sa-lô-môn.
6 Đừng cứ nhìn em vì làn da đen—
mặt trời đã khiến da em đen sạm.
Các anh trai em đã giận em;
họ giao em chăm sóc vườn nho họ,
Vậy nên em không thể chăm sóc mình—vườn nho của riêng em.
7 Xin hãy nói với em, người em yêu mến, hôm nay chàng chăn bầy nơi đâu?
Chàng sẽ cho chiên nghỉ trưa nơi nào?
Sao em phải đi thẫn thờ như gái điếm
giữa bạn bè chàng và bầy của họ?
Chàng Trai
8 Hỡi người đẹp nhất trong các thiếu nữ, nếu em không biết,
hãy theo dấu chân của bầy anh,
và để bầy dê con gần lều bọn chăn chiên.
9 Em thật lý thú, em yêu dấu của anh,
em như con tuấn mã đóng vào xe của Pha-ra-ôn.
10 Đôi má em đáng yêu làm sao;
đôi hoa tai làm đôi má em thêm hồng thắm!
Cổ em thật duyên dáng,
được nổi bật bởi vòng hạt trân châu.
11 Chúng tôi sẽ làm cho em hoa tai bằng vàng
và chuỗi hạt nạm bạc.
Thiếu Nữ
12 Khi vua đang nằm dài trên ghế,
say mê mùi hương thơm ngát của em.
13 Người yêu em như bó hoa một dược

nằm nghỉ êm ấm giữa ngực em.
14 Chàng như chùm hoa phụng tiên,
trong vườn nho của Ên-ghê-đi.
Chàng Trai
15 Em quá đẹp, em yêu dấu của anh,
ôi xinh đẹp làm sao!
Mắt của em như đôi mắt bồ câu.
Thiếu Nữ
16 Chàng đẹp biết bao, hỡi người em yêu,
quyến rũ biết bao!
Thảm cỏ xanh là giường của chúng ta;
17 gỗ bá hương là xà nhà của chúng ta,
và gỗ linh sam thơm lừng là nóc nhà.

2

Thiếu Nữ
1 Em là hoa thủy tiên nở rộ trên Cánh Đồng Sa-rôn,
và là hoa huệ ngoài thung lũng.
Chàng Trai
2 Em yêu dấu của anh giữa vòng các thiếu nữ
như hoa huệ giữa những bụi gai.
Thiếu Nữ
3 Người yêu của em giữa các chàng trai khác
như cây táo ngon nhất trong vườn cây.
Em thích ngồi dưới bóng của chàng,
và thưởng thức những trái ngon quả ngọt.
4 Chàng đưa em vào phòng yến tiệc;
rõ ràng là chàng yêu em nhiều lắm.
5 Hãy thêm sức cho em bằng những bánh nho,
làm em tươi mới bằng những trái táo.
Vì yêu mà em dần cạn kiệt.
6 Tay trái chàng kê dưới đầu em,
tay phải chàng ôm thân em thật chặt.
7 Hãy hứa với tôi, hỡi người nữ Giê-ru-sa-lem,
nhân danh đàn linh dương và đàn nai đồng nội,
đừng đánh thức ái tình cho đến khi đúng hạn.
8 Này, em nghe tiếng chân người yêu đang đến!
Chàng đang nhảy qua từng khe núi,
và phóng nhanh qua các đỉnh đồi.
9 Người yêu em như linh dương thoăn thoắt
hay như nai tơ đực lẹ làng.
Kìa, chàng đã đến đứng sau bức vách,
đang nhìn qua cửa sổ,
đang ngó chăm vào phòng.
10 Người yêu em nói với em rằng:
“Hãy chỗi dậy, em yêu dấu!
Hãy đến cùng anh, người đẹp của anh ơi!
11 Ô kìa, mùa đông đã trôi qua,

mưa đã tạnh rồi.
12 Những cánh hoa đang nở rộ khắp đất,
mùa chim hót vang đã đến gần,
và tiếng gù của bồ câu khắp không gian.
13 Những cây vả đã bắt đầu ra trái,
mùi nho thơm cũng ngào ngạt tỏa hương!
Hãy chỗi dậy, em yêu dấu!
Hãy đến với anh, người đẹp của anh ơi!”
Chàng Trai
14 Bồ câu của anh đang ẩn mình trong đá,
tận trong nơi sâu kín của núi đồi.
Hãy để anh ngắm nhìn gương mặt em;
hãy để anh nghe tiếng của em.
Vì giọng nói của em dịu dàng,
và gương mặt của em kiều diễm.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
15 Hãy bắt tất cả chồn, những con chồn nhỏ kia,
trước khi chúng phá hoại vườn nho tình yêu,
vì vườn nho đang trong mùa nở rộ!

Thiếu Nữ
16 Người yêu của em thuộc riêng em, và em là của chàng.
Chàng vui thỏa giữa rừng hoa huệ.
17 Trước khi gió mai hiu hiu thổi
và bóng tối biến tan đi,
hãy về với em, người yêu hỡi, như linh dương
hay nai tơ trên đồi núi gập ghềnh.

3

Thiếu Nữ
1 Đêm khuya trên giường, em khao khát vì người yêu.
Em mong mỏi nhưng chàng không đến.
2 Em tự nhủ: “Ta phải dậy và đi quanh thành phố,
đến các ngã đường và từng khu dân cư.
Ta phải tìm được người ta yêu dấu.”
Nhưng chàng vẫn biệt tăm dù đã kiếm khắp nơi.
3 Lính tuần thành gặp em trên đường phố,
em hỏi: “Ông có thấy người tôi yêu?”
4 Chẳng bao lâu khi rời khỏi họ,
em tìm được người em dấu yêu!
Em đã giữ và ôm chàng thật chặt,
rồi đưa chàng về nhà của mẹ em,
vào giường của mẹ, nơi em được sinh ra.

5 Hãy hứa với tôi, hỡi người nữ Giê-ru-sa-lem,
nhân danh đàn linh dương và đàn nai đồng nội,

đừng đánh thức ái tình cho đến khi đúng hạn.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
6 Bóng ai từ hoang mạc đi lên như cột khói?
Ngào ngạt mùi nhũ hương và một dược,
cùng mọi thứ hương liệu ấy là ai?
7 Xem kìa, đó là kiệu của Sa-lô-môn,
chung quanh có sáu mươi người quả cảm,
là dũng sĩ giỏi nhất của Ít-ra-ên.
8 Tất cả họ đều thạo sử dụng gươm,
là những tay kinh nghiệm chiến đấu.
Mỗi người mang bên mình gươm sắc,
bảo vệ vua lúc đêm tối hiểm nguy.
9 Kiệu Vua Sa-lô-môn được làm bằng
gỗ quý hiếm từ rừng Li-ban.
10 Những cột trụ được làm bằng bạc,
vòm che kiệu được tạo bằng vàng;
đệm được bao bọc bằng vải tím.
Nó được trang trí bằng tình yêu
của các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem.
Thiếu Nữ
11 Hãy đến ngắm nhìn Vua Sa-lô-môn,
hỡi các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem.
Vua mang vương miện mẹ tặng trong ngày cưới,
đó là ngày hạnh phúc nhất của vua.

4

Chàng Trai
1 Em đẹp quá, em yêu dấu,
ôi em đẹp quá.
Đôi mắt em như mắt bồ câu
ẩn hiện sau màn the che mặt.
Mái tóc em bồng bềnh buông xõa
như bầy dê chạy quanh co trên triền Ga-la-át.
2 Răng em trắng tựa đàn chiên
vừa được hớt lông và tắm mát
Nụ cười em vẹn toàn hoàn mỹ,
với hai hàm răng khít khao đều đặn.
3 Đôi môi em đỏ tựa chỉ điều;
miệng em hấp dẫn thật đáng yêu.
Đôi má hồng hào như thạch lựu
thấp thoáng ẩn hiện sau màn che.
4 Cổ em đẹp như tháp Đa-vít,
được phủ đầy khiên của hàng nghìn dũng sĩ.
5 Ngực em như cặp nai con,
cặp nai song sinh của con linh dương
đang gặm cỏ giữa vùng hoa huệ.
6 Trước khi hừng đông ló dạng
và bóng tối tan đi,

anh sẽ nhanh chân đến núi một dược
và đến đồi nhũ hương.
7 Em đẹp quá, ôi người yêu dấu,
đẹp tuyệt trần trên thân không tì vít.

8 Hãy cùng anh rời khỏi Li-ban, cô dâu của anh ơi.
Hãy cùng anh rời khỏi Li-ban.
Ngắm nhìn phong cảnh từ Núi A-ma-na,
từ Sê-nia và từ đỉnh Hẹt-môn,
nơi những hang sư tử,
và đồi núi của beo.

9 Em đã bắt lấy hồn anh,
em gái ơi, cô dâu của anh ơi.
Em đã giữ chặt tim anh
bằng một cái liếc mắt,
với một vòng trân châu trên cổ.
10 Tình yêu của em thắm thiết nồng nàn,
em gái ơi, cô dâu của anh ơi.
Tình yêu em hơn cả rượu nho,
mùi thơm em tỏa hơn hương liệu.
11 Cô dâu của anh ơi, môi em ngọt như mật hoa,
mật ong và sữa nằm dưới lưỡi em.
Áo em thơm như hương nam của Li-ban.

12 Em là vườn kín của riêng anh, em gái anh, cô dâu của anh ơi,
như suối niêm phong, như mạch nước ẩn mình.
13 Tay chân em tựa vườn thạch lựu ngọt ngon
với những hương quý hiếm và cây cam tùng,
14 cam tùng và nghệ,
xương bồ và nhục quế,
cùng tất cả cây nhũ hương, một dược, và lô hội
với mọi loại hương liệu quý giá.
15 Em là mạch nước trong vườn,
là dòng nước tươi mát
chảy từ những ngọn núi của Li-ban.
Thiếu Nữ
16 Hỡi gió bắc, hãy chỗi dậy!
Hỡi gió nam, hãy thổi đến!
Hãy thổi vào vườn em
cho hương thơm tỏa khắp.
Hãy vào vườn của chàng, người yêu em hỡi;
em mời chàng nếm trái ngọt ngon.

5

Chàng Trai
1 Anh đã vào khu vườn của anh rồi,
em gái của anh, cô dâu của anh ơi.

Anh đã hòa một dược với các hương liệu
và ăn cả tàng ong với mật của anh.
Anh uống rượu nho với sữa của anh.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
Ôi, hỡi người yêu và người được yêu, hãy ăn và uống!
Vâng, hãy say men tình yêu của bạn!
Thiếu Nữ
2 Em đã ngủ, nhưng tim em vẫn thức,
khi nghe tiếng người yêu em gõ cửa gọi mời:
"Hãy mở cho anh, em gái anh, người yêu dấu của anh!
Bồ câu của anh, người tuyệt hảo của anh ơi.
Đầu anh ướt đẫm sương móc,
mái tóc anh thấm giọt sương đêm."

3 Nhưng em cất tiếng đáp lời:
"Em đã cởi áo dài của em.
Chẳng lẽ lại mặc vào lần nữa?
Chân em cũng đã rửa sạch rồi.
Lẽ nào lại chịu lấm chân sao?"

4 Người yêu em cố đẩy then cài,
và tim em rung lên rạo rực.
5 Em chỗi dậy để mở cửa cho người yêu,
hương thơm ướt đẫm trên bàn tay em.
Ngón tay em đầm đìa một dược
khi em kéo then gài qua bên.
6 Vội mở cửa cho người em yêu,
nhưng chàng đã không còn nơi đó!
Lòng dạ em se thắt.
Em tìm kiếm mọi nơi nhưng chẳng thấy chàng đâu.
Em cất tiếng gọi chàng,
nhưng không một lời đáp lại,
7 Lính tuần thành ban đêm bắt gặp em.
Họ đánh đập và gây thương tích cho em,
những lính tuần thành đó
còn lấy cả khăn che mặt của em!
8 Xin hãy hứa, hỡi các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem,
nếu các chị tìm thấy người yêu của em,
xin nhắn với chàng rằng em đang bệnh tương tư.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
9 Người yêu chị có gì hơn người khác,
hỡi người đẹp trong những người đẹp?
Người yêu chị có gì đặc biệt
đến nỗi chúng tôi phải hứa điều này?
Thiếu Nữ
10 Người yêu em ngăm đen và rạng rỡ,
đẹp nhất trong muôn người!
11 Đầu chàng bằng vàng ròng tinh chất.

Tóc chàng gợn sóng và đen như quạ.
12 Mắt chàng lấp lánh như bồ câu
bên cạnh dòng suối nước;
hình thể như cặp trân châu
được tắm trong sữa.
13 Má chàng như vườn hoa hương liệu
ngào ngạt mùi thơm.
Môi chàng như chùm hoa huệ,
với mùi một dược tỏa ngát.
14 Đôi tay chàng như những ống vàng
khảm đầy lam ngọc.
Thân hình chàng như ngà voi chói sáng,
rực rỡ màu ngọc xanh.
15 Đôi chân chàng như hai trụ đá
đặt trên hai đế vàng ròng.
Dáng dấp chàng oai nghiêm,
như cây bá hương trên rừng Li-ban.
16 Môi miệng chàng ngọt dịu;
toàn thân chàng hết mực đáng yêu.
Hỡi những thiếu nữ Giê-ru-sa-lem,
người yêu em là vậy, bạn tình em là thế đó!

6

Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
1 Người yêu của chị đã đi đâu,
hỡi người đẹp trong những người đẹp?
Con đường nào mà chàng hướng đến
để chúng tôi giúp chị tìm chàng?
Thiếu Nữ
2 Người yêu em đã xuống vườn chàng,
đến các luống hoa hương liệu,
để ăn trái trong vườn
và hái những hoa huệ.
3 Em thuộc về người em yêu, và người yêu em thuộc về em.
Chàng vui thỏa ăn giữa đám hoa huệ.
Chàng Trai
4 Em thật đẹp, người anh yêu dấu,
xinh đẹp như thành Tia-xa.
Phải, xinh đẹp như Giê-ru-sa-lem,
oai phong như đội quân nhấp nhô cờ hiệu.
5 Xin em đưa mắt nhìn nơi khác,
vì chúng làm ngơ ngẩn lòng anh.
Mái tóc em bồng bềnh buông xõa
như bầy dê chạy quanh co trên triền Ga-la-át.
6 Răng em trắng tựa đàn chiên
vừa được tắm mát.
Nụ cười em vẹn toàn hoàn mỹ,
với hai hàm răng khít khao đều đặn.

7 Đôi má em hồng hào như thạch lựu
thấp thoáng ẩn hiện sau màn che.
8 Dù ở giữa sáu mươi hoàng hậu,
tám mươi cung phi,
và vô số cung nữ,
9 anh vẫn chọn bồ câu của anh, người tuyệt hảo của anh—
là con quý nhất của mẹ,
là con yêu dấu của người sinh ra em.
Các thiếu nữ thấy em và ngợi khen em;
ngay cả các hoàng hậu và cung phi cũng phải khen ngợi em:
10 "Người này là ai mà xuất hiện như rạng đông,
xinh đẹp như mặt trăng
rực rỡ như mặt trời,
oai phong như đội quân nhấp nhô cờ hiệu?"
Thiếu Nữ
11 Em vừa xuống thăm khóm hạnh nhân
và ngắm nhìn chồi xanh trong thung lũng,
xem nho có nẩy lộc hay thạch lựu có trổ hoa chưa.
12 Trước khi em nhận ra sự việc
thì nỗi khao khát đã đưa em lên xe của người quyền quý.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
13 Hãy quay lại, quay lại với chúng tôi, ôi người đẹp Su-la-mít.
Hãy trở về, trở về đây, để chúng tôi nhìn ngắm nàng lần nữa.
Chàng Trai
Sao các cô cứ ngắm nhìn thiếu nữ Su-la-mít
như thể nhìn nàng bước đi duyên dáng giữa hai hàng vũ nữ?

7

1 Bàn chân em mang hài đẹp biết bao,
công nương hỡi.
Vòng đùi em khác nào châu ngọc
do công trình của thợ khéo tài năng.
2 Rốn em tròn trịa như chung rượu
đầy rượu pha.
Bụng em như một ôm lúa mạch,
chung quanh có hoa huệ thơm ngát.
3 Ngực em như cặp nai con,
cặp nai song sinh của con linh dương.
4 Cổ em như ngọn tháp ngà.
Mắt em như ao hồ lấp lánh tại Hết-bôn
bên cổng Bát Ra-bim.
Mũi em cao đẹp như tháp Li-ban
trông ngóng hướng về thành Đa-mách.
5 Đầu em oai nghiêm như ngọn Núi Cát-mên,
và tóc em lộng lẫy như thảm hoàng cung.
Vua bị làn tóc này vương vấn.
6 Ôi, em xinh đẹp biết bao!
Thật khoái lạc, em yêu dấu, em khiến anh vui thích thể nào!

7 Thân em thon như cây chà là,
và bầu ngực em như chùm quả chín.
8 Anh đã nói: “Ta sẽ trèo lên cây chà là,
và ôm lấy những chùm quả chín.”
Ước gì bầu ngực em như chùm nho,
và hơi thở em thơm như táo ngọt.
9 Nụ hôn em kích thích như rượu ngon,
chảy dịu dàng qua môi và răng!
Thiếu Nữ
10 Em thuộc về người em yêu,
và ước vọng chàng hướng về em.
11 Hãy đến, người yêu dấu, chúng ta cùng đến những cánh đồng,
và trải qua đêm ở giữa đồng hoa dại.
12 Chúng ta cùng dậy sớm và đến vườn nho
để xem những dây nho nứt đọt,
xem các loài hoa đang nở,
và thạch lựu trổ hoa.
Tại nơi đó em trao cả tình yêu cho chàng.
13 Quả phong già tỏa mùi thơm ngát,
và hoa quả ngon ngọt,
cùng với niềm vui thích cũ và mới,
em đặt trước cửa để dành cho anh, người em yêu dấu.

8

Thiếu Nữ
1 Ôi, ước gì chàng là anh trai của em,
người được nuôi từ bầu sữa của mẹ em.
Để em có thể hôn chàng dù có người đang nhìn,
không bị ai chỉ trích.
2 Em có thể đưa chàng về nhà mẹ em,
và nơi đó chàng dạy dỗ em.
Em sẽ mời chàng uống rượu thơm,
nước rượu ngọt của thạch lựu.
3 Tay trái chàng kê dưới đầu em,
Tay phải chàng ôm thân em thật chặt.

4 Hãy hứa với em, hỡi các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem,
đừng đánh thức ái tình cho đến khi đúng hạn.
Các Thiếu Nữ Giê-ru-sa-lem
5 Ai từ hoang mạc đến
tựa mình vào người yêu của nàng?
Thiếu Nữ
Em đánh thức chàng dưới cây táo,
nơi mẹ chàng đã hạ sinh chàng,
nơi ấy người sinh chàng trong cơn đau quặn thắt.
6 Xin đặt em như chiếc ấn trong lòng chàng,
như chiếc ấn nơi cánh tay chàng.
Vì ái tình mạnh như sự chết,

lòng ghen tuông bốc cháy như âm phủ.
Tình yêu chiếu tia như lửa,
như ngọn lửa phừng phừng bốc cháy.
7 Bao nhiêu nước cũng không thể làm nguội lạnh tình yêu,
hay nhiều sông cũng không nhấn chìm được nó.
Nếu có người đem hết tài sản mình để mua tình yêu,
thì cũng chỉ chuốc lấy tiếng đời cười chê.

Các Anh của Thiếu Nữ

8 Chúng tôi có người em gái nhỏ
chưa đến tuổi cập kê.
Chúng tôi sẽ làm gì cho em gái mình
khi có người ngỏ ý cầu hôn?
9 Nếu em là trinh nữ, như bức tường,
chúng tôi sẽ xây tháp bạc bảo vệ em.
Nhưng nếu em là người lả lơi, như cánh cửa đu đưa,
chúng tôi sẽ đóng cửa của em bằng gỗ bá hương.

Thiếu Nữ

10 Em là trinh nữ, như bức tường;
bây giờ ngực em như hai ngọn tháp.
Khi người yêu em nhìn em,
chàng vui thỏa với những gì chàng thấy.
11 Sa-lô-môn có vườn nho tại Ba-anh Ha-môn,
người đã để các đầy tớ thuê mướn.
Mỗi người phải trả một nghìn miếng bạc về hoa lợi.
12 Nhưng vườn nho của em không phải để bán,
Sa-lô-môn chẳng cần phải trả một nghìn miếng bạc để được mảnh vườn ấy.
Còn em sẽ trả hai trăm miếng bạc
cho người trông coi vườn.

Chàng Trai

13 Ôi em yêu dấu, cứ ở trong vườn,
các bạn anh may mắn được nghe tiếng của em.
Hãy cho anh nghe tiếng của em với!

Thiếu Nữ

14 Nhanh lên anh, người yêu của em ơi! Như linh dương
hay nai con trên đồi núi ngào ngạt hương thơm.

Y-sai

1 Đây là khải tượng về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem mà Tiên tri Y-sai, con A-mốt, đã thấy trong đời các Vua Ô-xia, Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia làm vua Giu-đa.

Sứ Điệp cho Một Dân Tộc Phản Loạn

2 Các tầng trời, hãy nghe! Đất, hãy lắng tai!
Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán dạy:
"Ta đã cưu mang, nuôi dưỡng đàn con,
thế mà chúng nổi loạn chống nghịch Ta!
3 Bò còn biết chủ,
lừa còn biết máng cỏ của chủ mình—
nhưng Ít-ra-ên lại không biết sự chăm sóc của chủ.
Dân Ta không nhận ra sự chăm sóc Ta dành cho họ."
4 Khốn cho một nước tội lỗi—
một dân lầm lỗi nặng nề.
Họ là dòng dõi gian ác,
con cái thối nát, chống bỏ Chúa Hằng Hữu.
Họ khinh bỏ Đấng Thánh của Ít-ra-ên
và lìa xa đường Chúa.

5 Tại sao các ngươi cứ phạm tội để chịu roi vọt?
Các ngươi còn tiếp tục phản loạn mãi sao?*
Để cho đầu đau đớn,
và lòng nát tan.
6 Các ngươi bị thương tích từ đỉnh đầu xuống bàn chân—
toàn là vết bầm, lằn roi, và vết thương bị làm độc—
chưa được xức dầu hay băng bó.
7 Đất nước bị tàn phá,
các thành bị thiêu hủy.
Quân thù cướp phá những cánh đồng ngay trước mắt các ngươi,
và tàn phá những gì chúng thấy.
8 Giê-ru-sa-lem xinh đẹp† bị bỏ lại
như chòi canh trong vườn nho,
như lều canh vườn dưa sau mùa gặt,
như thành bị vây.
9 Nếu Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
không chừa lại một ít người trong chúng ta,
chắc chúng ta đã bị quét sạch như Sô-đôm,
bị tiêu diệt như Gô-mô-rơ.

10 Hãy lắng nghe lời Chúa Hằng Hữu,
hỡi những người lãnh đạo "Sô-đôm."
Hãy lắng nghe luật của Đức Chúa Trời chúng ta,

* **1:5** Nt nổi loạn † **1:8** Ctd Con gái Si-ôn

hỡi những người “Gô-mô-rơ.”
11 Chúa Hằng Hữu phán:
“Muôn vàn tế lễ của các ngươi có nghĩa gì với Ta?
Ta chán các tế lễ thiêu bằng dê đực, mỡ thú vật mập,
Ta không vui về máu của bò đực, chiên con, và dê đực.
12 Trong ngày ra mắt Ta,
ai đòi hỏi các ngươi thứ này khi các ngươi chà đạp hành lang Ta?
13 Đừng dâng tế lễ vô nghĩa cho Ta nữa;
mùi hương của lễ vật làm Ta ghê tởm!
Cũng như ngày trăng mới, và ngày Sa-bát
cùng những ngày đặc biệt để kiêng ăn—
tất cả đều đầy tội lỗi và giả dối.
Ta không chịu các ngươi cứ phạm tội rồi lại tổ chức lễ lạc.
14 Linh hồn Ta ghét những ngày trăng mới và lễ hội của các ngươi.
Chúng làm Ta khó chịu. Ta mệt vì chịu đựng chúng!
15 Khi các ngươi chắp tay kêu xin, Ta sẽ chẳng nhìn.
Khi các ngươi cầu nguyện rườm rà, Ta sẽ chẳng nghe,
vì tay các ngươi đầy máu nạn nhân vô tội.
16 Hãy rửa đi, hãy làm cho sạch!
Hãy loại bỏ việc ác khỏi mắt Ta.
Từ bỏ những đường gian ác.
17 Hãy học làm lành.
Tìm kiếm điều công chính.
Cứu giúp người bị áp bức.
Bênh vực cô nhi.
Đấu tranh vì lẽ phải cho các quả phụ.”
18 Chúa Hằng Hữu phán:
“Bây giờ hãy đến, để cùng nhau tranh luận.
Dù tội ác các ngươi đỏ như nhiễu điều,
Ta sẽ tẩy sạch như tuyết.
Dù có đỏ như son,
Ta sẽ khiến trắng như lông chiên.
19 Nếu các ngươi sẵn lòng vâng lời,
các ngươi sẽ ăn mừng những sản vật tốt nhất của đất.
20 Nhưng nếu các ngươi ngoan cố và chống nghịch,
các ngươi sẽ bị gươm của quân thù tàn sát.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

Giê-ru-sa-lem Bất Trung

21 Hãy nhìn Giê-ru-sa-lem,
xưa là thành trung tín và công chính,
nay là thành của lũ mãi dâm và sát nhân.
22 Xưa được quý như bạc,
mà nay trở nên cặn bã.
Xưa rất tinh khiết,
mà nay như rượu bị pha nước.
23 Những người lãnh đạo ngươi đều phản loạn,

thông đồng với phường trộm cướp.
Tất cả đều ưa của hối lộ
và chạy theo tài lợi,
không chịu bênh vực người mồ côi,
hay đấu tranh vì lẽ phải cho những quả phụ.

24 Vì thế, Chúa, là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
là Đấng Quyền Năng của Ít-ra-ên phán:
"Ta sẽ tiêu diệt người đối địch Ta,
và báo trả kẻ thù Ta.
25 Ta sẽ ra tay đánh ngươi,
Ta sẽ khiến ngươi tan chảy và gạn bỏ những cặn bã.
Ta sẽ luyện sạch các chất hỗn tạp nơi ngươi.
26 Rồi Ta sẽ lập lại các phán quan
và các cố vấn khôn ngoan như ngươi đã từng có.
Và một lần nữa, Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là Nhà Công Chính,
là Thành Trung Nghĩa."

27 Si-ôn sẽ được chuộc bằng công lý;
những ai ăn năn sẽ được chuộc bằng công chính.
28 Nhưng bọn phản loạn và tội nhân sẽ bị tàn diệt,
còn những ai chối bỏ Chúa Hằng Hữu sẽ bị diệt vong.
29 Các ngươi sẽ bị xấu hổ vì những cây sồi
linh thiêng mà các ngươi đã ưa thích.
Các ngươi sẽ bị thẹn thuồng
vì các khu vườn mình đã chọn.
30 Các ngươi sẽ như cây sồi lá tàn héo,
như vườn không có nước.
31 Những người mạnh sẽ như vỏ khô,
công việc của người ấy như mồi lửa.
Cả hai sẽ cùng cháy,
và không ai còn dập tắt được nữa.

2

Chúa Sẽ Cai Trị

1 Đây là khải tượng mà Y-sai, con trai A-mốt, đã thấy về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem:
2 Trong những ngày cuối cùng,
ngọn núi nơi dựng Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu
sẽ nổi danh hơn tất cả—
là nơi cao trọng nhất trên đất.
Nó sẽ vượt cao hơn các núi đồi,
và mọi dân tộc sẽ đổ về đó thờ phượng.
3 Nhiều dân tộc sẽ đến và nói:
"Hãy đến, chúng ta hãy lên núi của Chúa Hằng Hữu,
đến nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
Tại đó Ngài sẽ dạy chúng ta đường lối Ngài
và chúng ta sẽ đi trong các nẻo đường Ngài."

Vì luật lệ Chúa Hằng Hữu sẽ ra từ Si-ôn;
lời Chúa ra từ Giê-ru-sa-lem.
4 Chúa Hằng Hữu sẽ phán xét giữa các nước
và sẽ hòa giải nhiều dân tộc.
Họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày,
và lấy giáo rèn lưỡi liềm.
Nước này sẽ không đánh nước khác,
cũng không luyện tập về chiến tranh nữa.

Cảnh Báo Ngày Phán Xét

5 Hãy đến, hỡi con cháu Gia-cốp,
chúng ta bước đi trong ánh sáng của Chúa Hằng Hữu!
6 Vì Chúa Hằng Hữu đã bỏ dân Ngài,
là con cháu của Gia-cốp,
vì họ đầy mê tín dị đoan của phương Đông,
và bói khoa cũng như người Phi-li-tin.
Họ còn kết ước với con cái các dân ngoại.
7 Ít-ra-ên đầy dẫy bạc và vàng;
có của cải nhiều vô tận.
Đất của họ đầy ngựa;
và vô số chiến xa.
8 Đất họ đầy thần tượng;
dân chúng thờ lạy vật mình tạo
do chính đôi tay mình làm ra.
9 Vậy bây giờ, họ sẽ cúi xuống,
và tất cả sẽ hạ mình—
xin Chúa đừng tha thứ họ.
10 Hãy chui vào trong hang đá.
Trốn mình dưới cát bụi
để tránh khỏi sự kinh khủng của Chúa Hằng Hữu
và uy nghi rực rỡ của Ngài.
11 Sự tự cao của loài người sẽ hạ xuống,
và kiêu ngạo của loài người sẽ bị hạ thấp.
Chỉ một mình Chúa Hằng Hữu được tôn cao trong ngày phán xét.

12 Vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
có một ngày sửa trị.
Ngài sẽ trừng phạt người kiêu căng, ngạo mạn,
và chúng sẽ bị hạ xuống;
13 Chúa sẽ hạ các cây bá hương cao lớn trên Li-ban
và tất cả cây sồi ở Ba-san.
14 Chúa sẽ san bằng các ngọn núi cao
và tất cả đồi lớn;
15 Chúa sẽ làm đổ sụp các ngọn tháp cao
và các thành lũy kiên cố.
16 Chúa sẽ tàn phá tất cả tàu thuyền Ta-rê-si
và mọi con tàu lộng lẫy.
17 Sự tự cao của loài người sẽ hạ xuống,

và kiêu ngạo của loài người bị hạ thấp.
Chỉ một mình Chúa Hằng Hữu được tôn cao trong ngày phán xét.

18 Mọi thần tượng sẽ hoàn toàn biến mất.
19 Khi Chúa Hằng Hữu đứng lên
làm trái đất rúng động,
con người sẽ bò xuống hang sâu.
Họ sẽ trốn trong các hang đá
để tránh khỏi sự kinh khủng Chúa Hằng Hữu
và uy nghi rực rỡ của Ngài.
20 Trong ngày phán xét, họ sẽ ném các tượng vàng và bạc
mà họ đã tự làm cho mình để thờ.
Họ sẽ để các tượng thần của mình cho chuột và dơi,
21 trong khi họ bò xuống hang động,
và trốn giữa các khe đá.
Họ cố gắng để tránh sự kinh khủng của Chúa Hằng Hữu
và uy nghi rực rỡ của Ngài
như khi Ngài đứng lên làm cho trái đất rúng động.
22 Đừng tin cậy loài người.
Là loài chỉ có hơi thở trong mũi.
Họ có giá trị gì đâu?

3

Chúa Xét Xử Giu-đa

1 Chúa, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
sẽ cất đi khỏi Giê-ru-sa-lem và Giu-đa
mọi thứ mà họ cần đến như:
mỗi mẩu bánh và mỗi giọt nước,
2 tất cả anh hùng và chiến sĩ,
quan án và tiên tri,
thầy bói và trưởng lão,
3 quan chỉ huy quân đội và tướng lãnh,
cố vấn, nghệ nhân, và chiêm tinh.
4 Ta sẽ khiến những bé trai lãnh đạo họ,
và trẻ con cai trị họ.
5 Dân chúng áp bức nhau—
người này hại người kia,
láng giềng hại láng giềng.
Thanh niên sẽ nổi lên chống người già,
và người thấp hèn lấn lướt người tôn trọng.
6 Trong những ngày ấy, một người sẽ nói với anh em của mình:
“Anh có áo choàng, anh hãy lãnh đạo chúng tôi!
Hãy nhận trách nhiệm về đống đổ nát này!”
7 Nhưng người ấy đáp:
“Không! Tôi không thể giúp được.
Tôi không có bất cứ thức ăn hay y phục nào.
Đừng lập tôi làm lãnh đạo!”

8 Bởi Giê-ru-sa-lem sẽ chao đảo,
và Giu-đa sẽ suy sụp
vì lời nói và hành động của họ chống lại Chúa Hằng Hữu.
Họ thách thức Ngài trước mặt Ngài.
9 Sắc mặt họ đủ làm chứng cớ buộc tội họ.
Họ phơi bày tội lỗi mình như người Sô-đôm,
không hề giấu diếm.
Khốn nạn cho họ!
Họ đã chuốc lấy tai họa vào thân!
10 Hãy nói với những người tin kính rằng
mọi sự sẽ tốt cho họ.
Họ sẽ hưởng được kết quả của việc mình làm.
11 Nhưng khốn thay cho người gian ác,
vì họ sẽ bị báo trả những gì chính họ gây ra.
12 Dân ta bị bọn trẻ áp bức
và đàn bà cai trị họ.
Ôi dân ta, lãnh đạo con đã dẫn con lầm lạc;
họ đưa con vào đường sai trái.
13 Chúa Hằng Hữu ngự tại tòa phán xét
Ngài đứng lên xét xử chúng dân!
14 Chúa Hằng Hữu đến để xét xử các trưởng lão
và những người cai trị dân Ngài rằng:
"Chính các ngươi đã làm tàn hại vườn nho Ta.
Nhà các ngươi cất đầy vật trộm cướp từ người nghèo.
15 Sao các ngươi dám đàn áp dân Ta,
nghiền nát mặt người nghèo vào bụi đất?"
Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.

Chúa Cảnh Cáo Giê-ru-sa-lem

16 Chúa Hằng Hữu phán:
"Vì con gái Si-ôn kiêu kỳ:
Nhướng cổ cao,
liếc mắt trêu người,
bước đi õng ẹo,
khua chân vòng vàng nơi mắt cá.
17 Vì thế, Chúa sẽ làm cho đầu họ đóng vảy
và Chúa Hằng Hữu sẽ cho con gái Si-ôn bị hói đầu.
18 Trong ngày phán xét
Chúa sẽ lột hết những vật trang sức làm ngươi xinh đẹp
như khăn quấn đầu,
chuỗi hạt trăng lưỡi liềm,
19 hoa tai, xuyến, và khăn che mặt;
20 khăn choàng, vòng đeo chân, khăn thắt lưng,
túi thơm, và bùa đeo;
21 nhẫn, ngọc quý,
22 trang phục dạ tiệc, áo dài, áo choàng, và túi,
23 gương soi, vải gai mịn,
đồ trang sức trên đầu, và khăn trùm đầu.

24 Thay vì tỏa mùi thơm, ngươi sẽ bị hôi thối.
Ngươi sẽ mang dây trói thay vì khăn thắt lưng,
và mái tóc mượt mà của ngươi sẽ bị rụng hết.
Ngươi sẽ mặc vải thô thay vì áo dài sặc sỡ.
Sự hổ thẹn sẽ thay cho sắc đẹp của ngươi.
25 Những đàn ông trong thành sẽ bị giết bởi gươm,
những anh hùng của ngươi sẽ chết nơi chiến trường.
26 Các cổng Si-ôn sẽ khóc lóc và kêu than.
Thành phố sẽ như người đàn bà tàn héo,
bị vứt trên đất."

4

1 Trong ngày ấy, có rất ít người nam sót lại nên bảy người nữ tranh giành một người nam, và nói: "Hãy cưới tất cả chúng tôi! Chúng tôi sẽ tự lo thực phẩm và quần áo. Chỉ xin cho chúng tôi mang tên họ chàng, để chúng tôi khỏi bị hổ nhục."

Lời Hứa Phục Hồi

2 Nhưng trong ngày ấy, chồi của Chúa Hằng Hữu
sẽ đẹp đẽ và vinh quang;
và hoa quả của đất sẽ là niềm hãnh diện và vinh quang
của những người sống sót trong Ít-ra-ên.
3 Những ai còn lại trong Si-ôn
sẽ được gọi là thánh—
tức những người sống sót sau cuộc tàn phá Giê-ru-sa-lem
và được ghi vào danh sách giữa vòng người sống.
4 Chúa sẽ chùi rửa nhơ nhuốc của Si-ôn xinh đẹp
và sẽ làm sạch vết máu tại Giê-ru-sa-lem
bằng hơi nóng thiêu cháy của thần xét xử.
5 Rồi Chúa Hằng Hữu sẽ tạo bóng râm trên Núi Si-ôn
và trên hội chúng tụ họp tại đó.
Ngài sẽ tạo một màn mây che suốt ngày
và một ngọn lửa sáng ngời ban đêm,
bao trùm trên khắp đất vinh quang.
6 Nó sẽ là một chiếc trại che nắng nóng ban ngày
và là nơi trú ẩn để tránh bão táp mưa to.

5

Bài Ca về Vườn Nho của Chúa Hằng Hữu

1 Bấy giờ, tôi sẽ hát cho Người yêu quý của tôi
một bài ca về vườn nho của Người:
Người yêu quý của tôi có một vườn nho
trên đồi rất phì nhiêu.
2 Người đào xới, lượm sạch đá sỏi,
và trồng những gốc nho quý nhất.
Tại nơi chính giữa, Người xây một tháp canh
và đào hầm đặt máy ép nho gần đá.
Rồi Người chờ gặt những quả nho ngọt,

nhưng nó lại sinh ra trái nho hoang thật chua.
3 Hỡi cư dân ở Giê-ru-sa-lem và Giu-đa,
hãy phân xử giữa Ta và vườn nho của Ta.
4 Còn điều nào Ta phải làm thêm cho vườn nho của Ta
mà Ta chưa làm chăng?
Khi Ta mong những trái nho ngọt,
thì nó lại sinh trái nho chua?

5 Này Ta cho biết ngươi biết điều Ta định làm cho vườn nho của Ta:
Ta sẽ phá rào và để nó bị tàn phá.
Ta sẽ đập đổ tường và để các loài thú giẫm nát.
6 Ta sẽ không cuốc xới,
tỉa sửa nhưng để mặc cho gai gốc,
chà chuôm mọc lên rậm rạp.
Ta sẽ ra lệnh cho mây
đừng mưa xuống trên vườn đó nữa.

7 Vì dân tộc Ít-ra-ên là vườn nho của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
Còn người Giu-đa là cây nho Ngài ưa thích.
Chúa trông mong công bình,
nhưng thay vào đó Ngài chỉ thấy đổ máu.
Chúa trông đợi công chính,
nhưng thay vào đó Ngài chỉ nghe tiếng kêu tuyệt vọng.

Tội Lỗi và Sự Phán Xét Giu-đa

8 Khốn cho các ngươi là những người mua hết nhà này đến nhà khác,
tậu hết ruộng gần đến ruộng xa,
cho đến khi mọi người bị đuổi
và ngươi sống một mình trên đất.
9 Nhưng tôi nghe Chúa Hằng Hữu Vạn Quân thề phán:
“Nhiều ngôi nhà sẽ bị hoang vắng;
nhiều dinh thự chẳng còn ai ở.
10 Mười mẫu vườn nho sẽ không sản xuất
dù chỉ một thùng rượu.
Gieo mười thùng lúa giống
chỉ gặt được một thùng thóc.”

11 Khốn cho những ai dậy từ sáng sớm tìm rượu
và dành cả đêm dài uống rượu đến say khướt.
12 Tiệc tùng của chúng có đầy rượu và âm nhạc—
đàn cầm và đàn hạc, trống và sáo—
nhưng chúng không bao giờ nghĩ về Chúa Hằng Hữu
hay để ý đến những việc Ngài làm.

13 Cho nên, dân Ta sẽ bị lưu đày biệt xứ
vì chúng không hiểu biết Ta.
Những người quyền lực cao trọng sẽ bị chết đói
và thường dân sẽ bị chết khát.

14 Vì thế, âm phủ liếm môi thèm khát,
mở miệng thật rộng.
Người giàu sang và quần chúng
cùng những người gây náo nhiệt sẽ bị rơi xuống đó.
15 Loài người sẽ bị tiêu diệt, và dân chúng bị hạ thấp;
kể cả con mắt của người kiêu ngạo cũng phải sụp xuống.
16 Nhưng Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ được suy tôn bằng công bình.
Đức Chúa Trời thánh khiết sẽ bày tỏ công chính của Ngài.
17 Trong những ngày ấy, các chiên sẽ tìm những đồng cỏ tốt,
những chiên mập béo và dê con sẽ được no tại những nơi hoang tàn.
18 Khốn cho người kéo tội lỗi bằng dây gian dối,
và kéo gian ác như dùng dây thừng kéo xe!
19 Chúng còn dám thách thức Đức Chúa Trời và nói:
"Xin nhanh chóng và thực hiện ngay công việc!
Chúng tôi muốn thấy Chúa có thể làm gì.
Hãy để Đấng Thánh của Ít-ra-ên thực thi công việc của Ngài,
vì chúng tôi muốn biết đó là việc gì."

20 Khốn cho những người gọi
việc ác là thiện và việc thiện là ác,
lấy tối làm sáng và lấy sáng làm tối,
bảo đắng là ngọt và bảo ngọt là đắng.
21 Khốn cho những người tự cho mình là khôn ngoan
và tự xem mình là thông sáng!
22 Khốn cho những người tự cho mình là anh hùng uống rượu
và khoe khoang về tửu lượng của mình.
23 Chúng nhận của hối lộ rồi tha người gian ác,
và chúng trừng phạt người vô tội.
24 Vì thế, như ngọn lửa thiêu đốt rơm rạ
và cỏ khô chìm sâu trong ngọn lửa,
vậy gốc rễ của chúng sẽ mục nát
và bông trái chúng sẽ tiêu tan*
Vì chúng đã bỏ luật pháp Chúa Hằng Hữu Vạn Quân;
chúng khinh lờn lời Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
25 Đó là tại sao cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu
sẽ thiêu đốt dân Ngài.
Chúa đã nâng tay đánh chúng.
Núi non rúng động,
và thây người như rác rưởi trên đường phố.
Dù thế, cơn thịnh nộ Ngài chưa dứt.
Tay Ngài vẫn còn trừng phạt chúng!

26 Chúa sẽ ra dấu cho các nước xa xôi
và huýt sáo kêu gọi các dân tộc từ tận cùng trái đất.
Chúng sẽ chạy nhanh hướng về Giê-ru-sa-lem.

* **5:24** Ctd bay đi như bụi

27 Chúng sẽ không mệt nhọc hay vấp ngã.
Không ai còn buồn ngủ hay ngủ gật.
Cả dây nịt cũng không sút,
hay giày dép cũng không đứt.
28 Mũi tên của chúng bén nhọn
và cung đều giương ra sẵn sàng;
móng ngựa cứng như đá lửa,
và bánh xe như gió lốc.
29 Chúng kêu gầm như sư tử,
và rống như sư tử tơ.
Chúng gầm gừ khi vồ lấy mồi và tha đi,
tại đó không ai có thể cứu nổi chúng.
30 Chúng sẽ gầm thét
trên những nạn nhân của mình trong ngày hủy diệt
như tiếng gầm của biển.
Nếu ai nhìn vào đất liền,
sẽ chỉ thấy tối tăm và hoạn nạn;
ngay cả ánh sáng cũng bị những đám mây làm lu mờ.

6

Y-sai Thấy Chúa và Nhận Nhiệm Vụ

1 Năm Vua Ô-xia qua đời, tôi thấy Chúa. Ngài ngồi trên ngôi cao vời và
áo Ngài đầy khắp Đền Thờ.
2 Bên trên Ngài có các sê-ra-phim, mỗi sê-ra-phim có sáu cánh. Hai
cánh che mặt, hai cánh phủ chân, và hai cánh để bay.
3 Các sê-ra-phim cùng nhau tung hô rằng:
"Thánh thay, thánh thay, thánh thay là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân!
Khắp đất tràn đầy vinh quang Ngài!"
4 Tiếng tung hô đó làm rung chuyển các cột trụ, ngạch cửa, và Đền Thờ
đầy khói.
5 Thấy thế, tôi thốt lên: "Khốn khổ cho tôi! Đời tôi hết rồi! Vì tôi là
người tội lỗi. Tôi có môi miệng dơ bẩn, và sống giữa một dân tộc môi
miệng dơ bẩn. Thế mà tôi dám nhìn Vua là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân."
6 Lúc ấy, một trong các sê-ra-phim bay đến, tay cầm than lửa hồng vừa
dùng kềm gắp ở bàn thờ.
7 Sê-ra-phim đặt nó trên môi tôi và nói: "Hãy nhìn! Than này đã chạm
môi ngươi. Bây giờ lỗi ngươi đã được xóa,* tội ngươi được tha† rồi."
8 Tôi liền nghe tiếng Chúa hỏi: "Ta sẽ sai ai mang sứ điệp cho dân này?
Ai sẽ đi cho chúng ta?"
Tôi đáp: "Thưa con đây! Xin Chúa sai con!"
9 Chúa phán: "Hãy đi và nói với dân này:
'Lắng nghe cẩn thận, nhưng không hiểu.
Nhìn kỹ, nhưng chẳng nhận biết.'
10 Hãy làm cho lòng dân này chai lì.
Tai chúng nặng và mắt chúng nhắm lại.

* **6:7** Nt cất bỏ † **6:7** Nt che phủ

Và như thế, mắt chúng sẽ không thấy,
tai chúng sẽ không nghe,
lòng chúng cũng không hiểu được,
và không quay về với Ta để được chữa lành."

11 Tôi hỏi: "Thưa Chúa, cho đến bao giờ?"
Chúa đáp:
"Cho đến khi thành trống không,
nhà của chúng bị hoang phế,
và đất đai bị hoang vu;
12 cho đến khi Chúa Hằng Hữu đuổi mọi người đi,
và đất nước Ít-ra-ên bị điêu tàn.
13 Dù nếu một phần mười dân còn sót trên đất,
dân ấy cũng sẽ bị thiêu đốt.
Nhưng như cây thông hay cây sồi bị đốn xuống mà còn chừa gốc,
thì gốc Ít-ra-ên sẽ là giống thánh."

7

Tiên Tri về A-cha

1 Khi A-cha, con Giô-tham, cháu Ô-xia, làm vua nước Giu-đa, Vua Rê-xin của nước Sy-ri và Phê-ca, con Rê-ma-lia, vua Ít-ra-ên, tiến đánh Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, họ không thắng được.

2 Nhà Giu-đa nghe tin rằng: "Sy-ri liên minh với Ít-ra-ên chống chúng ta!" Vì thế lòng vua và dân chúng đều sợ hãi, như cây rung trước giông bão.

3 Chúa Hằng Hữu phán bảo Y-sai: "Hãy dẫn Sê-gia, con trai con vào yết kiến Vua A-cha. Con sẽ gặp vua tại cuối cống dẫn nước đến hồ trên, gần con đường dẫn đến cánh đồng thợ giặt.

4 Con hãy nói với vua đừng lo lắng. Hãy nói rằng vua không cần sợ hãi vì cơn giận dữ dội của hai que gỗ cháy sắp tàn, tức Vua Rê-xin, nước Sy-ri và Phê-ca, con Rê-ma-lia.

5 Vua Sy-ri và Ít-ra-ên đã liên minh để tấn công vua, và nói:

6 'Chúng ta hãy tấn công Giu-đa và chiếm cứ nó cho chúng ta. Rồi chúng ta sẽ đặt con trai của Ta-bên lên làm vua Giu-đa.'

7 Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Mưu ấy sẽ không bao giờ xảy ra;
việc ấy không bao giờ thực hiện được;
8 vì đầu của Sy-ri là Đa-mách,
đầu Đa-mách là Rê-xin.
Trong vòng sáu mươi lăm năm,
Ít-ra-ên sẽ bị tiêu diệt và không còn là một dân nữa;
9 đầu của Ép-ra-im là Sa-ma-ri;
đầu của Sa-ma-ri là Phê-ca, con Rê-ma-lia.
Nếu các ngươi không tin,
các ngươi sẽ không đứng vững được."

Dấu Lạ về Em-ma-nu-ên

10 Chúa Hằng Hữu lại phán với Vua A-cha:
11 “Hãy cầu xin Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời ngươi một dấu lạ,
hoặc cao tận thiên đàng hoặc sâu dưới vực thẳm.”
12 Nhưng vua từ khước: “Tôi không xin dấu lạ, cũng không dám thử
Chúa Hằng Hữu như thế.”
13 Rồi Y-sai nói: “Hãy nghe đây, nhà Đa-vít! Các ngươi làm phiền người
ta chưa đủ sao mà nay còn dám làm phiền Đức Chúa Trời nữa?
14 Chính Chúa sẽ cho ngươi một dấu lạ. Này! Một trinh nữ sẽ chịu thai!
Người sẽ sinh hạ một Con trai,
họ sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên (nghĩa là ‘Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta’).
15 Con Trẻ sẽ ăn sữa đông và mật cho đến khi biết chọn điều đúng và
khước từ điều sai.
16 Nhưng trước khi Con Trẻ ấy biết phân biệt thiện ác, thì đất nước của
hai vua mà ông sợ đó sẽ bị bỏ hoang.
17 Rồi Chúa Hằng Hữu sẽ giáng trên vua, đất nước vua, và gia đình vua
tai họa khủng khiếp nhất kể từ ngày Ít-ra-ên tách khỏi Giu-đa. Ngài sẽ
sai vua A-sy-ri đem quân đến!”
18 Trong ngày ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ kêu gọi đội quân từ phía nam Ai
Cập và quân đội từ A-sy-ri. Chúng sẽ tụ chung quanh vua như những con
ruồi và ong.
19 Chúng sẽ kéo đến từng bầy và đậu tại những nơi màu mỡ cũng như
những thung lũng hoang vu, hang đá, và những nơi gai gốc.
20 Trong ngày ấy, Chúa sẽ dùng “lưỡi dao cạo” thuê từ bên kia Sông Ơ-
phơ-rát—tức vua A-sy-ri—để cạo sạch mọi thứ: Đất của vua, mùa màng
của vua, và dân của vua.
21 Trong ngày ấy, người làm nông chỉ có thể nuôi một con bò và hai con
chiên hoặc dê.
22 Tuy nhiên, sẽ có đủ sữa cho mọi người vì chỉ còn vài người sót lại
trong xứ. Họ sẽ ăn toàn sữa đông và mật.
23 Trong ngày ấy, những vườn nho tươi tốt, giá đáng cả 1.000 lạng bạc,
sẽ trở nên những mảnh đất hoang vu và gai gốc.
24 Toàn bộ đất sẽ trở nên hoang vu và gai gốc, là vùng đất hoang dã để
săn bắn.
25 Không ai dám đến các ngọn đồi đầy vườn tược xanh tươi trước kia,
vì các ngọn đồi nay phủ toàn cỏ dại và gai gốc. Chỉ có bò, chiên, và dê
đến gặm cỏ thôi.

8

Cuộc Xâm Lược Sắp Đến của A-sy-ri

1 Chúa Hằng Hữu phán với tôi: “Hãy làm một tấm bảng lớn và viết rõ
tên này lên đó: Ma-he-sa-lan-hát-ba (nghĩa là: Mau cướp giật! Chiếm đoạt
nhanh đi!)”.
2 Tôi sẽ gọi Thầy Tế lễ U-ri và Xa-cha-ri, con Giê-bê-rê-kia, cả hai là người
tin cậy, làm nhân chứng cho việc làm này của tôi.
3 Sau đó, tôi ăn ở với vợ* mình, nàng có thai và sinh một con trai. Chúa
Hằng Hữu phán cùng tôi: “Hãy đặt tên nó là Ma-he-sa-lan-hát-ba.

* **8:3** Vợ là một nữ tiên tri

4 Vì trước khi đứa trẻ biết gọi ‘cha’ hay ‘mẹ,’ thì vua A-sy-ri sẽ cướp hết
châu báu của Đa-mách và tài sản của Sa-ma-ri.”
5 Chúa Hằng Hữu lại phán bảo tôi:
6 “Sự chăm sóc của Ta cho người Giu-đa như nguồn nước dịu dàng Si-lô-
ê, nhưng họ đã từ khước. Họ lại vui mừng về Vua Rê-xin và Vua Phê-ca.
7 Vậy nên, Chúa sẽ khiến lũ lụt khủng khiếp từ Sông Ơ-phơ-rát đến trên
họ—tức vua A-sy-ri và quân đội† của ông. Cơn lũ này sẽ tràn ngập tàn
phá tất cả sông, suối và
8 khắp lãnh thổ của Giu-đa cho đến khi nước ngập tận cổ. Cánh của nó
sẽ dang ra, che kín cả xứ, hỡi Em-ma-nu-ên.
9 Hãy tụ họp lại, hỡi các dân, hãy kinh sợ.
Hãy lắng nghe, hỡi những vùng đất xa xôi.
Hãy chuẩn bị chiến đấu, nhưng các ngươi sẽ bị đập tan!
Phải, hãy chuẩn bị chiến đấu, nhưng các ngươi sẽ bị đập tan!
10 Hãy triệu tập tham mưu, nhưng chúng sẽ không ra gì.
Hãy thảo luận chiến lược, nhưng sẽ không thành công.
Vì Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta!”

Kêu Gọi Tin Cậy Chúa Hằng Hữu

11 Chúa Hằng Hữu mạnh mẽ cảnh cáo tôi đừng theo đường lối của dân
này. Ngài phán:
12 “Đừng gọi mọi thứ là âm mưu, như họ đã làm.
Đừng sợ điều họ sợ, và đừng kinh hoàng.
13 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phải nên thánh trong đời sống con,
Ngài là Đấng con phải kính sợ.
Ngài là Đấng khiến con sợ hãi.
14 Ngài sẽ là nơi an toàn cho con.
Nhưng đối với Ít-ra-ên và Giu-đa,
Ngài sẽ là tảng đá gây vấp chân
và hòn đá gây té ngã.
Còn đối với dân chúng Giê-ru-sa-lem,
Ngài sẽ là cạm bẫy và lưới bắt.
15 Nhiều người sẽ bị vấp chân và té ngã,
không bao giờ đứng dậy được.
Họ sẽ bị bắt và bị tiêu diệt.”

16 Hãy giữ gìn lời chứng của Đức Chúa Trời;
giao lời dạy của Ngài cho những người theo tôi.
17 Tôi sẽ chờ đợi Chúa Hằng Hữu, Đấng ẩn mặt với nhà Gia-cốp.
Tôi vẫn đặt niềm tin mình nơi Ngài.
18 Tôi và những đứa con mà Chúa Hằng Hữu ban cho là dấu hiệu và điềm
báo trước cho Ít-ra-ên từ Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đấng ngự trong Đền
Thờ Ngài trên Núi Si-ôn.
19 Nếu có ai nói với các ngươi: “Hãy cầu hỏi các đồng bóng và những
người có thể hỏi linh hồn của người chết, là những kẻ nói thì thầm và lẩm

† **8:7** Nt vinh quang

bẩm, họ sẽ cho chúng ta biết phải làm gì." Nhưng sao người ta không cầu
hỏi Đức Chúa Trời? Sao người sống đi cầu hỏi người chết?
20 Hãy theo kinh luật và lời dạy của Đức Chúa Trời! Ai phủ nhận lời
Ngài là người hoàn toàn chìm trong bóng tối.
21 Họ sẽ lưu lạc trên đất, khốn khổ và đói khát, Và vì họ đói khát, họ
sẽ giận dữ và nguyền rủa cả vua và Đức Chúa Trời mình. Họ sẽ nhìn lên
thiên đàng
22 và nhìn xuống đất, nơi ấy chỉ toàn là hoạn nạn, tối tăm, và sầu khổ
hãi hùng. Họ sẽ bị hút vào cõi tối tăm mờ mịt đó.

9

Hy Vọng trong Đấng Mết-si-a

1 Tuy nhiên, thời kỳ tối tăm và tuyệt vọng sẽ không đến mãi mãi. Đất
Sa-bu-luân và Nép-ta-li sẽ bị hạ xuống, nhưng trong tương lai, vùng Ga-li-
lê của dân ngoại, nằm dọc theo đường giữa Giô-đan và biển, sẽ tràn đầy
vinh quang.
2 Dân đi trong nơi tối tăm
sẽ thấy ánh sáng lớn.
Những ai sống trên đất dưới bóng tối của sự chết,
một vầng sáng sẽ mọc lên.
3 Chúa sẽ mở rộng bờ cõi Ít-ra-ên
và gia tăng niềm vui cho dân.
Lòng dân hân hoan trước mặt Chúa
như hân hoan trong mùa gặt
và như ngày phân chia chiến lợi phẩm.
4 Vì Chúa đã đập tan ách đè nặng trên họ
và cái đòn khiêng trên vai họ.
Ngài đã bẻ gãy cây roi đánh họ,
như khi Ngài đánh bại quân Ma-đi-an.
5 Mỗi đôi giày của chiến sĩ
và quân phục quân đầy máu trong chiến trận sẽ bị thiêu đốt.
Tất cả sẽ làm mồi cho lửa.
6 Vì một Hài Nhi sẽ được sinh cho chúng ta,
một Con Trai được ban cho chúng ta.
Quyền tể trị sẽ đặt trên vai Người.
Và Người được tôn xưng là:
Đấng Cố Vấn, Đấng Diệu Kỳ, Đức Chúa Trời Quyền Năng,
Cha Vĩnh Hằng, và Chúa Hòa Bình.
7 Quyền cai trị và nền hòa bình của Người
sẽ không bao giờ tận.
Người sẽ ngự trên ngai Đa-vít và trên vương quốc Người,
để trị bằng công lý và thánh thiện cho đến đời đời.
Nguyện lòng nhiệt thành của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ thực hiện việc này!

Cơn Giận của Chúa Hằng Hữu Nghịch Cùng Ít-ra-ên

8 Chúa đã phán nghịch cùng Gia-cốp;
sự đoán phạt của Ngài sẽ giáng xuống Ít-ra-ên.

9 Người Ít-ra-ên và người Sa-ma-ri,
là những người kiêu căng và ngang bướng,
sẽ sớm biết sứ điệp ấy.
10 Họ nói: “Chúng ta sẽ thay gạch đã đổ nát bằng đá đẽo,
và thay cây sung đã bị đốn bằng cây bá hương.”

11 Nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ mang quân Rê-xin tấn công Ít-ra-ên
và Ngài khiến tất cả kẻ thù của chúng nổi dậy.
12 Quân Sy-ri từ phía đông,
và quân Phi-li-tin từ phía tây
sẽ hả miệng nuốt sống Ít-ra-ên.
Dù vậy, cơn giận của Chúa sẽ không giảm.
Tay Ngài sẽ vẫn đưa lên.
13 Vì sau những trừng phạt này, dân chúng sẽ vẫn không ăn năn.
Họ sẽ không tìm cầu Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
14 Vì thế, chỉ trong một ngày, Chúa Hằng Hữu sẽ cắt cả đầu lẫn đuôi,
cả cành lá kè và cây sậy.
15 Những người lãnh đạo của Ít-ra-ên là đầu,
những tiên tri dối trá là đuôi.
16 Vì những người lãnh đạo đã lạc lối.
Nên họ đã dắt dân vào đường hủy diệt.
17 Đó là tại sao Chúa không ưa những thanh niên,
cũng không thương xót các quả phụ và cô nhi.
Vì chúng đều vô đạo và gian ác,
miệng chúng đều buông lời càn dỡ.
Nhưng cơn giận của Chúa Hằng Hữu sẽ không giảm.
Tay Ngài sẽ vẫn đưa lên.

18 Sự bạo tàn sẽ cháy lên như ngọn lửa.
Thiêu đốt không chỉ bụi cây và gai gốc,
mà khiến cả khu rừng bốc cháy.
Khói của nó sẽ bốc lên nghi ngút tận mây.
19 Đất sẽ bị cháy đen bởi cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
Dân chúng sẽ làm mồi cho lửa,
và không ai biết thương tiếc dù là chính anh em mình.
20 Họ sẽ cướp láng giềng bên phải mà vẫn còn đói.
Họ sẽ ăn nuốt láng giềng bên trái mà vẫn chưa no.
Cuối cùng họ sẽ ăn chính con cháu mình.
21 Ma-na-se vồ xé Ép-ra-im,
Ép-ra-im chống lại Ma-na-se,
và cả hai sẽ hủy diệt Giu-đa.
Nhưng dù vậy, cơn giận của Chúa Hằng Hữu vẫn không giảm.
Tay Ngài sẽ vẫn đưa lên.

10

1 Khốn cho những người làm luật bất công

và những người ban hành luật áp bức.
2 Họ tước đoạt công bằng của người nghèo,
và từ chối công lý của người khốn khó giữa dân Ta.
Họ khiến quả phụ làm mồi ngon
và cô nhi làm chiến lợi phẩm.
3 Các ngươi sẽ làm gì trong ngày Ta hình phạt,
khi Ta giáng tai họa từ xa?
Các ngươi sẽ cầu cứu với ai?
Các ngươi sẽ giấu của cải nơi nào?
4 Các ngươi sẽ lom khom trong hàng tù nhân
hay nằm giữa những người chết.
Dù vậy, cơn giận của Chúa Hằng Hữu sẽ không giảm.
Tay Ngài sẽ vẫn đưa lên.

Sự Đoán Phạt A-sy-ri

5 "Khốn cho A-sy-ri là cây roi của cơn giận Ta.
Ta dùng nó như cây gậy của cơn giận Ta.
6 Ta sẽ sai A-sy-ri hình phạt nước vô đạo,
chống lại dân đã chọc giận Ta.
A-sy-ri sẽ hành hạ chúng,
chà đạp chúng như bụi đất dưới chân.
7 Tuy nhiên, vua A-sy-ri sẽ không hiểu nó là dụng cụ của Ta;
trí của nó cũng không hiểu như vậy.
Chương trình của nó chỉ đơn giản là tiêu diệt,
chia cắt nhiều quốc gia.
8 Nó sẽ nói:
'Mỗi tướng lãnh của ta sẽ là một vị vua.
9 Chúng ta sẽ tiêu diệt Canh-nô như Cát-kê-mít.
Ha-mát sẽ sụp đổ trước chúng ta như Ác-bác.
Và chúng ta sẽ đánh tan Sa-ma-ri như đã diệt Đa-mách.
10 Phải, chúng ta đã chiến thắng nhiều quốc gia,
thần của chúng còn lớn hơn các thần của Giê-ru-sa-lem và Sa-ma-ri.
11 Vì thế, chúng ta sẽ đánh bại Giê-ru-sa-lem và thần tượng của nó,
như chúng ta đã hủy diệt Sa-ma-ri cùng thần của nó.' "
12 Sau khi Chúa dùng vua A-sy-ri để hoàn tất ý định của Ngài trên Núi Si-ôn và Giê-ru-sa-lem, Chúa sẽ trở lại chống nghịch vua A-sy-ri và hình phạt vua—vì vua đã kiêu căng và ngạo mạn.
13 Vua ấy đã khoác lác:
"Bằng sức mạnh của tay ta đã làm những việc này.
Với khôn ngoan của mình, ta đã lên kế hoạch.
Ta đã dời đổi biên giới các nước, cướp phá các kho tàng.
Ta đã đánh hạ vua của chúng như một dũng sĩ.
14 Tay ta đã chiếm châu báu của chúng
và thu tóm các nước như người ta nhặt trứng nơi tổ chim.
Không ai có thể vỗ cánh chống lại ta
hay mở miệng kêu phản đối."

15 Nhưng cây rìu có thể khoác lác hơn người cầm rìu chăng?

Có phải cái cưa dám chống lại người cầm cưa?
Hay cái roi có thể điều khiển người cầm roi?
Hoặc cây gậy gỗ tự nó bước đi được sao?
16 Vì thế, Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
sẽ giáng họa giữa vòng dũng sĩ kiêu căng của A-sy-ri,
và vinh hoa phú quý của chúng sẽ tàn như bị lửa tiêu diệt.
17 Chúa, Nguồn Sáng của Ít-ra-ên, sẽ là lửa;
Đấng Thánh sẽ như ngọn lửa.
Chúa sẽ tiêu diệt gai gốc và bụi gai bằng lửa,
thiêu đốt chúng chỉ trong một đêm.
18 Chúa Hằng Hữu sẽ hủy diệt vinh quang của A-sy-ri
như lửa hủy diệt một rừng cây trù phú;
chúng sẽ bị tan xác như người kiệt lực hao mòn.
19 Tất cả vinh quang của rừng rậm,
chỉ còn lại vài cây sống sót—
ít đến nỗi một đứa trẻ cũng có thể đếm được!

Hy Vọng cho Dân Chúa Hằng Hữu

20 Trong ngày ấy, những người còn lại trong Ít-ra-ên,
những người sống sót của nhà Gia-cốp,
sẽ không còn nương cậy vào các đồng minh
là những người tìm cách tiêu diệt họ.
Nhưng họ sẽ thật lòng tin cậy Chúa Hằng Hữu
là Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
21 Đoàn dân sống sót sẽ trở lại;
phải, dân sót lại của nhà Gia-cốp sẽ quay về với Đức Chúa Trời Toàn Năng.
22 Nhưng dù người Ít-ra-ên đông như cát bờ biển,
chỉ còn một số ít trong số họ sẽ quay về.
Chúa Hằng Hữu đã định sự hủy diệt cách công chính cho dân Ngài.
23 Phải, Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
đã định sẵn sẽ hủy diệt đất nước này.
24 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: "Hỡi dân Ta tại Si-ôn, đừng sợ quân đội A-sy-ri khi chúng áp bức các con bằng roi và gậy như người Ai Cập ngày xưa.
25 Chỉ một thời gian ngắn, cơn giận Ta trên các con sẽ chấm dứt, và cơn thịnh nộ Ta sẽ nổi lên để hủy diệt chúng."
26 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ đưa roi đánh chúng như Ngài đã đánh quân Ma-đi-an tại tảng đá Hô-rếp, và như Ngài đã đưa gậy lên để chôn vùi quân Ai Cập dưới lòng biển.
27 Trong ngày ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ xức dầu cho dân Ngài,
Ngài sẽ bẽ gãy ách nô lệ
và cất gánh ấy khỏi vai họ.
28 Kìa, quân đội A-sy-ri đã chiếm đóng Ai-gia.
Chúng tiến đánh Mi-gơ-rôn,
và cất quân cụ của chúng tại Mích-ma.
29 Chúng vượt qua đèo

và hạ trại tại Ghê-ba.
Dân thành Ra-ma khiếp sợ.
Toàn dân Ghi-bê-a, thành của Sau-lơ chạy trốn.
30 Người Ga-lim hãy thét lên!
Hãy cảnh báo người La-ít.
Ôi, thật tội nghiệp người A-na-tốt!
31 Dân thành Mát-mê-na chạy trốn.
Dân thành Ghê-bim tìm chỗ lánh nạn.
32 Nhưng ngày ấy chúng dừng tại Nóp.
Chúng sẽ vung tay nghịch cùng Núi Si-ôn xinh đẹp, đồi núi Giê-ru-sa-lem.

33 Nhưng kìa! Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
sẽ chặt các cây lớn của A-sy-ri với quyền năng vĩ đại!
Chúa sẽ hạ những kẻ kiêu ngạo.
Nhiều cây cao lớn sẽ bị đốn xuống.
34 Chúa sẽ dùng rìu đốn rừng rậm,
Li-ban sẽ ngã trước Đấng Quyền Năng.

11

Nhánh từ Dòng Dõi Đa-vít

1 Một Chồi sẽ mọc ra từ nhà Đa-vít—
một Cành từ rễ nó sẽ ra trái.
2 Thần của Chúa Hằng Hữu sẽ ngự trên Người—
tức là Thần khôn ngoan và thông hiểu,
Thần mưu lược và quyền năng,
Thần tri thức và kính sợ Chúa Hằng Hữu.
3 Người ưa thích sự kính sợ Chúa Hằng Hữu.
Người không xét xử theo những gì mắt thấy
và cũng không quyết định bằng tai nghe,
4 Người sẽ lấy công chính phán xét người nghèo,
và xử ngay thẳng cho người khốn khổ.
Người sẽ đánh thế gian bằng cây gậy từ miệng Người,
và lấy hơi thở từ nơi miệng mà tiêu diệt tội ác.
5 Người sẽ dùng đức công chính làm dây nịt
và thành tín làm dây lưng.

6 Trong ngày ấy, muông sói sẽ ở với chiên con;
beo nằm chung với dê con.
Bò con và bò mập sẽ ở chung với sư tử,
một đứa trẻ nhỏ sẽ dắt chúng đi.
7 Bò cái ăn chung với gấu.
Bê và gấu con nằm chung một chỗ.
Sư tử sẽ ăn cỏ khô như bò.
8 Trẻ sơ sinh sẽ chơi an toàn bên hang rắn hổ mang.
Trẻ con sẽ thò tay vào ổ rắn độc mà không bị hại.
9 Sẽ không có đau đớn hay hủy diệt trên khắp núi thánh Ta,

vì như nước phủ khắp biển,
đất cũng sẽ đầy những người biết Chúa Hằng Hữu như vậy.

10 Trong ngày ấy, người thừa kế trên ngôi Đa-vít
sẽ trở thành cờ cứu rỗi cho thế gian.
Tất cả các dân tộc đều quy phục Người,
nơi Người an nghỉ đầy vinh quang.
11 Trong ngày ấy, Chúa sẽ đưa tay Ngài ra một lần nữa,
đem dân sót lại của Ngài trở về—
là những người sống sót từ các nước A-sy-ri và phía bắc Ai Cập;
phía nam Ai Cập, Ê-thi-ô-pi, và Ê-lam;
Ba-by-lôn, Ha-mát, và các hải đảo.
12 Ngài sẽ dựng cờ giữa các nước
và triệu tập những người lưu đày của Ít-ra-ên,
quy tụ những người tản lạc của Giu-đa từ tận cùng trái đất.

13 Cuối cùng, sự ganh tị giữa Ít-ra-ên và Giu-đa sẽ chấm dứt.
Họ sẽ không còn thù nghịch nhau nữa.
14 Họ sẽ cùng nhau đánh Phi-li-tin lật nhào xuống ở phía tây.
Họ sẽ tấn công và cướp phá các xứ ở phía đông.
Họ chiếm đóng các vùng đất của Ê-đôm và Mô-áp,
người Am-môn sẽ quy phục họ.
15 Chúa Hằng Hữu sẽ vạch con đường cạn khô qua Biển Đỏ.
Chúa sẽ vẫy tay Ngài trên Sông Ơ-phơ-rát,
với ngọn gió quyền năng chia nó thành bảy dòng suối
để người ta có thể đi ngang qua được.
16 Chúa sẽ mở một thông lộ cho dân sót lại của Ngài,
tức dân sót lại từ A-sy-ri,
cũng như đã làm một con đường cho Ít-ra-ên ngày xưa
khi họ ra khỏi đất Ai Cập.

12

Bài Ca Tôn Vinh Chúa

1 Trong ngày ấy, ngươi sẽ nói:
“Lạy Chúa Hằng Hữu! Con ngợi tôn Chúa,
Chúa đã giận con,
nhưng nay Ngài đã hết giận.
Vì Ngài an ủi con.
2 Thật, Đức Chúa Trời đến để cứu con.
Con sẽ tin cậy Ngài và không sợ hãi,
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời là sức mạnh của con
và bài ca của con;
Ngài đã ban cho con ơn cứu rỗi.”

3 Các ngươi sẽ vui mừng uống nước
từ giếng cứu rỗi!

4 Trong ngày tuyệt diệu ấy, các ngươi sẽ hát:
“Cảm tạ Chúa Hằng Hữu! Ngợi khen Danh Ngài!
Hãy nói với các nước những công việc Ngài đã làm.
Hãy cho họ biết quyền năng của Ngài thế nào!
5 Hãy ca ngợi Chúa Hằng Hữu, vì Ngài đã làm những việc diệu kỳ.
Hãy để cả thế giới tán dương Ngài.
6 Hỡi toàn dân Giê-ru-sa-lem hãy lớn tiếng hân hoan ca ngợi Chúa!
Vì sự vĩ đại là Đấng Thánh của Ít-ra-ên ngự giữa dân Ngài.”

13

Tiên Tri về Ba-by-lôn

1 Y-sai, con A-mốt nhận được sứ điệp về sự suy vong của Ba-by-lôn:
2 “Hãy dựng trụ cờ trên đỉnh núi trọi.
Hãy kêu gọi đội quân chống lại Ba-by-lôn.
Vẫy tay gọi chúng vào nơi giành cho người quyền quý.
3 Ta, Chúa Hằng Hữu, đã dành riêng những chiến sĩ cho nhiệm vụ này.
Phải, Ta đã gọi những quân nhân mạnh mẽ thi hành cơn thịnh nộ của Ta,
và họ sẽ hân hoan trong chiến thắng.”*
4 Hãy nghe tiếng ồn ào trên các núi!
Hãy lắng nghe, như tiếng một đoàn quân đông đảo.
Đó là tiếng ồn ào và gào thét của các nước.
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã gọi đội quân này hợp lại.
5 Chúng kéo đến từ những nước xa xôi,
từ tận cuối chân trời.
Chúng là vũ khí của Chúa Hằng Hữu và cơn giận của Ngài.
Với chúng Ngài sẽ hủy diệt cả trái đất.
6 Hãy than khóc, vì ngày của Chúa Hằng Hữu gần đến—
là thời gian hủy diệt của Đấng Toàn Năng.
7 Vì thế, mọi tay đều yếu đuối.
Mọi lòng đều tan chảy,
8 và người ta đều kinh hoàng.
Đau đớn quặn thắt cầm giữ họ,
như người đàn bà trong cơn chuyển dạ.
Họ sửng sốt nhìn nhau,
mặt họ đỏ như ngọn lửa.

9 Nhìn kìa, ngày của Chúa Hằng Hữu đang đến—
là ngày khủng khiếp của cơn thịnh nộ và giận dữ mãnh liệt của Ngài.
Đất sẽ bị làm cho hoang vu,
và tất cả tội nhân sẽ bị hủy diệt.
10 Các khoảng trời sẽ tối đen trên họ;
các ngôi sao sẽ không chiếu sáng nữa.
Mặt trời sẽ tối tăm khi mọc lên,
và mặt trăng sẽ không tỏa sáng nữa.

* **13:3** Ctd hân hoan trong sự cao trọng Ta

11 “Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ hình phạt thế giới vì gian ác
và tội lỗi của nó.
Ta sẽ tận diệt sự ngạo mạn của bọn kiêu căng
và sẽ hạ thấp sự cao ngạo của kẻ bạo tàn.
12 Ta sẽ khiến số người sống sót hiếm hơn vàng—
ít hơn vàng ròng Ô-phia.
13 Ta sẽ làm các tầng trời rúng động.
Trái đất sẽ chạy lệch khỏi chỗ nó
khi Chúa Hằng Hữu Vạn Quân tỏ cơn thịnh nộ của Ngài
trong ngày Ngài giận dữ mãnh liệt.”

14 Mỗi người tại Ba-by-lôn sẽ chạy như hươu bị đuổi,
như bầy chiên tản lạc không người chăn.
Họ sẽ cố tìm về với dân tộc,
và chạy trốn về quê hương.
15 Ai bị quân thù bắt được sẽ bị đâm,
tất cả tù binh sẽ bị ngã dưới lưỡi gươm.
16 Con cái họ sẽ bị đánh chết trước mắt họ.
Nhà cửa bị cướp, vợ họ bị hãm hiếp.

17 “Này, Ta sẽ khiến người Mê-đi chống lại Ba-by-lôn.
Chúng không bị quyến dụ bởi bạc cũng không thiết đến vàng.
18 Cung tên chúng sẽ đập nát người trai trẻ.
Chúng sẽ không xót thương hài nhi,
và cũng không dung mạng trẻ con.”

19 Ba-by-lôn, viên ngọc của các vương quốc,
niềm hãnh diện của người Canh-đê,
sẽ bị Đức Chúa Trời lật đổ như Sô-đôm và Gô-mô-rơ.
20 Ba-by-lôn sẽ không bao giờ còn dân cư nữa.
Từ đời này qua đời kia sẽ không có ai ở đó.
Người A-rập sẽ không dựng trại nơi ấy,
và người chăn chiên sẽ không để bầy súc vật nghỉ ngơi.
21 Thú dữ của hoang mạc sẽ ở trong thành đổ nát,
và nhà cửa sẽ là nơi lui tới của loài thú hoang dã.
Cú vọ sẽ sống giữa hoang vu,
và dê rừng sẽ nhảy múa tại đó.
22 Lang sói sẽ tru trong thành trì,
và chó rừng sẽ sủa trong đền đài xa hoa.
Những ngày của Ba-by-lôn không còn nhiều;
thời kỳ suy vong sẽ sớm đến.

14

Lời Tiên Tri về Vua Ba-by-lôn

1 Nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ đoái thương nhà Gia-cốp. Một lần nữa,
Chúa sẽ chọn Ít-ra-ên như tuyển dân của Ngài. Chúa sẽ cho họ được định
cư tại quê hương mình. Nhiều ngoại kiều sẽ hiệp với nhà Ít-ra-ên.

2 Các nước trên thế giới sẽ giúp dân của Chúa Hằng Hữu hồi hương,
và những ai đến sống trên đất họ sẽ phục vụ họ. Những ai đã bắt Ít-ra-
ên làm tù binh sẽ bị bắt làm tù binh, và Ít-ra-ên sẽ thống trị những thù
nghịch từng áp bức họ.
3 Trong ngày phước hạnh ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ cho dân Ngài an nghỉ,
không còn đau khổ, bối rối, và bị chủ nô đày đọa nữa,
4 các con sẽ hát bài ca này về vua Ba-by-lôn:
“Người quyền lực sẽ bị hủy diệt.
Phải, sự bạo ngược của ngươi sẽ chấm dứt.
5 Vì Chúa Hằng Hữu đã bẻ cây gậy của kẻ ác,
và cây trượng của bọn thống trị.
6 Là kẻ đã đánh đập các dân không ngừng,
và bạo ngược thống trị các nước trong cơn giận dữ
với sự ngược đãi hà khắc.
7 Nhưng cuối cùng thế giới đều nghỉ ngơi và an bình.
Bấy giờ mọi người cất tiếng hoan ca!
8 Cả đến các cây cao to nơi rừng xanh—
là cây thông và bá hương Li-ban—
cũng phải cất tiếng hát reo mừng:
‘Từ khi ngươi ngã xuống,
không ai còn lên đốn ta nữa!’

9 Trong nơi của cõi chết xôn xao khi ngươi đến.
Các âm hồn của các lãnh đạo trên thế giới
và các vua hùng mạnh phải đứng dậy để gặp ngươi.
10 Tất cả đều hỏi ngươi:
‘Bây giờ ngươi cũng yếu ớt như chúng ta!
11 Sự hùng mạnh và quyền lực của ngươi đã bị chôn với ngươi.
Âm thanh của đàn hạc trong nơi ngươi sẽ ngưng.
Giòi sẽ làm đệm ngươi,
và sâu bọ làm mền đắp.’

12 Hỡi sao mai, con trai của rạng đông,
sao ngươi từ trời ngã xuống!
Ngươi đã bị ném xuống đất,
ngươi là kẻ hủy diệt các nước trên thế giới.
13 Ngươi tự nhủ trong lòng:
‘Ta sẽ lên trời và sẽ đặt ngai ta trên các ngôi sao của Đức Chúa Trời.
Ta sẽ ngự ngai ta trên núi tụ tập đông người,
trên những nơi cao nhất của phương bắc.
14 Ta sẽ lên cao hơn các đám mây
và ta sẽ như Đấng Chí Cao.’
15 Nhưng trái lại, ngươi sẽ bị đem xuống cõi chết,
tận đáy vực sâu.
16 Những ai gặp sẽ nhìn ngươi chăm chú và hỏi:
‘Đây là kẻ có thể làm đảo lộn thế giới

và xáo trộn các quốc gia* sao?
17 Có phải đây là kẻ đã tàn phá thế giới
và khiến nó trở nên hoang vu?
Có phải đây là vua đã tiêu diệt các thành trên thế giới
và chẳng bao giờ phóng thích tù binh không?’

18 Tất cả vua chúa các nước đều được an táng
long trọng trong lăng mộ của mình,
19 nhưng ngươi sẽ bị ném khỏi mồ mả như một cành cây mục,
như xác chết bị giày đạp dưới chân,
ngươi sẽ bị vùi trong một nắm mồ tập thể
cùng những người bị giết trong trận chiến.
Ngươi sẽ bị quăng vào đáy huyệt.†
20 Ngươi sẽ không được an táng với tổ tiên
vì ngươi đã tiêu diệt đất nước mình
và tàn sát dân mình.
Con cháu của người ác
sẽ không bao giờ được nhắc đến.
21 Hãy giết các con của chúng!
Hãy để con chúng chết vì tội lỗi của cha chúng!
Chúng sẽ không còn dấy lên và hưởng đất,
xây thành khắp mặt đất nữa.”
22 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Ta, chính Ta sẽ đứng lên chống nghịch Ba-by-lôn!
Ta sẽ tiêu diệt những kẻ sống sót, con cháu nó và dòng dõi về sau.”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
23 “Ta sẽ khiến Ba-by-lôn thành nơi ở của cú vọ,
đầy ao nước đọng và đầm lầy.
Ta sẽ quét sạch đất bằng chổi hủy diệt.
Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán vậy!”

A-sy-ri Suy Vong

24 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã thề:
“Chương trình Ta sẽ được thi hành,
ý định Ta sẽ được thực hiện.
25 Ta sẽ đánh tan quân A-sy-ri khi chúng vào Ít-ra-ên;
Ta sẽ giẫm nát chúng trên ngọn núi Ta.
Dân Ta sẽ không còn là nô lệ của chúng
hay không cúi mình dưới ách nặng nề nữa.
26 Đây là chương trình Ta ấn định cho cả đất,
và đây là cánh tay đoán phạt vung trên các nước.
27 Vì khi Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán—
ai có thể thay đổi chương trình của Ngài.
Khi tay Ngài đã vung lên,
có ai dám cản ngăn?”

Phi-li-tin Sụp Đổ

* **14:16** Nt các vương quốc † **14:19** Nt các hòn đá của vực thẳm

28 Lời tiên tri này đến với tôi vào năm Vua A-cha qua đời:
29 Hỡi Phi-li-tin! Đừng reo mừng
khi cây roi đánh ngươi bị bẻ gãy—
tức vua tấn công ngươi bị chết.
Vì từ giống rắn ấy sẽ sinh ra nhiều rắn lục,
và rắn lửa độc để hủy diệt ngươi!
30 Ta sẽ nuôi người nghèo trong đồng cỏ của Ta;
người túng thiếu sẽ nằm ngủ bình an.
Còn như ngươi, Ta sẽ diệt ngươi bằng nạn đói
và những người sót lại của ngươi sẽ bị tàn sát.
31 Hãy than van nơi cổng! Hãy kêu khóc trong các thành!
Hãy run sợ tan chảy, hỡi dân thành Phi-li-tin!
Một đội quân hùng mạnh sẽ đến như luồng khói từ phía bắc.
Chúng hăng hái xông lên chiến đấu.
32 Chúng tôi phải nói gì với người Phi-li-tin? Hãy bảo chúng:
“Chúa Hằng Hữu đã vững lập Si-ôn.
Nơi ấy, người khổ đau của dân Ngài đã tìm được nơi trú ẩn.”

15

Tiên Tri về Mô-áp

1 Đây là lời tiên tri về Mô-áp:
Chỉ trong một đêm, thành A-rơ sẽ bị hủy phá,
và thành Kia-mô-áp cũng bị hủy diệt.
2 Dân của ngươi sẽ xô nhau chạy lên đền tại Đi-bôn để than khóc.
Chúng sẽ đến miếu tà thần mà kêu la.
Chúng sẽ than van cho số phận của Nê-bô và Mê-đê-ba,
tất cả đều cạo đầu và cắt râu.
3 Chúng mặc bao gai đi thất thểu giữa đường phố.
Chúng khóc lóc, đổ nhiều nước mắt trên mỗi mái nhà và nơi phố chợ.
4 Dân thành Hết-bôn và Ê-lê-a-lê sẽ kêu la;
tiếng của họ vang dội thấu Gia-hát!
Lính chiến Mô-áp đều than khóc thảm thiết.
Họ bất lực và run sợ.
5 Lòng Ta khóc thương Mô-áp.
Người có thế lực trốn về Xoa và Ê-lát-sê-li-sia.
Vừa khóc vừa lên Lu-hít.
Tiếng thở than vang thấu Hô-rô-na-im.
6 Nước sông Nim-rim khô cạn!
Đồng khô cỏ cháy.
Vườn tược tiêu điều;
không một cây xanh nào sống sót.
7 Người tị nạn vơ vét được chút gì có thể đem theo,
rồi vượt qua khe Liễu chạy trốn.
8 Tiếng khóc đau buồn vang dội khắp đất Mô-áp,
từ vùng biên giới đến tận Ê-la-im và Bê-ê-lim.
9 Nước sông Đi-môn nhuộm đỏ máu người,

nhưng Ta vẫn còn thêm tai họa cho Đi-bôn!
Đàn sư tử sẽ rượt theo cắn xé những người sống sót—
là những người cố gắng trốn chạy
lẫn những người còn sót lại phía sau.

16

1 Hãy gửi những chiên con làm cống lễ
cho người cầm quyền trên vùng từ Sê-la.
Gửi chúng ngang qua hoang mạc
đến ngọn núi của Si-ôn xinh đẹp.
2 Những người nữ Mô-áp như đàn chim bị quăng khỏi tổ
quanh các bến cạn trên sông Ạt-nôn.
3 Họ kêu khóc: “Xin cứu chúng tôi,
xin che chở chúng tôi khỏi kẻ thù của chúng tôi.
Xin bảo vệ chúng tôi khỏi sự tấn công tàn nhẫn của họ.
Xin đừng phản bội chúng tôi vì bây giờ chúng tôi đã trốn chạy.
4 Hãy cho dân tị nạn được cư ngụ giữa các người.
Xin dấu họ khỏi kẻ thù cho đến khi sự khủng khiếp qua đi.”

Khi sự áp bức và việc phá hoại kết thúc
và kẻ xâm lấn sẽ biến mất khỏi mặt đất,
5 thì Đức Chúa Trời sẽ lập một hậu tự của Đa-vít làm vua.
Người sẽ cai trị với lòng nhân từ và chân lý.
Đấng ấy sẽ luôn luôn làm điều công chính,
và bênh vực lẽ phải.
6 Chúng ta đã nghe sự kiêu ngạo của Mô-áp—
về sự ngạo mạn, xấc láo và cuồng bạo của nó.
Nhưng tất cả đã chìm trong tủi nhục.
7 Vì thế người Mô-áp than khóc.
Phải, mỗi người trong Mô-áp đều than khóc
vì thèm nhớ bánh trái nho ở Kiệt Ha-rê-sết.
Nhưng bây giờ không còn nữa.
8 Những cánh đồng của Hết-bôn bị bỏ hoang;
những vườn nho tại Síp-ma đã khô cháy.
Những lãnh đạo các nước chà đạp Mô-áp—
là những gốc nho quý nhất.
Dây nho trải dài từ bắc lan đến tận Gia-ê-xe
và trải rộng từ hướng đông vào tận hoang mạc.
Chồi của nó đâm ra về hướng tây
băng qua bên kia biển.

9 Vì thế, Ta khóc than cho Gia-ê-xe và vườn nho Síp-ma;
nước mắt Ta rơi vì Hết-bôn và Ê-lê-a-lê.
Tiếng hát reo vui của người hái trái mùa hạ không còn nữa.
10 Niềm hân hoan mất đi
sự vui vẻ của mùa gặt không còn nữa.
Không còn ai ca hát trong vườn nho,
không còn những tiếng la vui nữa,

không còn ai đạp nho trong thùng lấy rượu.
Vì Ta đã làm dứt tiếng reo vui của người đạp nho.
11 Lòng Ta khóc thương Mô-áp như tiếng rên của đàn hạc.
Ta sẽ đau thương, thảm sầu vì Kiệt Ha-rê-sết.
12 Dù người Mô-áp sẽ thờ phượng tại miếu tà thần của họ,
cũng chỉ phí sức mà thôi.
Họ sẽ kêu cầu các thần trong đền miếu của họ,
nhưng không ai cứu được họ.
13 Những lời này Chúa Hằng Hữu đã phán dạy từ lâu.
14 Nhưng lần này, Chúa Hằng Hữu phán: "Trong vòng ba năm, vinh quang của Mô-áp sẽ tiêu tan. Từ một dân tộc hùng cường đông đảo ấy chỉ còn lại vài người sống sót."

17

Tiên Tri về Đa-mách và Ít-ra-ên

1 Đây là lời tiên tri về Đa-mách:
"Kìa, thành Đa-mách sẽ biến mất!
Nó chỉ còn là một đống đổ nát.
2 Các thành xứ A-rô-e sẽ hoang vắng.
Bầy vật nằm nghỉ, không bị ai khuấy rối.
3 Các đồn lũy của Ít-ra-ên cũng sẽ bị tàn phá,
vương quyền của Đa-mách cũng không còn.
Tất cả dân sót lại của Sy-ri
sẽ không khác gì vinh quang tàn tạ của Ít-ra-ên."
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã công bố.

4 "Trong ngày ấy, vinh quang nhà Gia-cốp sẽ lịm dần;
thân xác béo mập của nó sẽ gầy ốm.
5 Cả vùng đất sẽ giống như một đồng lúa
sau khi các thợ gặt ngắt hết lúa.
Nó sẽ trở nên hoang tàn,
như cánh đồng trong thung lũng Rê-pha-im sau mùa gặt.
6 Chỉ còn vài người sống sót,
như vài trái ô-liu lác đác trên cây sau mùa hái trái.
Chỉ còn hai hay ba trái sót lại trên các cành cao,
bốn hay năm trái rải rác trên các cành to."
Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đã phán.

7 Cuối cùng, chúng sẽ hướng về Đấng Tạo Hóa mình
và kính cẩn nhìn lên Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
8 Chúng sẽ không còn cầu khẩn trước các tượng thần của chúng,
cũng không thờ lạy các tạo vật do tay chúng làm ra.
Chúng sẽ không còn cúi đầu trước tượng thần A-sê-ra nữa,
hay thờ phượng các tà thần mà chúng đã dựng nên.
9 Những thành kiên cố của chúng sẽ như rừng hoang,
như đất của người Hết và người A-mô-rít bị bỏ phế
như khi xưa người Ít-ra-ên tiến vào vùng đất ấy.

Đó thật là một cảnh hoang tàn.
10 Tại sao? Vì ngươi đã quay lưng với Đức Chúa Trời là Đấng đã cứu chuộc
ngươi.
Ngươi đã quên Tảng Đá muôn đời che chở ngươi.
Vậy, dù ngươi trồng loại nho tốt nhất
và ươm trồng những giống nho ngoại quốc.
11 Dù cây mọc lên trong ngày ngươi trồng nó;
phải, nó nứt mộng thành cây ngay buổi sáng ngươi trồng,
nhưng đến mùa sẽ chẳng hái được một quả nho.
Ngươi chỉ gặt được những nỗi sầu muộn
và đau thương vô phương cứu chữa.

12 Hãy nghe! Tiếng gầm thét của đạo quân các nước
nghe như tiếng sóng dữ trên đại đương.
Chúng hối hả tiến quân ầm ầm như nhiều dòng thác đổ.
13 Dù quân các nước tiến công như vũ bão, như sóng thần,
Đức Chúa Trời sẽ khiến chúng lặng im và chúng sẽ bỏ chạy.
Chúng sẽ trốn chạy như đống rơm bị gió đánh tan tác,
như đám bụi bị bão cuốn đi.
14 Vào buổi tối Ít-ra-ên trông chờ trong khiếp sợ,
nhưng vừa bình minh kẻ thù chẳng còn ai.
Đó là phần cho quân cướp phá,
là số phận cho những người đã hủy diệt chúng ta.

18

Lời Tiên Tri về Ê-thi-ô-pi

1 Hãy lắng nghe, Ê-thi-ô-pi, khốn cho dải đất đập cánh nằm tại đầu sông
Nin,
2 là đất sai sứ giả vượt biển trên các chiếc thuyền nan.
Đi đi, các sứ giả nhanh nhẹn!
Hãy đến cùng giống dân cao ráo, da nhẵn,
một dân khiến mọi nước xa gần đều sợ hãi
sự xâm lăng và hủy diệt của họ,
và là vùng đất đầy sông ngòi ngang dọc.

3 Hỡi các cư dân trên thế giới,
mỗi cư dân sống trên đất—
khi ngọn cờ phất phới trên đỉnh núi, hãy nhìn!
Khi tiếng kèn trận thổi vang, hãy lắng nghe!
4 Vì Chúa Hằng Hữu đã phán với tôi điều này:
"Ta sẽ lặng nhìn từ nơi Ta ngự—
yên lặng như ánh nắng trong sức nóng ngày hè,
hay như sương mai tan đi dưới ánh nắng mùa gặt."
5 Dù trước kỳ ngươi thu hoạch,
trong khi chồi đã lớn, hoa đã kết trái chín,
Chúa Hằng Hữu sẽ cắt bỏ những cây mới lớn với lưỡi liềm.
Chúa sẽ tỉa và loại bỏ những cành non.

6 Đội quân hùng mạnh của ngươi sẽ nằm chết ngoài đồng,
làm mồi cho chim muông trên núi và thú hoang.
Chim muông sẽ rỉa thịt suốt mùa hè.
Thú hoang sẽ ăn mòn xương suốt mùa đông.
7 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ nhận lễ vật
từ vùng đất có nhiều sông ngòi ngang dọc,
từ giống dân cao ráo, da nhẵn,
là dân khiến mọi nước xa gần đều sợ hãi
sự xâm lăng và hủy diệt của họ.
Họ sẽ đem lễ vật đến Giê-ru-sa-lem,
là nơi Chúa Hằng Hữu Vạn Quân ngự.*

19

Lời Tiên Tri về Ai Cập

1 Đây là lời tiên tri về Ai Cập:
Hãy xem! Chúa Hằng Hữu ngự trên đám mây,
bay nhanh đến Ai Cập.
Các thần tượng Ai Cập sẽ run rẩy.
Lòng người Ai Cập tan ra như nước.

2 "Ta sẽ khiến người Ai Cập chống người Ai Cập—
anh em đánh nhau,
láng giềng nghịch thù nhau,
thành này chống thành kia,
làng này đánh làng khác.
3 Người Ai Cập sẽ mất hết tinh thần,
Ta sẽ phá hỏng mưu lược của chúng.
Chúng sẽ đi cầu các thần tượng,
cầu hồn người chết,
cầu đồng cốt và thầy pháp.
4 Ta sẽ nộp người Ai Cập vào tay các bạo chúa,
và một vua hung ác sẽ cai trị chúng."
Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán vậy.

5 Nước sông Nin sẽ cạn.
Các ruộng bờ sẽ cạn nứt và khô.
6 Các con kinh của sông Nin sẽ khô rặc,
các suối của Ai Cập sẽ hôi thối
và lau sậy héo hắt.
7 Cây cỏ dọc bờ sông
và tất cả ruộng đồng dọc theo sông
sẽ khô héo và thổi bay đi không còn gì.
8 Các ngư phủ sẽ than van vì không có việc làm.
Những người bắt cá bằng cần câu tại sông Nin sẽ than khóc,
và những người bắt cá bằng lưới sẽ nản lòng.
9 Không có gai cho người lấy sợi,

* **18:7** Nt nơi đặt Danh Chúa Hằng Hữu Toàn Năng

và không có chỉ cho thợ dệt.
10 Họ sẽ sống trong tuyệt vọng,
và tất cả nhân công sẽ đau buồn.
11 Các nhà lãnh đạo ở Xô-an thật dại dột!
Các cố vấn khôn ngoan nhất của vua Ai Cập chỉ đưa lời ngu dại và sai trái.
Sao họ vẫn khoác lác với Pha-ra-ôn về sự khôn ngoan mình?
Sao họ còn khoe khoang rằng mình là con cháu của vua chúa thời xưa?
12 Các quân sư khôn ngoan của Ai Cập đâu rồi?
Hãy để chúng nói về những chương trình của Đức Chúa Trời,
và thử đoán xem Chúa Hằng Hữu Vạn Quân dự định làm gì tại Ai Cập.
13 Các quan chức của Xô-an đã trở nên ngu dại.
Các quan chức của Nốp đã bị đánh lừa.
Những lãnh đạo của dân chúng đã hướng dẫn Ai Cập vào con đường lầm lạc.
14 Chúa Hằng Hữu đổ lên họ tinh thần đảo điên,
vì vậy mọi kiến nghị của họ đều sai trật.
Chúng khiến Ai Cập chao đảo
như người say vừa mửa vừa đi xiêu vẹo.
15 Ai Cập không còn làm được gì cả.
Tất cả đều không giúp được—
từ đầu đến đuôi,
từ người cao quý đến người hèn mọn.
16 Trong ngày ấy người Ai Cập sẽ yếu ớt như phụ nữ. Họ run rẩy khiếp sợ trước bàn tay đoán phạt của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
17 Chỉ vừa nói đến tên của Ít-ra-ên thì ai cũng sợ hãi, vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã dự định phạt họ như thế.
18 Trong ngày ấy, năm thành của Ai Cập sẽ theo Chúa Hằng Hữu Vạn Quân. Họ sẽ nói tiếng Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ của Ca-na-an. Một trong những thành này sẽ được gọi là Thành Mặt Trời.
19 Lúc ấy, người ta sẽ lập một bàn thờ cho Chúa Hằng Hữu giữa đất nước Ai Cập, và dựng một trụ tháp cho Ngài tại biên giới.
20 Đó là dấu hiệu chứng tỏ người Ai Cập đã thờ Chúa Hằng Hữu Vạn Quân giữa đất nước mình. Khi dân chúng kêu cầu Chúa Hằng Hữu giúp chống lại quân xâm lăng áp bức, Chúa sẽ sai một vị cứu tinh vĩ đại đến giải cứu họ.
21 Ngày ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ cho Ai Cập biết Ngài. Phải, người Ai Cập sẽ nhìn biết Chúa Hằng Hữu, dâng sinh tế và lễ vật lên Ngài. Họ sẽ thề với Chúa Hằng Hữu và sẽ giữ đúng lời hứa nguyện.
22 Chúa Hằng Hữu sẽ đánh Ai Cập, nhưng sẽ chữa lành thương tích. Người Ai Cập sẽ quay về với Chúa. Chúa sẽ nghe lời họ khẩn cầu và chữa lành cho họ.
23 Trong ngày ấy, sẽ có một thông lộ nối liền Ai Cập với A-sy-ri.* Người Ai Cập và A-sy-ri sẽ đi thăm nhau, và cả hai cùng thờ phượng Đức Chúa Trời.

* **19:23** I-rắc

24 Ngày ấy, Ít-ra-ên sẽ liên minh với họ. Cả ba nước hợp lại, và Ít-ra-ên
sẽ đem phước lành cho họ.
25 Vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ phán: "Phước cho Ai Cập, dân Ta.
Phước cho A-sy-ri, công trình của tay Ta. Phước cho Ít-ra-ên, cơ nghiệp
Ta!"

20

Lời Tiên Tri về Ai Cập và Ê-thi-ô-pi

1 Vào năm khi Vua Xạc-gôn, nước A-sy-ri, sai thống tướng đánh chiếm
Phi-li-tin, thành Ách-đốt,
2 Chúa Hằng Hữu phán với Y-sai, con A-mốt: "Hãy cởi bao gai và bỏ
giày." Y-sai vâng lời phán dạy rồi ở trần và đi chân không.
3 Chúa Hằng Hữu phán: "Y-sai, đầy tớ Ta, đã ở trần và đi chân không
suốt ba năm. Đây là dấu hiệu—là điềm nghịch mà Ta sẽ giáng trên Ai Cập
và Ê-thi-ô-pi.
4 Vua A-sy-ri sẽ bắt các tù binh Ai Cập và Ê-thi-ô-pi. Vua ấy sẽ bắt họ
đều phải trần truồng* và đi chân không, từ trẻ đến già, để hạ nhục Ai
Cập.
5 Rồi người Phi-li-tin sẽ khiếp sợ và hổ thẹn, vì họ đã dựa vào quyền lực
của Ê-thi-ô-pi và kiêu hãnh về liên minh của họ tại Ai Cập!
6 Họ sẽ nói: 'Nếu điều này xảy ra cho Ai Cập, thì có cơ hội nào cho
chúng ta? Chúng ta đã dựa vào Ai Cập để bảo vệ chúng ta khỏi tay vua
A-sy-ri.' "

21

Lời Tiên Tri về Ba-by-lôn

1 Đây là lời tiên tri về Ba-by-lôn—hoang mạc bên cạnh biển:
Một thảm họa ập đến ngươi từ hoang mạc,
như gió lốc quét ngang đất phương nam.
2 Tôi thấy một khải tượng khủng khiếp:
Tôi thấy bọn phản trắc bị phản bội,
và bọn hủy diệt bị hủy diệt.
Ê-lam, hãy tiến công!
Mê-đi, hãy bao vây!
Ta đã chấm dứt tiếng rên la do Ba-by-lôn gây ra.
3 Sự việc này làm tôi đau thắt như đàn bà sinh nở.
Tôi ngã quỵ khi nghe chương trình của Đức Chúa Trời;
tôi kinh hãi khi thấy cảnh ấy.
4 Tâm trí tôi hoang mang và lòng đầy kinh sợ.
Tôi trông mong ánh hoàng hôn đến
nhưng nay tôi lại sợ hãi bóng đêm.

5 Kìa! Chúng đang dọn tiệc lớn.
Chúng đang trải thảm cho người ta ngồi lên đó.
Mọi người đều ăn và uống.

---

* **20:4** Nt trần truồng lòi móng

Nhanh lên! Mau lấy khiên chuẩn bị chiến đấu
Hỡi chiến sĩ hãy chỗi dậy!
6 Trong khi ấy, Chúa phán bảo tôi:
"Hãy đi đặt người canh gác trên tường thành.
Để khi thấy gì, người ấy sẽ la to.
7 Nếu thấy các chiến xa
được kéo bởi cặp kỵ binh,
và những người cỡi lừa và lạc đà.
Thì người canh gác phải báo động."
8 Khi người canh la lên:
"Ngày qua ngày tôi đứng trên tháp canh, chúa tôi ơi.
Đêm qua đêm tôi liên tục trực gác.
9 Cuối cùng—nhìn kìa!
Lính cưỡi chiến xa với cặp ngựa đã đến!"
Người canh gác kêu lên:
"Ba-by-lôn sụp đổ, sụp đổ rồi!
Các thần tượng của Ba-by-lôn
cũng đổ nằm la liệt dưới đất!"
10 Hỡi dân tôi ơi, là dân đã bị chà đạp và sàng lọc,
tôi đã nói những gì tôi đã nghe từ Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán,
mọi điều mà Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đã phán bảo tôi.

Lời Tiên Tri về Ê-đôm

11 Đây là lời tiên tri về Ê-đôm:

Có người đến từ Ê-đôm cứ gọi tôi mà hỏi:
"Người canh gác! Còn bao lâu nữa thì sáng?
Khi nào đêm sẽ qua?"
12 Người canh gác đáp:
"Sắp sáng rồi, nhưng đêm sẽ sớm trở lại.
Nếu muốn hỏi nữa, hãy trở lại sau mà hỏi."

Lời Tiên Tri về A-rập

13 Đây là lời tiên tri về A-rập:
Hỡi đoàn lữ hành Đê-đan,
đã ẩn trốn tại hoang mạc A-rập.
14 Hỡi cư dân Thê-ma,
hãy mang nước đến cho những người khát,
thức ăn cho người tị nạn.
15 Vì họ chạy trốn khỏi gươm,
khỏi gươm đã tuốt ra khỏi vỏ,
khỏi cung tên, và khỏi chiến tranh rùng rợn.
16 Nhưng Chúa phán với tôi: "Trong vòng một năm,* hãy đếm từng ngày, tất cả vinh quang của Kê-đa sẽ hết.
17 Chỉ còn vài lính thiện xạ sống sót. Ta, Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, đã phán vậy!"

* **21:16** Nt tính theo năm người làm thuê

22

Giê-ru-sa-lem

1 Đây là lời tiên tri về Giê-ru-sa-lem—Thung Lũng Khải Tượng:
Việc gì xảy ra?
Tại sao mọi người đều trèo lên mái nhà?
2 Cả thành chìm trong tiếng ồn ào kinh khủng.
Tôi thấy gì trong thành náo loạn này?
Xác người nằm la liệt khắp nơi,
không bị giết trong chiến trận nhưng chết bởi
đói kém và bệnh tật.
3 Tất cả lãnh đạo của ngươi đều kéo nhau chạy trốn.
Chúng bị bắt mà không chống cự.*
Dân chúng tìm đường trốn chạy,
nhưng dù chạy đã xa cũng bị bắt lại.
4 Vậy nên tôi nói:
"Hãy để một mình tôi khóc lóc;
đừng cố an ủi tôi.
Hãy để tôi khóc về sự hủy diệt của dân tôi."

5 Ôi, ngày của sự thất bại thảm hại!
Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
đã đem một ngày hỗn loạn và kinh hoàng
đến Thung Lũng Khải Tượng!
Tường thành của Giê-ru-sa-lem đổ xuống,
tiếng kêu khóc vang khắp núi đồi.
6 Quân Ê-lam là những xạ thủ
cùng với chiến xa và ngựa.
Quân Ki-rơ cầm thuẫn sẵn sàng.
7 Chiến xa tràn ngập các thung lũng đẹp của ngươi,
và kỵ binh dàn trận ngay trước cổng thành.
8 Sự phòng thủ Giu-đa vô hiệu.
Các ngươi chỉ còn trông nhờ vũ khí trong rừng.
9 Các ngươi thấy nhiều kẽ nứt trên tường thành Giê-ru-sa-lem.
Các ngươi chứa nước trong ao hạ.
10 Các ngươi đếm nhà cửa
và phá bớt một số để lấy đá sửa tường lũy.
11 Giữa các tường thành, các ngươi đào hồ chứa nước
để chứa nước từ ao cũ.
Nhưng các ngươi không cầu hỏi Đấng đã làm việc này.
Các ngươi không nhờ cậy Đấng đã dự định việc này từ lâu.

12 Khi ấy, Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
bảo các ngươi than van và khóc lóc.
Ngài bảo các ngươi cạo đầu trong buồn rầu vì tội lỗi mình,
và mặc bao gai để tỏ sự ăn năn của mình.

* **22:3** Nt không có cung

13 Thế mà các ngươi vẫn nhảy múa và vui đùa;
các ngươi mổ bò và giết chiên.
Các ngươi ăn thịt và uống rượu thỏa thích.
Các ngươi bảo nhau: "Hãy cứ ăn uống
vì ngày mai chúng ta sẽ chết!"
14 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân tỏ bày điều này cho tôi:† "Tội lỗi các ngươi
sẽ không bao giờ được tha cho đến ngày các ngươi qua đời." Đó là sự
phán xét của Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.

Lời Tiên Tri về Sép-na

15 Đây là những gì Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán với tôi: "Hãy
đến nhà Sép-na, là người cai quản hoàng cung, và nói với người ấy những
lời này:
16 'Ngươi nghĩ ngươi là ai,
và ngươi làm gì ở đây,
mà xây một ngôi mộ xinh đẹp cho mình—
đục một huyệt mộ nơi cao trong vầng đá?
17 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ ném ngươi ra xa, hỡi người mạnh kia.
Ngài sẽ tóm lấy ngươi,
18 cuộn ngươi như quả bóng,
và ném ngươi vào vùng đất rộng lớn.
Ngươi sẽ chết tại đó,
và các chiến mã vinh quang sẽ gãy nát và vô dụng.
Ngươi là sự sỉ nhục cho chủ ngươi!' "
19 Chúa Hằng Hữu phán: "Phải, Ta sẽ truất ngươi khỏi địa vị cao trọng.
20 Lúc ấy, Ta sẽ gọi đầy tớ Ta là Ê-li-a-kim, con Hinh-kia, để thế chỗ của
ngươi.
21 Ta sẽ mặc cho người áo dài hoàng tộc của ngươi và cho người danh
hiệu và quyền lực của ngươi. Người sẽ làm cha cho dân cư Giê-ru-sa-lem
và cho nhà Giu-đa.‡
22 Ta sẽ giao cho người chìa khóa nhà Đa-vít—chức vụ cao nhất trong
tòa án hoàng gia. Khi người mở cửa thì không ai có thể đóng lại; khi
người đóng cửa thì không ai có thể mở chúng.
23 Ta sẽ củng cố người như đinh đóng vào chỗ chắc chắn;§ người sẽ là
ngôi vinh quang* cho nhà cha mình.
24 Người ta sẽ treo trên đinh ấy tất cả vinh quang của gia đình người,
con cháu dòng dõi, và tất cả những đồ đựng bé nhỏ từ chén đến bình."
25 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân cũng phán: "Trong ngày ấy, cái đinh treo
áo đóng nơi vững chắc sẽ bị xô lệch. Nó sẽ bị nhổ bật ra và sẽ rơi xuống
đất. Những gì treo nặng trên nó sẽ bị rớt xuống. Ta, Chúa Hằng Hữu đã
phán vậy!"

23

Lời Tiên Tri về Ty-rơ

1 Đây là lời tiên tri về Ty-rơ:

† **22:14** Nt nói vào tai tôi ‡ **22:21** Nắm quyền thay ngươi để bảo vệ dân chúng § **22:23** Vững như bàn thạch * **22:23** Vinh quang tuyệt vời

Hãy khóc than, hỡi các tàu buôn Ta-rê-si,
vì hải cảng và nhà cửa của ngươi đã bị tàn phá!
Những tin đồn ngươi nghe từ đảo Kít-tim
tất cả đều là sự thật.
2 Hãy âm thầm khóc than hỡi cư dân miền biển
và các nhà buôn Si-đôn.
Đội thương thuyền ngươi đã từng băng qua biển,
3 vượt trên những vùng nước sâu.
Họ mang về cho ngươi hạt giống từ Si-ho
và mùa màng từ dọc bờ sông Nin.
Ngươi là trung tâm thương mại của các nước.

4 Nhưng bây giờ ngươi đã khiến mình hổ thẹn, hỡi thành Si-đôn,
vì Ty-rơ, thành lũy của biển, nói:
"Tôi không có con;
tôi không có con trai hay con gái."
5 Khi Ai Cập nghe tin từ Ty-rơ,
người ta đau xót về số phận của Ty-rơ.
6 Hãy gửi lời đến Ta-rê-si!
Hãy than khóc, hỡi cư dân của các hải đảo!
7 Đây có phải từng là thành nhộn nhịp của ngươi không?
Là thành ngươi có từ xa xưa!
Hãy nghĩ về những người khai hoang ngươi đã gửi đi xa.

8 Ai mang thảm họa này cho Ty-rơ,
là nơi từng tạo nên sự cao quý cho các vương quốc.
Các thương gia của thành là các hoàng tử,
và những con buôn của thành là quý tộc.
9 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã dự định
hủy diệt tất cả sự ngạo mạn
và hạ mọi tước vị cao quý trên đất xuống.
10 Hãy đến, hỡi người Ta-rê-si,
hãy tràn qua đất như nước triều sông Nin
vì Ty-rơ đâu còn nữa.
11 Chúa Hằng Hữu đưa tay trên biển,
làm rúng động các vương quốc trên đất.
Ngài đã ra lệnh chống nghịch Ca-na-an rằng
hãy tiêu diệt đồn lũy nó.
12 Chúa phán: "Các ngươi chẳng bao giờ vui sướng nữa,
hỡi con gái Si-đôn, vì các ngươi đã bị chà đạp.
Dù ngươi có trốn qua Kít-tim,
các ngươi cũng chẳng được nghỉ ngơi."

13 Hãy nhìn vào đất Ba-by-lôn,*
dân xứ này không còn nữa!
Người A-sy-ri đã nộp Ba-by-lôn

* **23:13** Nt người Canh-đê

cho thú dữ của hoang mạc.
Chúng dựng tháp canh vây thành,
san bằng các thành lũy thành một nơi đổ nát.

14 Khóc lên đi, các thủy thủ trên tàu bè Ta-rê-si,
vì đồn lũy các ngươi đã bị tiêu diệt!
15 Vì suốt bảy mươi năm, thời gian của một đời vua, Ty-rơ sẽ bị quên lãng. Nhưng sau đó, thành sẽ trở lại như bài ca của kỹ nữ:
16 Hãy lấy đàn hạc và đi khắp thành
hỡi kỹ nữ bị lãng quên kia.
Hãy đàn thật hay và hát cho nhiều bài ca
để một lần nữa, ngươi được nhớ đến!
17 Phải, sau bảy mươi năm đó, Chúa Hằng Hữu sẽ phục hồi Ty-rơ. Nhưng nó cũng không khác gì ngày trước. Nó sẽ trở lại thông dâm với tất cả vương quốc trên thế giới.
18 Tuy nhiên, lợi tức của nó sẽ biệt riêng cho Chúa Hằng Hữu. Của cải của nó sẽ không dành dụm được nhưng để cung cấp thực phẩm dồi dào và trang phục đẹp cho các thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu.

24

Hình Phạt Thế Giới

1 Kìa! Chúa Hằng Hữu sẽ đảo lộn thế giới,
và tàn phá mặt đất.
Ngài sẽ làm đất hoang vu
và phân tán dân cư khắp nơi.
2 Thầy tế lễ và dân chúng,
đầy tớ trai và ông chủ,
người hầu gái và bà chủ,
người mua và người bán,
người cho vay và người đi vay,
chủ nợ và con nợ—không ai được miễn.
3 Khắp đất sẽ hoàn toàn trống không và bị tước đoạt.
Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!

4 Đất phải than van và khô hạn,
mùa màng hoang vu và héo tàn.
Dù người được trọng nhất trên đất cũng bị hao mòn.
5 Đất chịu khổ bởi tội lỗi của loài người,
vì họ đã uốn cong điều luật Đức Chúa Trời,
vi phạm luật pháp Ngài,
và hủy bỏ giao ước đời đời của Ngài.
6 Do đó, đất bị nguyền rủa.
Loài người phải trả giá cho tội ác mình.
Họ sẽ bị tiêu diệt bởi lửa,
chỉ còn lại vài người sống sót.
7 Các cây nho bị mất mùa,
và không còn rượu mới.

Mọi người tạo nên sự vui vẻ phải sầu thảm và khóc than.
8 Tiếng trống tưng bừng đã im bặt;
tiếng reo hò vui tươi tán dương không còn nữa.
Những âm điệu du dương của đàn hạc cũng nín lặng.
9 Không còn vui hát và rượu chè;
rượu nồng trở nên đắng trong miệng.
10 Thành đổ nát hoang vắng;
mỗi nhà đều cài then không cho ai vào.
11 Trong phố người kêu đòi rượu.
Niềm vui thú biến ra sầu thảm.
Sự hân hoan trên đất bị tước đi.
12 Thành chỉ còn lại cảnh điêu tàn;
các cổng thành bị đập vỡ tan.
13 Cư dân trên đất sẽ cùng số phận—
chỉ vài người sót lại như trái ô-liu lác đác trên cây
như trái nho còn sót lại sau mùa hái.
14 Nhưng những ai sống sót sẽ reo mừng hát ca.
Dân phương tây ngợi tôn uy nghiêm của Chúa Hằng Hữu.
15 Từ phương đông, họ dâng vinh quang lên Chúa Hằng Hữu.
Dân hải đảo tôn vinh Danh Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
16 Chúng tôi nghe bài hát ngợi tôn từ tận cùng mặt đất,
bài hát dâng vinh quang lên Đấng Công Chính!

Nhưng lòng tôi nặng trĩu vì sầu khổ.
Khốn nạn cho tôi, vì tôi đuối sức.
Bọn lừa dối vẫn thắng thế,
bọn phản trắc vẫn ở khắp nơi.
17 Các dân tộc trên đất.
Các ngươi vẫn còn bị khủng bố,
gài bẫy, và sập vào hố thẳm.
18 Ai trốn cảnh khủng khiếp sẽ bị rơi vào hố thẳm,
ai thoát hố thẳm sẽ bị mắc bẫy chông.

Sự hủy diệt rơi xuống như mưa từ những tầng mây;
các nền móng trên đất đều rúng động.
19 Trái đất bị vỡ nát.
Nó sụp đổ hoàn toàn;
bị rúng động dữ dội.
20 Đất lảo đảo như người say.
Tan tác như túp lều trước cơn bão.
Nó ngã quỵ và sẽ không chỗi dậy nữa,
vì tội lỗi nó quá nặng nề.

21 Trong ngày ấy, Chúa sẽ trừng phạt các thần trên trời cao
và những người cai trị kiêu ngạo của mọi nước trên đất.
22 Chúng sẽ bị vây bắt và bị xiềng như tù nhân.

Chúng sẽ bị giam trong ngục
và cuối cùng sẽ bị trừng phạt.
23 Lúc ấy, mặt trăng sẽ khuyết,
và ánh sáng mặt trời sẽ mất dần,
vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ cai trị trên Núi Si-ôn.
Ngài cai trị trong vinh quang vĩ đại tại Giê-ru-sa-lem,
trước mặt các lãnh đạo của dân Ngài.

25

Ngợi Tôn Sự Phán Xét và Sự Cứu Rỗi

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, con sẽ tôn vinh Chúa và ca ngợi Danh Ngài,
vì Ngài là Đức Chúa Trời của con.
Ngài đã làm những việc diệu kỳ!
Ngài đã hoạch định chương trình ấy từ xưa,
và nay Ngài thực hiện đúng như đã hứa.
2 Ngài đã biến các thành phố thành những đống phế thải.
Tường thành kiên cố ra cảnh điêu tàn.
Dinh thự xinh đẹp của các nước sụp đổ
và sẽ chẳng bao giờ được tái thiết.
3 Vì thế các cường quốc sẽ công bố vinh quang Chúa,
các thành của các dân tộc bạo ngược sẽ khiếp sợ Chúa.

4 Lạy Chúa, Chúa là nơi ẩn náu cho người nghèo,
là nơi che chở cho người thiếu thốn trong lúc gian nguy,
nơi cư trú trong cơn bão tố,
và là bóng mát giữa cơn nóng thiêu.
Vì kẻ tàn bạo thổi hơi ra như bão đập vào bức tường,
5 như hơi nóng trong hoang mạc.
Nhưng Chúa sẽ làm im tiếng gào thét của dân ngoại quốc.
Như giải trừ hơi nóng hoang mạc bằng bóng mây,
để cho bài hát của kẻ bạo tàn phải nín lặng.

Trên Núi của Chúa

6 Trong Giê-ru-sa-lem, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ ban một đại tiệc đầy đủ mỹ vị
cho tất cả dân tộc trên thế giới.
Một yến tiệc với thịt béo và rượu thượng hạng.
7 Tại đó Chúa sẽ dẹp bỏ đám mây của bóng tối,
là bóng của sự chết che khắp mặt đất.
8 Chúa sẽ nuốt sự chết mãi mãi!
Chúa Hằng Hữu Chí Cao sẽ lau nước mắt khỏi mọi mặt.
Ngài sẽ trừ bỏ mọi sỉ nhục và nhạo báng của dân Ngài trên khắp đất.
Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!
9 Ngày ấy, người ta sẽ nói:
“Đây là Đức Chúa Trời chúng tôi!
Chúng tôi đã tin cậy Ngài, và Ngài đã cứu chúng tôi!
Đây là Chúa Hằng Hữu, Đấng chúng tôi tin cậy.
Chúng tôi hân hoan vui mừng trong sự cứu rỗi của Ngài!”

10 Vì tay phước lành của Chúa Hằng Hữu sẽ đặt trên Giê-ru-sa-lem.
Nhưng Mô-áp sẽ bị chà đạp.
Nó sẽ như rơm rác trộn trong hố phân.
11 Đức Chúa Trời sẽ hạ người Mô-áp
như người bơi lội bị tay Ngài dìm xuống nước.
Chúa sẽ chấm dứt sự kiêu ngạo
và mọi việc gian ác của chúng nó.
12 Chúa sẽ lật đổ các pháo đài kiên cố
xây trên các tường lũy cao ngất,
và ném tất cả xuống đất, xuống cát bụi.

26

Bài Hát Ngợi Tôn Chúa Hằng Hữu

1 Trong ngày ấy, mọi người trong đất Giu-đa sẽ hát bài ca này:
Chúng ta có một thành mạnh mẽ!
Sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời là tường lũy của chúng ta.
2 Hãy mở các cổng thành cho những ai công chính
và những người giữ vững đức tin vào thành.
3 Chúa sẽ bảo vệ an bình toàn vẹn
cho mọi người tin cậy Ngài,
cho những ai giữ tâm trí kiên định nơi Ngài!
4 Hãy tin cậy Chúa Hằng Hữu mãi mãi
vì Đức Chúa Trời Hằng Hữu là Vầng Đá vĩnh hằng.
5 Chúa hạ thấp những kẻ cao ngạo
và triệt hạ thành nguy nga.
Ngài sẽ sang bằng và ném xuống cát bụi.
6 Người nghèo và người bị áp bức sẽ chà đạp nó dưới chân,
và người thiếu thốn sẽ bước đi trên nó.
7 Đường của người công chính
thì không đồi dốc và gập ghềnh.
Chúa là Đức Chúa Trời ngay thẳng,
xin san bằng đường cho người công chính.
8 Vâng, thưa Chúa Hằng Hữu,
chúng con sẽ trông đợi Chúa
trên con đường xử đoán công bằng của Ngài.
Danh Chúa và kỷ niệm Chúa
là điều tâm hồn chúng con ao ước.
9 Ban đêm tâm hồn con khao khát Ngài;
buổi sáng tâm linh con trông mong Đức Chúa Trời.
Vì khi Chúa xét xử công minh trên mặt đất,
người đời mới học biết điều công chính.
10 Sự nhân từ Ngài cho người ác,
vậy mà chúng vẫn không biết điều công chính.
Sống giữa đất người ngay,*
chúng vẫn làm điều gian trá,
không ý thức về quyền uy của Chúa Hằng Hữu.

* **26:10** Nt sự thành thật

11 Lạy Chúa Hằng Hữu, tay Ngài đã đưa cao mà chúng vẫn không thấy.
Xin cho chúng thấy nhiệt tâm của Ngài đối với dân Ngài.
Rồi chúng sẽ hổ thẹn.
Xin hãy để ngọn lửa dành cho kẻ thù của Ngài thiêu hóa chúng.

12 Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa sẽ cho chúng con hưởng thái bình;
vì tất cả điều chúng con đạt được là đến từ Chúa cả.
13 Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời chúng con,
ngoài Chúa còn nhiều chủ khác đã chế ngự chúng con,
nhưng chỉ có Chúa là Đấng chúng con thờ phượng.
14 Những người mà chúng con phục vụ trước đây đã chết và không còn nữa.
Hồn linh chúng cũng sẽ không bao giờ trở lại!
Vì Chúa đã đoán phạt và tiêu diệt chúng,
cũng bôi xóa tất cả kỷ niệm về chúng.
15 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài đã khiến vương quốc chúng con vĩ đại;
phải, Ngài đã cho chúng con gia tăng dân số.
Ngài mở rộng bờ cõi chúng con,
và chúng con xin dâng vinh quang lên Chúa!

16 Lạy Chúa Hằng Hữu, trong cảnh hoạn nạn chúng con đã tìm kiếm Chúa.
Khi bị sửa phạt, chúng hết lòng cầu khẩn Ngài.
17 Như đàn bà thai nghén quằn quại
kêu la trong giờ chuyển bụng,
chúng con cũng vậy trong sự hiện diện Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu.
18 Chúng con cũng thai nghén,
quằn quại nhưng chỉ sinh ra gió.
Chúng con chẳng giải cứu được trái đất,
cũng chẳng sinh được người nào trong thế gian.
19 Nhưng những người chết trong Chúa Hằng Hữu sẽ sống;
thân xác họ sẽ chỗi dậy!
Những người ngủ trong bụi đất
sẽ thức dậy và hát mừng reo vui!
Vì ánh sáng của Chúa đem lại sự sống sẽ rơi như sương móc
trên dân Ngài trong cõi chết!

Phục Hồi Ít-ra-ên

20 Hỡi dân Ta, hãy về nhà và đóng cửa lại!
Hãy ẩn mình trong chốc lát
cho đến khi cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu qua đi.
21 Kìa! Chúa Hằng Hữu đang từ trời ngự xuống
để trừng phạt cư dân trên đất về tội ác của họ.
Lúc ấy, đất sẽ không còn giấu những người bị giết nữa.
Họ sẽ được mang ra cho mọi người nhìn thấy.

27

1 Trong ngày ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ dùng gươm nhọn, lớn, và mạnh để
trừng phạt Lê-vi-a-than, là con rắn luồn lách, con rắn uốn lượn. Ngài sẽ
giết con rồng ở biển.
2 "Trong ngày ấy,
hãy hát về vườn nho sai trái.
3 Ta, Chúa Hằng Hữu sẽ coi sóc nó,
tưới nước thường xuyên.
Ngày và đêm, Ta sẽ canh giữ để không ai làm hại nó.
4 Cơn giận Ta sẽ không còn.
Nếu Ta tìm thấy cỏ hoang và gai góc,
Ta sẽ tiến đánh chúng;
Ta sẽ thiêu chúng trong lửa—
5 ngoại trừ chúng trở lại xin Ta giúp đỡ.
Hãy để chúng làm hòa với Ta;
phải, hãy làm hòa với Ta."
6 Sẽ đến ngày con cháu Gia-cốp đâm rễ.
Ít-ra-ên sẽ nứt lộc, trổ hoa,
và kết quả khắp đất!

7 Có phải Chúa Hằng Hữu đánh Ít-ra-ên
như Ngài đánh kẻ thù nó?
Có phải Chúa trừng phạt nó
như Ngài đã trừng phạt kẻ thù nó chăng?
8 Không, nhưng Chúa đã dùng cách lưu đày đối với Ít-ra-ên.
Nó bị lưu đày ra khỏi xứ của mình
như cơn gió đông thổi bay đi.
9 Chúa Hằng Hữu đã làm điều này để thanh lọc tội của Ít-ra-ên,
và cất đi tất cả tội lỗi nó.
Đây là kết quả việc trừ bỏ tội của nó:
Khi nó nghiền đá bàn thờ như đá vôi vỡ nát.
Các trụ A-sê-ra hay bàn thờ dâng hương
không còn đứng vững nữa.
10 Các thành lũy kiên cố sẽ yên lặng và trống vắng,
nhà cửa bị bỏ hoang,
trên đường phố mọc đầy cỏ dại.
Bò sẽ nằm tại đó,
nhai cỏ non và nhơi những cành cây.
11 Dân chúng sẽ như những cành chết,
khô gãy và dùng để nhóm lửa.
Ít-ra-ên là quốc gia ngu xuẩn và dại dột,
vì dân nó đã từ bỏ Đức Chúa Trời.
Vậy nên, Đấng tạo ra chúng
không ban ơn, chẳng còn thương xót nữa.
12 Nhưng sẽ đến ngày Chúa Hằng Hữu sẽ tập hợp chúng lại như thu
nhặt từng hạt thóc. Từng người một, Ngài sẽ tập hợp lại—từ phía đông
Sông Ơ-phơ-rát cho đến phía tây Suối Ai Cập.

13 Trong ngày ấy, có tiếng kèn thổi vang. Những người bị chết trong
cuộc lưu đày tại A-sy-ri và Ai Cập sẽ về Giê-ru-sa-lem để thờ phượng
Chúa Hằng Hữu trên núi thánh của Ngài.

28

Lời Tiên Tri về Sa-ma-ri

1 Khốn cho thành kiêu ngạo Sa-ma-ri—
là mão triều lộng lẫy của bọn say sưa của Ép-ra-im.
Nó ngồi trên đầu thung lũng phì nhiêu,
nhưng sắc đẹp vinh quang của nó sẽ như bông hoa tàn tạ.
Nó là sự kiêu ngạo của một dân ngã xuống vì rượu.
2 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ sai một người hùng mạnh chống lại nó.
Như bão mưa đá và gió tàn hại,
chúng sẽ xuất hiện trên nó như nước lớn dâng tràn
và sẽ ném mạnh nó xuống đất.
3 Thành kiêu ngạo Sa-ma-ri—
là mão triều lộng lẫy của bọn say sưa của Ép-ra-im—
sẽ bị giẫm nát dưới chân kẻ thù nó.
4 Nó ngồi trên đầu thung lũng phì nhiêu,
nhưng sắc đẹp vinh quang của nó như bông hoa tàn tạ.
Bất cứ ai thấy nó cũng sẽ vồ lấy nó,
như trái vả chín trước mùa bị hái và ăn nuốt ngay.
5 Vào ngày ấy, chính Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ là mão triều vinh quang của Ít-ra-ên.
Chúa sẽ là niềm kiêu hãnh và vui mừng cho dân sót lại của Ngài.
6 Chúa sẽ là thần công chính
cho người ngồi tòa xét xử.
Ngài sẽ ban nguồn năng lực
cho những ai đuổi giặc nơi cổng thành.

7 Bấy giờ, Ít-ra-ên bị dẫn dắt bởi bọn say sưa
là những người choáng váng vì rượu,
và loạng choạng vì rượu mạnh.
Các thầy tế lễ và tiên tri chao đảo vì rượu mạnh,
đi dầm mình trong men rượu.
Họ bị quay cuồng khi thấy khải tượng,
và họ đưa ra những phán đoán lầm lẫn.
8 Trên bàn tiệc của họ phủ đầy thứ ói mửa;
không còn nơi nào tinh khiết.
9 Chúng hỏi: “Chúa Hằng Hữu nghĩ chúng ta là ai?
Tại sao Ngài phán với chúng ta như vậy?
Chúng ta có phải là những đứa trẻ mới dứt sữa đâu?
10 Ngài bảo chúng ta mọi thứ, cứ lặp đi lặp lại—
mỗi lần một lệnh,
mỗi lệnh một lần,
một ít chỗ này,

một ít chỗ nọ!”

11 Vì vậy, Đức Chúa Trời sẽ nói với dân Ngài
bằng giọng xa lạ và môi khác thường!
12 Đức Chúa Trời đã phán với dân Ngài:
“Đây là nơi an nghỉ;
hãy để người mệt nhọc nghỉ tại đây.
Đây là nơi nghỉ yên tĩnh.”
Nhưng chúng chẳng lắng nghe.
13 Vì vậy, Chúa Hằng Hữu sẽ giải thích rõ ràng sứ điệp của Ngài cho họ lần nữa,
mỗi lần một lệnh,
mỗi lệnh một lần,
một ít chỗ này,
một ít chỗ kia,
cứ để chúng sẽ trượt chân và té ngã.
Chúng sẽ bị thương, bị sập bẫy, và bị bắt làm tù.
14 Vì thế, hãy lắng nghe sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu,
hỡi những người cai trị hay phỉ báng trong Giê-ru-sa-lem.
15 Các ngươi khoác lác: “Chúng tôi đã kết ước với sự chết
và thỏa hiệp với mồ mả.
Để khi sự hủy diệt đến sẽ không đụng đến chúng tôi,
vì chúng tôi dựng nơi ẩn trốn vững vàng bằng sự dối trá và lừa gạt.”
16 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
“Này! Ta đặt một nền đá tại Si-ôn,
đá góc vững chắc và được thử luyện.
Là đá quý giá, an toàn để xây cất.
Ai tin cậy sẽ không bao giờ bị rúng động.
17 Ta sẽ thử ngươi bằng thước đo công bình,
và dây chuẩn công chính.
Từ khi nơi trú ẩn ngươi làm bằng sự dối trá,
mưa đá sẽ đổ sụp lên ngươi.
Từ khi nó được làm bằng sự lừa gạt,
nước lũ sẽ quét sạch ngươi.
18 Ta sẽ hủy bỏ kết ước của ngươi với sự chết,
và lật đổ thỏa hiệp của ngươi với mồ mả.
Khi đại nạn quét qua,
các ngươi sẽ bị giẫm sâu trong đất.
19 Một lần rồi một lần nữa lũ lụt sẽ đến,
hết buổi sáng này đến buổi sáng khác,
cả ngày lẫn đêm,
cho đến khi các ngươi bị đùa đi.”

Sứ điệp này sẽ mang kinh hoàng đến cho dân ngươi.
20 Giường ngươi làm ra quá ngắn không đủ nằm.
Chăn cũng quá nhỏ không đủ đắp kín ngươi.

21 Chúa Hằng Hữu sẽ đến như khi Ngài nghịch cùng người Phi-li-tin tại
Núi Ga-ri-xim
và nghịch cùng người A-mô-rít tại Ga-ba-ôn.
Chúa sẽ đến để làm điều lạ kỳ;
Ngài sẽ đến để thực hiện công việc khác thường.
22 Vì Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
đã cho tôi hay về lệnh tiêu diệt cả đất này.
Vì thế, đừng phỉ báng,
e rằng xiềng xích các ngươi sẽ nặng thêm.
23 Hãy nghe tôi;
hãy lắng tai và chú ý.
24 Có phải một nhà nông luôn cày đất
và không bao giờ gieo giống?
Có phải anh ấy cứ mãi vỡ đất
và không bao giờ trồng?
25 Khi làm mặt đất bằng phẳng,
chẳng lẽ anh ấy không gieo giống—
hạt thìa là, hạt thìa là đen, lúa mì, lúa mạch, lúa đại mạch—
cấy mỗi loại vào đúng hàng,
và cấy mỗi loại vào đúng chỗ sao?
26 Người nông dân biết phải làm gì,
vì Đức Chúa Trời đã cho anh ta sự hiểu biết.
27 Không ai dùng búa để đập thìa là đen;
nhưng phải đập bằng que.
Không ai dùng bánh xe mà cán thìa là đen;
thay vào đó, phải dùng cái đập lúa.
28 Hạt lúa được xay để làm bánh mì
vì vậy người ta không đập nó mãi.
Người ta dùng bánh xe cán trên lúa,
nhưng không nghiền nát nó.
29 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân là Giáo Sư kỳ diệu,
và Ngài ban cho người làm nông khôn ngoan tuyệt vời.

29

Lời Tiên Tri về Giê-ru-sa-lem

1 “Khốn cho A-ri-ên, Thành của Vua Đa-vít.
Năm này qua năm khác, các lễ hội vẫn tổ chức đều đều.
2 Nhưng Ta sẽ giáng tai họa trên ngươi,
rồi ngươi sẽ khóc lóc và sầu thảm.
Vì Giê-ru-sa-lem sẽ trở nên như tên của nó là A-ri-ên,
nghĩa là bàn thờ phủ đầy máu.
3 Ta sẽ chống nghịch ngươi,
bao vây quanh Giê-ru-sa-lem và tấn công tường thành ngươi.
Ta sẽ lập đồn vây hãm các thành lũy
và tiêu diệt nó.
4 Từ nơi đất sâu, ngươi sẽ nói;
từ nơi thấp của bụi đất, lời ngươi sẽ vang vọng lên.

Tiếng nói ngươi sẽ thì thầm từ đất
như tiếng ma quỷ gọi hồn từ mộ địa.

5 Nhưng bất chợt, bao kẻ thù ngươi sẽ bị nghiền nát
như những hạt bụi nhỏ li ti.
Những bọn cường bạo sẽ bị đuổi đi
như trấu rác trước cơn gió thổi.
Việc ấy xảy ra thình lình, trong khoảnh khắc.
6 Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ ra tay
dùng sấm sét, động đất, và tiếng ồn lớn,
với gió bão, cơn lốc, và lửa để tiêu diệt chúng.
7 Tất cả quân đội các nước vây đánh nghịch cùng Giê-ru-sa-lem
sẽ tan biến như một giấc mơ!
Những kẻ tấn công tường thành ngươi
sẽ biến mất như một khải tượng ban đêm.
8 Như người đói nằm mơ thấy được ăn
nhưng khi tỉnh dậy vẫn đói.
Như người khát nằm mơ thấy uống nước
nhưng vẫn khô cổ và kiệt sức khi trời sáng.
Đoàn quân các nước tấn công Núi Si-ôn
cũng sẽ như vậy.”

9 Ngươi ngạc nhiên và hoài nghi sao?
Ngươi không tin tưởng điều ấy sao?
Vậy cứ đi như bị mù.
Ngươi dại dột, nhưng không vì rượu!
Ngươi lảo đảo, nhưng không vì rượu mạnh!
10 Vì Chúa Hằng Hữu đã làm cho ngươi ngủ mê.
Ngài bịt mắt các tiên tri và trùm đầu các tiên kiến.
11 Tất cả sự kiện về tương lai trong khải tượng này không khác gì những lời nói đã bị niêm phong trong sách. Khi ngươi đưa sách cho người biết đọc, họ sẽ nói: “Chúng tôi không đọc được vì sách đã niêm phong.”
12 Khi ngươi đưa sách cho người không biết đọc, họ sẽ nói: “Chúng tôi không biết đọc.”
13 Vậy, Chúa phán: “Những người này nói họ thuộc về Ta.
Chúng tôn kính Ta bằng môi miệng,
nhưng lòng chúng cách xa Ta lắm.
Việc chúng thờ phượng Ta là vô nghĩa
vì chúng làm theo lệ luật loài người dạy cho.
14 Nên một lần nữa, Ta sẽ làm cho chúng ngỡ ngàng,
với hết việc lạ này đến việc lạ khác.
Sự khôn ngoan của người khôn sẽ qua đi,
và sự thông sáng của người thông minh sẽ biến mất.”

15 Khốn cho những người tìm cách che giấu ý đồ khỏi Chúa Hằng Hữu,
những người làm điều ác trong bóng tối!
Chúng nói rằng: “Chúa Hằng Hữu không thể thấy chúng ta.

Ngài không biết việc gì đang xảy ra!”
16 Sao các ngươi có thể dại dột như thế?
Chúa là Thợ Gốm, và hẳn nhiên Ngài vĩ đại hơn các ngươi là đất sét!
Có thể nào đồ vật được nặn lại dám nói về người nặn ra nó rằng:
“Ông không nặn ra tôi”?
Hay một cái bình đất dám nói rằng:
“Người thợ gốm tạo ra tôi là dại dột”?

17 Chẳng bao lâu nữa,
khu rừng Li-ban sẽ trở nên ruộng phì nhiêu
và ruộng phì nhiêu sẽ sinh hoa lợi dồi dào.
18 Trong ngày ấy, người điếc sẽ nghe đọc lời trong sách,
người mù sẽ thấy được từ trong bóng tối mịt mờ.
19 Người nhu mì sẽ ca mừng trong Chúa Hằng Hữu.
Người nghèo khổ sẽ mừng rỡ trong Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
20 Bọn tàn bạo sẽ tiêu tan,
người phỉ báng sẽ biến mất.
Những ai âm mưu tàn ác sẽ bị đánh hạ.
21 Những ai kết án người vô tội
bằng chứng cớ giả dối sẽ biến mất.
Số phận của những kẻ giăng bẫy, người kiện cáo trước tòa
và nói lời dối trá để làm hại người vô tội cũng sẽ như vậy.
22 Đó là tại sao Chúa Hằng Hữu, Đấng cứu chuộc Áp-ra-ham, đã nói với
người Ít-ra-ên rằng:
“Dân Ta sẽ không còn hổ thẹn
hay mặt mày tái xanh nữa.
23 Vì khi chúng thấy nhiều con cái mình,
và tất cả phước lành Ta ban cho chúng,
chúng sẽ ý thức được đức thánh khiết của Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
Chúng sẽ cung kính chiêm ngưỡng Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
24 Những ai có tâm linh lầm lạc sẽ hiểu biết,
và những ai thường than vãn sẽ được giáo huấn.”

30

Hiệp Ước Vô Dụng của Giu-đa với Ai Cập

1 Chúa Hằng Hữu phán: “Khốn cho con cái bội nghịch của Ta.
Các ngươi thực hiện các kế hoạch không theo ý Ta.
Các ngươi kết liên minh không do Thần Linh Ta,
nên càng chất thêm tội ác cho các ngươi.
2 Vì không hỏi ý Ta,
mà các ngươi đã đi xuống Ai Cập nhờ giúp đỡ.
Các ngươi đặt lòng tin vào sự bảo vệ của Pha-ra-ôn.
Các ngươi ẩn núp dưới bóng của vua ấy.
3 Nhưng bởi tin cậy Pha-ra-ôn, các ngươi sẽ bị sỉ nhục,
và bởi nương tựa vào hắn, các ngươi sẽ bị ruồng bỏ.
4 Cho dù quyền lực hắn bao trùm tận Xô-an

và các quan tướng của hắn đã vào tận Kha-nét,
5 tất cả những ai tin cậy hắn sẽ bị xấu hổ.
Hắn sẽ không bảo vệ các ngươi.
Nhưng sẽ ruồng bỏ các ngươi.”
6 Đây là lời tiên tri về loài thú tại Nê-ghép:
Từng đoàn người di chuyển chậm chạp
băng qua hoang mạc khủng khiếp đến Ai Cập—
lưng lừa chất đầy của cải
và lạc đà chở đầy châu báu—
tất cả dùng để trả công cho sự che chở của Ai Cập.
Họ băng qua hoang mạc,
nơi có nhiều sư tử đực và sư tử cái,
rắn lục và rắn lửa sinh sống.
Nhưng Ai Cập sẽ chẳng đem lợi gì cho ngươi.
7 Lời hứa của Ai Cập hoàn toàn vô ích!
Vậy nên, Ta gọi nó là Ra-háp—tức Con Rồng Vô Dụng.

Lời Cảnh Báo về Giu-đa Phản Nghịch

8 Bây giờ hãy đi và ghi lại những lời này.
Hãy chép vào cuốn sách.
Để làm chứng cớ đời đời truyền lại ngày sau
9 rằng dân này là một dân tộc nổi loạn,
con cái khước từ lời Chúa Hằng Hữu phán dạy.
10 Chúng nói với những người tiên kiến rằng:
“Đừng tìm kiếm mặc khải nữa!”
Chúng nói với các tiên tri:
“Đừng nói cho chúng tôi những điều đúng nữa!
Hãy nói với chúng tôi những điều dễ nghe.
Hãy nói với chúng tôi những điều giả dối.
11 Hãy quên tất cả sầu khổ này.
Hãy rời bỏ con đường chật hẹp.
Đừng nói với chúng tôi về
‘Đấng Thánh của Ít-ra-ên’ nữa.”
12 Đây là lời Đấng Thánh của Ít-ra-ên dạy:
“Vì các ngươi khinh thường lời Ta phán dạy,
dựa vào sự đàn áp và mưu gian chước dối,
13 nên thảm họa sẽ giáng trên người thình lình
như bão xô sập một bức tường rạn nứt.
Trong giây lát nó sẽ đổ sập
và tan tành.
14 Các ngươi sẽ vỡ ra từng mảnh như đồ gốm bị đập—
vỡ nát hoàn toàn đến nỗi
không một mảnh đủ lớn để đựng than hồng
hay múc một chút nước.”
15 Đây là lời Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
Đấng Thánh của Ít-ra-ên phán:
“Chỉ khi trở về với Ta
và yên nghỉ trong Ta, các ngươi mới được cứu.

Yên lặng và tin cậy là sức mạnh của ngươi.
Nhưng các ngươi lại không muốn thế.
16 Các ngươi nói: 'Không, chúng tôi sẽ nhờ Ai Cập giúp đỡ.
Họ sẽ cho chúng tôi những con ngựa chiến chạy nhanh nhất.'
Nhưng sự nhanh nhẹn mà các ngươi thấy
cũng là sự nhanh nhẹn mà kẻ thù đuổi theo các ngươi!
17 Một người trong chúng sẽ đuổi theo nghìn người trong các ngươi.
Năm người trong chúng sẽ khiến toàn dân ngươi chạy trốn.
Các ngươi chỉ còn sót lại như cột cờ trơ trọi trên đồi,
như bảng hiệu rách nát trên đỉnh núi."

Lời Hứa cho Người Ăn Năn

18 Chúa Hằng Hữu vẫn chờ đợi các ngươi đến với Ngài
để Chúa tỏ tình yêu và lòng thương xót của Ngài.
Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời trung tín.
Phước cho ai trông chờ sự trợ giúp của Ngài.

19 Hỡi cư dân Si-ôn, là những người sống tại Giê-ru-sa-lem,
các ngươi không còn phải khóc lóc nữa.
Chúa sẽ làm ơn nếu các ngươi kêu xin giúp đỡ.
Vừa nghe tiếng các ngươi, Ngài đã nhậm lời.
20 Dù Chúa cho các ngươi ăn bánh bất hạnh
và uống nước đau thương,
Chúa sẽ vẫn ở cùng các ngươi để dạy dỗ các ngươi.
Các ngươi sẽ tận mắt thấy Đấng dạy các ngươi.
21 Tai các ngươi sẽ nghe tiếng Ngài.
Ngay phía sau các ngươi sẽ có tiếng nói:
"Đây là đường các ngươi phải đi,"
hoặc qua phải hay qua trái.
22 Rồi các ngươi sẽ tiêu hủy tất cả tượng thần bằng bạc
bằng vàng quý giá.
Các ngươi sẽ ném bỏ chúng như giẻ rách,
và nói với chúng rằng: "Tống khứ hết!"
23 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ ban mưa trên hạt giống các ngươi gieo.
Các ngươi sẽ thu được rất nhiều hoa lợi và đồng cỏ các ngươi sẽ đầy
những gia súc.
24 Bò và lừa kéo cày sẽ được ăn lúa tốt, còn trấu thóc bị gió thổi bay đi.
25 Trong ngày ấy, khi kẻ thù ngươi bị tàn sát và các tháp canh đổ xuống,
thì những suối nước sẽ chảy trên mỗi núi cao, đồi cả.
26 Mặt trăng sẽ sáng như mặt trời, và mặt trời sẽ sáng gấp bảy lần—như
ánh sáng của bảy ngày gộp lại! Đó là ngày Chúa chữa lành dân Ngài và
buộc các vết thương Ngài đã gây cho họ.

Quân Thù Bị Đánh Tan

27 Kìa! Chúa Hằng Hữu từ xa ngự đến
trong cơn phẫn nộ,
như đám lửa tỏa khói dày đặc.
Môi Ngài giận hừng hực;

lời Ngài như lửa thiêu đốt.
28 Hơi thở nóng của Chúa như nước lụt
dâng đến cổ kẻ thù Ngài.
Chúa sẽ sàng lọc các nước kiêu căng để hủy diệt chúng.
Chúa sẽ đặt hàm thiếc trên chúng và dẫn chúng
đến chỗ diệt vong.

29 Nhưng dân Chúa sẽ hát một bài ca vui mừng
như những bài ca trong các ngày lễ thánh.
Các ngươi sẽ hân hoan vui mừng
và rập bước theo tiếng sáo trầm bổng,
kéo đến Giê-ru-sa-lem, núi của Chúa Hằng Hữu—
là Tảng Đá của Ít-ra-ên.
30 Chúa Hằng Hữu sẽ cất lên tiếng nói uy nghiêm của Ngài.
Chúa sẽ bày tỏ sức mạnh cánh tay uy quyền của Ngài.
Trong cơn phẫn nộ với lửa hừng thiêu đốt,
với mây đen, bão tố, và mưa đá hãi hùng,
31 Nghe mệnh lệnh của Chúa Hằng Hữu, A-sy-ri sẽ tiêu tan.
Chúa sẽ hạ chúng bằng cây trượng của Ngài.
32 Và như khi Chúa Hằng Hữu hình phạt chúng với cây gậy của Ngài,
dân Ngài sẽ tán dương với tiếng trống và đàn hạc.
Chúa sẽ đưa tay quyền năng của Ngài lên, Ngài sẽ đánh phạt A-sy-ri.
33 Tô-phết—là nơi thiêu đốt—
được chuẩn bị từ xa xưa cho vua A-sy-ri;
là giàn thiêu có cọc cao chất đầy củi.
Hơi thở Chúa Hằng Hữu, như luồng lửa diêm sinh,
sẽ làm nó bốc cháy.

31

Cầu Viện Ai Cập

1 Khốn cho những người tìm sự giúp đỡ của Ai Cập,
tin vào những ngựa chiến, đoàn chiến xa đông đảo,
và dựa vào đội kỵ binh hùng mạnh,
nhưng không tìm cầu Chúa Hằng Hữu,
Đấng Thánh của Ít-ra-ên!
2 Trong sự khôn ngoan của Ngài, Chúa Hằng Hữu sẽ giáng thảm họa;
Ngài sẽ không đổi ý.
Chúa sẽ vùng lên chống nghịch những người làm ác
và những kẻ toa rập với chúng.
3 Vì quân Ai Cập cũng chỉ là con người, không phải là Đức Chúa Trời!
Ngựa chiến của chúng chỉ là xương thịt, không phải thần thánh!
Khi Chúa Hằng Hữu đưa tay ra nghịch lại chúng,
bọn viện quân sẽ trượt chân,
và bọn cầu viện sẽ té ngã.
Tất cả sẽ ngã nhào và chết chung với nhau.
4 Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu phán dạy tôi:

“Khi sư tử tơ gầm thét vồ mồi,
nó không đếm xỉa gì đến tiếng la hét
và tiếng khua động ầm ĩ của đám đông chăn chiên.
Cùng cách ấy, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ ngự xuống và chiến đấu trên Núi Si-ôn.
5 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ bay lượn trên Giê-ru-sa-lem
và bảo vệ nó như chim bảo vệ tổ của mình.
Chúa sẽ che chở và cứu vớt thành;
Chúa sẽ vượt qua và giải nguy nó.”
6 Dù các ngươi đã phản nghịch, hỡi dân tôi ơi, hãy đến và quay về với Chúa Hằng Hữu.
7 Tôi biết ngày vinh quang ấy sẽ đến khi mỗi người trong các ngươi trừ bỏ các tượng thần bằng vàng và hình tượng bằng bạc mà chính tay tội lỗi của các ngươi làm ra.
8 “Người A-sy-ri sẽ bị tiêu diệt,
nhưng không phải bởi gươm của loài người.
Chính gươm của Đức Chúa Trời sẽ đánh tan chúng,
khiến chúng hoảng sợ và trốn chạy.
Và trai tráng của A-sy-ri
sẽ bị bắt làm nô dịch.
9 Ngay cả vương tướng cũng sụm xuống vì kinh hoàng,
và các hoàng tử sẽ trốn chạy khi chúng thấy cờ chiến của các ngươi.”
Đây là lời phán của Chúa Hằng Hữu, lửa của Ngài thiêu đốt tại Si-ôn,
và ngọn lửa của Ngài cháy bừng từ Giê-ru-sa-lem.

32

Sự Giải Cứu Ít-ra-ên trong Ngày Cuối Cùng

1 Kìa, một vị vua công chính đang đến!
Và các vương hầu trung thực sẽ cai trị dưới Ngài.
2 Mỗi người sẽ như lều núp gió
và trại che bão tố,
như những suối nước giữa sa mạc
và bóng mát của vầng đá lớn giữa vùng đất khô hạn.

3 Lúc ấy, ai có mắt có thể trông thấy chân lý,
và ai có tai sẽ nghe được.
4 Ngay cả trí của người khờ dại cũng sẽ hiểu biết.
Người cà lăm sẽ nói lưu loát rõ ràng.
5 Trong ngày ấy, người ngu dại bất tín không được coi là cao quý.
Bọn lừa đảo không được trọng vọng.
6 Vì người dại sẽ nói lời điên dại,
và nó chỉ hướng về điều gian ác.
Chúng làm điều vô đạo,
và phổ biến điều sai lạc về Chúa Hằng Hữu.
Chúng tước đoạt thức ăn của người đói
và không cho người khát được uống nước.
7 Mánh khóe của bọn lừa đảo thật thâm độc.

Chúng lập mưu gian.
Chúng đặt điều làm hại người nghèo,
dù họ có lý do chính đáng.
8 Nhưng những người cao thượng hoạch định những việc cao thượng,
và giữ vững tinh thần cao thượng.
9 Hãy nghe, hỡi những phụ nữ nhàn tản.
Hãy nghe tôi, hỡi những phụ nữ tự mãn.
10 Trong thời gian ngắn—chỉ hơn một năm nữa—
các ngươi là người không lo lắng sẽ run rẩy cách bất ngờ.
Vì mùa hoa quả sẽ mất,
và mùa gặt hái sẽ không bao giờ đến.
11 Hãy run sợ, hỡi các phụ nữ nhàn tản, vô tư lự;
hãy vứt bỏ tính tự mãn.
Hãy cởi bỏ áo đẹp,
và mặc bao gai để tỏ sự đau buồn.
12 Các ngươi sẽ đấm ngực thương tiếc những trang trại dồi dào
và các vườn nho sai trái.
13 Vì đất của các ngươi sẽ đầy những gai gốc và bụi rậm.
Những ngôi nhà hân hoan và những thành vui vẻ sẽ biến mất.
14 Các cung điện và thành trì sẽ hoang vu
và các thôn làng vốn đông đảo sẽ vắng vẻ.
Các bầy lừa rừng sẽ nô đùa và bầy thú sẽ dạo chơi
trên những pháo đài và tháp canh trống vắng
15 cho đến khi Thần Linh từ trời đổ xuống trên chúng ta.
Khi ấy, đồng hoang sẽ trở nên đồng ruộng phì nhiêu,
và ruộng tốt sẽ sinh hoa lợi dồi dào.
16 Bấy giờ sự phán xét sẽ cai trị nơi hoang mạc
và sự công chính ở nơi ruộng phì nhiêu.
17 Kết quả của sự công chính là sự bình an.
Phải, bông trái công chính sẽ là yên tĩnh và an ninh vĩnh hằng.
18 Dân tôi sẽ ở nơi bình an, trong nhà yên tĩnh.
Họ sẽ được nơi an nghỉ.
19 Dù nếu rừng rậm bị tàn phá
và thành bị san bằng,
20 Chúa Hằng Hữu sẽ ban phước lớn cho dân Ngài.
Nơi nào họ gieo giống thì cây trái tươi tốt sẽ nở rộ.
Bò và lừa của họ sẽ tự do ăn cỏ khắp nơi.

33

Lời Tiên Tri về A-sy-ri

1 Khốn cho ngươi là người A-sy-ri, ngươi hủy diệt người khác
nhưng chính ngươi chưa bị hủy diệt.
Ngươi phản bội người khác,
nhưng ngươi chưa bị phản bội.
Khi ngươi ngừng hủy diệt,
ngươi sẽ nếm mùi hủy diệt.
Khi ngươi ngừng phản bội

ngươi sẽ bị phản bội!
2 Nhưng lạy Chúa Hằng Hữu, xin thương xót chúng con
vì chúng con trông đợi Ngài!
Xin làm tay chúng con mạnh mẽ mỗi ngày
và là sự giải cứu của chúng con trong lúc gian nguy.
3 Quân thù bỏ chạy khi vừa nghe tiếng Chúa.
Khi Chúa đứng dậy, các dân tộc đều trốn chạy!
4 Như sâu bọ và cào cào hủy phá ruộng và dây nho,
quân bại trận A-sy-ri cũng sẽ bị hủy diệt như vậy.
5 Chúa Hằng Hữu được tôn cao và Ngài ngự trên các tầng trời,
Ngài sẽ khiến Giê-ru-sa-lem, nhà Ngài đầy công bình và chính trực.
6 Trong ngày ấy Chúa sẽ là nền tảng vững chắc cho các ngươi,
một nguồn cứu rỗi dồi dào với khôn ngoan và tri thức.
Lòng kính sợ Chúa Hằng Hữu là kho báu của ngươi.

7 Nhưng này, các dũng sĩ kêu than ngoài đường phố.
Các sứ giả hòa bình khóc lóc đắng cay.
8 Đường sá vắng tanh;
không một ai qua lại.
Người A-sy-ri đã xé bỏ hòa ước
và không màng đến lời chúng đã hứa trước các nhân chứng.
Chúng không còn nể trọng ai nữa.
9 Đất Ít-ra-ên thở than sầu thảm.
Li-ban cúi mặt xấu hổ.
Đồng Sa-rôn biến thành hoang mạc.
Ba-san và Cát-mên đều điêu tàn.
10 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán: “Bây giờ Ta sẽ đứng dậy!
Bây giờ Ta sẽ tỏ uy quyền và sức mạnh của Ta.
11 Các ngươi, A-sy-ri không sinh sản gì, chỉ toàn cỏ khô và rơm rạ.
Hơi thở ngươi sẽ biến thành ngọn lửa và thiêu hủy ngươi.
12 Dân của ngươi sẽ bị thiêu cháy hoàn toàn,
như bụi gai bị chặt xuống và đốt trong lửa.
13 Các dân tộc ở xa, hãy nghe rõ các việc Ta làm!
Các dân tộc ở gần, hãy nhận thức quyền năng Ta!”

14 Các tội nhân ở Giê-ru-sa-lem đều run rẩy kinh hãi.
Đám vô đạo cũng khiếp sợ.
Chúng kêu khóc: “Ai có thể sống trong ngọn lửa hủy diệt?
Ai có thể tồn tại giữa đám lửa cháy đời đời?”
15 Những ai sống ngay thẳng và công bằng,
những ai từ chối các lợi lộc gian tà
những ai tránh xa của hối lộ,
những ai bịt tai không nghe chuyện đổ máu,
những ai nhắm mắt không nhìn việc sai trái—
16 những người này sẽ ngự ở trên cao.
Đá của núi sẽ là pháo đài của họ.
Họ sẽ có thức ăn dư dật,

và họ sẽ có nguồn nước dồi dào.

17 Mắt các ngươi sẽ thấy vua trong oai nghi,
và nhìn thấy một vùng đất xa xôi mở rộng trước mặt.
18 Các ngươi sẽ suy ngẫm về thời gian khủng khiếp và hỏi:
"Các quan chức A-sy-ri
là người đếm các tháp canh của chúng ta ở đâu?
Những thầy ký lục
là người ghi lại của cướp bóc từ thành đổ nát của chúng ta ở đâu?"
19 Các ngươi sẽ không còn thấy dân hung tợn, dữ dằn
nói thứ tiếng lạ hoắc, khó hiểu của chúng nữa.
20 Thay vào đó, các ngươi sẽ thấy Si-ôn là nơi tổ chức lễ hội trọng thể.
Các ngươi sẽ thấy Giê-ru-sa-lem, là thành yên tĩnh và chắc chắn.
Nó sẽ như một cái lều có dây giăng được kéo thẳng
và các cọc trại được đóng xuống chắc chắn.*
21 Chúa Hằng Hữu sẽ là Đấng Oai Nghi của chúng ta.
Chúa sẽ như sông lớn bảo vệ
không cho kẻ thù băng qua,
và tàu lớn cũng không vượt qua nỗi.
22 Vì Chúa Hằng Hữu là Thẩm Phán của chúng ta,
là Đấng Lập Pháp của chúng ta, và là Vua của chúng ta.
Ngài sẽ gìn giữ chúng ta và giải cứu chúng ta.
23 Dây buộc chiến thuyền của kẻ thù đã tuột
khỏi cột buồm bị gẫy không dùng được nữa.
Của cải của chúng sẽ được chia cho dân của Đức Chúa Trời.
Đến người què cũng được chia phần!
24 Người Ít-ra-ên sẽ không còn nói:
"Chúng tôi bệnh hoạn và yếu đuối,"
vì Chúa Hằng Hữu đã tha tội ác cho họ.

34

Lời Tiên Tri cho Các Nước

1 Hỡi các nước trên đất, hãy đến đây và nghe.
Hỡi đất và mọi vật trên đất hãy lắng nghe lời tôi.
2 Vì Chúa Hằng Hữu phẫn nộ chống lại các dân tộc.
Cơn giận của Ngài nghịch cùng các quân đội của chúng.
Ngài sẽ tuyệt diệt chúng hoàn toàn,
để cho* chúng bị tàn sát.
3 Xác chết bị vất bừa bãi
và mùi hôi thối xông lên nồng nặc trên đất.
Các núi đồi sẽ đầy máu của chúng.
4 Các tầng trời trên cao sẽ tan ra
và biến mất như cuộn giấy bị cuốn lại.
Các ngôi sao từ trời sẽ rơi rụng
như lá tàn úa từ dây nho,

* **33:20** Ctd một cái trại kiên cố không bao giờ rúng động * **34:2** Nt phó

hay như những trái sung khô héo.

5 Gươm Ta đã hoàn tất công việc trên trời,
và sẽ giáng trên Ê-đôm
để đoán phạt dân tộc Ta đã tuyên án.
6 Gươm Chúa Hằng Hữu dính đầy máu và mỡ—
là máu của chiên và dê,
với mỡ của chiên đực chuẩn bị cho tế lễ.
Phải, Chúa Hằng Hữu sẽ cho một cuộc tế lễ lớn tại Bốt-ra.
Chúa sẽ tạo một cuộc tàn sát lớn tại Ê-đôm.
7 Dù một người mạnh như bò rừng cũng sẽ chết—
một người trẻ sẽ ngã gục cạnh chiến binh.
Cả xứ sẽ thấm đầy máu
và bụi đất sẽ thấm đầy mỡ.
8 Vì đó là ngày của Chúa Hằng Hữu báo thù,
năm mà Ê-đôm phải trả lại mọi thứ cho Ít-ra-ên.
9 Sông suối Ê-đôm sẽ biến thành nhựa chai,
và đất đai nó thành nhựa cháy.
10 Cuộc đoán phạt Ê-đôm sẽ không bao giờ dứt;
khói bay lên cho đến đời đời.
Đất sẽ bị bỏ hoang đời này sang đời khác.
Không một ai sống ở đó nữa.
11 Đó là nơi ở của nhím và bồ nông,
chim cú và quạ.
Vì Đức Chúa Trời sẽ đo xứ cách cẩn trọng;
Chúa sẽ đo xứ vì sự hỗn độn và tàn phá.
12 Nó sẽ được gọi là Đất Trống Không,
và tất cả đám quý tộc sẽ biến đi.
13 Gai gốc sẽ mọc lấp cung điện;
gai nhọn sẽ che các công sự.
Chốn đổ nát sẽ là nơi lui tới của chó rừng
và là nhà của chim cú.
14 Tại đó, thú sa mạc sẽ trộn lẫn với linh cẩu,
chúng hú gọi suốt đêm.
Dê đực sẽ gọi đàn giữa đổ nát,
và ban đêm các loài thú kéo về nghỉ ngơi.
15 Tại đó, chim cú sẽ làm ổ và đẻ trứng.
Chúng ấp trứng và bảo bọc con dưới cánh mình.
Diều hâu cũng sẽ tụ họp
mỗi lần một đôi.
16 Hãy tìm sách của Chúa Hằng Hữu,
và xem những việc Ngài sẽ làm.
Không thiếu một con chim hay con thú nào,
và không một con nào lẻ cặp,
vì Chúa Hằng Hữu đã hứa điều này.
Thần của Ngài sẽ biến tất cả thành sự thật.
17 Chúa đã đo đạc, chia đất,

bắt thăm cho mọi thú vật.
Chúng sẽ chiếm hữu mãi mãi
từ đời này sang đời khác.

35

Niềm Vui Mừng Lớn

1 Ngay cả đồng hoang và sa mạc cũng sẽ vui mừng trong những ngày đó.
Đất hoang sẽ hớn hở và trổ hoa sặc sỡ.
2 Phải, sẽ có dư dật hoa nở rộ
và vui mừng trỗi giọng hát ca!
Sa mạc sẽ trở nên xanh như núi Li-ban,
như vẻ đẹp của Núi Cát-mên hay đồng Sa-rôn.
Nơi đó Chúa Hằng Hữu sẽ tỏ vinh quang Ngài,
và vẻ huy hoàng của Đức Chúa Trời chúng ta.
3 Với tin này, hãy làm vững mạnh những cánh tay yếu đuối
và tăng cường các đầu gối suy nhược.*
4 Hãy khích lệ những người ngã lòng:
"Hãy mạnh mẽ, đừng khiếp sợ,
vì Đức Chúa Trời của ngươi sẽ đến diệt kẻ thù của ngươi.
Ngài sẽ đến để giải cứu ngươi."

5 Lúc đó, mắt người mù sẽ sáng,
tai người điếc sẽ nghe.
6 Người què sẽ nhảy nhót như hươu,
người câm sẽ ca hát vui mừng.
Suối ngọt sẽ phun lên giữa đồng hoang,
sông ngòi sẽ tưới nhuần hoang mạc.
7 Đất khô nẻ sẽ trở thành hồ ao,
miền cát nóng nhan nhản những giếng nước.
Hang chó rừng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau.†
8 Một đường lớn sẽ chạy suốt qua cả xứ.
Nó sẽ được gọi là Đường Thánh.
Những người ô uế sẽ không được đi qua.
Nó chỉ dành cho người bước đi trong đường lối Đức Chúa Trời;
những kẻ ngu dại sẽ chẳng bao giờ đi trên đó.
9 Sư tử sẽ không ẩn náu dọc đường,
hay bất kỳ thú dữ nào khác.
Nơi ấy sẽ không còn nguy hiểm.
Chỉ những người được cứu mới đi trên đường đó.
10 Những ai được Chúa Hằng Hữu cứu sẽ trở về.
Họ sẽ vào Giê-ru-sa-lem trong tiếng hát,
sự vui mừng mãi mãi trên đầu họ.
Mọi sầu khổ và buồn đau sẽ biến mất,
niềm hân hoan bất tận ngập tràn.

* **35:3** Ctd hay vấp ngã † **35:7** Nt nơi ở của loài rồng sẽ có cỏ, lau, sậy

36

A-sy-ri Xâm Chiếm Giu-đa (Phần Lịch Sử, từ 36:1 đến 39:8)

1 Vào năm thứ mười bốn đời Ê-xê-chia, San-chê-ríp, vua A-sy-ri đem
quân đánh chiếm tất cả thành kiên cố của Giu-đa.
2 Rồi vua A-sy-ri sai một tướng lãnh của mình từ La-ki mang một đội
quân hùng hậu tấn công Vua Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem. Quân A-sy-ri
dừng ngựa bên kênh dẫn nước từ ao trên, gần đường dẫn đến cánh đồng
thợ giặt.
3 Đây là các quan chức đi ra để gặp họ: Ê-li-a-kim, con trai Hinh-kia,
quản đốc hoàng cung; Sép-na, quan ký lục; và Giô-a, con A-sáp, quan ngự
sử.

San-chê-ríp Đe Dọa Giê-ru-sa-lem

4 Quan chỉ huy của Vua A-sy-ri bảo họ nói thông điệp này với Ê-xê-chia:
"Đây là điều đại đế A-sy-ri sai ta truyền lệnh với vua Ê-xê-chia: Điều
gì khiến ngươi tin tưởng chắc chắn như thế?
5 Ngươi nghĩ rằng chỉ vào lời nói có thể thay thế đội quân tinh nhuệ
và hùng mạnh sao? Vua dựa vào ai để chống lại ta?
6 Dựa vào Ai Cập chăng? Này, ngươi dựa vào Ai Cập, như dựa vào
cây sậy đã gãy, ai dựa vào sẽ bị đâm lủng tay. Pha-ra-ôn, vua Ai Cập cũng
như vậy đối với người nhờ cậy hắn!
7 Có lẽ vua sẽ nói: 'Chúng tôi trông cậy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa
Trời chúng tôi!' Nhưng chẳng lẽ Chúa không biết người lăng mạ Ngài
là Ê-xê-chia sao? Không phải Ê-xê-chia đã phá bỏ các nơi thờ phượng
và các bàn thờ của Ngài và bắt mọi người trong Giu-đa và Giê-ru-sa-lem
chỉ được quỳ lạy trước một bàn thờ duy nhất trong Giê-ru-sa-lem sao?
8 Ta cho người biết việc này! Hãy đánh cuộc với chủ của ta, là vua
nước A-sy-ri. Ta sẽ cho vua 2.000 con ngựa nếu ngươi có thể tìm được
2.000 kỵ binh!
9 Với quân đội nhỏ bé của ngươi, lẽ nào ngươi nghĩ ngươi có thể chống
lại dù là một tướng yếu nhất trong thuộc hạ của chủ ta, hay dù ngươi cậy
vào các quân xa và các kỵ binh của Ai Cập?
10 Còn nữa, ngươi nghĩ rằng nếu không có lệnh của Chúa Hằng Hữu,
chúng ta dám xâm chiếm xứ này sao? Chính Chúa Hằng Hữu đã bảo
chúng ta rằng: 'Hãy tấn công xứ này và tiêu diệt nó!' "
11 Ê-li-a-kim, Sép-na, và Giô-a nói với trưởng quan của A-sy-ri rằng:
"Xin dùng tiếng A-ram nói với chúng tôi, vì chúng tôi hiểu tiếng A-ram.
Xin đừng dùng tiếng Hê-bơ-rơ, kẻo dân trên tường thành nghe được."
12 Nhưng trưởng quan San-chê-ríp đáp: "Ngươi nghĩ rằng chủ ta chỉ gửi
thông điệp này cho ngươi và chủ ngươi thôi sao? Người còn muốn tất cả
dân chúng đều nghe được, vì khi chúng ta vây hãm thành này thì họ sẽ
cũng chịu khổ với ngươi. Các ngươi sẽ đói và khát đến nỗi ăn phân và
uống nước tiểu của chính mình."
13 Rồi vị trưởng quan đứng dậy và dùng tiếng Hê-bơ-rơ nói lớn cho dân
trên tường thành nghe: "Hãy nghe thông điệp từ đại đế A-sy-ri!

14 Đây là điều vua nói: Đừng để Ê-xê-chia đánh lừa các ngươi. Ông ấy
không có khả năng bảo vệ các ngươi đâu.
15 Đừng để ông ấy dụ các ngươi trông cậy vào Chúa Hằng Hữu bằng
cách nói rằng: 'Chắc chắn Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu chúng ta. Thành
này sẽ không bao giờ rơi vào tay vua A-sy-ri.'
16 Đừng nghe theo Ê-xê-chia! Đây là điều vua A-sy-ri cam kết: Hãy thiết
lập hòa bình với ta—hãy mở cửa thành và bước ra ngoài. Mỗi người trong
các ngươi vẫn được tiếp tục ăn trái nho và trái vả của mình, cùng uống
nước giếng của mình.
17 Ta sẽ sắp đặt cho các ngươi một vùng đất khác giống như vậy—là xứ
sở của thóc lúa và rượu mới, bánh mì và những vườn nho.
18 Đừng để Ê-xê-chia dẫn dụ các ngươi bằng cách nói rằng: 'Chúa Hằng
Hữu sẽ giải cứu chúng ta!' Có thần nào của các dân tộc từng giải cứu dân
mình khỏi tay vua A-sy-ri không?
19 Thần của Ha-mát và Ác-bác đã làm được gì? Còn các thần của Sê-
phạt-va-im thì sao? Có thần nào giải cứu nổi Sa-ma-ri khỏi tay ta không?
20 Có thần nào của nước ấy có thể giải cứu dân mình khỏi quyền lực
của ta? Vậy điều gì khiến các ngươi nghĩ rằng Chúa Hằng Hữu có thể giải
cứu Giê-ru-sa-lem khỏi tay ta?"
21 Nhưng dân chúng đều im lặng, không ai đối đáp một lời, vì Ê-xê-chia
đã ra lệnh cho họ: "Đừng trả lời hắn."
22 Rồi Ê-li-a-kim, con Hinh-kia, quản đốc hoàng cung; Sép-na, quan ký
lục; và Giô-a, con A-sáp, quan ngự sử, trở về cung Ê-xê-chia. Họ xé áo
mình rồi đến gặp vua và kể lại những gì các trưởng quan của A-sy-ri đã
nói.

37

Ê-xê-chia Tìm Cầu Chúa Hằng Hữu Giúp Đỡ

1 Vua Ê-xê-chia vừa nghe xong các lời báo, vua liền xé áo mình và mặc
áo vải gai* rồi đi vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
2 Vua cũng sai Ê-li-a-kim, quản đốc hoàng cung, Sép-na, quan ký lục,
và các lãnh đạo thầy tế lễ, tất cả đều mặc áo vải gai, đến gặp Tiên tri
Y-sai, con A-mốt.
3 Họ nói với ông rằng: "Đây là điều Vua Ê-xê-chia nói: Hôm nay là ngày
rối loạn, lăng mạ, và sỉ nhục.† Nó như một đứa trẻ sắp ra đời, mà người
mẹ không có sức lực để sinh con.
4 Nhưng có lẽ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông đã nghe lời của
các trưởng quan A-sy-ri được sai đến để nói lời nhạo báng Đức Chúa Trời
hằng sống, và sẽ phạt vua vì những lời vua ấy đã nói. Ôi, xin ông cầu
nguyện cho chúng tôi là những người còn lại đây!"
5 Sau khi các cận thần của Vua Ê-xê-chia thuật lại lời vua cho Y-sai,
6 vị tiên tri đáp: "Hãy nói với chủ của ngươi rằng: 'Đây là lời Chúa Hằng
Hữu phán: Đừng sợ vì những lời nhạo báng chống nghịch Ta từ thuộc hạ
của vua A-sy-ri.

* **37:1** Nt áo tang † **37:3** Ctd khinh miệt

7 Hãy nghe đây! Chính Ta sẽ chống nghịch nó, và vua sẽ nhận một tin
khẩn cấp tại quê hương mình. Vì vậy, nó sẽ quay về, là nơi Ta sẽ khiến
nó bị gươm giết chết.' "
8 Trong khi ấy, các trưởng quan A-sy-ri rời Giê-ru-sa-lem và đến hội
kiến với vua A-sy-ri tại Líp-na, vì hay tin vua vừa rời khỏi La-ki và tiến
đánh thành này.
9 Ngay sau đó, Vua San-chê-ríp nhận được tin Vua Tiệt-ha-ca, nước
Ê-thi-ô-pi, đang lãnh đạo đội quân tiến đánh mình. Trước khi nghênh
chiến, vua bèn sai các sứ giả trở lại gặp Ê-xê-chia tại Giê-ru-sa-lem với
thông điệp:

10 "Đây là thông điệp cho Vua Ê-xê-chia, nước Giu-đa. Đừng để Đức
Chúa Trời của vua, là Đấng mà vua tin cậy, lừa gạt vua với lời hứa rằng
Giê-ru-sa-lem sẽ không bị vua A-sy-ri xâm chiếm.
11 Vua đã biết những chiến thắng hiển hách của các vua A-sy-ri đã làm
tại những nơi họ đi qua. Họ đã tiêu diệt hoàn toàn nước nào họ đến!
Chẳng lẽ chỉ có vua thoát khỏi?
12 Có thần nào—tức các thần của các dân tộc: Gô-xan, Ha-ran, Rê-sép,
và Ê-đen tại Tê-la-sa—cứu được họ chăng? Cha ông của ta đã diệt họ tất
cả!
13 Vua Ha-mát và vua Ác-bác đã làm gì? Còn vua của Sê-phạt-va-im,
Hê-na, và Y-va bây giờ ở đâu?"

14 Sau khi Ê-xê-chia nhận thư từ tay các sứ giả và đọc xong, vua lập tức
lên Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, và trải thư ra trước mặt Chúa Hằng
Hữu.
15 Ê-xê-chia khẩn thiết cầu nguyện trước mặt Chúa Hằng Hữu:
16 "Ôi, lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Ngài
đang ngự giữa các thiên thần! Chỉ có Chúa là Đức Chúa Trời của các
vương quốc trên thế gian. Chính Chúa đã tạo nên trời và đất.
17 Lạy Chúa Hằng Hữu xin đoái nghe! Xin mở mắt Ngài, Lạy Chúa Hằng
Hữu, xin nhìn! Xin nghe những lời San-chê-ríp đã phỉ báng Đức Chúa
Trời Hằng Sống.
18 Đó là sự thật, thưa Chúa Hằng Hữu, các vua A-sy-ri đã tiêu diệt tất
cả các dân tộc này.
19 Và họ ném các thần của các nước này vào lò lửa để thiêu hủy chúng.
Nhưng dĩ nhiên người A-sy-ri đã tiêu diệt chúng! Vì chúng không phải là
thần—mà chỉ là những tượng bằng gỗ và bằng đá do tay người làm ra.
20 Bây giờ, thưa Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của chúng con, xin
giải cứu chúng con khỏi tay vua ấy; rồi tất cả vương quốc trên thế gian
sẽ nhìn biết chỉ có Chúa, lạy Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời."

Sự Sụp Đổ của San-chê-ríp

21 Y-sai, con A-mốt, sai người đến thưa với Ê-xê-chia: "Đây là điều Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán: Bởi vì con đã cầu xin về Vua
San-chê-ríp, nước A-sy-ri,
22 Chúa Hằng Hữu đã phán nghịch về nó:

Các trinh nữ ở Si-ôn chê cười ngươi.
Con gái Giê-ru-sa-lem lắc đầu chế nhạo ngươi.
23 Ai mà ngươi lăng nhục và xúc phạm?
Ngươi cất cao giọng chống nghịch ai?
Ai mà ngươi dám nhìn với con mắt ngạo mạn?
Đó là Đấng Thánh của Ít-ra-ên!
24 Ngươi đã dùng các thuộc hạ để phỉ báng Chúa.
Ngươi nói rằng: 'Nhờ vô số chiến xa,
ta đã chinh phục các đỉnh núi cao nhất—
phải, những mỏm núi hẻo lánh của Li-ban.
Ta đã đốn hạ các cây bá hương cao vút
và các cây bách tốt nhất.
Ta sẽ lên đến tột đỉnh
và thám hiểm những khu rừng sâu nhất.
25 Ta đã đào giếng tốt trong nhiều vùng đất ngoại quốc
và làm thỏa mãn ta bằng nguồn nước của họ.
Chỉ với bàn chân của ta,
ta đã làm khô cạn sông ngòi của Ai Cập!'

26 Nhưng ngươi không nghe sao?
Ta đã quyết định điều này từ lâu.
Từ xưa, Ta đã hoạch định rồi
và bây giờ Ta đem ra thực hiện.
Ta hoạch định cho ngươi phá các thành lũy kiên cố
thành đống đổ nát điêu tàn.
27 Đó là tại sao dân của chúng chỉ còn chút sức lực,
vô cùng hoảng sợ và rối loạn.
Họ yếu như cọng cỏ,
dễ bị giẫm đạp như chồi non xanh.
Họ như rêu trên mái nhà, chưa trổ mà đã héo.

28 Nhưng Ta biết rõ ngươi—
nơi ngươi ở
và khi ngươi đến và đi.
Ta biết cả khi ngươi nổi giận nghịch cùng Ta.
29 Và vì ngươi giận Ta,
những lời ngạo mạn của ngươi đã thấu tai Ta,
Ta sẽ tra khoen vào mũi ngươi
và đặt khớp vào miệng ngươi.
Ta sẽ khiến ngươi trở về
bằng con đường ngươi đã đến."
30 Rồi Y-sai nói với Ê-xê-chia: "Đây là dấu hiệu cho những gì tôi nói là đúng:
Năm nay, ngươi sẽ ăn những gì tự nó mọc lên,
sang năm ngươi cũng ăn những gì mọc ra từ mùa trước.
Nhưng đến năm thứ ba, ngươi hãy gieo trồng rồi gặt hái;
ngươi hãy trồng nho rồi ăn trái của chúng.

31 Và ai còn sót trong Giu-đa,
những người thoát khỏi những hoạn nạn,
sẽ châm rễ mới xuống chính đất của ngươi
rồi lớn lên và thịnh vượng.
32 Vì dân sót của Ta sẽ tràn ra từ Giê-ru-sa-lem,
là nhóm người sống sót từ Núi Si-ôn.
Lời hứa nhiệt thành của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
sẽ làm thành các điều ấy thành tựu!
33 Và đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về vua A-sy-ri:
'Đội quân của nó sẽ không vào được Giê-ru-sa-lem.
Dù một mũi tên cũng không vào được.
Chúng sẽ không dàn quân ngoài cổng thành với thuẫn,
hay không đắp lũy để công phá tường thành.
34 Vua sẽ trở về nước của mình
theo đúng con đường nó đã đến.
Nó sẽ không vào được thành này.'
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
35 'Vì Danh Ta và vì Đa-vít, đầy tớ Ta,
Ta sẽ che chở thành này và bảo vệ nó.' "

36 Ngay đêm ấy, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu đến các đồn trại A-sy-ri giết 185.000 người A-sy-ri. Sáng hôm sau, khi người A-sy-ri thức dậy, chúng thấy xác chết nằm ngổn ngang khắp nơi.

37 Rồi Vua San-chê-ríp, nước A-sy-ri, bỏ trại và quay về xứ sở mình. Vua về quê hương mình là thành Ni-ni-ve và ở luôn tại đó.

38 Một hôm, khi vua đang quỳ lạy trong đền thờ Hít-róc, thần của mình, thì bị hai con trai là A-tra-mê-léc và Sa-rết-sê giết chết bằng gươm. Rồi chúng trốn qua xứ A-ra-rát, một con trai khác là Ê-sạt-ha-đôn lên ngôi vua A-sy-ri.

38

Ê-xê-chia Lâm Bệnh và Hồi Phục

1 Trong thời gian Ê-xê-chia bị bệnh nặng gần chết thì Tiên tri Y-sai, con A-mốt đến thăm vua. Ông truyền cho vua sứ điệp này: "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Vua nên xếp đặt mọi việc trong gia đình vì vua sắp qua đời. Vua không sống được nữa.' "

2 Khi Ê-xê-chia nghe điều này, ông quay mặt vào tường và khẩn thiết cầu xin Chúa Hằng Hữu:

3 "Lạy Chúa Hằng Hữu, con nài xin Ngài nhớ lại con vẫn sống trung tín với Chúa và làm điều ngay trước mặt Ngài." Rồi Ê-xê-chia đau khổ và khóc thảm thiết.

4 Bấy giờ Chúa Hằng Hữu phán cùng Y-sai sứ điệp này:

5 "Hãy trở lại với Ê-xê-chia và nói với vua rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của tổ phụ con là Đa-vít, đã phán: Ta đã nghe lời cầu nguyện con và thấy nước mắt con. Ta sẽ cho con sống thêm mười lăm năm nữa,

6 và Ta sẽ giải cứu con và thành này khỏi tay vua A-sy-ri. Phải, Ta sẽ bảo vệ thành này.

7 Đây là dấu hiệu từ Chúa Hằng Hữu xác nhận rằng Ngài sẽ làm như
điều Ngài đã hứa:
8 Này, Ta sẽ đem bóng mặt trời lui mười bậc trên bàn trắc ảnh mặt trời
của A-cha.' " Vậy, bóng trên bàn trắc ảnh mặt trời liền lui lại mười bậc.

Bài Thơ Ngợi Tôn của Ê-xê-chia

9 Khi Vua Ê-xê-chia được chữa lành, ông viết bài thơ này:
10 Tôi nói: "Vào thời điểm tốt đẹp nhất của đời tôi,
lẽ nào tôi phải vào nơi âm phủ?
Lẽ nào tôi bị tước đoạt những năm còn lại của đời mình?"
11 Tôi nói: "Chẳng bao giờ tôi còn thấy Chúa Hằng Hữu,
là Đức Chúa Trời trên đất của người sống.
Chẳng bao giờ tôi còn thấy bạn bè
hay những người sống trong trần gian.
12 Đời sống tôi đã bị thổi bay
như lều của người chăn trong cơn giông bão.
Chúa rút ngắn đời sống tôi
như thợ dệt cắt canh chỉ.
Bất thình lình, đời tôi chấm dứt.
13 Suốt đêm, tôi kiên nhẫn đợi chờ
nhưng tôi bị xé từng mảnh như sư tử.
Bất thình lình, đời tôi chấm dứt.
14 Trong cơn mê, tôi líu lo như nhạn hay sếu,
và rồi rên rỉ như bồ câu than khóc.
Đôi mắt mỏi mòn vì cố nhìn lên trời mong cứu giúp.
Con đang sầu khổ, lạy Chúa Hằng Hữu.
Xin Ngài cứu giúp con!"

15 Nhưng tôi có thể nói gì đây?
Vì chính Chúa đã cho bệnh tật này.
Bây giờ, trọn đời tôi sẽ bước đi cung kính
vì cơn đắng cay tôi đã trải qua.
16 Lạy Chúa, kỷ luật của Chúa là tốt lành
vì nó đem lại sự sống và sức khỏe.
Chúa đã phục hồi sức khỏe tôi và cho tôi sống!
17 Thật vậy, cay đắng này đã giúp ích cho tôi,
vì Chúa đã cứu tôi khỏi sự chết
và tha thứ mọi tội lỗi của tôi.
18 Vì âm phủ không thể ngợi tôn Chúa;
chúng không thể cất tiếng tôn ngợi Ngài.
Những người đi xuống mộ huyệt
không còn hy vọng vào sự thành tín Ngài nữa.
19 Chỉ những người còn sống mới ca ngợi Chúa như tôi làm hôm nay.
Mỗi thế hệ hãy nói về sự thành tín của Chúa cho thế hệ mai sau.
20 Hãy suy ngẫm—Chúa Hằng Hữu đã chữa lành tôi!
Tôi sẽ hát tôn vinh Chúa hòa cùng tiếng đàn,
mỗi ngày của cuộc đời tôi
trong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.

21 Y-sai nói với các đầy tớ của Ê-xê-chia rằng: “Hãy lấy trái vả thoa trên
chỗ ung nhọt, thì Ê-xê-chia sẽ được lành.”
22 Vua Ê-xê-chia hỏi lại: “Có dấu hiệu nào cho biết ta còn được lên Đền
Thờ của Chúa Hằng Hữu không?”

39

Phái Đoàn Ba-by-lôn

1 Không lâu sau đó, Mê-rô-đác Ba-la-đan, con Ba-la-đan, vua Ba-by-lôn,
sai người đến chúc mừng và tặng lễ vật cho Ê-xê-chia vì nghe rằng Ê-xê-
chia bị bệnh rất nặng và đã được hồi phục.
2 Ê-xê-chia vui mừng đón tiếp các sứ thần Ba-by-lôn và chỉ cho họ xem
mọi thứ trong kho báu của vua—nào bạc, vàng, hương liệu, và dầu thơm.
Vua còn cho họ xem kho vũ khí và tất cả bảo vật trong cung vua cùng tất
cả mọi vật trong hoàng cung hay vương quốc, không chừa thứ gì.
3 Tiên tri Y-sai đến gặp vua Ê-xê-chia và hỏi: “Những người đó muốn
gì? Họ từ đâu đến?”
Ê-xê-chia đáp: “Họ đến từ một xứ xa tận Ba-by-lôn.”
4 Y-sai lại hỏi: “Vua cho họ xem những gì trong cung điện?”
Ê-xê-chia đáp: “Họ xem tất cả. Ta cho họ xem mọi thứ ta có—tất cả
trong kho báu hoàng cung.”
5 Rồi Y-sai thưa cùng Ê-xê-chia: “Xin vua nghe lời Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân:
6 ‘Này, trong thời gian sắp đến, mọi thứ trong cung điện ngươi—kể cả
những bảo vật tổ phụ ngươi đã cất giữ cho đến bây giờ—sẽ bị đem qua
Ba-by-lôn, không sót một thứ gì.’ Chúa Hằng Hữu phán vậy.
7 ‘Một số con cháu của ngươi sẽ bị bắt lưu đày. Các con cháu ấy sẽ phải
làm quan hoạn phục vụ trong cung điện của vua Ba-by-lôn.’ ”
8 Vua Ê-xê-chia nói với Y-sai: “Lời Chúa Hằng Hữu mà ông vừa thuật
lại thật tốt lành.” Vì vua nghĩ rằng: “Ít ra trong đời ta cũng hưởng được
thái bình và an ninh.”

40

Dân Đức Chúa Trời Được An Ủi

1 Đức Chúa Trời của các ngươi phán:
“Hãy an ủi, an ủi* dân Ta!
2 Hãy nói với Giê-ru-sa-lem cách dịu dàng.
Cho chúng biết rằng những ngày buồn đã qua,
và tội lỗi chúng đã được xóa.
Phải, Chúa Hằng Hữu đã hình phạt chúng gấp đôi
số tội lỗi chúng đã phạm.”
3 Hãy lắng nghe! Có tiếng ai gọi lớn:
“Hãy mở một con đường trong hoang mạc
cho Chúa Hằng Hữu!
Hãy dọn một đại lộ thẳng tắp trong đồng hoang
cho Đức Chúa Trời chúng ta!

* **40:1** Nt tận tình an ủi

4 Hãy lấp cho đầy các thung lũng,
và san bằng các núi và các đồi.
Hãy sửa cho thẳng những đường quanh co,
và dọn các nơi gồ ghề lởm chởm cho phẳng phiu.
5 Lúc ấy, vinh quang Chúa Hằng Hữu sẽ hiện ra
và tất cả cư dân sẽ đều nhìn thấy.
Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!”

6 Có tiếng gọi: “Hãy kêu lên!”
Tôi hỏi: “Tôi phải nói gì?”

“Hãy nói lớn rằng loài người giống như cây cỏ.
Sắc đẹp của nó sẽ chóng phai tàn
như hoa trong đồng nội.
7 Cỏ khô héo và hoa úa tàn
dưới hơi thở của Chúa Hằng Hữu.
Loài người cũng sẽ như vậy.
8 Cỏ khô héo và hoa úa tàn,
nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta vẫn vững mãi đời đời.”

9 Hỡi Si-ôn, là sứ giả báo tin mừng,
hãy kêu lên từ đỉnh núi cao!
Kêu lớn lên, hỡi Giê-ru-sa-lem,
hãy kêu lớn lên, đừng sợ hãi.
Hãy nói với các thành Giu-đa rằng:
“Đức Chúa Trời của các ngươi đang đến!”
10 Phải, Chúa Hằng Hữu Chí Cao đang đến trong quyền năng.
Chúa sẽ dùng cánh tay mạnh mẽ để cai trị.
Kìa, Chúa đem theo phần thưởng† với Chúa khi Ngài đến.
11 Chúa sẽ chăn bầy Ngài như người chăn.
Ngài sẽ bồng ẵm các chiên con trong tay Ngài,
ôm chúng trong lòng Ngài.
Ngài sẽ nhẹ nhàng dẫn các chiên mẹ với con của chúng.

Quyền Năng và Khôn Ngoan của Chúa Hằng Hữu

12 Ai đã lường nước biển với lòng bàn tay?
Ai đã lấy gang tay đo các tầng trời?
Ai đã lấy đấu đong bụi đất, lấy cân mà cân núi,
hay làm cho các đồi thăng bằng?
13 Ai có thể khuyên bảo Thần của Chúa Hằng Hữu?
Ai có thể làm cố vấn hay chỉ dạy Ngài?
14 Chúa Hằng Hữu có bao giờ cần ý kiến của ai chăng?
Có phải Ngài có cần hướng dẫn làm điều đúng?
Ai dạy Ngài con đường công chính
hay chỉ cho Ngài biết con đường công lý?‡
15 Không, vì tất cả dân tộc trên thế giới

† **40:10** Nt giải thưởng và tiền công ‡ **40:14** Ctd tri thức

chỉ như giọt nước trong thùng.
Họ không hơn gì
hạt bụi nằm trên cân.
Chúa nhấc trái đất lên
như nâng lên một hạt bụi.§
16 Tất cả gỗ trong rừng Li-ban
và mọi thú rừng Li-ban cũng không đủ
để làm tế lễ thiêu dâng lên Đức Chúa Trời chúng ta.
17 Mọi dân tộc trên thế giới đều vô nghĩa với Chúa.
Trong mắt Ngài, mọi nước đều không là gì cả—
chỉ là trống không và vô ích.
18 Các ngươi so sánh Đức Chúa Trời với ai?
Các ngươi hình dung Ngài thế nào?
19 Có thể so sánh Ngài với tượng thần bằng đất,
tượng bọc vàng, và trang trí cùng các dây bạc chăng?
20 Hay nếu người nghèo không có tiền thuê đúc tượng,
họ có thể chọn thứ gỗ tốt lâu mục
và giao cho thợ đẽo gọt thành một pho tượng
không lay đổ được!

21 Các ngươi không nghe? Các ngươi không hiểu sao?
Các ngươi bị điếc với lời Đức Chúa Trời—
là lời Ngài đã ban trước khi thế giới bắt đầu sao?
Có phải các ngươi thật không biết?
22 Đức Chúa Trời ngự trên vòm trời.
Ngài coi dân cư trên đất như cào cào!
Đấng trải không gian như bức màn,
và giương các tầng trời như cái trại.
23 Ngài làm cho quan quyền trở thành vô hiệu
và quan án trở thành vô nghĩa.
24 Chúng giống như cây mới mọc, chưa đâm rễ,
khi Chúa thổi trên chúng, chúng liền héo khô.

25 Đấng Thánh hỏi: “Vậy, các con ví sánh Ta với ai?
Các con đặt Ta ngang hàng với ai?”

26 Hãy ngước mắt nhìn các tầng trời.
Ai đã sáng tạo các tinh tú?
Chúa là Đấng gọi các thiên thể theo đội ngũ
và đặt tên cho mỗi thiên thể.
Vì Chúa có sức mạnh vĩ đại và quyền năng vô biên,
nên không sót một thiên thể nào.
27 Hỡi Gia-cốp, sao ngươi nói Chúa Hằng Hữu không lưu tâm đến hoạn nạn ngươi?
Hỡi Ít-ra-ên, sao ngươi than thở Đức Chúa Trời từ bỏ đường lối ngươi?
28 Có phải các ngươi chưa bao giờ nghe?

§ **40:15** Nt di chuyển

Có phải các ngươi chưa bao giờ hiểu?
Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời đời đời,
là Đấng sáng tạo trời đất.
Ngài không bao giờ mệt mỏi hay yếu sức.
Không ai dò tìm được sự hiểu biết của Ngài bao sâu.
29 Ngài ban năng lực cho người bất lực,
thêm sức mạnh cho người yếu đuối.
30 Dù thiếu niên sẽ trở nên yếu đuối và mệt nhọc,
và thanh niên cũng sẽ kiệt sức té.
31 Nhưng tin cậy Chúa Hằng Hữu thì sẽ được sức mới.
Họ sẽ tung cánh bay cao như chim ưng.
Họ sẽ chạy mà không biết mệt.
Sẽ bước đi mà không mòn mỏi.

41

Đức Chúa Trời Giúp Đỡ Ít-ra-ên

1 "Hỡi các hải đảo! Hãy im lặng lắng nghe trước mặt Ta.
Hãy mang sự tranh luận mạnh mẽ nhất.
Hãy đến gần Ta mà phát biểu.
Tòa án đã sẵn sàng để phân xử các ngươi."

2 "Ai đã đánh thức vua từ phương đông,
và gọi người đến để phục vụ Đức Chúa Trời?
Ai trao cho người các dân tộc để chinh phục
và cho người giẫm đạp các vua dưới chân mình?
Với lưỡi gươm, người sẽ biến chúng thành bụi đất.
Với cung tên, người phân tán chúng như rơm rác trước gió.
3 Người đánh đuổi chúng và bước đi cách an toàn,
dù rằng người đang đi trên vùng đất lạ.
4 Ai đã làm những việc vĩ đại đó,
ai gọi mỗi thế hệ mới đến từ ban đầu?
Đó là Ta, Chúa Hằng Hữu, Đấng Đầu Tiên và Cuối Cùng.
Chính Ta là Đấng ấy."

5 Các hải đảo đã thấy và khiếp sợ.
Các nước xa xôi run rẩy và họp lại để chiến đấu.
6 Mỗi người giúp người khác can đảm,
và nói với nhau rằng: "Hãy mạnh mẽ!"
7 Thợ chạm khuyến khích thợ vàng,
và thợ gò giúp đỡ thợ rèn.
Họ nói: "Tốt, mọi việc sẽ êm đẹp."
Họ cẩn thận nối các phần lại với nhau,
rồi dùng đinh đóng chặt để nó khỏi ngã.

8 "Nhưng vì con, Ít-ra-ên đầy tớ Ta,
Gia-cốp được Ta lựa chọn,

là dòng dõi của Áp-ra-ham, bạn Ta.
9 Ta đã gọi các con trở lại từ tận cùng mặt đất.
Ta phán: 'Con là đầy tớ Ta.'
Vì Ta đã chọn con và sẽ không bao giờ loại bỏ con.
10 Đừng sợ, vì Ta ở với con.
Chớ kinh khiếp, vì Ta là Đức Chúa Trời con.
Ta sẽ thêm sức cho con và giúp đỡ con.
Ta sẽ dùng tay phải công chính nâng đỡ con.
11 Kìa, mọi kẻ thách thức con sẽ hổ thẹn,
bối rối, và bị tiêu diệt.
Những ai chống nghịch con sẽ chết và diệt vong.
12 Con sẽ tìm chúng là kẻ xâm chiếm con nhưng không thấy.
Những kẻ tấn công con sẽ không còn nữa.
13 Vì Ta nắm giữ con trong tay phải Ta—
Ta, là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con.
Ta sẽ phán cùng con rằng:
'Đừng sợ hãi. Ta ở đây để giúp đỡ con.
14 Hỡi Gia-cốp, dù con bị xem là sâu bọ,
đừng sợ hãi, hỡi dân Ít-ra-ên,* Ta sẽ cứu giúp con.
Ta là Chúa Hằng Hữu, Đấng Cứu Chuộc con.
Ta là Đấng Thánh của Ít-ra-ên.'
15 Ta làm cho con thành cái bừa mới với răng sắc bén.
Con sẽ xé kẻ thù con ra từng mảnh,
và chất chúng thành một núi rơm rác.
16 Con sẽ tung rải chúng trước gió
và gió lốc sẽ đùa chúng đi tan tác.
Lòng con sẽ vui mừng trong Chúa Hằng Hữu.
Con sẽ được vinh quang trong Đấng Thánh của Ít-ra-ên."
17 "Khi người nghèo khổ và túng thiếu tìm nước uống không được,
lưỡi họ sẽ bị khô vì khát,
rồi Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ đáp lời họ.
Ta, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên sẽ không bao giờ từ bỏ họ.
18 Ta sẽ mở cho họ các dòng sông trên vùng cao nguyên
Ta sẽ cho họ các giếng nước trong thung lũng.
Ta sẽ làm đầy sa mạc bằng những ao hồ.
Đất khô hạn thành nguồn nước.
19 Ta sẽ trồng cây trong sa mạc cằn cỗi—
các bá hương, keo, sim, ô-liu, bách, linh sam, và thông.
20 Ta làm điều này để tất cả ai thấy phép lạ này
sẽ hiểu được rằng—
Chúa Hằng Hữu, Đấng đã làm những việc ấy,
là Đấng Thánh của Ít-ra-ên, Đấng đã tạo dựng chúng."
21 Chúa Hằng Hữu phán:
"Hãy giải trình cho thần tượng các ngươi."
Vua của Ít-ra-ên phán:

* **41:14** Ctd dân Ta

"Hãy để cho chúng chứng tỏ chúng làm được gì.
22 Hãy để cho chúng thuật lại các biến cố trong quá khứ
để chúng ta suy xét các chứng cớ.
Hãy để chúng trình bày việc tương lai
vậy chúng ta biết những gì sẽ xảy đến.
23 Phải, hãy nói với chúng ta việc sẽ xảy ra trong những ngày tới.
Để chúng ta biết các ngươi là thần thánh.
Phải, hãy làm bất cứ điều gì—tốt hay xấu!
Điều gì làm chúng ta kinh ngạc và hoảng sợ.
24 Nhưng các ngươi đều vô dụng và công việc các ngươi đều vô ích.
Ai chọn các ngươi mà thờ cũng đáng ghê tởm như các ngươi.
25 Ta đã dấy lên một lãnh đạo đến từ phương bắc.
Từ phương đông, Người sẽ kêu cầu Danh Ta.
Ta sẽ cho Người nắm quyền trên các vua và hoàng tử.
Người sẽ giẫm đạp chúng như thợ gốm giẫm lên đất sét.
26 Ai đã nói những việc ấy từ ban đầu cho chúng ta biết?
Ai đã báo trước việc này để chúng ta nhìn nhận rằng: Người ấy đúng?
Không ai nói một lời nào!
27 Chính Ta đã phán trước cùng Si-ôn rằng:
'Hãy nhìn xem! Người giúp đỡ đang trên đường đến!'
Ta sẽ sai một sứ giả đem tin mừng đến Giê-ru-sa-lem.
28 Không một ai trong các thần của ngươi nói điều này.
Không ai trong chúng nó có thể trả lời khi Ta hỏi.
29 Kìa, tất cả chúng đều ngu dại,
công việc chúng vô giá trị,
Tất cả tượng thờ của các ngươi đều trống không như gió."

42

Đầy Tớ Được Chọn của Chúa Hằng Hữu

1 "Đây là Đầy Tớ Ta, Người Ta phù hộ.
Đây là Người Ta chọn, đã làm Ta hài lòng.
Ta đã đặt Thần Ta trong Người.
Người sẽ rao giảng công lý cho các dân tộc.
2 Người không kêu la
hay to tiếng ngoài đường phố.
3 Người sẽ chẳng bẻ cây sậy gần gãy
hay dập tắt ngọn đèn sắp tàn.
Người sẽ công tâm thi hành chân lý.
4 Người sẽ không mệt mỏi hay ngã lòng
cho đến khi công lý thiết lập trên khắp đất.
Dù các dân tộc ở hải đảo xa xăm cũng sẽ trông đợi luật pháp Người."

5 Đức Chúa Trời, Chúa Hằng Hữu là Đấng sáng tạo và trải các tầng trời ra,
Ngài tạo dựng trái đất và mọi thứ trong đó.
Ngài ban hơi thở cho vạn vật,

truyền sinh khí cho dân cư đi trên đất.
Và Ngài phán:
6 “Ta, Chúa Hằng Hữu, đã gọi con vào sự công chính.
Ta sẽ nắm tay con và bảo vệ con,
và Ta sẽ ban con cho Ít-ra-ên, dân Ta,
như giao ước giữa Ta với chúng.*
Con sẽ là Nguồn Sáng dìu dắt các dân tộc.
7 Con sẽ mở mắt những người mù.
Con sẽ giải cứu người bị giam trong tù,
giải thoát người ngồi nơi ngục tối.

8 Ta là Chúa Hằng Hữu; đó là Danh Ta!
Ta sẽ không nhường vinh quang Ta cho bất cứ ai,
hoặc chia sẻ sự ca ngợi Ta với các tượng chạm.
9 Tất cả lời tiên tri của Ta ngày trước đã xảy ra,
và nay Ta sẽ báo trước một lần nữa.
Ta sẽ cho con biết tương lai trước khi nó xảy ra.”

Bài Ngợi Ca Chúa Hằng Hữu

10 Hãy hát một bài ca mới cho Chúa Hằng Hữu!
Các dân tộc ở tận cùng mặt đất, hãy ca ngợi Ngài!
Hãy hát mừng, tất cả ai đi biển,
tất cả cư dân sống nơi miền duyên hải xa xôi.
11 Hãy cùng hòa nhịp, hỡi các thành hoang mạc;
hãy cất tiếng hỡi các làng mạc Kê-đa!
Hỡi cư dân Sê-la hãy hát ca vui mừng;
hãy reo mừng hỡi các dân cư miền núi!
12 Hỡi cả trái đất hãy dâng vinh quang lên Chúa Hằng Hữu;
hãy công bố sự ngợi tôn Ngài.
13 Chúa Hằng Hữu sẽ ra đi như dũng tướng hùng mạnh,
Ngài sẽ phẫn nộ xung phong ra chiến trường.
Ngài sẽ quát tháo và khiến quân thù tan vỡ.
14 Chúa phán: “Ta đã im lặng từ lâu;
phải, Ta đã tự kiềm chế mình.
Nhưng giờ đây, như đàn bà trong cơn chuyển dạ,
Ta sẽ kêu khóc và than vãn vì đau đớn.
15 Ta sẽ san bằng những ngọn núi và đồi
và làm tàn rụi tất cả cây cỏ của chúng.
Ta sẽ làm sông ngòi trở nên đất khô
và ao hồ trở thành khô cạn.
16 Ta sẽ dẫn người Ít-ra-ên mù lòa đi trên đường mới,
dẫn dắt họ đi trên đường mà chúng chưa biết.
Ta sẽ biến bóng tối trước mặt họ ra ánh sáng
và nơi gồ ghề ra đường bằng phẳng trước mặt họ.
Thật vậy, Ta sẽ làm những việc này;
Ta sẽ không bỏ rơi chúng.

* **42:6** Ctd Con sẽ là một giao ước giữa Ta và toàn dân

17 Còn những người tin cậy vào hình tượng,
những người nói rằng: ‘Các vị là thần của chúng tôi,’
sẽ cúi đầu hổ nhục.”

Tội Lỗi và Hình Phạt

18 “Hãy lắng nghe, hỡi những người điếc!
Hãy nhìn và xem xét, hỡi người mù!
19 Ai mù như dân Ta, đầy tớ Ta?
Ai điếc như sứ giả Ta?
Ai mù như dân Ta lựa chọn,
đầy tớ của Chúa Hằng Hữu?
20 Ngươi thấy và nhận ra điều đúng
nhưng không chịu làm theo.
Ngươi nghe bằng đôi tai của mình
nhưng ngươi không thật sự lắng nghe.”
21 Vì Chúa là Đấng Công Chính,
Chúa Hằng Hữu tôn cao luật pháp vinh quang của Ngài.
22 Nhưng dân của Ngài đã bị cướp đoạt và bóc lột,
bị làm nô lệ, bị bỏ tù, và bị mắc bẫy.
Họ biến thành món mồi cho mọi người
và không ai bảo vệ họ,
không ai đem họ trở về nhà.

23 Ai sẽ nghe những bài học này trong quá khứ
và nghĩ đến sự đổ nát đang chờ đợi trong tương lai?
24 Ai cho phép Ít-ra-ên bị cướp đoạt và đau đớn?
Đó là Chúa Hằng Hữu, vì chúng đã phạm tội nghịch với Ngài,
vì dân Chúa không đi trong đường lối Ngài,
cũng không tuân hành luật pháp Ngài.
25 Vì thế, Chúa đổ cơn đoán phạt† trên họ
và hủy diệt họ trong cuộc chiến.
Họ như lửa cháy bọc quanh
thế mà họ vẫn không hiểu.
Họ bị cháy phỏng
mà vẫn không học được kinh nghiệm.

43

Chúa Sẽ Cứu Chuộc Dân Ngài

1 Nhưng bây giờ, hỡi Gia-cốp, hãy lắng nghe Chúa Hằng Hữu, Đấng tạo dựng con.
Hỡi Ít-ra-ên, Đấng đã tạo thành con phán:
“Đừng sợ, vì Ta đã chuộc con.
Ta gọi đích danh con; con thuộc về Ta.
2 Khi con vượt qua dòng nước sâu,
Ta sẽ ở cùng con.
Khi con lội qua những khúc sông nguy hiểm,

† **42:25** Ctd sức nóng của cơn giận

con sẽ chẳng bị chìm đắm.
Khi con bước qua đám lửa cháy dữ dội,
con sẽ không bị phỏng;
ngọn lửa sẽ không thiêu đốt được con.
3 Vì Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con,
là Đấng Thánh của Ít-ra-ên, và Đấng Cứu Rỗi của con.
Ta ban Ai Cập làm giá chuộc con;
dùng Ê-thi-ô-pi và Sê-ba thế chỗ con.
4 Ta dùng nhiều người đổi lấy con;
và nhiều dân tộc thế sinh mạng con
vì con quý giá đối với Ta.
Con được tôn trọng, vì Ta yêu mến con.

5 Đừng sợ, vì Ta ở với con.
Ta sẽ tập hợp con và dòng dõi con từ phương đông và phương tây.
6 Ta sẽ bảo phương bắc và phương nam rằng:
'Hãy đưa con trai và con gái Ta trở về Ít-ra-ên
từ những vùng xa xôi tận cùng mặt đất.
7 Hãy đưa tất cả ai công bố Ta là Đức Chúa Trời của họ trở về Ít-ra-ên,
vì Ta đã tạo họ để tôn vinh Ta.
Đó là Ta, Đấng tạo thành họ.' "

8 Hãy đem dân này ra, là dân có mắt nhưng mù,
dân có tai mà điếc.
9 Hãy triệu tập các nước lại với nhau!
Quy tụ các dân tộc trên thế giới!
Có thần tượng nào của chúng từng báo trước những lời này?
Thần nào có thể đoán được chuyện sẽ xảy ra ngày mai?
Các nhân chứng cho các lời báo trước ở đâu?
Ai có thể xác nhận điều chúng nói là sự thật?

10 Chúa Hằng Hữu phán: "Nhưng con là nhân chứng của Ta, hỡi Ít-ra-ên,
con là đầy tớ của Ta.
Con được chọn để biết Ta, tin Ta,
và hiểu rằng chỉ có Ta là Đức Chúa Trời.
Không có Đức Chúa Trời nào khác—
chưa bao giờ có, và sẽ không bao giờ có.
11 Ta, chính Ta, là Chúa Hằng Hữu,
không có Đấng Cứu Rỗi nào khác.
12 Đầu tiên Ta báo trước việc giải thoát con,
sau đó Ta cứu con và công bố ra thế giới.
Chẳng có thần nào từng làm việc này.
Con là nhân chứng rằng Ta là Đức Chúa Trời duy nhất."
Chúa Hằng Hữu đã phán.
13 "Thật vậy, từ nghìn xưa, Ta đã là Đức Chúa Trời.
Không ai có thể giật lấy người nào khỏi tay Ta.
Không ai có thể sửa lại việc Ta đã tiến hành?"

Lời Hứa Khải Hoàn của Chúa Hằng Hữu

14 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán—Đấng Cứu Chuộc của con, Đấng Thánh của Ít-ra-ên:
"Vì các con, Ta đã sai một đội quân đến Ba-by-lôn,
bắt người Canh-đê chạy trốn trong những tàu chúng từng hãnh diện.
15 Ta là Chúa Hằng Hữu, Đấng Thánh của các con,
Đấng Tạo Dựng và là Vua của Ít-ra-ên.
16 Ta là Chúa Hằng Hữu, Đấng mở đường giữa đại dương
và làm ra một lối đi khô ráo xuyên qua biển.
17 Ta đã gọi đến đội quân Ai Cập
với tất cả chiến xa và ngựa của nó.
Ta đã chôn vùi chúng dưới lòng biển cả, và chúng chết ngộp,
mạng sống chúng tiêu tan như tim đèn bị dập tắt.

18 Đừng nhớ lại quá khứ đen tối!
Đừng nhắc mãi những chuyện thuở trước.
19 Này, Ta sẽ làm một việc mới.
Kìa, Ta đã bắt đầu! Các con có thấy không?
Ta sẽ mở thông lộ giữa đồng hoang,
Ta sẽ khơi sông ngòi để tưới nhuần đất khô.
20 Các dã thú trong đồng sẽ cảm tạ Ta,
loài chó rừng và loài cú sẽ tôn ngợi Ta,
vì Ta cho chúng nước trong hoang mạc.
Phải, Ta sẽ khơi sông ngòi tưới nhuần đất khô
để dân Ta đã chọn được tươi mới.
21 Ta đã tạo nên Ít-ra-ên cho Ta,
và một ngày kia, họ sẽ ngợi tôn Ta trước cả thế giới."
22 "Nhưng, hỡi nhà Gia-cốp, con không kêu cầu Ta.
Con đã chán Ta, hỡi Ít-ra-ên!
23 Các con không dâng lên Ta chiên và dê làm tế lễ thiêu.
Các con không tôn vinh Ta bằng các sinh tế,
Ta đâu có buộc hay mong mỏi các con
dâng của lễ chay và dâng nhũ hương!
24 Các con không mang mùi hương cây xương bồ cho Ta,
hay làm hài lòng Ta với những sinh tế béo ngậy.
Trái lại, tội lỗi các con làm Ta đau lòng*
và gian ác các ngươi làm Ta lo lắng.

25 Ta—phải, chỉ một mình Ta—sẽ xóa tội lỗi của các con vì chính Ta
và sẽ không bao giờ nhớ đến tội lỗi của các con nữa.
26 Hãy cùng nhau ôn lại những việc đã qua,
các con có thể đưa ra lý lẽ chứng tỏ các con vô tội.
27 Từ lúc khởi đầu, tổ phụ các con đều đã phạm tội chống nghịch Ta;
những người lãnh đạo của các con đã bẻ gãy luật pháp Ta.
28 Đó là tại sao Ta sẽ làm nhục các thầy tế lễ của con;

* **43:24** Ctd làm cho lòng Ta nặng trĩu

Ta đã ban lệnh tiêu hủy nhà Gia-cốp
và bỏ mặc Ít-ra-ên bị phỉ báng.”

44

1 “Nhưng bây giờ, hãy nghe Ta, hỡi Gia-cốp, đầy tớ Ta,
hỡi Ít-ra-ên, dân Ta lựa chọn.
2 Chúa Hằng Hữu, Đấng tạo nên con và giúp đỡ con, phán:
Đừng sợ hãi, hỡi Gia-cốp, đầy tớ Ta,
hỡi Giê-ru-sun (một tên khác của Ít-ra-ên), dân Ta lựa chọn.
3 Vì Ta sẽ cho con uống nước ngọt đã khát
và cho suối mát tưới đồng khô.
Ta sẽ đổ Thần Ta trên dòng dõi của con,
và phước lành Ta trên con cháu của con.
4 Chúng sẽ hưng thịnh như cỏ xanh,
như cây liễu trồng bên dòng sông.
5 Vài người sẽ hãnh diện nói: ‘Tôi thuộc về Chúa Hằng Hữu.’
Những người khác sẽ nói: ‘Tôi là con cháu của Gia-cốp.’
Vài người khác lại viết Danh Chúa Hằng Hữu trên tay mình
và xưng mình bằng danh Ít-ra-ên.”

Người Thờ Thần Tượng Bị Đoán Phạt

6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu—Vua Ít-ra-ên và Đấng Cứu Chuộc, là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Ta là Đầu Tiên và Cuối Cùng;
ngoài Ta, không có Đức Chúa Trời nào khác.
7 Có ai giống như Ta?
Hãy để người ấy công bố và trình bày trước mặt Ta.
Hãy để người ấy làm như điều Ta đã làm từ thời xa xưa
khi Ta lập dân tộc này và giải thích những chuyện tương lai.
8 Đừng khiếp đảm; đừng sợ hãi.
Chẳng phải Ta đã loan báo từ xưa những diễn tiến này sao?
Con là nhân chứng của Ta—có Đức Chúa Trời nào ngoài Ta không?
Không! Chẳng có Tảng Đá nào khác—không một ai!”

9 Thợ làm hình tượng chẳng là gì cả.
Các tác phẩm của họ đều là vô dụng.
Những người thờ hình tượng không biết điều này,
cho nên họ phải mang sự hổ thẹn.
10 Ai là người khờ dại tạo thần cho mình—
một hình tượng chẳng giúp gì cho ai cả?
11 Tất cả những ai thờ thần tượng cũng sẽ bị xấu hổ
giống như các thợ tạc tượng—cũng chỉ là con người—
và cả những người nhờ họ tạc tượng.
Hãy để họ cùng nhau đứng lên,
nhưng họ sẽ đứng trong kinh hãi và hổ thẹn.

12 Thợ rèn lấy một thỏi sắt nướng trên lửa,

dùng búa đập và tạo hình dạng với cả sức lực mình.
Việc này khiến người thợ rèn đói và mệt mỏi.
Khát nước đến ngất xỉu.
13 Thợ mộc căng dây đo gỗ
và vẽ một kiểu mẫu trên đó.
Người thợ dùng cái đục và cái bào
rồi khắc đẽo theo hình dạng con người.
Anh làm ra tượng người rất đẹp
và đặt trên một bàn thờ nhỏ.
14 Anh vào rừng đốn gỗ bá hương;
anh chọn gỗ bách và gỗ sồi;
anh trồng cây thông trong rừng
để mưa xuống làm cho cây lớn lên.
15 Rồi anh dùng một phần gỗ nhóm lửa.
Để sưởi ấm mình và nướng bánh.
Và dùng phần gỗ còn lại
đẽo gọt thành một tượng thần để thờ!
Anh tạc một hình tượng
và quỳ lạy trước nó!
16 Anh đốt một phần của thân cây để nướng thịt
và để giữ ấm thân mình.
Anh còn nói: "À, lửa ấm thật tốt."
17 Anh lấy phần cây còn lại
và làm tượng thần cho mình!
Anh cúi mình lạy nó,
thờ phượng và cầu nguyện với nó.
Anh nói: "Xin giải cứu tôi!
Ngài là thần tôi!"

18 Như người ngu dại và không có trí hiểu biết!
Mắt họ bị che kín, nên không thể thấy.
Trí họ bị đóng chặt, nên không suy nghĩ.
19 Người nào đã làm tượng để thờ thì không bao giờ nghĩ rằng:
"Tại sao, nó chỉ là một khúc gỗ thôi mà!
Ta đã dùng một phần gỗ để nhóm lửa sưởi ấm
và dùng để nướng bánh và thịt cho ta.
Làm sao phần gỗ dư có thể là thần được?
Lẽ nào ta quỳ lạy một khúc gỗ sao?"
20 Thật tội nghiệp, kẻ dại dột bị lừa dối ăn tro.
Lại tin vào vật không thể giúp được mình
Sao không tự hỏi: "Có phải thần tượng ta cầm trong tay là giả dối không?"

Phục Hồi Giê-ru-sa-lem
21 "Hãy chú ý, hỡi Gia-cốp,
vì con là đầy tớ Ta, hỡi Ít-ra-ên.
Ta, Chúa Hằng Hữu đã tạo nên con,

và Ta sẽ không bao giờ quên con.
22 Ta đã quét sạch tội ác con như đám mây.
Ta đã làm tan biến tội lỗi con như sương mai.
Hãy trở về với Ta,
vì Ta đã trả giá để chuộc con.”
23 Các tầng trời, hãy ca hát vì Chúa đã làm việc ấy.
Đất hãy la lớn tiếng lên!
Các núi hãy trỗi giọng hòa ca với rừng cây nội cỏ!
Vì Chúa Hằng Hữu đã cứu chuộc Gia-cốp
và được tôn vinh trong Ít-ra-ên.

24 Đây là điều Chúa Hằng Hữu—
Đấng Cứu Chuộc và Đấng Tạo Dựng của ngươi phán:
“Ta là Chúa Hằng Hữu, Đấng tạo dựng vạn vật.
Chỉ một mình Ta giương các tầng trời.
Có ai ở với Ta khi Ta tạo dựng trái đất không?
25 Ta làm hỏng các điềm dối của tiên tri giả
và làm cho thầy bói phải hổ thẹn.
Ta khiến người khôn phải thất bại,*
và tri thức chúng trở thành dại khờ.
26 Ta xác nhận tuyên ngôn của đầy tớ Ta
và thực hiện lời của sứ giả Ta.
Ta phán với Giê-ru-sa-lem: ‘Cư dân sẽ được sống tại đây’
và với các thành Giu-đa:
‘Ta sẽ khôi phục chúng; Ta sẽ làm mới lại sự điêu tàn của ngươi!’
27 Khi Ta phán với các sông rằng: ‘Hãy khô cạn!’
Chúng sẽ khô cạn.
28 Khi Ta nói với Si-ru: ‘Ngươi là người chăn của Ta.’
Người sẽ thực hiện điều Ta nói.
Chúa sẽ ra lệnh: ‘Hãy tái thiết Giê-ru-sa-lem’;
Chúa sẽ phán: ‘Hãy phục hồi Đền Thờ.’ ”

45

Si-ru, Người Được Chúa Hằng Hữu Chọn

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về Si-ru, người được Ngài xức dầu,
Chúa sẽ trao quyền vào tay phải người.
Trước mặt người, các vua hùng mạnh sẽ tê liệt vì sợ.
Các cổng thành của họ sẽ mở,
không bao giờ đóng lại.*
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Ta sẽ đi trước con, Si-ru,
và san bằng các núi.
Ta sẽ phá vỡ các cửa đồng
và bẻ gãy then sắt.
3 Ta sẽ cho con các kho tàng châu báu giấu trong hang sâu bí mật.

* **44:25** Ctd thối lui * **45:1** Ctd mở các cửa trước mặt người để các cổng thành không bị đóng lại

Ta sẽ làm điều này để con biết Ta là Chúa Hằng Hữu,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng đã gọi đích danh con.”

4 “Tại sao Ta gọi để làm việc này?
Tại sao Ta gọi đích danh con khi con không biết Ta?
Mục đích là vì Gia-cốp, đầy tớ Ta,
và Ít-ra-ên, tuyển dân Ta,
5 Ta là Chúa Hằng Hữu;
ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác.
Ta thêm sức cho con
dù con không biết Ta,
6 để khắp đất từ đông sang tây,
sẽ biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác.
Ta là Chúa Hằng Hữu, không có Đấng nào khác.
7 Ta tạo ánh sáng và bóng tối.
Ta ban hòa bình và tai ương.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã làm các việc ấy.”

8 “Hãy mở ra, hỡi các tầng trời,
và hãy đổ mưa công chính.
Hỡi mặt đất, hãy mở ra
để hạt giống cứu rỗi cây công chính mọc lên,
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã sáng tạo chúng.”

9 “Khốn cho những ai chống lại Đấng Sáng Tạo mình.
Lẽ nào một bình đất chống lại người tạo ra nó?
Có khi nào đất sét dám chất vấn thợ gốm rằng:
‘Hãy ngừng lại, ông đã nặn sai rồi!’
Hoặc một sản phẩm dám chê người tạo ra nó:
‘Ông vụng về thế sao?’
10 Khốn cho người dám hỏi cha mình:
‘Tại sao phải sinh con ra?’
hoặc trách mẹ:
‘Mẹ mang nặng đẻ đau làm gì?’ ”

11 Đây là điều Chúa Hằng Hữu—
Đấng Thánh của Ít-ra-ên và là Đấng Sáng Tạo của ngươi, phán:
“Có phải ngươi hỏi Ta làm gì cho con cái Ta?
Có phải ngươi truyền lệnh về công việc của tay Ta không?
12 Ta là Đấng đã làm nên trái đất
và tạo dựng loài người trên đất.
Ta đã đưa tay giăng các tầng trời.
Và truyền lệnh cho tất cả tinh tú.
13 Ta đã dấy Si-ru lên để thực hiện sự công chính,
Ta sẽ san bằng đường lối cho người.
Người sẽ kiến thiết thành Ta,
và phóng thích dân Ta đang bị lưu đày—

mà không đòi phần thưởng!
Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán dạy!”

Dân Ngoại Sẽ Quay Về Phục Vụ Chúa

14 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Con sẽ cai trị người Ai Cập,
người Ê-thi-ô-pi, và người Sa-bê.
Họ sẽ mang đến con tất cả tài sản hàng hóa của họ,
và tất cả sẽ thuộc về con.
Họ sẽ theo con như những người tù bị xiềng.
Họ sẽ quỳ trước con và nhìn nhận:
‘Thật Đức Chúa Trời ở cùng ông, Ngài là Đức Chúa Trời duy nhất.
Không có Đấng nào khác.’ ”

15 Thật, thưa Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta,
công việc Ngài thật bí ẩn.
16 Tất cả thợ chạm tượng đều bị ô nhục.
Họ sẽ phải rút lui và hổ thẹn.
17 Nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ cứu người Ít-ra-ên
với sự cứu rỗi đời đời.
Cho đến mãi mãi vô cùng,
họ sẽ không bao giờ hổ thẹn và nhục nhã nữa.

18 Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời
là Đấng sáng tạo các tầng trời và đất
và đặt mọi thứ trong đó.
Ngài đã tạo lập địa cầu cho loài người cư trú,
chứ không phải để bỏ hoang.
Chúa phán: “Ta là Chúa Hằng Hữu,
ngoài Ta không có Đấng nào khác.
19 Ta công khai tuyên bố lời hứa cách mạnh mẽ.
Ta không thì thầm những lời bí hiểm tại góc tối tăm.
Ta không bảo dòng dõi Gia-cốp hãy tìm kiếm Ta
trong nơi không tìm được.
Ta, Chúa Hằng Hữu, chỉ nói điều chân thật
và công bố lời công chính.”
20 “Hãy tụ họp lại và đến,
hỡi các dân lánh nạn từ các nước chung quanh.
Thật dại dột, họ là những người khiêng tượng gỗ
và cầu khẩn với thần không có quyền giải cứu!
21 Hãy cùng nhau bàn luận, hãy trình bày.
Hãy tụ lại và công bố.
Ai cho biết những điều này từ trước?
Có thần nào nói trước việc sẽ xảy ra?
Chẳng phải Ta, là Chúa Hằng Hữu sao?
Vì không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta,
Đức Chúa Trời công chính và Đấng Cứu Tinh.

Không một ai ngoài Ta.
22 Hỡi các dân tộc khắp đất, hãy nhìn Ta thì các ngươi sẽ được cứu.
Vì Ta là Đức Chúa Trời; không có Đấng nào khác.
23 Ta đã nhân danh Ta mà thề;
Ta đã nói ra lời chân thật,†
Ta chẳng bao giờ nuốt lời:
Mọi đầu gối sẽ quỳ trước mặt Ta,
và mọi lưỡi sẽ thề nguyện phục vụ Ta.”
24 Họ sẽ công bố:
“Sự công chính và sức mạnh chúng ta ở trong Chúa Hằng Hữu.”
Tất cả những người đã giận Ngài
sẽ đến với Ngài và xấu hổ.
25 Trong Chúa Hằng Hữu, mọi thế hệ của Ít-ra-ên sẽ được xưng công chính,
và trong Ngài, họ sẽ được vinh quang.

46

Các Thần Giả Dối của Ba-by-lôn

1 Bên và Nê-bô, là các thần của Ba-by-lôn,
ngã xuống trên đất thấp.
Chúng được chở trên những xe do trâu kéo.
Những thần tượng thật nặng nề,
là gánh nặng cho các thú đang kiệt sức.
2 Cả hai đều cúi đầu gò lưng.
Các thần ấy không thể cứu người,
và người cũng không thể bảo vệ chúng.
Tất cả chúng cùng nhau bị lưu đày.

3 “Hãy lắng nghe, hỡi con cháu Gia-cốp,
là những người còn sống sót trong Ít-ra-ên.
Ta đã chăm sóc từ ngày các con mới sinh.
Phải, Ta đã cưu mang trước khi các con sinh ra.
4 Ta sẽ là Đức Chúa Trời trọn đời các con—
cho đến khi tuổi già tóc bạc.
Ta đã sinh thành các con, và Ta cũng sẽ gìn giữ các con.
Ta sẽ bồng ẵm và giải cứu các con.
5 Các con so sánh Ta với ai?
Các con thấy có ai ngang bằng với Ta?
6 Có những người đổ hết bạc và vàng
để thuê thợ kim hoàn đúc tượng làm thần.
Rồi chúng quỳ mọp xuống và thờ lạy tượng.
7 Chúng rước tượng trên vai khiêng đi,
và khi chúng đặt đâu tượng ngồi đó.
Vì các tượng ấy không thể cử động.
Khi có người cầu khẩn, tượng không đáp lời.
Tượng không thể cứu bất cứ ai trong lúc gian nguy.

† **45:23** Nt công chính

8 Đừng quên điều này! Hãy giữ nó trong trí!
Hãy ghi nhớ, hỡi những người phạm tội.
9 Hãy nhớ lại những điều Ta đã làm trong quá khứ.
Vì Ta là Đức Chúa Trời!
Ta là Đức Chúa Trời, và không ai giống như Ta.
10 Ta đã cho các con biết việc cuối cùng,
Ta đã nói trước việc chưa xảy ra từ ban đầu.
Những việc Ta hoạch định sẽ thành tựu
vì Ta sẽ làm bất cứ việc gì Ta muốn.
11 Ta sẽ gọi chim săn mồi từ phương đông—
một người từ vùng đất xa xôi đến và thực hiện ý định của Ta.
Những gì Ta nói, Ta sẽ thực hiện,
điều Ta hoạch định, Ta sẽ hoàn thành.

12 Hãy nghe Ta, hỡi những dân cứng lòng,
những dân cách xa sự công chính.
13 Vì Ta sẽ đưa sự công chính đến gần,
không xa đâu, và sự cứu rỗi Ta sẽ không chậm trễ!
Ta sẽ ban sự cứu chuộc cho Si-ôn
và vinh quang Ta cho Ít-ra-ên.”

47

Ba-by-lôn Sẽ Bị Đoán Phạt

1 “Hãy xuống đây, hỡi trinh nữ Ba-by-lôn, và ngồi trong tro bụi.
Vì những ngày ngươi ngồi trên ngai chẳng còn nữa!
Hỡi con gái Ba-by-lôn, sẽ không bao giờ các ngươi
được gọi là công chúa đáng yêu, dịu dàng, và thanh lịch nữa!
2 Hãy lấy cối hạng nặng và xay bột.
Hãy gỡ khăn che mặt và cởi bỏ áo choàng.
Hãy phơi bày chính mình cho mọi người nhìn thấy.
3 Các ngươi sẽ trần truồng và nhục nhã.
Ta sẽ báo trả các ngươi, không trừ một ai.”

4 Đấng Cứu Chuộc chúng ta, Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
là Đấng Thánh của Ít-ra-ên.

5 “Hỡi Ba-by-lôn xinh đẹp, hãy ngồi nơi tối tăm và im lặng.
Không ai còn gọi ngươi là nữ hoàng của các vương quốc nữa.
6 Vì Ta giận dân Ta đã chọn,
nên sẽ hình phạt họ bằng cách nạp họ vào tay ngươi.
Nhưng ngươi, Ba-by-lôn, chẳng tỏ lòng thương xót họ,
ngươi đã áp bức họ quá sức ngay cả người già.
7 Ngươi tự bảo: ‘Ta sẽ cai trị mãi mãi như nữ hoàng của thế gian!’
Ngươi chẳng nghĩ đến hậu quả của hành động mình.

8 Nghe đây, dân tộc thích hưởng lạc,
sống vô tư và cảm thấy vững chắc.
Ngươi tự bảo: ‘Ta là dân tộc duy nhất, không ai khác.

Ta sẽ không bao giờ như đàn bà góa hay như người mất con.'
9 Nhưng cả hai điều này sẽ giáng trên ngươi trong phút chốc:
Cùng một ngày, sẽ bị góa bụa và mất con của mình.
Phải, những tai họa này sẽ giáng trên ngươi,
vì ma thuật và bùa mê của ngươi quá nhiều.
10 Ngươi yên tâm trong tội ác của mình.
Ngươi nói: 'Chẳng ai thấy ta.'
Nhưng sự 'khôn ngoan' và 'hiểu biết' của ngươi đã đánh lừa ngươi,
và ngươi tự nhủ: 'Chỉ duy nhất mình ta, không có ai khác.'
11 Vì thế, thảm họa sẽ ập đến ngươi,
mà ngươi không biết nó từ đâu đến.
Hoạn nạn sẽ đổ xuống đầu ngươi,
mà ngươi không tìm được đường chạy thoát.
Sự hủy diệt sẽ đập ngươi thình lình,
mà ngươi không liệu trước được.

12 Bấy giờ ngươi sẽ dùng những bùa mê tà thuật!
Dùng những thần chú mà ngươi đã luyện từ khi còn nhỏ!
Có lẽ chúng có thể giúp được ngươi.
Hoặc chúng có thể khiến người khác sợ ngươi chăng?
13 Những lời cố vấn khiến ngươi mệt mỏi.
Vậy còn các nhà chiêm tinh, người xem tinh tú,
đoán thời vận có thể báo điềm mỗi tháng ở đâu?
Hãy để chúng đứng lên và cứu ngươi khỏi tai họa xảy đến.
14 Nhưng chúng sẽ như rơm rạ trong lửa thiêu;
chúng không thể tự cứu mình khỏi ngọn lửa.
Ngươi sẽ không nhận được sự cứu giúp nào từ chúng cả;
ngọn lửa của chúng không có chỗ để ngồi sưởi ấm.
15 Tất cả chúng là bạn bè của ngươi,
những người buôn bán với ngươi từ xa xưa, sẽ bỏ chạy theo đường mình,
bịt tai lại không nghe tiếng ngươi kêu khóc."

48

Dân Ương Ngạnh của Đức Chúa Trời

1 "Hãy nghe Ta, hỡi nhà Gia-cốp,
các con được gọi bằng tên Ít-ra-ên,
và ra từ nguồn Giu-đa.
Hãy nghe, các con nhân danh Chúa Hằng Hữu mà thề,
và cầu khẩn Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.
Các con đã không giữ lời hứa nguyện
2 dù các con mang tên thành thánh
và tự cho là mình thuộc Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
3 Từ lâu Ta đã báo cho các ngươi những việc sẽ xảy ra.
Thình lình Ta hành động,

và tất cả điều báo trước của Ta thành hiện thực.
4 Vì Ta biết các con cứng đầu và ngoan cố.
Cổ các con cứng rắn như sắt.
Trán các con cứng cỏi như đồng.
5 Đó là tại sao Ta đã bảo các con những việc sẽ xảy ra;
Ta đã nói trước với các con những việc Ta sẽ làm.
Để các con không bao giờ nói: 'Các thần của con đã làm.
Các tượng chạm và tượng đúc đã truyền như thế!'
6 Các con đã nghe Ta báo trước và đã thấy lời Ta ứng nghiệm,
nhưng các con vẫn ngoan cố không chịu chấp nhận.
Giờ đây, Ta sẽ cho các con biết những điều mới lạ,
những việc bí mật, mà các con chưa nghe.
7 Những việc hoàn toàn mới, không phải từ thời xưa.
Để các con không thể nói: 'Chúng con đã biết từ lâu rồi!'
8 Phải, Ta sẽ cho các con biết những việc mới hoàn toàn,
những điều các con chưa từng nghe.
Vì Ta biết rõ các con phản nghịch thế nào.
Các con đã được gọi như vậy từ khi sinh ra.
9 Tuy nhiên, vì mục đích và vì Danh cao trọng của Ta,
Ta sẽ dằn cơn giận và không quét sạch các con.
10 Này, Ta thanh luyện con, nhưng không phải như luyện bạc.
Đúng hơn là Ta thanh luyện con trong lò hoạn nạn.
11 Ta sẽ giải cứu con vì chính Ta—
phải, vì mục đích của Ta!
Ta sẽ không để Danh Ta bị nhục mạ,
và Ta sẽ không nhường vinh quang Ta cho ai cả!"

Tự Do từ Ba-by-lôn

12 "Hãy nghe Ta, hỡi nhà Gia-cốp,
Ít-ra-ên, dân Ta đã chọn!
Ta là Đức Chúa Trời, là Đầu Tiên và Cuối Cùng.
13 Tay Ta đã đặt nền cho trái đất,
tay phải Ta đã giăng các tầng trời trên cao.
Khi Ta gọi các tinh tú,
chúng đều xuất hiện theo lệnh."

14 Có thần nào của các ngươi từng nói việc này?
Chúng dân! Hãy đến đây và lắng nghe:
Chúa Hằng Hữu đã chọn Si-ru làm đồng minh của Ngài.
Chúa sẽ dùng người để kết thúc đế quốc Ba-by-lôn
và hủy diệt quân đội Ba-by-lôn.

15 "Ta đã báo trước: Chính Ta đã gọi Si-ru!
Ta sẽ sai người làm nhiệm vụ này và sẽ giúp người thành công.
16 Hãy đến gần Ta và nghe điều này.
Từ lúc bắt đầu, Ta đã cho con biết thật rõ ràng việc sẽ xảy ra."

Và bây giờ Chúa Hằng Hữu Chí Cao và Thần Ngài

đã sai tôi đến trong sứ điệp này.
17 Đây là điều Chúa Hằng Hữu—
Đấng Cứu Chuộc, Đấng Thánh của Ít-ra-ên, phán:
"Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các con.
Ta dạy các con để làm ích lợi cho các con
và dẫn các con vào con đường các con phải theo.
18 Ôi, ước gì các con lắng nghe các mệnh lệnh Ta!
Các con đã được bình an như dòng sông êm đềm
và đức công chính các con tỏa ra như các đợt sóng đại dương.
19 Dòng dõi con sẽ đông như cát bờ biển—
con cháu các con không thể nào đếm hết!
Các con sẽ không bị diệt trước mặt Ta,
hay tên các con không bị xóa khỏi dòng tộc."

20 Dù vậy, giờ đây các ngươi được tự do!
Hãy rời khỏi Ba-by-lôn và trốn xa người Canh-đê.
Hãy hát mừng sứ điệp này!
Hãy cất giọng loan báo đến tận cùng trái đất.
Chúa Hằng Hữu đã cứu chuộc đầy tớ Ngài,
là tuyển dân Ít-ra-ên.
21 Dân Chúa không còn khát
khi Chúa dẫn dân Ngài qua hoang mạc.
Chúa đã chẻ đá,
và nước trào ra cho họ uống.
22 Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu phán:
"Người ác không bao giờ được bình an."

49

Nhiệm Vụ của Đầy Tớ Chúa

1 Hãy nghe tôi, hỡi các hải đảo!
Hãy chú ý, hỡi các dân tộc xa xôi!
Chúa Hằng Hữu đã gọi tôi trước khi tôi sinh ra;
từ trong bụng mẹ, Ngài đã gọi đích danh tôi.
2 Chúa khiến lời xét xử của tôi như gươm bén.
Ngài giấu tôi trong bóng của tay Ngài.
Tôi như tên nhọn trong bao đựng của Ngài.
3 Chúa phán cùng tôi: "Con là đầy tớ Ta, Ít-ra-ên,
và Ta sẽ được tôn vinh qua con."
4 Tôi thưa: "Nhưng công việc của con thật luống công!
Con đã tốn sức, mà không kết quả.
Nhưng, con đã giao phó mọi việc trong tay Chúa Hằng Hữu;
con sẽ tin cậy Đức Chúa Trời vì phần thưởng con nơi Ngài"
5 Bây giờ, Chúa Hằng Hữu phán—
Đấng đã gọi tôi từ trong lòng mẹ để làm đầy tớ Ngài,
Đấng ra lệnh tôi đem Ít-ra-ên về với Ngài.
Chúa Hằng Hữu đã khiến tôi được tôn trọng

và Đức Chúa Trời tôi đã ban sức mạnh cho tôi.
6 Chúa phán: “Những việc con làm còn lớn hơn việc đem người Ít-ra-ên
về với Ta.
Ta sẽ khiến con là ánh sáng cho các dân ngoại,
và con sẽ đem ơn cứu rỗi của Ta đến tận cùng trái đất!”

7 Chúa Hằng Hữu, Đấng Cứu Chuộc
và là Đấng Thánh của Ít-ra-ên,
phán với người bị xã hội khinh thường và ruồng bỏ,
với người là đầy tớ của người quyền thế rằng:
“Các vua sẽ đứng lên khi con đi qua.
Các hoàng tử cũng sẽ cúi xuống
vì Chúa Hằng Hữu, Đấng thành tín,
là Đấng Thánh của Ít-ra-ên đã chọn con.”

Lời Hứa Phục Hồi Ít-ra-ên

8 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Vào đúng thời điểm, Ta sẽ đáp lời con.
Trong ngày cứu rỗi, Ta sẽ giúp đỡ con.
Ta sẽ bảo toàn con và giao con cho các dân
như giao ước của Ta với họ.
Qua con, Ta sẽ khôi phục đất nước Ít-ra-ên
và cho dân hưởng lại sản nghiệp của họ.
9 Ta sẽ gọi các tù nhân:
‘Hãy ra đi tự do,’
và những người trong nơi tối tăm:
‘Hãy vào nơi ánh sáng.’
Họ sẽ là bầy chiên của Ta, ăn trong đồng cỏ xanh
và trên các đồi núi trước đây là đồi trọc.
10 Họ sẽ không còn đói hay khát nữa.
Hơi nóng mặt trời sẽ không còn chạm đến họ nữa.
Vì ơn thương xót của Chúa Hằng Hữu sẽ dẫn dắt họ;
Chúa sẽ dẫn họ đến các suối nước ngọt.
11 Ta sẽ san bằng các núi cao để làm đường cho họ.
Những đường cái sẽ được mọc trên các thung lũng
12 Kìa, dân Ta sẽ từ các xứ xa trở về,
từ đất phương bắc, phương tây,
và từ Si-nim phương nam xa xôi.”

13 Hãy lên, hỡi các tầng trời!
Reo mừng đi, hỡi cả địa cầu!
Xướng ca lên, hỡi các núi đồi!
Vì Chúa Hằng Hữu đã an ủi dân Ngài
và đoái thương những người buồn thảm.
14 Tuy nhiên, Si-ôn vẫn nói: “Chúa Hằng Hữu đã bỏ mặc chúng tôi;
Chúa Hằng Hữu đã quên chúng tôi rồi!”

15 “Không bao giờ! Lẽ nào mẹ có thể quên con mình còn đang cho bú?

Bà không thương quý con ruột mình sao?
Nhưng dù mẹ có quên con mình,
Ta vẫn không bao giờ quên con!
16 Này, Ta đã viết tên con trong lòng bàn tay Ta.
Các tường thành của con luôn ở trước mặt Ta.
17 Chẳng bao lâu, con cháu con sẽ gấp rút trở về
và tất cả kẻ hủy diệt ngươi sẽ đi khỏi.
18 Hãy đưa mắt nhìn quanh,
vì con cháu của con sẽ trở về với con.”
Chúa Hằng Hữu phán: “Thật như Ta hằng sống,
chúng nó sẽ như đá quý hay đồ trang sức cô dâu để cho con chưng diện.

19 Ngay cả những nơi bị tàn phá nhất trong những vùng hoang vu,
cũng sẽ sớm có dân hồi hương đến sống đông đúc.
Kẻ thù của con là người từng bắt con làm nô lệ
sẽ bỏ chạy xa con.
20 Những thế hệ được sinh ra trong thời gian lưu đày sẽ trở về và nói:
‘Nơi này chật hẹp quá, xin cho chúng con chỗ rộng hơn!’
21 Lúc ấy, con sẽ tự hỏi: ‘Ai đã sinh đàn con này cho tôi?
Vì hầu hết con cháu tôi đã bị giết,
và phần còn lại thì bị mang đi lưu đày?
Chỉ một mình tôi ở lại đây.
Đoàn dân này từ đâu đến?
Ai đã sinh ra con cháu này?
Ai đã nuôi chúng lớn cho tôi?’ ”
22 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
“Này, Ta sẽ đưa một dấu hiệu cho các nước không có Chúa.
Chúng sẽ bồng các con trai của con trong lòng;
chúng sẽ cõng các con gái của con trên vai mà đến.
23 Các vua và các hoàng hậu sẽ phục vụ con
và chăm sóc mọi nhu cầu của con.
Chúng sẽ cúi xuống đất trước con
và liếm bụi nơi chân con.
Lúc ấy, con sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
Những ai trông đợi Ta sẽ chẳng bao giờ hổ thẹn.”

24 Của cải bị những người mạnh cướp, ai giựt lại được?
Người công chính bị bắt làm tù ai cứu được?
25 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán:
“Tù binh sẽ được giải thoát,
và của cải trong tay người mạnh sẽ được trả lại.
Vì Ta sẽ chiến đấu với quân thù của con
và giải thoát con dân của con.
26 Ta sẽ nuôi kẻ thù con bằng chính thịt của nó.
Chúng sẽ bị say bởi uống máu mình như say rượu.

Tất cả thế gian* sẽ biết Ta, Chúa Hằng Hữu,
là Đấng Cứu Rỗi và Đấng Cứu Chuộc con,
là Đấng Quyền Năng của Gia-cốp."

50

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Có phải mẹ con bị đuổi đi vì Ta từ bỏ người?
Có phải Ta đã bán con làm nô lệ cho chủ nợ của Ta?
Không, con bị bán vì tội lỗi của con.
Và mẹ con cũng vậy, bị lấy đi vì tội lỗi của con.
2 Tại sao khi Ta đến, không thấy ai cả?
Tại sao không ai trả lời khi Ta gọi?
Có phải vì Ta không có năng quyền để giải cứu?
Không, đó không phải là lý do!
Vì Ta có quyền quở biển thì nó liền khô cạn!
Ta có quyền biến sông ngòi thành hoang mạc với đầy cá chết.
3 Ta có quyền mặc áo đen cho các tầng trời,
và phủ lên chúng một chiếc bao gai."*

Đầy Tớ Vâng Lời của Chúa Hằng Hữu

4 Chúa Hằng Hữu Chí Cao đã dạy tôi những lời khôn ngoan
để tôi biết lựa lời khích lệ người ngã lòng.
Mỗi buổi sáng, Ngài đánh thức tôi dậy
và mở trí tôi để hiểu ý muốn Ngài.
5 Chúa Hằng Hữu Chí Cao đã phán với tôi,
và tôi lắng nghe.
Tôi không hề chống lại hay bỏ chạy.
6 Tôi đưa lưng cho người ta đánh
và đưa má cho người ta tát.
Tôi không che mặt
khi bị người ta sỉ vả và nhổ vào mặt.

7 Bởi vì Chúa Hằng Hữu Chí Cao giúp đỡ tôi,
tôi sẽ không bị sỉ nhục.†
Vì thế, tôi làm cho mặt mình cứng như kim cương,
quyết tâm làm theo ý muốn Ngài.
Và tôi biết tôi sẽ không bị hổ thẹn.
8 Đấng cho tôi công lý‡ sắp xuất hiện.
Ai dám mang trách nhiệm chống nghịch tôi bây giờ?
Người buộc tội tôi ở đâu?
Hãy để chúng ra mặt!
9 Kìa, Chúa Hằng Hữu Chí Cao bên cạnh tôi!
Ai dám công bố tôi có tội?
Tất cả kẻ thù tôi sẽ bị hủy diệt
như chiếc áo cũ bị sâu ăn!

---

* **49:26** Ctd tất cả các loài xác thịt * **50:3** Ctd áo vải thô (bận khi than khóc) † **50:7** Nt hổ thẹn ‡ **50:8** Nt Đấng xưng tôi là công chính

10 Ai trong các ngươi kính sợ Chúa Hằng Hữu
và vâng lời đầy tớ Ngài?
Nếu ngươi đi trong bóng tối
và không có ánh sáng,
hãy tin cậy Chúa Hằng Hữu
và nương tựa nơi Đức Chúa Trời ngươi.
11 Nhưng hãy cẩn thận, hỡi những người sống trong ánh sáng riêng
và sưởi ấm mình nơi lò lửa mình đã đốt.
Đây là phần thưởng ngươi sẽ nhận từ Ta:
Ngươi sẽ sống trong buồn rầu, đau đớn.

51

Kêu Gọi Tin Cậy Chúa Hằng Hữu

1 "Hãy nghe Ta, những ai hy vọng được giải thoát—
và tìm kiếm Chúa Hằng Hữu!
Hãy hướng về tảng đá nơi con được đẽo ra
và mỏ đá nơi con được đào lên.
2 Hãy nhìn xem Áp-ra-ham, tổ phụ con,
và Sa-ra, người đã sinh ra dân tộc con.
Ta đã gọi Áp-ra-ham khi người chỉ có một mình,
Nhưng khi Ta ban phước cho người,
thì người trở nên một dân tộc vĩ đại."

3 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ an ủi Si-ôn một lần nữa
và an ủi chốn hoang tàn của nó.
Sa mạc của nó sẽ nở hoa như vườn Ê-đen,
hoang mạc cằn cỗi như vườn của Chúa Hằng Hữu.
Nơi ấy, vang tiếng reo vui và mừng rỡ.
Các bài ca cảm tạ sẽ vang đầy không gian.

4 "Hãy nghe Ta, hỡi dân Ta.
Hãy nghe, hỡi Ít-ra-ên
vì luật pháp Ta sẽ được công bố,
và công chính Ta sẽ là ánh sáng cho các dân tộc.
5 Sự thương xót và công chính của Ta sẽ sớm đến.
Sự cứu rỗi của Ta đang đến.
Cánh tay mạnh mẽ của Ta sẽ mang công bình đến các dân tộc.
Các hải đảo xa xôi trông đợi Ta
và hy vọng nơi cánh tay quyền năng của Ta.
6 Hãy nhìn lên bầu trời trên cao,
rồi cúi nhìn dưới đất thấp.
Vì bầu trời sẽ tan biến như làn khói,
và đất sẽ cũ mòn như áo xống.
Vì các dân tộc trên đất sẽ chết như ruồi,
nhưng sự cứu rỗi Ta còn mãi đời đời.
Công chính Ta sẽ không bao giờ tận!

7 Hãy nghe Ta, hỡi những người hiểu biết công lý
và được luật pháp Ta ghi khắc trong lòng.
Đừng sợ những lời khinh miệt của loài người,
hay lời lăng mạ của họ.
8 Vì mối mọt sẽ ăn chúng như ăn chiếc áo mục.
Sâu bọ sẽ cắn nát chúng như cắn len.
Nhưng sự công chính Ta tồn tại đời đời.
Sự cứu rỗi Ta truyền từ đời này sang đời khác.”

9 Lạy Chúa Hằng Hữu! Xin thức dậy, thức dậy mặc lấy năng lực!
Làm mạnh cánh tay phải quyền năng của Ngài!
Xin chỗi dậy như những ngày xưa cũ
khi Ngài chặt Ra-háp* ra từng khúc, con rồng của sông Nin.
10 Chẳng phải hôm nay, không phải Chúa
là Đấng đã làm cho biển khô cạn,
và mở đường thoát xuyên qua biển sâu
để dân Ngài có thể băng qua sao?
11 Sẽ có ngày, những người được Chúa Hằng Hữu cứu chuộc sẽ trở về.
Họ sẽ lên Si-ôn với lời ca tiếng hát,
mão miện của họ là niềm vui bất tận.
Nỗi buồn đau và than khóc sẽ biến tan,
lòng họ đầy tràn hân hoan và vui vẻ.

12 “Ta, phải chính Ta, là Đấng an ủi con.
Vậy tại sao con phải sợ loài người,
là loài tàn úa như hoa cỏ, sớm còn tối mất?
13 Vậy mà con lại quên Chúa Hằng Hữu là Đấng Tạo Hóa,
là Đấng đã giăng các tầng trời và đặt nền trái đất.
Chẳng lẽ suốt ngày con cứ sợ quân thù hung bạo áp bức con?
Hay con tiếp tục sợ hãi nộ khí của kẻ thù con sao?
Sự điên tiết và cơn giận của chúng bây giờ ở đâu?
Nó đã đi mất rồi!
14 Chẳng bao lâu, tù binh và nô lệ sẽ được phóng thích!
Các con sẽ không còn bị giam cầm, đói khát, và chết chóc nữa!
15 Vì Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con,
là Đấng tạo sóng bổ ầm ầm.
Danh Ta là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
16 Ta đã đặt các lời Ta trong miệng con
và Ta sẽ dùng bóng bàn tay Ta che phủ con.
Ta sẽ tạo nên các tầng trời
và lập nên trái đất.
Ta là Đấng đã bảo Si-ôn:
‘Ngươi là dân Ta!’ ”
17 Giê-ru-sa-lem, thức dậy, thức dậy đi!
Ngươi đã uống xong chén đoán phạt của Chúa Hằng hữu.
Ngươi đã uống cạn chén kinh hoàng

* **51:9** Ai Cập

cho đến giọt cuối cùng.
18 Trong các con trai mà Giê-ru-sa-lem đã sinh ra,
chẳng còn đứa nào cầm tay nó và dẫn dắt nó.
19 Ngươi đã bị hai tai họa giáng trên ngươi:
Tàn phá và diệt vong, đói kém và gươm dao.
Còn ai sống sót để chia buồn với ngươi?
Còn ai sống sót để an ủi ngươi?
20 Vì con cái ngươi đã ngất xỉu và nằm la liệt trong các đường phố,
như con hươu bị mắc lưới của thợ săn.
Chúa Hằng Hữu đã đổ cơn giận của Ngài;
Đức Chúa Trời đã hình phạt chúng.

21 Nhưng bây giờ hãy nghe điều này, hỡi người khốn khổ,
ngươi đang ngồi trong cơn say cuồng,
nhưng không phải say vì rượu.
22 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
Đức Chúa Trời và Đấng bảo vệ ngươi, phán:
"Kìa, Ta sẽ cất chén rượu thịnh nộ từ tay con.
Con sẽ không bao giờ phải uống chén thịnh nộ của Ta nữa.
23 Thay vào đó, Ta sẽ cho người hành hạ ngươi uống chén thịnh nộ ấy,
là người đã nói với ngươi rằng: 'Chúng ta sẽ giẫm đạp ngươi trong đất
và bước đi trên lưng ngươi.' "

52

Sự Giải Cứu cho Giê-ru-sa-lem
1 Si-ôn, hãy vùng dậy! Vùng dậy!
Hãy mặc sức mạnh của ngươi!
Thành thánh Giê-ru-sa-lem, hãy mặc áo đẹp
vì những người ô uế và không tin kính sẽ không được vào thành nữa.
2 Hỡi Giê-ru-sa-lem, hãy giũ bụi.
Hãy ngồi lên ngai.
Hỡi con gái Si-ôn, là kẻ bị tù,
hãy tháo xích khỏi cổ ngươi.
3 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Khi Ta bán các con làm nô lệ
Ta không được trả tiền.
Nay Ta chuộc lại các con
cũng không cần tiền bạc."
4 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: "Trước kia, dân Ta xuống ngụ tại Ai Cập, nhưng họ bị người A-sy-ri áp bức."
5 Chúa Hằng Hữu hỏi: "Bây giờ, tình trạng dân Ta sao lại thê thảm thế này? Tại sao dân Ta lại bị làm nô lệ và bị áp bức vô cớ? Những người thống trị la hét. Danh Ta bị sỉ nhục suốt ngày.
6 Chính vì thế, Ta sẽ tỏ Danh của Ta cho dân Ta, và họ sẽ biết quyền lực của Ta. Rồi cuối cùng họ sẽ nhìn nhận rằng Ta là Đấng đã phán bảo họ."
7 Trên khắp núi cao đồi cả,

gót chân những người báo tin mừng,
tin mừng hòa bình và cứu rỗi,
tin về Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên tể trị!
8 Hãy nghe, các người canh gác đang reo mừng ca hát
vì trước mỗi đôi mắt của họ,
họ thấy đoàn dân được Chúa Hằng Hữu đem về Si-ôn.
9 Hãy để các tường thành đổ nát của Giê-ru-sa-lem hoan ca
vì Chúa Hằng Hữu đã an ủi dân Ngài.
Ngài đã khôi phục Giê-ru-sa-lem.
10 Chúa Hằng Hữu đã ra tay thánh* quyền năng của Ngài
trước mắt các dân tộc.
Tận cùng trái đất sẽ thấy
chiến thắng khải hoàn của Đức Chúa Trời chúng ta.
11 Hãy ra đi! Đi ngay và lìa bỏ xích xiềng nô lệ,
bất cứ nơi nào con đụng đến đều ô uế.
Hãy rời khỏi đó và thanh tẩy thân mình,
các con là người mang khí dụng của Chúa Hằng Hữu.
12 Các con ra đi không cần vội vã
hay trốn tránh.
Vì Chúa Hằng Hữu sẽ đi trước các con;
phải, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên sẽ đi sau bảo vệ các con.

Sự Đau Đớn của Đầy Tớ Chúa Hằng Hữu

13 Này, Đầy Tớ Ta sẽ thịnh vượng;
Người sẽ được tôn trọng tán dương.
14 Nhiều người ngạc nhiên khi thấy Người.
Mặt Người biến dạng không còn giống người nào,
và hình dạng Người không còn giống loài người nữa.
15 Người sẽ tẩy rửa nhiều dân tộc.
Đứng trước mặt Người, các vua sẽ im thin thít.
Vì chúng sẽ thấy điều chưa nghe nói trước kia;
chúng sẽ hiểu những điều chưa bao giờ được nghe.

53

1 Ai tin được điều chúng tôi đã nghe?*
Và ai đã được thấy cánh tay uy quyền của Chúa Hằng Hữu?
2 Đầy Tớ Ta lớn lên trước mặt Chúa Hằng Hữu như cây non nứt lộc
như gốc rễ mọc trong lòng đất khô hạn.
Người chẳng có dáng vẻ, chẳng oai phong đáng để ngắm nhìn.
Dung nhan không có gì cho chúng ta ưa thích.
3 Người bị loài người khinh dể và khước từ—
từng trải đau thương, quen chịu sầu khổ.
Chúng ta quay lưng với Người và nhìn sang hướng khác.
Người bị khinh miệt, chúng ta chẳng quan tâm.
4 Tuy nhiên, bệnh tật của chúng ta Người mang;

* **52:10** Nt để trần cánh tay thánh * **53:1** Ctd lời trình báo của chúng tôi (chỉ về lời tiên tri cuối chương 52)

sầu khổ của chúng ta đè nặng trên Người.
Thế mà chúng ta nghĩ phiền muộn của Người là do Đức Chúa Trời hình phạt,
hình phạt vì chính tội lỗi của Người.
5 Nhưng Người bị đâm vì phản nghịch của chúng ta,
bị nghiền nát vì tội lỗi của chúng ta.
Người chịu đánh đập để chúng ta được bình an.
Người chịu đòn vọt để chúng ta được chữa lành.
6 Tất cả chúng ta đều như chiên đi lạc,
mỗi người một ngả.
Thế mà Chúa Hằng Hữu đã chất trên Người
tất cả tội ác của chúng ta.
7 Tuy bị bạc đãi và áp bức,
nhưng Người chẳng nói một lời nào,
Người như chiên con bị đưa đi làm thịt.
Như chiên câm khi bị hớt lông,
Người cũng chẳng mở miệng.
8 Người đã bị ức hiếp, xử tội, và giết đi.
Không một ai quan tâm Người chết trong cô đơn,
cuộc sống Người nửa chừng kết thúc.
Nhưng Người bị đánh đập đến chết
vì sự phản nghịch của dân Người.
9 Người không làm điều gì sai trái
và không bao giờ dối lừa ai.
Người chết như một tử tội,
nhưng lại được chôn trong mộ người giàu.
10 Tuy nhiên, chương trình tốt đẹp của Chúa Hằng Hữu
là để Người chịu sỉ nhục và đau thương.
Sau khi hy sinh tính mạng làm tế lễ chuộc tội,
Người sẽ thấy dòng dõi mình.
Ngày của Người sẽ trường tồn,
bởi tay Người, ý Chúa sẽ được thành đạt.
11 Khi Người thấy kết quả tốt đẹp của những ngày đau thương,
Người sẽ hài lòng.
Nhờ từng trải† của Người,
Đầy Tớ Công Chính Ta, nhiều người được tha tội
và được kể là công chính
vì Người mang gánh tội ác của họ.
12 Do đó, Ta sẽ cho Người sự cao trọng như một chiến sĩ thắng trận,
vì Ngài đã trút đổ linh hồn mình cho đến chết.
Người bị liệt vào hàng tội nhân.
Ngài đã mang gánh tội lỗi của nhiều người và cầu thay cho người phạm tội.

† **53:11** Nt tri thức

54

Vinh Quang của Giê-ru-sa-lem Tương Lai

1 “Hãy hát xướng, hỡi phụ nữ hiếm muộn,
phụ nữ chưa bao giờ sinh con!
Hãy cất tiếng hát ca và reo hò, hỡi Giê-ru-sa-lem,
ngươi chưa bao giờ biết đau đớn khi sinh nở.
Vì phụ nữ bị bỏ sẽ đông con
hơn phụ nữ có chồng.”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
2 “Hãy nới rộng lều; căng trại rộng thêm, đừng giới hạn.
Cứ giăng dây cho dài, đóng cọc cho chắc!
3 Vì bờ cõi ngươi sẽ phát triển cả bên trái lẫn bên phải.
Dòng dõi ngươi sẽ chiếm hữu nhiều nước,
và các thành hoang vu sẽ có dân cư đông đảo.

4 Chớ sợ; ngươi không còn bị nhục nữa.
Đừng sợ hãi; không còn ai ghét bỏ ngươi.
Ngươi sẽ không còn nhớ những nhơ nhuốc thời niên thiếu
và cảnh góa bụa buồn thảm nữa.
5 Vì Đấng Tạo Hóa ngươi sẽ là chồng ngươi;
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân là Danh Ngài!
Ngài là Đấng Cứu Chuộc ngươi, Đấng Thánh của Ít-ra-ên,
Đức Chúa Trời của cả trái đất.
6 Vì Chúa Hằng Hữu đã gọi ngươi về từ sầu khổ—
như gọi người vợ trẻ bị chồng mình ruồng bỏ.”
Đức Chúa Trời ngươi phán vậy.
7 “Ta chỉ bỏ ngươi trong chốc lát,
nhưng Ta sẽ đem ngươi về với lòng thương xót vô hạn.
8 Trong lúc giận, Ta xây mặt không nhìn ngươi.
Nhưng Ta sẽ yêu ngươi với tình yêu đời đời.”
Chúa Hằng Hữu là Đấng Cứu Chuộc ngươi phán vậy.

9 “Như thời Nô-ê, Ta đã thề
không bao giờ cho nước lụt phủ khắp mặt đất,
bây giờ Ta cũng thề
sẽ chẳng bao giờ nổi giận và hình phạt ngươi.
10 Dù cho núi có thể dời
và đồi biến mất,
nhưng lòng nhân từ Ta đối với ngươi vẫn tiếp tục.
Giao ước bình an của Ta với ngươi không bao giờ thay đổi.”
Chúa Hằng Hữu là Đấng thương xót ngươi phán vậy.

11 “Hỡi những người đang ưu phiền sầu khổ,
bị sóng đời dồi dập, không bao giờ được ủi an.
Ta sẽ xây lại ngươi bằng đá quý giá
và đặt nền ngươi bằng tảng bích ngọc.
12 Ta sẽ xây các tháp ngươi bằng hồng ngọc,

các cổng ngươi bằng pha lê,
và các tường thành ngươi bằng đá quý.
13 Ta sẽ dạy dỗ tất cả con cái ngươi,
chúng sẽ được tận hưởng bình an, thịnh vượng.
14 Ngươi sẽ được vững lập trong sự công chính và công bằng.
Kẻ thù sẽ không còn áp bức các ngươi.
Ngươi sẽ sống trong nơi bình an,
và kinh hoàng sẽ không đến gần ngươi nữa.
15 Nếu quốc gia nào tiến đánh ngươi,
thì đó không phải bởi Ta sai đến.
Bất cứ ai tấn công ngươi sẽ ngã thảm hại.

16 Này! Ta đã tạo ra thợ rèn,
họ sẽ thổi lửa đốt than dưới lò nung
chế tạo đủ loại khí giới hủy diệt.
Chính Ta cũng tạo nên đội quân để hủy phá.
17 Nhưng đến ngày ấy,
không một vũ khí nào được chế tạo để chống ngươi lại thành công.
Ngươi sẽ yên lặng trước các lời
tố cáo của những người kiện cáo ngươi.
Đây là cơ nghiệp của các đầy tớ Chúa Hằng Hữu;
mọi sự xác minh của họ do Ta ban cho.
Ta, Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!”

55

Mời Vào Sự Cứu Rỗi của Chúa Hằng Hữu

1 “Có ai đang khát?
Hãy đến với Ta mà uống—
dù các con không có tiền!
Hãy đến, chọn rượu hay sữa—
tất cả đều được cho không.
2 Sao phải chi tiền cho thực phẩm không làm các con mạnh?
Sao phải trả tiền cho thực phẩm chẳng làm các con no?
Hãy nghe Ta, và các con sẽ ăn thức ăn ngon.
Các con sẽ thỏa vui với những thức ăn béo bổ.

3 Hãy đến gần và mở rộng đôi tai của các con.
Hãy lắng nghe, thì các con sẽ tìm được sự sống.
Ta sẽ kết giao ước đời đời với các con.
Ta sẽ cho các con hưởng tình yêu vững bền Ta đã hứa cho Đa-vít.
4 Nhìn xem, Ta đã dùng người để bày tỏ quyền năng của Ta giữa các dân tộc.
Ta đã khiến người làm lãnh đạo giữa nhiều nước.
5 Ta cũng sẽ ra lệnh các quốc gia mà con không quen biết,
và các dân tộc không biết con sẽ chạy đến phục tùng con,
vì Ta, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con,

Đấng Thánh của Ít-ra-ên, đã làm con được vinh quang.”

6 Hãy tìm kiếm Chúa Hằng Hữu đương khi còn cơ hội gặp.
Hãy kêu cầu Chúa khi Ngài ở gần.
7 Hãy bỏ những việc gian ác,
và loại các tư tưởng xấu xa.*
Hãy quay về với Chúa Hằng Hữu vì Ngài sẽ thương xót họ.
Phải, hãy trở lại với Đức Chúa Trời con, vì Ngài tha thứ rộng lượng.

8 Chúa Hằng Hữu phán: “Ý tưởng Ta khác hẳn ý tưởng các con.
Đường lối các con khác hẳn đường lối Ta.
9 Vì như các trời cao hơn đất bao nhiêu,
thì đường lối Ta cao xa hơn đường lối các con,
và tư tưởng Ta cao hơn tư tưởng các con bấy nhiêu.
10 Như mưa và tuyết rơi từ trời xuống,
và ở lại trên đất để đượm nhuần đất đai,
giúp thóc lúa lớn lên,
cung cấp hạt giống cho người gieo
và bánh cho người đói,
11 Thì lời của Ta cũng vậy,
Ta đã nói ra, sẽ sinh ra trái.
Nó sẽ thực hiện mọi điều Ta muốn
và hoàn thành mục đích Ta giao.
12 Còn con sẽ sống trong hân hoan và bình an.
Núi và đồi sẽ cất tiếng hát trước con,
và mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay!
13 Gai gốc sẽ nhường chỗ cho tùng bách.
Cây sim thay thế gai gốc.
Mọi điều này sẽ đem vinh quang cao quý về cho Danh Chúa Hằng Hữu;
và làm một dấu chỉ đời đời về quyền năng và tình yêu của Ngài không hề tuyệt diệt.”

56

Phước Lành cho Mọi Dân Tộc

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Hãy sống chính trực và công bằng với mọi người.
Hãy làm điều đúng và thiện,
vì Ta sẽ sớm đến giải cứu các con
và thể hiện sự công chính Ta giữa các con.
2 Phước cho những ai
làm theo điều này cách cẩn thận.
Phước cho những ai tôn trọng ngày Sa-bát,
và giữ mình không phạm vào việc ác!”

3 “Người nước ngoài đã theo Chúa đừng nói:

* **55:7** Nt người gian ác

‘Chúa Hằng Hữu sẽ không bao giờ kể tôi là dân của Ngài.’
Và người hoạn chớ nói:
‘Tôi là một cây khô không con và không có tương lai.’
4 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
Ta sẽ ban phước cho người hoạn,
những người giữ ngày Sa-bát thánh,
chọn những điều hài lòng Ta,
và giữ giao ước với Ta.
5 Ta sẽ dành cho họ—trong các tường thành của nhà Ta—
một kỷ niệm và một danh
cao hơn con trai và con gái Ta.
Vì danh Ta cho họ là danh đời đời.
Một danh không bao giờ bị tiêu diệt!”

6 Ta cũng sẽ ban phước các dân tộc nước ngoài đã cam kết theo Chúa Hằng Hữu,
đã phục vụ Ngài và yêu mến Danh Ngài,
thờ phượng Ngài và không vị phạm luật ngày Sa-bát,
nhưng tuân giữ giao ước Chúa.
7 Ta sẽ cho họ được đem lên núi thánh Giê-ru-sa-lem,
và được hân hoan trong nhà cầu nguyện Ta.
Ta sẽ nhậm tế lễ thiêu và sinh tế họ dâng,
vì Đền Thờ Ta sẽ được gọi là nhà cầu nguyện cho tất cả các dân tộc.
8 Vì Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
Đấng triệu tập những người Ít-ra-ên bị tản lạc, phán:
“Ta cũng sẽ đem về nhiều dân tộc khác,
ngoài Ít-ra-ên, dân Ta.”

Lên Án Tội Lỗi của Các Cấp Lãnh Đạo

9 Hãy đến, tất cả thú dữ ngoài đồng!
Hãy đến, tất cả thú dữ trong rừng!
Hãy đến và cắn xé dân Ta!
10 Vì các lãnh đạo của dân Ta—
người canh giữ của Chúa Hằng Hữu, người chăn chiên của Ngài—
là mù quáng và không biết gì hết.
Chúng như chó câm không biết sủa,
không cảnh báo khi nguy hiểm đến gần.
Chúng chỉ thích nằm dài, ngủ và mơ mộng.
11 Như một con chó tham lam, chúng không biết thỏa mãn.
Chúng như người chăn không hiểu biết,
tất cả chúng chỉ đi theo đường riêng của mình
và đục khoét trục lợi cho riêng mình.
12 Chúng rủ nhau: “Mời đến đây, uống rượu và dự tiệc.
Chúng ta cùng nhau say túy lúy.
Ngày mai cũng liên hoan như vậy
mà còn hơn thế nữa!”

57

1 Người công chính chết đi;
người tin kính thường chết trước hạn kỳ.
Nhưng dường như không ai quan tâm hay thắc mắc.
Dường như không ai hiểu rằng
Đức Chúa Trời đang bảo vệ họ khỏi tai họa sắp đến.
2 Vì người sống ngay thẳng
sẽ được an nghỉ khi họ qua đời.

Lên Án Tội Thờ Thần Tượng

3 "Nhưng ngươi—hãy đến đây, các ngươi là con cháu của phù thủy,
dòng dõi của bọn ngoại tình và tà dâm!
4 Các ngươi chế nhạo ai,
nhăn mặt, lè lưỡi để giễu cợt ai?
Các ngươi là con cháu của bọn gian ác và dối trá.
5 Các ngươi sốt sắng thờ lạy thần tượng
dưới bóng mỗi cây cổ thụ và dưới mỗi cây xanh.
Các ngươi giết con mình để dâng tế lễ
cho tà thần dưới trũng, nơi vách đá lởm chởm.
6 Thần tượng các ngươi là các tảng đá nhẵn bóng trong các thung lũng.
Các ngươi thờ phượng chúng với rượu và tế lễ chay.
Chúng nó, không phải Ta, là cơ nghiệp của ngươi.
Các ngươi nghĩ những việc này có làm Ta vui không?
7 Các ngươi đã phạm tội gian dâm trên núi cao.
Nơi đó các ngươi đã thờ thần tượng.
8 Các ngươi đặt một biểu tượng tà thần
trên trụ cửa và phía sau cánh cửa.
Các ngươi lìa bỏ Ta
và leo vào giường với các thần ghê tởm này.
Các ngươi kết giao ước với chúng.
Các ngươi thích nhìn ngắm sự lõa lồ của chúng.
9 Các ngươi dâng dầu ô-liu cho thần Mô-lóc*
cùng nhiều loại hương thơm.
Các ngươi cất công đi tìm kiếm rất xa,
vào đến tận âm phủ,
để tìm các thần mới về thờ.
10 Dù phải cực nhọc đi xa mệt mỏi,
các ngươi không bao giờ bỏ cuộc.
Dục vọng đã cho các ngươi sức mới
và các ngươi không biết mệt mỏi.
11 Có phải các ngươi sợ những tà thần này?
Chúng không làm các ngươi khiếp sợ sao?
Có phải đó là lý do các ngươi dối gạt Ta,
quên hẳn Ta và những lời của Ta?
Có phải vì Ta im lặng quá lâu
nên các ngươi không kính sợ Ta nữa?

---

* **57:9** Ctd vua

12 Bây giờ Ta sẽ phơi bày nếp sống thiện lành của các ngươi.
Những thứ ấy chẳng ích lợi gì cho các ngươi cả.
13 Để xem các thần tượng có thể cứu các ngươi
khi các ngươi kêu khóc xin chúng cứu.
Thật ra gió sẽ càn quét các thần tượng ấy!
Chỉ một làn gió thoảng đủ tiêu diệt tất cả.
Nhưng người nào ẩn náu trong Ta sẽ được thừa hưởng đất
và ở trên núi thánh Ta.”

An Ủi cho Người Thống Hối

14 Đức Chúa Trời phán: “Hãy sửa mới con đường!
Làm sạch sỏi và đá để dân Ta trở về.”
15 Đấng Cao Cả và Chí Tôn đang ngự trong cõi đời đời,
là Đấng Thánh phán dạy điều này:
“Ta ngự trong nơi cao và thánh
với những người thống hối và khiêm nhường.
Ta phục hồi tâm linh người khiêm nhường
và làm cho những tâm hồn thống hối được hồi sinh.
16 Vì Ta không buộc tội luôn;
Ta cũng không giận mãi.
Nếu Ta tiếp tục, thì cả nhân loại sẽ bị tiêu diệt—
các linh hồn Ta dựng nên cũng không còn.
17 Ta đã từng nổi giận,
đánh phạt những người tham lam.
Ta ẩn mặt khỏi chúng
nhưng chúng vẫn tiếp tục cứng đầu trong tội lỗi mình.
18 Ta đã thấy những gì chúng làm,
nhưng Ta vẫn cứ chữa lành chúng!
Ta sẽ lãnh đạo chúng,
Ta sẽ an ủi những ai thống hối,
19 đem lời ngợi tôn trên môi họ.
Dù ở gần hay ở xa, đều sẽ được bình an và chữa lành,”
Chúa Hằng Hữu, Đấng chữa lành họ, phán vậy.
20 “Còn những ai ngoan cố khước từ Ta sẽ như biển động,
không bao giờ an tịnh
nhưng cứ nổi lên bùn lầy và đất dơ.
21 Bọn gian tà chẳng bao giờ được bình an,”
Đức Chúa Trời của tôi đã phán.

58

Thờ Phượng Thật và Giả

1 “Hãy lớn tiếng như thổi loa.
Hãy kêu to! Đừng e ngại!
Hãy tố cáo tội lỗi của Ít-ra-ên, dân Ta!
2 Thế mà chúng làm ra vẻ mộ đạo!
Chúng đến Đền Thờ mỗi ngày,
tìm kiếm Ta, giả bộ vui mừng về đường lối Ta.

Chúng hành động như thể là một dân tộc công chính
chưa bao giờ bỏ bê mệnh lệnh Đức Chúa Trời.
Chúng cầu hỏi Ta về công lý khi xử đoán,
và vui mừng đến gần Đức Chúa Trời.
3 Chúng còn chất vấn Ta: 'Chúng con kiêng ăn trước mặt Chúa!
Sao Chúa không thấy?
Chúng con hạ mình cầu nguyện,
vậy mà Chúa không thèm để ý!'

Ta đáp: 'Ta sẽ cho các ngươi biết tại sao!
Vì các ngươi kiêng ăn để thỏa mãn mình.
Trong khi các ngươi kiêng ăn,
các ngươi vẫn tiếp tục áp bức người làm công.
4 Kiêng ăn có gì tốt
khi các ngươi cứ tranh chấp và cãi vã với nhau?
Kiêng ăn cách này
thì tiếng cầu nguyện của các ngươi sẽ không thấu đến Ta.
5 Các ngươi tự hạ mình
bằng cách hành xác giả dối,
cúi mọp đầu xuống
như lau sậy trước gió.
Các ngươi mặc bao bố rách nát,
và vãi tro đầy mình.
Có phải đây là điều các ngươi gọi là kiêng ăn?
Các ngươi nghĩ rằng điều này sẽ làm vui lòng Chúa Hằng Hữu sao?
6 Không, đây mới là sự kiêng ăn mà Ta muốn:
Hãy giải thoát những người tù vô tội;
bẻ gãy gông cùm, đập tan xiềng xích,
trả tự do cho người bị áp bức.
7 Chia sẻ thức ăn với người đói,
đem người nghèo không nơi nương tựa về nhà mình,
chu cấp quần áo cho những người rách rưới,
và không lảng tránh khi người bà con cần giúp đỡ.' "
8 "Lúc ấy, sự cứu rỗi ngươi sẽ đến như hừng đông,
ngươi sẽ được chữa lành lập tức.
Sự công chính ngươi sẽ đi trước ngươi,
vinh quang Chúa sẽ bảo vệ sau lưng ngươi.
9 Lúc ấy, ngươi cầu xin, Chúa Hằng Hữu sẽ trả lời.
Chúa liền đáp ứng: 'Có Ta đây!'

Hãy ngừng áp bức người cô thế.
Đừng đặt điều vu cáo, không rỉ tai nói xấu, nói hành!
10 Tận tâm cứu người đói,
và an ủi những tâm hồn đau thương.
Khi ấy ánh sáng ngươi sẽ chiếu rực giữa tối tăm,
sự tối tăm chung quanh ngươi sẽ chiếu sáng như buổi trưa.
11 Chúa Hằng Hữu sẽ dìu dắt ngươi mãi mãi,

cho linh hồn ngươi sung mãn giữa mùa* khô hạn,
và phục hồi năng lực ngươi.
Ngươi sẽ như vườn năng tưới,
như suối nước không bao giờ khô cạn.
12 Dòng dõi ngươi sẽ dựng lại các thành đổ nát.
Rồi ngươi sẽ được gọi là người xây dựng các tường thành
và là người phục hồi phố xá.
13 Hãy giữ ngày Sa-bát.
Không chiều theo sở thích trong ngày ấy,
nhưng cứ vui thích ngày Sa-bát
và ngợi ca hân hoan trong ngày thánh của Chúa Hằng Hữu.
Tôn vinh ngày Sa-bát trong mọi việc ngươi làm,
và không đi theo dục vọng mình hay nói lời phàm tục.
14 Khi ấy Chúa Hằng Hữu sẽ cho ngươi được vui thỏa trong Ngài.
Ta sẽ khiến ngươi được tôn trọng
và cho ngươi cơ nghiệp mà Ta đã hứa với Gia-cốp, tổ phụ ngươi,
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

59

Xưng Tội và Cứu Chuộc

1 Này! Tay Chúa Hằng Hữu không phải yếu đuối mà không cứu được,
hay tai Ngài điếc mà không nghe được lời cầu nguyện.
2 Nhưng tội lỗi ngươi đã phân cách ngươi khỏi Đức Chúa Trời.
Vì gian ác ngươi, Ngài đã quay mặt khỏi ngươi
và sẽ không nghe tiếng ngươi nữa.
3 Bàn tay ngươi là tay của kẻ giết người,
và ngón tay ngươi dính đầy tội ác.
Môi ngươi đầy lời dối trá
và miệng ngươi thốt ra điều thối nát.
4 Không còn ai quan tâm về công lý và sự chân thật.
Tất cả đều tin vào việc hư không, lời dối trá.
Chúng cưu mang điều ác, và đẻ ra tội trọng.
5 Chúng nó ấp trứng rắn, dệt màng nhện.
Ai ăn phải trứng đó đều thiệt mạng,
trứng nào dập nát lại nở ra rắn con.
6 Màng dệt chúng không thể làm trang phục,
và không thể mặc thứ gì chúng làm ra.
Tất cả việc làm của chúng đều đầy ắp tội ác,
đôi tay chúng đầy những việc bạo tàn.
7 Chúng nhanh chân chạy vào đường tội ác,
vội vã làm đổ máu vô tội.
Chúng cứ nghĩ chuyện gian tà.
Khốn khổ và hủy diệt luôn luôn theo chúng.
8 Chúng không biết tìm bình an nơi đâu
hay ý nghĩa của chính trực và thiện lành là gì.
Chúng mở những con đường cong quẹo riêng cho mình,

* **58:11** Nt nơi

ai đi trên các đường ấy chẳng bao giờ được bình an.
9 Vì thế, không có công lý giữa chúng ta
và chúng ta không biết gì về đời sống công chính.
Chúng ta đợi ánh sáng nhưng chỉ thấy bóng tối.
Chúng ta mong cảnh tươi sáng nhưng chỉ bước đi trong tối tăm.
10 Chúng ta sờ soạng như người mù mò theo tường,
cảm nhận đường đi của mình như người không mắt.
Dù giữa trưa chói sáng,
chúng ta vấp ngã như đi trong đem tối.
Giữa những người sống
mà chúng ta như người chết.
11 Chúng ta gầm gừ như gấu đói;
chúng ta rên rỉ như bồ câu than khóc.
Chúng ta trông đợi công lý, nhưng không bao giờ đến.
Chúng ta mong sự cứu rỗi, nhưng nó ở quá xa.
12 Vì tội lỗi của chúng ta phạm quá nhiều trước mặt Đức Chúa Trời
và tội lỗi chúng ta làm chứng nghịch chúng ta.
Phải, chúng ta nhìn nhận tội ác mình.
13 Chúng ta biết mình đã phản nghịch và khước từ Chúa Hằng Hữu.
Chúng ta đã lìa bỏ Đức Chúa Trời chúng ta.
Chúng ta biết mình bất công và áp bức người khác thể nào,
tâm trí chúng ta nghĩ và nói những lời dối gạt.
14 Tòa án của chúng ta đẩy lui công chính,
và công bằng chẳng thấy nơi đâu.
Chân lý vấp ngã trên đường phố,
và sự ngay thẳng phải đứng ngoài vòng luật pháp.
15 Phải, chân lý không còn nữa,
và bất cứ ai lìa bỏ việc ác sẽ bị tấn công.
Chúa Hằng Hữu đã thấy và Ngài buồn lòng
vì xã hội đầy dẫy bất công.
16 Chúa ngạc nhiên khi thấy không ai dám đứng ra
để giúp người bị áp bức.
Vì vậy, Chúa dùng cánh tay mạnh mẽ để cứu giúp,
và tỏ ra sức công chính của Ngài.
17 Chúa khoác lên mình áo giáp công chính,
và đội lên đầu mão cứu rỗi.
Chúa mặc cho mình áo dài của sự báo thù
và choàng lên người áo của lòng sốt sắng.
18 Chúa sẽ báo trả mỗi người tùy theo việc chúng làm.
Cơn thịnh nộ của Chúa sẽ đổ trên những người chống đối.
Chúa sẽ báo trả tất cả dù chúng ở tận cùng trái đất
19 Từ phương tây, người ta sẽ kính sợ Danh Chúa Hằng Hữu;
từ phương đông, họ sẽ tôn vinh Ngài.
Vì Ngài sẽ đến như dòng sông chảy xiết,
và hơi thở của Chúa Hằng Hữu đẩy mạnh thêm.

20 “Đấng Cứu Chuộc sẽ đến Si-ôn
để giải cứu những người thuộc về Gia-cốp
là những ai lìa bỏ tội ác,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
21 Chúa Hằng Hữu phán: “Đây là giao ước Ta lập với họ, Thần Ta đang
ở trên các con, lời Ta đã đặt vào lưỡi* các con sẽ mãi mãi tồn tại trên môi
miệng các con và môi miệng con cháu, chắt chít của các con, từ bây giờ
cho đến đời đời. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán!”

60

Tương Lai Vinh Quang cho Giê-ru-sa-lem

1 “Hãy vùng dậy, Giê-ru-sa-lem! Hãy chiếu sáng cho mọi người nhìn thấy.
Vì vinh quang của Chúa Hằng Hữu đã soi sáng ngươi.
2 Bóng tối dày đặc đang bao trùm các dân tộc trên đất,
nhưng vinh quang của Chúa Hằng Hữu chiếu rọi và soi sáng trên
ngươi.
3 Các dân tộc sẽ tìm đến ánh sáng ngươi;
các vua hùng mạnh sẽ đến để nhìn ánh bình minh của ngươi.

4 Hãy ngước mắt nhìn quanh, vì mọi người đang kéo về với ngươi!
Con trai ngươi đang đến từ phương xa;
con gái ngươi sẽ được ẵm về.
5 Mắt ngươi sẽ rạng rỡ,
và lòng ngươi sẽ rung lên với vui mừng,
vì tất cả lái buôn sẽ đến với ngươi.
Họ sẽ mang đến ngươi châu báu ngọc ngà từ các nước.
6 Đoàn lạc đà đông đảo sẽ kéo đến với ngươi,
kể cả đoàn lạc đà từ xứ Ma-đi-an và Ê-pha.
Tất cả dân cư Sê-ba sẽ cống hiến vàng và nhũ hương,
họ sẽ đến thờ phượng Chúa Hằng Hữu.
7 Các bầy vật xứ Kê-đa cũng sẽ về tay ngươi,
cả bầy dê đực xứ Nê-ba-giốt mà ngươi sẽ dâng trên bàn thờ Ta.
Ta sẽ chấp nhận sinh tế của họ,
và Ta sẽ làm cho Đền Thờ Ta đầy vinh quang rực rỡ.

8 Ta thấy ai đang bay như mây về Ít-ra-ên,
như đàn bồ câu bay về tổ của mình?
9 Họ xuống tàu từ tận cùng trái đất,
từ vùng đất trông đợi Ta,
dẫn đầu là những tàu lớn của Ta-rê-si.
Họ mang con trai ngươi về từ nơi xa xôi,
cùng với bạc và vàng.
Họ sẽ tôn vinh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi,
Đấng Thánh của Ít-ra-ên,
vì Ta sẽ để cao ngươi trước mặt các dân tộc.

* **59:21** Nt miệng

10 Người nước ngoài sẽ xây lại các tường lũy ngươi,
và vua* của họ sẽ phục vụ ngươi.
Vì Ta đã đánh phạt ngươi trong cơn thịnh nộ,
nhưng bây giờ Ta sẽ thương xót ngươi theo ân huệ† Ta.
11 Các cửa thành ngươi sẽ mở cả ngày đêm
để tiếp nhận tài nguyên từ các dân tộc.
Các vua‡ trên thế gian sẽ bị dẫn như phu tù
trong đoàn diễu hành khải hoàn.
12 Những dân tộc nào không phục vụ ngươi
sẽ bị diệt vong.

13 Vinh quang của Li-ban thuộc về ngươi—
ngươi sẽ dùng gỗ tùng, bách, thông và gỗ quý—
để trang hoàng nơi thánh Ta.
Đền Thờ§ Ta sẽ đầy vinh quang!
14 Dòng dõi những người áp bức ngươi
sẽ đến và cúi đầu trước ngươi.
Những người khinh dể ngươi
sẽ quỳ dưới chân ngươi.
Ngươi sẽ được xưng là Thành của Chúa Hằng Hữu,
là Si-ôn của Đấng Thánh Ít-ra-ên.

15 Xứ sở ngươi không còn bị khinh miệt và ghét bỏ
đến nỗi không ai thèm đặt chân đến nữa.
Ta sẽ cho ngươi uy nghiêm đời đời,
ngươi sẽ làm nguồn vui cho nhiều thế hệ.
16 Các vua quyền lực và các quốc gia hùng cường
sẽ thỏa mãn mọi nhu cầu của ngươi,
ngươi như một đứa trẻ bú sữa của bà hoàng.
Ngươi sẽ biết rằng Ta, Chúa Hằng Hữu,
là Chúa Cứu Thế ngươi và là Đấng Cứu Chuộc ngươi,
là Chúa Toàn Năng của Gia-cốp.
17 Ta sẽ cho ngươi vàng thay đồng,
bạc thay sắt,
đồng thay gỗ,
và sắt thay đá.
Ta sẽ khiến sự bình an trong các lãnh đạo của ngươi
và sự công chính trên người cai trị ngươi.
18 Đất nước ngươi sẽ không còn nghe chuyện áp bức, hung tàn;
lãnh thổ ngươi không còn đổ nát, tiêu điều.
Sự cứu rỗi sẽ bao quanh ngươi như tường thành,
những ai bước vào sẽ đầy tiếng ca ngợi trên môi.

19 Ban ngày, ngươi sẽ không cần ánh sáng mặt trời,

* **60:10** Chính phủ † **60:10** Ctd ân phước ‡ **60:11** Chính phủ § **60:13** Ctd nơi Ta đặt chân

ban đêm cũng chẳng cần ánh trăng soi sáng,
vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi sẽ là Nguồn Sáng vĩnh cửu của ngươi,
Đức Chúa Trời ngươi sẽ là vinh quang của ngươi.
20 Mặt trời ngươi sẽ không lặn nữa;
mặt trăng ngươi sẽ không còn khuyết.
Vì Chúa Hằng Hữu sẽ là ánh sáng đời đời cho ngươi.
Những ngày than khóc sầu thảm của ngươi sẽ chấm dứt.
21 Tất cả dân ngươi sẽ là người công chính.
Họ sẽ thừa hưởng đất đai mãi mãi,
vì họ là người do Ta sinh thành,* là tác phẩm của bàn tay Ta,
họ sẽ làm vẻ vang cho Ta.
22 Một gia đình nhỏ bé nhất cũng sẽ sinh ra cả nghìn con cháu,
một nhóm ít ỏi cũng sẽ trở nên một dân hùng mạnh.
Vào đúng thời điểm, Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ thực hiện những điều đó.”

61

Tin Mừng Cứu Rỗi

1 Thần của Chúa Hằng Hữu Chí Cao ngự trên ta,
vì Chúa đã xức dầu cho ta
để rao truyền Phúc Âm cho người nghèo.
Ngài sai ta đến để an ủi những tấm lòng tan vỡ,
và công bố rằng những người bị giam cầm sẽ được phóng thích,
cùng những người tù sẽ được tự do.
2 Ngài sai ta đến để báo cho những ai tang chế khóc than
rằng năm đặc ân của Chúa Hằng Hữu đã đến,
và là ngày báo thù của Đức Chúa Trời trên kẻ thù của họ.
3 Với những người buồn rầu ở Si-ôn,
Ngài sẽ ban mão triều xinh đẹp thay tro bụi,
ban dầu vui mừng thay cho tang chế,
ban áo ca ngợi thay vì lòng sầu não.
Trong sự công chính, họ sẽ như cây sồi vĩ đại
được Chúa Hằng Hữu trồng vì vinh quang của Ngài.
4 Họ sẽ dựng lại những thành quách điêu tàn,
sẽ tái thiết những lâu đài đổ nát.
Họ sẽ trùng tu những thành
đã bị bỏ hoang từ bao thế hệ.
5 Các người nước ngoài sẽ là đầy tớ các ngươi.
Họ sẽ là người chăn các bầy gia súc của các ngươi
cày cấy trên những ruộng đồng
và trồng nho cho các ngươi.
6 Các ngươi sẽ được gọi là thầy tế lễ của Chúa Hằng Hữu,
là người phục vụ của Đức Chúa Trời chúng ta.
Các ngươi sẽ được hưởng tài sản phong phú của các nước
và thu vinh quang rực rỡ của các dân.

* **60:21** Ctd là nhánh của cây Ta trồng

7 Thay vì bị hổ thẹn và nhục nhã,
các ngươi sẽ được vinh dự, thịnh vượng gấp đôi và vui mừng mãi mãi.
Các ngươi sẽ hưởng sản nghiệp bội phần trong xứ
và được vui mừng mãi mãi.

8 “Vì Ta, Chúa Hằng Hữu, yêu điều công chính,
Ta ghét sự trộm cướp và gian tà.
Ta sẽ thành tín ban thưởng dân Ta vì sự khốn khổ của chúng
và Ta sẽ lập giao ước đời đời với chúng.
9 Dòng dõi chúng sẽ được công nhận
và nổi tiếng giữa các dân tộc.
Mọi người sẽ nhìn nhận rằng
chúng là dân tộc được Chúa Hằng Hữu ban phước.”
10 Ta sẽ vô cùng mừng rỡ trong Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ta!
Vì Ngài đã mặc áo cứu rỗi cho ta,
và phủ trên ta áo dài công chính.
Ta như chú rể y phục chỉnh tề trong ngày cưới,
như cô dâu trang sức ngọc ngà châu báu.
11 Chúa Hằng Hữu Chí Cao sẽ bày tỏ đức công chính của Ngài trên các dân tộc.
Mọi người sẽ ngợi tôn Ngài!
Sự công chính của Ngài sẽ như vườn tược làm cây cối nứt đọt,
hạt giống nẩy mầm khắp mọi nơi.

62

Y-sai Cầu Nguyện cho Giê-ru-sa-lem

1 Vì ta yêu Si-ôn,
nên ta sẽ không yên lặng.
Vì lòng ta thương mến Giê-ru-sa-lem,
nên ta không thể nghỉ yên.
Ta không ngớt cầu thay cho nó
cho đến khi nó tỏa ánh sáng công chính
và vinh quang cứu rỗi rực lên như ngọn đuốc.
2 Các dân tộc sẽ thấy rõ đức công chính ngươi.
Các lãnh đạo thế giới sẽ bị chói lòa bởi vinh quang ngươi.
Và ngươi sẽ được gọi bằng tên mới
do Chúa Hằng Hữu đặt cho.
3 Chúa Hằng Hữu đưa cao ngươi lên trong tay Ngài cho mọi người nhìn thấy—
ngươi là vương miện rực rỡ của Đức Chúa Trời.
4 Ngươi sẽ chẳng còn bị gọi là “Thành Ruồng Bỏ”
hay “Đất Hoang Vu” nữa.
Tên mới của ngươi sẽ là “Thành của Đức Chúa Trời Vui Thích”
và “Cô Dâu của Đức Chúa Trời,”
vì Chúa Hằng Hữu vui thích ngươi
và nhận ngươi làm cô dâu của Ngài.

5 Đàn con ngươi sẽ cam kết với ngươi, hỡi Giê-ru-sa-lem,
như người trai trẻ cam kết cùng cô dâu của mình.
Đức Chúa Trời sẽ vui mừng vì ngươi
như chàng rể vui mừng vì cô dâu của mình.
6 Hỡi Giê-ru-sa-lem, ta đã đặt những người cầu thay trên tường lũy ngươi;
họ sẽ cầu nguyện suốt ngày suốt đêm.
Hỡi những người cầu thay,* đừng bao giờ nghỉ ngơi.
7 Đừng để Chúa Hằng Hữu nghỉ ngơi cho đến khi Ngài xong việc,
cho đến khi lập Giê-ru-sa-lem và khiến cả đất đều ca ngợi nó.
8 Chúa Hằng Hữu đã thề bằng chính sức của Ngài với Giê-ru-sa-lem rằng:
"Ta sẽ chẳng bao giờ nộp ngươi vào tay quân thù nữa.
Chẳng bao giờ cho quân xâm lăng đến
cướp thóc lúa và bình rượu mới.
9 Ngươi gieo trồng thóc lúa thì ngươi được hưởng hoa lợi,
để ngợi tôn Chúa Hằng Hữu.
Trong khuôn viên của Đền Thờ,
ngươi sẽ uống rượu nho chính ngươi đã cất."

10 Hãy đi ra các cổng thành!
Hãy ban đường cho dân ta trở về.
Hãy làm bằng các thông lộ; kéo bỏ các vầng đá chướng ngại;
giương cao lá cờ để mọi dân tộc đều thấy.
11 Chúa Hằng Hữu đã gửi sứ điệp này khắp đất:
"Hãy nói với con gái Si-ôn rằng:
'Kìa, Đấng Cứu Rỗi ngươi đang ngự đến.
Ngài mang theo phần thưởng cùng đến với Ngài.' "
12 Họ sẽ được gọi là "Dân Tộc Thánh"
và "Dân Được Chuộc của Chúa Hằng Hữu."
Giê-ru-sa-lem sẽ mang danh là "Thành Mơ Ước"
và "Thành Không Bị Ruồng Bỏ."

63

Năm Cứu Chuộc

1 Ai đến từ Ê-đôm
và từ thành Bốt-ra,
mặc y phục rực rỡ màu đỏ thẫm?
Ai trong chiếc áo vương bào
đang tiến bước cách uy nghiêm, hùng dũng?

"Ấy chính Ta, Chúa Hằng Hữu, tuyên báo sự cứu rỗi ngươi!
Ấy là Ta, Chúa Hằng Hữu, Đấng có năng quyền để cứu rỗi."

2 Sao áo Chúa đỏ rực,
như áo người đạp nho trong bồn ép nho?

* **62:6** Nt những người nhắc nhở Chúa Hằng Hữu

3 “Ta đã đạp nho một mình;
không ai giúp đỡ.
Ta đã đạp kẻ thù Ta trong cơn giận dữ,
như thể chúng là những trái nho.
Ta đã giẫm đạp chúng trong cơn thịnh nộ.
Máu chúng đã làm bẩn áo Ta.
4 Ta đã định ngày báo ứng trong lòng,
và năm cứu chuộc của Ta đã đến.
5 Ta ngạc nhiên khi thấy không ai dám đứng ra
để giúp người bị áp bức.
Vì vậy, Ta dùng chính cánh tay mạnh mẽ của Ta để cứu giúp,
và biểu dương sức công chính của Ta.
6 Trong cơn thịnh nộ, Ta nghiền nát các dân vô đạo
và khiến chúng lảo đảo rồi ngã gục xuống đất,
đổ máu chúng ra trên đất.”

Lòng Nhân Ái của Chúa

7 Tôi sẽ nói đến lòng thương xót vô biên của Chúa Hằng Hữu.
Tôi sẽ ca ngợi Ngài vì những việc Ngài làm.
Tôi sẽ hân hoan trong sự nhân từ vĩ đại của Ngài đối với Ít-ra-ên,
tùy theo lòng thương xót và nhân ái vô hạn của Ngài.
8 Chúa phán: “Chúng là dân Ta.
Chắc chắn chúng không bao giờ phản nghịch Ta nữa.”
Và Ngài là Chúa Cứu Thế của họ.
9 Trong khi họ gặp khốn khổ, Chúa cũng gặp khốn khổ,
và thiên sứ của Chúa đã giải cứu họ.
Chúa lấy tình yêu và lòng thương xót mà chuộc họ.
Chúa đã ẵm bồng và mang lấy họ qua bao năm tháng xa xưa.
10 Nhưng họ đã nổi loạn chống nghịch Chúa
và làm cho Thánh Linh của Ngài buồn rầu.
Vì vậy, Chúa trở thành thù địch
và chiến đấu nghịch lại họ.

11 Lúc ấy, họ mới nhớ lại quá khứ,
nhớ Môi-se đã dẫn dân Ngài ra khỏi Ai Cập.
Họ kêu khóc: “Đấng đã đem Ít-ra-ên ra khỏi biển,
cùng Môi-se, người chăn bầy ở đâu?
Đấng đã đặt Thánh Linh Ngài
giữa vòng dân Ngài ở đâu?
12 Đấng đã thể hiện quyền năng của Ngài
khi Môi-se đưa tay lên—
tức Đấng đã rẽ nước trước mặt họ,
tạo cho Ngài một Danh đời đời ở đâu?
13 Đấng đã dìu dắt họ đi qua đáy biển ở đâu?
Họ như ngựa phi trên hoang mạc
không bao giờ vấp ngã.
14 Như bầy gia súc được đi về thung lũng,

Thần Linh của Chúa Hằng Hữu đã cho họ an nghỉ.
Chúa đã dẫn dắt dân Ngài, lạy Chúa Hằng Hữu,
để Danh Chúa được vinh quang."

Lời Cầu Nguyện Ăn Năn

15 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nhìn xuống từ trời;
từ nơi ngự thánh, từ ngôi vinh quang Ngài, xin nhìn chúng con.
Nhiệt tình và quyền năng Chúa ở đâu?
Lòng ưu ái và thương xót của Chúa bị ngăn lại hay sao?
16 Thật, Chúa là Cha chúng con!
Dù Áp-ra-ham và Ít-ra-ên không thừa nhận chúng con,
Chúa Hằng Hữu, Ngài vẫn là Cha chúng con.
Ngài là Đấng Cứu Chuộc chúng con từ xa xưa.
17 Lạy Chúa Hằng Hữu, sao Chúa nỡ để chúng con tách xa đường lối Ngài?
Tại sao Chúa để lòng chúng con chai lì đến nỗi mất lòng kính sợ Ngài?
Xin Chúa trở lại và giúp chúng con, vì chúng con là đầy tớ Ngài,
là những đại tộc thuộc quyền sở hữu của Ngài
18 Dân thánh của Ngài mới sở nơi đền thánh này chưa bao lâu,
mà quân thù đã dày xéo lên đền thánh rồi.
19 Đôi khi, dường như chúng con chưa hề thuộc về Ngài,
như thể chúng con chưa bao giờ được biết như một dân tộc của Ngài.

64

Dân Chúa Cầu Nguyện

1 Ôi, ước gì Chúa xé các tầng trời và ngự xuống!
Và núi non đều tan chảy trước mặt Ngài!*
2 Như lửa đốt củi khô,
như nước đun sôi,
hầu cho người thù nghịch biết Danh Ngài
và các dân tộc run rẩy trước mặt Ngài.
3 Ngày xa xưa khi Ngài ngự xuống,
Ngài đã làm những việc đáng sợ mà chúng con không trông mong.
Ôi, các núi đều tan chảy trước mặt Ngài.
4 Từ khi thế gian mới bắt đầu,
tai chưa hề nghe
và mắt chưa hề thấy thần nào ngoài Đức Chúa Trời,
là Đấng hành động thay cho những ai trông đợi Ngài!
5 Chúa đón tiếp người vui lòng làm điều công chính,
và những người tin kính đi trong đường lối Ngài.
Nhưng Chúa nổi giận cùng chúng con,
vì chúng con đã phạm tội bất tín.
Chúng con cứ liên tục phạm tội;
làm sao chúng con được cứu?
6 Chúng con tất cả đều gian ác và xấu xa.
Khi chúng con bày tỏ công chính mình,

* **64:1** Thánh Kinh Hê-bơ-rơ ghi câu 64:1 ở cuối chương 63

chúng chẳng khác gì miếng giẻ, bẩn thỉu.
Chúng con tất cả đều héo rụng như lá vàng mùa thu,
tội ác chúng con như gió đùa mình đi.
7 Thế mà chẳng ai kêu cầu Danh Ngài
hay nài nỉ Ngài thương xót.
Vì thế, Chúa đã ngoảnh mặt khước từ chúng con,
bỏ mặc chúng con tiêu tan trong tội ác mình.

8 Lạy Chúa Hằng Hữu, dù vậy, Ngài là Cha chúng con!
Chúng con là đất sét, và Ngài là Thợ Gốm.
Chúng con tất cả là công trình của tay Ngài.
9 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng giận chúng con.
Cầu xin Ngài đừng nhớ tội ác chúng con mãi mãi.
Xin Chúa đoái xem, chúng con kêu cầu,
vì tất cả chúng con đều là con dân Ngài.
10 Các thành thánh của Ngài bị tàn phá.
Si-ôn trở thành hoang mạc;
phải, Giê-ru-sa-lem hoang vắng tiêu điều.
11 Đền Thờ thánh nguy nga tráng lệ,
là nơi tổ phụ chúng con thờ phượng Chúa,
đã bị thiêu hủy rồi,
và tất cả những gì xinh đẹp đều sụp đổ, tan tành.
12 Lạy Chúa Hằng Hữu, đã đến nỗi này, Chúa vẫn từ chối cứu giúp chúng con sao?
Có lẽ nào Ngài cứ nín lặng và hình phạt chúng con?

65

Sự Phán Xét và Ơn Cứu Rỗi

1 Chúa Hằng Hữu phán:
"Ta đã sẵn sàng để đáp lời, nhưng không ai cầu xin Ta.
Ta đã sẵn sàng để gặp, nhưng không ai tìm kiếm Ta.
Ta đã phán với một dân tộc chưa từng cầu khẩn Danh Ta rằng:
'Ta đây! Có Ta đây!'
2 Suốt ngày Ta mở rộng vòng tay để chờ đón dân phản loạn.
Nhưng chúng cứ đi theo con đường gian ác
và cưu mang ý tưởng gian tà.
3 Suốt ngày chúng công khai phỉ báng Ta ngay trước mặt Ta,
dâng tế lễ cho thần tượng trong vườn,
đốt hương cho tà linh trên tường gạch.
4 Ban đêm, chúng ra ngồi tĩnh tâm ngoài nghĩa địa,
thờ phượng những người chết.
Chúng ăn thịt heo tế thần
và nấu các món ăn gớm ghiếc trong nồi.
5 Thế mà chúng còn lên mặt bảo nhau:
'Đứng xa ra! Đừng lại gần ta, ngươi sẽ làm ô uế ta!
Vì ta thánh hơn ngươi!'
Chúng như mùi hôi thối trong mũi Ta,

một mùi gay gắt không bao giờ đi khỏi.

6 Đây, Ta đã ra sắc lệnh, viết rõ từng chữ trước mặt Ta:
Ta sẽ không nín lặng nữa.
Ta sẽ báo trả chúng đích đáng!
Phải, Ta sẽ báo trả chúng đích đáng,*
7 không những vì tội ác chúng
mà còn vì tội ác của tổ phụ chúng.
Vì chúng còn đốt hương tế thần trên núi
và phỉ báng Ta trên các ngọn đồi.
Ta sẽ báo trả chúng đích đáng,"†
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
8 Chúa Hằng Hữu phán:
"Tuy nhiên, Ta không tuyệt diệt tất cả chúng.
Cũng như những trái nho tốt giữa một chùm nho hư thối
(có người nói: 'Đừng vứt cả chùm nho vì có những trái còn tốt!'),
vì vậy Ta sẽ không tiêu diệt tất cả người Ít-ra-ên.
Vì Ta vẫn còn các đầy tớ thật tại đó.
9 Ta sẽ bảo tồn dân còn sót lại của nhà Gia-cốp
và của Giu-đa để sở hữu đất Ta.
Những người Ta tuyển chọn sẽ được thừa kế đất,
và đầy tớ Ta sẽ sống ở đó.
10 Đồng bằng Sa-rôn sẽ lại đầy các bầy gia súc
cho dân Ta, những người đã tìm kiếm Ta,
và thung lũng A-cô cũng sẽ là nơi chăn nuôi bò, chiên.

11 Nhưng vì những người còn lại đã bỏ Chúa Hằng Hữu
và quên Đền Thờ‡ Ngài,
và vì ngươi đã dọn bàn để thờ thần Vận May
cùng dâng rượu pha lên thần Số Mệnh,
12 nên bây giờ Ta sẽ 'dành riêng' ngươi cho lưỡi gươm.
Tất cả các ngươi sẽ phải cúi đầu trước đao phủ.
Vì khi Ta gọi, các ngươi không trả lời.
Khi Ta phán, các ngươi không lắng nghe.
Các ngươi tiếp tục làm những điều gian ác—ngay trước mắt Ta—
và các ngươi chọn những việc Ta không bằng lòng."
13 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
"Đầy tớ Ta sẽ ăn,
còn các ngươi sẽ bị bỏ đói.
Đầy tớ Ta sẽ uống,
còn các ngươi sẽ phải khát.
Đầy tớ Ta sẽ hân hoan,
còn các ngươi sẽ buồn rầu và hổ thẹn.
14 Đầy tớ Ta sẽ ca hát vui mừng,
còn các ngươi sẽ khóc lóc thảm sầu và tuyệt vọng.

* **65:6** Nt báo trả vào ngực chúng † **65:7** Nt báo trả vào ngực chúng ‡ **65:11** Nt núi thánh

15 Tên các ngươi sẽ bị nguyền rủa giữa dân Ta,
vì Chúa Hằng Hữu Chí Cao sẽ tiêu diệt các ngươi
còn các đầy tớ thật của Chúa sẽ được đặt tên mới.
16 Vì vậy, những ai cầu phước hay thề nguyện
sẽ nhân danh Đức Chúa Trời chân thật mà làm điều ấy.
Vì Ta sẽ để cơn giận của Ta sang một bên
và không nhớ đến tội ác những ngày trước nữa.”
17 “Kìa! Ta đang sáng tạo trời mới và đất mới,
đến nỗi không ai còn tưởng nhớ trời cũ và đất cũ nữa.
18 Hãy mừng rỡ; hân hoan mãi mãi trong việc Ta sáng tạo!
Và kìa! Ta sẽ tạo dựng Giê-ru-sa-lem như là nơi phước hạnh.
Dân cư của nó sẽ là nguồn vui.
19 Ta sẽ hân hoan vì Giê-ru-sa-lem
và vui thích vì dân Ta.
Tiếng than khóc và kêu la
sẽ không còn được nghe nữa.

20 Nơi đây, sẽ không có trẻ con chết yểu.
Không có người chết trước khi được hưởng trọn đời sống mình.
Người chết lúc trăm tuổi vẫn là chết trẻ!
Chỉ những người bị nguyền rủa mới chết lúc trăm tuổi!
21 Trong những ngày đó, dân cư sẽ sống trong nhà họ xây
và ăn trái trong chính vườn nho của họ.
22 Những kẻ xâm lược sẽ không chiếm nhà của họ,
không tịch thu các vườn nho của họ như ngày xưa.
Vì tuổi thọ dân Ta sẽ như tuổi của cây,
và những người Ta lựa chọn sẽ được hưởng công việc của tay mình.
23 Họ sẽ không nhọc công vô ích,
và con cái họ sẽ không chịu số phận bất hạnh nữa.
Vì họ là dân được Chúa Hằng Hữu ban phước
và con cháu họ cũng sẽ được ban phước như vậy.
24 Ta sẽ nhậm lời họ trước khi kêu cầu Ta.
Trong khi họ đang nói về những nhu cầu của mình,
Ta đã nghe và trả lời sự cầu xin của họ!
25 Sói và chiên con sẽ ăn chung.
Sư tử ăn cỏ khô như bò,
Còn rắn thì ăn bụi đất.§
Trong những ngày đó, sẽ không có ai phải chịu đau đớn hay bị hủy phá trên núi thánh của Ta.
Ta, Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!”

66

1 Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán:
“Trời là ngai Ta,
và đất là bệ chân Ta.
Các ngươi có thể xây Đền Thờ nào tốt như vậy không?

§ **65:25** Ctd rắn mổ bụi đất thay vì mổ người (Nt thực phẩm của rắn là bụi đất)

Các ngươi có thể xây cho Ta một nơi ngự như thế chăng?
2 Tay Ta đã sáng tạo trời đất;
trời đất và mọi vật trong đó đều thuộc về Ta.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

“Ta sẽ ban phước cho những ai biết hạ mình và có lòng thống hối,
họ nghe lời Ta phán mà run sợ.
3 Còn những ai chọn đường riêng mình—
vui thích trong tội ác ghê tởm của mình—
thì của lễ của chúng sẽ không được chấp nhận.
Khi con người dâng tế một con bò,
chẳng khác gì giết một người để tế.
Khi chúng tế một con chiên,
giống như chúng tế một con chó!
Khi chúng dâng lễ vật chay,
khác nào chúng dâng máu heo.
Khi chúng xông trầm hương,
cũng như chúng đang dâng cho thần tượng.
4 Ta sẽ giáng tai họa kinh khiếp trên chúng,
đem đến cho chúng tất cả những gì chúng sợ.
Vì khi Ta gọi, chúng không trả lời.
Khi Ta phán, chúng không lắng nghe.
Chúng tiếp tục làm ác ngay trước mắt Ta,
và chọn những việc Ta không bằng lòng.”
5 Hãy nghe sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu,
tất cả những người nghe lời Ngài đều run sợ:
“Anh em các con ghét các con,
khai trừ các con vì Danh Ta.
Chúng mỉa mai: ‘Cứ tôn vinh Chúa Hằng Hữu!
Hãy vui mừng trong Chúa!’
Nhưng chúng sẽ bị sỉ nhục đắng cay.
6 Tại sao cả thành đều xôn xao, náo loạn?
Tại sao có tiếng vang trong Đền Thờ?
Đó là tiếng phán của Chúa Hằng Hữu!
Ngài đang báo trả những người thù nghịch.

7 Trước khi chuyển bụng, Giê-ru-sa-lem đã sinh,
sinh một con trai.
8 Có bao giờ người ta thấy việc lạ này không?
Có bao giờ nghe những việc kỳ diệu như thế không?
Có quốc gia nào chỉ trong một ngày mà được hình thành?
Có dân tộc nào được sinh ra chỉ trong chốc lát?
Nhưng khi Si-ôn bắt đầu chuyển dạ,
con cái nó sẽ được sinh ra.
9 Có khi nào Ta đưa dân tộc này đến thời điểm sinh nở
mà lại không cho sinh ra không?” Chúa Hằng Hữu hỏi.
“Không! Ta không bao giờ ngăn trở dân tộc này được sinh nở,”

Đức Chúa Trời ngươi phán vậy.

10 “Hãy hân hoan với Giê-ru-sa-lem!
Hãy vui với nó, hỡi những ai yêu thương nó,
hỡi những ai từng than khóc nó.
11 Hãy tận hưởng vinh quang nó
như đứa con vui thích và thưởng thức sữa mẹ.”

12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Ta sẽ cho Giê-ru-sa-lem an bình và thịnh vượng như dòng sông tuôn tràn.
Của cải châu báu của các dân tộc nước ngoài sẽ đổ về đây.
Đàn con nó sẽ được bú mớm nâng niu,
được ẵm trên tay, được ngồi chơi trong lòng mẹ.
13 Ta sẽ an ủi các con tại Giê-ru-sa-lem
như mẹ an ủi con của mình.”

14 Khi các ngươi nhìn thấy những điều này, lòng các ngươi sẽ mừng rỡ.
Các ngươi sẽ được sum suê như cỏ!
Mọi người sẽ thấy cánh tay của Chúa Hằng Hữu phù hộ đầy tớ Ngài
và thấy cơn giận của Ngài chống trả người thù nghịch.
15 Kìa, Chúa Hằng Hữu sẽ ngự đến giữa ngọn lửa hừng,
chiến xa của Ngài gầm như bão táp.
Chúa mang theo hình phạt trong cơn thịnh nộ dữ dội
và lời quở trách của Ngài như lửa bốc cháy.
16 Chúa Hằng Hữu sẽ hình phạt dân trên đất bằng ngọn lửa
và lưỡi gươm của Ngài.
Ngài sẽ xét xử mọi xác thịt
và vô số người bị chết.
17 “Những người ‘hiến dâng’ và ‘tẩy uế’ mình trong vườn thánh với thần tượng của nó ngay giữa vườn—những người ăn thịt heo, thịt chuột, và các loài thịt ô uế—sẽ thấy ngày tận số kinh hoàng,” Chúa Hằng Hữu phán vậy.
18 “Ta thấy rõ những việc chúng làm, và Ta biết những tư tưởng thầm kín của chúng. Vì thế Ta sẽ tập họp tất cả các nước và các dân, rồi chúng sẽ thấy vinh quang Ta.
19 Ta sẽ thực hiện một phép lạ giữa chúng. Ta sẽ sai những người còn sống sót làm sứ giả đi đến các dân tộc—Ta-rê-si, Phút, và Lút (là dân nổi tiếng về bắn cung), Tu-banh và Gia-van, cùng tất cả dân hải đảo bên kia đại dương, là nơi chưa nghe đến Ta hay chưa thấy vinh quang Ta. Tại đó họ sẽ công bố vinh quang Ta cho các dân tộc đó.
20 Họ sẽ đem dân còn sót của các con trở về từ mỗi nước. Họ sẽ mang dân sót lại đến núi thánh Ta tại Giê-ru-sa-lem như tế lễ dâng lên Chúa Hằng Hữu. Họ sẽ cưỡi trên ngựa, chiến xa, kiệu, la, và lạc đà,” Chúa Hằng Hữu phán.
21 “Và Ta sẽ đặt một số người trong họ làm thầy tế lễ và người Lê-vi. Ta, Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!
22 Như trời mới và đất mới Ta sáng tạo sẽ còn mãi mãi,

các con cũng sẽ đời đời làm dân Ta,
và danh các con không bao giờ bị biến mất,”
Chúa Hằng Hữu phán.
23 “Cả nhân loại sẽ đến thờ phượng Ta
từ tuần lễ này sang tuần lễ khác,
từ tháng nọ qua tháng kia.
24 Khi ra ngoài thành, họ sẽ thấy
xác chết của những kẻ phản nghịch chống lại Ta.
Sâu bọ trong xác chúng không bao giờ chết,
và lửa đoán phạt chúng không bao giờ tắt.
Những ai đi ngang qua
nhìn thấy đều ghê tởm.”

Giê-rê-mi

1 Đây là lời của Giê-rê-mi, con trai Thầy Tế lễ Hinh-kia, một trong các
thầy tế lễ ở A-na-tốt, xứ Bên-gia-min.
2 Lời Chúa Hằng Hữu truyền dạy Giê-rê-mi bắt đầu từ năm thứ mười
ba triều Vua Giô-si-a, con A-môn, nước Giu-đa.
3 Chúa Hằng Hữu lại truyền dạy trong triều Vua Giê-hô-gia-kim, con
Giô-si-a, và cứ tiếp tục như thế cho đến năm thứ mười một triều Vua
Sê-đê-kia, một con trai khác của Giô-si-a. Vào tháng tám năm thứ mười
một, dân thành Giê-ru-sa-lem bị bắt đi lưu đày.

Giê-rê-mi Được Kêu Gọi và Khải Tượng Thứ Nhất

4 Chúa Hằng Hữu ban cho tôi sứ điệp này:
5 "Ta đã biết con trước khi tạo nên con trong lòng mẹ.
Trước khi con sinh ra, Ta đã dành riêng con
và chỉ định con làm tiên tri cho các dân tộc."
6 Tôi thưa: "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, con chẳng biết ăn nói làm
sao! Con còn quá trẻ!"
7 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán: "Đừng nói 'Con còn quá trẻ,' vì con sẽ
đến những nơi Ta sai con đi, và nói những lời Ta dạy con.
8 Đừng sợ những người đó, vì Ta ở với con luôn và sẽ bảo vệ con. Ta,
Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!"
9 Rồi Chúa Hằng Hữu đưa tay chạm vào miệng tôi và phán:
"Này, Ta đặt lời Ta trong miệng con!
10 Ngày nay Ta chỉ định con để đứng lên
chống lại các dân tộc và các vương quốc.
Vài nơi con phải nhổ lên và phá sập,
tiêu diệt và lật đổ.
Có những nơi con phải xây dựng và trồng lại."
11 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Này, Giê-rê-mi! Con thấy gì?"
Tôi thưa: "Con thấy một cành cây hạnh nhân."
12 Chúa Hằng Hữu phán: "Con thấy rất đúng vì Ta đang tỉnh thức* để
xem lời Ta tiên đoán thành sự thật!"
13 Chúa Hằng Hữu lại hỏi: "Con thấy gì?"
Tôi thưa: "Con thấy một nồi nước sôi, đổ xuống từ phương bắc."
14 Chúa Hằng Hữu giải thích: "Đúng, đó là tai họa từ phương bắc đổ
lên mọi người sống trên đất nước này.
15 Kìa! Ta sẽ gọi các đội quân của vương quốc phương bắc đến Giê-ru-
sa-lem. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!
Họ sẽ đặt ngai mình
tại các cổng thành.
Họ sẽ tấn công các tường lũy
và đánh phá thành của xứ Giu-đa.

* **1:12** Từ "tỉnh thức" trong tiếng Hê-bơ-rơ đọc âm giống như cây hạnh, là cây "thức dậy" vì trong các loài thảo mộc, nó trổ hoa đầu tiên sau khi mùa đông chấm dứt

16 Ta sẽ tuyên án trừng phạt
trên dân Ta vì tất cả sự gian ác của chúng—
vì chúng lìa bỏ Ta và dâng hương tế các thần lạ.
Phải, chúng đã thờ lạy các thần tượng do tay chúng tạo ra!

17 Vậy, con hãy đứng dậy, mặc áo sẵn sàng.
Hãy đi ra và bảo chúng tất cả lời Ta dạy con.
Đừng sợ chúng nó,
kẻo Ta sẽ khiến con run rẩy trước mặt chúng.
18 Này, ngày nay Ta khiến con mạnh mẽ
như một thành kiên cố không thể phá sập,
như một cột sắt hay tường đồng.
Con sẽ chống lại cả xứ—
là các vua, các quan tướng, các thầy tế lễ, và cư dân Giu-đa.
19 Chúng sẽ tranh đấu với con, nhưng chúng sẽ thất bại.
Vì Ta ở với con, và Ta sẽ chăm sóc con.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

2

Lời Chúa Hằng Hữu Quở Trách Dân Ngài

1 Chúa Hằng Hữu ban cho tôi một sứ điệp khác. Ngài phán:
2 “Hãy đi và nói lớn sứ điệp này cho Giê-ru-sa-lem. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
Ta vẫn còn nhớ lòng trung thành của ngươi khi tuổi xuân thì
như một cô dâu trẻ từ ngày đầu,
tình yêu của ngươi với Ta thế nào và đã theo Ta
vào vùng hoang mạc cằn cỗi.
3 Trong những ngày đó, Ít-ra-ên là dân thánh của Chúa Hằng Hữu,
là trái đầu mùa của các hoa lợi Ngài.
Dân tộc nào tiêu diệt dân Ngài sẽ mắc tội
và nhiều tai họa giáng trên chúng.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”
4 Hãy lắng nghe lời của Chúa Hằng Hữu, hỡi dòng họ Gia-cốp—tất cả đại tộc của Ít-ra-ên!
5 Đây là lời của Chúa Hằng Hữu phán:
“Tổ tiên các ngươi thấy Ta đã làm gì sai
mà khiến chúng lìa bỏ Ta?
Chúng theo những thần hư không,
mà làm cho mình chẳng còn giá trị gì.
6 Chúng không hỏi: ‘Chúa Hằng Hữu ở đâu,
Đấng đã đem chúng ta ra khỏi Ai Cập
và dẫn chúng ta vượt qua hoang mạc cằn cỗi—
vùng đất hoang mạc và đầy hầm hố,
vùng đất hạn hán và chết chóc,
nơi không một bóng người sinh sống hay lai vãng?’

7 Khi Ta đưa các ngươi vào vùng đất phì nhiêu đầy hoa quả,
các ngươi ăn trái, hưởng lộc thỏa thuê,
nhưng các ngươi đã làm ô uế đất Ta
và phá hủy sản nghiệp mà Ta đã hứa cho các ngươi.
8 Các thầy tế lễ không còn hỏi:
'Chúa Hằng Hữu ở đâu?'
Những người dạy lời Ta* chống lại Ta,
những người cai trị quay lưng chống lại Ta,
và các tiên tri nhân danh thần Ba-anh truyền bá lời xằng bậy,
và dành thời gian theo đuổi những chuyện hão huyền.
9 Vì thế, Ta sẽ tiếp tục buộc tội các ngươi,"
Chúa Hằng Hữu phán.
"Ta sẽ buộc tội cháu chắt các ngươi
trong những năm kế đến.

10 Hãy đi hướng tây và nhìn đất Kít-tim;
hãy đi hướng đông và tìm đến xứ Kê-đa xem xét cho kỹ.
Có ai từng nghe điều gì
lạ lùng như thế không?
11 Có dân tộc nào thay đổi thần dễ dàng như các ngươi
mặc dù chúng không phải là thần linh gì cả?
Thế mà dân Ta đã đổi Đức Chúa Trời vinh quang
để lấy những thần tượng vô ích!
12 Các tầng trời đã sửng sốt về một việc như thế
và đã co rút lại vì ghê tởm và khiếp đảm,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

13 "Vì dân Ta đã phạm hai tội nặng:
Chúng đã bỏ Ta—
là nguồn nước sống.
Chúng tự đào hồ chứa cho mình, nhưng hồ rạn nứt
không thể chứa nước được!"

Hậu Quả Tội Lỗi của Ít-ra-ên

14 "Tại sao Ít-ra-ên trở thành nô lệ?
Tại sao nó bị đem đi như bị cướp giật như thế?
15 Sư tử gầm rống vang dậy chống lại nó,
và đất nó bị tiêu diệt.
Thành thị nó bây giờ bị bỏ hoang,
và không ai sống trong các thành thị đó nữa.
16 Người Ai Cập, diễu hành từ thành Nốp và Tác-pha-nết,
đã hủy diệt vinh quang và quyền lực của Ít-ra-ên.
17 Ngươi đã rước lấy tai họa đó
vì ngươi lìa bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi,
trong khi Ngài dắt ngươi đi trên đường!
18 Các ngươi được lợi gì khi liên minh với Ai Cập

* **2:8** Ctd lãnh đạo tinh thần

và kết ước với A-sy-ri?
Có gì tốt cho ngươi khi uống nước suối Si-ho†
hay uống nước Sông Ơ-phơ-rát?
19 Sự gian ác ngươi sẽ trừng phạt ngươi.
Sự bội đạo ngươi sẽ quở trách ngươi.
Ngươi sẽ thấy những hậu quả đắng cay độc hại
vì đã lìa bỏ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi và không kính sợ Ngài.
Ta, là Chúa, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, đã phán vậy!

20 Từ lâu, ngươi đã tự bẻ ách áp bức ngươi
và phá xiềng nô lệ của ngươi,
nhưng ngươi vẫn cứ nói:
'Tôi không phụng sự Ngài nữa.'
Trên mỗi đồi cao và dưới mỗi gốc cây xanh,
ngươi đã cúi đầu trước thần tượng như gái mãi dâm.
21 Nhưng Ta là Đấng đã trồng ngươi,
chọn lọc từ giống nho thuần chủng—loại tốt nhất.
Thế tại sao ngươi biến giống nho tốt thành nho hoang?
22 Không có xà phòng hay thuốc tẩy nào có thể làm ngươi sạch.
Ta vẫn thấy các vết hoen ố tội lỗi ngươi.
Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!"

Ít-ra-ên, Người Vợ Bất Trung

23 "Ngươi dám nói: 'Tôi đâu bị ô uế!
Tôi đâu có thờ lạy thần tượng Ba-anh!'
Nhưng sao ngươi có thể nói vậy?
Hãy đi và nhìn vào bất cứ thung lũng nào trên đất!
Hãy đối diện với tội lỗi ghê rợn ngươi đã làm.
Ngươi giống như lạc đà cái nhảy tung tăng
liều mạng tìm kiếm người bạn đời.
24 Ngươi như lừa rừng quen sống giữa đồng hoang,
hít gió lúc động tình.
Ai có thể ngăn chặn được tham muốn của nó?
Kẻ nào ham muốn nó không cần phải tìm kiếm,
vì nó sẽ chạy đến tìm chúng.
25 Khi nào ngươi sẽ ngừng chạy?
Khi nào ngươi sẽ thôi mong muốn chạy theo các thần?
Nhưng ngươi đáp: 'Vô ích!
Tôi đã yêu thích các thần nước ngoài,
và bây giờ tôi không thể ngừng yêu chúng!'

26 Ít-ra-ên như kẻ trộm
chỉ cảm thấy xấu hổ khi bị bắt quả tang.
Chúng nó, cùng vua, các quan viên, thầy tế lễ, và tiên tri—
tất cả đều giống nhau.

† **2:18** Một nhánh của Sông Nin

27 Chúng thưa với các tượng chạm bằng gỗ rằng:
‘Ngài là cha tôi.’
Chúng nói với các tượng khắc bằng đá rằng:
‘Ngài đã sinh thành tôi.’
Chúng đã quay lưng với Ta,
Tuy nhiên, đến khi gặp hoạn nạn chúng lại kêu cầu Ta:
‘Xin đến giải cứu chúng con!’
28 Sao không kêu cầu các thần mà các ngươi đã tạo ra?
Hãy để các thần ấy ra tay cứu giúp ngươi trong ngày hoạn nạn.
Vì ngươi có nhiều thần tượng
bằng số các thành trong Giu-đa.
29 Ngươi còn khiếu nại gì nữa?
Tất cả các ngươi đã bội phản Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
30 “Ta đã hình phạt con cháu ngươi,
nhưng chúng không chịu sửa mình.
Chính ngươi đã giết các tiên tri
như sư tử tàn ác.

31 Ôi dân Ta, hãy lắng nghe lời Chúa Hằng Hữu phán dạy!
Có phải Ta là hoang mạc trong Ít-ra-ên không?
Phải chăng Ta là một vùng đất tối tăm mù mịt?
Tại sao dân Ta nói: ‘Chúng tôi được tự do khỏi Đức Chúa Trời!
Chúng tôi không cần Chúa nữa!’
32 Có thiếu nữ nào quên đồ trang sức của mình không?
Có cô dâu nào quên áo cưới trong giờ hôn lễ?
Thế mà dân Ta quên Ta từ lâu,
từ ngày nào không ai nhớ được.”
33 “Ngươi đã quá khéo léo trong việc tìm kiếm yêu đương,
các phụ nữ xấu nết có thể học từ nơi ngươi!
34 Nơi vạt áo ngươi cũng đã vấy máu của người vô tội và người nghèo,
dù ngươi không bắt quả tang họ phá cửa vào nhà ngươi!
35 Tuy thế, ngươi vẫn nói:
‘Tôi không làm gì sai trật.
Chắc chắn Đức Chúa Trời không nổi giận với tôi!’‡
Nhưng bây giờ Ta sẽ trừng phạt ngươi
vì ngươi tự cho là mình vô tội.
36 Đầu tiên chỗ này, rồi đến chỗ kia—
ngươi đổi từ đồng minh này đến đồng minh khác để cầu xin sự giúp đỡ.
Nhưng bạn mới của ngươi tại Ai Cập cũng sẽ làm ngươi thất vọng,
như A-sy-ri đã làm trước kia.
37 Trong nỗi tuyệt vọng, ngươi sẽ bị dẫn đi đày
với hai tay đặt trên đầu ngươi,
vì Chúa Hằng Hữu đã bỏ những dân tộc ngươi nương cậy.
Chúng chẳng giúp ích gì cho ngươi cả.”

‡ **2:35** Nt đã xây khỏi tội

3

1 “Nếu một người nam ly dị một người nữ
rồi người ấy đi và lấy chồng khác,
thì người nam không thể lấy nàng trở lại,
vì điều đó chắc chắn sẽ làm ô uế xứ.
Nhưng ngươi đã thông dâm với nhiều người tình,
vậy tại sao ngươi còn định trở lại với Ta?”
Chúa Hằng Hữu hỏi.
2 “Hãy xem các miếu thờ trên các đỉnh đồi.
Có nơi nào ngươi chưa làm vẩn đục
bởi sự thông dâm của ngươi với các thần đó không?
Ngươi ngồi như gái mãi dâm bên vệ đường chờ khách.
Ngươi ngồi đơn độc như dân du cư trong hoang mạc.
Ngươi đã làm nhơ bẩn cả xứ với những trò dâm dục của ngươi
và những trò đồi bại của ngươi.
3 Đó là tại sao không một giọt mưa rơi xuống cho đến cuối mùa.
Vì ngươi là một gái mãi dâm trơ tráo, không chút thẹn thuồng.
4 Từ nay, ngươi sẽ kêu xin Ta:
‘Thưa Cha, Ngài đã dìu dắt con khi con trẻ dại.
5 Lẽ nào Ngài nổi giận mãi mãi!
Chắc Ngài sẽ không quên điều đó!’
Tuy ngươi nói như thế,
nhưng ngươi vẫn tiếp tục làm điều tội ác, chiều theo dục vọng.”

Giu-đa Theo Gương của Ít-ra-ên

6 Vào thời cai trị của Vua Giô-si-a, Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Con có thấy những tội ác của Ít-ra-ên đã làm không? Như một người vợ phạm tội ngoại tình, Ít-ra-ên đã thờ phượng các thần trên mỗi ngọn đồi và dưới mỗi cây xanh.
7 Ta vẫn nhẫn nhục tự bảo: ‘Sau khi nó làm xong mọi việc này, nó sẽ quay về với Ta.’ Nhưng nó chẳng trở về, em gái Giu-đa bất trung của nó đã trông thấy.
8 Nó thấy Ta ly dị Ít-ra-ên bất trung vì tội ngoại tình. Nhưng em gái Giu-đa phản trắc của nó vẫn không sợ, và bây giờ cũng vậy, nó đã bỏ Ta để tiếp tục hành dâm như gái điếm.
9 Ít-ra-ên coi thường sự gian dâm, nó đã làm nhơ bẩn đất nước và hành dâm cả với đá, với gỗ.
10 Gương đã sờ sờ ra đó mà Giu-đa, đứa em gái phản trắc của nó, vẫn không hết lòng quay về với Ta. Nó chỉ giả vờ hối lỗi. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

Hy Vọng cho Ít-ra-ên Bướng Bỉnh

11 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Ngay cả Ít-ra-ên bất trung cũng ít tội hơn Giu-đa phản trắc!
12 Vì thế, hãy đi và rao những lời này cho Ít-ra-ên. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
Ôi Ít-ra-ên, dân bất trung của Ta,

hãy trở về nhà Ta,*
vì Ta đầy lòng thương xót.
Ta sẽ không căm giận ngươi đời đời.
13 Chỉ cần nhận biết tội lỗi mình.
Thừa nhận đã phản trắc chống lại Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi,
và phạm tội thông dâm chống nghịch Ngài
qua việc thờ thần tượng dưới mỗi bóng cây xanh.
Ngươi đã không lắng nghe tiếng Ta.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!"
14 Chúa Hằng Hữu phán:
"Hãy trở về, hỡi con cái bướng bỉnh,
vì Ta là Chúa Tể của các ngươi.
Ta sẽ đem các ngươi đến Si-ôn—
mỗi thành một người và mỗi gia tộc hai người—
từ bất cứ nơi nào ngươi lưu lạc.
15 Ta sẽ cho các ngươi những người chăn vừa lòng Ta,
họ sẽ lấy tri thức và sáng suốt mà nuôi các ngươi."
16 Chúa Hằng Hữu phán: "Khi các ngươi sinh sản và gia tăng dân số trong xứ, ngươi sẽ không còn nuối tiếc 'những ngày xưa tốt đẹp' khi ngươi chiếm giữ Hòm Giao Ước của Chúa Hằng Hữu. Ngươi sẽ không lưu luyến những ngày ấy hay trí ngươi không còn nhớ chúng, và cũng không cần đóng một Hòm khác nữa.
17 Đến thời ấy, người ta sẽ gọi Giê-ru-sa-lem là 'Ngôi Chúa Hằng Hữu.' Các dân tộc sẽ tập họp tại đó để vinh danh Chúa Hằng Hữu. Họ sẽ không còn đi theo sự cứng cỏi của lòng gian ác mình nữa.
18 Đến thời ấy, người Giu-đa và Ít-ra-ên sẽ cùng nhau trở về từ xứ lưu đày ở phương bắc. Họ sẽ trở về xứ mà Ta đã ban cho tổ phụ họ làm cơ nghiệp đời đời.

19 Ta tự nghĩ:
'Ta vui lòng đặt các ngươi giữa vòng các con Ta!'
Ta ban cho các ngươi giang sơn gấm vóc,
sản nghiệp đẹp đẽ trong thế gian.
Ta sẽ chờ đợi các ngươi gọi Ta là 'Cha,'
và Ta muốn ngươi sẽ chẳng bao giờ từ bỏ Ta.
20 Nhưng ngươi đã bất trung với Ta, hỡi dân tộc Ít-ra-ên!
Ngươi như một người vợ phụ bạc từ bỏ chồng mình.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy."

21 Có tiếng than khóc vang dội trên các nơi cao,
đó là tiếng năn nỉ của dân tộc Ít-ra-ên.
Vì họ đã đi vào đường quanh quẹo, gian tà
mà quên Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của họ.

22 Chúa Hằng Hữu phán: "Hỡi con cái bội nghịch,

* **3:12** Nt làm cho mặt Ta đổ sập trên ngươi

hãy trở về với Ta, Ta sẽ chữa lành sự bội nghịch của ngươi.”

Dân chúng đáp: “Chúng con xin đến với Chúa
vì Ngài là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con.
23 Các cuộc thờ phượng tà thần trên đồi
và các cuộc truy hoan trác táng trên núi
cũng chỉ lừa gạt chúng con.
Chỉ có Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con,
là Đấng giải cứu Ít-ra-ên.
24 Từ lúc còn niên thiếu, chúng con đã thấy
mọi thứ mà tổ phụ chúng con đã lao nhọc—
các bầy bò và bầy chiên, con trai và con gái của họ—
đã bị các tà thần nuốt chửng.
25 Chúng con nằm rạp trong sỉ nhục
và bị bao trùm trong nỗi hoang mang xao xuyến,
vì chúng con và tổ phụ chúng con đã phạm tội
nghịch với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng con.
Từ khi còn niên thiếu đến nay,
chúng con chưa bao giờ vâng theo Ngài.”

4

1 Chúa Hằng Hữu kêu gọi: “Ít-ra-ên ơi,
ước gì ngươi trở về, quay lại với Ta.
Nếu ngươi loại bỏ các thần tượng đáng ghê tởm
và không còn lang bang nữa.
2 Và khi ngươi thề trong Danh Ta, ngươi nói:
‘Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống,’
ngươi có thể làm vậy
với những lời chân thật, công bằng, và công chính.
Khi ấy ngươi sẽ là nguồn phước cho các nước trên thế giới
và mọi dân tộc sẽ đến và tôn ngợi Danh Ta.”

Sự Phán Xét Chống Nghịch Giu-đa

3 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem:
“Hãy cày xới tấm lòng cứng cỏi của các ngươi!
Đừng gieo giống tốt giữa gai gốc.
4 Hỡi cư dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem,
hãy từ bỏ sự kiêu ngạo và sức mạnh của các ngươi.
Hãy thay đổi lòng các ngươi trước mặt Chúa Hằng Hữu,
nếu không, cơn thịnh nộ Ta sẽ cháy hực như ngọn lửa phừng
vì việc ác các ngươi đã làm.

5 Hãy tuyên cáo trong xứ Giu-đa và Giê-ru-sa-lem!
Thổi kèn vang khắp đất nước và la to:
‘Hãy trốn chạy vì sự sống của các ngươi!
Hãy trốn vào các thành được phòng thủ kiên cố!’
6 Hãy dựng cờ báo hiệu hướng về Si-ôn:
‘Hãy trốn ngay! Đừng trì hoãn!’

Vì Ta sẽ đem một tai họa khủng khiếp từ phương bắc
giáng trên các ngươi.”

7 Một sư tử hiên ngang đã ra từ hang động,
tức kẻ tiêu diệt các nước.
Nó đã xuất quân hướng về đất của các ngươi.
Nó sẽ tàn phá đất nước các ngươi!
Các thành của các ngươi sẽ đổ xuống điêu tàn,
không còn một bóng người.
8 Hãy mặc áo tang tiếc thương,
và kêu khóc với lòng đau đớn,
vì cơn thịnh nộ khủng khiếp của Chúa Hằng Hữu
đang giáng trên chúng ta.

9 Chúa Hằng Hữu phán: “Trong ngày ấy,
vua và các quan của các ngươi sẽ run sợ kinh hãi.
Các thầy tế lễ sẽ sửng sốt,
và các tiên tri đều kinh hoàng.”

10 Tôi liền thưa: “Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
dân này đã bị gạt bởi những điều Chúa nói,
Chúa đã hứa cho Giê-ru-sa-lem được bình an.
Thế mà lưỡi gươm đang kề cổ họ!”
11 Khi đến kỳ, Chúa Hằng Hữu sẽ nói với cư dân Giê-ru-sa-lem:
“Hỡi dân yêu dấu của Ta, một ngọn gió nóng sẽ thổi từ hoang mạc,
không phải để sảy lúa hoặc để quét sạch bụi bặm.
12 Đó là ngọn gió mạnh Ta sai đến!
Bấy giờ Ta sẽ tuyên báo sự hủy diệt của chúng!”

13 Kẻ thù chúng ta sẽ xông đến như mây cuồn cuộn!
Các chiến xa nó tiến như vũ bão.
Kỵ binh nó nhanh hơn đại bàng.
Khốn cho chúng ta vì bị cướp phá!
14 Giê-ru-sa-lem ơi! Hãy rửa lòng ngươi cho sạch gian ác,
hầu cho ngươi được cứu.
Ngươi còn ấp ủ những tư tưởng
hư hoại cho đến khi nào?
15 Sự hủy diệt ngươi đã được loan báo
từ xứ Đan và từ đồi núi Ép-ra-im.

16 “Hãy cảnh báo các nước chung quanh
và hãy tuyên cáo tin này đến Giê-ru-sa-lem:
Kẻ thù đang kéo đến từ xứ xa xôi,
bao vây và tấn công các thành Giu-đa.
17 Chúng vây chặt Giê-ru-sa-lem như người canh giữ ruộng,
vì dân Ta đã phản loạn với Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

18 “Nếp sống* và việc ác ngươi là nguyên nhân của các tai họa này.
Hình phạt ngươi thật cay đắng, thâm nhiễm vào lòng ngươi!”

Giê-rê-mi Than Khóc vì Dân Chúa

19 Ôi, lòng dạ tôi, lòng dạ tôi—tôi quằn quại trong cơn đau!
Lòng tôi dày xé như cắt! Tôi không thể chịu nổi.
Vì tôi đã nghe tiếng kèn thúc trận của quân thù
và tiếng la hò xung trận của chúng.
20 Cơn sóng hủy diệt đang cuồn cuộn trên khắp đất,
cho đến khi nó ngã gục trong đổ nát hoàn toàn.
Bỗng nhiên lều của tôi bị tàn phá;
trong chốc lát nơi cư trú của tôi bị hủy hoại.
21 Tôi còn phải thấy cảnh chiến tranh tàn phá
và nghe kèn trận xung phong cho đến bao giờ?

22 “Dân Ta thật là điên dại,
chẳng nhìn biết Ta,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Chúng ngu muội như trẻ con
không có trí khôn.
Chúng chỉ đủ khôn ngoan để làm ác
chứ chẳng biết cách làm lành!”

Giê-rê-mi Thấy Khải Tượng Suy Vong Gần Đến

23 Tôi quan sát trên đất, nó trống rỗng và không có hình thể.
Tôi ngẩng mặt lên trời, nơi ấy không một tia sáng.
24 Tôi nhìn lên các rặng núi cao và đồi,
chúng đều rúng động và run rẩy.
25 Tôi nhìn quanh, chẳng còn một bóng người.
Tất cả loài chim trên trời đều trốn đi xa.
26 Tôi nhìn, ruộng tốt biến thành hoang mạc.
Các thành sầm uất sụp đổ
tan tành bởi cơn thịnh nộ dữ dội của Chúa Hằng Hữu.
27 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Cả nước này sẽ bị sụp đổ,
nhưng Ta sẽ không hủy diệt hoàn toàn.
28 Khắp đất sẽ khóc than,
và bầu trời sẽ mặc áo tang
vì nghe Ta tuyên án dân Ta.
Nhưng Ta đã quyết định và sẽ không đổi ý.”

29 Tất cả dân chúng đều khiếp sợ chạy trốn
khi nghe tiếng lính cỡi ngựa và lính bắn tên.
Họ trốn vào bụi rậm
và ẩn nấp trên rừng núi.
Tất cả thành trì đều bỏ ngỏ—
không một ai sống trong đó nữa!
30 Các ngươi đang làm gì,

* **4:18** Nt đường lối

hỡi kẻ bị diệt vong?
Tại sao các ngươi mặc áo đẹp
và đeo các thứ trang sức bằng vàng?
Tại sao các ngươi lấy mực vẽ mắt cho đẹp?
Dù các ngươi tô điểm đến đâu cũng vô ích!
Ngay cả các nước đồng minh là những người tình của các ngươi
cũng trở mặt và âm mưu giết hại các ngươi.
31 Tôi nghe tiếng khóc la, như người đàn bà trong cơn chuyển bụng,
tiếng rên của sản phụ sinh con đầu lòng.
Đó là tiếng của con gái Si-ôn xinh đẹp
thở hổn hển và rên rỉ:
"Khốn cho tôi! Tôi bất lực trước bọn giết người!"

5

Tội Ác của Giê-ru-sa-lem

1 Chúa Hằng Hữu phán: "Hãy lùng khắp các đường phố Giê-ru-sa-lem,
nhìn từ nơi cao đến nơi thấp; tìm kiếm mọi ngõ ngách của thành!
Nếu tìm được một người công chính và chân thật,
Ta sẽ không hủy diệt thành này.
2 Nhưng dù chúng thề:
'Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống,'
thì cũng là thề dối!"

3 Lạy Chúa Hằng Hữu, mắt Chúa lưu ý đến người chân thật.
Chúa đánh phạt dân Ngài
mà họ chẳng quan tâm.
Chúa tàn hại họ
mà họ không chịu sửa đổi.
Họ tự làm cho mặt mình cứng hơn đá tảng;
họ vẫn ngoan cố không chịu quay về.

4 Rồi tôi nói: "Chúng ta có thể trông mong gì từ người nghèo?
Họ thật ngu muội.
Họ không biết đường lối Chúa Hằng Hữu.
Họ không hiểu luật pháp của Đức Chúa Trời.
5 Vậy tôi sẽ đến và nói với các lãnh đạo của họ.
Chắc hẳn họ biết rõ đường lối Chúa Hằng Hữu
và thông thạo luật pháp* của Đức Chúa Trời."
Tuy nhiên, các lãnh đạo này cũng vậy, toa rập nhau
mà bẻ cong ách của Đức Chúa Trời
và bứt đứt xiềng xích của Ngài.
6 Vậy bây giờ, sư tử sẽ ra khỏi rừng để tấn công họ;
lang sói từ hoang mạc sẽ kéo đến chia mồi.
Hùm beo sẽ rình rập gần các thành,
để cắn xé những ai liều lĩnh bước ra.
Vì tội phản loạn của họ quá lớn,

* **5:5** Ctd cách xử đoán

và tội ác họ quá nhiều.

7 “Làm sao Ta có thể ân xá cho ngươi?
Ngay cả con cái ngươi cũng trở mặt với Ta.
Chúng đã thờ lạy† các thần mà không phải là thần gì cả!
Ta nuôi dưỡng dân Ta cho mập béo.
Nhưng rồi chúng phạm tội gian dâm
và họp nhau trong nhà gái điếm.
8 Chúng chạy lung như ngựa béo động tình buổi sáng,
mỗi người săn bắt vợ người lân cận.”
9 Chúa Hằng Hữu hỏi: “Liệu Ta không đoán phạt tội ác đó sao?
Thần Ta chẳng báo thù một dân tộc gian dâm như thế sao?

10 Hãy xuống từng luống nho và chặt phá,
nhưng đừng phá hết.
Hãy tỉa các cành của nó,
vì dân này không thuộc về Chúa Hằng Hữu.
11 Vì nhà Ít-ra-ên và nhà Giu-đa
đã đối xử với Ta đầy lừa lọc,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
12 Chúng đã dối gạt Chúa Hằng Hữu
và nói: “Chúa sẽ không làm phiền chúng ta đâu!
Tai họa sẽ không giáng trên chúng ta.
Và sẽ không có chiến tranh hay đói kém.
13 Các tiên tri của Đức Chúa Trời chỉ biết bịa chuyện
chứ họ đâu có lời của Chúa.
Cứ để tai họa họ nói đó sẽ giáng trên họ!”
14 Vì thế, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân phán:
“Vì ngươi xuyên tạc sự thật,
nên lời của Ta sẽ như lửa cháy trong miệng ngươi
và thiêu hủy cả dân ngươi như đốt củi.
15 Ôi Ít-ra-ên, Ta sẽ đem một đất nước từ xa đến xâm lăng ngươi,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
“Đó là một quốc gia hùng mạnh,
một quốc gia thời cổ,
dân của nó nói ngôn ngữ ngươi không biết,
chúng nói thứ tiếng ngươi không thể hiểu.
16 Khí giới của chúng giết hại thật nhiều;
chiến sĩ của chúng thật mạnh bạo.
17 Chúng sẽ ăn hết mùa màng của ngươi;
chúng sẽ ăn sống con trai và con gái ngươi.
Chúng sẽ nuốt sạch các bầy bò và bầy chiên;
chúng sẽ ngấu nghiến cả cây nho và cây vả.
Chúng sẽ phá hủy các thành kiên cố của ngươi,
tiêu diệt nơi nào ngươi nghĩ là an toàn.”

† **5:7** Nt thề bởi

18 Chúa Hằng Hữu phán: “Dù sao, trong ngày đoán phạt, Ta sẽ không
tuyệt diệt các ngươi.
19 Một khi dân chúng thắc mắc: ‘Tại sao Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
chúng ta, phạt chúng ta quá nặng thế này?’ Con hãy đáp: ‘Các người đã
từ khước Chúa và thờ lạy các thần tượng nước ngoài trên quê hương
mình. Giờ đây, các người sẽ phải phục dịch các dân tộc nước ngoài trên
đất không phải của các người.’ ”

Lời Cảnh Báo cho Dân Đức Chúa Trời

20 “Hãy tuyên cáo cho nhà Gia-cốp,
và công bố trong đất Giu-đa:
21 Này, dân tộc ngu dại u mê,
có mắt mà không thấy,
có tai mà không nghe, hãy lắng lòng nghe.
22 Ngươi không kính sợ Ta sao?
Ngươi không run rẩy trước mặt Ta sao?
Ta, Chúa Hằng Hữu, lấy cát biển làm ranh giới
như một biên giới đời đời, nước không thể vượt qua.
Dù sóng biển hung hăng và gầm thét,
cũng không thể vượt được ranh giới Ta đã đặt.
23 Nhưng dân Ta có lòng ương ngạnh và phản loạn.
Chúng đã quay lưng và từ bỏ Ta.
24 Họ chẳng bao giờ tự bảo trong lòng:
‘Bây giờ chúng ta hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng
ta,
là Đấng ban mưa đầu mùa và mưa cuối mùa,
cùng cho chúng ta mùa gặt đúng kỳ.’
25 Gian ác ngươi đã tước đoạt phước hạnh tuyệt diệu của ngươi.
Tội lỗi ngươi đã chặn đứng tất cả điều tốt đẹp.

26 Giữa dân Ta có những kẻ ác,
nằm đợi nạn nhân như thợ săn ẩn núp trong nơi kín.
Chúng gài bẫy
để bắt người.
27 Nhà chúng đầy những âm mưu lừa bịp,
như một lồng đầy ắp chim.
Vì thế chúng cường thịnh và giàu có.
28 Chúng mập mạp và đẫy đà,
chẳng có giới hạn nào cho việc gian ác của chúng.
Chúng từ chối cung cấp công lý cho cô nhi
và phủ nhận công chính của người nghèo.”
29 Chúa Hằng Hữu phán: “Lẽ nào Ta không báo ứng tội ác ấy?
Lẽ nào Thần Ta không trả thù dân tộc hiểm độc ấy?

30 Một biến cố khủng khiếp
đã xảy ra trên đất nước—
31 Các tiên tri rao giảng những sứ điệp giả dối,

và các thầy tế lễ cai trị với bàn tay sắt.
Thế mà dân Ta vẫn ưa thích những điều ám muội đó!
Nhưng ngươi sẽ làm gì khi ngày cuối cùng đến?”

6

Lời Cảnh Báo Cuối Cùng cho Giê-ru-sa-lem

1 “Hãy trốn chạy vì mạng sống, hỡi người Bên-gia-min!
Hãy ra khỏi Giê-ru-sa-lem!
Hãy lên tiếng báo động tại Thê-cô-a!
Hãy gửi hiệu báo tại Bết Hát-kê-rem!
Đội quân hùng mạnh đang đến từ phương bắc,
chúng đến với tai họa và hủy diệt.
2 Ôi con gái Si-ôn, ngươi là con gái đẹp đẽ và yêu kiều của Ta—
nhưng Ta sẽ hủy diệt ngươi!
3 Quân thù sẽ đến chung quanh ngươi, như người chăn cắm trại chung quanh thành.
Mỗi người chiếm một phần đất cho bầy mình ăn.
4 Chúng la to: ‘Hãy chuẩn bị chiến đấu!
Tấn công lúc giữa trưa!’
‘Nhưng không, đã trễ rồi; ngày đã gần tàn,
và bóng chiều đã xế.’
5 ‘Hãy đứng lên, tấn công trong đêm tối,
triệt hạ các lâu đài của nó!’ ”
6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Hãy đốn cây để làm cọc nhọn.
Hãy đắp lũy để tấn công vào tường thành Giê-ru-sa-lem.
Thành này đã bị trừng phạt,
vì tội ác của nó đầy dẫy.
7 Các tội ác của nó như hồ chứa đầy tràn nước ra.*
Cả thành đều vang động vì những việc tàn bạo và hủy diệt.
Ta luôn thấy những cảnh bệnh hoạn và thương tích trầm trọng.
8 Hỡi Giê-ru-sa-lem! Hãy nghe lời khuyên dạy,
nếu không, Ta sẽ từ bỏ ngươi trong ghê tởm.
Này, hay Ta sẽ khiến ngươi thành đống đổ nát,
đất ngươi không còn ai sinh sống.”
9 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Dù chỉ còn vài người sót lại trong Ít-ra-ên
cũng sẽ bị nhặt sạch,
như khi người ta xem xét mỗi dây nho lần thứ hai
rồi mót những trái nho còn sót lại.”

Ít-ra-ên Tiếp Tục Phản Nghịch

10 Tôi sẽ cảnh cáo ai?
Ai sẽ lắng nghe tiếng tôi?
Này, tai họ đã đóng lại,

* **6:7** Nt như hồ chứa nước giữ cho nước tươi mát thể nào, nó cũng giữ sự gian ác nó cho tươi mới thể ấy

nên họ không thể nghe.
Họ khinh miệt lời của Chúa Hằng Hữu.
Họ không muốn nghe bất cứ điều gì.
11 Vậy bây giờ, lòng tôi đầy tràn cơn giận của Chúa Hằng Hữu.
Phải, tôi không dằn lòng được nữa!

"Ta sẽ trút cơn giận trên trẻ con đang chơi ngoài phố,
trên những người trẻ đang tụ họp,
trên những người chồng và người vợ,
và trên những người già và tóc bạc.
12 Nhà cửa của họ sẽ giao cho quân thù,
kể cả ruộng nương và vợ của họ cũng bị chiếm đoạt.
Vì Ta sẽ đưa tay quyền năng của Ta
để hình phạt dân cư xứ này,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
13 "Từ người hèn mọn đến người cao trọng,
tất cả chúng đều lo trục lợi cách gian lận.
Từ các tiên tri đến các thầy tế lễ
đều gian dối lừa gạt.
14 Chúng chữa trị cẩu thả
những vết thương trầm trọng của dân Ta.
Chúng còn quả quyết bình an
khi chẳng có bình an chi hết.
15 Lẽ nào chúng không xấu hổ về những hành động ghê tởm của mình?
Không một chút nào—không một chút thẹn thùng đỏ mặt!
Vì thế, chúng sẽ ngã chết giữa những người nằm xuống.
Đến ngày Ta hình phạt, chúng sẽ bị đánh ngã,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

Ít-ra-ên Khước Từ Đường Lối Chúa Hằng Hữu

16 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Hãy đứng trên các nẻo đường đời và quan sát,
tìm hỏi đường xưa cũ, con đường chính đáng, và đi vào đường ấy.
Đi trong đường đó, các ngươi sẽ tìm được sự an nghỉ trong tâm hồn.
Nhưng các ngươi đáp: 'Chúng tôi không thích con đường đó!'
17 Ta cũng đặt người canh coi sóc các ngươi và dặn bảo:
'Hãy chú ý nghe tiếng kèn báo động.'
Nhưng các ngươi khước từ:
'Không! Chúng tôi không thèm nghe!'

18 Vì thế, các dân tộc, hãy nghe.
Hãy quan sát điều Ta làm cho dân Ta.
19 Khắp đất, hãy nghe!
Ta sẽ giáng tai họa trên dân Ta.
Thật ra đây chỉ là hậu quả của suy tư chúng nó,
vì chúng đã không nghe Ta.
Chúng khước từ lời Ta.

20 Thật vô dụng khi các ngươi dâng lên Ta trầm hương từ Sê-ba.
Hãy giữ cho ngươi mùi hương xương bồ nhập từ xứ xa xôi!
Ta không nhậm tế lễ thiêu của các ngươi.
Lễ vật của các ngươi chẳng phải là mùi hương Ta hài lòng."
21 Vậy Chúa Hằng Hữu phán:
"Ta sẽ làm cho đường sá của dân Ta đầy chướng ngại vật.
Cả cha và con sẽ đều vấp ngã.
Láng giềng và bạn bè đều cùng nhau ngã chết."

Xâm Lăng từ Phương Bắc

22 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Này! Có một đội quân hùng mạnh đến từ phương bắc!
Đó là một đại cường quốc ở rất xa đến chống lại ngươi.
23 Quân đội chúng được trang bị cung tên và gươm giáo.
Chúng hung dữ và bất nhân.
Tiếng cỡi ngựa reo hò như sóng biển.
Chúng chỉnh tề hàng ngũ, sẵn sàng
tấn công ngươi, hỡi con gái Si-ôn."

24 Vừa nghe tin báo về đội quân ấy,
tay chân chúng tôi rã rời.
Buồn rầu thảm thiết, lòng quặn thắt
như đàn bà đang khi sinh nở.
25 Đừng ra ngoài đồng ruộng!
Đừng bén mảng đến các đường sá!
Lưỡi gươm của quân thù ở mọi nơi,
khủng bố chúng ta khắp chốn.
26 Dân tôi ơi, hãy mặc áo tang
và ngồi giữa bụi tro.
Hãy khóc lóc và than vãn đắng cay, như khóc vì mất con trai một.
Vì đội quân hủy diệt sẽ thình lình giáng trên các ngươi!

27 "Giê-rê-mi ơi, Ta đã đặt con lên làm người thử nghiệm
và kiểm tra tính hạnh dân Ta.
28 Chúng đều phản loạn với Ta,
đi dạo để vu khống.
Lòng của chúng cứng như đồng, như sắt,
chúng chỉ biết phá hoại.
29 Dưới ngọn lửa thổi phừng dữ dội
để thiêu rụi sự thối nát.
Nhưng lửa cũng không làm sạch được chúng
vì tội ác vẫn còn đó.
30 Ta sẽ gọi dân này là 'Bạc Phế Thải,'
vì Ta, Chúa Hằng Hữu, đã khai trừ nó."

7

Giê-rê-mi Nói tại Đền Thờ

1 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp khác cho Giê-rê-mi. Chúa phán:
2 “Hãy vào Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu, và báo tin này cho dân chúng:
‘Hỡi người Giu-đa, hãy nghe sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu! Hãy lắng
nghe, hỡi những người đang thờ phượng tại đây!
3 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán:
Ngay bây giờ, nếu các ngươi từ bỏ đường gian ác, thì Ta sẽ cho các
ngươi còn ở lại quê hương xứ sở.
4 Đừng ngu muội bởi những người hứa với các ngươi những lời đơn
giản rằng Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu ở đây. Chúng nghêu ngao: “Đền
Thờ của Chúa Hằng Hữu ở đây! Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu ở đây!”
5 Nhưng Ta sẽ thương xót các ngươi nếu các ngươi sửa lại đường lối và
hành vi cẩn thận, cư xử công bằng đối với người thân cận;
6 nếu các ngươi không ức hiếp ngoại kiều, cô nhi, và quả phụ; nếu các
ngươi không giết người vô tội; và không thờ lạy thần tượng để tự hại
mình.
7 Khi đó Ta sẽ để các ngươi tiếp tục an cư lạc nghiệp tại quê hương xứ
sở mà Ta đã ban cho tổ phụ các ngươi từ thuở xưa cho đến đời đời.
8 Đừng ngu muội nghĩ rằng các ngươi sẽ không bao giờ khốn khổ vì Đền
Thờ ở đây. Đó là lời lừa gạt!
9 Các ngươi nghĩ rằng các ngươi có thể trộm cắp, giết người, gian dâm,
thề dối, và dâng hương cho Ba-anh, cùng cúng tế các thần lạ,
10 rồi đến Đền Thờ Ta, đứng trước mặt Ta và rêu rao rằng: “Chúng tôi
được an toàn rồi!”—để rồi lại trở về tiếp tục phạm đủ các thứ tội ác đó
hay sao?
11 Các ngươi xem Đền Thờ này, là nơi cầu khẩn Danh Ta, như sào huyệt
bọn trộm cướp sao? Này, chính Ta đã thấy mọi mánh khóe lừa bịp xảy ra
tại đó. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!
12 Bây giờ, hãy đi lên Si-lô, nơi đặt Danh Ta trong Đền Tạm ngày trước.
Hãy nhìn những gì Ta đã làm tại đó vì tất cả tội ác của Ít-ra-ên, dân Ta.
13 Trong khi các ngươi còn đang thực hiện những việc ác này, Chúa
Hằng Hữu phán, Ta đã phán bảo các ngươi nhiều lần, nhưng các ngươi
không nghe. Ta gọi các ngươi, nhưng các ngươi không trả lời.
14 Vì thế, Ta sẽ hủy diệt Si-lô, bây giờ Ta sẽ tàn phá Đền Thờ xưng bằng
Danh Ta, là Đền Thờ các ngươi trông cậy, nơi Ta đã ban cho các ngươi và
tổ phụ các ngươi.
15 Ta sẽ đày ải các ngươi khỏi mặt Ta, như Ta đã làm với tất cả anh em
các ngươi là dòng dõi Ép-ra-im.’ ”*

Giu-đa Ngoan Cố Thờ Thần Tượng

16 “Giê-rê-mi, con đừng cầu thay cho dân này nữa. Đừng khóc lóc hay
cầu nguyện cho chúng, và đừng nài xin Ta giúp chúng, vì Ta sẽ không
lắng nghe đâu.
17 Con không thấy những việc ghê tởm chúng làm ở khắp các thành
Giu-đa và các đường phố Giê-ru-sa-lem sao?

* **7:15** Chỉ về mười đại tộc ly khai gọi là “nước Ít-ra-ên” ở miền bắc mà thủ đô chính trị và tôn giáo là Si-chem, thuộc đại tộc Ép-ra-im

18 Làm sao Ta không nổi giận! Con có thấy trẻ con lượm củi và cha nhóm
lửa tế lễ. Còn các bà nhồi bột làm bánh tế Nữ Vương trên trời. Chúng
còn làm lễ tưới rượu cho các thần tượng khác!
19 Không phải chúng làm cho Ta nổi cơn giận sao?" Chúa Hằng Hữu
phán hỏi. "Nhưng trên hết, chính chúng đã tự làm tổn thương và tự sỉ
nhục mình."
20 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: "Ta sẽ giáng những
hình phạt dữ dội† trên nơi này. Cả loài người, loài vật, cây cỏ, và mùa
màng đều sẽ cháy thiêu trong ngọn lửa thịnh nộ không hề tàn tắt của Ta."
21 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: "Hãy lấy các tế lễ thiêu và các sinh tế khác của các ngươi mà ăn
chúng đi!
22 Khi Ta dẫn tổ phụ các ngươi ra khỏi Ai Cập, Ta không đòi họ dâng lễ
vật và sinh tế cho Ta.
23 Đây là điều Ta phán bảo họ: 'Hãy vâng lời Ta, Ta sẽ là Đức Chúa Trời
của các ngươi, và các ngươi sẽ là dân Ta. Hãy làm theo những điều Ta
phán dạy, để các ngươi được phước!'
24 Nhưng dân Ta không nghe Ta. Chúng cứ làm theo những gì chúng
muốn, cứ thực hiện những dục vọng gian ác và ngoan cố của mình.
Chúng cứ đi ngược thay vì phải tiến tới.
25 Từ ngày tổ phụ các ngươi ra khỏi Ai Cập đến nay, ngày này sang ngày
khác, Ta cứ liên tục sai các tiên tri Ta đến kêu gọi họ.
26 Nhưng dân Ta bịt tai, chẳng thèm vâng lời. Chúng cứng lòng và phản
loạn—còn xảo quyệt hơn tổ phụ của chúng nữa!
27 Hãy nói với chúng mọi điều này, nhưng đừng tưởng chúng sẽ nghe
lời. Hãy lớn tiếng cảnh cáo, nhưng đừng mong chúng đáp ứng.
28 Hãy bảo chúng: 'Đây là dân tộc không vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời mình, và không chịu nghe lời giáo huấn. Sự chân thật không
còn ở giữa chúng; không còn được nghe lời thật trên môi chúng nữa.
29 Hãy cạo đầu trong buồn rầu, và than khóc trên các núi cao. Vì Chúa
Hằng Hữu đã khước từ và loại bỏ thế hệ gian ác này trong cơn thịnh nộ
của Ngài.' "

Thung Lũng Tàn Sát

30 Chúa Hằng Hữu phán: "Con cháu Giu-đa đã làm bao nhiêu tội ác
trước mắt Ta. Chúng dám đặt thần tượng trong Đền Thờ được gọi bằng
Danh Ta để làm ô nhiễm nó.
31 Chúng xây các bàn thờ trên các núi đồi để thờ thần tượng tại Tô-phết,
tức là thung lũng Ben Hi-nôm, để thiêu sống con trai con gái mình dâng
cho thần tượng. Đó là điều Ta chẳng bao giờ dặn bảo; thật không thể
tưởng tượng được!
32 Vậy, hãy coi chừng, vì hạn kỳ sắp đến, nơi rác rưởi này sẽ không còn
gọi là Tô-phết, hoặc thung lũng Ben Hi-nôm, nhưng sẽ gọi là Thung Lũng
Tàn Sát. Chúng sẽ chôn cất nhiều thi thể trong Tô-phết cho đến khi không
còn chỗ cho chúng nữa.

† **7:20** Ctd cơn giận, cơn giận xung thiên

33 Xác của dân Ta trở thành mồi cho thú rừng và chim trời, không còn
một người sống sót để đánh đuổi chúng đi.
34 Ta sẽ chấm dứt tiếng ca hát, cười đùa vui nhộn trong các đường phố
Giê-ru-sa-lem và các đô thị Giu-đa. Không còn ai nghe tiếng vui cười của
chàng rể và cô dâu nữa. Cả đất nước sẽ điêu tàn thê thảm."

8

1 Chúa Hằng Hữu phán: "Trong ngày ấy, kẻ thù sẽ đào hài cốt các vua
Giu-đa, các quan tướng, các thầy tế lễ, các tiên tri, và các thường dân
Giê-ru-sa-lem.
2 Chúng sẽ lấy xương khô rải ra trên đất dưới ánh mặt trời, mặt trăng,
và các vì sao—tức các thần mà dân Ta yêu chuộng, phục vụ, và thờ lạy.
Không ai buồn đi lượm các xương khô ấy để cải táng, nhưng cứ để cho
mục nát làm phân bón.
3 Số phận của đám dân sống sót còn thê thảm hơn, họ mong được chết
đi để khỏi chịu đựng cảnh lưu đày nhục nhã nơi các xứ lạ mà Ta đưa họ
đến. Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, đã phán vậy!"

Sự Lừa Gạt của Các Tiên Tri Giả

4 "Giê-rê-mi, hãy rao truyền cho dân chúng: 'Đây là điều Chúa Hằng
Hữu phán:
Khi người ta vấp ngã, chẳng lẽ họ không đứng dậy sao?
Khi biết mình đi sai đường, họ không quay lại sao?
5 Nhưng tại sao dân này cứ tiếp tục đi sâu vào con đường sai lạc?
Tại sao người Giê-ru-sa-lem không chịu trở lại?
6 Ta nghe chúng chuyện trò với nhau,
nhưng chẳng nghe một lời chân thật.
Không một ai hối lỗi vì đã làm điều sai sao?
Có ai nói rằng: "Tôi đã làm một việc thật khủng khiếp" không?
Không! Tất cả đều vội vàng tiến nhanh trên con đường tội ác
như đàn ngựa chạy ra mặt trận!
7 Ngay cả đàn cò bay trên trời
còn biết phân biệt mùa di chuyển,
như chim cu, chim nhạn, và chim sếu.
Chúng còn biết mùa nào phải trở về.
Nhưng dân Ta thì không!
Chúng chẳng biết quy luật của Chúa Hằng Hữu.
8 Sao các ngươi còn dám tự hào: "Chúng tôi khôn ngoan vì chúng tôi
hiểu lời của Chúa Hằng Hữu,"
khi các thầy dạy của các ngươi đã xuyên tạc lời Ta và lừa bịp các
ngươi?
9 Những người tự coi mình khôn ngoan sẽ té ngã
trong bẫy ngu muội của mình,
vì chúng đã khước từ lời Chúa Hằng Hữu.
Chúng còn khôn ngoan được sao?
10 Ta sẽ giao vợ của chúng cho người khác
và ruộng vườn của chúng cho người lạ.
Từ thường dân cho đến người cao trọng,

chúng đều trục lợi cách gian lận.
Phải, ngay cả tiên tri và thầy tế lễ cũng vậy.
Tất cả chúng đều lừa gạt, dối trá.
11 Chúng chữa trị cẩu thả
những vết thương trầm trọng của dân Ta.
Chúng còn quả quyết bình an
khi chẳng có chút bình an nào.
12 Lẽ nào chúng không xấu hổ về những hành động ghê tởm của mình?
Không một chút nào—không một chút thẹn thùng đỏ mặt!
Vì thế, chúng sẽ ngã chết giữa những người tử trận.
Đến ngày Ta thăm phạt, chúng sẽ bị diệt vong,
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
13 Ta sẽ thiêu đốt chúng.
Vườn vả, vườn nho của chúng cũng tan hoang.
Cây ăn trái của chúng đều khô héo.
Tất cả phước lành Ta đã ban cho chúng sẽ không còn nữa.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!'
14 Lúc ấy, nhiều người sẽ bảo nhau:
'Lẽ nào chúng ta đành khoanh tay chịu chết?
Hãy trốn vào các thành kiên cố rồi chết tại đó.
Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã hủy diệt chúng ta
và cho chúng ta uống chén thuốc độc
vì chúng ta phạm tội chống nghịch Chúa Hằng Hữu.
15 Chúng ta mong bình an, nhưng bình an không đến.
Chúng ta trông được chữa lành, mà chỉ gặp toàn cảnh khủng bố kinh hoàng.'

16 Tiếng khịt mũi của ngựa chiến cũng có thể nghe được
trên mọi nẻo đường từ phía bắc của thành Đan!
Cả đất nước rúng động vì quân đội xâm lăng tấn công như vũ bão,
chiếm đóng các thành, làng mạc, nuốt chửng các bầy súc vật
và mùa màng, cầm tù và tàn sát dân.
17 Ta sẽ sai nhiều đội quân thù đến giữa ngươi
như rắn độc, ngươi không tài nào ếm chú được.
Chúng sẽ cắn ngươi, và ngươi sẽ chết.
Ta, là Chúa, phán vậy!"

Giê-rê-mi Than Khóc cho Tội Lỗi của Giu-đa

18 Tôi ước mong được an ủi vì tôi quá đau buồn;
lòng dạ tôi tan nát.
19 Có tiếng kêu khóc của dân tôi;
có thể nghe từ miền đất xa xôi.
Dân tôi hỏi: "Có phải Chúa Hằng Hữu đã từ bỏ Giê-ru-sa-lem không?
Ngài không còn ngự trị Giê-ru-sa-lem sao?"

"Tại sao chúng chọc giận Ta bằng các tượng thần
và thờ lạy tà thần nước ngoài?" Chúa Hằng Hữu phán vậy.

20 Dân chúng kêu khóc: “Mùa gặt đã qua,
và mùa hè đã hết,
mà chúng ta chưa được cứu!”

21 Tôi đau đớn với nỗi đau của dân tôi.
Tôi sầu muộn và kiệt sức lẫn khiếp sợ.
22 Lẽ nào không có thuốc men trong Ga-la-át?
Không có thầy thuốc nào tại đó sao?
Vì sao vết thương của dân tôi
không được chữa lành?

9

1 Than ôi! Ước gì đầu tôi là suối nước
và mắt tôi là nguồn lệ,
tôi sẽ khóc suốt ngày đêm không dứt
vì dân tôi bị tàn sát.
2 Ôi! Ước gì tôi tìm được một chỗ trọ trong hoang mạc
để có thể xa lánh và quên hẳn dân tôi.
Vì tất cả đều là bọn gian dâm,
là phường phản trắc.

Phán Xét vì Sự Bất Tuân

3 “Dân Ta uốn lưỡi như giương cung
bắn những mũi tên dối gạt.
Chúng không thèm tôn trọng sự thật giữa đất nước.
Chúng càng đi sâu vào con đường tội ác.
Chúng không chịu nhìn biết Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

4 “Hãy đề phòng hàng xóm láng giềng!
Ngay cả anh em ruột cũng không tin được!
Vì anh em đều cố gắng lừa gạt anh em,
và bạn bè nói xấu bạn bè.
5 Chúng dở thủ đoạn lừa bịp lẫn nhau;
không ai nói lời thành thật.
Chúng luyện tập lưỡi nói dối;
chúng thi đua nhau làm ác.
6 Chúng dựng cột dối trá ở trên dối trá
và chính vì lừa bịp mà chúng không chịu nhìn biết Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
7 Vì thế, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Này, Ta sẽ làm chúng tan chảy trong lò kim loại
và thử nghiệm chúng như sắt.
Còn có điều gì khác mà Ta làm cho dân Ta?
8 Vì lưỡi chúng như mũi tên tẩm thuốc độc.
Chúng nói lời thân mật với láng giềng
nhưng trong lòng thì nghĩ kế giết họ.”
9 Chúa Hằng Hữu hỏi: “Ta sẽ không đoán phạt chúng về tội ác đó sao?

Thần Ta không báo trả một dân tộc gian trá như thế sao?”

10 Tôi khóc lóc vì núi đồi trơ trọi
và than vãn vì đồng cỏ hoang vu.
Vì chúng bị tàn phá và không còn sự sống;
Tiếng của gia súc cũng không còn nghe nữa;
chim trời và thú rừng cũng trốn đi nơi khác.

11 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ tàn phá Giê-ru-sa-lem thành đống đổ nát.
Nó sẽ biến thành hang chó rừng.
Các thành của Giu-đa sẽ điêu tàn,
không còn ai ở nữa.”

12 Ai có đủ trí khôn để hiểu các biến cố này? Ai được sự chỉ dẫn của Chúa Hằng Hữu và có thể giải thích việc này? Tại sao cả xứ biến thành đồng hoang, không còn một bóng người qua lại?

13 Chúa Hằng Hữu đáp: “Việc này xảy ra vì dân Ta khước từ sự chỉ dẫn của Ta; chúng không vâng theo những gì Ta phán.

14 Thay vào đó, chúng đi theo lòng ngoan cố của chúng, thờ lạy các thần Ba-anh mà tổ phụ chúng dạy cho.

15 Vậy nên, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Này! Ta sẽ nuôi chúng bằng ngải cứu và cho uống nước độc.

16 Ta sẽ làm cho chúng lưu tán trong các nước mà chúng và tổ phụ chúng chưa hề biết, dù vậy Ta sẽ cho gươm đuổi theo cho đến khi Ta tiêu diệt chúng hoàn toàn.”

Than Khóc trong Giê-ru-sa-lem

17 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Hãy cân nhắc tất cả việc này, và gọi những người than khóc.
Hãy kéo bọn phụ nữ khóc mướn nơi tang chế.
18 Nhanh lên! Hãy bắt đầu than khóc!
Hãy để mắt chúng ta trào lụy đầm đìa.
19 Hãy nghe dân cư của Giê-ru-sa-lem* khóc than trong tuyệt vọng:
‘Than ôi! Chúng ta đã bị tàn phá! Chúng ta tủi nhục vô cùng!
Chúng ta phải lìa bỏ xứ của mình,
vì nhà cửa của chúng ta đã bị kéo đổ!’ ”

20 Các phụ nữ, hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu;
hãy lắng tai nghe lời Ngài phán.
Hãy dạy con gái các ngươi than vãn;
dạy láng giềng bài ai ca.
21 Vì sự chết đã bò qua các cửa sổ của chúng ta
và len lỏi vào các lâu đài.
Nó giết hại lớp thanh xuân của chúng ta:
Không còn trẻ con chơi trên đường phố,
và không còn thanh niên tụ tập giữa quảng trường.
22 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

* **9:19** Nt Si-ôn

“Thây người sẽ bỏ ngập đồng ruộng như phân bón,
như các cọng rạ bị con gặt chà đạp dưới chân.
Không ai lượm xác mà mai táng cả.”
23 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Người khôn đừng tự hào là khôn sáng,
người mạnh đừng khoe về sức mạnh,
người giàu cũng đừng kiêu hãnh.
24 Nhưng những ai có lòng tự hào
hãy tự hào trong đơn độc:
Rằng họ nhận biết Ta và thấu hiểu Ta là Chúa Hằng Hữu,
Đấng bày tỏ lòng nhân ái,
Đấng mang công bình và công chính đến trên đất,
và Ta ưa thích những việc ấy,
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”
25 Chúa Hằng Hữu phán: “Sẽ đến ngày Ta đoán phạt mọi người chịu cắt bì thân thể mà không đổi mới tâm linh—
26 tức người Ai Cập, Ê-đôm, Am-môn, Mô-áp, và những người cạo tóc nơi màng tang và sống trong hoang mạc, phải, ngay cả người Giu-đa. Vì tất cả các dân tộc đều không chịu cắt bì, còn dân tộc Ít-ra-ên không chịu cắt bì tâm linh.”

10

Mang Đến Sự Hủy Diệt

1 Hỡi nhà Ít-ra-ên! Hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu phán dạy.
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

“Đừng để bị lôi cuốn* theo thói tục của các dân tộc,
dựa trên các vì sao để đoán biết tương lai mình.
Đừng sợ các điềm đoán trước của chúng,
dù các dân tộc cũng kinh sợ những điềm đó.
3 Vì thói tục của chúng là hư không và dại dột.
Chúng đốn một cây, rồi thợ thủ công chạm thành một hình tượng.
4 Chúng giát tượng bằng vàng và bạc
và dùng búa đóng đinh cho khỏi lung lay, ngã đổ.
5 Thần của chúng như
bù nhìn trong đám ruộng dưa!
Chúng không thể nói,
không biết đi, nên phải khiêng đi.
Đừng sợ các thần ấy
vì chúng không có thể ban phước hay giáng họa.”

6 Lạy Chúa Hằng Hữu, chẳng có thần nào giống như Chúa!
Vì Chúa lớn vô cùng, và Danh Ngài đầy tràn quyền năng.
7 Chúa là Vua của các nước, ai mà không sợ Ngài?
Mọi tước hiệu đều thuộc riêng Ngài!

* **10:2** Nt bị thúc đẩy

Giữa các bậc khôn ngoan trên đất
và giữa các vương quốc trên thế gian,
cũng không ai bằng Chúa.
8 Người thờ thần tượng là u mê và khờ dại.
Những tượng chúng thờ lạy chỉ là gỗ mà thôi!
9 Chúng mang bạc lát mỏng mua từ Ta-rê-si
và vàng từ U-pha,
giao những vật liệu này cho thợ thủ công khéo léo
tạo thành hình tượng.
Chúng khoác lên thần tượng này áo choàng xanh và đỏ tía
được các thợ may điêu luyện cắt xén.
10 Nhưng Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chân thật.
Chúa là Đức Chúa Trời Hằng Sống và là Vua Đời Đời!
Cơn giận Ngài làm nổi cơn động đất.
Các dân tộc không thể chịu nổi cơn thịnh nộ của Ngài.
11 Hãy nói với những người thờ thần tượng rằng: “Các thần tượng
không làm nên trời, cũng không làm nên đất đều sẽ bị diệt vong, không
còn trên mặt đất và dưới bầu trời.”
12 Nhưng Đức Chúa Trời sáng tạo địa cầu bởi quyền năng
và Ngài đã bảo tồn bằng sự khôn ngoan.
Với tri thức của chính Chúa,
Ngài đã giăng các tầng trời.
13 Khi Chúa phán liền có tiếng sấm vang,
các tầng trời phủ đầy nước.
Ngài khiến mây dâng cao khắp đất.
Ngài sai chớp nhoáng, mưa,
và gió bão ra từ kho tàng của Ngài.
14 Mọi người đều vô tri, vô giác, không một chút khôn ngoan!
Người thợ bạc bị các thần tượng mình sỉ nhục,
vì việc tạo hình tượng chỉ là lừa dối.
Tượng không có chút hơi thở hay quyền năng.
15 Tượng không có giá trị; là vật bị chế giễu!
Đến ngày đoán phạt, tất cả chúng sẽ bị tiêu diệt.
16 Nhưng Đức Chúa Trời của Gia-cốp không phải là tượng!
Vì Ngài là Đấng Sáng Tạo vạn vật
và dựng nước Ít-ra-ên của Ngài.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân!

Cơn Trừng Phạt Lớn của Ba-by-lôn.

17 Hãy thu thập của cải và rời khỏi nơi này;
cuộc vây hãm sắp bắt đầu rồi.
18 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Này, Ta sẽ tung vãi
dân cư đất này ra khắp nơi.
Ta sẽ cho chúng bị hoạn nạn,
hiểm nghèo, để chúng tỉnh thức.”

19 Vết thương của tôi trầm trọng
và nỗi đau của tôi quá lớn.
Bệnh tật của tôi không phương cứu chữa,
nhưng tôi phải gánh chịu.
20 Trại tôi bị tàn phá,
không còn một ai giúp tôi gây dựng lại.
Các con tôi đã bỏ tôi đi mất biệt,
tôi không còn thấy chúng nữa.
21 Những người chăn dân tôi đã đánh mất tri giác.
Họ không còn tìm kiếm sự khôn ngoan từ Chúa Hằng Hữu.
Vì thế, họ thất bại hoàn toàn,
và cả bầy súc vật của họ phải ly tán.
22 Này! Có tiếng ầm ầm dữ dội của đội quân hùng mạnh
cuồn cuộn đến từ phương bắc.
Các thành của Giu-đa sẽ bị hủy diệt
và trở thành những hang chó rừng.

Lời Cầu Nguyện của Giê-rê-mi

23 Con biết, lạy Chúa Hằng Hữu, đời sống chúng con không là của chúng con.
Chúng con không thể tự ý vạch đường đi cho cuộc đời mình.†
24 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin sửa dạy con; nhưng xin Chúa nhẹ tay.
Xin đừng sửa trị con trong thịnh nộ, để con khỏi bị tiêu diệt.
25 Xin đổ cơn đoán phạt trên các dân tộc khước từ Chúa—
là các dân tộc không chịu cầu khẩn Danh Ngài.
Vì chúng đã ăn nuốt nhà Gia-cốp;
chúng đã cắn xé và tiêu diệt họ,
khiến cho đất nước họ điêu tàn.

11

Giu-đa Bội Ước

1 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp khác cho Giê-rê-mi. Chúa phán:
2 “Hãy nhắc nhở người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem về những lời giao ước của Ta với chúng.
3 Hãy bảo chúng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán: Khốn cho người không vâng giữ các lời giao ước Ta!
4 Khi Ta đã lập giao ước với tổ phụ các ngươi trong ngày Ta đem họ ra khỏi lò đúc sắt của Ai Cập, Ta đã phán: “Nếu các ngươi vâng theo tiếng Ta và thực hành tất cả mệnh lệnh Ta, thì các ngươi sẽ làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời các ngươi.”
5 Ta đã phán vậy để thực hiện lời Ta thề hứa với tổ phụ các ngươi, và ban cho họ một đất nước tràn sữa và mật như đã có ngày nay.’ ”
Tôi thưa: “A-men, Lạy Chúa Hằng Hữu! Xin điều ấy được nên.”
6 Chúa Hằng Hữu phán: “Con hãy công bố tất cả lời này trong các đường phố Giê-ru-sa-lem. Đi từ thành này đến thành khác trong cả xứ và bảo rằng: ‘Hãy nghe những lời giao ước này và thực hành đi.

† **10:23** Nt con người không thể hướng dẫn các bước của mình

7 Vì Ta đã chính thức cảnh cáo tổ phụ các ngươi từ ngày Ta đem họ ra
khỏi Ai Cập: “Hãy vâng lời Ta!” Ta đã lặp đi lặp lại lời cảnh cáo này cho
đến ngày nay,
8 nhưng tổ phụ các ngươi không vâng lời hay ngay cả không để tâm
đến. Thay vào đó, họ còn ngoan cố sống theo lòng cứng cỏi mình. Và vì
họ không vâng lời Ta nên Ta sẽ giáng tai họa trên đầu họ, đúng như các
lời nguyền rủa trong giao ước.’ ”*
9 Chúa Hằng Hữu còn phán bảo tôi: “Ta biết có âm mưu phản loạn giữa
vòng người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem.
10 Chúng đã quay về với những điều tội ác của tổ phụ chúng, là những
người không chịu nghe lời Ta. Chúng đã theo các thần khác và phục vụ
các thần ấy. Nhà Ít-ra-ên và nhà Giu-đa đã bội giao ước Ta đã lập với tổ
phụ chúng.
11 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Này, Ta sẽ giáng tai họa
xuống; chúng không thể tránh được. Dù chúng van xin, Ta cũng không
chịu nghe.
12 Lúc ấy, người Giu-đa và người Giê-ru-sa-lem sẽ đi kêu cầu các thần
chúng thờ lạy và dâng hương. Nhưng các thần ấy chẳng cứu giúp được
chúng trong thời rối loạn!
13 Bấy giờ, hỡi người Giu-đa; các ngươi có số thần nhiều bằng các thành
phố. Số các bàn thờ dâng hương cho thần Ba-anh và vật ghê tởm cũng
nhiều bằng số các đường phố Giê-ru-sa-lem.
14 Giê-rê-mi, con đừng cầu thay cho dân này. Đừng than khóc hay kêu
xin cho họ, vì Ta sẽ không nghe tiếng họ kêu cầu trong thời rối loạn đâu.
15 Dân tộc Ta yêu có quyền gì bước vào Đền Thờ Ta,
khi chúng đã bất trung và thờ lạy các thần khác?
Thịt tế lễ dâng hiến có thể cứu chúng khỏi họa diệt vong chăng?
Thật, chúng đã làm ác cách thỏa thích!
16 Ta, Chúa Hằng Hữu, đã từng gọi chúng là cây ô-liu xanh tốt,
đẹp đẽ và sai trái.
Nhưng ngày nay, Ta đã sai quân thù dữ tợn dùng lửa
để thiêu đốt,
chúng chỉ còn lại than và gẫy vụn.
17 Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đấng vun trồng cây ô-liu này, đã ra
lệnh tiêu hủy nó. Vì người Ít-ra-ên và Giu-đa đã làm điều ác, cố tình làm
Ta giận bằng cách dâng hương cho thần Ba-anh.”

Âm Mưu Chống Lại Giê-rê-mi

18 Chúa Hằng Hữu cho tôi biết rõ những âm mưu độc ác của kẻ thù
chống lại tôi.
19 Tôi như chiên non bị dẫn đi làm thịt. Tôi thật không ngờ rằng họ
định giết tôi! Họ nói: “Giết nó đi và tiêu diệt sứ điệp nó truyền giảng.
Hãy tiêu diệt nó để tên nó sẽ không còn được nhắc đến nữa.”
20 Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
Chúa là Quan Án công minh,

* **11:8** Xem Phục 28:1-68

xin tra xét lòng dạ và ý đồ của họ.
Xin cho con thấy sự báo ứng của Chúa dành cho họ
vì con đã trình bày sự việc của con với Chúa.
21 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về người A-na-tốt, là dân muốn tôi
chết. Họ nói rằng: "Chúng ta sẽ giết ngươi nếu ngươi không ngừng tiên
tri về Danh Chúa Hằng Hữu."
22 Vậy, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán về họ: "Ta sẽ hình
phạt chúng! Những trai tráng của chúng sẽ ngã chết trên chiến trường,
những bé trai và bé gái của chúng sẽ chết đói.
23 Không một người nào đã tham gia vào âm mưu từ A-na-tốt sống sót,
vì Ta sẽ giáng tai họa nặng nề trên chúng khi kỳ đoán phạt đến."

12

Giê-rê-mi Thắc Mắc về Công Lý của Chúa Hằng Hữu

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài luôn xét xử công minh
mỗi khi con đến hầu tòa của Chúa.
Tuy nhiên, con xin trình bày một lời khiếu nại:
Tại sao người gian ác hưng thịnh?
Tại sao bọn phản trắc reo mừng sung sướng?
2 Ngài trồng chúng nó,
chúng đâm rễ và nẩy lộc.
Miệng chúng luôn luôn nhắc đến Chúa,
nhưng lòng chúng xa cách Ngài.
3 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài biết rõ con,
Ngài nhìn thấy con và tra xét tư tưởng con.
Xin Chúa kéo dân này đi như đàn chiên bị đưa đi làm thịt!
Để riêng chúng ra cho lò sát sinh!

4 Đất nước này sẽ còn khóc than đến bao lâu?
Ngay cả cây cỏ đồng nội phải khô héo.
Các thú rừng và chim chóc bị quét sạch
vì sự gian ác lan tràn trong xứ.
Thế mà chúng vẫn nói:
"Chúa Hằng Hữu sẽ không thấy kết cuộc của chúng ta!"

Chúa Hằng Hữu Đáp Lời Giê-rê-mi

5 "Nếu con chạy đua với người, mà còn mỏi mệt,
làm sao đua nổi với ngựa?
Đi giữa đất bằng, con còn vấp ngã,
làm sao con qua nổi rừng rậm Giô-đan?
6 Chính anh em con, gia đình con
còn trở mặt chống nghịch con.
Họ âm mưu xúi quần chúng sát hại con.
Con đừng tin chúng
dù chúng nói những lời ngon ngọt.

7 Ta đã bỏ dân Ta, tức là cơ nghiệp Ta.
Ta đã giao nạp những người thân yêu cho quân thù của chúng.

8 Dân Ta chọn đã kêu rống nghịch lại Ta như sư tử trong rừng,
vì vậy Ta ghét chúng nó.
9 Dân Ta chọn hành động như kên kên vằn vện,
nhưng chính chúng bị kên kên vây quanh.
Hay gom các thú rừng đến rúc rỉa thịt chúng nó!

10 Nhiều người chăn đã phá hoại vườn nho Ta,
giẫm đạp những cây nho,
biến khu vườn đẹp đẽ thành đồng hoang hiu quạnh.
11 Chúng đã làm đất ấy ra hoang tàn;
Ta nghe tiếng nó khóc than rên rỉ.
Khắp đất điêu tàn,
không một ai lưu ý.
12 Trên các đồi trọc,
có thể thấy quân thù đang cướp phá.
Lưỡi gươm của Chúa Hằng Hữu tàn sát dân,
từ đầu nước này đến nước khác.
Không một ai thoát khỏi!
13 Dân Ta gieo giống lúa mì
nhưng chỉ gặt gai gốc.
Chúng làm việc đầu tắt mặt tối,
nhưng chẳng thu hoạch được gì.
Chúng sẽ gặt hái mùa màng của tủi hổ
vì cơn thịnh nộ phừng phừng của Chúa Hằng Hữu."

Sứ Điệp cho Láng Giềng của Ít-ra-ên

14 Này, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: "Ta sẽ bứng khỏi đất tất cả dân tộc gian ác đã chiếm đoạt sản nghiệp mà Ta đã ban cho Ít-ra-ên, dân Ta. Và Ta sẽ bứng nhà Giu-đa ra khỏi chúng.
15 Nhưng về sau, Ta sẽ quay lại và tỏ lòng thương xót chúng. Ta sẽ đem chúng về quê hương, cho mỗi dân tộc được hưởng cơ nghiệp của mình.
16 Nếu các dân tộc này học hỏi nhanh chóng đường lối của dân Ta, và nhân danh Ta mà thề rằng: 'Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống' (như cách chúng dạy dân Ta thề trước Ba-anh), khi ấy chúng sẽ được vững lập giữa dân Ta.
17 Nhưng dân tộc nào không vâng lời Ta sẽ bị bứng lên và tiêu diệt. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!"

13

Đai Vải Nịt Lưng của Giê-rê-mi

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Hãy đi mua một dây đai vải và thắt vào lưng, nhưng đừng giặt nó."
2 Vậy, tôi đi mua dây đai như Chúa Hằng Hữu phán dặn, và thắt vào lưng.
3 Rồi Chúa Hằng Hữu cho tôi một sứ điệp khác:
4 "Hãy lấy dây đai vải đang thắt đem đến Sông Ơ-phơ-rát. Hãy giấu nó trong hóc đá."

5 Tôi vâng lời, đem giấu dây đai tại Ơ-phơ-rát như Chúa Hằng Hữu đã
dặn bảo.
6 Sau đó một thời gian, Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Hãy trở lại Ơ-
phơ-rát và lấy dây đai mà Ta đã bảo con giấu ở đó.”
7 Vậy, tôi đến Ơ-phơ-rát và đào lên từ nơi tôi đã giấu dây đai trước kia.
Nhưng dây đai đã mục và rã ra từng miếng. Dây đai không dùng được
nữa.
8 Rồi tôi nhận sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu:
9 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ làm cho sự kiêu ngạo của
Giu-đa và Giê-ru-sa-lem mục nát như thế.
10 Dân gian ác này không chịu nghe lời Ta. Chúng cứng đầu làm theo
tư dục và thờ lạy thần tượng. Vì thế, chúng sẽ như một dây đai mục nát
và vô dụng.
11 Như dây đai thắt chặt vào lưng người, Ta đã cho Giu-đa và Giê-ru-
sa-lem thắt chặt với Ta, Chúa Hằng Hữu phán vậy. Chúng là dân Ta, sự
mãn nguyện của Ta, vinh quang của Ta, hương thơm của Danh Ta. Nhưng
chúng chẳng vâng lời Ta.
12 Con hãy bảo chúng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên phán: Chúc tất cả bình của ngươi đều sẽ đầy rượu.’ Chúng sẽ
đáp: ‘Dĩ nhiên! Những bình được tạo ra để chứa rượu!’
13 Rồi con nói với chúng: ‘Không, đây là ý của Chúa Hằng Hữu: Ta sẽ
khiến mọi người trong xứ này say sưa—từ vua đang ngồi trên ngôi Đa-vít
đến các thầy tế lễ và các tiên tri, cả những dân thường của Giê-ru-sa-lem.
14 Ta sẽ làm cho người này nghịch cùng người khác, ngay cả cha mẹ
cũng nghịch với con cái, Chúa Hằng Hữu phán vậy. Ta sẽ không thương
xót hay khoan dung hoặc tiếc nuối trước cảnh diệt vong của chúng.’ ”

Cảnh Cáo về Sự Kiêu Ngạo

15 Hãy lắng nghe và chú ý!
Đừng kiêu ngạo, vì Chúa Hằng Hữu đã phán dạy.
16 Hãy dâng vinh quang lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi
trước khi quá trễ.
Hãy nhận biết Ngài trước khi Ngài cho đêm tối phủ xuống ngươi,
để chân các ngươi vấp ngã và té nhào trên các vùng núi mù mịt.
Khi đó, các ngươi trông đợi ánh sáng,
nhưng Chúa biến nó ra bóng tối tử vong, dày đặc.
17 Nếu các ngươi không nghe,
linh hồn Ta sẽ khóc thầm về sự kiêu ngạo các ngươi.
Mắt Ta sẽ đầm đìa giọt lệ
vì bầy chiên của Chúa Hằng Hữu đã bị bắt đi.
18 Hãy nói với vua và mẹ người rằng:
“Xin xuống khỏi ngai mình
và ngồi trên đất,
vì vương miện vinh quang
sẽ sớm bị giựt lấy khỏi đầu các người.”
19 Các thành Nê-ghép đã đóng chặt cổng,
không ai có thể mở ra được.

Toàn dân Giu-đa sẽ bị bắt đi như tù nhân.
Tất cả sẽ bị bắt đi đày.

20 Hãy ngước mắt nhìn kỹ
những người đến từ phương bắc!
Bầy súc vật của các ngươi—
là bầy súc vật đẹp đẽ—
mà Chúa đã ban cho các ngươi đâu rồi?
21 Các ngươi sẽ nói gì khi bị Chúa Hằng Hữu đoán phạt
và đặt các dân tộc liên minh cai trị các ngươi?
Nỗi đau đớn tột cùng sẽ bám chặt các ngươi,
như người đàn bà trong cơn chuyển dạ!
22 Các ngươi sẽ tự hỏi:
"Vì sao các tai họa này xảy đến cho tôi?"
Chính vì tội lỗi nặng nề của các ngươi!
Đến nỗi vạt áo các ngươi bị tốc lên
và gót chân các ngươi bị giập.
23 Người Ê-thi-ô-pi có thể đổi màu da của mình không?
Hay con beo có đổi được vằn nó không?
Nếu được thì các ngươi quen làm ác
có thể bắt đầu làm việc lành.

24 "Vì thế, Ta sẽ rải các ngươi ra khắp nơi
như rơm rác bị gió sa mạc đùa đi.
25 Đó là số phận các ngươi,
là hình phạt Ta dành cho các ngươi,
vì các ngươi đã quên Ta
và trông cậy sự giả dối,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
26 "Ta sẽ làm cho các ngươi bị trần truồng,
và phơi bày sự sỉ nhục ngươi.
27 Ta biết rõ tội bội đạo,* bất trung của các ngươi,
và tội thờ thần tượng ghê tởm của các ngươi trong đồng ruộng và trên đồi núi.
Hỡi Giê-ru-sa-lem, khốn cho các ngươi!
Bao giờ các ngươi mới được sạch tội?"

14

Đại Hạn Khủng Khiếp trong Giu-đa

1 Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán dạy Giê-rê-mi để giải thích lý do đất nước Giu-đa bị hạn hán:
2 "Giu-đa tàn héo;
mọi giao thương tại các cổng thành đều dừng lại.
Tất cả dân chúng ngồi trên đất than khóc,
tiếng kêu la vang lên từ Giê-ru-sa-lem.
3 Người quyền quý sai đầy tớ đi lấy nước,

* **13:27** Nt ngoại tình

nhưng tất cả giếng nước đều khô ráo.
Các đầy tớ xách bình không trở về,
xấu hổ và bối rối,
trùm kín đầu mình trong khổ sở.
4 Mặt đất khô nẻ,
rạn nứt vì không có mưa.
Các nhà nông vô cùng khốn đốn;
họ cũng phải trùm đầu mình lại.
5 Ngay cả nai đẻ con ngoài đồng
rồi bỏ con chạy vì không có cỏ.
6 Lừa rừng đứng trên nơi cao,
thở dốc như chó rừng khát nước.
Chúng căng mắt tìm kiếm cỏ,
nhưng không tìm được gì.”
7 Dân chúng nói: “Chúa Hằng Hữu, tội lỗi chúng con làm chứng chống lại chúng con,
xin Chúa vì Danh Ngài mà hành động.
Vì chúng con sa ngã rất nhiều lần
và phạm tội phản chống Ngài.
8 Ôi, Đấng Hy Vọng của Ít-ra-ên, Đấng Cứu Rỗi chúng ta trong thời hoạn nạn,
tại sao Chúa trở thành khách lạ giữa chúng con?
Tại sao Chúa như lữ khách đi ngang xứ,
chỉ ngừng lại để trọ qua đêm?
9 Có phải Chúa nhầm lẫn chăng?
Lẽ nào Dũng Tướng của chúng con không cứu giúp chúng con?
Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài vẫn ngự giữa chúng con.
Chúng con vẫn còn là dân Ngài.
Xin Chúa đừng lìa bỏ chúng con!”
10 Vậy, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo dân Ngài:
“Các ngươi thích đi lang thang xa rời Ta,
chẳng biết kiềm chế chân mình.
Vì thế, Ta sẽ không nhận các ngươi làm dân Ta nữa.
Ta sẽ nhớ sự gian ác của các ngươi
và hình phạt tội lỗi của các ngươi.”

Chúa Hằng Hữu Cấm Giê-rê-mi Can Thiệp

11 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Đừng cầu xin cho dân này nữa.
12 Khi chúng kiêng ăn cầu nguyện, Ta sẽ không nghe. Khi chúng dâng tế lễ thiêu và của lễ chay, Ta sẽ không chấp nhận. Thay vào đó, Ta sẽ tiêu diệt chúng bằng chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh.”
13 Tôi thưa: “Ôi, lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, các tiên tri thường bảo dân: ‘Mọi sự đều tốt đẹp—sẽ không có chiến tranh hay đói kém. Chắc chắn Chúa Hằng Hữu sẽ ban hòa bình cho đất nước này.’ ”
14 Chúa Hằng Hữu phán: “Các tiên tri này nhân danh Ta truyền giảng những lời giả dối. Ta chẳng bao giờ sai chúng hoặc phán bảo chúng điều

gì. Chúng nói tiên tri các khải tượng và những mạc khải mà chúng chưa
bao giờ thấy hoặc nghe. Chúng nói lời hão huyền với tâm địa lừa gạt.
15 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ trừng phạt các tiên
tri giả dối này, vì chúng đã nhân danh Ta nói tiên tri dù Ta không hề sai
phái chúng. Chúng nói sẽ không có chiến tranh và đói kém, nhưng chính
các tiên tri ấy sẽ chết vì chiến tranh và đói kém!
16 Những người nghe chúng nói tiên tri cũng vậy—thi hài của chúng
sẽ bị ném ngoài đường phố Giê-ru-sa-lem,* chúng là nạn nhân của chiến
tranh và đói kém. Sẽ không có ai chôn cất chúng. Chồng, vợ, con trai,
con gái—tất cả đều sẽ chết. Vì Ta sẽ đổ tội ác của chúng trên đầu chúng.
17 Bây giờ, Giê-rê-mi, hãy nói điều này với chúng:
Đêm và ngày mắt tôi tuôn trào giọt lệ.
Tôi không ngớt tiếc thương,
vì trinh nữ của dân tộc tôi
đã bị đánh ngã
và thương tích trầm trọng.
18 Nếu tôi đi vào trong cánh đồng,
thì thấy thi thể của người bị kẻ thù tàn sát.
Nếu tôi đi trên các đường phố,
tôi lại thấy những người chết vì đói.
Cả tiên tri lẫn thầy tế lễ tiếp tục công việc mình,
nhưng họ không biết họ đang làm gì.”

Cầu Xin Chữa Lành

19 Lạy Chúa Hằng Hữu, có phải Chúa đã từ bỏ Giu-đa không?
Có phải Ngài gớm ghét Si-ôn không?
Tại sao Chúa làm khổ chúng con đến nỗi không chữa lành được?
Chúng con trông mong hòa bình, nhưng hòa bình không đến.
Chúng con hy vọng được chữa lành, nhưng chỉ thấy nỗi khiếp kinh.
20 Lạy Chúa Hằng Hữu, chúng con xưng nhận tội lỗi mình
và tội lỗi của tổ phụ chúng con.
Tất cả chúng con đã phạm tội chống lại Chúa.
21 Nhưng vì Danh Chúa, xin đừng từ bỏ chúng con.
Xin đừng ruồng bỏ ngôi vinh quang của Ngài.
Xin nhớ đến chúng con,
và xin đừng bỏ giao ước Chúa đã lập với chúng con.
22 Có các thần vô quyền nào của các nước có thể làm mưa không?
Bầu trời tự nó làm sao sa mưa móc xuống?
Không, Chúa là Đấng đó, lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng
con!
Chỉ có Chúa mới có năng quyền làm những việc này.
Vì vậy, chúng con trông mong Chúa cứu giúp chúng con.

15

Số Phận của Giu-đa

* **14:16** Nt thủ đô

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Dù Môi-se và Sa-mu-ên đứng trước
mặt Ta nài xin cho dân này, Ta cũng không hướng về dân này nữa. Hãy
đuổi chúng đi khuất mắt Ta!
2 Nếu chúng hỏi con: ‘Chúng tôi phải đi đâu?’ Hãy nói với chúng rằng:
‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
Những ai bị định cho chết, sẽ chết;
những ai bị định cho chiến tranh, sẽ lâm cảnh chiến tranh;
những ai bị định cho chết đói, sẽ bị chết đói;
những ai bị định cho lưu đày, sẽ bị lưu đày.’ ”
3 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ giáng trên chúng bốn tai họa: Gươm sát
hại, chó xé xác,* chim trời rỉa thịt, và thú rừng cắn nuốt những gì còn
lại.
4 Vì việc làm gian ác của Ma-na-se, con Ê-xê-chia, vua Giu-đa, đã phạm
tại Giê-ru-sa-lem, nên Ta sẽ làm cho chúng trở thành ghê tởm đối với các
vương quốc trên đất.
5 Giê-ru-sa-lem, ai sẽ thương xót ngươi?
Ai sẽ than khóc vì ngươi?
Ai sẽ hoài công thăm hỏi ngươi?
6 Ngươi đã khước từ Ta
và trở mặt với Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán.
“Vì thế, Ta sẽ ra tay tiêu diệt ngươi.
Ta không thể tỏ lòng thương xót nữa được.
7 Ta sẽ quạt chúng nó như quạt lúa tại các cổng thành
và cất đi những người thân yêu của chúng.
Ta sẽ tiêu diệt chính dân Ta,
vì chúng không bỏ con đường tội ác.
8 Khi đó, sẽ có nhiều góa phụ,
chúng đông hơn cát trên bãi biển.
Ta đã sai đến một kẻ phá hoại giữa trưa
để hại các bà mẹ của bọn thanh niên.
Ta sẽ gây đau khổ và khủng khiếp
bất ngờ ập đến chúng.
9 Người mẹ có bảy đứa con kiệt sức như gần trút hơi;
mặt trời của người đã lặn giữa ban ngày.
Bây giờ, người ngồi đó không con,
hổ thẹn và nhục nhã.
Ta sẽ giao những người còn sống
cho gươm của quân thù.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

Giê-rê-mi Phàn Nàn

10 Rồi tôi nói:
“Thật khốn khổ thân con, mẹ ơi.
Phải chi, con chết khi vừa sinh ra!
Con chán ghét mọi nơi con đi.
Con không cho vay tiền lấy lãi, cũng chẳng vay mượn ai,

* **15:3** Nt kéo đi

thế mà con bị mọi người nguyền rủa.”
11 Chúa Hằng Hữu đáp:
“Ta sẽ chăm sóc con, Giê-rê-mi.
Quân thù con sẽ cầu xin con trong thời kỳ hoạn nạn và áp bức.
12 Ai có thể bẻ gãy một thanh sắt từ phương bắc
hay một thanh đồng?
13 Ta sẽ phó của cải và bảo vật của các ngươi
cho kẻ thù tước đoạt,
chúng không phải trả một giá nào,
vì tội lỗi đã tràn ngập trong xứ các ngươi.
14 Ta sẽ khiến kẻ thù giải các ngươi
đến một xứ các ngươi không biết.
Vì cơn giận Ta phừng lên như lửa,
sẽ thiêu đốt mãi mãi.”
15 Tôi thưa:
“Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa biết điều đang xảy đến cho con.
Xin Chúa nhớ đến và cứu giúp con. Báo trả những người cố tâm hại con!
Xin cho con thêm thời gian; xin đừng để con phải chết sớm.
Đó là vì mục đích của Ngài mà con chịu khổ.
16 Khi con khám phá được lời Chúa, con đã ăn nuốt rồi.
Lời Chúa là niềm hoan hỉ của con và là vui thích của linh hồn con,
vì con được mang tên Chúa,
Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân.
17 Con không bao giờ theo bọn người hay tiệc tùng.
Con ngồi một mình vì tay Chúa ở trên con.
Tội lỗi chúng khiến con vô cùng tức giận.
18 Sao nỗi đau của con vẫn tiếp tục?
Sao vết thương của con vẫn không lành?
Sự cứu giúp của Chúa dường như không kiên định như suối theo mùa,
như dòng nước khô cạn.”
19 Đây là điều Chúa Hằng Hữu đáp:
“Nếu con quay lại với Ta, Ta sẽ phục hồi con
vậy con sẽ tiếp tục phục vụ Ta.
Nếu con nói những điều quý báu hơn những điều vô giá trị,
Ta sẽ cho con làm người phát ngôn của Ta.†
Con phải ảnh hưởng chúng;
chứ đừng để chúng ảnh hưởng con!
20 Chúng sẽ tấn công con như tấn công một đạo quân,
nhưng Ta sẽ khiến con vững chắc như một thành lũy kiên cố.
Chúng sẽ không thắng nổi con,
vì Ta ở với con để bảo vệ và giải cứu con.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!
21 Phải, Ta sẽ giải thoát con khỏi quân thù độc ác
và cứu con khỏi những bàn tay hung bạo.”

† **15:19** Nt con sẽ trở nên như miệng Ta

16

Giê-rê-mi Bị Cấm Kết Hôn

1 Chúa Hằng Hữu lại cho tôi một sứ điệp nữa. Chúa phán:
2 “Con đừng cưới vợ, sinh con trong xứ này.
3 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về những đứa trẻ sinh trong thành
này, cùng mẹ và cha của chúng:
4 Chúng đều sẽ chết vì những chứng bệnh đáng sợ. Không còn ai khóc
than hay chôn cất chúng, nhưng thây chúng sẽ phủ khắp mặt đất như
phân bón. Chúng sẽ chết vì chiến tranh và đói kém, và thây chúng sẽ bị
chim trời và thú rừng cắn xé.”

Sự Trừng Phạt Giu-đa Gần Đến

5 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: “Đừng đi đến tang lễ mà than khóc
và tỏ lòng thương tiếc những người này, vì Ta đã cất sự bảo vệ và bình
an khỏi chúng. Ta đã chấm dứt tình yêu và lòng thương xót của Ta.
6 Cả người cao trọng và người hèn mọn đều sẽ chết trong đất này. Không
ai chôn cất hay than khóc chúng. Bạn hữu chúng cũng chẳng cắt thịt hay
cạo đầu* để than khóc.
7 Không còn ai đãi tiệc cho người đến thương tiếc người chết—dù tang
lễ của mẹ hay cha. Không có ai bưng rượu cho người ta uống giải sầu.
8 Con đừng đến phòng tiệc† và lễ lạc của chúng. Đừng ăn và uống gì
với chúng.
9 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: Trong suốt cuộc đời con, ngay trước mắt con, Ta sẽ chấm dứt tiếng
reo mừng hoan ca và tiếng cười vui trong xứ này. Những tiếng vui mừng
của chú rể và cô dâu sẽ không còn nghe nữa.
10 Khi nghe con thuật những lời ấy, dân chúng sẽ hỏi: ‘Tại sao Chúa
Hằng Hữu kết án chúng tôi nặng nề như thế? Chúng tôi đã làm gì mà
đến nông nỗi này? Chúng tôi đã phạm tội chống nghịch nào với Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng tôi?’
11 Rồi con hãy nói với chúng lời Chúa Hằng Hữu đáp: ‘Đó là vì tổ phụ
các ngươi đã bất trung với Ta. Chúng đã thờ lạy và phục vụ các thần
khác. Chúng đã khước từ Ta và không vâng giữ luật pháp Ta.
12 Các ngươi lại làm ác hơn các tổ phụ các ngươi! Các ngươi cứ ngoan
cố sống theo lòng ác mình, không chịu nghe Ta.
13 Vì thế, Ta sẽ trục xuất các ngươi ra khỏi quê hương, đem các ngươi
đến một xứ xa lạ mà các ngươi và tổ phụ các ngươi chưa hề biết. Tại đó,
các ngươi sẽ phục vụ các tà thần suốt ngày và đêm—và Ta sẽ không còn
ban ơn cho các ngươi nữa!’ ”

Hy Vọng Dù trong Thảm Họa

14 Chúa Hằng Hữu phán: “Sẽ có một ngày dân chúng không còn thề:
‘Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống, Đấng đã đem con dân Ít-ra-ên ra
khỏi Ai Cập.’

---

* **16:6** Cách để tang của người Do Thái ngày xưa † **16:8** Nt nhà tiệc

15 Thay vào đó, chúng sẽ nói: ‘Thật như Chúa Hằng Hữu hằng sống,
Đấng đã đem con dân Ít-ra-ên trở về quê hương từ vùng đất phía bắc và
từ các nước mà Chúa đã đày chúng con đến.’ Vì Ta sẽ đem chúng trở về
đất mà Ta đã ban cho tổ phụ chúng nó.
16 Này, Ta sẽ tìm nhiều tay ngư phủ để bắt chúng nó,” Chúa Hằng Hữu
phán. “Ta sẽ sai tìm nhiều thợ săn để lục lọi chúng từ khắp núi, đồi, và
hang động.
17 Ta chăm chú theo dõi chúng, không một chi tiết hoặc một tội lỗi kín
đáo nào Ta không thấy được.
18 Ta sẽ báo trả gấp đôi các tội ác chúng phạm, vì chúng đã dựng thần
tượng ghê tởm đầy khắp xứ, làm nhơ bẩn đất Ta, tức là cơ nghiệp Ta.”

Giê-rê-mi Tin Cậy Cầu Nguyện

19 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài là sức mạnh và đồn lũy con,
là nơi con ẩn náu trong ngày hoạn nạn!
Các dân tộc khắp các nước
sẽ quay về với Chúa và nhìn nhận:
“Tổ phụ chúng con đã để lại cho chúng con cơ nghiệp hư không,
vì họ đã thờ lạy các thần giả dối.
20 Con người làm sao sáng tạo thần linh?
Các thần loài người tạo ra chỉ là giả dối!”
21 Chúa Hằng Hữu đáp:
“Bây giờ Ta sẽ tỏ cho chúng quyền năng của Ta;
Ta sẽ cho chúng biết sức mạnh của Ta.
Cuối cùng, chúng sẽ nhận biết và thông hiểu
rằng Ta là Chúa Hằng Hữu.”

17

Tội Lỗi và Hình Phạt của Giu-đa

1 “Tội lỗi của Giu-đa,
tức tấm lòng cứng cỏi của chúng—
phải khắc bằng mũi kim cương trên bia lòng của chúng
và trên các sừng bàn thờ tà thần.
2 Kể cả con cái chúng cũng đi phục vụ
tại các bàn thờ tà thần và trụ thờ A-sê-ra,
dưới mỗi gốc cây xanh
và trên mỗi đồi cao.
3 Vậy, Ta sẽ phó núi thánh Ta—
cùng tất cả của cải và bảo vật các ngươi
và các tượng tà thần—
như bị kẻ thù tước đoạt,
vì tội lỗi các ngươi chất đầy trong xứ.
4 Các cơ nghiệp Ta đã dành cho các ngươi
sẽ bị lấy khỏi tay các ngươi.
Ta sẽ khiến quân thù bắt các ngươi
đi phục dịch tại một xứ xa lạ.
Vì cơn giận Ta phừng lên như lửa

sẽ thiêu đốt mãi mãi.”

Sự Khôn Ngoan từ Chúa Hằng Hữu

5 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Đáng nguyền rủa cho người tin cậy loài người,
nương dựa sức mạnh của xác thịt
và trở lòng lìa bỏ Chúa Hằng Hữu.
6 Chúng giống như thạch thảo trong hoang mạc,
không có hy vọng* về tương lai.
Chúng sẽ sống trong hoang mạc cằn cỗi,
trong vùng nước mặn đồng chua.†

7 Nhưng phước cho người tin cậy Chúa Hằng Hữu
và chọn Chúa Hằng Hữu là nơi đặt hy vọng và sự tin cậy.
8 Người ấy giống như cây trồng gần dòng sông,
đâm rễ sâu trong dòng nước.
Gặp mùa nóng không lo sợ
hay lo lắng vì những tháng dài hạn hán.
Lá vẫn cứ xanh tươi,
và không ngừng ra trái.

9 Lòng người gian dối hơn mọi vật,
liều lĩnh gian ác.
Ai có thể biết tệ đến mực nào?
10 Nhưng Ta, Chúa Hằng Hữu, dò xét tâm khảm,
và thử nghiệm trí óc.‡
Ta sẽ báo ứng đúng theo nếp sống§
và kết quả của hành động của mỗi người.”

Giê-rê-mi Tin Cậy nơi Chúa Hằng Hữu

11 Như gà rừng lo nuôi đàn con không do trứng nó nở ra,
chỉ một thời gian rồi chúng bỏ đi hết.
Người làm giàu phi nghĩa sẽ mất của cải mình;
đến cuối cùng, họ sẽ trở nên nghèo nàn ngu dại.
12 Còn chúng con thờ phượng nơi ngai Ngài—
ngai vĩnh cửu, chí cao, và vinh quang!
13 Lạy Chúa Hằng Hữu, là niềm hy vọng của Ít-ra-ên,
tất cả ai trở mặt với Chúa đều sẽ bị hổ nhục.
Họ sẽ bị ghi tên trong bụi đất,
vì họ đã từ bỏ Chúa Hằng Hữu, là nguồn nước sống.

14 Lạy Chúa Hằng Hữu, nếu Ngài chữa cho con, con sẽ được lành;
nếu Ngài cứu con, con sẽ được giải thoát.
Vì chỉ có Chúa là Đấng con tôn ngợi!
15 Người ta chế giễu con:
“Ông nói gì về ‘sứ điệp của Chúa Hằng Hữu’?

* **17:6** Nt không thấy phước đến † **17:6** Nt đất muối ‡ **17:10** Ctd tâm can § **17:10** Nt đường đi

Tại sao ông không làm ứng nghiệm những lời ấy?”

16 Lạy Chúa Hằng Hữu, con không bỏ chức vụ mình
là chức vụ chăn dắt dân của Chúa.
Con không nài nỉ Chúa giáng cơn hình phạt.
Chúa đã biết rõ mọi lời con đã nói.
17 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đừng để con khiếp sợ!
Chỉ có Chúa là nơi con trú ẩn trong ngày hoạn nạn.
18 Xin Chúa làm cho những người hại con bị xấu hổ và khiếp đảm,
nhưng bảo hộ con khỏi xấu hổ và khiếp đảm.
Xin giáng trên họ ngày hoạn nạn.
Phải, xin giáng tai họa gấp bội trên họ!

Tuân Giữ Ngày Sa-bát

19 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Hãy đi và đứng tại các
cổng thành Giê-ru-sa-lem, trước hết là nơi cổng vua thường ra vào, rồi
lần lượt đứng tại mỗi cổng thành.
20 Và nói với dân rằng: ‘Hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu, hỡi các vua của
Giu-đa, toàn dân Giu-đa, và mọi người sống tại Giê-ru-sa-lem.
21 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Hãy lắng nghe lời cảnh báo của
Ta! Đừng khiêng gánh hàng hóa vào cửa thành Giê-ru-sa-lem trong ngày
Sa-bát.
22 Đừng làm việc gì trong ngày Sa-bát, nhưng hãy giữ ngày thánh lễ. Ta
đã truyền cho tổ phụ các ngươi điều ấy,
23 nhưng chúng không nghe và không vâng lời Ta. Chúng ngoan cố
khước từ lời khuyên dạy của Ta.
24 Nhưng nếu các ngươi vâng lời Ta, Chúa Hằng Hữu phán, không
khiêng gánh ra vào các cổng thành, cũng không làm việc trong ngày
Sa-bát, và nếu các ngươi giữ ngày thánh,
25 thì các vua và các quan sẽ được ra vào các cổng này mãi mãi. Con
cháu Đa-vít sẽ luôn ngồi trên ngai trong Giê-ru-sa-lem. Các vua cùng các
quan sẽ đi xe hay cỡi ngựa, cùng với người Giu-đa mà vào, và thành này
sẽ tồn tại mãi mãi.
26 Và từ các vùng chung quanh Giê-ru-sa-lem, các thành của Giu-đa và
Bên-gia-min, và các vùng đồi phía tây, từ các vùng núi đồi và khu Nê-
ghép, dân chúng sẽ mang dâng tế lễ thiêu và các sinh tế. Họ sẽ mang của
lễ chay, trầm hương, và của lễ tạ ơn dâng tại Đền Thờ của Chúa Hằng
Hữu.
27 Nhưng nếu các ngươi không nghe lời Ta, không giữ ngày Sa-bát làm
ngày thánh, và nếu các ngươi tiếp tục khiêng gánh hàng hóa qua các cổng
thành Giê-ru-sa-lem trong ngày Sa-bát, thì Ta sẽ nhóm một ngọn lửa đốt
cháy các cổng thành này. Ngọn lửa sẽ đốt luôn các cung điện, lâu đài
Giê-ru-sa-lem, không ai dập tắt được.’ ”

18

Người Thợ Gốm và Đất Sét

1 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp khác cho Giê-rê-mi. Chúa phán:

2 “Hãy đi xuống lò gốm, tại đó Ta sẽ phán bảo con.”
3 Tôi vâng lệnh Ngài tìm gặp người thợ gốm đang nắn bình đất trên bàn xoay.
4 Nhưng chiếc bình mà người thợ làm ra không vừa ý, nên người thợ đập bể bình ấy rồi lấy đất sét làm lại từ đầu.
5 Khi ấy, Chúa Hằng Hữu cho tôi sứ điệp này:
6 “Hỡi Ít-ra-ên, lẽ nào Ta không làm cho ngươi điều người thợ gốm đã làm? Ít-ra-ên, ngươi ở trong tay Ta như đất sét trong tay thợ gốm.
7 Nếu Ta công bố rằng một dân tộc vững chắc hay một vương quốc sẽ bị nhổ, trục xuất, và tiêu diệt,
8 nhưng rồi dân tộc hay nước ấy từ bỏ con đường ác, thì Ta sẽ đổi ý về tai họa Ta định giáng trên họ.
9 Nhưng nếu Ta công bố rằng Ta sẽ gây dựng và củng cố* một dân tộc hay một vương quốc,
10 nhưng rồi dân tộc đó trở lòng làm ác và không còn vâng lời Ta nữa, thì Ta sẽ đổi ý, không ban phước như Ta dự định.
11 Vì thế, Giê-rê-mi, hãy đi và cảnh cáo người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Hãy nói với chúng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Này, Ta hoạch định tai họa giáng trên các ngươi. Vậy, mỗi người hãy bỏ con đường ác và làm việc lành.’ ”
12 Nhưng dân chúng đáp: “Đừng tốn hơi. Chúng tôi sẽ tiếp tục sống theo ý mình muốn, mỗi người sẽ cứ ngoan cố theo lòng tội ác mình.”
13 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Có ai đã từng nghe những việc như thế,
dù ở giữa vòng các dân tộc ngoại bang chưa?
Con gái đồng trinh Ít-ra-ên của Ta
đã làm một việc rất ghê tởm!
14 Tuyết trên núi Li-ban có bao giờ lìa đỉnh chăng?
Hay các dòng suối mát từ xa về có bao giờ ngưng chảy chăng?
15 Thế mà dân Ta đã quên Ta,
và đi dâng hương cho các tà thần.
Chúng vấp ngã trên những nẻo đường gồ ghề
và bước đi trong những lối chưa xây đắp.
16 Vì thế, xứ của chúng sẽ trở nên điêu tàn,
một kỷ niệm cho sự ngu dại của chúng.
Ai đi qua cũng sẽ ngạc nhiên
và sẽ lắc đầu sửng sốt.
17 Ta sẽ làm cho dân Ta chạy tán loạn trước mặt quân thù
như đám bụi cát trước ngọn gió đông.
Trong ngày hoạn nạn, Ta sẽ quay lưng, ngoảnh mặt với chúng
và không đoái hoài đến chúng.”

Âm Mưu Chống Lại Giê-rê-mi

18 Chúng bảo nhau: “Ta hãy bàn định kế hoạch đối phó với Giê-rê-mi. Chúng ta có rất nhiều thầy tế lễ, người khôn ngoan, và tiên tri. Chúng ta

* **18:9** Nt trồng

không cần hắn dạy dỗ, giúp ý kiến, hay nói tiên tri. Chúng ta hãy dùng
lời lẽ công kích hắn và đừng thèm nghe lời nào của hắn cả."
19 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin nghe con và cứu giúp con!
Xin lắng tai nghe tiếng kẻ thù tính kế hại con.
20 Sao họ lại lấy việc ác báo điều lành?
Họ đào hầm chông để giết con,†
dù con cầu xin cho họ
và cố gắng bảo vệ họ khỏi cơn thịnh nộ của Ngài.
21 Vậy, xin Chúa cho con cái họ bị đói khát!
Xin cho họ bị gươm giết chết!
Xin cho vợ của họ phải góa bụa, không con.
Xin cho người già chết vì dịch bệnh,
và các thanh niên bị giết nơi chiến trường!
22 Xin cho nhà họ vang tiếng khóc than
khi quân thù tấn công bất ngờ.
Vì họ đã đào hầm, gài bẫy,
và giăng lưới để bắt con.
23 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài biết mưu sâu kế độc của họ để giết con.
Xin đừng tha tội ác họ và đừng xóa tội họ.‡
Xin khiến họ chết trước mặt Ngài.
Đoán phạt họ trong lúc Ngài nổi giận.

19

Chiếc Bình Vỡ của Giê-rê-mi

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Hãy đi và mua một chiếc
bình gốm. Rồi mời vài lãnh đạo trong dân chúng và các thầy tế lễ cùng
đi theo con.
2 Hãy đi qua Cổng Gốm đến đống rác trong thung lũng Ben Hi-nôm, và
công bố sứ điệp này.
3 Nói với chúng rằng: 'Hãy lắng nghe sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu, hỡi
các bậc vua Giu-đa và công dân Giê-ru-sa-lem! Đây là điều Chúa Hằng
Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Này, Ta sẽ giáng tai
họa trên đất này đến nỗi ai nghe cũng lùng bùng lỗ tai!
4 Vì Ít-ra-ên đã bỏ Ta và biến thung lũng này thành một ổ tội ác ô nhục.
Dân chúng đốt hương tế các tà thần lạ—những thần tượng mà thế hệ này
hoặc các thế hệ trước, hay các vua của Giu-đa cũng chưa từng thờ lạy.
Chúng đã làm cho nơi này đầy máu của trẻ em vô tội.
5 Chúng cũng xây các đền miếu trên các đỉnh núi đồi để thờ thần Ba-
anh, tại đó, chúng thiêu con cái làm tế lễ dâng lên thần Ba-anh. Ta không
bao giờ truyền lệnh chúng làm một việc ghê tởm ấy; thật Ta không thể
tưởng tượng.
6 Vì thế, hãy coi chừng, sẽ có ngày đống rác rưởi này không còn mang
tên Tô-phết hoặc Ben Hi-nôm nữa, nhưng sẽ được gọi là Thung Lũng Tàn
Sát.

† **18:20** Nt hại linh hồn con ‡ **18:23** Nt xóa tội họ khỏi trước mặt Ngài

7 Vì Ta sẽ làm cho mưu đồ của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem hoàn toàn thất
bại. Ta sẽ để chúng cho quân thù tàn sát; Ta sẽ cho chim trời và thú rừng
ăn thịt chúng trong thung lũng này.
8 Ta sẽ làm cho thành này đổ nát, điêu tàn, khiến nó thành nơi kỷ niệm
cho sự ngu dại của chúng. Ai đi qua đó cũng phải giật mình kinh ngạc và
khóc than.*
9 Ta sẽ khiến kẻ thù bao vây chúng trong thành cho đến khi không còn
thức ăn. Khi ấy, những người bị nhốt bên trong sẽ ăn thịt con trai, con
gái, và bạn bè mình. Chúng sẽ bị rơi vào cảnh tuyệt vọng.'
10 Rồi con hãy đập vỡ bình gốm ngay trước mắt những người cùng đi
với con.
11 Hãy bảo họ: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Ta sẽ đập
tan dân tộc Giu-đa và Giê-ru-sa-lem như người ta đập vỡ bình gốm, không
thể hàn gắn lại. Chúng sẽ chôn những xác chết tại Tô-phết, vùng đất rác
rưởi, cho đến khi không còn chỗ chôn thêm.
12 Đây là điều Ta sẽ làm cho đất này và dân cư của nó, Chúa Hằng Hữu
phán. Ta sẽ phạt thành này trở thành ô uế như Tô-phết.
13 Phải, Ta sẽ làm cho nhà cửa trong Giê-ru-sa-lem, bao gồm cung điện
của các vua Giu-đa, sẽ giống như Tô-phết—tất cả nhà nào đã đốt hương
trên mái nhà để tế các ngôi sao trên trời, và dâng rượu cho các tà thần.' "
14 Rồi Giê-rê-mi rời Tô-phết, nơi ô uế, là nơi ông truyền rao những điều
Chúa dạy, và ông đứng trong hành lang Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Tại đó,
ông kêu gọi dân chúng:
15 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: 'Này, Ta sẽ giáng tất cả tai họa lên thành này và các thành chung
quanh đúng như lời Ta đã loan báo, vì dân tộc này ngoan cố không chịu
nghe lời Ta.' "

20

Giê-rê-mi và Pha-ru-sơ

1 Pha-su-rơ, con Y-mê, đang giữ tế lễ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu,
nghe những lời Giê-rê-mi truyền rao.
2 Nên ông sai bắt Tiên tri Giê-rê-mi, đánh đòn và cùm chân ông trong
nhà ngục ở Cổng Bên-gia-min trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
3 Qua ngày sau, Pha-su-rơ mở cùm cho ông, Giê-rê-mi nói: "Pha-ru-sơ,
Chúa Hằng Hữu đã đổi tên cho ông. Từ giờ trở đi, ông sẽ được gọi là
'Kinh Hãi Mọi Bề.'
4 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Này, Ta sẽ giáng nỗi kinh hoàng
cho ngươi và cho bạn bè ngươi, ngươi sẽ thấy bạn bè ngươi bị lưỡi gươm
của quân thù tàn sát. Ta sẽ nộp toàn dân Giu-đa vào tay vua Ba-by-lôn.
Vua sẽ đày chúng qua xứ Ba-by-lôn và dùng gươm giết chúng.
5 Ta sẽ để quân thù cướp phá Giê-ru-sa-lem. Tất cả tài nguyên của
thành—bảo vật quý giá, vàng và bạc của các vua Giu-đa—sẽ bị đem về
Ba-by-lôn.

* **19:8** Nt huýt gió

6 Còn ông, Pha-su-rơ, ông cùng tất cả người nhà ông sẽ bị lưu đày qua
Ba-by-lôn. Ông sẽ chết và chôn tại đó chung với những bạn bè đã nghe
theo lời tiên tri giả dối của ông.' "

Giê-rê-mi Than Trách

7 Lạy Chúa Hằng Hữu, Chúa lừa dối con,
và con đã để mình bị lừa dối.
Chúa mạnh hơn con,
và Ngài chiến thắng con.
Bây giờ, ngày nào con cũng bị chế giễu;
mọi người đều nhạo cười con.
8 Mỗi khi con nói, con phải gào lên.
Con la rằng: "Bạo ngược và tàn phá."
Vì sứ điệp của Chúa Hằng Hữu
mà con bị nhạo cười suốt ngày.
9 Nhưng nếu con nói con sẽ không đề cập đến Chúa Hằng Hữu nữa
hay con sẽ không nhân danh Ngài mà nói nữa,
thì lời Chúa liền đốt cháy lòng con.
Lửa hừng bọc kín xương cốt con!
Con mệt mỏi vì cầm nín!
Không sao chịu nổi.
10 Con nghe nhiều tiếng thì thầm về con.
Họ gọi con là "Kinh Hãi Mọi Bề."
Họ đe dọa: "Nếu ngươi nói bất cứ gì, chúng ta sẽ báo lại."
Ngay cả các bạn thân của con
cũng đang chờ con gục ngã!
Họ bảo nhau: "Nó sẽ mắc bẫy
và chúng ta sẽ trả thù nó."

11 Tuy nhiên, Chúa Hằng Hữu ở với con như một chiến sĩ dũng mãnh.
Trước mặt Ngài, bọn bức hại con sẽ bị vấp ngã.
Họ không thể đánh bại con.
Họ sẽ phải cúi mặt tủi hổ vì đã hành động dại dột.
Họ không bao giờ quên sỉ nhục ấy.
12 Lạy Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
Ngài xét người công chính,
và Ngài thấu rõ tâm can họ.
Xin cho con thấy Ngài báo trả những người gian ác
vì con đã trình bày duyên cớ với Ngài.
13 Ngợi ca Chúa Hằng Hữu!
Tôn vinh Chúa Hằng Hữu!
Vì dù con là người nghèo khổ và thiếu thốn,
Ngài đã giải cứu con khỏi nanh vuốt của bọn người độc ác.

14 Đáng nguyền rủa cho ngày tôi chào đời!
Ước gì không ai mừng ngày tôi sinh ra.
15 Tôi nguyền rủa người báo tin cho cha tôi rằng:
"Chúc mừng—ông vừa có một con trai!"

16 Cầu cho người ấy bị tiêu diệt giống như các thành
đã bị Chúa Hằng Hữu lật đổ không chút xót thương.
Cầu cho người ấy bị khủng khiếp bởi tiếng quân thù reo hò suốt ngày,
17 vì đã không giết tôi khi vừa mới sinh.
Ước gì tôi được chết trong lòng mẹ,
để bụng mẹ tôi trở thành nấm mồ của tôi.
18 Tại sao tôi phải lọt lòng mẹ?
Cuộc đời còn lại của tôi mang đầy
khổ nhọc, buồn phiền, và sỉ nhục?

21

Giê-ru-sa-lem Thất Thủ

1 Chúa Hằng Hữu phán qua Giê-rê-mi khi Vua Sê-đê-kia sai Pha-sua, con
Manh-ki-gia, và Thầy Tế lễ Sô-phô-ni, con Ma-a-xê-gia, đến thăm ông.* Họ
khẩn xin Giê-rê-mi:
2 "Xin ông cầu hỏi Chúa Hằng Hữu giúp chúng tôi và cầu xin Chúa cứu
giúp chúng tôi. Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đang tấn công vào
Giu-đa. Biết đâu, Chúa Hằng Hữu sẽ khoan dung và ban những phép
lạ quyền năng như Ngài từng làm trong quá khứ. Có thể Ngài sẽ khiến
Nê-bu-cát-nết-sa rút quân về."
3 Giê-rê-mi trả lời: "Hãy trở về và tâu cùng Vua Sê-đê-kia:
4 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Này,
Ta sẽ khiến những khí giới của các ngươi ra vô dụng khi cầm để đánh
vua Ba-by-lôn và người Ba-by-lôn từ ngoài thành sẽ tấn công các ngươi.
Ta sẽ gom kẻ thù của các ngươi vào trung tâm của thành này.
5 Chính Ta sẽ dùng tay mạnh mẽ và cánh tay quyền năng chiến đấu
chống lại các ngươi, vì Ta rất phẫn nộ. Các ngươi đã làm Ta nổi giận vô
cùng!
6 Ta sẽ giáng dịch bệnh khủng khiếp trên thành này, và cả người và thú
vật đều sẽ chết.
7 Sau cùng, Chúa Hằng Hữu phán, Ta sẽ nộp Vua Sê-đê-kia, thuộc hạ,
và mọi người còn sống sót trong thành này là những người đã tránh khỏi
dịch lệ, gươm giáo, và đói kém. Ta sẽ giao vào tay Vua Nê-bu-cát-nết-sa,
nước Ba-by-lôn, và những kẻ thù khác của chúng. Vua ấy sẽ thẳng tay
tàn sát, không chút nhân từ, thương xót, và khoan dung.'
8 Con cũng bảo dân: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Này, Ta đặt
trước mặt các ngươi con đường sống và con đường chết!
9 Ai ở lại trong Giê-ru-sa-lem sẽ chết vì gươm đao, đói kém, và bệnh
dịch, nhưng ai ra khỏi thành và đầu hàng người Ba-by-lôn sẽ sống. Phần
thưởng của chúng là sự sống!
10 Vì Ta đã quyết tâm giáng họa chứ không ban phước cho thành này,
Chúa Hằng Hữu phán. Nó sẽ bị giao nộp cho vua Ba-by-lôn, và vua ấy sẽ
chiếm thành rồi thiêu đốt nó.' "

Sự Phán Xét Các Vua Giu-đa

* **21:1** Nt Giê-rê-mi

11 “Hãy nói với hoàng tộc Giu-đa rằng: ‘Hãy nghe sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu!
12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về triều đại Đa-vít:
Mỗi buổi sáng hãy xét xử cách công minh!
Giải thoát người bị cướp bóc;
giải cứu người khỏi sự áp bức.
Nếu không, cơn thịnh nộ Ta sẽ bốc cháy như lửa hừng,
vì các việc ác các ngươi đã làm.’
13 ‘Ta sẽ chống lại dân cư Giê-ru-sa-lem,†
pháo đài vững chắc—
các ngươi khoác lác: “Không ai có thể đụng đến chúng ta.
Không ai có thể lọt vào khu gia cư ở đây.” ’
14 Chúa Hằng Hữu phán:
Chính Ta sẽ hình phạt các ngươi theo việc ác của các ngươi.
Ta sẽ nhóm lên một ngọn lửa trong rừng,
và sẽ đốt sạch mọi vật chung quanh các ngươi.”

22

Sứ Điệp cho Các Vua Giu-đa

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Hãy đi và nói trực tiếp với vua Giu-đa. Hãy nói với vua:
2 ‘Xin lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu, thưa vua Giu-đa, người đang ngồi trên ngai Đa-vít. Xin để triều thần và toàn dân của vua cũng được nghe.
3 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Hãy xét xử công bằng và chính trực. Hãy thi hành điều công chính. Hãy giải thoát người bị cướp bóc; giải cứu người bị áp bức. Hãy từ bỏ các việc gian ác! Đừng bóc lột ngoại kiều, cô nhi, và góa phụ. Đừng giết người vô tội!
4 Nếu các ngươi cẩn thận thi hành mệnh lệnh Ta, thì con cháu Đa-vít sẽ tiếp tục trị vì trên ngai tại Giê-ru-sa-lem. Vua sẽ đi qua các cổng của cung điện này trong chiến xa và trên ngựa, có triều thần và dân chúng phò tá.
5 Nhưng nếu các ngươi không nghe theo cảnh báo này, Ta lấy Danh Ta mà thề, Chúa Hằng Hữu phán, cung điện này sẽ thành đống gạch đổ nát.’ ”

Sứ Điệp về Hoàng Cung

6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu báo trước về hoàng cung Giu-đa:
“Dù Ta yêu quý ngươi nhiều như xứ Ga-la-át màu mỡ,
như rừng xanh trên đỉnh Li-ban.
Nhưng Ta sẽ biến ngươi thành hoang mạc,
không một ai sống trong các thành ngươi.
7 Ta sẽ sai những kẻ phá hoại,
chúng sẽ mang đầy đủ vật dụng để triệt hạ ngươi.
Chúng sẽ cưa gỡ các kèo cột bằng bá hương
và ném chúng vào lửa.

† **21:13** Nt dân cư trong trũng và là tảng đá của đồng ruộng

8 Dân cư từ nhiều nước sẽ đi qua thành này và hỏi nhau: ‘Tại sao Chúa
Hằng Hữu tàn phá thành lớn này như thế?’
9 Người ta sẽ trả lời: ‘Vì họ đã từ bỏ giao ước với Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của họ, quay sang thờ lạy các thần khác.’ ”

Sứ Điệp về Vua Giô-a-cha

10 Đừng than khóc vì vua quá cố hay thương tiếc người đã mất.
Nhưng hãy khóc cho người bị vua bắt đi lưu đày!
Vì người sẽ chẳng bao giờ được trở về quê hương nữa.
11 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán dạy về Sa-lum,* người kế vị cha
mình, là Vua Giô-si-a, đã bị lưu đày: “Hắn sẽ không bao giờ trở lại.
12 Hắn sẽ chết tại đất lưu đày và sẽ chẳng còn thấy quê hương mình
nữa.”

Sứ Điệp về Giê-hô-gia-kim

13 Chúa Hằng Hữu phán: “Khốn cho Giê-hô-gia-kim,†
người đã xây cung điện bằng sự bất chính.
Xây tường thành bằng sự bất công,
vì bắt người lân cận mình làm việc không công.
Nó không trả công cho họ.
14 Nó còn nói: ‘Ta sẽ xây cất cung điện nguy nga
với những phòng rộng lớn trổ nhiều cửa sổ.
Ta sẽ bọc các vách tường bằng gỗ bá hương thơm ngát
và sơn đỏ thắm!’

15 Nhưng cung điện bằng bá hương xinh đẹp không làm nên vị vua giỏi!
Cha nó, Giô-si-a, từng ăn và uống đầy đủ.
Người luôn công minh và chính trực trong mọi việc làm.
Nên được Đức Chúa Trời ban phước.
16 Người xét xử công bằng và giúp đỡ người nghèo khổ, túng thiếu,
nên mọi việc đều hanh thông.
Như thế không phải là biết Ta sao?”
Chúa Hằng Hữu phán.
17 “Còn ngươi! Mắt và lòng ngươi chỉ chăm lợi bất nghĩa!
Ngươi làm đổ máu người vô tội,
áp bức người nghèo khổ, và cai trị tàn nhẫn.”
18 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về Giê-hô-gia-kim, con Vua
Giô-si-a:
“Người ta sẽ không than khóc vì ngươi rằng:
‘Than ôi, anh em tôi! Than ôi, chị em tôi!’
Họ cũng không kêu gào:
‘Than ôi, chủ chúng tôi đã chết! Than ôi! Oai nghiêm người đã mất!’
19 Ngươi sẽ bị chôn như chôn con lừa chết—
bị kéo lết đi và ném ra ngoài cổng thành Giê-ru-sa-lem!
20 Hãy khóc lóc vì những đồng minh của ngươi trên núi Li-ban.
Hãy gào thét vì chúng trên Ba-san.

---

* **22:11** Sa-lum tức Vua Giô-a-cha trong 2 Vua 23:31-33Trị vì được 3 tháng vào năm 609 TCN
† **22:13** Là em và nối nghiệp Vua Giô-a-cha bị lưu đày, xem 22:18

Hãy tìm kiếm chúng trên đỉnh A-ba-rim.
Kìa, tất cả chúng đều bị tiêu diệt.
Không còn ai để cứu giúp ngươi.
21 Ta đã cảnh cáo ngươi trong thời bình an,
nhưng ngươi nói: 'Đừng làm phiền tôi.'
Từ tuổi thanh xuân, tính ngươi vẫn thế—
chẳng bao giờ chịu vâng lời Ta!
22 Gió sẽ đùa các đồng minh của ngươi đi xa.
Tất cả bạn bè của ngươi sẽ bị lưu đày.
Lúc ấy, ngươi mới biết hổ nhục vì tất cả tội ác ngươi.
23 Ngươi sống an nhàn trong cung điện nguy nga
với gỗ bá hương của Li-ban,
nhưng ngươi sẽ kêu la rên rỉ khi cơn đau đổ xuống trên ngươi,
đau như đàn bà trong cơn sinh nở."

Sứ Điệp về Giê-hô-gia-kin

24 Chúa Hằng Hữu phán: "Thật như Ta hằng sống, Ta sẽ từ bỏ ngươi, Giê-cô-nia,‡ con Giê-hô-gia-kim, vua nước Giu-đa. Cho dù ngươi là nhẫn làm ấn trong tay phải Ta đi nữa, Ta cũng sẽ ném bỏ.
25 Ta sẽ phó ngươi cho bọn tìm giết ngươi, là bọn mà ngươi khiếp sợ—tức Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, và quân đội Ba-by-lôn hùng mạnh.
26 Ta sẽ tống ngươi và mẹ ngươi khỏi xứ này, và các ngươi sẽ chết ở nước ngoại bang, không phải trên quê hương của mình.
27 Ngươi sẽ chẳng bao giờ được trở về xứ mà ngươi trông mong trở về.
28 Tại sao Giê-cô-nia giống như một cái bình bị loại bỏ và vỡ nát?
Tại sao hắn và con cháu hắn bị đày đến một xứ xa lạ như thế?
29 Hỡi đất ơi, quê hương ơi, đất nước ơi!
Hãy lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu!
30 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
'Hãy ghi nhận người này, Giê-hô-gia-kin, là người không con cái.
Một người thất bại,
vì không có hậu tự kế vị người trên ngai Đa-vít để cai trị Giu-đa.' "

23

Chồi Công Chính

1 "Khốn cho những người lãnh đạo dân Ta—những người chăn chiên Ta—vì chúng làm tan tác và tiêu diệt bầy chiên của đồng cỏ Ta." Chúa Hằng Hữu phán.
2 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán về những người chăn này: "Thay vì chăn giữ bầy chiên Ta và dẫn dắt chúng cách an toàn, các ngươi đã rời bỏ chúng và đưa chúng vào đường hủy diệt. Này, Ta sẽ đổ sự phán xét trên ngươi vì sự gian ác mà các ngươi đã làm với chúng.

‡ **22:24** Tức Giê-hô-gia-kin

3 Ta sẽ tập họp các con còn sống sót của bầy Ta trong các xứ mà Ta đã
lưu đày chúng. Ta sẽ đem chúng về ràn chiên, và chúng sẽ sinh sôi nẩy
nở đông đúc.
4 Ta sẽ đặt những người chăn xứng đáng để chăn giữ chúng, và chúng
sẽ không còn sợ hãi nữa. Không một con nào bị mất hay thất lạc. Ta,
Chúa Hằng Hữu, phán vậy!"
5 Chúa Hằng Hữu phán: "Sắp đến thời kỳ,
Ta sẽ dấy lên một Chồi Công Chính
từ dòng Vua Đa-vít.
Người sẽ là Vua trị vì cách khôn ngoan.
Người sẽ đem công bình và chính trực đến trên đất.
6 Và đây là danh hiệu của Người:
'Chúa Hằng Hữu Là Đấng Công Chính của Chúng Ta.'
Trong ngày ấy Giu-đa sẽ được cứu,
và Ít-ra-ên sẽ hưởng thái bình an lạc."
7 Chúa Hằng Hữu phán: "Trong ngày ấy, khi người ta thề, họ sẽ không
còn nói: 'Thật như Chúa Hằng Hữu Hằng Sống, là Đấng đã giải cứu Ít-
ra-ên ra khỏi Ai Cập,'
8 nhưng sẽ thề: 'Thật như Chúa Hằng Hữu Hằng Sống, là Đấng đem
Ít-ra-ên ở về quê hương, từ vùng đất phía bắc và từ các nước mà Chúa
đã lưu đày.' Lúc ấy dân chúng sẽ an cư lạc nghiệp tại quê hương mình."

Phán Xét Các Tiên Tri Giả

9 Lòng tôi tan nát vì các tiên tri giả,
xương cốt tôi rã rời.
Tôi loạng choạng như người say,
như người mất tự chủ vì rượu,
vì lời thánh của Chúa Hằng Hữu
đã phán nghịch cùng họ.
10 Vì đất nước đầy dẫy bọn tà dâm,
và nằm dưới sự nguyền rủa.
Đất nước nó nằm trong sầu thảm—
ruộng vườn khô héo và cháy khô.
Vì chúng toàn làm những việc ác
và lạm dụng quyền hành.

11 "Ngay cả tiên tri và các thầy tế lễ
cũng vô luân gian ác.
Ta thấy những hành vi hèn hạ của chúng
ngay trong chính Đền Thờ của Ta,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
12 "Vì thế, con đường chúng chọn
sẽ trở nên trơn trợt.
Chúng sẽ bị rượt vào bóng tối,
và ngã trên con đường ấy.
Ta sẽ giáng tai họa trên chúng
trong thời kỳ đoán phạt.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!

13 Ta đã thấy các tiên tri Sa-ma-ri gian ác khủng khiếp,
vì chúng nhân danh Ba-anh mà nói tiên tri
và dẫn Ít-ra-ên, dân Ta vào con đường tội lỗi.
14 Nhưng giờ đây, Ta thấy các tiên tri Giê-ru-sa-lem còn ghê tởm hơn!
Chúng phạm tội tà dâm và sống dối trá.
Chúng khuyến khích những kẻ làm ác
thay vì kêu gọi họ ăn năn.
Những tiên tri này cũng gian ác
như người Sô-đôm và người Gô-mô-rơ.”
15 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán về các tiên tri ấy:
“Ta sẽ nuôi chúng bằng ngải cứu
và cho chúng uống thuốc độc.
Vì sự vô đạo từ các tiên tri Giê-ru-sa-lem
đã tràn lan khắp đất nước.”
16 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán bảo dân Ngài:
“Đừng nghe các tiên tri này khi chúng nói tiên tri với các ngươi,
chúng chỉ làm các ngươi hy vọng hão huyền.
Chúng nói mọi điều do chúng bịa đặt.
Không bởi lời của Chúa Hằng Hữu!
17 Chúng bảo những người khinh lờn lời Ta rằng:
‘Đừng lo lắng! Chúa Hằng Hữu phán các ngươi sẽ được bình an!’
Chúng trấn an những người ngoan cố rằng:
‘Các ngươi sẽ không bị hoạn nạn!’ ”

18 “Có ai trong số tiên tri này đứng trước mặt Chúa Hằng Hữu
để nghe những gì Ngài phán?
Có ai trong chúng quan tâm lắng nghe?
19 Kìa! Cơn giận của Chúa Hằng Hữu phừng lên như cơn bão,
một trận bão trốt trùm đầu kẻ ác.
20 Cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu sẽ không nguôi
cho đến khi Ngài thực hiện hoàn toàn ý định.
Đến ngày cuối cùng,
các ngươi sẽ hiểu mọi việc cách tường tận.

21 Ta chưa sai chúng làm tiên tri,
chúng đã chạy quanh nhận nói cho Ta.
Ta chưa cho chúng sứ điệp nào,
chúng đã đi nói tiên tri.
22 Nếu chúng đứng trước Ta và lắng nghe Ta,
thì chúng công bố lời Ta cho dân chúng,
và chúng đã khiến dân Ta ăn năn,
lìa bỏ con đường tội ác và việc gian tà.”
23 Chúa Hằng Hữu phán: “Có phải Ta là Đức Chúa Trời ở gần
mà không phải Đức Chúa Trời ở xa sao?
24 Có ai ẩn trốn vào nơi bí mật đến nỗi Ta không thấy được không?
Có phải Ta ở mọi nơi trong các tầng trời và đất?”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

25 “Ta đã nghe các tiên tri này nói: ‘Hãy nghe điềm báo từ Đức Chúa
Trời trong giấc mơ tôi thấy tối qua.’ Và chúng vẫn tiếp tục lợi dụng Danh
Ta để nói điều giả dối.
26 Chúng sẽ còn bịp bợm đến bao giờ? Nếu chúng là tiên tri, thì đó là
tiên tri lừa gạt, khéo bịa đặt những gì chúng nói.
27 Chúng âm mưu làm cho dân Ta quên Ta qua các chiêm bao chúng kể,
giống như tổ phụ chúng đã làm để thờ lạy tà thần Ba-anh.
28 Cứ để các tiên tri thuật chuyện chiêm bao,
nhưng ai có lời Ta, hãy truyền giảng lời Ta trung thực.
Phải phân biệt rơm rạ và lúa mì!”*
29 Chúa Hằng Hữu hỏi:
“Lời Ta chẳng giống như lửa thiêu đốt sao?
Hay như chiếc búa lớn
đập tan vầng đá sao?”
30 Chúa Hằng Hữu phán: “Vì thế, Ta chống lại những tiên tri ăn cắp sứ
điệp của nhau, rồi công bố rằng chúng đến từ Ta.
31 Ta sẽ chống lại các tiên tri uốn ba tấc lưỡi lừa gạt dân rằng: ‘Đây là
lời tiên tri đến từ Chúa Hằng Hữu!’
32 Ta sẽ chống lại các tiên tri giả tạo. Chúng trắng trợn rao giảng những
chiêm bao giả dối để kéo dân Ta vào con đường lầm lạc. Ta chẳng bao
giờ sai chúng hoặc chỉ định chúng, và chúng cũng không có sứ điệp gì
cho dân Ta cả. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

Lời Tiên Tri Giả và Những Tiên Tri Giả

33 “Khi dân Ta, tiên tri, hay thầy tế lễ hỏi con: ‘Có lời tiên tri nào từ Chúa
Hằng Hữu đè nặng trên ông không?’ Con hãy đáp: ‘Gánh nặng gì? Chúa
Hằng Hữu phán Ngài sẽ từ bỏ ngươi!’
34 Nếu một tiên tri, một thầy tế lễ, hoặc một người nào nói: ‘Tôi có lời
tiên tri từ Chúa Hằng Hữu,’ thì Ta sẽ trừng phạt người ấy cùng cả gia
đình.
35 Các ngươi có thể hỏi nhau: ‘Chúa Hằng Hữu giải đáp thế nào?’ hay
‘Chúa Hằng Hữu phán dạy điều gì?’
36 Nhưng đừng bao giờ nói đến ‘tiên tri từ Chúa Hằng Hữu.’ Vì người
dùng lời ấy cho tâm địa của riêng mình, như vậy là xuyên tạc lời của
Đức Chúa Trời chúng ta, Đức Chúa Trời Hằng Sống, Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân.
37 Đây là điều các ngươi có thể hỏi tiên tri: ‘Chúa Hằng Hữu giải đáp
thế nào?’ hoặc ‘Chúa Hằng Hữu phán dạy điều gì?’
38 Nhưng các ngươi cứ đòi họ đáp rằng: ‘Đây là lời tiên tri từ Chúa
Hằng Hữu!’ Khi đó con hãy nói: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Vì
các ngươi đã nói đến “lời tiên tri của Chúa Hằng Hữu,” dù Ta đã cảnh cáo
các ngươi không được nói,
39 thì Ta sẽ quên hẳn các ngươi. Ta sẽ tống ngươi khỏi mắt Ta và khỏi
xứ† mà Ta đã ban cho tổ phụ các ngươi.
40 Ta sẽ quở phạt các ngươi và các ngươi sẽ mang ô nhục đời đời.’ ”

* **23:28** Ctd lúa mì với rơm rác làm sao trộn lẫn với nhau? † **23:39** Nt Ta sẽ quên lửng các ngươi và quăng các ngươi ra xa

24

Hai Giỏ Trái Vả

1 Sau khi Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn lưu đày Giê-cô-nia,* con
Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, với các quan tướng của Giu-đa, cùng tất cả
thợ điêu khắc và thợ thủ công, Chúa Hằng Hữu cho tôi thấy khải tượng
này. Tôi thấy có hai giỏ trái vả đặt trước Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu
trong Giê-ru-sa-lem.
2 Một giỏ đựng trái vả tốt tươi như trái chín mọng đầu mùa, còn giỏ kia
đựng trái vả thối hư không thể ăn được.
3 Chúa Hằng Hữu phán hỏi tôi: "Giê-rê-mi, con thấy gì?"
Tôi thưa: "Con thấy hai loại trái vả, trái tốt và trái xấu, hư thối không
thể ăn được."
4 Rồi Chúa Hằng Hữu cho tôi sứ điệp này:
5 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: 'Trái
vả tốt tượng trưng cho những người từ Giu-đa bị lưu đày qua Ba-by-lôn.†
6 Ta sẽ lưu ý và ban phước lành cho họ, và Ta sẽ đem họ trở về quê
hương. Ta sẽ gây dựng chứ không hủy phá. Ta sẽ trồng chứ không nhổ
lên.
7 Ta sẽ cho họ tấm lòng nhận biết Ta‡ là Chúa Hằng Hữu. Họ sẽ làm
dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ, vì họ sẽ hết lòng quay về với
Ta.' "
8 Chúa Hằng Hữu phán tiếp: "Còn trái vả xấu tượng trưng cho Vua Sê-
đê-kia, nước Giu-đa, với các quan chức, tất cả dân còn lại trong Giê-ru-
sa-lem, và những người sống trong Ai Cập. Ta sẽ làm chúng như những
trái vả hư thối không thể ăn được.
9 Ta sẽ khiến tất cả dân tộc trên đất ghê tởm chúng, coi chúng là gian
ác, đáng phỉ nhổ. Họ sẽ đặt những câu tục ngữ, những chuyện chế giễu,
và những lời nguyền rủa về chúng trong tất cả nơi mà Ta lưu đày chúng.
10 Ta sẽ cho chiến tranh, đói kém, và bệnh dịch sát hại chúng cho đến
khi chúng bị tuyệt diệt khỏi đất Ít-ra-ên mà Ta đã ban cho chúng và tổ
phụ chúng."

25

Bảy Mươi Năm Lưu Đày

1 Đây là sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi phán về dân cư
Giu-đa vào năm thứ tư Giê-hô-gia-kim cai trị Giu-đa. Đây cũng là năm
Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt đầu cai trị Ba-by-lôn.
2 Tiên tri Giê-rê-mi kêu gọi toàn dân Giu-đa và Giê-ru-sa-lem:
3 "Suốt hai mươi ba năm qua—từ năm thứ mười ba đời Giô-si-a, con
A-môn, vua Giu-đa, đến nay—Chúa Hằng Hữu đã phán dạy tôi. Tôi đã
trung tín truyền giảng lời Ngài cho các người, nhưng các người không
chịu nghe.
4 Chúa Hằng Hữu đã liên tục sai các đầy tớ Ngài, tức các tiên tri kêu gọi
các người, nhưng các người vẫn bịt tai không chịu nghe hay quan tâm.

---

* **24:1** Tức Vua Giê-hô-gia-kin † **24:5** Nt đất người Canh-đê ‡ **24:7** Ctd lòng biết đáp ứng lời Ta

5 Mỗi lần, sứ điệp đều dạy rằng: 'Hãy từ bỏ con đường tội ác và chấm
dứt những việc gian tà. Chỉ như vậy Ta sẽ cho các ngươi được an cư lạc
nghiệp trong xứ mà Chúa Hằng Hữu đã vĩnh viễn* ban cho các ngươi và
tổ phụ các ngươi.
6 Đừng chạy theo các thần lạ, đừng tạc tượng, thờ lạy các thần ấy mà
cố tình làm Ta giận thì Ta không hình phạt các ngươi.' "
7 Chúa Hằng Hữu phán: "Thế mà các ngươi vẫn ngoan cố không chịu
nghe Ta. Các ngươi cứ thờ lạy thần tượng do tay người làm ra để làm Ta
nổi giận, như vậy các ngươi đã tự chuốc họa thương tâm cho mình.
8 Vì thế, bây giờ, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Vì các ngươi không
nghe lời Ta,
9 nên Ta sẽ tập hợp các đội quân phương bắc và Vua Nê-bu-cát-nết-sa,
nước Ba-by-lôn, là người Ta đã ủy quyền. Ta sẽ cho chúng đến tấn công
vào đất này và dân của nó cùng các nước láng giềng. Ta sẽ tuyệt diệt
chúng và biến nước chúng thành một nơi hoang vu, chúng trở thành đối
tượng cho người ta khinh khi và chê cười.
10 Ta sẽ chấm dứt những hoan ca và tiếng cười mừng rỡ. Cả tiếng vui
vẻ của cô dâu và chú rể cũng sẽ không còn được nghe nữa. Tiếng của cối
xay sẽ câm nín và ánh sáng trong nhà các ngươi sẽ tiêu biến.
11 Khắp xứ sẽ thành nơi hoang dã. Ít-ra-ên và các nước láng giềng sẽ
phục dịch vua Ba-by-lôn trong bảy mươi năm."
12 Chúa Hằng Hữu phán: "Sau bảy mươi năm ấy, Ta sẽ hình phạt vua
và người Ba-by-lôn về tội ác chúng. Ta sẽ khiến đất nước Ba-by-lôn đổ
nát và điêu tàn vĩnh viễn.
13 Ta sẽ thực hiện những lời Ta đã phán về sự đoán phạt các dân tộc
mà Tiên tri Giê-rê-mi đã ghi chép trong cuộn sách này.
14 Vì nhiều đại đế và nhiều nước sẽ bắt người Ba-by-lôn làm nô lệ. Ta
sẽ báo trả xứng đáng với việc ác chúng đã làm với dân Ta."

Chén Thịnh Nộ của Chúa Hằng Hữu

15 Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán bảo tôi:
"Hãy lấy chén rượu thịnh nộ này từ tay Ta và cho các dân tộc ấy uống.
16 Khi uống xong chén đó, chúng sẽ say sưa, ngây dại vì Ta sẽ để cho
chúng bị chiến tranh tàn sát."†
17 Vậy, tôi lấy chén thịnh nộ từ tay Chúa Hằng Hữu và để cho các dân
tộc ấy uống—đến mỗi dân tộc mà Chúa Hằng Hữu đã sai tôi.
18 Tôi đến Giê-ru-sa-lem và các thành Giu-đa, các vua và các quan tướng
đều phải uống chén đó. Từ đó đến nay, chúng phải chịu sự tàn phá và đổ
nát, chúng trở thành đối tượng cho người ta khinh khi và chê cười.
19 Tôi đưa chén cho Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, các thuộc hạ, các quan tướng,
và toàn dân,
20 cùng những ngoại kiều sống trong đất ấy. Tôi đưa chén cho các vua
xứ U-xơ, các vua xứ Phi-li-tin, các thành Ách-ca-lôn, Ga-xa, Éc-rôn, và tàn
dư của người Ách-đốt.
21 Rồi tôi đưa chén cho các dân tộc Ê-đôm, Mô-áp, và Am-môn,

* **25:5** Nt từ đời đời cho đến đời đời † **25:16** Nt lưỡi gươm Ta sai đến

22 cùng các vua của Ty-rơ và Si-đôn, các vua thuộc những xứ bên kia
đại dương.
23 Tôi đưa chén cho các xứ Đê-đan, Thê-ma, và Bu-xơ cùng các dân cắt
tóc ở màng tang.
24 Tôi đưa chén cho các vua A-rập và các vua chúa của các sắc tộc hỗn
tạp ở hoang mạc,
25 tất cả các vua Xim-ri, Ê-lam, và Mê-đi.
26 Và tôi cũng đưa chén cho các vua của các nước phương bắc, xa và
gần, hết nước này đến nước khác—tất cả các vương quốc trên đất. Cuối
cùng, Sê-sác, vua Ba-by-lôn cũng sẽ uống chén thịnh nộ của Chúa Hằng
Hữu.
27 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Con hãy bảo chúng: ‘Đây là điều
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Hãy uống
chén thịnh nộ của Ta. Hãy uống cho say và mửa ra; rồi ngã vật xuống
không đứng dậy được, vì Ta sẽ để cho chiến tranh khủng khiếp chống lại
các ngươi.’
28 Và nếu chúng không chịu uống chén này, con hãy bảo chúng: ‘Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân phán: Các ngươi không có lựa chọn nào, các ngươi
phải uống.
29 Ta đã bắt đầu hình phạt Giê-ru-sa-lem, thành mang Danh Ta. Lẽ nào
bây giờ các ngươi được thoát nạn? Không, các ngươi sẽ không thoát khỏi
tai họa. Ta sẽ cho chiến tranh bùng nổ khắp nơi để đoán phạt tất cả dân
tộc trên đất. Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, phán vậy!’
30 Bây giờ, con hãy rao lời tiên tri này để lên án chúng nó:
‘Chúa Hằng Hữu sẽ gầm thét chống nghịch đất của Ngài
từ nơi ngự thánh của Ngài trên trời.
Chúa sẽ quát lên như thợ ép nước nho;
Chúa sẽ quở trách mọi người trên đất.
31 Tiếng la xét xử của Chúa sẽ vang thấu đến tận cùng trái đất
vì Chúa Hằng Hữu buộc tội các dân tộc.
Chúa sẽ xét xử tất cả cư dân trên đất,
tàn sát bọn người độc ác bằng gươm đao.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!’ ”
32 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Này! Tai họa sẽ lan tràn từ nước này sang nước khác!
Một cơn bão tố dữ dội nổi lên
từ những miền xa xôi tận cùng trái đất!”
33 Trong ngày ấy, những người bị Chúa Hằng Hữu xử tử sẽ nằm la liệt
khắp mặt đất từ đầu này sang đầu kia địa cầu. Không ai than khóc hay
tẩm liệm để chôn cất chúng. Chúng sẽ bị vứt rải rác trên đất như phân
bón.

34 Hãy khóc than và kêu vang, hỡi những người chăn chiên gian ác!
Hãy lăn trong bụi đất, hỡi những người chăn chiên!
Ngày tàn sát của các ngươi đã đến.
Các ngươi sẽ ngã chết như dê đực bị người ta làm thịt.
35 Các ngươi sẽ không tìm được nơi ẩn núp;

cũng không có đường nào trốn thoát.
36 Hãy nghe tiếng khóc điên cuồng của bọn chăn bầy.
Bọn chăn chiên đang la khóc đau đớn,
vì Chúa Hằng Hữu đã phá tan các đồng cỏ chúng.
37 Các dân đang an cư lạc nghiệp sẽ điêu linh khốn khổ
vì cơn thịnh nộ phừng phừng của Chúa Hằng Hữu.
38 Chúa rời nơi Ngài như sư tử mạnh mẽ đi tìm mồi,
đất nước của chúng sẽ bị đổ nát, điêu tàn
vì lưỡi gươm của kẻ thù
và vì cơn thịnh nộ phừng phừng của Chúa Hằng Hữu.

26

Giê-rê-mi Thoát Chết

1 Sứ điệp này của Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi vào năm đầu triều
của Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa.
2 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Hãy đứng trong hành lang trước
Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, và nói cho dân chúng từ các thành Giu-đa lên
đó thờ phượng. Hãy rao truyền sứ điệp này; đừng bỏ sót một lời nào.
3 Có lẽ chúng sẽ lắng tai và quay lại, lìa bỏ con đường xấu. Rồi Ta sẽ
đổi ý, không giáng xuống những hình phạt Ta đã hoạch định vì điều ác
chúng đã làm.
4 Con hãy bảo chúng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Nếu các ngươi
không nghe Ta và không giữ lời Ta đã ban ra,
5 và nếu các ngươi không vâng lời các đầy tớ Ta, là các nhà tiên tri—vì
Ta đã liên tục sai họ đến cảnh báo các ngươi, nhưng các ngươi vẫn không
nghe—
6 thì Ta sẽ tiêu diệt Đền Thờ này như đã tiêu diệt Si-lô, là nơi đặt Đền
Tạm. Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem bị các dân tộc khắp đất nguyền rủa.' "
7 Các thầy tế lễ, các tiên tri, và tất cả dân chúng đều nghe Giê-rê-mi nói
những lời ấy trước Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
8 Nhưng khi Giê-rê-mi chấm dứt sứ điệp của Chúa, nói những lời Chúa
Hằng Hữu đã phán dặn, thì các thầy tế lễ, các tiên tri, và tất cả dân chúng
tại Đền Thờ đều xúm lại bắt Giê-rê-mi. "Hãy giết hắn!" Chúng hét lên.
9 "Sao ngươi dám nhân danh Chúa mà tiên tri rằng Đền Thờ này sẽ bị
tiêu diệt như Si-lô? Ngươi có ý gì mà nói rằng Giê-ru-sa-lem sẽ bị tàn phá
và không còn ai cư ngụ?" Tất cả dân chúng đều dọa nạt Giê-rê-mi khi
ông đứng trước Đền Thờ.
10 Các quan chức Giu-đa nghe việc xảy ra, họ vội vã rời cung vua và đến
ngồi tại Cổng Mới của Đền Thờ để canh giữ.
11 Các thầy tế lễ và các tiên tri liền trình bày lời buộc tội của mình với
các quan chức và dân chúng. "Người này phải chết!" Chúng nói. "Các
ông đã nghe tận tai rằng hắn phản bội thế nào, hắn dám tiên tri chống
nghịch thành này."
12 Rồi Giê-rê-mi biện hộ với các quan chức và dân chúng. Ông nói:
"Chúa Hằng Hữu đã sai tôi nói tiên tri chống lại Đền Thờ này và thành
này. Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi phải nói mọi lời Ngài.

13 Nhưng nếu các ngươi ngưng làm việc ác và vâng theo tiếng phán dạy
của Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của các ngươi, thì Chúa sẽ đổi ý,
không giáng các tai họa Ngài đã cảnh báo chống lại các ngươi.
14 Còn về phần tôi, hiện ở trong tay các ngươi—hãy xử tôi theo điều các
ngươi cho là phải.
15 Nhưng nếu các ngươi giết tôi, thì đương nhiên toàn thể các ngươi sẽ
bị coi là đã giết một người vô tội! Trách nhiệm về hành động như thế sẽ
nằm trên các ngươi, trên thành này, và trên mỗi người sống trong thành.
Vì đó thật là điều chắc chắn rằng Chúa Hằng Hữu đã sai tôi thuật đúng
lời Chúa mà các ngươi đã nghe."
16 Nghe xong, các quan chức và dân chúng liền nói các thầy tế lễ và các
tiên tri: "Người này không đáng bị tử hình, vì ông ấy chỉ nói với chúng
ta nhân danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta."
17 Có vài trưởng lão khôn ngoan đứng lên và nói cùng toàn dân đang
tụ hợp tại đó.
18 Họ nói: "Hãy nhớ rằng khi Mi-ca ở Mô-rê-sết cũng đã nói tiên tri vào
đời Vua Ê-xê-chia, nước Giu-đa. Người nói với người Giu-đa rằng:
'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
Núi Si-ôn sẽ bị cày như ruộng;
thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị sụp đổ!
Và núi nơi Đền Thờ ngự trị chỉ còn là một đỉnh cao.'
19 Nhưng có phải Vua Ê-xê-chia và dân chúng đã giết ông vì những điều
này không? Không, họ đã quay lại, lìa bỏ tội lỗi mình, và thờ phượng Chúa
Hằng Hữu. Họ đã nài xin ơn thương xót của Chúa. Rồi Chúa Hằng Hữu
đã đổi ý, không giáng tai họa mà Ngài đã cảnh báo chống nghịch họ. Vì
vậy, nếu chúng ta giết người là tự chuốc họa vào thân."
20 Ngay lúc này, U-ri, con Sê-ma-gia, ở Ki-ri-át Giê-a-rim, cũng nhân
danh Chúa nói tiên tri. Sứ điệp của U-ri giống hệt những lời Giê-rê-mi đã
nói về thành này và dân tộc này.
21 Khi Vua Giê-hô-gia-kim, các quan chỉ huy quân đội, và quan chức
nghe điều người vừa nói, vua liền sai người giết U-ri. Nhưng U-ri nghe
được tin ấy, sợ hãi trốn sang Ai Cập.
22 Vua Giê-hô-gia-kim sai Ên-na-than, con Ạc-bồ, cùng vài người khác
đến Ai Cập để bắt U-ri.
23 Họ dò ra tung tích và bắt U-ri giải người về Vua Giê-hô-gia-kim. Vua
dùng gươm giết U-ri và ném xác người trong nghĩa địa thường dân.
24 Nhưng lần này, A-hi-cam, con Sa-phan, đã đứng lên bênh vực Giê-rê-
mi, và thuyết phục quan chức không giao nộp ông cho đám đông giết
hại.

27

Giê-rê-mi Mang Ách Bò

1 Sứ điệp này của Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi vào năm đầu triều
Sê-đê-kia, con Giô-si-a, vua Giu-đa.
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Hãy làm một cái ách rồi
dùng dây da buộc ách ấy vào cổ con.

3 Rồi gửi sứ điệp này cho các vua của Ê-đôm, Mô-áp, Am-môn, Ty-rơ,
và Si-đôn thông qua các sứ giả của họ vừa đến gặp Vua Sê-đê-kia trong
Giê-ru-sa-lem.
4 Dặn họ giao sứ điệp này cho chủ của họ: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu
Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán:
5 Chính Ta đã dùng quyền năng vĩ đại và cánh tay uy quyền tạo dựng
trái đất với loài người và thú vật. Ta có quyền ban những điều của Ta cho
người Ta chọn lựa.
6 Nay Ta giao tất cả đất nước các ngươi vào tay Vua Nê-bu-cát-nết-sa,
nước Ba-by-lôn, đầy tớ Ta. Ta giao mọi thứ luôn cả thú rừng để phục dịch
người.
7 Tất cả dân tộc này phải phục dịch người, con trai người, và cháu người
cho đến hết thời hạn Ta đã định. Rồi nhiều dân tộc và các đại đế sẽ xâm
chiếm và cai trị Ba-by-lôn.
8 Vậy, các ngươi phải phục tùng các vua Ba-by-lôn và phục dịch người;
hãy mang vào cổ cái ách của Ba-by-lôn! Ta sẽ trừng phạt nước nào từ
chối làm nô lệ người, Chúa Hằng Hữu phán. Ta sẽ giáng chiến tranh, đói
kém, và dịch bệnh trên nước ấy cho đến khi Ba-by-lôn bị xâm chiếm.
9 Đừng nghe lời các tiên tri giả, thầy bói, thầy đoán mộng, thầy chiêm
tinh, hoặc thầy phù thủy của các ngươi, chúng nói rằng: "Vua Ba-by-lôn
sẽ không xâm chiếm các ngươi."
10 Tất cả chúng nó đều giả dối, và điều giả dối của chúng sẽ khiến các
ngươi bị lưu đày biệt xứ. Ta sẽ tống khứ các ngươi, các ngươi sẽ bị diệt
vong.
11 Nhưng dân của nước nào chịu phục tùng vua Ba-by-lôn sẽ được an
cư lạc nghiệp tại quê hương mình. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!' "
12 Tôi cũng nói với Vua Sê-đê-kia, nước Giu-đa, một sứ điệp tương tự:
"Nếu vua muốn sống, hãy đầu phục dưới ách vua Ba-by-lôn và dân của
người.
13 Tại sao vua và dân vua cứ khăng khăng chịu chết? Tại sao vua chọn
chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh như các dân tộc không đầu phục vua
Ba-by-lôn, đúng theo lời Chúa Hằng Hữu đã cảnh cáo?
14 Vua đừng nghe lời các tiên tri giả quả quyết rằng: 'Vua Ba-by-lôn sẽ
không xâm chiếm các ngươi.' Chúng là những người dối trá.
15 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Ta chưa từng sai những tiên tri
này! Chúng đã nhân danh Ta nói với các ngươi điều giả dối, vì vậy, Ta sẽ
tống các ngươi ra khỏi đất này. Các ngươi sẽ phải chết—các ngươi và tất
cả tiên tri này sẽ bị diệt vong.' "
16 Tôi cũng nói với các thầy tế lễ và toàn dân: "Đây là điều Chúa Hằng
Hữu phán: 'Đừng nghe lời các tiên tri đang quả quyết với các ngươi rằng
các khí dụng, bảo vật trong Đền Thờ của Ta chẳng bao lâu nữa sẽ được
Ba-by-lôn trả lại. Đó là lời tiên tri giả dối!
17 Đừng nghe chúng nói. Hãy đầu phục vua Ba-by-lôn, các ngươi sẽ
được sống. Tại sao phải để cả thành này bị tiêu diệt?
18 Nếu chúng thật là tiên tri và thật sự nói lời Chúa Hằng Hữu, thì để
chúng cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu Vạn Quân. Hãy để chúng cầu

nguyện rằng các khí dụng, bảo vật còn sót trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu và trong cung vua và tại Giê-ru-sa-lem sẽ không bị đem qua Ba-by-lôn nữa!'
19 Vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán về các cột trụ phía trước Đền Thờ, các chậu đồng gọi là Biển, các chân đế, và các bảo vật còn sót lại trong thành.
20 Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đã để chúng lại trong thành khi Giê-chô-nia, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa cùng tất cả quý tộc của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem bị lưu đày.
21 Phải, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán về những vật quý giá vẫn còn trong Đền Thờ và trong các cung điện của vua Giu-đa:
22 'Những bảo vật này sẽ bị đem hết qua Ba-by-lôn và giữ tại đó cho đến ngày Ta ấn định,' Chúa Hằng Hữu phán. 'Rồi đến ngày Ta sẽ đem chúng trở về Giê-ru-sa-lem.' "

28

Giê-rê-mi Kết Án Ha-na-nia

1 Vào tháng thứ năm cùng năm đó—tức năm thứ tư trị vì đời Sê-đê-kia, vua Giu-đa—Ha-na-nia, con A-xua, một tiên tri ở Ga-ba-ôn, gặp tôi trong Đền Thờ, trước mặt các thầy tế lễ và toàn thể dân chúng. Ông nói:
2 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán: 'Ta sẽ bẻ ách của vua Ba-by-lôn khỏi cổ các ngươi.
3 Trong vòng hai năm nữa, Ta sẽ mang về đây tất cả bảo vật của Đền Thờ đã bị Vua Nê-bu-cát-nết-sa đem qua Ba-by-lôn.
4 Ta cũng sẽ đem Giê-cô-nia, con Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa, và tất cả người bị lưu đày qua Ba-by-lôn trở về. Ta chắc sẽ bẻ gãy ách mà vua Ba-by-lôn đã đặt trên cổ các ngươi. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!' "
5 Giê-rê-mi liền đáp lời Ha-na-nia ngay trước mặt các thầy tế lễ và tất cả dân chúng đang đứng tại Đền Thờ.
6 Ông nói: "A-men! Cầu xin lời tiên tri của ông thành sự thật! Tôi hy vọng Chúa Hằng Hữu thực hiện điều ông nói. Tôi hy vọng Chúa sẽ đem các bảo vật của Đền Thờ cũng như tất cả người bị lưu đày qua Ba-by-lôn trở về đây.
7 Nhưng xin nghe rõ lời nghiêm trọng tôi nói với ông trước những người hiện diện tại đây.
8 Các nhà tiên tri cổ xưa trước đời anh và tôi đã tiên tri về chiến tranh, tai họa, và dịch bệnh giáng xuống nhiều dân tộc.
9 Vậy, một tiên tri báo bình an thì lời phải được ứng nghiệm. Chỉ khi nào lời tiên tri của người ấy thành sự thật, thì chúng ta biết người ấy thật là tiên tri của Chúa Hằng Hữu."
10 Rồi Tiên tri Ha-na-nia tháo ách ra khỏi cổ Giê-rê-mi và bẻ ra từng mảnh.
11 Và Ha-na-nia lại tuyên bố trước đám đông đang tụ họp: "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Như cái ách đã bị bẻ gãy này, trong vòng hai năm

nữa, Ta cũng sẽ bẻ cái ách áp bức của Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đã đặt trên cổ các nước như vậy.' " Nghe vậy, Giê-rê-mi liền rời khỏi khu vực Đền Thờ.

12 Không bao lâu sau cuộc chạm trán với Ha-na-nia, Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Giê-rê-mi:

13 "Hãy đi và nói với Ha-na-nia rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ngươi đã bẻ ách bằng gỗ, nhưng ngươi đã thay thế cái ách bằng sắt.

14 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Ta đã đặt ách bằng sắt trên cổ các dân tộc này, buộc chúng phải phục dịch Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn. Ta cũng cho người quản trị mọi thứ kể cả các thú rừng.' "

15 Kế đến, Tiên tri Giê-rê-mi cảnh cáo Ha-na-nia: "Hãy lắng nghe, hỡi Ha-na-nia! Chúa Hằng Hữu không sai phái ông, mà dân chúng lại tin tưởng chuyện giả dối của ông.

16 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Ngươi phải chết. Trong năm nay, cuộc sống ngươi sẽ chấm dứt vì ngươi đã nói những lời loạn nghịch cùng Chúa Hằng Hữu.' "

17 Vào tháng bảy năm ấy, Tiên tri Ha-na-nia chết.

29

Thư Gửi cho Người Lưu Đày

1 Giê-rê-mi viết thư từ Giê-ru-sa-lem gửi cho các trưởng lão, các thầy tế lễ, các tiên tri, và tất cả người bị Vua Nê-bu-cát-nết-sa bắt lưu đày sang Ba-by-lôn.

2 Thư viết sau khi Vua Giê-cô-nia,* bà thái hậu, các quan cao cấp, và các quan chức khác của Giu-đa, cùng tất cả thợ điêu khắc và thợ thủ công đã bị đày khỏi Giê-ru-sa-lem.

3 Ông gửi thư này cho Ê-lê-a-sa, con Sa-phan, và Ghê-ma-ria, con Hinh-kia khi họ được Vua Sê-đê-kia sai làm sứ giả đến Ba-by-lôn gặp Vua Nê-bu-cát-nết-sa. Thư của Giê-rê-mi viết như sau:

4 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán với tất cả người bị Ngài lưu đày từ Giê-ru-sa-lem qua xứ Ba-by-lôn:

5 "Hãy xây nhà, và ở tại đó. Hãy trồng vườn cây mà ăn trái.

6 Hãy kết hôn và sinh con. Hãy tìm người phối ngẫu cho chúng, nhờ đó các con sẽ có thêm nhiều con cháu. Cứ gia tăng! Đừng giảm sút!

7 Hãy tìm cầu hòa bình cho thành Ta đã sai các ngươi đến. Hãy cầu Chúa Hằng Hữu thay cho dân chúng trong thành vì sự bình an của các con tùy thuộc nơi hòa bình trong thành ấy."

8 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: "Đừng để các tiên tri giả và các thầy bói ở với các con trong xứ Ba-by-lôn lừa gạt. Đừng nghe những điềm báo mộng của chúng,

9 vì chúng mạo Danh Ta nói tiên tri. Ta không bao giờ sai phái chúng," Chúa Hằng Hữu phán vậy.

* **29:2** Vua này còn có tên là Giê-hô-gia-kin

10 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: “Các con sẽ ở tại Ba-by-lôn trong
bảy mươi năm. Nhưng rồi Ta sẽ đến và thực hiện mọi điều Ta đã hứa,
và Ta sẽ đem các con trở về quê hương.
11 Vì Ta biết chương trình Ta hoạch định cho các con,” Chúa Hằng
Hữu phán. “Đó là chương trình thịnh vượng, không phải là tai họa, các
con có một tương lai sáng sủa và một niềm hy vọng.
12 Trong những ngày ấy, khi các con cầu khẩn Ta, Ta sẽ nghe.
13 Nếu các con tìm kiếm Ta hết lòng, các con sẽ gặp được Ta.”
14 Chúa Hằng Hữu phán: “Các con sẽ tìm gặp Ta, và Ta sẽ chấm dứt
sự lưu đày và khôi phục vận nước các con. Ta sẽ tập họp các con từ tất cả
quốc gia mà Ta đã đày các con đến, rồi sẽ đem các con về nhà trên chính
xứ sở của các con.”
15 Hiện nay, các ngươi cho rằng Chúa Hằng Hữu đã dấy lên những
tiên tri cho các ngươi ngay tại Ba-by-lôn.
16 Cho nên, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về vua đang ngự trên
ngai Đa-vít và tất cả người nào vẫn đang sống tại đây trong Giê-ru-sa-
lem—tức là những bà con họ hàng không bị lưu đày sang Ba-by-lôn.
17 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: “Ta sẽ giáng chiến
tranh, đói kém, và dịch bệnh trên chúng và khiến chúng giống như những
trái vả xấu, hư thối đến nỗi không ăn được.
18 Phải, Ta sẽ lấy chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh đuổi theo chúng,
và Ta sẽ phân tán chúng khắp nơi trên đất. Trong mỗi nước mà Ta đã
đày chúng, Ta sẽ khiến chúng bị nguyền rủa, ghê tởm, khinh rẻ, và chế
nhạo.
19 Vì chúng không chịu nghe lời Ta, dù Ta đã liên tục truyền bảo qua
các tiên tri Ta sai đến. Và các con từng bị lưu đày cũng không muốn lắng
nghe,” Chúa Hằng Hữu phán vậy.
20 Vì thế, hãy lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu, hỡi các lưu dân
tại Ba-by-lôn.
21 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán về các tiên tri của các ngươi—tức A-háp, con Cô-la-gia, và Sê-đê-kia,
con Ma-a-xê-gia—là những người mạo Danh Chúa nói tiên tri: “Ta sẽ nộp
chúng cho Nê-bu-cát-nết-sa xử tử ngay trước mắt các con.
22 Số phận thê thảm của chúng sẽ trở thành châm biếm, vì thế những
người Giu-đa lưu đày sẽ dùng chuyện này làm câu nguyền rủa: ‘Cầu Chúa
Hằng Hữu khiến ngươi như Sê-đê-kia và A-háp, chúng đã bị vua Ba-by-lôn
thiêu sống!’
23 Vì hai người này phạm tội ghê tởm giữa vòng dân Ta. Chúng đã
thông dâm với vợ người lân cận và mạo Danh Ta nói điều giả dối, nói
những điều Ta không hề truyền dạy. Ta là nhân chứng cho việc này. Ta,
Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy.”

Sứ Điệp cho Sê-ma-gia

24 Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Sê-ma-gia ở Nê-hê-lam tại Ba-
by-lôn:
25 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: Ngươi đã tự ý viết thư cho Sô-phô-ni, con Thầy Tế lễ Ma-a-xê-gia, tất

cả thầy tế lễ, và toàn dân trong Giê-ru-sa-lem. Ngươi đã viết cho Sô-phô-ni như sau:
26 Chúa Hằng Hữu đã lập ông làm thầy tế lễ thay thế Giê-hô-gia-đa,
làm quản đốc nhà Chúa Hằng Hữu. Trách nhiệm của ông là trừng trị
bọn tiên tri ngông cuồng và đe dọa sẽ gông cùm các tiên tri ấy.
27 Thế sao ông không làm gì với Giê-rê-mi, người A-na-tốt, là người
nói tiên tri cho ông?
28 Giê-rê-mi có gửi thư cho các lưu dân ở Ba-by-lôn, bảo rằng cuộc lưu
đày của chúng ta còn lâu dài. Hắn nói: 'Hãy xây nhà mà ở. Hãy trồng
vườn cây mà ăn trái.' "
29 Nhưng khi Thầy Tế lễ Sô-phô-ni nhận thư của Sê-ma-gia, ông liền
đem thư đến cho Giê-rê-mi và đọc thư.
30 Khi ấy Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Giê-rê-mi:
31 "Hãy gửi thư cho tất cả người lưu đày trong Ba-by-lôn. Nói rằng: 'Đây
là điều Chúa Hằng Hữu phán liên quan đến Sê-ma-gia, người Nê-hê-lam:
Từ khi nó dám mạo Danh Ta mà nói tiên tri giả dối để lừa gạt các con
mặc dù Ta chưa từng sai phái nó,
32 nên Ta sẽ hình phạt nó và gia đình nó. Không ai trong con cháu nó
được trông thấy phước lành Ta dành cho dân Ta, vì nó dám xúi giục các
con nổi loạn chống lại Ta. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!' "

30

Lời Hứa Giải Thoát

1 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp khác cho Giê-rê-mi. Chúa phán:
2 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Hãy
ghi chép để lưu giữ mọi lời Ta đã phán dạy con, Giê-rê-mi.
3 Vì kỳ hạn đang đến, khi ấy Ta sẽ phục hưng dân Ta, cả Ít-ra-ên và
Giu-đa. Ta sẽ cho họ hồi hương, cho họ lấy lại quyền sở hữu đất mà Ta
đã ban cho tổ phụ họ, và họ sẽ an cư lạc nghiệp trên đất nước này. Ta,
Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!"
4 Đây là sứ điệp Chúa Hằng Hữu ban, liên quan đến Ít-ra-ên và Giu-đa.
5 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Ta nghe tiếng khóc sợ hãi;
tiếng kinh hoàng, chẳng phải tiếng bình an.
6 Để Ta đặt câu hỏi này:
Đàn ông có sinh em bé được không?
Thế tại sao chúng đứng tại đó, mặt tái ngắt,
hai tay ôm chặt bụng
như đàn bà trong cơn chuyển dạ?
7 Không có ngày nào khủng khiếp như vậy.
Đó là ngày rối loạn cho Ít-ra-ên* dân Ta.
Tuy nhiên, cuối cùng họ sẽ được giải cứu!"
8 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
"Vì trong ngày ấy,
Ta sẽ bẻ gãy cái ách đè nặng trên cổ họ

* **30:7** Gia-cốp

và đập tan xiềng xích của quân thù.
Các dân tộc nước ngoài sẽ không còn là chủ họ nữa.
9 Vì dân Ta sẽ phục vụ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ
và Vua của họ thuộc dòng Đa-vít—
tức Vua mà Ta sẽ dấy lên cho họ.

10 Vậy nên đừng sợ hãi, hỡi Gia-cốp, đầy tớ Ta;
đừng kinh hoàng, hỡi Ít-ra-ên!”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
“Vì Ta sẽ cho các con từ các nước xa xôi trở về quê hương.
Ta sẽ đem dòng dõi các con trở về từ đất lưu đày.
Ít-ra-ên sẽ trở lại cuộc sống hòa bình và yên tĩnh,
và không còn bị ai đe dọa khủng bố nữa.
11 Vì Ta ở với các con luôn và sẽ cứu các con,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
“Ta sẽ triệt tiêu các nước, nơi mà Ta đã phân tán các con,
nhưng Ta sẽ không tiêu diệt các con hoàn toàn.
Ta sẽ sửa phạt các con, nhưng trong công chính;
Ta không thể bỏ qua cho các con.”
12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Thương tích của các con không thể chữa lành—
vết thương của các con thật trầm trọng.
13 Không ai cứu giúp các con
hay băng bó thương tích của các con.
Không thuốc nào có thể chữa lành các con.
14 Tất cả người yêu—đồng minh của các con—đều bỏ các con
và không thèm lưu ý đến các con nữa.
Ta đã gây thương tích cho các con cách tàn nhẫn,
như Ta là kẻ thù của các con.
Vì gian ác các con quá nhiều,
tội lỗi các con quá lớn.
15 Tại sao các con kêu la vì hình phạt mình—
vết thương này không chữa lành được sao?
Ta đã hình phạt các con
vì gian ác các con quá nhiều
và tội lỗi các con quá lớn.

16 Nhưng tất cả những ai ăn nuốt các con thì chính họ sẽ bị ăn nuốt,
tất cả quân thù các con sẽ bị bắt lưu đày.
Những ai cướp giật các con sẽ bị cướp giật,
và những ai tấn công các con sẽ bị tấn công.
17 Ta sẽ phục hồi sức khỏe các con
và chữa lành vết thương các con,” Chúa Hằng Hữu phán vậy.
“Vì các con từng bị gọi là kẻ bị ruồng bỏ—
‘Si-ôn không ai quan tâm đến.’ ”
18 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Đến ngày Ta cho Ít-ra-ên hồi hương từ xứ lưu đày

và phục hồi thân phận của họ,
Giê-ru-sa-lem sẽ được tái thiết trên đống hoang tàn đổ nát,
và các cung điện sẽ dựng lên như ngày xưa.
19 Nơi đó, sẽ vang lên lời vui mừng và bài ca cảm tạ,
Ta sẽ gia tăng số dân Ta, không còn suy giảm nữa;
Ta sẽ khiến họ được tôn trọng, không còn yếu hèn nữa.†
20 Dòng dõi họ sẽ cường thịnh như thuở xưa.
Quốc dân họ sẽ được vững lập trước mặt Ta,
và Ta sẽ trừng phạt những ai phá hoại họ.
21 Họ sẽ có người cai trị của riêng họ một lần nữa,
và người ấy sẽ ra đến từ dân tộc của họ.
Ta sẽ cho người ấy đến gần Ta," Chúa Hằng Hữu phán,
"vì ai dám đến gần Ta trừ khi Ta cho phép?‡
22 Các con sẽ làm dân Ta,
và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các con."

23 Kìa! Cơn giận của Chúa Hằng Hữu phừng lên như bão tố,
một cơn gió dữ dội quay cuồng trên đầu kẻ ác.
24 Cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu sẽ không nguôi
cho đến khi hoàn tất đúng chương trình Ngài dự định.
Trong những ngày sắp đến
các ngươi sẽ hiểu tất cả về sứ điệp này.

31

Hy Vọng Phục Hồi

1 Chúa Hằng Hữu phán: "Đến thời ấy, Ta sẽ là Đức Chúa Trời của tất cả
gia tộc Ít-ra-ên, và họ sẽ là dân Ta.
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
Những ai sống sót trong cơn hủy diệt
sẽ tìm được phước dù trong hoang mạc,
vì Ta sẽ ban sự an nghỉ cho người Ít-ra-ên."
3 Từ lâu, Chúa Hằng Hữu đã phán bảo Ít-ra-ên:*
"Ta yêu các con, dân Ta, với tình yêu vĩnh cửu.
Ta đã thu hút các con với lòng từ ái vô biên.
4 Ta sẽ dựng lại các con, hỡi trinh nữ Ít-ra-ên.
Các con sẽ lại vui mừng
và nhảy múa theo nhịp trống cơm.
5 Các con sẽ lại trồng vườn nho trên núi Sa-ma-ri
và ăn trái từ vườn của các con tại đó.
6 Đến ngày ấy, các lính canh sẽ hô lớn
trên các đồi Ép-ra-im:
'Hãy chỗi dậy, chúng ta cùng lên núi Si-ôn
để thờ phượng Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời chúng ta.' "
7 Bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

† **30:19** Ctd không còn nhỏ nhoi ‡ **30:21** Lời tiên tri này chỉ về các lãnh đạo sau thời kỳ lưu đày vừa làm vua vừa giữ chức tế lễ tối cao * **31:3** Nt Đức Giê-hô-va đã hiện ra cùng tôi thời xa xưa, bảo rằng:

“Hãy hát một bài hoan ca cho Gia-cốp.
Hãy reo hò vì dân tộc đứng đầu các nước.
Hãy lớn tiếng tôn vinh và ca ngợi:
‘Lạy Chúa Hằng Hữu, xin cứu vớt dân Ngài,
là đoàn dân Ít-ra-ên còn sót lại!’
8 Này, Ta sẽ đem họ hồi hương từ phương bắc
và từ khắp góc của trái đất.
Ta sẽ không quên người mù và người què,
các bà mẹ đang thai nghén và đàn bà chuyển bụng.
Đoàn người đông đảo sẽ trở về!
9 Nước mắt mừng vui sẽ chảy dài trên mặt họ,
và Ta sẽ dẫn họ về quê hương theo sự chăm sóc của Ta.
Ta sẽ dắt họ đi bên các dòng sông yên tịnh
và trên con đường ngay thẳng mà họ không bao giờ vấp ngã.
Vì Ta là Cha của Ít-ra-ên,
và Ép-ra-im là con đầu lòng của Ta.

10 Hãy nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu,
hỡi các dân tộc trên thế giới;
hãy loan báo đến tận các nước† xa xôi rằng:
Chúa Hằng Hữu, Đấng đã phân tán dân Ngài,
sẽ tập họp họ trở lại và chăm sóc họ
như người chăn của bầy Ngài.
11 Vì Chúa Hằng Hữu đã cứu chuộc Ít-ra-ên
ra khỏi nanh vuốt của những người mạnh hơn họ.
12 Họ sẽ hồi hương và hoan ca trên các đỉnh cao của Giê-ru-sa-lem.
Họ sẽ được rạng rỡ vì phước lành của Chúa Hằng Hữu—
được thịnh vượng về mùa lúa mì, rượu mới, và dầu ô-liu,
bầy bò và bầy chiên sinh sôi nẩy nở rất nhiều.
Đời sống họ như khu vườn nhuần tưới,
và nỗi buồn thảm sẽ tiêu tan.
13 Các thiếu nữ sẽ vui mừng nhảy múa,
trai trẻ và người già cũng hân hoan vui hưởng.
Ta sẽ biến buồn rầu của họ ra vui vẻ.
Ta sẽ an ủi họ và biến sầu thảm ra hân hoan.
14 Các thầy tế lễ sẽ hưởng các lễ vật béo bổ,
và dân Ta sẽ no nê các thức ăn dư dật.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

Sự Đau Buồn của Ra-chên Trở Nên Vui

15 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Có tiếng khóc tại Ra-ma—
đau đớn tột cùng, than vãn đắng cay
Tiếng Ra-chên thương khóc các con mình,
từ chối được an ủi—
vì con cái mình chẳng còn nữa.”

† **31:10** Bờ biển

16 Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Đừng than khóc nữa,
vì Ta sẽ ban thưởng cho các con,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Con cháu các con sẽ trở về với các con
từ vùng đất xa xôi của kẻ thù.
17 Vẫn còn hy vọng cho tương lai các con,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Con cháu các con sẽ được trở về quê hương mình.

18 Ta đã nghe tiếng than khóc của Ép-ra-im:
‘Chúa đã sửa phạt con nghiêm khắc,
như bò đực cần tập mang ách.
Xin cho con quay về với Chúa và xin phục hồi con,
vì chỉ có Chúa là Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của con.
19 Con đã lìa bỏ Đức Chúa Trời,
nhưng rồi con đã ăn năn.
Con đã tự đánh vì sự ngu dại của mình!
Con hết sức xấu hổ vì những điều mình làm trong thời niên thiếu.’

20 Ít-ra-ên chẳng phải vẫn là con Ta,
đứa con mà Ta yêu thích sao?” Chúa Hằng Hữu phán.
“Ta thường quở phạt nó,
nhưng Ta vẫn yêu thương nó.
Đó là tại sao Ta mong mỏi
và thương xót nó vô cùng.
21 Hãy chuẩn bị bảng chỉ đường;
dựng trên các cột mốc.
Hãy làm dấu trên đường nơi các con đi qua.
Hãy trở về đây, trinh nữ Ít-ra-ên của Ta;
hãy trở về các thành của mình.
22 Ngươi còn đi lang thang đến khi nào,
hỡi con gái ương ngạnh của Ta?
Vì Chúa Hằng Hữu sẽ làm một điều mới lạ trên đất—
người nữ sẽ bao bọc người nam!”

23 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: “Khi Ta cho chúng trở về quê hương, sau thời gian lưu đày, người Giu-đa và các thành nó sẽ lại nói: ‘Cầu Chúa Hằng Hữu ban phước lành cho ngươi, là Nhà Công Chính, là Núi Thánh Khiết!’
24 Dân cư trong thành, nông dân, và người chăn bầy sẽ sống chung trong hòa bình và phước hạnh.
25 Vì Ta đã làm cho người mệt mỏi được hồi sức,‡ và tấm lòng buồn thảm được vui mừng.”
26 Đến đây, tôi thức dậy và nhìn quanh. Giấc ngủ của tôi thật êm đềm.
27 Chúa Hằng Hữu phán: “Sẽ đến thời kỳ Ta tăng dân số và cho gia súc sinh sôi nẩy nở thật nhiều trong nhà Ít-ra-ên và Giu-đa.

‡ **31:25** Nt thỏa mãn

28 Trong quá khứ, Ta phải đau lòng bứng gốc và kéo đổ đất nước này.
Ta đã lật đổ, hủy diệt, và giáng tai họa trên nó. Nhưng trong tương lai,
Ta sẽ hết lòng vun trồng và gây dựng nó. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!
29 Người ta sẽ không còn dùng câu tục ngữ:
‘Cha mẹ ăn trái nho chua,
mà con cái mình phải ê răng.’
30 Mỗi người phải chết vì tội lỗi của chính mình—ai ăn trái nho chua thì
người ấy phải bị ê răng.”
31 Chúa Hằng Hữu phán: “Sẽ đến ngày Ta lập giao ước mới với dân tộc
Ít-ra-ên và Giu-đa.
32 Giao ước này sẽ khác hẳn giao ước Ta đã lập với tổ phụ họ khi Ta dẫn
dắt họ ra khỏi đất Ai Cập. Nhưng tổ phụ họ đã bội ước, dù Ta yêu họ như
chồng yêu vợ,” Chúa Hằng Hữu phán vậy.
33 “Nhưng đây là giao ước mới Ta lập với người Ít-ra-ên trong ngày ấy,”
Chúa Hằng Hữu phán. “Ta sẽ đặt luật pháp Ta trong họ, và Ta sẽ ghi luật
pháp Ta trong tim họ. Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ, và họ sẽ là dân Ta.
34 Đến thời kỳ ấy, không cần ai nhắc nhở dân Ta nhìn biết Ta vì tất cả
mọi người, từ người nhỏ đến người lớn đều biết Ta cách đích thực,” Chúa
Hằng Hữu phán vậy. “Ta sẽ tha thứ gian ác họ, và Ta sẽ không bao giờ
nhớ đến tội lỗi họ nữa.”
35 Chúa Hằng Hữu là Đấng ban mặt trời chiếu sáng ban ngày,
trăng và sao chiếu sáng ban đêm,
Đấng khuấy động đại dương, tạo nên các lượn sóng lớn.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
và đây là điều Ngài phán:
36 “Ta sẽ không từ bỏ Ít-ra-ên dân Ta
khi các định luật thiên nhiên vẫn còn đó!”
37 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Như các tầng trời không thể đo được
và nền của trái đất không thể dò thấu,
vậy nên Ta sẽ không ném họ đi
vì gian ác mà họ đã làm.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”
38 Chúa Hằng Hữu phán: “Sắp đến ngày cả Giê-ru-sa-lem sẽ được tái
thiết cho Ta, từ Tháp Ha-na-nên đến Cổng Góc.
39 Dây đo sẽ được kéo dài từ đồi Ga-rép đến Gô-a.
40 Khắp cả đất—kể cả khu mộ địa và khu đổ rác trong thung lũng, tất
cả cánh đồng chạy dài đến Thung Lũng Kít-rôn và đến tận Cổng Ngựa về
phía đông—sẽ được thánh hóa cho Chúa Hằng Hữu. Thành này sẽ chẳng
bao giờ bị chiếm đóng hay tiêu diệt nữa.”

32

Giê-rê-mi Mua Đất

1 Sứ điệp tiếp theo của Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi trong năm
thứ mười triều đại Sê-đê-kia, vua Giu-đa. Nhằm năm thứ mười tám triều
Vua Nê-bu-cát-nết-sa.

2 Lúc ấy, quân đội Ba-by-lôn đang bao vây Giê-ru-sa-lem, còn Giê-rê-mi
đang bị giam cầm trong sân thị vệ tại cung điện hoàng gia.
3 Vua Sê-đê-kia giam Giê-rê-mi tại đó, và hỏi ông tại sao cứ nói lời tiên
tri này: "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Này, Ta sẽ nộp thành này
cho vua Ba-by-lôn, cho nó chiếm đóng.
4 Vua Sê-đê-kia sẽ bị người Ba-by-lôn bắt và sẽ bị giải tới trước mặt vua
Ba-by-lôn để trực tiếp tra vấn.
5 Vua ấy sẽ giải Sê-đê-kia về Ba-by-lôn, và ở đó cho đến khi Ta thăm
viếng,' Chúa Hằng Hữu phán. 'Dù vua kháng cự đến đâu cũng không
thắng quân Ba-by-lôn được?' "
6 Lúc đó Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi sứ điệp này. Chúa phán:
7 "Này, em chú bác của con là Ha-na-mê-ên, con Sa-lum, sẽ đến thăm
con và nói: 'Hãy mua đám ruộng của tôi ở A-na-tốt. Theo luật thì anh có
quyền mua nó trước khi nó được bán cho người khác.' "
8 Rồi như lời Chúa Hằng Hữu đã phán, Ha-na-mê-ên, em chú bác của tôi
đến thăm tôi trong tù. Ông đề nghị: "Xin anh mua giúp em đám ruộng tại
A-na-tốt, xứ Bên-gia-min. Theo đúng luật,* anh có quyền mua nó trước
khi được bán cho người khác, vậy xin anh hãy mua ruộng đó làm gia
sản." Khi ấy, tôi biết đó là sứ điệp tôi đã nghe là từ Chúa Hằng Hữu.
9 Vậy, tôi liền mua đám ruộng tại A-na-tốt, và trả cho Ha-na-mê-ên mười
bảy lạng bạc.
10 Tôi ký tên và niêm phong khế ước mua bán trước mặt các nhân chứng,
tôi cân đủ số bạc và trả cho em ấy.
11 Tôi lấy bản khế ước được niêm phong và bản sao khế ước không niêm
phong, trong đó có ghi rõ thời hạn và các thể lệ mua bán,
12 và tôi giao bản sao cho Ba-rúc, con Nê-ri-gia và cháu Ma-a-sê-gia. Tôi
làm tất cả việc này trước mặt người em họ là Ha-na-mê-ên, những người
chứng kiến việc ký tên vào khế ước, và những người Giu-đa đang ngồi
trong sân thị vệ.
13 Và trước mặt, họ tôi dặn Ba-rúc:
14 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: 'Hãy lấy hai tờ khế ước này, bản niêm phong và bản sao không
niêm phong, cất trong một bình gốm để giữ chúng lâu dài.'
15 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: 'Sẽ có ngày dân chúng sẽ lại mua bán nhà, ruộng, và vườn nho
trong xứ Ít-ra-ên.' "

Giê-rê-mi Cầu Nguyện

16 Sau khi giao các văn kiện mua đất cho Ba-rúc, tôi bèn cầu nguyện với
Chúa Hằng Hữu:
17 "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao! Chính Ngài đã dùng quyền năng vĩ
đại và cánh tay vô địch mà tạo dựng trời và đất. Thật chẳng có việc gì
quá khó cho Ngài!
18 Chúa tỏ lòng nhân từ thương xót nghìn đời, nhưng cũng phạt đến
đời con cháu kế tiếp. Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại toàn năng, là Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân.

* **32:8** Xem Lê 25:23-25

19 Ngài là Đấng khôn ngoan tuyệt đối, hay làm những phép lạ vĩ đại
và diệu kỳ. Mắt Chúa quan sát nếp sống của loài người, và Ngài thưởng
phạt theo nếp sống của mỗi người.
20 Chúa đã thực hiện những phép mầu điềm lạ tại Ai Cập—những
điều mà dân chúng vẫn còn nhớ đến ngày nay! Chúa đã tiếp tục thi thố
những phép lạ vĩ đại tại nước Ít-ra-ên và toàn thế giới. Ngài đã làm Danh
Ngài nổi tiếng đến ngày nay.
21 Chúa đã giải thoát Ít-ra-ên ra khỏi ngục tù Ai Cập bằng những phép
lạ lớn lao và diệu kỳ, với đôi tay mạnh mẽ và cánh tay quyền năng, làm
cho mọi người khiếp sợ.
22 Chúa đã cho dân tộc Ít-ra-ên đất nước này như Ngài hứa với tổ phụ
họ từ xưa—là đất tràn đầy sữa và mật.
23 Tổ phụ chúng con đã vào chiếm cả xứ này làm cơ nghiệp, tuy nhiên,
họ không vâng lời Chúa và không vâng giữ† luật pháp Ngài. Họ không thi
hành một mệnh lệnh nào của Ngài. Vì thế, Chúa đã giáng tai họa khủng
khiếp trên họ.
24 Xin Chúa xem các pháo đài cao‡ được dựng để tấn công các tường
thành! Bởi chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh, nên thành này sẽ bị nộp
vào tay người Ba-by-lôn, là dân sẽ xâm chiếm nó. Tất cả biến cố đều
xảy ra đúng như lời Chúa đã phán.
25 Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, vậy mà Ngài còn bảo con mua ruộng
—trả một số bạc lớn trước mặt các nhân chứng làm chi—dù thành này
sắp bị nộp vào tay người Ba-by-lôn.”

Báo Trước về Giê-ru-sa-lem Sụp Đổ

26 Chúa Hằng Hữu liền trả lời cho Giê-rê-mi:
27 “Ta là Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của cả nhân loại. Có việc gì
khó quá cho Ta không?
28 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ giao thành này vào
tay người Ba-by-lôn và Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn, và vua sẽ chiếm
thành.
29 Quân Ba-by-lôn ngoài thành sẽ tấn công vào và phóng hỏa đốt thành.
Chúng sẽ thiêu hủy tất cả đền đài mà dân chúng đã cố tình chọc giận Ta
bằng cách dâng hương cho thần Ba-anh trên mái nhà và dâng rượu cho
các tà thần khác.
30 Ít-ra-ên và Giu-đa chỉ biết làm ác từ ngày mới dựng nước. Chúng tạo
đủ mọi thứ để khiêu khích Ta,” Chúa Hằng Hữu phán.
31 “Từ khi thành này được sáng lập đến nay, dân cư nó chỉ cố tình chọc
giận Ta, vậy nên Ta quyết định dẹp nó đi.
32 Tội lỗi của Ít-ra-ên và Giu-đa—tội của người Giê-ru-sa-lem, các vua,
các quan chức, các thầy tế lễ, và các tiên tri—đều đã trêu tức Ta.
33 Dân Ta xoay lưng lìa bỏ Ta và không chịu quay về. Dù Ta đã kiên
nhẫn dạy chúng, nhưng chúng không chịu nghe và thực hành.
34 Chúng dám đem thần tượng ghê tởm vào làm nhơ bẩn Đền Thờ Ta.
35 Chúng còn xây các bàn thờ cao cho tà thần Ba-anh trong thung lũng
Ben Hin-nôm, để thiêu sống con trai và con gái mình cho thần Mô-lóc.

† **32:23** Nt đi theo ‡ **32:24** Nt trụ bao vây

Ta chẳng bao giờ truyền bảo một việc ghê tởm như thế; hay nghĩ tới một
việc như vậy. Thật là tội ác không thể nào tưởng tượng được, nó đã khiến
Giu-đa phạm tội nghiêm trọng!”

Lời Hứa Phục Hồi

36 “Bây giờ Ta sẽ phán thêm về thành này. Các ngươi nói rằng: ‘Thành
này sẽ rơi vào tay vua Ba-by-lôn trong lúc chiến tranh, đói kém, và dịch
bệnh.’ Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán:
37 Ta sẽ đem dân Ta trở về từ các xứ mà Ta đã phân tán họ ra trong cơn
thịnh nộ. Ta sẽ đem họ về trong thành này, cho họ được an cư lạc nghiệp.
38 Họ sẽ làm dân Ta và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.
39 Ta sẽ cho họ cùng một lòng một trí: Thờ phượng Ta mãi mãi, vì ích
lợi cho bản thân họ cũng như cho tất cả dòng dõi họ.
40 Ta sẽ lập một giao ước đời đời với họ: Ta sẽ chẳng bao giờ lìa bỏ họ
và sẽ ban phước lành cho họ. Ta sẽ đặt niềm kính sợ Ta vào lòng họ để
họ không bao giờ lìa bỏ Ta nữa.
41 Ta sẽ vui lòng ban phước dồi dào và hết lòng duy trì, củng cố xứ sở
họ.§
42 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Như Ta đã giữ đúng lời cảnh cáo
giáng họa trên dân này thể nào, Ta cũng sẽ giữ đúng lời hứa ban phước
lành cho họ thể ấy.
43 Người ta sẽ mua và bán ruộng đất trong xứ này, là đất mà các ngươi
nói: ‘Nó là một nơi hoang vu không có người hay thú vật, vì đã từng giao
nạp cho Ba-by-lôn.’
44 Phải, dân chúng sẽ lại mua và bán ruộng đất—ký khế ước, đóng dấu,
và mời người làm chứng—trong xứ Bên-gia-min và các khu thị tứ Giê-ru-
sa-lem, các thành Giu-đa và các vùng đồi núi, các đồng bằng Phi-li-tin,
đến tận xứ Nê-ghép. Vì sẽ có ngày Ta sẽ làm cho đất nước này phồn thịnh.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

33

Lời Hứa Bình An và Phồn Thịnh

1 Trong thời gian Giê-rê-mi bị giam cầm tại sân thị vệ, Chúa Hằng Hữu
ban cho ông sứ điệp thứ hai:
2 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán—là Chúa Hằng Hữu tạo dựng vũ
trụ, Đấng hình thành và tạo lập việc này, Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu:
3 Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời con; Ta sẽ cho con biết những việc lớn
lao, huyền nhiệm con chưa từng biết.
4 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Về
các nhà cửa, cung điện của các vua Giu-đa đã bị phá tan để dùng chống
lại đồn lũy và gươm giáo của kẻ thù.
5 Dân này chiến đấu chống lại quân Ba-by-lôn,* nhưng những người
trong thành này chết nhiều đến nỗi thành đầy thi thể, vì bị Ta hình phạt
trong cơn thịnh nộ. Ta đã từ bỏ họ vì tội ác họ quá nặng nề.

§ **32:41** Ctd dốc cả tâm hồn trồng họ cho vững gốc trong xứ này * **33:5** Nt người Canh-đê

6 Tuy nhiên, khi đến kỳ Ta sẽ chữa lành thương tích cho Giê-ru-sa-lem
và cho nó hưởng thái bình và an ninh lâu dài.
7 Ta sẽ phục hồi sự phồn thịnh của Giu-đa và Ít-ra-ên, và xây dựng lại
các thành của họ.†
8 Ta sẽ tẩy sạch tội ác họ đã phạm và tha thứ tất cả gian ác lỗi lầm họ
đã làm nghịch cùng Ta.
9 Thành này sẽ làm vinh dự Danh Ta, làm cho Ta vui mừng và đem lại
cho Ta sự ca ngợi và tôn kính trước mặt tất cả dân tộc trên thế giới! Cả
nhân loại sẽ nghe tin Ta ban phước lành và thái bình thịnh trị cho dân Ta
đến nỗi họ phải run sợ.
10 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Các con nói: 'Đây là một nơi hoang
vu, cả người và thú vật cũng không có.' Trong các đường phố vắng vẻ
của Giê-ru-sa-lem và các thành khác của Giu-đa, một lần nữa sẽ được
nghe
11 những tiếng mừng rỡ và tiếng cười vui vẻ. Người ta sẽ lại nghe tiếng
hân hoan của chú rể và cô dâu, cùng những bài hát của những người
dâng lời tạ ơn lên Chúa Hằng Hữu. Họ sẽ hát:
'Cảm tạ Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
vì Chúa Hằng Hữu thật nhân từ.
Lòng thương xót Ngài còn đến đời đời!'
Vì Ta sẽ cho đất nước này vui tươi phồn thịnh hơn hẳn ngày xưa. Chúa
Hằng Hữu phán.
12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Nơi này sẽ hoang vắng
tiêu điều đến nỗi không còn một bóng người hay dấu chân thú vật, nhưng
rồi tất cả thành sẽ đầy người chăn và bầy chiên an nghỉ.
13 Một lần nữa những người chăn chiên sẽ đếm số bầy của mình trong
các miền đồi núi và các thành ở phía đông đồng bằng Phi-li-tin,‡ các đô thị
xứ Nê-ghép, khắp lãnh thổ Bên-gia-min, các vùng phụ cận Giê-ru-sa-lem,
và các thành Giu-đa. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!
14 Sẽ có ngày, Chúa Hằng Hữu phán, Ta sẽ thực hiện những điều Ta đã
hứa với dân tộc Ít-ra-ên và Giu-đa.
15 Trong những ngày đó và đến lúc ấy,
Ta sẽ khiến cho nhánh công chính đâm chồi từ dòng Vua Đa-vít.
Người sẽ thi hành công minh và công chính trên khắp đất.
16 Trong ngày ấy, Giu-đa sẽ được giải cứu,
và Giê-ru-sa-lem sẽ được an ninh.
Thành sẽ được mang tên là:
'Chúa Hằng Hữu Là Đấng Công Chính của Chúng Ta.'
17 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Đa-vít sẽ có một hậu tự ngồi
trên ngôi Ít-ra-ên mãi mãi.
18 Các thầy tế lễ dòng Lê-vi luôn luôn có người dâng lễ thiêu, lễ chay, và
các tế lễ hằng ngày cho Ta."
19 Rồi sứ điệp của Chúa Hằng Hữu lại đến với Giê-rê-mi:
20 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Khi nào ngươi hủy bỏ được giao
ước ngày và đêm của Ta, làm cho ngày, đêm lộn xộn,

† **33:7** Nt như ban đầu ‡ **33:13** Nt các thành phố của xứ Shephelah

21 thì ngươi mới hủy bỏ được giao ước Ta lập với Đa-vít và dòng họ
Lê-vi.
22 Ta sẽ gia tăng dòng dõi của Đa-vít và số các thầy tế lễ Lê-vi đầy tớ
Ta đông đảo đến mức không ai đếm được, nhiều như sao trời, như cát
biển."
23 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp khác cho Giê-rê-mi. Ngài phán:
24 "Con có nghe các dân tộc mỉa mai không? — 'Chúa Hằng Hữu đã
chọn Giu-đa và Ít-ra-ên và rồi Ngài từ bỏ họ!' Chúng khinh dể và nói
rằng Ít-ra-ên không còn là một dân tộc nữa.
25 Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Nếu Ta không lập giao
ước với ngày và đêm, không thay đổi các định luật vũ trụ, Ta sẽ không
từ bỏ dân Ta.
26 Ta sẽ không bao giờ khước từ dòng dõi Gia-cốp hay Đa-vít, đầy tớ Ta,
cũng chẳng bao giờ thay đổi kế hoạch đưa con cháu Đa-vít lên ngôi cai trị
các dòng dõi của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp. Ta sẽ cho dân này cường
thịnh hơn ngày trước và hưởng sự nhân từ của Ta mãi mãi.' "

34

Lời Cảnh Báo cho Sê-đê-kia

1 Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, cùng tất cả đội quân từ các
vương quốc vua cai trị, tấn công Giê-ru-sa-lem và các thành Giu-đa. Lúc
ấy, sứ điệp của Chúa Hằng Hữu đến với Giê-rê-mi:
2 "Hãy đến với Vua Sê-đê-kia, nước Giu-đa, và nói với vua ấy rằng: 'Đây
là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Này, Ta sẽ nạp
thành này vào tay vua Ba-by-lôn, và người sẽ phóng hỏa đốt đi.
3 Ngươi sẽ không thoát nhưng bị bắt và bị dẫn đến gặp vua Ba-by-lôn
mặt đối mặt. Rồi ngươi sẽ bị lưu đày qua nước Ba-by-lôn.
4 Nhưng hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu phán hứa, hỡi Sê-đê-kia, vua
Giu-đa. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ngươi sẽ không tử trận,
5 nhưng sẽ qua đời bình an. Dân chúng sẽ an táng ngươi theo nghi lễ
như các tổ phụ ngươi, và các vua trước ngươi. Người ta sẽ chịu tang và
than khóc cho ngươi: "Lạy Chúa, chủ của chúng con đã chết!" Đây là lời
Ta đã hứa, Chúa Hằng Hữu phán vậy.' "
6 Tiên tri Giê-rê-mi thuật lại đúng những lời đó cho Vua Sê-đê-kia của
Giu-đa.
7 Lúc ấy, quân Ba-by-lôn tấn công vào Giê-ru-sa-lem, La-ki, và A-xê-ca—
là hai thành kiên cố còn lại của Giu-đa chưa bị chiếm đóng.

Tự Do cho Nô Lệ Người Hê-bơ-rơ

8 Sứ điệp này của Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi sau khi Vua Sê-đê-
kia lập giao ước với toàn dân, công bố trả tự do cho các nô lệ.
9 Vua ra lệnh cho mọi người phải phóng thích nô lệ người Hê-bơ-rơ—cả
nam lẫn nữ. Không ai được giữ người Giu-đa làm nô lệ nữa.
10 Từ các cấp lãnh đạo đến thường dân đều phải tuân theo lệnh của
vua,
11 nhưng sau đó họ đổi ý. Họ bắt những người mới được phóng thích
trở về làm nô lệ như trước.

12 Vì thế Chúa Hằng Hữu phán cùng Giê-rê-mi về họ:
13 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Từ nghìn xưa, Ta đã lập giao ước với tổ phụ các ngươi khi Ta giải thoát họ khỏi ách nô lệ của người Ai Cập.
14 Ta đã bảo phải phóng thích tất cả nô lệ người Hê-bơ-rơ trong thời hạn sáu năm. Thế mà tổ phụ các ngươi không tuân hành.
15 Gần đây, các ngươi trở lại làm điều phải trước mặt Ta, vâng theo lệnh. Các ngươi phóng thích đồng hương mình và lập giao ước trước mặt Ta trong Đền Thờ mang Danh Ta.
16 Nhưng giờ đây, các ngươi lại nuốt lời thề sỉ nhục Danh Ta bằng cách bắt những người được trả tự do trở lại làm nô lệ như cũ.
17 Vì thế, đây là lời Chúa Hằng Hữu phán: Kể từ khi các ngươi không vâng lời Ta, không chịu trả tự do cho người lân cận mình,* nên Ta sẽ cho các ngươi được tự do để bị hủy diệt do chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh. Các dân tộc trên thế giới sẽ ghê tởm các ngươi.
18 Ta sẽ hình phạt những kẻ đã bội giao ước Ta, không thi hành lời thề nguyện long trọng trước mặt Ta, Ta sẽ khiến chúng bị như bò con bị xẻ đôi, rồi đi ngang qua giữa hai phần xẻ đôi ấy.†
19 Thật vậy, Ta sẽ khiến các ngươi như vậy, dù các ngươi là các quan chức của Giu-đa hay Giê-ru-sa-lem, các quan tòa án, các thầy tế lễ, hay thường dân—vì các ngươi đã bội lời thề của mình.
20 Ta sẽ nạp mạng các ngươi cho kẻ thù, và kẻ thù các ngươi sẽ giết sạch các ngươi. Xác các ngươi sẽ làm thức ăn cho chim trời và thú rừng.
21 Ta sẽ giao nạp Vua Sê-đê-kia, nước Giu-đa, và các quan chức Giu-đa vào tay quân đội của vua Ba-by-lôn. Và dù vua Ba-by-lôn đã rời khỏi Giê-ru-sa-lem trong một thời gian,
22 Ta sẽ gọi quân Ba-by-lôn quay lại. Họ sẽ tấn công thành này, chiếm đóng và phóng hỏa đốt thành. Ta sẽ khiến chúng tàn phá các thành Giu-đa đến nỗi không còn ai sống tại đó nữa."

35

Người Rê-cáp Trung Tín

1 Đây là sứ điệp của Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi khi Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, làm vua Giu-đa:
2 "Hãy đến tận nhà thăm gia tộc Rê-cáp, mời họ lên Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Dẫn họ vào một phòng nào đó trong nội thất rồi rót rượu mời họ uống."
3 Vậy, tôi đến gặp Gia-xa-nia, con Giê-rê-mi, cháu Ha-bát-si-nia, cùng tất cả anh em và các con trai ông—tất cả nhà Rê-cáp đều trình diện.
4 Tôi dẫn họ lên Đền Thờ, và chúng tôi đi vào phòng được ấn định cho các con trai của Ha-nan, con Y-đa-lia, người của Đức Chúa Trời. Phòng này ở gần phòng của các quan chức Đền Thờ, ngay trên phòng của Ma-a-xê-gia, con Sa-lum, người canh cửa Đền Thờ.
5 Tôi bày các chén và các bình đầy rượu trước mặt họ và mời họ uống,

* **34:17** Nt láng giềng † **34:18** Một cách thề của người Ít-ra-ên

6 nhưng họ từ chối. Họ nói: “Thưa không, chúng tôi không uống rượu,
vì tổ phụ chúng tôi là Giô-na-đáp, con Rê-cáp, đã truyền dạy chúng tôi:
‘Các con và con cháu các con đừng bao giờ uống rượu.
7 Đừng xây nhà hoặc gieo giống hay trồng nho, nhưng cứ ở trong lều
suốt đời. Nếu các con vâng theo lời dặn này, thì các con sẽ được sống lâu,
sống tốt lành trong xứ.’
8 Vì thế, chúng tôi vâng lời người trong mọi điều người dạy. Chúng tôi
đã không hề uống rượu cho đến ngày nay, kể cả vợ, con trai, và con gái
chúng tôi cũng vậy.
9 Chúng tôi cũng không xây nhà, không tậu vườn nho, không mua
ruộng, gieo hạt.
10 Chúng tôi sống trong lều và giữ đúng tất cả những điều Giô-na-đáp,
tổ phụ chúng tôi dặn bảo.
11 Nhưng khi Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, xâm lăng đất nước
này, chúng tôi rất sợ hãi người Ba-by-lôn và người Sy-ri. Vì vậy, chúng tôi
quyết định dời lên Giê-ru-sa-lem. Đó là lý do chúng có mặt ở đây.”
12 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Giê-rê-mi:
13 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: Hãy đi và nói với dân tộc Giu-đa và Giê-ru-sa-lem: ‘Hãy đến và học
bài học về cách vâng lời Ta.
14 Gia tộc Rê-cáp không uống rượu cho đến ngày nay vì họ vâng lời
Giô-na-đáp dặn bảo con cháu đừng uống rượu. Còn Ta đã dặn bảo các
ngươi nhiều lần, nhưng các ngươi vẫn không nghe.
15 Ta cũng lần lượt sai các tiên tri đến dạy bảo các ngươi rằng: “Mỗi
người hãy bỏ đường lối xấu xa và quay lại làm việc thiện lành. Đừng thờ
phượng các thần lạ để các ngươi sẽ được tiếp tục an cư lạc nghiệp trong
xứ mà Ta đã ban cho các ngươi và tổ phụ các ngươi.” Nhưng các ngươi
không lắng nghe Ta và không vâng lời Ta.
16 Con cháu của Giô-na-đáp, con Rê-cáp, đã vâng giữ tuyệt đối lời răn
dạy của tổ phụ họ, còn các ngươi lại không chịu vâng lời Ta.’
17 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-
ên, phán: ‘Vì Ta dạy, các ngươi không nghe hay Ta gọi, các ngươi không
trả lời, nên Ta sẽ giáng tất cả tai họa trên dân tộc Giu-đa và Giê-ru-sa-lem,
như Ta đã báo trước.’ ”
18 Rồi Giê-rê-mi quay sang gia tộc Rê-cáp và nói: “Đây là điều Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: ‘Các ngươi đã
vâng lời Giô-na-đáp, tổ phụ mình, nghiêm chỉnh thi hành mọi điều người
khuyên răn, dạy bảo.’
19 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên, phán: ‘Giô-na-đáp, con Rê-cáp, sẽ luôn có con cháu phục vụ Ta
mãi mãi.’ ”

36

Ba-rúc Đọc Sứ Điệp của Chúa Hằng Hữu

1 Năm thứ tư triều Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, Chúa Hằng
Hữu ban sứ điệp này cho Giê-rê-mi:

2 “Hãy lấy một cuộn sách mà chép tất cả sứ điệp Ta cảnh cáo Ít-ra-ên,
Giu-đa, và các nước khác. Bắt đầu sứ điệp thứ nhất từ đời Giô-si-a, và
viết xuống mỗi sứ điệp cho đến ngày nay.
3 Có lẽ, người Giu-đa sẽ ăn năn khi nghe về mọi tai họa Ta định giáng
trên chúng. Rồi Ta sẽ tha thứ gian ác và tội lỗi của chúng.”

4 Vậy, Giê-rê-mi gọi Ba-rúc, con Nê-ri-gia, và theo lời đọc của Giê-rê-mi
về tất cả lời tiên tri mà Chúa Hằng Hữu phán bảo ông, Ba-rúc viết tất cả
xuống cuộn sách.
5 Rồi Giê-rê-mi bảo Ba-rúc: “Tôi còn bị giam cầm và không được lên
Đền Thờ.
6 Vậy, anh hãy đem cuộn sách này vào Đền Thờ trong ngày lễ kiêng ăn,
và đọc cho dân chúng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu mà tôi vừa bảo
anh ghi chép trong cuộn sách này. Hãy đọc sứ điệp này để dân chúng từ
các thành Giu-đa về đền thờ dự lễ đều nghe được.
7 Có lẽ họ sẽ lìa bỏ đường gian ác và cầu khẩn sự tha thứ của Chúa Hằng
Hữu trước khi quá trễ. Vì cơn giận và thịnh nộ của Chúa ngăm đe họ thật
khủng khiếp.”

8 Ba-rúc làm theo lời Giê-rê-mi dặn bảo và đọc mọi sứ điệp của Chúa
Hằng Hữu cho dân chúng tại Đền Thờ.
9 Ông làm việc này trong ngày lễ kiêng ăn vào tháng chín, năm thứ năm
trị vì của Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a. Dân chúng từ khắp nơi trong nước
Giu-đa về Giê-ru-sa-lem dự lễ tại Đền Thờ trong ngày ấy.
10 Ba-rúc đọc mọi lời của Giê-rê-mi trong cuộn sách cho tất cả dân
chúng. Ông đứng trước Đền Thờ phía trước phòng của Ghê-ma-ria, con
Thư ký Sa-phan. Phòng này ở trên sân thượng của Đền Thờ, cạnh lối vào
Cửa Mới.
11 Khi Mi-chê, con Ghê-ma-ria, cháu Sa-phan, nghe xong sứ điệp của
Chúa Hằng Hữu,
12 ông đi xuống phòng thư ký trong cung vua, nơi các quan chức triều
đình đang họp. Thư ký Ê-li-sa-ma có mặt tại đó cùng với Đê-la-gia, con
Sê-ma-gia, Ên-na-than, con Ạc-bồ, Ghê-ma-ria, con Sa-phan, Sê-đê-kia,
con Ha-na-nia, và các quan chức khác.
13 Khi Mi-chê báo với họ về các sứ điệp Ba-rúc đã đọc cho dân chúng
nghe,
14 các quan chức liền sai Giê-hu-đi, con Nê-tha-nia, cháu Sê-lê-mia, chắt
Cút-si, yêu cầu Ba-rúc đến và đọc cho họ nghe sứ điệp của Chúa. Vậy, Ba-
rúc lấy cuộn sách và mang tới họ.
15 Các quan chức nói: “Hãy ngồi xuống và đọc cho chúng ta nghe.”
Ba-rúc làm theo lời họ yêu cầu.

16 Khi họ nghe xong tất cả sứ điệp này, họ hoảng sợ nhìn nhau, rồi bảo
Ba-rúc: “Chúng ta phải tâu việc này lên vua.
17 Nhưng trước hết hãy cho chúng tôi biết nhờ đâu ông viết những sứ
điệp này. Có phải Giê-rê-mi đọc cho ông chép không?”

18 Ba-rúc giải thích: “Giê-rê-mi đã đọc những lời đó và tôi dùng mực
viết xuống, từng chữ một, vào cuộn sách này.”

19 Các quan chức nói với Ba-rúc: “Ông và Giê-rê-mi phải tìm chỗ trốn
ngay. Đừng cho ai biết các ông ở đâu!”
20 Rồi các quan chức giấu cuộn sách trong phòng của Thư ký Ê-li-sa-ma,
rồi vào cung tâu lại với vua chuyện vừa xảy ra.

Vua Giê-hô-gia-kim Đốt Cuộn Sách

21 Vua sai Giê-hu-đi lấy cuộn sách. Giê-hu-đi mang sách về từ phòng
của Thư ký Ê-li-sa-ma và đọc cho vua nghe cũng như các quần thần túc
trực quanh vua.
22 Lúc ấy vào cuối mùa thu, vua đang ngồi trong cung mùa đông, trước
lò sưởi.
23 Mỗi lần Giê-hu-đi đọc xong ba hay bốn cột, thì vua lấy con dao và cắt
phần giấy đó. Vua ném nó vào lửa, hết phần này đến phần khác, cho đến
khi cả cuộn sách bị thiêu rụi.
24 Cả vua lẫn quần thần đều không tỏ vẻ lo sợ hoặc ăn năn về những
điều đã nghe.
25 Dù Ên-na-than, Đê-la-gia, và Ghê-ma-ria đã tìm cách ngăn vua đừng
đốt sách, nhưng vua nhất quyết không nghe.
26 Vua còn ra lệnh cho con trai mình là Giê-rác-mê-ên, Sê-ra-gia, con
Ách-ri-ên, và Sê-lê-mia, con Áp-đê-ên, truy bắt Ba-rúc và Giê-rê-mi.
Nhưng Chúa Hằng Hữu đã giấu hai người.

Giê-rê-mi Chép Lại Cuộn Sách Khác

27 Sau khi vua đốt cuộn sách mà Ba-rúc đã ghi chép theo lời Giê-rê-mi,
Chúa Hằng Hữu ban cho Giê-rê-mi một sứ điệp khác. Chúa phán:
28 “Hãy lấy một cuộn sách khác, chép lại mọi lời trong sách mà Vua
Giê-hô-gia-kim đã đốt.
29 Sau đó nói với vua rằng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ngươi
đốt cuộn sách vì sách ghi rằng vua Ba-by-lôn sẽ tiêu diệt đất nước này,
luôn cả người và vật.
30 Bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về Giê-hô-gia-kim, vua
Giu-đa: Nó sẽ chẳng có hậu tự nào được ngồi trên ngôi Đa-vít. Thây nó
sẽ bị ném ra ngoài, phơi nắng ban ngày và dầm sương giá ban đêm.
31 Ta sẽ hình phạt nó, dòng tộc nó, và triều thần nó vì tội lỗi của chúng
nó. Ta sẽ đổ trên chúng, trên cả dân chúng Giu-đa và Giê-ru-sa-lem, tất
cả tai họa mà Ta đã loan báo, vì chúng không chịu nghe lời Ta cảnh cáo.’ ”
32 Giê-rê-mi bèn lấy một cuộn sách khác và đọc lại cho thư ký của mình
là Ba-rúc. Ông viết lại mọi điều trong cuộn sách mà Vua Giê-hô-gia-kim
đã đốt trong lửa. Lần này, ông còn thêm nhiều chi tiết khác nữa!

37

Sê-đê-kia Gọi Giê-rê-mi

1 Sê-đê-kia, con Giô-si-a, thế vị Giê-cô-nia, con Giê-hô-gia-kim, làm vua
Giu-đa. Người được Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, chỉ định lên
ngôi vua.
2 Nhưng cả Vua Sê-đê-kia, các triều thần cho đến cả dân còn sót trong
xứ đều không chịu nghe những gì Chúa Hằng Hữu phán qua Giê-rê-mi.

3 Tuy nhiên, Vua Sê-đê-kia sai Giê-hu-canh, con Sê-lê-mia, và Thầy Tế
lễ Sê-pha-nia, con Ma-a-xê-gia, đến cầu xin Giê-rê-mi: "Xin ông vì chúng
tôi cầu khẩn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta."
4 Bấy giờ, Giê-rê-mi chưa bị giam nên còn đi lại tự do.
5 Lúc ấy, đội quân của Pha-ra-ôn từ Ai Cập tiến vào lãnh thổ phía nam
Giu-đa. Quân Canh-đê hay tin ấy liền rút khỏi Giê-ru-sa-lem.
6 Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Giê-rê-mi:
7 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Vua
Giu-đa sẽ sai con đến cầu hỏi Ta về các việc sẽ xảy ra. Hãy trả lời rằng:
'Quân của Pha-ra-ôn đến giúp ngươi nhưng sẽ bị thất trận và bỏ chạy về
Ai Cập.
8 Người Canh-đê sẽ quay lại, chiếm đóng, và thiêu đốt thành này!' "
9 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Đừng tự nghĩ rằng quân Ba-by-lôn
đã rút khỏi. Chúng không bỏ đi đâu!
10 Dù cho các ngươi có đánh tan quân Ba-by-lôn đến nỗi chỉ còn lại
những thương binh, thì chúng cũng vùng dậy, bỏ trại kéo ra, đốt tan
thành này."

Giê-rê-mi Bị Giam Giữ

11 Khi quân Ba-by-lôn rút khỏi Giê-ru-sa-lem vì quân Pha-ra-ôn đang
tiến đánh,
12 Giê-rê-mi cũng vừa rời khỏi thành lên đường đến xứ Bên-gia-min để
nhận miếng đất đã mua.
13 Nhưng mới vừa đi qua Cổng Bên-gia-min, thì ông bị một tên lính
canh bắt và buộc tội: "Ông là người bỏ chạy theo quân Ba-by-lôn!" Người
lính canh bắt giữ ông là Di-rê-gia, con Sê-lê-mia, cháu Ha-na-nia.
14 Giê-rê-mi đáp: "Ngươi nói bậy! Ta không hề có ý như vậy." Nhưng
Di-rê-gia không nghe, cứ bắt Giê-rê-mi giải lên cho các quan.
15 Họ tức giận với Giê-rê-mi nên tra tấn rồi giam vào nhà của Thư ký
Giô-na-than. Nhà của Giô-na-than trở thành nhà giam.
16 Giê-rê-mi bị giam trong buồng tối dưới hầm và ở đó lâu ngày.
17 Sau đó, Vua Sê-đê-kia bí mật ra lệnh giải Giê-rê-mi vào cung, vua hỏi
ông: "Có phải ông nhận sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu không?"
Giê-rê-mi đáp: "Thưa vua, có! Vua sẽ bị nộp vào tay vua Ba-by-lôn."
18 Rồi Giê-rê-mi hỏi vua Sê-đê-kia: "Tôi đã phạm tội gì? Tôi có làm gì
chống lại vua, các cận thần của vua, hay dân chúng để phải bị bỏ tù như
thế?
19 Còn những tiên tri đã quả quyết với vua rằng vua Ba-by-lôn chẳng
bao giờ tiến đánh vua hay xâm lăng đất nước này, bây giờ họ ở đâu?
20 Xin hãy nghe, muôn tâu chúa tôi, tôi thỉnh cầu vua. Xin đừng trả tôi
về nhà Thư ký Giô-na-than, vì tôi sẽ chết tại đó."
21 Vậy Vua Sê-đê-kia ra lệnh không để Giê-rê-mi trở lại hầm tối. Thay
vào đó, vua giam Giê-rê-mi trong sân thị vệ của hoàng cung. Vua còn ra
lệnh cấp cho Giê-rê-mi mỗi ngày một ổ bánh, cho đến ngày trong thành
hết bánh. Vậy, Giê-rê-mi bị giam trong ngục hoàng cung.

38

Giê-rê-mi Bị Bỏ Xuống Giếng

1 Bấy giờ, Sê-pha-tia, con Ma-than, Ghê-đa-lia, con Pha-su-rơ, Giu-can,
con Sê-lê-mia, và Pha-su-rơ, con Manh-ki-gia, đã nghe những điều Giê-rê-
mi giảng cho dân chúng.
2 Ông từng nói: "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Mỗi người ở lại
trong Giê-ru-sa-lem sẽ bị chết vì chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh,
nhưng những ai đầu hàng quân Canh-đê sẽ thoát chết. Chiến lợi phẩm
của họ là sự sống. Họ sẽ sống!'
3 Chúa Hằng Hữu còn phán: 'Thành Giê-ru-sa-lem chắc chắn sẽ bị nạp
vào tay đội quân của vua Ba-by-lôn, vua sẽ chiếm đóng thành.' "
4 Vậy nên, những vị quan này đến gặp vua và thưa rằng: "Muôn tâu,
người này phải chết! Những điều hắn nói đã làm giảm nhuệ khí chiến
đấu của quân đội đang trấn thủ thành, cũng như gây hoang mang cho
dân chúng. Hắn là một kẻ phản bội!"
5 Vua Sê-đê-kia liền đồng ý: "Được rồi. Hãy làm điều các ngươi muốn.
Ta không thể ngăn chặn các ngươi được."
6 Vậy, các quan chức liền bắt Giê-rê-mi, dòng dây thả xuống một cái
giếng sâu trong sân nhà tù. Giếng này vốn của Manh-ki-gia, một người
trong hoàng tộc. Giếng không có nước, chỉ có bùn dày đặc dưới đáy,
Giê-rê-mi bị lún trong giếng bùn đó.
7 Tuy nhiên, Ê-bết Mê-lết, người Cút, là một thái giám, được tin Giê-
rê-mi bị nhốt trong giếng. Lúc ấy vua đang ngồi trong tòa án tại Cổng
Bên-gia-min,
8 Ê-bết Mê-lết vội vã đến tâu với vua:
9 "Muôn tâu chúa tôi, những người này đã làm điều đại ác khi bỏ Tiên
tri Giê-rê-mi xuống giếng sâu! Ông ta chắc chết đói mất, vì tất cả bánh
trong thành đã gần hết."
10 Vua ra lệnh cho Ê-bết Mê-lết: "Hãy dẫn ba mươi người cùng đi với
ngươi, và kéo Giê-rê-mi ra khỏi giếng trước khi người chết."
11 Ê-bết Mê-lết đem ba mươi người theo mình và đến một phòng ở phía
dưới kho báu, tại đó ông tìm giẻ và quần áo cũ. Ông mang những thứ
này đến giếng rồi dùng dây dòng xuống cho Giê-rê-mi.
12 Ê-bết Mê-lết gọi Giê-rê-mi: "Hãy lấy giẻ và áo cũ quấn trên dây rồi
lót dưới nách ông." Khi Giê-rê-mi đã sẵn sàng,
13 họ liền kéo ông lên. Vậy, Giê-rê-mi được đưa về sân thị vệ—nhà tù
hoàng cung—nơi ông bị giam trước đây.

Sê-đê-kia Lại Hỏi Ý Kiến Giê-rê-mi

14 Một ngày kia, Vua Sê-đê-kia sai người giải Giê-rê-mi đến cửa thứ ba
của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Vua nói: "Ta muốn hỏi ngươi một điều,
ngươi đừng giấu giếm chi cả."
15 Giê-rê-mi đáp: "Nếu tôi nói thật, vua sẽ giết tôi. Còn nếu tôi cho vua
ý kiến, vua cũng chẳng nghe lời tôi."

16 Vì thế, Vua Sê-đê-kia bí mật thề với Giê-rê-mi: "Thật như Chúa Hằng
Hữu, là Đấng Sáng Tạo hằng sống của chúng ta, ta sẽ không giết ngươi,
cũng không giao nạp ngươi cho những người muốn ngươi chết."
17 Giê-rê-mi tâu cùng Sê-đê-kia: "Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: 'Nếu ngươi đầu hàng
các tướng lãnh Ba-by-lôn thì ngươi và gia đình sẽ sống và thành này* sẽ
không bị thiêu hủy.
18 Nhưng nếu ngươi không chịu đầu hàng, thì ngươi sẽ không thoát
khỏi! Thành sẽ bị trao vào tay quân Ba-by-lôn, chúng sẽ đốt tan thành.' "
19 Vua Sê-đê-kia nói: "Nhưng ta sợ phải đầu hàng, vì người Ba-by-lôn
sẽ giao ta cho bọn Do Thái, là dân đã đầu hàng quân Ba-by-lôn. Ai biết
được chúng sẽ làm gì ta!"
20 Giê-rê-mi đáp: "Vua sẽ không bị giao cho bọn ấy nếu vua chọn vâng
lời Chúa Hằng Hữu. Vua sẽ bảo toàn được mạng sống, và sẽ được an
lành.
21 Nhưng nếu vua không chịu đầu hàng thì đây là điều Chúa Hằng Hữu
cho tôi biết:
22 Tất cả phụ nữ còn sót lại trong cung vua sẽ bị nộp cho quan quân
Ba-by-lôn. Rồi những phụ nữ sẽ chế giễu vua rằng:
'Bạn bè thân tín của vua là thế!
Họ đã lừa dối vua và thắng vua rồi.
Khi chân vua lún sâu trong bùn,
bè bạn liền phó mặc vua cho số phận!'
23 Tất cả vợ và con vua sẽ bị nộp cho người Ba-by-lôn, và vua cũng không
thể nào chạy thoát. Vua sẽ bị vua Ba-by-lôn bắt và thành này sẽ bị thiêu
hủy."
24 Rồi Sê-đê-kia dặn Giê-rê-mi: "Ngươi không được nói điều ngươi vừa
nói với ta cho ai nghe cả, nếu không ngươi sẽ chết!
25 Nếu các quan nghe rằng ta nói chuyện với ngươi, thì chúng có thể
bảo: 'Hãy nói cho chúng ta nghe người và vua vừa nói gì. Nếu ngươi
không nói cho chúng ta biết, chúng ta sẽ giết ngươi.'
26 Nếu điều đó xảy ra, thì ngươi chỉ cần nói với chúng rằng ngươi cầu
xin vua đừng đem ngươi về ngục Giô-na-than, kẻo ngươi sẽ chết tại đó."
27 Quả nhiên, chẳng bao lâu các quan trong triều đến cật vấn Giê-rê-mi
về vụ đó. Giê-rê-mi cứ theo lời vua dặn mà đối đáp với các quan. Các
quan đành chịu, không tìm ra sự thật.
28 Giê-rê-mi bị giam cầm tại sân thị vệ cho đến ngày kinh thành Giê-ru-
sa-lem bị chiếm đóng.

39

Giê-ru-sa-lem Sụp Đổ

1 Tháng mười* năm thứ chín đời Vua Sê-đê-kia cai trị, Vua Nê-bu-cát-
nết-sa dốc toàn lực tấn công và bao vây Giê-ru-sa-lem.
2 Hai năm rưỡi sau, vào ngày chín tháng tư, năm thứ mười một triều
Sê-đê-kia, quân Ba-by-lôn công phá tường thành, và thành thất thủ.

* **38:17** Giê-ru-sa-lem * **39:1** Tháng giêng

3 Tất cả tướng lãnh Ba-by-lôn đều kéo vào và ngồi tại Cửa Giữa: Nẹt-gan
Sa-rết-sê, người Sam-ga, Nê-bô Sa-sê-kim, quan chỉ huy trưởng, Nẹt-gan
Sa-rết-sê, quân sư của vua, và các quan lớn khác.
4 Khi Vua Sê-đê-kia và toàn quân thấy quân Ba-by-lôn đã công phá vào
thành, nên họ bỏ chạy. Họ đợi đến trời tối rồi trốn qua một chiếc cổng
kín giữa hai bức tường thành phía sau vườn ngự uyển và hướng về Thung
Lũng A-ra-ba.
5 Nhưng quân Canh-đê đuổi theo vua và bắt vua trong đồng bằng Giê-ri-
cô. Họ đem vua về cho Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, tại Ríp-la,
trong xứ Ha-mát. Vua Ba-by-lôn lập tòa án xét xử và tuyên án Sê-đê-kia
tại đó.
6 Ông bắt Sê-đê-kia chứng kiến cuộc hành hình các hoàng tử và tất cả
hàng quý tộc Giu-đa.
7 Họ móc cả hai mắt Sê-đê-kia, xiềng lại bằng các xích đồng, rồi giải về
Ba-by-lôn.
8 Quân Ba-by-lôn đốt rụi Giê-ru-sa-lem, kể cả hoàng cung, và phá đổ
các tường lũy bọc quanh thành.
9 Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ, đưa đi lưu đày qua Ba-by-lôn
tất cả số dân sống sót sau cuộc chiến tranh, kể cả những người đã đào
ngũ theo ông ấy.
10 Nhưng Nê-bu-xa-ra-đan cho những người nghèo khổ nhất được ở lại
trong Giu-đa, đồng thời cấp phát ruộng đất và vườn nho cho họ coi sóc.

Giê-rê-mi Vẫn Sống trong Giu-đa

11 Vua Nê-bu-cát-nết-sa ra lệnh cho Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị
vệ, đi tìm Giê-rê-mi. Vua nói:
12 "Đưa người về và chăm sóc thật tốt, nhưng không được hãm hại, và
cung cấp cho người bất cứ điều gì người muốn."
13 Vậy, Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ; Nê-bu-sa-ban, quan chỉ
huy trưởng; Nẹt-gan Sa-rết-sê, quân sư của vua, và các quan tướng khác
của vua Ba-by-lôn
14 sai người đem Giê-rê-mi ra khỏi ngục. Họ giao cho Ghê-đa-lia, con
A-hi-cam, cháu Sa-phan, săn sóc và đem người về nhà. Vậy, Giê-rê-mi ở
lại trong Giu-đa sống chung với dân của mình.
15 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp nữa cho Giê-rê-mi trong thời gian
ông bị giam cầm:
16 "Hãy nói với Ê-bết Mê-lết người Ê-thi-ô-pi rằng: 'Đây là điều Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Ta sẽ làm cho
thành này mọi điều mà Ta đã ngăm đe. Ta sẽ giáng họa, chứ không ban
phước. Ngươi sẽ thấy nó bị hủy diệt,
17 nhưng Ta sẽ giải cứu ngươi từ tay những người mà ngươi rất sợ.
18 Vì ngươi đã tin cậy Ta, Ta sẽ giải cứu ngươi và bảo tồn mạng sống
ngươi. Đó là phần thưởng Ta dành cho ngươi. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán
vậy!' "

40

1 Chúa Hằng Hữu ban một sứ điệp cho Giê-rê-mi sau khi Nê-bu-xa-ra-
đan, quan chỉ huy thị vệ, trả tự do cho Giê-rê-mi tại Ra-ma. Ông sai tìm

Giê-rê-mi đang bị xiềng chung với đoàn phu tù Giê-ru-sa-lem và Giu-đa bị lưu đày qua xứ Ba-by-lôn.

2 Quan chỉ huy thị vệ gọi Giê-rê-mi đến và nói: "Chính Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ông đã giáng tai họa trên đất nước này,

3 như lời Ngài đã cảnh cáo. Vì dân này phạm tội nghịch cùng Chúa Hằng Hữu và bất tuân với Ngài. Đó là lý do việc này đã xảy ra.

4 Nhưng tôi đã tháo gỡ xiềng xích cho ông và để ông đi. Nếu ông muốn cùng tôi qua Ba-by-lôn, thì cùng đi. Tôi sẽ chăm sóc cẩn thận cho ông. Nhưng nếu ông không muốn đến đó, thì cứ ở lại đây. Cả xứ ở trước mắt ông—muốn đi đâu tùy ý.

5 Nhưng nếu ông quyết định ở lại, ông hãy về ở với Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cháu Sa-phan. Vì ông ấy vừa được vua Ba-by-lôn chỉ định làm tổng trấn Giu-đa. Hãy ở đó cùng với đoàn dân dưới sự cai trị của ông ấy. Nhưng tùy ý ông; ông có thể đi nơi nào ông thích."

Rồi Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ, cung cấp cho Giê-rê-mi lương thực và tiền rồi để người đi.

6 Vậy, Giê-rê-mi trở về cùng Ghê-đa-lia, con A-hi-cam tại Mích-pa, và người sống trong Giu-đa với dân còn sót trong xứ.

Ghê-đa-lia, Tổng Trấn Giu-đa

7 Các thủ lĩnh của nhóm quân lưu tán Giu-đa ở miền thôn quê nghe tin vua Ba-by-lôn đã chỉ định Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, làm tổng trấn cai trị những người nghèo còn sót lại trong Giu-đa—gồm đàn ông, phụ nữ, và trẻ em là những người không bị đày qua Ba-by-lôn.

8 Họ liền đến yết kiến Ghê-đa-lia tại Mích-pa. Những người này gồm: Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, Giô-ha-nan, và Giô-na-than, con Ca-rê-át, Sê-ra-gia, con Tân-hu-mết, các con trai của Ê-phai ở Nê-tô-pha-tít, và Giê-xa-nia, con của Ma-ca-thít, cùng tất cả quân lính đi theo họ.

9 Ghê-đa-lia dùng lời thề trấn an họ: "Đừng sợ phục vụ họ. Hãy sống ở đây và phục vụ vua Ba-by-lôn, thì ai nấy sẽ được an cư lạc nghiệp.

10 Tôi sẽ phải ở lại Mích-pa để đại diện anh em tiếp người Ba-by-lôn khi họ đến. Nhưng anh em hãy thu hoạch rượu, trái mùa hạ, dầu dự trữ trong bình và sống tại những thành mà anh em được chiếm đóng."

11 Khi những người Do Thái kiều ngụ tại Mô-áp, Am-môn, Ê-đôm, và các nước lân bang nghe tin rằng vua Ba-by-lôn đã để lại vài người sống sót trong Giu-đa và Ghê-đa-lia là tổng trấn,

12 họ bèn rời các xứ tị nạn để trở về Giu-đa. Trên đường về, họ dừng tại Mích-pa để gặp Ghê-đa-lia và vào vùng thôn quê Giu-đa để thu hoạch nhiều rượu nho và trái mùa hạ.

Âm Mưu Chống Lại Ghê-đa-lia

13 Ít lâu sau, Giô-ha-nan, con Ca-rê-át, và một số thủ lĩnh quân lưu tán đến gặp Ghê-đa-lia tại Mích-pa.

14 Họ nói với ông: "Ông có biết rằng Ba-a-lít, vua Am-môn, đã bí mật sai Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, đến ám sát ông không?" Tuy nhiên, Ghê-đa-lia không tin lời họ.

15 Sau đó Giô-ha-nan nói riêng với Ghê-đa-lia và tình nguyện ám sát
Ích-ma-ên. Giô-na-than hỏi: “Tại sao chúng ta để hắn đến đây giết ông?
Chuyện gì sẽ xảy ra khi người Giu-đa trở về đây? Tại sao phải để những
người còn sống sót bị tàn sát?”
16 Nhưng Ghê-đa-lia nói với Giô-ha-nan: “Ta cấm anh làm bất cứ điều
gì, vì điều anh nói về Ích-ma-ên không đúng.”

41

Ghê-đa-lia Bị Mưu Sát

1 Đến tháng bảy, Ích-ma-ên, con Nê-tha-nia, cháu Ê-li-sa-ma, thuộc
hoàng tộc và là một trong các tướng chỉ huy của vua, cùng mười người
đến Mích-pa gặp Ghê-đa-lia. Trong khi họ ăn bánh với nhau tại đó,
2 Ích-ma-ên và mười người ấy đột nhiên đứng dậy, rút gươm đâm chết
Ghê-đa-lia, là người được vua Ba-by-lôn đặt làm tổng trấn trong xứ.
3 Ích-ma-ên cũng giết mọi người Do Thái ở tại Mích-pa với Ghê-đa-lia,
cùng với quân lính Ba-by-lôn đang đóng tại đó.
4 Ngày thứ hai, trước khi mọi người hay tin về việc Ghê-đa-lia bị ám sát,
5 thì có tám mươi người từ Si-chem, Si-lô, và Sa-ma-ri kéo nhau lên Đền
Thờ để thờ phượng Chúa Hằng Hữu. Họ cạo đầu, xé áo, rạch da thịt rồi
mang theo các lễ vật và trầm hương.
6 Ích-ma-ên thấy họ đi ngang Mích-pa, liền ra nghênh đón, vừa đi vừa
khóc. Ích-ma-ên đến cùng họ mà nói rằng: “Ôi, hãy đến và xem chuyện
xảy ra cho Ghê-đa-lia!”
7 Khi họ vào trong thành, Ích-ma-ên và các thủ hạ lập tức tàn sát bảy
mươi người trong nhóm ấy, rồi ném xác xuống một hồ chứa nước.
8 Còn mười người sống sót xin Ích-ma-ên tha với lời hứa là họ sẽ mang
đến ông các kho lúa mì, lúa mạch, dầu ô-liu, và mật ong mà họ đã cất
giấu.
9 Hồ chứa nước, nơi Ích-ma-ên quăng thi hài của những người bị giết
vào đó, là một hồ lớn do Vua A-sa xây để tăng cường hệ thống phòng thủ
Mích-pa trong cuộc chiến với Vua Ba-ê-sa, nước Ít-ra-ên. Ích-ma-ên, con
Nê-tha-nia, lấp hồ bằng thây người.
10 Ích-ma-ên bắt làm tù binh các công chúa và dân chúng còn sót lại
mà Nê-bu-xa-ra-đan để lại Mích-pa dưới quyền cai trị của Ghê-đa-lia, rồi
dẫn hết qua xứ Am-môn.
11 Giô-ha-nan, con Ca-rê-át, và các thủ lĩnh quân lưu tán nghe chuyện
ác mà Ích-ma-ên đã làm,
12 họ liền tập họp toàn thể lực lượng đi đánh Ích-ma-ên. Họ đuổi theo
ông tại hồ lớn gần hồ Ga-ba-ôn.
13 Đoàn dân bị Ích-ma-ên bắt đều reo mừng khi thấy Giô-ha-nan và các
quân lưu tán.
14 Tất cả những người bị bắt dẫn đi từ Mích-pa đều trốn chạy và họ bắt
đầu giúp Giô-ha-nan.
15 Còn Ích-ma-ên cùng tám thủ hạ thoát khỏi tay Giô-ha-nan, trốn qua
xứ Am-môn.

16 Giô-ha-nan, con Ca-rê-át, và các thủ lĩnh quân lưu tán tập họp những
người sống sót được cứu khỏi Ích-ma-ên, là những người mà hắn đã bắt
đi tại Mích-pa sau vụ ám sát Ghê-đa-lia, con A-hi-cam, cùng tất cả binh
sĩ, nội giám, phụ nữ, và trẻ con rời khỏi Ga-ba-ôn.
17 Họ khởi hành, sau đó tạm dừng tại Ghê-rút Kim-ham, gần Bết-lê-hem,
trên đường xuống Ai Cập.
18 Vì họ sợ quân Ba-by-lôn trả thù khi nghe tin Ích-ma-ên ám sát Ghê-
đa-lia mà vua Ba-by-lôn đã lập làm tổng trấn trong xứ.

42

Lời Cảnh Báo Nên Ở Lại Giu-đa

1 Tất cả thủ lĩnh quân lưu tán, gồm Giô-ha-nan, con Ca-rê-át, và Giê-na-
xia, con Hô-sê-gia, cùng toàn dân từ trẻ nhỏ đến người già
2 đều kéo đến thăm Tiên tri Giê-rê-mi. Họ nói: "Xin ông cầu hỏi Chúa
Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta. Như chính mắt ông đã thấy ngày
trước dân đông đảo, mà bây giờ chúng tôi chỉ còn một nhóm nhỏ thế này.
3 Xin ông cầu khẩn Chúa, Đức Chúa Trời của ông dạy chúng tôi biết
phải làm gì và đi đâu bây giờ."
4 Giê-rê-mi đáp: "Được! Ta sẽ cầu hỏi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
các người, theo lời yêu cầu của các người và thuật lại tất cả những lời
Chúa dạy, không giấu một chi tiết nào."
5 Rồi họ nói với Giê-rê-mi: "Cầu Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời thành
tín chứng giám nghịch cùng chúng tôi nếu chúng tôi không vâng theo
bất cứ điều gì Chúa bảo chúng tôi làm!
6 Dù thuận hay nghịch, chúng tôi cũng sẽ vâng lời Chúa Hằng Hữu, là
Đức Chúa Trời của ông, Đấng mà chúng tôi đã nhờ ông đi cầu hỏi. Vì nếu
chúng tôi vâng lời Chúa, chúng tôi mới thành công."
7 Mười ngày sau, Chúa Hằng Hữu đáp lời Giê-rê-mi.
8 Vậy, ông liền gọi Giô-ha-nan, con Ca-rê-át, các thủ lĩnh của quân lưu
tán, và cả dân chúng từ trẻ nhỏ đến người già.
9 Ông nói với họ: "Các người đã yêu cầu tôi cầu hỏi Chúa Hằng Hữu, là
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, và đây là lời Ngài phán:
10 'Hãy ở lại trong đất này. Nếu các ngươi vâng theo, thì Ta sẽ gây dựng
các ngươi chứ không phá hủy; Ta sẽ vun trồng các ngươi, chứ không bứng
gốc. Vì Ta xót xa về những hình phạt mà Ta đã giáng trên các ngươi.
11 Đừng sợ vua Ba-by-lôn nữa,' Chúa Hằng Hữu phán. 'Vì Ta ở với các
ngươi để bảo vệ và giải cứu các ngươi khỏi tay vua.
12 Ta sẽ tỏ lòng thương xót các ngươi, làm cho vua chạnh lòng, và cho
các ngươi được ở tại đây trong xứ của các ngươi.' "
13 "Nhưng nếu các ngươi không vâng theo Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời các ngươi, và nếu các ngươi nói: 'Chúng tôi sẽ không ở lại xứ này;
14 thay vào đó, chúng tôi sẽ đi Ai Cập, là nơi không có chiến tranh, không
kêu gọi nhập ngũ, và đói kém,'
15 thì hãy lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu cảnh cáo dân sót lại
của Giu-đa. Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên, phán: 'Nếu các ngươi ngoan cố xuống Ai Cập và sống ở đó,

16 thì chiến tranh và nạn đói sẽ theo sát gót chân các ngươi, và các ngươi
sẽ chết tại đó.
17 Đó là số phận dành cho những người đòi tị nạn tại Ai Cập. Phải, các
ngươi sẽ chết vì chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh. Không một ai trong
các ngươi thoát khỏi các tai họa mà Ta sẽ giáng trên các ngươi.' "
18 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: 'Ta đã đổ cơn giận và thịnh nộ trên dân cư Giê-ru-sa-lem thể nào,
Ta cũng sẽ đổ cơn thịnh nộ trên các ngươi thể ấy khi các ngươi bước chân
vào Ai Cập. Các ngươi sẽ bị người Ai Cập chửi mắng, ghê tởm, nguyền
rủa, và nhục mạ. Các ngươi sẽ chẳng bao giờ được nhìn lại chốn này
nữa.'
19 Hãy nghe, hỡi những người Giu-đa còn sót lại. Chúa Hằng Hữu phán
dặn các người: 'Đừng xuống Ai Cập!' Đừng quên lời tôi đã cảnh cáo các
người hôm nay.
20 Các người đã tự dối lòng khi nhờ tôi cầu nguyện cùng Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của các người. Các người hứa rằng: 'Xin hãy cho
chúng tôi biết những điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta phán
bảo, chúng tôi sẽ làm theo!'
21 Và ngày nay, tôi đã truyền lại cho các người những lời Chúa Hằng
Hữu phán dạy, nhưng cũng như ngày trước, các người sẽ không vâng
theo Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa Trời của các người.
22 Thế thì, các người chắc chắn sẽ chết vì chiến tranh, đói kém, và dịch
bệnh tại Ai Cập, xứ mà các người thích đến trú ngụ."

43

Giê-rê-mi Bị Đem qua Ai Cập

1 Khi Giê-rê-mi công bố sứ điệp của Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
họ, cho mọi người xong,
2 A-xa-ria, con Hô-sai, và Giô-ha-nan, con Ca-rê-át, và những người ngạo
mạn nói với Giê-rê-mi: "Ông nói dối! Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời
chúng ta, không cấm chúng ta đi xuống Ai Cập!
3 Chính Ba-rúc, con Nê-ri-gia, xúi ông nói điều này, vì ông ấy muốn
chúng tôi ở lại đây để quân Ba-by-lôn giết hoặc bắt chúng tôi đi lưu đày."
4 Vậy, Giô-ha-nan, các lãnh đạo quân lưu tán, và toàn dân không vâng
theo mệnh lệnh của Chúa Hằng Hữu phán dặn phải ở lại đất Giu-đa.
5 Giô-ha-nan và các lãnh đạo khác dẫn tất cả người Giu-đa còn sót lại
là những người từng trải lạc khắp mọi nước đã trở về Giu-đa.
6 Trong đám đông ấy có đàn ông, phụ nữ, và trẻ em, các công chúa, và
tất cả dân cư sót lại mà Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ, cho ở lại
với Ghê-đa-lia và luôn cả nhà tiên tri Giê-rê-mi và Ba-rúc.
7 Những người này không vâng lời Chúa dạy và kéo nhau xuống thành
Tác-pha-nết, nước Ai Cập.
8 Tại Tác-pha-nết, Chúa Hằng Hữu lại ban một sứ điệp khác cho Giê-rê-
mi. Chúa phán:
9 "Trong khi người Giu-đa đang nhìn, hãy lượm những viên đá lớn và
chôn chúng dưới những tảng đá lát tại lối ra vào của cung Pha-ra-ôn trong
Tác-pha-nết.

10 Con hãy nói với dân cư Giu-đa: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: Này, Ta sẽ sai gọi Nê-bu-cát-nết-
sa, vua Ba-by-lôn, đầy tớ Ta, đến Ai Cập. Ta sẽ đặt ngôi người trên các
tảng đá mà Ta đã giấu. Người sẽ giăng màn trướng trên đó.
11 Và khi người đến, người sẽ đem quân tấn công vào đất nước Ai Cập.
Ai đáng chết sẽ bị giết, ai đáng bị lưu đày sẽ bị lưu đày, ai muốn chiến
tranh sẽ có chiến tranh.
12 Người sẽ nhóm một ngọn lửa thiêu hủy những đền thờ của các thần Ai
Cập; người sẽ đốt phá các thần tượng và mang các tượng ấy đi. Người sẽ
cướp phá đất nước Ai Cập như người chăn bắt bọ chét bu trên áo choàng.
Và người sẽ ra đi bình an.
13 Người sẽ đập phá các trụ thờ trong đền thờ Bết-se-mét* và phóng hỏa
những đền thờ của các thần Ai Cập.' "

44

Hình Phạt vì Thờ Hình Tượng

1 Sứ điệp này đến với Giê-rê-mi tiên tri về người Giu-đa đang kiều ngụ
tại thành Mích-đôn, Tác-pha-nết, Nốp, và vùng Pha-trốt, nước Ai Cập:
2 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: Các ngươi đã thấy tất cả tai họa Ta đã đổ trên Giê-ru-sa-lem và các
thành Giu-đa. Kìa, ngày nay, các thành ấy đã điêu tàn, không còn ai ở đó.
3 Vì chúng đã làm ác, cố tình làm Ta giận. Chúng đi xông hương và
phục vụ các tà thần chúng chưa hề biết, tổ phụ chúng cũng chưa hề biết.
4 Dù vậy, Ta đã liên tục sai các đầy tớ Ta, tức các tiên tri, đến kêu gọi
các ngươi rằng: 'Đừng làm những việc ghê tởm này vì đó là điều Ta gớm
ghét.'
5 Nhưng dân Ta không lắng tai nghe và không lìa bỏ đường ác. Chúng
cứ đốt hương dâng cho các thần khác.
6 Vì thế, cơn thịnh nộ Ta đổ xuống như ngọn lửa đoán phạt bùng lên
trong các thành Giu-đa và các đường phố Giê-ru-sa-lem, gây cảnh đổ nát,
điêu tàn đến ngày nay.
7 Bây giờ, Chúa Hằng Hữu, Chúa, Đức Chúa Trời Vạn Quân, Đức Chúa
Trời của Ít-ra-ên, hỏi: Tại sao các ngươi tự gây họa diệt vong cho mình?
Vì không ai trong các ngươi sống sót—không còn đàn ông, phụ nữ, hay
trẻ con giữa vòng những người đến từ Giu-đa, ngay cả hài nhi còn ẵm
trên tay cũng vậy.
8 Tại sao các ngươi cố tình chọc giận Ta bằng cách tạc thần tượng, xông
hương cho các tà thần tại đất Ai Cập? Các ngươi tự hủy diệt mình để rồi
bị tất cả dân tộc trên thế giới nguyền rủa và chế giễu.
9 Lẽ nào các ngươi quên tội ác của tổ phụ, tội ác của các vua và các
hoàng hậu Giu-đa, tội ác của các ngươi và vợ các ngươi đã phạm trong
Giu-đa và Giê-ru-sa-lem rồi sao?
10 Mãi đến ngày nay, các ngươi chẳng chịu ăn năn hay kính sợ. Không
ai chọn vâng giữ luật pháp Ta và thực thi các nguyên tắc đạo đức Ta đã
dạy các ngươi và tổ phụ các ngươi.

* **43:13** Ctd thành phố các Đền Thờ

11 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của
Ít-ra-ên, phán: Này, Ta quyết định hủy diệt mỗi người trong các ngươi!
12 Ta sẽ đoán phạt dân sót lại của Giu-đa—những người đã ngoan cố
vào nước Ai Cập tị nạn—Ta sẽ thiêu đốt chúng. Chúng sẽ bị tiêu diệt trên
đất Ai Cập, bị giết bởi chiến tranh và đói kém. Tất cả sẽ chết, từ trẻ con
đến người già cả. Người Giu-đa sẽ bị chửi mắng, ghê tởm, nguyền rủa, và
nhục mạ.
13 Ta sẽ hình phạt chúng trong Ai Cập, như Ta đã hình phạt chúng trong
Giê-ru-sa-lem bằng chiến tranh, đói kém, và dịch bệnh.
14 Cả dân sót lại của Giu-đa đã xuống định cư tại Ai Cập không còn hy
vọng trở về Giu-đa, sẽ không còn một ai sống sót. Không một người nào
được trở về, trừ ra một số nhỏ thoát chết."
15 Lúc ấy, tất cả người nữ có mặt và tất cả người nam biết vợ mình từng
dâng hương cho các tà thần—một đoàn dân đông đảo người Giu-đa sống
tại Pha-trốt, đất Ai Cập—trả lời Giê-rê-mi:
16 "Chúng tôi không thèm nghe những sứ điệp của Chúa Hằng Hữu mà
ông đã nói.
17 Chúng tôi sẽ làm những gì chúng tôi muốn. Chúng tôi sẽ dâng hương
và tiếp rượu cho Nữ Vương trên trời tùy ý chúng tôi muốn—đúng như
chúng tôi, tổ phụ chúng tôi, vua chúa, và các quan chức chúng tôi đã thờ
phượng trước nay trong các thành Giu-đa và các đường phố Giê-ru-sa-
lem. Trong những ngày đó, chúng tôi có thực phẩm dồi dào, an cư lạc
nghiệp, không bị tai họa nào cả!
18 Nhưng từ ngày chúng tôi ngưng việc dâng hương và tiếp rượu cho
Nữ Vương trên trời, chúng tôi gặp nhiều hoạn nạn, bị giết vì chiến tranh
và đói kém."
19 Một bà nói thêm: "Suốt thời gian chúng tôi dâng hương và tiếp rượu
cho Nữ Vương trên trời, làm bánh theo tượng nữ vương, chồng chúng tôi
lại không biết và không phụ giúp sao? Dĩ nhiên không phải vậy!"
20 Giê-rê-mi liền giải thích cho đoàn dân, cả đàn ông lẫn đàn bà:
21 "Các người nghĩ rằng Chúa Hằng Hữu không biết khi các ngươi theo
gương các tổ phụ, hợp với các vua chúa, các quan chức và toàn thể dân
chúng để xông hương cho các thần tượng trong các thành Giu-đa và các
đường phố Giê-ru-sa-lem sao?
22 Chính vì Chúa không chịu đựng nổi những tội ác của các người nên
Ngài mới khiến đất nước các người bị hủy phá, điêu tàn, không còn ai cư
trú và bị mọi người nguyền rủa như ngày nay.
23 Tất cả tai họa này xảy ra là do các người đã xông hương cho các thần
và phạm tội chống lại Chúa Hằng Hữu. Các người đã ngoan cố không
vâng lời Ngài và không sống theo lời răn dạy, mệnh lệnh, và luật pháp
của Ngài."
24 Rồi Giê-rê-mi nói tiếp với cả đoàn dân, kể cả các phụ nữ: "Hãy lắng
nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu, toàn dân Giu-đa sống tại Ai Cập.
25 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
phán: 'Các ngươi và vợ các ngươi nói rằng: "Chúng tôi sẽ giữ lời hứa tiếp
tục dâng hương và tiếp rượu cho Nữ Vương trên trời," và các người đã

chứng tỏ điều đó qua hành động của mình. Thế thì các người cứ tiếp tục giữ lời cam kết và thề nguyện với thần các người!' "

26 "Nhưng hãy lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu, hỡi tất cả người Giu-đa đang sống tại Ai Cập: 'Ta lấy Danh vĩ đại của Ta mà thề.' Chúa Hằng Hữu phán: 'Sẽ không còn bất cứ người Giu-đa trong đất này được xưng bằng Danh Ta. Không một ai trong các ngươi có thể cầu khẩn trong Danh Ta hay thề nguyện như lời thề này: "Thật như Chúa Hằng Hữu Chí Cao hằng sống."

27 Vì Ta sẽ lưu ý để giáng họa cho các ngươi, không còn ban phước nữa. Mỗi người Giu-đa sống tại Ai Cập sẽ đau đớn vì chiến tranh và đói kém cho đến khi các ngươi chết.

28 Chỉ có một số rất ít sẽ thoát chết và quay về Giu-đa. Còn tất cả những kẻ ngoan cố định cư tại Ai Cập sẽ biết rõ lời ai nói đúng—lời Ta hay lời chúng!' "

29 "Chúa Hằng Hữu phán: 'Đây, Ta cho các ngươi một dấu hiệu rằng Ta sẽ trừng phạt các ngươi tại xứ này, để các ngươi biết rằng Ta sẽ thực hiện lời Ta hứa giáng họa trên các ngươi.'

30 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Ta sẽ khiến Pha-ra-ôn Hốp-ra,* vua Ai Cập, bị nộp vào tay kẻ nội thù† như Ta đã nộp Vua Sê-đê-kia, nước Giu-đa, vào tay Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn.' "

45

Sứ Điệp cho Ba-rúc

1 Đây là lời của Tiên tri Giê-rê-mi nói với Ba-rúc, con Nê-ri-gia, vào năm thứ tư triều Giê-hô-gia-kim, con Giô-si-a, sau khi Ba-rúc chép xuống mọi điều Giê-rê-mi đã đọc. Ông nói:

2 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán dạy Ba-rúc:

3 Con từng than thở: 'Khốn khổ cho tôi! Chẳng phải tôi đã chịu đủ khổ đau sao? Nay, Chúa Hằng Hữu còn cho thêm buồn rầu nữa! Tôi mệt đuối vì thở than rên xiết, chẳng được nghỉ ngơi tí nào.'

4 Ba-rúc, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: 'Ta sẽ hủy phá đất nước Ta đã xây. Ta sẽ bứng những gì Ta trồng trên khắp cả xứ.

5 Con còn muốn tìm kiếm danh vọng sao? Đừng làm như vậy! Ta sẽ giáng tai họa trên dân này; nhưng mạng sống con sẽ được bảo toàn bất kỳ con đi đâu. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!' "

46

Sứ Điệp cho Các Dân Tộc

1 Tiếp theo là sứ điệp của Chúa Hằng Hữu phán cùng Tiên tri Giê-rê-mi về các dân tộc ngoại bang.

Sứ Điệp cho Ai Cập

---

* **44:30** Hốp-ra (cũng gọi là Apries, trị vì nước Ai Cập từ năm 588 đến 568 TCN) † **44:30** Hốp-ra bị tùy tướng là A-ma-sai ám sát và cướp ngai vàng

2 Đây là sứ điệp về Ai Cập được ban vào năm thứ tư của triều Giê-hô-
gia-kim, con Giô-si-a, vua Giu-đa, trong cuộc chiến Cát-kê-mít khi quân
của Pha-ra-ôn Nê-cô, vua Ai Cập, bị quân Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn,
đánh bại tại Sông Ơ-phơ-rát:
3 “Hãy chuẩn bị thuẫn,
và xung phong ra trận!
4 Hãy thắng yên cương,
thúc ngựa đến sa trường.
Hãy vào vị trí.
Hãy đội nón sắt.
Hãy mài giáo thật bén,
và mặc áo giáp.
5 Nhưng kìa, Ta thấy gì?
Quân Ai Cập rút lui trong kinh hãi.
Các chiến binh hoảng sợ bỏ chạy
không ai dám ngoảnh lại.
Sự kinh khiếp bao phủ tứ bề,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
6 “Người chạy nhanh nhất cũng không trốn kịp;
người can trường cũng không thoát khỏi.
Tại phía bắc, bên Sông Ơ-phơ-rát,
chúng vấp té và ngã nhào.

7 Đây là ai, dâng lên như nước lũ sông Nin,
cuồn cuộn trên khắp đất?
8 Đó là quân Ai Cập,
tràn vào khắp đất,
khoác lác rằng nó sẽ phủ đầy mặt đất như nước lũ,
đánh tan các thành và tiêu diệt dân cư.
9 Hãy nghe lệnh, hỡi những kỵ binh và chiến xa;
hãy tấn công, hỡi các dũng sĩ của Ai Cập!
Hãy đến, hỡi tất cả quân liên minh từ Ê-thi-ô-pi, Ly-bi, và Ly-đi
là những tay giỏi dùng thuẫn và cung!
10 Vì đây là ngày của Chúa, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
ngày báo trả các thù nghịch.
Các lưỡi gươm sẽ tàn sát cho đến khi chán ngấy,
phải, cho đến khi nó uống máu say sưa,
Chúa, là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, sẽ nhận tế lễ dâng hôm nay
tại xứ miền bắc, bên Sông Ơ-phơ-rát.

11 Hãy đi lên Ga-la-át và lấy thuốc,
hỡi các trinh nữ Ai Cập!
Các ngươi dùng đủ thuốc chữa trị
nhưng thương tích các ngươi sẽ không lành.
12 Các nước đều hay tin các ngươi bị ô nhục.
Tiếng kêu khóc sầu đau của ngươi phủ khắp đất.
Các chiến binh mạnh mẽ của ngươi sẽ vấp nhau
và tất cả cùng gục ngã.”

13 Rồi Chúa Hằng Hữu ban cho Tiên tri Giê-rê-mi sứ điệp về cuộc tấn
công Ai Cập của Vua Nê-bu-cát-nết-sa.
14 “Hãy loan tin khắp Ai Cập!
Hãy thông báo trong các thành Mích-đôn, Nốp, và Tác-pha-nết!
Hãy chuẩn bị chiến đấu,
vì gươm sẽ tàn phá khắp nơi chung quanh các ngươi.
15 Tại sao các dũng sĩ* của các ngươi bỏ chạy?
Chúng không thể đứng vững, vì Chúa Hằng Hữu đánh ngã các thần
ấy.
16 Chúng tiếp tục vấp ngã và chồng chất lên nhau
rồi chúng rủ nhau:
‘Hãy chỗi dậy chạy trốn về dân của chúng ta,
về nơi chúng ta sinh ra.
Hầu chúng ta tránh gươm của kẻ thù!’
17 Tại đó, chúng sẽ gọi:
‘Pha-ra-ôn, vua của Ai Cập, là người huênh hoang,
đã để mất cơ hội của mình!’ ”

18 Vị Vua, Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, phán:
“Thật như Ta hằng sống,
Đấng đang đến chống lại Ai Cập
hiên ngang như Núi Tha-bô,
sừng sững như Núi Cát-mên nổi lên trên miền duyên hải!
19 Hãy thu xếp hành trang! Chuẩn bị đi lưu đày,
hỡi cư dân Ai Cập!
Vì thành Mem-phi sẽ bị tàn phá,
không còn ai ở nữa.
20 Ai Cập là một con bò cái tơ đẹp đẽ,
nhưng bị ong lỗ từ phương bắc đến chích nó!
21 Lính đánh thuê như bò con béo cũng xoay lưng.†
Chúng cùng nhau bỏ trốn
vì ngày đại họa sắp đến cho Ai Cập,
là kỳ đoán phạt lớn.
22 Ai Cập rút lui, lặng lẽ như con rắn trườn đi.
Quân thù tràn đến với quân lực hùng mạnh;
chúng cầm búa rìu xông tới như tiều phu đốn củi.
23 Chúng chặt hết cây rừng để lục soát,” Chúa Hằng Hữu phán,
“vì chúng đông như cào cào, không đếm được.
24 Ai Cập sẽ bị nhục nhã;
như người con gái bị nộp cho bọn người từ phương bắc.”
25 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán: “Ta sẽ
trừng phạt A-môn, thần của Thê-be, và tất cả tà thần khác trong Ai Cập.
Ta sẽ trừng phạt vua Ai Cập và những người tin tưởng nó.

* **46:15** Ctd thần A-pit, thần bò đực † **46:21** Nt bò con khiếp sợ

26 Ta sẽ giao nộp chúng cho những người muốn tiêu diệt chúng—tức
Vua Nê-bu-cát-nết-sa và quân Ba-by-lôn. Nhưng sau đó, đất nước này sẽ
được phục hồi như ngày xưa. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”
27 “Nhưng đừng sợ, hỡi Gia-cốp, đầy tớ Ta ơi;
đừng kinh hãi, hỡi Ít-ra-ên.
Vì Ta sẽ giải cứu các con từ các nước xa xôi
và đem dòng dõi các con khắp nơi trở về quê hương.
Phải, Ít-ra-ên sẽ trở về an cư lạc nghiệp tại quê hương
và không còn phải sợ hãi chúng nữa.
28 Đừng sợ hãi, hỡi Gia-cốp, đầy tớ Ta ơi,
vì Ta ở với con,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Ta sẽ tiêu diệt các nước là những nơi các con bị lưu đày,
nhưng các con Ta sẽ không bị tiêu diệt hết đâu.
Ta sẽ trừng phạt con, nhưng trong công minh;
Ta không thể không sửa trị con.”

47

Sứ Điệp về Phi-li-tin

1 Đây là sứ điệp Chúa Hằng Hữu phán cùng Tiên tri Giê-rê-mi về số phận
của người Phi-li-tin ở Ga-xa, trước khi thành này bị quân Ai Cập đánh.
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Kìa nước lụt dâng lên từ phương bắc
tràn trên khắp đất.
Nó sẽ cuốn trôi đất và mọi vật trong đó,
kể cả thành và dân cư.
Người ta sẽ kêu gào trong kinh khủng,
và mọi người trong xứ sẽ than khóc.
3 Nghe tiếng vó ngựa dồn dập,
tiếng bánh xe ầm ầm như chiến xa ào ạt kéo tới.
Những người cha kinh hoàng bủn rủn tay chân,
không dám ngoảnh mặt lại tìm con cái.

4 Đã đến ngày người Phi-li-tin bị tiêu diệt
cùng với các đồng minh Ty-rơ và Si-đôn.
Phải, Chúa Hằng Hữu đang tiêu diệt nước Phi-li-tin,
tức là dân sót lại từ đảo Cáp-tô.
5 Ga-xa sẽ nhục nhã, cạo trọc đầu;
Ách-ca-lôn nín lặng.
Hỡi dân sót lại trong đồng bằng,
các ngươi rạch mình than khóc cho đến khi nào?

6 Ôi, gươm của Chúa Hằng Hữu,
bao giờ ngươi mới nghỉ ngơi?
Hãy trở vào vỏ của mình;
nghỉ ngơi và nằm yên trong đó.

7 Nhưng làm sao nó nằm yên

khi Chúa Hằng Hữu sai nó đi thi hành hình phạt?
Vì thành Ách-ca-lôn
và dân chúng miền duyên hải
phải bị tiêu diệt.”

48

Sứ Điệp về Mô-áp

1 Sứ điệp này phán về Mô-áp. Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán:
“Khốn cho thành Nê-bô;
nó sẽ sớm bị điêu tàn.
Thành Ki-ri-a-ta-im sẽ bị nhục nhã vì bị chiếm đóng;
các đồn lũy nó sẽ bị nhục mạ và phá vỡ.
2 Danh tiếng của Mô-áp không còn nữa,
vì trong Hết-bôn, có âm mưu tiêu diệt nó.
Chúng nói: ‘Hãy đến, chúng ta sẽ xóa nước này khỏi các nước.’
Thành Mát-mên cũng vậy, cũng sẽ nín lặng;
tại đó, lưỡi gươm sẽ rượt đuổi ngươi.
3 Hãy nghe tiếng kêu khóc từ Hô-rô-na-im,
vang lên vì cảnh cướp bóc và tàn phá kinh khủng.
4 Mô-áp bị tiêu diệt.
Tiếng trẻ khóc than vang đến tận Xô-a.
5 Trên đường lên Lu-hít,
người ta vừa đi vừa khóc.
Trên đường xuống Hô-rô-na-im,
vang tiếng khóc than cho cảnh tàn phá.
6 Hãy trốn chạy vì mạng sống mình!
Hãy ẩn mình như bụi cây trong hoang mạc!
7 Vì các ngươi ỷ lại nơi của cải và thành tích,
nên các ngươi sẽ bị diệt vong.
Thần Kê-mốt của các ngươi bị lưu đày
cùng với bọn tư tế và quan quyền!

8 Tất cả thành sẽ bị hủy diệt,
không một ai thoát khỏi—
trên vùng cao nguyên hay dưới các thung lũng,
vì Chúa Hằng Hữu đã phán vậy.
9 Ước gì người Mô-áp mọc cánh
để bay xa thoát nạn diệt vong,
vì dân thành nó bị tàn sát,
không còn lại người nào.
10 Khốn cho người làm việc Chúa cách giả dối,
những người không chịu để cho gươm mình vấy máu!

11 Từ khởi đầu lịch sử, Mô-áp đã sống trong an nhàn,
chưa bao giờ bị lưu đày.
Nó như rượu ngon thơm ngát, dịu ngọt.
Cất kỹ trong thùng rượu lâu năm,

chưa bao giờ rót ra.”
12 Chúa Hằng Hữu phán: “Nhưng sắp đến kỳ
khi Ta sai người đến rót rượu từ trong bình.
Họ sẽ rót ra,
rồi đập bể bình đi!
13 Lúc ấy, người Mô-áp mới hổ thẹn về thần Kê-mốt,
cũng như dân tộc Ít-ra-ên hổ thẹn về thần bò con ở Bê-tên.

14 Sao các ngươi còn khoác lác: ‘Chúng ta là những anh hùng,
những dũng sĩ thiện chiến.’
15 Nhưng bây giờ Mô-áp và các thành nó sẽ bị hủy diệt.
Các thanh niên ưu tú của Mô-áp đều bị tàn sát,”
Vua, Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán.
16 “Tai họa sắp đổ xuống Mô-áp;
tai vạ đến rất nhanh.
17 Các dân tộc lân bang của Mô-áp,
hãy khóc giùm cho nó!
Hãy xem quyền trượng của nó đã gãy thế nào,
và cây gậy xinh đẹp của nó tiêu tan ra sao!

18 Hãy rời vinh quang của ngươi
và ngồi trên đất, hỡi dân cư Đi-bôn,
vì kẻ hủy diệt Mô-áp cũng sẽ tàn phá Đi-bôn.
Chúng lật đổ các đồn lũy của ngươi.
19 Hỡi dân cư A-rô-e,
hãy kéo ra đường xem.
Hãy hỏi người trốn chạy khỏi Mô-áp:
‘Chuyện gì đã xảy ra tại đó?’
20 Và đáp rằng:
‘Mô-áp bị tàn phá, bị ruồng bỏ;
Hãy khóc than và rên xiết!
Hãy loan báo khắp vùng Sông Ạt-nôn rằng:
Mô-áp đã bị hủy diệt!’
21 Sự trừng phạt giáng xuống khắp vùng bình nguyên—
trên Hô-lôn, Gia-xa, và Mê-phát,
22 Đi-bôn, Nê-bô, và Bết Đíp-la-tha-im,
23 Ki-ri-a-ta-im, Bết Ga-mun, và Bết Mê-ôn,
24 Kê-ri-giốt và Bốt-ra—
cùng tất cả thành của Mô-áp, xa và gần.”

25 Chúa Hằng Hữu phán: “Sức mạnh của Mô-áp đã kết thúc.
Cánh tay của nó đã bị gãy.
26 Hãy làm cho Mô-áp say
vì nó đã kiêu ngạo chống lại Chúa Hằng Hữu.
Mô-áp sẽ nuốt lại đồ nó mửa ra
và bị mọi người chế giễu.
27 Có phải ngươi đã chế giễu Ít-ra-ên?

Có phải ngươi đã bắt nó giữa những kẻ trộm sao
mà ngươi xem thường nó như ngươi đã làm?

28 Hỡi cư dân Mô-áp,
hãy trốn khỏi các thành và ẩn náu trong hang đá.
Hãy trốn như chim bồ câu
núp trong tổ giữa các khe đá.
29 Chúng ta đã nghe nói rằng Mô-áp rất kiêu căng,
ngạo mạn, và tự tôn tự đại."
30 Chúa Hằng Hữu phán: "Ta biết Mô-áp thật xấc xược
nhưng nó chỉ khoe khoang, khoác lác—
không còn sức lực.
31 Vì thế, Ta than van cho Mô-áp;
phải, Ta thương tiếc vì Mô-áp.
Lòng Ta tan nát vì người Kiệt Ha-rê-sết.

32 Hỡi cây nho ở Síp-ma,
Ta sẽ khóc cho ngươi nhiều hơn Ta đã khóc cho Gia-ê-xe.
Các cành ngươi vươn xa đến Biển Chết,
nhưng kẻ hủy diệt đến lột trần ngươi!
Nó đến hái sạch nho và trái mùa hạ của ngươi.
33 Sự hoan hỉ và vui mừng đã biến mất khỏi cánh đồng phì nhiêu của
xứ Mô-áp.
Ta khiến cho rượu ngưng chảy từ máy ép.
Không ai hò reo lúc ép nho.
Tại đó chỉ có tiếng kêu la, phải, chẳng phải tiếng mừng vui.
34 Nhưng là tiếng kêu la kinh hoàng từ Hết-bôn cho đến tận Ê-lê-a-lê
và Gia-hát; từ Xoa đến tận Hô-rô-na-im và Ê-lát Sê-li-sia. Ngay cả nước
Nim-rim cũng khô cạn."
35 Chúa Hằng Hữu phán: "Ta sẽ chấm dứt sự cúng tế tại những nơi cao
và việc dâng hương cho các thần tượng tại Mô-áp.
36 Lòng Ta than khóc Mô-áp và Kiệt Ha-rê-sết như tiếng sáo buồn thảm,
vì tài nguyên chúng tích trữ đã mất hết rồi.
37 Dân chúng cạo trọc đầu và râu mình trong than khóc. Chúng chém
tay mình và lưng thắt bao gai.
38 Khắp các đường phố Mô-áp, trên các sân thượng đều vang tiếng khóc
lóc, than van. Vì Ta đã đập tan Mô-áp như cái bình cũ kỹ, vô dụng.
39 Hãy nghe tiếng đập vỡ! Hãy nghe tiếng khóc than! Hãy xem cảnh sỉ
nhục của Mô-áp. Nó trở nên đề tài chế giễu, là biểu tượng sụp đổ cho các
dân tộc lân bang."
40 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Này! Kẻ thù sẽ bay nhanh như đại bàng,
xòe cánh ra che phủ đất Mô-áp.
41 Các thành của nó sẽ bị chiếm đóng,
và các đồn lũy nó đều thất thủ.
Ngay cả các chiến sĩ mạnh nhất cũng sẽ đau đớn
như đàn bà trong cơn chuyển dạ.

42 Mô-áp sẽ không còn là một nước nữa,
vì nó đã tự tôn tự đại, chống lại Chúa Hằng Hữu.”

43 Chúa Hằng Hữu phán: “Hỡi Mô-áp!
Sự kinh hoàng, cạm bẫy, và lưới đã dành sẵn cho ngươi.
44 Ai trốn sẽ mắc vào cạm bẫy,
ai thoát bẫy sẽ bị vướng vào lưới.
Vì Ta sẽ đem lại một năm hình phạt cho Mô-áp,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
45 Những người chạy trốn đến Hết-bôn,
không còn đủ sức đi xa hơn nữa.
Vì một ngọn lửa từ Hết-bôn,
từ giữa hoàng cung Vua Si-hôn,
sẽ thiêu cháy khắp đất
cùng tất cả dân phản loạn.

46 Hỡi Mô-áp, người ta than khóc cho ngươi!
Dân của thần Kê-mốt đã bị hủy diệt!
Con trai và con gái của ngươi
sẽ bị bắt đi lưu đày.
47 “Nhưng Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của Mô-áp
trong những ngày cuối cùng.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”
Đây là lời cuối cùng của Tiên tri Giê-rê-mi nói về Mô-áp.

49

Sứ Điệp về Am-môn

1 Sứ điệp tiên tri về người Am-môn. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Chẳng lẽ Ít-ra-ên không có con cháu
thừa kế tại Gát sao?
Tại sao ngươi, kẻ thờ thần Minh-côm,
lại sống trong các thành này?”
2 Chúa Hằng Hữu phán: “Vì thế, sẽ có ngày,
Ta khiến chiến tranh vang dội khắp thủ đô Ráp-ba của ngươi.
Thành đó sẽ trở nên một đống tro tàn,
và các thành phụ cận sẽ bị thiêu hủy.
Lúc ấy, Ít-ra-ên sẽ trở lại đất
mà ngươi đã chiếm,” Chúa Hằng Hữu phán.

3 “Hãy khóc than, hỡi Hết-bôn,
vì thành A-hi bị hủy phá.
Hãy thở than, hỡi cư dân Ráp-ba!
Hãy mặc lên người áo tang.
Hãy kêu la và than thở, và chạy qua lại trong thành,
vì thần Minh-côm, các thầy tế lễ và các quan chức
sẽ bị dẫn đến vùng đất xa xôi
4 Ngươi tự hào về các thung lũng màu mỡ,

nhưng chúng sẽ sớm bị điêu tàn.
Ngươi tin vào của cải mình,
hỡi con gái bất trung,
và nghĩ rằng không ai dám hại ngươi.
5 Nhưng này! Ta sẽ đổ sự kinh hoàng trên ngươi,”
Chúa là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán.
“Vì các dân tộc lân bang sẽ đuổi các ngươi ra khỏi quê hương,
và không ai cứu giúp dân lưu đày các ngươi trong ngày chạy trốn.
6 Nhưng Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng cho Am-môn
trong ngày cuối cùng.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy.”

Sứ Điệp về Ê-đôm

7 Sứ điệp này tiên tri về Ê-đôm. Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Trong Thê-man không còn người khôn ngoan sao?
Người mưu trí mất hết mưu lược rồi sao?
8 Hãy quay lưng và trốn chạy!
Hãy ẩn dưới hang sâu, hỡi người Đê-đan!
Vì Ta sẽ giáng tai ương xuống cho Ê-đôm,*
Ta cũng sẽ đoán phạt ngươi!
9 Những người hái nho
luôn chừa vài trái cho người nghèo khó.
Nếu kẻ trộm đến lúc ban đêm,
chúng chẳng lấy mọi thứ.
10 Nhưng Ta sẽ lột trần xứ Ê-đôm,
và sẽ không còn chỗ nào để ẩn náu nữa.
Các con cái nó, anh em nó, và láng giềng nó
đều sẽ bị tiêu diệt,
và chính Ê-đôm cũng sẽ không còn nữa.
11 Nhưng Ta sẽ bảo vệ các cô nhi còn lại trong vòng các ngươi.
Hỡi các quả phụ, cũng vậy, hãy trông cậy vào sự trợ giúp Ta.”
12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: “Nếu những người vô tội đã phải chịu đau khổ, thì các ngươi phải chịu bao nhiêu! Các ngươi sẽ thoát khỏi hình phạt chăng! Các ngươi buộc phải uống chén đoán phạt này!”
13 Chúa Hằng Hữu phán: “Vì Ta đã nhân danh Ta thề rằng Bốt-ra sẽ trở thành nơi ghê tởm và gò đống đổ nát; nó sẽ bị chế giễu và nguyền rủa. Các thành và làng mạc của nó sẽ điêu tàn vĩnh viễn.”
14 Tôi nghe sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu
rằng một sứ giả được đưa đến các nước, nói:
“Hãy liên kết chống lại Ê-đôm,
và chuẩn bị cho cuộc chiến!”
15 Chúa Hằng Hữu phán với Ê-đôm:
“Ta sẽ làm cho nó hèn yếu giữa các nước.
Ngươi sẽ bị các nước khinh dể.
16 Các ngươi đã tự lừa dối

* **49:8** Nt Ê-sau

bởi sự kinh hoàng các ngươi gieo rắc
và bởi lòng tự hào của các ngươi.
Hỡi những người sống trong các khe đá
và chiếm lĩnh các núi cao.
Dù các ngươi lót tổ trên núi cao như đại bàng,
Ta cũng kéo ngươi xuống,”
Chúa Hằng Hữu phán.

17 “Ê-đôm sẽ trở nên vật ghê tởm.
Mọi người đi qua đều kinh ngạc
và sẽ sửng sốt vì cảnh điêu tàn họ nhìn thấy.
18 Các thành của các ngươi sẽ hoang vắng như Sô-đôm và Gô-mô-rơ,
và các vùng phụ cận,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Không một ai sống tại đó;
không một ai cư ngụ trong đó.
19 Ta sẽ đến như sư tử từ rừng rậm Giô-đan,
tiến vào đồng cỏ phì nhiêu.
Ta sẽ đuổi Ê-đôm ra khỏi xứ nó,
Ta sẽ lập người lãnh đạo Ta chọn.
Vì ai giống như Ta, và ai có thể thách thức Ta?
Người cai trị nào có thể chống lại ý muốn Ta?”
20 Hãy nghe kế hoạch của Chúa Hằng Hữu chống lại Ê-đôm
và cư dân Thê-man.
Dù trẻ nhỏ cũng sẽ bị kéo khỏi như những chiên non,
và nơi họ ở thành chốn hoang tàn.
21 Mặt đất rúng động khi nghe Ê-đôm sụp đổ,
tiếng kêu la khủng khiếp vang dội đến tận Biển Đỏ.
22 Kìa! Kẻ thù sẽ đến nhanh như đại bàng,
giăng cánh đến tận Bốt-ra.
Dù chiến sĩ mạnh mẽ nhất cũng sẽ đau đớn
như đàn bà trong cơn chuyển dạ.

Sứ Điệp về Đa-mách

23 Sứ điệp này tiên tri về Đa-mách. Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Các thành Ha-mát và Ạt-bát đều khiếp sợ
khi nghe tin họ sẽ bị tiêu diệt.
Lòng dân rối loạn đảo điên
như mặt biển giữa cơn giông tố.
24 Đa-mách trở nên yếu ớt,
cư dân đều bỏ chạy.
Khiếp đảm, khổ não, và sầu thảm siết chặt nó
như đàn bà đang quặn thắt.
25 Thành danh tiếng đó, thành vui mừng đó,
sẽ rơi vào quên lãng!
26 Các thanh niên ngươi ngã chết đầy đường phố.
Quân đội ngươi bị tiêu diệt trong một ngày,”
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
27 “Ta sẽ nhóm một ngọn lửa trong tường lũy Đa-mách

để đốt tan các cung điện của Bên Ha-đát.”

Sứ Điệp về Kê-đa và Hát-so

28 Đây là sứ điệp tiên tri về Kê-đa và vương quốc Hát-so, sẽ bị Vua
Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, tấn công. Đây là điều Chúa Hằng Hữu
phán:
“Hãy đứng dậy, tấn công Kê-đa!
Hãy tiêu diệt các dân tộc phương Đông!
29 Các trại và bầy gia súc của chúng sẽ bị chiếm đoạt,
cùng với các vật dụng trong nhà và đoàn lạc đà cũng bị cướp đi.
Khắp nơi vang lên tiếng kêu khủng khiếp:
‘Chúng ta bị khủng bố mọi nơi!’ ”
30 Chúa Hằng Hữu phán: “Hỡi cư dân Hát-so,
hãy chạy trốn thật xa, ẩn náu dưới hang sâu,
vì Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đã bàn mưu
và định chiến lược tiêu diệt các ngươi.”
31 Chúa Hằng Hữu phán:
“Hãy tấn công nước giàu có đang sống an nhàn tự tin,
không cần cửa đóng, then gài,
ở riêng một mình một cõi.
32 Các lạc đà và bầy gia súc của chúng sẽ là của ngươi.
Ta sẽ phân tán dân này theo gió,
là dân cạo tóc hai bên màng tang.
Ta sẽ giáng tai họa trên chúng
từ mọi phía,” Chúa Hằng Hữu phán vậy.
33 “Hát-so sẽ trở thành hang chó rừng,
và nó sẽ hoang tàn vĩnh viễn.
Không còn ai sống tại đó;
không còn ai bén mảng đến đó nữa.”

Sứ Điệp về Ê-lam

34 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu ban cho Tiên tri Giê-rê-mi về Ê-lam khi
Vua Sê-đê-kia, nước Giu-đa, mới lên ngôi trị vì.
35 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Ta sẽ bẻ gãy cung của Ê-lam—
là sức mạnh chủ yếu của nó.
36 Ta sẽ mang quân thù từ mọi nơi đến,
Ta sẽ phân tán người Ê-lam theo bốn hướng gió.
Chúng sẽ bị lưu đày đến các nước trên đất.
37 Chính Ta sẽ đến cùng quân thù của Ê-lam để phân tán nó.
Trong cơn thịnh nộ phừng phừng, Ta sẽ mang tai họa lớn
giáng trên dân tộc Ê-lam,” Chúa Hằng Hữu phán vậy.
“Quân thù sẽ cầm gươm đuổi theo chúng
cho đến khi Ta tiêu diệt chúng hoàn toàn.”
38 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ đặt ngôi Ta trên Ê-lam
và Ta sẽ tiêu diệt vua quan của chúng.
39 Nhưng Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của Ê-lam

trong những ngày cuối cùng.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

50

Sứ Điệp về Ba-by-lôn

1 Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Tiên tri Giê-rê-mi về Ba-by-lôn
và xứ của người Ba-by-lôn.
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Hãy loan báo toàn thế giới,
đừng giấu giếm gì cả.
Hãy dựng cờ báo hiệu
để mọi người biết rằng Ba-by-lôn sẽ sụp đổ!
Bên bị sỉ nhục, Me-rô-đắc hoảng kinh,
thần tượng nó bị sỉ nhục và đập nát.
3 Vì một nước từ phương bắc sẽ tấn công
và làm cho nó hoang tàn, không còn ai ở đó nữa.
Mọi thứ sẽ biến mất;
cả người và vật đều trốn biệt.”

Hy Vọng cho Ít-ra-ên và Giu-đa

4 Chúa Hằng Hữu phán:
“Trong những ngày cuối cùng,
dân tộc Ít-ra-ên sẽ trở về nhà
cùng với dân tộc Giu-đa.
Họ sẽ cùng khóc lóc
và tìm kiếm Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời của họ.
5 Họ sẽ hỏi đường về Si-ôn
và khởi hành quay về quê hương.
Họ sẽ buộc mình quay về với Chúa Hằng Hữu
trong một giao ước đời đời rằng sẽ không bao giờ quên lãng.

6 Dân Ta như đàn chiên thất lạc.
Người chăn dẫn chúng đi sai lối
khiến chúng lang thang trên núi cao.
Chúng bị lạc đường,
không tìm được lối về nơi an nghỉ.
7 Ai gặp chúng cũng ăn nuốt chúng.
Rồi lại bảo rằng:
‘Chúng ta chẳng mắc tội gì khi tấn công chúng,
vì chúng đã phạm tội nghịch cùng Chúa Hằng Hữu,
nơi an nghỉ thật của chúng,
và hy vọng của tổ phụ chúng.’

8 Nhưng bây giờ, hãy trốn ra khỏi Ba-by-lôn!
Hãy rời xứ của người Ba-by-lôn.
Như dê đực dẫn đầu bầy mình,
hãy dẫn dân Ta trở về nhà.

9 Vì kìa, Ta dấy binh
từ các nước lớn ở phương bắc.
Chúng sẽ xuống tấn công và tiêu diệt Ba-by-lôn,
và nó sẽ bị chiếm đóng.
Cung tên của chúng sẽ luôn trúng mục tiêu;
không bao giờ sai trật!
10 Canh-đê sẽ bị cướp phá
cho đến khi quân xâm lăng no nê của cướp.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

Ba-by-lôn Chắc Chắn Sụp Đổ

11 “Các ngươi vui mừng và hớn hở
vì các ngươi đã cướp bóc dân tuyển chọn của Ta.
Các ngươi nhảy nhót như bò cái tơ đạp lúa
và hí lên như ngựa giống.
12 Mẹ các ngươi sẽ bị chôn vùi
trong xấu hổ và nhục nhã.
Các ngươi sẽ trở thành quốc gia nhỏ yếu nhất—
một hoang mạc, một đồng hoang khô hạn.
13 Vì cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu,
Ba-by-lôn sẽ trở nên vùng đất bỏ hoang.
Ai đi ngang đó đều sẽ kinh khiếp
và sẽ sửng sốt khi thấy sự tàn phá.

14 Phải, hãy chuẩn bị tấn công Ba-by-lôn,
hỡi các nước lân bang.
Hỡi các xạ thủ, hãy bắn vào nó; đừng tiếc cung tên.
Vì nó đã phạm tội nghịch với Chúa Hằng Hữu.
15 Hãy reo hò và thét lên từ mọi phía.
Kìa! Nó đầu hàng!
Thành lũy nó sụp đổ.
Đó là sự báo trả của Chúa Hằng Hữu,
hãy báo trả nó xứng đáng,
Trả lại nó những tội ác nó đã làm với người khác!
16 Hãy lấy khỏi Ba-by-lôn tất cả ai gieo giống;
hãy đuổi đi tất cả con gặt.
Vì sợ lưỡi gươm của kẻ thù,
mà mọi người sẽ bỏ chạy và trốn về quê hương mình.”

Hy Vọng cho Dân Đức Chúa Trời

17 “Ít-ra-ên như đàn chiên
bị sư tử đuổi chạy tán loạn.
Trước hết, vua A-sy-ri cắn xé chúng.
Sau đến Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, nhai xương chúng.”
18 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán:
“Bây giờ, Ta sẽ hình phạt vua Ba-by-lôn và dân tộc nó,
như Ta đã hình phạt vua A-sy-ri.

19 Ta sẽ đem Ít-ra-ên trở về quê hương,
cho chúng hưởng hoa lợi các cánh đồng Cát-mên và Ba-san,
cho chúng vui thỏa trên núi Ép-ra-im và núi Ga-la-át.”
20 Chúa Hằng Hữu phán: “Trong thời kỳ đó,
người ta sẽ không tìm thấy tội ác trong Ít-ra-ên hay trong Giu-đa,
vì Ta sẽ tha thứ hết cho đoàn dân còn sống sót.”

Chúa Hằng Hữu Đoán Phạt Ba-by-lôn

21 “Hỡi các chiến sĩ, hãy tấn công Mê-ra-tha-im*
và chống lại người Phê-cốt.†
Hãy truy nã, giết, và tiêu diệt nó,
như Ta đã truyền lệnh,” Chúa Hằng Hữu phán.
22 “Có tiếng reo hò xung phong
và tiếng tàn phá vô cùng dữ dội.
23 Ba-by-lôn, cây búa đáng sợ nhất thế giới,
đã bị gãy tan tành.
Ba-by-lôn đã trở thành một nơi đổ nát giữa các nước!
24 Hỡi Ba-by-lôn, Ta đã xếp đặt cho ngươi bị sập bẫy.
Ngươi bị bắt vì ngươi chống lại Chúa Hằng Hữu.
25 Chúa đã mở kho và phân phát khí giới
để đoán phạt quân thù trong cơn thịnh nộ.
Khủng bố giáng trên Ba-by-lôn
là do bàn tay của Đấng Chí Cao, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
26 Phải, từ các xứ xa xôi, hãy kéo đến tấn công nó.
Hãy mở các kho lúa của nó.
Nghiền nát các thành lũy và nhà cửa nó thành một đống hoang tàn.
Hãy tận diệt nó, đừng chừa lại gì!
27 Hãy tiêu diệt cả bầy nghé nó—
đó sẽ là điều kinh hãi cho nó!
Khốn cho chúng nó!
Vì đã đến lúc Ba-by-lôn bị đoán phạt.
28 Hãy nghe những người trốn thoát từ Ba-by-lôn,
họ sẽ thuật lại trong Giê-ru-sa-lem
rằng Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã báo trả
trên bọn người đã phá Đền Thờ của Ngài.

29 Hãy tập họp các xạ thủ đến Ba-by-lôn.
Bao vây thành, không để ai chạy thoát.
Hãy báo lại nó những việc ác nó làm cho các nước,
vì nó đã kiêu căng thách thức Chúa Hằng Hữu, là Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
30 Các trai tráng của nó sẽ ngã chết trong các đường phố.
Các chiến sĩ nó sẽ bị tàn sát,”
Chúa Hằng Hữu phán.

31 “Này, Ta chống lại ngươi, hỡi dân tộc kiêu căng,”

* **50:21** Phía nam Ba-by-lôn † **50:21** Phía đông Ba-by-lôn

Chúa, là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán.
“Ngày đoán phạt ngươi đã đến—
là ngày Ta sẽ hình phạt ngươi.
32 Hỡi xứ kiêu ngạo, ngươi sẽ vấp té và ngã quỵ,
không ai đỡ ngươi đứng lên.
Vì Ta sẽ nhóm lửa trong các thành Ba-by-lôn
và thiêu rụi mọi vật chung quanh nó.”
33 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Dân tộc Ít-ra-ên và dân tộc Giu-đa đã bị áp bức.
Những kẻ bắt chúng cứ giữ chặt, không chịu thả chúng ra.
34 Nhưng Đấng Cứu Chuộc chúng thật là mạnh mẽ.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
Ngài sẽ bênh vực‡ chúng,
cho chúng được nghỉ ngơi trong Ít-ra-ên.
Nhưng người Ba-by-lôn
sẽ không được yên nghỉ!

35 Lưỡi kiếm hủy diệt sẽ đâm chém người Ba-by-lôn,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
“Nó sẽ triệt hạ người Ba-by-lôn,
các quan chức và người khôn ngoan cũng vậy.
36 Gươm sẽ diệt người mưu trí của nó
và chúng sẽ trở nên khờ dại.
Gươm sẽ giáng trên các chiến sĩ can trường nhất
khiến chúng phải kinh hoàng.
37 Gươm sẽ đánh tan các đoàn kỵ mã, chiến xa,
và quân đồng minh từ xứ xa xôi,
tất cả chúng sẽ thành đàn bà.
Gươm sẽ tàn phá các kho châu báu
và chúng sẽ bị cướp sạch.
38 Gươm cũng sẽ diệt nguồn nước uống của nó,
gây ra khô hạn khắp nơi.
Tại sao? Vì cả xứ đều đầy dẫy thần tượng,
và dân chúng mê dại vì thần tượng.
39 Vì thế, Ba-by-lôn sẽ sớm biến thành chỗ ở cho thú hoang và linh cẩu.
Nó sẽ thành nhà cho đà điểu.
Không bao giờ có người sống tại đó nữa;
nó sẽ bị bỏ hoang vĩnh viễn.
40 Ta sẽ tiêu diệt Ba-by-lôn như Sô-đôm, Gô-mô-rơ,
và các vùng phụ cận,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Không ai còn sinh sống trong đó,
không ai đến đó cư ngụ nữa.

41 Kìa! Quân đông đảo từ phương bắc kéo xuống.
Dưới quyền lãnh đạo của nhiều vua
xuất hiện từ tận cùng trái đất.

‡ **50:34** Nt biện hộ cho

42 Tất cả đều trang bị đầy đủ cung và giáo.
Chúng dữ tợn, không thương xót.
Chúng cỡi ngựa tiến đến,
chúng la như sóng biển thét gào.
Chúng đến trong chuẩn bị,
sẵn sàng tiêu diệt ngươi, hỡi Ba-by-lôn.
43 Nghe tin báo về quân thù,
vua Ba-by-lôn kinh hoàng, khiếp đảm.
Nỗi đau đớn siết chặt vua,
như đàn bà quặn thắt lúc lâm bồn.

44 Ta sẽ đến như sư tử trong rừng rậm Giô-đan,
nhảy sổ vào đàn chiên đang ăn cỏ.
Ta sẽ đuổi Ba-by-lôn ra khỏi xứ,
và Ta sẽ đặt người Ta chọn cai trị chúng.
Vì ai giống như Ta, và ai có thể thách thức Ta?
Người cai trị nào dám trái ý Ta?”

45 Hãy nghe kế hoạch Chúa ấn định để tiêu diệt Ba-by-lôn
và xứ của người Ba-by-lôn.
Cả đến trẻ nhỏ cũng sẽ bị kéo đi như chiên,
và nhà của chúng sẽ bị tàn diệt.
46 Cả mặt đất sẽ rúng động kêu la: “Ba-by-lôn sụp đổ!”
Tiếng thét hãi hùng tuyệt vọng vang động khắp thế giới.

51

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Này, Ta sẽ giục lòng kẻ hủy diệt tiến đánh Ba-by-lôn
và cả xứ người Canh-đê, để tiêu diệt nó.
2 Dân ngoại quốc sẽ đến và sàng sảy nó,
thổi sạch nó như rơm rạ.
Trong ngày nó gặp hoạn nạn,
quân thù từ khắp nơi kéo đến vây đánh nó.
3 Đừng để các xạ thủ kịp mặt áo giáp
hay kéo cung tên.
Đừng tha ai hết, cả những chiến sĩ giỏi!
Hãy để toàn quân của nó bị tuyệt diệt.
4 Chúng sẽ ngã chết la liệt trên đất Ba-by-lôn
bị đâm chết giữa các đường phố.
5 Vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
không lìa bỏ Ít-ra-ên và Giu-đa.
Ngài vẫn là Đức Chúa Trời của họ,
dù đất nước họ đầy tội lỗi
nghịch với Đấng Thánh của Ít-ra-ên.”

6 Hãy trốn khỏi Ba-by-lôn! Hãy chạy cho toàn mạng!
Đừng vì tội lỗi nó mà chịu chết lây!

Vì đây là thời kỳ báo ứng của Chúa;
Ngài sẽ hình phạt xứng đáng.
7 Ba-by-lôn vốn là một cái chén vàng trong tay Chúa Hằng Hữu,
chén được làm để cho cả thế giới uống.
Các dân tộc đã uống rượu của Ba-by-lôn,
và khiến họ say điên cuồng.
8 Nhưng Ba-by-lôn sẽ thình lình sụp đổ.
Hãy khóc than nó.
Cho nó thuốc men.
May ra nó có thể được chữa lành.
9 Nếu có thể, chúng ta cũng cứu giúp nó,
nhưng bây giờ không có gì có thể cứu nó.
Hãy để nó đi; hãy lìa bỏ nó.
Mỗi người chúng ta hãy quay về quê hương xứ sở.
Vì sự đoán phạt nó lên đến tận trời;
cao đến nỗi không thể đo lường được.
10 Chúa Hằng Hữu đã minh oan cho chúng ta.
Hãy đến, chúng ta hãy công bố tại Si-ôn
mọi việc mà Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta đã làm.

11 Hãy chuốt mũi tên cho nhọn!
Hãy đưa khiên lên cho cao!
Vì Chúa Hằng Hữu đã giục lòng các vua Mê-đi
thi hành kế hoạch tấn công và tiêu diệt Ba-by-lôn.
Đây là sự báo trả của Chúa,
báo trả cho Đền Thờ của Ngài.
12 Hãy dựng cờ chống lại tường lũy Ba-by-lôn!
Hãy tăng cường lính canh, đặt thêm trạm gác.
Chuẩn bị phục kích,
vì Chúa Hằng Hữu đã hoàn tất chương trình của Ngài chống lại Ba-by-lôn.
13 Ngươi là thành sống giữa các dòng sông,
là trung tâm giao thương lớn,
nhưng ngươi đã đến ngày tận số.
Dòng đời ngươi đã chấm dứt.
14 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã có lời thề
và lấy Danh Ngài mà thề rằng:
“Địch quân sẽ tràn ngập các thành ngươi
như hàng triệu cào cào cắn phá,
tiếng chúng reo hò chiến thắng vang dội khắp nơi.”

Bài Ngợi Ca Chúa Hằng Hữu

15 Chúa Hằng Hữu sáng tạo địa cầu bởi quyền năng
và Ngài đã bảo tồn bằng sự khôn ngoan.
Với tri thức của chính Chúa,
Ngài đã giăng các tầng trời.
16 Khi Chúa phán liền có tiếng sấm vang,
các tầng trời phủ đầy nước.

Ngài khiến mây dâng cao khắp đất.
Ngài sai chớp nhoáng, mưa,
và gió bão ra từ kho tàng của Ngài.
17 Mọi người đều vô tri, vô giác, không một chút khôn ngoan!
Người thợ bạc bị các thần tượng mình sỉ nhục,
vì việc tạo hình tượng chỉ là lừa dối.
Tượng không có chút hơi thở hay quyền năng.
18 Tượng không có giá trị; là vật bị chế giễu!
Đến ngày đoán phạt, tất cả chúng sẽ bị tiêu diệt.
19 Nhưng Đức Chúa Trời của Gia-cốp không phải là tượng!
Vì Ngài là Đấng Sáng Tạo vạn vật
và dựng nước Ít-ra-ên của Ngài.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân!

Cơn Trừng Phạt Lớn của Ba-by-lôn

20 "Ngươi* là lưỡi rìu và vũ khí chiến trận của Ta,"
Chúa Hằng Hữu phán.
"Ta sẽ dùng ngươi để đập tan các nước
và tiêu diệt nhiều vương quốc.
21 Ta sẽ dùng ngươi chà nát các quân đội—
tiêu diệt ngựa và lính ky,
chiến xa, và người lái xe.
22 Ta sẽ dùng ngươi hình phạt† đàn ông và phụ nữ,
người già và trẻ nhỏ,
các thanh niên và thiếu nữ.
23 Ta sẽ phân tán người chăn lẫn bầy gia súc,
nông dân lẫn trâu bò,
tướng lãnh lẫn quan chức.

24 Ta sẽ báo trả Ba-by-lôn
và tất cả người Canh-đê
vì các việc ác chúng đã làm
cho dân Ta tại Giê-ru-sa-lem," Chúa Hằng Hữu phán vậy.

25 "Này, hỡi núi hùng vĩ, là kẻ tiêu diệt các nước!
Ta chống lại ngươi," Chúa Hằng Hữu phán.
"Ta sẽ giá tay đánh ngươi,
khiến ngươi lăn xuống từ vách núi.
Khi Ta hoàn thành,
ngươi sẽ bị cháy rụi.
26 Ngươi sẽ điêu tàn mãi mãi.
Không ai dùng đá từ ngươi để xây nền hay làm đá góc nhà.
Ngươi sẽ bị quét sạch khỏi mặt đất,"
Chúa Hằng Hữu phán.

27 Hãy giương cờ trong xứ.

* **51:20** Sy-ru † **51:22** Ctd bẻ nát

Hãy thổi kèn khắp các nước!
Chuẩn bị các nước để chiến tranh với Ba-by-lôn.
Hãy triệu tập các đội quân A-ra-rát, Minh-ni, và Ách-kê-na.
Hãy cử một tướng chỉ huy,
và sai ngựa chiến ra trận như châu chấu!
28 Hãy điều động đội quân từ các nước—
dẫn đầu bởi vua Mê-đi
và tất cả thủ lĩnh và quan cai trị‡ trong xứ đánh nó.
29 Mặt đất run rẩy và quặn đau,
vì tất cả các ý định của Chúa Hằng Hữu về Ba-by-lôn sẽ được thực hiện.
Ba-by-lôn sẽ biến thành hoang mạc hoang vắng không còn một bóng người.
30 Các chiến sĩ hùng mạnh của Ba-by-lôn ngừng chiến đấu.
Chúng rút vào trong chiến lũy, sức mạnh của họ không còn nữa.
Chúng trở nên như phụ nữ.
Nhà cửa chúng bị đốt sạch
và các then cổng thành đã bị bẻ gãy.
31 Hết người đưa tin này đến người đưa tin khác
như sứ giả vội vàng báo lên vua
rằng thành trì của vua bị chiếm đoạt.
32 Mọi ngõ ngách trốn chạy đều bị canh giữ.
Các đầm lầy bị thiêu cháy,
và quân lính đang trong tình trạng hoảng sợ.

33 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, phán:
“Ba-by-lôn giống như lúa mì trên sân đập lúa,
vào kỳ đập lúa.
Không bao lâu nữa
mùa gặt sẽ bắt đầu.”

34 “Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đã ăn và nghiền nát chúng con
và uống cạn sức mạnh của chúng con.
Vua nuốt chửng chúng con như quái vật nuốt mồi,
làm cho bụng vua đầy của cải châu báu của chúng con.
Rồi vua ném chúng con ra khỏi thành mình.
35 Xin khiến Ba-by-lôn đau như nó đã khiến chúng con đau,”
dân cư Si-ôn nói.
“Nguyện máu của chúng con đổ lại trên người Ba-by-lôn,”
Giê-ru-sa-lem nói.

Sự Báo Trả của Chúa Hằng Hữu trên Ba-by-lôn

36 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán về Giê-ru-sa-lem:
“Ta sẽ biện hộ cho các con,
và Ta sẽ báo thù cho các con.
Ta sẽ làm cho sông nó khô

‡ **51:28** Nt tất cả lãnh thổ trong vương quốc

và các suối nó cạn,
37 Ba-by-lôn sẽ trở thành một đống đổ nát,
thành hang chó rừng.
Nó sẽ thành chốn ghê rợn và bị khinh miệt,
là nơi không ai ở.
38 Chúng cùng nhau rống như sư tử tơ.
Gầm gừ như sư tử con.
39 Nhưng trong khi chúng nằm say túy lúy,
Ta sẽ dọn cho chúng một tiệc rượu khác.
Ta sẽ khiến chúng uống đến mê man bất tỉnh,
và chúng sẽ chẳng bao giờ thức dậy nữa,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
40 "Ta sẽ kéo chúng xuống
như chiên con đến hàng làm thịt,
như chiên đực và dê bị giết để cúng tế.

41 Sê-sác đã bị sụp đổ—
Ba-by-lôn vĩ đại, thành được cả thế giới ca ngợi!
Bây giờ, nó đã trở thành chốn ghê tởm
giữa các nước.
42 Biển đã tràn ngập Ba-by-lôn;
nhận chìm nó dưới các lượn sóng.
43 Các thành nước Ba-by-lôn đều đổ nát;
như đồng hoang, như sa mạc,
không một người cư trú hay không ai bén mảng đến.
44 Ta sẽ đoán phạt Bên, là thần của Ba-by-lôn,
và rứt ra khỏi miệng nó những con mồi nó đã cắn.
Các nước không còn kéo lên thờ phượng nó nữa.
Thành lũy Ba-by-lôn sẽ sụp đổ!"

Sứ Điệp về Người Lưu Đày

45 "Hỡi dân Ta, hãy chạy khỏi Ba-by-lôn.
Hãy tự cứu mình! Hãy tránh khỏi cơn giận phừng phừng của Chúa Hằng Hữu.
46 Nhưng đừng kinh hoảng; đừng sợ hãi
khi các con nghe tin đồn.
Vì tin đồn sẽ tiếp tục dồn dập hết năm này đến năm khác.
Bạo lực sẽ nổ ra khắp xứ,
lãnh đạo này sẽ chống nghịch lãnh đạo kia.
47 Chắc chắn thời kỳ
Ta đoán phạt thành vĩ đại này và tất cả thần tượng của nó sẽ đến.
Cả nước sẽ bị nhục nhã,
xác chết đầy dẫy các đường phố.
48 Rồi các tầng trời và đất sẽ vui mừng,
vì quân xuất phát từ phương bắc sẽ tấn công
và tiêu diệt Ba-by-lôn," Chúa Hằng Hữu phán vậy.
49 "Ba-by-lôn đã tàn sát dân tộc Ít-ra-ên

và các nước trên thế giới thế nào,
thì nay người Ba-by-lôn cũng bị tàn sát thế ấy.
50 Hãy bước ra, hỡi những người thoát chết khỏi lưỡi gươm!
Đừng đứng đó mà xem—hãy trốn chạy khi còn có thể!
Hãy nhớ Chúa Hằng Hữu, dù ở tận vùng đất xa xôi,
và hãy nghĩ về nhà mình trong Giê-ru-sa-lem.”

51 Dân chúng nói: “Nhưng chúng con xấu hổ,
chúng con bị sỉ nhục phải trùm mặt lại
vì Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu
bị quân ngoại bang xâm phạm.”

52 Chúa Hằng Hữu đáp: “Đúng vậy, nhưng sắp đến thời kỳ
Ta tiêu diệt các thần tượng Ba-by-lôn.
Khắp đất nước Ba-by-lôn
chỉ nghe tiếng rên la của các người bị thương tích.
53 Dù Ba-by-lôn lừng lẫy tận trời,
dù cho thành lũy nó vô cùng kiên cố,
Ta cũng sai những kẻ tàn hại tiêu diệt nó.
Ta, Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!”

Ba-by-lôn Hoàn Toàn Sụp Đổ

54 “Hãy lắng nghe! Từ Ba-by-lôn có tiếng kêu la vang dội,
tiếng tàn phá khốc liệt từ đất của người Ba-by-lôn.
55 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ tàn phá Ba-by-lôn.
Chúa bắt nó câm miệng.
Các lượn sóng kẻ thù như nước lũ gào thét
át mất tiếng kêu của Ba-by-lôn.
56 Kẻ hủy diệt tiến đánh Ba-by-lôn.
Các chiến sĩ cường bạo nó sẽ bị bắt,
các vũ khí của chúng nó sẽ bị bẻ gãy.
Vì Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời hình phạt công minh;
Ngài luôn báo trả xứng đáng.
57 Ta sẽ làm cho các vua chúa và những người khôn ngoan say túy lúy,
cùng với các thủ lĩnh, quan chức, và binh lính.
Chúng sẽ ngủ một giấc dài
và không bao giờ tỉnh dậy!”
Vua là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
58 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Các thành lũy rộng thênh thang của Ba-by-lôn sẽ bị san bằng,
các cổng đồ sộ cao vút sẽ bị thiêu hủy.
Dân chúng kiệt sức mà chẳng được gì,
công khó của các dân chỉ dành cho lửa!”

Sứ Điệp của Giê-rê-mi Gửi cho Ba-by-lôn

59 Tiên tri Giê-rê-mi gửi sứ điệp này cho một quan đại thần là Sê-ra-gia, con Nê-ri-gia, và cháu Ma-sê-gia, khi Sê-ra-gia đến Ba-by-lôn cùng Vua Sê-đê-kia, nước Giu-đa. Nhằm năm thứ tư triều Sê-đê-kia.

60 Giê-rê-mi chép vào cuốn sách những lời tiên tri về sự suy vong của
Ba-by-lôn—mọi lời đều được chép vào đây.
61 Ông nói với Sê-ra-gia: “Khi ông đến Ba-by-lôn, hãy đọc lớn tiếng mọi
lời trong cuộn sách này.
62 Rồi cầu nguyện: ‘Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài đã phán sẽ tiêu diệt Ba-
by-lôn đến nỗi không còn một sinh vật nào sống sót. Nó sẽ bị bỏ hoang
vĩnh viễn.’
63 Khi đọc xong cuộn sách này, ông hãy buộc sách vào một tảng đá và
ném xuống Sông Ơ-phơ-rát.
64 Rồi nói: ‘Cùng cách này, Ba-by-lôn cũng sẽ chìm như thế, chẳng bao
giờ chỗi dậy, vì sự đoán phạt Ta đổ trên nó.’ ”
Lời của Giê-rê-mi đến đây là hết.

52

Giê-ru-sa-lem Sụp Đổ

1 Sê-đê-kia được hai mươi mốt tuổi khi lên ngôi và trị vì mười một năm
tại Giê-ru-sa-lem. Mẹ người tên là Ha-mu-ta, con gái của Giê-rê-mi ở Líp-
na.
2 Nhưng vua làm điều ác trước mắt Chúa Hằng Hữu như Giê-hô-gia-kim
đã làm.
3 Những việc này xảy ra vì Chúa Hằng Hữu nổi giận cùng người Giê-ru-
sa-lem ra và Giu-đa, cho đến khi Chúa đuổi họ khỏi nơi Ngài ngự và đem
họ đi lưu đày.
Sê-đê-kia nổi loạn chống vua Ba-by-lôn.
4 Ngày mười tháng mười của năm thứ chín đời Sê-đê-kia trị vì, Vua
Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, đem quân tấn công Giê-ru-sa-lem. Họ
đóng quân chung quanh thành và xây đồn lũy để chống phá tường thành.
5 Giê-ru-sa-lem bị bao vây cho đến năm mười một đời Vua Sê-đê-kia trị
vì.
6 Ngày chín tháng tư của năm thứ mười một đời Sê-đê-kia cai trị, nạn
đói trong thành ngày càng trầm trọng, thực phẩm không còn.
7 Tường thành bị phá vỡ, tất cả binh lính đều bỏ chạy. Từ khi thành
bị quân Ba-by-lôn bao vây, binh lính đều trông chờ đến đêm tối. Họ trốn
qua cổng thành giữa hai bức tường phía sau vườn ngự uyển và chạy về
hướng A-ra-ba.
8 Nhưng quân Ba-by-lôn đuổi theo Vua Sê-đê-kia và bắt được vua trong
vùng đồng bằng Giê-ri-cô, vì tàn quân đã bỏ vua chạy tán loạn.
9 Chúng giải vua về cho vua Ba-by-lôn tại Ríp-la trong xứ Ha-mát. Vua
Ba-by-lôn xét xử và tuyên án Sê-đê-kia tại đó.
10 Vua bắt Sê-đê-kia chứng kiến cuộc hành hình các hoàng tử và tất cả
quan chức của Giu-đa.
11 Chúng còn móc hai mắt Sê-đê-kia, xiềng lại bằng các sợi xích đồng,
và giải về Ba-by-lôn. Sê-đê-kia bị giam trong ngục cho đến chết.

Đền Thờ bị Tiêu Hủy

12 Ngày mười tháng năm, năm thứ mười chín đời Vua Nê-bu-cát-nết-
sa trị vì, Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ và là cận thần của vua
Ba-by-lôn, đến Giê-ru-sa-lem.

13 Ông đốt phá Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, cung điện, và tất cả nhà cửa
tại Giê-ru-sa-lem. Ông phá hủy tất cả dinh thự trong thành.
14 Rồi ông giám sát cả đoàn quân Ba-by-lôn phá sập các thành lũy bao
bọc Giê-ru-sa-lem.
15 Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ, bắt lưu đày một số dân nghèo,
cùng những người sống sót trong thành, những người đầu hàng vua Ba-
by-lôn, và các thợ thủ công.
16 Nhưng Nê-bu-xa-ra-đan cho những người nghèo khổ nhất được ở lại
trong Giu-đa để lo việc trồng nho và làm ruộng.
17 Quân Ba-by-lôn phá hai trụ đồng dựng ở lối vào Đền Thờ Chúa Hằng
Hữu, chân đế bằng đồng, chậu bằng đồng gọi là Biển, và lấy tất cả khí
cụ bằng đồng chở về Ba-by-lôn.
18 Chúng cũng khuân đi các thùng, xẻng, kéo cắt tim đèn, bồn, đĩa, và
những khí cụ bằng đồng dùng trong việc dâng tế lễ trong Đền Thờ.
19 Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ hủy thị vệ, cũng đem đi các chén nhỏ, lư
hương, chậu, nồi, chân đèn, đĩa, tách, và tất cả khí cụ bằng vàng ròng
hay bạc.
20 Số lượng đồng của hai trụ, cái chậu Biển và cái đế gồm mười hai con
bò đực rất nặng, không tính được trọng lượng. Những vật này được làm
cho Đền Thờ Chúa Hằng Hữu trong thời Vua Sa-lô-môn.
21 Mỗi trụ đồng cao 8,1 mét, chu vi 5,4 mét. Trụ được làm rỗng ruột,
dày gần 8 phân.
22 Mỗi đỉnh trụ có phần chạm trổ dài 2,3 mét, chung quanh có mạng
lưới và thạch lựu toàn bằng đồng.
23 Bốn phía trụ có 96 trái thạch lựu, và tổng cộng có 100 trái thạch lựu
trên mạng lưới chung quanh đỉnh.
24 Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ, bắt thầy thượng tế Sê-ra-gia,
Thầy Tế lễ Sô-phô-ni, là phụ tá, và ba người gác cửa.
25 Trong số những người còn trong thành, ông bắt viên thái giám chỉ
huy quân đội; bảy quân sư riêng của vua; trưởng thư ký của tướng chỉ
hủy quân đội, người có trách nhiệm kêu gọi nhập ngũ trong nước; cùng
sáu mươi thuộc hạ khác.
26 Nê-bu-xa-ra-đan, quan chỉ huy thị vệ, giải tất cả người ấy đến Ríp-la,
nộp cho vua Ba-by-lôn.
27 Vua Ba-by-lôn ra lệnh xử tử tất cả các nhà lãnh đạo Giu-đa ấy tại
Ríp-la, xứ Ha-mát. Vậy, người Giu-đa bị lưu đày biệt xứ.
28 Số dân bị lưu đày sang Ba-by-lôn vào năm thứ bảy đời Nê-bu-cát-nết-
sa trị vì là 3.023 người.
29 Vào năm thứ mười tám đời Nê-bu-cát-nết-sa, ông bắt thêm 832 người.
30 Năm thứ hai mươi ba đời Nê-bu-cát-nết-sa, ông sai Nê-bu-xa-ra-đan,
quan chỉ huy thị vệ, bắt thêm 745 người nữa—tổng cộng là 4.600 người
bị bắt giữ.

Hy Vọng cho Hoàng Tộc Ít-ra-ên

31 Vào năm lưu đày thứ ba mươi bảy của Vua Giê-hô-gia-kin, nước Giu-
đa, Ê-vinh Mê-rô-đác lên ngôi vua Ba-by-lôn. Vua ân xá cho Giê-hô-gia-kin
và thả ra khỏi ngục vào ngày hai mươi lăm tháng chạp năm đó.

32 Vua chuyện trò với Giê-hô-gia-kin cách nhã nhặn và cho người ngai
cao hơn các vua bị lưu đày khác trong Ba-by-lôn.
33 Vua cung cấp quần áo mới cho Giê-hô-gia-kin thay thế bộ áo tù bằng
vải gai và cho người được ăn uống hằng ngày tại bàn ăn của vua trọn đời.
34 Vậy, vua Ba-by-lôn ban bổng lộc cho Giê-hô-gia-kin trong suốt cuộc
đời ông. Việc này được tiếp tục cho đến ngày vua qua đời.

Ai Ca

Khốn cho Giê-ru-sa-lem

1 Thành Giê-ru-sa-lem, một thời dân cư đông đúc,
giờ đây hoang vu quạnh quẽ.
Xưa, thành ấy hùng cường giữa các quốc gia,
ngày nay đơn độc như góa phụ.
Nàng từng là nữ vương* trên trái đất,
bây giờ như một kẻ lao dịch khổ sai.
2 Nàng đắng cay than khóc thâu đêm;
nước mắt đầm đìa đôi má.
Với bao nhiêu tình nhân thuở trước,
nay không còn một người ủi an.
Bạn bè nàng đều trở mặt,
và trở thành thù địch của nàng.

3 Giu-đa bị dẫn đi lưu đày,
bị áp bức trong lao công nặng nhọc.
Nàng sống giữa những nước ngoại bang
và không nơi cho nàng ngơi nghỉ.
Tất cả bọn săn đuổi đã bắt kịp nàng,
nàng không còn nơi trốn chạy.
4 Những con đường về Si-ôn than khóc,
vì không bóng người trong ngày trẩy hội.
Cửa thành hoang vu,
các thầy tế lễ thở than,
những trinh nữ kêu khóc—
số phận nàng toàn là cay đắng!
5 Quân thù đã chiến thắng,
ung dung thống trị,
vì Chúa Hằng Hữu đã hình phạt Giê-ru-sa-lem
bởi vi phạm quá nhiều tội lỗi.
Dân chúng bị quân thù chặn bắt
và giải đi lưu đày biệt xứ.

6 Tất cả vẻ lộng lẫy của con gái Si-ôn
giờ đây đã tiêu tan.
Vua chúa nó như con nai đói
tìm không ra đồng cỏ.
Họ không còn đủ sức để chạy
mong tránh khỏi sự săn đuổi của quân thù.
7 Trong ngày buồn khổ và lang thang,
Giê-ru-sa-lem nhớ lại thời vàng son xưa cũ.
Nhưng bây giờ nằm trong tay quân thù,

* **1:1** Ctd người đàn bà quý phái giữa các tỉnh

nào ai ra tay giúp đỡ.
Quân thù hả hê ngắm Giê-ru-sa-lem điêu tàn,
và nhạo cười thành phố hoang vu.

8 Giê-ru-sa-lem đã phạm tội nặng nề
vì vậy bị ném đi như tấm giẻ rách bẩn thỉu.
Những người kính nể nàng nay khinh khi,
vì thấy nàng bị lột trần và nhục nhã.
Nàng chỉ có thể thở dài
và rút lui tìm nơi giấu mặt.

9 Sự nhơ nhuốc dính vào váy nàng,
nàng chẳng lo nghĩ về ngày mai.
Giờ đây nàng nằm trong bùn lầy,
không một ai kéo nàng ra khỏi.
Nàng kêu khóc: “Chúa Hằng Hữu ơi, xin đoái xem cơn hoạn nạn con
vì quân thù đã chiến thắng!”

10 Quân thù cướp đoạt mọi bảo vật của nàng,
lấy đi mọi thứ quý giá của nàng.
Nàng thấy các dân tộc nước ngoài xông vào Đền Thờ thánh của nàng,
là nơi Chúa Hằng Hữu cấm họ không được vào.
11 Dân chúng vừa than thở vừa đi tìm bánh.
Họ đem vàng bạc, châu báu đổi lấy thức ăn để mong được sống.
Nàng than thở: “Ôi Chúa Hằng Hữu, xin đoái nhìn con,
vì con bị mọi người khinh dể.
12 Này, các khách qua đường, các người không chạnh lòng xót thương sao?
Các người xem có dân tộc nào bị buồn đau như dân tộc tôi,
chỉ vì Chúa Hằng Hữu hình phạt tôi
trong ngày Chúa nổi cơn giận phừng phừng.
13 Từ trời, Chúa đổ lửa xuống, thiêu đốt xương cốt tôi.
Chúa đặt cạm bẫy trên đường tôi đi và đẩy lui tôi.
Chúa bỏ dân tôi bị tàn phá,
tiêu tan vì bệnh tật suốt ngày.
14 Chúa dệt tội lỗi tôi thành sợi dây
để buộc vào cổ tôi ách nô lệ.
Chúa Hằng Hữu tiêu diệt sức mạnh tôi và nộp mạng tôi cho quân thù;
tôi không tài nào chống cự nổi.
15 Chúa Hằng Hữu đã đối xử khinh miệt với dũng sĩ của tôi.
Một quân đội đông đảo kéo đến
theo lệnh Ngài để tàn sát các trai trẻ.
Chúa Hằng Hữu giẫm đạp các trinh nữ Giu-đa
như nho bị đạp trong máy ép.
16 Vì tất cả điều này nên tôi khóc lóc;
nước mắt đầm đìa trên má tôi.
Không một ai ở đây an ủi tôi;

người làm tươi tỉnh tâm linh tôi đã đi xa.
Con cái tôi không có tương lai
vì quân thù chiến thắng.”

17 Giê-ru-sa-lem đưa tay lên kêu cứu,
nhưng không một ai an ủi.
Chúa Hằng Hữu đã ra lệnh
cho các dân tộc lân bang chống lại dân tôi.
“Hãy để các nước lân bang trở thành kẻ thù của chúng!
Hãy để chúng bị ném xa như tấm giẻ bẩn thỉu.”

18 Giê-ru-sa-lem nói: “Chúa Hằng Hữu là công chính,
vì tôi đã phản nghịch Ngài.
Hãy lắng nghe, hỡi các dân tộc;
hãy nhìn cảnh đau khổ và tuyệt vọng của dân tôi,
vì các con trai và các con gái tôi
đều bị bắt đi lưu đày biệt xứ.
19 Tôi cầu xin các nước liên minh giúp đỡ,
nhưng họ đã phản bội tôi.
Các thầy tế lễ và các lãnh đạo tôi
đều chết đói trong thành phố,
dù họ đã tìm kiếm thức ăn
để cứu mạng sống mình.

20 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin đoái xem nỗi đau đớn của con!
Lòng con bối rối
và linh hồn con đau thắt,
vì con đã phản loạn cùng Chúa.
Trên đường phố có gươm đao chém giết,
trong nhà chỉ có chết chóc tràn lan.
21 Xin nghe tiếng con thở than,
nhưng chẳng một người nào an ủi con.
Khi quân thù nghe tin con hoạn nạn.
Họ mừng rỡ vì tay Chúa đánh phạt con.
Vào đúng thời điểm Ngài ấn định,†
để họ cùng chịu hoạn nạn như con.
22 Xin xem tất cả tội ác họ đã làm, lạy Chúa Hằng Hữu.
Xin hình phạt họ,
như Ngài hình phạt con
vì tất cả tội lỗi con.
Con than thở triền miên,
và tim con như dừng lại.”

2

Cơn Giận của Đức Chúa Trời vì Tội Lỗi

1 Chúa Hằng Hữu trong cơn thịnh nộ

† **1:21** Nt Chúa sẽ đem lại ngày mà Chúa đã gọi

đã bao trùm bóng tối lên con gái Si-ôn.
Vẻ huy hoàng của Ít-ra-ên nằm trong bụi đất,
do Chúa đã ném xuống từ trời cao.
Trong ngày Chúa thịnh nộ dữ dội,
Chúa không thương tiếc dù là bệ chân của Ngài.
2 Chúa đã tiêu diệt tất cả nhà của Ít-ra-ên,
không chút xót thương.
Trong cơn thịnh nộ, Ngài hủy phá
tất cả pháo đài và chiến lũy.
Cả vương quốc cùng những người lãnh đạo
đều tan ra như cát bụi.

3 Tất cả sức mạnh của Ít-ra-ên
bị đè bẹp dưới cơn giận của Ngài.
Khi quân thù tấn công,
Chúa rút tay bảo vệ của Ngài.
Chúa thiêu đốt toàn lãnh thổ Ít-ra-ên
như một trận hỏa hoạn kinh hồn.
4 Chúa giương cung nhắm bắn dân Ngài,
như bắn vào quân thù của Chúa.
Sức mạnh Ngài dùng chống lại họ
để giết các thanh niên ưu tú.
Cơn thịnh nộ Ngài đổ ra như lửa hừng
trên lều trại con gái Si-ôn.

5 Phải, Chúa đã đánh bại Ít-ra-ên
như quân thù.
Ngài tiêu diệt các đền đài,
và phá hủy các chiến lũy.
Ngài mang nỗi đau buồn vô tận và nước mắt
giáng trên Giê-ru-sa-lem.
6 Chúa phá đổ Đền Thờ Ngài
như nước biển đánh tan lâu đài cát.
Chúa Hằng Hữu xóa tan mọi ký ức
của các ngày lễ và ngày Sa-bát.
Các vua và các thầy tế lễ đều gục ngã
dưới cơn thịnh nộ dữ dội của Ngài.

7 Chúa đã khước từ bàn thờ Ngài;
Chúa từ bỏ nơi thánh của Ngài.
Chúa giao các cung điện của Giê-ru-sa-lem
cho quân thù chiếm đóng.
Chúng ăn mừng trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu
như đó là một ngày lễ hội.
8 Chúa Hằng Hữu đã quyết định
phá đổ các tường thành của Giê-ru-sa-lem xinh đẹp.
Chúa đã phác thảo kế hoạch hủy diệt chúng

và Ngài thực hiện điều Ngài đã định.
Vì thế, các thành trì và tường lũy
đã đổ sập trước mặt Ngài.
9 Các cổng Giê-ru-sa-lem chìm sâu trong đất.
Chúa đã phá vỡ các cửa khóa và then cài.
Các vua và hoàng tử bị bắt đi lưu đày biệt xứ;
luật pháp không còn tồn tại.
Các thầy tế lễ không còn nhận
khải tượng từ Chúa Hằng Hữu nữa.
10 Các lãnh đạo của Giê-ru-sa-lem xinh đẹp
âm thầm ngồi dưới đất.
Họ mặc áo tang
và vãi bụi đất lên đầu mình.
Các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem
cúi đầu, nhục nhã.

11 Tôi đã khóc đến khô hết nước mắt;
lòng tôi tan nát.
Linh hồn tôi bấn loạn
khi tôi thấy nỗi điêu linh của dân tộc mình.
Cả đến trẻ em và trẻ sơ sinh
cũng kiệt sức ngã chết trong đường phố.
12 Chúng kêu gào mẹ:
“Chúng con đói và khát!”
Chúng sống tàn tạ trong đường phố
như cuộc sống của thương binh trong trận chiến.
Chúng thở hổn hển
rồi tắt hơi trong vòng tay của mẹ.

13 Ta có thể nói gì về ngươi?
Có ai từng thấy sự khốn khổ như vầy?
Ôi con gái Giê-ru-sa-lem,
ta có thể so sánh nỗi đau đớn ngươi với ai?
Ôi trinh nữ Si-ôn,
ta phải an ủi ngươi thế nào?
Vì vết thương ngươi sâu như lòng biển.
Ai có thể chữa lành cho ngươi?
14 Các tiên tri ngươi đã nói
những khải tượng giả dối và lừa gạt.
Họ không dám vạch trần tội lỗi ngươi
để cứu ngươi khỏi nạn lưu đày.
Họ chỉ vẽ lên những bức tranh giả tạo,
phủ đầy trên ngươi những hy vọng dối trá.
15 Những ai đi qua cũng chế nhạo ngươi.
Họ giễu cợt và nhục mạ con gái Giê-ru-sa-lem rằng:
“Đây có phải là thành mệnh danh ‘Nơi Xinh Đẹp Nhất Thế Giới,’
và ‘Nơi Vui Nhất Trần Gian’ hay không?”

16 Tất cả thù nghịch đều chế nhạo ngươi.
Chúng chế giễu và nghiến răng bảo:
"Cuối cùng chúng ta đã tiêu diệt nó!
Bao nhiêu năm tháng đợi chờ,
bây giờ đã đến ngày nó bị diệt vong!"

17 Nhưng đó là Chúa Hằng Hữu đã làm như Ngài đã định.
Ngài đã thực hiện những lời hứa gieo tai họa
Ngài đã phán từ xưa.
Chúa đã phá hủy Giê-ru-sa-lem không thương xót.
Ngài khiến kẻ thù reo mừng chiến thắng
và đề cao sức mạnh địch quân.

18 Lòng dân ngươi kêu khóc trước mặt Chúa,
hỡi các tường thành Giê-ru-sa-lem xinh đẹp!
Hãy để nước mắt tuôn chảy như dòng sông
suốt ngày và đêm.
Đừng để ngươi được nghỉ ngơi;
đừng để con mắt ngươi được yên ổn.
19 Hãy thức dậy ban đêm và kêu than.
Hãy dốc đổ lòng mình như nước trước mặt Chúa.
Tay các ngươi hãy đưa lên cầu cứu,
kêu nài Chúa xót thương con cháu ngươi,
vì trên mỗi đường phố
chúng đang ngất xỉu vì đói.

20 "Lạy Chúa Hằng Hữu, xin Ngài đoái xem!
Chẳng lẽ Chúa đối xử với dân Chúa như vậy sao?
Lẽ nào mẹ phải ăn thịt con cái mình,
là những đứa con đang nâng niu trong lòng?
Có phải các thầy tế lễ và các tiên tri phải bị giết
trong Đền Thánh của Chúa chăng?
21 Xem kìa, họ đang nằm la liệt giữa đường phố—
cả trẻ lẫn già,
con trai và con gái,
đều bị tàn sát dưới lưỡi gươm quân thù.
Chúa đã giết họ trong ngày thịnh nộ,
tàn sát họ chẳng chút xót thương.
22 Chúa đã gọi nỗi kinh hoàng từ mọi hướng,
như Chúa gọi trong ngày lễ hội.
Trong ngày giận dữ của Chúa Hằng Hữu,
không một ai thoát khỏi hay sống sót.
Kẻ thù đều giết sạch tất cả trẻ nhỏ
mà con từng ẵm bồng và nuôi dưỡng."

3

Hy Vọng trong Sự Nhân Từ của Chúa Hằng Hữu

1 Tôi đã chứng kiến các tai họa
từ cây gậy thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu.
2 Chúa đã đem tôi vào nơi tối tăm dày đặc,
không một tia sáng.
3 Ngài đưa tay chống lại tôi,
đè bẹp tôi cả ngày lẫn đêm.

4 Ngài làm cho tôi già trước tuổi
và bẻ nát xương cốt tôi.
5 Chúa dùng hoạn nạn đắng cay
bao vây và tràn ngập tôi.
6 Ngài bắt tôi ngồi trong chỗ tối tăm
như những người chết từ rất lâu.
7 Chúa xây tường vây kín tôi, tôi không thể vượt thoát.
Ngài dùng xiềng xích nặng nề trói chặt tôi.
8 Dù tôi khóc và la,
Ngài cũng không nghe lời cầu nguyện tôi.
9 Chúa giam kín tôi trong bốn bức tường đá phẳng lì;*
Ngài khiến đường tôi đi khúc khuỷu.
10 Chúa rình bắt tôi như gấu hay sư tử,
chờ đợi tấn công tôi.
11 Ngài kéo tôi ra khỏi lối đi và xé nát thân tôi từng mảnh,
để tôi tự lo liệu và tự hủy diệt.
12 Ngài giương cung bắn vào tôi
như cái đích cho người thiện xạ.

13 Mũi tên của Ngài
cắm sâu vào tim tôi.
14 Dân tộc tôi cười chê tôi.
Cả ngày họ hát mãi những lời mỉa mai, châm chọc.
15 Chúa làm cho lòng dạ tôi cay đắng
như uống phải ngải cứu.

16 Ngài bắt tôi nhai sỏi.
Ngài cuốn tôi trong đất.
17 Sự bình an lìa khỏi tôi,
và tôi không nhớ phước hạnh là gì.
18 Tôi kêu khóc: “Huy hoàng tôi đã mất!
Mọi hy vọng tôi nhận từ Chúa Hằng Hữu nay đã tiêu tan!”

19 Xin Chúa nhớ cảnh hoạn nạn, khốn khổ
đắng cay tôi chịu đựng.
20 Linh hồn tôi nhớ rõ mồn một
nên tôi cúi mặt thẹn thùng.
21 Tuy nhiên, tôi vẫn còn hy vọng
khi tôi nhớ đến điều này:

* **3:9** Nt xây tường bằng đá đẽo

22 Lòng nhân từ của Chúa Hằng Hữu không bao giờ cạn!
Lòng thương xót của Ngài thật là vô tận.
23 Lòng thành tín của Ngài thật vĩ đại;
mỗi buổi sáng, sự thương xót của Chúa lại mới mẻ.
24 Tôi tự bảo: “Chúa Hằng Hữu là cơ nghiệp của tôi;
vì thế, tôi sẽ hy vọng trong Ngài!”

25 Chúa Hằng Hữu nhân từ với những người trông đợi Ngài,
và những ai tìm kiếm Ngài.
26 Phước cho người nào yên lặng trông chờ
vào sự cứu rỗi của Chúa Hằng Hữu.
27 Thật tốt cho người nào biết phục tùng trong tuổi thanh xuân,
chịu mang ách kỷ luật của Ngài.

28 Người ấy hãy ngồi một mình yên lặng,
vì Chúa Hằng Hữu đã đặt ách trên vai mình.
29 Người ấy hãy nằm sắp mặt xuống đất,
vì còn có một tia hy vọng.
30 Người ấy hãy đưa má cho người ta vả
và chịu nhục nhã cùng cực.

31 Vì Chúa Hằng Hữu không
từ bỏ người nào mãi mãi.
32 Dù đã làm cho đau buồn, Ngài vẫn thương xót
vì theo lòng nhân từ cao cả của Ngài.
33 Vì Chúa không vui thích làm đau lòng loài người
hay gây cho họ khốn khổ, buồn rầu.

34 Nếu loài người chà đạp dưới chân mình
tất cả tù nhân trên đất,
35 nếu họ tước bỏ lẽ công chính của người khác
mà Đấng Chí Cao đã ban cho,
36 nếu họ làm lệch cán cân công lý nơi tòa án—
lẽ nào Chúa không thấy những việc này?

37 Ai có thể ra lệnh điều này xảy ra
nếu Chúa Hằng Hữu không cho phép?
38 Chẳng phải từ Đấng Chí Cao
mà ra tai họa và phước hạnh sao?
39 Tại sao con người lại phàn nàn oán trách
khi bị hình phạt vì tội lỗi mình?

40 Đúng ra, chúng ta phải tự xét mình để ăn năn.
Và quay lại với Chúa Hằng Hữu.
41 Hãy đưa lòng và tay chúng ta
hướng về Đức Chúa Trời trên trời và nói:
42 “Chúng con đã phạm tội và phản nghịch Chúa,

và Ngài đã không tha thứ chúng con!
43 Cơn thịnh nộ Ngài đã tràn ngập chúng con, đuổi theo chúng con,
và giết chúng con không thương xót.
44 Chúa đã che phủ mặt Ngài bằng lớp mây dày,
đến nỗi lời cầu nguyện của chúng con không thể xuyên qua.
45 Chúa đã biến chúng con thành rác rưởi
giữa các nước.
46 Tất cả thù nghịch
đều chống đối chúng con.
47 Chúng con vô cùng khiếp sợ
vì bị mắc vào cạm bẫy, bị tàn phá và tiêu diệt.”

48 Mắt tôi tuôn trào dòng lệ
vì cảnh tàn phá của dân tôi!
49 Mắt tôi trào lệ không ngừng;
cứ tuôn chảy không nghỉ
50 cho đến khi Chúa Hằng Hữu nhìn xuống
từ trời cao và đoái xem.
51 Lòng tôi đau như xé ruột
trước số phận của các thiếu nữ Giê-ru-sa-lem.

52 Tôi bị săn bắt như con chim
bởi những người chống lại tôi vô cớ.
53 Họ ném tôi xuống hố thẳm
và lăn đá chặn trên miệng hố.
54 Nước phủ ngập đầu tôi,
đến nỗi tôi than: “Tôi chết mất!”

55 Nhưng con kêu cầu Danh Ngài, Chúa Hằng Hữu,
từ hố sâu thẳm.
56 Chúa đã nghe tiếng con kêu khóc: “Xin nghe lời con khẩn nài!
Xin nghe tiếng con kêu cứu!”
57 Lập tức, Chúa đến gần con khi con kêu gọi;
Ngài phán bảo con rõ ràng: “Đừng sợ hãi.”

58 Lạy Chúa, Ngài là Đấng bào chữa cho con! Biện hộ cho con!
Ngài đã cứu chuộc mạng sống con.
59 Chúa đã thấu rõ những bất công mà con phải chịu, lạy Chúa Hằng Hữu.
Xin xét xử cho con, và minh chứng điều đúng cho con.
60 Chúa đã thấy hết những âm mưu độc kế
của kẻ thù chống lại con.

61 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài đã nghe những lời nguyền rủa thậm tệ.
Ngài biết tất cả kế hoạch họ đã lập.
62 Kẻ thù con thì thầm và xầm xì cả ngày
khi họ bàn tính chống lại con.
63 Xin nhìn họ! Bất cứ lúc họ đứng hay ngồi,
họ đều hướng về con để châm biếm, chê bai.

64 Xin báo trả họ, thưa Chúa Hằng Hữu,
vì những tội ác mà họ đã làm.
65 Xin khiến lòng họ cứng cỏi và chai lì,
và giáng lời nguyền rủa trên họ.
66 Xin đuổi theo họ trong cơn giận của Ngài,
quét sạch họ khỏi các tầng trời của Chúa Hằng Hữu.

4

Những Ngày Cuối Cùng của Giê-ru-sa-lem

1 Vàng đã mất vẻ sáng!
Ngay cả vàng ròng cũng đã biến chất.
Đá trong nơi thánh
bị đổ ra mặt đường phố!
2 Trai tráng ưu tú của Giê-ru-sa-lem ngày trước
được quý như vàng ròng,
nay bị xem như những bình gốm
do người thợ gốm tầm thường tạo nên.

3 Chó rừng còn biết cho con bú,
nhưng Ít-ra-ên dân tôi thì không.
Chúng không thèm nghe tiếng con kêu khóc,
như đà điểu trong hoang mạc.
4 Lưỡi khô nẻ của trẻ thơ
dính chặt vào vòm họng vì quá khát.
Trẻ nhỏ khóc đòi ăn,
nhưng không kiếm đâu ra một mẩu bánh.
5 Những người từng ăn cao lương mỹ vị,
nay đi ăn xin trong đường phố cầu mong một chút thực phẩm để cầm hơi.
Những người từng sống trên nhung lụa,
nay đào xới các đống rác tìm thức ăn.

6 Tội lỗi của dân tôi
lớn hơn tội lỗi của Sô-đôm,
nơi bị sụp đổ trong khoảnh khắc
không một bàn tay giúp đỡ.
7 Các lãnh đạo* xưa kia sức khỏe dồi dào—
sáng hơn tuyết, trắng hơn sữa.
Mặt họ hồng hào như ngọc đỏ,
rạng ngời như bích ngọc.
8 Nhưng nay mặt họ đen như than.
Không ai nhận ra họ trên đường phố.
Họ chỉ còn da bọc xương;
như củi khô và cứng.
9 Những người tử trận còn đỡ khổ hơn
những người bị chết vì đói.

* **4:7** Nt các người Na-xi-rê

10 Những phụ nữ có tấm lòng dịu dàng
lại nấu chính con của mình.
Họ ăn con mình
để được sống sót trong ngày điêu linh.

11 Nhưng bây giờ, cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu đã nguôi ngoai.
Cơn giận dữ dội của Ngài đã được trút đổ.
Ngọn lửa Ngài nhóm lên tại Giê-ru-sa-lem
đã đốt cháy kinh thành tận nền móng.
12 Không một vua nào trên đất—
không một người trên thế gian—
có thể tin rằng kẻ thù
lại tiến qua các cổng thành Giê-ru-sa-lem.

13 Điều ấy xảy ra vì tội lỗi của các tiên tri
và tội ác các thầy tế lễ,
là những người làm ô uế thành
bởi sự đổ máu của người vô tội.
14 Họ quờ quạng như người mù
đi qua các đường phố,
áo quần họ bê bết máu người,
đến nỗi không ai dám đụng đến.

15 Người ta hét lên khi thấy họ: “Tránh xa ra!
Đồ ô uế! Đừng đụng đến chúng ta!”
Vì thế, họ chạy trốn vào vùng xa
và lang thang giữa các nước ngoại bang,
nhưng đi đến đâu cũng bị đuổi.

16 Chính Chúa Hằng Hữu đã phân tán họ,
Ngài không còn đếm xỉa đến họ nữa.
Người ta không còn kính trọng các thầy tế lễ
hay tôn trọng các cấp lãnh đạo.

17 Chúng tôi trông đợi đồng minh
đến và giải cứu chúng tôi,
nhưng chúng tôi cứ trông chờ
một dân tộc không thể cứu chúng tôi.
18 Mỗi khi đi xuống các đường phố
là tính mạng bị đe dọa.
Kết cuộc của chúng tôi đã gần; ngày của chúng ta chỉ còn là con số.
Chúng tôi sắp bị diệt vong!
19 Quân thù chúng tôi nhanh như chớp,
dù trốn lên núi cao, chúng cũng tìm ra.
Nếu chúng tôi trốn trong hoang mạc,
chúng cũng đã dàn quân chờ sẵn.

20 Vua chúng tôi—được Chúa Hằng Hữu xức dầu, tượng trưng cho hồn nước—
cũng bị quân thù gài bẫy bắt sống.
Chúng tôi nghĩ rằng dưới bóng người ấy
có thể bảo vệ chúng tôi chống lại bất cứ quốc gia nào trên đất!
21 Dân tộc Ê-đôm,
các ngươi có reo mừng trong xứ U-xơ không?
Nhưng ngươi cũng sẽ uống chén thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu.
Ngươi cũng sẽ bị lột trần trong cơn say túy lúy.

22 Hỡi con gái Si-ôn xinh đẹp, hình phạt ngươi sẽ kết thúc;
ngươi sẽ sớm trở về từ xứ lưu đày.
Nhưng Ê-đôm, hình phạt của ngươi chỉ mới bắt đầu;
chẳng bao lâu tội lỗi ngươi sẽ bị phơi bày.

5

Cầu Xin Phục Hồi

1 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin Ngài nhớ đến thảm họa
và nỗi sỉ nhục của chúng con.
2 Cơ nghiệp chúng con đã bị giao cho người lạ,
nhà của chúng con đã bị người nước ngoài chiếm đóng.
3 Chúng con mồ côi cha.
Mẹ chúng con trở thành quả phụ.
4 Chúng con phải trả tiền mới có nước uống,
ngay cả củi cũng phải trả giá.
5 Những người đuổi theo chúng con đã đuổi tận gót chân;
chúng con kiệt quệ chẳng chút nghỉ ngơi.
6 Dân tộc chúng con phải van xin Ai Cập và A-sy-ri
viện trợ mới có thức ăn để sống.
7 Tổ phụ chúng con phạm tội, nhưng đã qua đời—
nên chúng con phải chịu hình phạt cho cả tội lỗi của họ.

8 Đầy tớ chúng con giờ đây trở thành chủ của chúng con;
không có ai còn lại để giải cứu chúng con.
9 Chúng con phải liều mạng xông xáo để kiếm thức ăn,
dù biết rõ quân thù đang mai phục.
10 Da chúng con đen đủi vì đói khát
như bị nướng trong lò.
11 Kẻ thù chúng con hãm hiếp các thiếu phụ Giê-ru-sa-lem
và các thiếu nữ ở mọi thành Giu-đa.
12 Tay chúng đã treo các vương tử,
các vị trưởng lão bị chà đạp nhân phẩm.
13 Những trai tráng bị bắt làm việc tại cối xay,
và thiếu nhi xiêu ngã dưới gánh củi nặng nề.
14 Các phụ lão thôi ngồi nơi cổng thành;
những thanh niên không còn nhảy múa và hát ca nữa.

15 Niềm hân hoan đã rời khỏi lòng chúng con;
cuộc nhảy múa thay bằng tiếng than khóc.
16 Mão triều thiên trên đầu chúng con đã rơi xuống đất.
Khốn nạn cho chúng con vì chúng con phạm tội.
17 Lòng dạ chúng con nao sờn và lụn bại,
và mắt mờ đi vì sầu muộn.
18 Vì Núi Si-ôn đã hoang tàn và đổ nát,
làm nơi cho chó rừng lẩn quất săn mồi.

19 Lạy Chúa Hằng Hữu, Ngài trị vì muôn đời!
Ngôi Chúa ngự trị đời này sang đời khác.
20 Vì sao Chúa tiếp tục quên chúng con?
Vì sao Ngài bỏ chúng con lâu như vậy?
21 Xin phục hồi chúng con, lạy Chúa Hằng Hữu, và đem chúng con trở về với Ngài!
Xin đem chúng con trở lại những ngày vinh quang, vui mừng thuở trước!
22 Hay Chúa đã dứt khoát khước từ chúng con?
Lẽ nào Ngài giận chúng con đến cùng?

Ê-xê-chi-ên

Khải Tượng về Các Sinh Vật

1 Ngày năm tháng tư* năm thứ ba mươi, lúc tôi đang sống với những
người Giu-đa bên Sông Kê-ba trong Ba-by-lôn, bầu trời mở ra, tôi thấy khải
tượng của Đức Chúa Trời.
2 Việc này xảy ra vào năm thứ năm sau khi Vua Giê-hô-gia-kin bị lưu
đày.
3 (Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Thầy Tế lễ Ê-xê-chi-ên, con Bu-
xi, tại xứ Canh-đê, bên bờ Sông Kê-ba, và tại đó, tay Chúa Hằng Hữu đặt
trên ông.)
4 Kìa, tôi thấy cơn bão từ phương bắc thổi đến, một đám mây lớn phát
ra lửa sáng ngời, chiếu rọi chung quanh. Chính giữa lửa có vật rực rỡ
như kim loại lóng lánh.
5 Từ giữa đó xuất hiện bốn sinh vật, hình dạng giống như người,
6 mỗi sinh vật có bốn mặt và bốn cánh.
7 Chân thẳng như chân người, bàn chân chúng như chân bò, rực rỡ như
đồng bóng loáng.
8 Dưới mỗi cánh có bàn tay như tay người. Cả bốn sinh vật có cánh và
mặt.
9 Cánh của mỗi sinh vật nối với cánh của sinh vật sau nó. Lúc đi, chúng
đi thẳng tới trước, không quay lại.
10 Mỗi sinh vật đều có mặt người ở phía trước, mặt sư tử ở bên phải,
mặt bò ở bên trái, và mặt chim ưng ở phía sau.
11 Mỗi sinh vật có hai đôi cánh giương lên cao—một đôi cánh giương ra
giáp với cánh của sinh vật ở mỗi bên, và đôi cánh còn lại để che thân.
12 Thần linh chọn đi đâu, các sinh vật đi theo hướng đó, chúng đi thẳng
tới trước, không quay lại.
13 Các sinh vật trông giống như than lửa đỏ hay như đuốc cháy sáng,
và ánh sáng phát ra chớp nhoáng tới lui giữa chúng.
14 Các sinh vật chạy tới chạy lui, nhanh như chớp.
15 Đang chăm chú nhìn các sinh vật, tôi thấy trên mặt đất, ngay dưới
mỗi sinh vật có một bánh xe.
16 Các bánh xe tựa như làm bằng bích ngọc. Cả bốn bánh xe đều cùng
hình dạng và làm cùng cấu trúc; mỗi bánh xe có một bánh xe thứ hai
lồng bên trong nó.
17 Khi chuyển động, chúng có thể tiến về bốn phía, không cần phải quay
mặt.
18 Vành bánh xe cao và đáng sợ, và chúng được bao bọc nhiều mắt
chung quanh.
19 Khi sinh vật tiến tới trước, bánh xe cũng tiến theo. Khi sinh vật bay
lên khỏi đất, bánh xe cũng bay theo.
20 Thần linh của sinh vật ở trong bánh xe. Vì vậy, thần linh đi đâu, bánh
xe và sinh vật đi theo đó.

* **1:1** Tháng 7 năm 593 TCN

21 Khi các sinh vật tiến đi, các bánh xe cũng tiến theo. Khi các sinh vật
đứng lại, các bánh xe cũng đứng lại. Khi các sinh vật bay lên, các bánh
xe cũng bay lên, vì thần linh của các sinh vật ở trong các bánh xe.
22 Trên đầu các sinh vật có một vòm sáng như mặt trời, lấp lánh như
thủy tinh.
23 Mỗi sinh vật có hai cánh xòe ra bên dưới vòm sáng này, tiếp giáp với
cánh sinh vật bên cạnh, và mỗi sinh vật có hai cánh che thân.
24 Khi bay tiếng cánh nghe vang ầm như thác đổ hay như tiếng của
Đấng Toàn Năng hoặc như tiếng ồn ào của một đạo quân hùng mạnh.
Khi dừng lại, cánh liền hạ xuống.
25 Khi sinh vật dừng chân hạ cánh, tôi nghe có tiếng nói vang ra từ vòm
sáng trên đầu các sinh vật.
26 Phía trên vòm sáng này có một vật giống như cái ngai bằng lam ngọc.
Và trên ngai đó có hình dáng ngồi trông giống như người.
27 Từ thắt lưng người ấy trở lên trông như kim loại lấp lánh, bập bùng
như lửa. Và từ thắt lưng trở xuống như ngọn lửa thiêu, chiếu sáng chói
lọi.
28 Chung quanh người là vòng hào quang tỏa sáng, như cầu vồng trên
mây sau cơn mưa. Đây là vinh quang của Chúa Hằng Hữu mà tôi thấy.
Khi thấy vậy, tôi liền sấp mặt xuống đất, và nghe có tiếng nói với tôi.

2

Sự Kêu Gọi và Nhiệm Vụ của Ê-xê-chi-ên

1 Có tiếng phán bảo tôi: "Hỡi con người, hãy đứng dậy, Ta sẽ phán với
con."
2 Thần Chúa nhập vào tôi khi Ngài phán, Ngài khiến tôi đứng lên. Tôi
lắng nghe cẩn thận lời Ngài.
3 Chúa phán: "Hỡi con người, Ta sai con đến với dân tộc Ít-ra-ên, một
dân tộc phản loạn đã phản bội chống lại Ta. Chúng và tổ phụ của chúng
đã phạm tội với Ta cho đến ngày nay.
4 Chúng là dân cứng đầu và có tấm lòng chai đá. Nhưng Ta sai con
truyền sứ điệp Ta cho chúng nó: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao
phán!'
5 Dù chúng có nghe con hay không—nên nhớ, chúng là dân phản loạn
—ít ra chúng cũng biết rằng đã có một tiên tri ở giữa chúng.
6 Con người, đừng sợ chúng nó hay những lời của chúng nó. Đừng sợ
hãi dù chúng vây quanh con như gai chông và bò cạp. Đừng kinh hoảng
khi đối mặt với chúng, dù chúng là bọn phản loạn.
7 Con hãy truyền sứ điệp của Ta cho dù chúng nghe hay không. Nhưng
chúng sẽ không nghe, vì chúng là một dân thật phản loạn!
8 Này, con người, hãy lắng nghe những điều Ta phán với con. Đừng
nhập bọn với dân phản loạn ấy. Hãy hả miệng con ra, và ăn vật Ta cho
con."
9 Rồi tôi thấy một bàn tay đưa ra về phía tôi. Tay cầm một cuộn sách,
10 đã được Ngài mở ra. Tôi thấy cả hai mặt đầy những bài ca tang chế,
những lời kêu than, và lời công bố về sự chết chóc.

3

1 Có tiếng phán bảo tôi: “Hỡi con người, hãy ăn vật Ta đang ban cho
con—tức ăn cuộn sách này! Rồi đi và truyền sứ điệp này cho người Ít-ra-
ên.”
2 Vậy, tôi hả miệng ra, và Ngài đưa cuộn sách cho ăn.
3 Ngài phán: “Hãy làm đầy bao tử con bằng cuộn sách này.” Và khi tôi
ăn xong, cảm thấy trong miệng mình ngọt như mật ong.
4 Rồi Chúa phán: “Hỡi con người, hãy đi loan báo sứ điệp của Ta cho
người Ít-ra-ên.
5 Ta không sai con đến với những dân tộc nước ngoài, là những dân
nói thứ ngôn ngữ mà con không hiểu.
6 Không, Ta cũng không sai con đến với những dân tộc nói tiếng lạ và
khó hiểu. Nếu Ta sai con đến với người nước ngoài hẳn chúng sẽ nghe
con!
7 Nhưng người Ít-ra-ên sẽ không nghe con, cũng như chúng không chịu
nghe Ta! Vì chúng là dân có lòng chai lì và cứng đầu.
8 Nhưng này, Ta sẽ khiến con cứng rắn và chai lì như chúng.
9 Ta sẽ khiến trán con cứng như đá lửa! Vậy, đừng sợ chúng hay sờn
lòng trước những cặp mắt hung ác đó, dù chúng là dân phản loạn.”
10 Ngài phán tiếp: “Hỡi con người, trước hết hãy ghi sâu lời Ta vào lòng
con. Hãy lắng nghe lời Ta thật cẩn thận.
11 Rồi đi đến với dân tộc bị lưu đày và nói với chúng: ‘Đây là điều Chúa
Hằng Hữu Chí Cao phán!’ Hãy làm điều này dù chúng có nghe con hay
không.”
12 Rồi Thần Chúa đưa tôi lên cao, vinh quang Chúa rời khỏi nơi đó, tôi
nghe phía sau như tiếng động đất dữ dội.
13 Đó là tiếng cánh các sinh vật chạm vào nhau và tiếng ấm ầm của các
bánh xe phía bên dưới các sinh vật.
14 Thần đưa tôi lên cao và đem khỏi nơi đó. Tôi ra đi, tâm hồn đắng cay
và rối loạn, nhưng tay Chúa Hằng Hữu đặt trên tôi thật mạnh mẽ.
15 Tôi đến Tên A-bíp, là nơi người Do Thái bị đày, bên bờ Sông Kê-ba.
Tôi ngồi chung với họ suốt bảy ngày, lòng thật bàng hoàng.

Người Canh Giữ Ít-ra-ên

16 Sau bảy ngày, Chúa Hằng Hữu ban cho tôi sứ điệp này. Chúa phán:
17 “Hỡi con người, Ta lập con làm người canh giữ nhà Ít-ra-ên. Khi nào
con nhận sứ điệp của Ta, thì hãy lập tức cảnh báo chúng.
18 Khi Ta cảnh báo kẻ ác rằng: ‘Ngươi hẳn sẽ chết,’ nhưng con không
chịu nói lại lời cảnh báo đó, thì chúng sẽ chết trong tội lỗi chúng. Và con
phải chịu trách nhiệm về cái chết của chúng.
19 Nếu con cảnh báo mà chúng không nghe và cứ phạm tội, thì chúng
sẽ chết trong tội lỗi mình. Còn con sẽ được sống vì con đã vâng lời Ta.
20 Nếu một người công chính từ bỏ đường công chính của mình mà
phạm tội thì Ta sẽ đặt chướng ngại trong đường người đó, nó sẽ chết.
Nếu con không cảnh báo nó, nó sẽ chết trong tội lỗi mình. Những việc
công chính ngày trước không thể cứu nó, con phải chịu trách nhiệm về
cái chết của nó.

21 Tuy nhiên, nếu con cảnh báo người công chính đừng phạm tội, người
ấy chịu nghe lời con và không phạm tội, thì người sẽ được sống, và con
cũng được sống."
22 Tay Chúa Hằng Hữu đặt trên tôi và phán: "Hãy dậy và ra ngoài đồng,
Ta có lời dặn bảo con tại đó."
23 Vậy tôi đứng dậy và đi, tại đó tôi thấy vinh quang Chúa Hằng Hữu,
giống như tôi đã thấy trong khải tượng đầu tiên bên bờ Sông Kê-ba. Tôi
liền sấp mặt xuống đất.
24 Rồi Thần Chúa nhập vào tôi và nâng tôi đứng lên. Ngài phán bảo tôi:
"Hãy vào nhà con và tự giam mình trong đó.
25 Hỡi con người, con sẽ bị dây trói buộc, không thể đến với dân.
26 Ta sẽ khiến cho lưỡi con dính vào vòm miệng để con không quở trách
chúng được, vì chúng là dân phản loạn.
27 Nhưng khi Ta ban cho con một sứ điệp, Ta sẽ mở miệng để con nói trở
lại. Hãy nói với chúng rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán!' Người
nào chọn nghe sẽ lắng nghe, nhưng người nào từ chối sẽ từ chối, vì chúng
là dân phản loạn."

4

Dấu Hiệu về Sự Vây Hãm Gần Đến

1 "Và bây giờ, hỡi con người, hãy lấy một miếng gạch lớn đặt trước mặt.
Rồi vẽ bản đồ thành Giê-ru-sa-lem lên đó.
2 Trình bày thành phố đang bị bao vây. Xây tường chung quanh nó để
không ai có thể trốn thoát. Hãy dựng trại quân thù, đặt bệ tên và cọc
nhọn công phá chung quanh thành.
3 Lại hãy lấy một chảo sắt đặt giữa con với thành. Con hướng mặt về
phía thành, như vậy thành bị vây hãm và con vây hãm thành. Đây sẽ là
dấu hiệu cảnh cáo cho nhà Ít-ra-ên.
4 Bây giờ con nằm nghiêng bên trái và mang lấy tội lỗi nhà Ít-ra-ên. Con
nằm như thế bao nhiêu ngày thì mang lấy tội ác của chúng bấy nhiêu.
5 Ta đã định cho con mang tội lỗi của Ít-ra-ên trong 390 ngày—một ngày
bằng một năm tội ác của chúng.
6 Sau đó, con phải nằm nghiêng mình bên phải trong 40 ngày—một ngày
bằng một năm tội lỗi của Giu-đa.
7 Con nằm quay mặt về Giê-ru-sa-lem đang bị vây hãm. Nằm đó với
cánh tay trần đưa lên và tiên tri về sự hủy diệt của nó.
8 Ta sẽ buộc chặt con lại, để con không xoay trở gì được cho đến khi
mãn hạn vây thành.
9 Hãy đi và lấy lúa mì, lúa mạch, đậu, đậu lăng, hạt kê, và đại mạch,
rồi trộn chung các thứ bột ấy trong bình. Dùng chúng làm bánh mì để
con ăn trong suốt 390 ngày mà con sẽ nằm nghiêng.
10 Con chia đều khẩu phần, khoảng 228 gam* cho mỗi ngày, và con sẽ
ăn theo giờ đã định.
11 Rồi lường khoảng 0,6 lít nước trong một cái bình cho mỗi ngày, và
cũng uống nước theo giờ đã định.

* **4:10** Nt 20 siếc-lơ

12 Hãy chuẩn bị và ăn bánh này như bánh lúa mạch. Trong khi mọi
người đang nhìn, con hãy nướng bánh trên lửa và dùng phân người làm
mồi lửa, rồi ăn bánh."
13 Chúa Hằng Hữu phán: "Dân tộc Ít-ra-ên sẽ ăn bánh ô uế trong các
nước dân ngoại mà Ta sẽ đuổi chúng đến!"
14 Tôi thưa: "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, lẽ nào con phải chịu nhơ bẩn
bởi dùng phân người? Vì trước nay con không bao giờ ô uế. Từ khi con
còn nhỏ đến nay, con chưa hề ăn súc vật tự nhiên chết, hoặc bị thú vật
khác cắn chết. Con cũng chưa hề ăn bất cứ thịt nào mà luật pháp cấm."
15 Chúa Hằng Hữu đáp: "Được rồi, con có thể dùng phân bò thay phân
người để nướng bánh."
16 Rồi Ngài phán bảo tôi: "Hỡi con người, Ta sẽ làm cho Giê-ru-sa-lem
khan hiếm thực phẩm. Chúng sẽ lo sợ khi cân bánh ăn. Nước sẽ được
lường từng giọt, chúng sẽ uống nước trong nỗi kinh hoàng.
17 Chúng sẽ thiếu bánh và nước, sững sờ nhìn nhau, và chúng sẽ héo
hắt vì bị hình phạt."

5

Dấu Hiệu của Sự Đoán Phạt Gần Đến

1 "Hỡi con người, hãy lấy thanh gươm sắc và dùng nó làm dao cạo tóc
và râu của con. Dùng cân để cân tóc chia làm ba phần đều nhau.
2 Đặt một phần ba tóc vào giữa bản đồ Giê-ru-sa-lem. Sau khi những
ngày vây hãm chấm dứt, hãy đốt phần tóc đó. Rải một phần ba tóc khác
ngang qua bản đồ và băm tóc bằng gươm. Một phần ba tóc còn lại rải tản
mác theo làn gió thổi, vì Ta sẽ phân tán chúng bằng gươm.
3 Hãy giữ lại một ít tóc buộc vào tà áo.
4 Rồi lấy vài sợi ném vào lửa, đốt cháy chúng. Lửa sẽ lan ra từ những
sợi tóc đó và thiêu hủy cả nhà Ít-ra-ên.
5 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Đây là một minh họa về
việc sẽ xảy ra cho Giê-ru-sa-lem. Ta đặt nó vào giữa các nước,
6 nhưng nó đã phản nghịch chống lại luật lệ và sắc lệnh Ta, còn ác hơn
cả những dân tộc chung quanh. Nó từ khước không sống theo các luật lệ
và sắc lệnh mà Ta cho nó.
7 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ngươi đã ăn ở tồi
tệ hơn các dân tộc khác và không chịu vâng giữ sắc lệnh và luật lệ Ta.
Thậm chí, ngươi sống cũng không bằng tiêu chuẩn của các nước chung
quanh ngươi.
8 Cho nên, chính Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, sẽ chống lại ngươi. Ta sẽ
hình phạt ngươi công khai cho các dân tộc chứng kiến.
9 Vì tội lỗi khủng khiếp của ngươi, Ta sẽ hình phạt ngươi điều Ta chưa
hề làm, và sẽ không bao giờ làm nữa.
10 Cha mẹ sẽ ăn thịt chính con cái mình, và con cái sẽ ăn thịt cha mẹ
mình. Ta sẽ hình phạt ngươi và phân tán theo gió những ai còn sống sót.
11 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao quả quyết, Ta sẽ tận
diệt ngươi. Ta sẽ không tỏ chút lòng thương tiếc vì ngươi đã làm nhơ bẩn
Đền Thờ Ta bằng những ảnh tượng ghê tởm và tội lỗi gớm ghiếc.

12 Một phần ba dân ngươi sẽ chết trong thành vì dịch bệnh và đói kém.
Một phần ba bị giết bằng gươm quân thù bên ngoài thành. Và một phần
ba sẽ bị phân tán theo gió, vì Ta cho gươm đuổi theo chúng.
13 Cuối cùng, cơn giận Ta sẽ được giải tỏa, và Ta sẽ thỏa mãn. Và khi
cơn giận Ta lắng xuống, tất cả người Ít-ra-ên sẽ biết rằng Ta, Chúa Hằng
Hữu, đã phán với chúng trong cơn giận khủng khiếp.
14 Ta sẽ làm cho ngươi ra hoang tàn, là sự nhạo báng trong mắt các
nước chung quanh và cho những ai đi ngang qua đó.
15 Ngươi sẽ trở nên đề tài chế giễu, mắng nhiếc, và ghê tởm. Ngươi sẽ là
gương để cảnh cáo các dân tộc chung quanh ngươi. Chúng sẽ thấy điều
xảy ra khi Chúa Hằng Hữu hình phạt một dân tộc trong cơn thịnh nộ và
khiển trách, Chúa Hằng Hữu phán vậy.
16 Ta sẽ bắn mũi tên đói kém tiêu diệt ngươi. Nạn đói sẽ ngày càng trầm
trọng cho đến lúc ngươi không còn bánh ăn.
17 Cùng với nạn đói, Ta sẽ sai thú dữ đến tấn công ngươi, cướp ngươi và
con cái ngươi. Dịch bệnh và chiến tranh tàn phá xứ ngươi, và Ta sẽ đưa
gươm của quân thù đến tận diệt ngươi. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

6

Sự Đoán Phạt Các Núi Đồi Ít-ra-ên

1 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu đến với tôi:
2 “Hỡi con người, hãy hướng mặt về các ngọn núi Ít-ra-ên và nói tiên
tri chống lại nó.
3 Hãy công bố sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao nghịch cùng núi đồi
của Ít-ra-ên. Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán với núi đồi, sông
ngòi, và thung lũng: Chính Ta sẽ giáng chiến tranh trên ngươi, và Ta sẽ
đập tan các miếu tà thần của ngươi.
4 Tất cả bàn thờ sẽ bị phá đổ, và những nơi ngươi thờ phượng sẽ bị hủy
diệt. Ta sẽ giết dân ngươi trước mặt các thần tượng các ngươi.
5 Ta sẽ xếp xác chết Ít-ra-ên trước thần tượng và rải xương chúng chung
quanh bàn thờ.
6 Bất cứ nơi nào ngươi ở đều sẽ bị tàn phá, chỗ thờ phượng sẽ tiêu điều,
bàn thờ bị phá hoại, thần tượng bị đập vỡ, các hương án bị đập xuống,
và công việc của các ngươi sẽ bị hủy bỏ.
7 Dân ngươi sẽ bị sát hại giữa ngươi, và ngươi sẽ biết rằng chỉ mình Ta
là Chúa Hằng Hữu.
8 Tuy nhiên, Ta sẽ dành lại một số người thoát khỏi sự hủy diệt, và
chúng sẽ bị phân tán giữa các dân tộc trên thế giới.
9 Khi bị lưu đày tại các nước, chúng sẽ nhớ đến Ta. Chúng sẽ nhận ra
Ta đau đớn thế nào bởi lòng bất trung và dục vọng ngoại tình của chúng
chỉ hướng về các thần tượng. Lúc ấy, chúng sẽ ghê tởm chính chúng về
những việc gian ác chúng đã làm.
10 Chúng sẽ biết chỉ mình Ta là Chúa Hằng Hữu và Ta chẳng nói ngoa
về việc giáng tai họa này trên chúng.

11 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Hãy vỗ tay trong kinh tởm,
và giậm chân. Hãy kêu khóc vì những việc gian ác ghê tởm của dân tộc
Ít-ra-ên. Giờ đây chúng sẽ chết vì gươm dao, đói kém, và dịch bệnh.
12 Người bị lưu đày ở nơi xa sẽ chết vì dịch bệnh. Chiến tranh sẽ tiêu
diệt người ở gần. Và những kẻ sống sót sẽ chết vì nạn đói. Cuối cùng Ta
sẽ trút cơn giận Ta trên chúng.
13 Chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu khi thây người chết nằm rải rác
giữa các thần tượng và bàn thờ trên mỗi miền đồi núi, dưới rặng cây xanh
và cây sồi rậm—là nơi chúng dâng tế lễ cho các thần tượng.
14 Ta sẽ nghiền nát chúng và khiến các thành của chúng hoang vắng
tiêu điều, từ hoang mạc miền nam đến Ríp-la miền bắc. Khi ấy chúng sẽ
biết rằng Ta là Chúa Hằng Hữu."

7

Ngày Cuối Cùng

1 Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi sứ điệp này:
2 "Hỡi con người, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán về đất Ít-
ra-ên:
Sự tận cùng đã đến!
Bất cứ nơi nào ngươi thấy—
đông, tây, bắc, hay nam—
đất nước ngươi đã chấm dứt
3 Hy vọng không còn tồn tại,
vì Ta sẽ trút đổ cơn giận Ta lên ngươi.
Ta sẽ đoán phạt ngươi
về mọi điều gớm ghiếc mà ngươi đã làm.
4 Ta sẽ quay mặt và chẳng chút tiếc thương.
Ta sẽ báo trả những việc gớm ghiếc ngươi đã làm.
Lúc đó ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
5 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Tai họa tiếp nối tai họa
sẽ liên tục đến với ngươi!
6 Hỡi kết cuộc đã đến.
Kỳ cuối cùng đã đến.
Sự chết cuối cùng đang chờ đợi ngươi!
7 Hỡi cư dân Ít-ra-ên, ngày tai họa của ngươi đã đến.
Giờ đã tới; ngày hoạn nạn đã gần.
Tiếng khổ não sẽ vang trên các ngọn núi,
thay cho tiếng reo vui.
8 Ta sẽ sớm đổ cơn giận Ta lên ngươi,
trút cơn giận Ta trên ngươi.
Ta sẽ đoán xét ngươi
theo những việc gớm ghiếc ngươi đã làm.
9 Ta sẽ quay mặt khỏi ngươi chẳng chút xót thương.
Ta sẽ hình phạt ngươi vì những việc ghê tởm ngươi đã làm.
Rồi ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu,

Đấng đã phạt ngươi.
10 Ngày phán xét đã tới,
nỗi bất hạnh đang chờ ngươi!
Sự gian ác và kiêu ngạo của loài người
đã trổ đầy hoa.
11 Sự cường bạo dâng cao
thành cây gậy để trừng phạt kẻ ác.
Không một người gian ác và kiêu căng nào còn tồn tại.
Tất cả của cải và sự giàu sang đều sẽ bị quét sạch.
12 Phải, giờ đã tới;
ngày đã gần!
Người mua chớ vui,
người bán chớ buồn,
vì tất cả các ngươi sẽ ngã gục
dưới cơn giận khủng khiếp của Ta.
13 Dù nếu người bán mong sống sót,
họ cũng sẽ không chuộc lại được vật mình đã bán.
Vì những gì Đức Chúa Trời đã áp dụng cho mọi người—
sẽ không thay đổi!
Bởi tội lỗi đầy dẫy,
chẳng ai bảo toàn được mạng sống.”

Ít-ra-ên Hoang Tàn

14 “Tiếng thổi kèn động viên quân đội Ít-ra-ên,
nhưng không ai nghe,
vì cơn giận Ta giáng trên chúng.
15 Chiến tranh bên ngoài thành,
dịch bệnh và đói kém bên trong.
Những ai ở ngoài thành
sẽ bị gươm kẻ thù giết.
Những ai ở trong thành
sẽ bị nạn đói và bệnh dịch hủy diệt.
16 Người nào trốn được lên núi
sẽ rên rỉ như bồ câu, than khóc về tội lỗi mình.
17 Mọi bàn tay đều trở nên yếu đuối,
đầu gối lỏng lẻo như nước.
18 Chúng sẽ mặc áo tang;
tràn ngập kinh hãi và nhục nhã.
Đầu tóc cạo trọc,
trong buồn phiền và hối hận.
19 Chúng ném bạc ngoài đường,
vàng trở thành ô uế.
Vì bạc và vàng sẽ không cứu được chúng
khỏi ngày thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu.
Nó cũng chẳng thỏa mãn cơn đói,
vì lòng tham lam của chúng đưa chúng vào tội lỗi.
20 Chúng hãnh diện về những đồ trang sức lộng lẫy đẹp đẽ

và dùng những vật đó để chế tạo thần tượng ghê tởm.
Vì thế, Ta sẽ khiến tất cả của cải của chúng
thành đồ ô uế.
21 Ta sẽ ban cho người nước ngoài
và kẻ gian ác lấy những thứ đó làm chiến lợi phẩm
và làm chúng nhơ bẩn.
22 Ta sẽ xây mặt khỏi chúng,
để bọn trộm cướp làm nhơ nhớp và ô uế đất quý giá của Ta.
23 Hãy chuẩn bị xiềng xích,
vì đất này tràn ngập tội ác đẫm máu.
Giê-ru-sa-lem đầy dẫy việc bạo tàn.
24 Ta sẽ đem những kẻ xấu xa nhất từ nước ngoài
đến chiếm đóng nhà chúng.
Ta sẽ đập nát thành kiêu ngạo của chúng
và làm hoen ố các thánh tích của chúng.
25 Sự kinh hoàng và run sợ sẽ tràn ngập trên dân Ta.
Chúng tìm kiếm bình an, nhưng không được.
26 Tai ương dồn dập;
hoạn nạn chồng chất.
Chúng sẽ thất vọng
vì khải tượng của các thầy tế lễ.
Nhưng thầy tế lễ quên hết luật lệ,
người già cả chẳng ai sáng suốt.
27 Vua và các quan tướng sẽ bơ vơ,
than khóc trong tuyệt vọng,
và tay của dân chúng
sẽ run rẩy trong sợ hãi.
Ta sẽ báo trả chúng
những việc ác chúng đã làm,
và chúng sẽ nhận hình phạt
tùy theo tội của chúng.
Rồi chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.”

8

Thần Tượng trong Đền Thờ

1 Ngày năm tháng sáu năm thứ sáu đời Vua Giê-hô-gia-kim bị lưu đày,* khi các lãnh đạo Giu-đa đang ở trong nhà tôi, tay Chúa Hằng Hữu Chí Cao đặt trên tôi.
2 Này, tôi nhìn thấy xuất hiện một hình dạng giống như người. Từ thắt lưng trở xuống toàn bằng lửa, từ thắt lưng trở lên như hình dạng sáng láng, như đồng bóng loáng.
3 Người ấy đưa bàn tay ra nắm lấy tóc tôi. Rồi Thần cất tôi lên trong bầu trời và tôi được đưa đến Giê-ru-sa-lem trong khải tượng của Đức Chúa Trời. Tôi được đưa đến cổng trong hướng về phương bắc của Đền Thờ, nơi có một tượng thần lớn, điều đó làm Chúa giận dữ.

* **8:1** Tháng chín năm 592 TCN

4 Bỗng, vinh quang Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên xuất hiện, giống như lần
trước tôi thấy trong thung lũng.
5 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Hỡi con người, hãy nhìn về phương
bắc." Tôi nhìn về phía bắc, nơi lối vào cạnh bàn thờ, sừng sững một pho
tượng đã làm Chúa Hằng Hữu giận dữ.
6 Ngài hỏi tôi: "Hỡi con người, con có thấy việc chúng làm không? Con
có thấy tội gớm ghê mà người Ít-ra-ên đã phạm tại đây và đẩy Ta ra khỏi
Đền Thờ không? Nhưng hãy đến đây, con sẽ thấy việc gớm ghiếc hơn
nữa!"
7 Ngài đưa tôi đến cửa sân Đền Thờ, tôi nhìn thấy một lỗ trên tường.
8 Ngài bảo tôi: "Nào, con người, hãy đào vô trong tường." Vậy, tôi đào
và thấy một cánh cửa giấu bên trong.
9 Ngài phán: "Hãy vào trong và con sẽ thấy tội ác ghê tởm chúng phạm
trong đó!"
10 Tôi bước vào trong và thấy bức tường đầy những hình các loài rắn
và loài thú gớm ghê. Tôi còn thấy tất cả thần tượng dân tộc Ít-ra-ên thờ
lạy.
11 Bảy mươi trưởng lão Ít-ra-ên đứng nơi chính giữa với Gia-xa-nia, con
Sa-phan. Mỗi người cầm lư hương đang cháy, khói hương bay lên nghi
ngút trên đầu họ.
12 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Hỡi con người, con có thấy các trưởng
lão Ít-ra-ên đang làm gì với các hình tượng của chúng trong phòng tối
này không? Chúng nói: 'Chúa Hằng Hữu không thấy chúng ta đâu; Ngài
đã lìa bỏ xứ này!' "
13 Chúa Hằng Hữu phán tiếp: "Hãy đến, con sẽ thấy tội ác ghê gớm hơn
ở đây nữa!"
14 Chúa đem tôi đến cửa phía bắc của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, có vài
phụ nữ đang ngồi, than khóc cho thần Tam-mút.
15 "Con đã thấy chưa?" Ngài hỏi tôi: "Nhưng Ta sẽ cho con thấy tội ác
ghê tởm hơn nữa."
16 Chúa đưa tôi vào giữa sân trong của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Tại
cổng vào nơi thánh, giữa hiên cửa và bàn thờ, độ hai mươi người đàn ông
đứng quay lưng lại với nơi thánh của Chúa Hằng Hữu. Mặt họ hướng phía
đông, sấp mình trên đất, thờ lạy mặt trời!
17 "Con đã thấy chưa, hỡi con người?" Ngài hỏi tôi. "Người Giu-đa phạm
tội ác khủng khiếp như thế là điều không đáng kể sao? Chúng làm cho
tội ác đầy tràn khắp đất, lấy cành cây chống mũi cố tình làm Ta giận.
18 Vì thế, Ta sẽ đối xử chúng với lòng giận dữ. Ta sẽ chẳng tiếc, chẳng
thương xót chúng. Dù chúng nó kêu lớn vào tai Ta, Ta cũng không nghe."

9

Chết vì Thần Tượng

1 Chúa Hằng Hữu phán lớn tiếng: "Gọi các đao phủ của thành! Bảo
chúng cầm khí giới đến đây!"
2 Sáu người xuất hiện từ cửa trên, ở phía bắc, mỗi người đều cầm khí
giới giết người trong tay. Cùng đi với họ có một người mặc áo vải gai,

hông đeo hộp bút mực. Tất cả họ vào sân Đền Thờ và đứng bên bàn thờ đồng.

3 Vinh quang Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên chiếu ra từ giữa các chê-ru-bim,* nơi thường ngự, và dừng lại nơi ngạch cửa Đền Thờ. Chúa Hằng Hữu gọi người mặc áo vải gai đang đeo hộp bút mực.

4 Ngài phán với người ấy: "Hãy đi khắp đường phố Giê-ru-sa-lem và ghi dấu trên trán những người khóc lóc than vãn vì tội ác ghê tởm đã phạm trong thành này."

5 Tôi nghe Chúa Hằng Hữu phán bảo những người khác: "Hãy đi theo sau nó khắp thành phố và giết những người không có dấu trên trán. Đừng tiếc thương; đừng thương hại!

6 Hãy giết tất cả—người già và người trẻ, đàn bà, con gái, và trẻ con. Nhưng đừng đụng đến người có ghi dấu. Bắt đầu từ Đền Thờ." Vậy họ bắt đầu giết bảy mươi trưởng lão trước.

7 Chúa Hằng Hữu ra lệnh: "Hãy làm nhơ bẩn Đền Thờ! Hãy vứt xác chết đầy sân. Đi đi!" Vậy, chúng đi và bắt đầu hủy diệt khắp thành.

8 Trong khi những người đó đang giết bên ngoài, tôi ở lại một mình. Tôi sấp mặt xuống đất và kêu xin: "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao! Cơn giận Chúa sẽ tuyệt diệt tất cả người còn lại của Ít-ra-ên vì Ngài giận Giê-ru-sa-lem sao?"

9 Chúa phán với tôi: "Tội lỗi Ít-ra-ên và Giu-đa thật lớn. Toàn xứ đầy dẫy kẻ sát nhân; thành đầy dẫy bất công. Chúng còn nói: 'Chúa Hằng Hữu không nhìn thấy đâu! Chúa Hằng Hữu đã lìa bỏ xứ này!'

10 Vậy, Ta sẽ chẳng tiếc, chẳng thương chúng, Ta sẽ báo trả mọi việc chúng đã làm."

11 Lúc ấy, người mặc áo vải gai, đeo hộp bút mực về phúc trình: "Tôi đã làm xong mệnh lệnh Ngài truyền."

10

Vinh Quang của Chúa Hằng Hữu Rời Đền Thờ

1 Trong khải tượng tôi thấy có vật gì xuất hiện giống như cái ngai bằng đá ngọc bích phía trên mặt thủy tinh trên đầu các chê-ru-bim.

2 Chúa Hằng Hữu phán với người mặc áo vải gai: "Hãy vào giữa các bánh xe đang quay tít, bên dưới các chê-ru-bim, lấy than lửa đỏ đầy cả hai tay và đem rải khắp thành." Người ấy vâng lệnh, thi hành trước mặt tôi.

3 Các chê-ru-bim đứng về phía nam Đền Thờ khi người ấy vào, và mây vinh quang phủ đầy sân trong.

4 Rồi vinh quang Chúa Hằng Hữu tỏa ra từ các chê-ru-bim cho đến cửa Đền Thờ. Đền Thờ được phủ đầy mây vinh quang, và sân trong chiếu sáng rực rỡ với vinh quang của Chúa Hằng Hữu.

5 Tiếng cánh các chê-ru-bim như tiếng phán của Đức Chúa Trời Toàn Năng, và vang ra đến tận sân ngoài.

6 Chúa Hằng Hữu phán bảo người mặc áo vải gai: "Hãy vào giữa các chê-ru-bim, lấy than lửa đỏ giữa các bánh xe." Vậy, người ấy đi vào đứng bên cạnh một bánh xe.

* **9:3** Thiên thần

7 Một trong các chê-ru-bim đưa tay vào lửa đang cháy giữa các chê-ru-
bim, lấy than lửa bỏ vào tay người mặc áo vải gai, người này nhận lấy và
bước ra ngoài.
8 (Dưới cánh các chê-ru-bim có gì giống tay người.)
9 Tôi nhìn thấy mỗi chê-ru-bim có một bánh xe bên cạnh, các bánh xe
lóng lánh như lục ngọc thạch.
10 Bốn bánh xe có hình dạng và được làm giống nhau; mỗi bánh xe có
một bánh xe thứ hai lồng bên trong.
11 Các chê-ru-bim có thể tiến tới bất cứ hướng nào của bốn mặt, không
cần xoay lại. Bánh xe trước tiến phía nào, các bánh xe khác tiến theo,
không cần xoay trở.
12 Cả chê-ru-bim và bánh xe đều có rất nhiều mắt. Các chê-ru-bim có
nhiều mắt phủ khắp thân, bao gồm cả tay, lưng, và cánh.
13 Tôi nghe các bánh xe được gọi là "bánh xe quay tít."
14 Mỗi chê-ru-bim có bốn mặt: Thứ nhất là mặt thiên sứ, thứ hai là mặt
người, thứ ba là mặt sư tử, và thứ tư là mặt chim ưng.
15 Các chê-ru-bim bay lên khoảng không. Đây là những sinh vật tôi đã
thấy bên bờ Sông Kê-ba.
16 Khi chê-ru-bim di chuyển, bánh xe cũng di chuyển theo. Khi chê-ru-
bim xòe cánh để bay, bánh xe cũng ở bên cạnh.
17 Khi chê-ru-bim dừng lại, bánh xe cũng dừng lại. Khi chê-ru-bim bay
lên, bánh xe cũng bay lên theo, vì thần linh của các sinh vật ở trong các
bánh xe.
18 Vinh quang Đức Chúa Trời rời khỏi cửa Đền Thờ và bay lượn bên trên
các chê-ru-bim.
19 Trước mắt tôi, các chê-ru-bim xòe cánh bay lên cùng với các bánh
xe về hướng cổng phía đông của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Vinh quang
Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên bay lượn trên chúng.
20 Đây là các sinh vật tôi đã thấy ở bên dưới Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên
khi tôi ở bên bờ Sông Kê-ba. Tôi biết các sinh vật là chê-ru-bim,
21 vì mỗi sinh vật có bốn mặt và bốn cánh, dưới cánh có tay giống như
tay người.
22 Mặt của chúng cũng giống hệt mặt các sinh vật tôi đã thấy bên bờ
Sông Kê-ba, và chúng đều đi thẳng tới trước.

11

Đoán Phạt Giới Lãnh Đạo Ít-ra-ên

1 Sau đó, Thần Linh cất tôi lên cao và đưa đến cổng phía đông của Đền
Thờ Chúa Hằng Hữu, nơi tôi thấy hai mươi lăm người nổi bật trong thành.
Giữa họ là Gia-xa-nia, con A-xua, và Phê-la-tia, con Bê-na-gia, cả hai đều
là lãnh đạo của dân chúng.
2 Thần Linh bảo tôi: "Hỡi con người, đó là những người bày gian mưu
ác kế cho thành này.
3 Chúng nói với dân chúng rằng: 'Chưa đến lúc chúng ta xây nhà mới.
Thành này là cái nồi sắt. Còn chúng ta an toàn như thịt trong nồi.'
4 Vậy, con người, hãy nói tiên tri chống lại chúng lớn tiếng và rõ ràng."

5 Thần của Chúa Hằng Hữu giáng trên tôi, Ngài phán bảo tôi: “Đây là
điều Chúa Hằng Hữu phán với dân tộc Ít-ra-ên: Ta biết ngươi đang nói,
vì Ta biết rõ từng ý nghĩ trong trí các ngươi.
6 Các ngươi giết quá nhiều người trong thành, làm cho đường phố đầy
xác chết.
7 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Thành này sẽ là một
nồi sắt, nhưng những miếng thịt là những nạn nhân của sự bất công
ngươi. Còn ngươi, Ta sẽ sớm kéo ngươi ra khỏi nồi này.
8 Ta sẽ giáng trên các ngươi chiến tranh của gươm đao mà các ngươi
rất kinh sợ, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
9 Ta sẽ đem các ngươi khỏi Giê-ru-sa-lem và giao các ngươi cho người
nước ngoài để thi hành án phạt của Ta.
10 Các ngươi sẽ bị tàn sát tại mỗi đường biên giới của Ít-ra-ên. Ta sẽ thi
hành công lý trên các ngươi, và các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
11 Không, thành này sẽ không phải là nồi sắt cho các ngươi, và các ngươi
sẽ không phải là thịt trong nồi nữa. Ta sẽ xử các ngươi dù tại biên giới
Ít-ra-ên,
12 và các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu. Vì các ngươi không vâng
theo sắc lệnh và luật lệ Ta; thay vào đó, các ngươi lại bắt chước thói tục
của các dân tộc chung quanh ngươi.”
13 Trong khi tôi đang nói những lời tiên tri này, thì Phê-la-tia, con Bê-
na-gia, bất thình lình ngã chết. Tôi liền sấp mặt xuống đất và kêu lớn
tiếng: “Ôi Chúa Hằng Hữu Chí Cao, Ngài sẽ giết hết những người còn lại
của Ít-ra-ên sao?”

Hy Vọng cho Người Lưu Đày Ít-ra-ên

14 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
15 “Hỡi con người, dân chúng còn lại trong Giê-ru-sa-lem sẽ nói về con
và bà con của con, cùng toàn dân Ít-ra-ên bị lưu đày. Chúng sẽ nói rằng:
‘Những người đó đã bị đem đi xa khỏi Chúa Hằng Hữu, giờ đây Ngài ban
xứ của họ cho chúng ta!’
16 Vì thế, hãy nói với người lưu đày rằng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu
Chí Cao phán: Dù Ta đã phân tán các con đến những đất nước xa xôi, Ta
sẽ là nơi thánh cho các con trong suốt thời gian các con bị lưu đày.
17 Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, sẽ đem các con từ những quốc gia mà
các con đã bị phân tán, và Ta sẽ ban lại xứ Ít-ra-ên cho các con.’
18 Khi dân chúng trở về lại quê hương mình, họ sẽ trừ bỏ khỏi xứ các
thần tượng đáng ghê tởm.
19 Ta sẽ cho họ một tấm lòng và một tinh thần mới. Ta sẽ cất khỏi họ
lòng chai đá, bướng bỉnh và cho họ tấm lòng mềm mại, dễ cảm,
20 để họ sẽ vâng giữ sắc lệnh và luật lệ Ta. Rồi họ sẽ làm dân Ta, và Ta
sẽ làm Đức Chúa Trời họ.
21 Còn những kẻ hướng lòng về thần tượng ghê tởm, Ta sẽ báo trả về
những tội ác của chúng. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

Vinh Quang của Chúa Hằng Hữu Rời Giê-ru-sa-lem

22 Rồi các chê-ru-bim xòe cánh ra và bay vào không gian cùng với các
bánh xe bên cạnh, và vinh quang Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên bay lượn ở
bên trên chúng.
23 Vinh quang Đức Chúa Trời từ giữa thành bay lên, và dừng lại trên
núi phía đông thành.
24 Sau đó, Thần của Đức Chúa Trời mang tôi trở về Ba-by-lôn, nơi dân
chúng đang bị lưu đày. Và khải tượng tôi thấy về Giê-ru-sa-lem rời khỏi
tôi.
25 Tôi thuật lại cho người lưu đày mọi điều Chúa Hằng Hữu đã tỏ cho
tôi biết.

12

Dấu Hiệu Cuộc Lưu Đày Sắp Đến

1 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu lại đến với tôi:
2 "Hỡi con người, con sống với dân phản loạn, chúng có mắt nhưng
không chịu nhìn. Chúng có tai mà chẳng chịu nghe. Vì chúng là một dân
phản loạn.
3 Vậy bây giờ, hỡi con người, hãy giả bộ như con sắp bị dẫn đi lưu đày.
Sửa soạn vài thứ mà người bị lưu đày phải đem theo, và rời khỏi nhà con
đi đến một nơi nào đó. Hãy làm việc này trước mặt chúng để chúng có
thể thấy con. Vì có thể chúng sẽ lưu ý điều này, dù chúng là một dân phản
loạn.
4 Ban ngày, con đem hành lý ra khỏi nhà cho chúng thấy. Rồi ban đêm,
con lên đường trước mắt chúng, như những người đi lưu đày xa xứ.
5 Con đào lỗ xuyên bức tường cho chúng thấy, rồi đi qua đó.
6 Trước mắt chúng, con vác hành lý lên vai và ra đi trong đêm tối. Con
che mặt lại để khỏi nhìn thấy đất con đang rời xa. Vì Ta dùng con làm
dấu hiệu cho nhà Ít-ra-ên."
7 Vậy, tôi làm theo Chúa dạy. Vào giữa ban ngày tôi mang hành lý ra
ngoài, đầy những thứ cần dùng cho người bị lưu đày. Lúc ban đêm trong
khi mọi người vẫn nhìn tôi, tôi dùng tay đào xuyên bức tường và ra đi
trong đêm tối với hành lý trên vai.
8 Sáng hôm sau, Chúa Hằng Hữu phán với tôi:
9 "Hỡi con người, dân phản loạn, dân tộc Ít-ra-ên, hỏi con làm như thế
có nghĩa gì.
10 Hãy nói với chúng rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Những hành động này là sứ điệp cho Vua Sê-đê-kia, nước Giê-ru-sa-lem,
và cho toàn dân Ít-ra-ên.'
11 Hãy giải thích hành động của con là dấu hiệu của những việc sắp
xảy ra cho chúng, vì chúng sẽ bị dẫn đi lưu đày như phu tù.
12 Ngay cả Vua Sê-đê-kia sẽ rời khỏi Giê-ru-sa-lem lúc đêm tối qua cái
lỗ đục trong tường, vua chỉ kịp mang theo hành lý của mình. Vua che kín
mặt mình, nên vua không thấy đất vua đang rời khỏi.
13 Rồi Ta sẽ giăng lưới bẫy để bắt vua và lưu đày qua Ba-by-lôn, là đất
nước người Canh-đê, nhưng vua sẽ không bao giờ thấy đất ấy, dù sẽ phải
chết tại đó.

14 Ta sẽ phân tán tất cả đầy tớ và quân lính của vua và rải ra theo các
luồng gió, Ta sẽ rút gươm đuổi theo.
15 Khi Ta phân tán chúng giữa các nước, chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng
Hữu.
16 Nhưng Ta sẽ để lại ít người sống sót trong cuộc chiến tranh, đói kém,
hay dịch bệnh, để chúng thuật lại những việc ghê tởm chúng đã làm giữa
đất lưu đày. Khi đó chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."
17 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
18 "Hỡi con người, con hãy ăn bánh trong sự run rẩy. Uống nước trong
sự bối rối.
19 Hãy nói với dân chúng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán với
những ai sống trong Ít-ra-ên và Giê-ru-sa-lem rằng: Chúng sẽ ăn bánh
trong nỗi lo âu và uống nước với nỗi kinh hãi, vì đất nước chúng sẽ bị
tàn phá cực độ vì sự tàn bạo của chúng.
20 Các thành phố đông dân sẽ hoang vắng, đất đai bị tiêu điều. Khi đó
chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.' "

Tục Ngữ Mới cho Ít-ra-ên

21 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu lại đến với tôi:
22 "Hỡi con người, con có nghe trong Ít-ra-ên có câu tục ngữ: 'Thời gian
trôi qua, lời tiên tri cũng chẳng ứng nghiệm.'
23 Hãy nói với dân chúng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Ta sẽ phá bỏ câu tục ngữ này, và ngươi sẽ không nhắc đến nó nữa.' Bây
giờ, Ta sẽ ban cho chúng câu tục ngữ mới thế cho câu tục ngữ cũ: 'Những
ngày sắp đến mọi lời tiên tri đều được ứng nghiệm!'
24 Sẽ không còn những khải tượng giả dối và ước đoán sai lầm trong
Ít-ra-ên nữa.
25 Vì Ta là Chúa Hằng Hữu! Nếu Ta phán thì lời Ta phán sẽ được thực
hiện. Sẽ không còn trì hoãn nữa. Hỡi dân tộc phản loạn, trong đời các
ngươi, Ta sẽ dạy và thực hiện điều Ta nói. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
phán vậy!"
26 Rồi Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho tôi:
27 "Hỡi con người, dân tộc Ít-ra-ên nói: 'Ông ấy nói về tương lai xa xôi
lắm. Khải tượng của ông ấy còn lâu mới thành sự thật.'
28 Vì thế, hãy nói với chúng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Không còn trì hoãn nữa! Ta sẽ thực hiện mọi lời Ta đã phán. Ta, Chúa
Hằng Hữu Chí Cao, phán vậy!' "

13

Sự Phán Xét Nghịch Cùng Các Tiên Tri Giả

1 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu đến cùng tôi:
2 "Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch với các tiên tri giả của Ít-ra-ên,
là những kẻ nói tiên tri theo ý* mình. Nói với chúng rằng: 'Hãy nghe lời
Chúa Hằng Hữu.

* **13:2** Nt lòng

3 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Khốn cho các tiên tri giả
dối, cứ dùng trí tưởng tượng mà bịa đặt khải tượng dù không bao giờ
thấy khải tượng!'
4 Này, Ít-ra-ên, những tiên tri này của các ngươi giống như cáo trong
hoang mạc.
5 Chúng chẳng làm gì để sửa chữa các tường lũy đổ nát chung quanh
các nước. Chúng không làm cho tường thành được vững chắc trong ngày
đoán phạt của Chúa Hằng Hữu.
6 Thay vào đó, các ngươi chỉ đặt điều nói láo và lời tiên tri giả dối.
Chúng dám nói: 'Sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu,' mặc dù Chúa Hằng
Hữu không hề phán dạy. Vậy mà chúng còn mong Ngài làm thành những
lời tiên tri của chúng!
7 Chẳng phải khải tượng các ngươi đều là giả dối khi các ngươi nói:
'Đây là sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu,' dù Ta không hề phán với các ngươi
một lời nào?
8 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Vì các ngươi đặt điều
nói láo và khải tượng các ngươi là giả dối, nên Ta chống lại các ngươi,
Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
9 Tay Ta sẽ chống đánh các tiên tri bịa đặt khải tượng và tiên tri giả
dối, chúng sẽ bị tống khứ khỏi cộng đồng Ít-ra-ên. Ta sẽ gạch tên chúng
trong sổ bộ của Ít-ra-ên, và chúng sẽ không bao giờ được đặt chân lên
quê hương chúng nữa. Khi đó các ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa Hằng
Hữu Chí Cao.
10 Điều này sẽ xảy ra vì những tiên tri gian ác này đã lừa bịp dân Ta
rằng: 'Tất cả sẽ bình an' khi chẳng có chút bình an nào! Như khi người
ta đã xây một bức tường mong manh, mà những tiên tri này còn quét vôi†
che đậy!
11 Hãy nói với các thợ nề quét vôi rằng tường sẽ sớm bị sụp đổ. Một
trận mưa bão nặng nề sẽ khoét mòn chúng; trận mưa đá lớn và gió mạnh
sẽ phá tan chúng.
12 Khi tường sụp đổ, dân chúng sẽ kêu khóc rằng: 'Chuyện gì đã xảy ra
với vôi quét tường của các ông?'
13 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ quét sạch bức
tường vôi trắng của các ngươi với giông bão căm giận, với nước lụt giận
dữ, và với mưa đá thịnh nộ.
14 Bức tường các ngươi quét vôi sẽ bị Ta đập tan đến tận nền móng, khi
tường sụp đổ, nó sẽ nghiền nát các ngươi trong đó. Khi ấy, các ngươi sẽ
biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
15 Cuối cùng, cơn giận Ta sẽ đổ trên bức tường và những kẻ quét vôi
che đậy. Ta sẽ phán bảo các ngươi rằng: 'Tường không còn nữa, những
kẻ quét vôi cũng thế.
16 Chúng là những tiên tri dối trá dám công bố bình an sẽ đến trong
Giê-ru-sa-lem khi nơi đó chẳng có bình an. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
đã phán vậy!' "

Sự Phán Xét Nghịch Cùng Các Nữ Tiên Tri Giả

† **13:10** Ctd trét vôi sống

17 “Bây giờ, hỡi con người, hãy nói nghịch với những phụ nữ đã nói tiên
tri trong sự tưởng tượng của mình.
18 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Khốn cho đám phụ nữ
đã gài bẫy linh hồn dân Ta, trẻ và già đều như nhau. Các ngươi cột bùa
chú nơi cổ tay họ và đội khăn dài ngắn trên đầu họ. Các ngươi nghĩ rằng
các ngươi có thể giăng bẫy người khác mà mạng sống các ngươi không
bị hủy diệt sao?
19 Các ngươi đã làm nhục Ta giữa dân Ta chỉ vì một chút lúa mạch hay
một ít bánh mì. Các ngươi lừa dối dân Ta là dân thích nghe những lời
dối trá, các ngươi giết những linh hồn không đáng chết, và hứa cho sống
những linh hồn không đáng sống.
20 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Này, Ta sẽ nghịch lại tất
cả bùa chú ma thuật mà các ngươi dùng để gài bẫy dân Ta như bẫy chim.
Ta sẽ dùng tay Ta xé chúng, cho dân Ta được tự do như chim được tự do
bay khỏi lồng.
21 Ta sẽ xé tan các tấm khăn dài của các ngươi và phóng thích dân Ta
khỏi quyền lực của các ngươi. Họ sẽ không còn là nạn nhân của các ngươi
nữa. Khi đó, các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
22 Các ngươi đã dùng lời dối gạt làm buồn lòng người công chính mà Ta
không hề làm buồn. Các ngươi tăng cường cánh tay kẻ gian ác đến nỗi
nó không hối cải để được sống.
23 Vì tất cả việc làm này, các ngươi sẽ không còn nói về những khải
tượng mà các ngươi chưa bao giờ thấy, cũng không còn nói những lời
tiên tri nữa. Vì Ta sẽ giải cứu dân Ta khỏi quyền lực của các ngươi. Khi
đó, các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.”

14

Thần Tượng của Các Trưởng Lão Ít-ra-ên

1 Vài trưởng lão Ít-ra-ên đến thăm tôi, và trong khi họ đang ngồi cùng
với tôi,
2 thì sứ điệp của Chúa Hằng Hữu đến cùng tôi:
3 “Hỡi con người, đây là những trưởng lão đã đặt thần tượng trong lòng.
Chúng đã giữ chặt những vật đó đến nỗi khiến chúng rơi vào tội lỗi. Tại
sao Ta còn phải nghe lời chúng cầu hỏi nữa?
4 Hãy nói với chúng rằng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Dân tộc Ít-ra-ên đã đặt thần tượng trong lòng và ngã vào tội lỗi, rồi chúng
lại đi cầu hỏi nhà tiên tri. Vậy, Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ báo ứng tội thờ
thần tượng của nó.
5 Ta sẽ làm việc này để chiếm lại trí và lòng của dân Ta, là dân tộc đã
quay mặt với Ta để thờ các thần tượng.’
6 Vì thế, hãy nói với người Ít-ra-ên: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí
Cao phán: Hãy ăn năn và lìa bỏ thần tượng của các ngươi, và ngưng tất
cả tội lỗi của các ngươi.
7 Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ trả lời cho tất cả, cả người Ít-ra-ên và những
kiều dân, đã từ bỏ Ta và lập thần tượng trong lòng, và ngã vào tội lỗi, rồi
đến cùng nhà tiên tri để cầu hỏi ý Ta.

8 Ta sẽ chống lại nó, khiến nó thành một dấu quái gở, một đề tài cho
người ta đặt tục ngữ—và Ta sẽ loại trừ chúng khỏi vòng dân Ta. Khi đó,
các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
9 Nếu có tiên tri nào bị lừa dối trong sứ điệp được ban cho, thì đó là vì
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã cho tiên tri ấy bị lừa dối. Ta sẽ đưa tay đoán phạt
những tiên tri này và tiêu diệt chúng khỏi cộng đồng Ít-ra-ên.
10 Các tiên tri giả và những ai đi cầu hỏi chúng cũng sẽ chịu hình phạt
vì tội ác mình.
11 Nhờ đó, dân tộc Ít-ra-ên sẽ không còn tẻ tách đường lối Ta và không
còn vi phạm để làm nhơ bẩn bản thân nữa. Họ sẽ là dân Ta, và Ta sẽ là
Đức Chúa Trời của họ. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!' "

Sự Phán Xét của Chúa Hằng Hữu Là Chắn Chắc

12 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
13 "Hỡi con người, giả sử con dân trong một nước phạm tội chống nghịch
Ta, thì Ta sẽ đưa tay nghiền nát chúng, tước đi mọi lương thực của chúng
và sai nạn đói kém tiêu diệt cả người và vật.
14 Dù nếu có Nô-ê, Đa-ni-ên, và Giốp tại đó, thì sự công chính của họ
cũng không cứu được một linh hồn nào ngoại trừ họ, Chúa Hằng Hữu Chí
Cao phán vậy.
15 Giả sử Ta sai các dã thú tàn phá đất nước, giết hại người dân, và khiến
đất trở nên hoang tàn và nguy hiểm đến nỗi không ai dám đi ngang qua
đó.
16 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, dù nếu có ba
người ấy tại đó, thì họ cũng không thể cứu các con trai và các con gái của
mình được. Họ chỉ được cứu bản thân mình thôi, nhưng đất nước ấy vẫn
phải hoang vắng tiêu điều.
17 Hay giả sử Ta đem chiến tranh chống nghịch đất, và Ta sai quân thù
đến tiêu diệt cả người và thú.
18 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, dù nếu có ba
người ấy tại đó, họ cũng không thể cứu các con trai và các con gái của
mình được. Họ chỉ có thể cứu bản thân họ thôi.
19 Hoặc giả sử Ta trút cơn giận Ta bằng cách đổ dịch lệ lan ra trong
nước, và bệnh tật giết cả người và vật.
20 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, dù nếu có
Nô-ê, Đa-ni-ên, và Giốp tại đó, thì họ cũng không thể cứu các con trai và
các con gái họ. Họ chỉ có thể cứu được linh hồn mình nhờ nếp sống công
chính của họ mà thôi.
21 Bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Khi Ta dùng cả
bốn cách đoán phạt nặng nề là chiến tranh, đói kém, dã thú, và bệnh dịch
để tiêu diệt người và vật tại Giê-ru-sa-lem, sự phá hoại sẽ kinh khủng thế
nào.
22 Nhưng tại đó sẽ còn vài người sống sót, và họ sẽ đến đây để gia nhập
vào đoàn người bị lưu đày đến Ba-by-lôn. Con sẽ thấy bằng chính mắt
mình tội ác của chúng thể nào, và rồi con sẽ cảm thấy được an ủi về việc
Ta đã đoán phạt Giê-ru-sa-lem.

23 Khi con gặp và thấy cách sống của chúng, thì con sẽ hiểu rằng những
việc này xảy ra cho Ít-ra-ên không phải là vô cớ. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí
Cao, đã phán vậy!”

15

Giê-ru-sa-lem—Cây Nho Vô Dụng

1 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu đến với tôi:
2 “Hỡi con người, cây nho rừng có hơn gì các loại cây khác không? Dây
nho có ích bằng gỗ không?
3 Có thể nào dây nho làm những vật dụng như làm cái móc treo đồ được
không?
4 Không, nó chỉ có thể dùng làm mồi lửa, và dù là mồi lửa, nó cũng
cháy rất nhanh.
5 Như thế, cả thân cây nho khi còn nguyên đã vô dụng, huống chi khi
bị đốt cháy rồi, còn dùng chi được nữa?
6 Và đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Người Giê-ru-sa-lem
giống như cây nho mọc trong rừng. Từ khi chúng vô dụng, Ta đã ném
chúng vào lửa để đốt.
7 Ta sẽ xem chúng làm sao thoát khỏi lửa, chúng sẽ ngã chồng lên nhau.
Khi Ta quay lưng chống lại chúng. Các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
8 Ta sẽ làm cho đất đai hoang vắng tiêu điều vì dân Ta đã làm điều bất
trung với Ta. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

16

Giê-ru-sa-lem—Người Vợ Bất Trung

1 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp cho tôi:
2 “Hỡi con người, hãy đương đầu với Giê-ru-sa-lem cùng những việc
ghê tởm của nó.
3 Con hãy nói với nó sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Ngươi sinh
trưởng trong đất Ca-na-an! Cha ngươi là người A-mô-rít và mẹ ngươi là
người Hê-tít.
4 Ngày ngươi được sinh ra, chẳng ai thèm đoái hoài. Ngươi lọt lòng mẹ,
không được cắt rốn, không được tắm rửa sạch sẽ, không được xát muối,
cũng không có một tấm khăn bọc mình.
5 Không có ai lưu tâm đến ngươi; không có ai thương xót hay chăm sóc
ngươi. Ngày ngươi được sinh ra, mọi người đều ghê tởm, bỏ ngươi trong
đồng hoang để ngươi chết.
6 Nhưng Ta đi qua và thấy ngươi tại đó, đang cựa quậy trong chính máu
mình. Khi ngươi nằm đó, Ta phán: ‘Hãy sống!’
7 Và Ta đã giúp ngươi thịnh vượng như cây mọc ngoài đồng. Ngươi lớn
lên trở nên xinh đẹp. Ngực ngươi nảy nở, tóc ngươi dài ra, nhưng ngươi
vẫn trần truồng.
8 Khi Ta đi qua một lần nữa, Ta thấy ngươi đã đến tuổi yêu đương. Vậy,
Ta lấy áo Ta khoác cho ngươi để che sự trần truồng của ngươi và Ta đã
công bố lời thề kết ước của Ta. Ta đã kết giao ước với ngươi, Chúa Hằng
Hữu Chí Cao phán, và ngươi thuộc về Ta.

9 Ta tắm ngươi sạch sẽ, rửa sạch máu, và xức dầu cho da ngươi.
10 Ta ban cho ngươi áo lụa, áo gấm thêu đẹp đẽ, và giày làm bằng da dê.
11 Ta đeo cho ngươi đủ thứ đồ trang sức, vòng ngọc, kiềng vàng,
12 khoen đeo mũi, bông tai, và đội mão miện tuyệt đẹp trên đầu ngươi.
13 Ngươi được trang sức bằng vàng và bạc. Quần áo ngươi bằng vải lụa được thêu thùa đẹp đẽ. Ngươi ăn toàn những thứ cao lương mỹ vị—bột chọn lọc, mật ong, và dầu ô-liu—và trở nên xinh đẹp bội phần. Trông ngươi như một hoàng hậu, và ngươi đã chiếm được ngôi hoàng hậu!
14 Ngươi nổi danh khắp các nước vì sắc đẹp. Ta chải chuốt cho ngươi thật lộng lẫy và sắc đẹp ngươi thật hoàn hảo, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
15 Tuy nhiên, ngươi nghĩ danh tiếng và sắc đẹp là của riêng ngươi. Vì vậy, ngươi buông mình thông dâm với tất cả khách qua đường. Ngươi bán sắc đẹp mình cho chúng.
16 Ngươi lấy các bảo vật Ta cho làm bàn thờ thần tượng đủ màu sắc sặc sỡ và trang hoàng giường ngủ để bán dâm. Thật không thể tưởng tượng! Làm sao những việc ô nhơ như vậy xảy ra được?
17 Ngươi lấy đồ trang sức và vật trang hoàng bằng vàng và bạc Ta cho để làm tượng đàn ông rồi hành dâm với chúng.
18 Ngươi lấy áo thêu đẹp đẽ Ta cho mà khoác cho thần tượng của ngươi. Ngươi dùng dầu đặc biệt và trầm hương của Ta để thờ lạy chúng.
19 Thật khó tưởng! Ngươi còn đặt trước chúng như của lễ vật cúng gồm bột mịn, dầu ô-liu, và mật ong mà Ta đã cho ngươi, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
20 Rồi ngươi dâng các con trai và con gái—là những đứa trẻ ngươi đã sinh cho Ta—làm sinh tế cho các thần của ngươi. Tính dâm loạn của ngươi vẫn chưa đủ sao?
21 Lẽ nào ngươi còn phải giết các con Ta và thiêu trong lửa để dâng cho thần tượng?
22 Trong những năm ngươi phạm tội dâm ô ghê tởm, ngươi chưa từng một lần nhớ đến những ngày xa xưa khi ngươi nằm trần truồng trong đồng, cựa quậy mình trong vũng máu.
23 Khốn cho ngươi, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán. Ngoài những tội ác đã phạm,
24 ngươi còn xây cất miếu thờ tà thần và dựng bàn thờ tại mỗi góc phố.
25 Trên mỗi góc đường ngươi dâng nhan sắc mình cho khách qua đường, buôn hương bán phấn không biết chán.
26 Ngươi còn bán dâm cho người Ai Cập, là kẻ láng giềng dâm đãng, ngươi cố tình chọc giận Ta với tội lỗi ngày càng nhiều.
27 Đó là tại sao Ta đưa tay đánh ngươi và thu hẹp lãnh thổ ngươi. Ta phó ngươi vào tay người Phi-li-tin, là kẻ thù ghét ngươi và cũng hổ thẹn về hành vi dâm đãng của ngươi.
28 Ngươi cũng hành dâm với người A-sy-ri. Dường như ngươi không thấy đủ khi tìm người yêu mới! Sau khi ngươi đã bán dâm cho chúng nó, ngươi vẫn chưa thỏa mãn.

29 Ngươi cũng đã bán dâm cho người Ba-by-lôn, là xứ thương mại,
nhưng ngươi cũng chưa thỏa mãn.
30 Lòng ngươi thật bệnh hoạn, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, nên ngươi
đã hành động như thế, hành động như một kỹ nữ trơ trẽn.
31 Ngươi dựng các miếu thờ tà thần trên mỗi góc đường và bàn thờ tà
thần trong mỗi quảng trường. Thực tế, ngươi còn xấu hơn kỹ nữ nữa, vì
ngươi bán dâm mà không nhận tiền công.
32 Phải, ngươi là vợ ngoại tình không ở với chồng mà chỉ ưa khách lạ.
33 Thường thì khách trả tiền cho kỹ nữ—nhưng ngươi thì không! Ngươi
lại tặng quà tình nhân, đút lót để chúng đến và hành dâm với ngươi.
34 Ngươi thật khác hẳn mọi kỹ nữ. Ngươi trả tiền cho tình nhân ngươi,
thay vì chúng phải trả cho ngươi!”

Sự Phán Xét trên Giê-ru-sa-lem Dâm Đãng

35 “Vì thế, kỹ nữ, hãy lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu!
36 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Vì ngươi đã đổ ra sự ô
uế và phơi bày ngươi trong dâm loạn với tất cả tình nhân ngươi, vì ngươi
đã thờ lạy các thần tượng ghê tởm, và vì ngươi tàn sát con cái ngươi làm
sinh tế cho các thần tượng,
37 đây là điều Ta sẽ làm. Ta sẽ tập hợp tất cả đồng minh của ngươi
—là những tình nhân mà ngươi đã phạm tội, cả những người ngươi yêu
và những người ngươi ghét—và Ta sẽ lột trần ngươi trước mặt chúng để
chúng nhìn ngắm ngươi.
38 Ta sẽ hình phạt ngươi vì tội giết người và ngoại tình. Ta sẽ phủ máu
lên ngươi trong cơn ghen tị dữ dội của Ta.
39 Ta sẽ nộp ngươi vào tay các nước là tình nhân ngươi, và chúng sẽ tiêu
diệt ngươi. Chúng sẽ phá đổ các miếu thờ tà thần và các bàn thờ thần
tượng của ngươi. Chúng sẽ lột quần áo ngươi, tước đoạt nữ trang xinh
đẹp của ngươi, rồi để ngươi trần truồng, nhục nhã.
40 Chúng sẽ đem côn đồ đến, ném đá ngươi, dùng gươm chặt người
thành từng mảnh.
41 Chúng sẽ đốt nhà ngươi, xét xử ngươi trước mắt nhiều phụ nữ. Ta
sẽ làm cho ngươi chừa tội dâm loạn và chấm dứt việc đưa tiền cho nhiều
tình nhân của ngươi nữa.
42 Vậy, cơn giận Ta sẽ nguôi, và cơn ghen cũng hết. Ta sẽ điềm tĩnh,
không giận ngươi nữa.
43 Nhưng trước hết, vì ngươi không nhớ gì đến thời tuổi trẻ, nhưng cố
tình làm Ta giận bằng những việc ác đó, nên Ta sẽ báo trả ngươi theo tội
lỗi ngươi, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy. Chính ngươi đã thêm những
điều dâm ô với những việc ghê tởm đó.
44 Mọi người sẽ ứng dụng tục ngữ này cho ngươi: ‘Mẹ nào, con nấy.’
45 Vì mẹ ngươi đã khinh chồng ghét con, thì ngươi cũng thế. Ngươi cũng
giống hệt các chị em ngươi, vì chúng cũng khinh ghét chồng con mình.
Thật, mẹ ngươi là người Hê-tít, và cha ngươi là người A-mô-rít.
46 Chị ngươi là Sa-ma-ri sống với các con gái nó ở miền bắc. Em ngươi
là Sô-đôm sống với các con gái nó ở miền nam.

47 Ngươi không phạm tội ác như chúng nó, vì ngươi xem đó là quá
thường, chỉ trong thời gian ngắn, tội ngươi đã vượt xa chúng nó.
48 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Sô-đôm và
các con gái nó chưa hề phạm tội lỗi như ngươi và các con gái ngươi.
49 Tội của Sô-đôm em ngươi là kiêu căng, lười biếng, và chẳng đưa tay
cứu giúp người nghèo nàn túng thiếu trong khi thừa thải lương thực.
50 Ta thấy nó ngạo mạn làm những việc ghê tởm nên đã tiêu diệt nó.
51 Tội của Sa-ma-ri không bằng phân nửa tội của ngươi, vì ngươi nhiều
gian ác hơn chị, nên so sánh với ngươi, chị ngươi hầu như được kể là
công chính.
52 Ngươi thật nhục nhã! Ngươi phạm quá nhiều tội ác, nên so với ngươi,
chị ngươi còn công chính hơn, đạo đức hơn.
53 Nhưng Ta sẽ khôi phục vận mệnh của Sô-đôm và Sa-ma-ri; Ta cũng
sẽ khôi phục vận mệnh Giu-đa nữa.
54 Hình phạt nhục nhã ngươi phải chịu sẽ là niềm an ủi cho các chị em
ngươi.
55 Phải, chị em ngươi, là hai thành phố Sô-đôm và Sa-ma-ri, và tất cả
con dân của chúng sẽ được phục hồi, và cùng thời gian đó, ngươi cũng
sẽ được phục hồi.
56 Trong những ngày kiêu hãnh, ngươi đã không buồn nhắc tới Sô-đôm.
57 Nhưng nay tội ác ngươi bị phát hiện, ngươi trở thành tấm bia sỉ nhục
cho Ê-đôm, Phi-li-tin vì các tội dâm ô và kinh tởm của ngươi.
58 Đây là hình phạt cho tội dâm dục và ghê tởm của ngươi, Chúa Hằng
Hữu phán vậy.
59 Bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ báo trả
những việc ngươi đã làm là bội thề, phản ước.
60 Nhưng Ta sẽ nhớ giao ước đã lập với ngươi từ ngày ngươi còn trẻ, và
Ta sẽ lập giao ước vĩnh viễn với ngươi.
61 Ngươi sẽ nhớ lại tội ác đã làm, sẽ xấu hổ khi Ta ban đặc ân cho ngươi.
Ta sẽ khiến chị em ngươi, là Sa-ma-ri và Sô-đôm, sẽ làm con gái của ngươi,
mặc dù chúng không có phần trong giao ước của Ta và ngươi.
62 Ta sẽ tái xác nhận giao ước của Ta với ngươi, và ngươi sẽ biết rằng
Ta là Chúa Hằng Hữu.
63 Như vậy, ngươi sẽ nhớ tội lỗi ngươi và hổ thẹn ngậm miệng khi Ta
tha thứ mọi điều ngươi đã làm. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, phán vậy!”

17

Ẩn Dụ về Hai Đại Bàng

1 Sứ điệp của Chúa Hằng Hữu lại đến với tôi:
2 “Hỡi con người, hãy ra câu đố, kể ẩn dụ này cho dân tộc Ít-ra-ên.
3 Hãy nói với chúng sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao:
Một con đại bàng lớn với đôi cánh mạnh và lông dài,
thân phủ bộ lông nhiều sắc,
bay đến Li-ban.
Nó ngậm ngọn cây bá hương
4 và cắn đứt ngọn cây non cao nhất.

Nó đem đến xứ có đầy thương gia.
Nó trồng cây trong thành thương mãi.
5 Nó cũng lấy một số hạt giống từ đất
và đem trồng nơi đất màu mỡ.
Nó trồng bên dòng nước
như trồng cây liễu.
6 Cây đâm rễ lớn lên,
trở thành cây nho sum suê, thấp là đà.
Cành nó mọc hướng về đại bàng,
và rễ nó mọc sâu xuống đất.
Nó phát triển nhiều cành to mạnh
và sinh ra nhiều chồi non.
7 Nhưng có một con đại bàng khác bay đến,
cánh mạnh và lông dài.
Vì vậy cây nho xoay rễ và cành
hướng về nó để được nó tưới nước,
8 dù cây đã được trồng nơi đất tốt,
có nhiều dòng nước,
trở thành cây nho tốt,
cành lớn và có trái nhiều.
9 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán tiếp cùng tôi:
Cây nho cứ xanh tốt sao?
Không! Ta sẽ nhổ nó lên, rễ và tất cả!
Ta sẽ hái hết trái
và bẻ cành cho nó khô héo và chết.
Ta sẽ nhổ nó dễ dàng
không cần phải có sức mạnh hay nhiều người.
10 Này, dù cây đã được trồng,
nó có trở nên tươi tốt không?
Không, nó chết khô
khi gió đông thổi đến.
Nó sẽ chết cùng với đất màu mỡ
nơi luống đất mà nó đã lớn lên.”

Giải Thích Ẩn Dụ

11 Rồi Chúa Hằng Hữu lại truyền sứ điệp này cho tôi:
12 “Hãy nói với dân tộc Ít-ra-ên phản loạn: Các ngươi có biết ý nghĩa của ẩn dụ về hai con đại bàng không? Này, vua Ba-by-lôn đã đến Giê-ru-sa-lem, bắt vua cùng các hoàng tử đem về Ba-by-lôn.
13 Vua đã chọn một người trong hoàng tộc, lập giao ước với người, và người đã tuyên thệ. Các thủ lĩnh có quyền lực trong Ít-ra-ên cũng bị đem đi,
14 để cho Ít-ra-ên suy nhược, không sao nổi dậy. Chỉ có thể giữ hiệp ước với Ba-by-lôn mà Ít-ra-ên mới có thể tồn tại.
15 Tuy nhiên, người của hoàng tộc Ít-ra-ên đã phản loạn, gửi sứ giả sang Ai Cập cầu viện, xin quân đội và chiến mã. Có thể nào Ít-ra-ên xé bỏ hiệp ước như thế rồi được thịnh vượng sao?

16 Không! Vì như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, vua
Ít-ra-ên sẽ chết tại Ba-by-lôn, là nơi vua được tấn phong, chỗ vua ký giao
ước rồi phản bội.
17 Pha-ra-ôn với đạo hùng binh sẽ thất bại trong việc cứu giúp Ít-ra-ên
khi vua Ba-by-lôn vây hãm Giê-ru-sa-lem và giết hại nhiều người.
18 Vì vua Ít-ra-ên đã phản ước bội thề, đã cam kết rồi phản bội, nên sẽ
không thoát nạn.
19 Vậy, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Thật như Ta hằng
sống, Ta sẽ hình phạt nó vì nó đã hủy bỏ giao ước và phản bội lời thề mà
nó đã lập trong Danh Ta.
20 Ta sẽ tung lưới, làm nó mắc vào bẫy. Ta sẽ đưa nó sang Ba-by-lôn, để
xét xử về việc phản bội Ta.
21 Cả đoàn quân trốn thoát sẽ bị giết trong trận chiến, những kẻ còn lại
bị phân tán theo bốn hướng gió. Khi đó ngươi sẽ biết rằng Ta, Chúa Hằng
Hữu, đã phán vậy!
22 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Chính Ta cũng sẽ ngắt ngọn
cây bá hương cao, và trồng nó trên đỉnh núi cao chót vót của Ít-ra-ên.
23 Nó sẽ nứt cành, ra trái, trở thành cây bá hương tuyệt mỹ. Các loài
thú quây quần dưới bóng cây, các loài chim bay đậu trên cành.
24 Và tất cả các loại cây sẽ biết đó là Ta, Chúa Hằng Hữu, Đấng đã hạ
cây cao, nâng cây thấp. Đó là Ta, Đấng làm khô cây xanh, và làm cho cây
héo chết được tươi tốt trở lại. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán, và Ta sẽ thực
hiện điều Ta phán!”

18

Công Lý của Đức Chúa Trời Công Chính

1 Chúa Hằng Hữu truyền một sứ điệp khác cho tôi:
2 “Tại sao các ngươi truyền tụng tục ngữ này trong đất Ít-ra-ên: ‘Cha
ăn trái nho chua mà con phải ê răng?’
3 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, các ngươi sẽ
không còn ai dùng tục ngữ đó nữa trong Ít-ra-ên.
4 Này, mọi linh hồn đều thuộc về Ta—linh hồn của cha mẹ cũng như
của con cái. Và đây là điều luật Ta: Người nào phạm tội thì người ấy sẽ
chết.
5 Giả sử có một người công chính và làm những điều công bằng và hợp
lý.
6 Người ấy không ăn của cúng trên núi, không thờ lạy thần tượng của
Ít-ra-ên. Người ấy không phạm tội ngoại tình với vợ người lân cận, không
nằm với đàn bà đang có kinh nguyệt.
7 Người ấy là chủ nợ nhân từ, không giữ của cầm cho người đi vay.
Người ấy không cướp bóc, nhưng cho người đói bánh ăn và chu cấp quần
áo cho người có cần.
8 Người ấy không cho vay nặng lãi, không nhúng tay vào việc ác, xét
đoán người khác công minh chính trực,

9 vâng giữ sắc lệnh và điều luật Ta. Bất cứ ai làm theo những điều này
đó là người công chính và chắc chắn sẽ được sống, Chúa Hằng Hữu Chí
Cao phán vậy.
10 Nhưng giả sử người ấy có một đứa con lớn lên làm trộm cướp hay
giết người và không chịu làm điều công chính.
11 Người con ấy làm toàn việc ác mà cha mình chưa bao giờ làm—người
con ấy thờ lạy thần tượng trên núi, phạm tội ngoại tình,
12 áp bức người nghèo khổ thiếu thốn, ăn cắp từ người mượn nợ bằng
cách không cho họ chuộc lại của cầm, thờ lạy thần tượng, phạm những
tội lỗi ghê tởm,
13 và cho vay nặng lãi. Những ai phạm tội trọng như thế có được sống
chăng? Không! Người ấy chắc chắn sẽ chết và bị báo trả về những việc
gian ác đã làm.
14 Nhưng giả sử người ác này sinh đứa con, và nó có lòng sùng kính,
không sống như cha dù chứng kiến việc xấu của cha.
15 Người con ấy không thờ lạy thần tượng trên núi và không phạm tội
ngoại tình.
16 Người ấy không bóc lột người nghèo khổ, nhưng công bằng với con
nợ và không cướp bóc họ. Người ấy phân phát thức ăn cho người nghèo
đói, và chu cấp quần áo cho người rách rưới.
17 Người ấy giúp đỡ người nghèo, không cho vay nặng lãi, và vâng giữ
tất cả điều lệ và sắc lệnh Ta. Người như thế sẽ không chết vì tội lỗi của
cha mình; người ấy chắc chắn sẽ được sống.
18 Còn cha người ấy sẽ chết vì việc tội ác của mình—vì độc ác, cướp bóc
đồng loại, và làm những việc ác giữa dân chúng.
19 Các ngươi hỏi: 'Sao người con không bị phạt vì tội ác của cha mẹ
mình?' Không! Vì người con đã làm những điều công bình và công
chính, cẩn thận vâng giữ sắc lệnh, chắc chắn nó sẽ sống.
20 Người nào phạm tội, người ấy chết. Con sẽ không bị phạt vì việc ác
của cha mẹ, và cha mẹ sẽ không chịu tội vì việc xấu của con. Người công
chính sẽ được phần thưởng vì việc ngay lành mình, còn người gian ác sẽ
bị báo trả vì tội ác của chính họ.
21 Nhưng nếu người ác lìa bỏ mọi tội lỗi đã phạm và bắt đầu vâng giữ
sắc lệnh Ta và làm những việc công bình và chính trực, thì chắc chắn
người ấy sẽ sống chứ không chết đâu.
22 Tất cả tội ác chúng đã phạm sẽ không còn nhắc đến nữa, và họ sẽ
sống nhờ những việc công chính họ đã làm.
23 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Các ngươi nghĩ rằng Ta vui thích khi
thấy người ác chết sao? Không phải vậy! Ta chỉ muốn chúng ăn năn để
được sống.
24 Nếu người công chính lìa bỏ đường ngay, phạm những tội gớm ghê
như người gian ác, thì chúng có được sống không? Không, dĩ nhiên
không! Tất cả việc công chính của chúng sẽ bị quên lãng, và chúng sẽ
chết vì những tội ác đã phạm.
25 Các ngươi nói: 'Chúa xét xử không công bằng!' Hãy nghe Ta, hỡi nhà
Ít-ra-ên. Ta là Đấng không công bằng hay các ngươi không công bằng?

26 Khi người công chính lìa bỏ đường ngay và bắt đầu phạm tội, chúng
sẽ chết trong tội. Đúng vậy, chúng sẽ chết vì tội ác mình.
27 Nếu người ác ăn năn tội lỗi, tuân theo luật pháp, làm theo điều công
minh và chính trực, thì chúng sẽ cứu linh hồn mình.
28 Chúng sẽ sống vì đã tỉnh ngộ và quyết định từ bỏ tội lỗi mình. Người
như thế chắc chắn nó sẽ không chết.
29 Nhưng dân tộc Ít-ra-ên vẫn nói: 'Chúa xét xử không công bằng!' Hỡi
dân tộc Ít-ra-ên, chính các ngươi không công bằng, không phải Ta đâu.
30 Vì thế, Ta xét xử mỗi người trong các ngươi, hỡi nhà Ít-ra-ên, theo
hành vi của mình, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán. Hãy ăn năn, và từ bỏ
tội lỗi mình. Đừng để chúng hủy diệt các ngươi!
31 Hãy bỏ tội lỗi đã phạm, để nhận lãnh lòng mới và tâm thần mới. Tại
sao các ngươi muốn chết, hỡi nhà Ít-ra-ên?
32 Ta không muốn các ngươi chết, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán. Hãy
ăn năn để được sống!"

19

Bài Ai Ca cho Các Vua Ít-ra-ên

1 "Hãy hát bài ai ca này cho các lãnh tụ Ít-ra-ên:
2 Mẹ ngươi trước kia là gì?
Là sư tử cái giữa đàn sư tử!
Nó nằm nghỉ giữa đàn sư tử con
và nuôi nấng bầy con mình.
3 Sư tử mẹ nuôi một con trong đàn
lớn lên thành sư tử tơ dũng mãnh.
Nó học cách săn mồi
và ăn thịt người.
4 Các dân tộc nghe về nó,
và nó bị sập hầm bẫy của chúng.
Chúng dùng móc kéo nó
giải về Ai Cập.

5 Khi sư tử mẹ thấy
hy vọng từ nó đã tiêu tan,
liền chọn một con khác,
và nuôi thành sư tử tơ.
6 Nó đi lại giữa những sư tử
và trở thành con đầu đàn.
Nó tập bắt mồi,
và nó cũng ăn thịt người.
7 Nó phá đổ lâu đài,
và tiêu hủy các làng mạc và thành phố.
Đất đai và cư dân đều run sợ
khi nghe tiếng nó gầm rống.
8 Các nước từ mọi nơi đến tấn công nó,
bao vây nó từ mọi phía.
Chúng giăng lưới trên nó

và bắt nó trong hầm.
9 Chúng xiềng nó trong củi,
giải về cho vua Ba-by-lôn.
Nó bị lưu đày,
tiếng gầm rống của nó không còn được nghe
trên các đồi núi của Ít-ra-ên nữa.

10 Mẹ ngươi trước kia giống như cây nho,
trồng gần dòng nước.
Nó sum suê, nhiều cành xanh
vì có nhiều nước.
11 Các cành nó trở nên mạnh mẽ—
trở thành quyền trượng của người cai trị.
Nó rất cao lớn,
cao vút trên các cây khác.
Nó nổi bật vì độ cao của nó
và nhiều cành rậm rạp.
12 Nhưng cây nho bị nhổ trong cơn giận
và bị ném dưới đất.
Cơn gió đông thổi khô bông trái
và các cành lớn bị gãy,
vì vậy nó héo khô,
rồi bị thiêu trong lửa.
13 Bây giờ cây nho được trồng trong hoang mạc,
nơi đồng khô cỏ cháy.
14 Lửa đã cháy qua cành,
thiêu hủy trái cây.
Nên nó không còn cành lớn mạnh
để làm quyền trượng cho người cai trị được nữa.
Đây là bài ai ca sẽ được dùng trong đám tang.”

20

Lời Quở Trách Ít-ra-ên

1 Ngày mười tháng năm,* vào năm thứ bảy kể từ khi Vua Giê-hô-gia-kin
bị giam giữ, một vài trưởng lão Ít-ra-ên đến cầu vấn Chúa Hằng Hữu. Họ
ngồi trước mặt tôi, chờ Ngài giải đáp.
2 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
3 “Hỡi con người, hãy nói với các lãnh đạo Ít-ra-ên: ‘Đây là điều Chúa
Hằng Hữu Chí Cao phán: Sao các ngươi dám đến cầu vấn Ta? Thật như
Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta sẽ chẳng trả lời đâu!’
4 Hỡi con người, con hãy buộc tội và xét xử chúng nó. Hãy nói cho
chúng biết tội lỗi ghê tởm của tổ phụ chúng là thế nào.
5 Hãy nói với chúng về sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao rằng: Ngày
Ta chọn Ít-ra-ên—Ta đã bày tỏ chính mình Ta cho dòng dõi nhà Gia-cốp
trong nước Ai Cập—Ta đưa tay thề rằng, Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ là Đức
Chúa Trời của chúng.

* **20:1** Tháng Tám năm 591 TCN

6 Ta đã thề rằng Ta sẽ đem chúng ra khỏi nước Ai Cập, đưa đến xứ Ta
chọn cho—là xứ chảy tràn sữa và mật, là xứ tốt nhất trong mọi xứ.
7 Rồi Ta phán với chúng: 'Mỗi người trong các ngươi, hãy bỏ lòng ham
muốn thần tượng. Đừng để thần linh Ai Cập làm nhơ bẩn mình, vì Ta là
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi.'

8 Nhưng chúng nó phản nghịch, không chịu nghe Ta. Chúng không xa
lìa lòng ham mê thần tượng, không từ bỏ các thần Ai Cập. Ta nói Ta sẽ
trút cơn giận Ta lên chúng, trị chúng cho hả cơn giận của Ta khi chúng
còn ở Ai Cập.
9 Nhưng Ta đã không làm vậy, vì Ta phải bảo vệ Danh Ta. Ta không để
Danh Ta bị xúc phạm giữa các nước chung quanh, là các dân đã thấy Ta
bày tỏ chính mình Ta khi đem Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập.
10 Vì vậy, Ta đã mang chúng ra khỏi Ai Cập và đem chúng vào hoang
mạc.
11 Ta ban cho chúng sắc lệnh và luật lệ Ta, để người nào vâng giữ sẽ
được sống.
12 Ta cũng ban cho chúng ngày Sa-bát để nghỉ ngơi như dấu hiệu giữa
Ta và chúng. Ngày đó nhắc nhở chúng nhớ rằng Ta là Chúa Hằng Hữu,
Đấng đã thánh hóa chúng.

13 Nhưng dân tộc Ít-ra-ên đã bội phản Ta, chúng không vâng giữ sắc
lệnh Ta trong hoang mạc. Chúng khinh thường điều lệ Ta dù điều đó đem
lại sự sống cho chúng. Chúng còn vi phạm ngày Sa-bát Ta. Vì thế, Ta nói
Ta sẽ trút cơn giận Ta lên chúng và tuyệt diệt chúng trong hoang mạc.
14 Nhưng một lần nữa, Ta đã rút tay lại để bảo vệ Danh Ta trước các
dân tộc đã chứng kiến Ta đem chúng ra khỏi Ai Cập.
15 Trong hoang mạc Ta đã thề nghịch lại chúng. Ta thề sẽ không đưa
chúng vào xứ Ta cho chúng, là xứ chảy tràn sữa và mật, là nơi tốt nhất
trên mặt đất.
16 Vì chúng khước từ luật lệ Ta, không vâng giữ sắc lệnh Ta, và vi phạm
ngày Sa-bát. Lòng chúng hướng về các thần tượng của chúng.
17 Dù vậy, Ta nhìn chúng với lòng thương xót và không tuyệt diệt chúng
trong hoang mạc.

18 Ta đã cảnh cáo con cháu chúng đừng noi theo đường lối của ông cha,
đừng để thần tượng làm nhơ bẩn mình.
19 Ta đã phán với chúng: 'Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các
ngươi. Hãy noi theo sắc lệnh Ta, vâng giữ luật lệ Ta,
20 và giữ ngày Sa-bát Ta nên thánh, vì đó là dấu hiệu để nhắc nhở các
ngươi rằng Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi.'

21 Nhưng con cháu các ngươi cũng vậy, cũng phản nghịch Ta. Chúng
không tuân giữ sắc lệnh Ta và không theo luật lệ Ta, dù sự vâng lời đó
đem lại sự sống cho chúng. Và chúng còn vi phạm ngày Sa-bát Ta. Vì vậy,
một lần nữa Ta nói Ta sẽ trút cơn giận Ta lên chúng trong hoang mạc.
22 Tuy nhiên, một lần nữa Ta đã rút sự đoán phạt Ta trên chúng để bảo
vệ Danh Ta trước các dân tộc đã thấy năng quyền của Ta trong lúc Ta đưa
chúng ra khỏi Ai Cập.

23 Nhưng Ta đã thề nghịch lại chúng trong hoang mạc. Ta thề rằng Ta
sẽ phân tán chúng giữa các nước,
24 vì chúng không tuân hành luật lệ Ta. Chúng còn chế giễu sắc lệnh
Ta bằng cách xúc phạm ngày Sa-bát và hướng lòng về thần tượng của tổ
phụ chúng.
25 Ta đã phó chúng cho các tục lệ xấu và các luật lệ không đem lại sự
sống.
26 Ta khiến chúng bị nhơ bẩn khi dâng lễ vật, Ta cho chúng thiêu con
đầu lòng dâng cho thần linh—vì vậy Ta làm cho chúng kinh hoàng và
nhắc nhở chúng rằng chỉ có Ta là Chúa Hằng Hữu."

Phán Xét và Phục Hồi

27 "Vì thế, hỡi con người, hãy nói với nhà Ít-ra-ên về sứ điệp của Chúa
Hằng Hữu Chí Cao rằng: Tổ phụ các ngươi đã liên tục xúc phạm và phản
bội Ta,
28 vì khi Ta đem chúng vào vùng đất mà Ta đã hứa với chúng, thì chúng
lại dâng lễ vật trên đồi cao và dưới mỗi bóng cây xanh mà chúng thấy.
Chúng cố tình làm Ta giận bằng cách dâng tế lễ cho các thần của chúng.
Chúng mang dầu thơm, hương liệu, và đổ rượu dâng lên các thần đó.
29 Ta hỏi chúng: 'Nơi đồi cao mà các ngươi đến dâng sinh tế là gì?' (Đây
là miếu thờ tà thần được gọi là Ba-ma—tức 'nơi cao'—kể từ đó.)
30 Vì thế, hãy nói với dân tộc Ít-ra-ên về sứ điệp của Chúa Hằng Hữu
Chí Cao rằng: Các ngươi tự làm nhơ bẩn mình theo cách tổ phụ đã làm
sao? Các ngươi tiếp tục thờ lạy thần linh cách gớm ghiếc sao?
31 Các ngươi hãy còn dâng lễ vật và thiêu con mình trong lửa tức là các
ngươi làm cho mình ra ô uế bởi các thần tượng. Vậy lẽ nào Ta lại đáp lời
các ngươi cầu vấn sao, hỡi nhà Ít-ra-ên? Thật như Ta hằng sống, Chúa
Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta sẽ chẳng đáp lời gì cho các ngươi.
32 Các ngươi nói: 'Chúng tôi muốn như các nước chung quanh, là các
dân tộc thờ những thần bằng gỗ và đá.' Nhưng những gì các ngươi nghĩ
sẽ không bao giờ xảy ra.
33 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta sẽ cai trị
với bàn tay mạnh mẽ trong cơn thịnh nộ dữ dội và với năng quyền khủng
khiếp.
34 Trong cơn cuồng giận Ta sẽ đem các ngươi ra khỏi các dân, hợp các
ngươi lại từ các nước các ngươi bị phân tán, với bàn tay mạnh mẽ và cánh
tay đầy quyền năng.
35 Ta sẽ đưa các ngươi vào hoang mạc của các nước, và tại đó Ta sẽ đối
mặt xét xử các ngươi.
36 Ta sẽ xét xử các ngươi tại đó như Ta đã xét xử tổ phụ các ngươi trong
hoang mạc sau khi đem chúng ra khỏi Ai Cập, Chúa Hằng Hữu Chí Cao
phán.
37 Ta sẽ tra thẩm các ngươi kỹ càng và đem các ngươi vào giao ước.
38 Ta sẽ thanh lọc những kẻ phản bội và nổi loạn chống nghịch Ta. Ta
sẽ đem chúng ra khỏi những nước bị lưu đày, nhưng chúng sẽ không bao
giờ được vào xứ Ít-ra-ên. Lúc ấy, các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.

39 Hỡi nhà Ít-ra-ên, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cáo phán: Hãy cứ đi
và thờ phượng các thần của các ngươi, nhưng sớm hay muộn các ngươi
cũng sẽ vâng phục Ta và sẽ thôi sỉ nhục Danh Thánh Ta bằng các lễ vật
và thần tượng.
40 Vì trên núi thánh Ta, núi cao của Ít-ra-ên, ngày nào đó toàn dân tộc
Ít-ra-ên sẽ thờ phượng Ta, và Ta sẽ nhìn nhận chúng. Tại đó Ta sẽ đòi các
ngươi dâng lễ vật, những phẩm vật chọn lọc, và lễ vật thánh.
41 Khi Ta đem các ngươi về từ nơi lưu đày, các ngươi sẽ là lễ vật có
hương thơm cho Ta. Và Ta được tôn thánh giữa các ngươi trước mắt các
dân tộc.
42 Khi Ta đem các ngươi về xứ mà Ta đã thề hứa ban cho tổ phụ các
ngươi, các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
43 Các ngươi sẽ nhớ lại những tội mình và ghê tởm chính mình vì những
việc ác đã làm.
44 Các ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa Hằng Hữu, hỡi nhà Ít-ra-ên, khi
Ta đối xử nhân từ với các ngươi vì Danh Ta, chứ không vì tội ác của các
ngươi. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!"

Phán Nghịch Cùng Nê-ghép

45 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
46 "Hỡi con người, hãy quay mặt về phương nam và nói tiên tri nghịch
cùng những khu rừng của Nê-ghép.
47 Hãy nói với hoang mạc phương nam rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng
Hữu Chí Cao phán: Hãy nghe lời của Chúa Hằng Hữu! Ta sẽ nổi lửa đốt
ngươi, cây tươi cũng như cây khô đều cháy hết. Ngọn lửa khủng khiếp
sẽ không tắt và thiêu cháy mọi thứ từ nam chí bắc.
48 Mọi người trên thế gian sẽ thấy rằng Ta, là Chúa Hằng Hữu, đã đốt
lửa này. Ngọn lửa sẽ không hề tắt.' "
49 Tôi thưa: "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, chúng nói về con rằng: 'Ông
ấy chỉ nói toàn chuyện ẩn dụ!' "

21

Gươm Đoán Phạt của Chúa Hằng Hữu

1 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, hãy quay mặt nhìn thẳng về Giê-ru-sa-lem và nói tiên
tri chống lại Ít-ra-ên và nơi thánh của nó.
3 Hãy nói với nó rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ta chống lại
ngươi, hỡi Ít-ra-ên, và Ta sẽ rút gươm ra khỏi vỏ để tiêu diệt dân ngươi
—cả người công chính lẫn người gian ác.
4 Phải, Ta sẽ diệt cả người công chính lẫn người gian ác! Ta sẽ đưa
gươm nghịch lại từng người trong xứ, từ nam chí bắc.
5 Muôn dân trên thế gian sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu. Gươm Ta đang
nằm trong tay Ta, và nó sẽ không trở lại vỏ cho đến khi việc được hoàn
tất.'
6 Hỡi con người, hãy thở than trước mặt dân chúng! Hãy thở than trước
chúng với đắng cay và tấm lòng tan vỡ.

7 Khi chúng hỏi tại sao con than thở, hãy đáp: ‘Tôi than thở vì tôi nghe
nhiều tin tức kinh hoàng. Khi nó trở thành sự thật, mọi lòng cứng cỏi sẽ
tan chảy; tất cả sức mạnh sẽ tan biến. Mọi thần đều rũ rượi; mọi đầu gối
mạnh mẽ sẽ yếu như nước. Và Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Việc ấy
đang đến! Việc ấy sắp thành sự thật.’ ”
8 Rồi Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi:
9 “Hỡi con người, hãy truyền sứ điệp của Chúa Hằng Hữu cho dân
chúng:
Một thanh gươm, một thanh gươm
được mài cho bén và đánh bóng.
10 Nó được mài cho cuộc tàn sát khủng khiếp
và sáng lòe như ánh chớp!
Bây giờ các ngươi còn cười được sao?
Những nước mạnh hơn các ngươi đã ngã gục dưới quyền lực nó!
11 Đúng vậy, thanh gươm giờ đây thật sắc bén và bóng loáng;
nó đã sẵn sàng cho đao phủ.

12 Hỡi con người, hãy kêu khóc và than van;
hãy đánh vào đùi ngươi trong đau đớn,
vì lưỡi gươm sẽ tàn sát dân Ta và các lãnh đạo của chúng—
mọi người đều sẽ chết!
13 Thử thách sẽ đến chắc chắn.
Còn cơ hội nào cho chúng không?
Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
14 Hỡi con người, hãy nói tiên tri với chúng
và hãy vỗ tay.
Rồi tuốt gươm ra và khua nó hai lần,
hoặc ba lần,
để tượng trưng cho cuộc tàn sát,
cuộc tàn sát lớn mà chúng phải chịu.
15 Hãy làm cho lòng chúng tan chảy vì kinh hoàng,
nhiều kẻ ngã chết ngay tại cửa nhà mình.
Lưỡi gươm sáng loáng như chớp,
được đánh bóng cho cuộc tàn sát.
16 Này, lưỡi gươm, hãy chém bên hữu,
rồi chém bên tả,
bất cứ nơi nào ngươi thích,
bất cứ nơi nào ngươi muốn.
17 Ta sẽ vỗ tay,
và cơn thịnh nộ Ta sẽ nguôi ngoai.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

Điềm Báo cho Vua Ba-by-lôn

18 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
19 “Hỡi con người, hãy vạch hai con đường cho gươm của vua Ba-by-lôn
đi theo. Hãy đặt một bảng chỉ dẫn xuất phát trên đường từ Ba-by-lôn nơi
con đường sẽ chia làm hai—

20 một đường chỉ đến Ráp-ba, thủ đô của người Am-môn,* và một đường
khác để diệt người Giu-đa và các thành lũy Giê-ru-sa-lem.
21 Vua Ba-by-lôn sẽ dừng tại ngã ba, phân vân không biết nên tấn công
Giê-ru-sa-lem hay Ráp-ba. Vua sẽ gọi các thầy bói† đến để đoán quẻ.
Chúng gieo quẻ bằng cách xóc các mũi tên trong bao. Chúng khảo sát
gan của những con vật sinh tế.
22 Quẻ trong tay phải của chúng nói: 'Giê-ru-sa-lem!' Chúng sẽ dùng
máy phá thành để phá các cổng Giê-ru-sa-lem, vừa đẩy vừa hò hét.
Chúng sẽ dựng các tháp để bao vây và đắp một cái gò thật cao để đánh
vào thành lũy.
23 Người Giê-ru-sa-lem sẽ nghĩ báo hiệu đó là giả, vì chúng đã có hiệp
ước với Ba-by-lôn. Nhưng vua Ba-by-lôn chỉ nhớ những cuộc nổi loạn của
chúng. Rồi vua sẽ tiến công và chiếm đóng chúng.
24 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Một lần rồi lại một
lần nữa, các ngươi nhắc Ta về tội lỗi và tội ác của các ngươi. Thậm chí
các ngươi cũng không che giấu tội lỗi mình! Trong mọi việc các ngươi
làm, tội lỗi các ngươi cứ hiển nhiên cho mọi người nhìn thấy. Vậy nên bây
giờ thời kỳ hình phạt các ngươi đã đến!
25 Hỡi vua chúa Ít-ra-ên đồi bại và gian ác, ngày cuối cùng là ngày hình
phạt ngươi đã tới!
26 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Hãy lột bỏ vương miện,
vì thời thế đã đổi khác.
Bây giờ người hèn mọn được nâng lên,
và kẻ trên cao bị hạ xuống.
27 Đổ nát! Đổ nát!
Ta chắc chắn sẽ hủy diệt vương quốc.
Và nó sẽ không còn nữa cho đến ngày có một Đấng xuất hiện
là Người có thẩm quyền lập trật tự mới.
Ta sẽ giao quyền ấy cho Người."

Sứ Điệp cho Người Am-môn

28 "Còn bây giờ, hỡi con người, hãy nói tiên tri cho người Am-môn vì
chúng đã chế giễu dân Ta. Hãy cho chúng biết về sứ điệp của Chúa Hằng
Hữu Chí Cao:
Một lưỡi gươm! Một lưỡi gươm
rút ra để chém giết.
Lưỡi gươm sáng loáng để tiêu diệt
và lòe ra như chớp!
29 Những tiên tri của các ngươi đã đưa ra những khải tượng giả dối,
và những thầy bói toán đã nói điều giả dối.
Lưỡi gươm sẽ đặt trên cổ của kẻ gian ác
vì ngày cuối cùng của chúng đã lên cao điểm.

30 Bây giờ, hãy tra gươm vào vỏ,
vì trong chính đất nước của các ngươi,

* **21:20** Thuộc nước Jordan ngày nay † **21:21** Ctd phù thủy

đất mà các ngươi đã được sinh ra,
Ta sẽ phán xét trên các ngươi.
31 Ta sẽ đổ cơn thịnh nộ Ta trên các ngươi
và thổi cơn giận Ta thành một ngọn lửa lớn cháy tràn lan.
Ta sẽ nạp mạng các ngươi cho bọn người độc ác
là bọn người chuyên tàn sát.
32 Các ngươi sẽ là mồi cho lửa,
máu các ngươi sẽ nhuộm đất nước các ngươi.
Các ngươi sẽ bị quét sạch,
và xóa hẳn trong lịch sử loài người,
vì Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!”

22

Tội Lỗi của Giê-ru-sa-lem

1 Bấy giờ, sứ điệp của Chúa Hằng Hữu truyền cho tôi:
2 “Hỡi con người, con đã sẵn sàng để xét xử Giê-ru-sa-lem chưa? Con đã sẵn sàng để xét xử thành của kẻ sát nhân này chưa? Hãy công khai tố cáo tội ác nó,
3 và truyền cho nó sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Hỡi thành của kẻ sát nhân, bị lên án và diệt vong—thành phố đầy thần tượng, bẩn thỉu, và hôi thối—
4 ngươi là kẻ có tội vì máu của ngươi đổ khắp nơi. Ngươi tự làm nhơ bẩn vì những thần tượng ngươi đã tạo. Ngày diệt vong của ngươi đã đến! Năm của ngươi đã tận. Ta sẽ khiến ngươi làm trò cười và hổ nhục cho thế gian.
5 Hỡi thành phản loạn, đầy nhơ nhuốc, người ta sẽ chế giễu ngươi khắp các nước gần xa.
6 Mỗi lãnh đạo của Ít-ra-ên sống trong thành này đều ra sức làm đổ máu.
7 Ở giữa ngươi, con cái khinh cha, nhiếc mẹ. Người di cư và kiều dân bị bóc lột. Các cô nhi và quả phụ bị hà hiếp và áp bức.
8 Ngươi khinh thường những vật thánh của Ta và vi phạm ngày Sa-bát.
9 Người ta vu cáo để giết hại người khác. Các đỉnh núi đồi đầy dẫy thần tượng và mọi nơi đầy những gian dâm.
10 Có kẻ dâm loạn với kế mẫu mình và có kẻ làm nhục phụ nữ đang có kinh nguyệt.
11 Trong thành này có người gian dâm với vợ của người láng giềng, loạn luân với con dâu, hoặc hãm hiếp chị em gái.
12 Khắp nơi đều có bọn giết mướn, bọn cho vay nặng lãi, và bọn tống tiền. Chúng không bao giờ nghĩ đến Ta và mệnh lệnh Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
13 Nhưng bây giờ, Ta đập hai tay buộc ngươi chấm dứt những cuộc lưu huyết và thủ lợi cách gian lận.
14 Ngày Ta xử đoán, ngươi còn làm ra vẻ mạnh dạn, can đảm nữa hay không? Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy, và Ta sẽ thực hiện điều Ta đã phán.

15 Ta sẽ phân tán ngươi giữa các nước và tẩy ngươi cho sạch các chất
nhơ bẩn.
16 Ngươi sẽ bị ô nhục giữa các dân tộc, và ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng
Hữu.”

Cơn Thịnh Nộ của Chúa Hằng Hữu

17 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
18 “Hỡi con người, dân tộc Ít-ra-ên đã trở thành cặn bã trong lò nấu bạc.
Chúng là một thứ cáu cặn gồm đồng, thiếc, sắt, và chì.
19 Vậy hãy nói với chúng rằng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao
phán: Vì ngươi là cáu cặn vô giá trị, Ta sẽ đem ngươi đến lò nấu bạc tại
Giê-ru-sa-lem.
20 Như đồng, sắt, chì, và thiếc bị tan chảy trong lò luyện thế nào, thì Ta
cũng sẽ khiến ngươi chảy tan trong sức nóng của cơn thịnh nộ Ta.
21 Ta sẽ tập hợp ngươi lại và thổi hơi nóng của cơn giận Ta trên ngươi,
22 và ngươi sẽ chảy tan như bạc trong ngọn lửa hừng. Khi ấy, ngươi sẽ
biết rằng Ta, Chúa Hằng Hữu, đã đổ cơn thịnh nộ ra trên ngươi.’ ”

Tội Lỗi của Các Lãnh Đạo Ít-ra-ên

23 Chúa Hằng Hữu lại truyền sứ điệp này cho tôi:
24 “Hỡi con người, hãy nói với dân tộc Ít-ra-ên sứ điệp này: Trong ngày
thịnh nộ của Ta, ngươi sẽ như hoang mạc khô hạn, không có một giọt
mưa móc.
25 Các lãnh đạo ngươi âm mưu hại ngươi như sư tử rình mồi. Chúng ăn
tươi nuốt sống dân lành, cướp đoạt của cải và bảo vật. Chúng khiến số
quả phụ tăng cao trong nước.
26 Các thầy tế lễ ngươi đã vi phạm luật pháp Ta và làm hoen ố sự thánh
khiết Ta. Chúng không biết phân biệt điều gì là thánh và điều gì không.
Chúng không dạy dân chúng biết sự khác nhau giữa các nghi thức tinh
sạch và không tinh sạch. Chúng không tôn trọng các ngày Sa-bát, nên
Danh Thánh Ta bị chúng xúc phạm.
27 Các lãnh đạo ngươi giống như muông sói cắn xé các nạn nhân. Chúng
cũng giết hại người dân để thủ lợi!
28 Các tiên tri ngươi còn che đậy bản chất xấu xa của mình bằng cách
bịa ra những khải tượng và những lời tiên tri dối trá. Chúng nói: ‘Sứ
điệp của tôi là đến từ Chúa Hằng Hữu Chí Cao,’ mặc dù Chúa Hằng Hữu
không bao giờ phán dạy chúng.
29 Ngay cả các thường dân cũng áp bức người nghèo khổ, bóc lột người
cùng cực, và cướp đoạt công lý của các kiều dân.
30 Ta trông mong có người xây lại bức tường công chính để bảo vệ đất
nước. Ta chờ đợi có người đứng vào chỗ rạn nứt trước mặt Ta để cứu vãn
cho dân khỏi bị Ta tiêu diệt, nhưng Ta chẳng tìm được một người.
31 Vậy bây giờ Ta sẽ trút đổ cơn giận dữ Ta trên các ngươi, thiêu hủy
các ngươi trong ngọn lửa thịnh nộ của Ta. Ta sẽ báo ứng xứng đáng tội
ác các ngươi đã phạm. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

23

Tội Tà Dâm của Hai Chị Em

1 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 “Hỡi con người, có hai người nữ là hai chị em ruột.
3 Chúng làm gái mãi dâm tại Ai Cập. Khi còn trẻ, chúng cho phép những đàn ông vuốt ve ngực mình.
4 Người chị tên là Ô-hô-la, và người em tên là Ô-hô-li-ba. Ta cưới chúng, và chúng sinh cho Ta con trai và con gái. Ta đang nói về Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem, Ô-hô-la là Sa-ma-ri và Ô-hô-li-ba là Giê-ru-sa-lem.
5 Tuy nhiên, Ô-hô-la bỏ Ta để đi theo các thần khác, nó phải lòng các quan chức A-sy-ri.
6 Chúng đều là trai tráng xinh đẹp, làm thủ lĩnh và tướng lãnh, mặc quân phục màu xanh đẹp đẽ, cưỡi ngựa oai phong.
7 Nó bán thân cho những người ưu tú nhất của A-sy-ri, thờ lạy thần tượng của chúng, làm ô uế bản thân.
8 Khi ra khỏi Ai Cập, nó không từ bỏ thói mãi dâm. Nó vẫn dâm dục như khi còn trẻ, người Ai Cập ngủ với nó, vuốt ve ngực nó, và dùng nó như một gái điếm.
9 Vậy, Ta nạp nó cho A-sy-ri, là tình nhân của nó, là những kẻ mà nó khao khát.
10 Chúng lột trần nó, bắt con cái nó làm nô lệ, và rồi giết nó. Sau khi nó nhận hình phạt mình, nó trở thành câu tục ngữ cho mỗi phụ nữ trong xứ.
11 Dù Ô-hô-li-ba đã thấy tất cả việc xảy ra cho chị nó là Ô-hô-la, thế mà nó vẫn chạy theo con đường nhơ nhuốc của chị mình. Nó lại còn trụy lạc hơn, buông thả mình trong sự thèm khát và dâm dục hơn nữa.
12 Nó phải lòng các quan chức A-sy-ri—là những thủ lĩnh và tướng lãnh trong những bộ đồng phục đẹp đẽ, cưỡi ngựa oai phong—tất cả đều là những trai tráng quyến rũ.
13 Ta đã thấy con đường nó đi, nó tự làm cho bản thân nó ra ô uế như chị nó.
14 Thật ra, nó còn dâm đãng hơn cả chị, vì phải lòng cả những bức tranh vẽ trên tường—là bức tranh của các quan chức của quân đội Canh-đê, mặc quân phục màu tía.
15 Nai nịt gọn gàng, đầu vấn khăn sặc sỡ. Chúng trang phục như các quan viên từ xứ Ba-by-lôn.
16 Khi nó thấy những hình vẽ này, dục tình nó nổi dậy, nó muốn hiến thân cho chúng nên sai người qua Ba-by-lôn mời mọc chúng đến với nó.
17 Vậy, chúng kéo đến và giao hoan với nó, làm nhơ bẩn nó trên giường tình ái. Sau khi đã bị ô uế, nó đã loại bỏ chúng trong kinh tởm.
18 Cũng vậy, Ta ghê tởm Ô-hô-li-ba và loại bỏ nó như Ta đã ghê tởm chị nó, vì nó lẳng lơ hiến thân cho chúng để thỏa mãn thú tính của chúng.
19 Thế mà nó vẫn chưa chán, còn tưởng nhớ những ngày còn trẻ hành dâm tại Ai Cập.
20 Nó si mê những kẻ yêu mình là những kẻ tình dục thể xác mạnh như lừa và dâm như ngựa.
21 Và vì thế, Ô-hô-li-ba, ngươi mơ ước những ngày xưa khi còn là thiếu nữ trong Ai Cập, khi ngươi để cho ngực mình bị vuốt ve.”

Chúa Hằng Hữu Hình Phạt Ô-hô-li-ba

22 “Vì thế, hỡi Ô-hô-li-ba, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta
sẽ xúi các tình nhân của ngươi chống nghịch ngươi từ mọi phía—đó là
những dân tộc mà ngươi đã trở mặt trong kinh tởm.
23 Vì người Ba-by-lôn sẽ đến với quân Canh-đê từ Phê-cốt, Soa, và Cô-a.
Và tất cả người A-sy-ri cũng sẽ kéo đến với chúng—là những thủ lĩnh,
tướng lãnh, quan viên kỵ mã, và quan tướng cao cấp, tất cả đều trẻ đẹp
và đều cưỡi ngựa.
24 Chúng sẽ kéo đến chống nghịch ngươi từ phương bắc, với chiến xa,
quân xa, cùng đội quân hùng hậu sẵn sàng cho cuộc tấn công. Chúng sẽ
trấn giữ tại mỗi phía, chung quanh ngươi đầy những chiến binh trang bị
khiên và mũ sắt. Ta sẽ bỏ mặc ngươi cho chúng trừng phạt ngươi cách
nào tùy thích.
25 Ta sẽ nổi cơn ghen giận dữ chống nghịch ngươi, và chúng sẽ hành hạ
ngươi. Chúng sẽ cắt mũi và tai ngươi, và những kẻ sống sót của ngươi
cũng bị lưỡi gươm tàn sát. Con cái các ngươi sẽ bị bắt làm tù nhân, mọi
thứ còn lại đều bị thiêu hủy.
26 Chúng sẽ tước đoạt những chiếc áo đẹp và nữ trang của ngươi.
27 Như thế, Ta sẽ chấm dứt thói dâm đãng và nghề mãi dâm ngươi đã
học từ xứ Ai Cập. Ngươi sẽ không còn mơ ước Ai Cập và các tà thần Ai
Cập nữa.
28 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Chắc chắn Ta sẽ nạp
ngươi cho quân thù, tức là những kẻ ngươi đã chán ghét.
29 Chúng sẽ đối xử với ngươi với cả mối hận thù thâm độc và bóc lột
tất cả của cải áo xống ngươi, để ngươi trần truồng. Nỗi sỉ nhục vì sự mãi
dâm của ngươi sẽ bị phơi trần cho mọi người đều thấy.
30 Ngươi phải gánh chịu tất cả hình phạt ấy vì ngươi đã thông dâm các
tà thần của các dân tộc, làm cho thân mình hoen ố với tất cả thần tượng.
31 Ngươi đã đi theo vết xe đổ của chị ngươi, nên Ta sẽ buộc ngươi uống
chén thịnh nộ mà chị ngươi đã uống.
32 Phải, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Ngươi sẽ uống chén thịnh nộ của chị ngươi,
là một chén lớn và sâu.
Đó là chén đầy tràn
sự khinh miệt và chế giễu.
33 Ngươi sẽ bị say khướt và khổ não,
vì chén ngươi đầy nỗi đau thương và phiền muộn
như chén của chị ngươi là Sa-ma-ri đã uống.
34 Ngươi sẽ uống chén khủng khiếp
đến tận đáy chén.
Rồi ngươi sẽ bị nghiền nát từng mảnh
và đấm ngực ngươi trong đau đớn.
Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!
35 Vì ngươi đã quên Ta và xoay lưng lại với Ta, đây là điều Chúa Hằng
Hữu Chí Cao phán: Ngươi phải gặt lấy hậu quả của thói bỉ ổi và dâm dục
của ngươi.”

Chúa Hằng Hữu Đoán Phạt Hai Chị Em

36 Chúa Hằng Hữu phán với tôi: "Hỡi con người, con phải tố cáo Ô-hô-la
và Ô-hô-li-ba về những tội ác ghê tởm của chúng.
37 Chúng đã phạm tội gian dâm và giết người—gian dâm bằng cách thờ
lạy thần tượng và giết người bằng cách dâng sinh tế là chính con cái mà
chúng đã sinh cho Ta.
38 Cùng trong ngày đó, chúng làm nhơ bẩn Đền Thờ và xúc phạm các
ngày Sa-bát mà Ta đã đặt!
39 Chúng giết các con cái mình trước các thần tượng, rồi cũng trong
ngày đó, chúng vào Đền Thờ Ta để thờ phượng! Chúng vào đó và làm ô
uế nhà Ta.
40 Chị em ngươi lại còn sai sứ giả đến các nước xa xôi để tìm người. Khi
chúng đến, ngươi tắm rửa cho mình, tô điểm mí mắt, đeo các nữ trang
đẹp nhất để đón chúng.
41 Ngươi ngồi với chúng trên chiếc giường trải tấm khăn thêu tuyệt đẹp,
xông hương và bày dầu của Ta trên chiếc bàn trước mặt.
42 Từ phòng ngươi vọng ra tiếng chè chén say sưa của bọn đàn ông.
Chúng dâm dật và say túy lúy đã từ hoang mạc kéo đến đây, chúng đeo
vòng ngọc vào tay ngươi và đội vương miện xinh đẹp lên đầu ngươi.
43 Ta đã nói: 'Nếu chúng thật sự muốn hành dâm với hạng gái điếm
kiệt sức già nua như nó, thì cứ mặc chúng!'
44 Và đó là những gì chúng đã làm. Chúng hành dâm với Ô-hô-la và
Ô-hô-li-ba, là những gái điếm không biết xấu hổ.
45 Nhưng người công chính khắp nơi sẽ xử đoán cách công minh hai
chị em thành này về những điều nó đã làm—ngoại tình và giết người.
46 Bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Hãy đưa một đạo
quân đông đảo đến đánh chúng và giao nạp chúng để chúng chà đạp,
nghiền nát.
47 Vì quân địch sẽ ném đá và đâm chém chúng. Quân địch sẽ tàn sát
con trai con gái chúng và thiêu hủy nhà cửa chúng.
48 Như thế, Ta sẽ chấm dứt tội gian dâm và thờ thần tượng trong đất
nước này, và cuộc đoán phạt của Ta sẽ là một cảnh cáo cho những ai
không theo gương gian ác của chúng.
49 Các ngươi sẽ bị báo ứng xứng đáng về tất cả tội mãi dâm của ngươi
—tội thờ thần tượng. Phải, các ngươi sẽ bị hình phạt đúng mức. Rồi các
ngươi sẽ biết rằng Ta là Chúa Hằng Hữu Chí Cao."

24

Sự Hủy Phá Thành Giê-ru-sa-lem

1 Ngày mười tháng mười,* năm thứ chín kể từ khi Vua Giê-hô-gia-kim
bị lưu đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, hãy ghi lại ngày này, vì chính hôm nay, vua Ba-by-lôn
bắt đầu cuộc tấn công chống lại Giê-ru-sa-lem.
3 Hãy kể ẩn dụ này cùng với sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao cho
bọn phản nghịch:

* **24:1** Tháng Giêng năm 588 TCN

Hãy đặt nồi lên bếp lửa,
và đổ nước vào.
4 Hãy sắp đầy những miếng thịt ngon—
những đùi và vai
cùng tất cả xương thật tốt vào trong nồi.
5 Hãy bắt con chiên mập tốt nhất trong bầy,
và chất củi dưới nồi.
Hãy nấu thịt cho chín rục,
đến khi thịt rã ra khỏi xương.

6 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Khốn cho Giê-ru-sa-lem,
là thành của bọn sát nhân!
Ngươi là một cái nồi
ten rỉ đầy gian ác.
Hãy vớt thịt ra không cần theo thứ tự,
vì chẳng miếng nào ngon hơn miếng nào cả.
7 Vì máu của kẻ giết nó
văng trên các tảng đá láng.
Chứ không đổ trên đất,
nơi đất có thể che lấp!
8 Vì thế Ta khiến máu nó vấy trên tảng đá
để mọi người thấy rõ.
9 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Khốn cho Giê-ru-sa-lem,
là thành của bọn sát nhân!
Ta sẽ chất một đống củi lớn dưới chân nó.
10 Phải, hãy chất một đống củi thật lớn!
Hãy để lửa lớn để nước sôi sùng sục.
Hãy nấu thịt với nhiều gia vị,
và đổ nước thịt ra, để mặc cho xương cháy.
11 Rồi bắc nồi không trở lại trên đống than hồng.
Nung nồi cháy đỏ!
Để thiêu cháy các chất nhơ bẩn và cặn bã.
12 Nhưng làm thế cũng vô ích;
ten rỉ và chất nhơ bẩn vẫn còn nguyên.
Vì vậy hãy ném chúng vào trong lửa.
13 Sự ô uế của người là tà dâm của ngươi
và ten rỉ là tội thờ thần tượng của ngươi.
Ta muốn tẩy sạch ngươi
nhưng ngươi từ khước.
Vậy nên ngươi vẫn nhơ bẩn
cho đến khi Ta đoán phạt ngươi cách kinh khiếp.
14 Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán! Khi thời hạn đến, Ta sẽ thực hiện. Ta sẽ không thay đổi ý định, và Ta sẽ không thương tiếc ngươi. Ngươi sẽ chịu sự xét xử về những hành động gian ác của ngươi, Chúa Hằng Hữu Chí Cao đã phán vậy.”

Vợ Ê-xê-chi-ên Qua Đời

15 Rồi sứ điệp của Chúa Hằng Hữu truyền cho tôi:
16 "Hỡi con người, chỉ với một hơi thổi, Ta sẽ xóa mất bảo vật yêu thích
nhất của con. Tuy nhiên, con đừng tỏ bày bất cứ sự thương tiếc nào về
cái chết của nàng. Đừng khóc lóc; đừng đổ nước mắt.
17 Hãy thở than âm thầm, nhưng đừng khóc than nơi mộ phần của nàng.
Đừng để đầu trần, đừng cởi giày đi chân không. Đừng cử hành những
nghi lễ tang chế hay nhận thực phẩm của các bạn đến phúng viếng."
18 Vậy, tôi vừa công bố điều này cho dân chúng vào buổi sáng, thì đến
chiều vợ tôi qua đời. Sáng hôm sau, tôi làm đúng những điều Chúa đã
dạy tôi.
19 Dân chúng hỏi tôi: "Việc này có nghĩa gì? Ông định bảo chúng tôi
điều gì đây?"
20 Tôi nói với họ: "Chúa Hằng Hữu truyền cho tôi sứ điệp này,
21 và tôi đã nói lại sứ điệp này cho người Ít-ra-ên. Đây là điều Chúa
Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ tiêu hủy Đền Thờ Ta, là sức mạnh và là
niềm hãnh diện của các ngươi, là niềm vui của linh hồn ngươi. Con trai
và con gái các ngươi ở xứ Giu-đa sẽ bị gươm đao tàn sát.
22 Các ngươi sẽ phải làm y như Ê-xê-chi-ên đã làm. Các ngươi không
được để tang công khai, không được ăn các thực phẩm của người đi
phúng viếng.
23 Các ngươi không được để đầu trần, và không được cởi giày đi chân
không. Các ngươi không được để tang hay khóc lóc, nhưng các ngươi sẽ
hao mòn vì tội lỗi của các ngươi. Các ngươi sẽ thở than với nhau về tất
cả gian ác các ngươi đã phạm.
24 Ê-xê-chi-ên là một điển hình cho các ngươi; các ngươi sẽ làm những
việc như người ấy đã làm. Đến thời điểm ấy, các ngươi sẽ biết Ta là Chúa
Hằng Hữu Chí Cao."
25 Rồi Chúa Hằng Hữu phán với tôi: "Hỡi con người, trong chính ngày
Ta cất khỏi chúng sức mạnh, niềm vui mừng và vinh quang, lòng ước ao,
của cải quý báu nhất của chúng—Ta cũng sẽ lấy đi những con trai và con
gái của chúng.
26 Trong ngày đó, một người sống sót từ Giê-ru-sa-lem sẽ lên đường qua
Ba-by-lôn để cho con biết các biến cố vừa xảy ra.
27 Và khi người ấy đến, giọng nói con sẽ trở lại, con có thể nói chuyện
với người ấy, và con sẽ làm một dấu lạ cho dân chúng. Rồi chúng sẽ biết
Ta là Chúa Hằng Hữu."

25

Sứ Điệp cho Am-môn

1 Chúa Hằng Hữu truyền cho tôi sứ điệp này:
2 "Hỡi con người, hãy hướng mặt về Am-môn mà nói tiên tri nghịch
cùng dân ấy.
3 Hãy truyền cho Am-môn sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Hãy
nghe lời của Chúa Hằng Hữu Chí Cao! Vì ngươi đã hớn hở khi Đền Thờ Ta

bị ô uế, chế giễu Ít-ra-ên đang trong cơn thống khổ, và cười nhạo người Giu-đa khi họ bị dẫn đi lưu đày,
4 nên Ta sẽ để cho dân du cư từ hoang mạc phương đông tràn đến đất nước ngươi. Chúng sẽ cắm trại giữa ngươi và dựng lều trên đất ngươi. Chúng sẽ ăn hết hoa quả và uống sữa từ gia súc của ngươi.
5 Ta sẽ biến thành Ráp-ba thành đồng cỏ của lạc đà, và tất cả đất của Am-môn thành nơi nghỉ cho chiên và dê. Khi ấy, ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Vì ngươi đã vỗ tay, nhảy múa, và hớn hở với tâm địa nham hiểm khi thấy dân Ta bị xâm lăng,
7 nên Ta sẽ đưa tay đoán phạt chống lại ngươi. Ta sẽ nạp ngươi cho các dân tộc nước ngoài. Ta sẽ xóa bỏ ngươi khỏi các nước và tận diệt ngươi. Khi ấy, ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

Sứ Điệp cho Mô-áp

8 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Vì người Mô-áp dám nói rằng Giu-đa cũng như các dân tộc khác,
9 nên Ta sẽ chọc thủng phòng tuyến phía đông và quét sạch các thành phố dọc biên cương mà dân ngươi từng hãnh diện—là Bết-giê-si-mốt, Ba-anh Mê-ôn, và Ki-ri-a-ta-im.
10 Ta sẽ nạp Mô-áp cho dân du cư vùng hoang mạc phương đông, như Ta đã nạp người A-môn vậy. Đúng vậy, người Am-môn sẽ bị lãng quên giữa các nước.
11 Cùng cách này, Ta cũng sẽ đoán phạt người Mô-áp. Khi ấy, chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

Sứ Điệp cho Ê-đôm

12 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Người Ê-đôm đã phạm tội nặng khi chúng báo thù nhà Giu-đa.
13 Vì thế, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta sẽ đưa tay đoán phạt Ê-đôm. Ta sẽ quét sạch cả người lẫn các bầy súc vật bằng gươm. Ta sẽ khiến mọi thứ hoang tàn từ Thê-man đến Đê-đan.
14 Ta sẽ báo trả Ê-đôm bằng tay của người Ít-ra-ên. Chúng sẽ mang sự trả thù giận dữ của Ta đối xử với dân đó, rồi Ê-đôm sẽ biết rằng sự trả thù này đến từ Ta. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, phán vậy!"

Sứ Điệp cho Phi-li-tin

15 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Người Phi-li-tin đã báo thù với lòng nham hiểm và khinh miệt vì chuyện ghen ghét cũ để tiêu diệt Giu-đa.
16 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ đưa tay đoán phạt đất của người Phi-li-tin. Ta sẽ quét sạch người Kê-rết và tuyệt diệt dân chúng dọc miền duyên hải.
17 Ta sẽ hình phạt chúng để báo ứng xứng đáng về những việc ác chúng đã làm. Khi Ta đã trừng phạt chúng xong, chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

26

Sứ Điệp cho Ty-rơ

1 Ngày đầu tháng, năm thứ mười một* đời Vua Giê-hô-gia-kin bị lưu
đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, Ty-rơ đã vui mừng trên sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem,
nói rằng: 'Hay quá! Các cửa ngõ giao thương đến phương đông đã vỡ rồi
và đến phiên ta thừa hưởng! Vì nó đã bị khiến cho hoang tàn, ta sẽ trở
nên thịnh vượng!'
3 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Hỡi Ty-rơ, Ta chống
lại ngươi, Ta sẽ đem các dân đến tấn công ngươi như sóng biển đập vào
bờ.
4 Chúng sẽ hủy diệt các tường thành của Ty-rơ và phá đổ các tháp canh.
Ta sẽ cạo sạch hết đất và làm cho nó thành một tảng đá nhẵn nhụi!
5 Nó sẽ như hòn đá trong biển, là nơi cho dân chài phơi lưới của họ, vì
Ta đã báo, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy. Ty-rơ sẽ thành miếng mồi
ngon cho các dân tộc,
6 và các vùng phụ cận trên đất sẽ bị gươm tiêu diệt. Khi ấy, chúng sẽ
biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
7 Đây là điều Chúa Trời Hằng Hữu Chí Cao phán: Từ phương bắc, Ta
sẽ đem Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn, tấn công vào Ty-rơ. Người
là vua của các vua và sẽ cùng đến với các chiến xa, kỵ binh, và đội quân
hùng mạnh.
8 Trước nhất, người sẽ hủy phá các thành phụ cận trên đất. Sau đó,
người sẽ tấn công ngươi bằng cách đắp tường lũy bao vây, dựng bệ bắn
tên, và đưa thuẫn chống lại ngươi.
9 Người sẽ công phá thành bằng những phiến gỗ và dùng búa tạ đập
tan các tháp canh.
10 Ngựa của người nhiều đến nỗi sẽ tung bụi che lấp thành, tiếng la của
kỵ binh và tiếng bánh xe của quân xa sẽ làm thành ngươi rúng động khi
chúng lao qua các cổng thành đã bị phá vỡ.
11 Những kỵ mã của người sẽ giẫm nát các đường phố trong thành.
Chúng sẽ tàn sát người dân, và các trụ đá vững mạnh sẽ bị đổ sập.
12 Chúng sẽ cướp đoạt tất cả bảo vật và hàng hóa của ngươi, phá sập
các thành lũy ngươi. Chúng sẽ phá hủy các ngôi nhà đẹp đẽ và đổ đá, gỗ,
và đất cát xuống biển.
13 Ta sẽ chấm dứt tiếng đàn ca, hát xướng của ngươi. Không ai còn
nghe tiếng đàn hạc nữa.
14 Ta sẽ khiến đất của ngươi thành một tảng đá nhẵn nhụi, làm nơi để
dân chài phơi lưới của họ. Thành ngươi sẽ chẳng bao giờ được tái thiết,
vì Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy. Phải, Chúa Hằng Hữu Chí Cao đã phán
vậy!"

Hậu Quả Cuộc Sụp Đổ của Ty-rơ

* **26:1** 585 TCN

15 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán về Ty-rơ: Cả vùng duyên
hải sẽ kinh sợ vì tiếng sụp đổ của ngươi, tiếng thương binh kêu la kinh
khiếp trong khi cuộc tàn sát tiếp diễn.
16 Các quan cai trị vùng hải cảng sẽ rời chức vụ, trút bỏ áo mão xinh
đẹp vua ban. Họ sẽ ngồi trên đất, run rẩy vì kinh khiếp trước cuộc bức
hại của ngươi.
17 Chúng sẽ khóc than và hát bài ai ca này:
Hỡi thành danh tiếng,
từng thống trị biển cả,
ngươi đã bị hủy diệt thế nào!
Dân ngươi, với lực lượng hải quân vô địch,
từng gây kinh hoàng cho các dân khắp thế giới.
18 Bấy giờ vùng duyên hải phải run rẩy khi ngươi sụp đổ.
Các hải đảo sững sờ khi ngươi biến mất.
19 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ khiến Ty-rơ thành
một nơi hoang tàn, không người ở. Ta sẽ chôn ngươi sâu dưới các lượn
sóng tấn công kinh hoàng của quân thù. Các đại dương sẽ nuốt chửng
ngươi.
20 Ta sẽ bỏ ngươi xuống vực sâu để ngươi nằm chung với những người
bị giết từ xưa. Thành ngươi sẽ điêu tàn, bị chôn sâu bên dưới đất, như
các thây ma của những người đã xuống âm phủ từ nghìn xưa. Chẳng bao
giờ ngươi lại có dân cư. Chẳng bao giờ ngươi khôi phục được vinh quang
trong đất người sống.
21 Ta sẽ đem đến cho ngươi sự kết thúc kinh hoàng, và ngươi sẽ không
còn tồn tại nữa. Dù có người tìm ngươi cũng sẽ không bao giờ gặp. Ta,
Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

27

Kết Thúc Vinh Quang của Ty-rơ

1 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 “Hỡi con người, hãy hát bài ai ca về Ty-rơ,
3 rằng đây là thành phố hải cảng, trung tâm thương mãi của nhiều hải
đảo. Hãy truyền cho Ty-rơ sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao rằng:
Hỡi Ty-rơ, ngươi khoe khoang rằng:
‘Ta là thành xinh đẹp toàn hảo!’
4 Ngươi mở rộng biên cương giữa biển cả.
Những người xây dựng đã làm ngươi đến mức tuyệt đẹp.
5 Ngươi giống như chiếc tàu vĩ đại
được đóng bằng ván cây tùng Sê-nia.
Họ lấy cây bá hương từ Li-ban
để làm cột buồm cho ngươi.
6 Họ làm mái chèo cho ngươi
từ cây sồi vùng Ba-san.
Sàn tàu của ngươi làm bằng gỗ thông ở miền nam đảo Síp,*
lại cẩn thêm ngà voi cho đẹp.

* **27:6** Nt Chittim

7 Buồm được làm từ vải gai mịn của Ai Cập
và nó bay như cờ xí bên trên ngươi.
Ngươi đứng dưới tấm bạt sắc xanh và sắc tía
nhuộm bằng thuốc nhuộm của miền Ê-li-sa.
8 Bạn chèo của ngươi đến từ Si-đôn và A-vát;
người cầm lái là những nhà hàng hải thiện nghệ của chính Ty-rơ.
9 Các thợ thủ công lão luyện khôn ngoan từ xứ Ghê-ban làm thợ trau chuốc.
Tàu bè của các nước đều cập bến Ty-rơ để buôn hàng hóa ngươi.
10 Những người từ Ba Tư, Lút, và Phút đến phục vụ trong đội quân
hùng mạnh của ngươi. Họ treo khiên và mũ sắt trên tường ngươi là dấu
hiệu vinh quang.
11 Những người từ A-vát và Hê-léc canh giữ các tường lũy ngươi. Những
người từ Ga-mát phòng thủ các công sự chiến đấu. Khiên của họ treo trên
tường lũy ngươi, chúng làm cho người xinh đẹp hoàn hảo.
12 Ta-rê-si sai các lái buôn đến mua hàng hóa của ngươi bằng cách trao
đổi bạc, sắt, thiếc, và chì.
13 Các lái buôn đến từ Gia-van, Tu-banh, và Mê-siếc mang nô lệ và dĩa
đồng đen để trao đổi với ngươi.
14 Còn Tô-ga-ma đem ngựa chiến, ngựa kéo xe, và la để đổi lấy hàng
hóa của ngươi.
15 Khách hàng của ngươi đến từ đảo Đê-đan.† Nhiều hải đảo là thị
trường tốt của ngươi; họ đổi chác với ngươi ngà voi và gỗ mun.
16 Người Sy-ri sai các lái buôn đến để mua nhiều mặt hàng tốt của ngươi.
Họ trao đổi bằng ngọc lục bảo, hàng sắc tía, hàng thêu, vải gai mịn, san
hô, và đá mã não.
17 Giu-đa và Ít-ra-ên cũng trao đổi hàng hóa với ngươi, nào là lúa mì từ
Mi-nít, trái vả, mật ong, dầu ô-liu, và nhựa thơm.
18 Đa-mách giao thương với ngươi vì ngươi có hàng hóa dồi dào, họ
đem rượu nho Hên-bôn và len trắng mà đổi chác.
19 Người Vê-đan và Gia-van cũng trao đổi hàng hóa với ngươi. Họ đem
cho ngươi đồ rèn bằng sắt, quế bì, và thạch xương bồ để đổi chác hàng
hóa.
20 Người Đê-đan dùng vải làm yên ngựa để trao đổi với ngươi.
21 Người A-rập và các vương hầu Kê-đa dùng chiên con, chiên đực, và
dê đực để trao đổi hàng hóa của ngươi.
22 Các lái buôn Sê-ba và Ra-a-ma tải đến đủ loại hương liệu, ngọc quý,
và vàng mà đổi chác.
23 Ha-ran, Can-ne, Ê-đen, Sê-ba, A-sy-ri, và Kin-mát cũng chở hàng hóa
đến.
24 Họ mang vải thượng hạng để trao đổi—vải xanh, đồ thêu, và các tấm
thảm nhiều màu sặc sỡ, buộc bằng dây thật chắc.
25 Các thương thuyền Ta-rê-si chuyên chở hàng hóa cho ngươi. Thế là
ngươi có kho tàng trên đảo!”

Ty-rơ Sụp Đổ

† **27:15** Nt Rhodes

26 “Nhưng kìa! Các tay chèo của ngươi
đưa ngươi vào trong bão biển!
Và ngươi bị ngọn gió đông
đánh đắm giữa lòng đại dương!
27 Mọi thứ đều mất sạch;
của cải và hàng hóa của ngươi,
các tay chèo và các hoa tiêu ngươi,
các thợ đóng tàu, bọn lái buôn, và quân lính đều tiêu tan.
Trong ngày ngươi sụp đổ,
mọi người trên tàu đều chìm xuống lòng biển.
28 Các thành ngươi đều rung chuyển
khi nghe tiếng các hoa tiêu ngươi kêu thét kinh hoàng.
29 Các tay chèo đều bỏ thuyền của chúng;
các lính thủy và hoa tiêu bỏ tàu vào đứng trên bờ biển.
30 Chúng kêu la vì ngươi
và khóc lóc đắng cay vì ngươi.
Chúng phủ bụi lên đầu
và lăn lộn trong tro tàn.
31 Chúng cạo đầu trong sầu khổ vì ngươi
và mặc áo bằng bao bố.
Chúng than khóc đắng cay vì ngươi
và sụt sùi kể lể.
32 Chúng đau thương khóc lóc vì ngươi,
chúng đồng thanh hát một khúc ca thương:
‘Có thành nào như thành Ty-rơ,
giờ đây yên lặng dưới đáy đại dương?
33 Các hàng hóa trao đổi của ngươi
làm hài lòng nhiều dân tộc.
Mọi vua trên đất
đều trở nên giàu có nhờ ngươi.
34 Bây giờ, ngươi là một con tàu tan nát,
chìm sâu trong biển suy vong.
Tất cả hàng hóa và đoàn thủy thủ
đều chìm xuống đáy.
35 Tất cả dân cư sống dọc các hải đảo,
đều bàng hoàng cho số phận tồi tệ của ngươi.
Các vua chúa đều khiếp sợ,
mặt nhăn nhó không còn giọt máu.
36 Bọn thương gia các nước
đều huýt sáo chê bai,
vì ngươi đã đến ngày tận số kinh hoàng,
đời đời vĩnh viễn diệt vong.’ ”

28

Sứ Điệp cho Vua Ty-rơ

1 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:

2 “Hỡi con người, hãy nói cho vua Ty-rơ về sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao:
Vì lòng ngươi kiêu căng và tự nhủ: ‘Ta là thần!
Ta chiếm ngai của các thần giữa lòng biển cả.’
Nhưng ngươi là con người không phải là thần
dù ngươi khoác lác ngươi là thần.
3 Ngươi cho rằng mình khôn ngoan hơn Đa-ni-ên
và ngươi biết hết các huyền nhiệm.
4 Nhờ khôn ngoan và thông sáng, ngươi đã làm giàu,
thu bao nhiêu bạc vàng vào kho tàng.
5 Phải, sự khôn ngoan của ngươi khiến ngươi giàu có
và sự giàu có của ngươi khiến ngươi kiêu ngạo.
6 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Vì ngươi nghĩ ngươi khôn ngoan như thần,
7 nên Ta sẽ khiến các dân tộc nước ngoài,
là những dân tộc hung tàn chống lại ngươi.
Chúng sẽ tuốt gươm chống lại sự khôn ngoan tuyệt mỹ của ngươi
và chà đạp vinh quang ngươi!
8 Chúng sẽ đẩy ngươi xuống hố thẳm
và ngươi sẽ chết dưới lòng biển,
bị đâm nhiều thương tích.
9 Ngươi còn dám khoác lác rằng: ‘Ta là thần!’
trước mặt bọn giết ngươi không?
Với chúng, ngươi không phải là thần,
mà chỉ là một con người!
10 Ngươi sẽ chết như người không chịu cắt bì
trong tay người nước ngoài.
Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”
11 Rồi Chúa Hằng Hữu lại truyền sứ điệp này cho tôi:
12 “Hỡi con người, hãy hát một bài ai ca về vua Ty-rơ. Hãy truyền cho vua sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao:
Ngươi là mẫu mực của sự toàn vẹn,
đầy khôn ngoan và xinh đẹp tuyệt mỹ.
13 Ngươi vốn ở trong Ê-đen,
là vườn của Đức Chúa Trời.
Ngươi được trang sức bằng đủ thứ ngọc quý—
hồng mã não, hoàng ngọc, kim cương,
lục ngọc thạch, bạch ngọc, vân ngọc,
lam ngọc, bích ngọc, và ngọc lục bảo—
tất cả công trình mỹ thuật tuyệt đẹp này dành cho ngươi
và đều cẩn trên vàng ròng.
Chúng được ban cho ngươi
trong ngày ngươi được sáng tạo.
14 Ta bổ nhiệm và xức dầu ngươi
làm thiên sứ hộ vệ.*
Ngươi được tự do ra vào núi thánh của Đức Chúa Trời

* **28:14** Nt cherub bao phủ

và đi lại giữa các viên ngọc tinh ròng như lửa.†

15 Từ khi được sáng tạo,
ngươi làm việc gì cũng toàn hảo cả,
cho đến ngày điều ác bị phát giác trong lòng ngươi.
16 Vì ngươi giàu quá nên lòng đầy hung ác bạo tàn
và ngươi phạm tội nặng.
Vì thế, Ta ném ngươi trong ô nhục
ra ngoài núi thánh của Đức Chúa Trời.
Ta trục xuất ngươi, hỡi thiên sứ hộ vệ kia,
từ giữa các viên ngọc tinh ròng như lửa.
17 Lòng ngươi đầy kiêu ngạo
vì sắc đẹp ngươi.
Sự khôn ngoan của ngươi tan biến,‡
vì ngươi chỉ thích sự xa hoa.
Vì thế, Ta đã quăng ngươi xuống đất đen,
để làm trò cười cho các vua chúa và lãnh tụ.
18 Ngươi làm hoen ố các nơi thánh của mình
bởi lòng tội ác và buôn bán gian lận.
Vì vậy, Ta khiến cho lửa bốc cháy
từ công việc ác của ngươi,
Ta sẽ đốt ngươi ra tro trên mặt đất
cho mọi người quan sát ngươi thấy rõ.
19 Những người quen biết ngươi sẽ kinh ngạc về số phận ngươi.
Ngươi sẽ đi tới chỗ tận cùng khủng khiếp,
và ngươi sẽ bị diệt vong.”

Sứ Điệp cho Si-đôn

20 Chúa Hằng Hữu lại truyền cho tôi một sứ điệp khác:
21 “Hỡi con người, hãy hướng mặt về thành Si-đôn và nói tiên tri chống nó.
22 Hãy truyền cho người Si-đôn sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao:

Hỡi Si-đôn, Ta chống lại ngươi,
và Ta sẽ được vinh quang ở giữa ngươi.
Khi Ta đoán phạt ngươi,
và thể hiện sự thánh khiết giữa ngươi,
mọi người xem thấy sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
23 Ta sẽ giáng dịch bệnh chống lại ngươi,
và máu sẽ đổ đầy đường phố ngươi.
Cuộc tấn công sẽ đến từ mọi phía,
và Ta sai một đạo quân tiêu diệt ngươi.
Khi ấy, mọi người sẽ biết
Ta là Chúa Hằng Hữu.
24 Ngươi và các nước lân bang không còn châm chích
và rạch nát Ít-ra-ên như gai rừng nữa,

† **28:14** Có lẽ chỉ về các thiên sứ thánh ‡ **28:17** Ctd hư hỏng

dù trước kia các ngươi ghen ghét nó.
Vì khi ấy chúng nó sẽ biết
Ta là Chúa Hằng Hữu Chí Cao."

Phục Hồi cho Ít-ra-ên

25 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Dân tộc Ít-ra-ên sẽ trở
lại sống trên vùng đất của mình, là đất mà Ta đã ban cho Gia-cốp, đầy
tớ Ta. Vì Ta sẽ tập hợp chúng lại từ các nước xa xôi mà Ta đã phân tán
chúng. Ta sẽ tỏ cho các dân tộc trên thế gian thấy sự thánh khiết Ta giữa
vòng dân Ta.
26 Chúng sẽ bình an trong Ít-ra-ên, xây nhà và lập vườn nho. Và khi Ta
trừng phạt các dân tộc lân bang đã thù ghét nó, khi đó chúng sẽ biết Ta
là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng."

29

Sứ Điệp cho Ai Cập

1 Vào ngày mười hai, tháng mười,* năm thứ mười đời Vua Giê-hô-gia-kin
đi lưu đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, hãy hướng mặt về Ai Cập và nói tiên tri chống nghịch
Pha-ra-ôn cùng toàn dân Ai Cập.
3 Hãy truyền cho chúng sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao:
Này, chính Ta chống lại ngươi, hỡi Pha-ra-ôn, vua Ai Cập—
là con quái vật lớn nằm giữa dòng sông Nin.
Vì ngươi đã nói: 'Sông Nin là của ta;
ta đã tạo ra nó cho ta.'
4 Ta sẽ móc lưỡi câu vào hàm ngươi
và kéo ngươi lên khỏi sông
cùng với cá dưới sông dính vào vảy ngươi.
5 Ta sẽ để ngươi cùng các loài cá
chết cạn trong hoang mạc.
Các ngươi bị phơi khô, xác không ai chôn,
để làm thức ăn cho thú rừng và chim trời.
6 Lúc ấy, toàn dân Ai Cập sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu,
vì ngươi chỉ là cây sậy đối với dân tộc Ít-ra-ên.
7 Khi Ít-ra-ên tựa trên ngươi,
thì ngươi giập nát và ngã gục,
và làm vai nó bị thương.
Khi nó đè nặng trên ngươi, thì ngươi gãy,
và làm lưng nó sụm xuống.
8 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ sai quân đội
chống lại ngươi, hỡi Ai Cập, và tiêu diệt cả người và thú vật.
9 Đất Ai Cập sẽ trở nên tiêu điều hoang vắng, và người Ai Cập sẽ biết Ta
là Chúa Hằng Hữu.
Vì ngươi đã nói: 'Sông Nin là của ta; ta đã tạo ra nó,'

* **29:1** Tháng Giêng năm 587 TCN

10 nên bây giờ Ta chống lại ngươi và sông của ngươi. Ta sẽ khiến cho
đất Ai Cập trở thành hoang mạc vắng vẻ, từ Mích-đôn đến Si-ên, tận biên
giới nước Ê-thi-ô-pi.
11 Suốt bốn mươi năm, sẽ không có một sinh vật nào đi ngang đó, dù
người hay thú vật. Nó sẽ hoàn toàn bị bỏ trống.
12 Ta sẽ khiến Ai Cập thành hoang vu giữa các nước hoang vắng. Các
thành phố của ngươi sẽ vắng vẻ và hoang tàn suốt bốn mươi năm giữa
các thành sụp đổ khác. Ta sẽ phân tán người Ai Cập đến các nước xa xôi.
13 Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Sau thời gian bốn
mươi năm, Ta sẽ đem người Ai Cập khắp nơi trở về nước.
14 Ta sẽ phục hồi sự thịnh vượng của Ai Cập và đưa dân chúng từ nơi
lưu đày về đất Pha-trốt thuộc phía bắc Ai Cập. Nhưng Ai Cập sẽ là một
tiểu quốc tầm thường.
15 Nó sẽ yếu hèn hơn các nước, không bao giờ đủ mạnh để thống trị
các nước khác.
16 Khi ấy, người Ít-ra-ên sẽ chẳng còn cầu viện Ai Cập nữa. Cảnh tan
nát của Ai Cập sẽ nhắc Ít-ra-ên nhớ lại tội đã tin cậy Ai Cập ngày trước.
Rồi Ít-ra-ên sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu Chí Cao."

Nê-bu-cát-nết-sa Xâm Chiếm Ai Cập

17 Ngày một, tháng giêng,† năm thứ hai mươi bảy đời Vua Giê-hô-gia-kin
bị lưu đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
18 "Hỡi con người! Đội quân của Vua Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn,
tiến đánh Ty-rơ rất gian nan, binh sĩ đều trọc đầu, sưng vai. Vậy mà Nê-
bu-cát-nết-sa và quân của vua chẳng chiếm được gì, cũng không có gì để
trả lương, đãi ngộ công lao binh sĩ.
19 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ ban nước Ai
Cập cho Nê-bu-cát-nết-sa, vua Ba-by-lôn. Vua sẽ lấy hết của cải, bảo vật
Ai Cập để trả lương binh sĩ.
20 Phải, Ta sẽ ban Ai Cập cho vua làm phần thưởng vì công việc của
vua, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, vì vua đã phục dịch Ta khi tiêu diệt
Ty-rơ.
21 Ngày ấy, Ta sẽ làm cho dân tộc Ít-ra-ên nẩy ra sừng vinh quang, và
rồi, Ê-xê-chi-ên, lời ngươi nói sẽ được tôn trọng. Khi ấy, chúng sẽ biết Ta
là Chúa Hằng Hữu."

30

Ngày Buồn Thảm cho Ai Cập

1 Chúa Hằng Hữu lại truyền cho tôi một sứ điệp nữa:
2 "Hỡi con người, hãy nói tiên tri và truyền sứ điệp của Chúa Hằng Hữu
Chí Cao:
Hãy khóc lóc và than vãn
vì ngày kinh khiếp,
3 vì ngày kinh hoàng sắp đến gần—
ngày của Chúa Hằng Hữu!

† **29:17** Tháng Tư năm 571 TCN

Đó là ngày mây đen và tăm tối,
ngày hoạn nạn của các dân tộc.
4 Gươm sẽ đâm chém Ai Cập,
thi thể những kẻ bị tàn sát sẽ phủ đầy khắp đất.
Của cải sẽ bị cướp đi
và mọi nền móng bị phá hủy.
Đất Ê-thi-ô-pi buồn khổ.
5 Ê-thi-ô-pi, Phút, Lút, các xứ A-rập, Ly-bi
và các nước liên minh
đều bị gươm hủy diệt.
6 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
Tất cả các nước đồng minh Ai Cập sẽ bị sụp đổ,
Ai Cập chẳng còn tự hào về sức mạnh nữa.
Dân chúng từ Mích-đôn đến Xơ-vê-nê
đều bị gươm tiêu diệt
Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
7 Ai Cập sẽ hoang vắng
giữa các nước hoang vắng,
và thành nó đổ nát
giữa những thành đổ nát.
8 Và người Ai Cập sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu
khi Ta nổi lửa đốt Ai Cập
và tiêu diệt các nước đồng minh.
9 Lúc ấy, các sứ giả Ta sai sẽ đến nhanh chóng
để làm Ê-thi-ô-pi kinh hoàng.
Sự sợ hãi sẽ giáng trên chúng
trong ngày Ai Cập bị diệt.
Hãy canh chừng!
Tai họa này chắc chắn sẽ xảy đến!
10 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Bằng sức mạnh của Nê-bu-cát-nết-sa, nước Ba-by-lôn,
Ta sẽ diệt dân tộc Ai Cập.
11 Vua và quân đội vua—là dân tộc bạo tàn nhất—
sẽ được sai đến để tàn diệt đất.
Chúng sẽ chống đánh Ai Cập
cho đến khi xác người Ai Cập nằm chật đất.
12 Ta sẽ làm Sông Nin khô cạn
và bán xứ này cho kẻ gian ác.
Ta sẽ dùng tay người nước ngoài
phá hủy Ai Cập và mọi tài nguyên trong nước.
Ta, Chúa Hằng Hữu đã phán!
13 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Ta sẽ tiêu diệt thần tượng Ai Cập
và hình tượng tại Mem-phi.
Ai Cập sẽ chẳng có vua;
kinh khiếp sẽ bao trùm đất nước.
14 Ta sẽ làm Pha-trốt ra hoang vu,

nổi lửa đốt Xô-an,
và thi hành án phạt Thê-be.
15 Ta sẽ trút cơn giận Ta trên Phê-lu-dum,
là chiến lũy kiên cố của Ai Cập,
và nghiền nát người Thê-be.
16 Phải, Ta sẽ đốt Ai Cập!
Phê-lu-dum sẽ bị khốn đốn;
Thê-be tan nát;
Mem-phi kinh hoàng.
17 Thanh niên Hê-li-ô-pô-li và Bu-ba-tích sẽ chết trong chiến trận,
và phụ nữ bị bắt làm nô lệ.
18 Khi Ta đến để đập tan sức mạnh kiêu ngạo của Ai Cập,
thì đó cũng là ngày đen tối cho Tác-pha-nết,
Mây đen sẽ bao phủ Tác-pha-nết,
và các con gái nó sẽ bị dẫn đi lưu đày.
19 Ta sẽ thi hành án phạt Ai Cập,
chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

Cánh Tay Gãy của Pha-ra-ôn

20 Vào ngày bảy, tháng một,* năm thứ mười một đời Vua Giê-hô-gia-kin bị lưu đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
21 "Hỡi con người, Ta đã bẻ gãy cánh tay Pha-ra-ôn, vua Ai Cập. Tay ấy chưa được băng bó, chưa bôi thuốc cho lành nên không đủ sức cầm gươm.
22 Vậy nên, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta chống lại Pha-ra-ôn, vua Ai Cập! Ta sẽ bẻ gãy cả hai tay vua—tay mạnh lẫn tay đã bị gãy—và Ta sẽ khiến gươm của vua rơi xuống đất.
23 Ta sẽ phân tán người Ai Cập đến nhiều nước khắp nơi trên đất.
24 Ta sẽ làm mạnh mẽ cánh tay vua Ba-by-lôn và đặt gươm Ta vào tay vua. Nhưng Ta sẽ bẻ gãy cánh tay Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và người sẽ rên rỉ như người bị thương gần chết.
25 Ta sẽ khiến cho cánh tay vua Ba-by-lôn mạnh mẽ, trong khi cánh tay Pha-ra-ôn bại xuội, vô dụng. Khi Ta đặt gươm Ta vào tay vua Ba-by-lôn, vua sẽ vung gươm diệt Ai Cập, rồi Ai Cập sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
26 Ta sẽ phân tán người Ai Cập giữa các nước, khiến chúng tan lạc khắp nơi trên đất. Khi đó, chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

31

Sự Thất Bại của Ai Cập So Với A-sy-ri

1 Vào ngày một, tháng ba,* năm thứ mười một đời Vua Giê-hô-gia-kin bị lưu đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, hãy truyền sứ điệp này cho Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, cùng tất cả con dân của vua rằng:
Các ngươi so sánh mình với ai?
3 Các ngươi như nước A-sy-ri,
từng như giống cây bá hương tại Li-ban,

* **30:20** Tháng Tư năm 587 TCN * **31:1** Tháng Sáu năm 587 TCN

cành lá rậm rạp che bóng mát
và ngọn vươn cao lên đến mây xanh.
4 Rễ đâm sâu xuống các mạch nước ngầm,
giúp cây mọc cao lớn và sum suê.
Nước chảy chung quanh như sông,
suối chảy gần cây xanh.
5 Cây này vượt cao hẳn,
cao hơn tất cả các cây khác chung quanh nó.
Cây tươi tốt, cành lá rậm rạp
nhờ các mạch nước dưới đất.
6 Chim chóc làm tổ trên cành,
và dưới tàng cây, thú vật sinh con.
Tất cả dân tộc lớn trên đất
đến cư ngụ dưới bóng của nó.
7 Cây mạnh mẽ và xinh đẹp
với cành lá vươn dài,
vì rễ cây đâm sâu xuống
chỗ mạch nước.
8 Không có cây bá hương nào trong vườn Đức Chúa Trời
có thể sánh với nó.
Cây bách cũng không sánh được nhánh nó;
cây hạt dẻ không bằng cành nó.
Không cây nào trong vườn Đức Chúa Trời
tươi đẹp bằng nó.
9 Vì Ta ban cho cây này xinh đẹp,
và cho hoa lá nó tốt tươi,
nên tất cả cây cối tại Ê-đen,
là vườn của Đức Chúa Trời đều ghen tị.
10 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Vì nó trở nên kiêu căng và ngạo mạn, và vì nó cao hơn các cây khác, ngọn lên đến tận mây,
11 nên Ta sẽ phó nó vào tay một nước hùng mạnh, nước này sẽ hủy diệt nó vì tội ác nó. Chính Ta sẽ đốn nó ngã.
12 Quân đội nước ngoài—là sự kinh hoàng của các dân tộc—sẽ đốn nó ngã xuống nằm dài trên mặt đất. Nhánh cây gãy rơi khắp núi non, thung lũng, và sông ngòi. Dân cư dưới bóng nó sẽ bỏ đi và để nó nằm lại đó.
13 Chim trời sẽ đến ở trên thân cây bị ngã,
và thú rừng đến nằm trên cành lá.
14 Như thế, sẽ chẳng có cây của nước nào
còn hân hoan kiêu ngạo trong phồn vinh của nó,
dù nó vươn ngọn lên tận mây xanh
và rễ đâm sâu xuống nước.
Vì tất cả đều bị kết tội chết,
cùng đi xuống vực sâu của đất.
Chúng sẽ bị đẩy vào hồ
chung với những kẻ khác trên đất.”
15 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ngày A-sy-ri xuống âm phủ, Ta sẽ khiến các suối sâu than khóc. Ta sẽ ngăn các dòng sông và

làm khô cạn những dòng nước. Ta sẽ khiến Li-ban ảm đạm và cây cối nó héo tàn.
16 Ta sẽ làm các dân tộc rúng động khi nghe tiếng nó ngã, vì Ta sẽ ném
nó xuống âm phủ với những kẻ giống như nó. Mọi cây cối kiêu ngạo của
Ê-đen, những cây xinh đẹp và tươi tốt nhất của Li-ban, những cây có rễ
đâm sâu xuống nước, đều được an ủi nơi âm phủ khi thấy nó cũng vào
đó.
17 Những dân tộc liên minh cũng vậy, đều bị tiêu diệt và bị chết. Chúng
đều đi xuống âm phủ—tức là những dân tộc đã sống dưới bóng của nó.
18 Hỡi Ai Cập, ngươi sẽ so sánh sức mạnh và vinh quang ngươi với cây
nào tại Ê-đen? Ngươi cũng sẽ bị ném xuống âm phủ cùng với những dân
tộc này. Ngươi sẽ ở chung với những dân ngươi khinh bỉ, bị giết bằng
gươm. Đây là số phận của Pha-ra-ôn và toàn dân của hắn. Ta, Chúa Hằng
Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

32

Cảnh Báo cho Pha-ra-ôn
1 Vào ngày một, tháng chạp* năm thứ mười hai đời Vua Giê-hô-gia-kin
bị lưu đày, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 “Hỡi con người, hãy than khóc Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, và truyền cho
vua sứ điệp này:
Ngươi nghĩ ngươi như sư tử tơ mạnh mẽ giữa các dân tộc,
nhưng thật sự ngươi chỉ như quái vật trong biển,
chung quanh các con sông,
dùng chân khuấy đục nước mà thôi.
3 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Ta sẽ sai đạo quân đông đảo
đến bắt ngươi trong lưới của Ta
và kéo ngươi ra khỏi nước.
4 Ta sẽ để ngươi mắc cạn trên đất cho chết.
Tất cả chim trời sẽ đến đậu trên ngươi,
và thú vật trên mặt đất
sẽ ăn ngươi no nê.
5 Ta sẽ rải thịt ngươi lên các núi
và lấy xác ngươi lấp đầy thung lũng.
6 Ta sẽ lấy máu ngươi tưới mặt đất
cho đến đỉnh núi,
các khe suối sẽ đầy xác người.
7 Khi Ta trừ diệt ngươi,
Ta sẽ che kín bầu trời cho ánh sao mờ tối,
Ta sẽ giăng mây bao phủ mặt trời,
và mặt trăng sẽ thôi chiếu sáng.
8 Ta sẽ làm mờ tối mọi nguồn sáng trên trời,
và bóng tối sẽ bao phủ đất đai.
Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!

* **32:1** Tháng Ba năm 585 TCN

9 Ta sẽ khiến lòng của các dân tộc phải bối rối khi Ta đem tin ngươi sụp
đổ đến các nước xa xôi, là những xứ ngươi chưa hề biết.
10 Phải, Ta sẽ khiến nhiều nước kinh hãi, và vua của chúng sẽ khiếp sợ
vì số phận ngươi. Chúng sẽ rùng mình kinh sợ cho mạng sống mình khi
Ta vung gươm trước mặt chúng trong ngày ngươi gục ngã.
11 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Gươm vua Ba-by-lôn
sẽ đến tàn sát ngươi.
12 Ta sẽ tiêu diệt toàn dân ngươi bằng gươm của đạo quân hùng mạnh—
sự kinh hoàng của các dân tộc.
Chúng sẽ đập tan sự kiêu ngạo Ai Cập,
và dân tộc nó sẽ bị hủy diệt.
13 Ta cũng diệt gia súc và bầy vật của ngươi
đang gặm cỏ bên suối.
Chân loài người và móng loài thú
sẽ chẳng khuấy động nước sông nữa.
14 Ta sẽ làm cho các dòng nước Ai Cập chảy êm đềm,
và sông sẽ chảy dịu dàng như dầu ô-liu,
Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
15 Khi Ta tiêu diệt Ai Cập,
lột sạch mọi thứ ngươi có
và đánh đập dân ngươi
khi đó ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
16 Phải, đây là bài ai ca
mà chúng sẽ hát cho Ai Cập.
Hãy để các dân tộc than khóc.
Hãy để các dân tộc than khóc cho Ai Cập và dân của nó.
Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

Ai Cập Sụp Đổ

17 Vào ngày mười lăm, tháng chạp, Chúa Hằng Hữu lại truyền cho tôi
một sứ điệp nữa:
18 “Hỡi con người, hãy than khóc dân tộc Ai Cập và các dân tộc hùng
mạnh. Vì Ta sẽ quăng chúng xuống âm phủ làm bạn với những kẻ đã
xuống vực sâu.
19 Hãy nói với chúng:
‘Này Ai Cập, ngươi xinh đẹp hơn các dân tộc khác sao?
Không đâu! Vậy hãy xuống vực sâu và nằm giữa các dân không chịu
cắt bì.’
20 Người Ai Cập sẽ ngã xuống giữa những kẻ bị gươm giết, gươm sẽ
được rút ra để chống lại chúng. Ai Cập và dân của nó sẽ bị giải đi để chịu
phán xét.
21 Từ địa ngục, những lãnh đạo hùng mạnh sẽ chế nhạo Ai Cập và
những đồng minh của nó rằng: ‘Chúng đã sa bại; chúng nằm chung với
những kẻ không chịu cắt bì, dân của chúng bị giết bằng gươm.’
22 A-sy-ri đã nằm đó, cùng với cả đạo quân đã ngã gục vì gươm.

23 Mồ mả nó nằm sâu trong địa ngục, chung quanh chúng là những
đồng minh. Nó là những kẻ đã một thời gieo rắc kinh khiếp trên dương
thế, nhưng bây giờ nó đều bị tàn sát bởi gươm.
24 Ê-lam cũng nằm đó bao quanh bởi mồ mả của dân tộc chúng, là
những kẻ bị giết bằng gươm. Chúng đã một thời gieo kinh hoàng trên
dương gian, nhưng bây giờ chúng bị ném xuống âm phủ như những kẻ
không chịu cắt bì. Giờ đây chúng nằm trong mộ địa và cùng mang nhục
nhã với những kẻ đã chết trước đó.
25 Mộ của chúng nằm ở giữa những người bị tàn sát, được bao quanh
bởi mồ mả của dân tộc chúng. Phải, chúng đã từng gây kinh hoàng cho
các dân tộc khi chúng còn sống, nhưng nay chúng nằm tủi nhục dưới
vực sâu, tất cả chúng đều không chịu cắt bì, đều bị giết bằng gươm.
26 Mê-siếc và Tu-banh cũng ở đó, chung quanh là mồ mả dân tộc chúng.
Chúng đã một thời gieo kinh hoàng cho cư dân khắp nơi. Nhưng bây giờ
chúng là kẻ không chịu cắt bì, tất cả đều bị giết bởi gươm.
27 Chúng không được chôn trong danh dự như các dũng sĩ đã gục ngã,
là những kẻ mang binh khí xuống phần mộ—khiên của chúng che thân và
gươm của chúng đặt dưới đầu. Sự hình phạt tội của chúng sẽ đổ lại trên
xương cốt chúng vì chúng đã gây khiếp đảm cho mọi người khi chúng
còn sống.
28 Ngươi cũng vậy, hỡi Ai Cập, ngươi sẽ bị nghiền nát và đập tan bên
cạnh những người không chịu cắt bì, tất cả đều bị giết bằng gươm.
29 Ê-đôm cũng ở đó với các vua và quan tướng của nó. Chúng là những
người mạnh mẽ, cũng nằm chung với những kẻ bị gươm giết, không chịu
cắt bì, là những kẻ sa xuống vực sâu.
30 Các quan tướng phương bắc cùng với người Si-đôn cũng ở đó với
những người đã chết. Chúng đã một thời vẫy vùng ngang dọc, nay cũng
mang nhục nhã. Chúng nằm như những kẻ không chịu cắt bì, là những
kẻ bị gươm giết. Chúng mang sỉ nhục của những kẻ bị vứt xuống vực
sâu.
31 Khi Pha-ra-ôn và đội quân của nó đến, nó sẽ được an ủi vì không phải
chỉ một mình đạo quân của nó bị giết, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán.
32 Dù Ta đã cho phép nó gieo kinh khiếp trên mọi loài sống, Pha-ra-ôn
và đoàn quân nó cũng sẽ nằm chung với những kẻ không chịu cắt bì, là
những kẻ bị giết bằng gươm. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”

33

Ê-xê-chi-ên, Người Canh Gác của Ít-ra-ên

1 Một lần nữa sứ điệp của Chúa Hằng Hữu truyền cho tôi:
2 “Hỡi con người, hãy nói với dân tộc con sứ điệp này: ‘Khi Ta sai một
đạo quân chống lại một nước, thì dân nước ấy chọn một người canh gác.
3 Khi người canh gác thấy đạo quân đến, người ấy thổi còi báo động
dân chúng.
4 Nếu người nào nghe tiếng báo động mà không chịu để ý, thì người ấy
phải chịu trách nhiệm về tính mạng mình.

5 Vì nó đã nghe tiếng kèn mà không cảnh giác, đó là lỗi của nó. Nếu nó
chịu cảnh giác, hẳn đã cứu được mạng sống mình.
6 Nếu người canh gác thấy kẻ thù đến, nhưng không thổi kèn báo động
cho dân chúng, thì người ấy phải chịu trách nhiệm về tình trạng của dân.
Dân chúng sẽ chết trong tội lỗi mình, nhưng Ta sẽ quy trách nhiệm cho
người canh gác về cái chết của dân chúng.'
7 Bây giờ, hỡi con người, Ta lập con làm người canh gác cho dân tộc
Ít-ra-ên. Vì thế, hãy nghe lời Ta và cảnh cáo họ.
8 Nếu Ta công bố kẻ ác phải chết nhưng con không nói lại lời Ta để
cảnh cáo chúng ăn năn, thì chúng vẫn sẽ chết trong tội lỗi mình, và Ta sẽ
quy trách nhiệm cho con về cái chết của chúng.
9 Nhưng nếu con cảnh cáo chúng để ăn năn nhưng chúng không ăn
năn, thì chúng sẽ chết trong tội lỗi mình, còn con cứu được tính mạng
mình."

Sứ Điệp cho Người Canh Gác

10 "Hỡi con người, hãy truyền cho dân tộc Ít-ra-ên sứ điệp này: Các
ngươi nói: 'Tội lỗi đè nặng trên chúng tôi; khiến chúng tôi héo hon gầy
mòn! Làm sao chúng tôi sống nổi?'
11 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta chẳng vui
gì khi kẻ ác chết. Ta chỉ muốn chúng xoay khỏi đường tội ác của mình
để chúng có thể sống. Hãy quay lại! Hãy lìa bỏ tội ác mình, hỡi dân tộc
Ít-ra-ên! Tại sao các ngươi muốn chết?
12 Hỡi con người, hãy truyền cho dân chúng sứ điệp này: Việc ngay lành
của người công chính không thể cứu họ khi họ phạm tội hay tội lỗi của
người gian ác không hủy diệt họ khi họ ăn năn và lìa bỏ tội ác mình.
13 Khi Ta nói người công chính sẽ được sống, nhưng rồi nó phạm tội, và
nghĩ rằng các việc lành của mình sẽ cứu mình, thì chẳng việc lành nào
được nhớ cả. Ta sẽ diệt nó vì tội ác nó.
14 Và giả sử Ta nói người ác hẳn phải chết, nhưng rồi nó lìa bỏ tội lỗi,
làm việc công bình và phải lẽ.
15 Trong trường hợp này, nó trả lại của cầm, hoàn lại của cướp, ăn ngay
ở thẳng, không gian tà, thì nó hẳn sẽ sống chứ không chết.
16 Không một việc ác nào bị nhắc nhở để buộc tội nó cả, vì nó đã làm
việc công bình và phải lẽ, nên nó sẽ được sống.
17 Nhưng dân tộc con nói: 'Chúa không công bằng,' trong khi chính
chúng nó bất công.
18 Một lần nữa, Ta nói, khi người công chính bỏ đường ngay, làm điều
ác, thì nó sẽ chết.
19 Nhưng nếu người ác bỏ đường gian làm điều ngay lành, thì nó sẽ
sống.
20 Hỡi dân tộc Ít-ra-ên, các ngươi nói: 'Chúa không công bằng.' Nhưng
Ta xét xử các ngươi mỗi người tùy theo việc mình làm."

Giải Thích Sự Sụp Đổ của Giê-ru-sa-lem

21 Vào ngày năm tháng mươi, năm thứ mười hai kể từ khi chúng tôi bị
lưu đày, một người trốn thoát Giê-ru-sa-lem đến báo tin với tôi: “Thành
đã sụp đổ!”
22 Đêm trước đó, tay Chúa Hằng Hữu đặt trên tôi, Ngài cho tôi nói được
như trước. Vậy tôi có thể nói được khi người này đến vào sáng hôm sau.
23 Rồi Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
24 “Hỡi con người, những người sống sót của Giu-đa trong các thành phố
điêu tàn cứ nói: ‘Chỉ một mình Áp-ra-ham thừa hưởng xứ này. Chúng ta
đông đúc; chắc chắn chúng ta sẽ được xứ này làm sản nghiệp.’
25 Hãy nói với chúng rằng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Các ngươi ăn thịt lẫn với máu, thờ lạy thần tượng, và giết người vô tội.
Các ngươi nghĩ xứ này dành cho ngươi sao?
26 Hỡi kẻ sát nhân! Kẻ thờ thần tượng! Kẻ ngoại tình! Lẽ nào xứ này
thuộc về ngươi sao?’
27 Hãy nói với chúng: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Thật
như Ta hằng sống, những ai sống ở nơi hoang tàn sẽ bị gươm giết. Ta sẽ
sai thú dữ đến ăn thịt những người sống ngoài đồng. Nhưng người trong
chiến lũy, hang động sẽ chết vì dịch bệnh.
28 Ta sẽ tuyệt diệt xứ này và đánh đổ niềm tự hào của nó. Quyền lực
ngạo mạn của nó sẽ chấm dứt. Núi đồi Ít-ra-ên sẽ hoang vu đến nỗi chẳng
còn ai đặt chân đến.
29 Khi Ta làm cho xứ này hoang phế vì tội lỗi ghê tởm của chúng, lúc ấy
chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.’
30 Hỡi con người, dân tộc con nói về con trong nhà của chúng và thì
thầm về con ngay trước cửa nhà. Chúng bảo nhau: ‘Hãy đến đây, để
chúng ta nghe nhà tiên tri nói với chúng ta về những điều Chúa Hằng
Hữu phán!’
31 Vậy, dân Ta làm ra vẻ chân thành đến ngồi trước mặt con. Chúng
lắng nghe lời con, nhưng không làm theo những gì con nói. Miệng chúng
thốt lời yêu mến, nhưng trong lòng chỉ tìm kiếm tư lợi.
32 Chúng xem con như vật giải trí, như người đang hát bản tình ca với
giọng hay hoặc là một nhạc công đang chơi nhạc. Chúng nghe lời con
nói mà chẳng thực hành!
33 Nhưng khi những việc kinh khiếp này xảy đến—vì chắc chắn sẽ đến
—khi ấy, chúng sẽ biết rằng đã có đấng tiên tri ở giữa chúng.”

34

Người Chăn của Ít-ra-ên

1 Rồi sứ điệp của Chúa Hằng Hữu truyền cho tôi:
2 “Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những người chăn, là
các lãnh đạo Ít-ra-ên. Hãy truyền cho chúng sứ điệp từ Chúa Hằng Hữu:
Khốn cho người chăn chỉ lo nuôi mình mà không nuôi bầy. Làm người
chăn mà không cho chiên mình ăn sao?
3 Các ngươi uống sữa, mặc áo lông, giết thú béo, mà các ngươi bỏ đói
bầy chiên của mình.

4 Các ngươi chẳng lo săn sóc cho chiên ốm yếu. Các ngươi không lo
chiên bệnh được lành hay băng bó chiên bị thương. Các ngươi không đi
tìm những chiên bị lạc đàn hay bị mất tích. Thay vào đó, các ngươi cai
trị chúng khắc nghiệt và độc ác.
5 Vậy nên bầy chiên Ta tan tác, không ai chăn dắt, và chúng dễ dàng
làm mồi cho thú dữ.
6 Chúng đi lang thang trên các sườn núi và các đỉnh đồi, tản lạc khắp
nơi trên mặt đất mà không một ai tìm kiếm chúng.
7 Vì thế, hỡi những kẻ chăn chiên, hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu:
8 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, các ngươi bỏ
mặc bầy Ta và để chúng làm mồi cho thú dữ. Dù các ngươi là người chăn
của Ta, các ngươi đã không tìm kiếm bầy chiên Ta khi chúng đi lạc. Các
ngươi chăm sóc bản thân nhưng để chiên Ta bị chết đói
9 Vì thế, hỡi những người chăn chiên, hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu.
10 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Này, Ta coi những người
chăn chiên này là kẻ thù của Ta, và Ta sẽ buộc chúng phải chịu trách
nhiệm về những việc xảy ra cho bầy của Ta. Ta sẽ lấy đi quyền nuôi
dưỡng bầy của chúng, và Ta sẽ không cho chúng được nuôi chính bản
thân nữa. Ta sẽ cứu bầy chiên Ta khỏi miệng chúng; chiên sẽ không bao
giờ làm mồi cho chúng nữa.”

Người Chăn Hiền Lành

11 “Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta, chính Ta sẽ tìm
kiếm chiên Ta.
12 Ta sẽ như người chăn tìm chiên đi lạc, Ta sẽ tìm chiên Ta và cứu
chúng khỏi thất lạc trong ngày mây mù tăm tối.
13 Ta sẽ đưa chúng trở về nhà trên chính Ít-ra-ên, xứ của chúng từ giữa
các dân tộc và các nước. Ta sẽ nuôi chúng trên các núi Ít-ra-ên, bên các
dòng sông, và những nơi có người sinh sống.
14 Phải, Ta sẽ nuôi chúng trong đồng cỏ tốt trên các đồi cao của Ít-ra-ên.
Tại đó, chúng sẽ nằm trong nơi an nhàn và được ăn trong đồng cỏ màu
mỡ trên đồi núi.
15 Chính Ta sẽ chăn giữ chiên Ta và cho chúng nằm nghỉ an lành, Chúa
Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
16 Ta sẽ đi tìm chiên bị mất vì đi lạc, Ta sẽ đem chúng trở về an toàn.
Ta sẽ băng bó chiên bị thương tích và chữa lành chiên yếu đuối. Nhưng
Ta sẽ tiêu diệt những chiên béo tốt và bạo tàn. Ta sẽ nuôi chúng, phải
—nuôi chúng theo công lý!
17 Còn như ngươi, bầy chiên Ta, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao
phán với dân Ngài: Ta sẽ phân xử giữa chiên của bầy này với bầy khác,
tách giữa chiên và dê.
18 Lẽ nào đồng cỏ ngươi không đủ tốt cho các ngươi sao? Các ngươi
phải giẫm nát cỏ còn lại hả? Không lẽ nước trong sạch không đủ cho các
ngươi uống? Đến nỗi các ngươi còn lấy chân khuấy đục nước còn thừa
nữa?
19 Tại sao chiên Ta phải ăn cỏ các ngươi đã giẫm nát và uống nước các
ngươi đã khuấy đục?

20 Vì thế, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Chắc chắn Ta sẽ
xét xử giữa chiên béo và chiên gầy.
21 Vì chiên béo các ngươi dùng sườn và vai mà đẩy, lấy sừng húc các
chiên bệnh và đói của Ta cho đến khi phân tán chúng đến những vùng
đất xa xôi.
22 Vì vậy, Ta sẽ cứu bầy Ta, chúng sẽ không còn bị hành hạ nữa. Ta sẽ
xét xử giữa chiên với chiên.
23 Ta sẽ lập lên một người chăn là Đa-vít, đầy tớ Ta. Người sẽ cho chúng
ăn và làm người chăn của chúng.
24 Và Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ là Đức Chúa Trời của chúng, còn Đa-vít,
đầy tớ Ta, sẽ làm lãnh đạo giữa dân Ta. Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!"

Giao Ước Hòa Bình của Chúa Hằng Hữu

25 "Ta sẽ lập giao ước hòa bình với dân Ta và đuổi những thú nguy hiểm
ra khỏi xứ. Vậy họ có thể sống an toàn ngoài đồng hoang và ngủ trong
rừng mà không sợ hãi.
26 Ta sẽ ban phước cho dân Ta và nhà của họ chung quanh đồi thánh
Ta. Ta sẽ ban mưa theo mùa. Đó sẽ là cơn mưa phước hạnh.
27 Các vườn cây và đồng cỏ của dân Ta sẽ ra trái, đất sẽ sinh hoa lợi, họ
sẽ sống an ninh trong xứ. Khi Ta bẻ gãy ách nô lệ và giải cứu họ khỏi tay
kẻ bóc lột, lúc ấy họ sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
28 Họ không còn làm mồi cho các dân, cũng không có thú dữ cắn nuốt
nữa, nhưng sẽ sống an ninh, không sợ ai cả.
29 Ta sẽ lập một xứ nổi tiếng về mùa màng cho họ, để họ không còn bị
đói khổ, và không bị các dân tộc sỉ nhục nữa.
30 Như thế, họ sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ, Ta
ở với họ. Và họ sẽ biết họ, dân tộc Ít-ra-ên, là dân Ta, Chúa Hằng Hữu
Chí Cao phán vậy.
31 Các con là bầy của Ta, là chiên trong đồng cỏ Ta. Các con là dân của
Ta, và Ta là Đức Chúa Trời các con. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, phán
vậy!"

35

Sứ Điệp cho Ê-đôm

1 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, hãy hướng về Núi Sê-i-rơ, và nói tiên tri nghịch cùng
dân nó:
3 Hãy truyền cho chúng sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao:
Hỡi núi Sê-i-rơ! Ta chống lại ngươi,
và Ta sẽ đưa tay nghịch lại ngươi
để tiêu diệt ngươi hoàn toàn.
4 Ta sẽ phá đổ thành phố ngươi
và khiến xứ sở ngươi phải hoang vắng điêu tàn.
Khi đó, ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
5 Ngươi đã nộp dân tộc Ít-ra-ên cho bọn đồ tể trong lúc chúng tuyệt
vọng chạy đến tị nạn trong xứ ngươi khi Ta hình phạt tội của chúng.

6 Thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, vì ngươi ưa
thích máu, nên Ta sẽ cho ngươi tắm trong chính máu của mình. Ngươi
chạy đâu cũng không thoát!
7 Ta sẽ làm Núi Sê-i-rơ hoang phế tiêu điều, giết tất cả những ai cố trốn
thoát và những ai quay lại.
8 Ta sẽ làm núi của ngươi đầy xác chết. Cả đến các ngọn đồi, các thung
lũng, các khe suối đều đầy xác người bị đâm chém.
9 Ta sẽ khiến xứ ngươi điêu tàn mãi mãi. Các thành phố ngươi sẽ không
bao giờ được xây cất lại. Khi ấy, ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.

10 Vì ngươi đã nói: Xứ Ít-ra-ên và Giu-đa sẽ thuộc về chúng ta. Chúng
ta sẽ chiếm cứ nó. Mặc dù Đấng Hằng Hữu đang ở đó!
11 Vì thế, thật như Ta hằng sống, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta sẽ
báo ứng ngươi bằng cơn giận của chính Ta. Ta sẽ hình phạt ngươi vì tất
sự giận dữ, đố kỵ, và lòng ganh ghét của ngươi. Khi Ta đoán phạt ngươi
thì người Ít-ra-ên sẽ biết Ta.
12 Chính ngươi cũng sẽ biết Ta, Chúa Hằng Hữu, đã nghe mọi lời ngươi
lăng mạ các núi Ít-ra-ên. Ngươi nói rằng: 'Chúng đã bị tàn phá; chúng
sẵn sàng làm mồi ngon cho chúng ta!'
13 Ngươi tự tôn tự đại phản chống Ta, và Ta đều nghe tất cả!

14 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Cả thế giới sẽ vui mừng
khi Ta khiến đất nước ngươi bị tàn phá.
15 Ngươi vui mừng về sự tàn phá khủng khiếp của Ít-ra-ên. Nên bây
giờ, Ta sẽ đoán phạt các ngươi! Ta sẽ quét sạch, cư dân của Núi Sê-i-rơ
cùng tất cả ai sống trong xứ Ê-đôm! Khi ấy, ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng
Hữu."

36

Phục Hồi cho Ít-ra-ên

1 "Hỡi con người, hãy nói tiên tri về các núi Ít-ra-ên. Hãy truyền cho
chúng sứ điệp này: Hỡi các đỉnh cao của Ít-ra-ên, hãy nghe lời Chúa Hằng
Hữu!
2 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Kẻ thù của ngươi reo hò
rằng: 'Hay quá! Các đồi núi cổ đó đã thuộc về chúng ta!'
3 Vì thế, hỡi con người, hãy truyền sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao
cho các đồi núi của Ít-ra-ên rằng: Kẻ thù ngươi đã tấn công ngươi từ mọi
phía, khiến ngươi trở thành sản nghiệp của nhiều dân tộc và làm tiêu đề
cho chúng chế cười, bêu riếu.
4 Vì thế, hỡi các núi Ít-ra-ên, hãy nghe lời của Chúa Hằng Hữu Chí Cao.
Chúa phán về các núi đồi, các sông suối, các thung lũng, các nơi đổ nát,
các thành phố hoang vu bị cướp phá và làm đề tài đàm tiếu cho các dân
tộc lân bang.
5 Đây là lời Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Trong cơn ghen tuôn phừng
phừng, Ta lên án tất cả các dân này, đặc biệt là Ê-đôm, vì chúng hớn hở
và nham hiểm, đã chiếm hữu đất Ta làm của riêng để bóc lột.

6 Vì thế, hãy nói tiên tri về các núi đồi, các sông suối, các thung lũng
của Ít-ra-ên. Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Kìa, Ta nói trong
cơn ghen tuôn giận dữ, vì các con đã bị các dân tộc sỉ nhục.
7 Vậy, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ đưa tay lên thề
rằng các nước lân bang của các con cũng sẽ bị sỉ nhục.

8 Nhưng hỡi các núi Ít-ra-ên, ngươi sẽ đâm chồi, nứt nhánh, và kết trái
cho dân Ta—vì họ sắp trở về quê hương!
9 Kìa, Ta phù hộ ngươi, Ta sẽ đến giúp đỡ ngươi. Đất của ngươi sẽ được
cày xới và sẽ có nhiều hoa lợi.
10 Ta sẽ gia tăng dân số cho Ít-ra-ên, các thành phố hoang vắng sẽ được
tái thiết và có cư dân đông đảo.
11 Ta sẽ gia tăng không chỉ người, mà còn gia súc của ngươi nữa. Hỡi
các núi đồi Ít-ra-ên, Ta sẽ đem cư dân sống trên đất ngươi một lần nữa.
Ta sẽ khiến ngươi sẽ sinh sôi nẩy nở hơn trước. Lúc ấy, ngươi sẽ biết Ta
là Chúa Hằng Hữu.
12 Ta sẽ làm cho dân Ta bước đi trên ngươi một lần nữa, và chúng sẽ
chiếm hữu ngươi làm cơ nghiệp. Ngươi sẽ không bao giờ chiếm con cái
của họ nữa.
13 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Các dân tộc khác từng nói
rằng: 'Ít-ra-ên là đất ăn nuốt chính cư dân của mình và hủy diệt con cái
của họ!'
14 Nhưng ngươi sẽ không bao giờ hủy diệt dân ngươi hay chiếm con cái
của họ nữa, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
15 Ta không để cho ngươi nghe lời nhục mạ của các nước, và bị chúng
chế nhạo nữa. Ngươi sẽ không còn là mối nhục của các dân, hay làm cho
nước ngươi sụp đổ nữa, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy."

16 Rồi Chúa Hằng Hữu lại truyền dạy sứ điệp này cho tôi:
17 "Hỡi con người, khi dân tộc Ít-ra-ên còn ở trong đất nước mình, chúng
đã làm nhơ bẩn đất bởi những việc gian ác. Đường lối của chúng ô uế
như phụ nữ trong thời kỳ kinh nguyệt.
18 Chúng làm cho đất đai ô nhiễm vì tội sát nhân và tội thờ lạy thần
tượng, nên Ta đổ cơn thịnh nộ trên chúng.
19 Ta đã lưu đày chúng đến nhiều xứ để hình phạt chúng về nếp sống
tội ác của chúng.
20 Nhưng khi chúng tản mác giữa các nước, thì Danh Thánh Ta bị xâm
phạm. Vì các dân tộc ấy chế nhạo rằng: 'Bọn này là dân Chúa Hằng Hữu,
nhưng Chúa đã không thể giữ chúng an toàn trong xứ của Ngài!'
21 Ta quan tâm đến Danh Thánh của Ta, là Danh đã bị dân Ta làm nhục
giữa các dân tộc.

22 Vì thế, hãy truyền cho dân tộc Ít-ra-ên sứ điệp của Chúa Hằng Hữu
Chí Cao: Chúa Hằng Hữu phán: Hỡi nhà Ít-ra-ên, Ta đem các ngươi về
quê hương không phải vì các ngươi xứng đáng. Ta làm vậy để bảo vệ
Danh Thánh Ta mà các ngươi đã làm lu mờ giữa các dân.
23 Ta sẽ tôn vinh Danh vĩ đại của Ta—là Danh mà các ngươi đã làm nhơ
nhuốc giữa các dân tộc. Và khi Danh Thánh Ta được tỏ ra trước mắt các

dân tộc, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, khi ấy các dân tộc sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.
24 Vì Ta sẽ tập họp các ngươi từ mọi dân tộc và đem các ngươi trở về xứ mình.
25 Ta sẽ rưới nước sạch trên các ngươi và các ngươi sẽ được sạch. Ta sẽ tẩy sạch mọi điều nhơ nhớp, và mọi thần tượng của các ngươi.
26 Ta cũng sẽ cho các ngươi tấm lòng mới, và sẽ đặt tâm linh mới trong các ngươi. Ta sẽ cất bỏ lòng chai lỳ và sỏi đá khỏi xác thịt các ngươi và cho các ngươi lòng mềm mại, biết đáp ứng.
27 Ta sẽ đặt Thần Ta trong các ngươi để các ngươi sẽ noi theo các sắc lệnh Ta và cẩn thận vâng giữ luật lệ Ta.
28 Các ngươi sẽ ở trong vùng đất Ta đã ban cho tổ phụ các ngươi ngày trước. Các ngươi sẽ làm dân Ta, và Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của các ngươi.
29 Ta sẽ tẩy sạch tội lỗi các ngươi. Ta sẽ ban cho các ngươi những vụ mùa thóc lúa tươi tốt, và Ta sẽ không giáng dịch bệnh trên xứ nữa.
30 Ta sẽ cho các ngươi được mùa trái cây và ngũ cốc dư dật đến nỗi các dân tộc lân bang không bao giờ còn chế nhạo các ngươi về nạn đói.
31 Lúc ấy, các ngươi sẽ nhớ lại đường lối tội lỗi và việc làm xấu xa gian ác của mình, và tự khinh bỉ mình vì những điều gian ác và ghê tởm mình đã làm.
32 Nhưng hãy nhớ rằng, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán, Ta làm điều này không phải vì các ngươi xứng đáng được. Hỡi dân tộc Ít-ra-ên, các ngươi hãy xấu hổ thẹn thuồng về nếp sống xấu xa của mình!
33 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Khi Ta tẩy sạch tất cả tội ác các ngươi, các thành phố của các ngươi sẽ đông dân cư, các nơi điêu tàn sẽ được tái thiết.
34 Các vùng đất bỏ hoang sẽ được trồng tỉa, không còn tiêu điều dưới mắt khách qua đường.
35 Các du khách sẽ trầm trồ khen ngợi: 'Miền này trước kia hoang vắng tiêu sơ, mà nay giống như Vườn Ê-đen! Các thành phố đổ nát và hoang tàn kia nay đã có tường lũy bao bọc với dân cư đông đúc.'
36 Rồi các nước và các dân sót lại quanh các ngươi sẽ biết rằng Ta, Chúa Hằng Hữu, đã xây lại các thành đổ nát và đã trồng tỉa các vùng đất bỏ hoang. Vì Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán, và Ta sẽ thực hiện điều Ta phán.
37 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẵn sàng nghe lời cầu xin của dân tộc Ít-ra-ên và gia tăng dân số thành một đoàn dân đông đảo.
38 Chúng sẽ được tăng dân số của chúng như số các bầy súc vật đông đảo trên các đường phố Giê-ru-sa-lem trong các kỳ tế lễ trọng thể. Các thành phố điêu tàn lại đầy ắp dân cư, và bấy giờ mọi người sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

37

Thung Lũng Hài Cốt

1 Tay Chúa Hằng Hữu đặt trên tôi và Thần của Chúa Hằng Hữu đưa tôi vào một thung lũng đầy xương khô.

2 Chúa dắt tôi đi quanh giữa các hài cốt phủ đầy thung lũng. Chúng bị
phân tán khắp nơi trên đất và hoàn toàn khô kiệt.
3 Chúa hỏi tôi: "Hỡi con người, các hài cốt này có thể thành người sống
được không?"
Tôi thưa: "Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, chỉ có Chúa biết câu trả lời ấy."
4 Rồi Chúa phán với tôi: "Hãy nói lời tiên tri cho những xương khô này
rằng: 'Hỡi xương khô, hãy nghe lời của Chúa Hằng Hữu!
5 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Này! Ta sẽ cho hơi thở vào
trong các ngươi và các ngươi sẽ sống lại!
6 Ta sẽ đặt thịt và gân cốt lên các ngươi rồi bọc da cho các ngươi. Ta sẽ
hà hơi thở vào các ngươi, thì các ngươi sẽ sống. Khi ấy, các ngươi sẽ biết
Ta là Chúa Hằng Hữu.' "
7 Vậy, tôi truyền sứ điệp của Chúa, đúng như Ngài vừa phán dặn. Khi
tôi giảng thì có tiếng động ào ào, rung chuyển cả thung lũng. Các xương
của mỗi thân thể tụ lại và ráp thành trọn bộ xương người.
8 Tôi nhìn kỹ, thấy gân và thịt xuất hiện. Rồi da bọc quanh thân, nhưng
chưa có hơi thở.
9 Chúa phán bảo tôi: "Con người, hãy nói tiên tri cho gió: Hãy đến, hỡi
hơi thở, xin đến từ bốn hướng gió! Hãy hà hơi vào các thi hài này cho
chúng sống lại."
10 Vậy, tôi nói sứ điệp đúng như Chúa đã ra lệnh tôi, và hơi thở vào
trong các thi hài đó. Tất cả chúng đều sống lại và đứng thẳng lên—thành
một đội quân vô cùng đông đảo.
11 Chúa lại phán bảo tôi: "Hỡi con người, những bộ xương này tượng
trưng cho người Ít-ra-ên. Chúng than thở: 'Chúng ta đã già, xương đã
khô! Hy vọng chúng ta đã tiêu tán. Đất nước chúng ta đã bị tiêu diệt!'
12 Vì thế, con hãy nói tiên tri với chúng rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng
Hữu Chí Cao phán: Hỡi dân Ta ơi, Ta sẽ mở cửa mộ và khiến các ngươi ra
khỏi mộ địa. Ta sẽ đem các ngươi về đất Ít-ra-ên.
13 Khi việc này xảy ra, dân Ta ơi, các ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng
Hữu.
14 Ta sẽ đặt Thần Ta trong các ngươi, các ngươi sẽ sống lại, và trở về xứ
của mình. Khi ấy, các ngươi sẽ biết Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán, và Ta
đã thực hiện điều Ta phán. Phải, Chúa Hằng Hữu đã phán vậy!' "

Sự Hợp Nhất của Ít-ra-ên và Giu-đa

15 Chúa Hằng Hữu lại truyền sứ điệp này cho tôi:
16 "Hỡi con người, hãy lấy một cây gậy và khắc dòng chữ: 'Biểu tượng
này dành cho Giu-đa và các đại tộc liên kết với nó.' Rồi con lấy một cây
gậy khác và khắc lời này lên đó: 'Đây là cây gậy của Ép-ra-im, biểu tượng
cho Giô-sép và tất cả nhà Ít-ra-ên.'
17 Bây giờ hãy ráp hai cây gậy với nhau và cầm trong tay như thể chúng
là một gậy.
18 Khi dân của con hỏi con những hành động ấy có nghĩa gì,
19 thì con hãy bảo họ rằng: 'Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Ta sẽ lấy cây gậy của Giô-sép ở trong tay Ép-ra-im cùng những đại tộc

Ít-ra-ên liên kết với họ và hiệp họ với cây gậy của Giu-đa. Ta sẽ khiến họ
nhập làm một cây gậy trong tay Ta.'
20 Rồi con hãy cầm lên cho họ thấy những cây gậy mà con đã ghi trên
ấy.
21 Con hãy truyền cho họ sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Vì Chúa
Hằng Hữu phán: Ta sẽ tập họp người Ít-ra-ên từ giữa các nước. Ta sẽ
đem họ trở về quê hương từ những nơi họ bị phân tán.
22 Ta sẽ hiệp họ lại thành một dân tộc thống nhất trên núi Ít-ra-ên. Một
vị vua sẽ cai trị họ; họ sẽ không còn bị chia đôi làm hai nước hoặc hai
vương quốc nữa.
23 Họ sẽ từ bỏ thần tượng và tội lỗi, là những điều làm cho họ nhơ bẩn,
vì Ta sẽ giải thoát họ khỏi những chuyện điên rồ ấy. Ta sẽ tẩy sạch họ.
Lúc ấy, họ sẽ thật sự thành dân Ta, và Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ.
24 Đầy tớ Ta là Đa-vít sẽ làm vua của họ, và họ sẽ chỉ có một người chăn
duy nhất. Họ sẽ vâng theo luật lệ Ta và tuân giữ sắc lệnh Ta.
25 Họ sẽ được định cư trên đất mà Ta đã ban cho đầy tớ Ta là Gia-cốp,
là đất mà tổ phụ họ từng cư trú. Họ và con cháu họ sẽ an cư lạc nghiệp
tại đó vĩnh viễn, hết thế hệ này đến thế hệ khác. Đầy tớ Ta là Đa-vít sẽ
làm vua họ mãi mãi.
26 Ta sẽ lập giao ước hòa bình với họ, một giao ước tồn tại muôn đời.
Ta sẽ thiết lập họ và làm họ gia tăng. Ta sẽ đặt Đền Thờ Ta giữa họ đời
đời.
27 Ta sẽ ngự giữa họ. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, và họ sẽ làm dân Ta.
28 Khi Đền Thờ Ta ở giữa dân Ta mãi mãi, lúc ấy các dân tộc sẽ biết
rằng Ta là Chúa Hằng Hữu, Đấng thánh hóa của Ít-ra-ên."

38

Sứ Điệp cho Gót

1 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho tôi:
2 "Hỡi con người, hãy hướng mặt về đất Ma-gót mà nói tiên tri nghịch
với Gót vua của Mê-siếc và Tu-banh.
3 Hãy truyền cho nó sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Hỡi Gót, Ta
chống lại ngươi!
4 Ta sẽ quay ngươi lại và câu móc sắt vào hàm ngươi, kéo ngươi cùng
với toàn quân—tức đoàn kỵ mã và kỵ binh mang áo giáp, một đoàn binh
đông đảo đầy thuẫn lớn, thuẫn nhỏ, hết thảy đều cầm gươm.
5 Quân đội Ba Tư, Cút, và Phút đều mang cả khí giới liên minh với ngươi.
6 Gô-me và đội quân của nó cũng liên kết với ngươi, cùng với đội quân
của Tô-ga-ma từ miền bắc xa xăm, và nhiều đội quân khác nữa.
7 Hãy chuẩn bị; sẵn sàng chiến đấu! Ngươi hãy làm tướng chúng nó.
8 Sau nhiều ngày ngươi sẽ được lệnh chiến đấu. Đến những năm cuối
cùng, ngươi sẽ tấn công vào vùng đất Ít-ra-ên, đất nước đang hưởng thái
bình thịnh vượng sau khi dân chúng từ nhiều nước trở về những đồi núi
của Ít-ra-ên.
9 Ngươi và các nước liên minh—một đội quân hùng hậu và kinh khiếp
—sẽ ầm ầm tấn công chúng như vũ bão và vây phủ chúng như đám mây.

10 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Đến ngày đó, những ý
tưởng gian ác sẽ đến trong trí ngươi, và ngươi sẽ nảy ra một ý đồ độc ác.
11 Ngươi sẽ nói: 'Ít-ra-ên là một nước không được bảo vệ, đầy những
làng mạc không có tường bao bọc! Ta sẽ đem quân chống lại nó và tiêu
diệt dân tộc tự tin ngây ngô ấy!
12 Ta sẽ đi đến những thành phố trước kia hoang vắng mà nay đầy ắp
người từ các nước lưu đày trở về. Ta sẽ đoạt lấy những chiến lợi phẩm,
vì bây giờ dân chúng có nhiều của cải và bầy súc vật cùng nhiều tài sản
khác. Chúng nghĩ mình là trung tâm của các nước.'
13 Nhưng Sê-ba, Đê-đan,* và các thương gia ở Ta-rê-si sẽ hỏi: 'Có phải
ngươi nghĩ đội quân mà ngươi tập hợp có thể chiếm đoạt bạc và vàng
không? Lẽ nào ngươi nghĩ rằng ngươi có thể lấy các bầy gia súc, tịch thu
hàng hóa, và các chiến lợi phẩm?'
14 Cho nên, hỡi con người, hãy nói tiên tri cùng Gót. Hãy truyền cho
vua ấy sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Khi dân Ta an cư lạc nghiệp,
thì ngươi bất ngờ vùng dậy.
15 Ngươi đến từ quê nhà ở phương bắc xa xôi với đoàn kỵ binh đông
đảo và đội quân hùng mạnh của mình,
16 ngươi tấn công Ít-ra-ên, dân Ta, và bao trùm trên chúng như mây
phủ. Trong thời kỳ cuối cùng, Ta sẽ đem ngươi tấn công vào đất Ta để
mọi người nhìn thấy, và đức thánh khiết của Ta sẽ được bày tỏ qua những
điều xảy ra cho ngươi, hỡi Gót. Khi ấy mọi dân tộc sẽ biết Ta là Chúa Hằng
Hữu.
17 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao hỏi: Có phải từ xưa, Ta đã nói
về ngươi; Ta đã công bố qua các tiên tri Ít-ra-ên rằng trong thời kỳ cuối
cùng, Ta sẽ đem ngươi đến đánh dân Ta?
18 Nhưng đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Khi Gót tiến đánh
xứ Ít-ra-ên, thì cơn giận Ta sẽ sôi sục lên!
19 Cơn thịnh nộ Ta bùng cháy, lửa ghen Ta bốc lên phừng phừng, nên
Ta hứa sẽ có một cơn chấn động lớn tại Ít-ra-ên trong ngày đó.
20 Tất cả loài sinh sống—các loài cá biển, chim trời, thú đồng, và loài
bò sát cùng toàn thể loài người sống trên đất—sẽ run sợ khi thấy mặt
Ta. Các núi đồi bị lật nhào; các vách đá đều sụp đổ; các tường lũy thành
quách đều bị san bằng.
21 Ta sẽ gọi gươm chống nghịch nó từ khắp núi đồi của Ít-ra-ên, Chúa
Hằng Hữu Chí Cao phán. Mọi người sẽ dùng gươm chống lại anh em
mình.
22 Ta sẽ hình phạt ngươi và đội quân của ngươi bằng dịch bệnh và đổ
máu; Ta sẽ giáng những trận mưa kinh hoàng, mưa đá lớn, lửa, và diêm
sinh!
23 Bằng cách này, Ta sẽ chứng tỏ quyền năng vĩ đại và thánh khiết của
Ta, và mọi dân tộc trên thế giới sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu."

39

Cuộc Tàn Sát của Bộ Tộc Gót

* **38:13** Ở nước A-rập

1 “Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng Gót. Hãy truyền cho nó
sứ điệp của Chúa Hằng Hữu Chí Cao: Ta chống lại ngươi, hỡi Gót, lãnh tụ
của Mê-siếc và Tu-banh.
2 Ta sẽ xoay ngươi lại và dẫn ngươi đến các núi Ít-ra-ên, Ta mang ngươi
từ phương bắc xa xôi.
3 Ta sẽ đánh rơi cung khỏi tay trái, làm rớt cung ngươi khỏi tay phải, và
Ta sẽ để ngươi bơ vơ.
4 Ngươi, đội quân ngươi, và những người theo ngươi sẽ ngã xuống trên
các núi. Ta sẽ cho các chim trời và thú rừng ăn thịt ngươi.
5 Ngươi sẽ ngã sấp trên mặt đất, như Ta đã phán, Chúa Hằng Hữu Chí
Cao phán vậy.
6 Ta sẽ cho một ngọn lửa đốt Ma-gót và những người theo ngươi đang
an cư tại miền duyên hải. Khi ấy chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.

7 Bằng cách này, Ta sẽ bày tỏ Danh Thánh Ta giữa Ít-ra-ên, dân Ta. Ta
sẽ không để Danh Thánh Ta bị xúc phạm nữa. Các dân tộc trên thế giới
sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu, là Đấng Thánh của Ít-ra-ên.
8 Ngày phán xét sẽ đến, Chúa Hằng Hữu phán vậy. Mọi việc sẽ xảy ra
như Ta đã công bố.

9 Khi ấy dân chúng các thành của Ít-ra-ên sẽ kéo ra để nhặt các khiên
nhỏ và lớn, cung và tên, gậy tầm vông và giáo, chúng sẽ dùng những vật
đó làm chất đốt. Phải đến bảy năm mới dùng hết!
10 Dân chúng không cần phải lên rừng đốn củi, vì những khí giới này sẽ
cho chúng đủ củi cần dùng. Chúng sẽ cướng đoạt những người đã cướng
đoạt chúng, sẽ cướp giựt những người đã cướp giựt chúng, Chúa Hằng
Hữu Chí Cao phán vậy.

11 Ta sẽ cho Gót và bộ tộc của nó một nghĩa địa rộng lớn trong xứ Ít-
ra-ên, trong Thung Lũng Du Khách, phía đông Biển Chết. Du khách sẽ bị
nghẽn đường vì các mộ địa của Gót và đoàn dân của nó, vì thế họ sẽ đổi
tên nơi này thành Thung Lũng Bộ Tộc Gót.
12 Người Ít-ra-ên phải mất bảy tháng mới chôn cất hết các thi hài và tẩy
sạch đất đai.
13 Mỗi người trong Ít-ra-ên đều giúp sức, vì đó là một chiến thắng hiển
hách của Ít-ra-ên khi Ta hiển lộ vinh quang Ta trong ngày đó. Chúa Hằng
Hữu Chí Cao phán vậy.

14 Sau bảy tháng, những nhóm người nam được chỉ định sẽ đi tìm kiếm
khắp xứ để chôn các hài cốt còn sót lại, nhằm tẩy uế đất nước.
15 Khi tìm gặp một bộ xương, chúng sẽ đóng một cây cọc đánh dấu cho
người đến hốt cốt đem về chôn trong Thung Lũng Bộ Tộc Gót.
16 (Sẽ có một thành được gọi là Ha-mô-na, nghĩa là ‘bộ tộc’). Bấy giờ,
đất nước sẽ được thanh sạch.

17 Và bây giờ, hỡi con người, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
Hãy gọi các chim trời và thú rừng. Hãy nói với chúng: ‘Hãy tập trung lại
để dự tiệc sinh tế vĩ đại của Ta. Khắp gần xa, hãy kéo lên các núi Ít-ra-ên,
và tại đó hãy ăn thịt và uống máu!

18 Hãy ăn thịt các dũng sĩ và uống máu các vua chúa, là các chiên đực,
chiên con, dê đực, và bò mộng—tất cả là những con vật béo bổ từ xứ
Ba-san!
19 Hãy ăn thịt cho no; uống máu cho say. Đây là bữa tiệc linh đình Ta
chuẩn bị cho các ngươi.
20 Hãy dự tiệc tại bàn Ta—ăn thịt ngựa, thịt kỵ binh, thịt các dũng sĩ
cùng tất cả quân lính quả cảm, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.'
21 Bằng cách này, Ta sẽ bày tỏ vinh quang Ta giữa các nước. Mọi người
sẽ thấy hình phạt Ta giáng trên chúng và quyền năng của tay Ta đặt trên
chúng.
22 Từ ngày ấy trở đi, dân tộc Ít-ra-ên sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời của chúng.
23 Khi ấy, các dân tộc sẽ biết tại sao Ta lưu đày Ít-ra-ên—đó là hình phạt
vì tội lỗi, vì chúng đã bất trung với Đức Chúa Trời chúng. Vì thế, Ta đã
quay khỏi chúng và để quân thù hủy diệt chúng.
24 Ta đã xoay mặt đi và hình phạt chúng vì các tội ác và việc nhơ bẩn
chúng đã làm."

Phục Hồi cho Dân Đức Chúa Trời

25 "Vậy bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Ta sẽ chấm
dứt cuộc lưu đày của dân Ta; Ta thương xót toàn dân Ít-ra-ên, vì Ta hết
sức bảo vệ Danh Thánh Ta!
26 Họ sẽ quên những xấu hổ và bất trung của họ trong quá khứ sau khi
họ được trở về quê hương và sống bình an trên đất mình, không còn ai
quấy rối họ nữa.
27 Ta sẽ đem họ về quê hương từ đất của kẻ thù, Ta sẽ bày tỏ đức thánh
khiết Ta giữa họ để tất cả dân tộc đều nhìn thấy.
28 Khi ấy, dân chúng sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của
họ. Vì chính Ta đã lưu đày họ, cũng chính Ta đem họ trở về nhà. Ta
không để sót một ai.
29 Ta sẽ không bao giờ giấu mặt Ta khỏi họ nữa, vì Ta sẽ đổ Thần Ta
trên dân tộc Ít-ra-ên. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!"

40

Chỉ Thị về Đền Thờ Mới

1 Đầu tháng tư năm thứ hai mươi lăm* của cuộc lưu đày—vào năm thứ
mười bốn sau khi Giê-ru-sa-lem sụp đổ—tay Chúa Hằng Hữu đặt trên tôi.
2 Trong một khải tượng của Đức Chúa Trời, Chúa đem tôi về nước Ít-
ra-ên, đặt tôi trên một ngọn núi cao. Từ đó, tôi có thể thấy về phía nam
có một thành phố lớn.
3 Ngài đem tôi đến gần hơn, tôi thấy một người có gương mặt sáng như
đồng đứng bên cổng. Tay người ấy cầm một dây đo và một cây thước đo.
4 Người ấy nói với tôi: "Hỡi con người, hãy nhìn và lắng nghe. Hãy chú
tâm vào mọi điều Ta sẽ chỉ cho con. Vì mục đích ấy mà con được đem về

* **40:1** 573 TCN

đây. Khi con trở lại cùng dân tộc Ít-ra-ên, con hãy nói với chúng những điều con thấy.”

Cổng Đông

5 Tôi thấy có một bức tường bao bọc bên ngoài Đền Thờ. Người ấy lấy
một thước dài 3,2 mét rồi đo tường, và tường có bề dày là 3,2 mét và cao
3,2 mét.
6 Kế tiếp, người đến cổng phía đông. Người ấy trèo lên bảy bậc thang
và đo ngưỡng cửa; nó rộng 3,2 mét.
7 Mỗi bên của lối đi vào có xây phòng canh gác. Mỗi phòng có hình
vuông là 3,2 mét, và khoảng cách giữa chúng là 2,7 mét. Ngưỡng cửa
bên trong dẫn đến cuối lối đi là 3,2 mét.
8 Người cũng đo hành lang của phía trong cổng.
9 Nó có chiều ngang là 4,2 mét, với bốn trụ dày 1,1 mét. Hành lang ở tại
phía trong của lối đi, mặc hướng về Đền Thờ.
10 Mỗi bên hành lang có ba phòng canh gác. Mỗi phòng đều có cùng
kích thước, và các bức tường cũng được chia cùng kích thước.
11 Người đo chiều rộng của lối vào cổng là 5,3 mét và chiều dài là 6,9
mét.
12 Phía trước mỗi bên phòng canh gác có một rào cản cao 0,53 mét. Mỗi
phòng hình vuông dài 3,2 mét.
13 Sau đó, người đo bề rộng của lối vào, đo khoảng cách giữa phía sau
tường đến mặt trước phòng canh gác; khoảng cách này là 13,3 mét.
14 Người cũng đo những bức tường được chia dọc theo hành lang đến
ở sân trong, khoảng cách này là 31,8 mét.
15 Khoảng cách từ lối vào đến tận cuối hành lang là 26,5 mét.
16 Các phòng và những bức tường dọc theo hành lang, bên trong đều có
cửa sổ tò vò, trong hẹp ngoài rộng. Hành lang cũng vậy. Các bức tường
được trang trí bằng hình lá kè.

Phía Sân Ngoài

17 Sau đó, người mang tôi đi qua hành lang để vào sân ngoài của Đền
Thờ. Tại đó, tôi thấy có rất nhiều đá lót dọc theo tường của sân ngoài, và
có ba mươi căn phòng xây dọc theo lối đi.
18 Lối đi trải đá chạy dọc theo cổng, cùng chiều dài của cổng. Đây được
gọi là đường đá thấp.
19 Rồi người đo chiều ngang của sân ngoài Đền Thờ giữa mặt ngoài và
mặt trong của lối đi; khoảng cách là 53 mét.

Cổng Bắc

20 Người đo cổng hướng về phía bắc như cổng ở phía đông.
21 Ở đây cũng vậy, mỗi bên cũng có ba phòng với những bức tường
được chia đều và hành lang. Tất cả có cùng kích thước giống như bên
cổng đông. Lối ra vào 26,5 mét và rộng 13,3 mét giữa phía sau tường đến
mặt trước phòng canh gác.
22 Cũng có các cửa sổ, hàng lang, và các vật trang trí hình lá kè như bên
hành lang cửa đông. Có bảy bậc thang dẫn lên cửa ra vào, và hành lang
nằm bên trong tại cuối lối đi.

23 Tại cổng bắc, cũng như bên cổng đông, có một cái cổng dẫn đến sân
trong của Đền Thờ đối diện với lối đi cổng ngoài. Khoảng cách giữa hai
cổng là 253 mét.

Cổng Nam

24 Rồi người dẫn tôi về phía nam, tôi thấy có một cái cổng hướng về
phía nam. Người đo trụ, hành lang, kích thước mỗi thứ đều giống như ở
các cổng kia.
25 Cũng có các cửa sổ dọc các bức tường và hàng lang ở lối vào. Hành
lang này cũng dài 26,5 mét và rộng 13,3 mét.
26 Cũng có bảy bậc thang, hành lang đối diện và mỗi bên tường dọc
hành lang cũng trang trí bằng các hình lá kè.
27 Sân trong cũng có một cổng hướng về phía nam. Khoảng cách giữa
cổng trong và cổng ngoài là 53 mét.

Lối Đi vào Sân Trong

28 Sau đó, người đem tôi vào sân trong và qua cổng phía nam. Người
đo, và kích thước cũng giống như các cổng kia.
29 Kích thước của các phòng canh gác, các bức tường, hành lang đều
giống như ở các hướng khác. Cũng có các cửa sổ dọc các bức tường và
hành lang. Lối ra vào cũng dài 26,5 mét và rộng 13,3 mét.
30 (Hành lang dẫn vào sân trong có kích thước là 4,2 mét và 13,3 mét).
31 Hành lang vào sân ngoài về phía nam, các cột trụ cũng trang trí hình
lá kè, và có tám bậc thang dẫn lên.
32 Rồi người dẫn tôi đi dọc theo sân để vào sân trong, về hướng đông.
Người đo, và kích thước cũng giống như ở các hướng khác.
33 Kích thước của các phòng canh gác, những bức tường, và hành lang
đều giống như ở các hướng khác, hành lang và lối vào đều có cửa sổ.
Hành lang cũng dài 26,5 mét và rộng 13,3 mét.
34 Hành lang hướng về sân ngoài. Các cột trụ đều trang trí hình lá kè,
và có tám bậc thang dẫn lên lối vào.
35 Sau đó, người dẫn tôi đi vòng qua cổng bắc hướng về sân trong. Người
đo nó, kích thước cũng giống như ở các hướng khác.
36 Kích thước của các phòng canh gác, các bức tường, hành lang đều
giống như những cổng khách và các cửa sổ cũng được sắp xếp như vậy.
Hành lang có chiều dài là 26,5 mét và rộng 13,3 mét.
37 Hành lang hướng ra sân ngoài, và các cột trụ đều trang trí hình lá
kè. Có tám bậc thang dẫn lên.

Phòng Chuẩn Bị Sinh Tế

38 Có một căn phòng bên cạnh hành lang của lối vào dùng để rửa thịt
sinh tế trước khi đem dâng trên bàn thờ.
39 Mỗi bên của hành lang này có hai cái bàn để giết các sinh tế dâng
làm tế lễ thiêu, tế lễ chuộc tội, tế lễ chuộc sự mắc lỗi.
40 Bên ngoài hành lang cạnh lối vào, mỗi bên của bậc thang dẫn lên
cổng bắc cũng có hai bàn nữa.

41 Như thế, có tất cả tám bàn—bốn bàn trong phòng, bốn bàn ngoài
phòng—để làm nơi mổ xẻ và chuẩn bị các sinh tế.
42 Ngoài ra còn có bốn bàn đá để chuẩn bị cho tế lễ thiêu, mỗi bàn dài
0,8 mét, dài và rộng bằng nhau, và cao 0,53 mét. Trên những bàn này
được sắp các con dao làm thịt sinh tế và các dụng cụ khác.
43 Cũng có các móc sắt dài 0,08 mét, gắn chặt vào tường phòng lớn ở
lối vào. Thịt các sinh tế phải bày ra trên các bàn.

Phòng cho Thầy Tế Lễ

44 Tại sân trong, bên ngoài cổng trong có hai phòng, một phòng nằm
bên lối vào phía bắc, nhìn về hướng nam, và một phòng nằm bên lối vào
phía nam, nhìn về hướng bắc.
45 Người bảo tôi: "Phòng hướng về phía nam dành cho các thầy tế lễ
chuyên coi sóc Đền Thờ.
46 Phòng hướng về phía bắc dành cho các thầy tế lễ phục vụ tại bàn
thờ—tức dòng dõi Xa-đốc—vì trong vòng con cháu Lê-vi, chỉ có họ mới
được đến gần Chúa để phụng sự Ngài."

Sân Trong và Đền Thờ

47 Và người đo sân trong, đó là hình vuông, mỗi bề 53 mét. Bàn thờ đặt
trong sân ngay trước đền thờ.
48 Người đem tôi đến vòm cổng ở lối vào đền thờ và đo các trụ, mỗi trụ
dày 2,7 mét. Lối vào rộng 7,4 mét, còn tường thành mỗi bên dài 1,6 mét.
49 Như thế sảnh đường ở lối vào dài 10,6 mét và rộng 6,4 mét. Có mười
bậc thang dẫn lên và có cột trụ mỗi bên.

41

1 Sau đó, người đưa tôi vào nơi tôn nghiêm của đền thờ. Người đo tường
của mỗi bên đường đi, và chúng có chiều dày là 3,2 mét.
2 Lối vào rộng 5,3 mét và tường dài 2,7 mét. Người cũng đo nơi tôn
nghiêm dài 21,2 mét và rộng 10,6 mét.
3 Người vào bên trong đền thờ, đo tường ở lối vào, mỗi tường dày 1,6
mét. Cửa rộng 3,2 mét, tường mỗi bên dài 3,7 mét.
4 Phòng trong của nơi tôn nghiêm dài 10,6 mét và rộng 10,6 mét. Và
người nói với tôi: "Đây là Nơi Chí Thánh."
5 Rồi người ấy đo tường của Đền Thờ, có bề dày là 3,2 mét. Bên ngoài
dọc theo tường có một dãy phòng; mỗi phòng rộng 2,2 mét.
6 Các phòng nhỏ gồm ba tầng, tầng này nằm trên tầng kia, mỗi tầng có
ba mươi phòng. Công trình kiến trúc này có một hệ thống kèo cột riêng,
chứ không dựa vào tường đền thờ.
7 Các phòng quanh Đền Thờ, tầng trên rộng hơn tầng dưới. Cấu trúc
của các phòng này càng lên cao càng rộng. Có một cầu thang từ tầng
thấp nhất lên tầng cao nhất đi qua tầng giữa.
8 Tôi thấy Đền Thờ được xây trên một nền cao, tầng dưới của dãy phòng
nhô ra phía nền. Nó cao 3,2 mét.
9 Tường bên ngoài cả dãy phòng Đền Thờ dày 2,7 mét. Có một khoảng
trống giữa các phòng này

10 và các phòng dọc theo tường ngoài của sân trong. Khoảng rộng này
là 10,6 mét, và nó chạy quanh Đền Thờ.
11 Có hai cửa lớn dẫn ra nền, mỗi cửa rộng 2,7 mét. Một cửa mở ra
hướng bắc, một cửa về hướng nam.
12 Phía tây có một tòa nhà lớn đối diện với sân chính của Đền Thờ. Nó
rộng 37,1 mét và dài 47,7 mét, và tường dày 2,7 mét.
13 Kế đến, người đo Đền Thờ, dài 53 mét. Sân bao quanh tòa nhà, bao
gồm tường và phần nhô ra là 53 mét.
14 Chiều rộng của sân Đền Thờ về phía đông là 53 mét.
15 Tòa nhà ở phía tây, bao gồm cả hai tường, rộng 53 mét.
Bên trong đền thờ, nơi tôn nghiêm, và hành lang của Đền Thờ
16 đều lát gỗ và có cửa sổ tò vò. Các tường trong của Đền Thờ được lát
gỗ trên và dưới các cửa sổ.
17 Khoảng trên cửa lớn đi vào phòng trong, tường trong và ngoài của
nó cũng được lát gỗ.
18 Các bức tường được trang trí bằng các hình thiên sứ* chạm trổ, mỗi
thiên sứ có hai mặt, và xen kẽ giữa các hình thiên sứ, có hình cây kè.
19 Một mặt—là mặt người—hướng về một cây kè phía bên này. Còn một
mặt khác—mặt sư tử tơ—nhìn về hướng về cây kè phía bên kia. Những
hình ảnh này được khắc dọc bên trong Đền Thờ,
20 từ nền lên đến đỉnh của tường, kể cả tường bên ngoài của nơi tôn
nghiêm.
21 Tại cửa của nơi tôn nghiêm có các trụ cửa vuông vức, và một trụ
ngay trước Nơi Chí Thánh cũng giống như vậy.
22 Có một bàn thờ được làm bằng gỗ, cao 1,6 mét và rộng 1,1 mét. Góc
cạnh, đáy, và bốn mặt đều bằng gỗ. Người bảo tôi: “Đây là cái bàn để
trước mặt Chúa Hằng Hữu.”
23 Cả nơi tôn nghiêm và Nơi Chí Thánh đều có cửa đôi,
24 mỗi cửa có hai cánh.
25 Cửa đi vào nơi tôn nghiêm được trang trí bằng hình các chê-ru-bim
và hình cây kè, như trên các vách tường. Cũng có tấm trướng bằng gỗ
phủ trên phòng lớn hành lang của Đền Thờ.
26 Các cửa sổ trên tường hai bên hành lang được trang trí bằng các hình
cây kè. Các phòng bên cạnh dọc theo tường ngoài và tấm trướng gỗ che
cũng được trang trí như vậy.

42

Phòng của Các Thầy Tế Lễ

1 Sau đó, người dẫn tôi ra sân ngoài Đền Thờ về hướng bắc. Chúng
tôi vào sân ngoài và đến các phòng đối diện với tường phía bắc của sân
trong.
2 Tòa nhà này có lối mở về hướng bắc, dài 53 mét và rộng 26,5 mét.
3 Một dãy phòng của sân trong rộng 10,6 mét. Một dãy phòng khác
nhìn ra sân ngoài. Hai dãy phòng được xây ba tầng, và đứng ngang mặt
nhau.

* **41:18** Nt chê-ru-bim

4 Giữa hai dãy phòng có một lối đi rộng 5,3 mét. Nó được kéo dài 53
mét, các cửa đều hướng về hướng bắc.
5 Phòng ở tầng nhì và tầng ba hẹp hơn tầng dưới vì hai tầng trên đều
có lối đi rộng hơn ở dọc dãy phòng.
6 Tầng ba không có cột chống đỡ như ở sân ngoài, nên các phòng ở tầng
ba phải thu hẹp hơn các phòng tầng dưới và tầng hai.
7 Một bức tường bên ngoài chạy song song với dãy nhà gần sân ngoài,
dài 26,5 mét.
8 Dãy tường cộng với chiều dài của dãy phòng bên ngoài chỉ dài 26,6
mét, trong khi dãy nhà bên trong—phòng hướng về Đền Thờ—dài 53 mét.
9 Có một lối vào ở phía đông, đi từ sân ngoài đến những phòng này.
10 Phía nam của Đền Thờ có hai dãy phòng ở sân trong giữa Đền Thờ
và sân ngoài. Những phòng này được sắp xếp như dãy phòng phía bắc.
11 Cũng có một lối đi giữa hai dãy phòng như cấu trúc ở phía bắc Đền
Thờ. Cấu trúc của các phòng có chiều dài và rộng giống như các dãy
phòng khác, lối vào và cửa cũng vậy.
12 Các cửa của phòng ở phía nam cũng vậy. Có một cửa ở đầu lối đi.
Lối đi chạy song song theo bức tường kéo dài và phía đông cho người ta
có thể vào phòng.
13 Người bảo tôi: “Các dãy phòng này ở phía bắc và phía nam sân Đền
Thờ đều là thánh. Tại đó, các thầy tế lễ, tức người dâng sinh tế lên Chúa
Hằng Hữu sẽ ăn các lễ vật chí thánh. Và vì các phòng này là thánh, nên
họ sẽ dùng để cất giữ những tế lễ—lễ chay, lễ chuộc lỗi, và lễ chuộc tội.
14 Khi các thầy tế lễ rời nơi tôn nghiêm, họ không đi thẳng ra sân ngoài.
Họ phải cởi áo mà họ mặc trong lúc thi hành chức vụ, vì những trang
phục này là thánh. Họ phải mặc bộ áo khác trước khi vào các khu vực
công cộng của tòa nhà.”
15 Khi người đo xong kích thước bên trong của khu vực Đền Thờ, người
dẫn tôi đi ra cửa phía đông để đo khuôn viên.
16 Người dùng thước đo cạnh phía đông dài 265 mét.
17 Người đo cạnh phía bắc dài 265 mét.
18 Người đo cạnh phía nam dài 265 mét,
19 và cạnh phía tây cũng dài 265 mét.
20 Vậy khu vực có 265 mét cho mỗi cạnh tường bao chung quanh để
phân cách nơi thánh và nơi công cộng.

43

Vinh Quang của Chúa Hằng Hữu Trở Lại

1 Sau đó, người dắt tôi đến cổng đông.
2 Thình lình, vinh quang của Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên xuất hiện ở
phương đông. Tiếng Chúa nói ầm ầm như thác lũ, và cả mặt đất được
vinh quang Ngài chiếu sáng.
3 Khải tượng này giống như các khải tượng tôi đã thấy, thứ nhất tại
Sông Kê-ba và kế đến khi Ngài đến tiêu diệt Giê-ru-sa-lem. Tôi liền sắp
mặt xuống đất.
4 Và vinh quang Chúa Hằng Hữu đi vào Đền Thờ qua cổng đông.

5 Rồi Thần Chúa nâng bổng tôi lên và đem tôi vào sân trong, và vinh
quang Chúa Hằng Hữu đầy dẫy Đền Thờ.
6 Tôi nghe tiếng phán cùng tôi từ trong Đền Thờ, trong khi người đo vẫn
đứng bên cạnh tôi.
7 Chúa Hằng Hữu phán với tôi: "Hỡi con người, đây là ngai Ta và bệ
chân Ta. Ta sẽ ngự tại đây và sống giữa con dân Ít-ra-ên mãi mãi. Họ và
các vua chúa* họ sẽ chẳng còn làm hoen ố Danh Ta bởi tội thờ các thần
khác và tội thờ các vật tổ của vua chúa đã chết.
8 Họ xây đền thờ tà thần ngay bên cạnh Ta, chỉ cách có một bức tường.
Họ đã làm ác để bôi nhọ Danh Thánh Ta, nên Ta đã hủy diệt họ trong cơn
thịnh nộ.
9 Bây giờ, hãy để họ ngừng thờ các thần khác và thờ các di vật của vua
chúa† họ, rồi Ta sẽ ngự giữa họ đời đời.
10 Hỡi con người, hãy miêu tả cho dân tộc Ít-ra-ên về Đền Thờ Ta đã chỉ
cho con, để họ sẽ xấu hổ về tội lỗi mình. Hãy để họ xem sơ đồ của Đền
Thờ,
11 và họ sẽ xấu hổ về việc ác họ đã làm. Hãy miêu tả cho chúng biết về
cấu trúc Đền Thờ—kể cả các lối ra vào—và tất cả chi tiết khác. Hãy nói
với họ về các sắc luật và luật pháp. Hãy viết xuống tất cả chỉ thị và sắc
lệnh để khi họ nhìn thấy họ sẽ nhớ và vâng giữ chúng.
12 Và đây là luật căn bản của Đền Thờ: Tuyệt đối thánh khiết! Cả đỉnh
núi nơi Đền Thờ tọa lạc là thánh. Phải, đây là luật căn bản của Đền Thờ."

Bàn Thờ

13 "Đây là kích thước của bàn thờ: Bệ chung quanh bàn thờ sâu 0,53
mét và rộng 0,53 mét, với bờ thành rộng 0,23 mét chung quanh rìa. Đây
là chiều cao của bàn thờ:
14 Từ bệ của bàn thờ cao 1,1 mét đến rìa dưới của bàn thờ và rộng 0,53
mét. Từ rìa dưới của bàn thờ cao 2,1 mét đến rìa trên cũng là 0,53 mét.
15 Đỉnh bàn thờ, lò bàn thờ, tăng cao thêm 2,1 mét, có bốn cái sừng trồi
lên từ mặt bàn thờ.
16 Đỉnh của bàn thờ hình vuông, mỗi cạnh dài 6,4 mét.
17 Bục dưới bàn thờ cũng hình vuông, mỗi cạnh dài 7,4 mét, với bệ rộng
0,53 mét và đường viền 0,27 mét bọc quanh rìa. Về phía đông có các bậc
thang đi lên bàn thờ."
18 Chúa lại phán bảo tôi: "Hỡi con người, đây là điều Chúa Hằng Hữu
Chí Cao phán: Đây là luật lệ cho tế lễ thiêu và lễ rảy máu khi bàn thờ được
dựng lên.
19 Lúc ấy, các thầy tế lễ Lê-vi thuộc dòng Xa-đốc, là những người phục
vụ Ta, hãy cho họ một con bò đực tơ để làm lễ chuộc tội, Chúa Hằng Hữu
Chí Cao phán.
20 Con sẽ lấy máu nó bôi lên bốn sừng bàn thờ, bốn góc bàn thờ, và cả
đường viền chung quanh rìa. Việc này sẽ tẩy sạch và chuộc tội cho bàn
thờ.
21 Kế đến, hãy bắt bò đực con để dâng tế lễ chuộc tội và thiêu nó tại nơi
đã chỉ định bên ngoài khu vực Đền Thờ.

---

* **43:7** Nt Thượng đế của Ít-ra-ên † **43:9** Ctd lãnh tụ

22 Ngày thứ nhì, sinh tế chuộc tội sẽ là một con dê đực tơ không tì vít.
Hãy tẩy sạch và chuộc tội cho bàn thờ một lần nữa như con đã làm với
bò đực tơ.
23 Khi làm lễ tẩy uế xong, con hãy dâng một con bò tơ khác và một con
dê đực không tì vít từ trong bầy.
24 Con hãy dâng chúng lên trước mặt Chúa Hằng Hữu, và các thầy tế
lễ sẽ rảy muối trên chúng và dâng chúng như một tế lễ thiêu lên Chúa
Hằng Hữu.
25 Suốt một tuần lễ, cứ mỗi ngày, một con bò tơ, một dê đực, và một con
chiên từ trong bầy sẽ được dâng lên làm tế lễ chuộc tội. Các con thú đều
phải mạnh khỏe, không tì vít gì.
26 Hãy làm việc này mỗi ngày trong bảy ngày để tẩy sạch và chuộc tội
bàn thờ, như thế nó được biệt riêng ra thánh.
27 Đến ngày thứ tám, và mỗi ngày sau đó, các thầy tế lễ sẽ dâng trên
bàn thờ các tế lễ thiêu và lễ bình an của dân chúng. Rồi Ta sẽ tiếp nhận
các con. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, phán vậy!”

44

Vua Chúa, Người Lê-vi, và Thầy Tế Lễ

1 Sau đó, người đem tôi trở lại cổng ngoài khu vực Đền Thờ, là cửa
hướng về phía đông nhưng cổng đóng chặt.
2 Chúa Hằng Hữu phán cùng tôi: “Cổng này sẽ cứ đóng chặt; nó sẽ
không bao giờ mở nữa. Không ai được mở và vào cổng đó, vì Chúa Hằng
Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên, đã ngự tại đây. Vì thế, cổng sẽ luôn luôn
đóng!
3 Chỉ có vua được ngồi tại cổng này để ăn trong sự hiện diện của Chúa.
Nhưng vua cũng phải đến và đi qua hành lang của cổng này.”
4 Rồi người đưa tôi qua hành lang phía bắc ở trước Đền Thờ. Tôi nhìn
và thấy vinh quang Chúa Hằng Hữu đầy dẫy Đền Thờ của Chúa Hằng
Hữu, nên tôi liền sấp mặt xuống đất.
5 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Hỡi con người, hãy lưu ý cẩn thận!
Hãy dùng đôi mắt và đôi tai của con, hãy lắng nghe mọi điều mà Ta phán
bảo con về luật lệ Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu. Hãy chú ý kỹ lối vào
Đền Thờ và những lối ra.
6 Hãy bảo bọn phản loạn, tức nhà Ít-ra-ên, đây là sứ điệp của Chúa
Hằng Hữu Chí Cao: Hỡi nhà Ít-ra-ên, tội lỗi ghê tởm của ngươi quá đủ
rồi!
7 Ngươi để những người nước ngoài không chịu cắt bì* vào trong nơi
thánh Ta—những người không có Đức Chúa Trời trong lòng. Bằng cách
này, người đã làm ô uế Đền Thờ Ta, khi ngươi dâng lên Ta thực phẩm, mỡ
và máu của sinh tế. Thêm vào đó, ngươi còn phạm những tội lỗi ghê tởm
khác, ngươi đã phản lại giao ước Ta.
8 Thay vì ngươi phải tự mình gìn giữ nghi lễ thánh của Ta thì ngươi lại
thuê những người nước ngoài làm việc trong nơi thánh của Ta.

* **44:7** Nt những người không chịu cắt bì trong lòng và thịt

9 Vì vậy, đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Không một người
nước ngoài nào—kể cả những người sống giữa vòng dân tộc Ít-ra-ên,
được vào nơi thánh Ta nếu chúng chưa được cắt bì và chưa có lòng thờ
Chúa Hằng Hữu.
10 Những người thuộc đại tộc Lê-vi đã bỏ Ta khi Ít-ra-ên đi lạc xa Ta mà
đeo đuổi các thần tượng đều sẽ bị trừng phạt vì tội bất trung của chúng.
11 Tuy nhiên, họ sẽ được phép canh giữ Đền Thờ, gác cổng, và làm thịt
các sinh tế thiêu cũng như các sinh tế khác, và phục vụ dân chúng.
12 Nhưng chúng đã khuyến dụ dân Ta thờ các thần tượng, làm cho Ít-
ra-ên lún sâu vào tội ác. Vì vậy, Ta đã đưa tay thề rằng chúng phải gánh
lấy hậu quả của tội lỗi chúng, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
13 Hạng người Lê-vi đó sẽ không được đến gần Ta để tế lễ. Chúng cũng
không được đến gần các vật thánh hay của lễ thánh của Ta, vì chúng sẽ
mang sỉ nhục và chịu hậu quả về những việc ghê tởm chúng đã phạm.
14 Ta sẽ đặt chúng làm nhiệm vụ canh giữ Đền Thờ, chịu trách nhiệm
về những việc bảo quản và những công việc tại đó.

15 Tuy nhiên, các thầy tế lễ người Lê-vi thuộc con cháu Xa-đốc đã tiếp
tục trung tín phục vụ trong Đền Thờ khi người Ít-ra-ên lìa bỏ Ta để theo
thần tượng. Những người này sẽ được phục vụ Ta. Họ sẽ được đứng
trong sự hiện diện Ta, dâng mỡ và máu của sinh tế, Chúa Hằng Hữu phán
vậy.
16 Chỉ có họ được vào nơi thánh Ta và đến gần bàn Ta để phục vụ Ta.
Họ sẽ thực hiện mọi yêu cầu của Ta.

17 Khi họ bước vào cửa ở sân trong, họ phải mặc áo bằng vải gai. Họ
không được mặc áo lông chiên trong thời gian phục vụ tại cửa sân trong
và trong Đền Thờ.
18 Họ phải đội khăn vải gai trên đầu và mặc áo quần lót cũng bằng vải
gai. Họ không được mặc y phục nào dễ làm đổ mồ hôi.
19 Khi họ trở ra sân ngoài, nơi có dân chúng, họ phải cởi y phục mà
họ đã mặc trong khi phục vụ Ta. Họ phải để y phục lại trong các phòng
thánh và mặc y phục khác khi ra ngoài, để dân chúng khỏi đụng chạm
đến các vật thánh.

20 Họ không được cạo trọc đầu hay để tóc quá dài. Thay vào đó, họ
phải cắt tỉa tóc cho vừa phải.
21 Không thầy tế lễ nào được uống rượu khi vào sân trong.
22 Họ chỉ có thể cưới những trinh nữ người Ít-ra-ên hay quả phụ của
các thầy tế lễ. Họ không được cưới quả phụ hoặc đàn bà đã ly dị.
23 Họ sẽ dạy dân Ta biết phân biệt giữa thánh khiết với phàm tục, giữa
tinh sạch với nhơ bẩn.

24 Họ sẽ làm quan án để xét xử những bất đồng giữa dân Ta. Những
quyết định của họ phải dựa trên luật lệ của Ta. Chính các thầy tế lễ phải
vâng giữ điều lệ và sắc lệnh Ta trong các thánh lễ, và biệt các ngày Sa-bát
ra thánh.

25 Thầy tế lễ không được đến gần xác chết mà làm cho mình hoen ố, ngoại trừ thi hài cha mẹ, con cái, anh em, hay chị em chưa có chồng. Trong trường hợp như vậy, họ có thể bị ô uế.
26 Tuy nhiên, họ chỉ có thể trở lại nhiệm vụ trong Đền Thờ sau khi làm lễ tẩy uế và đợi thêm bảy ngày nữa.
27 Ngày đầu họ trở lại làm việc, và đi vào sân trong và nơi tôn nghiêm, họ phải dâng tế lễ chuộc tội cho mình, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
28 Thầy tế lễ sẽ không có bất cứ tài sản hay sản nghiệp trong xứ vì Ta là cơ nghiệp của họ.
29 Thực phẩm của họ là các sinh tế và lễ vật dân chúng mang đến dâng hiến tại Đền Thờ—tế lễ chay, tế lễ chuộc lỗi, và tế lễ chuộc tội. Bất cứ lễ vật nào dân chúng dâng lên Chúa Hằng Hữu sẽ thuộc về các thầy tế lễ.
30 Các hoa quả đầu mùa và tất cả lễ vật dâng lên Chúa Hằng Hữu cũng sẽ thuộc về các thầy tế lễ. Mỗi mùa gặt đầu tiên và bột nhồi đầu mùa phải dành cho thầy tế lễ thì Chúa Hằng Hữu sẽ ban phước lành cho nhà của các ngươi.
31 Các thầy tế lễ không được ăn thịt chim chóc hay thú vật chết tự nhiên hoặc bị thú hoang cắn xé.”

45

Phân Chia Đất Đai

1 “Khi các ngươi bắt thăm chia đất đai giữa vòng các đại tộc Ít-ra-ên, hãy dành riêng cho Chúa Hằng Hữu một vùng làm khu vực thánh. Vùng đất này sẽ dài 13.300 mét và rộng 10.600 mét. Toàn khu vực sẽ là thánh.
2 Trong phần đất này, một miếng đất vuông, mỗi bề dài 265 mét sẽ dành làm Đền Thờ. Cộng thêm một miếng đất rộng 26,5 mét bao chung quanh mảnh đất ấy.
3 Trong khu vực thánh, hãy đo một khu đất dài 13.300 mét và rộng 5.300 mét. Nơi tôn nghiêm của Nơi Chí Thanh sẽ ngự tại đó.
4 Tất cả khu vực đều là thánh, được dành riêng cho các thầy tế lễ để phục vụ Chúa Hằng Hữu trong nơi tôn nghiêm. Họ sẽ dùng nơi đó như nhà của mình, và Đền Thờ Ta sẽ ngự trong đó.
5 Miếng đất thánh còn lại, cũng dài 13.300 mét và rộng 5.300 mét, sẽ là nơi sinh sống cho người Lê-vi phục vụ tại Đền Thờ. Đây là sản nghiệp và thị trấn của họ.
6 Sát khu vực thánh có một khu đất dài 13.300 mét và rộng 2.650 mét. Đất này sẽ được dành riêng cho thành, là nơi mọi người Ít-ra-ên sinh sống.
7 Hai miếng đất đặc biệt sẽ được dành riêng cho vua. Một miếng đất tọa lạc tại phía tây của khu vực thánh và thành, và một miếng đất tọa lạc tại phía đông. Biên giới phía tây và phía đông của vùng đất của vua sẽ giáp với biên giới phía tây và phía đông của khu vực của các đại tộc.
8 Đó là vùng đất được chia cho vua. Các vua của Ta sẽ không còn áp bức và bóc lột dân Ta nữa; họ sẽ chia phần đất còn lại cho dân chúng, phân chia theo từng đại tộc.”

Điều Lệ cho Vua

9 “Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Đủ rồi, hỡi các vua
Ít-ra-ên! Hãy chấm dứt việc áp bức và bóc lột, hãy xét xử công bằng và
công chính. Hãy từ bỏ cướp bóc và lừa gạt dân Ta. Hãy ngừng đuổi họ
ra khỏi nhà họ, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
10 Chỉ dùng cân chính xác, ê-pha chính xác, và bát chính xác.
11 Hô-me sẽ là đơn vị tiêu chuẩn để đo trọng lượng. Ê-pha dùng đo đồ
khô và bát dùng đo chất lỏng, cả hai phải có cùng dung tích, tức bằng
một phần mười hô-me.
12 Đơn vị tiêu chuẩn để cân là một siếc-lơ bạc.* Một siếc-lơ bằng hai
mươi ghê-ra, và sáu mươi siếc-lơ bằng một mi-na.”†

Lễ Vật Đặc Biệt và Các Kỳ Lễ

13 “Đây là lễ vật các ngươi phải nộp cho vua: Cứ sáu mươi gia‡ lúa mì
hay lúa mạch thì nộp một gia,
14 cứ một trăm lít dầu thì nộp một lít,
15 cứ hai trăm con chiên hay dê thì nộp một con trong các bầy gia súc
ở xứ Ít-ra-ên. Đây là các lễ chay, tế lễ thiêu, và tế lễ bình an để chuộc tội
cho người dâng, Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
16 Tất cả con dân Ít-ra-ên phải đem những lễ vật này cho vua.
17 Vua phải có nhiệm vụ sắm sửa các lễ vật cho các kỳ lễ, ngày trăng mới,
ngày Sa-bát, và mọi ngày lễ của nhà Ít-ra-ên. Vua phải dâng lễ chuộc tội,
lễ thiêu, lễ chay, lễ tưới rượu, và lễ bình an để thanh tẩy cho nhà Ít-ra-ên,
để họ được tha tội.”
18 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Đến ngày đầu tháng
giêng, hãy dâng một con bò đực tơ, không tì vít để thanh tẩy Đền Thờ.
19 Thầy tế lễ sẽ lấy một phần máu của sinh tế chuộc tội bôi lên các trụ
cửa Đền Thờ, bốn góc nền bàn thờ, và trên các bức tường ở lối ra vào
đến sân trong.
20 Ngày bảy tháng giêng cũng hãy làm tế lễ ấy cho người nào phạm tội
vì lầm lỡ hoặc vì không biết. Như thế Đền Thờ sẽ được tẩy sạch.
21 Ngày mười bốn tháng giêng,§ là ngày các ngươi phải cử hành lễ Vượt
Qua. Kỳ lễ này sẽ kéo dài bảy ngày. Các ngươi chỉ được ăn bánh không
men trong suốt kỳ lễ.
22 Đến ngày lễ Vượt Qua, vua sẽ dâng một con bò đực tơ để làm lễ chuộc
tội cho bản thân và cho dân tộc Ít-ra-ên.
23 Suốt bảy ngày của kỳ lễ, mỗi ngày vua sẽ sắm sửa một tế lễ thiêu
dâng lên Chúa Hằng Hữu, gồm có bảy con bò đực và bảy con chiên đực
không tì vít. Mỗi ngày, một con dê đực cũng sẽ được dâng làm tế lễ chuộc
tội.
24 Vua sẽ dâng thêm một giỏ* bột và một hin† dầu ô-liu cho mỗi sinh tế
bò đực và chiên đực làm của lễ chay.

---

* **45:12** 1 siếc-lơ = 11,4 gam † **45:12** Chỗ khác để 1 mi-na = 50 siếc-lơ ‡ **45:13** Nt 1/6 ê-pha từ mỗi hô-me § **45:21** Nt tháng thứ nhất * **45:24** Khoảng 1 ê-pha = 22 lít † **45:24** Tương đương 3,8 lít

25 Suốt bảy ngày của Lễ Lều Tạm, xảy ra vào ngày mười lăm tháng bảy,
vua cũng sẽ dâng các lễ vật tương tự để dâng tế lễ chuộc tội, tế lễ thiêu,
và tế lễ chay cùng với tế lễ quán bằng dầu ô-liu.”

46

1 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Cửa vào sân trong ở phía
đông sẽ phải đóng suốt sáu ngày làm việc trong tuần lễ, nhưng sẽ mở lại
vào ngày Sa-bát và ngày lễ trăng mới.
2 Vua sẽ vào qua lối tiền sảnh hành lang và đứng bên trụ cửa trong lúc
thầy tế lễ dâng tế lễ thiêu và tế lễ bình an của vua. Vua sẽ cúi lạy thờ
phụng bên ngạch cửa, rồi trở ra theo lối vua đến. Cửa ấy sẽ không đóng
lại cho đến tối.
3 Dân chúng sẽ cúi lạy và thờ phụng Chúa Hằng Hữu ngay trước cửa
vào sân trong vào những ngày Sa-bát và ngày lễ trăng mới.
4 Vào mỗi ngày Sa-bát, vua sẽ dâng lên Chúa Hằng Hữu các lễ thiêu gồm
sáu chiên con và một chiên đực không tì vít.
5 Vua sẽ dâng một giỏ bột kèm theo một con chiên đực cho tế lễ chay,
và dâng bao nhiêu bột tùy ý cho mỗi chiên con, vua cũng dâng một hin
dầu ô-liu cho mỗi giỏ bột.
6 Vào ngày lễ trăng mới, vua sẽ dâng một bò đực tơ, sáu chiên con, và
một chiên đực, tất cả đều không tì vít.
7 Vua cũng dâng lễ chay, một giỏ bột kèm theo bò đực tơ. Một giỏ bột
kèm theo chiên đực. Và mỗi chiên con, vua muốn dâng kèm bao nhiêu
bột tùy ý. Với mỗi giỏ bột vua phải dâng thêm một hin dầu.
8 Vua sẽ đi vào qua tiền sảnh nơi lối vào hành lang và ra vào cũng theo
lối ấy.
9 Nhưng khi dân chúng vào hành lang phía bắc để thờ phượng Chúa
Hằng Hữu trong suốt các kỳ lễ, họ phải ra về qua hành lang phía nam.
Còn những người vào hành lang phía nam phải ra về qua hành lang phía
bắc. Họ không được quay về hướng cũ, phải đi hướng ngược lại.
10 Trong các dịp lễ ấy, vua cũng vào ra chung với dân chúng.
11 Vậy, trong những kỳ lễ đặc biệt và ngày trọng thể, tế lễ chay sẽ là một
giỏ bột chung với mỗi bò tơ đực, hoặc một giỏ bột cho mỗi chiên đực, còn
về các chiên con, thì vua muốn dâng bao nhiêu bột tùy ý. Cứ mỗi giỏ bột
thì dâng thêm một hin dầu.
12 Khi nào vua dâng thêm tế lễ thiêu hoặc tế lễ bình an lên Chúa Hằng
Hữu, thì phải mở cửa đông sân trong cho vua vào, và vua sẽ dâng tế lễ
như đã làm trong các ngày Sa-bát. Sau khi vua rời khỏi đó, thì cửa phải
được đóng lại.
13 Mỗi buổi sáng, các ngươi phải mang một chiên con một tuổi không
tì vít để làm tế lễ thiêu dâng lên Chúa Hằng Hữu.
14 Tế lễ chay dâng lên Chúa Hằng Hữu gồm một chiên con với một phần
sáu gia bột trộn với một phần ba hin dầu. Đây là một lệ luật vĩnh viễn
cho các ngươi.
15 Chiên con, tế lễ chay, và dầu ô-liu phải được cung cấp mỗi buổi sáng
để dâng tế lễ hằng ngày.

16 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: Nếu vua lấy một phần sản
nghiệp mình mà cấp cho một trong các con trai mình, thì sản nghiệp ấy
vĩnh viễn thuộc về con trai ấy và dòng dõi người.
17 Nếu vua lấy một phần sản nghiệp mà cấp cho một trong các đầy tớ
mình, thì người đầy tớ được quyền giữ sản nghiệp ấy cho đến Năm Hân
Hỉ, tức đến mỗi năm thứ năm mươi. Sau đó sản nghiệp sẽ giao lại cho
vua. Khi vua trao sản nghiệp cho các con trai mình, thì sản nghiệp ấy sẽ
thuộc quyền sở hữu của các con trai vua.
18 Vua không bao giờ được cướp đoạt sản nghiệp của dân. Nếu vua cấp
sản nghiệp cho con trai mình, thì phải lấy trong sản nghiệp của vua, vì Ta
không muốn bất cứ người nào trong dân Ta bị trục xuất khỏi sản nghiệp
của mình."

Nhà Bếp của Đền Thờ

19 Trong khải tượng, người cầm thước dẫn tôi qua lối vào một bên cổng,
đi lên dãy lầu phía bắc, dành cho các thầy tế lễ. Phía tây dãy lầu, tôi thấy
một chỗ mà người cho biết là nơi các thầy tế lễ nấu thịt sinh tế chuộc tội,
chuộc lỗi, và nướng bánh bằng bột tế lễ chay.
20 Người ấy giải thích: "Đây là nơi các thầy tế lễ sẽ nấu thịt từ tế lễ chuộc
lỗi và lễ chuộc tội, làm bánh từ bột của tế lễ chay. Họ sẽ làm tại đây để
khỏi đem các tế lễ ra sân ngoài, và làm hại dân chúng bởi sự thánh hóa
truyền cho họ."
21 Người lại đưa tôi ra sân ngoài và dẫn tôi đến xem bốn góc sân. Trong
mỗi góc sân tôi thấy một sân nhỏ khác.
22 Mỗi sân nhỏ này dài 21,2 mét và rộng 15,9 mét, chung quanh là tường
bao bọc.
23 Quanh bốn bức tường trong phòng, có một dãy bếp sát chân tường.
24 Người bảo tôi: "Đây là nhà bếp, nơi người Lê-vi phục dịch trong Đền
Thờ để nấu thịt sinh tế của dân chúng."

47

Dòng Sông Chữa Lành

1 Trong khải tượng, người đưa tôi trở lại cửa Đền Thờ. Tại đó, tôi thấy
một dòng nước từ dưới ngạch cửa Đền Thờ chảy về phía đông (vì mặt
tiền của đền thờ hướng về phía đông), nước chảy ra từ phía dưới của bên
phải bàn thờ về phía nam.
2 Rồi người đem tôi vượt qua hành lang phía bắc,* ra khỏi bức tường
bên ngoài, vòng qua cổng đông. Tại đó, tôi thấy dòng suối chảy từ phía
nam.
3 Vừa đi vừa đo, người dẫn tôi đi dọc về hướng đông dọc bờ suối khoảng
530 mét, rồi bảo tôi lội qua. Nước chỉ đến mắt cá tôi.
4 Người đo 530 mét nữa và bảo tôi lội qua. Lần này nước lên tới đầu gối
tôi. Người đo 530 mét nữa và bảo tôi lội qua, nước lên tới hông tôi.
5 Rồi người đo 530 mét nữa, và dòng nước quá sâu không lội qua được.
Nó đủ sâu để có thể bơi qua, chứ không đi qua được.

* **47:2** Vì hành lang đông vẫn đóng

6 Người hỏi tôi: “Ngươi có thấy không, hỡi con người?” Rồi người dẫn
tôi quay lại đi dọc theo bờ.
7 Lúc về, tôi thấy hai bên bờ rất nhiều cây cối.
8 Người bảo tôi: “Con sông này chảy về hướng đông, chảy xuống xứ
A-rập đổ vào biển. Khi nó chảy vào biển, nước mặn trở thành nước ngọt
trong mát.
9 Nơi nào sông này chảy đến, tất cả các loài sinh vật, thực vật đều
sống. Nước sẽ có cá thật nhiều vì sông chảy đến đâu sẽ làm cho nước tại
đó ngọt. Sông này nhuần tưới đến đâu, tất cả đều hồi sinh và sống mạnh.
10 Nhờ đó, dọc bờ có nhiều người đánh cá, từ hoang mạc Ên-ghê-đi đến
Ên-ê-lam. Suốt bờ biển, ngư phủ phơi lưới san sát. Biển Chết sẽ đầy cá
đủ loại như Địa Trung Hải.
11 Tuy nhiên, các đầm lầy, và vũng vẫn không được chữa lành, nước
vẫn mặn đắng.
12 Hai bên bờ sông có đủ loại cây ăn trái, lá cây không bao giờ héo rụng,
trái cây cứ mỗi tháng ra một lần, không bao giờ thôi ra trái vì cây cối được
con sông ra từ Đền Thờ tưới nhuần. Trái cây dùng để ăn, lá làm thuốc
chữa bệnh.”

Ranh Giới của Đất

13 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: “Đây là biên giới của đất
nước mà ngươi sẽ chia cho mười hai đại tộc Ít-ra-ên làm cơ nghiệp: Con
cháu Giô-sép sẽ được hai phần.
14 Tất cả đại tộc khác đều sẽ được hưởng phần cơ nghiệp bằng nhau.
Ta đã đưa tay thề hứa ban đất nước này cho tổ phụ các ngươi, nên bây
giờ các ngươi sẽ được hưởng sản nghiệp.
15 Đây là biên giới của đất: Về phía bắc sẽ chạy từ Địa Trung Hải về
hướng Hết-lôn, qua Lê-bô Ha-mát đến Xê-đát,
16 đến Bê-rô-tha và Síp-ra-im trên giới tuyến giữa Đa-mách và Ha-mát,
cuối cùng đi về Hát-se Hát-thi-côn giáp ranh với Hau-ran.
17 Vậy, biên giới phía bắc sẽ chạy từ Địa Trung Hải đến Hát-sa-ê-nôn
ê-nôn, giáp ranh với Ha-mát về phía bắc và Đa-mách về phía nam.
18 Biên giới phía đông, bắt đầu từ điểm giữa Hau-ran và Đa-mách và
chạy dọc theo Sông Giô-đan giữa Ít-ra-ên và Ga-la-át, đến Biển Chết và
tiếp tục về hướng nam Ta-ma. Đây sẽ là biên giới phía đông.
19 Biên giới phía nam sẽ từ hướng tây Ta-ma đến các dòng suối Mê-ri-ba
tại Ca-đe, rồi đi dọc theo Suối Ai Cập đến tận Địa Trung Hải. Đây sẽ là
biên giới phía nam.
20 Về phía tây, Địa Trung Hải sẽ là biên giới, từ biên giới nam cho đến
địa điểm nơi bắt đầu của biên giới phía bắc, đối ngang với Lê-bô Ha-mát.
21 Hãy chia đất trong khu vực biên giới này cho các đại tộc Ít-ra-ên.
22 Hãy phân phối đất đai làm cơ nghiệp cho các ngươi và mỗi kiều dân
đã định cư và đã sinh con đẻ cháu giữa vòng các ngươi. Hãy đối xử với
họ y như người Ít-ra-ên, họ cũng sẽ được phần cơ nghiệp giữa các đại
tộc.
23 Những kiều dân này định cư với đại tộc nào thì hưởng cơ nghiệp
cùng với đại tộc ấy. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, phán vậy!”

48

Phân Chia Đất Đai

1 “Đây là danh sách các đại tộc Ít-ra-ên và lãnh thổ chia cho mỗi đại
tộc: Phần đất của Đan từ biên cương phía bắc. Đường biên giới từ đường
Hết-lôn đến Lê-bô Ha-mát và chạy dài trên Hát-sa-ê-nan, nằm nơi biên
giới Đa-mách, cạnh Ha-mát về phía bắc. Phần đất của Đan trải dài ngang
đất Ít-ra-ên, từ đông sang tây.
2 Lãnh thổ của A-se nằm giáp ranh với phía nam của Đan và trải dài từ
đông sang tây.
3 Đất của Nép-ta-li nằm giáp ranh với phía nam của A-se, cũng trải dài
từ đông sang tây.
4 Phần của Ma-na-se nằm về phía nam của Nép-ta-li, và lãnh thổ cũng
trải dài từ đông sang tây.
5 Phía nam của Ma-na-se là Ép-ra-im,
6 rồi đến Ru-bên,
7 và Giu-đa, tất cả biên giới này đều trải dài từ đông sang tây.
8 Phía nam Giu-đa là vùng đất được biệt riêng. Đất ấy rộng 13.300 mét
và sẽ trải dài bằng ranh giới các đại tộc từ đông sang tây, với Đền Thờ
nằm ở giữa.
9 Phần đất biệt riêng cho Đền Thờ Chúa Hằng Hữu sẽ dài 13.300 mét và
rộng 10.600 mét.
10 Phần đất thánh này sẽ dành cho các thầy tế lễ, có kích thước chiều
dài là 13.300 mét và rộng 5.300 mét, với Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu
nằm ở giữa.
11 Đây là đất dành cho các thầy tế lễ thánh, thuộc dòng dõi Xa-đốc, là
những người đã trung tín phục vụ Ta, không để cho người Ít-ra-ên bị lôi
cuốn theo dòng tội ác như những người Lê-vi khác đã làm.
12 Đó là đất thánh và là sản nghiệp chia cho họ trong ngày phân phối
đất đai. Bên cạnh phần đất của các thầy tế lễ, người Lê-vi sẽ có một phần
lãnh thổ để sống.
13 Đất của người Lê-vi sẽ có kích thước và hình dạng như đất của các
thầy tế lễ—tức dài 13.300 mét và rộng 5.300 mét. Toàn bộ phần đất này
dài 13.300 mét và rộng 10.600 mét.
14 Không một phần đất biệt riêng nào được phép bán, đổi, hay cho
người ngoài sử dụng, vì nó thuộc về Chúa Hằng Hữu; và được biệt riêng
ra thánh.
15 Phần đất còn lại dài 13.300 mét và rộng 2.650 mét, phía nam của khu
vực Đền Thờ thánh sẽ là đất công cộng dùng—làm nhà ở, làm đồng cỏ
cho súc vật, và vùng đất chung, với thành phố nằm ở giữa.
16 Thành vuông vức, mỗi bề dài 2.400 mét—bắc, nam, đông, và tây.
17 Dải đất làm đồng cỏ bọc quanh thành rộng 133 mét cho mỗi hướng.
18 Phần đất bên ngoài thành sẽ là khu vực trồng trọt, trải dài 5.300 mét
phía đông, và 5.300 mét phía tây, dọc theo biên giới của vùng đất thánh.
Khu vực này sẽ dùng để sản xuất thực phẩm cho những người làm việc
trong thành.

19 Những người từ những đại tộc khác nhau đến làm việc trong thành
có thể trồng trọt tại đất đó.
20 Toàn bộ khu vực này—bao gồm vùng đất thánh và kinh thành—là
một hình vuông, mỗi bề rộng 13.300 mét.
21 Phần đất còn lại ở phía đông và phía tây của đất thánh và kinh thành
sẽ thuộc về vua. Mỗi khu vực này rộng 13.300 mét, trải dài từ hai nơi
phần đất thánh về phía đông và phía tây cho đến tận biên giới Ít-ra-ên,
đất thánh và Đền Thờ sẽ tọa lạc chính giữa.
22 Do đó, đất của vua sẽ nằm giữa lãnh thổ của Giu-đa và Bên-gia-min,
ngoại trừ phần đất đã biệt riêng cho vùng đất thánh và kinh thành.
23 Đây là những lãnh thổ được chia cho các đại tộc: Lãnh thổ của Bên-
gia-min nằm về phía nam đất của vua, và trải ngang vùng đất của Ít-ra-ên
từ đông sang tây.
24 Lãnh thổ phía nam của Bên-gia-min là đất của Si-mê-ôn, cũng trải
dài từ đông sang tây.
25 Tiếp nối là lãnh thổ của Y-sa-ca cũng trải dài từ đông sang tây.
26 Kế đến là Sa-bu-luân cũng trải dài từ đông sang tây.
27 Lãnh thổ Gát tiếp giáp ranh giới địa phận của Sa-bu-luân từ đông sang
tây.
28 Biên giới phía nam của Gát chạy từ Ta-ma đến suối Mê-ri-ba tại Ca-đe,
rồi men theo Suối Ai Cập đến tận bờ Địa Trung Hải.
29 Đây là các phần đất được phân chia cho các đại tộc Ít-ra-ên làm cơ
nghiệp. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, phán vậy!”

Các Cổng Thành

30 “Đây sẽ là những lối ra của thành: Bắt đầu trên tường thành phía
bắc, dài 2.400 mét,
31 có ba cổng, mỗi cổng được đặt tên của một đại tộc Ít-ra-ên. Cổng
thứ nhất tên Ru-bên, cổng thứ hai là Giu-đa, và cổng thứ ba là Lê-vi.
32 Trên tường thành phía đông, dài 2.400 mét, các cổng được đặt tên là
Giô-sép, Bên-gia-min, và Đan.
33 Trên tường thành phía nam, cũng dài 2.400 mét, tên các cổng là Si-
mê-ôn, Y-sa-ca, và Sa-bu-luân.
34 Và trên tường thành phía tây, cũng dài 2.400 mét, các cổng được đặt
tên là Gát, A-se, và Nép-ta-li.
35 Chu vi thành được 9.600 mét. Và từ đó, tên của thành sẽ là ‘Chúa
Hằng Hữu Ngự Tại Đó.’ ”

Đa-ni-ên

Bốn Thanh Niên Ưu Tú

1 Năm thứ ba triều Vua Giê-hô-gia-kim, nước Giu-đa, Nê-bu-cát-nết-sa,
vua Ba-by-lôn đem quân bao vây Giê-ru-sa-lem.
2 Chúa Hằng Hữu giao nạp Giê-hô-gia-kim, vua Giu-đa vào tay Nê-bu-
cát-nết-sa, luôn với một phần khí dụng của Đền Thờ Đức Chúa Trời. Vua
Ba-by-lôn cho chở các khí dụng ấy về cất kỹ trong kho tàng tại đền thờ
thần mình ở xứ Si-nê-a.
3 Vua Ba-by-lôn ra lệnh cho Ách-bê-na, viên quan đầu triều tuyển chọn
trong bọn người Ít-ra-ên, trong vòng hoàng tộc và quý tộc,
4 một số thanh niên ưu tú, thân hình toàn hảo, tâm trí khôn ngoan, sáng
suốt, học rộng tài cao và có khả năng phục vụ trong hoàng cung, để cho
họ học tập ngôn ngữ và văn hóa Ba-by-lôn.*
5 Nhà vua ấn định khẩu phần, cho họ mỗi ngày được ăn cao lương mỹ
vị vua ăn, được uống rượu ngon vua uống liên tiếp trong ba năm. Sau
đó, họ sẽ được vào phục vụ vua.
6 Trong số các thanh niên Giu-đa được tuyển chọn, có Đa-ni-ên, Ha-na-
nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria.
7 Thái giám đổi tên họ như sau:
Đa-ni-ên là Bên-tơ-sát-xa.
Ha-na-nia là Sa-đơ-rắc.
Mi-sa-ên là Mê-sác.
A-xa-ria là A-bết-nê-gô.
8 Đa-ni-ên vốn nhất quyết không để cho cao lương mỹ vị, rượu ngon
nhà vua làm cho mình ô uế.† Đa-ni-ên khẩn khoản xin thái giám đừng
cho mình ăn uống các thứ ấy để khỏi tự bôi bẩn tấm thân.
9 Đức Chúa Trời cảm động lòng thái giám nên ông ta thông cảm và đối
xử dịu dàng với Đa-ni-ên.
10 Nhưng thái giám bảo Đa-ni-ên: “Tôi chỉ sợ vua giận mà thôi. Vua đã
tự tay chọn lựa thức ăn và rượu ngon cho các anh. Nếu các anh không
lo tẩm bổ, để mặt mày gầy gò, hốc hác, khác hẳn các thanh niên kia, thì
vua sẽ chém đầu tôi.”
11 Đa-ni-ên yêu cầu Mên-sa, là người được thái giám cử làm người chỉ
huy nhóm Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên, và A-xa-ria:
12 “Ông vui lòng thí nghiệm mười ngày chỉ cho bốn anh em chúng tôi
ăn rau, uống nước.
13 Sau mười ngày đó, xin ông so sánh sắc mặt chúng tôi với các thanh
niên khác đã tẩm bổ bằng thức ăn và rượu ngon của vua. Lúc ấy, ông sẽ
tùy nghi quyết định khẩu phần của chúng tôi.”
14 Mên-sa chấp thuận để nghị ấy và cho thử nghiệm mười ngày.
15 Sau thời gian thử nghiệm, mặt mày của nhóm Đa-ni-ên lại xinh tươi,
đầy đặn hơn tất cả các thanh niên đã tẩm bổ bằng thực phẩm nhà vua.

---

* **1:4** Nt Canh-đê (miền trung của nước Ba-by-lôn) † **1:8** Vì các thức ăn và rượu ấy được người Ba-by-lôn dâng tế thần tượng trước khi dọn lên bàn vua

16 Vì thế, Mên-sa cất khẩu phần vua cấp cho bốn thanh niên này và chỉ
cho họ ăn rau mà thôi.
17 Đức Chúa Trời ban cho bốn thanh niên ấy trí óc thông minh khác
thường, hiểu biết tất cả các ngành văn chương và học thuật. Đa-ni-ên
còn hiểu biết các khải tượng và giải đoán mộng đủ loại.
18 Sau khi hoàn tất thời gian huấn luyện vua ấn định phải đưa các thanh
niên vào bệ kiến, viên quan đầu triều trình diện họ cho Vua Nê-bu-cát-
nết-sa.
19 Nhà vua tiếp xúc với từng người, thấy Đa-ni-ên, Ha-na-nia, Mi-sa-ên,
và A-xa-ria vượt xa hẳn các thanh niên khác. Bốn thanh niên này được
bổ nhiệm vào đứng chầu trong cung vua.
20 Trong tất cả các vấn đề tri thức đưa ra thảo luận, nhà vua phải nhìn
nhận bốn thanh niên ấy còn uyên bác gấp mười các thuật sĩ và đồng cốt
trong cả đế quốc.
21 Đa-ni-ên cứ lưu trú tại Ba-by-lôn cho đến năm thứ nhất triều Vua
Si-ru.

2

Giấc Mộng Thứ Nhất của Nê-bu-cát-nết-sa

1 Năm thứ hai triều Nê-bu-cát-nết-sa, vua thấy một giấc mộng khiến
cho tinh thần bối rối và mất ngủ.
2 Vua cho gọi các phù thủy, thầy bói, đồng cốt, và nhà chiêm tinh đến
bảo họ kể lại giấc mộng cho vua.
3 Vua bảo họ: "Ta thấy một giấc mộng và tinh thần ta bối rối, muốn
biết giấc mộng ấy có nghĩa gì."*
4 Các bói khoa Ba-by-lôn tâu bằng tiếng A-ram: "Hoàng đế vạn tuế! Xin
vua thuật giấc mộng, rồi chúng tôi xin giải thích ý nghĩa."
5 Vua đáp với các nhà chiêm tinh: "Ta bảo thật, nếu các ngươi không
thuật lại và giải thích giấc mộng ấy được, thì các ngươi sẽ bị xé xác từng
mảnh và nhà cửa các ngươi sẽ trở thành những đống gạch vụn.
6 Còn ai thuật đúng giấc mộng và giải thích được, ta sẽ cho nhiều tặng
phẩm quý giá và được phong chức tước. Các ngươi hãy thuật cho ta nghe
giấc mộng đó và giải thích ngay!"
7 Họ lại van xin: "Xin vua thuật giấc mộng trước, rồi chúng tôi mới giải
nghĩa được."
8 Vua nói: "Ta biết các ngươi chỉ khéo tìm cách trì hoãn thời gian. Vì
các ngươi biết ta đã quả quyết:
9 Nếu các ngươi không thuật đúng giấc mộng của ta, thì ta chỉ còn một
hình phạt dành cho các ngươi. Trước nay các ngươi đã toa rập với nhau
thêu dệt đủ những lối bàn mộng dối trá để chờ xem sự việc xảy ra thế
nào rồi dựa vào đó mà bịa chuyện. Vì vậy, trước hết các ngươi phải thuật
cho ta giấc mộng đó, ta sẽ biết ngay là các ngươi có giải được hay không."
10 Giới bói khoa Canh-đê thưa: "Không một ai trên đời có khả năng làm
điều vua đòi hỏi. Không có bậc vua chúa nào hoặc lãnh tụ của nước nào
lại đòi hỏi các phù thủy, thầy bói, đồng cốt và nhà chiêm tinh làm một
việc như thế.

* **2:3** Nt muốn biết chiêm bao ấy

11 Việc vua đòi thật hy hữu, không một người trần nào có thể thực hiện.
Họa chăng chỉ có các vị thần linh mới làm nổi!"
12 Vua nổi giận khi nghe những điều này nên ra lệnh xử tử tất cả các
học giả bói khoa Ba-by-lôn.
13 Lệnh vua truyền xuống, người ta lập tức bắt giam các học giả, lại tầm
nã Đa-ni-ên và ba người bạn để xử tử luôn một thể.
14 Khi A-ri-ốc,† chỉ huy vệ quân, sắp ra tay hành quyết giới học giả bói
khoa Ba-by-lôn thì Đa-ni-ên khôn khéo giãi bày hoàn cảnh với ông ta.‡
15 Đa-ni-ên hỏi A-ri-ốc: "Tại sao vua ra lệnh xử tử chúng tôi khẩn cấp
như thế?" A-ri-ốc thuật cho Đa-ni-ên nghe đầu đuôi câu chuyện.
16 Đa-ni-ên lập tức vào chầu vua, xin vua cho mình một thời gian nữa
để có thể giải mộng cho vua.
17 Đa-ni-ên về nhà riêng, trình bày vấn đề cho các bạn Ha-na-nia, Mi-
sa-ên, và A-xa-ria,
18 và yêu cầu họ khẩn nguyện nài xin Đức Chúa Trời trên trời tỏ lòng
thương xót, tiết lộ điều huyền nhiệm này để Đa-ni-ên và các bạn khỏi
chết oan uổng với các học giả bói khoa Ba-by-lôn.
19 Chúa nhậm lời, cho Đa-ni-ên biết giấc mộng của vua Ba-by-lôn trong
một khải tượng ban đêm. Đa-ni-ên nức lòng tôn ngợi Đức Chúa Trời trên
trời:
20 "Đáng ngợi tôn Danh Đức Chúa Trời đời đời mãi mãi,
vì khôn ngoan và sức mạnh đều thuộc về Ngài!
21 Chúa thay đổi thời kỳ, mùa tiết;
Chúa phế lập các vua và lãnh tụ các nước.
Chúa ban sự khôn ngoan cho người tìm kiếm Chúa
và tỏ tri thức cho người có trí hiểu.
22 Chúa tiết lộ những điều sâu xa, huyền nhiệm.
Chúa thấy suốt cõi tối tăm dày đặc,
và Chúa là Nguồn Sáng muôn đời.
23 Thưa Chúa, là Đức Chúa Trời của tổ phụ con,
con cảm tạ và ngợi tôn Chúa vì Ngài đã ban cho con đủ khôn ngoan
và nghị lực,
và tiết lộ cho con biết điều con cầu xin, tức là giấc mộng bí mật của
nhà vua."

Đa-ni-ên Giải Chiêm Bao cho Vua

24 Đa-ni-ên đến nhà A-ri-ốc, người vua đã chỉ định hành quyết các học
giả Ba-by-lôn, thưa rằng: "Xin đừng xử tử các học giả Ba-by-lôn vội. Hãy
đưa tôi vào triều, tôi sẽ trình bày giấc mộng và ý nghĩa đầy đủ cho vua."
25 A-ri-ốc lập tức đưa Đa-ni-ên vào chầu vua, và báo: "Muôn tâu, tôi đã
tìm được một tên tù Giu-đa, nó sẽ tâu trình cho vua ý nghĩa giấc mộng
đó."
26 Vua Nê-bu-cát-nết-sa hỏi Đa-ni-ên, tức là Bên-tơ-sát-xa: "Nhà ngươi
thật có khả năng kể lại cho ta giấc mộng ta đã thấy và giải thích ý nghĩa
không?"

† **2:14** Nt A-ri-ốc, người đã được vua chọn để tiêu diệt các học giả Ba-by-lôn ‡ **2:14** Nt trả lời với sự khôn ngoan sáng suốt

27 Đa-ni-ên đáp: “Vua đòi phải thuật lại giấc mộng bí mật mà các học
giả, thuật sĩ, nhà chiêm tinh, và giáo sư khoa học huyền bí đã không tài
nào biết được.
28 Nhưng Đức Chúa Trời trên trời có quyền năng mạc khải các huyền
nhiệm. Ngài đã cho vua Nê-bu-cát-nết-sa biết những việc tương lai trong
ngày tận thế. Đây là giấc mộng và khải tượng vua đã thấy trên giường
ngủ.
29 Khi vua ngự trên giường, vua suy nghĩ về các diễn biến tương lai.
Đấng mạc khải các huyền nhiệm tỏ cho vua biết việc tương lai.
30 Về phần tôi, Đức Chúa Trời tiết lộ huyền nhiệm này cho tôi, không
phải vì tôi khôn ngoan hơn người, nhưng mục đích để trình bày nghĩa
giấc mộng cho vua và giúp vua thấu triệt các tư tưởng thầm kín§ của
mình.
31 Vua thấy một pho tượng vĩ đại. Pho tượng ấy đứng trước mặt vua,
rực rỡ hào quang, nhưng hình thù thật dễ sợ.
32 Đầu tượng bằng vàng ròng, ngực và cánh tay bằng bạc, bụng và đùi
bằng đồng,
33 ống chân bằng sắt, bàn chân bằng sắt trộn đất sét.
34 Vua nhìn chăm pho tượng ấy cho đến khi một Tảng Đá siêu nhiên*
đập vào bàn chân tượng bằng sắt trộn đất sét, làm cho tượng đổ nát tan
tành.
35 Sắt, đất sét, đồng, bạc, và vàng đều bị nghiền nát cả và biến thành
như trấu trong sân đạp lúa mùa hè, bị trận gió đùa đi mất tăm. Tảng Đá
đã đập vỡ pho tượng biến thành một ngọn núi lớn, đầy dẫy khắp địa cầu.
36 Đó là giấc mộng vua đã thấy. Đây, tôi xin trình bày ý nghĩa:
37 Vua là vua của các vua! Chúa trên trời đã ban cho vua đế quốc, uy
quyền, lực lượng, và danh dự.
38 Chúa đã cho vua quyền cai trị loài người, cả đến các loài điểu, thú,
côn trùng. Vậy, vua là cái đầu bằng vàng.
39 Một đế quốc sẽ nổi lên thay thế vua, nhưng kém hơn vua; nhưng rồi
đến lúc sẽ nhường chỗ cho đế quốc thứ ba cai trị thế giới, đó là đế quốc
bằng đồng.
40 Đế quốc thứ tư mạnh như sắt. Như sắt thường đập vỡ, nghiền nát
các vật khác, nước này sẽ đánh tan và nghiền nát các nước lân bang.
41 Như vua đã thấy rằng bàn chân và ngón chân nửa làm bằng đất sét
thợ gốm, nửa bằng sắt, đế quốc này vì thế sẽ bị phân chia làm nhiều
nước, nhưng vẫn còn sức mạnh của sắt như vua đã thấy sắt trộn đất sét.
42 Các ngón chân bằng sắt trộn đất sét thế nào, thì các nước này cũng
nửa mạnh nửa dòn như thế ấy, nên dễ bị sụp đổ.
43 Sự kiện sắt trộn với đất sét còn có nghĩa là các nước ấy sẽ cố gắng
tăng cường liên minh bằng cách cưới gả với nhau, nhưng rồi cũng thất
bại vì sắt không bao giờ trộn với đất sét được.
44 Trong đời các vua và lãnh tụ sau cùng đó, Đức Chúa Trời trên trời
sẽ thiết lập vương quốc là nước đời đời không bao giờ sụp đổ, hoặc bại

§ **2:30** Nt trong lòng * **2:34** Nt đục ra không do bàn tay

trận. Vương quốc Chúa sẽ đánh tan và tiêu diệt các đế quốc và quốc gia trên thế giới. Vương quốc ấy sẽ trường tồn bất diệt.
45 Đó là ý nghĩa của Tảng Đá siêu nhiên không do bàn tay người đục ra. Tảng Đá vô địch đã nghiền nát sắt, đồng, đất sét, bạc, và vàng. Đức Chúa Trời Vĩ Đại đã tiết lộ cho vua biết tương lai. Tôi thuật giấc mộng này đúng y sự thật thế nào thì lời giải thích cũng hoàn toàn chính xác thể ấy!"

Nê-bu-cát-Nết-sa Thưởng cho Đa-ni-ên

46 Vua Nê-bu-cát-nết-sa nghe xong sấp mặt xuống đất, lạy Đa-ni-ên. Vua ra lệnh dâng lễ vật và đốt trầm trước mặt Đa-ni-ên.
47 Vua nói với Đa-ni-ên: "Thần của ngươi thật là Thần của các thần, Chúa Tể của các vua, Đấng có thẩm quyền tiết lộ những huyền nhiệm! Chỉ nhờ Thần ấy, ngươi mới biết và trình bày được huyền nhiệm này."
48 Vua thăng chức cho Đa-ni-ên và ban tặng nhiều phẩm vật rất giá trị. Vua cử Đa-ni-ên cai trị toàn Ba-by-lôn và thủ lãnh hội đoàn các học giả.
49 Hơn thế nữa, theo lời thỉnh cầu của Đa-ni-ên, vua bổ nhiệm Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô cùng cai quản trong tỉnh Ba-by-lôn; còn Đa-ni-ên phục vụ tại triều đình.

3

Pho Tượng của Vua Nê-bu-cát-nết-sa

1 Vua Nê-bu-cát-nết-sa cho đúc một pho tượng bằng vàng, cao hai mươi bảy mét, ngang hai mét bảy mươi, dựng trong đồng bằng Đu-ra thuộc tỉnh Ba-by-lôn.
2 Vua ra lệnh triệu tập tất cả các thượng thư, quan chỉ huy, tổng trấn, quân sư, thủ quỹ, chánh án, phán quan, và các quan địa phương để cử hành lễ khánh thành pho tượng mà vua đã dựng lên.
3 Đến ngày lễ khánh thành, có đông đủ các quan chức đến và đứng sắp hàng trước pho tượng Vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên.
4 Viên quan hướng dẫn lớn tiếng truyền lệnh: "Người dân các quốc gia, dân tộc,* hãy nghe lệnh vua truyền!
5 Khi nào các ngươi nghe kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn cầm, đàn hạc, tiêu, và các nhạc khí bắt đầu cử nhạc, thì tất cả phải lập tức quỳ xuống đất và thờ lạy pho tượng vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng.
6 Người nào bất tuân sẽ bị xử tử lập tức, bằng cách ném vào lò lửa cháy hừng."
7 Vì vậy khi vừa nghe tiếng các nhạc khí trổi lên, các cấp lãnh đạo của các quốc gia, dân tộc đều đồng loạt quỳ xuống, thờ lạy pho tượng vàng Vua Nê-bu-cát-nết-sa đã dựng lên.
8 Khi ấy, các chiêm tinh gia đến tố cáo những người Giu-đa,
9 họ tâu với vua Nê-bu-cát-nết-sa: "Hoàng đế vạn tuế!
10 Muôn tâu, vua đã ra lệnh cho mọi người, khi nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn cầm, đàn hạc, tiêu, và các thứ nhạc khí đều phải quỳ xuống, thờ lạy thần tượng bằng vàng,
11 nếu ai bất tuân sẽ bị xử tử bằng cách ném vào lò lửa hừng.

* **3:4** Nt ngôn ngữ

12 Muôn tâu, có mấy người Giu-đa vua đã cử lên cai trị tỉnh Ba-by-lôn,
tên là Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô, đã không đếm xỉa gì đến lệnh
vua. Họ đã không chịu thờ lạy các thần của vua, cũng chẳng thèm quỳ
lạy thần tượng vàng vua đã dựng."
13 Vua Nê-bu-cát-nết-sa nổi giận, lập tức ra lệnh điệu Sa-đơ-rắc, Mê-sác,
và A-bết-nê-gô đến.
14 Vừa thấy mặt họ, vua Nê-bu-cát-nết-sa tra hỏi: "Này, Sa-đơ-rắc, Mê-
sác, và A-bết-nê-gô, có phải các ngươi không chịu thờ lạy các thần ta và
quỳ lạy thần tượng vàng ta đã dựng không?
15 Bây giờ, vừa khi nghe tiếng kèn, sáo, đàn tam thập lục, đàn cầm, đàn
hạc, tiêu, và các thứ nhạc khí, các ngươi hãy quỳ xuống, thờ lạy thần
tượng ta đã dựng. Nếu không tuân lệnh, các ngươi sẽ lập tức bị ném vào
lò lửa hừng. Lúc ấy, thần nào có thể giải cứu các ngươi khỏi tay ta?"
16 Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô đáp: "Muôn tâu vua Nê-bu-cát-nết-
sa, thiết tưởng không cần chúng tôi phải tự bào chữa.
17 Nếu vua ném chúng tôi vào lò lửa, Đức Chúa Trời mà chúng tôi phục
vụ thừa khả năng giải cứu chúng tôi khỏi lò lửa và khỏi tay vua.
18 Dù Chúa quyết định không giải cứu lần này, chúng tôi cũng giữ vững
ý định quyết không thờ lạy các thần của vua và pho tượng vàng vua đã
dựng. Kính xin vua biết cho điều ấy."

Lò Lửa Cháy Hực

19 Vua Nê-bu-cát-nết-sa vô cùng giận dữ, biến sắc mặt, nhìn Sa-đơ-rắc,
Mê-sác, và A-bết-nê-gô với thái độ đổi hẳn. Vua ra lệnh thêm nhiên liệu
cho lò lửa tăng nhiệt độ gấp bảy lần,
20 và thét bảo các chiến sĩ mạnh nhất trong quân đội trói chặt Sa-đơ-rắc,
Mê-sác, và A-bết-nê-gô, quăng ngay xuống lò lửa cháy hực.
21 Ba người ấy bị trói luôn với áo lớn,† áo choàng, khăn xếp và các triều
phục khác,‡ rồi bị ném vào giữa lò lửa nóng kinh khiếp.
22 Vì nhà vua ra lệnh phải thi hành tối khẩn và lò lửa lại nóng quá độ,
nên trong khi hấp tấp tuân lệnh, những người lính ném ba người ấy cũng
bị lửa táp mà chết.
23 Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô rơi xuống ngay giữa lò lửa hừng.
24 Thình lình, Vua Nê-bu-cát-nết-sa đứng phắt dậy, vô cùng sửng sốt
nói với các quân sư: "Có phải chúng ta chỉ ném ba người bị trói vào lò
lửa hay không?"
Quân sư thưa: "Muôn tâu, đúng là ba người."
25 Nhà vua nói lớn: "Đây, ta lại thấy bốn người không bị trói đi giữa lò
lửa hừng, không ai bị cháy cả. Hình dáng người thứ tư giống như một vị
thần linh!"§
26 Rồi vua Nê-bu-cát-nết-sa tiến lại, kêu to: "Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-
bết-nê-gô, đầy tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao! Hãy bước ra đây!"
Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô từ lò lửa bước ra.
27 Các thượng thư, quan chỉ huy, tổng trấn, và quân sư xúm lại khám
xét ba người ấy, nhưng đều nhìn nhận rằng ngọn lửa chẳng đốt được

† **3:21** Ctd áo dài ‡ **3:21** Nt các y phục khác § **3:25** Nt con trai các thần

thân thể của ba người, một sợi tóc cũng không sém, một chiếc áo cũng không nám, cả đến mùi khét của lò lửa cũng không dính vào thân thể họ!

28 Vua Nê-bu-cát-nết-sa tuyên bố: "Hãy ngợi tôn Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô! Chúa đã sai thiên sứ giải cứu đầy tớ Ngài là những người tin cậy Ngài, không sợ lệnh vua, và sẵn sàng hy sinh tính mạng* để giữ vững lập trường, không phục vụ và thờ lạy thần nào khác ngoài Đức Chúa Trời của mình.

29 Vì thế, ta ra nghị định này: Trong tất cả các dân tộc, quốc gia, ngôn ngữ, nếu người nào xúc phạm đến Đức Chúa Trời của Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô sẽ bị xé ra từng mảnh, nhà cửa nó sẽ trở thành đống gạch đổ nát. Vì không có thần nào khác có quyền giải cứu như thế này!"

30 Vua thăng chức cho Sa-đơ-rắc, Mê-sác, và A-bết-nê-gô trong tỉnh Ba-by-lôn.

4

Giấc Mộng về Cây Lớn

1 Hoàng đế Nê-bu-cát-nết-sa gửi tất cả các dân tộc, quốc gia, ngôn ngữ khắp thế giới:

"Cầu chúc bình an cho các ngươi!

2 Thiết tưởng ta nên công bố cho các ngươi biết các dấu lạ và việc kỳ diệu mà Đức Chúa Trời Chí Cao đã làm cho ta.

3 Dấu lạ của Ngài thật vĩ đại,
việc kỳ diệu Ngài làm thật mạnh mẽ!
Vương quốc Ngài vững lập đời đời,
quyền bính Ngài tồn tại mãi mãi.

4 Ta, Nê-bu-cát-nết-sa, đang an nhàn và hưởng mọi thành công trong cung điện ta.

5 Một hôm, ta thấy một giấc mộng kinh khủng; nằm trên giường suy nghĩ, nhớ lại các khải tượng khiến ta hoang mang bối rối.

6 Ta ra lệnh triệu tập các học giả bói khoa Ba-by-lôn để giải thích giấc mộng ấy.

7 Các học giả Ba-by-lôn vào chầu, nghe ta thuật hết giấc mộng nhưng không ai giải được.

8 Rốt cuộc, Đa-ni-ên vào chầu ta. (Người này đã được đổi tên là Bên-tơ-sát-xa theo danh hiệu của thần ta; trong người ấy có linh của các thần thánh đang ngự). Ta thuật cho người giấc mộng và bảo:

9 'Này, Bên-tơ-sát-xa, trưởng đoàn học giả bói khoa, vì ta biết linh các thần thánh đang ngự trong ngươi, và không có huyền nhiệm nào khó quá cho ngươi, nên ngươi hãy thuật cho ta các khải tượng trong giấc mộng ta đã thấy và giải thích rõ ràng.

10 Đây là các khải tượng trong trí ta lúc ta nằm trên giường: Ta quan sát và nhìn thấy một cây lớn mọc giữa mặt đất, ngọn rất cao.

11 Cây ngày càng lớn mạnh, ngọn vươn đến tận trời, khắp cả mặt đất đều trông thấy.

---

* **3:28** Nt thân thể

12 Lá cây đẹp đẽ, trái cây thật nhiều, dùng làm thức ăn cho mọi loài sinh
vật. Thú vật ngoài đồng đến nấp bóng nó; chim trời làm tổ trên cành nó.
Tất cả các loài sinh vật đều nhờ cây ấy nuôi sống.
13 Ta đang quan sát, bỗng Đấng canh giữ, tức là Đấng Thánh, từ trời
ngự xuống.
14 Người lớn tiếng ra lệnh:
“Đốn cây này đi!
Chặt hết các cành, làm cho trụi lá và vải trái cây ra khắp nơi!
Các loài thú đồng đang nấp dưới bóng cây, hãy chạy trốn!
Các loài chim chóc đang đậu trên cành cây, hãy tung cánh bay xa!
15 Khi đốn cây, hãy để lại gốc rễ dưới đất,
nhưng phải xiềng lại bằng xiềng sắt và đồng, giữa cỏ đồng nội;
cho sương móc từ trời xuống dầm thấm nó,
và cho nó sống với thú vật ngoài đồng nội.
16 Hãy cất lòng người khỏi nó
và cho nó lòng thú vật qua suốt bảy kỳ.
17 Đây là quyết định của các Đấng canh giữ và lệnh của Đấng Thánh,
ngõ hầu tất cả loài người và sinh vật đều biết rõ ràng
Đấng Chí Cao nắm quyền tể trị trong thế giới loài người.
Ngài muốn giao chính quyền cho ai tùy ý Ngài,
và có thể đặt người thấp nhất trong xã hội lên cầm quyền thống trị.”
18 Ta, Hoàng đế Nê-bu-cát-nết-sa, đã thấy giấc mộng ấy và thuật lại cho
các học giả bói khoa Ba-by-lôn nhưng họ không giải nghĩa được. Vậy, bây
giờ, Bên-tơ-sát-xa hãy giải nghĩa cho ta. Ngươi có khả năng giải nghĩa vì
linh của các thần thánh ngự trong ngươi.’ ”

Ý Nghĩa Giấc Mộng

19 “Đa-ni-ên (cũng gọi là Bên-tơ-sát-xa), đứng sững trong chốc lát không
nói được một lời vì càng suy nghĩ ông càng bối rối. Nhà vua thấy thế liền
giục: ‘Đừng lo ngại, cứ nói đi!’*
Đa-ni-ên thưa: ‘Muôn tâu, ước gì giấc mộng này ứng vào các kẻ thù
nghịch của vua!
20 Cây lớn vua đã thấy, ngày càng lớn mạnh, ngọn vươn đến tận trời,
khắp đất đều trông thấy.
21 Lá cây đẹp đẽ, trái cây thật nhiều, dùng làm thức ăn cho loài sinh
vật; thú vật ngoài đồng đến nấp bóng, chim trời làm tổ trên cành.
22 Muôn tâu, cây ấy chính là vua vì vua đã trở nên cường thịnh và vĩ
đại đến mức vươn lên tận trời và uy quyền vua bao trùm cả thế giới.
23 Vua đã thấy một Đấng canh giữ, là Đấng Thánh từ trời xuống, ra lệnh
đốn cây và chặt phá, nhưng phải chừa lại gốc rễ trong đất và xiềng lại
bằng xích sắt và đồng giữa cây cỏ đồng nội, để cho sương móc từ trời
dầm thấm cùng với thú vật ngoài đồng suốt bảy thời kỳ.
24 Muôn tâu, Đấng Chí Cao đã quyết định và chắc chắn sẽ thực hiện
điều này:

* **4:19** Nt “đừng để chiêm bao và ý nghĩa nó làm cho ngươi bối rối”

25 Thần dân sẽ đuổi vua ra khỏi cung điện. Vua sẽ phải sống ngoài đồng
như loài thú, ăn cỏ như bò; lưng vua sẽ ướt đẫm sương móc từ trời. Suốt
bảy năm, vua phải sống như thế, cho đến khi vua nhận ra rằng Đấng Chí
Cao nắm quyền tể trị trong thế giới loài người và Ngài muốn giao chính
quyền vào tay ai là tùy ý Ngài.
26 Lệnh truyền để lại gốc rễ có nghĩa: Đế quốc của vua sẽ được giao lại
cho vua cai trị sau khi vua nhìn nhận quyền tể trị của Đấng Tạo Hóa.
27 Vì thế, muôn tâu, xin vua vui lòng nghe tôi trình bày: Xin vua xét
xử cho công bằng, thi hành sự công chính và tỏ lòng thương xót người
nghèo khổ để đoái công chuộc tội, may ra thời vận của vua còn có thể
kéo dài thêm một thời gian nữa.' "

Lời Tiên Tri Ứng Nghiệm

28 "Tất cả các sự việc đều diễn tiến đúng như Đa-ni-ên đã báo trước
cùng vua Nê-bu-cát-nết-sa:
29 Một năm sau, Vua Nê-bu-cát-nết-sa đang ngự chơi trong cung điện
giữa thủ đô đế quốc Ba-by-lôn,
30 vua kiêu hãnh tuyên bố: Đây, Ba-by-lôn vĩ đại! Với sức mạnh và
quyền lực ta, ta đã xây dựng nó thành thủ đô đế quốc, để biểu dương
vinh quang của uy nghi ta.
31 Vua chưa dứt lời, bỗng nghe tiếng phán từ trời: 'Này, Nê-bu-cát-nết-
sa, ta báo cho ngươi biết, ngươi đã bị truất phế!
32 Ngươi sẽ bị xã hội loài người khai trừ và sẽ sống chung với thú vật
ngoài đồng. Ngươi buộc phải ăn cỏ như bò và chịu đựng hình phạt suốt
bảy kỳ, cho đến khi ngươi nhận biết rằng Đấng Chí Cao tể trị trên thế giới
loài người và Ngài muốn giao chính quyền cho ai tùy ý.'
33 Ngay giờ đó, lệnh ấy được thi hành. Vua Nê-bu-cát-nết-sa bị thần
dân xua đuổi. Vua phải ăn cỏ như bò. Thân thể vua ướt đẫm sương móc
từ trời cho đến khi da mọc lông như chim phụng, và móng tay mọc dài
như móng diều hâu.

Nê-bu-cát-nết-sa Ca Ngợi Đức Chúa Trời

34 Bảy năm sau, tính đúng từng ngày, ta, Nê-bu-cát-nết-sa, ngước mắt
nhìn lên trời cầu cứu. Trí khôn ta bình phục và ta ca ngợi Đấng Chí Cao
và tôn vinh Đấng sống đời đời.
Ngài tể trị mãi mãi,†
vương quốc Ngài tồn tại đời đời.
35 Đem so với Chúa,
tất cả nhân loại trên thế giới chỉ là con số không.
Chúa hành động theo ý muốn Ngài
đối với muôn triệu ngôi sao trên trời,
cũng như đối với loài người đông đảo dưới đất.
Không ai có quyền ngăn chặn và chất vấn Ngài:
'Chúa làm việc đó để làm gì?'
36 Lập tức trí khôn ta bình phục. Ta được trao trả chính quyền trong
nước, với tất cả uy nghi rực rỡ của một vị vua. Các quân sư và thượng

† **4:34** Nt từ đời này sang đời kia

thư lại đến chầu, giúp ta củng cố chính quyền trong tay và mở rộng biên cương đế quốc.‡

37 Bây giờ, ta, Nê-bu-cát-nết-sa xin ca ngợi, tán dương, và tôn vinh Vua Trời! Công việc Ngài đều chân thật, đường lối Ngài đều công chính, người nào kiêu căng sẽ bị Ngài hạ xuống."

5

Yến Tiệc của Vua Bên-xát-sa

1 Vua Bên-xát-sa đặt tiệc lớn đãi một nghìn quan chức trong triều. Vua uống rượu mừng các quan văn võ.

2 Vừa nhấm rượu, vua Bên-xát-sa hứng chí ra lệnh đem ra tất cả chén vàng, chén bạc mà Tiên đế Nê-bu-cát-nết-sa đã đoạt lấy trong Đền Thờ Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, để vua quan cùng các hoàng hậu và các cung phi uống rượu.

3 Tả hữu vâng lệnh, lấy các chén vàng, chén bạc của Đền Thờ, nơi ngự của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem rót rượu dâng vua và mời các quan chức, các hoàng hậu, và các cung phi.

4 Tất cả đều uống rượu, đồng thời ca tụng các thần tượng bằng vàng, bạc, đồng, sắt, gỗ, và đá.

5 Ngay giờ phút đó, có những ngón tay của một bàn tay người xuất hiện và viết trên bức tường vôi trong cung điện, đối ngang chân đèn. Chính mắt Vua Bên-xát-sa trông thấy bàn tay bí mật đang viết,

6 vua quá khiếp sợ, mặt mày xám ngắt, run lẩy bẩy, hai đầu gối đập vào nhau, vua ngã quỵ xuống.

7 Vua thét lớn ra lệnh triệu tập các học giả, thuật sĩ, và nhà chiêm tinh đến. Vừa thấy mặt họ, vua hứa đủ điều: "Nếu ai đọc được hàng chữ này và giải nghĩa cho đúng, sẽ được mặc áo bào đỏ thẫm, được đeo vòng vàng vào cổ và được làm quan cao thứ ba trong nước!"

8 Nhưng không một học giả, thuật sĩ hay nhà chiêm tinh nào hiểu hàng chữ bí mật ấy có nghĩa gì.

9 Vì vậy vua vô cùng bối rối, sắc mặt biến đổi không ngừng. Cả triều đình Ba-by-lôn đều ngơ ngác.

10 Bà thái hậu khi nghe được câu chuyện, bước vào phòng tiệc, khuyên vua: "Chúc vua vạn tuế! Xin vua đừng bối rối, sợ hãi nữa.

11 Trong nước vua có một người được linh của các thần thánh ngự trong lòng. Vào đời tiên đế, ai cũng nhìn nhận y là người có ánh sáng và thông minh, khôn ngoan như thần thánh. Vậy nên chính Tiên đế Nê-bu-cát-nết-sa đã cử y làm thủ lãnh hội đoàn các học giả.

12 Người này là Đa-ni-ên, được tiên đế đổi tên là Bên-tơ-sát-xa, là người thông minh, uyên bác, và hiểu biết các vấn đề tâm linh siêu phàm, nên có đủ khả năng giải thích các giấc mộng, và những câu sấm bí hiểm và dẹp tan những mối thắc mắc, hoài nghi. Xin vua cho gọi Đa-ni-ên vào để y giải thích hàng chữ này."

Đa-ni-ên Giải Nghĩa Bản Ghi Chép

‡ **4:36** Ctd uy quyền lớn hơn được thêm vào cho tôi

13 Đa-ni-ên được mời vào cung vua. Nhà vua hỏi: “Ngươi có phải là
Đa-ni-ên, một tên tù Do Thái mà tiên đế đã bắt ở xứ Giu-đa điệu về đây
không?
14 Ta nghe nói linh của các thần đang ngự trong ngươi, nên ngươi có
ánh sáng, thông minh, và khôn ngoan phi thường.
15 Ta đã gọi các học giả và thuật sĩ vào triều giải nghĩa hàng chữ bí mật
này, nhưng không ai giải nghĩa được cả.
16 Ta nghe rằng ngươi có tài giải nghĩa huyền nhiệm và làm tan những
thắc mắc, hoài nghi. Nếu ngươi đọc được hàng chữ bí mật này, và giải
nghĩa cho chính xác, thì ngươi sẽ được mặc áo bào đỏ thẫm, được đeo
vòng vàng vào cổ và được làm quan cao thứ ba trong nước.”
17 Đa-ni-ên thưa: “Xin vua cứ giữ các phẩm vật ấy và phong thưởng
chức tước ấy cho người khác. Tuy nhiên, tôi cũng xin đọc và giải thích
hàng chữ bí mật để vua nghe.
18 Muôn tâu, Đức Chúa Trời Chí Cao đã ban cho Tiên đế Nê-bu-cát-nết-sa
vương quốc, uy quyền, vinh quang, và danh dự.
19 Vì biết Ngài trao uy quyền cho người nên các dân tộc, quốc gia, ngôn
ngữ đều run sợ và đầu phục người. Người muốn giết ai, tha ai mặc ý.
Người muốn cất nhắc hay giáng chức ai tùy thích.
20 Nhưng khi tiên đế sinh lòng kiêu căng, bị mất ngai vàng với cả vinh
quang, nghi vệ thiên tử.
21 Tiên đế bị trục xuất ra khỏi xã hội loài người, lòng người biến thành
lòng dạ loài thú, và người phải sống chung với lừa rừng. Người ta cho
người ăn cỏ như bò và thân thể người ướt đẫm sương móc từ trời, cho
đến khi người nhìn biết rằng Đức Chúa Trời Chí Cao tể trị trong thế giới
loài người và Ngài muốn trao uy quyền cho ai tùy ý.
22 Vua là con của người, thưa Vua Bên-xát-sa, dù vua biết rõ các biến
cố ấy, khi vua lên kế vị cũng không chịu nhún nhường chút nào.
23 Vua lại còn lên mình kiêu ngạo chống lại Chúa Hằng Hữu trên trời và
bọn chức dịch dám đem các chén lấy trong Đền Thờ đến bàn tiệc. Vua,
các quan chức triều đình, các vợ vua và cung phi dám dùng các chén ấy
mà uống rượu, và ca ngợi các thần bằng bạc, vàng, đồng, sắt, gỗ, và đá
là các thần không thấy, không nghe, không biết gì. Vua không chịu tôn
vinh Đức Chúa Trời là Đấng cầm trong tay Ngài hơi thở và các đường lối
vua!
24 Ngay lúc ấy, Đức Chúa Trời đã cho một bàn tay xuất hiện để viết hàng
chữ này:
25 MÊ-NÊ, MÊ-NÊ, TÊ-KEN, PHÁC-SIN.
26 Và đây là ý nghĩa:

MÊ-NÊ nghĩa là ‘đếm’—Đức Chúa Trời đã đếm các ngày vua trị vì và
chấm dứt các ngày đó.

27 TÊ-KEN nghĩa là ‘cân’—vua đã bị đem cân và thấy là thiếu.

28 PHÁC-SIN nghĩa là ‘bị chia đôi’—nước vua sẽ bị chia đôi, giao cho
người Mê-đi và người Ba Tư.”
29 Theo lệnh vua Bên-xát-sa, người ta mặc cho Đa-ni-ên chiếc áo bào đỏ
thẫm, đeo vào cổ vòng vàng và công bố rằng: Đa-ni-ên được cử làm tể
tướng.

30 Ngay đêm ấy, Bên-xát-sa, vua nước Canh-đê bị giết.
31 Đa-ri-út, người Mê-đi, chiếm lãnh đế quốc lúc người sáu mươi hai tuổi.

6

Đa-ni-ên trong Hang Sư Tử

1 Vua Đa-ri-út bổ nhiệm 120 tổng trấn cai trị trong toàn đế quốc.
2 Trên các tổng trấn, có ba thượng thư. Tất cả các tổng trấn đều chịu trách nhiệm trước ba vị này, để nhà vua khỏi bị thiệt hại. Đa-ni-ên được cử làm một trong ba vị thượng thư.
3 Đa-ni-ên hơn hẳn hai vị thượng thư kia cũng như các tổng trấn khác. Vua dự định phong Đa-ni-ên nắm quyền lãnh đạo cả nước.
4 Các quần thần và thượng thư cố tìm cách để tố cáo Đa-ni-ên về việc nước, nhưng không tìm thấy một lỗi lầm nào vì Đa-ni-ên liêm khiết và trung tín, không bao giờ phạm lỗi.
5 Cuối cùng họ bảo nhau: "Chúng ta không thể nào tìm ra một lỗi lầm gì để tố cáo Đa-ni-ên, chỉ còn cách dùng luật lệ tôn giáo của nó để hạ nó."
6 Các quần thần và thượng thư vào chầu vua và tâu: "Hoàng đế vạn tuế!
7 Tất cả quần thần, từ quan viên, thượng thư, quân sư, và tổng trấn đều kính cẩn thỉnh cầu vua ra sắc luật tuyệt đối cấm tất cả thần dân không ai được cầu nguyện với thần nào hoặc người nào khác ngoài vua. Cấm chỉ sẽ có giá trị đúng ba mươi ngày. Ai phạm luật sẽ bị ném vào hang sư tử.
8 Muôn tâu, xin vua ký tên vào sắc luật đó, và công bố cho toàn dân, để luật được áp dụng nghiêm minh theo pháp luật của người Mê-đi và người Ba Tư, không bao giờ thay đổi, châm chước."
9 Vậy, Vua Đa-ri-út ký sắc luật đó.
10 Đa-ni-ên nghe tin vua đã ký sắc luật ấy, bèn lui về nhà. Trên phòng áp mái nhà, mở các cửa sổ hướng về Giê-ru-sa-lem như thường lệ.* Đa-ni-ên tiếp tục quỳ gối cầu nguyện và ngợi tôn Đức Chúa Trời mình mỗi ngày ba lần, như vẫn làm trước nay.
11 Các quan viên tập họp, rình rập quanh nhà Đa-ni-ên, bắt gặp Đa-ni-ên đang cầu nguyện và khẩn nài trước mặt Đức Chúa Trời.
12 Họ tức tốc vào triều, nhắc vua về lệnh cấm: "Muôn tâu, có phải vua đã ban hành sắc luật rằng trong ba mươi ngày nếu ai cầu nguyện với thần nào hay người nào khác ngoài vua thì sẽ bị ném vào hang sư tử không?"
Vua đáp: "Đúng, sắc luật ấy đã ban hành nghiêm chỉnh, không thể nào thay đổi, theo đúng nguyên tắc lập pháp của nước ta."
13 Họ báo với vua: "Đa-ni-ên, một tù binh Giu-đa, đã phạm tội khi quân! Nó cả gan cầu nguyện Đức Chúa Trời của nó mỗi ngày ba lần."
14 Nghe báo như vậy, Đa-ri-út tự trách đã mắc mưu bọn gian thần. Vua hết lòng thương Đa-ni-ên nên quyết định cứu người khỏi chết. Vua lo nghĩ mãi đến giờ hoàng hôn, nhưng vẫn chưa tìm được kế nào để cứu Đa-ni-ên.

* **6:10** Xin xem 2 Sử 6:36-39

15 Các triều thần họp lại để gây áp lực: “Tâu vua, xin vua biết cho rằng,
theo pháp luật nước ta,[†] sắc luật hoặc cấm chỉ một khi đã được vua ban
hành thì không thể thu hồi hoặc thay đổi.”
16 Vua buộc lòng ra lệnh bắt Đa-ni-ên và ném vào hang sư tử. Vua cố
trấn an Đa-ni-ên: “Đức Chúa Trời mà ngươi luôn luôn phục vụ sẽ cứu
ngươi.”
17 Họ lăn một tảng đá lấp cửa hang. Vua đóng ấn của vua và ấn của các
đại thần, vậy không ai có thể cứu Đa-ni-ên được nữa.
18 Vua Đa-ri-út quay về cung, nhịn ăn buổi tối, bãi bỏ các cuộc hòa nhạc
văn nghệ mua vui. Suốt đêm nhà vua trằn trọc không ngủ được.
19 Vừa rạng sáng, vua thức dậy, vội vã đến hang sư tử.
20 Vừa đến miệng hang, vua gọi Đa-ni-ên với một giọng rầu rĩ: “Đa-ni-
ên, đầy tớ của Đức Chúa Trời Hằng Sống! Đức Chúa Trời ngươi thường
phục vụ có thể giải cứu ngươi khỏi nanh vuốt sư tử không?”
21 Đa-ni-ên đáp: “Hoàng đế vạn tuế!
22 Muôn tâu, Đức Chúa Trời của tôi đã sai thiên sứ Ngài bịt miệng sư
tử nên chúng không làm hại tôi, vì Ngài đã xét thấy tôi hoàn toàn vô tội
trước mắt Ngài. Tôi cũng chẳng làm điều gì tổn hại vua cả!”
23 Vua quá sức mừng rỡ, liền ra lệnh kéo Đa-ni-ên lên. Đa-ni-ên ra khỏi
hang sư tử bình an vô sự, không hề hấn gì, vì người đã tin cậy Đức Chúa
Trời.
24 Theo lệnh vua, những người vu cáo Đa-ni-ên đều bị bắt ném vào hang
sư tử luôn với vợ con họ. Chưa xuống đến đáy hang, họ đã bị đàn sư tử
nhảy lên vồ lấy, cắn xé họ ra từng mảnh.
25 Vua Đa-ri-út gửi thông điệp cho tất cả các dân tộc, quốc gia, ngôn
ngữ trên khắp đế quốc:
“Cầu chúc các ngươi bình an bội phần!
26 Ta công bố chiếu chỉ này: Trong khắp lãnh thổ đế quốc, tất cả người
dân đều phải kính sợ, run rẩy trước Đức Chúa Trời của Đa-ni-ên.
Vì Ngài là Đức Chúa Trời Hằng Sống
và còn sống đời đời.
Vương quốc Ngài không bao giờ bị tiêu diệt,
quyền cai trị của Ngài tồn tại vĩnh cửu.
27 Ngài giải thoát và cứu mạng;
Ngài thực hiện những dấu lạ và những việc kinh thiên động địa.
Ngài đã giải cứu Đa-ni-ên khỏi nanh vuốt đàn sư tử.”
28 Thế là Đa-ni-ên tiếp tục thịnh đạt dưới triều Vua Đa-ri-út và Vua Si-ru,
người Ba Tư.

7

Các Khải Tượng và Lời Tiên Tri của Đa-ni-ên—Khải Tượng về Bốn Con Thú

1 Vào năm thứ nhất triều Bên-xát-sa, vua Ba-by-lôn, một đêm Đa-ni-ên
nằm mộng và thấy khải tượng. Đa-ni-ên ghi chép giấc mộng và thuật lại
các khải tượng ấy.

[†] **6:15** Nt của người Mê-đi và người Ba Tư

2 Đa-ni-ên kể: “Trong khải tượng ban đêm, tôi thấy một trận bão lớn
làm cho đại dương nổi sóng cuồn cuộn.
3 Bốn con thú hình thù khác nhau từ dưới biển đi lên.
4 Con thú thứ nhất giống như sư tử, có cánh phụng hoàng. Tôi theo dõi
nó cho đến khi cánh nó bị bẻ gãy và thân nó bị kéo lên khỏi mặt đất, nó
đứng hai chân như người và được ban cho lòng dạ loài người.
5 Con thú thứ hai giống con gấu, nửa thân này cao hơn nửa thân kia.
Miệng nó nhe hai hàm răng đang cắn chặt ba chiếc xương sườn. Người
ta bảo nó: ‘Vùng dậy mà ăn thịt cho nhiều!’
6 Con thú thứ ba giống con beo, trên lưng có bốn cánh. Con thú cũng
có bốn đầu và được quyền thống trị.
7 Sau đó, trong khải tượng ban đêm, tôi thấy con thú thứ tư hình thù dễ
sợ và có sức mạnh khủng khiếp. Nó có răng lớn bằng sắt; nó cắn xé, đập
tan và chà đạp dưới chân những gì còn lại. Nó tàn bạo, độc ác khác hơn
hẳn ba con thú trước. Đầu nó mọc ra mười sừng.
8 Tôi đang tìm hiểu về mười sừng ấy, bỗng thấy một sừng nhỏ mọc lên
giữa các sừng kia, và ba sừng cũ bị nhổ bật tận gốc trước mặt sừng nhỏ
này. Sừng nhỏ có nhiều mắt như mắt người và có cái miệng nói những
lời khoe khoang ngạo mạn.
9 Tôi ngắm nhìn cho đến khi các ngôi đặt xong
và Đấng Tạo Hóa—là Đấng hiện hữu từ trước vô cùng—ngự trên ngôi.
Áo Ngài trắng như tuyết,
tóc Ngài như lông chiên tinh sạch.
Ngôi Ngài là các ngọn lửa và bánh xe là lửa hừng,
10 trước mặt Ngài, một sông lửa chảy ra và tràn khắp nơi.
Hàng triệu thiên sứ phục vụ Ngài
và hàng tỷ người ứng hầu trước Tòa Án Ngài.
Phiên tòa khai mạc
các sách* đều mở ra.
11 Tôi quay lại quan sát vì nghe tiếng nói ngạo mạn hỗn xược của chiếc
sừng nhỏ. Tôi nhìn nó cho đến khi con thú bị giết, xác nó bị xé tan nát
và đốt tiêu trong lửa.
12 Còn các con thú kia đã bị tước hết quyền hành nhưng còn sống thêm
được một thời gian ngắn.†
13 Trong khải tượng ban đêm, tôi cũng thấy một Đấng xuất hiện, có
hình dạng như Con Người,‡ ngự đến giữa các đám mây trên trời. Ngài
tiến lên ngôi của Đấng Tạo Hóa, có tiền hô hậu ủng như một vị hoàng đế.
14 Ngài được Đấng Tạo Hóa trao hết uy quyền, vinh quang, vương quốc
ngõ hầu tất cả các dân tộc, quốc gia ngôn ngữ đều thần phục Ngài. Uy
quyền của Ngài vững lập đời đời; Vương quốc Ngài chẳng bao giờ bị tiêu
diệt.

Giải Thích Khải Tượng

15 Tôi§ hoang mang bối rối về các khải tượng ấy.

---

* **7:10** Nt sách † **7:12** Nt một mùa và một kỳ ‡ **7:13** Ctd Con loài người (một danh hiệu của Chúa Cứu Thế) § **7:15** Nt Tôi, Đa-ni-ên

16 Nên tôi đến hỏi một người đứng gần bên ngôi. Người ấy giải thích
cho tôi ý nghĩa của khải tượng:
17 Bốn con thú lớn là bốn vua trên thế giới; họ sẽ nổi lên giành quyền
bá chủ.
18 Nhưng các thánh của Đấng Chí Cao sẽ được trao quyền cai trị và nắm
chủ quyền trên vương quốc đến đời đời vô tận.”
19 Tôi tìm hiểu sự thật về con thú thứ tư với hình thù dễ sợ hơn hẳn các
con thú kia, có răng bằng sắt và vuốt bằng đồng, hay cắn xé, đập tan và
chà đạp những gì còn lại dưới chân.
20 Tôi cũng hỏi ý nghĩa mười sừng trên đầu con thú, và chiếc sừng mọc
lên sau đã nhổ bật ba sừng cũ, tức là chiếc sừng có nhiều mắt và có những
lời khoe khoang, hỗn xược—chiếc sừng này lớn mạnh vượt hẳn các sừng
kia.
21 Tôi quan sát và thấy chiếc sừng nhỏ tranh đấu với các thánh đồ và
chiến thắng,
22 cho đến khi Đấng Tạo Hóa*—Đấng Chí Cao—ngự xuống xét xử và
minh oan cho các thánh đồ của Đấng Chí Cao. Lúc đó là thời kỳ các
thánh đồ được thừa hưởng vương quốc.
23 Người đáp: “Con thú thứ tư là vương quốc thứ tư thống trị thế giới.
Nó tàn bạo hơn hẳn các nước. Nó xâm lăng, chiếm cứ và nuốt chửng tất
cả các nước, chà đạp các dân tộc và đánh tan các quân đội khắp thế giới.
24 Mười sừng trên đầu con thú là mười lãnh tụ sẽ nổi lên. Nhưng có
một lãnh tụ nổi lên sau, khác các lãnh tụ kia. Lãnh tụ này sẽ tiêu diệt† ba
vị nổi lên trước.
25 Lãnh tụ này nói những lời xúc phạm đến Đấng Chí Cao và gây thương
tổn cho các thánh đồ của Chúa. Lãnh tụ này quyết định đổi niên lịch và
pháp luật. Chúa cho phép lãnh tụ này chiến thắng các thánh đồ trong ba
năm rưỡi.
26 Nhưng đến ngày Đấng Tạo Hóa lên tòa xét xử, Ngài sẽ đoán phạt và
truất phế lãnh tụ này cùng trao tất cả uy quyền cho các thánh đồ để đánh
tan và tiêu diệt đế quốc ấy.
27 Chúa sẽ ban cho các thánh đồ của Đấng Chí Cao vương quốc, uy
quyền và vinh quang vĩ đại bao trùm cả hoàn vũ‡. Vương quốc Chúa tồn
tại đời đời và tất cả các nước đều sẽ thần phục và phụng sự Ngài.”
28 “Khải tượng ấy đến đây là hết. Càng suy nghiệm, tôi càng bối rối, sợ
hãi đến tái mặt. Nhưng tôi không nói cho ai biết khải tượng này.”

8

Khải Tượng về Chiên Đực, Dê Đực và Sừng

1 Năm thứ ba triều Vua Bên-xát-sa, tôi thấy khải tượng thứ nhì.
2 Lần này, tôi đang ở tại hoàng thành Su-sa trong tỉnh Ê-lam, bên bờ
Sông U-lai.
3 Tôi quan sát và trông thấy một con chiên đực đứng bên bờ sông. Đầu
chiên mọc hai sừng cao, nhưng sừng thứ hai mọc lên sau và cao hơn sừng
kia.

---

* **7:22** Ctd Đấng Thái Cổ của các thời đại † **7:24** Ctd hạ nhục ‡ **7:27** Nt dưới tất cả các bầu trời

4 Con chiên xông về hướng tây, hướng bắc và hướng nam và chiến thắng
tất cả các loài thú, không ai giải cứu nổi các con mồi của nó. Nó muốn
làm gì tùy ý và trở nên lớn mạnh.
5 Tôi đang quan sát nó, bỗng một con dê đực đến từ phương tây, chạy
thật nhanh như không chạm đến mặt đất. Con dê này có một sừng rất
lớn mọc giữa hai mắt.
6 Con dê giận dữ dùng tất cả sức mạnh xông vào tấn công con chiên có
hai sừng đang đứng trên bờ sông.
7 Con dê chạy lại húc con chiên, tấn công dữ dội đến nỗi đánh gãy cả hai
sừng con chiên. Con chiên không còn sức chống cự, con dê vật nó xuống
rồi giẫm đạp lên trên. Không ai có thể cứu con chiên khỏi sức mạnh của
con dê.
8 Con dê càng lớn mạnh. Nhưng khi nó hết lớn, cái sừng lớn bị gãy đi,
nhường chỗ cho bốn sừng đặc biệt, mọc lên hướng về bốn ngọn gió trên
trời.
9 Giữa bốn sừng lại mọc lên một chiếc sừng nhỏ, ngày càng lớn mạnh
đến mức cực đại, tiến công vào phương nam, phương đông và nước Ít-
ra-ên.*
10 Nó tranh chiến với dân Chúa và chiến thắng các nhà lãnh đạo dân
Ngài.
11 Nó tự tôn tự đại, chống lại Chúa các thiên binh bằng cách chấm dứt
các tế lễ hằng dâng cho Ngài và làm hoen ố Đền Thờ Ngài.
12 Nhưng các thiên binh không được phép tiêu diệt nó mặc dù nó phạm
thượng. Vì đó, chân lý và công chính bị chà đạp trong khi sự gian ác
chiến thắng tung hoành khắp nơi.
13 Lúc ấy, tôi nghe hai thiên sứ thánh chuyện trò với nhau. Một thiên
sứ hỏi: "Phải mất bao lâu, tế lễ mới được tái lập? Đền Thờ và dân Chúa
mới thôi bị quân thù giày xéo?"
14 Thiên sứ kia đáp: "Cho đến hai nghìn ba trăm ngày;† Đền Thờ mới
được thanh tẩy."

Giải Thích Khải Tượng

15 Thấy khải tượng ấy, tôi tìm hiểu. Bỗng có ai giống như Con Người
xuất hiện.
16 Có tiếng ai từ bên kia Sông U-lai gọi: "Gáp-ri-ên, hãy cho Đa-ni-ên
biết ý nghĩa của khải tượng ấy!"
17 Gáp-ri-ên tiến về phía tôi, nhưng tôi quá khiếp sợ, đứng không nổi,
phải ngã nhào, sấp mặt xuống đất. Gáp-ri-ên bảo: "Này, Đa-ni-ên ơi! Anh
phải nhận định kỹ càng!‡ Các biến cố anh đã thấy trong khải tượng ấy
phải đến, thì thời kỳ cuối cùng mới xảy ra."
18 Khi thiên sứ nói, tôi ngất đi, mặt vẫn áp xuống đất. Nhưng Gáp-ri-ên
lay tôi dậy và nâng tôi đứng lên rồi tiếp:
19 "Tôi đến đây để báo cho anh biết các diễn biến trong những ngày cuối
cùng của thời kỳ, vì những việc anh thấy sẽ xảy ra trong thời kỳ Chúa đã
ấn định.
20 Con chiên đực có hai sừng anh đã thấy là các vua Mê-đi và Ba Tư.

---

* **8:9** Nt đất phong phú † **8:14** Nt 2.300 đêm, ngày ‡ **8:17** Nt biện biệt

21 Con dê đực là vua Hy Lạp. Cái sừng lớn mọc giữa hai mắt là vua đầu
tiên của Đế quốc Hy Lạp.
22 Khi sừng lớn bị gãy, bốn sừng khác mọc lên thay thế chỉ về Đế quốc
Hy Lạp sẽ bị chia thành bốn nước nhưng không mạnh bằng nước đầu
tiên.
23 Vào giai đoạn chót của các nước này, khi những kẻ phạm pháp lộng
hành cực độ, một vua có bộ mặt hung dữ sẽ xuất hiện. Mưu lược của vua
thật xảo quyệt.
24 Uy quyền của vua quá lớn, nhưng không phải do sức mạnh của vua!
Vua tiêu diệt những người hùng mạnh và dân thánh bốn phương, và tiếp
tục thành công bách chiến bách thắng. Vua cố công phá hoại dân Chúa.
25 Vua dùng tài trí và mưu kế quỷ quyệt để lừa gạt nhiều người, không
ai chống nổi. Vua sinh lòng tự tôn tự đại và tiêu diệt nhiều người như trở
bàn tay. Vua nổi lên chống lại Vua của các vua, nhưng bị tiêu diệt không
do bàn tay con người.
26 Khải tượng anh đã thấy về buổi sáng và buổi tối đều là chân thật,
nhưng anh phải niêm phong lại vì còn lâu khải tượng ấy mới thành hiện
thực!”
27 Bấy giờ, tôi§ ngất xỉu và đau ốm lâu ngày. Khi đã bình phục, tôi tiếp
tục lo việc nước.* Tôi ngạc nhiên vì khải tượng đó nhưng không hiểu rõ
ý nghĩa.

9

Lời Cầu Thay cho Dân Tộc

1 Năm thứ nhất triều Đa-ri-út, vua nước Ba-by-lôn, vua này là con trai
A-suê-ru, người Mê-đi.
2 Tôi, Đa-ni-ên, đọc sách, đặc biệt là Tiên tri Giê-rê-mi, thấy lời Chúa
Hằng Hữu báo trước: Thủ đô Giê-ru-sa-lem phải bị điêu tàn trong bảy
mươi năm.
3 Tôi hướng lòng* về Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, tìm kiếm Chúa
bằng cách hết lòng cầu xin, khẩn nguyện, đồng thời cũng nhịn ăn, mặc
áo tang† và ngồi trong tro bụi.
4 Tôi cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời tôi, và xưng tội
với Ngài:
“Lạy Chúa, Ngài là Đức Chúa Trời vĩ đại và đáng kính sợ! Ngài giữ đúng
giao ước và tỏ lòng thương xót những người yêu mến Ngài và giữ các điều
răn Ngài.
5 Nhưng chúng con đã phạm tội, làm điều gian ác, xử sự cách hung dữ,
phản loạn với Ngài, bỏ các điều răn và luật lệ Ngài.
6 Chúng con không chịu vâng lời các đầy tớ Ngài là các nhà tiên tri đã
nhân danh Chúa kêu gọi các vua chúa, các nhà lãnh đạo và các tổ phụ
chúng con cũng như toàn thể người dân trong nước.
7 Lạy Chúa, Ngài là Đấng tuyệt đối công bằng; còn chúng con đáng bị
phỉ nhổ vào mặt. Đúng như cảnh sỉ nhục ngày nay, chúng con là dân tộc
Giu-đa và Ít-ra-ên, là dân cư Giê-ru-sa-lem, là tất cả dân tộc gần xa, kể

§ **8:27** Nt Tôi, Đa-ni-ên * **8:27** Nt việc của vua * **9:3** Nt ngước mặt † **9:3** Ctd mặc bao gai

cả những người bị tản lạc khắp các nước vì Chúa hình phạt tội lỗi họ đã
phạm chống lại Ngài.
8 Lạy Chúa, chúng con cũng như các vua chúa, các nhà lãnh đạo, các tổ
phụ chúng con đáng bị sỉ nhục vì chúng con đã phạm tội chống lại Ngài.
9 Nhưng Chúa mãi mãi là Đức Chúa Trời đầy lòng thương xót, thứ tha
vô hạn dù chúng con đã phản loạn với Ngài.
10 Chúng con chẳng vâng lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời con, chẳng
sống theo luật pháp mà Ngài đã dùng các đầy tớ Ngài là các nhà tiên tri
dạy cho chúng con.
11 Thật, cả Ít-ra-ên đã phạm luật Ngài, đã xoay lưng không chịu vâng
lời Ngài.

Vì thế cơn đoán phạt‡ đã đổ xuống trên đầu chúng con đúng như lời
nguyền rủa ghi trong Kinh Luật Môi-se, đầy tớ Ngài, vì chúng con đã
phạm tội chống lại Ngài.
12 Chúa đã xác nhận lời Ngài cảnh cáo chúng con và các phán quan của
chúng con bằng cách đổ đại họa xuống. Vì khắp thế giới, không có thành
phố nào bị đại họa như Giê-ru-sa-lem cả.
13 Tất cả các lời nguyền rủa ghi trong Kinh Luật Môi-se đều đã thực
hiện đúng từng chi tiết. Dù thế, chúng con vẫn không chịu cầu xin ơn
của Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời, từ bỏ tội ác và hết lòng tìm hiểu
chân lý Ngài.
14 Vì thế, Chúa Hằng Hữu đã lưu ý đổ đại họa xuống trên chúng con
đúng theo đức công chính của Ngài: Không một người nào bất tuân lời
Chúa mà thoát khỏi hình phạt.

15 Lạy Chúa là Đức Chúa Trời của chúng con, Chúa đã lưu danh thiên cổ
vì Ngài đem dân Ngài ra khỏi Ai Cập với quyền năng vĩ đại; nhưng chúng
con đã phạm tội, sống độc ác.
16 Tuy nhiên, lạy Chúa, con nài xin Ngài cho cơn thịnh nộ của Ngài xoay
khỏi thành Giê-ru-sa-lem, núi thánh của Ngài, đúng theo nguyên tắc công
chính của Ngài. Vì tội lỗi chúng con và gian ác của tổ phụ, dân tộc Giu-đa
và Giê-ru-sa-lem đã bị hình phạt đúng mức rồi, bị các dân tộc lân bang
sỉ nhục, chúng con không cất đầu lên nổi.
17 Lạy Đức Chúa Trời của chúng con, xin nghe lời cầu nguyện của đầy
tớ Ngài! Xin lưu ý đến nguyện vọng con! Vì Chúa, xin cho mặt Ngài chiếu
sáng trên nơi thánh Ngài, sau những ngày tăm tối điêu linh.
18 Lạy Đức Chúa Trời của con! Xin hạ cố lắng tai nghe. Xin nhìn xem
cảnh điêu tàn của thành mang tên Ngài. Chúng con không dám cậy công
đức§ riêng mà cầu nguyện, nhưng chỉ trông cậy vào lòng thương xót bao
la của Chúa.
19 Lạy Chúa, xin lắng nghe. Lạy Chúa, xin tha thứ. Lạy Chúa, xin lưu
ý hành động, đừng trì hoãn, vì chính mình Ngài, vì con dân Ngài và vì
thành phố mang Danh Ngài.”

Ý Nghĩa của Bảy Mươi Tuần Lễ

‡ **9:11** Nt nguyền rủa § **9:18** Nt sự công chính

20 Tôi đang trình bày, khẩn nguyện, xưng tội lỗi tôi và tội lỗi dân chúng,
cùng thiết tha nài nỉ với Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời tôi vì Giê-ru-
sa-lem, núi thánh của Ngài.
21 Bỗng, Gáp-ri-ên, là người tôi đã thấy trong khải tượng đầu tiên, được
Chúa sai bay đến, chạm vào người tôi vào giờ dâng lễ chay buổi chiều tối.
22 Gáp-ri-ên bảo: "Này, Đa-ni-ên, tôi đến đây để giúp anh hiểu chương
trình của Chúa.
23 Ngay lúc anh mới bắt đầu cầu nguyện, Chúa sai tôi đi giải thích khải
tượng cho anh, vì Đức Chúa Trời yêu quý anh lắm! Vậy, xin anh lưu ý để
hiểu rõ ý nghĩa khải tượng:
24 Chúa đã ấn định một thời gian bốn trăm chín mươi năm để hoàn tất
sự đoán phạt tội lỗi của người Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Lúc ấy, họ mới
biết ăn năn tội lỗi, và được tha thứ. Lúc ấy, Chúa sẽ thiết lập sự công
chính đời đời, và đền thờ của Đấng Chí Thánh mới được khánh thành,*
đúng như các nhà tiên tri đã loan báo.
25 Anh nên lưu ý, từ khi lệnh tái thiết Giê-ru-sa-lem được ban hành cho
đến khi Đấng Chịu Xức Dầu đăng quang phải mất bốn mươi chín năm
cộng với bốn trăm bốn trăm ba mươi bốn năm.† Các đường phố sẽ được
đắp lại, các tường thành sẽ được xây lại, ngay giữa thời kỳ hoạn nạn.
26 Sau bốn trăm ba mươi bốn năm‡ đó, Đấng Chịu Xức Dầu sẽ bị sát hại,
sẽ không còn gì cả. Một vua sẽ đem quân đánh phá Giê-ru-sa-lem và Đền
Thánh, tràn ngập khắp nơi như nước lụt và chiến tranh, tàn phá sẽ tiếp
diễn cho đến cuối cùng.
27 Vua này sẽ ký hiệp ước có hiệu lực bảy năm với người Giu-đa, nhưng
mới được nửa chừng,§ vua sẽ trở mặt bội ước, nghiêm cấm người Giu-đa
dâng tế lễ trong đền thờ. Thậm chí kẻ thù ấy cưỡi trên cánh chim đến
làm nhơ bẩn và tàn phá Nơi Thánh của Chúa.* Nhưng cuối cùng, đến
thời kỳ Chúa đã ấn định, Ngài sẽ đoán phạt kẻ thù độc ác như mưa bão
đổ xuống trên đầu nó."

10

Đa-ni-ên Gặp Thiên Sứ

1 Năm thứ ba triều Vua Si-ru, nước Ba Tư, Đa-ni-ên (tức là Bên-tơ-sát-
xa) thấy một khải tượng về cuộc đại chiến với những chi tiết thật chính
xác và Đa-ni-ên hiểu được ý nghĩa của khải tượng.
2 Lúc ấy, tôi* đang dành ba tuần lễ nhịn ăn, nhịn uống để khóc than.
3 Tôi cũng chẳng thiết gì đến việc xức dầu thơm hằng ngày† trong suốt
thời gian ấy.
4 Ngày hai mươi bốn tháng giêng, tôi đang đứng quan sát bên bờ sông
lớn Ti-gơ,‡
5 bỗng thấy một Người mặc áo vải gai mịn thắt lưng đai vàng ròng,§

* **9:24** Ctd có sự xức dầu cho Đấng Chí Thánh † **9:25** Nt 7 tuần lễ với 62 tuần lễ ‡ **9:26** Nt 62 tuần lễ § **9:27** Ctd mới ba năm rưỡi * **9:27** Ctd kẻ hủy phá sẽ đến trên cánh gây ra những cảnh vô cùng ghê tởm, cho đến cuối cùng * **10:2** Nt tôi, Đa-ni-ên † **10:3** Nt tôi chẳng xức dầu chi cả ‡ **10:4** Tigris § **10:5** Vàng U-pha

6 toàn thân sáng như bích ngọc, mặt chói rực như chớp nhoáng, mắt
như đèn pha,* tay chân như đồng đánh bóng và tiếng nói vang ầm như
tiếng thét của đám đông.
7 Chỉ một mình tôi thấy khải tượng này. Các người phụ tá tôi tuy không
thấy khải tượng nhưng đều cảm giác một điều gì đáng sợ đến nỗi họ run
rẩy, bỏ chạy đi tìm chỗ ẩn nấp.
8 Tôi ở lại một mình, chứng kiến từ đầu đến cuối những diễn biến của
khải tượng lớn này cho đến lúc kiệt sức và da mặt tái mét.
9 Tuy nhiên, tôi vẫn nghe tiếng Đấng ấy truyền bảo. Vừa nghe tiếng nói
ấy, tôi ngã sấp mặt xuống đất.
10 Bỗng, có bàn tay ai nắm tôi, đỡ tôi lên. Tôi run lẩy bẩy, đầu gối vẫn
quỳ và hai tay† chống trên đất.
11 Người bảo tôi: "Anh Đa-ni-ên, người được Đức Chúa Trời yêu quý!
Anh hãy cố hiểu những lời tôi nói và đứng thẳng lên. Vì tôi được Chúa
sai đến thăm anh." Vừa nghe tiếng nói ấy, tôi đứng thẳng lên nhưng vẫn
còn run.
12 Người tiếp: "Đa-ni-ên ơi, đừng sợ! Vì từ ngày anh chuyên tâm tìm
hiểu và hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời, lời cầu nguyện của anh đã
được nhậm. Tôi được Chúa sai đến để trả lời về lời cầu nguyện đó.
13 Nhưng ác thần đang trị nước Ba Tư đã chặn đường tôi mất hai mươi
mốt ngày. Tuy nhiên, Mi-ca-ên, là một thủ lãnh thiên binh,‡ đến yểm trợ
tôi nên tôi đã chiến thắng§ ác thần của Ba Tư
14 Tôi xuống đây để giúp anh hiểu những diễn biến trong giai đoạn cuối
cùng của dân tộc anh, vì khải tượng này còn lâu năm mới hiện thực."
15 Nghe những lời ấy, tôi cúi mặt xuống và câm nín.
16 Nhưng có ai giống như con người đưa tay sờ môi tôi nên tôi nói được.
Tôi thưa với vị từ trời:* "Thưa chúa, khi con thấy khải tượng, lòng con
quặn thắt và kiệt sức.
17 Con không thể nào thưa thốt gì với ngài vì con hoàn toàn kiệt lực,
thậm chí hơi thở thoi thóp cũng muốn tắt luôn!"
18 Đấng giống như con người lại chạm đến người tôi, truyền cho tôi sức
mạnh,
19 và bảo tôi: "Con là người Đức Chúa Trời yêu quý vô cùng! Đừng sợ!
Hãy bình tĩnh và kiên cường! Con phải mạnh mẽ lên mới được."

Vừa nghe lời ngài, tôi bỗng đầy sức mạnh. Tôi nói: "Thưa chúa, xin
ngài cứ dạy, vì ngài đã truyền sức mạnh cho con."
20 Người ấy giải thích: "Anh biết vì sao tôi đến đây không? Bây giờ, tôi
quay lại chiến đấu với ác thần đang cai trị Ba Tư. Khi tôi ra đi, ác thần
cai trị Hy Lạp sẽ xuất hiện.
21 Nhưng tôi sẽ cho anh biết các lời ghi trong Kinh Chân Lý. Chẳng ai
có can đảm giúp tôi trong các việc này trừ Mi-ca-ên là vua dân Chúa."

---

* **10:6** Nt như đuốc cháy † **10:10** Nt lòng bàn tay ‡ **10:13** Ctd một lãnh tụ độc nhất § **10:13** Nt ở lại đó với các vua Ba Tư * **10:16** Ctd Đấng đang đứng trước mặt tôi

11

1 “Tôi được sai đến đây để ủng hộ và tăng cường cho Đa-ri-út, người
Mê-đi, trong năm đầu của triều vua này.”

Bốn Vua Ba Tư

2 “Bây giờ, tôi sẽ tiết lộ cho anh những diễn biến tương lai. Có ba vua
sẽ lên ngôi trị vì nước Ba Tư, rồi vua thứ tư lên kế vị, giàu mạnh hơn các
vua trước. Vua này sẽ dùng thế lực kim tiền để lung lạc các nước, xúi
giục mọi dân hợp lực tiến công vào Hy Lạp.”

3 “Có một vua sẽ lên ngôi, sáng lập một đế quốc vĩ đại mênh mông và
thực hiện tất cả chương trình mình hoạch định.

4 Nhưng khi đế quốc vừa đạt đến mức cực thịnh, nhà vua bất ngờ qua
đời không truyền được ngai cho các con cháu, đế quốc bị chia làm bốn
vương quốc, vì cả đất nước sẽ bị phân ra bốn phương trời và chia cho
người ngoại tộc.

5 Vua phương nam cố gắng tăng cường quân đội, mở rộng giang sơn,
nhưng bị một gian thần phản bội cướp ngai và tăng cường thế lực hơn
nữa.

6 Nhiều năm sau đó, các vua ấy sẽ ký hiệp ước liên minh. Vua phương
nam gả công chúa cho vua phương bắc để bảo đảm tình đoàn kết, nhưng
rồi công chúa cũng bị thất sủng, nên niềm hy vọng của nàng và của cha
nàng cũng tiêu tan. Sứ thần phương nam sẽ bị hạ nhục, thái tử nàng sinh
cho vua phương bắc sẽ bị phế bỏ.

7 Em trai công chúa lên ngôi phương nam, đem quân đội tiến công và
chiến thắng vua phương bắc.

8 Khi rút quân về Ai Cập, vua phương nam đem luôn tất cả các thần
tượng phương bắc về nước với vô số chén dĩa khí dụng bằng vàng và
bạc. Rồi vua phương nam để yên cho vua phương bắc một thời gian.

9 Vua phương bắc nhân cơ hội, thu hết lực lượng tấn công vào phương
nam, nhưng chỉ được ít lâu phải rút quân về nước.

10 Các hoàng tử phương bắc lại động viên toàn lực, đem quân đội đông
đảo, tràn ngập Ít-ra-ên và tấn công vào căn cứ quân sự quan trọng nhất
của phương nam.

11 Vua phương nam nổi giận, tập trung quân đội tổng phản công và
đánh tan quân đội phương bắc.

12 Say men chiến thắng, vua tàn sát hàng vạn chiến sĩ địch, nhưng chỉ
áp đảo phương bắc được một thời gian ngắn.

13 Vài năm sau, vua phương bắc sẽ quay lại tấn công phương nam kể cả
các lực lượng Do Thái thân vua phương bắc,

14 đúng như lời tiên tri, nhưng vẫn không đánh bại nổi quân đội phương
nam.

15 Vua phương bắc và các nước đồng minh sẽ đem quân bao vây một
thành phương nam có hệ thống phòng thủ rất kiên cố. Lúc ấy, quân đội
phương nam mới bị đánh bại.

16 Vua phương bắc kéo đại quân vào chiếm đóng đất nước phương nam,
như thác lũ, không lực lượng kháng chiến nào chặn đứng nổi. Vua cũng
vào chiếm đóng xứ vinh quang và thả quân cướp bóc người dân.

17 Vua phương bắc lại dùng độc kế, giả ký kết ước liên minh với vua
phương nam, gả công chúa cho vua phương nam để dùng công chúa làm
nội tuyến, nhưng độc kế ấy thất bại.
18 Sau đó, vua phương bắc sẽ chuyển quân về đánh chiếm các hải đảo,
nhưng bị một tướng chỉ huy của quân địch chận đứng rồi đẩy lui.
19 Thất bại nhục nhã, vua quay về nước, nhưng nửa đường gặp nạn bất
ngờ nên mất tích.
20 Vua kế vị sẽ cử một người thu thuế vô cùng hà khắc, bóc lột người
Ít-ra-ên, nhưng vua chỉ trị vì một thời gian ngắn rồi chết cách bí mật,
không phải vì thù hận hay chiến trận.
21 Vua mới lên ngôi là một kẻ gian ác, không phải là người được quyền
kế vị nhưng khéo dùng lời xiểm nịnh và vận động ngầm mà cướp chính
quyền nhân một cuộc khủng hoảng chính trị.
22 Tất cả lực lượng chống đối đều tan rã, kể cả vua của hiệp ước.
23 Vua hứa hẹn đủ điều nhưng chẳng bao giờ giữ lời hứa. Từ ban đầu,
vua luôn luôn dùng thủ đoạn lừa bịp xảo quyệt nên bắt đầu chỉ có một
nhóm nhỏ ủng hộ, nhưng chẳng bao lâu lực lượng trở nên hùng mạnh
không ai chống nổi.
24 Vua sẽ thình lình tiến quân chiếm đóng những khu vực trù phú nhất
trong nước và ra một chính sách chưa hề có trong lịch sử, là đem chiến
lợi phẩm và tài sản chia cho dân. Vua sẽ bao vây và chiếm được rất nhiều
căn cứ quân sự kiên cố, nhưng chỉ thành công được một thời gian.
25 Sau đó, vua sẽ hăng hái* tuyển mộ và luyện tập một quân đội đông
đảo rồi tấn công phương nam. Trong khi đó, vua phương nam cũng tổng
động viên và đem đại quân phòng thủ đất nước, nhưng bị thất bại vì nội
loạn.
26 Chính bọn tay chân của nhà vua đảo chánh, quân lính đào ngũ rất
đông và nhiều tướng sĩ tử trận.
27 Hai phe dù cùng ngồi vào bàn hội nghị hòa bình nhưng vẫn ngấm
ngầm âm mưu lừa bịp và tiêu diệt nhau. Tuy nhiên, không một phe nào
hoàn toàn thắng thế, cho đến thời điểm Chúa đã ấn định.
28 Sau khi chiến thắng, vua phương bắc sẽ rút quân về nước, đem theo
rất nhiều chiến lợi phẩm. Trên đường về, quân đội phương bắc dừng
chân tại Ít-ra-ên và tàn phá đất nước này.
29 Đến thời điểm Chúa đã ấn định, vua phương bắc lại đem quân tiến
xuống phương nam, đúng như lời của vua đe dọa. Nhưng khác hẳn hai
lần trước, lần này quân đội phương bắc gặp trở lực bất ngờ.
30 Bị các tàu chiến Kít-tim đe dọa, vua phương bắc buộc lòng phải rút
quân về nước. Căm thù vì thất bại nhục nhã, vua phương bắc liền trút
niềm uất hận trên người dân của giao ước thánh và ưu ái những ai từ bỏ
giao ước.
31 Vua phương bắc sẽ lập những tên Do Thái tàn bạo lên cầm quyền
trong nước trước khi rút đại quân về phương bắc. Những kẻ ấy đã chối
bỏ niềm tin của tổ phụ.

* **11:25** Ctd can đảm

32 Vua sẽ đề cao† những kẻ bội giao ước Chúa và kéo họ về phe mình.
Nhưng những công dân đã biết Đức Chúa Trời sẽ quật khởi và lập nhiều
thành tích lớn lao.
33 Những người có thông thái giữa dân chúng sẽ dạy dỗ huấn luyện
nhiều người. Nhưng mạng sống họ luôn luôn bị đe dọa, trong nhiều
năm‡ một số người sẽ bị lưu đày, tịch thu tài sản, hoặc bị xử tử bằng cực
hình.§
34 Áp lực nặng nề rồi sẽ giảm bớt và một số người vô đạo sẽ đến giả bộ
ủng hộ bợ đỡ nhưng chỉ lợi dụng họ mà thôi.
35 Một số người khôn sáng ấy sẽ vấp ngã, nhưng lửa hoạn nạn càng
thanh lọc, tôi luyện và thánh hóa họ cho đến cuối cùng là thời điểm Chúa
đã định.

Vua Phương Bắc Cường Thịnh

36 Vua phương bắc ngày càng cường thịnh. Vua tự cho mình cao hơn
các thần thánh, xúc phạm đến Đức Chúa Trời bằng những lời vô cùng
phạm thượng, nhưng vua vẫn cường thịnh* cho đến hết thời hạn Chúa
đoán phạt dân Ngài, vì chương trình Chúa đã ấn định phải được thi hành
nghiêm chỉnh.
37 Vua chẳng quan tâm đến thần của tổ phụ mình, cũng chẳng đếm xỉa
đến thần được giới phụ nữ hâm mộ,† vua không sùng bái các thần vì vua
tự cho mình còn linh hơn các thần ấy.
38 Vua chỉ biết thờ thần của các thành lũy: Vua sùng bái thần mà tổ phụ
mình chưa biết, dâng hiến bạc vàng, ngọc ngà châu báu và các lễ vật quý
nhất cho thần này.
39 Cậy thần ngoại bang, vua sẽ đánh tan các căn cứ quân sự kiên cố
nhất. Vua sẽ trọng dụng những người đầu phục mình, bổ nhiệm họ giữ
những chức vụ cao và chia đất cho họ để thưởng công.
40 Cuối cùng, vua phương nam sẽ tấn công vua phương bắc. Vua
phương bắc dùng toàn lực phản công như vũ bão, tung chiến xa, kỵ
binh, và nhiều tàu chiến đánh tan quân đội phương nam.
41 Trong cuộc tiến quân, họ sẽ chiếm đóng nhiều xứ, kể cả Ít-ra-ên là
xứ vinh quang và lật đổ nhiều nước, nhưng Mô-áp, Ê-đôm, và phần lớn
người Am-môn sẽ thoát nạn.
42 Vua dang tay trên các nước, ngay cả Ai Cập cũng không thoát khỏi.
43 Vua phương bắc sẽ chiếm đoạt các kho bảo vật của Ai Cập; Ly-bi và
Ê-thi-ô-pi sẽ phục vụ vua.
44 Tuy nhiên, tin từ phương đông và phương bắc sẽ gây hoang mang và
đảo lộn tất cả kế hoạch hành quân, nên vua giận dữ rút quân để đi tiêu
diệt các lực lượng chống đối.
45 Vua đóng đại bản doanh giữa Giê-ru-sa-lem và bờ biển, nhưng thời
vận của vua đã hết, tả hữu đều phản bội, không ai chịu phò vua nữa.”

12

Thời Kỳ Cuối Cùng

† **11:32** Nt nịnh hót ‡ **11:33** Nt nhiều ngày § **11:33** Nt bằng gươm và lửa * **11:36** Nt thành công † **11:37** Nt yêu

1 “Đến thời ấy, Mi-ca-ên, thiên sứ trưởng đại diện Ít-ra-ên* trước ngôi
Đức Chúa Trời, sẽ đứng lên chiến đấu để bảo vệ dân Chúa. Dân tộc Ít-ra-
ên sẽ trải qua một thời kỳ đại nạn chưa từng có từ ngày dựng nước. Tuy
nhiên, tất cả những người đã có tên ghi trong sách đều sẽ được giải cứu.
2 Nhiều người ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, người thì được sống đời
đời, người thì chịu tủi hổ, sỉ nhục đời đời.
3 Những người khôn sáng tức là những người biết Chúa sẽ chiếu sáng
như bầu trời giữa trưa và những ai dìu dắt nhiều người về cùng Chúa† sẽ
rực rỡ như các ngôi sao cho đến đời đời mãi mãi.
4 Còn anh, Đa-ni-ên, hãy giữ kín những lời này và đóng ấn niêm phong
sách này cho đến thời kỳ cuối cùng, nhiều người sẽ đi đây đi đó để sự
hiểu biết được gia tăng.
5 Lúc ấy, tôi, Đa-ni-ên, quan sát và thấy hai người ở hai bên bờ sông.
6 Một người hỏi người mặc áo vải gai mịn đang đứng trên mặt sông:
Cuộc bức hại sẽ kéo dài đến khi nào mới chấm dứt?”
7 Người mặc áo vải gai mịn đưa hai tay lên trời chỉ Đấng Hằng Sống
đời đời mà thề rằng: “Phải mất ba năm rưỡi. Khi nào uy quyền của dân
thánh bị tước đoạt hoàn toàn, những ngày hoạn nạn mới chấm dứt.”
8 Tôi nghe hết những lời ấy nhưng không hiểu, nên hỏi lại: “Thưa Ngài,
bao giờ mới đến ngày kết cuộc?”
9 Người đáp: “Đa-ni-ên ơi, anh đi đi, vì mãi cho đến ngày cuối cùng
người ta mới hiểu được những lời này.
10 Nhiều người sẽ được thánh hóa đến mức toàn thiện‡ và chịu đủ cách
thử luyện. Nhưng kẻ ác sẽ tiếp tục ghì mài trong tội ác. Không một kẻ ác
nào hiểu lời huyền nhiệm, nhưng người khôn sáng sẽ hiểu được.
11 Từ khi chấm dứt cuộc tế lễ hằng ngày, và vật ghê tởm được dựng lên
để thờ lạy, sẽ có 1.290 ngày.
12 Phước cho những người kiên nhẫn đứng vững đến 1.335 ngày!
13 Nhưng Đa-ni-ên ơi, anh hãy trung tín cho đến ngày qua đời. Anh sẽ
được nghỉ ngơi và đến cuối cùng sẽ hưởng cơ nghiệp mình.”

* **12:1** Nt các con trai của dân tộc anh † **12:3** Nt sự công chính ‡ **12:10** Ctd luyện sạch và phiếu trắng

Ô-sê

1 Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho Ô-sê, con Bê-ê-ri, trong suốt
những năm khi Ô-xia, Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia làm vua Giu-đa, và
Giê-rô-bô-am, con Giô-ách, làm vua Ít-ra-ên.

Gia Đình Ô-sê

2 Khi Chúa Hằng Hữu bắt đầu truyền sứ điệp về Ít-ra-ên qua Ô-sê, Ngài
phán bảo ông: "Hãy đi và cưới một gái mãi dâm, rồi con cái của nàng
sẽ là con sinh trong sự mãi dâm. Đây sẽ là minh họa về Ít-ra-ên đã hành
động như gái mãi dâm, đã lìa bỏ Chúa Hằng Hữu mà thờ phụng các thần
khác."
3 Vậy, Ô-sê cưới Gô-me, con gái Đíp-lam, bà thụ thai và sinh cho Ô-sê
một con trai.
4 Chúa Hằng Hữu phán: "Hãy đặt tên cho đứa trẻ là Gít-rê-ên, vì Ta sẽ
trừng phạt triều đại Vua Giê-hu vì vụ tàn sát tại Gít-re-ên. Ta sẽ chấm
dứt vương quốc Ít-ra-ên.
5 Ta sẽ bẻ gãy uy quyền* của Ít-ra-ên trong Trũng Gít-rê-ên."
6 Chẳng bao lâu, Gô-me lại có thai và sinh một con gái. Chúa Hằng Hữu
phán bảo Ô-sê: "Hãy đặt tên cho con gái của con là Lô Ru-ha-ma—tức
'không thương xót'—vì Ta sẽ không tỏ lòng thương xót nhà Ít-ra-ên hay
tha thứ chúng nữa.
7 Nhưng Ta sẽ tỏ lòng thương xót nhà Giu-đa. Ta sẽ giải cứu họ khỏi kẻ
thù—không cần dùng khí giới và quân đội hay ngựa chiến và chiến xa,
nhưng bằng năng quyền Ta trong tư cách là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa
Trời của họ."†
8 Sau khi Gô-me cai sữa Lô Ru-ha-ma, bà lại có thai và sinh con trai thứ
hai.
9 Chúa Hằng Hữu phán: "Hãy đặt tên nó là Lô Am-mi—tức 'không phải
dân Ta'—vì Ít-ra-ên không còn là dân Ta nữa, và Ta cũng không còn là
Đức Chúa Trời của chúng.
10 Tuy nhiên, sẽ có thời kỳ dân số Ít-ra-ên nhiều như cát biển—không
thể đếm được! Lúc ấy, chính tại nơi Ta đã bảo chúng: 'Các ngươi chẳng
phải là dân Ta nữa,' Ta sẽ gọi chúng: 'Các ngươi là con cái của Đức Chúa
Trời Hằng Sống.'
11 Rồi nhà Giu-đa và Ít-ra-ên sẽ hiệp làm một. Họ sẽ chọn cho mình một
lãnh tụ, và họ sẽ trở về từ xứ lưu đày. Ngày đó sẽ là—ngày của Gít-rê-ên
—khi Đức Chúa Trời sẽ gieo trồng dân Ngài trong đất của Ngài."

2

1 "Trong ngày đó, Ta sẽ gọi các anh em ngươi là Am-mi—'dân Ta.' Và Ta
sẽ gọi chị em ngươi là Ra-ha-ma—'Người Ta thương.' "

---

* **1:5** Nt cây cung † **1:7** Lời tiên tri trong 6-7 đã ứng nghiệm khoảng 25 năm sau đó: Quân A-sy-ri của Vua San-chê-ríp tiêu diệt Ít-ra-ên, tấn công Giu-đa và bao vây Giê-ru-sa-lem, nhưng Chúa can thiệp và giải cứu Giu-đa. Trong một đêm San-chê-ríp mất 185.000 quân nên bỏ chạy về nước và bị giết (Y-sai 36-37)

Trừng Phạt Người Vợ Bất Trung

2 “Nhưng bây giờ hãy buộc tội Ít-ra-ên—mẹ các ngươi—
vì nó không còn là vợ Ta nữa,
và Ta cũng không còn là chồng nó.
Hãy bảo nó cởi bỏ vẻ điếm đàng trên mặt
và những y phục phô bày ngực nó.
3 Nếu không, Ta sẽ lột nó trần truồng
như ngày nó mới sinh ra.
Ta sẽ để nó chết khát,
như ở trong hoang mạc khô khan cằn cỗi.
4 Ta cũng chẳng còn thương xót con cái nó,
vì chúng đều là con cái mãi dâm.
5 Mẹ chúng là gái mãi dâm vô liêm sỉ
và thai nghén chúng trong ô nhục.
Nó nói: ‘Ta sẽ chạy theo các tình nhân,
và bán mình cho chúng vì thức ăn và nước uống,
vì trang phục bằng lông chiên và vải mịn,
và vì dầu ô-liu và rượu.’

6 Vì thế, Ta sẽ dùng gai gốc chận đường nó.
Ta sẽ xây tường cản lối để khiến nó lạc lối.
7 Khi nó chạy theo các tình nhân,
nó sẽ không đuổi kịp chúng.
Nó sẽ tìm kiếm chúng
nhưng không tìm được.
Lúc ấy, nó sẽ nghĩ:
‘Ta sẽ quay về với chồng ta,
vì lúc ở với chồng, ta sung sướng hơn bây giờ.’
8 Nó không biết rằng chính Ta đã cung cấp cho nó mọi thứ—
thóc lúa, rượu mới, dầu ô-liu;
Ta còn cho nó bạc và vàng.
Nhưng nó lại đem dâng tất cả cho thần Ba-anh.

9 Vậy bây giờ, Ta sẽ lấy lại mùa lúa chín và rượu mới
mà Ta đã khoan dung cung cấp cho mỗi mùa gặt hái.
Ta sẽ lấy đi áo quần bằng lông chiên và vải mịn
mà Ta đã ban cho nó để che sự trần truồng nó.
10 Ta sẽ phơi bày sự xấu hổ nó nơi công cộng
trong khi các tình nhân của nó đang nhìn chăm.
Không một ai có thể
cứu được nó khỏi tay Ta.
11 Ta sẽ chấm dứt những lễ hội hằng năm,
những ngày trăng mới, và những ngày Sa-bát—
nghĩa là mọi cuộc liên hoan, lễ lạc định kỳ.
12 Ta sẽ phá các cây nho và cây vả
mà nó bảo là tặng phẩm của tình nhân.
Ta sẽ để nó mọc lộn xộn trong bụi gai,

là nơi chỉ để cho thú hoang ăn trái.
13 Ta sẽ hình phạt nó về những ngày
khi nó dâng hương cho các tượng Ba-anh,
khi nó đeo những hoa tai và trang sức
để chạy theo các tình nhân
mà quên hẳn Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

Lòng Thương Xót của Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên Bất Trung

14 “Vậy nên Ta sẽ thu phục nó một lần nữa.
Ta sẽ dẫn nó vào hoang mạc
và chuyện trò dịu dàng với nó tại đó.
15 Ta sẽ trao cho nó các vườn nho,
biến Trũng Rối Loạn thành cửa hy vọng.
Nó sẽ đáp ứng lời Ta,
như trong ngày xa xưa khi nó còn trẻ,
khi Ta cho nó được tự do khỏi tù đày Ai Cập.”
16 Chúa Hằng Hữu phán: “Khi ngày ấy đến,
ngươi sẽ gọi Ta là ‘Chồng tôi’
thay vì ‘Chủ tôi.’
17 Hỡi Ít-ra-ên, Ta sẽ quét sạch những tên của thần Ba-anh khỏi môi miệng ngươi,
và ngươi sẽ không bao giờ còn nói đến chúng nữa.
18 Vào ngày ấy, Ta sẽ lập giao ước
với các thú hoang, chim trời,
và các loài bò sát trên đất
để chúng không còn hại ngươi nữa.
Ta sẽ giải trừ mọi khí giới của chiến trận khỏi đất,
là tất cả gươm và cung tên,
để ngươi sống không sợ hãi,
trong bình an và yên ổn.
19 Ta sẽ cưới ngươi cho Ta đời đời,
bày tỏ cho ngươi đức công chính và công bình,
lòng trắc ẩn và cảm thương.
20 Ta sẽ thành tín với ngươi và khiến ngươi thuộc về Ta,
và cuối cùng ngươi sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu.”

21 Chúa Hằng Hữu phán:
“Trong ngày ấy, Ta sẽ trả lời,
Ta sẽ trả lời cho các tầng trời khi nó nài xin mây.
Và các tầng trời sẽ trả lời cho đất bằng cơn mưa.
22 Rồi đất sẽ đáp lời cho cơn khát
của thóc lúa, vườn nho, và cây ô-liu.
Và tất cả sẽ đáp lời rằng:
‘Gít-rê-ên’—‘Đức Chúa Trời gieo giống!’
23 Lúc ấy, Ta sẽ gieo trồng mùa Ít-ra-ên
và cho chúng lớn lên.
Ta sẽ tỏ lòng thương xót

cho những ai mà Ta gọi ‘Không phải người Ta thương.’
Và cho những ai Ta từng bảo ‘Không phải dân Ta,’
Ta sẽ phán: ‘Bây giờ các con là dân Ta.’
Và chúng sẽ thưa rằng: ‘Ngài là Đức Chúa Trời của chúng con!’ ”

3

Vợ của Ô-sê Được Chuộc

1 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “Hãy đi và thương yêu vợ của con một
lần nữa, mặc dù nàng đã ngoại tình với tình nhân khác. Điều này minh
họa rằng Chúa Hằng Hữu vẫn yêu Ít-ra-ên, mặc dù dân ấy đã hướng theo
các thần khác và ưa thích bánh nho khô của chúng.”
2 Vậy, tôi đi chuộc nàng với giá mười lăm miếng bạc, năm giạ lúa mạch,
và một số lượng rượu.
3 Tôi bảo nàng: “Bà phải ở yên trong nhà ta nhiều ngày và đừng hành
nghề mãi dâm nữa. Trong suốt thời gian này, bà không được quan hệ xác
thịt với ai thì ta sẽ sống với bà.”
4 Vì dân tộc Ít-ra-ên sẽ trải qua một thời gian dài không có vua hay
người lãnh đạo, không tế lễ, không bàn thờ, không sử dụng ê-phót và
thê-ra-phim!
5 Nhưng sau đó, dân này sẽ quay về tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, Đức
Chúa Trời mình, và Đa-vít, vua của mình. Trong những ngày cuối, họ sẽ
kính sợ Chúa Hằng Hữu và hưởng phước lành của Ngài.

4

Chúa Hằng Hữu Lên Án Ít-ra-ên

1 Hỡi dân tộc Ít-ra-ên, hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu phán dạy!
Chúa Hằng Hữu đã lên án ngươi, Ngài phán:
“Trong xứ này không có sự thành tín, không nhân từ,
không hiểu biết Đức Chúa Trời.
2 Các ngươi thề hứa rồi thất hứa;
ngươi giết người, trộm cắp, và ngoại tình.
Bạo lực gia tăng khắp nơi—
gây cảnh đổ máu này đến cảnh đổ máu khác.
3 Vì thế đất đai than khóc,
cư dân chết dần chết mòn.
Ngay cả các thú đồng, chim trời,
và đến cá biển cũng đều biến mất.

4 Dù vậy, đừng tranh chấp với ai,
đừng buộc tội người khác!
Ta lên án ngươi, hỡi thầy tế lễ,
dân ngươi như những người tranh chấp với thầy tế lễ.
5 Vì vậy ngươi sẽ vấp ngã giữa ban ngày,
và các tiên tri giả sẽ cùng vấp ngã với ngươi vào ban đêm.
Ta sẽ diệt Ít-ra-ên, mẹ ngươi.
6 Dân Ta bị tiêu diệt
vì chúng không biết Ta.

Các thầy tế lễ ngươi không chịu hiểu biết Ta,
nên Ta cũng không nhận ngươi làm thầy tế lễ cho Ta.
Vì ngươi quên luật pháp của Đức Chúa Trời ngươi,
nên Ta cũng sẽ quên ban phước cho các con ngươi.
7 Càng nhiều thầy tế lễ bao nhiêu,
chúng càng phạm tội chống Ta bấy nhiêu.
Ta sẽ đổi vinh quang của chúng ra ô nhục.

8 Khi dân chúng dâng tế lễ chuộc tội thì các thầy tế lễ nhận được tiền công.
Vì vậy các thầy tế lễ vui mừng khi dân chúng phạm tội!
9 'Các thầy tế lễ làm gì, thì dân chúng cũng làm như vậy.'
Nên bây giờ Ta sẽ phạt cả thầy tế lễ lẫn người dân
vì những việc gian ác chúng đã làm.
10 Chúng sẽ ăn nhưng không no.
Chúng sẽ hành dâm và không được lợi lộc gì,
vì chúng đã lìa bỏ Chúa Hằng Hữu
11 để chạy theo các thần khác.

Rượu đã cướp dân Ta,
đã làm mờ tâm trí chúng nó.
12 Chúng cầu vấn thần tượng bằng gỗ!
Chúng nghĩ một cây que có thể nói về tương lai!
Thờ lạy thần tượng lâu ngày
đã khiến chúng ngu muội.
Chúng buông mình hành dâm,
thờ lạy các thần khác và lìa bỏ Đức Chúa Trời của chúng.
13 Chúng dâng sinh tế trên các ngọn núi.
Chúng lên các đồi cao để đốt hương
dưới bóng rậm cây sồi, cây bạch dương, và cây thông.

Vì thế con gái các ngươi mãi dâm,
và con dâu các ngươi ngoại tình.
14 Nhưng tại sao Ta không phạt chúng
vì tội mãi dâm và ngoại tình?
Vì chính đàn ông các ngươi cũng làm như vậy kia mà!
Chúng phạm tội với phường đĩ điếm và dâng tế lễ với bọn mãi dâm.
Hỡi dân ngu muội kia! Các ngươi không chịu hiểu biết,
nên các ngươi sẽ bị diệt vong.

15 Dù ngươi, Ít-ra-ên, là gái mãi dâm,
cũng đừng để Giu-đa phạm tội.
Đừng dự vào sự thờ phượng giả dối tại Ghinh-ganh hay Bết-a-ven,
dù chúng nhân danh Chúa Hằng Hữu để thề.
16 Ít-ra-ên ngoan cố
như bò cái tơ bất trị.
Vậy Chúa Hằng Hữu có thể nuôi nó

như chiên con trong đồng cỏ xanh tươi không?
17 Hãy bỏ mặc Ép-ra-im cô độc,
vì nó gắn bó với thần tượng.
18 Khi những kẻ cai trị Ít-ra-ên uống say sưa,
rồi chúng tìm đến gái mãi dâm.
Chúng yêu thích sỉ nhục hơn vinh quang.
19 Vì vậy một cơn gió mạnh sẽ quét sạch chúng.
Chúng sẽ nhục nhã vì các tế lễ của mình."

5

Sự Thảm Bại của Các Lãnh Đạo Ít-ra-ên

1 "Hãy nghe đây, hỡi các thầy tế lễ.
Hãy chú ý, hỡi các lãnh đạo Ít-ra-ên.
Hãy lắng nghe, hỡi cả hoàng tộc.
Sự đoán phạt đã giáng xuống các ngươi.
Vì các ngươi dùng thần tượng đặt bẫy tại Mích-pa
và giăng lưới bắt người tại Tha-bô.
2 Những kẻ phản loạn đã chìm sâu trong sự tàn sát,
nhưng Ta sẽ trừng phạt ngươi vì những việc ngươi đã làm.
3 Ta biết rõ ngươi, hỡi Ép-ra-im.
Ngươi không thể ẩn mình khỏi Ta, hỡi Ít-ra-ên.
Ngươi đã bỏ Ta như gái mãi dâm bỏ chồng mình;
ngươi đi vào con đường ô uế.
4 Công việc ác của ngươi ngăn trở ngươi trở về với Đức Chúa Trời mình.
Vì lòng dâm đãng ngự trị ngươi,
nên ngươi không biết được Chúa Hằng Hữu.

5 Sự kiêu ngạo của Ít-ra-ên đã tố cáo nó;
Ít-ra-ên và Ép-ra-im sẽ vấp ngã trong tội ác mình.
Giu-đa cũng vấp ngã với chúng.
6 Khi chúng đến với bầy bò, bầy chiên
để dâng tế lễ lên Chúa Hằng Hữu,
chúng sẽ không tìm được Ngài,
vì Ngài đã rời khỏi chúng.
7 Chúng đã phản bội Chúa Hằng Hữu,
chúng sinh ra những đứa con hoang.
Giờ đây đạo giả dối của chúng sẽ ăn nuốt chúng
và tiêu diệt luôn với tài sản của chúng.

8 Hãy báo động ở Ghi-bê-a!
Hãy thổi kèn ở Ra-ma!
Hãy kêu la ở Bết-a-ven!
Hãy vào chiến trận, hỡi các dũng sĩ Bên-gia-min!
9 Có một điều chắc chắn cho Ép-ra-im:
Trong ngày ngươi bị đoán phạt,
ngươi sẽ biến thành những đống gạch vụn.

10 Các nhà lãnh đạo Giu-đa dời mộc giới để cướp đất.
Nên Ta sẽ đổ cơn thịnh nộ trên chúng như mưa rào.
11 Ép-ra-im sẽ bị đánh tan và nghiền nát trong ngày Ta xử đoán
vì chúng vâng phục và chạy theo các thần tượng.
12 Ta sẽ diệt Ít-ra-ên như mối mọt cắn lông chiên.
Ta sẽ khiến Giu-đa yếu như gỗ mục nát.

13 Khi Ép-ra-im và Giu-đa thấy mình bệnh thế nào,
Ép-ra-im chạy đi cầu cứu A-sy-ri—
một vị vua uy quyền tại đó—
nhưng vua không thể cứu giúp hay chữa trị cho chúng.
14 Ta sẽ là sư tử cho Ép-ra-im,
như sư tử tơ cho nhà Giu-đa.
Ta sẽ xé chúng ra từng mảnh!
Ta sẽ đem chúng đi,
và không ai giải cứu được.
15 Ta sẽ quay về nơi Ta ngự
cho đến khi nào chúng nhìn nhận tội lỗi và tìm kiếm mặt Ta.
Vì chẳng bao lâu khi cơn hoạn nạn đến,
chúng sẽ tìm kiếm Ta hết lòng.”

6

Kêu Gọi Ăn Năn

1 “Hãy đến, chúng ta hãy trở về với Chúa Hằng Hữu.
Chúa đã xé chúng ta từng mảnh;
nhưng giờ đây Ngài sẽ chữa lành cho chúng ta.
Chúa đã khiến chúng ta bị thương,
nhưng giờ đây Ngài sẽ băng bó vết thương chúng ta.
2 Trong một thời gian ngắn Chúa sẽ phục hồi chúng ta,
rồi chúng ta sẽ sống trong sự hiện diện của Chúa.
3 Ôi, chúng ta hãy nhận biết Chúa Hằng Hữu!
Chúng ta hãy cố nhận biết Ngài.
Chắc chắn Ngài sẽ đáp ứng chúng ta như hừng đông sẽ đến sau đêm tối,
như mưa móc sẽ rơi xuống đầu mùa xuân.”

4 “Hỡi Ép-ra-im, hỡi Giu-đa,
Ta sẽ làm gì cho các ngươi đây?” Chúa Hằng Hữu hỏi.
“Vì tình thương của các ngươi mong manh như mây sớm
và chóng tan như giọt sương mai.
5 Ta đã sai các tiên tri Ta cắt các ngươi ra từng mảnh—
để tàn sát các ngươi bằng lời Ta,
với sự xét đoán chiếu rọi như ánh sáng.
6 Ta muốn các ngươi yêu kính Ta
chứ không phải các sinh tế.
Ta muốn các ngươi biết Ta
hơn các tế lễ thiêu.
7 Nhưng cũng như A-đam, các ngươi vi phạm giao ước Ta

và phản bội lòng tin của Ta.

8 Ga-la-át là thành phố tội ác,
đầy những dấu chân máu.
9 Các thầy tế lễ họp thành băng nhóm
chờ đợi mai phục các nạn nhân.
Chúng giết các lữ khách trên đường đến Si-chem
và phạm đủ thứ tội ác.
10 Phải, Ta đã thấy một điều quá ghê tởm trong nhà Ép-ra-im và Ít-ra-ên:
Dân Ta bị ô uế bởi hành dâm với các thần khác!

11 Hỡi Giu-đa, kỳ trừng phạt cũng đang chờ đợi ngươi,
Dù Ta muốn phục hồi số phận của dân Ta.”

7

Tội Ác của Ít-ra-ên

1 “Ta muốn chữa lành Ít-ra-ên* nhưng tội ác nó lại quá lớn.
Sa-ma-ri toàn là bọn gian ác.
Kẻ trộm lẻn vào trong
và bọn cướp hoành hành bên ngoài!
2 Thế mà dân chúng không nhận ra rằng
Ta đang canh chừng chúng.
Tội ác của chúng vây chặt chúng lại,
tất cả đều phơi bày trước mặt Ta.

3 Dân chúng làm việc gian ác để cho vua vui thích,
và các hoàng tử ưa chuộng những lời giả dối.
4 Tất cả chúng đều ngoại tình,
luôn luôn đốt lửa tình hừng hực.
Chúng như lò nướng giữ độ nóng
trong khi người ta nhồi bột.
5 Trong những ngày lễ hoàng tộc, các hoàng tử uống rượu say sưa,
chè chén với những kẻ từng chế giễu chúng.
6 Thâm tâm chúng như lò lửa
đầy ắp những âm mưu hại người.
Người nướng bánh ngủ suốt đêm,
đến sáng ngày lại bốc cháy phừng phừng.
7 Tất cả đều cháy hừng hực như lò lửa,
đốt thiêu các lãnh đạo của mình.
Chúng giết hết vua này đến vua khác,†
nhưng không một ai cầu cứu với Ta.

8 Nhà Ép-ra-im pha trộn với các dân tộc vô thần,
khiến mình vô dụng như cái bánh nửa chín nửa sống!
9 Tội thờ thần tượng đã hút hết năng lực nó

* **7:1** Nt Ép-ra-im † **7:7** Nt trong đời Ô-sê, người Ít-ra-ên đã giết ba vị vua

nhưng chúng không hề biết.
Tóc chúng đã bạc,
nhưng chúng không hề nhận ra chúng già và yếu.
10 Tính kiêu ngạo của chúng đã tố cáo chúng,
thế mà chúng chẳng quay về với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của chúng
cũng chẳng tìm kiếm Ngài.

11 Người Ít-ra-ên khờ dại như bồ câu mất trí,
khi cầu cứu Ai Cập, rồi bay tìm A-sy-ri giúp đỡ.
12 Khi chúng bay đi,
Ta sẽ giăng lưới bắt chúng
và bắt chúng như bắt chim trời.
Ta sẽ trừng phạt chúng vì các việc làm gian ác.

13 Khốn khổ cho những ai lìa bỏ Ta!
Hãy để chúng chết, vì chúng đã phản bội Ta.
Ta muốn cứu chuộc chúng,
nhưng chúng lại nói dối chống đối Ta.
14 Chúng không hết lòng kêu cầu Ta.
Thay vào đó, chúng ngồi than vãn trên giường mình.
Chúng tụ họp nhau, cầu xin các thần nước ngoài để được ngũ cốc và rượu mới,
và chúng quay lưng khỏi Ta.
15 Dù Ta huấn luyện và tiếp sức cho chúng,
nhưng chúng vẫn tỏ ra chống lại Ta.
16 Chúng cầu cứu khắp nơi trừ ra Đấng Chí Cao.
Chúng vô dụng như cây cung phản trắc.
Các lãnh đạo của chúng sẽ bị kẻ thù giết chết
vì chúng thốt lời phạm thượng Ta.
Rồi người Ai Cập sẽ cười nhạo chúng.”

8

Ít-ra-ên Gieo Gió, Gặt Bão

1 “Hãy thổi kèn báo động!
Quân thù đáp xuống như đại bàng trên dân của Chúa Hằng Hữu,
vì chúng bội ước Ta
và nổi loạn chống lại luật pháp Ta.
2 Lúc ấy, Ít-ra-ên sẽ cầu xin Ta:
‘Xin giúp chúng con, vì Ngài là Đức Chúa Trời của chúng con!’
3 Nhưng đã quá muộn.
Người Ít-ra-ên đã từ chối điều tốt lành,
nên bây giờ các dân thù nghịch sẽ đuổi theo chúng.
4 Chúng chỉ định nhiều vua không cần sự đồng ý của Ta,
và lập nhiều nhà lãnh đạo mà Ta chẳng hề biết đến.
Chúng tự tạo cho mình những thần tượng bằng bạc và vàng,
vì thế chúng tự gây cho mình sự hủy diệt.

5 Sa-ma-ri hỡi, Ta khước từ tượng bò con này—
là tượng các ngươi đã tạo.
Cơn thịnh nộ Ta cháy phừng chống lại các ngươi.
Cho đến bao giờ các ngươi mới thôi phạm tội?
6 Bò con mà các ngươi thờ phượng, hỡi Ít-ra-ên,
là do chính tay các ngươi tạo ra!
Đó không phải là Đức Chúa Trời!
Vì thế, thần tượng ấy phải bị đập tan từng mảnh.

7 Chúng đã gieo gió
và sẽ gặt bão.
Cây lúa của chúng èo uột
không sản xuất được gì để ăn.
May ra nếu có hạt nào
thì cũng bị những người xa lạ cướp mất.
8 Người Ít-ra-ên đã bị nuốt chửng;
chúng nằm giữa các dân tộc như là chiếc nồi bị loại bỏ.
9 Như lừa hoang tìm kiếm bạn mình,
chúng lên tận A-sy-ri.
Còn Ép-ra-im đã tự bán mình—
bán mình cho các tình nhân.
10 Nhưng dù chúng đã bán mình cho nhiều đồng minh,
thì Ta cũng sẽ triệu tập chúng lại để xét xử.
Rồi chúng sẽ đau đớn quằn quại
chịu gánh nặng của bọn vua chúa quan quyền.

11 Vì Ép-ra-im đã làm nhiều bàn thờ để chuộc tội,
nhưng các bàn thờ ấy lại chính là nơi để phạm tội!
12 Dù Ta ban cho chúng tất cả luật pháp Ta,
chúng cũng chẳng thèm để ý quan tâm.
13 Người Ít-ra-ên yêu thích các nghi thức tế lễ của chúng,
nhưng đối với Ta, tất cả sinh tế của chúng đều vô nghĩa.
Bây giờ Chúa nhớ lại sự gian ác chúng,
và Ta sẽ hình phạt tội lỗi chúng.
Chúng lại quay về Ai Cập.
14 Ít-ra-ên đã quên Đấng Tạo Hóa mình mà xây cất các đền miếu,
và Giu-đa gia tăng các thành kiên cố.
Vì thế, Ta sẽ giáng lửa đốt xuống các thành này
và sẽ thiêu hủy các thành lũy của chúng.”

9

Ô-sê Công Bố Hình Phạt cho Ít-ra-ên

1 Hỡi Ít-ra-ên,
đừng vui vẻ ca mừng như các dân tộc khác.
Vì ngươi đã bất trung với Đức Chúa Trời mình,
ngươi thích lãnh tiền công mãi dâm
và thờ phượng các thần trên mỗi sân đạp lúa.

2 Vậy bây giờ những mùa thu hoạch sẽ không đủ nuôi ngươi.
Sẽ không có nho để ép rượu mới.
3 Ngươi sẽ không còn ở trong đất của Chúa Hằng Hữu,
mà quay về Ai Cập,
và ngươi sẽ ăn những thức ăn ở A-sy-ri,
là những thức ăn nhơ bẩn.
4 Ngươi sẽ không còn dâng lễ quán cho Chúa Hằng Hữu.
Không sinh tế nào của ngươi làm vui lòng Ngài.
Chúng sẽ bị nhơ bẩn, như bánh nơi nhà có tang.
Những ai ăn đều sẽ bị ô uế.
Họ có thể ăn bánh của riêng mình,
nhưng không được đem vào nhà của Chúa Hằng Hữu.
5 Ngươi sẽ làm gì trong những ngày lễ?
Ngươi sẽ cử hành những ngày lễ của Chúa Hằng Hữu thế nào?
6 Vì nếu ngươi chạy trốn sự tàn phá từ A-sy-ri,
Ai Cập cũng sẽ tiến đánh ngươi, và Mem-phi sẽ chôn thây ngươi.
Cây tầm ma sẽ thay cho bảo vật bằng bạc của ngươi;
gai gốc sẽ tràn đầy các trại của ngươi.

7 Ngày thăm phạt Ít-ra-ên đã đến;
ngày báo thù cho dân này là đây.
Chẳng bao lâu Ít-ra-ên sẽ biết rõ.
Vì những hành vi và tội lỗi của ngươi quá lớn,
ngươi nói: “Các tiên tri là rồ dại
và người có thần linh là ngu muội!”
8 Các tiên tri là người canh giữ Ép-ra-im cho Đức Chúa Trời của tôi,
đã gài bẫy hại người tại mọi nơi người đi.
Người đối diện với những thù nghịch ngay cả trong nhà của Đức Chúa Trời.
9 Dân tôi làm những điều thối nát đồi bại
như họ đã làm trong thời Ghi-bê-a ngày xưa.
Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ quên.
Chắc chắn Ngài sẽ trừng phạt họ vì tội ác họ đã phạm.

10 Chúa Hằng Hữu phán: “Hỡi Ít-ra-ên, khi Ta bắt gặp ngươi,
ngươi như trái nho tươi giữa đồng hoang.
Khi Ta thấy tổ phụ ngươi,
chúng như trái đầu mùa của cây vả.
Nhưng rồi chúng rời bỏ Ta đi lại với Ba-anh Phê-ô,
hiến thân cho điều ô nhục.
Chẳng bao lâu chúng trở nên ghê tởm,
ghê tởm như các thần chúng thờ phượng.
11 Vinh quang Ép-ra-im như chim tung cánh bay xa,
vì không có trẻ con được sinh ra,
hoặc tăng trưởng trong lòng mẹ
hoặc ngay cả thụ thai nữa.

12 Dù nếu ngươi có con đang lớn,
Ta cũng sẽ lấy chúng đi khỏi ngươi.
Đó sẽ là ngày kinh khủng khi Ta quay lưng
và bỏ ngươi cô độc.
13 Ta đã nhìn Ép-ra-im được trồng như cây Ty-rơ tốt đẹp.
Nhưng giờ đây Ép-ra-im sẽ nạp con cái cho kẻ tàn sát.”

14 Lạy Chúa Hằng Hữu, con có thể cầu xin gì cho dân Ngài?
Con cầu xin cho những dạ con không còn sinh đẻ
và những bầu ngực không còn sữa.

15 Chúa Hằng Hữu phán: “Tất cả tội ác chúng bắt đầu tại Ghinh-ganh;
Ta bắt đầu ghét chúng tại đó.
Ta sẽ trục xuất chúng khỏi đất Ta
vì những việc gian ác chúng làm.
Ta không còn yêu thương chúng nữa
vì tất cả nhà lãnh đạo của chúng đều phản loạn.
16 Người Ép-ra-im bị đánh đổ.
Rễ của chúng đã khô héo,
không còn sinh trái nữa.
Nếu chúng có sinh con,
Ta cũng sẽ giết đứa con chúng yêu quý.”

17 Đức Chúa Trời tôi sẽ loại bỏ người Ít-ra-ên
vì họ không lắng nghe hay vâng lời Chúa.
Họ sẽ đi lang thang,
lưu lạc giữa các dân tộc.

10

Đoán Phạt của Chúa Hằng Hữu Nghịch Cùng Ít-ra-ên

1 Ít-ra-ên cường thịnh là thế nào—
như cây nho tươi tốt đầy hoa trái.
Dân chúng càng giàu có,
họ càng lập thêm nhiều bàn thờ.
Những mùa thu hoạch của họ càng dồi dào,
thì các trụ thờ của họ càng xinh đẹp.
2 Lòng dân chúng không kiên định;
họ phạm tội và phải chịu kết tội.
Chúa Hằng Hữu sẽ triệt hạ những bàn thờ của họ
và đập tan các trụ thờ của họ.
3 Rồi họ sẽ nói: “Chúng ta không có vua
vì chúng ta không kính sợ Chúa Hằng Hữu.
Nhưng dù chúng ta có vua,
thì vua làm được gì cho chúng ta?”
4 Họ nói những lời rỗng tuếch,
và lập các giao ước mà họ không có ý định gìn giữ.
Vì thế, những điều bất công mọc lên giữa họ

như cỏ độc mọc giữa luống cày trong đồng ruộng.

5 Người Sa-ma-ri run sợ
cho các tượng bò con ở Bết-a-ven.
Dân chúng buồn rầu và các thầy tế lễ than khóc,
vì vinh quang thần tượng không còn nữa.
6 Thần tượng này sẽ bị đem qua A-sy-ri,
làm quà lễ cho đại đế nước này.
Ép-ra-im sẽ bị chế nhạo và Ít-ra-ên bị sỉ nhục
vì dân chúng đã tin cậy thần tượng này.
7 Sa-ma-ri và vua của nó sẽ bị chặt xuống;
chúng sẽ trôi dập dồi như miếng gỗ trên sóng biển.
8 Các đền miếu ở A-ven, là nơi Ít-ra-ên phạm tội, sẽ tiêu tan.
Gai gốc và bụi rậm sẽ mọc chung quanh bàn thờ họ.
Họ sẽ cầu xin các núi: "Hãy chôn chúng tôi!"
Và nài xin các đồi: "Hãy ngã trên chúng tôi!"

9 Chúa Hằng Hữu phán: "Hỡi Ít-ra-ên, từ khi ở Ghi-bê-a,*
tại đó các ngươi phạm không chỉ một tội mà còn nhiều tội nữa!
Các ngươi vẫn tiếp tục như vậy.
Chẳng phải những kẻ gian ác ở Ghi-bê-a đã bị tấn công rồi sao?
10 Bây giờ bất cứ khi nào Ta muốn,
Ta cũng sẽ đánh phạt các ngươi.
Ta sẽ gọi những đội quân của các dân tộc
tiến đánh các ngươi vì tội lỗi các ngươi ngày càng cao ngất.

11 Ép-ra-im như bò cái tơ đạp lúa thuần phục—
là một việc nó ưa thích.
Nhưng Ta sẽ đặt một ách nặng nề trên cổ nó.
Bây giờ Ta sẽ buộc Giu-đa phải kéo cày
và Gia-cốp phải kéo bừa.
12 Ta phán: 'Hãy gieo hạt giống công chính cho mình,
thì các ngươi sẽ gặt sự thương xót.
Hãy vỡ đất khô cứng của lòng các ngươi,
vì bây giờ là lúc phải tìm kiếm Chúa Hằng Hữu,
Ngài ngự đến
và tuôn đổ sự công chính trên các ngươi.'

13 Nhưng các ngươi lại cấy cày gian ác
nên phải gặt hái tội lỗi.
Các ngươi đã ăn trái dối trá—
tin cậy vào quân đội hùng mạnh,
và tin tưởng vào đội quân đông đảo
có thể giữ an toàn cho đất nước mình.
14 Nên bây giờ chiến tranh kinh hoàng
sẽ khơi dậy giữa vòng con dân của các ngươi.

* **10:9** Thẩm 19:11–20:48

Các đồn lũy các ngươi sẽ bị tiêu diệt,
cũng như khi Sanh-man† tàn phá Bết Ạt-bên.
Ngay cả các bà mẹ lẫn con cái
đều bị đập chết tại đó.
15 Ngươi sẽ cùng chung số phận đó, hỡi Bê-tên,
vì tội ác ngươi quá nặng.
Khi ngày đoán phạt ló dạng,
các vua của Ít-ra-ên sẽ bị tiêu diệt hoàn toàn.”

11

Tình Yêu Chúa Hằng Hữu Đối Với Ít-ra-ên

1 “Khi Ít-ra-ên còn thơ dại, Ta yêu thương nó,
và Ta đã gọi con trai Ta ra khỏi Ai Cập.
2 Nhưng Ta càng gọi nó,
nó càng rời xa Ta,
để dâng tế lễ cho các thần Ba-anh
và dâng hương cho các tượng chạm.
3 Chính Ta đã dạy cho Ép-ra-im biết đi,
lấy cánh tay mà dìu dắt nó.
Nhưng nó chẳng biết hay quan tâm
rằng chính Ta đã chữa lành cho nó.
4 Ta đã dắt Ít-ra-ên đi
bằng sợi dây nhân ái và yêu thương.
Ta đã tháo bỏ ách khỏi cổ nó,
và chính Ta cúi xuống cho nó ăn.

5 Nhưng từ khi dân Ta không chịu quay về cùng Ta,
nên chúng sẽ trở lại đất Ai Cập
và bị buộc phải phục tùng A-sy-ri.
6 Chiến tranh sẽ bao phủ các thành phố chúng;
quân thù của chúng sẽ phá tan các cổng thành.
Quân thù sẽ thiêu rụi chúng,
gài bẫy chúng trong chính âm mưu của chúng.
7 Dân Ta nhất quyết lìa xa Ta.
Chúng gọi Ta là Đấng Tối Cao,
nhưng chúng không thật sự tôn trọng Ta.

8 Ôi, làm sao Ta từ bỏ ngươi được, hỡi Ép-ra-im?
Làm sao Ta có thể giao ngươi cho kẻ thù?
Làm sao Ta tiêu diệt ngươi như Át-ma
hay đánh đổ ngươi như Sê-bô-im?
Tim Ta quặn thắt trong lòng,
và sự thương xót Ta bốc cháy phừng phừng.
9 Không, Ta sẽ không phạt ngươi cho hả giận đâu.
Ta sẽ không hoàn toàn tiêu diệt Ép-ra-im,

† **10:14** Có lẽ là Salaman, vua nước Mô-áp đã xâm lăng xứ Ga-la-át năm 740 TCN

vì Ta là Đức Chúa Trời, không phải con người.
Ta là Đấng Thánh đang ngự giữa dân Ta.
Ta sẽ không đến để hủy diệt.
10 Vì có ngày dân chúng sẽ bước theo Ta.
Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ gầm như sư tử.
Và khi Ta gầm thét
dân Ta sẽ run sợ quay về từ phương tây.
11 Như đàn chim, chúng sẽ bay về từ Ai Cập.
Run rẩy như bồ câu, chúng sẽ trở về từ A-sy-ri.
Và Ta sẽ cho chúng về tổ ấm,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

Buộc Tội Ít-ra-ên và Giu-đa

12 Ép-ra-im bao bọc Ta bằng lời dối trá và lừa gạt,
nhưng Giu-đa vẫn vâng phục Đức Chúa Trời
và trung tín với Đấng Thánh.

12

1 Dân tộc Ép-ra-im ăn gió;
họ cứ đuổi theo gió đông suốt cả ngày.
Ngày càng lừa dối và bạo tàn;
họ kết liên minh vơi A-sy-ri,
trong khi đem dầu ô-liu để đổi lấy sự tiếp trợ từ Ai Cập.
2 Bây giờ Chúa Hằng Hữu kết án nghịch Giu-đa.
Ngài sẽ trừng phạt Gia-cốp vì tất cả đường lối gian lận của họ,
và báo đúng theo việc họ đã làm.
3 Dù trong lòng mẹ,
Gia-cốp đã nắm gót anh mình;
khi ông trưởng thành,
ông còn tranh đấu với Đức Chúa Trời.
4 Phải, Gia-cốp đã vật lộn với thiên sứ và thắng cuộc.
Ông đã khóc lóc và nài xin ban phước.
Tại Bê-tên ông gặp Đức Chúa Trời mặt đối mặt,
và Đức Chúa Trời phán dạy ông:
5 "Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân,
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu!
6 Vậy bây giờ, hãy quay về với Đức Chúa Trời ngươi.
Hãy giữ sự yêu thương và công chính,
và luôn luôn nương dựa vào Ngài.

7 Nhưng không, dân chúng như thương buôn gian xảo
dùng cân giả dối—
chúng ham thích lừa gạt."
8 Ép-ra-im từng kiêu hãnh: "Ta giàu có rồi!
Ta thu thập cho mình nhiều của cải!
Không ai bắt ta về tội lừa đảo!
Lý lịch của ta trong sạch!"

9 “Nhưng Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi,
Đấng giải cứu ngươi khỏi nô lệ Ai Cập.
Ta sẽ lại cho ngươi sống trong lều trại,
như trong ngày các ngươi giữ Lễ Lều Tạm hằng năm.
10 Ta đã sai các tiên tri đến cảnh báo ngươi
bằng nhiều khải tượng và ẩn dụ.”

11 Nhưng người Ga-la-át chứa đầy tội ác
vì họ thờ lạy thần tượng.
Và Ghinh-ganh cũng vậy, họ dâng tế bò đực;
bàn thờ của họ bị lật đổ thành đống đá vụn
trên các luống cày ngoài đồng ruộng.
12 Gia-cốp trốn sang đất A-ram;
và Ít-ra-ên chăn bầy chiên để cưới vợ.
13 Rồi bằng lời tiên tri
Chúa Hằng Hữu đã đem con cháu Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập;
và bằng lời tiên tri
họ được bảo vệ an toàn.
14 Nhưng dân tộc Ép-ra-im
đã cố tình làm Chúa Hằng Hữu giận,
vì vậy Chúa Hằng Hữu của họ giờ đây sẽ xử họ tội chết
để báo trả tội ác của họ.

13

Cơn Giận của Chúa Hằng Hữu trên Ít-ra-ên

1 Khi đại tộc Ép-ra-im lên tiếng,
dân chúng đều run rẩy sợ hãi,
vì đại tộc ấy được tôn trọng trong Ít-ra-ên.
Nhưng người Ép-ra-im đã phạm tội thờ thần Ba-anh
nên nó bị diệt vong.
2 Bây giờ họ càng phạm tội khi tạo những tượng bạc,
những hình tượng khéo léo tạo nên bởi bàn tay con người.
Họ bảo nhau: “Hãy dâng tế lễ cho các thần tượng,
và hôn tượng bò con này!”
3 Vì thế, họ sẽ bị tiêu tan như mây mù buổi sáng,
như giọt sương trong nắng mai,
như rơm rác cuốn bay trong gió,
như làn khói từ ống khói bay ra.

4 “Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi
từ khi Ta đem các ngươi ra khỏi Ai Cập.
Các ngươi phải nhận biết rằng không có Đức Chúa Trời nào ngoài Ta,
vì sẽ không có Chúa Cứu Thế nào khác.
5 Chính Ta đã chăm sóc các ngươi trong hoang mạc,
trong vùng đất khô cằn và đói khổ.
6 Nhưng khi các ngươi đã được ăn no nê phỉ chí rồi,

các ngươi trở nên kiêu ngạo và quên Ta.
7 Vậy bây giờ Ta sẽ xông vào các ngươi như sư tử,
như con beo rình rập bên đường.
8 Như gấu cái bị mất con,
Ta sẽ xé lòng các ngươi.
Ta sẽ ăn nuốt các ngươi như sư tử cái
và xé xác các ngươi như thú dữ.

9 Các ngươi bị tiêu diệt, hỡi Ít-ra-ên—
phải, chính Ta, Đấng Cứu Giúp của các ngươi.
10 Bây giờ vua các ngươi ở đâu?
Hãy để vua ấy cứu các ngươi!
Những người lãnh đạo đất nước,
vua và những quan tướng mà ngươi đòi Ta cho được ở đâu?
11 Trong cơn thịnh nộ Ta đã cho các ngươi các vị vua,
thì cũng trong cơn thịnh nộ Ta phế các vua của ngươi đi.

12 Gian ác của Ép-ra-im đã được gặt về,
và tội lỗi của nó được bó lại chờ ngày đoán phạt.
13 Cơn đau đã đến với dân chúng
như cơn đau khi sinh con,
nhưng chúng như đứa trẻ
kháng cự chào đời.
Cơn chuyển dạ đã đến,
nhưng nó cứ ở lì trong lòng mẹ!

14 Ta sẽ cứu chuộc chúng khỏi quyền lực âm phủ sao?
Ta sẽ cứu chúng thoát chết sao?
Này sự chết, hình phạt của ngươi ở đâu?
Này âm phủ, quyền lực tàn phá của người đâu rồi?
Vì Ta không thấy sự ăn năn của chúng
15 Ép-ra-im là cây trái dồi dào nhất trong tất cả anh em mình,
nhưng gió đông thổi đến—làn hơi từ Chúa Hằng Hữu—
sẽ xuất hiện trong sa mạc.
Tất cả dòng suối sẽ khô cạn,
và tất cả mạch nước sẽ biến mất.
Mọi kho tàng quý giá của chúng
sẽ bị chiếm đoạt và mang đi mất.
16 Người Sa-ma-ri
phải chịu hậu quả về tội lỗi của chúng
vì chúng đã phản nghịch Đức Chúa Trời mình.
Chúng sẽ bị giết bởi quân xâm lăng,
trẻ con của chúng sẽ bị đập chết tan thây,
đàn bà thai nghén sẽ bị mổ bụng bằng gươm.”

14

Lời Kêu Gọi Ăn Năn

1 Hỡi Ít-ra-ên, hãy quay về với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi,
vì tội lỗi các ngươi đã làm các ngươi vấp ngã.
2 Hãy lấy lời cầu khẩn mà trở lại với Chúa Hằng Hữu.
Hãy thưa với Ngài:
"Xin tha thứ tất cả tội ác chúng con và nhận chúng con với lòng nhân từ,
chúng con sẽ dâng tế lễ ca ngợi* Ngài.
3 A-sy-ri không thể cứu chúng con,
hay chúng con không cỡi ngựa chiến nữa.
Không bao giờ chúng con còn gọi các tượng do mình tạo ra rằng:
'Đây là thần của chúng tôi.'
Không, vì chỉ trong Chúa,
người mồ côi mới được thương xót."

4 Chúa Hằng Hữu phán:
"Ta sẽ chữa lành bệnh bất trung của con;
tình yêu của Ta thật vô hạn,
vì cơn giận Ta sẽ ra đi mãi mãi.
5 Ta sẽ đối với Ít-ra-ên
như sương móc tưới nhuần từ trời.
Ít-ra-ên sẽ nở rộ như hoa huệ;
rễ sẽ đâm sâu trong đất
như cây tùng trong Li-ban.
6 Các cành con sẽ vươn ra xa như cây ô-liu tươi tốt,
và thơm ngát như cây tùng của Li-ban.
7 Dân Ta sẽ một lần nữa sống dưới bóng Ta.
Họ sẽ được tưới nhuần như cây lúa và trổ hoa như cây nho.
Họ sẽ tỏa hương thơm ngào ngạt như rượu Li-ban.

8 Hỡi Ép-ra-im, hãy tránh xa các thần tượng!
Chính Ta là Đấng đáp lời cầu nguyện của con và chăm sóc con.
Ta như cây bách luôn xanh tươi;
nhờ Ta mà con sẽ sinh ra nhiều bông trái."
9 Hãy để những người khôn ngoan tìm hiểu những điều này.
Hãy để họ sáng suốt nhận thức cẩn thận.
Vì đường lối của Chúa Hằng Hữu là chân thật và đúng đắn,
những người công chính sẽ bước đi trong đó.
Nhưng trong con đường ấy tội nhân lại vấp ngã.

* **14:2** Nt bò con của môi miệng

Giô-ên

1 Chúa Hằng Hữu ban sứ điệp này cho Giô-ên, con trai của Phê-thu-ên.

Than Khóc về Nạn Châu Chấu

2 Nghe đây, hỡi các lãnh đạo của toàn dân.
Hãy nghe, hỡi tất cả cư dân sống trong xứ.
Trong mọi thời của các ngươi,
có điều nào như thế xảy ra trước đó không?
3 Hãy thuật lại cho con cháu các ngươi,
để con cháu các ngươi kể lại cho con cháu của chúng.
Tiếp tục truyền lại từ đời này sang đời khác.
4 Sau khi sâu keo cắn phá mùa màng
thì cào cào ăn những gì còn lại!
Kế đến những gì cào cào bỏ lại, sâu lột vỏ ăn,
rồi những gì sót lại thì châu chấu sẽ ăn.

5 Hãy tỉnh thức, hỡi những kẻ say sưa và khóc lóc!
Hãy sầu than, hỡi những kẻ nghiện rượu!
Vì các vườn nho bị tàn phá,
rượu nho ngon ngọt không còn nữa.
6 Một đội quân châu chấu xâm lấn đất nước Ta,
một đạo quân kinh hoàng không đếm xuể.
Răng chúng như răng sư tử,
nanh như nanh sư tử cái.
7 Chúng cắn nát các cây nho Ta
và tàn phá cây vả Ta,
chúng lột sạch từ gốc đến ngọn,
để trơ những cành trắng phếu.

8 Hãy than khóc như thiếu phụ mặc bao gai
than khóc cho cái chết của chồng mình.
9 Vì không còn lúa gạo và rượu nho
để dâng lễ trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu.
Vì vậy các thầy tế lễ đều sầu não,
những người phục vụ Chúa Hằng Hữu đều thở than.
10 Đồng ruộng đã bị phá hoang,
đất vườn tiêu điều.
Lúa thóc bị hủy hoại,
nho bị héo khô,
và dầu ô-liu cũng cạn kiệt.

11 Hãy tuyệt vọng, hỡi tất cả nông gia!
Hãy than van, hỡi những người trồng nho!
Hãy khóc lóc vì lúa mì và lúa mạch—
tất cả mùa màng ruộng đồng—đều đã mất hết.
12 Các dây nho đã khô,

và cây vả đã héo.
Cây thạch lựu, cây chà là, và cây táo—
tất cả cây trái—đều đã úa tàn.

13 Hãy mặc áo bao gai và kêu khóc, hỡi các thầy tế lễ!
Hãy than van, hỡi những người phục vụ nơi bàn thờ!
Hãy đến, mặc áo bao gai và than khóc suốt đêm,
hỡi những người phục vụ Đức Chúa Trời của tôi.
Vì không còn lễ chay và lễ quán
được dâng lên trong Đền Thờ Đức Chúa Trời các ngươi nữa.
14 Hãy công bố* ngày kiêng ăn;
hãy kêu gọi toàn dân tham dự buổi lễ trọng thể.
Hãy mời các trưởng lão
và toàn thể dân chúng của xứ
vào Đền Thờ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi,
và than khóc với Chúa tại đó.
15 Ngày của Chúa Hằng Hữu đã gần,
ngày hủy diệt của Đấng Toàn Năng đã đến.
Ôi, ngày ấy đáng sợ biết bao!

16 Thực phẩm chúng ta biến mất ngay trước mắt.
Không còn lễ hội vui mừng trong nhà của Đức Chúa Trời chúng ta.
17 Hạt giống mục nát trong lòng đất,
và mùa màng thất thu.
Các kho thóc đều trống rỗng,
và các vựa lúa đều tan biến.
18 Gia súc gầm rống lên vì đói!
Các bầy bò đi lang thang xiêu xẹo
vì không còn cỏ để ăn.
Các bầy chiên và bầy dê kêu trong đau đớn.

19 Thưa Chúa Hằng Hữu, xin cứu giúp chúng con!
Lửa đã thiêu đốt các bãi cỏ ngoài đồng nội,
làm tàn rụi cây cối trong ruộng vườn.
20 Các thú rừng cũng kêu van với Chúa
vì sông suối cạn nguồn,
và lửa đã thiêu nuốt đồng cỏ nơi hoang mạc.

2

Châu Chấu Xâm Lấn Như Một Đội Quân

1 Hãy thổi kèn trong Si-ôn!
Hãy báo động trên Núi Thánh Ta!
Toàn dân hãy run sợ
vì ngày đoán phạt của Chúa Hằng Hữu đang giáng trên chúng ta.
2 Đó là ngày tối tăm mù mịt,
ngày mây đen dày đặc bao trùm.

* **1:14** Nt thánh hóa hoặc biệt riêng

Thình lình, như bình minh tỏa khắp các núi đồi,
một đạo quân thật đông đảo xuất hiện.
Xưa nay chưa từng có
và các đời sau cũng chẳng bao giờ có nữa.

3 Lửa cháy ở phía trước chúng,
và phía sau chúng đều có lửa cháy tràn lan.
Trước mặt chúng đất đai trải dài
như Vườn Ê-đen xinh đẹp.
Sau lưng chúng chẳng có gì ngoài cảnh điêu tàn;
chẳng còn gì sót lại.
4 Chúng giống như ngựa;
chạy nhanh như chiến mã.
5 Hãy xem chúng nhảy qua các ngọn núi.
Hãy nghe tiếng chúng vang động như tiếng chiến xa,
như tiếng lửa quét ngang đồng rơm rạ,
như một quân đội dũng mãnh sẵn sàng ra trận.

6 Nhìn thấy chúng, các nước đều lo sợ;
mọi gương mặt đều tái xanh.
7 Chúng tấn công như dũng sĩ
và vượt qua tường thành như lính tinh nhuệ.
Chúng tiến tới rập ràng
không bao giờ sai lệch đội hình.
8 Chúng không bao giờ giẫm chân lên nhau;
mỗi bước di chuyển đúng vị trí của mình.
Chúng bẻ gãy phòng thủ
mà không rời hàng ngũ.
9 Chúng tràn ngập cả thành phố
và chạy dọc theo tường lũy.
Chúng đột nhập vào nhà,
trèo lên như kẻ trộm trèo qua cửa sổ.
10 Đất rúng động khi chúng tiến lên,
và các tầng trời rung chuyển.
Mặt trời và mặt trăng tối đen,
và các vì sao không còn chiếu sáng.

11 Chúa Hằng Hữu đứng trước đạo quân.
Ngài hô vang truyền lệnh xuất quân.
Đây là một đội quân hùng mạnh,
và chúng nghe theo lệnh Ngài.
Ngày của Chúa Hằng Hữu thật vĩ đại và vô cùng kinh khiếp.
Ai có thể chịu đựng nổi?

Kêu Gọi Ăn Năn

12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Hãy trở về cùng Ta, trong khi còn thì giờ.

Hãy dâng lên Ta cả tấm lòng của các con.
Hãy kiêng ăn, than khóc, và sầu khổ.
13 Đừng xé áo các con vì đau buồn,
nhưng hãy xé lòng các con.”
Hãy quay về với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các con,
vì Ngài đầy lòng nhân từ và thương xót,
chậm giận và đầy nhân ái.
Ngài đổi ý không giáng tai họa.
14 Ai biết được? Có lẽ Chúa sẽ gia hạn cho các con,
ban phước lành thay vì nguyền rủa.
Có lẽ các con còn cơ hội dâng lễ chay và lễ quán
lên Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các con như ngày trước.

15 Hãy thổi kèn khắp Si-ôn!
Công bố ngày kiêng ăn;
kêu gọi toàn dân
tham dự buổi lễ trọng thể.
16 Hãy triệu tập toàn dân—
từ trưởng lão, trẻ em, và cả con nhỏ.
Hãy gọi các chàng rể ra khỏi nhà
và các cô dâu rời khỏi chốn loan phòng.
17 Hãy để các thầy tế lễ, những người phục vụ trước Chúa Hằng Hữu,
đứng và khóc lóc giữa hành lang Đền Thờ và bàn thờ.
Hãy để họ cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu, xin thương xót dân Ngài!
Xin đừng để tuyển dân của Ngài trở thành đề tài chế nhạo.
Xin đừng để họ trở thành trò cười cho các dân nước ngoài không tin kính, nói rằng:
‘Có phải Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên đã lìa bỏ nó?’ ”

Chúa Hằng Hữu Hứa sẽ Phục Hồi

18 Rồi Chúa Hằng Hữu tỏ lòng thương xót dân Ngài
và nổi ghen với đất nước Ngài.
19 Chúa Hằng Hữu sẽ đáp lời:
“Này! Ta gửi cho các con lúa, rượu nho, và dầu ô-liu,
đủ thỏa mãn nhu cầu của các con.
Các con sẽ không còn là đề tài
để các dân tộc khác sỉ nhục mình nữa.
20 Ta sẽ xua tan đạo quân từ phương bắc.
Ta sẽ đuổi chúng vào vùng khô hạn tiêu điều.
Quân tiên phong sẽ bị đẩy vào Biển Chết,*
và hậu quân sẽ vào Địa Trung Hải.†
Xác chúng hôi thối kinh khủng, bay mùi khắp xứ.”

Chắc chắn Chúa Hằng Hữu đã làm những việc vĩ đại!
21 Đừng sợ hãi, dân ta ơi.

* **2:20** Nt biển đông † **2:20** Nt biển tây

Hãy vui vẻ và hoan hỉ,
vì Chúa Hằng Hữu đã làm những việc vĩ đại.
22 Đừng sợ hãi, hỡi các loài thú trên đồng,
vì các đồng cỏ tiêu điều sẽ trở lại xanh tươi.
Cây cối sẽ sai trái lần nữa;
cây vả và cây nho sẽ đầy nhựa sống, nứt đọt sum sê.
23 Hãy hân hoan, hỡi cư dân Giê-ru-sa-lem!
Hãy vui mừng trong Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các ngươi,
Vì các trận mưa Ngài đổ xuống là dấu hiệu chọ sự thành tín của Ngài.
Mùa thu cũng sẽ có nhiều trận mưa,
lớn như mưa mùa xuân.
24 Sân đạp lúa sẽ đầy ngập lúa mì,
và các máy ép sẽ tràn đầy rượu mới và dầu ô-liu.

25 Chúa Hằng Hữu phán: “Ta sẽ đền bù cho các con những gì các con bị mất
bởi sâu keo, cào cào,
sâu lột vỏ, và châu chấu.
Chính Ta đã sai đạo quân lớn này đến để hình phạt các con.
26 Một lần nữa các con sẽ lại được thực phẩm dồi dào dư dật,
và các con sẽ ngợi tôn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các con,
Đấng đã đãi ngộ các con cách hậu hỉ.
Dân Ta sẽ không bao giờ bị sỉ nhục nữa.
27 Khi đó, các con sẽ nhìn biết Ta đang ngự trị giữa Ít-ra-ên, dân Ta,
Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các con, chứ không có thần nào khác.
Dân Ta sẽ chẳng bao giờ phải cúi mặt thẹn thùng nữa.”

Chúa Hằng Hữu Hứa Ban Thần Ngài

28 “Kế đến, sau khi làm xong những việc này,
Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi người.
Con trai và con gái họ sẽ nói tiên tri.
Thanh niên sẽ thấy khải tượng,
và phụ lão sẽ được báo mộng,
và người trẻ sẽ thấy khải tượng.
29 Trong những ngày ấy, Ta sẽ đổ Thần Ta
trên những đầy tớ—cả nam lẫn nữ.
30 Ta sẽ tạo những việc kỳ diệu trên trời cũng như dưới đất—
như máu, lửa, và những luồng khói.
31 Mặt trời sẽ trở nên tối đen,
mặt trăng đỏ như máu
trước khi ngày trọng đại và kinh khiếp của Chúa Hằng Hữu đến.
32 Nhưng những ai cầu khẩn Danh Chúa Hằng Hữu đều sẽ được cứu,
vì sẽ có người trên Núi Si-ôn trong Giê-ru-sa-lem sẽ thoát nạn,
như Chúa Hằng Hữu đã báo trước.
Trong số những người thoát nạn
sẽ có nhiều người được Chúa Hằng Hữu kêu gọi.”

3

Cuộc Đoán Phạt Đội Quân Các Nước

1 Chúa Hằng Hữu phán: "Vì này, trong thời kỳ ấy,
khi Ta đem dân lưu đày của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem về nước,
2 Ta sẽ tụ họp các đội quân trên thế giới
đem họ xuống trũng Giô-sa-phát.
Tại đó Ta sẽ xét xử chúng
về tội làm tổn hại dân Ta, dân tuyển chọn của Ta,
vì đã phân tán dân Ta khắp các dân tộc,
và chia nhau đất nước của Ta.
3 Chúng dám bắt thăm chia phần dân Ta
rồi đem về làm nô lệ cho chúng.
Chúng còn đổi con trai để lấy gái mãi dâm
và bán con gái để lấy tiền mua rượu uống cho say.

4 Các ngươi đã làm gì với Ta, hỡi Ty-rơ, Si-đôn, và các thành phố của Phi-li-tin? Có phải các ngươi muốn báo thù Ta không? Nếu phải vậy, thì hãy coi chừng! Ta sẽ đoán phạt nhanh chóng và báo trả các ngươi mọi điều ác các ngươi đã làm.

5 Các ngươi đã cướp bạc, vàng, và tất cả bảo vật của Ta, rồi chở về cất trong các đền thờ tà thần của mình.

6 Các ngươi còn bán con dân của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem cho người Hy Lạp để chúng đem họ đi biệt xứ.

7 Nhưng Ta sẽ đem họ về nơi các ngươi đã bán họ, và Ta sẽ báo trả tội ác các ngươi đã phạm.

8 Ta sẽ bán những con trai và con gái các ngươi cho người Giu-đa, rồi họ sẽ bán chúng cho người Sa-bê, một dân tộc ở rất xa. Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!"

9 Hãy loan báo đến các dân tộc xa xôi:
"Hãy chuẩn bị chiến tranh!
Hãy kêu gọi các chiến sĩ giỏi nhất.
Hãy động viên toàn lính chiến và tấn công.
10 Lấy lưỡi cày rèn thành gươm,
và lưỡi liềm rèn thành giáo.
Hãy huấn luyện người yếu đuối trở thành dũng sĩ.
11 Hãy đến nhanh lên, hỡi tất cả dân tộc từ khắp nơi,
hãy tập hợp trong trũng."
Và bây giờ, lạy Chúa Hằng Hữu, xin sai các dũng sĩ của Ngài!

12 "Hỡi các nước được tập hợp thành quân đội.
Hãy để chúng tiến vào trũng Giô-sa-phát.
Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ ngồi tại đó
để công bố sự đoán phạt trên chúng.
13 Hãy đặt lưỡi hái vào,
vì mùa gặt đã tới.
Hãy đến đạp nho,
vì máy ép đã đầy.
Thùng đã tràn,

tội ác chúng nó cũng vậy.”

14 Hàng nghìn, hàng vạn người đang chờ trong trũng để nghe phán xét.
Ngày của Chúa Hằng Hữu sẽ sớm đến.
15 Mặt trời mặt trăng sẽ tối đen,
và các vì sao thôi chiếu sáng.
16 Tiếng của Chúa Hằng Hữu sẽ gầm lên từ Si-ôn
và sấm vang từ Giê-ru-sa-lem,
các tầng trời và đất đều rúng động.
Nhưng Chúa Hằng Hữu vẫn là nơi ẩn náu cho dân Ngài,
là chiến lũy kiên cố cho dân tộc Ít-ra-ên.

Phước Hạnh cho Dân Đức Chúa Trời

17 Lúc ấy, các con sẽ biết Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của các con,
là Đấng ngự tại Si-ôn, Núi Thánh Ta.
Giê-ru-sa-lem sẽ nên thánh mãi mãi,
và các quân đội nước ngoài không bao giờ dám bén mảng tới nữa.
18 Trong ngày ấy, rượu nho sẽ chảy giọt từ các núi,
sữa sẽ trào ra từ các đồi.
Nước sẽ dâng tràn các dòng sông của Giu-đa,
và một dòng suối sẽ ra từ Đền Thờ Chúa Hằng Hữu,
nhuần tưới trũng Si-tim.
19 Còn Ai Cập sẽ trở nên hoang vu
và Ê-đôm sẽ trở nên hoang tàn,
vì chúng đã tấn công người Giu-đa
và giết người vô tội trong xứ của chúng.

20 “Giu-đa sẽ đông dân cư mãi mãi,
và Giê-ru-sa-lem sẽ vững vàng trong mọi thế hệ.
21 Ta sẽ tha thứ tội lỗi của dân Ta,
những tội lỗi mà Ta chưa tha thứ;
và Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ ngự trong nhà Ta
tại Giê-ru-sa-lem cùng với dân Ta.”

A-mốt

1 Sứ điệp này được ban cho A-mốt, một người chăn chiên từ Thê-cô-a
thuộc Giu-đa. Ông thấy khải tượng này hai năm trước cơn động đất, khi
Ô-xia là vua Giu-đa và Giê-rô-bô-am II, con Giô-ách, làm vua Ít-ra-ên.
2 Đây là điều ông đã thấy và nghe:
"Tiếng của Chúa Hằng Hữu sẽ gầm vang từ Si-ôn
và trỗi tiếng từ Giê-ru-sa-lem!
Các đồng cỏ xanh tươi của người chăn sẽ khô héo;
đồng cỏ trên Núi Cát-mên sẽ khô cằn và chết."

Đức Chúa Trời Phán Xét Các Nước Láng Giềng của Ít-ra-ên

3 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

"Người Đa-mách phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng đã đánh dân Ta tại Ga-la-át
như lúa bị đập bằng cây sắt.
4 Vì thế, Ta sẽ giáng lửa xuống cung điện của Vua Ha-xa-ên
và các chiến lũy của Vua Bên Ha-đát sẽ bị hủy diệt.
5 Ta sẽ bẻ gãy then gài cổng thành Đa-mách
và Ta sẽ tàn sát dân cư tại Thung Lũng A-ven.
Ta sẽ diệt kẻ cai trị ở thành Bết Ê-đen,
và người A-ram sẽ bị dẫn đi như tù nhân qua xứ Ki-rơ,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

"Dân tộc Ga-xa phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng đã đưa cả làng đi lưu đày,
bán họ cho người Ê-đôm làm nô lệ.
7 Vì thế, Ta sẽ giáng lửa xuống các tường thành Ga-xa,
và thiêu hủy các đền đài chiến lũy kiên cố.
8 Người Ách-đốt sẽ bị tàn sát
và tiêu diệt vua của Ách-ca-lôn.
Ta sẽ tấn công thành Éc-rôn,
người Phi-li-tin còn sót cũng bị giết hết,"
Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán vậy.
9 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
"Dân tộc Ty-rơ phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng bội ước tình anh em với Ít-ra-ên,
đã đem cả đoàn phu tù bán cho người Ê-đôm làm nô lệ.
10 Vì thế, Ta sẽ giáng lửa xuống các tường thành Ty-rơ,
và các chiến lũy cũng sẽ bị hủy diệt."

11 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Dân tộc Ê-đôm phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng đã nhẫn tâm tuốt gươm đuổi đánh Ít-ra-ên, anh em mình,
không tỏ chút thương xót.
Chúng để lòng thù hận dày vò
và nuôi lòng căm hờn mãi mãi.
12 Vì thế, Ta sẽ giáng lửa trên Thê-man,
và các chiến lũy của Bốt-ra cũng sẽ bị thiêu hủy.”
13 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Dân tộc Am-môn phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Khi chúng tấn công Ga-la-át để nới rộng biên giới mình,
chúng đã dùng gươm mổ bụng các đàn bà có thai.
14 Vì thế, Ta sẽ giáng lửa trên các tường thành Ráp-ba,
và các chiến lũy sẽ bị tiêu diệt.
Quân thù sẽ đến giữa tiếng hò hét xung phong,
như một trận gió lốc giữa ngày bão lớn.
15 Vua và các hoàng tử của chúng sẽ cùng nhau bị lưu đày,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

2

1 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Dân tộc Mô-áp phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng đã đào mả các vua của Ê-đôm
rồi đốt thành tro.
2 Vì vậy Ta sẽ giáng lửa trên xứ Mô-áp,
và các chiến lũy của Kê-ri-giốt sẽ bị tiêu diệt.
Dân chúng sẽ bị ngã giữa tiếng ồn trong trận chiến,
khi các chiến sĩ hò hét và thổi kèn thúc quân.
3 Ta sẽ diệt vua của chúng
và tàn sát tất cả hoàng tử,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

Đức Chúa Trời Đoán Phạt Giu-đa và Ít-ra-ên

4 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

“Dân tộc Giu-đa phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng đã từ khước sự dạy bảo của Chúa Hằng Hữu,
và không vâng theo sắc lệnh Ngài.
Chúng lầm đường lạc lối
vì những tà thần mà tổ phụ chúng đã thờ lạy.
5 Vì vậy Ta sẽ giáng lửa trên Giu-đa,
và các chiến lũy của Giê-ru-sa-lem sẽ bị thiêu hủy.”
6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

“Dân tộc Ít-ra-ên phạm tội quá nhiều,
nên Ta phải trừng phạt, không dung thứ được nữa!
Chúng bán người chính trực lấy bạc
và bán người khốn cùng vì một đôi dép.
7 Chúng đạp đầu người yếu thế vào bụi đất,
và xua đuổi những người hiền từ bị áp bức.
Cả cha và con cùng ăn nằm với một người đàn bà,
làm ô Danh Thánh Ta.
8 Chúng nằm ngủ bên các bàn thờ,
trên quần áo mà người túng ngặt đem cầm cố.*
Trong nhà của Đức Chúa Trời,
chúng uống rượu mua bằng tiền bất chính.
9 Nhưng trước mắt dân Ta,
Ta đã tiêu diệt người A-mô-rít,
dù dân này cao như cây bá hương
và mạnh như cây sồi.
Ta đã hái hết trái trên cành
và đào hết rễ của chúng lên.
10 Chính Ta đã đem các ngươi ra khỏi Ai Cập
và dắt các ngươi bốn mươi năm trong hoang mạc,
nên các ngươi có thể chiếm đất của A-mô-rít.
11 Ta đã dấy lên một số tiên tri giữa vòng con trai các ngươi,
và một số khác làm người Na-xi-rê.†
Lẽ nào ngươi từ chối điều này, hỡi Ít-ra-ên, dân Ta?”
Chúa Hằng Hữu hỏi.
12 “Nhưng các ngươi gây cho người Na-xi-rê phạm tội bằng cách ép họ uống rượu,
ngươi còn ra lệnh cho các tiên tri: ‘Im đi, đừng nói nữa!’
13 Vì vậy, Ta sẽ đè bẹp các ngươi,
như bánh xe nghiền mạnh khi chở đầy lúa.
14 Người chạy nhanh nhất trong các ngươi cũng không thoát.
Người mạnh nhất giữa vòng các ngươi cũng phải kiệt sức.
Ngay cả các dũng sĩ cũng không thể nào cứu được mình.
15 Người bắn tên cũng không đứng nổi.
Người nhanh nhẹn nhất cũng không kịp thoát.
Ngay cả kỵ binh cũng không cứu nổi chính mình.
16 Trong ngày ấy những kẻ can trường nhất trong quân đội
cũng phải tháo bỏ binh khí và chạy tìm đường sống,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

---

* **2:8** Theo Xuất 22:26-27, Chúa phán phải trả áo xống người lân cận đem cầm cố trước khi mặt trời lặn, vì người nghèo khổ thời xưa chỉ có một manh áo che thân, nếu không trả lại họ lấy gì mà ngủ † **2:11** Người biệt riêng cho Chúa và tuyệt đối không uống rượu, ăn nho hoặc cắt tóc (xin xem Dân Số 6)

3

1 Hãy lắng nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu lên án các ngươi, hỡi dân
tộc Ít-ra-ên và Giu-đa—nghịch cùng toàn thể gia tộc mà Ta đã giải cứu
khỏi Ai Cập:
2 "Từ giữa vòng các gia tộc trên đất,
Ta chỉ chọn* các ngươi.
Đó là tại sao Ta phải hình phạt các ngươi
về tất cả tội lỗi của các ngươi."

Lời Chứng Nghịch Cùng Tội Lỗi Ít-ra-ên

3 Làm sao hai người có thể cùng đi với nhau được
nếu không đồng ý đi chung?
4 Có sư tử nào gầm thét trong rừng
khi không có mồi?
Có sư tử con nào gầm gừ trong hang
mà không bắt được gì chăng?
5 Có con chim nào sa bẫy dưới đất
mà bẫy lưới chưa giăng?
Có cái bẫy nào tự nhiên sập
mà không có gì sa vào?
6 Khi kèn đã thổi vang trong thành
mà dân chẳng sợ sao?
Tai vạ nào xảy ra trong thành
nếu Chúa Hằng Hữu không gây ra?

7 Cũng vậy, Chúa Hằng Hữu Chí Cao không làm một việc gì
mà không tiết lộ cho các đầy tớ Ngài là các tiên tri.

8 Sư tử đã gầm thét—
có ai không sợ chăng?
Chúa Hằng Hữu Chí Cao đã phán dạy—
thì ai dám khước từ công bố sứ điệp Ngài?
9 Hãy loan báo đến các lãnh đạo của Ách-đốt
và đến người cao trọng của Ai Cập:
"Hãy tụ họp quanh các núi Sa-ma-ri,
và chứng kiến sự hỗn loạn và đàn áp tại Ít-ra-ên."

10 Chúa Hằng Hữu phán:
"Dân Ta không còn biết làm điều phải.
Các đền đài của chúng chất đầy của cải
mà chúng đã lấy trộm và cướp bóc."
11 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: "Vì thế,
quân thù sẽ tràn đến!
Nó sẽ bao vây chúng và triệt hạ các đồn lũy.
Rồi nó sẽ cướp phá những đền đài của chúng."
12 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:

---

* **3:2** Nt biết

“Như người chăn cố gắng cứu con chiên khỏi miệng sư tử,
nhưng chỉ giữ được hai chân và một phần lỗ tai.
Thì những người Ít-ra-ên sống tại Sa-ma-ri đang nằm trên giường,
và người Đa-mách đang dựa trên trường kỷ, cũng sẽ được cứu như vậy.
13 Bây giờ hãy lắng nghe điều này, và công bố khắp nhà Gia-cốp,” Chúa,
là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân, phán vậy.
14 “Cùng trong ngày Ta hình phạt Ít-ra-ên vì tội lỗi của nó,
Ta cũng sẽ tiêu diệt các bàn thờ tà thần ở Bê-tên.
Các sừng bàn thờ sẽ bị chặt bỏ
và rơi xuống đất.
15 Ta sẽ phá tan những ngôi nhà đẹp đẽ—
những cung điện mùa đông và những dinh thự mùa hè của chúng—
tất cả lâu đài trang hoàng bằng ngà sẽ đổ nát.”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

4

Ít-ra-ên Ngoan Cố

1 Hãy lắng nghe tôi, hỡi những bò cái Ba-san
sống trên núi Sa-ma-ri,
phụ nữ các ngươi áp bức người nghèo
và hành hạ người thiếu thốn,
là những người thường bảo chồng mình rằng:
“Hãy mang đến chúng tôi thức uống khác!”
2 Chúa Hằng Hữu Chí Cao đã vì đức thánh khiết Ngài, mà thề rằng:
“Sẽ có ngày các ngươi sẽ bị móc sắt móc vào mũi dẫn đi.
Những kẻ sót lại của các ngươi sẽ bị kéo đi như cá bị mắc phải lưỡi câu!
3 Các ngươi sẽ bị tống qua các lỗ thủng giữa các bức tường;
các ngươi sẽ bị ném xuống Ha-môn,”
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

4 “Hãy đến Bê-tên mà dâng sinh tế cho các tà thần đi.
Hãy cứ phạm tội nhiều hơn tại Ghinh-ganh.
Hãy đem dâng sinh tế vào mỗi buổi sáng,
và cứ mỗi ba ngày thì dâng các phần mười của các ngươi.
5 Hãy dâng lễ cảm tạ tà thần
bằng loại bánh có men.
Hãy lấy loa rao lớn khắp mọi nơi
để mọi người biết về những lễ vật tự hiến!
Dân Ít-ra-ên các ngươi thích làm thế mà!”
Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán.

6 “Ta khiến cho mỗi thành các ngươi cạn lương thực
và mang nạn đói đến mỗi thôn làng.
Thế mà ngươi vẫn không quay lại với Ta,”

Chúa Hằng Hữu trách.

7 “Ta giữ mưa không cho rơi
lúc mùa màng các ngươi cần nước nhất.
Rồi Ta cho mưa xuống thành này,
trong khi thành kia vẫn hạn hán.
Ta cho mưa đổ trên đám ruộng này,
trong khi đám ruộng khác khô khan.
8 Dân chúng đi lùng sục từ thành này đến thành khác để tìm nước,
nhưng vẫn không bao giờ đủ.
Thế mà dân ngươi cũng không quay lại với Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán.

9 “Ta khiến các nông trại và vườn nho của các ngươi bị tàn rụi và mốc meo.
Cào cào cắn nuốt tất cả cây vả và cây ô-liu
Thế mà ngươi vẫn không quay lại với Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán.

10 “Ta giáng dịch bệnh trên các ngươi
như Ta đã giáng dịch bệnh trên Ai Cập ngày xưa.
Ta giết các trai tráng của các ngươi trong chiến tranh
và dẫn đi tất cả ngựa chiến của các ngươi.
Mùi hôi thối của xác chết ngập đầy không khí!
Thế mà ngươi vẫn không quay lại với Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán.

11 “Ta tiêu diệt một số thành của các ngươi,
như Ta đã tiêu diệt Sô-đôm và Gô-mô-rơ.
Những kẻ sống sót trong các ngươi
ví như cây củi bị rút ra khỏi lửa,
Thế mà ngươi vẫn không quay lại với Ta,”
Chúa Hằng Hữu phán.

12 “Vì thế, Ta sẽ giáng trên các ngươi tất cả tai họa Ta đã báo.
Hãy chuẩn bị mà gặp Đức Chúa Trời trong tòa phán xét, hỡi toàn dân Ít-ra-ên!”
13 Vì Chúa Hằng Hữu là Đấng tạo hình núi non,
khuấy động gió bão, và hiển lộ Ngài qua loài người.
Ngài biến ánh bình minh ra bóng tối
và chà đạp các nơi cao trên đất.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân!

5

Kêu Gọi Ăn Năn

1 Hãy lắng nghe, hỡi người Ít-ra-ên! Hãy nghe bài ai ca mà ta đang than khóc:

2 “Trinh nữ Ít-ra-ên ngã xuống,
chẳng bao giờ chỗi dậy nữa,
Nó nằm sải dài trên đất,
không ai nâng nó dậy.”
3 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán:
“Thành nào ra trận một nghìn quân,
chỉ còn một trăm trở về;
Thành nào ra trận một trăm,
chỉ còn mười người sống sót.”
4 Bây giờ, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán cùng nhà Ít-ra-ên:
“Hãy tìm kiếm Ta, thì các ngươi sẽ sống!
5 Đừng thờ lạy các bàn thờ tà thần tại Bê-tên;
đừng đi đến các miếu thờ tại Ghinh-ganh hay Bê-e-sê-ba.
Vì người Ghinh-ganh sẽ bị kéo đi lưu đày,
và người Bê-tên sẽ bị tàn phá.”
6 Hãy tìm kiếm Chúa Hằng Hữu thì các ngươi sẽ sống!
Nếu không, Ngài sẽ quét sạch nhà Giô-sép như ngọn lửa,
thiêu hủy các ngươi hoàn toàn.
Những thần của các ngươi tại Bê-tên
không thể nào dập tắt được ngọn lửa.
7 Các ngươi đã vặn vẹo công lý, biến nó thành nỗi đắng cay.
Các ngươi coi công chính như bụi đất.
8 Đó chính là Chúa Hằng Hữu, Đấng dựng nên các chòm sao,
chòm Bắc Đẩu* và chòm Thần Nông,†
Đổi bóng tối dày đặc ra bình minh
và biến ban ngày thành đêm thẳm,
Ngài rút nước lên từ biển cả
và đổ xuống như mưa trên khắp đất.
Danh Ta là Chúa Hằng Hữu!
9 Trong nháy mắt Ngài tiêu diệt các đội quân hùng mạnh,
và nghiền nát các thành trì kiên cố.
10 Các ngươi ghét các phán quan liêm khiết biết bao!
Các ngươi xem thường những người nói lên sự thật là thể nào!
11 Vì các ngươi chà đạp người nghèo,
ăn cắp thóc lúa bằng cách bắt họ nộp thuế.‡
Cho nên, dù các ngươi xây dinh thự bằng đá đẽo xinh đẹp,
các ngươi cũng không bao giờ được ở.
Dù các ngươi lập vườn nho xanh tốt,
các ngươi cũng không được uống rượu nho mình.
12 Vì Ta biết tội lỗi các ngươi quá nhiều,
và tội phản nghịch của các ngươi quá lớn.
Các ngươi áp bức người công chính vì của hối lộ,
và cướp đoạt công lý của người nghèo nơi tòa án.
13 Vậy nên, dưới thời kỳ bất công như thế,
người khôn ngoan phải nín lặng

* **5:8** Nt Pleiadeo † **5:8** Nt Orion ‡ **5:11** Ctd bóc lột họ đến tận xương tủy

14 Hãy tìm cầu điều thiện và chạy khỏi điều ác
để các ngươi được sống!
Rồi Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân sẽ ở cùng các ngươi,
như các ngươi vẫn nói.
15 Hãy ghét điều ác và yêu chuộng điều thiện:
hãy lập lại công lý nơi tòa án.
Có lẽ Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân
sẽ tỏ lòng thương xót những người còn sót của nhà Giô-sép.
16 Vì thế, đây là điều mà Chúa, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân, phán:
"Khắp các quảng trường sẽ vang tiếng than khóc,
và trên mỗi đường phố sẽ nghe tiếng thở than.
Hãy gọi các nông dân đến khóc với các ngươi,
và mời những người khóc mướn đến than vãn.
17 Trong mọi vườn nho sẽ vang tiếng ai ca,
vì Ta sẽ đến trừng phạt các ngươi,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

Cảnh Cáo Ngày Phán Xét Gần Đến

18 Khốn cho các ngươi là những kẻ nói:
"Mong ngày của Chúa Hằng Hữu là đây!"
Các ngươi không biết các ngươi đang trông gì?
Ngày của Chúa là ngày tối tăm, không có ánh sáng.
19 Trong ngày ấy, các ngươi sẽ như một người chạy trốn sư tử nhưng lại gặp gấu.
Thoát nạn khỏi gấu, rồi chạy vào nhà dựa tay trên vách nhà
thì lại bị rắn cắn.
20 Phải, ngày của Chúa Hằng Hữu là ngày đen tối và tuyệt vọng,
không có một tia vui mừng hay hy vọng.

21 Ta ghét sự phô trương và sự giả dối của các ngươi—
là những kỳ lễ và các hội đồng trọng thể đầy đạo đức giả.
22 Ta sẽ không nhận các lễ thiêu và lễ chay của các ngươi.
Ta cũng chẳng quan tâm đến tế lễ bình an bằng sinh vật béo tốt.
23 Hãy đem tiếng hát ồn ào của các ngươi ra khỏi Ta!
Ta sẽ không nghe tiếng đàn hạc của các ngươi đâu.
24 Nhưng Ta muốn thấy sự công bình tuôn tràn như nước lũ,
và sự công chính tuôn chảy như dòng sông cuồn cuộn.
25 "Chẳng phải các ngươi đã từng dâng sinh tế cho Ta suốt bốn mươi năm trong hoang mạc sao, hỡi Ít-ra-ên?
26 Nhưng các ngươi vẫn tôn thờ các tà thần—Si-kút, thần của vua các ngươi và Ki-giun, thần của các vì sao—là các hình tượng mà các ngươi tự tạo cho mình.
27 Vì thế, Ta sẽ lưu đày các ngươi đến tận nơi xa, bên kia Đa-mách,"
Chúa Hằng Hữu, Danh Ngài là Đức Chúa Trời Vạn Quân, phán vậy.

6

1 Khốn cho những người sống an nhàn tại Si-ôn,
và tin cậy vào sức mạnh của Sa-ma-ri!
Các ngươi là những người nổi tiếng và được hâm mộ trong Ít-ra-ên,
và người ta đến với các ngươi tìm sự trợ giúp.
2 Nhưng hãy đi đến Ca-ne
để xem chuyện xảy ra tại đó.
Kế đó đi đến thành Ha-mát vĩ đại
rồi xuống Gát, thuộc xứ Phi-li-tin.
Các ngươi có hơn gì chúng đâu,
hãy xem chúng bị hủy diệt thế nào.
3 Các ngươi cố xua đuổi những ý nghĩ về ngày hoạn nạn,
nhưng những việc làm của các ngươi lại đem ngày đoán phạt đến gần hơn.
4 Thật khủng khiếp vì các ngươi nằm dài trên giường ngà
và dưới chân dài trên trường kỷ của mình,
ăn thịt chiên béo tốt trong bầy
và thưởng thức thịt bê chọn lọc trong chuồng.
5 Các ngươi ngâm nga theo nhịp đàn hạc
và làm cho mình nhiều nhạc cụ mới như Đa-vít.
6 Các ngươi uống rượu bằng tô
và xức những loại dầu thơm quý giá.
Các ngươi chẳng quan tâm về họa diệt vong của nhà Giô-sép.
7 Vì thế, các ngươi sẽ là những người đầu tiên bị dẫn đi lưu đày.
Thình lình, tất cả cuộc ăn chơi chè chén của các ngươi sẽ chấm dứt.
8 Chúa Hằng Hữu Chí Cao lấy chính Danh Ngài mà thề, và đây là điều Ngài, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân, phán:
“Ta ghê tởm sự kiêu ngạo của nhà Gia-cốp,
và Ta ghét những đền đài nguy nga của chúng.
Ta sẽ nộp thành này
và mọi thứ trong thành cho quân thù của chúng.”
9 (Nếu có nhà nào còn lại mười người, chúng cũng sẽ bị giết chết.
10 Khi những bà con là người có trách nhiệm thiêu các xác chết vào nhà để đem các thi thể ra ngoài, người ấy sẽ hỏi kẻ duy nhất còn sống sót rằng: “Còn ai nữa không?” Khi người kia đáp: “Không, vì…,” thì người ấy sẽ cắt ngang và nói: “Ngừng lại! Đừng nói đến Danh của Chúa Hằng Hữu”.)
11 Khi Chúa Hằng Hữu ban lệnh này,
cả nhà lớn lẫn nhà nhỏ đều sẽ bị đập tan thành mảnh.
12 Có thể nào ngựa phi trên mỏm đá?
Bò có thể ra cày trên đó chăng?
Nhưng các ngươi thật ngu muội khi biến sự công lý thành thuốc độc
và trái ngọt của sự công chính thành cay đắng.
13 Các ngươi hân hoan vì chinh phục được Lô Đê-ba.
Các ngươi khoác lác: “Chẳng phải chúng ta chiếm Cát-na-im bằng sức mình sao?”

14 “Hỡi người Ít-ra-ên! Ta sẽ sai một nước thù nghịch chống lại các ngươi,”
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời Vạn Quân phán.
“Chúng sẽ đàn áp các ngươi khắp cả xứ—
từ phía bắc Lê-bô Ha-mát
đến tận phía nam Suối A-ra-ba.”

7

Khải Tượng về Cào Cào

1 Chúa Hằng Hữu Chí Cao cho tôi thấy một khải tượng. Tôi thấy Ngài
đang chuẩn bị sai một đoàn cào cào thật đông tràn vào xứ. Nó xảy ra sau
mùa gặt thứ nhất cho nhà vua và vừa lúc mùa gặt thứ hai sắp sửa đến.
2 Trong khải tượng của tôi, cào cào ăn hết ngũ cốc và cỏ xanh trong xứ.
Tôi cầu nguyện khẩn thiết: “Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, van xin Ngài
tha thứ cho chúng con, chúng con không thể sống sót, vì nhà Gia-cốp quá
nhỏ.”
3 Vậy, Chúa Hằng Hữu liền đổi ý. Ngài phán: “Ta sẽ không giáng tai
họa ấy.”

Khải Tượng về Lửa

4 Chúa Hằng Hữu Chí Cao cho tôi thấy một khải tượng khác. Tôi thấy
Ngài chuẩn bị hình phạt dân Ngài bằng ngọn lửa lớn cháy phừng. Lửa đã
làm khô cạn vực sâu và thiêu đốt cả xứ.
5 Tôi cầu nguyện: “Lạy Chúa Hằng Hữu Chí Cao, van xin Ngài ngừng
tay, chúng con không thể sống sót, vì nhà Gia-cốp quá nhỏ.”
6 Rồi Chúa Hằng Hữu cũng đổi ý. Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: “Ta
sẽ không giáng tai họa ấy.”

Khải Tượng về Hàng Dây Dọi

7 Chúa lại cho tôi thấy một khải tượng khác. Tôi thấy Chúa đứng bên
cạnh một bức tường được dựng bằng dây dọi. Ngài dùng dây dọi để làm
chuẩn đo.
8 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: “A-mốt, con thấy gì?”
Tôi thưa: “Con thấy dây dọi.”
Chúa phán tiếp: “Ta sẽ thử dân Ta với dây dọi này. Ta không thể bỏ qua
tội lỗi của chúng nữa.
9 Các miếu thờ tà thần tại những nơi cao của Y-sác sẽ bị phá tan, và
các đền miếu của Ít-ra-ên sẽ bị tiêu diệt; Ta sẽ dùng gươm chống lại Vua
Giê-rô-bô-am.”

A-mốt và A-ma-xia

10 A-ma-xia, là thầy tế lễ của thành Bê-tên, gửi thông điệp cho Giê-rô-
bô-am, vua nước Ít-ra-ên: “A-mốt đang âm mưu chống lại vua ngay giữa
dân tộc! Đất này không thể nào chịu nổi những lời hắn nói.
11 Người ấy dám nói rằng: ‘Giê-rô-bô-am sẽ sớm bị giết, và người Ít-ra-
ên sẽ bị lưu đày xa.’ ”
12 Rồi A-ma-xia ra lệnh cho A-mốt: “Hãy ra khỏi đây, hỡi tiên tri kia!
Hãy quay về Giu-đa mà kiếm ăn, mà nói tiên tri!

13 Đừng làm phiền chúng ta và nói tiên tri ở Bê-tên làm gì nữa. Vì đây
là thánh địa của vua, và đền thờ của vương quốc!”
14 Nhưng A-mốt đáp: “Tôi vốn không phải là tiên tri, cũng không được
học làm tiên tri bao giờ. Tôi chỉ là một người chăn chiên, và chăm sóc cây
sung.
15 Nhưng Chúa Hằng Hữu đã gọi tôi ra khỏi việc chăn bầy và bảo tôi
rằng: ‘Hãy đi nói tiên tri cho dân tộc Ít-ra-ên của Ta.’
16 Nên bây giờ, ông hãy nghe sứ điệp của Chúa Hằng Hữu:
Ông nói:
‘Đừng nói tiên tri chống lại dân tộc Ít-ra-ên.
Đừng nói lời nào chống lại nhà Y-sác.’
17 Nên đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
‘Này, vợ ngươi sẽ trở thành gái mãi dâm trong thành này,
con trai và con gái ngươi sẽ bị giết.
Đất ruộng ngươi sẽ bị chia phần,
và chính ngươi sẽ chết tại đất khách quê người,
Dân tộc Ít-ra-ên sẽ bị lưu đày xa quê hương.’ ”

8

Khải Tượng Giỏ Trái Cây Chín

1 Chúa Hằng Hữu Chí Cao cho tôi thấy một khải tượng khác. Trong đó
tôi thấy một giỏ đầy trái chín.*
2 Chúa hỏi: “A-mốt, con thấy gì?”
Tôi thưa: “Con thấy một giỏ trái cây chín.”
Chúa Hằng Hữu tiếp: “Như trái cây này, Ít-ra-ên đã tới ngày trừng phạt!
Ta không thể bỏ qua hình phạt được nữa.
3 Trong ngày ấy, những bài hát trong Đền Thờ sẽ là những tiếng khóc
than. Xác chết nằm la liệt khắp nơi. Chúng sẽ bị mang ra khỏi thành
trong im lặng. Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao, đã phán vậy!”
4 Hãy nghe đây! Các ngươi cướp người nghèo khổ
và bóc lột người bần cùng trong xứ!
5 Các ngươi không thể chờ cho qua ngày Sa-bát
và các kỳ lễ kết thúc
rồi mới trở lại để lừa người túng thiếu.
Các ngươi đong thóc lúa bằng bàn cân gian lận
và lường gạt người mua bằng trái cân giả dối.
6 Lúa các ngươi bán đã được pha trộn
với những lúa lép rơi trên đất.
Các ngươi bức ép người túng quẫn
vì một miếng bạc hay một đôi dép.
7 Bây giờ Chúa Hằng Hữu đã thề
trong Danh Ngài, là Vinh Dự của Gia-cốp, rằng:
“Ta sẽ không bao giờ quên
những việc gian ác các ngươi đã làm!
8 Đất nước này sẽ run rẩy vì việc làm của các ngươi

* **8:1** Ctd trái mùa hạ

và mọi người sẽ than khóc.
Cả xứ sẽ dâng lên như Sông Nin vào mùa lụt;
cuồn cuộn chảy, rồi cùng nhau chìm xuống.”

9 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: “Trong ngày ấy,
Ta sẽ làm cho mặt trời lặn giữa trưa
và khiến mặt đất tối tăm giữa ban ngày.
10 Ta sẽ biến các ngày lễ hội của các ngươi thành những ngày tang chế
và biến những bài hát thành điệu ai ca.
Các ngươi sẽ mặc áo tang
và cạo đầu trong sầu khổ—
như khi đứa con một của các ngươi chết.
Thật là ngày cay đắng dường nào!”

11 Chúa Hằng Hữu Chí Cao phán: “Chắc chắn ngày ấy sẽ đến,
Ta sẽ sai nạn đói tràn lan khắp đất—
không phải đói vì không có thức ăn nước uống,
nhưng đói vì không được nghe lời Chúa Hằng Hữu.
12 Người ta sẽ loạng choạng từ biển này qua biển khác
và đi lang thang từ biên giới này đến biên giới khác
để tìm kiếm lời Chúa Hằng Hữu,
nhưng sẽ không tìm được.
13 Trong ngày đó, các thiếu nữ xinh đẹp và các thanh niên cường tráng
sẽ ngã gục,
khát vì thiếu lời của Chúa Hằng Hữu.
14 Những kẻ thề nguyện trong danh các thần của Sa-ma-ri—
những ai thề trong danh các thần của Đan
và thề trong danh các thần của Bê-e-sê-ba—
tất cả sẽ bị ngã xuống,
không bao giờ chỗi dậy.”

9

Khải Tượng về Đức Chúa Trời tại Bàn Thờ

1 Tôi thấy khải tượng về Chúa đứng bên bàn thờ. Ngài phán:
“Hãy đập tan các đỉnh cột của Đền Thờ,
cho đến khi ngạch cửa rúng động.
Đổ xuống đầu dân chúng.
Ta sẽ diệt những người sống sót bằng gươm.
Không ai chạy thoát!

2 Dù chúng đào hố sâu trốn xuống tận âm phủ,
Ta cũng sẽ kéo chúng lên.
Dù chúng leo lên tận trời xanh,
Ta cũng sẽ kéo chúng xuống.
3 Dù chúng trốn trên đỉnh của Núi Cát-mên,
Ta cũng sẽ tìm ra và bắt hết.
Dù chúng lặn xuống tận đáy biển,

Ta cũng sẽ sai rắn biển cắn chết chúng dưới vực sâu.
4 Dù chúng bị quân thù lưu đày,
Ta cũng sẽ sai gươm giết chúng tại đó.
Ta đã định giáng tai họa trên chúng
chứ không cứu giúp chúng.”

5 Chúa, là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
chạm đến mặt đất thì nó chảy tan,
khiến dân cư trên đất phải than khóc.
Cả đất đai lẫn dân cư sẽ tràn lên như Sông Nin,
rồi cùng nhau chìm xuống.
6 Nhà của Chúa Hằng Hữu vươn tận các tầng trời,
trong khi đặt nền trên trái đất,
Chúa gọi nước từ các đại dương đến
và đổ ra như mưa trên đất.
Danh Ngài là Chúa Hằng Hữu!

7 “Hỡi Ít-ra-ên, các ngươi đối với Ta
có khác gì người Ê-thi-ô-pi chăng?” Chúa Hằng Hữu hỏi.
“Ta đã đem dân tộc Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập,
Ta cũng đem người Phi-li-tin ra khỏi Cáp-tô,
và dẫn người A-ram ra khỏi Ki-rơ.

8 Ta, Chúa Hằng Hữu Chí Cao,
đang dõi mắt theo dân tộc Ít-ra-ên tội lỗi này.
Ta sẽ hủy diệt nó
khỏi mặt đất.
Nhưng, Ta sẽ không tuyệt diệt nhà Gia-cốp.”
Chúa Hằng Hữu phán.
9 “Vì Ta sẽ ra lệnh
sàng sảy Ít-ra-ên giữa các dân tộc
như sàng lúa,
không một hạt lúa chắc nào rơi xuống đất.
10 Nhưng tất cả tội nhân sẽ bị gươm giết—
là những kẻ nói rằng: ‘Không có điều xấu nào xảy đến cho chúng ta.’ ”

Lời Hứa Phục Hồi

11 “Trong ngày ấy, Ta sẽ xây lại đền tạm của Đa-vít đã bị sụp đổ.
Ta sẽ vá những bức tường hư hại.
Ta sẽ dựng lại những nơi đổ nát,
và khôi phục vinh quang như ngày xưa.
12 Ít-ra-ên sẽ được phần còn lại của Ê-đôm
và tất cả các nước được gọi bằng Danh Ta.”
Chúa Hằng Hữu đã phán,
và Ngài sẽ thực hiện những việc ấy.

13 Chúa Hằng Hữu phán: “Sẽ có ngày,

ngươi cũng theo kịp người gặt,
người ép rượu đuổi kịp người gieo giống.
Các núi đồi sẽ tràn đầy rượu nho,
tuôn chảy khắp mọi đồi.
14 Ta sẽ đem Ít-ra-ên, dân bị lưu đày của Ta
trở về từ các nước xa xôi,
họ sẽ xây lại các thành đổ nát
và an cư lạc nghiệp tại đó.
Họ sẽ trồng vườn nho và vườn cây trái;
họ sẽ được ăn trái cây họ trồng và uống rượu nho của họ.
15 Ta sẽ trồng họ tại đó
trên chính đất của họ.
Họ sẽ không bao giờ bị nhổ đi
khỏi mảnh đất mà Ta đã ban cho họ.”
Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời các ngươi phán vậy.

Áp-đia

1 Đây là khải tượng của Chúa Hằng Hữu Chí Cao hiển lộ cho Áp-đia thấy
về xứ Ê-đôm.

Loan Báo Đoán Phạt Ê-đôm

Chúng tôi đã nghe một sứ điệp từ nơi Chúa Hằng Hữu rằng
một sứ giả được sai đến với các dân tộc và kêu gọi:
"Hãy vùng dậy, hỡi mọi người!
Chúng ta hãy đem quân tấn công Ê-đôm!"
2 Chúa Hằng Hữu phán về Ê-đôm:
"Ê-đôm, Ta sẽ làm cho ngươi nhỏ bé giữa các nước;
ngươi sẽ bị mọi người khinh rẻ.
3 Vì kiêu ngạo nên ngươi đã tự lừa dối mình
vì ngươi ở giữa những vầng đá
và nhà ngươi trên núi cao.
Ngươi khoác lác hỏi rằng:
'Ai có thể xô ta xuống đất được?'
4 Dù ngươi bay cao như đại bàng
và làm tổ giữa các ngôi sao,
Ta cũng xô ngươi xuống."
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

5 "Dù bọn trộm cướp xông vào giữa đêm và cướp bóc ngươi,
(thảm họa nào đang chờ ngươi!),
chúng cũng không lấy sạch tất cả.
Dù bọn ăn cắp vào càn quét vườn nho ngươi,
chúng cũng để sót vài chùm cho người nghèo.
Nhưng kẻ thù ngươi thì quét sạch ngươi!
6 Mọi góc xó và ngõ ngách của Ê-sau
sẽ bị lục soát rất kỹ.
Tất cả các bảo vật cất giấu đều bị khám phá và cướp hết.

7 Tất cả nước đồng minh ngươi sẽ phản bội ngươi.
Chúng sẽ đuổi dân ngươi ra khỏi đất nước ngươi.
Chúng hứa hẹn cho ngươi được bình an
nhưng trong lòng thì âm mưu lừa gạt và tiêu diệt ngươi.
Những bạn ngươi tin cậy sẽ gài bẫy hại ngươi,
ngươi chẳng hề hay biết.
8 Trong ngày ấy, sẽ không một người khôn ngoan nào
còn lại trong cả xứ Ê-đôm,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
"Vì trên các núi của Ê-sau
Ta sẽ tiêu diệt những người có tri thức.
9 Các dũng sĩ can trường của Thê-man

sẽ hoang mang sợ hãi,
và mọi người trên núi Ê-sau
đều sẽ bỏ mạng trong cuộc tàn sát.”

Lý Do Trừng Phạt Ê-đôm

10 “Vì ngươi đã đối xử tàn bạo
với anh em ngươi là Gia-cốp,
nên ngươi bị sỉ nhục
để rồi bị loại trừ vĩnh viễn.
11 Khi họ bị quân địch xâm lăng,
ngươi chỉ đứng từ xa, không chịu giúp đỡ họ.
Quân ngoại xâm lấy đi mọi tài sản của họ
và bắt thăm chia đất trong Giê-ru-sa-lem,
còn ngươi thì hành động như kẻ thù của Ít-ra-ên.

12 Lẽ ra, ngươi không nên nhìn hả hê
khi chúng lưu đày anh em ngươi đến những xứ xa xôi.
Ngươi không nên reo mừng
khi người Giu-đa chịu bất hạnh như vậy.
Ngươi không nên há miệng tự cao
trong ngày nó bị hoạn nạn.
13 Lẽ ra, ngươi không nên tước đoạt đất của Ít-ra-ên
khi họ đang chịu tai ương như thế.
Ngươi không nên hả hê nhìn họ bị tàn phá
khi họ đang chịu khốn khó.
Ngươi không nên chiếm đoạt tài sản của họ
trong ngày họ đang chịu tai họa.
14 Lẽ ra, ngươi đừng chặn các thông lộ
để giết các đào binh.
Ngươi không nên bắt những người sống sót
và giao nạp họ trong ngày đại họa.”

Ê-đôm bị Hủy Diệt, Ít-ra-ên Được Phục Hồi

15 “Ngày đã gần kề khi Ta, Chúa Hằng Hữu,
sẽ xét xử mọi dân tộc vô thần.
Ngươi đối xử với Ít-ra-ên thể nào,
người ta sẽ đối xử với ngươi thể ấy.
Tất cả việc làm gian ác của ngươi
sẽ bị báo trả đích đáng trên đầu người.
16 Ngươi đã nhai nuốt dân Ta
trên núi thánh Ta thể nào,
thì ngươi và các dân tộc chung quanh
cũng sẽ nhai nuốt hình phạt mà Ta đổ trên ngươi.
Đúng vậy, tất cả dân tộc sẽ uống và say khướt
rồi biến mất khỏi lịch sử.”

17 Nhưng Núi Si-ôn sẽ là nơi trú ẩn cho người chạy trốn;
núi ấy sẽ được thánh hóa.

Và nhà Gia-cốp sẽ trở lại
để được nhận sản nghiệp mình.
18 Nhà Gia-cốp sẽ thành đám lửa
và Ê-sau sẽ như cánh đồng rơm khô héo.
Con cháu Giô-sép sẽ thành ngọn lửa
ầm ầm băng qua đồng, thiêu đốt mọi thứ.
Nhà Ê-sau sẽ không có một người nào sống sót.
Ta, Chúa Hằng Hữu, đã phán vậy!

19 Dân Ta đang sống tại Nê-ghép
sẽ chiếm giữ các núi của Ê-sau.
Những người sống tại Sơ-phê-la
sẽ trấn đóng đất Phi-li-tin
và sẽ chiếm giữ các đồng ruộng Ép-ra-im và Sa-ma-ri.
Và những người Bên-gia-min
sẽ được đất Ga-la-át.
20 Những người bị lưu đày của Ít-ra-ên sẽ trở về vùng đất của họ
và chiếm giữ vùng duyên hải Phê-nê-nia* cho đến tận Sa-rép-ta.
Những tù nhân từ Giê-ru-sa-lem bị lưu đày tại Sê-pha-rát
sẽ trở về nhà và tái thiết các làng mạc của Nê-ghép.
21 Những người được giải cứu sẽ lên Núi Si-ôn trong Giê-ru-sa-lem
để cai quản khắp núi đồi Ê-sau.
Và vương quốc ấy sẽ thuộc về Chúa Hằng Hữu.

* **1:20** Nt xứ người Ca-na-an

Giô-na

Giô-na Trốn Chúa Hằng Hữu

1 Có lời Chúa Hằng Hữu phán dạy Giô-na, con A-mi-tai:
2 "Con hãy đi qua thành phố lớn Ni-ni-ve. Hãy tố cáo dân này* vì tội ác
chúng nó đã thấu đến trời cao."
3 Nhưng Giô-na chỗi dậy và đi hướng ngược lại để lánh mặt Chúa Hằng
Hữu.† Ông xuống cảng Giốp-ba, tìm tàu để chạy qua Ta-rê-si. Ông mua
vé và xuống tàu đi Ta-rê-si hy vọng trốn khỏi Chúa Hằng Hữu.
4 Nhưng Chúa Hằng Hữu khiến gió lớn thổi mạnh, tạo nên một trận bão
to trên mặt biển đến nỗi chiếc tàu gần bị vỡ.
5 Tất cả thủy thủ đều khiếp sợ, mỗi người kêu cầu thần mình và ném
bỏ hàng hóa xuống biển cho nhẹ tàu.
Nhưng lúc ấy Giô-na nằm ngủ say dưới khoang tàu.
6 Thuyền trưởng đến gần gọi Giô-na và la lớn: "Này anh có thể ngủ như
vậy được sao? Hãy dậy và kêu cầu thần của anh đi! Có lẽ thần của anh
đoái đến và cứu chúng ta thoát chết."
7 Các người trên tàu bảo nhau: "Ta hãy bốc thăm để tìm xem ai chịu
trách nhiệm về tai họa này." Họ bốc thăm thì trúng ngay Giô-na.
8 Họ bảo ông: "Anh phải khai cho chúng tôi biết lý do nào tai họa này
xảy đến cho chúng ta. Anh làm nghề gì? Từ đâu đến đây? Quê quán anh
ở đâu? Anh thuộc dân tộc nào?"
9 Giô-na đáp: "Tôi là người Hê-bơ-rơ, tôi thờ kính Chúa Hằng Hữu là
Đức Chúa Trời ngự trên trời, là Đấng Tạo Hóa đã dựng nên biển và đất."
10 Những người trên tàu sợ hãi khi nghe điều này, rồi ông khai thật về
việc chạy trốn Chúa Hằng Hữu. Họ nói: "Tại sao anh làm như thế?"
11 Rồi biển càng động mạnh hơn, họ hỏi ông: "Chúng tôi phải làm gì
để cho biển lặng sóng êm?"
12 Giô-na đáp: "Các anh cứ bắt tôi ném xuống biển, thì biển lặng sóng
ngay. Tôi biết các anh bị trận bão lớn này chỉ vì tôi."
13 Họ nỗ lực chèo chống để tìm cách vào bờ. Nhưng biển càng động
mạnh hơn nữa, họ không thể làm gì được.
14 Họ cầu khẩn Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Giô-na, rằng: "Lạy
Chúa Hằng Hữu, chúng con nài xin Ngài, xin đừng để chúng con chết vì
mạng sống của người này. Xin đừng cho máu vô tội đổ trên chúng con.
Lạy Chúa Hằng Hữu, vì chính Ngài làm điều gì Ngài muốn."
15 Rồi họ nâng bổng Giô-na lên, ném xuống biển, và sóng gió liền lặng
yên!
16 Điều này khiến các thủy thủ rất kính sợ quyền năng vĩ đại của Chúa
Hằng Hữu. Họ dâng tế lễ cho Chúa và hứa nguyện với Ngài.
17 Bấy giờ Chúa Hằng Hữu đã sắp sẵn một con cá lớn để nuốt Giô-na.
Và Giô-na ở trong bụng cá ba ngày ba đêm.

* **1:2** Nt gào thét nghịch cùng nó † **1:3** Nt trốn khỏi sự hiện của Chúa

2

Giô-na Cầu Nguyện Ăn Năn

1 Từ trong bụng cá, Giô-na cầu nguyện với Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của mình.
2 Ông nói:
“Trong cơn hoạn nạn, con kêu cầu Chúa Hằng Hữu,
thì Ngài đáp lời.
Từ lòng âm phủ, con kêu cứu,
thì Chúa Hằng Hữu nghe tiếng con.
3 Vì Chúa ném con trong vực sâu dưới đáy biển,
dòng hải lưu bao bọc lấy con.
Bao nhiêu dòng nước lớn bao bọc lấy con;
con bị chôn dưới các lượn sóng mạnh mẽ của Ngài.
4 Khi ấy, con thưa: ‘Lạy Chúa Hằng Hữu, con đã bị ném khỏi mặt Ngài.
Dù vậy, con vẫn nhìn lên Đền Thánh Ngài.’
5 Nước bao phủ cả thân thể lẫn linh hồn con,
vực sâu bao bọc chung quanh.
Rong rêu vương vấn đầu con.
6 Con đã xuống tận đáy các hòn núi.
Đất đã khóa cửa* nhốt con vĩnh viễn.
Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con,
Chúa đã đem mạng sống con ra khỏi huyệt mộ!
7 Khi con tuyệt vọng,†
con liền nhớ Chúa Hằng Hữu.
Và lời cầu nguyện con lên thấu Chúa, trong Đền Thánh Chúa.
8 Những kẻ thờ lạy thần tượng hão huyền
xoay lưng từ khước lòng thương xót của Đức Chúa Trời.
9 Nhưng con sẽ dâng sinh tế lên Chúa với lời cảm tạ,
và trả xong điều con hứa nguyện.
Sự giải cứu chỉ đến từ Chúa Hằng Hữu!”
10 Rồi Chúa Hằng Hữu ra lệnh cho con cá mửa Giô-na ra trên bờ biển.

3

Giô-na Đi Ni-ni-ve

1 Một lần nữa, Chúa Hằng Hữu lại bảo Giô-na:
2 “Hãy chỗi dậy và đi qua thành phố lớn Ni-ni-ve mà công bố sứ điệp Ta đã truyền cho con.”
3 Lần này Giô-na vâng lời Chúa Hằng Hữu và đi qua Ni-ni-ve, là một thành phố lớn, đi khắp thành phải mất ba ngày.
4 Ngày đầu tiên vào thành, ông tuyên bố với đám đông: “Còn bốn mươi ngày nữa, Ni-ni-ve sẽ bị phá đổ!”
5 Người Ni-ni-ve tin sứ điệp của Đức Chúa Trời, nên họ loan báo một cuộc kiêng ăn, và tất cả mọi người từ người cao trọng cho đến người hèn mọn đều mặc bao gai.

---

* **2:6** Nt cài then † **2:7** Nt linh hồn con

6 Khi tin loan đến vua Ni-ni-ve, vua đang ngồi trên ngai liền đứng dậy,
cởi bỏ vương bào, mặc bao gai và ngồi trong tro bụi.
7 Vua cũng ra một sắc lệnh cho toàn Ni-ni-ve rằng:
"Do lệnh của vua và các quan trưởng quý tộc: Bất luận người hay vật,
bất kể bầy bò hay bầy chiên, tất cả đều không được ăn uống.
8 Người và vật đều phải mặc bao gai, mọi người phải hết sức cầu khẩn
Đức Chúa Trời. Mỗi người phải lìa bỏ con đường gian ác và công việc
hung tàn của mình.*
9 Biết đâu Đức Chúa Trời nhìn lại, đổi ý, ngừng† cơn giận của Ngài và
chúng ta được thoát chết."
10 Đức Chúa Trời thấy những việc họ làm và cách họ lìa bỏ đường gian
ác, Ngài đổi ý và không giáng tai họa hình phạt như Ngài đã đe dọa.

4

Giô-na Phàn Nàn và Bị Chúa Quở Trách

1 Nhưng các diễn biến này làm cho Giô-na rất phiền và tức giận.
2 Ông phàn nàn với Chúa Hằng Hữu rằng: "Lạy Chúa Hằng Hữu, khi
con còn ở quê hương, Chúa đã nói sự việc sẽ diễn biến thế này! Vì thế,
con đã trốn đi Ta-rê-si! Con biết Chúa là Đức Chúa Trời nhân từ, thương
xót, chậm giận, giàu ân sủng, hay đổi ý, không giáng họa.
3 Lạy Chúa Hằng Hữu, con nài xin Chúa, bây giờ xin Chúa lấy mạng
sống con đi, con thà chết còn hơn!"
4 Chúa Hằng Hữu hỏi: "Con giận có đáng không?"
5 Giô-na ra khỏi Ni-ni-ve, dựng một cái lều ở phía đông thành phố và
ngồi dưới bóng mát chờ xem việc gì sẽ xảy ra.*
6 Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời cung ứng một cây leo mọc cao lên rủ
bóng che nắng trên đầu Giô-na. Giô-na rất thích cây leo đó.
7 Hôm sau, trời mới rạng đông, Đức Chúa Trời cũng sắp đặt một con
sâu cắn cây leo, cây liền khô héo.
8 Khi mặt trời lên cao,† Đức Chúa Trời lại sắp đặt một ngọn gió nóng
cháy‡ thổi đến, và mặt trời rọi xuống đầu Giô-na nóng hực đến nỗi ông
ngất đi và xin chết: "Con thà chết còn hơn!"
9 Rồi Đức Chúa Trời hỏi Giô-na: "Con có quyền giận về việc cây leo ấy
không?"
Giô-na thưa: "Dạ có chứ! Con giận đến chết đi được!"
10 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu phán dạy Giô-na: "Con thương tiếc một cây
nho mà con không phải nhọc công vun trồng. Nó đến nhanh chóng và
cũng chết nhanh chóng.
11 Còn Ta lại không nên thương xót thành phố lớn Ni-ni-ve, trong đó có
đến 120.000 người chưa biết phân biệt tay phải với tay trái và một số lớn
gia súc hay sao?"

---

* **3:8** Nt của tay mình † **3:9** Nt xây khỏi * **4:5** Nt xảy ra trong thành phố † **4:8** Nt chiếu sáng ‡ **4:8** Nt gió từ phương đông

Mi-ca

1 Đây là sứ điệp Chúa Hằng Hữu phán dạy Mi-ca, người Mô-rê-sết, trong
đời các Vua Giô-tham, A-cha, và Ê-xê-chia của nước Giu-đa. Khải tượng
ông thấy liên quan đến Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem:

Đau Buồn Cho Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem

2 Tất cả các dân tộc, hãy lắng nghe!
Đất và toàn thể muôn loài trên đất, hãy lắng tai.
Cầu Chúa Hằng Hữu Toàn Năng buộc tội các ngươi;
Chúa Hằng Hữu phán từ Đền Thờ thánh của Ngài,
3 Kìa! Chúa Hằng Hữu đang đến!
Ngài rời ngai Ngài từ trời
và đạp lên các đỉnh cao của đất.
4 Núi tan chảy dưới chân Ngài
và thung lũng tan ra như sáp gặp lửa,
thảy như nước đổ xuống sườn đồi.
5 Vì sao vậy?
Vì sự phản nghịch của Ít-ra-ên—
phải, và vì tội lỗi của cả dân tộc.
Ai gây cho Ít-ra-ên phản nghịch?
Chính Sa-ma-ri, kinh đô xứ ấy!
Còn trung tâm thờ tà thần của Giu-đa là đâu?
Chẳng phải là Giê-ru-sa-lem ư!

6 "Vậy, Ta, Chúa Hằng Hữu, sẽ biến Sa-ma-ri thành đống gạch vụn.
Đường sá của nó sẽ bị cày xới thành nơi trồng nho.
Ta sẽ đổ các tảng đá xây thành của chúng xuống trũng,
chỉ còn những nền trơ trọi.
7 Tất cả tượng hình của chúng sẽ bị đập nát.
Các lễ vật chúng dâng cho tà thần sẽ bị thiêu hủy.
Các thần tượng chúng sẽ đổ nát.
Vì chúng thu tiền công của gái mãi dâm để làm lễ vật,
lễ vật ấy lại dùng trả công cho gái mãi dâm."

8 Vì thế, tôi sẽ khóc lóc và kêu than.
Tôi sẽ đi chân không và ở trần.
Tôi sẽ tru như chó rừng và rên rỉ như chim cú.
9 Vì vết thương của dân không thể chữa lành.
Nó còn lan tràn qua Giu-đa,
đến tận cổng thành Giê-ru-sa-lem.
10 Đừng loan báo tin này trong thành Gát;
cũng đừng khóc lóc.
Tại Bết Ô-phơ-ra,
hãy lăn lóc trong bụi đất.
11 Dân cư Sa-phia trần truồng, xấu hổ đi qua.

Dân cư Xa-a-nan không dám ra khỏi cửa.
Dân cư Bết-hê-xen khóc than,
vì bị lật đổ đến tận nền móng.
12 Dân cư Ma-rốt trông đợi phước lành,
nhưng tai họa Chúa đã giáng xuống
tới cổng thành Giê-ru-sa-lem.
13 Dân cư La-ki, hãy thắng ngựa quý vào xe mà chạy trốn.
Ngươi là thành đầu tiên của Giu-đa*
đã bắt chước Ít-ra-ên phạm tội
và ngươi dẫn Giê-ru-sa-lem vào tội lỗi.
14 Vì thế, ngươi sẽ tặng quà vĩnh biệt cho Mô-rê-sết† xứ Gát;
các gia đình ở Ách-xíp lừa gạt các vua Ít-ra-ên.
15 Hỡi dân cư Ma-rê-sa,
Ta sẽ sai một người đến chinh phục thành các ngươi.
Vinh quang của Ít-ra-ên sẽ bị dời qua A-đu-lam.
16 Hỡi dân cư Giu-đa,
hãy cạo đầu và khóc lóc cho các đứa con cưng.
Hãy cạo cho sói đầu như chim ó,
vì chúng nó bị lưu đày biệt xứ.

2

Lên Án Người Giàu Áp Bức

1 Khốn cho những người thức đêm,
để mưu đồ tội ác trên giường.
Vừa hừng đông các ngươi liền thi hành quỷ kế,
chỉ vì các ngươi có quyền hành trong tay.
2 Khi các ngươi thèm đồng ruộng nào,
thì các ngươi tìm mọi cách cướp lấy.
Khi các ngươi tham muốn nhà của ai,
thì các ngươi dùng bạo lực tước đoạt.
Các ngươi áp bức chủ nhà lẫn người nhà
để cưỡng chiếm* nhà cửa, sản nghiệp họ.
3 Vì thế, Chúa Hằng Hữu phán bảo:
"Này, Ta dự định giáng tai họa cho gia đình này
như quàng ách trên cổ không thể nào thoát được.
Các ngươi không còn bước đi kiêu hãnh nữa,
vì đây là thời hoạn nạn."

4 Trong ngày ấy, kẻ thù ngươi sẽ đặt điều chế nhạo
và bài ai ca than khóc các ngươi rằng:
"Chúng tôi bị tàn mạt!
Ngài đã lấy cơ nghiệp chúng tôi chia cho người khác.
Ngài trao đất ruộng chúng tôi cho người phản bội."
5 Bởi vậy, trong hội chúng của Chúa Hằng Hữu,
không còn ai đứng ra bỏ thăm chia ruộng đất nữa.

---

* **1:13** Nt con gái Si-ôn † **1:14** Quê hương của Tiên tri Mi-ca * **2:2** Nt áp bức

Tiên Tri Giả

6 Các tiên tri của dân bảo:
“Đừng nói tiên tri nữa.
Đừng nói tiên tri về các việc này nữa.
Chúng ta sẽ chẳng bao giờ bị sỉ nhục!”
7 Hỡi con cháu của Ít-ra-ên,
các ngươi có thể nói thế này sao?
“Thần Chúa Hằng Hữu bị giới hạn!
Ngài làm những việc này sao?”
Nhưng lời Ta không giúp ích cho người
đi theo đường chính trực hay sao?
8 Mới hôm qua,
dân Ta nổi dậy chống lại Ta như kẻ thù!
Các ngươi lột áo ngoài của khách qua đường
thật tàn nhẫn như lính trận trở về.
9 Các ngươi đuổi những quả phụ của dân Ta
ra khỏi căn nhà họ ưa thích,
và tước đoạt tất cả những gì[†]
Ta dành cho các trẻ con côi cút.
10 Hãy vùng dậy! Ra đi!
Đây không còn là đất và nhà của các ngươi,
vì đất này bị tiêu diệt
vì băng hoại và nhơ bẩn.
11 Loại tiên tri chỉ nói những chuyện viễn vông:
“Tôi sẽ giảng cho anh về rượu nho và rượu mạnh!”
Đó chính là loại tiên tri các ngươi thích!

Thực Hiện Lời Hứa

12 “Ngày kia, hỡi Ít-ra-ên, Ta sẽ triệu tập các ngươi;
Ta sẽ thu góp dân còn sót lại.
Ta sẽ gom các ngươi về như chiên trong chuồng,
như bầy gia súc trong đồng cỏ.
Phải, đất các ngươi sẽ huyên náo vì số người đông đảo.
13 Người lãnh đạo sẽ tiến lên,
dẫn các ngươi khỏi chốn lưu đày
ngang qua các cổng thành quân địch
trở về quê hương.
Vua của các ngươi sẽ đi trước;
và chính Chúa Hằng Hữu sẽ dẫn đầu.”

3

Lên Án Nhà Lãnh Đạo của Ít-ra-ên

1 Tôi bảo: “Hãy lắng nghe, các nhà lãnh đạo của Ít-ra-ên!
Các ngươi cần phân biệt chính tà, phải trái,
2 nhưng các ngươi lại ghét điều lành và mến điều dữ.
Các ngươi bóc lột dân lành đến tận xương tủy.*

† **2:9** Nt uy nghi Ta * **3:2** Nt lột da, róc thịt

3 Các ngươi ăn thịt dân tôi,
lột da, và bẻ xương họ.
Các ngươi chặt ra từng miếng cho vào nồi.
4 Rồi các ngươi sẽ kêu cầu Chúa Hằng Hữu giúp đỡ!
Các ngươi có thật tin Ngài sẽ trả lời không?
Với tất cả điều ác các ngươi đã làm,
Ngài sẽ không nhìn các ngươi dù chỉ một lần!”
5 Đây là điều Chúa Hằng Hữu phán:
“Ngươi, các tiên tri giả đã dẫn dân Ta đi lầm lạc!
Các ngươi chỉ hòa hảo với những người cho ngươi ăn,
và tuyên chiến với những ai không cung cấp lương thực cho ngươi.
6 Vì thế, suốt đêm các ngươi
chẳng thấy khải tượng.
Các ngươi tự giam mình trong bóng tối
mà chẳng nói được một lời thần cảm.
Mặt trời sẽ lặn trên các tiên tri,
và quanh họ ban ngày cũng biến thành đêm tối.
7 Những người tiên kiến sẽ xấu hổ,
và các tiên tri sẽ thẹn mặt.
Tất cả đều che miệng†
vì chẳng được lời giải đáp nào từ Đức Chúa Trời.”

8 Nhưng phần tôi, tôi đầy dẫy quyền năng—
bởi Thần của Chúa Hằng Hữu.
Tôi đầy dẫy công chính và sức mạnh
để rao báo tội lỗi và sự phản nghịch của Ít-ra-ên.
9 Hãy nghe tôi, hỡi các nhà lãnh đạo Ít-ra-ên!
Các ông thù ghét công lý và xuyên tạc cả sự công chính.
10 Các ông là những người xây cất Giê-ru-sa-lem
bằng máu người và bằng sự thối nát.
11 Các phán quan xử kiện để ăn hối lộ;
các thầy tế lễ dạy luật của Đức Chúa Trời vì thù lao;
các tiên tri rao giảng vì tiền bạc.
Thế mà họ dám dựa vào Chúa Hằng Hữu mà rêu rao:
“Chúng ta sẽ không gặp tai họa nào,
vì Chúa Hằng Hữu vẫn ở giữa chúng ta!”
12 Vì các ngươi, Núi Si-ôn sẽ bị cày như ruộng;
thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị sụp đổ!
Và núi nơi Đền Thờ ngự trị chỉ còn là một đỉnh cao.

4

Chúa Hằng Hữu Trị Vì Trong Tương Lai

1 Trong những ngày cuối cùng,
ngọn núi nơi dựng Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu
sẽ nổi danh hơn tất cả—
là nơi cao trọng nhất trên đất.

† **3:7** Nt môi

Nó sẽ vượt cao hơn các núi đồi,
và mọi dân tộc sẽ đổ về đó thờ phượng.
2 Nhiều dân tộc sẽ đến và nói:
"Hãy đến! Ta hãy lên núi của Chúa Hằng Hữu,
đến Đền Thờ Đức Chúa Trời của Gia-cốp.
Nơi đó Ngài sẽ dạy chúng ta về* đường lối Ngài
và chúng ta sẽ đi trong các nẻo Ngài."
Vì luật pháp của Chúa Hằng Hữu sẽ ra từ Si-ôn;
và lời Ngài sẽ ra từ Giê-ru-sa-lem.
3 Chúa Hằng Hữu sẽ phân xử các dân,
và sẽ giải hòa các cường quốc xa xôi.
Người ta sẽ lấy gươm rèn thành lưỡi cày,
lấy giáo rèn thành lưỡi liềm.
Nước này không còn tuyên chiến với nước khác,
và chẳng còn ai luyện tập chiến tranh nữa.
4 Mọi người sẽ sống bình an và thịnh vượng,
an nghỉ dưới cây nho và cây vả của mình,
vì không có điều gì làm cho sợ hãi.
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã hứa như thế!
5 Dù các dân tộc quanh chúng ta đi theo thần của họ,
nhưng chúng ta sẽ đi theo Chúa Hằng Hữu
là Đức Chúa Trời của chúng ta đời đời mãi mãi.

Sự Trở Lại của Ít-ra-ên Sau Thời Gian Bị Lưu Đày

6 Chúa Hằng Hữu phán:
"Trong ngày đó, Ta sẽ tập họp những người què,
những người bị lưu đày,
và những người bị Ta trừng phạt.
7 Ta sẽ cho người yếu đuối được tồn tại;
và biến những người lưu đày thành một dân tộc cường thịnh.
Rồi Ta, Chúa Hằng Hữu, từ nay sẽ cai trị tại Giê-ru-sa-lem,
là Vua của họ mãi mãi."
8 Còn ngươi, Giê-ru-sa-lem,
là thành lũy của dân Đức Chúa Trời,
quyền thống trị và sức mạnh sẽ trở về ngươi.
Vương quyền sẽ giao về Giê-ru-sa-lem quý báu.

9 Nhưng tại sao ngươi kêu than khóc lóc như thế?
Ngươi không có vua lãnh đạo ngươi sao?
Chẳng lẽ tất cả các nhà thông thái đã chết?
Nên các ngươi quặn thắt như đàn bà sinh nở?
10 Hỡi dân cư của Giê-ru-sa-lem,
hãy quặn thắt kêu la như đàn bà sinh nở,
vì bây giờ ngươi sẽ rời thành, chạy ra ngoài đồng.
Ngươi sẽ bị đày qua Ba-by-lôn.
Nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ giải cứu nơi đó;
Ngài chuộc các ngươi khỏi tay quân thù.

* **4:2** Nt từ trong

11 Bây giờ, nhiều dân tộc liên minh chống lại ngươi và bảo:
“Hãy để cho nó bị nhơ bẩn.
Nguyện mắt chúng ta thấy sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem.”
12 Nhưng họ không biết chương trình của Chúa Hằng Hữu,
cũng không hiểu ý định của Ngài,
vì Ngài gom họ như người ta gom các bó lúa vào sân đạp lúa.
13 Chúa Hằng Hữu phán:
“Hãy vùng dậy đạp lúa, hỡi Giê-ru-sa-lem!
Ta sẽ ban cho ngươi sừng bằng sắt và vó bằng đồng,
ngươi sẽ đánh tan nhiều dân tộc.
Ngươi sẽ đem chiến lợi phẩm dâng lên Chúa Hằng Hữu,
và của cải họ cho Chúa Hằng Hữu của cả hoàn vũ.”

5

1 Vậy bây giờ, hãy chỉnh đốn hàng ngũ!*
Quân thù đang vây hãm Giê-ru-sa-lem.
Chúng sẽ quất roi vào má người lãnh đạo của Ít-ra-ên.

Đấng Cai Trị Bết-lê-hem

2 Hỡi Bết-lê-hem Ép-ra-ta,
ngươi chỉ là một làng nhỏ bé giữa các dân tộc của Giu-đa.
Nhưng từ ngươi sẽ xuất hiện một Đấng cai trị Ít-ra-ên.
Gốc tích của Người từ đời xưa, từ trước vô cùng.†
3 Ít-ra-ên sẽ bị bỏ mặc cho kẻ thù của họ,
cho đến khi người nữ chuyển bụng sinh con.
Rồi những anh em còn lại
sẽ trở về quê hương mình từ xứ lưu đày.
4 Người sẽ đứng vững để chăn bầy mình
nhờ sức mạnh Chúa Hằng Hữu,
với oai nghiêm trong Danh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình.
Con dân Người sẽ được an cư,
vì Người sẽ thống trị khắp thế giới.
5 Và Người sẽ đem lại hòa bình.

Khi quân A-sy-ri xâm lăng đất nước,
và đi ngang qua các cung đền,
chúng ta sẽ cử bảy người chăn chúng ta,
và tám lãnh đạo‡ hướng dẫn chúng ta.
6 Họ sẽ cai trị A-sy-ri bằng gươm
và tiến vào lãnh thổ của Nim-rốt.
Người giải cứu chúng ta khỏi quân A-sy-ri
khi chúng xâm lăng dày xéo quê hương chúng ta.

Người Còn Sót Lại Trở Nên Tinh Khiết

7 Lúc ấy, dân sống sót của Ít-ra-ên
sẽ ở giữa nhiều dân tộc khác.

---

* **5:1** Nt có thêm: hỡi con gái của quân lính † **5:2** Nt từ những ngày vĩnh cửu ‡ **5:5** Nt người được xức dầu

Họ như sương móc từ Chúa Hằng Hữu,
hay như mưa rơi trên cỏ,
chẳng trông cậy vào loài người,
cũng chẳng mong đợi một ai.
8 Dân sống sót của Ít-ra-ên sẽ ở giữa các nước.
Họ sẽ ở giữa nhiều dân như sư tử giữa các thú rừng,
như sư tử tơ giữa bầy chiên và bầy dê,
nó sẽ chà đạp và cắn xé trên đường nó đi,
nếu không có người giải cứu.
9 Dân của Ít-ra-ên sẽ đứng lên, tự tin
và tất cả kẻ thù họ sẽ bị trừ diệt.

10 Chúa Hằng Hữu phán:
"Trong ngày ấy, Ta sẽ quét sạch các chiến mã
và tiêu diệt các chiến xa của ngươi.
11 Ta sẽ phá hủy các thành
và kéo sập các đồn lũy ngươi.
12 Ta sẽ dẹp bỏ phép phù thủy khỏi tay ngươi,
và ngươi không còn thầy bói nữa.
13 Ta sẽ tuyệt diệt các thần tượng chạm trổ
và các trụ thờ tà thần của ngươi,
để ngươi sẽ không còn quỳ lạy các tượng do tay mình làm ra.
14 Ta sẽ nhổ bật các tượng A-sê-ra
và tiêu diệt các thành ngươi.
15 Trong cơn thịnh nộ kinh khiếp,
Ta sẽ báo trả tội ác của các dân tộc
không chịu vâng phục Ta."

6

Chúa Hằng Hữu Buộc Tội Dân Ít-ra-ên

1 Bây giờ hãy nghe lời Chúa Hằng Hữu phán dạy:
"Hãy đứng ra và trình bày bản cáo trạng chống nghịch Ta.
Hãy để các núi và các đồi nghe những gì ngươi phàn nàn.
2 Bây giờ, hỡi các núi, hãy nghe bản cáo trạng của Chúa Hằng Hữu!
Chúa có lời buộc tội dân Ngài.
Ngài sẽ khởi tố Ít-ra-ên.

3 Dân Ta ơi, Ta đã làm gì cho ngươi?
Ta đã làm phiền ngươi những gì?
Hãy trả lời Ta!
4 Vì Ta đã đem ngươi ra khỏi Ai Cập,
chuộc ngươi khỏi ách nô lệ.
Ta đã sai Môi-se, A-rôn, và Mi-ri-am cứu giúp ngươi.
5 Dân Ta ơi, hãy nhớ lại mưu độc của Ba-lác, vua Mô-áp
và lời nguyền rủa của Ba-la-am, con Bê-ô.
Hãy nhớ lại hành trình của ngươi từ Si-tim đến Ghinh-ganh,
khi Ta, Chúa Hằng Hữu, đã làm mọi điều

để dạy ngươi về đức thành tín của Ta.”

6 Chúng ta sẽ đem gì đến chầu Chúa Hằng Hữu?
Chúng ta sẽ dâng lên Ngài tế lễ gì?
Chúng ta có thể quỳ lạy trước mặt Đức Chúa Trời
với tế lễ là con bê một tuổi không?
7 Chúng ta có thể dâng lên Ngài hàng nghìn chiên đực
hay hàng vạn suối dầu ô-liu không?
Chúng ta có thể dâng con trưởng nam
hoặc tế lễ bằng sinh mạng con cái để chuộc tội không?
8 Không, hỡi con dân, Chúa Hằng Hữu đã dạy ngươi điều thiện,
và đây là điều Ngài yêu cầu:
Hãy làm điều công chính, yêu mến sự nhân từ,*
và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời ngươi.

Tội Lỗi và Hình Phạt của Ít-ra-ên

9 Nếu là người khôn ngoan hãy kính sợ Chúa Hằng Hữu!
Tiếng Ngài phán với dân trong Giê-ru-sa-lem:
“Đội quân hủy diệt đang tiến đến;
do Chúa Hằng Hữu đã sai chúng.
10 Ta sẽ nói gì về nhà của người ác
đầy dẫy của cải bất chính?
Còn những cây cân† gian lận đáng rủa sả thì sao?
11 Làm sao Ta có thể tha những người dùng cân gian lận
với những quả cân non?
12 Bọn nhà giàu các ngươi đầy hung ác và bạo lực.
Dân chúng ngươi lừa bịp
với miệng lưỡi tráo trở lừa gạt.

13 Bởi vậy, Ta bắt đầu đánh phạt ngươi!
Ta sẽ làm cho ngươi tiêu điều vì tội lỗi ngươi.
14 Ngươi sẽ ăn nhưng không đủ thực phẩm.
Cái đói dằn vặt ngươi thường xuyên.
Ngươi cất giấu của cải
nhưng không giữ được.
Còn những gì ngươi giữ được
thì Ta sẽ giao cho người chiến thắng‡ ngươi.
15 Ngươi sẽ gieo nhưng không được gặt.
Ngươi sẽ ép dầu nhưng không được hưởng.§
Ngươi sẽ ép rượu nho nhưng không được uống.
16 Ngươi chỉ giữ luật gian ác của Vua Ôm-ri;
ngươi chỉ theo gương gian tà của Vua A-háp!
Vậy nên, Ta sẽ làm cho ngươi bị mọi người ghê tởm,
dân ngươi làm trò cười cho thiên hạ.*
Ngươi sẽ chuốc lấy sỉ nhục của dân Ta.”

---

* **6:8** Nt yêu ân phước † **6:10** Nt ê-pha non bị rủa sả ‡ **6:14** Nt lưỡi gươm § **6:15** Nt xức
* **6:16** Nt huýt gió

7

Nỗi Thất Vọng

1 Khốn nạn cho tôi!
Tôi như người đi hái trái sót lại sau mùa thu hoạch
nhưng không tìm được gì để ăn.
Không một chùm nho nào
hay trái vả non nào để dằn cơn đói.
2 Người đạo đức đã bị quét sạch tất cả;
người chính trực cũng chẳng còn trên đất.
Mọi người đều rình rập giết người,
giăng lưới săn bắt anh em.
3 Tay chúng thành thạo làm việc gian ác!
Các quan quyền đều đòi ăn hối lộ.
Bậc lãnh đạo chẳng còn che giấu tham vọng của họ;
tất cả đều toa rập nhau chà đạp công lý.
4 Người tốt nhất giống như cây gai;
người chính trực nhất như hàng rào gai độc.
Nhưng ngày xử đoán ngươi sắp đến rồi.
Ngày Chúa trừng phạt ngươi đã gần, đó là thời rối loạn.
5 Đừng tin bất cứ ai—
đừng tin cậy bạn bè hay ngay cả vợ ngươi.
6 Vì con trai làm nhục cha.
Con gái thách thức mẹ.
Nàng dâu chống mẹ chồng.
Người trong gia đình trở thành kẻ thù của nhau!
7 Riêng tôi, tôi ngưỡng vọng Chúa Hằng Hữu.
Tôi chờ đợi Đức Chúa Trời giải cứu tôi,
Đức Chúa Trời tôi sẽ nghe tôi.
8 Kẻ thù tôi ơi, khi thấy tôi đừng vội vui mừng!
Dù bị ngã, tôi sẽ vùng dậy.
Khi tôi ngồi trong bóng tối,
Chúa Hằng Hữu là ánh sáng của tôi.
9 Tôi sẽ kiên nhẫn chịu Chúa Hằng Hữu sửa trị*
vì tôi đã phạm tội với Ngài.
Nhưng cuối cùng, Ngài sẽ biện hộ cho tôi
và thực hiện điều công chính cho tôi.
Chúa Hằng Hữu sẽ đem tôi ra ánh sáng,
và tôi sẽ chiêm ngưỡng đức công chính của Ngài.
10 Rồi kẻ thù sẽ thấy Chúa Hằng Hữu bên cạnh tôi.
Chúng sẽ xấu hổ vì đã chế nhạo tôi rằng:
"Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ngươi ở đâu?"
Chính tôi sẽ thấy chúng ngã gục;
và chúng sẽ bị chà đạp như bùn ngoài đường.
11 Sẽ có ngày, Ít-ra-ên, thành của ngươi được xây dựng lại,
và biên giới của ngươi được mở rộng.
12 Ngày ấy, các dân tộc sẽ đến và tôn ngợi ngươi—

* **7:9** Nt công phẫn

từ A-sy-ri chạy dài đến Ai Cập,
từ Ai Cập chạy dài đến Sông Ơ-phơ-rát,
từ biển này đến đại dương kia,
từ núi này qua núi nọ.
13 Nhưng đất này sẽ hoang tàn
vì hậu quả những việc ác dân nó đã làm.

Lòng Thương Xót Của Chúa Hằng Hữu Đối Với Dân Ít-ra-ên

14 Lạy Chúa Hằng Hữu, xin dùng cây trượng chăn dắt dân của Ngài;
là bầy chiên, là cơ nghiệp của Ngài.
Họ đang ở lẻ loi trong rừng sâu
trên miền Núi Cát-mên,
xin cho họ vui hưởng đồng cỏ Ba-san và Ga-la-át như thời xưa cũ.
15 Chúa Hằng Hữu đáp:
"Ta sẽ cho họ† thấy những việc diệu kỳ
như Ta đã làm khi Ta giải cứu ngươi ra khỏi Ai Cập."

16 Các nước sẽ ngạc nhiên
về những việc Chúa Hằng Hữu đã làm cho ngươi.
Chúng sẽ hổ thẹn về sức lực chẳng bao nhiêu của chúng.
Chúng sẽ che miệng như bị câm và bịt tai để
không nghe được gì chung quanh.
17 Như con rắn bò trong hang mình,
chúng sẽ bò ra để gặp Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta.
Chúng sẽ kinh hãi run rẩy trước mặt Ngài.

18 Ai là Đức Chúa Trời giống như Chúa,
tha thứ tội ác của dân sống sót
bỏ qua vi phạm của dân thuộc cơ nghiệp Ngài?
Chúa không giận dân Ngài đời đời
vì Ngài là Đấng yêu thương.
19 Một lần nữa Chúa sẽ tỏ lòng thương xót.
Ngài sẽ chà đạp tội ác chúng con dưới chân Ngài
và ném bỏ tất cả tội lỗi chúng con xuống đáy biển.
20 Chúa sẽ tỏ lòng thành tín
và lòng thương xót với chúng con,
như lời Ngài đã hứa với tổ tiên chúng con
là Áp-ra-ham và Gia-cốp
từ những ngày xa xưa.

† **7:15** Nt nó

Na-hum

1 Đây là sách khải tượng của Na-hum ở Ên-cốc viết về sự đoán phạt
Ni-ni-ve.

Cơn Thịnh Nộ của Chúa Hằng Hữu

2 Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời kỵ tà*
và báo trả xứng đáng.
Ngài báo trả người chống nghịch
và trút cơn thịnh nộ trên kẻ thù!
3 Chúa Hằng Hữu chậm giận, nhưng có sức mạnh vĩ đại,
và Ngài không bao giờ coi tội nhân là vô tội.
Chúa đi giữa gió lốc và bão tố.
Các đám mây là bụi dưới chân Ngài.
4 Ngài quở biển thì nó khô đi,
Ngài khiến các dòng sông đều cạn tắt.
Đồng ruộng xanh tươi của Ba-san và Cát-mên đều tàn héo,
rừng hoa Li-ban cũng úa tàn.
5 Trước mặt Chúa, các núi rúng động,
và các đồi tan chảy;
mặt đất dậy lên,
và dân cư trên đất đều bị tiêu diệt.
6 Trước cơn thịnh nộ Ngài, ai còn đứng vững?
Ai chịu nổi sức nóng của cơn giận Ngài?
Sự thịnh nộ Ngài đổ ra như lửa;
Ngài đập các vầng đá vỡ tan.

7 Chúa Hằng Hữu thật tốt lành,
Ngài là nơi trú ẩn vững vàng lúc hoạn nạn.
Ngài gần gũi những người tin cậy Ngài.
8 Nhưng đối với người nghịch thù,
Ngài sẽ giáng lụt lội tràn lan
quét sạch chỗ họ ở
và rượt đuổi họ vào bóng tối.

9 Tại sao các ngươi âm mưu chống lại Chúa Hằng Hữu?
Chúa sẽ tận diệt ngươi chỉ trong một trận;
không cần đến trận thứ hai!
10 Vì chúng vướng vào gai nhọn,
say sưa như lũ nghiện rượu,
nên sẽ bị thiêu hủy như rơm khô.
11 Từ trong ngươi sẽ xuất hiện
một người âm mưu chống lại Chúa Hằng Hữu
và bày mưu gian ác.
12 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán:

* **1:2** Nt biết ghen

“Dù người A-sy-ri cường bạo và đông đảo đến đâu
cũng sẽ bị đánh tan và tiêu diệt hoàn toàn.
Hỡi dân Ta, Ta đã hình phạt các con trước đó,
Ta sẽ không hình phạt các con nữa.
13 Bây giờ, Ta sẽ đập tan gông cùm xiềng xích
và giải thoát các con khỏi ách nô lệ.”
14 Đây là điều Chúa Hằng Hữu
phán bảo về người A-sy-ri tại Ni-ni-ve:
“Ngươi sẽ không có con cháu lên ngôi kế vị.
Ta sẽ tiêu diệt các thần, các tượng chạm và tượng đúc của ngươi.
Ta sẽ chôn ngươi vào huyệt mả
vì tội lỗi ngươi thật kinh tởm!”

15 Kìa! Sứ giả đến từ núi đồi báo tin mừng!
Sứ giả công bố sự bình an.
Hỡi Giu-đa, hãy cử hành các thánh lễ,
và hoàn thành lời hứa nguyện,
vì kẻ thù gian ác sẽ không còn đến xâm lăng ngươi nữa.
Nó đã bị tiêu diệt hoàn toàn!

2

Ni-ni-ve Sụp Đổ

1 Hỡi Ni-ni-ve, người tàn phá* đang tiến quân đánh thẳng vào ngươi.†
Hãy bảo vệ các đồn lũy!
Canh phòng các trục giao thông!
Hãy chuẩn bị chiến đấu!
Tăng cường quân lực!
2 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ phục hồi vinh quang cho Gia-cốp,
như vinh quang của Ít-ra-ên
dù những kẻ hủy diệt đã phá tan hoang
và tiêu diệt hết các vườn nho của chúng.‡
3 Thuẫn khiên của lính chiến màu đỏ!
Quân phục các binh sĩ cũng đỏ!
Trong ngày dàn trận chuẩn bị giáp chiến,
kim khí trên chiến xa lòe sáng như chớp,
với một rừng gươm giáo vung trên chúng.
4 Các chiến xa chạy như bão trong các đường phố,
qua lại vùn vụt trên các thông lộ.
Mỗi chiếc đều sáng lòe như bó đuốc
và chạy nhanh như chớp.
5 Vua triệu tập các quân đội;§
họ vấp ngã khi chạy ra các chiến lũy,*
khiên thuẫn sẵn sàng.

---

* **2:1** Ctd người đập tan † **2:1** Ni-ni-ve, thủ đô đế quốc A-sy-ri ‡ **2:2** Nt Vì Chúa Hằng Hữu đã xoay vinh quang Gia-cốp cũng như Ít-ra-ên. Vì những người cướp phá đã cướp phá chúng và phá hoại (tiêu diệt) các cành nho của họ § **2:5** Nt nhớ các nhà quý tộc * **2:5** Ctd thành lũy

6 Các sông cái sẽ bật mở!
Cung điện sẽ đổ sập!
7 Sắc lệnh đày ải Ni-ni-ve được ban ra,
những tớ gái khóc than vì bị bắt.
Họ rên rỉ như bồ câu
và đấm ngực đau khổ.
8 Ni-ni-ve giống như một hồ nứt cạn nước!
Dân chúng chạy trốn.
Có tiếng hô: "Dừng lại! Dừng lại!"
nhưng không ai quay lại.
9 Hãy chiếm đoạt bạc và vàng.
Vì kho tàng bảo vật Ni-ni-ve thật vô hạn—
tài sản quý giá nhiều vô số.
10 Nó bị tàn phá và bị cướp sạch chẳng còn gì cả.
Lòng dân tan chảy và các đầu gối đập vào nhau.
Chúng đứng sửng run rẩy, mặt mày tái xanh.
11 Ni-ni-ve từng nổi tiếng một thời,
như sư tử hùng cứ sơn lâm.
Nó tạo riêng cho mình một cõi,
để sư tử đực, sư tử cái dạo chơi,
để sư tử con nô đùa không biết sợ.
12 Sư tử xé thịt cho đàn con,
bóp họng thú rừng để thết đãi sư tử cái.
Tích trữ đầy mồi trong hang trong động.†
Nhưng bây giờ Ni-ni-ve ở đâu?

13 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
"Này, Ta chống lại ngươi!
Ta sẽ đốt các chiến xa ngươi trong khói lửa
và các thanh niên ngươi sẽ bị lưỡi gươm tàn sát.
Ta sẽ chấm dứt việc ngươi lùng bắt tù binh‡
và thu chiến lợi phẩm khắp mặt đất.
Tiếng của các sứ thần ngươi sẽ chẳng còn được lắng nghe."

3

Chúa Hằng Hữu Phán Nghịch Ni-ni-ve

1 Khốn thay cho Ni-ni-ve,
thành phố đẫm máu và giả dối!*
Thành ấy đầy dẫy cướp bóc,
và không bao giờ thiếu nạn nhân.
2 Có tiếng roi quất mạnh,
tiếng bánh xe vận chuyển ầm ầm!
Tiếng ngựa phi
và tiếng chiến xa va chạm.
3 Kỵ binh xông tới,

† **2:12** Nt chứa mồi đã xé trong ổ ‡ **2:13** Nt Ta sẽ dứt mồi khỏi đất * **3:1** Nt tất cả nó đều

gươm giáo sáng ngời.
Vô số người ngã gục,
hàng đống thây người,
vô số người chết,
người đi bộ vấp phải xác chết.
4 Tất cả chỉ vì Ni-ni-ve,
thành xinh đẹp nhưng bất tín,
làm người nữ ma thuật,
dụ dỗ mọi người say đắm mình.
Buôn các dân tộc bằng sự dâm đãng
và bán các gia đình bằng trò quỷ thuật.

5 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
"Này, Ta chống lại ngươi!
Tốc váy ngươi lên
để các dân tộc thấy ngươi trần truồng
và các nước† đều chứng kiến cảnh ngươi bị hạ nhục.
6 Ta sẽ ném vật nhơ bẩn trên ngươi,
khinh miệt ngươi và khiến ngươi làm trò cười cho thiên hạ.
7 Khi ấy, ai nhìn thấy ngươi đều sẽ lánh xa và nói:
'Ni-ni-ve điêu tàn. Ai sẽ khóc than nó?'
Ta tìm đâu cho ra những người an ủi ngươi?"
8 Ngươi có hơn thành Thê-be không?
Nó ở giữa các nhánh Sông Nin, có nước bọc quanh.
Lấy biển làm chiến lũy
và thác ghềnh‡ làm tường thành.
9 Ê-thi-ô-pi và Ai Cập là sức mạnh của nó;
phải, sức mạnh vô biên.
Phút và Ly-bi là đồng minh§ của nó.
10 Thế mà nó còn bị lưu đày,
bị bắt làm tù binh.
Con cái nó bị đập nát
ở khắp các đầu đường xó chợ.
Quan chức nó bị quân thù bắt thăm chia nhau làm nô lệ.
Các lãnh đạo nó đều bị xiềng xích.

11 Và ngươi, Ni-ni-ve, ngươi sẽ lảo đảo như người say.
Tìm nơi ẩn núp vững chãi để trốn tránh quân thù.
12 Nhưng tất cả đồn lũy ngươi sẽ thất thủ
như trái chín đầu mùa vả, hễ rung cây thì rụng xuống,
rơi ngay vào miệng của người muốn ăn.
13 Xem kìa, quân sĩ ngươi sẽ yếu ớt
như đàn bà.
Các cửa ải ngươi sẽ mở tung cho địch quân
và lửa sẽ nung chảy các hàng rào sắt.
14 Hãy chứa nước!

† **3:5** Nt vương quốc ‡ **3:8** Nt nước § **3:9** Ctd người giúp đỡ, người phụ tá

Để dành phòng khi bị bao vây.
Hãy tăng cường các đồn lũy!
Hãy đạp đất sét,
trộn vôi hồ xây lò gạch cho chắc chắn.

15 Tại đó, lửa sẽ thiêu đốt ngươi;
gươm đao sẽ đâm chém.
Kẻ thù sẽ thiêu đốt ngươi như châu chấu,
ăn nuốt mọi thứ nó thấy.
Không một ai trốn thoát,
dù người có gia tăng đông như đàn châu chấu.
16 Ngươi đã tăng số thương nhân
đông hơn cả các vì sao trên trời.
Nhưng giống như châu chấu,
sẽ cắn phá sạch rồi bay đi mất.
17 Các vệ binh và các tướng sĩ ngươi như đàn châu chấu
đậu trên hàng rào trong ngày giá lạnh.
Mặt trời vừa mọc lên, chúng đều chạy trốn,
Tất cả chúng bay đi và biến mất.

18 Hỡi vua A-sy-ri, những người chăn của vua đều ngủ;*
những người quyền quý của vua an nghỉ trong đất.
Thần dân vua chạy tứ tán khắp các núi đồi
không ai còn tập họp, hướng dẫn họ nữa.
19 Các vết thương của vua không thể nào chữa lành;
các vết thương của vua quá trầm trọng.
Tất cả những ai nghe tin vua bại vong
đều vỗ tay reo mừng.
Vì có ai thoát được sự thống trị
áp bức bạo tàn không dứt của vua đâu?

* **3:18** Nt các người chăn của vua ngủ rồi; các nhà quý tộc của vua đều nằm xuống

Ha-ba-cúc

1 Đây là sứ điệp* mà Tiên tri Ha-ba-cúc nhận được trong một khải tượng:

Ha-ba-cúc Phàn Nàn

2 Lạy Chúa Hằng Hữu, đã bao lâu con kêu cứu?
Nhưng Chúa vẫn không nghe!
Con kêu khóc: "Bạo lực ở khắp nơi!"
Nhưng Ngài vẫn không cứu.
3 Con phải thấy chuyện bạo ngược mãi sao?
Tại sao con phải nhìn cảnh khổ đau này?†
Đâu đâu cũng thấy tàn phá và bạo lực.
Đâu đâu cũng thấy cãi vã và tranh chấp.
4 Luật pháp không được tôn trọng,
công lý chẳng được thi hành.
Bọn hung ác lấn lướt người công chính,
làm thiên lệch cán cân công lý.

Chúa Hằng Hữu Đáp Lời

5 Chúa Hằng Hữu đáp:
"Hãy nhìn sang các nước;
con sẽ kinh ngạc sững sờ!
Vì Ta sắp làm một việc trong thời con sống,
một việc mà con không dám tin.
6 Ta cho người Ba-by-lôn nổi lên,
đây là một dân tộc dữ tợn và hung hăng.
Chúng tiến quân qua những vùng đất trên thế giới
để chiếm đoạt các đồn trại.‡
7 Dân tộc nổi tiếng về sự hung ác
tự tạo lấy luật lệ, tự tôn tự đại.§
8 Chiến mã nó lanh lẹ hơn con báo,
hung tợn hơn muông sói ban đêm.
Kỵ binh nó kéo đến từ xa.
Như đàn đại bàng lẹ làng lao xuống vồ mồi.
9 Dân nó kéo đến để áp bức, giết người.
Quân đội nó tiến nhanh như vũ bão,
dồn tù binh lại như cát biển.
10 Chúng chế nhạo các vua và các tướng sĩ
cùng chê cười các đồn lũy kiên cố.
Chúng đắp lũy bao vây rồi chiếm đóng!
11 Lúc ấy, chúng càn quét như giông bão.
Đó là những người mắc tội,
vì chúng xem sức mạnh của chúng là thần tượng."

Ha-ba-cúc Phàn Nàn Lần Thứ Hai

* **1:1** Nt gánh nặng † **1:3** Ctd lao khổ—đổi trụy—tai ác ‡ **1:6** Nt các trại không phải của nó
§ **1:7** Nt sự phán đoán và vinh quang nó đều đến từ nó

12 Lạy Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của con,
Đấng Thánh của con, Ngài là Đấng Tự Hữu—
chắc chắn chúng con sẽ không chết.
Lạy Chúa Hằng Hữu, Vầng Đá của chúng con,
Ngài đã đưa dân tộc này lên để thi hành công lý,
Ngài đã đặt nó để sửa trị chúng con.
13 Mắt Chúa quá tinh sạch không thể nhìn chuyện gian ác
Sao Chúa để cho bọn lừa gạt, thất tín tung hoành?
Sao Ngài im lặng khi người dữ nuốt người hiền lương hơn nó?*
14 Có phải Chúa coi con người như cá biển hay giun dế,†
không cần ai hướng dẫn?
15 Chúng thả câu tung lưới bắt cá,
dồn hết vào trong chài mình,
vì thế chúng vui vẻ ăn mừng.
16 Chúng dâng tế lễ cho lưới,
đốt trầm hương cho chài.
Vì nghĩ rằng nhờ chài lưới mà giàu có‡ và sống xa hoa.
17 Chẳng lẽ Ngài để chúng cứ tung lưới mãi mãi?
Chúng sẽ tiếp tục tàn sát không thương xót sao?

2

1 Tôi sẽ đứng nơi vọng gác,
bám chặt trên tháp canh.
Nơi đó, tôi sẽ chờ xem Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi điều gì,
và Ngài sẽ trả lời thế nào về điều tôi than trách.

Chúa Đáp Lời Lần Thứ Hai

2 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi:
“Con hãy chép khải tượng thật rõ trên bảng
để người đang chạy có thể đọc được.
3 Vì phải chờ đến đúng thời điểm
khải tượng mới ứng nghiệm.
Nó đang diễn biến nhanh chóng để hoàn tất, không ngoa đâu!
Nếu nó chậm trễ, con hãy đợi.
Vì nó chắc chắn sẽ đến.
Nó không chậm trễ đâu.
4 Hãy nhìn kẻ tự kiêu!*
Họ tin cậy nơi chính mình và sống không ngay thẳng.
Nhưng người công chính sẽ sống bởi đức tin mình.
5 Rượu phản trắc hại người kiêu hãnh,†
nên nó không thế nào tồn tại được.
Bụng nó‡ mở rộng như âm phủ,
như sự chết nuốt người không bao giờ no chán.
Nó gom các quốc gia, chất thành từng đống,

---

* **1:13** Nt người công chính hơn † **1:14** Nt bò sát ‡ **1:16** Nt được phần béo bổ. * **2:4** Chỉ về người Canh-đê † **2:5** Chỉ về người Canh-đê ‡ **2:5** Chỉ về người Canh-đê

để nó mặc sức dày xéo, bóc lột.
6 Các dân tộc ấy sẽ đặt cách ngôn và câu đố để chế nhạo nó.
Họ sẽ châm chọc chúng:
'Khốn cho người cứ mải mê tích trữ những gì chẳng thuộc về mình!'
Nó còn thu sưu cao thuế nặng, bóc lột các dân,
vét đầy kho cho đến khi nào?
7 Kẻ thù§ ngươi sẽ bỗng nhiên dấy quân,
bất ngờ vùng dậy* tiến công tiêu diệt ngươi.
Ngươi sẽ thành một chiến lợi phẩm của chúng.
8 Vì ngươi đã bóc lột nhiều nước,
nên các nước sẽ bóc lột ngươi để đòi nợ máu,
và báo thù những việc tàn ác ngươi đã làm cho thành phố và con dân của họ.
9 Khốn cho người thu lợi bất nghĩa cho nhà mình
để xây tổ mình trên núi cao
mong sao tránh được bàn tay người báo thù.†
10 Tiêu diệt nhiều dân tộc,
ngươi đã mắc tội với lương tâm và chuốc lấy sỉ nhục cho nhà mình.
11 Vì đá trong vách tường sẽ kêu la
và kèo trên sườn nhà‡ sẽ đáp lại.
12 Khốn cho người lấy máu dựng làng mạc,
và lấy gian ác xây thành quách!
13 Chẳng phải Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã báo trước
các dân tộc lao khổ để rồi bị lửa thiêu rụi sao?
Các nước nhọc nhằn
rốt cuộc chỉ còn hai tay không!
14 Vì tri thức về vinh quang Chúa Hằng Hữu
sẽ đầy tràn khắp thế giới
như nước phủ đầy lòng biển.
15 Khốn thay cho người chuốc rượu mời bạn hữu!
Ép họ uống cạn bình
đến say khướt để nhìn họ trần truồng!
16 Ngươi đầy dẫy ô nhục, không phải quang vinh.
Ngươi cũng uống chén cay đắng này và bị coi như người vô đạo.§
Bàn tay phải của Chúa Hằng Hữu sẽ đổ chén phẫn nộ trên ngươi,
nên vinh quang ngươi sẽ biến thành sỉ nhục.
17 Việc tàn bạo ngươi làm cho Li-ban sẽ bao phủ ngươi.
Việc ngươi tàn sát các thú vật
bây giờ sẽ khiến ngươi khiếp sợ.
Vì máu bao người đã đổ
và vì ngươi đã làm những việc tàn ác cho đất nước,
thành phố, và cho người dân.
18 Thần tượng có ích gì đâu!
Đó chỉ là sản phẩm của thợ chạm, thợ đúc.

§ **2:7** Chủ nô * **2:7** Nt thức tỉnh † **2:9** Bàn tay hung ác ‡ **2:11** Toàn bộ cây gỗ trong ngôi nhà § **2:16** Nt không chịu cắt bì

Đó chỉ là thuật dối gạt tinh vi.*
Sao người tạc tượng, người đúc thần
lại tin vào các thần tượng câm điếc ấy!
19 Khốn cho người nói với tượng gỗ:
'Xin ngài thức tỉnh,'
và thưa với tượng đá câm:
'Xin thần đứng dậy dạy dỗ chúng con!'
Xem kìa, các thần đều bọc vàng bọc bạc sáng ngời,
nhưng chẳng thần nào có một chút hơi thở!
20 Nhưng Chúa Hằng Hữu luôn luôn ngự trong Đền Thánh Ngài.
Cả thế giới hãy im lặng trước mặt Ngài."

3

Lời Cầu Nguyện của Ha-ba-cúc

1 Đây là lời cầu nguyện của Tiên tri Ha-ba-cúc, theo nhịp điệu khải hoàn ca:*
2 Lạy Chúa Hằng Hữu, con đã nghe tất cả về Ngài.
Xin Chúa truyền sức sống vào công việc Ngài
giữa các năm tháng vần xoay.
Giữa thời gian diễn tiến, xin Chúa dạy mọi người biết rõ.
Trong cơn thịnh nộ,
xin Ngài đừng quên thương xót.
3 Đức Chúa Trời ngự đến từ Thê-man.
Đấng Chí Thánh từ Núi Pha-ran giáng xuống.
Vinh quang Ngài phủ các tầng trời.
Tiếng ngợi ca vang lừng khắp đất.
4 Chúa rạng rỡ như mặt trời bừng sáng.†
Bàn tay Ngài phát ánh hào quang
chứa đầy năng lực.
5 Ôn dịch hủy diệt đi trước Ngài;
chân Ngài bắn ra tên lửa.
6 Chúa đứng lên đo đạc mặt đất.
Một cái nhìn của Chúa đủ đảo lộn các dân tộc.
Các núi vạn cổ chạy tản mác,
các đồi thiên thu bị san bằng.
Đường lối Chúa vẫn như thuở xa xưa!
7 Tôi thấy các trại Cúc-san tan tành,
các trướng màn Ma-đi-an rúng động.
8 Lạy Chúa Hằng Hữu, có phải Ngài giận các dòng sông?
Cơn thịnh nộ Ngài đổ trên sông dài, biển rộng,
khi Ngài cưỡi ngựa và chiến xa cứu rỗi.
9 Chúa lấy cây cung ra khỏi bao,
đúng theo lời Chúa đã thề hứa.‡

* **2:18** Thầy của sự nói dối * **3:1** Nt shiggayon một bài ca đàn và hát theo nhịp điệu hùng mạnh như vũ bão, như quân nhạc, như khải hoàn ca (kd) † **3:4** Nt vinh quang Ngài như ánh sáng ‡ **3:9** Ctd theo lời thề của cây gậy của lời Chúa

Chúa chia cắt mặt đất bằng các dòng sông.
10 Các núi thấy Ngài đều run cầm cập.
Các lượn sóng kéo nhau chạy trốn.
Vực thẳm kêu la kinh khiếp,
và đưa tay đầu hàng.§
11 Mặt trời và mặt trăng đứng yên trong bầu trời
vì mũi tên sáng rực của Ngài bắn ra
và gươm của Ngài tuốt trần như chớp nhoáng.
12 Chúa nổi giận bước qua mặt đất,
phá tan các nước trong cơn thịnh nộ.
13 Chúa ra đi cứu dân Ngài chọn,
giải thoát Đấng được Ngài xức dầu tấn phong.
Chúa đập tan đầu người ác,
lột trần nó từ đầu đến chân.*
14 Chúa lấy giáo quân thù đâm đầu các chiến sĩ nó,
chúng kéo đến như giông bão để đánh tôi tan tác,
niềm vui của chúng là ăn nuốt người hiền lành trong nơi bí mật.
15 Chúa đạp chân lên mặt biển cả,
cưỡi ngựa đi trên các dòng nước sôi bọt.
16 Nghe những điều này toàn thân con run rẩy;
môi con run cầm cập.
Xương cốt con như mục nát ra,
lòng run sợ kinh hoàng.
Con phải yên lặng chờ ngày hoạn nạn,
là ngày bọn xâm lăng tấn công vào đất nước.
17 Dù cây vả thôi trổ hoa,
vườn nho ngưng ra trái;
cây ô-liu không còn cung cấp dầu,
đồng ruộng chẳng sản sinh lương thực;
gia súc không còn trong chuồng nữa,
18 con vẫn vui mừng trong Chúa Hằng Hữu!
Con sẽ hân hoan trong Đức Chúa Trời là Đấng Cứu Rỗi.
19 Chúa Hằng Hữu Toàn Năng là sức mạnh của con!
Ngài cho bước chân con vững như chân hươu,
và dẫn con bước qua các vùng đồi núi rất cao.

(Viết cho nhạc trưởng để xướng ca với dàn nhạc đàn dây.)

§ **3:10** Nt đưa tay lên cao * **3:13** Nt Chúa đập rơi cái đầu của nhà người gian ác, phơi trần nền móng nó đến tận cổ

Sô-phô-ni

1 Đây là sứ điệp Chúa Hằng Hữu truyền cho Sô-phô-ni, con Cút-si, cháu
Ghê-đa-lia, chắt A-ma-ria, chít Ê-xê-chia, trong đời Vua Giô-si-a, con A-
môn, trị vì nước Giu-đa.

Lời Cảnh Cáo về Sự Phán Xét Giu-đa

2 Chúa Hằng Hữu phán:
"Ta sẽ quét sạch mọi thứ trên mặt đất.
3 Ta sẽ quét sạch người và súc vật.
Ta sẽ quét sạch các loài chim trời, cá biển.
Ta sẽ quét sạch người ác,
và tiêu diệt loài người khỏi mặt đất,"
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
4 "Ta sẽ đưa tay hại Giu-đa và Giê-ru-sa-lem.
Ta sẽ tiêu diệt tàn tích của Ba-anh ra khỏi nơi này.
Ta sẽ xóa sạch tên của những người thờ thần tượng
và các thầy tế lễ tà thần.
5 Vì những người quỳ trên mái nhà
và thờ lạy muôn triệu* ngôi sao.
Những người miệng thì nói đi theo Chúa Hằng Hữu,
nhưng lại phụng thờ thần Mô-lóc.
6 Ta sẽ tận diệt những người thối lui không theo Ta.
Cùng những người không còn tìm kiếm và cầu khẩn Chúa Hằng Hữu."
7 Hãy im lặng trước mặt Chúa Hằng Hữu Toàn Năng
vì ngày xét đoán của Chúa Hằng Hữu gần đến.
Chúa Hằng Hữu đã chỉ định sinh tế
và biệt riêng những người Ngài gọi.
8 Chúa Hằng Hữu phán:
"Trong ngày dâng sinh tế,
Ta sẽ hình phạt các nhà lãnh đạo, các hoàng tử Giu-đa
và tất cả những ai mặc áo của người vô đạo.†
9 Trong ngày ấy, Ta sẽ hình phạt những ai theo thói tục ngoại đạo,‡
những người làm cho nhà của chủ mình đầy bạo hành và lừa gạt."
10 Chúa Hằng Hữu phán:
"Trong ngày ấy, sẽ có tiếng kêu khóc từ Cửa Cá,
tiếng gào tại Khu Mới của thành phố.
Và tiếng đổ vỡ lớn trên các đồi núi.
11 Dân cư trong khu chợ, hãy than khóc
vì tất cả con buôn đều bị tiêu diệt.
12 Lúc ấy, Ta sẽ rọi đèn lục soát Giê-ru-sa-lem
và phạt những người tự mãn trong cặn rượu.
Chúng nghĩ rằng Chúa Hằng Hữu không ban phước
cũng chẳng giáng họa.

---

* **1:5** Nt quân đội † **1:8** Nt nước ngoài ‡ **1:9** Nt người nhảy trên ngưỡng cửa

13 Tài sản chúng sẽ bị cướp phá,
nhà cửa chúng bị bỏ hoang.
Chúng xây nhà nhưng không được ở,
trồng nho§ mà không được uống rượu.”

14 “Ngày vĩ đại của Chúa Hằng Hữu gần rồi, gần lắm.
Ngày ấy đến rất nhanh.
Nghe kìa! Tiếng kêu khóc trong ngày của Chúa thật cay đắng,
với tiếng la hét của chiến sĩ.
15 Đó là ngày thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu,
ngày hoạn nạn và khốn cùng,
ngày hủy phá và điêu tàn,
ngày tối tăm và buồn thảm,
ngày mây mù và bóng tối âm u,
16 đó là ngày tiếng kèn và tiếng hô tấn công.
Đổ sập các thành kiên cố và tháp canh cao vút!
17 Ta sẽ đem đến cho loài người sự khốn khổ.
Chúng sẽ đi như người mù,
vì phạm tội chống lại Chúa Hằng Hữu.
Máu chúng sẽ đổ ra như bụi
và thân thể chúng sẽ thối rữa trên đất.”
18 Cả đến bạc và vàng của chúng cũng không thể giải cứu chúng
trong ngày thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu.
Cả thế giới sẽ bị thiêu rụi trong lửa ghen ấy,
vì Ngài sẽ diệt sạch* mọi người trên đất rất bất ngờ.

2

Kêu Gọi Ăn Năn

1 Này dân tộc không biết xấu hổ,
hãy tập họp, nhóm hội nghị.
2 Tập hợp trước thời điểm,*
ngày giờ chưa bay đi như trấu.
Trước khi cơn thịnh nộ dữ dội của Chúa Hằng Hữu
đổ trên các ngươi.
3 Hãy tìm kiếm Chúa Hằng Hữu, hỡi những ai nhu mì
đang theo† công lý Ngài.
Hãy tìm kiếm sự công chính,
tìm kiếm đức nhu mì.
Có lẽ Chúa Hằng Hữu sẽ bảo vệ các ngươi—
trong ngày thịnh nộ của Ngài.

Trừng Phạt Phi-li-tin

4 Vì Ga-xa‡ sẽ bị bỏ hoang, Ách-ca-lôn§ điêu tàn,
người Ách-đốt* sẽ bị trục xuất giữa trưa

§ **1:13** Nt vườn nho * **1:18** Nt chấm dứt * **2:2** Nt sinh ra † **2:3** Nt làm ‡ **2:4** Tên các thành phố lớn xứ Phi-li-tin § **2:4** Tên các thành phố lớn xứ Phi-li-tin * **2:4** Tên các thành phố lớn xứ Phi-li-tin

và Éc-rôn† bị nhổ tận gốc.
5 Khốn cho dân cư miền duyên hải,
khốn cho dân tộc Kê-rết!‡
Hỡi Ca-na-an là đất của người Phi-li-tin,
Chúa đang lên án ngươi!
Chúa Hằng Hữu sẽ tiêu diệt ngươi
đến nỗi không còn lại một ai cả.
6 Miền duyên hải sẽ thành ra đồng cỏ,
nơi mục tử chăn nuôi gia súc
sẽ làm chuồng cho bầy chiên.
7 Miền duyên hải ấy dành cho dân còn lại của đại tộc Giu-đa,
họ sẽ chăn nuôi gia súc tại đó.
Họ sẽ nằm ngủ ban đêm
trong các ngôi nhà ở Ách-ca-lôn.
Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ,
sẽ thăm viếng họ và đem dân lưu đày về nước.

Trừng Phạt Mô-áp và Am-môn

8 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên phán:
"Ta đã nghe lời chửi rủa của Mô-áp
và tiếng nguyền rủa của Am-môn,
chúng chửi mắng dân Ta
và khoe khoang về biên cương nới rộng.
9 Vì thế, thật như Ta hằng sống,
Mô-áp sẽ giống như Sô-đôm,
người Am-môn sẽ giống như người Gô-mô-rơ.
Đất của chúng sẽ biến thành nơi đầy gai gốc,
có nhiều hầm muối và mãi mãi điêu tàn.
Những người sống sót của dân Ta sẽ phá hoại chúng;
dân còn lại sẽ được đất nước chúng làm sản nghiệp."
10 Chúng sẽ bị báo ứng vì tội kiêu ngạo
và vì chúng đã rủa sả dân Ta,
tự tôn tự đại đối với dân của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
11 Chúng sẽ khiếp sợ Chúa Hằng Hữu,
vì Ngài sẽ tiêu diệt tất cả thần trên đất.
Mọi dân sống trong khắp thế giới§ sẽ thờ lạy Chúa Hằng Hữu
tại chỗ mình ở.

Trừng Phạt Ê-thi-ô-pi và A-sy-ri

12 Chúa Hằng Hữu phán:
"Chính ngươi, Ê-thi-ô-pi, sẽ bị gươm Ta đâm suốt."

13 Chúa Hằng Hữu sẽ vươn tay đánh về phương bắc,*
tiêu diệt A-sy-ri và tàn phá Ni-ni-ve,
nó sẽ điêu tàn, khô cằn như sa mạc.
14 Các bầy gia súc và thú rừng trong đất nước

† **2:4** Tên các thành phố lớn xứ Phi-li-tin ‡ **2:5** Nt cherethi § **2:11** Nt của các nước * **2:13** Có bản ghi: phương Nam

sẽ nằm nghỉ giữa thành quách lâu đài.
Bồ nông và con vạc làm tổ trên đầu
các cây cột trong cung điện.
Tiếng chim hót vang qua cửa sổ, cảnh đổ nát trải ra nơi ngạch cửa,
vì cột kèo chạm trỗ bằng gỗ tuyết tùng
đã bị Chúa phơi trần.
15 Thành phố này đã từng sống điềm nhiên và tự nhủ:
"Ta đây, ngoài ta không còn ai cả!"
Thế mà bây giờ chỉ còn cảnh điêu tàn hoang phế,
làm chỗ cho thú rừng nằm nghỉ.
Ai đi ngang qua đều khoa tay, nhạo cười.

3

Sự Nỗi Loạn của Giê-ru-sa-lem và Sự Cứu Chuộc

1 Khốn cho Giê-ru-sa-lem,
là thành phố áp bức, nổi loạn và đầy tội lỗi.
2 Nó khước từ không nghe tiếng gọi,
nó không chịu sửa dạy.
Nó không tin cậy Chúa Hằng Hữu,
không đến gần Đức Chúa Trời mình.
3 Những lãnh đạo nó giống như sư tử gầm thét.
Các thẩm phán nó như muông sói ban đêm,
chúng không chừa lại gì đến sáng mai.
4 Các tiên tri nó kiêu căng, phản trắc.
Các thầy tế lễ nó làm nhơ bẩn Đền Thánh và bẻ cong luật pháp.
5 Chúa Hằng Hữu công chính đang ngự giữa đất nước nó,
Ngài không làm điều ác.
Mỗi buổi sáng, Ngài thi hành công lý,
Ngài chẳng bao giờ thất bại.
Tuy nhiên, người ác vẫn không biết xấu hổ.
6 Chúa Hằng Hữu phán: "Ta đã tiêu diệt nhiều nước,
hủy phá các tháp cao, lũy mạnh.
Ta làm cho các phố xá hoang vắng
không một người lai vãng.
Các thành phố nó điêu tàn,
không còn ai cư trú.
7 Ta nghĩ: 'Chắc hẳn ngươi sẽ kính sợ Ta.
Ngươi sẽ chịu sửa dạy.
Nhà cửa ngươi khỏi bị hủy phá
và tai họa Ta định giáng xuống cho ngươi sẽ bị bãi bỏ.'
Nhưng không, chúng lại dậy sớm để tiếp tục những việc đồi bại."
8 Vì thế, Chúa Hằng Hữu phán:
"Ngươi hãy đợi Ta
cho đến ngày Ta vùng dậy bắt mồi.
Ta quyết định tập họp các vương quốc trên đất
và đổ trên chúng cơn thịnh nộ

và cuộc đoán phạt nóng bỏng của Ta.
Cả thế giới sẽ bị ngọn lửa ghen của Ta thiêu hủy.
9 Lúc ấy, Ta sẽ thánh hóa môi miệng các dân tộc,*
để chúng kêu cầu Danh Chúa
và cùng phục vụ Ngài.
10 Những người thờ phượng Ta
bị tản lạc bên kia các sông Ê-thi-ô-pi
sẽ đem lễ vật† về dâng lên Ta.
11 Ngày ấy, ngươi sẽ không còn hổ thẹn
về các việc mình làm,
tức là các lỗi lầm chống lại Ta.
Vì lúc ấy, Ta sẽ loại bỏ những người vênh váo
và tự kiêu khỏi giữa ngươi.
Trên núi thánh Ta,
sẽ không còn thói kiêu ngạo.
12 Ta cũng sẽ để lại giữa ngươi một dân nghèo nàn yếu đuối,
họ sẽ tin cậy Danh Chúa Hằng Hữu.
13 Người Ít-ra-ên còn sót lại sẽ không làm ác;
họ sẽ không nói dối,
cũng không có lưỡi lừa gạt trong miệng mình.
Vì họ sẽ ăn ngon ngủ yên,
không còn ai làm họ sợ hãi.”
14 Con gái Si-ôn, hãy hớn hở;
Ít-ra-ên, hãy reo vui!
Con gái Giê-ru-sa-lem, hãy phấn khởi mừng rỡ.
15 Chúa Hằng Hữu đã ân xá các ngươi
và dẹp sạch thù nghịch các ngươi.
Chính Chúa Hằng Hữu là Vua của Ít-ra-ên,
đang ngự giữa các ngươi!
Nên ngươi không còn sợ hãi nữa.
16 Ngày ấy, có tiếng phán bảo Giê-ru-sa-lem:
“Si-ôn, đừng sợ hãi. Tay ngươi đừng xụi xuống.
17 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của ngươi,
đang ngự giữa ngươi.
Ngài đầy quyền năng giải cứu.
Ngài sẽ vui mừng vì ngươi,
tình yêu Ngài sẽ cho ngươi yên tĩnh.
Ngài sẽ hát mừng vì yêu mến ngươi.
18 Ta sẽ tập họp những người đang than khóc
vì không dự được ngày đại lễ.‡ Họ là một gánh nặng,§
và một điều trách móc cho người.
19 Khi ấy, Ta sẽ có biện pháp* với những người áp bức ngươi.
Ta sẽ giải cứu những người yếu và què quặt,
triệu tập những người bị xua đuổi.

---

* **3:9** Ctd các nước † **3:10** Nt lễ vật bằng thực phẩm ‡ **3:18** Ctd những người bị hoạn nạn tại một địa điểm đã ấn định § **3:18** Nt họ đều đến từ người * **3:19** Nt sẽ điều đình

Ta sẽ làm cho họ được khen ngợi và nổi danh
trong các xứ đã sỉ nhục họ.
20 Khi ấy, Ta sẽ đem ngươi trở về,
tập họp dân ngươi lại.
Ta sẽ làm cho ngươi nổi danh
và được khen ngợi giữa tất cả các dân tộc trên đất,
khi Ta đem dân lưu đày trở về ngay trước mắt ngươi.
Ta, Chúa Hằng Hữu đã phán!”

A-gai

Mệnh Lệnh Tái Thiết Đền Thờ

1 Ngày mồng một tháng sáu năm thứ hai đời Vua Đa-ri-út, Tiên tri A-gai
truyền lại lời Chúa Hằng Hữu cho tổng trấn Giu-đa, Xô-rô-ba-bên, con
Sa-anh-thi-ên, và thầy thượng tế Giô-sua, con Giô-sa-đác.
2 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: "Dân này nói: 'Chưa đến lúc xây lại
nhà của Chúa Hằng Hữu.' "
3 Nhưng lời của Chúa Hằng Hữu qua Tiên tri A-gai phán rằng:
4 "Thế thì, đây có phải là lúc các ngươi ở trong nhà sang lót ván cẩn
thận, còn nhà Ta lại đổ nát tiêu điều?
5 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán thế này: Thử xét xem cuộc sống các
ngươi ra sao!
6 Các ngươi gieo nhiều nhưng gặt ít. Ngươi ăn mà không no. Ngươi
uống mà không đã khát. Ngươi mặc mà vẫn không đủ ấm, tiền lương
tiêu phí hết như bỏ vào túi thủng!
7 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Thử nghĩ xem các ngươi có khá
không!
8 Cho nên, bây giờ hãy lên núi đốn gỗ, đem về cất nhà cho Ta. Khi Ta
vui lòng thì vinh quang Ta sẽ hiện ra tại đó.
9 Các ngươi mong ước nhiều, nhưng được ít. Những gì còn lại khi đem
về nhà lại bị Ta làm cho tiêu tán hết. Tại sao? Vì nhà Ta đổ nát, Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân phán, trong khi các ngươi chỉ lo cho nhà riêng mình.
10 Thế nên, Ta không cho sương rơi xuống và đất không sinh sản hoa
mầu.
11 Ta gọi hạn hán đến trên đất, trên miền cao nguyên—làm khô héo
thóc lúa, nho, ô-liu và các mùa màng khác, các ngươi và bầy gia súc phải
đói khát, công việc các ngươi làm đều chịu ảnh hưởng nặng nề của cuộc
hạn hán này."

Vâng Theo Lời Kêu Gọi của Đức Chúa Trời

12 Vậy, Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, và thầy thượng tế Giô-sua, con
Giô-sa-đác, và những con dân của Đức Chúa Trời còn sót lại trong nước
vâng theo lời Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình. Khi nghe lời của Tiên
tri A-gai, người được Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ sai đến, nên
họ tỏ lòng kính sợ trước mặt Chúa Hằng Hữu.
13 Rồi A-gai, sứ giả của Chúa Hằng Hữu, truyền lại sứ điệp của Chúa
Hằng Hữu cho toàn dân rằng: "Ta ở với các ngươi, Chúa Hằng Hữu phán
vậy."
14 Chúa giục giã lòng Tổng trấn Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, và thầy
thượng tế Giô-sua, con Giô-sa-đác, và những người dân của Đức Chúa Trời
còn sót lại. Họ đua nhau đến lo việc xây lại nhà cho Đức Chúa Trời mình,
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân,
15 vào ngày hai mươi bốn tháng sáu, năm thứ hai đời Vua Đa-ri-út.

2

Vinh Quang của Đền Thờ Mới

1 Ngày hai mươi mốt tháng bảy, Chúa Hằng Hữu phán bảo qua Tiên tri
A-gai:
2 "Con hãy bảo tổng trấn Giu-đa là Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, thầy
thượng tế Giô-sua, con Giô-sa-đác, và những con dân của Đức Chúa Trời
còn sót lại như sau:
3 'Ai trong các ngươi còn nhớ nhà này—Đền Thờ này—trước kia nguy
nga thế nào! Bây giờ ngươi thấy nó thế nào? Nó thật không giống gì cả!
4 Nhưng bây giờ Chúa Hằng Hữu phán: Hãy mạnh mẽ, Xô-rô-ba-bên.
Hãy mạnh mẽ, thầy thượng tế Giô-sua, con Giô-sa-đác. Hãy mạnh mẽ,
tất cả con dân còn sót lại trong xứ. Hãy làm việc, vì Ta ở với các ngươi,
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
5 Như Ta đã hứa khi các ngươi ra khỏi Ai Cập, Thần Linh Ta sẽ ở giữa
các ngươi, cho nên đừng lo sợ.'
6 Vì Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Chẳng bao lâu nữa Ta sẽ lay động
trời và đất, biển và đất khô.
7 Ta sẽ làm xáo động các nước trên đất, và kho tàng của mọi quốc gia
sẽ đổ về Đền Thờ. Ta sẽ làm cho nơi này huy hoàng lộng lẫy, Chúa Hằng
Hữu Vạn Quân phán.
8 Tất cả vàng và bạc đều thuộc về Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán.
9 Vinh quang tối hậu của Đền Thờ này rực rỡ hơn vinh quang trước,
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán. Và Ta sẽ cho nơi này hưởng bình an. Ta,
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán vậy!"

Lời Hứa Phước Hạnh Cho Sự Vâng Lời

10 Ngày hai mươi bốn tháng chín, năm thứ hai đời Vua Đa-ri-út, Tiên tri
A-gai nhận được sứ điệp của Chúa Hằng Hữu:
11 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán. Hãy hỏi các thầy tế lễ
về luật:
12 'Nếu các ngươi bọc thịt thánh vào vạt áo mang đi và áo quét nhằm
bánh, cháo, rượu, dầu ô-liu hay bất kỳ thức ăn gì khác, thì thức ăn ấy có
được thánh hóa không?' "
Các thầy tế lễ đáp: "Không!"
13 A-gai hỏi tiếp: "Nhưng nếu có người sờ một xác chết, trở nên ô uế,
rồi đụng nhằm thức ăn kể trên, thì thức ăn ấy có ô uế không?"
Các thầy tế lễ đáp: "Có."
14 Rồi A-gai nói: "Chúa Hằng Hữu phán: Cũng thế, với dân này và nước
này cũng vậy. Mọi việc họ làm và lễ vật họ dâng lên Ta cũng ô uế.
15 Bây giờ, các ngươi hãy nhớ lại từ trước đến nay, khi cuộc xây cất Đền
Thờ của Chúa Hằng Hữu mới khởi công.
16 Các ngươi tưởng rằng lúa gặt mùa này phải đến hai mươi gia, mà chỉ
được mười. Các ngươi tưởng rằng rượu ép phải được năm mươi thùng,
nhưng chỉ có hai mươi.
17 Ta làm cho mùa màng cây cối các ngươi vun trồng bị tàn rụi, bị nấm
mốc, bị mưa đá phá hoại. Dù vậy, các ngươi vẫn không quay về với Ta,
Chúa Hằng Hữu phán vậy.

18 Bây giờ, các ngươi để ý điều này: Từ hôm nay, ngày hai bốn tháng
chín trở đi, là ngày đặt nền móng của Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Hãy suy
nghĩ cẩn thận.
19 Mặc dù hạt giống vẫn còn trong vựa, các cây nho, vả, lựu, ô-liu chưa
đến lúc kết quả. Nhưng từ ngày này Ta sẽ ban phước cho các ngươi."

Lời Hứa cho Xê-ru-ba-bên

20 Cũng vào ngày hai mươi bốn tháng ấy, A-gai nhận được sứ điệp thứ
hai từ Chúa Hằng Hữu:
21 "Con hãy bảo tổng trấn Giu-đa là Xô-rô-ba-bên rằng Ta sắp lay động
các tầng trời và trái đất.
22 Ta sẽ lật đổ ngôi các vương quốc, và hủy diệt thế lực các vương quốc
nước ngoài. Ta sẽ lật đổ các chiến xa và người đi xe. Ngựa và người cưỡi
ngựa sẽ bị ngã, ai nấy sẽ bị anh em mình giết chết.
23 Nhưng khi điều này xảy ra, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán, Ta sẽ
vinh danh con, Xô-rô-ba-bên, con Sa-anh-thi-ên, đầy tớ Ta. Ta sẽ dùng
con làm ấn tín như dùng chiếc nhẫn trên tay Ta, Chúa Hằng Hữu phán,
vì Ta đã chọn con. Ta, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã phán vậy!"

Xa-cha-ri

Kêu Gọi Ăn Năn

1 Vào tháng tám năm thứ hai triều Vua Đa-ri-út, Tiên tri Xa-cha-ri, con
Bê-rê-kia, cháu Y-đô, nhận được sứ điệp của Chúa Hằng Hữu như sau:
2 "Chúa Hằng Hữu giận tổ tiên các ngươi lắm;
3 vì vậy hãy nói cho chúng dân nghe: 'Đây là lời của Chúa Hằng Hữu
Vạn Quân: Nếu các ngươi quay về với Ta, Ta sẽ trở lại cùng các ngươi,
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.'
4 Đừng như tổ tiên các ngươi không lắng nghe hay để ý những điều các
tiên tri đã nói với họ: 'Đây là lời Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Hãy từ
bỏ đường ác, và chấm dứt những việc làm gian ác.'
5 Tổ tiên các ngươi đâu cả rồi? Còn các tiên tri nữa, họ có sống mãi sao?
6 Tuy nhiên lời Ta, luật lệ Ta truyền cho các tiên tri, cuối cùng đã chinh
phục lòng tổ tiên các ngươi. Họ ăn năn và nói: 'Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân đã xử chúng tôi đúng như Ngài bảo trước, trừng phạt những điều
ác chúng tôi làm, những đường tà chúng tôi theo.' "

Một Người Giữa Đám Cây Sung

7 Ngày hai mươi bốn tháng mười một, tháng Sê-bát, năm thứ hai triều
Vua Đa-ri-út, Tiên tri Xa-cha-ri, con Bê-rê-kia, cháu Y-đô, lại nhận được
sứ điệp của Chúa Hằng Hữu.
8 Đêm ấy, tôi thấy một người cưỡi ngựa hồng đứng giữa đám cây sim
trong một thung lũng hẹp. Đứng sau người ấy có nhiều ngựa hồng, ngựa
nâu, và ngựa trắng.
9 Tôi hỏi thiên sứ đang nói chuyện với tôi: "Thưa ngài, những cảnh này
có nghĩa gì?"
Thiên sứ đáp: "Tôi sẽ cho ông biết."
10 Rồi người đứng giữa đám cây sim, tức thiên sứ của Chúa Hằng Hữu,
lên tiếng đáp lời tôi: "Chúa Hằng Hữu sai những người này đi khắp đất."
11 Những người cưỡi ngựa báo với thiên sứ của Chúa Hằng Hữu: "Chúng
tôi đã đi khắp đất, mọi nơi đều bình an."
12 Nghe thế, thiên sứ của Chúa Hằng Hữu cầu nguyện: "Lạy Chúa Hằng
Hữu Vạn Quân, bảy mươi năm qua, cơn giận của Chúa Hằng Hữu đã trừng
phạt Giê-ru-sa-lem và các thành Giu-đa. Đến bao giờ Chúa Hằng Hữu mới
thương xót các thành ấy?"
13 Chúa Hằng Hữu dùng lời từ tốn an ủi thiên sứ đang nói chuyện với
tôi.
14 Thiên sứ bảo tôi: "Hãy công bố những lời này: 'Đây là điều Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân phán: Khi thấy hoàn cảnh của Giê-ru-sa-lem và Núi
Si-ôn, Ta giận* lắm.
15 Ta giận vì những dân tộc ngoại đạo đang sống an ổn, vì trong khi Ta
chỉ hơi giận dân Ta thì các dân tộc ngoại đạo đã ra tay vượt quá ý định
của Ta.'

* **1:14** Nt ghen

16 ‘Cho nên, đây là điều Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ trở lại với Giê-ru-sa-lem với lòng thương xót. Đền Thờ Ta sẽ được xây lại, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán, và dây chuẩn mực sẽ giăng trên thành Giê-ru-sa-lem.’
17 Hãy công bố tiếp: Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: ‘Các thành của Ít-ra-ên sẽ lại thịnh vượng như xưa, Chúa Hằng Hữu sẽ vỗ về Si-ôn, vì một lần nữa, Ngài chọn Giê-ru-sa-lem.’ ”

Bốn Sừng và Bốn Thợ Rèn

18 Tôi nhìn lên, thấy có bốn cái sừng.
19 Tôi hỏi thiên sứ đang nói chuyện với tôi: “Những sừng ấy là gì?”
Thiên sứ đáp: “Đó là những sừng đã làm cho Giu-đa, Ít-ra-ên, và Giê-ru-sa-lem tan tác.”
20 Chúa Hằng Hữu cho tôi thấy bốn người thợ rèn.
21 Tôi hỏi: “Những người này đến làm gì?”
Thiên sứ đáp: “Họ đến đánh các sừng đã làm cho Giu-đa tan tác, để chúng không ngóc đầu lên được. Họ sẽ ném sừng của các nước ngoại đạo ấy xuống đất.”

2

Tương Lai Thịnh Vượng của Giê-ru-sa-lem

1 Tôi nhìn lên thấy một người cầm thước dây trong tay.
2 Tôi hỏi người ấy: “Ông đi đâu đó?”
Người ấy đáp: “Đi đo chiều dài và chiều ngang của thành Giê-ru-sa-lem.”
3 Thiên sứ đang nói chuyện với tôi đi tới gặp một thiên sứ khác. Thiên sứ này bảo thiên sứ đầu tiên:
4 “Chạy đi nói với người trẻ tuổi ấy như sau: ‘Giê-ru-sa-lem sẽ như làng mạc không có thành bao bọc, vì số dân và súc vật đông quá, không chứa hết.
5 Nhưng Chúa Hằng Hữu sẽ là một bức tường lửa bao bọc Giê-ru-sa-lem; Ngài là vinh quang của thành!’ ”

Người Lưu Đày Được Kêu Gọi Trở Về

6 Chúa Hằng Hữu phán: “Hãy mau chạy! Mau trốn khỏi phương bắc, nơi Ta đã rải các con ra theo gió bốn phương trời.
7 Hãy mau chạy, hỡi dân chúng tại Si-ôn, là những người lưu đày đang sống tại Ba-by-lôn!”
8 Sau khi bày tỏ vinh quang, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sai tôi đến những quốc gia đã cướp bóc anh em. Vì Chúa phán: “Ai đụng đến các ngươi tức đụng đến con ngươi mắt Ngài.
9 Ta sẽ ra tay trừng trị các nước ấy. Hàng đầy tớ sẽ đứng lên bóc lột chủ.” Lúc ấy, anh em sẽ biết chính Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã sai tôi.
10 Chúa Hằng Hữu phán: “Con gái Si-ôn ơi, ca hát vui mừng đi. Vì Ta đến, ở giữa các ngươi.
11 Ngày ấy, nhiều quốc gia sẽ trở về với Chúa Hằng Hữu, và họ cũng được làm dân Ta. Ta sẽ ở giữa các ngươi, và các ngươi sẽ biết chính Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đã sai Ta đến.

12 Giu-đa sẽ là phần cơ nghiệp của Chúa Hằng Hữu trong đất thánh, vì
một lần nữa, Ngài sẽ chọn Giê-ru-sa-lem.
13 Toàn nhân loại hãy yên lặng trước Chúa Hằng Hữu, vì Ngài vừa thức
dậy từ cung thánh."

3

Thanh Tẩu cho Thầy Thượng Tế

1 Chúa cho tôi thấy thầy thượng tế Giô-sua đang đứng trước thiên sứ
của Chúa Hằng Hữu, có Sa-tan đứng bên phải buộc tội người.
2 Chúa Hằng Hữu phán với Sa-tan: "Chúa Hằng Hữu khiển trách ngươi!
Chúa Hằng Hữu—Đấng chọn Giê-ru-sa-lem—quở trách ngươi! Người này
chỉ như củi đang cháy dở, được gắp ra từ đám lửa mà thôi."
3 Khi đứng trước mặt thiên sứ của Chúa Hằng Hữu, Giô-sua mặc một
chiếc áo bẩn.
4 Thiên sứ Chúa Hằng Hữu phán bảo các thiên sứ đứng quanh: "Cởi áo
bẩn của người ra." Quay sang Giô-sua, thiên sứ nói: "Thấy không, Ta cất
tội con đi, mặc áo tốt đẹp cho con."
5 Lúc ấy, tôi lên tiếng: "Xin Chúa bảo họ đội cho người một vành khăn
sạch nữa." Vậy, họ đội khăn sạch, mặc áo mới cho người.
6 Thiên sứ của Chúa Hằng Hữu chỉ thị cho Giô-sua:
7 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: 'Nếu con theo đường
lối Ta, tuân giữ huấn lệnh Ta, con sẽ được cai quản nhà Ta, giữ sân Ta, và
Ta sẽ cho con đi lại giữa các thiên sứ đứng chầu Ta đây.
8 Hãy lắng nghe Ta, hỡi thầy thượng tế Giô-sua, và các bạn ngồi trước
mặt con, những người mang điềm lành, hãy nghe lời Ta đây: Ta sẽ đem
Đầy Tớ Ta là Chồi Nhánh đến.
9 Ta sẽ khắc chữ trên khối đá bảy mặt Ta đã đặt trước mặt con, Giô-sua,
và trong chỉ một ngày, Ta sẽ cất tội lỗi khỏi đất này,' Chúa Hằng Hữu Vạn
Quân phán vậy.
10 Trong ngày ấy, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán, mọi người sẽ có dịp
mời anh em láng giềng đến thăm cùng nhau ngồi dưới cây nho, và gốc
vả trong vườn."

4

Chân Đèn và Hai Cây Ô-liu

1 Thiên sứ nói chuyện với tôi trước đây đến làm cho tôi tỉnh lại, như
đánh thức một người đang ngủ vậy.
2 Thiên sứ hỏi: "Ông thấy gì?"
Tôi đáp: "Tôi thấy một chân đèn bằng vàng, bên trên có một bình dầu.
Chung quanh bình là bảy cái ống dẫn dầu xuống bảy ngọn đèn.
3 Hai bên bình dầu có hai cây ô-liu, một cây bên phải, một cây bên trái."
4 Tôi hỏi: "Ý nghĩa của điềm này là gì, thưa ông?"
5 Thiên sứ hỏi lại tôi: "Ông không hiểu sao?"
Tôi đáp: "Thưa không."

6 Thiên sứ nói: “Đây là lời Chúa Hằng Hữu truyền cho Xô-rô-ba-bên:
‘Không bởi quyền thế hay năng lực, nhưng bởi Thần Ta,’ Chúa Hằng Hữu
Vạn Quân phán vậy.
7 Trước mặt Xô-rô-ba-bên, dù núi cao cũng được san phẳng thành đồng
bằng. Người sẽ đặt viên đá cuối cùng của Đền Thờ giữa tiếng hò reo: ‘Nhờ
Đức Chúa Trời ban ơn phước! Nhờ Đức Chúa Trời ban ơn phước!’ ”
8 Tôi còn nhận được sứ điệp này từ Chúa Hằng Hữu:
9 “Tay Xô-rô-ba-bên đặt móng Đền Thờ này, tay ấy sẽ hoàn tất công tác.
Và ngươi sẽ biết rằng sứ điệp này đến từ Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
10 Ai dám coi thường những việc nhỏ thực hiện trong ngày khởi công?
Người ta sẽ vui mừng khi thấy Xô-rô-ba-bên cầm dây chì trong tay.”
(Vì bảy ngọn đèn là mắt của Chúa Hằng Hữu soi xét khắp đất, trông
thấy tất cả.)
11 Tôi hỏi thiên sứ: “Hai cây ô-liu ở hai bên chân đèn,
12 và về hai cành ô-liu đổ dầu vào bình vàng qua hai ống dẫn bằng vàng
có ý nghĩa gì?”
13 Thiên sứ hỏi lại tôi: “Ông không hiểu sao?”
Tôi đáp: “Thưa không.”
14 Thiên sứ nói với tôi: “Đó là hai người được xức dầu, phục vụ Chúa
Hằng Hữu dưới đất.”

5

Cuộn Sách Bay

1 Tôi nhìn lên, thấy một cuộn sách bay trên không.
2 Thiên sứ hỏi tôi: “Ông thấy gì?”
Tôi đáp: “Một cuộn sách đang bay, bề dài sách ấy 9 mét và bề ngang
4,5 mét.*”
3 Thiên sứ nói: “Sách này chứa lời nguyền rủa, bay ra khắp mặt đất. Vì
chiếu theo sách ấy, ai trộm cắp phải bị xử tử, ai thề dối cũng bị xử tử.
4 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: ‘Lời nguyền rủa này sẽ
vào nhà kẻ trộm, nhà của người nhân danh Ta thề dối, tiêu hủy nhà họ,
cả cây lẫn đá.’ ”

Người Phụ Nữ trong Thúng

5 Một lúc sau, thiên sứ bước tới, bảo tôi: “Nhìn lên xem. Có vật gì đang
tiến tới đó?”
6 Tôi hỏi: “Vật gì thế?”
Thiên sứ đáp: “Một cái thúng† chứa đầy tội lỗi dân trên đất.”
7 Bỗng nhiên, cái nắp thúng bằng chì lật ra, tôi thấy có một phụ nữ ngồi
trong thúng.
8 Thiên sứ nói: “Nó tượng trưng cho sự đồi bại, độc ác.” Và thiên sứ
đẩy người phụ nữ vào trong thúng, đậy nắp lại.
9 Tôi nhìn lên, lần này thấy có hai người phụ nữ bay đến, có cánh như
cánh cò. Họ bưng thùng, bay lên, lơ lửng giữa trời đất.
10 Tôi hỏi thiên sứ: “Họ đem thúng đi đâu?”

* **5:2** Nt 20 cubits dài và 10 cubits rộng † **5:6** Nt 1 ê-pha, dụng cụ đo lường, khoảng 22 lít

11 Thiên sứ đáp: “Đi qua xứ Ba-by-lôn.‡ Họ sẽ cất một cái nhà tại đó.
Khi cất xong, cái thúng sẽ được đặt xuống, đúng chỗ của nó.”

6

Bốn Cỗ Xe

1 Tôi nhìn lên, thấy có bốn cỗ xe từ giữa hai ngọn núi đi ra. Các núi ấy
bằng đồng.
2 Xe thứ nhất có những ngựa hồng kéo, xe thứ hai ngựa đen,
3 xe thứ ba ngựa trắng, và xe thứ tư ngựa đốm xám.
4 Tôi hỏi thiên sứ: “Xin Ngài cho biết ý nghĩa.”
5 Thiên sứ đáp: “Đó là bốn thần linh trên trời. Họ là những vị đứng hầu
trước mặt Chúa của toàn thế gian, và nay được sai đi.
6 Cỗ xe do ngựa đen kéo đi về phương bắc, cỗ xe ngựa trắng kéo đi về
hướng tây, và cỗ xe ngựa đốm xám kéo đi về phương nam.”
7 Khi kéo ra, đoàn ngựa nôn nóng chỉ muốn phóng đi ngay. Chúa Hằng
Hữu phán: “Hãy đi và tuần tra khắp đất.” Đoàn ngựa cất vó phóng đi,
qua lại khắp nơi.
8 Chúa gọi tôi, Ngài phán: “Những người đi về xứ bắc làm cho Thần
Linh Ta nghỉ ngơi tại đó rồi.”

Đội Vương Miện cho Giô-sua

9 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi:
10 “Hiên-đai, Tô-bi-gia, và Giê-đa-gia, là những người đi đày từ Ba-by-
lôn, về sẽ đem vàng bạc đến dâng. Ngay hôm ấy, sau khi nhận lễ vật,
ngươi phải đến nhà Giô-si-a, con Sô-phô-ni,
11 dùng vàng bạc làm thành vương miện, đem đội lên đầu thầy thượng
tế Giô-sua, con Giô-xa-đác.
12 Hãy nói với người như sau: ‘Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
phán: Một người tên là Chồi Nhánh mọc ra từ chỗ mình sẽ cất Đền Thờ
Chúa Hằng Hữu.
13 Phải, Người sẽ xây Đền Thờ Chúa Hằng Hữu. Người sẽ được tôn
trọng, ngồi cai trị trên ngai, đồng thời làm Vua và Thầy Tế Lễ. Sự hòa
hợp giữa hai chức vị sẽ tuyệt hảo.’
14 Vương miện sẽ được giữ lại trong Đền Thờ Chúa Hằng Hữu để nhớ
đến Hiên-đai, Tô-bi-gia, Giê-đa-gia, và Giô-si-a, con Sô-phô-ni.”
15 Dân chúng từ những nơi xa sẽ đến lo giúp việc xây cất Đền Thờ Chúa
Hằng Hữu. Khi ấy, anh chị em sẽ biết chính Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
đã sai tôi truyền sứ điệp này. Nếu anh chị em cẩn trọng tuân hành mệnh
lệnh Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời mình, thì những điều này sẽ được
ứng nghiệm.

7

Câu Hỏi

1 Năm thứ tư đời Vua Đa-ri-út, vào ngày bốn tháng chín, tức tháng
Kít-lêu, Xa-cha-ri lại nhận được một sứ điệp nữa từ Chúa Hằng Hữu.

‡ **5:11** Đất Si-nê-a

2 Lúc ấy, người thành Bê-tên sai một phái đoàn do Sa-rê-sê và Rê-ghem
Mê-léc hướng dẫn đến Đền Thờ cầu xin Chúa Hằng Hữu gia ân huệ.
3 Đồng thời để hỏi các tiên tri và các thầy tế lễ trong Đền Thờ của Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân: "Chúng tôi có nên tiếp tục kiêng ăn, khóc lóc trong
tháng năm như chúng tôi vẫn thường làm không?"
4 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân truyền sứ điệp này cho tôi:
5 "Hãy nói với mọi người và các thầy tế lễ như sau: 'Khi các ngươi kiêng
ăn, khóc lóc vào tháng năm, tháng bảy, trong suốt bảy mươi năm, có phải
các ngươi thật sự vì Ta mà kiêng ăn không?
6 Còn khi các ngươi ăn uống, không phải các ngươi đã vì mình mà ăn
uống hay sao?
7 Các tiên tri của Chúa Hằng Hữu thời xưa đã cảnh cáo các ngươi điều
đó, ngay trong khi Giê-ru-sa-lem, các thành phụ cận, đất miền nam, và
miền đồng bằng còn được thịnh vượng, đông dân cư.' "
8 Sau đó, Chúa Hằng Hữu truyền sứ điệp này cho Xa-cha-ri:
9 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Phải xét xử công bằng,
nhân từ và độ lượng với anh chị em mình.
10 Đừng áp bức người góa bụa, mồ côi, ngoại kiều, người nghèo nàn, và
không được mưu hại anh chị em mình.
11 Nhưng tổ tiên các ngươi không vâng lời, cứ bướng bỉnh quay lưng,
bịt tai để khỏi nghe lời Ta.
12 Họ giữ lòng sắt đá để khỏi nghe theo luật pháp và lời Chúa Hằng Hữu
do các tiên tri đời xưa truyền lại—các tiên tri này được Thần Linh của
Ngài sai bảo. Vì thế, cơn thịnh nộ của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân trút lên
họ.
13 Khi Ta kêu gọi, họ không lắng tai nghe; nên khi họ kêu cầu, Ta cũng
không lắng tai nghe, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán.
14 Họ bị Ta rải ra khắp các nước xa lạ như bị gió lốc cuốn đi. Đất họ
thành ra hoang vu, không một bóng người. Đất lành này trở nên một
vùng quạnh hiu."

8

Lời Hứa Phước Lành cho Giê-ru-sa-lem

1 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân lại truyền cho tôi một sứ điệp khác:
2 "Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Ta nổi giận vì những
việc xảy ra cho Núi Si-ôn, Ta nổi giận vì Giê-ru-sa-lem!
3 Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ trở lại Núi Si-ôn, và Ta sẽ ngự trị giữa
Giê-ru-sa-lem. Rồi Giê-ru-sa-lem sẽ được gọi là Thành Chân Lý; núi của
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ được gọi là Núi Thánh.
4 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Giê-ru-sa-lem sẽ lại thấy
cảnh ông già bà cả chống gậy đi ngoài đường phố,
5 trẻ con chơi đùa khắp các ngả đường.
6 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Việc này có thể là một
điều kỳ lạ đối với các ngươi, là những người còn sót lại; nhưng đối với
Ta, đâu có lạ gì? Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.

7 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Ta sẽ giải cứu dân Ta ở
phương đông và phương tây,
8 đem họ về sống tại Giê-ru-sa-lem. Họ sẽ là dân Ta, và Ta là Đức Chúa
Trời họ trong chân lý, công bằng.
9 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Trong những ngày qua,
các ngươi đã nghe các tiên tri nói về ngày đặt nền Đền Thờ. Bây giờ là
lúc các ngươi bắt tay vào việc* xây cất Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
10 Vì ngày trước, người cũng như thú vật không được trả tiền công, sự
đi lại không an ninh, người láng giềng là kẻ thù.
11 Nhưng ngày nay, đối với dân còn sót lại, Ta sẽ không xử họ như xưa
nữa, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
12 Vì Ta sẽ gieo rắc hòa bình giữa ngươi. Những người còn sót sẽ được
thịnh vượng. Nho sai trái, đất phì nhiêu vì đẫm đầy sương móc.
13 Nhà Giu-đa và nhà Ít-ra-ên ơi, dân các nước khác từng dùng tên các
ngươi mỗi khi nguyền rủa; nhưng từ nay, tên các ngươi sẽ là một lời chúc
phước. Đừng run sợ. Hãy mạnh mẽ và đứng lên xây dựng lại Đền Thờ!
14 Vì đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Khi cha ông các ngươi
phạm tội làm Ta giận, Ta quyết định trừng phạt không thương xót, và Ta
sẽ không đổi ý, Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
15 Nhưng nay Ta quyết định ban phước lành cho Giê-ru-sa-lem và nhà
Giu-đa. Đừng sợ!
16 Đây là những điều các ngươi phải làm: Nói thật, xét xử công minh,
và sống hòa bình.
17 Đừng mưu hại người khác và đừng thề, là những điều Ta ghét, Chúa
Hằng Hữu phán vậy.”
18 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân còn truyền cho tôi sứ điệp này:
19 “Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Cuộc kiêng ăn tháng
tư, tháng năm, tháng bảy, và tháng mười sẽ được đổi thành những ngày
lễ vui mừng, những mùa hân hoan của nhà Giu-đa. Vậy, các ngươi phải
yêu chuộng công lý và hòa bình.
20 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Dân các nước và các
thành phố khắp thế giới sẽ đến Giê-ru-sa-lem.
21 Dân thành này sẽ đi đến gặp dân thành khác: ‘Hãy cùng chúng tôi
đến Giê-ru-sa-lem để cầu xin Chúa Hằng Hữu ban ơn lành cho chúng ta.
Hãy cùng nhau thờ phượng Chúa Hằng Hữu Vạn Quân. Chính tôi cũng đi
nữa.’
22 Dân các nước hùng mạnh sẽ đến Giê-ru-sa-lem tìm cầu ơn lành của
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.
23 Đây là điều Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: Trong ngày ấy, sẽ có
mười người từ những nước khác, nói những ngôn ngữ khác trên thế giới
sẽ nắm lấy áo một người Do Thái. Họ sẽ nài nỉ: ‘Cho tôi đi với anh, vì tôi
nghe nói rằng Đức Chúa Trời ở với anh.’ ”

9

Lời Phán Nghịch Cùng Kẻ Thù của Ít-ra-ên

* **8:9** Nt làm cho tay mình nên mạnh

1 Chúa Hằng Hữu nguyền rủa đất Ha-đơ-rắc và Đa-mách, vì Chúa Hằng
Hữu quan sát toàn thể nhân loại, cũng như Ngài quan sát các đại tộc
Ít-ra-ên vậy.
2 Lời nguyền rủa cho thành Ha-mát,
gần Đa-mách,
cùng thành Ty-rơ và Si-đôn,
dù người thành ấy rất khôn ngoan.
3 Tuy Ty-rơ được phòng thủ kiên cố,
có vàng bạc nhiều
như bụi đất ngoài đường.
4 Nhưng Chúa sẽ tước đoạt hết tài sản của Ty-rơ,
ném của cải nó xuống biển,
và nó sẽ bị thiêu hủy.
5 Thành Ách-ca-lôn sẽ thấy Ty-rơ sụp đổ
và chúng ngập đầy nỗi run sợ,
Ga-xa sẽ buồn khổ,
Éc-rôn cũng vậy, vì hy vọng đã tiêu tan.
Vua Ga-xa sẽ bị giết,
Ách-ca-lôn sẽ hoang vắng, không người ở.
6 Người ngoại quốc sẽ chiếm cứ Ách-đốt.
Ta sẽ diệt mối kiêu hãnh của người Phi-li-tin.
7 Ta sẽ lấy máu ra khỏi miệng chúng
và vật kinh tởm khỏi răng chúng.
Những người Phi-li-tin sống sót sẽ thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta,
và trở nên như trưởng tộc của Giu-đa.
Người Éc-rôn sẽ như người Giê-bu vậy.
8 Ta sẽ canh gác Đền Thờ Ta,
không cho địch quân xâm nhập.
Những kẻ áp bức sẽ không còn giày xéo dân Ta,
vì Ta để ý canh chừng.

Vua Của Si-ôn Đang Đến

9 Hãy mừng lên, con gái Si-ôn ơi!
Reo lên, con gái Giê-ru-sa-lem ơi!
Kìa, Vua ngươi đến.
Chúa là Đấng công bằng, cứu giúp,
Ngài khiêm tốn và cưỡi một con lừa—
là một lừa con.
10 Ta sẽ hủy xe trận của Ép-ra-im
và ngựa chiến của Giê-ru-sa-lem.
Ta sẽ bẻ gãy cung của chúng trong chiến trận,
và Ngài sẽ ban hòa bình cho các nước.
Ngài sẽ cai trị suốt từ đại dương này đến đại dương kia,
từ Sông Ơ-phơ-rát cho đến tận cùng đất.
11 Vì máu của giao ước Ta đã kết với các ngươi,
Ta sẽ giải cứu những người bị giam trong hố không nước.
12 Các tù nhân kia, chạy về đồn đi vì còn hy vọng!

Như Ta công bố hôm nay, các ngươi sẽ được gấp đôi.
13 Giu-đa như cung,
Ép-ra-im như tên của Ta,
con trai Si-ôn như kiếm Ta,
và Ta sử dụng ngươi như gươm trong tay một dũng sĩ. Ta sẽ vung gươm chống lại Hy Lạp.

14 Chúa Hằng Hữu đi trước dân Ngài;
tên Ngài bay như chớp!
Chúa Hằng Hữu Chí Cao thổi kèn thúc quân,
Ngài tiến tới như gió lốc phương nam.
15 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân bảo vệ dân Ngài,
họ sẽ tiêu hủy, giẫm nát quân địch.*
Họ sẽ uống máu địch như uống rượu.
Họ được đầy tràn như bát nước,
như góc bàn thờ đẫm nước.
16 Ngày ấy, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ, sẽ cứu giúp,
vì họ là bầy chiên được Ngài chăn giữ.
Trên đất Ngài, họ sẽ rực rỡ như ngọc trên vương miện.
17 Ngày ấy mọi sự sẽ tốt lành đẹp đẽ biết bao!
Thóc lúa, rượu nho nuôi dưỡng thanh niên nam nữ nên người tuấn tú.

10

Chúa Hằng Hữu Sẽ Phục Hồi Dân Ngài

1 Các ngươi hãy cầu xin Chúa Hằng Hữu cho mưa mùa xuân,
Ngài sẽ kéo mây dày đặc.
Và Ngài sẽ đổ mưa xuống dồi dào
cho mọi hoa cỏ sẽ mọc đầy đồng.
2 Thần tượng chỉ lừa gạt,
thầy bói chỉ nói dối,
bịa đặt chiêm bao viễn vông.
Họ có an ủi được ai đâu?
Vì thế dân đi lạc lối như chiên;
họ phải chịu khốn khổ vì không người chăn dắt.

3 “Ta giận những người chăn dân Ta vô cùng,
Ta sẽ trừng phạt họ.*
Bây giờ Chúa Hằng Hữu Vạn Quân sẽ đến
săn sóc Giu-đa là bầy chiên Ngài.
Ngài sẽ ban cho họ sức lực và vinh quang
như chiến mã oai phong.
4 Từ Giu-đa sẽ có một tảng đá móng,
một mấu chốt,†
một cung trận,

* **9:15** Nt đá dùng để bắn ná * **10:3** Nt người Canh-đê, Ctd người lãnh đạo † **10:4** Nt cọc đóng lều

và các nhà lãnh đạo.
5 Họ là những dũng sĩ giẫm nát quân thù trên trận địa
như giẫm bùn ngoài đường phố.
Khi chiến đấu, Chúa Hằng Hữu ở bên họ,
kỵ binh của quân địch bị họ đánh tan tành.

6 Ta sẽ củng cố nhà Giu-đa, cứu nhà Giô-sép;
vì xót thương, Ta sẽ đem họ về.
Ta sẽ kể như họ chưa hề bị Ta từ bỏ,
vì Ta là Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của họ. Ta sẽ đáp lời cầu xin của họ.
7 Người Ép-ra-im sẽ như dũng sĩ,
lòng họ sẽ hân hoan như uống rượu nho.
Con cái họ thấy thế đều vui mừng;
họ sẽ hớn hở trong Chúa Hằng Hữu.
8 Ta sẽ thổi còi tập họp họ lại,
cho họ trở nên đông đảo như xưa,
vì Ta đã chuộc họ.
9 Dù Ta đã rải họ ra khắp các nước xa xôi,
nhưng họ sẽ nhớ đến Ta.
Họ sẽ trở về, đem theo tất cả con cái mình.
10 Ta sẽ đem họ về từ Ai Cập
và tập họp họ từ A-sy-ri.
Ta sẽ cho họ lập nghiệp lại trong xứ Ga-la-át và Li-ban
cho đến khi họ sống chật đất.
11 Họ sẽ vượt qua biển khổ,
sóng đào sẽ dịu xuống,
và nước sông Nin sẽ cạn khô,
sự kiêu hãnh của A-sy-ri bị đánh hạ,
vua Ai Cập mất quyền.
12 Ta sẽ cho họ cường thịnh trong Chúa Hằng Hữu,
đi đâu họ cũng mang danh hiệu Ngài.
Ta, Chúa Hằng Hữu, phán vậy!”

11

1 Li-ban ơi, mở rộng cửa
cho lửa thiêu sạch vườn bá hương.
2 Khóc than đi cây trắc bá ơi, vì cây bá hương đã ngã;
các cây tốt đẹp bị phá hủy.
Than van đi các cây sồi ở Ba-san,
vì rừng rậm bị đốn ngã rồi.
3 Lắng nghe tiếng khóc của người chăn chiên,
vì cảnh huy hoàng đã trở nên tiêu điều.
Lắng nghe tiếng gào của sư tử tơ,
vì sự rực rỡ của Thung Lũng Giô-đan đã điêu tàn.

Người Chăn Tốt và Người Chăn Độc Ác

4 Đây là điều Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời tôi phán: "Hãy đi và chăn
bầy chiên đã định đưa đến lò sát sinh.
5 Người mua chiên rồi đem giết đi, cho rằng mình vô tội. Người đem
chiên đi bán nói: 'Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu! Giờ đây tôi giàu có rồi!'
Trong khi người chăn cũng chẳng xót thương gì đến chiên mình.
6 Cũng vậy, Ta không thương hại dân này nữa," Chúa Hằng Hữu phán.
"Ta sẽ để cho chúng sát hại lẫn nhau,* hoặc bị vua chúa của chúng sát
hại đất lành sẽ biến ra hoang mạc. Ta sẽ không giải cứu chúng đâu."
7 Như thế, tôi đi chăn bầy chiên đã ấn định cho lò sát sinh. Tôi dùng hai
cây gậy, đặt tên cây này là Thanh Lịch, cây kia là Liên Hiệp.
8 Trong vòng một tháng, tôi loại trừ được ba người chăn.
Nhưng rồi tôi không chịu đựng được đàn chiên nữa, và chúng cũng
chán ghét tôi.
9 Tôi bảo: "Ta không còn là người của chúng mày nữa. Con nào chết,
cứ chết đi. Con nào mất, cứ mất đi. Số còn lại ăn thịt nhau đi!"
10 Rồi tôi cầm cây gậy Thanh Lịch, bẻ làm đôi, chứng tỏ khế ước tôi kết
với các nước nay bị hủy.
11 Những con chiên khốn khổ theo tôi nhận biết rằng việc này do Chúa
Hằng Hữu.
12 Tôi nói: "Nếu anh em vui lòng, xin trả tiền công cho tôi; nếu không
thì thôi cũng được." Vậy, họ trả cho tôi ba mươi miếng bạc. †
13 Rồi Chúa Hằng Hữu phán với tôi: "Hãy lấy số bạc ấy, là số bạc chúng
định giá cho Ta, mà ném cho thợ gốm." Tôi đem ba mươi miếng bạc ấy
ném cho người thợ gốm trong Đền Thờ của Chúa Hằng Hữu.
14 Sau đó, tôi bẻ gãy cây gậy Liên Hiệp, cắt đứt tình anh em giữa Giu-đa
và Ít-ra-ên.
15 Chúa Hằng Hữu phán bảo tôi: "Hãy cầm lấy dụng cụ của một người
chăn vô lương.
16 Vì Ta sẽ dấy lên cho đất này một người chăn không lưu tâm gì đến
bầy chiên đang chết, không săn sóc chiên con, không băng bó chiên bị
thương, không cho chiên mạnh ăn, nhưng ăn thịt con nào béo tốt và xé
cả móng nó ra.
17 Khốn cho người chăn vô lương,
là người bỏ mặc bầy mình!
Nó sẽ bị gươm đâm tay
và chọc thủng mắt phải.
Tay nó sẽ vô dụng,
và mắt nó sẽ mù hoàn toàn."

12

Giê-ru-sa-lem Sẽ Được Khôi Phục

1 Đây là lời Chúa Hằng Hữu phán về Ít-ra-ên: "Chúa Hằng Hữu, Đấng
giăng các tầng trời, lập nền trái đất, tạo linh hồn* con người, phán.
2 Ta sẽ khiến Giê-ru-sa-lem thành một chén để làm các nước chung
quanh kéo đến vây Giê-ru-sa-lem và Giu-đa bị quay cuồng điên đảo.

* **11:6** Hay: người đồng loại, người láng giềng † **11:12** Nt siếc-lơ * **12:1** Ctd tâm linh

3 Ngày ấy, Ta sẽ làm cho Giê-ru-sa-lem thành một tảng đá, một gánh
nặng nề cho các dân tộc. Các nước khắp thế giới cố gắng di chuyển tảng
đá, nhưng họ phải mang thương tích nặng nề.
4 Ngày ấy, Ta sẽ làm cho ngựa hoảng sợ, người cưỡi điên cuồng. Ta sẽ
chăm sóc nhà Giu-đa, và làm mù mắt ngựa quân thù.
5 Các gia tộc nhà Giu-đa sẽ tự nhủ: 'Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, Đức
Chúa Trời chúng ta đã cho người dân Giê-ru-sa-lem được hùng mạnh.'
6 Ngày ấy, Ta sẽ làm cho các gia tộc nhà Giu-đa như lửa bên đống củi,
như đuốc cháy bên bó lúa; họ sẽ thiêu hủy các dân tộc chung quanh, bên
phải và bên trái, trong khi Giê-ru-sa-lem vẫn an toàn.
7 Chúa Hằng Hữu sẽ cứu các trại Giu-đa trước tiên, và như thế danh
tiếng của dân thành Giê-ru-sa-lem và của dòng họ Đa-vít sẽ không trổi
hơn danh tiếng của Giu-đa.
8 Ngày ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ bảo vệ người Giê-ru-sa-lem, cho người
yếu nhất được mạnh như Đa-vít; cho nhà Đa-vít sẽ như thần, như thiên
sứ của Chúa Hằng Hữu đang đi trước họ!
9 Và ngày ấy Ta sẽ truy tìm để tiêu diệt tất cả các nước đã tấn công
Giê-ru-sa-lem.
10 Ta sẽ đổ Thần ân sủng và cầu xin trên nhà Đa-vít và trên Giê-ru-sa-
lem. Họ sẽ đứng nhìn Ta, là Đấng họ đã đâm, và sẽ khóc thương như
người khóc con một, khóc đắng cay như khóc con đầu lòng.
11 Cuộc than khóc tại Giê-ru-sa-lem ngày ấy cũng lớn như cuộc than
khóc Ha-đát Rim-môn trong thung lũng Mê-ghi-đô.
12 Cả nước sẽ khóc than, gia tộc nào khóc than cho gia tộc ấy, vợ chồng
trong gia tộc than khóc riêng. Gia tộc nhà Đa-vít riêng, gia tộc nhà Na-
than riêng;
13 Gia tộc nhà Lê-vi riêng, gia tộc nhà Si-mê-i riêng.
14 Và mọi gia tộc còn lại, từng gia tộc riêng rẽ, vợ chồng trong gia tộc
than khóc riêng."

13

Rửa Sạch Tội Lỗi

1 "Ngày ấy sẽ có một suối nước cho nhà Đa-vít, và người Giê-ru-sa-lem
là suối để rửa sạch tội lỗi, nhơ bẩn."
2 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: "Trong ngày ấy, tên của các thần
tượng sẽ bị Ta xóa sạch khỏi đất này, không ai còn nhớ đến nữa. Tiên tri
giả và uế linh cũng bị trừ diệt.
3 Nếu có ai còn giả nói tiên tri, cha mẹ ruột người ấy sẽ nói: 'Con phải
chết, vì con dám nhân danh Chúa Hằng Hữu để nói dối,' rồi cha mẹ sẽ
giết nó đi.
4 Ngày ấy, các tiên tri này sẽ hổ thẹn vì khải tượng mình thấy. Họ không
còn mặc áo choàng bằng lông thú để giả dạng tiên tri nữa.
5 Họ sẽ nói: 'Tôi không phải là tiên tri; tôi chỉ là nông phu. Vì ruộng
nương vốn thuộc về tôi từ thuở bé.'
6 Nếu có người hỏi: 'Tại sao ông bị thương trên tay?' Người sẽ đáp: 'Đây
là vết thương tôi bị tại nhà người bạn!' "

Bầy Chiên Chạy Tán Loạn

7 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán:
“Lưỡi gươm ơi, hãy nổi dậy đánh người chăn của Ta,
đánh người bạn* Ta.
Đánh hạ người chăn,
cho bầy chiên chạy tán loạn,
Ta sẽ trở tay đánh những chiên con.
8 Hai phần ba dân số trong toàn xứ
sẽ diệt và chết,” Chúa Hằng Hữu phán.
“Nhưng một phần ba được sống sót.
9 Ta sẽ đem phần ba này qua lửa,
và khiến họ tinh sạch.
Ta sẽ luyện họ như luyện bạc,
thử họ như thử vàng.
Họ sẽ kêu cầu Danh Ta,
và Ta sẽ trả lời họ.
Ta sẽ nói: ‘Đây là dân Ta,’
và họ sẽ thưa: ‘Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời chúng con.’ ”

14

Chúa Hằng Hữu Cai Trị Khắp Đất

1 Chú ý, vì ngày của Chúa Hằng Hữu sắp đến khi người ta phân chia những chiến lợi phẩm trước mặt các ngươi.
2 Chúa Hằng Hữu sẽ tập họp các nước lại đánh Giê-ru-sa-lem. Thành sẽ bị chiếm, nhà bị cướp, phụ nữ bị hãm hiếp. Phân nửa dân trong thành bị bắt đi đày, nhưng những người còn sót sẽ được ở lại trong thành đã đổ nát.
3 Lúc ấy, Chúa Hằng Hữu sẽ xuất trận, đánh lại các nước ấy.
4 Trong ngày ấy, chân Ngài đứng trên Núi Ô-liu, về phía đông Giê-ru-sa-lem. Và Núi Ô-liu sẽ bị chẻ ra làm đôi, tạo nên một thung lũng lớn chạy dài từ đông sang tây. Nửa núi sẽ dời về phía bắc, và nửa kia dời về phía nam.
5 Người ta sẽ chạy trốn qua thung lũng của núi, vì thung lũng ấy chạy dài đến A-san. Người ta sẽ chạy trốn như trong cuộc động đất đời Vua Ô-xia, nước Giu-đa. Bấy giờ, Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời ta, sẽ đến, tất cả các thánh cùng đến với Ngài.
6 Ngày ấy sẽ không có ánh sáng; các nguồn sáng sẽ lu mờ.
7 Đó là một ngày chỉ có Chúa Hằng Hữu biết. Không phải ngày cũng không phải đêm, nhưng vào ban đêm sẽ có ánh sáng.
8 Vào ngày ấy, nước sống sẽ từ Giê-ru-sa-lem tuôn trào ra, nửa chảy về Biển Chết, nửa chảy ra Địa Trung Hải, chảy suốt mùa hạ lẫn mùa đông.
9 Chúa Hằng Hữu sẽ làm Vua khắp hoàn vũ. Vào ngày ấy, chỉ có duy một Chúa Hằng Hữu, và Danh Ngài là Danh duy nhất được thờ phượng.
10 Toàn lãnh thổ, từ Ghê-ba đến Rim-môn, phía nam Giê-ru-sa-lem, sẽ biến thành một đồng bằng. Còn Giê-ru-sa-lem vẫn duy trì vị trí trên cao,

* **13:7** Ctd người cộng tác

ranh giới chạy dài từ Cổng Bên-gia-min đến cổng cũ và Cổng Góc, rồi từ Tháp Ha-na-nên đến nhà ép rượu của vua.
11 Người ta sẽ ở yên ổn trong Giê-ru-sa-lem, vì thành này không còn bị
hủy phá nữa.
12 Đây là tai họa Chúa Hằng Hữu sẽ giáng trên các dân tộc tranh chiến
với Giê-ru-sa-lem: Khi họ đang đứng, thịt sẽ rữa ra, mắt sẽ mục ngay
trong hốc mắt, lưỡi sẽ nát ra trong miệng.
13 Ngày ấy Chúa Hằng Hữu sẽ làm cho họ hoảng hốt, túm lấy tay anh
em mình, người này đánh người kia.
14 Giu-đa sẽ chiến đấu tại Giê-ru-sa-lem, sẽ thu tóm của cải các nước
lân cận gồm rất nhiều vàng, bạc, và áo xống.
15 Tai họa trên cũng giáng trên ngựa, la, lạc đà, lừa, và các thú vật khác
trong trại của các dân ấy.
16 Về sau, những người sống sót của các nước ấy sẽ lên Giê-ru-sa-lem
hằng năm để thờ lạy Vua là Chúa Hằng Hữu Vạn Quân và để dự Lễ Lều
Tạm.
17 Nếu có dân tộc nào trên thế giới không lên Giê-ru-sa-lem thờ Vua là
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân, thì mưa sẽ không rơi xuống trên đất chúng.
18 Nếu người Ai Cập không lên thờ Vua, thì Chúa Hằng Hữu sẽ phạt, đất
họ sẽ không có mưa, và họ sẽ chịu tai họa như tai họa các dân tộc không
lên dự lễ phải chịu.
19 Đây là hình phạt Ai Cập và các dân tộc khác sẽ phải chịu nếu không
lên dự Lễ Lều Tạm.
20 Ngày ấy, trên dây cương ngựa sẽ có khắc hàng chữ: THÁNH CHO
CHÚA HẰNG HỮU. Nồi trong Đền Thờ sẽ thánh như bát trước bàn thờ.
21 Tất cả nồi niêu trong Giê-ru-sa-lem và Giu-đa đều sẽ biệt ra thánh
cho Chúa Hằng Hữu Vạn Quân; và như thế người ta sẽ dùng các nồi để
nấu sinh tế dâng lên Ngài. Không ai còn thấy con buôn* trong Đền Thờ
của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân.

* **14:21** Nt người Ca-na-an

Ma-la-chi

1 Lời Chúa Hằng Hữu phán dạy* Ít-ra-ên, do Tiên tri Ma-la-chi thông
báo:

Tình Yêu của Chúa Hằng Hữu cho Ít-ra-ên

2 Chúa Hằng Hữu phán: "Ta yêu các ngươi."
Nhưng các ngươi hỏi: "Chúa đã tỏ tình yêu ấy cách nào?"
Chúa đáp: "Ê-sau là anh Gia-cốp phải không? Thế nhưng Ta yêu Gia-
cốp,
3 mà ghét Ê-sau. Ta làm cho đồi núi Ê-sau ra hoang vu, đem sản nghiệp
nó cho chó rừng."
4 Dòng dõi Ê-đôm† có thể bảo rằng: "Chúng tôi dù bị đập tan, nhưng sẽ
có ngày xây dựng lại."
Nhưng Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đáp: "Các ngươi xây thì Ta lại phá
hủy. Người ta sẽ gọi Ê-đôm là 'Vùng Gian Ác,' là 'Dân bị Chúa Hằng Hữu
Giận Đời Đời.'
5 Mắt các ngươi sẽ chứng kiến những việc này, và lúc ấy, các ngươi sẽ
nói: 'Chúa Hằng Hữu sẽ được tôn sùng tán tụng đến tận bên ngoài biên
giới Ít-ra-ên.' "

Của Lễ Bất Xứng

6 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán với các thầy tế lễ: "Con trai tôn kính
cha mình; đầy tớ trọng vọng chủ mình. Thế mà Ta là cha, các ngươi
không kính; Ta là chủ, các ngươi không trọng. Các ngươi đã tỏ ra xem
thường Danh Ta.
Thế mà các ngươi còn hỏi: 'Chúng tôi xem thường Danh Chúa bao giờ?'
7 Khi các ngươi dâng lễ vật‡ ô uế trên bàn thờ!
Rồi các ngươi hỏi: 'Chúng tôi làm cho lễ vật ô uế cách nào đâu?'
Bằng cách coi rẻ bàn thờ của Chúa!
8 Các ngươi dâng thú vật đui mù, què quặt, bệnh hoạn làm tế lễ cho
Ta, không phải là tội sao? Thử đem dâng các lễ vật ấy cho tổng trấn các
ngươi, xem ông ấy có nhận và làm ơn cho các ngươi§ không? Chúa Hằng
Hữu Vạn Quân phán.
9 Bây giờ các ngươi nài xin Đức Chúa Trời ban ơn: 'Xin Ngài tỏ lòng
nhân từ với chúng tôi.' Tay các ngươi làm những việc như thế, làm sao
Ngài ban ơn cho các ngươi được?
10 Sao chẳng có một người nào trong các ngươi đóng cửa Đền Thờ, để
các ngươi khỏi hoài công nhen lửa nơi bàn thờ Ta? Ta không ưa thích
các ngươi chút nào; Ta không chấp nhận lễ vật của các ngươi đâu," Chúa
Hằng Hữu Vạn Quân phán.
11 "Nhưng Danh Ta sẽ được các dân tộc khác tôn thờ* từ phương đông
cho đến phương tây.† Khắp mọi nơi người ta sẽ dâng hương và lễ tinh

---

* **1:1** Nt Lời tiên tri † **1:4** Người Ê-đôm là dòng dõi của Ê-sau ‡ **1:7** Nt thực phẩm § **1:8** Ctd nâng mặt các ngươi lên * **1:11** Nt là lớn † **1:11** Nt từ mặt trời mọc đến mặt trời lặn

khiết cho Ta, vì đối với các dân tộc nước ngoài, Danh Ta thật là vĩ đại,"
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
12 "Nhưng các ngươi lại coi thường Danh Ta mà bảo rằng: 'Bàn của
Chúa bị nhơ bẩn và lễ vật dâng trên bàn ấy‡ đáng khinh bỉ.'
13 Các ngươi còn than: 'Phục vụ Chúa Hằng Hữu thật là mệt nhọc và
chán ngắt!' Rồi đem lòng khinh dể§ Ta.* Các ngươi đem dâng thú vật ăn
cắp, què quặt, bệnh hoạn, thì Ta có nên chấp nhận không?" Chúa Hằng
Hữu Vạn Quân hỏi.
14 "Kẻ lừa đảo đáng bị nguyền rủa khi nó đã hứa dâng chiên đực chọn
trong bầy, lại đem dâng con có tật cho Chúa. Ta là Vua Chí Cao;† Danh Ta
được các dân tộc nước ngoài kính sợ!" Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán
vậy.

2

Lời Cảnh Cáo Các Thầy Tế Lễ

1 "Các thầy tế lễ, hãy lắng tai nghe lời Chúa Hằng Hữu Vạn Quân truyền
đây!
2 Nếu các ngươi không nghe, không hết lòng tôn vinh Danh Ta, thì Ta sẽ
nguyền rủa các ngươi. Ta sẽ không cho các ngươi hưởng các phước lành
đáng lẽ các ngươi được hưởng. Đúng ra, Ta đã nguyền rủa các ngươi rồi,
vì các ngươi không lưu tâm đến điều ấy.
3 Kìa, Ta sẽ khiển trách con cháu các ngươi, rải phân lên mặt các ngươi
(là phân các sinh tế các ngươi dâng trong các kỳ lễ trọng thể), và các
ngươi sẽ bị đem đi với phân ấy.
4 Như vậy, các ngươi sẽ biết chính Ta đã truyền lệnh này để lập giao
ước với Lê-vi. Giao ước ấy đem lại sự sống và bình an," Chúa Hằng Hữu
Vạn Quân phán vậy.
5 "Ta đã ban cho Lê-vi sự sống và bình an để người biết kính sợ Ta; và
người đã kính sợ Ta và tôn sùng Danh Ta.
6 Miệng người truyền bá chân lý; người ta không tìm thấy lời gì trái lẽ
từ môi người. Người bước đi với Ta trong hòa bình và chính trực. Người
làm cho nhiều người bỏ lối sống tội ác.
7 Môi thầy tế lễ phải nói lời tri thức của Đức Chúa Trời vì người là sứ
giả của Chúa Hằng Hữu Vạn Quân; người ta phải học hỏi pháp luật nơi
người.
8 Thế nhưng, các ngươi đã bỏ đường lối của Đức Chúa Trời, làm cho
nhiều người vấp ngã vì luật các ngươi dạy, và vì các ngươi xuyên tạc giao
ước Lê-vi," Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
9 "Cho nên, Ta làm cho các ngươi ra hèn hạ, đáng khinh trước mặt mọi
người. Vì các ngươi không theo đường lối Ta, nhưng áp dụng luật lệ cách
thiên vị."

Lời Kêu Gọi Trung Thành

10 Chúng ta là con một Cha, được một Đức Chúa Trời tạo nên, phải
không? Thế thì tại sao chúng ta lừa dối nhau, vi phạm giao ước* của tổ

‡ **1:12** Nt trái (quả) của bàn, tức thực phẩm của Ngài § **1:13** Ctd khịt mũi (tỏ lòng khinh dể)
* **1:13** Ctd khinh dể việc ấy † **1:14** Ctd Vua vĩ đại * **2:10** Nt tục hóa

tiên?
11 Giu-đa lừa dối; Ít-ra-ên và Giê-ru-sa-lem phạm tội kinh tởm. Giu-đa
làm nhơ bẩn nơi thánh của Chúa Hằng Hữu, là nơi Ngài yêu chuộng, vì
Giu-đa đi cưới con gái của thần lạ.
12 Ai làm điều này, dù là thầy giáo hay học trò, dù là người đứng dâng
tế lễ cho Chúa Hằng Hữu Vạn Quân đi nữa, cũng sẽ bị Ngài khai trừ khỏi
trại Gia-cốp.
13 Các ngươi còn lấy nước mắt, khóc lóc, thở than, che phủ bàn thờ của
Chúa Hằng Hữu đến nỗi Ngài không còn nhìn đến lễ vật, không vui lòng
chấp nhận tế lễ từ tay các ngươi dâng lên.
14 Các ngươi thắc mắc: "Tại sao thế?" Vì Chúa đã chứng giám cho hôn
thú† các ngươi đã lập với vợ ngươi lúc ngươi còn trẻ, nhưng rồi ngươi
không chung thủy với nàng, dù nàng là người bạn đường và vợ có hôn
thú của ngươi.
15 Đức Chúa Trời đã tạo nên một người để lưu truyền nguồn sống. Và
Ngài mưu cầu điều gì? Một dòng dõi thánh.‡ Vậy, các ngươi nên lưu ý,
giữ mối chung thủy với vợ mình cưới lúc còn trẻ.
16 Vì Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên có phán: "Ta ghét ly
dị và ghét người lấy áo che đậy việc hung dữ. Vậy, phải lưu ý, đừng phản
bội."
17 Những lời nói của các ngươi đã làm nhàm tai Chúa Hằng Hữu. Nhưng
các ngươi hỏi: "Chúng tôi làm chán tai Chúa thế nào được?"
Vì các ngươi nói: "Ai làm điều dữ thì vừa ý Chúa; Ngài thích họ," hoặc
hỏi: "Đức Chúa Trời công bằng ở đâu?"

3

Ngày Phán Xét Sắp Đến

1 "Kìa! Ta sẽ sai sứ giả Ta dọn đường cho Ta. Chúa là Đấng các ngươi
đang tìm kiếm sẽ thình lình vào Đền Thờ Ngài. Ngài là sứ giả của giao
ước mà các ngươi vui thích. Kìa! Ngài đến," Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
phán vậy.
2 "Nhưng ai chịu đựng được ngày Ngài đến? Ai có thể đứng nổi khi Ngài
hiện ra? Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện kim, như xà phòng của thợ
giặt.
3 Như một người luyện bạc, Ngài ngồi tẩy sạch các con trai Lê-vi, luyện
họ sạch như vàng và bạc, để họ dâng lễ vật hài lòng Chúa Hằng Hữu.
4 Như thế, lễ vật của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem sẽ làm hài lòng Chúa Hằng
Hữu như trong thời quá khứ xa xưa.
5 Ta sẽ đến gần để phân xử cho các ngươi. Ta sẽ lẹ làng đưa tang chứng
để kết tội bọn phù thủy, ngoại tình, thề dối, gạt tiền công của người làm
mướn, hiếp đáp đàn bà góa và trẻ mồ côi, khước từ khách lạ, và không
kính sợ Ta," Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.

Lời Kêu Gọi Ăn Năn

6 "Vì Ta là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu không hề thay đổi, nên các ngươi
là dòng dõi Gia-cốp sẽ không bị tiêu diệt.

† **2:14** Nt giao ước ‡ **2:15** Ctd tôn kính

7 Từ đời cha ông các ngươi đến nay, các ngươi vẫn không tuân giữ luật
lệ Ta. Bây giờ, nếu các ngươi quay về với Ta, Ta sẽ trở lại với các ngươi,"
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
"Nhưng các ngươi hỏi: 'Chúng tôi phải quay về cách nào?'
8 Người ta có thể nào trộm cướp Đức Chúa Trời được? Thế mà các ngươi
trộm cướp Ta!
Các ngươi còn nói: 'Chúng tôi có trộm cướp Chúa đâu nào?'
Các ngươi trộm cướp một phần mười và lễ vật quy định phải dâng cho
Ta.
9 Các ngươi bị nguyền rủa, vì toàn thể anh chị em các ngươi đều trộm
cướp Ta.
10 Hãy đem tất cả phần mười vào kho. Như thế, nhà Ta sẽ có dư lương
thực. Nhân việc này, các ngươi cứ thử nghiệm Ta, xem Ta có mở cửa sổ
trời cho các ngươi, đổ phước lành xuống dồi dào đến độ các ngươi không
thể thu nhận hết hay không?" Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
11 "Ta sẽ không cho sâu bọ cắn phá mùa màng, và nho trong đồng không
bị rụng non." Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
12 "Các nước khác đều cho các ngươi có phước, vì đất các ngươi đầy sự
vui sướng," Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
13 Chúa Hằng Hữu phán: "Các ngươi dùng lời lẽ ngang bướng phản đối
Ta. Các ngươi còn nói: 'Chúng tôi có phản đối Chúa đâu?'
14 Có, các ngươi có nói: 'Phụng sự Đức Chúa Trời thật vô ích. Tuân giữ
luật lệ Chúa, rầu rĩ bước đi trước mặt Chúa Hằng Hữu Vạn Quân như thế
có lợi gì?
15 Từ nay chúng tôi cho kẻ ngạo mạn là có phước; vì chẳng những kẻ
làm ác được thịnh vượng, mà kẻ thách đố Đức Chúa Trời cũng không bị
trừng phạt.' "

Chúa Hằng Hữu Sẽ Thương Xót

16 Khi đó, những người kính sợ Chúa Hằng Hữu nói chuyện với nhau,
thì Ngài lưu ý lắng nghe. Trước mặt Chúa Hằng Hữu có quyển sách ghi
nhớ về những người kính sợ Chúa và quý mến Danh Ngài.
17 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: "Họ sẽ thuộc về Ta, là châu báu của
Ta trong ngày Ta thu tóm mọi bảo vật. Ta sẽ thương* họ như một người
cha thương đứa con ngoan ngoãn phục vụ mình.
18 Vậy, một lần nữa, các ngươi sẽ thấy rõ sự khác biệt giữa công bằng
và gian ác, giữa người phục vụ Đức Chúa Trời và người không phục vụ
Ngài."

4

Ngày Phán Xét của Chúa

1 Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán: "Kìa! Ngày phán xét sắp đến, với
lửa cháy rực như lò. Kẻ kiêu căng gian ác sẽ bị đốt như rạ, thiêu luôn cả
rễ, không chừa lại gì cả.

* **3:17** Nt chamal: thương xót, dịu dàng

2 Nhưng đối với những người kính sợ Danh Ta, Mặt Trời Công Chính sẽ
mọc lên, trong cánh Ngài có quyền năng chữa bệnh. Các ngươi sẽ bước
đi, nhảy nhót như bò con vừa ra khỏi chuồng.
3 Các ngươi sẽ chà đạp kẻ ác như tro bụi dưới chân, trong ngày Ta,"
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy.
4 "Các ngươi phải ghi nhớ các luật lệ, quy tắc, và chỉ thị Ta truyền cho
toàn dân Ít-ra-ên qua Môi-se, đầy tớ Ta tại núi Hô-rếp.
5 Kìa! Ta sẽ sai Tiên tri Ê-li đến trước ngày lớn và khủng khiếp của
Chúa Hằng Hữu.
6 Người sẽ làm cho cha con thuận hòa, để khỏi bị Ta đến tiêu diệt đất
đai."

Phúc Âm theo Ma-thi-ơ

Gia Phả Chúa Giê-xu

1 Đây là gia phả của Chúa* Giê-xu, Đấng Mết-si-a,† theo dòng dõi Đa-vít
và Áp-ra-ham:

2 Áp-ra-ham sinh Y-sác.
Y-sác sinh Gia-cốp.
Gia-cốp sinh Giu-đa và các con.
3 Giu-đa sinh Pha-rê và Xa-ra (tên mẹ là Ta-ma).
Pha-rê sinh Hết-rôm.
Hết-rôm sinh A-ram.
4 A-ram sinh A-mi-na-đáp.
A-mi-na-đáp sinh Na-ách-son.
Na-ách-son sinh Sanh-môn.
5 Sanh-môn cưới Ra-háp, sinh Bô-ô.
Bô-ô cưới Ru-tơ, sinh Ô-bết.
Ô-bết sinh Gie-sê.
6 Gie-sê sinh Vua Đa-vít.
Đa-vít sinh Sa-lô-môn (mẹ là Bết-sê-ba, là bà góa U-ri).
7 Sa-lô-môn sinh Rô-bô-am.
Rô-bô-am sinh A-bi-gia.
A-bi-gia sinh A-sa.
8 A-sa sinh Giô-sa-phát.
Giô-sa-phát sinh Giô-ram.
Giô-ram sinh‡ Ô-xia.
9 Ô-xia sinh Giô-tham.
Giô-tham sinh A-cha.
A-cha sinh Ê-xê-chia.
10 Ê-xê-chia sinh Ma-na-se.
Ma-na-se sinh A-môn.
A-môn sinh Giô-si-a.
11 Giô-si-a sinh Giê-cô-nia§ và các con trước khi người Do Thái bị lưu
đày qua Ba-by-lôn.
12 Sau khi bị lưu đày:
Giê-cô-nia sinh Sa-la-thi-ên.
Sa-la-thi-ên sinh Xô-rô-ba-bên.
13 Xô-rô-ba-bên sinh A-bi-út.
A-bi-út sinh Ê-li-a-kim.
Ê-li-a-kim sinh A-xô.
14 A-xô sinh Xa-đốc.
Xa-đốc sinh A-kim.
A-kim sinh Ê-li-út.

---

* **1:1** Trong bản Kinh Thánh này, chữ Chúa được viết nghiêng nghĩa là không có trong nguyên bản † **1:1** Nt Christos (Hy Lạp) hoặc Đấng Mết-si-a (Hê-bơ-rơ) đều có nghĩa là Đấng chịu xức dầu. Ngài là Con Một của Đức Chúa Trời xuống thế gian làm người, chết thay cho tội lỗi loài người ‡ **1:8** Nt tổ phụ của; giống 1:11 § **1:11** Nt Giê-cô-nia (Hy Lạp), phiên âm khác của Giê-hô-gia-kin; giống 1:12 Xem 2 Vua 24:6 và 1 Sử 3:16

15 Ê-li-út sinh Ê-lê-a-sa.
Ê-lê-a-sa sinh Ma-than.
Ma-than sinh Gia-cốp.
16 Gia-cốp sinh Giô-sép, chồng Ma-ri.
Ma-ri sinh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a.

17 Vậy, từ Áp-ra-ham đến Đa-vít có mười bốn thế hệ, từ Đa-vít đến thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn có mười bốn thế hệ, và từ thời kỳ lưu đày ở Ba-by-lôn đến Đấng Mết-si-a cũng có mười bốn thế hệ.

Sự Giáng Sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu

18 Sự giáng sinh của Chúa Giê-xu, Đấng Mết-si-a diễn tiến như sau: Mẹ Ngài, cô Ma-ri, đã đính hôn với Giô-sép. Nhưng trước khi cưới, lúc còn là trinh nữ, cô chịu thai do quyền năng của Chúa Thánh Linh.
19 Giô-sép, vị hôn phu của Ma-ri là một người ngay lành, quyết định kín đáo từ hôn,* vì không nỡ để cô bị sỉ nhục công khai.
20 Đang suy tính việc ấy, Giô-sép bỗng thấy một thiên sứ của Chúa đến với ông trong giấc mộng: "Giô-sép, con của Đa-vít. Đừng ngại cưới Ma-ri làm vợ. Vì cô ấy chịu thai do Chúa Thánh Linh.
21 Cô ấy sẽ sinh con trai, và ngươi hãy đặt tên là Giê-xu, vì Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi tội lỗi."
22 Việc xảy ra đúng như lời Chúa đã phán bảo các nhà tiên tri loan báo:
23 "Này! Một trinh nữ sẽ chịu thai!
Người sẽ sinh hạ một Con trai,
họ sẽ gọi Ngài là Em-ma-nu-ên,†
nghĩa là 'Đức Chúa Trời ở với chúng ta.' "
24 Giô-sép tỉnh dậy, ông làm theo lệnh thiên sứ của Chúa, cưới Ma-ri làm vợ.
25 Nhưng ông không ăn ở với cô ấy cho đến khi cô sinh con trai, và Giô-sép đặt tên là Giê-xu.

2

Những Vị Khách từ Phương Đông

1 Chúa Giê-xu giáng sinh tại làng Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, vào đời Vua Hê-rốt. Lúc ấy, có mấy nhà bác học* từ Đông phương đến thủ đô Giê-ru-sa-lem, hỏi:
2 "Vua người Do Thái mới ra đời hiện ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài mọc lên† nên tìm đến thờ phượng Ngài."
3 Được tin ấy, Vua Hê-rốt rất lo ngại; dân chúng tại Giê-ru-sa-lem cũng xôn xao.
4 Vua liền triệu tập các trưởng tế và các thầy thông giáo vào triều chất vấn: "Các tiên tri thời xưa có nói Đấng Mết-si-a sẽ sinh tại đâu không?"
5 Họ đáp: "Muôn tâu, tại làng Bết-lê-hem, xứ Giu-đê vì có nhà tiên tri đã viết:
6 'Bết-lê-hem tại xứ Giu-đê không còn là một làng quê tầm thường.
Đã thành trú quán Thiên Vương,

* **1:19** Nt ly dị † **1:23** Ysai 7:14; 8:8,10 * **2:1** Nt các chiêm tinh gia hoàng cung, hay magi (Hy Lạp); giống 2:7,16 † **2:2** Ngôi sao ở phương Đông

là Người chăn giữ, dẫn đường Ít-ra-ên, dân Ta.' "‡
7 Vua Hê-rốt gọi riêng các nhà bác học, hỏi cho biết đích xác ngày giờ
họ nhìn thấy ngôi sao xuất hiện.
8 Rồi vua nói với họ: "Hãy đến Bết-lê-hem và cẩn thận tìm Ấu Chúa.
Khi tìm được, hãy trở về đây nói cho ta biết, để ta cũng đến thờ phượng
Ngài!"
9 Các nhà bác học tiếp tục lên đường. Ngôi sao họ đã thấy bên Đông
phương, hướng dẫn họ đến Bết-lê-hem tận nơi Con Trẻ ở.
10 Thấy lại ngôi sao, họ mừng rỡ vô cùng.
11 Họ vào nhà, thấy Con Trẻ và mẹ Ngài, là Ma-ri, họ quỳ xuống thờ lạy
Ngài, rồi dâng hiến vàng, trầm hương, và nhựa thơm.
12 Sau đó, qua giấc mộng, Đức Chúa Trời dặn họ không được trở lại gặp
Hê-rốt, nên họ đi đường khác để trở về.

Trốn Qua Ai Cập

13 Sau khi các nhà bác học đã đi, một thiên sứ của Chúa hiện ra với
Giô-sép trong giấc chiêm bao: "Dậy đi! Ngươi hãy đem Con Trẻ và mẹ
Ngài lánh qua Ai Cập. Ở đó cho đến khi ta báo tin sẽ trở về, vì Hê-rốt
đang tìm giết Con Trẻ."
14 Đêm đó, Giô-sép sang Ai Cập với Con Trẻ và Ma-ri, mẹ Ngài,
15 rồi họ ngụ tại đó cho đến ngày Hê-rốt qua đời. Việc xảy ra đúng như
lời Chúa phán qua nhà tiên tri: "Ta đã gọi Con Ta ra khỏi Ai Cập."§
16 Khi biết mình đã bị các nhà bác học đánh lừa, Hê-rốt vô cùng giận
dữ. Vua ra lệnh giết tất cả các con trai từ hai tuổi trở lại tại Bết-lê-hem
và vùng phụ cận, vì theo lời khai của các nhà bác học, ngôi sao ấy xuất
hiện đã hai năm.
17 Việc xảy ra đúng như lời Đức Chúa Trời phán qua Tiên tri Giê-rê-mi:
18 "Tại Ra-ma có tiếng kêu la đau buồn—
Tiếng Ra-chên than khóc đàn con,
chẳng bao giờ tìm được an ủi,
vì chúng đã khuất bóng nghìn thu."*

Trở Về Na-xa-rét

19 Khi Hê-rốt qua đời, một thiên sứ của Chúa hiện ra với Giô-sép trong
giấc mộng tại Ai Cập.
20 "Hãy đem Con Trẻ và mẹ Ngài về Ít-ra-ên, vì những người tìm giết
Con Trẻ đã chết."
21 Vậy Giô-sép đưa Con Trẻ và mẹ Ngài trở về Ít-ra-ên.
22 Nhưng nghe tin A-khê-lâu, con Hê-rốt lên ngôi làm vua xứ Giu-đê, Giô-
sép lo ngại không dám về đó. Được Chúa chỉ dẫn trong mộng, Giô-sép
đến vùng Ga-li-lê,
23 ở tại thành Na-xa-rét. Mọi việc diễn tiến đúng như lời tiên tri trong
Thánh kinh: "Ngài sẽ được gọi là người Na-xa-rét."

3

Giăng Báp-tít Dọn Đường

‡ **2:6** Mi 5:2; 2 Sa 5:2 § **2:15** Ôsê 11:1 * **2:18** Giê 31:15

1 Lúc đó, Giăng Báp-tít bắt đầu giảng dạy trong đồng hoang xứ Giu-đê:
2 "Phải ăn năn tội lỗi, trở về với Đức Chúa Trời, vì Nước Thiên Đàng
gần đến!"
3 Tiên tri Y-sai đã nói về Giăng:
"Người là tiếng gọi nơi đồng hoang:
'Chuẩn bị đường cho Chúa Hằng Hữu đến!
Dọn sạch đường chờ đón Ngài.' "*
4 Giăng mặc áo lông lạc đà, thắt dây lưng da, ăn châu chấu và mật ong
rừng.
5 Người từ Giê-ru-sa-lem, cả vùng Giu-đê và đồng bằng sông Giô-đan lũ
lượt kéo đến nghe Giăng giảng dạy.
6 Khi họ xưng tội, Giăng làm lễ báp-tem† cho họ dưới sông Giô-đan.
7 Nhưng khi thấy nhiều thầy Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến xem ông làm báp-
tem, Giăng từ khước và quở rằng: "Con cái loài rắn! Làm sao các ông có
thể tránh thoát hình phạt của Đức Chúa Trời?
8 Muốn chịu báp-tem, các ông phải có một đời sống mới, chứng tỏ lòng
ăn năn trở lại với Đức Chúa Trời.
9 Đừng tưởng mình là dòng dõi Áp-ra-ham thì Đức Chúa Trời sẽ dung
tha! Vì Đức Chúa Trời có quyền biến những hòn đá này thành con cháu
Áp-ra-ham!
10 Lưỡi búa xét đoán của Đức Chúa Trời đã vung lên! Cây nào không
sinh quả tốt sẽ bị Ngài đốn ném vào lửa."
11 "Tôi dùng nước làm báp-tem cho những người ăn năn tội, nhưng
Đấng đến sau tôi sẽ làm báp-tem bằng Thánh Linh và lửa. Người cao quý
hơn tôi vô cùng; tôi không xứng đáng hầu hạ Người.
12 Người sẽ sảy lúa thật sạch, đem trữ lúa vào kho và đốt rơm rác trong
lò lửa chẳng hề tắt."

Chúa Chịu Báp-tem

13 Từ xứ Ga-li-lê, Chúa Giê-xu xuống bờ sông Giô-đan để nhờ Giăng làm
báp-tem.
14 Nhưng Giăng hết sức từ chối: "Đúng ra, chính tôi phải xin Chúa làm
báp-tem, sao Chúa đến với tôi."
15 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Cứ làm đi, vì chúng ta nên chu toàn mọi ý
muốn của Đức Chúa Trời." Vậy Giăng vâng lời Ngài.
16 Sau khi chịu báp-tem, Chúa Giê-xu vừa lên khỏi nước, các tầng trời
mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời giáng xuống như bồ câu
và đậu trên Ngài.
17 Từ trời có tiếng phán vang dội: "Đây là Con yêu dấu của Ta, làm hài
lòng Ta hoàn toàn."

4

Sự Cám Dỗ của Chúa Giê-xu

1 Sau đó, Chúa Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào hoang mạc để chịu ma
quỷ cám dỗ.
2 Chúa nhịn ăn suốt bốn mươi ngày bốn mươi đêm nên Ngài đói.

* **3:3** Ysai 40:3 † **3:6** Thánh lễ dìm mình trong nước

3 Lúc đó ma quỷ liền đến và nói với Ngài: “Nếu Thầy là Con Đức Chúa
Trời hãy hóa đá này thành bánh.”
4 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Thánh Kinh chép:
‘Người ta sống không phải chỉ nhờ bánh,
nhưng nhờ vâng theo mọi lời Đức Chúa Trời phán dạy.’*”
5 Ma quỷ liền đưa Ngài đến thành thánh Giê-ru-sa-lem, đặt Ngài trên
nóc Đền Thờ.
6 Nó xúi giục: “Để chứng tỏ Thầy là Con Đức Chúa Trời, Thầy cứ lao
mình xuống đi! Vì Thánh Kinh chép:
‘Ngài sẽ sai thiên sứ bảo vệ Con.
Và họ sẽ giữ Con trong tay mình
cho chân Con không vấp ngã vào đá.’†”
7 Chúa Giê-xu đáp: “Thánh Kinh cũng dạy: ‘Đừng thử Chúa là Đức Chúa
Trời ngươi.’‡”
8 Tiếp đó, ma quỷ đem Chúa lên đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài các nước
vinh quang rực rỡ khắp thế giới.
9 Nó nói: “Nếu Thầy quỳ gối lạy tôi, tôi sẽ cho Thầy tất cả!”
10 Chúa Giê-xu quở: “Lui đi Sa-tan! Vì Thánh Kinh dạy:
‘Ngươi chỉ thờ lạy Chúa là Đức Chúa Trời ngươi,
và chỉ phục vụ Ngài mà thôi.’§”
11 Ma quỷ liền rút lui, các thiên sứ đến và phục vụ Chúa Giê-xu.

Bắt Đầu Chức Vụ của Chúa Giê-xu

12 Được tin Giăng bị tù, Chúa Giê-xu lìa xứ Giu-đê về thành Na-xa-rét
xứ Ga-li-lê.
13 Ngài lại rời Na-xa-rét, đến ngụ tại thành Ca-bê-na-um bên bờ biển
Ga-li-lê, cạnh vùng Sa-bu-luân và Nép-ta-li.
14 Việc xảy ra đúng như lời Tiên tri Y-sai:
15 “Đất Sa-bu-luân và Nép-ta-li,
cạnh bờ biển, bên kia sông Giô-đan,
là miền Ga-li-lê có nhiều dân ngoại cư trú,
16 dân vùng ấy đang ngồi trong bóng tối
đã thấy ánh sáng chói lòa.
Đang ở trong tử địa âm u
bỗng được ánh sáng chiếu soi.”*
17 Từ đó, Chúa Giê-xu bắt đầu giảng dạy: “Hãy ăn năn tội lỗi, quay về
với Đức Chúa Trời, vì Nước Thiên Đàng gần đến!”

Các Môn Đệ Đầu Tiên

18 Một hôm, Chúa đang đi ven bờ biển Ga-li-lê, gặp hai anh em—Si-môn,
còn gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê—đang thả lưới đánh cá, vì họ làm nghề chài
lưới.
19 Chúa Giê-xu gọi họ: “Hãy theo Ta! Ta sẽ đào luyện các con thành
người đánh lưới người.”
20 Họ liền bỏ lưới chài, đi theo Chúa.

---

* **4:4** Phục 8:3 † **4:6** Thi 91:11-12 ‡ **4:7** Phục 6:16 § **4:10** Phục 6:13 * **4:16** Ysai 9:1-2

21 Đi khỏi đó một quãng, Chúa thấy hai anh em Gia-cơ và Giăng, con
trai Xê-bê-đê, đang ngồi vá lưới với cha trên thuyền. Chúa gọi hai anh
em.
22 Họ lập tức bỏ thuyền, từ giã cha mình, đi theo Chúa.

Đoàn Dân Đông Theo Chúa Giê-xu

23 Chúa Giê-xu đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các hội đường, công bố
Phúc Âm về Nước Trời. Và Ngài chữa lành mọi bệnh tật cho dân chúng.
24 Danh tiếng Chúa đồn qua bên kia biên giới Ga-li-lê, lan khắp xứ Sy-ri,
đến nỗi dân chúng đem tất cả người đau yếu đến với Ngài. Bất cứ bệnh
tật gì, động kinh, tê liệt, hay quỷ ám—Chúa đều chữa lành cả.
25 Đoàn dân đông đảo từ xứ Ga-li-lê, Mười Thành, Giê-ru-sa-lem, cả xứ
Giu-đê, và miền đông sông Giô-đan kéo nhau đi theo Chúa.

5

Bài Giảng trên Núi

1 Thấy dân chúng tụ tập đông đúc, Chúa Giê-xu lên trên sườn núi ngồi
xuống. Các môn đệ tụ tập chung quanh,
2 và Ngài bắt đầu dạy dỗ họ.

Các Phước Hạnh

3 “Phước cho ai biết tâm linh mình nghèo khó,
vì sẽ hưởng Nước Trời.
4 Phước cho người than khóc,
vì sẽ được an ủi.
5 Phước cho người khiêm nhu,
vì sẽ được đất đai.
6 Phước cho người khao khát điều công chính
vì sẽ được thỏa mãn.
7 Phước cho người có lòng thương người,
vì sẽ được Chúa thương xót.
8 Phước cho lòng trong sạch,
vì sẽ thấy Đức Chúa Trời.
9 Phước cho người hòa giải,
vì sẽ được gọi là con của Đức Chúa Trời.
10 Phước cho ai chịu bức hại khi làm điều công chính,
vì sẽ hưởng Nước Trời.
11 Phước cho các con khi bị người ta nhục mạ, bức hại, và vu cáo đủ
điều, chỉ vì các con theo Ta.
12 Các con nên hân hoan, mừng rỡ vì sẽ được giải thưởng lớn dành sẵn
trên trời. Ngày xưa, các nhà tiên tri cũng từng bị bức hại như thế.”

Muối và Ánh Sáng

13 “Các con là muối của đất; nếu các con đánh mất phẩm chất của mình,
làm sao lấy lại được? Các con sẽ trở thành vô dụng, bị vứt bỏ và chà đạp
như muối hết mặn.
14 Các con là ánh sáng của thế giới, như một thành phố sáng rực trên
đỉnh núi cho mọi người nhìn thấy trong đêm tối.

15 Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để soi
sáng mọi người trong nhà.
16 Cũng thế, các con phải soi sáng cho mọi người, để họ thấy việc làm
tốt đẹp của các con và ca ngợi Cha các con trên trời."

Dạy về Luật Pháp

17 "Đừng tưởng Ta đến để hủy bỏ luật pháp và lời tiên tri. Không, Ta
đến để hoàn thành luật pháp và thực hiện các lời tiên tri.
18 Ta nói quả quyết: Một khi trời đất vẫn còn thì không một chi tiết
nào trong luật pháp bị xóa bỏ, trước khi mục đích luật pháp được hoàn
thành.
19 Người nào phạm điều răn nhỏ nhất và quyến rũ người khác làm theo
là người hèn mọn nhất trong Nước Trời. Trái lại, người nào vâng giữ điều
răn và dạy người khác làm theo là người lớn trong Nước Trời.
20 Ta cảnh báo các con—nếu đức hạnh các con không khá hơn các thầy
dạy luật và Pha-ri-si, các con sẽ không được vào Nước Trời."

Dạy về Nóng Giận

21 "Các con nghe người xưa nói: 'Các ngươi không được giết người. Ai
giết người phải bị đưa ra tòa xét xử.'*
22 Nhưng Ta phán: Người nào giận anh chị em mình cũng phải bị xét
xử; người nào nặng lời nhiếc mắng anh chị em cũng phải ra tòa; người
nào nguyền rủa anh chị em sẽ bị lửa địa ngục hình phạt.
23 Vậy, khi các con dâng lễ vật trước bàn thờ trong Đền Thờ, chợt nhớ
còn có điều bất hòa nào với anh chị em,
24 các con cứ để lễ vật trên bàn thờ, đi làm hòa với người đó, rồi hãy
trở lại dâng lễ vật lên Đức Chúa Trời.
25 Khi có việc tranh chấp, nên tìm cách thỏa thuận với đối phương trước
khi quá muộn; nếu không, họ sẽ đưa các con ra tòa, các con sẽ bị tống
giam
26 và ở tù cho đến khi trả xong đồng xu cuối cùng."

Dạy về Tội Ngoại Tình

27 "Các con có nghe luật pháp dạy: 'Các ngươi không được ngoại tình.'†
28 Nhưng Ta phán: Người nào nhìn phụ nữ với con mắt thèm muốn là
đã phạm tội ngoại tình trong lòng rồi.
29 Nếu mắt bên phải gây cho các con phạm tội, cứ móc nó ném đi, vì
thà chột mắt còn hơn cả thân thể bị ném vào hỏa ngục.
30 Nếu tay phải gây cho các con phạm tội, cứ cắt bỏ đi, vì thà cụt tay
còn hơn cả thân thể bị sa vào hỏa ngục."

Dạy về Ly Dị

31 "Các con có nghe luật pháp dạy: 'Người nào ly dị vợ, phải trao cho
vợ chứng thư ly dị.'‡
32 Nhưng Ta phán: Nếu người nào ly dị không phải vì vợ gian dâm, là
gây cho nàng phạm tội ngoại tình khi tái giá. Còn người nào cưới nàng
cũng phạm tội ngoại tình."

---

* **5:21** Xuất 20:13; Phục 5:17 † **5:27** Xuất 20:14; Phục 5:18 ‡ **5:31** Phục 24:1

Dạy về Thề Nguyện

33 “Các con có nghe người xưa dạy: ‘Không được bội lời thề, nhưng phải
làm trọn mọi điều thề nguyện với Chúa Hằng Hữu.’§
34 Nhưng Ta phán cùng các con: Đừng bao giờ thề thốt! Đừng chỉ trời
mà thề, vì là ngai Đức Chúa Trời,
35 đừng chỉ đất mà thề, vì là bệ chân Ngài; đừng chỉ thành Giê-ru-sa-lem
mà thề vì là thành của Vua lớn.
36 Cũng đừng chỉ đầu mình mà thề vì các con không thể thay đổi một
sợi tóc thành đen hay trắng.
37 Nhưng chỉ nên nói: ‘Đúng’ hay ‘Không’ là đủ. Càng thề thốt càng
chứng tỏ mình sai quấy.”

Dạy về Sự Báo thù

38 “Các con có nghe luật pháp dạy: ‘Người nào móc mắt người khác,
phải bị móc mắt; ai đánh gãy răng người, phải bị đánh gãy răng.’*
39 Nhưng Ta phán: Đừng chống cự người ác! Nếu các con bị tát má bên
này, cứ đưa luôn má bên kia!
40 Nếu có người kiện các con ra tòa để đoạt chiếc áo ngắn, cứ cho luôn
áo dài.
41 Nếu có ai bắt các con khuân vác một dặm đường†, nên đi luôn hai
dặm.
42 Ai xin gì, cứ cho; ai mượn gì, đừng từ chối.”

Dạy về Yêu kẻ thù

43 “Các con có nghe luật pháp nói: ‘Yêu người lân cận’‡ và ghét người
thù nghịch.
44 Nhưng Ta phán: Phải yêu kẻ thù, và cầu nguyện cho người bức hại
các con.
45 Có như thế, các con mới xứng đáng làm con cái Cha trên trời. Vì Ngài
ban nắng cho người ác lẫn người thiện, ban mưa cho người công chính
lẫn người bất chính.
46 Nếu các con chỉ yêu những người yêu mình thì tốt đẹp gì đâu? Người
thu thuế cũng yêu nhau lối ấy.
47 Nếu các con chỉ kết thân với anh chị em mình thì có hơn gì người
khác? Người ngoại đạo cũng kết thân như thế.
48 Các con phải toàn hảo như Cha các con trên trời là toàn hảo.”

6

Dạy về Cứu Tế

1 “Phải thận trọng! Đừng phô trương các việc từ thiện của mình, vì
như thế các con sẽ mất phần thưởng của Cha các con trên trời.
2 Khi các con bố thí, đừng khua chiêng gióng trống cho người ta chú ý
ca ngợi như bọn đạo đức giả từng làm trong hội đường và ngoài phố chợ.
Ta quả quyết bọn ấy không còn được khen thưởng gì đâu.
3 Nhưng khi tay phải các con cứu tế, đừng để tay trái biết.

§ **5:33** Dân 30:2 * **5:38** Xuất 21:24; Lê 24:20; Phục 19:21 † **5:41** Khoảng 1.478 mét ‡ **5:43** Lê 19:18

4 Nên giữ cho kín đáo và Cha các con là Đấng biết mọi việc kín đáo sẽ
thưởng cho các con.”

Dạy về Cầu Nguyện và Kiêng Ăn

5 “Khi các con cầu nguyện, đừng bắt chước bọn đạo đức giả đứng cầu
nguyện giữa phố chợ và trong hội đường cốt cho mọi người trông thấy.
Ta cho các con biết, bọn đó không còn được thưởng gì đâu.
6 Nhưng khi các con cầu nguyện, nên vào phòng riêng đóng cửa lại,
kín đáo cầu nguyện với Cha trên trời, Cha các con biết hết mọi việc kín
đáo sẽ thưởng cho các con.
7 Khi cầu nguyện, các con đừng lảm nhảm nhiều lời như người ngoại
đạo, vì họ tưởng phải lặp lại lời cầu nguyện mới linh nghiệm.
8 Đừng bắt chước họ, vì Cha các con biết rõ nguyện vọng các con trước
khi các con cầu xin!
9 Vậy, các con nên cầu nguyện như sau:
Lạy Cha chúng con trên trời,
Danh Cha được tôn thánh.
10 Xin Nước Cha sớm đến,
Ý muốn Cha thực hiện dưới đất
như đã từng thực hiện trên trời.
11 Xin cho chúng con đủ ăn hằng ngày,
12 xin tha thứ hết lỗi lầm chúng con,
như chúng con tha lỗi cho người nghịch cùng chúng con.
13 Xin đừng đưa chúng con vào vòng cám dỗ,
nhưng giải cứu chúng con khỏi điều gian ác.
14 Cha các con trên trời sẽ tha lỗi các con nếu các con tha lỗi cho người
khác,
15 Nhưng nếu các con không tha thứ, Ngài cũng sẽ không tha thứ các
con.
16 Khi kiêng ăn, các con đừng đóng kịch như bọn đạo đức giả để mặt
mày hốc hác tiều tụy. Ta cho các con biết, bọn ấy không còn được thưởng
gì đâu.
17 Nhưng khi các con kiêng ăn, phải rửa mặt, chải đầu.
18 Như thế, ngoài Cha trên trời, không ai biết các con đang đói. Cha các
con là Đấng biết hết mọi việc kín đáo sẽ thưởng cho các con.”

Dạy về Tiền và Tài Sản

19 “Đừng tích trữ của cải dưới đất, là nơi có mối mọt, ten rỉ dễ bị hư
hỏng, hủy hoại, và trộm đào gạch, khoét vách mà lấy.
20 Hãy tích trữ của cải trên trời, là nơi không có mối mọt, ten rỉ, chẳng
bị hư hỏng, hủy hoại hay trộm cắp bao giờ.
21 Vì của cải các con để đâu, lòng các con sẽ bị thu hút vào đó.
22 Mắt là ngọn đèn của thân thể. Nếu mắt các con sáng suốt, cả con
người mới trong sạch.
23 Nhưng nếu mắt bị quáng lòa, cả thân thể sẽ tối tăm, và cảnh tối tăm
này thật là khủng khiếp!

24 Các con không thể làm tôi hai chủ, vì sẽ ghét chủ này yêu chủ kia,
trọng chủ này khinh chủ khác. Các con không thể phụng sự cả Đức Chúa
Trời lẫn tiền tài.
25 Ta khuyên các con đừng lo âu vì vấn đề cơm áo. Đời sống không quý
hơn thức ăn, thức uống sao? Thân thể không trọng hơn quần áo sao?
26 Hãy xem loài chim. Chúng chẳng gieo, gặt, cũng chẳng tích trữ vào
kho, nhưng Cha các con trên trời vẫn nuôi chúng. Các con không có giá
trị hơn loài chim sao?
27 Trong các con có ai lo âu mà kéo dài đời mình thêm được một giờ
không?
28 Sao các con lo âu về quần áo? Hãy xem hoa huệ ngoài đồng, chúng
chẳng làm việc nặng nhọc, cũng chẳng se tơ kéo chỉ.
29 Thế mà giàu có sang trọng như Vua Sa-lô-môn cũng không được mặc
áo đẹp bằng hoa huệ.
30 Cỏ hoa ngoài đồng là loài sớm nở tối tàn mà Đức Chúa Trời còn cho
mặc đẹp như thế, lẽ nào Ngài không cung cấp y phục cho các con đầy đủ
hơn sao? Tại sao các con thiếu đức tin đến thế?
31 Vậy các con đừng lo âu về điều này, và tự hỏi: 'Chúng ta sẽ ăn gì?
Chúng ta sẽ uống gì? Chúng ta sẽ mặc gì?'
32 Vì những điều này là điều người ngoại đạo vẫn lo tìm kiếm, nhưng
Cha các con trên trời thừa biết nhu cầu của các con.
33 Nhưng trước hết các con phải tìm kiếm nước của Đức Chúa Trời và
sống công chính, Ngài sẽ cung cấp đầy đủ mọi nhu cầu cho các con.
34 Vì thế, các con đừng lo âu về tương lai. Ngày mai sẽ lo việc ngày mai.
Nỗi khó nhọc từng ngày cũng đã đủ rồi."

7

Đừng Lên Án Người Khác

1 "Đừng lên án ai, các con sẽ khỏi bị lên án.
2 Vì các con đối với người ta cách nào, họ sẽ đối với các con cách ấy.
Các con lường cho người ta mức nào, họ sẽ theo mức ấy lường lại cho các
con.
3 Sao các con nhìn thấy cái dằm trong mắt người khác mà không biết
có cả khúc gỗ trong mắt mình?
4 Sao các con dám nói: 'Này anh, để tôi lấy cái dằm trong mắt cho anh'
khi chính các con không thấy khúc gỗ trong mắt mình?
5 Hạng đạo đức giả! Trước hết phải lấy cái dằm ra khỏi mắt mình, mới
có thể thấy rõ và giúp đỡ người khác.
6 Đừng đưa vật thánh cho người trụy lạc, đừng trao châu ngọc cho heo
vì họ sẽ chà đạp rồi quay lại tấn công các con."

Ảnh Hưởng Sự Cầu Nguyện

7 "Hãy xin, sẽ được. Hãy tìm, sẽ gặp. Hãy gõ cửa, cửa sẽ mở ra.
8 Vì bất kỳ ai xin, sẽ được, ai tìm, sẽ gặp và cửa sẽ mở cho người nào
gõ.
9 Có người cha nào khi con mình xin bánh mà cho đá,
10 hay xin cá, lại cho rắn chăng?

11 Các con vốn là người xấu xa còn biết cho con mình vật tốt, huống chi
Cha các con trên trời chẳng ban vật tốt cho người cầu xin Ngài sao?”

Luật Vàng

12 “Hãy làm cho người khác điều các con muốn người ta làm cho mình.
Câu này đúc kết tất cả sự dạy của luật pháp và các sách tiên tri.”

Cửa Hẹp

13 “Vào Nước Đức Chúa Trời chỉ bằng cửa hẹp, vì cửa rộng và đường
thênh thang dẫn xuống địa ngục; quá nhiều người chọn lối đi dễ dãi đó!
14 Còn cửa hẹp và đường chật dẫn vào nguồn sống, lại có ít người tìm
thấy.”

Cây và Quả

15 “Phải đề phòng các tiên tri giả đội lốt chiên hiền lành trà trộn vào
hàng ngũ các con, kỳ thực chỉ là muông sói hay cắn xé.
16 Cứ nhìn vào hành động mà nhận ra chúng nó, chẳng khác nào xem
quả biết cây. Bụi gai độc chẳng bao giờ sinh quả nho; gai xương rồng
không hề sinh quả vả.
17 Vì cây lành sinh quả lành; cây độc sinh quả độc.
18 Loại cây lành trong vườn chẳng bao giờ sinh quả độc; còn loại cây
độc cũng chẳng sinh quả lành.
19 Cây nào không sinh quả lành đều bị chủ đốn bỏ.
20 Vậy, các con có thể nhận ra bọn giáo sư giả nhờ xem hành động của
chúng.”

Môn Đệ Thật

21 “Không phải người nào gọi Ta: ‘Chúa! Chúa!’ cũng được vào Nước
Trời, chỉ những người vâng theo ý Cha Ta trên trời mới được vào đó.
22 Trong ngày phán xét sẽ có nhiều người phân trần: ‘Thưa Chúa! Chúa!
Chúng tôi đã giới thiệu Chúa cho nhiều người, đã dùng Danh Chúa để đuổi
quỷ và làm nhiều phép lạ.’
23 Nhưng Ta sẽ đáp: ‘Ta không hề biết các ngươi. Lui ngay cho khuất
mắt Ta, vì các ngươi chỉ làm việc gian ác.’ ”

Xây Nhà trên Vầng Đá

24 “Ai nghe lời Ta và thực hành mới là người khôn ngoan, giống như
người xây nhà trên vầng đá vững chắc.
25 Đến mùa mưa nước lũ, gió bão thổi mạnh tàn phá, nhưng ngôi nhà
không sụp đổ vì đã xây trên vầng đá.
26 Còn ai nghe lời Ta mà không thực hành là người khờ dại, chẳng khác
gì xây nhà trên bãi cát.
27 Đến mùa mưa nước lũ, gió bão thổi tới tàn phá, ngôi nhà sụp đổ, hư
hại nặng nề.”
28 Dân chúng nghe xong đều ngạc nhiên về lời dạy của Chúa.
29 Vì Ngài giảng dạy đầy uy quyền, khác hẳn các thầy dạy luật của họ.

8

Chúa Giê-xu Chữa Lành Bệnh Phong Hủi

1 Khi Chúa Giê-xu xuống núi, có đoàn dân đông đi theo.
2 Một người phong hủi đến gần, quỳ trước mặt Chúa, nài xin: “Nếu
Chúa vui lòng, Chúa có thể chữa cho con được sạch.”
3 Chúa Giê-xu đưa tay sờ người phong hủi và phán: “Ta sẵn lòng, lành
bệnh đi!” Lập tức bệnh phong hủi biến mất.
4 Chúa Giê-xu phán với anh: “Con đừng cho ai biết, nhưng cứ đến ngay
thầy tế lễ xin khám bệnh và dâng lễ vật như luật pháp Môi-se ấn định,
để chứng tỏ cho mọi người biết con được lành.”

Đức Tin của Viên Chức La Mã

5 Khi Chúa vào thành Ca-bê-na-um, một viên đội trưởng La Mã đến cầu
cứu:
6 “Thưa Chúa, đầy tớ của tôi đang nằm bại liệt ở nhà, đau đớn lắm.”
7 Chúa đáp: “Ta sẽ đến chữa lành cho anh ấy.”
8 Viên đội trưởng thưa: “Chúa không phải đến, vì tôi không xứng đáng
rước Chúa về nhà, Chúa chỉ truyền lệnh từ đây, đầy tớ tôi sẽ được lành.
9 Tôi biết rõ, vì tôi thuộc quyền các cấp chỉ huy, và dưới quyền tôi cũng
có nhiều binh sĩ. Tôi bảo tên này ‘Đi,’ nó đi, bảo tên kia ‘Đến,’ nó đến.
Tôi sai đầy tớ tôi ‘Hãy làm việc này,’ nó liền vâng lời. Vậy Chúa chỉ cần
ra lệnh, đầy tớ tôi sẽ được lành.”
10 Khi Chúa Giê-xu nghe điều đó, Ngài ngạc nhiên quay lại với những
người theo Ngài, Ngài phán: “Thật, trong cả xứ Ít-ra-ên, Ta cũng chưa
thấy ai có đức tin như người này!
11 Ta cho anh chị em biết, sẽ có nhiều dân ngoại từ các nơi trên thế giới
đến dự tiệc trên Nước Trời với Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.
12 Trong khi đó, nhiều người Ít-ra-ên được gọi là ‘con dân Nước Trời’
lại bị ném ra chỗ tối tăm, là nơi đầy tiếng than khóc và nghiến răng.”
13 Chúa Giê-xu nói với viên đội trưởng: “Ông cứ an tâm về nhà! Việc
sẽ xảy ra đúng như điều ông tin.” Ngay giờ đó, người đầy tớ được lành.

Chúa Chữa Lành Nhiều Người Bệnh

14 Chúa Giê-xu vào nhà Phi-e-rơ, bà gia Phi-e-rơ đang sốt nặng, nằm
trên giường bệnh.
15 Khi Chúa Giê-xu nắm tay bà, cơn sốt liền dứt. Bà đứng dậy phục vụ
Chúa.
16 Tối hôm ấy, người ta đem nhiều người bị quỷ ám đến gặp Chúa Giê-
xu. Chúa chỉ quở một lời, các quỷ liền ra khỏi. Ngài cũng chữa lành mọi
người bệnh tại đó.
17 Đúng như Tiên tri Y-sai đã viết:
“Người đã mang tật nguyền của chúng ta,
gánh bệnh hoạn thay chúng ta.”*

Giá của Sự Theo Chúa Giê-xu

18 Thấy đoàn dân đứng chung quanh quá đông, Chúa Giê-xu bảo các
môn đệ sửa soạn vượt biển sang bờ bên kia.
19 Một thầy dạy luật đến thưa Chúa: “Thưa Thầy, dù Thầy đi đâu, tôi
cũng xin theo!”

---

* **8:17** Ysai 53:4

20 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng
Con Người không có chỗ gối đầu!”
21 Một môn đệ tỏ vẻ do dự: “Thưa Chúa, đợi khi nào cha con mất, con
sẽ theo Chúa.”
22 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Con cứ theo Ta ngay. Để những người chết
phần tâm linh lo mai táng người chết của họ.”

Chúa Giê-xu Dẹp Yên Trận Bão

23 Chúa Giê-xu và các môn đệ xuống thuyền, vượt biển qua bờ bên kia.
24 Thình lình có trận bão nổi lên, sóng tràn ập vào thuyền. Nhưng Chúa
Giê-xu đang ngủ.
25 Các môn đệ đến đánh thức Ngài, hớt hải thưa: “Chúa ơi, xin cứu
chúng con, chúng con chết mất!”
26 Chúa Giê-xu đáp: “Sao các con sợ hãi thế? Đức tin các con thật kém
cỏi!” Rồi Ngài đứng dậy quở gió và biển, lập tức biển lặng gió yên.
27 Các môn đệ kinh ngạc hỏi nhau: “Người là ai mà đến gió và biển
cũng phải vâng lời?”

Chúa Giê-xu Chữa Lành Hai Người bị Quỷ Ám

28 Qua đến bờ biển vùng Ga-đa-ren, có hai người bị quỷ ám đến gặp
Chúa. Họ sống ngoài nghĩa địa, hung dữ đến nỗi chẳng ai dám đi ngang
qua đó.
29 Họ kêu la: “Con Đức Chúa Trời! Ngài đến đây làm gì? Ngài đến hình
phạt chúng tôi trước thời hạn của Chúa sao?”
30 Gần đó có bầy heo đông đang ăn.
31 Bọn quỷ nài nỉ: “Nếu Ngài đuổi chúng tôi, xin cho chúng tôi nhập
vào bầy heo.”
32 Chúa ra lệnh: “Đi ra!” Chúng ra khỏi hai người, nhập vào bầy heo.
Cả bầy heo liền lao đầu qua bờ đá, rơi xuống biển, chết chìm dưới nước.
33 Bọn chăn heo chạy vào thành báo lại mọi việc, kể cả việc xảy ra cho
các người bị quỷ ám.
34 Mọi người trong thành kéo ra xem Chúa Giê-xu. Khi nhìn thấy Chúa,
họ nài xin Ngài đi nơi khác.

9

Chúa Giê-xu Chữa Người Bại

1 Chúa Giê-xu xuống thuyền vượt biển về thành Ca-bê-na-um là nơi Ngài
thường cư trú.
2 Người ta mang đến một người bại nằm trên đệm. Thấy đức tin của
họ, Chúa Giê-xu phán với người bại: “Hãy vững lòng, hỡi con! Tội lỗi con
đã được tha rồi!”
3 Mấy thầy dạy luật nghĩ thầm: “Ông này phạm thượng quá! Không lẽ
ông tự cho mình là Đức Chúa Trời sao?”
4 Chúa Giê-xu đọc được ý tưởng họ, liền hỏi: “Sao các ông nghĩ như
thế?
5 Trong hai cách nói: ‘Tội lỗi con đã được tha’ hoặc ‘Hãy đứng dậy và
bước đi,’ cách nào dễ hơn?

6 Để các ông biết Con Người ở trần gian có quyền tha tội, Ta sẽ chữa
lành người bại này." Chúa Giê-xu quay lại phán cùng người bại: "Con
đứng dậy! Đem đệm về nhà!"
7 Người bại liền vùng dậy và đi về nhà.
8 Dân chúng thấy việc xảy ra đều kinh sợ. Họ ca ngợi Đức Chúa Trời đã
ban quyền năng phi thường cho loài người.

Chúa Giê-xu Gọi Ma-thi-ơ

9 Trên đường đi, Chúa Giê-xu thấy Ma-thi-ơ đang làm việc tại sở thu
thuế. Chúa gọi: "Con hãy theo Ta!" Ma-thi-ơ liền đứng dậy theo Ngài.
10 Chúa Giê-xu và các môn đệ ăn tối tại nhà Ma-thi-ơ. Có nhiều người
thu thuế và người mang tiếng xấu trong xã hội ngồi ăn chung với Chúa.
11 Mấy thầy Pha-ri-si bất bình, đến chất vấn các môn đệ Ngài: "Sao Thầy
các anh ngồi ăn với hạng người xấu xa đó?"
12 Chúa Giê-xu nghe điều đó, Ngài đáp: "Vì người bệnh mới cần y sĩ,
chứ người khỏe mạnh không cần!"
13 Ngài tiếp: "Thôi, các ông cứ đi và học ý nghĩa câu Thánh Kinh này:
'Ta chẳng muốn sinh tế, lễ vật, Ta chỉ muốn lòng nhân từ.'* Vì Ta đến
trần gian không phải để gọi người thánh thiện, nhưng để kêu gọi người
có tội."

Thảo Luận về Kiêng Ăn

14 Một hôm, các môn đệ của Giăng Báp-tít đến hỏi Chúa Giê-xu: "Tại
sao môn đệ của Thầy không kiêng ăn, còn chúng tôi và các thầy Pha-ri-si
đều phải kiêng ăn?"
15 Chúa Giê-xu đáp: "Bạn chàng rể có buồn rầu kiêng ăn trong ngày
cưới không? Chỉ khi nào chàng rể đi, họ mới không thiết gì đến ăn uống
nữa.
16 Không ai vá miếng vải mới vào áo cũ, vì miếng vá sẽ toạc ra, đường
rách càng rộng hơn.
17 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì bầu da sẽ nứt, rượu
chảy hết, mà bầu cũng không dùng được nữa. Muốn giữ cho lâu dài,
rượu mới phải đổ vào bầu mới."

Chúa Giê-xu Chữa Lành Vì Đức Tin

18 Chúa Giê-xu đang giảng dạy, viên quản lý hội đường Do Thái đến quỳ
lạy trước mặt Ngài, thưa: "Con gái tôi vừa chết! Xin Thầy đến đặt tay
trên mình nó, cho nó sống lại."
19 Chúa Giê-xu và các môn đệ đến nhà viên quản lý.
20 Một người phụ nữ mắc bệnh rong huyết đã mười hai năm đi theo sau,
sờ trôn áo Chúa,
21 vì bà nghĩ: "Chỉ sờ áo Chúa là ta lành bệnh!"
22 Chúa Giê-xu quay lại nhìn thấy bà liền bảo: "Con gái Ta ơi, con cứ
mạnh dạn! Đức tin của con đã chữa cho con lành." Ngay lúc ấy, bà được
lành bệnh.
23 Khi Chúa Giê-xu vào nhà viên quản lý hội đường, Ngài nhìn thấy dân
chúng tụ tập huyên náo và nghe nhạc tang lễ.

---

* **9:13** Ôsê 6:6

24 Chúa phán: “Đi chỗ khác! Em bé chỉ ngủ chứ không chết đâu!”
Nhưng họ quay lại chế nhạo Ngài.
25 Khi đám đông đi khỏi, Chúa Giê-xu vào bên giường đứa bé, nắm tay
nó. Nó liền đứng dậy, lành mạnh như thường.
26 Tin ấy được loan truyền khắp nơi.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Khiếm Thị

27 Chúa Giê-xu đang đi, hai người khiếm thị theo sau, kêu xin: “Lạy Con
Vua Đa-vít, xin thương xót chúng con!”
28 Khi Chúa vào nhà, họ cũng theo vào. Chúa Giê-xu hỏi: “Các con tin
Ta có quyền chữa lành cho các con không?”
Họ đáp: “Thưa Chúa, chúng con tin!”
29 Chúa sờ mắt hai người, rồi bảo: “Theo đức tin các con, mắt các con
phải được lành!”
30 Lập tức mắt hai người thấy rõ, Chúa phán họ không được nói cho ai
biết,
31 nhưng vừa ra khỏi nhà, họ đồn Danh Chúa khắp nơi.
32 Họ vừa đi khỏi, người ta mang đến cho Chúa một người câm bị quỷ
ám.
33 Chúa đuổi quỷ, người câm liền nói được. Dân chúng kinh ngạc bảo
nhau: “Đây là việc dị thường, chưa từng thấy trong Ít-ra-ên!”
34 Nhưng các thầy Pha-ri-si bình phẩm: “Ông ấy dùng quyền của quỷ
vương mà trừ quỷ.”

Lòng Thương Vô Hạn

35 Chúa Giê-xu đi khắp các thành phố, làng mạc trong vùng, giảng dạy
trong các hội đường, công bố Tin Mừng Nước Trời. Đến nơi nào, Ngài
cũng chữa lành mọi bệnh tật.
36 Thấy đoàn dân đông đảo, Chúa động lòng thương xót vì họ yếu đuối
khốn khổ, tản lạc bơ vơ chẳng khác đàn chiên không có người chăn.
37 Chúa phán cùng các môn đệ: “Mùa gặt thật trúng, song thợ gặt quá
ít.
38 Các con hãy cầu xin Chủ mùa gặt đưa thêm nhiều thợ gặt vào đồng
lúa của Ngài!”

10

Chúa Giê-xu Sai Mười Hai Sứ Đồ Đi Ra

1 Chúa Giê-xu gọi mười hai sứ đồ đến gần, cho họ quyền năng đuổi quỷ
và chữa bệnh.
2 Đây là tên mười hai sứ đồ:

Đầu tiên là Si-môn (còn gọi là Phi-e-rơ),
Kế đến là Anh-rê (em Si-môn),
Gia-cơ (con Xê-bê-đê),
Giăng (em Gia-cơ),
3 Phi-líp,
Ba-thê-lê-my,
Thô-ma,
Ma-thi-ơ (người thu thuế),

Gia-cơ (con An-phê),
Tha-đê,
4 Si-môn (đảng viên Xê-lốt),
Giu-đa Ích-ca-ri-ốt (người phản Chúa sau này).

5 Chúa Giê-xu sai mười hai sứ đồ lên đường và căn dặn: “Đừng đi đến
các dân ngoại hoặc vào các thành của người Sa-ma-ri,
6 nhưng trước hết hãy đi tìm các con chiên thất lạc của nhà Ít-ra-ên.
7 Hãy đi và loan báo cho họ biết Nước Trời đã đến gần.
8 Hãy chữa lành bệnh tật, trị chứng phong hủi, khiến người chết sống
lại, đuổi quỷ khỏi người bị ám. Hãy ban tặng như các con đã được ban
tặng.
9 Đừng mang theo vàng, bạc, hoặc tiền đồng trong thắt lưng,
10 đừng mang túi hành trang. Đừng mang thêm áo choàng, giày dép,
cũng đừng cầm gậy đi đường, vì các con sẽ được người ta săn sóc, tiếp
đãi.
11 Khi vào thành phố hay xã thôn nào, nên tìm đến nhà người chân
thành xứng đáng, ở lại đó cho đến khi đi nơi khác.
12 Khi xin phép ở lại, phải tỏ tình thân thiện.
13 Nếu thấy họ xứng đáng, các con cầu phước lành cho họ; nếu không,
phước lành sẽ trở về các con.
14 Nếu nhà nào hay thành nào không tiếp rước, không nghe lời các con,
cứ giũ áo ra đi để chứng tỏ các con không còn chịu trách nhiệm về số
phận của họ.
15 Ta nói quả quyết, đến ngày phán xét, các thành gian ác như Sô-đôm
và Gô-mô-rơ còn có thể dung thứ hơn thành ấy.
16 Này, Ta sai các con đi như chiên vào giữa bầy muông sói. Phải thận
trọng như rắn và hiền lành như bồ câu!
17 Phải đề phòng! Người ta sẽ bắt giải các con ra tòa, đánh đập các con
giữa hội đường.
18 Vì Ta, họ sẽ giải các con đến trước mặt các vua và các tổng trấn. Đó
là cơ hội để các con nói về Ta cho họ và cho các dân ngoại.
19 Khi bị đưa ra tòa, đừng lo phải nói những gì, vì đúng lúc, Đức Chúa
Trời sẽ cho các con những lời đối đáp thích hợp.
20 Lúc ấy không phải các con nói nữa, nhưng chính Thánh Linh của
Cha các con trên trời sẽ nói qua môi miệng các con.
21 Anh sẽ phản bội, đem nộp em cho người ta giết. Cha sẽ nộp con. Con
cái sẽ phản nghịch, đưa cha mẹ vào chỗ chết.
22 Mọi người sẽ ganh ghét các con, vì các con là môn đệ Ta. Ai nhẫn
nhục chịu đựng cho đến cuối cùng sẽ được cứu.
23 Nếu các con bị bức hại trong thành này, nên trốn qua thành khác.
Trước khi các con đi khắp các thành của Ít-ra-ên, Con Người đã đến rồi.
24 Môn đệ không hơn thầy, và đầy tớ không hơn chủ.
25 Cùng lắm, môn đệ chịu khổ nhục bằng thầy, đầy tớ bị hành hạ bằng
chủ. Người ta dám gọi Ta là quỷ vương, còn có tên xấu nào họ chẳng đem
gán cho các con!

26 Đừng sợ họ, vì chẳng có gì che giấu mãi; tất cả các bí mật đều sẽ
được công bố cho mọi người.
27 Những điều Ta dạy các con ban đêm, nên nói lớn giữa ban ngày;
những lời Ta thì thầm bên tai, cứ loan báo cho mọi người biết.
28 Đừng sợ những người muốn giết hại các con vì họ chỉ có thể giết thể
xác, mà không giết được linh hồn. Phải sợ Đức Chúa Trời, vì Ngài có
quyền hủy diệt cả thể xác và linh hồn trong hỏa ngục.
29 Hai con chim sẻ chỉ bán một xu, nhưng nếu Cha các con không cho
phép, chẳng một con nào rơi xuống đất.
30 Ngài biết cả số tóc trên đầu các con nữa.
31 Vậy, đừng lo sợ, vì các con quý hơn chim sẻ.
32 Ai công khai xưng mình là môn đệ Ta, Ta cũng sẽ công nhận họ trước
mặt Cha Ta trên trời.
33 Còn ai công khai chối bỏ Ta, Ta cũng chối bỏ họ trước mặt Cha Ta
trên trời.
34 Đừng tưởng Ta đến để đem hòa bình cho thế giới! Không, Ta không
đem hòa bình, nhưng đem gươm giáo.
35 'Ta đến để phân rẽ con trai với cha,
con gái với mẹ,
con dâu với mẹ chồng.
36 Kẻ thù không ở đâu xa, nhưng ở ngay trong nhà!'*
37 Nếu các con yêu cha mẹ hơn Ta, các con không đáng làm môn đệ Ta.
Ai yêu con trai, con gái mình hơn Ta cũng không đáng làm môn đệ Ta.
38 Nếu các con không vác cây thập tự mình theo Ta, các con không đáng
làm môn đệ Ta.
39 Ai tham sống sợ chết sẽ mất mạng, nhưng ai hy sinh tính mạng vì
Ta, sẽ được sống."
40 "Ai tiếp rước các con là tiếp rước Ta. Ai tiếp rước Ta là tiếp rước Cha
Ta, Đấng sai Ta đến.
41 Nếu các con tiếp rước một nhà tiên tri vì tôn trọng người của Đức
Chúa Trời, các con sẽ nhận phần thưởng như nhà tiên tri. Nếu các con
tiếp rước một người công chính vì tôn trọng đức công chính, các con sẽ
nhận phần thưởng như người công chính.
42 Nếu các con cho một người hèn mọn này uống một chén nước lạnh
vì người ấy là môn đệ Ta, chắc chắn các con sẽ được tưởng thưởng."

11

Chúa Giê-xu và Giăng Báp-tít

1 Dặn bảo mười hai sứ đồ xong, Chúa Giê-xu đi vào các thành phố miền
đó giảng dạy.
2 Giăng Báp-tít ở trong tù, nghe mọi việc Chúa Cứu Thế đã làm, liền sai
các môn đệ mình đến hỏi Chúa:
3 "Thầy có phải là Chúa Cứu Thế không? Hay chúng tôi còn phải chờ
đợi Đấng khác?"
4 Chúa Giê-xu đáp: "Cứ về thuật lại cho Giăng mọi việc anh chị em
chứng kiến tại đây:

* **10:36** Mi 7:6

5 Người khiếm thị được thấy, người què được đi, người phong được
sạch, người điếc được nghe, người chết sống lại, và người nghèo được
nghe giảng Phúc Âm.
6 Cũng nhắn cho Giăng lời này: ‘Phước cho người nào không nghi ngờ
Ta.’ ”
7 Sau khi môn đệ Giăng đi khỏi, Chúa Giê-xu nói về Giăng với dân chúng:
“Khi vào tìm Giăng trong đồng hoang, anh chị em mong sẽ gặp một người
như thế nào? Người yếu ớt như lau sậy ngả theo chiều gió?
8 Hay người ăn mặc sang trọng? Không, người ăn mặc sang trọng chỉ
sống trong cung điện.
9 Hay anh chị em đi tìm một nhà tiên tri? Đúng, Giăng chẳng những là
nhà tiên tri mà còn quan trọng hơn nữa!
10 Vì Thánh Kinh đã chép về Giăng:
‘Này Ta sai sứ giả Ta đi trước Con,
người sẽ dọn đường cho Con.’*
11 Ta nói quả quyết, trong đời này chẳng có ai lớn hơn Giăng, nhưng
trong Nước Trời, người nhỏ nhất còn lớn hơn Giăng!
12 Từ khi Giăng truyền giảng và làm báp-tem đến nay, có vô số người
nhiệt thành lũ lượt vào Nước Trời,
13 vì tất cả luật pháp và lời tiên tri đều được công bố cho đến thời đại
Giăng.
14 Nói rõ hơn, Giăng chính là Ê-li mà các tiên tri loan báo sẽ đến vào
giai đoạn khởi đầu.
15 Ai có tai để nghe, nên lắng nghe!
16 Ta có thể so sánh thế hệ này với ai? Họ giống như đám trẻ chơi ngoài
phố trách nhau:
17 ‘Bọn tao diễn trò vui,
bay không thích,
mà diễn trò buồn,
bay cũng không ưa!’
18 Thấy Giăng thường nhịn ăn, nhịn uống, họ bảo: ‘Ông ấy bị quỷ ám!’
19 Thấy Con Người ăn uống, họ lại chỉ trích: ‘Người này ham ăn mê
uống, kết bạn với bọn người thu thuế và tội lỗi’. Nhưng phải chờ xem kết
quả, mới biết thế nào là khôn ngoan thật!”

Sự Phán Xét cho Người Không Tin

20 Rồi Chúa Giê-xu khởi sự lên án những thành phố đã chứng kiến rất
nhiều phép lạ Chúa làm, nhưng vẫn ngoan cố không chịu ăn năn quay về
với Đức Chúa Trời:
21 “Khốn cho thành Cô-ra-xin, khốn cho thành Bết-sai-đa! Vì nếu các
phép lạ Ta làm nơi đây được thực hiện tại thành Ty-rơ và thành Si-đôn,
dân hai thành ấy hẳn đã mặc áo gai, rải tro lên đầu tỏ lòng ăn năn từ lâu
rồi!
22 Đến ngày phán xét cuối cùng, Ty-rơ và Si-đôn còn đáng được dung
thứ hơn Cô-ra-xin và Bết-sai-đa!

* **11:10** Mal 3:1

23 Còn thành Ca-bê-na-um được đem lên tận trời sao? Không, nó sẽ bị
ném xuống hỏa ngục! Vì nếu các phép lạ Ta làm tại đây được thực hiện
tại thành Sô-đôm, hẳn thành ấy còn tồn tại đến ngày nay.
24 Đến ngày phán xét cuối cùng, Sô-đôm còn đáng được dung thứ hơn
Ca-bê-na-um!"

Đến với Chúa Sẽ Được Nghỉ Ngơi

25 Lúc ấy, Chúa Giê-xu cầu nguyện: "Thưa Cha, là Chúa Tể vũ trụ, Con
tạ ơn Cha, vì đối với người tự cho là khôn ngoan, Cha đã giấu kín chân lý
để tiết lộ cho con trẻ biết.
26 Thưa Cha, việc ấy đã làm Cha hài lòng!
27 Cha Ta đã giao hết mọi việc cho Ta. Chỉ một mình Cha biết Con, cũng
chỉ một mình Con—và những người được Con tiết lộ—biết Cha mà thôi."
28 Rồi Chúa Giê-xu phán: "Hãy đến với Ta, những ai đang nhọc mệt và
nặng gánh ưu tư, Ta sẽ cho các con được nghỉ ngơi.
29 Ta có lòng khiêm tốn, dịu dàng; hãy mang ách với Ta và học theo Ta,
các con sẽ được an nghỉ trong tâm hồn.
30 Vì ách Ta êm dịu và gánh Ta nhẹ nhàng."

12

Thảo Luận về Ngày Sa-bát

1 Một hôm, nhằm ngày Sa-bát,* Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang
qua đồng lúa mì. Các môn đệ đói nên hái bông lúa, vò ăn.
2 Các thầy Pha-ri-si nhìn thấy, liền phàn nàn: "Môn đệ của Thầy làm thế
là trái luật! Không được hái lúa vào ngày Sa-bát."
3 Chúa Giê-xu phán với họ: "Các ông chưa đọc chuyện vua Đa-vít và
các bạn đồng hành bị đói sao?
4 Vua vào trong Đền Thờ ăn bánh thánh dành riêng cho các thầy tế lễ,
và chia cho các bạn cùng ăn. Việc ấy chẳng trái luật sao?
5 Các ông cũng chưa đọc sách luật Môi-se nói về các thầy tế lễ phục vụ
trong Đền Thờ phải làm việc ngày Sa-bát mà không mắc tội sao?
6 Tôi cho các ông biết, tại đây có Đấng cao trọng hơn Đền Thờ!
7 Nếu các ông hiểu ý nghĩa câu Thánh Kinh: 'Ta chẳng muốn sinh tế, lễ
vật, Ta chỉ muốn lòng nhân từ,'† hẳn các ông không còn lên án người vô
tội.
8 Vì Con Người cũng là Chúa của ngày Sa-bát."

Chúa Giê-xu Chữa Bệnh trong Ngày Sa-bát

9 Chúa Giê-xu đến hội đường,
10 gặp một người bị teo bàn tay. Người Pha-ri-si hỏi Chúa Giê-xu: "Chữa
bệnh trong ngày Sa-bát có hợp pháp không?" (Họ mong Ngài trả lời có,
để họ có thể gài bẫy tố cáo Ngài).
11 Chúa Giê-xu đáp: "Nếu chiên của các ông bị rơi xuống hố trong ngày
Sa-bát, các ông có tìm cách cứu nó lên ngay hôm ấy không? Dĩ nhiên các
ông sẽ cứu nó.

---

* **12:1** Ngày nghỉ lễ cuối tuần của người Do Thái, không được phép làm việc † **12:7** Ôsê 6:6

12 Con người còn quý trọng hơn chiên biết bao! Phải, làm việc thiện
trong ngày Sa-bát là hợp pháp!”
13 Rồi Chúa phán với người teo tay: “Con xòe bàn tay ra!” Anh vâng lời,
bàn tay teo liền được lành như tay kia.
14 Các thầy Pha-ri-si bỏ về, họp nhau để tìm mưu giết Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu, Đầy Tớ Chọn Lựa của Đức Chúa Trời

15 Chúa Giê-xu biết ý định họ, nên rời khỏi hội đường. Dân chúng kéo
nhau theo Chúa rất đông. Ngài chữa lành mọi người bệnh
16 và cấm họ đừng cho người khác biết về Ngài.
17 Việc ấy xảy ra đúng theo lời Tiên tri Y-sai:
18 “Đây là Đầy tớ Ta, Người được Ta lựa chọn.
Là Người Ta yêu quý, làm Ta thỏa lòng.
Ta sẽ đổ Thánh Linh Ta trên Người,
Người sẽ công bố công lý cho các dân tộc.
19 Người sẽ chẳng tranh giành, kêu la,
cũng chẳng lớn tiếng ngoài đường phố.
20 Người sẽ chẳng bẻ cây sậy yếu nhất
cũng chẳng dập tắt ngọn đèn mong manh.
Cho đến lúc Người đưa công lý đến cuộc toàn thắng.
21 Danh Người sẽ là nguồn hy vọng cho mọi dân tộc.”‡

Chúa Giê-xu và Quỷ Vương

22 Người ta mang đến Chúa Giê-xu một người bị quỷ ám, đã câm lại
khiếm thị. Được Chúa chữa lành, người ấy liền nói và thấy được.
23 Dân chúng kinh ngạc bảo nhau: “Có thể Giê-xu này là Con của Đa-vít,
là Đấng Mết-si-a không?”
24 Nhưng khi các thầy Pha-ri-si nghe về phép lạ thì nói: “Ông ấy dùng
quyền của quỷ vương để đuổi quỷ.”
25 Biết ý tưởng của họ, Chúa Giê-xu giảng giải: “Một quốc gia chia rẽ
phải bị tiêu diệt. Một thành phố hay một gia đình chia rẽ cũng không thể
bền vững.
26 Nếu Sa-tan đuổi Sa-tan thì nước nó bị chia rẽ và tự tiêu diệt.
27 Nếu Ta nhờ quyền năng Sa-tan để đuổi quỷ, môn đệ các ông sẽ nhờ
quyền năng nào? Chính họ sẽ xét xử các ông.
28 Nhưng nếu Ta nhờ Thánh Linh của Đức Chúa Trời để đuổi quỷ, thì
Nước của Đức Chúa Trời đã đến với các ông rồi!
29 Không ai vào nhà một người chủ nô cường bạo để giải cứu đám nô
lệ mà trước hết không trói người ấy lại. Nếu không thắng Sa-tan, không
ai đuổi quỷ của nó được.
30 Ai không hợp tác với Ta là chống lại Ta, ai không quy tụ quanh Ta sẽ
bị phân tán.
31 Vậy Ta nói với các ông, mọi tội lỗi và lời phạm thượng của loài người
đều có thể được tha thứ, ngay cả lời xúc phạm Chúa Cứu Thế; nhưng xúc
phạm đến Chúa Thánh Linh sẽ chẳng bao giờ được tha.

‡ **12:21** Ysai 42:1-4

32 Ai nói lời xúc phạm Con Người cũng được tha, nhưng ai xúc phạm
đến Chúa Thánh Linh sẽ không bao giờ được tha, dù trong đời này hay
đời sau.
33 Nhờ xem quả mà biết cây. Cây lành sinh quả lành. Cây độc sinh quả
độc.
34 Loài rắn độc kia! Gian ác như các ông làm sao nói được lời ngay
thẳng trong sạch? Vì do những điều chất chứa trong lòng mà miệng nói
ra.
35 Người tốt do lòng thiện mà nói ra lời lành; người xấu do lòng ác mà
nói ra lời dữ.
36 Ta nói với các ông, đến ngày phán xét cuối cùng, mọi người phải khai
hết những lời vô ích mình đã nói.
37 Lời nói sẽ định đoạt số phận mỗi người vì do lời nói người này được
tha bổng, cũng do lời nói, người kia bị kết tội."

Dấu Lạ Giô-na

38 Một hôm, các thầy dạy luật và Pha-ri-si đến thưa với Chúa Giê-xu:
"Thưa thầy, chúng tôi muốn xem Thầy làm dấu lạ."
39 Chúa Giê-xu đáp: "Thế hệ gian ác, thông dâm này đòi xem dấu lạ,
nhưng dấu lạ của tiên tri Giô-na cũng đủ rồi.
40 Như Giô-na đã nằm trong bụng cá ba ngày ba đêm, Con Người cũng
sẽ vào lòng đất ba ngày ba đêm.
41 Đến ngày phán xét, người Ni-ni-ve sẽ đứng lên buộc tội thế hệ này. Vì
khi Giô-na cảnh cáo, họ đã ăn năn lìa bỏ tội ác, quay về Đức Chúa Trời.
Nhưng tại đây có Đấng lớn hơn Giô-na mà dân này không chịu ăn năn!
42 Đến ngày phán xét, Nữ hoàng Sê-ba sẽ đứng lên buộc tội thế hệ này, vì
bà đã từ một nước xa xăm đến nghe lời lẽ khôn ngoan của Vua Sa-lô-môn,
nhưng tại đây có Đấng lớn hơn Sa-lô-môn mà chẳng ai muốn nghe.
43 Khi tà linh ra khỏi một người, nó đi vào nơi hoang mạc, tìm chỗ nghỉ
ngơi nhưng không tìm được.
44 Rồi nó nói: 'Ta sẽ trở lại người mà ta đã ra đi.' Lúc trở lại, thấy tấm
lòng người ấy dọn dẹp sạch sẽ, nhưng vẫn còn vô chủ.
45 Nó liền rủ bảy quỷ khác độc ác hơn, cùng vào chiếm cứ tấm lòng ấy.
Vậy người ấy lâm vào tình trạng bi thảm hơn trước."

Mẹ và Anh Em Chúa Giê-xu

46 Chúa Giê-xu đang giảng dạy dân chúng, mẹ và các em Ngài đến đứng
bên ngoài muốn nói chuyện với Ngài.
47 Người ta nói với Chúa Giê-xu: "Mẹ và các em Thầy đứng bên ngoài,
họ muốn nói chuyện với Thầy."
48 Chúa Giê-xu hỏi: "Ai là mẹ Ta? Ai là em Ta?"
49 Rồi Ngài chỉ các môn đệ: "Đây là mẹ và anh chị em Ta.
50 Vì tất cả những người làm theo ý muốn Cha Ta trên trời đều là anh
em, chị em, và mẹ Ta."

13

Ẩn Dụ Người Gieo Giống

1 Cũng trong ngày đó, Chúa Giê-xu ra khỏi nhà, đến bờ biển.

2 Dân chúng tụ tập rất đông đảo, nên Chúa xuống một chiếc thuyền,
ngồi đó giảng dạy, còn dân chúng đứng trên bờ, chăm chú nghe.
3 Chúa dùng nhiều ẩn dụ dạy dỗ họ:
"Một người ra đồng gieo lúa.
4 Lúc vãi hạt giống, có hạt rơi trên đường mòn, liền bị chim ăn sạch.
5 Có hạt dính vào lớp đất mỏng phủ trên đá; cây non sớm mọc lên
6 nhưng khi bị ánh mặt trời thiêu đốt, nó héo dần rồi chết, vì rễ không
bám sâu vào lòng đất.
7 Có hạt rơi giữa bụi gai, bị gai mọc lên chặn nghẹt.
8 Những hạt gieo vào đất tốt kết quả gấp ba mươi, sáu mươi, hay một
trăm lần.
9 Ai có tai để nghe, nên lắng nghe."
10 Các môn đệ đến và hỏi Chúa: "Sao Thầy dùng những chuyện ẩn dụ
nói với dân chúng?"
11 Chúa đáp: "Các con hiểu huyền nhiệm về Nước Trời, còn những
người khác không hiểu được.
12 Vì ai nghe lời dạy Ta, sẽ cho thêm sự hiểu biết, nhưng ai không nghe,
dù còn gì cũng bị lấy đi.
13 Cho nên Ta dùng ẩn dụ này:
Vì họ nhìn, nhưng không thật sự thấy.
Họ nghe, nhưng không thật sự lắng nghe hay hiểu gì.
14 Đúng như lời Tiên tri Y-sai:
'Các ngươi nghe điều Ta nói
mà các ngươi không hiểu.
Các ngươi thấy điều Ta làm
mà các ngươi không nhận biết.
15 Vì lòng dân này chai lì,
đôi tai nghễnh ngãng,
và đôi mắt khép kín—
nên chúng không thể thấy,
tai không thể nghe,
lòng không thể hiểu,
và chúng không thể quay về với Ta
để được Ta chữa lành cho.'*
16 Nhưng, phước cho mắt các con vì thấy được, phước cho tai các con,
vì nghe được.
17 Có biết bao nhà tiên tri và người công chính thời xưa mong mỏi được
thấy những việc các con thấy, và nghe những lời các con nghe, mà không
được.
18 Và đây là ý nghĩa ẩn dụ người gieo giống.
19 Người nghe sứ điệp về Nước Trời mà không hiểu chẳng khác gì hạt
giống rơi nhằm đường mòn chai đá. Vừa nghe xong, liền bị Sa-tan đến
cướp hạt giống đi, ấy là hạt giống đã được gieo trong lòng.
20 Hạt giống rơi nơi lớp đất mỏng phủ trên đá tượng trưng cho người
nghe Đạo, vội vui mừng tiếp nhận,

* **13:15** Ysai 6:9-10

21 nhưng quá hời hợt, rễ không vào sâu trong lòng. Khi bị hoạn nạn,
bức hại vì Đạo Đức Chúa Trời, họ vội buông tay đầu hàng.
22 Hạt giống rơi nhằm bụi gai là những người nghe đạo Đức Chúa Trời
nhưng quá lo âu về đời này và ham mê phú quý đến nỗi làm cho Đạo bị
nghẹt ngòi, không thể nào kết quả được.
23 Còn hạt giống rơi vào vùng đất tốt chỉ về người nghe Đạo Đức Chúa
Trời và hiểu rõ, nên đem lại kết quả dồi dào ba mươi, sáu mươi, hay cả
trăm lần như lúc gieo trồng!"

Ẩn Dụ về Lúa Mì và Cỏ Dại

24 Chúa Giê-xu kể cho dân chúng nghe một câu chuyện khác: "Nước
Trời giống như một người gieo lúa ngoài đồng.
25 Đang đêm, lúc mọi người an giấc, kẻ thù đến gieo cỏ dại lẫn với lúa.
26 Khi lúa lớn lên, trổ bông kết hạt, cỏ dại cũng lớn theo.
27 Đầy tớ đến trình với chủ: 'Thưa, trước kia chủ gieo lúa nhưng bây
giờ cỏ dại mọc đầy đồng!'
28 Chủ giải thích: 'Kẻ thù gieo cỏ dại vào đó!'
Đầy tớ hỏi: 'Chủ muốn chúng tôi giẫy cỏ đi không?'
29 Chủ trả lời: 'Không, giẫy cỏ thế nào cũng động đến lúa.
30 Cứ để yên cho đến mùa gặt, Ta sẽ bảo thợ gặt gom cỏ dại đốt sạch,
rồi thu lúa vào kho.' "

Ẩn Dụ về Hạt Cải

31 Chúa Giê-xu kể tiếp: "Nước Trời giống như hạt cải người ta gieo ngoài
đồng.
32 Đó là hạt nhỏ nhất trong các loại hạt giống, nhưng khi mọc lên trở
thành cây lớn, đến nỗi chim có thể đến làm tổ trên cành."

Ẩn Dụ về Men

33 Chúa Giê-xu còn dạy ẩn dụ này nữa: "Nước Trời giống như men làm
bánh. Một thiếu phụ kia lấy men trộn vào bột, nhồi cho đến lúc đống bột
dậy lên."
34 Đó là những ẩn dụ Chúa Giê-xu dạy dỗ dân chúng. Ngài luôn luôn
dùng ẩn dụ giảng dạy.
35 Đúng như lời Đức Chúa Trời phán qua tiên tri:
"Ta sẽ dùng ẩn dụ giảng dạy
Ta sẽ kể những huyền nhiệm từ khi sáng tạo thế gian."†

Giải Thích Ẩn Dụ về Lúa Mì và Cỏ Dại

36 Rời đám đông bên ngoài, Chúa Giê-xu đi vào nhà. Các môn đệ Ngài
thưa: "Xin Chúa giải thích cho chúng con câu chuyện cỏ dại ngoài đồng."
37 Chúa Giê-xu đáp: "Con Người là người gieo lúa.
38 Đồng ruộng là thế gian. Hạt giống là công dân Nước Trời. Còn cỏ dại
là người theo quỷ Sa-tan.
39 Kẻ thù gieo cỏ dại vào lúa chính là ma quỷ; mùa gặt là ngày tận thế;
thợ gặt là các thiên sứ.
40 Cũng như cỏ dại bị gom lại đốt đi, đến ngày tận thế,

† **13:35** Thi 78:2

41 Con Người sẽ sai thiên sứ tập họp những kẻ gây ra tội lỗi và người
gian ác lại,
42 ném chúng vào lò lửa là nơi đầy tiếng than khóc và nghiến răng.
43 Còn những người công chính sẽ chiếu sáng như mặt trời trong Nước
Cha. Ai có tai để nghe, nên lắng nghe!”

Ẩn Dụ về Sự Chôn Giấu Châu Báu và Ngọc Trai

44 “Nước Trời giống như châu báu chôn dưới đất. Có người tìm được,
vui mừng bán cả gia tài, lấy tiền mua miếng đất đó.
45 Nước Trời còn giống trường hợp nhà buôn đi tìm ngọc quý.
46 Khi tìm thấy viên ngọc vô giá, liền bán hết của cải để mua viên ngọc.”

Ẩn Dụ về Lưới Cá

47 “Nước Trời cũng giống như người đánh cá ném lưới xuống biển bắt
đủ thứ cá.
48 Khi lưới đã đầy, người ấy kéo vào bờ, ngồi chọn cá tốt bỏ vào thùng,
và vất bỏ mọi thứ khác.
49 Cũng vậy, trong ngày tận thế, thiên sứ sẽ đến chia rẽ người gian ác
với người công chính,
50 ném người gian ác vào lò lửa, là nơi khóc lóc và nghiến răng.
51 Các con có hiểu những ẩn dụ ấy không?”
Môn đệ đáp: “Thưa Thầy, hiểu.”
52 Chúa lại tiếp: “Người nào vốn thông thạo luật pháp, nay làm môn đệ
Ta là người có hai thứ châu báu: Châu báu cũ và châu báu mới.”

Chúa Giê-xu Bị Chối Bỏ tại Na-xa-rét

53 Khi Chúa Giê-xu kể xong các ẩn dụ, Ngài rời khỏi nơi đó.
54 Ngài trở về quê hương, ngồi dạy dân chúng trong hội đường. Mọi
người đều kinh ngạc về lời lẽ khôn ngoan và các phép lạ của Chúa.
55 Họ bảo nhau: “Ông ấy con nhà thợ mộc, chúng ta đều biết cả! Mẹ là
bà Ma-ri; các em trai là Gia-cơ, Giô-sép, Si-môn, và Giu-đe.
56 Các em gái cũng đều sinh trưởng tại đây. Sao ông ấy tài giỏi thế?”
57 Vì đó họ khước từ Ngài.
Nhưng Chúa Giê-xu phán với họ: “Các tiên tri chẳng bao giờ được gia
đình tôn kính, hay quê hương ca ngợi.”
58 Chúa làm rất ít phép lạ tại quê hương, vì người ta không tin Ngài.

14

Cái Chết của Giăng Báp-tít

1 Khi Hê-rốt An-ti-ba, người cai trị Ga-li-lê nghe về Chúa Giê-xu,
2 ông bảo các cận thần: “Người này chắc là Giăng Báp-tít sống lại, nên
mới làm được nhiều việc dị thường như thế!”
3 Trước đó ít lâu, vua đã bắt Giăng xiềng lại và tống giam theo lời yêu
cầu của Hê-rô-đia, vợ Phi-líp, em Hê-rốt,
4 vì Giăng dám nói với Hê-rốt “Bệ hạ lấy nàng là điều trái luật pháp.”
5 Vua muốn giết Giăng, nhưng sợ dân chúng nổi loạn, vì mọi người đều
công nhận Giăng là nhà tiên tri.

6 Trong buổi liên hoan mừng ngày sinh Hê-rốt, con gái Hê-rô-đia ra
khiêu vũ giữa tiệc, khiến Hê-rốt say mê.
7 Vua thề sẽ cho cô gái bất cứ điều gì cô xin.
8 Vì mẹ xúi giục, cô gái xin lấy đầu Giăng Báp-tít để trên mâm.
9 Hê-rốt tỏ vẻ buồn phiền, nhưng đã lỡ thề, vua không thể rút lời trước
mặt quan khách, đành ra lệnh làm theo ý cô gái.
10 Đao phủ chém Giăng trong ngục,
11 đặt thủ cấp trên mâm, đưa cô gái bưng về cho mẹ.
12 Các môn đệ của Giăng đến lấy xác về mai táng, rồi báo mọi việc cho
Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu Đãi Ăn cho Năm Nghìn Người

13 Hay tin ấy, Chúa Giê-xu xuống thuyền đến nơi thanh vắng. Nhưng
dân chúng biết được, liền từ nhiều thành phố, làng mạc, theo đường bộ
kéo nhau chạy trước đến chỗ Chúa định đi.
14 Vừa lên bờ, thấy đoàn dân đông đảo đang chờ đợi, Chúa động lòng
thương xót, chữa lành bệnh tật cho họ.
15 Gần tối, các môn đệ đến bên Chúa, thưa: "Đã quá giờ ăn tối; giữa nơi
hoang vắng này chẳng có gì ăn cả. Xin Thầy cho dân chúng giải tán, để
họ vào làng mua thức ăn."
16 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Họ chẳng cần đi đâu cả. Chính các con
hãy cho họ ăn!"
17 Các môn đệ ngạc nhiên: "Thầy bảo sao? Chúng con chỉ có năm ổ
bánh nhỏ và hai con cá mà thôi!"
18 Chúa phán: "Đem lại đây!"
19 Chúa cho dân chúng ngồi trên bãi cỏ. Ngài cầm năm ổ bánh và hai
con cá, ngước mắt lên trời cảm tạ Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra, đưa các môn
đệ phân phát cho dân chúng.
20 Mọi người đều ăn no. Các môn đệ đi lượm những mẩu bánh thừa,
đựng được mười hai giỏ.
21 Số người ăn bánh vào khoảng 5.000, không kể phụ nữ và trẻ em!

Chúa Giê-xu Đi Bộ trên Mặt Nước

22 Lập tức, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ xuống thuyền chèo trước qua
bờ bên kia, còn Ngài ở lại cho dân chúng ra về.
23 Sau khi từ giã dân chúng, một mình Ngài lên núi cầu nguyện. Đến
tối, Chúa vẫn còn trên núi.
24 Khi thuyền các môn đệ ra khơi, gặp sóng to gió lớn nên họ phải chèo
chống sóng lớn.
25 Khoảng bốn giờ sáng, Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt nước đến gần
thuyền.
26 Các môn đệ thấy Chúa đi trên mặt nước, họ vô cùng hoảng sợ. Trong
cơn kinh hãi, họ thét lên: "Ma kìa!"
27 Chúa liền trấn an: "Ta đây, các con đừng sợ!"
28 Phi-e-rơ thưa: "Nếu đúng là Chúa, xin cho con đi trên mặt nước đến
gần Chúa."
29 Chúa Giê-xu đáp: "Được, con lại đây!"
Phi-e-rơ ra khỏi thuyền, đi trên mặt nước lại gần Chúa.

30 Nhìn thấy sóng gió chung quanh, Phi-e-rơ lo sợ, bắt đầu chìm xuống
nước, liền kêu lớn: "Chúa ơi, xin cứu con!"
31 Chúa Giê-xu lập tức đưa tay nắm chặt Phi-e-rơ: "Đức tin con thật kém
cỏi! Sao con nghi ngờ Ta?"
32 Chúa và Phi-e-rơ vừa bước vào thuyền, sóng gió đều lặng yên.
33 Các môn đệ thờ lạy Ngài và nhìn nhận: "Thầy đúng là Con Đức Chúa
Trời!"
34 Thuyền tới bờ bên kia, đậu vào bến Ghê-nê-xa-rết.
35 Dân chúng trong thành nhận ra Chúa Giê-xu, nên vội vã vào các làng
mạc chung quanh báo tin và đem tất cả người bệnh đến với Chúa.
36 Họ xin Chúa cho người bệnh sờ trôn áo Ngài; ai sờ áo Chúa đều được
lành.

15

Chúa Giê-xu Dạy về Sự Trong Sạch Bên Trong

1 Các thầy dạy luật và Pha-ri-si từ Giê-ru-sa-lem đến chất vấn Chúa
Giê-xu:
2 "Sao môn đệ Thầy không tuân theo tục lệ của người xưa truyền lại?
Họ không rửa tay trước khi ăn!"
3 Chúa Giê-xu đáp: "Thế sao tục lệ của các ông vi phạm mệnh lệnh của
Đức Chúa Trời?
4 Đức Chúa Trời dạy: 'Phải hiếu kính cha mẹ,'* và 'Ai nguyền rủa cha
mẹ phải bị xử tử.'†
5 Nhưng các ông cho là đúng khi con cái nói với cha mẹ rằng: 'Con
không thể giúp cha mẹ. Vì con đã lấy tiền phụng dưỡng cha mẹ dâng lên
Đức Chúa Trời.'
6 Như vậy, vì truyền thống của mình mà các ông đã hủy bỏ lời của Đức
Chúa Trời.
7 Hạng đạo đức giả! Tiên tri Y-sai đã nói về các ông thật đúng:
8 'Miệng dân này nói lời tôn kính Ta,
nhưng lòng họ cách xa Ta.
9 Việc họ thờ phượng Ta thật vô ích,
thay vì vâng giữ mệnh lệnh Ta, họ đem dạy luật lệ do họ đặt ra.'‡"
10 Chúa Giê-xu gọi đoàn dân đến dạy bảo: "Anh chị em hãy lắng nghe
và cố hiểu lời này:
11 Vật đưa vào miệng không làm con người dơ bẩn; nhưng điều gì ra từ
miệng mới làm ô uế con người."
12 Các môn đệ thưa: "Lời Thầy vừa nói làm mất lòng phái Pha-ri-si."
13 Chúa Giê-xu đáp: "Cây nào Cha Ta không trồng sẽ bị nhổ đi.
14 Đừng tiếc làm gì! Họ đã mù quáng, lại ra lãnh đạo đám người mù,
nên chỉ đưa nhau xuống hố thẳm."
15 Phi-e-rơ xin Chúa Giê-xu giải nghĩa câu: "Vật vào miệng không làm
dơ bẩn con người..."
16 Chúa Giê-xu đáp: "Con cũng không hiểu nữa sao?
17 Con không biết thức ăn vào miệng, chỉ qua dạ dày, rồi ra khỏi thân
thể sao?
18 Còn lời nói độc ác phát ra từ lòng mới thật sự làm dơ bẩn con người.

* **15:4** Xuất 20:12; Phục 5:16 † **15:4** Xuất 21:17; Lê 20:9 ‡ **15:9** Ysai 29:13

19 Vì từ lòng dạ con người sinh ra tư tưởng ác, như giết người, ngoại
tình, gian dâm, trộm cắp, dối trá, và phỉ báng.
20 Những thứ ấy mới làm dơ dáy con người. Trái lại, không làm lễ rửa
tay trước bữa ăn chẳng làm hoen ố tâm hồn con người đâu."

Đức Tin của Một Phụ Nữ Dân Ngoại

21 Chúa Giê-xu rời xứ Ga-li-lê đến phía bắc của miền Ty-rơ và Si-đôn.
22 Một phụ nữ Ca-na-an ở vùng đó đến kêu xin: "Lạy Chúa, Con Vua
Đa-vít, xin thương xót tôi, vì con gái tôi bị quỷ ám! Quỷ hành hạ nó kinh
khiếp lắm!"
23 Chúa Giê-xu không đáp một lời. Các môn đệ thưa: "Xin Thầy bảo bà
ấy đi chỗ khác, vì bà kêu la ồn ào quá."
24 Chúa Giê-xu quay lại bảo bà: "Ta được sai đến đây để cứu giúp đàn
chiên lạc của Đức Chúa Trời—là nhà Ít-ra-ên."
25 Nhưng bà đến gần Chúa, quỳ lạy cầu khẩn: "Xin Chúa cứu giúp tôi!"
26 Chúa Giê-xu đáp: "Đâu có thể lấy bánh của con cái đem ném cho chó
ăn!"
27 Bà thưa: "Vâng, đúng thế! Nhưng chó chỉ ăn bánh vụn trên bàn chủ
rơi xuống!"
28 Chúa Giê-xu nói với bà: "Bà là người có đức tin lớn. Lời cầu xin của
bà đã được chấp thuận." Ngay lúc đó, con gái bà được lành.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Nhiều Người

29 Chúa Giê-xu đi dọc theo bờ biển Ga-li-lê, lên ngồi trên ngọn đồi.
30 Một đoàn dân đông mang theo người què, người khiếm thị, người
câm, người tàn tật, và các bệnh khác đem đặt trước Chúa Giê-xu. Chúa
chữa lành tất cả.
31 Thật là một cảnh tượng lạ lùng: Người câm nói, người què đi, người
khiếm thị thấy rõ, người bệnh tật được chữa lành. Ai nấy đều ngạc nhiên
sững sờ, rồi ngợi tôn Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên.

Chúa Đãi Ăn cho Bốn Nghìn Người

32 Chúa Giê-xu gọi các môn đệ đến gần bảo: "Ta thương đoàn dân này.
Họ ở đây với Ta đã ba ngày, thức ăn đã hết. Ta không muốn để họ nhịn
đói ra về, vì có thể bị ngất xỉu giữa đường."
33 Các môn đệ thưa: "Giữa chỗ hoang vắng, chúng ta tìm bánh đâu cho
đủ để đãi đoàn dân đông đảo này?"
34 Chúa Giê-xu hỏi: "Các con có bao nhiêu bánh?"
Họ đáp: "Thưa, còn bảy ổ bánh và mấy con cá nhỏ."
35 Chúa bảo dân chúng ngồi xuống đất.
36 Ngài cầm bảy ổ bánh và mấy con cá, tạ ơn Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra
trao cho môn đệ đem phân phát cho đoàn dân.
37 Sau khi tất cả đều ăn no, người ta lượm thức ăn thừa, đựng đầy bảy
giỏ.
38 Số người ăn bánh được 4.000, chưa kể phụ nữ, thiếu nhi.
39 Chúa Giê-xu cho dân chúng ra về, còn Ngài xuống thuyền đến vùng
Ma-ga-đan.

16

Các Nhà Lãnh Đạo Xin Xem Một Phép Lạ

1 Một hôm, các thầy Pha-ri-si và Sa-đu-sê muốn gài bẫy Chúa Giê-xu nên
đến xin Ngài làm một dấu lạ trên trời.
2 Chúa đáp: "Các ông biết nói rằng: 'Trời đỏ ban chiều thì ngày mai sẽ
nắng ráo;
3 buổi sáng, trời đỏ âm u, thì suốt ngày mưa bão.' Các ông rất thạo thời
tiết, nhưng các ông chẳng hiểu dấu hiệu của thời đại!
4 Thế hệ gian ác, hoài nghi này đòi xem dấu lạ trên trời, nhưng dấu lạ
Giô-na cũng đủ rồi!" Nói xong, Chúa Giê-xu bỏ đi nơi khác.

Men của Phái Pha-ri-si và Sa-đu-sê

5 Khi thuyền cập bến bên kia, các môn đệ Chúa mới biết họ quên mang
theo bánh.
6 Chúa Giê-xu cảnh báo họ: "Các con phải cẩn thận, đề phòng men của
phái Pha-ri-si và Sa-đu-sê."
7 Các môn đệ tự trách nhau vì họ quên đem bánh theo.
8 Chúa Giê-xu biết được, liền quở họ: "Đức tin các con thật kém cỏi!
Sao cứ lo lắng vì không có thức ăn?
9 Các con chưa hiểu sao? Các con không nhớ năm ổ bánh Ta cho 5.000
người ăn mà còn thừa bao nhiêu giỏ?
10 Cũng không nhớ bảy ổ bánh Ta cho 4.000 người ăn mà còn thừa bao
nhiêu giỏ sao?
11 Tại sao các con nghĩ Ta nói về thức ăn? Ta bảo các con phải đề phòng
men của phái Pha-ri-si và Sa-đu-sê."
12 Lúc ấy các môn đệ mới hiểu Chúa không nói về men làm bánh, nhưng
về lời dạy sai lạc của các thầy Pha-ri-si và Sa-đu-sê.

Phi-e-rơ Công Bố về Chúa Giê-xu

13 Khi đến thành Sê-sa-rê Phi-líp, Chúa hỏi các môn đệ: "Người ta nói
Con Người* là ai?"
14 Các môn đệ đáp: "Thưa, có người nói Thầy là Giăng Báp-tít, người
khác cho là Ê-li, người lại bảo là Giê-rê-mi hoặc một nhà tiên tri khác."
15 Chúa lại hỏi: "Các con biết Ta là ai không?"
16 Si-môn Phi-e-rơ thưa: "Thầy là Đấng Mết-si-a,† Con Đức Chúa Trời
hằng sống!"
17 Chúa Giê-xu đáp: "Si-môn, con Giô-na, Đức Chúa Trời ban phước cho
con! Vì chính Cha Ta trên trời đã bày tỏ cho con biết sự thật đó, chứ không
phải loài người.
18 Giờ đây, Ta sẽ gọi con là Phi-e-rơ (nghĩa là 'đá'), Ta sẽ xây dựng Hội
Thánh Ta trên vầng đá này, quyền lực của hỏa ngục không thắng nổi Hội
Thánh đó.
19 Ta sẽ trao chìa khóa Nước Trời cho con, cửa nào con đóng dưới đất,
cũng sẽ đóng lại trên trời, cửa nào con mở dưới đất, cũng sẽ mở ra trên
trời!"

---

* **16:13** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài † **16:16** Nt Christos (Hy Lạp) hoặc Messiah (Hê-bơ-rơ) đều có nghĩa là Đấng chịu xức dầu

20 Rồi Chúa Giê-xu cấm các môn đệ không được cho ai biết Ngài là Đấng
Mết-si-a.

Chúa Giê-xu Báo Trước Sự Chết của Ngài

21 Từ lúc đó, Chúa Giê-xu nói rõ cho các môn đệ biết chương trình Chúa
đến Giê-ru-sa-lem, chịu nhiều đau khổ do các trưởng lão, các trưởng tế,
và các thầy dạy luật. Ngài bị giết, nhưng ba ngày sau sẽ sống lại.
22 Phi-e-rơ đưa Chúa ra một nơi, can gián: "Đức Chúa Trời chẳng bao
giờ để việc ấy xảy đến cho Chúa đâu!"
23 Chúa Giê-xu quay lại với Phi-e-rơ và phán: "Lui đi, Sa-tan! Đừng hòng
cám dỗ Ta! Ngươi chỉ suy luận theo quan điểm loài người chứ không theo
ý Đức Chúa Trời!"
24 Rồi Chúa Giê-xu phán với các môn đệ: "Nếu ai muốn làm môn đệ Ta,
phải phủ nhận chính mình, vác cây thập tự mình theo Ta.
25 Ai tham sống sợ chết, sẽ mất mạng. Ai hy sinh tính mạng vì Ta, sẽ
được sống.
26 Nếu một người chiếm được cả thế giới nhưng mất linh hồn thì có ích
gì? Vì không có gì đánh đổi được linh hồn.
27 Vì Con Người sẽ trở lại với các thiên sứ trong vinh quang của Cha Ngài
để thưởng phạt mỗi người tùy theo việc họ làm.
28 Ta cho các con biết, một vài người đang đứng đây sẽ còn sống cho
đến khi nhìn thấy Con Người vào trong Nước Ngài."

17

Chúa Hóa Hình

1 Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng, em
Gia-cơ lên một ngọn núi cao.
2 Chúa hóa hình ngay trước mặt họ, gương mặt Chúa sáng rực như mặt
trời, áo Ngài trắng như ánh sáng.
3 Thình lình Môi-se và Ê-li hiện ra thưa chuyện với Chúa Giê-xu.
4 Phi-e-rơ buột miệng: "Thưa Chúa, ở đây thật tuyệt! Nếu Chúa muốn,
con sẽ dựng ba chiếc lều cho Chúa, Môi-se và Ê-li."
5 Khi Phi-e-rơ đang nói, một đám mây sáng chói bao phủ mọi người, và
từ trong mây có tiếng phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta
hoàn toàn! Mọi người phải nghe lời Con."
6 Các môn đệ vô cùng kinh hãi, quỳ sấp mặt xuống đất.
7 Chúa Giê-xu đến bên cạnh sờ họ, phán: "Đứng dậy, đừng sợ hãi."
8 Họ nhìn lên, chỉ còn thấy một mình Chúa Giê-xu.
9 Lúc xuống núi, Chúa dặn họ: "Đừng thuật lại cho ai những việc các
con vừa thấy, cho đến khi Con Người từ cõi chết sống lại."
10 Các môn đệ hỏi: "Sao các thầy dạy luật quả quyết Ê-li phải đến trước
Đấng Mết-si-a?"
11 Chúa Giê-xu đáp: "Ê-li đến trước để chuẩn bị mọi việc.
12 Nhưng Ta phán với các con, Ê-li đã đến rồi, nhưng chẳng ai nhìn
nhận, lại còn bị nhiều người bạc đãi. Chính Con Người cũng sẽ chịu đau
khổ dưới tay những người ấy."
13 Các môn đệ hiểu Chúa đang nói với họ về Giăng Báp-tít.

Chúa Giê-xu Chữa Cậu Bé Bị Quỷ Ám

14 Dưới chân núi, một đoàn dân đông đang chờ đợi Chúa. Một người
bước tới, quỳ xuống trước mặt Ngài:
15 "Thưa Chúa, xin thương xót con trai tôi vì nó bị điên loạn, thường bị
ngã vào lửa và rơi xuống nước, khốn khổ lắm!
16 Tôi đã mang đến cho các môn đệ Chúa, nhưng họ không chữa được."
17 Chúa Giê-xu trách: "Những người ngoan cố hoài nghi kia, Ta phải ở
với các anh bao lâu nữa? Phải chịu đựng các anh cho đến bao giờ? Đem
ngay đứa bé lại đây!"
18 Chúa quở trách quỷ. Quỷ liền ra khỏi đứa bé. Từ giờ đó, đứa bé được
lành.
19 Các môn đệ hỏi riêng Chúa Giê-xu: "Sao chúng con không đuổi quỷ
ấy được?"
20 Chúa Giê-xu đáp: "Vì đức tin các con quá kém cỏi. Với đức tin bằng
hạt cải, các con có thể bảo hòn núi này: 'Dời đi chỗ khác,' nó sẽ đi ngay.
Chẳng có việc gì các con không làm được.
21 Nếu không cầu nguyện và kiêng ăn, các con không thể đuổi thứ quỷ
này được."*

Chúa Giê-xu Lại Báo Trước về Sự Chết của Ngài

22 Một hôm, ở xứ Ga-li-lê, Chúa Giê-xu phán với các môn đệ: "Con Người
sẽ bị phản bội, nộp vào tay người ta,
23 họ sẽ giết Ngài, nhưng ba ngày sau, Ngài sẽ sống lại." Và các môn đệ
buồn bã lắm.

Thuế Đền Thờ

24 Về đến thành Ca-bê-na-um, Phi-e-rơ bị các nhân viên thu thuế Đền
Thờ gạn hỏi: "Thầy của anh có đóng thuế Đền Thờ không?"
25 Phi-e-rơ đáp: "Có chứ!" Rồi ông đi vào nhà.
Nhưng vừa định thưa chuyện với Chúa, thì Ngài đã hỏi trước: "Con
nghĩ sao, Phi-e-rơ? Các vua chúa đánh thuế con cái trong nhà hay người
ngoài?"
26 Phi-e-rơ thưa: "Người ngoài!"
Chúa Giê-xu phán: "Vậy con cái trong nhà khỏi đóng thuế!
27 Nhưng chúng ta không muốn để người ta phiền lòng, bây giờ con
hãy ra biển câu cá. Được con cá đầu tiên, con banh miệng nó sẽ thấy một
đồng bạc. Con lấy đồng bạc đó đem đóng thuế cho Ta với con."

18

Ai Cao Trọng Nhất trong Nước Trời

1 Lúc ấy, các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu: "Ai là người cao trọng nhất
trong Nước Trời?"
2 Chúa Giê-xu gọi một đứa trẻ đến gần, cho đứng giữa đám đông,
3 rồi Ngài dạy: "Ta quả quyết với các con, nếu không được đổi mới,
thành như em bé, các con sẽ chẳng được vào Nước Trời.
4 Ai khiêm tốn hạ mình như em bé này, là người cao trọng nhất trong
Nước Trời.

* **17:21** Một số bản không có câu 21

5 Ai nhân danh Ta tiếp rước một em bé như nó, tức là tiếp rước Ta.
6 Nhưng nếu ai làm cho một em bé đã theo Ta mất đức tin, thì thà buộc
cối đá vào cổ người ấy ném xuống biển còn hơn!
7 Khốn cho thế giới đầy dẫy cạm bẫy tội lỗi! Cạm bẫy tất nhiên phải có,
nhưng khốn cho ai gài bẫy để người khác phạm tội!
8 Vậy nếu tay hay chân xui các con phạm tội, hãy cắt bỏ nó đi! Thà què
cụt mà vào cõi sống còn hơn lành lặn mà bị quăng vào lửa đời đời.
9 Nếu mắt xui các con phạm tội, hãy móc nó vứt đi! Thà chột mắt mà
vào cõi sống còn hơn đủ hai mắt mà xuống hỏa ngục.
10 Các con phải thận trọng, đừng bao giờ khinh thường các em bé này!
Vì Ta cho các con biết, thiên sứ của các em luôn luôn được quyền đến
gần Cha Ta trên trời.
11 Vì Ta đến trần gian để cứu vớt người lầm đường lạc lối.”*

Ẩn Dụ Chiên Thất Lạc

12 “Các con nghĩ xem, một người nuôi một trăm con chiên, nếu có một
con thất lạc, người ấy không bỏ chín mươi chín con trên đồi, lặn lội tìm
kiếm con chiên đi lạc hay sao?
13 Khi tìm được, ta quả quyết rằng người ấy vui mừng về con đó hơn
về chín mươi chín con không lạc.
14 Cũng thế, Cha các con trên trời chẳng muốn một em nào trong đám
trẻ này bị hư vong.”

Sửa Lỗi của Anh Chị Em

15 “Nếu anh chị em có lỗi với con, nên đến nói riêng cho người ấy biết.
Nếu người ấy giác ngộ nhận lỗi, thì con được lại anh chị em.
16 Nếu người ấy không nghe, con nên mời một vài nhân chứng đến xác
nhận điều con nói.
17 Nếu người ấy vẫn không nhận lỗi, con báo cho Hội Thánh. Nếu ngoan
cố không nghe Hội Thánh, người ấy sẽ bị Hội Thánh xem như người thu
thuế và người ngoại.
18 Ta quả quyết với các con, điều gì các con cấm đoán dưới đất sẽ bị
cấm đoán trên trời, điều gì các con cho thực hành dưới đất sẽ được thực
hành trên trời.
19 Ta cũng quả quyết điều này: Nếu hai người trong các con trên đất
đồng tâm cầu xin bất cứ điều gì, Cha Ta trên trời sẽ thực hiện điều đó.
20 Nếu hai ba người trong các con nhân danh Ta họp mặt, Ta sẽ đến với
họ.”

Ẩn Dụ về Người Mắc Nợ Không Tha Thứ

21 Phi-e-rơ đến với Chúa và hỏi: “Con phải tha thứ mấy lần cho người
có lỗi với con? Bảy lần là nhiều phải không, thưa Chúa?”
22 Chúa Giê-xu đáp: “Không, không phải bảy lần, nhưng bảy mươi lần
bảy!
23 Vậy nên, Nước Trời giống như cuộc kết toán sổ sách của một vị vua.

* **18:11** Một số bản không có câu 11

24 Khi đang tính sổ, người ta điệu vào một người mắc nợ vua mười nghìn ta-lâng.†
25 Vì anh không có tiền trả, vua truyền lệnh đem bán anh, vợ con và tài
sản để lấy tiền trả nợ.
26 Nhưng anh quỳ xuống van lạy: 'Xin vua triển hạn cho, tôi sẽ trả dần
số nợ.'
27 Vua thương hại, tha hết nợ và trả tự do cho anh.
28 Anh hí hửng ra về, giữa đường gặp người bạn nợ mình một trăm
đồng, liền túm cổ đòi trả nợ ngay.
29 Người bạn quỳ xuống năn nỉ: 'Xin anh triển hạn, tôi sẽ trả cho anh
sòng phẳng.'
30 Nhưng anh không chịu, nhẫn tâm bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ.
31 Bạn hữu thấy chuyện đau lòng, liền báo lên vua mọi việc đã xảy ra.
32 Vua cho bắt người đã được tha hết nợ đến, khiển trách: 'Ngươi thật
độc ác, bần tiện! Ta đã tha món nợ lớn cho ngươi vì ngươi khẩn khoản
nài xin.
33 Sao ngươi không biết thương xót bạn, như ta đã thương xót ngươi?'
34 Vua nổi giận, ra lệnh giam anh vào xà lim cho đến ngày thanh toán
xong món nợ khổng lồ!
35 Cha Ta trên trời đối xử với người không tha thứ anh chị em mình
cũng như thế!"

19

Thảo Luận về Ly Dị và Hôn Nhân

1 Giảng dạy xong, Chúa Giê-xu lìa xứ Ga-li-lê, đến miền đông sông Giô-
đan, xứ Giu-đê.
2 Một đoàn dân đông đi theo Chúa. Ngài chữa cho những người bệnh
được lành.
3 Các thầy Pha-ri-si đến chất vấn để gài bẫy Chúa: "Thầy nghĩ sao? Bất
luận vì lý do nào, người chồng cũng được phép ly dị vợ mình không?"
4 Chúa Giê-xu đáp: "Các ông không đọc Thánh Kinh sao? Thánh Kinh
chép rằng từ ban đầu 'Đức Chúa Trời tạo nên người nam, người nữ.'*
5 Và: 'Người nam phải lìa cha mẹ để kết hợp với vợ mình, hai người
thành một.'†
6 Vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng chỉ là một. Vậy chẳng ai có
thể phân ly những người Đức Chúa Trời đã phối hợp."
7 Họ lại hỏi: "Nếu thế, tại sao Môi-se dạy người chồng khi muốn ly dị,
phải trao cho vợ chứng thư ly dị và cho nàng đi?"
8 Chúa Giê-xu đáp: "Môi-se cho phép ly dị vì lòng dạ các ông cứng cỏi,
nhưng đó không phải ý định của Đức Chúa Trời từ ban đầu.
9 Ta quả quyết điều này, người nào ly dị vợ, rồi cưới vợ khác là phạm
tội ngoại tình—trừ trường hợp ly dị vì vợ gian dâm.‡"
10 Các môn đệ của Chúa Giê-xu thưa: "Nếu thế, thà đừng cưới vợ còn
hơn!"

---

† **18:24** Nt 10.000 ta-lâng (tương đương hàng triệu Mỹ kim) * **19:4** Sáng 1:27; 5:2 † **19:5** Sáng 2:24 ‡ **19:9** Xem Phục 24:1

11 Chúa Giê-xu đáp: “Không phải mọi người đều có thể sống độc thân,
chỉ những người được Đức Chúa Trời giúp đỡ mà thôi.
12 Có người không có khả năng sinh sản từ lúc lọt lòng mẹ; có người
mất khả năng ấy vì tay người ta; cũng có người từ khước hôn nhân vì
Nước Trời. Người nào có đủ sức, cứ theo đó mà sống.”

Chúa Giê-xu Ban Phước cho Trẻ Con

13 Người ta đem trẻ con đến gần Chúa Giê-xu để Ngài đặt tay cầu nguyện.
Các môn đệ quở trách họ, không cho quấy rầy Chúa.
14 Nhưng Chúa Giê-xu phán: “Cứ để trẻ con đến gần Ta, đừng ngăn cản,
vì Nước Trời thuộc về những người giống các em ấy.”
15 Trước khi đi nơi khác, Chúa đặt tay lên đầu ban phước cho các em.

Người Giàu

16 Một thanh niên đến hỏi Chúa: “Thưa Thầy, tôi phải làm điều thiện gì
để được sống vĩnh cửu?”
17 Chúa Giê-xu đáp: “Tại sao anh hỏi Ta về điều thiện? Chỉ có một Đấng
Thánh Thiện là Đức Chúa Trời. Muốn hưởng sự sống vĩnh cửu, anh phải
vâng giữ các điều răn.”
18 Anh hỏi tiếp: “Thưa, những điều nào?”
Chúa Giê-xu đáp: “Ngươi không được giết người. Ngươi không được
ngoại tình. Ngươi không được trộm cắp. Ngươi không được làm chứng
dối.
19 Phải hiếu kính cha mẹ. Yêu người lân cận như chính mình.”§
20 Anh tự hào: “Tôi đã vâng giữ những điều ấy. Vậy tôi còn thiếu gì
nữa?”
21 Chúa Giê-xu đáp: “Muốn được hoàn toàn, anh về bán hết tài sản lấy
tiền phân phát cho người nghèo để chứa của cải trên trời, rồi theo Ta.”
22 Nghe Chúa dạy, người thanh niên buồn rầu bỏ đi, vì anh rất giàu có.
23 Chúa Giê-xu phán với các môn đệ: “Người giàu vào Nước Trời thật
khó!
24 Ta cho các con biết, lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào
Nước của Đức Chúa Trời!”
25 Nghe Chúa dạy, các môn đệ đều kinh ngạc: “Vậy thì ai được cứu?”
26 Chúa Giê-xu nhìn các môn đệ: “Đối với loài người, việc ấy không ai
làm được. Nhưng Đức Chúa Trời làm mọi việc được cả!”
27 Phi-e-rơ thưa: “Chúng con đã bỏ tất cả để theo Thầy, vậy chúng con
sẽ được gì?”
28 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với các con: Đến lúc Con Người ngồi
trên ngai vinh quang, các con là môn đệ Ta cũng sẽ ngồi trên mười hai
ngai để xét xử mười hai đại tộc Ít-ra-ên.
29 Người nào bỏ nhà cửa, anh chị em, cha mẹ, vợ con và tài sản mình
để theo Ta, sẽ nhận lại gấp trăm lần, và sẽ hưởng sự sống vĩnh cửu.
30 Tuy nhiên, nhiều người đang dẫn đầu sẽ lui lại hàng cuối, và nhiều
người đang ở hàng cuối sẽ vượt lên hàng đầu!”

§ **19:19** Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20

20

Ẩn Dụ về Công Nhân Vườn Nho

1 “Nước Trời giống như người chủ vườn nho, sáng sớm đi mướn công
nhân về hái nho trong vườn.
2 Chủ thỏa thuận trả mỗi ngày một đồng bạc, và đưa họ vào vườn làm
việc.
3 Vài giờ sau, chủ ra phố, thấy một số người đang đứng chờ xin việc
làm.
4 Chủ bảo: ‘Vào vườn tôi hái nho, tôi sẽ trả tiền công sòng phẳng cho!’
5 Khoảng mười hai giờ trưa và ba giờ chiều, chủ lại mướn thêm công
nhân như trước.
6 Độ năm giờ chiều, chủ lại ra phố, thấy còn một số người đứng đó, liền
hỏi: ‘Sao hôm nay các anh không làm việc?’
7 Họ đáp: ‘Vì không ai mướn chúng tôi.’ Chủ bảo: ‘Vào vườn tôi hái
nho!’
8 Đến tối, chủ bảo quản gia gọi công nhân vào lãnh tiền, người vào làm
sau được phát trước.
9 Bắt đầu, người làm từ năm giờ chiều vào, mỗi người lãnh được một
đồng bạc.
10 Lần lượt đến người làm từ sáng sớm, tưởng sẽ được nhiều hơn, nhưng
mỗi người cũng lãnh được một đồng bạc.
11 Nhận tiền xong, họ phản đối:
12 ‘Mấy người đến sau chỉ làm có một giờ, sao chủ trả cho họ bằng chúng
tôi? Chúng tôi phải làm việc vất vả và phơi nắng suốt ngày!’
13 Nhưng chủ trả lời: ‘Này bạn, tôi chẳng xử tệ với bạn đâu! Chính bạn
đã thỏa thuận làm việc mỗi ngày một đồng bạc.
14 Cầm tiền về đi! Chẳng qua là tôi muốn trả cho mấy người đến sau
bằng bạn.
15 Chẳng có gì trái lẽ khi tôi sử dụng tiền tôi theo ý muốn. Hay bạn nổi
lòng ganh tị thấy tôi tử tế rộng rãi với họ sao?’ ”
16 Chúa kết luận: “Người đầu lui lại hàng cuối và người cuối vượt lên
hàng đầu là thế.”

Chúa Giê-xu Lại Báo Trước Sự Chết của Ngài

17 Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đem riêng mười hai sứ
đồ ra một nơi, cho họ biết những việc sắp xảy ra.
18 Chúa phán: “Hãy lắng nghe, chúng ta sẽ lên Giê-ru-sa-lem, Con Người
sẽ bị phản bội, nộp cho các thầy trưởng tế và các thầy dạy luật, họ sẽ lên
án xử tử Ngài.
19 Rồi họ sẽ giao nộp Ngài cho chính quyền La Mã; người La Mã sẽ chế
giễu, đánh đập và đóng đinh Ngài vào cây thập tự. Nhưng đến ngày thứ
ba, Ngài sẽ sống lại.”

Chúa Giê-xu Dạy về Sự Phục Vụ Người Khác

20 Mẹ của Gia-cơ và Giăng, con trai Xê-bê-đê đem hai con mình đến gần
Chúa, quỳ lạy Ngài để xin một ân huệ.
21 Chúa hỏi: “Bà muốn xin gì?”

Bà thưa: “Xin Chúa cho hai con tôi được ngồi bên phải và bên trái ngai
của Chúa trên Nước Trời.”
22 Chúa đáp: “Bà không hiểu điều bà cầu xin!” Rồi Ngài quay lại hỏi
Gia-cơ và Giăng: “Các con có thể uống chén mà Ta sắp uống không?”
Họ liền đáp: “Thưa Thầy, chúng con uống được!”
23 Chúa Giê-xu dạy: “Các con sẽ uống chén Ta. Nhưng việc ngồi bên
cạnh Ta, Ta không có quyền định đoạt, vì những chỗ ấy dành cho những
người Cha Ta lựa chọn.”
24 Mười sứ đồ kia rất bực tức khi hay được điều Gia-cơ và Giăng cầu
xin.
25 Nhưng Chúa gọi họ đến dạy bảo: “Các con biết vua chúa các dân tộc
nước ngoài cai trị rất tàn ác, và bọn quan lại cũng đua nhau hà hiếp dân
chúng.
26 Nhưng giữa các con, không ai làm điều đó. Trái lại, ai muốn làm lớn
phải làm tôi tớ người khác.
27 Ai muốn lãnh đạo phải làm nô lệ cho anh chị em.
28 Các con nên bắt chước Con Người, vì Ta đến trần gian không phải để
cho người phục vụ, nhưng để phục vụ người, và hy sinh tính mạng cứu
chuộc nhiều người.”

Chúa Giê-xu Chữa Lành Hai Người Khiếm Thị

29 Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ rời thành Giê-ri-cô, một đoàn dân
đông đi theo Ngài.
30 Có hai người khiếm thị đang ngồi bên lề đường, nghe Chúa Giê-xu
đi ngang qua, liền kêu lớn: “Lạy Chúa, Con Vua Đa-vít, xin thương xót
chúng con!”
31 Đoàn dân quở hai người khiếm thị, bảo không được la lối om sòm,
nhưng hai người lại kêu lớn hơn: “Lạy Chúa, Con Vua Đa-vít, xin thương
xót chúng con!”
32 Chúa Giê-xu dừng bước, cho gọi họ đến và hỏi: “Các anh muốn Ta
giúp gì đây?”
33 Họ thưa: “Lạy Chúa, xin cho mắt chúng con được sáng!”
34 Chúa Giê-xu thương xót họ và sờ mắt hai người. Lập tức mắt họ được
sáng, họ liền đi theo Chúa.

21

Chúa Giê-xu Được Đón Rước Cách Vẻ Vang

1 Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ gần đến Giê-ru-sa-lem, ngang làng
Bê-pha-giê trên sườn núi Ô-liu, Chúa Giê-xu sai hai môn đệ đi trước
2 và dặn: “Các con đi thẳng vào làng trước mặt, sẽ thấy một con lừa cái
buộc bên cạnh một lừa con. Cứ mở dây dắt chúng về đây cho Ta!
3 Nếu có ai hỏi, các con trả lời: ‘Chúa cần dùng chúng,’ người ta sẽ cho
đi.”
4 Việc xảy ra đúng theo lời tiên tri:
5 “Hãy loan báo cho người Ít-ra-ên:
‘Vua các ngươi đang đến thăm.
Ngài khiêm tốn cưỡi lừa con—

là con lừa cái.' "*
6 Hai môn đệ vâng lệnh ra đi, làm đúng điều Chúa Giê-xu dạy.
7 Họ dắt lừa cái và lừa con về, lót áo mình trên lưng để Chúa lên cưỡi.
8 Trong dân chúng, nhiều người lấy áo mình trải trên đường, người khác bẻ nhánh cây rải trước mặt Chúa.
9 Người vượt lên trước, người chạy theo sau, tung hô:
"Chúc tụng Con Vua Đa-vít!
Phước cho Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến!
Chúc tụng Đức Chúa Trời trên nơi chí cao!"†
10 Cả thành Giê-ru-sa-lem náo động khi Chúa tiến vào thành. Họ hỏi: "Ông này là ai?"
11 Đám đông theo Chúa đáp: "Nhà Tiên Tri Giê-xu, ở Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê!"

Chúa Giê-xu Dẹp Sạch Đền Thờ

12 Chúa Giê-xu đi thẳng vào Đền Thờ, đuổi hết những người mua bán ra ngoài, lật đổ bàn của bọn đổi tiền và ghế của bọn bán bồ câu.
13 Chúa nói với họ: "Thánh Kinh chép: 'Đền Thờ Ta là nơi cầu nguyện,' nhưng các người đã biến thành sào huyệt trộm cướp!"‡
14 Lúc ấy, những người mù lòa, què quặt kéo nhau đến với Chúa trong Đền Thờ và được chữa lành.
15 Tuy nhiên, các thầy trưởng tế và thầy dạy luật thấy các phép lạ Chúa thực hiện và nghe tiếng trẻ con hoan hô: "Con Vua Đa-vít" vang dậy Đền Thờ, họ rất bực tức,
16 đến chất vấn Chúa Giê-xu: "Thầy có nghe bọn trẻ con nói gì không?"
Chúa Giê-xu đáp: "Có! Thế các ông chưa đọc câu Thánh Kinh: 'Người sẽ được các em bé miệng còn hôi sữa ca ngợi'§ sao?"
17 Rồi Chúa bỏ họ, ra khỏi thủ đô, về trọ tại làng Bê-tha-ni đêm ấy.

Chúa Giê-xu Rủa Cây Vả

18 Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu trở lại Giê-ru-sa-lem, Ngài đói;
19 Ngài thấy một cây vả bên vệ đường, liền lại gần nhưng không thấy trái, chỉ toàn cành lá rườm rà. Chúa quở: "Cây này sẽ chẳng bao giờ ra trái nữa!" Cây vả lập tức héo khô.
20 Các môn đệ ngạc nhiên hỏi: "Làm sao cây vả khô héo nhanh chóng như thế?"
21 Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết với các con, nếu các con có đức tin, không chút nghi ngờ, không những các con bảo cây vả khô đi, mà còn có thể ra lệnh thì núi này cũng bị bứng lên và quăng xuống biển.
22 Bất cứ điều gì các con cầu xin và tin quyết, các con sẽ nhận được."

Uy Quyền của Chúa Giê-xu

23 Chúa Giê-xu vào Đền Thờ và bắt đầu giảng dạy, thình lình, các thầy trưởng tế và các trưởng lão bước vào và hỏi Chúa: "Thầy cậy uy quyền gì để làm việc đó? Ai ủy quyền cho Thầy?"
24 Chúa Giê-xu đáp: "Tôi cũng hỏi một câu, nếu các ông trả lời được, tôi sẽ giải đáp câu hỏi của các ông.

---

* **21:5** Xa 9:9 † **21:9** Thi 118:25-26; 148:1 ‡ **21:13** Ysai 56:7; Giê 7:11 § **21:16** Thi 8:2

25 Lễ báp-tem của Giăng bắt nguồn từ đâu? Từ trời hay từ người?”
Họ thảo luận với nhau: “Nếu chúng ta nói từ trời, ông ấy sẽ hỏi: Sao các ông không tin Giăng?
26 Nếu chúng ta nói từ người, thì nguy với dân chúng vì dân chúng đều công nhận Giăng là tiên tri của Đức Chúa Trời.”
27 Vậy họ thưa với Chúa: “Chúng tôi không biết!”
Chúa Giê-xu đáp: “Nếu thế, Ta cũng không nói cho các ông biết nguồn gốc uy quyền của Ta.”

Ẩn Dụ về Hai Con Trai

28 “Các ông nghĩ thế nào về chuyện này: Người kia có hai con trai. Ông bảo đứa con trưởng: ‘Con ơi, hôm nay con ra vườn nho làm việc!’
29 Nó đáp: ‘Con không muốn đi,’ nhưng sau hối hận, ra vườn làm việc.
30 Người cha lại sai đứa con thứ ra vườn. Nó nhanh nhẩu đáp: ‘Vâng, con sẽ đi ngay,’ nhưng cứ ở nhà, không chịu đi.
31 Vậy người con nào vâng lời cha?”
Họ đáp: “Người con trưởng.”
Chúa Giê-xu tiếp: “Tôi quả quyết với các ông, người thu thuế và gái giang hồ sẽ vào Nước Trời trước các ông.
32 Vì Giăng bảo các ông ăn năn, quay về Đức Chúa Trời, nhưng các ông không nghe; còn bọn thu thuế và gái giang hồ tin lời Giăng. Các ông đã thấy rõ nhưng vẫn không chịu ăn năn và không tin lời Giăng.”

Ẩn Dụ về Các Đầy tớ Gian Ác

33 “Các ông nghe thêm ẩn dụ này: Người kia trồng một vườn nho, dựng hàng rào chung quanh, đào hầm ép nho, xây tháp canh, cho đầy tớ mướn rồi lên đường đi xa.
34 Đến mùa hái nho, chủ sai người nhà về thu hoa lợi.
35 Nhưng họ bị các đầy tớ bắt giữ; người bị đánh đập, người bị giết, người bị ném đá.
36 Chủ lại phái đến một nhóm tôi tớ đông hơn nữa. Họ cũng bị các đầy tớ đối xử tàn tệ và giết hại như trước.
37 Sau hết, chủ sai con trai mình đến gặp các đầy tớ, vì nghĩ rằng họ sẽ kính nể con mình.
38 Nhưng, khi vừa thấy con trai chủ, các đầy tớ bảo nhau: ‘Nó là con thừa tự, chúng ta phải giết nó để chiếm đoạt tài sản!’
39 Họ liền bắt người con, kéo ra ngoài vườn nho rồi giết đi.
40 Vậy, khi chủ vườn nho trở về sẽ đối xử với các đầy tớ ấy ra sao?”
41 Các lãnh đạo tôn giáo đáp: “Chủ sẽ tiêu diệt bọn gian ác ấy, cho người khác mướn vườn, canh tác và nộp hoa lợi đúng mùa.”
42 Chúa Giê-xu hỏi: “Các ông chưa đọc lời Thánh Kinh này sao?
‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra
đã trở thành tảng đá móng.
Đây là việc Chúa Hằng Hữu đã thực hiện,
và đó là điều kỳ diệu trước mắt chúng ta.’*

* **21:42** Thi 118:22-23

43 Ta cho các ông biết: Chỗ của các ông trong Nước của Đức Chúa Trời
sẽ dành cho những người biết nộp cho Chúa phần hoa lợi của Ngài.
44 Ai ngã vào tảng đá sẽ bị tan xác, còn tảng đá ấy rơi nhằm ai, sẽ nghiền
họ ra bụi."
45 Các thầy trưởng tế và Pha-ri-si nghe Chúa giải thích ẩn dụ, biết Ngài
ám chỉ họ,
46 nên tìm cách bắt Chúa, nhưng còn e ngại dân chúng, vì dân chúng
đều công nhận Chúa Giê-xu là nhà tiên tri.

22

Ẩn Dụ Tiệc Cưới

1 Chúa Giê-xu phán thêm một ẩn dụ:
2 "Nước Trời được ví như một nhà vua tổ chức tiệc cưới cho thái tử.
3 Vua cho người nhắc nhở tân khách đã được mời đến dự tiệc, nhưng
họ đều từ chối!
4 Vua lại sai người khác giục giã: 'Tiệc đã dọn sẵn. Bò và thú béo đã
nấu xong. Mời tân khách đến dự!'
5 Nhưng họ chẳng quan tâm, mỗi người cứ lo việc riêng. Người đi thăm
ruộng, người đi buôn bán.
6 Có người lại bắt các sứ giả hạ nhục và giết đi.
7 Vua nổi giận, cho quân đội tiêu diệt bọn sát nhân và thiêu hủy thành
của họ.
8 Rồi vua bảo các cận thần: 'Tiệc cưới đã dọn xong, nhưng khách được
mời đều không xứng đáng.
9 Vậy, cứ đi ra các đường phố lớn, gặp ai cũng mời về dự tiệc!'
10 Họ đi khắp các ngã đường, đem về đủ hạng người, không phân biệt
tốt xấu, nên phòng tiệc đầy dẫy tân khách ăn uống nhộn nhịp.
11 Khi vua vào phòng tiệc, vua gặp một vị khách không mặc trang phục
cho lễ cưới.
12 Vua hỏi: 'Này bạn, sao đã vào đây mà không mặc áo lễ?' Nhưng
người ấy không đáp lại.
13 Vua truyền cho thuộc hạ: 'Hãy trói người ấy, ném ra ngoài, vào chỗ
tối tăm đầy tiếng khóc lóc và nghiến răng.'
14 Vì nhiều người được mời, nhưng ít người được chọn."

Thuế cho Sê-sa

15 Các thầy Pha-ri-si họp nhau bàn mưu gài bẫy Chúa Giê-xu để có lý do
bắt Ngài.
16 Họ sai vài môn đệ của họ cùng đi với các đảng viên Hê-rốt đến hỏi
Chúa: "Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân chính, lấy công tâm
giảng dạy Đạo Đức Chúa Trời, không nể sợ, thiên vị ai.
17 Xin Thầy cho biết: Có nên nộp thuế cho Sê-sa không?"
18 Chúa Giê-xu biết rõ dụng ý họ, liền bảo: "Hạng đạo đức giả! Các ông
muốn gài bẫy Ta sao?
19 Đưa Ta xem một đồng bạc nộp thuế!" Khi họ đưa cho Ngài một đồng
bạc La Mã,
20 Chúa hỏi: "Hình và tên ai đây?"

21 Họ đáp: “Sê-sa.”
Chúa dạy: “Vậy, hãy nộp cho Sê-sa những gì của Sê-sa! Hãy trả lại cho
Đức Chúa Trời những gì thuộc về Ngài!”
22 Họ sững sờ, không biết nói gì nên rút lui ngay.

Thảo Luận về Sự Sống Lại

23 Cũng ngày hôm ấy, các thầy Sa-đu-sê (chủ trương không có sự sống
lại) đến hỏi Chúa:
24 “Thưa Thầy, Môi-se đã dạy: ‘Nếu người đàn ông nào qua đời không
có con, thì em trai người đó sẽ lấy vợ goá của anh để sinh con nối dõi cho
anh.’*
25 Chúng tôi gặp trường hợp: Gia đình kia có bảy anh em, người anh cả
cưới vợ rồi chết không con, để vợ lại cho em.
26 Rồi từ người thứ hai, thứ ba, cho đến người thứ bảy, việc xảy ra giống
hệt như thế.
27 Sau đó, người đàn bà cũng chết.
28 Đến ngày sống lại, người đàn bà ấy sẽ làm vợ ai trong bảy anh em?
Vì tất cả đều đã cưới nàng.”
29 Chúa Giê-xu đáp: “Các ông lầm lẫn vì không hiểu Thánh Kinh, cũng
chẳng hiểu quyền năng Đức Chúa Trời.
30 Khi sống lại, không ai còn cưới vợ lấy chồng nữa, mọi người đều
giống như thiên sứ trên trời.
31 Về sự sống lại của người chết, các ông chưa đọc Lời Đức Chúa Trời
phán với các ông sao? Sau nhiều năm Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp qua
đời, Đức Chúa Trời phán:
32 ‘Ta là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức
Chúa Trời của Gia-cốp.’† Ngài không phải là Đức Chúa Trời của người chết,
nhưng Đức Chúa Trời của người sống.”
33 Dân chúng ngạc nhiên và khâm phục các lời dạy của Chúa.

Điều Răn Quan Trọng

34 Khi các thầy Pha-ri-si nghe tin Chúa khiến cho các thầy Sa-đu-sê cứng
họng, họ liền họp nhau tìm cách gài bẫy Ngài.
35 Một thầy Pha-ri-si làm luật gia đến chất vấn Chúa:
36 “Thưa Thầy, điều răn nào quan trọng nhất trong luật pháp Môi-se?”
37 Chúa Giê-xu đáp: “ ‘Phải yêu thương Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa
Trời ngươi với cả tấm lòng, linh hồn, và trí tuệ!’‡
38 Đó là điều răn thứ nhất và quan trọng nhất.
39 Điều răn thứ hai cũng giống như thế: ‘Yêu người lân cận như chính
mình.’§
40 Hai điều răn ấy làm nền tảng cho tất cả luật pháp và lời tiên tri. Ai
giữ hai điều răn ấy là giữ được toàn bộ luật pháp.”

Đấng Mết-si-a Là Dòng Dõi của Ai?

41 Thấy các thầy Pha-ri-si vây quanh mình, Chúa Giê-xu hỏi:
42 “Các ông nghĩ thế nào về Đấng Mết-si-a? Ngài là dòng dõi của ai?”
Họ đáp: “Con của Đa-vít.”

---

* **22:24** Phục 25:5-6 † **22:32** Xuất 3:6 ‡ **22:37** Phục 6:5 § **22:39** Lê 19:18

43 Chúa Giê-xu hỏi tiếp: "Tại sao Đa-vít được Chúa Thánh Linh cảm
hứng, gọi Đấng Mết-si-a là 'Chúa tôi'? Vì Đa-vít nói:
44 'Chúa Hằng Hữu phán cùng Chúa tôi:
Hãy ngồi bên phải Ta
cho đến chừng Ta đặt kẻ thù dưới gót chân Con.'*
45 Đa-vít đã gọi Đấng Mết-si-a là 'Chúa tôi,' thì sao Đấng Mết-si-a có thể
là dòng dõi của Đa-vít được?"
46 Các thầy Pha-ri-si không biết giải đáp thế nào. Không ai dám chất
vấn Chúa nữa.

23

Chúa Giê-xu Quở Trách Các Lãnh Đạo Tôn Giáo

1 Chúa Giê-xu dặn dân chúng và các môn đệ.
2 "Các thầy dạy luật và Pha-ri-si đều chiếm địa vị của Môi-se.
3 Các con nên vâng lời họ, nhưng đừng bắt chước việc họ làm, vì họ
dạy thật giỏi nhưng không thực hành.
4 Họ đặt ra bao nhiêu luật lệ khắt khe buộc người khác phải vâng giữ,
nhưng chính họ không giữ một điều nào.
5 Làm việc gì, họ cũng nhằm mục đích phô trương. Họ đeo các thẻ bài
da thật lớn, mặc áo lễ thêu tua dài thậm thượt.
6 Họ ưa ngồi ghế danh dự trong phòng tiệc và hội đường.
7 Họ thích được người ta kính chào ngoài đường phố và xưng họ là
'Thầy.'
8 Các con đừng chịu người ta gọi mình là 'Thầy,' vì chỉ Đức Chúa Trời
là Thầy, còn các con đều là anh chị em.
9 Đừng nhận người nào làm 'Cha' vì chỉ Đức Chúa Trời là Cha của mọi
người.
10 Đừng chịu ai gọi mình là 'Chủ' vì các con chỉ có một Chủ là Chúa Cứu
Thế.
11 Ai là người lớn hơn hết giữa các ngươi, phải là đầy tớ.
12 Ai tự đề cao sẽ bị hạ thấp, ai khiêm tốn hạ mình sẽ được nâng cao.
13 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông đóng
sập cửa Nước Trời trước mặt người ta. Các ông đã không chịu bước vào
mà ai muốn vào lại ngăn cản.
14 Khốn cho các ông, giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các
ông làm ra vẻ thánh thiện bằng cách đọc những bài cầu nguyện cho dài
giữa đám đông, đồng thời cướp đoạt nhà cửa của những quả phụ. Vì thế
các ông sẽ bị hình phạt nặng hơn.*
15 Khốn cho các ông, các thầy dạy luật và người Pha-ri-si! Các ông đi
khắp các đường thủy, đường bộ tuyển mộ một người theo phe mình, để
rồi huấn luyện người ấy trở thành hiểm độc gấp đôi các ông.
16 Khốn cho các ông, hạng lãnh đạo mù quáng! Các ông dạy người ta:
'Lời thề trước Đền Thờ của Đức Chúa Trời không quan trọng, nhưng ai
chỉ vàng của Đền Thờ mà thề mới buộc phải giữ lời thề ấy.'

* **22:44** Thi 110:1 * **23:14** Nt không có câu 14. Có vài bản cổ thêm câu 14.

17 Thật là mù quáng, khờ dại! Chính Đền Thờ làm cho vàng ra thánh,
vậy giữa vàng và Đền Thờ, bên nào quan trọng hơn?
18 Các ông còn dạy lời thề 'trước bàn thờ' không quan trọng, nhưng ai
thề trước 'lễ vật trên bàn thờ' mới phải giữ lời thề.
19 Thật là mù quáng! Chính bàn thờ làm cho lễ vật ra thánh, vậy giữa
bàn thờ và lễ vật, bên nào quan trọng hơn?
20 Vì ai thề trước bàn thờ là hứa nguyện trước bàn thờ và lễ vật trên
bàn thờ.
21 Ai thề 'trước Đền Thờ' là hứa nguyện trước Đền Thờ và Đức Chúa
Trời ngự trong Đền Thờ.
22 Ai 'chỉ trời' mà thề là hứa nguyện trước ngai Đức Chúa Trời và Đấng
ngự trên ngai.
23 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng người giả hình! Các ông
dâng một phần mười bạc hà, thì là và rau cần mà bỏ qua những điều
quan trọng hơn trong luật pháp: công lý, nhân từ và thành tín. Đúng ra
phải giữ những điều này, nhưng không được bỏ những điều kia.
24 Hạng lãnh đạo mù quáng, các ông vờ lọc cho ra con muỗi mà nuốt
chửng con lạc đà!
25 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông lau
chùi bên ngoài bát đĩa còn bên trong lại đầy dẫy những tham nhũng và
phóng dục.
26 Này, phái Pha-ri-si mù quáng, trước hết phải rửa sạch bề trong bát
đĩa rồi bề ngoài mới sạch.
27 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng giả nhân giả nghĩa! Các ông
đạo đức giả! Các ông giống những ngôi cổ mộ, sơn phết bên ngoài thật
đẹp mà bên trong đầy xương người chết và mọi thứ dơ bẩn.
28 Cũng thế, các ông khoác chiếc áo đạo đức để che dấu lòng đạo đức
giả, vô đạo.
29 Khốn cho giới dạy luật và Pha-ri-si, hạng đạo đức giả! Các ông xây
mộ cho các nhà tiên tri và trang trí đài kỷ niệm các nhà đạo đức
30 rồi tuyên bố: 'Nếu sống vào thời ấy, chúng tôi đã không về chung
phần với tổ phụ mà sát hại các nhà tiên tri.'
31 Các ông tự nhận mình là con cháu kẻ giết các tiên tri!
32 Các ông theo gót người xưa, làm cho tội ác của họ thêm đầy tràn.
33 Hỡi loài rắn độc! Dòng dõi rắn lục! Làm sao các ngươi thoát khỏi
đoán phạt của địa ngục?
34 Vì thế, Ta sẽ sai các tiên tri, các nhà triết học, và giáo sư đến với các
ông. Các ông sẽ đóng đinh người này trên cây thập tự, đánh đập người
khác rách da nát thịt trong các hội đường, truy nã họ từ thành này sang
thành khác.
35 Như thế, các ông phải chịu trách nhiệm về máu của những người
công chính đổ ra khắp đất, từ máu A-bên cho đến máu Xa-cha-ri, con trai
Ba-ra-chi, người đã bị các ông giết giữa Đền Thờ và bàn thờ.
36 Ta quả quyết với các ông, chính thế hệ này phải chịu trách nhiệm
hoàn toàn."

Chúa Giê-xu Than Khóc về Giê-ru-sa-lem

37 “Ôi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, thành đã giết các nhà tiên tri, và
ném đá các sứ giả của Đức Chúa Trời! Đã bao lần Ta muốn tập họp các
con như gà mẹ túc gà con về ấp ủ dưới cánh, nhưng chẳng ai nghe.
38 Vì thế, nhà các con sẽ hoang vắng tiêu điều.
39 Ta cho các con biết điều này, các con sẽ không còn thấy Ta nữa, cho
đến ngày các con nói: ‘Chúc tụng Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà
đến!’†”

24

Chúa Giê-xu Nói Trước về Tương Lai

1 Chúa Giê-xu bước ra khỏi Đền Thờ, các môn đệ lại gần, xin Ngài xem
các công trình kiến trúc Đền Thờ.
2 Nhưng Chúa đáp: “Đền Thờ nguy nga các con trông thấy đây, một
ngày kia sẽ bị san bằng, không có đến hai tảng đá chồng lên nhau nữa!”
3 Khi Chúa Giê-xu ngồi trên núi Ô-liu, các môn đệ đến hỏi riêng: “Xin
Thầy cho chúng con biết khi nào việc ấy xảy ra, và có dấu hiệu gì báo
trước ngày Chúa trở lại và thời kỳ tận thế?”
4 Chúa Giê-xu đáp: “Phải thận trọng để các con khỏi bị lừa gạt!
5 Nhiều người sẽ mạo Danh Ta, tự xưng là ‘Đấng Mết-si-a.’ Họ sẽ làm
cho nhiều người lầm lạc.
6 Các con sẽ nghe chiến tranh bùng nổ, và những tin tức khủng khiếp
về chiến tranh. Đừng bối rối, vì các biến cố ấy phải xảy ra, nhưng chưa
đến ngày tận thế.
7 Dân tộc này sẽ tiến đánh dân tộc khác, nước nọ tuyên chiến với nước
kia. Nhiều xứ sẽ gặp nạn đói và động đất.
8 Đó chỉ là giai đoạn đầu của cơn đại nạn.
9 Khi ấy, người ta sẽ khủng bố, bức hại, và giết các con. Tất cả các dân
tộc đều ghen ghét các con vì các con thuộc về Ta.
10 Nhiều người sẽ bỏ đạo, phản bội nhau và ghen ghét nhau.
11 Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên quyến rũ nhiều người vào con đường lầm
lạc.
12 Vì tội ác lan tràn, tình yêu thương của nhiều người sẽ lạnh nhạt.
13 Nhưng ai nhẫn nhục chịu đựng cho đến cuối cùng, sẽ được cứu.
14 Phúc Âm Nước Trời phải được công bố khắp thế giới cho mọi dân tộc
đều biết, rồi mới đến ngày tận thế.
15 Khi các con thấy vật ghê tởm đặt tại Nơi Thánh mà tiên tri Đa-ni-ên
đã nói trước (người đọc phải lưu ý!)
16 Ai đang ở xứ Giu-đê phải trốn lên miền đồi núi.
17 Ai đứng ngoài hiên đừng quay vào nhà góp nhặt của cải.
18 Ai ở ngoài đồng, đừng trở về nhà lấy áo.
19 Trong những ngày đó, không ai khổ cho bằng phụ nữ có thai hay có
con mọn.
20 Các con hãy cầu nguyện để cuộc lánh nạn đừng xảy vào ngày thứ bảy
hay giữa mùa Đông.

† **23:39** Thi 118:26

21 Vì khi ấy sẽ có tai họa khủng khiếp chưa từng thấy từ khi sáng thế
đến bây giờ, và trong tương lai cũng chẳng bao giờ có nữa.
22 Nếu những ngày tai họa không được rút ngắn, cả nhân loại sẽ bị diệt
vong. Nhưng vì con dân Chúa, số ngày khủng khiếp sẽ giảm bớt.
23 Khi ấy, nếu ai bảo các con: 'Kìa, Đấng Mết-si-a ở đây,' hay 'Ngài ở
kia' thì đừng tin.
24 Vì những đấng Mết-si-a giả hay tiên tri giả sẽ xuất hiện và làm phép
lạ để lừa gạt nhiều người, có thể đánh lừa cả con dân Chúa.
25 Ta nói trước để các con đề phòng.
26 Nếu có người bảo: 'Kìa, Đấng Mết-si-a ở ngoài hoang mạc,' thì đừng
bận tâm và đi tìm. Hoặc họ nói: 'Chúa đang ẩn nơi kia,' cũng đừng tin.
27 Vì như chớp nhoáng chiếu rực khắp vòm trời trong nháy mắt, Đông
phương hay Tây phương sẽ đồng thời thấy Con Người đến.
28 Xác chết nằm đâu, chim kên kên tụ họp tại đó.
29 Ngay sau ngày đại nạn,
mặt trời sẽ tối tăm,
mặt trăng cũng không chiếu sáng,
các vì sao trên trời sẽ rơi rụng,
và các quyền lực dưới bầu trời sẽ rung chuyển.*
30 Khi ấy, dấu hiệu Con Người trở lại địa cầu sẽ xuất hiện trên trời, khắp
thế giới sẽ than khóc. Mọi dân tộc sẽ trông thấy Con Người giáng xuống
trong mây trời với vinh quang và uy quyền tuyệt đối.
31 Ngài sẽ sai các thiên sứ thổi kèn vang dội để tập họp con dân Ngài
chọn khắp bốn phương, từ những nơi chân trời góc biển.
32 Hãy học bài học cây vả. Khi cây đâm chồi nẩy lộc, các con biết sắp
đến mùa hạ.
33 Cũng thế, khi thấy các biến cố ấy, các con biết ngày Chúa trở lại rất
gần, như ngay bên cửa.
34 Ta quả quyết, thời đại này chưa chấm dứt, các biến cố ấy đã xảy ra
rồi.
35 Trời đất sẽ tiêu tan nhưng lời Ta vẫn còn mãi mãi.
36 Không một ai biết được ngày giờ tận thế. Các thiên sứ trên trời và Ta
cũng thế. Chỉ Cha biết mà thôi.
37 Khi Con Người đến sẽ giống như thời Nô-ê.
38 Người ta vẫn an nhiên hưởng thụ—cưới gả, tiệc tùng—cho đến khi
Nô-ê vào tàu.
39 Chẳng ai tin nước lụt sẽ tràn ngập, cuốn sạch mọi người. Ngày Con
Người trở lại cũng thế.
40 Khi ấy, hai người đang làm ruộng, một người được rước đi, người kia
bị bỏ lại.
41 Hai người đang xay lúa, một người được rước đi, người kia bị bỏ lại.
42 Các con phải cảnh giác! Vì không biết lúc nào Chúa mình sẽ đến.
43 Nên nhớ, nếu chủ nhà biết trước giờ nào bọn gian phi đến, tất phải
canh gác đề phòng để khỏi bị mất trộm.
44 Các con phải luôn luôn sẵn sàng vì Con Người sẽ đến vào giờ các con
không ngờ."

* **24:29** Xem Ysai 13:10; 34:4; Giôên 2:10

45 “Ai là quản gia trung thành, khôn ngoan, được chủ ủy thác coi sóc
người nhà và phân phát thực phẩm cho họ đúng giờ?
46 Người ấy sẽ được khen ngợi khi chủ trở về thấy đã làm trọn bổn phận.
47 Ta quả quyết, chủ sẽ cho người ấy cai quản tất cả tài sản mình.
48 Còn quản gia bất trung sẽ tự nhủ: ‘Chủ ta còn lâu mới về,’
49 rồi hành hạ người đầy tớ, ăn uống say sưa.
50 Chủ sẽ trở về trong giờ nó không ngờ.
51 Nó sẽ bị hình phạt nặng nề, và chịu chung số phận với bọn giả nhân
giả nghĩa, mãi mãi than khóc và nghiến răng.”

25

Ẩn Dụ về Mười Cô Phụ Dâu

1 “Lúc ấy, Nước Trời sẽ giống trường hợp mười cô trinh nữ cầm đèn đi
rước chàng rể.
2 Năm cô dại, và năm cô khôn.
3 Năm cô dại cầm đèn mà quên đem thêm dầu,
4 trong khi các cô khôn đem dầu theo để châm vào đèn.
5 Vì chàng rể đến trễ, các cô đều ngủ gục.
6 Đến khuya, có tiếng gọi: ‘Chàng rễ sắp đến! Mau ra nghênh tiếp!’
7 Tất cả trinh nữ bừng tỉnh, mở mắt chuẩn bị đèn dầu.
8 Các cô dại thấy đèn mình cạn dầu sắp tắt, liền nài nỉ các bạn chia cho
tí dầu.
9 Các cô khôn từ khước: ‘Chúng tôi không có đủ dầu để chia sớt. Các
chị nên ra quán mua.’
10 Khi các cô ra quán, chàng rể đến. Năm cô sẵn sàng chờ đợi đều được
vào dự tiệc cưới, rồi cửa đóng lại.
11 Còn năm cô dại khi quay lại, đứng ngoài gõ cửa, nài nỉ: ‘Xin mở cửa
cho chúng tôi!’
12 Nhưng chàng rể đáp: ‘Các cô phải đi nơi khác! Muộn quá rồi!’
13 Vậy, phải cảnh giác chờ đợi! Vì các con không biết ngày giờ Ta trở
lại.”

Ẩn Dụ về Ba Đầy Tớ

14 “Nước Trời cũng giống trường hợp người chủ sắp lên đường viễn du,
gọi các đầy tớ vào, ủy thác cho họ tài sản mình.
15 Chủ giao cho người thứ nhất năm túi bạc,* người thứ hai, hai túi bạc,
và người thứ ba một túi bạc.
16 Sau khi chủ lên đường, người lãnh năm túi bạc lập tức kinh doanh,
lời được năm túi bạc.
17 Người nhận hai túi bạc cũng đầu tư, thu lời hai túi bạc.
18 Còn người nhận một túi bạc đào đất chôn giấu số bạc của chủ.
19 Sau một thời gian khá lâu, chủ trở về, tính sổ với các đầy tớ.
20 Người nhận năm túi bạc đem thêm năm túi bạc đến trình: ‘Thưa chủ,
năm túi bạc chủ giao, tôi làm lời thêm được năm túi nữa.’

* **25:15** Nt ta-lâng. Một ta-lâng khoảng 34 kg.

21 Chủ khen: ‘Tốt lắm, đầy tớ ngay thật và trung tín. Con đã trung tín
trong việc nhỏ, nên sẽ được ủy thác nhiều việc lớn. Hãy cùng chung vui
với Ta!’
22 Người lãnh hai túi bạc cũng bước đến: ‘Thưa chủ, hai túi bạc chủ
giao, tôi làm lợi thêm được hai túi nữa.’
23 Chủ khen: ‘Tốt lắm, đầy tớ ngay thật và trung tín. Con đã trung tín
trong việc nhỏ, nên sẽ được ủy thác nhiều việc lớn. Hãy cùng chung vui
với ta!’
24 Người nhận một túi bạc đến phân trần: ‘Thưa chủ, tôi biết chủ khắt
khe, hay gặt hái trong chỗ không gieo, thu hoạch ở nơi không trồng.
25 Vì lo sợ, nên tôi tìm chỗ chôn giấu tiền của chủ, và đây, tôi xin gửi lại
số tiền cho chủ.’
26 Chủ quở trách: ‘Anh thật gian ngoa lười biếng! Đã biết ta thu hoạch
lợi tức,
27 sao anh không gửi số vàng ấy vào ngân hàng để khi ta về sẽ lấy cả
vốn lẫn lời?’
28 Rồi chủ ra lệnh: ‘Đem số tiền này cho người có mười túi bạc.
29 Vì ai có, sẽ được thêm đến mức dư dật; còn ai không có, dù còn gì
cũng bị lấy đi.
30 Còn tên đầy tớ vô dụng kia, đem quăng nó vào chỗ tối tăm, đầy tiếng
than khóc và nghiến răng.’ ”

Sự Phán Xét Sau Cùng

31 “Khi Con Người trở lại địa cầu trong vinh quang với tất cả các thiên
sứ thánh, Ta sẽ ngồi trên ngôi vinh quang.
32 Tất cả dân tộc sẽ tập họp trước mặt Ta. Ta sẽ phân chia họ làm hai,
như người chăn chia chiên với dê,
33 sắp người công chính đứng bên phải và người gian ác bên trái.
34 Vua sẽ nói với nhóm người bên phải: ‘Những người được Cha Ta ban
phước! Hãy vào hưởng cơ nghiệp Ta đã chuẩn bị cho các con từ khi sáng
tạo trời đất.
35 Vì lúc Ta đói, các con cho Ta ăn. Ta khát, các con cho Ta uống. Ta là
khách lạ, các con tiếp rước Ta về nhà.
36 Ta trần truồng, các con mặc áo cho Ta. Ta đau yếu, các con chăm sóc
Ta. Ta bị tù, các con thăm viếng Ta.’
37 Lúc ấy, những người công chính sẽ ngạc nhiên: ‘Thưa Chúa, có khi
nào chúng con thấy Chúa đói mà mời ăn? Hay thấy Chúa khát mà mời
uống?
38 Hoặc gặp Chúa là khách lạ mà tiếp đãi? Thấy Chúa trần truồng mà
mặc quần áo?
39 Hay biết Chúa đau ốm và bị tù mà thăm viếng đâu?’
40 Và Vua giải thích: ‘Ta quả quyết với các con, khi các con tiếp đãi anh
em và chị em Ta tức là tiếp đãi Ta!’
41 Rồi Vua quay sang nhóm người bên trái và nói: ‘Những người gian ác
đáng nguyền rủa kia! Đi ngay vào lò lửa đời đời không hề tắt dành cho
quỷ vương và các quỷ sứ.
42 Vì Ta đói các ngươi không cho Ta ăn. Ta khát các ngươi không cho
Ta uống.

43 Ta là khách lạ, các ngươi không tiếp đón Ta. Ta trần truồng, các
ngươi không mặc áo cho Ta. Ta đau ốm và bị tù, các ngươi không thăm
viếng Ta!'
44 Họ sẽ thắc mắc: 'Thưa Chúa, chúng con có bao giờ thấy Chúa đói,
khát, khách lạ, trần truồng, đau ốm, hay bị giam cầm đâu mà săn sóc
giúp đỡ?'
45 Ngài sẽ đáp: 'Ta quả quyết với các ngươi, khi các ngươi từ chối không
cứu giúp một anh em và chị em hèn mọn nhất của Ta, tức là các ngươi
khước từ Ta.'
46 Rồi người ác bị đưa vào nơi hình phạt đời đời, còn người công chính
được hưởng sự sống vĩnh cửu."

26

Âm Mưu Giết Chúa Giê-xu

1 Giảng dạy xong, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ:
2 "Các con biết còn hai ngày nữa đến lễ Vượt Qua, Con Người sẽ bị phản
bội và đóng đinh trên cây thập tự."
3 Chính lúc ấy, các thầy trưởng tế và các trưởng lão họp tại dinh thầy
thượng tế Cai-phe,
4 tìm âm mưu để bắt giết Chúa Giê-xu.
5 Họ quyết định chờ qua ngày lễ, để dân chúng khỏi náo động.

Chúa Giê-xu Được Xức Dầu tại Bê-tha-ni

6 Chúa Giê-xu vào nhà Si-môn, một người phong hủi tại làng Bê-tha-ni.
7 Chúa đang ngồi ăn, một thiếu phụ bước vào, mang theo bình ngọc
thạch đựng dầu thơm rất đắt tiền. Chị đổ trên đầu Chúa.
8 Các môn đệ tức giận trách: "Phí của quá!
9 Sao không đem bán bình dầu thơm lấy số tiền lớn cứu trợ người
nghèo?"
10 Biết dụng ý của họ, Chúa Giê-xu can thiệp: "Sao các con quở trách
chị ấy? Chị đã làm một việc tốt đẹp cho Ta.
11 Các con còn nhiều cơ hội giúp đỡ người nghèo, nhưng không có Ta
luôn luôn.
12 Chị đã xức dầu tẩm liệm thân Ta trước ngày mai táng.
13 Ta cho các con biết, việc làm của chị hôm nay sẽ được nhắc nhở ca
tụng khắp thế giới, tại những nơi Phúc Âm được truyền bá."

Giu-đa Đồng Ý Phản Chúa Giê-xu

14 Lúc ấy, một trong mười hai sứ đồ tên Giu-đa Ích-ca-ri-ốt đến tiếp xúc
với các thầy trưởng tế.
15 Giu-đa hỏi: "Nếu tôi bắt Thầy tôi nộp cho các ông, các ông thưởng
bao nhiêu?" Họ đồng ý trả ba mươi lạng bạc, và cân ngay số bạc cho
Giu-đa.
16 Từ đó, Giu-đa tìm cơ hội nộp Chúa Giê-xu.

Bữa Tiệc Cuối Cùng

17 Ngày đầu lễ Vượt Qua—trong ngày lễ này, người Do Thái chỉ ăn bánh
không men—các môn đệ đến hỏi Chúa Giê-xu: "Thầy muốn ăn lễ Vượt
Qua tại đâu? Xin Thầy chỉ bảo để chúng con sửa soạn."

18 Chúa đáp: “Các con vào thành tìm một người, rồi nói: ‘Thầy bảo: Giờ
Ta gần đến, Ta và các môn đệ sẽ dự lễ Vượt Qua tại nhà anh.’ ”
19 Các môn đệ làm đúng theo lời Chúa Giê-xu và chuẩn bị lễ Vượt Qua.
20 Đến tối, Chúa Giê-xu ngồi ăn với mười hai sứ đồ.
21 Giữa bữa ăn, Chúa phán: “Ta quả quyết, một người trong các con sẽ
phản Ta!”
22 Các môn đệ vô cùng buồn bực, lần lượt hỏi Chúa: “Thưa Chúa, có
phải con không?”
23 Chúa đáp: “Người nào nhúng bánh vào đĩa với Ta là người phản Ta.
24 Con Người phải chết như lời Thánh Kinh nói trước. Nhưng khốn cho
kẻ phản Con Người. Thà nó chẳng sinh ra còn hơn!”
25 Giu-đa cũng giả vờ hỏi: “Thưa Thầy, có phải con không?”
Chúa Giê-xu đáp: “Chính con đã nói điều đó.”
26 Khi đang ăn, Chúa Giê-xu lấy bánh, cảm tạ rồi bẻ ra trao cho các môn
đệ. Ngài dạy: “Đây là thân thể Ta, các con hãy lấy ăn.”
27 Chúa cũng rót nước nho, cảm tạ Đức Chúa Trời rồi đưa cho các môn
đệ:
28 “Các con hãy uống vì đây là máu Ta, máu đổ ra cho nhiều người được
tha tội, ấn chứng Giao Ước mới giữa Đức Chúa Trời và nhân loại.
29 Ta cho các con biết: Ta sẽ không uống nước nho này nữa cho đến
ngày uống nước nho mới với các con trong Nước Cha Ta.”
30 Hát thánh ca xong, Chúa và các môn đệ lên núi Ô-liu.

Chúa Giê-xu Báo Trước Phi-e-rơ Chối Ngài

31 Chúa Giê-xu phán với họ: “Đêm nay, các con đều lìa bỏ Ta. Vì Thánh
Kinh đã viết:
‘Ta sẽ đánh người chăn,
và bầy chiên tan tác.’*
32 Nhưng sau khi sống lại, Ta sẽ qua xứ Ga-li-lê gặp các con.”
33 Phi-e-rơ thưa: “Dù mọi người lìa bỏ Thầy, con cũng sẽ chẳng bao giờ
xa Thầy.”
34 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với con, Phi-e-rơ—đêm nay trước khi
gà gáy, con sẽ chối Ta ba lần.”
35 Phi-e-rơ thưa: “Dù phải chết với Thầy, con cũng sẽ không bao giờ chối
Thầy!” Các môn đệ khác cũng đều quả quyết như thế.

Chúa Giê-xu Cầu Nguyện trong Vườn Ghết-sê-ma-nê

36 Chúa Giê-xu đi với các môn đệ vào vườn Ghết-sê-ma-nê, Ngài phán:
“Các con ngồi đây, đợi Ta đi cầu nguyện đàng kia!”
37 Chúa chỉ đem Phi-e-rơ cùng hai con trai của Xê-bê-đê, Gia-cơ và Giăng,
theo Ngài. Từ lúc đó, Ngài cảm thấy đau buồn sầu não vô cùng.
38 Ngài phán với họ: “Linh hồn Ta buồn rầu tột độ! Các con ở đây thức
canh với Ta.”
39 Chúa đi một quãng, rồi quỳ gối sấp mặt xuống đất cầu nguyện: “Cha
ơi! Nếu có thể được, xin cho Con khỏi uống chén này. Nhưng xin theo ý
Cha, chứ không theo ý Con.”

* **26:31** Xa 13:7

40 Khi quay lại, Chúa thấy ba môn đệ đang ngủ, Chúa phán với Phi-e-rơ:
“Con không thức với Ta được một giờ sao?
41 Phải tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi sa vào vòng cám dỗ. Vì tâm
linh thật muốn, nhưng thể xác yếu đuối!”
42 Chúa Giê-xu đi cầu nguyện lần thứ nhì: “Cha ơi! Nếu chén này không
thể dẹp bỏ được cho đến khi Con uống xong, xin ý Cha được thực hiện.”
43 Lần này, Chúa quay lại thấy các môn đệ vẫn ngủ, mắt nhắm nghiền.
44 Vậy, Ngài đi cầu nguyện lần thứ ba, cũng xin như lần trước.
45 Chúa trở lại, bảo các môn đệ: “Giờ này các con còn ngủ và nghỉ ngơi
sao? Đã đến lúc Con Người bị phản nộp vào tay bọn gian ác.
46 Đứng dậy, đi với Ta! Này, kẻ phản Ta đã tới!”

Chúa Giê-xu Bị Phản và Bị Bắt

47 Chúa Giê-xu còn đang nói, Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ xông
đến. Theo sau, có một đoàn người cầm gươm dao, gậy gộc, là tay sai của
các thầy trưởng tế và các trưởng lão.
48 Tên phản Chúa, Giu-đa, ra ám hiệu: “Tôi hôn người nào, các anh cứ
bắt giữ ngay!”
49 Giu-đa trân tráo xông thẳng đến chào Chúa Giê-xu: “Lạy Thầy!” rồi
hôn Chúa.
50 Chúa Giê-xu đáp: “Bạn ơi, cứ làm cho xong việc của bạn đi!”
Bọn kia liền xông vào bắt giữ Chúa Giê-xu.
51 Một môn đệ của Chúa rút gươm chém đầy tớ của thầy thượng tế, đứt
mất một vành tai.
52 Tuy nhiên, Chúa Giê-xu bảo: “Hãy tra ngay gươm vào vỏ! Vì ai cầm
gươm sẽ bị giết bằng gươm.
53 Con chẳng biết Ta có quyền xin Cha mười hai quân đoàn thiên sứ đến
bảo vệ Ta sao?
54 Nhưng nếu thế thì lời Thánh Kinh đã viết về các việc này làm sao
ứng nghiệm được?”
55 Chúa Giê-xu hỏi đoàn người bắt Ngài: “Ta đâu phải trộm cướp mà
các ông đem gươm dao, gậy gộc đến bắt? Hằng ngày Ta vẫn ngồi giảng
dạy trong Đền Thờ, sao các ông không bắt Ta?
56 Nhưng mọi việc xảy ra đây đều làm ứng nghiệm lời các nhà tiên tri
trong Thánh Kinh.” Khi ấy, tất cả các môn đệ đều bỏ Ngài và chạy.

Chúa Giê-xu Trước Hội Đồng Quốc Gia

57 Bắt được Chúa rồi, họ giải Ngài đến dinh thầy thượng tế Cai-phe. Các
thầy dạy luật và các trưởng lão đã họp mặt đông đủ trong dinh.
58 Trong khi đó, Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa, cho đến khi vào sân dinh
thầy thượng tế. Ông len lỏi ngồi chung với bọn tuần cảnh để theo dõi mọi
diễn biến.
59 Các thầy trưởng tế và cả Hội Đồng Quốc Gia tìm bằng chứng dối để
khép Chúa Giê-xu vào tội tử hình.
60 Dù nhiều người đứng lên vu cáo đủ điều, nhưng họ vẫn chưa tìm
thấy bằng chứng nào có đủ giá trị. Cuối cùng, hai người tiến lên tố cáo:
61 “Người này đã nói: ‘Ta sẽ phá nát Đền Thờ của Đức Chúa Trời rồi xây
cất lại trong ba ngày.’ ”

62 Thầy thượng tế vùng đứng dậy, hỏi Chúa Giê-xu: “Sao, ông trả lời thế
nào về lời tố cáo đó?”
63 Nhưng Chúa Giê-xu vẫn im lặng không đáp. Thầy thượng tế tiếp:
“Tôi buộc ông thề trước Đức Chúa Trời Hằng Sống—hãy nói cho chúng
tôi biết, ông có phải là Đấng Mết-si-a, Con Đức Chúa Trời không?”
64 Chúa Giê-xu đáp: “Các ông đã nói vậy! Trong tương lai, các ông sẽ
thấy Con Người ngồi bên phải Đức Chúa Trời và cỡi mây trời trở lại trần
gian.”†
65 Thầy thượng tế xé toạc chiếc áo lễ đang mặc, thét lên: “Phạm thượng!
Chúng ta cần gì nhân chứng nữa! Quý ngài vừa nghe tận tai lời phạm
thượng đó.
66 Vậy quý ngài quyết định thế nào?”
Họ đáp: “Nó đáng bị tử hình!”
67 Họ đua nhau khạc nhổ vào mặt Chúa Giê-xu, đánh đấm, tát tai Ngài,
68 rồi nói: “Này, Đấng Mết-si-a! Đoán xem ai vừa đánh anh đó?”

Phi-e-rơ Chối Chúa

69 Trong khi đó, Phi-e-rơ vẫn ngồi ngoài sân. Một đầy tớ gái đến nhìn
mặt ông và nói: “Anh cũng là một trong các môn đệ của Giê-xu, người
Ga-li-lê.”
70 Nhưng Phi-e-rơ chối trước mặt mọi người: “Chị nói gì, tôi không
hiểu!”
71 Thấy ông đi ra cổng, một chị đầy tớ khác báo cho bọn gác cổng: “Anh
này là môn đệ của Giê-xu người Na-xa-rét.”
72 Phi-e-rơ lại chối: “Tôi thề chẳng hề quen biết người đó!”
73 Một lát sau, bọn người đứng chung quanh lại tố Phi-e-rơ: “Đúng rồi!
Anh cũng là một trong bọn họ; anh nói đặc giọng Ga-li-lê, còn chối cãi gì
nữa!”
74 Phi-e-rơ liền thề: “Sự rủa sả ở trên tôi nếu tôi dối trá—tôi không hề
quen biết người đó!” Lập tức có tiếng gà gáy.
75 Phi-e-rơ sực nhớ lời Chúa Giê-xu: “Trước khi gà gáy, con sẽ chối Ta
ba lần.” Rồi ông bước ra ngoài, khóc lóc đắng cay.

27

Giu-đa Tự Sát

1 Trời vừa sáng, các thầy trưởng tế và các trưởng lão bàn định kế hoạch
giết Chúa Giê-xu.
2 Họ xiềng Ngài thật chặt rồi giải qua Phi-lát, tổng trấn La Mã.
3 Khi Giu-đa, người phản Chúa, thấy Chúa bị kết án nặng nề, thì hối
hận. Ông liền đem ba mươi miếng bạc trả lại các thầy trưởng tế và các
trưởng lão.
4 Giu-đa than thở: “Tôi có tội, vì phản bội người vô tội!”
Họ lạnh lùng đáp: “Mặc anh chứ! Việc ấy liên hệ gì đến chúng tôi?”
5 Giu-đa ném bạc vào trong Đền Thờ rồi ra ngoài thắt cổ chết.
6 Các thầy trưởng tế lượm bạc lên, bảo nhau: “Bạc này dính dấp máu
người, không được để trong kho báu của Đền Thờ.”

† **26:64** Xem Đa 7:13

7 Họ quyết định dùng số bạc mua đám đất của thợ gốm để làm nghĩa
trang chôn người nước ngoài.
8 Vì thế, người ta gọi đám đất đó là Cánh Đồng Máu.
9 Việc xảy ra đúng theo lời Tiên tri Giê-rê-mi:

“Họ lấy ba mươi miếng bạc,
là giá người Ít-ra-ên định cho một người,
10 và dùng số bạc mua cánh đồng của thợ gốm,
như lời Chúa Hằng Hữu truyền bảo tôi.”

Chúa Giê-xu Trước Tòa Phi-lát

11 Chúa Giê-xu đứng trước Phi-lát, tổng trấn La Mã. Tổng trấn hỏi: “Anh
có phải là Vua người Do Thái không?”
Chúa Giê-xu đáp: “Ông đã nói điều đó.”
12 Nhưng khi các thầy trưởng tế và các trưởng lão tranh nhau vu cáo,
Chúa Giê-xu vẫn im lặng.
13 Phi-lát nhắc: “Anh không nghe họ tố cáo anh đủ điều đó sao?”
14 Nhưng Chúa Giê-xu vẫn im lặng, khiến tổng trấn vô cùng ngạc nhiên.
15 Hằng năm, đến Lễ Vượt Qua, tổng trấn có lệ tha một tử tù theo lời
thỉnh cầu của dân chúng.
16 Năm ấy, có một phạm nhân nổi tiếng tên Ba-ra-ba.
17 Khi thấy dân chúng tụ tập đông đảo trước dinh, Phi-lát hỏi: “Các anh
muốn ta tha ai? Ba-ra-ba hay Giê-xu còn gọi là Đấng Mết-si-a?”
18 (Vì Phi-lát biết rõ họ bắt nộp Chúa Giê-xu chỉ vì lòng ganh ghét).
19 Giữa lúc Phi-lát đang ngồi xử án, vợ ông sai người đến dặn: “Đừng
động đến người vô tội đó, vì đêm qua tôi có một cơn ác mộng kinh khiếp
về người.”
20 Nhưng các thầy trưởng tế và các trưởng lão sách động quần chúng
xin Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba và xử tử Chúa Giê-xu.
21 Tổng trấn hỏi lại: “Trong hai người, các anh muốn ta tha ai?”
Dân chúng đáp: “Ba-ra-ba!”
22 Phi-lát hỏi tiếp: “Vậy ta phải làm gì với Giê-xu còn gọi là Đấng Mết-
si-a?”
Họ la lớn: “Đóng đinh hắn!”
23 Phi-lát hỏi: “Tại sao? Người phạm tội gì?”
Nhưng họ gầm thét: “Đóng đinh hắn trên cây thập tự!”
24 Phi-lát thấy mình không kiểm soát nổi dân chúng, cuộc náo loạn sắp
bùng nổ, nên ông lấy nước rửa tay trước mặt mọi người và tuyên bố: “Ta
vô tội về máu của Người này. Trách nhiệm về phần các anh!”
25 Cả đoàn dân đều thét lên: “Cứ đòi nợ máu ấy nơi chúng tôi và con
cháu chúng tôi!”
26 Vậy, Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba cho họ, đồng thời sai đánh Chúa
Giê-xu rồi giao cho lính đem đóng đinh trên cây thập tự.

Những Người Lính Chế Nhạo Chúa Giê-xu

27 Quân lính La Mã giải Chúa Giê-xu vào dinh tổng trấn, rồi tập họp cả
đại đội vây quanh Ngài.
28 Họ lột áo rồi khoác cho Ngài tấm áo choàng màu tía.

29 Họ bện chiếc mão bằng gai đội lên đầu Chúa và đặt vào tay phải Ngài
một cây gậy bằng sậy. Rồi họ quỳ xuống trước mặt Ngài, chế giễu: “Lạy
Vua người Do Thái!”
30 Họ lại khạc nhổ vào mặt Chúa, lấy gậy đập lên đầu Ngài.
31 Chế giễu xong, họ cởi áo choàng ra, mặc áo lại cho Chúa rồi dẫn Ngài
đi đóng đinh trên cây thập tự.

Sự Đóng Đinh

32 Vừa lên đường, quân lính thấy Si-môn, người xứ Ly-bi, liền bắt anh
vác cây thập tự cho Chúa.
33 Đoàn người tiến lên đồi Gô-gô-tha (nghĩa là đồi Sọ).
34 Họ cho Chúa uống rượu thuốc để xoa dịu cơn đau, nhưng Ngài nếm
qua rồi không chịu uống.
35 Quân lính đóng đinh Chúa trên cây thập tự. Họ gieo súc sắc chia
nhau bộ áo của Ngài,
36 rồi ngồi canh gác chung quanh cây thập tự.
37 Họ treo trên đầu Ngài tấm bảng ghi tội trạng: “Đây là Giê-xu, Vua
người Do Thái.”
38 Bọn lính cũng đóng đinh hai tướng cướp trên cây thập tự, một tên
bên phải, một tên bên trái Chúa.
39 Khách qua đường lắc đầu, sỉ nhục Chúa:
40 “Anh đòi phá nát Đền Thờ rồi xây lại trong ba ngày, sao không tự giải
cứu đi! Nếu anh là Con Đức Chúa Trời, sao không xuống khỏi cây thập
tự đi!”
41 Các thầy trưởng tế, thầy dạy luật, và các trưởng lão cũng mỉa mai:
42 “Nó cứu người khác giỏi lắm mà cứu mình không nổi! Vua người Do
Thái hả? Phải xuống khỏi cây thập tự chúng ta mới tin!
43 Nó tin cậy Đức Chúa Trời, lại tự xưng là Con Đức Chúa Trời. Nếu Ngài
nhìn nhận nó, hẳn Ngài phải cứu nó!”
44 Hai tướng cướp bị đóng đinh bên cạnh Chúa cũng hùa theo sỉ nhục
Ngài.

Cái Chết của Chúa Giê-xu

45 Từ trưa đến 3 giờ chiều, khắp nơi đều tối đen như mực.
46 Lúc ba giờ, Chúa Giê-xu kêu lớn: “Ê-li, Ê-li, lam-ma-sa-bách-ta-ni?”
nghĩa là: “Đức Chúa Trời ơi! Đức Chúa Trời ơi! Sao Ngài lìa bỏ Con?”
47 Nghe tiếng kêu, mấy người đứng gần bảo: “Này, hắn gọi Ê-li!”
48 Một người chạy đi lấy bông đá, tẩm rượu chua, buộc vào đầu cây gậy
đưa lên cho Chúa nhấm.
49 Những người khác lại bảo: “Ta chờ xem Ê-li có đến cứu nó không!”
50 Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi tắt hơi.
51 Lập tức, bức màn trong Đền Thờ bị xé đôi từ trên xuống dưới. Đất
rúng động dữ dội, đá lớn vỡ ra.
52 Các cửa mộ mở tung và nhiều người thánh đã chết được sống lại.
53 Họ ra khỏi mộ, đợi đến khi Chúa sống lại mới vào thành thánh Giê-
ru-sa-lem xuất hiện cho nhiều người xem thấy.

54 Viên đại đội trưởng cũng như quân lính La Mã đang canh giữ Chúa
thấy cơn động đất và các diễn biến ấy, đều khiếp sợ và nhìn nhận: "Người
này thật đúng là Con Đức Chúa Trời!"
55 Nhóm phụ nữ theo phục vụ Chúa từ xứ Ga-li-lê, đều đứng từ xa mà
nhìn.
56 Trong số ấy có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri (mẹ của Gia-cơ và Giô-sép), và
bà Xê-bê-đê, mẹ Gia-cơ và Giăng.

An Táng Chúa Giê-xu

57 Đến tối, Giô-sép—một người giàu có ở vùng A-ri-ma-thê—cũng là môn
đệ của Chúa Giê-xu—
58 đến xin Phi-lát cho lãnh xác Chúa Giê-xu. Phi-lát ra lệnh giao xác
Chúa cho ông.
59 Giô-sép hạ thi hài Chúa xuống, khâm liệm bằng một cây vải gai sạch,
60 rồi đem an táng trong huyệt đá của riêng ông mà ông mới đục trong
sườn núi. Giô-sép lăn một tảng đá lớn chặn trước cửa mộ, rồi ra về.
61 Còn Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri, mẹ Gia-cơ vẫn ngồi trước mộ.

Lính Canh Gác Mộ

62 Hôm sau, kế ngày chuẩn bị lễ Vượt Qua, các thầy trưởng tế và thầy
Pha-ri-si đến gặp Phi-lát.
63 Họ thỉnh cầu: "Chúng tôi nhớ khi còn sống tên lừa bịp này đã nói:
'Sau ba ngày tôi sẽ sống lại.'
64 Để đề phòng mưu gian, xin tổng trấn ra lệnh canh gác mộ nó thật
nghiêm ngặt suốt ba ngày, như thế môn đệ nó không thể đánh cắp xác nó
rồi phao tin rằng nó sống lại! Nếu mưu gian ấy được thành, việc dối gạt
này sẽ tai hại hơn lần trước."
65 Phi-lát đáp: "Các anh có lính canh, cứ việc canh gác cho cẩn mật!"
66 Họ liền niêm phong tảng đá và đặt lính canh gác ngôi mộ.

28

Sự Phục Sinh

1 Sáng Chúa Nhật, trời mới rạng đông, Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri, mẹ
Gia-cơ đi thăm mộ Chúa.
2 Thình lình, có trận động đất dữ dội! Một thiên sứ của Chúa từ trời
giáng xuống, lăn tảng đá khỏi cửa mộ và ngồi lên trên.
3 Mặt thiên sứ sáng như chớp nhoáng, áo trắng như tuyết.
4 Bọn lính canh run rẩy khiếp sợ, trở nên bất động như xác chết.
5 Thiên sứ bảo: "Đừng sợ, tôi biết các bà tìm Chúa Giê-xu, Đấng đã chịu
đóng đinh trên cây thập tự.
6 Nhưng Chúa không ở đây đâu, Ngài sống lại rồi đúng như lời Ngài
nói. Hãy đến xem chỗ Chúa đã nằm
7 và lập tức đi loan tin cho các môn đệ biết Chúa đã sống lại! Hiện nay
Chúa đi trước lên xứ Ga-li-lê để gặp các môn đệ Ngài tại đó. Xin các bà
ghi nhớ!"
8 Họ vừa sợ vừa mừng, vội vàng ra khỏi mộ, chạy đi báo tin cho các
môn đệ.

9 Nhưng bất ngờ họ gặp Chúa Giê-xu. Thấy Ngài chào mừng, họ liền
đến gần, ôm chân Chúa và thờ lạy Ngài.
10 Chúa Giê-xu phán bảo họ: "Đừng sợ! Các con cứ đi báo tin mừng cho
các anh chị em Ta để họ lên xứ Ga-li-lê họp mặt với Ta."

Trình Báo của Lính Tuần Cảnh

11 Trong khi các bà đi về, bọn lính canh cũng chạy về thành báo mọi
việc cho các thầy trưởng tế.
12 Họ họp kín với các trưởng lão rồi cho bọn lính thật nhiều tiền
13 và dặn: "Các anh cứ phao tin rằng giữa đêm, các anh đang ngủ, bọn
môn đệ đã lẻn vào lấy trộm xác Giê-xu.
14 Nếu vụ này tới tai tổng trấn, chúng ta sẽ tìm cách giải thích để các
anh khỏi bị liên lụy."
15 Bọn lính nhận tiền và làm theo chỉ thị. Đến ngày nay, giữa vòng người
Do Thái, người ta vẫn còn nghe lời đồn đại đó.

Đại Mệnh Lệnh

16 Mười một sứ đồ đến xứ Ga-li-lê, lên ngọn núi Chúa Giê-xu đã hẹn.
17 Vừa thấy Chúa, họ đều quỳ xuống thờ lạy Ngài, nhưng một vài người
còn nghi ngờ.
18 Chúa Giê-xu đến gần các môn đệ, ân cần dặn bảo: "Tất cả uy quyền
trên trời dưới đất đều giao về tay Ta.
19 Vậy, các con hãy đi dìu dắt tất cả các dân tộc làm môn đệ Ta, làm
báp-tem cho họ nhân danh Cha, Con, và Chúa Thánh Linh,
20 và dạy họ vâng giữ mọi mệnh lệnh Ta! Chắc chắn Ta ở với các con
luôn luôn, từ nay cho đến ngày tận thế."

Phúc Âm theo Mác

Giăng Báp-tít Dọn Đường

1 Phúc Âm của Chúa* Giê-xu, Đấng Mết-si-a,† Con Đức Chúa Trời, bắt
đầu được công bố
2 như nhà Tiên tri Y-sai đã viết:
"Này, Ta sẽ sai sứ giả Ta đi trước Con,
người sẽ dọn đường cho Con.‡
3 Người là tiếng gọi nơi hoang dã:
'Chuẩn bị cho đường Chúa Hằng Hữu đến!
Dọn sạch đường chờ đón Ngài!'§"
4 Sứ giả đó là Giăng Báp-tít. Ông sống trong đồng hoang, rao giảng mọi
người phải chịu báp-tem,* để chứng tỏ lòng ăn năn tội lỗi, và quay về với
Đức Chúa Trời để được tha tội.
5 Dân chúng từ Giê-ru-sa-lem và khắp xứ Giu-đê lũ lượt kéo đến nghe
Giăng giảng dạy. Sau khi họ xưng tội, Giăng làm báp-tem cho họ trong
dòng sông Giô-đan.
6 Giăng mặc áo lông lạc đà, thắt dây lưng da, ăn châu chấu và mật ong
rừng.
7 Giăng thường tuyên bố: "Có một Người đến sau tôi—cao quý hơn tôi
vô cùng, chính tôi cũng không đáng hầu hạ Người hay mở dây giày cho
Người.
8 Tôi chỉ làm báp-tem cho anh chị em bằng nước, nhưng Người sẽ làm
báp-tem bằng Chúa Thánh Linh!"

Chúa Giê-xu Chịu Báp-tem và Cám Dỗ

9 Một hôm, Chúa Giê-xu từ Na-xa-rét xứ Ga-li-lê đến bờ sông Giô-đan
nhờ Giăng làm báp-tem.
10 Ngay khi bước lên khỏi nước, Chúa thấy các tầng trời mở ra, và Chúa
Thánh Linh giáng trên Ngài như bồ câu.
11 Có tiếng vang dội từ trời: "Con là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng
Ta hoàn toàn."
12 Chúa Thánh Linh liền thúc giục Chúa Giê-xu vào hoang mạc xứ Giu-
đê.
13 Ngài ở đó một mình trong bốn mươi ngày cho Sa-tan cám dỗ. Chung
quanh Ngài chỉ toàn là dã thú. Sau đó, các thiên sứ đến phục vụ Ngài.
14 Sau khi Giăng bị tù, Chúa Giê-xu quay về xứ Ga-li-lê truyền giảng
Phúc Âm của Đức Chúa Trời.
15 Ngài tuyên bố: "Thời kỳ đã đến, Nước của Đức Chúa Trời đã gần!
Phải ăn năn tội lỗi và tin nhận Phúc Âm!"

---

* **1:1** Trong bản Kinh Thánh này, chữ Chúa được viết nghiêng nghĩa là không có trong nguyên bản † **1:1** Nt Christós (Hy Lạp) hoặc Đấng Mết-si-a (Hê-bơ-rơ) đều có nghĩa là Đấng chịu xức dầu. Ngài là Con Một của Đức Chúa Trời xuống thế gian làm người, chết thay cho tội lỗi loài người
‡ **1:2** Mal 3:1 § **1:3** Ysai 40:3 * **1:4** Thánh lễ dìm mình trong nước

Các Môn Đệ Đầu Tiên

16 Một hôm đang đi dọc theo bờ biển Ga-li-lê, Chúa thấy hai anh em
Si-môn và Anh-rê đang thả lưới đánh cá, vì họ làm nghề chài lưới.
17 Chúa Giê-xu gọi họ: “Hãy theo Ta! Ta sẽ đào luyện các con thành
người đánh lưới người.”
18 Họ liền bỏ lưới chài, đi theo Chúa.
19 Đi thêm một quãng nữa, Chúa Giê-xu thấy hai anh em Gia-cơ và
Giăng, con trai Xê-bê-đê, đang ngồi vá lưới trên thuyền.
20 Chúa cũng gọi họ. Hai anh em liền từ giã Xê-bê-đê, cha mình, trong
thuyền và mấy người làm công, rồi đi theo Ngài.

Chúa Giê-xu Đuổi Quỷ

21 Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành phố Ca-bê-na-um. Khi
ấy nhằm ngày Sa-bát,† Chúa vào hội đường giảng dạy.
22 Người ta ngạc nhiên về lời dạy của Chúa, vì Ngài giảng dạy đầy uy
quyền, khác hẳn các thầy dạy luật.
23 Lúc ấy, một người bị quỷ ám đang ngồi trong hội đường bỗng la lên:
24 “Giê-xu người Na-xa-rét! Ngài định làm gì chúng tôi? Có phải Ngài
đến tiêu diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa
Trời!”
25 Chúa Giê-xu quở trách quỷ: “Hãy im đi! Mau ra khỏi người này.”
26 Quỷ liền hét lên, vật nhào người ấy rồi ra khỏi.
27 Mọi người đều kinh ngạc vô cùng, bàn tán xôn xao về việc vừa xảy
ra. Họ bảo nhau: “Đạo mới này là đạo gì đây? Lạ thật, cả đến ác quỷ
cũng phải tuân lệnh Ngài!”
28 Việc Chúa đuổi quỷ được đồn ra nhanh chóng khắp xứ Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu Chữa Bệnh cho Nhiều Người

29 Rời hội đường, Chúa Giê-xu cùng Gia-cơ và Giăng đến nhà Si-môn và
Anh-rê.
30 Bà gia Si-môn đang bị sốt nặng, nằm trên giường. Các môn đệ đến
thưa với Chúa.
31 Chúa bước lại, nắm tay bà đỡ dậy, cơn sốt liền dứt. Bà đứng dậy tiếp
đãi mọi người.
32 Lúc mặt trời lặn, người ta đem tất cả người bệnh và người bị quỷ ám
đến gặp Chúa Giê-xu.
33 Dân thành Ca-bê-na-um tụ họp trước cửa, xem Chúa chữa bệnh.
34 Tối hôm đó, Chúa Giê-xu chữa lành rất nhiều người bệnh và đuổi
nhiều ác quỷ. Tuy nhiên, Chúa không cho phép các quỷ lên tiếng, vì
chúng biết Ngài là Con Đức Chúa Trời.

Chúa Giảng Dạy Phúc Âm tại Ga-li-lê

35 Sáng hôm sau, lúc trời còn tối, Chúa Giê-xu thức dậy đi một mình vào
nơi thanh vắng để cầu nguyện.
36 Si-môn và các môn đệ khác đi tìm Chúa.
37 Gặp Chúa, họ thưa: “Mọi người đều tìm kiếm Thầy!”

† **1:21** Lễ cuối tuần của người Do Thái, nhằm thứ bảy, vào ngày này người ta nghỉ ngơi, không được phép làm việc

38 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Chúng ta còn phải đi đến những thành
khác nữa để truyền giảng Phúc Âm. Chính vì lý do đó mà Ta đến trần
gian.”
39 Rồi Ngài đi khắp xứ Ga-li-lê, giảng dạy trong các hội đường, giải cứu
nhiều người khỏi ác quỷ.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Phong Hủi

40 Một người phong hủi đến quỳ trước mặt Chúa Giê-xu, cầu xin: “Nếu
Chúa vui lòng, Chúa có thể chữa cho con lành bệnh.”
41 Chúa Giê-xu động lòng thương xót, đưa tay sờ người phong hủi và
phán: “Ta sẵn lòng, lành bệnh đi!”
42 Lập tức bệnh phong hủi biến mất, người bệnh được chữa lành.
43 Chúa Giê-xu bảo anh ấy đi ngay, và nghiêm nghị căn dặn:
44 “Con đừng cho ai biết về điều này. Nhưng cứ đến ngay thầy tế lễ xin
kiểm tra lại cho con. Dâng lễ vật như luật pháp Môi-se đã ấn định, để
chứng tỏ cho mọi người biết con được sạch.”
45 Nhưng anh ấy đi đến đâu cũng khoe mình được Chúa chữa lành.
Người ta đến vây quanh Chúa, đến nỗi Ngài không thể công khai vào
thành, phải ở lại nơi vắng vẻ. Dân chúng khắp nơi kéo đến với Ngài.

2

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Bại

1 Mấy ngày sau, Chúa Giê-xu về thành Ca-bê-na-um. Mọi người hay tin
Chúa trở về,
2 đều kéo đến đông đảo, từ trong nhà ra ngoài cửa, chẳng còn chỗ chen
chân. Trong khi Chúa đang giảng dạy Đạo của Đức Chúa Trời cho họ,
3 có bốn người khiêng đến một người bại nằm trên đệm.
4 Biết không thể chen qua đám đông, họ liền dỡ mái nhà, dòng người
bại xuống trước mặt Chúa Giê-xu.
5 Thấy đức tin của họ, Chúa Giê-xu phán bảo người bại: “Con ơi, tội lỗi
con được tha rồi!”
6 Mấy thầy dạy luật ngồi đó nghĩ thầm:
7 “Phạm thượng thật! Không lẽ ông này tưởng mình là Đức Chúa Trời
sao? Ngoài Đức Chúa Trời còn ai có quyền tha tội!”
8 Chúa Giê-xu hiểu thấu tư tưởng họ, liền hỏi: “Tại sao các ông thắc
mắc về điều đó?
9 Trong hai việc ‘Tội con đã được tha’ và ‘Hãy đứng dậy, vác đệm, và
bước đi,’ thì việc nào dễ hơn?
10 Để các ông biết Con Người* ở trần gian có quyền tha tội, Ta sẽ chữa
lành người bại này.” Rồi Chúa Giê-xu quay lại phán cùng người bại:
11 “Con hãy đứng dậy, vác đệm của con về nhà!”
12 Người bại lập tức vùng dậy, xếp đệm vác đi, ngay trước mặt mọi
người. Ai nấy đều kinh ngạc, ca ngợi Đức Chúa Trời và bảo nhau: “Thật
là việc phi thường, chưa bao giờ thấy!”

Chúa Giê-xu Kêu Gọi Lê-vi (Ma-thi-ơ)

* **2:10** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

13 Sau đó, Chúa Giê-xu trở ra bờ biển giảng dạy; dân chúng tụ họp quanh
Ngài.
14 Đi dọc theo bờ biển, Chúa thấy Lê-vi, con An-phê đang làm việc tại sở
thu thuế, Ngài bảo: "Hãy theo Ta và trở nên môn đệ Ta!" Lê-vi liền đứng
dậy và theo Ngài.
15 Tối hôm đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ dự tiệc tại nhà Lê-vi. Nhiều
người thu thuế, bạn Lê-vi, và những người mang tiếng xấu trong xã hội,
đi theo Chúa và ngồi ăn chung với Ngài.
16 Mấy thầy dạy luật và Pha-ri-si thấy Chúa ăn uống với những người
này, liền hỏi môn đệ Ngài: "Tại sao Thầy các anh ngồi ăn chung với hạng
người đó?"
17 Chúa Giê-xu liền đáp: "Vì người bệnh mới cần y sĩ, chứ khỏe mạnh
không cần! Ta đến trần gian không phải để thuyết giảng cho người thánh
thiện, nhưng để kêu gọi người có tội quay về Đức Chúa Trời."

Thảo Luận về Kiêng Ăn

18 Một hôm, môn đệ của Giăng và các thầy Pha-ri-si đều kiêng ăn. Họ
đến hỏi Chúa Giê-xu: "Tại sao môn đệ của Thầy không kiêng ăn như
chúng tôi?"
19 Chúa Giê-xu đáp: "Bạn chàng rể có kiêng ăn trong ngày cưới không?
Nếu chàng rể còn đó, họ chẳng kiêng ăn đâu!
20 Nhưng khi chàng rể ra đi, họ không thiết gì đến ăn uống nữa!
21 Không ai vá miếng vải mới vào áo cũ, vì miếng vá sẽ toạc ra, và
đường rách càng rộng hơn.
22 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì rượu sẽ làm nứt bầu,
rượu chảy hết mà bầu cũng hỏng. Rượu mới phải đổ vào bầu mới."

Thảo Luận về Ngày Sa-bát

23 Vào một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua đồng
lúa mì. Thấy các môn đệ Chúa hái bông lúa,
24 mấy thầy Pha-ri-si liền phàn nàn với Chúa Giê-xu: "Kìa, tại sao họ hái
lúa vào ngày Sa-bát?"
25 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Các ông chưa đọc chuyện Đa-vít và các
bạn đồng hành bị đói sao?
26 Vua vào trong nhà của Đức Chúa Trời (thời A-bia-tha giữ chức thầy
thượng tế) ăn bánh thánh dành riêng cho các thầy tế lễ, và phân phát cho
các bạn cùng ăn. Việc ấy cũng trái luật!"
27 Rồi Chúa Giê-xu phán với họ: "Ngày Sa-bát được lập ra để giúp loài
người, chứ không phải loài người được tạo nên để phục vụ ngày Sa-bát.
28 Cho nên, Con Người† cũng là Chúa của ngày Sa-bát!"

3

Chúa Giê-xu Chữa Bệnh trong Ngày Sa-bát

1 Lần khác, Chúa Giê-xu đến hội đường, gặp một người bị teo bàn tay.
2 Hôm ấy nhằm ngày Sa-bát, người ta chăm chú theo dõi xem Chúa có
chữa bệnh cho người ấy không, để lấy cớ tố cáo Ngài.

† **2:28** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

3 Chúa Giê-xu phán bảo người teo tay: “Hãy đi và đứng trước mặt mọi
người.”
4 Rồi Chúa quay sang hỏi họ: “Trong ngày Sa-bát, làm điều thiện là hợp
pháp, hay làm điều ác? Ngày ấy nên cứu người hay hại người?” Nhưng
không ai dám trả lời.
5 Chúa đưa mắt nhìn họ, vừa giận vừa buồn vì họ dửng dưng trước khổ
đau của đồng loại. Ngài bảo người teo tay: “Con xòe bàn tay ra!” Anh
vâng lời, bàn tay liền được lành!
6 Các thầy Pha-ri-si ra về, liền họp với đảng Hê-rốt tìm mưu giết Chúa
Giê-xu.

Đoàn Dân Theo Chúa Giê-xu

7 Chúa Giê-xu và các môn đệ đến bờ biển. Một đoàn dân đông đảo đi
theo Chúa. Họ đến từ Ga-li-lê, Giu-đê,
8 Giê-ru-sa-lem, I-đu-mê, miền đông sông Giô-đan, và từ những nơi xa
xôi như Ty-rơ, Si-đôn. Họ nghe tin đồn về các phép lạ Chúa làm, nên kéo
nhau đến gặp Ngài.
9 Chúa Giê-xu dặn các môn đệ chuẩn bị một chiếc thuyền, phòng khi bị
dân chúng xô đẩy thì Ngài lên thuyền.
10 Chúa chữa lành cho nhiều người, nên vô số người bệnh chen lấn
quanh Ngài, cố sờ Ngài cho được.
11 Những người bị quỷ ám thấy Ngài liền quỳ xuống, lớn tiếng thưa:
“Thầy là Con Đức Chúa Trời!”
12 Nhưng Chúa Giê-xu nghiêm cấm chúng không được nói cho người ta
biết về Ngài.

Chúa Giê-xu Chọn Mười Hai Sứ Đồ

13 Chúa Giê-xu đi lên núi, gọi theo một số người Ngài lựa chọn.
14 Chúa bổ nhiệm mười hai sứ đồ để họ theo Ngài thường xuyên, và sai
họ đi công bố Phúc Âm
15 với quyền năng đuổi quỷ.
16 Đây là tên mười hai sứ đồ:
Si-môn (Chúa đặt tên là Phi-e-rơ)
17 Gia-cơ và Giăng, (con của Xê-bê-đê, nhưng Chúa Giê-xu gọi họ là “Con
của Sấm Sét”),
18 Anh-rê,
Phi-líp,
Ba-thê-lê-my,
Ma-thi-ơ,
Thô-ma,
Gia-cơ (con của An-phê),
Tha-đê
Si-môn (đảng viên Xê-lốt*),
19 Giu-đa Ích-ca-ri-ốt (về sau phản Chúa).

Chúa Giê-xu và Quỷ Vương

20 Khi Chúa Giê-xu trở về nhà, dân chúng tụ họp mỗi lúc một đông, đến
nỗi Ngài không có thì giờ ăn uống.
21 Gia đình† Ngài được tin, liền tìm cách cầm giữ Ngài, vì cho rằng Ngài

* **3:18** Đảng chính trị ái quốc † **3:21** Ctd bạn bè

bị mất trí.
22 Nhưng các thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem về lại nói: “Ông ấy bị quỷ
Sa-tan‡ ám nên nhờ quyền của quỷ vương để đuổi quỷ.”
23 Chúa Giê-xu mời những người đó đến, giải thích: “Làm sao Sa-tan có
thể đuổi Sa-tan?
24 Một nước chia rẽ phải sụp đổ,
25 một gia đình chia rẽ phải tan nát.
26 Nếu Sa-tan chống lại Sa-tan, nước nó sẽ bị chia rẽ, không còn tồn tại
nữa.
27 Không ai vào nhà một người chủ nô cường bạo để giải cứu đám nô
lệ mà trước hết không trói người ấy lại. Nếu không thắng Sa-tan, không
thể đuổi quỷ sứ của nó được.
28 Ta quả quyết với các ông, mọi tội lỗi và lời xúc phạm của loài người
đều có thể được tha.
29 Nhưng ai xúc phạm đến Chúa Thánh Linh sẽ chẳng bao giờ được tha.
Đó là một tội đời đời.”
30 Chúa bảo thế, vì trong khi Ngài nhờ quyền năng Chúa Thánh Linh để
đuổi quỷ, họ vẫn nói rằng Ngài nhờ quỷ vương.

Gia Đình Thật của Chúa Giê-xu

31 Mẹ và các em Chúa Giê-xu đến thăm Chúa. Họ đứng bên ngoài và
nhờ người gọi Ngài.
32 Đám đông đang ngồi chung quanh Chúa Giê-xu, có người thưa với
Ngài: “Mẹ và các em Thầy ở phía ngoài, muốn gặp Thầy.”
33 Chúa Giê-xu hỏi: “Ai là mẹ Ta, ai là em Ta?”
34 Quay nhìn những người ngồi chung quanh, Ngài bảo: “Đây là mẹ Ta
và anh chị em Ta.
35 Vì tất cả những người làm theo ý muốn Đức Chúa Trời đều là anh em,
chị em, và mẹ Ta.”

4

Ẩn Dụ về Người Gieo Giống

1 Một lần khác, Chúa Giê-xu giảng dạy bên bờ biển. Dân chúng tụ tập
quá đông, nên Ngài ngồi trên một chiếc thuyền, còn dân chúng đứng
quanh trên bờ.
2 Ngài dùng nhiều ẩn dụ dạy dỗ họ, một trong những ẩn dụ đó là:
3 “Một người ra đồng gieo lúa.
4 Khi đang gieo, có hạt rơi trên đường mòn, bị chim ăn hết.
5 Có hạt rơi nhằm lớp đất mỏng phủ trên đá. Cây non mọc lên rất
nhanh.
6 Nhưng khi bị ánh nắng mặt trời thiêu đốt, nó héo dần rồi chết, vì rễ
không bám sâu vào lòng đất.
7 Có hạt rơi giữa bụi gai, bị gai mọc lên chặn nghẹt, không kết quả được.
8 Những hạt gieo vào đất tốt kết quả gấp ba mươi, sáu mươi, hay một
trăm lần.
9 Ai có tai để nghe, nên lắng nghe!”

‡ **3:22** Nt Beelzeboul (một tên của quỷ vương Sa-tan)

10 Khi dân chúng về hết, mười hai sứ đồ và các môn đệ khác xin Chúa
Giê-xu giải thích ý nghĩa của ẩn dụ.
11 Chúa đáp: "Đức Chúa Trời cho các con hiểu huyền nhiệm về Nước
của Đức Chúa Trời, còn những người khác chỉ được nghe ẩn dụ,
12 đúng như Thánh Kinh đã chép:
'Họ thấy những điều Ta làm,
nhưng họ sẽ chẳng học được gì.
Họ nghe những điều Ta nói,
nhưng họ sẽ không hiểu.
Vì nếu hiểu, họ sẽ quay về với Ta để được tha tội.'*"
13 Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ: "Nếu các con không hiểu ẩn dụ này,
làm sao có thể hiểu những ẩn dụ khác?
14 Người gieo giống là người đi công bố Phúc Âm.
15 Hạt giống rơi trên đường mòn, là Đạo gieo vào lòng người cứng cỏi,
liền bị Sa-tan đến cướp đi.
16 Lớp đất mỏng phủ trên đá tượng trưng cho người nghe Đạo vội vui
mừng tiếp nhận,
17 nhưng rễ quá hời hợt, mầm sống không vào sâu trong lòng. Khi bị
hoạn nạn, bức hại vì Đạo Đức Chúa Trời, họ vội buông tay đầu hàng.
18 Đất có gai gốc tượng trưng cho tấm lòng những người nghe Đạo,
19 nhưng quá lo âu về đời này, ham mê phú quý và những lạc thú khác,
đến nỗi làm cho Đạo bị nghẹt ngòi, không thể nào kết quả được.
20 Đất tốt tượng trưng cho tấm lòng những người nghe Đạo và tiếp
nhận, nên đem lại kết quả dồi dào, dìu dắt ba mươi, sáu mươi, hay cả
trăm người vào Nước Trời!"

Ẩn Dụ về Cây Đèn

21 Rồi Chúa Giê-xu phán cùng các môn đệ: "Không ai thắp đèn rồi đậy
kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để soi sáng khắp nơi.
22 Tất cả những việc giấu kín, một ngày kia sẽ phải phơi bày trước ánh
sáng.
23 Ai có tai để nghe, nên lắng nghe."
24 Ngài tiếp: "Phải để ý đến những lời các con nghe: Các con lường cho
người ta mức nào, người ta sẽ lường lại cho các con mức đó, mà còn gắt
gao hơn nữa.
25 Vì ai có sẽ được cho thêm, nhưng ai không có, dù còn gì cũng bị mất
luôn."

Ẩn Dụ về Hạt Giống

26 Chúa Giê-xu kể ẩn dụ khác: "Nước của Đức Chúa Trời giống trường
hợp người kia gieo lúa trong ruộng.
27 Ngày qua tháng lại, lúa mọc và lớn lên; người ấy không cần theo dõi,
28 vì đất làm cho lúa mọc. Trước hết, hạt giống thành cây mạ, lớn lên
trổ bông rồi kết hạt.
29 Khi lúa chín, người ấy trở lại, đem liềm theo gặt hái."

Ẩn Dụ về Hạt Cải

* **4:12** Ysai 6:9-10

30 Chúa Giê-xu kể tiếp: “Ta phải diễn tả Nước của Đức Chúa Trời cách
nào? Nên dùng ẩn dụ gì?
31 Nước của Đức Chúa Trời giống như một hạt cải rất nhỏ. Đó là hạt
nhỏ nhất trong các loại hạt giống, nhưng khi gieo xuống đất,
32 nó mọc thành cây lớn, cành lá sum suê đến nỗi chim chóc có thể làm
tổ trên đó.”
33 Chúa Giê-xu dùng nhiều ẩn dụ giảng dạy dân chúng, tùy theo trình
độ hiểu biết của họ.
34 Ngài luôn luôn dùng ẩn dụ để giảng dạy, nhưng khi họp riêng với
môn đệ, Ngài giải thích ý nghĩa.

Chúa Giê-xu Dẹp Yên Bão Tố

35 Đến tối, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ: “Chúng ta qua bờ bên kia!”
36 Sau khi từ giã dân chúng, môn đệ rước Ngài xuống thuyền chèo đi.
Có nhiều thuyền khác cùng theo.
37 Thình lình, một cơn bão nổi lên, các lượn sóng lớn bủa vào thuyền,
đến nỗi thuyền ngập nước gần chìm.
38 Chúa Giê-xu đang gối đầu nằm ngủ phía sau lái. Họ hốt hoảng đánh
thức Ngài dậy, la lên: “Thầy ơi, chúng ta sắp chết chìm! Thầy không lo
sao?”
39 Khi Chúa Giê-xu thức dậy, Ngài liền quở gió và ra lệnh cho biển: “Yên
lặng đi!” Gió liền ngưng bặt và biển lặng yên!
40 Rồi Ngài bảo các môn đệ: “Sao các con sợ hãi đến thế? Các con không
có đức tin sao?”
41 Mọi người đều khiếp sợ bảo nhau: “Người là ai mà đến gió và biển
cũng phải vâng lời?”

5

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Bị Quỷ Ám

1 Vậy họ đến bờ bên kia, thuộc vùng Ga-đa-ren.
2 Lúc Chúa Giê-xu bước lên bờ, một người bị quỷ ám từ trong nghĩa địa
chạy đến gặp Ngài.
3 Anh ấy sống trong bãi tha ma, mạnh mẽ dữ tợn vô cùng.
4 Mỗi khi bị xiềng tay còng chân, anh liền bứt xiềng đập còng bỏ đi,
chẳng ai đủ sức trị nổi.
5 Suốt ngày đêm, anh lang thang giữa nghĩa trang, trên đồi núi, kêu la
và lấy đá nhọn rạch mình.
6 Khi Chúa Giê-xu còn ở từ xa, anh đã thấy Ngài, vội chạy đến quỳ xuống
thờ lạy.
7 Anh run rẩy hét lên: “Giê-xu, Con Đức Chúa Trời Chí Cao! Ngài định
làm gì tôi? Nhân danh Đức Chúa Trời, xin đừng hành hại tôi!”
8 Anh nói thế vì Chúa Giê-xu ra lệnh: “Ác quỷ, hãy ra khỏi người này.”
9 Chúa Giê-xu hỏi: “Mày tên gì?”
Đáp: “Tôi tên Quân Đoàn, vì chúng tôi rất đông.”
10 Bọn quỷ cầu xin Ngài đừng đuổi chúng ra khỏi vùng đó.
11 Trên sườn núi, có bầy heo đông đúc đang ăn.
12 Bọn quỷ nài nỉ: “Xin Chúa cho chúng tôi nhập vào bầy heo đó.”

13 Chúa Giê-xu cho phép. Bọn quỷ ra khỏi người bị ám, nhập vào bầy
heo. Cả bầy heo độ 2.000 con, liền lao đầu qua bờ đá rơi xuống biển, chết
chìm hết.
14 Bọn chăn heo chạy vào thành và thôn xóm gần đó báo tin. Mọi người
đổ xô ra xem cho tường tận.
15 Họ đến gần Chúa Giê-xu, thấy người vốn bị quỷ ám ngồi đó, áo quần
tươm tất, trí óc tỉnh táo, thì họ khiếp sợ.
16 Những người chứng kiến việc ấy đều thuật lại từng chi tiết về người
bị quỷ ám và những con heo.
17 Đoàn dân nài xin Chúa Giê-xu đi nơi khác.
18 Vì thế, Chúa Giê-xu lui về thuyền. Người vốn bị quỷ ám xin đi theo
Ngài.
19 Nhưng Chúa Giê-xu bảo: "Con về nhà, kể cho bạn hữu nghe những
việc diệu kỳ Đức Chúa Trời đã làm cho con, và lòng nhân từ của Ngài đối
với con."
20 Người ấy đi khắp vùng Mười Thành,* rao giảng những việc lớn lao
Chúa Giê-xu đã làm cho mình; mọi người nghe chuyện đều kinh ngạc.

Chúa Giê-xu Chữa Lành trong Sự Đáp Ứng của Đức Tin

21 Khi Chúa Giê-xu vượt biển trở lại bờ bên kia, dân chúng tụ họp quanh
Ngài.
22 Giai-ru, viên quản lý nhà hội đến và quỳ trước mặt Chúa,
23 khẩn khoản: "Con gái tôi sắp chết, xin Thầy làm ơn đến đặt tay trên
mình nó cứu nó sống."
24 Chúa Giê-xu đi với ông, dân chúng chen lấn chung quanh Ngài.
25 Trong đám đông, có một phụ nữ bị bệnh rong huyết đã mười hai
năm.
26 Bà khổ sở vì lâu nay đã chạy lắm thầy nhiều thuốc, hao tốn tiền của
mà vẫn không khỏi bệnh.
27 Bà nghe đồn về quyền năng của Chúa Giê-xu, nên len vào đám đông,
đến sau lưng Chúa và sờ áo Ngài.
28 Bà tự nhủ: "Ta chỉ cần sờ áo Chúa là được lành!"
29 Ngay khi bà sờ áo Chúa, huyết liền cầm lại, bà biết mình đã lành
bệnh!
30 Lập tức, Chúa Giê-xu nhận biết có quyền lực chữa bệnh từ Ngài phát
ra, nên nhìn quanh đám đông và hỏi: "Ai vừa sờ áo Ta?"
31 Các môn đệ thưa: "Bao nhiêu người đang chen lấn quanh Thầy, sao
Thầy còn hỏi ai đụng vào Thầy?"
32 Nhưng Chúa cứ nhìn quanh, tìm người đã sờ áo Ngài.
33 Người phụ nữ run rẩy, sợ hãi, biết mình đã lành bệnh, đến quỳ dưới
chân Chúa, trình bày tất cả sự thật.
34 Chúa nói với bà: "Con ơi, đức tin con đã chữa cho con lành. Con về
nhà bình an, mạnh khỏe."
35 Trong khi Chúa còn đang nói, người nhà Giai-ru đến báo tin: "Con
gái ông chết rồi! Đừng làm phiền Thầy nữa!"
36 Nhưng Chúa Giê-xu chẳng quan tâm đến lời trình báo. Ngài bảo
Giai-ru: "Đừng sợ. Hãy vững lòng tin."

---

* **5:20** Nt Decapolis

37 Chúa Giê-xu không cho ai đi theo Ngài, ngoài Phi-e-rơ, Gia-cơ, và
Giăng.
38 Khi đến nhà Giai-ru, Ngài thấy cả nhà huyên náo vì những tiếng than
khóc kêu la.
39 Vừa bước vào, Chúa hỏi mọi người: "Tại sao khóc lóc ồn ào thế? Em
bé chỉ ngủ chứ không chết đâu."
40 Họ quay lại chế nhạo Ngài, nhưng Ngài bảo mọi người lui ra, rồi đưa
cha cô bé và ba môn đệ vào phòng.
41 Cầm tay nó, Chúa gọi: "Con ơi, dậy đi!"
42 Cô bé liền đứng dậy, bước đi. (Nó đã được mười hai tuổi). Cha mẹ nó
ngạc nhiên, sững sờ.
43 Chúa Giê-xu dặn họ đừng đồn việc đó ra, và bảo cho cô bé ăn.

6

Chúa Giê-xu Bị Từ Chối tại Na-xa-rét

1 Chúa Giê-xu rời khỏi miền đó, cùng các môn đệ trở về quê hương.
2 Đến ngày Sa-bát, Chúa đến hội đường giảng dạy. Mọi người đều ngạc
nhiên về sự khôn ngoan và các phép lạ của Chúa, vì Ngài cũng là người
Na-xa-rét như họ.
3 Họ bảo nhau: "Ông này làm nghề thợ mộc, con bà Ma-ri, anh của
Gia-cơ, Giô-sép, Giu-đa, và Si-môn. Các em gái của ông ấy cũng chẳng xa
lạ gì!" Vì thế họ khước từ Ngài.
4 Chúa Giê-xu bảo họ: "Nhà tiên tri không bao giờ được gia đình bà con
tôn kính, quê hương ca ngợi!"
5 Vì họ không tin, nên Ngài không thể làm phép lạ lớn lao tại đây, chỉ
đặt tay chữa lành một vài người bệnh.
6 Chúa ngạc nhiên vì lòng không tin của họ.

Chúa Giê-xu Sai Mười Hai Sứ Đồ

Rồi Chúa Giê-xu đi sang các làng khác giảng dạy.
7 Chúa gọi mười hai sứ đồ, sai đi từng đôi, và ban cho mỗi người quyền
năng đuổi quỷ.
8 Ngài dặn họ đừng mang theo hành trang, trừ một cây gậy nhỏ—không
lương thực, không túi bao, không tiền bạc,
9 không đem thêm áo choàng, chỉ mang dép vào chân.
10 Chúa phán: "Vào làng nào, các con cứ ở luôn một nhà cho đến khi
qua làng khác.
11 Nếu làng nào không tiếp rước và nghe lời các con, cứ giũ áo ra đi*
để chứng tỏ các con không còn trách nhiệm gì về số phận của họ."
12 Các sứ đồ lên đường giảng dạy, khuyên giục mọi người phải ăn năn
tội lỗi.
13 Họ đuổi quỷ, xức dầu, chữa lành nhiều người bệnh.

Cái Chết của Giăng Báp-tít

14 Vua Hê-rốt An-ti-pa được trình báo đầy đủ về các hoạt động của
Chúa Giê-xu, vì danh tiếng Ngài đồn ra khắp nơi. Vua nghĩ Chúa là Giăng
Báp-tít sống lại, nên mới làm được nhiều việc dị thường như thế.

* **6:11** Nt phủi bụi dưới chân

15 Có người nói Chúa là Tiên tri Ê-li, người khác cho Ngài là một tiên tri
như các tiên tri lớn ngày xưa.
16 Nhưng Hê-rốt đã nghe tin về Chúa Giê-xu, nên ông nói: “Không, đây
chính là Giăng mà ta chém đầu, nay ông ấy sống lại.”
17 Vì trước đó, Hê-rốt đã sai lính bắt Giăng xiềng lại trong ngục về việc
Hê-rô-đia. Bà là vợ Phi-líp, em vua, nhưng Hê-rốt lại cưới bà.
18 Giăng nói với Hê-rốt: “Lấy vợ của em mình là trái với luật Đức Chúa
Trời.”
19 Cho nên Hê-rô-đia căm giận, muốn giết Giăng trả thù, nhưng không
làm gì được.
20 Trái lại, Hê-rốt kính nể Giăng, biết ông là người thánh thiện, nên tìm
cách bảo vệ. Vua thích nghe Giăng thuyết giảng, mặc dù mỗi khi nghe,
vua thường bối rối.
21 Cuối cùng, dịp may của Hê-rô-đia đã đến. Kỷ niệm sinh nhật, Vua
Hê-rốt thết tiệc đãi các cận thần, quan viên chức cao, và các nhà lãnh đạo
xứ Ga-li-lê.
22 Giữa bữa tiệc, con gái Hê-rô-đia ra khiêu vũ, khiến vua và các quan
khách đều say mê.
23 Vua hứa với cô gái: “Con muốn xin gì, ta cũng cho, dù xin phân nửa
nước, ta cũng bằng lòng.”
24 Cô gái liền ra hỏi mẹ: “Con phải cầu xin điều gì?”
Hê-rô-đia xúi con: “Con hãy xin cái đầu Giăng Báp-tít!”
25 Cô gái vội vã trở vào tâu với vua: “Ngay bây giờ, xin vua cho con cái
đầu của Giăng Báp-tít để trên mâm!”
26 Nghe vậy, vua rất buồn phiền, nhưng đã lỡ thề, không thể nuốt lời
trước mặt quan khách.
27 Vua lập tức sai đao phủ đi lấy đầu Giăng. Đao phủ vào chém Giăng
trong ngục,
28 đặt thủ cấp trên mâm, đưa cô gái bưng về cho mẹ.
29 Hay tin ấy, các môn đệ của Giăng đến lấy xác về chôn cất.

Chúa Giê-xu Đãi cho Năm Nghìn Người

30 Các sứ đồ trở về phúc trình với Chúa Giê-xu mọi điều họ đã làm và
giảng dạy.
31 Chúa Giê-xu bảo: “Chúng ta nên đi riêng đến chỗ thanh tĩnh nghỉ
ngơi một lúc!” Vì quá nhiều người đến xin gặp Chúa, nên Ngài và các
môn đệ không có thì giờ ăn uống.
32 Chúa và các môn đệ xuống thuyền đến nơi vắng vẻ.
33 Thấy thuyền rời bến, dân chúng đoán biết chỗ Ngài định đi, nên tìm
đường tắt, kéo nhau chạy bộ đến trước.
34 Vừa đặt chân lên bờ, Chúa Giê-xu động lòng thương xót, vì họ như
chiên không có người chăn. Ngài tiếp tục dạy dỗ họ.
35 Đến chiều tối, các môn đệ thưa với Chúa: “Thưa Thầy ở đây hoang
vắng quá, mà trời đã gần tối.
36 Xin Thầy cho họ giải tán để họ vào làng gần đây mua thức ăn!”
37 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Chính các con hãy cho họ ăn!”

Các môn đệ thưa: “Đem cả gia tài† mua bánh mới có thể đãi đám đông
này!”
38 Chúa hỏi: “Các con xem ở đây có bao nhiêu ổ bánh?”
Các môn đệ kiểm kê rồi trở lại trình: “Thưa, có năm ổ bánh và hai con
cá!”
39 Chúa Giê-xu ra lệnh cho dân chúng ngồi xuống từng nhóm trên bãi
cỏ.
40 Họ ngồi thành từng nhóm năm mươi hoặc một trăm người.
41 Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời cảm
tạ Đức Chúa Trời rồi bẻ ra, đưa các môn đệ phân phát cho dân chúng.
42 Mọi người đều ăn no nê.
43 Các môn đệ đi lượm những mẩu bánh và cá còn thừa, đựng đầy mười
hai giỏ.
44 Riêng số đàn ông dự bữa ăn hôm đó lên đến 5.000 người.

Chúa Giê-xu Đi Bộ trên Mặt Nước

45 Lập tức, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ xuống thuyền qua thành Bết-
sai-đa, còn Ngài ở lại cho dân chúng ra về.
46 Sau đó, Chúa lên núi cầu nguyện.
47 Đến tối, thuyền các môn đệ đã ra khơi, Chúa vẫn còn trên bờ.
48 Ngài thấy họ phải ra sức chèo chống, vì thuyền ngược gió. Khoảng
ba giờ sáng, Chúa Giê-xu đi bộ trên mặt nước, và định vượt lên trước họ.
49 Thấy có người đi trên mặt nước, các môn đệ rú lên kinh khủng, vì
ngỡ là ma.
50 Mọi người trông thấy Ngài đều khiếp đảm.
Nhưng Chúa Giê-xu trấn an: “Ta đây, các con đừng sợ!”
51 Chúa bước vào thuyền, sóng gió liền lặng yên. Ai nấy ngạc nhiên vô
cùng.
52 Họ vẫn không hiểu phép lạ hóa bánh ra nhiều vì tâm trí vẫn đóng
kín.
53 Đến bờ bên kia, họ neo thuyền tại bến Ghê-nê-xa-rết.
54 Mọi người vừa bước lên bờ, dân chúng nhận ra Chúa Giê-xu ngay,
55 nên vội vã chạy vào các thôn xóm khiêng người bệnh đến với Chúa.
56 Chúa đi đến đâu—nơi làng mạc, thành phố, hay thôn quê—người ta
đều đem người bệnh lại các khu họp chợ, xin Chúa cho họ sờ trôn áo
Ngài, ai sờ áo Chúa đều được lành.

7

Chúa Giê-xu Dạy về Sự Trong Sạch Bên Trong

1 Một hôm, các thầy Pha-ri-si và thầy dạy luật từ Giê-ru-sa-lem đến gặp
Chúa Giê-xu.
2 Họ thấy các môn đệ của Chúa không rửa tay trước khi ăn.
3 (Theo tục lệ cổ truyền, người Do Thái, đặc biệt là người Pha-ri-si, đều
rảy nước trên cánh tay trước khi ăn.

† **6:37** Nt 200 đê-na-ri, 1 đê-na-ri tương đương tiền công một ngày làm việc

4 Mỗi khi đi phố về, họ đều tẩy uế như thế, rồi mới ngồi vào bàn ăn. Họ
còn làm nhiều điều khác theo tục lệ, như làm phép tẩy uế nồi niêu, bát
đĩa ...)
5 Các thầy Pha-ri-si và thầy dạy luật chất vấn Chúa: "Tại sao môn đệ
Thầy không rửa tay trước khi ăn theo tục lệ cổ truyền?"
6 Chúa Giê-xu đáp: "Các ông đạo đức giả! Tiên tri Y-sai đã miêu tả các
ông thật đúng:
'Miệng dân này nói lời tôn kính Ta,
nhưng lòng họ cách xa Ta.
7 Việc họ thờ phượng Ta thật vô ích,
thay vì vâng giữ mệnh lệnh Ta, họ đem dạy luật lệ do họ đặt ra!'*
8 Các ông vâng giữ tục lệ của loài người, mà bỏ qua mệnh lệnh của Đức
Chúa Trời."
9 Chúa tiếp: "Các ông khéo léo chối bỏ luật Đức Chúa Trời để giữ tục lệ
của các ông.
10 Chẳng hạn khi Môi-se dạy: 'Phải hiếu kính cha mẹ,'† và 'Ai nguyền
rủa cha mẹ phải bị xử tử.'‡
11 Nhưng các ông cho là đúng khi con cái nói với cha mẹ rằng những
gì con có thể giúp cha mẹ là Co-ban (nghĩa là lễ vật đã dâng lên Đức Chúa
Trời),
12 rồi các ngươi không cho phép người ấy làm gì cho cha mẹ mình nữa.
13 Như vậy, vì truyền thống của mình mà các ông đã hủy bỏ lời của Đức
Chúa Trời. Các ông còn làm nhiều điều khác cũng sai quấy như thế!"
14 Sau đó Chúa Giê-xu gọi đoàn dân đến, Ngài phán: "Anh chị em lắng
nghe và cố hiểu lời này:
15 Người ta bị dơ bẩn không phải vì những vật từ bên ngoài vào, nhưng
vì những điều ra từ trong lòng.§"
17 Khi Chúa Giê-xu rời đám đông vào nhà, các môn đệ thắc mắc, hỏi
Ngài về câu ẩn dụ ấy.
18 Chúa đáp: "Các con cũng không hiểu nữa sao? Các con không biết
thức ăn không làm cho con người ô uế sao?
19 Vì nó không vào trong lòng, chỉ đi qua cơ quan tiêu hóa rồi ra khỏi
thân thể." (Lời Chúa dạy cho thấy các thực phẩm đều không ô uế).
20 Chúa dạy tiếp: "Những điều ra từ trong lòng mới làm cho con người
dơ bẩn.
21 Vì từ bên trong, từ tâm hồn con người, sinh ra những tư tưởng ác,
như gian dâm, trộm cắp, giết người, ngoại tình,
22 tham lam, độc ác, lừa dối, phóng đãng, ganh ghét, phỉ báng, kiêu
căng, và dại dột.
23 Chính những thứ xấu xa từ bên trong mới làm con người dơ bẩn."

Đức Tin của Người Phụ Nữ Dân Ngoại

24 Sau đó, Chúa Giê-xu rời xứ Ga-li-lê, đến miền Ty-rơ và Si-đôn. Khi
vào nhà, Ngài không muốn cho ai biết, nhưng không sao giấu được.
25 Một người phụ nữ có con gái bị quỷ ám, nghe Chúa đến, lập tức ra
quỳ trước mặt Ngài,

---

* **7:7** Ysai 29:13 † **7:10** Xuất 20:12; Phục 5:16 ‡ **7:10** Xuất 21:17; Lê 20:9 § **7:15** Một số bản có thêm câu 16: Ai có tai để nghe hãy lắng nghe

26 van xin Ngài đuổi quỷ cho con gái mình.
Bà là người Hy Lạp gốc Sy-rô Phê-ni-xi,
27 Chúa Giê-xu phán với bà: “Ta phải cứu giúp người Ít-ra-ên trước!
Đâu có thể lấy bánh của con đem ném cho chó!”
28 Bà thưa: “Vâng, đúng thế thưa Chúa! Nhưng chó chỉ ăn bánh vụn
của con cái từ trên bàn rơi xuống!”
29 Chúa đáp: “Bà đã nói thế, cứ về nhà đi! Quỷ đã ra khỏi con gái bà
rồi!”
30 Về đến nhà, bà thấy con gái mình nằm trên giường tỉnh táo, không
bị quỷ ám nữa.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Điếc

31 Từ Ty-rơ, Chúa Giê-xu qua Si-đôn, xuống vùng Mười Thành* và đến
biển Ga-li-lê.
32 Người ta đem đến một người điếc và ngọng, nài xin Chúa Giê-xu đặt
tay chữa lành.
33 Chúa Giê-xu dắt anh ra khỏi đám đông, đặt ngón tay vào lỗ tai và lấy
nước bọt thấm vào lưỡi anh,
34 rồi ngước mắt lên trời, thở mạnh và bảo: “Mở ra!”
35 Lập tức, anh ấy nghe hoàn hảo, lưỡi anh được thong thả nên anh nói
năng rõ ràng.
36 Chúa Giê-xu bảo mọi người đừng thuật chuyện đó với ai, nhưng càng
ngăn cấm, người ta càng phổ biến rộng hơn.
37 Ai nấy đều ngạc nhiên vô cùng, bảo nhau: “Ngài làm gì cũng tuyệt
diệu! Đến cả người điếc nghe được, người câm nói được.”

8

Chúa Giê-xu Đãi cho Bốn Nghìn Người

1 Cũng vào thời gian ấy, một đám đông nhóm họp với Chúa cho đến khi
hết lương thực. Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại gần, bảo:
2 “Ta thương đoàn dân này đã ở với Ta ba ngày, thức ăn đã hết.
3 Nếu Ta để họ nhịn đói ra về, họ sẽ ngất xỉu dọc đường, vì nhiều người
ở rất xa.”
4 Các môn đệ thưa: “Làm sao tìm đủ thức ăn cho họ giữa nơi hoang
vắng này?”
5 Chúa Giê-xu hỏi: “Các con còn thức ăn không?”
Họ đáp: “Thưa, còn bảy ổ bánh.”
6 Chúa Giê-xu truyền lệnh cho dân chúng ngồi xuống đất, rồi cầm bảy
ổ bánh tạ ơn Đức Chúa Trời, bẻ ra đưa các môn đệ phân phát cho dân
chúng.
7 Các môn đệ cũng tìm được mấy con cá nhỏ; Chúa tạ ơn rồi bảo môn
đệ đem phân phát.
8 Sau khi tất cả đều ăn no, người ta lượm thức ăn thừa, đựng được bảy
giỏ.
9 Riêng số đàn ông dự bữa ăn ấy vào khoảng 4.000 người, rồi Chúa
Giê-xu cho họ ra về sau khi ăn xong.

* **7:31** Nt Decapolis

10 Liền sau đó, Ngài và các môn đệ xuống thuyền đến Đan-ma-nu-tha.

Người Pha-ri-si Đòi Dấu Lạ

11 Hay tin Chúa đến, các thầy Pha-ri-si tới tranh luận với Ngài. Họ muốn
gài bẫy, nên xin Ngài làm một dấu lạ trên trời.
12 Nghe vậy, Chúa thở dài và đáp: "Tại sao thế hệ này đòi xem dấu lạ?
Ta cho các ông biết, sẽ chẳng có dấu lạ nào theo ý muốn các ông cả."
13 Rồi Ngài bỏ họ xuống thuyền, sang bờ bên kia.

Men của Phái Pha-ri-si và Hê-rốt

14 Lúc ấy các môn đệ quên mang thức ăn theo, trong thuyền chỉ còn
một ổ bánh.
15 Chúa Giê-xu khuyên: "Các con phải cẩn thận, đề phòng men của phái
Pha-ri-si và đảng Hê-rốt!"
16 Các môn đệ tranh luận với nhau vì họ quên đem bánh theo.
17 Chúa Giê-xu biết được, liền quở trách: "Sao các con cứ lo không có
thức ăn? Các con chẳng biết, chẳng hiểu gì ư? Lòng các con chai lì rồi
sao?
18 Các con có mắt sao không nhìn, có tai sao không nghe? Các con cũng
chẳng nhớ gì sao?
19 Này, khi Ta chia năm ổ bánh cho 5.000 người ăn, các con lượm bánh
thừa được bao nhiêu giỏ?"
Họ đáp: "Thưa, mười hai giỏ."
20 "Còn lúc Ta chia bảy ổ bánh cho 4.000 người, các con lượm được bao
nhiêu giỏ?"
Họ đáp: "Thưa, bảy giỏ."
21 Chúa hỏi tiếp: "Bây giờ các con hiểu chưa?"

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Khiếm Thị

22 Khi họ đến Bết-sai-đa, người ta đem lại một người khiếm thị, nài xin
Chúa Giê-xu đặt tay chữa lành.
23 Chúa Giê-xu nắm tay anh khiếm thị dắt ra khỏi làng, thoa nước bọt
vào mắt, rồi đặt tay lên. Ngài hỏi: "Con thấy gì không?"
24 Anh ngước nhìn, đáp: "Thưa có, con thấy người ta chập chờn như
cây cối đi qua đi lại."
25 Chúa Giê-xu lại đặt tay trên mắt anh. Anh khiếm thị chăm chú nhìn,
mắt liền được sáng, thấy rõ mọi vật.
26 Chúa Giê-xu bảo anh về nhà và căn dặn: "Con đừng trở vào làng!"

Phi-e-rơ Công Bố về Chúa Giê-xu

27 Chúa Giê-xu và các môn đệ đi đến các làng gần thành Sê-sa-rê Phi-líp.
Dọc đường, Ngài hỏi: "Người ta nói Ta là ai?"
28 Các môn đệ đáp: "Có người nói Thầy là Giăng Báp-tít, người cho là
Ê-li, người bảo là nhà tiên tri."
29 Chúa hỏi tiếp: "Còn các con biết Ta là ai không?"
Phi-e-rơ thưa: "Thầy là Đấng Mết-si-a.*"
30 Nhưng Chúa Giê-xu nghiêm cấm họ không được nói cho ai biết.

* **8:29** Nt Christos (Hy Lạp) hoặc Messiah (Hê-bơ-rơ) đều có nghĩa là Đấng chịu xức dầu

Chúa Giê-xu Báo Trước về Sự Chết của Ngài

31 Lúc ấy Chúa Giê-xu bắt đầu cho các môn đệ biết Con Người† sẽ chịu
nhiều thống khổ, bị các trưởng lão, trưởng tế, và các thầy dạy luật khai
trừ và giết đi, nhưng sau ba ngày sẽ sống lại.
32 Chúa Giê-xu trình bày thật rõ ràng. Phi-e-rơ liền đem riêng Chúa ra,
trách: "Thầy chớ nên nói thế!"
33 Chúa Giê-xu quay lại nhìn các môn đệ, và quở Phi-e-rơ: "Lui đi, Sa-
tan! Ngươi chỉ suy luận theo quan điểm loài người, chứ không theo ý Đức
Chúa Trời."
34 Sau đó, Chúa gọi các môn đệ và dân chúng đến gần, dạy bảo: "Nếu ai
muốn làm môn đệ Ta, phải phủ nhận chính mình, vác cây thập tự mình
theo Ta.
35 Ai tham sống sợ chết sẽ mất mạng, nhưng ai vì Ta và vì Phúc Âm mà
hy sinh tính mạng, sẽ được sống.
36 Nếu một người chiếm được cả thế giới nhưng mất linh hồn thì có ích
gì?
37 Có cái gì đáng giá hơn linh hồn?
38 Ai hổ thẹn về Ta và về Đạo Ta trong thời đại tội lỗi, thông dâm này,
Con Người cũng sẽ hổ thẹn về họ khi Ta trở lại trong vinh quang của Cha
Ta với các thiên sứ thánh."

9

1 Chúa Giê-xu bảo các môn đệ: "Ta cho các con biết, một vài người
đang đứng đây sẽ còn sống cho đến khi nhìn thấy Nước của Đức Chúa
Trời thiết lập với uy quyền vĩ đại!"

Sự Hóa Hình

2 Sáu ngày sau, Chúa Giê-xu đem riêng Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng lên
một ngọn núi cao. Chúa hóa hình ngay trước mặt họ.
3 Áo Ngài trắng và chói sáng, trên đời này không có cách gì phiếu trắng
đến thế.
4 Ê-li và Môi-se hiện ra, hầu chuyện với Chúa.
5 Phi-e-rơ buột miệng: "Thưa Thầy, ở đây thật tuyệt! Chúng con sẽ dựng
ba chiếc lều—một cho Thầy, một cho Môi-se, và một cho Ê-li."
6 Nhưng Phi-e-rơ không biết mình nói gì, vì các môn đệ đều khiếp sợ.
7 Một đám mây kéo đến bao phủ mọi người, và từ trong mây có tiếng
phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta. Hãy nghe lời Người."
8 Các môn đệ lập tức nhìn quanh, nhưng chỉ thấy một mình Chúa Giê-
xu.
9 Khi xuống núi, Chúa dặn ba môn đệ đừng thuật lại cho ai việc họ vừa
thấy, trước khi Con Người từ cõi chết sống lại.
10 Các môn đệ vâng lời Chúa, nhưng bàn cãi với nhau "sống lại từ cõi
chết" có nghĩa gì?
11 Họ hỏi: "Tại sao các thầy dạy luật quả quyết Ê-li phải đến trước Đấng
Mết-si-a?"

† **8:31** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

12 Chúa Giê-xu đáp: “Đúng! Ê-li đến trước để chuẩn bị mọi việc. Thánh
Kinh cũng chép Con Người phải chịu nhiều thống khổ và bị chế giễu khinh
bỉ.
13 Ta cho các con biết, Ê-li đã đến rồi, nhưng bị người ta bạc đãi đúng
như Thánh Kinh đã viết.”

Chúa Giê-xu Chữa Lành Cậu Bé Bị Quỷ Ám

14 Xuống đến chân núi, Chúa thấy một đoàn dân rất đông bao vây các
môn đệ của Ngài, và các thầy dạy luật đang tranh luận với họ.
15 Vừa thấy Chúa Giê-xu, dân chúng rất ngạc nhiên, chạy ra chào đón
Ngài.
16 Chúa Giê-xu hỏi: “Các anh chị em đang bàn cãi gì đó?”
17 Một người trong đám đông lên tiếng: “Thưa Thầy, tôi đem con trai
tôi đến xin Thầy cứu giúp, nó bị quỷ ám không nói được.
18 Mỗi khi quỷ nhập, nó bị vật nhào xuống đất, sùi bọt mép, nghiến
răng rồi cứng đờ ra. Tôi xin các môn đệ Thầy đuổi quỷ cho, nhưng họ
không đuổi được.”
19 Chúa Giê-xu trách: “Những người hoài nghi kia! Ta phải ở với các
người bao lâu nữa, phải chịu đựng các người đến bao giờ? Đem ngay đứa
trẻ lại đây.”
20 Vậy họ mang đứa trẻ đến. Nhưng khi quỷ thấy Chúa Giê-xu, nó liền
khiến đứa trẻ co giật, ngã nhào xuống đất, lăn lộn và miệng sùi bọt mép.
21 Chúa Giê-xu hỏi cha đứa trẻ: “Nó bị hành hạ thế này bao lâu rồi?”
Ông đáp: “Thưa, từ khi còn nhỏ.
22 Quỷ đã ném nó vào lửa, xuống sông để giết nó. Nếu Thầy có thể cứu
nó, xin thương xót giúp cho!”
23 Chúa Giê-xu ngắt lời: “Sao ông nói ‘nếu có thể’? Ai tin, mọi việc đều
được cả.”
24 Cha đứa trẻ lập tức la lên: “Tôi tin, xin giúp tôi thắng hơn sự vô tín
của tôi.”
25 Thấy dân chúng tụ tập mỗi lúc một đông, Chúa Giê-xu liền quở trách
quỷ: “Quỷ câm và điếc kia! Ta ra lệnh: phải ra khỏi đứa trẻ này, không
được nhập vào nó nữa!”
26 Quỷ liền hét lớn; đứa trẻ bị động kinh dữ dội, rồi quỷ ra khỏi. Đứa
trẻ nằm bất động như xác chết, nên mọi người đều nói: “Nó chết rồi.”
27 Nhưng Chúa Giê-xu nắm tay nâng nó lên, nó liền đứng dậy.
28 Khi vào nhà, các môn đệ hỏi riêng Chúa: “Sao chúng con không đuổi
quỷ ấy được?”
29 Chúa Giê-xu đáp: “Những trường hợp này, cần phải cầu nguyện* mới
đuổi quỷ được.”

Chúa Giê-xu Báo Trước Sự Chết của Ngài

30 Rời miền đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua xứ Ga-li-lê,
nhưng Chúa không muốn cho ai biết,
31 vì Ngài có ý dành thì giờ dạy dỗ các môn đệ. Ngài bảo họ: “Con Người
sẽ bị phản bội, nộp vào tay người ta. Ngài sẽ bị giết, nhưng ba ngày sau,
Ngài sẽ sống lại.”

---

* **9:29** Có bản ghi: Cầu nguyện và kiêng ăn

32 Các môn đệ không hiểu nổi lời Ngài dạy, nhưng sợ không dám hỏi
lại.

Cao Trọng Nhất trong Nước Trời

33 Chúa và các môn đệ về thành Ca-bê-na-um. Khi vào nhà, Chúa Giê-xu
hỏi: "Dọc đường các con bàn cãi gì với nhau đó?"
34 Họ không dám trả lời, vì khi đi đường, họ tranh luận với nhau xem
người nào cao trọng nhất trong các môn đệ.
35 Chúa ngồi xuống, gọi mười hai sứ đồ lại gần, và phán: "Ai muốn làm
lớn, phải chịu phận nhỏ, làm đầy tớ người khác."
36 Rồi Ngài đặt một đứa trẻ giữa các môn đệ, ôm nó trong vòng tay, và
dạy:
37 "Ai nhân danh Ta tiếp rước một em bé như nó, tức là tiếp rước Ta.
Còn ai tiếp Ta, là tiếp rước Đấng đã sai Ta."

Nhân Danh Chúa Giê-xu

38 Sứ đồ Giăng trình với Chúa: "Thưa Thầy, chúng con thấy có người
nhân danh Thầy đuổi quỷ, chúng con đã cấm vì họ không ở trong nhóm
chúng ta."
39 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Đừng ngăn cấm, vì không ai có thể nhân
danh Ta làm phép lạ, rồi quay lại nói nghịch Ta.
40 Ai không chống chúng ta là theo chúng ta.
41 Nếu ai cho các con một chén nước vì các con là môn đệ của Chúa Cứu
Thế, Ta quả quyết người ấy sẽ được tưởng thưởng.
42 Nhưng nếu ai phá hoại đức tin của một em bé đã theo Ta, thì thà buộc
cối đá vào cổ người ấy ném xuống biển còn hơn!
43 Nếu tay các con xui các con phạm tội, hãy cắt nó đi! Thà cụt một tay
mà lên thiên đàng, còn hơn đủ hai tay mà bị ném vào lửa địa ngục không
hề tắt.†
45 Nếu chân xui các con phạm tội, hãy chặt nó đi! Thà cụt một chân mà
có sự sống đời đời còn hơn đủ hai chân mà bị ném vào hỏa ngục.‡
47 Nếu mắt xui các con phạm tội, hãy móc nó đi! Thà chột mắt vào
Nước của Đức Chúa Trời, còn hơn đủ hai mắt mà bị quăng vào hỏa ngục,
48 'nơi sâu bọ không hề chết và lửa không hề tàn.'§
49 Vì mọi người sẽ bị muối bằng lửa.
50 Muối là vật hữu ích, nhưng nếu muối mất mặn, làm sao lấy lại vị
mặn được nữa? Các con đừng đánh mất bản chất của mình, và hãy sống
hòa thuận với nhau."

10

Thảo Luận về Ly Dị và Hôn Nhân

1 Sau đó, Chúa Giê-xu rời thành Ca-bê-na-um, đến xứ Giu-đê và miền
đông sông Giô-đan. Dân chúng tụ họp đông đảo nghe Ngài giảng dạy như
thường lệ.
2 Các thầy Pha-ri-si đến chất vấn Chúa, cố gài bẫy Ngài. Họ hỏi: "Thầy
nghĩ sao? Người chồng được phép ly dị vợ mình không?"

† **9:43** Một số bản thêm câu "nơi sâu bọ không hề chết và lửa không hề tàn" ‡ **9:45** Một số bản thêm câu "nơi sâu bọ không hề chết và lửa không hề tàn" § **9:48** Ysai 66:24

3 Chúa Giê-xu hỏi lại: “Môi-se dạy thế nào về việc ấy?”
4 Họ đáp: “Môi-se đã cho phép! Chồng khi muốn ly dị, phải trao cho vợ
chứng thư ly dị và cho nàng đi.”*
5 Chúa Giê-xu giảng giải: “Vì lòng dạ các ông cứng cỏi, Môi-se mới lập
điều luật đó.
6 Nhưng từ ban đầu, ‘Đức Chúa Trời tạo nên người nam người nữ.’†
7 ‘Vì thế, người nam phải lìa cha mẹ để kết hợp với vợ, hai người thành
một,‡
8 vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng chỉ là một.’§
9 Vậy chẳng ai có thể phân ly những người Đức Chúa Trời đã phối hợp.”
10 Khi về nhà, các môn đệ lại hỏi Chúa vấn đề đó.
11 Chúa giải thích: “Người nào ly dị vợ rồi cưới vợ khác là phạm tội
ngoại tình.
12 Và người đàn bà nào ly dị chồng rồi lấy chồng khác, cũng phạm tội
ngoại tình.”

Chúa Giê-xu Ban Phước cho Trẻ Con

13 Một ngày kia, các cha mẹ đem con mình đến gần Chúa Giê-xu, để Ngài
đặt tay ban phước cho chúng, nhưng các môn đệ quở trách họ, không
cho quấy rầy Chúa.
14 Thấy thế, Chúa Giê-xu không hài lòng. Ngài bảo các môn đệ: “Cứ để
trẻ con đến gần Ta, đừng ngăn cản, vì Nước của Đức Chúa Trời thuộc về
những người giống các con trẻ ấy.
15 Ta cho các con biết: Ai không tiếp nhận Đức Chúa Trời như con trẻ,
sẽ không được vào Nước của Đức Chúa Trời.”
16 Rồi Ngài bồng các em, đặt tay lên đầu, ban phước cho.

Người Giàu

17 Khi Chúa Giê-xu sửa soạn lên đường, một người chạy đến quỳ xuống
hỏi: “Thưa Thầy Thánh Thiện, tôi phải làm gì để được sống vĩnh cửu?”
18 Chúa Giê-xu đáp: “Sao anh gọi Ta là Thánh Thiện? Chỉ có một Đấng
Thánh Thiện là Đức Chúa Trời.
19 Anh hẳn biết các điều răn: ‘Các ngươi không được giết người; các
ngươi không được ngoại tình; các ngươi không được trộm cắp; các ngươi
không được làm chứng dối; đừng gian lận và phải hiếu kính cha mẹ.’*”
20 Anh hăng hái: “Từ thuở nhỏ đến giờ, tôi luôn vâng giữ các điều răn
đó!”
21 Chúa Giê-xu nhìn anh, lòng đầy thương mến: “Anh còn thiếu một
điều: Về bán hết tài sản, lấy tiền phân phát cho người nghèo để chứa của
cải trên trời, rồi hãy theo làm môn đệ Ta.”
22 Nghe Chúa dạy, anh ủ rũ mặt mày, bỏ đi, vì anh rất giàu có.
23 Chúa Giê-xu nhìn quanh, bảo các môn đệ: “Người giàu rất khó vào
Nước của Đức Chúa Trời!”
24 Nghe lời ấy, các môn đệ đều ngạc nhiên. Chúa Giê-xu dạy tiếp: “Này
các con, người nào cậy mình giàu có, rất khó vào Nước của Đức Chúa
Trời.

---

* **10:4** Xem Phục 24:1 † **10:6** Sáng 1:27; 5:2 ‡ **10:7** Vài bản cổ không có câu “để kết hợp với vợ” § **10:8** Sáng 2:24 * **10:19** Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20

25 Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước của Đức Chúa
Trời!”
26 Các môn đệ đều sững sờ: “Vậy thì ai được cứu?”
27 Chúa Giê-xu nhìn họ và đáp: “Đối với loài người, việc ấy không ai
làm được. Nhưng Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được cả!”
28 Phi-e-rơ thưa: “Chúng con đã bỏ tất cả để theo Thầy.”
29 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với các con: Không ai bỏ nhà cửa,
anh chị em, cha mẹ, vợ con, tài sản vì Ta và vì Phúc Âm
30 mà trong đời này, không nhận lại gấp trăm lần nhà cửa, anh chị em,
cha mẹ, vợ con, tài sản, với sự bức hại. Trong đời sau người ấy còn được
sống vĩnh cửu.
31 Nhưng nhiều người đang cao trọng sẽ kém cao trọng, và người kém
cao trọng sẽ vượt lên hàng cao trọng.”

Chúa Lại Báo Trước Sự Chết của Ngài

32 Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi trước, các môn đệ theo
sau, ngạc nhiên và sợ hãi. Chúa đem riêng mười hai sứ đồ, nói cho biết
những việc sắp xảy ra:
33 “Lên đến Giê-ru-sa-lem, Con Người† sẽ bị phản bội, bắt nộp cho các
thầy trưởng tế và thầy dạy luật, họ sẽ lên án xử tử Người, rồi giao nộp
Người cho người La Mã.‡
34 Họ sẽ chế giễu, phỉ nhổ, đánh đập, và giết Người, nhưng ba ngày sau,
Người sẽ sống lại.”

Chúa Giê-xu Dạy về Sự Phục Vụ Người Khác

35 Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến thưa với Chúa: “Xin Thầy
cho chúng con một ân huệ.”
36 Chúa hỏi: “Các con muốn xin gì?”
37 Họ đáp: “Xin Thầy cho hai anh em chúng con được ngồi bên phải và
bên trái ngai vinh quang của Thầy trên Nước Trời.”
38 Nhưng Chúa Giê-xu bảo: “Các con không hiểu điều mình cầu xin.
Các con có uống chén đắng Ta sắp uống và chịu nổi báp-tem đau đớn Ta
phải chịu không?”
39 Họ đáp: “Thưa Thầy được!”
Chúa Giê-xu dạy: “Các con sẽ uống chén Ta và chịu báp-tem Ta,
40 nhưng về việc ngồi cạnh Ta, Ta không có quyền định đoạt, vì những
chỗ ấy dành cho những người đã được Cha Ta chỉ định.”
41 Mười sứ đồ kia rất bực tức khi nghe Gia-cơ và Giăng cầu xin.
42 Chúa Giê-xu gọi họ đến dạy bảo: “Các con biết vua chúa các dân tộc
nước ngoài cai trị rất tàn ác, và bọn quan lại cũng hà hiếp nhân dân,
43 nhưng giữa các con không ai làm điều đó. Trái lại ai muốn làm lớn,
phải làm đầy tớ người khác.
44 Ai muốn lãnh đạo, phải làm nô lệ mọi người.
45 Vì Con Người đến trần gian không phải để cho người phục vụ, nhưng
để phục vụ người, và hy sinh tính mạng cứu chuộc nhiều người.”

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Mù Ba-ti-mê

† **10:33** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài ‡ **10:33** Tiếng Hy Lạp là dân ngoại

46 Sau đó, mọi người đến Giê-ri-cô. Khi Chúa Giê-xu và các môn đệ rời
thành phố này, có đoàn dân đông đi theo. Ba-ti-mê (con của Ti-mê), người
hành khất mù ngồi bên lề đường,
47 nghe nói Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét sắp đi ngang qua, liền gọi lớn: "Lạy
Giê-xu, Con Vua Đa-vít, xin thương xót con!"
48 Nhiều người quở mắng, bảo anh không được la lối.
Nhưng anh cứ gân cổ kêu lớn hơn: "Lạy Con Vua Đa-vít, xin thương
xót con!"
49 Chúa Giê-xu dừng bước, bảo: "Gọi anh ấy đến đây!"
Họ lại đổi giọng: "Kìa Chúa gọi anh đấy! Vui lên đi!"
50 Ba-ti-mê liền vất áo choàng, đứng dậy đến gần Chúa Giê-xu.
51 Chúa Giê-xu hỏi: "Con muốn Ta giúp gì đây?"
Anh mù liền đáp: "Lạy Thầy, xin cho con thấy được!"
52 Chúa Giê-xu phán với anh: "Con cứ đi, đức tin con đã chữa cho con
lành!" Lập tức, Ba-ti-mê được sáng mắt, rồi cùng đám đông đi theo Chúa.

11

Chúa Giê-xu Được Đón Rước Khải Hoàn

1 Khi đến gần Giê-ru-sa-lem, ngang làng Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, trên
núi Ô-liu, Chúa Giê-xu sai hai môn đệ đi trước.
2 Ngài dặn họ: "Các con cứ đi đến làng trước mặt, vừa vào làng, sẽ thấy
một con lừa con chưa ai cưỡi đang cột tại đó. Cứ mở dây dắt lừa về đây
cho Ta.
3 Nếu ai hỏi, các con trả lời: 'Chúa cần dùng nó, rồi sẽ trả ngay.' "
4 Hai môn đệ vâng lệnh ra đi, quả nhiên thấy lừa con buộc nơi cổng
bên đường. Khi họ mở dây,
5 có mấy người đứng đó hỏi: "Các ông mở lừa làm gì?"
6 Hai môn đệ lặp lại những lời Chúa Giê-xu đã dặn, người ta liền để cho
đi.
7 Họ đem lừa con về cho Chúa, lấy áo mình lót trên lưng lừa để Ngài
lên cưỡi.
8 Nhiều người trải áo trên đường, người khác rải lá cây vừa bẻ ngoài
đồng.
9 Người đi trước, người theo sau đều tung hô:
"Chúc tụng Đức Chúa Trời!*
Phước cho Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến!
10 Phước cho Vương Quốc sắp đến của tổ phụ Đa-vít!
Chúc tụng Đức Chúa Trời trên nơi chí cao!"†
11 Chúa Giê-xu đến Giê-ru-sa-lem, vào trong Đền Thờ. Sau khi quan sát
mọi vật, Ngài rời khỏi đó vì trời đã tối. Ngài đem mười hai sứ đồ trở lại
Bê-tha-ni.

Chúa Giê-xu Quở Cây Vả

12 Hôm sau, khi rời Bê-tha-ni, Chúa đói.
13 Từ xa, Ngài thấy một cây vả sum suê, liền lại gần hái trái, nhưng chỉ
thấy lá, vì chưa tới mùa.

---

* **11:9** Nt Hosanna, một thán từ dùng ca ngợi Chúa, có nghĩa là "xin hãy cứu" † **11:10** Thi 118:25-26

14 Chúa quở cây ấy: “Từ nay về sau, không ai ăn trái của cây này nữa!”
Các môn đệ đều nghe lời đó.

Chúa Giê-xu Thanh Tẩy Đền Thờ

15 Trở lại Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu vào Đền Thờ, đuổi hết những
người mua bán ra ngoài. Ngài lật đổ bàn của bọn đổi tiền, ghế của bọn
bán bồ câu,
16 và cấm không cho đem hàng hóa vào Đền Thờ.
17 Chúa phán với họ: “Thánh Kinh chép: ‘Đền Thờ Ta là nơi muôn dân
cầu nguyện,’ nhưng các người đã biến thành sào huyệt trộm cướp.”
18 Các thầy trưởng tế và thầy dạy luật biết được việc đó, liền tìm cách
thủ tiêu Ngài, nhưng họ sợ dân nổi loạn, vì dân chúng hết sức hâm mộ
lời Ngài giảng dạy.
19 Đến tối, Chúa và các môn đệ ra khỏi thành.
20 Sáng hôm sau, đi ngang qua cây vả, các môn đệ thấy nó khô từ gốc
đến ngọn.
21 Nhớ lại lời Chúa Giê-xu đã phán, Phi-e-rơ kêu lên: “Thầy ơi, cây vả
Thầy quở hôm qua nay đã chết khô rồi!”
22 Chúa Giê-xu đáp: “Các con phải có đức tin nơi Đức Chúa Trời.
23 Ta quả quyết, nếu người nào có niềm tin vững chắc không chút nghi
ngờ, có thể ra lệnh thì núi này cũng bị bứng lên, quăng xuống biển.
24 Vì thế, Ta bảo các con: Khi cầu nguyện, hãy tin đã được, tất các con
xin gì được nấy.
25 Khi các con cầu nguyện, nếu có điều bất bình với ai, hãy tha thứ để
Cha các con trên trời tha lỗi các con.”‡

Uy Quyền của Chúa Giê-xu

27 Chúa Giê-xu và các môn đệ trở vào thành Giê-ru-sa-lem. Khi Ngài
đang đi trong sân Đền Thờ, các thầy trưởng tế, các thầy dạy luật và các
trưởng lão đến hỏi Ngài:
28 “Thầy cậy uy quyền gì để làm các việc đó? Ai ủy quyền cho Thầy?”
29 Chúa Giê-xu đáp: “Ta cũng hỏi các ông một câu, nếu các ông trả lời
được, Ta sẽ giải đáp câu hỏi của các ông.
30 Lễ báp-tem của Giăng bắt nguồn từ trời hay từ người?”
31 Họ thảo luận với nhau: “Nếu ta nói từ trời, ông ấy sẽ hỏi: Sao các
ông không tin Giăng?
32 Nếu ta nói từ người, thì sợ dân chúng, vì dân chúng đều công nhận
Giăng là nhà tiên tri của Đức Chúa Trời.”
33 Vậy nên, họ thưa với Chúa: “Chúng tôi không biết!”
Chúa Giê-xu đáp: “Nếu thế Ta cũng không nói cho các ông biết nguồn
gốc uy quyền của Ta.”

12

Ẩn Dụ về Các Đầy tớ Gian Ác

‡ **11:25** Vài bản cổ thêm câu 26: Nhưng nếu các con không tha thứ, Cha các con trên trời cũng không tha tội cho các con.

1 Chúa Giê-xu dạy họ với câu chuyện: “Người kia trồng một vườn nho,
dựng hàng rào chung quanh, đào hầm ép nho, xây tháp canh, cho người
khác mướn, rồi lên đường đi xa.
2 Tới mùa hái nho, chủ sai người nhà về thu hoa lợi.
3 Nhưng người ấy bị các đầy tớ bắt giữ, đánh đập, và đuổi về tay không.
4 Chủ sai người thứ hai, nhưng bị họ sỉ nhục và đánh vỡ đầu.
5 Một người khác được chủ sai đi, lại bị chúng hạ sát. Nhiều người đến
sau cũng đều bị đánh, giết.
6 Cuối cùng, chủ chỉ còn người con trai yêu quý. Chủ sai con đến, vì
nghĩ rằng họ sẽ kính nể con mình.
7 Nhưng các đầy tớ bảo nhau: ‘Nó là con thừa tự, giết nó đi, sản nghiệp
sẽ về tay chúng ta!’
8 Họ liền bắt giết người con, ném thây bên ngoài vườn nho.”
9 Chúa Giê-xu hỏi: “Vậy, chủ vườn nho sẽ đối xử ra sao? Chắc chắn chủ
sẽ đến tiêu diệt mấy đầy tớ ấy, giao vườn cho người khác mướn.
10 Các ông chưa đọc câu Thánh Kinh này sao?
‘Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra
đã trở thành tảng đá móng.
11 Đây là việc Chúa Hằng Hữu đã thực hiện,
và đó là việc diệu kỳ trước mắt chúng ta.’* ”
12 Các nhà lãnh đạo Do Thái biết Chúa ám chỉ họ, nên tìm cách bắt Ngài,
nhưng còn e ngại dân chúng. Cuối cùng, họ bỏ đi.

Thuế cho Sê-sa

13 Sau đó, họ cử mấy người thuộc phái Pha-ri-si và đảng Hê-rốt đến gặp
Chúa Giê-xu, tìm cách gài bẫy trong lời nói, để có cớ bắt Ngài.
14 Họ hỏi: “Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là người chân chính, không
nể sợ, thiên vị ai, chỉ lấy công tâm giảng dạy Đạo Đức Chúa Trời. Xin
Thầy cho biết nộp thuế cho Sê-sa có đúng luật hay không?
15 Chúng tôi có nên nộp thuế không?”
Chúa Giê-xu biết rõ đạo đức giả của họ, liền đáp: “Các ông muốn gài
bẫy Ta sao? Đưa một đồng bạc cho Ta xem!”
16 Họ trao đồng bạc cho Chúa. Ngài hỏi: “Hình và tên ai đây?”
Họ đáp: “Sê-sa.”
17 Chúa Giê-xu phán: “Hãy nộp cho Sê-sa những gì của Sê-sa, và trả lại
Đức Chúa Trời những gì thuộc về Đức Chúa Trời.”
Họ ngẩn ngơ trước câu trả lời của Chúa.

Thảo Luận về Sự Sống Lại

18 Các thầy Sa-đu-sê—chủ trương không có sự sống lại—đến hỏi Chúa
Giê-xu:
19 “Thưa Thầy, Môi-se truyền lại cho chúng ta luật này: Nếu người đàn
ông nào qua đời không có con, thì em trai người đó sẽ lấy vợ goá của anh
để sinh con nối dõi cho anh.†
20 Gia đình kia có bảy anh em. Người anh cả lấy vợ rồi chết không con.
21 Người thứ hai lấy vợ góa của anh, cũng chết không con. Người thứ
ba cũng vậy.

---

* **12:11** Thi 118:22-23 † **12:19** Xem Phục 25:5-6

22 Cứ thế, cả bảy anh em đều qua đời không con nối dõi. Cuối cùng,
người phụ nữ cũng chết.
23 Vậy đến ngày sống lại, người phụ nữ đó sẽ làm vợ ai, vì cả bảy người
đều đã cưới nàng?"
24 Chúa Giê-xu đáp: "Các ông lầm lẫn, vì không hiểu Thánh Kinh, cũng
chẳng biết quyền năng Đức Chúa Trời.
25 Vì khi người ta sống lại, sẽ không còn cưới vợ lấy chồng nữa, ai nấy
đều giống như thiên sứ trên trời.
26 Về người chết sống lại, các ông không đọc sách Môi-se, chỗ viết về
bụi gai cháy sao? Đức Chúa Trời phán cùng Môi-se: 'Ta là Đức Chúa Trời
của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, Đức Chúa Trời của Gia-cốp.'‡
27 Ngài là Đức Chúa Trời của người sống, không phải của người chết.
Các ông lầm to rồi."

Điều Răn Quan Trọng Nhất

28 Một thầy dạy luật theo dõi cuộc tranh luận, thấy Chúa đối đáp lưu
loát, liền hỏi: "Thưa Thầy, trong các điều răn, điều nào quan trọng hơn
cả?"
29 Chúa Giê-xu đáp: "Điều răn quan trọng nhất là: 'Hỡi người Ít-ra-ên,
hãy lắng nghe! Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta là Chân Thần
duy nhất.
30 Phải yêu thương Đức Chúa Trời với cả tấm lòng, linh hồn, trí tuệ, và
năng lực.'§
31 Điều răn thứ hai cũng quan trọng: 'Yêu người lân cận như chính
mình.'* Không còn điều răn nào lớn hơn hai điều ấy."
32 Thầy dạy luật thưa: "Thầy dạy rất đúng! Đức Chúa Trời là Chân Thần
duy nhất, ngoài Ngài không có Thần nào khác.
33 Yêu thương Ngài với tất cả tấm lòng, trí óc, năng lực và yêu thương
người lân cận như chính mình thật tốt hơn dâng mọi lễ vật và sinh tế cho
Đức Chúa Trời."
34 Thấy người đó hiểu đúng ý nghĩa luật pháp, Chúa khen: "Ông không
xa Nước của Đức Chúa Trời đâu!" Sau đó không ai dám chất vấn Ngài
điều gì nữa.

Đấng Mết-si-a Là Con Ai?

35 Trong lúc giảng dạy tại Đền Thờ, Chúa Giê-xu hỏi: "Tại sao các thầy
dạy luật nói Đấng Mết-si-a là con của Đa-vít?
36 Chính Đa-vít được Chúa Thánh Linh cảm hứng đã nói:
'Chúa Hằng Hữu phán cùng Chúa tôi:
Hãy ngồi bên phải Ta
cho đến chừng Ta đặt kẻ thù dưới gót chân Con.'†
37 Chính Đa-vít đã gọi Đấng Mết-si-a là 'Chúa tôi,' thì sao Đấng Mết-si-a
là dòng dõi của Đa-vít được?" Nghe Chúa giảng dạy, dân chúng thích thú
vô cùng.
38 Chúa Giê-xu dạy tiếp: "Phải đề phòng các thầy dạy luật, vì họ thích
mặc áo lễ thật dài, mong được người ta kính chào ngoài đường phố,

‡ **12:26** Xuất 3:6 § **12:30** Phục 6:4-5 * **12:31** Lê 19:18 † **12:36** Thi 110:1

39 ưa ngồi ghế danh dự trong hội đường và phòng tiệc.
40 Họ làm ra vẻ thánh thiện bằng cách đọc những bài cầu nguyện dông
dài, nhưng đồng thời lại cướp đoạt nhà cửa của những quả phụ cô đơn!
Vì thế, họ sẽ bị hình phạt nặng nề hơn nữa!”

Quả Phụ Dâng Tiền

41 Sau đó, Chúa Giê-xu đến ngồi đối ngang hộp tiền dâng trong Đền Thờ,
xem người ta dâng tiền. Có lắm người giàu dâng rất nhiều,
42 cũng có một quả phụ nghèo khổ đến bỏ vào hộp hai đồng xu.
43 Chúa Giê-xu gọi các môn đệ lại bảo: “Ta cho các con biết, bà quả phụ
nghèo này đã dâng nhiều hơn mọi người.
44 Vì ai cũng lấy của thừa thãi đem dâng, nhưng bà này tuy túng ngặt
đã dâng tất cả tiền mình có.”

13

Chúa Giê-xu Nói Trước về Tương Lai

1 Khi Chúa Giê-xu bước ra khỏi Đền Thờ, một môn đệ thưa: “Thầy xem,
Đền Thờ này thật tráng lệ, trang trí toàn đá quý cả!”
2 Chúa Giê-xu đáp: “Đền Thờ vĩ đại các con trông thấy đây, một ngày
kia sẽ bị san bằng, không còn đến hai tảng đá chồng lên nhau nữa!”
3 Khi Chúa Giê-xu ngồi trên núi Ô-liu đối ngang Đền Thờ, Phi-e-rơ, Gia-
cơ, Giăng, và Anh-rê đến hỏi riêng:
4 “Xin Thầy cho chúng con biết bao giờ việc ấy xảy ra, và có dấu hiệu
gì báo trước?”
5 Chúa Giê-xu đáp: “Phải đề phòng, để các con khỏi bị lừa gạt.
6 Nhiều người sẽ mạo danh Ta, tự xưng ‘ta là Đấng Mết-si-a.’ Họ làm
cho nhiều người lầm lạc.
7 Các con sẽ nghe chiến tranh bùng nổ, và những tin tức khủng khiếp
về chiến tranh, nhưng các con đừng bối rối, vì những biến cố ấy phải xảy
ra, nhưng chưa đến ngày tận thế.*
8 Dân tộc này sẽ tiến đánh dân tộc khác, nước nọ tuyên chiến với nước
kia. Nhiều xứ sẽ bị động đất và đói kém. Đó chỉ là giai đoạn đầu của cơn
đại nạn.
9 Phải đề phòng! Người ta sẽ bắt giải các con ra tòa, đánh đập các con
giữa hội đường. Vì Ta, các con sẽ bị xét xử trước mặt các vua và các tổng
trấn. Đó là cơ hội để các con nói về Ta cho họ.
10 Vì Phúc Âm phải được công bố cho mọi dân tộc đều biết, rồi mới đến
ngày tận thế.
11 Khi bị bắt đưa ra tòa, các con đừng lo phải nói những gì, nhưng chỉ
nói những điều Chúa cho biết vào giờ đó. Lúc ấy không phải các con nói,
nhưng chính Chúa Thánh Linh sẽ nói cho các con.
12 Anh sẽ phản bội em, đem nộp em cho người ta giết, cha sẽ nộp con,
con cái sẽ phản nghịch, đưa cha mẹ vào chỗ chết.
13 Mọi người sẽ ganh ghét các con vì các con thuộc về Ta. Nhưng ai
nhẫn nhục chịu đựng đến cuối cùng sẽ được cứu.

* **13:7** Ngày cuối cùng

14 Khi các con thấy vật ghê tởm† đặt tại Đền Thờ.‡" (Người đọc phải lưu
ý!) "Ai đang ở xứ Giu-đê, phải trốn lên miền đồi núi,
15 ai đang đứng ngoài hiên,§ đừng quay vào nhà góp nhặt của cải.
16 Ai ở ngoài đồng, đừng trở về nhà lấy áo.
17 Trong những ngày đó, không ai khổ cho bằng đàn bà có thai hay
người mẹ có con còn bú!
18 Các con hãy cầu nguyện để biến cố đó đừng xảy ra vào mùa Đông.
19 Vì lúc ấy sẽ có tai họa khủng khiếp chưa từng thấy trong lịch sử từ
khi Đức Chúa Trời sáng tạo trời đất, và trong tương lai cũng chẳng bao
giờ có nữa.
20 Nếu Đức Chúa Trời không rút ngắn những ngày tai họa, cả nhân loại
sẽ bị diệt vong. Nhưng vì con dân Ngài, Chúa sẽ giảm bớt những ngày đó.
21 Khi ấy, nếu ai bảo các con: 'Đấng Mết-si-a vừa đến nơi kia,' hay 'Ngài
ở đây,' các con đừng tin.
22 Vì những đấng Mết-si-a giả hay tiên tri giả sẽ xuất hiện và làm phép
lạ để lừa gạt nhiều người, có thể đánh lừa cả con dân Chúa.
23 Các con phải đề phòng! Ta đã nói trước mọi việc rồi!
24 Trong những ngày đó, sau cơn đại nạn,
mặt trời sẽ tối tăm,
mặt trăng cũng không chiếu sáng,
25 các vì sao trên trời sẽ rơi rụng,
và các quyền lực dưới bầu trời sẽ rung chuyển.*
26 Nhân loại sẽ trông thấy Con Người† giáng xuống trong mây trời, với
vinh quang và uy quyền tuyệt đối.‡
27 Ta sẽ sai các thiên sứ tập họp con dân Ta khắp bốn phương, từ những
nơi chân trời góc biển.
28 Các con nên rút tỉa bài học cây vả. Khi cây đâm chồi nảy lộc, các con
biết sắp đến mùa hạ.
29 Cũng thế, khi thấy các dấu hiệu ấy xuất hiện, các con biết ngày Ta
trở lại rất gần, Ta đã đến ngay bên cửa.
30 Ta quả quyết, thế hệ này chưa qua đi thì các biến cố ấy đã xảy ra rồi.
31 Trời đất sẽ tiêu tan nhưng lời Ta vẫn còn mãi mãi.
32 Không một ai biết được ngày giờ tận thế. Ngay cả thiên sứ và chính
Con Người cũng không biết. Chỉ Cha biết mà thôi.
33 Các con phải đề phòng, cảnh giác, vì không biết Ta đến giờ nào!
34 Như trường hợp chủ nhà đi xa, giao cho đầy tớ mỗi người một việc,
và bảo người gác cổng phải thức canh.
35 Cũng thế, các con phải cảnh giác! Vì các con không biết giờ nào chủ
nhà trở lại—có thể lúc trời vừa tối, hoặc nửa đêm, lúc gà gáy, hay buổi
bình minh.
36 Nếu chủ trở về bất ngờ, đừng để chủ bắt gặp các con đang ngủ.
37 Lời Ta dặn các con, Ta cũng nói với mọi người: Phải cảnh giác chờ
đợi Ta trở lại!"

---

† **13:14** Nt vật ghê tởm làm cho hoang tàn ‡ **13:14** Nt nơi không thích hợp § **13:15** Nt trên mái nhà * **13:25** Xem Ysai 13:10; 34:4; Giôên 2:10 † **13:26** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài ‡ **13:26** Xem Đa 7:13

14

Chúa Được Xức Dầu tại Bê-tha-ni

1 Còn hai ngày nữa đến lễ Vượt Qua và lễ Bánh Không Men—các thầy
trưởng tế và thầy dạy luật tìm cơ hội bắt giữ Chúa Giê-xu và bí mật giết.
2 Họ cùng đồng ý: "Không làm trong ngày lễ Vượt Qua, để khỏi gây náo
động trong dân chúng."
3 Lúc ấy, Chúa Giê-xu đến nhà Si-môn, một người phong hủi tại Bê-tha-
ni. Giữa bữa ăn, một phụ nữ bước vào, mang theo bình ngọc thạch đựng
dầu cam tùng đắt tiền. Bà mở nắp đổ dầu trên đầu Ngài.
4 Có người trông thấy, tức giận bảo: "Thật phí của! Bình dầu thơm này
rất quý giá!
5 Sao bà không bán bình này giá hơn một năm tiền lương,* và đem tiền
ấy giúp người nghèo!" Rồi họ nặng lời quở trách bà.
6 Nhưng Chúa Giê-xu can thiệp: "Để mặc người, đừng la rầy! Người đã
làm một việc tốt đẹp cho Ta.
7 Các con luôn luôn gặp người nghèo, có thể giúp đỡ họ khi nào tùy ý,
nhưng các con không ở bên Ta mãi.
8 Người này đã hết sức cố gắng, xức dầu tẩm liệm thân Ta trước khi
chôn cất.
9 Ta cho các con biết, việc làm của người phụ nữ hôm nay sẽ được nhắc
nhở ca tụng khắp thế giới, tại những nơi Phúc Âm được truyền bá."

Giu-đa Đồng Ý Phản Chúa Giê-xu

10 Sau đó, Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai sứ đồ, đến tiếp xúc
với các thầy trưởng tế bàn mưu nộp Chúa Giê-xu cho họ.
11 Nghe Giu-đa đề nghị, họ rất mừng rỡ, hứa sẽ thưởng tiền. Vậy, Giu-đa
lo tìm cơ hội nộp Chúa Giê-xu.

Bữa Tiệc Cuối Cùng

12 Ngày đầu của lễ Bánh Không Men, khi chiên con bị giết cho lễ Vượt
Qua, các môn đệ đến hỏi Chúa: "Thầy muốn ăn lễ Vượt Qua tại đâu? Xin
Thầy chỉ bảo để chúng con sửa soạn."
13 Chúa Giê-xu liền sai hai môn đệ đến Giê-ru-sa-lem và căn dặn: "Các
con vào thành, sẽ gặp một người xách vò nước; người ấy đi đâu, cứ theo
đó.
14 Khi vào nhà, các con nói với chủ nhà: 'Thầy hỏi: Phòng dành riêng
cho Ta và các môn đệ ăn lễ Vượt Qua ở đâu?'
15 Chủ nhà sẽ chỉ cho các con một phòng rộng trên lầu, trang bị đầy đủ.
Các con cứ dọn tiệc tại đó."
16 Hai môn đệ ra đi, gặp mọi điều đúng như lời Chúa dặn, và chuẩn bị
lễ Vượt Qua.
17 Tối hôm đó, Chúa Giê-xu và mười hai sứ đồ cùng đến.
18 Khi mọi người đang ngồi ăn, Chúa Giê-xu phán: "Ta quả quyết, một
người trong các con sẽ phản Ta."
19 Các môn đệ rất buồn bực, lần lượt hỏi: "Thưa Thầy, có phải con
không?"

---

* **14:5** Hơn 300 đê-na-ri

20 Chúa đáp: “Đó là một trong số mười hai người các con, là người đang
nhúng bánh vào đĩa với Ta.
21 Vì Con Người† phải hy sinh như lời Thánh Kinh đã nói. Nhưng khốn
cho kẻ phản Con Người, thà nó chẳng sinh ra còn hơn!”
22 Khi đang ăn, Chúa lấy bánh, cảm tạ Đức Chúa Trời rồi bẻ ra trao cho
các môn đệ: “Đây là thân thể Ta, các con hãy lấy ăn!”
23 Ngài cũng rót nước nho, cảm tạ rồi đưa cho các môn đệ cùng uống.
24 Chúa giải thích: “Đây là máu Ta, máu đổ ra cho nhiều người, để ấn
chứng giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và nhân loại.
25 Ta cho các con biết: Ta sẽ không uống nước nho này nữa cho đến
ngày uống nước nho mới trong Nước của Đức Chúa Trời.”
26 Hát thánh ca xong, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi lên núi Ô-liu.

Chúa Giê-xu Báo Trước Phi-e-rơ Chối Ngài

27 Chúa Giê-xu nói với các môn đệ: “Các con sẽ lìa bỏ Ta như Thánh
Kinh đã viết:
‘Ta sẽ đánh Người Chăn,
và bầy chiên sẽ chạy tan tác.’‡
28 Nhưng sau khi Ta sống lại từ cõi chết, Ta sẽ qua xứ Ga-li-lê trước để
gặp các con tại đó.”
29 Phi-e-rơ thưa: “Con sẽ chẳng xa Thầy, dù mọi người bỏ chạy!”
30 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với con, Phi-e-rơ—đêm nay, trước
khi gà gáy lần thứ hai, con sẽ chối Ta ba lần.”
31 Nhưng Phi-e-rơ cam kết: “Con thà chết chứ không chối Thầy đâu!”
Các môn đệ khác cũng đều quả quyết như thế.

Chúa Giê-xu Cầu Nguyện trong Vườn Ghết-sê-ma-nê

32 Chúa Giê-xu và các môn đệ vào vườn ô-liu gọi là Ghết-sê-ma-nê, Ngài
bảo họ: “Các con ngồi đây, trong khi Ta đi và cầu nguyện.”
33 Chúa chỉ đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng theo Ngài. Từ lúc đó, Ngài
cảm thấy bối rối, sầu não vô cùng.
34 Ngài nói: “Linh hồn Ta buồn rầu tột độ!§ Các con ở đây và thức canh
với Ta.”
35 Chúa đi một quãng, rồi quỳ sấp dưới đất, cầu xin cho giờ phút khủng
khiếp đừng đến với Ngài nếu có thể được.
36 Ngài cầu nguyện: “Thưa Cha, Cha có quyền làm mọi việc, xin cho Con
khỏi uống chén này, nhưng xin theo ý Cha, chứ không theo ý Con.”
37 Khi trở lại, Chúa thấy các môn đệ đang ngủ gục. Ngài gọi Phi-e-rơ:
“Si-môn, con ngủ sao? Con không thức với Ta được một giờ sao?
38 Phải tỉnh thức và cầu nguyện để khỏi sa vào vòng cám dỗ. Vì tâm
linh thật muốn, nhưng thể xác yếu đuối.”
39 Chúa Giê-xu lại đi và cầu xin như lần trước.
40 Lần này quay lại, Chúa thấy các môn đệ vẫn ngủ, mắt nhắm nghiền,
không đối đáp gì được.
41 Trở lại lần thứ ba, Chúa bảo họ: “Bây giờ các con vẫn còn ngủ sao?
Đủ rồi! Đã đến lúc Con Người bị phản nộp vào tay bọn gian ác.

---

† **14:21** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài ‡ **14:27** Xa 13:7 § **14:34** Nt buồn rầu đến chết

42 Đứng dậy, đi với Ta. Kìa, kẻ phản Ta đã tới!”

Chúa Giê-xu Bị Phản và Bị Bắt

43 Ngay khi Chúa Giê-xu đang nói, Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ, xông đến. Theo sau là một toán người cầm gươm dao, gậy gộc, do các thầy trưởng tế, các thầy dạy luật, và các trưởng lão sai đến.
44 Tên phản Chúa đã ra ám hiệu: “Tôi hôn người nào, các anh cứ bắt dẫn đi!”
45 Vì vậy, vừa đến nơi, Giu-đa trân tráo xông lên chào Chúa: “Lạy Thầy!” Rồi nó hôn Chúa.
46 Bọn kia liền bắt giữ Chúa Giê-xu.
47 Nhưng có một người đứng gần đó rút gươm chém đầy tớ của thầy thượng tế, đứt mất một vành tai.
48 Chúa Giê-xu hỏi họ: “Ta đâu phải trộm cướp mà các ông đem gươm dao, gậy gộc đến bắt?
49 Hằng ngày Ta vẫn ở với các ông, giảng dạy trong Đền Thờ, sao các ông không bắt Ta? Nhưng những việc này xảy ra để làm ứng nghiệm lời tiên tri trong Thánh Kinh nói về Ta.”
50 Tất cả môn đệ đều bỏ Chúa trốn biệt.
51 Có một thanh niên đi theo Chúa, chỉ choàng trên người một tấm khăn. Toán người kia túm bắt anh,
52 nhưng anh buông tấm khăn, trần truồng chạy trốn.

Chúa Giê-xu Trước Hội Đồng

53 Người ta giải Chúa Giê-xu đến dinh thầy thượng tế, nơi các thầy trưởng tế, các trưởng lão, và các thầy dạy luật đã họp mặt đông đủ.
54 Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa, cho đến khi vào sân dinh thầy thượng tế. Ông ngồi chung với bọn tuần cảnh, sưởi ấm bên đống lửa.
55 Các thầy trưởng tế và cả Hội Đồng Quốc Gia* tìm bằng chứng để ghép Chúa Giê-xu vào tội tử hình, nhưng không tìm được.
56 Nhiều người vu cáo Chúa đủ điều, nhưng lời chứng của họ mâu thuẫn nhau.
57 Sau đó, có người đứng lên làm chứng dối rằng:
58 “Chúng tôi nghe người này nói: ‘Ta sẽ phá nát Đền Thờ do con người xây cất, rồi trong ba ngày Ta sẽ dựng một Đền Thờ khác, không bởi tay con người.’ ”
59 Ngay điểm này, lời tố cáo của họ cũng không phù hợp nhau.
60 Thầy thượng tế đứng dậy giữa hội đồng và hỏi Chúa: “Sao? Anh trả lời thế nào về lời tố cáo đó?”
61 Nhưng Chúa Giê-xu vẫn im lặng, không đáp một lời. Thầy thượng tế hỏi tiếp: “Anh có phải là Đấng Mết-si-a, Con của Đấng Phước Lành không?”
62 Chúa Giê-xu đáp: “Phải, chính Ta.† Rồi đây các ông sẽ thấy Con Người ngồi bên phải ngai của Đức Chúa Trời quyền năng,‡ và cỡi mây trời trở lại trần gian.§”
63 Thầy thượng tế xé áo mình và nói: “Chúng ta cần gì nhân chứng nữa!

---

* **14:55** Nt the Sanhedrin—Tòa Án Tôn Giáo † **14:62** Xem Xuất 3:14 ‡ **14:62** Xem Thi 110:1
§ **14:62** Xem Đa 7:13

64 Quý Ngài vừa nghe tận tai lời phạm thượng. Vậy quý ngài quyết định
thế nào?”
Các lãnh tụ Do Thái đều đồng ý lên án tử hình Chúa Giê-xu.
65 Người ta khạc nhổ vào mặt Chúa, bịt mắt Chúa, đánh đấm Ngài rồi
nói: “Thử đoán xem, ai vừa đánh anh đó?” Bọn lính canh cũng vả vào
mặt Ngài và giải đi.

Phi-e-rơ Chối Chúa Giê-xu

66 Phi-e-rơ đang ở ngoài sân, một đầy tớ gái của thầy thượng tế bước
đến,
67 thấy ông đang ngồi sưởi, lại gần nhìn mặt rồi nói: “Anh cũng là đồ
đệ* của Giê-xu, người Na-xa-rét!”
68 Nhưng Phi-e-rơ chối: “Chị nói gì tôi không hiểu!” Rồi ông đi ra cổng
liền có tiếng gà gáy.
69 Chị đầy tớ nhìn thấy, báo cho những người đứng chung quanh: “Anh
ấy theo phe Giê-xu đó!”
70 Phi-e-rơ liền chối một lần nữa.
Một lát sau, những người đứng chung quanh tố Phi-e-rơ: “Đúng rồi!
Anh cũng thuộc bọn Giê-xu, vì anh là người Ga-li-lê.”
71 Phi-e-rơ liền thề độc: “Tôi không biết người mấy ông nói đó là ai cả!
Nếu tôi dối, xin sự rủa sả giáng trên tôi.”
72 Vừa lúc ấy, gà gáy lần thứ hai.
Phi-e-rơ sực nhớ lại lời Chúa Giê-xu: “Trước khi gà gáy lần thứ hai, con
sẽ chối Ta ba lần!” Ông liền thổn thức khóc.

15

Chúa Giê-xu Trước Tòa Phi-lát

1 Ngay sáng hôm sau, các thầy trưởng tế, các trưởng lão, các thầy dạy
luật, và cả Hội Đồng Quốc Gia họp nhau thảo luận. Họ trói Chúa Giê-xu
lại và giải Ngài qua Phi-lát, tổng trấn La Mã.
2 Phi-lát hỏi Chúa: “Anh có phải là Vua người Do Thái không?”
Chúa Giê-xu đáp: “Phải.”
3 Các thầy trưởng tế tố cáo Ngài nhiều tội.
4 Phi-lát hỏi Chúa: “Anh không trả lời gì hết sao? Người ta tố cáo anh
đủ điều đó!”
5 Chúa Giê-xu vẫn không đáp, khiến Phi-lát rất ngạc nhiên.
6 Hằng năm đến lễ Vượt Qua, Phi-lát có lệ phóng thích một người tù
theo thỉnh nguyện của dân chúng.
7 Năm ấy có Ba-ra-ba bị giam trong ngục cùng một số phạm nhân can
tội cố sát, nhân cuộc nổi dậy chống chính quyền La Mã.
8 Dân chúng kéo đến xin Phi-lát phóng thích một người tù theo thông
lệ.
9 Phi-lát hỏi: “Các anh muốn ta tha Vua người Do Thái không?”
10 Vì Phi-lát biết rõ các thầy trưởng tế bắt Chúa nộp cho ông chỉ vì lòng
ganh ghét.
11 Nhưng các thầy trưởng tế sách động quần chúng yêu cầu Phi-lát
phóng thích Ba-ra-ba.

* **14:67** Nt đã ở với

12 Phi-lát hỏi lại: “Còn người các anh gọi là Vua người Do Thái, ta phải
xử sao đây?”
13 Họ hét lớn: “Đóng đinh nó trên cây thập tự!”
14 Phi-lát hỏi: “Tại sao? Người ấy có tội gì đâu?”
Nhưng họ gầm thét: “Đóng đinh hắn trên cây thập tự!”
15 Để mua chuộc lòng dân, Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba cho họ, đồng
thời sai đánh Chúa Giê-xu rồi giao cho lính đem đóng đinh trên cây thập
tự.

Quân Lính Sỉ Nhục Chúa Giê-xu

16 Quân lính giải Chúa vào dinh tổng trấn, rồi tập họp cả đại đội.
17 Chúng mặc cho Ngài tấm áo màu tía, bện chiếc mão bằng gai đội lên
đầu Ngài.
18 Chúng giả vờ chào: “Lạy Vua người Do Thái!”
19 Rồi lấy gậy sậy đập lên đầu Chúa, khạc nhổ vào mặt Chúa, và quỳ
gối lạy.
20 Chế giễu xong, chúng cởi áo màu tía ra, mặc áo dài lại cho Chúa, rồi
dẫn Ngài đi đóng đinh trên cây thập tự.

Chúa Chịu Đóng Đinh

21 Si-môn, người xứ Ly-bi,* vừa từ thôn quê lên Giê-ru-sa-lem, bị bọn
lính bắt vác cây thập tự cho Chúa Giê-xu. (Si-môn là cha của A-lét-xan-đơ
và Ru-phu).
22 Bọn lính giải Chúa lên đồi Gô-gô-tha (nghĩa là Đồi Sọ).
23 Chúng cho Ngài uống rượu pha với chất nhựa thơm, nhưng Ngài
không uống.
24 Bọn lính đóng đinh Chúa trên cây thập tự. Chúng gieo súc sắc chia
nhau bộ áo của Ngài, mỗi người lãnh một phần.
25 Chúa bị đóng đinh vào khoảng chín giờ sáng.
26 Tấm bảng tội trạng ghi mấy chữ: “Vua người Do Thái.”
27 Bọn lính cũng đóng đinh hai tướng cướp trên cây thập tự, một tên
bên phải, một tên bên trái Chúa.
28 Việc xảy ra đúng như lời tiên tri trong Thánh Kinh: “Ngài bị kể vào
hàng phạm nhân.”†
29 Khách qua đường lắc đầu, sỉ nhục Chúa: “Ha! Anh đòi phá nát Đền
Thờ rồi xây lại trong ba ngày!
30 Sao không tự giải cứu và xuống khỏi cây thập tự đi!”
31 Các thầy trưởng tế và các thầy dạy luật cũng chế nhạo: “Hắn cứu
người khác giỏi lắm mà cứu mình không nổi!
32 Này, Đấng Mết-si-a, Vua người Do Thái! Phải xuống khỏi cây thập tự
cho chúng tôi thấy, chúng tôi mới tin chứ!” Hai tên cướp bị đóng đinh
với Chúa cũng sỉ nhục Ngài.

Chúa Giê-xu Chết

33 Lúc giữa trưa, khắp đất đều tối đen như mực cho đến ba giờ chiều.
34 Đúng ba giờ, Chúa Giê-xu kêu lớn: “Ê-li, Ê-li, la-ma-sa-bách-ta-ni”
nghĩa là “Đức Chúa Trời ơi! Đức Chúa Trời ơi! Sao Ngài lìa bỏ Con?”‡

---

* **15:21** Nt Kurenaion (người Sy-ren xứ Ly-bi) † **15:28** Ysai 53:12 ‡ **15:34** Thi 22:1

35 Nghe tiếng kêu, mấy người đứng gần bảo: “Này, hắn gọi Ê-li!”
36 Một người chạy đi lấy bông đá tẩm rượu chua, buộc vào đầu cây sậy
đưa lên cho Chúa nhấm, và nói: “Để chờ xem Ê-li có đến đem hắn xuống
không!”
37 Chúa Giê-xu kêu lên một tiếng lớn, rồi tắt thở.
38 Bức màn trong Đền Thờ bị xé làm đôi từ trên xuống dưới.
39 Viên đội trưởng La Mã đứng trước cây thập tự, thấy Chúa qua đời
như thế, liền nhìn nhận: “Người này đúng là Con Đức Chúa Trời!”
40 Một số phụ nữ nhìn từ xa. Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri (mẹ
Gia-cơ nhỏ và Giô-sép), cùng Sa-lô-mê.
41 Khi Chúa còn ở Ga-li-lê, họ đã cùng nhiều phụ nữ khác đi theo phục
vụ Ngài. Họ mới theo Chúa lên Giê-ru-sa-lem để dự lễ Vượt Qua.

Sự Chôn Xác Chúa Giê-xu

42 Hôm đó, nhằm ngày thứ Sáu, là ngày chuẩn bị, trước ngày Sa-bát.
Đến chiều tối,
43 Giô-sép, người A-ri-ma-thê, một nhân viên có uy tín trong Hội Đồng
Quốc Gia, từng trông đợi Nước của Đức Chúa Trời, đã bạo dạn đến xin
Phi-lát cho lãnh xác Chúa Giê-xu.
44 Phi-lát không tin Chúa Giê-xu đã chết, nên gọi viên đại đội trưởng
đến phối kiểm.
45 Khi viên sĩ quan xác nhận Chúa Giê-xu đã tắt hơi, Phi-lát cho phép
Giô-sép được lãnh xác Ngài.
46 Giô-sép mua một cây vải gai, gỡ xác Chúa Giê-xu xuống khâm liệm,
chôn trong huyệt đá đục bên sườn núi, rồi lăn một tảng đá lớn chặn trước
cửa mộ.
47 Ma-ri Ma-đơ-len và Ma-ri, mẹ Giô-sép theo dõi nên biết nơi an táng
Chúa Giê-xu.

16

Chúa Sống Lại

1 Chiều thứ Bảy, nhằm ngày Sa-bát kết thúc, Ma-ri Ma-đơ-len, Ma-ri, mẹ
Gia-cơ, và Sa-lô-mê đi mua hương liệu ướp xác Chúa Giê-xu.
2 Sáng sớm Chúa Nhật,* lúc mặt trời mới mọc, họ rủ nhau đi thăm mộ,
3 dọc đường băn khoăn không biết phải nhờ ai lăn tảng đá khỏi cửa
mộ.
4 Nhưng khi đến nơi, thì tảng đá lớn đã được lăn đi rồi.
5 Khi bước vào trong mộ, họ thấy một thanh niên mặc áo trắng ngồi
bên phải, họ giật mình hoảng sợ.
6 Thanh niên nói: “Đừng sợ! Tôi biết các bà tìm Chúa Giê-xu ở Na-xa-
rét. Ngài chịu đóng đinh nhưng đã sống lại rồi, không còn ở đây đâu!
Hãy xem chỗ người ta đặt xác Ngài,
7 và đi báo cho các môn đệ Ngài và cho Phi-e-rơ biết Chúa đi trước lên
xứ Ga-li-lê để gặp họ, đúng như Ngài đã phán dặn.”
8 Các bà run rẩy, sợ hãi chạy ra và trốn khỏi mộ. Họ sợ hãi đến nỗi
không nói gì được với ai.

* **16:2** Nt ngày thứ nhất trong tuần

Cuối của Sách Mác

9 Sau khi sống lại sáng sớm Chúa Nhật, Chúa Giê-xu hiện ra trước nhất
cho Ma-ri Ma-đơ-len, người được Ngài giải thoát khỏi bảy quỷ dữ.
10 Ma-ri liền đi báo tin cho các môn đệ trong lúc họ than khóc Ngài.
11 Nghe nói Chúa Giê-xu sống lại† và Ma-ri đã thấy Ngài, các môn đệ
đều không tin.
12 Sau đó, Chúa lấy hình dạng khác hiện ra cho hai môn đệ đang trên
đường về quê.
13 Hai người ấy liền quay lại Giê-ru-sa-lem thuật cho các môn đệ khác,
nhưng cũng chẳng ai tin.
14 Về sau, Chúa hiện ra cho mười một sứ đồ giữa một bữa ăn. Ngài quở
trách họ đã hoài nghi, cứng lòng không tin lời những người gặp Ngài sống
lại.
15 Chúa phán các môn đệ: “Hãy đi khắp thế giới, công bố Phúc Âm cho
cả nhân loại.
16 Ai tin và chịu báp-tem sẽ được cứu, còn ai không tin sẽ bị kết tội.
17 Người tin Ta sẽ thực hiện những phép lạ này: Nhân danh Ta đuổi
quỷ, nói những ngôn ngữ mới,
18 bắt rắn trong tay hay uống phải thuốc độc cũng không bị hại, đặt tay
trên các người bệnh thì họ được lành.”
19 Phán dặn các môn đệ xong, Chúa Cứu Thế Giê-xu được tiếp rước lên
trời, ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời.
20 Các môn đệ đi khắp nơi công bố Phúc Âm. Chúa cùng làm việc với
các môn đệ, xác nhận lời họ truyền giảng bằng nhiều phép lạ.

† **16:11** Ngài đang sống

Phúc Âm theo Lu-ca

Giới Thiệu

1 Thưa ngài Thê-ô-phi-lơ thân kính,* trước đây đã có nhiều người ghi
chép những sự việc đã hoàn thành giữa chúng ta.
2 Họ biên soạn theo lời tường thuật của các môn đệ đầu tiên và của
nhiều nhân chứng.
3 Do đó, tôi đã sưu tầm, kiểm chứng tất cả sử liệu và viết lại theo thứ
tự để kính gửi ngài xem.
4 Ước mong công trình khảo cứu này chứng tỏ những điều ngài đã học
hỏi là chính xác.

Sự Ra Đời của Giăng Báp-tít Được Báo Trước

5 Thời Vua Hê-rốt cai trị xứ Giu-đê, thầy Tế lễ Xa-cha-ri, thuộc ban A-
bi-gia, lo việc tế lễ trong Đền Thờ. Vợ là Ê-li-sa-bét cũng thuộc dòng họ
A-rôn.
6 Ông bà là người công chính trước mặt Đức Chúa Trời, vâng giữ trọn
vẹn điều răn và luật lệ của Ngài.
7 Họ không có con vì Ê-li-sa-bét hiếm muộn, và cả hai đều đã cao tuổi.
8 Một hôm, Xa-cha-ri vào Đền Thờ lo việc tế lễ theo phiên thứ.
9 Ông bắt thăm nhằm phần việc dâng hương cho Chúa trong Đền Thờ.
10 Lúc ông dâng hương, dân chúng cầu nguyện ngoài sân.
11 Thình lình, một thiên sứ của Chúa hiện đến với ông, đứng bên phải
bàn thờ dâng hương.
12 Xa-cha-ri nhìn thấy, giật mình hoảng sợ.
13 Thiên sứ nói: "Xa-cha-ri, đừng sợ! Tôi đến báo tin Đức Chúa Trời đã
nghe lời ông cầu nguyện. Ê-li-sa-bét, vợ ông sẽ sinh con trai, hãy đặt tên
con trẻ ấy là Giăng.
14 Con trẻ sẽ là niềm vui lớn cho ông bà, và nhiều người cũng sẽ hân
hoan khi nó ra đời,
15 vì con trẻ sẽ được quý trọng trước mặt Chúa. Con trẻ ấy sẽ không bao
giờ uống rượu nhưng được đầy dẫy Chúa Thánh Linh từ khi còn trong
lòng mẹ.
16 Con trẻ sẽ dìu dắt nhiều người Ít-ra-ên trở về với Chúa là Đức Chúa
Trời của họ.
17 Con trẻ sẽ có tinh thần và khí lực dũng mãnh như tiên tri Ê-li thời
xưa. Con trẻ sẽ dọn đường cho Chúa, chuẩn bị dân chúng sẵn sàng đón
tiếp Ngài. Con trẻ sẽ hòa giải cha với con, làm cho kẻ bội nghịch trở nên
khôn ngoan như người công chính."
18 Xa-cha-ri nói với thiên sứ: "Việc đó làm sao thực hiện được? Vì tôi
đã già, vợ tôi cũng đã cao tuổi lắm rồi!"
19 Thiên sứ đáp: "Tôi là Gáp-ri-ên! Tôi thường đứng trước mặt Đức
Chúa Trời. Chính Ngài sai tôi đến báo tin mừng cho ông.

* **1:1** Nt Theophilus quyền quý

20 Ông không tin lời tôi, nên sẽ bị câm cho đến khi đứa trẻ ra đời. Nhưng
lời tôi nói, đến đúng kỳ sẽ thành sự thật."
21 Dân chúng đứng bên ngoài chờ Xa-cha-ri, ngạc nhiên vì ông ở quá
lâu trong Đền Thờ.
22 Lúc trở ra, Xa-cha-ri không nói được, phải dùng tay ra dấu, nên họ
biết ông vừa thấy khải tượng trong Đền Thờ.
23 Khi mãn phiên phục vụ, Xa-cha-ri về nhà.
24 Sau đó, Ê-li-sa-bét có thai, sống ẩn dật trong năm tháng.
25 Bà tự nhủ: "Chúa thật nhân từ, Ngài đã xóa bỏ sự nhục nhã cho ta
rồi!"

Sự Giáng Sinh của Chúa Giê-xu Được Báo Trước

26 Qua tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành
Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê,
27 đến thăm Ma-ri là một trinh nữ đã hứa hôn với Giô-sép, thuộc dòng
Vua Đa-vít.
28 Thiên sứ nói: "Chào cô, người được ơn của Chúa! Chúa ở với cô!"
29 Ma-ri bối rối, tự hỏi lời chào ấy có nghĩa gì.
30 Thiên sứ giải thích: "Đừng sợ, vì Đức Chúa Trời đã ban đặc ân cho
cô.
31 Cô sắp có thai, sinh con trai, và đặt tên là Giê-xu.
32 Con Trai đó rất cao quý, sẽ được xưng là Con của Đấng Chí Cao. Chúa
là Đức Chúa Trời sẽ ban cho Ngài ngôi vua của Đa-vít.
33 Ngài sẽ cai trị Ít-ra-ên† mãi mãi; nước Ngài tồn tại đời đời."
34 Ma-ri hỏi thiên sứ: "Tôi là trinh nữ, làm sao có con được?"
35 Thiên sứ đáp: "Chúa Thánh Linh sẽ giáng trên cô, quyền năng Đấng
Chí Cao sẽ bao phủ cô, cho nên Con Thánh sinh ra sẽ được gọi là Con Đức
Chúa Trời.
36 Như trường hợp Ê-li-sa-bét, bà con của cô là người đã già, quá tuổi
sinh nở, mà cũng có thai được sáu tháng rồi.
37 Vì chẳng có việc gì Đức Chúa Trời không làm được."
38 Ma-ri thưa: "Tôi là đầy tớ Chúa, sẵn sàng vâng theo ý muốn Chúa.
Xin Chúa thực hiện mọi điều ông nói." Sau đó thiên sứ rời khỏi cô.

Ma-ri Viếng Thăm Ê-li-sa-bét

39 Mấy ngày sau, Ma-ri vội vã lên đường, đến một thành phố miền đồi
núi xứ Giu-đê,
40 nơi Xa-cha-ri sinh sống. Cô vào nhà và chào thăm Ê-li-sa-bét.
41 Vừa nghe tiếng Ma-ri chào, thai trong bụng Ê-li-sa-bét liền nhảy
mừng, Ê-li-sa-bét được đầy dẫy Chúa Thánh Linh.
42 Ê-li-sa-bét vui mừng và nói lớn với Ma-ri: "Cô là người được phước
nhất trong giới phụ nữ! Thai trong lòng cô thật phước hạnh lớn lao!
43 Thật vinh dự cho tôi vì được mẹ Chúa tôi đến thăm!
44 Vừa nghe cô chào hỏi, thai trong bụng tôi đã nhảy mừng.
45 Đức Chúa Trời ban phước cho cô, vì cô tin lời Ngài hứa sẽ thành sự
thật."

Bài Ca Chúc Tụng Chúa của Ma-ri

† **1:33** Nt nhà Gia-cốp

46 Ma-ri đáp: “Tâm hồn tôi ca ngợi Chúa.
47 Tâm linh tôi hân hoan vì Đức Chúa Trời, Đấng Cứu Rỗi tôi.
48 Chúa đã lưu ý đến nô tỳ hèn mọn của Ngài,
và từ nay, mọi thế hệ sẽ khen tôi là người được phước.
49 Đấng Toàn Năng đã làm những việc lớn cho tôi,
Danh Ngài là Thánh.
50 Ngài thương xót người kính sợ Ngài từ đời này sang đời khác.
51 Khi cánh tay Ngài đưa ra thể hiện quyền năng,
mưu trí người kiêu ngạo liền tan biến.
52 Ngài truất phế các vua chúa xuống
và cất nhắc người thấp hèn lên.
53 Ngài cho người đói được no nê
và đuổi người giàu về tay không.
54 Ngài nhớ lại sự thương xót,
nên cứu giúp Ít-ra-ên, đầy tớ Ngài.
55 Vì Ngài đã hứa với tổ phụ chúng ta,
với Áp-ra-ham và cả dòng dõi người đến muôn đời.”

56 Ma-ri ở lại với Ê-li-sa-bét độ ba tháng rồi trở về nhà mình.

Giăng Báp-tít Ra Đời

57 Đến ngày mãn nguyệt, Ê-li-sa-bét sinh được một con trai.
58 Bà con láng giềng đều hoan hỉ khi nghe tin Chúa thương xót bà cách đặc biệt.
59 Được tám ngày, họ đến làm lễ cắt bì cho đứa bé, và định đặt tên nó là Xa-cha-ri, theo tên cha,
60 nhưng mẹ đứa bé quả quyết: “Không! Tên nó là Giăng!”
61 Họ nói: “Họ hàng ta đâu có ai mang tên đó?”
62 Rồi ra dấu hỏi Xa-cha-ri muốn đặt tên gì cho đứa bé?
63 Ông sai lấy bảng viết: “Tên nó là Giăng!” Mọi người đều kinh ngạc.
64 Ngay lúc ấy, Xa-cha-ri nói được, và ca ngợi Đức Chúa Trời.
65 Hàng xóm láng giềng đều kinh sợ, đồn việc ấy khắp miền đồi núi xứ Giu-đê.
66 Mọi người nghe chuyện đều ngẫm nghĩ: “Không biết tương lai đứa bé sẽ ra sao? Vì rõ ràng tay Chúa phù hộ nó.”

Xa-cha-ri Nói Tiên Tri

67 Xa-cha-ri được đầy dẫy Chúa Thánh Linh, liền nói tiên tri:
68 “Tôn ngợi Chúa là Đức Chúa Trời của Ít-ra-ên,
vì Ngài đã thăm viếng và cứu chuộc dân Ngài.
69 Ngài sai Đấng Cứu Rỗi đến với chúng tôi,
sinh ra trong dòng họ Đa-vít, đầy tớ Ngài,
70 đúng theo lời hứa của Ngài
qua môi miệng các tiên tri thánh ngày xưa.
71 Ngài sẽ giải cứu chúng tôi khỏi kẻ thù nghịch
và người ghen ghét chúng tôi.
72 Ngài bày tỏ lòng thương xót tổ phụ chúng tôi,
nhớ lại giao ước thánh của Ngài—

73 giao ước Ngài đã thề với Áp-ra-ham,
tổ phụ chúng tôi.
74 Chúng tôi được giải thoát khỏi kẻ thù nghịch,
cho chúng tôi được mạnh dạn phụng sự Đức Chúa Trời,
75 và mãi mãi sống thánh thiện,
công chính trước mặt Ngài.

76 Còn con, con trai bé nhỏ của ta,
sẽ được xưng là tiên tri của Đấng Chí Cao,
vì con sẽ dọn đường cho Chúa.
77 Con sẽ chỉ cho dân Ngài biết con đường cứu rỗi
nhờ sự tha tội.
78 Bởi lòng thương xót của Đức Chúa Trời,
mà ánh bình minh sắp chiếu trên chúng ta,
79 soi sáng người ngồi trong cõi tối tăm và dưới bóng tử vong,
dìu dắt chúng ta vào nẻo an lành."

80 Giăng lớn lên, có ý chí mạnh mẽ. Ông sống trong hoang mạc cho đến khi công khai tỏ mình trước người Ít-ra-ên.

2

Chúa Giê-xu Giáng Sinh

1 Thời đó, Hoàng đế La Mã Âu-gút-tơ* ra lệnh kiểm kê dân số khắp Đế quốc La Mã.
2 (Đây là cuộc kiểm kê dân số đầu tiên, được thực hiện thời Qui-ri-ni làm tổng trấn xứ Sy-ri.)
3 Mọi người đều phải về quê đăng ký.
4 Vì Giô-sép thuộc dòng họ Đa-vít, nên phải từ thành Na-xa-rét xứ Ga-li-lê, về làng Bết-lê-hem, xứ Giu-đê, quê hương Vua Đa-vít,
5 đăng ký cho mình và cô Ma-ri, vị hôn thê đang có thai.
6 Về đến Bết-lê-hem, Ma-ri tới ngày sinh nở.
7 Cô sinh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc lại, đặt trong máng cỏ, vì nhà quán không còn chỗ trọ.

Mục Đồng và Thiên Sứ

8 Tại miền đó, có mấy người chăn chiên đang ở ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên.
9 Thình lình, một thiên sứ của Chúa hiện ra, hào quang Chúa chói lòa khắp nơi. Họ vô cùng kinh hãi,
10 nhưng thiên sứ liền trấn an: "Đừng sợ, tôi đến báo cho các anh một tin mừng. Tin này sẽ đem lại niềm vui lớn cho mọi người.
11 Đêm nay, Đấng Cứu Rỗi—phải, Đấng Mết-si-a, là Chúa—đã ra đời tại Bết-lê-hem, thành Đa-vít!
12 Các anh sẽ nhận ra Ngài bởi dấu hiệu: Các anh gặp một em bé quấn khăn nằm trong máng cỏ."

* **2:1** Nt Augustus Octavius (trị vì từ năm 27 TCN đến năm 14 SCN)

13 Thình lình, vô số các thiên sứ hiện ra, hợp với thiên sứ ấy ca ngợi Đức
Chúa Trời:
14 “Vinh quang Đức Chúa Trời nơi chí cao,
bình an dưới đất cho người được ơn!”

15 Khi các thiên sứ lên trời, các người chăn chiên bảo nhau: “Chúng ta
hãy tới làng Bết-lê-hem xem chuyện lạ Chúa vừa cho biết!”
16 Họ vội vã đến nơi, gặp Ma-ri, Giô-sép, và thấy Con Trẻ đang nằm
trong máng cỏ.
17 Họ liền thuật lại việc vừa xảy ra và những lời thiên sứ nói về Con Trẻ.
18 Mọi người nghe đều ngạc nhiên,
19 riêng Ma-ri ghi nhớ từng chi tiết và suy nghiệm trong lòng.
20 Các người chăn chiên trở về, ca tụng Đức Chúa Trời về những điều
nghe thấy, đúng như lời thiên sứ nói.

Lễ Dâng Con Trẻ trong Đền Thờ

21 Tám ngày sau, Con Trẻ chịu lễ cắt bì và được đặt tên là Giê-xu, như
thiên sứ đã dặn trước khi Ngài giáng sinh.
22 Khi những ngày thanh tẩy theo luật Môi-se đã mãn sau khi sinh con,
Ma-ri và Giô-sép đem Con Trẻ lên Giê-ru-sa-lem dâng lên Chúa.
23 Vì luật Chúa dạy: “Mọi con trai đầu lòng phải dâng lên Chúa Hằng
Hữu,”†
24 và “dâng một cặp chim cu hay bồ câu tơ”‡ theo luật định của Chúa.

Lời Tiên Tri của Si-mê-ôn

25 Lúc đó, tại Giê-ru-sa-lem có một người tên là Si-mê-ôn. Ông là người
công chính, mộ đạo, và ngày đêm trông đợi Đấng Mết-si-a đến để giải
cứu Ít-ra-ên. Chúa Thánh Linh ngự trong lòng ông,
26 và cho biết ông sẽ được thấy Đấng Mết-si-a của Chúa trước khi qua
đời.
27 Hôm đó, Chúa Thánh Linh thúc giục ông vào Đền Thờ, nhằm lúc
Ma-ri và Giô-sép đem Con Trẻ đến dâng lên Chúa đúng theo luật lệ.
28 Si-mê-ôn bồng Con Trẻ và tôn ngợi Đức Chúa Trời:
29 “Lạy Chúa Chí Cao, bây giờ con có thể an vui qua đời,
theo lời hứa của Ngài.
30 Vì chính mắt con đã thấy Đấng Cứu Chuộc
31 mà Ngài chuẩn bị cho nhân loại.
32 Ngài là ánh sáng rọi đường cho các dân tộc,
là vinh quang cho người Ít-ra-ên, dân Ngài!”

33 Giô-sép và Ma-ri kinh ngạc về những lời Si-mê-ôn nói về Con Trẻ.
34 Sau khi cầu phước lành cho hai người, Si-mê-ôn nói riêng với Ma-ri:
“Con Trẻ này sẽ làm cho nhiều người Ít-ra-ên vấp ngã trong khi nhiều
người được giải cứu. Con Trẻ sẽ bị người ta chống đối.
35 Kết quả là những tư tưởng thầm kín của họ bị phơi ra ánh sáng. Còn
bà sẽ bị đau đớn như gươm đâm thấu vào tâm hồn bà!”

Lời Tiên Tri của A-ne

† **2:23** Xuất 13:2 ‡ **2:24** Lê 12:8

36 Hôm đó, nữ Tiên tri An-ne cũng có mặt trong Đền Thờ. Bà là con gái
của Pha-nu-ên, thuộc đại tộc A-se, trước kia đã sống với chồng được bảy
năm,
37 rồi ở góa cho đến năm tám mươi bốn tuổi. Bà cứ ở luôn trong Đền
Thờ, ngày đêm thờ phượng Đức Chúa Trời, kiêng ăn và cầu nguyện.
38 Lúc Si-mê-ôn nói chuyện với Ma-ri và Giô-sép, bà cũng vừa tới đó,
cảm tạ Đức Chúa Trời và báo cho mọi người biết Đấng Cứu Chuộc họ
trông đợi đã đến rồi.
39 Sau khi làm xong mọi việc theo luật pháp của Chúa, Giô-sép và Ma-ri
trở về Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê.
40 Tại đó, Con Trẻ lớn lên, khỏe mạnh, đầy khôn ngoan, và ơn phước
của Đức Chúa Trời.

Chúa Giê-xu Nói Chuyện với Các Giáo Sư

41 Hằng năm, Giô-sép và Ma-ri đều lên Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua.
42 Khi Chúa Giê-xu được mười hai tuổi, Ngài theo cha mẹ đi dự lễ.
43 Sau đó, cha mẹ trở về nhà. Chúa Giê-xu vẫn ở tại Giê-ru-sa-lem mà
ông bà không biết.
44 Họ đinh ninh Ngài cùng đi với đám đông, nên cứ đi suốt một ngày,
đến tối mới tìm trong nhóm bà con bạn hữu.
45 Tìm không được, họ trở lại Giê-ru-sa-lem.
46 Ba ngày sau, ông bà tìm gặp Ngài đang ngồi trong Đền Thờ, giữa các
thầy dạy luật, chất vấn và bàn cãi nhiều vấn đề quan trọng.
47 Mọi người đều ngạc nhiên về kiến thức và lời đối đáp của Ngài.
48 Thấy thế cha mẹ Ngài vô cùng sửng sốt. Mẹ Ngài trách: “Con ơi, sao
con để cha mẹ như thế này? Cha mẹ phải vất vả lo lắng tìm con!”
49 Ngài hỏi: “Cha mẹ tìm con làm chi? Cha mẹ không biết con phải lo
việc Cha con sao?”
50 Nhưng ông bà chẳng hiểu Ngài nói gì.
51 Sau đó, Ngài trở về Na-xa-rét, phục tùng cha mẹ. Mẹ Ngài ghi nhớ
mọi việc trong lòng.
52 Chúa Giê-xu càng thêm khôn lớn, càng đẹp lòng Đức Chúa Trời và
mọi người.

3

Giăng Báp-tít Dọn Đường

1 Năm thứ mười lăm đời Hoàng đế La Mã Ti-be-rơ. Khi đó Phi-lát làm
tổng trấn xứ Giu-đê; Hê-rốt làm vua xứ Ga-li-lê; em Hê-rốt là Phi-líp cai
trị xứ I-tu-rê và Tra-cô-nít; Ly-sa-nia cai trị xứ A-bi-len.
2 An-ne và Cai-phe giữ chức thượng tế. Bấy giờ, Giăng, con Xa-cha-ri,
nghe tiếng gọi của Đức Chúa Trời trong hoang mạc.
3 Giăng đi khắp lưu vực sông Giô-đan, dạy mọi người phải chịu báp-tem
để chứng tỏ lòng ăn năn, và quay về Đức Chúa Trời để được tha tội.
4 Theo lời Tiên tri Y-sai nói về Giăng:

“Người là tiếng gọi nơi hoang dã:
‘Phải dọn đường cho Chúa!
Ngay thật mở lòng chờ đón Ngài!

5 Hãy lấp đầy các thung lũng,
và san phẳng các núi đồi.
Hãy làm cho thẳng những khúc quanh co,
và san cho bằng những chỗ gồ ghề.
6 Và nhân loại sẽ thấy
sự cứu chuộc từ Đức Chúa Trời.' "*

7 Giăng cảnh cáo đoàn dân đến xin chịu báp-tem: "Con cái loài rắn! Làm sao các ông có thể tránh thoát hình phạt của Đức Chúa Trời?
8 Muốn chịu báp-tem, các ông phải có một đời sống mới, chứng tỏ lòng ăn năn trở lại với Đức Chúa Trời. Đừng tưởng mình là dòng dõi Áp-ra-ham thì Đức Chúa Trời sẽ dung tha, vì Đức Chúa Trời có quyền biến những hòn đá này thành con cháu Áp-ra-ham.
9 Lưỡi búa xét đoán của Đức Chúa Trời đã vung lên! Cây nào không sinh quả tốt sẽ bị Ngài đốn và ném vào lửa!"
10 Dân chúng hỏi: "Vậy chúng tôi phải làm gì?"
11 Giăng đáp: "Phải chia cơm sẻ áo cho người nghèo!"
12 Những người thu thuế—hạng người mang tiếng xấu trong xã hội—cũng đến chịu báp-tem. Họ hỏi: "Chúng tôi phải làm gì?"
13 Ông đáp: "Phải liêm khiết, đừng lạm thu các sắc thuế nhà nước đã ấn định."
14 Các quân nhân cũng hỏi: "Còn chúng tôi phải làm gì?"
Giăng đáp: "Đừng áp bức hay vu cáo để tống tiền, nhưng phải bằng lòng với đồng lương của mình!"
15 Lúc ấy, mọi người trông đợi Đấng Mết-si-a đều muốn biết Giăng có phải là Đấng Mết-si-a không.
16 Giăng giải đáp: "Tôi chỉ làm báp-tem bằng nước, nhưng Đấng sắp đến sẽ làm báp-tem bằng Chúa Thánh Linh và lửa. Người cao quý hơn tôi vô cùng, tôi không đáng mở quai dép† cho Người.
17 Người sẽ sảy lúa thật sạch, đem trữ lúa vào kho, và đốt rơm rác trong lò lửa chẳng hề tắt."
18 Giăng còn dùng nhiều lời khuyến cáo khác mà công bố Phúc Âm.
19 Giăng còn công khai chỉ trích Hê-rốt An-ti-pa, vua chư hầu, vì vua cưới em dâu là Hê-rô-đia, vợ của em mình, và làm nhiều việc gian ác.
20 Hê-rốt còn làm thêm một điều ác nữa là bắt Giăng giam vào ngục.

Chúa Giê-xu Chịu Báp-tem

21 Khi toàn dân đều được báp-tem, Chúa Giê-xu cũng chịu báp-tem. Lúc Ngài đang cầu nguyện, bầu trời mở ra,
22 Chúa Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài, và có tiếng từ trời tuyên phán: "Con là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta hoàn toàn."

Gia Phả Chúa Giê-xu

23 Khi Chúa Giê-xu bắt đầu chức vụ, tuổi Ngài khoảng ba mươi.
Người ta tin Chúa Giê-xu là con Giô-sép.

---

* **3:6** Ysai 40:3-5 † **3:16** Nt cởi giày

Giô-sép con Hê-li.
24 Hê-li con Mát-tát.
Mát-tát con Lê-vi.
Lê-vi con Mên-chi.
Mên-chi con Gia-ne.
Gia-ne con Giô-sép.
25 Giô-sép con Ma-ta-thia.
Ma-ta-thia con A-mốt.
A-mốt con Na-hum.
Na-hum con Ếch-li.
Ếch-li con Na-ghê.
26 Na-ghê con Ma-át.
Ma-át con Ma-ta-thia.
Ma-ta-thia con Sê-mê-in.
Sê-mê-in con Giô-sếch.
Giô-sếch con Giô-đa.
27 Giô-đa con Giô-a-nan.
Giô-a-nan con Rê-sa.
Rê-sa con Xô-rô-ba-bên.
Xô-rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên.
Sa-la-thi-ên con Nê-ri.
28 Nê-ri con Mên-chi.
Mên-chi con A-đi.
A-đi con Cô-sam.
Cô-sam con Ên-ma-đan.
Ên-ma-đan con Ê-rơ.
29 Ê-rơ con Giô-suê.
Giô-suê con Ê-li-ê-se.
Ê-li-ê-se con Giô-rim.
Giô-rim con Mát-thát.
Mát-thát con Lê-vi.
30 Lê-vi con Si-mê-ôn.
Si-mê-ôn con Giu-đa.
Giu-đa con Giô-sép.
Giô-sép con Giô-nam.
Giô-nam con Ê-li-a-kim.
31 Ê-li-a-kim con Mê-lê-a.
Mê-lê-a con Mên-na.
Mên-na con Mát-ta-tha.
Mát-ta-tha con Na-than.
Na-than con Đa-vít.
32 Đa-vít con Gie-sê.
Gie-sê con Ô-bết.
Ô-bết con Bô-ô.
Bô-ô con Sa-la.
Sa-la con Na-ách-son.
33 Na-ách-son con A-mi-na-đáp.
A-mi-na-đáp con Át-min.
Át-min con A-rơ-ni.
A-rơ-ni con Ếch-rôm.
Ếch-rôm con Pha-rê.
Pha-rê con Giu-đa.
34 Giu-đa con Gia-cốp.

Gia-cốp con Y-sác.
Y-sác con Áp-ra-ham.
Áp-ra-ham con Tha-rê.
Tha-rê con Na-cô.
35 Na-cô con Sê-rúc.
Sê-rúc con Rê-hu.
Rê-hu con Bê-léc.
Bê-léc con Hê-be.
Hê-be con Sa-la.
36 Sa-la con Cai-nam.
Cai-nam con A-bác-sát.
A-bác-sát con Sem.
Sem con Nô-ê.
Nô-ê con Lê-méc.
37 Lê-méc con Mê-tu-sê-la.
Mê-tu-sê-la con Hê-nóc.
Hê-nóc con Gia-rết.
Gia-rết con Ma-ha-la-ên.
Ma-ha-la-ên con Kê-nan.
38 Kê-nan con Ê-nót.
Ê-nót con Sết.
Sết con A-đam.
A-đam con Đức Chúa Trời.

4

Chúa Giê-xu Chịu Cám Dỗ

1 Chúa Giê-xu đầy dẫy Chúa Thánh Linh, từ bờ sông Giô-đan trở về, liền
được Chúa Thánh Linh đưa vào hoang mạc,
2 nơi ma quỷ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Chúa nhịn ăn suốt thời gian
ấy, nên Ngài đói.
3 Sau đó ma quỷ đến cám dỗ: "Thầy cứ hóa đá thành bánh mà ăn! Có
thế mới chứng tỏ Thầy là Con Đức Chúa Trời!"
4 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Thánh Kinh chép: 'Người ta sống không
phải chỉ nhờ bánh.'*"
5 Sau đó, Sa-tan đem Chúa lên cao, chỉ cho Ngài xem tất cả các nước
trên thế giới trong giây phút.
6 Và hứa: "Tôi sẽ cho Thầy tất cả uy quyền và vinh quang của các nước
đó. Vì tất cả đã giao cho tôi, tôi muốn cho ai tùy ý.
7 Tôi sẽ cho Thầy tất cả, nếu Thầy thờ lạy tôi."
8 Chúa Giê-xu đáp: "Thánh Kinh dạy:

'Ngươi chỉ thờ lạy Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời ngươi,
và chỉ phụng sự Ngài mà thôi.'†"
9 Sa-tan đưa Ngài đến Giê-ru-sa-lem, đặt Ngài trên nóc Đền Thờ mà xúi
giục: "Nếu Thầy là Con Đức Chúa Trời, Thầy cứ lao mình xuống đi!
10 Vì Thánh Kinh chép:

'Đức Chúa Trời sẽ sai thiên sứ bảo vệ Con.
11 Và đưa tay nâng đỡ Con,

* **4:4** Phục 8:3 † **4:8** Phục 6:13

cho chân Con khỏi vấp vào đá.’‡”

12 Chúa Giê-xu đáp: “Thánh Kinh cũng dạy: ‘Ngươi đừng thách thức
Chúa Hằng Hữu là Đức Chúa Trời ngươi!’§”
13 Sau khi ma quỷ cám dỗ Chúa Giê-xu đủ cách, nó tạm lìa Ngài.

Chúa Giê-xu Bị Chối Bỏ tại Na-xa-rét

14 Chúa Giê-xu trở về xứ Ga-li-lê, đầy quyền năng Chúa Thánh Linh.
Danh tiếng Ngài đồn ra khắp vùng.
15 Ngài giảng dạy trong các hội đường, được mọi người ca ngợi.
16 Chúa Giê-xu về Na-xa-rét, nơi Ngài sống từ thuở bé, Chúa thường vào
hội đường vào ngày Sa-bát* và đứng dậy đọc Thánh Kinh.
17 Người ta trao sách tiên tri Y-sai, Ngài mở ra đọc:

18 “Thánh Linh Chúa ngự trên tôi,
Chúa ủy nhiệm tôi truyền giảng Phúc Âm cho người nghèo.
Ngài sai tôi loan tin tù nhân được giải thoát,
người khiếm thị được sáng,
người bị áp bức được tự do,
19 và Chúa Hằng Hữu sẵn sàng ban ân lành cho người tin nhận Ngài.”†

20 Chúa gấp sách trả cho người giúp việc hội đường và ngồi xuống. Mọi
người chăm chú nhìn Ngài.
21 Chúa mở lời: “Hôm nay lời Thánh Kinh mà các ngươi vừa nghe đó đã
được ứng nghiệm!”
22 Cả hội đường đều tán thưởng và ngạc nhiên về những lời dạy cao
sâu của Chúa. Họ hỏi nhau: “Ông ấy có phải con Giô-sép không?”
23 Chúa đáp: “Hẳn các ông muốn áp dụng tục ngữ này cho tôi: ‘Y sĩ,
hãy chữa lành cho mình đi!’ Ý các ông là ‘Hãy làm phép lạ tại quê nhà
như đã thực hiện tại Ca-bê-na-um.’
24 Nhưng tôi cho các ông biết, chẳng có tiên tri nào được quê hương
mình hoan nghênh cả.
25 Thật thế, ngày xưa khi người Ít-ra-ên bị hạn hán ba năm rưỡi và nạn
đói lớn, dù trong nước có rất nhiều quả phụ,
26 nhưng tiên tri Ê-li được Đức Chúa Trời sai đến nhà một quả phụ nước
ngoài tại Sa-rép-ta, xứ Si-đôn.
27 Cũng vậy, vào đời tiên tri Ê-li-sê, nhiều người Ít-ra-ên mắc bệnh phong
hủi, nhưng chỉ có Na-a-man, người Sy-ri được chữa lành.”
28 Nghe Chúa dạy, mọi người trong hội đường đều giận dữ,
29 xông lại kéo Ngài ra ngoài thành, đẩy Ngài lên sườn núi, định xô Ngài
xuống vực thẳm.
30 Nhưng Chúa lách qua đám đông, đi nơi khác.

Chúa Giê-xu Đuổi Quỷ

---

‡ **4:11** Thi 91:11-12 § **4:12** Phục 6:16 * **4:16** Lễ cuối tuần của người Do Thái, nhằm thứ bảy, vào ngày này người ta nghỉ ngơi, không được phép làm việc † **4:19** Ysai 6:1-2

31 Chúa trở lại thành Ca-bê-na-um, xứ Ga-li-lê, và Ngài vào hội đường
giảng dạy nhằm ngày Sa-bát.
32 Dân chúng rất ngạc nhiên, vì lời Chúa đầy uy quyền.
33 Trong hội đường, một người bị quỷ ám kêu lên:
34 "Giê-xu người Na-xa-rét! Ngài định làm gì chúng tôi? Có phải Ngài
đến tiêu diệt chúng tôi không? Tôi biết Ngài là Đấng Thánh của Đức Chúa
Trời!"
35 Chúa Giê-xu quở trách quỷ. Ngài phán: "Im đi! Hãy ra khỏi người
này." Quỷ vật nhào anh ấy trước mặt mọi người, rồi ra khỏi, không làm
thiệt hại gì.
36 Ai nấy kinh ngạc bảo nhau: "Lời Ngài đầy uy quyền đến nỗi quỷ cũng
phải tuân lệnh."
37 Việc Chúa đuổi quỷ được đồn ra khắp xứ.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Nhiều Người Bệnh

38 Rời hội đường, Chúa Giê-xu đến nhà Si-môn. Bà gia Si-môn đang sốt
nặng, mọi người xin Ngài chữa cho bà.
39 Chúa đến bên giường quở cơn sốt; lập tức bà hết sốt, đứng dậy tiếp
đãi mọi người.
40 Lúc mặt trời lặn, người ta đem tất cả người bệnh tật đến gần Chúa
Giê-xu. Ngài đặt tay chữa lành từng người.
41 Chúa cũng đuổi quỷ cho nhiều người. Các quỷ bị trục xuất thường
kêu lớn: "Ngài là Con Đức Chúa Trời!" Nhưng Chúa quở trách, không cho
chúng lên tiếng, vì chúng biết Ngài là Đấng Mết-si-a.

Chúa Giê-xu Tiếp Tục Giảng Dạy

42 Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu đến nơi vắng vẻ. Dân chúng đi tìm Ngài
khắp nơi. Tìm gặp Chúa, họ nài xin Ngài ở lại, đừng rời khỏi xứ họ.
43 Nhưng Chúa đáp: "Ta còn phải truyền giảng Phúc Âm Nước của Đức
Chúa Trời tại nhiều nơi khác nữa. Đó là lý do Ta được sai đến trần gian."
44 Vậy Ngài tiếp tục đi khắp xứ Giu-đê, giảng dạy trong các hội đường.

5

Các Môn Đệ Đầu Tiên

1 Một hôm, Chúa Giê-xu giảng dạy trên bờ biển Ghê-nê-xa-rết.* Dân
chúng chen lấn đến gần để nghe lời Đức Chúa Trời.
2 Chúa thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, mấy người đánh cá đã ra khỏi
thuyền giặt lưới.
3 Bước lên thuyền của Si-môn, Chúa Giê-xu bảo ông đẩy ra khỏi bờ một
quãng rồi ngồi trên thuyền dạy dỗ dân chúng.
4 Sau đó, Chúa nói với Si-môn: "Con chèo ra chỗ nước sâu thả lưới, sẽ
bắt được nhiều cá."
5 Si-môn đáp: "Thưa Thầy, anh em chúng con đánh cá quần quật suốt
đêm mà chẳng được gì. Nhưng Thầy đã bảo, chúng con xin thử một lần
nữa xem!"
6 Họ liền thả lưới và bắt được nhiều cá đến nỗi lưới sắp rách!

* **5:1** Tức biển Ga-li-lê

7 Họ gọi bạn chài trên thuyền kia đến tiếp tay. Cả hai chiếc thuyền đều
tràn ngập cá, gần chìm.
8 Thấy việc lạ xảy ra, Si-môn Phi-e-rơ quỳ xuống trước mặt Chúa Giê-xu:
"Lạy Chúa, xin lìa xa con, vì con là người tội lỗi, không xứng đáng ở gần
Chúa."
9 Vì mẻ lưới quá nhiều cá, nên các tay chài chuyên nghiệp vô cùng kinh
ngạc.
10 Cả bạn của ông là Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, cũng đều
kinh ngạc.
Chúa Giê-xu bảo Phi-e-rơ: "Đừng sợ, từ nay con sẽ đi cứu vớt đồng
loại!"
11 Sau khi đưa thuyền vào bờ, họ bỏ tất cả đi theo Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Phong Hủi

12 Chúa Giê-xu đến làng kia, một người mắc bệnh phong hủi thật nặng
gặp Ngài, liền sấp mặt xuống đất nài xin: "Nếu Chúa vui lòng, Chúa có
thể chữa cho con lành bệnh."
13 Chúa Giê-xu đưa tay sờ anh và nói: "Ta sẵn lòng, lành bệnh đi!" Lập
tức bệnh phong hủi biến mất.
14 Chúa phán dặn: "Con đừng cho ai biết, nhưng cứ đi ngay đến thầy
tế lễ xin khám bệnh và dâng lễ vật như luật Môi-se ấn định để chứng tỏ
cho mọi người biết con được lành."
15 Tiếng đồn về quyền năng Chúa Giê-xu loan truyền nhanh chóng, dân
chúng lũ lượt kéo đến nghe Ngài giảng dạy và xin chữa bệnh.
16 Nhưng Chúa thường lui vào nơi vắng vẻ để cầu nguyện.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Bại

17 Một hôm, trong khi Chúa Giê-xu giảng dạy, các thầy Pha-ri-si và dạy
luật ngồi nghe. Họ đến từ các làng mạc xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và Giê-ru-
sa-lem. Chúa Giê-xu đầy dẫy quyền năng của Chúa Hằng Hữu, sẵn sàng
chữa bệnh.
18 Người ta khiêng vào một người bại nằm trên đệm. Họ cố chen qua
đám đông đến gần Chúa Giê-xu,
19 nhưng không thể đến gần Ngài vì đông người quá. Nên họ phải lên
dỡ mái nhà, dòng người bại nằm trên đệm xuống giữa đám đông, trước
mặt Chúa.
20 Thấy đức tin của họ, Chúa bảo người bại: "Tội lỗi con được tha rồi!"
21 Các thầy Pha-ri-si và dạy luật thì thầm với nhau: "Ông này là ai mà
phạm thượng quá! Ngoài Đức Chúa Trời, còn ai có quyền tha tội!"
22 Biết ý tưởng họ, Chúa Giê-xu hỏi: "Tại sao các ông thắc mắc về điều
đó?
23 Trong hai việc chữa bệnh và tha tội, việc nào dễ hơn?
24 Để các ông biết Con Người† ở trần gian có quyền tha tội, Ta sẽ chữa
lành người bại này." Rồi Chúa Giê-xu quay lại phán cùng người bại: "Hãy
đứng dậy, đem đệm của con và đi về nhà!"
25 Lập tức người bại vùng dậy, xếp đệm mang về nhà, ca ngợi Đức Chúa
Trời.

† **5:24** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

26 Mọi người đều kinh ngạc, ca ngợi Đức Chúa Trời. Họ sợ sệt bảo nhau:
“Hôm nay chúng ta thấy những việc dị thường!”

Chúa Giê-xu Gọi Lê-vi (Ma-thi-ơ)

27 Đi khỏi đó, Chúa Giê-xu thấy Lê-vi, một người thu thuế đang làm việc
tại sở. Chúa gọi Lê-vi: “Con hãy theo Ta!”
28 Lê-vi bỏ hết, đứng dậy theo Ngài.
29 Lê-vi mở tiệc tại nhà mình khoản đãi Chúa. Nhiều người thu thuế,
bạn Lê-vi, và nhiều người khác được mời đến dự.
30 Các thầy Pha-ri-si và dạy luật phàn nàn với các môn đệ của Chúa
Giê-xu: “Sao các ông ăn uống với hạng người xấu xa đó?”
31 Chúa Giê-xu đáp: “Người bệnh mới cần y sĩ chứ người khỏe mạnh
không cần.
32 Ta đến trần gian không phải để thuyết giảng cho người công chính,
nhưng để kêu gọi người có tội ăn năn, quay về Đức Chúa Trời.”

Vấn Đề Kiêng Ăn

33 Người ta còn phàn nàn với Chúa Giê-xu: “Môn đệ của Giăng cũng
như môn đệ phái Pha-ri-si thường kiêng ăn cầu nguyện, trong khi môn
đệ của Thầy cứ ăn uống.”
34 Chúa Giê-xu đáp: “Chẳng lẽ các ông muốn bạn chàng rể phải nhịn
ăn trong ngày cưới sao?
35 Chỉ khi nào chàng rể ra đi, họ mới không thiết gì đến ăn uống nữa.”
36 Chúa Giê-xu dạy tiếp ẩn dụ: “Không ai xé áo mới để lấy vải vá áo cũ.
Như thế, không những phá nát áo mới, mà miếng vải mới cũng không
xứng hợp với áo cũ.
37 Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, vì rượu mới sẽ làm nứt
bầu, rượu chảy hết mà bầu cũng không dùng được.
38 Rượu mới phải đổ vào bầu mới.
39 Sau khi uống rượu cũ, người ta không thích rượu mới nữa, vì cho
rằng ‘rượu cũ ngon hơn.’ ”

6

Thảo Luận về Ngày Sa-bát

1 Một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi ngang qua đồng lúa
mì. Các môn đệ hái bông lúa, chà cho tróc vỏ rồi ăn.
2 Các thầy Pha-ri-si liền phàn nàn: “Các ông làm thế là trái luật! Không
được hái lúa vào ngày Sa-bát!”
3 Chúa Giê-xu đáp: “Các ông chưa đọc Kinh Thánh về điều Đa-vít và
các bạn đồng hành bị đói sao?
4 Vua vào Đền Thờ, ăn bánh thánh dành riêng cho các thầy tế lễ, còn
đưa cho các bạn ăn nữa. Việc đó không trái luật sao?”
5 Rồi Chúa Giê-xu tiếp: “Con Người* là Chúa, cũng là Chúa của ngày
Sa-bát.”

Chúa Giê-xu Chữa Bệnh trong Ngày Sa-bát

* **6:5** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

6 Một ngày Sa-bát khác, Chúa Giê-xu vào hội đường giảng dạy, gặp một
người bị teo bàn tay phải.
7 Các thầy dạy luật và Pha-ri-si chăm chú theo dõi, xem Chúa Giê-xu có
chữa bệnh trong ngày Sa-bát không, để lấy cớ tố cáo Ngài.
8 Nhưng Chúa Giê-xu biết ý tưởng họ. Ngài bảo người teo tay: "Hãy
đứng dậy và đến trước mặt mọi người." Anh ấy liền vâng lời.
9 Chúa Giê-xu quay sang các thầy Pha-ri-si và dạy luật "Tôi hỏi các ông,
ngày Sa-bát làm điều thiện là hợp pháp, hay làm điều ác? Nên cứu người
hay hại người?"
10 Chúa nhìn quanh mọi người rồi phán với người teo tay: "Hãy xòe bàn
tay ra!" Anh làm theo, bàn tay liền được lành.
11 Các thầy Pha-ri-si và thầy dạy luật rất giận dữ, bàn nhau tìm mưu
giết Ngài.

Chúa Giê-xu Chọn Mười Hai Sứ Đồ

12 Một hôm, Chúa Giê-xu lên núi cầu nguyện với Đức Chúa Trời suốt
đêm.
13 Đến sáng, Ngài gọi các môn đệ đến, chọn mười hai người làm sứ đồ.
Dưới đây là tên của họ:

14 Si-môn (Chúa đặt tên là Phi-e-rơ),
Anh-rê (em Phi-e-rơ),
Gia-cơ,
Giăng,
Phi-líp,
Ba-thê-lê-my,
15 Ma-thi-ơ,
Thô-ma,
Gia-cơ (con An-phê),
Si-môn (thuộc đảng Xê-lốt†),
16 Giu-đa (con Gia-cơ),
và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt (về sau phản Chúa).

Đoàn Dân theo Chúa Giê-xu

17 Xuống núi, Chúa Giê-xu và các sứ đồ đến một khu đất bằng phẳng,
nhiều môn đệ đứng chung quanh. Dân chúng đông đảo từ xứ Giu-đê,
Giê-ru-sa-lem, và từ miền duyên hải xa xôi như Ty-rơ và Si-đôn.
18 Họ kéo đến nghe Ngài giảng dạy và xin trị bệnh. Các người bị quỷ
ám cũng được chữa lành.
19 Mọi người tìm cách lại gần sờ Chúa, vì quyền năng từ Ngài phát ra
chữa lành bệnh tật cho họ.

Các Phước Lành

20 Nhìn các môn đệ, Chúa Giê-xu dạy:

"Phước cho các con đang nghèo khổ,
vì Nước của Đức Chúa Trời thuộc về các con.
21 Phước cho các con đang đói khát,
vì sẽ được no đủ.

† **6:15** Đảng chính trị ái quốc, nhằm lật đổ chính quyền La Mã

Phước cho các con đang than khóc,
vì đến lúc sẽ vui cười.
22 Phước cho các con khi bị người ta thù ghét, xua đuổi, nhục mạ,
nguyền rủa vì Con Người.
23 Gặp cảnh ngộ ấy, các con hãy vui mừng nhảy múa, vì sẽ được phần
thưởng lớn dành sẵn trên trời. Ngày xưa các nhà tiên tri cũng từng bị
đối xử như thế.”

Nói Trước Những Mối Họa

24 “Nhưng khốn cho người giàu có,
vì chỉ được sung sướng tạm thời.
25 Khốn cho người đang no chán,
vì sẽ phải đói khổ.
Khốn cho người đang cười cợt,
vì sẽ phải than khóc.
26 Khốn cho người được quần chúng ca ngợi,
vì các tiên tri giả ngày xưa cũng từng được ca ngợi như thế.”

Yêu kẻ thù

27 “Các con hãy nghe: Phải yêu kẻ thù, lấy ân báo oán.
28 Phải cầu phước cho người nguyền rủa mình, cầu nguyện cho người
ngược đãi mình.
29 Nếu các con bị ai tát má bên này, cứ đưa luôn má bên kia! Nếu có ai
đoạt áo dài, cứ cho luôn áo ngắn!
30 Ai xin gì, cứ cho; ai chiếm đoạt gì, đừng tìm cách lấy lại!
31 Hãy làm cho người khác điều các con muốn người ta làm cho mình!
32 Nếu các con chỉ yêu những người yêu mình thì có gì đáng khen đâu?
Người tội lỗi cũng yêu nhau lối ấy.
33 Nếu các con chỉ lấy ân báo ân thì tốt đẹp gì đâu? Người tội lỗi cũng
cư xử như thế.
34 Nếu các con chỉ cho những người sòng phẳng vay mượn thì ân nghĩa
gì! Người gian ác cũng cho vay như thế, và đòi lại đầy đủ.
35 Phải yêu kẻ thù! Làm ơn cho họ. Cứ cho mượn, đừng đòi lại. Như
thế, phần thưởng các con trên trời sẽ rất lớn. Các con sẽ được làm con
Đấng Chí Cao, vì chính Ngài ban ơn cho người bội bạc và người gian ác.
36 Phải có lòng thương người như Cha của các con đầy lòng thương.”

Đừng Lên Án

37 “Đừng chỉ trích lên án ai, các con sẽ khỏi bị chỉ trích lên án. Hãy tha
thứ, các con sẽ được tha thứ.
38 Các con cho gì, sẽ nhận nấy. Người ta sẽ lấy thùng lớn đong đầy, nhận
chặt, lắc, và đổ thêm cho tràn rồi trao cho các con. Các con lường cho
người ta mức nào, người ta sẽ lường lại mức đó.”
39 Chúa Giê-xu còn dạy ẩn dụ này: “Người khiếm thị làm sao dẫn đường
cho người khiếm thị? Cả hai sẽ đưa nhau xuống hố thẳm.
40 Môn đệ không hơn thầy, nhưng nếu được rèn luyện đầy đủ, sẽ giống
thầy mình.
41 Sao các con nhìn thấy cái dằm trong mắt người khác, mà không biết
có cả khúc gỗ trong mắt mình?

42 Sao các con dám nói: 'Này anh, để tôi lấy cái dằm trong mắt cho anh'
khi chính các con không thấy khúc gỗ trong mắt mình? Hạng đạo đức
giả, trước hết phải lấy khúc gỗ khỏi mắt mình, mới có thể thấy rõ để giúp
đỡ người khác."

Cây và Trái

43 "Cây lành không sinh quả độc; cây độc cũng không sinh quả lành.
44 Nhờ xem quả mà biết cây. Bụi gai không bao giờ sinh quả vả, bụi gai
độc cũng không sinh quả nho.
45 Người tốt do lòng thiện mà nói ra lời lành. Người xấu do lòng ác mà
nói ra lời dữ. Vì do những điều chất chứa trong lòng mà miệng nói ra."

Xây trên Nền Tảng Vững Chắc

46 "Sao các con gọi Ta là 'Chúa, Chúa!' mà không vâng lời Ta?
47 Ta sẽ chỉ cho các con biết người nào đến với Ta, nghe lời Ta, và làm
theo Ta là thế nào.
48 Ví như người cất nhà biết đào móng, đặt nền trên vầng đá vững
chắc. Khi nước lụt dâng lên, dòng nước cuốn mạnh, nhưng nhà không
lay chuyển vì được xây cất kiên cố.
49 Nhưng ai nghe lời Ta mà không thực hành, giống như người cất nhà
không xây nền. Khi bị dòng nước cuốn mạnh, nó sẽ sụp đổ tan tành."

7

Đức Tin của Một Viên Chức La Mã

1 Giảng dạy xong, Chúa Giê-xu trở về thành Ca-bê-na-um.
2 Lúc ấy, đầy tớ thân tín của viên đội trưởng La Mã đau nặng gần chết.
3 Nghe đồn về Chúa Giê-xu, ông nhờ các trưởng lão Do Thái mời Ngài
chữa bệnh cho đầy tớ mình.
4 Họ đến gặp Chúa Giê-xu, khẩn khoản nài xin: "Ông ấy xứng đáng
được Thầy giúp đỡ,
5 vì ông thương dân tộc chúng ta, lo xây cất hội đường cho chúng ta."
6 Chúa Giê-xu đi với họ. Khi Chúa gần đến nhà, viên đội trưởng nhờ
mấy người bạn ra đón, thưa với Ngài: "Xin Chúa đừng nhọc công, vì tôi
không xứng đáng rước Chúa về nhà.
7 Tôi cũng không xứng đáng đi đón Chúa. Chỉ xin Chúa đứng đây truyền
lệnh, đầy tớ tôi sẽ được lành.
8 Tôi biết rõ, vì tôi thuộc quyền các cấp chỉ huy, và dưới quyền tôi cũng
có nhiều binh sĩ. Tôi bảo tên này 'Đi,' nó đi, bảo tên kia 'Đến,' nó đến.
Tôi sai đầy tớ tôi 'Hãy làm việc này,' nó liền vâng lời. Vậy Chúa chỉ cần
ra lệnh, đầy tớ tôi sẽ được lành."
9 Chúa Giê-xu ngạc nhiên, quay lại bảo đoàn dân: "Trong cả xứ Ít-ra-ên,
Ta chưa thấy ai có đức tin như người này."
10 Bạn hữu của viên đội trưởng về nhà, thấy đầy tớ đã lành mạnh.

Chúa Giê-xu Nâng Con Trai Bà Quả Phụ Dậy

11 Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành Na-in, một đoàn dân
đông theo Ngài.

12 Gần đến cổng thành, Chúa gặp đám tang một thiếu niên, con trai duy
nhất của một quả phụ. Dân trong thành đưa đám rất đông.
13 Thấy bà mẹ kêu khóc, Chúa động lòng thương xót, liền bảo: "Bà
đừng khóc nữa!"
14 Ngài tiến tới đặt tay trên quan tài, các người khiêng liền dừng lại.
Chúa gọi: "Con ơi, Ta bảo con ngồi dậy!"
15 Thiếu niên liền ngồi dậy và bắt đầu nói chuyện. Chúa giao cậu lại
cho bà mẹ.
16 Dân chúng đều kinh sợ, ca tụng Đức Chúa Trời: "Nhà tiên tri vĩ đại đã
xuất hiện giữa chúng ta," và "Đức Chúa Trời đã đến cứu giúp dân Ngài."
17 Tin này đồn ra khắp xứ Giu-đê và các miền phụ cận.

Chúa Giê-xu và Giăng Báp-tít

18 Môn đệ Giăng Báp-tít trình báo cho ông mọi việc Chúa Giê-xu thực
hiện.
19 Giăng sai hai môn đệ đến hỏi Chúa: "Thầy có phải là Đấng Mết-si-a
không? Hay chúng tôi còn phải chờ đợi một Đấng khác?"
20 Hai môn đệ của Giăng đến gặp Chúa Giê-xu và nói với Ngài: "Giăng
Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi: 'Có phải Thầy là Đấng Mết-si-a hay chúng
tôi phải đợi một đấng khác?' "
21 Chính giờ đó, Chúa Giê-xu chữa lành nhiều người bệnh tật, yếu đau,
đuổi quỷ cho dân chúng, cũng có nhiều người khiếm thị được thấy.
22 Rồi Ngài phán với các môn đệ của Giăng: "Hãy trở lại với Giăng và
thuật lại mọi việc các anh vừa thấy và nghe—người khiếm thị được nhìn
thấy, người què được đi, người phong hủi được sạch, người điếc được
nghe, người chết sống lại, và người nghèo được nghe giảng Phúc Âm.
23 Cũng nhắn cho Giăng lời này: 'Phước cho người nào không nghi ngờ
Ta.*' "
24 Sau khi môn đệ Giăng ra về, Chúa Giê-xu nói về Giăng với dân chúng:
"Khi vào tìm Giăng trong hoang mạc, anh chị em mong sẽ gặp một người
như thế nào? Người yếu ớt như lau sậy ngả theo chiều gió?
25 Hay người ăn mặc sang trọng? Không, những người sống xa hoa, ăn
mặc sang trọng chỉ ở trong cung điện.
26 Hay anh chị em đi tìm một nhà tiên tri? Đúng, Giăng chẳng những
là nhà tiên tri mà còn quan trọng hơn nữa!
27 Vì Thánh Kinh đã chép về Giăng:

'Này, Ta sai sứ giả đi trước Con,
và người sẽ dọn đường cho Con.'†

28 Ta cho anh chị em biết, trong đời này chẳng có ai lớn hơn Giăng,
nhưng người nhỏ nhất trong Nước của Đức Chúa Trời còn lớn hơn Giăng!"
29 Tất cả những người nghe Giăng giảng dạy, kể cả người xấu xa nhất,‡
đều vâng phục ý muốn của Đức Chúa Trời, xin Giăng làm báp-tem.
30 Nhưng các thầy Pha-ri-si và dạy luật từ chối chương trình của Đức
Chúa Trời, không chịu xin Giăng làm báp-tem.

---

* **7:23** Ctd không vấp ngã vì Ta † **7:27** Mal 3:1 ‡ **7:29** Nt người thu thuế

31 Chúa Giê-xu hỏi: “Ta có thể so sánh thế hệ này với ai? Ta phải diễn
tả họ như thế nào?
32 Họ giống đám trẻ chơi ngoài phố trách nhau:
‘Chúng tôi diễn trò vui,
mà các anh không nhảy múa,
vậy chúng tôi diễn trò buồn,
các anh cũng không khóc than.’

33 Vì Giăng Báp-tít không ăn bánh hay uống rượu, các ngươi nói: ‘Ông
ấy bị quỷ ám.’
34 Thấy Con Người ăn uống, các ngươi chỉ trích: ‘Người này ham ăn mê
uống, kết bạn với bọn xấu xa và tội lỗi!’§
35 Nhưng phải chờ xem thành quả mới biết thế nào là khôn ngoan thật.”

Người Phụ Nữ Tội Lỗi Xức Dầu cho Chúa Giê-xu

36 Một thầy Pha-ri-si mời Chúa Giê-xu về nhà dự tiệc. Khi Chúa ngồi bàn
ăn,
37 một người phụ nữ trụy lạc trong thành hay tin liền đem bình ngọc
thạch đựng dầu thơm
38 đến quỳ dưới chân Chúa mà khóc, nước mắt chảy xuống chân Ngài.
Chị lấy tóc mình lau, rồi hôn và xức dầu thơm lên chân Chúa.
39 Chủ nhà trông thấy, vốn biết lai lịch chị này, nên tự nhủ: “Nếu ông
này là nhà tiên tri, hẳn biết rõ chị ấy là người tội lỗi xấu xa!”
40 Biết ý nghĩ ấy, Chúa Giê-xu lên tiếng: “Si-môn, Ta muốn hỏi ông điều
này.”
Si-môn thưa: “Xin Thầy cứ dạy.”
41 Chúa Giê-xu kể câu chuyện này: “Có hai người thiếu nợ của chủ, một
người thiếu 500 miếng bạc* và một người thiếu 50 miếng bạc.
42 Nhưng không ai có tiền trả nợ, nên chủ tha cho cả hai. Theo ý ông,
người nào yêu thương chủ nhiều hơn?”
43 Si-môn trả lời: “Tôi nghĩ người được tha nợ nhiều hơn.”
Chúa Giê-xu khen: “Ông đáp đúng.”
44 Rồi hướng về người phụ nữ, Chúa phán với Si-môn: “Hãy xem người
phụ nữ đang quỳ đây. Từ khi Ta vào nhà, ông không đem nước cho Ta
rửa chân,† nhưng chị đã lấy nước mắt rửa chân Ta, rồi lấy tóc lau cho
khô.
45 Ông không hôn mừng Ta,‡ nhưng từ lúc Ta vào đây, chị này không
ngớt hôn chân Ta.
46 Ông không xức dầu trên đầu Ta,§ nhưng chị đã thoa dầu thơm lên
chân Ta.
47 Chị này được tha thứ nhiều tội lỗi nên yêu thương nhiều. Còn ông
được tha thứ ít, nên yêu thương ít.”
48 Rồi Chúa Giê-xu phán với người phụ nữ: “Tội lỗi con được tha rồi.”
49 Những người cùng ngồi ăn với Chúa hỏi nhau: “Ông này là ai mà có
quyền tha tội?”

§ **7:34** Nt người thu thuế và người tội lỗi * **7:41** Nt 500 đê-na-ri, 1 đê-na-ri tương đương tiền công một ngày làm việc † **7:44** Cách tiếp khách theo phong tục Do Thái ‡ **7:45** Cách tiếp khách theo phong tục Do Thái § **7:46** Cách tiếp khách theo phong tục Do Thái

50 Chúa Giê-xu phán với người phụ nữ: “Đức tin con đã cứu con, Hãy đi
về bình an.”

8

Các Phụ Nữ Theo Chúa Giê-xu

1 Sau đó, Chúa Giê-xu đi khắp các thành phố, làng mạc, công bố Phúc
Âm về Nước của Đức Chúa Trời. Mười hai sứ đồ cùng đi với Ngài.
2 Nhiều phụ nữ từng được Chúa đuổi quỷ, chữa bệnh, cũng đi theo Ngài.
Trong số đó có Ma-ri Ma-đơ-len, người được Chúa giải thoát khỏi bảy quỷ;
3 Gian-nơ, vợ Chu-xa, quản lý hoàng cung Hê-rốt; Su-danh, và nhiều bà
khác nữa, đã dâng tiền ủng hộ Chúa Giê-xu và các môn đệ.

Ẩn Dụ Người Gieo Giống

4 Một đoàn dân đông từ nhiều thành phố kéo nhau đến tụ họp chung
quanh Chúa Giê-xu. Ngài dạy họ ẩn dụ này:
5 “Một người ra đồng gieo lúa. Khi vãi hạt giống, có hạt rơi trên đường
mòn, bị người ta dẫm lên, rồi chim ăn sạch.
6 Có hạt rơi nhằm lớp đất mỏng phủ trên đá, cây mọc lên khô héo ngay,
vì thiếu hơi ẩm.
7 Có hạt rơi vào giữa bụi gai, bị gai mọc lên chặn nghẹt.
8 Nhưng hạt gieo vào đất tốt, lớn lên kết quả gấp trăm lần.” Khi nói
những lời này, Chúa gọi lớn: “Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe!”
9 Các môn đệ xin Chúa giải thích ý nghĩa ẩn dụ.
10 Chúa đáp: “Đức Chúa Trời cho các con hiểu huyền nhiệm về Nước
của Đức Chúa Trời. Nhưng Ta dùng ẩn dụ để dạy những người khác để
ứng nghiệm lời Thánh Kinh đã chép:
‘Họ nhìn mà không thấy.
Họ nghe mà không hiểu.’*
11 Đây là ý nghĩa của ẩn dụ: Hạt giống là Đạo Đức Chúa Trời.
12 Những hạt rơi trên đường mòn là Đạo gieo vào lòng người cứng cỏi,
bị ma quỷ đến cướp đi, không cho họ tin nhận để được cứu.
13 Hạt giống rơi nơi lớp đất mỏng phủ trên đá tượng trưng cho người
nghe Đạo liền vui lòng tiếp nhận, nhưng quá hời hợt, mầm sống không
vào sâu trong lòng. Khi bị cám dỗ, họ liền bỏ Đạo.
14 Hạt giống rơi nhằm bụi gai là những người nghe Đạo nhưng mãi lo
âu về đời này, ham mê phú quý và lạc thú trần gian, làm cho Đạo bị nghẹt
ngòi, nên họ không thể giúp người khác tin nhận Phúc Âm.
15 Hạt giống gieo vào đất tốt là những người thành tâm vâng phục, nghe
Đạo liền tin nhận và kiên tâm phổ biến cho nhiều người cùng tin.”

Ẩn Dụ về Ngọn đèn

16 “Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để soi
sáng mọi người trong nhà.
17 Chẳng có gì che kín mãi, tất cả các điều bí mật sẽ bị phơi bày trước
ánh sáng.

* **8:10** Ysai 6:9

18 Vậy hãy thận trọng về cách các con nghe, vì ai có sẽ được cho thêm,
còn ai không có, dù tưởng mình có gì cũng bị mất luôn."

Gia Đình Thật của Chúa Giê-xu

19 Mẹ và các em của Chúa Giê-xu đến tìm Ngài, nhưng đông người quá,
không đến gần Ngài được.
20 Có người thưa với Chúa: "Mẹ và các em Thầy đang chờ bên ngoài,
muốn gặp Thầy."
21 Chúa Giê-xu đáp: "Mẹ và em Ta là những người nghe và làm theo lời
Đức Chúa Trời."

Chúa Giê-xu Dẹp Cơn Bão

22 Một hôm, Chúa Giê-xu bảo các môn đệ: "Chúng ta hãy qua bên kia
bờ hồ." Vậy, họ bước vào thuyền và chèo đi.
23 Khi thuyền đang chạy, Chúa Giê-xu nằm ngủ. Thình lình, một cơn
bão nổi lên, nước tràn vào thuyền thật nguy ngập.
24 Các môn đệ đến đánh thức Ngài dậy, hớt hải thưa: "Thầy ơi, chúng
ta chết mất!"
Chúa Giê-xu thức dậy quở sóng gió. Sóng gió liền ngưng; biển lặng yên.
25 Chúa hỏi các môn đệ: "Đức tin các con ở đâu?"
Mọi người đều kinh ngạc, sợ hãi bảo nhau: "Người là ai, mà có quyền
lực bảo sóng gió phải vâng lời Người!"

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Bị Quỷ Ám

26 Thuyền cập bến vùng Ga-đa-ren, phía Đông biển Ga-li-lê.
27 Chúa vừa lên bờ, một người bị quỷ ám trong thành đến gặp Ngài. Từ
lâu, anh sống lang thang ngoài nghĩa địa, không nhà cửa, không quần
áo.
28 Vừa thấy Chúa và nghe Ngài ra lệnh đuổi quỷ, anh hét lớn, quỳ xuống
trước mặt Ngài, kêu la: "Giê-xu, Con Đức Chúa Trời Chí Cao, Ngài định
làm gì tôi? Tôi van Ngài đừng hành hạ tôi!"
29 Trước kia quỷ thường điều khiển anh, dù anh bị còng tay xiềng chân,
quỷ cũng xúi anh bẻ còng bứt xiềng, chạy vào hoang mạc.
30 Chúa Giê-xu hỏi: "Mầy tên gì?"
Đáp: "Quân Đoàn"—vì có rất nhiều quỷ ở trong người ấy.
31 Bọn quỷ năn nỉ Chúa đừng đuổi chúng xuống vực sâu.
32 Trên sườn núi có bầy heo đông đang ăn, bọn quỷ xin Chúa cho chúng
nhập vào bầy heo.
Vậy Chúa Giê-xu cho phép.
33 Chúng liền ra khỏi người bị ám, nhập vào bầy heo. Bầy heo đua nhau
lao đầu qua bờ đá rơi xuống biển, chết chìm tất cả.
34 Bọn chăn heo liền chạy vào thành phố và thôn xóm gần đó báo tin.
35 Dân chúng đổ ra xem. Họ đến gần Chúa, thấy người vốn bị quỷ ám,
áo quần tươm tất, trí óc tỉnh táo, đang ngồi dưới chân Chúa Giê-xu, thì
khiếp sợ.
36 Những người chứng kiến việc đuổi quỷ thuật lại mọi chi tiết.
37 Quá kinh hãi, tất cả dân chúng vùng Ga-đa-ren xin Chúa Giê-xu đi
nơi khác.
Vậy, Chúa Giê-xu xuống thuyền trở qua bờ bên kia.

38 Người vốn bị quỷ ám xin đi theo. Nhưng Chúa Giê-xu không cho, Ngài
bảo:
39 "Hãy về nhà, thuật lại những việc lạ lùng Đức Chúa Trời đã làm cho
con." Người ấy đi khắp thành phố công bố việc lớn lao Chúa Giê-xu đã
làm cho mình.

Chúa Giê-xu Chữa Lành trong Sự Đáp Ứng Đức Tin

40 Trở lại bờ bên kia, Chúa Giê-xu được dân chúng đón tiếp, vì họ chờ
đợi Ngài.
41 Giai-ru, viên quản lý hội đường đến quỳ dưới chân Chúa Giê-xu, khẩn
khoản mời Ngài về nhà,
42 vì đứa con gái duy nhất của ông lên mười hai tuổi đang hấp hối.
Khi đi đường, dân chúng chen lấn chung quanh Chúa.
43 Trong đám đông có một phụ nữ bị bệnh rong huyết mười hai năm,
đã chạy chữa nhiều thầy lắm thuốc, nhưng không lành.
44 Bà đến sau lưng Chúa, sờ trôn áo Ngài, lập tức huyết cầm lại.
45 Chúa Giê-xu hỏi: "Ai sờ đến Ta vậy?"
Không thấy ai nhận, Phi-e-rơ lên tiếng: "Thưa Thầy, biết bao nhiêu
người đang chen lấn quanh Thầy mà!"
46 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Có người vừa sờ áo Ta, vì Ta biết có quyền
lực trong Ta phát ra."
47 Biết không thể giấu được nữa, người phụ nữ run rẩy đến quỳ trước
mặt Chúa, thưa thật giữa công chúng tại sao mình đã sờ áo Chúa và lập
tức được lành.
48 Chúa phán: "Con ơi, đức tin con đã chữa cho con lành. Hãy về nhà
bình an!"
49 Khi Chúa còn đang nói, người nhà Giai-ru đến báo tin: "Con gái ông
chết rồi, đừng làm phiền Thầy nữa!"
50 Nghe tin ấy, Chúa Giê-xu bảo Giai-ru: "Đừng sợ, cứ vững lòng tin, con
ông sẽ được lành."
51 Đến nhà, Chúa Giê-xu không cho ai vào, ngoài Phi-e-rơ, Gia-cơ, Giăng,
và cha mẹ cô bé.
52 Cả nhà đang than khóc kêu la, nhưng Chúa phán: "Đừng khóc nữa!
Em bé chỉ ngủ chứ không chết đâu!"
53 Nhưng đám đông quay lại chế nhạo Ngài, vì biết cô bé đã chết rồi.
54 Chúa nắm tay cô bé, gọi: "Dậy đi, con!"
55 Cô bé sống lại, liền đứng dậy. Chúa Giê-xu bảo cho nó ăn.
56 Cha mẹ cô bé quá ngạc nhiên, nhưng Chúa dặn đừng nói cho ai biết.

9

Chúa Giê-xu Sai Mười Hai Sứ Đồ Đi

1 Ngày kia, Chúa Giê-xu gọi mười hai sứ đồ, ban cho mỗi người quyền
năng đuổi quỷ và chữa bệnh.
2 Rồi Ngài sai họ đi công bố Phúc Âm Nước của Đức Chúa Trời và chữa
lành người bệnh.
3 Ngài phán dặn họ: "Đừng mang theo hành trang, không gậy, không
bao, không lương thực tiền bạc, cũng không đem thêm áo choàng.
4 Vào làng nào, các con cứ ở luôn một nhà cho đến khi qua làng khác.

5 Nếu làng nào không tiếp rước các con, cứ giũ áo ra đi* để chứng tỏ
không còn trách nhiệm gì về số phận của họ."†
6 Các sứ đồ đi khắp các làng, công bố Phúc Âm và chữa lành người
bệnh.

Vua Hê-rốt Lo Sợ

7 Khi Hê-rốt An-ti-pa, cai trị xứ Giu-đê, nghe phúc trình về các hoạt động
của Chúa Giê-xu thì hoang mang lo sợ. Có người nói rằng Giăng Báp-tít
đã sống lại từ cõi chết.
8 Người khác cho rằng Chúa Giê-xu là Ê-li hay là một trong các tiên tri
ngày xưa sống lại từ cõi chết.
9 Hê-rốt nói: "Ta đã chém đầu Giăng rồi, còn người này là ai mà làm
nhiều việc dị thường như thế?" Và vua tìm cách gặp Chúa.

Chúa Giê-xu Đãi Năm Nghìn Người Ăn

10 Các sứ đồ trở về trình báo công việc. Nghe xong, Chúa đem riêng họ
đến thành Bết-sai-đa.
11 Nhưng dân chúng biết tin, liền kéo nhau theo Ngài. Chúa tiếp đón
đoàn dân, giảng dạy về Nước của Đức Chúa Trời và chữa lành người bệnh.
12 Trời gần tối, mười hai sứ đồ đến thưa với Chúa: "Xin Thầy cho dân
chúng giải tán để họ có thể vào làng xóm gần đây mua thức ăn và tìm
chỗ nghỉ đêm, vì nơi này hoang vắng quá!"
13 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Chính các con phải cho họ ăn."
Các sứ đồ ngạc nhiên: "Chúng con chỉ có năm ổ bánh và hai con cá.
Hay Thầy muốn chúng con mua thức ăn cho cả đoàn dân này?"
14 Riêng số đàn ông đã lên đến 5.000 người.
Chúa Giê-xu đáp: "Các con cho họ ngồi từng nhóm năm mươi người."
15 Các môn đệ vâng lời, cho dân chúng ngồi xếp hàng.
16 Chúa Giê-xu cầm năm ổ bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời cảm
tạ Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra, đưa các môn đệ, phân phát cho dân chúng.
17 Mọi người đều ăn no, sau đó các môn đệ đi lượm những mẩu bánh
thừa, được mười hai giỏ!

Phi-e-rơ Công Bố về Chúa Giê-xu

18 Một hôm, Chúa Giê-xu rời đám đông để đi cầu nguyện riêng, các môn
đệ quây quần bên cạnh Ngài. Chúa hỏi họ: "Người ta nói Ta là ai?"
19 Các môn đệ thưa: "Có người nói Thầy là Giăng Báp-tít, người khác
cho là Ê-li, người lại bảo là một nhà tiên tri đời xưa sống lại."
20 Chúa hỏi tiếp: "Còn các con nói Ta là ai?"
Phi-e-rơ thưa: "Thầy là Đấng Mết-si-a‡ do Đức Chúa Trời sai xuống trần
gian."

Chúa Giê-xu Báo Trước về Sự Chết của Ngài

21 Chúa Giê-xu căn dặn các môn đệ không được nói cho ai biết Ngài là
ai.

---

* **9:5** Nt phủi bụi dưới chân † **9:5** Ctd như một bằng chứng cáo tội họ ‡ **9:20** Nt Christos (Hy Lạp) hoặc Messiah (Hê-bơ-rơ) đều có nghĩa là Đấng chịu xức dầu

22 Chúa phán: “Con Người§ phải chịu nhiều thống khổ, bị các trưởng
lão, trưởng tế, và các thầy dạy luật khai trừ và bị giết, nhưng sau ba ngày
sẽ sống lại.”
23 Chúa phán cùng đám đông: “Nếu ai muốn làm môn đệ Ta, phải phủ
nhận chính mình, hằng ngày vác cây thập tự mình theo Ta.
24 Ai tham sống sợ chết sẽ mất mạng. Ai hy sinh tính mạng vì Ta, sẽ
được sống.
25 Nếu một người chiếm được cả thế giới nhưng bản thân phải hư vong
thì có ích gì?
26 Ai hổ thẹn về Ta và Đạo Ta, Con Người cũng sẽ hổ thẹn về họ khi Ta
trở lại trong vinh quang của Ta, của Cha, và các thiên sứ thánh.
27 Ta cho các con biết, một vài người đang đứng đây sẽ còn sống cho
đến khi nhìn thấy Nước Đức Chúa Trời.”

Sự Hóa Hình

28 Tám ngày sau, Chúa Giê-xu đem Phi-e-rơ, Gia-cơ, và Giăng lên núi để
cầu nguyện.
29 Đang cầu nguyện, gương mặt Chúa biến đổi sáng rực, y phục Ngài
trắng và chói sáng.
30 Thình lình Môi-se và Ê-li hiện ra trong vinh quang hầu chuyện với
Chúa.
31 Họ đề cập đến việc Chúa sắp chịu chết tại Giê-ru-sa-lem để hoàn
thành chương trình của Đức Chúa Trời.
32 Phi-e-rơ và hai bạn đều ngủ mê. Lúc tỉnh dậy, họ thấy vinh quang
của Chúa Giê-xu, và hai người đứng cạnh Ngài.
33 Khi Môi-se và Ê-li từ giã Chúa, Phi-e-rơ bỗng buột miệng: “Thưa Thầy,
ở đây thật tuyệt! Chúng con sẽ dựng ba chiếc lều cho Thầy, Môi-se, và
Ê-li.” Nhưng Phi-e-rơ không biết mình nói gì.
34 Ngay lúc ấy, một đám mây kéo đến bao phủ mọi người, các môn đệ
đều kinh hãi.
35 Từ trong mây có tiếng phán: “Đây là Con Ta, Đấng Ta lựa chọn! Mọi
người phải nghe lời Con!”
36 Khi tiếng ấy vừa dứt, các môn đệ chỉ thấy một mình Chúa Giê-xu. Họ
giữ kín chuyện đó rất lâu, không nói cho ai biết.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Cậu Bé Bị Quỷ Ám

37 Hôm sau, Chúa Giê-xu và các môn đệ vừa xuống núi, một đoàn dân
đông kéo đến.
38 Trong đám đông, một người kêu lớn: “Thưa Thầy, xin cứu con tôi,
đứa con trai duy nhất của tôi!
39 Quỷ nhập vào nó, khiến nó la hét bất chợt và bị động kinh sùi bọt
mép. Quỷ hành hạ nó luôn, ít khi để yên.
40 Tôi nài xin các môn đệ Thầy đuổi quỷ cho, nhưng họ không đuổi nổi.”
41 Chúa Giê-xu trách: “Những người ngoan cố hoài nghi kia! Ta phải ở
đây chịu đựng các ngươi đến bao giờ? Hãy đem đứa bé lại đây!”

§ **9:22** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

42 Khi đứa bé đến gần, quỷ vật nó nhào xuống đất, động kinh dữ dội.
Chúa Giê-xu đuổi quỷ, chữa lành đứa bé và giao lại cho người cha.
43 Mọi người đều kinh ngạc trước quyền năng phi thường của Đức Chúa
Trời.

Chúa Giê-xu Lại Nói Trước về Sự Chết của Ngài

Trong lúc dân chúng đang thán phục các phép lạ Ngài thực hiện, Chúa
Giê-xu nói với các môn đệ:
44 "Các con ghi nhớ lời này. Con Người sẽ bị phản bội và nộp vào tay
người ta!"
45 Nhưng các môn đệ không hiểu lời Ngài dạy, vì trí óc họ như bị đóng
kín. Họ lại sợ, không dám hỏi Ngài.

Người Cao Trọng trong Nước Trời

46 Các môn đệ tranh luận với nhau, xem người nào cao trọng nhất.
47 Chúa Giê-xu biết ý tưởng họ, nên đem một đứa trẻ đến bên cạnh.
48 Ngài phán cùng họ: "Ai nhân danh Ta tiếp rước một em bé như nó,
tức là tiếp rước Ta. Còn ai tiếp rước Ta là tiếp rước Đấng đã sai Ta. Trong
các con, ai nhỏ nhất lại là người cao trọng nhất."

Nhân Danh Chúa Giê-xu

49 Giăng thưa với Chúa Giê-xu: "Thưa Thầy, chúng con thấy có người
nhân danh Thầy đuổi quỷ, chúng con đã cấm vì họ không thuộc nhóm
chúng ta."
50 Nhưng Chúa Giê-xu đáp "Đừng cấm! Vì ai không chống các con là
theo các con."

Người Sa-ma-ri Không Tiếp Rước Chúa

51 Gần đến ngày về trời, Chúa Giê-xu cương quyết lên Giê-ru-sa-lem.
52 Ngài sai mấy người đi trước, vào một làng Sa-ma-ri sửa soạn chỗ trọ
cho Ngài.
53 Nhưng dân làng không chịu tiếp rước Chúa, vì biết Ngài muốn lên
Giê-ru-sa-lem.
54 Thấy thế, Gia-cơ và Giăng hỏi Chúa Giê-xu: "Thưa, Chúa muốn chúng
con khiến lửa từ trời xuống thiêu đốt họ không?"
55 Nhưng Chúa Giê-xu quay lại trách hai người,
56 rồi dẫn môn đệ qua làng khác.

Giá Để Theo Chúa Giê-xu

57 Đang đi trên đường, có người đến thưa với Chúa Giê-xu: "Dù Thầy
đi đâu, tôi cũng xin theo."
58 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: "Con cáo có hang, chim trời có tổ, nhưng
Con Người không có chỗ gối đầu."
59 Chúa gọi một người khác: "Hãy theo Ta."
Người ấy đồng ý, nhưng thưa rằng: "Thưa Chúa, trước hết xin cho con
về nhà chôn cha con."
60 Chúa Giê-xu đáp: "Cứ để những người chết phần tâm linh lo mai táng
người chết của họ. Còn con phải đi công bố Phúc Âm của Nước Đức Chúa
Trời."
61 Cũng có người trả lời: "Thưa Chúa, con sẽ theo Chúa, nhưng trước
hết xin để con về từ giã gia đình con."

62 Nhưng Chúa Giê-xu phán với người ấy: “Ai xao lãng công tác Ta ủy
thác, đã đặt tay cầm cày còn ngoảnh nhìn lại phía sau, là người không
xứng hợp với Nước của Đức Chúa Trời.”

10

Chúa Giê-xu Sai Môn Đệ Đi

1 Sau đó, Chúa chọn thêm bảy mươi hai* môn đệ, sai từng đôi đi trước
đến các thành phố làng mạc, là những nơi Ngài định viếng thăm.
2 Ngài phán bảo họ: “Mùa gặt thật trúng, nhưng thợ gặt còn ít. Các con
hãy cầu xin Chủ mùa gặt đưa thêm nhiều thợ gặt vào đồng lúa của Ngài.
3 Sửa soạn lên đường! Ta sai các con ra đi như chiên vào giữa bầy
muông sói.
4 Đừng đem theo tiền bạc, túi bao, hay giày dép. Đừng dừng lại chào
hỏi ai dọc đường.
5 Khi vào nhà nào, các con cầu phước cho nhà đó.
6 Nếu nhà ấy xứng đáng, họ sẽ được phước lành. Nếu không, phước
lành sẽ trở về với các con.
7 Khi vào thành nào, cứ ở trong một nhà, đừng bỏ nhà này sang nhà
khác. Khi người ta mời, các con cứ ăn uống, vì người làm việc xứng đáng
được tiếp đãi.
8 Nếu thành nào tiếp rước và dọn thức ăn, các con cứ ăn.
9 Các con chữa lành người bệnh, và báo cho họ biết: ‘Nước của Đức
Chúa Trời gần đến.’
10 Nếu thành nào từ chối không tiếp rước, các con phải cảnh cáo:
11 ‘Chúng tôi giũ áo ra đi,† không còn chịu trách nhiệm về thành này
nữa. Nhưng đừng quên Nước của Đức Chúa Trời gần đến!’
12 Ta quả quyết, đến ngày phán xét, thành phố gian ác như Sô-đôm còn
có thể dung thứ hơn thành ấy.
13 Khốn cho thành Cô-ra-xin, khốn cho thành Bết-sai-đa! Vì nếu các
phép lạ Ta làm nơi đây được thực hiện tại thành Ty-rơ và Si-đôn, dân hai
thành ấy hẳn đã mặc áo gai, rải tro lên đầu tỏ lòng ăn năn từ lâu rồi!
14 Đến ngày phán xét, Ty-rơ và Si-đôn còn đáng được dung thứ hơn
Cô-ra-xin và Bết-sai-đa.
15 Còn thành Ca-bê-na-um được đem lên tận trời sao?—Không, nó sẽ bị
ném xuống cõi chết.‡”
16 Chúa phán với các môn đệ: “Ai nghe các con là nghe Ta. Ai từ chối
các con là từ chối Ta. Và ai từ chối Ta, là từ chối Đức Chúa Trời, Đấng đã
sai Ta.”
17 Bảy mươi hai môn đệ trở về, mừng rỡ báo: “Thưa Chúa, nhờ Danh
Chúa, ngay đến các quỷ cũng vâng phục chúng con!”
18 Chúa đáp: “Ta thấy Sa-tan như tia chớp từ trời sa xuống.
19 Ta cho các con uy quyền để thắng mọi quyền lực thù nghịch, chà đạp
rắn rết, bò cạp. Chẳng có gì làm hại các con được.
20 Tuy nhiên, điều đáng mừng không phải vì quỷ vâng phục các con,
nhưng vì tên các con được ghi ở trên trời.”

---

* **10:1** Vài bản ghi bảy mươi † **10:11** Nt phủi bụi dưới chân ‡ **10:15** Âm phủ

Chúa Giê-xu Cầu Nguyện Tạ Ơn

21 Lúc ấy, Chúa Giê-xu tràn ngập niềm vui của Chúa Thánh Linh. Ngài
cầu nguyện: "Thưa Cha, Chúa của trời và đất, Con tạ ơn Cha, vì Cha đã
giấu kín những điều này đối với người tự cho là khôn ngoan và thông
sáng mà bày tỏ cho trẻ con biết. Thưa Cha, việc ấy đã làm Cha hài lòng.
22 Cha đã giao hết mọi việc cho Con. Chỉ một mình Cha biết Con cũng
chỉ một mình Con—và những người được Con bày tỏ—biết Cha mà thôi."
23 Chúa quay lại phán riêng với các môn đệ: "Phước cho mắt các con
vì thấy được những điều đó.
24 Có biết bao nhà tiên tri và vua chúa thời xưa ước ao được thấy những
việc các con thấy, được nghe những lời các con nghe, mà không được."

Điều Răn Quan Trọng Hơn Hết

25 Một thầy dạy luật muốn thử Chúa Giê-xu đứng lên hỏi: "Thưa Thầy,
tôi phải làm gì để được sự sống vĩnh cửu?"
26 Chúa Giê-xu hỏi lại: "Luật pháp Môi-se dạy điều gì? Ông đã đọc thế
nào về điều đó?"
27 Thầy dạy luật đáp: "Phải yêu thương Chúa Hằng Hữu, là Đức Chúa
Trời ngươi với cả tấm lòng, linh hồn, năng lực, và trí óc. Và yêu người
lân cận như chính mình."§
28 Chúa Giê-xu dạy: "Đúng! Cứ làm theo đó, ông sẽ được sống!"
29 Nhưng thầy dạy luật muốn biện hộ là người công chính, nên hỏi lại
Chúa Giê-xu: "Ai là người lân cận tôi?"

Ẩn Dụ về Người Sa-ma-ri Nhân Từ

30 Để trả lời, Chúa Giê-xu kể câu chuyện này: "Một người Do Thái đi từ
Giê-ru-sa-lem xuống Giê-ri-cô, giữa đường bị cướp. Chúng lột hết quần
áo, tiền bạc, đánh đập tàn nhẫn rồi bỏ nằm dở sống dở chết bên vệ đường.
31 Tình cờ, một thầy tế lễ đi ngang qua, thấy nạn nhân liền tránh sang
bên kia đường, rồi đi luôn.
32 Một người Lê-vi đi qua trông thấy, cũng bỏ đi.
33 Đến lượt người Sa-ma-ri* qua đường nhìn thấy nạn nhân thì động
lòng thương xót,
34 nên lại gần, lấy dầu ô-liu và rượu thoa vết thương và băng bó lại, rồi
đỡ nạn nhân lên lưng lừa mình, chở đến quán trọ chăm sóc.
35 Hôm sau, người ấy trao cho chủ quán một số tiền† bảo săn sóc nạn
nhân và dặn: 'Nếu còn thiếu, khi trở về tôi sẽ trả thêm.' "
36 Chúa Giê-xu hỏi: "Vậy, trong ba người đó, ai là người lân cận với
người bị cướp?"
37 Thầy dạy luật đáp: "Người đã bày tỏ lòng nhân từ của mình."
Chúa Giê-xu dạy: "Hãy đi và làm đúng như vậy."

Chúa Viếng Thăm Ma-thê và Ma-ri

38 Chúa Giê-xu và các môn đệ trên đường lên Giê-ru-sa-lem, họ đi đường
đến một làng kia, có một phụ nữ tên Ma-thê rước Chúa vào nhà.
39 Em cô là Ma-ri ngồi dưới chân Chúa nghe Ngài giảng dạy.

---

§ **10:27** Phục 6:5; Lê 19:18 * **10:33** Người Sa-ma-ri bị người Do Thái khinh bỉ † **10:35** Nt 2 đê-na-ri

40 Còn Ma-thê bận rộn lo việc tiếp đãi. Một lúc sau, Ma-thê đến với Chúa
Giê-xu và phàn nàn: “Chúa không thấy em con ngồi không, để một mình
con làm hết mọi việc sao? Xin Chúa bảo nó giúp con.”
41 Nhưng Chúa đáp: “Ma-thê, con bận rộn lo lắng nhiều việc,
42 nhưng chỉ có một việc cần thiết. Ma-ri đã chọn phần việc ấy nên
không ai truất phần của em con được.”

11

Dạy về Sự Cầu Nguyện

1 Một hôm Chúa Giê-xu vừa cầu nguyện xong, một môn đệ đến với Ngài
và thưa: “Xin Chúa dạy chúng con cầu nguyện, như Giăng đã dạy môn
đệ mình.”
2 Chúa Giê-xu đáp: “Các con nên cầu nguyện như sau:

Lạy Cha, nguyện Danh Cha được tôn thánh.
Nước Cha sớm thể hiện.
3 Xin cho chúng con đủ ăn hằng ngày,
4 xin tha tội lỗi chúng con,
như chúng con tha người phạm tội nghịch cùng chúng con.
Xin đừng để chúng con vào vòng bị cám dỗ.”

5 Để dạy thêm về sự cầu nguyện, Chúa kể chuyện này: “Nếu nửa đêm
các con đến nhà bạn mình để mượn ba ổ bánh. Các con nói với người ấy:
6 ‘Vì tôi có người bạn ở xa vừa tới thăm, nhưng trong nhà thức ăn đã
hết.’
7 Nhưng người ấy trả lời vọng ra: ‘Đừng làm phiền tôi! Cửa khóa rồi,
các con tôi đang ngủ với tôi. Không thể nào dậy lấy bánh cho anh!’
8 Ta quả quyết với các con, dù anh ấy không dậy vì nể bạn, nhưng cũng
phải dậy trao đủ bánh cho bạn, vì người này kiên nhẫn gõ cửa.
9 Việc cầu nguyện cũng thế: Hãy xin, sẽ được, hãy tìm, sẽ gặp, hãy gõ
cửa, cửa sẽ mở ra.
10 Vì bất kỳ ai xin sẽ được. Ai tìm sẽ gặp. Và cửa sẽ mở cho người nào
gõ.
11 Có người cha nào khi con mình xin bánh mà cho đá, xin cá mà cho
rắn.
12 Hay xin trứng lại cho bò cạp không?
13 Các con vốn là người xấu xa còn biết cho con mình vật tốt, huống
chi Cha các con ở trên trời chẳng ban Chúa Thánh Linh cho người cầu xin
Ngài sao?”

Chúa Giê-xu và Quỷ Vương

14 Chúa Giê-xu đuổi quỷ khỏi một người câm, người này liền nói được.
Dân chúng kinh ngạc vô cùng,
15 nhưng có người bảo: “Ông ấy nhờ uy quyền của Bê-ên-xê-bun* để
đuổi quỷ.”
16 Những người khác, muốn gài bẫy Chúa, nên xin Ngài làm một dấu lạ
trên trời.

* **11:15** Nt Beelzeboul, một tên của Sa-tan

17 Biết ý tưởng họ, Chúa giảng giải: “Một nước chia rẽ sẽ bị tiêu diệt,
một gia đình phân ly phải tan nát.
18 Các ông nói Ta nhờ quyền năng của Sa-tan. Nếu nước của Bê-ên-xê-
bun chia rẽ, làm sao nó còn tồn tại!
19 Nếu Ta nhờ quyền năng Bê-ên-xê-bun để đuổi quỷ, môn đệ các ông
sẽ nhờ quyền năng nào? Chính họ sẽ xét xử các ông.
20 Nhưng nếu Ta nhờ quyền năng của Đức Chúa Trời để đuổi quỷ thì
Nước Đức Chúa Trời đã đến với các ông rồi.
21 Một người chủ cường bạo vũ trang đầy đủ canh gác lâu đài mình để
giữ của.
22 Nhưng khi có người mạnh hơn xông vào, hạ được người chủ độc ác,
người ấy tước đoạt vũ khí của người chủ, và đem chia của cải cướp được.
23 Ai không hợp tác với Ta là chống nghịch Ta, ai không quy tụ quanh
Ta sẽ bị phân tán.
24 Khi quỷ ra khỏi một người, liền đến vùng khô khan tìm nơi an nghỉ,
nhưng không tìm được, quỷ tự nhủ: ‘Ta sẽ trở về với nạn nhân cũ.’
25 Lúc trở lại, thấy lòng người đã dọn dẹp sạch sẽ,
26 quỷ liền rủ bảy quỷ khác độc ác hơn vào chiếm cứ tấm lòng này. Vậy
người ấy lâm vào tình trạng bi thảm hơn trước.”
27 Khi Chúa đang giảng dạy, một phụ nữ trong đám đông nói lớn:
“Phước cho mẹ của Thầy—người đã sinh thành và dưỡng dục Thầy!”
28 Chúa Giê-xu đáp: “Ai nghe và làm theo lời Đức Chúa Trời còn được
phước hơn nữa.”

Dấu Lạ Giô-na

29 Dân chúng tụ tập mỗi lúc một đông, Chúa Giê-xu tiếp tục giảng dạy:
“Thế hệ này thật gian ác! Họ đòi xem dấu lạ, nhưng dấu lạ Giô-na cũng
đủ rồi.
30 Dấu lạ ấy chứng tỏ cho người Ni-ni-ve biết Đức Chúa Trời đã sai Giô-
na, thì dấu lạ của Con Người sẽ minh chứng cho thế hệ này thấy Đức Chúa
Trời đã sai Ta xuống đời.
31 Đến ngày phán xét, Nữ hoàng Sê-ba† sẽ đứng lên buộc tội thế hệ này,
vì bà đến từ một nước xa xăm đến nghe lời lẽ khôn ngoan của Vua Sa-lô-
môn. Nhưng tại đây có Đấng cao trọng hơn Sa-lô-môn mà chẳng ai muốn
nghe.
32 Đến ngày phán xét, người Ni-ni-ve cũng sẽ đứng lên buộc tội thế hệ
này. Vì nghe Giô-na cảnh cáo, họ đã ăn năn lìa bỏ tội ác, quay về Đức
Chúa Trời. Nhưng tại đây có Đấng cao trọng hơn Giô-na mà dân này
không chịu ăn năn.”

Ánh Sáng

33 “Không ai thắp đèn rồi đậy kín, nhưng đem đặt trên giá đèn để mọi
người trong nhà đều thấy ánh sáng.
34 Mắt là ngọn đèn của thân thể. Nếu mắt các con sáng suốt, cả con
người mới trong sạch.‡ Nhưng nếu mắt bị quáng lòa, cả con người sẽ tối
tăm.
35 Vậy phải thận trọng, đừng để ánh sáng trong các con thành tối tăm.

† **11:31** Nt Nữ hoàng Phương Nam ‡ **11:34** Nt sáng láng

36 Nếu cả con người các con sáng láng, không phần nào tối tăm, các
con sẽ rực rỡ như ánh đèn thật sáng rọi vào các con."

Chúa Lên Án Các Nhà Lãnh Đạo Tôn Giáo

37 Chúa Giê-xu giảng dạy xong, một thầy Pha-ri-si mời Chúa ăn tối. Ngài
đến nhà, ngồi vào bàn.
38 Thầy Pha-ri-si rất ngạc nhiên thấy Chúa không rửa tay trước khi ăn
theo tục lệ Do Thái.
39 Chúa dạy: "Phái Pha-ri-si các ông chỉ lo rửa bề ngoài chén đĩa, nhưng
trong lòng đầy tham nhũng, độc ác.
40 Thật khờ dại! Đức Chúa Trời đã tạo ra bề ngoài, lẽ nào không dựng
nên bề trong sao?
41 Cứ rộng lòng cứu trợ người nghèo, tất nhiên các ông sẽ được tinh
sạch.
42 Khốn cho phái Pha-ri-si! Các ông dâng một phần mười bạc hà, cửu
lý hương, và các thứ rau cỏ, nhưng lại bỏ quên công lý và tình yêu của
Đức Chúa Trời. Dâng phần mười là đúng, nhưng không được bỏ những
điều quan trọng kia.
43 Khốn cho phái Pha-ri-si! Các ông ưa ngồi ghế danh dự trong hội
đường, thích được người ta kính chào ngoài đường phố.
44 Khốn cho các ông, vì các ông giống như nấm mồ hoang không dấu
tích, người ta dẫm lên mà không biết."
45 Nghe Chúa quở trách, một thầy dạy luật thưa: "Thầy nói thế là sỉ
nhục luôn cả giới chúng tôi nữa."
46 Chúa Giê-xu đáp: "Khốn cho giới dạy luật! Các ông đặt ra bao nhiêu
luật lệ khắt khe buộc người khác vâng giữ, trong khi chính các ông không
giữ một điều nào!
47 Các ông xây mộ cho các nhà tiên tri bị tổ tiên các ông sát hại.
48 Vậy các ông tán thưởng hành động của tổ tiên, họ giết các nhà tiên
tri, còn các ông xây mộ.
49 Vì thế, Đức Chúa Trời đã nói: 'Ta sẽ sai các tiên tri và sứ đồ đến,
nhưng họ sẽ xử tử người này, khủng bố người kia.'
50 Thế hệ các ông phải chịu trách nhiệm về máu các tiên tri của Đức
Chúa Trời đổ ra từ thuở sáng tạo trời đất đến nay,
51 từ máu A-bên cho đến máu Xa-cha-ri, người bị giết giữa bàn thờ và
Đền Thờ. Phải, Ta xác nhận chắc chắn rằng thế hệ này phải lãnh trọn
trách nhiệm.
52 Khốn cho giới dạy luật, vì các ông cố tình che lấp chân lý! Đã không
tin, các ông còn ngăn cản, không cho người khác tìm hiểu chân lý."
53 Khi Chúa Giê-xu rời nơi đó, các thầy dạy luật và Pha-ri-si vô cùng
giận dữ.
54 Họ đặt nhiều câu hỏi hóc búa về mọi vấn đề, cố gài bẫy để có lý do
bắt Ngài.

12

Cảnh Cáo Chống Sự Giả Hình

1 Lúc ấy, dân chúng tụ họp mỗi lúc một đông, hằng nghìn người chen
lấn dẫm lên nhau. Chúa Giê-xu quay lại các môn đệ và cảnh báo: “Phải
đề phòng men của phái Pha-ri-si—hạng đạo đức giả!
2 Chẳng có gì che giấu mãi, tất cả các điều bí mật đều sẽ công bố cho
mọi người.
3 Chuyện các con nói ban đêm, người ta sẽ nghe giữa ban ngày. Những
lời các con thì thầm trong phòng kín sẽ được loan báo nơi công cộng!
4 Các bạn hữu ta ơi, đừng sợ những người muốn giết các con; họ chỉ có
thể giết thể xác, mà không giết được linh hồn.
5 Vậy các con phải sợ ai? Phải sợ Đức Chúa Trời, vì Ngài có quyền sinh
sát và ném vào hỏa ngục. Phải, Ngài là Đấng phải sợ.
6 Năm con chim sẻ chỉ bán được vài xu, nhưng Đức Chúa Trời chẳng
quên một con nào.
7 Ngài biết cả số tóc trên đầu các con nữa. Vậy đừng lo sợ, vì các con
quý hơn chim sẻ.
8 Thật Ta cho các con biết, ai công khai xưng mình là môn đệ Ta, Con
Người* cũng sẽ công nhận họ trước mặt các thiên sứ của Đức Chúa Trời.
9 Còn ai công khai chối bỏ Ta, Ta cũng sẽ chối bỏ họ trước mặt các thiên
sứ của Đức Chúa Trời.
10 Ai xúc phạm đến Con Người còn có thể được tha thứ, nhưng ai xúc
phạm đến Chúa Thánh Linh sẽ chẳng bao giờ được tha đâu.
11 Khi các con bị đem ra xét xử trong hội đường, trước mặt các nhà
lãnh đạo và cầm quyền, đừng lo phải nói những gì,
12 vì đúng lúc đó, Chúa Thánh Linh sẽ dạy các con những lời phải nói.”

Ẩn Dụ Người Giàu Dại Dột

13 Trong đám đông có người lên tiếng: “Thưa Thầy, xin bảo anh tôi chia
gia tài cho tôi.”
14 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Ai cử Ta làm phán quan, phân chia gia tài
cho các ngươi?” Rồi Ngài phán:
15 “Phải đề phòng, đừng để lòng tham lam lôi cuốn. Vì đời sống con
người không cốt ở chỗ giàu có dư dật đâu.”
16 Và Chúa kể câu chuyện: “Người giàu kia trúng mùa, thu hoạch hoa
lợi dư dật.
17 Kho lúa quá đầy, không còn chỗ chứa thêm, ông phải suy tính mãi.
18 Cuối cùng, ông quyết định: ‘Được rồi, ta sẽ phá nhà kho cũ, xây kho
mới lớn hơn. Như thế, sẽ có đủ chỗ chứa tất cả lúa, và hoa lợi.
19 Xong xuôi, ta sẽ tự nhủ: Của cải này có thể tiêu dùng hàng chục năm.
Thôi, ta hãy nghỉ ngơi, ăn uống vui chơi!’
20 Nhưng Đức Chúa Trời bảo: ‘Ngươi thật dại dột! Tối nay ngươi qua
đời, của cải dành dụm đó để cho ai?’ ”
21 “Người nào lo làm giàu dưới trần gian nhưng nghèo nàn trong mối
liên hệ với Đức Chúa Trời cũng dại dột như thế.”

Lời Dạy về Tiền Bạc và Của Cải

* **12:8** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

22 Chúa Giê-xu dạy các môn đệ: “Đừng lo âu về vấn đề đủ thức ăn để
ăn hay đủ quần áo để mặc.
23 Vì đời sống quý hơn thức ăn, thân thể quý hơn quần áo.
24 Hãy xem loài quạ. Chúng chẳng gieo, chẳng gặt, cũng chẳng có vựa
lẫm lương thực, thế mà chúng vẫn sống, vì được Đức Chúa Trời nuôi.
Các con còn quý hơn loài chim biết bao!
25 Trong các con, có ai lo âu mà kéo dài đời mình thêm được một giờ
không?
26 Việc nhỏ nhặt đó còn không làm nổi, tại sao các con phải lo âu những
việc lớn?
27 Hãy xem hoa huệ. Chúng chẳng làm việc nặng nhọc, cũng chẳng se
tơ kéo chỉ, thế mà giàu có sang trọng như Sa-lô-môn cũng không được
mặc áo đẹp bằng loài hoa đó.
28 Cỏ hoa ngoài đồng là loài sớm nở tối tàn mà Đức Chúa Trời còn cho
mặc đẹp như thế, lẽ nào Ngài không cung cấp y phục cho các con đầy đủ
sao? Tại sao các con yếu đức tin đến thế?
29 Cũng đừng bận tâm lo nghĩ về cơm ăn áo mặc,
30 là những điều dân ngoại đạo mãi lo tìm kiếm, vì Cha các con thừa
biết nhu cầu của các con.
31 Trái lại, phải tìm kiếm Nước của Đức Chúa Trời, Ngài sẽ cung cấp đầy
đủ mọi nhu cầu cho các con.
32 Bầy chiên bé nhỏ của Ta, đừng lo sợ, vì Cha các con rất vui lòng ban
Nước Trời cho các con.
33 Các con hãy bán tài sản cứu trợ người nghèo. Hãy sắm cho mình túi
không hư, tích trữ tài sản không hao mòn trên trời. Vì trên đó không bị
trộm cắp, cũng không có mối mọt làm hư hại.
34 Của cải các con để đâu, lòng các con sẽ bị thu hút vào đó.”

Sẵn Sàng Chờ Đón Chúa

35 “Phải mặc áo sẵn sàng phục vụ và thắp đèn lên,
36 như đầy tớ chờ đợi chủ dự tiệc cưới về, khi chủ về đến và gõ cửa, lập
tức mở cửa cho chủ.
37 Đầy tớ sẽ được khen thưởng nếu chủ trở về thấy sẵn sàng chờ đợi.
Chắc chắn chủ sẽ cho ngồi vào bàn, thắt lưng dọn ăn cho họ.
38 Dù lúc chiều tối hay nửa đêm hoặc trước rạng đông, chủ về nhà thấy
họ sẵn sàng, chủ sẽ khen thưởng.
39 Hãy nhớ điều này: Nếu chủ nhà biết trước giờ bọn gian phi đến, hẳn
sẽ không bị mất trộm.
40 Vậy các con phải sẵn sàng, vì Con Người sẽ đến vào giờ các con không
ngờ.”
41 Phi-e-rơ thưa: “Những lời này, Chúa dạy riêng anh chị em chúng con,
hay chung cho mọi người?”
42 Chúa đáp: “Người quản gia trung thành khôn ngoan là người được
chủ ủy thác coi sóc người nhà và phân phát thực phẩm cho họ đúng giờ.
43 Nếu chủ trở về và thấy quản gia làm đúng như vậy, người ấy sẽ được
thưởng.
44 Ta quả quyết với các con, chủ sẽ cho cai quản tất cả tài sản mình.

45 Nhưng nếu quản gia tự nhủ: ‘Chủ ta còn lâu mới về,’ rồi hành hạ đầy
tớ nam nữ, ăn uống say sưa.
46 Chủ sẽ trở về trong giờ nó không ngờ! Nó sẽ bị hình phạt nặng nề,
và chịu chung số phận với bọn bất trung.
47 Bị phạt nặng như thế, vì nó đã biết ý chủ nhưng không làm, cũng
chẳng chuẩn bị sẵn sàng.
48 Nhưng người nào không biết mà phạm lỗi, sẽ bị hình phạt nhẹ hơn.
Ai được giao cho nhiều, sẽ bị đòi hỏi nhiều, vì trách nhiệm nặng nề hơn.”

Chúa Giê-xu Gây Chia Rẽ

49 “Ta đến để đem lửa xuống trần gian. Ta mong muốn đám lửa bắt
đầu bốc cháy.
50 Có một lễ báp-tem của sự thống khổ đang chờ đợi Ta, Ta đau xót biết
bao cho đến khi chịu xong lễ báp-tem đó!
51 Đừng tưởng Ta đến để đem hòa bình cho thế giới. Không, Ta đến để
chia loài người làm hai!
52 Từ đây, một nhà có năm người sẽ chia rẽ chống đối nhau, hai chống
ba, và ba chống hai.
53 ‘Cha sẽ chia rẽ với con trai
và con trai chống nghịch với cha;
mẹ nghịch cùng con gái
và con gái chống nghịch với mẹ;
mẹ chồng nghịch cùng con dâu
và con dâu chống nghịch với mẹ chồng.’†”

54 Chúa Giê-xu quay sang dân chúng và phán: “Khi thấy mây tụ lại
phương Tây, anh chị em nói trời sắp mưa, và trời mưa thật.
55 Khi gió Nam thổi, anh chị em đoán trời oi bức, quả đúng như thế.
56 Hạng đạo đức giả! Anh chị em rất thạo xem dấu hiệu trên trời dưới
đất, nhưng sao không tìm hiểu dấu hiệu thời đại?
57 Sao không biết tự xét thế nào là đúng?
58 Nếu có việc tranh tụng, nên cố gắng điều đình với đối phương trước
khi quá muộn. Nếu không, họ sẽ đưa anh chị em ra tòa, anh chị em sẽ bị
tống giam,
59 và ngồi tù cho đến khi trả xong đồng nợ cuối cùng.”

13

Kêu Gọi Ăn Năn

1 Lúc ấy, có người thuật cho Chúa Giê-xu chuyện Phi-lát giết mấy người
Ga-li-lê, khi họ đang dâng sinh tế tại Đền Thờ.
2 Chúa Giê-xu hỏi: “Anh chị em tưởng mấy người đó bị giết vì phạm tội
nặng hơn những người Ga-li-lê khác sao?
3 Không đâu! Chính anh chị em cũng bị hư vong nếu không ăn năn tội
lỗi, quay về với Đức Chúa Trời.
4 Còn mười tám người bị tháp Si-lô sập xuống đè chết, có phải vì họ
nhiều tội nhất trong thành Giê-ru-sa-lem không?

† **12:53** Mi 7:6

5 Không đâu! Anh chị em cũng sẽ bị hư vong nếu không chịu ăn năn.”

Ẩn Dụ về Cây Vả Không Trái

6 Rồi Chúa kể ẩn dụ này: “Người kia trồng cây vả trong vườn, thường
ra xem có trái không, nhưng chẳng thấy.
7 Ông bảo người làm vườn: ‘Ba năm nay tôi đến hái trái mà không thấy.
Anh đốn nó đi, để làm gì choán đất.’
8 Người làm vườn thưa: ‘Xin chủ hoãn cho nó một năm nữa. Tôi sẽ
chăm sóc, bón phân thật nhiều.
9 Nếu không kết quả, khi ấy ông hãy đốn.’ ”

Chúa Giê-xu Chữa Lành Bệnh trong Ngày Sa-bát

10 Một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong hội đường,
11 Ngài thấy một phụ nữ tàn tật bởi tà linh, lưng bị còng đã mười tám
năm, không đứng thẳng lên được.
12 Chúa gọi bà lại, bảo: “Bà được giải thoát khỏi bệnh tật rồi!”
13 Chúa đặt tay trên bà, lập tức bà đứng thẳng lên, vui mừng ca ngợi
Đức Chúa Trời!
14 Viên quản lý hội đường tức giận, vì Chúa Giê-xu chữa bệnh vào ngày
Sa-bát. Ông nói với dân chúng: “Mỗi tuần có sáu ngày làm việc, anh
chị em muốn xin chữa bệnh cứ đến những ngày ấy, chứ đừng đến ngày
Sa-bát.”
15 Nhưng Chúa đáp: “Ông chỉ đạo đức giả! Vào ngày Sa-bát, các ông
không thả bò lừa ra khỏi chuồng cho chúng đi uống nước sao?
16 Người phụ nữ này, con gái Áp-ra-ham bị Sa-tan trói buộc đã mười tám
năm, sao không thể giải thoát cho bà vào ngày Sa-bát?”
17 Nghe Chúa quở trách, bọn thù nghịch lấy làm xấu hổ, còn dân chúng
vui mừng vì những việc diệu kỳ Ngài đã làm.

Ẩn Dụ về Hạt Cải

18 Chúa Giê-xu giảng dạy: “Nước của Đức Chúa Trời được ví như điều
gì? Chúng ta nên dùng hình ảnh nào để so sánh với Nước của Đức Chúa
Trời?
19 Nước của Đức Chúa Trời giống như hạt cải gieo ngoài vườn. Nó mọc
lên thành cây lớn, chim chóc có thể đến làm tổ trên cành.”

Ẩn Dụ về Men

20 Chúa hỏi: “Nước của Đức Chúa Trời được ví như điều gì?
21 Nước của Đức Chúa Trời giống như men mà một phụ nữ lấy trộn vào
bột, nhồi cho đến lúc đống bột dậy lên.”

Cửa Hẹp

22 Tiếp tục cuộc hành trình lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đi qua các
thành phố, làng mạc, dạy dỗ dân chúng.
23 Có người hỏi: “Thưa Chúa, chỉ ít người được cứu thôi sao?”
Chúa đáp:
24 “Phải gắng sức đi cửa hẹp vào Nước của Đức Chúa Trời, vì có nhiều
người cố gắng, nhưng không vào được.

25 Khi chủ đã khóa cửa, nếu anh chị em đứng ngoài gõ và năn nỉ: ‘Thưa
chủ, xin mở cho chúng tôi!’ Chủ sẽ trả lời: ‘Ta không bao giờ biết các
ngươi và các ngươi đến từ đâu.’
26 Anh chị em sẽ phân trần: ‘Chúng tôi từng ăn chung với chủ, và chủ
từng dạy dỗ trong thành chúng tôi’.
27 Nhưng chủ sẽ đáp: ‘Ta không biết các ngươi. Quân gian ác, hãy lui
đi.’
28 Anh chị em sẽ khóc lóc nghiến răng khi nhìn thấy Áp-ra-ham, Y-sác,
Gia-cốp, và tất cả nhà tiên tri đều ở trong Nước của Đức Chúa Trời, còn
các ngươi bị quăng ra ngoài.
29 Người từ bốn phương sẽ đến dự tiệc trong Nước của Đức Chúa Trời.
30 Chú ý điều này: Những người dường như kém quan trọng bấy giờ sẽ
trở nên cao trọng, và những người bây giờ cao trọng lúc ấy sẽ kém quan
trọng.”

Chúa Giê-xu Quở Trách Giê-ru-sa-lem

31 Ngay lúc đó, mấy thầy Pha-ri-si đến báo tin: “Vua Hê-rốt đang tìm
giết Thầy, xin Thầy lánh đi nơi khác!”
32 Chúa Giê-xu đáp: “Các ông nói cho tên cáo đó biết, ngày nay, ngày
mai Ta vẫn còn đuổi quỷ và chữa bệnh cho dân chúng, đến ngày thứ ba
Ta mới hoàn tất mục đích của Ta.
33 Phải, hôm nay, ngày mai, và ngày kia Ta vẫn tiếp tục hành trình. Vì
tiên tri của Đức Chúa Trời không thể chết nơi nào khác hơn Giê-ru-sa-lem!
34 Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, thành đã giết các nhà tiên tri, ném đá
sát hại sứ giả của Đức Chúa Trời! Đã bao lần Ta muốn tập họp ngươi như
gà mẹ túc con về ấp ủ dưới cánh, nhưng chẳng ai nghe.
35 Vậy, nhà của ngươi sẽ bị bỏ hoang. Ta cho ngươi biết, ngươi sẽ không
còn thấy Ta nữa, cho đến ngày ngươi nói: ‘Phước cho Đấng nhân danh
Chúa Hằng Hữu mà đến!’*”

14

Chúa Giê-xu Chữa Lành Bệnh trong Ngày Sa-bát

1 Một ngày Sa-bát, Chúa Giê-xu dự tiệc tại nhà một lãnh đạo Pha-ri-si,
còn dân chúng theo dõi Ngài rất kỹ.
2 Trước mặt Ngài có người bị bệnh phù.
3 Chúa Giê-xu hỏi những người Pha-ri-si và thầy dạy luật: “Chữa bệnh
vào ngày Sa-bát có hợp pháp không?”
4 Nhưng họ không trả lời. Chúa Giê-xu rờ người bệnh và chữa lành rồi
cho về.
5 Chúa hỏi các thầy dạy luật và Pha-ri-si: “Trong ngày Sa-bát, nếu bò
lừa của các ngươi chẳng may té xuống hố, các ngươi không kéo nó lên
sao.”
6 Họ không trả lời được.

Chúa Giê-xu Dạy về Sự Khiêm tốn

7 Chúa Giê-xu để ý thấy nhiều người khách được mời ăn, muốn ngồi
chỗ danh dự đầu bàn, nên Ngài khuyên:

* **13:35** Thi 118:26

8 “Khi được mời dự tiệc cưới, các ông đừng ngồi chỗ danh dự. Vì nếu
có người quan trọng hơn các ông cũng được mời,
9 chủ sẽ đưa họ đến và bảo các ông nhường chỗ. Lúc ấy các ông sẽ hổ
thẹn xuống ngồi tận cuối bàn!
10 Vậy các ông nên chọn chỗ thấp nhất, chủ nhà trông thấy sẽ mời lên
chỗ tốt hơn. Các ông sẽ được vinh dự trước mặt quan khách.
11 Vì ai tự đề cao sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình sẽ được nâng cao.”
12 Chúa quay sang chủ tiệc: “Khi đãi tiệc, đừng mời bạn hữu, anh chị
em, bà con, hay láng giềng giàu có, vì họ sẽ mời ngươi để đáp lễ.
13 Trái lại, nên mời người nghèo khổ, tàn tật, đui què.
14 Đến kỳ người công chính sống lại, Đức Chúa Trời sẽ ban thưởng, vì
ông đã mời những người không thể mời lại mình.”

Ẩn Dụ về Tiệc Lớn

15 Nghe Chúa Giê-xu dạy, một thực khách lên tiếng: “Phước cho người
được dự tiệc trong Nước của Đức Chúa Trời!”
16 Chúa Giê-xu liền kể chuyện này: “Người kia mở tiệc lớn, mời rất nhiều
người.
17 Đến giờ, ông sai đầy tớ đi báo cho tân khách: ‘Tiệc đã dọn, xin mời
đến dự.’
18 Nhưng mọi người đều kiếm cớ khước từ. Người này trả lời: ‘Tôi mới
mua đám ruộng, phải đi xem, xin cho tôi cáo từ.’
19 Người kia nêu lý do: ‘Tôi vừa mua năm đôi bò, sắp đem cày thử, xin
cho tôi kiếu.’
20 Người khác thoái thác: ‘Tôi mới cưới vợ, không đến được.’
21 Đầy tớ trở về phúc trình mọi việc. Chủ tức giận nói: ‘Hãy đi mau ra
các đường lớn, ngõ hẻm trong thành phố, và mời về những người nghèo
đói, tàn tật, khiếm thị, và khuyết tật.’
22 Tuy nhiên, bàn tiệc vẫn còn nhiều chỗ trống.
23 Chủ lại bảo đầy tớ: ‘Vào các con đường nhỏ trong làng, gặp ai mời
nấy, đưa về cho đầy nhà.
24 Vì những người ta mời trước đây sẽ không được nếm một chút gì trên
bàn tiệc của ta.’ ”

Giá Phải Trả Để Được Làm Môn Đệ Chúa

25 Dân chúng theo Chúa Giê-xu thật đông đảo. Ngài quay lại giảng giải:
26 “Ai theo Ta mà không yêu Ta hơn cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và
hơn cả tính mạng mình, thì không thể làm môn đệ Ta.
27 Ai không vác cây thập tự mình theo Ta cũng không thể làm môn đệ
Ta.
28 Vậy anh chị em phải suy nghĩ kỹ! Có ai trước khi xây nhà mà không
tính toán mọi phí tổn, liệu mình có đủ sức làm cho xong?
29 Nếu không, mới đặt nền đã ngưng vì hết tiền, sẽ bị mọi người chê
cười:
30 ‘Người này xây cất nửa chừng đã bỏ cuộc vì không đủ khả năng.’
31 Có vua nào trước khi ra trận mà không bàn tính cẩn thận, với 10.000
quân trong tay, liệu có thể chống lại 20.000 địch quân đang tiến đánh
mình không?

32 Nếu không thể, vua phải sai sứ giả cầu hòa khi địch quân còn ở xa.
33 Cũng vậy, nếu anh chị em không bỏ hết mọi điều mình có, anh chị em không thể làm môn đệ Ta.
34 Muối là vật hữu ích. Nhưng nếu muối mất mặn, làm sao lấy lại vị mặn được nữa?
35 Muối ấy chẳng dùng làm gì được, dù làm phân bón cũng không, đành phải vứt bỏ đi. Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe!”

15

Ẩn Dụ về Chiên Thất Lạc

1 Những người thu thuế và người bị xã hội coi là tội lỗi thường đến nghe Chúa Giê-xu giảng dạy,
2 nên các thầy Pha-ri-si và thầy dạy luật phàn nàn Chúa hay giao du, ăn uống với hạng người tội lỗi xấu xa!
3 Vì thế, Chúa Giê-xu kể câu chuyện này:
4 “Trong các ông có ai nuôi một trăm con chiên, nếu một con thất lạc, người ấy không bỏ chín mươi chín con kia trong đồng hoang, lặn lội đi tìm cho ra con chiên lạc hay sao?
5 Khi tìm được, người ấy vui mừng vác nó lên vai về nhà,
6 mời bạn hữu láng giềng đến, hớn hở nói: ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được con chiên thất lạc!’
7 Cũng thế, thiên đàng sẽ vui mừng vì một tội nhân ăn năn quay về Đức Chúa Trời, hơn là chín mươi chín người công chính không cần ăn năn!”

Ẩn Dụ về Đồng Bạc Mất

8 “Bà kia có mười đồng bạc quý, nhỡ đánh mất một đồng, lẽ nào bà không thắp đèn, quét nhà, kiếm cho ra đồng bạc hay sao?
9 Khi tìm được, bà gọi bạn hữu láng giềng đến, mừng rỡ nói: ‘Hãy chung vui với tôi, vì tôi đã tìm được đồng bạc bị mất.’
10 Cũng thế, các thiên sứ của Đức Chúa Trời sẽ vui mừng khi một tội nhân ăn năn.”

Ẩn Dụ về Đứa Con Lạc Mất

11 Chúa Giê-xu kể tiếp: “Người kia có hai con trai.
12 Người con thứ nói với cha: ‘Xin cha chia cho con phần gia tài thuộc về con trước khi cha chết.’ Vậy, người cha bằng lòng, chia gia tài cho con.
13 Ít ngày sau, cậu thu hết của cải mình, lên đường đến xứ xa lạ, ở đó chỉ ăn chơi, phung phí hết tiền bạc.
14 Cậu vừa sạch túi, xứ ấy bị nạn đói lớn. Quá túng quẫn,
15 cậu phải đi làm công cho người bản xứ. Họ sai cậu ra đồng chăn heo.
16 Bụng đói cồn cào, cậu muốn ăn vỏ đậu heo ăn, nhưng chẳng ai cho.
17 Cuối cùng, cậu cũng tỉnh ngộ, nghĩ thầm: ‘Ở nhà cha ta, biết bao đầy tớ đều có thức ăn dư dật, mà ta ở đây sắp chết đói.
18 Ta phải trở về và thưa với cha: “Con thật có tội với Trời và với cha,
19 không đáng làm con của cha nữa. Xin cha nhận con làm đầy tớ cho cha!” ’
20 Cậu liền đứng dậy trở về nhà cha. Khi cậu còn ở từ xa, cha vừa trông thấy, động lòng thương xót, vội chạy ra ôm chầm lấy con mà hôn.

21 Cậu thưa với cha: ‘Con thật có tội với Trời và với cha, không đáng
làm con của cha nữa.’
22 Nhưng người cha ngắt lời, bảo đầy tớ: ‘Mau lên! Lấy áo tốt nhất mặc
cho cậu, đeo nhẫn vào tay, mang giày vào chân.
23 Hãy bắt bò con béo làm thịt để chúng ta ăn mừng!
24 Vì con ta đã chết mà bây giờ lại sống, đã lạc mất mà bây giờ lại tìm
được.’ Và tiệc mừng bắt đầu.
25 Lúc ấy, người con cả đang làm việc ngoài đồng. Về gần đến nhà, nghe
tiếng đàn nhạc và nhảy múa,
26 cậu gọi một đầy tớ đến hỏi lý do.
27 Đầy tớ báo: ‘Em cậu mới về, bình an khỏe mạnh, cha cậu vui mừng
cho giết bò con béo mở tiệc liên hoan.’
28 Người con cả tức giận không chịu vào nhà, người cha phải ra năn nỉ,
29 nhưng cậu nói: ‘Bao nhiêu năm con làm việc cực nhọc, chưa hề dám
trái lệnh cha. Thế mà cha chẳng cho một con dê con để đãi bạn hữu.
30 Còn con trai này của cha đã tiêu sạch tiền của cha với bọn điếm đĩ
rồi trở về, cha lại làm thịt bò con béo ăn mừng!’
31 Người cha đáp: ‘Con ơi, con luôn luôn ở cạnh cha, tất cả tài sản của
cha là của con.
32 Nhưng chúng ta nên mở tiệc ăn mừng, vì em con đã chết bây giờ lại
sống! Em con đã lạc mất mà bây giờ lại tìm được!’ ”

16

Ẩn Dụ về Quản Gia Khôn Khéo

1 Chúa Giê-xu kể cho các môn đệ câu chuyện này: “Người nhà giàu kia
mướn một viên quản gia. Sau có người tố cáo quản gia phung phí tiền của
chủ.
2 Chủ liền gọi quản gia đến bảo: ‘Anh làm gì tôi biết hết! Vậy phải lo
kết toán sổ sách, vì anh bị sa thải.’
3 Quản gia nghĩ thầm: ‘Phải làm gì đây? Chủ đuổi ta rồi? Ta không đủ
sức cuốc đất. Còn đi ăn mày? Thật xấu hổ!
4 Được rồi, ta đã có cách! Rồi đây khi rời khỏi chỗ này, sẽ không thiếu
người tiếp ta vào nhà!’
5 Anh lần lượt gọi những người mắc nợ của chủ mình đến. Anh hỏi
người thứ nhất: ‘Ông thiếu chủ tôi bao nhiêu?’
6 Đáp: ‘Một trăm thùng* dầu ô-liu!’ Quản gia bảo: ‘Tôi trả giấy nợ lại
đây. Viết ngay giấy khác: Nợ năm chục.’
7 Anh hỏi người kế tiếp: ‘Ông nợ chủ của tôi bao nhiêu?’ Đáp: ‘Một
nghìn giạ lúa.’† Anh giục: ‘Giấy nợ đây, cầm lấy! Viết ngay giấy khác:
Tám trăm giạ.’
8 Chủ phải khen quản gia bất lương đã hành động khôn khéo! Vì người
thế gian vẫn xử sự khôn lanh hơn con cái sự sáng.
9 Ta khuyên các con phải biết dùng của cải trần gian kết bạn, để khi
tiền của hết, các con được tiếp vào nhà đời đời.

---

* **16:6** Nt bát (theo Greek), 1 bát khoảng 30 lít † **16:7** Nt 100 Korous; bằng 1.000 bushels khoảng 35.000 lít

10 Ai trung thành trong việc nhỏ cũng sẽ trung thành trong việc lớn. Ai
bất chính trong việc nhỏ cũng sẽ bất chính trong việc lớn.
11 Nếu các con không trung tín về của cải trần gian, còn ai đem của cải
đời đời giao cho các con?
12 Nếu các con gian lận của cải người khác, còn ai cho các con bảo vật
làm của riêng?
13 Không ai có thể làm tôi hai chủ, vì sẽ ghét chủ này yêu chủ kia, trọng
chủ này, khinh chủ khác. Các con không thể phụng sự cả Đức Chúa Trời
lẫn Tiền Tài."
14 Các thầy Pha-ri-si vốn tham tiền nghe Chúa dạy liền chế giễu Ngài.
15 Chúa nói với họ: "Trước mặt người ta, các ông làm ra vẻ đạo đức,
nhưng Đức Chúa Trời biết rõ lòng dạ các ông. Các ông được người ta tôn
trọng nhưng đối với Đức Chúa Trời, các ông thật ghê tởm.
16 Luật pháp Môi-se và các sách tiên tri được ban bố cho đến thời Giăng.
Từ đó Phúc Âm được truyền giảng, mọi người hăng hái chen nhau vào
Nước của Đức Chúa Trời.
17 Tuy nhiên, dù trời đất tiêu tan, không một chi tiết nào trong luật
pháp bị mất hiệu lực.
18 Thí dụ, một người ly dị vợ, rồi cưới vợ khác là phạm tội ngoại tình,
còn ai cưới đàn bà bị chồng ly dị cũng phạm tội ngoại tình."

Ẩn Dụ về Người Giàu và La-xa-rơ

19 Chúa Giê-xu phán: "Có một người giàu hằng ngày sống xa hoa trên
nhung lụa.
20 Trước cổng nhà, một người nghèo tên La-xa-rơ mình đầy ghẻ lở đến
nằm.
21 La-xa-rơ ước ao được những thức ăn rơi rớt từ trên bàn người giàu.
Nhưng chỉ có vài con chó đến liếm ghẻ lở cho người.
22 Rồi người nghèo chết, được thiên sứ đem đặt vào lòng Áp-ra-ham.‡
Người giàu cũng chết, người ta đem chôn,
23 linh hồn ông đến chỗ của những người chết chịu khổ hình. Tại đó,
người giàu nhìn lên, thấy Áp-ra-ham ở nơi xa với La-xa-rơ.
24 Người giàu kêu xin: 'Lạy tổ Áp-ra-ham, xin thương xót con. Xin sai
La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước, đến đây nhỏ vào lưỡi con cho
mát, vì con bị đốt trong lò lửa này, đau đớn quá!'
25 Nhưng Áp-ra-ham đáp: 'Con không nhớ con đã ích kỷ hưởng thụ
suốt đời sao? Còn La-xa-rơ phải khổ sở. Bây giờ, La-xa-rơ được an ủi tại
đây, còn con phải chịu đau khổ.
26 Hơn nữa, giữa chúng ta có một vực thẳm ngăn cách, ai muốn từ đây
qua đó, hay từ đó qua đây đều không được.'
27 Người giàu thưa: 'Vậy, xin tổ Áp-ra-ham làm ơn sai La-xa-rơ đến nhà
cha con.
28 Vì con có năm anh em, con muốn anh ấy cảnh cáo họ để khi chết họ
khỏi phải xuống nơi khổ hình này.'
29 Áp-ra-ham đáp: 'Đã có Môi-se và các tiên tri cảnh cáo họ. Anh em
còn có thể đọc những điều họ viết.'

‡ **16:22** Ctd nơi an nghỉ của người công chính

30 Người giàu nài nỉ: ‘Thưa tổ Áp-ra-ham, không được đâu! Nếu có
người chết sống lại cảnh cáo, họ mới ăn năn tội của họ và quay lại với
Đức Chúa Trời.’
31 Nhưng Áp-ra-ham nói: ‘Nếu không tin lời Môi-se và các tiên tri, dù
có người chết sống lại, họ cũng chẳng tin đâu.’ ”

17

Dạy về Sự Tha Thứ và Đức Tin

1 Một hôm, Chúa Giê-xu dạy các môn đệ: “Cạm bẫy tội lỗi không thể
nào không có, nhưng khốn cho ai gài bẫy cho người khác phạm tội.
2 Ai xui các em bé này phạm tội, thì thà buộc cối đá vào cổ người ấy
ném xuống biển còn hơn.
3 Các con phải thận trọng!
Nếu anh chị em con có lỗi, hãy khiển trách; khi họ ăn năn, phải tha thứ.
4 Dù người ấy có lỗi với con đến bảy lần trong một ngày, mỗi lần đều
đến xin lỗi, con cũng phải tha thứ.”
5 Các sứ đồ thưa với Chúa: “Xin Chúa cho chúng con có lòng tin vững
mạnh!”
6 Chúa đáp: “Nếu đức tin bằng hạt cải, các con có thể bảo cây dâu: ‘Hãy
tự bứng lên và trồng xuống biển’ nó sẽ tuân lệnh ngay!
7 Một người đầy tớ đi cày hay đi chăn về, không lẽ người chủ nói: ‘Hãy
đến và ăn với ta’?
8 Không, chủ nói: ‘Hãy chuẩn bị dọn ăn cho ta, phục vụ trong khi ta ăn,
rồi ngươi ăn sau.’
9 Chủ không cần phải cám ơn, vì đó là bổn phận đầy tớ.
10 Cũng thế, khi các con vâng lời Ta, làm xong những việc Đức Chúa
Trời, các con hãy nói: ‘Chúng con là đầy tớ vô dụng chỉ làm theo bổn
phận của chúng con.’ ”

Mười Người Phong Hủi

11 Trên đường lên Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-xu đến ranh giới xứ Ga-li-lê
và xứ Sa-ma-ri.
12 Lúc Ngài sắp vào một làng kia, mười người phong hủi đứng từ xa,
13 kêu lớn: “Lạy Giê-xu, xin thương xót chúng con!”
14 Khi thấy họ, Chúa phán: “Cứ đến trình diện với thầy tế lễ.”* Họ vừa
lên đường, bệnh phong hủi liền sạch và biến mất.
15 Một người thấy mình được lành, quay lại mừng rỡ: “Tạ ơn Đức Chúa
Trời, con lành bệnh rồi!”
16 Anh cúi sấp mặt xuống đất nơi chân Chúa Giê-xu, tạ ơn Ngài. Người
này là người Sa-ma-ri.
17 Chúa Giê-xu hỏi: “Có phải Ta chữa lành mười người? Vậy, còn chín
người kia đâu?
18 Chỉ có người nước ngoài này trở lại tạ ơn Đức Chúa Trời sao?”
19 Rồi Chúa Giê-xu phán với người ấy: “Con đứng dậy và lên đường!
Đức tin con đã chữa cho con lành.”†

Nước Trời Thể Hiện

* **17:14** Xem Lê 14:2-32 † **17:19** Nt đức tin đã cứu con

20 Một hôm, các thầy Pha-ri-si hỏi Chúa Giê-xu: “Khi nào Nước của Đức
Chúa Trời mới thể hiện?”
Chúa Giê-xu đáp: “Nước của Đức Chúa Trời không thể hiện trong thế
giới hữu hình này!
21 Người ta không thể nói Nước của Đức Chúa Trời ở miền này hay xứ
kia, vì Nước của Đức Chúa Trời ở trong lòng người.”
22 Sau đó, Chúa nói với các môn đệ: “Sẽ có lúc các con mong mỏi được
thấy ngày của Con Người‡ trở lại, nhưng chẳng thấy.
23 Các con sẽ nghe người ta nói: ‘Kìa, Con Người ở nơi này,’ hay ‘Ngài
nơi kia,’ đừng theo họ.
24 Vì Con Người sẽ trở lại như chớp nhoáng xuất hiện khắp vòm trời
trong nháy mắt, bất cứ nơi nào cũng thấy Con Người.
25 Nhưng trước hết Con Người phải chịu thống khổ, bị thế hệ này chối
bỏ.
26 Ngày Con Người trở lại, thế giới vẫn giống như thời Nô-ê.
27 Trong những ngày đó, người ta vẫn hưởng thụ—cưới gả, tiệc tùng
cho đến khi Nô-ê vào tàu, rồi nước lụt tràn ngập tiêu diệt mọi người.
28 Và thế gian sẽ giống như thời của Lót. Người ta vẫn làm những việc
thường ngày của họ—ăn uống, mua bán, trồng tỉa, và xây cất—
29 cho đến ngày Lót ra khỏi thành Sô-đôm. Lửa và diêm sinh từ trời trút
xuống hủy diệt tất cả dân thành ấy.
30 Phải, ngày Con Người trở lại cũng sẽ như thế.
31 Ngày ấy, ai đang đứng ngoài hiên, đừng vào nhà góp nhặt của cải. Ai
ở ngoài đồng, đừng trở về nhà.
32 Phải nhớ bài học của vợ Lót!
33 Ai giữ sự sống, sẽ bị mất, nếu ai mất sự sống, thì sẽ được lại.
34 Đêm đó, hai người ngủ chung một giường; một người được rước đi,
người kia bị bỏ lại.
35 Hai người phụ nữ đang xay lúa chung một cối xay; một người được
rước đi, người kia bị bỏ lại.
36 Hai người đang làm ruộng ngoài đồng; một người được rước đi, người
kia bị bỏ lại.”§
37 Các môn đệ hỏi: “Thưa Chúa, việc đó sẽ xảy ra tại đâu?”
Chúa Giê-xu đáp: “Xác chết nằm đâu, chim kên kên tụ họp ở đó.”

18

Ẩn Dụ về Sự Kiên Trì của Quả Phụ

1 Chúa Giê-xu kể câu chuyện dạy các môn đệ phải bền lòng cầu nguyện,
không bao giờ mỏi mệt:
2 “Tại thành phố kia có một phán quan không kính sợ Đức Chúa Trời,
cũng chẳng vị nể ai.
3 Trong thành phố ấy có một quả phụ đến xin phán quan xét xử và nói:
‘Xin xét công minh cho tôi để chống lại kẻ thù tôi.’

‡ **17:22** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài § **17:36** Vài bản không có câu 36

4 Vị phán quan chẳng quan tâm, tuy thế, về sau ông tự nhủ: ‘Dù ta
không kính sợ Đức Chúa Trời, cũng chẳng vị nể ai,
5 nhưng chị này làm phiền ta quá, ta phải xét xử công bằng để chị khỏi
đến quấy rầy, làm nhức đầu ta!’ ”
6 Chúa dạy tiếp: “Các con có nghe lời phán quan bất công ấy nói không?
7 Lẽ nào Đức Chúa Trời lại không xem xét bênh vực những đứa con yêu
ngày đêm kêu xin Ngài mà lại chậm đến giải cứu họ sao?
8 Chắc chắn Ngài sẽ vội vàng xét xử công minh cho họ. Nhưng khi Con
Người trở lại, sẽ còn có đức tin trên mặt đất không?”

Ẩn Dụ về Thầy Pha-ri-si và Người Thu Thuế

9 Chúa Giê-xu kể câu chuyện dạy những ai lên mặt đạo đức, khinh
người:
10 “Có hai người lên Đền Thờ cầu nguyện. Một là thành viên Pha-ri-si,
còn người kia là người thu thuế.
11 Thầy Pha-ri-si đứng cầu nguyện: ‘Cảm tạ Đức Chúa Trời, tôi không
có tội như người ta. Tôi không gian lận, bất công, ngoại tình. Khác hẳn
tên thu thuế kia!
12 Mỗi tuần tôi kiêng ăn hai ngày và dâng lên Đức Chúa Trời một phần
mười các thứ lợi tức.’
13 Còn người thu thuế đứng xa xa, không dám ngẩng mặt lên, chỉ đấm
ngực than thở: ‘Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót con, vì con là người
tội lỗi.’
14 Ta nói với các con, người tội lỗi này, không phải là người Pha-ri-si, trở
về nhà mình được xưng là công chính. Vì ai tự đề cao sẽ bị hạ xuống,
còn ai hạ mình sẽ được đề cao.”

Chúa Giê-xu Ban Phước cho Trẻ Con

15 Một hôm, cha mẹ đem con của họ đến gần Chúa để Ngài đặt tay và
ban phước cho các em. Nhưng các môn đệ trách mắng không cho quấy
rầy Ngài.
16 Chúa Giê-xu gọi các em đến và nói với các môn đệ: “Cứ để trẻ con
lại gần Ta. Đừng ngăn cản! Vì Nước của Đức Chúa Trời thuộc về những
người giống các em này.
17 Ta quả quyết với các con, ai không tiếp nhận Đức Chúa Trời như con
trẻ, sẽ không được vào Nước của Đức Chúa Trời.”

Người Giàu

18 Một nhà lãnh đạo tôn giáo hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy nhân lành,
tôi phải làm gì để được sống vĩnh cửu?”
19 Chúa Giê-xu đáp: “Tại sao ngươi gọi Ta là nhân lành? Chỉ có một
Đấng nhân lành là Đức Chúa Trời.
20 Hẳn ngươi biết các điều răn: ‘Các ngươi không được ngoại tình. Các
ngươi không được giết người. Các ngươi không được trộm cắp. Các ngươi
không được làm chứng dối. Phải hiếu kính cha mẹ.’*”
21 Ông tự hào: “Từ thuở nhỏ đến giờ, tôi luôn luôn vâng giữ các điều
răn đó!”

* **18:20** Xuất 20:12-16; Phục 5:16-20

22 Chúa Giê-xu khuyên: “Ông còn thiếu một điều. Bán hết tài sản lấy
tiền phân phát cho người nghèo để chứa của cải trên trời, rồi theo làm
môn đệ Ta.”
23 Nghe Chúa dạy, ông rất buồn rầu vì tài sản quá nhiều.
24 Chúa Giê-xu nhìn ông, nói với các môn đệ: “Người giàu vào Nước
của Đức Chúa Trời thật khó!
25 Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Nước của Đức Chúa
Trời.”
26 Mọi người nghe đều ngạc nhiên: “Vậy thì ai được cứu?”
27 Chúa đáp: “Đức Chúa Trời làm những việc người ta không thể làm
được.”
28 Phi-e-rơ thưa: “Chúng con đã bỏ nhà cửa để theo Thầy!”
29 Chúa Giê-xu dạy: “Đúng vậy, Ta bảo đảm với các con, ai bỏ nhà cửa,
anh chị em, cha mẹ, vợ con vì Nước của Đức Chúa Trời,
30 sẽ nhận lại gấp trăm lần trong đời này, và đời sau được sống vĩnh
cửu.”

Chúa Giê-xu Lại Báo Trước về Sự Chết của Ngài

31 Chúa Giê-xu đem riêng mười hai sứ đồ ra, và phán: “Hãy lắng nghe,
chúng ta sẽ lên Giê-ru-sa-lem, tất cả những lời tiên tri đã viết về Con
Người sẽ được ứng nghiệm.
32 Ngài sẽ bị bắt nộp cho người La Mã. Ngài sẽ bị chế giễu, nhục mạ,
phỉ nhổ.
33 Họ sẽ đánh đập rồi giết Ngài, nhưng sau ba ngày, Ngài sẽ sống lại.”
34 Nhưng các sứ đồ không hiểu Chúa nói gì, vì trí óc họ như bị đóng
kín.

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Hành Khất Khiếm Thị

35 Khi Chúa Giê-xu đến gần thành Giê-ri-cô, một người khiếm thị ngồi
ăn xin bên đường.
36 Khi anh nghe tiếng huyên náo, liền hỏi chuyện gì xảy ra.
37 Họ nói với ông rằng có Giê-xu, người Na-xa-rét đi qua đây.
38 Anh gọi lớn: “Lạy Chúa Giê-xu, Con của Đa-vít, xin thương xót con!”
39 Những người đi trước la anh: “Im đi!”
Nhưng anh la to hơn: “Con của Đa-vít, xin thương xót con!”
40 Chúa Giê-xu nghe anh, Ngài dừng lại và ra lệnh đem anh ấy đến với
Ngài. Khi anh đến gần, Chúa Giê-xu hỏi:
41 “Con muốn Ta giúp gì đây?”
Anh mừng rỡ: “Lạy Chúa, xin cho mắt con thấy được.”
42 Chúa Giê-xu truyền lệnh: “Sáng mắt lại! Đức tin con đã chữa cho con
lành.”
43 Lập tức anh thấy được rõ ràng và đi theo Chúa Giê-xu, vừa đi vừa
cảm tạ Đức Chúa Trời. Mọi người chứng kiến đều ca ngợi Đức Chúa Trời.

19

Chúa Giê-xu và Xa-chê

1 Chúa Giê-xu vào Giê-ri-cô, đi ngang qua thành.
2 Ở đó có một người tên Xa-chê. Ông là trưởng ban thuế vụ và giàu có.

3 Ông cố tìm cách nhìn mặt Chúa Giê-xu nhưng không thấy được, vì
ông quá thấp, dân chúng lại quá đông.
4 Ông vội chạy trước mọi người và trèo lên cây sung nhìn xuống, vì
Chúa Giê-xu sắp đi ngang qua đó.
5 Khi Chúa Giê-xu đến nơi ấy, Ngài nhìn lên Xa-chê và gọi đích danh
ông: "Xa-chê! Xuống mau! Hôm nay Ta sẽ làm khách tại nhà ông."
6 Xa-chê vội vàng nhảy xuống, mừng rỡ rước Chúa Giê-xu về nhà.
7 Nhưng dân chúng bất mãn, họ phàn nàn: "Người này vào nhà người
tội lỗi xấu xa."
8 Nhưng Xa-chê đến đứng trước mặt Chúa và nói: "Thưa Chúa, con sẽ
lấy phân nửa tài sản phân phát cho người nghèo. Nếu làm thiệt hại ai
điều gì, con xin đền gấp tư."
9 Chúa Giê-xu phán: "Nhà này hôm nay được hưởng ơn cứu rỗi, vì
Xa-chê cũng là con cháu Áp-ra-ham.
10 Vì Con Người* đến trần gian để tìm và cứu những người hư vong."

Ẩn Dụ về Mười Đầy Tớ

11 Đám đông vẫn đang nghe Chúa Giê-xu giảng dạy. Vì gần đến Giê-
ru-sa-lem, Chúa kể thêm một câu chuyện vì dân chúng tưởng đã đến lúc
thiết lập Nước của Đức Chúa Trời tại thế gian. Ngài phán:
12 "Một hoàng thân sắp đi xa nhận lễ tấn phong để về làm vua xứ mình.
13 Trước khi lên đường, ông gọi mười đầy tớ đến giao cho mười nén
bạc† và dặn: 'Hãy dùng số bạc này để kinh doanh khi ta đi vắng.'
14 Nhưng dân bản xứ ghét ông nên họ gửi phái đoàn theo sau ông và
phản đối: 'Chúng tôi không muốn ông ấy làm vua của chúng tôi.'
15 Khi được tấn phong làm vua, ông trở về và cho gọi mười đầy tớ mà
ông đã giao bạc đến báo lợi tức.
16 Người thứ nhất đến trình: 'Thưa chủ, nén bạc của chủ đã sinh lợi
mười lần!'
17 Vua khen: 'Tốt lắm, ngươi rất ngay thật. Vì ngươi trung thành trong
việc nhỏ, ta sẽ cho ngươi cai trị mười thành phố.'
18 Người thứ hai đến trình: 'Thưa chủ, nén bạc của chủ đã làm lợi được
năm lần!'
19 Vua khen: 'Tốt lắm, ngươi sẽ cai trị năm thành phố.'
20 Nhưng người thứ ba mang trả lại số bạc ban đầu và nói: 'Thưa chủ,
nén bạc chủ giao, tôi vẫn còn giữ cẩn thận đây.
21 Tôi sợ chủ lắm, vì chủ rất nghiêm khắc, muốn thu hoạch nơi mình
không kinh doanh, gặt hái chỗ mình không gieo trồng.'
22 Vua quát: 'Ngươi là đầy tớ gian ngoa! Miệng lưỡi ngươi đã buộc tội
ngươi, ta cứ theo lời ngươi nói mà xử ngươi. Đã biết ta nghiêm khắc,
muốn thu hoạch nơi không kinh doanh, gặt hái nơi không cày cấy,
23 sao ngươi không đem bạc gửi vào ngân hàng? Ít nhất cũng thu được
lời cho đến khi ta về.'
24 Rồi vua ra lệnh cho những người đứng gần: 'Hãy lấy nén bạc của đầy
tớ này đem cho người có mười nén.'

---

* **19:10** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài † **19:13** Nt 10 mi-na; 1 mi-na khoảng ba tháng lương

25 Họ nói: ‘Nhưng, thưa chủ, anh ấy đã có mười nén rồi!’
26 Vua đáp: ‘Đúng thế! Ai có, sẽ cho thêm, nhưng ai không có, dù còn
gì cũng bị mất luôn.
27 Và bây giờ, những kẻ thù đã chống đối ta, đem chúng ra đây hành
hình trước mặt ta.’ ”

Chúa Giê-xu Được Đón Rước Khải Hoàn

28 Dạy xong, Chúa Giê-xu đem các môn đệ lên Giê-ru-sa-lem.
29 Đến làng Bê-pha-giê và Bê-tha-ni trên núi Ô-liu, Chúa sai hai môn đệ
đi lên trước:
30 “Hãy đi thẳng đến làng phía trước, vừa vào làng, các con sẽ thấy
một con lừa con chưa ai cưỡi, đang cột tại đó. Cứ mở dây dắt nó về đây!
31 Nếu có ai hỏi: ‘Tại sao các ông tháo lừa ra?’ Các con hãy trả lời:
‘Chúa cần dùng nó.’ ”
32 Hai môn đệ vâng lời ra đi, quả nhiên mọi việc xảy ra như lời Chúa
Giê-xu phán dặn.
33 Thấy họ mở dây lừa, người chủ lừa hỏi: “Các ông mở dây làm gì?”
34 Hai môn đệ đáp: “Chúa cần dùng nó.”
35 Vậy, họ dẫn lừa về cho Chúa Giê-xu, lót áo mình trên lưng nó, nâng
Ngài lên cưỡi.
36 Dân chúng trải áo dọc theo đường Chúa cưỡi lừa đi qua.
37 Lúc đến quãng đường dốc núi Ô-liu, đoàn môn đệ đông đảo vừa đi
vừa tung hô ngợi tôn Đức Chúa Trời về những phép lạ họ đã thấy.

38 “Hoan hô Vua, Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến!
Thiên cung thái hòa, và vinh quang trên nơi chí cao!”‡
39 Nhưng mấy thầy Pha-ri-si trong đám đông lên tiếng phản đối: “Xin
Thầy quở môn đệ đừng reo hò như thế!”
40 Chúa đáp: “Nếu họ im lặng, đá sẽ tung hô!”

Chúa Giê-xu Khóc cho Giê-ru-sa-lem

41 Khi gần đến Giê-ru-sa-lem, vừa trông thấy thành phía trước, Chúa
bắt đầu khóc:
42 “Ngày nay Giê-ru-sa-lem đã biết cơ hội hưởng thái bình đang ở trong
tầm tay mà không chịu nắm lấy!
43 Rồi đây quân thù sẽ đến đắp lũy, bao vây, phong tỏa.
44 Họ san bằng thành quách, tiêu diệt dân chúng và con cái trong thành.
Quân thù ngươi sẽ không để lại một viên đá nào ở đây, vì thành phố này
đã khước từ cơ hội cứu rỗi dành cho mình.”

Chúa Giê-xu Dẹp Sạch Đền Thờ

45 Chúa Giê-xu vào Đền Thờ và bắt đầu đuổi những người buôn bán thú
vật cho việc sinh tế ra ngoài.
46 Ngài phán cùng họ: “Thánh Kinh công bố: ‘Đền Thờ Ta là nơi cầu
nguyện,’ nhưng các ngươi đã biến thành sào huyệt trộm cướp.”§
47 Sau đó, Chúa vào Đền Thờ giảng dạy mỗi ngày, nhưng các thầy trưởng
tế, thầy dạy luật, và các lãnh đạo tìm cách giết Ngài.

‡ **19:38** Thi 118:26; 148:1 § **19:46** Ysai 56:7; Giê 7:11

48 Nhưng họ chưa tìm được kế gì, vì dân chúng ngưỡng mộ Chúa, chăm
chỉ nghe Ngài giảng dạy.

20

Uy Quyền của Chúa Giê-xu Bị Thách Thức

1 Một hôm, Chúa Giê-xu đang giảng dạy cho dân chúng và rao truyền
Phúc Âm trong sân Đền Thờ, các thầy trưởng tế, các thầy dạy luật, và các
trưởng lão đến hỏi:
2 "Xin Thầy cho chúng tôi biết, Thầy cậy uy quyền gì để làm những việc
đó? Ai ủy quyền cho Thầy?"
3 Chúa đáp: "Ta cũng hỏi các ngươi một câu:
4 Lễ báp-tem của Giăng bắt nguồn từ trời hay từ người?"
5 Họ thảo luận với nhau: "Nếu chúng ta nói từ trời, ông ấy sẽ hỏi: Sao
các ngươi không tin Giăng?
6 Còn nếu chúng ta nói từ người, dân chúng sẽ ném đá chúng ta, vì dân
chúng đều công nhận Giăng là nhà tiên tri."
7 Vậy họ đáp rằng: "Chúng tôi không biết."
8 Chúa Giê-xu đáp: "Nếu thế, Ta cũng không nói cho các ông biết nguồn
gốc uy quyền của Ta."

Ẩn Dụ về Đầy Tớ Gian Ác

9 Chúa Giê-xu kể câu chuyện này cho dân chúng: "Người kia trồng một
vườn nho, cho đầy tớ mướn, rồi đi xa một thời gian khá lâu.
10 Đến mùa hái nho, chủ sai người nhà về thu hoa lợi. Nhưng các đầy
tớ đánh đập và đuổi về tay không.
11 Chủ sai người khác, lại bị đánh đập sỉ nhục và đuổi về tay không.
12 Người thứ ba cũng bị đánh đập đến mang thương tích, rồi đuổi đi.
13 Chủ vườn nho tự nghĩ: 'Phải làm sao đây? Được rồi! Ta sẽ sai con
trai yêu quý của ta đến, chắc họ phải kính nể con ta.'
14 Thấy con trai chủ, các đầy tớ bảo nhau: 'Nó là con thừa tự. Giết nó
đi, sản nghiệp sẽ về tay chúng ta!'
15 Và họ kéo người con ra ngoài vườn, giết đi."
Chúa Giê-xu hỏi: "Vậy, chủ vườn nho sẽ đối xử với các đầy tớ cách nào?
16 Ta quả quyết với anh chị em—chắc chắn chủ sẽ đến tiêu diệt họ và
giao vườn cho người khác mướn."
Người nghe góp ý kiến: "Mong không ai làm như mấy đầy tớ đó!"
17 Chúa Giê-xu nhìn họ và phán: "Vậy câu Thánh Kinh này có nghĩa gì:
'Tảng đá bị thợ xây nhà loại ra
đã trở thành tảng đá móng?'*
18 Ai ngã vào tảng đá sẽ bị tan xác, còn tảng đá ấy rơi nhằm ai, sẽ nghiền
họ ra bụi."
19 Nghe xong, các thầy dạy luật và các thầy trưởng tế muốn bắt Chúa
Giê-xu ngay vì họ biết Ngài ám chỉ họ—họ là những đầy tớ gian ác. Nhưng
họ không dám ra tay, vì sợ dân chúng nổi loạn.

Thuế cho Sê-sa

* **20:17** Thi 118:22

20 Để tìm cơ hội, các lãnh đạo sai thám tử giả làm người thành thật. Họ
cốt gài bẫy để bắt Chúa Giê-xu nộp cho chính quyền La Mã.
21 Họ hỏi Chúa: “Thưa Thầy, chúng tôi biết lời Thầy dạy rất ngay thẳng.
Thầy không thiên vị ai, chỉ lấy công tâm giảng dạy đạo Đức Chúa Trời.
22 Xin Thầy cho biết có nên nộp thuế cho Sê-sa† không?”
23 Biết rõ âm mưu của họ, Chúa Giê-xu nói:
24 “Đưa Ta xem một đồng La Mã.‡ Hình và tên ai trên đồng bạc này?”
Họ đáp: “Sê-sa.”
25 Chúa dạy: “Đem nộp cho Sê-sa những gì của Sê-sa, và trả lại Đức
Chúa Trời những gì thuộc về Đức Chúa Trời.”
26 Thế là âm mưu gài bẫy Chúa trước công chúng bị thất bại. Sững sờ
vì câu trả lời của Chúa, họ cứng miệng không biết nói gì.

Thảo Luận về Sự Sống Lại

27 Các thầy Sa-đu-sê—các lãnh đạo tôn giáo chủ trương không có sự
sống lại từ cõi chết. Họ đặt câu hỏi:
28 “Thưa Thầy, luật Môi-se dạy nếu người đàn ông nào qua đời không
có con, thì em trai người đó sẽ lấy vợ goá của anh để sinh con nối dõi cho
anh.
29 Trường hợp nhà kia có bảy anh em. Người anh cả cưới vợ rồi chết
không con.
30 Người thứ hai cưới vợ góa của anh, cũng chết không con.
31 Người thứ ba cũng vậy. Cứ thế, cả bảy người đều chết không con.
32 Cuối cùng người phụ nữ cũng chết.
33 Đến ngày sống lại, người phụ nữ đó sẽ làm vợ ai? Vì cả bảy người
đều đã cưới nàng!”
34 Chúa Giê-xu đáp: “Hôn nhân là việc của loài người trên đất.
35 Còn người được sống lại trong Nước Trời không ai còn cưới gả nữa.
36 Họ sẽ không chết nữa, nhưng giống như thiên sứ. Họ là con cái Đức
Chúa Trời, vì được Ngài cho sống lại.
37 Về vấn đề người chết sống lại, chính Môi-se đã đề cập trong trang
sách viết về bụi gai cháy. Ông gọi Chúa là ‘Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham,
Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp.’
38 Chúa là Đức Chúa Trời của người sống, không phải của người chết.
Vậy đối với Đức Chúa Trời, mọi người đều sống.”
39 Các thầy dạy luật đứng nghe buột miệng khen: “Thầy giải đáp hay
thật!”
40 Sau đó không ai dám hỏi Ngài nữa.

Đấng Mết-si-a Là Con Ai?

41 Chúa Giê-xu hỏi họ: “Tại sao người ta nói Đấng Mết-si-a thuộc dòng
dõi Đa-vít?
42 Vì chính Đa-vít đã viết trong Thi Thiên:
‘Chúa Hằng Hữu phán bảo Chúa tôi:
Hãy ngồi bên phải Ta
43 cho đến chừng Ta đặt kẻ thù
dưới gót chân Con.’§

† **20:22** Từ ngữ gọi chung các hoàng đế La Mã ‡ **20:24** Một đê-na-ri § **20:43** Thi 110:1

44 Đa-vít đã gọi Đấng Mết-si-a là ‘Chúa,’ thì sao Đấng Mết-si-a có thể
thuộc dòng dõi Đa-vít được?”
45 Khi dân chúng đang lắng nghe, Chúa nói với các môn đệ:
46 “Phải đề phòng các thầy dạy luật, vì họ thích mặc áo lễ thật dài,
mong được người ta kính chào ngoài đường phố, ưa ngồi ghế danh dự
trong hội đường và phòng tiệc.
47 Họ làm ra vẻ thánh thiện bằng cách đọc những bài cầu nguyện dài
dòng, nhưng đồng thời lại cướp đoạt nhà cửa của những quả phụ cô đơn.
Vì thế, họ sẽ bị trừng phạt nặng hơn!”

21

Quả Phụ Dâng Hiến

1 Chúa Giê-xu đang ở trong Đền Thờ, Ngài nhìn thấy nhiều người giàu
có bỏ tiền dâng vào hộp.
2 Rồi một quả phụ nghèo đến dâng hai đồng xu.*
3 Chúa Giê-xu phán: “Ta quả quyết với các con, quả phụ nghèo khổ này
dâng nhiều hơn tất cả những người kia,
4 vì họ lấy của thừa thãi đem dâng, còn bà này tuy túng ngặt đã dâng
tất cả tiền mình có để sống qua ngày.”

Chúa Giê-xu Báo Trước về Tương Lai

5 Một vài môn đệ trầm trồ khen ngợi những tảng đá đẹp đẽ và các vật
trang trí lộng lẫy trong Đền Thờ.
6 Nhưng Chúa Giê-xu phán: “Trong tương lai, tất cả công trình kiến trúc
các con thấy đây sẽ sụp đổ tan tành. Không còn một tảng đá nào chồng
lên tảng đá nào!”
7 Các môn đệ hỏi: “Thưa Thầy, bao giờ việc đó xảy ra? Có dấu hiệu gì
báo trước không?”
8 Chúa đáp: “Các con phải thận trọng để khỏi bị lừa gạt. Vì nhiều người
sẽ mạo Danh Ta, tự xưng ‘ta là Đấng Mết-si-a’ và nói rằng ‘ngày tận thế
đã đến!’ Nhưng các con đừng tin họ.
9 Khi nghe có chiến tranh, loạn lạc, các con đừng khiếp sợ. Những biến
cố ấy phải xảy ra trước, nhưng chưa đến ngày tận thế.”
10 Chúa dạy tiếp: “Dân tộc này sẽ tấn công dân tộc khác, và nước nọ
tuyên chiến với nước kia.
11 Sẽ có động đất dữ dội, nhiều xứ bị đói kém và bệnh dịch. Sẽ có những
biến cố khủng khiếp và trên trời sẽ có nhiều dấu lạ.
12 Nhưng trước khi các việc ấy xảy ra, có thời gian cho sự bức hại lớn.
Các con sẽ bị hành hạ, khủng bố, giải ra hội đường và bị bỏ tù. Các con
sẽ bị giải đến tòa án các vua và các tổng trấn vì các con thuộc về Ta.
13 Đó là cơ hội để các con làm chứng về Ta.
14 Các con đừng lo phải tự biện hộ thế nào,
15 vì Ta sẽ cho các con lời lẽ khôn ngoan, lập luận đanh thép, kẻ thù
không tranh luận, bài bác nổi.

* **21:2** Nt lepta (có giá trị nhỏ nhất của đồng Do Thái)

16 Ngay những người thân yêu nhất của các con như cha mẹ, anh chị
em, bà con, bạn hữu cũng sẽ phản bội, bắt các con nộp cho kẻ thù và một
số người trong các con sẽ bị giết.
17 Mọi người sẽ ghen ghét các con, vì các con thuộc về Ta,
18 nhưng một sợi tóc trên đầu các con cũng không mất.
19 Cứ nhẫn nhục chịu đựng cho đến cuối cùng, các con sẽ được cứu.
20 Khi các con thấy Giê-ru-sa-lem bị kẻ thù bao vây, các con biết thời kỳ
tàn phá đã đến.
21 Lúc ấy, ai ở trong xứ Giu-đê phải trốn lên miền đồi núi, ai ở trong
thành phải chạy ra ngoài, ai ở ngoài thành đừng tìm cách trở vào.
22 Vì đó là thời kỳ đoán phạt của Đức Chúa Trời theo đúng lời tiên tri
trong Thánh Kinh.
23 Trong những ngày ấy, không ai khổ cho bằng đàn bà có thai hay còn
cho con bú. Tai họa đau thương sẽ trút trên đất nước và dân tộc này.
24 Họ sẽ bị quân thù tàn sát và lưu đày khắp thế giới. Giê-ru-sa-lem sẽ
bị các dân ngoại chà đạp cho đến thời kỳ của dân ngoại đến và chấm dứt.
25 Nhiều dấu lạ sẽ hiện ra trên mặt trời, mặt trăng, và các vì sao. Dưới
đất, các dân tộc đều hoang mang rối loạn trước cảnh biển động, sóng
thần.
26 Người ta sẽ ngất xỉu khiếp sợ đợi chờ những biến cố sắp diễn ra trên
mặt đất, và các quyền lực dưới bầu trời cũng rung chuyển.
27 Bấy giờ nhân loại sẽ thấy Con Người† giáng xuống trong mây trời với
uy quyền và vinh quang tuyệt đối.‡
28 Khi những việc đó bắt đầu, các con hãy đứng dậy và ngước nhìn lên!
Vì sự cứu rỗi của con đang gần đến."
29 Chúa giải thích: "Các con xem cây vả và các loài cây khác.
30 Khi cây đâm chồi trổ lá, các con biết gần tới mùa hạ.
31 Cũng thế, khi thấy những biến cố ấy xảy ra, các con biết Nước của
Đức Chúa Trời đã gần.
32 Ta quả quyết với các con, thời đại§ này chưa chấm dứt, các biến cố
ấy đã xảy ra rồi.
33 Trời đất sẽ tiêu tan, nhưng lời Ta vẫn còn mãi mãi.
34 Phải thận trọng! Đừng buông mình vào đời sống phóng đãng, say
sưa, bận tâm lo lắng việc đời này, để khi ngày ấy đến, các con khỏi bị bất
ngờ
35 như mắc bẫy. Ngày ấy cũng sẽ đến bất ngờ cho mọi người trên mặt
địa cầu.
36 Các con phải luôn luôn cảnh giác; hãy cầu nguyện để có đủ sức vượt
qua mọi cảnh hoạn nạn và nghênh đón Con Người."
37 Ngày nào cũng thế, ban ngày Chúa Giê-xu vào Đền Thờ giảng dạy,
ban đêm, Ngài về nghỉ trên núi Ô-liu.
38 Dân chúng đến Đền Thờ thật sớm mỗi sáng để nghe Ngài.

---

† **21:27** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài ‡ **21:27** Xin xem Đa 7:13 § **21:32** Nt thế hệ

22

Giu-đa Đồng Ý Phản Chúa Giê-xu

1 Đã gần đến ngày Lễ Bánh Không Men, gọi là lễ Vượt Qua.
2 Các thầy trưởng tế và thầy dạy luật tìm cách giết Chúa Giê-xu, nhưng
họ sợ dân chúng nổi loạn.
3 Quỷ Sa-tan nhập vào Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là một trong mười hai sứ đồ.
4 Giu-đa tìm gặp các thầy trưởng tế và các viên chỉ huy lính gác Đền
Thờ để bàn cách tốt nhất nộp Chúa Giê-xu cho họ.
5 Họ mừng lắm, hứa sẽ thưởng tiền.
6 Từ đó, Giu-đa tìm cơ hội nộp Chúa lúc không có dân chúng ở gần Ngài.

Bữa Tiệc Cuối Cùng

7 Đến ngày Lễ Bánh Không Men, người Do Thái giết chiên con để ăn với
bánh không men.
8 Chúa Giê-xu sai Phi-e-rơ và Giăng đi trước và phán: "Hãy đi và chuẩn
bị bữa tiệc cho chúng ta."
9 Họ hỏi Chúa: "Thưa Thầy, chúng con sẽ dọn tiệc tại đâu?"
10 Chúa đáp: "Vừa khi vào Giê-ru-sa-lem, các con sẽ gặp một người
xách vò nước. Người ấy vào nhà nào, các con cứ theo vào,
11 nói với chủ nhà: 'Thầy hỏi: Phòng khách dành riêng cho Ta và các
môn đệ ăn lễ Vượt Qua ở đâu?'
12 Chủ nhà sẽ chỉ cho các con một phòng rộng trên lầu đầy đủ tiện nghi.
Các con hãy dọn tiệc tại đó."
13 Họ ra đi gặp mọi điều đúng như lời Chúa dạy và họ chuẩn bị bữa ăn
lễ Vượt Qua ở đó.
14 Đến giờ dự lễ, Chúa Giê-xu ngồi ăn với các sứ đồ.
15 Chúa Giê-xu phán: "Ta rất muốn dự lễ Vượt Qua này với các con
trước khi chịu thống khổ.
16 Ta cho các con biết: Ta sẽ không dự tiệc này nữa cho đến khi mục
đích bữa tiệc được hoàn thành trong Nước của Đức Chúa Trời."
17 Chúa lấy chén nước nho tạ ơn Đức Chúa Trời và phán: "Các con cầm
chén này chia nhau uống đi.
18 Vì từ nay, Ta sẽ không uống nước nho này nữa cho đến khi Nước của
Đức Chúa Trời được thể hiện."
19 Ngài lấy bánh, tạ ơn Đức Chúa Trời, bẻ ra trao cho các môn đệ: "Đây
là thân thể Ta, vì các con mà hy sinh. Hãy ăn để tưởng niệm Ta."
20 Cũng thế, sau bữa ăn, Chúa cầm chén nước nho và bảo: "Chén này
là giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và nhân loại, ấn chứng bằng máu Ta,
máu phải đổ ra vì các con.
21 Nhưng tại bàn này, kẻ phản Ta đang ngồi ăn chung với Ta.
22 Con Người* phải hy sinh đúng theo chương trình Đức Chúa Trời,
nhưng khốn cho kẻ phản Ngài!"
23 Các môn đệ hỏi nhau ai là người phản Chúa.
24 Rồi họ bắt đầu tranh luận với nhau xem ai cao trọng nhất giữa vòng
họ.

* **22:22** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

25 Chúa Giê-xu dạy: “Vua chúa các dân tộc nước ngoài cai trị tàn ác;
người áp bức dân chúng lại được gọi là ân nhân.
26 Nhưng giữa các con, ai muốn làm lớn phải chịu phận nhỏ, ai muốn
lãnh đạo phải làm đầy tớ.
27 Ai lớn hơn? Người ngồi ở bàn ăn và người phục vụ? Nhưng Ta ở giữa
các con như người phục vụ vậy.
28 Vì các con trung thành với Ta trong những ngày thử thách
29 và vì Cha đã ủy quyền cai trị cho Ta, nên Ta cũng cho các con quyền
đó.
30 Các con sẽ được ăn uống chung bàn với Ta trong Nước Ta và ngồi
trên ngai xét xử mười hai đại tộc Ít-ra-ên.”

Chúa Giê-xu Báo Trước Sự Chối Chúa của Phi-e-rơ

31 “Si-môn, Si-môn, Sa-tan đã xin phép thử thách con như người ta sàng
sảy lúa.
32 Nhưng Ta đã cầu nguyện cho con khỏi thiếu đức tin. Sau khi con ăn
năn, hãy gây dựng đức tin cho anh chị em con!”
33 Phi-e-rơ đáp: “Thưa Chúa, con sẵn sàng ngồi tù, chịu chết với Thầy!”
34 Nhưng Chúa Giê-xu phán: “Phi-e-rơ ơi, Ta cho con biết, trước khi gà
gáy đêm nay, con sẽ chối Ta ba lần.”
35 Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ: “Khi Ta sai các con đi truyền giáo, không
mang theo tiền bạc, túi bao hay giày dép, các con có thiếu thốn gì không?”
Họ đáp: “Thưa không!”
36 Chúa tiếp: “Nhưng bây giờ lại khác. Ai có tiền bạc hay túi bao, cứ
mang theo. Ai không có gươm, nên bán áo choàng mà mua.
37 Vì lời tiên tri này sắp ứng nghiệm: ‘Người sẽ bị kể vào hàng phạm
nhân.’† Phải, các lời tiên tri nói về Ta đều sẽ ứng nghiệm.”
38 Các môn đệ đáp: “Thưa Thầy, chúng con có hai thanh gươm đây.”
Chúa đáp: “Đủ rồi.”

Chúa Giê-xu Cầu Nguyện trên Núi Ô-liu

39 Rời phòng tiệc, Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu như thường lệ. Các môn đệ
đi theo Ngài.
40 Đến nơi, Ngài nói với họ: “Các con phải cầu nguyện để khỏi bị cám
dỗ.”
41 Rồi Chúa đi, quãng chừng ném một viên đá, và quỳ xuống cầu
nguyện:
42 “Thưa Cha, nếu Cha vui lòng, xin cho Con khỏi uống chén này. Nhưng
xin ý Cha được thực hiện, chứ không theo ý Con.”
43 Lúc ấy, một thiên sứ đến thêm sức cho Ngài.
44 Trong lúc đau đớn thống khổ, Chúa cầu nguyện càng tha thiết, mồ
hôi toát ra như những giọt máu nhỏ xuống đất.
45 Cầu nguyện xong, Chúa đứng lên, trở lại với các môn đệ, thấy họ
đang ngủ vì quá buồn rầu.
46 Chúa gọi: “Sao các con ngủ? Hãy thức dậy cầu nguyện để khỏi bị
cám dỗ.”

Chúa Giê-xu Bị Phản Nộp và Bị Bắt

† **22:37** Ysai 53:12

47 Nhưng khi Chúa Giê-xu còn đang nói, một đám đông kéo tới, do Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ dẫn đường. Giu-đa trân tráo tới gần hôn Chúa Giê-xu.
48 Nhưng Chúa Giê-xu trách: "Giu-đa, con lấy cái hôn để phản Con Người sao?"
49 Các môn đệ thấy việc xảy ra, liền hỏi: "Thưa Chúa, chúng con nên cầm gươm chiến đấu không?"
50 Một môn đệ vung gươm chém đứt vành tai phải của đầy tớ thầy thượng tế.
51 Nhưng Chúa Giê-xu ngăn lại: "Đừng đánh chém nữa." Rồi Ngài đặt tay chữa lành tai người đầy tớ.
52 Chúa Giê-xu hỏi các thầy trưởng tế, các viên chỉ huy lính gác Đền Thờ và các trưởng lão: "Ta đâu phải trộm cướp mà các ông cầm gươm dao, gậy gộc đến bắt?
53 Hằng ngày Ta vẫn ở với các ông trong Đền Thờ, sao các ông không bắt Ta? Nhưng nay đã đến giờ của các ông, giờ của quyền lực tối tăm."

Phi-e-rơ Chối Chúa Giê-xu

54 Vậy họ bắt Chúa giải đến dinh thầy thượng tế. Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa.
55 Bọn lính nhóm một đống lửa ngoài sân rồi ngồi lại sưởi, Phi-e-rơ len vào ngồi với họ.
56 Một đầy tớ gái thấy ông bên đống lửa liền nhìn mặt: "Anh này là một trong nhóm người theo Giê-xu!"
57 Nhưng Phi-e-rơ chối: "Chị ơi, tôi không biết ông ấy đâu!"
58 Một lúc sau, người khác thấy Phi-e-rơ liền nói: "Anh cũng thuộc bọn đó!"
Phi-e-rơ cãi: "Không phải đâu!"
59 Chừng một giờ sau, người khác nữa quả quyết: "Đúng rồi! Anh này là một trong số họ, vì cũng là người Ga-li-lê!"
60 Nhưng Phi-e-rơ lại chối: "Ông ơi, tôi không hiểu ông nói gì hết!" Ngay lúc ấy, có tiếng gà gáy.
61 Chúa quay lại nhìn Phi-e-rơ. Chợt nhớ lời Chúa: "Trước khi gà gáy đêm nay, con sẽ chối Ta ba lần."
62 Phi-e-rơ bước ra ngoài khóc lóc đắng cay.
63 Bọn người canh giữ Chúa Giê-xu bắt đầu chế giễu, đánh đập Ngài.
64 Chúng bịt mắt, đấm Ngài rồi hỏi: "Thử đoán xem ai vừa đánh anh đó?"
65 Chúng sỉ nhục Ngài đủ điều.

Chúa Giê-xu Trước Hội Đồng Quốc Gia

66 Sáng sớm hôm sau, hội đồng được triệu tập, gồm các trưởng lão, các thầy trưởng tế, và các thầy dạy luật. Chúa Giê-xu bị giải ra trước hội đồng, rồi họ chất vấn:
67 "Hãy cho chúng tôi biết, anh có phải là Đấng Mết-si-a không?"
Chúa đáp: "Dù Ta nói, các ông cũng không tin.
68 Và nếu Ta hỏi, các ông cũng không trả lời.
69 Nhưng từ nay, Con Người sẽ ngồi bên phải ngai quyền năng của Đức Chúa Trời."

70 Cả Hội đồng đều hỏi: “Vậy anh là Con Đức Chúa Trời sao?”
Chúa đáp: “Chính các ông đã nói vậy!”
71 Họ bảo nhau: “Chúng ta cần gì nhân chứng nữa, vì chính miệng nó đã khai ra rồi!”

23

Chúa Giê-xu Trước Tòa Phi-lát

1 Toàn thể hội đồng đứng dậy, giải Chúa qua dinh Phi-lát, tổng trấn La Mã.
2 Họ bắt đầu tố cáo: “Chúng tôi bắt được người này xúi dân nổi loạn, bảo đừng đóng thuế cho chính quyền La Mã và tự xưng là Đấng Mết-si-a, tức là Vua.”
3 Phi-lát hỏi Chúa: “Anh có phải là vua người Do Thái không?”
Chúa Giê-xu đáp: “Ông đã nói như thế.”
4 Phi-lát quay sang bảo các trưởng tế và đám đông: “Ta không thấy người này phạm luật gì cả!”
5 Nhưng họ cố buộc tội: “Người này sách động dân chúng khắp xứ Giu-đê, bắt đầu ở xứ Ga-li-lê, và bây giờ đến Giê-ru-sa-lem!”
6 Phi-lát hỏi: “Anh này là người Ga-li-lê sao?”
7 Khi biết Chúa là người Ga-li-lê, Phi-lát liền ra lệnh giải Ngài đến cho Hê-rốt An-ti-pa vì Ga-li-lê dưới quyền của Hê-rốt. Lúc ấy vua cũng có mặt tại Giê-ru-sa-lem.
8 Gặp Chúa Giê-xu, Hê-rốt rất mừng vì đã nghe danh tiếng Ngài và ước ao xem Ngài làm phép lạ.
9 Hê-rốt hỏi Chúa Giê-xu nhiều câu nhưng Chúa Giê-xu không trả lời.
10 Trong lúc đó, các thầy trưởng tế và thầy dạy luật đều gay gắt buộc tội Ngài.
11 Vua Hê-rốt và bọn lính tỏ vẻ khinh bỉ và bắt đầu chế giễu Chúa Giê-xu. Họ mặc cho Ngài một chiếc áo sặc sỡ rồi giải Ngài về cho Phi-lát.
12 (Trước kia, Hê-rốt và Phi-lát thù ghét nhau, nhưng hôm đó trở thành bạn hữu.)
13 Phi-lát cho gọi các thầy trưởng tế, các nhà lãnh đạo, và dân chúng họp lại,
14 rồi tuyên bố: “Các ông bắt giải và tố cáo người này về tội phản nghịch, xúi dân làm loạn. Trước mặt các ông, ta đã tra xét tỉ mỉ các lời tố cáo đó nhưng đương sự thật vô tội.
15 Vua Hê-rốt cũng không buộc tội được, nên trao trả đương sự về đây. Như thế, người này không làm gì đáng tội tử hình cả.
16 Vì vậy, ta sẽ đánh đòn rồi trả tự do.”*
18 Nhưng dân chúng đồng thanh kêu gào: “Xử tử nó đi và tha Ba-ra-ba cho chúng tôi!”
19 (Ba-ra-ba đang bị tù vì giết người và nổi loạn tại Giê-ru-sa-lem.)
20 Phi-lát muốn tha Chúa Giê-xu nên tìm cách khuyên giải họ.
21 Nhưng họ cứ la hét: “Đóng đinh nó trên cây thập tự!”
22 Phi-lát hỏi lần thứ ba: “Tại sao? Người ấy có tội gì đâu? Ta không thấy tội gì đáng xử tử cả. Để ta sai đánh đòn rồi thả ra.”

* **23:16** Vài bản cổ thêm câu 17: Theo thông lệ, mỗi kỳ lễ Vượt Qua, Phi-lát ân xá một tù nhân

23 Nhưng dân chúng lớn tiếng gào thét, khăng khăng đòi xử tử Chúa
Giê-xu. Cuối cùng, tiếng gào thét của họ thắng thế.
24 Phi-lát đành tuyên án tử hình Chúa Giê-xu theo lời họ yêu cầu.
25 Cũng thể theo ý họ, Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba, người đang ngồi tù
vì nổi loạn và giết người. Rồi ông giao Chúa Giê-xu cho họ hành hình theo
ý muốn.

Sự Đóng Đinh

26 Trên đường giải Chúa Giê-xu ra pháp trường, họ gặp Si-môn, người
xứ Ly-bi† vừa từ thôn quê lên Giê-ru-sa-lem, liền bắt anh vác cây thập tự
cho Chúa Giê-xu.
27 Một đoàn dân rất đông kéo theo sau, nhiều phụ nữ vừa đi vừa than
khóc.
28 Nhưng Chúa Giê-xu quay lại và phán với họ: “Con gái Giê-ru-sa-lem,
đừng than khóc Ta, nhưng hãy khóc cho bản thân và con cái mình!
29 Vì sắp đến ngày con cái bị coi là điều bất hạnh. Người ta sẽ bảo nhau:
‘Phước cho phụ nữ chẳng từng thai nghén, chẳng phải lo bú mớm cho
con.’
30 Người ta sẽ cầu xin núi: ‘Hãy ngã lên chúng tôi,’ và nài xin các đồi:
‘Hãy chôn chúng tôi.’‡
31 Vì nếu họ đối xử với Ta là Cây Hằng Sống thế này, số phận các bà sẽ
ra sao?”
32 Hai tử tội cũng bị giải ra pháp trường với Chúa.
33 Đến ngọn đồi Sọ, họ đóng đinh Chúa và hai tử tội trên cây thập tự,
một tên bên phải và một tên bên trái Ngài.
34 Chúa Giê-xu cầu nguyện: “Thưa Cha, xin tha tội cho họ, vì họ không
biết mình làm điều gì.” Rồi bọn lính gieo súc sắc chia nhau bộ áo của
Ngài.
35 Dân chúng đứng quanh đưa mắt nhìn. Các cấp lãnh đạo Do Thái chế
nhạo Ngài: “Nó chỉ giỏi cứu người khác! Nếu nó đúng là Đấng Mết-si-a
của Đức Chúa Trời, Đấng Được Lựa Chọn thì phải tự giải cứu đi chứ!”
36 Bọn lính cũng giễu cợt Chúa, đưa rượu chua cho Ngài uống
37 và mỉa mai: “Nếu anh là Vua người Do Thái, sao không tự cứu thoát?”
38 Phía trên đầu Ngài, có treo tấm bảng ghi mấy chữ: “Đây là Vua người
Do Thái.”
39 Một tử tội bị đóng đinh bên cạnh cũng nhiếc móc Chúa: “Anh không
phải là Đấng Mết-si-a sao? Hãy tự giải thoát và cứu bọn tôi với!”
40 Nhưng tên kia trách nó: “Anh không sợ Đức Chúa Trời sao?
41 Mặc dù chịu chung một bản án tử hình, nhưng anh và tôi đền tội thật
xứng đáng; còn Người này có tội gì đâu?”
42 Rồi anh quay lại: “Thưa Chúa Giê-xu, khi về Nước Chúa, xin nhớ đến
con!”
43 Chúa Giê-xu đáp: “Ta hứa chắc chắn, hôm nay con sẽ ở với Ta trong
thiên đàng!”

Cái Chết của Chúa Giê-xu

44 Khoảng giữa trưa, mặt trời không chiếu sáng nữa, bóng tối bao trùm
khắp đất cho đến ba giờ chiều.

---

† **23:26** Sy-ren, thuộc miền bắc Phi châu ‡ **23:30** Ôsê 10:8

45 Mặt trời trở nên tối. Bức màn trong Đền Thờ thình lình bị xé làm đôi.
46 Chúa Giê-xu kêu lớn: “Thưa Cha, Con xin giao thác linh hồn Con trong
tay Cha!” Nói xong, Ngài tắt thở.
47 Viên đại đội trưởng La Mã thấy cảnh tượng ấy liền ngợi tôn Đức Chúa
Trời và nhìn nhận: “Chắc chắn, Người này là vô tội!”
48 Dân chúng đi xem cuộc hành hình đều đấm ngực ra về.
49 Những người quen biết Chúa Giê-xu và nhóm phụ nữ đã theo Ngài từ
xứ Ga-li-lê, đều đứng xa mà nhìn.

An Táng Chúa Giê-xu

50 Có một người đạo đức và công chính tên Giô-sép. Ông là thành viên
trong Hội Đồng Quốc Gia,
51 nhưng ông không tán thành quyết định và hành động của những
người lãnh đạo tôn giáo. Ông là người A-ri-ma-thê, xứ Giu-đê, và ông vẫn
trông đợi Nước của Đức Chúa Trời xuất hiện.
52 Ông đến xin Phi-lát cho lãnh xác Chúa Giê-xu.
53 Ông hạ xác Chúa xuống, lấy một cuộn vải gai khâm liệm, rồi đặt vào
huyệt đá đục sẵn trong sườn núi, chưa hề chôn ai.
54 Hôm ấy nhằm chiều thứ Sáu, ngày chuẩn bị, và sắp đến ngày Sa-bát.
55 Nhóm phụ nữ theo Chúa từ xứ Ga-li-lê cũng chứng kiến việc chôn cất
và biết ngôi mộ Chúa
56 Họ trở về nhà sửa soạn các loại hương liệu và dầu thơm để ướp xác
Chúa. Hôm sau nhằm ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật lệ.

24

Sự Sống Lại

1 Sáng sớm Chúa Nhật,* các bà ấy thăm mộ Chúa, đem theo các hương
liệu đã chuẩn bị.
2 Tới nơi, họ thấy tảng đá lớn chặn trước cửa mộ đã lăn qua một bên.
3 Bước vào mộ không thấy xác Chúa Giê-xu.
4 Họ hoang mang, không biết việc gì xảy ra. Thình lình có hai người
nam mặc áo sáng ngời xuất hiện trước mặt.
5 Các bà sợ quá, cúi mặt xuống đất. Hai người hỏi: “Tại sao các bà đi
tìm người sống giữa vòng những người chết?
6 Chúa không ở đây đâu, Ngài sống lại rồi! Hãy nhớ Ngài đã phán lúc
còn ở Ga-li-lê rằng,
7 Con Người† phải bị phản nộp vào tay bọn gian ác, bị đóng đinh trên
cây thập tự, đến ngày thứ ba sẽ sống lại.”
8 Họ liền nhớ lại lời Chúa phán.
9 Vậy, họ chạy về Giê-ru-sa-lem, thuật chuyện cho mười một sứ đồ và
mọi người họ gặp.
10 Những người đi thăm mộ gồm có Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, Ma-ri mẹ
Gia-cơ, và những người phụ nữ khác nữa là những người thuật chuyện
cho các sứ đồ mọi việc xảy ra.
11 Các sứ đồ hoài nghi, cho là chuyện hoang đường, nên họ không tin.

* **24:1** Ngày thứ nhất trong tuần † **24:7** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

12 Nhưng Phi-e-rơ chạy đến mộ, cúi xuống nhìn vào trong chỉ thấy vải
liệm còn đó. Ông về nhà, ngạc nhiên về những gì xảy ra.

Trên Đường về Em-ma-út

13 Cũng trong ngày đó, hai môn đệ đi đường về làng Em-ma-út. Làng
này cách Giê-ru-sa-lem bảy dặm.
14 Hai người vừa đi vừa bàn luận về cái chết của Chúa Giê-xu.
15 Đang lúc bàn cãi, thình lình Chúa Giê-xu đến gần, đi sát bên họ.
16 Nhưng họ không nhận ra Ngài.
17 Chúa hỏi: "Anh em đang thảo luận gì thế?"
Họ dừng lại, nét mặt buồn bã.
18 Cơ-lê-ô-ba, một trong hai người trả lời: "Trong cả thành Giê-ru-sa-
lem, chắc chỉ một mình ông không biết những biến cố vừa xảy ra mấy
ngày nay!"
19 Chúa Giê-xu hỏi: "Việc gì thế?"
Họ nói: "Nhà Tiên tri Giê-xu, người Na-xa-rét bị giết rồi! Ngài giảng
dạy đầy uy quyền, công khai làm nhiều phép lạ trước mặt Đức Chúa Trời
và toàn thể dân chúng.
20 Nhưng các thầy trưởng tế và các nhà lãnh đạo quốc gia đã bắt Ngài
nộp cho chính quyền La Mã. Họ tuyên án tử hình và đóng đinh Ngài trên
cây thập tự.
21 Chúng tôi tin tưởng Ngài là Đấng Mết-si-a đến giải cứu Ít-ra-ên. Việc
xảy ra đã ba ngày rồi!
22 Hơn nữa, mới sáng hôm nay, những phụ nữ trong nhóm chúng tôi đi
thăm mộ Ngài trở về làm chúng tôi sửng sốt.
23 Họ không thấy xác Ngài đâu cả, lại gặp các thiên sứ báo tin Ngài đã
sống lại!
24 Một vài môn đệ chạy đến mộ; quả đúng như lời các bà ấy nói, họ
chẳng tìm thấy xác Ngài!"
25 Chúa Giê-xu nói với họ: "Anh em thật dại dột, chậm tin lời các tiên
tri trong Thánh Kinh.
26 Các tiên tri chẳng nói Đấng Mết-si-a phải chịu khổ hình, rồi mới đến
ngày quang vinh sao?"
27 Chúa Giê-xu giải thích những phần Thánh Kinh viết về Ngài, từ các
sách Môi-se đến các sách tiên tri.
28 Gần đến làng Em-ma-út, Chúa Giê-xu tỏ vẻ muốn đi xa hơn nữa,
29 nhưng hai người cố nài Ngài ở lại với họ, vì trời sắp tối. Ngài nhận
lời dừng lại.
30 Khi ngồi vào bàn ăn, Chúa cầm bánh tạ ơn Đức Chúa Trời, rồi bẻ ra
trao cho họ.
31 Thình lình, hai người như được mở mắt, nhận ra Chúa Giê-xu. Nhưng
ngay lúc ấy, Ngài biến mất!
32 Hai người bảo nhau: "Dọc đường, Chúa nói chuyện và giải nghĩa
Thánh Kinh, lời Ngài nung nấu lòng dạ chúng ta biết bao!"
33 Lập tức, họ quay lại Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ đồ đang họp với
các môn đệ khác.
34 Các sứ đồ cho họ biết: "Chắc chắn Chúa sống lại rồi! Ngài vừa hiện
ra cho Phi-e-rơ."

Chúa Giê-xu Hiện Ra với Các Môn Đệ

35 Hai người liền thuật chuyện Chúa Giê-xu hiện ra với họ trên đường
làng, và họ nhìn ra Chúa khi Ngài bẻ bánh.
36 Lúc họ đang nói, thình lình Chúa Giê-xu đến đứng giữa họ. Ngài nói:
"Bình an cho các con."
37 Ai nấy đều khiếp sợ, tưởng thấy thần linh.
38 Chúa hỏi: "Sao các con sợ? Sao vẫn còn nghi ngờ?
39 Hãy xem tay chân Ta! Chính Ta đây! Hãy sờ Ta xem, vì thần linh đâu
có thân thể như Ta!"
40 Ngài vừa nói vừa đưa tay chân cho họ xem.
41 Trong lúc họ bỡ ngỡ‡ vì quá ngạc nhiên và vui mừng, Chúa liền hỏi:
"Các con có gì ăn không?"
42 Họ dâng lên Ngài một miếng cá nướng.
43 Ngài cầm lấy ăn trước mặt mọi người.
44 Chúa nhắc nhở: "Trước đây, khi còn ở với các con, Ta đã từng nói
mọi lời Môi-se, các tiên tri, và các Thi Thiên viết về Ta đều phải được ứng
nghiệm."
45 Rồi Chúa mở trí cho họ hiểu Thánh Kinh.
46 Ngài nhấn mạnh: "Thánh Kinh chép: Đấng Mết-si-a phải chịu thống
khổ, đến ngày thứ ba sẽ sống lại.
47 Phúc Âm cứu rỗi phải được công bố cho tất cả dân tộc, bắt đầu từ
thành Giê-ru-sa-lem: 'Ai ăn năn trở về với Ta sẽ được tha tội.'
48 Các con đã chứng kiến các việc đó.
49 Ta sẽ sai Chúa Thánh Linh đến với các con như Cha đã hứa. Vậy các
con cứ chờ đợi trong thành này, cho đến khi đầy dẫy quyền năng thiên
thượng."

Sự Thăng Thiên

50 Chúa Giê-xu dẫn các môn đệ đến gần làng Bê-tha-ni rồi đưa tay ban
phước cho họ.
51 Đang khi ban phước, Chúa lìa họ, lên trời.
52 Các môn đệ thờ lạy Ngài, rồi trở về Giê-ru-sa-lem, lòng đầy vui mừng.
53 Họ cứ ở trong Đền Thờ, ngợi tôn Đức Chúa Trời.

‡ **24:41** Nt chưa tin

Phúc Âm theo Giăng

Giới Thiệu: Chúa Cứu Thế, Lời Vĩnh Hằng

1 Ban đầu có Ngôi Lời,*
Ngôi Lời ở với Đức Chúa Trời,
và Ngôi Lời là Đức Chúa Trời.
2 Ngài ở với Đức Chúa Trời từ nguyên thủy vì Ngài là Đức Chúa Trời ngôi hai.†
3 Đức Chúa Trời đã sáng tạo vạn vật,
mọi loài trong vũ trụ đều do tay Chúa tạo nên.
4 Ngôi Lời là nguồn sống bất diệt,
và nguồn sống ấy soi sáng cả nhân loại.
5 Ánh sáng chiếu rọi trong bóng tối dày đặc,
nhưng bóng tối không tiếp nhận ánh sáng.

6 Đức Chúa Trời sai một người, Giăng Báp-tít,
7 để làm chứng về ánh sáng của nhân loại cho mọi người tin nhận.
8 Giăng không phải là ánh sáng; nhưng để làm chứng về ánh sáng.
9 Đấng là ánh sáng thật, nay xuống trần gian chiếu sáng mọi người.
10 Chúa đã đến thăm thế giới do chính Ngài sáng tạo, nhưng thế giới
không nhận biết Ngài.
11 Chúa Cứu Thế đã sống giữa lòng dân tộc, nhưng dân tộc Chúa khước
từ Ngài.
12 Tuy nhiên, tất cả những người tiếp nhận Chúa đều được quyền làm
con cái Đức Chúa Trời—tiếp nhận Chúa là đặt niềm tin nơi Chúa—
13 Những người ấy được chính Đức Chúa Trời sinh thành, chứ không
sinh ra theo huyết thống, hay theo tình ý loài người.
14 Ngôi Lời đã trở nên con người, cư ngụ giữa chúng ta. Ngài đầy tràn
ơn phước và chân lý. Chúng tôi đã ngắm nhìn vinh quang rực rỡ của
Ngài, đúng là vinh quang Con Một của Cha.
15 Giăng lớn tiếng giới thiệu Chúa: "Đây là Người tôi thường nhắc đến
khi tôi nói: 'Người đến sau tôi nhưng cao cả hơn tôi vì Người có trước
tôi.' "
16 Do ơn phước đầy dẫy của Chúa, chúng tôi được hưởng hạnh phúc
ngày càng dư dật.
17 Ngày xưa luật pháp được ban hành qua Môi-se, nhưng ngày nay ơn
phước và chân lý của Đức Chúa Trời được ban qua Chúa Cứu Thế Giê-xu.
18 Không ai nhìn thấy Đức Chúa Trời, ngoại trừ Chúa Cứu Thế là Con
Một của Đức Chúa Trời. Chúa sống trong lòng Đức Chúa Trời và xuống
đời dạy cho loài người biết về Đức Chúa Trời.

---

* **1:1** Nt Logos—Ngôi Lời, chỉ về Ngôi Hai của Đức Chúa Trời đã sáng tạo, bảo tồn vạn vật và truyền đạt tư tưởng của Đức Chúa Trời cho loài người † **1:2** Đức Chúa Trời ba ngôi: Chúa Cha, Chúa Con, và Chúa Thánh Linh

Một Nhân Chứng: Giăng Báp-tít

19 Các nhà lãnh đạo Do Thái cử một phái đoàn gồm các thầy tế lễ và
những người phụ giúp Đền Thờ từ Giê-ru-sa-lem đến hỏi Giăng: "Ông là
ai?"
20 Biết họ hiểu lầm, Giăng trả lời dứt khoát: "Tôi không phải là Đấng
Mết-si-a."
21 Họ hỏi tiếp: "Vậy ông là ai? Ông có phải là Ê-li không?"‡
Giăng đáp: "Không phải!"
"Ông là Nhà Tiên Tri§ phải không?"
"Cũng không."
22 "Thế ông là ai? Xin cho chúng tôi biết để về trình với những người
đã sai phái chúng tôi."
23 Giăng đáp như lời của Tiên tri Y-sai đã nói:
"Tôi là tiếng gọi nơi hoang mạc:
'Hãy đắp cho thẳng con đường của Chúa Hằng Hữu.' "
24 Những người được phái Pha-ri-si sai đến
25 hỏi ông: "Nếu ông không phải là Đấng Mết-si-a, cũng không phải
Ê-li hay Nhà Tiên Tri, sao ông dám làm lễ báp-tem?"
26 Giăng nói với họ: "Tôi chỉ làm báp-tem bằng nước, nhưng có Người
đang sống giữa các ông mà các ông không nhận biết.
27 Người đến sau tôi nhưng tôi không xứng đáng mở quai dép của
Người."
28 Việc ấy xảy ra tại làng Bê-tha-ni thuộc miền đông sông Giô-đan, là
nơi Giăng làm báp-tem.

Một Nhân Chứng: Giăng Báp-tít

Chúa Giê-xu, Chiên Con của Đức Chúa Trời

29 Hôm sau, Giăng thấy Chúa* Giê-xu đi về hướng mình nên ông nói:
"Kìa! Chiên Con của Đức Chúa Trời, Đấng tẩy sạch tội lỗi nhân loại!
30 Người là Đấng mà tôi từng nhắc đến khi nói: 'Có một Người đến sau
tôi, nhưng cao trọng hơn tôi, vì Người vốn có trước tôi.'
31 Tôi chưa từng biết Người, nhưng tôi đến làm báp-tem bằng nước để
Người được bày tỏ cho người Ít-ra-ên."
32 Giăng lại xác nhận: "Tôi đã nhìn thấy Chúa Thánh Linh từ trời giáng
xuống như bồ câu đậu trên Người.
33 Trước kia tôi chưa từng biết Người, nhưng khi Đức Chúa Trời sai tôi
làm báp-tem đã phán dặn tôi: 'Con thấy Chúa Thánh Linh xuống ngự trên
ai, Người ấy sẽ làm báp-tem bằng Chúa Thánh Linh.'
34 Chính tôi đã thấy việc xảy ra với Chúa Giê-xu nên tôi xác nhận Người
là Con Đức Chúa Trời."

Các Môn Đệ Đầu Tiên

35 Qua ngày sau, Giăng đang đứng nói chuyện với hai môn đệ.

---

‡ **1:21** Ê-li là nhà tiên tri nổi danh giữa thế kỷ thứ 9 TCN; người Do Thái tin rằng Ê-li sẽ ra đời một lần nữa § **1:21** Nhà Tiên Tri lớn mà Môi-se đã nói trong Phục 18:15 * **1:29** Trong bản Kinh Thánh này, chữ Chúa được viết nghiêng nghĩa là không có trong nguyên bản

36 Thấy Chúa Giê-xu đi ngang qua, Giăng nhìn Ngài và công bố: “Đây là
Chiên Con của Đức Chúa Trời!”
37 Hai môn đệ của Giăng nghe xong, họ liền đi theo Chúa Giê-xu.
38 Chúa Giê-xu quay lại, thấy họ theo mình, liền hỏi: “Các anh tìm chi?”
Họ đáp: “Ra-bi (nghĩa là ‘Thầy’), Thầy ở đâu?”
39 Chúa phán: “Hãy đến và xem.” Họ đến chỗ Chúa trọ và ở lại với Ngài
từ bốn giờ chiều† cho đến tối.
40 Anh-rê, em Si-môn Phi-e-rơ là một trong hai người đã nghe những
điều Giăng nói và đi theo Chúa Giê-xu.
41 Anh-rê đi tìm anh mình là Si-môn và báo tin: “Chúng tôi đã gặp Đấng
Mết-si-a” (nghĩa là “Chúa Cứu Thế”‡).
42 Rồi Anh-rê đưa Si-môn đến với Chúa Giê-xu. Nhìn Si-môn, Chúa Giê-
xu phán: “Con là Si-môn, con Giăng—nhưng từ nay sẽ gọi con là Sê-pha”
(nghĩa là “Phi-e-rơ”§).
43 Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu quyết định lên xứ Ga-li-lê. Chúa tìm gặp
Phi-líp và phán: “Hãy theo Ta!”
44 Phi-líp quê ở Bết-sai-đa (bên bờ biển Ga-li-lê), đồng hương với Anh-rê
và Phi-e-rơ.
45 Phi-líp gặp Na-tha-na-ên, liền mách: “Chúng tôi vừa gặp Người mà
Môi-se và các nhà tiên tri đã nói trước! Người là Chúa Giê-xu, con ông
Giô-sép, quê làng Na-xa-rét.”
46 Na-tha-na-ên ngạc nhiên: “Na-xa-rét! Có điều gì tốt ra từ Na-xa-rét
đâu?”
Phi-líp đáp: “Hãy tự mình đến và xem.”
47 Vừa thấy Na-tha-na-ên, Chúa Giê-xu nhận xét: “Đây là một người
chân thật, đúng là con cháu của Ít-ra-ên.”
48 Na-tha-na-ên hỏi: “Con chưa hề gặp Thầy, sao Thầy biết con?”
Chúa Giê-xu đáp: “Ta đã thấy con dưới cây vả, trước khi Phi-líp gọi
con.”
49 Na-tha-na-ên nhìn nhận: “Thưa Thầy, Thầy là Con Đức Chúa Trời
—Vua của Ít-ra-ên!”
50 Chúa Giê-xu phán: “Con nghe Ta thấy con dưới cây vả nên con tin.
Rồi đây con sẽ thấy nhiều việc kỳ diệu hơn.”
51 Chúa phán: “Ta quả quyết với con, con sẽ thấy bầu trời rộng mở và
thiên sứ của Đức Chúa Trời lên xuống trên Con Người,* chính Ngài là
chiếc cầu giữa trời và đất.”†

2

Tiệc Cưới tại Ca-na

1 Hai ngày sau, mẹ Chúa Giê-xu đi dự tiệc cưới tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê.
2 Chúa Giê-xu và các môn đệ cũng được mời dự tiệc.
3 Khi rượu nho đã hết, mẹ Chúa Giê-xu nói với Ngài: “Họ đã hết rượu
rồi.”
4 Chúa Giê-xu đáp: “Thưa mẹ, việc ấy có liên hệ gì đến chúng ta? Thời
điểm của con chưa đến.”

† **1:39** Nt giờ thứ mười ‡ **1:41** Nt Chritós (Hy Lạp) hoặc Đấng Mết-si-a (Hê-bơ-rơ) đều có nghĩa là Đấng chịu xức dầu § **1:42** Nghĩa là “đá” * **1:51** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài † **1:51** Xem Sáng 28:10-17

5 Nhưng mẹ Chúa bảo những đầy tớ: “Hãy làm theo những gì Ngài bảo.”
6 Trong nhà có sáu cái chum bằng đá đựng nước dùng để tẩy trần theo
phong tục Do Thái. Mỗi chum chứa 75 đến 113 lít.
7 Chúa Giê-xu phán với những đầy tớ: “Hãy múc nước đổ đầy các chum
đó.” Khi các chum đã đầy nước,
8 Chúa phán: “Bây giờ các anh múc ra, đem cho ông chủ tiệc.” Vậy
những đầy tớ làm y theo lời Chúa phán dặn.
9 Chủ tiệc nếm nước đã hóa thành rượu nho, không biết rượu này lấy
từ đâu (dù các đầy tớ đều biết rõ), nên gọi chú rể mà khen:
10 “Ai cũng đãi rượu ngon trước, đến khi tân khách uống say mới dọn
rượu thường. Anh thật khác người, giữ rượu ngon đến giờ này mới đem
ra!”
11 Việc xảy ra tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, là phép lạ đầu tiên của Chúa
Giê-xu biểu lộ vinh quang của Ngài. Các môn đệ đều tin Ngài.
12 Sau tiệc cưới, Chúa cùng với mẹ, các em trai, và các môn đệ trở về
thành Ca-bê-na-um, và ở lại đó vài ngày.

Chúa Giê-xu Dọn Sạch Đền Thờ

13 Gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, Chúa Giê-xu lên Giê-ru-sa-
lem.
14 Thấy nhiều người bày bán bò, chiên, bồ câu, và đổi bạc ngay trong
Đền Thờ.
15 Chúa Giê-xu bện dây làm roi đuổi hết bọn ấy khỏi Đền Thờ. Chúa
cũng xua đuổi chiên, bò, vãi tiền, và lật đổ bàn của bọn đổi bạc.
16 Chúa phán bọn bán bồ câu: “Dẹp hết đi! Đừng biến nhà Cha Ta thành
chợ buôn bán!”
17 Các môn đệ sực nhớ lời Thánh Kinh: “Lòng nhiệt thành về nhà Chúa
nung nấu tôi.”*
18 Những người lãnh đạo Do Thái hỏi: “Thầy làm phép lạ gì để chứng
tỏ Thầy có thẩm quyền dẹp sạch Đền Thờ?”
19 Chúa Giê-xu đáp: “Cứ phá Đền Thờ này đi, trong ba ngày Ta sẽ xây
lại.”
20 Họ chế nhạo: “Người ta xây Đền Thờ mất bốn mươi sáu năm, còn
Thầy chỉ xây cất trong ba ngày!”
21 Thật ra, Chúa Giê-xu nói “Đền Thờ này” là chỉ thân thể Ngài.
22 Đến khi Chúa sống lại từ cõi chết, các môn đệ nhớ lại lời ấy nên họ
càng tin Thánh Kinh và lời Chúa Giê-xu đã phán.

Chúa Giê-xu và Ni-cô-đem

23 Khi Chúa Giê-xu ở Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua, nhiều người tin Chúa
vì thấy các phép lạ Ngài làm.
24 Nhưng Chúa Giê-xu không tin cậy họ vì Ngài biết rõ mọi người.
25 Chẳng cần ai nói, Chúa biết hết lòng dạ con người.

3

1 Có một nhà lãnh đạo Do Thái thuộc phái Pha-ri-si, tên là Ni-cô-đem.
2 Một buổi tối, ông đến để nói chuyện với Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy,
chúng tôi biết Đức Chúa Trời sai Thầy xuống để dạy chúng tôi, nếu Đức

* **2:17** Thi 69:9

Chúa Trời không ở cùng Thầy, chẳng ai thực hiện nổi những phép lạ Thầy
đã làm."
3 Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết với ông, nếu ông không tái sinh, ông
không thấy được Nước của Đức Chúa Trời."
4 Ni-cô-đem thắc mắc: "Người đã già làm cách nào tái sinh được? Không
lẽ trở vào lòng mẹ để sinh ra lần nữa sao?"
5 Chúa Giê-xu đáp: "Ta chắc chắn với ông: Nếu không nhờ nước và
Chúa Thánh Linh sinh ra, không ai được vào Nước của Đức Chúa Trời.
6 Thể xác chỉ sinh ra thể xác, nhưng Chúa Thánh Linh mới sinh ra tâm
linh.
7 Vậy, đừng ngạc nhiên khi nghe Ta nói: 'Ông phải tái sinh.'
8 Gió thổi hướng nào cũng được. Nghe tiếng gió, nhưng ông không biết
gió đến từ đâu hay sẽ đi đâu. Người được Chúa Thánh Linh sinh thành
cũng thế."
9 Ni-cô-đem lại hỏi: "Làm sao thực hiện được điều đó?"
10 Chúa Giê-xu đáp: "Ông làm giáo sư Do Thái mà chưa hiểu điều căn
bản đó sao?
11 Đây là sự thật, chúng ta nói điều chúng ta biết, làm chứng điều chúng
ta thấy, nhưng các ông không chấp nhận.
12 Ta nói những việc dưới đất, các ông còn không tin, làm sao các ông
tin được những việc trên trời?
13 Không bao giờ có ai lên trời. Ngoại trừ Con Người* từ trời xuống trần
gian.
14 Như Môi-se đã treo con rắn giữa hoang mạc, Con Người cũng phải bị
treo lên,
15 để bất cứ người nào tin Ngài đều được sự sống vĩnh cửu.
16 Vì Đức Chúa Trời yêu thương nhân loại đến nỗi hy sinh† Con Một của
Ngài, để tất cả những người tin nhận Con đều không bị hư vong nhưng
được sự sống vĩnh cửu.
17 Đức Chúa Trời sai Con Ngài xuống thế không phải để phán xét, nhưng
để nhờ Ngài mà loài người được cứu.
18 Ai tin Con sẽ không bị phán xét, ai không tin đã bị phán xét rồi, vì
không tin nhận Con Một của Đức Chúa Trời.
19 Bị phán xét vì ánh sáng của Đức Chúa Trời đã soi chiếu‡ thế giới,
nhưng loài người thích bóng tối hơn ánh sáng, vì họ làm những việc ám
muội.
20 Ai làm việc gian ác đều ghét ánh sáng, không dám đến gần ánh sáng,
vì sợ tội ác mình bị phát hiện.
21 Ngược lại, người làm điều chân thật thích gần ánh sáng, vì ánh sáng
phát hiện công việc tốt đẹp họ làm theo ý muốn Đức Chúa Trời."

Giăng Báp-tít Tôn Ngợi Chúa Giê-xu

22 Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ rời Giê-ru-sa-lem và đi qua xứ
Giu-đê. Chúa Giê-xu ở lại một thời gian để làm báp-tem cho dân chúng.

---

* **3:13** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài † **3:16** Nt cho ‡ **3:19** Nt đến

23 Lúc ấy, Giăng Báp-tít cũng làm báp-tem tại Ê-nôn, gần Sa-lem, vì
tại đó có rất nhiều nước; và người ta cứ kéo đến với ông để được làm
báp-tem.
24 (Lúc này Giăng chưa bị giam cầm.)
25 Một người Do Thái tranh luận với các môn đệ của Giăng về lễ báp-
tem.
26 Vậy môn đệ của Giăng đến và nói với ông: "Thưa thầy, Người mà
thầy đã gặp bên kia sông Giô-đan, là Người được thầy chứng nhận là
Đấng Mết-si-a, hiện đang làm báp-tem. Dân chúng đều đến với Người
thay vì đến với chúng ta."
27 Giăng đáp: "Nếu Đức Chúa Trời không cho, không ai có khả năng
làm nổi việc gì.
28 Có các anh làm chứng, tôi đã nói: 'Tôi không phải là Đấng Mết-si-a.
Tôi chỉ là người đi trước dọn đường cho Ngài.'
29 Trong cuộc hôn nhân, chàng rể là nhân vật chính, còn bạn chàng rể
chỉ có nhiệm vụ chuẩn bị xếp đặt mọi việc, rồi chờ đợi. Người bạn sẽ
khấp khởi vui mừng khi nghe tin chàng rể đến. Đó là niềm vui của tôi.
30 Chúa phải trở nên cao trọng, còn tôi phải hạ xuống thấp.
31 Chúa từ trời đến, nên Ngài cao trọng hơn tất cả. Chúng ta là người
phàm nên chỉ biết nói việc trần gian, nhưng Chúa từ trời đến, nên siêu
việt hơn mọi người.
32 Chúa kể lại những điều Ngài đã thấy và nghe, nhưng không ai tin lời
chứng của Ngài!
33 Ai tin lời chứng của Chúa đều nhìn nhận Đức Chúa Trời là Nguồn
Chân Lý.
34 Sứ giả của Đức Chúa Trời chỉ rao truyền lời Đức Chúa Trời, vì Đức
Chúa Trời ban Chúa Thánh Linh cho Ngài không giới hạn.
35 Chúa Cha yêu Con Ngài và giao cho Con uy quyền tuyệt đối.
36 Ai tin Con Đức Chúa Trời đều được sự sống vĩnh cửu, còn ai không
vâng phục Ngài chẳng được sự sống ấy mà còn mang án phạt của Đức
Chúa Trời."

4

Chúa Giê-xu và Phụ Nữ Sa-ma-ri

1 Chúa Giê-xu nghe tin phái Pha-ri-si đã được báo rằng Ngài làm báp-
tem và thu nạp nhiều môn đệ hơn Giăng
2 (thật ra Chúa Giê-xu không làm báp-tem cho họ—các môn đệ Ngài đã
làm báp-tem).
3 Vì thế, Chúa rời xứ Giu-đê và qua xứ Ga-li-lê.
4 Theo lộ trình, Chúa phải đi ngang qua xứ Sa-ma-ri.
5 Gần đến làng Si-kha trong xứ Sa-ma-ri, gần khu đất mà Gia-cốp cho
con mình là Giô-sép.
6 Tại đó có giếng Gia-cốp; vì đi đường mệt mỏi, Chúa Giê-xu ngồi nghỉ
bên giếng vào lúc giữa trưa.
7 Thấy một phụ nữ Sa-ma-ri đến múc nước, Chúa Giê-xu nói: "Xin cho
Ta uống nước!"
8 Lúc đó, Chúa ở một mình vì các môn đệ đã vào thành mua thức ăn.

9 Người phụ nữ ngạc nhiên, vì người Do Thái không bao giờ giao thiệp
với người Sa-ma-ri. Chị nói với Chúa Giê-xu: “Ông là người Do Thái, còn
tôi là phụ nữ Sa-ma-ri. Sao ông lại xin tôi cho uống nước?”
10 Chúa Giê-xu đáp: “Nếu chị biết được tặng phẩm Đức Chúa Trời dành
cho chị, và biết Người đang nói với chị là ai, tất chị sẽ xin Ta cho nước
hằng sống.”*
11 Chị hỏi: “Thưa ông, giếng thì sâu mà ông không có gàu dây gì cả,
làm sao ông múc được nước sống đó?
12 Liệu ông tài giỏi hơn tổ phụ chúng tôi là Gia-cốp sao? Người đã để
giếng này lại cho chúng tôi. Chính người, con cái và súc vật người đều
uống giếng này.”
13 Chúa Giê-xu đáp: “Ai uống nước này sẽ còn khát mãi.
14 Nhưng uống nước Ta cho sẽ chẳng bao giờ khát nữa; nước Ta cho sẽ
thành một mạch nước trong tâm hồn, tuôn tràn mãi mãi sức sống vĩnh
cửu.”
15 Chị mừng rỡ: “Thưa ông, xin ông cho tôi uống nước ấy cho đã khát,
để khỏi cực nhọc đến đây múc nước nữa.”
16 Chúa Giê-xu phán: “Chị đi về gọi chồng đến đây!”
17 Chị đáp: “Tôi không có chồng.”
Chúa Giê-xu nói: “Chị nói chị không chồng cũng phải—
18 vì chị đã có năm đời chồng, còn người đang sống với chị cũng chẳng
phải chồng chị. Chị đã nói sự thật!”
19 Chị sợ hãi nhìn nhận: “Ông thật là nhà tiên tri, biết hết mọi việc.
20 Xin cho tôi biết, người Sa-ma-ri chúng tôi thờ Đức Chúa Trời trên đỉnh
núi này.† Tại sao người Do Thái các ông bảo Giê-ru-sa-lem mới đúng là
nơi thờ phượng?”
21 Chúa Giê-xu đáp: “Chị cứ tin lời Ta, đã đến lúc người ta không thờ
phượng Cha trên núi này hay Giê-ru-sa-lem nữa.
22 Người Sa-ma-ri không hiểu rõ sự thờ phượng, còn người Do Thái
chúng tôi biết rõ, vì sự cứu rỗi nhân loại bắt đầu từ người Do Thái.
23 Nhưng giờ đã đến—khi những người thật tâm thờ phượng Cha trong
tâm linh và trong chân lý. Chúa Cha nhìn vào những người thờ phượng
Ngài cách ấy.
24 Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh, nên Ngài muốn con người thờ phượng
Ngài trong tâm linh và trong chân lý.”
25 Chị thưa: “Tôi biết Đấng Mết-si-a sẽ đến—Đấng được gọi là Chúa
Cứu Thế. Khi Ngài đến, Ngài sẽ chỉ dẫn mọi việc cho chúng ta.”
26 Kế đến, Chúa Giê-xu phán với chị: “Ta chính là Đấng Mết-si-a!”‡
27 Lúc ấy, các môn đệ trở lại. Họ ngạc nhiên thấy Chúa nói chuyện với
một phụ nữ, nhưng không ai dám hỏi: “Thầy cần gì?” hay “Tại sao Thầy
nói chuyện với chị ấy?”
28 Người phụ nữ bỏ vò nước bên giếng, chạy vào làng, hăng say nói với
mọi người:

---

* **4:10** Chữ này có hai nghĩa: “Nước hằng sống” và “Nước chảy luôn” † **4:20** Núi Ga-ri-xim
‡ **4:26** Ctd “Ta đây” hay “Ta là Chúa Hằng Hữu”; tiếng Hy Lạp đọc “Ta, Đấng đang nói chuyện
với chị.” Xem Xuất 3:14

29 “Hãy đến và xem có một người nói đúng tất cả những việc tôi đã làm.
Đó không phải là Đấng Mết-si-a sao?”
30 Dân chúng kéo nhau đến gặp Chúa.
31 Thấy thế, các môn đệ nài nỉ Chúa Giê-xu: “Xin Thầy dùng ít thức ăn.”
32 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Ta đã có thức ăn mà các con không biết.”
33 Các môn đệ hỏi nhau: “Ai đã mang thức ăn cho Thầy khi chúng ta đi
vắng?”
34 Chúa Giê-xu giải thích: “Thức ăn của Ta là làm theo ý muốn của Đấng
sai Ta và làm trọn công việc Ngài.
35 Các con nói: ‘Còn bốn tháng nữa mới đến mùa gặt.’ Nhưng các con
cứ phóng rộng tầm mắt xem khắp cánh đồng. Lúa đã chín vàng, sẵn chờ
gặt hái.
36 Thợ gặt được thưởng công§ để đưa nhiều linh hồn vào cõi sống vĩnh
cửu, nên cả người gieo lẫn người gặt đều vui mừng.
37 Thật đúng với câu: ‘Người này gieo, người khác gặt.’
38 Ta sai các con gặt hái ở những cánh đồng các con không gieo trồng;
người khác đã gieo, nay các con gặt hái.”

Nhiều Người Sa-ma-ri tin Chúa

39 Nhiều người Sa-ma-ri trong làng Si-kha tin nhận Chúa Giê-xu nhờ lời
chứng của phụ nữ: “Người nói đúng tất cả những việc tôi đã làm!”
40 Gặp Chúa bên bờ giếng, họ nài xin Chúa ở lại với họ. Vậy, Chúa lưu
lại hai ngày,
41 nghe lời Chúa giảng dạy, có thêm nhiều người tin nhận.
42 Họ nói với người phụ nữ: “Bây giờ chúng tôi tin, không phải chỉ nhờ
lời chứng của chị, nhưng chúng tôi đã nghe Chúa dạy, và biết Ngài là
Chúa Cứu Thế của thế giới.”

Chúa Giê-xu Chữa Lành Con Trai của Một Viên Chức

43 Hai ngày sau, Chúa Giê-xu lên đường về xứ Ga-li-lê.
44 Chính Chúa đã xác nhận rằng nhà tiên tri chẳng được quê hương
mình tôn trọng.
45 Đến nơi, Ngài được người Ga-li-lê niềm nở tiếp đón, vì họ có về Giê-
ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua và chứng kiến những việc Ngài đã làm.
46 Chúa lại vào làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, là nơi Chúa đã hóa nước thành
rượu.
47 Một viên chức có con trai đau nặng gần chết, nghe tin Chúa Giê-xu từ
Giu-đê về Ga-li-lê, vội vã đến nài nỉ Chúa Giê-xu xuống thành Ca-bê-na-um
chữa bệnh cho con.
48 Chúa Giê-xu hỏi: “Nếu không nhìn thấy phép lạ, các ông chẳng bao
giờ tin Ta.”
49 Viên chức khẩn khoản: “Thưa Chúa, xin Chúa đến trước khi con tôi
chết.”
50 Chúa Giê-xu phán với ông: “Hãy về đi. Con ông sẽ sống!” Ông tin lời
Chúa Giê-xu và tất tả về nhà.
51 Giữa đường, gặp người nhà đến báo tin con trai đã lành bệnh.

§ **4:36** Nt lãnh lương

52 Ông hỏi họ con trai ông hết đau vào khi nào, họ thưa: “Trưa hôm
qua, vào lúc một giờ, cơn sốt dứt hẳn!”
53 Ông nhận ra đúng vào giờ ấy Chúa Giê-xu phán: “Con ông sẽ sống.”
Ông và cả gia đình đều tin nhận Chúa Giê-xu.
54 Đó là phép lạ thứ nhì Chúa Giê-xu làm tại xứ Ga-li-lê, sau chuyến đi
Giu-đê.

5

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Khuyết Tật

1 Sau đó, Chúa Giê-xu lên Giê-ru-sa-lem dự một kỳ lễ của người Do Thái.
2 Trong thành, gần Cửa Chiên, có ao Bê-tết-đa, chung quanh ao có năm
vòm cổng.
3 Rất đông người bệnh tật như khiếm thị, tàn tật, và tê liệt nằm chờ
chung quanh ao.*
5 Trong số người bệnh, có một người bệnh đã ba mươi tám năm.
6 Chúa Giê-xu nhìn thấy, biết anh mắc bệnh kinh niên, nên Ngài hỏi:
“Anh muốn được lành không?”
7 Người bệnh đáp: “Thưa ông, chẳng có ai đưa tôi xuống ao khi nước
động. Lúc tôi đến nơi, đã có người xuống trước tôi rồi!”
8 Chúa Giê-xu phán: “Hãy đứng lên, vác đệm đi về nhà!”
9 Người bệnh tức khắc được lành, cuốn đệm mang đi. Hôm ấy nhằm
ngày Sa-bát.
10 Người Do Thái ngăn anh lại. Họ nói với người được chữa lành: “Anh
không được làm gì trong ngày Sa-bát! Luật không cho phép anh mang
đệm đi như thế!”
11 Nhưng anh đáp: “Chính người chữa bệnh cho tôi đã nói: ‘Hãy vác
đệm và đi.’ ”
12 Họ nói: “Ai dám bảo anh như thế?”
13 Nhưng anh không biết người chữa bệnh cho mình là ai, vì Chúa Giê-
xu đã đi lẩn vào đám đông.
14 Một lúc sau, Chúa Giê-xu tìm anh trong Đền Thờ và phán: “Đã lành
bệnh rồi; từ nay anh đừng phạm tội nữa, để khỏi sa vào tình trạng thê
thảm hơn trước.”
15 Anh liền đi báo cho các nhà lãnh đạo Do Thái biết Chúa Giê-xu đã
chữa bệnh cho anh.

Chúa Giê-xu Công Bố Ngài Là Con Đức Chúa Trời

16 Do đó, các nhà lãnh đạo Do Thái hạch tội Chúa Giê-xu vì đã vi phạm
luật lệ ngày Sa-bát
17 Nhưng Chúa Giê-xu đáp: “Trước nay, Cha Ta luôn luôn làm việc thiện,
Ta cũng làm việc thiện như Ngài.”
18 Các nhà lãnh đạo Do Thái càng muốn giết Chúa. Vì chẳng những
Chúa vi phạm ngày Sa-bát, Ngài còn gọi Đức Chúa Trời là Cha, chứng tỏ
mình bình đẳng với Đức Chúa Trời.

---

* **5:3** Vài bản cũ thêm câu: 3b Họ chờ nước giao động để nhảy xuống ao, 5:4 vì tin rằng thỉnh thoảng một thiên sứ của Chúa xuống khuấy động mặt nước. Lúc ấy người nào xuống ao đầu tiên, dù mắc bệnh gì cũng được lành

19 Chúa Giê-xu dạy tiếp: “Ta quả quyết với các ông, Con không thể tự
mình làm việc gì. Con chỉ làm những việc Con thấy Cha làm. Bất kỳ Cha
làm việc gì, Con cũng làm như thế.
20 Cha yêu Con, chỉ dẫn cho Con mọi điều Cha làm. Đúng vậy, Cha sẽ chỉ
cho Con những việc kỳ diệu hơn việc chữa lành người bệnh này. Các ông
sẽ kinh ngạc vô cùng.
21 Như Cha đã kêu người chết sống lại, thì người nào Con muốn, Con
cũng sẽ cho họ sống lại.
22 Cha không xét xử một ai. Vì đã giao trọn quyền xét xử cho Con,
23 để mọi người biết tôn kính Con cũng như tôn kính Cha. Ai không tôn
kính Con cũng không tôn kính Cha, là Đấng sai Con xuống đời.
24 Ta quả quyết với các ông, ai nghe lời Ta mà tin Đức Chúa Trời, Đấng
đã sai Ta thì được sự sống vĩnh cửu. Người ấy không bị kết tội, nhưng đã
thoát chết mà vào cõi sống.
25 Tôi nhấn mạnh đã đến lúc người chết nghe tiếng gọi của Ta—tức tiếng
gọi của Con Đức Chúa Trời. Người nào lắng lòng nghe sẽ được sống.
26 Cha là Nguồn Sống, nên Con Ngài cũng là Nguồn Sống.
27 Cha đã giao quyền xét xử loài người cho Con, vì Ngài là Con Người.†
28 Đừng ngạc nhiên! Sắp đến giờ mọi người chết nằm dưới mộ sâu sẽ
nghe tiếng gọi của Con Đức Chúa Trời,
29 và bước ra khỏi mộ. Người làm điều thiện sống lại để được sống mãi
còn người làm ác sống lại để chịu hình phạt.
30 Ta không thể tự mình làm điều gì. Ta chỉ xét xử theo điều Ta đã nghe
nơi Đức Chúa Trời. Vì thế, Ta xét xử công minh, vì Ta không theo ý mình,
nhưng theo ý Đấng đã sai Ta.”

Nhân Chứng cho Chúa Giê-xu

31 “Nếu Ta tự làm chứng cho mình, các ông cho là không đáng tin.
32 Nhưng có Đấng khác làm chứng cho Ta, Ta chắc chắn lời chứng của
Đấng ấy về Ta là thật.
33 Các ông đã cử người đến tra hỏi Giăng Báp-tít, và Giăng đã làm chứng
về sự thật về Ta.
34 Tuy Ta không cần nhờ lời chứng của người nào, nhưng Ta nhắc đến
Giăng để các ông tin và được cứu.
35 Giăng như bó đuốc thắp sáng một thời gian, và các ông tạm vui hưởng
ánh sáng ấy.
36 Nhưng Ta còn có bằng chứng cao trọng hơn lời chứng của Giăng—sự
giảng dạy của Ta và phép lạ của Ta. Cha đã giao những việc cho Ta thực
hiện, và các việc ấy chứng tỏ Cha đã sai Ta.
37 Chính Cha cũng làm chứng cho Ta. Các ông chẳng hề nghe tiếng
phán của Ngài, cũng chưa bao giờ nhìn thấy mặt Ngài,
38 các ông không vâng giữ lời Ngài trong lòng, vì các ông không tin
Ta—Đấng Ngài đã sai đến.
39 Các ông tra cứu Thánh Kinh vì tưởng nhờ cố gắng học hỏi mà được
sự sống vĩnh cửu. Chính Thánh Kinh cũng làm chứng về Ta!
40 Nhưng các ông không muốn đến với Ta để nhận sự sống.

† **5:27** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

41 Ta không cần các ông ca tụng,
42 vì Ta biết các ông chẳng có lòng kính mến Đức Chúa Trời.
43 Ta nhân danh Cha đến đây, nhưng các ông không tiếp nhận Ta. Ngược
lại, các ông sẵn sàng hoan nghênh người không được Đức Chúa Trời sai
phái.
44 Các ông tin Ta sao được! Vì các ông vẫn thích đề cao người khác, để
rồi họ đáp lễ ca tụng các ông, chứ không lưu ý đến lời khen chê của Đức
Chúa Trời.
45 Các ông đừng tưởng Ta sẽ tố cáo các ông trước mặt Cha. Môi-se sẽ
tố cáo các ông! Phải, chính Môi-se, người các ông đặt hy vọng.
46 Nếu các ông tin Môi-se, các ông cũng tin Ta, vì Môi-se đã viết về Ta.
47 Nhưng các ông không tin lời Môi-se, làm sao tin lời nói của Ta?"

6

Chúa Giê-xu Đãi Ăn cho Năm Nghìn Người

1 Sau đó, Chúa Giê-xu xuống thuyền qua bên kia biển Ga-li-lê, cũng gọi
là biển Ti-bê-ri-át.
2 Một đoàn dân đông theo Chúa vì được xem Chúa làm phép lạ, chữa
lành bệnh tật.
3 Chúa Giê-xu lên một ngọn đồi, ngồi giữa các môn đệ.
4 (Hôm ấy gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái.)
5 Chúa Giê-xu nhìn đoàn dân đông đảo đang chen chúc nhau đến gần.
Quay sang Phi-líp, Chúa hỏi: "Chúng ta mua thức ăn tại đâu để đãi dân
chúng?"
6 Chúa chỉ muốn thử Phi-líp, vì Ngài biết Ngài sẽ làm gì.
7 Phi-líp thưa: "Nếu chúng ta làm việc cả tháng, chúng ta cũng không
đủ tiền* để chia cho mỗi người một ít."
8 Sứ đồ Anh-rê, em của Si-môn Phi-e-rơ, thưa:
9 "Có cậu bé đem theo năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá. Nhưng
chẳng thấm gì với đoàn dân đông đảo này!"
10 Chúa Giê-xu phán: "Hãy bảo mọi người ngồi xuống." Mọi người chia
nhau ngồi trên các bãi cỏ. (Riêng số đàn ông đã lên đến 5.000).
11 Chúa Giê-xu cầm bánh, tạ ơn Đức Chúa Trời và chia cho mỗi người,
rồi đem cá phân phát. Ai muốn ăn bao nhiêu tùy thích.
12 Khi dân chúng no nê rồi, Chúa Giê-xu nói với các môn đệ: "Hãy đi
nhặt những mẩu bánh còn thừa, đừng bỏ phí!"
13 Họ đi lượm nhưng mẩu vụn của năm ổ bánh mà người ta ăn còn thừa,
đựng đầy mười hai giỏ.
14 Dân chúng thấy phép lạ Chúa làm, họ bảo nhau: "Ngài đúng là Nhà
Tiên Tri chúng ta đang mong đợi."†
15 Chúa Giê-xu thấy họ sắp tạo áp lực đưa Ngài lên làm vua, Chúa liền
đi lên núi một mình.

Chúa Giê-xu Đi Bộ trên Mặt Nước

16 Chiều hôm ấy, các môn đệ của Chúa Giê-xu đến bờ biển chờ Ngài.

---

* **6:7** Bản Hy Lạp "Hai trăm đê-na-ri" (1 đê-na-ri tương đương một ngày công) † **6:14** Xem Phục 18:15,18; Mal 4:5-6

17 Trời đã tối mà Chúa Giê-xu vẫn chưa đến. Họ xuống thuyền, định
sang thành Ca-bê-na-um.
18 Mặt biển nổi sóng vì gió thổi mạnh.
19 Chèo đi được ba hay bốn dặm,‡ bỗng các môn đệ thấy Chúa Giê-xu
đi trên mặt nước đến gần thuyền. Họ đều khiếp sợ,
20 nhưng Chúa gọi họ: "Đừng sợ. Ta đây!"
21 Lúc ấy, họ mới dám mời Chúa lên thuyền, và lập tức con thuyền cập
bến đúng nơi họ muốn đi.

Chúa Giê-xu, Bánh Hằng sống

22 Sáng hôm sau, đoàn dân bên kia bờ biển nhìn sang, chỉ thấy chiếc
thuyền của các môn đệ, vì lúc thuyền rời bến, không có Chúa Giê-xu đi
theo.
23 Lúc ấy, có mấy chiếc thuyền từ cảng Ti-bê-ri-át đến đậu gần nơi Chúa
đãi dân chúng ăn bánh hôm trước.
24 Thấy bên bờ này không có Chúa Giê-xu, các môn đệ Chúa cũng đã đi
rồi, đoàn dân xuống thuyền qua Ca-bê-na-um tìm Ngài.
25 Gặp Chúa bên bờ biển, họ hỏi: "Thầy đến đây bao giờ?"
26 Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết với anh chị em, anh chị em tìm Ta
không phải vì tin Ta sau khi thấy Ta làm phép lạ, nhưng vì được ăn bánh
no nê thỏa thích.
27 Đừng nhọc công tìm kiếm thức ăn dễ hư nát. Nhưng hãy cất công
tìm kiếm sự sống vĩnh cửu mà Con Người ban cho anh chị em. Chính vì
mục đích ấy mà Đức Chúa Trời là Cha đã ấn chứng cho."
28 Họ hỏi: "Chúng tôi phải làm gì cho đẹp ý Đức Chúa Trời?"
29 Chúa Giê-xu đáp: "Anh chị em chỉ làm một việc Đức Chúa Trời muốn:
Tin Đấng mà Ngài đã sai đến."
30 Họ thắc mắc: "Thầy làm phép lạ gì cho chúng tôi thấy, rồi chúng tôi
mới tin Thầy. Thầy có thể làm gì?
31 Tổ phụ chúng tôi đã ăn bánh ma-na trong hành trình xuyên hoang
mạc! Như Thánh Kinh đã ghi: 'Môi-se cho họ ăn bánh từ trời.'§"
32 Chúa Giê-xu giải thích: "Ta quả quyết với anh chị em, không phải
Môi-se cho anh chị em bánh từ trời. Chính Cha Ta đã làm. Ngày nay, Ngài
đã cho anh chị em bánh thật từ trời.
33 Bánh thật của Đức Chúa Trời là Đấng từ trời xuống và ban cho nhân
loại sự sống vĩnh cửu."
34 Họ yêu cầu: "Thưa Thầy, xin Thầy cho chúng tôi bánh ấy hằng ngày."
35 Chúa Giê-xu đáp: "Ta là Bánh Hằng Sống. Ai đến cùng Ta chẳng bao
giờ đói. Ai tin Ta chẳng bao giờ khát.
36 Nhưng anh chị em không tin Ta dù anh chị em đã thấy Ta.
37 Vậy nên, người nào Cha dành cho Ta sẽ đến với Ta và Ta chẳng bao
giờ xua đuổi họ.
38 Vì Ta từ trời xuống, không phải để làm theo ý mình, nhưng để thực
hiện ý muốn của Đức Chúa Trời, Đấng đã sai Ta.

---

‡ **6:19** Nt 25 hoặc 30 ếch-ta-đơ; khoảng 4,6 hay 5,5 km § **6:31** Xuất 16:4; Thi 78:24

39 Và đây là ý muốn của Đức Chúa Trời, Ta sẽ không làm mất một người
nào trong những người Ngài giao cho Ta, nhưng cho họ sống lại trong
ngày cuối cùng.
40 Vì ý muốn của Cha Ta là những người thấy Con và tin Ngài đều được
sự sống vĩnh cửu và được sống lại trong ngày cuối cùng."
41 Người Do Thái lẩm bẩm trách Chúa vì Ngài nói: "Ta là Bánh từ trời
xuống."
42 Họ nói: "Ông ấy chẳng phải là Giê-xu, con trai của Giô-sép sao?
Chúng ta đều biết cha và mẹ của ông ấy. Thế mà ông ấy dám nói: 'Ta từ
trời xuống' sao?"
43 Chúa Giê-xu nói với họ: "Hãy thôi phàn nàn về những gì Ta nói.
44 Chẳng một người nào đến với Ta nếu không được Cha Ta thu hút.
Người đến với Ta sẽ được Ta cho sống lại trong ngày cuối cùng.
45 Như có viết trong Thánh Kinh: 'Họ sẽ được Đức Chúa Trời dạy dỗ.'*
Hễ ai nghe lời Cha và chịu Ngài dạy dỗ đều đến với Ta.
46 (Chẳng có người nào nhìn thấy Cha, ngoại trừ Ta, Người được Đức
Chúa Trời sai đến, đã thấy Ngài.)
47 Tôi quả quyết với anh chị em, ai tin Ta sẽ được sự sống vĩnh cửu.
48 Phải, Ta là Bánh Hằng Sống!
49 Tổ phụ anh chị em ăn bánh ma-na trong hoang mạc rồi cũng chết.
50 Ai ăn Bánh từ trời xuống, chẳng bao giờ chết.
51 Ta là Bánh Hằng Sống từ trời xuống. Ai ăn Bánh này sẽ được sự sống
đời đời; Bánh cứu sống nhân loại chính là thân thể Ta."
52 Người Do Thái cãi nhau: "Làm sao ông này cắt thịt mình cho chúng
ta ăn được?"
53 Chúa Giê-xu nhắc lại: "Ta quả quyết với anh chị em, nếu không ăn
thịt và uống máu của Con Người, anh chị em không có sự sống thật.
54 Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta sẽ được sự sống vĩnh cửu; Ta sẽ khiến
người ấy sống lại trong ngày cuối cùng.
55 Vì thịt Ta là thức ăn thật, máu Ta là nước uống thật.
56 Ai ăn thịt Ta và uống máu Ta là người sống trong Ta và Ta sống trong
người ấy.
57 Như Cha Hằng sống là Đấng sai Ta xuống đời làm Nguồn Sống cho
Ta; cũng vậy, Ta cũng làm Nguồn Sống cho người nào tiếp nhận Ta.
58 Ta là Bánh thật từ trời xuống. Ai ăn Bánh này sẽ không chết như tổ
phụ của anh chị em (dù họ đã ăn bánh ma-na) nhưng sẽ được sống đời
đời."
59 Chúa giảng dạy những lời ấy trong hội đường Do Thái tại Ca-bê-na-
um.

Nhiều Môn Đệ Bỏ Chúa Giê-xu

60 Nhiều môn đệ phàn nàn: "Lời dạy này khó quá. Ai có thể chấp nhận
được?"
61 Nghe các môn đệ than phiền, Chúa Giê-xu liền hỏi: "Các con bất mãn
vì những lời Ta dạy sao?
62 Các con sẽ nghĩ thế nào nếu thấy Con Người trở về thiên đàng?

* **6:45** Ysai 54:13

63 Chúa Thánh Linh ban sự sống mới. Xác thịt chẳng làm chi được. Lời
Ta dạy biểu hiện Chúa Thánh Linh và đầy sức sống.
64 Nhưng trong các con vẫn có người ngoan cố không tin Ta." (Vì Chúa
Giê-xu biết từ đầu ai cứng cỏi không tin, và Ngài biết ai sẽ phản Ngài.)
65 Chúa dạy tiếp: "Vì thế Ta đã bảo các con, nếu Cha Ta không cho,
chẳng ai đến cùng Ta được."
66 Từ đó, nhiều môn đệ bỏ cuộc, không theo Ngài nữa.
67 Chúa Giê-xu hỏi mười hai sứ đồ: "Còn các con muốn bỏ Ta không?"
68 Si-môn Phi-e-rơ thưa: "Thưa Chúa, chúng con sẽ đi theo ai? Chúa
đem lại cho chúng con Đạo sống vĩnh cửu.
69 Chúng con tin và biết Chúa là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời."
70 Chúa Giê-xu đáp: "Ta lựa chọn có mười hai người thân tín, mà một
người đã thành ác quỷ."
71 Chúa muốn nói về Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, con Si-môn, một trong mười
hai sứ đồ, người sẽ phản Chúa sau này.

7

Chúa Giê-xu và Các Em của Ngài

1 Sau đó, Chúa Giê-xu đi thăm khắp xứ Ga-li-lê. Chúa không muốn qua
xứ Giu-đê, vì các nhà lãnh đạo Do Thái đang tìm giết Ngài.
2 Lúc ấy lễ Lều Tạm của người Do Thái gần đến,
3 các em trai của Chúa Giê-xu nói với Ngài: "Anh nên qua xứ Giu-đê,
cho các môn đệ anh chứng kiến phép lạ của anh!
4 Muốn được danh tiếng, đâu cần lẩn tránh giấu giếm! Nếu anh muốn
làm việc lớn, cứ ra mặt cho thiên hạ biết rõ!"
5 Ngay cả các em của Chúa cũng chưa tin Ngài.
6 Chúa Giê-xu đáp: "Chưa đến giờ anh qua đó, còn các em đi lúc nào
cũng được.
7 Người ta không thể ghét các em, nhưng họ ghét anh vì anh tố cáo tội
ác của họ.
8 Các em cứ đi dự lễ. Anh chưa đi vì chưa phải lúc."
9 Nói chuyện xong, Chúa Giê-xu vẫn ở lại xứ Ga-li-lê.

Chúa Giê-xu Giảng Dạy Giữa Đền Thờ

10 Khi các em Ngài đã đi dự lễ, Chúa Giê-xu cũng kín đáo lên đường,
tránh sự dòm ngó của mọi người.
11 Các nhà lãnh đạo Do Thái tìm Chúa trong kỳ lễ và hỏi xem có ai trông
thấy Ngài không.
12 Dân chúng thì thầm bàn tán về Chúa. Có người nói: "Ông ấy thật là
nhân đức," người khác bảo: "Không, ông ấy chỉ khéo mị dân!"
13 Tuy nhiên, không ai dám công khai nói về Chúa vì sợ các nhà lãnh
đạo Do Thái.
14 Đến giữa kỳ lễ, Chúa Giê-xu xuất hiện trong Đền Thờ và bắt đầu giảng
dạy.
15 Dân chúng ngạc nhiên hỏi nhau: "Ông này có được học đâu, sao mà
uyên bác thế?"

16 Chúa Giê-xu đáp: “Ta không đặt ra những lời này. Đó là lời Đức Chúa
Trời, Đấng sai Ta xuống trần gian.
17 Người nào sẵn lòng làm theo ý muốn Đức Chúa Trời hẳn biết lời Ta
dạy là của Đức Chúa Trời hay của Ta.
18 Người trình bày tư tưởng riêng chỉ mong người đời ca tụng, còn người
tìm vinh dự cho Đấng sai mình mới đúng là người tốt và chân thật.
19 Môi-se đã ban hành luật pháp cho các ngươi, nhưng chẳng một ai
vâng giữ! Sao các ngươi lại nói Ta phạm luật và tìm cách giết Ta?”
20 Dân chúng không hiểu, vội trả lời: “Ông bị quỷ ám rồi sao? Có ai tìm
giết ông đâu?”
21 Chúa Giê-xu đáp: “Ta đã làm một phép lạ trong ngày Sa-bát, các ngươi
đều kinh ngạc.
22 Chính các người theo lệnh Môi-se cắt bì cho con cháu vào ngày Sa-bát.
(Thật ra tục lệ ấy đã có từ thời các tổ tiên, không phải đến đời Môi-se mới
có).
23 Nếu các ngươi cắt bì vào ngày Sa-bát để khỏi phạm luật Môi-se, tại
sao các ngươi nổi giận khi Ta chữa lành cho một người bệnh trong ngày
Sa-bát?
24 Các ngươi đừng phê phán hời hợt, nhưng phải lấy công tâm mà xét
cho thật công bằng.”

Có Phải Chúa Giê-xu Là Đấng Mết-si-a?

25 Trong số người sống ở Giê-ru-sa-lem, có người hỏi: “Có phải đây là
người mà các cấp lãnh đạo đang tìm giết không?
26 Sao họ để yên cho ông ấy giảng dạy công khai như thế? Không lẽ các
cấp lãnh đạo thừa nhận ông là Đấng Mết-si-a sao?
27 Vô lý! Vì chúng ta biết ông này đến từ đâu. Khi Đấng Mết-si-a đến,
Ngài chỉ đơn giản xuất hiện; không một ai biết Ngài đến từ đâu.”
28 Lúc ấy Chúa Giê-xu đang giảng dạy trong Đền Thờ. Ngài lớn tiếng
tuyên bố: “Phải, các ngươi biết Ta, các ngươi biết Ta từ đâu đến. Tuy
nhiên, không phải Ta tự ý xuống đời, nhưng Đấng sai Ta là Nguồn Chân
Lý, các ngươi chẳng biết Ngài.
29 Còn Ta biết Ngài, vì Ta từ Ngài mà ra và Ngài đã sai Ta đến.”
30 Các nhà lãnh đạo lại tìm cách bắt Chúa, nhưng không ai tra tay trên
Ngài vì giờ Ngài chưa đến.
31 Nhiều người trong đoàn dân tại Đền Thờ tin Chúa. Họ nói: “Đấng
Mết-si-a chúng ta đang mong đợi có làm nhiều phép lạ hơn Người này
không?”
32 Phái Pha-ri-si nghe dân chúng bàn tán về Chúa liền hợp với các thầy
trưởng tế sai cảnh vệ Đền Thờ đi bắt Chúa Giê-xu.
33 Chúa nói với họ: “Ta còn ở đây với các người một thời gian ngắn, rồi
Ta sẽ về với Đấng đã sai Ta.
34 Lúc ấy các người có tìm Ta cũng không gặp. Vì các người không thể
đến nơi Ta ở.”
35 Các nhà lãnh đạo Do Thái bảo nhau: “Ông ấy đi đâu mà tìm không
được? Hay ông ấy định ra nước ngoài giảng đạo cho người Do Thái di cư
hoặc truyền giáo cho người Hy Lạp?

36 Câu: ‘Các ngươi có tìm Ta cũng không gặp,’ và ‘Các ngươi không thể
đến nơi Ta ở’ có ẩn ý gì?”

Chúa Giê-xu Hứa Ban Nước Hằng Sống

37 Ngày cuối trong kỳ lễ là ngày long trọng nhất, Chúa Giê-xu đứng lên,
lớn tiếng kêu gọi: “Người nào khát hãy đến với Ta mà uống.
38 Người nào tin Ta sẽ được các mạch nước hằng sống tuôn trào không
dứt trong lòng, đúng như Thánh Kinh đã chép.”
39 (Chúa ngụ ý nói về Chúa Thánh Linh mà người nào tin Ngài sẽ tiếp
nhận vào lòng. Lúc ấy Chúa Thánh Linh chưa giáng xuống vì Chúa Giê-xu
chưa được vinh quang).

Chia Rẽ và Sự Vô Tín

40 Nghe Chúa kêu gọi, trong dân chúng có nhiều người nhìn nhận: “Ông
ấy đúng là nhà tiên tri.”*
41 Người khác nói: “Đây chính là Đấng Mết-si-a.” Nhưng một số khác
thắc mắc: “Đấng Mết-si-a sao quê quán ở Ga-li-lê?
42 Thánh Kinh chẳng dạy rõ Đấng Mết-si-a thuộc dòng dõi Đa-vít, quê
ở Bết-lê-hem, là làng mà Vua Đa-vít đã sinh ra sao?”†
43 Dân chúng chia rẽ nhau vì Chúa.
44 Có mấy người định bắt Chúa nhưng không ai đụng đến Ngài được.
45 Các tuần cảnh Đền Thờ quay về tay không. Các thầy trưởng tế và các
thầy Pha-ri-si hỏi: “Sao không giải nó về đây?”
46 Họ thưa: “Chúng tôi chưa bao giờ nghe ai giảng dạy tuyệt diệu như
ông ấy!”
47 Mấy thầy Pha-ri-si bực tức: “Các anh cũng bị mê hoặc nữa sao?
48 Các anh thấy có ai trong giới lãnh đạo và phái Pha-ri-si tin theo nó
không?
49 Chỉ có đám dân dốt đặc không biết gì về luật pháp tin theo nó mà
thôi. Đức Chúa Trời sẽ nguyền rủa họ!”
50 Ni-cô-đem, một người trong giới lãnh đạo, trước đây có đến yết kiến
Chúa Giê-xu, phát biểu:
51 “Theo pháp luật, chúng ta không có quyền kết án ai trước khi thẩm
vấn điều tra cẩn thận.”
52 Nhưng họ cãi lại: “Ông cũng là người Ga-li-lê sao? Hãy khảo cứu tìm
tòi đi, chẳng có nhà tiên tri nào xuất thân từ Ga-li-lê cả!”
53 Cuộc họp giải tán, ai nấy đều trở về nhà mình.

8

Thiếu Phụ Ngoại Tình Bị Bắt

1 Chúa Giê-xu lên núi Ô-liu nghỉ đêm.
2 Mới rạng đông, Chúa đã trở lại Đền Thờ. Dân chúng kéo nhau đến
gần, Ngài ngồi xuống dạy dỗ họ.
3 Chúa đang giảng dạy, các thầy dạy luật và Pha-ri-si dẫn đến một thiếu
phụ bị bắt về tội ngoại tình, để chị đứng trước đám đông.

* **7:40** Xem Phục 18:15,18; Mal 4:5-6 † **7:42** Xem Mi 5:2

4 Họ chất vấn Chúa Giê-xu: “Thưa Thầy, chị này bị bắt quả tang phạm
tội ngoại tình.
5 Theo luật Môi-se, người ngoại tình phải bị ném đá xử tử. Còn Thầy
nghĩ sao?”
6 Họ cố ý gài bẫy để tìm lý do tố cáo Ngài, nhưng Chúa Giê-xu cúi xuống,
lấy ngón tay viết trên mặt đất.
7 Họ cứ hỏi mãi, Chúa đứng dậy và trả lời: “Trong các ông, người nào
vô tội hãy ném đá chị ấy trước đi!”
8 Chúa lại cúi xuống viết trên mặt đất.
9 Nghe câu ấy, họ lần lượt bỏ đi, người lớn tuổi đi trước cho đến khi chỉ
còn một mình Chúa Giê-xu với thiếu phụ đó.
10 Chúa Giê-xu đứng lên hỏi: “Này chị, họ đi đâu hết cả? Không có ai
lên án chị sao?”
11 Chị đáp: “Thưa Chúa, không ai cả.”
Chúa Giê-xu ôn tồn: “Ta cũng không lên án con đâu. Con về đi, từ nay
đừng phạm tội nữa!”

Chúa Giê-xu, Nguồn Sáng của Thế Giới

12 Sau đó, Chúa Giê-xu dạy dân chúng: “Ta là nguồn sáng cho nhân
loại. Người nào theo Ta, sẽ không quờ quạng trong bóng tối, nhưng có
ánh sáng sự sống soi đường.”
13 Các thầy Pha-ri-si bắt bẻ: “Thầy tự khoa trương thì ai tin được!”
14 Chúa Giê-xu đáp: “Dù Ta tự làm chứng, lời chứng ấy vẫn xác thực,
vì Ta biết rõ Ta từ đâu đến, và sẽ về đâu, còn các ông chẳng biết gì về Ta
cả.
15 Các ông dựa theo bề ngoài mà phê phán, còn Ta hiện giờ không kết
án ai.
16 Nhưng nếu cần phê phán, Ta luôn luôn xét xử đúng sự thật, vì Cha
là Đấng sai Ta xuống trần gian vẫn ở với Ta.
17 Theo luật các ông, lời chứng giống nhau của hai người được nhận là
xác thực.
18 Ta làm chứng và Cha là Đấng sai Ta cũng làm chứng cho Ta.”
19 Họ hỏi: “Cha Thầy ở đâu?”
Chúa Giê-xu đáp: “Các ông không biết Ta, cũng chẳng biết Cha Ta. Nếu
các ông biết Ta, hẳn sẽ biết Cha Ta.”
20 Chúa Giê-xu dạy những lời ấy tại kho bạc của Đền Thờ. Nhưng không
ai dám bắt Chúa vì giờ Ngài chưa đến.

Những Người Không Tin

21 Chúa Giê-xu lại phán với họ: “Khi Ta ra đi, các ông sẽ tìm kiếm Ta và
sẽ chết trong tội lỗi mình, nhưng các ông không thể tìm đến nơi Ta đi.”
22 Họ thắc mắc: “Ông ấy đi tự tử sao? Ông ấy có ý gì khi nói: ‘Các ông
không thể đến nơi Ta đi’?”
23 Chúa Giê-xu tiếp tục: “Các ông sinh ra từ dưới đất; còn Ta từ trời
xuống. Các ông thuộc trần gian; nhưng Ta không thuộc trần gian.
24 Đó là tại sao Ta nói các ông sẽ chết trong tội lỗi mình; nếu các ông
không tin Ta là Đấng đó, các ông sẽ chết trong tội lỗi mình.”
25 Họ lại hỏi: “Vậy, Thầy là ai?”

Chúa Giê-xu đáp: “Ta đã xác nhận nhiều lần.
26 Đáng lẽ Ta nói nhiều điều và lên án các ông, nhưng Ta chỉ truyền lại
những điều Ta nghe Đấng sai Ta phán dạy, vì Ngài là nguồn chân lý.”
27 Họ vẫn không hiểu Ngài đang nói về Cha Ngài.
28 Chúa Giê-xu tuyên bố: “Khi các ông treo Con Người* trên cây thập tự,
các ông sẽ biết Ta là ai. Ta không tự ý làm việc gì, nhưng chỉ nói những
điều Cha đã dạy Ta.
29 Đấng sai Ta vẫn ở với Ta, không bao giờ để Ta cô đơn, vì Ta luôn luôn
làm vui lòng Ngài.”
30 Nghe Chúa giảng dạy, nhiều người tin Ngài.

Chúa Giê-xu và Áp-ra-ham

31 Chúa Giê-xu nói với dân chúng là những người tin Ngài: “Nếu các
con tiếp tục vâng lời Ta dạy, các con mới thật là môn đệ Ta.
32 Các con sẽ biết chân lý và chân lý sẽ giải cứu các con.”
33 Họ nói: “Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, không bao giờ làm nô lệ
ai, sao Thầy nói chúng tôi được giải thoát?”
34 Chúa Giê-xu đáp: “Ta quả quyết với các người, người nào phạm tội
là nô lệ của tội lỗi.
35 Thân phận nô lệ rất bấp bênh, tạm bợ, khác hẳn địa vị vững vàng
của con cái trong gia đình.
36 Nếu được Con Đức Chúa Trời giải thoát, các người mới thật sự được
tự do.
37 Vẫn biết các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người lại tìm
cách giết Ta vì lời Ta dạy không lọt vào tai, vào lòng các người.
38 Ta chỉ nói những điều Cha Ta dạy bảo, còn các người làm những điều
học với cha mình.”
39 Họ cãi: “Cha chúng tôi là Áp-ra-ham!”
Chúa Giê-xu đáp: “Nếu đúng là con cháu Áp-ra-ham, các người phải
hành động như Áp-ra-ham.
40 Nhưng các người đang tìm cách giết Ta chỉ vì Ta trình bày chân lý Ta
đã nghe nơi Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham đâu có làm việc đó!
41 Thật cha nào con nấy, thấy việc con làm người ta biết ngay được cha.
Các người làm những việc cha mình thường làm.”
Họ cãi: “Chúng tôi đâu phải con hoang! Chúng tôi chỉ có một Cha là
Đức Chúa Trời.”
42 Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Đức Chúa Trời là Cha các người, các người đã
yêu mến Ta, vì Ta từ Đức Chúa Trời đến đây. Đức Chúa Trời sai Ta, chứ
Ta không tự ý đến.
43 Sao các người không chịu hiểu những điều Ta nói? Vì các người
không thể nghe lời Ta!
44 Các người là con của quỷ vương nên chỉ thích làm những điều nó
muốn. Từ ban đầu nó đã giết người và chối bỏ chân lý, vì trong nó chẳng
có gì chân thật. Nó nói dối theo bản tính tự nhiên, vì nó là kẻ nói dối và
cha của mọi người nói dối.

* **8:28** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

45 Vì thế, khi Ta nói thật, các ngươi không tin Ta.
46 Có ai trong các ngươi kết tội Ta được không? Ta đã nói thật, sao các
ngươi không chịu tin Ta?
47 Con cái Đức Chúa Trời luôn luôn nghe lời Đức Chúa Trời. Các ngươi
không chịu nghe theo lời Đức Chúa Trời chỉ vì các ngươi không phải là
con cái Ngài."
48 Người Do Thái nhiếc mắng Chúa: "Thầy là người Sa-ma-ri bị quỷ ám,
không đúng sao?"
49 Chúa Giê-xu đáp: "Ta không bị quỷ ám, nhưng Ta chúc tụng Cha Ta,
còn các ngươi sỉ nhục Ta.
50 Ta không tìm vinh dự cho mình, nhưng Đức Chúa Trời ban vinh dự
và quyền xét xử cho Ta.
51 Ta nói quả quyết, ai vâng giữ lời Ta sẽ chẳng bao giờ chết!"
52 Người Do Thái bực tức: "Rõ ràng Thầy bị quỷ ám. Ngay đến Áp-ra-
ham và các nhà tiên tri cũng chết, thế mà Thầy dám nói: 'Ai vâng lời Ta
sẽ chẳng bao giờ chết!'
53 Liệu Thầy lớn hơn Áp-ra-ham, tổ phụ chúng tôi là người đã chết sao?
Thầy tài giỏi hơn các nhà tiên tri đã qua đời sao? Thầy nghĩ mình là ai?"
54 Chúa Giê-xu đáp: "Nếu Ta tự đề cao thì chẳng vinh quang gì. Nhưng
Cha Ta ban vinh dự cho Ta. Các ngươi nói: 'Ngài là Đức Chúa Trời chúng
tôi,'
55 nhưng các ngươi không biết Ngài. Còn Ta biết Ngài. Nếu nói Ta không
biết Ngài, là Ta nói dối như các ngươi! Nhưng Ta biết Ngài và vâng giữ
lời Ngài.
56 Áp-ra-ham, tổ phụ các ngươi rất hân hoan khi biết được thời kỳ Ta
xuống đời. Người biết trước nên vô cùng mừng rỡ."
57 Người Do Thái mỉa mai: "Thầy chưa đầy năm mươi tuổi mà đã thấy
Áp-ra-ham!"
58 Chúa Giê-xu đáp: "Ta quả quyết với các ngươi, trước khi Áp-ra-ham
ra đời đã có Ta!"
59 Họ lượm đá định ném Chúa. Nhưng Chúa Giê-xu tránh mặt họ và rời
khỏi Đền Thờ.

9

Chúa Giê-xu Chữa Lành Người Khiếm Thị từ lúc Sơ Sinh

1 Đang đi, Chúa Giê-xu gặp một người khiếm thị từ lúc sơ sinh.
2 Các môn đệ hỏi Chúa: "Thưa Thầy, vì tội của ai mà anh này từ lúc mới
sinh đã mù lòa như thế? Tội của anh hay của cha mẹ anh?"
3 Chúa Giê-xu đáp: "Không phải vì tội của ai cả! Đức Chúa Trời muốn
dùng anh này để chứng tỏ quyền năng siêu việt của Ngài.
4 Khi còn ban ngày Ta phải làm những việc Cha Ta giao thác; trong đêm
tối không còn cơ hội làm việc nữa.
5 Khi còn ở trần gian, Ta là Nguồn Sáng cho nhân loại."
6 Nói xong Chúa nhổ nước bọt xuống đất, hòa bùn thoa vào mắt người
khiếm thị.
7 Ngài phán: "Hãy xuống ao Si-lô rửa mắt cho sạch" (chữ Si-lô có nghĩa
là "được sai đi"). Người khiếm thị đi rửa, trở về liền được sáng mắt!

8 Hàng xóm láng giềng và người quen biết anh hành khất khiếm thị đều
kinh ngạc hỏi nhau: “Đây có phải là người thường ngồi ăn xin không?”
9 Vài người nói chính là anh ấy, người khác lại bảo: “Không phải đâu,
chỉ trông giống anh ấy thôi!”
Nhưng người ăn xin lên tiếng xác nhận: “Tôi là người đó!”
10 Họ hỏi: “Làm sao mắt anh được lành?”
11 Anh đáp: “Một người tên Giê-xu đã hòa bùn xức mắt tôi và bảo tôi đi
rửa dưới ao Si-lô. Tôi vâng lời đến đó rửa nên thấy được!”
12 Họ lại hỏi: “Ông ấy đâu rồi?”
Anh đáp: “Tôi không biết.”
13 Họ dắt anh đến trình các thầy Pha-ri-si,
14 vì Chúa Giê-xu hòa bùn mở mắt cho anh nhằm ngày Sa-bát.
15 Các thầy Pha-ri-si cũng hỏi anh tại sao mắt được lành. Anh thưa:
“Ông ấy thoa bùn vào mắt tôi, tôi rửa đi thì thấy được!”
16 Các thầy Pha-ri-si nói: “Ông ấy không phải là người của Đức Chúa
Trời, vì không tôn trọng ngày Sa-bát.” Nhưng người khác cãi lại: “Người
có tội đâu làm nỗi phép lạ ấy?” Vậy, giữa họ có sự chia rẽ.
17 Họ quay lại hỏi anh khiếm thị mới được sáng mắt: “Anh nghĩ thế nào
về người đã chữa mắt cho anh?”
Anh thưa: “Tôi nghĩ ông ấy là một tiên tri.”
18 Các nhà lãnh đạo Do Thái vẫn không tin chuyện anh khiếm thị được
sáng mắt nên gọi cha mẹ anh đến.
19 Họ hỏi: “Có phải người này là con ông bà không? Có phải nó bị mù
từ lúc mới sinh không? Thế sao bây giờ nó thấy được?”
20 Cha mẹ anh đáp: “Nó đúng là con trai chúng tôi, khiếm thị từ lúc mới
sinh,
21 nhưng chúng tôi không biết tại sao nó thấy được hay ai chữa mắt
cho nó. Nó đã khôn lớn có thể trả lời, xin các ông cứ hỏi nó.”
22 Cha mẹ anh nói thế vì sợ các cấp lãnh đạo Do Thái, là người đã thông
báo sẽ khai trừ khỏi hội đường những ai nhìn nhận Chúa Giê-xu là Đấng
Mết-si-a.
23 Đó là lý do họ nói: “Nó đã đủ tuổi. Hãy hỏi nó.”
24 Một lần nữa, họ gọi người khiếm thị mới được chữa lành đến và nói:
“Hãy ca tụng Đức Chúa Trời! Chúng ta biết Giê-xu này là người tội lỗi.”
25 Anh đáp: “Tôi không biết ông ấy có tội lỗi hay không, nhưng tôi chỉ
biết trước tôi khiếm thị mà nay được sáng!”
26 Họ lại hỏi: “Ông ấy làm gì? Chữa mắt anh cách nào?”
27 Anh than phiền: “Này! Tôi đã nói rồi. Sao các ông không lưu ý? Các
ông muốn nghe lần nữa? Hay các ông muốn làm môn đệ ông ấy?”
28 Họ mắng: “Hạng người như mày mới làm môn đệ ông ấy, còn chúng
ta là môn đệ Môi-se!
29 Chúng ta biết Môi-se được hầu chuyện Đức Chúa Trời, còn người này
chúng ta chẳng biết tông tích từ đâu!”
30 Anh trả lời: “Lạ lùng chưa! Ông ấy đã mở mắt cho tôi được sáng, mà
các ông bảo không biết ai sai ông ấy đến?

31 Chúng ta đều biết Đức Chúa Trời không bao giờ nghe lời cầu xin của
người tội lỗi, nhưng Ngài chỉ nhậm lời người tôn kính và vâng lời Ngài.
32 Xưa nay, chưa bao giờ có ai chữa lành người khiếm thị từ lúc sơ sinh.
33 Nếu ông ấy không do Đức Chúa Trời sai đến thì làm việc này sao
được?"
34 Họ bực tức mắng: "Mày mới sinh ra tội lỗi đã đầy mình, còn muốn
lên mặt dạy đời sao?" Rồi anh bị họ trục xuất khỏi hội đường.

Tâm Linh Mù Quáng

35 Chúa Giê-xu nghe tin liền tìm anh hỏi: "Anh có tin Con Người* không?"
36 Anh đáp: "Thưa, Người ấy là ai? Xin ông cho biết để tôi tin."
37 Chúa Giê-xu đáp: "Anh đã gặp Người ấy và Người đang nói chuyện
với anh đây!"
38 Anh cung kính: "Thưa Chúa, con tin!" rồi quỳ xuống thờ lạy Chúa
Giê-xu.
39 Chúa Giê-xu dạy: "Ta xuống trần gian để phán xét, giúp người mù
được sáng, và cho người sáng biết họ đang mù."
40 Mấy thầy Pha-ri-si đứng gần nghe câu ấy, liền chất vấn: "Thầy bảo
chúng tôi mù sao?"
41 Chúa Giê-xu đáp: "Nếu các ông biết mình mù thì được khỏi tội.
Nhưng các ông cứ cho mình sáng nên tội vẫn còn."

10

Người Chăn Từ Ái và Chiên của Người

1 "Ta quả quyết với các ông, người nào không dám đi qua cửa, nhưng
leo rào vào chuồng chiên là quân trộm cướp.
2 Người qua cửa vào chuồng mới là người chăn chiên.
3 Người gác mở cửa đón người chăn, chiên nghe tiếng liền chạy đến.
Người chăn gọi tên từng con chiên và dẫn ra khỏi chuồng.
4 Khi chiên ra hết, người chăn đi trước, đàn chiên theo sau vì quen tiếng
người chăn.
5 Chiên không theo người lạ nhưng chạy trốn vì không quen tiếng người
lạ."
6 Khi Chúa Giê-xu kể ẩn dụ này, người nghe không hiểu ý,
7 nên Chúa giải thích cho họ: "Thật ra, Ta là cửa vào chuồng chiên.
8 Bọn trộm cướp đã đến trước Ta nhưng chiên không nghe theo họ.
9 Ta là cái cửa, ai vào cửa này sẽ được cứu rỗi, tự do đi lại và tìm gặp
đồng cỏ xanh tươi.
10 Kẻ trộm chỉ đến ăn cắp, giết hại, và tàn phá, còn Ta đến để đem lại
sự sống sung mãn.
11 Ta là người chăn từ ái. Người chăn từ ái sẵn sàng hy sinh tính mạng
vì đàn chiên.
12 Người chăn thuê không phải là người chăn thật, đàn chiên không
phải của nó, nên gặp muông sói là nó bỏ chạy. Muông sói sẽ vồ lấy chiên,
đuổi chiên chạy tán loạn.

* **9:35** "Con Người" là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

13 Nó bỏ chạy không lo nghĩ đến chiên vì nó chỉ chăn thuê kiếm tiền.
14 Ta là người chăn từ ái; Ta biết chiên Ta, và chiên Ta biết Ta,
15 cũng như Cha Ta biết Ta và Ta biết Cha. Ta sẵn lòng hy sinh tính mạng vì chiên.
16 Ta còn nhiều chiên khác không thuộc chuồng này, Ta phải dẫn chúng về. Chúng sẽ nghe theo tiếng Ta, rồi chỉ có một đàn chiên với một người chăn duy nhất.
17 Cha yêu mến Ta vì Ta hy sinh tính mạng và Ta được lại.
18 Không ai có quyền giết Ta. Ta tình nguyện hy sinh. Ta có quyền hy sinh tính mạng và có quyền lấy lại. Vì Cha đã bảo Ta thi hành lệnh ấy."
19 Nghe Chúa dạy, người Do Thái lại chia rẽ nhau vì Ngài.
20 Có người nói: "Ông này bị quỷ ám rồi lên cơn nói sảng, các ông còn nghe làm gì?"
21 Người khác cãi: "Người bị quỷ ám đâu nói được những lời ấy! Quỷ làm sao chữa lành người khiếm thị?"

Chúa Giê-xu Tự Xưng Là Con của Đức Chúa Trời

22 Vào mùa Đông, có lễ Cung Hiến Đền Thờ tại Giê-ru-sa-lem.
23 Chúa Giê-xu đang đi qua dưới Hành Lang Sa-lô-môn trong khuôn viên Đền Thờ.
24 Các nhà lãnh đạo Do Thái vây quanh Chúa và chất vấn: "Thầy cứ để chúng tôi hoang mang đến bao giờ? Nếu Thầy là Đấng Mết-si-a, cứ nói thẳng cho chúng tôi biết!"
25 Chúa Giê-xu đáp: "Ta đã nói mà các ông không tin. Bao nhiêu phép lạ Ta nhân danh Cha thực hiện đều là bằng chứng hiển nhiên.
26 Nhưng các ông vẫn không tin, vì các ông không phải chiên của Ta.
27 Đàn chiên Ta nghe tiếng Ta; Ta biết chúng và chúng theo Ta.
28 Ta cho chúng sự sống vĩnh cửu, chúng chẳng bị hư vong, và chẳng ai có thể cướp chúng khỏi tay Ta.
29 Cha Ta đã cho Ta đàn chiên đó. Cha Ta có uy quyền tuyệt đối, nên chẳng ai có thể cướp chiên khỏi tay Cha.
30 Ta với Cha là một."
31 Các nhà lãnh đạo Do Thái lại lượm đá để ném Chúa.
32 Chúa Giê-xu hỏi: "Ta đã làm trước mắt các ông bao nhiêu phép lạ theo lệnh Cha Ta. Vì lý do nào các ông ném đá Ta?"
33 Họ đáp: "Không phải vì ông làm phép lạ mà chúng tôi ném đá, nhưng vì ông đã phạm thượng! Ông là người mà dám tự xưng là Đức Chúa Trời."
34 Chúa Giê-xu giải thích: "Như đã viết trong Thánh Kinh,* Đức Chúa Trời phán với các lãnh đạo: 'Ta phán, các ngươi là thần!'†
35 Một khi Đức Chúa Trời gọi những người nghe lời Ngài là thần—câu này trích trong Thánh Kinh, mà Thánh Kinh không thể sai lầm—
36 thì khi Ta nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, vì Ngài ủy thác cho Ta chức vụ thánh và sai Ta xuống trần gian, tại sao các ông tố cáo Ta xúc phạm Đức Chúa Trời?
37 Nếu Ta không làm công việc kỳ diệu của Đức Chúa Trời, các ông đừng tin Ta.

---

* **10:34** Theo tiếng Hy Lạp: Kinh luật của các ông † **10:34** Thi 82:6

38 Nhưng nếu Ta làm công việc Ngài, dù không tin Ta, các ông cũng
phải tin công việc Ta. Nhờ đó các ông sẽ nhận thức rằng Cha ở trong Ta,
và Ta ở trong Cha."
39 Một lần nữa, họ cố bắt Chúa, nhưng Ngài lánh đi nơi khác.
40 Chúa vượt qua sông Giô-đan đến ngụ tại nơi Giăng làm báp-tem khi
trước.
41 Nhiều người đi theo Chúa và nhìn nhận: "Dù Giăng không làm phép
lạ, nhưng mọi điều Giăng nói về Ngài đều đúng cả."
42 Tại đây có nhiều người tin Chúa Giê-xu.

11

Sự Sống Lại của La-xa-rơ

1 Có một người tên La-xa-rơ đang bị bệnh. Ông sống tại Bê-tha-ni cùng
với hai em gái là Ma-ri và Ma-thê.
2 Ma-ri là người xức dầu thơm cho Chúa và lấy tóc mình lau chân Ngài.*
La-xa-rơ, anh nàng, bệnh ngày càng trầm trọng.
3 Hai chị em liền sai người đến thưa với Chúa Giê-xu: "Thưa Chúa, người
bạn thân yêu của Chúa đang đau nặng."
4 Nghe tin ấy, Chúa Giê-xu phán: "Bệnh của La-xa-rơ không đến nỗi
thiệt mạng. Nhưng sẽ làm rạng danh Đức Chúa Trời, và Con của Đức
Chúa Trời cũng được vinh quang."
5 Chúa Giê-xu yêu mến Ma-thê, Ma-ri, và La-xa-rơ,
6 tuy nhiên, khi nghe tin La-xa-rơ bị bệnh, Chúa không đến ngay, nhưng
ở lại thêm hai ngày nơi Ngài đang trọ.
7 Sau đó, Chúa nói với các môn đệ: "Chúng ta hãy trở về xứ Giu-đê."
8 Các môn đệ Ngài thưa: "Thưa Thầy, hôm trước các nhà lãnh đạo Do
Thái định ném đá Thầy. Sao Thầy còn qua đó làm gì?"
9 Chúa Giê-xu đáp: "Trong một ngày chỉ mười hai giờ có ánh sáng. Ai
đi trong những giờ ấy sẽ không vấp ngã vì có ánh sáng của thế giới này.
10 Nhưng ai đi trong đêm tối sẽ vấp ngã vì không có ánh sáng."
11 Chúa tiếp: "La-xa-rơ, bạn Ta đang ngủ, nay Ta đi đánh thức người
dậy."
12 Các môn đệ thưa: "Thưa Chúa, nếu anh ấy ngủ, anh ấy sẽ mau lành
bệnh!"
13 Chúa Giê-xu ngụ ý nói La-xa-rơ đã chết, nhưng các môn đệ tưởng
Chúa Giê-xu nói về giấc ngủ thường.
14 Vì thế Chúa nói rõ với họ: "La-xa-rơ đã chết.
15 Cơ hội này giúp các con thêm đức tin, nên Ta mừng vì không có mặt
Ta tại đó. Nào, chúng ta hãy đến thăm anh ấy."
16 Thô-ma, cũng gọi là Song Sinh,† khuyến khích các môn đệ khác:
"Chúng ta cứ theo Thầy, sẵn sàng chết với Thầy!"
17 Khi Chúa Giê-xu đến Bê-tha-ni, Ngài thấy La-xa-rơ đã được an táng
bốn ngày rồi.
18 Làng Bê-tha-ni chỉ cách Giê-ru-sa-lem độ vài dặm,‡
19 nên có nhiều người đến an ủi Ma-thê và Ma-ri về sự mất mát của họ.

---

* **11:2** Sự kiện này được ghi lại trong chương 12 † **11:16** Theo tiếng Hy Lạp: Thô-ma, còn gọi là Đi-đim ‡ **11:18** Khoảng 2 hay 3 km

20 Nghe Chúa Giê-xu đến, Ma-thê ra ngoài nghênh tiếp. Nhưng Ma-ri
vẫn ở trong nhà.
21 Ma-thê thưa với Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, nếu Chúa đến ngay hôm
ấy, thì anh con đã không chết!
22 Nhưng con biết bây giờ Chúa xin điều gì, Đức Chúa Trời cũng cho
cả.”
23 Chúa Giê-xu phán: “Anh con sẽ sống lại.”
24 Ma-thê đáp: “Con biết anh con sẽ sống lại vào ngày phục sinh sau
cùng.”
25 Chúa Giê-xu phán: “Ta là sự sống lại và nguồn sống. Người nào tin
Ta sẽ sống, dù đã chết rồi.
26 Những ai đang sống mà tin Ta sẽ không bao giờ chết. Con có tin điều
này không, Ma-thê?”
27 Ma-thê thưa: “Thưa Chúa, con tin! Con tin Chúa là Đấng Mết-si-a,
Con Đức Chúa Trời, Đấng phải đến thế gian.”
28 Nói xong, Ma-thê về nhà gọi riêng Ma-ri bảo: “Thầy đến rồi! Thầy
gọi em đó!”
29 Ma-ri vội vàng đứng dậy đi đón Chúa.
30 Lúc ấy Chúa Giê-xu chưa vào làng mà vẫn còn ở nơi Ma-thê gặp Ngài.
31 Thấy Ma-ri vội vã đứng dậy ra đi, những người Do Thái đến chia buồn
cũng đi theo, vì tưởng cô ra mộ La-xa-rơ khóc lần nữa.
32 Khi Ma-ri đến và thấy Chúa Giê-xu, cô quỳ dưới chân Ngài và nói:
“Thưa Chúa, nếu Chúa đến ngay hôm ấy, thì anh con không chết.”
33 Chúa Giê-xu thấy Ma-ri khóc, những người Do Thái đi theo cô cũng
khóc, nên tâm linh Ngài xúc động.
34 Chúa hỏi: “Các con an táng anh ấy tại đâu?”
Họ thưa: “Thưa Chúa, mời Chúa đến và xem.”
35 Rồi Chúa Giê-xu khóc.
36 Thấy thế, người Do Thái bảo nhau: “Xem kìa, ông ấy thương La-xa-rơ
biết chừng nào!”
37 Có người nói: “Ông ấy đã mở mắt người khiếm thị. Lẽ nào không
cứu được La-xa-rơ khỏi chết sao?”
38 Chúa Giê-xu càng đau lòng hơn nữa, bước đến mộ. Ngôi mộ đục
trong sườn núi, có tảng đá chặn bên ngoài.
39 Chúa nói với họ: “Hãy lăn tảng đá đi.”
Nhưng Ma-thê, em gái của người chết, ngăn lại: “Thưa Chúa, bây giờ
đã có mùi, vì chôn cất bốn ngày rồi.”
40 Chúa Giê-xu đáp: “Ta đã chẳng từng bảo con rằng nếu con tin, con
sẽ thấy vinh quang của Đức Chúa Trời sao?”
41 Họ lăn tảng đá đi. Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời và cầu nguyện:
“Thưa Cha, Con cảm tạ Cha vì nghe lời Con cầu xin.
42 Con biết Cha luôn luôn nghe lời Con cầu xin, nhưng Con nói lên để
những người đứng quanh đây tin Cha đã sai Con xuống trần.”
43 Cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu gọi lớn: “La-xa-rơ, ra đây!”
44 Người chết ra khỏi mộ, tay chân còn quấn vải liệm, mặt phủ khăn.
Chúa Giê-xu phán: “Hãy mở vải liệm để anh ấy đi!”

Âm Mưu Giết Chúa Giê-xu

45 Nhiều người Do Thái đến thăm Ma-ri, đã tin Chúa Giê-xu khi họ thấy
việc xảy ra.
46 Nhưng có vài người khác đến với phái Pha-ri-si và nói với họ về những
việc Chúa Giê-xu đã làm.
47 Các thầy trưởng tế và các thầy Pha-ri-si liền triệu tập hội đồng công
luận. Họ hỏi nhau: "Chúng ta phải tìm biện pháp cứng rắn vì người này
đã làm nhiều phép lạ hiển nhiên.
48 Nếu cứ để yên không can thiệp, dân chúng sẽ tin theo người, rồi quân
đội La Mã sẽ đến tàn phá Đền Thờ và tiêu diệt đất nước chúng ta."
49 Cai-phe, thầy thượng tế đương thời lên tiếng: "Các ông không biết
mình đang nói gì!
50 Các ông không nhận thấy rằng, thà một người chết thay cho toàn dân
còn hơn để cả dân tộc bị tiêu diệt."
51 Ông không nói lời này theo ý mình; nhưng trong cương vị thầy
thượng tế, ông nói tiên tri về việc Chúa Giê-xu sẽ hy sinh vì dân tộc.
52 Không riêng dân tộc Do Thái nhưng vì tất cả con cái Đức Chúa Trời
khắp thế giới sẽ được Ngài quy tụ làm một dân tộc.
53 Từ hôm ấy, các cấp lãnh đạo Do Thái âm mưu giết Chúa Giê-xu.
54 Vì thế, Chúa Giê-xu không công khai hoạt động trong xứ Giu-đê như
trước. Ngài đến làng Ép-ra-im, gần hoang mạc, và ở lại đó với các môn
đệ của mình.
55 Gần đến lễ Vượt Qua của người Do Thái, dân chúng khắp nơi kéo về
Giê-ru-sa-lem tẩy uế để chuẩn bị dự lễ.
56 Họ đi tìm Chúa Giê-xu khắp khu vực Đền Thờ và bàn tán xôn xao:
"Anh chị em nghĩ thế nào? Ông ấy không về dự lễ Vượt Qua sao?"
57 Lúc ấy, các thầy trưởng tế và phái Pha-ri-si đã ra lệnh hễ ai gặp Chúa
tại đâu, phải báo ngay để họ đến bắt Ngài.

12

Chúa Giê-xu Được Xức Dầu tại Bê-tha-ni

1 Sáu ngày trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu đến làng Bê-tha-ni, vào nhà
La-xa-rơ—người mà Chúa đã kêu sống lại.
2 Anh em La-xa-rơ mời Chúa Giê-xu dự tiệc. Ma-thê phục vụ, còn La-xa-
rơ ngồi bàn tiếp Chúa và các tân khách.
3 Ma-ri lấy một cân* dầu cam tùng nguyên chất rất quý đổ lên chân
Chúa Giê-xu, rồi lấy tóc mình lau. Hương thơm ngào ngạt khắp nhà.
4 Nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, môn đệ sau này phản Chúa, nói:
5 "Chai dầu thơm ấy giá khoảng một năm làm công.† Sao cô không đem
bán nó lấy bạc bố thí cho người nghèo?"
6 Anh nói thế không phải vì thương người nghèo, nhưng vì anh là tên
trộm cắp, và từ khi anh giữ túi tiền nên thường quen thói lấy tiền trong
túi.

---

* **12:3** Một cân La Mã (1 litra) tức khoảng 327 gam † **12:5** Khoảng 300 đê-na-ri; một đê-na-ri tương đương một ngày lương

7 Chúa Giê-xu phán: “Đừng quấy rầy cô ấy. Cô ấy dành chai dầu này
cho ngày mai táng Ta.
8 Các con có dịp giúp đỡ người nghèo luôn, nhưng không có Ta ở bên
mình mãi mãi.”
9 Nghe tin Chúa Giê-xu đang ở làng Bê-tha-ni, người Do Thái kéo đến
rất đông, ngoài mục đích gặp Chúa, họ còn muốn thấy La-xa-rơ là người
Chúa kêu sống lại.
10 Các thầy trưởng tế hay tin liền quyết định giết La-xa-rơ,
11 vì nhiều người Do Thái nhân La-xa-rơ sống lại đã bỏ họ và tin nhận
Chúa Giê-xu.

Đón Rước Chúa Giê-xu Cách Khải Hoàn

12 Hôm sau, được tin Chúa Giê-xu trên đường lên Giê-ru-sa-lem sắp vào
thành, một đoàn dân đông đảo về dự lễ Vượt Qua,
13 liền lũ lượt kéo ra đường, mỗi người cầm cành cây cọ đi đón Chúa.
Dân chúng nô nức tung hô:
“Chúc tụng Đức Chúa Trời![‡]
Phước cho Đấng nhân danh Chúa Hằng Hữu mà đến!
Hoan hô Vua Ít-ra-ên!”[§]
14 Chúa Giê-xu gặp một lừa con liền cỡi đi, đúng như lời tiên tri đã nói:
15 “Dân chúng Giê-ru-sa-lem,[*] đừng sợ hãi!
Vì Vua các ngươi đang ngự đến,
cỡi trên lưng lừa con.”[†]
16 Lúc ấy, các môn đệ Chúa chưa hiểu. Nhưng sau khi Chúa Giê-xu
được vinh quang, họ nhớ lại và nhận thấy bao nhiêu lời tiên tri đều ứng
nghiệm ngay trước mắt họ.
17 Những người chứng kiến việc Chúa Giê-xu gọi La-xa-rơ ra khỏi mộ,
khiến ông sống lại từ cõi chết, cũng tường thuật chuyện ấy cho mọi người
nghe.
18 Đó là lý do dân chúng ùn ùn kéo ra nghênh đón Chúa—vì họ đã nghe
về những phép lạ này.
19 Các thầy Pha-ri-si bảo nhau: “Chúng ta thất bại rồi! Tất cả dân chúng
đều theo ông ấy hết!”

Chúa Giê-xu Nói Trước về Sự Chết của Ngài

20 Trong đoàn dân lên Giê-ru-sa-lem dự lễ Vượt Qua, có vài người Hy
Lạp.
21 Họ đến tìm Phi-líp, người làng Bết-sai-đa, xứ Ga-li-lê. Họ nói: “Thưa
ông, chúng tôi xin được gặp Chúa Giê-xu.”
22 Phi-líp bàn với Anh-rê, rồi hai người đến trình với Chúa Giê-xu.
23 Chúa Giê-xu đáp: “Đã đến giờ Con Người[‡] trở về nhà vinh quang rồi.
24 Ta quả quyết với các ngươi, nếu hạt lúa kia không được gieo vào lòng
đất và chết đi, nó chỉ là một hạt giống lẻ loi. Nhưng nếu chết đi, nó sinh
sôi nẩy nở rất nhiều.
25 Ai quý chuộng mạng sống mình sẽ mất nó. Ai hy sinh tính mạng
trong đời này, sẽ được sự sống vĩnh cửu.

[‡] **12:13** Theo tiếng Hy Lạp: Hô-sa-na; trong tiếng Hê-bơ-rơ nghĩa là “cứu vớt” [§] **12:13** Thi 118:25-26; Sô 3:15 [*] **12:15** Theo tiếng Hy Lạp: Con gái Si-ôn [†] **12:15** Xa 9:9 [‡] **12:23** “Con Người” là danh xưng Chúa Giê-xu chỉ về Ngài

26 Ai phục vụ Ta đều phải theo Ta, vì Ta ở đâu, người phục vụ Ta cũng
ở đó. Ai phục vụ Ta sẽ được Cha Ta tôn trọng.
27 Bây giờ linh hồn Ta phiền não quá. Ta có thể nói: 'Xin Cha cho Con
thoát khỏi giờ này' không? Không, chính vì việc ấy mà Ta xuống trần
gian.
28 Thưa Cha, xin Danh Cha được ngợi tôn!"
Bỗng có tiếng vang dội từ trời: "Ta đã làm vinh hiển rồi, Ta sẽ còn làm
vinh hiển nữa."
29 Nghe tiếng ấy, dân chúng đứng chung quanh tưởng là tiếng sấm,
trong khi những người khác lại bảo một thiên sứ đã nói chuyện với Ngài.
30 Chúa Giê-xu giải thích: "Tiếng ấy vang ra không phải vì Ta mà vì các
người.
31 Đã đến lúc thế gian bị xét xử, và Sa-tan, kẻ thống trị thế gian bị trục
xuất.
32 Còn Ta, khi bị treo lên khỏi mặt đất, Ta sẽ kéo mọi người đến cùng
Ta."
33 Chúa nói câu này để chỉ Ngài sẽ chết cách nào.
34 Đám đông thắc mắc: "Chúng tôi hiểu từ Thánh Kinh§ cho biết Đấng
Mết-si-a sống vĩnh viễn. Sao Thầy nói Con Người sẽ chết. Con Người này
là ai?"
35 Chúa Giê-xu đáp: "Các người chỉ còn hưởng ánh sáng trong một thời
gian ngắn. Vậy hãy bước đi khi còn ánh sáng. Khi bóng đêm phủ xuống,
các người sẽ chẳng nhìn thấy gì.
36 Hãy tin cậy ánh sáng đang khi còn ánh sáng; để các người trở nên
con cái của ánh sáng."
Nói xong những điều đó, Chúa Giê-xu đi và lánh khỏi họ.

Người Do Thái Vô Tín

37 Dù Chúa Giê-xu đã làm bao nhiêu phép lạ trước mắt, người Do Thái
vẫn không tin Ngài.
38 Thật đúng như lời Tiên tri Y-sai đã nói:
"Lạy Chúa Hằng Hữu, ai tin lời giảng của chúng con?
Ai thấy được cánh tay uy quyền của Chúa Hằng Hữu?"*
39 Nhưng dân chúng không thể tin, vì như Y-sai đã nói:
40 "Chúa khiến mắt họ đui mù
và lòng họ cứng cỏi chai đá—
để mắt họ không thể thấy,
lòng họ không thể hiểu,
và họ không thể quay về với Ta
để Ta chữa lành cho họ."†
41 Y-sai nói tiên tri về Chúa Giê-xu, vì ông đã được chiêm ngưỡng và nói
về vinh quang của Đấng Mết-si-a.
42 Tuy nhiên, có nhiều người trong giới lãnh đạo Do Thái tin Chúa mà
không dám công nhận, vì sợ phái Pha-ri-si khai trừ.
43 Họ thích được loài người tán tụng hơn là Đức Chúa Trời khen ngợi.

§ **12:34** Theo tiếng Hy Lạp: Kinh luật * **12:38** Ysai 53:1 † **12:40** Ysai 6:10

44 Chúa Giê-xu nói lớn với đoàn dân: “Ai tin Ta, không chỉ tin Ta, nhưng
tin Đức Chúa Trời, Đấng đã sai Ta.
45 Ai thấy Ta là thấy Đấng đã sai Ta.
46 Ta đến như ánh sáng chiếu rọi trong thế gian tối tăm này, vì vậy ai
tin Ta sẽ không còn lẩn quẩn trong bóng tối nữa.
47 Người nào nghe lời Ta mà không vâng giữ, Ta cũng không kết tội, vì
lần này Ta đến thế gian không phải để kết tội, nhưng để cứu chuộc.
48 Nhưng ai chối bỏ Ta, không chịu tiếp nhận lời Ta đều sẽ bị kết tội,
chính lời Ta nói hôm nay sẽ kết tội họ trong ngày phán xét.
49 Ta không nói theo ý Ta. Nhưng Cha là Đấng sai Ta đã truyền cho Ta
nói.
50 Ta biết mệnh lệnh Ngài đem lại sự sống vĩnh cửu; vậy Ta chỉ nói
những lời Cha đã truyền dạy cho Ta.”

13

Chúa Giê-xu Rửa Chân cho Các Môn Đệ của Ngài

1 Đêm trước lễ Vượt Qua, Chúa Giê-xu biết sắp đến giờ Ngài rời thế gian
để về với Cha của Ngài. Chúa yêu thương các môn đệ của mình trong
thời gian Ngài thi hành chức vụ trên đất, và Chúa vẫn yêu họ cho đến
cuối cùng.
2 Trong giờ ăn tối, quỷ vương thúc đẩy Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, con Si-môn,
phản Chúa Giê-xu.
3 Chúa Giê-xu biết rõ Chúa Cha đã trao mọi quyền hành cho Ngài và
Ngài từ Đức Chúa Trời đến, nay sắp trở về với Đức Chúa Trời.
4 Vì thế, Chúa đứng dậy, ra khỏi bàn ăn, cởi áo ngoài, lấy khăn quấn
ngang lưng,
5 và đổ nước vào chậu. Chúa lần lượt rửa chân cho các môn đệ, rồi
Ngài dùng khăn quấn ngang lưng mà lau cho họ.
6 Khi Chúa Giê-xu đến bên Si-môn Phi-e-rơ, Phi-e-rơ hỏi Ngài: “Thưa
Chúa, sao Chúa lại rửa chân cho con?”
7 Chúa Giê-xu đáp: “Bây giờ con chưa hiểu được việc Ta làm, nhưng
sau này con sẽ hiểu.”
8 Phi-e-rơ thưa: “Con chẳng dám để Chúa rửa chân cho con bao giờ!”
Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Ta không rửa chân cho con, con không thuộc
về Ta.”
9 Si-môn Phi-e-rơ sốt sắng: “Thưa Chúa, đã rửa chân thì xin Chúa rửa
luôn cả tay và gội đầu cho con nữa!”
10 Chúa Giê-xu đáp: “Ai đã tắm xong chỉ cần rửa chân là toàn thân sạch
sẽ. Các con đã được sạch, nhưng không phải tất cả đều sạch đâu!”
11 Vì Chúa Giê-xu biết rõ người phản Ngài. Đó là lý do Ngài nói: “Không
phải tất cả đều sạch đâu.”
12 Rửa chân cho môn đệ xong, Chúa mặc áo ngoài, ngồi vào bàn ăn và
hỏi: “Các con có hiểu việc Ta vừa làm cho các con không?
13 Các con gọi Ta bằng ‘Thầy,’ bằng ‘Chúa’ là đúng, vì đó là sự thật.
14 Ta là Chúa và là Thầy mà rửa chân cho các con, thì các con cũng phải
rửa chân cho nhau.
15 Ta nêu gương để các con noi theo điều Ta làm.

16 Ta quả quyết với các con, đầy tớ không cao trọng hơn chủ. Hay sứ
giả không quan trọng hơn người sai phái mình.
17 Bây giờ các con đã biết những điều này, các con phải thực hành mới
được Đức Chúa Trời ban phước."

Chúa Giê-xu Nói Trước về Người Phản Ngài

18 "Ta không nói về tất cả các con; Ta biết rõ từng người Ta lựa chọn.
Nhưng để ứng nghiệm lời Thánh Kinh đã chép: 'Người ăn bánh Ta trở
mặt phản Ta.'*
19 Nay Ta cho các con biết trước, để khi việc xảy đến, các con sẽ tin Ta
là Đấng Mết-si-a.†
20 Ta quả quyết với các con, ai tiếp nhận sứ giả Ta là tiếp nhận Ta, và ai
tiếp nhận Ta là tiếp nhận Cha, Đấng đã sai Ta."
21 Sau khi dạy những lời ấy, tâm hồn Chúa Giê-xu xúc động, Ngài tiết
lộ: "Ta quả quyết với các con, một người trong các con sẽ phản Ta!"
22 Các môn đệ hoang mang nhìn nhau không biết Ngài nói về ai.
23 Thấy môn đệ Chúa Giê-xu yêu ngồi bên cạnh Ngài,
24 Si-môn Phi-e-rơ ra dấu bảo bạn hỏi: "Chúa đang nói về ai?"
25 Môn đệ ấy dựa sát vào ngực Chúa Giê-xu và hỏi: "Thưa Chúa, người
đó là ai?"
26 Chúa Giê-xu đáp: "Là người sẽ lấy miếng bánh Ta sắp nhúng đây."
Chúa nhúng bánh rồi trao cho Giu-đa, con trai Si-môn Ích-ca-ri-ốt.
27 Khi Giu-đa đã ăn bánh, quỷ Sa-tan liền nhập vào lòng. Chúa Giê-xu
phán cùng Giu-đa: "Việc con làm, hãy làm nhanh đi."
28 Những người ngồi chung quanh không hiểu Chúa Giê-xu nói về việc
gì.
29 Giu-đa làm thủ quỹ, nên có người tưởng Chúa Giê-xu bảo Giu-đa đi
mua sắm cho lễ Vượt Qua, hoặc đi cứu trợ người nghèo.
30 Lấy miếng bánh xong, Giu-đa vội vã ra đi trong đêm tối.

Chúa Giê-xu Báo Trước Việc Phi-e-rơ Chối Chúa

31 Khi Giu-đa đi rồi, Chúa Giê-xu dạy: "Đã đến giờ Con Người được tôn
vinh, Đức Chúa Trời cũng được rạng danh vì Con Ngài.
32 Đã đến lúc Đức Chúa Trời cho Con Ngài vinh quang rực rỡ. Phải, Đức
Chúa Trời sắp tôn vinh Con Ngài.
33 Các con thân yêu! Ta còn ở với các con không bao lâu nữa. Các con
sẽ tìm kiếm Ta, nhưng không thể đến nơi Ta đi, như lời Ta đã nói với
người Do Thái.
34 Ta cho các con một điều răn mới: Các con phải yêu nhau như Ta đã
yêu các con.
35 Các con có yêu nhau, mọi người mới biết các con là môn đệ Ta."
36 Si-môn Phi-e-rơ hỏi: "Thưa Chúa, Chúa đi đâu?"
Chúa Giê-xu đáp: "Hiện nay con chưa theo Ta được, nhưng sau này con
sẽ theo Ta."
37 Phi-e-rơ thắc mắc: "Thưa Chúa, tại sao con không thể theo Chúa ngay
bây giờ? Con sẵn sàng hy sinh tính mạng vì Chúa."

* **13:18** Thi 41:9 † **13:19** Hay "Ta là Chúa Hằng Hữu." Xem Xuất 3:14

38 Chúa Giê-xu đáp: “Con hy sinh tính mạng vì Ta sao? Ta quả quyết
với con, Phi-e-rơ—đêm nay trước khi gà gáy, con sẽ chối Ta ba lần.”

14

Chúa Giê-xu, Con Đường Đến với Cha

1 “Lòng các con đừng xao xuyến. Các con đang tin cậy Đức Chúa Trời
thể nào, hãy tin Ta thể ấy.
2 Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở. Nếu không, Ta đã nói cho các con
rồi. Ta đi chuẩn bị chỗ ở cho các con.
3 Khi chuẩn bị xong, Ta sẽ trở lại đón các con về với Ta để các con ở
cùng Ta mãi mãi.
4 Các con đều biết đường đến nơi Ta đi.”
5 Thô-ma thưa: “Chúng con không biết Chúa đi đâu, làm sao biết đường
mà đến?”
6 Chúa Giê-xu đáp: “Ta là con đường, chân lý, và nguồn sống. Nếu
không nhờ Ta, không ai được đến với Cha.
7 Đã biết Ta, các con cũng biết Cha Ta. Từ nay, các con biết Ngài và đã
thấy Ngài!”
8 Phi-líp nói: “Thưa Chúa, xin chỉ Cha cho chúng con là đủ.”
9 Chúa Giê-xu đáp: “Này Phi-líp, Ta ở với các con đã lâu mà con chưa
biết Ta sao? Ai thấy Ta tức là thấy Cha! Sao con còn xin Ta chỉ Cha cho
các con?
10 Con không tin Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta sao? Những lời Ta
nói với các con không phải Ta tự nói, nhưng chính Cha ở trong Ta đã nói
ra lời Ngài.
11 Các con phải tin Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta. Nếu không, các
con hãy tin công việc Ta.
12 Ta quả quyết với các con, ai tin Ta sẽ làm những việc Ta làm, lại làm
việc lớn hơn nữa, vì Ta sắp về với Cha.
13 Các con nhân danh Ta cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho để Cha
được tôn vinh.
14 Phải, các con nhân danh Ta cầu xin bất cứ điều gì, Ta sẽ làm cho!”

Chúa Giê-xu Hứa Ban Chúa Thánh Linh

15 “Nếu các con yêu thương Ta, hãy vâng giữ mệnh lệnh Ta.
16 Ta sẽ cầu xin Cha ban cho các con Đấng An Ủi khác để sống với các
con mãi mãi.
17 Ngài là Chúa Thánh Linh, Thần Chân lý. Thế gian không thể tiếp nhận
Ngài, vì họ chẳng thấy cũng chẳng biết Ngài. Nhưng các con biết Ngài vì
Ngài vẫn sống với các con và sẽ ở trong các con.
18 Ta không để các con bơ vơ như trẻ mồ côi, Ta sẽ đến với các con.
19 Không bao lâu nữa người đời chẳng còn thấy Ta, nhưng các con sẽ
thấy Ta, vì Ta sống thì các con cũng sẽ sống.
20 Ngày Ta sống lại, các con sẽ biết Ta ở trong Cha, các con ở trong Ta
và Ta ở trong các con.
21 Ai vâng giữ mệnh lệnh Ta là người yêu thương Ta. Người yêu thương
Ta sẽ được Cha Ta yêu thương. Ta cũng yêu thương và cho người ấy biết
Ta.”

22 Giu-đa (không phải Ích-ca-ri-ốt, nhưng là một môn đệ khác cùng tên)
hỏi Chúa: "Thưa Chúa, tại sao Chúa không cho cả thế gian cùng biết, mà
chỉ bày tỏ cho chúng con?"
23 Chúa Giê-xu đáp: "Ta chỉ bày tỏ cho những người yêu thương Ta và
vâng giữ lời Ta. Cha Ta yêu thương họ, Chúng Ta sẽ đến và sống với họ.
24 Người không yêu thương Ta chẳng vâng giữ lời Ta. Lời các con nghe
Ta nói chẳng phải của Ta nhưng của Cha là Đấng đã sai Ta.
25 Ta phán với các con những điều này khi Ta còn ở với các con.
26 Nhưng Đấng An Ủi là Chúa Thánh Linh mà Cha nhân danh Ta sai
đến, sẽ dạy dỗ các con mọi điều, nhắc các con nhớ mọi lời Ta đã phán.
27 Ta để lại cho các con sự bình an trong tâm hồn. Ta ban cho các con
sự bình an, chẳng phải sự bình an của trần gian cho. Lòng các con đừng
bối rối, sợ hãi.
28 Các con ghi nhớ lời Ta đã phán: Ta đi rồi sẽ trở lại với các con. Nếu
các con yêu thương Ta, các con vui mừng khi Ta về với Cha, vì Cha cao
quý hơn Ta.
29 Nay Ta nói trước, để khi việc xảy ra, các con sẽ tin lời Ta.
30 Ta không còn thì giờ nói nhiều với các con nữa, vì Sa-tan sắp đến. Nó
không có quyền gì trên Ta,
31 nhưng nhân loại phải biết Ta yêu Cha Ta và làm mọi điều Cha truyền
bảo. Này, chúng ta hãy đi nơi khác."

15

Chúa Giê-xu, Cây Nho Thật

1 "Ta là cây nho thật, Cha Ta trồng cây ấy.
2 Cành nào trong Ta không kết quả đều bị Ngài cắt bỏ. Ngài tỉa những
cành ra trái để trái càng sai trĩu.
3 Các con đã được Cha Ta tỉa sửa và làm thanh sạch do lời Ta dạy bảo.
4 Các con cứ sống trong Ta, Ta sẽ sống trong các con luôn. Cành nho
không thể ra trái khi lìa thân cây; cũng vậy các con không thể tự kết quả
một khi lìa khỏi Ta.
5 Phải, Ta là cây nho, các con là cành. Người nào sống trong Ta và được
Ta sống trong lòng sẽ kết quả dồi dào, vì ngoài Ta các con chẳng làm chi
được.
6 Người nào rời khỏi Ta sẽ bị vứt bỏ như những cành nho bị cắt, phơi
khô, người ta gom lại đốt.
7 Nếu các con tiếp tục ở trong Ta và lời Ta ở trong các con thì các con
xin gì được nấy!
8 Các con kết nhiều quả, tỏ ra xứng đáng làm môn đệ Ta, là các con
đem vinh quang về cho Cha Ta.
9 Ta yêu các con tha thiết như Cha yêu Ta. Hãy cứ sống trong tình yêu
của Ta.
10 Khi các con vâng giữ mệnh lệnh Ta là các con tiếp tục sống trong tình
yêu của Ta, cũng như Ta vâng giữ mệnh lệnh Cha và sống mãi trong tình
yêu của Ngài.

11 Ta dạy các con những điều ấy để các con được niềm vui của Ta, và
niềm vui của các con càng dư dật.
12 Đây là mệnh lệnh Ta: Các con hãy yêu nhau như Ta đã yêu các con.
13 Người có tình yêu lớn nhất là người hy sinh tính mạng vì bạn hữu.
14 Nếu các con vâng giữ mệnh lệnh Ta thì các con là bạn hữu Ta.
15 Ta không gọi các con là đầy tớ nữa, vì chủ không tin tưởng đầy tớ
mình. Nhưng Ta gọi các con là bạn hữu Ta vì Ta tiết lộ cho các con mọi
điều Cha Ta đã dạy.
16 Không phải các con đã chọn Ta nhưng Ta đã chọn các con. Ta bổ
nhiệm, và sai phái các con đi để đem lại kết quả lâu dài; nhờ đó, các con
nhân danh Ta cầu xin Cha điều gì, Ngài sẽ ban cho các con.
17 Đây là điều răn của Ta: Hãy yêu nhau."

Sự Ghen Ghét của Thế Gian

18 "Nếu người đời thù ghét các con, hãy nhớ họ đã thù ghét Ta trước các
con.
19 Nếu các con là người của thế gian, sẽ được họ yêu mến, nhưng các
con không thuộc về thế gian, vì Ta đã chọn lựa các con, nên họ thù ghét
các con.
20 Các con không nhớ lời Ta dạy các con sao? 'Đầy tớ không hơn chủ.'
Nếu thế gian bức hại Ta, họ cũng sẽ bức hại các con; nếu họ vâng giữ lời
Ta họ cũng sẽ vâng giữ lời các con.
21 Nhưng vì thù ghét Danh Ta họ sẽ bức hại các con, bởi họ không biết
Đấng đã sai Ta.
22 Nếu Ta không đến giảng giải cho họ, thì họ không mắc tội. Nhưng
bây giờ họ không còn lý do chữa tội được nữa.
23 Người nào ghét Ta cũng ghét Cha Ta.
24 Nếu Ta không thực hiện trước mắt họ những phép lạ chẳng ai làm
được, thì họ khỏi mắc tội. Nhưng họ đã thấy những việc ấy mà vẫn thù
ghét Ta và Cha Ta.
25 Đúng như lời Thánh Kinh: 'Họ ghét Ta vô cớ!'
26 Nhưng Ta sẽ sai Đấng An Ủi đến với các con—là Thần Chân Lý. Ngài
đến từ Cha và Ngài sẽ làm chứng về Ta.
27 Các con cũng sẽ làm chứng về Ta vì các con đã ở với Ta từ ban đầu."

16

1 "Ta đã dạy các con những điều ấy để khi gặp khó khăn, các con sẽ
không vấp ngã.
2 Người ta sẽ khai trừ các con. Sẽ có lúc mọi người nghĩ rằng giết các
con là phục vụ Đức Chúa Trời.
3 Họ giết các con vì họ không biết Đức Chúa Trời và cũng không biết
Ta.
4 Ta cho các con biết để khi các việc ấy xảy ra, các con nhớ rõ Ta báo
trước rồi. Trước kia Ta chưa nói vì Ta còn ở với các con."

Công Vụ của Chúa Thánh Linh

5 "Bây giờ Ta sắp trở về với Đấng đã sai Ta, nhưng chẳng ai trong các
con lưu ý hỏi Ta đi đâu.
6 Trái lại lòng các con phiền muộn vì những điều Ta nói.

7 Dù vậy, Ta đi là ích lợi cho các con, vì nếu Ta không đi, Đấng An Ủi sẽ
không đến với các con. Khi Ta đi, Ta sẽ sai Ngài đến với các con.
8 Khi Ngài đến, Ngài sẽ chứng tỏ cho nhân loại biết họ lầm lạc trong tội
lỗi, sẽ dìu dắt họ trở về đường công chính, và giúp họ hiểu công lý của
Đức Chúa Trời.
9 Họ tội lỗi vì không chịu tin Ta.
10 Về sự công chính Ta đã dành cho họ khi Ta về cùng Cha, và các con
sẽ không thấy Ta nữa.
11 Công lý sẽ đến vì những người cai trị thế gian này đã bị phán xét.
12 Ta còn nhiều điều muốn nói với các con, nhưng hiện giờ các con chưa
hiểu.
13 Khi Thần Chân Lý đến, Ngài sẽ dạy cho các con biết chân lý toàn diện.
Ngài không nói theo ý mình, nhưng truyền lại những điều Ngài đã nghe
và nói cho các con biết những việc tương lai.
14 Thần Chân Lý sẽ tôn vinh Ta, vì Ngài sẽ cho các con biết sự thật về
vinh quang Ta.
15 Mọi điều Cha có đều thuộc về Ta, nên Ta nói: Thần Chân Lý sẽ cho
các con biết sự thật về vinh quang Ta.”

Đau Buồn Sẽ Trở Nên Vui Mừng

16 “Chẳng bao lâu, các con không thấy Ta nữa, nhưng chỉ một thời gian
ngắn các con lại gặp Ta.”
17 Vài môn đệ hỏi nhau: “Lời Thầy có nghĩa gì khi nói: ‘Chẳng bao lâu
nữa các con không thấy Ta, nhưng chỉ một thời gian ngắn các con lại gặp
Ta,’ và ‘Ta sắp về với Cha’?
18 Và ý Thầy nói ‘một thời gian ngắn’ là bao lâu? Chúng ta không hiểu
được.”
19 Chúa Giê-xu biết họ đang hoang mang, Ngài phán: “Các con không
hiểu lời Ta vừa nói sao?
20 Ta cho các con biết, các con sẽ than khóc về những việc sắp xảy đến
cho Ta nhưng người đời sẽ mừng rỡ. Các con sẽ đau buồn, nhưng nỗi
buồn ấy sẽ biến thành niềm vui, vì các con lại gặp Ta.
21 Người mẹ sắp đến giờ sinh nở phải chịu đau đớn, buồn lo. Nhưng
sau khi sinh con, người mẹ vui mừng và quên hết đau đớn.
22 Tuy hiện nay các con đau buồn, nhưng chẳng bao lâu Ta sẽ gặp các
con, lòng các con sẽ tràn ngập niềm vui bất tận.
23 Lúc ấy các con sẽ không còn thắc mắc hỏi han gì nữa. Ta quả quyết
với các con, các con nhân danh Ta cầu xin điều gì, Cha cũng ban cho.
24 Trước nay, các con chưa nhân danh Ta cầu xin điều chi cả. Cứ cầu
xin đi, các con sẽ được, để lòng các con tràn ngập vui mừng.
25 Ta thường dùng ẩn dụ để dạy dỗ các con. Sẽ đến lúc Ta không dùng
ẩn dụ nữa, nhưng giải bày trực tiếp về Cha cho các con.
26 Lúc ấy các con sẽ nhân danh Ta cầu xin, không phải chỉ có Ta cầu
thay cho các con, nhưng chính các con cầu xin Cha,
27 vì Cha cũng yêu các con bởi các con yêu Ta và tin rằng Ta được Đức
Chúa Trời sai đến.
28 Ta từ Cha xuống trần gian, nay Ta sắp rời trần gian trở về với Cha.”

29 Các môn đệ thưa: “Thưa Thầy, bây giờ Thầy giảng giải rõ ràng, không
còn dùng ẩn dụ nữa.
30 Bây giờ chúng con biết Thầy thấu hiểu mọi việc, chẳng cần ai hỏi
Thầy. Vì thế chúng con tin Thầy đến từ Đức Chúa Trời.”
31 Chúa Giê-xu hỏi: “Bây giờ các con tin rồi sao?
32 Sắp đến lúc các con ly tán mỗi người một ngã, bỏ Ta lại một mình.
Nhưng Ta không cô đơn bao giờ vì Cha ở với Ta.
33 Ta nói cho các con những điều ấy để các con được bình an trong Ta.
Thế gian sẽ gây đủ thứ hoạn nạn khốn khổ cho các con. Nhưng đừng nản
lòng vì Ta đã chiến thắng thế gian.”

17

Lời Cầu Nguyện của Chúa Giê-xu

1 Sau khi dạy dỗ xong, Chúa Giê-xu ngước mắt lên trời cầu nguyện:
“Thưa Cha, giờ đã đến, xin Cha bày tỏ vinh quang Con để Con làm rạng
rỡ vinh quang Cha.
2 Cha đã trao cho Con uy quyền trên cả nhân loại, để Con ban sự sống
vĩnh cửu cho những người Cha đã giao thác.
3 Họ được sống vĩnh cửu khi nhận biết Cha là Đức Chúa Trời chân thật
duy nhất, và nhìn nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Ngài sai đến.
4 Con đã làm rạng rỡ vinh quang Cha trên đất, hoàn tất mọi việc Cha
ủy thác.
5 Thưa Cha, giờ đây xin Cha làm sáng tỏ vinh quang Con trước mặt Cha,
là vinh quang chung của Cha và Con trước khi sáng tạo trời đất.
6 Con đã giãi bày Danh Cha cho những người Cha chọn giữa thế gian và
giao thác cho Con. Họ luôn thuộc về Cha. Cha đã giao họ cho Con, và họ
luôn vâng giữ lời Cha.
7 Họ biết rõ mọi điều Con có đều do Cha cho,
8 vì Cha dạy Con điều gì, Con cũng truyền cho họ. Họ nhận và biết rằng
Con đến từ nơi Cha, và tin rằng Cha đã sai Con.
9 Giờ đây, Con không cầu nguyện cho thế gian, nhưng Con cầu xin cho
những người Cha đã giao thác,
10 vì họ vẫn thuộc về Cha cũng như mọi người của Cha đều thuộc về
Con. Họ chính là vinh quang của Con.
11 Con sắp từ giã thế gian để trở về với Cha, nhưng họ vẫn còn ở lại.
Thưa Cha Chí Thánh, xin lấy Danh Cha bảo vệ những người Cha giao cho
Con để họ đồng tâm hợp nhất như Cha với Con.
12 Trong thời gian sống với họ, Con luôn luôn bảo vệ, che chở họ trong
Danh Cha. Mọi người Cha giao thác, Con đều bảo vệ an toàn, ngoại trừ
một người ngoan cố đi vào con đường chết, đúng như Thánh Kinh đã
chép.
13 Con sắp về với Cha. Nhưng khi còn ở thế gian, Con cho họ biết những
điều này để lòng họ được tràn ngập niềm vui của Con.
14 Con đã truyền lời Cha cho họ, nên người đời thù ghét họ, vì họ không
thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian.

15 Con không cầu xin Cha rút họ ra khỏi thế gian, nhưng xin Cha giữ họ
khỏi điều gian ác.
16 Họ không thuộc về thế gian cũng như Con không thuộc về thế gian.
17 Xin Cha dùng chân lý thánh hóa họ. Lời Cha chính là chân lý.
18 Như Cha đã sai Con vào thế gian, Con cũng sai họ đi khắp thế giới.
19 Con đã cho chính mình là của lễ thánh hóa vì họ, để họ được thánh
hóa nhờ chân lý của Cha.
20 Không những Con cầu xin cho họ, Con còn cầu xin cho những người
sẽ tin Con nhờ lời chứng của họ.
21 Xin Cha cho các môn đệ mới cũ đều hợp nhất, cũng như Cha và Con
là một—Cha ở trong Con, thưa Cha, và Con ở trong Cha. Để họ ở trong
Chúng Ta, rồi nhân loại sẽ tin rằng Cha đã sai Con.
22 Con đã cho họ vinh quang Cha cho Con, để họ hợp nhất như Cha và
Con đã hợp nhất.
23 Con ở trong họ và Cha ở trong Con để giúp họ hoàn toàn hợp nhất.
Nhờ đó nhân loại sẽ biết Cha đã sai Con đến, và Cha yêu họ như Cha đã
yêu Con.
24 Thưa Cha, Con muốn Con ở đâu, những người Cha giao cho Con cũng
ở đó để họ chiêm ngưỡng vinh quang Cha đã cho Con, vì Cha đã yêu Con
trước khi sáng tạo trời đất!
25 Thưa Cha Công Chính, thế gian không biết Cha, nhưng Con biết; và
những môn đệ này cũng biết Cha đã sai Con.
26 Con đã bày tỏ Cha cho họ, và Con sẽ giãi bày thêm nữa. Để tình yêu
của Cha cho Con sẽ ở trong họ, và để Con sống trong lòng họ.”

18

Chúa Giê-xu Bị Phản và Bị Bắt

1 Cầu nguyện xong, Chúa Giê-xu dẫn các môn đệ qua thung lũng Kít-rôn,
vào khu vườn ô-liu.
2 Giu-đa là người phản bội cũng biết rõ vườn ấy, vì Chúa Giê-xu thường
đến đây với các môn đệ.
3 Giu-đa hướng dẫn một đội tuần cảnh và chức dịch của các thầy trưởng
tế và Pha-ri-si, mang theo đèn, đuốc, và vũ khí đến vườn ô-liu.
4 Chúa Giê-xu biết rõ mọi việc sắp xảy ra, nên bước tới hỏi: “Các người
tìm ai?”
5 Họ hùng hổ: “Giê-xu, người Na-xa-rét.”
Chúa Giê-xu đáp: “Chính Ta đây!” (Lúc ấy Giu-đa, người phản Chúa,
cũng đứng chung với họ).
6 Nghe Chúa Giê-xu đáp: “Chính Ta đây,” cả bọn bị dội lại và té xuống
đất.
7 Chúa lại hỏi: “Các người tìm ai?”
Họ đáp: “Giê-xu, người Na-xa-rét.”
8 Chúa Giê-xu nhắc lại: “Ta đã nói với các người là chính Ta đây! Nếu
các người tìm bắt Ta, hãy để những người này đi tự do!”

9 Việc xảy ra đúng như lời Chúa hứa: “Con không để mất một người
nào Cha đã giao cho Con.”*
10 Si-môn Phi-e-rơ rút gươm chém rơi vành tai phải của Man-chu, đầy
tớ của thầy thượng tế.
11 Nhưng Chúa Giê-xu phán cùng Phi-e-rơ: “Hãy tra gươm vào vỏ! Lẽ
nào Ta không uống chén thống khổ mà Cha đã dành cho Ta sao?”

Chúa Giê-xu Trước Tòa Thầy Thượng Tế

12 Lập tức, viên chỉ huy đội tuần cảnh và các chức dịch bắt trói Chúa
Giê-xu.
13 Trước hết, họ giải Chúa đến dinh An-ne, cha vợ của Cai-phe. Cai-phe
đang giữ chức thượng tế.
14 Cai-phe đã có lần tuyên bố với các lãnh đạo Do Thái: “Thà một người
chết thay cho dân tộc là hơn.”

Phi-e-rơ Chối Chúa Lần Thứ Nhất

15 Theo sau Chúa Giê-xu, có Si-môn Phi-e-rơ và một môn đệ khác. Nhờ
quen biết thầy thượng tế, môn đệ ấy được vào dinh với Chúa.
16 Còn Phi-e-rơ đứng ngoài cổng. Vì môn đệ ấy quen biết thầy thượng
tế trở ra xin cô gái gác cổng cho Phi-e-rơ vào.
17 Cô hỏi Phi-e-rơ: “Anh không phải là môn đệ ông ấy sao?”
Phi-e-rơ đáp: “Không, không phải tôi.”
18 Đêm càng lạnh, các chức dịch và các đầy tớ của những thầy tế lễ
nhóm một đám lửa rồi quây quần ngồi sưởi. Phi-e-rơ cũng đứng sưởi với
họ.

Thầy Thượng Tế Tra Hỏi Chúa Giê-xu

19 Thầy thượng tế hỏi Chúa Giê-xu về các môn đệ và lời giáo huấn của
Ngài.
20 Chúa Giê-xu đáp: “Ai cũng biết Ta giảng dạy điều gì. Ta thường giảng
dạy trong các hội trường và Đền Thờ, nơi mọi người thường tập họp lại.
Ta chẳng có điều gì giấu diếm.
21 Tại sao các ngươi hỏi Ta, mà không hỏi những người đã nghe Ta? Họ
biết rõ những điều Ta nói.”
22 Một trong những lính tuần cảnh Đền Thờ đứng gần tát vào mặt Chúa
Giê-xu, quát lên: “Ngươi dám nói năng như thế với thầy thượng tế sao?”
23 Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Ta nói sai, xin anh cho biết chỗ sai. Còn Ta
nói đúng, tại sao anh đánh Ta?”
24 An-ne ra lệnh giải Chúa Giê-xu, vẫn đang bị trói, qua dinh thầy thượng
tế Cai-phe.

Phi-e-rơ Chối Chúa Lần Thứ Hai và Thứ Ba

25 Lúc ấy Si-môn Phi-e-rơ vẫn đứng sưởi ngoài sân, các anh tuần cảnh
đứng bên cạnh hỏi: “Anh không phải môn đệ ông ấy sao?”
Ông chối: “Không, không phải tôi.”
26 Nhưng một đầy tớ trong nhà thầy thượng tế, là bà con với người bị
Phi-e-rơ chém đứt tai, hỏi: “Chính mắt tôi thấy anh đứng trong vườn ô-liu
với ông ấy mà!”

---

* **18:9** Xem Gi 6:39; 17:12

27 Phi-e-rơ lại chối lần nữa. Lập tức có tiếng gà gáy.

Chúa Giê-xu Trước Tòa Phi-lát

28 Cuộc xét xử Chúa Giê-xu trước Cai-phe kết thúc lúc trời vừa sáng.
Rồi Ngài bị giải đến dinh tổng trấn La Mã. Những người buộc tội Ngài
không dám vào dinh vì sợ bị ô uế, họ sợ không được dự lễ Vượt Qua.
29 Vì thế Tổng trấn Phi-lát phải ra ngoài và hỏi: "Các anh tố cáo người
này về tội gì?"
30 Họ đáp: "Nếu hắn không phải là người gian ác, chúng tôi đâu dám
giải lên ngài!"
31 Phi-lát nói với họ: "Hãy đem ông ấy đi và xử ông ấy theo luật các
anh!"
Các lãnh đạo Do Thái đáp: "Chúng tôi không có phép xử tử ai, yêu cầu
tổng trấn xử nó!"
32 (Điều này ứng nghiệm lời Chúa Giê-xu báo trước Ngài phải chết cách
nào.)†
33 Rồi Phi-lát trở vào dinh hỏi Chúa Giê-xu: "Ngươi có phải là vua người
Do Thái không?"
34 Chúa Giê-xu hỏi lại: "Đây là câu hỏi của ông hay của người khác nói
với ông về Ta?"
35 Phi-lát xẵng giọng: "Ta là người Do Thái sao? Chính người dân của
anh và các thầy trưởng tế của họ bắt anh giải lên cho ta xử. Anh làm gì
mà họ muốn giết anh?"
36 Chúa Giê-xu đáp: "Vương Quốc của Ta không phải là vương quốc
trên đất. Nếu thế, các môn đệ của Ta đã chiến đấu để bảo vệ Ta không
cho người Do Thái bắt. Nhưng Vương Quốc của Ta không thuộc thế giới
này."
37 Phi-lát hỏi: "Thế anh là vua sao?"
Chúa Giê-xu đáp: "Ông nói Ta là vua. Thật, Ta sinh ra và xuống trần
gian để làm chứng về chân lý. Những ai yêu chuộng chân lý đều nhận
ra điều Ta phán là thật."
38 Phi-lát thắc mắc: "Chân lý là gì?" Ông bước ra ngoài tuyên bố: "Ta
không thấy người này có tội gì cả.
39 Nhưng theo thông lệ, mỗi năm đến lễ Vượt Qua, ta ân xá cho các anh
một phạm nhân. Các anh muốn ta tha 'Vua của người Do Thái' không?"
40 Nhưng họ thét lên: "Không! Không phải người này. Chúng tôi muốn
ông tha Ba-ra-ba!" (Ba-ra-ba bị tù vì nổi loạn và giết người.)

19

Chúa Giê-xu Bị Kết Án Tử

1 Phi-lát ra lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu.
2 Bọn lính đan một vương miện bằng gai đội lên đầu Chúa, và họ khoác
lên người Chúa chiếc áo dài màu tía.
3 Họ xúm lại chế giễu: "Kính mừng vua người Do Thái!" Họ lại tát vào
mặt Chúa.

† **18:32** Xem Gi 12:32-33

4 Phi-lát bước ra sân một lần nữa, tuyên bố với người Do Thái: “Này, ta
giao người ấy lại cho các anh, nhưng nên hiểu rõ ràng rằng ta không tìm
thấy người có tội gì.”
5 Chúa Giê-xu bước ra, đầu đội mão gai, mình khoác áo dài tía. Phi-lát
nói: “Người ấy kia kìa!”
6 Các thầy trưởng tế và các lính tuần cảnh Đền Thờ vừa thấy Chúa liền
reo hò: “Đóng đinh hắn! Đóng đinh hắn!”
Phi-lát đáp: “Các anh cứ đóng đinh đi! Ta không thấy người này có
tội.”
7 Các lãnh đạo Do Thái cãi: “Theo luật của chúng tôi, hắn phải bị xử tử,
vì hắn tự xưng là Con của Đức Chúa Trời.”
8 Phi-lát nghe lời đó càng thêm sợ hãi.
9 Ông đem Chúa Giê-xu vào dinh và hỏi một lần nữa: “Anh từ đâu đến?”
Nhưng Chúa Giê-xu không đáp một lời.
10 Phi-lát hỏi: “Sao anh không trả lời? Anh không biết ta có quyền tha
anh, cũng có quyền đóng đinh anh sao?”
11 Chúa Giê-xu đáp: “Ông không có quyền gì trên Ta cả, nếu không do
trên ban cho. Vì vậy người bắt Ta giải nộp cho ông còn nặng tội hơn ông
nữa.”
12 Nghe Chúa giải đáp, Phi-lát tìm cách phóng thích Ngài, nhưng các
lãnh đạo Do Thái dọa: “Nếu ông tha người này, thì ông không trung
thành với hoàng đế. Ai tự xưng mình là vua tức là người phản nghịch
với hoàng đế.”
13 Nghe họ nói vậy, Phi-lát liền ra lệnh giải Chúa Giê-xu ra cho ông xử
tại Tòa Lát Đá (tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ga-ba-tha.)
14 Hôm ấy nhằm ngày chuẩn bị lễ Vượt Qua. Phi-lát nói với người Do
Thái: “Đây, vua của các anh!”
15 Họ kêu gào: “Giết hắn đi! Giết hắn đi! Hãy đóng đinh hắn!”
Phi-lát hỏi: “Không lẽ ta đem đóng đinh vua các anh sao?”
Các thầy trưởng tế đáp: “Ngoài Sê-sa, chúng tôi không có vua nào
khác.”
16 Kế đến Phi-lát giao Chúa Giê-xu cho họ đóng đinh.

Sự Đóng Đinh

Vậy họ dẫn Chúa Giê-xu đi.
17 Chúa vác cây thập tự lên ngọn đồi Sọ, (tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-
tha).
18 Tại đây họ đóng đinh Chúa trên cây thập tự. Cũng có hai tướng cướp
bị đóng đinh hai bên Chúa, mỗi bên một người.
19 Phi-lát cho treo tấm bảng trên cây thập tự, ghi dòng chữ: “Giê-xu
người Na-xa-rét, Vua người Do Thái.”
20 Nhiều người xem thấy dòng chữ đó, vì nơi Chúa Giê-xu bị đóng đinh
rất gần thành phố, và tấm bảng viết bằng tiếng Hê-bơ-rơ, La-tinh, và Hy
Lạp.
21 Các thầy trưởng tế đến khiếu nại với Phi-lát: “Xin đừng viết: ‘Vua
người Do Thái,’ nhưng sửa lại ‘Người này nói: Ta là Vua người Do Thái.’ ”
22 Phi-lát gắt lên: “Không, điều gì ta viết thì ta đã viết xong rồi.”

23 Sau khi mấy người lính đóng đinh Chúa Giê-xu, họ chia áo xống Ngài
làm bốn phần, mỗi người lấy một phần. Họ cũng lấy áo dài của Chúa, đó
là tấm áo dệt từ trên xuống không có đường may.
24 Họ nói: "Tốt hơn là đừng xé áo ra, chúng ta hãy gieo súc sắc xem tấm
áo đó về phần ai." Việc xảy ra đúng như lời Thánh Kinh: "Họ chia nhau
áo xống Ta và bắt thăm lấy áo dài Ta."* Đó là điều mà họ đã làm.
25 Đứng gần cây thập tự có mẹ Chúa Giê-xu, dì Chúa là Ma-ri (vợ Cơ-lưu-
ba), và Ma-ri Ma-đơ-len.
26 Khi Chúa Giê-xu thấy mẹ và môn đệ Ngài yêu đứng bên cạnh, Chúa
nói với mẹ: "Thưa bà, anh này là con của bà."
27 Chúa cũng nói với môn đệ ấy: "Đây là mẹ của con." Từ đó môn đệ
ấy rước bà về nhà phụng dưỡng.

Sự Chết của Chúa Giê-xu

28 Chúa Giê-xu biết sứ mệnh đã xong, và muốn làm đúng lời Thánh Kinh,
Chúa nói: "Ta khát."
29 Tại đó có một bình giấm. Có người lấy miếng bông đá tẩm đầy giấm
đặt lên cành phương thảo, đưa kề miệng Chúa.
30 Khi Chúa Giê-xu nếm giấm rồi, Ngài phán: "Mọi việc đã hoàn thành!"
Rồi Ngài gục đầu, trút linh hồn.
31 Khi ấy là ngày Chuẩn Bị, nên người Do Thái không muốn để xác người
phơi trên cây thập tự vào ngày Sa-bát (hơn nữa ngày Sa-bát này rất long
trọng vì trùng với lễ Vượt Qua). Vậy nên họ yêu cầu Phi-lát ra lệnh đánh
gãy chân từng người cho đến chết. Rồi họ đem các thi thể xuống.
32 Mấy người lính đến đánh gãy chân hai tướng cướp bị đóng đinh với
Chúa Giê-xu.
33 Nhưng khi đến gần Chúa Giê-xu, họ thấy Chúa đã chết nên không
đánh gãy chân Ngài.
34 Nhưng một người lính lấy giáo đâm xuyên sườn Chúa, lập tức máu
và nước đổ ra.
35 (Tác giả đã chứng kiến việc đó và ghi chép cách trung thực để bạn
đọc tin nhận.)
36 Mọi việc diễn ra đúng theo lời Thánh Kinh đã nói: "Không một cái
xương nào của Ngài bị gãy,"†
37 và "Họ sẽ nhìn thấy Người họ đã đâm."‡

Chôn Chúa Giê-xu

38 Sau đó, Giô-sép, người A-ri-ma-thê, từng làm môn đệ Chúa cách kín
đáo (vì ông sợ các lãnh đạo Do Thái), đến xin phép Phi-lát cho nhận thi
hài Chúa Giê-xu. Được Phi-lát phép, Giô-sép gỡ thi hài Chúa xuống.
39 Ni-cô-đem là người đã hầu chuyện với Chúa ban đêm cũng đem 32,7
ký§ nhựa thơm trầm hương đến.
40 Hai ông dùng hương liệu và vải gai mịn tẩm liệm thi hài Chúa, theo
tục lệ Do Thái.
41 Tại chỗ Chúa đóng đinh, có một khu vườn và một ngôi mộ chưa dùng.
42 Vì đó là ngày chuẩn bị cho lễ Vượt Qua của người Do Thái và ngôi mộ
này cũng gần, nên họ an táng Chúa Giê-xu tại đó.

---

* **19:24** Thi 22:18 † **19:36** Xuất 12:46; Dân 9:12; Thi 34:20 ‡ **19:37** Xa 12:10 § **19:39** Nt 100 litras

20

Sự Phục Sinh

1 Sáng Chúa Nhật, lúc trời còn tờ mờ, Ma-ri Ma-đơ-len đến viếng mộ
Chúa và thấy tảng đá lấp cửa mộ đã lăn qua một bên.
2 Cô vội chạy và tìm Si-môn Phi-e-rơ và môn đệ Chúa Giê-xu yêu. Cô báo
tin: "Người ta đã dời thi hài Chúa Giê-xu khỏi mộ, không biết họ đặt Ngài
tại đâu!"
3 Phi-e-rơ và môn đệ kia liền chạy đến mộ.
4 Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn Phi-e-rơ, nên
đến mộ trước.
5 Anh cúi xuống nhìn vào mộ, thấy vải liệm nhưng không dám vào.
6 Si-môn Phi-e-rơ đến sau, bước vào trong mộ, thấy vải liệm còn đó,
7 tấm khăn trùm đầu Chúa Giê-xu thì cuốn lại để một bên, không nằm
chung với vải liệm.
8 Môn đệ đến mộ trước cũng theo vào, anh nhìn thấy và tin—
9 vì đến lúc ấy, các môn đệ chưa hiểu lời Thánh Kinh nói Chúa Giê-xu
sẽ sống lại từ cõi chết.
10 Rồi hai môn đệ trở về nhà.

Chúa Giê-xu Hiện Ra với Ma-ri Ma-đơ-len

11 Ma-ri đứng bên mộ mà khóc, nước mắt đầm đìa, cô cúi xuống nhìn
trong mộ.
12 Cô thấy hai thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi phía đầu, một vị ngồi
phía chân nơi Chúa Giê-xu đã nằm.
13 Hai thiên sứ hỏi: "Tại sao cô khóc?"
Cô đáp: "Vì người ta dời thi hài Chúa tôi đi mất, tôi không biết họ để
Ngài tại đâu!"
14 Nói xong, cô quay đầu nhìn lại, thấy có người đứng sau lưng. Đó là
Chúa Giê-xu, nhưng cô không nhận ra Ngài.
15 Chúa Giê-xu hỏi: "Tại sao cô khóc? Cô tìm ai?"
Cô tưởng là người làm vườn nên dò hỏi: "Thưa ông, nếu ông có đem
thi hài Chúa đi đâu, xin làm ơn cho tôi biết để tôi đem về!"
16 Chúa Giê-xu gọi: "Ma-ri!"
Cô xoay hẳn người lại, mừng rỡ kêu lên: "Ra-bu-ni!" (tiếng Hê-bơ-rơ
nghĩa là "Thầy").
17 Chúa Giê-xu phán: "Đừng cầm giữ Ta, vì Ta chưa lên cùng Cha. Nhưng
hãy đi tìm anh em Ta, nói với họ rằng: 'Ta lên cùng Cha Ta cũng là Cha
của các con, cùng Đức Chúa Trời Ta cũng là Đức Chúa Trời của các con.'
"
18 Ma-ri Ma-đơ-len đi tìm các môn đệ khác và nói với họ: "Tôi vừa gặp
Chúa!" Rồi cô thuật lại mọi điều Ngài dạy.

Chúa Giê-xu Hiện Ra với Các Môn Đệ Ngài

19 Ngay tối hôm ấy, các môn đệ họp mặt với nhau, cửa phòng đóng thật
chặt, vì họ sợ các lãnh đạo Do Thái. Thình lình, Chúa Giê-xu đến đứng
giữa họ! Chúa phán: "Bình an cho các con."
20 Nói xong, Chúa đưa sườn và tay cho họ xem. Được gặp Chúa, các
môn đệ vô cùng mừng rỡ!

21 Chúa Giê-xu phán tiếp: “Bình an cho các con. Cha đã sai Ta cách nào,
Ta cũng sai các con cách ấy.”
22 Rồi Chúa hà hơi trên các môn đệ và phán: “Hãy tiếp nhận Chúa Thánh
Linh.
23 Các con tha tội cho ai, người ấy sẽ được tha tội. Các con buộc tội cho
ai, người ấy sẽ bị buộc tội.”

Chúa Giê-xu Hiện Ra với Thô-ma

24 Một trong mười hai môn đệ, có Thô-ma (biệt danh là Song Sinh),*
không có mặt lúc Chúa Giê-xu đến.
25 Các môn đệ kia báo tin: “Chúng tôi mới gặp Chúa!”
Nhưng Thô-ma đáp: “Tôi không tin trừ khi chính mắt tôi thấy dấu đinh
trên bàn tay Chúa, tay tôi sờ vết thương, và đặt tay tôi vào sườn Ngài!”
26 Tám ngày sau, các môn đệ lại họp trong nhà ấy, lần này Thô-ma cũng
có mặt. Cửa ngõ đều đóng chặt, bất thình lình, như lần trước, Chúa
Giê-xu đến đứng giữa họ. Chúa phán: “Bình an cho các con.”
27 Chúa phán riêng với Thô-ma: “Hãy đặt ngón tay con vào đây và nhìn
bàn tay Ta. Hãy đặt bàn tay con vào sườn Ta. Đừng hoài nghi nữa. Hãy
tin!”
28 Thô-ma thưa: “Lạy Chúa tôi và Đức Chúa Trời tôi!”
29 Chúa Giê-xu phán với ông: “Con tin vì con thấy Ta. Phước cho những
người chưa thấy mà tin Ta!”

Mục Đích của Sách

30 Các môn đệ còn chứng kiến nhiều phép lạ khác do Chúa Giê-xu thực
hiện, nhưng không thể chép tất cả vào sách này,
31 Nhưng chỉ xin ghi lại một số phép lạ để giúp người đọc tin nhận Chúa
Giê-xu là Đấng Mết-si-a, là Con Đức Chúa Trời, và nhờ niềm tin đó, chúng
ta hưởng được sự sống vĩnh viễn trong Danh Chúa.

21

Chúa Giê-xu Hiện Ra với Bảy Môn Đệ

1 Sau đó, Chúa Giê-xu đến gặp các môn đệ lần nữa tại bờ biển Ga-li-lê.
Chuyện xảy ra thế này.
2 Có nhiều môn đệ có mặt tại đó—Si-môn Phi-e-rơ, Thô-ma (cũng gọi
là Song Sinh), Na-tha-na-ên quê làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, hai con trai của
Xê-bê-đê, và hai môn đệ nữa.
3 Si-môn Phi-e-rơ nói: “Tôi sẽ đi đánh cá!”
Mọi người đều tán thành: “Chúng tôi cùng đi với anh!” Họ xuống
thuyền thả lưới suốt đêm nhưng chẳng được con cá nào.
4 Đến rạng đông, Chúa Giê-xu đứng trên bờ, nhưng các môn đệ không
nhận ra Ngài là ai.
5 Ngài gọi lớn: “Có bắt được cá không, các con?”
Họ đáp: “Thưa không!”
6 Ngài phán: “Hãy thả lưới bên phải mạn thuyền thì sẽ được!” Họ vâng
lời nên được rất nhiều cá, không thể kéo lưới vào thuyền.

* **20:24** Tiếng Hy Lạp: Thô-ma, còn gọi là Đi-đim

7 Môn đệ Chúa Giê-xu yêu nói với Phi-e-rơ: “Đó là Chúa!” Khi Si-môn
Phi-e-rơ nghe đó là Chúa, ông liền khoác áo (vì ông cởi áo lúc làm việc),
nhảy ùm xuống nước lội vào bờ.
8 Các môn đệ khác chèo thuyền vào, kéo theo mẻ lưới đầy cá, vì chỉ
cách bờ độ 90 mét.*
9 Khi lên bờ, các môn đệ thấy có sẵn bánh mì và một đám lửa, trên lửa
có cá đang nướng.
10 Chúa Giê-xu phán: “Hãy đem cá các con mới bắt lại đây!”
11 Si-môn Phi-e-rơ kéo lưới vào bờ. Lưới đầy cá lớn, đếm được 153 con,
cá nhiều thế mà lưới vẫn không đứt.
12 Chúa Giê-xu phán: “Hãy lại đây ăn sáng!” Không một môn đệ nào
dám hỏi: “Ngài là ai?” Vì họ biết chắc chắn đó là Chúa.
13 Chúa Giê-xu lấy bánh và cá trao cho các môn đệ.
14 Đây là lần thứ ba Chúa Giê-xu hiện ra với các môn đệ từ khi Ngài
sống lại.
15 Sau khi ăn sáng xong, Chúa Giê-xu hỏi Si-môn Phi-e-rơ: “Si-môn, con
Giăng, con yêu Ta hơn những người này không?”
Phi-e-rơ đáp: “Vâng, Chúa biết con yêu Chúa.”
Chúa Giê-xu phán: “Hãy chăn chiên con Ta!”
16 Chúa Giê-xu lặp lại câu hỏi: “Si-môn, con Giăng, con yêu Ta không?”
Phi-e-rơ quả quyết: “Thưa Chúa, Chúa biết con yêu Chúa.”
Chúa Giê-xu dạy: “Hãy chăn đàn chiên Ta!”
17 Chúa hỏi lần thứ ba: “Si-môn, con Giăng, con yêu Ta không?”
Phi-e-rơ đau buồn vì Chúa Giê-xu hỏi mình câu ấy đến ba lần. Ông
thành khẩn: “Thưa Chúa, Chúa biết mọi sự, Chúa biết con yêu Chúa!”
Chúa Giê-xu phán: “Hãy chăn đàn chiên Ta!
18 Ta quả quyết với con, khi con còn trẻ, con tự sức làm mọi việc; con tự
mặc đồ và muốn đi đâu tùy ý. Nhưng về già, con phải đưa tay ra, người
ta sẽ mặc đồ cho con, và dắt con đến nơi con không muốn.”
19 Chúa Giê-xu ngụ ý cho biết ông phải chết cách nào để làm vinh quang
Đức Chúa Trời. Sau đó, Chúa Giê-xu phán với ông: “Hãy theo Ta!”
20 Phi-e-rơ quay lại, thấy môn đệ Chúa Giê-xu yêu—người đã dựa vào
ngực Chúa trong buổi ăn tối cuối cùng mà hỏi rằng: “Thưa Chúa, ai là
người phản Chúa?”
21 Thấy người ấy đi theo, Phi-e-rơ hỏi Chúa Giê-xu: “Thưa Chúa, anh ấy
sẽ ra sao?”
22 Chúa Giê-xu đáp: “Nếu Ta muốn cho anh ấy sống đến ngày Ta trở lại,
thì liên hệ gì đến con? Phần con hãy theo Ta!”
23 Do đó, có tin đồn trong cộng đồng những người tin rằng môn đệ ấy
sẽ không chết. Nhưng đó không phải là điều Chúa Giê-xu nói. Ngài chỉ
nói: “Nếu Ta muốn cho anh ấy sống đến ngày Ta trở lại, thì liên hệ gì đến
con?”
24 Chính môn đệ ấy chứng kiến mọi việc vừa kể và ghi lại những dòng
chữ này. Ai cũng biết lời chứng của người ấy là chân thật.

* **21:8** Nt 200 cubits

25 Chúa Giê-xu còn làm nhiều việc khác. Nếu người ta ghi chép đầy đủ,
tôi chắc rằng cả thế giới cũng không có chỗ chứa hết những sách đã được
viết.

Công Vụ Các Sứ Đồ

Lời Hứa Ban Chúa Thánh Linh

1 Thưa Ngài Thê-ô-phi-lơ thân kính, trong sách trước, tôi đã tường thuật
mọi điều Chúa Giê-xu làm và dạy từ ban đầu
2 cho đến ngày Ngài được tiếp đón về trời sau khi Ngài cậy Chúa Thánh
Linh ban huấn thị cho các sứ đồ Ngài đã chọn.
3 Chúa nêu nhiều bằng cớ vững chắc chứng tỏ Ngài đang sống sau khi
chịu đóng đinh. Suốt bốn mươi ngày, Chúa cho các sứ đồ gặp Ngài nhiều
lần để dạy họ về Nước của Đức Chúa Trời.
4 Khi họp mặt, Chúa phán dặn: "Các con đừng vội ra khỏi thành Giê-
ru-sa-lem, nhưng phải ở lại chờ đợi điều Cha hứa, như Ta đã nói trước.
5 Vì Giăng chỉ làm báp-tem bằng nước, nhưng ít ngày nữa các con sẽ
được báp-tem bằng Chúa Thánh Linh."

Chúa Giê-xu Về Trời

6 Trong một buổi họp, các sứ đồ hỏi Chúa Giê-xu: "Thưa Chúa, có phải
đây là lúc Chúa khôi phục nước Ít-ra-ên không?"
7 Chúa đáp: "Các con không nên tìm biết giờ khắc do Cha ấn định; việc
đó thuộc quyền của Ngài,
8 nhưng khi Chúa Thánh Linh giáng trên các con, các con sẽ nhận được
quyền năng làm chứng cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-
ri, và khắp thế giới."
9 Dạy bảo các sứ đồ xong, Chúa được tiếp rước lên trời đang khi họ
ngắm nhìn Ngài. Một đám mây che khuất Chúa, không ai còn trông thấy
nữa.
10 Các sứ đồ còn đăm đăm nhìn lên trời, thình lình có hai người đàn ông
mặc áo trắng đến gần.
11 Họ hỏi: "Này các anh Ga-li-lê, các anh đứng ngóng lên trời làm chi?
Chúa Giê-xu vừa được tiếp đón về trời cũng sẽ trở lại y như cách Ngài lên
trời!"

Ma-thia Thay Thế Giu-đa

12 Các sứ đồ liền xuống núi Ô-liu, trở về Giê-ru-sa-lem. Núi ấy chỉ cách
Giê-ru-sa-lem độ một cây số.*
13 Khi đến nơi, họ họp nhau trên một phòng cao nơi họ đang ở.
Sau đây là tên những người có mặt: Phi-e-rơ, Giăng, Gia-cơ, Anh-rê,
Phi-líp, Thô-ma, Ba-thê-lê-my, Ma-thi-ơ, Gia-cơ (con của An-phê), Si-môn
(Xê-lốt), và Giu-đa (con của Gia-cơ).
14 Ngoài các sứ đồ còn có các phụ nữ cùng bà Ma-ri, mẹ của Chúa Giê-xu
và các em trai của Chúa Giê-xu. Tất cả đều đồng tâm bền chí cầu nguyện.
15 Một hôm, giữa buổi họp của 120 môn đệ của Chúa, Phi-e-rơ đứng lên
nói:

---

* **1:12** Khoảng một ngày Sa-bát

16 “Thưa các anh em, lời Thánh Kinh phải được ứng nghiệm. Trong một
bài thơ của Vua Đa-vít, Chúa Thánh Linh đã báo trước về Giu-đa, người
điềm chỉ cho những người bắt Chúa Giê-xu.
17 Giu-đa vốn thuộc hàng ngũ chúng ta, dự phần phục vụ với chúng ta.”
18 (Giu-đa lấy tiền thưởng của mình để mua một đám ruộng. Té nhào
xuống đó, nứt bụng và đổ ruột ra.
19 Chuyện ấy cả dân thành Giê-ru-sa-lem đều biết rõ, nên họ gọi miếng
đất ấy là “Cánh Đồng Máu” theo thổ ngữ là Hắc-ên-đa-ma.)
20 Phi-e-rơ nói tiếp: “Đúng như sách Thi Thiên đã chép: ‘Nhà cửa nó
hoang vắng tiêu điều, nơi ở của nó không còn ai lưu trú.’ Cũng có chép
‘Một người khác phải lãnh nhiệm vụ nó.’†
21 Vậy, bây giờ phải chọn một người thay thế Giu-đa, là người từng đi
với chúng ta trong suốt thời gian chúng ta theo Chúa Giê-xu đi đây đó—
22 từ lúc Giăng bắt đầu làm báp-tem cho đến ngày Chúa về trời. Phải cử
một người hiệp với chúng ta làm chứng cho mọi người biết Chúa Giê-xu
đã sống lại.”
23 Các môn đệ đề cử hai người là Giô-sép, tức là Ba-sa-ba (cũng gọi là
Giúc-tu) và Ma-thia.
24 Rồi họ cầu nguyện: “Lạy Chúa, Ngài biết rõ lòng người. Xin Chúa
chọn một trong hai người này thay thế Giu-đa
25 để làm sứ đồ phục vụ Chúa, vì Giu-đa đã phản bội và đi vào nơi dành
riêng cho mình.”
26 Họ bắt thăm trúng Ma-thia, nên ông được bổ nhiệm làm sứ đồ cùng
với mười một sứ đồ khác.

2

Chúa Thánh Linh Giáng Lâm

1 Đến ngày lễ Ngũ Tuần,* các môn đệ Chúa đều họp mặt đông đủ.
2 Thình lình, có tiếng động từ trời như luồng gió mạnh thổi vào đầy
nhà.
3 Các môn đệ thấy những chiếc lưỡi bằng lửa xuất hiện, đậu trên đầu
mỗi người.
4 Tất cả đều đầy dẫy Chúa Thánh Linh, và bắt đầu nói ngôn ngữ do Chúa
Thánh Linh ban cho.
5 Lúc đó, tại Giê-ru-sa-lem có những người Do Thái và người mộ đạo từ
nhiều dân tộc về dự lễ.
6 Tiếng ồn ào vang ra, một đám đông kéo đến, vô cùng kinh ngạc vì
nghe các môn đệ nói đúng ngôn ngữ của chính mình.
7 Họ sửng sốt hỏi nhau: “Những người này là người Ga-li-lê,
8 nhưng chúng ta nghe họ nói ngôn ngữ của chúng ta!
9 Này, chúng ta đây là người Bạc-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, người từ Mê-sô-
pô-ta-ni, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông-ty, và Tiểu Á,
10 Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ai Cập, và các vùng thuộc Ly-bi gần Sy-ren, du
khách từ La Mã

† **1:20** Thi 69:25; 109:8 * **2:1** Năm mươi ngày sau lễ Vượt Qua

11 (cả người Do Thái và người nước ngoài theo đạo Do Thái), người Cơ-rết và A-rập. Tất cả chúng ta đều nghe họ dùng ngôn ngữ của chúng ta để nói về những việc kỳ diệu Đức Chúa Trời đã thực hiện!”
12 Mọi người kinh ngạc, bối rối hỏi nhau: “Việc này có nghĩa gì đây?”
13 Nhưng có người lại chế giễu: “Họ say rượu đó!”

Phi-e-rơ Giảng cho Đoàn Dân

14 Nhưng Phi-e-rơ cùng mười một sứ đồ đứng lên giải thích: “Xin lắng nghe tôi, thưa anh chị em, là người Do Thái, và những người sinh sống tại Giê-ru-sa-lem! Xin đừng hiểu lầm việc này.
15 Những người này không say rượu như anh chị em lầm tưởng. Vì bây giờ mới chín giờ sáng.†
16 Nhưng việc này đã được Tiên tri Giô-ên báo trước:
17 Đức Chúa Trời dạy: ‘Trong những ngày cuối cùng,
Ta sẽ đổ Thần Ta trên mọi người.
Con trai và con gái họ sẽ nói tiên tri.
Thanh niên sẽ thấy khải tượng,
và phụ lão sẽ được báo mộng.
18 Trong những ngày ấy, Ta sẽ đổ Thần Ta
đầy dẫy trên các đầy tớ Ta—cả nam lẫn nữ—
và họ sẽ nói tiên tri.
19 Ta sẽ tạo những hiện tượng lạ trên trời
và làm những dấu lạ dưới đất—
như máu, lửa, và luồng khói.
20 Mặt trời sẽ tối đen như mực,
và mặt trăng đỏ như máu
trước ngày lớn và vinh quang của Chúa Hằng Hữu.
21 Khi ấy, ai cầu khẩn Danh Chúa Hằng Hữu đều được cứu.’‡
22 Thưa toàn dân Ít-ra-ên, xin lắng nghe! Đức Chúa Trời đã công khai xác nhận Giê-xu người Na-xa-rét là Chúa Cứu Thế, bằng cách dùng tay Ngài thực hiện ngay trước mắt anh chị em những phép lạ, dấu lạ và việc phi thường.
23 Đức Chúa Trời đã biết điều sẽ xảy ra, và chương trình của Ngài được thực hiện qua việc Chúa Giê-xu bị phản nộp. Anh chị em đã mượn tay những người vô luật, đóng đinh và giết Ngài trên cây thập tự.
24 Nhưng Đức Chúa Trời cho Ngài sống lại, giải thoát Ngài khỏi nỗi thống khổ của sự chết, vì âm phủ không có quyền giam giữ Ngài.
25 Như Vua Đa-vít đã chép về Ngài:
‘Tôi luôn thấy Chúa Hằng Hữu trước mặt tôi.
Tôi không nao núng, vì Ngài ở bên cạnh tôi.
26 Do đó, lòng tôi hân hoan,
lưỡi tôi mừng rỡ tôn ngợi Ngài!
Thân xác tôi an nghỉ trong hy vọng.
27 Vì Chúa không bỏ rơi linh hồn tôi trong Âm Phủ,
cũng chẳng để Đấng Thánh của Chúa bị rữa nát.
28 Bởi Chúa đã chỉ cho tôi con đường sống,

† **2:15** Nt giờ thứ ba ‡ **2:21** Giôên 2:28-32

và cho tôi nức lòng mừng rỡ trước mặt Chúa.’§
29 Thưa anh chị em, xin suy nghĩ điều này! Anh chị em đã biết rõ rằng
Đa-vít, tổ phụ chúng ta đã qua đời và được an táng trong lăng mộ hiện
còn trong thành này.
30 Tuy nhiên, người là một nhà tiên tri, người biết Đức Chúa Trời đã thề
hứa sẽ đặt một hậu tự thuộc dòng dõi Đa-vít ngồi trên ngôi báu.
31 Đa-vít đã thấy và báo trước sự sống lại của Đấng Mết-si-a. Người nói
rằng Đức Chúa Trời sẽ không bỏ Đấng Mết-si-a nơi âm phủ hay để cho
thân thể Đấng ấy rữa nát.
32 Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Giê-xu sống lại, và tất cả chúng tôi đều
chứng kiến điều này.
33 Ngài được rước lên ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời. Ngài đã nhận
lãnh Chúa Thánh Linh theo lời hứa của Đức Chúa Cha và đổ Chúa Thánh
Linh xuống cho chúng ta, như anh chị em thấy và nghe hôm nay.
34 Vì chính Đa-vít chưa lên trời nhưng đã nói:
‘Chúa Hằng Hữu phán với Chúa tôi:
“Hãy ngồi bên phải Ta
35 cho đến chừng Ta đặt kẻ thù
dưới gót chân Con.” ’*
36 Vậy, xin mỗi người trong Ít-ra-ên nhận thức cho chắc chắn rằng Chúa
Giê-xu mà anh chị em đóng đinh trên cây thập tự đã được Đức Chúa Trời
tôn làm Chúa và Đấng Mết-si-a!”
37 Nghe lời giảng giải, dân chúng cảm động sâu xa, liền hỏi Phi-e-rơ và
các sứ đồ: “Thưa các ông, chúng tôi phải làm chi?”
38 Phi-e-rơ đáp: “Anh chị em phải ăn năn tội lỗi và trở về cùng Đức Chúa
Trời, mỗi người phải nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu chịu báp-tem để
được tha tội. Rồi anh chị em sẽ nhận được Chúa Thánh Linh.
39 Vì Chúa hứa ban Chúa Thánh Linh cho anh chị em và con cháu anh
chị em, cho cả dân ngoại—tức những người mà Chúa là Đức Chúa Trời
chúng ta kêu gọi.”
40 Phi-e-rơ tiếp tục giảng dạy, trình bày nhiều bằng chứng rồi khích lệ:
“Anh chị em hãy thoát ly thế hệ gian tà này!”
41 Nhiều người tiếp nhận lời Chúa và chịu báp-tem. Trong ngày đó có
độ 3.000 người tin Chúa.

Các Tín Hữu Thiết Lập Một Cộng Đồng

42 Các tín hữu chuyên tâm vâng giữ lời dạy của các sứ đồ, thông công,
và chia sẻ thức ăn (kể cả lễ bẻ bánh tưởng niệm Chúa), và cầu nguyện.
43 Mọi tín hữu đều kinh sợ vì các sứ đồ làm nhiều phép lạ và việc phi
thường.
44 Tất cả các tín hữu đều sát cánh nhau và góp tài sản làm của chung.
45 Họ bán của cải, sản nghiệp, rồi chia cho nhau theo nhu cầu mỗi người.
46 Anh chị em tín hữu đồng tâm nhóm họp hằng ngày tại Đền Thờ, rồi
về bẻ bánh tưởng niệm Chúa từ nhà này qua nhà khác, ăn chung với nhau
cách vui vẻ, chân thành.

§ **2:28** Thi 16:8-11 * **2:35** Thi 110:1

47 Họ luôn ca ngợi Đức Chúa Trời và được mọi người quý mến. Mỗi ngày
Chúa cứ tăng thêm số người được cứu.

3

Phi-e-rơ Chữa Lành Người Ăn Xin Liệt Chân

1 Một hôm, vào buổi cầu nguyện ba giờ chiều, Phi-e-rơ và Giăng lên Đền
Thờ.
2 Tại Cửa Đẹp của Đền Thờ, có một anh bị liệt chân từ lúc mới sinh,
hằng ngày nhờ người khiêng đến để xin tiền những người vào Đền Thờ.
3 Anh liệt chân trông thấy Phi-e-rơ và Giăng sắp bước vào trong, liền
ngửa tay xin bố thí.
4 Phi-e-rơ và Giăng nhìn thẳng mặt anh, rồi Phi-e-rơ nói: “Anh nhìn
chúng tôi đây!”
5 Người liệt chân ngó chăm hai ông, mong sẽ được ít tiền bố thí.
6 Nhưng Phi-e-rơ nói: “Tôi không có bạc hay vàng. Nhưng tôi sẽ cho
anh điều tôi có. Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu ở Na-xa-rét, hãy đứng
dậy và bước đi!”
7 Đồng thời Phi-e-rơ nắm tay phải anh liệt chân kéo lên. Lập tức bàn
chân và mắt cá anh lành mạnh.
8 Anh vùng đứng dậy và bắt đầu bước đi! Rồi anh theo hai sứ đồ vào
Đền Thờ, vừa đi, vừa nhảy, vừa ngợi tôn Đức Chúa Trời.
9 Dân chúng đều thấy anh bước đi và ngợi tôn Đức Chúa Trời.
10 Họ nhận ra anh là người liệt chân vẫn ngồi ăn xin tại Cửa Đẹp, nên
đều sửng sốt.
11 Thấy anh nắm tay Phi-e-rơ và Giăng, họ vô cùng kinh ngạc, kéo nhau
chạy theo đến Hành Lang Sa-lô-môn.

Phi-e-rơ Giảng Dạy tại Đền Thờ

12 Phi-e-rơ quay lại giảng giải: “Thưa người Ít-ra-ên, sao anh chị em
ngạc nhiên về điều này? Tại sao anh chị em nhìn chúng tôi như thế? Anh
chị em tưởng nhờ quyền phép hay công đức của chúng tôi mà người liệt
chân đi được sao?
13 Đó là do Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp—Đức Chúa
Trời của tổ tiên chúng ta—Đấng đã làm vinh quang Chúa Giê-xu, Đầy Tớ
Ngài. Đây là Chúa Giê-xu mà anh chị em đã bắt giải nạp cho Phi-lát và
ngoan cố chống đối khi Phi-lát định thả Ngài.
14 Anh chị em đã khước từ Đấng Thánh và Công Chính để xin phóng
thích một kẻ giết người.
15 Anh chị em đã giết Chúa Sự Sống, nhưng Đức Chúa Trời đã cho Ngài
sống lại. Và chúng tôi đây đều là nhân chứng cho sự thật này!
16 Nhờ tin Danh Chúa Giê-xu, người liệt chân đang đứng trước mặt anh
chị em đây được lành. Đức tin trong Danh Chúa Giê-xu đã chữa cho anh
này khỏi tật nguyền như anh chị em vừa chứng kiến.
17 Thưa anh chị em, tôi biết anh chị em cũng như các nhà lãnh đạo đã
hành động cách vô ý thức.
18 Việc này xảy ra đúng theo lời Đức Chúa Trời dùng các nhà tiên tri
báo trước về Đấng Mết-si-a—rằng Chúa phải chịu thống khổ.

19 Vậy, anh chị em hãy ăn năn trở về với Đức Chúa Trời để tội lỗi được
tẩy sạch.
20 Như thế, thời kỳ tươi mới mà Chúa ban cho sẽ đến, và Ngài sẽ sai
Chúa Giê-xu, tức Đấng Mết-si-a của anh chị em trở lại với anh chị em.
21 Hiện nay Chúa Giê-xu còn phải ở lại thiên đàng cho đến thời kỳ phục
hưng vạn vật, như điều Đức Chúa Trời đã phán dạy từ xưa, qua môi
miệng các nhà tiên tri thánh.
22 Môi-se đã nói: 'Chúa Hằng Hữu, Đức Chúa Trời chúng ta sẽ dấy lên
từ giữa anh chị em một Đấng Tiên Tri như tôi. Hãy lắng nghe cẩn thận
mọi điều Ngài phán dạy.'*
23 Môi-se còn nói: 'Ai không vâng lời Tiên Tri ấy sẽ bị khai trừ khỏi con
dân Đức Chúa Trời.'† "
24 "Thật thế, tất cả nhà tiên tri từ Sa-mu-ên về sau đều báo trước những
việc ngày nay.
25 Anh chị em là con cháu các nhà tiên tri và là người thừa hưởng giao
ước Đức Chúa Trời đã lập với tổ tiên ta. Đức Chúa Trời đã hứa với Áp-ra-
ham: 'Nhờ hậu tự của con, cả nhân loại sẽ hưởng hạnh phước.'
26 Vậy Đức Chúa Trời đã tấn phong Đầy Tớ Ngài và sai Người đem hạnh
phước cho anh chị em trước hết, dìu dắt mỗi người rời bỏ con đường tội
lỗi."

4

Phi-e-rơ và Giăng Trước Hội Đồng Quốc Gia

1 Trong khi Phi-e-rơ và Giăng đang nói chuyện với dân chúng, thình lình
các thầy tế lễ, viên chỉ huy đội tuần cảnh Đền Thờ, và các thầy Sa-đu-sê
xông vào bắt hai ông.
2 Họ bực tức vì Phi-e-rơ và Giăng dạy dỗ dân chúng và truyền giảng về
sự sống lại của Chúa Giê-xu.
3 Lúc ấy trời đã tối, nên họ bắt hai ông giam vào ngục cho đến sáng
hôm sau.
4 Tuy nhiên, nhiều người đã tin Chúa khi nghe lời truyền giảng, nên số
người tin tăng lên khoảng 5.000 người, không kể phụ nữ và trẻ em.
5 Qua ngày sau, Hội Đồng Quốc Gia gồm các nhà lãnh đạo, các trưởng
lão, và các thầy dạy giáo luật họp tại Giê-ru-sa-lem.
6 Có thầy thượng tế An-ne, cùng với Cai-phe, Giăng, A-lét-xan-đơ, và
những người khác trong gia tộc thầy thượng tế.
7 Họ giải hai sứ đồ đến và tra vấn: "Các anh nhờ quyền lực nào chữa
bệnh? Các anh nhân danh ai?"
8 Phi-e-rơ được đầy dẫy Chúa Thánh Linh, giải đáp: "Thưa các nhà lãnh
đạo và các trưởng lão,
9 hôm nay chúng tôi bị bắt vì làm phước cho một người tàn tật và bị tra
hỏi về cách chữa lành người ấy.
10 Xin quý vị và toàn dân Ít-ra-ên lưu ý, đây là nhờ Danh Chúa Cứu Thế
Giê-xu ở Na-xa-rét, Đấng mà quý vị đã đóng đinh nhưng Đức Chúa Trời
đã cho Ngài sống lại từ cõi chết.

* **3:22** Phục 18:15 † **3:23** Phục 18:19; Lê 23:29

11 Nhờ Chúa Giê-xu, người khuyết tật này được lành mạnh và đứng
trước mặt quý vị.
‘Chúa là Tảng Đá bị thợ xây nhà loại bỏ,
nhưng đã trở thành Tảng Đá móng.’*
12 Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác! Vì dưới bầu trời này, chúng
ta không thể kêu cầu danh nào khác để được cứu rỗi.”
13 Mọi người đều ngạc nhiên khi thấy Phi-e-rơ và Giăng rất can đảm,
dù họ ít học. Họ cũng nhận ra hai ông đã từng sống với Chúa Giê-xu.
14 Nhưng thấy người liệt chân đã được chữa lành đứng cạnh hai ông,
họ không biết ăn nói làm sao.
15 Vậy, họ ra lệnh đem hai ông ra khỏi hội đồng và bắt đầu thảo luận.
16 Hội hỏi nhau: “Chúng ta phải xử hai người này thế nào? Thật, họ
đã làm một phép lạ hiển nhiên, cả dân thành Giê-ru-sa-lem đều biết rõ,
chúng ta không thể chối cãi.
17 Nhưng để việc này không đồn ra trong dân chúng, chúng ta phải
cảnh cáo, không cho họ truyền bá Danh Chúa Giê-xu nữa!”
18 Họ đòi các sứ đồ vào và ra lệnh cấm giảng dạy trong Danh Chúa
Giê-xu.
19 Nhưng Phi-e-rơ và Giăng trả lời: “Các ông nghĩ Đức Chúa Trời muốn
chúng tôi vâng lời các ông hay vâng lời Ngài?
20 Chúng tôi không thể ngưng nói những điều chúng tôi đã thấy và
nghe.”
21 Sau khi hăm dọa lần nữa, họ thả hai ông ra vì sợ dân chúng, họ không
biết phải trừng phạt thế nào. Vì dân chúng đều ngợi tôn Đức Chúa Trời
22 về phép lạ này—chữa lành người liệt chân trên bốn mươi năm.

Tín Hữu Cầu Nguyện

23 Vừa được tự do, Phi-e-rơ và Giăng liền trở về với anh chị em tín hữu,
kể lại những lời hăm dọa của các trưởng tế và các trưởng lão.
24 Nghe xong, mọi người đồng lòng cầu xin Đức Chúa Trời: “Lạy Chúa
Chí Cao, Đấng Sáng Tạo trời và đất, biển, và vạn vật trong đó.
25 Chúa Thánh Linh của Ngài đã phán qua môi miệng Đa-vít, tổ tiên
chúng con và là đầy tớ Ngài:
‘Tại sao các quốc gia cuồng giận?
Tại sao các dân tộc âm mưu vô ích?
26 Các vua trên thế giới nổi dậy;
các cai trị liên minh
chống lại Chúa Hằng Hữu
và Đấng Mết-si-a của Ngài?’†
27 Thật vậy, việc này đã xảy ra trong thành phố này! Hê-rốt, Bôn-xơ Phi-
lát, dân ngoại, và người Ít-ra-ên đã cấu kết nhau chống lại Chúa Giê-xu,
Đầy Tớ Thánh của Ngài, Đấng mà Ngài xức dầu.
28 Nhưng vô tình họ đã thực hiện chương trình của Ngài.
29 Lạy Chúa, xin ghi nhớ lời người đe dọa và xin cho các đầy tớ Chúa
đủ can đảm công bố lời Chúa.

* **4:11** Thi 118:22 † **4:26** Thi 2:1-2

30 Xin Chúa đưa tay chữa bệnh; thực hiện phép lạ và việc quyền năng
nhân danh Chúa Giê-xu, Đầy Tớ Thánh của Ngài!”
31 Khi cầu nguyện xong, phòng họp rúng chuyển, mọi người đều đầy
tràn Chúa Thánh Linh. Và họ công bố đạo Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Các Tín Hữu Chia Sẻ Tài Sản

32 Số tín hữu đông đảo ấy đều đồng tâm hiệp ý. Không ai coi tài sản
mình là của riêng, nhưng kể mọi vật là của chung.
33 Các sứ đồ đầy dẫy quyền năng, truyền giảng sự sống lại của Chúa
Giê-xu, và ơn phước của Đức Chúa Trời ngập tràn trên họ.
34 Không một tín hữu nào túng thiếu vì nhiều người bán nhà cửa, ruộng
đất
35 và trao tiền cho các sứ đồ phân phối cho tín hữu tùy theo nhu cầu
mỗi người.
36 Chẳng hạn có Giô-sép—thuộc đại tộc Lê-vi, sinh quán ở đảo Síp, được
các sứ đồ gọi là Ba-na-ba (nghĩa là “Con Trai của Sự An Ủi”).
37 Ông cũng bán đám đất của mình rồi trao tiền cho các sứ đồ.

5

A-na-nia và Sa-phi-ra

1 Có một người tên A-na-nia, cùng với vợ là Sa-phi-ra đem bán tài sản
mình.
2 Ông đồng ý với vợ cất bớt một số tiền, rồi trao phần còn lại cho các
sứ đồ.
3 Nhưng Phi-e-rơ hỏi: “A-na-nia, sao anh để Sa-tan xâm chiếm tâm hồn,
xui anh dối Chúa Thánh Linh, giữ lại một phần tiền bán đất?
4 Khi chưa bán, đất đó chẳng phải thuộc quyền sở hữu của anh sao?
Lúc bán rồi, anh vẫn có quyền sử dụng tiền đó. Tại sao anh âm mưu việc
ác trong lòng? Đây không phải anh dối người, nhưng dối Đức Chúa Trời!”
5 A-na-nia nghe xong liền ngã xuống, tắt thở. Người nào nghe tin ấy đều
khiếp sợ.
6 Các thanh niên đứng dậy khâm liệm xác A-na-nia, mang đi chôn.
7 Độ ba giờ sau, vợ A-na-nia đến, không hay biết việc mới xảy ra.
8 Phi-e-rơ hỏi: “Xin chị cho biết đây có phải tất cả số tiền bán đất
không?”
Chị đáp: “Thưa đúng, đó là tất cả tiền bán đất!”
9 Phi-e-rơ nói: “Tại sao anh chị đồng lòng thách thức Thánh Linh của
Chúa? Này, những người chôn chồng chị đã về đến ngoài cửa, họ cũng
sẽ đem chị đi luôn!”
10 Sa-phi-ra lập tức ngã nhào dưới chân Phi-e-rơ và tắt thở. Các thanh
niên bước vào, thấy chị đã chết, liền đem ra mai táng bên chồng.
11 Cả Hội Thánh đều kinh hãi. Người ngoài nghe chuyện đều khiếp sợ.

Các Sứ Đồ Chữa Lành Nhiều Người Bệnh

12 Các sứ đồ làm nhiều phép lạ và việc kỳ diệu giữa dân chúng. Tất cả
tín hữu đều đồng tâm hội họp tại Hành Lang Sa-lô-môn.
13 Người ngoài không ai dám đến họp, dù mọi người đều kính phục
những người theo Chúa.

14 Dù vậy, càng ngày càng nhiều người nam và người nữ tin Chúa, và
số tín hữu cứ tăng thêm.
15 Người ta khiêng người bệnh ra đường, đặt trên giường hay trên đệm,
để khi Phi-e-rơ đi qua, bóng ông cũng che được một số người.
16 Dân chúng ở các thành gần Giê-ru-sa-lem cũng lũ lượt kéo đến, mang
theo người bệnh và người bị quỷ ám, và tất cả đều được chữa lành.

Các Sứ Đồ Gặp Sự Chống Đối

17 Thầy thượng tế và các phụ tá thuộc phái Sa-đu-sê vô cùng ghen ghét
các sứ đồ.
18 Họ bắt các sứ đồ giam vào ngục.
19 Nhưng đêm ấy, một thiên sứ của Chúa mở cổng ngục đem họ ra, căn
dặn:
20 “Hãy vào Đền Thờ, công bố cho dân chúng nghe Lời Hằng Sống!”
21 Tảng sáng, các sứ đồ vào Đền Thờ, như lời được dặn bảo, họ bắt đầu
giảng dạy.
Thầy thượng tế và các phụ tá đến, triệu tập Hội Đồng Quốc Gia, gồm
toàn thể nhà lãnh đạo Ít-ra-ên. Họ ra lệnh giải các sứ đồ ra xét xử.
22 Nhưng khi tuần cảnh vào ngục, không thấy họ đâu cả, liền trở về
trình:
23 “Chúng tôi thấy ngục thất khóa kỹ càng, lính canh gác ngoài cửa.
Nhưng khi mở cửa ra, chúng tôi không thấy ai cả!”
24 Viên chỉ huy đội tuần cảnh Đền Thờ và các thầy trưởng tế đều lúng
túng, không biết xử trí thế nào.
25 Ngay lúc ấy, có người đến báo: “Những người bị giam đã vào trong
Đền Thờ, dạy dỗ dân chúng.”
26 Viên chỉ huy và đội tuần cảnh Đền Thờ bắt giải các sứ đồ đi, nhưng
không dám dùng bạo lực vì sợ dân chúng ném đá.
27 Họ giải các sứ đồ ra trước Hội Đồng Quốc Gia, thầy thượng tế chất
vấn:
28 “Chúng ta đã truyền lệnh nghiêm cấm các anh nhân danh Người ấy
giảng dạy, nhưng bây giờ đạo lý của các anh đã tràn ngập Giê-ru-sa-lem,
các anh muốn bắt chúng ta chịu trách nhiệm về máu của Người ấy sao?”
29 Nhưng Phi-e-rơ và các sứ đồ trả lời: “Chúng tôi phải vâng lời Đức
Chúa Trời hơn vâng lời loài người.
30 Đức Chúa Trời của tổ tiên chúng tôi đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ
cõi chết sau khi các ông đã giết Ngài trên cây thập tự.
31 Đức Chúa Trời đã đưa Ngài lên địa vị tột đỉnh, tôn Ngài làm Lãnh Tụ
và Chúa Cứu Thế. Nhờ đó người Ít-ra-ên có cơ hội ăn năn và được tha tội.
32 Chúng tôi là nhân chứng biết rõ việc ấy và Chúa Thánh Linh mà Đức
Chúa Trời ban cho những người vâng lời Ngài cũng làm chứng với chúng
tôi.”
33 Nghe xong, các nhà lãnh đạo Do Thái vô cùng tức giận và định tâm
giết các sứ đồ.
34 Nhưng có một người Pha-ri-si, tên Ga-ma-li-ên, giáo sư dạy luật, được
dân chúng kính trọng, từ hàng ghế hội đồng đứng lên, ra lệnh đem các
sứ đồ ra ngoài trong chốc lát.

35 Ông nói: “Thưa những đồng nghiệp Ít-ra-ên, xin quý vị thận trọng
khi xét xử những người này!
36 Trước đây, Thêu-đa nổi loạn, xưng hùng xưng bá, chiêu tập độ 400
người, nhưng hắn bị giết, tất cả bè đảng đều tan rã.
37 Sau đó, Giu-đa ở Ga-li-lê nổi dậy vào thời kỳ kiểm kê dân số, kéo theo
khá đông người, nhưng rồi hắn cũng chết và những người đi theo hắn bỏ
chạy tan lạc.
38 Cho nên, trường hợp những người này, tôi xin quý vị hãy tránh xa và
để mặc họ. Vì nếu mưu lược và phong trào này do họ phát động, tự nó
sẽ sụp đổ.
39 Nhưng nếu là do Đức Chúa Trời, quý vị không thể tiêu diệt, trái lại,
quý vị còn vô tình chiến đấu chống lại Đức Chúa Trời!”
40 Họ nghe theo lời khuyên, cho giải các sứ đồ vào, sai đánh đòn. Họ
nghiêm cấm không cho các sứ đồ nói đến Danh Chúa Giê-xu, rồi thả họ
đi.
41 Các sứ đồ được tự do ra về, vui mừng sung sướng vì được công nhận
là người xứng đáng chịu sỉ nhục vì Danh Chúa Giê-xu.
42 Mỗi ngày, họ cứ tiếp tục dạy dỗ và truyền giảng về “Chúa Giê-xu là
Đấng Mết-si-a” tại Đền Thờ và trong nhà các tín hữu.

6

Bảy Người Được Chọn để Phục Vụ

1 Lúc ấy, số tín hữu càng gia tăng nhanh chóng. Các tín hữu nói tiếng
Hy Lạp than phiền những tín hữu nói tiếng Hê-bơ-rơ vì các quả phụ trong
nhóm họ không được cấp phát thực phẩm đầy đủ.
2 Mười hai sứ đồ triệu tập toàn thể tín hữu và tuyên bố: “Chúng tôi
không thể bỏ việc giảng dạy lời của Đức Chúa Trời để lo phân phối lương
thực.
3 Vậy xin anh em cử bảy người được tiếng khen, đầy dẫy Chúa Thánh
Linh và khôn ngoan để chúng tôi ủy thác việc này.
4 Còn chúng tôi sẽ chuyên lo cầu nguyện và truyền giảng Đạo Chúa.”
5 Đề nghị này được toàn thể tín hữu chấp thuận. Họ chọn Ê-tiên (một
người đầy đức tin và Chúa Thánh Linh), Phi-líp, Bô-cô-rơ, Ni-ca-nô, Ti-
môn, Ba-mê-na, và Ni-cô-la là người An-ti-ốt (mới theo Do Thái giáo).
6 Bảy người này trình diện và được các sứ đồ đặt tay cầu nguyện.
7 Đạo của Đức Chúa Trời phát triển mạnh. Số tín hữu tại Giê-ru-sa-lem
ngày càng gia tăng đông đảo, cũng có nhiều thầy tế lễ Do Thái theo Đạo
nữa.

Ê-tiên Bị Bắt

8 Ê-tiên, một người đầy ơn và quyền năng của Đức Chúa Trời, làm nhiều
việc kỳ diệu và phép lạ vĩ đại giữa dân chúng.
9 Một số người Do Thái thuộc Hội Đồng của Các Nô Lệ Được Trả Tự Do
hợp với người Do Thái ở Ly-bi, A-léc-xan-ri-a, Si-li-si, và Tiểu Á, nổi lên
tranh luận với Ê-tiên.
10 Nhưng họ không thể đấu trí với ông hoặc chống lại Chúa Thánh Linh
là Đấng hướng dẫn ông.

11 Vì vậy, họ ngầm xúi giục mấy người khác phao tin: “Chúng tôi có
nghe người này xúc phạm Môi-se và Đức Chúa Trời.”
12 Họ sách động quần chúng, xúi giục các trưởng lão, các thầy dạy luật,
rồi xông vào bắt Ê-tiên giải đến trước Hội Đồng Quốc Gia.
13 Những nhân chứng khai gian: “Người này luôn luôn xúc phạm Đền
Thờ thánh và chống lại luật Môi-se.
14 Chúng tôi nghe họ nói Giê-xu người Na-xa-rét sẽ phá hủy Đền Thờ và
thay đổi luật lệ Môi-se đã truyền dạy.”
15 Mọi người trong Hội Đồng Quốc Gia chăm chú nhìn Ê-tiên, vì thấy
gương mặt ông sáng rực như diện mạo thiên sứ.

7

Ê-tiên Giảng cho Hội Đồng Quốc Gia

1 Thầy thượng tế hỏi Ê-tiên: “Lời tố cáo đó đúng không?”
2 Ê-tiên đáp: “Thưa các vị lãnh đạo, xin nghe tôi trình bày. Đức Chúa
Trời vinh quang đã hiện ra với Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta, khi ông còn
ở Mê-sô-pô-ta-ni, chưa dời đến Cha-ran.
3 Đức Chúa Trời phán với người: ‘Hãy rời bỏ quê hương, thân tộc và đi
đến xứ Ta sẽ chỉ cho.’*
4 Áp-ra-ham ra khỏi xứ Canh-đê và định cư tại Cha-ran cho đến ngày
cha ông qua đời. Sau đó, Đức Chúa Trời đem ông đến vùng đất mà hiện
các ông đang sống.
5 Đức Chúa Trời không cho ông sản nghiệp gì trong xứ, dù chỉ một tấc
đất cũng không. Nhưng Đức Chúa Trời hứa sẽ ban cả xứ cho ông và hậu
tự làm sản nghiệp, dù lúc ấy ông chưa có con.
6 Đức Chúa Trời còn báo trước rằng dòng dõi của ông sẽ kiều ngụ nơi
đất khách, làm nô lệ và bị ngược đãi trong 400 năm.
7 Đức Chúa Trời cũng hứa: ‘Chính Ta sẽ phạt dân tộc đã bắt họ làm nô
lệ, rồi họ sẽ ra đi, và đến thờ phượng Ta tại nơi này.’†
8 Đức Chúa Trời lập giao ước với Áp-ra-ham, dùng lễ cắt bì làm dấu
hiệu. Vì thế, khi sinh Y-sác được tám ngày, Áp-ra-ham làm lễ cắt bì cho
con. Y-sác sinh Gia-cốp, Gia-cốp sinh mười hai trưởng tộc.
9 Các trưởng tộc ghen ghét Giô-sép, nên bán ông làm nô lệ, ông bị đưa
xuống Ai Cập. Nhưng Đức Chúa Trời ở với ông,
10 và giải cứu ông khỏi mọi khốn khổ. Đức Chúa Trời cho ông khôn
ngoan lỗi lạc, đến nỗi ông được Pha-ra-ôn, vua Ai Cập, trọng đãi và phong
chức tể tướng, thống lãnh cả hoàng gia.
11 Lúc ấy, nạn đói lan tràn khắp Ai Cập và Ca-na-an, mọi người khốn
khổ, tổ phụ chúng ta hết sạch lương thực.
12 Gia-cốp nghe bên Ai Cập bán lúa, liền sai các con đi mua.
13 Khi họ đến Ai Cập lần thứ hai, Giô-sép tiết lộ danh tính mình cho các
anh em, rồi giới thiệu họ với vua Pha-ra-ôn.
14 Giô-sép sai rước cha mình, là Gia-cốp, và gia đình họ hàng xuống Ai
Cập, tất cả là bảy mươi lăm người.

---

* **7:3** Sáng 12:1 † **7:7** Sáng 12:7; 15:13-14; Xuất 3:12

15 Vậy, Gia-cốp qua xứ Ai Cập rồi từ trần. Các trưởng tộc cũng lần lượt
qua đời.
16 Hài cốt họ được dời về Si-chem và cải táng tại nghĩa địa mà Áp-ra-ham
đã mua của con cháu Hê-mô, tại Si-chem.
17 Sắp đến thời kỳ Đức Chúa Trời thực hiện lời hứa với Áp-ra-ham, dân
số Ít-ra-ên gia tăng nhanh chóng ở Ai Cập.
18 Nhưng một vua mới lên ngôi, không biết gì về Giô-sép.
19 Vua đã bóc lột dân ta, ngược đãi áp bức cha mẹ ta, bắt họ vứt bỏ trẻ
sơ sinh không cho bé nào sống sót.
20 Lúc ấy Môi-se ra đời—một bé kháu khỉnh trước mặt Đức Chúa Trời.
Em bé ấy chỉ được nuôi dưỡng ba tháng tại nhà cha.
21 Khi bị bỏ xuống sông, Môi-se được công chúa Ai Cập vớt về nuôi
dưỡng như con.
22 Môi-se được học hỏi, hấp thụ kiến thức văn hóa Ai Cập, và ông có
năng lực trong cả lời nói lẫn việc làm.
23 Khi Môi-se được bốn mươi tuổi, ông quyết định đi thăm các anh em
mình, là người Ít-ra-ên.
24 Ông thấy một người Ai Cập đang hành hạ một người Ít-ra-ên, Môi-se
liền bênh vực, đánh chết người Ai Cập để trả thù.
25 Môi-se đinh ninh anh em mình biết Chúa dùng mình giải cứu họ,
nhưng họ không hiểu.
26 Hôm sau, ông bắt gặp hai người Ít-ra-ên đánh nhau. Ông cố gắng hòa
giải: 'Này các anh! Các anh là anh em với nhau. Tạo sao các anh đánh
nhau?'
27 Nhưng người ngược đãi anh em mình xô Môi-se ra, sừng sộ hỏi: 'Ai
cử anh cai trị và xét xử chúng tôi?
28 Anh muốn giết tôi như anh giết người Ai Cập hôm qua sao?'
29 Nghe lời tố cáo, Môi-se liền trốn đi kiều ngụ trong xứ Ma-đi-an. Tại
đây ông sinh được hai con trai.
30 Bốn mươi năm sau, một thiên sứ xuất hiện gặp Môi-se trong hoang
mạc, gần núi Si-nai, giữa một bụi gai đang bốc cháy.
31 Môi-se trông thấy thì ngạc nhiên, bước lại gần nhìn cho rõ, liền nghe
tiếng Chúa Hằng Hữu phán:
32 'Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ con—tức Đức Chúa Trời của Áp-ra-
ham, Y-sác, và Gia-cốp.' Môi-se run sợ, chẳng dám nhìn lên.
33 Nhưng Chúa Hằng Hữu phán: 'Hãy cởi dép ra, vì nơi con đứng là đất
thánh.
34 Ta đã thấy nỗi gian khổ của dân Ta ở Ai Cập, đã nghe tiếng than van,
nên Ta xuống giải cứu họ. Lại đây, Ta sẽ sai con sang Ai Cập.'‡
35 Vậy, Đức Chúa Trời sai cùng một người đã bị dân mình khước từ: 'Ai
cử anh cai trị và xét xử chúng tôi?' Nhưng qua vị thiên sứ hiện ra với
ông nơi bụi gai, Đức Chúa Trời lại sai Môi-se đi lãnh đạo và cứu dân tộc.
36 Chính Môi-se đã hướng dẫn họ ra khỏi Ai Cập, thực hiện nhiều phép
lạ và việc diệu kỳ tại xứ Ai Cập, trên Biển Đỏ, trong hoang mạc suốt bốn
mươi năm.

‡ **7:34** Xuất 3:5-10

37 Chính Môi-se đã nói với người Ít-ra-ên: ‘Đức Chúa Trời sẽ dấy lên
một Tiên Tri như tôi từ giữa vòng con dân Ngài.’§
38 Môi-se ở với hội chúng của Đức Chúa Trời tức là tổ tiên chúng ta
trong hoang mạc, khi thiên sứ nói chuyện với ông trên núi Si-nai. Tại đó,
Môi-se nhận lãnh Lời Hằng Sống để lưu truyền cho chúng ta.
39 Nhưng tổ tiên chúng ta không vâng phục Môi-se. Họ khước từ ông
và muốn trở về Ai Cập.
40 Họ nói với A-rôn: ‘Xin lập các thần để dìu dắt chúng tôi, vì không
biết việc gì đã xảy đến cho Môi-se, người đưa chúng tôi ra khỏi Ai Cập.’
41 Nên họ đúc tượng bò con, dâng sinh tế cho thần tượng và ăn mừng.
42 Thế rồi Đức Chúa Trời lìa bỏ họ, để mặc cho họ thờ phượng tinh tú,
như có chép trong sách tiên tri:
‘Chẳng phải các ngươi đã từng dâng sinh tế cho Ta suốt bốn mươi năm
trong hoang mạc sao, hỡi Ít-ra-ên?
43 Không, các ngươi khiêng theo tà thần—
bàn thờ thần Mô-lóc,
và ngôi sao thần Rom-pha,
là những thần tượng các ngươi tạo ra để thờ lạy.
Nên Ta sẽ lưu đày các ngươi
qua bên kia xứ Ba-by-lôn.’*
44 Tổ tiên ta đã khiêng Đền Tạm theo họ trong hoang mạc. Nó được làm
đúng theo kiểu mẫu Đức Chúa Trời truyền bảo Môi-se.
45 Thế hệ sau, được Giô-suê lãnh đạo đánh các dân là dân bị Đức Chúa
Trời đuổi ra khỏi xứ, họ cũng mang Đền Tạm theo vào đất mới. Họ dựng
Đền Tạm tại đó cho đến đời Vua Đa-vít.
46 Đa-vít được đẹp lòng Đức Chúa Trời, nên xin lập Đền Thờ cho Đức
Chúa Trời của Gia-cốp.
47 Nhưng Sa-lô-môn mới là người xây cất Đền Thờ cho Chúa.
48 Tuy nhiên, Đấng Chí Cao không ở trong Đền Thờ do tay người. Như
lời tiên tri:
49 ‘Trời là ngai Ta,
và đất là bệ chân Ta.
Các con sẽ cất đền thờ gì cho Ta?’
Chúa Hằng Hữu hỏi.
‘Nơi nào là chỗ nghỉ ngơi cho Ta?
50 Chẳng phải chính tay Ta đã sáng tạo trời và đất sao?’†
51 Các ông là những người ngoan cố! Các ông có lòng chai tai nặng!
Các ông mãi luôn chống đối Chúa Thánh Linh sao? Các ông hành động
giống hệt tổ tiên mình!
52 Có nhà tiên tri nào mà tổ tiên các ông chẳng bức hại? Ngày xưa,
họ giết những người báo trước sự xuất hiện của Đấng Công Chính—tức
Đấng Mết-si-a mà các ông đã phản bội và sát hại Ngài.
53 Các ông đã nhận lãnh luật pháp của Đức Chúa Trời do thiên sứ ban
hành, nhưng chẳng bao giờ vâng giữ.”

§ **7:37** Phục 18:15 * **7:43** Amốt 5:25-27 † **7:50** Ysai 66:1-2

54 Nghe đến đây, các cấp lãnh đạo Do Thái vô cùng giận dữ và nghiến
răng với Ê-tiên.
55 Nhưng Ê-tiên đầy dẫy Chúa Thánh Linh, ngước mặt nhìn lên trời,
thấy vinh quang Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu đứng bên phải Đức Chúa
Trời.
56 Ê-tiên nói: "Kìa, tôi thấy bầu trời mở rộng và Con Người đang đứng
bên phải Đức Chúa Trời!"
57 Nhưng họ bịt tai, gào thét, cùng xông vào bắt Ê-tiên.
58 Họ đẩy ông ra ngoài thành rồi ném đá giết ông. Các nhân chứng cởi
áo dài đặt dưới chân một thanh niên tên là Sau-lơ.
59 Đang khi bị ném đá tới tấp, Ê-tiên cầu nguyện: "Lạy Chúa Giê-xu, xin
tiếp nhận linh hồn con!"
60 Rồi ông quỳ xuống, kêu lớn tiếng: "Lạy Chúa, xin đừng quy tội này
cho họ!" Vừa dứt lời, ông tắt thở.

8

1 Sau-lơ là một trong các nhân chứng, và ông hết sức tán thành việc
giết Ê-tiên.

Cuộc Bức Hại Làm Tản Mác Các Tín Hữu

Lúc ấy, Hội Thánh tại Giê-ru-sa-lem bị bức hại dữ dội. Trừ các sứ đồ,
mọi người đều đi tản mác các nơi trong xứ Giu-đê và Sa-ma-ri.
2 Tuy nhiên, có mấy người mộ đạo lo chôn cất Ê-tiên và than khóc ông
rất nhiều.
3 Còn Sau-lơ phá hoại Hội Thánh, đi từng nhà lùng bắt các tín hữu nam
nữ, dùng bạo lực giam vào ngục.

Phi-líp Giảng Dạy tại Sa-ma-ri

4 Các tín hữu tản mác khắp nơi, đến đâu cũng truyền bá Phúc Âm về
Chúa Giê-xu.
5 Phi-líp đến thành Sa-ma-ri truyền giảng về Đấng Mết-si-a.
6 Dân chúng đồng lòng lắng nghe ông giảng dạy, vì thấy các phép lạ
ông thực hiện.
7 Nhiều ác quỷ kêu la khi bị trục xuất. Nhiều người tê liệt, què quặt
được chữa lành.
8 Dân chúng trong thành rất hân hoan.
9 Lúc ấy có một thầy phù thủy tên là Si-môn, đã nhiều năm mê hoặc
người Sa-ma-ri và tự cho mình là người vĩ đại.
10 Mọi người, từ trẻ đến già thường nói về ông như "Đấng Vĩ Đại—Đấng
Quyền Năng của Đức Chúa Trời."
11 Họ nghe theo ông vì lâu nay ông dùng ma thuật làm họ kinh ngạc.
12 Nhưng bấy giờ dân chúng tin nhận sứ điệp Phi-líp giảng về Phúc Âm
Nước Đức Chúa Trời và Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu. Nhiều người, cả nam
lẫn nữ đều chịu báp-tem.
13 Chính Si-môn cũng xin theo Đạo, chịu báp-tem và ở luôn bên cạnh
Phi-líp. Thấy các việc kỳ diệu và phép lạ lớn lao Phi-líp làm, Si-môn kinh
ngạc vô cùng.

14 Các sứ đồ tại Giê-ru-sa-lem nghe tin xứ Sa-ma-ri đã tiếp nhận sứ điệp
của Đức Chúa Trời, liền sai Phi-e-rơ và Giăng đến thăm.
15 Tới nơi, hai ông cầu nguyện cho tín hữu Sa-ma-ri được nhận lãnh
Chúa Thánh Linh.
16 Chúa Thánh Linh chưa giáng trên những người vừa tin, họ chỉ mới
chịu báp-tem nhân danh Chúa Giê-xu.
17 Phi-e-rơ và Giăng đặt tay trên những người này, và họ liền nhận lãnh
Chúa Thánh Linh.
18 Thấy hai sứ đồ đặt tay trên ai, người ấy nhận được Chúa Thánh Linh.
Si-môn đem bạc dâng cho hai sứ đồ.
19 Ông năn nỉ: "Xin quý ông cho tôi quyền phép ấy, để người nào tôi
đặt tay lên cũng nhận lãnh Chúa Thánh Linh!"
20 Nhưng Phi-e-rơ đáp: "Tiền bạc anh cũng hư vong theo anh, vì anh
dám đem bạc mua ân tứ của Đức Chúa Trời!
21 Anh chẳng dự phần gì trong công cuộc cứu rỗi, vì lòng anh gian tà
trước mặt Đức Chúa Trời.
22 Anh phải ăn năn tội lỗi, và cầu nguyện với Chúa. Có lẽ Chúa sẽ tha
thứ cho anh tư tưởng tà ác ấy,
23 vì tôi thấy anh đầy ganh ghét đắng cay và bị tội lỗi trói buộc."
24 Si-môn khẩn khoản: "Xin các ông cầu Chúa giùm tôi, để tôi thoát
khỏi những điều kinh khiếp ấy!"
25 Sau khi làm chứng và công bố lời Chúa tại Sa-ma-ri, Phi-e-rơ và Giăng
trở về Giê-ru-sa-lem. Trên đường về, họ truyền bá Phúc Âm tại nhiều làng
mạc Sa-ma-ri.

Phi-líp và Thái Giám Ê-thi-ô-pi

26 Một thiên sứ của Chúa nói với Phi-líp: "Hãy đứng dậy đi về hướng
nam, tới quãng đường giữa Giê-ru-sa-lem và Ga-xa, là nơi hoang vắng!"
27 Phi-líp đứng dậy lên đường trong khi viên quản đốc ngân khố Nữ
hoàng Can-đác nước Ê-thi-ô-pi, một vị thái giám quyền uy, cũng đi đường
ấy. Thái giám vừa lên Giê-ru-sa-lem thờ phượng,
28 và đang trên đường trở về. Ông ngồi xe đọc sách tiên tri Y-sai.
29 Chúa Thánh Linh phán bảo Phi-líp: "Hãy tiến lên và đuổi theo xe đó!"
30 Phi-líp chạy đến, nghe hoạn quan đang đọc sách tiên tri Y-sai. Phi-líp
hỏi: "Ông có hiểu điều ông đang đọc không?"
31 Thái giám trả lời: "Không có người giải nghĩa, làm sao tôi hiểu được!"
Rồi ông mời Phi-líp lên xe ngồi với mình.
32 Đoạn Thánh Kinh ông đọc như sau:
"Người khác nào chiên bị dẫn đến lò thịt.
Như chiên con nín lặng trước mặt thợ hớt lông,
Người không hề mở miệng phản đối.
33 Người ta sỉ nhục Người, bất chấp cả công lý.
Còn ai sẽ kể lại cuộc đời Người?
Vì mạng sống Người đã bị cất khỏi mặt đất."*
34 Thái giám hỏi Phi-líp: "Nhà tiên tri nói về ai đây? Về chính ông ấy
hay người nào khác?"

* **8:33** Ysai 53:7-8

35 Bắt đầu từ đoạn Thánh Kinh ấy, Phi-líp giảng giải Phúc Âm về Chúa
Giê-xu.
36 Dọc đường, đi ngang chỗ có nước, thái giám hỏi: “Sẵn nước đây! Có
gì ngăn trở tôi chịu báp-tem không?”
38 Thái giám ra lệnh dừng xe, hai người xuống nước và Phi-líp làm báp-
tem cho thái giám.
39 Họ vừa ra khỏi nước, Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi ngay. Thái
giám không thấy ông nữa, nhưng cứ hân hoan lên đường.
40 Được Chúa đưa đến thành A-xốt, Phi-líp tiếp tục công bố Phúc Âm
tại các thành phố trên đường đi đến hải cảng Sê-sa-rê.

9

Sự Thay Đổi của Sau-lơ

1 Sau-lơ vẫn tiếp tục đe dọa giết hại các tín hữu của Chúa. Ông đến
cùng thầy thượng tế,
2 xin người viết thư gửi cho các hội đường tại Đa-mách, yêu cầu giúp
ông lùng bắt những ai theo Đạo—cả nam lẫn nữ—trói lại giải về Giê-ru-
sa-lem.
3 Trên đường gần đến thành Đa-mách, thình lình có ánh sáng từ trời
chiếu rọi chung quanh Sau-lơ.
4 Ông ngã xuống đất và nghe có tiếng gọi: “Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bức
hại Ta?”
5 Sau-lơ sợ hãi hỏi: “Chúa là ai?”
Tiếng ấy đáp: “Ta là Giê-xu, mà con đang bức hại!
6 Con hãy đứng dậy đi vào thành, người ta sẽ chỉ dẫn cho con điều phải
làm.”
7 Những bạn đồng hành của Sau-lơ đứng lặng yên kinh ngạc, vì nghe
tiếng người nói nhưng chẳng thấy ai.
8 Sau-lơ đứng dậy, mắt vẫn mở nhưng không thấy được. Người ta nắm
tay dắt ông vào thành Đa-mách.
9 Suốt ba ngày, Sau-lơ mù hẳn, không ăn cũng chẳng uống.
10 Tại Đa-mách có một tín hữu tên A-na-nia. Chúa gọi ông trong một
khải tượng: “A-na-nia!”
Ông thưa: “Lạy Chúa, con đây!”
11 Chúa phán: “Con đứng dậy đi đến Đường Thẳng, tìm nhà Giu-đa, hỏi
thăm Sau-lơ người Tạt-sơ. Sau-lơ hiện đang cầu nguyện.
12 Ta đã tỏ khải tượng cho người ấy thấy một người tên là A-na-nia sẽ
đến đặt tay, để người sáng mắt lại.”
13 Nhưng A-na-nia thưa: “Lạy Chúa, con nghe tên này đã bức hại Hội
Thánh của Chúa tại Giê-ru-sa-lem.
14 Và tại đây, người này cũng được thầy thượng tế ủy quyền bắt trói
những người kêu cầu Danh Chúa.”
15 Nhưng Chúa phán: “Con cứ đi, Ta đã lựa chọn người này để truyền
bá Danh Ta cho dân ngoại, cho các vua cũng như cho người Ít-ra-ên.
16 Ta sẽ tỏ cho Sau-lơ biết sẽ phải chịu nhiều khổ nạn vì Danh Ta.”

17 A-na-nia đi tìm Sau-lơ, đặt tay trên ông nói: “Anh Sau-lơ, Chúa Giê-xu
đã hiện ra, gặp anh trên đường. Ngài sai tôi đến đây, để anh được sáng
mắt lại và đầy dẫy Chúa Thánh Linh.”
18 Lập tức, có vật gì như cái vảy từ mắt Sau-lơ rơi xuống, và ông thấy
rõ. Ông liền đứng dậy chịu báp-tem.
19 Sau khi ăn uống, sức khỏe hồi phục.

Sau-lơ tại Đa-mách và Giê-ru-sa-lem

Sau-lơ ở lại với các tín hữu tại Đa-mách vài ngày.
20 Ngay sau đó ông đến các hội đường công bố về Chúa Giê-xu, ông nói:
“Ngài thật là Con Đức Chúa Trời!”
21 Mọi người nghe đều kinh ngạc hỏi nhau: “Đây không phải là người
đã từng bức hại các môn đệ của Chúa Giê-xu tại Giê-ru-sa-lem, và đến
Đa-mách để bắt trói họ, giải về cho các thầy trưởng tế sao?”
22 Nhưng Sau-lơ giảng dạy ngày càng mạnh mẽ, dùng lập luận đanh
thép chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a, khiến người Do Thái tại
Đa-mách không bác bỏ được.
23 Một thời gian sau, một số người Do Thái bàn mưu sát hại Sau-lơ.
24 Họ sắp đặt người ngày đêm canh gác cổng thành để giết ông, nhưng
Sau-lơ biết được âm mưu đó.
25 Khoảng giữa đêm, nhân lúc tối trời, các tín hữu đặt ông vào chiếc
thúng lớn rồi dòng xuống bên ngoài vách thành.
26 Sau-lơ về Giê-ru-sa-lem, cố gắng kết thân với các tín hữu, nhưng họ
đều sợ ông, nghi ngờ ông không thật lòng tin Chúa.
27 Ba-na-ba đưa Sau-lơ đến giới thiệu với các sứ đồ, thuật lại việc Sau-lơ
đã thấy Chúa trên đường đi Đa-mách, được nghe tiếng Chúa, và sau đó
đã can đảm công bố Danh Chúa Giê-xu tại thành Đa-mách.
28 Từ đó, Sau-lơ ở lại với các tín hữu, đi khắp thủ đô Giê-ru-sa-lem, nhân
danh Chúa truyền giảng Phúc Âm cách dạn dĩ.
29 Ông cũng tranh luận với nhóm người Do Thái nói tiếng Hy Lạp, nên
họ tìm cách giết ông.
30 Anh em tín hữu được tin ấy, liền đem ông xuống hải cảng Sê-sa-rê,
rồi đưa đi Tạt-sơ, quê hương của ông.
31 Hội Thánh khắp xứ Giu-đê, Ga-li-lê và Sa-ma-ri được hưởng một thời
kỳ bình an và ngày càng vững mạnh. Hội Thánh càng tiến bộ trong niềm
kính sợ Chúa và nhờ sự khích lệ của Chúa Thánh Linh nên số tín hữu
ngày càng gia tăng.

Phi-e-rơ Chữa Lành cho Ê-nê và Gọi Đô-ca Sống Lại

32 Phi-e-rơ đi khắp nơi và đến thăm các tín hữu tại Ly-đa.
33 Tại đó có một người tên là Ê-nê, bị bại nằm liệt trên giường đã tám
năm,
34 Phi-e-rơ bảo: “Anh Ê-nê, Chúa Cứu Thế Giê-xu chữa cho anh lành!
Hãy đứng dậy dọn dẹp đệm của anh!” Lập tức Ê-nê đứng dậy.
35 Tất cả người dân Ly-đa và Sa-rôn thấy Ê-nê được lành, đều trở lại với
Chúa.

36 Tại Gia-pha có một nữ tín hữu tên Ta-bi-tha (tiếng Hy Lạp là Đô-ca*)
chuyên làm việc cứu tế, từ thiện.
37 Lúc đó bà mắc bệnh rồi qua đời. Người ta tắm rửa thi hài, và đem
quàn tại căn phòng trên gác.
38 Nghe tin Phi-e-rơ ở Ly-đa, gần Gia-pha, các tín hữu sai hai người đi
mời ông xuống gấp.
39 Phi-e-rơ đứng dậy theo hai người ấy xuống Gia-pha. Đến nơi, họ đưa
ông lên căn phòng trên gác. Các quả phụ đứng đầy phòng, khóc lóc và
đưa cho ông xem các chiếc áo dài, áo choàng mà Ta-bi-tha đã may cho
họ.
40 Phi-e-rơ bảo họ ra ngoài rồi quỳ xuống cầu nguyện, và quay sang nói
với thi hài: "Ta-bi-tha, trỗi dậy!" Ta-bi-tha mở mắt trông thấy Phi-e-rơ,
liền ngồi dậy.
41 Ông đưa tay đỡ bà đứng lên, rồi gọi các tín hữu và các quả phụ đến,
cho gặp người vừa sống lại.
42 Cả dân thành Gia-pha biết rõ việc ấy nên có nhiều người tin Chúa.
43 Phi-e-rơ ở lại Gia-pha lâu ngày, tại nhà Si-môn, thợ thuộc da.

10

Cọt-nây Mời Phi-e-rơ

1 Tại Sê-sa-rê, có một quan chỉ huy quân đội La Mã tên Cọt-nây, ông là
đại đội trưởng trong trung đoàn Ý-đại-lợi.
2 Ông và mọi người trong nhà đều có lòng mộ đạo, kính sợ Đức Chúa
Trời. Ông cứu tế dân nghèo cách rộng rãi và siêng năng cầu nguyện với
Đức Chúa Trời.
3 Một hôm, vào khoảng ba giờ chiều, ông thấy rõ trong khải tượng, một
thiên sứ của Đức Chúa Trời đến gọi "Cọt-nây!"
4 Cọt-nây nhìn sửng thiên sứ, sợ hãi: "Thưa ngài, có việc gì?"
Thiên sứ đáp: "Lời cầu nguyện và việc cứu tế của ngươi đã được Đức
Chúa Trời ghi nhận.
5 Bây giờ ông hãy cho người đến Gia-pha, mời một người tên là Si-môn
Phi-e-rơ về đây.
6 Ông ấy đang trọ trong nhà Si-môn, thợ thuộc da, gần bờ biển. Phi-e-rơ
sẽ bảo ông mọi việc phải làm."
7 Khi thiên sứ đi rồi, Cọt-nây gọi hai gia nhân và một binh sĩ có lòng mộ
đạo trong đám thuộc hạ của ông.
8 Ông thuật cho họ nghe khải tượng rồi sai đi Gia-pha.

Phi-e-rơ Viếng Thăm Cọt-nây

9 Hôm sau, khi người nhà Cọt-nây gần đến Gia-pha, Phi-e-rơ lên sân
thượng cầu nguyện, lúc ấy vào khoảng giữa trưa.
10 Phi-e-rơ đang đói, muốn ăn, nhưng khi thức ăn đang được chuẩn bị,
ông xuất thần,
11 thấy trời mở ra và một vật như tấm vải lớn buộc bốn góc hạ xuống
đất,
12 trong đó có đủ loài thú vật, loài bò sát và loài chim trời.

* **9:36** Nghĩa là linh dương

13 Thình lình có tiếng gọi: “Phi-e-rơ hãy đứng dậy, làm thịt mà ăn.”
14 Phi-e-rơ nói: “Lạy Chúa, con không dám, vì con không hề ăn vật gì
không tinh sạch hay ô uế.”
15 Tiếng ấy lại bảo ông lần nữa: “Vật gì được Đức Chúa Trời tẩy sạch
thì không còn ô uế nữa.”
16 Lời đó lặp lại ba lần. Rồi vật kia được thu lên trời.
17 Phi-e-rơ rất phân vân. Ý nghĩa khải tượng ấy là gì? Vừa lúc đó người
nhà Cọt-nây tìm đến nhà của Si-môn. Họ đứng ngoài cổng
18 và hỏi có người nào tên Si-môn Phi-e-rơ tại đó không.
19 Phi-e-rơ đang ngẫm nghĩ về khải tượng thì nghe Chúa Thánh Linh
phán: “Này! Có ba người đang tìm con.
20 Con cứ đứng dậy, xuống lầu và đi với họ. Đừng lo lắng, vì Ta đã sai
họ đến.”
21 Phi-e-rơ xuống bảo người nhà Cọt-nây: “Tôi chính là người các ông
đang tìm. Các ông đến đây có việc gì?”
22 Họ đáp: “Đại đội trưởng Cọt-nây sai chúng tôi đến. Chủ chúng tôi
là người công chính và kính sợ Đức Chúa Trời, được mọi người Do Thái
kính trọng. Đức Chúa Trời sai thiên sứ bảo chủ chúng tôi mời ông về nhà
để nghe lời ông chỉ dạy.”
23 Phi-e-rơ đưa họ vào nhà nghỉ đêm. Sáng sau, ông lên đường với họ,
có vài anh em tín hữu Gia-pha cùng đi.
24 Hôm sau, Phi-e-rơ đến Sê-sa-rê. Lúc ấy, Cọt-nây đã mời họ hàng, thân
hữu họp lại chờ đợi.
25 Thấy Phi-e-rơ đến, Cọt-nây ra đón, quỳ lạy dưới chân.
26 Nhưng Phi-e-rơ đỡ Cọt-nây đứng dậy: “Xin ông đứng lên! Tôi cũng
chỉ là người như ông.”
27 Vừa nói vừa bước vào nhà, Phi-e-rơ nhận thấy có nhiều người đang
nhóm họp.
28 Ông nói: “Quý vị đều biết rõ, người Do Thái không được phép kết
thân hoặc giao thiệp với dân ngoại. Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đã dạy tôi
không được phân biệt người ô uế hay người không tinh sạch.
29 Vì thế tôi không ngần ngại đến ngay khi quý ông mời. Vậy xin hỏi
quý ông gọi tôi đến có việc gì?”
30 Cọt-nây trả lời: “Ba ngày trước, cũng vào giờ này, khoảng ba giờ
chiều, tôi đang cầu nguyện trong nhà. Thình lình một người mặc áo sáng
chói đến đứng trước mặt.
31 Người bảo tôi: ‘Cọt-nây! Lời cầu nguyện ông đã được Chúa nghe, việc
cứu tế ông đã được Ngài ghi nhận.
32 Vậy ông nên sai người đến Gia-pha mời Si-môn Phi-e-rơ. Ông ấy đang
trọ tại nhà Si-môn, thợ thuộc da, ở cạnh bờ biển.’
33 Tôi lập tức sai người mời ông, nay ông đã vui lòng đến tận đây. Toàn
thể chúng tôi đang nhóm họp trước mặt Đức Chúa Trời để nghe tất cả
những điều Chúa đã truyền dạy ông.”

Dân Ngoại Được Nghe Phúc Âm

34 Phi-e-rơ nói: “Bây giờ, tôi biết chắc chắn Đức Chúa Trời không thiên
vị ai.

35 Bất cứ dân tộc nào, hễ ai kính sợ Chúa và làm điều công chính, Chúa
đều tiếp nhận.
36 Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa muôn dân đã công bố Phúc Âm của Đức
Chúa Trời cho người Ít-ra-ên.
37 Như quý vị biết, sau khi Giăng giảng dạy về lễ báp-tem, Đạo Chúa
được truyền giảng từ xứ Ga-li-lê, và phổ biến khắp xứ Giu-đê.
38 Đức Chúa Trời đã cho Chúa Giê-xu người Na-xa-rét đầy dẫy Chúa
Thánh Linh và quyền năng. Chúa Giê-xu đi khắp nơi làm việc thiện và
chữa lành những người bị quỷ áp bức, vì Đức Chúa Trời ở với Ngài.
39 Chúng tôi đã chứng kiến tất cả những việc Ngài làm trong nước Ít-
ra-ên và tại Giê-ru-sa-lem. Người Do Thái đã giết Ngài trên cây thập tự,
40 nhưng đến ngày thứ ba, Đức Chúa Trời cho Ngài sống lại và hiện ra
cho những người được Đức Chúa Trời lựa chọn làm nhân chứng.
41 Ngài không hiện ra cho mọi người, nhưng cho chúng tôi là người Đức
Chúa Trời đã chọn làm nhân chứng, những người được ăn uống với Ngài
sau khi Ngài sống lại.
42 Chúa truyền lệnh cho chúng tôi rao giảng Phúc Âm mọi nơi, làm
chứng rằng Đức Chúa Trời đã lập Ngài làm Chánh Án xét xử mọi người
sống và người chết.
43 Tất cả các nhà tiên tri đều viết về Ngài rằng hễ ai tin Ngài đều được
tha tội nhờ Danh Ngài."

Dân Ngoại Nhận Chúa Thánh Linh

44 Phi-e-rơ còn đang nói, Chúa Thánh Linh đã giáng trên mọi người
nghe.
45 Các tín hữu Do Thái đi theo Phi-e-rơ đều kinh ngạc vì dân ngoại cũng
nhận được ân tứ của Chúa Thánh Linh.
46 Họ nghe những người ấy nói ngoại ngữ và tôn vinh Đức Chúa Trời.
Phi-e-rơ hỏi:
47 "Ai có thể từ chối làm báp-tem bằng nước cho những người này? Vì
họ đã nhận lãnh Chúa Thánh Linh cũng như chúng ta."
48 Vậy, ông làm báp-tem cho họ nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu. Sau
đó họ mời ông ở lại thêm vài ngày.

11

Phi-e-rơ Giải Thích Hành Động của Ông

1 Các sứ đồ và anh em tín hữu xứ Giu-đê nghe tin dân ngoại cũng đã
tiếp nhận Đạo của Đức Chúa Trời.
2 Nhưng khi Phi-e-rơ trở về Giê-ru-sa-lem, bị các tín hữu Do Thái chỉ
trích.
3 Họ nói: "Ông đã vào nhà của dân ngoại và còn ăn chung với họ nữa!"
4 Rồi Phi-e-rơ kể cho họ từng việc đã xảy ra:
5 "Tại thành Gia-pha, tôi đang cầu nguyện thì chợt xuất thần, thấy khải
tượng. Có vật gì giống như tấm vải lớn buộc bốn góc từ trời sa xuống
trước mặt tôi.
6 Tôi chăm chú nhìn, thấy bên trong có các loài súc vật, dã thú, loài bò
sát, và loài chim trời.
7 Tôi nghe có tiếng gọi: 'Hãy dậy, Phi-e-rơ; hãy dậy làm thịt ăn.'

8 Nhưng tôi thưa: ‘Lạy Chúa, con không dám, vì con không hề ăn vật
gì mà theo luật Do Thái là ô uế hay không tinh sạch.’
9 Tiếng từ trời lại phán: ‘Vật gì Đức Chúa Trời đã tẩy sạch thì không
nên xem là ô uế nữa!’
10 Tiếng đó lặp lại ba lần rồi mọi vật được thu lên trời.
11 Ngay lúc ấy, có ba người từ Sê-sa-rê đến, dừng chân trước nhà tôi
đang trọ.
12 Chúa Thánh Linh bảo tôi đừng e ngại, cứ đi với họ. Ngoài ra có sáu
anh em đây cùng đến nhà Cọt-nây với tôi.
13 Chúng tôi nghe Cọt-nây kể lại chuyện thiên sứ hiện đến bảo ông: ‘Hãy
sai người đến Gia-pha mời Phi-e-rơ.
14 Người ấy sẽ truyền lời Chúa cho ông, nhờ đó ông và mọi người trong
nhà sẽ được cứu!’
15 Khi tôi bắt đầu giảng, Chúa Thánh Linh liền giáng trên họ như Ngài
đã giáng trên chúng ta lúc đầu.
16 Tôi nhớ lại lời Chúa dạy: ‘Giăng làm báp-tem bằng nước, nhưng các
con sẽ nhận báp-tem bằng Chúa Thánh Linh.’
17 Vậy nếu Đức Chúa Trời ban ân tứ cho dân ngoại như Ngài đã ban cho
chúng ta là người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu, thì tôi là ai mà dám ngăn cản
Đức Chúa Trời?”
18 Họ nghe xong liền thôi chỉ trích ông, và tôn vinh Đức Chúa Trời: “Thế
là Chúa cũng cho các dân ngoại cơ hội ăn năn để được sự sống đời đời.”

Hội Thánh tại An-ti-ốt, Xứ Sy-ri

19 Lúc các tín hữu tản mác khắp nơi vì vụ áp bức sau khi Ê-tiên qua
đời, một số đến tận Phê-ni-xi, Síp, và An-ti-ốt truyền giáo, nhưng chỉ cho
người Do Thái.
20 Tuy nhiên, mấy tín hữu quê ở Síp và Ly-bi đến An-ti-ốt giảng về Chúa
Giê-xu cho người Hy Lạp.
21 Chúa cùng làm việc với họ, nên có đông người ăn năn tin Chúa.
22 Tin tức đưa về Giê-ru-sa-lem, Hội Thánh cử Ba-na-ba đến An-ti-ốt.
23 Khi đến nơi, thấy công việc của Đức Chúa Trời, ông rất vui mừng,
khích lệ anh chị em hết lòng trung tín với Chúa.
24 Ba-na-ba là người đạo đức, đầy dẫy Chúa Thánh Linh và đức tin. Ông
dìu dắt nhiều người đến với Chúa.
25 Sau đó, Ba-na-ba lên Tạt-sơ tìm Sau-lơ.
26 Ông tìm được Sau-lơ và đưa về An-ti-ốt. Suốt một năm, hai ông nhóm
họp với Hội Thánh và huấn luyện rất nhiều người. (Tại An-ti-ốt, lần đầu
tiên tín hữu được gọi là Cơ Đốc nhân.)
27 Trong khi đó, có mấy nhà tiên tri từ Giê-ru-sa-lem xuống An-ti-ốt.
28 Một nhà tiên tri tên A-ga-bút được Chúa Thánh Linh hướng dẫn, đứng
lên giữa buổi họp báo trước rằng thế giới La Mã sẽ bị nạn đói lớn. (Quả
nhiên, nạn đói xảy ra vào thời cai trị của Cơ-lốt.)
29 Các tín hữu tại An-ti-ốt quyết định mỗi người tùy theo khả năng gửi
quà cứu trợ anh chị em tín hữu xứ Giu-đê.
30 Họ nhờ Ba-na-ba và Sau-lơ đem tặng phẩm về trao cho các trưởng lão
tại Giê-ru-sa-lem.

12

Gia-cơ Bị Giết và Phi-e-rơ Bị Tống Giam

1 Vào thời gian ấy, Vua Hê-rốt Ạc-ríp-ba thẳng tay bức hại một số người
trong Hội Thánh.
2 Vua sai chém đầu Gia-cơ (anh của Giăng.)
3 Thấy người Do Thái hài lòng, Hê-rốt lại sai bắt Phi-e-rơ. (Khi ấy nhằm
vào lễ Vượt Qua.)
4 Vua ra lệnh tống giam Phi-e-rơ, giao cho bốn đội canh gác mỗi đội bốn
người, định sau lễ Vượt Qua sẽ đem xử tử trước dân chúng.
5 Vậy Phi-e-rơ bị giam trong ngục, còn Hội Thánh cứ tha thiết cầu nguyện
cho ông trước mặt Chúa.

Cuộc Thoát Ngục Ly Kỳ của Phi-e-rơ

6 Trước ngày Hê-rốt định đem ông ra xử tử, Phi-e-rơ bị trói chặt bằng
hai dây xích, nằm ngủ giữa hai binh sĩ. Trước cửa ngục có lính canh gác.
7 Thình lình, một thiên sứ của Chúa hiện đến, ánh sáng chói lòa soi vào
ngục tối. Thiên sứ đập vào hông Phi-e-rơ, đánh thức ông và giục: "Dậy
nhanh lên!" Dây xích liền rơi khỏi tay ông.
8 Thiên sứ tiếp: "Ông hãy mặc áo và mang dép vào!" Phi-e-rơ làm theo.
Thiên sứ lại bảo: "Ông khoác áo choàng rồi theo tôi."
9 Phi-e-rơ theo thiên sứ đi ra nhưng không biết là chuyện thật, cứ ngỡ
mình thấy khải tượng.
10 Thiên sứ dẫn Phi-e-rơ qua hai trạm gác, đến cổng sắt dẫn vào thành,
cổng tự mở ra cho họ bước qua. Đi chung một quãng đường nữa, thì
thình lình thiên sứ rời khỏi Phi-e-rơ.
11 Phi-e-rơ chợt tỉnh, tự nhủ: "Bây giờ tôi biết chắc Chúa đã sai thiên sứ
giải thoát tôi khỏi tay Hê-rốt và âm mưu của người Do Thái."
12 Phi-e-rơ đến nhà Ma-ri, mẹ của Giăng, biệt danh là Mác. Trong nhà,
nhiều người đang nhóm họp cầu nguyện.
13 Phi-e-rơ gõ cửa ngoài, người tớ gái tên Rô-đa ra nghe ngóng.
14 Nhận ra tiếng Phi-e-rơ, chị mừng quá, quên mở cửa, chạy vào báo
tin Phi-e-rơ đã về tới cửa.
15 Mọi người trách: "Chị điên mất rồi!" Nhưng chị cứ quả quyết là thật.
Họ dự đoán: "Chắc là thiên sứ của Phi-e-rơ."
16 Phi-e-rơ tiếp tục gõ. Mở cửa nhìn thấy ông, họ vô cùng sửng sốt.
17 Ông lấy tay ra dấu cho họ im lặng, rồi thuật việc Chúa giải cứu ông
khỏi ngục. Ông nhờ họ báo tin cho Gia-cơ và các anh em, rồi lánh sang
nơi khác.
18 Sáng hôm sau, quân lính xôn xao dữ dội vì không thấy Phi-e-rơ đâu
cả.
19 Hê-rốt sai người tìm kiếm không được, liền ra lệnh điều tra và xử tử
cả đội lính gác. Sau đó vua rời xứ Giu-đê xuống ở thành Sê-sa-rê.

Hê-rốt Ạc-ríp-ba I Qua Đời

20 Hê-rốt căm giận dân chúng hai thành Ty-rơ và Si-đôn. Tuy nhiên, sau
khi mua chuộc được Ba-la-tút, cận thần của vua, để xin yết kiến vua, sứ
giả hai thành phố đó đến xin cầu hòa, vì họ cần mua thực phẩm trong
nước vua.

21 Đến ngày đã định, Hê-rốt mặc vương bào, ngồi trên ngai nói với dân
chúng.
22 Dân chúng nhiệt liệt hoan hô, la lên: "Đây là tiếng nói của thần linh,
không phải tiếng người!"
23 Lập tức một thiên sứ của Chúa đánh vua ngã bệnh vì vua đã giành
vinh quang của Chúa mà nhận sự thờ lạy của dân chúng. Vua bị trùng
ký sinh cắn lủng ruột mà chết.
24 Đạo của Đức Chúa Trời tiếp tục phát triển, số tín hữu càng gia tăng.
25 Sau khi hoàn thành công tác, Ba-na-ba và Sau-lơ rời Giê-ru-sa-lem về
An-ti-ốt, đem theo Giăng, biệt danh là Mác.

13

Ba-na-ba và Sau-lơ Được Ủy Thác

1 Hội Thánh An-ti-ốt có năm nhà tiên tri và giáo sư: Ba-na-ba, Si-mê-
ôn (còn được gọi là "người đen"), Lu-si-út quê ở Ly-bi, Ma-na-ên, em kết
nghĩa của vua chư hầu Hê-rốt, và Sau-lơ.
2 Hội Thánh đang thờ phượng Chúa và kiêng ăn, Chúa Thánh Linh bảo:
"Hãy dành riêng Ba-na-ba và Sau-lơ cho Ta, để làm công việc Ta chỉ định."
3 Sau khi kiêng ăn cầu nguyện, Hội Thánh đặt tay và tiễn hai ông lên
đường.

Hành Trình Truyền Giáo Thứ Nhất của Phao-lô

4 Được Chúa Thánh Linh ủy nhiệm, Ba-na-ba và Sau-lơ liền xuống Sê-
lơ-xi đi thuyền đến đảo Síp.
5 Cập bến Sa-la-min, họ lần lượt công bố Đạo của Đức Chúa Trời trong
các hội đường Do Thái khắp đảo Síp. Giăng Mác cũng đi theo phụ tá.
6 Sau khi đi khắp đảo, cuối cùng họ đến Pa-phô, ở đó có một phù thủy
người Do Thái, là tiên tri giả tên Ba-giê-xu, biệt danh Ê-li-ma.
7 Ba-giê-xu quen thân thống đốc Sê-giu Phao-lút. Thống đốc là người
khôn ngoan, sai mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến giảng Đạo Chúa.
8 Nhưng phù thủy Ê-li-ma chống đối hai ông, tìm cách khuyên thống
đốc đừng tin Chúa.
9 Bấy giờ Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, được đầy dẫy Chúa Thánh Linh,
quắc mắt nhìn tên phù thủy:
10 "Anh là người đầy gian trá xảo quyệt, là ác quỷ, kẻ thù công lý! Anh
không ngưng phá hoại công việc Chúa sao?
11 Này, Chúa ra tay phạt anh bị mù, không nhìn thấy mặt trời một thời
gian." Lập tức bóng tối dày đặc bao phủ Ê-li-ma. Anh ta phải quờ quạng
tìm người dẫn dắt.
12 Thấy việc phi thường, thống đốc liền tin Chúa và ngạc nhiên về Đạo
Chúa.

Phao-lô Rao Giảng tại Thành An-ti-ốt, Xứ Bi-si-đi

13 Phao-lô và các bạn từ Pa-phô xuống tàu đi Bẹt-ga, xứ Bam-phi-ly, còn
Giăng Mác rời họ trở về Giê-ru-sa-lem.
14 Từ Bẹt-ga, họ đến An-ti-ốt xứ Bi-si-đi.
Vào ngày Sa-bát, họ vào thăm hội đường Do Thái.

15 Sau khi đọc sách luật Môi-se và các sách tiên tri, các quản lý hội
đường sai người mời Phao-lô và Ba-na-ba: “Thưa các anh em, nếu các
anh có lời khích lệ dân chúng, xin cứ nói!”
16 Phao-lô đứng dậy đưa tay chào và nói: “Thưa toàn dân Ít-ra-ên và
anh chị em dân ngoại, là những người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, xin
lắng nghe tôi.
17 Đức Chúa Trời của dân tộc Ít-ra-ên đã chọn tổ tiên chúng ta, cho họ
thịnh vượng tại xứ Ai Cập, dùng quyền năng phi thường dìu dắt họ ra
khỏi xứ đó.
18 Suốt bốn mươi năm, Ngài nhẫn nại chịu đựng họ giữa hoang mạc.
19 Sau khi tiêu diệt bảy dân tộc xứ Ca-na-an, Ngài chia đất cho họ làm
sản nghiệp.
20 Tất cả điều đó diễn ra trong 450 năm.
Sau đó, Đức Chúa Trời lập các phán quan lãnh đạo họ đến đời tiên tri
Sa-mu-ên.
21 Theo lời thỉnh cầu của dân chúng, Đức Chúa Trời lập Sau-lơ, con trai
Kích, thuộc đại tộc Bên-gia-min làm vua trong bốn mươi năm.
22 Nhưng Đức Chúa Trời truất phế Sau-lơ và đặt Đa-vít lên ngôi, người
được Đức Chúa Trời chứng nhận: ‘Ta đã tìm thấy Đa-vít, con trai Gie-sê,
là người làm Ta hài lòng; Đa-vít sẽ thực hiện chương trình Ta.’
23 Đúng theo lời hứa, Đức Chúa Trời lập Chúa Giê-xu, hậu tự Vua Đa-vít
làm Đấng Cứu Rỗi của Ít-ra-ên!
24 Trước khi Chúa đến, Giăng Báp-tít đã dạy dân Ít-ra-ên phải ăn năn
tội lỗi và chịu báp-tem.
25 Khi hoàn thành nhiệm vụ, Giăng tuyên bố: ‘Anh em tưởng tôi là Đấng
Mết-si-a sao? Không, tôi không phải là Đấng ấy! Nhưng Chúa sẽ sớm đến
—tôi không đáng hầu hạ và mở quai dép cho Ngài.’
26 Thưa anh chị em—con cháu Áp-ra-ham và anh chị em dân ngoại, là
những người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời—sứ điệp cứu rỗi đã đến với
chúng ta!
27 Vì dân thành Giê-ru-sa-lem và các cấp lãnh đạo không nhận biết Chúa
Giê-xu, là Đấng đã được các vị tiên tri nói đến. Thay vào đó, họ kết án
Ngài, và việc này làm ứng nghiệm các lời tiên tri thường được đọc trong
ngày Sa-bát.
28 Dù không tìm được lý do khép Ngài vào tội tử hình, nhưng họ vẫn cứ
xin Phi-lát giết Ngài.
29 Sau khi làm ứng nghiệm mọi lời đã chép về Chúa, họ gỡ thi thể Ngài
khỏi cây thập tự và đặt trong ngôi mộ.
30 Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại!
31 Trong nhiều ngày liên tiếp Chúa hiện ra gặp những người từng theo
Ngài từ xứ Ga-li-lê đến Giê-ru-sa-lem. Hiện nay họ còn làm chứng về Ngài
cho người Ít-ra-ên.
32 Chúng tôi xin công bố Phúc Âm cho quý vị. Điều Đức Chúa Trời hứa
với tổ tiên chúng ta ngày trước,
33 Ngài đã thực hiện trong thời đại chúng ta, Ngài đã khiến Chúa Giê-xu
sống lại. Như Thi Thiên thứ hai đã viết về Chúa Giê-xu:
‘Ngươi là Con Ta.

Ngày nay Ta là Cha Ngươi.’*
34 Vì Đức Chúa Trời hứa cho Ngài sống lại, không bao giờ để Ngài bị
mục nát trong mộ phần. Đức Chúa Trời phán: ‘Ta sẽ cho Con đặc ân mà
Ta đã hứa với Đa-vít.’†
35 Và ‘Chúa không để Đấng Thánh Ngài bị mục nát.’‡
36 Lời hứa ấy không phải nói về Đa-vít, vì sau khi phục vụ Đức Chúa
Trời suốt đời, Đa-vít đã chết, được an táng bên cạnh tổ phụ, và thi hài
cũng rữa nát như mọi người.
37 Không, lời ấy nói về một Đấng khác—Đấng được Đức Chúa Trời khiến
sống lại và thân thể Ngài không hề mục nát.
38 Vậy thưa anh chị em, chúng tôi ở đây để công bố rằng nhờ Chúa
Giê-xu, chúng ta được ơn tha tội của Đức Chúa Trời:
39 Ai tin Chúa Cứu Thế đều được Đức Chúa Trời thừa nhận là người
công chính. Đó là điều mà luật pháp Môi-se không bao giờ làm được.
40 Xin quý vị thận trọng vì có lời tiên tri cảnh cáo:

41 ‘Này, những người nhạo báng,
hãy kinh ngạc, rồi bị diệt vong!
Vì trong đời các ngươi Ta sẽ làm một việc,
một việc các ngươi không thể tin
dù có người thuật lại các ngươi cũng chẳng tin.’§”

42 Khi Phao-lô và Ba-na-ba bước ra khỏi hội đường, dân chúng nài nỉ
hai ông trở lại giảng thêm Đạo Chúa vào tuần sau.
43 Giải tán xong, nhiều người Do Thái và người bản xứ theo đạo Do Thái
đi theo Phao-lô và Ba-na-ba. Hai ông nói chuyện với họ và khích lệ họ tiếp
tục sống trong ơn Chúa.

Phao-lô Hướng Đến Dân Ngoại

44 Tuần sau đó, hầu hết dân trong thành tập họp để nghe Đạo Chúa.
45 Thấy quần chúng đông đảo, các nhà lãnh đạo Do Thái sinh lòng ganh
tị, phản đối những lời Phao-lô giảng dạy và nhục mạ ông.
46 Phao-lô và Ba-na-ba dõng dạc tuyên bố: “Đạo Chúa được truyền giảng
cho anh chị em trước, nhưng anh chị em khước từ và xét mình không
đáng được sống vĩnh cửu, nên chúng tôi quay sang dân ngoại.
47 Vì Chúa đã truyền dạy chúng tôi:
‘Ta dùng con làm ánh sáng cho các dân ngoại,
để truyền Đạo cứu rỗi khắp thế giới.’*”
48 Khi dân ngoại nghe xong đều vui mừng ca tụng Phúc Âm. Những
người được định cho sự sống vĩnh cửu đều tin Chúa.
49 Đạo Chúa được truyền bá khắp miền đó.
50 Nhưng các nhà lãnh đạo Do Thái xúi giục các phụ nữ quý phái sùng
đạo Do Thái và các nhà chức trách thành phố tụ tập đám đông chống
nghịch Phao-lô và Ba-na-ba, đuổi hai ông khỏi lãnh thổ.
51 Hai ông giũ áo ra đi, đến thành Y-cô-ni.

---

* **13:33** Thi 2:7 † **13:34** Ysai 55:3 ‡ **13:35** Thi 16:10 § **13:41** Ha 1:5 * **13:47** Ysai 49:6

52 Còn các tín hữu được đầy dẫy Chúa Thánh Linh và tràn ngập vui
mừng.

14

Phao-lô và Ba-na-ba tại Thành Y-cô-ni

1 Việc xảy ra cũng như vậy tại Y-cô-ni, Phao-lô và Ba-na-ba lại vào hội
đường Do Thái giảng dạy đến nỗi rất nhiều người Do Thái và Hy Lạp tin
Chúa.
2 Nhưng người Do Thái vô tín xúi dân ngoại ác cảm với Phao-lô và Ba-
na-ba.
3 Tuy vậy, hai ông ở lại đó lâu ngày, bạo dạn công bố Phúc Âm. Chúa
dùng hai ông làm nhiều phép lạ và việc diệu kỳ để minh chứng Phúc Âm.
4 Dân chúng trong thành phố chia làm hai phe, một phe theo người Do
Thái, phe kia ủng hộ các sứ đồ.
5 Một số dân ngoại hiệp với người Do Thái và các cấp lãnh đạo âm mưu
tấn công và ném đá sát hại các sứ đồ;
6 nhưng các sứ đồ biết được, liền lánh qua các thành Lít-trơ, Đẹt-bơ
thuộc xứ Ly-cao-ni và miền phụ cận
7 để tiếp tục công bố Phúc Âm.

Phao-lô và Ba-na-ba tại Lít-trơ và Đẹt-bơ

8 Tại Lít-trơ có một người liệt chân từ lúc sơ sinh, không hề bước đi
được.
9 Anh này ngồi nghe Phao-lô giảng. Phao-lô lưu ý, nhận thấy anh có đức
tin, có thể chữa lành được,
10 liền nói lớn: "Anh hãy đứng thẳng lên!" Anh liệt chân nhảy lên rồi
bước đi.
11 Thấy việc lạ, dân chúng reo hò bằng tiếng Ly-cao-ni: "Thần linh đã
lấy hình người, xuống thăm chúng ta!"
12 Họ gọi Ba-na-ba là thần Dớt và Phao-lô là Héc-mê, vì ông là diễn giả.
13 Trưởng tế đền thờ thần Dớt ở trước cổng thành đem bò đực và tràng
hoa đến trước cổng, định cùng dân chúng dâng sinh tế.
14 Nhưng sứ đồ Ba-na-ba và Phao-lô biết ý họ, liền xé áo, chạy vào giữa
đám đông la lên:
15 "Các ông làm gì thế? Chúng tôi cũng là người như các ông! Chúng
tôi đến đây truyền giảng Phúc Âm để các ông bỏ việc thờ phượng vô ích
này mà trở về với Đức Chúa Trời Hằng Sống. Ngài đã sáng tạo trời, đất,
biển và vạn vật trong đó.
16 Trước kia Ngài đã để các dân tộc đi theo đường lối riêng.
17 Nhưng Ngài vẫn luôn luôn chứng tỏ sự hiện hữu của Ngài bằng những
phước lành như mưa móc từ trời, mùa màng dư dật, thực phẩm dồi dào,
tâm hồn vui thỏa."
18 Dù đã nói hết lời, các sứ đồ phải vất vả lắm mới ngăn được dân chúng,
không cho họ dâng sinh tế cho mình.
19 Lúc ấy có mấy người Do Thái từ An-ti-ốt và Y-cô-ni đến, sách động
quần chúng ném đá Phao-lô. Tưởng ông đã chết họ kéo ông bỏ ra ngoài
thành.

20 Nhưng khi các tín hữu tụ họp chung quanh, Phao-lô đứng dậy đi vào
thành. Hôm sau, Phao-lô và Ba-na-ba đi Đẹt-bơ.

Phao-lô và Ba-na-ba Quay về An-ti-ốt, Xứ Sy-ri

21 Sau khi giảng Phúc Âm và giúp nhiều người tin Chúa, hai ông trở lại
Lít-trơ, Y-cô-ni, và An-ti-ốt,
22 củng cố tinh thần các tín hữu, khuyên họ cứ giữ vững đức tin, và dặn
họ rằng phải trải qua nhiều gian khổ mới vào được Nước Trời.
23 Phao-lô và Ba-na-ba tuyển chọn một số trưởng lão ở mỗi Hội Thánh,
rồi kiêng ăn, cầu nguyện, và ủy thác họ cho Chúa, là Đấng họ đã tin.
24 Hai ông đi qua miền Bi-si-đi, đến Bam-phi-ly,
25 giảng đạo tại Bẹt-ga rồi xuống hải cảng A-tha-ly.
26 Cuối cùng, họ đi thuyền về An-ti-ốt, nơi họ đã được Hội Thánh ủy
thác cho ơn phước Chúa và giao phó nhiệm vụ vừa chu toàn.
27 Đến An-ti-ốt, hai ông triệu tập Hội Thánh, tường thuật mọi việc Đức
Chúa Trời cùng làm với mình, và cách Chúa mở cửa cứu rỗi cho các dân
ngoại.
28 Hai ông ở lại An-ti-ốt lâu ngày với các tín hữu.

15

Hội Nghị Giáo Hội tại Giê-ru-sa-lem

1 Phao-lô và Ba-na-ba đang ở An-ti-ốt, một nhóm người từ xứ Giu-đê
xuống, dạy các tín hữu: “Nếu không chịu cắt bì theo luật Môi-se, anh em
không được cứu rỗi.”
2 Sau cuộc tranh luận sôi nổi, mọi người quyết định cử Phao-lô và Ba-
na-ba cùng đi với mấy người trong nhóm ấy lên Giê-ru-sa-lem trình bày
vấn đề cho các sứ đồ và trưởng lão.
3 Hội Thánh tiễn họ lên Giê-ru-sa-lem, và họ ghé qua xứ Phê-ni-xi và xứ
Sa-ma-ri, họ tường thuật việc các dân ngoại trở về với Chúa, nên anh em
tín hữu rất vui mừng.
4 Tới Giê-ru-sa-lem, họ được Hội Thánh, các sứ đồ, và trưởng lão tiếp
đón. Phao-lô và Ba-na-ba trình báo mọi việc Chúa đã cùng làm với mình.
5 Tuy nhiên, có mấy thầy Pha-ri-si đã tin Chúa, đứng lên yêu cầu: “Phải
làm lễ cắt bì cho các tín hữu dân ngoại và buộc họ phải giữ luật pháp
Môi-se.”
6 Các sứ đồ và trưởng lão họp lại để cứu xét việc ấy.
7 Sau khi thảo luận khá lâu, Phi-e-rơ đứng lên phát biểu: “Thưa anh
em, trước đây Đức Chúa Trời đã chọn tôi giữa vòng anh em, sai đi truyền
giảng Phúc Âm cho dân ngoại để họ tin Chúa, như anh em đã biết.
8 Đức Chúa Trời là Đấng biết rõ lòng người, đã minh xác việc Ngài tiếp
nhận dân ngoại bằng cách ban Chúa Thánh Linh cho họ cũng như cho
chúng ta.
9 Chúa không phân biệt họ với chúng ta vì Ngài cũng tẩy sạch lòng họ
một khi họ tin nhận Chúa.
10 Như thế, tại sao anh em dám thách thức Chúa và quàng vào cổ tín
hữu dân ngoại cái ách mà tổ phụ chúng ta và chính chúng ta chẳng từng
mang nổi?

11 Anh em không tin chúng ta được cứu chỉ nhờ ân sủng của Chúa
Giê-xu cũng như họ sao?”
12 Cả hội nghị yên lặng nghe Phao-lô và Ba-na-ba kể lại những phép lạ
và việc diệu kỳ Chúa đã dùng họ thực hiện giữa các dân ngoại.
13 Nghe tường trình xong, Gia-cơ tuyên bố: “Xin anh em lưu ý.
14 Phi-e-rơ vừa kể lại lúc Chúa mới thăm viếng các dân ngoại lần đầu,
Ngài đã cứu vớt một số người để làm rạng Danh Ngài.
15 Việc ấy phù hợp với lời Chúa trong sách tiên tri:
16 ‘Sau đó, Ta sẽ quay lại,
dựng trại Đa-vít đã sụp đổ.
Ta sẽ tu bổ những chỗ đổ nát
và xây dựng lại,
17 hầu những người còn lại trong nhân loại, có thể tìm kiếm Chúa Hằng
Hữu,
kể cả dân ngoại—
là những người mang Danh Ta.
Chúa Hằng Hữu đã phán vậy—
18 Chúa đã báo trước những việc ấy từ xưa.’*

19 Theo ý kiến tôi, không nên tạo khó khăn cho dân ngoại mới trở lại
với Đức Chúa Trời.
20 Chỉ nên viết thư căn dặn họ đừng ăn của cúng thần tượng, đừng gian
dâm, đừng ăn máu, và thịt thú vật chết ngạt.
21 Vì khắp các đô thị đều có người giảng giải các luật lệ đó trong luật
pháp Môi-se vào mỗi ngày Sa-bát, trong các hội đường Do Thái qua nhiều
thế hệ rồi.”

Bức Thư Gửi Tín Hữu Dân Ngoại

22 Các sứ đồ, trưởng lão, và cả Hội Thánh đồng ý cử hai người trong
giới lãnh đạo Hội Thánh là Giu-đa (còn gọi là Ba-sa-ba) và Si-la cùng đi
An-ti-ốt với Phao-lô và Ba-na-ba.
23 Họ mang theo bức thư nội dung như sau:

“Các sứ đồ, trưởng lão và anh em tín hữu tại Giê-ru-sa-lem. Thân gửi
anh em tín hữu dân ngoại tại An-ti-ốt, Sy-ri và Si-li-si.
24 Chúng tôi nghe có mấy người từ đây đi ra, đã gây hoang mang và
làm rối loạn tinh thần anh em. Chúng tôi không hề sai họ làm việc ấy.
25 Vì thế chúng tôi đồng tâm hiệp ý lựa chọn hai đại biểu đi theo hai
anh em thân yêu của chúng tôi là Ba-na-ba và Phao-lô,
26 hai người đã liều chết truyền giảng Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu.
27 Chúng tôi cử Giu-đa và Si-la đến trình bày trực tiếp cho anh em vấn
đề này.
28 Chúa Thánh Linh và chúng tôi đều không đặt thêm gánh nặng gì
cho anh em ngoài mấy điều cần thiết:
29 Anh em đừng ăn của cúng thần tượng, máu, thịt thú vật chết ngạt,
và đừng gian dâm. Anh em nên tránh những điều ấy. Thân ái.”

* **15:18** Amốt 9:11

30 Phái đoàn lên đường đến thành An-ti-ốt, triệu tập Hội Thánh và trao
bức thư.
31 Đọc thư xong, các tín hữu dân ngoại đều vui mừng vì được khích lệ.
32 Giu-đa và Si-la, cả hai tiên tri vốn có ân tứ giảng dạy, giãi bày lời Chúa
để khích lệ và củng cố đức tin các tín hữu.
33 Hai người ở tại An-ti-ốt ít lâu rồi anh em tiễn họ về Hội Thánh Giê-
ru-sa-lem.
34 Nhưng Si-la quyết định ở lại.
35 Phao-lô và Ba-na-ba cũng ở lại An-ti-ốt hợp tác với nhiều anh em, tiếp
tục giảng dạy Đạo Chúa.

Phao-lô và Ba-na-ba Chia Rẽ

36 Sau một thời gian, Phao-lô đề nghị với Ba-na-ba: “Chúng ta nên trở
lại thăm viếng anh em tín hữu tại các thành phố chúng ta đã truyền bá
Đạo Chúa!”
37 Ba-na-ba đồng ý và muốn đem Mác đi theo.
38 Nhưng Phao-lô không đồng ý, vì trong chuyến trước, khi đến Bam-
phi-ly, Mác đã bỏ cuộc về quê.
39 Vì bất đồng ý kiến, nên hai người chia tay. Ba-na-ba đem Mác xuống
tàu qua đảo Síp.
40 Còn Phao-lô chọn Si-la rồi lên đường, sau khi được anh em giao thác
mình cho ân sủng của Chúa.
41 Ông thăm viếng xứ Sy-ri và Si-li-si, giúp các Hội thánh thêm vững
mạnh.

16

Hành Trình Truyền Giáo Thứ Nhì của Phao-lô

1 Lần đầu Phao-lô đến thành Đẹt-bơ và Lít-trơ, tại Lít-trơ có một tính
hữu trẻ tên Ti-mô-thê. Mẹ cậu là tín hữu Do Thái, nhưng cha là người Hy
lạp.
2 Anh em ở Lít-trơ và Y-cô-ni đều khen ngợi cậu,
3 vì vậy, Phao-lô muốn đem Ti-mô-thê theo, nên ông làm lễ cắt bì cho
cậu. Vì người Do Thái ở các nơi ấy đều biết cha cậu là người Hy Lạp.
4 Đoàn truyền giáo đến thành phố nào cũng bảo các tín hữu phải vâng
giữ quyết nghị của các sứ đồ và các trưởng lão tại Giê-ru-sa-lem.
5 Vậy đức tin của các Hội Thánh càng vững mạnh và mỗi ngày số tín
hữu càng gia tăng.

Tiếng Gọi từ Ma-xê-đoan

6 Sau đó, Phao-lô và Si-la qua các xứ Phi-ri-gi và Ga-la-ti, vì Chúa Thánh
Linh không cho giảng đạo ở Tiểu Á trong thời gian ấy.
7 Khi đến ngang My-si-a, họ định vào xứ Bi-thi-ni nhưng Thánh Linh của
Chúa Giê-xu không cho phép,
8 nên họ vượt qua xứ My-si-a xuống thành Trô-ách.
9 Đêm ấy, Phao-lô thấy khải tượng: Một người Ma-xê-đoan đứng trước
mặt ông van nài: “Xin đến xứ Ma-xê-đoan cứu giúp chúng tôi.”
10 Được khải tượng ấy, chúng tôi tìm cách đi Ma-xê-đoan ngay, vì tin
chắc Đức Chúa Trời bảo chúng tôi truyền giảng Phúc Âm tại đó.

Ly-đi tại Phi-líp Tin Chúa Giê-xu

11 Từ Trô-ách, chúng tôi đáp tàu thẳng qua Sa-mô-trắc, ngày sau tới Nê-a-bô-li,
12 rồi đến Phi-líp, thành phố của tỉnh Ma-xê-đoan, thuộc địa La Mã, chúng tôi ở lại đây nhiều ngày.
13 Ngày Sa-bát chúng tôi ra ngoài thành, đến bên bờ sông là nơi người ta họp nhau cầu nguyện. Chúng tôi ngồi giảng giải Phúc Âm cho các phụ nữ đang họp.
14 Có bà Ly-đi, quê ở Thi-a-ti-rơ, buôn vải nhuộm, là người sùng kính Đức Chúa Trời. Được Chúa mở tâm trí, bà chăm chú nghe Phao-lô giảng dạy.
15 Cả gia đình bà đều chịu báp-tem. Bà mời chúng tôi về nhà: "Nếu các ông thấy tôi có lòng tin Chúa, xin kính mời các ông ở lại nhà tôi."

Phao-lô và Si-la trong Tù

16 Một hôm, chúng tôi đến chỗ cầu nguyện bên bờ sông, gặp một đầy tớ gái bị quỷ ám, có thể bói số nên kiếm được nhiều tiền cho chủ.
17 Cô theo sau Phao-lô và chúng tôi, luôn miệng kêu lên: "Các ông này là đầy tớ của Đức Chúa Trời Chí Cao, đến đây giảng đạo cứu rỗi."
18 Việc này cứ xảy ra nhiều ngày liên tiếp đến nỗi Phao-lô phiền lắm, quay lại bảo quỷ: "Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, ta truyền bảo ngươi phải ra khỏi người này!" Lập tức quỷ bị trục xuất.
19 Những người chủ thấy không còn dùng cô để kiếm lợi được nữa, liền bắt Phao-lô và Si-la, đưa đến quảng trường.
20 Họ kéo hai ông đến trước các phán quan, vu cáo rằng: "Mấy người Do Thái này làm loạn trong thành phố chúng ta.
21 Họ xúi giục dân chúng làm những điều trái luật La Mã!"
22 Dân chúng cũng nổi dậy chống đối hai ông, nên các phán quan ra lệnh lột áo và đánh đòn.
23 Sau khi bị đánh đập tàn nhẫn, hai ông bị giam vào ngục. Viên giám ngục được lệnh canh gác nghiêm mật.
24 Viên giám ngục đem giam hai ông vào phòng tối và cùm chân lại.
25 Khoảng nửa đêm, Phao-lô và Si-la cầu nguyện và ca ngợi Chúa; các tù nhân đều lắng nghe.
26 Thình lình có trận động đất dữ dội. Nền ngục thất rung chuyển. Tất cả cửa ngục đều mở tung. Xiềng xích bị tháo rời ra cả.
27 Giám ngục thức giấc, thấy các cửa ngục đều mở, tưởng các tù nhân đã trốn thoát nên ông rút gươm tự sát,
28 nhưng Phao-lô kêu lớn: "Đừng hủy mình! Chúng tôi còn cả đây!"
29 Giám ngục sai lấy đèn rồi chạy vào phòng tối, run sợ quỳ dưới chân Phao-lô và Si-la.
30 Ông đưa hai người ra ngoài, rồi hỏi: "Thưa các ông, tôi phải làm gì để được cứu rỗi?"
31 Họ đáp: "Tin Chúa Giê-xu thì ông và cả nhà ông sẽ được cứu!"
32 Hai ông giảng giải Đạo Chúa cho giám ngục và mọi người trong nhà.
33 Ngay lúc đêm khuya, giám ngục đem hai ông đi rửa vết thương rồi lập tức tin Chúa và chịu báp-tem với cả gia đình.

34 Giám ngục đưa hai ông về nhà, dọn tiệc khoản đãi và hết sức vui
mừng vì mình và cả nhà đã tin Đức Chúa Trời.
35 Đến sáng, các quan chức thành phố sai cảnh vệ đến nói với giám
ngục: “Hãy phóng thích hai người ấy đi!”
36 Giám ngục thuật lại cho Phao-lô: “Các quan chức thành phố truyền
thả ông và Si-la. Vậy xin các ông ra đi bình an.”
37 Nhưng Phao-lô đáp: “Chúng tôi có quốc tịch La Mã. Khi chưa thành
án, người ta đã đánh đòn chúng tôi trước công chúng, rồi giam vào ngục.
Bây giờ lại muốn chúng tôi âm thầm ra đi sao? Không được! Chính họ
phải đến đưa chúng tôi ra.”
38 Cảnh vệ báo lên các quan chức thành phố. Biết mình đã hành động
trái luật đối với công dân La Mã, các quan chức thành phố sợ hãi,
39 liền đến năn nỉ, đưa hai ông ra và xin rời khỏi thành phố.
40 Ra khỏi ngục, Phao-lô và Si-la đến nhà Ly-đi, khích lệ anh em tín hữu,
rồi lên đường.

17

Phao-lô Giảng Dạy tại Tê-sa-lô-ni-ca

1 Phao-lô và Si-la đi qua Am-phi-bô-li và A-bô-lô-ni rồi đến Tê-sa-lô-ni-ca.
Tại đây có một hội đường Do Thái.
2 Theo thói quen, Phao-lô vào hội đường. Trong ba ngày Sa-bát, ông
giảng luận Thánh Kinh,
3 giải thích và minh chứng Đấng Mết-si-a phải chịu thống khổ, chịu
chết, và sống lại. Ông nói: “Chúa Giê-xu mà tôi truyền giảng đây chính
là Đấng Mết-si-a.”
4 Nhiều người tin Chúa, đi theo Phao-lô và Si-la, gồm những người Hy
Lạp kính sợ Chúa và các phụ nữ thượng lưu.
5 Nhưng người Do Thái ghen ghét, cổ động bọn côn đồ trong chợ tập
họp đông đảo làm náo loạn thành phố. Chúng kéo vào nhà Gia-sôn, tìm
hai ông để đưa ra hội đồng thành phố xét xử.
6 Tìm không được, chúng lôi Gia-sôn và những tín hữu khác đến trước
Hội Đồng thành phố và lớn tiếng tố cáo: “Mấy người này làm rối loạn
thành phố!
7 Gia-sôn đã chứa chấp họ! Họ phản nghịch Sê-sa, và tuyên truyền cho
một vua khác là Giê-xu!”
8 Dân chúng và các nhà chức trách nghe tin đều xôn xao.
9 Nhưng khi Gia-sôn và các tín hữu nộp đủ số tiền bảo lãnh, liền được
thả ra.

Phao-lô và Si-la tại Bê-rê

10 Đêm đó, anh em đưa Phao-lô và Si-la đi gấp qua Bê-rê. Đến nơi, hai
ông cũng vào thăm hội đường người Do Thái.
11 Người Bê-rê có tinh thần cởi mở hơn người Tê-sa-lô-ni-ca, vui lòng
nghe Đạo Chúa, hằng ngày nghiên cứu Thánh kinh để kiểm chứng lời
giảng của Phao-lô và Si-la có đúng không.
12 Nhờ đó nhiều người Do Thái tin Chúa, cũng như nhiều phụ nữ quý
phái và đàn ông Hy Lạp nữa.

13 Nhưng người Do Thái ở Tê-sa-lô-ni-ca nghe tin Phao-lô đang truyền
bá Đạo Chúa tại Bê-rê, liền đến sách động quần chúng gây rối loạn.
14 Lập tức anh em đưa Phao-lô ra miền biển, còn Si-la và Ti-mô-thê ở lại
Bê-rê.
15 Vừa tới A-thên, Phao-lô bảo các người dẫn đường quay về mời Si-la
và Ti-mô-thê đến gấp.

Phao-lô Giảng Dạy tại A-thên

16 Đang chờ đợi tại A-thên, Phao-lô nhận thấy thành phố đầy dẫy thần
tượng, nên tinh thần vô cùng phiền muộn.
17 Ông thảo luận với người Do Thái và người Hy Lạp theo đạo Do Thái
trong hội đường, và những người ông gặp hằng ngày tại trung tâm thành
phố.
18 Các triết gia phái Hưởng Lạc và phái Khắc Kỷ cũng tranh luận với
ông. Khi Phao-lô giảng giải về Chúa Giê-xu và sự sống lại của Ngài thì họ
hỏi: "Con vẹt kia muốn nói gì đây?" Người khác đáp: "Hình như ông ấy
tuyên truyền cho các thần ngoại quốc."
19 Họ đưa Phao-lô đến hội đồng A-rê-ô-pa rồi yêu cầu: "Xin ông thuyết
trình triết lý mới mẻ đó!
20 Vì ông đề cập những chuyện mới lạ nên chúng tôi muốn biết ý nghĩa
ra sao."
21 (Toàn dân A-thên và kiều dân trong thành rất thích nói và nghe tư
tưởng mới lạ.)
22 Phao-lô đứng trước hội đồng tuyên bố: "Thưa quý vị là người A-thên.
Tôi nhận thấy quý vị có tinh thần tín ngưỡng cao độ trong mọi lãnh vực.
23 Khi đi khắp thành phố, tôi thấy một bàn thờ khắc dòng chữ: 'Thờ
Thần Không Biết.' Thần quý vị không biết mà vẫn thờ kính đó chính là
Thần tôi đang truyền giảng.
24 Đức Chúa Trời, Đấng sáng tạo vũ trụ và vạn vật, là Chúa của trời đất
nên không ngự trong Đền Thờ do tay người xây dựng.
25 Chúa không thiếu thốn gì hết, không cần loài người phục dịch, vì
chính Ngài ban sự sống, hơi thở và mọi vật cho mọi người.
26 Chúa tạo nên loài người, sinh thành mọi chủng tộc khắp mặt đất
cùng một dòng máu, ấn định thời gian và ranh giới lãnh thổ cho họ sinh
hoạt.
27 Chúa đã tạo điều kiện cho con người tìm kiếm Ngài và cố gắng vươn
lên để tìm gặp Ngài. Tuy nhiên, Chúa chẳng cách xa ai cả.
28 Vì trong Chúa chúng ta được sống, hoạt động, và hiện hữu, như vài
thi sĩ của quý vị đã viết: 'Chúng ta cũng là dòng dõi của Ngài.'
29 Đã là dòng dõi của Đức Chúa Trời, chúng ta đừng lầm tưởng Đức
Chúa Trời giống như vàng, bạc, hoặc đá, được chạm trổ do nghệ thuật
và sáng kiến của loài người.
30 Trước kia loài người không biết Đức Chúa Trời, Ngài đã rộng lòng
tha thứ, nhưng bây giờ Chúa truyền cho mọi người khắp thế giới phải ăn
năn thờ phượng Ngài.
31 Vì Đức Chúa Trời đã ấn định ngày xét xử cả nhân loại cách công minh,
do Người mà Ngài tuyển chọn. Đức Chúa Trời đã xác nhận uy quyền của
Người bằng cách cho Người sống lại."

32 Nghe Phao-lô nói người chết sống lại, nhiều người chế giễu, nhưng
những người khác yêu cầu: "Chúng tôi muốn nghe thêm chuyện ấy."
33 Phao-lô từ giã họ ra đi,
34 nhưng một nhóm người theo ông và tin Chúa. Trong số đó có Đê-ni,
một thành viên của hội đồng, bà Đa-ma-ri, cùng nhiều người khác.

18

Phao-lô Gặp Bê-rít-sin và A-qui-la tại Cô-rinh-tô

1 Sau đó, Phao-lô rời A-thên đi Cô-rinh-tô.
2 Tại đây ông gặp A-qui-la, một người Do Thái quê ở Bông-tu, và vợ là
Bê-rít-sin. Họ mới từ Ý-đại-lợi đến Cô-rinh-tô vì Hoàng đế Cơ-lốt ra lệnh
trục xuất tất cả người Do Thái khỏi La Mã,
3 Phao-lô đến ở chung và làm việc với vợ chồng A-qui-la, vì cả ba đều
làm nghề may lều.
4 Mỗi ngày Sa-bát, Phao-lô đến hội đường Do Thái, giảng luận và cố
thuyết phục người Do Thái và Hy Lạp theo Chúa.
5 Khi Si-la và Ti-mô-thê từ Ma-xê-đoan đến, Phao-lô chỉ giảng đạo cho
người Do Thái, dùng nhiều bằng cớ chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng
Mết-si-a.
6 Nhưng họ chống đối ông và xúc phạm Chúa, nên ông giũ áo, tuyên
bố: "Các ông phải chịu trách nhiệm và hình phạt. Đối với các ông, tôi vô
tội. Từ nay tôi sẽ đem Phúc Âm đến cho dân ngoại."
7 Rồi ông rời khỏi và đến nhà Ti-ti-u Giúc-tu, là một dân ngoại, người
sùng kính Đức Chúa Trời. Nhà này ở bên cạnh hội đường Do Thái.
8 Cơ-rít-bu, quản lý hội đường, và cả nhà đều tin Chúa. Nhiều người
Cô-rinh-tô nghe Đạo cũng quyết định tin Chúa và chịu báp-tem.
9 Một đêm, Chúa phán với Phao-lô trong khải tượng: "Đừng sợ! Cứ
truyền giảng Phúc Âm, đừng nín lặng,
10 vì Ta ở cùng con luôn. Không ai làm hại con được, vì nhiều người
trong thành này thuộc về Ta."
11 Phao-lô ở Cô-rinh-tô một năm rưỡi, tiếp tục giảng Đạo của Đức Chúa
Trời.
12 Khi Ga-li-ôn làm tổng trấn A-chai, người Do Thái toa rập nhau bắt
Phao-lô đưa ra tòa.
13 Họ tố cáo Phao-lô vì đã "xúi giục dân chúng thờ lạy Đức Chúa Trời
cách trái luật."
14 Nhưng Phao-lô chưa kịp trả lời, thì Ga-li-ôn đã bảo những người tố
cáo: "Này các anh Do Thái! Nếu đây là một trường hợp liên quan đến
việc sai trái hay một tội hình nghiêm trọng thì tôi mới chịu khó nghe các
anh kiện tụng.
15 Nhưng đây chỉ là vấn đề ngôn từ, danh hiệu, giáo luật của các anh;
chính các anh phải tự giải quyết lấy! Tôi không xét xử các vụ đó!"
16 Rồi Ga-li-ôn đuổi họ ra khỏi tòa án.
17 Để phản ứng, người Hy Lạp bắt Sốt-then, quản lý hội đường Do Thái,
đánh đòn ngay trước tòa án. Nhưng Ga-li-ôn chẳng hề quan tâm.

Phao-lô Quay về An-ti-ốt, Xứ Sy-ri

18 Phao-lô ở Cô-rinh-tô một thời gian rồi từ biệt anh em, cùng với Bê-rít-sin và A-qui-la đáp tàu qua xứ Sy-ri. Tại Sen-cơ-rê ông cạo đầu để kết thúc kỳ hứa nguyện theo phong tục Do Thái.

19 Khi đến Ê-phê-sô, Phao-lô để các bạn đồng hành dưới tàu, một mình vào hội đường giảng luận cho người Do Thái.

20 Họ mời ông ở lại, nhưng ông từ chối.

21 Ông nói: "Nếu Đức Chúa Trời cho phép, lần sau tôi sẽ trở lại thăm anh em!" Ông xuống tàu rời Ê-phê-sô.

22 Tàu cặp bến Sê-sa-rê, ông lên chào thăm Hội Thánh Giê-ru-sa-lem, rồi đi An-ti-ốt.

23 Về An-ti-ốt một thời gian, Phao-lô lại lên đường truyền giáo, lần lượt thăm viếng khắp tỉnh Ga-la-ti và Phi-ri-gi, giúp các tín hữu thêm vững mạnh trong Chúa.

A-bô-lô Được Giới Thiệu tại Ê-phê-sô

24 Có một người Do Thái mới đến Ê-phê-sô tên là A-bô-lô, quê tại A-léc-xan-ri-a. Ông là một nhà hùng biện, uyên bác về Thánh Kinh Cựu Ước.

25 Được học Đạo Chúa, ông đầy nhiệt tâm giảng dạy về Chúa Giê-xu cách chính xác, dù ông chỉ học đến "lễ báp-tem của Giăng."

26 Ông bắt đầu giảng giải Phúc Âm trong hội đường cách dũng cảm. Bê-rít-sin và A-qui-la nghe ông giảng, liền đón về nhà, giúp ông thấu triệt Đạo Chúa.

27 Khi A-bô-lô định đi A-chai, anh chị em ở Ê-phê-sô khuyến khích ông đi và viết thư xin các tín hữu tại đó đón tiếp ông. Đến nơi, ông giúp ích rất nhiều cho người đã nhờ ân sủng mà tin Chúa.

28 A-bô-lô công khai tranh luận với người Do Thái, dùng lập luận đanh thép và viện dẫn Thánh Kinh để chứng minh Chúa Giê-xu là Đấng Mết-si-a.

19

Hành Trình Truyền Giáo Thứ Ba của Phao-lô

1 Trong khi A-bô-lô ở Cô-rinh-tô, Phao-lô đi lên các xứ miền Bắc, rồi xuống Ê-phê-sô. Gặp một số tín hữu,

2 ông hỏi: "Khi tin Chúa, anh em đã nhận được Chúa Thánh Linh chưa?"

Họ đáp: "Chúng tôi chưa bao giờ nghe nói về Chúa Thánh Linh cả."

3 Ông hỏi tiếp: "Thế anh em đã chịu báp-tem nào?"

Họ đáp: "Báp-tem của Giăng."

4 Phao-lô giải thích: "Báp-tem của Giăng chỉ về sự ăn năn tội lỗi. Giăng đã dạy dân chúng tin Đấng đến sau mình, tức là tin Chúa Giê-xu."

5 Họ liền chịu báp-tem nhân danh Chúa Giê-xu.

6 Phao-lô đặt tay trên họ, Chúa Thánh Linh liền giáng xuống ngự vào lòng mỗi người, cho họ nói ngoại ngữ và lời tiên tri.

7 Số tín hữu Phao-lô làm báp-tem hôm ấy được mười hai người.

Phao-lô Thi Hành Mục Vụ tại Ê-phê-sô

8 Phao-lô vào hội đường, dạn dĩ nói về Chúa liên tiếp trong ba tháng.
Ông giảng luận về Nước của Đức Chúa Trời và thuyết phục nhiều người
tin Chúa.
9 Nhưng có một số người cứng lòng không tin, trở mặt đả kích Đạo
Chúa trước quần chúng. Phao-lô bỏ hội đường, đem các tín hữu về thảo
luận riêng tại trường học Ti-ra-nu.
10 Việc này được tiếp tục suốt hai năm, Phúc Âm được phổ biến rộng
rãi đến nỗi dân chúng Tiểu Á, cả Do Thái và Hy Lạp đều nghe Đạo Chúa.
11 Đức Chúa Trời cho Phao-lô quyền năng làm nhiều phép lạ.
12 Người ta chỉ cần lấy khăn tay, khăn choàng của ông đặt trên người
bệnh thì bệnh liền hết, quỷ bị trục xuất.
13 Một nhóm người Do Thái đi từ nơi này đến nơi khác để trừ quỷ. Họ
đi khắp nơi thử dùng Danh Chúa Giê-xu để chữa những người bị quỷ
ám: “Nhân danh Chúa Giê-xu mà Phao-lô truyền giảng, ta trục xuất các
ngươi!”
14 Bảy con trai của thầy trưởng tế Sê-va cũng làm như vậy.
15 Nhưng quỷ trả lời: “Ta biết Chúa Giê-xu và biết Phao-lô, còn các anh
là ai?”
16 Người bị quỷ ám nhảy bổ vào đánh họ ngã rập, khiến họ phải vất
quần áo chạy trốn, mình đầy thương tích.
17 Việc này đồn ra khắp thành Ê-phê-sô, người Do Thái và Hy Lạp đều
khiếp sợ. Danh Chúa Giê-xu càng được tôn kính.
18 Nhiều tín hữu đến xưng tội, khai ra những việc xấu họ đã làm.
19 Có những thầy phù thủy đem sách tà thuật gom lại đốt trước công
chúng. Số sách trị giá độ 50.000 miếng bạc.*
20 Đạo Chúa ngày càng phát triển mạnh mẽ.
21 Sau thời gian ấy, Phao-lô có ý định đi thăm xứ Ma-xê-đoan và xứ A-
chai trước khi về Giê-ru-sa-lem. Ông nói: “Sau đó tôi còn phải đến thủ
đô La Mã nữa.”
22 Phao-lô sai hai phụ tá là Ti-mô-thê và Ê-rát sang Ma-xê-đoan trước,
trong khi ông còn ở lại Tiểu Á.

Náo Loạn tại Ê-phê-sô

23 Lúc ấy tại Ê-phê-sô có cuộc náo loạn lớn, nhằm chống lại công cuộc
truyền bá Phúc Âm.
24 Một người thợ bạc tên Đê-mê-triu làm đền thờ thần Đi-anh, đem lại
thịnh vượng chung cho cả giới thủ công.
25 Một hôm, Đê-mê-triu triệu tập các đoàn thợ bạc và hô hào:
“Các bạn đã biết nhờ nghề này mà chúng ta phát tài.
26 Tuy nhiên, tên Phao-lô đã quyến rũ bao nhiêu người tại Ê-phê-sô và
cả Tiểu Á. Ông ấy dám bảo các thần do tay người làm ra đều là giả tạo!
Các bạn đã thấy tận mắt, nghe tận tai rồi.
27 Như thế, nghề nghiệp chúng ta đã bị bêu xấu, mà đền thờ của nữ
thần Đi-anh vĩ đại cũng bị khinh bỉ, và uy danh nữ thần mà Tiểu Á và cả
thế giới tôn thờ sẽ tiêu tan!”

---

* **19:19** Mỗi miếng bạc tương đương tiền công một ngày làm việc

28 Nghe xong, đám thợ bạc nổi giận, đồng thanh hô lớn: “Hoan hô nữ
thần Đi-anh vĩ đại của người Ê-phê-sô!”
29 Chẳng mấy chốc, cả thành phố đều náo động. Dân chúng cùng ùa
đến rạp hát, bắt theo hai bạn đồng hành của Phao-lô là Gai-út và A-ri-tạc,
người Ma-xê-đoan.
30 Phao-lô định ra tiếp xúc với đám đông, nhưng các tín hữu can ngăn.
31 Một vài viên chức thành phố là bạn của Phao-lô, cũng sai người đến
khuyên ông đừng mạo hiểm vào nhà hát.
32 Bên trong, đám đông la ó, người la thế này, người la thế khác. Tất cả
đều hỗn loạn. Phần đông chẳng hiểu vì sao mình đến đó.
33 Người Do Thái đẩy A-léc-xan-đơ tới trước và bảo ông phát biểu. Ông
lấy tay ra hiệu định lên tiếng thanh minh.
34 Nhưng khi dân chúng thấy ông là người Do Thái liền đồng thanh gào
thét suốt hai giờ: “Hoan hô nữ thần Đi-anh vĩ đại của người Ê-phê-sô!
Hoan hô nữ thần Đi-anh vĩ đại của người Ê-phê-sô!”
35 Cuối cùng viên thị trưởng yêu cầu mọi người yên lặng rồi lựa lời
khuyên can: “Thưa cư dân Ê-phê-sô, mọi người đều biết Ê-phê-sô là trung
tâm thờ phượng nữ thần Đi-anh vĩ đại. Tượng của nữ thần đã từ trời rơi
xuống giữa chúng ta.
36 Không ai chối cãi được điều ấy nên quý vị phải bình tĩnh, đừng liều
lĩnh.
37 Vì những người quý vị bắt giải đến đây không trộm cắp vật thánh
đền thờ, cũng không xúc phạm nữ thần chúng ta.
38 Vậy nếu Đê-mê-triu và các đoàn thợ bạc muốn kiện cáo ai, đã có tòa
án và các phán quan xét xử. Cứ để họ đưa nhau ra tòa.
39 Còn nếu quý vị muốn khiếu nại điều gì, sẽ có hội đồng hợp pháp giải
quyết.
40 Vì không khéo chúng ta có thể bị chính quyền La Mã hạch tội về vụ
rối loạn hôm nay, mà không có lý do nào để bào chữa cả!”
41 Nói xong, ông cho giải tán đám đông.

20

Phao-lô Đi Ma-xê-đoan và Hy Lạp

1 Khi cuộc náo loạn đã lắng dịu, Phao-lô triệu tập các tín hữu và khích
lệ họ. Rồi ông ngỏ lời từ biệt, lên đường đi Ma-xê-đoan.
2 Ông đi khắp xứ Ma-xê-đoan khích lệ anh em tín hữu rồi đến Hy Lạp.
3 Ở Hy Lạp được ba tháng, Phao-lô sửa soạn đáp tàu về Sy-ri, nhưng
được tin người Do Thái định mưu sát ông, nên ông quyết định đi đường
bộ, quay lại Ma-xê-đoan.
4 Cùng đi chuyến này có Sô-ba-tê, con By-ru, người Bê-rê, A-ri-tạc và Sê-
cun-đúc, người Tê-sa-lô-ni-ca, Gai-út người Đẹt-bơ, Ti-mô-thê, Ty-chi-cơ,
và Trô-phim người Tiểu Á.
5 Những người đó đi trước, đợi chúng tôi tại Trô-ách.
6 Sau lễ Vượt Qua, chúng tôi xuống tàu tại Phi-líp, xứ Ma-xê-đoan và
năm ngày sau đến Trô-ách, chúng tôi ở lại đây bảy ngày.

Phao-lô Viếng Thăm Trô-ách Lần Cuối

7 Vào ngày thứ nhất trong tuần, các tín hữu họp nhau dự Tiệc Thánh và
nghe Phao-lô giảng dạy. Ông giảng cho anh chị em đến nửa đêm, vì ngày
hôm sau ông phải lên đường.
8 Phòng họp ở trên lầu cao, có thắp nhiều đèn.
9 Khi Phao-lô đang giảng dạy, có một thanh niên tên Ơ-tích ngồi ngủ
gục trên cửa sổ. Anh ngủ say quá, bất chợt ngã nhào từ tầng lầu thứ ba
xuống đất. Người ta đỡ dậy, thấy anh đã chết.
10 Phao-lô xuống lầu, ôm xác anh và nói mọi người: "Đừng hốt hoảng,
Ơ-tích vẫn còn sống!"
11 Rồi ông lên lầu, dự Tiệc Thánh với anh chị em, và tiếp tục giảng dạy
cho đến rạng sáng mới lên đường.
12 Quả nhiên Ơ-tích sống lại và được đưa về nhà. Mọi người đều được
an ủi.

Phao-lô Gặp Các Trưởng Lão Ê-phê-sô

13 Phao-lô muốn đi đường bộ qua A-sốt, nên xếp đặt cho chúng tôi đi
tàu qua đó trước, rồi chờ đón ông.
14 Gặp nhau tại A-sốt, chúng tôi rước ông xuống tàu đi Mi-ty-len.
15 Hôm sau tàu chạy ngang đảo Chi-ô, ngày kế qua Sa-mô, đi một ngày
nữa đến Mi-lê.
16 Phao-lô quyết định không ghé Ê-phê-sô để khỏi mất nhiều thì giờ tại
Tiểu Á, vì ông gấp về Giê-ru-sa-lem cho kịp lễ Ngũ Tuần.
17 Nhưng khi chúng tôi đến Mi-lê, Phao-lô nhắn tin sang Ê-phê-sô mời
các trưởng lão của Hội Thánh đến gặp ông.
18 Khi họ đến, ông nói: "Thưa anh em, từ ngày tôi đặt chân lên Tiểu Á
đến nay, anh em biết tôi đã sống với anh em như thế nào.
19 Tôi phục vụ Chúa cách khiêm nhường, đổ nhiều nước mắt, chịu bao
thử thách gian khổ do người Do Thái âm mưu hãm hại.
20 Tôi chẳng bao giờ từ chối truyền dạy anh em những điều hữu ích.
Tôi đã huấn luyện anh em nơi công cộng cũng như tại các tư gia.
21 Tôi kêu gọi cả người Do Thái lẫn người Hy Lạp ăn năn quay về Đức
Chúa Trời và tin cậy Chúa chúng ta là Chúa Giê-xu.
22 Giờ đây, do Chúa Thánh Linh thúc đẩy, tôi về Giê-ru-sa-lem. Tôi
không biết việc gì sẽ xảy đến,
23 ngoại trừ Chúa Thánh Linh đã báo trước sự lao tù và hoạn nạn đón
chờ tôi từ thành này qua thành khác.
24 Nhưng tôi chẳng ngã lòng, cũng không tiếc mạng sống mình, chỉ
mong dâng trọn cuộc đời cho Chúa và chu toàn nhiệm vụ Chúa Giê-xu ủy
thác, là công bố Phúc Âm về ân sủng của Đức Chúa Trời.
25 Bây giờ tôi biết chắc anh em—những người đã nghe tôi truyền giảng
Nước Trời—không ai còn thấy mặt tôi nữa.
26 Hôm nay tôi tuyên bố rằng tôi đã làm hết bổn phận, nên nếu trong
anh em có ai bị hư vong, tôi không còn chịu trách nhiệm nữa.
27 Tôi không hề thoái thác nhiệm vụ công bố mệnh lệnh của Chúa cho
anh em.

28 Anh em phải giữ mình và giữ dân của Đức Chúa Trời. Chăn bầy chiên
của Đức Chúa Trời—là Hội Thánh mà Chúa đã mua bằng máu Ngài—chính
Chúa Thánh Linh đã lập anh em làm người chăm sóc.
29 Vì tôi biết sau khi tôi đi, sẽ có phần tử giả mạo trà trộn phá hoại anh
em như lang sói độc ác chẳng tiếc gì bầy chiên.
30 Ngay trong anh em cũng sẽ có người xuyên tạc chân lý để lôi cuốn
tín hữu.
31 Vậy anh em phải đề cao cảnh giác, đừng quên tôi đã đổ nhiều nước
mắt khuyên bảo mọi người, ngày cũng như đêm, ròng rã suốt ba năm.
32 Bây giờ, tôi giao thác anh em cho Đức Chúa Trời và Đạo ân sủng của
Ngài, vì Chúa có quyền gây dựng và ban cơ nghiệp cho anh em chung với
tất cả con cái thánh thiện của Ngài.
33 Tôi không tham muốn bạc, vàng hay áo xống của ai.
34 Chính anh em biết hai bàn tay này đã cung cấp tất cả nhu cầu cho tôi
và những người cộng sự với tôi.
35 Tôi đã chứng tỏ cho anh em biết phải làm lụng khó nhọc để giúp đỡ
người nghèo khổ, và phải ghi nhớ lời Chúa Giê-xu: 'Người cho có phước
hơn người nhận.' "
36 Nói xong, Phao-lô quỳ xuống cầu nguyện với họ.
37 Mọi người đều khóc lóc, ôm Phao-lô hôn từ biệt.
38 Họ buồn bã nhất là khi nghe ông nói họ sẽ chẳng bao giờ gặp mặt
ông nữa. Rồi họ tiễn ông xuống tàu.

21

Hành Trình Đến Giê-ru-sa-lem của Phao-lô

1 Sau khi từ giã các trưởng lão Ê-phê-sô, chúng tôi rời bến đi thẳng qua
đảo Cốt, ngày sau đến cảng Rô-đơ, rồi đến Ba-ta-ra.
2 Chúng tôi chuyển sang tàu khác đi Phê-ni-xi.
3 Khi thấy đảo Síp xuất hiện, tàu tránh qua bên phải chạy về hướng
Sy-ri và cập bến Ty-rơ, dỡ hàng tại đó.
4 Chúng tôi lên bờ tìm gặp anh em tín hữu địa phương, và ở lại với
họ bảy ngày. Được Chúa Thánh Linh báo trước, anh em khuyên Phao-lô
không nên lên Giê-ru-sa-lem.
5 Cuối bảy ngày, chúng tôi sửa soạn tiếp tục cuộc hải trình. Tất cả các
tín hữu cùng vợ con tiễn chân chúng tôi ra khỏi thành phố. Chúng tôi
quỳ trên bãi biển cầu nguyện,
6 rồi từ biệt nhau. Chúng tôi xuống tàu, còn họ trở về nhà.
7 Rời Ty-rơ, chúng tôi đến Tô-lê-mai, chào thăm anh em và ở lại một
ngày.
8 Hôm sau, chúng tôi tiếp tục lên đường. Về đến Sê-sa-rê, chúng tôi trọ
tại nhà Phi-líp, một trong bảy vị chấp sự đang truyền giảng Đạo Chúa.
9 Ông có bốn con gái đồng trinh được ân tứ nói tiên tri.
10 Vài ngày sau, có một người tên A-ga-bút, một tiên tri từ Giu-đê xuống,
11 đến thăm chúng tôi. Ông lấy dây lưng của Phao-lô tự trói tay chân
mà nói: "Chúa Thánh Linh công bố: 'Người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem sẽ
bắt trói người chủ dây lưng này và đem nộp vào tay dân ngoại.' "

12 Nghe xong, chúng tôi cùng các tín hữu địa phương năn nỉ Phao-lô
đừng lên thành Giê-ru-sa-lem.
13 Nhưng Phao-lô trả lời: “Sao anh em khóc lóc cho đau lòng tôi? Chẳng
những tôi sẵn sàng chịu trói, mà còn vui lòng chịu chết vì Danh Chúa Giê-
xu tại Giê-ru-sa-lem!”
14 Ông nhất định không nghe, nên chúng tôi đành nín lặng, chỉ nói:
“Xin ý Chúa được thực hiện.”

Phao-lô Đến Giê-ru-sa-lem

15 Sau đó, chúng tôi sửa soạn hành trang lên đường về Giê-ru-sa-lem.
16 Vài tín hữu tại Sê-sa-rê cùng đi, đưa chúng tôi vào trọ nhà Ma-na-sôn,
người đảo Síp, là một trong các tín hữu đầu tiên.
17 Chúng tôi đến Giê-ru-sa-lem, và được anh em đón tiếp nồng hậu.
18 Hôm sau, Phao-lô hướng dẫn chúng tôi đến thăm Gia-cơ, gặp đông
đủ các nhà lãnh đạo Hội Thánh Giê-ru-sa-lem.
19 Chào hỏi xong, Phao-lô thuật lại từng việc Đức Chúa Trời đã dùng
ông thực hiện giữa vòng dân ngoại.
20 Sau khi nghe ông trình bày, họ ngợi tôn Đức Chúa Trời và đề nghị:
“Như anh biết, mấy vạn người Do Thái đã theo Đạo nhưng vẫn còn nặng
lòng với luật pháp và tập tục cũ.
21 Họ nghe đồn anh dạy người Do Thái ở hải ngoại chối bỏ luật pháp
Môi-se, không cắt bì cho con trai và không cần theo tập tục cũ.
22 Chắc chắn họ đã nghe tin anh về đây; không biết họ sẽ phản ứng thế
nào?
23 Vậy hãy làm điều chúng tôi khuyên anh ở đây. Chúng tôi có bốn người
đã mãn kỳ thề nguyện.
24 Xin anh đi với họ đến Đền Thờ và cùng làm lễ thanh tẩy với họ, xin
anh chịu tiền cho họ cạo đầu. Như thế mọi người sẽ biết họ đã nghe lầm
về anh, vì chính anh cũng vâng giữ luật Do Thái.
25 Còn về tín hữu dân ngoại, họ chỉ cần làm như chúng tôi đã viết rõ
trong thư: Đừng ăn của cúng thần tượng, máu, thú vật chết ngạt, và đừng
gian dâm.”

Phao-lô Bị Bắt

26 Hôm sau Phao-lô cùng bốn người ấy vào Đền Thờ. Vì họ đã bắt đầu
nghi lễ thanh tẩy nên ông cho mọi người biết ngày nào họ mãn kỳ khấn
nguyện và những lễ vật nào mỗi người trong họ phải dâng.
27 Khi bảy ngày gần mãn, mấy người Do Thái ở Tiểu Á thấy Phao-lô trong
Đền Thờ, liền sách động quần chúng bắt giữ ông.
28 Họ kêu gào: “Hỡi người Ít-ra-ên, giúp chúng tôi với! Tên này đi khắp
nơi xúi giục mọi người phản nghịch dân tộc, luật pháp, và Đền Thờ. Nó
còn đem cả người Hy Lạp vào đây, làm ô uế nơi thánh!”
29 (Hôm trước, họ gặp Trô-phim, người Ê-phê-sô ở trong thành với Phao-
lô, nên tưởng lầm ông đã đem dân ngoại vào Đền Thờ.)
30 Cả thành phố đều náo loạn. Dân chúng đổ xô về Đền Thờ như thác
lũ. Họ bắt Phao-lô, kéo ra khỏi Đền Thờ, ngay lập tức các cửa Đền Thờ
đóng lại.

31 Họ đang tìm cách giết Phao-lô, thì viên chỉ huy trung đoàn La Mã vừa
nhận được tin cả thành Giê-ru-sa-lem nổi loạn.
32 Ông lập tức ra lệnh cho các lính và quan chỉ huy xông vào giữa đám
đông. Nhìn thấy viên chỉ huy và quân đội đến, dân chúng mới ngưng
đánh đập Phao-lô.
33 Tướng chỉ huy ra lệnh bắt Phao-lô trói lại bằng hai dây xích, rồi hỏi
dân chúng: "Đương sự là ai? Tội trạng thế nào?"
34 Trong đám đông, người la thế này, người gào thế khác. Thấy quá lộn
xộn ồn ào không thể tra hỏi gì được, ông cho giải Phao-lô vào đồn.
35 Khi lên bậc thềm, quân lính phải khiêng Phao-lô vì dân chúng quá
hung bạo.
36 Họ kéo theo sau gào thét: "Giết nó đi!"

Phao-lô Nói với Dân Chúng

37 Lúc sắp được đưa vào đồn, Phao-lô hỏi viên chỉ huy: "Tôi được phép
thưa chuyện với ngài không?"
Viên chỉ huy ngạc nhiên: "Anh biết tiếng Hy Lạp sao?
38 Anh không phải là tên Ai Cập trước đây ít lâu đã nổi loạn kéo 4.000
quân vào hoang mạc sao?"
39 Phao-lô đáp: "Tôi là người Do Thái, công dân Tạt-sơ, xứ Si-li-si, một
thành phố nổi danh. Xin cho tôi nói chuyện với dân chúng."
40 Được chấp thuận, Phao-lô đứng lên bậc thềm, lấy tay ra hiệu cho dân
chúng yên lặng, rồi dùng tiếng Hê-bơ-rơ nói chuyện với họ.

22

1 "Thưa quý vị trưởng thượng và quý anh em, xin nghe tôi thanh minh
đôi lời."
2 Khi nghe Phao-lô nói tiếng Hê-bơ-rơ, dân chúng càng yên lặng hơn.
3 Phao-lô tiếp: "Tôi là người Do Thái, sinh tại Tạt-sơ, xứ Si-li-si, nhưng
được nuôi dưỡng trong thành phố này, và học hỏi dưới chân luật sư Ga-
ma-li-ên, nghiêm khắc thi hành luật pháp của tổ tiên. Tôi đầy nhiệt tâm
với Đức Chúa Trời, cũng như quý vị ngày nay.
4 Tôi đã từng bức hại Đạo này, không ngần ngại bắt trói, giam cầm, và
giết hại tín hữu nam nữ.
5 Điều này có thầy thượng tế và cả hội đồng các trưởng lão làm chứng.
Tôi cầm thư của họ gửi cho các nhà lãnh đạo Đa-mách cho phép tôi đến
đó để bắt trói các tín hữu Đạo này, giải về Giê-ru-sa-lem trừng trị.
6 Vào khoảng giữa trưa, tôi đang đi trên đường đến gần Đa-mách, thình
lình có luồng sáng từ trời chiếu xuống chung quanh tôi.
7 Tôi ngã nhào xuống đất, và nghe có tiếng gọi bên tai: 'Sau-lơ! Sau-lơ!
Sao con bức hại Ta?'
8 Tôi hỏi: 'Lạy Chúa, Ngài là ai?'
Tiếng ấy đáp: 'Ta là Giê-xu người Na-xa-rét, là người con đang bức hại.'
9 Những người bạn đường của tôi cũng thấy luồng sáng, nhưng không
nghe tiếng nói với tôi.
10 Tôi hỏi: 'Thưa Chúa, con phải làm gì?'
Chúa phán với tôi: 'Hãy đứng dậy và đi vào thành Đa-mách, tại đó con
sẽ được bảo cho biết mọi điều con sẽ phải làm.'

11 Nhưng mắt tôi bị mù vì ánh sáng quá rực rỡ, nên các bạn đường cầm
tay tôi dẫn đến thành Đa-mách.
12 A-na-nia, một người mộ đạo, luôn luôn vâng giữ luật pháp Môi-se và
được mọi người Do Thái tại Đa-mách khen ngợi.
13 Ông ấy đến bên cạnh và nói với tôi: 'Anh Sau-lơ, hãy sáng mắt lại.'
Ngay lúc ấy, tôi nhìn thấy A-na-nia.
14 Ông ấy nói với tôi: 'Đức Chúa Trời của tổ tiên chúng ta đã lựa chọn
anh để bày tỏ ý định của Ngài, cho anh thấy Đấng Công Chính và nghe
lời Ngài phán dạy.
15 Vì anh là nhân chứng của Ngài, có nhiệm vụ công bố cho mọi người
biết những điều anh đã thấy và nghe.
16 Anh còn chần chờ gì nữa? Hãy đứng dậy chịu báp-tem. Hãy kêu cầu
Danh Chúa để tội anh được rửa sạch.'
17 Sau khi trở về Giê-ru-sa-lem, một hôm đang cầu nguyện trong Đền
Thờ, thì tôi xuất thần.
18 Tôi thấy khải tượng trong đó Chúa Giê-xu phán với tôi: 'Nhanh lên!
Hãy ra khỏi Giê-ru-sa-lem lập tức, vì dân thành này sẽ không chấp nhận
lời con làm chứng về Ta!'
19 Tôi thưa: 'Lạy Chúa, chính họ biết con đã tống giam và đánh đập
những người tin Chúa trong khắp các hội đường.
20 Khi Ê-tiên, nhân chứng của Chúa bị giết, con cũng đứng bên cạnh
ủng hộ vụ mưu sát và coi giữ áo xống của những kẻ giết người.'
21 Chúa phán: 'Con phải lên đường! Vì Ta sẽ sai con đến các dân ngoại
ở nơi xa!' "

22 Nghe Phao-lô nói đến đây, dân chúng nổi lên gào thét: "Giết nó đi!
Nó không đáng sống nữa!"
23 Họ reo hò, vất áo choàng, hất tung bụi đất lên trời.

Phao-lô Tiết Lộ Quốc Tịch La Mã của Mình

24 Viên chỉ huy trưởng ra lệnh đem Phao-lô vào đồn, đánh đòn để ông
khai tội ra. Viên chỉ huy muốn biết tại sao dân chúng la hét.
25 Khi lính căng ông ra định đánh đòn, Phao-lô hỏi viên quan đứng
cạnh: "Pháp luật có cho đánh đòn một công dân La Mã trước khi tòa án
xét xử không?"
26 Viên quan nghe nói vậy, liền lên trình với chỉ huy trưởng: "Xin ông
thận trọng, vì người này là công dân La Mã!"
27 Viên chỉ huy trưởng đến hỏi Phao-lô: "Anh có phải thật là công dân
La Mã không?"
Phao-lô đáp: "Phải."
28 Viên chỉ huy trương nói tiếp: "Tôi cũng vậy, và phải tốn nhiều tiền
ấy!"
Phao-lô nói: "Còn tôi có quốc tịch ấy từ khi mới sinh ra!"
29 Quân lính đang chuẩn bị tra khảo Phao-lô lập tức rút lui khi nghe
ông là công dân La Mã, còn viên chỉ huy trưởng thì lo sợ vì ông đã ra
lệnh bắt và đánh đòn ông.

Phao-lô Trước Hội Đồng Quốc Gia

30 Hôm sau, muốn biết chắc tại sao người Do Thái tố cáo Phao-lô, viên
chỉ huy trưởng mở trói cho ông, đồng thời triệu tập các thầy trưởng tế
và cả Hội Đồng Quốc Gia Do Thái, rồi giải Phao-lô đến trước họ.

23

1 Phao-lô nhìn vào Hội Đồng Quốc Gia, và trình bày: "Thưa các ông,
tôi đã sống trước mặt Đức Chúa Trời với lương tâm hoàn toàn trong sạch
cho đến ngày nay."
2 Thầy thượng tế A-na-nia ra lệnh cho các thủ hạ vả vào miệng Phao-lô.
3 Phao-lô nói: "Đức Chúa Trời sẽ đánh ông, bức tường quét vôi kia! Ông
ngồi xét xử tôi theo luật mà còn ra lệnh đánh tôi trái luật sao?"
4 Các người ấy quở Phao-lô: "Anh dám nặng lời với thầy thượng tế sao?"
5 Phao-lô đáp: "Thưa anh em, tôi không biết đó là thầy thượng tế! Vì
Thánh Kinh chép: 'Đừng xúc phạm các nhà lãnh đạo.'*"
6 Nhận thấy thành viên Hội Đồng Quốc Gia gồm có phái Sa-đu-sê và
phái Pha-ri-si, Phao-lô lớn tiếng xác nhận: "Thưa các ông, tôi thuộc phái
Pha-ri-si, con của thầy Pha-ri-si. Sở dĩ tôi bị xét xử hôm nay vì tôi hy vọng
sự sống lại của người chết!"
7 Vừa nghe câu ấy, phái Pha-ri-si và phái Sa-đu-sê nổi lên chống nhau,
và Hội Đồng chia làm hai phe.
8 Vì phái Sa-đu-sê chủ trương không có sự sống lại, thiên sứ hay tà linh,
còn phái Pha-ri-si nhìn nhận cả hai.
9 Hội Đồng tranh luận rất sôi nổi. Các thầy dạy luật phái Pha-ri-si đứng
dậy tuyên bố: "Chúng tôi nhận thấy ông này chẳng có lỗi lầm gì. Chúng
ta đừng chống lại Đức Chúa Trời, vì biết đâu thần linh hoặc thiên sứ đã
trực tiếp dạy ông?"
10 Khi thấy cuộc xung đột càng trầm trọng, viên chỉ huy trưởng sợ Phao-
lô bị giết, liền ra lệnh cho quân lính kéo ông ra khỏi đám đông, đem về
đồn.
11 Đêm sau, Chúa đến bên Phao-lô khích lệ: "Hãy vững lòng, Phao-lô!
Con đã làm chứng cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, con cũng sẽ rao giảng Tin
Mừng tại La Mã."

Âm Mưu Giết Phao-lô

12 Đến sáng, một số người Do Thái thề sẽ tuyệt thực cho đến khi giết
được Phao-lô.
13 Có trên bốn mươi người tham gia kế hoạch đó.
14 Họ đến báo với các thầy trưởng tế và các trưởng lão: "Chúng tôi đã
tuyên thệ tuyệt thực cho đến khi giết được Phao-lô.
15 Vậy, bây giờ xin quý Ngài và Hội Đồng Quốc Gia yêu cầu chỉ huy
trưởng giải ông ấy xuống đây ngày mai, làm như quý ngài định xét hỏi
nội vụ cho kỹ càng hơn. Còn chúng tôi chuẩn bị sẵn sàng để giết ông ấy
trên đường đi."
16 Nhưng người cháu gọi Phao-lô bằng cậu, biết được âm mưu đó, liền
vào đồn báo cho Phao-lô biết.

* **23:5** Xuất 22:28

17 Phao-lô gọi một viên quan La Mã yêu cầu: “Xin ngài đưa em này đến
gặp chỉ huy trưởng! Em ấy có việc quan trọng cần báo.”
18 Viên chức liền dẫn cậu đến với chỉ huy trưởng và nói: “Tù nhân
Phao-lô yêu cầu tôi đưa cậu này lên ông, để báo một tin khẩn.”
19 Chỉ huy trưởng nắm tay cậu dẫn riêng ra một nơi, hỏi: “Em cần báo
việc gì?”
20 Cậu thưa: “Người Do Thái đã đồng mưu xin ông ngày mai giải Phao-lô
ra Hội Đồng Quốc Gia, làm ra vẻ muốn tra vấn tỉ mỉ hơn.
21 Nhưng xin ngài đừng nghe họ, vì có trên bốn mươi người đang rình
rập chờ phục kích Phao-lô. Họ đã thề nguyện tuyệt thực cho đến khi giết
được Phao-lô. Bây giờ họ đã sẵn sàng, chỉ còn chờ ngài chấp thuận.”
22 Chỉ huy trưởng cho thiếu niên ấy ra về, và căn dặn: “Đừng cho ai
biết em đã mật báo cho tôi điều ấy!”

Phao-lô Bị Giải Đi Sê-sa-rê

23 Rồi chỉ huy trưởng ra lệnh cho hai viên sĩ quan của ông: “Hãy huy
động 200 bộ binh, 70 kỵ binh, và 200 lính cầm giáo, sẵn sàng hành quân
đến Sê-sa-rê vào chín giờ đêm nay.
24 Cũng chuẩn bị ngựa cho Phao-lô cỡi để giải ông ta lên Tổng trấn
Phê-lít cho an toàn.”
25 Rồi ông viết một bức thư cho tổng trấn:
26 “Cơ-lốt Ly-si-a trân trọng kính gửi ngài Tổng trấn Phê-lít!
27 Người này bị người Do Thái bắt giữ và sắp bị sát hại thì tôi đem
quân đến giải thoát kịp, vì được tin đương sự là công dân La Mã.
28 Tôi đã đưa đương sự ra trước Hội Đồng Quốc Gia Do Thái để tra
xét tội trạng.
29 Tôi nhận thấy đương sự bị tố cáo về những điều liên quan đến giáo
luật Do Thái, chứ không phạm tội nào đáng xử tử hoặc giam giữ cả.
30 Tôi vừa được tin người Do Thái âm mưu sát hại đương sự, liền cho
giải lên ngài. Tôi cũng báo cho bên nguyên cáo phải lên quý tòa mà thưa
kiện.”

31 Binh sĩ tuân lệnh, đang đêm giải Phao-lô đến An-ti-ba-tri.
32 Trời vừa sáng, bộ binh quay về đồn, kỵ binh tiếp tục đưa Phao-lô
xuống Sê-sa-rê.
33 Đến nơi, họ trình bức thư lên tổng trấn và giao nộp Phao-lô.
34 Đọc thư xong, tổng trấn hỏi Phao-lô về quê quán của ông. Phao-lô
đáp: “Si-li-si.”
35 Tổng trấn bảo: “Ta sẽ xét xử nội vụ khi các nguyên cáo đến đây.” Rồi
truyền lệnh giam Phao-lô trong hành dinh Hê-rốt.

24

Phao-lô Trước Tòa Phê-lít

1 Năm ngày sau, thầy thượng tế A-na-nia cùng các nhà lãnh đạo Do Thái
và luật sư Tẹt-tu-lu đến tố cáo Phao-lô trước tòa tổng trấn.
2 Khi Phao-lô được gọi lên, Tẹt-tu-lu bắt đầu trình bày cáo trạng trước
tổng trấn:

“Thưa ngài tổng trấn, nhờ tài lãnh đạo sáng suốt của ngài, nên nhiều
công cuộc cải cách tốt đẹp đã được thực hiện và dân tộc chúng tôi được
hưởng thái bình an lạc lâu dài.
3 Thưa ngài tổng trấn, chúng tôi ở nơi nào cũng hưởng ân đức của ngài
đủ mọi phương diện.
4 Nhưng chẳng dám dài dòng làm phiền hà ngài, chỉ xin ngài rộng lượng
lắng nghe chúng tôi tóm lược đôi lời.
5 Chúng tôi nhận thấy tên này thật nguy hiểm, nó đi khắp nơi xúi giục
người Do Thái nổi loạn chống chính quyền La Mã. Chính nó đứng lên làm
thủ lĩnh phái Na-xa-rét.
6 Nó làm ô uế Đền Thờ, nên chúng tôi bắt giữ để xét xử theo luật chúng
tôi.
7 Nhưng Ly-si-a, vị chỉ huy trưởng của quân đồn trú đến can thiệp, dùng
bạo lực cướp nó khỏi tay chúng tôi,
8 và bảo nguyên cáo đến hầu quý tòa. Bây giờ xin tổng trấn xét hỏi nó,
sẽ thấy những điều chúng tôi tố cáo đều đúng sự thật”
9 Người Do Thái cũng phụ họa theo Tẹt-tu-lu.
10 Tổng trấn ra hiệu cho Phao-lô nói. Phao-lô liền tự biện hộ: “Thưa
tổng trấn. Được biết ngài từng ngồi ghế phán quan tại nước tôi lâu năm
nên tôi vui mừng trình bày mọi việc.
11 Ngài cho điều tra thì biết ngay tôi vừa lên Giê-ru-sa-lem không quá
mười hai ngày nay để thờ phượng.
12 Những người kiện cáo tôi không hề thấy tôi cãi vã với ai trong Đền
Thờ, hoặc sách động quần chúng nổi loạn giữa các hội đường hay ngoài
đường phố.
13 Những người này không đưa ra được tang chứng nào về những điều
họ tố cáo tôi.
14 Tôi chỉ nhìn nhận một điều: Tôi thờ phượng Đức Chúa Trời của tổ
tiên dân tộc tôi, theo Đạo mà họ gọi là bè phái. Tôi tin tất cả những điều
ghi chép trong luật Do Thái và mọi điều các tiên tri viết.
15 Tôi cũng tin như những người này rằng Đức Chúa Trời sẽ khiến người
công chính và người gian ác sống lại.
16 Do đó tôi luôn luôn cố gắng giữ lương tâm cho trong sạch trước mặt
Đức Chúa Trời và loài người.
17 Sau nhiều năm xa vắng, tôi trở về Giê-ru-sa-lem, mang theo tặng
phẩm để cứu tế anh chị em và dâng lễ vật lên Đức Chúa Trời.
18 Họ gặp tôi đang làm lễ thanh tẩy trong Đền Thờ, chứ tôi chẳng tập
họp đám đông hay làm náo loạn gì cả.
19 Mấy người Do Thái đến từ Tiểu Á có mặt ở đó đáng lẽ phải ở đây nếu
muốn tố cáo tôi trước tòa.
20 Xin ngài hỏi các vị lãnh đạo ngồi đây, Hội Đồng Quốc Gia đã tìm thấy
tôi có lỗi lầm gì không?
21 Tôi chỉ nói: ‘Vì sự sống lại của người chết mà hôm nay tôi bị Hội Đồng
xét xử.’ ”
22 Phê-lít đã biết rõ về Đạo Chúa, nên quyết định hoãn phiên tòa: “Khi
nào Chỉ Huy trưởng Ly-si-a đến đây, ta sẽ phân xử nội vụ.”

23 Tổng trấn ra lệnh cho một viên sĩ quan giam giữ Phao-lô, nhưng cho
dễ dãi phần nào, không cấm đoán người thân đến viếng thăm, giúp đỡ.
24 Vài ngày sau, Phê-lít trở lại cùng với vợ là Đa-ru-si, người Do Thái.
Ông sai mời Phao-lô đến để trình bày về đức tin trong Chúa Cứu Thế
Giê-xu.
25 Khi Phao-lô giải luận về nếp sống công chính, tự chủ, và cuộc xét xử
tương lai của Chúa. Phê-lít run sợ gạt đi: "Bây giờ anh về đi, khi nào có
dịp ta sẽ gọi lại!"
26 Phê-lít cũng mong Phao-lô đút lót cho mình nên thường đòi Phao-lô
đến nói chuyện.
27 Hai năm sau, Bốt-xi Phê-tu được bổ nhiệm đến thay Phê-lít. Vì muốn
được lòng người Do Thái, nên Phê-lít cứ tiếp tục giam giữ Phao-lô.

25

Phao-lô Trước Tổng Trấn Phê-tu

1 Vừa nhậm chức được ba ngày, Phê-tu từ Sê-sa-rê lên Giê-ru-sa-lem.
2 Các thầy trưởng tế và các nhà lãnh đạo Do Thái lại đến tố cáo Phao-lô,
3 họ nài nỉ tổng trấn cho giải Phao-lô về Giê-ru-sa-lem, vì họ âm mưu
giết ông dọc đường.
4 Nhưng Phê-tu từ khước: "Phao-lô đang bị giam tại Sê-sa-rê và ta cũng
sắp trở về đó.
5 Ai đủ tư cách đại diện bên nguyên cáo nên theo ta xuống đó. Nếu
đương sự có tội gì, cứ đem ra tố cáo!"
6 Phê-tu ở Giê-ru-sa-lem độ mười ngày rồi trở về Sê-sa-rê. Hôm sau,
tổng trấn ra ngồi nghế chánh án và truyền lệnh giải Phao-lô ra tòa.
7 Phao-lô vừa bước vào, các cấp lãnh đạo Do Thái đến vây quanh, tranh
nhau tố cáo ông nhiều tội nặng nề nhưng không nêu được bằng chứng.
8 Phao-lô trả lời: "Tôi chẳng có tội gì đối với luật pháp Do Thái, hoặc
xúc phạm Đền Thờ, hoặc chống chính quyền La Mã."
9 Nhưng Phê-tu muốn làm vừa lòng người Do Thái nên hỏi Phao-lô:
"Anh muốn về Giê-ru-sa-lem cho ta xét xử tại đó không?"
10 Phao-lô đáp: "Không! Đây là tòa án công phán của La Mã, tôi xin
được xét xử tại đây. Như ngài đã biết, tôi chẳng có lỗi gì với người Do
Thái cả.
11 Nếu tôi có tội hoặc làm điều gì đáng chết, tôi xin sẵn sàng đền tội.
Trái lại, nếu những lời họ tố cáo đều vô căn cứ thì không ai được giao
nộp tôi cho họ. Tôi xin khiếu nại lên Sê-sa!"
12 Sau khi thảo luận với các cố vấn, Phê-tu tuyên bố: "Đương sự đã
khiếu nại lên Sê-a nên sẽ được hầu tòa của Sê-sa."
13 Mấy ngày sau, Vua Ạc-ríp-ba và em gái là Bê-rê-nít đến Sê-sa-rê thăm
Phê-tu.
14 Vì họ ở lại lâu ngày nên Phê-tu đem vụ Phao-lô tâu với vua: "Có một
tù nhân Phê-lít để lại đây.
15 Khi tôi lên Giê-ru-sa-lem, các thầy trưởng tế và các nhà lãnh đạo Do
Thái đến tố cáo và xin tôi kết án người này.
16 Tôi trả lời: 'Theo pháp luật La Mã, không thể kết tội khi bị cáo chưa
được xét xử, chưa đối chất với nguyên cáo để có cơ hội bào chữa.'

17 Khi các nguyên cáo đến đây, tôi liền cho xử vụ này vào ngày hôm sau.
18 Bên nguyên đứng lên tố cáo nhưng chẳng buộc tội gì như tôi tưởng,
19 chỉ nói những điều lăng nhăng về tôn giáo của họ, và về một người
tên Giê-xu đã chết nhưng Phao-lô quả quyết vẫn còn sống.
20 Đang phân vân không biết quyết định thế nào, tôi hỏi Phao-lô có
muốn về Giê-ru-sa-lem hầu tòa không.
21 Nhưng Phao-lô khiếu nại lên tòa án Sê-sa, nên tôi ra lệnh giam giữ
đương sự cho đến ngày giải lên Sê-sa."
22 Ạc-ríp-ba nói: "Ta cũng muốn nghe người ấy!" Phê-tu thưa: "Ngày
mai vua sẽ nghe."

Phao-lô Rao Giảng cho Vua Ạc-ríp-ba

23 Hôm sau Ạc-ríp-ba và Bê-rê-nít đến tòa án. Nghi lễ thật long trọng,
có các quan chỉ huy quân đội và các cấp lãnh đạo thành phố tháp tùng.
Phê-tu ra lệnh giải Phao-lô vào,
24 rồi tuyên bố: "Thưa Vua Ạc-ríp-ba, thưa quý vị. Người này đã bị
người Do Thái tại Giê-ru-sa-lem và Sê-sa-rê đòi mạng.
25 Nhưng tôi xét thấy đương sự chẳng phạm tội gì đáng chết cả. Vì
đương sự khiếu nại lên Sê-sa nên tôi đã chấp thuận giải về La Mã.
26 Nhưng tôi viết gì để trình lên vua? Tôi chưa biết đích xác tội trạng
đương sự nên đem ông ấy đến trước mặt quý vị, đặc biệt là trước mặt
Vua Ạc-ríp-ba để sau khi điều tra xong, tôi có dữ liệu để viết tờ trình.
27 Vì thiết nghĩ, giải nộp phạm nhân mà không nêu tội trạng thì thật
phi lý!"

26

1 Vua Ạc-ríp-ba nói với Phao-lô: "Nhà ngươi được phép tự biện hộ."
Đưa cánh tay lên cao, Phao-lô nói:
2 "Tâu Vua Ạc-ríp-ba, hôm nay tôi lấy làm hân hạnh được minh oan
trước mặt vua và trả lời những điều người Do Thái tố cáo.
3 Tôi vui mừng nhất là vì biết vua thông thạo pháp luật và phong tục
của người Do Thái. Vậy kính xin vua kiên nhẫn nghe tôi trình bày.
4 Người Do Thái đều biết nếp sống tôi từ thuở nhỏ, lúc tôi còn ở quê
hương và thời gian ở Giê-ru-sa-lem.
5 Họ không thể chối cãi vì đã biết rõ từ đầu tôi theo phái Pha-ri-si là
phái nghiêm khắc nhất trong tôn giáo chúng tôi.
6 Hiện nay tôi phải ra tòa chỉ vì hy vọng Đức Chúa Trời sẽ thực hiện lời
hứa với tổ tiên.
7 Cũng vì hy vọng như tôi mà mười hai đại tộc Ít-ra-ên ngày đêm hăng
hái phục vụ Đức Chúa Trời. Chính vì hy vọng đó mà tôi bị người Do Thái
tố cáo.
8 Tin người chết sống lại phải chăng là một trọng tội? Tại sao các ngài
lại không thể tin rằng Đức Chúa Trời có quyền cho người chết sống lại?
9 Chính tôi đã từng nghĩ phải chống lại Danh Chúa Giê-xu, người Na-xa-
rét bằng mọi cách.
10 Tôi đã thực hiện điều đó tại Giê-ru-sa-lem. Tôi được các thầy trưởng
tế ủy quyền bắt giam nhiều tín hữu, và khi họ bị sát hại, tôi đã nhiệt liệt
tán thành.

11 Biết bao lần tôi đã hành hạ, đánh đập họ trong các hội đường, buộc
họ phải nói xúc phạm đến Chúa Giê-xu. Tôi căm ghét họ đến độ đuổi theo
họ tới các thành phố nước ngoài để bức hại.
12 Vì mục đích ấy tôi lên Đa-mách, được các thầy trưởng tế cho toàn
quyền hành động.
13 Tâu vua, dọc đường, vào lúc giữa trưa, tôi thấy một luồng sáng từ trời
chói rực hơn mặt trời, chiếu xuống chung quanh tôi và các bạn đường.
14 Chúng tôi đều ngã xuống đất. Tôi nghe có ai gọi tôi bằng tiếng Hê-
bơ-rơ: 'Sau-lơ, Sau-lơ, sao con bức hại Ta? Đá vào mũi nhọn chỉ đau nhức
cho con thôi!'
15 Tôi thưa: 'Lạy Chúa, Ngài là ai?'
Chúa đáp: 'Ta là Giê-xu mà con đang bức hại.
16 Nhưng con hãy đứng dậy! Ta đến hiện ra gặp con để chọn con làm
đầy tớ và chứng nhân cho Ta. Con sẽ thuật cho mọi người kinh nghiệm
hôm nay và những điều Ta sẽ tiết lộ cho con.
17 Ta sẽ bảo vệ con thoát khỏi tay chính dân mình và các dân ngoại.
Phải, Ta sai con đến các dân ngoại
18 để mở mắt họ, dìu dắt họ từ tối tăm qua sáng láng, từ quyền lực
Sa-tan quay về Đức Chúa Trời. Nhờ niềm tin nơi Ta, họ sẽ được tha tội và
hưởng cơ nghiệp với các thánh đồ.'
19 Tâu Vua Ạc-ríp-ba, vì thế tôi vâng phục khải tượng từ trời.
20 Tôi truyền giảng tại Đa-mách, Giê-ru-sa-lem và cả xứ Giu-đê và khắp
các dân ngoại, kêu gọi mọi người phải ăn năn tội lỗi mình quay về Đức
Chúa Trời và sống xứng đáng để chứng tỏ lòng ăn năn.
21 Vì thế, người Do Thái đã bắt tôi trong Đền Thờ và định giết tôi.
22 Nhưng nhờ ơn Đức Chúa Trời phù hộ, tôi còn sống đến ngày nay để
làm chứng cho mọi người từ nhỏ đến lớn về những điều các tiên tri và
Môi-se đã báo trước—
23 rằng Đấng Mết-si-a phải chịu chết, nhưng Ngài sẽ là người sống lại
đầu tiên, để đem ánh sáng của Đức Chúa Trời cho người Do Thái và tất
cả dân ngoại."
24 Thình lình, Phê-tu la lớn: "Phao-lô, anh điên rồi. Anh học hỏi nhiều
quá nên anh mất trí!"
25 Nhưng Phao-lô đáp: "Tôi không điên đâu, thưa Tổng trấn Phê-tu, tôi
vừa nói những lời chân thật, sáng suốt.
26 Đức Vua Ạc-ríp-ba biết rõ việc này nên tôi đánh bạo tâu trình. Tôi
biết chắc không thể giấu Đức Vua một chi tiết nào vì biến cố ấy chẳng
phải xảy ra trong bóng tối!
27 Tâu Vua Ạc-ríp-ba, vua tin các vị tiên tri không? Tôi biết vua tin!"
28 Vua Ạc-ríp-ba nói với Phao-lô: "Chỉ trong khoảnh khắc mà ngươi
tưởng có thể thuyết phục ta trở thành Cơ Đốc nhân sao?"
29 Phao-lô đáp: "Dù trong khoảnh khắc hay lâu dài, tôi cầu Đức Chúa
Trời cho vua và toàn thể quý vị nghe tôi nói hôm nay đều trở nên giống
như tôi, chỉ trừ xiềng xích này thôi."
30 Rồi vua đứng dậy, cả tổng trấn, Bê-rê-nít, và các quan khách cũng
đứng lên theo và ra đi.

31 Khi ra khỏi phòng, họ bảo nhau: “Người này chẳng phạm điều gì
đáng bị tử hình hoặc bỏ tù cả.”
32 Ạc-ríp-ba bảo Phê-tu: “Nếu người này chưa khiếu nại lên Sê-sa thì có
thể tha được.”

27

Phao-lô Đáp Tàu Đi La Mã

1 Đến ngày ấn định, chúng tôi lên tàu qua Ý-đại-lợi. Phao-lô và mấy
tù nhân khác được giao cho Đội trưởng Giu-lơ, thuộc trung đoàn Âu-gút
trông coi.
2 Chúng tôi xuống tàu của thành A-đa-mi; tàu này sắp chạy và nghé qua
các hải cảng Tiểu Á. Có A-ri-tạc người Ma-xê-đoan, quê ở Tê-sa-lô-ni-ca
cùng đi với chúng tôi.
3 Hôm sau, chúng tôi đến cảng Si-đôn. Giu-lơ đối xử với Phao-lô rất tử
tế, cho phép ông lên bờ thăm bạn hữu và được họ tiếp tế.
4 Chúng tôi tiếp tục cuộc hành trình. Vì gió ngược tàu phải vòng lên
hướng bắc đảo Síp đi giữa đảo và đất liền.
5 Vượt qua hải phận Si-li-si và Bam-phi-ly, chúng tôi đến cảng My-ra
thuộc xứ Ly-si.
6 Đội trưởng Giu-lơ tìm được một chiếc tàu từ A-léc-xan-ri-a đến, sắp
đi Ý-đại-lợi, nên cho chúng tôi xuống tàu đó.
7 Tàu phải chạy chậm và vất vả nhiều mới tới ngang thành Cơ-nít. Vì
gió quá mạnh, chúng tôi phải chạy dọc theo bờ đảo Cơ-rết, đối ngang
Sanh-môn.
8 Men theo bờ cách chật vật, chúng tôi đến My-ra, gần thành La-sê.
9 Chúng tôi dừng tại My-ra khá lâu. Thời tiết càng thêm bất lợi cho cuộc
vượt biển, vì tiết thu phân đã qua, nên Phao-lô nêu ý kiến với các viên
quan trên tàu.
10 Ông nói: “Thưa các ông, tôi nhận thấy cuộc hải trình này rất nguy
hiểm, không những chiếc tàu và hàng hóa bị thiệt hại mà cả sinh mạng
chúng ta cũng lâm nguy!”
11 Nhưng Đội trưởng Giu-lơ không quan tâm, chỉ nghe lời thuyền trưởng
và chủ tàu thôi.
12 Vì My-ra không thuận lợi cho tàu đậu mùa Đông, nên đa số đồng ý
ra khơi và cố gắng đến Phê-nít tạm trú qua mùa Đông. Cảng này thuộc
đảo Cơ-rết, nhìn ra hướng tây bắc và tây nam.

Trận Bão Biển

13 Gió nam bắt đầu thổi nhẹ, thủy thủ tưởng gặp được ngày thuận gió,
liền nhổ neo cho tàu chạy men theo bờ biển Cơ-rết.
14 Nhưng thời tiết thình lình thay đổi, bão thổi mạnh hướng đông bắc,
15 đẩy tàu ra khơi. Vì không thể đưa tàu vào bờ, họ để mặc cho tàu trôi
theo chiều gió.
16 Tàu trôi ngang đảo nhỏ Cơ-lô-đa, chúng tôi vào chỗ khuất gió. Chúng
tôi phải chật vật lắm mới trục được chiếc thuyền cứu nạn kéo theo tàu.
17 Rồi, thủy thủ dùng dây thừng ràng đáy tàu lại cho chắc vì sợ tàu mắc
cạn trên bãi cát nên họ hạ buồm xuống, rồi để mặc cho gió đưa tàu đi.

18 Qua ngày sau, cuồng phong càng thổi mạnh, họ bắt đầu ném hàng
hóa xuống biển.
19 Đến ngày kế tiếp, họ tự tay vất bỏ mọi dụng cụ hàng hải ra khỏi tàu.
20 Cuồng phong tiếp tục thổi, suốt nhiều ngày không nhìn thấy mặt trời,
chúng tôi chẳng còn hy vọng thoát nạn.
21 Thấy mọi người nhịn ăn đã lâu, Phao-lô bước ra khích lệ: "Thưa anh
em, nếu anh em nghe tôi, đừng rời khỏi Cơ-rết, chắc chúng ta đã tránh
được những thiệt hại mất mát này.
22 Bây giờ anh em hãy can đảm lên! Không một ai trong chúng ta sẽ bị
thiệt mạng, chỉ phải mất chiếc tàu này thôi.
23 Vì đêm qua, một thiên sứ của Đức Chúa Trời, là Đấng tôi thờ phượng
và phục vụ, đến đứng bên cạnh,
24 bảo tôi: 'Phao-lô, đừng sợ! Vì con sẽ ra ứng hầu trước Sê-sa! Đức
Chúa Trời cũng sẽ cứu mạng những bạn đồng hành với con.'
25 Vậy, anh em hãy can đảm! Tôi tin chắc Đức Chúa Trời sẽ thực hiện
mọi điều Ngài hứa,
26 và chúng ta sẽ tấp vào một hòn đảo."

Đắm Tàu

27 Đêm thứ mười bốn, chúng tôi bị gió bão dồi dập trong vùng biển
A-đơ-ria. Khoảng nửa đêm, thủy thủ tưởng đã đến gần bờ.
28 Họ thả dây dò, thấy sâu độ 37 mét. Ít lâu sau, chỉ còn 27 mét.
29 Sợ tàu đâm vào bờ đá, họ hạ bốn chiếc neo sau lái xuống biển rồi cầu
trời cho mau sáng.
30 Nhưng các thủy thủ định bỏ tàu trốn, lấy cớ đi thả neo đàng mũi tàu
để hạ chiếc thuyền con xuống biển.
31 Phao-lô bảo viên đội trưởng và quân lính: "Các ông không thể thoát
nạn nếu những người kia rời tàu."
32 Quân lính liền cắt đứt dây, chiếc thuyền con rơi xuống biển.
33 Lúc trời gần sáng, Phao-lô khuyên mọi người: "Đã mười bốn ngày
nay anh em không ăn gì cả.
34 Bây giờ nên ăn để lấy sức. Dù một sợi tóc anh em cũng chẳng mất
đâu!"
35 Phao-lô lấy bánh tạ ơn Đức Chúa Trời trước mặt mọi người rồi bẻ ra
ăn.
36 Được khích lệ, mọi người đều ăn bánh.
37 Có tất cả 276 người trong tàu.
38 Ăn xong, họ ném hết lương thực xuống biển cho nhẹ tàu.
39 Trời vừa sáng, họ thấy một cái vịnh có bãi cát, nhưng không biết
thuộc hải phận nào. Bàn tính phương cách đưa tàu vào bãi xong,
40 họ cắt neo bỏ lại dưới biển, mở dây cột bánh lái rồi trương buồm mũi
cho gió đưa tàu vào bờ.
41 Tàu trôi vào bãi cát bị mắc cạn, mũi tàu cắm vào cát không xê dịch
được, còn đằng lái bị sóng đánh dữ dội vỡ tan tành.
42 Quân lính để nghị giết hết tù nhân, sợ có người bơi vào bờ trốn thoát.
43 Vì muốn cứu Phao-lô, Đội trưởng Giu-lơ bác bỏ để nghị ấy. Ông ra
lệnh cho ai biết bơi cứ nhảy xuống nước, bơi vào bờ trước.

44 Những người còn lại bám vào tấm ván hoặc mảnh tàu. Thế là mọi
người đều vào bờ an toàn.

28

Phao-lô trên Đảo Man-ta

1 Thoát nạn xong, chúng tôi được biết đây là đảo Man-ta.
2 Thổ dân tiếp đãi chúng tôi rất niềm nở. Trời đang mưa gió lạnh lẽo,
họ đốt lửa bên bờ biển và tiếp đón chúng tôi.
3 Phao-lô gom một bó củi bỏ vào lửa, một con rắn độc bị nóng bò ra,
cắn tay ông.
4 Nhìn thấy rắn đeo nơi cánh tay Phao-lô, thổ dân bảo nhau: "Anh này
đúng là kẻ sát nhân, dù khỏi chết chìm ngoài biển, lưới trời cũng không
thoát được!"
5 Nhưng Phao-lô rảy con rắn vào lửa, và không hề hấn gì.
6 Thổ dân tưởng ông sẽ bị sưng phù hoặc ngã chết tức khắc, nhưng đợi
lâu chẳng thấy gì, họ đổi ý cho rằng ông là thần thánh.
7 Cạnh bãi biển là khu đất của chúa đảo Búp-liêu. Ông tiếp đãi chúng
tôi thật nồng hậu trong ba ngày.
8 Cha của Búp-liêu bị sốt và bệnh lỵ, đang nằm trên giường bệnh. Phao-
lô vào thăm, cầu nguyện và đặt tay chữa lành cho ông.
9 Những người đau ốm trong đảo thấy thế liền kéo nhau đến và đều
được chữa lành.
10 Do đó họ càng hậu đãi chúng tôi. Khi chúng tôi từ biệt ra đi, họ mang
cho chúng tôi đủ mọi thức cần dùng.

Phao-lô Đến La Mã

11 Ba tháng sau khi đắm tàu, chúng tôi xuống một chiếc tàu khác trú
tại đảo suốt mùa Đông. Tàu từ đảo A-léc-xan-ri-a đến, mũi tàu có chạm
hai vị thần song sinh Cát-tơ và Pôn-lút.*
12 Chúng tôi ghé lại Sy-ra-quy ba ngày.
13 Từ đó đi vòng lên Rê-ghi-um. Ngày sau, gió nam bắt đầu thổi, nên
chạy thêm một ngày nữa chúng tôi đến Bu-tô-li.
14 Các anh chị em tín hữu tại đây mời chúng tôi ở lại một tuần lễ. Sau
đó chúng tôi đến La Mã.
15 Anh chị em tín hữu thủ đô La Mã nghe tin, liền ra công trường Áp-bi-
u và Ba Quán đón tiếp. Nhìn thấy anh chị em, Phao-lô cảm tạ Đức Chúa
Trời và tinh thần được phấn khởi.
16 Đến La Mã, Phao-lô được phép ở đâu tùy ý, chỉ có một người lính
canh giữ.

Phao-lô Giảng Dạy tại La Mã

17 Ba ngày sau, Phao-lô mời các lãnh tụ Do Thái đến họp. Ông giải thích:
"Thưa các ông, tôi chẳng làm điều gì phản dân hại nước, hay trái với tục
lệ tổ tiên, nhưng tôi bị bắt tại Giê-ru-sa-lem và giao nộp cho người La Mã.
18 Người La Mã xét thấy tôi không phạm tội gì đáng bị tử hình, muốn
trả tự do cho tôi.

* **28:11** Thần của La Mã: Castor và Pollux

19 Nhưng một số lãnh đạo Do Thái phản đối, nên tôi buộc lòng phải
khiếu nại lên Sê-sa, chứ không phải tôi đến đây tố cáo dân tộc tôi.
20 Vì thế tôi mời các ông đến giáp mặt chuyện trò. Chính vì niềm hy
vọng của dân tộc Ít-ra-ên mà tôi mang xiềng xích này."
21 Họ đáp: "Chúng tôi chẳng nhận được thư từ gì từ xứ Giu-đê nói về
anh, cũng chẳng có ai từ Giê-ru-sa-lem đến đây tố cáo anh cả.
22 Tuy nhiên chúng tôi mong được nghe anh trình bày những gì anh tin,
vì chúng tôi biết Đạo này bị phản đối khắp nơi."
23 Đúng kỳ hẹn, họ kéo đến đông hơn trước, họp tại nhà trọ của Phao-
lô. Suốt ngày, Phao-lô giảng luận về Nước của Đức Chúa Trời, dùng năm
sách Môi-se và các sách tiên tri trình bày về Chúa Giê-xu.
24 Một số thính giả được thuyết phục tin Chúa, nhưng số còn lại vẫn
không tin.
25 Thấy họ bất đồng ý kiến với nhau và sửa soạn ra về, Phao-lô kết luận:
"Quả đúng như lời Chúa Thánh Linh đã dùng tiên tri Y-sai phán dạy:
26 'Hãy đến nói với dân này:
Các ngươi nghe điều Ta nói
mà các ngươi không hiểu.
Các ngươi thấy điều Ta làm
mà các ngươi không nhận biết.
27 Vì lòng dân này chai lì,
đôi tai nghễnh ngãng,
và đôi mắt khép kín—
nên chúng không thể thấy,
tai không thể nghe,
lòng không thể hiểu,
và chúng không thể quay về với Ta
để được Ta chữa lành cho.'†

28 Tôi xin loan báo cho các anh biết: Đạo cứu rỗi của Đức Chúa Trời đã
được truyền giảng cho dân ngoại và họ sẽ tin nhận."
30 Suốt hai năm, Phao-lô sống tại La Mã trong một căn nhà thuê. Ông
tiếp đón những người đến thăm ông,
31 công bố Nước của Đức Chúa Trời, và giảng dạy về Chúa Cứu Thế
Giê-xu cách bạo dạn. Không bị ai ngăn cấm.

† **28:27** Ysai 6:9-10

Thư của Phao-lô
Gửi cho Các Tín Hữu tại
Rô-ma

Lời Chào Mừng từ Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, đầy tớ Chúa Cứu Thế Giê-xu, được Đức Chúa
Trời chọn làm sứ đồ và ủy thác nhiệm vụ truyền giảng Phúc Âm.
2 Đức Chúa Trời đã hứa Phúc Âm này từ xưa trong các sách tiên tri của
Thánh Kinh.
3 Ấy là Phúc Âm về Con Ngài. Đấng giáng thế làm người thuộc dòng
Vua Đa-vít,
4 về Thần Linh,* Chúa sống lại từ cõi chết chứng tỏ Ngài là Con Đức
Chúa Trời đầy uy quyền, là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.
5 Nhờ Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã ban ơn cứu rỗi, dùng các sứ đồ
để dìu dắt các dân ngoại vào con đường tin cậy và vâng phục Danh Ngài.
6 Trong các dân ngoại ấy, có cả anh chị em là người được Chúa chọn
làm con dân của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
7 Tôi viết thư này gửi đến anh chị em tại La Mã, là người Đức Chúa Trời
yêu thương và kêu gọi trở nên dân thánh của Ngài.
Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước và bình an của Đức
Chúa Trời, Cha chúng ta, và của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Phúc Âm của Đức Chúa Trời

8 Trước hết, tôi xin nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu dâng lên lời cảm tạ Đức
Chúa Trời tôi vì đức tin anh chị em đã được Hội Thánh khắp nơi khen
ngợi.
9 Ngày và đêm, tôi dâng anh chị em và nhu cầu của anh chị em trong
lời cầu nguyện lên Đức Chúa Trời, là Đấng mà tôi hết lòng phục vụ bằng
cách truyền bá Phúc Âm của Con Ngài.
10 Tôi cũng cầu xin Đức Chúa Trời, nếu đẹp ý Ngài, cho tôi có phương
tiện và cơ hội đến thăm anh chị em.
11 Vì tôi nóng lòng muốn gặp anh chị em để chia sẻ ân tứ tâm linh, giúp
anh chị em ngày càng vững mạnh,
12 để anh chị em và tôi đều khích lệ lẫn nhau bởi đức tin của mỗi người.
13 Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết điều này. Đã nhiều lần
tôi định đi thăm anh chị em để gặt hái hoa quả tốt đẹp, như tôi đã làm
tại các nước khác, nhưng cho đến nay, tôi vẫn gặp trở ngại.
14 Tôi có bổn phận nặng nề với các dân tộc, văn minh lẫn dã man, trí
thức lẫn thất học.
15 Vì thế, tôi thiết tha mong ước đến với anh chị em tại La Mã để truyền
giảng Phúc Âm.
16 Tôi chẳng bao giờ hổ thẹn về Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Vì Phúc
Âm thể hiện quyền năng Đức Chúa Trời để cứu rỗi mọi người tin nhận

* **1:4** Như Thần Linh Ngài

—trước hết, Phúc Âm được công bố cho người Do Thái, rồi truyền bá cho dân ngoại.†
17 Phúc Âm dạy rõ: Đối với Đức Chúa Trời, con người được tha tội và
coi là công chính một khi tin Chúa Cứu Thế rồi tuần tự tiến bước bởi đức
tin, như Thánh Kinh đã dạy: "Người công bình sẽ sống bởi đức tin."‡

Cơn Giận của Đức Chúa Trời đối với Tội Lỗi

18 Những người vô đạo, bất công, bất nghĩa, xuyên tạc sự thật, sẽ bị
Đức Chúa Trời hình phạt.
19 Vì sự thật về Đức Chúa Trời đã được giãi bày cho họ, chính Đức Chúa
Trời đã tỏ cho họ biết.
20 Từ khi sáng tạo trời đất, những đặc tính vô hình của Đức Chúa Trời
—tức là quyền năng vô tận và bản tính thần tính—đã hiển nhiên trước
mắt mọi người, ai cũng có thể nhận thấy nhờ những vật hữu hình, nên
họ không còn lý do để không biết Đức Chúa Trời.
21 Dù biết Đức Chúa Trời nhưng họ chẳng tôn vinh hay tri ân Ngài. Họ
suy tư trong vòng lẩn quẩn, tâm hồn bị sa lầy trong bóng tối.
22 Họ tự nhận là khôn ngoan nhưng hóa ra mê muội.
23 Thay vì thờ phượng Đức Chúa Trời vinh quang hằng sống, họ tôn thờ
thần tượng như con người hư nát, đến cả hình tượng chim, thú, hay loài
bò sát.
24 Vì thế, Đức Chúa Trời để mặc họ theo dục vọng, sa đắm vào sắc dục,
làm ô nhục thân thể của nhau.
25 Họ tráo đổi chân lý của Đức Chúa Trời bằng chuyện giả dối và thờ
phượng tạo vật thay cho Tạo Hóa, là Đấng đáng được tôn thờ muôn đời!
A-men.
26 Do đó, Đức Chúa Trời để mặc họ theo dục tình ô nhục. Đàn bà bỏ
cách luyến ái tự nhiên để theo lối phản tự nhiên.
27 Đàn ông cũng bỏ liên hệ tự nhiên với đàn bà mà luyến ái lẫn nhau
theo lối tình dục đồng giới đáng ghê tởm, để rồi chịu hình phạt xứng
đáng với thói hư tật xấu của mình.
28 Vì họ từ chối, không chịu nhìn nhận Đức Chúa Trời, nên Ngài để mặc
họ làm những việc hư đốn theo đầu óc sa đọa.
29 Đời sống họ đầy tội lỗi, gian ác, hiểm độc, tham lam, ganh ghét, giết
người, tranh chấp, gian trá, quỷ quyệt, nói xấu,
30 phao vu, ghét Đức Chúa Trời, xấc láo, kiêu căng, khoác lác, ưa tìm
cách làm ác mới mẻ, nghịch cha mẹ,
31 không phân biệt thiện ác, bội ước, không tình nghĩa, không thương
xót.
32 Dù họ biết rõ theo luật Đức Chúa Trời, người làm những việc ấy đều
đáng chết, thế mà họ cứ phạm luật, lại còn khuyến khích người khác làm
theo nữa.

2

Sự Phán Xét Tội Lỗi của Đức Chúa Trời

† **1:16** Người Hy Lạp ‡ **1:17** Ha 2:4

1 Thưa anh chị em, khi lên án người khác điều gì, anh chị em cũng tự
lên án, vì đã lên án họ mà cũng hành động như họ. Vậy anh chị em chẳng
có lý do chạy tội.
2 Chúng ta đều biết Đức Chúa Trời sẽ hình phạt những người giả dối ấy
trong công lý của Ngài.
3 Đã lên án người, lại phạm luật như người, liệu anh chị em có khỏi bị
Đức Chúa Trời lên án không?
4 Hay anh chị em coi thường lòng nhân từ, khoan dung, nhẫn nại vô
biên của Đức Chúa Trời đối với anh chị em? Điều đó không có ý nghĩa
nào với anh chị em sao? Hay không nhận thấy Ngài nhân từ vì chờ đợi
anh chị em hối cải?
5 Ngoan cố, không hối cải là tự dồn chứa hình phạt khủng khiếp cho
mình trong ngày đoán phạt của Đức Chúa Trời, khi Ngài dùng công lý xét
xử loài người.
6 Chúa sẽ thưởng phạt tùy theo công việc mỗi người.
7 Người nào bền lòng vâng phục Chúa, tìm kiếm vinh quang, danh dự,
và những giá trị vĩnh cửu, sẽ được sự sống đời đời.
8 Còn người nào vị kỷ, chối bỏ chân lý, đi theo đường gian tà, sẽ bị hình
phạt; Đức Chúa Trời sẽ trút cơn giận của Ngài trên họ.
9 Tai ương, thống khổ sẽ giáng trên những người làm ác, trước cho
người Do Thái, sau cho dân ngoại.
10 Nhưng vinh quang, danh dự, bình an dành sẵn cho người vâng phục
Đức Chúa Trời, trước cho người Do Thái, sau cho dân ngoại,
11 vì Đức Chúa Trời không thiên vị ai.
12 Dân ngoại phạm tội khi chưa biết luật pháp Môi-se, sẽ bị hình phạt,
nhưng không chiếu theo luật ấy. Người Do Thái biết luật pháp của Đức
Chúa Trời mà phạm tội sẽ bị xét xử theo luật pháp.
13 Vì không phải người biết luật pháp được kể là công chính, nhưng
người vâng giữ luật pháp.
14 Khi dân ngoại không có luật pháp, theo bản tính làm những điều luật
pháp đòi hỏi, hành động theo bản tính là luật pháp của họ.
15 Việc này chứng tỏ các nguyên tắc luật pháp đã được ghi vào lòng họ,
lương tâm cũng làm chứng khi lên tiếng buộc tội hay biện hộ.
16 Theo Phúc Âm tôi truyền giảng, đến ngày Đức Chúa Trời đã định,
Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ xét xử mọi tư tưởng, hành động kín đáo của loài
người.

Người Do Thái và Kinh Luật

17 Anh chị em tự hào là người Do Thái, ỷ lại luật pháp Môi-se, khoe
mình là dân Đức Chúa Trời.
18 Anh chị em tự phụ vì biết được ý muốn Ngài, biết phân biệt phải quấy
nhờ học hỏi luật pháp.
19 Anh chị em kiêu hãnh tự nhận là người dẫn đường người khiếm thị,
ánh sáng cho người đi trong đêm tối,
20 là giáo sư của người thất học và trẻ con, vì anh chị em thông thạo
luật pháp, tinh hoa của trí thức và chân lý.

21 Do đó, anh chị em ưa dạy dỗ người khác, nhưng sao không tự sửa
dạy? Anh chị em bảo người ta đừng trộm cắp, sao anh chị em còn trộm
cắp?
22 Anh chị em cấm người khác ngoại tình, sao anh chị em vẫn ngoại
tình? Anh chị em không cho thờ lạy thần tượng, sao anh chị em ăn trộm
đồ thờ?
23 Anh chị em tự hào hiểu biết luật pháp Đức Chúa Trời, sao còn phạm
luật để làm nhục Danh Ngài?
24 Thật đúng như lời Thánh Kinh: "Dân ngoại xúc phạm Danh Đức Chúa
Trời vì các ngươi."*
25 Người Do Thái chịu cắt bì chỉ có ý nghĩa nếu tôn trọng luật pháp Đức
Chúa Trời. Nếu không vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời, thì cũng không
hơn gì dân ngoại không chịu cắt bì.
26 Nếu người không chịu cắt bì vâng giữ luật pháp, lẽ nào Đức Chúa
Trời chẳng xem họ như dân tộc của Ngài sao?
27 Và chính họ—những người thật sự không chịu cắt bì nhưng biết tôn
trọng luật pháp—sẽ lên án anh em là người Do Thái chịu cắt bì và có luật
pháp hẳn hoi nhưng không chịu vâng giữ.
28 Người chỉ có hình thức Do Thái không phải là Do Thái thật; lễ cắt bì
chỉ theo nghi thức bên ngoài không phải lễ cắt bì chân chính.
29 Người Do Thái thật phải có tâm hồn Do Thái cũng như lễ cắt bì thật là
sự đổi mới tâm hồn do Thánh Linh Đức Chúa Trời, không phải chỉ theo lễ
nghi, luật pháp. Người như thế sẽ được chính Đức Chúa Trời khen ngợi,
không phải loài người.

3

Sự Thành Tín của Đức Chúa Trời

1 Vậy người Do Thái hưởng đặc ân gì của Đức Chúa Trời? Lễ cắt bì có
giá trị gì?
2 Thưa, họ hưởng đủ thứ đặc ân. Trước hết, Do Thái là dân tộc được
ủy thác thông điệp Đức Chúa Trời truyền cho loài người.
3 Nếu có người Do Thái thất tín, không vâng phục Đức Chúa Trời, chẳng
lẽ vì thế mà Ngài thất tín sao?
4 Tuyệt đối không! Vì chỉ có loài người mới lật lừa dối trá, còn Đức Chúa
Trời luôn luôn chân thật, như Thánh Kinh chép về Ngài:
"Lời Chúa luôn công bằng trong lời Ngài phán,
và Ngài đắc thắng khi bị xét đoán."*
5 Có vài người nói: "Nhưng tội lỗi chúng ta làm nổi bật đức công chính
của Đức Chúa Trời. Có phải như thế là bất công khi Ngài hình phạt chúng
ta không?" (Theo lập luận của một vài người).
6 Tuyệt đối không! Vì nếu Đức Chúa Trời bất công thì còn xét xử được
thế gian sao?
7 Cũng theo lập luận trên, có người thắc mắc: nếu sự lừa dối của tôi
làm sáng tỏ đức chân thật của Đức Chúa Trời, sao tôi còn bị Ngài xét xử
như người có tội?

* **2:24** Ysai 52:5 * **3:4** Thi 51:4

8 Lập luận kiểu ấy, chẳng khác gì bảo: “Gieo ác sẽ gặt thiện!” Thế mà
có người dám nói chúng tôi cũng giảng dạy như thế! Họ xứng đáng bị
phán xét.

Cả Nhân Loại Đều Là Tội Nhân

9 Vậy người Do Thái có lương thiện hơn các dân tộc khác không? Hẳn
là không, vì như chúng ta vừa trình bày, người Do Thái và dân ngoại đều
ở dưới quyền lực của tội.
10 Như Thánh Kinh chép:
“Chẳng một người nào công chính—
dù chỉ một người thôi.
11 Chẳng có ai hiểu biết Đức Chúa Trời;
không ai tìm kiếm Ngài
12 Mọi người đều trở mặt;
đi vào đường lầm lạc.
Chẳng một ai làm lành,
dù một người cũng không.”†
13 “Họng họ hôi hám thô tục, như cửa mộ bốc mùi hôi thối.
Lưỡi họ chuyên lừa dối.
Môi chứa nọc rắn hổ.”‡
14 “Miệng phun lời nguyền rủa cay độc.”§
15 “Họ nhanh chân đi giết người.
16 Đến đâu cũng để lại vết điêu tàn, khốn khổ.
17 Họ chẳng biết con đường hạnh phúc, an lành.”*
18 “Cũng chẳng nể nang, kính sợ Đức Chúa Trời.”†
19 Chúng ta biết mọi điều luật pháp đòi hỏi đều áp dụng cho những
người sống dưới luật pháp, nên chẳng ai có thể chạy tội và cả nhân loại
sẽ bị Đức Chúa Trời xét xử.
20 Chiếu theo luật pháp, chẳng ai được kể là công chính, vô tội trước
mặt Đức Chúa Trời, vì luật pháp chỉ giúp con người biết mình có tội.

Chúa Cứu Thế Gánh Hình Phạt Thay cho Chúng Ta

21 Nhưng ngày nay, Đức Chúa Trời công bố phương pháp trở nên công
chính với Ngài mà không nhờ luật pháp. Ngay luật pháp Môi-se và các
tiên tri cũng xác nhận điều ấy.
22 Chúng ta được kể là công chính bởi đặt đức tin trong Chúa Cứu Thế
Giê-xu. Sự thật này cho mọi người tin, không phân biệt một ai.
23 Vì mọi người đều phạm tội; tất cả chúng ta đều thiếu hụt vinh quang
Đức Chúa Trời.
24 Nhưng Đức Chúa Trời ban ơn, rộng lòng tha thứ, kể chúng ta là công
chính, do công lao cứu chuộc bằng máu của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
25 Đức Chúa Trời đã cho Chúa Giê-xu như sinh tế chuộc tội chúng ta,
những người tin cậy máu Ngài. Việc cứu chuộc này chứng tỏ đức công
chính của Đức Chúa Trời đối với tội lỗi loài người trong quá khứ và hiện
tại. Trong quá khứ, Ngài nhẫn nhục bỏ qua tội lỗi.

---

† **3:12** Thi 14:1-3; 53:1-3 ‡ **3:13** Thi 5:9 § **3:14** Thi 10:7 * **3:17** Ysai 59:7-8 † **3:18** Thi 36:1

26 Trong hiện tại, Ngài cũng bày tỏ sự công chính của Ngài. Đức Chúa
Trời cho thấy Ngài là công chính và là Đấng xưng công chính cho tội nhân
khi họ tin nơi Chúa Giê-xu.
27 Vậy con người có lý do nào để tự hào không? Tuyệt đối không! Vì
nhờ đức tin mà chúng ta được cứu, không phải do việc làm.
28 Chúng tôi xin xác nhận: Con người được kể là công chính bởi đức
tin, chứ không phải vì vâng giữ luật pháp.
29 Phải chăng Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của người Do Thái?
Chẳng phải Ngài cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại nữa sao? Dĩ nhiên,
Ngài cũng là Chúa của dân ngoại nữa.
30 Vì chỉ có một Đức Chúa Trời duy nhất, Ngài xưng công chính cho
người bởi đức tin cả người Do Thái lẫn dân ngoại.
31 Đã có đức tin, chúng ta nên hủy bỏ luật pháp không? Chẳng bao giờ!
Ngược lại, nhờ đức tin mà luật pháp được vững vàng.

4

Đức Tin của Áp-ra-ham

1 Chúng ta giải thích thế nào về trường hợp Áp-ra-ham, tổ phụ chúng
ta?
2 Nếu vì làm lành mà Áp-ra-ham được Đức Chúa Trời nhìn nhận là người
công chính vô tội, hẳn ông có lý do tự hào. Nhưng Đức Chúa Trời không
thừa nhận điều ấy.
3 Thánh Kinh chép: “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, nhờ đó Ngài kể ông
là người công chính bởi đức tin của ông.”*
4 Khi một người làm việc lãnh thù lao, không thể coi thù lao như ân
huệ, nhưng là tiền công.
5 Còn người được kể là công chính không vì việc họ làm, nhưng do tin
Đức Chúa Trời, Đấng tha tội cho mình.
6 Khi trình bày hạnh phúc của người được Đức Chúa Trời kể là công
chính, Đa-vít đã từng xác nhận:
7 “Phước cho người có tội được tha thứ,
vi phạm được khỏa lấp.
8 Phước cho những người được
Chúa Hằng Hữu làm sạch.”†
9 Vậy phước hạnh ấy chỉ dành riêng cho người Do Thái, hay cho cả dân
ngoại không chịu cắt bì? Chúng ta vừa nói rằng nhờ đức tin, Áp-ra-ham
được Đức Chúa Trời kể là người công chính.
10 Áp-ra-ham được kể là công chính lúc nào? Trước hay sau khi chịu
cắt bì? Thưa, trước khi chịu cắt bì!
11 Lễ cắt bì là dấu hiệu chứng tỏ ông được kể là công chính nhờ đức tin
từ khi chưa chịu cắt bì. Do đó, ông trở thành tổ phụ của mọi người không
chịu cắt bì, nhưng được Đức Chúa Trời kể là công chính bởi đức tin.
12 Đồng thời ông cũng là tổ phụ những người chịu cắt bì và sống bởi
đức tin như ông khi chưa chịu cắt bì.

---

* **4:3** Sáng 15:6 † **4:8** Thi 32:1-2

13 Đức Chúa Trời hứa cho Áp-ra-ham và dòng dõi ông thừa hưởng thế
giới này, không phải vì ông vâng giữ luật pháp nhưng vì ông tin cậy Ngài
và được kể là công chính.
14 Nếu Đức Chúa Trời chỉ dành lời hứa ấy cho những người vâng giữ
luật pháp, thì đức tin hóa ra vô ích và lời hứa trở thành vô nghĩa.
15 Luật pháp chỉ đem lại hình phạt cho người phạm pháp, nên chừng
nào không có luật pháp, sẽ không còn ai phạm pháp nữa.
16 Cho nên bởi đức tin, Áp-ra-ham được lời hứa của Đức Chúa Trời như
một ân sủng, nên tất cả dòng dõi ông đều được hưởng lời hứa đó: Cả
dòng dõi theo luật pháp, lẫn dòng dõi theo đức tin, Áp-ra-ham là tổ phụ
của tất cả chúng ta.
17 Như Thánh Kinh chép: "Ta đã chọn con làm tổ phụ nhiều dân tộc!"‡
Phải, trước mặt Đức Chúa Trời mà ông tin cậy, Áp-ra-ham là tổ phụ tất cả
chúng ta. Ông tin Chúa có quyền khiến người chết sống lại và tạo dựng
điều mới từ không có.
18 Trong cảnh tuyệt vọng, Áp-ra-ham vẫn hy vọng tin tưởng lời hứa của
Đức Chúa Trời: "Dòng dõi con sẽ đông như sao trên trời!"§ Nhờ đó ông
trở thành tổ phụ nhiều dân tộc.
19 Dù lúc ấy ông đã 100 tuổi, thân thể ông hao mòn—còn dạ Sa-ra cũng
không thể sinh sản—nhưng tình trạng này không làm cho đức tin ông
yếu kém.
20 Ông chẳng nghi ngờ lời hứa của Đức Chúa Trời, trái lại đức tin ông
càng thêm vững mạnh, và ông cứ ca ngợi Ngài.
21 Ông tin chắc chắn Đức Chúa Trời có quyền thực hiện mọi điều Ngài
hứa.
22 Chính nhờ đức tin ấy, ông được kể là người công chính.
23 Đặc ân "được kể là người công chính" không dành riêng cho Áp-ra-
ham,
24 nhưng cho chúng ta nữa: Vì khi chúng ta tin lời hứa của Đức Chúa
Trời—Đấng đã cho Chúa Giê-xu, Chúa của chúng ta sống lại từ cõi chết.
25 Chúa chịu chết đền tội chúng ta và sống lại để chứng nhận chúng ta
là người công chính.

5

Đức Tin Đem Niềm Vui

1 Vậy, nhờ đức tin chúng ta được kể là người công chính, và được giải
hòa với Đức Chúa Trời qua những điều Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng
ta, đã làm cho chúng ta.
2 Vì đức tin ấy, Chúa Cứu Thế nâng chúng ta lên địa vị hiện tại, cho
hưởng đặc ân làm con Đức Chúa Trời, chúng ta hân hoan vì hy vọng
được chia sẻ vinh quang với Ngài.
3 Đồng thời, chúng ta vui mừng giữa mọi gian khổ, vì biết rằng gian
khổ đào tạo kiên nhẫn.
4 Kiên nhẫn đem lại kinh nghiệm, và từ kinh nghiệm phát sinh hy vọng
của sự cứu rỗi.

‡ **4:17** Sáng 17:5 § **4:18** Sáng 15:5

5 Hy vọng trong Chúa không bao giờ phải thất vọng như hy vọng trần
gian, vì Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta, sai Chúa Thánh Linh đổ tình
yêu tràn ngập lòng chúng ta.
6 Đang khi chúng ta hoàn toàn tuyệt vọng, Chúa Cứu Thế đã đến đúng
lúc để chết thay cho chúng ta, là người tội lỗi, xấu xa.
7 Thông thường, ít thấy ai chịu chết cho người công chính, hiền lương,
nhưng dù sao, nghĩa cử ấy còn có thể xảy ra.
8 Nhưng Đức Chúa Trời đã chứng tỏ tình yêu thương Ngài đối với chúng
ta, khi Chúa Cứu Thế chịu chết thay chúng ta là người tội lỗi.
9 Vậy bây giờ chúng ta còn nhờ máu Chúa Cứu Thế mà được tha thứ,
nay chúng ta sạch tội rồi, hẳn Ngài sẽ cứu chúng ta khỏi hình phạt khủng
khiếp Đức Chúa Trời dành cho thế gian.
10 Trước là kẻ thù Đức Chúa Trời, chúng ta còn được giải hòa với Ngài
nhờ sự chết của Con Ngài, nay chúng ta lại càng được cứu nhờ sự sống
của Con Ngài là dường nào.
11 Ngoài ra, chúng ta còn có vinh dự được tương giao khắng khít với
Đức Chúa Trời, do công lao Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, vì nhờ
Ngài, chúng ta được hòa thuận với Đức Chúa Trời.

A-đam và Chúa Cứu Thế

12 Khi A-đam phạm tội, tội lỗi đã xâm nhập thế gian, đem theo sự chết.
Do đó, mọi người đều phải chết, vì mọi người đều phạm tội.
13 Tội lỗi đã vào thế gian trước khi luật pháp được ban hành, nhưng lúc
ấy chẳng ai bị lên án vì chưa có luật pháp.
14 Tuy nhiên sự chết vẫn ngự trị loài người từ thời A-đam đến Môi-se,
kể cả những người không phạm cùng một tội như A-đam. A-đam là hình
bóng cho Chúa Cứu Thế, báo trước sự xuất hiện của Ngài.
15 Nhưng có sự khác biệt lớn giữa tội lỗi của A-đam và ân sủng của Đức
Chúa Trời. Vì một A-đam phạm tội mà bao nhiêu người phải chết, nhưng
một người là Chúa Cứu Thế đem lại sự tha tội cho vô số người do ân sủng
của Đức Chúa Trời.
16 Tội lỗi A-đam thật khác hẳn ơn tha thứ của Đức Chúa Trời. Do tội
của A-đam mà mọi người bị tuyên án. Trái lại, dù phạm bao nhiêu tội
con người cũng được Đức Chúa Trời tha thứ và kể là công chính do Chúa
Giê-xu.
17 Vì tội của A-đam mà sự chết cầm quyền trên mọi người. Trái lại nhờ
sự chết của Chúa Cứu Thế Giê-xu, những ai nhận ơn phước và sự tha tội
dồi dào của Đức Chúa Trời sẽ được quyền lớn lao hơn để sống thánh thiện
và đắc thắng.
18 Do tội của A-đam, mọi người bị kết án, nhưng do việc công chính của
Chúa Cứu Thế, mọi người được xưng công chính và được đời sống mới.
19 A-đam không vâng lời Đức Chúa Trời, khiến biết bao người mắc tội.
Chúa Cứu Thế vâng lời Đức Chúa Trời nên vô số người được trở thành
công chính.
20 Luật pháp của Đức Chúa Trời vạch trần quá nhiều tội lỗi. Nhưng
chúng ta càng nhận tội, ơn phước của Đức Chúa Trời càng gia tăng.

21 Trước kia, tội lỗi hoành hành khiến loài người phải chết, nhưng ngày
nay ơn phước Đức Chúa Trời ngự trị, nên chúng ta sạch tội và được sự
sống vĩnh cửu, nhờ công lao Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

6

Quyền Lực của Tội Lỗi Bị Phá Vỡ

1 Vậy, chúng ta còn tiếp tục phạm tội để Đức Chúa Trời gia tăng ơn
phước không?
2 Tuyệt đối không! Chúng ta đã chết về tội lỗi, lẽ nào còn sống trong
tội lỗi nữa!
3 Anh chị em không biết khi chúng ta chịu báp-tem trong Chúa Cứu Thế
Giê-xu, là chịu chết với Ngài sao?
4 Cũng do báp-tem ấy, chúng ta đã được chôn với Chúa Cứu Thế, để
sống một cuộc đời mới cũng như Ngài đã nhờ vinh quang của Chúa Cha
mà sống lại từ cõi chết.
5 Đã liên hiệp với Chúa trong sự chết, chúng ta cũng liên hiệp với Ngài
trong sự sống lại.
6 Biết rõ người cũ chúng ta đã bị đóng đinh trên cây thập tự với Chúa
Cứu Thế, quyền lực tội lỗi đã bị tiêu diệt, nên chúng ta không còn làm nô
lệ cho tội lỗi nữa.
7 Vì khi chúng ta đã chết với Chúa Cứu Thế, chúng ta đều được giải
thoát khỏi tội lỗi.
8 Đã cùng chết với Chúa Cứu Thế, chắc chắn chúng ta sẽ cùng sống với
Ngài.
9 Chúng ta biết Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết, Ngài không bao
giờ chết nữa, vì sự chết chẳng còn quyền lực gì trên Ngài,
10 Ngài đã chết, là chết để tiêu diệt tội lỗi một lần đủ cả, và nay Ngài
sống cho vinh quang của Đức Chúa Trời.
11 Anh chị em cũng vậy, phải kể mình thật chết về tội lỗi và sống cho
Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu.
12 Vậy, đừng để tội lỗi thống trị thể xác của anh chị em, đừng để tội lỗi
thèm muốn.
13 Đừng để phần nào của thể xác anh chị em làm dụng cụ ô uế cho tội
lỗi, nhưng hãy dâng trọn thể xác cho Đức Chúa Trời như người từ cõi chết
sống lại để làm dụng cụ công chính cho vinh quang của Đức Chúa Trời.
14 Tội lỗi không thống trị anh chị em nữa, vì anh chị em không còn bị
luật pháp trói buộc, nhưng được hưởng tự do bởi ơn phước Đức Chúa
Trời.
15 Đã hưởng ơn phước của Đức Chúa Trời và thoát khỏi luật pháp, chúng
ta còn phạm tội không? Tuyệt đối không!
16 Anh chị em không biết khi chịu làm nô lệ cho ai, là chỉ được phục
dịch người chủ đó sao? Vậy anh chị em chỉ có thể chọn, hoặc làm nô lệ
cho tội lỗi để rồi chết mất, hoặc chọn vâng phục Đức Chúa Trời để được
đời sống công chính.
17 Tạ ơn Đức Chúa Trời, anh chị em trước kia vốn làm nô lệ cho tội lỗi,
nhưng nay đã thành tâm vâng phục các lời giáo huấn của Chúa,

18 nên anh chị em được thoát ách nô lệ tội lỗi, để làm nô lệ lẽ công
chính.
19 Tôi diễn tả theo lối nói thông thường để giúp anh chị em nhận thức
dễ dàng. Trước kia anh chị em đem thân làm nô lệ cho tội lỗi, và vô đạo,
ngày nay hãy dâng thân ấy làm nô lệ cho lẽ công chính để anh chị em trở
nên thánh khiết.
20 Khi còn làm nô lệ cho tội lỗi, đối với lẽ công chính, anh chị em được
tự do.
21 Như thế, anh chị em nhận được kết quả gì? Chỉ có những kết quả
nhuốc nhơ mà ngày nay anh chị em còn hổ thẹn. Vì kết cuộc của mọi điều
ấy chỉ là cái chết.
22 Nhưng ngày nay anh chị em được giải thoát khỏi tội lỗi, để "làm nô
lệ" cho Đức Chúa Trời, kết quả là được thánh hóa, và cuối cùng được
sống vĩnh cửu.
23 Vì tiền công của tội lỗi là sự chết, nhưng tặng phẩm của Đức Chúa
Trời là đời sống vĩnh cửu trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

7

Được Giải Thoát Khỏi Luật Pháp

1 Thưa anh chị em—là những người đã thông hiểu luật pháp—anh chị
em không biết luật pháp chỉ có hiệu lực đối với con người khi còn sống
sao?
2 Ví dụ người phụ nữ có chồng, luật pháp ràng buộc nàng với chồng
suốt thời gian chồng còn sống. Nhưng sau khi chồng chết, theo luật pháp
nàng không còn bị ràng buộc với chồng nữa.
3 Nếu lấy người khác khi chồng còn sống, là phạm tội ngoại tình. Nhưng
khi chồng chết, nàng có quyền lấy chồng khác và luật pháp không còn
ràng buộc hay lên án.
4 Thưa anh chị em, trường hợp anh chị em cũng thế. Đối với luật pháp,
anh chị em đã chết trên cây thập tự với Chúa Cứu Thế. Ngày nay anh chị
em thuộc về Đấng đã sống lại từ cõi chết. Nhờ đó, anh chị em kết quả tốt
đẹp cho Đức Chúa Trời.
5 Khi chúng ta còn sống theo bản tính cũ, những ham muốn tội lỗi do
luật pháp khích động, đã hoành hành trong thể xác, kết quả là cái chết.
6 Ngày nay, chúng ta được giải thoát khỏi sự trói buộc của luật pháp, vì
đối với luật pháp chúng ta đã chết, để được tự do phục vụ Đức Chúa Trời
theo cách mới của Thánh Linh, chứ không theo lối cũ của luật pháp.

Luật Pháp của Đức Chúa Trời Phơi Bày Tội Lỗi Chúng Ta

7 Nói thế, có phải luật pháp là tội lỗi không? Tuyệt đối không! Luật
pháp không phải là tội nhưng dạy tôi biết điều gì là tội. Tôi không biết
tham muốn là tội, nếu luật pháp không dạy: "Con đừng tham muốn."*
8 Nhưng tội lỗi lợi dụng điều răn này để đánh thức mọi thứ tham muốn
xấu xa dồn ép trong tôi. Vậy tội lỗi sẽ chết nếu không có luật pháp.
9 Khi chưa có luật pháp, tôi sống, nhưng khi có luật pháp rồi, quyền
lực tội lỗi sống,

* **7:7** Xuất 20:17; Phục 5:21

10 và tôi chết. Tôi nhận thấy đáng lẽ điều răn chỉ dẫn con đường sống,
lại đưa tôi vào cõi chết.
11 Vì tội lỗi đã lợi dụng điều răn để lừa dối tôi, và nhân đó giết tôi.
12 Vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, đúng và tốt.
13 Có thể như thế sao? Lẽ nào luật pháp, là điều tốt lại giết chết tôi?
Không bao giờ! Tội lỗi đã để lộ thực chất của nó khi mượn điều tốt đưa
tôi vào cõi chết. Tội lỗi thật hiểm độc. Nó lợi dụng điều răn của Đức Chúa
Trời cho mục đích gian ác.

Tranh Chiến với Tội Lỗi

14 Chúng ta biết luật pháp vốn linh thiêng—còn chúng ta chỉ là người
trần tục, làm nô lệ cho tội lỗi.
15 Tôi không hiểu nổi hành động của mình, vì tôi không làm điều mình
muốn, nhưng làm điều mình ghét.
16 Khi làm điều mình không muốn, trong thâm tâm tôi đồng ý với luật
pháp, nhìn nhận luật pháp là đúng.
17 Như thế không phải chính tôi làm sai, nhưng tội lỗi chủ động trong
tôi làm điều ấy.
18 Tôi biết chẳng có điều gì tốt trong tôi cả, tôi muốn nói về bản tính
tội lỗi† của tôi. Dù tôi ước muốn làm điều tốt, nhưng không thể nào thực
hiện.
19 Tôi chẳng làm điều tốt mình muốn, lại làm điều xấu mình không
muốn.
20 Khi tôi làm điều mình không muốn, không phải chính tôi làm nữa,
nhưng tội lỗi chủ động trong tôi.
21 Do đó, tôi khám phá ra luật này: Khi muốn làm điều tốt, tôi lại làm
điều xấu.
22 Dù trong thâm tâm, tôi vẫn yêu thích luật Đức Chúa Trời.
23 Nhưng có một luật khác trong thể xác tranh đấu với luật trong tâm
trí, buộc tôi phục tùng luật tội lỗi đang chi phối thể xác tôi.
24 Ôi, thật bất hạnh cho tôi! Ai sẽ giải thoát tôi khỏi ách nô lệ của tội lỗi
và sự chết?
25 Tạ ơn Đức Chúa Trời! Tôi được giải cứu nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu,
Chúa chúng ta. Như vậy, vì tâm trí tôi tuân theo luật pháp của Đức Chúa
Trời, nhưng vì bản tính tội lỗi‡ mà tôi nô lệ tội lỗi.

8

Nếp Sống trong Chúa Thánh Linh

1 Vậy, người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu sẽ không bị kết tội nữa.
2 Vì luật của Chúa Thánh Linh Hằng Sống trong Chúa đã giải thoát tôi
khỏi luật của tội lỗi và sự chết.
3 Luật pháp Môi-se không giải cứu nổi chỉ vì bản tính tội lỗi* của tôi.
Vậy Đức Chúa Trời đã làm điều luật pháp không thể làm. Đức Chúa Trời
sai chính Con Ngài mang lấy thể xác giống như thể xác tội lỗi của chúng
ta. Trong thể xác đó Đức Chúa Trời công bố để tiêu diệt tội lỗi cai trị
chúng ta qua sự ban cho Con Ngài làm sinh tế chuộc tội cho chúng ta.

† **7:18** Ctd xác thịt ‡ **7:25** Ctd xác thịt * **8:3** Ctd xác thịt

4 Nhờ thế, chúng ta trở nên người công chính, vô tội đúng như luật
pháp đòi hỏi, vì chúng ta không sống theo bản tính tội lỗi,† nhưng theo
Chúa Thánh Linh.
5 Người sống theo bản tính tội lỗi‡ hướng lòng về những đòi hỏi của tội
lỗi, người sống theo Chúa Thánh Linh chú tâm đến điều Chúa Thánh Linh
vui lòng.
6 Người chiều theo bản tính tội lỗi§ sẽ chết nhưng người vâng theo Chúa
Thánh Linh sẽ được sống bình an.
7 Vì chiều theo bản tính tội lỗi* là chống lại Đức Chúa Trời. Bản tính tội
lỗi† không chịu vâng phục và không thể vâng phục luật Đức Chúa Trời.
8 Người sống theo bản tính tội lỗi‡ không thể làm Đức Chúa Trời vui
lòng.
9 Tuy nhiên, anh chị em không sống theo bản tính tội lỗi,§ nhưng sống
theo Chúa Thánh Linh vì Thánh Linh Đức Chúa Trời đang ngự trong lòng
anh chị em. (Nên nhớ rằng người không có Thánh Linh của Chúa Cứu
Thế dĩ nhiên không thuộc về Ngài.)
10 Nếu Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, ngay cả khi thân thể anh
chị em phải chết vì tội lỗi, Chúa Thánh Linh cho anh chị em sự sống vì
anh chị em được kể công chính cho Đức Chúa Trời.
11 Thánh Linh Đức Chúa Trời đã khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết,
sống trong anh chị em. Như Đức Chúa Trời khiến Chúa Cứu Thế Giê-xu
sống lại từ cõi chết, Ngài cũng sẽ khiến thi thể của anh em sống lại, do
quyền năng của Chúa Thánh Linh.
12 Vì thế, thưa anh chị em, chúng ta chẳng có bổn phận gì đối với bản
tính tội lỗi* để sống cho xác thịt.
13 Nếu sống cho bản tính tội lỗi,† anh chị em sẽ chết, nhưng nếu nhờ
Chúa Thánh Linh giết chết những hành vi xấu của thể xác, anh chị em sẽ
sống.
14 Những người được Thánh Linh của Đức Chúa Trời hướng dẫn đều là
con cái Đức Chúa Trời.
15 Chúa Thánh Linh ngự trong anh chị em không bao giờ đem anh chị
em trở về vòng nô lệ khủng khiếp của ngày xưa, nhưng Ngài đưa anh chị
em lên địa vị làm con nuôi, nhờ thế anh chị em được gọi Đức Chúa Trời
là “A-ba, Cha.”
16 Chính Chúa Thánh Linh xác nhận với tâm linh chúng ta rằng chúng
ta là con cái Đức Chúa Trời.
17 Đã là con trưởng thành, chúng ta được thừa hưởng cơ nghiệp Đức
Chúa Trời, và đồng kế nghiệp với Chúa Cứu Thế. Nếu chúng ta dự phần
thống khổ với Chúa Cứu Thế, hẳn cũng dự phần vinh quang với Ngài.

Vinh Quang Tương Lai

18 Tôi nghĩ rằng khổ đau hiện tại thật quá nhỏ mọn và ngắn ngủi so với
vinh quang lớn lao đời đời của chúng ta trong tương lai.
19 Vạn vật khắc khoải chờ mong ngày con cái Đức Chúa Trời được hiện
ra.

---

† **8:4** Ctd xác thịt ‡ **8:5** Ctd xác thịt § **8:6** Ctd xác thịt * **8:7** Ctd xác thịt † **8:7** Ctd xác thịt ‡ **8:8** Ctd xác thịt § **8:9** Ctd xác thịt * **8:12** Ctd xác thịt † **8:13** Ctd xác thịt

20 Vì vạn vật đã lệ thuộc sự rủa sả của Đức Chúa Trời. Dù không muốn,
nhưng do Đấng muốn chúng lệ thuộc, với hy vọng,
21 vạn vật được giải thoát khỏi sự chết và hư nát, để chung hưởng với
vinh quang của con cái Đức Chúa Trời.
22 Mãi đến ngày nay, vạn vật đều rên rỉ quằn quại vì đau đớn quá đỗi.
23 Chẳng riêng gì vạn vật, chính chúng ta, những người nhận lãnh Chúa
Thánh Linh—một bằng chứng về vinh quang tương lai—cũng phải âm
thầm than thở đang khi thiết tha mong đợi ngày được hưởng trọn quyền
làm con Đức Chúa Trời, trong thân thể mới Ngài đã hứa cho chúng ta.
24 Chúng ta đã được cứu với niềm hy vọng đó. (Nếu đã có rồi đâu cần
hy vọng nữa, vì chẳng ai hy vọng sẽ được điều mình đang có.
25 Nếu chúng ta hy vọng điều mình chưa có, hẳn chúng ta phải nhẫn
nại chờ đợi.)
26 Cũng do niềm hy vọng đó, Chúa Thánh Linh bổ khuyết các nhược
điểm của chúng ta. Chúng ta không biết phải cầu nguyện thế nào, nhưng
chính Chúa Thánh Linh cầu thay cho chúng ta với những lời than thở
không diễn tả được bằng tiếng nói loài người.
27 Đức Chúa Trời là Đấng thấu hiểu lòng người cũng biết rõ tâm trí Chúa
Thánh Linh vì Chúa Thánh Linh cầu thay cho chúng ta đúng theo ý muốn
Đức Chúa Trời.
28 Chúng ta biết mọi việc đều hợp lại làm ích cho người yêu mến Chúa,
tức là những người được lựa chọn theo ý định của Ngài.
29 Vì Đức Chúa Trời đã biết trước những người thuộc về Ngài, nên cũng
chỉ định cho họ trở nên giống như Con Ngài; như vậy Chúa Cứu Thế là
Con Trưởng giữa nhiều anh chị em.
30 Chúa kêu gọi những người Ngài chỉ định. Khi chúng ta đáp ứng, Chúa
nhìn nhận chúng ta là công chính. Người công chính được hưởng vinh
quang của Ngài.

Không Điều Gì Chia Rẽ Chúng ta Khỏi Tình Yêu của Đức Chúa Trời

31 Trước chương trình kỳ diệu ấy, chúng ta còn biết nói gì? Một khi Đức
Chúa Trời ở với chúng ta, còn ai dám chống lại chúng ta?
32 Đức Chúa Trời đã không tiếc chính Con Ngài, nhưng hy sinh Con để
cứu chúng ta, hẳn Ngài cũng sẽ ban cho chúng ta mọi sự luôn với Con
Ngài.
33 Ai dám kiện cáo chúng ta là người Đức Chúa Trời lựa chọn? Không
ai—vì Đức Chúa Trời đã tha tội chúng ta.
34 Ai dám kết án chúng ta? Không ai—vì Chúa Cứu Thế Giê-xu đã chịu
chết, sống lại và hiện nay ngồi bên phải Đức Chúa Trời, đang cầu thay
cho chúng ta.
35 Ai có thể phân cách chúng ta với tình yêu thương của Chúa Cứu Thế?
Phải chăng hoạn nạn, gian khổ, bức hại, đói khát, trần truồng, nguy hiểm
hay chết chóc?
36 (Như Thánh Kinh đã ghi: “Vì Chúa, mạng sống chúng tôi bị đe dọa
suốt ngày; chúng tôi chẳng khác gì bầy chiên tại lò thịt”‡).
37 Nhờ Chúa Cứu Thế yêu thương, chúng ta thừa sức chiến thắng tất cả.

‡ **8:36** Thi 44:22

38 Tôi biết chắc chắn không một điều nào có thể ngăn cách chúng ta với
tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Dù cái chết hay cuộc sống, dù thiên
sứ hay ác quỷ, dù tình hình hiện tại hay biến chuyển tương lai, dù quyền
lực uy vũ,
39 dù trời cao, vực thẳm, dù bất cứ vật gì trong vũ trụ cũng chẳng bao
giờ phân cách nổi chúng ta với tình yêu thương của Đức Chúa Trời đã thể
hiện nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

9

Ít-ra-ên Được Đức Chúa Trời Chọn

1 Tôi xin chân thành trình bày, trong Chúa Cứu Thế tôi không dám nói
ngoa, có Chúa Thánh Linh chứng giám và lương tâm tôi xác nhận.
2 Lòng tôi buồn rầu quá đỗi, lòng tôi đau xót đêm ngày
3 vì dân tộc tôi, anh chị em của tôi. Tôi sẵn lòng chịu Chúa Cứu Thế
khai trừ và bị rủa sả mãi mãi miễn là cứu vớt được anh chị em của tôi.
4 Họ là dân tộc Ít-ra-ên, dân được Đức Chúa Trời nhận làm con cái, chia
sẻ vinh quang, kết lời giao ước. Ngài dạy họ luật pháp, cách thờ phượng
và hứa cho họ nhiều ân huệ.
5 Họ thuộc dòng dõi Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp; về phần xác, Chúa
Cứu Thế cũng thuộc dòng dõi ấy. Nhưng Ngài vốn là Đức Chúa Trời, Đấng
cai trị mọi vật và đáng được chúc tụng muôn đời! A-men.
6 Vậy, có phải Đức Chúa Trời không giữ lời hứa của Ngài với người Ít-
ra-ên không? Không, vì không phải tất cả dòng dõi Ít-ra-ên đều là dân
của Đức Chúa Trời!
7 Cũng không phải tất cả dòng dõi Áp-ra-ham đều được Đức Chúa Trời
lựa chọn. Vì Kinh Thánh chép: "Bởi Y-sác mà dòng dõi con sẽ được kể,"*
Mặc dù Áp-ra-ham cũng có những con khác được hưởng lời hứa.
8 Điều này có nghĩa là không phải con cháu của Áp-ra-ham là con cái
Đức Chúa Trời. Nhưng chỉ dòng dõi đức tin mới thật sự là con cái theo
lời hứa của Ngài.
9 Đức Chúa Trời đã hứa: "Năm tới vào lúc này Ta sẽ trở lại và Sa-ra sẽ
có con trai."†
10 Con trai này là Y-sác, tổ phụ chúng ta. Khi Y-sác cưới Rê-bê-ca, nàng
có thai song sinh.
11 Trước khi hai con chưa sinh ra, chưa biết làm điều tốt hay điều xấu,
thì người mẹ đã nhận sứ điệp từ Đức Chúa Trời. (Sứ điệp cho biết Đức
Chúa Trời lựa chọn theo ý muốn của Ngài;
12 Ngài chọn người của Ngài không theo việc làm tốt hay xấu của họ).
Chúa phán bảo Rê-bê-ca: "Đứa lớn sẽ phục dịch đứa nhỏ."‡
13 Như Thánh Kinh viết: "Ta yêu Gia-cốp, nhưng ghét Ê-sau."§
14 Vậy có phải Đức Chúa Trời bất công không? Chẳng bao giờ!
15 Vì Đức Chúa Trời đã phán dạy Môi-se:
"Ta sẽ nhân từ với người Ta chọn,
và Ta sẽ thương xót người Ta muốn thương xót."*

---

* **9:7** Sáng 21:12 † **9:9** Sáng 18:10,14 ‡ **9:12** Sáng 25:23 § **9:13** Mal 1:2-3 * **9:15** Xuất 33:19

16 Như thế, việc lựa chọn của Đức Chúa Trời không tùy thuộc ý muốn
hay sức cố gắng của con người, nhưng do lòng nhân từ Ngài.
17 Thánh Kinh cho biết Đức Chúa Trời phán với Pha-ra-ôn: "Ta cất nhắc
ngươi lên ngôi để chứng tỏ quyền năng của Ta đối với ngươi, và nhân đó,
Danh Ta được truyền ra khắp đất."†
18 Vậy, Đức Chúa Trời tỏ lòng nhân từ đối với người này hoặc làm cứng
lòng người khác tùy ý Ngài.
19 Có người sẽ hỏi: "Đã thế, sao Đức Chúa Trời còn khiển trách, vì ai
chống cự được ý Ngài?"
20 Thưa không, đừng nói vậy. Bạn là ai mà dám chất vấn Đức Chúa
Trời? Lẽ nào một chiếc bình bằng đất dám hỏi người thợ gốm: "Sao ông
nặn ra tôi thế này?"
21 Người thợ gốm chẳng có quyền dùng một miếng đất sét nặn ra chiếc
bình này dùng vào việc sang trọng, và chiếc bình kia dùng vào việc tầm
thường sao?
22 Cũng thế, lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng có quyền biểu lộ cơn thịnh nộ,
chứng tỏ uy quyền của Ngài đối với những kẻ tội lỗi đáng hủy diệt, mà
Ngài đã kiên tâm chịu đựng sao?
23 Chúa không có quyền bày tỏ vinh quang rực rỡ của Ngài cho những
người đáng thương xót được chuẩn bị từ trước để hưởng vinh quang với
Ngài sao?
24 Chính chúng ta là những người được Chúa lựa chọn, bao gồm cả
người Do Thái lẫn dân ngoại.
25 Về dân ngoại, đúng như lời Đức Chúa Trời dạy trong sách tiên tri
Ô-sê:
"Ta sẽ gọi họ là dân Ta
dù họ chẳng phải dân Ta.
Ta sẽ gọi họ là người yêu dấu
dù họ chẳng từng được yêu dấu."‡
26 Và:
"Đáng lẽ phải nói với họ:
'Các ngươi chẳng phải dân Ta,'
thì Ta sẽ gọi họ là:
'Con cái Đức Chúa Trời Hằng Sống.' "§
27 Tiên tri Y-sai đã than thở về người Ít-ra-ên:
"Dù dòng dõi Ít-ra-ên đông như cát bờ biển,
chỉ một số ít người được cứu.
28 Vì Chúa Hằng Hữu sẽ nhanh chóng thi hành án phạt trên khắp đất."*
29 Và Y-sai cũng đã nói:
"Nếu Chúa Hằng Hữu Vạn Quân
không chừa lại cho chúng ta một vài hậu tự,
hẳn chúng ta đã bị quét sạch như Sô-đôm
và tuyệt diệt như Gô-mô-rơ."†

Sự Vô Tín của Người Ít-ra-ên

† **9:17** Xuất 9:16 ‡ **9:25** Ôsê 2:23 § **9:26** Ôsê 1:10 * **9:28** Ysai 10:22-23 † **9:29** Ysai 1:9

30 Vậy, chúng ta sẽ nói thế nào? Ngay cả khi các dân ngoại không theo
được tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, nhưng họ đạt được công chính của
Đức Chúa Trời. Và bởi đức tin đó họ đạt được công chính.
31 Còn người Ít-ra-ên cố gắng vâng giữ luật pháp để được nhìn nhận là
người công chính, lại không đạt được.
32 Tại sao? Vì họ cậy công đức theo luật pháp, chứ không nhờ đức tin
nên họ vấp phải hòn đá chướng ngại.
33 Đức Chúa Trời đã cảnh cáo họ trong Thánh Kinh:
“Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá chướng ngại,
một tảng đá khiến nhiều người vấp ngã.
Nhưng ai tin Ngài
sẽ không bao giờ thất vọng.”‡

10

1 Thưa anh chị em, lòng tôi hằng ao ước và tôi luôn cầu xin Đức Chúa
Trời cứu người Ít-ra-ên.
2 Tôi xin xác nhận, tuy họ có nhiệt tâm với Đức Chúa Trời, nhưng nhiệt
tâm đó dựa trên hiểu biết sai lầm.
3 Họ không biết rằng đường lối Đức Chúa Trời khiến con người công
chính với chính Ngài, lại cố gắng lập con đường riêng để đạt công chính
với Đức Chúa Trời bởi cố gắng tuân giữ luật pháp.
4 Vì Chúa Cứu Thế đã xuống đời để chấm dứt thời kỳ luật pháp, từ đây
ai tin nhận Ngài, đều được kể là công chính với Đức Chúa Trời.

Sự Cứu Rỗi cho Mọi Người

5 Vì Môi-se đã viết về sự công chính với Đức Chúa Trời do kinh luật là
người làm theo tất cả đòi hỏi của luật pháp.*
6 Nhưng sự công chính với Đức Chúa Trời do đức tin nói rằng: “Đừng
nói trong lòng con rằng: ‘Ai sẽ lên trời’† (ngụ ý đem Chúa Cứu Thế xuống).
7 Cũng đừng nói rằng: ‘Ai sẽ xuống nơi cõi chết’‡ (ngụ ý rước Chúa Cứu
Thế lên).”
8 Bởi vì, có lời nói:
“Đạo rất gần con;
Đạo ở ngay trong miệng và trong lòng con.”§
Đó là Đạo đức tin chúng tôi hằng công bố.
9 Nếu miệng anh chị em xưng nhận Giê-xu là Chúa, và lòng anh chị em
tin Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại thì anh chị em được cứu rỗi.
10 Vì do lòng tin, anh chị em được kể là người công chính, và do miệng
xưng nhận Ngài, anh chị em được cứu rỗi.
11 Như Thánh Kinh cho chúng ta biết: “Ai tin Ngài sẽ không thất vọng,”*
12 không phân biệt người Do Thái hay dân ngoại, vì họ có chung một
Chúa. Chúa giáng phúc dồi dào cho người cầu xin Ngài.
13 Vì “mọi người kêu cầu Danh Chúa Hằng Hữu đều được cứu rỗi.”†

---

‡ **9:33** Ysai 8:14; 28:16 * **10:5** Xem Lê 18:5 † **10:6** Phục 30:12 ‡ **10:7** Phục 30:13 § **10:8** Phục 30:14 * **10:11** Ysai 28:16 † **10:13** Giôên 2:32

14 Nhưng nếu họ chưa tin Chúa thì kêu cầu Ngài sao được? Nếu chưa
nghe nói về Ngài, làm sao biết mà tin? Nếu không có người truyền giảng
thì nghe cách nào?
15 Nếu không được sai phái thì ai đi truyền giảng? Nên Thánh Kinh ghi
nhận: "Bàn chân người đi truyền giảng Phúc Âm thật xinh đẹp biết bao!"‡
16 Tuy nhiên, chẳng phải mọi người nghe Phúc Âm đều tin nhận, như
Tiên tri Y-sai đã nói: "Thưa Chúa Hằng Hữu, ai chịu tin lời giảng của
chúng con?"§
17 Cho nên, người ta tin Chúa nhờ nghe giảng và họ nghe khi Phúc Âm
của Chúa Cứu Thế được công bố.
18 Nhưng tôi hỏi, có phải người Ít-ra-ên thật chưa nghe sứ điệp của
Chúa? Thưa, họ nghe rồi, như Thánh Kinh viết:
"Đạo Chúa được công bố khắp nơi,
truyền đến mọi dân tộc khắp đất."*
19 Tôi hỏi tiếp, chẳng lẽ người Ít-ra-ên chưa hiểu biết sao? Họ đã biết,
vì ngay trong thời Môi-se, Đức Chúa Trời đã phán:
"Ta sẽ làm cho họ ghen tức với những người không đáng gọi là dân tộc
Họ sẽ giận dữ vì dân ngoại dại dột, kém cỏi."†
20 Sau đó, Y-sai cũng đã quả quyết:
"Người chẳng tìm kiếm thì sẽ gặp được Ta,
Ta đã tỏ mình cho người chẳng cần hỏi Ta."‡
21 Còn về người Ít-ra-ên, Đức Chúa Trời phán:
"Suốt ngày Chúa vẫn đưa tay chờ đợi họ
nhưng họ là dân tộc phản nghịch và ngoan cố."§

11

Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời đối với Người Ít-ra-ên

1 Vậy, Đức Chúa Trời đã hoàn toàn từ bỏ dân Ngài sao? Chẳng bao
giờ! Chính tôi cũng là người Ít-ra-ên, dòng dõi Áp-ra-ham, thuộc đại tộc
Bên-gia-min.
2 Đức Chúa Trời chẳng từ bỏ dân tộc Ngài đã lựa chọn từ trước. Anh chị
em còn nhớ trong Thánh Kinh, Tiên tri Ê-li than phiền với Chúa về người
Ít-ra-ên:
3 "Thưa Chúa, họ đã giết các tiên tri Ngài, phá đổ bàn thờ Ngài. Chỉ còn
một mình con trốn thoát, họ cũng đang tìm giết con."*
4 Đức Chúa Trời đáp lời ông thế nào? Chúa đáp: "Ta đã dành sẵn cho
Ta bảy nghìn người không chịu quỳ lạy Ba-anh!"†
5 Ngày nay cũng thế, vẫn có một số ít người Do Thái được Đức Chúa
Trời lựa chọn, do ơn phước của Ngài.
6 Đã gọi là ơn phước, tất nhiên không do việc làm hay công đức của họ,
vì nếu thế, đâu còn là ơn phước nữa.

‡ **10:15** Ysai 52:7 § **10:16** Ysai 53:1 * **10:18** Thi 19:4 † **10:19** Phục 32:21 ‡ **10:20** Ysai 65:1
§ **10:21** Ysai 65:2 * **11:3** 1 Vua 19:10,14 † **11:4** 1 Vua 19:18

7 Vậy, hầu hết người Ít-ra-ên không đạt được điều họ tìm kiếm, chỉ một
thiểu số do Đức Chúa Trời lựa chọn đạt đến mà thôi, số còn lại, lòng cứng
cỏi, chai đá.
8 Như Thánh Kinh đã chép:
“Đức Chúa Trời làm cho tâm linh họ tối tăm,
mắt không thấy, tai không nghe cho đến ngày nay.”‡
9 Đa-vít cũng nói:
“Nguyện yến tiệc của họ biến thành lưới bẫy,
nơi họ sa chân vấp ngã và bị hình phạt.
10 Nguyện mắt họ bị mờ tối chẳng nhìn thấy gì,
và lưng họ còng xuống mãi!”§
11 Tôi xin hỏi tiếp: Người Ít-ra-ên có vấp ngã nặng đến mức bị Đức Chúa
Trời hoàn toàn loại bỏ không? Thưa không! Nhưng vì họ không vâng
lời, Đức Chúa Trời đem ơn cứu rỗi cho dân ngoại để kích thích lòng ganh
đua của họ.
12 Nếu lỗi lầm của họ đem phước hạnh cho nhân loại và khuyết điểm
của họ giúp dân ngoại hưởng ơn cứu rỗi, thì khi họ quay về với Chúa, ơn
phước mọi người hưởng được sẽ dồi dào biết bao!
13 Tôi xin ngỏ lời với anh chị em dân ngoại. Đức Chúa Trời chỉ định tôi
làm sứ đồ cho dân ngoại, tôi thật vinh dự với chức vụ này.
14 Tôi ước mong công tác tôi giữa anh chị em sẽ khơi dậy lòng ganh đua
của dân tộc tôi, nhân đó một số người trong họ được cứu.
15 Nếu việc họ bị Đức Chúa Trời tạm thời loại bỏ giúp cho nhân loại
được hòa thuận với Ngài, thì khi họ được Ngài tiếp nhận, hậu quả sẽ diệu
kỳ chẳng khác gì người chết sống lại.
16 Từ khi Áp-ra-ham và các tộc trưởng là thánh, con cháu họ cũng là
thánh. Nếu nắm bột nhồi được dâng lên làm của lễ đầu mùa là thánh,
thì cả mẻ bánh cũng là thánh. Nếu rễ cây là thánh, thì cả cành cây cũng
thánh.
17 Một số cành cây ô-liu trong vườn đã bị cắt bỏ, để cho anh chị em là
cây ô-liu hoang được tháp vào, và được cây hút mầu mỡ nuôi dưỡng từ
rễ của Đức Chúa Trời là cây ô-liu đặc biệt.
18 Anh chị em đừng vội tự hào vì được thay thế các cành kia, hãy luôn
nhớ anh chị em chỉ là cành, không phải là rễ.
19 Anh chị em nói: “Các cành kia bị cắt đi cốt để tôi được tháp vào.”
20 Phải, họ bị loại bỏ vì không tin Chúa Cứu Thế, còn anh chị em tồn tại
nhờ đức tin. Chớ tự kiêu nhưng hãy kinh sợ.
21 Nếu Đức Chúa Trời đã không tiếc các cành nguyên trong cây, Ngài
cũng không tiếc cành tháp.
22 Hãy ghi nhớ, Đức Chúa Trời nhân từ nhưng nghiêm minh. Chúa
nghiêm minh với người vấp ngã nhưng nhân từ với anh chị em. Nhưng
nếu anh chị em ngừng tin cậy, anh chị em sẽ bị cắt bỏ.
23 Còn nếu người Ít-ra-ên từ bỏ lòng vô tín, tin nhận Chúa Cứu Thế, Ngài
sẽ tháp họ vào chỗ cũ, vì Đức Chúa Trời có năng quyền tháp họ vào lại
cây.

‡ **11:8** Ysai 29:10; Phục 29:4 § **11:10** Thi 69:22-23

24 Nếu anh chị em, theo bản chất chỉ là cành ô-liu hoang, còn được cắt
và tháp vào cây ô-liu vườn trái hẳn bản chất mình, huống chi họ đúng
bản chất là ô-liu vườn, lại càng được tháp vào gốc cũ?

Lòng Thương Xót của Đức Chúa Trời cho Mọi Người

25 Thưa anh chị em, tôi muốn anh chị em biết rõ huyền nhiệm này, để
anh chị em khỏi tự phụ: Một thành phần người Ít-ra-ên cứng lòng cho
đến chừng đủ số dân ngoại đến với Chúa Cứu Thế.
26 Vậy cả Ít-ra-ên sẽ được cứu. Như Thánh Kinh chép:
"Vị Cứu Tinh sẽ đến từ Giê-ru-sa-lem,
loại bỏ những điều vô đạo ra khỏi nhà Ít-ra-ên.
27 Và đây là giao ước Ta lập với họ,
tội lỗi họ sẽ được Ta tha thứ."*
28 Bây giờ, nhiều người Ít-ra-ên là kẻ thù của Phúc Âm, nên anh chị
em dân ngoại được cứu rỗi, nhưng xét theo khía cạnh tuyển chọn, họ là
người yêu dấu của Đức Chúa Trời, vì Ngài lựa chọn tổ phụ họ là Áp-ra-
ham, Y-sác, và Gia-cốp.
29 Vì sự ban tặng và kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề thay đổi.
30 Như anh chị em trước kia không vâng phục Đức Chúa Trời, mà nay
được ơn thương xót, nhờ họ không vâng phục Ngài.
31 Cũng thế, ngày nay họ không vâng phục Đức Chúa Trời, nhưng nhờ
anh chị em nhận sự thương xót mà họ cũng được sự thương xót.
32 Vì Đức Chúa Trời đã đặt mọi người vào địa vị không vâng phục, để
tỏ ân khoan hồng cho cả nhân loại.
33 Ôi, tri thức và khôn ngoan của Đức Chúa Trời thật phong phú, sâu
xa vô tận! Cách Ngài phán đoán chẳng ai dò biết được, đường lối Ngài
chẳng ai tìm hiểu được!
34 Ai biết được tư tưởng Chúa Hằng Hữu
Ai có thể làm cố vấn cho Ngài?†
35 Ai dâng hiến cho Chúa trước
để về sau được Ngài đền báo?‡
36 Vì muôn vật do Chúa sáng tạo, đều tồn tại nhờ Ngài và vì Ngài.
Nguyện vinh quang vĩnh viễn thuộc về Ngài! A-men.

12

Sinh Tế Sống cho Đức Chúa Trời

1 Và vì vậy, thưa anh chị em, tôi nài khuyên anh chị em dâng thân thể
mình lên Đức Chúa Trời vì tất cả điều Ngài đã làm cho anh chị em. Hãy
dâng như một sinh tế sống và thánh—là của lễ Ngài hài lòng. Đó là cách
đích thực để thờ phượng Ngài.
2 Đừng đồng hóa với người đời, nhưng hãy để Chúa đổi mới tâm trí
mình; nhờ đó anh chị em có thể tìm biết ý muốn của Đức Chúa Trời, và
hiểu rõ điều gì tốt đẹp, trọn vẹn, hài lòng Ngài.

* **11:27** Ysai 59:20-21; 27:9 † **11:34** Ysai 40:13 ‡ **11:35** Xem Gióp 41:11

3 Do ơn phước Đức Chúa Trời ban, tôi khuyên anh chị em đừng có những
ý nghĩ quá cao về mình, nhưng mỗi người phải khiêm tốn tự xét đúng theo
mức độ đức tin Đức Chúa Trời ban cho mình.
4 Thân thể chúng ta có nhiều chi thể, mỗi chi thể giữ một chức phận
khác nhau.
5 Cũng thế, trong Chúa Cứu Thế, tất cả chúng ta hợp làm một thân thể,
và các chi thể đều tùy thuộc lẫn nhau.
6 Trong ơn phước Ngài, Đức Chúa Trời ban ân tứ cho chúng ta mỗi người
một khác. Người có ân tứ nói tiên tri, hãy nói theo đức tin mình.
7 Ai phục dịch, hãy hăng hái phục dịch. Ai dạy dỗ, hãy chuyên tâm dạy
dỗ.
8 Ai khích lệ, hãy tận tình khích lệ. Ai cứu tế, hãy dâng hiến rời rộng.
Ai lãnh đạo, hãy tận tâm lãnh đạo. Ai an ủi người đau khổ, hãy hết lòng
an ủi.
9 Tình yêu thương phải chân thành. Phải ghét bỏ điều ác và gắn bó điều
thiện.
10 Hãy yêu thương nhau tha thiết như anh chị em ruột thịt, phải kính
trọng nhau.
11 Phải siêng năng làm việc, đừng biếng nhác, phải phục vụ Chúa với
tinh thần hăng hái.
12 Hãy vui mừng trong niềm hy vọng. Nhẫn nại trong lúc hoạn nạn, và
bền lòng cầu nguyện.
13 Hãy chia cơm sẻ áo cho các tín hữu, hãy ân cần tiếp khách.
14 Hãy cầu phước cho những người bức hại anh chị em, chớ nguyền rủa
họ; cầu xin Đức Chúa Trời ban phước cho họ.
15 Hãy vui với người vui, khóc với người khóc.
16 Hãy sống hòa hợp với nhau. Đừng kiêu kỳ, nhưng phải vui vẻ hòa
mình với những người tầm thường. Đừng cho mình là khôn ngoan!
17 Đừng lấy ác báo ác. Hãy thực hành điều thiện trước mặt mọi người.
18 Phải cố sức sống hòa bình với mọi người.
19 Anh chị em yêu dấu, đừng báo thù. Hãy để cho Đức Chúa Trời báo
ứng. Vì Thánh Kinh đã chép:
“Báo ứng là việc của Ta;
Ta sẽ thưởng phạt.”*
Chúa Hằng Hữu phán vậy.
20 Nhưng:
“Nếu kẻ thù con có đói, nên mời ăn.
Nếu họ có khát, hãy cho uống.
Làm như thế chẳng khác gì
con lấy than hồng chất lên đầu họ.”†
21 Đừng để điều ác thắng mình, nhưng phải lấy điều thiện thắng điều
ác.

13

Tôn Trọng Thẩm Quyền

* **12:19** Phục 32:35 † **12:20** Châm 25:21-22

1 Mọi người phải vâng phục chính quyền vì tất cả thẩm quyền đến từ
Đức Chúa Trời, tất cả chính quyền hiện hữu là từ Đức Chúa Trời.
2 Vậy ai chống chính quyền là chống lại mệnh lệnh Đức Chúa Trời và sẽ
bị phán xét.
3 Nhà cầm quyền không khiến cho người lương thiện kinh hãi, nhưng
người gian ác phải lo sợ. Muốn khỏi sợ hãi nhà cầm quyền, anh chị em
cứ làm điều ngay thẳng, thì họ sẽ khen ngợi anh chị em.
4 Họ là những người Đức Chúa Trời sai phái để giúp anh chị em làm
điều thiện, nhưng nếu anh chị em làm điều ác, hãy lo sợ, vì không thể
trốn tránh hình phạt. Đức Chúa Trời dùng họ để phạt người làm ác.
5 Vậy, phải vâng phục chính quyền, chẳng những để khỏi bị hình phạt
nhưng cũng vì lương tâm trong sạch.
6 Do đó, anh chị em nộp thuế, vì nhà cầm quyền phục dịch Đức Chúa
Trời khi họ thi hành nhiệm vụ.
7 Phải trả hết mọi thứ nợ: Trả thuế và đóng lợi tức cho người thu thuế,
kính sợ và tôn trọng người có thẩm quyền.

Tình Yêu Thương Làm Trọn Yêu Cầu của Đức Chúa Trời

8 Đừng mắc nợ ai gì hết, trừ món nợ yêu thương. Vì yêu thương nhau
là giữ trọn luật pháp.
9 Các điều răn dạy: "Chớ gian dâm. Các ngươi không được giết người.
Các ngươi không được trộm cắp. Chớ tham muốn."* Tất cả những điều
răn khác đều tóm tắt trong câu: "Yêu người lân cận như chính mình."†
10 Tình yêu thương chẳng làm hại đồng loại, vậy yêu thương là giữ trọn
luật pháp.
11 Hơn nữa, đã đến lúc anh chị em phải thức tỉnh, vì ngày hoàn thành
sự cứu rỗi gần đến, gần hơn lúc ta mới tin.
12 Đêm sắp qua, ngày gần đến. Vậy chúng ta hãy từ bỏ việc xấu xa trong
đêm tối để làm việc công chính dưới ánh sáng.
13 Phải ăn ở xứng đáng như sinh hoạt giữa ban ngày. Đừng chè chén
say sưa, trụy lạc phóng đãng, đừng tranh giành, ganh ghét.
14 Hãy để Chúa Cứu Thế Giê-xu bảo bọc anh chị em như áo giáp. Đừng
chiều theo các ham muốn của xác thịt.

14

Nguy Hiểm của Sự Chỉ Trích

1 Hãy tiếp nhận các tín hữu còn yếu đức tin, đừng chỉ trích họ về những
gì họ nghĩ đúng hay sai.
2 Có người tin mình ăn được mọi thức ăn. Nhưng có tín hữu khác với
lương tâm nhạy bén chỉ ăn rau mà thôi.
3 Người ăn được mọi món đừng khinh bỉ người không ăn, và người
không ăn cũng đừng lên án người ăn, vì Đức Chúa Trời đã chấp nhận họ.
4 Anh chị em là ai mà kết án các đầy tớ của Chúa? Họ làm đúng hay
sai, thành công hay thất bại đều thuộc thẩm quyền của Chúa. Nhưng nhờ
Chúa giúp đỡ, họ sẽ thành công.

* **13:9** Xuất 20:13-15,17 † **13:9** Lê 19:18

5 Cũng vậy, có người cho rằng ngày này tốt hơn các ngày khác, trong
khi người khác xem mọi ngày như nhau. Điều này mỗi người nên tự mình
thẩm định.
6 Người giữ lễ nhằm mục đích thờ phượng Chúa. Người ăn muốn tôn
vinh Chúa, vì tạ ơn Ngài cho thức ăn. Người không ăn, cũng nhằm mục
đích tôn vinh Chúa và tạ ơn Ngài.
7 Vì chúng ta không ai còn sống cho mình, hoặc chết cho mình cả.
8 Chúng ta sống để tôn vinh Chúa. Nếu được chết, cũng để tôn vinh
Chúa. Vậy, dù sống hay chết, chúng ta đều thuộc về Chúa.
9 Vì Chúa Cứu Thế đã chết và sống lại để tể trị mọi người, dù còn sống
hay đã chết.
10 Vậy, tại sao còn dám chỉ trích tín hữu khác? Tại sao khinh bỉ anh chị
em mình? Đừng quên tất cả chúng ta đều sẽ bị xét xử trước tòa án của
Đức Chúa Trời.
11 Vì Thánh Kinh chép:
“Chúa Hằng Hữu phán: ‘Thật như Ta hằng sống,
mọi đầu gối sẽ quỳ xuống trước mặt Ta,
và mọi lưỡi sẽ ca tụng Đức Chúa Trời.’*”
12 Như thế, mỗi chúng ta đều sẽ khai trình mọi việc trong đời mình cho
Đức Chúa Trời.
13 Vậy, anh chị em nên chấm dứt việc kết án nhau, nhưng hãy quyết
định không tạo chướng ngại cho anh chị em mình vấp ngã.
14 Nhờ Chúa Giê-xu chỉ dạy, tôi biết chắc không một thức ăn nào có bản
chất ô uế, nhưng nếu có người cho là ô uế, thì chỉ ô uế đối với người đó.
15 Nếu thức ăn của anh chị em làm cho một tín hữu bị tổn thương, anh
chị em không hành động theo tình yêu thương nữa. Đừng để thức ăn
của anh chị em hủy diệt người được Chúa Cứu Thế chịu chết thay.
16 Đừng để việc tốt của anh chị em làm cớ cho người ta chỉ trích.
17 Điều thiết yếu trong Nước của Đức Chúa Trời không phải là ăn uống,
nhưng là sống thiện lành, bình an và vui vẻ trong Chúa Thánh Linh.
18 Người nào phục vụ Chúa Cứu Thế theo tinh thần đó, sẽ được Đức
Chúa Trời hài lòng và người ta tán thưởng.
19 Vậy, chúng ta hãy cố gắng thực hiện sự hòa hợp trong Hội Thánh, và
gây dựng lẫn nhau.
20 Đừng để thức ăn làm hỏng việc của Đức Chúa Trời. Mọi thức ăn đều
được chấp nhận, nhưng ăn uống mà gây cho người khác vấp phạm thì
thật xấu.
21 Tốt hơn là đừng ăn thịt, uống rượu hoặc làm gì cho anh chị em mình
vấp phạm.
22 Điều gì anh chị em tin là đúng, hãy giữ cho mình; Đức Chúa Trời chấp
thuận là đủ. Phước cho người không bị lương tâm lên án khi làm điều
mình biết là phải.
23 Nhưng nếu anh chị em nghi ngờ có nên ăn thức ăn nào đó hay không
mà vẫn ăn là có tội vì anh chị em không theo lương tâm mình. Mọi việc,
nếu tin là không đúng mà vẫn làm, là anh chị em phạm tội.

* **14:11** Ysai 49:18; 45:23

15

Sống Vui Lòng Người Khác

1 Dù có lòng tin vững mạnh, chúng ta cũng không nên làm thỏa lòng
mình, nhưng phải lưu tâm nâng đỡ người kém đức tin.
2 Mỗi chúng ta phải làm vui lòng anh chị em mình, để giúp ích và xây
dựng cho họ.
3 Vì ngay cả Chúa Cứu Thế cũng không làm thỏa lòng mình như Thánh
Kinh đã viết: "Tôi hứng chịu mọi lời sỉ nhục của kẻ thù nghịch Chúa."
4 Tất cả những lời ghi chép trong Thánh Kinh cốt để dạy dỗ an ủi chúng
ta, rèn luyện tính kiên nhẫn và đem lại cho chúng ta niềm hy vọng tràn
đầy vì lời hứa của Đức Chúa Trời được thực hiện.
5 Cầu xin Đức Chúa Trời, Đấng ban kiên nhẫn và an ủi, cho anh chị em
sống trong tinh thần hợp nhất theo gương Chúa Cứu Thế Giê-xu,
6 để anh chị em một lòng, một tiếng nói tôn vinh Đức Chúa Trời là Cha
của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.
7 Vậy, anh chị em hãy tiếp nhận nhau như Chúa Cứu Thế đã tiếp nhận
chúng ta, để Đức Chúa Trời được tôn vinh.
8 Tôi xin thưa, Chúa Cứu Thế đã đến phục vụ giữa người Do Thái để
chứng tỏ đức chân thật của Đức Chúa Trời là thực hiện lời hứa với tổ phụ
họ.
9 Chúa cũng đến cho các dân ngoại để họ ca ngợi Đức Chúa Trời vì nhân
từ của Ngài, như tác giả Thi Thiên đã ghi:
"Vì thế, tôi sẽ tôn vinh Chúa giữa dân ngoại;
tôi sẽ ca ngợi Danh Ngài."*
10 Có lời chép:
"Hỡi dân ngoại
hãy chung vui với dân Chúa."†
11 Và:
"Tất cả dân ngoại, hãy tôn vinh Chúa Hằng Hữu.
Tất cả dân tộc trên đất, hãy ngợi tôn Ngài."‡
12 Tiên tri Y-sai cũng đã nói:
"Hậu tự nhà Gie-sê sẽ xuất hiện
để cai trị các dân ngoại.
Họ sẽ đặt hy vọng nơi Ngài."§
13 Cầu xin Đức Chúa Trời, là nguồn hy vọng, cho anh chị em tràn ngập
vui mừng và bình an khi anh chị em tin cậy Ngài, nhờ đó lòng anh chị
em chứa chan hy vọng do quyền năng của Chúa Thánh Linh.

Mục Đích Phao-lô Viết

14 Thưa anh chị em, tôi biết chắc anh chị em thừa hảo tâm và kiến thức
nên có thể tự khuyên bảo lẫn nhau.
15 Tuy nhiên, viết cho anh chị em, tôi nhấn mạnh một vài điều chỉ để
nhắc nhở anh chị em. Bởi ơn phước Đức Chúa Trời đã dành cho tôi,
16 tôi được chọn làm sứ giả của Chúa Cứu Thế giữa các dân ngoại để
công bố Phúc Âm của Đức Chúa Trời. Nhờ đó, các dân tộc ấy được dâng

* **15:9** Thi 18:49 † **15:10** Phục 32:43 ‡ **15:11** Thi 117:1 § **15:12** Ysai 11:10

lên cho Đức Chúa Trời như một lễ vật vui lòng Ngài do Chúa Thánh Linh thánh hóa.
17 Vì thế, tôi lấy làm vinh dự được phục vụ Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu.
18 Tôi chẳng dám nói điều gì ngoài việc Chúa Cứu Thế đã dùng tôi dìu dắt dân ngoại trở về đầu phục Đức Chúa Trời qua lời giảng và những việc tôi làm giữa họ.
19 Họ tin bởi quyền năng của các dấu lạ, phép mầu, và bởi quyền năng của Thánh Linh Đức Chúa Trời. Nhờ thế, tôi đã chu toàn nhiệm vụ truyền bá Phúc Âm của Chúa Cứu Thế từ Giê-ru-sa-lem cho đến I-ly-ri.
20 Vì ước nguyện của tôi là công bố Phúc Âm tại những miền chưa nghe Danh Chúa Cứu Thế, để khỏi xây dựng trên nền tảng của người khác.
21 Như Thánh Kinh dạy:
“Người chưa được thông báo về Chúa sẽ thấy Ngài,
và người chưa nghe sẽ hiểu Ngài.”*
22 Cũng vì lý do ấy, tôi bị ngăn trở nhiều lần, chưa đến thăm anh chị em.

Chương Trình Thăm Viếng của Phao-lô

23 Nhưng hiện nay, công tác tại miền này đã xong. Theo lòng mong mỏi đến thăm anh chị em từ nhiều năm nay,
24 tôi hy vọng trong chuyến đi Tây Ban Nha, sẽ ghé thăm anh chị em cho thỏa lòng mong ước, rồi anh chị em lại tiễn tôi lên đường.
25 Nhưng trước khi tôi đến, tôi phải lên Giê-ru-sa-lem để trao tặng phẩm cho các tín hữu.
26 Vì Hội Thánh ở Ma-xê-đoan và A-chai đã vui lòng quyên góp để giúp các tín hữu túng thiếu tại Giê-ru-sa-lem.
27 Họ vui vẻ làm việc này vì tự biết mình thật sự mắc nợ. Từ khi dân ngoại được tín hữu Giê-ru-sa-lem chia sẻ phước hạnh tâm linh, họ tự thấy có bổn phận chia sớt lại của cải vật chất.
28 Sau khi hoàn thành công tác, trao xong mọi phẩm vật quyên trợ, tôi sẽ lên đường đến thăm anh chị em trong chuyến đi Tây Ban Nha.
29 Chắc chắn khi tôi đến, Chúa Cứu Thế sẽ ban phước lành dồi dào cho anh chị em.
30 Thưa anh chị em, tôi nài khuyên anh chị em trong Danh của Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu và do tình yêu thương trong Chúa Thánh Linh, hãy cùng tôi hết sức khẩn nguyện Đức Chúa Trời,
31 xin Ngài cho tôi tránh thoát cạm bẫy hãm hại của người không tin Chúa Cứu Thế ở xứ Giu-đê, cho công việc tôi tại Giê-ru-sa-lem được anh em tín hữu vui lòng chấp nhận.
32 Trong ý muốn của Chúa, tôi sẽ đến thăm anh chị em cách vui vẻ, và chúng ta cùng được khích lệ.
33 Cầu xin Đức Chúa Trời bình an ở với tất cả anh chị em. A-men.

16

Lời Chào Thân Ái của Phao-lô

1 Tôi xin giới thiệu chị Phê-bê, nữ chấp sự Hội Thánh Sen-cơ-rê.

* **15:21** Ysai 52:15

2 Xin anh chị em đón tiếp chị trong tình yêu thương của Chúa, nồng
nhiệt hoan nghênh một chị em trong Chúa, sẵn sàng giúp chị mọi điều,
vì chị đã giúp đỡ nhiều người, kể cả tôi nữa.
3 Tôi xin kính chào Bê-rít-sin và A-qui-la, bạn đồng sự của tôi trong Chúa
Cứu Thế Giê-xu.
4 Họ đã liều mạng sống vì tôi. Chẳng những riêng tôi, mà tất cả Hội
Thánh dân ngoại đều tri ân.
5 Cũng xin kính lời thăm Hội Thánh nhóm họp tại nhà họ.

Xin gửi lời thăm Ê-bai-nết, bạn yêu dấu của tôi, và là người tin Chúa
Cứu Thế đầu tiên tại Tiểu Á.
6 Kính chào Ma-ri, người có nhiều công khó với anh chị em.
7 Kính chào An-trô-ni-cơ và Giu-ni-a, bà con của tôi, cũng là bạn tù với
tôi. Họ tin Chúa Cứu Thế trước tôi và từng được các sứ đồ khen ngợi.
8 Kính chào Am-li-a, bạn yêu dấu của tôi trong Chúa.
9 Kính chào U-rơ-banh, bạn đồng sự với chúng tôi trong Chúa Cứu Thế,
và Ếch-ta-chi, bạn yêu dấu của tôi.
10 Kính chào A-be-lơ, người được Chúa Cứu Thế chấp thuận. Kính chào
gia đình A-ríc-tô-bu.
11 Kính chào Hê-rơ-đi-ôn, bà con của tôi, và các tín hữu trong gia đình
Nạt-xít.
12 Kính chào Try-phe-nơ và Try-phô-sơ, hai người có công khó phục vụ
Chúa. Kính chào Pẹt-si-đơ, bạn yêu dấu, đã dày công phục vụ Chúa.
13 Kính chào Ru-phu, người được Chúa lựa chọn; và kính chào mẹ của
anh ấy, cũng là mẹ tôi.
14 Kính chào A-sin-cơ-rích, Phơ-lê-gôn, Hẹt-me, Pa-trô-ba, Hẹt-ma, và
anh chị em ở với họ.
15 Kính chào Phiên-lơ, Giu-li, Nê-rơ, chị của Nê-rơ, Ô-lâm và tất cả tín
hữu ở với họ.
16 Hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật. Tất cả các Hội Thánh của
Chúa Cứu Thế gửi lời chào anh chị em.

Lời Hướng Dẫn Cuối của Phao-lô

17 Xin anh chị em đề phòng những người gây chia rẽ, hoang mang, và
chống nghịch chân lý anh chị em đã học. Hãy xa lánh họ.
18 Những người ấy không phục vụ Chúa Cứu Thế chúng ta, nhưng chỉ
tìm tư lợi. Họ dùng những lời nói ngọt ngào tâng bốc để đánh lừa người
nhẹ dạ.
19 Mọi người đều biết lòng tin kính vâng phục của anh chị em nên tôi
rất mừng. Tôi muốn anh chị em khôn ngoan về điều thiện, nhưng ngây
thơ về điều ác.
20 Đức Chúa Trời Bình An sẽ sớm chà nát Sa-tan dưới chân anh chị em.
Cầu chúc anh chị em hằng hưởng ơn phước của Chúa chúng ta là Chúa
Giê-xu.
21 Ti-mô-thê, bạn đồng sự với tôi, và Lu-si-út, Gia-sôn, Sô-xi-ba-tê, bà
con của tôi, đều gửi lời thăm anh chị em.
22 Tôi là Tẹt-tiu, người chép bức thư này xin kính chào anh chị em trong
Chúa.

23 Gai-út, người tiếp đãi tôi và cả Hội Thánh, gửi lời thăm anh chị em.
Ê-rát, thủ quỹ thành phố và tín hữu Qua-rơ-tu cũng gửi lời thăm anh chị
em.
24 Cầu chúc tất cả anh chị em hằng hưởng ơn phước của Chúa chúng
ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.*
25 Tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đấng có quyền cho anh chị em sống vững
mạnh bởi Phúc Âm tôi truyền giảng. Đây là sứ điệp về Chúa Cứu Thế Giê-
xu bày tỏ chương trình của Ngài cho anh chị em dân ngoại, đúng theo
huyền nhiệm được giữ kín suốt các thời đại trước.
26 Nhưng nay, huyền nhiệm ấy được bày tỏ và công bố cho tất cả dân
ngoại theo lệnh Đức Chúa Trời hằng sống, như Thánh Kinh đã báo trước,
để họ tin nhận và vâng phục Chúa.
27 Nguyền vinh quang vĩnh viễn quy về Đức Chúa Trời duy nhất, qua
Chúa Cứu Thế Giê-xu. A-men.

* **16:24** Vài bản khác không có câu 24

Thư Thứ Nhất của Phao-lô Gửi cho Các Tín Hữu tại Cô-rinh-tô

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, người được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ của
Chúa Cứu Thế Giê-xu, và của Sốt-then, anh em trong Chúa.
2 Kính gửi Hội Thánh của Đức Chúa Trời tại Cô-rinh-tô, những người
được chọn làm dân Chúa và được thánh hóa nhờ liên hiệp với Chúa Cứu
Thế Giê-xu, cùng tất cả những người ở khắp nơi đang cầu khẩn Danh
Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa của họ và của chúng ta.
3 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho
anh chị em ơn phước và bình an.

Phao-lô Cảm Tạ Đức Chúa Trời

4 Tôi luôn cảm tạ Đức Chúa Trời vì những ơn lành anh chị em được
hưởng từ khi thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu.
5 Chúa đã ban ân tứ dồi dào cho anh chị em từ lời nói đến sự hiểu biết
chân lý,
6 đến nỗi kinh nghiệm bản thân của anh chị em đã xác nhận những lời
tôi giảng về Chúa Cứu Thế là chân thật.
7 Anh chị em được hưởng đầy đủ ân tứ của Chúa để làm theo ý Ngài
trong khi chờ đợi Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.
8 Chúa sẽ giữ vững anh chị em đến cuối cùng, làm cho anh chị em thành
người trọn vẹn không bị khiển trách trong ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu của
chúng ta trở lại.
9 Chắc chắn Đức Chúa Trời sẽ thực hiện điều đó, vì Ngài là Đấng thành
tín. Ngài đã mời gọi anh chị em đến kết bạn với Con Ngài là Chúa Cứu
Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Sự Chia Rẽ trong Hội Thánh

10 Thưa anh chị em, nhân danh Chúa chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu,
tôi khuyên anh chị em hãy đồng tâm nhất trí. Đừng chia rẽ, nhưng phải
hợp nhất, cùng một tâm trí, một ý hướng.
11 Tôi vừa nghe người nhà Cơ-lô-ê cho biết anh chị em tranh chấp nhau,
mỗi người một ý.
12 Người này nói: “Tôi theo Phao-lô.” Người kia nói: “Tôi theo A-bô-lô,”
người khác nói: “Tôi theo Phi-e-rơ,” có người lại bảo: “Tôi theo Chúa Cứu
Thế.”
13 Chúa Cứu Thế đã bị chia ra từng mảnh sao? Phao-lô đã chịu đóng
đinh trên cây thập tự vì anh chị em sao? Hay anh chị em nhân danh
Phao-lô chịu báp-tem sao?
14 Tôi tạ ơn Chúa vì trừ Cơ-rít-bu và Gai-út, tôi không làm báp-tem cho
ai trong anh chị em.
15 Như thế, không ai có thể nói anh chị em nhân danh tôi mà chịu báp-
tem.

16 Tôi cũng làm báp-tem cho gia đình Sê-pha-na, ngoài ra tôi không làm
báp-tem cho ai nữa.
17 Vì Chúa Cứu Thế đã sai tôi đi truyền giảng Phúc Âm, chứ không phải
đi làm báp-tem. Khi giảng Phúc Âm, tôi không dùng tài diễn thuyết triết
học; nếu ỷ lại tri thức tài năng là chưa biết hiệu năng của Đấng hy sinh
trên cây thập tự.

Sự Khôn Ngoan của Đức Chúa Trời

18 Đối với người vô tín, Đạo thập tự giá chỉ là khờ dại, nhưng đối với
chúng ta là người được cứu rỗi thì đó là quyền năng Đức Chúa Trời.
19 Thánh Kinh viết:
"Ta sẽ tiêu diệt óc khôn ngoan của người khôn ngoan,
và loại bỏ trí sáng suốt của người sáng suốt."*
20 Nhà triết học ở đâu? Nhà văn hào ở đâu? Nhà hùng biện, thuyết
khách lừng danh một thời ở đâu? Đức Chúa Trời đã chẳng khiến sự khôn
ngoan của thế gian trở thành khờ dại sao?
21 Vì thế gian chỉ cậy khôn ngoan riêng của mình, không nhờ khôn
ngoan của Đức Chúa Trời để nhận biết Ngài nên Đức Chúa Trời vui lòng
dùng lối truyền giảng có vẻ khờ dại của chúng ta để cứu rỗi những người
tin nhận.
22 Trong khi người Do Thái đòi hỏi phép lạ và người Hy Lạp tìm triết lý,
23 chúng ta luôn luôn truyền giảng Chúa Cứu Thế chịu đóng đinh trên
cây thập tự. Điều này người Do Thái cho là sỉ nhục trong khi các dân tộc
khác coi như khờ dại.
24 Nhưng đối với người Do Thái hay Hy Lạp nào tiếp nhận Phúc Âm,
Chúa Cứu Thế là hiện thân của quyền năng và khôn ngoan của Đức Chúa
Trời.
25 Vì những điều có vẻ khờ dại của Chúa còn khôn ngoan hơn sự khôn
ngoan nhất của loài người, và những điều có vẻ yếu đuối của Chúa còn
mạnh mẽ hơn điều mạnh mẽ nhất của loài người.
26 Thưa anh chị em là người được Chúa kêu gọi, trong anh chị em không
có nhiều người thông thái, chức trọng quyền cao hay danh gia vọng tộc,
27 nhưng Đức Chúa Trời đã lựa chọn người bị coi như khờ dại để làm
cho người khôn ngoan hổ thẹn. Đức Chúa Trời đã lựa chọn người yếu ớt
để làm cho người mạnh mẽ phải hổ thẹn.
28 Đức Chúa Trời đã chọn những người bị thế gian khinh bỉ, coi là hèn
mọn, không đáng kể, để san bằng mọi giá trị trong thế gian.
29 Vậy, không một người nào còn dám khoe khoang điều gì trước mặt
Chúa.
30 Nhờ Đức Chúa Trời, anh chị em được sống trong Chúa Cứu Thế Giê-
xu, là hiện thân sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời, là nguồn công chính,
thánh thiện, và cứu chuộc của chúng ta.
31 Như lời Thánh Kinh đã viết: "Ai khoe khoang, hãy khoe khoang những
việc Chúa Hằng Hữu làm cho mình."†

---

* **1:19** Ysai 29:14 † **1:31** Giê 9:24

2

Sứ Điệp của Phao-lô về Sự Khôn Ngoan

1 Thưa anh chị em, khi đến thăm anh chị em, tôi không dùng lời lẽ hoa
mỹ hay triết lý cao xa để truyền giảng huyền nhiệm của Đức Chúa Trời.
2 Vì tôi đã quyết định không nói gì với anh chị em ngoài Chúa Cứu Thế
Giê-xu, Đấng chịu đóng đinh trên cây thập tự.
3 Tôi có vẻ yếu đuối, sợ sệt và run rẩy khi đến thăm anh chị em.
4 Lời giảng dạy của tôi chẳng do tài biện luận khôn khéo mà chỉ dựa
vào quyền năng của Chúa Thánh Linh thôi.
5 Như thế, đức tin của anh chị em không dựa vào khôn ngoan loài người,
nhưng xây dựng trên quyền năng Đức Chúa Trời.
6 Tuy nhiên, với những tín hữu trưởng thành, chúng tôi cũng giảng về
sự khôn ngoan, nhưng không phải khôn ngoan của đời này, hay của các
nhà lãnh đạo thế giới, là những người sẽ chìm vào quên lãng.
7 Chúng tôi giảng đạo của Đức Chúa Trời, là huyền nhiệm trước kia
không ai biết, nhưng từ nghìn xưa Đức Chúa Trời đã dành sẵn để đem
lại cho chúng ta vinh quang muôn đời.
8 Không một nhà lãnh đạo nào của thế giới biết được huyền nhiệm này.
Vì nếu biết rõ, họ đã chẳng đóng đinh Chúa vinh quang trên cây thập tự.
9 Theo Thánh Kinh, huyền nhiệm đó là:
“Những điều chưa mắt nào thấy, chưa tai nào nghe,
và trí loài người chưa hề nghĩ tới,
nhưng Đức Chúa Trời dành sẵn
cho người yêu mến Ngài.”*
10 Đức Chúa Trời đã nhờ Chúa Thánh Linh tiết lộ cho chúng ta. Thánh
Linh Ngài dò xét mọi sự, kể cả điều sâu nhiệm của Đức Chúa Trời.
11 Vì chẳng ai có thể biết những tư tưởng sâu kín trong lòng người, trừ
ra tâm linh của chính người đó. Cũng thế, ngoài Thánh Linh Đức Chúa
Trời, không ai biết được những ý tưởng mầu nhiệm của Đức Chúa Trời.
12 Đức Chúa Trời ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta—không phải thần
linh trần gian—nên chúng ta biết được những ân tứ của Đức Chúa Trời.
13 Khi truyền giảng, chúng tôi không dùng từ ngữ triết học, nhưng dùng
từ ngữ của Chúa Thánh Linh, giải thích điều thuộc linh bằng ngôn ngữ
thuộc linh.
14 Người không có thuộc linh không thể nhận lãnh chân lý từ Thánh
Linh của Đức Chúa Trời. Đó chỉ coi như chuyện khờ dại và họ không thể
hiểu được, vì chỉ những người thuộc linh mới hiểu giá trị của Chúa Thánh
Linh.
15 Người có thuộc linh hiểu giá trị mọi điều, nhưng người khác không
hiểu họ.
16 Vì:
“Ai biết được tư tưởng Chúa Hằng Hữu?
Ai dám khuyên bảo Ngài?”†
Nhưng chúng ta có thể hiểu những điều này, vì chúng ta có tâm trí của
Chúa Cứu Thế.

* **2:9** Ysai 64:4 † **2:16** Ysai 40:13

3

Phao-lô và A-bô-lô, Đầy Tớ của Chúa Cứu Thế

1 Thưa anh chị em, trước kia tôi không thể nói chuyện với anh chị em
như với người thuộc linh, nhưng như người xác thịt, như con đỏ trong
Chúa Cứu Thế.
2 Tôi phải dùng sữa nuôi anh chị em, thay vì thức ăn đặc, vì anh chị em
chưa tiêu hóa nổi, đến bây giờ cũng chưa ăn được,
3 vì anh chị em vẫn sống theo xác thịt. Anh chị em còn ganh ghét, xung
đột nhau. Không phải anh chị em đang sống theo xác thịt như người đời
sao?
4 Người này nói: "Tôi theo Phao-lô," người kia nói: "Tôi theo A-bô-lô,"
như thế không phải anh chị em hành động theo người đời sao?
5 Vậy, Phao-lô là ai? A-bô-lô là ai? Chúng tôi chỉ là đầy tớ của Đức Chúa
Trời—những người đã giúp anh chị em tin nhận Ngài—theo khả năng
Chúa cho mỗi người.
6 Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời làm cho lớn lên.
7 Người trồng, người tưới đều không quan trọng, vì chính Đức Chúa
Trời làm cho cây lớn lên.
8 Người trồng, người tưới đều như nhau, mỗi người được thưởng tùy
theo công khó mình.
9 Chúng tôi là bạn đồng sự phục vụ Đức Chúa Trời, còn anh chị em là
ruộng, là nhà của Ngài.
10 Nhờ ơn phước của Đức Chúa Trời, tôi đã đặt nền móng như một nhà
kiến trúc giỏi và người khác xây cất lên trên, nhưng mỗi người phải thận
trọng về cách xây cất của mình.
11 Vì ngoài nền móng thật đã đặt xong là Chúa Cứu Thế Giê-xu, chẳng
ai có thể đặt nền móng nào khác.
12 Trên nền móng ấy, người ta có thể cất nhà bằng vàng, bạc, ngọc hay
bằng gỗ, rơm, tranh.
13 Công trình của mỗi người sẽ được bày tỏ trong ngày cuối cùng. Chúa
sẽ dùng lửa thử luyện mọi vật. Vật liệu nào rồi cũng sẽ bị thử luyện trong
ngọn lửa.
14 Công trình nào tồn tại, người xây cất sẽ được thưởng.
15 Trái lại công trình nào bị thiêu hủy, người xây cất sẽ mất hết, nhưng
chính người ấy sẽ được cứu như vượt qua lửa mà thôi.
16 Anh chị em không biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh
Linh Đức Chúa Trời sống trong anh chị em sao?
17 Ai hủy hoại đền thờ của Đức Chúa Trời sẽ bị Ngài tiêu diệt. Vì đền thờ
của Đức Chúa Trời phải thánh khiết và anh chị em là đền thờ của Ngài.
18 Đừng ai tự lừa dối! Ai trong anh chị em tưởng mình khôn ngoan theo
đời này, hãy nhìn nhận mình khờ dại để được khôn ngoan thật.
19 Khôn ngoan của thế gian bị Đức Chúa Trời xem là khờ dại. Như Thánh
Kinh viết:
"Chúa khiến người khôn ngoan
tự sa vào bẫy của họ."*

* **3:19** Gióp 5:13

20 Và:
“Chúa biết ý tưởng người khôn ngoan chỉ là hư ảo.”†
21 Vậy đừng tự hào về tài năng con người. Tất cả đều thuộc về anh chị em.
22 Cả Phao-lô, A-bô-lô, hay Phi-e-rơ, thế gian, sự sống, sự chết, việc hiện tại, việc tương lai, tất cả đều thuộc về anh chị em,
23 và anh chị em thuộc về Chúa Cứu Thế, và Chúa Cứu Thế thuộc về Đức Chúa Trời.

4

Mối Liên Hệ của Phao-lô với Người Cô-rinh-tô

1 Anh chị em hãy coi chúng tôi là đầy tớ của Chúa Cứu Thế, là quản gia có nhiệm vụ trình bày huyền nhiệm của Đức Chúa Trời.
2 Đức tính thiết yếu của quản gia là trung thành.
3 Riêng phần tôi, dù bị anh chị em hay người khác xét đoán, tôi cũng không bận tâm. Chính tôi cũng không xét đoán mình.
4 Tôi biết tôi chẳng có gì đáng trách, nhưng không phải vì thế mà tôi được kể là công chính. Chính Chúa là Đấng sẽ xét xử tôi.
5 Vậy đừng xét đoán quá sớm. Hãy đợi Chúa đến. Ngài sẽ đưa ra ánh sáng những điều giấu kín trong bóng tối và phơi bày các ý định trong lòng người. Lúc ấy, mỗi người sẽ được Đức Chúa Trời khen ngợi đúng mức.
6 Thưa anh chị em, tôi xin lấy chính A-bô-lô và tôi làm thí dụ để anh chị em hiểu rõ điều tôi đã nói. Đừng thiên vị ai hết. Anh chị em đừng kiêu hãnh theo người này để chống lại người khác.
7 Anh chị em kiêu hãnh về việc gì? Có điều gì không do Đức Chúa Trời ban cho anh chị em? Đã nhận lãnh của Đức Chúa Trời, sao anh chị em còn khoe khoang như không hề nhận lãnh?
8 Anh chị em no đủ rồi! Anh chị em giàu có rồi! Anh chị em đã chiếm được ngai vàng, đâu cần nhờ đến chúng tôi nữa! Thật chúng tôi cũng mong anh chị em lên ngôi để chúng tôi đồng cai trị với anh chị em.
9 Tôi có cảm tưởng Đức Chúa Trời đưa các sứ đồ chúng tôi ra sau rốt như những người tử tội, để trình diễn cho thiên sứ và loài người cùng xem.
10 Chúng tôi dại dột vì Chúa Cứu Thế, nhưng anh chị em khôn ngoan trong Ngài. Chúng tôi yếu đuối nhưng anh chị em mạnh mẽ. Chúng tôi chịu nhục nhã nhưng anh chị em được vinh dự.
11 Đến giờ này, chúng tôi vẫn bị đói khát, rách rưới, đánh đập, xua đuổi.
12 Chúng tôi phải làm việc vất vả để tự nuôi thân. Bị nguyền rủa, chúng tôi chúc phước. Bị bức hại, chúng tôi chịu đựng.
13 Bị vu cáo, chúng tôi từ tốn trả lời. Đến nay, người ta vẫn xem chúng tôi như rác rưởi của thế gian, cặn bã của xã hội.
14 Tôi viết những điều này, không phải để anh chị em xấu hổ, nhưng để khuyên răn anh chị em như con cái thân yêu.

† **3:20** Thi 94:11

15 Dù anh chị em có một vạn thầy giáo trong Chúa Cứu Thế, nhưng chỉ
có một người cha. Tôi đã dùng Phúc Âm sinh anh chị em trong Chúa Cứu
Thế.
16 Nên tôi khuyên nài anh chị em bắt chước tôi.
17 Vì thế, tôi đã cử Ti-mô-thê, con yêu dấu và trung tín của tôi trong
Chúa. Người sẽ nhắc nhở anh chị em nếp sống của tôi trong Chúa Cứu
Thế, đúng theo lời tôi giảng dạy trong các Hội Thánh khắp nơi.
18 Có mấy người lên mặt kiêu ngạo vì tưởng tôi không còn đến thăm
anh chị em.
19 Nhưng nếu Chúa cho phép, tôi sẽ đến ngay để xem khả năng của
những người kiêu ngạo đó, chứ không phải để nghe những lời khoa
trương của họ.
20 Vì Nước của Đức Chúa Trời không cốt ở lời nói suông nhưng ở năng
lực.
21 Anh chị em muốn gì đây? Muốn tôi cầm roi đến sửa phạt anh chị em
hay muốn tôi đến thăm với lòng yêu thương, dịu dàng?

5

Phao-lô Chỉ Trách Sự Kiêu Ngạo Thuộc Linh

1 Được tin trong vòng anh chị em có việc gian dâm ghê tởm—hơn cả
các dân ngoại đạo. Có người dám lấy vợ kế của cha mình.
2 Thế mà anh chị em vẫn kiêu hãnh, không biết than khóc để loại người
phạm tội ra khỏi cộng đồng.
3 Mặc dù vắng mặt, nhưng tâm linh tôi vẫn ở với anh chị em, nên tôi
đã quyết định xử phạt người phạm tội như tôi đang có mặt,
4 nhân danh Chúa Giê-xu. Anh chị em trong Hội Thánh hội họp với tâm
linh tôi và nhờ quyền năng Chúa Giê-xu.
5 Chúng ta giao người ấy cho Sa-tan để hủy diệt thân xác, nhưng linh
hồn được cứu khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.
6 Thế mà anh chị em vẫn khoe khoang không biết xấu hổ! Anh chị em
không biết một ít men làm cả đống bột dậy lên sao?
7 Hãy loại bỏ người tội lỗi đó—chẳng khác gì tẩy sạch men cũ—để anh
chị em được tinh sạch như bánh không men. Vì Chúa Cứu Thế là Chiên
Con của Đức Chúa Trời đã bị giết thay chúng ta rồi.
8 Vậy hãy ăn lễ Vượt Qua với bánh không men—là lòng thành thật, chân
chính—và loại bỏ men cũ gian trá, độc ác.
9 Trong thư trước, tôi khuyên anh chị em đừng kết bạn với người gian
dâm.
10 Tôi không có ý nói về người ngoại đạo gian dâm, hoặc tham lam, trộm
cắp, thờ thần tượng, vì nếu thế, anh chị em phải ra khỏi thế gian.
11 Nhưng tôi muốn khuyên anh chị em đừng kết bạn với người tự xưng
là tín hữu mà còn gian dâm, tham lam, thờ thần tượng hoặc chửi rủa,
nghiện rượu, trộm cắp. Cũng đừng ăn uống với những hạng người ấy.
12 Vì chúng ta không có phận sự xét xử người thế gian, nhưng phải
nghiêm minh xét xử người phạm tội trong Hội Thánh.

13 Đức Chúa Trời sẽ xét xử người thế gian; còn Kinh Thánh dạy: “Hãy
diệt trừ người gian ác khỏi anh chị em.”*

6

Tránh Kiện Cáo với Cơ Đốc Nhân

1 Khi anh chị em tín hữu có việc tranh chấp với nhau, sao không để Hội
Thánh phân xử, lại đưa nhau ra tòa cho người chưa tin Chúa xét xử?
2 Anh chị em không biết Hội Thánh sẽ xét xử thế gian sao? Đã có quyền
xét xử thế gian lẽ nào anh chị em không thể xét xử những việc nhỏ nhặt?
3 Anh chị em không biết chúng ta sẽ xét xử các thiên sứ sao? Huống hồ
việc đời này!
4 Khi có việc tranh chấp như thế, sao anh chị em nhờ người ngoài phân
xử?
5 Thật xấu hổ! Trong anh chị em không có người nào đủ khôn ngoan
phân xử giúp tín hữu sao?
6 Anh chị em kiện cáo nhau rồi lại đem ra cho người không tin Chúa
phân xử!
7 Kiện cáo nhau đã là sai rồi. Chịu phần bất công có hơn không? Chịu
lường gạt có hơn không?
8 Thế mà anh chị em làm quấy và lường gạt ngay chính anh chị em
mình.
9 Anh chị em không biết người gian ác chẳng được vào Vương Quốc
của Đức Chúa Trời sao? Đừng tự lừa dối mình. Những người gian dâm,
thờ thần tượng, ngoại tình, tình dục đồng giới,
10 hoặc người trộm cắp, tham lam, nghiện rượu, chửi rủa, bóc lột, không
bao giờ được vào Vương Quốc của Đức Chúa Trời.
11 Trước kia, trong anh chị em có người sống như thế. Nhưng anh chị
em đã được rửa sạch tội lỗi, được thánh hóa và kể là công chính nhờ
Danh Chúa Cứu Thế Giê-xu và Thánh Linh của Đức Chúa Trời chúng ta.

Khuyên Tránh Sự Gian Dâm

12 Anh chị em nói: “Mọi việc tôi đều được phép làm”—nhưng không
phải mọi việc đều có ích cho anh chị em. Hay dù: “Tôi được phép làm
mọi việc,” nhưng tôi không làm nô lệ cho bất cứ việc gì.
13 Anh chị em nói: “Thức ăn dành cho dạ dày, dạ dày dành cho thức
ăn.” (Đúng vậy, nhưng Đức Chúa Trời sẽ hủy hoại cả hai). Anh chị em
không thể nói thân thể dành cho việc gian dâm. Chúng được dành cho
Chúa, và Chúa là Chủ của thân thể.
14 Đức Chúa Trời đã khiến Chúa chúng ta sống lại, Ngài cũng sẽ khiến
chúng ta sống lại bởi quyền năng Ngài.
15 Anh chị em không biết thân thể chúng ta là chi thể của Chúa Cứu Thế
sao? Không lẽ chúng ta khiến chi thể của Chúa thành chi thể của gái mãi
dâm sao? Không bao giờ!
16 Anh chị em không biết ai kết hợp với gái mãi dâm sẽ trở nên một
thân thể với nó sao? Vì Kinh Thánh dạy: “Hai người sẽ thành một thân.”*
17 Còn ai liên hiệp với Chúa sẽ có một tâm linh với Ngài.

* **5:13** Phục 17:7 * **6:16** Sáng 2:24

18 Hãy tránh gian dâm! Tội nào cũng còn ở ngoài thân thể, nhưng gian
dâm là phạm ngay vào thân thể mình.
19 Anh chị em không biết thân thể anh chị em là đền thờ của Chúa
Thánh Linh và Ngài đang sống trong anh chị em sao? Đức Chúa Trời đã
ban Chúa Thánh Linh cho anh chị em nên anh chị em không còn thuộc
về chính mình nữa.
20 Anh chị em đã được Đức Chúa Trời chuộc với giá rất cao nên hãy
dùng thân thể tôn vinh Ngài.

7

Vấn Đề Hôn Nhân

1 Về vấn đề hôn nhân anh chị em hỏi trong thư, thiết tưởng đàn ông
không lập gia đình là tốt.
2 Nhưng muốn tránh tội gian dâm, người nam nên lấy vợ, người nữ nên
lấy chồng.
3 Chồng phải trọn bổn phận đối với vợ, vợ cũng phải trọn bổn phận đối
với chồng.
4 Vợ không có quyền trên thân thể mình nhưng là chồng; chồng cũng
không có quyền trên thân thể mình mà là vợ.
5 Đừng từ khước nhau, ngoại trừ khi hai bên đồng ý dành một thời gian
để cầu nguyện. Nhưng sau đó trở lại với nhau, đừng để Sa-tan cám dỗ
nhân lúc anh chị em không tự kiềm chế.
6 Đây là điều tôi đề nghị, không phải truyền lệnh.
7 Tôi muốn mọi người đều sống độc thân như tôi. Nhưng mỗi người có
ân tứ riêng của Đức Chúa Trời, nên không giống nhau.
8 Đối với người đang sống độc thân hay ở góa—nếu cứ ở độc thân như
tôi là tốt.
9 Nhưng nếu không tự kiềm chế được thì nên lập gia đình, vì thà có vợ
có chồng còn hơn để cho tình dục hành hạ.
10 Đối với người đã lập gia đình, tôi truyền lệnh, không phải của tôi
nhưng là của Chúa.* Vợ không được lìa chồng.
11 Nhưng nếu đã ly thân, người vợ nên sống một mình hoặc làm hòa lại
với chồng. Chồng cũng không được ly dị vợ.
12 Ngoài ra, tôi có thêm vài lời khuyên, tôi nói chứ không phải Chúa.
Anh em nào có vợ không tin Chúa, nếu vợ đồng ý tiếp tục sống chung,
đừng ly dị.
13 Chị em nào có chồng không tin Chúa, nếu chồng vẫn bằng lòng sống
với mình, đừng lìa bỏ.
14 Vì người chồng chưa tin Chúa nhờ vợ tin Chúa mà được thánh hóa,
và vợ chưa tin Chúa được thánh hóa nhờ chồng. Nếu không, con cái anh
chị em là ô uế sao? Thật ra, chúng được thánh hóa rồi.
15 (Tuy nhiên, nếu người không tin Chúa muốn ly thân, nên cho ly thân.
Trong trường hợp ấy người tin Chúa không bị ràng buộc gì. Vì Đức Chúa
Trời muốn chúng ta sống bình an.)

* **7:10** Xem Mat 5:32; 19:9; Mác 10:11-12; Lu 16:18

16 Nhờ thế, biết đâu nữ tín hữu sẽ giúp chồng mình tin Chúa, và nam
tín hữu sẽ cứu được vợ mình?
17 Mỗi người phải sống theo ân tứ Chúa cho và cứ giữ cương vị mình
như khi Đức Chúa Trời kêu gọi. Đây là mệnh lệnh tôi truyền cho tất cả
Hội Thánh.
18 Ai tin Chúa sau khi chịu cắt bì, đừng xóa bỏ sự cắt bì. Ai tin Chúa khi
chưa chịu cắt bì, đừng chịu cắt bì nữa.
19 Chịu hay không chịu cắt bì không phải là điều quan trọng. Điều quan
trọng là vâng giữ mệnh lệnh của Đức Chúa Trời.
20 Ai ở cương vị nào cứ tiếp tục sống trong cương vị ấy sau khi tin Chúa.
21 Người nô lệ đã tin Chúa đừng lo lắng về thân phận mình. Nhưng nếu
có cơ hội được tự do, hãy nắm lấy.
22 Người nô lệ tin Chúa là được Chúa giải cứu, còn người tự do tin Chúa
là được làm nô lệ cho Chúa Cứu Thế.
23 Chúa đã cứu chuộc anh chị em bằng giá cao, đừng làm nô lệ cho thế
gian nữa.
24 Anh chị em thân mến, mỗi người ở cương vị nào khi tin Chúa, hãy
tiếp tục sống trong cương vị ấy trước mặt Chúa.
25 Về vấn đề độc thân, tôi không được mệnh lệnh Chúa truyền dạy,
nhưng với tư cách người được tín nhiệm trong thương xót của Chúa, tôi
xin trình bày ý kiến.
26 Vì tình hình khó khăn hiện nay, tôi tưởng tốt hơn cả là mỗi người cứ
duy trì hiện trạng của mình.
27 Ai đã lập gia đình đừng tìm cách thoát ly, còn ai chưa lập gia đình
đừng lo lấy vợ.
28 Người nam lấy vợ, người nữ lấy chồng chẳng có tội lỗi gì, nhưng sẽ
gặp khó khăn trong đời sống, nên tôi mong anh chị em tránh thoát.
29 Thưa anh chị em, tôi muốn nói: Chúng ta không còn nhiều thì giờ.
Vì thế, người có vợ nên như người độc thân,
30 người than khóc nên như người không khóc, người vui mừng nên
như chẳng vui mừng, người mua sắm nên như không mua sắm.
31 Người sử dụng tiện nghi thế gian, đừng lạm dụng, vì hiện trạng của
thế gian này sẽ qua đi.
32 Nhưng tôi muốn anh chị em khỏi bận tâm về đời này. Ai sống độc
thân mới rảnh rang để chăm lo việc Chúa, làm đẹp lòng Ngài.
33 Người có vợ phải bận lo việc đời này, làm cho vợ hài lòng,
34 nên tinh thần bị chi phối. Trường hợp phụ nữ cũng thế. Người không
có chồng chăm lo việc Chúa cho thân thể và linh hồn được thánh hóa.
Người có chồng còn phải bận lo việc đời này, làm cho chồng hài lòng.
35 Tôi nói thế vì lợi ích cho anh chị em, không phải tôi muốn ngăn cản
anh chị em. Tôi mong anh chị em sống xứng đáng, chuyên tâm phục vụ
Chúa, không bị xao lãng.
36 Nếu có người đến tuổi trưởng thành tự cảm thấy không thể cứ sống
độc thân, muốn lập gia đình, đó là điều phải, không tội lỗi gì, người ấy
hãy lập gia đình theo lòng mong muốn.

37 Trái lại, nếu có người vững tâm, không bị ràng buộc, tự chủ được ý
muốn mình, trong lòng quyết định cứ sống độc thân: người ấy làm thế là
phải.
38 Lập gia đình với người vợ hứa của mình là làm điều tốt, nhưng người
không lập gia đình thì tốt hơn.
39 Vợ phải gắn bó với chồng suốt đời chồng. Khi chồng qua đời, vợ được
quyền tái giá với người tin Chúa.
40 Nhưng theo ý kiến tôi, nên ở góa là hạnh phúc hơn. Thiết tưởng, khi
nói những lời này tôi cũng được Thánh Linh Đức Chúa Trời hướng dẫn.

8

Thức Ăn Cúng Tế Thần Tượng

1 Về vấn đề của cúng thần tượng, chúng ta đều có kiến thức cả. Nhưng
kiến thức dễ sinh kiêu căng, còn lòng yêu thương xây dựng cho nhau.
2 Ai tự nghĩ mình hiểu biết nhiều là người chưa biết đủ những điều
đáng phải biết.
3 Nhưng ai yêu thương Đức Chúa Trời, Ngài biết người đó.
4 Tôi nói đến việc ăn của cúng thần tượng, chúng ta biết thần tượng
khắp thế giới đều không có thật, chỉ Đức Chúa Trời là Đấng Duy Nhất.
5 Dù người ta tin tưởng nhiều thần, nhiều chúa trên trời hay dưới đất.
6 Nhưng chúng ta biết chỉ có một Đức Chúa Trời duy nhất, là Cha, Đấng
tạo dựng vạn vật và chúng ta sống vì Ngài. Cũng chỉ có một Chúa Tể vũ
trụ là Chúa Cứu Thế Giê-xu, vạn vật do Ngài mà có và chúng ta sống bởi
Ngài.
7 Tuy nhiên, không phải mọi người đều ý thức được điều ấy. Một số
người trước nay quá quen thuộc với ý niệm thần tượng, nên khi ăn phải
của cúng thần tượng, lương tâm yếu đuối của họ bị hoen ố.
8 Thật ra, chẳng phải do thức ăn mà chúng ta được Đức Chúa Trời khen
ngợi. Không ăn cũng chẳng thiệt gì, mà ăn cũng chẳng hơn gì.
9 Nhưng hãy cẩn thận, đừng để hành động tự do của anh chị em làm
cho người yếu đuối vấp ngã.
10 Nếu có ai thấy anh chị em—là người hiểu biết—ngồi ăn trong đền
miếu thần tượng, lương tâm yếu đuối sẽ khuyến khích họ ăn của cúng
thần tượng.
11 Như thế, vì "kiến thức" của anh chị em mà một tín hữu yếu đuối
—được Chúa Cứu Thế chết thay—phải bị hư vong.
12 Khi anh chị em phạm tội với một tín hữu, làm thương tổn một lương
tâm yếu đuối, tức là anh chị em phạm tội với Chúa Cứu Thế.
13 Cho nên, nếu thức ăn gây cho anh chị em tôi phạm tội, tôi sẽ chẳng
bao giờ ăn thịt để anh chị em tôi khỏi vấp phạm.

9

Phao-lô Từ Bỏ Quyền Lợi Mình

1 Tôi không phải là sứ đồ sao? Tôi không được tự do sao? Tôi chẳng
từng thấy Chúa Giê-xu chúng ta sao? Anh chị em không phải là thành
quả công lao tôi trong Chúa sao?

2 Nếu không phải là sứ đồ cho người khác, ít ra tôi cũng là sứ đồ cho
anh chị em, vì chính anh chị em là bằng chứng về chức vụ sứ đồ của tôi
trong Chúa.
3 Khi có người chất vấn, tôi biện bạch như sau:
4 Chúng tôi không được phép ăn uống sao?
5 Chúng tôi không được cưới một nữ tín hữu làm vợ và đem theo như
các sứ đồ khác, các người em của Chúa hay Phi-e-rơ đã làm sao?
6 Hay chỉ có Ba-na-ba và tôi phải cặm cụi làm việc để giảng đạo tự túc?
7 Có người lính nào phải tự trả lương cho chính mình không? Có ai
trồng cây mà không được ăn quả? Có ai nuôi bò mà không được uống
sữa?
8 Phải chăng tôi chỉ lập luận theo quan niệm người đời, hay luật pháp
cũng nói như thế?
9 Vì luật Môi-se dạy: "Con đừng khớp miệng con bò đang đạp lúa!"*
Đức Chúa Trời chỉ nói về bò,
10 hay Ngài lo cho chúng ta? Dĩ nhiên câu ấy viết cho chúng ta. Người
cày ruộng, người đạp lúa phải có hy vọng được chia phần công quả.
11 Chúng tôi đã gieo hạt giống tâm linh cho anh chị em, nếu muốn thu
gặt của cải vật chất của anh chị em cũng chẳng có gì quá đáng.
12 Người khác còn có quyền thu gặt, huống chi chúng tôi! Nhưng chúng
tôi không sử dụng quyền ấy, tự lo cung ứng mọi nhu cầu để khỏi trở ngại
việc truyền bá Phúc Âm của Chúa Cứu Thế.
13 Anh chị em không biết người phục vụ trong đền thờ được ăn thực
phẩm của đền thờ sao? Người phục dịch bàn thờ cũng được chia lễ vật
trên bàn thờ.
14 Cũng thế, Chúa dạy rằng ai công bố Phúc Âm sẽ sống nhờ Phúc Âm.
15 Tôi chẳng dùng quyền ấy, nay viết thư này cũng không buộc anh chị
em phải cung cấp cho tôi. Vì tôi thà chết đói còn hơn bị mất niềm hãnh
diện này.
16 Tôi chẳng có gì mà khoe khi công bố Phúc Âm, vì đó là bổn phận tôi.
Không chịu công bố Phúc Âm là một thảm họa cho tôi.
17 Nếu tôi tình nguyện công bố Phúc Âm, tôi sẽ được tưởng thưởng.
Nhưng Chúa đã bắt phục tôi, uỷ thác nhiệm vụ cho tôi.
18 Như thế, tôi được phần thưởng gì? Phần thưởng của tôi là niềm vui
được công bố Phúc Âm không nhận thù lao, và không đòi hỏi quyền lợi.
19 Dù được tự do, không lệ thuộc ai, nhưng tôi tình nguyện làm nô lệ
mọi người để dìu dắt nhiều người đến với Chúa.
20 Giữa người Do Thái, tôi sống như người Do Thái để giúp họ tin Chúa.
Giữa người theo luật pháp Do Thái, dù không bị luật pháp chi phối, tôi
sống như người theo luật pháp, để đưa họ đến với Chúa.
21 Giữa người không theo luật pháp, tôi sống như người không luật
pháp (dù tôi vẫn theo luật pháp của Chúa Cứu Thế) để giúp họ được cứu
rỗi.
22 Giữa người yếu đuối, tôi sống như người yếu đuối, để cứu người yếu
đuối. Tôi hòa mình với mọi người, dùng mọi cách để có thể cứu một số
người.

* **9:9** Phục 25:4

23 Tôi làm mọi việc vì Phúc Âm, để được hưởng phước với Phúc Âm.
24 Anh chị em không biết trong cuộc đua, tất cả các lực sĩ đều chạy, nhưng chỉ một người giật giải sao? Vậy anh chị em hãy chạy cách nào để giật giải.
25 Tất cả lực sĩ tranh tài đều phải luyện tập khắc khổ để mong được thưởng mão miện bằng hoa lá chóng tàn. Còn chúng ta luyện tập để được mão miện tồn tại vĩnh viễn.
26 Tôi đang chạy đua, chẳng phải là không chuẩn đích. Tôi đang tranh đấu, chẳng phải là không có đối thủ.
27 Tôi đối xử nghiêm khắc với bản thân, bắt nó phải khuất phục, nếu không, sau khi huấn luyện nhiều người, chính tôi sẽ bị loại bỏ.

10

Bài Học từ Việc Thờ Thần Tượng của Ít-ra-ên

1 Thưa anh chị em, xin đừng quên tổ phụ chúng ta trong hoang mạc ngày xưa. Tất cả đều đã đi dưới sự hướng dẫn của trụ mây phía trước và băng qua biển trên đất khô.
2 Trong mây và dưới biển, họ đã được Môi-se làm báp-tem.
3 Tất cả đều ăn một thức ăn thiêng liêng,
4 đều uống một dòng nước thiêng chảy từ một vầng đá thiêng lăn theo họ. Vầng đá ấy là Chúa Cứu Thế.
5 Nhưng hầu hết số người đó không vâng lời Đức Chúa Trời nên phải phơi thây trong hoang mạc.
6 Những điều này đã xảy ra như lời cảnh cáo cho chúng ta, vì vậy, chúng ta đừng ham muốn những điều xấu xa như họ.
7 Đừng thờ thần tượng như một số người xưa. Như Thánh Kinh chép: “Dân chúng ngồi ăn uống rồi đứng dậy nhảy múa.”*
8 Đừng gian dâm như một số người xưa đến nỗi trong một ngày có 23.000 người thiệt mạng.
9 Đừng thử thách Chúa Cứu Thế như một số người xưa để rồi bị rắn cắn chết.
10 Cũng đừng càu nhàu oán trách như họ để rồi bị thiên sứ hủy diệt.
11 Các việc ấy xảy ra để làm gương cho chúng ta, được ghi vào sử sách để cảnh giác chúng ta—những người sống vào thời đại cuối cùng.
12 Vậy, ai tưởng mình đứng vững, hãy cẩn thận để khỏi vấp ngã.
13 Anh chị em không phải đương đầu với một cám dỗ nào quá sức chịu đựng của con người. Đức Chúa Trời luôn luôn thành tín, Ngài không để anh chị em bị cám dỗ quá sức đâu, nhưng trong cơn cám dỗ Ngài cũng mở lối thoát để anh chị em đủ sức chịu đựng.
14 Vì thế, thưa anh chị em thân yêu, hãy xa lánh việc thờ cúng thần tượng.
15 Anh chị em là người khôn ngoan, xin hãy suy xét điều tôi nói.
16 Khi nâng chén xin Chúa ban phước lành, chúng ta không dự phần với máu Chúa Cứu Thế sao? Khi bẻ bánh tưởng niệm Chúa, chúng ta không dự phần với thân thể Chúa sao?

* **10:7** Xuất 32:6

17 Chúng ta dù nhiều người nhưng đều ăn chung một ổ bánh, đều thuộc
về một thân thể của Chúa.
18 Hãy xem người Ít-ra-ên. Có phải người ăn thịt sinh tế được dự phần
với bàn thờ không?
19 Tôi nói thế có nghĩa gì? Thần tượng và của cúng thần tượng chẳng
có giá trị gì,
20 nhưng những lễ vật đó cúng cho ác quỷ chứ không phải dâng cho
Đức Chúa Trời. Vì thế, ăn của cúng thần tượng là dự phần với ác quỷ. Dĩ
nhiên tôi không muốn anh chị em thuộc về ác quỷ.
21 Anh chị em không thể vừa uống chén của Chúa, vừa uống chén của
ác quỷ. Không thể đồng thời dự tiệc của Chúa và tiệc của ác quỷ.
22 Anh chị em dám chọc Chúa ghen sao? Chúng ta sức lực là bao mà
thách thức Ngài?
23 Anh chị em nói: "Mọi việc tôi đều được phép làm,"—nhưng không
phải mọi việc đều có ích cho anh chị em. Anh chị em còn nói: "Mọi việc
tôi đều được phép làm"—nhưng không phải mọi việc đều xây dựng.
24 Đừng làm việc vì lợi riêng, nhưng hãy mưu lợi ích chung cho nhiều
người.
25 Đối với thức ăn bày bán tại quán thịt, anh chị em cứ ăn, đừng vì
lương tâm mà thắc mắc.
26 Vì "đất và mọi vật trên đất đều thuộc về Chúa Hằng Hữu."†
27 Nếu được người chưa tin Chúa mời ăn, và nếu anh chị em nhận lời,
cứ ăn các thức ăn họ dọn lên, đừng vì lương tâm mà hỏi han gì cả.
28 (Tuy nhiên, nếu có người cho biết: "Đó là thức ăn đã cúng tế." Anh
chị em đừng ăn vì lợi ích cho người đó và vì lương tâm.
29 Không phải lương tâm anh chị em nhưng lương tâm người đó.) Anh
chị em có thể thắc mắc tại sao hành động tự do của mình bị lương tâm
người khác chi phối?
30 Tại sao tôi đã tạ ơn Chúa khi ăn, mà còn bận lòng vì người khác nói
xấu?
31 Vậy, khi anh chị em ăn hay uống, hay làm bất cứ việc gì, anh chị em
phải nhắm mục đích vinh quang của Đức Chúa Trời.
32 Đừng gây cho ai vấp phạm, dù là người Do Thái, Hy Lạp, hay anh chị
em tín hữu trong Hội Thánh.
33 Tôi cố gắng làm đẹp lòng mọi người trong mọi việc, không tìm lợi
riêng nhưng mưu lợi ích chung cho nhiều người, để họ được cứu rỗi.

11

1 Anh chị em hãy noi gương tôi, như tôi noi gương Chúa Cứu Thế.

Sự Thờ Phượng Công Cộng

2 Tôi khen ngợi anh chị em vì anh chị em ghi nhớ và làm theo mọi điều
tôi truyền dạy.
3 Nhưng còn điều này tôi muốn nhắc anh chị em: Người nam là đầu
người nữ, Chúa Cứu Thế là đầu người nam, Đức Chúa Trời là đầu Chúa
Cứu Thế.

† **10:26** Thi 24:1

4 Nếu người nam trùm đầu khi cầu nguyện hoặc giảng đạo là làm nhục
Chúa Cứu Thế.
5 Trái lại người nữ không trùm đầu khi cầu nguyện hoặc giảng lời Chúa
là làm nhục chồng mình như người bị cạo đầu.
6 Người nữ nào không chịu trùm đầu, nên cạo hết tóc đi. Nếu xấu hổ
không muốn hớt tóc, cạo đầu, hãy trùm đầu lại.
7 Người nam là hình ảnh và vinh quang của Đức Chúa Trời, nên không
cần trùm đầu, còn người nữ là vinh quang của người nam.
8 Vì người nam đầu tiên không ra từ người nữ, nhưng người nữ đầu
tiên ra từ người nam.
9 A-đam không được sáng tạo vì Ê-va, nhưng Ê-va được sáng tạo vì
A-đam.
10 Vì các thiên sứ, người nữ phải trùm đầu để tỏ dấu hiệu uy quyền của
chồng.
11 Nhưng trong Chúa người nam vẫn cần người nữ, và người nữ vẫn cần
người nam.
12 Nếu người nữ đầu tiên ra từ người nam, thì từ đó người nam do người
nữ sinh ra, và tất cả đều do Đức Chúa Trời sinh thành.
13 Anh chị em hãy tự suy xét. Người nữ để đầu trần cầu nguyện với Đức
Chúa Trời có thích hợp không?
14 Theo lẽ tự nhiên, người nam để tóc dài là tự sỉ nhục.
15 Nhưng người nữ để tóc dài lại làm vẻ vang cho mình vì người nữ
được tóc dài để che phủ đầu mình.
16 Nhưng nếu ai muốn tranh luận về vấn đề này, tôi xin thưa: chúng
tôi—và các Hội Thánh của Đức Chúa Trời—không có tục lệ nào khác.

Mệnh Lệnh tại Tiệc Thánh

17 Nhưng có điều này tôi không thể khen anh chị em: Việc nhóm họp
của anh chị em đã không tiến mà còn lùi nữa.
18 Trước hết tôi nghe mỗi khi Hội Thánh hội họp, anh chị em chia thành
từng phe nhóm, tôi cũng tin phần nào.
19 Việc chia rẽ trong anh chị em cho thấy ai là người Đức Chúa Trời chấp
nhận!
20 Khi nhóm họp, anh chị em không còn dự Tiệc Thánh của Chúa nữa.
21 Vì khi ăn, ai cũng vội vã, không chờ đợi chia sẻ cho người khác, đến
nỗi người thì đói, người lại quá no.
22 Anh chị em ăn uống tại nhà riêng không được sao? Hay anh chị em
khinh thường Hội Thánh của Đức Chúa Trời, làm cho người nghèo phải
xấu hổ? Tôi phải nói gì đây? Phải khen ngợi anh chị em về việc này sao?
Không, tôi chẳng khen đâu!
23 Điều tôi được Chúa dạy dỗ, tôi đã truyền lại cho anh chị em. Trong
đêm bị phản nộp, Chúa Giê-xu cầm bánh,
24 tạ ơn Đức Chúa Trời rồi bẻ ra và phán: “Các con hãy lấy ăn. Đây là
thân thể Ta phải tan nát vì các con. Hãy làm điều này để tưởng nhớ Ta!”
25 Cũng như thế, sau khi ăn tối, Chúa cầm chén và phán: “Chén này là
giao ước mới giữa Đức Chúa Trời và nhân loại, được ấn chứng bằng máu
Ta. Khi nào các con uống, hãy làm điều này để tưởng nhớ Ta!”

26 Vậy, mỗi khi ăn bánh uống chén ấy, anh chị em công bố sự chết của
Chúa và tiếp tục cho đến lúc Ngài trở lại.
27 Vì thế, ai ăn bánh uống chén của Chúa cách không xứng đáng, sẽ
mắc tội với thân và máu của Chúa.
28 Mỗi người phải xét mình trước khi ăn bánh uống chén ấy.
29 Ai ăn bánh uống chén ấy mà không tôn trọng thân thể của Chúa là
tự chuốc lấy phán xét vào mình.
30 Vì lý do đó, trong anh chị em có nhiều người đau yếu, bệnh tật và
một số người qua đời.
31 Nếu biết tự xét, chúng ta khỏi bị Chúa xét xử.
32 Nhưng khi chúng ta bị Chúa xét xử, Ngài sửa phạt chúng ta để khỏi
bị kết tội chung với người thế gian.
33 Vậy thưa anh chị em, khi anh chị em họp nhau dự Tiệc Thánh, hãy
chờ đợi nhau.
34 Nếu ai đói, hãy ăn trước tại nhà riêng để khỏi phạm tội khi hội họp
rồi bị hình phạt. Mọi việc khác tôi sẽ giải quyết khi đến thăm anh chị em.

12

Các Ân Tứ Thuộc Linh

1 Thưa anh chị em, tôi mong anh chị em biết rõ các ân tứ của Chúa
Thánh Linh.
2 Anh chị em còn nhớ, trước kia anh chị em là người ngoại quốc, bị
hướng dẫn lầm lạc theo các thần tượng câm.
3 Vì thế, tôi muốn anh chị em biết rằng không ai được Thánh Linh Đức
Chúa Trời cảm động mà nguyền rủa Chúa Giê-xu, cũng không ai công
nhận Giê-xu là Chúa nếu không do Chúa Thánh Linh hướng dẫn.
4 Có nhiều ân tứ khác nhau nhưng chỉ có một Chúa Thánh Linh.
5 Có nhiều cách phục vụ khác nhau nhưng chỉ có một Chúa.
6 Có nhiều chức năng khác nhau nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời thực
hiện mọi việc trong mọi người.
7 Ân tứ thuộc linh được biểu lộ nơi mỗi người một khác vì lợi ích chung.
8 Chúa Thánh Linh cho người này lời nói khôn ngoan, cũng Chúa Thánh
Linh ấy cho người kia nói điều hiểu biết.
9 Chúa Thánh Linh cho người này đức tin, người khác ân tứ chữa bệnh.
10 Người làm phép lạ, người nói tiên tri công bố Lời Chúa, người phân
biệt các thần giả mạo với Thánh Linh của Đức Chúa Trời, người nói ngoại
ngữ, và người thông dịch ngoại ngữ.
11 Những ân tứ ấy đều do cùng một Chúa Thánh Linh phân phối cho
mọi người theo ý Ngài.

Một Thân Thể với Nhiều Chi Thể

12 Thân thể con người gồm nhiều chi thể khác nhau. Chi thể tuy nhiều
nhưng kết hợp làm một thân thể. Thân thể Chúa Cứu Thế cũng vậy.
13 Vài người trong chúng ta là người Do Thái, người Hy Lạp, người nô
lệ, hay người tự do. Nhờ một Chúa Thánh Linh, tất cả chúng ta đều chịu
báp-tem để gia nhập vào một thân thể, và chúng ta đều nhận lãnh cùng
một Chúa Thánh Linh.

14 Thân thể không phải chỉ có một bộ phận, nhưng gồm nhiều bộ phận.
15 Nếu chân nói: “Tôi không phải là tay nên không thuộc về thân thể,”
thì không vì thế mà chân không thuộc về thân thể.
16 Nếu tai nói: “Tôi không phải là mắt nên không thuộc về thân thể,”
thì không vì thế mà tai không thuộc về thân thể.
17 Nếu cả thân thể đều là mắt, làm sao nghe? Nếu cả thân thể đều là
tai, làm sao ngửi?
18 Đức Chúa Trời đã phân định mỗi chi thể trong thân thể theo ý Ngài.
19 Nếu tất cả chỉ là một chi thể, đâu còn thân thể nữa!
20 Thật ra, bộ phận tuy nhiều nhưng hợp làm một thân thể.
21 Mắt không thể nói với tay: “Tôi không cần đến anh,” đầu không thể
nói với hai chân: “Tôi không cần các anh.”
22 Trái lại, những chi thể nào trong thân có vẻ yếu ớt nhất lại là cần
thiết nhất.
23 Chi thể nào tưởng tầm thường lại càng được tôn trọng. Chi thể nào
thiếu vẻ đẹp lại cần được trau dồi hơn.
24 Các chi thể đã đẹp không cần trang điểm nữa. Đức Chúa Trời xếp đặt
các phần trong thân thể chúng ta theo nguyên tắc: Chi thể yếu kém hơn
lại được săn sóc tôn trọng hơn,
25 để tất cả các chi thể đều hòa hợp, hỗ trợ nhau.
26 Nếu chi thể nào đau, cả thân thể cùng đau; nếu chi thể nào được ngợi
tôn, cả thân thể cùng vui mừng.
27 Anh chị em là thân thể của Chúa Cứu Thế, mỗi người là một chi thể.
28 Đức Chúa Trời đã phân định trong Hội Thánh:
thứ nhất là sứ đồ,
thứ hai là tiên tri,
thứ ba là giáo sư,
rồi đến người làm phép lạ,
người chữa bệnh,
người phục vụ,
người quản trị,
người nói ngoại ngữ.
29 Không phải tất cả là sứ đồ, hoặc tiên tri hay giáo sư. Không phải tất
cả đều làm phép lạ.
30 Cũng không phải tất cả đều có ân tứ chữa bệnh, hoặc nói hay thông
dịch ngoại ngữ.
31 Anh chị em hãy khao khát ân tứ hữu ích hơn.
Nhưng bây giờ tôi sẽ chỉ cho anh chị em đường lối tốt đẹp nhất.

13

Tình Yêu Thương Là Lớn Nhất

1 Dù tôi nói được các ngôn ngữ của loài người và thiên sứ, nhưng không
có tình yêu thì tôi cũng chỉ khua chiêng, gióng trống ồn ào.
2 Dù tôi được ơn nói tiên tri, hiểu biết mọi huyền nhiệm, hay quán thông
mọi ngành tri thức, dù tôi có đức tin di chuyển cả đồi núi, nhưng thiếu
tình yêu, tôi vẫn là con người vô dụng.

3 Dù tôi dâng hiến hết tài sản để nuôi người nghèo khổ hay xả thân trên
dàn hỏa thiêu, nhưng không do tình yêu thúc đẩy thì hy sinh đến thế
cũng vô ích.
4 Tình yêu hay nhẫn nại và tử tế. Tình yêu chẳng ghen tị, khoe mình,
kiêu căng,
5 hay khiếm nhã. Tình yêu không vị kỷ, không mau giận, không chấp
trách.
6 Tình yêu không vui mừng về việc bất công nhưng hân hoan trong sự
thật.
7 Tình yêu khoan dung tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng
tất cả.
8 Tình yêu trường tồn bất diệt. Các lời giảng thuyết hùng hồn sẽ dứt,
tài nói ngoại ngữ sẽ ngưng và tri thức con người sẽ lỗi thời.
9 Vì tri thức chúng ta còn thiếu sót, tài giảng thuyết cũng bất toàn!
10 Nhưng một khi cái toàn vẹn xuất hiện, các điều bất toàn sẽ bị đào
thải.
11 Khi còn thơ dại, tôi nói như trẻ con, suy nghĩ như trẻ con, lập luận
như trẻ con. Đến tuổi trưởng thành, tôi chấm dứt mọi chuyện trẻ con.
12 Ngày nay, ta thấy sự vật phản chiếu qua một tấm gương mờ. Đến
ngày ấy, ta sẽ thấy rõ ràng tận mắt. Ngày nay, tôi chỉ biết đôi phần; ngày
ấy, tôi sẽ biết tường tận như Chúa biết tôi.
13 Vậy, chỉ có ba điều tồn tại—đức tin, hy vọng, và tình yêu—nhưng tình
yêu vĩ đại hơn cả.

14

Ân Tứ Nói Tiếng Lạ và Nói Tiên Tri

1 Anh chị em hãy tìm cầu tình yêu và ao ước các ân tứ Chúa Thánh Linh,
nhất là ân truyền giảng lời Chúa.
2 Người nói tiếng lạ không nói với con người nhưng với Đức Chúa Trời,
không ai hiểu được vì người ấy nói về các huyền nhiệm do Chúa Thánh
Linh cảm động.
3 Còn truyền giảng là nói lời Chúa cho người khác nghe, nhằm mục đích
gây dựng, khích lệ, và an ủi.
4 Người nói tiếng lạ gây dựng cho mình, nhưng người giảng lời Chúa
gây dựng Hội Thánh.
5 Tôi muốn mỗi anh chị em đều nói tiếng lạ, nhưng tôi càng mong anh
chị em giảng lời Chúa, vì giảng lời Chúa quan trọng hơn nói tiếng lạ. Nói
tiếng lạ chỉ gây dựng Hội Thánh khi có người thông dịch.
6 Thưa anh chị em, nếu tôi đến thăm anh chị em và nói thứ tiếng anh
chị em không hiểu, thì ích lợi gì cho anh chị em? Anh chị em chỉ được
gây dựng khi tôi nói cho anh chị em hiểu chân lý Chúa mặc khải, hoặc tri
thức tâm linh, hoặc khi tôi công bố, giảng dạy lời Chúa.
7 Cũng như các nhạc khí, ống tiêu, hay đàn hạc, nếu phát ra âm thanh
hỗn loạn, làm sao biết đang tấu bản nhạc gì?
8 Nếu kèn trận thổi những tiếng lạc lõng, rời rạc, ai hiểu được mà xông
pha chiến trận?

9 Anh chị em cũng thế, nếu miệng lưỡi phát âm không rõ ràng, ai biết
anh chị em muốn nói gì? Đó chỉ là lời nói vô nghĩa.
10 Thế giới có nhiều ngôn ngữ, mỗi ngôn ngữ đều có ý nghĩa.
11 Khi tôi không hiểu ngôn ngữ nào, người nói ngôn ngữ đó xem tôi là
người ngoại quốc, và tôi cũng xem họ là người ngoại quốc.
12 Anh chị em đã ao ước nhận lãnh ân tứ Chúa Thánh Linh, hãy cầu xin
ân tứ tốt nhất để gây dựng Hội Thánh.
13 Người nào nói tiếng lạ cũng cầu xin Chúa cho mình có khả năng thông
dịch.
14 Nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, tâm linh tôi cầu nguyện, nhưng trí
óc tôi không hiểu.
15 Vậy tôi phải làm gì? Tôi cầu nguyện bằng cả tâm linh lẫn trí óc, ca
ngợi Chúa bằng cả tâm linh lẫn trí óc.
16 Nếu anh chị em tạ ơn Chúa bằng tâm linh, người khác không thể
hiểu, làm sao họ đồng lòng hiệp ý với anh chị em?
17 Lời cảm tạ của anh chị em vẫn tốt, nhưng người khác không được
gây dựng.
18 Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời vì tôi nói được nhiều tiếng lạ hơn anh chị
em.
19 Nhưng giữa Hội Thánh, thà tôi nói năm ba lời cho người khác hiểu
để hướng dẫn họ còn hơn nói hàng vạn lời bằng ngôn ngữ không ai hiểu.
20 Thưa anh chị em, đừng hiểu biết hời hợt như trẻ con. Về việc xảo trá,
nên ngây thơ như trẻ con, nhưng về việc hiểu biết, nên chín chắn như
người lớn.
21 Thánh Kinh chép:
“Chúa Hằng Hữu phán: Ta sẽ dùng người nước ngoài
và qua môi miệng của họ
nói tiếng lạ với dân này.
Nhưng họ không lắng nghe Ta.”*
22 Như thế, ngoại ngữ là dấu hiệu cho người vô tín biết quyền năng của
Chúa, không phải cho tín hữu. Còn công bố lời Chúa là để giúp ích tín
hữu, không phải cho người vô tín.
23 Nếu Hội Thánh nhóm họp, tất cả đều nói ngoại ngữ, và nếu có người
không hiểu hoặc người vô tín bước vào, họ sẽ tưởng anh chị em điên loạn.
24 Nhưng nếu tất cả đều truyền giảng lời Chúa, gặp lúc người vô tín hay
người chưa hiểu Phúc Âm bước vào, những lời ấy sẽ thuyết phục, cáo
trách họ,
25 và những điều bí ẩn trong lòng bị phơi bày. Họ sẽ cúi đầu xuống thờ
phượng Đức Chúa Trời và nhìn nhận Đức Chúa Trời thật đang sống giữa
anh chị em.

Kêu Gọi Thờ Phượng Trong Vòng Trật Tự

26 Vì thế, khi anh chị em nhóm họp, người hát thánh ca, người giảng dạy,
người tỏ bày mặc khải, người nói ngoại ngữ, người thông dịch. Nhưng
tất cả đều nhằm mục đích gây dựng Hội Thánh.

* **14:21** Ysai 28:11-12

27 Về việc nói ngoại ngữ, mỗi lần họp chỉ cho hai hoặc ba người nói:
phải nói lần lượt và có người thông dịch.
28 Nếu không ai thông dịch, người được ơn nói ngoại ngữ phải ngồi yên
lặng trong Hội Thánh, nói thầm với mình và với Đức Chúa Trời.
29 Cũng nên để hai hoặc ba người nói tiên tri, còn các tín hữu khác ngồi
nghe.
30 Trong số người nghe, nếu ai được mặc khải, người giảng giải nên
nhường lời.
31 Vì tất cả anh chị em có thể lần lượt giảng giải lời Chúa để ai nấy đều
học hỏi và được khích lệ.
32 Người nói tiên tri phải làm chủ tâm linh của mình và thay phiên nhau.
33 Vì Đức Chúa Trời là Chúa bình an, Ngài không ưa cảnh hỗn loạn.
Hội Thánh khắp nơi đều giữ trật tự khi hội họp,
34 phụ nữ phải yên lặng, không được lên tiếng thảo luận, phải thuận
phục như luật pháp đòi hỏi.
35 Nếu phụ nữ muốn tìm hiểu điều gì, hãy hỏi chồng lúc ở nhà, không
được phát biểu ý kiến giữa Hội Thánh.
36 Anh chị em tưởng Đạo Chúa phát xuất từ Cô-rinh-tô, và chỉ truyền
bá tại Cô-rinh-tô thôi sao?
37 Người nào cho mình được ơn nói tiên tri hoặc ân tứ khác của Chúa
Thánh Linh, hẳn biết những điều tôi viết cho anh chị em là mệnh lệnh
của Chúa.
38 Ai không nhìn nhận như thế, anh chị em đừng nhìn nhận họ.
39 Vậy, anh chị em hãy ước ao được ơn nói tiên tri, truyền giảng lời Chúa
và đừng ngăn cản việc nói tiếng lạ.
40 Mọi việc phải thực hiện cách thích hợp và trong vòng trật tự.

15

Sự Phục Sinh của Chúa Cứu Thế

1 Thưa anh chị em, tôi xin nhắc lại Phúc Âm tôi đã công bố; anh chị em
đã tin nhận và đứng vững cho đến ngày nay.
2 Nhờ Phúc Âm đó, anh chị em được cứu rỗi, nếu cứ giữ vững đức tin
trừ ra trường hợp không thật lòng.
3 Trước hết, tôi truyền lại cho anh chị em những chân lý tôi đã tin nhận:
Chúa Cứu Thế chịu chết vì tội chúng ta theo lời Thánh Kinh.
4 Chúa được chôn, qua ngày thứ ba Ngài sống lại theo lời Thánh Kinh.
5 Chúa hiện ra cho Phi-e-rơ, rồi cho Nhóm Mười Hai.
6 Ngài lại hiện ra cho hơn 500 anh chị em xem thấy cùng một lúc, phần
đông vẫn còn sống, nhưng một vài người đã qua đời.
7 Sau đó Chúa hiện ra cho Gia-cơ, rồi cho tất cả các sứ đồ.
8 Sau hết, Ngài cũng hiện ra cho tôi, như cho một hài nhi sinh non.
9 Tôi là người hèn mọn hơn hết trong các sứ đồ, không đáng gọi là sứ
đồ, vì tôi đã bức hại Hội Thánh của Đức Chúa Trời.
10 Nhưng nhờ ơn phước Đức Chúa Trời, tôi được đổi mới như ngày nay,
và ơn Ngài ban cho tôi không đến nỗi vô ích. Tôi đã chịu vất vả hơn tất
cả sứ đồ, thật ra không phải tôi nhưng nhờ ơn Chúa cho tôi.

11 Nhưng dù tôi hay các sứ đồ khác chịu gian khổ, mục đích chúng tôi
là truyền bá Phúc Âm để anh chị em tin nhận.

Sự Phục Sinh của Người Chết

12 Nếu chúng tôi truyền giảng Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết, sao
trong anh chị em còn có người nói người chết sẽ không sống lại?
13 Nếu người chết không sống lại, Chúa Cứu Thế cũng đã không sống
lại.
14 Nếu Chúa Cứu Thế không sống lại, lời giảng dạy của chúng tôi hóa
ra vô ích, và đức tin anh chị em cũng mất nền tảng.
15 Chúng tôi trở thành nhân chứng giả dối, vì xác nhận Đức Chúa Trời
đã cho Chúa Cứu Thế sống lại. Tất nhiên, Đức Chúa Trời cũng không cho
Chúa Cứu Thế sống lại, nếu người chết không được sống lại.
16 Ngài sống lại làm gì nếu người chết không được sống lại?
17 Nếu Chúa Cứu Thế đã chẳng sống lại, đức tin anh chị em hóa ra vô
ích, anh chị em vẫn còn bị đày đọa trong tội lỗi,
18 Như vậy những các tín hữu đã chết trong Chúa Cứu Thế cũng hư
vong.
19 Nếu chúng ta chỉ hy vọng nơi Chúa Cứu Thế về đời này thôi, thì trong
cả nhân loại, chúng ta là những người bất hạnh hơn hết.
20 Nhưng Chúa Cứu Thế thật đã sống lại, Ngài sống lại đầu tiên trong
muôn triệu người sẽ sống lại.
21 Do một người mà có sự chết, cũng do một người mà có sự sống lại
của người chết.
22 Do A-đam mọi người đều chết; do Chúa Cứu Thế mọi người đều sẽ
sống lại.
23 Sự sống lại diễn ra theo thứ tự: Chúa Cứu Thế sống lại trước hết, đến
ngày Chúa tái lâm, những người thuộc về Ngài sẽ sống lại.
24 Kế đó là ngày tận thế, Chúa Cứu Thế giao Vương Quốc lại cho Đức
Chúa Trời là Cha, sau khi đã tiêu diệt mọi lãnh đạo, mọi uy quyền, mọi
thế lực trần gian.
25 Vì Ngài phải cai trị cho đến khi Đức Chúa Trời đặt tất cả thù nghịch
dưới chân Ngài.
26 Kẻ thù bị tiêu diệt sau cùng là sự chết,
27 vì Đức Chúa Trời bắt vạn vật đầu phục dưới chân Ngài. Khi nói vạn
vật đầu phục Ngài, tất nhiên ngoại trừ Đức Chúa Trời, là Đấng khiến vạn
vật đầu phục Chúa Cứu Thế.
28 Khi vạn vật đã đầu phục Chúa Cứu Thế, đến lượt chính Ngài đầu
phục Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời cầm quyền tuyệt đối.
29 Nếu không có sống lại, có ai chịu báp-tem cho người chết làm gì?
Nếu người chết không được sống lại, thì báp-tem cho người chết làm gì?
30 Và tại sao chúng tôi chịu nguy hiểm từng giờ?
31 Thưa anh chị em, mỗi ngày tôi giáp mặt với cái chết; do niềm tự hào
vì anh chị em, trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, tôi dám quả quyết như thế.
32 Nếu cân nhắc lợi hại như người đời, tôi dại gì xông pha chiến đấu với
hùm beo rắn rết tại Ê-phê-sô? Nếu người chết sẽ chẳng sống lại,
“Hãy cứ ăn uống

vì ngày mai chúng ta sẽ chết!”*
33 Đừng để bị người ta mê hoặc, vì giao hảo với người xấu, anh chị em
sẽ mất hết tính tốt.
34 Hãy sáng suốt lại và từ bỏ tội lỗi vì trong anh chị em vẫn có người
không hiểu biết Chúa. Tôi nói thế để anh chị em hổ thẹn.

Sự Phục Sinh của Thân Thể

35 Nhưng có người hỏi: “Người chết sống lại cách nào? Lấy thể xác đâu
mà sống lại?”
36 Câu hỏi thật ngây ngô! Khi anh chị em gieo giống, nếu hạt giống
không chết đi sẽ không bao giờ nẩy mầm sống lại.
37 Cây non từ hạt giống mọc lên trông khác hẳn hạt lúa, hạt đậu lúc
gieo xuống đất.
38 Đức Chúa Trời cho nó hình thể theo ý Ngài, mỗi loại hạt giống sinh
ra một loại cây.
39 Cũng thế, động vật chia ra nhiều loài, mỗi loài có cơ thể khác nhau:
loài người, loài thú, loài chim, loài cá.
40 Có hình thể trên trời, có hình thể dưới đất. Nhưng vinh quang hình
thể trên trời khác vinh quang hình thể dưới đất.
41 Vinh quang mặt trời khác, vinh quang mặt trăng khác, và mỗi tinh
tú vinh quang cũng khác nhau.
42 Sự sống lại của người chết cũng thế: Chết là thân thể hư nát, nhưng
sống lại là thân thể không hư nát.
43 Chết lúc bệnh tật già nua nhưng sống lại đầy vinh quang rực rỡ. Khi
chết rất yếu ớt, nhưng sống lại thật mạnh mẽ.
44 Chết là thân thể xương thịt, nhưng sống lại là thân thể thần linh. Vì
đã có thân thể xương thịt, tất nhiên cũng có thân thể thần linh.
45 Thánh Kinh chép: “Người thứ nhất là A-đam có sự sống.”† Nhưng
A-đam sau cùng—tức Chúa Cứu Thế—Thần Linh ban sự sống.
46 Chúng ta có thân thể bằng xương thịt trước; sau đó Đức Chúa Trời
ban cho chúng ta thân thể thần linh.
47 A-đam thứ nhất ra từ cát bụi và thuộc về đất, còn Chúa Cứu Thế,
Đấng thứ hai đến từ trời.
48 Mọi người trần gian đều có thân thể bằng cát bụi; nhưng người thuộc
về trời sẽ có thân thể giống như Đấng đến từ trời.
49 Nếu đã có thân thể giống như người trần gian, chúng ta cũng sẽ có
thân thể giống như Đấng đến từ trời.
50 Thưa anh chị em, tôi xin nói rõ: thân thể bằng thịt và máu không
thể hưởng được Nước của Đức Chúa Trời, vì thân thể hư nát không thể
hưởng sự sống bất diệt.
51 Tôi xin tỏ cho anh chị em huyền nhiệm này: Chúng ta sẽ không chết
hết, nhưng tất cả đều sẽ được biến hóa.
52 Trong giây lát, trong chớp mắt, khi có tiếng kèn cuối cùng. Vì kèn sẽ
thổi, người chết sẽ sống lại với thân thể vĩnh viễn, và chúng ta, những
người còn sống sẽ được biến hóa.

* **15:32** Ysai 22:13 † **15:45** Sáng 2:7

53 Thân thể bằng xương thịt hư hoại này sẽ biến thành thân thể thần
linh, bất tử.
54 Rồi, thân thể hư nát sẽ trở nên thân thể không hư nát, lúc ấy lời
Thánh Kinh sẽ được ứng nghiệm:
“Sự chết bị Đấng Toàn Năng Chiến Thắng tiêu diệt.‡
55 Này sự chết, ngươi chiến thắng nơi nào?
Này sự chết, nọc độc ngươi để đâu?§”
56 Nọc độc của sự chết là tội lỗi, quyền lực của tội lỗi là luật pháp.
57 Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, Ngài cho chúng ta toàn thắng nhờ Chúa
chúng ta là Chúa Cứu Thế Giê-xu.
58 Vậy, thưa anh chị em thân yêu, hãy giữ vững đức tin, đừng rúng
chuyển. Luôn luôn tích cực phục vụ Chúa, vì không một việc nào anh
chị em làm cho Chúa là vô ích cả.

16

Quyên Giúp cho Giê-ru-sa-lem

1 Về việc lạc quyên giúp đỡ các tín hữu, xin anh chị em thực hiện theo
phương cách tôi đã dặn bảo các Hội Thánh xứ Ga-la-ti.
2 Anh chị em nên dành một phần lợi tức theo khả năng Chúa cho từng
người và quyên góp đều đặn mỗi Chúa nhật, đừng đợi nước tới chân mới
nhảy.
3 Lúc đến Cô-rinh-tô tôi sẽ phái những người được anh chị em lựa chọn
cầm thư ủy nhiệm và mang tặng phẩm của anh chị em lên Giê-ru-sa-lem.
4 Nếu thấy cần tôi phải đi, thì những người ấy sẽ cùng đi với tôi.

Huấn Thị Cuối Cùng của Phao-lô

5 Tôi sẽ đến thăm anh chị em sau khi ghé qua Ma-xê-đoan, vì tôi phải
đi ngang qua xứ ấy.
6 Có lẽ tôi sẽ ở lại ít lâu với anh chị em—có thể cả mùa Đông—và nhờ
anh chị em đưa tôi đến những nơi tôi muốn viếng thăm.
7 Tôi không có ý định chỉ ghé qua thăm anh chị em, nhưng nếu Chúa
cho phép, tôi muốn lưu lại khá lâu với anh chị em.
8 Hiện nay tôi phải ở lại Ê-phê-sô cho đến lễ Ngũ Tuần.
9 Vì tại đây cánh cửa truyền bá Phúc Âm mở rộng trước mặt tôi, nhưng
đồng thời cũng có nhiều người chống đối.
10 Nếu Ti-mô-thê đến, anh chị em hãy niềm nở tiếp đón vì anh ấy cũng
phục vụ Chúa như tôi.
11 Đừng ai xem thường, nhưng hãy vui vẻ tiếp đón anh cho đến khi anh
trở lại với tôi, vì tôi đang chờ anh về đây với các anh chị em khác.
12 Tôi đã khuyên giục A-bô-lô cùng đi với các thân hữu đến thăm anh
chị em, nhưng anh ấy chưa muốn đi lúc này. Khi nào có cơ hội, anh sẽ
lên đường.
13 Hãy để cao cảnh giác, giữ vững đức tin, phải can đảm và mạnh mẽ.
14 Hãy làm mọi việc vì lòng yêu thương.

‡ **15:54** Ysai 25:8 § **15:55** Ôsê 13:14

15 Anh chị em còn nhớ gia đình Sê-pha-na, là những người tin Chúa đầu
tiên tại Hy Lạp. Họ đã hết lòng giúp đỡ phục vụ tín hữu khắp nơi. Tôi
khuyên anh chị em
16 hãy noi gương họ, hết sức giúp đỡ họ cũng như ủng hộ những người
đã dày công hoạt động với anh chị em.
17 Tôi vui mừng vì Sê-pha-na, Phốt-tu-na, và A-chai-cơ đã thay mặt anh
chị em đến thăm tôi.
18 Nhờ đó tinh thần tôi được phấn khởi, chắc hẳn anh chị em cũng được
họ khích lệ như tôi. Anh chị em nên ghi nhận công khó của họ.

Lời Chào Cuối của Phao-lô

19 Các Hội Thánh Tiểu Á gửi lời chào anh chị em. A-qui-la và Bê-rít-sin
cùng Hội Thánh họp trong nhà họ, thân ái chào thăm anh chị em trong
Chúa.
20 Tất cả các thân hữu tại đây cũng gửi lời chào thăm anh chị em. Anh
chị em hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật.
21 Chính tay tôi, Phao-lô, viết dòng chữ này.
22 Ai không yêu kính Chúa phải bị nguyền rủa! Lạy Chúa xin hãy đến!
23 Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Chúa Giê-xu.
24 Xin tất cả anh chị em nhận nơi đây lòng yêu thương chân thành của
tôi trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Thư Thứ Hai của Phao-lô Gửi cho Các Tín Hữu tại Cô-rinh-tô

Lời Chào của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, được Đức Chúa Trời tuyển chọn làm sứ đồ của
Chúa Cứu Thế Giê-xu, cùng với Ti-mô-thê.
Kính gửi Hội Thánh của Chúa tại Cô-rinh-tô và tất cả anh chị em tín hữu
thánh thiện xứ Hy Lạp.
2 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn
phước và bình an cho anh chị em.

Đức Chúa Trời Ban Thần An ủi

3 Trước hết tôi xin ngợi tôn Đức Chúa Trời, Cha của Chúa chúng ta, Chúa
Cứu Thế Giê-xu; Ngài là Cha từ ái và là nguồn an ủi.
4 Ngài đã an ủi chúng tôi trong mọi cảnh gian nan, khốn khổ. Nhờ niềm
an ủi của Chúa, chúng tôi có thể an ủi anh chị em đang gặp gian khổ.
5 Chúng ta càng chịu khổ đau vì Chúa Cứu Thế bao nhiêu, Ngài càng an
ủi, giúp chúng ta phấn khởi bấy nhiêu.
6 Chúng tôi chịu gian khổ để anh chị em được an ủi và cứu rỗi. Còn khi
chúng tôi được an ủi, anh chị em lại thêm phấn khởi để nhẫn nại chịu
đựng gian khổ như chúng tôi.
7 Chúng tôi hy vọng vững vàng, vì biết anh chị em đã dự phần gian khổ,
tất nhiên cũng dự phần an ủi.
8 Thưa anh chị em, thiết tưởng anh chị em nên biết nỗi gian khổ của
chúng tôi tại Tiểu Á. Chúng tôi bị áp lực nặng nề quá mức, không còn hy
vọng sống nữa.
9 Chúng tôi cảm thấy như bị lên án tử hình, nên không dám cậy mình,
chỉ biết ủy thác mọi việc trong tay Đức Chúa Trời, Đấng khiến người chết
sống lại.
10 Ngài đã giải cứu chúng tôi thoát chết trong đường tơ kẻ tóc. Chúng
tôi tin chắc Ngài sẽ tiếp tục giải cứu chúng tôi.
11 Xin cầu thay cho chúng tôi để Chúa cho chúng tôi được an toàn, và
anh chị em cũng sẽ vì chúng tôi cảm tạ ơn lành của Chúa khi Ngài nhậm
lời cầu nguyện của anh chị em.

Chương Trình Hoạt Động của Phao-lô

12 Chúng tôi vui mừng vì có thể chân thành xác nhận: Chúng tôi đã
đối xử cách trong sạch và ngay thẳng với mọi người, nhất là với anh chị
em. Chúng tôi không dùng thuật xử thế khôn khéo của con người, nhưng
hoàn toàn nhờ ơn phước Đức Chúa Trời.
13 Chúng tôi không viết cho anh chị em điều gì cao kỳ khó hiểu, mỗi lời
chúng tôi đều rõ ràng, chân thật. Tôi hy vọng một ngày anh chị em sẽ
hiểu chúng tôi trọn vẹn.

14 Dù nay chỉ hiểu chúng tôi được đôi phần, nhưng đến ngày Chúa Giê-
xu trở lại, anh chị em sẽ hiểu rõ và tự hào về chúng tôi, cũng như chúng
tôi tự hào về anh chị em.
15 Vì tín nhiệm anh chị em, tôi dự định ghé thăm anh chị em để anh chị
em nhận được phước hạnh gấp đôi—
16 trên đường qua Ma-xê-đoan lần đầu và từ Ma-xê-đoan trở về, tôi sẽ
dừng lại thăm anh chị em lần nữa. Rồi anh chị em sẽ tiễn tôi lên đường
sang xứ Giu-đê.
17 Nhưng chương trình này chưa thực hiện được. Vậy có phải tôi là
người mâu thuẫn hoặc xử sự theo lối người thế gian, nghĩ có nói không,
nghĩ không nói có?
18 Thưa không! Như Đức Chúa Trời thành tín, lời nói chúng tôi chẳng
lật lừa, gian dối.
19 Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, Đấng mà Si-la, Ti-mô-thê,
và tôi truyền giảng cho anh chị em, chẳng bao giờ mâu thuẫn, bất nhất;
trong Ngài chỉ có sự chân thật.
20 Ngài đã thực hiện mọi lời hứa của Đức Chúa Trời, nhờ Ngài, chúng
ta cùng nói “A-men,” và đồng thanh ngợi tôn Đức Chúa Trời.
21 Đức Chúa Trời cho chúng tôi với anh chị em đứng vững trong Chúa
Cứu Thế, bổ nhiệm chúng tôi truyền giảng Phúc Âm.
22 Ngài cũng đóng ấn trên chúng tôi, ban Chúa Thánh Linh vào lòng để
bảo đảm mọi điều Ngài hứa ban cho chúng tôi.
23 Xin Đức Chúa Trời làm chứng cho tôi, sở dĩ tôi chưa đến Cô-rinh-tô
thăm anh chị em vì muốn anh chị em khỏi bị khiển trách nặng nề.
24 Không phải chúng tôi muốn khống chế đức tin anh chị em. Chúng
tôi muốn cùng làm việc với anh chị em để anh chị em có niềm vui trọn
vẹn, vì đức tin của anh chị em đã vững vàng.

2

1 Vì thế, tôi đã quyết định không đến thăm anh chị em giữa lúc phiền
muộn.
2 Nếu tôi làm cho anh chị em phiền muộn, ngoài anh chị em, còn ai có
thể làm cho tôi vui mừng?
3 Tôi đã viết điều này cho anh chị em để khi đến thăm, tôi không bị
phiền muộn bởi những người đáng lẽ khiến tôi vui mừng. Tôi tin chắc
niềm vui của tôi cũng là niềm vui của anh chị em.
4 Giữa cơn khốn khổ, lòng dạ tan nát, nước mắt đầm đìa, tôi đã cầm
bút viết thư cho anh chị em, không phải để làm anh chị em phiền muộn,
nhưng để anh chị em biết tình thương vô hạn tôi đã dành cho anh chị
em.

Tha Thứ Người Có Lỗi

5 Tôi không quá lời khi nói có người đã gây phiền muộn, không phải
riêng tôi nhưng tất cả anh chị em cũng đều phiền muộn.
6 Phần đông anh chị em đã trừng phạt anh ấy, tôi nghĩ thế là đủ.
7 Bây giờ anh chị em nên tha thứ, an ủi anh, để anh khỏi quá buồn rầu,
thất vọng.

8 Nên chứng tỏ cho anh ấy biết tình yêu thương của anh chị em.
9 Cũng vì thế, tôi đã viết cho anh chị em, để xem anh chị em có vâng
phục tôi trong mọi việc không.
10 Anh chị em tha thứ ai, tôi cũng tha thứ. Tôi tha thứ họ trước mặt
Chúa Cứu Thế vì anh chị em.
11 Như thế Sa-tan không thể thắng chúng ta, vì chúng ta thừa biết mưu
lược của nó.
12 Khi tôi đến Trô-ách, Chúa đã mở cửa cho tôi truyền giảng Phúc Âm.
13 Vì không gặp Tích, anh em yêu dấu của tôi, nên tôi chẳng an tâm,
đành từ giã nơi đó, qua xứ Ma-xê-đoan.

Sứ Giả của Giao Ước Mới

14 Tạ ơn Đức Chúa Trời! Ngài đã cho chúng tôi dự phần chiến thắng với
Chúa Cứu Thế, dùng chúng tôi truyền bá Phúc Âm như gieo rắc hương
thơm ngào ngạt khắp nơi.
15 Trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi là hương thơm của Chúa Cứu
Thế giữa người được cứu rỗi và người bị hư vong.
16 Người hư vong xem chúng tôi như mùi tử khí hôi tanh. Trái lại đối với
người tin Chúa, chúng tôi là luồng sinh khí đem lại sức sống hào hùng.
Ai có đủ khả năng nhận lãnh chức vụ ấy?
17 Được Đức Chúa Trời ủy thác, chúng tôi chân thành truyền giảng Đạo
Chúa trước mặt Ngài, không như nhiều người "thương mại hóa" Đạo
Chúa để trục lợi.

3

1 Chúng tôi lại bắt đầu tự đề cao sao? Hay chúng tôi cần trình thư giới
thiệu cho anh chị em, hoặc xin thư gửi gắm của anh chị em như những
người khác? Chắc chắn không!
2 Vì anh chị em là bức thư sống viết trong lòng chúng tôi, mọi người
đều thấy và đọc.
3 Ai cũng nhìn nhận anh chị em là bức thư của Chúa Cứu Thế; Ngài dùng
chúng tôi viết ra. Bức thư không viết bằng mực nhưng bằng Thánh Linh
của Đức Chúa Trời Hằng Sống. Bức thư không viết trên bảng đá, nhưng
trên lòng dạ con người.
4 Chúng tôi nói thế, vì vững tin nơi Đức Chúa Trời, nhờ Chúa Cứu Thế.
5 Chúng tôi biết mình không có khả năng làm việc gì, khả năng chúng
tôi đến từ Đức Chúa Trời.
6 Ngài cũng cho chúng tôi khả năng đảm nhiệm công vụ của giao ước
mới, không phải giao ước bằng văn tự, nhưng bằng Chúa Thánh Linh.
Văn tự làm cho chết, nhưng Chúa Thánh Linh ban sự sống.

Vinh Quang của Giao Ước Mới

7 Nếu công vụ tuyên cáo sự chết, bằng văn tự khắc trên bảng đá được
thực hiện cách vinh quang, người Ít-ra-ên không dám nhìn Môi-se, vì mặt
ông phản chiếu vinh quang của Đức Chúa Trời, dù vinh quang ấy chóng
tàn,
8 hẳn công vụ của Chúa Thánh Linh truyền sự sống phải vô cùng rực
rỡ hơn.

9 Nếu công vụ kết án đã vinh quang, công vụ công chính lại càng vinh
quang hơn.
10 Vinh quang quá rực rỡ này che lấp cả vinh quang trước.
11 Nếu cái tạm thời đã vinh quang, cái trường cửu phải vinh quang bội
phần hơn!
12 Với niềm hy vọng đó, chúng tôi dũng cảm truyền bá Phúc Âm,
13 không như Môi-se lấy màn che mặt, để người Ít-ra-ên không nhìn
thấy lúc vinh quang phai tàn.
14 Tâm trí dân ấy vẫn bị mờ tối, mãi đến ngày nay họ đọc Cựu Ước, tấm
màn vẫn còn che phủ cách ngăn. Chỉ trong Chúa Cứu Thế tấm màn ấy
mới được dẹp đi.
15 Mãi đến ngày nay, khi họ đọc sách Môi-se, tấm màn vẫn che kín lòng
họ.
16 Chỉ khi nào họ quay về với Chúa, tấm màn ấy mới được dẹp bỏ.
17 Chúa là Thánh Linh, Thánh Linh ở đâu, nơi ấy được tự do thật.
18 Tất cả chúng ta đều để mặt trần phản chiếu vinh quang của Chúa
như tấm gương thì được biến hóa giống như hình ảnh vinh quang của
Ngài do Chúa Thánh Linh.

4

Bảo Vật Giấu trong Bình Đất

1 Do lòng nhân từ của Chúa, chúng tôi được ủy thác chức vụ truyền bá
Phúc Âm, nên chẳng thối chí ngã lòng.
2 Chúng tôi không dùng thủ đoạn ám muội, không lừa gạt dối trá, không
xuyên tạc lời Đức Chúa Trời. Trái lại, trước mặt Đức Chúa Trời, chúng
tôi công khai giảng giải chân lý cho mọi người có lương tâm nhận xét.
3 Nếu Phúc Âm chúng tôi truyền giảng có vẻ khó hiểu, chỉ khó hiểu cho
người hư vong.
4 Vì Sa-tan, thần của đời này đã làm mờ tối tâm trí người vô tín, khiến
họ không nhìn thấy ánh sáng Phúc Âm, không hiểu lời truyền giảng về
vinh quang Chúa Cứu Thế, là hiện thân của Đức Chúa Trời.
5 Chúng tôi không rêu rao tài đức của mình, nhưng truyền giảng Chúa
Cứu Thế Giê-xu là Chúa, và chúng tôi làm đầy tớ cho anh chị em.
6 Đức Chúa Trời đã truyền bảo ánh sáng phải soi chiếu trong cõi tối tăm,
nên Ngài soi sáng lòng chúng tôi, giúp chúng tôi hiểu được vinh quang
Đức Chúa Trời hằng sáng rực trên gương mặt Chúa Cứu Thế.
7 Chúng tôi đựng bảo vật này trong bình đất—là thân thể chúng tôi.
Vậy quyền năng vô hạn ấy đến từ Đức Chúa Trời, chứ không do chúng
tôi.
8 Chúng tôi bị áp lực đủ cách, nhưng không kiệt quệ, bị bối rối, thắc
mắc nhưng không bao giờ tuyệt vọng,
9 bị bức hại nhưng không mất nơi nương tựa, bị quật ngã nhưng không
bị tiêu diệt.
10 Thân này hằng mang sự chết của Chúa Giê-xu để sức sống Ngài thể
hiện trong thân xác mình.

11 Chúng tôi sống nhưng tính mạng luôn bị đe dọa vì phục vụ Chúa, để
sức sống Ngài thể hiện trong thân xác hư hoại của chúng tôi.
12 Như thế, chết chóc luôn đe dọa chúng tôi, nhưng chính nhờ đó anh
chị em được sống.
13 Chúng tôi nói điều chúng tôi tin, như tác giả Thi Thiên đã viết: “Tôi
tin Đức Chúa Trời nên tôi nói.”*
14 Chúng tôi biết Đức Chúa Trời, Đấng đã khiến Chúa Giê-xu sống lại,
cũng sẽ cho chúng tôi sống lại với Chúa Giê-xu, và trình diện chúng tôi
cùng anh chị em trước mặt Ngài.
15 Mọi việc ấy đều nhằm mục đích phục vụ anh chị em. Do đó, càng
đông người hưởng ân sủng Đức Chúa Trời, càng thêm nhiều lời cảm tạ,
ngợi tôn Ngài.
16 Vì thế, chúng ta chẳng nản lòng. Dù người bề ngoài hư nát, nhưng
người bề trong cứ ngày càng đổi mới.
17 Vì nỗi khổ đau nhẹ nhàng, tạm thời sẽ đem lại cho chúng ta vinh
quang rực rỡ muôn đời.
18 Chúng ta chẳng tìm tòi những điều thấy được, nhưng chú tâm vào
những điều không thấy được; vì điều thấy được chỉ là tạm thời, còn điều
không thấy được là trường tồn, bất diệt.

5

Thân Thể Mới

1 Chúng ta biết nhà bằng đất tạm thời của chúng ta đổ nát, chúng ta
vẫn còn nhà đời đời trên trời, do Đức Chúa Trời sáng tạo, không phải do
loài người.
2 Chúng ta than thở trong nhà tạm này, ước mong được mặc lấy nhà
mới trên trời.
3 Nếu chúng ta được mặc lấy nhà ấy, hẳn sẽ không còn trần trụi.
4 Chúng ta than thở vì quá nặng nhọc trong nhà tạm này, chẳng phải
muốn cởi bỏ nó, nhưng muốn được mặc lấy nhà trên trời, để thân thể hư
hoại nhường chỗ cho sức sống vĩnh viễn.
5 Đức Chúa Trời sẽ thực hiện mọi điều ấy cho chúng ta; Ngài bảo đảm
bằng cách ban Chúa Thánh Linh trong lòng chúng ta.
6 Vậy, chúng ta đầy lòng tin tưởng, biết rằng hễ bao lâu còn mang thân
xác này, chúng ta còn xa ngày về nhà trên trời.
7 Chúng ta sống nhờ đức tin chứ không nhờ mắt thấy.
8 Chúng ta đầy tin tưởng, muốn rời bỏ thân xác này, để về nhà trên trời
với Chúa là tốt hơn.
9 Dù còn trong thân thể hay ra khỏi, chúng ta vẫn cố gắng làm vui lòng
Chúa.
10 Vì tất cả chúng ta đều phải ra trước tòa án Chúa Cứu Thế, để Ngài
thưởng phạt mỗi người theo những việc tốt lành hay vô giá trị ta làm lúc
còn trong thân xác.

Chúng Ta Là Sứ Giả của Đức Chúa Trời

* **4:13** Thi 116:10

11 Do lòng kính sợ Chúa, chúng tôi cố gắng thuyết phục mọi người. Đức
Chúa Trời đã thấy rõ lòng chúng tôi, ước mong anh chị em cũng hiểu
chúng tôi.
12 Chúng tôi không tự đề cao, nhưng mong anh chị em hãnh diện vì
chúng tôi, nêu trường hợp chúng tôi làm gương để trả lời những người
chỉ lo khoe khoang bề ngoài mà không biết giá trị tâm hồn.
13 Chúng tôi có vẻ cuồng nhiệt cũng vì tôn vinh Đức Chúa Trời, hoặc
chúng tôi sáng suốt, dè dặt là vì ích lợi cho anh chị em.
14 Do tình yêu thương của Chúa Cứu Thế cảm thúc, chúng tôi nghĩ rằng
Chúa đã chết cho mọi người, nên mọi người phải coi đời cũ mình như đã
chết.
15 Vì Ngài đã chết cho chúng ta, nên chúng ta không sống vị kỷ, nhưng
sống cho Đấng đã chết và sống lại cho chúng ta.
16 Từ nay, chúng tôi không nhận xét ai theo quan điểm người đời. Đã
có lần chúng tôi nhận xét Chúa Cứu Thế theo quan điểm ấy, nhưng nay
không còn nhầm lẫn như thế nữa.
17 Ai ở trong Chúa Cứu Thế là con người mới: cuộc đời cũ đã qua, nhường
chỗ cho đời sống hoàn toàn đổi mới.
18 Tất cả cuộc đổi mới đều do Đức Chúa Trời thực hiện. Ngài cho chúng
ta phục hòa với Ngài, nhờ công lao Chúa Cứu Thế. Ngài ủy thác cho chúng
tôi thi hành chức vụ hòa giải.
19 Do công lao Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời đã cho nhân loại hòa giải
với Ngài, không còn kể đến tội lỗi họ. Ngài sai chúng tôi công bố sứ điệp
này.
20 Chúng tôi là sứ giả của Chúa Cứu Thế. Đức Chúa Trời dùng chúng
tôi kêu gọi anh chị em. Chúng tôi nài xin anh chị em, vì Danh Chúa Cứu
Thế, hãy phục hòa với Đức Chúa Trời.
21 Đức Chúa Trời đã khiến Đấng vô tội gánh chịu tội lỗi chúng ta, nhờ
đó chúng ta được Đức Chúa Trời nhìn nhận là người công chính trong
Chúa Cứu Thế.

6

1 Nhân danh người cộng sự với Chúa, chúng tôi nài xin anh chị em chớ
tiếp nhận ơn phước Ngài cách vô ích.
2 Vì Đức Chúa Trời phán:
“Đến kỳ thuận tiện, Ta nhậm lời con.
Trong ngày cứu rỗi, Ta cứu giúp con.”*
Lúc này là kỳ thuận tiện. Hiện nay là ngày cứu rỗi.

Sự Gian Khổ của Phao-lô

3 Chúng tôi cố giữ gìn không gây cho ai vấp phạm, để chức vụ chúng
tôi khỏi bị khiển trách.
4 Trong mọi hoàn cảnh, chúng tôi chứng tỏ mình xứng đáng là đầy tớ
của Đức Chúa Trời. Chúng tôi kiên nhẫn chịu đựng khi hoạn nạn, quẫn
bách, khốn cùng.

* **6:2** Ysai 48:8

5 Chúng tôi bị tra tấn, tù đày, chịu lao khổ, nhịn đói, chà đạp trong bạo
loạn, nhiều hôm phải thức trắng đêm.
6 Chúng tôi giữ nếp sống trong sạch, nhẫn nhục, nhân từ trau dồi tri
thức, trong Chúa Thánh Linh, và trong tình yêu thương chân thành.
7 Chúng tôi chỉ nói lời chân thật, sử dụng quyền năng Đức Chúa Trời,
với khí giới tiến công, phòng thủ của người công chính.
8 Chúng tôi phục vụ Đức Chúa Trời cách bền vững giữa lúc thăng trầm,
vinh nhục, khi bị đả kích hay lúc được tuyên dương. Chúng tôi bị xem
như người lừa gạt, nhưng vẫn chân thành.
9 Chúng tôi bị coi như người vô danh xa lạ, nhưng lại được nhiều người
quen biết. Chúng tôi bị kể như chết rồi nhưng vẫn sống. Chúng tôi bị
mang thương tích đầy mình nhưng không bỏ mạng.
10 Lòng chúng tôi buồn bực, nhưng luôn vui mừng. Chúng tôi nghèo
cực, nhưng làm cho nhiều người giàu có. Chúng tôi như chỉ còn hai bàn
tay trắng, nhưng lại có tất cả mọi sự.
11 Thưa anh chị em tín hữu Cô-rinh-tô, chúng tôi bộc bạch với anh chị
em mọi ý nghĩ, yêu thương anh chị em với tất cả tâm hồn.
12 Nhưng giữa chúng ta vẫn thiếu tình thân mật, không phải tại chúng
tôi, nhưng vì anh chị em hẹp lượng.
13 Tôi nói với anh chị em như con cái thân yêu. Xin hãy mở rộng lòng
đáp lại tình yêu thương của chúng tôi!

Đền Thờ của Đức Chúa Trời Hằng Sống

14 Đừng mang ách với người vô tín, vì đức công chính không thể kết
hợp với tội ác, cũng như ánh sáng không thể hòa đồng với bóng tối.
15 Có điểm hòa hợp nào giữa Chúa Cứu Thế với ác quỷ? Người tin Chúa
dự phần gì với người vô tín?
16 Làm sao hòa đồng đền thờ của Đức Chúa Trời với thần tượng? Vì
anh chị em là đền thờ của Đức Chúa Trời Hằng Sống. Như Đức Chúa Trời
phán:
"Ta sẽ sống trong họ
và đi lại giữa họ.
Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ
và họ sẽ làm dân Ta.†
17 Vì thế, Chúa kêu gọi từ giữa những người không tin
hãy lìa bỏ chúng nó, đoạn tuyệt với chúng nó.
Đừng động chạm đến vật ô uế,
thì Ta sẽ tiếp nhận các con.‡
18 Ta sẽ làm Cha các con,
các con sẽ làm con trai và con gái Ta,
Chúa Hằng Hữu Vạn Quân phán vậy."§

7

1 Thưa anh chị em yêu quý! Theo lời hứa của Chúa, chúng ta hãy tẩy
sạch mọi điều ô uế của thể xác và tâm hồn, để được thánh khiết trọn vẹn
trong niềm kính sợ Đức Chúa Trời.

† **6:16** Lê 26:12; Êxê 37:27 ‡ **6:17** Ysai 52:11; Êxê 20:34 § **6:18** 2 Sa 7:14

2 Hãy lấy tình tri kỷ đáp lại chúng tôi. Chúng tôi chẳng gây hại, làm hư
hỏng anh chị em, hay tranh quyền đoạt lợi.
3 Tôi nói thế không phải để buộc tội anh chị em, nhưng như tôi đã nói
trước, anh chị em là bạn tâm giao chí thiết, cùng sống cùng chết với tôi.
4 Tôi rất tin tưởng nơi anh chị em, vô cùng hãnh diện vì anh chị em.
Anh chị em làm cho tôi tràn đầy an ủi và chứa chan vui mừng trong mọi
cảnh gian khổ.

Phao-lô Vui Mừng Vì Sự Ăn Năn của Hội Thánh

5 Khi đến Ma-xê-đoan, chúng tôi bị khốn khổ đủ điều, chẳng lúc nào
được an thân, bên ngoài phải tranh đấu không ngừng, trong lòng lo sợ
hãi hùng.
6 Nhưng Đức Chúa Trời, Đấng khích lệ người nản lòng, đã an ủi chúng
tôi, đưa Tích đến thăm chúng tôi.
7 Chẳng những được an ủi vì gặp Tích, chúng tôi còn phấn khởi vì Tích
được anh chị em khích lệ. Tích cho biết anh chị em đã buồn rầu khắc
khoải, trông mong chờ đợi chúng tôi, anh chị em cũng hăng hái đáp ứng
lời kêu gọi của tôi, nên tôi càng thêm vui mừng!
8 Tôi không hối tiếc đã gửi bức thư làm buồn anh chị em. Tôi biết anh
chị em chỉ buồn ít lâu thôi.
9 Hiện nay tôi vui mừng, không phải vì anh chị em buồn rầu, nhưng vì
buồn rầu giúp anh chị em hối cải. Đó là đau buồn theo ý Đức Chúa Trời.
Như thế, chúng tôi không làm hại gì anh chị em.
10 Đau buồn theo ý Đức Chúa Trời dẫn đến sự ăn năn để được cứu rỗi,
đó là thứ đau buồn không cần hối tiếc. Còn đau buồn của thế gian đưa
đến sự chết.
11 Anh chị em xem đau buồn theo ý Đức Chúa Trời đã đem lại cho anh
chị em nhiều điểm tốt, như lòng nhiệt thành, cố gắng thanh minh, ân hận
sợ sệt, mong mỏi, sốt sắng, sửa trị người có lỗi. Anh chị em đã tỏ ra trong
sạch trong mọi việc.
12 Tôi viết thư ấy không vì mục đích hạ người lầm lỗi hay bênh người
thiệt thòi, nhưng để thấy rõ nhiệt tâm của anh chị em đối với tôi trước
mặt Đức Chúa Trời.
13 Nhờ thế, chúng tôi được an ủi.
Chúng tôi lại càng vui mừng khi thấy Tích hân hoan, phấn khởi nhờ
anh chị em.
14 Tôi đã khoe với anh ấy điều gì về anh chị em, cũng không bị thất
vọng, vì tôi nói đúng sự thật, cũng như tất cả những điều tôi nói với anh
chị em đều chân thật.
15 Tích yêu mến anh chị em vô cùng và không quên lòng vâng phục,
cách tiếp đãi và lòng tôn kính của anh chị em khi tiếp đón Tích.
16 Tôi vui mừng vì có thể tín nhiệm anh chị em hoàn toàn.

8

Kêu Gọi Quyên Góp

1 Chúng tôi xin báo cho anh chị em biết những phước lành Đức Chúa
Trời ban cho các Hội Thánh xứ Ma-xê-đoan.

2 Trong lúc bị khó khăn thử thách, họ vẫn đầy lòng vui mừng, dù nghèo
khổ cùng cực, họ vẫn rộng rãi cứu trợ mọi người.
3 Tôi xin xác nhận, không những họ đóng góp tùy khả năng, nhưng quá
khả năng, với tinh thần tự nguyện.
4 Họ nài nỉ chúng tôi cho họ dự phần giúp đỡ các tín hữu tại Giê-ru-sa-
lem.
5 Họ đã làm quá điều chúng tôi mong ước, trước hết họ hiến dâng tất
cả cho Chúa, rồi cho chúng tôi, theo ý muốn Đức Chúa Trời.
6 Vậy chúng tôi khuyên Tích tiếp tục khích lệ anh chị em hoàn thành
công việc từ thiện này, như đã khích lệ từ trước.
7 Tôi biết anh chị em trổi hơn người khác về nhiều phương diện—về
đức tin, khẩu tài, kiến thức, nhiệt thành và lòng yêu thương chúng tôi,
vậy anh chị em cũng nên làm trổi hơn trong cuộc tương trợ này.
8 Không phải tôi truyền lệnh cho anh chị em, nhưng tôi xem thấy nhiệt
thành của nhiều người khác, tôi muốn anh chị em được dịp chứng tỏ lòng
yêu thương của mình.
9 Anh chị em biết ơn phước vô hạn của Chúa Cứu Thế chúng ta, Ngài
vốn giàu, nhưng vì hy sinh cứu vớt anh chị em mà trở nên nghèo, và do
sự nghèo khổ của Ngài, anh chị em được giàu có.
10 Tôi nhắc nhở anh chị em việc quyên trợ này vì ích lợi cho anh chị em.
Chẳng những đề xướng, anh chị em còn bắt đầu thực hiện việc từ thiện
này từ một năm nay.
11 Vậy anh chị em hãy cố gắng chu toàn việc ấy. Điều anh chị em thiết
tha mong muốn, hãy hoàn thành tốt đẹp tùy khả năng.
12 Ai muốn giúp đỡ, đừng ngại ít hay nhiều. Hãy đóng góp vật gì mình
có, chứ đừng lo điều mình không có.
13 Tôi không có ý để người nhận lãnh ngồi chơi hưởng thụ, trong khi
anh chị em phải đóng góp nặng nề.
14 Nhưng tôi muốn có sự đồng đều. Bây giờ phần thặng dư của anh chị
em đem bù qua phần thiếu hụt của họ, để sau này, khi họ có dư sẽ bù lại
phần thiếu hụt của anh chị em.
15 Như Thánh Kinh đã chép:
“Người thu nhiều cũng chẳng thừa,
người thu ít cũng chẳng thiếu.”*

Tích và Các Bạn Đồng Hành

16 Cảm tạ Đức Chúa Trời đã cho Tích nhiệt thành giúp đỡ anh chị em
như tôi.
17 Chẳng những nghe tôi khuyến khích, chính Tích cũng hăng hái tình
nguyện đến thăm anh chị em.
18 Chúng tôi cử một thân hữu cùng đi với Tích, anh này được các Hội
Thánh khen ngợi về việc truyền giảng Phúc Âm.
19 Anh được các Hội Thánh chọn làm đại biểu tham gia các cuộc quyên
trợ chúng tôi tổ chức tại Giê-ru-sa-lem để tôn vinh Chúa và bày tỏ nhiệt
tâm của chúng tôi.

* **8:15** Xuất 16:18

20 Như thế chúng tôi tránh được mọi nghi ngờ, chỉ trích về số tiền quyên
trợ to lớn họ ủy thác cho chúng tôi.
21 Chúng tôi làm mọi việc cách liêm khiết, chẳng những trước mặt
Chúa, nhưng trước mặt người ta nữa.
22 Chúng tôi cử thêm một đại biểu khác. Trong nhiều công tác, anh
luôn luôn siêng năng hăng hái. Nay anh càng sốt sắng đi thăm anh chị
em vì rất tín nhiệm anh chị em.
23 Nếu ai hỏi về Tích, hãy cho họ biết Tích là bạn đồng sự với tôi, đặc
trách giúp tôi phục vụ anh chị em. Còn hai thân hữu kia là đại biểu xứng
đáng của các Hội Thánh, làm rạng rỡ Danh Chúa Cứu Thế.
24 Anh chị em hãy tỏ tình thương đối với họ, để các Hội Thánh biết rõ
tôi đã không quá lời đề cao anh chị em.

9

Cứu Trợ Các Tín Hữu tại Giê-ru-sa-lem

1 Về việc cứu trợ các tín hữu, thiết tưởng tôi không cần đề cập nữa.
2 Tôi biết anh chị em sốt sắng giúp đỡ, như tôi từng khoe với các tín
hữu Ma-xê-đoan rằng người Hy Lạp đã sẵn sàng từ năm trước, và nhiệt
tâm của họ đã khích lệ nhiều Hội Thánh.
3 Tôi gửi các anh ấy đến để xác nhận lời tôi đề cao anh chị em là đúng,
như tôi từng nói: Anh chị em đã chuẩn bị sẵn sàng.
4 Nếu người Ma-xê-đoan cùng đi với tôi thấy anh chị em không sẵn
sàng, chính chúng tôi—chứ không phải anh chị em—sẽ phải hổ thẹn vì
tín nhiệm anh chị em.
5 Nên tôi nhờ ba thân hữu ấy đến thăm anh chị em trước để chuẩn bị
việc quyên trợ như anh chị em đã hứa. Tôi muốn cuộc lạc quyên thực
hiện do từ tâm, chứ không bị ép buộc.
6 Anh chị em nên nhớ—Ai gieo ít thì gặt ít. Ai gieo nhiều sẽ gặt nhiều.
7 Mỗi người đóng góp tùy theo lòng mình. Đừng ép buộc ai quyên trợ
quá điều họ muốn. "Vì Đức Chúa Trời yêu thương người vui lòng dâng
hiến."
8 Đức Chúa Trời ban ơn phước dồi dào để anh chị em luôn luôn đầy đủ
mọi nhu cầu và còn dư sức làm mọi việc lành.
9 Như Thánh Kinh chép:
"Người phân phát của cải cứu giúp người nghèo.
Ân đức người tồn tại mãi mãi."*
10 Đức Chúa Trời cung cấp hạt giống cho người gieo để thu hoạch lương
thực, chính Ngài sẽ cung cấp hạt giống cho anh chị em, khiến nó sinh sản
thêm nhiều, nhờ đó anh chị em có thể gia tăng việc từ thiện.
11 Như thế anh chị em được giàu có dư dật là để cứu trợ rộng rãi, và
khi chúng tôi trao lại tặng phẩm ấy, người nhận sẽ dâng lời tạ ơn Chúa.
12 Vì công cuộc lạc quyên tương trợ này, ngoài mục đích thỏa mãn nhu
cầu các tín hữu, còn giúp nhiều người lớn tiếng tạ ơn Đức Chúa Trời.

* **9:9** Thi 112:9

13 Họ ca ngợi Đức Chúa Trời vì nghĩa cử này minh chứng hùng hồn rằng
anh chị em thật lòng tin nhận Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Họ tôn vinh
Chúa vì anh chị em rộng lòng giúp đỡ họ và mọi người.
14 Họ sẽ thành tâm cầu nguyện cho anh chị em, vì ơn phước dồi dào
Đức Chúa Trời ban cho anh chị em.
15 Cảm tạ Đức Chúa Trời vì tặng phẩm Ngài ban cho vô cùng vĩ đại!

10

Phao-lô Bênh Vực Chức Vụ của Mình

1 Tôi, Phao-lô nài khuyên anh chị em, theo đức khiêm tốn hiền hòa của
Chúa Cứu Thế (có người bảo tôi rất nhút nhát khi gặp mặt anh chị em, chỉ
bạo dạn khi vắng mặt).
2 Xin anh chị em đừng để khi gặp mặt, tôi phải đối xử nặng nề. Vì tôi
phải dùng biện pháp mạnh với những người tưởng chúng tôi ăn ở như
người đời.
3 Chúng tôi dù sống trong thế gian, nhưng không đấu tranh theo lối
người đời.
4 Khí giới chiến đấu của chúng tôi không do loài người chế tạo, nhưng
là vũ khí vô địch của Đức Chúa Trời san bằng mọi chiến lũy kiên cố,
5 chiến thắng mọi lý luận, mọi tư tưởng tự cao cản trở sự hiểu biết Đức
Chúa Trời, bắt mọi mưu lược phải đầu hàng Chúa Cứu Thế.
6 Chúng tôi sẵn sàng chiến đấu chống tất cả những ai không vâng phục,
sau khi hướng dẫn anh chị em đầu phục Chúa Cứu Thế.
7 Sao anh chị em chỉ suy xét hời hợt bên ngoài? Nếu có ai nghĩ mình
thuộc về Chúa Cứu Thế, đừng quên chúng tôi cũng thuộc về Ngài.
8 Dù tôi nói hơi nhiều về quyền hành Chúa cho chúng tôi để gây dựng
anh chị em, chứ không phải để phá hoại, tôi cũng không hổ thẹn.
9 Anh chị em đừng tưởng tôi dùng thư từ dọa nạt anh chị em.
10 Vì có người nói: “Lời Phao-lô viết trong thư thật đanh thép, mạnh
bạo, nhưng đến khi gặp mặt, chỉ thấy một người yếu ớt, nói năng tầm
thường!”
11 Người đó nên biết lúc vắng mặt chúng tôi viết thế nào, khi có mặt
chúng tôi hành động thế ấy.
12 Chúng tôi không dám xếp hàng với những người tự đề cao, cũng
không muốn ganh đua với họ. Họ lấy mình làm mẫu mực để đo lường
chính mình và đánh giá, đề cao lẫn nhau. Thật thiếu khôn ngoan!
13 Chúng tôi không khoe khoang quá mức, chỉ muốn giữ đúng giới hạn
Đức Chúa Trời phân định cho chúng tôi, giới hạn ấy bao gồm chức vụ
chăn dắt anh chị em.
14 Anh chị em thuộc lãnh vực hoạt động của chúng tôi, nên chúng tôi
không đi quá giới hạn khi đem Phúc Âm của Chúa Cứu Thế đến nơi anh
chị em.
15 Chúng tôi không vượt giới hạn, khoe khoang công lao người khác,
chỉ mong đức tin anh chị em tăng trưởng, công việc chúng tôi giữa anh
chị em cũng mở rộng, trong giới hạn Chúa đã phân định.

16 Nhờ thế, chúng tôi có thể truyền giảng Phúc Âm tại các vùng xa xôi
hơn Cô-rinh-tô, chứ không khoe khoang công việc người khác thực hiện
trong lãnh vực của họ.
17 Như Kinh Thánh chép: “Ai khoe khoang, hãy khoe về Chúa Hằng
Hữu.”*
18 Vì người được tán thưởng không phải người tự đề cao, nhưng người
được Chúa khen.

11

Phao-lô và Các Sứ Đồ Giả Mạo

1 Xin anh chị em nhẫn nại với tôi một chút. Thật ra, anh chị em sẵn
sàng nghe tôi.
2 Tôi ghen tức anh chị em—với lòng ghen thánh của Đức Chúa Trời—vì
tôi gả anh chị em cho một Người Chồng, trình diện anh chị em như một
trinh nữ cho Chúa Cứu Thế.
3 Tôi sợ anh chị em suy tư lầm lạc, mất lòng trong sạch chuyên nhất với
Chúa Cứu Thế, như Ê-va ngày xưa bị Con Rắn dùng quỷ kế lừa gạt.
4 Vì nếu có người đến tuyên truyền một Giê-xu khác với Chúa Giê-xu
chúng tôi đã truyền giảng, hoặc một thần linh khác với Chúa Thánh Linh
anh chị em đã nhận, hoặc một phúc âm khác với Phúc Âm anh chị em đã
tin, anh chị em cũng sẵn sàng hưởng ứng!
5 Thiết tưởng tôi chẳng có gì thua kém các “sứ đồ thượng hạng” ấy.
6 Dù tôi nói năng không lưu loát, nhưng kiến thức chẳng kém cỏi. Trong
nhiều trường hợp, tôi đã chứng tỏ cho anh chị em biết kiến thức của tôi
về mọi vấn đề.
7 Hay tôi đã lầm lỗi vì truyền giảng Phúc Âm Đức Chúa Trời cho anh chị
em mà không đòi hỏi gì, tôi tự hạ mình để anh chị em được đề cao?
8 Tôi phải tạm nhận lấy từng đồng phụ cấp từ các Hội Thánh khác để
phục vụ anh chị em.
9 Khi ở với anh chị em, gặp lúc thiếu thốn tôi không làm phiền ai cả,
vì tín hữu Ma-xê-đoan đến tiếp tế cho tôi. Trong mọi trường hợp, tôi cố
tránh nhờ vả anh chị em, trong quá khứ hay tương lai cũng vậy.
10 Tôi quả quyết với tất cả lòng chân thành trong Chúa Cứu Thế, chẳng
có gì xóa bỏ được niềm tự hào này của tôi tại Hy Lạp.
11 Tại sao? Vì tôi không yêu thương anh chị em sao? Có Đức Chúa Trời
biết lòng tôi!
12 Tôi vẫn tiếp tục hành động như thế, để khỏi tạo cơ hội cho những
người tìm dịp khoe khoang rằng họ cũng phục vụ như chúng tôi.
13 Họ là sứ đồ, tiên tri giả, mạo làm sứ giả của Chúa Cứu Thế.
14 Chẳng có gì lạ, chính Sa-tan cũng giả làm thiên sứ sáng chói,
15 nên đầy tớ nó mạo làm người phục vụ Đức Chúa Trời cũng chẳng
đáng ngạc nhiên. Họ sẽ bị hình phạt xứng đáng.

Nỗi Gian Khổ của Phao-lô

16 Xin anh chị em đừng tưởng tôi là người dại dột, nhưng nếu nghĩ như
thế thì xin cố nghe tôi “nói dại” để tôi có thể khoe khoang một tí.

* **10:17** Giê 9:24

17 Mấy lời tôi sắp bộc bạch đây cũng là “nói dại,” không phải tôi truyền
lời Chúa.
18 Vì có nhiều người khoe khoang theo lối người đời, nên tôi cũng khoe
khoang.
19 Anh chị em là người khôn ngoan, hẳn vui lòng nghe “người nói dại”
một chút!
20 Nếu bị người ta bắt làm nô lệ, bóc lột, cướp đoạt, khinh dể, vả vào
mặt, anh chị em cũng chịu.
21 Tôi hổ thẹn nhìn nhận, chúng tôi quá “mềm yếu” với anh chị em!
Nhưng nếu người khác dám khoe khoang về điều gì—tôi nói như người
dại—tôi cũng dám khoe khoang về điều đó.
22 Họ là người Hê-bơ-rơ? Tôi cũng thế. Họ là người Ít-ra-ên? Tôi cũng
thế. Họ thuộc dòng dõi của Áp-ra-ham? Tôi cũng thế.
23 Họ là đầy tớ của Chúa Cứu Thế? Tôi nói như người dại, chứ tôi phục
vụ nhiều hơn, làm việc nặng nhọc hơn, lao tù nhiều hơn, đòn vọt vô số,
nhiều phen gần bỏ mạng.
24 Năm lần bị người Do Thái đánh roi, mỗi lần ba mươi chín roi.
25 Ba lần tôi bị đánh bằng gậy. Một lần bị ném đá. Ba lần chìm tàu. Một
ngày một đêm lênh đênh giữa biển.
26 Tôi trải qua nhiều cuộc hành trình. Đối diện với hiểm nguy trên sông
bến và trộm cướp, nguy vì dân mình, nguy với người Do Thái, nguy với
dân ngoại, nguy trong thành phố, nguy ngoài hoang mạc, nguy trên biển
cả, nguy với tín hữu giả mạo.
27 Tôi làm việc cực nhọc vất vả, nhiều đêm thao thức trằn trọc. Tôi
phải chịu đói, chịu khát, và thường không có thức ăn. Tôi chịu rét mướt,
không đủ quần áo giữ ấm.
28 Ngoài ra, tôi còn gánh vác trách nhiệm coi sóc tất cả Hội Thánh, hằng
ngày nỗi lo âu đè nặng tâm hồn.
29 Có ai yếu đuối mà tôi không cảm thấy yếu đuối? Có ai vấp ngã mà tôi
không quay quắt như bị tạt dầu sôi?
30 Nếu cần khoe khoang, tôi sẽ khoe về những điều yếu đuối của tôi.
31 Đức Chúa Trời là Cha của Chúa Giê-xu chúng ta, Đấng được ca ngợi
muôn đời, biết rõ tôi nói thật.
32 Tại Đa-mách, viên thống đốc của Vua A-rê-ta cho lính canh giữ cổng
thành để bắt tôi.
33 Nhưng tôi được người đưa qua lỗ trống trên vách thành, dòng xuống
bên ngoài thành phố, trong một cái giỏ, nên tôi thoát nạn.

12

Khải Tượng của Phao-lô

1 Khoe khoang thật chẳng có ích gì cho tôi cả, nên tôi sẽ nói về khải
tượng và mạc khải của Chúa.
2 Tôi biết một người trong Chúa Cứu Thế, mười bốn năm trước được cất
lên tầng trời thứ ba—hoặc trong thân xác hoặc ngoài thân xác, tôi không
rõ, có Đức Chúa Trời biết—
3 Vâng, chỉ có Đức Chúa Trời biết người ấy ở trong thân xác hay ngoài
thân xác.

4 Nhưng tôi biết người ấy được đem lên Thiên Đàng, nghe những lời
không thể nói được, tức là những lời loài người không được phép nói ra.
5 Tôi sẽ khoe về người đó, nhưng không khoe chính mình, trừ những
yếu đuối của tôi.
6 Nếu muốn khoe khoang, tôi không phải dại dột vì tôi chỉ nói sự thật.
Nhưng tôi không khoe, vì không muốn người khác nghĩ về tôi cao hơn sự
thật qua hành động, lời nói của tôi.
7 Để tôi không kiêu hãnh vì được thấy khải thị siêu việt, Chúa cho phép
một gai nhọn đâm vào thịt tôi—như một sứ giả của Sa-tan vả vào mặt
—khiến tôi cúi đầu, khiêm tốn.
8 Đã ba lần, tôi nài xin Chúa cho nó lìa xa tôi.
9 Mỗi lần Chúa trả lời: “Con chỉ cần Ta ở với con là đủ. Càng biết mình
yếu đuối, con càng kinh nghiệm quyền năng Ta đến mức hoàn toàn.” Vậy
tôi rất vui mừng nhìn nhận mình yếu đuối để quyền năng Chúa Cứu Thế
cứ tác động trong tôi.
10 Cho nên, vì Chúa Cứu Thế, tôi vui chịu yếu đuối, sỉ nhục, túng ngặt,
khủng bố, khó khăn, vì khi tôi yếu đuối là lúc tôi mạnh mẽ.

Phao-lô Lo Nghĩ về Hội Thánh Cô-rinh-tô

11 Anh chị em ép buộc, tôi phải khoe khoang như người dại dột. Đáng
lý anh chị em khen ngợi tôi còn hơn bắt tôi phải kể công. Dù không xứng
đáng gì, tôi chẳng thua kém các “sứ đồ thượng hạng” kia chút nào.
12 Các bằng chứng xác nhận tôi là sứ đồ như dấu lạ, phép lạ, việc quyền
năng tôi đã trình bày với tất cả lòng nhẫn nại trước mặt mọi người.
13 Anh chị em chẳng thua kém gì các Hội Thánh khác, trừ việc tôi không
nhờ vả, làm phiền anh chị em. Xin anh chị em tha thứ cho tôi điều đó.
14 Đây là lần thứ ba tôi sẵn sàng đến thăm anh chị em, không phải để
làm phiền anh chị em. Tôi không cần tiền bạc của anh chị em, nhưng tôi
cần chính anh chị em đó! Dù con cái không dành dụm tiền giúp cha mẹ,
nhưng cha mẹ vẫn luôn luôn giúp đỡ con cái.
15 Tôi vui mừng chịu tiêu hao tiền của lẫn tâm lực cho anh chị em.
Nhưng dường như tình tôi càng tha thiết, anh chị em càng phai lạt.
16 Có người nói: “Tuy không nhờ vả anh chị em, nhưng ông ấy xảo trá,
đã khéo dùng mưu bắt phục anh chị em.”
17 Thử hỏi, trong những người tôi sai đến thăm anh chị em, có ai lợi
dụng anh chị em không?
18 Tôi đã cử Tích và một thân hữu đi Cô-rinh-tô; Tích có lợi dụng anh
chị em không? Chúng tôi chẳng có một tinh thần, một đường lối hoạt
động nhất trí sao?
19 Chúng tôi không làm điều gì phải bào chữa cả. Anh chị em thân yêu!
Tôi xin long trọng xác nhận trước mặt Đức Chúa Trời, và trong Chúa Cứu
Thế, chúng tôi làm mọi việc vì mục đích xây dựng cho anh chị em.
20 Tôi sợ khi tôi đến, sẽ thấy anh chị em không được như tôi mong ước,
và anh chị em cũng thấy tôi không như anh chị em ước ao. Tôi lo ngại sẽ
thấy anh chị em cãi cọ, ghen ghét, giận dữ, tranh giành, nói hành, nói vu,
kiêu căng, và hỗn loạn.

21 Tôi cũng lo ngại khi tôi đến, Đức Chúa Trời sẽ khiến tôi bẽ mặt vì anh
chị em và tôi phải than khóc vì nhiều người ô uế, gian dâm, phóng đãng
vẫn chưa chịu ăn năn.

13

Lời Cảnh Cáo Cuối của Phao-lô

1 Đây là lần thứ ba tôi đến thăm anh chị em. (Như Thánh Kinh dạy:
“Nếu có hai hoặc ba nhân chứng, người có tội phải bị hình phạt”*).
2 Trong chuyến thăm anh chị em lần trước, tôi đã cảnh cáo những người
có lỗi. Nay tôi cảnh cáo họ lần nữa và cảnh cáo tất cả mọi người: Lần này
tôi đến sẽ trừng phạt nặng nề, chẳng dung thứ đâu.
3 Vì anh chị em đòi hỏi bằng chứng, việc nghiêm trị này chứng tỏ Chúa
Cứu Thế dùng tôi dạy dỗ anh chị em. Chúa không đối xử yếu ớt với anh
chị em đâu, quyền năng Ngài trong anh chị em thật mạnh mẽ.
4 Thân thể yếu đuối của Chúa đã bị đóng đinh trên cây thập tự, nhưng
Ngài đang sống với quyền lực vạn năng của Đức Chúa Trời. Thân thể
chúng tôi vốn yếu đuối như thân thể Ngài khi trước, nhưng nay chúng
tôi sống mạnh mẽ như Ngài và dùng quyền năng Đức Chúa Trời để đối
xử với anh chị em.
5 Anh chị em hãy tự xét, xem mình có đức tin không? Anh chị em có
nhận thấy Chúa Cứu Thế sống trong anh chị em, và quyền năng Ngài tác
động ngày càng mạnh mẽ trong anh chị em không? Hay anh chị em tự
nhận mình là con cái Chúa mà thật ra không phải?
6 Tôi hy vọng anh chị em thừa biết chính tôi đã tự xét mình cẩn thận và
biết rõ chúng tôi đạt tiêu chuẩn.
7 Tôi cầu xin Đức Chúa Trời cho anh chị em có đời sống đạo đức tốt đẹp,
không phải để biện minh cho chúng tôi, nhưng để anh chị em biết làm
theo lẽ phải, dù chính chúng tôi có bị khinh chê.
8 Vì chúng tôi tôn trọng chân lý, không bao giờ làm điều gì sai quấy.
9 Chúng tôi vui mừng dù phải chịu yếu ớt khinh chê, miễn là anh chị
em được mạnh mẽ. Chúng tôi cầu xin Chúa cho anh chị em trưởng thành
trong Ngài.
10 Vì thế, tôi viết thư này để khi đến thăm, tôi khỏi phải đối xử nghiêm
khắc với anh chị em. Tôi muốn dùng quyền hành Chúa cho để gây dựng
chứ không phải trừng phạt anh chị em.

Lời Chào Cuối của Phao-lô

11 Cuối thư, xin chào tạm biệt. Anh chị em hãy trưởng thành trong
Chúa, thực hành lời tôi khuyên dặn, sống hòa đồng, và hòa thuận. Cầu
xin Đức Chúa Trời yêu thương và bình an ở với anh chị em.
12 Hãy chào nhau bằng cái siết tay thân mật trong Chúa.
13 Tất cả tín hữu tại đây kính lời chào thăm anh chị em.
14 Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước Chúa Cứu Thế Giê-
xu, tình yêu thương của Đức Chúa Trời, và sự tương giao của Chúa Thánh
Linh.

---

* **13:1** Phục 19:15

Thư của Phao-lô
Gửi cho Các Tín Hữu tại
Ga-la-ti

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, một sứ đồ, không phải do loài người đề cử,
nhưng do chính Chúa Cứu Thế Giê-xu và do Đức Chúa Trời, là Cha, Đấng
khiến Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết.
2 Cùng tất cả anh chị em đang ở với tôi, kính gửi các Hội Thánh miền
Ga-la-ti.
3 Cầu chúc anh chị em hưởng ơn phước và bình an từ Đức Chúa Trời,
Cha chúng ta và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu.
4 Chúa Cứu Thế đã hiến dâng mạng sống để chuộc tội chúng ta và cứu
chúng ta khỏi cuộc đời gian ác hiện tại, đúng theo ý định của Đức Chúa
Trời, Cha chúng ta.
5 Cầu xin Ngài được vinh quang muôn đời vô cùng! A-men.

Phúc Âm Duy Nhất

6 Tôi ngạc nhiên vì anh chị em đã vội bỏ Đức Chúa Trời để theo một
Phúc Âm khác, mặc dù Ngài đã cho anh chị em hưởng ơn phước của Chúa
Cứu Thế.
7 Thật ra chẳng có Phúc Âm nào khác, nhưng chỉ có những người gieo
hoang mang, xuyên tạc Phúc Âm của Chúa Cứu Thế, khiến anh chị em
lầm lạc.
8 Dù chính chúng tôi, dù thiên sứ từ trời hiện xuống, nếu ai truyền giảng
một Phúc Âm nào khác với Phúc Âm chúng tôi đã công bố cho anh chị
em, cũng sẽ bị Đức Chúa Trời lên án.
9 Tôi xin nhắc lại: Nếu ai truyền giảng cho anh chị em một “Phúc Âm”
nào khác với Phúc Âm anh chị em đã tin nhận, người ấy đáng bị Đức
Chúa Trời lên án.
10 Anh chị em biết rõ, tôi chẳng cần nịnh hót để được anh chị em hoan
nghênh, vì tôi chỉ lo phục vụ Đức Chúa Trời. Nếu tôi muốn mua chuộc
lòng người, tôi không còn là đầy tớ của Chúa Cứu Thế.

Sứ Điệp của Phao-lô Đến từ Chúa Cứu Thế

11 Thưa anh chị em, Phúc Âm tôi truyền giảng không phải do loài người
đặt ra.
12 Vì tôi không nhận Phúc Âm ấy từ nơi ai cả, nhưng nhận trực tiếp từ
Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngoài Chúa, chẳng có ai dạy tôi.
13 Anh chị em đã biết nếp sống tôi ngày trước—tôi theo Do Thái giáo,
nhẫn tâm bức hại và phá hoại Hội Thánh của Đức Chúa Trời.
14 Giữa những người đồng trang lứa, tôi là người cuồng nhiệt nhất trong
Do Thái giáo, cố sức sống theo truyền thống của tổ phụ.
15 Nhưng Đức Chúa Trời yêu thương tuyển chọn tôi từ trong lòng mẹ,
ban ơn kêu gọi tôi,

16 khải thị cho tôi biết Con Ngài ở trong tôi, cốt để tôi truyền giảng Phúc
Âm của Chúa Cứu Thế cho dân ngoại.
Được biết ý định của Chúa, tôi tức khắc vâng lời, không bàn tính thiệt
hơn.
17 Tôi cũng không lên Giê-ru-sa-lem để yết kiến các sứ đồ, nhưng tôi
qua xứ A-rập rồi quay về thành phố Đa-mách.
18 Ba năm sau, tôi lên Giê-ru-sa-lem để thăm Phi-e-rơ và ở lại với ông
mười lăm ngày.
19 Trong thời gian ấy, tôi chỉ gặp hai vị sứ đồ là Phi-e-rơ và Gia-cơ, em
Chúa.
20 Có Đức Chúa Trời chứng giám, những điều tôi viết đây là chân thật.
21 Sau đó tôi sang xứ Sy-ri và xứ Si-li-si.
22 Lúc ấy, các Hội Thánh của Chúa Cứu Thế tại xứ Giu-đê cũng chưa
giáp mặt tôi.
23 Họ chỉ nghe rằng người bức hại họ ngày trước, nay đang truyền Đạo
mà mình đã cố sức tiêu diệt.
24 Vì tôi, họ càng ngợi tôn Đức Chúa Trời.

2

Các Sứ Đồ Nhìn Nhận Phao-lô

1 Mười bốn năm sau, tôi lại lên Giê-ru-sa-lem với Ba-na-ba và Tích.
2 Vâng theo lời Chúa chỉ bảo, tôi về Giê-ru-sa-lem gặp riêng các lãnh
đạo Hội Thánh, trình bày Phúc Âm tôi đã truyền giảng cho dân ngoại, để
họ biết rõ công việc của tôi trước nay là đúng và hữu ích.
3 Họ cũng không buộc Tích—một người Hy Lạp cùng đi với tôi—phải
chịu cắt bì.
4 Tuy nhiên, một số tín hữu giả mạo đã trà trộn vào Hội Thánh để do
thám chúng ta, xem chúng ta được tự do trong Chúa Cứu Thế Giê-xu như
thế nào. Họ nhằm mục đích trói buộc chúng ta vào luật lệ của họ, chẳng
khác gì bắt chúng ta làm nô lệ.
5 Đối với hạng người ấy, chúng tôi không nhượng bộ tí nào, dù trong
giây phút, để chân lý của Phúc Âm được vững bền trong anh em.
6 Về các nhà lãnh đạo quan trọng—dù họ quan trọng đến đâu cũng
chẳng quan hệ gì với tôi, vì Đức Chúa Trời không thiên vị ai—họ cũng
không bổ khuyết gì cho tôi cả.
7 Trái lại, họ thấy rõ tôi được Chúa ủy thác việc truyền giảng Phúc Âm
cho dân ngoại cũng như Phi-e-rơ truyền giáo cho người Do Thái.
8 Vì Đức Chúa Trời đang thúc đẩy Phi-e-rơ làm sứ đồ cho người Do Thái
cũng thúc đẩy tôi truyền giáo cho dân ngoại.
9 Nhận thấy ơn phước Chúa ban cho tôi, Gia-cơ, Phi-e-rơ, và Giăng, là ba
nhà lãnh đạo tối cao của Hội Thánh đã siết chặt tay tôi và Ba-na-ba, khích
lệ chúng tôi cứ tiếp tục truyền giáo cho dân ngoại trong khi họ truyền
giảng cho người Do Thái.
10 Họ chỉ nhắc chúng tôi cứu tế người nghèo khổ là điều chính tôi cũng
đã hăng hái thực thi.

Phao-lô Trách Phi-e-rơ

11 Khi Phi-e-rơ đến thành An-ti-ốt, tôi phải phản đối ông trước mặt mọi
người vì hành động của ông thật đáng trách.
12 Lúc mấy người Do Thái, bạn của Gia-cơ, chưa đến, Phi-e-rơ vẫn ngồi
ăn chung với các tín hữu dân ngoại là những người không chịu cắt bì
hoặc giữ luật pháp Do Thái. Nhưng khi họ đến nơi, ông tránh ra nơi
khác, không ăn chung với người nước ngoài nữa, vì sợ những người Do
Thái theo chủ trương "phải chịu cắt bì mới được cứu rỗi."
13 Các tín hữu Do Thái khác, kể cả Ba-na-ba, cũng bắt chước hành động
đạo đức giả ấy.
14 Thấy họ không hành động ngay thẳng theo chân lý Phúc Âm, tôi liền
trách Phi-e-rơ trước mặt mọi người: "Anh là người Do Thái, từ lâu đã bỏ
luật pháp Do Thái, sao anh còn buộc người nước ngoài phải vâng giữ luật
pháp đó?
15 Anh và tôi đều là người Do Thái, không thuộc về các dân tộc tội lỗi,
16 chúng ta đều biết rõ con người được Đức Chúa Trời tha tội nhờ tin
Chúa Cứu Thế Giê-xu chứ không nhờ tuân theo luật pháp Do Thái. Vì thế
chúng ta đã tin Chúa Cứu Thế, để được Đức Chúa Trời tha tội—nhờ đức
tin chứ không nhờ luật pháp, vì không có một người nào nhờ giữ luật
pháp mà được cứu rỗi."
17 Nếu chúng ta tin Chúa Cứu Thế cứu rỗi chúng ta, rồi quay lại nhận
mình có tội, cần phải chịu cắt bì và giữ luật pháp mới được cứu rỗi, hóa
ra Chúa Cứu Thế lại đưa chúng ta vào vòng tội lỗi hay sao? Tuyệt đối
không!
18 Vì nếu tôi tái lập luật pháp mà tôi đã lật đổ, trở lại vâng giữ luật pháp
để được cứu rỗi, thì tôi là người phạm pháp.
19 Vì bởi luật pháp, tôi đã chết đối với luật pháp để sống cho Đức Chúa
Trời.
20 Tôi đã bị đóng đinh vào cây thập tự với Chúa Cứu Thế; hiện nay tôi
sống không phải là tôi sống nữa, nhưng Chúa Cứu Thế sống trong tôi.
Những ngày còn sống trong thể xác, tôi sống do niềm tin vào Con Đức
Chúa Trời. Ngài đã yêu thương tôi và dâng hiến mạng sống Ngài vì tôi.
21 Tôi không phải là người phủ nhận giá trị sự chết của Chúa Cứu Thế.
Nếu con người có thể được cứu rỗi nhờ vâng giữ luật pháp thì Chúa Cứu
Thế không cần chịu chết làm gì.

3

Luật Pháp và Đức Tin

1 Anh chị em Ga-la-ti thật là dại dột! Anh chị em đã biết Chúa Cứu Thế
hy sinh trên cây thập tự—biết quá rõ như thấy tận mắt—thế mà anh chị
em còn bị mê hoặc!
2 Tôi chỉ hỏi anh chị em một điều: "Có phải anh chị em nhận lãnh Chúa
Thánh Linh nhờ cố gắng tuân theo luật pháp không?" Tuyệt đối không!
Vì Chúa Thánh Linh chỉ ngự vào lòng người nghe và tin nhận Chúa Cứu
Thế.
3 Sao anh chị em dại dột thế? Đã bắt đầu nhờ Chúa Thánh Linh, nay
anh chị em quay lại dùng sức riêng để trở thành người hoàn hảo hay sao?

4 Anh chị em chịu bao nhiêu gian khổ chỉ để múc nước đổ biển sao?
Việc ấy có thật là vô ích không?
5 Đức Chúa Trời ban Chúa Thánh Linh và thực hiện các phép lạ giữa
anh chị em vì anh chị em vâng giữ luật pháp hay vì nghe và tin Chúa Cứu
Thế?
6 Thử xem gương Áp-ra-ham: "Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời nên Đức
Chúa Trời kể ông là người công chính."*
7 Tất nhiên người nào tin Chúa cũng được coi là công chính như Áp-ra-
ham.
8 Thánh Kinh cũng nói trước trong thời đại này người nước ngoài tin
Chúa sẽ được Đức Chúa Trời cứu rỗi. Đức Chúa Trời đã bảo Áp-ra-ham
từ trước: "Mọi dân tộc sẽ nhờ con mà được phước."†
9 Như thế những người tin Chúa đều hưởng phước hạnh như Áp-ra-
ham.
10 Tất cả những người mong giữ luật pháp để được cứu rỗi đều bị lên
án, vì Thánh Kinh đã viết: "Ai không liên tục tuân theo mọi điều đã ghi
trong Sách Luật Pháp của Đức Chúa Trời đều bị lên án."‡
11 Dĩ nhiên, không ai được Đức Chúa Trời nhìn nhận là công chính nhờ
tuân theo luật pháp, vì chỉ nhờ đức tin chúng ta mới được Đức Chúa Trời
tha tội. Tiên tri Ha-ba-cúc viết: "Người công chính sẽ sống bởi đức tin."§
12 Con đường đức tin khác hẳn con đường luật pháp, vì có lời chép:
"Người nào vâng giữ luật pháp, thì nhờ đó được sống."*
13 Chúa Cứu Thế đã cứu chúng ta khỏi bị luật pháp lên án khi Chúa hy
sinh trên cây thập tự, tình nguyện thay ta chịu lên án; vì Thánh Kinh đã
nói: "Ai bị treo lên cây gỗ là người bị lên án."†
14 Trong Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đức Chúa Trời cũng cho người nước
ngoài chung hưởng phước hạnh mà Ngài đã hứa cho Áp-ra-ham; và tất
cả chúng ta là con cái Chúa đều nhờ đức tin mà tiếp nhận Chúa Thánh
Linh như Ngài đã hứa.

Luật Pháp và Lời Hứa của Đức Chúa Trời

15 Thưa anh chị em, tôi xin đơn cử một thí dụ trong cuộc sống hằng
ngày: một khi giao kèo đã ký xong, không ai được thay đổi hay thêm bớt
một điều nào.
16 Lời hứa của Chúa với Áp-ra-ham cũng thế. Chúa hứa ban phước lành
cho Áp-ra-ham và hậu tự.‡ Thánh Kinh không nói "các hậu tự" theo số
nhiều, nhưng nói "hậu tự" để chỉ về một người là Chúa Cứu Thế.
17 Điều ấy có nghĩa: Đức Chúa Trời đã lập giao ước và cam kết với Áp-
ra-ham, cho nên 430 năm sau, luật pháp Môi-se ban hành cũng không
thể nào hủy bỏ giao ước và lời hứa đó.
18 Nếu Áp-ra-ham hưởng phước lành nhờ tuân theo luật pháp thì đâu
cần lời hứa của Chúa nữa! Nhưng Đức Chúa Trời ban phước lành cho
Áp-ra-ham chỉ vì lời hứa của Ngài.
19 Như thế, luật pháp có nhiệm vụ gì? Luật pháp được công bố để giúp
loài người nhận biết tội lỗi mình, cho đến khi Chúa Cứu Thế xuất hiện,

* **3:6** Sáng 15:6 † **3:8** Sáng 12:3; 18:18; 22:18 ‡ **3:10** Phục 27:26 § **3:11** Ha 2:4 * **3:12** Lê 18:5 † **3:13** Phục 21:23 ‡ **3:16** Sáng 12:7; 13:15; 24:7

tức Đấng đã hứa từ trước. Đức Chúa Trời ban hành luật pháp qua các thiên sứ cho Môi-se, là người trung gian giữa Đức Chúa Trời và con người.
20 Còn khi lập giao ước, chính Đức Chúa Trời trực tiếp cam kết với Áp-ra-ham, không dùng thiên sứ hay người nào làm trung gian cả.
21 Như thế, luật pháp của Đức Chúa Trời có mâu thuẫn với lời hứa của Đức Chúa Trời không? Tuyệt đối không! Vì nếu luật pháp có thể cứu rỗi loài người, hẳn Đức Chúa Trời đã không dùng phương pháp khác để giải thoát chúng ta khỏi xiềng xích của tội lỗi.
22 Trái lại, Thánh Kinh cho biết cả nhân loại đều bị tội lỗi giam cầm và phương pháp giải thoát duy nhất là tin Chúa Cứu Thế Giê-xu. Con đường cứu rỗi đã mở rộng cho mọi người tin nhận Ngài.

Con Cái của Đức Chúa Trời

23 Trước khi Chúa Cứu Thế đến, chúng ta bị luật pháp canh giữ cho đến ngày chúng ta tin nhận Chúa.
24 Luật pháp Môi-se đóng vai người giám hộ canh giữ chúng ta trong khi chờ đợi Chúa Cứu Thế thực hiện chương trình cứu rỗi bởi đức tin.
25 Chúa Cứu Thế đã đến nên chúng ta không cần người giám hộ nữa.
26 Tất cả chúng ta đều được làm con cái Đức Chúa Trời khi tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu.
27 Vì tất cả những người đã chịu báp-tem, liên hiệp với Chúa Cứu Thế đều được Ngài bảo bọc.
28 Sự chia rẽ kỳ thị giữa Do Thái và dân ngoại, giữa nô lệ và tự do, giữa nam và nữ, đã chấm dứt, vì chúng ta đều hợp nhất trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
29 Hiện nay chúng ta thuộc về Chúa Cứu Thế, làm con cháu thật của Áp-ra-ham và thừa hưởng cơ nghiệp Áp-ra-ham như Đức Chúa Trời đã hứa.

4

1 Anh chị em nên nhớ, khi người thừa kế còn thơ ấu, cũng không khác gì nô lệ, dù có quyền làm chủ sản nghiệp.
2 Người ấy vẫn phải ở dưới quyền người giám hộ và quản gia cho đến ngày cha người đã định.
3 Chúng ta cũng thế, trước khi Chúa Cứu Thế đến, chúng ta phải làm nô lệ cho các thần linh sơ đẳng trong thế gian vì tưởng những thứ ấy có thể cứu rỗi chúng ta.
4 Nhưng đúng kỳ hạn, Đức Chúa Trời sai Con Ngài xuống trần gian, do một người nữ sinh ra trong một xã hội bị luật pháp trói buộc
5 để giải cứu những người làm nô lệ của luật pháp, và cho họ quyền làm con Đức Chúa Trời.
6 Vì chúng ta là con Đức Chúa Trời nên Ngài đã sai Thánh Linh của Chúa Cứu Thế ngự vào lòng chúng ta, giúp chúng ta gọi Đức Chúa Trời bằng Cha.
7 Như thế, chúng ta không còn làm nô lệ nữa, nhưng làm con Đức Chúa Trời. Đã là con, chúng ta cũng được thừa hưởng cơ nghiệp của Đức Chúa Trời.

Phao-lô Lo Ngại cho Người Ga-la-ti

8 Ngày trước, anh chị em không biết Đức Chúa Trời, nên đã làm nô lệ
cho những thần linh giả tạo.
9 Ngày nay, anh chị em đã tìm gặp Đức Chúa Trời, hay đúng hơn Đức
Chúa Trời đã tìm gặp anh chị em, sao anh chị em còn quay lại làm nô lệ
cho những giáo lý rỗng tuếch, vô dụng ấy?
10 Anh chị em còn giữ ngày, tháng, mùa, năm làm gì?
11 Tôi lo ngại cho anh chị em. Tôi sợ rằng công lao khó nhọc của tôi hóa
ra vô ích.
12 Thưa anh chị em thân yêu, xin anh chị em theo gương tôi, vì cũng
như anh chị em, tôi đã từng thoát ách nô lệ của luật pháp. Anh em đã
không ngược đãi chúng tôi khi tôi đến với anh em lần đầu.
13 Anh chị em còn nhớ, trong lúc đau yếu, tôi đã đến truyền giảng Phúc
Âm cho anh chị em lần thứ nhất.
14 Mặc dù bệnh hoạn của tôi có thể làm anh chị em khó chịu, nhưng
anh chị em không khước từ, ruồng rẫy tôi. Trái lại, anh chị em đã tiếp
đón tôi như thiên sứ của Đức Chúa Trời, như chính Chúa Cứu Thế vậy.
15 Nhiệt tình chan chứa ấy bây giờ ở đâu? Lúc ấy, anh chị em yêu mến
tôi đến mức sẵn sàng móc mắt tặng tôi.
16 Thế mà nay anh chị em xem tôi như người thù, có phải vì nói thật
mất lòng anh chị em không?
17 Tôi biết có những người hết sức chiều chuộng anh chị em với dụng
ý không tốt đẹp. Họ chỉ muốn chia rẽ anh chị em với tôi để anh chị em
lệ thuộc họ và hăng hái phục vụ họ.
18 Tỏ tình quý mến chân thành bao giờ cũng là một cử chỉ đẹp, nhưng
sao họ phải đợi lúc tôi có mặt mới lo chiều chuộng anh chị em?
19 Các con thơ bé ơi! Các con làm cho ta đau đớn như người mẹ quặn
thắt, đợi chờ đứa con lọt lòng, mong mỏi đến lúc hình dạng Chúa Cứu
Thế nổi bật trong các con.
20 Ước gì tôi có mặt bên anh chị em ngay giờ phút này để nói cho cạn
lời, chứ xa xôi cách trở, viết không thể nào hết ý.

Hai Con Trai của Áp-ra-ham

21 Anh chị em đã muốn phục tùng luật pháp để được cứu rỗi, không lẽ
anh chị em không biết luật pháp nói gì sao?
22 Kinh luật chép rằng Áp-ra-ham có hai con trai, một người con của vợ
nô lệ, một người con của vợ tự do.
23 Người vợ nô lệ sinh con theo công lệ, nhưng người vợ tự do sinh con
do lời hứa của Đức Chúa Trời.
24 Chuyện ấy tượng trưng cho hai giao ước, là phương pháp Đức Chúa
Trời cứu giúp dân Ngài. Đức Chúa Trời ban hành luật pháp trên núi Si-nai
để dân Ngài vâng giữ.
25 Núi Si-nai—người A-rập gọi là núi A-ga theo tên người mẹ nô lệ—chỉ
về Giê-ru-sa-lem hiện nay, vì thành phố ấy là thủ đô của dân tộc làm nô
lệ cho luật pháp.
26 Còn mẹ chúng ta là Giê-ru-sa-lem tự do trên trời, không bao giờ làm
nô lệ.
27 Tiên tri Y-sai đã viết:
“Này, người nữ son sẻ, hãy hân hoan!

Người nữ chưa hề sinh con, hãy reo mừng!
Vì con của người nữ bị ruồng bỏ
sẽ nhiều hơn của người nữ có chồng!”*
28 Thưa anh chị em, chúng ta là con cái sinh ra theo lời hứa, như Y-sác
ngày xưa.
29 Ngày nay, chúng ta là người do Chúa Thánh Linh sinh thành vẫn bị
người lệ thuộc luật pháp bức hại, buộc chúng ta phải vâng giữ luật pháp,
chẳng khác gì ngày xưa Y-sác, con sinh ra theo lời hứa, bị Ích-ma-ên, con
của người nô lệ, chèn ép.
30 Nhưng Thánh Kinh đã nói gì? “Hãy đuổi người vợ nô lệ cùng con trai
nàng, vì con trai người nô lệ không được quyền thừa kế với con trai người
tự do.”†
31 Thưa anh chị em, chúng ta không phải là con của người nô lệ, nhưng
con của người tự do.

5

Tự Do trong Chúa Cứu Thế

1 Chúa Cứu Thế đã giải cứu chúng ta, cho chúng ta được tự do. Vậy hãy
sống trong tự do, đừng tự tròng cổ vào ách nô lệ của luật pháp nữa.
2 Xin anh chị em lưu ý lời này của tôi, Phao-lô: nếu chịu lễ cắt bì, anh
chị em không được Chúa Cứu Thế cứu giúp.
3 Tôi xin nhắc lại. Nếu ai chịu cắt bì để mong vui lòng Đức Chúa Trời,
người ấy buộc phải vâng giữ toàn bộ luật pháp Môi-se.
4 Một khi anh chị em muốn nhờ luật pháp để được cứu rỗi, anh chị em
đã tự ly khai với Chúa Cứu Thế và đánh mất ơn phước của Đức Chúa Trời.
5 Tuy nhiên, nhờ Chúa Thánh Linh, chúng ta đầy tin tưởng, trông đợi
những kết quả tốt đẹp mà người công chính có quyền hy vọng.
6 Một khi Chúa Cứu Thế Giê-xu đã ban cho chúng ta sự sống vĩnh cửu,
chúng ta không cần quan tâm đến việc chịu cắt bì hay không, giữ luật
pháp hay không. Điều quan trọng là hành động do tình yêu thương, để
chứng tỏ đức tin mình.
7 Trước kia, anh chị em đã thẳng tiến trên đường theo Chúa. Nhưng ai
đã ngăn chặn anh chị em, không cho anh chị em vâng theo chân lý?
8 Dĩ nhiên, Đức Chúa Trời không bảo ai làm điều ấy, vì Ngài đã cho anh
chị em hưởng tự do trong Chúa Cứu Thế.
9 Sự dạy sai này như một ít men làm dậy cả đống bột!
10 Nhưng tôi tin chắc Chúa sẽ dìu dắt anh chị em trở về đường chính
đáng, để anh chị em có đồng một đức tin như chúng tôi. Còn người gây
xáo trộn cho anh chị em sẽ bị Chúa phán xét, dù người đó là ai.
11 Thưa anh chị em, nếu tôi còn rao giảng việc cắt bì thì tại sao tôi vẫn
còn bị bức hại? Nếu tôi không rao giảng về thập tự của Chúa Cứu Thế,
thì không còn ai bị xúc phạm nữa.
12 Thiết tưởng những người thích cắt bì, gây rối loạn cho anh chị em,
thà tự cắt mình còn hơn.

* **4:27** Ysai 54:1 † **4:30** Sáng 21:10

13 Thưa anh chị em, Chúa đã cho anh chị em được tự do, nhưng đừng
hiểu lầm tự do là phóng đãng, buông trôi theo dục vọng. Anh chị em
được tự do để phục vụ lẫn nhau trong tình yêu thương,
14 vì cả luật pháp cô đọng trong câu này: "Yêu người lân cận như chính
mình."*
15 Trái lại, nếu anh chị em xâu xé, cắn nuốt nhau, hãy coi chừng kẻo
anh chị em tiêu diệt lẫn nhau.

Sống Trong Năng Quyền Chúa Thánh Linh

16 Vậy tôi khuyên anh chị em đi theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh
Linh, để thoát khỏi dục vọng của bản tính cũ.
17 Bản tính cũ thích làm những điều nghịch với Chúa Thánh Linh, trong
khi Chúa Thánh Linh muốn anh chị em làm những việc trái với bản tính
cũ. Hai bên luôn luôn tranh đấu, nên anh chị em không thể làm điều
mình muốn.
18 Nhưng một khi anh chị em để Chúa Thánh Linh hướng dẫn, luật pháp
không còn quyền trói buộc anh chị em.
19 Để mặc cho bản tính tội lỗi† lộng hành, con người bị lôi cuốn vào gian
dâm, ô uế, trụy lạc,
20 thờ thần tượng, yêu thuật, hận thù, tranh chấp, ganh ghét, giận dữ,
khích bác, bè phái, tà giáo,
21 ghen tỵ, say sưa, chè chén, và những điều tương tự. Tôi cảnh cáo anh
chị em như tôi đã nói rồi, người làm những việc ấy không thể nào làm
con dân của nước Đức Chúa Trời.
22 Trái lại, nếp sống do Chúa Thánh Linh dìu dắt sẽ kết quả yêu thương,
vui mừng, bình an, nhẫn nại, nhân từ, hiền lương, thành tín,
23 hòa nhã, và tự chủ. Không có luật pháp nào cấm các điều ấy.
24 Người thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đóng đinh bản tính tội lỗi
với các ham muốn, tình dục vào cây thập tự.
25 Vì Chúa Thánh Linh ban sự sống mới cho chúng ta, nên chúng ta hãy
theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh.
26 Đừng tự tôn tự đại, đừng ghen tỵ khiêu khích nhau.

6

Chúng Ta Gặt Những Gì Mình Gieo

1 Thưa anh chị em thân yêu, nếu có tín hữu nào bị tội lỗi quyến rũ, anh
chị em là người có Chúa Thánh Linh hãy lấy tinh thần dịu dàng khiêm tốn
dìu dắt người ấy quay lại đường chính đáng. Anh chị em phải cẩn thận
giữ mình để khỏi bị cám dỗ.
2 Hãy ghé vai chung gánh với nhau những nhiệm vụ lớn lao, đúng theo
luật của Chúa Cứu Thế.
3 Người nào tự tôn tự đại, không chịu giúp đỡ anh chị em, là người vô
dụng, chỉ tự lừa dối mà thôi.
4 Mỗi người hãy tin tưởng ở việc tốt đẹp mình làm, tự xét lấy mình,
không nên sánh mình với người khác, để rồi khoe khoang tự mãn.
5 Vì mỗi người đều có những bổn phận riêng phải làm cho trọn.

* **5:14** Lê 19:18 † **5:19** Ctd xác thịt

6 Người học Đạo Chúa phải chia sẻ tài sản, lợi tức cho người dạy dỗ
mình.
7 Đừng tự lừa dối, tưởng mình có thể qua mặt Chúa. Hễ gieo gì gặt nấy.
8 Người gieo giống xấu theo bản tính cũ sẽ gặt hái sự hư hoại, diệt vong.
Người gieo giống tốt của Chúa Thánh Linh sẽ gặt hái sự sống vĩnh cửu do
Chúa Thánh Linh ban tặng.
9 Hãy kiên tâm làm việc thiện, đừng chán nản, vì đến mùa chúng ta sẽ
gặt hái kết quả tốt đẹp.
10 Vậy, hãy nắm ngay cơ hội để làm việc thiện cho mọi người, nhất là
cho anh chị em tín hữu.

Lời Khuyên Cuối của Phao-lô

11 Chính tay tôi viết những dòng cuối thư này cho anh chị em, chữ nào
cũng lớn.
12 Những người ép buộc anh em chịu cắt bì chỉ có một dụng ý: Họ chiều
theo thị hiếu quần chúng, sợ bị khủng bố nếu họ nhìn nhận Chúa Cứu
Thế hy sinh trên cây thập tự để cứu rỗi loài người.
13 Họ chịu cắt bì nhưng không vâng giữ luật pháp. Họ muốn ép anh
em chịu cắt bì để khoe rằng anh em là môn đệ họ.
14 Riêng tôi không dám khoe khoang điều gì ngoài cây thập tự của Chúa
Cứu Thế Giê-xu chúng ta. Nhờ cây thập tự ấy, tôi xem thế gian như đã bị
đóng đinh, và thế gian coi tôi như đã chết.
15 Điều quan trọng không phải chịu thánh lễ cắt bì hay không, nhưng
tâm hồn có được Chúa đổi mới hay không
16 Cầu Chúa thương xót và ban bình an cho mọi người sống theo tiêu
chuẩn đó và cho cả dân Chúa.
17 Tôi mong từ nay về sau, không còn ai quấy rầy tôi vì những vấn đề
ấy nữa, vì thân thể tôi mang những vết sẹo chứng tỏ Chúa Giê-xu là Chủ
tôi.
18 Cầu chúc tâm linh anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Chúa
chúng ta, Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Thư của Phao-lô
Gửi cho Các Tín Hữu tại
Ê-phê-sô

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, người được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ của
Chúa Cứu Thế Giê-xu.
Kính gửi anh chị em tín hữu thánh thiện tại thành phố Ê-phê-sô, là môn
đệ trung tín của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn
phước và bình an cho anh chị em.

Hạnh Phúc trong Chúa

3 Chúng tôi ca ngợi Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa
chúng ta; Ngài đã ban cho chúng ta đủ mọi phước lành thuộc linh từ trời
vì chúng ta tin cậy Chúa Cứu Thế.
4 Trước khi sáng tạo trời đất, Đức Chúa Trời đã yêu và chọn chúng ta
trong Chúa Cứu Thế để thánh hóa chúng ta đến mức toàn hảo trước mặt
Ngài.
5 Do tình yêu thương, Đức Chúa Trời đã hoạch định chương trình cho
Chúa Cứu Thế Giê-xu để nhận chúng ta làm con cái Ngài, theo hảo tâm,
thiện ý của Ngài.
6 Chúng ta nên ca ngợi Đức Chúa Trời về ơn phước Ngài ban cho chúng
ta, vì chúng ta thuộc về Con yêu dấu của Ngài.
7 Nhờ ơn phước dồi dào đó, chúng ta được cứu chuộc và tha tội do máu
Chúa Cứu Thế.
8 Đức Chúa Trời khôn ngoan sáng suốt đã ban ơn phước vô cùng dư dật
cho chúng ta.
9 Ngài tiết lộ cho chúng ta biết chương trình huyền nhiệm mà Ngài đã
vui lòng hoạch định từ trước.
10 Đến cuối các thời đại, Ngài sẽ thống nhất tất cả vạn vật, dù ở trên
trời hay dưới đất, và đặt dưới quyền lãnh đạo của Chúa Cứu Thế.
11 Mọi việc đều diễn tiến đúng theo chương trình Đức Chúa Trời đã ấn
định. Theo chương trình đó, Ngài đã lựa chọn chúng tôi làm cơ nghiệp
Ngài.
12 Mục đích của Đức Chúa Trời là để chúng ta, những người đầu tiên
đặt niềm hy vọng trong Chúa Cứu Thế ca ngợi và tôn vinh Đức Chúa Trời.
13 Và bây giờ, anh chị em cũng thế, sau khi nghe lời chân lý—là Phúc
Âm cứu rỗi—anh chị em tin nhận Chúa Cứu Thế, nên được Đức Chúa Trời
ban Chúa Thánh Linh vào lòng chứng thực anh chị em là con cái Ngài.
14 Chúa Thánh Linh hiện diện trong chúng ta bảo đảm rằng Đức Chúa
Trời sẽ ban cho chúng ta mọi điều Ngài hứa; Chúa Thánh Linh cũng là
một bằng chứng Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành sự cứu chuộc, cho chúng
ta thừa hưởng cơ nghiệp, để ca ngợi và tôn vinh Ngài.

Lời Cầu Nguyện

15 Vì lẽ đó, khi nghe nói về đức tin anh chị em trong Chúa Cứu Thế và
tình yêu thương anh chị em đối với các tín hữu khắp nơi,
16 tôi không ngớt cảm tạ Đức Chúa Trời và cầu thay cho anh chị em,
17 xin Đức Chúa Trời của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta, là Cha vinh
quang, ban cho anh chị em tâm linh khôn ngoan để biết rõ Chúa Cứu Thế
qua những điều Ngài tiết lộ.
18 Cũng xin Đức Chúa Trời cho tâm trí anh chị em sáng suốt để hiểu
biết niềm hy vọng của người Chúa đã lựa chọn và cơ nghiệp vinh quang
phong phú Ngài dành cho con cái Ngài.
19 Cầu xin Đức Chúa Trời cho anh chị em biết được quyền năng vô cùng
lớn lao của Ngài đang tác động trong chúng ta, là người tin nhận Ngài.
Do quyền năng phi thường ấy
20 Chúa Cứu Thế đã sống lại từ cõi chết và hiện nay ngồi bên phải ngai
Đức Chúa Trời trên trời.
21 Địa vị Chúa Cứu Thế cao cả hơn địa vị mọi thể chế, mọi thẩm quyền,
mọi sức mạnh, mọi lãnh đạo, hay bất cứ quyền lực nào. Uy danh Ngài
lừng lẫy hơn tất cả các uy danh trong thế giới hiện tại và tương lai.
22 Đức Chúa Trời đã đặt vạn vật dưới chân Chúa Cứu Thế, lập Ngài làm
thủ lãnh tối cao của Hội thánh.
23 Hội Thánh là thân thể Ngài, Hội Thánh được đầy dẫy Chúa Cứu Thế,
và Chúa Cứu Thế đầy dẫy khắp vạn vật.

2

Từ Chết Sống Lại

1 Trước kia tâm linh anh chị em đã chết vì tội lỗi gian ác.
2 Anh chị em theo nếp sống xấu xa của người đời, vâng phục Sa-tan,
bạo chúa của đế quốc không gian, hiện đang hoạt động trong lòng người
chống nghịch Đức Chúa Trời.
3 Tất cả chúng ta một thời đã sống sa đọa như thế, chiều chuộng ham
muốn xác thịt và ý tưởng gian ác của mình. Vì bản tính tội lỗi đó, chúng
ta đáng bị Đức Chúa Trời hình phạt như bao nhiêu người khác.
4 Nhưng Đức Chúa Trời vô cùng nhân từ, vì tình yêu thương của Ngài
đối với chúng ta quá bao la;
5 dù tâm linh chúng ta đã chết vì tội lỗi, Ngài cho chúng ta được sống
lại với Chúa Cứu Thế. Vậy nhờ ơn phước Đức Chúa Trời, anh chị em được
cứu.
6 Trong Chúa Cứu Thế, Đức Chúa Trời cất bổng chúng ta lên cao, cho
chúng ta cùng ngồi với Chúa Cứu Thế trên ngai trời.
7 Muôn đời về sau, Ngài có thể tiếp tục bày tỏ ơn phước, nhân từ phong
phú vô tận cho mọi người tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu.
8 Vậy anh chị em được cứu nhờ ơn phước Đức Chúa Trời, do đức tin nơi
Chúa Cứu Thế. Sự cứu rỗi là tặng phẩm của Đức Chúa Trời, chứ không
do anh chị em tự tạo.
9 Không phải là kết quả của công đức anh chị em, nên chẳng ai có thể
khoe khoang.

10 Đức Chúa Trời sáng tạo chúng ta và truyền cho chúng ta sự sống mới
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu để chúng ta thực hiện những việc tốt lành
Ngài hoạch định từ trước.

Hợp Nhất trong Chúa

11 Đừng quên rằng trước kia anh chị em là người nước ngoài, bị người
Do Thái coi là vô đạo, ô uế, vì họ tự cho là thánh sạch. Kỳ thực lòng họ
vẫn ô uế, dù thân họ đã chịu thánh lễ cắt bì, một nghi lễ do tay người
thực hiện.
12 Đừng quên rằng thuở ấy anh chị em sống xa cách Chúa Cứu Thế, đối
nghịch với đoàn thể con dân của Đức Chúa Trời, không được Đức Chúa
Trời hứa hẹn bảo đảm gì cả. Giữa cuộc đời, anh chị em sống không hy
vọng, không Đức Chúa Trời,
13 nhưng bây giờ anh chị em là người của Chúa Cứu Thế Giê-xu. Dù
ngày trước cách xa Đức Chúa Trời, ngày nay nhờ máu Chúa Giê-xu, anh
chị em được đến gần Đức Chúa Trời.
14 Chúa Cứu Thế đem lại hòa bình cho chúng ta. Ngài hòa giải hai khối
dân tộc thù nghịch, kết hợp làm một Nhân loại mới. Chúa đã hy sinh thân
báu để phá đổ bức tường ngăn cách đôi bên,
15 chấm dứt hận thù, phế bỏ luật pháp Do Thái với giới răn, quy luật.
Chúa hợp nhất hai khối dân thù nghịch, cho họ gia nhập vào thân thể
Chúa để tạo nên nhân loại mới và xây dựng hòa bình.
16 Hai bên đã là bộ phận của một thân thể, hận thù tất nhiên cũng tiêu
tan, cả hai đều được giảng hòa với Đức Chúa Trời. Vậy chiến tranh đã
chấm dứt tại cây thập tự.
17 Chúa Cứu Thế đã đến công bố Phúc Âm hòa bình ấy cho các dân tộc
gần xa.
18 Nhờ Chúa Cứu Thế, tất cả các dân tộc đều được Chúa Thánh Linh dìu
dắt đến cùng Đức Chúa Cha.

Đền Thờ của Đức Chúa Trời

19 Hiện nay anh chị em dân ngoại không còn là kiều dân ngoại tịch nữa,
nhưng là công dân Nước Chúa, là người trong gia đình Đức Chúa Trời
như mọi tín hữu khác.
20 Nền móng của anh chị em là Chúa Cứu Thế Giê-xu, còn các sứ đồ và
tiên tri là rường cột.
21 Tất cả anh chị em tín hữu chúng ta đều được kết hợp chặt chẽ với
Chúa Cứu Thế, và xây nên Đền Thánh của Đức Chúa Trời.
22 Trong Chúa Cứu Thế, anh chị em được Chúa Thánh Linh kết hợp với
nhau thành ngôi nhà của Đức Chúa Trời.

3

Phao-lô Phục Vụ Các Dân Tộc

1 Vì truyền giảng Phúc Âm cho các dân tộc nước ngoài, mà tôi, Phao-lô,
đầy tớ của Chúa Cứu Thế phải chịu lao tù.
2 Anh chị em đều biết Đức Chúa Trời ủy thác cho tôi nhiệm vụ công bố
Phúc Âm cho dân ngoại.

3 Như tôi đã trình bày sơ lược, chính Đức Chúa Trời đã tiết lộ cho tôi
biết chương trình huyền nhiệm của Ngài.
4 Đọc thư này anh chị em sẽ rõ ý của tôi về huyền nhiệm đó.
5 Trong các thời đại trước, Đức Chúa Trời chẳng cho ai biết, nhưng ngày
nay Ngài nhờ Chúa Thánh Linh tiết lộ cho các sứ đồ và tiên tri của Ngài.
6 Đây là huyền nhiệm: Cả dân ngoại cũng như người Do Thái, nhờ nghe
Phúc Âm và tin nhận Chúa Cứu Thế Giê-xu, sẽ được làm con cái Đức Chúa
Trời, được thừa kế cơ nghiệp trong nước Ngài, được tham gia vào Hội
Thánh và được hưởng mọi phước hạnh Đức Chúa Trời đã hứa.
7 Đức Chúa Trời cho tôi đặc ân làm sứ giả công bố chương trình huyền
nhiệm ấy; Ngài cũng ban quyền năng cho tôi để làm tròn công tác Ngài
giao.
8 Dù tôi kém cỏi nhất trong mọi tín hữu, Chúa đã dùng tôi truyền giảng
Phúc Âm cho dân ngoại, tức là trình bày sự phong phú vô hạn của Chúa
Cứu Thế,
9 và để giải thích cho mọi người biết Đức Chúa Trời cũng là Chúa Cứu
Thế của tất cả dân tộc. Huyền nhiệm này đã được Đấng Tạo Hóa giữ bí
mật trong các thời đại trước.
10 Ngày nay các bậc cầm quyền trên trời nhận biết được sự khôn ngoan
vô hạn của Đức Chúa Trời, khi họ nhìn thấy Hội Thánh Ngài gồm đủ tất
cả dân tộc.
11 Đó là chương trình Đức Chúa Trời hoạch định từ trước, do Chúa Cứu
Thế Giê-xu thực hiện.
12 Ngày nay, nhờ Chúa Cứu Thế và qua niềm tin nơi Ngài, chúng ta bạo
dạn và vững lòng bước đến gần Đức Chúa Trời.
13 Vậy, xin anh chị em đừng nản lòng khi thấy tôi mắc vòng lao lý vì
anh chị em; thật ra đây là một vinh dự cho anh chị em.

Tình Yêu của Chúa Cứu Thế

14 Khi nghĩ đến chương trình cứu rỗi kỳ diệu ấy, tôi quỳ gối trước mặt
Cha trên trời,
15 Đấng Sáng Tạo của vạn vật trên trời và dưới đất.
16 Tôi cầu xin Cha, do vinh quang vô hạn của Ngài, ban quyền năng
Thánh Linh làm cho tâm hồn anh chị em vững mạnh,
17 cầu xin Chúa Cứu Thế, nhân đức tin ngự vào lòng anh chị em, cho
anh chị em đâm rễ vững gốc trong tình yêu thương,
18 cầu cho anh chị em cũng như mọi con cái Chúa có khả năng hiểu
thấu tình yêu sâu rộng bao la của Chúa Cứu Thế,
19 cầu cho chính anh chị em được kinh nghiệm tình yêu ấy, dù nó lớn
lao vô hạn, vượt quá tri thức loài người. Nhờ đó anh chị em sẽ được đầy
dẫy Đức Chúa Trời.
20 Xin vinh quang quy về Đức Chúa Trời; với quyền năng Ngài đang tác
động trong chúng ta, Ngài có thể thực hiện mọi điều vượt quá mức chúng
ta cầu xin và mong ước.
21 Nguyện Đức Chúa Trời được ca ngợi muôn đời vô cùng, vì Ngài đã
lập chương trình cứu rỗi Hội Thánh, do Chúa Cứu Thế Giê-xu thực hiện!
A-men.

4

Thân Thể của Chúa

1 Vì thế, tôi, một người bị tù vì phục vụ Chúa, tôi nài xin anh chị em
phải sống đúng theo tiêu chuẩn Đức Chúa Trời đã đặt khi Ngài tuyển chọn
anh chị em làm con cái Ngài.
2 Phải hết sức khiêm cung, hiền từ. Phải nhẫn nại, nhường nhịn nhau
trong tình yêu thương.
3 Phải cố gắng sống bình an hoà thuận để giữ sự hợp nhất trong Chúa
Thánh Linh.
4 Chúng ta cùng thuộc về một thân thể, cùng nhận lãnh một Chúa Thánh
Linh, cùng chia sẻ một niềm hy vọng về tương lai vinh quang.
5 Chúng ta chỉ có một Chúa, một đức tin, một lễ báp-tem,
6 một Đức Chúa Trời là Cha mọi người, cao quý hơn mọi người, tác động
trên mọi người và sống trong mọi người.
7 Tuy nhiên, mỗi người trong chúng ta nhận lãnh một ân tứ khác nhau,
tùy theo sự phân phối của Chúa Cứu Thế.
8 Như tác giả Thi Thiên ghi nhận:
"Ngài đã lên nơi cao
dẫn theo những người tù
và ban tặng phẩm cho loài người."*
9 Những chữ "Ngài trở về trời cao" có nghĩa Ngài đã từ trời giáng thế,
đến nơi thấp nhất của trần gian.
10 Đấng đã xuống thấp cũng là Đấng đã lên cao, và đầy dẫy khắp mọi
nơi, từ nơi thấp nhất đến nơi cao nhất.
11 Ngài cho người này làm sứ đồ, người kia làm tiên tri, người khác làm
nhà truyền đạo, mục sư, hay giáo sư.
12 Ngài phân phối công tác như thế để chúng ta phục vụ đắc lực cho
Ngài, cùng nhau xây dựng Hội Thánh, là Thân Thể Ngài.
13 Nhờ đó, chúng ta được hợp nhất, cùng chung một niềm tin về sự cứu
rỗi và về Con Đức Chúa Trời—Chúa Cứu Thế chúng ta—và mỗi người đều
đạt đến bậc trưởng thành trong Chúa, có Chúa Cứu Thế đầy dẫy trong
tâm hồn.
14 Nhờ đó, chúng ta không còn khờ dại như trẻ con, trí óc không còn
nông nổi, dễ đổi thay theo các giáo lý mới lạ của người lừa dối khéo dùng
thủ đoạn xảo trá sai lầm.
15 Nhưng chúng ta luôn luôn sống theo chân lý và truyền bá chân lý
trong tình yêu thương, để ngày càng tăng trưởng đến mức giống Chúa
Cứu Thế về mọi phương diện. Chúa Cứu Thế là Đầu; Hội Thánh là thân
thể.
16 Dưới quyền lãnh đạo của Chúa, mọi bộ phận trong thân thể kết hợp
và nâng đỡ nhau. Mỗi bộ phận đều làm trọn chức năng riêng, và cả thân
thể lớn mạnh trong tình yêu thương.

Nếp Sống Mới

17 Nhân danh Chúa, tôi khuyên anh chị em điều này: Đừng sống như
người chưa được cứu. Vì tâm trí họ hư hoại,

* **4:8** Thi 68:18

18 lòng họ vô cùng đen tối, xa cách hẳn sự sống của Đức Chúa Trời, trí
tuệ họ đóng kín, không thể nhận biết Ngài.
19 Họ mất cả lương tri, không còn biết phải quấy, buông mình theo lối
sống tội lỗi dơ bẩn, mê mải không thôi.
20 Đó không phải là điều anh chị em học hỏi từ Chúa Cứu Thế.
21 Nếu anh chị em đã nghe tiếng Ngài và học tập chân lý của Ngài,
22 hãy vứt bỏ con người cũ, là nếp sống cũ đã bị hư hỏng vì dục vọng
lừa dối.
23 Tâm hồn anh chị em phải đổi mới.
24 Anh chị em phải trở nên người mới, có bản tính tốt đẹp thánh sạch
giống Đức Chúa Trời.
25 Vậy, hãy chừa bỏ sự dối trá; anh chị em phải nói thật với nhau, vì
chúng ta cùng chung một thân thể, một Hội Thánh.
26 Lúc nóng giận, đừng để cơn giận đưa anh chị em đến chỗ phạm tội.
Đừng giận cho đến chiều tối.
27 Đừng tạo cơ hội cho ác quỷ tấn công.
28 Người hay trộm cắp phải bỏ thói xấu ấy, dùng tay mình làm việc
lương thiện để giúp đỡ người khác khi có cần.
29 Miệng lưỡi anh chị em đừng nói những lời xấu xa tai hại, nhưng hãy
nói lời tốt đẹp xây dựng, đem lại lợi ích cho người nghe.
30 Đừng làm buồn Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì cho đến ngày cứu
chuộc, Chúa Thánh Linh trong lòng anh chị em là bằng chứng anh chị
em thuộc về Chúa.
31 Phải loại bỏ khỏi đời sống anh chị em những điều cay đắng, oán hờn,
giận dữ, cãi cọ, phỉ báng và mọi điều xấu xa khác.
32 Phải có lòng nhân từ, yêu mến nhau, phải tha thứ nhau như Đức Chúa
Trời đã tha thứ anh chị em trong Chúa Cứu Thế.

5

Sống trong Ánh Sáng

1 Trong mọi việc, hãy noi theo gương Đức Chúa Trời, như con cái yêu
dấu bắt chước cha mình.
2 Phải sống đời yêu thương, như Chúa Cứu Thế đã yêu thương chúng
ta, dâng thân Ngài làm sinh tế chuộc tội đẹp lòng Đức Chúa Trời.
3 Đã là con cái thánh của Chúa, anh chị em đừng nói đến chuyện gian
dâm, ô uế, tham lam.
4 Đừng nói lời tục tỉu, bậy bạ, hoặc chuyện tiếu lâm thô bỉ, nhưng cứ
nhắc nhở ơn Đức Chúa Trời và cảm tạ Ngài.
5 Anh chị em nên biết người gian dâm, ô uế, tham lam không thể thừa
hưởng cơ nghiệp gì trong Nước Chúa. Tham lam là thờ lạy thần tượng.
6 Đừng để những người ấy dùng lời rỗng tuếch lừa gạt anh chị em, họ
sẽ bị Đức Chúa Trời hình phạt vì không vâng phục Ngài.
7 Vậy anh chị em đừng tham dự vào tội ác của họ.
8 Trước kia lòng anh chị em tối tăm, nhưng ngày nay đã được Chúa soi
sáng, vậy phải sống như người thuộc về ánh sáng.
9 Nhờ ánh sáng của Chúa, anh chị em sẽ làm mọi điều tốt đẹp, công
chính và chân thật.

10 Phải tìm biết điều gì vui lòng Chúa.
11 Đừng dự vào những việc không xứng đáng trong bóng tối, nhưng
hãy phơi bày ra ánh sáng.
12 Những việc làm trong bóng tối, nói đến cũng thấy xấu hổ rồi.
13 Nhưng khi phơi bày ra ánh sáng, mọi sự vật sẽ được chiếu sáng.
14 Và những gì được chiếu sáng cũng trở nên sáng láng. Vì thế, Thánh
Kinh viết:
“Hãy tỉnh thức, hỡi người đang ngủ mê,
hãy vùng dậy từ cõi chết,
để được Chúa Cứu Thế chiếu soi.”
15 Phải thận trọng trong mọi việc, đừng sống như người dại dột, nhưng
như người khôn ngoan.
16 Hãy nắm mọi cơ hội để làm việc lành, vì thời kỳ khó khăn.
17 Đừng hành động nông nổi, dại dột, nhưng phải tìm hiểu ý muốn của
Đức Chúa Trời.
18 Đừng say rượu, vì say sưa làm hủy hoại đời sống anh chị em, nhưng
phải đầy dẫy Chúa Thánh Linh.
19 Hãy dùng những lời hay ý đẹp trong thi thiên, thánh ca mà xướng
họa với nhau, nức lòng trổi nhạc ca ngợi Chúa.
20 Gặp bất cứ việc gì, cũng luôn nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu cảm
tạ Đức Chúa Trời, Cha chúng ta.

Tình Nghĩa Vợ Chồng

21 Do lòng kính sợ Chúa Cứu Thế, anh chị em phải tùng phục nhau.
22 Vợ phải tùng phục chồng như tùng phục Chúa.
23 Vì chồng là đầu vợ, như Chúa Cứu Thế là Đầu Hội Thánh; Ngài cứu
chuộc Hội Thánh là thân thể Ngài.
24 Cũng như Hội Thánh vâng phục Chúa Cứu Thế, vợ phải vâng phục
chồng trong mọi việc.
25 Chồng phải yêu vợ như Chúa Cứu Thế đã yêu Hội Thánh, hy sinh tính
mạng vì Hội Thánh,
26 dùng nước và Đạo Đức Chúa Trời rửa cho Hội Thánh được tinh sạch,
27 nhằm trình diện trước mặt Ngài như một Hội Thánh vinh hiển, không
vết không nhăn, không một khuyết điểm nào, nhưng thánh khiết trọn
vẹn.
28 Đó là cách chồng phải yêu vợ, coi vợ như bản thân, yêu vợ tức là yêu
bản thân.
29 Vì chẳng ai ghét chính thân mình, nhưng phải lo nuôi dưỡng và chăm
sóc, cũng như Chúa Cứu Thế chăm sóc Hội Thánh là thân thể Ngài,
30 và chúng ta là bộ phận của thân thể đó.
31 Vì thế, người đàn ông sẽ lìa cha mẹ để kết hợp với vợ mình, và hai
người thành một.
32 Điều này là một huyền nhiệm, chẳng khác gì huyền nhiệm giữa Chúa
Cứu Thế và Hội Thánh.
33 Vậy, tôi xin nhắc lại, chồng phải yêu vợ như chính thân mình, còn vợ
phải kính phục chồng.

6

Cha Mẹ và Con Cái

1 Con cái phải vâng lời cha mẹ trong Chúa, đó là điều phải.
2 “Phải hiếu kính cha mẹ,” là điều răn đầu tiên có kèm theo lời hứa:
3 Nếu con cái hiếu kính cha mẹ thì “nhờ đó con mới được phước và sống
lâu trên đất.”*
4 Cha mẹ không nên chọc giận con cái, nhưng phải nuôi nấng, sửa trị,
dạy dỗ chúng theo đường lối Chúa.

Đầy Tớ và Chủ

5 Đầy tớ phải vâng lời chủ, thành thật kính sợ vâng phục chủ như vâng
phục Chúa Cứu Thế.
6 Không phải chỉ lo làm vừa lòng chủ khi có mặt, nhưng luôn cố gắng
phục vụ chủ như phục vụ Chúa Cứu Thế, hết lòng làm theo ý muốn Đức
Chúa Trời.
7 Phải tận tâm phục vụ như đầy tớ của Chúa, chứ không phải của người
ta.
8 Nên nhớ Chúa sẽ tưởng thưởng mọi người tùy theo việc tốt lành họ
làm, vô luận đầy tớ hay chủ.
9 Người chủ cũng phải đối xử với đầy tớ cách ngay thẳng chính đáng
như thế, không được dọa nạt. Nên nhớ anh chị em và họ đều có chung
một Chủ trên trời là Chúa Cứu Thế, và Ngài chẳng thiên vị ai.

Khí Giới của Đức Chúa Trời

10 Sau hết, anh chị em phải mạnh mẽ trong Chúa nhờ năng lực kiên
cường của Ngài.
11 Hãy trang bị đầy đủ khí giới của Đức Chúa Trời để có thể đứng vững
đối phó với mọi mưu kế của quỷ vương.
12 Vì chúng ta không chiến đấu chống người trần gian nhưng chống lại
quyền lực vô hình đang thống trị thế giới tối tăm này và chống các tà linh
trên trời.
13 Vậy hãy mặc toàn bộ áo giáp của Đức Chúa Trời, để anh chị em có
thể chiến đấu lúc bị tiến công, và khi chiến cuộc đã qua, anh chị em là
người toàn thắng.
14 Muốn được như thế anh chị em phải nai nịt lưng bằng chân lý, mặc
sự công chính làm giáp che ngực.
15 Mang giày sẵn sàng từ Phúc Âm hòa bình.
16 Luôn luôn dùng thuẫn đức tin để gạt đỡ mọi tên lửa của Sa-tan.
17 Đội nón sắt cứu rỗi, cầm bảo kiếm của Thánh Linh là Lời Đức Chúa
Trời.
18 Phải luôn luôn cầu nguyện trong mọi trường hợp, nài xin mọi điều
theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Linh. Phải cảnh giác và kiên nhẫn
cầu thay cho tất cả tín hữu.
19 Cũng cầu nguyện cho tôi có lời của Chúa mỗi khi mở miệng, để tôi
dạn dĩ công bố huyền nhiệm của Phúc Âm.
20 Chính vì Phúc Âm mà tôi làm sứ thần trong lao tù, nhưng hãy cầu xin
Chúa cho tôi cứ bạo dạn công bố Phúc Âm dù phải bị xiềng xích tù đày.

* **6:3** Xuất 20:12; Phục 5:16

Lời Từ Biệt

21 Ty-chi-cơ, anh yêu dấu của chúng ta, đầy tớ trung thành của Chúa,
sẽ tường thuật mọi việc cho anh chị em, để anh chị em biết rõ tình trạng
và hoạt động của chúng tôi.
22 Tôi cử anh ấy đến thăm anh chị em để biết rõ tình trạng anh chị em
hiện nay và an ủi khích lệ anh chị em.
23 Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban cho anh
chị em sự bình an, tình yêu thương và đức tin.
24 Cầu xin ân sủng ở với tất cả những người yêu mến Chúa Cứu Thế
Giê-xu với tình yêu bất diệt.

Thư của Phao-lô
Gửi cho Các Tín Hữu tại
Phi-líp

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô và Ti-mô-thê, đầy tớ của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
Kính gửi các tín hữu thánh thiện và các cấp lãnh đạo Hội Thánh tại
thành phố Phi-líp.
2 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn
phước và bình an cho anh chị em.

Lời Cảm Tạ Chúa

3 Mỗi khi tưởng nhớ anh chị em, tôi luôn ca ngợi Đức Chúa Trời.
4 Mỗi lần cầu nguyện cho anh chị em, lòng tôi tràn ngập vui mừng.
5 Vì anh chị em đã tích cực góp phần trong công cuộc truyền bá Phúc
Âm từ khi tiếp nhận Chúa cho đến ngày nay.
6 Chúa đã bắt đầu làm việc tốt lành trong anh chị em, nên Ngài sẽ tiếp
tục hoàn thành công tác cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại; đó là
điều chắc chắn.
7 Tôi tín nhiệm anh chị em như thế vì anh chị em đã chiếm một chỗ
quan trọng trong lòng tôi. Anh chị em đã cùng tôi chia sẻ ơn phước của
Đức Chúa Trời, trong những ngày tôi bị xiềng xích giam cầm cũng như
những năm tháng tôi được tự do biện hộ cho chân lý Phúc Âm.
8 Có Đức Chúa Trời chứng giám, tôi trìu mến anh chị em với tình yêu
thương của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
9 Tôi cầu nguyện cho tình yêu thương của anh chị em ngày càng chan
chứa, cho tri thức và sự sáng suốt của anh chị em ngày càng sâu rộng,
10 đến nỗi anh chị em biết quý chuộng những điều tuyệt hảo, giữ tâm
hồn trong sạch và sống một cuộc đời hoàn toàn, không ai chê trách được
cho đến ngày Chúa Cứu Thế trở lại.
11 Cầu chúc anh chị em luôn kết quả tươi đẹp trong nếp sống công chính
do Chúa Cứu Thế Giê-xu để đem vinh quang về cho Đức Chúa Trời.

Tinh Thần của Phao-lô trong Ngục Tối

12 Thưa anh chị em, tôi mong anh chị em đều biết rõ: Chính những
hoạn nạn, bức hại, tù đày của tôi đã làm cho Phúc Âm càng lan rộng
13 đến nỗi mọi người, kể cả quân đoàn ngự lâm của hoàng đế La Mã,
đều biết rõ tôi bị giam cầm chỉ vì theo Chúa Cứu Thế,
14 và hầu hết các anh chị em tín hữu thấy tôi chịu tù tội vì Chúa nên
không còn biết sợ xiềng xích gông cùm, nhưng càng vững tin nơi Chúa
và anh dũng truyền giảng Phúc Âm.
15 Thật ra, có vài người rao giảng Chúa Cứu Thế chỉ vì ganh tị.
16 Nhưng những người khác rao giảng vì thiện chí, do lòng yêu thương
thúc đẩy, họ biết rõ tôi có nhiệm vụ biện hộ cho Phúc Âm.

17 Trong khi đó, mấy người kia rao giảng về Chúa Cứu Thế vì tinh thần
đảng phái, không chân thành phục vụ; họ tưởng làm như thế là chồng
chất thêm nỗi khổ đau cho tôi trong ngục tù!
18 Dù giả bộ hay chân thành, Phúc Âm của Chúa Cứu Thế vẫn được
truyền bá; chính sự thật đó làm cho tôi vui mừng sung sướng.
19 Vâng, tôi sẽ tiếp tục vui mừng vì biết rõ: Nhờ anh chị em cầu nguyện
và nhờ Thánh Linh của Chúa Cứu Thế Giê-xu phù hộ, việc này sẽ trở thành
ích lợi cho tôi.

Đời Sống Phao-lô vì Chúa Cứu Thế

20 Vì tôi mong mỏi hy vọng không bao giờ làm điều gì đáng hổ thẹn,
nhưng tôi luôn luôn sẵn sàng nói về Chúa Cứu Thế cách bạo dạn trong
cảnh tù đày hiện nay cũng như trong những ngày tự do. Dù sống hay
chết, tôi vẫn làm nổi bật vinh quang của Chúa Cứu Thế.
21 Đối với tôi, hễ còn sống ngày nào là còn có cơ hội làm vinh hiển Chúa
Cứu Thế; nếu chết đi lại càng ích lợi cho tôi.
22 Còn tiếp tục sống trong thân xác, tôi còn có cơ hội dìu dắt nhiều người
đến với Chúa; nên tôi không biết lựa chọn thế nào.
23 Tôi phân vân giữa sự sống và sự chết. Tôi muốn đi ở với Chúa Cứu
Thế là điều vô cùng phước hạnh hơn cho tôi.
24 Nhưng tôi còn ở lại đây để giúp ích anh chị em lại là điều tốt hơn.
25 Tôi biết chắc tôi sẽ còn ở lại với anh chị em một thời gian nữa để giúp
anh chị em tăng trưởng và vui sống trong đức tin.
26 Nhờ đó, khi tôi trở lại viếng thăm, anh chị em sẽ càng vui mừng, ca
ngợi Chúa Cứu Thế.

Gương Sáng của Chúa Cứu Thế

27 Dù có mặt tôi hay không, anh chị em phải luôn luôn sống theo tiêu
chuẩn cao cả trong Phúc Âm của Chúa Cứu Thế, ngõ hầu mọi người có thể
nhìn nhận rằng anh chị em vẫn siết chặt hàng ngũ chiến đấu cho niềm
tin Phúc Âm.
28 Dù bọn thù nghịch làm gì đi nữa, anh chị em vẫn anh dũng kiên trì.
Đó chính là điềm báo hiệu họ sẽ bị hư vong còn anh chị em được cứu rỗi.
29 Vì anh chị em chẳng những tin Chúa Cứu Thế nhưng còn được vinh
dự chịu gian khổ vì Ngài nữa.
30 Anh chị em cũng hăng say chiến đấu bên cạnh chúng tôi: Như anh
chị em đã thấy tôi từng chịu bao gian khổ vì Chúa, nay tôi vẫn tiếp tục
đấu tranh quyết liệt cho Ngài.

2

Có Tinh Thần Giống Chúa Cứu Thế

1 Trong Chúa Cứu Thế có niềm khích lệ không? Anh chị em có thương
nhau đến độ sẵn sàng giúp đỡ nhau không? Tình anh em trong Chúa và
mối tương giao trong Chúa Thánh Linh có thực hữu không? Lòng anh chị
em có mềm mại cảm thương nhau không?

2 Nếu có, xin anh chị em đồng tâm nhất trí, yêu thương nhau cách chân
thành, hợp tác chặt chẽ với nhau, cùng nhắm vào một mục đích chung,
để làm cho tôi hoàn toàn vui thỏa.
3 Đừng làm việc gì để thỏa mãn tham vọng cá nhân hoặc tự đề cao,
nhưng hãy khiêm tốn, coi người khác hơn mình.
4 Đừng vị kỷ nhưng phải lưu ý đến quyền lợi người khác.
5 Anh chị em hãy có tinh thần giống Chúa Cứu Thế.
6 Dù Ngài vốn có bản thể như Đức Chúa Trời,
nhưng Ngài không xem sự bình đẳng với Đức Chúa Trời
là điều phải nắm giữ.
7 Ngài đã từ bỏ chính mình,
chịu thân phận đầy tớ,
và trở nên giống như loài người.
Ngài hiện ra như một người,
8 hạ mình xuống, vâng phục Đức Chúa Trời,
và chịu chết như một tội nhân trên thập tự giá.

9 Chính vì thế, Đức Chúa Trời đưa Ngài lên tột đỉnh vinh quang
và ban cho Ngài danh vị cao cả tuyệt đối,
10 để mỗi khi nghe Danh Chúa Giê-xu tất cả đều quỳ gối xuống,
dù ở tận trên các tầng trời hay dưới vực thẳm,
11 mọi lưỡi đều tuyên xưng Chúa Cứu Thế là Chúa,
và tôn vinh Đức Chúa Trời là Cha.

Ánh Sáng của Thế Giới

12 Vì thế, thưa anh chị em thân yêu, anh chị em luôn luôn vâng lời khi
tôi có mặt, nay cần vâng lời hơn khi vắng mặt tôi: Anh chị em hãy tiếp
tục hoạt động với tấm lòng kính sợ, run rẩy để hoàn thành sự cứu rỗi
mình.
13 Vì Đức Chúa Trời luôn luôn tác động trong anh chị em, khiến anh chị
em vừa muốn vừa làm theo ý muốn Ngài.
14 Hãy thi hành mọi công tác không một lời phàn nàn, cãi cọ,
15 cốt để anh chị em sống trong sạch tinh khiết như con cái toàn hảo
của Đức Chúa Trời giữa thế giới gian ác băng hoại, để cao Đạo sống, chiếu
rọi như các vì sao sáng giữa bầu trời tối tăm.
16 Hãy giữ vững lời hằng sống ngõ hầu khi Chúa Cứu Thế trở lại, tôi có
thể tự hào rằng những gian khổ, đấu tranh của tôi không phải là vô ích.
17 Dù máu tôi bị rưới làm lễ quán trên tế lễ mà anh chị em dâng lên
Chúa trong niềm tin, tôi cũng vui mừng và chia sẻ với tất cả anh chị em.
18 Anh chị em cũng hãy vui mừng và chia sẻ niềm vui với tôi như thế.

Phao-lô Khen Ngợi Ti-mô-thê

19 Nhờ ơn của Chúa Giê-xu, tôi tin chắc Ti-mô-thê sẽ được cử đi thăm
viếng anh chị em một ngày gần đây, để thu lượm các tin tức khích lệ về
cho tôi.
20 Tôi chỉ có Ti-mô-thê là người ý hợp tâm đầu và thực lòng chăm sóc
anh chị em.

21 Những người khác còn bận tâm về các việc riêng tư, không lưu ý đến
công việc Chúa Cứu Thế.
22 Chính anh chị em cũng biết phẩm cách của Ti-mô-thê khi anh ấy làm
việc chặt chẽ với tôi—như con với cha—để xúc tiến công việc truyền bá
Phúc Âm.
23 Tôi hy vọng có thể sai Ti-mô-thê lên đường ngay sau khi biết rõ kết
quả phiên tòa.
24 Tôi tin chắc chẳng bao lâu Chúa sẽ cho tôi đến thăm anh chị em.

Phao-lô Khen Ngợi Ê-ba-phô-đi

25 Nhưng tôi thấy cần cho Ê-ba-phô-đi về ngay với anh chị em. Được
anh chị em cử đến giúp tôi, Ê-ba-phô-đi nay đã thân thiết như người ruột
thịt, đồng sự và chiến đấu với tôi.
26 Anh trông mong gặp mặt anh chị em. Anh lo ngại vì anh chị em đã
nghe tin anh đau yếu.
27 Anh đau nặng gần chết nhưng Đức Chúa Trời đã thương xót cả anh
và tôi, nên chữa lành cho anh để tôi khỏi thêm buồn bã giữa cảnh gian
khổ hiện nay.
28 Vì thế, tôi càng nôn nả cho anh về để anh chị em vui thỏa gặp mặt
anh, do đó tôi cũng bớt băn khoăn.
29 Anh chị em hãy nghênh đón anh với niềm hân hoan nồng nhiệt trong
Chúa. Hãy tôn trọng những người như thế,
30 vì anh gần bỏ mạng trong khi phục vụ Chúa Cứu Thế. Anh đã liều
mạng để bù lại những điều anh chị em không làm được.

3

Sự Biết Chúa Cứu Thế là Vô Giá

1 Thưa anh chị em, dù gặp hoàn cảnh nào, cứ hân hoan trong Chúa! Tôi
không ngại nhắc đi nhắc lại, vì niềm vui giữ cho anh chị em an toàn.
2 Hãy đề phòng những lũ chó, những người hiểm độc! Họ buộc anh
em làm lễ cắt bì giả tạo.
3 Vì thờ phượng Đức Chúa Trời bởi Chúa Thánh Linh mới đúng ý nghĩa
của thánh lễ cắt bì. Người theo Chúa hãnh diện nương cậy công việc cứu
rỗi Chúa Cứu Thế Giê-xu đã hoàn thành và nhìn nhận con người không
thể nào tự sức mình đạt đến sự cứu rỗi.
4 Nếu người khác có thể tự hào về công đức riêng, thì tôi càng có quyền
tự hào. Nếu con người có thể tự giải thoát nhờ công đức, lễ nghi khổ
hạnh, thì tôi lại càng có đủ điều kiện hơn!
5 Tôi chịu thánh lễ cắt bì khi mới sinh được tám ngày; tôi sinh trưởng
trong một gia đình Ít-ra-ên chính gốc, thuộc đại tộc Bên-gia-min; tôi là
người Hê-bơ-rơ thuần túy; giữ giáo luật rất nghiêm khắc vì tôi thuộc dòng
Pha-ri-si;
6 xét theo bầu nhiệt huyết, tôi đã bức hại Hội Thánh; xét theo tiêu chuẩn
thánh thiện của luật pháp Môi-se, nếp sống của tôi hoàn toàn không ai
chê trách được.

7 Những ưu điểm ấy nay tôi coi là điều thất bại; vì tôi hoàn toàn đặt
niềm tin vào Chúa Cứu Thế.
8 Vâng, tất cả những điều ấy đều trở thành vô nghĩa nếu đem so sánh
với điều quý báu tuyệt đối này: Biết Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế tôi. Tôi
trút bỏ tất cả, kể như vô giá trị, cốt để được Chúa Cứu Thế,
9 được liên hiệp với Ngài—không còn ỷ lại công đức, đạo hạnh của mình
—nhưng tin cậy Chúa Cứu Thế để Ngài cứu rỗi tôi. Đức tin nơi Chúa Cứu
Thế làm cho con người được tha tội và coi là công chính trước mặt Đức
Chúa Trời.
10 Đó là phương pháp duy nhất để biết Chúa Cứu Thế, để kinh nghiệm
quyền năng phục sinh của Ngài, để chia sẻ những nỗi khổ đau và chịu
chết với Ngài.
11 Như thế, tôi có thể đạt đến sự sống lại từ cõi chết!

Chạy Thẳng Đến Đích

12 Không phải tôi đã đến mức toàn thiện hay đã đạt mục đích, nhưng
tôi đang tiếp tục chạy đua để đoạt giải vì Chúa Cứu Thế đã đoạt được
lòng tôi rồi.
13 Tuy chưa đoạt giải, tôi vẫn đeo đuổi một mục đích cao cả duy nhất,
xoay lưng với quá khứ, và nhanh chân tiến bước vào tương lai.
14 Tôi cố gắng chạy đến đích để giật giải, tức là sự sống thiên thượng.
Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta hướng về trời qua con đường cứu
chuộc của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
15 Tất cả những người trưởng thành trong Chúa nên có tâm chí ấy.
Nhưng nếu có ai chưa đồng ý, Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho họ.
16 Dù sao, chúng ta cứ tiến bước theo nguyên tắc đã tiếp thu.
17 Thưa anh chị em, hãy theo gương tôi. Hãy lưu ý đến những người
sống theo tiêu chuẩn ấy.
18 Dù đã nói nhiều lần, nay tôi lại khóc mà nhắc lại: Có nhiều người
sống như kẻ thù của thập tự của Chúa Cứu Thế.
19 Chắc chắn họ sẽ bị hư vong, vì tôn thờ thần tư dục và lấy điều ô nhục
làm vinh dự; tâm trí chỉ tập trung vào những việc trần tục.
20 Nhưng chúng ta là công dân Nước Trời, sốt sắng mong đợi Chúa Cứu
Thế Giê-xu chúng ta từ trời trở lại.
21 Chúa sẽ biến hóa thân thể hư hoại của chúng ta ra giống như thân
thể vinh quang của Ngài, bởi quyền năng thống trị vạn vật.

4

1 Thưa các anh chị em yêu quý, là những người tôi yêu mến và mong
mỏi gặp mặt, anh chị em chính là niềm vui và vòng hoa chiến thắng của
tôi. Anh chị em yêu quý, hãy vững vàng trong Chúa!

Giáo Huấn Sau Cùng

2 Tôi nài xin hai chị Ê-vô-đi và Sinh-ty-cơ hãy giải hòa với nhau trong
Chúa.
3 Yêu cầu anh—người đồng sự chân chính của tôi—hết sức giúp đỡ hai
chị ấy vì họ từng lao khổ trong công cuộc truyền bá Phúc Âm, từng cộng

tác với Cơ-lê-măn và các bạn đồng sự khác của tôi, những người đã được ghi tên vào Sách Sự Sống.
4 Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn; tôi xin nhắc lại: Hãy vui mừng!
5 Hãy chứng tỏ tinh thần hòa nhã với mọi người. Chúa gần trở lại.
6 Đừng lo lắng chi cả, nhưng trong mọi việc hãy cầu nguyện, nài xin và cảm tạ trong khi trình bày các nhu cầu của mình cho Đức Chúa Trời.
7 Sự bình an của Đức Chúa Trời mà con người không thể nào hiểu thấu sẽ bảo vệ trí óc và tâm khảm anh chị em, khi anh chị em tin cậy Chúa Cứu Thế Giê-xu.
8 Sau hết, xin anh chị em nghiền ngẫm những điều chân thật, cao thượng, công bằng, trong sạch, đáng yêu chuộng, và đáng khen ngợi. Hãy suy nghiệm những công việc nhân đức. Hãy tập trung tâm trí vào những điều làm cho anh chị em nức lòng ca tụng Chúa.
9 Hãy thực hành những điều anh chị em đã học hỏi với tôi, những lời tôi nói cũng như những việc tôi làm,—thì Đức Chúa Trời bình an sẽ ở với anh chị em.

Lời Cảm Tạ

10 Tôi rất hân hoan ca ngợi Chúa vì anh chị em lại tiếp trợ tôi lần nữa. Tôi biết anh chị em vẫn quan tâm, nhưng lâu nay chưa có dịp tiện.
11 Nói thế không có nghĩa tôi lo túng ngặt, vì tôi đã học biết cách sống thỏa lòng trong mọi cảnh ngộ.
12 Tôi đã trải qua những cơn túng ngặt cũng như những ngày dư dật. Tôi đã nắm được bí quyết này: Ở đâu và lúc nào, dù no hay đói, dù dư hay thiếu, tôi vẫn luôn vui thỏa.
13 Mọi việc tôi làm được đều do năng lực Chúa ban.
14 Tuy nhiên, nghĩa cử của anh chị em càng nổi bật vì anh chị em đã chia sẻ cảnh hoạn nạn với tôi.
15 Thưa Hội Thánh Phi-líp, như anh chị em đã biết, khi tôi rời xứ Ma-xê-đoan, tuy anh chị em mới vừa tiếp nhận Phúc Âm, Phi-líp là Hội Thánh duy nhất tiếp trợ tôi và chia ngọt sẻ bùi với tôi.
16 Ngay lúc tôi ở Tê-sa-lô-ni-ca, anh chị em cũng đã nhiều lần gửi tặng phẩm cho tôi.
17 Không phải tôi thích được quà, nhưng tôi muốn anh chị em được Chúa thưởng lại dồi dào vì nghĩa cử cao đẹp.
18 Tôi đã nhận đủ các món quà anh chị em gửi—thật là trọng hậu! Khi Ê-ba-phô-đi mang tặng phẩm của anh chị em đến đây, tôi không còn thiếu thốn gì nữa. Thật là một lễ vật tỏa hương thơm ngào ngạt, một sinh tế làm vui lòng Đức Chúa Trời—
19 Đức Chúa Trời của tôi sẽ đem cả tài nguyên phong phú trong Chúa Cứu Thế Giê-xu mà đáp ứng tất cả các nhu cầu của anh chị em.
20 Đức Chúa Trời, Cha chúng ta được vinh quang đời đời. A-men.

Lời Chào Cuối

21 Xin kính chào các tín hữu thánh thiện trong Chúa Cứu Thế Giê-xu tại Phi-líp. Các bạn cùng ở với tôi kính lời chào thăm anh chị em.
22 Tất cả thánh đồ tại đây, nhất là các tín hữu trong cung điện Hoàng đế, cũng xin gửi lời chào anh chị em.

23 Cầu xin ơn phước của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta tràn ngập trong
tâm linh của tất cả các anh chị em.

Thư của Phao-lô
Gửi cho Các Tín Hữu tại
Cô-lô-se

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, được Đức Chúa Trời chọn làm sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu, và Ti-mô-thê, người anh em của chúng ta.
2 Kính gửi các anh chị em tín hữu thánh thiện và trung thành của Chúa
Cứu Thế tại thành phố Cô-lô-se.
Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta ban ơn phước và bình an cho anh
chị em.

Cầu Nguyện và Cảm Tạ

3 Chúng tôi luôn luôn cảm tạ Đức Chúa Trời, Cha Chúa Cứu Thế Giê-xu
chúng ta, mỗi khi cầu nguyện cho anh chị em,
4 vì chúng tôi nghe anh chị em hết lòng tin Chúa Cứu Thế và yêu thương
con cái Ngài.
5 Ấy là nhờ anh chị em đã đặt hy vọng vững chắc vào nơi thiên thượng
từ khi nghe lời chân lý của Phúc Âm.
6 Phúc Âm đã truyền đến anh chị em, cũng được quảng bá khắp thế
giới, kết quả và phát triển mọi nơi cũng như đổi mới đời sống anh chị em
ngay từ ngày anh chị em nghe và hiểu được ơn phước của Đức Chúa Trời.
7 Anh chị em đã học hỏi lời Chúa với anh Ê-pháp-ra, bạn đồng sự thân
yêu của chúng tôi và đầy tớ trung thành của Chúa Cứu Thế. Ê-pháp-ra đã
thay anh chị em phục vụ tôi
8 và tường thuật cho chúng tôi biết tình yêu thương mà Chúa Thánh
Linh đã thể hiện qua đời sống anh chị em.
9 Vì vậy, từ ngày được tin anh chị em, chúng tôi luôn luôn cầu thay cho
anh chị em, xin Đức Chúa Trời cho anh chị em trí khôn ngoan và tâm linh
sáng suốt để thấu triệt ý muốn Ngài,
10 cho anh chị em sống xứng đáng với Chúa, hoàn toàn vui lòng Ngài,
làm việc tốt lành cho mọi người và ngày càng hiểu biết Đức Chúa Trời.
11 Cũng xin Chúa cho anh chị em ngày càng mạnh mẽ nhờ năng lực
vinh quang của Ngài để nhẫn nại chịu đựng mọi gian khổ, lòng đầy hân
hoan,
12 và luôn luôn cảm tạ Cha Thiên Thượng. Chúa Cha đã làm cho anh
chị em xứng đáng chung hưởng cơ nghiệp với các thánh đồ trên Vương
Quốc sáng láng.
13 Ngài giải thoát chúng ta khỏi quyền lực tối tăm, chuyển chúng ta qua
Vương Quốc của Con yêu dấu Ngài.
14 Chính Con Ngài đã dùng máu mình cứu chuộc chúng ta và tha thứ
tội lỗi chúng ta.

Chúa Cứu Thế Siêu Việt

15 Chúa Cứu Thế là hiện thân của Đức Chúa Trời vô hình.
Ngài có trước mọi vật trong vũ trụ,

16 vì bởi Ngài, Đức Chúa Trời sáng tạo vạn vật,
dù trên trời hay dưới đất,
hữu hình hay vô hình,
ngôi vua hay quyền lực, người cai trị hay giới cầm quyền,
tất cả đều do Chúa Cứu Thế tạo lập và đều đầu phục Ngài.
17 Chúa Cứu Thế có trước vạn vật,
Ngài an bài và chi phối vạn vật.
18 Chúa là đầu của thân thể,
tức là Đầu Hội Thánh.
Chúa sống lại đầu tiên,
làm Căn nguyên của sự sống lại.
Nên Chúa đứng đầu vạn vật.
19 Vì Đức Chúa Trời đã vui lòng đặt tất cả sự đầy trọn của mình
ở trong Chúa Cứu Thế,
20 và qua Ngài, Đức Chúa Trời hòa giải mọi loài với chính Ngài.
Máu Chúa Cứu Thế đã đổ ra trên cây thập tự
đã tái lập hòa bình giữa Đức Chúa Trời và nhân loại.
21 Anh chị em trước kia từng có tư tưởng chia rẽ nghịch thù với Chúa,
từng làm những việc gian ác không vui lòng Ngài.
22 Nhưng hiện nay, Chúa Cứu Thế đã hy sinh tính mạng để giải hòa anh
chị em với Đức Chúa Trời, nên anh chị em có thể ra mắt Chúa như những
người thánh khiết, toàn hảo, không chê trách được.
23 Muốn được thế, đức tin anh chị em phải tiếp tục đứng vững trong
đức tin. Không chuyển dịch khỏi niềm hy vọng của Phúc Âm mà anh chị
em đã nghe. Phúc Âm ấy đang được truyền bá khắp các dân tộc trên thế
giới. Chính tôi, Phao-lô, được vinh dự góp phần trong công tác ấy.

Nhiệm Vụ của Phao-lô

24 Hiện nay tôi vui mừng gánh chịu gian khổ vì anh chị em, đem thân
hứng lấy phần nào những hoạn nạn mà Chúa Cứu Thế phải gánh chịu
thay cho Hội Thánh là thân thể Ngài.
25 Theo sự phân công của Đức Chúa Trời, Ngài cho tôi làm sứ giả loan
báo cho các dân tộc nước ngoài chương trình huyền nhiệm của Ngài và
phục vụ Hội Thánh.
26 Chương trình ấy được Đức Chúa Trời giữ kín từ muôn đời trước,
nhưng hiện nay đã bày tỏ cho những người yêu mến Ngài.
27 Vinh quang vô hạn của chương trình ấy cũng dành cho các dân tộc
nước ngoài nữa. Huyền nhiệm đó là: Chúa Cứu Thế ở trong anh chị em
là nguồn hy vọng về vinh quang.
28 Cho nên chúng tôi đi đâu cũng truyền giảng về Chúa Cứu Thế, khéo
léo khuyên bảo và cố gắng huấn luyện mọi người để họ đạt đến mức toàn
hảo trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
29 Chính vì thế mà tôi phải lao khổ đấu tranh, nhờ năng lực Chúa tác
động mạnh mẽ trong tôi.

2

1 Tôi mong anh chị em biết rõ: Tôi đã nỗ lực đấu tranh cho anh chị em,
cho người Lao-đi-xê cũng như cho các anh chị em khác chưa từng gặp
mặt.
2 Tôi cầu xin Đức Chúa Trời khích lệ tinh thần anh chị em, cho anh chị
em liên kết chặt chẽ trong tình yêu thương, hiểu biết Chúa thật vững
vàng và thấu triệt huyền nhiệm của Đức Chúa Trời tức là Chúa Cứu Thế.
3 Vì Chúa Cứu Thế là kho báu tiềm tàng mọi khôn ngoan và tri thức.

4 Tôi nói rõ điều ấy để anh chị em khỏi bị ai quyến rũ lừa dối bằng
những luận chứng có vẻ hợp lý.
5 Dù tôi xa cách anh chị em, nhưng tinh thần tôi vẫn ở bên anh chị em.
Tôi mừng vì thấy anh chị em sống trong tinh thần hòa hợp và lòng tin
Chúa Cứu Thế của anh chị em thật vững vàng.

Tự Do Khỏi Các Luật Lệ và Đời Sống Mới trong Chúa Cứu Thế

6 Anh chị em đã tin Chúa Cứu Thế cứu rỗi anh chị em, hãy cứ tiếp tục
tin cậy Ngài trong mọi việc và sống trong Ngài.
7 Anh chị em đã đâm rễ trong Chúa, hãy lớn lên trong Ngài, đức tin càng
thêm vững mạnh, đúng theo điều anh chị em đã học hỏi, và luôn luôn
vui mừng tạ ơn Chúa về mọi điều Ngài ban cho anh chị em.

8 Hãy thận trọng để khỏi mắc bẫy những người dùng triết lý và mưu
mẹo cạn cợt theo thói tục của người đời, theo hệ ý thức của trần gian chứ
không theo lời dạy của Chúa Cứu Thế.
9 Chúa Cứu Thế là hiện thân của tất cả bản chất thần linh của Đức Chúa
Trời.
10 Trong Ngài, anh chị em đầy đủ mọi sự, vì Ngài tể trị mọi nền thống
trị và uy quyền.

11 Khi đến với Chúa, anh em được Ngài giải thoát khỏi tội lỗi, không
phải do cuộc giải phẫu thể xác bằng lễ cắt bì, nhưng do cuộc giải phẫu
tâm linh, là lễ báp-tem của Chúa Cứu Thế.
12 Do lễ báp-tem ấy, anh em đã chết và được chôn với Chúa, rồi được
sống lại với Ngài do đức tin nơi quyền năng Đức Chúa Trời, là quyền năng
phục sinh của Chúa Cứu Thế.

13 Khi trước tâm linh anh chị em đã chết vì tội lỗi và vì bản tính hư
hoại,* nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho anh chị em sống lại với Chúa
Cứu Thế và tha thứ mọi tội lỗi của chúng ta.
14 Đức Chúa Trời đã hủy bỏ tờ cáo trạng cùng các luật lệ ràng buộc
chúng ta, đem đóng đinh vào cây thập tự.
15 Như thế, Đức Chúa Trời đã tước hết uy quyền thống trị của Sa-tan,
công khai phô bày cho mọi người biết Chúa Cứu Thế đã chiến thắng nó
tại cây thập tự.

16 Vậy đừng cho ai xét đoán anh chị em về món ăn thức uống, về lễ
nghi, ngày trăng mới hay ngày Sa-bát.
17 Đó là những luật lệ tạm thời, hình bóng của một thực tại sẽ đến sau,
là Chúa Cứu Thế.

---

* **2:13** Ctd xác thịt

18 Có những người vừa làm bộ khiêm tốn vừa thờ lạy thiên sứ,† đừng
để họ lừa dối anh chị em. Họ chỉ dựa vào hình ảnh lúc xuất thần rồi thêu
dệt theo quan điểm xác thịt,
19 chứ chẳng có liên lạc gì với đầu não là Chúa Cứu Thế. Vì Chúa là
Đầu, chúng ta là thân thể, được nuôi dưỡng, kết hợp bằng các sợi gân và
khớp xương và được phát triển đúng mức trong Đức Chúa Trời.
20 Anh chị em đã cùng chết với Chúa Cứu Thế, được giải thoát khỏi
những quan niệm lầm lạc của thế gian, sao còn tuân theo các nguyên tắc
kiêng cữ như:
21 "Không ăn! Không nếm! Không đụng chạm!"?
22 Đó là những thức ăn hư hoại theo luật lệ và lời dạy của loài người.
23 Những luật lệ ấy có vẻ khôn ngoan theo nếp sống đạo hạnh, khiêm
tốn và khắc khổ thân xác, nhưng chẳng kiềm chế nổi ý tưởng xấu và dục
vọng con người.

3

Sống trong Đời Sống Mới

1 Chúa Cứu Thế đã ban cho anh chị em sự sống mới, vậy hãy hướng
lòng về những việc thiên thượng, nơi Chúa Cứu Thế ngự bên phải ngai
Đức Chúa Trời.
2 Hãy tập trung tâm trí vào việc thiên thượng, đừng chăm vào việc trần
gian.
3 Vì anh chị em đã chết, sự sống của anh chị em được giấu kín với Chúa
Cứu Thế trong Đức Chúa Trời.
4 Khi nào Chúa Cứu Thế, là nguồn sống thật của chúng ta trở lại, anh
chị em sẽ sáng chói rực rỡ và chia sẻ vinh quang với Ngài.
5 Anh chị em hãy tiêu diệt những thói quen trần tục như gian dâm, ô uế,
tình dục, ham muốn xấu xa, và tham lam—tham lam là thờ thần tượng.
6 Làm những việc xấu xa ấy tức là chọc giận Đức Chúa Trời.
7 Trước kia, khi còn theo nếp sống cũ, anh chị em đã ăn ở như thế.
8 Nhưng bây giờ, anh chị em phải lột bỏ những chiếc áo dơ bẩn như
giận dữ, căm hờn, gian ác, nguyền rủa, và nói tục.
9 Đừng nói dối nhau vì con người cũ của anh chị em đã chết, các hành
động xấu xa đã bị khai trừ.
10 Anh chị em đã được đổi mới, ngày càng hiểu biết và càng giống Chúa
Cứu Thế là Đấng đã tạo sự sống mới trong anh chị em.
11 Trong cuộc sống ấy, không còn phân biệt người Do Thái hay dân
ngoại, cắt bì hay không cắt bì, không còn phân biệt trình độ giáo dục hay
giai cấp xã hội. Vì có Chúa Cứu Thế mới là điều quan trọng; Ngài sẵn lòng
tiếp nhận mọi người.
12 Anh chị em đã được Đức Chúa Trời lựa chọn trở nên thánh và yêu
thương, nên hãy đối xử với mọi người với tấm lòng thương xót, nhân từ,
khiêm tốn, dịu dàng, và nhẫn nại.
13 Đừng hận thù nhau, hãy nhường nhịn nhau, và tha thứ nhau, như
Chúa đã tha thứ anh chị em.

† **2:18** Chỉ về các ác quỷ, cũng gọi là thiên sứ ác

14 Vượt trên mọi đức tính ấy, tình yêu thương là mối dây liên kết toàn
hảo.
15 Cầu xin sự bình an của Chúa Cứu Thế ngự trị trong lòng anh chị em,
phải sống hòa thuận với nhau vì anh chị em đều thuộc về thân thể duy
nhất của Chúa. Hãy luôn tạ ơn Ngài.
16 Lòng anh chị em phải thấm nhuần lời dạy phong phú của Chúa Cứu
Thế, phải hết sức khôn khéo giáo huấn, khuyên bảo nhau. Hãy ngâm thi
thiên, hát thánh ca với lòng tạ ơn Đức Chúa Trời.
17 Anh chị em nói hay làm gì cũng phải nhân danh Chúa Giê-xu và nhờ
Ngài mà cảm tạ Chúa Cha.

Nếp Sống Mới trong Gia Đình

18 Trong gia đình, vợ phải tùng phục chồng theo đúng bổn phận của
người tin Chúa.
19 Chồng phải yêu vợ, đừng đối xử khắt khe.
20 Con cái phải luôn luôn vâng lời cha mẹ vì điều đó đẹp lòng Chúa.
21 Cha mẹ đừng trách mắng con cái quá nặng nề, khiến chúng nản lòng.
22 Đầy tớ phải luôn luôn vâng phục chủ. Không phải chỉ lo làm vui lòng
chủ khi có mặt, nhưng phục vụ với tấm lòng chân thành và kính sợ Chúa.
23 Làm việc gì cũng nên tận tâm như làm cho Chúa chứ không phải cho
người.
24 Đừng quên Chúa sẽ tưởng thưởng anh chị em phần cơ nghiệp xứng
đáng. Vì Chúa Cứu Thế mới thật là Chủ của anh chị em.
25 Nếu anh chị em không tận tâm, Chúa sẽ báo trả, Ngài không hề thiên
vị.

4

1 Người chủ hãy đối xử công bằng tử tế với tôi tớ mình. Đừng quên anh
chị em cũng có Chủ trên trời đang xem xét hành động của anh chị em.

Lời Khuyên về Sự Cầu Nguyện

2 Anh chị em nên kiên nhẫn cầu nguyện, để cao cảnh giác và tạ ơn Đức
Chúa Trời.
3 Xin cũng cầu nguyện cho chúng tôi để Đức Chúa Trời mở rộng cửa
cho chúng tôi truyền giảng Phúc Âm của Chúa Cứu Thế. Chính vì công
tác ấy mà tôi mắc vòng lao lý.
4 Xin cầu nguyện Chúa cho tôi truyền giảng Phúc Âm, đầy đủ, rõ ràng.
5 Anh chị em nên tìm cơ hội loan báo Phúc Âm cho người khác, phải
đối xử khôn khéo với họ.
6 Lời nói anh chị em phải luôn luôn ân hậu, mặn mà, để anh chị em đối
xử xứng hợp với mọi người.

Lời Chào Thân Ái

7 Ty-chi-cơ sẽ tường thuật cho anh chị em mọi việc về tôi. Anh ấy là
người anh em yêu dấu, đầy tớ trung thành của Chúa và là bạn đồng sự
với tôi trong Chúa.
8 Tôi cử anh ấy đến thăm anh chị em để biết rõ tình trạng anh chị em
hiện nay và an ủi khích lệ anh chị em.

9 Cùng đi với Ty-chi-cơ có Ô-nê-sim, người anh em trung thành thân yêu
của chúng tôi và là người đồng hương với anh chị em. Hai anh ấy sẽ
tường thuật mọi việc cho anh chị em.
10 A-ri-tạc, người bạn tù của tôi tại đây và Mác, anh chị em chú bác với
Ba-na-ba, gửi lời thăm anh chị em. Tôi đã dặn anh chị em tiếp đón Mác
khi anh ấy đến thăm.
11 Giúc-tu gửi lời chào anh chị em. Giữa vòng người Do Thái, tôi chỉ có
ba bạn đồng sự đó an ủi khích lệ và cộng tác chặt chẽ trong công cuộc
mở mang Nước Chúa.
12 Ê-pháp-ra người đồng hương với anh chị em và đầy tớ của Chúa Cứu
Thế Giê-xu gửi lời chào anh chị em. Anh ấy luôn luôn chiến đấu cầu
nguyện cho anh chị em vững mạnh, trưởng thành và theo đúng ý muốn
Đức Chúa Trời trong mọi việc.
13 Tôi xác nhận: Anh ấy đã tích cực hoạt động cho anh chị em cũng
như cho Hội Thánh Lao-đi-xê và Hi-ra-bô-ly.
14 Lu-ca, y sĩ thân yêu và Đê-ma gửi lời chào anh chị em.
15 Xin cho tôi kính lời thăm các anh chị em tín hữu ở Lao-đi-xê và chị
Ninh-pha cùng Hội Thánh họp tại nhà chị.
16 Đọc thư này xong, anh chị em nên chuyển qua cho Hội Thánh Lao-
đi-xê cùng đọc. Anh chị em cũng hãy xem bức thư tôi gửi cho Hội Thánh
Lao-đi-xê.
17 Xin nhắc giúp anh A-chíp: “Hãy cố gắng chu toàn nhiệm vụ Chúa đã
ủy thác.”
18 Chính tay tôi—Phao-lô—viết mấy lời này chào thăm anh chị em. Hãy
nhớ cảnh lao tù xiềng xích của tôi.
Cầu xin Đức Chúa Trời ban ơn phước cho anh chị em.

Thư Thứ Nhất của Phao-lô Gửi cho Các Tín Hữu tại Tê-sa-lô-ni-ca

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, Si-la, và Ti-mô-thê.

Kính gửi Hội Thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca, là Hội thánh của Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Cầu xin Đức Chúa Trời ban ơn phước và bình an cho anh chị em.

Niềm Tin của Tín Hữu Tê-sa-lô-ni-ca

2 Chúng tôi luôn cảm tạ Đức Chúa Trời vì tất cả anh chị em, nhắc đến
anh chị em trong giờ cầu nguyện.
3 Mỗi khi cầu nguyện với Đức Chúa Trời, Cha trên trời, chúng tôi không
bao giờ quên công việc anh chị em thực hiện do đức tin, những thành
quả tốt đẹp do tình yêu thương và lòng nhẫn nại đợi chờ Chúa Cứu Thế
Giê-xu trở lại.
4 Thưa anh chị em, chúng tôi biết Đức Chúa Trời đã yêu thương tuyển
chọn anh chị em.
5 Vì chúng tôi công bố Phúc Âm cho anh chị em, không phải với lời nói
suông nhưng với quyền năng Chúa Thánh Linh và niềm tin quyết. Ngay
nếp sống chúng tôi cũng giúp anh chị em hiểu rõ Phúc Âm.
6 Anh chị em đã theo gương chúng tôi và theo gương Chúa. Giữa lúc
vô cùng gian khổ, anh chị em đã tiếp nhận Đạo Chúa với niềm vui trong
Chúa Thánh Linh.
7 Anh chị em làm gương cho tất cả tín hữu trong xứ Ma-xê-đoan và Hy
Lạp.
8 Đạo Chúa từ nơi anh chị em đã vang dội khắp nơi, không những trong
hai xứ ấy. Mọi người đều biết rõ lòng anh chị em tin kính Đức Chúa Trời,
nên chúng tôi không cần nhắc đến.
9 Họ thường kể: Anh chị em tiếp đón nồng hậu sứ giả Phúc Âm, lìa bỏ
thần tượng, trở về phụng sự Đức Chúa Trời, Chân Thần hằng sống,
10 và kiên tâm đợi chờ Con Ngài từ trời trở lại; vì Chúa Giê-xu đã phục
sinh và cứu chúng ta khỏi cơn đoán phạt tương lai.

2

Công Vụ của Phao-lô tại Tê-sa-lô-ni-ca

1 Thưa anh chị em thân yêu, anh chị em đã biết cuộc viếng thăm của
chúng tôi không phải vô ích.
2 Dù chịu tra tấn, sỉ nhục tại thành phố Phi-líp như anh chị em đã biết,
chúng tôi vẫn nhờ cậy Đức Chúa Trời, can đảm công bố Phúc Âm cho anh
chị em giữa lúc bị chống đối dữ dội.
3 Lời chúng tôi truyền giảng không có gì sai quấy, xấu xa hay lừa dối.

4 Nhưng được Đức Chúa Trời tín nhiệm ủy thác, chúng tôi công bố Phúc
Âm, không phải để thỏa mãn thị hiếu quần chúng, nhưng để làm hài lòng
Đức Chúa Trời, Đấng dò xét lòng người.
5 Anh chị em đã biết, chúng tôi chẳng bao giờ tâng bốc, cũng không
dùng lời đường mật để che đậy lòng tham, Đức Chúa Trời chứng giám
cho lòng chúng tôi.
6 Chúng tôi cũng không cầu mong anh chị em hay mọi người khen ngợi.
7 Dù chúng tôi xứng đáng được vinh dự ấy vì là sứ đồ của Chúa Cứu
Thế, nhưng chúng tôi đã sống giữa anh chị em cách dịu dàng như người
mẹ âu yếm săn sóc con cái.
8 Chúng tôi yêu mến anh chị em nhiều đến nỗi sẵn lòng chia sẻ với anh
chị em, không những Phúc Âm của Đức Chúa Trời, nhưng luôn cả đời
sống của chúng tôi.
9 Thưa anh chị em thân yêu, anh chị em còn nhớ công lao khó nhọc của
chúng tôi suốt thời gian truyền bá Phúc Âm Đức Chúa Trời cho anh chị
em, chúng tôi đã nhọc nhằn lao động ngày đêm để khỏi phiền luỵ đến ai.
10 Anh chị em hiệp với Đức Chúa Trời làm nhân chứng của chúng tôi,
biết rõ chúng tôi đã ăn ở cách trong sạch, công chính, không chê trách
được giữa các tín hữu.
11 Anh chị em cũng biết, chúng tôi đối xử với mỗi người trong anh chị
em như cha với con,
12 khích lệ, an ủi, khuyên giục anh chị em sống xứng đáng với Đức
Chúa Trời, vì Ngài đã mời gọi anh chị em vào hưởng Nước Trời và vinh
quang của Ngài.
13 Chúng tôi không ngớt tạ ơn Đức Chúa Trời, vì khi chúng tôi truyền
giảng Phúc Âm, anh chị em tiếp nhận ngay như lời Đức Chúa Trời, không
phải lời loài người. Phúc Âm chính là lời Đức Chúa Trời đã đổi mới đời
sống anh chị em, khi anh chị em tin nhận.
14 Anh chị em đã theo gương các Hội Thánh của Đức Chúa Trời, trong
xứ Giu-đê, chịu đựng thống khổ do đồng hương mình vì tin vào Chúa Cứu
Thế, cũng như các Hội Thánh ấy chịu khổ dưới tay người Do Thái.
15 Người Do Thái đã giết Chúa Giê-xu và sát hại các nhà tiên tri. Họ xua
đuổi chúng tôi, làm buồn lòng Đức Chúa Trời và chống nghịch mọi người.
16 Người Do Thái đã cố ngăn chúng tôi truyền bá Phúc Âm cứu rỗi cho
dân ngoại, không muốn ai được cứu rỗi. Họ luôn luôn phạm tội quá mức,
nhưng cuối cùng Đức Chúa Trời cũng hình phạt họ.

Phao-lô Mong Ước Gặp Lại Tín Hữu Tê-sa-lô-ni-ca

17 Thưa anh chị em, chúng tôi phải tạm biệt anh chị em ít lâu nay (chỉ
cách mặt chứ không cách lòng) nên chúng tôi mong mỏi, cố gắng trở lại
thăm anh chị em.
18 Vì thế đã nhiều lần, chúng tôi—nhất là Phao-lô—muốn đến thăm anh
chị em, nhưng quỷ Sa-tan đã ngăn cản chúng tôi.
19 Vì hy vọng, niềm vui và vòng hoa danh dự của chúng tôi là gì? Đó là
anh chị em được gặp mặt Chúa Giê-xu khi Ngài trở lại.
20 Thật thế, anh chị em là vinh dự và niềm vui của chúng tôi.

3

1 Vì không thể chờ lâu hơn nữa, tôi quyết định ở lại A-thên một mình,
2 và cử Ti-mô-thê, một thân hữu cùng phục vụ Đức Chúa Trời để truyền
rao Phúc Âm của Chúa Cứu Thế với tôi đến khích lệ và tăng cường đức
tin anh chị em,
3 để anh chị em khỏi thối chí ngã lòng khi hoạn nạn. Anh chị em thừa
biết hoạn nạn xảy ra theo chương trình của Đức Chúa Trời.
4 Khi còn ở với anh chị em, chúng tôi đã nói trước: tất cả chúng ta đều
sẽ chịu hoạn nạn. Việc đã xảy ra đúng như lời.
5 Vì thế, tôi không thể chờ đợi nữa, phải nhờ Ti-mô-thê đến thăm cho
biết tình trạng đức tin anh chị em, để Sa-tan khỏi cám dỗ anh chị em và
phá hoại công trình chúng tôi.

Phúc Trình của Ti-mô-thê

6 Nay Ti-mô-thê vừa quay về báo tin: Đức tin và lòng yêu thương của
anh chị em vẫn vững bền. Ti-mô-thê cho biết anh chị em luôn nhắc đến
chúng tôi, trông mong gặp mặt chúng tôi, cũng như chúng tôi mong gặp
lại anh chị em.
7 Nghe anh chị em vẫn giữ vững đức tin trong Chúa, chúng tôi được an
ủi vô cùng dù đang trải qua mọi cảnh hiểm nguy gian khổ.
8 Chúng tôi có thể chịu đựng tất cả một khi anh chị em cứ vững mạnh
trong Chúa.
9 Mỗi khi cầu thay cho anh chị em, chúng tôi không đủ lời tạ ơn Đức
Chúa Trời vì anh chị em, và vì mọi niềm vui anh chị em đem lại cho chúng
tôi.
10 Ngày đêm chúng tôi thiết tha cầu xin Chúa cho sớm gặp anh chị em
để kiện toàn đức tin anh chị em.
11 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa
chúng ta mở đường cho chúng tôi đến thăm anh chị em.
12 Cầu xin Chúa cho tình yêu thương của anh chị em luôn tăng trưởng,
để anh chị em tha thiết yêu thương nhau và yêu thương mọi người, như
chúng tôi yêu thương anh chị em.
13 Xin Đức Chúa Trời cho lòng anh chị em vững mạnh, thánh khiết,
không chỗ trách được, để anh chị em có thể đứng trước mặt Ngài trong
ngày Chúa Giê-xu chúng ta trở lại với tất cả con dân Ngài.

4

Nếp Sống Vui Lòng Đức Chúa Trời

1 Sau hết, nhân danh Chúa Giê-xu chúng tôi nài khuyên anh chị em ngày
càng cố gắng sống cho vui lòng Đức Chúa Trời, theo mọi điều anh chị em
đã học nơi chúng tôi.
2 Anh chị em đã biết huấn thị chúng tôi nhân danh Chúa truyền cho
anh chị em.
3 Đây là ý muốn của Đức Chúa Trời: Anh chị em phải sống thánh thiện,
xa hẳn sự gian dâm,
4 mỗi người phải giữ gìn thân thể cho thánh khiết và đáng trọng,
5 không buông thả theo nhục dục như những dân tộc ngoại đạo không
biết Đức Chúa Trời.

6 Đừng lợi dụng, lừa dối anh chị em mình, Chúa sẽ báo ứng, như chúng
tôi đã cảnh cáo.
7 Đức Chúa Trời muốn chúng ta sống thánh khiết, Ngài không chấp
nhận con người ô uế.
8 Vậy, ai không tuân lệnh này, không phải bác bỏ lời người ta, nhưng
khước từ Đức Chúa Trời, Đấng ban Thánh Linh Ngài cho anh chị em.
9 Về tình anh em, tôi không cần viết thêm, vì chính anh chị em đã được
Đức Chúa Trời dạy bảo.
10 Anh chị em cũng đã thắt chặt tình anh em với mọi tín hữu trong xứ
Ma-xê-đoan. Dù thế, chúng tôi nài xin anh chị em cứ yêu thương họ hơn
nữa.
11 Hãy tập sống trầm lặng, chăm lo công việc mình, tự tay mình làm
việc như chúng tôi đã dặn.
12 Do nếp sống đó, anh chị em được người chưa tin Chúa tôn trọng, và
khỏi phiền luy, nhờ cậy ai.

Hy Vọng về Sự Sống Lại

13 Thưa anh chị em, chúng tôi muốn anh chị em biết số phận những
người đã khuất, để anh chị em khỏi buồn rầu như người tuyệt vọng.
14 Chúng ta đã tin Chúa Giê-xu chịu chết và sống lại, tất nhiên cũng tin
Đức Chúa Trời sẽ đem những người qua đời trong Chúa Giê-xu cùng trở
lại với Ngài.
15 Chúng tôi xin tỏ cho anh chị em lời dạy của Chúa: Chúng ta là người
đang sống, và còn sống đến ngày Chúa trở lại, sẽ không đi trước những
người đã qua đời.
16 Vì khi có tiếng truyền lệnh, tiếng của thiên sứ trưởng và tiếng kèn
của Đức Chúa Trời, chính Chúa sẽ từ trời giáng xuống. Lúc ấy, những
người qua đời trong Chúa Cứu Thế sẽ sống lại trước hết.
17 Sau đó chúng ta, những người còn sống trên mặt đất, sẽ cùng với họ
được cất lên trong đám mây, để nghênh đón Chúa giữa không gian. Như
thế, chúng ta sẽ ở với Ngài mãi mãi.
18 Anh chị em nên dùng lời Chúa mà an ủi nhau.

5

1 Thưa anh chị em, thiết tưởng không cần viết cho anh chị em về thời
kỳ và ngày giờ Chúa trở lại.
2 Vì chính anh chị em biết quá rõ ngày của Chúa sẽ đến bất ngờ như kẻ
trộm giữa đêm khuya.
3 Khi người ta nói: “Hòa bình và an ninh” thì hủy diệt xảy đến bất ngờ
như sản phụ bị quặn đau trước giờ sinh nở; họ không thể nào tránh thoát.
4 Tuy nhiên, thưa anh chị em, anh chị em không tối tăm đến nỗi ngày
ấy đến bất ngờ như kẻ trộm.
5 Anh chị em là con của ánh sáng, của ban ngày; chúng ta không thuộc
về ban đêm, về bóng tối.
6 Vậy chúng ta đừng mê ngủ như kẻ khác, nhưng phải thức canh và
tỉnh táo;
7 Vì ban đêm người ta mới ngủ nghỉ, say sưa.

8 Nhưng chúng ta là người của ban ngày, nên phải tỉnh táo, mặc áo giáp
đức tin và yêu thương, đội nón sắt hy vọng cứu rỗi.
9 Vì Đức Chúa Trời chẳng chọn chúng ta để đoán phạt, nhưng để cứu
rỗi do công lao Chúa Cứu Thế Giê-xu.
10 Chúa đã chết thay cho chúng ta để chúng ta sống với Ngài mãi mãi,
dù chúng ta còn sống hay đã qua đời trong ngày Chúa trở lại.
11 Vậy anh chị em hãy tiếp tục an ủi, xây dựng nhau, như anh chị em
thường làm.

Những Lời Dạy Cuối của Phao-lô

12 Thưa anh chị em thân yêu, xin anh chị em ghi ân những người có
công khó hướng dẫn, khuyên bảo anh chị em.
13 Hãy hết lòng tôn trọng, yêu mến họ, anh chị em phải sống hòa thuận
nhau.
14 Xin anh chị em khiển trách người lười biếng, khuyến khích người
nhút nhát, nâng đỡ người yếu đuối và nhẫn nại với mọi người.
15 Đừng lấy ác báo ác, nhưng luôn luôn làm điều thiện cho nhau và cho
mọi người.
16 Hãy mãi mãi vui mừng,
17 cầu nguyện không ngừng, và
18 tạ ơn Chúa trong mọi tình huống; Đức Chúa Trời muốn mỗi người
thuộc về Chúa Cứu Thế Giê-xu thi hành điều ấy.
19 Đừng dập tắt Chúa Thánh Linh.
20 Đừng coi thường các lời tiên tri.
21 Hãy thử nghiệm mọi điều và giữ lấy điều tốt.
22 Hãy tránh xa gian ác dưới mọi hình thức.

Lời Chào Cuối của Phao-lô

23 Cầu xin chính Đức Chúa Trời hòa bình thánh hóa anh chị em hoàn
toàn. Cầu xin tâm linh, tâm hồn và thân thể anh chị em được bảo vệ trọn
vẹn trong ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.
24 Đấng đã kêu gọi anh chị em sẽ thực hiện điều ấy, vì Ngài thành tín.
25 Xin anh chị em cũng cầu nguyện cho chúng tôi.
26 Hãy kính chào tất cả anh chị em với cái siết tay thân mật.
27 Nhân danh Chúa, tôi yêu cầu anh chị em đọc thư này cho tất cả các
tín hữu.
28 Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Chúa Cứu Thế
Giê-xu.

Thư Thứ Hai của Phao-lô Gửi cho Các Tín Hữu tại Tê-sa-lô-ni-ca

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, Si-la, và Ti-mô-thê.
Kính gửi Hội Thánh tại Tê-sa-lô-ni-ca, là Hội Thánh của Đức Chúa Trời,
Cha chúng ta và của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2 Cầu Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn phước và
bình an cho anh chị em.

Cuộc Xử Đoán Sau Cùng

3 Thưa anh chị em thân mến, chúng tôi luôn luôn cảm tạ Đức Chúa Trời
vì anh chị em. Không cảm tạ Chúa sao được khi đức tin anh chị em tăng
trưởng vượt bực và anh chị em yêu thương nhau ngày càng tha thiết!
4 Chúng tôi vui mừng kể lại cho Hội Thánh của Đức Chúa Trời về lòng
nhẫn nại và đức tin anh chị em giữa mọi cảnh bức hại và gian khổ.
5 Đây là một bằng chứng điển hình về nguyên tắc hành động ngay thẳng
công minh của Đức Chúa Trời, vì Ngài dùng gian khổ, đau đớn đào luyện
anh chị em thành những công dân xứng đáng của Vương Quốc Ngài.
6 Đồng thời, Chúa cũng hình phạt công minh những người bức hại anh
chị em.
7 Chúa sẽ cho những người chịu gian khổ như anh chị em nghỉ ngơi với
chúng tôi trong ngày Chúa Cứu Thế từ trời xuất hiện giữa ngọn lửa sáng
ngời, với các thiên sứ uy quyền.
8 Chúa sẽ báo ứng những người không muốn biết Đức Chúa Trời và
khước từ Phúc Âm của Chúa Giê-xu chúng ta.
9 Họ sẽ bị hình phạt đời đời trong địa ngục, vĩnh viễn xa cách mặt Chúa,
không còn thấy vinh quang và quyền năng Ngài.
10 Ngày ấy, Chúa sẽ xuất hiện để các tín hữu thánh thiện của Ngài tung
hô, ca tụng. Trong số ấy có cả anh chị em là người đã tin Chúa nhờ lời
chứng của chúng tôi.
11 Vì thế chúng tôi liên tục cầu nguyện cho anh chị em, xin Chúa cho
anh chị em sống xứng đáng với danh là con cái Chúa, bởi quyền năng
Ngài cho anh chị em đạt được mọi điều mong ước tốt lành và hoàn thành
công việc của đức tin.
12 Nhờ thế, khi nhìn anh chị em, người ta ca ngợi Danh Chúa Cứu Thế
Giê-xu, và anh chị em được vinh dự làm con cái Ngài, do ơn phước của
Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu.

2

Những sự kiện trước khi Chúa tái lâm

1 Thưa anh chị em, về sự tái lâm của Chúa Cứu Thế và cuộc tập họp của
chúng ta để đón tiếp Ngài,

2 xin anh chị em đừng dao động, hốt hoảng mỗi khi nghe đồn ngày
Chúa gần đến. Tin đồn có thể do người mạo nhận là "được thần linh cảm
ứng," do bài giảng luận hoặc một bức thư người ta bảo là của chúng tôi.
3 Dù ai dùng cách nào, anh chị em đừng để họ lừa gạt; vì trước ngày
Chúa đến, phải có thời kỳ bội đạo, và người vô luật pháp (hiện thân của
sự hư vong) xuất hiện.
4 Nó sẽ chống nghịch mọi thần linh, khuynh loát mọi thần thánh được
người ta thờ phượng. Nó sẽ ngồi trong Đền Thờ Đức Chúa Trời, mạo nhận
là Đức Chúa Trời.
5 Anh chị em không nhớ những ngày còn ở với anh chị em, tôi đã nói
trước rồi sao?
6 Anh chị em cũng biết rõ ai ngăn cản nó, cầm giữ nó đến đúng kỳ mới
được xuất hiện.
7 Quyền lực vô đạo đã hoạt động rồi, nhưng đến khi nào Đấng ngăn
cản ra đi.
8 Bấy giờ, người vô luật pháp xuất hiện nhưng Chúa Giê-xu sẽ trở lại,
dùng hơi thở từ miệng Ngài thiêu hủy nó, và vinh quang Ngài sẽ tiêu diệt
nó.
9 Người vô luật pháp đến, dùng quyền năng Sa-tan lừa dối mọi người
bằng đủ thứ phép lạ, dấu lạ và việc lạ.
10 Nó dùng mọi thủ đoạn gian ác lừa gạt những người sắp bị diệt vong,
vì họ không chịu tiếp nhận và yêu chuộng chân lý để được cứu rỗi.
11 Do đó, Đức Chúa Trời để họ bị lừa gạt, tin theo những lời giả dối.
12 Cuối cùng mọi người không tin chân lý, ưa thích tội lỗi đều bị hình
phạt.

Các Tín Hữu Phải Đứng Vững

13 Thưa anh chị em tín hữu thân yêu của Chúa, chúng tôi phải luôn
luôn cảm tạ Đức Chúa Trời về anh chị em, vì Chúa đã chọn anh chị em từ
đầu để hưởng ơn cứu rỗi, khi anh chị em tin nhận chân lý và được Chúa
Thánh Linh thánh hóa.
14 Chúa dùng Phúc Âm kêu gọi anh chị em, cho anh chị em chung hưởng
vinh quang với Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta.
15 Vì thế, thưa anh chị em, hãy đứng vững, giữ gìn các chân lý chúng
tôi đã dạy qua lời giảng hoặc thư từ.
16 Cầu xin Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, và Đức Chúa Trời, Cha
chúng ta, Đấng yêu thương chúng ta và ban ơn cho chúng ta được niềm
an ủi vĩnh cửu và hy vọng tốt lành,
17 an ủi lòng anh chị em và giúp anh chị em mạnh mẽ thực thi mọi việc
thiện lành.

3

Phao-lô Kêu Gọi Cầu Thay

1 Sau hết, thưa anh chị em, xin cầu nguyện cho chúng tôi để Đạo Chúa
được phổ biến nhanh chóng và ca ngợi khắp nơi, như tại Tê-sa-lô-ni-ca.
2 Cũng cầu nguyện cho chúng tôi thoát khỏi nanh vuốt của người gian
ác, nham hiểm vì chẳng phải mọi người đều hoan nghênh Đạo Chúa.

3 Chúa luôn luôn thành tín, Ngài sẽ cho anh chị em mạnh mẽ và bảo vệ
anh chị em khỏi ác quỷ.
4 Trong Chúa, chúng tôi tin chắc anh chị em luôn luôn thực hành những
điều chúng tôi dặn bảo.
5 Cầu Chúa cho lòng anh chị em đeo đuổi tình yêu thương của Đức Chúa
Trời và đức kiên nhẫn của Chúa Cứu Thế.

Siêng Năng Làm Việc

6 Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng tôi khuyên anh chị em hãy xa
lánh những người mang danh tín hữu mà sống bê tha, biếng nhác, không
vâng giữ lời giáo huấn của chúng tôi.
7 Anh chị em biết phải noi gương chúng tôi, vì khi ở với anh chị em,
chúng tôi không lười biếng.
8 Chúng tôi không ăn nhờ người khác, nhưng ngày đêm làm việc nặng
nhọc để khỏi phiền lụy ai.
9 Không phải chúng tôi không có quyền đòi anh chị em cung cấp, nhưng
muốn làm gương cho anh chị em.
10 Vì khi còn ở với anh chị em, chúng tôi thường nhắc nhở: “Ai không
chịu làm việc, cũng đừng nên ăn.”
11 Tuy nhiên, chúng tôi nghe trong anh chị em có mấy người sống biếng
nhác, không chịu làm việc, mà còn thích xen vào chuyện người khác.
12 Nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-xu, chúng tôi truyền bảo và kêu gọi họ
phải yên lặng làm việc để nuôi sống chính mình.
13 Phần anh chị em, đừng bao giờ nản lòng khi làm điều thiện.
14 Nếu có ai không theo lời khuyên chúng tôi viết trong thư này, anh chị
em hãy để ý, đừng giao thiệp với họ, để họ xấu hổ.
15 Tuy nhiên, đừng coi họ là thù địch, chỉ khiển trách như anh chị em.

Lời Chào Cuối

16 Cầu xin chính Chúa hòa bình cho anh chị em luôn luôn bình an trong
mọi cảnh ngộ. Xin Chúa ở với hết thảy anh chị em.
17 Chính tay tôi—Phao-lô—viết lời này chào thăm anh chị em. Đây chính
là chữ ký, bút tích của tôi trong mọi bức thư.
18 Cầu chúc tất cả anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Chúa
Cứu Thế Giê-xu.

Thư Thứ Nhất của Phao-lô
Gửi cho
Ti-mô-thê

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế, theo lệnh Đức Chúa
Trời, Đấng giải cứu chúng ta, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, niềm hy vọng của
chúng ta.
2 Mến gửi Ti-mô-thê, con thân yêu của ta trong đức tin.
Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha và Cứu Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta ban
cho con ơn phước, nhân từ và bình an.

Để Phòng Giáo Sư Giả

3 Như ta đã dặn con khi ta lên đường qua xứ Ma-xê-đoan, con phải ở lại
Ê-phê-sô để ngăn chặn những người truyền bá tà giáo.
4 Con đừng cho họ phổ biến những chuyện hoang đường, gia phả huyền
hoặc về các thiên sứ, vì chỉ gây tranh cãi vô ích chứ chẳng giúp ai tin Chúa.
5 Mục đích chức vụ con là gây dựng tình thương bắt nguồn từ tấm lòng
thánh khiết, lương tâm trong sạch và đức tin chân thật.
6 Vài người đi sai mục đích ấy và theo đuổi những cuộc cãi cọ, nói xàm
vô ích.
7 Họ muốn làm thầy dạy luật mà không hiểu điều mình nói và tin tưởng.
8 Chúng ta biết luật pháp chỉ có giá trị nếu người ta áp dụng đúng.
9 Luật pháp được đặt ra không vì người công chính, nhưng vì người
phạm pháp, phản nghịch, bất kính, gian ác, vô đạo, phạm thượng, giết
cha mẹ, giết người,
10 vì người gian dâm, tình dục đồng giới, bắt cóc buôn người, thề gian,
nói dối, và làm những việc chống nghịch Phúc Âm.
11 Phúc Âm vinh quang do Đức Chúa Trời đầy ân sủng ủy thác cho ta
phổ biến khắp nơi.

Lòng Nhân Từ của Đức Chúa Trời

12 Cảm tạ Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta! Ngài đã ban cho ta năng
lực làm việc và chọn ta phục vụ Ngài vì xét thấy lòng trung thành của ta.
13 Trước kia, ta là người phạm thượng, tàn bạo, khủng bố người theo
Chúa, nhưng Chúa còn thương xót vì ta không hiểu điều mình làm khi
chưa tin nhận Ngài.
14 Chúa đổ ơn phước dồi dào, ban cho ta đức tin và lòng yêu thương
trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
15 Đây là lời trung thực, đáng được mọi người tin nhận: Chúa Cứu Thế
Giê-xu đã xuống trần gian để cứu vớt người tội lỗi. Trong những người
tội lỗi ấy, ta nặng tội nhất.
16 Nhưng Chúa rộng lòng thương xót ta, kẻ xấu xa nhất, để chứng tỏ
lòng kiên nhẫn vô hạn của Ngài, và dùng ta làm gương cho người khác
tin Ngài để được sống vĩnh hằng.

17 Nguyện Vua muôn đời, bất diệt, vô hình, là Đức Chúa Trời duy nhất
được vinh dự và vinh quang đời đời vô cùng. A-men.

Trách Nhiệm của Ti-mô-thê

18 Ti-mô-thê, con của ta, theo lời tiên tri về con ngày trước, ta truyền
lệnh cho con: hãy chiến đấu anh dũng cho cuộc chiến của Chúa Hằng
Hữu.
19 Giữ vững đức tin trong Chúa Cứu Thế và lương tâm trong sạch. Đã
có người không giữ lương tâm trong sạch nên đức tin bị chìm đắm.
20 Như Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ chẳng hạn. Ta đã giao họ cho Sa-tan
hình phạt, để họ học tập đừng phạm thượng nữa.

2

Cách Thờ Phượng Chúa

1 Trước hết ta khuyên dặn con phải cầu xin, khẩn nguyện, cảm tạ và
cầu thay cho mọi người,
2 cho các vua, cho các cấp lãnh đạo, để chúng ta được sống thanh bình,
yên tĩnh trong tinh thần đạo đức đoan chính.
3 Đó là điều tốt và đẹp lòng Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế chúng ta.
4 Chúa mong muốn mọi người được cứu rỗi và hiểu rõ chân lý.
5 Chỉ có một Đức Chúa Trời, cũng chỉ có một Đấng Trung Gian hòa giải
giữa Đức Chúa Trời và loài người, là Chúa Cứu Thế Giê-xu.
6 Ngài đã hy sinh tính mạng để cứu chuộc nhân loại. Đó là thông điệp
đã được công bố đúng lúc cho mọi người.
7 Ta đã được cử làm người truyền giáo và sứ đồ để công bố thông điệp
ấy và dạy dỗ các dân tộc nước ngoài về đức tin và chân lý.
8 Ta muốn người nam khắp nơi đều đưa tay thánh sạch lên trời cầu
nguyện; đừng giận dữ và cãi cọ.
9 Phụ nữ phải ăn mặc đứng đắn, giản dị và thích hợp. Họ không nên
phô trương kiểu tóc, vàng ngọc, hay áo quần quý giá.
10 Phụ nữ đã tin Chúa phải trang sức bằng việc lành.
11 Phụ nữ nên yên lặng học hỏi với tinh thần vâng phục.
12 Phụ nữ không được dạy dỗ hoặc cầm quyền trên chồng mình nhưng
phải yên lặng.
13 Vì A-đam được tạo ra trước Ê-va,
14 và A-đam không mắc mưu Sa-tan nhưng Ê-va bị lừa gạt và phạm tội.
15 Tuy nhiên, phụ nữ sẽ được cứu rỗi nhờ sinh nở, nếu giữ vững đức
tin, tình yêu thương, đức thánh khiết và khiêm tốn.

3

Người Lãnh Đạo Hội Thánh

1 Đây là lời trung thực: Muốn lãnh đạo Hội Thánh là một ước mơ cao
quý.
2 Người lãnh đạo phải có nếp sống không ai chê trách được, một chồng
một vợ, điều độ, tự chủ, thứ tự, hiếu khách, khéo giáo huấn,

3 không say sưa hoặc hung bạo, nhưng nhẫn nhục, hòa nhã, không
tham tiền bạc,
4 giỏi việc tề gia, dạy dỗ con cái biết vâng phục trọn vẹn.
5 Nếu không biết tề gia, làm sao cai trị Hội Thánh của Đức Chúa Trời?
6 Người mới tin Chúa không được giữ chức vụ lãnh đạo, vì có thể lên
mặt kiêu căng mà bị xét xử như ác quỷ.
7 Hơn nữa, người lãnh đạo Hội Thánh phải được người chưa tin Chúa
làm chứng tốt, để khỏi bị sỉ nhục và mắc vào cạm bẫy của ác quỷ.

Các Chấp Sự

8 Các chấp sự cũng thế, phải trang nghiêm, thành thật, không say sưa,
không tham tiền.
9 Họ phải giữ lẽ huyền nhiệm của đức tin với lương tâm trong sạch.
10 Họ phải chịu thử nghiệm, nếu không có gì đáng trách, mới được làm
chấp sự.
11 Vợ của chấp sự cũng phải nghiêm trang, không vu oan cho người
khác, Họ phải điều độ, trung tín trong mọi việc.
12 Chấp sự cũng chỉ một chồng một vợ, khéo quản trị con cái và gia
đình.
13 Chấp sự phục vụ tốt sẽ được kính trọng và đức tin càng thêm vững
vàng trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Chân Lý của Lòng Tin Kính

14 Ta mong sớm đến thăm con, nhưng cứ viết thư này gửi trước,
15 dù ta chưa đến kịp, con cũng biết cách quản trị Hội Thánh của Đức
Chúa Trời Hằng Sống, là trụ cột và nền móng của chân lý.
16 Huyền nhiệm của Đạo Chúa thật quá vĩ đại:
“Chúa Cứu Thế đã hiện ra trong thân xác,
được Chúa Thánh Linh chứng thực.
Ngài được thiên sứ chiêm ngưỡng,
được công bố cho mọi dân tộc.
Ngài được nhân loại tin nhận
và được lên trời trong vinh quang.”

4

Cảnh Cáo Các Giáo Sư Giả Mạo

1 Chúa Thánh Linh đã dạy dỗ rõ ràng: trong thời kỳ cuối cùng, một số
người sẽ bỏ đức tin, đi theo các thần lừa gạt và lời dạy của ác quỷ,
2 qua môi miệng bọn đạo đức giả chuyên nói dối đến nỗi lương tâm trở
thành chai đá.
3 Họ cấm kết hôn, bảo kiêng cữ các thức ăn được Đức Chúa Trời sáng
tạo cho người tin và hiểu chân lý.
4 Vì mọi vật Đức Chúa Trời sáng tạo đều tốt lành, không gì đáng bỏ,
nếu ta cảm tạ mà nhận lãnh.
5 Tất cả đều được thánh hóa do lời Đức Chúa Trời và lời cầu nguyện.

Đầy Tớ Tốt của Chúa Cứu Thế Giê-xu

6 Nếu con trung thực trình bày những điều ấy cho các tín hữu, thì con
đúng là đầy tớ trung thành của Chúa Cứu Thế Giê-xu, được nuôi dưỡng
bằng đức tin và các giáo huấn tốt lành mà con cẩn thận vâng giữ.
7 Đừng phí thì giờ tranh luận về chuyện phàm tục, hoang đường, nhưng
phải luyện tập lòng tin kính.
8 Luyện tập thân thể ích lợi một phần, nhưng luyện tập lòng tin kính
ích lợi mọi mặt cho cuộc sống đời này và đời sau.
9 Đó là lời trung thực, đáng được mọi người tin nhận.
10 Vì thế, chúng ta lao khổ và chiến đấu, vì đặt hy vọng nơi Đức Chúa
Trời Hằng Sống, Chúa Cứu Thế của mọi người, nhất là người tin nhận
Ngài.
11 Con hãy răn bảo, dạy dỗ những điều đó.
12 Đừng để ai khinh con vì trẻ tuổi, nhưng con phải làm gương cho các
tín hữu trong lời nói, việc làm, tình thương, đức tin và tấm lòng trong
sạch.
13 Con hãy chuyên đọc và giảng Thánh Kinh, khích lệ và dạy dỗ tín hữu
cho đến khi ta trở lại.
14 Đừng lãng quên các ân tứ Chúa cho con qua lời tiên tri và sự đặt tay
của các trưởng lão Hội Thánh.
15 Con phải hết lòng chăm lo trau dồi các ân tứ ấy, để mọi người thấy
rõ sự tiến bộ của con.
16 Phải cẩn trọng với chính mình và cẩn thận giảng dạy. Con cứ chuyên
tâm thực hành nguyên tắc ấy. Chúa sẽ ban ơn phước cho con và dùng
con cứu vớt nhiều người.

5

Lời Khuyên Các Quả Phụ, Trưởng Lão, và Nô Lệ

1 Con đừng nặng lời quở trách người lớn tuổi nhưng lễ phép khuyên
giải họ như cha. Phải khuyên bảo thanh niên như anh chị em,
2 phụ nữ lớn tuổi như mẹ, thiếu nữ như chị em, với lòng trong sạch
hoàn toàn.
3 Hội Thánh nên săn sóc những quả phụ không còn nơi nương tựa.
4 Quả phụ nào còn con cháu, trước hết con cháu phải lo phụng dưỡng
mẹ già và người thân thuộc, vì điều đó vui lòng Đức Chúa Trời.
5 Quả phụ không nơi nương tựa đã đặt hy vọng mình nơi Đức Chúa
Trời, ngày đêm cầu nguyện nài xin.
6 Nhưng các quả phụ mãi mê vui chơi dù sống cũng như chết.
7 Con hãy dạy rõ để họ khỏi bị khiển trách.
8 Ai không săn sóc bà con thân thuộc, nhất là gia đình mình, là người
chối bỏ đức tin, còn xấu hơn người không tin Chúa.
9 Quả phụ muốn được ghi tên vào danh sách, phải trên sáu mươi tuổi,
chỉ có một đời chồng,
10 nổi tiếng nhân đức, biết nuôi dạy con cái, tiếp đãi tân khách, phục
vụ thánh đồ, cứu giúp người hoạn nạn và siêng năng làm việc lành.
11 Nhưng đừng cho những quả phụ còn trẻ gia nhập đoàn thể ấy, vì khi
dục tình thắng hơn lòng kính mến Chúa Cứu Thế, họ đổi ý đòi lấy chồng,

12 nên mắc tội bội lời hứa nguyện ban đầu.
13 Hơn nữa, họ quen thói ở không, đi hết nhà này sang nhà khác, lại
còn ngồi lê đôi mách, xen vào việc người khác, nói những lời không đáng
nói.
14 Vì thế, ta khuyên những quả phụ còn trẻ nên lấy chồng, sinh con cái,
lo tề gia nội trợ, để người thù nghịch không thể nào chê trách được.
15 Đã có mấy quả phụ lìa bỏ Hội Thánh, theo quỷ Sa-tan.
16 Nếu tín hữu nào có quả phụ trong nhà thì phải lo cấp dưỡng, đừng
phiền đến Hội Thánh, để Hội Thánh có thể cấp dưỡng những quả phụ
không nơi nương tựa.
17 Con hãy hết lòng tôn kính các trưởng lão khéo lãnh đạo Hội Thánh,
đặc biệt là những người đã dày công truyền giáo và giáo huấn.
18 Vì Thánh Kinh đã dạy: "Con đừng khớp miệng con bò đang đạp lúa,"*
và "Người làm việc thì xứng đáng lãnh thù lao."†
19 Đừng nhận đơn tố cáo trưởng lão khi chưa có hai hoặc ba người làm
chứng.
20 Hãy khiển trách người có lỗi trước mặt mọi người để làm gương cho
người khác.
21 Trước mặt Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế Giê-xu, và các thiên sứ được
chọn, ta long trọng khuyên bảo con hãy giữ đúng huấn thị này, gác bỏ
mọi thành kiến, không thiên vị người nào.
22 Đừng vội vã đặt tay trên ai, cũng đừng tòng phạm với tội người khác,
nhưng phải giữ mình cho trong sạch.
23 Vì dạ dày con yếu và con hay đau ốm, con nên uống tí rượu nho, chứ
đừng uống nước lạnh mãi.
24 Tội lỗi của một số người sớm bị phát lộ và đem ra xét xử, nhưng có
những người phạm tội mà lâu ngày về sau mới bị phơi bày ra.
25 Việc lành cũng thế, có việc được biết ngay, có việc người ta không
biết, nhưng không thể giấu kín mãi.

6

Bổn Phận Người Đầy Tớ

1 Tôi tớ phải hết lòng tôn kính chủ, để Danh Đức Chúa Trời và Đạo Ngài
khỏi bị xúc phạm.
2 Nếu chủ là tín hữu, đầy tớ không vì thế mà coi thường, nhưng phải
tận tụy làm việc, vì phục vụ cho một tín hữu thân yêu.

Giáo Lý Giả và Bảo Vật Thật

Con phải dạy dỗ, khuyên bảo những nguyên tắc ấy.
3 Ai dạy giáo lý khác, không phù hợp với lời Chúa Cứu Thế Giê-xu và
giáo huấn Phúc Âm,
4 là người kiêu ngạo, dại dột, ham chất vấn và khẩu chiến, gieo mầm
ganh tị, tranh chấp, xúc phạm, nghi ngờ xấu,
5 gây cải vã không dứt giữa những người có tâm trí hư hoại và chối bỏ
chân lý. Họ coi Đạo Chúa như một phương tiện trục lợi. Con nên tránh
xa những người ấy.

---

* **5:18** Phục 25:4 † **5:18** Lu 10:7

6 Nhưng niềm tin kính và lòng mãn nguyện là lợi ích lớn.
7 Vì con người ra đời tay trắng, khi qua đời cũng chẳng đem gì theo được,
8 nên đủ ăn đủ mặc là thỏa lòng rồi.
9 Người ham làm giàu thường mắc vào những cám dỗ và cạm bẫy, bị lôi cuốn vào hố sâu tham dục dại dột và tai hại để nhận lấy hư hoại và diệt vong.
10 Vì lòng ham mê tiền bạc là căn nguyên của mọi tội ác. Có những người vì tham tiền mà mất đức tin, chịu bao nhiêu phiền muộn, khổ đau.

Lời Dặn Cuối của Phao-lô

11 Con là người của Đức Chúa Trời, hãy tránh những điều xấu xa ấy, mà đeo đuổi sự công chính, tin kính, đức tin, yêu thương, nhẫn nại, hiền hòa.
12 Con hãy chiến đấu vì đức tin, giữ vững sự sống vĩnh cửu Chúa ban khi con công khai xác nhận niềm tin trước mặt nhiều nhân chứng.
13 Trước mặt Đức Chúa Trời, Đấng ban sự sống cho vạn vật và trước mặt Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng xác nhận niềm tin trước mặt Phi-lát, ta khuyên con
14 hãy theo đúng huấn lệnh này đến mức không chê trách được, cho đến ngày Chúa Cứu Thế Giê-xu xuất hiện.
15 Ngài sẽ được tôn làm Vua các vua, Chúa các chúa trong thời kỳ Đức Chúa Trời đã định. Đức Chúa Trời là Đấng Chủ Tể tối cao, được chúc tụng đời đời.
16 Chỉ một mình Ngài là Đấng bất tử, là Đấng ở trong cõi sáng láng không ai đến gần được. Không một người nào thấy Ngài. Cầu xin vinh dự và quyền năng đời đời đều quy về Ngài! A-men.
17 Con hãy khuyên bảo người giàu có ở đời này: Đừng kiêu ngạo và tin tưởng nơi tiền của không bền lâu, nhưng phải đặt hy vọng nơi Đức Chúa Trời, Đấng rộng rãi ban mọi vật cho chúng ta được hưởng.
18 Hãy khuyên họ làm điều lành, chuyên lo việc từ thiện, mở lòng rộng rãi và sẵn sàng cứu trợ,
19 tích trữ một kho tàng tốt đẹp cho đời sau để được hưởng sự sống thật.
20 Ti-mô-thê con, hãy giữ những điều Chúa đã ủy thác cho con, tránh những lời phàm tục và những cuộc tranh luận về lý thuyết mạo xưng là “tri thức.”
21 Có người tự khoe về “tri thức” ấy mà mất đức tin. Cầu chúc con hằng hưởng được ân sủng của Đức Chúa Trời.

Thư Thứ Hai của Phao-lô
Gửi cho
Ti-mô-thê

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu theo ý muốn
Đức Chúa Trời, có nhiệm vụ công bố Phúc Âm về sự sống dành cho mọi
người tin Chúa Cứu Thế Giê-xu.
2 Mến gửi Ti-mô-thê, con thân yêu của ta.
Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta,
cho con hưởng ơn phước, nhân từ, và bình an.

Lời Khích Lệ

3 Cảm tạ Đức Chúa Trời, ta phục vụ Ngài với lương tâm trong sạch như
tổ tiên ta ngày xưa. Đêm ngày cầu nguyện, ta luôn tưởng nhớ con—
4 nhớ dòng nước mắt của con—nên ta mong mỏi đến thăm con cho thỏa
lòng.
5 Ta cũng nhớ đến đức tin chân thành của con—thật giống đức tin của
Lô-ích, bà ngoại con, và của Ơ-ních, mẹ con. Ta biết chắc đức tin ấy vẫn
phát triển trong tâm hồn con.
6 Vì thế, ta nhắc con khơi cao ngọn lửa Thánh Linh mà Đức Chúa Trời
đã thắp sáng tâm hồn con sau khi ta đặt tay cầu nguyện.
7 Đức Chúa Trời không cho chúng ta tinh thần nhút nhát, nhưng có
năng lực, yêu thương và tự chủ.
8 Con đừng hổ thẹn khi làm chứng cho Chúa chúng ta, cũng đừng xấu
hổ vì ta bị lao tù, nhưng nhờ quyền năng Chúa, con hãy chịu khổ vì Phúc
Âm.
9 Chúa đã cứu chúng ta, gọi chúng ta vào chức vụ thánh, không do công
đức riêng nhưng theo ý định và ơn phước Ngài dành cho chúng ta trong
Chúa Cứu Thế từ trước vô cùng.
10 Ơn phước ấy ngày nay được bày tỏ nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng
Cứu Tinh của chúng ta. Chúa Cứu Thế đã tiêu diệt sự chết, dùng Phúc
Âm giãi bày cho loài người sự sống vĩnh cửu.
11 Đức Chúa Trời đã chọn ta làm sứ đồ để truyền bá Phúc Âm và dạy dỗ
các dân tộc nước ngoài.
12 Chính vì thế mà ta chịu lao tù, nhưng ta không hổ thẹn vì biết rõ
Đấng ta tin cậy; chắc chắn Ngài có quyền bảo vệ mọi điều ta cam kết với
Ngài cho đến ngày cuối cùng.
13 Con hãy giữ những chân lý đã học với ta làm mẫu mực, cùng niềm
tin và tình thương trong Chúa Cứu Thế Giê-xu.
14 Hãy bảo vệ mọi điều đã ủy thác cho con nhờ Chúa Thánh Linh đang
ngự trong lòng.
15 Như con biết, mọi người trong xứ Tiểu Á đều bỏ rơi ta; Phi-ghen và
Hẹt-mô-ghen cũng thế.

16 Cầu Chúa ban phước cho gia đình Ô-nê-si-phô, vì nhiều lần anh thăm
viếng an ủi ta, không hổ thẹn vì ta bị tù.
17 Vừa đến thủ đô La Mã, anh liền vội vã tìm thăm ta.
18 Cầu Chúa ban phước cho anh trong ngày Ngài trở lại! Con cũng biết
rõ, trước kia anh đã hết lòng phục vụ ta tại Ê-phê-sô.

2

Chiến Sĩ Anh Dũng của Chúa Cứu Thế Giê-xu

1 Con thân yêu, phải mạnh mẽ bạo dạn nhờ ơn phước Chúa Cứu Thế
Giê-xu.
2 Điều con nghe ta giảng dạy trước mặt nhiều nhân chứng, hãy truyền
lại cho những người trung tín để họ dạy dỗ người khác.
3 Hãy chịu đựng gian khổ như một chiến sĩ anh dũng của Chúa Cứu Thế.
4 Người vào quân ngũ không còn vấn vương với đời sống dân sự, họ chỉ
muốn làm đẹp lòng cấp chỉ huy.
5 Lực sĩ đang tranh tài nếu phạm kỷ luật cũng không thể đoạt huy
chương.
6 Bác nông phu cày sâu cuốc bẩm được hưởng hoa lợi trước nhất.
7 Hãy suy xét điều ta nói vì Chúa sẽ cho con hiểu rõ mọi việc.
8 Con hãy nhớ: Chúa Cứu Thế, thuộc dòng dõi Đa-vít, đã sống lại sau
khi chịu chết.
9 Chính vì công bố Phúc Âm mà ta chịu khốn khổ xiềng xích như một
tử tội, nhưng đạo Chúa không ai trói cột nổi.
10 Vì thế, ta chịu đựng mọi gian khổ để những người được Chúa lựa
chọn có cơ hội tiếp nhận ơn cứu rỗi và được vinh quang vĩnh cửu trong
Chúa Cứu Thế Giê-xu.
11 Đây là lời chân thật:
Nếu chúng ta chịu chết với Chúa,
sẽ được sống với Ngài.
12 Nếu chúng ta chịu đựng mọi thử thách,
sẽ được cai trị với Chúa.
Nếu chúng ta chối Chúa,
Ngài cũng sẽ chối chúng ta.
13 Dù chúng ta thất tín,
Chúa vẫn thành tín,
vì Ngài không thể từ chối chính mình.

Đầy Tớ Trung Kiên của Chúa

14 Con nhắc nhở tín hữu những điều ấy, khuyên răn họ trước mặt Chúa.
Đừng cãi vã những chuyện vụn vặt, đã vô ích lại có hại cho người nghe.
15 Con hãy cố gắng phục vụ để Đức Chúa Trời hài lòng, như một công
nhân gương mẫu ngay thẳng công bố chân lý.
16 Hãy tránh những lời phàm tục, làm con người xa cách Chúa,
17 những lời ấy phá hoại như ung nhọt ngày càng lở lói. Trong số đó có
Hy-mê-nê và Phi-lết.
18 Họ xuyên tạc chân lý, phao tin sự sống lại đã qua rồi, làm cho một
số người mất đức tin.

19 Nhưng nền tảng Đức Chúa Trời đã đặt vẫn vững như bàn thạch. Trên
nền tảng ấy ghi những lời: "Chúa Hằng Hữu biết người thuộc về Ngài"*
và "Người kêu cầu Danh Chúa phải tránh điều gian ác."†
20 Trong một ngôi nhà sang trọng, ngoài dụng cụ bằng vàng, bằng bạc
cũng có dụng cụ bằng đất, bằng gỗ. Thứ dùng vào việc sang, thứ dùng
vào việc hèn.
21 Vậy, người nào luyện mình cho tinh khiết sẽ như dụng cụ quý được
dành cho Chúa, sẵn sàng làm việc lành.
22 Con phải tránh dục vọng tuổi trẻ. Hãy hợp tác với người có lòng trong
sạch, tin kính Chúa để theo đuổi sự công chính, đức tin, yêu thương, và
bình an.
23 Hãy từ khước những cuộc cải vã dại dột ngây thơ vì chỉ gây tranh
chấp.
24 Đầy tớ Chúa không nên tranh chấp, nhưng phải hoà nhã với mọi
người, khéo dạy dỗ và nhẫn nhục.
25 Phải nhu mì sửa dạy người chống nghịch, có lẽ Chúa sẽ dìu dắt họ ăn
năn, nhận thức chân lý,
26 họ sẽ được thức tỉnh, thoát khỏi cạm bẫy của quỷ vương, vì họ bị bắt
giữ để làm theo ý nó.

3

Thời Kỳ Cuối Cùng

1 Con nên biết trong thời kỳ cuối cùng sẽ có những giai đoạn khó khăn.
2 Vì người ta đều vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, hợm hĩnh, phỉ báng,
nghịch cha mẹ, phụ bạc, vô đạo,
3 không tình nghĩa, thù hằn, gièm pha, trụy lạc, hung dữ, ghét điều
lành,
4 phản trắc, liều lĩnh, kiêu ngạo, ưa lạc thú hơn yêu mến Chúa,
5 mặt ngoài thì đạo đức, nhưng trong lòng chối bỏ quyền năng đạo đức.
Con nên tránh xa họ.
6 Trong số ấy, có những kẻ lẻn vào nhà người khác để chinh phục các
phụ nữ khờ dại, cưu mang tội lỗi, buông thả theo tình dục,
7 học mãi mà không bao giờ hiểu biết chân lý.
8 Như Gian-ne và Giam-bết chống nghịch Môi-se ngày xưa, họ cứ chống
đối chân lý—tâm trí họ hư hỏng, đức tin bị chìm đắm.
9 Nhưng họ không thể phá hoại được nữa, vì mưu gian bị bại lộ, cũng
như hai người kia.

Lời Khuyên Ti-mô-thê

10 Riêng phần con, con đã theo sát lời dạy, nếp sống, chí hướng, đức tin,
chịu đựng, yêu thương, kiên nhẫn,
11 cũng như những cơn bức hại, khổ nhục của ta tại An-ti-ốt, Y-cô-ni,
và Lít-trơ. Ta đã chịu mọi hoạn nạn nhưng Chúa đã giải thoát ta.
12 Thật vậy, mọi người muốn sống đạo đức trong Chúa Cứu Thế Giê-xu
đều sẽ bị bức hại.

---

* **2:19** Dân 16:5 † **2:19** Xem Ysai 52:11

13 Còn những người gian ác, giả mạo càng thêm xấu xa, lừa gạt người
rồi bị người lừa gạt.
14 Con cứ tiếp tục thực hành những điều đã học tập và tin nhận vì con
biết ai đã dạy con.
15 Từ tuổi ấu thơ, con biết Thánh Kinh có năng lực đào tạo con nên
người khôn ngoan để tiếp nhận ân cứu rỗi do đức tin nơi Chúa Cứu Thế
Giê-xu.
16 Cả Thánh Kinh đều được Đức Chúa Trời cảm ứng, có ích cho việc dạy
dỗ, khiển trách, sửa trị, đào luyện con người theo sự công chính.
17 Nhờ đó, người của Đức Chúa Trời được trang bị, có khả năng làm mọi
việc lành.

4

1 Trước mặt Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu—Đấng sẽ xét xử
người sống và người chết khi Ngài hiện ra thiết lập Vương Quốc Ngài—ta
long trọng khuyên con:
2 Hãy công bố Đạo Chúa, hết sức cố gắng dù gặp thời hay không, hãy
sửa trị, quở trách, khích lệ, dạy dỗ với tất cả lòng nhẫn nại.
3 Vì sắp đến thời kỳ người ta không muốn nghe dạy chân lý, nhưng
chiều theo dục vọng, tập hợp nhiều giáo sư dạy những lời bùi tai.
4 Họ xây tai không nghe chân lý nhưng hướng về chuyện hoang đường.
5 Con phải bình tĩnh sáng suốt trong mọi việc, chịu đựng gian khổ, lo
truyền bá Phúc Âm, làm tròn nhiệm vụ của đầy tớ Chúa.

Phao-lô Gần Qua Đời

6 Riêng phần ta, đời sống ta đang được dâng lên Đức Chúa Trời như
một tế lễ. Giờ qua đời của ta đã gần rồi.
7 Ta đã chiến đấu anh dũng, chạy xong cuộc đua, giữ vững niềm tin.
8 Từ đây, mão miện công chính đã dành sẵn cho ta; Chúa là Quan Án
công bằng sẽ ban cho ta trong ngày Ngài trở lại, cũng như cho tất cả
những người yêu mến, trông đợi Ngài.

Lời Căn Dặn Cuối Cùng

9 Con cố gắng đến ngay với ta,
10 vì Đê-ma ham mê đời này, bỏ ta đi Tê-sa-lô-ni-ca rồi. Cơ-ra-sen qua
xứ Ga-la-ti và Tích lên phục vụ tại Nam tư.
11 Chỉ còn Lu-ca ở đây với ta. Con nên đem Mác theo, vì Mác có ích cho
ta trong chức vụ.
12 Ta đã sai Ty-chi-cơ sang Ê-phê-sô.
13 Khi đi, con nhớ đem chiếc áo choàng ta để tại nhà Ca-bút, thành
Trô-ách, và sách vở của ta, nhất là các quyển sách da.
14 Anh thợ đồng A-lét-xan-đơ làm hại ta nhiều lắm. Chúa sẽ báo ứng
tùy việc anh làm.
15 Con cũng nên đề phòng, vì anh ấy hết sức chống nghịch lời chúng ta
giảng dạy.
16 Khi ta ra tòa lần thứ nhất, chẳng có ai bênh vực, mọi người đều bỏ
rơi ta. Xin tội ấy đừng đổ về họ.

17 Nhưng Chúa đã bảo vệ, bổ sức để ta tích cực phổ biến Phúc Âm cho
dân ngoại. Ta vừa được cứu khỏi nanh vuốt sư tử.
18 Chúa sẽ giải thoát ta khỏi mọi điều ác và đưa ta vào Vương Quốc Trời.
Cầu xin Ngài được vinh quang mãi mãi vô cùng! A-men.

Lời Chào Cuối

19 Ta gửi lời chào thăm Bê-rít-sin, A-qui-la, và gia đình Ô-nê-si-phô.
20 Ê-rát còn ở Cô-rinh-tô; Trô-phim bị bệnh phải ở lại Mi-lê.
21 Con nên cố gắng đến đây trước mùa Đông, Ơ-bu-li, Bu-đen, Li-nút,
Cơ-lô-đia, và các anh chị em đều gửi lời thăm con.
22 Cầu xin Chúa ở với tâm linh con. Cầu chúc anh chị em hằng hưởng
được ơn phước Chúa.

Thư của Phao-lô
Gửi cho
Tích

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, đầy tớ của Đức Chúa Trời và sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu. Ta có nhiệm vụ đem đức tin đến cho những người được
Đức Chúa Trời lựa chọn, và dạy họ chân lý có khả năng đổi mới con người.
2 Cốt để họ được sống vĩnh cửu, bởi Đức Chúa Trời—Đấng không hề
nói dối—đã hứa ban sự sống ấy cho họ trước khi sáng tạo trời đất.
3 Nay đã đến thời kỳ Đức Chúa Trời bày tỏ Phúc Âm và ủy thác cho ta
công bố khắp nơi.
4 Mến gửi Tích, con thật của ta trong đức tin.
Cầu xin Đức Chúa Trời là Cha, và Chúa Cứu Thế Giê-xu, Cứu Chúa của
chúng ta, ban ơn phước và bình an cho con.

Nhiệm Vụ của Tích Ở Đảo Cơ-rết

5 Ta nhờ con ở lại Cơ-rết để thu xếp cho xong các việc còn dở dang, và
bổ nhiệm người lãnh đạo Hội Thánh tại các thành phố theo lời ta dặn.
6 Người lãnh đạo phải có nếp sống gương mẫu, trung thành với vợ, con
cái phải yêu mến Chúa, không bị mang tiếng hư hỏng hay ngỗ nghịch.
7 Là quản gia của Đức Chúa Trời, người lãnh đạo đừng để ai chê trách
mình kiêu căng, nóng tính, say rượu, vũ phu, tham tiền.
8 Nhưng phải hiếu khách, yêu mến người lành, tự chủ, công bằng, thánh
thiện, tiết độ.
9 Họ phải vững tin chân lý đã học hỏi mới có thể dạy lại người khác và
hướng dẫn những người lầm lạc.
10 Có rất nhiều người, nhất là những người câu nệ lễ cắt bì, chỉ biết
chống đối, huênh hoang, lừa dối người ta.
11 Cần phải ngăn chặn họ vì họ chỉ vì tiền tài mà dạy dỗ những điều sai
lạc, khiến nhiều gia đình lìa bỏ chân lý Đức Chúa Trời.
12 Một nhà tiên tri của Cơ-rết đã nói: “Người Cơ-rết hay nói dối, ham
mê ăn uống như những con vật lười biếng.”
13 Ông nói thế mà đúng. Vì vậy, con phải khiển trách nghiêm minh, để
đức tin họ được vững vàng.
14 Đừng lưu ý đến những chuyện hoang đường của người Do Thái và
các điều răn dạy của những người đã khước từ chân lý.
15 Người trong sạch nhìn thấy mọi vật đều trong sạch. Nhưng người ô
uế, vô đạo, chẳng thấy gì trong sạch hết, vì trí óc và lương tâm đã bị dơ
bẩn.
16 Họ khoe mình hiểu biết Đức Chúa Trời, nhưng hành động lại chối bỏ
Ngài. Họ thật đáng ghét, ngang ngược, không thể làm một việc thiện nào
cả.

2

Đạo Thật

1 Về phần con, hãy dạy dỗ những điều thích hợp với Đạo thật.
2 Hãy khuyên người có tuổi nên điềm đạm, đứng đắn, khôn khéo, vững
vàng trong đức tin, làm mọi việc với lòng yêu thương, và nhẫn nại.
3 Phụ nữ lớn tuổi cũng thế, phải có nếp sống khả kính, không được
gièm pha người khác hoặc nghiện rượu.
4 Họ phải dạy đạo lý và huấn luyện phụ nữ trẻ tuổi biết yêu chồng
thương con,
5 khôn khéo, trong sạch, hiền hòa, biết tề gia nội trợ, tùng phục chồng,
hầu cho Đạo Đức Chúa Trời không bị xúc phạm.
6 Hãy khuyên thanh niên phải khôn khéo, tự chủ.
7 Chính con hãy làm gương sáng về các việc lành. Trong mọi việc, con
hãy chứng tỏ tinh thần ngay thật và nghiêm chỉnh.
8 Con phải ăn nói thuận tình hợp lý, để người thù nghịch phải hổ thẹn,
không thể nào chỉ trích được.
9 Cũng hãy khuyên người đầy tớ vâng phục chủ trong mọi việc, cố gắng
làm vui lòng chủ, đừng cãi trả
10 hoặc ăn cắp, nhưng phải tỏ lòng trung thành trọn vẹn. Nhờ đó, đạo
lý của Đức Chúa Trời, Chúa Cứu Thế chúng ta, được rạng rỡ.
11 Vì Đức Chúa Trời đã bày tỏ ơn phước để cứu rỗi mọi người.
12 Một khi hưởng ơn phước đó, chúng ta từ bỏ dục vọng trần gian và
tinh thần vô đạo, ăn ở khôn khéo, thánh thiện và sùng kính Đức Chúa
Trời.
13 Đồng thời, cũng phải kiên nhẫn đợi chờ sự tái lâm vinh quang của
Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi và Đức Chúa Trời cao cả.
14 Chúa đã hy sinh cứu chúng ta khỏi mọi tội lỗi, luyện lọc chúng ta
thành dân tộc riêng của Ngài để sốt sắng làm việc thiện.
15 Con phải dạy rõ những điều đó, dùng uy quyền khích lệ và quở trách
họ, đừng để ai coi thường con.

3

Việc Lành

1 Hãy nhắc nhở các tín hữu phải vâng phục nhà cầm quyền, tuân lệnh
họ và sẵn sàng làm mọi việc thiện.
2 Đừng nói xấu, tranh chấp, nhưng phải hiền hòa, nhã nhặn với mọi
người.
3 Vì trước kia, chúng ta vốn ngu muội, ngang ngược, bị lừa gạt, trở nên
nô lệ dục vọng, chơi bời, sống độc ác, ganh tị, đã đáng ghét lại thù ghét
lẫn nhau.
4 Nhưng—"Đức Chúa Trời, Đấng Cứu Rỗi chúng ta đã bày tỏ lòng nhân
từ, yêu thương,
5 Ngài cứu rỗi không phải vì công đức chúng ta, nhưng bởi lòng nhân
từ. Ngài ban Chúa Thánh Linh tẩy sạch tội lỗi và đổi mới chúng ta.
6 Đức Chúa Trời đã đổ Chúa Thánh Linh dồi dào trên chúng ta qua Chúa
Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta.

7 Nhờ đó, bởi ơn phước Ngài, chúng ta được kể là công chính và được
thừa hưởng sự sống vĩnh cửu."
8 Đó là những lời chân thật ta muốn con nhấn mạnh để những người
tin Chúa chăm làm việc thiện. Những điều ấy vừa chính đáng vừa hữu
ích cho mọi người.
9 Con nên tránh xa những cuộc tranh luận dại dột, những tranh chấp
thần học, những cãi vã về luật pháp Do Thái, vì những điều đó vô ích và
tai hại.
10 Nếu có ai gây chia rẽ Hội Thánh, con hãy cảnh cáo họ một hai lần,
sau đó, không cần giao thiệp với họ nữa.
11 Đó là hạng người hư hỏng, phạm tội và tự lên án.

Lời Dặn Cuối Cùng

12 Khi ta sai A-tê-ma hay Ty-chi-cơ đến, con hãy cố gắng thu xếp lên gặp
ta tại thành Ni-cô-pô-líc, vì ta đã quyết định đến ở đó suốt mùa Đông.
13 Hãy ân cần giúp đỡ luật sư Xê-na và A-bô-lô trong cuộc hành trình,
đừng để họ thiếu thốn điều gì.
14 Con cũng phải dạy các tín hữu tham gia công tác từ thiện để đời sống
họ kết quả tốt đẹp.
15 Tất cả thân hữu ở đây gửi lời chào thăm con. Ta cũng gửi lời chào
thăm tất cả các tín hữu—những người yêu mến ta.
Cầu chúc anh chị em hằng hưởng được ơn phước của Đức Chúa Trời.

Thư của Phao-lô Gửi cho Phi-lê-môn

Lời Chào Thăm của Phao-lô

1 Đây là thư của Phao-lô, người tù của Chúa Cứu Thế Giê-xu, và Ti-mô-thê, một anh em trong Chúa.

Kính gửi anh Phi-lê-môn thân yêu, người bạn đồng sự của tôi,

2 đồng kính gửi chị Áp-phi và anh A-chíp, chiến hữu của tôi, và Hội Thánh họp tại nhà anh.

3 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu ban ơn phước và bình an cho anh chị em.

Phao-lô Tạ Ơn và Cầu Nguyện

4 Anh Phi-lê-môn thân mến, mỗi khi cầu nguyện, tôi nhắc đến anh và luôn cảm tạ Đức Chúa Trời của tôi.

5 Vì tôi thường nghe nói về tình yêu thương của anh đối với tất cả con dân Đức Chúa Trời và đức tin anh đã đặt trong Chúa Giê-xu.

6 Mỗi khi anh chia sẻ đức tin với người khác, cầu Chúa cho lời nói anh tác động sâu xa trong lòng họ, khi họ thấy những điều tốt đẹp do Chúa Cứu Thế Giê-xu thực hiện trong đời sống anh.

7 Lòng yêu thương của anh đã đem lại cho tôi nhiều an ủi, vui mừng. Anh đã sưởi ấm lòng của tất cả con dân Chúa.

Phao-lô Yêu Cầu Tiếp Đón Ô-nê-sim

8 Vì thế, dù tôi có quyền nhân danh Chúa Cứu Thế bảo anh làm việc này,

9 nhưng vì tình yêu thương, thiết tưởng tôi yêu cầu anh là hơn. Tôi, Phao-lô—người bạn già của anh đang bị tù vì Chúa Cứu Thế Giê-xu.

10 Tôi chỉ yêu cầu anh giúp Ô-nê-sim là con tôi trong Chúa, vì tôi đã dìu dắt người này đến với Chúa giữa khi tôi mắc vòng lao lý.

11 Trước kia đối với anh, người này thật là vô dụng nhưng nay đã thành người hữu ích cho cả anh và tôi.

12 Tôi sai Ô-nê-sim về với anh, như đem cả tấm lòng tôi gửi cho anh.

13 Tôi muốn giữ người này ở đây với tôi để người này thay anh giúp việc tôi trong lúc tôi bị lao tù vì Phúc Âm.

14 Nhưng tôi không muốn làm gì khi chưa được anh đồng ý. Trái lại, tôi muốn để anh tình nguyện thì hay hơn.

15 Có lẽ Ô-nê-sim đã xa anh một thời gian ngắn, để trở về với anh mãi mãi,

16 không phải làm nô lệ như ngày trước, nhưng đã trở thành đứa em thân yêu của anh. Ô-nê-sim thân thiết với tôi nên đối với anh lại càng thân yêu hơn nữa, theo cả tình người lẫn tình anh em trong Chúa.

17 Vậy nếu anh xem tôi là bạn thân, hãy đón tiếp Ô-nê-sim như tiếp chính tôi.

18 Nếu anh ấy đã gây thiệt hại gì cho anh, hay còn mắc anh món nợ nào,
xin anh cứ tính cho tôi.
19 Tôi, Phao-lô, chính tay tôi viết câu này: Tôi sẽ trả lại cho anh đủ số.
Còn chuyện anh nợ tôi về chính bản thân mình thì không nhắc nhở.
20 Anh thân mến, vì Chúa, hãy dành cho tôi ân huệ đó, để khích lệ lòng
tôi, một người anh em trong Chúa Cứu Thế.
21 Viết mấy dòng này, tôi biết chắc chắn không những anh sẽ làm điều
tôi yêu cầu, mà còn làm nhiều hơn nữa.
22 Đồng thời, xin anh dọn sẵn phòng trọ cho tôi vì tôi hy vọng Đức Chúa
Trời sẽ nhậm lời cầu nguyện của tất cả các tín hữu và cho tôi sớm được
tự do trở về với anh chị em.

Lời Chào Cuối

23 Ê-pháp-ra gửi lời thăm anh. Anh ấy cùng bị giam cầm với tôi vì truyền
giảng Chúa Cứu Thế Giê-xu.
24 Mác, A-ri-tạc, Đê-ma, và Lu-ca là các bạn đồng sự của tôi cũng xin
gửi lời chào thăm anh.
25 Cầu xin ơn phước của Chúa Cứu Thế Giê-xu đầy tràn tâm linh anh.

Thư Gửi Người
Hê-bơ-rơ

Chúa Cứu Thế Giê-xu Là Con Đức Chúa Trời

1 Thời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các nhà tiên tri dạy bảo tổ phụ chúng
ta nhiều lần nhiều cách.
2 Nhưng trong những ngày cuối cùng này, Đức Chúa Trời sai Con Ngài
là Chúa Cứu Thế dạy dỗ chúng ta. Đức Chúa Trời đã nhờ Con Ngài sáng
tạo vũ trụ, cũng cho Con Ngài thừa kế quyền chủ tể vạn vật.
3 Chúa Cứu Thế là vinh quang rực rỡ của Đức Chúa Trời, là hiện thân
của bản thể Ngài. Chúa dùng lời quyền năng bảo tồn vạn vật. Sau khi
hoàn thành việc tẩy sạch tội lỗi. Chúa ngồi bên phải Đức Chúa Trời uy
nghiêm trên thiên đàng.
4 Đức Chúa Con cao trọng hơn các thiên sứ nên danh vị Ngài cũng cao
cả hơn.

Đức Chúa Con Cao Trọng Hơn Thiên sứ

5 Có khi nào Đức Chúa Trời phán với thiên sứ như Ngài đã phán với
Chúa Giê-xu:
"Ngươi thật là Con Ta.
Ngày nay Ta đã trở nên Cha của ngươi.*"
Hoặc:
"Ta sẽ làm Cha ngươi,
và ngươi sẽ làm Con Ta?"†
6 Hơn nữa, khi đưa Con trưởng của Ngài vào đời, Đức Chúa Trời ra lệnh:
"Tất cả thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con!"‡
7 Về các thiên sứ, Ngài phán:
"Ngài làm cho thiên sứ giống như gió
và đầy tớ Ngài như ngọn lửa."§
8 Nhưng Đức Chúa Trời phán về Con Ngài:
"Ngai Đức Chúa Trời sẽ trường tồn vĩnh cửu;
Chúa dùng công lý cai trị nước Ngài.
9 Chúa yêu lẽ công chính, ghét điều gian ác.
Vì thế Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của vua đã cất nhắc vua,
xức dầu hân hoan cho vua nhiều hơn các vua khác."*
10 Đức Chúa Trời phán với Con Ngài:
"Ban đầu Chúa lập nền trái đất
và các tầng trời cũng do tay Chúa dựng nên.
11 Trời đất sẽ tiêu tan nhưng Chúa hằng còn.
Vạn vật sẽ rách nát như áo cũ.
12 Chúa sẽ cuốn chúng lại như áo dài
như chiếc áo tồi tàn, cũ mục.
Nhưng Chúa vẫn là Chúa Hằng Hữu,
năm tháng Chúa vẫn đời đời bất tận."†

---

* **1:5** Thi 2:7 † **1:5** 2 Sa 7:14 ‡ **1:6** Phục 32:43 § **1:7** Thi 104:4 * **1:9** Thi 45:6-7 † **1:12** Thi 102:25-27

13 Chẳng khi nào Đức Chúa Trời bảo một thiên sứ:
“Hãy ngồi bên phải Ta,
cho đến kỳ Ta cho kẻ thù Con làm bệ chân cho Con.”
14 Các thiên sứ chỉ là thần phục dịch được Chúa sai đi phục vụ những
người hưởng ân cứu rỗi.

2

Sự Cứu Rỗi Vĩ Đại

1 Vậy, chúng ta phải giữ vững những chân lý đã nghe để khỏi bị lôi
cuốn, trôi giạt.
2 Nếu những lời thiên sứ rao truyền đã là những mệnh lệnh bắt buộc,
mọi người vi phạm, bất tuân đều bị trừng phạt đích đáng thì
3 chúng ta làm sao thoát khỏi hình phạt, một khi khước từ ơn cứu rỗi
lớn lao này? Chính Chúa đã công bố sứ điệp cứu rỗi này trước hết, rồi
các môn đệ Ngài truyền lại cho chúng ta.
4 Đức Chúa Trời cũng đã xác nhận sứ điệp bằng những dấu lạ, phép lạ
và việc quyền năng, cùng ban các ân tứ Thánh Linh cho mỗi người tùy
theo ý muốn Ngài.

Chúa Giê-xu, Con Người

5 Đức Chúa Trời không đem thế giới tương lai đặt dưới quyền các thiên
sứ.
6 Như có trong Kinh Thánh chép:
“Loài người là gì mà Chúa nhớ đến,
con loài người là ai mà Chúa săn sóc?
7 Chúa tạo người chỉ kém thiên sứ một chút,
đội lên đầu danh dự và vinh quang.
8 Bắt vạn vật phục dưới chân người.”*
Khi bảo vạn vật phục con người, Đức Chúa Trời chẳng miễn trừ một
vật nào. Hiện nay ta chưa thấy vạn vật phục con người.
9 Tuy nhiên, đem lời ấy áp dụng cho Chúa Giê-xu thật đúng: Ngài đã
chịu xuống thấp hơn các thiên sứ một bực, nhưng Ngài đã hy sinh, nên
được đội vương miện vinh quang và danh dự. Do ơn phước của Đức Chúa
Trời, Chúa Giê-xu đã chịu chết để cứu rỗi mọi người.
10 Đức Chúa Trời là Đấng sáng tạo và bảo tồn vạn vật đã khiến Chúa
Giê-xu chịu khổ nạn để hoàn thành sự cứu rỗi. Điều đó thật hợp lý, vì
nhờ đó Ngài dìu dắt nhiều người vào cuộc sống vinh quang.
11 Đấng thánh hóa loài người, và những người được thánh hóa đều là
con một Cha. Nên Chúa Giê-xu không ngại mà gọi họ là anh chị em.
12 Ngài phán:
“Con sẽ truyền Danh Chúa cho anh chị em con;
giữa hội chúng dâng lời ca ngợi Chúa.”†
13 Ngài còn phán:
“Con sẽ tin cậy Ngài,”
và: “Này, Ta đây, cùng với các con cái Đức Chúa Trời đã ban cho Ta.”‡

* **2:8** Thi 8:4-6 † **2:12** Thi 22:22 ‡ **2:13** Ysai 8:17-18

14 Vì con cái Đức Chúa Trời là người bằng xương thịt và máu, nên Chúa
Giê-xu cũng đã nhập thể làm người. Ngài chịu chết để chiến thắng ma
quỷ, vua sự chết.
15 Ngài cũng giải cứu những người vì sợ chết, buộc lòng làm nô lệ suốt
đời.
16 Hiển nhiên Chúa Giê-xu không trở thành thiên sứ, nhưng Ngài đã
thành người, làm hậu tự Áp-ra-ham.
17 Chúa trở nên giống như ta, là anh chị em Ngài, về mọi phương diện,
để làm Thầy Thượng Tế thương xót, trung thành trước mặt Đức Chúa
Trời, chuộc tội cho mọi người.
18 Vì Chúa từng chịu thống khổ khi đương đầu với các cơn cám dỗ, nên
Ngài có thể giải cứu những người đang bị màng lưới cám dỗ vây quanh.

3

Chúa Cứu Thế Cao Trọng Hơn Môi-se

1 Thưa anh chị em, là những người dự phần ơn cứu rỗi, hãy tập trung
tư tưởng vào Chúa Cứu Thế Giê-xu, là Sứ Giả của Đức Chúa Trời và Thầy
Thượng Tế mà chúng ta tin cậy.
2 Chúa Giê-xu trung thành với Đức Chúa Trời như Môi-se đã trung thành
phục dịch trong Nhà Đức Chúa Trời.
3 Chúa Giê-xu đáng được vinh dự hơn Môi-se, chẳng khác nào người
xây nhà được tôn trọng hơn ngôi nhà.
4 Con người xây cất nhà cửa, còn Đấng sáng tạo vạn vật chính là Đức
Chúa Trời.
5 Môi-se trung thành phục dịch Nhà Chúa, trong cương vị đầy tớ; ông
nói trước về những điều Chúa sẽ dạy sau này.
6 Còn Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời, lãnh đạo mọi việc trong Nhà
Chúa. Ta thuộc về Nhà Chúa—vì Chúa sống trong chúng ta—nếu chúng
ta giữ vững lòng can đảm và niềm hy vọng trong Ngài.
7 Như Chúa Thánh Linh đã dạy:
“Ngày nay, nếu các con nghe tiếng Chúa,
8 đừng ngoan cố, cứng lòng
như ngày Ít-ra-ên nổi loạn
trong thời kỳ thử nghiệm giữa hoang mạc.
9 Nơi ấy, tổ phụ các con thử nghiệm, thách thức Ta,
mặc dù họ đã thấy công việc Ta suốt bốn mươi năm.
10 Vì thế, Ta nổi giận với họ, và than rằng:
‘Lòng họ luôn lầm lạc,
không chịu vâng lời.’
11 Trong cơn giận, Ta đã thề:
‘Họ chẳng bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta.’ ”*
12 Thưa anh chị em, hãy thận trọng để khỏi có ai sinh lòng gian ác, hoài
nghi mà xoay lưng khước từ Đức Chúa Trời Hằng Sống.
13 Nhưng hằng ngày, hãy khích lệ nhau—trong thời gian gọi là “ngày
nay”—để không ai bị tội lỗi quyến rũ mà ngoan cố, cứng lòng.

* **3:11** Thi 95:7-11

14 Nếu chúng ta giữ vững niềm tin cậy từ ngày đầu theo Chúa, trung
kiên đến cuối cùng, chắc chắn chúng ta sẽ dự phần cơ nghiệp với Chúa
Cứu Thế.
15 Như Chúa đã kêu gọi:
"Ngày nay, nếu các con nghe tiếng Chúa,
đừng ngoan cố, cứng lòng
như ngày Ít-ra-ên nổi loạn."†
16 Ai đã nghe tiếng Chúa rồi nổi loạn? Những người đã được Môi-se
hướng dẫn thoát ly khỏi ngục tù Ai Cập.
17 Ai đã chọc giận Đức Chúa Trời suốt bốn mươi năm? Những người
phạm tội nên phải phơi thây trong hoang mạc.
18 Chúa đã quả quyết không cho ai được vào nơi an nghỉ với Ngài?
Những người không vâng lời Chúa.
19 Vì sao họ không được vào nơi an nghỉ? Chỉ vì họ vô tín.

4

1 Trong thời hạn Đức Chúa Trời dành cho con người vào nơi an nghỉ,
chúng ta phải lo sợ giữ mình để khỏi một ai bị loại trừ.
2 Vì Phúc Âm được truyền giảng cho chúng ta cũng như cho người thời
Môi-se, nhưng họ không được cứu, vì nghe mà không tin nhận.
3 Còn chúng ta đã tin nhận Chúa, nên được vào nơi an nghỉ của Ngài.
Đức Chúa Trời phán:
"Trong cơn thịnh nộ, Ta đã thề:
'Họ chẳng bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta.' "*
Dù Ngài đã hoàn tất mọi việc và chờ đợi họ từ khi sáng tạo vũ trụ.
4 Thật vậy, Thánh Kinh chép: "Sau khi hoàn tất mọi việc, Đức Chúa Trời
an nghỉ vào ngày thứ bảy."†
5 Nhưng họ không được an nghỉ vì Đức Chúa Trời tuyên bố: "Họ chẳng
bao giờ được vào nơi an nghỉ Ta."‡
6 Tuy nhiên, lời hứa của Đức Chúa Trời vẫn còn hiệu lực, nên một số
người được vào nơi an nghỉ. Còn những người trước kia đã nghe Phúc
Âm nhưng không tin nhận, đều không được vào.
7 Do đó Đức Chúa Trời lại định một thời hạn khác gọi là "ngày nay" là
thời hiện tại. Sau khi loài người thất bại một thời gian dài, Chúa dùng
Đa-vít nhắc lại lời hứa trước kia:
"Ngày nay nếu các ngươi nghe tiếng Chúa,
đừng ngoan cố, cứng lòng."§
8 Nếu Giô-suê thật sự đưa họ vào nơi an nghỉ, tất nhiên Đức Chúa Trời
chẳng cần ấn định thêm một thời hạn nữa.
9 Vậy, vẫn còn ngày an nghỉ cho dân Chúa.
10 Người nào vào nơi an nghỉ của Chúa cũng thôi làm việc riêng, như
Chúa đã nghỉ công việc của Ngài.
11 Vậy chúng ta hãy cố gắng vào nơi an nghỉ đó, để không một ai bị loại
trừ vì theo gương những người ngoan cố không tin.

† **3:15** Thi 95:7-8 * **4:3** Thi 95:11 † **4:4** Sáng 2:2 ‡ **4:5** Thi 95:11 § **4:7** Thi 95:7-8

12 Lời Đức Chúa Trời sống động và đầy năng lực, sắc hơn gươm hai
lưỡi, mổ xẻ hồn linh, xương tủy, phân tích tư tưởng, và ước vọng trong
lòng.
13 Chẳng có vật gì che giấu được mắt Chúa, nhưng tất cả đều lột trần,
phơi bày trước mặt Ngài vì ta phải tường trình mọi việc cho Ngài.

Chúa Cứu Thế Là Thầy Thượng Tế của Chúng Ta

14 Chúa Giê-xu, Con Đức Chúa Trời, là Thầy Thượng Tế đã từ trời giáng
thế và trở về trời để cứu giúp chúng ta, nên chúng ta hãy giữ vững niềm
tin nơi Ngài.
15 Thầy Thượng Tế ấy cảm thông tất cả những yếu đuối của chúng ta, vì
Ngài từng trải qua mọi cám dỗ như chúng ta, nhưng không bao giờ phạm
tội.
16 Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngai Đức Chúa Trời để nhận
lãnh tình thương và ơn phước giúp ta khi cần thiết.

5

1 Các thầy thượng tế đều là người được lựa chọn và bổ nhiệm thay mặt
loài người phục vụ Đức Chúa Trời, dâng hiến lễ vật và sinh tế chuộc tội.
2 Thầy thượng tế cũng là người bất toàn, yếu đuối, nên có thể cảm thông
với những người lầm lỗi.
3 Vì thế, ông phải dâng sinh tế chuộc tội, chẳng những cho dân chúng,
mà cũng cho chính mình.
4 Không một người nào tự lập mình làm thầy thượng tế, vì chức vụ này
do Đức Chúa Trời chọn lập, như trường hợp A-rôn.
5 Chúa Cứu Thế cũng không tự tôn mình làm thầy thượng tế, nhưng
được Đức Chúa Trời tấn phong. Đức Chúa Trời phán:
“Con là Con Ta;
ngày nay Ta trở thành Cha của Con.”*
6 Rồi Đức Chúa Trời xác nhận:
“Con làm Thầy Tế Lễ đời đời theo dòng Mên-chi-xê-đéc.”†
7 Chúa Cứu Thế khi sắp hy sinh đã nài xin Đức Chúa Trời, khóc lóc kêu
cầu Đấng có quyền cứu Ngài khỏi chết. Vì lòng tôn kính nhiệt thành nên
Ngài được Đức Chúa Trời nhậm lời.
8 Dù là Con Đức Chúa Trời, trong những ngày thống khổ Ngài phải học
cách phục tùng Đức Chúa Trời.
9 Khi đã hoàn thành, Chúa làm Nguồn Cứu Rỗi đời đời cho những ai
vâng phục Ngài.
10 Đức Chúa Trời đã bổ nhiệm Ngài làm Thầy Thượng Tế theo dòng
Mên-chi-xê-đéc.

Kêu Gọi Tăng Trưởng Đức Tin

11 Tôi định khai triển vấn đề này, nhưng vì anh chị em chậm hiểu nên
rất khó giải thích.
12 Đáng lẽ ngày nay đã làm giáo sư, nhưng anh chị em vẫn còn ấu trĩ,
phải học đi học lại những chân lý sơ đẳng của Đạo Chúa. Anh chị em vẫn
cần uống sữa, chưa tiêu hóa nổi thức ăn của người lớn.

---

* **5:5** Thi 2:7 † **5:6** Thi 110:4

13 Người sống nhờ sữa vẫn còn trẻ con, chưa biết phân biệt phải trái,
chưa thể học hỏi về Đạo lý công chính của Chúa.
14 Thức ăn đặc dành cho người trưởng thành vì họ có kinh nghiệm, biết
phân biệt thiện ác.

6

1 Trong lãnh vực tri thức Đạo Chúa, ta nên vượt qua trình độ sơ đẳng
để tiến đến giai đoạn trưởng thành. Chúng ta không cần nhắc lại những
kiến thức căn bản nữa, như ăn năn tội để được cứu, đức tin nơi Đức Chúa
Trời.
2 Cũng không cần bài học về lễ báp-tem, việc đặt tay cầu nguyện, sự
sống lại của người chết, hay sự phán xét sau cùng.
3 Vậy, được Đức Chúa Trời cho phép, chúng ta hãy tiến xa hơn.
4 Người đã được Chúa khai trí, từng nếm biết ân tứ thiên thượng, nhận
lãnh Chúa Thánh Linh,
5 thực nghiệm Đạo tốt lành của Chúa và quyền năng phi thường của
thế giới tương lai,
6 nếu lại vấp ngã lìa bỏ Chúa, tất nhiên không thể ăn năn lần nữa vì đã
đóng đinh Con Đức Chúa Trời lần thứ hai và công khai sỉ nhục Ngài.
7 Một thửa đất thấm nhuần mưa móc, sinh sản hoa mầu tốt đẹp cho
nhà nông, hẳn được phước lành của Đức Chúa Trời.
8 Nếu đám đất đó chỉ sinh gai gốc, cỏ dại, tất sẽ bị bỏ hoang và cuối
cùng bị đốt sạch.
9 Thưa anh chị em yêu quý, dù nói thế nhưng chúng tôi biết chắc anh
chị em đã được cứu rỗi và có kết quả tốt đẹp.
10 Đức Chúa Trời chẳng bao giờ bất công; Ngài không quên công việc
của anh chị em và tình yêu thương anh chị em thể hiện vì Danh Ngài:
Anh chị em đã liên tục giúp đỡ các tín hữu.
11 Chúng tôi ước mong mỗi người cứ nhiệt thành như thế đến trọn đời
để được Chúa ban thưởng.
12 Chúng tôi không muốn anh chị em chán nản, bỏ cuộc, nhưng cứ noi
gương những người đã hưởng được điều Chúa hứa, nhờ đức tin và nhẫn
nại.

Lời Hứa Chắc Chắn

13 Như trường hợp Áp-ra-ham, khi Đức Chúa Trời cam kết với ông, Ngài
lấy Danh mình mà thề, vì không có danh nào lớn hơn, Chúa thề hứa:
14 "Ta sẽ ban phước cho con
và dòng dõi con sẽ vô cùng đông đảo."*
15 Áp-ra-ham kiên nhẫn đợi chờ và cuối cùng đã nhận được điều Chúa
hứa.
16 Người ta thường lấy danh người lớn hơn mình mà thề. Lời thề xác
nhận lời nói và chấm dứt mọi tranh chấp, cãi vã giữa đôi bên.
17 Đức Chúa Trời muốn những người thừa hưởng lời hứa của Ngài biết
chắc ý định Ngài không bao giờ thay đổi, nên Ngài dùng lời thề để xác
nhận lời hứa.

* **6:14** Sáng 22:17

18 Cả lời hứa, lời thề đều bất di bất dịch vì Đức Chúa Trời chẳng bao
giờ bội ước. Vậy, những người tìm đến Ngài để tiếp nhận ân cứu rỗi đều
được niềm an ủi lớn lao và hy vọng chắc chắn trong Ngài.
19 Niềm hy vọng của chúng ta vừa vững chắc vừa an toàn, như chiếc
neo của linh hồn giữ chặt chúng ta trong Đức Chúa Trời; Ngài đang ngự
sau bức màn, trong Nơi Chí Thánh trên trời.
20 Chúa Giê-xu đã vào đó trước chúng ta để cầu thay cho chúng ta. Chúa
trở nên Thầy Thượng Tế đời đời theo dòng Mên-chi-xê-đéc.

7

Thầy Tế lễ Mên-chi-xê-đéc

1 Mên-chi-xê-đéc làm vua nước Sa-lem, cũng là thầy tế lễ của Đức Chúa
Trời Chí Cao. Vua đã tiếp đón Áp-ra-ham khi ông kéo quân khải hoàn để
chúc phước lành cho ông.
2 Áp-ra-ham dâng lên vua một phần mười chiến lợi phẩm. Mên-chi-xê-
đéc có nghĩa là “vua công chính,” lại làm vua của Sa-lem, nên cũng là
“vua hòa bình.”
3 Vua không có cha mẹ, không tổ tiên, cũng không có ngày sinh ngày
mất, nên vua giống như Con Đức Chúa Trời, làm thầy tế lễ đời đời.
4 Mên-chi-xê-đéc thật cao trọng, vì Áp-ra-ham đã dâng cho vua một
phần mười chiến lợi phẩm.
5 Sau này, con cháu Lê-vi làm thầy tế lễ, chiếu theo luật pháp, được thu
nhận phần mười sản vật của dân chúng. Dân chúng với thầy tế lễ đều là
anh chị em, vì cùng một dòng họ Áp-ra-ham.
6 Nhưng Mên-chi-xê-đéc, dù không phải là con cháu Lê-vi, cũng nhận
lễ vật phần mười của Áp-ra-ham và chúc phước lành cho ông là người đã
nhận lãnh lời hứa của Chúa.
7 Ai cũng biết người chúc phước bao giờ cũng lớn hơn người nhận lãnh.
8 Các thầy tế lễ dù không sống mãi, vẫn được thu lễ vật phần mười,
huống chi Mên-chi-xê-đéc là người được xem là bất tử.
9 Ta có thể nói Lê-vi—tổ phụ các thầy tế lễ là những người được thu lễ
vật—cũng đã hiệp với Áp-ra-ham dâng lễ vật cho Mên-chi-xê-đéc.
10 Vì khi Áp-ra-ham gặp Mên-chi-xê-đéc, Lê-vi còn ở trong lòng tổ phụ.
11 Nếu công việc của các thầy tế lễ dòng họ Lê-vi đã hoàn hảo và có thể
cứu rỗi chúng ta, sao phải cần một thầy tế lễ khác, theo dòng Mên-chi-
xê-đéc chứ không theo dòng A-rôn, họ Lê-vi? Luật pháp ban hành cho
người Do Thái được xây dựng trên chức quyền của thầy tế lễ.
12 Vậy, một khi thay đổi chức tế lễ, hẳn cũng phải thay đổi luật pháp.
13 Vì thầy tế lễ mà chúng ta nói đến lại thuộc về một đại tộc khác, trong
đại tộc đó chưa từng có ai phục vụ nơi bàn thờ như thầy tế lễ.
14 Ý tôi là, Chúa chúng ta đến từ đại tộc Giu-đa, và Môi-se cũng không
giao việc tế lễ gì cho đại tộc ấy.

Chúa Cứu Thế Giống Mên-chi-xê-đéc

15 Sự thay đổi càng nổi bật khi một thầy tế lễ khác xuất hiện, giống như
Mên-chi-xê-đéc.

16 Thầy tế lễ này được tấn phong không theo luật lệ cổ truyền, nhưng
do quyền năng của đời sống bất diệt.
17 Vì Thánh Kinh chép:
"Con làm Thầy Tế Lễ đời đời theo dòng Mên-chi-xê-đéc."*
18 Luật lệ cổ truyền về chức tế lễ đã bị bãi bỏ vì suy yếu và vô hiệu.
19 Luật pháp Môi-se cũng chẳng đem lại điều gì hoàn hảo. Nhưng hiện
nay, chúng ta có niềm hy vọng cao cả hơn, nhờ đó chúng ta được đến gần
Đức Chúa Trời.
20 Điều này đã được xác lập bằng một lời thề. Con cháu A-rôn được trở
nên thầy tế lễ mà không có lời thề nào cả,
21 nhưng Chúa Giê-xu đã được lập lên bằng lời thề. Vì Đức Chúa Trời
đã phán với Ngài:
"Chúa Hằng Hữu đã thề và sẽ không bao giờ thay đổi:
'Con làm Thầy Tế Lễ đời đời.' "†
Suốt cả lịch sử, không một thầy tế lễ nào được Đức Chúa Trời thề hứa
như thế.
22 Do đó, Chúa Giê-xu đủ điều kiện bảo đảm chắc chắn cho giao ước tốt
đẹp hơn.
23 Trước kia phải có nhiều thầy tế lễ, cha truyền con nối, để tiếp tục
nhiệm vụ.
24 Nhưng Chúa Giê-xu sống vĩnh cửu nên giữ chức tế lễ đời đời chẳng
cần đổi thay.
25 Do đó, Chúa có quyền cứu rỗi hoàn toàn những người nhờ Ngài mà
đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho họ.
26 Chúa Giê-xu là Thầy Thượng Tế duy nhất đáp ứng được tất cả nhu
cầu của chúng ta. Ngài thánh khiết, vô tội, trong sạch, tách biệt khỏi
người tội lỗi, vượt cao hơn các tầng trời.
27 Ngài không giống các thầy thượng tế Do Thái phải dâng sinh tế hằng
ngày, trước vì tội họ, sau vì tội dân chúng. Nhưng Ngài hiến thân làm
sinh tế chuộc tội, một lần là đủ.
28 Trước kia, luật pháp Môi-se bổ nhiệm những người bất toàn giữ chức
thượng tế lễ. Nhưng sau này, Đức Chúa Trời dùng lời thề bổ nhiệm Con
Ngài, là Đấng trọn vẹn đời đời.

8

Chúa Cứu Thế Là Thầy Thượng Tế của Chúng Ta

1 Chủ điểm của đề tài đang trình bày: Chúng ta có Thầy Thượng Tế vô
cùng cao quý, tức Chúa Cứu Thế đang ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời
uy nghiêm trên thiên đàng.
2 Ngài thi hành chức tế lễ tại Nơi Chí Thánh trong Đền Thờ thật, do
chính Chúa dựng nên, không do loài người xây cất.
3 Nhiệm vụ các thầy thượng tế là hiến dâng lễ vật và sinh tế lên Đức
Chúa Trời, nên Chúa Cứu Thế cũng đã hiến dâng sinh tế.
4 Nếu Chúa Cứu Thế còn ở trần gian, Ngài không thể giữ chức tế lễ ấy,
vì tại đây đã có các thầy tế lễ được bổ nhiệm theo luật pháp Môi-se.

* **7:17** Thi 110:4 † **7:21** Thi 110:4

5 Họ chỉ phục vụ tại Đền Thờ trần gian, là mô hình của Đền Thờ thật
trên trời. Vì khi Môi-se sắp dựng Đền Tạm, Đức Chúa Trời đã căn dặn:
"Con nhớ làm mọi thứ đúng theo kiểu mẫu Ta cho con xem trên núi này."*
6 Chức vụ tế lễ của Chúa Giê-xu cao cả hơn chức vụ các thầy tế lễ kia
vô cùng, chẳng khác nào giao ước thứ hai tốt đẹp hơn giao ước thứ nhất,
vì được thiết lập trên những lời hứa vô cùng quý báu hơn và được chính
Chúa Giê-xu làm trung gian giữa hai bên kết ước.
7 Nếu giao ước thứ nhất đã hoàn hảo, hẳn không cần giao ước thứ hai.
8 Nhưng Đức Chúa Trời đã khiển trách người Ít-ra-ên, Ngài phán:
"Trong thời đại tương lai, Chúa Hằng Hữu phán,
Sẽ đến ngày Ta lập giao ước mới với dân tộc Ít-ra-ên và Giu-đa.
9 Giao ước này sẽ khác với giao ước
Ta đã lập với tổ tiên họ
khi Ta cầm tay họ
và dẫn họ ra khỏi Ai Cập.
Họ đã bất trung với giao ước của Ta
vì vậy Ta lìa bỏ họ, Chúa Hằng Hữu phán vậy.
10 Nhưng đây là giao ước Ta sẽ lập
với người Ít-ra-ên sau những ngày đó, Chúa Hằng Hữu phán:
Ta sẽ ghi luật Ta trong trí họ
và khắc vào tâm khảm họ.
Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ
và họ sẽ làm dân Ta.
11 Đến thời kỳ ấy, không cần ai nhắc nhở dân Ta nhìn biết Ta vì tất cả mọi
người, từ người nhỏ đến người lớn đều biết Ta cách đích thực,"
12 "Ta sẽ tha thứ gian ác họ, và Ta sẽ không bao giờ nhớ đến tội lỗi họ
nữa."†
13 Giao ước này được Đức Chúa Trời gọi là giao ước "mới," như thế, giao
ước thứ nhất đã cũ rồi. Điều gì cũ kỹ, lỗi thời đều phải bị đào thải.

9

Hai Lối Thờ Phượng

1 Giao ước thứ nhất đã được thiết lập giữa Đức Chúa Trời và người Ít-
ra-ên để quy định cách thờ phượng và xây dựng một Đền Thánh trên mặt
đất.
2 Sau đó, Đền Tạm được dựng lên, gồm hai phần. Phần thứ nhất gọi là
Nơi Thánh có đặt giá đèn và bàn để bánh trần thiết.
3 Phần thứ hai, bên trong bức màn, gọi là Nơi Chí Thánh.
4 Nơi đây có bàn thờ xông hương bằng vàng và hòm giao ước bọc vàng.
Trong hòm giao ước, có chiếc bình vàng đựng ma-na, cây gậy A-rôn đã
nứt lộc và hai bảng đá khắc mười điều răn.
5 Trên hòm giao ước, có hai chê-ru-bim rực rỡ hào quang, cánh xòe ra
che phủ nắp rương. Nhưng ở đây chúng ta không cần đi sâu vào chi tiết.
6 Khi mọi thứ này đã được bày trí, các thầy tế lễ có thể thường xuyên
vào Nơi Thánh để thi hành nhiệm vụ.

* **8:5** Xuất 25:40; 26:30 † **8:12** Giê 31:31-34

7 Nhưng chỉ có thầy thượng tế mới được vào Nơi Chí Thánh mỗi năm
một lần, và phải đem máu dâng lên Đức Chúa Trời vì tội lầm lỡ của chính
mình và của toàn dân.
8 Chúa Thánh Linh dùng những điều này để dạy chúng ta: Nếu giao
ước cũ vẫn còn thì dân chúng chưa được vào Nơi Chí Thánh.
9 Điều này chứng tỏ lễ vật và sinh tế không thể hoàn toàn tẩy sạch lương
tâm loài người.
10 Vì giao ước cũ qui định các thức ăn uống, cách tẩy uế, nghi lễ, luật
lệ phải thi hành cho đến kỳ Đức Chúa Trời cải cách toàn diện.

Sự Hy Sinh của Chúa Cứu Thế là Toàn Hảo

11 Chúa Cứu Thế đã đến, giữ chức Thầy Thượng Tế của thời kỳ tốt đẹp
hiện nay. Chúa đã vào Đền Thờ vĩ đại và toàn hảo trên trời, không do tay
người xây cất vì không thuộc trần gian.
12 Ngài không mang máu của dê đực, bò con, nhưng dâng chính máu
Ngài trong Nơi Chí Thánh, để đem lại sự cứu rỗi đời đời cho chúng ta.
13 Máu của dê đực, bò đực và tro bò cái tơ rảy trên những người ô uế
còn có thể thánh hóa, tẩy sạch thân thể họ,
14 huống chi máu của Chúa Cứu Thế lại càng có năng lực tẩy sạch lương
tâm chúng ta khỏi hành vi tội lỗi, để chúng ta phụng sự Đức Chúa Trời
hằng sống cách trong sạch. Vì Chúa Cứu Thế đã nhờ Chúa Thánh Linh
hiến dâng thân Ngài làm sinh tế hoàn toàn cho Đức Chúa Trời.
15 Do đó, Chúa Cứu Thế làm Đấng Trung Gian của giao ước mới; Ngài
đã chịu chết để cứu chuộc loài người khỏi mọi vi phạm chiếu theo giao
ước cũ. Nhờ Ngài, những ai được Đức Chúa Trời mời gọi đều tiếp nhận
phước hạnh vĩnh cửu như Đức Chúa Trời đã hứa.
16 Người ta không thể thi hành một chúc thư khi chưa có bằng chứng
người viết chúc thư đã chết,
17 vì chúc thư chỉ có hiệu lực khi người ấy qua đời. Nếu người ấy còn
sống, chúc thư chưa có hiệu lực.
18 Vì thế, giao ước cũ cần được máu ấn chứng mới có hiệu lực.
19 Sau khi công bố các điều khoản luật pháp cho dân chúng, Môi-se lấy
máu bò con và máu dê đực cùng với nước, dùng lông chiên đỏ tươi và
cành phương thảo rảy máu trên sách luật và dân chúng.
20 Ông nói: “Đây là máu của giao ước Đức Chúa Trời đã thiết lập cho
các ngươi.”*
21 Môi-se cũng rảy máu trên Đền Tạm và mỗi dụng cụ thờ phượng.
22 Vậy, theo luật pháp, máu tẩy sạch hầu hết mọi vật: Nếu không đổ
máu, tội lỗi chẳng bao giờ được tha thứ.
23 Nếu các vật dưới đất—là mô hình của các vật trên trời—được tẩy
sạch nhờ máu sinh tế, thì các vật thật trên trời phải dùng máu sinh tế có
giá trị hơn muôn phần.
24 Chúa Cứu Thế không vào Đền Thánh dưới đất do con người xây cất,
mô phỏng theo Đền Thánh thật. Nhưng Ngài đã vào Đền Thánh trên trời,
và đang thay mặt chúng ta đến gặp Đức Chúa Trời.

* **9:20** Xuất 24:8

25 Chúa cũng không dâng thân Ngài nhiều lần, như các thầy thượng tế
Do Thái mỗi năm phải đem máu sinh tế vào Nơi Chí Thánh.
26 Không lẽ từ khi sáng tạo vũ trụ đến nay, Ngài đã phải chịu chết nhiều
lần sao? Không, Chúa Cứu Thế chỉ xuất hiện một lần vào cuối các thời
đại, dâng thân Ngài làm sinh tế để xóa sạch tất cả tội lỗi chúng ta.
27 Theo như đã định, mỗi người chỉ chết một lần rồi bị Chúa xét xử.
28 Cũng thế, Chúa Cứu Thế chỉ hy sinh tính mạng một lần là đủ gánh
thay tội lỗi loài người. Ngài sẽ trở lại, không phải gánh tội lỗi nữa, nhưng
để cứu rỗi những người trông đợi Ngài.

10

Sự Hy Sinh của Chúa Cứu Thế Một Lần là Đủ

1 Luật pháp Do Thái thời xưa chỉ là hình ảnh lu mờ của những việc tốt
đẹp trong thời đại cứu rỗi. Sinh tế dâng lên hằng năm vẫn không thể
khiến người dâng tế lễ trở nên hoàn hảo được.
2 Nếu được, sao họ không chấm dứt việc dâng sinh tế? Vì nếu đã được
sạch tội, lương tâm họ tất nhiên không còn cáo trách tội lỗi nữa.
3 Trái lại, tội lỗi của họ vẫn được nhắc nhở hằng năm mỗi khi dâng tế
lễ,
4 vì máu của bò đực và dê đực không bao giờ loại trừ tội lỗi được.
5 Bởi thế, khi xuống trần gian, Chúa Cứu Thế đã tuyên bố:
"Đức Chúa Trời chẳng muốn sinh tế hay lễ vật,
nên Ngài chuẩn bị một thân thể cho tôi.
6 Ngài cũng không hài lòng tế lễ thiêu
hay tế lễ chuộc tội.
7 Bấy giờ, tôi nói: 'Này tôi đến để thi hành ý muốn Chúa, ôi Đức Chúa
Trời—
đúng theo mọi điều Thánh Kinh đã chép về tôi.' "*
8 Trước hết, Chúa Cứu Thế xác nhận: "Đức Chúa Trời chẳng muốn,
cũng chẳng hài lòng sinh tế hay lễ vật, tế lễ thiêu hay chuộc tội" (mặc dù
luật pháp Môi-se đã quy định rõ ràng).
9 Sau đó, Chúa tiếp: "Này, tôi đến để thi hành ý muốn Chúa." Vậy Chúa
Cứu Thế đã bãi bỏ lệ dâng hiến cũ để lập thể thức dâng hiến mới.
10 Theo ý muốn Đức Chúa Trời, Ngài đã dâng hiến bản thân làm sinh tế
thánh chuộc tội một lần là đủ tẩy sạch tội lỗi chúng ta.
11 Các thầy tế lễ Do Thái mỗi ngày cứ dâng đi dâng lại những sinh tế
không thể nào loại trừ tội lỗi.
12 Còn Chúa Cứu Thế chỉ dâng sinh tế chuộc tội một lần, nhưng có hiệu
lực vĩnh viễn, rồi lên ngồi bên phải Đức Chúa Trời,
13 đợi chờ các kẻ chống nghịch đầu hàng dưới chân Ngài.
14 Nhờ dâng tế lễ chỉ một lần, Chúa làm cho những người sạch tội được
thánh đời đời.
15 Chúa Thánh Linh cũng xác nhận với chúng ta điều ấy. Ngài phán:
16 "Đây là giao ước mới Ta sẽ lập
với dân Ta trong ngày đó, Chúa Hằng Hữu phán.

* **10:7** Thi 40:6-8

Ta sẽ ghi luật Ta trong lòng họ
và khắc vào tâm trí họ.”†
17 Ngài lại hứa:
“Ta sẽ tha thứ các gian ác của họ,
chẳng còn ghi nhớ tội lỗi nữa.”‡
18 Một khi tội lỗi đã được tha thứ, việc dâng tế lễ chuộc tội không cần thiết nữa.

Đặc Quyền Đến Gần Chúa

19 Do đó, thưa anh chị em, chúng ta được dạn dĩ vào Nơi Chí Thánh nhờ máu Chúa Giê-xu.
20 Vì Ngài đã mở cho ta con đường sống mới mẻ xuyên qua bức màn, tức là thân xác Ngài.
21 Ta đã có Thầy Thượng Tế quản trị cả nhà Đức Chúa Trời.
22 Vậy, với tấm lòng thành và niềm tin vững chắc, ta hãy bước đến gần Đức Chúa Trời, vì tâm hồn được tẩy sạch khỏi lương tâm xấu và thân thể được tắm bằng nước tinh khiết.
23 Chúng ta hy vọng chắc chắn nơi lời hứa của Chúa, vì Ngài luôn luôn thành tín.
24 Cũng hãy lưu ý khích lệ nhau trong việc yêu thương, tương trợ và làm đủ các việc lành.
25 Đừng xao lãng việc nhóm họp như một số người thường làm, nhưng hãy khích lệ nhau, nhất là lúc này, vì Chúa gần trở lại.
26 Một khi đã biết rõ chân lý, nếu chúng ta còn cố ý phạm tội sẽ chẳng còn sinh tế nào chuộc tội được nữa,
27 nhưng phải đợi chờ ngày phán xét kinh khiếp của Chúa và lửa hừng sẽ thiêu đốt người phản nghịch.
28 Người phạm luật Môi-se phải bị xử tử không thương xót, nếu có hai, ba nhân chứng xác nhận.
29 Vậy, hãy nghĩ xem, có hình phạt thảm khốc nào tương xứng với người giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi thường máu giao ước đã tẩy sạch tội mình và sỉ nhục Chúa Thánh Linh là Đấng hằng ban ân cho con cái Ngài?
30 Vì chúng ta biết Chúa dạy:
“Xét xử là phần việc Ta.
Ta sẽ báo ứng.”§
Ngài phán tiếp:
“Chúa Hằng Hữu sẽ xét xử dân Ngài.”*
31 Sa vào tay Đức Chúa Trời Hằng Sống thật là kinh khiếp.
32 Hãy nhớ lại ngày trước, lúc anh chị em mới tiếp nhận ánh sáng Chúa Cứu Thế, dù gặp nhiều gian khổ anh chị em vẫn kiên tâm chiến đấu.
33 Có lúc anh chị em công khai chịu sỉ nhục, hoạn nạn; đến khi người khác phải chịu, anh chị em cũng vui lòng chia sẻ.
34 Anh chị em cùng chịu gian khổ với người bị lao tù, vui lòng bị tước đoạt của cải, vì biết mình còn của cải vĩnh viễn tốt đẹp hơn.
35 Đừng bỏ lòng tin quyết trong Chúa, vì nhờ đó anh chị em sẽ được phần thưởng lớn.

† **10:16** Giê 31:33a ‡ **10:17** Giê 31:33b § **10:30** Phục 32:35 * **10:30** Phục 32:36

36 Anh chị em phải kiên nhẫn làm trọn ý muốn của Đức Chúa Trời, rồi
Ngài sẽ ban cho anh chị em mọi điều Ngài hứa.
37 "Chẳng còn bao lâu nữa,
Đấng chúng ta chờ mong sẽ trở lại không chậm trễ đâu.
38 Người công chính sẽ sống bởi đức tin.
Nếu ta thối lui, Chúa chẳng hài lòng."†

39 Nhưng ta chẳng bao giờ thối lui, bỏ cuộc, để rồi bị hủy diệt. Trái lại,
ta giữ vững đức tin để linh hồn được cứu rỗi.

11

Đức Tin

1 Đức tin là sự xác quyết về những điều chúng ta hy vọng, là bằng
chứng của những việc chúng ta chưa thấy.
2 Nhờ đức tin, nhiều người xưa đã được khen ngợi, tuyên dương.
3 Bởi đức tin, chúng ta biết vũ trụ được sáng tạo bởi lời Đức Chúa Trời
và nguồn gốc của vạn vật không phải là những vật hữu hình.
4 Bởi đức tin, A-bên dâng lên Đức Chúa Trời một sinh tế tốt hơn của
Ca-in, nhờ đó ông được Đức Chúa Trời chứng nhận là người công chính,
vì Ngài đã nhậm lễ vật ấy. Cho nên, dù đã chết, A-bên vẫn còn dạy cho
hậu thế bài học đức tin.
5 Bởi đức tin, Hê-nóc được tiếp đón về thiên đàng, không phải vào cõi
chết—"ông biến mất, vì Đức Chúa Trời đã cất ông lên trời."* Trước khi
được cất lên, ông đã được chứng nhận là người làm hài lòng Đức Chúa
Trời.
6 Người không có đức tin không thể nào làm hài lòng Đức Chúa Trời
vì người đến gần Đức Chúa Trời phải tin Ngài có thật, và Ngài luôn luôn
tưởng thưởng cho người tìm cầu Ngài.
7 Bởi đức tin, Nô-ê vâng lời Chúa, đóng một chiếc tàu để cứu gia đình
khi nghe Ngài báo trước những việc tương lai. Bởi đức tin đó, ông kết tội
thế gian và hưởng mọi hạnh phúc, đặc quyền của người tin cậy Chúa.
8 Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, lên đường đến xứ mình sẽ
nhận làm sản nghiệp. Ông ra đi nhưng chẳng biết sẽ về đâu.
9 Bởi đức tin, ông kiều ngụ trên đất hứa như trên đất nước người, sống
tạm trong các lều trại cũng như Y-sác và Gia-cốp, là những người thừa kế
cùng hưởng lời hứa với ông.
10 Vì ông trông đợi một thành phố xây dựng trên nền móng vững chắc
do Đức Chúa Trời vẽ kiểu và xây cất.
11 Bởi đức tin, Sa-ra vẫn có khả năng sinh sản, dù bà đã hiếm muộn và
tuổi tác già nua vì bà tin cậy lòng thành tín của Chúa.
12 Vì thế chỉ một người già yếu xem như đã chết, đã sinh ra muôn triệu
con cháu đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không thể đếm được.
13 Tất cả những người ấy đã sống bởi đức tin cho đến ngày qua đời, dù
chưa nhận được điều Chúa hứa. Nhưng họ đã thấy trước và chào đón
những điều ấy từ xa, tự xưng là kiều dân và lữ khách trên mặt đất.

† **10:38** Ha 2:3-4 * **11:5** Sáng 5:24

14 Lời xác nhận ấy chứng tỏ họ đang đi tìm quê hương.
15 Vì nếu họ nhớ tiếc miền quê cũ, tất đã có ngày trở về.
16 Trái lại, họ tha thiết mong mỏi một quê hương tốt đẹp hơn, đó là quê
hương trên trời. Do đó Đức Chúa Trời không thẹn tự xưng là Đức Chúa
Trời của họ, vì Ngài đã chuẩn bị cho họ một thành phố vĩnh cửu.
17 Bởi đức tin, Áp-ra-ham dâng con là Y-sác làm sinh tế khi được Đức
Chúa Trời thử nghiệm. Ông sẵn sàng dâng hiến đứa con một đã nhận
được theo lời hứa,
18 là đứa con mà Đức Chúa Trời đã hứa: "Nhờ Y-sác mà dòng dõi con
sẽ sinh sôi nẩy nở."†
19 Áp-ra-ham nhìn nhận Đức Chúa Trời có quyền khiến người chết sống
lại, nên ông đã được lại đứa con, như người sống lại từ cõi chết.
20 Bởi đức tin, Y-sác chúc phước lành cho Gia-cốp và Ê-sau trong cuộc
sống tương lai.
21 Bởi đức tin, lúc gần qua đời Gia-cốp chúc phước lành cho hai con trai
Giô-sép và tựa đầu vào cây gậy thờ phượng Chúa.
22 Bởi đức tin, trong giờ hấp hối, Giô-sép nói trước về cuộc di cư của
người Ít-ra-ên ra khỏi Ai Cập và dặn bảo về việc cải táng xác mình.
23 Bởi đức tin, khi mới sinh Môi-se, cha mẹ đem giấu đi ba tháng vì thấy
đứa con khác khỉnh khác thường, không sợ lệnh cấm của nhà vua.
24 Bởi đức tin, khi đã khôn lớn, Môi-se từ bỏ địa vị hoàng tử Ai Cập,
25 tình nguyện cùng chịu áp bức với dân Chúa hơn là hưởng thụ cảnh
giàu sang tội lỗi.
26 Môi-se xem sự sỉ nhục vì Chúa Cứu Thế quý hơn châu ngọc Ai Cập,
vì ông trông đợi Chúa ban thưởng.
27 Bởi đức tin, Môi-se bỏ nước Ai Cập ra đi, không sợ nhà vua thù hận,
vì ông đứng vững như thấy Chúa vô hình.
28 Bởi đức tin, Môi-se giữ lễ Vượt Qua và rảy máu sinh tế để thiên sứ
hủy diệt không giết hại các con trai đầu lòng của dân tộc.
29 Bởi đức tin, dân Chúa qua Biển Đỏ như đi trên đất liền, còn người Ai
Cập bắt chước đi theo liền bị nước biển chôn vùi.
30 Bởi đức tin, các thành lũy Giê-ri-cô sụp đổ sau khi dân Chúa đi vòng
quanh bảy ngày.
31 Bởi đức tin, kỵ nữ Ra-háp khỏi chết chung với người vô tín, vì cô niềm
nở đón tiếp các thám tử Ít-ra-ên.
32 Tôi còn phải kể những ai nữa? Nếu nhắc đến từng người như Ghi-
đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên, và các nhà tiên tri thì
phải mất nhiều thì giờ.
33 Bởi đức tin, họ đã chinh phục nhiều nước, cầm cân công lý, hưởng
được lời hứa, khóa hàm sư tử,
34 tắt đám lửa hừng, thoát lưỡi gươm địch, chuyển bại thành thắng. Họ
đã dũng cảm chiến đấu, quét sạch quân thù.
35 Một số phụ nữ có thân nhân đã chết được sống lại.
Nhiều người bị cực hình tra tấn đã quyết định thà chết còn hơn chối
Chúa để được phóng thích, vì họ chọn sự sống lại tốt hơn.

† **11:18** Sáng 21:12

36 Có người chịu sỉ nhục đòn vọt. Có người bị xiềng xích, lao tù.
37 Người bị ném đá, người bị cưa xẻ, người chịu đâm chém, người mặc
da chiên, da dê. Họ chịu gian khổ cùng cực, bị bức hại, bạc đãi đủ điều.
38 Xã hội loài người không còn xứng đáng cho họ sống nên họ phải lang
thang ngoài hoang mạc, lưu lạc trên đồi núi, chui rúc dưới hang sâu hầm
tối.
39 Tất cả những người ấy dù được ca ngợi vì đức tin, vẫn chưa ai nhận
được điều Chúa hứa.
40 Đức Chúa Trời đã dành cho chúng ta điều tốt đẹp hơn, vì nếu không
có chúng ta, họ vẫn chưa đạt được sự toàn hảo.

12

Quyền Sửa Dạy của Cha Thiên Thượng

1 Như thế, vì chung quanh ta có những rừng người chứng kiến, chúng
ta hãy kiên nhẫn chạy xong cuộc đua đang tham dự, sau khi cất bỏ các
chướng ngại và tội lỗi dễ vướng chân.
2 Chúng ta cứ nhìn chăm Chúa Giê-xu, là căn nguyên và cứu cánh của
đức tin. Nhằm vào niềm vui tối hậu, Chúa đã kiên nhẫn vác cây thập tự,
xem thường sỉ nhục và hiện nay ngồi bên phải ngai Đức Chúa Trời.
3 Anh chị em hãy ghi nhớ gương kiên nhẫn của Chúa trước những cuộc
tiến công vũ bão của bọn người tội lỗi, để khỏi nản lòng.
4 Anh chị em chiến đấu với tội ác dù gian khổ đến đâu cũng chưa phải
đổ máu như Ngài.
5 Anh chị em đã quên lời khuyên nhủ của Chúa, chẳng khác lời cha
khuyên con:
“Con ơi, đừng xem thường sự sửa dạy của Chúa,
khi Chúa quở trách, con đừng chán nản.
6 Vì Chúa Hằng Hữu sửa dạy người Ngài yêu thương,
và dùng roi vọt sửa trị như con ruột.”*
7 Anh chị em được sửa dạy vì Đức Chúa Trời coi anh chị em là con ruột.
Có người con nào mà cha không sửa dạy?
8 Nếu anh chị em không được sửa dạy như tất cả con cái Chúa thì chưa
phải con thật của Ngài.
9 Cha thể xác sửa dạy vẫn được ta tôn kính. Ta lại càng nên vâng phục
Cha thiên thượng để được sức sống dồi dào.
10 Cha thể xác sửa dạy một thời gian ngắn, cố gắng giúp ích ta. Nhưng
Cha thiên thượng sửa dạy vì lợi ích đời đời, để ta trở nên thánh khiết như
Ngài.
11 Người bị sửa trị lúc đầu chỉ thấy đau buồn chứ chẳng vui sướng gì;
nhưng về sau mới thấy kết quả tốt đẹp là tâm hồn bình an và nếp sống
thánh thiện, công chính ngày càng tăng trưởng.
12 Vậy anh chị em hãy duỗi thẳng bàn tay mỏi mệt và đầu gối tê liệt.
13 Hãy làm đường thẳng cho chân anh chị em đi để người què khỏi lạc
đường, lại còn được chữa lành.

Lời Kêu Gọi và Cảnh Cáo

* **12:6** Châm 3:11

14 Hãy cố gắng sống hòa hảo với mọi người và đeo đuổi con đường
thánh hóa vì nếu không thánh hóa không ai được thấy Đức Chúa Trời.
15 Hãy đề cao cảnh giác để khỏi trật phần ơn phước của Đức Chúa Trời.
Đừng để điều cay đắng đâm rễ trong anh chị em, gây trở ngại và làm hoen
ố nhiều người.
16 Đừng ai gian dâm, hoặc phàm tục như Ê-sau, người đã bán quyền
trưởng nam chỉ vì miếng ăn.
17 Như anh chị em đã biết, về sau Ê-sau muốn hưởng phước lành nhưng
bị khước từ. Đã quá trễ cho sự ăn năn, dù khóc lóc van xin cũng không
thể làm cha mình đổi ý.
18 Anh chị em không phải đến gần núi Si-nai đang cháy rực, hoặc đến
chốn tối tăm, nơi tử địa hay chỗ gió gào.
19 Anh chị em cũng không nghe tiếng loa vang hay tiếng nói kinh khiếp
đến nỗi ai nghe cũng xin đừng nói nữa.
20 Vì người Ít-ra-ên không chịu đựng nổi lời cảnh cáo: “Dù thú vật đụng
đến núi này cũng bị ném đá.”†
21 Quang cảnh trên núi ấy rùng rợn đến nỗi Môi-se phải nhìn nhận:
“Tôi đã khiếp sợ và run cầm cập.”‡
22 Nhưng anh chị em đã đến gần núi Si-ôn, gần thành của Đức Chúa
Trời Hằng Sống, gần thiên quốc Giê-ru-sa-lem, gần hàng triệu thiên sứ.
23 Anh em đến gần đoàn thể và giáo hội của các con trưởng được ghi
danh vào sổ trên trời, gần Đức Chúa Trời là Thẩm Phán Tối Cao của nhân
loại, gần linh hồn các người công chính được trọn lành.
24 Anh em đã đến gần Chúa Giê-xu là Đấng Trung Gian của giao ước
mới giữa Đức Chúa Trời và dân Ngài, và gần máu rưới ra, là máu có năng
lực cứu người và biện hộ hùng hồn hơn máu của A-bên.
25 Anh chị em hãy giữ mình, đừng từ khước tiếng gọi của Chúa. Nếu
người xưa khước từ lời cảnh cáo dưới đất còn không thoát khỏi trừng
phạt thì chúng ta chạy đâu cho thoát một khi khước từ tiếng cảnh cáo từ
trời?
26 Lúc ấy, tiếng Chúa trên núi Si-nai đã làm rúng chuyển cả mặt đất.
Ngày nay, Chúa lại hứa: “Lần sau, Ta sẽ làm rúng chuyển cả đất lẫn trời.”§
27 Câu ấy xác nhận những gì hay rúng chuyển sẽ bị đào thải, và những
gì không rúng chuyển sẽ tồn tại.
28 Đã thuộc về một nước bền vững, tồn tại đời đời, chúng ta hãy ghi ân,
phục vụ Chúa với lòng nhiệt thành, kính sợ để Chúa vui lòng.
29 Vì Đức Chúa Trời chúng ta là một ngọn lửa thiêu đốt.

13

Làm Vui Lòng Chúa

1 Hãy yêu thương nhau như anh chị em ruột thịt.
2 Đừng quên tiếp đãi khách, có người vì hiếu khách đã tiếp rước thiên
sứ mà không biết.

† **12:20** Xuất 19:13 ‡ **12:21** Phục 9:19 § **12:26** Aghê 2:6

3 Anh chị em hãy nhớ những người bị lao tù và chia sẻ nỗi khổ đau của
họ. Hãy gánh bớt đau buồn cho những người bị bạc đãi, như người cùng
cảnh ngộ.
4 Hãy tôn trọng hôn nhân, giữ lòng chung thủy và thánh sạch, vì Đức
Chúa Trời sẽ đoán phạt người gian dâm, ngoại tình.
5 Đừng tham tiền, hãy thỏa lòng với điều mình có. Vì Đức Chúa Trời đã
dạy:
“Ta không bao giờ bỏ con.
Ta sẽ chẳng khi nào quên con.”*
6 Vì thế, chúng ta vững lòng xác nhận:
“Chúa Hằng Hữu luôn luôn cứu giúp tôi,
tôi chẳng lo sợ gì.
Loài người có thể làm gì được tôi?”†
7 Anh chị em hãy nhớ đến những người dìu dắt và truyền dạy lời Chúa
cho mình. Hãy nghĩ đến kết quả tốt đẹp của đời sống họ và học tập đức
tin của họ.
8 Hôm qua, ngày nay và cho đến muôn đời, Chúa Cứu Thế Giê-xu không
bao giờ thay đổi.
9 Đừng để các tư tưởng mới lạ lôi cuốn anh chị em. Tinh thần chúng ta
vững mạnh là nhờ ơn Chúa chứ không do các quy luật về thức ăn, tế lễ.
Các quy luật ấy chẳng giúp gì cho người vâng giữ.
10 Chúng ta đã có bàn thờ là nơi người phục vụ trong Đền Tạm không
được phép ăn gì tại đó.
11 Theo luật pháp Do Thái, thầy thượng tế đem máu con sinh tế vào Nơi
Chí Thánh để làm lễ chuộc tội, còn xác nó phải đốt bên ngoài thành.
12 Chúa Giê-xu cũng đã chịu khổ và hy sinh bên ngoài thành, lấy máu
Ngài rửa sạch tội lỗi làm chúng ta nên thánh.
13 Vậy hãy ra ngoài vách thành với Chúa (tức là ra ngoài vòng danh lợi
của thế gian này) để chia sẻ khổ nhục với Ngài.
14 Vì thế giới này chỉ là nơi tạm trú, nên chúng ta tìm về quê hương
vĩnh cửu trên trời.
15 Vậy nhờ Chúa Giê-xu, chúng ta hãy liên tục dâng “tế lễ ca ngợi” Đức
Chúa Trời bằng cách nói cho người khác biết vinh quang Danh Ngài.
16 Đừng quên làm việc thiện và chia sớt của cải cho người nghèo khổ,
đó là những tế lễ vui lòng Đức Chúa Trời.
17 Hãy vâng lời những người dìu dắt anh chị em và theo đúng lời hướng
dẫn của họ, vì họ coi sóc linh hồn anh chị em và chịu trách nhiệm trước
mặt Chúa. Hãy vâng phục họ để họ vui vẻ thi hành nhiệm vụ. Nếu họ
buồn phiền, chính anh chị em cũng chịu thiệt thòi.
18 Xin anh chị em cầu nguyện cho chúng tôi, vì chúng tôi tin tưởng mình
có lương tâm trong sạch, chỉ muốn sống cách tốt đẹp hoàn toàn.
19 Tôi thiết tha nài xin anh chị em cầu nguyện để Chúa cho tôi sớm trở
về với anh chị em.
20 Cầu xin Đức Chúa Trời Hòa Bình—
Đấng đã cho Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta sống lại,

* **13:5** Phục 31:6-8 † **13:6** Thi 118:6

Đấng Chăn Chiên lớn chăm sóc anh chị em,
đúng theo giao ước đời đời ấn chứng bằng máu Ngài—
21 trang bị cho anh chị em mọi điều cần thiết
để thi hành ý muốn của Ngài.
Cầu xin Đức Chúa Trời thực hiện trong anh chị em,
do quyền năng của Chúa Cứu Thế,
những việc đẹp ý Ngài.
Vinh quang muôn đời đều quy về Ngài! A-men.
22 Anh chị em hãy kiên nhẫn nghe lời khuyên bảo trong thư, vì tôi chỉ
viết vắn tắt đôi lời.
23 Tôi xin báo tin mừng: Anh em chúng ta, anh Ti-mô-thê đã được trả
tự do. Nếu đến đây kịp, anh sẽ cùng tôi đi thăm anh chị em.
24 Xin kính chào các nhà lãnh đạo Hội Thánh cùng tất cả anh chị em tín
hữu. Các tín hữu Ý-đại-lợi kính chào anh chị em.
25 Cầu Chúa ban ân sủng cho tất cả anh chị em.

Thư của
Gia-cơ

Lời Chào Thăm

1 Đây là thư của Gia-cơ, đầy tớ của Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu.
Kính gửi lời chào "mười hai đại tộc"—các tín hữu Do Thái tản lạc khắp các nước.
Chúc anh chị em an vui!

Vượt Thắng Gian Khổ

2 Thưa anh chị em, phải chăng anh chị em hiện đương đầu với bao nhiêu gian lao thử thách? Hãy vui mừng lên,
3 vì đường đức tin của anh chị em có chông gai hiểm trở, nghị lực mới có cơ hội phát triển.
4 Cứ để cho nghị lực phát triển, đừng tìm cách lảng tránh khó khăn. Một khi nghị lực phát triển trọn vẹn, anh chị em sẽ vững mạnh và được trang bị đầy đủ để đương đầu mọi cảnh ngộ.
5 Nếu anh chị em không hiểu biết đường lối Chúa, hãy cầu xin Ngài chỉ dẫn, vì Ngài không quở trách những người cầu xin, nhưng luôn luôn sẵn sàng ban khôn ngoan dồi dào cho họ.
6 Khi anh chị em cầu xin, phải tin chắc Chúa nhậm lời, đừng hoài nghi. Vì tâm trạng người hoài nghi giống như sóng biển bị gió dập dồi.
7 Người như thế đừng mong Chúa ban gì cho mình.
8 Vì đó là một người phân tâm, bất nhất, không quyết định được điều gì trong mọi việc người làm.

Nghèo và Giàu

9 Nếu anh chị em nghèo, nên tự hào về điều đó, vì Đức Chúa Trời tôn trọng anh chị em.
10 Nếu anh chị em giàu sang, cũng nên vui mừng, vì Chúa giúp mình biết khiêm nhu. Người giàu ở đời này sẽ qua đi như hoa cỏ chóng tàn.
11 Dưới ánh mặt trời thiêu đốt, cây sẽ héo, hoa sẽ rơi, sắc hương sẽ tàn tạ. Người giàu cũng vậy, sẽ tàn lụi cùng với những thành tựu của đời mình.

Cám Dỗ

12 Người nào bị cám dỗ mà biết giữ mình, không phạm tội, là người có phước. Đức Chúa Trời sẽ đặt trên đầu họ mão miện sự sống, vì Ngài đã hứa ban phần thưởng ấy cho những người yêu mến Ngài.
13 Khi bị cám dỗ, đừng đổ lỗi cho Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời không hề làm điều sai quấy và chẳng bao giờ cám dỗ ai.
14 Chính những tư tưởng, dục vọng xấu xa trong con người thôi thúc, tạo ra sự cám dỗ.
15 Tư tưởng xấu xa sẽ biến thành hành động tội lỗi; tội lỗi phát triển đem lại cái chết.
16 Vậy, xin anh chị em đừng nhầm lẫn về điều đó.

17 Những gì tốt đẹp, toàn hảo đều đến từ Đức Chúa Trời là Nguồn Sáng
thiên thượng. Ngài chiếu sáng muôn đời, chẳng hề biến đổi, lu mờ.
18 Do ý định tốt đẹp của Chúa, Ngài dùng Đạo chân lý ban cho chúng
ta cuộc sống mới. Nhờ đó, chúng ta trở thành những người con đầu lòng
trong gia đình mới của Ngài.

Nghe và Làm

19 Anh chị em nên ghi nhớ điều này. Phải nghe nhiều, nói ít, và đừng
giận dữ.
20 Vì giận dữ ngăn trở chúng ta thực hiện điều công chính của Đức Chúa
Trời.
21 Vậy, hãy loại bỏ mọi thứ xấu xa trong cuộc sống và khiêm cung tiếp
nhận Đạo vào sâu trong lòng, là Đạo có quyền cứu rỗi linh hồn anh chị
em.
22 Đạo Chúa không phải chỉ để nghe suông nhưng để thực hành. Đừng
tự dối mình, cho rằng chỉ nghe là đủ.
23 Người nào nghe Đạo mà không làm theo, cũng giống như một người
soi gương,
24 nhìn qua mặt mình rồi bỏ đi, quên mất là dơ hay sạch.
25 Nhưng nếu ai chú tâm soi mình trước tấm gương luật pháp toàn hảo
của Đức Chúa Trời, là luật pháp đem lại sự tự do, lại ghi nhớ và thực
hành, chắc chắn sẽ được phước lành trong mọi việc mình làm.
26 Người nào tự xưng là con cái Chúa mà không chịu kiềm chế miệng
lưỡi, là tự lừa dối mình, giữ đạo như thế chẳng có ích gì.
27 Đối với Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, người theo Đạo thanh khiết,
không tì vít là người săn sóc các cô nhi quả phụ, trung thành với Chúa và
giữ mình khỏi bị tiêm nhiễm thói hư tật xấu của người đời.

2

Đừng Thiên Vị

1 Anh chị em đã đặt niềm tin vào Chúa Cứu Thế Giê-xu là Chúa vinh
quang, sao anh chị em còn thiên vị người này hơn kẻ khác?
2 Nếu có một người ăn mặc sang trọng, đeo nhẫn vàng, cùng đi với một
người nghèo, quần áo tồi tàn, bước vào nhà thờ,
3 anh chị em chỉ lăng xăng chào đón người giàu, mời ngồi chỗ tốt, lại
bảo người nghèo đứng hay ngồi dưới đất.
4 Kỳ thị như thế là xét người theo thành kiến xấu xa.
5 Thưa anh chị em, xin nghe tôi nói đây: Đức Chúa Trời đã chọn người
nghèo trong thế gian để làm cho họ giàu đức tin. Vương Quốc của Chúa
thuộc về họ, vì Đức Chúa Trời đã hứa ban cho người yêu mến Ngài.
6 Vậy sao anh chị em lại khinh miệt người nghèo? Anh chị em không
biết những người giàu hay áp bức, kiện cáo anh chị em.
7 Chẳng phải họ là những kẻ nhạo cười Danh Chúa Giê-xu mà anh chị
em tôn kính sao?
8 Nếu anh chị em giữ luật Thánh Kinh: "Yêu người lân cận như chính
mình"* thì tốt biết bao!

* **2:8** Lê 19:18

9 Nhưng nếu anh chị em thiên vị, thì anh chị em phạm tội. Anh chị em
có tội vì phạm luật.
10 Người nào giữ toàn bộ luật pháp nhưng chỉ phạm một điều là coi như
đã phạm tất cả.
11 Vì Đức Chúa Trời đã phán: "Con không được ngoại tình,"† cũng dạy:
"Các ngươi không được giết người."‡ Dù không ngoại tình nhưng giết
người, cũng vẫn phạm pháp.
12 Vậy, hãy thận trọng về hành động và lời nói của mình. Vì chúng ta
sẽ bị xét xử theo luật của Chúa.
13 Ai không có lòng thương xót sẽ bị xét xử cách không thương xót.
Nếu anh chị em thương xót người khác, Đức Chúa Trời sẽ thương xót anh
chị em và anh chị em khỏi bị kết án.

Đức Tin và Hành Động

14 Anh chị em thân yêu, nếu anh chị em bảo mình có đức tin mà không
chứng tỏ bằng hành động thì có ích gì không? Đức tin ấy chẳng cứu được
ai.
15 Nếu anh chị em gặp một người bạn đói khổ rách rưới
16 mà chỉ nói: "Chào anh, Chúa ban phước lành cho anh! Chúc anh
mạnh khỏe, no ấm!" nhưng chẳng cho họ thức ăn, áo mặc, thì lời nói ấy
có ích lợi gì?
17 Vậy, đức tin phải đi đôi với hành động. Đức tin không thực hành chỉ
là đức tin vô dụng.
18 Đối với người cho rằng chỉ có đức tin mới đáng kể, tôi xin thưa: Hành
động rất quan trọng. Vì chẳng ai biết anh có đức tin hay không nếu anh
không tỏ ra trong hành động, nhưng mọi người đều biết tôi có đức tin
khi họ thấy tôi hành động theo đức tin.
19 Anh tin có Đức Chúa Trời phải không? Tốt lắm! Chính các quỷ cũng
tin như vậy và run sợ.
20 Này, người khờ dại kia ơi, anh không nhận thấy đức tin thiếu hành
động là đức tin chết sao?
21 Áp-ra-ham, tổ phụ chúng ta đã chẳng nhờ hành động dâng con trai
mình là Y-sác lên bàn thờ mà được kể là công chính sao?
22 Anh chị em thấy đức tin ông đi đôi với hành động, và đạt đến mức
toàn hảo khi đức tin thể hiện trong hành động.
23 Do đó, Thánh Kinh chép: "Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời và được Ngài
kể là công chính,"§ ông còn được gọi là bạn của Đức Chúa Trời.*
24 Như thế, anh chị em thấy người ta được cứu rỗi không phải chỉ nhờ
đức tin, mà cũng nhờ hành động nữa.
25 Kỵ nữ Ra-háp cũng được cứu nhờ hành động che chở các thám tử và
chỉ cho họ con đường trốn thoát an toàn.
26 Xác không có hồn thì chết; đức tin không có hành động cũng chết
như vậy.

3

Kiểm Soát Cái Lưỡi

† **2:11** Xuất 20:13-14; Phục 5:17-18 ‡ **2:11** Xuất 20:13-14; Phục 5:17-18 § **2:23** Sáng 15:6
* **2:23** Xem Ysai 41:8

1 Thưa anh chị em thân yêu, không có nhiều người trong anh chị em tự
tôn mình làm thầy trong Hội Thánh, vì chúng ta biết hễ làm thầy thì phải
chịu phán xét nghiêm khắc hơn.
2 Chúng ta ai cũng lầm lỗi cả. Vì nếu chúng ta có thể kiểm soát được
lưỡi mình, thì đó là người trọn vẹn và có thể kiềm chế bản thân trong mọi
việc.
3 Chỉ cần tra hàm thiếc vào miệng ngựa, chúng ta có thể sai khiến con
ngựa to lớn tuân theo ý mình.
4 Chỉ cần chiếc bánh lái nhỏ, người hoa tiêu có thể điều khiển cả chiếc
tàu to lớn đi theo hướng mình muốn.
5 Cũng vậy, cái lưỡi tuy rất nhỏ, nhưng có thể gây thiệt hại lớn lao.
Một đốm lửa nhỏ có thể đốt cháy cả khu rừng rộng lớn.
6 Cái lưỡi cũng là một ngọn lửa. Nó chứa đầy nọc độc, đầu độc cả thân
thể. Nó đã bị lửa địa ngục đốt cháy, và sẽ thiêu đốt cả cuộc sống, làm hư
hoại con người.
7 Con người đã chế ngự và có thể chế ngự mọi loài muông thú, chim
chóc, mọi loài bò sát và cá dưới biển,
8 nhưng chưa ai chế ngự được miệng lưỡi. Lúc nào nó cũng sẵn sàng
tuôn ra những chất độc giết người.
9 Chúng ta dùng lưỡi ca tụng Chúa là Cha chúng ta, lại dùng nó để chửi
rủa người đồng loại đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời.
10 Thưa anh chị em, từ một miệng mà phát ra lời ca tụng lẫn lời nguyền
rủa như thế, thật trái lẽ.
11 Một ngọn suối có thể vừa chảy nước ngọt vừa tuôn nước đắng không?
12 Cây vả có thể sinh trái ô-liu hay cây nho sinh trái vả không? Không
đâu, anh chị em cũng không thể nào múc nước ngọt trong hồ nước mặn
được.

Khôn Ngoan Thiên Thượng

13 Nếu anh chị em khôn ngoan sáng suốt, phải sống một đời hiền hòa
đạo đức, vì khôn ngoan chân chính nẩy sinh ra việc lành.
14 Nhưng nếu ai khoe mình khôn ngoan mà còn ganh tị, hiềm khích,
ích kỷ, là nói dối trắng trợn.
15 Đó không phải là khôn ngoan thiên thượng, mà chỉ là khôn ngoan thế
gian, trần tục, khôn ngoan của ác quỷ.
16 Vì nơi nào có ganh ghét và tranh giành, nơi đó đầy hỗn loạn và mọi
thứ xấu xa.
17 Nhưng khôn ngoan thiên thượng trước hết là trong sạch, lại hòa nhã,
nhẫn nhục, nhân từ, làm nhiều việc lành, không thiên kiến, không giả
dối.
18 Người hòa giải gieo hạt giống hòa bình sẽ gặt bông trái công chính.

4

Kết Bạn với Thế Gian

1 Tại sao giữa anh chị em có những xung đột, tranh chấp? Không phải
là do dục vọng thôi thúc trong lòng anh chị em sao?

2 Anh chị em ham muốn mà không được gì. Ham muốn rồi giết người
nhưng vẫn không chiếm đoạt được điều mình muốn. Anh chị em cãi cọ,
tranh giành. Anh chị em không được những điều mình mong muốn vì
anh chị em không cầu xin Chúa.
3 Anh chị em cầu xin mà vẫn không được, vì có mục đích sai lầm, chỉ
xin những gì đem lại thỏa mãn, vui thú cho mình.
4 Anh chị em giống như người ngoại tình! Anh chị em không biết rằng
kết bạn với kẻ thù của Đức Chúa Trời là thù nghịch với Đức Chúa Trời
sao? Kẻ thù đó là thế gian, là những thú vui tội lỗi.
5 Anh chị em nghĩ gì khi Thánh Kinh nói rằng Thánh Linh của Đức
Chúa Trời đang ngự trong lòng chúng ta yêu mến chúng ta đến mức
ghen tuông?
6 Chính Ngài ban thêm sức lực cho chúng ta để chống lại những ham
muốn xấu xa. Như Thánh Kinh đã chép:
“Đức Chúa Trời ban sức mạnh cho người khiêm tốn,
nhưng chống cự người kiêu căng.”*
7 Vậy, hãy phục tùng Đức Chúa Trời. Hãy chống lại quỷ vương, nó sẽ
tránh xa anh chị em.
8 Hãy đến gần Đức Chúa Trời, Ngài sẽ đến gần anh chị em. Người có
tội, hãy rửa sạch tay mình và dâng lòng mình lên Đức Chúa Trời để Ngài
ngự trị.
9 Hãy khóc lóc về những lỗi lầm mình đã phạm. Hãy hối tiếc, đau
thương, hãy buồn rầu thay vì cười đùa, âu sầu thay vì vui vẻ.
10 Khi anh chị em nhận thấy mình chẳng xứng đáng gì trước mặt Chúa,
Ngài sẽ khích lệ và nâng đỡ anh chị em lên.

Đừng Nói Hành

11 Anh chị em thân mến, đừng nói hành, lên án nhau. Nếu anh chị em
nói hành, lên án nhau tức là phê phán luật yêu thương của Chúa. Đối với
luật, anh chị em không có quyền phê phán, mà phải vâng giữ.
12 Chỉ Đấng làm ra luật ấy, mới có quyền phán xét. Chỉ Ngài mới có
quyền giải cứu hay hình phạt chúng ta. Vậy anh chị em là ai mà dám nói
hành hay phê phán người khác?

Đừng Khoe Khoang

13 Có người nói: “Nay mai ta sẽ tới thành phố này hay thành phố kia, ở
đó một năm, buôn bán và phát tài.”
14 Anh chị em làm sao biết được những gì sẽ xảy ra ngày mai? Cuộc
sống anh chị em mong manh chẳng khác gì làn sương mai, chốc lát đã
tan ngay.
15 Đúng ra anh chị em phải nói: “Nếu Chúa muốn, chúng ta vẫn còn
sống thì sẽ làm việc này việc kia.”
16 Còn nói như cách trên là tự phụ về chương trình mình hoạch định,
và tự phụ như thế không bao giờ vui lòng Chúa.
17 Đừng quên rằng đã biết điều tốt thì phải làm, biết mà không làm là
phạm tội.

* **4:6** Châm 3:34

5

Cảnh Cáo Người Giàu

1 Này những người giàu có, bây giờ là lúc anh chị em phải khóc lóc, kêu
than vì tai hoạ thảm khốc sắp đổ xuống trên anh chị em.
2 Của cải anh chị em hư nát và áo quần đẹp đẽ bị mối ăn tơi tả.
3 Bạc vàng anh chị em bị mất giá, đó là một bằng chứng tố cáo anh chị
em, thiêu hủy thể xác anh chị em như lửa. Anh chị em đã tích trữ tiền
của trong những ngày cuối cùng.
4 Hãy nghe tiếng kêu than của nông dân bị anh chị em bóc lột, tiếng
kêu ấy đã thấu đến tai Chúa Toàn Năng.
5 Anh chị em đã sống những chuỗi ngày hoan lạc xa hoa trên đất, đã
nuôi mình mập béo giữa thời kỳ tàn sát.
6 Anh chị em đã kết án và xử tử người công chính mà họ không chống
cự.

Hãy Nhẫn Nại

7 Về phần anh chị em là người đang trông đợi Chúa trở lại, hãy kiên
nhẫn như người làm ruộng chờ đợi mùa lúa chín.
8 Phải, anh chị em hãy nhẫn nại, vững lòng vì Chúa gần đến.
9 Anh chị em đừng phàn nàn trách móc lẫn nhau, chính anh chị em
cũng không thoát khỏi lỗi lầm đáng trách. Kìa, vị Thẩm Phán tối cao sắp
bước vào tòa xét xử.
10 Hãy noi gương các bậc tiên tri ngày xưa, kiên nhẫn chịu khổ nạn để
truyền giảng lời Chúa.
11 Chúng ta biết hiện nay họ hưởng phước lớn, vì đã trung thành với
Chúa qua bao gian khổ. Anh chị em biết gương kiên nhẫn của Gióp, và
cuối cùng Chúa ban phước cho ông, vì Ngài là Đấng nhân từ, thương xót.

Đừng Thề

12 Thưa anh chị em, trong mọi trường hợp, đừng chỉ trời, đất hay bất
cứ vật gì mà thề. Phải thì nói phải, không thì nói không, để anh chị em
khỏi bị kết án.

Lời Cầu Nguyện Linh Nghiệm

13 Giữa vòng anh chị em, có ai gặp hoạn nạn? Người ấy hãy cầu nguyện.
Có ai vui mừng? Hãy ca hát tôn vinh Chúa.
14 Có ai đau yếu? Hãy mời các trưởng lão trong Hội Thánh đến nhân
danh Chúa xức dầu cầu nguyện.
15 Lời cầu nguyện do đức tin sẽ chữa lành người bệnh. Vì Chúa sẽ đỡ
người bệnh dậy, nếu người ấy có tội, Chúa sẽ tha thứ.
16 Hãy nhận lỗi với nhau và cầu nguyện cho nhau để anh chị em được
lành bệnh. Lời cầu nguyện của người công chính rất mạnh mẽ và hiệu
nghiệm.
17 Ê-li cũng chỉ là người như chúng ta, nhưng khi ông cầu xin khẩn thiết
cho đừng mưa, thì trong ba năm rưỡi chẳng có mưa rơi xuống đất.
18 Rồi ông cầu xin cho mưa trở lại, trời liền mưa và đất đai sinh hoa
mầu.

Dìu Dắt Anh Chị Em Trở Lại

19 Thưa anh chị em thân yêu, nếu có ai lầm lạc, rời xa Đức Chúa Trời,
và có người dìu dắt trở về với Ngài,
20 thì nên biết rằng dìu dắt người lầm lạc trở lại với Chúa là cứu một
linh hồn khỏi chết, và giúp người ấy được tha thứ vô số tội lỗi.

Thư Thứ Nhất của Phi-e-rơ

Lời Chào Thăm của Phi-e-rơ

1 Đây là thư của Phi-e-rơ, sứ đồ của Chúa Cứu Thế Giê-xu.
Kính gửi các tín hữu sống tản lạc tại các tỉnh Bông-ty, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, Tiểu Á, và Bi-thi-ni.
2 Từ trước vô cùng, Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, đã chọn anh chị em làm con cái Ngài. Chúa Thánh Linh tác động trong lòng anh chị em, tẩy sạch và thánh hóa anh chị em bằng máu Chúa Cứu Thế Giê-xu để anh chị em sống vui lòng Ngài.
Cầu Đức Chúa Trời ban ơn phước dồi dào trên anh chị em và cho tâm hồn anh chị em được bình an, không chút lo âu sợ hãi.

Hy Vọng Sống Động

3 Tôn vinh Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Bởi lòng nhân từ vô biên, Đức Chúa Trời đã cho chúng ta được tái sinh để làm con cái Ngài. Do đó, niềm hy vọng của chúng ta đầy sức sống vì Chúa Cứu Thế đã từ cõi chết sống lại.
4 Đức Chúa Trời đã dành sẵn cho con cái Ngài một cơ nghiệp vô giá trên trời, không gì có thể làm ô nhiễm, biến chất hay mục nát được.
5 Đức Chúa Trời sẽ dùng quyền năng Ngài bảo vệ anh chị em cho tới khi anh chị em nhận cơ nghiệp đó, vì anh chị em đã tin cậy Ngài. Đến ngày cuối cùng, anh chị em sẽ được "cơ nghiệp cứu rỗi" trước mắt mọi người.
6 Vậy, hãy vui mừng lên! Vì cuối cùng anh chị em sẽ được hạnh phúc vô biên, dù hiện nay phải chịu đau buồn, thử thách ít lâu.
7 Mục đích của những thử thách đó là tôi luyện niềm tin anh chị em cho vững bền, tinh khiết, cũng như lửa thử nghiệm và tinh luyện vàng. Đối với Đức Chúa Trời, đức tin anh chị em còn quý hơn vàng ròng; nếu đức tin anh chị em giữ nguyên tính chất thuần khiết qua cơn thử lửa, anh chị em sẽ được khen ngợi, tuyên dương và hưởng vinh dự khi Chúa Cứu Thế Giê-xu trở lại.
8 Anh chị em yêu thương Chúa mặc dù chưa hề thấy Ngài. Hiện nay tuy chưa thấy Chúa, nhưng anh chị em tin cậy Ngài nên lòng hân hoan một niềm vui rạng ngời khó tả.
9 Nhờ niềm tin ấy, anh chị em được cứu rỗi linh hồn mình.
10 Các nhà tiên tri ngày xưa khi viết về công cuộc cứu rỗi, đã tìm tòi, suy xét rất kỹ.
11 Thánh Linh Chúa Cứu Thế trong lòng họ đã bảo họ viết trước những việc tương lai, như sự khổ nạn, hy sinh, và sống lại vinh quang của Chúa Cứu Thế. Trong khi viết, họ tự hỏi những việc đó bao giờ xảy ra và xảy ra trong hoàn cảnh nào.
12 Cuối cùng họ được biết rằng những việc đó không xảy ra vào thời đại họ, nhưng mãi đến thời anh chị em mới hiện thực. Bây giờ, Phúc Âm đã được truyền bá cho anh chị em. Các nhà truyền giáo đã công bố Phúc

Âm với quyền năng của Chúa Thánh Linh từ trời. Đó là việc quá kỳ diệu đến nỗi các thiên sứ cũng mong biết rõ.

Kêu Gọi Sống Thánh Khiết

13 Bởi vậy, anh chị em hãy cảnh giác, giữ tâm trí minh mẫn, tập trung
hy vọng đợi chờ ơn phước Đức Chúa Trời dành cho anh chị em khi Chúa
Cứu Thế trở lại.
14 Đã là con cái Đức Chúa Trời, anh chị em hãy vâng phục Ngài, đừng
buông mình theo những dục vọng tội lỗi như lúc chưa biết Chúa.
15 Đấng cứu rỗi anh chị em rất thánh thiện, nên anh chị em hãy ăn ở
thánh thiện như Ngài.
16 Chính Ngài đã dạy: "Các con phải thánh, vì Ta là thánh."*
17 Khi cầu khẩn Cha trên trời, anh chị em nên nhớ Ngài không bao giờ
thiên vị. Ngài sẽ lấy công lý tuyệt đối xét xử anh chị em đúng theo hành
động của mỗi người, nên hãy kính sợ Ngài suốt đời.
18 Anh chị em đã biết rõ, Đức Chúa Trời đã trả giá rất cao để cứu chuộc
anh chị em khỏi nếp sống lầm lạc của tổ tiên. Không phải trả giá bằng
bạc vàng dễ mất, mau hư
19 nhưng bằng máu quý báu của Chúa Cứu Thế, Chiên Con vô tội không
tỳ vết của Đức Chúa Trời.
20 Trước khi sáng tạo vũ trụ, Đức Chúa Trời đã dành sẵn Con Ngài cho
mục đích ấy; nhưng đến thời chúng ta, Chúa Giê-xu mới xuất hiện để
thực thi chương trình cứu rỗi anh chị em.
21 Nhờ Chúa, anh chị em tin Đức Chúa Trời, Đấng đã khiến Ngài sống
lại và tôn vinh Ngài. Bởi đó, anh chị em có thể đặt niềm tin, hy vọng hoàn
toàn vào Đức Chúa Trời.
22 Một khi tin cậy Chúa, tâm hồn anh chị em đã được tẩy sạch những
ganh ghét, hận thù rồi đầy tràn tình yêu, nên anh chị em hãy hết lòng
yêu thương nhau.
23 Anh chị em đã được tái sinh không phải bởi sự sống dễ hư hoại,
nhưng do Lời Sống bất diệt của Đức Chúa Trời.
24 Như Thánh Kinh có chép:
"Mọi xác thịt giống như cỏ;
thể xác chúng ta rồi sẽ tàn tạ như cỏ hoa đồng nội.
Danh lợi đời này sẽ héo rụng như đoá phù dung.
25 Nhưng lời của Chúa tồn tại muôn đời."†
Và lời đó chính là Phúc Âm được truyền giảng cho anh chị em.

2

1 Hãy bỏ hết mọi hận thù, gian trá, giả nhân giả nghĩa, ganh tị, nói hành.
2 Như trẻ sơ sinh, anh chị em hãy khao khát sữa thiêng liêng thuần
khiết, để nhờ đó anh chị em càng tăng trưởng trong sự cứu rỗi.
3 Nếm biết sự nuôi dưỡng này, bấy giờ anh chị em sẽ biết sự ngọt ngào
của lòng nhân từ của Chúa.

Tảng Đá Sống

* **1:16** Lê 11:44-45; 19:2; 20:7 † **1:25** Ysai 40:6-8

4 Hãy đến gần Chúa Cứu Thế là nền đá sống. Ngài đã bị loài người loại
bỏ, nhưng được Đức Chúa Trời lựa chọn và quý chuộng.
5 Anh chị em cũng đã trở thành những tảng đá sống, được Đức Chúa
Trời dùng xây nhà Ngài. Hơn nữa, anh chị em còn làm thầy tế lễ thánh,
nên hãy nhờ Chúa Cứu Thế Giê-xu, dâng lên Đức Chúa Trời những lễ vật
đẹp lòng Ngài.
6 Thánh Kinh đã xác nhận:
"Ta đã đặt tại Si-ôn một tảng đá,
được lựa chọn và quý trọng,
và ai tin cậy nơi Ngài
sẽ không bao giờ thất vọng."*
7 Vâng, Ngài rất quý báu đối với anh chị em là những người có lòng tin.
Nhưng đối với những ai khước từ Ngài, thì
"Tảng đá bị thợ nề loại bỏ
lại trở thành Tảng Đá móng."†
8 Và:
"Ngài là Tảng Đá làm nhiều người vấp chân,
Tảng Đá khiến lắm người bị ngã nhào."‡
Họ vấp ngã vì không chịu vâng lời Đức Chúa Trời. Đó là hậu quả tất
nhiên.
9 Nhưng anh chị em không vấp ngã vì đã được chính Đức Chúa Trời
tuyển chọn. Anh chị em là thầy tế lễ của Vua Thiên Đàng. Anh chị em là
một dân tộc thánh thiện, thuộc về Đức Chúa Trời. Anh chị em được chọn
để làm chứng cho mọi người biết Chúa đã đem anh chị em ra khỏi cảnh
tối tăm tuyệt vọng đưa vào trong ánh sáng phước hạnh kỳ diệu của Ngài.
10 "Trước kia thân phận anh chị em quá hẩm hiu,
nhưng bây giờ anh chị em được làm dân Đức Chúa Trời.
Trước kia, anh chị em chẳng biết gì về lòng nhân từ của Đức Chúa Trời;
nhưng nay anh chị em đã được Ngài thương xót."§
11 Anh chị em thân yêu, dưới trần thế này anh chị em chỉ là khách lạ.
Thiên đàng mới là quê hương thật của anh chị em. Vậy, tôi xin anh chị
em hãy xa lánh mọi dục vọng tội lỗi vì chúng phá hoại linh hồn anh chị
em.
12 Hãy thận trọng đối xử với bạn hữu chưa được cứu, để dù có lên án
anh chị em, cuối cùng khi Chúa Giê-xu trở lại họ cũng phải ca ngợi Đức
Chúa Trời vì nếp sống ngay lành của anh chị em.

Vâng Phục Nhà Cầm Quyền

13 Vì Danh Chúa, anh chị em hãy vâng phục mọi thẩm quyền của loài
người—hoặc vua là người nắm quyền tối cao,
14 hoặc những quan viên do vua chỉ định. Vì vua đã ủy nhiệm họ trừng
phạt những người làm ác và vinh danh người làm lành.
15 Đức Chúa Trời muốn anh chị em sống cuộc đời lương thiện để làm
câm lặng những người dại dột thường nói lời dốt nát chống lại anh em.

* **2:6** Ysai 28:16 † **2:7** Thi 118:22 ‡ **2:8** Ysai 8:14 § **2:10** Ôsê 1:6,9; 2:23

16 Anh chị em đã thoát khỏi vòng kiềm tỏa; như thế không có nghĩa là
anh chị em được tự do làm điều quấy. Hãy sống như người đầy tớ của
Đức Chúa Trời.
17 Hãy kính trọng mọi người. Hãy yêu thương anh chị em tín hữu. Hãy
kính sợ Đức Chúa Trời và tôn trọng vua.

Nhẫn Nại Chịu Khổ

18 Người làm đầy tớ phải kính trọng chủ, phục tùng không những chủ
tốt bụng, biết điều,
19 mà luôn cả người khó tính. Hãy ca ngợi Chúa nếu anh chị em bị bạc
đãi vì làm lành.
20 Dĩ nhiên nếu anh chị em làm quấy, rồi chịu đựng hành hạ đánh đập
thì chẳng có gì đáng khen, nhưng nếu anh chị em chịu khổ vì làm lành
và kiên nhẫn chịu đựng, Đức Chúa Trời sẽ rất hài lòng.
21 Chịu đau khổ cũng là việc Đức Chúa Trời giao cho anh chị em. Chúa
Cứu Thế đã chịu khổ vì anh chị em và làm gương sáng cho anh chị em,
nên anh chị em hãy bước theo dấu chân Ngài.
22 Chúa chẳng hề phạm tội,
không nói một lời dối trá.*
23 Khi bị lăng nhục Ngài không trả đũa,
khi bị đau khổ Ngài không hăm dọa phục thù.
Ngài phó thác nỗi oan khiên của mình trong tay Đức Chúa Trời,
Đấng xét xử công minh.
24 Khi chịu chết trên cây thập tự,
Ngài đã gánh hết tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài,
để chúng ta có thể dứt khoát với tội lỗi
và sống cuộc đời công chính.
Vết thương Ngài chịu
đã chữa lành thương tích chúng ta.
25 Anh chị em trước kia
như chiên đi lạc.
Nhưng nay đã trở về Đấng Chăn Chiên Lớn,
Đấng coi sóc linh hồn anh chị em.

3

Bổn Phận Làm Vợ

1 Cũng vậy, vợ nên thuận phục chồng mình, nếu người chồng nào không
chịu nghe vợ nói về Chúa, cũng có thể nhìn thấy cách ăn nết ở của vợ mà
được cảm hóa.
2 Nếp sống trong sạch, đạo đức của người vợ còn có ý nghĩa hơn cả lời
nói suông.
3 Đừng quá chú trọng vẻ đẹp bề ngoài, như đeo vàng bạc, diện quần
áo, hay bện tóc.
4 Nhưng hãy trang sức con người bề trong bằng vẻ đẹp không phai của
tâm hồn dịu dàng, bình lặng; đó là thứ trang sức rất quý giá đối với Đức
Chúa Trời.

---

* **2:22** Ysai 53:9

5 Vẻ đẹp ấy đã nổi bật nơi các nữ thánh ngày xưa, những người tin cậy
Đức Chúa Trời và tùng phục chồng mình.
6 Chẳng hạn, Sa-ra vâng phục và tôn trọng chồng như chủ. Nếu các
bà theo gương Sa-ra làm điều hay lẽ phải, các bà mới là con gái thật của
Sa-ra, và không có gì phải khiến các bà khiếp sợ.

Trách Nhiệm Làm Chồng

7 Người làm chồng nên săn sóc vợ, hiểu biết những nhu cầu của vợ, tôn
trọng không những vì họ thuộc phái yếu, mà còn vì cả hai vợ chồng cùng
chia sẻ sự sống Chúa cho. Như vậy, sự cầu nguyện của anh em sẽ không
bị cản trở.

Chịu Khổ Vì Điều Lành

8 Tóm lại, tất cả anh chị em hãy sống cho hoà hợp, thông cảm nhau,
yêu thương nhau bằng tâm hồn dịu dàng và thái độ khiêm nhường.
9 Đừng "ăn miếng trả miếng" hoặc nặng lời với người sỉ vả mình, trái
lại, hãy cầu phước cho họ, vì Chúa bảo chúng ta làm lành cho người khác.
Như thế, chúng ta sẽ được Đức Chúa Trời ban phước.
10 Vì Kinh Thánh chép:
"Nếu anh chị em muốn sống cuộc đời hạnh phúc
và thấy những ngày tốt đẹp,
hãy kiềm chế lưỡi khỏi điều ác
và giữ môi miệng đừng nói lời dối trá.
11 Hãy xa lánh điều dữ và làm điều lành.
Hãy tìm kiếm và theo đuổi hòa bình.
12 Vì Chúa đang theo dõi con cái Ngài,
lắng nghe lời cầu nguyện họ.
Nhưng Ngài ngoảnh mặt
xoay lưng với người làm ác."*

Chịu Khổ Vì Làm Lành

13 Thường thường, chẳng ai làm hại anh chị em khi anh chị em làm
điều lành.
14 Nhưng dù có đi nữa, anh chị em cũng đừng sợ họ, vì Chúa sẽ ban
phước lành cho anh chị em.
15 Hãy yên lặng, tôn cao Đấng Cứu Thế, Chúa của anh chị em. Nếu có
ai hỏi: "Tại sao anh chị em tin Chúa?" hãy sẵn sàng trả lời họ cách hòa
nhã, lễ độ, và rành mạch.
16 Hành động nào cũng phải quang minh chính đại, giữ lương tâm trong
sạch vì anh em thuộc về Chúa Cứu Thế, để những người đặt điều nói xấu
anh chị em phải hổ thẹn khi họ biết mình đã tố cáo sai lầm.
17 Vậy, nếu Chúa muốn anh chị em chịu khổ, thà khổ vì làm lành còn
hơn làm ác.

Đấng Công Chính Chết cho Người Bất Nghĩa

18 Chúa Cứu Thế cũng đã chịu khổ. Mặc dù không hề phạm tội, Ngài
đã một lần chết vì tội lỗi của tất cả chúng ta, để đem chúng ta trở về với

* **3:12** Thi 34:12-16

Đức Chúa Trời. Dù thể xác Ngài chết, nhưng Ngài vẫn sống trong Thánh Linh.
19 Với tâm linh ấy, Ngài đi thăm viếng và giảng dạy cho những linh hồn
bị giam cầm từ thời Nô-ê.
20 Dù Đức Chúa Trời nhẫn nại chờ đợi họ ăn năn khi Nô-ê đóng tàu,
nhưng họ cứ ngoan cố nên trong cơn nước lụt, chỉ có tám người được
cứu.
21 Nước lụt ấy tiêu biểu cho lễ báp-tem ngày nay, nhờ đó, anh chị em
được cứu. Trong lễ báp-tem, chúng ta xác nhận mình được cứu nhờ kêu
cầu Đức Chúa Trời tẩy sạch tội lỗi trong lương tâm chúng ta, bởi sự phục
sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu, chứ không phải nhờ nước rửa sạch thân
thể.
22 Hiện nay, Chúa Cứu Thế đang ở trên thiên đàng, ngồi chỗ danh dự
tối cao bên cạnh Chúa Cha và được các thiên sứ, các giới quyền uy trên
trời cúi đầu vâng phục.

4

Đời Sống Đổi Mới

1 Vì Chúa Cứu Thế đã chịu đau đớn trong thể xác, anh chị em cũng phải
có tinh thần sẵn sàng chịu khổ như Ngài. Nên nhớ, khi thể xác anh chị
em đau đớn, tội lỗi sẽ mất năng lực,
2 và anh chị em sẽ không còn theo đuổi những dục vọng thấp hèn,
nhưng quyết tâm làm theo ý Đức Chúa Trời.
3 Trong quá khứ, anh chị em đã buông mình vào đủ thứ xấu xa của
người ngoại đạo, trụy lạc, tham dục, chè chén, say sưa, trác táng, và thờ
lạy thần tượng.
4 Dĩ nhiên, các bạn cũ vô cùng ngạc nhiên khi thấy anh chị em không
còn nhập bọn với họ trong các cuộc ăn chơi trụy lạc, nên cười chê, nhạo
báng anh chị em.
5 Nhưng rồi đây họ sẽ phải ra tòa của Đấng Thẩm Phán tối cao của loài
người, cả người chết lẫn người sống, và họ sẽ bị hình phạt vì nếp sống
của họ.
6 Chính vì thế, Phúc Âm cũng được rao giảng cho những người đã chết
(trong cơn nước lụt) để linh hồn họ có thể sống với Đức Chúa Trời dù
thân xác phải bị hình phạt.
7 Ngày tận thế gần đến. Vậy hãy sáng suốt, thức canh và cầu nguyện.
8 Nhất là hãy luôn luôn tỏ lòng yêu thương nhau, vì tình yêu khỏa lấp
nhiều tội lỗi.
9 Hãy hoan hỉ tiếp đãi nhau, đừng phàn nàn.
10 Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi người chúng ta một khả năng riêng,
hãy dùng để giúp đỡ nhau, như người quản nhiệm biết sử dụng ơn phước
muôn màu muôn vẻ của Đức Chúa Trời.
11 Nếu anh chị em truyền bá Phúc Âm, hãy giảng đúng lời Đức Chúa
Trời. Nếu anh chị em phục vụ Hội Thánh, hãy sử dụng tất cả năng lực
Đức Chúa Trời ban cho mình. Trong bất cứ việc gì, hãy làm sao cho Đức
Chúa Trời được tôn vinh qua Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng đáng được vinh
quang, quyền năng đời đời vô cùng! A-men.

Chịu Khổ với Chúa

12 Anh chị em thân yêu, gặp hoạn nạn thử thách, anh chị em đừng hoang
mang, bỡ ngỡ như gặp phải một việc khác thường.
13 Trái lại, hãy vui mừng, vì nhờ thử thách anh chị em được chia sẻ sự
đau khổ với Chúa Cứu Thế, để rồi đến khi Ngài trở lại, anh chị em sẽ vui
mừng tột bực, đồng hưởng vinh quang với Ngài.
14 Khi bị chửi rủa nhục mạ vì Danh Chúa Cứu Thế, anh chị em được
phước lành bởi Chúa Thánh Linh vinh quang của Đức Chúa Trời đang
ngự trên anh chị em.
15 Đừng chịu khổ như kẻ giết người, trộm cắp, gây rối, hay quấy phá
việc người khác.
16 Nhưng nếu chịu khổ vì trở nên Cơ Đốc nhân thì chẳng có gì phải hổ
thẹn. Hãy tạ ơn Đức Chúa Trời vì mình được mang Danh Chúa.
17 Thời kỳ phán xét đã đến; Chúa bắt đầu xét xử con cái Ngài trước hết.
Nếu tín hữu chúng ta còn bị xét xử, thì số phận những người không chịu
tin Tin Mừng của Đức Chúa Trời sẽ ra sao?
18 Và cũng vậy:
"Nếu người lành còn khó được cứu,
thì người có tội sẽ ra sao?"*
19 Vậy nếu anh chị em chịu khổ theo ý Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành
và phó thác đời mình cho Đấng Tạo Hóa, Ngài không bao giờ bỏ rơi anh
chị em.

5

Lời Khuyên cho Các Trưởng Lão và Thanh Niên

1 Bây giờ, tôi có đôi lời nhắn nhủ các trưởng lão trong Hội Thánh. Tôi
cũng là một trưởng lão như anh em. Tôi là nhân chứng về sự Chúa Cứu
Thế chết trên cây thập tự. Khi nào Ngài trở lại, tôi cũng sẽ hưởng vinh
quang với Ngài. Tôi nài khuyên anh chị em:
2 Hãy chăn bầy chiên Đức Chúa Trời giao cho anh chị em, chăm sóc họ
cách vui vẻ, đừng phàn nàn miễn cưỡng; không phải vì được lợi lộc gì
nơi họ mà chỉ vì muốn tích cực phục vụ Chúa.
3 Đừng áp chế ai, nhưng hãy làm gương tốt cho họ noi theo.
4 Rồi khi Người Chăn Chiên Vĩ Đại đến, anh em sẽ được chung hưởng
vinh quang bất diệt với Ngài.
5 Cũng vậy, các thanh niên hãy vâng phục thẩm quyền của các trưởng
lão. Tất cả các bạn hãy phục vụ nhau với tinh thần khiêm nhường, vì:
"Đức Chúa Trời ban phước lành cho người khiêm nhường
nhưng chống nghịch người kiêu căng."*
6 Nếu các bạn hạ mình xuống dưới bàn tay quyền năng của Đức Chúa
Trời, đến ngày thuận lợi, Ngài sẽ nhắc các bạn lên cao.
7 Hãy trao mọi lo âu cho Chúa, vì Ngài luôn luôn chăm sóc anh chị em.
8 Hãy cẩn thận, canh phòng đối phó cuộc tiến công của ma quỷ, tên đại
tử thù của anh chị em. Nó đi lảng vảng quanh anh chị em như sư tử gầm
thét tìm mồi, chực vồ được người nào là xé xác ngay. Khi bị nó tiến công,

* **4:18** Châm 11:31 * **5:5** Châm 3:34

9 hãy chống trả với lòng tin cậy Chúa, và nhớ rằng các anh chị em tín
hữu khác trên thế giới cũng đang chịu khổ đấu tranh như vậy.
10 Sau khi anh chị em chịu đau khổ một thời gian, Đức Chúa Trời, Đấng
đầy ơn phước sẽ ban cho anh chị em vinh quang bất diệt trong Chúa Cứu
Thế. Chính Đức Chúa Trời sẽ làm cho anh chị em toàn hảo, trung kiên,
mạnh mẽ và vững vàng.
11 Ngài cầm quyền vĩnh cửu trên vạn vật! A-men.

Lời Chào Cuối

12 Nhờ sự giúp đỡ của Si-la, người bạn thân tín trong Chúa, tôi viết thư
này gửi đến anh chị em. Tôi mong anh chị em được khích lệ qua những
lời tôi viết trong thư về ơn phước thật của Đức Chúa Trời. Anh chị em cứ
đứng vững trong ơn phước đó.
13 Hội Thánh tại Ba-by-lôn—gồm những người được Chúa cứu như anh
chị em—và Mác, con trai tôi, xin gửi lời chào thăm anh chị em.
14 Anh chị em hãy chào nhau bằng cái siết tay nồng nàn tình thương
trong Chúa.

Cầu chúc tất cả mọi người trong Chúa Cứu Thế đều được bình an.

Thư Thứ Hai của Phi-e-rơ

Lời Chào Thăm của Phi-e-rơ

1 Đây là thư của Si-môn Phi-e-rơ, đầy tớ và sứ giả của Chúa Cứu Thế Giê-xu.

Kính gửi tất cả những người cùng một niềm tin với chúng tôi. Chúa Cứu Thế Giê-xu là Đức Chúa Trời và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta đã ban cho chúng ta niềm tin ấy, một niềm tin quý báu đặt nền tảng trên đức công chính của Ngài.

2 Cầu xin Đức Chúa Trời ban cho anh chị em càng được ơn phước và bình an nhờ sự nhận biết Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu, Chúa chúng ta.

Lớn Lên trong Đức Tin

3 Bởi quyền năng thiên thượng, Đức Chúa Trời đã ban cho anh chị em mọi nhu cầu để sống cuộc đời tin kính. Chúng ta đã nhận được tất cả những phước hạnh này khi nhận biết Đấng đã kêu gọi chúng ta đến với Ngài bằng vinh quang và nhân đức của Ngài.

4 Cũng với quyền năng ấy, Ngài đã ban cho chúng ta mọi phước lành quý báu kỳ diệu mà Ngài đã hứa, giải thoát chúng ta khỏi mọi dục vọng, băng hoại đang ngự trị khắp nơi, và cho chúng ta được có cùng bản tính với Ngài.

5 Tuy nhiên, muốn được những phước lành đó, không phải chỉ có đức tin là đủ, anh chị em còn phải sống cuộc đời đạo đức. Hơn nữa, anh chị em phải học hỏi để biết rõ Đức Chúa Trời hơn và tìm hiểu Chúa muốn mình làm gì.

6 Lại phải biết tự chủ và kiên tâm sống một cuộc đời tin kính.

7 Nhờ đó, anh chị em biết đối xử với người đồng loại trong tình anh em, và nhất là yêu thương họ cách chân thành.

8 Càng tiến bước theo chiều hướng đó, tâm linh anh chị em ngày càng tăng trưởng và kết quả tốt đẹp cho Chúa Cứu Thế Giê-xu.

9 Ai đi ngược lại hẳn là người mù lòa, nếu không cũng là cận thị, vì họ quên rằng Đức Chúa Trời giải cứu họ khỏi nếp sống cũ đầy tội lỗi cốt để họ sống cuộc đời mạnh mẽ, đức hạnh trong Ngài.

10 Vậy, anh chị em hãy nỗ lực chứng tỏ mình đã thật được Đức Chúa Trời kêu gọi và lựa chọn, anh chị em sẽ không còn vấp ngã nữa.

11 Đức Chúa Trời sẽ mở rộng cửa tiếp đón anh chị em vào Vương Quốc vĩnh cửu của Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi của chúng ta.

Lời Tiên Tri

12 Bởi thế, tôi không ngần ngại nhắc lại những điều này cho anh chị em, dù anh chị em đã biết và thực hành chân lý.

13 Vậy hễ còn sống bao lâu, tôi sẽ tiếp tục nhắc nhở anh chị em.

14 Vì Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta, có cho tôi biết những ngày tôi sống trên đất không còn bao lâu nữa,

15 vậy nên, tôi sẽ cố gắng để lại một ấn tượng sâu đậm, hầu anh chị em
có thể nhớ mãi sau khi tôi ra đi.
16 Khi chúng tôi giải thích cho anh chị em quyền năng của Chúa Cứu
Thế Giê-xu và sự tái lâm của Ngài, không phải chúng tôi kể chuyện huyễn
hoặc đâu. Chính mắt tôi đã trông thấy vinh quang rực rỡ của Ngài
17 khi Ngài nhận danh dự và vinh quang từ Đức Chúa Cha. Có tiếng từ
nơi vinh quang uy nghiêm của Đức Chúa Trời phán với Ngài: "Đây là Con
yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta hoàn toàn."*
18 Chính chúng tôi đã nghe tiếng phán từ trời khi chúng tôi ở với Ngài
trên núi thánh.
19 Những điều chúng tôi thấy càng chứng tỏ các lời tiên tri trong Thánh
Kinh là xác thực. Vì thế, anh chị em phải lưu ý những lời tiên tri ấy, xem
như ngọn hải đăng giữa biển đời mù mịt, giúp chúng ta hiểu được nhiều
huyền nhiệm, khúc mắc của Thánh Kinh. Khi anh chị em suy nghiệm
chân lý của lời tiên tri, ánh rạng đông sẽ bừng lên giữa cảnh tối tăm, và
Chúa Cứu Thế, Ngôi Sao Mai, sẽ soi sáng tâm hồn anh chị em.
20 Trên hết, anh chị em phải biết không có lời tiên tri nào trong Thánh
Kinh được giải thích bởi sự thông hiểu của các tiên tri,
21 hay sự hiểu biết của con người. Những tiên tri này đã được Chúa
Thánh Linh cảm ứng, và họ nói ra lời của Đức Chúa Trời.

2

Giáo Sư Giả

1 Nếu xưa kia, đã có nhiều tiên tri giả, thì ngày nay trong vòng anh chị
em cũng sẽ có những giáo sư giả xuất hiện. Họ khéo léo dạy những giáo
lý giả trá về Đức Chúa Trời, chối bỏ cả Đấng Chủ Tể đã chuộc họ, nhưng
họ sẽ sớm rước lấy kết cuộc thảm khốc.
2 Nhiều người sẽ theo tà thuyết ấy, sống bừa bãi phóng túng, làm cho
Chúa Cứu Thế và Đạo Ngài bị chê cười.
3 Các giáo sư giả sẽ bịa đặt nhiều chuyện để trục lợi anh chị em hầu
thỏa mãn lòng tham. Nhưng Đức Chúa Trời đã lên án họ từ lâu và họ
đang đi đến chỗ bị tiêu diệt.
4 Đức Chúa Trời đã không dung thứ các thiên sứ phạm tội, nhưng quăng
họ vào hỏa ngục, giam họ trong chốn tối tăm để đợi ngày phán xét.
5 Đức Chúa Trời đã chẳng chừa một ai lúc Ngài dùng cơn đại nạn tiêu
diệt thế giới vô đạo, ngoại trừ Nô-ê, người truyền giảng Đạo công chính,
với bảy người trong gia đình.
6 Về sau, Đức Chúa Trời thiêu hủy hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ ra tro
bụi, và xóa hai thành ấy khỏi mặt đất, để làm gương cho những người
vô đạo thời sau.
7 Nhưng Đức Chúa Trời đã cứu Lót ra khỏi Sô-đôm, vì ông là một người
công chính, tâm hồn ông bị giày vò vì lối sống vô luân của những người
gian ác chung quanh mình.
8 Đúng vậy, Lót là người công chính, linh hồn ông bị dằn vặt bởi những
điều tội lỗi ông đã thấy và nghe diễn ra hằng ngày.

* **1:17** Mat 7:5; Mác 9:7; Lu 9:35

9 Như vậy, Chúa biết giải cứu người tin kính khỏi cơn cám dỗ, còn người
vô đạo đến ngày phán xét sẽ bị Ngài hình phạt.
10 Ngài đặc biệt nghiêm khắc với những người sống buông thả theo dục
vọng xấu xa.
Những người kiêu căng, liều lĩnh, dám khinh mạn cả các bậc uy linh.
11 Ngay như các thiên sứ đứng chầu trước mặt Chúa, dù quyền uy phép
tắc cao hơn các giáo sư giả biết bao, cũng không hề nói một lời bất kính
nào xúc phạm đến các bậc đó.
12 Họ chẳng khác thú vật vô tri như sinh ra chỉ sống theo bản năng,
rồi cuối cùng bị tiêu diệt. Họ cười nhạo thế giới quỷ thần vô hình mà họ
chẳng biết chút gì, để rồi sau này bị tiêu diệt với các ác quỷ.
13 Tội lỗi họ đem lại kết cuộc thảm khốc, vì ngày này qua tháng khác họ
mê mải ăn chơi. Họ là một mối nhục và vết nhơ cho anh chị em. Họ lừa
gạt anh chị em, một mặt sống trong tội lỗi nhơ nhuốc, một mặt chễm chệ
ngồi dự bữa tiệc yêu thương của anh chị em, ra vẻ con người thật thà.
14 Cặp mắt háo sắc của họ lúc nào cũng nhìn ngang liếc dọc, không hề
chán chê sắc dục. Họ coi chuyện quyến rũ đàn bà con gái nhẹ dạ như một
trò đùa. Họ ích kỷ, tham lam nên đã bị Đức Chúa Trời lên án, nguyền
rủa.
15 Họ đã bỏ đường ngay để đi vào nẻo tà, như Ba-la-am, con trai Bê-ô,
đã vì tham tiền mà làm việc phi nghĩa.
16 Nhưng Ba-la-am đã bị con lừa ngăn cản hành động điên rồ, khi nó
nói ra tiếng người, la rầy quở trách ông.
17 Những bọn này như suối khô nước, như mây bị gió đùa, chỉ còn chờ
đợi số phận tối tăm đời đời nơi hỏa ngục.
18 Họ khoe khoang những hành vi hư hỏng của mình, và lấy khoái lạc
xác thịt làm mồi nhử những người vừa thoát khỏi cuộc sống xấu xa, kéo
họ trở lại con đường tội lỗi.
19 Họ chủ trương và truyền bá chủ nghĩa tự do; thật ra, họ đang làm nô
lệ cho sự đồi trụy. Vì hễ người ta bị thứ gì chủ trị, là làm nô lệ cho thứ đó.
20 Khi một người đã thoát khỏi nếp sống tội lỗi của trần gian nhờ biết
Chúa Giê-xu là Đấng cứu rỗi mình, mà còn trở về tội lỗi, làm nô lệ cho nó
một lần nữa, thì còn tệ hại hơn trước.
21 Chẳng thà đừng biết gì về sự công chính, còn hơn là biết, rồi sau đó
lại từ bỏ những điều răn thánh đã truyền cho mình.
22 Thật đúng như lời tục ngữ "Chó quay lại ăn đồ đã mửa."* Và: "Heo
tắm rửa rồi lăn vào bùn."

3

Ngày của Chúa Gần Đến

1 Thưa anh chị em, đây là bức thư thứ hai tôi gửi đến anh chị em yêu
dấu, và trong cả hai thư, tôi đều nhắc nhở anh chị em về những điều cần
suy nghiệm chín chắn.

* **2:22** Châm 26:11

2 Tôi muốn anh chị em nhớ những điều các nhà tiên tri thánh đã nói từ
trước và những điều Chúa chúng ta và Đấng Cứu Rỗi đã truyền qua các
sứ đồ của anh chị em.
3 Trước hết, anh chị em nên nhớ vào thời cuối cùng sẽ có nhiều người
sống thác loạn theo dục vọng, cười nhạo chân lý.
4 Họ mỉa mai: “Chúa Giê-xu hứa Ngài sẽ tái lâm phải không? Vậy Ngài
ở đâu chưa thấy đến? Ngài chẳng bao giờ trở lại, vì từ khi có trời đất,
mọi sự đều y nguyên, chẳng có gì thay đổi!”
5 Họ cố tình quên đi sự thật từ xưa, Đức Chúa Trời dùng lời Ngài sáng
tạo vũ trụ; đất ra từ nước và nước bao bọc nó.
6 Nhưng Ngài đã tiêu diệt thế giới đầu tiên đó bằng một cơn nước lụt.
7 Chính Đức Chúa Trời cũng phán bảo trời đất tồn tại, để dành cho lửa
thiêu đốt vào ngày phán xét, và tiêu diệt tất cả những người vô đạo.
8 Anh chị em thân yêu, xin anh chị em đừng quên sự thật này: Đối với
Chúa, một ngày như nghìn năm và nghìn năm như một ngày.
9 Không phải Chúa chậm trễ thực hiện lời hứa như người ta tưởng.
Nhưng Ngài kiên nhẫn chờ đợi, vì không muốn ai bị hư vong nên Ngài
dành thêm thì giờ cho mọi người có dịp ăn năn.
10 Ngày của Chúa chắc chắn đến, nhưng thình lình như kẻ trộm. Vào
ngày đó, các tầng trời sẽ vang rầm biến mất, các thiên thể sẽ tiêu tan
trong lửa hừng, địa cầu và mọi công trình trên đó đều bị thiêu hủy cả.
11 Vì mọi vật quanh mình rồi sẽ tiêu tan, chúng ta càng nên sống cuộc
đời thánh thiện, đạo đức!
12 Anh chị em nên trông chờ ngày của Chúa và mong sao cho ngày ấy
mau tới. Ngày ấy, các tầng trời bị bốc cháy tiêu tan, các thiên thể tan chảy
trong lửa hừng.
13 Nhưng ngày ấy, chúng ta sẽ được vào trời mới đất mới, nơi có công
chính ngự trị, như lời Ngài đã hứa.
14 Anh chị em thân yêu, trong khi chờ đợi các việc đó xảy ra, hãy chuyên
tâm sống thánh thiện, ăn ở hòa thuận với mọi người, để Chúa vui lòng
khi Ngài trở lại.
15 Cũng hãy nhớ Chúa còn nhẫn nại chờ đợi vì Ngài muốn chúng ta có
thì giờ mang thông điệp cứu rỗi đến cho người khác. Đây là những điều
mà Phao-lô, người anh thân yêu và thông thái của chúng ta,
16 cũng đã nhắc trong nhiều bức thư. Nhưng lời giải luận của ông có
mấy phần khó hiểu, nên những người dốt nát, không vững vàng đã xuyên
tạc, như họ thường giải thích sai các sách Thánh Kinh khác. Và kết quả
là họ đã chuốc lấy sự hủy diệt cho mình.

Lời Cuối của Phi-e-rơ

17 Anh chị em thân yêu, đã biết những điều đó, anh chị em hãy để cao
cảnh giác, để khỏi bị những lý thuyết sai lầm của bọn xảo trá ấy quyến
rũ mà vấp ngã.
18 Nhưng anh chị em hãy tăng trưởng trong ơn phước Chúa và học biết
nhiều hơn về Chúa Cứu Thế Giê-xu, Đấng Cứu Rỗi chúng ta.
Cầu xin vinh quang quy về Chúa hiện nay và suốt cả cõi đời đời! A-men.

Thư Thứ Nhất của Giăng

Đấng Sống từ Ban Đầu

1 Chúa Cứu Thế đã có từ ban đầu, từ trước khi sáng tạo vũ trụ, thế mà
chính mắt chúng tôi đã được hân hạnh thấy Chúa, chính tai chúng tôi đã
nghe Chúa dạy và tay tôi đã rờ Chúa. Chúa là Lời Hằng Sống của Đức
Chúa Trời.
2 Sự Sống đã đến trần gian và chúng tôi xin xác quyết chúng tôi đã thấy
Sự Sống ấy: Chúng tôi nói về Chúa Cứu Thế, Nguồn Sống vĩnh cửu! Ngài
ở với Chúa Cha và đã xuống đời, sống với chúng tôi.
3 Một lần nữa, tôi xin nhắc lại, chúng tôi đang kể cho anh chị em những
điều mắt thấy tai nghe tường tận, để anh chị em có thể cùng chúng tôi
vui hưởng mối tương giao với Chúa Cha và Con Ngài là Chúa Cứu Thế.
4 Chúng tôi viết cho anh chị em những điều ấy để niềm vui chung của
chúng ta được hoàn toàn.

Sống trong Ánh Sáng

5 Đây là thông điệp Đức Chúa Trời giao cho chúng tôi để truyền bá cho
anh chị em: Đức Chúa Trời là ánh sáng, trong Ngài không có chút bóng
tối nào.
6 Vậy nếu ai nói mình thân thiết với Ngài, mà lại sống trong bóng tối là
người nói dối và không làm theo chân lý.
7 Nếu chúng ta sống trong ánh sáng như Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ
tương giao với nhau, và máu Chúa Giê-xu, Con Ngài tẩy sạch tất cả tội lỗi
chúng ta.
8 Nếu chúng ta chối tội là chúng ta tự lừa dối và không chịu nhìn nhận
sự thật.
9 Nhưng nếu chúng ta xưng tội với Chúa, Ngài sẽ giữ lời hứa tha thứ
chúng ta và tẩy sạch tất cả lỗi lầm chúng ta, đúng theo bản tính công
chính của Ngài.
10 Nếu chúng ta bảo mình vô tội, là cho Đức Chúa Trời nói dối, và lời
Ngài không ở trong chúng ta.

2

1 Các con ơi, ta bảo các con điều ấy để các con xa lánh tội lỗi. Nhưng
nếu lỡ lầm phạm tội, các con sẽ được sự bào chữa của Chúa Cứu Thế
Giê-xu, Đấng Toàn Thiện cầu thay cho các con trước Chúa Cha.
2 Ngài đã lãnh hết hình phạt tội lỗi loài người trên chính thân Ngài; Ngài
hy sinh tính mạng để chuộc tội cho chúng ta và cho cả nhân loại.
3 Làm sao biết chắc chúng ta thuộc về Chúa? Hãy tự xét mình xem
chúng ta có thật sự làm theo những điều Ngài truyền dạy không.
4 Những người chỉ nói suông: “Tôi biết Đức Chúa Trời,” mà không làm
theo lời Chúa dạy, là người nói dối.

5 Người vâng lời Chúa phải thể hiện hoàn toàn tình yêu của Đức Chúa
Trời. Theo tiêu chuẩn ấy, chúng ta có thể biết mình thuộc về Chúa hay
không.
6 Ai nói mình thuộc về Đức Chúa Trời, phải sống giống như Chúa Giê-xu
đã sống.

Điều Răn Mới

7 Anh chị em thân yêu, đây tôi không viết về một quy luật mới, nhưng
là quy luật cũ anh chị em đã có từ đầu, là điều anh chị em đã nghe từ
trước.
8 Tuy nhiên, lúc nào nó cũng mới mẻ, và có hiệu lực—đối với anh chị em
cũng như đối với Chúa. Hễ chúng ta tuân theo quy luật "yêu thương"—
thì bóng tối trong đời sống chúng ta biến mất, và ánh sáng thật của Chúa
Cứu Thế bắt đầu chiếu rọi ngay.
9 Người nào nói mình đi trong ánh sáng mà ghét anh chị em mình là
vẫn còn ở trong bóng tối.
10 Ai yêu thương anh chị em mình thì sống trong ánh sáng, thấy rõ con
đường mình đi, không vấp ngã trong bóng tối tội lỗi.
11 Còn người nào ghét anh chị em mình là còn quờ quạng trong bóng
tối, không biết mình đi đâu, vì bóng tối đã khiến họ mù lòa không thấy
đường.
12 Các con ơi, ta viết những điều này cho các con, là con cái Đức Chúa
Trời
vì tội lỗi các con đã được tha trong Danh Chúa Giê-xu.
13 Tôi viết những điều này cho các bậc phụ lão,
vì quý vị đã biết Chúa Cứu Thế, Đấng hiện hữu từ thuở ban đầu.
Ta viết cho các thanh niên,
vì các bạn đã thắng Sa-tan.
14 Ta cũng đã viết cho các thiếu nhi
vì các con đã biết Đức Chúa Trời, Cha chúng ta.
Tôi đã viết cho các bậc phụ lão,
những người đã biết Chúa Cứu Thế, Đấng sống từ thuở ban đầu.
Tôi đã viết cho các bạn thanh niên
vì các bạn khỏe mạnh.
Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng các bạn,
và các bạn đã thắng Sa-tan.

Đừng Yêu Thế Gian

15 Đừng yêu thế gian và những gì thuộc về thế gian, vì nếu yêu thế gian,
anh chị em chứng tỏ mình không thật lòng yêu Đức Chúa Trời.
16 Tất cả những thứ trần tục, những tham dục của thân xác, đam mê
của mắt, và kiêu ngạo của đời đều không do Đức Chúa Trời, nhưng ra từ
thế gian.
17 Thế gian đang suy vong và tham dục nó cũng bị tiêu diệt, nhưng ai
làm theo ý muốn Đức Chúa Trời sẽ còn lại đời đời.

Cảnh Báo về Kẻ Chống Chúa Cứu Thế

18 Các con ơi, giờ cuối cùng đã đến. Các con đã nghe kẻ chống Chúa
Cứu Thế sẽ tới và nhiều người "chống Chúa" đã xuất hiện. Điều đó cho
chúng ta biết chắc ngày tận thế đã gần.
19 Những kẻ "chống Chúa" trước kia ở trong giáo hội, nhưng họ không
thuộc về chúng ta, vì nếu là người của chúng ta, họ đã ở trong hàng ngũ
chúng ta. Họ đã bỏ đi, chứng tỏ họ không thuộc về chúng ta.
20 Nhưng vì được Chúa Thánh Linh xức dầu, nên tất cả các con đều biết
Chân lý.
21 Vì thế, ta viết cho các con như những người đã biết phân biệt chân
giả, chứ không phải như người chưa biết; vì điều giả dối không ra từ chân
lý.
22 Ai là kẻ nói dối? Đó là kẻ nói Giê-xu không phải là Chúa Cứu Thế. Nó
chống nghịch Chúa vì nó không tin Chúa Cha và Chúa Con.
23 Người nào không tin Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời, cũng không
thể nào được Chúa Cha nhận làm con. Nhưng ai có Chúa Cứu Thế thì cũng
được làm con Đức Chúa Trời.
24 Vậy, hãy vững tin những điều các con đã học từ ban đầu. Như thế,
các con sẽ luôn luôn được tương giao mật thiết với Chúa Cha và Chúa
Con.
25 Chính Đức Chúa Trời đã hứa ban cho chúng ta sự sống vĩnh cửu.
26 Ta viết những điều đó về những kẻ lừa gạt đang tìm cách dẫn các
con đi lạc.
27 Nhưng các con đã tiếp nhận Chúa Thánh Linh vào tâm hồn, nên
chẳng cần ai dạy bảo nữa, vì Ngài đã dạy các con mọi sự. Chúa Thánh
Linh là chân lý, Ngài không hề nói dối. Và như Ngài đã dạy, các con phải
sống mãi trong Chúa Cứu Thế, đừng bao giờ xa Ngài.

Sống Như Con Cái Đức Chúa Trời

28 Vậy, các con ơi, hãy duy trì mối tương giao phước hạnh với Chúa Cứu
Thế, để khi Ngài đến, các con đầy lòng tin tưởng, không phải hổ thẹn lúc
gặp Ngài.
29 Vì chúng ta biết Đức Chúa Trời là công chính, nên ai làm điều công
chính mới là con cái Đức Chúa Trời.

3

1 Hãy xem Chúa Cha yêu chúng ta biết bao: Ngài cho chúng ta được
mang danh "con cái Chúa," và chúng ta đích thật là con cái Ngài! Nhưng
người đời không biết chúng ta là con cái Chúa vì họ không biết Ngài.
2 Anh chị em thân yêu, hiện nay chúng ta đã là con cái Đức Chúa Trời.
Mặc dù chưa biết hết tương lai nhưng chúng ta biết chắc khi Chúa trở
lại, chúng ta sẽ giống như Ngài vì chúng ta sẽ thấy chính Ngài.
3 Ai có niềm hy vọng ấy sẽ giữ mình tinh khiết vì Chúa Cứu Thế thật là
tinh khiết.
4 Nhưng người nào phạm tội là phạm luật Đức Chúa Trời, vì tội lỗi là
phạm pháp.
5 Anh chị em biết Chúa Cứu Thế đã xuống đời làm người để tiêu diệt tội
lỗi chúng ta, trong Ngài không có tội lỗi.

6 Vậy nếu chúng ta cứ sống trong Ngài; và vâng phục Ngài, chúng ta
cũng sẽ không phạm tội; còn những người tiếp tục phạm tội, là không
biết Chúa và không thuộc về Ngài.
7 Các con ơi, đừng để ai lừa gạt các con. Ai làm điều công chính là
người công chính, giống như Chúa là Đấng công chính.
8 Còn ai phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì nó đã phạm tội từ đầu và tiếp
tục phạm tội mãi. Nhưng Con Đức Chúa Trời đã vào đời để tiêu diệt công
việc của ma quỷ.
9 Không người nào được Đức Chúa Trời tái sinh lại tiếp tục cuộc sống
tội lỗi, vì đã có sức sống của Đức Chúa Trời.
10 Như thế, chúng ta có thể phân biệt ai là con cái Đức Chúa Trời và ai
thuộc về quỷ vương. Người nào sống trong tội lỗi và không yêu thương
anh chị em chứng tỏ mình không thuộc về Đức Chúa Trời.

Yêu Thương Lẫn Nhau

11 Đây là thông điệp Ngài ban cho chúng ta từ đầu là: Hãy yêu thương
nhau.
12 Chúng ta đừng như Ca-in, người theo Sa-tan và giết em mình. Tại sao
Ca-in giết em? Vì Ca-in làm điều xấu, còn A-bên làm điều tốt.
13 Vậy, anh chi em yêu dấu đừng ngạc nhiên khi người đời thù ghét các
anh chị em.
14 Yêu thương anh chị em tín hữu chứng tỏ chúng ta đã thoát chết nơi
hỏa ngục để hưởng sự sống vĩnh cửu. Nhưng ai không yêu thương người
khác là lao mình vào cõi chết đời đời.
15 Ai ghét anh chị em mình là kẻ giết người; đã giết người làm sao có sự
sống bất diệt?
16 Chúa Cứu Thế đã nêu gương yêu thương khi Ngài hy sinh tính mạng
vì chúng ta. Vậy chúng ta cũng phải xả thân vì anh chị em trong Chúa.
17 Nếu một tín hữu có của cải sung túc, thấy anh chị em mình thiếu thốn
mà không chịu giúp đỡ, làm sao có thể gọi là người có tình thương của
Đức Chúa Trời?
18 Các con ơi, đừng yêu thương đầu môi chót lưỡi, nhưng phải thật lòng
yêu thương người khác và bày tỏ tình yêu đó bằng hành động.
19 Khi đã chứng tỏ tình yêu bằng hành động, chúng ta biết chắc mình
thuộc về Đức Chúa Trời, và lương tâm chúng ta sẽ thanh thản khi đứng
trước mặt Ngài.
20 Nhưng nếu lương tâm lên án chúng ta vì làm điều quấy, thì Chúa lại
càng thấy rõ hơn cả lương tâm chúng ta, vì Ngài biết hết mọi việc.
21 Anh chị em thân yêu, nếu lương tâm chúng ta thanh thản, chúng ta
có thể mạnh dạn, vững tin đến gần Chúa,
22 và nhận được mọi điều chúng ta cầu xin, vì chúng ta vâng phục Ngài
và làm mọi điều vui lòng Ngài.
23 Đức Chúa Trời dạy chúng ta phải tin Danh Con Ngài là Chúa Cứu Thế
Giê-xu và yêu thương lẫn nhau.
24 Người nào vâng lệnh Đức Chúa Trời là người sống trong lòng Đức
Chúa Trời và có Đức Chúa Trời sống trong lòng. Ta biết Đức Chúa Trời
sống trong lòng ta vì Thánh Linh Ngài ngự trong ta.

4

Phân Biệt Chân Giả

1 Anh chị em thân yêu, đừng vội tin những người tự cho mình được
thần linh cảm ứng: Trước hết phải thử xem thần linh này có từ Đức Chúa
Trời không. Vì hiện nay đã có các tiên tri giả xuất hiện nhiêu nơi trong
thế gian.
2 Muốn biết điều họ giảng dạy có thật do Chúa Thánh Linh cảm ứng
không, chỉ cần xem nó có phù hợp giáo lý "Chúa Cứu Thế Giê-xu, Con
Đức Chúa Trời, đã trở thành người, mang thân thể con người" hay không.
Nếu có, đó là do Đức Chúa Trời.
3 Nếu không, lời giảng dạy họ không do Đức Chúa Trời, nhưng do thần
linh của Kẻ Chống Chúa, như anh chị em đã nghe nó sẽ xuất hiện. Hiện
nay tinh thần chống Chúa đã biểu lộ trên thế giới.
4 Các con thân yêu! Các con đã thuộc về Đức Chúa Trời và chiến thắng
những người chống nghịch Chúa Cứu Thế, vì trong các con có Đấng mạnh
mẽ hơn thần linh ở trong thế gian.
5 Những người đó thuộc về thế gian, dĩ nhiên họ chú trọng những việc
trần tục, nên người đời chú ý nghe họ.
6 Nhưng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, nên người nào thuộc về
Đức Chúa Trời mới nghe chúng ta. Ai không thuộc về Đức Chúa Trời thì
chẳng chịu nghe chúng ta. Căn cứ vào đó, chúng ta phân biệt được Thần
Chân Lý với thần lầm lạc.

Đức Chúa Trời Là Tình Yêu

7 Anh chị em thân yêu, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu phát
xuất từ Đức Chúa Trời. Những người biết yêu thương chứng tỏ họ là con
cái Đức Chúa Trời, và biết rõ Đức Chúa Trời.
8 Ai không yêu thương là chưa biết Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời
chính là Tình yêu.
9 Đức Chúa Trời biểu lộ tình yêu khi sai Con Ngài xuống thế chịu chết
để đem lại cho chúng ta sự sống vĩnh cửu.
10 Nhìn hành động đó, chúng ta hiểu được đâu là tình yêu đích thực:
Không phải chúng ta yêu Đức Chúa Trời trước, nhưng Đức Chúa Trời đã
yêu chúng ta, sai Con Ngài đến hy sinh chuộc tội chúng ta.
11 Anh chị em thân yêu, Đức Chúa Trời đã yêu thương chúng ta đến thế,
hẳn chúng ta phải yêu thương nhau.
12 Dù chúng ta chưa thấy được Đức Chúa Trời, nhưng một khi chúng
ta yêu thương nhau, Đức Chúa Trời sống trong chúng ta và tình yêu Ngài
trong chúng ta càng tăng thêm mãi.
13 Chúa đã ban Chúa Thánh Linh vào lòng chúng ta để chứng tỏ chúng
ta đang ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta.
14 Hơn nữa, chính mắt chúng tôi đã chứng kiến và bây giờ chúng tôi
loan báo cho cả thế giới biết Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống đời làm
Đấng Cứu Rỗi giải thoát nhân loại.
15 Ai tin và xưng nhận Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời đều được
Đức Chúa Trời ngự trong lòng, và được ở trong Đức Chúa Trời.
16 Chúng ta biết và tin lòng yêu thương của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời là Tình Yêu. Ai sống trong tình yêu là sống trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời sống trong họ.
17 Chúng ta càng sống với Chúa Cứu Thế, tình yêu trong chúng ta sẽ ngày càng phong phú, hoàn toàn. Như thế, đến ngày phán xét, chúng ta có thể vững lòng gặp mặt Chúa, không chút hổ thẹn, vì chúng ta đã yêu Ngài như Ngài yêu chúng ta.
18 Đối với Đấng yêu thương chúng ta hết lòng, ta không có gì phải sợ sệt; tình yêu trọn vẹn của Ngài xóa tan mọi khiếp sợ trong chúng ta. Nếu chúng ta sợ, tức là còn lo Ngài có thể hình phạt ta, nghĩa là chúng ta chưa tin chắc Ngài thật tình yêu chúng ta.
19 Như thế, chúng ta yêu Chúa vì Ngài yêu chúng ta trước.
20 Nếu có ai bảo: "Tôi yêu Đức Chúa Trời," mà vẫn thù ghét anh chị em là nói dối, vì nếu không thương anh chị em trước mặt, làm sao yêu Đức Chúa Trời mình chưa trông thấy?
21 Chính Đức Chúa Trời cũng đã truyền dạy: Ai yêu Đức Chúa Trời cũng phải yêu anh chị em mình.

5

Đức Tin trong Con Đức Chúa Trời

1 Ai tin Giê-xu là Chúa Cứu Thế, đều là con cái Đức Chúa Trời, và ai yêu Đức Chúa Trời cũng phải yêu con cái Ngài.
2 Yêu thương con cái Đức Chúa Trời chứng tỏ lòng yêu thương và vâng phục điều luật của Đức Chúa Trời.
3 Yêu thương Đức Chúa Trời là tuân lệnh Ngài; việc ấy chẳng có gì khó khăn,
4 vì mỗi con cái Đức Chúa Trời đều có thể nhờ đức tin mà chiến thắng tội lỗi, tham dục của thế gian.
5 Ai có thể chiến thắng thế gian, ngoài những người tin Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời?
6 Chúng ta biết Chúa Cứu Thế là Con Đức Chúa Trời, vì chính Đức Chúa Trời đã từ trời xác nhận lúc Chúa Giê-xu chịu lễ báp-tem, và khi Ngài chịu chết trên cây thập tự—vâng, chẳng những lúc Chúa chịu báp-tem mà cả lúc Ngài hy sinh tính mạng. Thánh Linh là Thần Chân lý, cũng chứng nhận Chúa Giê-xu là Con Đức Chúa Trời?
7 Chúng ta có ba bằng chứng:
8 Thánh Linh, nước, và huyết; cả ba đều hiệp một.
9 Nếu đã tin lời chứng của loài người, chúng ta càng phải tin lời chứng của Đức Chúa Trời: Ngài tuyên bố Chúa Cứu Thế là Con Ngài.
10 Ai tin Con Đức Chúa Trời đều biết lời chứng của Đức Chúa Trời là chân thật. Không tin Con Đức Chúa Trời cũng như bảo Đức Chúa Trời nói dối, vì cho lời Đức Chúa Trời phán về Con Ngài không đúng sự thật.
11 Đức Chúa Trời đã tuyên bố Ngài ban cho chúng ta sự sống vĩnh cửu và Chúa Cứu Thế là Nguồn Sống.
12 Ai tiếp nhận Con Đức Chúa Trời mới có sự sống. Ai khước từ Con Đức Chúa Trời làm sao có sự sống được?

Kết Luận

13 Tôi viết điều đó để anh chị em biết rõ nhờ tin Con Đức Chúa Trời mà
anh chị em được sống vĩnh cửu.
14 Chúng ta biết chắc chắn khi cầu xin điều gì hợp ý Chúa thì Ngài nghe
chúng ta.
15 Một khi biết rõ Chúa đang nghe bất cứ điều gì chúng ta cầu xin, thì
chúng ta vững tin Ngài sẽ nhậm lời cầu nguyện.
16 Nếu anh chị em thấy có tín hữu nào phạm tội không đến nỗi chết,
hãy cầu xin Chúa tha thứ người ấy. Chúa sẽ cho người ấy sống, nếu người
đó không phạm tội đáng chết. Nhưng cũng có tội đưa tới cái chết, nếu
họ phạm tội đó thì cầu nguyện cũng vô ích.
17 Mọi hành vi không chính đáng đều là tội, nhưng có tội không đáng
chết.
18 Những ai được Đức Chúa Trời sinh thành không còn tiếp tục phạm
tội, vì Chúa Cứu Thế, Con Ngài, bảo vệ họ và quỷ vương không thể động
chạm đến họ được.
19 Chúng ta biết mình là con cái Đức Chúa Trời, còn cả thế giới đều ở
dưới quyền thống trị của quỷ vương.
20 Chúng ta cũng biết Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, đã đến giúp
chúng ta hiểu biết và tìm gặp Đức Chúa Trời Chân Thật. Hiện nay, chúng
ta đang sống trong Đức Chúa Trời Chân Thật vì chúng ta ở trong Chúa
Cứu Thế Giê-xu, Con Ngài, Ngài là Đức Chúa Trời Chân Thật và Nguồn
Sống vĩnh cửu.
21 Các con thân yêu, hãy xa lánh những thần tượng có thể chiếm ngai
của Chúa trong lòng các con!

Thư Thứ Hai của Giăng

Lời Chào Thăm

1 Đây là thư của Giăng, một trưởng lão của Hội Thánh.
Kính lời chào thăm bà và quý Hội Thánh mà tôi cũng như tất cả những người đã biết chân lý đều rất yêu mến—
2 vì chân lý tồn tại trong chúng ta và ở với chúng ta muôn đời.
3 Cầu xin Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-xu—Con Ngài—ban cho chúng ta ơn phước, nhân từ, bình an trong chân lý và tình yêu.

Sống trong Chân Lý

4 Tôi rất vui mừng được gặp một số anh chị em tín hữu của quý Hội Thánh tại đây và thấy họ sống theo chân lý như Chúa Cha đã truyền dạy chúng ta.
5 Thưa bà và các anh chị em, tôi xin ân cần nhắc nhở quy luật Đức Chúa Trời ban cho chúng ta từ đầu là chúng ta phải yêu thương nhau.
6 Nếu chúng ta yêu Đức Chúa Trời, chúng ta phải thực hành mệnh lệnh Ngài, và ngay từ ban đầu Ngài dạy chúng ta phải yêu thương nhau.

Coi Chừng Giáo Sư Giả

7 Hãy coi chừng các lãnh đạo giả dối đã xuất hiện ở nhiều nơi; họ không tin Chúa Cứu Thế Giê-xu đã đến thế gian trong hình hài xương thịt như chúng ta. Đó là người lừa gạt, kẻ phản Chúa Cứu Thế.
8 Anh chị em hãy đề phòng, đừng đánh mất thành quả mà anh chị em đã dày công gây dựng, nhưng hãy cố gắng để lãnh trọn phần thưởng nơi Chúa.
9 Vì nếu anh chị em xa lìa lời dạy của Chúa Giê-xu, anh chị em sẽ mất Đức Chúa Trời, nhưng nếu anh chị em vâng giữ giáo huấn của Chúa Cứu Thế, anh chị em sẽ có cả Chúa Cha và Chúa Con.
10 Nếu có ai đến giảng dạy anh chị em mà không tin lời dạy của Chúa Giê-xu, đừng rước họ vào nhà, cũng đừng hoan nghênh họ.
11 Nếu tiếp đón họ là đồng lõa với họ làm việc ác.

Kết Luận

12 Tôi còn có nhiều điều cần nói, nhưng không muốn viết ra đây. Mong sẽ có dịp đến thăm bà và các anh chị em để chúng ta trực tiếp nói hết mọi chuyện với nhau thì tốt hơn, lúc ấy tất cả chúng ta đều vui mừng trọn vẹn.
13 Các tín hữu tại đây kính lời chào thăm bà và quý Hội Thánh.

Thư Thứ Ba của Giăng

1 Đây là thư của Giăng, một trưởng lão.

Kính gửi anh Gai-út thân mến, người mà tôi quý mến trong chân lý.
2 Thưa anh, tôi cầu nguyện cho anh được mọi việc tốt đẹp, cho thể xác
anh được khỏe mạnh như tâm linh anh.
3 Tôi rất vui mừng vì gặp mấy anh chị em ghé thăm cho biết anh vẫn
giữ lòng trung tín và sống theo chân lý.
4 Được nghe những tin mừng ấy về các tín hữu mình đã dìu dắt đến
với Chúa, thật không có gì vui hơn.

Tiếp Rước Các Đầy Tớ Chúa

5 Thưa anh, anh thật trung tín với Chúa khi các nhà truyền giáo ghé qua
nơi anh đều được anh tiếp đãi nồng hậu dù anh chưa từng quen biết.
6 Họ đến đây kể cho Hội Thánh biết về các công tác bác ái của anh. Tôi
rất hài lòng nghe anh tiễn chân họ cách hào phóng. Đó là một nghĩa cử
tốt đẹp trước mặt Chúa.
7 Họ ra đi vì Chúa, không nhận thức ăn, quần áo, tiền bạc gì của người
không tin.
8 Chúng ta nên tiếp đãi những người ấy để dự phần phục vụ và truyền
bá chân lý.

Tránh Gương Xấu

9 Tôi đã gửi Hội Thánh một bức thư vắn tắt về vấn đề này, nhưng Điô-
trép, người ưa cầm đầu các tín hữu, không chịu nhìn nhận thẩm quyền
của chúng ta.
10 Vì thế, nếu tôi tới được, tôi sẽ đưa ra ánh sáng những việc anh ấy
làm, là dùng các luận điệu hiểm độc để vu cáo chúng ta. Đã thế còn chưa
thỏa, anh ta lại khước từ không tiếp rước các nhà truyền giáo, và có ai
tiếp rước, anh ta lại ngăn cản và khai trừ.
11 Anh thân mến, đừng để gương xấu đó ảnh hưởng đến anh. Hãy tiến
hành những việc tốt lành. Nên nhớ rằng, ai làm lành chứng tỏ mình là
con Đức Chúa Trời, còn người làm ác chứng tỏ mình hoàn toàn cách biệt
với Ngài.
12 Nhưng Đê-mê-triu thì ai cũng khen, một người thật sự sống đạo.
Chúng tôi xác nhận điều ấy, và anh thừa biết chúng tôi luôn luôn nói
thật.

Kết Luận

13 Tôi còn có nhiều điều cần nói, nhưng không muốn viết ra đây.
14 Mong sớm gặp anh để trực tiếp nói chuyện thì tốt hơn.
15 Cầu xin sự bình an ở với anh.
Các tín hữu ở đây gửi lời chào thăm anh. Xin cho tôi gửi lời thăm các
thân hữu từng người một.

Thư của Giu-đe

Chào Thăm

1 Đây là thư của Giu-đe, đầy tớ Chúa Cứu Thế Giê-xu và là em Gia-cơ.
Kính gửi các anh chị em tín hữu khắp nơi, là những người được Đức Chúa Trời lựa chọn và yêu thương.
2 Cầu chúc anh chị em được thương xót, bình an, và yêu thương dồi dào từ Đức Chúa Trời.

Bảo Vệ Chân Lý

3 Anh chị em thân mến, trước kia tôi nhiệt thành viết cho anh chị em về ơn cứu rỗi Đức Chúa Trời ban cho chúng ta, nhưng nay, tôi thấy cần khuyên nhủ anh chị em hãy tích cực bảo vệ chân lý mà Đức Chúa Trời ban cho dân thánh Ngài một lần là đủ hết.
4 Tôi nói vậy, vì có vài phần tử vô đạo trà trộn vào hàng ngũ anh chị em tuyên bố rằng sau khi tin Chúa, chúng ta muốn làm gì cũng được, không còn sợ Đức Chúa Trời phán xét nữa. Số phận bọn người đó đã được định đoạt từ lâu rồi, vì họ từ bỏ Đấng Chủ tể duy nhất là Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta.

Thưởng Phạt Công Bằng

5 Tôi xin nhắc lại sự thật anh chị em đã biết: Dù Chúa cứu cả một dân tộc ra khỏi Ai Cập, nhưng sau đó Ngài trừ diệt những người không chịu tin cậy vâng phục Ngài.
6 Anh chị em nên nhớ, những thiên sứ không chịu giữ địa vị của mình mà sa vào tội lỗi đã bị Đức Chúa Trời xiềng lại mãi mãi trong ngục tối để đợi ngày phán xét.
7 Cũng đừng quên hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ cùng các thị trấn chung quanh đầy dẫy mọi thứ dâm ô, kể cả tình dục đồng giới. Các thành phố ấy đều bị lửa tiêu diệt và trở thành tấm gương cảnh cáo cho chúng ta biết có một hỏa ngục cháy đời đời để hình phạt tội nhân.

Bọn Vô Đạo

8 Thế mà những người lầm lạc kia cứ sống mãi cuộc đời gian ác, làm nhơ nhuốc thân thể, khinh bỉ mọi uy quyền và chế giễu cả các bậc tà linh cường bạo.
9 Đến như Mi-ca-ên, là một trong những vị thiên sứ lớn nhất, khi tranh luận với quỷ vương về thi hài Môi-se, cũng chẳng dám nặng lời tố cáo mà chỉ nói: “Cầu Đức Chúa Trời khiển trách ngươi!”
10 Còn bọn này hễ điều gì không hiểu cũng đem ra nhạo cười chế giễu hết, như đám súc vật vô tri, muốn gì làm nấy, để rồi hủy hoại linh hồn mình.
11 Thật khốn cho họ! Họ đã đi con đường sa đọa của Ca-in, vì ham lợi mà theo vết xe đổ của Ba-la-am và phản nghịch như Cô-rê để rồi bị tiêu diệt.

12 Những người này ngồi dự tiệc yêu thương với anh chị em trong Hội
Thánh, như một vết nhơ giữa anh chị em, chỉ lo đùa giỡn cười cợt và
ăn cho đầy bụng, chứ chẳng để ý gì đến người khác. Bọn họ cũng như
đám mây bạt theo chiều gió không thể đổ mưa, hứa hẹn nhiều mà đem
lại chẳng bao nhiêu, như cây ăn trái mà đến mùa lại không ra trái. Họ
chẳng những hư vong, mà còn chết tới hai lần, đã bật rễ mất gốc, lại còn
bị thiêu đốt.
13 Họ để lại phía sau những tủi nhục nhuốc nhơ như đám bọt biển bẩn
thỉu trôi bập bềnh theo những lượn sóng tấp vào bờ. Họ vụt sáng như
mảnh sao băng, để rồi vĩnh viễn rơi vào vùng tối tăm mù mịt.
14 Hê-nóc, vị tổ bảy đời sau A-đam đã nói tiên tri về họ rằng: “Trông
kìa, Chúa đang ngự đến với muôn triệu thánh đồ.
15 Chúa sẽ đem bọn người vô đạo ra xét xử, sẽ phanh phui những hành
vi chống nghịch Đức Chúa Trời và những lời lẽ ngạo mạn họ nói phạm
đến Ngài.”
16 Lúc nào họ cũng ta thán, oán trách, theo đuổi dục vọng xấu xa, kiêu
căng phách lối, phỉnh nịnh người ta để lợi dụng.

Khuyên Nhủ

17 Anh chị em thân yêu, chắc anh chị em còn nhớ, các sứ đồ của Chúa
Cứu Thế Giê-xu đã từng nói cho anh chị em biết rằng,
18 đến thời kỳ cuối cùng sẽ có những người khinh bạc giễu cợt hết mọi
thứ, chỉ biết sống theo dục vọng xấu xa.
19 Họ hay gây chia rẽ xáo trộn, ưa nếp sống vật chất, vì không có Chúa
Thánh Linh.
20 Thưa anh chị em thân yêu, về phần anh chị em, hãy xây dựng cuộc
sống thật vững mạnh trên nền tảng đức tin thánh thiện, hãy học tập cầu
nguyện trong quyền năng Chúa Thánh Linh.
21 Hãy ở luôn trong vòng tay yêu thương của Đức Chúa Trời trong khi
chờ đợi Chúa Cứu Thế Giê-xu nhân từ hoàn thành sự sống vĩnh cửu trong
anh chị em.
22 Hãy tỏ lòng thương xót những người phân tâm, dao động,
23 đưa tay vực họ ra khỏi lửa. Đối với người khác, phải vừa thương vừa
sợ, ghét cả những tấm áo bị tội lỗi họ làm ô uế.

Kết Luận

24 Cầu xin tất cả vinh quang thuộc về Đức Chúa Trời, Đấng thừa sức gìn
giữ anh chị em thánh khiết trọn vẹn, không vấp ngã, và đem anh chị em
vào nơi ngự vinh quang của Ngài, giữa những tiếng reo vui bất tận.
25 Tất cả vinh quang Ngài đều quy về Đức Chúa Trời duy nhất, Đấng
Cứu Rỗi chúng ta do Chúa Cứu Thế Giê-xu, Chúa chúng ta. Vâng, tất cả
vinh quang, uy nghiêm, sức mạnh, và quyền thế đều thuộc về Chúa từ
trước vô cùng, hiện nay, và cho đến đời đời! A-men.

Sách
Khải Huyền

1 Đây là mặc khải của Chúa Cứu Thế Giê-xu mà Đức Chúa Trời đã ban
cho Ngài để bày tỏ cho các tôi tớ Ngài những việc sắp phải xảy ra. Ngài
đã sai thiên sứ trình bày mặc khải này cho Giăng, tôi tớ Ngài.
2 Giăng đã trung tín tường thuật mọi điều ông đã chứng kiến. Đây là
bản tường thuật về lời của Đức Chúa Trời và về lời chứng của Chúa Cứu
Thế Giê-xu.
3 Phước cho người đọc sách này cũng như người nghe và thực hành, vì
kỳ hạn đã gần rồi.

Bảy Bức Thư

4 Đây là thư của Giăng gửi cho bảy Hội Thánh xứ Tiểu Á.
Cầu chúc anh chị em được ơn phước và bình an từ Đức Chúa Trời, là
Đấng đã có, hiện có, và còn đời đời, từ Chúa Thánh Linh ở trước ngai Ngài
5 và từ Chúa Cứu Thế Giê-xu. Ngài là nhân chứng thành tín, Đấng sống
lại đầu tiên từ cõi chết, và có uy quyền trên tất cả vua chúa trên thế gian.
Tất cả vinh quang thuộc về Chúa, Đấng đã yêu thương chúng ta, dùng
máu Ngài tẩy sạch tội lỗi chúng ta.
6 Chúa đã làm cho chúng ta trở nên công dân Vương Quốc Chúa, làm
thầy tế lễ của Đức Chúa Trời là Cha. Cầu xin vinh quang và uy quyền
thuộc về Ngài mãi mãi vô tận! A-men.
7 Này! Ngài đến giữa áng mây
Mọi mắt sẽ trông thấy Ngài—
những người đã đâm Ngài cũng thấy.
Mọi dân tộc trên thế giới
sẽ khóc than vì Ngài.
Thật đúng như lời! A-men!
8 Chúa là Đức Chúa Trời phán: “Ta là An-pha và Ô-mê-ga—là đầu tiên
và cuối cùng.* Ta là Đấng hiện có, đã có, và còn đời đời—là Đấng Toàn
Năng.”

Khải Tượng về Con Người

9 Tôi là Giăng, thân hữu của anh chị em, cùng chia sẻ hoạn nạn và dự
phần trong Vương Quốc Đức Chúa Trời với anh chị em. Tôi ở tù trên đảo
Bát-mô này, vì truyền giảng Đạo Đức Chúa Trời và làm chứng cho Chúa
Giê-xu.
10 Nhằm ngày của Chúa, tôi được Thánh Linh cảm và nghe có tiếng gọi
sau lưng vang dội như tiếng loa:
11 “Hãy ghi chép những điều con thấy và gửi cho bảy Hội Thánh tại
Ê-phê-sô, Si-miệc-nơ, Bẹt-găm, Thi-a-ti-rơ, Sạt-đe, Phi-la-đen-phi, và Lao-
đi-xê.”
12 Quay lại để xem ai vừa nói, tôi thấy bảy giá đèn bằng vàng.

---

* **1:8** An-pha và Ô-mê-ga là hai mẫu tự đầu và cuối của bảng mẫu tự Hy Lạp

13 Giữa các giá đèn có ai giống như Con Người, mặc áo dài, ngực thắt
đai vàng.
14 Tóc Ngài trắng như lông chiên, như tuyết, mắt sáng như ngọn lửa,
15 chân như đồng sáng loáng trong lò, tiếng nói vang âm như thác đổ.
16 Tay phải Ngài cầm bảy ngôi sao, miệng có thanh gươm hai lưỡi sắc
bén, mặt sáng rực như mặt trời chói lọi giữa trưa.
17 Vừa thấy Chúa, tôi ngã xuống chân Ngài như chết. Nhưng Ngài đặt
tay phải lên mình tôi, ôn tồn bảo: "Đừng sợ, Ta là Đầu Tiên và Cuối Cùng.
18 Là Đấng Sống, Ta đã chết, nhưng nay Ta sống đời đời, giữ chìa khóa
cõi chết và âm phủ.
19 Vậy, hãy ghi chép những việc con vừa thấy và những việc sắp xảy ra.
20 Đây là ý nghĩa bảy ngôi sao trong tay phải Ta và bảy giá đèn bằng
vàng: Bảy ngôi sao là bảy thiên sứ của bảy Hội Thánh, còn bảy giá đèn là
bảy Hội Thánh."

2

Thư Gửi cho Hội Thánh Ê-phê-sô

1 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Ê-phê-sô. Đây là thông điệp
của Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay phải và đi lại giữa bảy giá đèn bằng
vàng:

2 Ta biết công việc con, nỗi lao khổ và lòng nhẫn nại của con. Ta biết
con không thể dung thứ người ác. Con đã thử nghiệm những người mạo
xưng là sứ đồ nhưng không phải là sứ đồ.
3 Con đã nhẫn nại chịu khổ vì Danh Ta, không biết mỏi mệt.
4 Nhưng Ta khiển trách con vì con đã đánh mất tình yêu ban đầu, khi
con mới theo Ta.
5 Hãy nhớ lại con đã sa sút từ đâu! Phải ăn năn và làm những việc
con đã làm ban đầu. Nếu không, Ta sẽ sớm đến, cất bỏ giá đèn con khỏi
chỗ nó.
6 Tuy nhiên con còn một ưu điểm: Con ghét công việc của phái Ni-cô-
la mà Ta cũng ghét nữa.
7 Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các
Hội Thánh. Những người chiến thắng, Ta sẽ cho ăn trái cây hằng sống
trong Vườn của Đức Chúa Trời."

Thư Gửi cho Hội Thánh Si-miệc-nơ

8 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Si-miệc-nơ. Đây là thông điệp
của Đấng Đầu Tiên và Cuối Cùng, Đấng đã chết và sống lại:

9 Ta biết nỗi gian khổ, sự nghèo thiếu của con—nhưng thật ra con
giàu có. Ta cũng nghe lời vu cáo của những người mạo danh người Do
Thái, con cái Đức Chúa Trời, mà thật ra là hội viên của Sa-tan.
10 Đừng sợ những nỗi gian khổ sắp đến. Này, ma quỷ sẽ thử thách
con, tống giam một vài người vào ngục tối. Con sẽ chịu khổ nạn trong
mười ngày. Hãy trung thành với Ta dù phải chết, Ta sẽ cho con vương
miện của sự sống vĩnh viễn.

11 Ai có tai hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các Hội Thánh.
Những người chiến thắng sẽ không bị chết lần thứ hai.”

Thư Gửi cho Hội Thánh Bẹt-găm

12 “Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Bẹt-găm. Đây là thông điệp
của Đấng có thanh gươm hai lưỡi sắc bén:

13 Ta biết nơi con ở là ngai của Sa-tan. Tuy nhiên, con đã giữ vững
đức tin, không chối bỏ Danh Ta, ngay cả lúc An-ty-ba, nhân chứng trung
thành của Ta, bị giết tại Bẹt-găm, là nơi Sa-tan ở.
14 Nhưng Ta phải khiển trách con vài điều. Con có những người theo
đường lối của Ba-la-am, người đã dạy Ba-lác cách quyến rũ người Ít-ra-
ên phạm tội gian dâm và ăn của cúng thần tượng.
15 Con cũng có những người theo phái Ni-cô-la.
16 Vậy, hãy ăn năn, nếu không Ta sẽ sớm đến, dùng thanh gươm ở
miệng Ta đánh dẹp bọn đó.
17 Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các
Hội Thánh. Những người chiến thắng, Ta sẽ cho ăn ma-na giữ kín. Ta
sẽ cho mỗi người một viên đá trắng ghi tên mới Ta đặt cho, ngoài người
nhận lãnh không ai biết được.”

Thư Gửi cho Hội Thánh Thi-a-ti-rơ

18 “Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Thi-a-ti-rơ. Đây là thông điệp
của Con Đức Chúa Trời, Đấng có mắt sáng như ngọn lửa, chân như đồng
tinh luyện trong lò:

19 Ta biết những việc con làm với tình yêu thương, đức tin, tinh thần
phục vụ và lòng nhẫn nại. Con sẽ còn làm nhiều hơn nữa.
20 Nhưng đây là điều Ta khiển trách. Con dung túng cho Giê-sa-bên,
người tự xưng là nữ tiên tri, nhưng dạy dỗ và quyến rũ các đầy tớ Ta
phạm tội gian dâm và ăn của cúng thần tượng.
21 Ta đã cho nó thì giờ ăn năn, nhưng nó không chịu từ bỏ tội gian
dâm.
22 Vậy, Ta sẽ khiến nó chịu đau đớn kinh khiếp trên giường bệnh, cũng
như những người gian dâm với nó, trừ khi chúng nó ăn năn.
23 Ta sẽ trừ diệt con cái nó, và mọi Hội Thánh sẽ biết Ta là Đấng thăm
dò lòng dạ loài người. Ta sẽ báo ứng mỗi người tùy công việc họ làm.
24 Riêng những người tại Thi-a-ti-rơ không chịu theo tà thuyết này
—không học đòi điều họ gọi là ‘lẽ thâm thúy của Sa-tan’—Ta sẽ không
để các con mang gánh nặng gì khác,
25 miễn là các con giữ vững điều mình có cho tới khi Ta đến.
26 Những người nào chiến thắng và tiếp tục làm công việc Ta đến cuối
cùng,
Ta sẽ cho quyền thống trị các nước.
27 Họ sẽ cai trị bằng một cây trượng sắt
và đập tan chúng nó như đồ gốm.*

* **2:27** Thi 2:8-9

28 Họ sẽ có thẩm quyền như Ta đã nhận quyền thống lãnh nơi Cha Ta,
và Ta cũng sẽ cho họ ngôi sao mai.
29 Ai có tai để nghe, hãy nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các Hội
Thánh."

3

Thư Gửi cho Hội Thánh Sạt-đe

1 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Sạt-đe. Đây là thông điệp của
Đấng có bảy thần linh của Đức Chúa Trời và cầm bảy ngôi sao:

Ta biết công việc con, con có tiếng là sống—nhưng thật ra đã chết!
2 Hãy tỉnh dậy, củng cố những gì còn lại và sắp chết; vì Ta thấy công
việc con thật bất toàn dưới mắt Đức Chúa Trời.
3 Vậy, hãy nhớ những điều con đã nghe và tin nhận. Hãy vâng phục
và ăn năn. Nếu con không thức tỉnh, Ta sẽ đến bất ngờ như kẻ trộm, con
chẳng biết trước được.
4 Nhưng tại Sạt-đe có mấy người không làm ô uế áo xống mình. Họ
sẽ mặc áo trắng đi với Ta, vì họ thật xứng đáng.
5 Những người chiến thắng cũng sẽ được mặc áo trắng như thế. Ta
sẽ không xóa tên họ khỏi Sách Sự Sống. Trước mặt Đức Chúa Trời và các
thiên sứ, Ta sẽ công nhận họ.
6 Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các
Hội Thánh."

Thư Gửi cho Hội Thánh Phi-la-đen-phi

7 "Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Phi-la-đen-phi.
Đây là thông điệp của Đấng Thánh và Chân Thật,
Đấng giữ chìa khóa của Đa-vít.
Đấng mở thì không ai đóng được;
và Ngài đóng thì không ai mở được.*
8 Ta biết công việc con. Dù năng lực kém cỏi, con đã vâng giữ lời
Ta, không chối bỏ danh Ta. Ta đã mở rộng trước mặt con một cái cửa
chẳng ai có quyền đóng lại.
9 Một số hội viên của Sa-tan mạo nhận là người Do Thái sẽ rơi mặt
nạ. Ta sẽ khiến họ đến quỳ dưới chân con và họ sẽ biết Ta yêu mến con.
10 Vì con vâng lệnh Ta chịu khổ nạn, nên Ta sẽ bảo vệ con trong kỳ
đại nạn sắp xảy ra trên thế giới để thử thách mọi người.
11 Ta sẽ sớm đến! Hãy giữ vững điều con có để không ai cướp mất
vương miện của con.
12 Những người chiến thắng, Ta sẽ cho làm cột trụ trong Đền Thờ của
Đức Chúa Trời Ta, họ sẽ ở đó mãi mãi. Ta sẽ ghi trên người họ danh Đức
Chúa Trời, và tên Giê-ru-sa-lem mới—thành này sẽ từ Đức Chúa Trời trên
trời mà xuống—Ta cũng ghi tên mới của Ta trên họ.
13 Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các
Hội Thánh."

Thư Gửi cho Hội Thánh Lao-đi-xê

* **3:7** Ysai 22:22

14 “Hãy viết cho thiên sứ của Hội Thánh Lao-đi-xê. Đây là thông điệp
của Đấng A-men—Nhân Chứng thành tín và chân thật, Nguồn Gốc cuộc
sáng tạo của Đức Chúa Trời:

15 Ta biết công việc con, con không lạnh cũng không nóng. Ta mong
con nóng hoặc lạnh hẳn thì hơn.
16 Nhưng vì con hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên Ta sẽ
nhả con ra khỏi miệng Ta.
17 Con nói: Tôi giàu, có nhiều tài sản, không cần gì nữa, nhưng con
không biết con khốn khổ, đáng thương, nghèo nàn, mù lòa, và trần
truồng.
18 Ta khuyên con hãy mua vàng tinh luyện của Ta để con giàu có, mua
áo trắng để che thân và mua thuốc xức mắt để con nhìn thấy được.
19 Người nào Ta yêu mến, Ta mới khiển trách, sửa trị. Vậy con hãy
sốt sắng ăn năn.
20 Này! Ta đứng bên ngoài gõ cửa, nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa
ra, Ta sẽ vào thăm, ăn tối với người, chỉ người với Ta.
21 Những người chiến thắng, Ta sẽ cho ngồi với Ta trên ngai Ta, như
chính Ta đã thắng và ngồi với Cha Ta trên ngai Ngài.
22 Ai có tai để nghe, hãy lắng nghe lời Chúa Thánh Linh kêu gọi các
Hội Thánh.”

4

Sự Thờ Phụng trên Trời

1 Sau đó, tôi nhìn lên. Này trên trời có một cái cửa mở ra. Tiếng nói
vang dội như tiếng loa lúc đầu tôi đã nghe, lại bảo tôi: “Hãy lên đây, Ta
sẽ cho con xem những việc phải xảy ra.”
2 Lập tức, tôi được Thánh Linh cảm, nhìn thấy chiếc ngai trên trời, và
có người ngồi trên ngai.
3 Đấng ngồi trên ngai chiếu sáng như đá quý—như ngọc thạch anh và
mã não đỏ. Có một cầu vồng trông như ngọc lục bảo bao quanh ngai.
4 Chung quanh ngai là hai mươi bốn ngai khác, có hai mươi bốn trưởng
lão đang ngồi, mặc áo trắng và đội vương miện vàng.
5 Từ ngai phát ra chớp nhoáng cùng sấm sét vang động. Có bảy ngọn
đèn cháy rực trước ngai, là bảy Thần Linh của Đức Chúa Trời.
6 Phía trước ngai, có biển đầy thủy tinh, trong như pha lê.
Quanh ngai có bốn sinh vật, phía trước và sau đều có nhiều mắt.
7 Sinh vật thứ nhất giống như sư tử; sinh vật thứ hai như bò tơ; sinh
vật thứ ba có mặt người; và sinh vật thứ tư như đại bàng đang bay.
8 Mỗi sinh vật có sáu cánh, toàn thân và cánh đều có nhiều mắt. Ngày
đêm các sinh vật tung hô không dứt:
“Thánh thay, thánh thay, thánh thay, Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn
Năng—
Đấng đã có, hiện có, và còn đời đời.”
9 Mỗi khi các sinh vật tôn vinh, tung hô và cảm tạ Đấng ngồi trên ngai,
(là Đấng hằng sống đời đời),

10 thì hai mươi bốn trưởng lão quỳ xuống trước mặt Ngài, thờ lạy Ngài
vĩnh viễn, vứt vương miện trước ngai và ca ngợi:
11 “Lạy Chúa là Đức Chúa Trời của chúng con,
Chúa đáng nhận vinh quang, vinh dự, và uy quyền.
Vì Chúa đã sáng tạo vạn vật,
do ý muốn Chúa, muôn vật được dựng nên và tồn tại.”

5

Chiên Con và Cuộn Sách

1 Tôi thấy trên tay phải Đấng ngồi trên ngai một cuộn sách ghi chép cả
hai mặt, niêm phong bằng bảy ấn.
2 Tôi lại thấy một thiên sứ uy dũng lớn tiếng công bố: “Ai xứng đáng
tháo ấn và mở cuộn sách này ra?”
3 Nhưng không một ai trên trời, dưới đất hay bên dưới đất có thể mở
cuộn sách ra và đọc được.
4 Tôi khóc cay đắng vì không thấy ai xứng đáng mở và đọc cuộn sách
này.
5 Một trong hai mươi bốn trưởng lão bảo tôi: “Đừng khóc nữa. Này, sư
tử đại tộc Giu-đa, chồi lộc Đa-vít,* Đấng đã toàn thắng, có thể mở cuộn
sách và mở bảy ấn.”
6 Tôi nhìn thấy Chiên Con đứng trước ngai, chung quanh là bốn sinh vật
và các trưởng lão. Chiên Con trông như đã bị giết, có bảy sừng và bảy
mắt, là bảy vị Thần Linh của Đức Chúa Trời sai xuống khắp thế giới.
7 Chiên Con bước tới lấy cuộn sách trong tay phải Đấng ngồi trên ngai.
8 Ngài vừa lấy cuộn sách, bốn sinh vật và hai mươi bốn trưởng lão đều
quỳ xuống trước mặt Chiên Con. Mỗi vị nâng một chiếc đàn hạc và một
bát vàng đầy hương liệu, là những lời cầu nguyện của các thánh đồ.
9 Họ đồng hát một bài ca mới:
“Ngài xứng đáng lấy cuộn sách,
tháo các ấn và mở ra.
Vì Ngài đã chịu chết để lấy máu mình chuộc về cho Đức Chúa Trời
những người thuộc mọi dòng giống, dân tộc, và quốc gia.
10 Ngài khiến họ trở thành công dân của
Vương Quốc Chúa, làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.
Và họ sẽ cai trị trên đất.”
11 Tôi lại nhìn và nghe tiếng hát của hàng triệu thiên sứ đứng bao quanh
ngai, bốn sinh vật và các trưởng lão.
12 Các thiên sứ hát lớn tiếng:
“Chiên Con đã chịu giết—
đáng được uy quyền, giàu có,
khôn ngoan, sức mạnh,
vinh dự, vinh quang, và chúc tụng.”
13 Tôi lại nghe tất cả tạo vật trên trời, dưới đất, bên dưới đất, và trong
biển đều lên tiếng:
“Nguyện chúc tụng, vinh dự, vinh quang và uy quyền
thuộc về Đấng ngồi trên ngai

* **5:5** Xem Ysai 11:10

và thuộc về Chiên Con đời đời vô tận.”
14 Bốn sinh vật tung hô: “A-men!” và các trưởng lão quỳ xuống thờ lạy
Chiên Con.

6

Chiên Con Tháo Sáu Ấn Đầu Tiên

1 Khi Chiên Con tháo ấn thứ nhất, tôi nghe một sinh vật ở trước ngai
gọi vang như sấm: “Lại đây!”
2 Tôi thấy một con ngựa trắng; người cưỡi ngựa tay cầm cung, được
trao cho một vương miện. Người ra đi như vị anh hùng bách chiến bách
thắng.
3 Khi Chiên Con tháo ấn thứ hai, tôi nghe sinh vật thứ hai gọi: “Lại đây!”
4 Một con ngựa hồng đi ra, người cưỡi ngựa nhận một thanh gươm lớn
và được quyền gây chiến tranh khắp thế giới, khiến người ta giết hại lẫn
nhau.
5 Khi Chiên Con tháo ấn thứ ba, tôi nghe sinh vật thứ ba gọi: “Lại đây!”
Tôi thấy một con ngựa đen; người cưỡi ngựa tay cầm cái cân.
6 Tôi nghe tiếng phát ra giữa bốn sinh vật: “Một lít lúa mì giá một ngày
công hay ba lít lúa mạch giá một ngày công.* Còn dầu và rượu, đừng phí
phạm.”
7 Khi Chiên Con tháo ấn thứ tư, tôi nghe sinh vật thứ tư gọi: “Lại đây!”
8 Tôi thấy một con ngựa màu xám nhạt, người cưỡi tên là Tử Vong, có
Âm Phủ theo sau. Họ nhận được quyền thống trị một phần tư địa cầu,
dùng chiến tranh, đói kém, bệnh tật, và thú dữ giết hại loài người.
9 Khi Chiên Con tháo ấn thứ năm, tôi thấy dưới bàn thờ có linh hồn
những người bị giết vì đã công bố Đạo Chúa và trung thành làm chứng
cho Ngài.
10 Họ kêu lớn: “Lạy Chúa Chí Cao, là Đấng Thánh và chân thật, đến bao
giờ Chúa mới xét xử và báo ứng những người trên mặt đất đã sát hại
chúng con?”
11 Họ được cấp mỗi người một áo dài trắng. Chúa bảo họ cứ an nghỉ ít
lâu cho tới lúc đông đủ các anh chị em và bạn đồng sự chịu giết như họ.
12 Khi Chiên Con tháo ấn thứ sáu, có một trận động đất dữ dội. Mặt trời
tối tăm như tấm áo đen, mặt trăng đỏ như máu.
13 Các vì sao trên trời rơi xuống đất như sung rụng.
14 Trời bị thu lại như tờ giấy cuốn tròn, núi và đảo bị di chuyển.
15 Mọi người trên mặt đất—vua chúa trên đất, những người cai trị, các
tướng lãnh, người giàu có, người thế lực, cùng mọi người tự do hay nô
lệ—tất cả đều trốn trong hang động, giữa các khe đá trên núi.
16 Họ kêu xin núi và đá: “Hãy đổ xuống che kín chúng tôi, để chúng tôi
tránh khỏi mặt Đấng ngồi trên ngai và sự đoán phạt của Chiên Con.
17 Vì ngày đoán phạt lớn của Ngài đã đến, còn ai đứng nổi?”

7

Dân của Đức Chúa Trời Được Đóng Ấn

* **6:6** Nt 1 Đê-na-ri, đơn vị tiền tệ La Mã

1 Sau đó, tôi thấy bốn thiên sứ đứng bốn góc địa cầu, cầm giữ gió bốn
phương trên đất, khiến cho khắp đất, biển và cây cối đều lặng yên.
2 Tôi lại thấy một thiên sứ khác đến từ phương đông, cầm ấn của Đức
Chúa Trời Hằng Sống. Thiên sứ này lớn tiếng kêu gọi bốn thiên sứ đã
được quyền làm hại đất và biển:
3 "Đừng làm hại đất, biển, và cây cối cho đến khi chúng ta đóng ấn trên
trán các đầy tớ của Đức Chúa Trời."
4 Tôi nghe có nhiều người được đóng ấn của Đức Chúa Trời—số người
được đóng ấn thuộc các đại tộc Ít-ra-ên là 144.000 người:
5 Đại tộc Giu-đa có 12.000 người,
đại tộc Ru-bên có 12.000 người,
đại tộc Gát có 12.000 người,
6 đại tộc A-se có 12.000 người,
đại tộc Nép-ta-li có 12.000 người,
đại tộc Ma-na-se có 12.000 người,
7 đại tộc Si-mê-ôn có 12.000 người,
đại tộc Lê-vi có 12.000 người,
đại tộc Y-sa-ca có 12.000 người,
8 đại tộc Sa-bu-luân có 12.000 người,
đại tộc Giô-sép có 12.000 người,
đại tộc Bên-gia-min có 12.000 người.

Vô Số Người Được Cứu

9 Sau đó tôi thấy vô số người, không ai đếm nổi, từ mọi quốc gia, dòng
giống, dân tộc, và ngôn ngữ. Họ đứng trước ngai và trước Chiên Con. Họ
mặc áo dài trắng, tay cầm cành chà là.
10 Họ lớn tiếng tung hô:
"Ơn cứu rỗi chúng ta là do Đức Chúa Trời, Đấng ngồi trên ngai và do
Chiên Con!"
11 Các thiên sứ đang đứng quanh ngai, các trưởng lão và bốn sinh vật
đều sấp mặt xuống trước ngai thờ phượng Đức Chúa Trời.
12 Họ ca tụng:
"A-men! Sự chúc tụng, vinh quang, và khôn ngoan,
cảm tạ và vinh dự,
uy quyền và sức mạnh thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta
đời đời vô tận! A-men."
13 Một trong hai mươi bốn trưởng lão hỏi tôi: "Những người mặc áo dài
trắng đó là ai? Họ từ đâu đến?"
14 Tôi thưa: "Thưa ông, ông là người biết điều đó."
Rồi trưởng lão nói với tôi: "Đó là những người đã qua khỏi cơn đại nạn,
đã giặt và phiếu trắng áo mình trong máu Chiên Con.
15 Vì thế, họ được đứng trước ngai Đức Chúa Trời,
ngày đêm phụng sự Ngài trong Đền Thờ.
Đấng ngồi trên ngai
sẽ che chở họ.
16 Họ sẽ không còn đói khát;
cũng không còn bị mặt trời hay sức nóng nào nung đốt.
17 Vì Chiên Con ở giữa ngai

sẽ là Đấng Chăn Dắt của họ.
Ngài sẽ dẫn họ đến những suối nước sống.
Và Đức Chúa Trời sẽ lau sạch nước mắt họ.”

8

Chiên Con Tháo Ấn Thứ Bảy

1 Khi Chiên Con tháo ấn thứ bảy, trên trời yên lặng chừng nửa giờ.
2 Tôi thấy bảy thiên sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời và được trao cho
bảy chiếc kèn.
3 Một thiên sứ khác tay cầm lư hương vàng, đến đứng trước bàn thờ.
Và vị này nhận nhiều hương để dâng trên bàn thờ và trước ngai, với lời
cầu nguyện của các thánh đồ.
4 Khói hương cùng lời cầu nguyện các thánh đồ từ tay thiên sứ bay lên
trước mặt Đức Chúa Trời.
5 Sau đó, thiên sứ lấy lửa trên bàn thờ bỏ đầy lư hương rồi quăng xuống
đất. Liền có sấm sét vang rền, chớp nhoáng và động đất.

Bốn Chiếc Kèn Đầu Tiên

6 Bảy thiên sứ cầm bảy chiếc kèn sửa soạn thổi.
7 Thiên sứ thứ nhất thổi kèn, liền có mưa đá và lửa pha với máu đổ
xuống mặt đất. Một phần ba đất bị thiêu đốt, một phần ba cây cối bị
thiêu đốt và mọi loài cỏ xanh bị thiêu đốt.
8 Thiên sứ thứ hai thổi kèn, liền có vật gì giống như hòn núi lớn đang
bốc cháy bị quăng xuống biển. Một phần ba biển hóa ra máu.
9 Một phần ba sinh vật trong biển bị chết, và một phần ba tàu bè bị tiêu
diệt.
10 Thiên sứ thứ ba thổi kèn, một vì sao lớn bốc cháy như đuốc từ trời sa
xuống một phần ba sông ngòi và suối nước.
11 Tên vì sao ấy là Ngải Cứu. Một phần ba nước hóa ra nước đắng.
Nhiều người thiệt mạng khi uống phải nước đắng ấy.
12 Thiên sứ thứ tư thổi kèn, một phần ba mặt trời, một phần ba mặt
trăng, một phần ba tinh tú bị phá hủy, trở nên tối tăm. Do đó, một phần
ba ánh sáng ban ngày bị giảm đi, ban đêm cũng vậy.
13 Kế đến, tôi thấy một con đại bàng bay trên không trung kêu lớn:
“Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho dân cư trên đất vì tiếng kèn của ba
thiên sứ sắp thổi.”

9

Chiếc Kèn Thứ Năm Mang Khổ Nạn Đầu Tiên

1 Thiên sứ thứ năm thổi kèn, tôi thấy một vì sao từ trời rơi xuống đất,
và được trao cho chìa khóa vực thẳm.
2 Vì sao này mở vực thẳm ra, liền có khói bốc lên như khói lò lửa lớn,
mặt trời và không gian bị tối tăm vì luồng khói ấy.
3 Châu chấu từ luồng khói bay ra khắp mặt đất, chúng có khả năng
châm chích như bò cạp.

4 Chúng được lệnh không phá hoại cỏ xanh, cây cối và mọi loài thực vật
khác, nhưng chỉ nhắm vào những người không có ấn của Đức Chúa Trời
trên trán.
5 Chúng không được phép giết ai, mà chỉ làm cho họ đau đớn trong năm
tháng. Họ bị nhức nhối như khi bò cạp đốt.
6 Trong những ngày đó, người ta tìm cách chết nhưng không được,
mong mỏi được chết nhưng sự chết lánh xa.
7 Hình dạng của châu chấu giống như chiến mã chuẩn bị ra trận, trên
đầu như có mão miện vàng, mặt giống mặt người.
8 Tóc dài như tóc đàn bà, răng như răng sư tử.
9 Giáp che ngực trông như giáp sắt, tiếng cánh bay vang ầm như đoàn
xe ngựa xông ra chiến trường.
10 Đuôi có nọc giống như bò cạp, trong đuôi có độc chất làm đau đớn
loài người trong năm tháng.
11 Vua của chúng là thiên sứ của vực thẳm, có tên A-ba-đôn theo tiếng
Hê-bơ-rơ và A-bô-ly-ôn theo tiếng Hy Lạp.
12 Khổ nạn thứ nhất đã qua, nhưng kìa, còn hai khổ nạn nữa sắp đến!

Chiếc Kèn Thứ Sáu Mang Khổ Nạn Thứ Hai

13 Thiên sứ thứ sáu thổi kèn, tôi nghe có tiếng phát ra từ bốn chiếc sừng
trên bàn thờ vàng trước mặt Đức Chúa Trời.
14 Tiếng ấy bảo thiên sứ thứ sáu đang cầm kèn: “Hãy phóng thích bốn
thiên sứ bị trói giữ tại sông lớn Ơ-phơ-rát.”
15 Bốn thiên sứ này đã chuẩn bị sẵn, đến đúng ngày giờ năm tháng được
thả ra liền đi giết hại một phần ba nhân loại.
16 Bốn thiên sứ chỉ huy một đạo kỵ binh 200 triệu người. Tôi nghe rõ
con số đó.
17 Trong khải tượng, tôi được nhìn thấy đạo binh này. Các kỵ binh mang
giáp đỏ như lửa, xanh như da trời và vàng như lưu huỳnh. Các chiến mã
có đầu như sư tử; miệng phun lửa, khói và diêm sinh.
18 Một phần ba nhân loại bị sát hại vì ba tai họa phát xuất từ miệng
ngựa, là lửa, khói, và diêm sinh.
19 Năng lực khủng khiếp của đám ngựa này phát ra từ miệng lẫn đuôi,
vì đuôi chúng giống như đầu rắn, gây ra tai họa.
20 Số người sống sót sau các tai họa này vẫn không chịu ăn năn những
việc ác họ làm. Họ tiếp tục thờ lạy các quỷ cùng các thần tượng bằng
vàng, bạc, đồng, đá, và gỗ—là những thần tượng không thấy, không nghe
và không đi được!
21 Họ cũng không chịu ăn năn các tội giết người, tà thuật, gian dâm,
trộm cắp.

10

Thiên Sứ và Cuộn Sách Nhỏ

1 Tôi thấy một thiên sứ uy dũng khác từ trời xuống, mình mặc mây trời,
đầu đội cầu vồng, mặt sáng rực như mặt trời, chân như trụ lửa.
2 Thiên sứ cầm trên tay một cuốn sách mở ra, đặt chân phải trên biển,
chân trái trên đất,

3 và kêu lên một tiếng lớn như tiếng gầm sư tử, liền có bảy tiếng sấm
đáp lời.
4 Khi bảy tiếng sấm vang ra, tôi định chép lại liền nghe tiếng nói từ trời:
"Phải giữ kín những điều bảy tiếng sấm nói ra, đừng ghi chép."
5 Thiên sứ đứng trên biển và đất đưa tay phải lên trời.
6 Thiên sứ thề trước Đấng hằng sống đời đời, Đấng sáng tạo trời cùng
mọi vật trên trời, đất cùng mọi vật dưới đất, biển cùng mọi vật trong
biển rằng: "Sắp hết thời hạn rồi!
7 Ngày nào thiên sứ thứ bảy thổi kèn. Đức Chúa Trời sẽ hoàn tất chương
trình huyền nhiệm của Ngài, như đã báo trước cho các đầy tớ Ngài, là các
tiên tri."
8 Tiếng nói từ trời lại bảo tôi: "Đi lấy cuộn sách mở ra trên tay thiên sứ
đứng trên biển và đất."
9 Tôi đến bên thiên sứ xin cuộn sách. Thiên sứ bảo: "Ông lấy sách mà
ăn! Tuy bụng thấy đắng nhưng miệng sẽ ngọt như mật!"
10 Tôi lấy sách khỏi tay thiên sứ, và tôi ăn! Nó ngọt như mật trong miệng
tôi, nhưng khi nuốt vào, thấy đắng trong bụng.
11 Rồi tôi được bảo: "Ông còn phải nói tiên tri về nhiều dân tộc, quốc
gia, ngôn ngữ, và vua chúa."

11

Hai Nhân Chứng

1 Sau đó tôi nhận được cây thước giống như cây gậy, với lời dặn bảo:
"Hãy đứng dậy đo Đền Thờ của Đức Chúa Trời và bàn thờ cùng đếm
những người thờ phượng.
2 Còn sân ngoài Đền Thờ thì đừng đo, vì đã giao cho các dân tộc, họ sẽ
dày xéo thành thánh trong bốn mươi hai tháng.
3 Ta sẽ trao quyền cho hai nhân chứng của Ta; họ sẽ mặc vải thô và nói
tiên tri suốt 1.260 ngày."
4 Hai tiên tri là hai cây ô-liu, cũng là hai giá đèn đứng trước mặt Chúa
của hoàn vũ.
5 Nếu có ai định làm hại họ, lửa từ miệng họ sẽ phun ra tiêu diệt kẻ thù.
Bất cứ ai muốn hại họ đều bị giết sạch.
6 Họ được quyền đóng trời lại, để mưa không rơi xuống trong ba năm
rưỡi, là thời gian họ nói tiên tri. Họ cũng có quyền hóa nước thành máu,
và gieo tai họa trên mặt đất bao nhiêu tùy ý.
7 Khi họ đã hoàn tất lời chứng, con thú từ vực thẳm lên sẽ giao tranh
với họ, chiến thắng và giết họ đi.
8 Thây họ sẽ phơi ngoài đường phố Giê-ru-sa-lem, còn gọi bóng là "Sô-
đôm" hay "Ai Cập," cũng là nơi Chúa của họ chịu đóng đinh trên cây thập
tự.
9 Người thuộc mọi dân tộc, dòng giống, ngôn ngữ, và quốc gia sẽ kéo
đến xem thi thể của họ trong ba ngày rưỡi, chẳng ai được phép chôn cất.
10 Mọi người trên thế giới sẽ mừng rỡ vì hai người đã bị sát hại. Người
ta ăn mừng, tặng quà cho nhau, vì hai tiên tri ấy đã khuấy động lương
tâm mọi người.

11 Sau ba ngày rưỡi, sinh khí từ Đức Chúa Trời nhập vào hai người, họ
vùng đứng dậy. Mọi người đến xem đều quá khiếp sợ.
12 Hai tiên tri nghe tiếng gọi lớn từ trời: “Lên đây!” Họ cưỡi mây lên
trời trước mắt kẻ thù.
13 Ngay giờ đó, một trận động đất dữ dội tiêu diệt một phần mười thành
phố, làm 7.000 người thiệt mạng. Những người sống sót đều kinh hoàng
và tôn vinh Đức Chúa Trời trên trời.
14 Khổ nạn thứ hai đã qua, nhưng kìa, khổ nạn thứ ba sắp đến.

Chiếc Kèn Thứ Bảy Mang Khổ Nạn Thứ Ba

15 Thiên sứ thứ bảy thổi kèn, liền có tiếng nói vang dội từ trời:
“Cả thế giới từ nay thuộc Vương Quốc của Chúa chúng ta
và Đấng Cứu Thế của Ngài,
Ngài sẽ cai trị mãi mãi.”
16 Hai mươi bốn trưởng lão ngồi trên ngai trước mặt Đức Chúa Trời,
quỳ xuống thờ lạy Ngài.
17 Và họ thưa:
“Chúng con xin dâng lời cảm tạ Ngài, lạy Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng
Toàn Năng,
Đấng hiện có, đã có, và còn đời đời,
vì Ngài đã sử dụng quyền năng lớn lao
và đã bắt đầu cai trị.
18 Các dân tộc đều nổi giận,
nhưng cơn đoán phạt của Chúa đã đến.
Đây là lúc Chúa xét xử người chết
và tưởng thưởng cho đầy tớ Ngài,
là các tiên tri và thánh đồ,
cùng mọi người kính sợ Danh Chúa,
từ nhỏ đến lớn.
Cũng là lúc Chúa hủy diệt
những ai đã phá hoại thế giới.”
19 Bấy giờ, Đền Thờ Đức Chúa Trời trên trời mở cửa, để lộ hòm giao ước
bên trong Đền Thờ. Lại có chớp nhoáng, sấm sét vang rền, động đất và
mưa đá dữ dội.

12

Người Phụ Nữ và Con Rồng

1 Tôi chứng kiến một dấu lạ vĩ đại diễn ra trên trời. Tôi thấy một người
phụ nữ mặc áo mặt trời, chân đạp mặt trăng, đầu đội vương miện kết
bằng mười hai tinh tú.
2 Nàng có thai, kêu la, quặn thắt vì sắp đến giờ sinh nở.
3 Kế đến, tôi chứng kiến một dấu lạ vĩ đại khác. Tôi thấy một con rồng
đỏ thật lớn xuất hiện, nó có bảy đầu, mười sừng, mỗi đầu đội một vương
miện.
4 Đuôi rồng kéo theo một phần ba tinh tú trên trời quăng xuống đất.
Rồng đứng trước mặt người phụ nữ sắp sinh nở, chực nuốt đứa bé khi
vừa ra đời.

5 Nàng sinh một con trai. Con trai ấy sẽ dùng cây trượng sắt cai trị mọi
dân tộc, và sẽ được đưa lên ngai Đức Chúa Trời.
6 Còn người đàn bà chạy trốn vào hoang mạc, nơi Đức Chúa Trời đã
chuẩn bị cho nàng. Nàng được nuôi dưỡng 1.260 ngày tại đây.
7 Sau đó, một cuộc chiến tranh bùng nổ trên trời. Mi-ca-ên và các thiên
sứ dưới quyền giao chiến với con rồng và các tướng lãnh của nó.
8 Rồng bị đánh bại, không còn được ở trên trời nữa.
9 Con rồng lớn—là con rắn ngày xưa, gọi là quỷ vương hay Sa-tan, là kẻ
lừa dối cả thế giới—nó cùng các thiên sứ của nó bị quăng xuống đất.
10 Tôi nghe có tiếng vang dội từ trời:
“Giờ đây, sự cứu rỗi được thể hiện.
Đức Chúa Trời đã dùng quyền lực
cai trị Vương Quốc Ngài,
Chúa Cứu Thế đã nắm giữ uy quyền.
Vì kẻ buộc tội anh chị em chúng ta,
kẻ ngày đêm tố cáo chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời,
đã bị quăng xuống đất rồi.
11 Họ đã thắng nó nhờ máu Chiên Con
và nhờ lời chứng của mình.
Họ đã hy sinh tính mạng, không luyến tiếc.
12 Vậy, các tầng trời, hãy vui mừng!
Và những ai sống trên trời, hãy reo vui!
Nhưng khốn cho đất và biển!
Quỷ vương đã xuống đó, giận dữ vô cùng
vì biết thì giờ nó chẳng còn bao lâu.”
13 Khi rồng thấy mình bị quăng xuống đất, liền đuổi bắt người phụ nữ
đã sinh con trai.
14 Nhưng người phụ nữ được ban cho hai cánh chim đại bàng thật lớn
để bay đến chỗ đã dự bị cho nàng trong hoang mạc và lánh nạn con rồng.
Tại đó nàng được nuôi dưỡng trong ba năm rưỡi.
15 Con rồng phun nước ra như dòng sông đuổi theo người phụ nữ để
cuốn nàng trôi đi.
16 Nhưng đất há miệng nuốt lấy dòng sông mà con rồng đã phun ra từ
miệng nó để tiếp cứu nàng.
17 Rồng tức giận người phụ nữ, liền bỏ đi giao chiến cùng những con
cái khác của nàng, là những người vâng giữ điều răn Đức Chúa Trời và
làm chứng về Chúa Giê-xu.
18 Rồng đứng rình bên bờ biển.

13

Con Thú từ Biển Lên

1 Tôi thấy một con thú từ biển lên. Thú có bảy đầu và mười sừng. Mỗi
sừng có một vương miện. Và mỗi đầu ghi một danh hiệu xúc phạm Đức
Chúa Trời.
2 Con thú ấy giống như con beo, có chân như chân gấu, miệng như
miệng sư tử. Con rồng đã ban cho con thú năng lực, ngai báu và uy
quyền lớn lao của nó.

3 Một trong bảy đầu của con thú hình như bị tử thương, nhưng vết
thương được chữa lành. Cả thế giới đều kinh ngạc và theo con thú.
4 Người ta thờ lạy con rồng vì nó đã trao quyền cho con thú. Họ cũng
thờ lạy con thú và ca tụng: “Ai dám sánh với con thú? Ai dám chiến đấu
với con thú?”
5 Con thú được con rồng khuyến khích, nói những lời kiêu căng, xúc
phạm Đức Chúa Trời. Nó cũng được quyền hành động trong bốn mươi
hai tháng.
6 Nó mở miệng xúc phạm đến Đức Chúa Trời, đến Danh Ngài, Đền Thờ
Ngài và tất cả những ai ở trên trời.
7 Nó cũng được phép giao chiến với dân Chúa và đắc thắng. Nó lại được
quyền cai trị mọi dòng giống, dân tộc, ngôn ngữ, và quốc gia.
8 Mọi người trên thế giới sẽ thờ lạy nó. Đó là những người từ thuở sáng
tạo trời đất không được ghi tên trong Sách Sự Sống của Chiên Con, là
Đấng đã hy sinh.
9 Người nào có tai để nghe
hãy lắng nghe và hiểu.
10 Ai phải chịu bức hại tù đày,
sẽ bị bức hại tù đày.
Ai phải bị giết bằng gươm,
sẽ bị giết bằng gươm.
Vì thế, thánh đồ của Đức Chúa Trời phải tỏ lòng nhẫn nại và trung tín.

Con Thú từ Đất Lên

11 Tôi lại thấy một con thú khác từ đất lên có hai sừng như sừng chiên
con và nói như con rồng.
12 Nó sử dụng mọi quyền hành của con thú thứ nhất, buộc cả thế giới
phải thờ lạy con thú đã bị trọng thương rồi được chữa lành.
13 Nó làm những phép lạ vĩ đại như khiến lửa từ trời rơi xuống đất
trước mặt mọi người.
14 Trước mắt con thú thứ nhất, nó được quyền làm phép lạ ấy để lừa
gạt mọi người trên mặt đất. Nó bảo người ta phải tạc tượng con thú đã
bị gươm đâm và được lành.
15 Nó lại được khả năng truyền hơi thở vào tượng con thú thứ nhất,
khiến tượng này nói được và giết được những người không chịu thờ lạy
mình.
16 Nó buộc mọi người lớn nhỏ, giàu nghèo, tự do, nô lệ phải chịu ghi
một dấu hiệu trên tay phải hoặc trên trán.
17 Không có dấu hiệu này, chẳng ai được phép mua bán. Đó là dấu hiệu
mang tên con thú hoặc số của tên nó.
18 Điều này người khôn ngoan mới hiểu. Ai sáng suốt hãy tính số của
con thú; đó là số của một người: 666.

14

Chiên Con và 144.000 Người

1 Tôi thấy Chiên Con đứng trên núi Si-ôn cùng với 144.000 người, trên
trán họ có ghi tên Ngài và tên Cha Ngài.

2 Tôi nghe có tiếng từ trời như thác đổ, như sấm rền vang. Đó là tiếng
hòa tấu của đàn hạc.
3 Họ đứng trước ngai và trước bốn sinh vật cùng các trưởng lão, hát
một bài ca mới. Không ai học được bài ca này trừ ra 144.000 người đó, là
những người được cứu chuộc từ trần gian.
4 Họ là những người thanh khiết, chưa dan díu với phụ nữ. Chiên Con
đi đâu họ theo đó. Giữa cả nhân loại, họ là những người đầu tiên được
cứu chuộc về cho Đức Chúa Trời và Chiên Con.
5 Họ không nói dối, không lầm lỗi.

Ba Thiên Sứ

6 Tôi thấy một thiên sứ khác bay trên không trung, đem Phúc Âm vĩnh
cửu công bố cho cư dân trên đất, cho mọi quốc gia, dòng giống, ngôn
ngữ, và dân tộc.
7 Thiên sứ lớn tiếng gọi: "Phải kính sợ Đức Chúa Trời và tôn vinh Ngài!
Vì giờ xét xử của Ngài đã đến. Phải thờ lạy Ngài, Đấng đã sáng tạo trời,
đất, biển, và mọi dòng sông."
8 Thiên sứ thứ hai bay theo sau tuyên bố: "Ba-by-lôn vĩ đại sụp đổ tan
tành rồi! Vì nó quyến rũ các dân tộc trên thế giới uống rượu gian dâm
điên cuồng của nó."
9 Thiên sứ thứ ba bay sau cùng kêu lớn: "Tất cả những người thờ lạy
con thú và tượng nó, chịu ghi dấu hiệu nó trên trán hoặc trên tay,
10 đều phải uống chén rượu hình phạt nguyên chất của Đức Chúa Trời.
Họ phải chịu khổ hình trong lửa và diêm sinh trước mặt các thiên sứ
thánh và Chiên Con.
11 Khói lửa bốc lên nghi ngút vô tận. Những người thờ lạy con thú và
tượng nó cùng những ai mang dấu hiệu con thú, ngày đêm chịu khổ hình
không ngớt."
12 Điều này đòi hỏi lòng nhẫn nại của các thánh đồ, là những người
vâng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và vững vàng tin Chúa Giê-xu.
13 Tôi nghe tiếng nói từ trời: "Hãy chép: Từ nay, phước cho những người
chết trong Chúa. Phải, Chúa Thánh Linh xác nhận: Họ sẽ nghỉ mọi việc
lao khổ và thu gặt kết quả tốt đẹp."

Mùa Gặt

14 Lúc ấy, tôi nhìn thấy một áng mây trắng, Đấng ngồi trên mây giống
như Con Người, đầu đội vương miện vàng, tay cầm cái liềm sắc bén.
15 Một thiên sứ từ Đền Thờ bước ra, thưa lớn tiếng: "Xin Chúa dùng
liềm gặt hái vì giờ gặt đã đến, mùa màng dưới đất đã chín rồi."
16 Đấng ngồi trên mây liền vung liềm trên mặt đất và gặt hái mùa màng.
17 Sau đó, một thiên sứ khác từ Đền Thờ trên trời đi ra, cũng cầm một
cái liềm sắc bén.
18 Một thiên sứ khác nữa có quyền trên lửa, từ bàn thờ bước ra, lớn
tiếng gọi thiên sứ cầm lưỡi liềm: "Xin dùng liềm hái nho dưới đất, vì nho
đã chín!"
19 Thiên sứ vung liềm trên mặt đất, hái nho quăng vào bồn ép rượu
hình phạt của Đức Chúa Trời.

20 Bồn ép rượu ở bên ngoài thành, máu từ bồn trào ra, ngập đến hàm
thiếc ngựa suốt một khoảng gần 296 nghìn mét.*

15

Bài Ca của Môi-se và của Chiên Con

1 Tôi lại thấy một hiện tượng vĩ đại kỳ diệu trên trời. Bảy thiên sứ mang
bảy tai họa để kết thúc cơn đoán phạt của Đức Chúa Trời.
2 Tôi thấy biển đầy thủy tinh rực lửa. Đứng trên mặt biển là những
người đã chiến thắng con thú, vì không chịu thờ lạy tượng nó, cũng không
cho ghi số nó trên trán hoặc trên tay. Tay họ đều nâng đàn hạc của Đức
Chúa Trời.
3 Họ hát bài ca của Môi-se là đầy tớ của Đức Chúa Trời và bài ca của
Chiên Con:
"Lạy Chúa, là Đức Chúa Trời Toàn năng!
Công việc Ngài thật huyền diệu lớn lao.
Lạy Vua muôn đời!
Đường lối Ngài công minh, chân chính.
4 Lạy Chúa! Ai chẳng kính sợ Ngài?
Ai không tôn vinh Danh Ngài?
Vì chỉ có Ngài là Chí Thánh.
Muôn dân sẽ đến thờ lạy Ngài,
vì Ngài đã xét xử công minh."

Bảy Bát của Bảy Tai Họa

5 Sau đó, tôi thấy Nơi Chí thánh của Đền Thờ trên trời mở ra.
6 Bảy thiên sứ mang bảy tai hoạ từ Đền Thờ đi ra, mặc áo vải gai tinh
khiết rực rỡ, ngực thắt đai vàng.
7 Một trong bốn sinh vật trao cho bảy thiên sứ bảy bát vàng đựng hình
phạt của Đức Chúa Trời, là Đấng Hằng Sống đời đời.
8 Đền Thờ nghi ngút khói do vinh quang và uy quyền Đức Chúa Trời tỏa
ra. Chẳng ai được vào Đền Thờ cho đến chừng bảy thiên sứ giáng xong
tai họa.

16

1 Tôi nghe một tiếng lớn từ trong Đền Thờ nói với bảy thiên sứ: "Hãy
đi, đổ bảy bát hình phạt của Đức Chúa Trời xuống đất!"
2 Thiên sứ thứ nhất đổ bát mình xuống đất, những người mang dấu
hiệu con thú và thờ lạy tượng nó liền bị nổi ung nhọt độc địa ghê tởm.
3 Thiên sứ thứ hai đổ bát mình xuống biển, nước biển biến thành huyết
như máu người chết, mọi sinh vật trong biển đều chết.
4 Thiên sứ thứ ba đổ bát mình xuống sông ngòi, suối nước, tất cả đều
biến thành máu.
5 Tôi nghe thiên sứ có quyền trên nước nói:
"Lạy Đấng hiện có, đã có, là Đấng Thánh!
Ngài đã xét xử thật công minh.
6 Họ đã làm đổ máu các thánh đồ và các tiên tri,

* **14:20** Nt 1.600 ếch-ta-đơ, chừng 180 dặm Anh

nên Ngài cho họ uống máu.
Thật đáng lắm!”
7 Tôi nghe tiếng từ bàn thờ nói:
“Phải, lạy Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng,
Chúa xét xử thật công minh, chân chính.”
8 Thiên sứ thứ tư đổ bát mình xuống mặt trời; mặt trời được phép nung đốt loài người.
9 Bị sức nóng mãnh liệt nung đốt, người ta xúc phạm đến Danh Đức Chúa Trời là Đấng có quyền trên các tai hoạ này. Họ không chịu ăn năn và tôn vinh Ngài.
10 Thiên sứ thứ năm đổ bát mình xuống ngai con thú, vương quốc của nó bỗng tối tăm, người ta cắn lưỡi vì đau đớn.
11 Họ nói xúc phạm đến Đức Chúa Trời trên trời vì đau đớn và ung nhọt, chứ không chịu ăn năn.
12 Thiên sứ thứ sáu đổ bát mình xuống sông lớn gọi là Ơ-phơ-rát, sông liền cạn khô, dọn đường cho các vua từ phương Đông đi đến.
13 Tôi thấy có ba tà linh giống như ếch nhái ra từ miệng con rồng, miệng con thú, và miệng tiên tri giả.
14 Đó là thần của quỷ, chuyên làm phép lạ, đi xúi giục các vua trên thế giới liên minh chiến tranh chống với Đức Chúa Trời trong ngày trọng đại của Đấng Toàn Năng.
15 “Này, Ta đến như kẻ trộm! Phước cho người nào tỉnh thức và giữ gìn áo xống mình, để không phải trần trụi, xấu hổ lúc ra đi.”
16 Họ tập trung quân đội các vua tại một chỗ mà tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Ha-ma-ghê-đôn.
17 Thiên sứ thứ bảy đổ bát mình trong không khí. Một tiếng lớn vang ra từ ngai trong Đền Thờ: “Xong rồi!”
18 Liền có chớp nhoáng, sấm sét vang rền và động đất dữ dội. Trong lịch sử loài người, chưa hề có trận động đất nào dữ dội, lớn lao đến thế.
19 Thành Ba-by-lôn vỡ ra làm ba và các thành khắp thế giới bị sụp đổ. Đức Chúa Trời đã nhớ lại Ba-by-lôn lớn và cho nó uống chén rượu hình phạt của Ngài.
20 Mọi hải đảo đều biến mất, núi non cũng chẳng còn thấy nữa.
21 Lại có mưa đá rất lớn, mỗi hạt nặng độ 34 ký* từ trời đổ xuống trên loài người. Người ta xúc phạm đến Đức Chúa Trời vì họa mưa đá khủng khiếp.

17

Đại Dâm Phụ

1 Một trong bảy thiên sứ gieo tai họa đến bảo tôi: “Lại đây! Tôi sẽ cho ông xem vụ đoán phạt người đại dâm phụ ngồi trên các dòng sông.
2 Các vua trên thế gian đã gian dâm với nó, dân cư trên mặt đất đều say sưa vì rượu dâm loạn của nó”.

* **16:21** Nt 1 ta-lâng

3 Tôi được Thánh Linh cảm, thấy thiên sứ đem tôi vào hoang mạc. Tại
đó tôi thấy một người phụ nữ ngồi trên lưng một con thú đỏ tươi, có bảy
đầu, mười sừng, ghi đầy những danh hiệu phạm thượng.
4 Người phụ nữ mặc hàng đỏ thẫm và đỏ tươi, đeo đầy vàng ngọc và
trân châu, tay cầm cái chén vàng đựng đầy những vật ghê tởm, gớm
ghiếc.
5 Trên trán nó có ghi một danh hiệu bí ẩn: "Ba-by-lôn lớn, mẹ của các
kỹ nữ và mọi điều gớm ghiếc trên thế gian."
6 Tôi thấy người phụ nữ say máu các thánh đồ và máu các nhân chứng
của Chúa Giê-xu. Nhìn nó, tôi vô cùng kinh ngạc.
7 Thiên sứ hỏi tôi: "Sao ông ngạc nhiên? Tôi sẽ giải nghĩa cho ông bí ẩn
của nó và của con thú có bảy đầu, mười sừng nó đang cỡi.
8 Con thú ông thấy xuất hiện trước đây bây giờ không còn nữa. Nhưng
nó sẽ từ vực thẳm lên, để đi vào chốn hủy diệt vĩnh viễn. Những người
trên thế gian không được ghi tên trong Sách Sự Sống từ khi sáng tạo trời
đất, lúc nhìn thấy con thú đều kinh ngạc, vì nó đã mất rồi mà nay xuất
hiện trở lại.
9 Điều này người khôn ngoan mới hiểu. Bảy đầu có nghĩa là bảy ngọn
núi, nơi người phụ nữ cư ngụ,
10 cũng có nghĩa là bảy vua: Năm vua đã đổ, vị thứ sáu đang cầm quyền,
vị thứ bảy chưa đến. Khi nào xuất hiện, vị này chỉ làm vua trong ít lâu
thôi.
11 Còn con thú đã tung hoành trước kia nay không còn nữa là vua thứ
tám. Nó vốn là một trong bảy vua kia, và sẽ đi vào chốn hủy diệt.
12 Mười sừng có nghĩa là mười vua chưa lên ngôi. Họ sẽ nắm quyền
hành, trị vì trong một giờ với con thú.
13 Rồi họ đồng lòng trao quyền hành và uy lực lại cho con thú.
14 Chúng sẽ giao chiến với Chiên Con, nhưng Chiên Con sẽ thắng, vì Ngài
là Chúa của các chúa, Vua của các vua. Dân Chúa là những người được
Ngài kêu gọi, lựa chọn và trung thành với Ngài."
15 Thiên sứ lại bảo tôi: "Các dòng sông nơi kỹ nữ đó ngồi, tiêu biểu cho
các đoàn thể, dân tộc, quốc gia, và ngôn ngữ.
16 Con thú và mười vua sẽ ghét bỏ kỹ nữ. Chúng sẽ tấn công, lột trần,
ăn thịt và thiêu nó trong lửa.
17 Đức Chúa Trời thúc giục họ thi hành ý định của Ngài, khiến họ đồng
lòng trao nước mình cho con thú để lời Ngài được ứng nghiệm.
18 Người phụ nữ ông nhìn thấy là thủ đô lớn cai trị trên các vua thế
gian."

18

Ba-by-lôn Sụp Đổ

1 Sau đó, tôi thấy một thiên sứ khác từ trời xuống, có uy quyền rất lớn,
hào quang chiếu khắp mặt đất.
2 Thiên sứ lớn tiếng tuyên bố:
"Ba-by-lôn lớn sụp đổ—thành vĩ đại sụp đổ hoàn toàn!
Thành này đã biến thành sào huyệt của các quỷ.

Nó là nơi giam giữ tà linh
và các loài chim dơ dáy, gớm ghiếc.
3 Mọi dân tộc sụp đổ
vì đã uống rượu gian dâm điên cuồng của nó.
Các vua trên thế gian
đã gian dâm với nó.
Các nhà buôn làm giàu
nhờ sự xa hoa quá mức của nó.”
4 Tôi lại nghe một tiếng khác từ trời:
“Dân Chúa! Hãy ra khỏi thành
để khỏi dính dấp vào tội lỗi nó
mà mang họa lấy.
5 Vì tội lỗi nó chồng chất đến tận trời,
và Đức Chúa Trời đã nhớ lại tội ác nó.
6 Nó đối với các con thể nào.
Hãy đáp lại nó thể ấy.
Hơn nữa, hãy báo trả gấp hai những việc nó làm.
Chén nó đã pha cho các con, hãy cho nó uống gấp đôi.
7 Nó đã sống vinh hoa, xa xỉ thế nào,
hãy cho nó chịu đau đớn khổ sở thế ấy.
Nó nói thầm trong lòng:
‘Ta là nữ hoàng ngự trên ngai báu.
Ta nào phải là quả phụ,
và ta chẳng bao giờ phải khóc than.’
8 Cho nên mọi tai họa sẽ giáng trên nó trong một ngày—
nào đói khổ, tang chế và diệt vong.
Nó sẽ bị thiêu trong lửa,
vì Chúa là Đức Chúa Trời, Đấng Toàn Năng sẽ đoán phạt nó.”
9 Các vua thế gian, là những người đã gian dâm và sống xa hoa với nó sẽ khóc lóc than vãn khi thấy khói thiêu đốt nó bay lên.
10 Khiếp sợ vì nỗi đau đớn của nó, họ đứng xa than thở:
“Khốn nạn cho kinh thành vĩ đại,
Ba-by-lôn hùng cường đệ nhất!
Chỉ trong một giờ
sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng trên ngươi.”
11 Các nhà buôn trên thế giới cũng khóc lóc than vãn, vì chẳng còn ai mua hàng hóa của họ nữa.
12 Hàng hóa gồm đủ loại: Vàng, bạc, đá quý, trân châu; vải gai mịn, vải màu tía, lụa, và vải màu điều; các loại gỗ thơm, các phẩm vật bằng ngà, và gỗ quý; đồng, sắt, và cẩm thạch.
13 Quế, hương liệu, nhang, nhựa thơm, trầm hương, rượu, dầu ô-liu, bột, lúa mì, gia súc, chiên, ngựa, xe, và nô lệ—tức linh hồn người ta.
14 Họ sẽ nói: “Mọi bảo vật nó ham chuộng
đã lìa xa nó.
Mọi cảnh xa hoa lộng lẫy
cũng đã tan biến,
chẳng còn trông thấy nữa.”

15 Các nhà buôn làm giàu nhờ giao thương với nó, cũng khiếp sợ vì nỗi
đau đớn của nó, đứng cách xa than thở:
16 “Khốn nạn cho kinh thành vĩ đại này!
Nó mặc toàn vải gai mịn đỏ tía và đỏ tươi,
trang sức bằng vàng, đá quý, và trân châu!
17 Chỉ trong một giờ,
sự giàu sang phồn thịnh kia tan biến!”
Các thuyền trưởng, hành khách, hoa tiêu, và các nhà buôn đều đứng
từ xa.
18 Nhìn thấy khói thiêu đốt nó bốc lên, họ kêu la: “Còn thành nào vĩ đại
như thành này không?”
19 Họ sẽ vãi bụi đất lên đầu than khóc:
“Khốn nạn, khốn nạn cho thành vĩ đại này!
Tất cả chủ thuyền trở nên giàu có
nhờ sự di chuyển tấp nập trên biển của nó.
Nhưng chỉ trong một giờ nó đã hoang tàn.”

20 Hãy vui mừng về nó, hỡi bầu trời,
cùng các thánh đồ, các sứ đồ, và các tiên tri!
Vì Đức Chúa Trời đã xét xử nó
theo cách nó đã xét xử các ngươi.
21 Một thiên sứ uy dũng nhấc một tảng đá như cối xay lớn quăng xuống
biển, và tuyên bố:
“Thành Ba-by-lôn lớn sẽ bị quăng xuống như thế,
chẳng còn ai trông thấy nữa.
22 Tiếng hát ca, tiếng đàn hạc, tiếng sáo, hay tiếng kèn
sẽ không được nghe từ thành này nữa.
Chẳng tìm thấy thợ thủ công hay kỹ nghệ nào.
Cả tiếng cối xay
cũng im bặt trong thành này.
23 Không còn thấy ánh đèn,
Không còn nghe tiếng cô dâu chú rể nơi đó nữa.
Các nhà buôn của nó từng nổi tiếng khắp thế giới,
và nó dùng tà thuật lừa gạt mọi quốc gia.
24 Máu của các tiên tri và thánh đồ,
cùng máu của mọi người bị giết trên thế giới cũng tìm thấy tại thành
này.”

19

Bài Ca Chiến Thắng trên Trời

1 Sau đó, tôi nghe có tiếng lớn như tiếng của vô số người trên trời tung
hô:
“Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!*
Sự cứu rỗi, vinh quang và quyền năng đều thuộc về Đức Chúa Trời của
chúng ta.
2 Việc xét xử của Ngài thật công minh và chân chính.
Ngài đã xử phạt tên đại dâm phụ

* **19:1** Nt Ha-lê-lu-gia

từng làm bại hoại thế gian,
Ngài đã báo ứng nó vì máu của các đầy tớ Ngài.”
3 Họ lại reo lên:
“Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu![†]
Khói thiêu đốt nó bốc lên mãi mãi vô tận!”
4 Hai mươi bốn trưởng lão và bốn sinh vật quỳ xuống thờ lạy Đức Chúa Trời đang ngồi trên ngai, và tung hô:
“A-men! Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu!”[‡]
5 Có tiếng từ ngai nói:
“Hãy chúc tôn Đức Chúa Trời chúng ta,
tất cả các đầy tớ của Ngài,
là những người kính sợ Ngài,
từ nhỏ đến lớn.”
6 Tôi nghe có tiếng như tiếng của vô số người, như tiếng thác đổ hoặc sấm rền:
“Ngợi tôn Chúa Hằng Hữu![§]
Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta, Đấng Toàn Năng, đang ngự trị.
7 Chúng ta hãy vui mừng, hoan hỉ,
và dâng vinh dự lên Ngài.
Vì lễ cưới của Chiên Con đã đến,
cô dâu đã sửa soạn sẵn sàng.
8 Nàng mặc vải gai mịn, thanh sạch, rực rỡ”
(Vải gai mịn là việc làm công chính của các thánh đồ).
9 Thiên sứ bảo tôi: “Hãy ghi điều này: Phước cho người được mời dự tiệc cưới Chiên Con.” Thiên sứ lại nói: “Đó là lời chân thật của Đức Chúa Trời.”
10 Tôi phục dưới chân thiên sứ để thờ lạy, nhưng thiên sứ bảo tôi: “Đừng thờ lạy, vì tôi cũng là đầy tớ Đức Chúa Trời như ông và các anh chị em ông, là những người tin Chúa Giê-xu. Ông hãy thờ lạy Đức Chúa Trời! Mục đích của lời tiên tri là làm chứng về Chúa Giê-xu.”

Đấng Cưỡi Ngựa Trắng

11 Tôi thấy bầu trời mở rộng, một con ngựa trắng xuất hiện. Đấng cưỡi ngựa tên là Thành Tín và Chân Thật, vì Ngài xét xử và tranh chiến theo lẽ công chính.
12 Mắt Ngài sáng rực như ngọn lửa, đầu Ngài đội nhiều vương miện có ghi tên mà ngoài Ngài ra không ai biết được.
13 Ngài mặc áo dài nhuộm máu; danh hiệu Ngài là “Lời Đức Chúa Trời.”
14 Các đạo quân trên trời cưỡi ngựa trắng theo Ngài, mặc toàn vải gai mịn trắng tinh khiết.
15 Một thanh gươm sắc bén ra từ miệng Ngài chiến thắng các nước, Ngài cai trị họ bằng một cây trượng sắt. Ngài sẽ dẫy cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời Toàn Năng, như nước nho chảy từ máy ép rượu.
16 Trên áo dài và trên đùi Ngài có ghi danh hiệu: Vua của các vua, Chúa của các chúa.

[†] **19:3** Nt Ha-lê-lu-gia [‡] **19:4** Nt Ha-lê-lu-gia [§] **19:6** Nt Ha-lê-lu-gia

17 Tôi lại thấy một thiên sứ đứng trên mặt trời, lớn tiếng kêu gọi chim
chóc bay giữa không trung: “Hãy tập họp để dự tiệc lớn của Đức Chúa
Trời,
18 để ăn thịt các vua, tướng lãnh, dũng sĩ, ngựa, và kỵ sĩ, thịt của mọi
người tự do và nô lệ, lớn và nhỏ.”
19 Tôi thấy con thú, các vua thế gian và quân đội của họ tập trung giao
chiến với Đấng cưỡi ngựa và quân đội Ngài.
20 Nhưng con thú bị bắt cùng với tiên tri giả, là kẻ đã thực hiện nhiều
phép lạ trước mặt con thú, để lừa gạt những người mang dấu hiệu con
thú và thờ lạy tượng nó. Cả hai đều bị bỏ sống vào hồ lửa và diêm sinh
đang bốc cháy.
21 Những kẻ còn lại đều bị giết bằng gươm từ miệng Đấng cưỡi ngựa.
Chim chóc ăn thịt chúng no nê.

20

Một Nghìn Năm

1 Tôi thấy một thiên sứ từ trời xuống, tay cầm chìa khóa của vực thẳm
và một dây xiềng lớn.
2 Thiên sứ bắt con rồng—tức là con rắn ngày xưa, cũng gọi là quỷ vương
hay Sa-tan—xiềng lại một nghìn năm,
3 quăng nó vào vực thẳm, khóa chặt và niêm phong. Suốt một nghìn
năm, nó không còn lừa gạt các dân được nữa. Sau đó, nó lại được thả ra
ít lâu.
4 Tôi thấy có nhiều ngai, những người ngồi trên ngai được ủy quyền
xét xử. Tôi cũng thấy linh hồn những người bị chém giết vì làm chứng
cho Chúa Giê-xu và truyền giảng Đạo Đức Chúa Trời, những người không
chịu thờ lạy con thú và tượng nó, không chịu ghi dấu hiệu nó trên trán
và trên tay. Họ sống lại và cai trị thế giới suốt một nghìn năm với Chúa
Cứu Thế.
5 Đó là cuộc sống lại thứ nhất. (Lúc ấy, những người chết khác chưa
sống lại, nhưng phải đợi một nghìn năm).
6 Những người được dự phần trong cuộc sống lại thứ nhất thật hạnh
phước và thánh thiện biết bao! Vì sự chết thứ hai chẳng có quyền gì trên
họ, nhưng họ được làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế,
cùng Ngài cai trị một nghìn năm.

Sa-tan Bại Trận

7 Khi kỳ hạn một nghìn năm đã mãn, Sa-tan được thả ra khỏi ngục.
8 Nó sẽ đi du thuyết khắp thế giới, cổ động mọi dân tộc liên minh với
dân Gót và Ma-gót để chiến tranh. Quân đội chúng đông đảo như cát trên
bờ biển.
9 Chúng kéo quân tràn ngập khắp đất, bao vây dân Chúa và thành phố
Ngài yêu quý. Nhưng lửa từ trời rơi xuống tiêu diệt đạo quân xâm lăng.
10 Còn quỷ vương đã lừa gạt chúng bị quăng vào hồ lửa diêm sinh, là
nơi con thú và tiên tri giả cũng bị cầm tù. Chúng bị đau đớn ngày đêm,
mãi mãi vô tận.

Tòa Án Chung Thẩm

11 Rồi tôi thấy một chiếc ngai lớn và trắng, cùng Đấng ngồi trên ngai.
Trước mặt Chúa, trời đất đều chạy trốn, nhưng không tìm được chỗ ẩn
nấp.
12 Tôi thấy những người đã chết, cả lớn và nhỏ đều đứng trước ngai.
Các cuốn sách đều mở ra, kể cả Sách Sự Sống. Người chết được xét xử
tùy theo công việc thiện ác họ làm mà các sách đó đã ghi.
13 Biển trao trả các thi hài nằm trong lòng biển. Tử vong và âm phủ
cũng giao nộp người chết chúng giam cầm. Mỗi người bị xét xử tùy theo
công việc mình đã làm.
14 Tử vong và âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Vào hồ lửa là chết lần
thứ hai.
15 Người nào không có tên trong Sách Sự Sống phải bị quăng xuống hồ
lửa.

21

Thành Giê-ru-sa-lem Mới

1 Tôi thấy trời mới và đất mới, vì trời và đất thứ nhất đã biến mất, biển
cũng không còn nữa.
2 Tôi thấy Giê-ru-sa-lem mới, là thành thánh từ Đức Chúa Trời trên trời
xuống, sửa soạn như cô dâu trang điểm trong ngày thành hôn.
3 Tôi nghe một tiếng lớn từ ngai nói: “Kìa, nhà của Đức Chúa Trời ở
giữa loài người! Chúa sẽ sống với họ và họ sẽ làm dân Ngài. Chính Đức
Chúa Trời sẽ ở giữa họ và làm Chân Thần của họ.
4 Ngài sẽ lau hết nước mắt cho họ. Sẽ không còn ai chết nữa, cũng
chẳng còn tang chế, khóc than, đau khổ, vì mọi thứ ấy đã qua rồi”.
5 Đấng ngồi trên ngai tuyên bố: “Này Ta làm mới lại mọi vật. Hãy ghi
chép vì các lời này đều chân thật, đáng tin.”
6 Chúa phán tôi: “Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là Đầu Tiên và
Cuối Cùng. Ai khát sẽ được Ta cho uống miễn phí Nước Suối Hằng Sống.
7 Người chiến thắng sẽ được thừa hưởng những điều đó. Ta sẽ làm Đức
Chúa Trời của họ, và họ sẽ làm con Ta.
8 Còn những người hèn nhát, vô tín, hư hỏng, sát nhân, gian dâm, tà
thuật, thờ thần tượng, và dối trá, đều phải vào hồ lửa diêm sinh. Đó là
chết lần thứ hai.”
9 Một trong bảy thiên sứ cầm bảy bát đựng các tai họa cuối cùng, đến
bảo tôi: “Lại đây, tôi sẽ cho ông thấy cô dâu, vợ của Chiên Con.”
10 Tôi được Thánh Linh cảm và thiên sứ đưa tôi đến một ngọn núi cao,
chỉ cho tôi xem thành thánh Giê-ru-sa-lem, từ Đức Chúa Trời trên trời mà
xuống.
11 Thành phản chiếu vinh quang Đức Chúa Trời, sáng chói như kim
cương, như ngọc thạch anh, trong vắt như pha lê.
12 Tường thành thật cao lớn, có mười hai cổng do mười hai thiên sứ
canh gác. Trên các cổng có ghi tên mười hai đại tộc Ít-ra-ên.
13 Có ba cổng mỗi hướng—đông, tây, nam, bắc.
14 Nền của tường thành là mười hai tảng đá móng, trên đó có ghi tên
mười hai sứ đồ của Chiên Con.

15 Vị thiên sứ đang nói chuyện với tôi, cầm trên tay một cây thước bằng
vàng để đo thành, cổng, và tường.
16 Thiên sứ dùng thước đo thành: Thành hình lập phương mỗi chiều
2.200 nghìn mét.*
17 Thiên sứ cũng đo tường: Tường dày 65 mét,† (theo đơn vị đo lường
của loài người mà thiên sứ đang dùng).
18 Tường xây bằng ngọc thạch anh, còn thành bằng vàng ròng, trong
như thủy tinh.
19 Nền của tường thành được trang trí bằng những loại bảo thạch: Nền
thứ nhất là ngọc thạch anh, nền thứ hai là ngọc lam, nền thứ ba là mã
não trắng xanh, nền thứ tư là ngọc lục bảo,
20 nền thứ năm là bạch ngọc, nền thứ sáu là hồng mã não, nền thứ bảy
là ngọc hoàng bích, nền thứ tám là ngọc thạch xanh lục, nền thứ chín
là ngọc thu ba vàng, nền thứ mười là ngọc phỉ túy, nền thứ mười một là
ngọc phong tín, nền thứ mười hai là ngọc thạch anh tím.
21 Mười hai cổng làm bằng mười hai hạt châu, mỗi cổng là một hạt
châu nguyên khối. Đường phố trong thành bằng vàng ròng, như thủy
tinh trong suốt.
22 Tôi không thấy Đền Thờ nào trong thành, vì Chúa là Đức Chúa Trời,
Đấng Toàn Năng và Chiên Con là Đền Thờ.
23 Thành không cần mặt trời hay mặt trăng soi sáng, vì vinh quang của
Đức Chúa Trời chiếu khắp thành, và Chiên Con là đèn của thành.
24 Ánh sáng ấy soi sáng cho các dân tộc, các vua trên đất sẽ đem vinh
quang mình vào đó.
25 Các cổng thành mở suốt ngày, không bao giờ đóng, vì tại đó không
có ban đêm.
26 Các dân tộc sẽ đem vinh quang và vinh dự vào thành.
27 Những điều ô uế và những người xấu xa, giả dối không được vào
đó, chỉ những người được ghi tên trong Sách Sự Sống của Chiên Con mới
được vào thành.

22

Dòng Sông Sự Sống

1 Thiên sứ chỉ cho tôi thấy sông nước hằng sống, trong như pha lê, chảy
từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên Con
2 vào chính giữa con đường lớn trong thành. Hai bên bờ sông có cây sự
sống, ra trái mười hai mùa, mỗi tháng một mùa. Lá cây dùng làm thuốc
chữa bệnh cho các dân tộc.
3 Chẳng còn điều gì xấu xa trong thành vì Đức Chúa Trời và Chiên Con
sẽ đặt ngai tại đó. Các đầy tớ Ngài sẽ phục vụ Ngài.
4 Họ sẽ nhìn thấy mặt Ngài và tên Ngài sẽ ghi trên trán họ.
5 Tại đó sẽ không có ban đêm cũng không cần ánh đèn hay ánh sáng
mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng họ. Họ sẽ cai trị đời đời.

* **21:16** Nt 12.000 ếch-ta-đơ, chừng 2.220 km † **21:17** Nt 144 cubits

6 Thiên sứ bảo tôi: “Những lời này là chân thật và đáng tin. Chúa là
Đức Chúa Trời đã báo cho các tiên tri những việc tương lai, cũng sai thiên
sứ bày tỏ cho đầy tớ Ngài biết những việc sắp xảy ra.”

Chúa Sắp Trở Lại

7 “Này, Ta sẽ sớm đến! Phước cho những người vâng giữ các lời tiên tri
trong sách này.”

8 Tôi là Giăng, người đã nghe và thấy những điều này. Khi nghe thấy
xong tôi liền quỳ dưới chân thiên sứ để thờ lạy.
9 Nhưng thiên sứ bảo tôi: “Đừng thờ lạy tôi! Tôi cũng là đầy tớ Đức
Chúa Trời như ông, như anh chị em ông là các tiên tri và như những
người vâng giữ lời Chúa trong sách này. Ông hãy thờ lạy Đức Chúa Trời!”
10 Thiên sứ lại bảo tôi: “Đừng giữ kín những lời tiên tri trong sách này
vì thì giờ đã gần rồi.
11 Người gian ác cứ làm điều gian ác, người ô uế cứ làm điều ô uế,
nhưng người công chính hãy tiếp tục làm điều công chính, người thánh
thiện hãy luôn luôn sống thánh thiện!”

12 “Này, Ta sẽ sớm đến, đem theo phần thưởng để trao cho mỗi người
tuỳ theo công việc họ làm.
13 Ta là An-pha và Ô-mê-ga, Đầu Tiên và Cuối Cùng, Khởi Thủy và Chung
Kết.”

14 Phước cho người giặt sạch áo mình, được quyền vào cổng thành, ăn
trái cây sự sống.
15 Những người ô uế, tà thuật, gian dâm, sát nhân, thờ thần tượng,
cùng tất cả những người ưa thích và làm điều dối trá đều không được
vào thành.

16 “Ta là Giê-xu, đã sai thiên sứ báo cho con biết những điều này để
truyền lại cho các Hội Thánh. Ta là Chồi Lộc và Hậu Tự của Đa-vít, là Sao
Mai sáng chói.”

17 Chúa Thánh Linh và Hội Thánh kêu gọi: “Hãy đến!” Người nào nghe
tiếng gọi cũng nói: “Mời đến!” Ai khát, cứ đến. Ai muốn, hãy tiếp nhận
miễn phí nước hằng sống!
18 Tôi quả quyết với mọi người đọc lời tiên tri trong sách này: Nếu ai
thêm vào điều gì, Đức Chúa Trời sẽ thêm cho họ những tai họa đã ghi
trong sách.
19 Còn ai bớt lời nào, Đức Chúa Trời sẽ không cho họ ăn trái cây sự sống
và vào thành thánh như đã chép.
20 Đấng chứng thực cho những điều này đã hứa: “Phải, Ta sẽ sớm đến!”
Lạy Chúa Giê-xu, xin Ngài đến! A-men!
21 Cầu xin ân sủng của Chúa Giê-xu ở với tất cả con dân thánh của Đức
Chúa Trời.